

Sáp Huyết

Contents

Sáp Huyết	6
1. Giới Thiệu	6
2. Chương 1: Liều Mạng () (1)	6
3. Chương 1: Liều Mạng () (2)	10
4. Chương 1: Liều Mạng () (3)	12
5. Chương 1: Liều Mạng () (4) (hết)	14
6. Chương 2: Thiên Vương () (1)	15
7. Chương 2: Thiên Vương () (2)	18
8. Chương 2: Thiên Vương () (3)	19
9. Chương 2: Thiên Vương () (4)	21
10. Chương 2: Thiên Vương () (5) (hết)	24
11. Chương 3: Khổ Chiến () (1)	26
12. Chương 3: Khổ Chiến () (2)	29
13. Chương 3: Khổ Chiến () (3)	31
14. Chương 3: Khổ Chiến () (4) (hết)	34
15. Chương 4: Huỳnh Đệ () (1)	36
16. Chương 4: Huỳnh Đệ () (2)	38
17. Chương 4: Huỳnh Đệ () (3)	41
18. Chương 4: Huỳnh Đệ () (4)	43
19. Chương 4: Huỳnh Đệ () (5) (hết)	45
20. Chương 5: Kinh Diễm () (1)	46
21. Chương 5: Kinh Diễm () (2)	49
22. Chương 5: Kinh Diễm () (3)	51
23. Chương 5: Kinh Diễm () (4) (hết)	53
24. Chương 6: Ngũ Long () (1)	56
25. Chương 6: Ngũ Long () (2)	59
26. Chương 6: Ngũ Long () (3)	61
27. Chương 6: Ngũ Long () (4)	64
28. Chương 6: Ngũ Long () (5) (hết)	66
29. Chương 7: Diệu Ca () (1)	68
30. Chương 7: Diệu Ca () (2)	75
31. Chương 8: Quan Ti () (1)	85
32. Chương 8: Quan Ti () (2)	93
33. Chương 9: Thái Hậu ()	103
34. Chương 10: Ninh Minh ()	117
35. Chương 11: Âm Lưu ()	131
36. Chương 12: Bác Sát () (1)	146
37. Chương 12: Bác Sát () (2)	153
38. Chương 13: Quyển Sáo ()	162
39. Chương 14: Vũ Thường	177
40. Chương 15: Xảo Ngộ	193
41. Chương 16: Thiên Tử	208

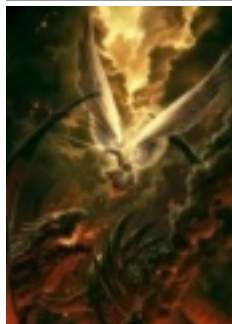
42. Chương 17: Yêu Nhau	221
43. Chương 18: Nhu Tình.	238
44. Chương 19: Vận Số.	255
45. Chương 20: Âm Sát.	268
46. Chương 21: Truy Mệnh.	283
47. Chương 22: Huyền Cung.	295
48. Chương 23: Vào Tròng. (1)	307
49. Chương 23: Vào Tròng. (2)	320
50. Chương 24: Thân Thế	328
51. Chương 25: Cung Biến	343
52. Chương 26: Tạo Phản	355
53. Chương 27: Hồng Nhan (1)	371
54. Chương 27: Hồng Nhan (2)	385
55. Chương 28: Dư Âm (1)	398
56. Chương 28: Dư Âm (2)	405
57. Chương 29: Kỳ Phong (1)	409
58. Chương 29: Kỳ Phong (2)	418
59. Chương 30: Thực Ảo (1)	425
60. Chương 30: Thực Ảo (2)	437
61. Chương 31: Yên Yên	443
62. Chương 32: Ly Biệt!	451
63. Chương 1: Quan Ai!	460
64. Chương 2: Ra Khỏi Vỏ (1)	472
65. Chương 2: Ra Khỏi Vỏ (2)	477
66. Chương 3: Công Đạo (1)	483
67. Chương 3: Công Đạo (2)	491
68. Chương 4: Khởi Chiến	499
69. Chương 5: Hình Thiên	515
70. Chương 178: Đối Công (1)	527
71. Chương 179: Đối Công (2)	530
72. Chương 180: Đối Công (3)	533
73. Chương 181: Đối Công (4)	537
74. Chương 182: Đối Công (5)	539
75. Chương 183: Đối Công (6)	542
76. Chương 184 185: Hậu Kiều (1)	545
77. Chương 186 187: Hậu Kiều (2)	553
78. Chương 188 - 190: Hậu Kiều (3)	560
79. Chương 191-195: Tu La	566
80. Chương 196-200: Song Tinh	579
81. Chương 201-204: Kinh Sợ Trôi Qua	581
82. Chương 205-207: Nước Mắt Đế Vương	593
83. Chương 208-214: Lời Thề	603
84. Chương 208-214: Lời Thề Tiếptheo	614
85. Chương 215-219: Diệt Mã	623
86. Chương 220-226: Liên Hoàn	638
87. Chương 227-232: Ác Chiến	658
88. Chương 233-236: Mã Tặc	675
89. Chương 237-241: Tin Dữ.	676
90. Chương 242-247: Phích Lịch	682
91. Chương 242-247: Phích Lịch	683
92. Chương 248-252: Nguyên Hạo	684
93. Chương 253-257: Đánh Cờ	699
94. Chương 258-261: Hai Mũi Tên	713
95. Chương 262-267: Đan Đan	719

96. Chương 268-269: Phục Tạng (1-2)	737
97. Chương 270-271: Phục Tạng (3-4)	744
98. Chương 272-276: Đom Đóm	750
99. Chương 277-281: Phá Thành	766
100. Chương 286-290: Khuấy Động	782
101. Chương 291-294: Cao Thủ	798
102. Chương 295-299: Kim Thang	810
103. Chương 300-302: Vùng Đất Quỷ	823
104. Chương 303 - 306: Hiệp Huyết	832
105. Chương 307 - 310: Ngụy Cơ	843
106. Chương 311-312: Ngụy Cơ (5-6)	856
107. Chương 313-317: Bố Cục	862
108. Chương 318-322: Trường Ca	877
109. Chương 323: Đấu Tướng	893
110. Chương 328-329: Thống Kịch (1-2)	910
111. Chương 328-329: Thống Kịch (3-4)	916
112. Chương 328-329: Thống Kịch (5-6)	921
113. Chương 334-335: Thừa Thiên (1-2)	926
114. Chương 336 - 338: Thừa Thiên (3-5)	932
115. Chương 339-342: Đại Hòa	941
116. Chương 343 - 345: Gấn Bó (1-3)	953
117. Chương 346: Gấn Bó (4)	968
118. Chương 347-348: Tuyệt Lộ (1-2)	971
119. Chương 349 - 350: Tuyệt Lộ (3-4)	978
120. Chương 351 - 353: Tán Phổ (1-3)	984
121. Chương 354: Tán Phổ (4)	993
122. Chương 355-360: Đa Ma	996
123. Chương 361 - 363: Thay Đổi (1-3)	1012
124. Chương 364: Thay Đổi (4)	1021
125. Chương 365: Lựa Chọn (1)	1024
126. Chương 366: Lựa Chọn (2)	1028
127. Chương 367: Lựa Chọn (3)	1031
128. Chương 368: Giao Chiến (1)	1034
129. Chương 369: Giao Chiến (2)	1038
130. Chương 370: Giao Chiến (3)	1041
131. Chương 371: Giao Chiến (4)	1044
132. Chương 372: Giao Chiến (5)	1047
133. Chương 373: Tai Hoạ Ngầm (1)	1050
134. Chương 374: Tai Hoạ Ngầm (2)	1053
135. Chương 375: Tai Hoạ Ngầm (3)	1056
136. Chương 376: Tai Hoạ Ngầm (4)	1060
137. Chương 377: Tai Hoạ Ngầm (5)	1063
138. Chương 378: Sát Cơ (1)	1066
139. Chương 379: Sát Cơ (2)	1069
140. Chương 380: Sát Cơ (3)	1073
141. Chương 381: Sát Cơ (4)	1076
142. Chương 382: Sát Cơ (5)	1080
143. Chương 383: Cáo Lão (1)	1083
144. Chương 384: Cáo Lão (2)	1086
145. Chương 385 - 386: Cáo Lão (3-4)	1090
146. Chương 387: Khí Khái (1)	1095
147. Chương 388: Khí Khái (2)	1097
148. Chương 390: Khí Khái (4)	1099
149. Chương 391: Khí Khái (5)	1101

150. Chương 392: Xử Án (1)	1103
151. Chương 393: Xử Án (2)	1105
152. Chương 394: Xử Án (3)	1107
153. Chương 395: Xử Án (4)	1110
154. Chương 396: Xuất Đạo (1)	1114
155. Chương 397: Xuất Đạo (2)	1118
156. Chương 398: Xuất Đạo (3)	1121
157. Chương 399: Xuất Đạo (4)	1123
158. Chương 400: Hành Thích (1)	1127
159. Chương 401: Hành Thích (2)	1130
160. Chương 401: Hành Thích (2)	1133
161. Chương 401: Hành Thích (2)	1136
162. Chương 401: Hành Thích (2)	1139
163. Chương 402: Hành Thích (3)	1143
164. Chương 403: Hành Thích (4)	1145
165. Chương 404: Ngắm Ngâm (1)	1149
166. Chương 405: Ngắm Ngâm (2)	1151
167. Chương 406: Ngắm Ngâm (3)	1154
168. Chương 407: Ngắm Ngâm (4)	1157
169. Chương 408-410: Thường Ninh	1160
170. Chương 411 412: Khói Báo Động	1169
171. Chương 413 414: Khói Báo Động (2)	1175
172. Chương 413: Khói Báo Động (3)	1180
173. Chương 414: Khói Báo Động (4)	1183
174. Chương 415: Khói Báo Động (5)	1187
175. Chương 416: Công Thủ (1)	1189
176. Chương 417: Công Thủ (2)	1192
177. Chương 418: Công Thủ (3)	1195
178. Chương 419: Công Thủ (4)	1199
179. Chương 420: Anh Hùng (1)	1202
180. Chương 421: Anh Hùng (2)	1205
181. Chương 422: Anh Hùng (3)	1208
182. Chương 423: Anh Hùng (4)	1211
183. Chương 424: Thập Toàn (1)	1214
184. Chương 425: Thập Toàn (2)	1217
185. Chương 426: Thập Toàn (3)	1220
186. Chương 427: Thập Toàn (4)	1223
187. Chương 428: Thập Toàn (5)	1226
188. Chương 429: Trả Giá (1)	1230
189. Chương 430: Trả Giá (2)	1233
190. Chương 431: Trả Giá (3)	1236
191. Chương 432: Trả Giá (4)	1239
192. Chương 433: Mục Đích (1)	1241
193. Chương 434: Mục Đích (2)	1245
194. Chương 435: Mục Đích (3)	1247
195. Chương 436: Mục Đích (4)	1250
196. Chương 437: Đăng Hải (1)	1253
197. Chương 438: Đăng Hải (2)	1256
198. Chương 439: Đăng Hải (3)	1259
199. Chương 440: Đăng Hải (4)	1262
200. Chương 441: Đăng Hải (5)	1266
201. Chương 442: Bức Cung (1)	1269
202. Chương 443: Bức Cung (2)	1271
203. Chương 444: Bức Cung (3)	1274

204. Chương 445: Quyết Đấu (1)	1277
205. Chương 446: Quyết Đấu (2)	1281
206. Chương 447: Quyết Đấu (3)	1284
207. Chương 448: Nợ Nhau (1)	1287
208. Chương 449: Nợ Nhau (2)	1290
209. Chương 450: Nợ Nhau (3)	1293
210. Chương 451: Nợ Nhau (4)	1296
211. Chương 452: Như Ca (1)	1299
212. Chương 453: Như Ca (2)	1302
213. Chương 454: Như Ca (3)	1305
214. Chương 455: Như Ca (4)	1308
215. Chương 456: Như Ca (5)	1311
216. Chương 457: Đôn Hoàng (1)	1313
217. Chương 458: Đôn Hoàng (2)	1316
218. Chương 459: Đôn Hoàng (3)	1318
219. Chương 460: Đôn Hoàng (4)	1321
220. Chương 461: Đôn Hoàng (5)	1324
221. Chương 462: Đôn Hoàng (6)	1327
222. Chương 463: Nguyễn Vọng (1)	1329
223. Chương 464: Nguyễn Vọng (2)	1332
224. Chương 465: Nguyễn Vọng (3)	1335
225. Chương 466: Nguyễn Vọng (4)	1337
226. Chương 467: Vô Gian (1)	1340
227. Chương 468: Vô Gian (2)	1343
228. Chương 469: Vô Gian (3)	1346
229. Chương 470: Vô Gian (4)	1349
230. Chương 471: Vô Gian (5)	1352
231. Chương 472: Ma Cảnh (1)	1355
232. Chương 473: Ma Cảnh (2)	1358
233. Chương 474: Ma Cảnh (3)	1361
234. Chương 475: Ma Cảnh (4)	1364
235. Chương 476: Ma Cảnh (5)	1368
236. Chương 477: Thoát Vây (1)	1371
237. Chương 478: Thoát Vây (2)	1374
238. Chương 479: Thoát Vây (3)	1377
239. Chương 480: Thoát Vây (4)	1381
240. Chương 481: Thoát Vây (5)	1384
241. Chương 482: Phong Tướng (1)	1388
242. Chương 483: Phong Tướng (2)	1391
243. Chương 484: Phong Tướng (3)	1394
244. Chương 485: Phong Tướng (4)	1397
245. Chương 486: Phong Tướng (5)	1400
246. Chương 487: Binh Hung 1	1404
247. Chương 488: Binh Hung (2)	1407
248. Chương 489: Binh Hung (3)	1410
249. Chương 490: Binh Hung (4)	1413
250. Chương 491: Phá Lờ Thề (1)	1417
251. Chương 492: Phá Lờ Thề (2)	1420
252. Chương 493: Phá Lờ Thề (3)	1423
253. Chương 494: Phá Lờ Thề (4)	1426
254. Chương 495: Phá Lờ Thề (5)	1430
255. Chương 496: Phá Lờ Thề (6)	1433
256. Chương 497: Ước Hẹn (1)	1436
257. Chương 498: Ước Hẹn (2)	1438

Sáp Huyết



Giới thiệu

Sáp Huyết(Uống Máu -)Tác giả: Mặc Vũ ()Thể loại: Lịch Sử Quân Sự - Lưỡng Tống Nguyên Minh

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/sap-huyet>

1. Giới Thiệu

Mùa hoa mẫu đơn nở, hắc tìng cớ gặp được người con gái thù mị yêu kiều. Mối tình đầu ngây ngô trong sáng ấy khơi dậy một tràng chuyển biến kinh tâm động phách. Lăng mộ đế vương, lời tiên tri, bóng dáng hoàng cung, quyền thế, nhu tình...

Xuyên suốt trong những khúc mắc ái tình, có một vùng Hương Ba Lạp băng sơn thần bí mờ ảo.

Thời khắc Ngũ Long xuất thế, Thổ Phiên, Đại Hạ... Thậm chí Khiết Đan, Đại Lý lần lượt bị cuốn vào trong những cuộc đấu trí quyết liệt, minh tranh ám đấu, mưu sâu kế hiểm, chỉ vì tìm kiếm bí mật của Ngũ Long, phá giải giấc mộng Hương Ba Lạp.

Nhưng dù rong đuổi trên lưng ngựa ngàn dặm, cũng chẳng tìm thấy được manh mối gì. Hương Ba Lạp, rốt cuộc là thực hay ảo?

Tiên cảnh hay địa ngục? Bi huyết hay hào hùng!

Bát Bộ Thiên Long, Tàng Bắc Mật Tông, lập đô từ trong làn mưa tên ngũ sắc! Chỉ có vung đao lên mới có thể cùng tranh phong!

Hắn, mang trên lưng thâm tình của nghĩa huynh, lòng mang chí lớn bình định thiên hạ, uống máu ăn thề cùng đế vương, và lại mang tình yêu hồn nhiên chân thành, cùng một lời thề sinh tử. Thời khắc ác chiến trên sa trường, cũng không thể nào tránh khỏi bị cuốn vào cuộc tranh chấp đi tìm Ngũ Long...

2. Chương 1: Liều Mạng () (1)

Lúc này chợt có vài tiếng chiêng “Thang thang” truyền đến, phá vỡ không gian tĩnh lặng, làm kinh sợ những chú chim nhỏ đang đậu trong tán cây. Những cánh hoa như giạt mình tỉnh khỏi giấc mộng, ào ạt rơi vào trong dòng suối, men theo dòng nước mà trôi đi.

Bên cạnh dòng suối có vài cây hòe to lớn, dưới tán cây bày một cái bàn gỗ, trước bàn có mấy người đang đứng, bận trang phục của cấm quân kinh thành, phía bên trái khuôn mặt có xăm hai chữ “Kiêu Vũ”. Mấy người này mặc dù đang đánh chiêng, nhưng vẻ mặt lại có chút hồ hững.

Đứng trước những người này cấm hai ngọn cờ lớn, một bên mặt lá cờ có thêu hai chữ “chiêu mộ”, bên còn lại thêu hai chữ “nghĩa dũng”, thì ra những người này đang tuyển chọn cấm quân.

Bên cạnh cây cờ lớn có đặt hai người gỗ, dễ thấy là các binh sĩ được tuyển chọn phải có vóc người tương đương với chúng.

Sau bàn có một người đang tựa vào bàn ngủ say sưa, nghe được tiếng chiêng thì đứng dậy ngáp một cái, lười biếng đuổi người. Lúc này hắn dựa vào bàn mà ngủ nên không nhìn ra gì cả, nhưng khi hắn vừa vươn vai, mới phát hiện người này thân cao vai rộng, râu quai nón đầy mặt, quả thật rất uy vũ. Người này nhìn vào bản danh sách đang đặt trên bàn, cau mày nói: “Tại sao lại chỉ có chừng này người? Các huynh đệ, cố gắng thêm chút nữa, tuyển thêm mười người nữa là có thể về.”

Một người gầy gò đáp: “Chỉ huy sứ, những người dân ở đây hình như cũng không muốn đến, chiêu thêm mười người nữa, nói thì dễ, nhưng làm thì cũng khó đấy.”

Người râu quai nón ngáp một cái liền nói: “Làm hết sức đi chứ.”

Một tên hơi đầu hỏi: “Quách đại nhân, vì sao không đi đến sương quân(1) mà chọn lựa, lại muốn chọn lựa từ trong dân chúng chứ?”

(1) sương quân là lực lượng quân sự canh giữ và bảo vệ vòng ngoài, là binh lính phục dịch, phục vụ chiến đấu trong quân đội nhà Tống được tổ chức theo quy chế của phép “Ngụ binh ư nông”. Nói dễ hiểu hơn, sương quân giống như dân quân tự vệ bây giờ.

Người râu quai nón đáp: “Lão tử ban đầu cũng muốn tuyển chọn những người từ trong sương quân để bổ sung vào Kiêu Vũ quân, đào tạo cẩn thận, không cho đám tạp chủng kia khinh thường. Nhưng tên Tri châu này rất keo kiệt, sương quân đưa tới cho ta đều là những tên phé thải, vừa gian trá vừa lười biếng, đã tham lam lại còn xảo quyệt, không bằng ta tự mình tuyển chọn.”

Người gầy đột nhiên ánh mắt sáng ngời, gấp gáp nói: “Có người đến kia.”

Người râu quai nón ngẩng đầu nhìn lại, thấy đầu dòng suối nhỏ xuất hiện một người, vui vẻ nói: “Xem ra trời không phụ lòng người, mau đưa hắn đến đây. Tên tiểu tử này không tệ, đúng là rất có tư chất.”

Người kia đang lợi qua suối, vốn muốn vòng qua bên cạnh những người này mà đi, không ngờ vừa đặt chân lên bờ bên kia, đã thấy mấy cấm quân như lang như hổ xông tới, hoảng sợ vội vàng nói: “Các vị quan đại ca, tại hạ không có phạm tội.” Người này vóc dáng cao gầy, mang theo chút tuấn lãng tuổi trẻ, lúc mỉm cười, như gió xuân ấm áp.

Mấy người cấm quân tóm được người mới đến, cười nói: “Có ai nói ngươi là thổ phỉ đạo tặc gì đâu. Tiểu huynh đệ, tông quán hả?”

Người họ nghe được hai chữ “tông quán” lại càng hoảng sợ, nghiêng người liếc mắt ngó lá cờ chiêu mộ cách đó không xa, sắc mặt lại càng biến đổi. Người râu quai nón đứng dậy, vỗ cái vai người kia, lớn giọng nói: “Tiểu tử, ta thấy ngươi xương cốt cứng cáp, trong vạn người khó tìm được một, nếu tham gia quân ngũ sẽ là một nhân tài. Ta rất hài lòng về ngươi, như vậy đi, đáng lẽ người khác tới tham gia quân ngũ, đều phải trải qua tầng tầng tuyển chọn, ta chiếu cố ngươi, ngươi sẽ không cần phải thi kiểm tra, chỉ cần về nhà thu dọn hành lý, ta sẽ mang ngươi vào kinh. Sau này nổi tiếng, ăn uống no say, vinh hoa phú quý hưởng thụ bất tận. Người muốn gia nhập cấm quân, đáng lẽ nhất định phải từ trong sương quân chọn lựa ra, ngươi có thể từ bách tính tầm thường tiến thẳng vào cấm quân, thật đúng là tổ tiên mười tám đời của ngươi hiển linh. Ồ ... Con mắt ngươi sao vậy?”

Người râu quai nón nhìn người cao gầy kia từ xa, so với người gỗ tham chiếu kia còn cao hơn vài phần, trong lòng đã thấy mừng, có thể thấy người kia tướng mạo không tệ, nhưng hai mắt hơi bị lè, con ngươi người kia hướng về mũi, giống như một bức tranh sơn thủy trắng lè bị vẽ lên phân trâu, khó tránh tỳ vết..

Người kia ho khan liên tục, thăm nghĩ đây đâu phải chiêu binh, thật sự giống thổ phỉ ép người ta nhập bọn mà không cho phép từ chối, sao ta lại xui xẻo như vậy, rơi vào tay của những kẻ này?

“Vị quân gia này, tại hạ thân thể gầy yếu, còn có bệnh trong người, chỉ sợ phải uống phí ý tốt của người rồi.”

“Ồm yếu thì sao nào, ăn nhiều một chút sẽ mập lên thôi. Còn bệnh chỉ là chuyện nhỏ, uống thuốc thì sẽ khỏe ngay. Người đâu, mau mau ghi tên của hần vào trong danh sách đăng ký.” Người râu quai nón thì bụng đói ăn quàng.

Người hỏi đầu hỏi: “Họ tên?”

Người kia thuận miệng đáp: “Địch Thanh.”

Người hỏi đầu gật đầu nói: “Tên rất hay. Quê quán? À, cái này không cần hỏi, nơi này là Phần Châu - huyện Tây Hà, người chắc chắn đúng là người ở đây.” Hần vung đại bút lên, nét bút như rắn lượn. Địch Thanh lúc này mới tỉnh ngộ, cuống quýt chụp lấy bút của người hỏi đầu, kêu lớn: “Quan đại ca, người làm rồi, ta không có tông quân.”

Người râu quai nón sắc mặt trầm xuống, uy hiếp nói: “Danh sách đã điền tên của người, giấy trắng mực đen, còn có thể sửa đổi phải không? Người coi thường Quách mỗ sao?”

Địch Thanh đôi mắt trợn trắng, vội hỏi: “Quan gia, tại hạ nào dám chứ? Chỉ là tại hạ còn có phụ mẫu tám mươi tuổi cần phụng dưỡng... Đâu thể nào dễ dàng rời khỏi quê nhà?”

Người râu quai nón quan sát Địch Thanh từ trên xuống dưới rồi hỏi: “Người năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

Địch Thanh nói: “Không dám, chưa tới hai mươi.”

Người râu quai nón cười lạnh nói: “Người chưa tới hai mươi, phụ mẫu người tám mươi, bọn họ sáu mươi tuổi mới sinh ra người, đúng là gừng càng già càng cay đó.”

Địch Thanh không ngờ người râu quai nón nhìn bề ngoài thô lỗ, nhưng lại thận trọng như thế, vội vàng giải thích: “Thật không dám dấu diếm, gia phụ lúc ở sáu mươi tuổi sinh ra ta, nhưng mẫu thân chỉ là tiểu thiếp, khi sinh ta, còn chưa đến bốn mươi tuổi.”

Người râu quai nón nói: “Điều này cũng không sao, chờ khi người công thành danh toại, đón phụ mẫu lên kinh thành chẳng phải sẽ rất tốt hay sao?”

Thu lấy danh sách, đem nhét vào trong ngực, hần tiếp tục nói: “Con mắt người mặc dù không tốt lắm, nhưng nói không chừng sẽ rất có thiên phú về xạ tiễn...”

Địch Thanh á khẩu không trả lời được, không hiểu đây là đạo lý gì. Hần thực ra không phải bị lé mắt, chẳng qua khi nhìn thấy hai chữ chiêu binh, ngay lập tức giả vờ mắt có tật, chỉ mong rằng bọn họ cảm thấy hần bị tàn tật mà tha cho hần, đâu có nghĩ đến khéo quá hóa vụng, rốt cuộc lại trở thành điều kiện được trời ưu ái để mà nhập ngũ.

Người râu quai nón lại nói: “Tên của người đã được ghi lại, người mau về nhà thu dọn đi, tối nay đến đây báo tin, nếu không tới, ta sẽ bảo Tây Hà huyện lệnh tịch biên cả nhà người, ngay cả anh chị em họ hàng thân sơ của người cũng bị bắt đi tòng quân bằng hết, ta nghĩ rằng người không đến nỗi muốn uống rượu phạt thay vì rượu mời đó chứ?”

Địch Thanh khấn trương, đưa tay chụp lấy tờ danh sách kia. Người râu quai nón hừ lạnh nói: “Tiểu tử khá lắm.” Lời hần còn chưa dứt, đã nắm lấy cổ tay Địch Thanh.

Địch Thanh hét lớn một tiếng, xoay tròn cổ tay giấy dựa thoát ra. Người râu quai nón vốn là đứng quan trong quân đội, lại không ngờ cổ tay Địch Thanh lại mạnh mẽ đến thế, cuối cùng thoát khỏi lòng bàn tay của hần, người râu quai nón thét lớn một tiếng, vung quyền đánh tới. Địch Thanh né tránh không kịp, mắt thấy nắm đấm to như cái bát gần tới mặt, bất ngờ hần cả người lộn mèo, tránh được một quyền. Người râu quai nón thấy thế mừng rỡ, vỗ tay cười nói: “Ta đã nói tiểu tử người không tệ, có thể tránh thoát một quyền của bản chỉ huy, thật sự rất giỏi!”

Lời hấn nói còn chưa dứt, xung quanh Địch Thanh đã có tám người vây quanh, trường đao đều xuất ra khỏi vỏ, đứng sừng sững, người gầy quắt lùn: “Đồ nông cuồng to gan, dám vô lễ với Quách đại nhân! Không muốn sống nữa phải không?”

Địch Thanh giật bắn cả người, không dám xuất thủ lung tung nữa, ánh mắt hơi chuyển, quỳ xuống thi lễ nói: “Quan gia, tiểu nhân thật sự không muốn tòng quân, cũng không phải tất cả nguyên do đều là phụ mẫu, thật ra còn có nỗi khổ trong lòng.”

Quách đại nhân nhắc bình rượu trên bàn, “ừng ực” uống hai ngụm, nghiêng người liếc mắt nhìn Địch Thanh nói: “Nói cho ta nghe, cho dù chuyện lớn bằng trời, bản chỉ huy cũng có thể gánh vác cho ngươi.”

Địch Thanh âm thầm kêu khổ, tự nhiên lại đứng vị thanh thiên đại lão gia này, không ngờ ép hấn tòng quân. Trên thực tế không chỉ có hấn, người dân phổ thông thà rằng lưu lạc chịu khổ, cũng không muốn tham gia quân đội.

Vốn dĩ quân nhân Đại Tống đã thay đổi quy chế quân đội cũ của nhà Tùy Đường, áp dụng phương pháp chiêu binh mà đối tượng chiêu binh đa phần là lưu dân và dân đói. Tham gia quân ngũ tuy rằng đúng là cơm áo không cần phải lo, nhưng không phải vinh hoa phú quý gì, còn bị xăm chữ. Xăm chữ này là một thói xấu thịnh hành thời Ngũ Đại, bị Đại Tống thừa kế lại, mục đích chính là vì phòng ngừa binh sĩ đào vong, do đó trên mặt binh sĩ đều bị xăm chữ, không chỉ binh sĩ, ngay cả tội phạm và nô tỳ cũng bị như thế, chỉ cần một ngày tham gia quân ngũ là bị xăm chữ, cả đời sẽ bị mọi người coi thường.

Địch Thanh không muốn nhập ngũ, chỉ vì hấn có việc gấp, do đó phải men theo đường tắt mà đi qua nơi này, không ngờ lại bị mấy vị đại nhân này tóm gọn.

Vừa này, Địch Thanh đã tìm bốn cái lý do để thôi tòng quân, mất lé, thể nhược, nhiều bệnh, phụ mẫu lớn tuổi, mà chẳng có cái nào dùng được.

Địch Thanh sốt ruột đến nỗi trán đổ đầy mồ hôi nóng, thầm nghĩ bản thân mình nếu nói bị bệnh nan y, chỉ sợ tên đại hồ tử này muốn mình chết trong kinh thành xong đem xăm chữ rồi mới tin, cắn răng một cái, mất lé chớp chớp, hai hàng lệ nóng chảy xuống, nói rằng: “Quan gia, thật sự không dám dấu diếm, tại hạ không chịu rời khỏi quê hương, chỉ vì tại Tây Hà còn có một người con gái mình yêu thương. Nàng tên là Tiểu Thanh, vốn là con gái của Trương thợ rèn chủ nhân của lò rèn phía tây huyện, tại hạ và nàng thuở nhỏ thanh mai trúc mã, tình yêu trong sáng... Nhưng Trương thợ rèn rất háms lợi, ưa tiền tài, khi nào tiểu nhân có thể đưa năm lượng bạc tiền sinh lễ mới bằng lòng gả con gái. Quan gia, người cũng biết, người trẻ tuổi giống như tiểu nhân đây, kiếm tiền không phải là chuyện dễ dàng. Tiểu nhân một lòng cố gắng, đi sớm về tối nuôi hai con dê, không đợi dê xuất chuồng, hôm nay chạy ra chợ bán được ba lượng bạc. Người xem...” Địch Thanh đưa tay chìa ra ba lượng bạc, sau đó nói tiếp: “Đây là tiền tiểu nhân bán dê mà có được.”

Quách đại nhân ngạc nhiên hỏi: “Việc này có liên quan gì tới việc ngươi không muốn tòng quân?”

Địch Thanh vội nói: “Tiểu nhân đã tích góp được hai lượng bạc, cộng thêm ba lượng này, vừa đủ cưới vợ. Nhưng Trương thợ rèn từ trước đến nay xem thường hạng người chơi bởi lêu lổng, nếu biết tiểu nhân tòng quân, như thế sẽ không bằng hạng người chơi bởi lêu lổng nữa, sao có thể đồng ý gả con gái cho? Quan gia, xin người hãy xem ta và Tiểu Thanh tình cảm sâu đậm, đừng ép ta tòng quân, đừng cưỡng ép tách rời đôi uyên ương, có được không?”

Địch Thanh dừng cảm nói ra những lời này, vốn tưởng rằng Quách đại nhân sẽ nói hấn nhục mạ cấm quân, không ngờ Quách đại nhân lại thở dài nói: “Ài, trên đời này chuyện gì cũng đều có thể ép buộc, chỉ có chữ ”Tình” này là ép không được. Lần này... Quách mỗ cũng không giúp được ngươi.”

Địch Thanh mừng rỡ nói: “Quách đại nhân, người chỉ cần đừng bắt tiểu nhân tòng quân, đó chính là việc lớn nhất người giúp tiểu nhân.”

Quách đại nhân vẻ mặt thất vọng, liếc mắt nhìn Địch Thanh, lẩm bẩm nói: “Thực sự là rất giống. Nhưng trên đời này, người giống nhau chẳng phải rất nhiều sao?”

Địch Thanh không biết Quách đại nhân có ý gì, chỉ thấy Quách đại nhân móc từ trong ngực áo ra một thỏi bạc vụn ném tới. Địch Thanh nhanh tay bắt lấy thỏi bạc, hấn chỉ nghĩ đây là tiền bán thân của mình, gấp đến độ mồ hôi chảy ròng ròng. Không ngờ Quách đại nhân nói: “Quách mỗ và ngươi vừa gặp đã hợp nhau,

cảm thấy người là người có bản lĩnh, nếu chăm chỉ tập luyện, ở trong quân đội dù sao vẫn tốt hơn ở nông thôn. Nhưng mà người đã có nỗi khổ trong lòng, ta cũng không miễn cưỡng nữa, một chút bạc vụn này, coi như ta chúc mừng người sớm cưới được người vợ tốt.”

Địch Thanh chớp mắt mấy cái, lần đầu tiên đối với Quách đại nhân này có chút hảo cảm, chân thành thi lễ nói: “Đại ân đại đức của Quách đại nhân, Địch Thanh suốt đời không quên. Tại hạ còn muốn đi đến lò rèn, xin được đi trước.” Hắn thi lễ lần nữa vội vàng vàng chạy đi.

Quách đại nhân cũng không ngăn cản, xoay người ngồi xuống sau bàn, nâng bình rượu lên dốc một hơi, sau đó thở dài, lại nói: “Sao lại giống như vậy? Chẳng lẽ là...” Lời nói còn chưa xong, có viên huyện úy vội vàng chạy tới, bẩm báo: “Triệu huyện lệnh biết Quách đại nhân chiêu binh vất vả, đặc biệt bày một bàn tiệc rượu thịnh soạn ở huyện nha, mong đại nhân nể mặt mà đến.”

Quách đại nhân xóa bỏ nghi hoặc ra khỏi đầu, cười ha ha, nói: “Cũng tốt, chúng ta đi thôi.”

3. Chương 1: Liều Mạng () (2)

Đang suy nghĩ miên man, xa xa có người kêu lớn: “Địch Thanh, người sao bây giờ mới về, xảy ra chuyện lớn rồi!” Ở phía xa có một thanh niên trẻ tuổi chạy tới, thở hồng hộc, đầu đầy mồ hôi.

Địch Thanh nhận ra người này là Ngưu Tráng, là bạn thân lúc nhỏ thường hay chơi đùa cùng mình. Thấy vẻ mặt Ngưu Tráng hoảng hốt, khỏe mắt bầm tím, giống như vừa bị người ta đánh một trận, trong lòng Địch Thanh trầm xuống: “Xảy ra chuyện gì? Đại ca của ta đâu?”

Ngưu Tráng vội la lên: “Chính là đại ca người đã xảy ra chuyện.”

Địch Thanh gấp gấp bắt lấy cổ tay hắn, hét lớn: “Nói mau, rốt cuộc xảy ra chuyện gì?”

Địch Thanh nói với Quách đại nhân, thực ra là nửa thật nửa giả. Tiểu Thanh và Trương thợ rèn đều là người thật, Trương thợ rèn cũng đúng là có ra giá năm lượng bạc, nhưng mà người muốn kết hôn với Tiểu Thanh không phải là Địch Thanh mà là đại ca Địch Vân. Địch Thanh hôm nay dậy sớm ra chợ bán dê, kiếm được tiền, lòng tràn đầy vui mừng chạy nhanh về nhà, thầm nghĩ mình đã giúp được đại ca cưới Tiểu Thanh về nhà, đâu có nghĩ đến lại xảy ra chuyện ngoài ý muốn?

Ngưu Tráng nói: “Triệu Vũ Đức nói muốn cưới Tiểu Thanh về làm tiểu thiếp thứ bảy, vớt cho Trương thợ rèn mười hai lượng bạc. Đại ca người và ta đang cùng Trương thợ rèn làm mối, thấy thế đương nhiên không đồng ý, ta ra ngăn cản, bị bọn họ đánh một trận, đại ca người cũng ngăn, kết quả...” Trên mặt hắn lộ ra vẻ sầu thảm.

Địch Thanh vội hỏi: “Đại ca của ta rốt cuộc bị làm sao?” Hắn biết Triệu Vũ Đức chính là con trai độc nhất của Triệu huyện lệnh, ở Tây Hà xưng bá một phương, đại ca và hắn trở mặt thì làm sao mà tốt lành cho được?

“Đại ca người y... bị chặt chân rồi.” Ngưu Tráng rơi lệ nói.

Trán Địch Thanh nổi hết gân xanh, siết chặt nắm tay nói: “Là Triệu Vũ Đức đã ra tay?”

Ngưu Tráng oán hận nói: “Mặc dù không phải hắn tự mình ra tay, nhưng cũng không phải sai biệt lắm. Người cũng biết, Triệu Vũ Đức có một đám tay sai giúp đỡ, ở trong huyện xưa nay không có chuyện ác gì không dám làm, lúc đó Triệu Vũ Đức rêu rao, nói cha hắn là huyện lệnh, đánh chết người cũng không sao.”

Địch Thanh không muốn nhiều lời, sải bước chạy nhanh về nhà, Ngưu Tráng cuống quýt đuổi theo, nhưng sớm đã bị Địch Thanh bỏ lại phía sau. Địch Thanh vừa về đến nhà, nhìn thấy đại ca Địch Vân sắc mặt tái nhợt, trên chân vết máu loang lổ, nằm trên giường hôn mê bất tỉnh. Có một đại phu đang uốn nắn xương đùi, thấy Địch Thanh đến, lão lắc đầu nhỏ giọng nói: “E rằng không ổn, sau này què rồi.”

Cả người Địch Thanh hơi run, móc ra một chút bạc vụn đưa cho đại phu, sau khi đại phu rời đi, hắn vùng vẫy đánh mạnh vào cái bàn ở đình viện.

Cái bàn này vốn cực kỳ rắn chắc, vậy mà không chịu nổi lực đánh mạnh của hắn, “Oanh” một tiếng gãy tan tành.

Trong lòng Dịch Thanh vô cùng oán hận. Cha mẹ hắn mất sớm, đại ca Dịch Vân vốn là chàng trai thôn quê hiền lành chất phác, một tay nuôi nấng Dịch Thanh, có thể nói là giống như cha mẹ, Dịch Thanh đối với đại ca cực kỳ kính trọng. Triệu Vũ Đức cắt đứt chân Dịch Vân, so với việc cắt đứt chân của Dịch Thanh còn khiến hắn cảm hận hơn.

Dịch Vân nghe được động tĩnh bên ngoài sân, tỉnh lại, yếu ớt nói: “Đệ đệ... đệ đã trở về?”

Dịch Thanh bước nhanh đi vào trong phòng, “Đại ca, đệ về rồi. Huynh trước tiên phải nghỉ ngơi đi đã... Đệ phải đi tìm tên Triệu Vũ Đức kia.” Nói xong, hắn xoay người muốn đi, Dịch Vân vội vàng gọi: “Đệ đệ, đệ không được đi!”

Dịch Thanh dừng bước, chậm rãi xoay người lại, cố chấp cười lớn nói: “Đệ phải đi tìm bọn họ nói lý lẽ.”

Dịch Vân nói: “Đệ đệ, ta biết đệ muốn tìm công bằng cho huynh, nhưng bọn họ người đông thế mạnh, đệ không làm gì được bọn họ đâu. Ta đã như vậy, đệ nếu có chuyện gì, ta làm sao xứng đáng với cha mẹ ở dưới suối vàng đây?” Nước mắt theo hai má chảy xuống, Dịch Vân đau khổ nói: “Đệ đệ, chuyện này chúng ta nhìn đi.”

Rất lâu sau, Dịch Thanh mới nói: “Được.”

Trong lòng Dịch Vân ít nhiều cũng cảm thấy dễ chịu hơn, hắn mặc dù bất hạnh, nhưng dù sao cũng không muốn đệ đệ xảy ra chuyện: “Đệ nói chuyện cùng ta một lát.” Hắn chỉ sợ Dịch Thanh một lúc nữa lại muốn đi tìm Triệu Vũ Đức, mượn cớ ngăn chặn Dịch Thanh.

Lúc này Ngưu Tráng vừa chạy tới, nhìn thấy nơi đây trời yên biển lặng, lấy làm khó hiểu. Ngưu Tráng hiểu rất rõ tính cách Dịch Thanh, dĩ nhiên biết Dịch Thanh tuyệt đối sẽ không chịu để yên.

Dịch Thanh nói: “Đại ca, đệ đi nói với Ngưu Tráng mấy câu, huynh nghỉ ngơi một chút, đệ sẽ trở về ngay.” Hắn mang Ngưu Tráng ra bên ngoài sân, nói nhỏ với Ngưu Tráng vài câu, lại móc ra ba lượng bạc đưa cho Ngưu Tráng, sau đó mới quay lại phòng.

Dịch Vân không hề nhìn thấy Dịch Thanh đưa bạc cho Ngưu Tráng, thấy đệ đệ rất nghe lời mình, khoe miệng rớt cục nử cười, nói: “Đệ đệ, đệ còn nhớ trước lúc mẹ mất đã nói gì không?”

Dịch Thanh nói: “Mẹ nói huynh đệ chúng ta phải sống nương tựa lẫn nhau, dặn đệ phải nghe lời đại ca.”

Dịch Vân buồn bã cười nói: “Đúng vậy, đệ đệ, đệ mặc dù tính tình không hẳn là tốt lắm, nhưng vẫn còn nghe lời ta nói. Mẹ trước khi đi có nói với huynh, mẹ không yên tâm nhất chính là đệ. Mẹ bảo ta phải chăm sóc đệ cho thật tốt, kiếm cho đệ một người vợ, mẹ ở dưới cửu tuyền mới có thể nhắm mắt. Thế nhưng... đại ca vô dụng, đại ca có lỗi với đệ, đến bây giờ... ngược lại đệ còn giúp huynh cưới vợ.”

Dịch Thanh cúi đầu xuống nói: “Đại ca, trên đời này người thân nhất của đệ chính là huynh. Đệ lúc nhỏ rất tinh nghịch, mỗi lần gây ra tai họa, đều do huynh gánh vác. Cả đời của huynh, bởi vì đệ đệ không ra gì này, không biết đã bao nhiêu lần bị đánh chửi, nhưng huynh chưa bao giờ trách mắng đệ một câu, đệ dù cho nuôi hai con dê, làm sao có thể báo đáp ân tình của huynh?”

Dịch Vân than thở: “Đệ ngốc, đệ cùng ta còn nói ân tình để làm gì? Đại ca biết đệ thích võ, những năm trước trong huyện có Trình võ sư, võ thuật không tệ, nhưng ta lại không có tiền để mời ông ta dạy võ công cho đệ, thật ra trong lòng đại ca rất áy náy, đệ sẽ không trách huynh chứ?”

Dịch Thanh ngẩng đầu lên: “Nhưng mà đệ lén lấy tiền của huynh, đưa cho Trình võ sư mua rượu uống, năn nỉ ông ta dạy võ công cho đệ. Đại ca, việc này huynh cũng sẽ không trách đệ chứ?”

Dịch Vân nghe xong, muốn cười thật to, nhưng động tới vết thương ở chân, khoe miệng co giật, nói: “Huynh đã sớm biết, chỉ tiếc là số tiền này cũng không đủ. Ai... Đệ đệ, đại ca chỉ sợ đệ gặp rắc rối, vì thế mới kiểm chế tính tình của đệ, khi đó mới cho đệ nuôi dê. Một năm qua, tính tình đệ đã khá hơn, đại ca rất vui. Chờ chân đại ca hồi phục, chúng ta sẽ lại nuôi vài con dê đem bán, đến lúc đó bán có tiền, sẽ kiếm cho đệ một người vợ, đại ca cho dù có chết, cũng không làm cho cha mẹ thất vọng.” Hắn nói đến đây, mặc dù vẫn đang cười, nhưng trong lòng cực kỳ khó chịu. Tiểu Thanh bị Triệu Vũ Đức cướp đi, Dịch Vân biết đã không thể xoay chuyển, tâm hắn sớm đã nguội như tro, thậm chí nghĩ dù cho hắn cưới một phụ nữ có chồng, hắn cũng có thể buông tay mặc kệ.

Địch Thanh nói: “Được. Đại ca, đệ cảm ơn huynh.”

Hai huynh đệ tán gẫu, Ngưu Tráng lại chạy trở về, ở bên ngoài vườn kêu lớn: “Địch Thanh, người ra đây một chút.”

Địch Thanh đi ra khỏi phòng, cùng Ngưu Tráng nói mấy câu, lúc này mới đi đến bên cạnh giếng múc một chén nước, sau đó quay lại phòng nói: “Đại ca, huynh khát nước rồi, uống chút nước đi. Đệ và Ngưu Tráng ở ngoài sân, đem bỏ đồng củi mấy ngày trước đây.”

Địch Vân bưng bát nước lên, gật đầu nói: “Được rồi, nhưng đệ nhất định không được đi ra ngoài, huynh ở trong phòng canh chừng đệ đó!”

Địch Thanh gật đầu, chậm rãi đi ra ngoài sân, nháy mắt với Ngưu Tráng. Ngưu Tráng giúp đỡ mang gỗ khô từ trong phòng ra ngoài, Địch Thanh lấy búa bổ vài nhát, lẩm bẩm nói: “Búa cùn rồi, phải đi mài một chút.” Hắn lấy đá mài dao, mài búa soàn soạt vài cái, thử chẻ củi, Địch Vân thấy thế, trong lòng an tâm. Hắn đã uống xong bát nước, sau một lúc lâu, đột nhiên cảm thấy mí mắt nặng trĩu, vốn chỉ định nhắm mắt lại nghỉ ngơi một hồi cho khá hơn, không ngờ cuối cùng lại ngủ lúc nào không hay.

(*) rùa nhìn đậu xanh (vương bát khản lục đậu): có nghĩa là hợp nhãn, vừa mắt, tâm đầu ý hợp, mắt rùa cũng tròn tròn như hạt đậu.

4. Chương 1: Liều Mạng () (3)

Địch Thanh nói: “Ngưu Tráng chúng ta có đúng là huynh đệ hay không?”

Ngưu Tráng ra sức gật đầu nói: “Đương nhiên là đúng, từ khi người bảy tuổi giúp ta đánh nhau, chúng ta đã là huynh đệ.”

Địch Thanh nói: “Người là cô nhi, ta và đại ca cũng không có cha mẹ, những năm gần đây, ta và đại ca mặc dù đối với người không phải huynh đệ ruột thịt, nhưng đã xem người là huynh đệ. Người biết tính tình của ta, lần này ta làm trái lời đại ca, ta nhất định phải đi, nếu không sống cũng không còn ý nghĩa gì nữa?” Thì ra hắn mặc dù đáp ứng đại ca không ra khỏi cửa, nhưng lại âm thầm bảo Ngưu Tráng mua mê được bỏ vào trong bát nước cho Địch Vân uống.

Ngưu Tráng nói: “Địch Thanh, người nói đi, muốn ta làm thế nào, ta dù liều cái mạng này, cũng sẽ cố gắng theo người!”

Địch Thanh lắc đầu nói: “Người không cần theo ta đi. Bây giờ, người cần phải lập tức mượn một cỗ xe ngựa, mang đại ca ta đến sườn núi chắn dê ở thị trấn phía bắc cách đây hai mươi dặm chờ ta, nếu ta không thể đem Tiểu Thanh đến sườn núi chắn dê, người hãy mang đại ca ta tiến về hướng bắc, đi về phía Thái Nguyên phủ mà lánh nạn, chớ có trở về đây. Trời đất bao la, không cần phải ở Tây Hà này bán mạng. Ngưu Tráng, ta cầu xin người đó...”

Ngưu Tráng vội la lên: “Địch Thanh, một mình người đi vào trong đó có được không? Ở trong huyện nha nơi Triệu Vũ Đức ở, nuôi rất nhiều tay sai, có vài người thực lực rất cao, người đánh không lại bọn họ đâu.” Hắn biết Địch Thanh mặc dù cũng có tập võ, nhưng chẳng qua chỉ học một chút bản sự của Trình võ sư, ngày thường có đến chỗ Trương thợ rèn đập sắt, lực tay mới mạnh như vậy. Nhưng nếu đánh nhau thật sự, chưa chắc là đối thủ của những người đó.

Địch Thanh nói: “Ta nghĩ rằng, nếu ta cứu không được Tiểu Thanh, đại ca của ta cũng coi như đã chết. Còn đại ca, thà chết cũng không bằng lòng cho ta ra tay. Ngưu Tráng, người biết đó, ta chỉ có một người anh!”

Sống mũi Ngưu Tráng cay cay, biết việc đã đến nước này, không còn lựa chọn nào khác, bọn họ vốn không có cách nào thừa quan, bởi vì ở nơi đây Triệu huyện lệnh là lớn nhất, Triệu huyện lệnh đương nhiên phải

giúp con trai của lão. Ngưu Tráng cũng không khuyên nữa, nói: “Vậy ngươi cẩn thận, ta chờ ngươi. Ngươi yên tâm, ta sẽ chăm sóc đại ca ngươi. Nhưng mà... sao ngươi không đợi buổi tối rồi hãy đi?”

Địch Thanh lắc đầu: “Bởi vì bây giờ là ban ngày, ta đến huyện nha, bọn chúng càng không lường trước được.”

Địch Thanh đứng dậy, thi lễ với Ngưu Tráng, sau đó quay đầu lại nhìn đại ca ở trong phòng, không muốn kéo dài, sải bước đi ra khỏi sân.

Sau khi ra khỏi sân, Địch Thanh trước tiên dùng tro bếp bôi đen mặt, đem y phục xé rách và làm cho đen đúa, hóa trang thành bộ dáng của một tên ăn mày. Hẳn mặc dù phần nộ, nhưng tuyệt đối không phải là hạng người lỗ mãng, coi thường mạng sống, vì đại ca hẳn nhất định phải cứu được Tiểu Thanh nhưng sẽ không dễ dàng tặng tính mạng mình cho người khác.

Đến phía trước huyện nha, Địch Thanh không khỏi hít một hơi khí lạnh.

Triệu Vũ Đức chính là con trai độc nhất của Triệu huyện lệnh, mà Triệu huyện lệnh vì công quên tư, vì nước quên nhà, vì công việc nên mới dứt khoát đem cả gia đình dời vào huyện nha. Hai cha con tắng tận lương tâm này ở trong huyện nha, nhất định là có hộ viện bảo vệ. Địch Thanh đã tính toán những hộ viện này, nhưng không nghĩ đến ở phía trước huyện nha lại còn có cấm quân.

Địch Thanh suy nghĩ một lát, quyết định đi đường vòng ra phía sau huyện nha, vừa đến ngõ nhỏ ở cửa sau huyện nha. Người nơi đây qua lại rất thưa thớt, đây vốn là con đường mà tạp dịch thường qua lại. Địch Thanh đang lo lắng có nên leo tường hay là mạnh mẽ xông thẳng vào thì phía sau đột nhiên vang lên tiếng người hét to: “Tên ăn mày kia, tránh đường.”

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, thấy được một chiếc xe trâu đang ở đầu ngõ, trên xe chất đầy củi khô. Địch Thanh biết được ông lão đánh xe này chính là lão Vương, một người chở củi lâu năm của huyện nha, trong lòng hẳn khẽ động, cúi đầu xuống tránh qua một bên.

Lão Vương cũng không nhận ra Địch Thanh, thấy hắn nhường lối đi, vung roi, đánh xe vào ngõ nhỏ. Đi được một đoạn, lão vô tình quay đầu nhìn lại nhưng tên ăn mày này đã sớm biến mất không còn thấy tăm tích, lão Vương thầm nói: “Tên ăn mày này đi nhanh thật.” Lão chỉ chăm chú đánh xe nên không có chú ý đến Địch Thanh thừa dịp lúc xe đi ngang qua, lặn mình một cái, đến phía dưới xe, vươn cánh tay dài ra bám vào phía dưới xe trâu.

Lão Vương đến cuối ngõ nhỏ, gõ vào cửa sau. Có người nói: “Lão Vương, củi này có khô không?”

Lão Vương thật thà cười nói: “Xa quân gia, không khô không lấy tiền.”

Xa quân gia cười nói: “Ngươi là người thành thật. Được rồi, bản quân gia sẽ chú ý đặc biệt việc buôn bán của ngươi, người ngày mai đem thêm củi tới đây.”

Lão Vương ngạc nhiên hỏi: “Muốn nhiều như vậy để làm gì, đốt nhà sao?”

Xa quân gia khinh miệt nói: “Ngươi nói câu nào dễ nghe hơn được không? Gần đây, có một nhân vật lớn từ kinh thành đến, lại còn có không ít cấm quân, củi lửa vì thế dùng nhiều hơn. Không chỉ như vậy, hiện giờ những người đó đang ở tiền sảnh uống rượu, vị chỉ huy sứ kia rất có tài uống rượu, ta tận mắt nhìn thấy hắn uống hơn mười cân rượu.”

Địch Thanh nghe thấy thế, trong đầu hiện lên hình dáng của Quách đại nhân kia. Hắn đang trầm ngâm suy nghĩ thì Xa quân gia lại nói: “Lão Vương, tới lấy tiền đi chứ.”

Lão Vương vừa mới đáp ứng, chợt nghe thấy tiếng bước chân dồn dập, Xa quân gia đột nhiên nói: “Công tử gia, sao người lại đến đây?”

Địch Thanh nghe được ba chữ “Công tử gia”, tim đập thình thịch, hô hấp ngừng lại, thấy một đôi cấm hải đang đứng trước cỗ xe cách đó không xa, nghĩ thầm chẳng lẽ là Triệu Vũ Đức tới? Hắn đến nơi tạp dịch thường qua lại này để làm gì?

Đúng như dự đoán, Triệu Vũ Đức giọng khàn khàn truyền tới: “Con mẹ nó, chỉ là một tên Điện tiền chỉ huy sứ, lão già lại phải bắt ta đi bồi tiếp. Tên kia chỉ là một người vô tích sự, tham ăn tham uống, đến bây

giờ mới cho ta đi. Tiểu thiếp xinh đẹp hôm nay mới bắt được của lão tử còn chưa có chạm đến. Xa quần gia, thế nào, nàng ở trong phòng củi có ngoan không?”

Địch Thanh biết được nơi ở của Tiểu Thanh, trong lòng vui vẻ, từ xa nhìn đến, trông thấy ở phía sau cấm hải còn có hơn mười đôi chân, hẳn liền biết rõ Triệu Vũ Đức mang theo thuộc hạ, không khỏi cau mày.

Xa quần gia trả lời: “Công tử gia, nàng rất cứng đầu, không chịu ăn uống, bỏ đói nàng vài ngày sẽ nghe lời thôi.”

Triệu Vũ Đức mắng: “Không cần nỗ lực gì cả, được lão tử coi trọng chính là phúc khí của nàng, chộc giận lão tử, sau khi ta chơi nàng xong, ném cho Vương đại mụ mang đi.” Vương đại mụ chính là tú bà trong thanh lâu ở huyện này, Triệu Vũ Đức chính là khách quen thường lui tới của Vương đại mụ.

Lúc này có người nói: “Công tử gia, hôm nay chúng ta đánh Địch Vân, nghe nói tên phế vật này có đệ đệ là Địch Thanh rất giỏi đánh nhau. Ta chỉ sợ Địch Thanh sẽ tìm đến đây gây phiền phức, người cẩn thận một chút sẽ tốt hơn.” Giọng nói người này bén nhọn, Địch Thanh nghe xong, biết ngay đó chính là võ sư đất tiền mà Triệu Vũ Đức mời đến, tên là Tác Minh, vũ khí sở trường là Liên Tử thương, võ công trong huyện rất nổi tiếng. Trước đây, ngay cả Trình sư phụ, người dạy võ công cho Địch Thanh cũng thua dưới tay thuộc hạ của Tác Minh, do đó mới rời khỏi Tây Hà. Có người này ở đây, Địch Thanh không dám hành động thiếu suy nghĩ.

5. Chương 1: Liều Mạng () (4) (hết)

Địch Thanh sắc mặt tái mét, biết được người này tên là Côn Tử. Không ai biết được tên thật của người này, nhưng mọi người đều biết tên Côn Tử này rất phi thường, ngay cả Tác Minh đối với hắn cũng phải tôn kính ba phần.

Tác Minh nghe Côn Tử châm chọc, có chút không hài lòng nói: “Cẩn thận một chút bao giờ cũng tốt.”

Xa quần gia nói: “Thật ra tất cả mọi người đều muốn tốt cho công tử, Tác sư phụ, Côn Tử, đừng cãi nhau nữa.” Tác Minh, Côn Tử nghe Xa quần gia nói, đều hừ lạnh một tiếng, không thêm tranh cãi nữa.

Triệu Vũ Đức ha ha cười nói: “Được rồi, ta sẽ cẩn thận, mấy ngày này các ngươi đều đi theo bên người ta. Xa quần gia, mang ta đi gặp tiểu nương tử, ta chơi đùa nàng trước mặt các ngươi, như vậy sẽ an toàn hơn.”

Cả đám cười dâm không ngớt.

Địch Thanh nghe thấy thế, suýt chút nữa là kiềm chế không được. Hắn biết rằng dựa vào bản lĩnh của chính mình, chỉ sợ không phải là đối thủ của Côn Tử và Tác Minh, nhưng mà chờ đợi cũng không phải là biện pháp, bắt được Triệu Vũ Đức, cục diện mới có thể xoay chuyển. Nghĩ tới đây, hắn buông lỏng tay, cả người liền rơi xuống. Không đợi rơi xuống mặt đất, cổ tay chống xuống, Địch Thanh dưới hăm xe lăn ra ngoài, hai tay dò xét, đã bắt được hai chân người mang cấm hải, hét lớn: “Súc sinh nhận lấy cái chết!” Hắn dùng lực lôi kéo, Triệu Vũ Đức hú lên một tiếng quái dị, cả người đã ngã xuống.

Triệu Vũ Đức tuy rằng muốn đề phòng Địch Thanh, nhưng không ngờ Địch Thanh lại đột nhiên xuất hiện giống như quỷ, ở đây người tuy nhiều, nhưng không ai chú ý cỗ xe trâu cách đó không xa, cũng không có nhìn thấy Địch Thanh xuất hiện như thế nào. Triệu Vũ Đức hoảng sợ ngã xuống đất, Địch Thanh thân hình vọt lên, mới chế trụ được Triệu Vũ Đức, không ngờ chỉ nghe một tiếng ‘Hô’, một luồng gió mạnh sắc bén đã đến sau đầu hắn.

Địch Thanh bắt chập lại tóm lấy Triệu Vũ Đức, rút đầu tránh né, luồng gió mạnh này đột nhiên mà đến, đột nhiên ngừng lại, còn ảnh loáng lên, cuối cùng đâm về phía mắt phải của Địch Thanh.

Địch Thanh chưa bao giờ gặp qua côn pháp nhanh đến thế, chỉ có thể né tránh sang một bên, cảm thấy không ổn, đối thủ đa mưu túc trí, chỉ dùng hai côn đã buộc hắn phải tách khỏi Triệu Vũ Đức. Địch Thanh vừa muốn xông tới, lại phải lui về một bước, một mũi thương đâm vào không khí, làm cho Địch Thanh sợ hãi, cả người toát mồ hôi lạnh. Địch Thanh chỉ chú ý tránh né trường thương, không chú ý đến một côn lén lút đâm tới, chính giữa cằm chân hắn. Địch Thanh lão đảo một cái, ngẩng đầu nhìn tới, thấy được hai

người đang cười lạnh đứng trước mặt hắn, một người có con mắt tam giác, chính là Tác Minh, người còn lại mặt đỏ, đúng là Côn Tử.

Địch Thanh trong lòng trầm xuống.

Triệu Vũ Đức sau gáy đau nhức, cảm thấy đã hết nguy hiểm, giận dữ nói: “Địch Thanh, ta nhớ mười tám đời tổ tông nhà ngươi, ngươi dám giết ta? Đánh chết hắn! Ai giết được Địch Thanh, ta thưởng một trăm lượng bạc.” Hắn vừa mới treo thưởng, mọi người đều nóng lòng muốn thử vận may, Địch Thanh quay đầu liếc mắt một cái.

Tác Minh thấy thế cười lạnh nói: “Còn muốn chạy sao?” Lời hắn còn chưa dứt, Địch Thanh bỗng nhiên xoay người, hướng ra ngoài chạy đi.

Tác Minh cho rằng Địch Thanh muốn chạy trốn, vừa định cất bước đuổi theo, nhưng không ngờ rằng Địch Thanh bỗng nhiên xoay người lại, vọt về phía hắn. Tác Minh rung mình, Liên Tử thương vung lên, đâm về phía ngực Địch Thanh. Cùng lúc đó, Côn Tử cũng nhấc côn đánh về phía sau Địch Thanh.

Trong nháy mắt, Địch Thanh hai mặt thụ địch, hắn dù tránh được côn, cũng không nhanh hơn Liên Tử thương, mà nhanh hơn Liên Tử thương, lại không né được sát chiêu tiếp theo.

Địch Thanh cái nào cũng không thể né tránh. Cây côn đánh mạnh vào sau lưng hắn, Liên Tử thương cũng đã đâm trúng đầu vai hắn.

Tác Minh thậm chí nghe được thanh âm trường thương đâm vào thịt, khoe miệng lộ ra nụ cười độc ác.

Chẳng ngờ Địch Thanh bị Côn Tử đánh trúng, bỗng nhiên “Oa” một tiếng, miệng phun ra một ngụm máu tươi, bắn trúng hai mắt Tác Minh. Đôi mắt Tác Minh mất không thể nhìn thấy, lại càng hoảng sợ, muốn thối lui về phía sau, Địch Thanh đã sớm rút búa ra, bổ một búa vào ngực Tác Minh.

Búa găm vào ngực, máu tươi cuộn cuộn chảy ra.

Tác Minh rống một tiếng thối trời xanh, cuối cùng đã bị Địch Thanh bổ chết.

Côn Tử nghe được tiếng kêu thảm thiết, trong lòng phát lạnh, vừa muốn vung côn đánh tiếp, Địch Thanh vung tay lên, búa rời tay bay ra, phóng thẳng vào mặt Côn Tử. Côn Tử đã gặp qua vô số đối thủ, nhưng chưa bao giờ gặp qua loại đấu pháp liều mạng như thế này, không thể ra chiêu, lắc mình né tránh. Búa bay tới nhanh như điện, tiếng gió rít qua mặt Côn Tử, bắn ra một tia máu, “Soạt” một tiếng, cắm phập vào cây cột bên cạnh chuồng ngựa, phát ra tiếng vang ong ong.

Địch Thanh ném búa xong, hét lớn một tiếng, nói: “Cẩn ta thì chết!”

Hắn nhảy tới trước mặt Triệu Vũ Đức, bên người Triệu Vũ Đức vốn đang có hai hộ vệ, nhưng nhìn thấy Địch Thanh mình đầm máu như hung thần, còn hai nhân vật lợi hại nhất trong đám hộ vệ cũng một chết một bị thương, trong lòng hai người này không rét mà run, vứt Triệu Vũ Đức sang một bên, cuống cuống chạy trốn.

Triệu Vũ Đức đã sớm bị dọa cho tè trong quần, hai chân không nghe sai bảo, không thể nhúc nhích, Địch Thanh rút trường kiếm bên hông hắn, kề sát vào cổ hắn.

Địch Thanh chỉ cảm thấy trước mắt biến thành màu đen, lung lay sắp đổ, nhưng vẫn còn có thể hét lớn: “Triệu Vũ Đức, ta nhớ ngươi muốn dùng một trăm lượng lấy mạng của ta, nhưng mà ngươi là đầu chó, lão tử lúc nào cũng có thể cắt đầu ngươi xuống!”

6. Chương 2: Thiên Vương () (1)

Mọi người xung quanh nhìn Địch Thanh, đều mang theo ba phần kính nể. Bọn họ đã sớm biết Địch Thanh rất giỏi đánh nhau, nhưng chỉ nghĩ người này giống như một tên đầu đường hống hãn, đầu có nghĩ đến tên hống hãn này, lại có thể giết Tác Minh, đẩy lùi Côn Tử, còn bắt Triệu Vũ Đức ngay trước mặt bọn họ.

Triệu Vũ Đức đã sớm sợ đến nỗi hai chân run cầm cập, nghe Địch Thanh đe dọa, run giọng nói: “Địch Thanh... Địch gia...Tổ tông ơi, người đừng giết ta.”

Địch Thanh cười lạnh nói: “Không giết người? Cho ta một lý do xem?”

Triệu Vũ Đức suy nghĩ cả buổi mới nói: “Ta có tiền, có thể cho người rất nhiều ... rất nhiều tiền. Người không phải muốn Tiểu Thanh sao? Mấy thằng ngu này, còn đứng đó làm cái gì, mau đem Tiểu Thanh tới đây!” Hắn vì bảo toàn tính mạng, đột nhiên thông minh hẳn, Xa quân gia vội vàng đi tới phòng củi, Địch Thanh thấy thế hét lớn: “Chuẩn bị cho ta hai con khoái mã.”

Triệu Vũ Đức liên tục gật đầu đáp ứng, lại mắng: “Đám nô tài các người, mau mau chuẩn bị ngựa cho Địch gia.” Hắn tuy rằng muốn đem Địch Thanh róc xương lóc thịt, nhưng bây giờ bảo toàn tính mạng quan trọng hơn, tất nhiên Địch Thanh bảo sao sẽ nghe vậy rồi.

Bên trong nội viện ầm ĩ cả lên, Triệu huyện lệnh biết nơi này xảy ra chuyện, vội vội vàng vàng chạy tới, thấy Địch Thanh đang cường chế cậu quý tử, hét lớn: “Địch Thanh, người muốn tạo phản sao? Còn không mau thả nó ra!”

Ngay sau đó vang lên nhiều tiếng bước chân gấp gáp, có hơn mười cấm quân cũng chạy đến đây, dẫn đầu bởi một người, chính là Quách đại nhân. Quách đại nhân nhìn thấy hết thảy mọi chuyện, lông mày nhướng lên, hiển nhiên cảm thấy rất ngạc nhiên khi nhìn gặp Địch Thanh ở chỗ này. Có mấy cấm quân định tiến lên, Quách đại nhân khoát tay chặn lại, những người này tức thì dừng bước.

Địch Thanh thấy thế, trong lòng than khổ, thầm nghĩ bản lĩnh Quách đại nhân này vốn cực cao, lại còn có những cấm quân này, mình muốn chạy thoát quả thật hết sức khó khăn.

Xa quân gia đã mang theo Tiểu Thanh đến: “Công tử gia, Tiểu Thanh đã được mang đến.”

Tiểu Thanh dung mạo thanh tú, nhìn thấy tình cảnh trước mắt, đã hiểu rõ tất cả, thút thít nói: “Địch Thanh, sao người ngốc nghếch như vậy?” Nàng luôn luôn xem Địch Thanh như là em ruột của mình, thấy Địch Thanh như vậy, chỉ hận bản thân mình đã mang đến phiền phức cho hai huynh đệ họ.

Triệu huyện lệnh dĩ nhiên biết phẩm hạnh con trai mình, vừa thấy Tiểu Thanh búi tóc xỏ tung, quần áo không chỉnh tề, sớm đã hiểu rõ ngọn nguồn sự việc, thầm mắng Xa quân gia này ngu như heo, cuối cùng để người khác nắm đằng chuôi. Lão tiến tới cho Xa quân gia một cái bạt tai, mắng: “Chuyện gì đã xảy ra?” Dứt lời liền đá lông nheo lia lịa với Xa quân gia.

Xa quân gia che mặt nói: “Đại nhân ... Cái này ... Cái kia ...”

Triệu huyện lệnh không hề quan tâm tới Xa quân gia, nói với Địch Thanh: “Địch Thanh, đây là nơi phân rõ phải trái, người chớ có làm càn. Mau thả Triệu Vũ Đức ra, ta sẽ xử lý công bằng. Người nếu như mắc thêm lỗi lầm nữa, chỉ sợ người nhà người cũng khó thoát khỏi bị liên lụy.” Lão đem chuyện Tiểu Thanh bỏ qua một bên không nói, trong lời khuyên nhủ còn mang theo ý uy hiếp, lão thầm nghĩ chỉ cần Địch Thanh thả người, sẽ đem hắn nhốt vào huyện lao, chặt chân hắn, thiêu đốt thịt hắn, sau đó nói hắn chết bất đắc kỳ tử, hết thảy mọi chuyện sẽ êm xuôi.

Địch Thanh cười lạnh nói: “Nếu người thực sự công bằng chính trực, ta cần gì phải tới đây? Con trai người cưỡng đoạt dân nữ, chặt chân của đại ca ta, vậy giờ nói cho ta nghe, người sẽ xử lý công bằng chuyện này ra sao?”

Triệu huyện lệnh sắc mặt trầm xuống nói: “Địch Thanh, nói như vậy là người muốn ngoan cố chống lại đến cùng phải không?” Lão thấy có hai người đã âm thầm đến phía sau Địch Thanh, bất thành linh vụng tay lên nói: “Bắt.”

Hai người này vừa muốn tiến lên phía trước, không ngờ Địch Thanh đã sớm chú ý đến phía sau, xuất ra một cước, đá vào chính giữa ngực của một người. Người này thét to một tiếng, bay cái vèo ra ngoài. Người còn lại sợ xanh mặt liên tục lui về phía sau, không dám động thủ lần nữa. Cổ tay Địch Thanh khẽ động, trường kiếm đã cắt một vết máu trên cổ Triệu Vũ Đức, hét lớn: “Triệu huyện lệnh! Người nếu không cần tính mạng của con trai, ta sẽ tiến hẳn đi!”

Triệu Vũ Đức nhìn thấy máu chảy, thiếu chút nữa là ngất xỉu, lớn tiếng la lên: “Cha cứu con với!”

Triệu huyện lệnh khẩn trương gọi: “Địch Thanh! Đừng nóng nảy, mọi chuyện đều có thể thương lượng.”

Quách đại nhân bên cạnh cảm thấy mình giống như đang xem một màn kịch: “Triệu huyện lệnh ... Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, ta thật có hứng thú để nghe một chút đây.”

Triệu huyện lệnh trong lòng rung mình, cười xòa nói: “Quách đại nhân, chỉ là chuyện nhỏ thôi mà, ngài không cần phải bận tâm. Xin cứ tới tiền sảnh uống rượu trước, hạ quan giải quyết mọi chuyện ở đây rồi chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.”

Triệu huyện lệnh tuy là bá vương một vùng, nhưng không dám làm mất lòng Quách đại nhân này chút nào.

Quách đại nhân này vốn chính là Quách Tuấn, Điện tiền chỉ huy sứ ở kinh thành, đứng hàng thứ ba, thống lĩnh bát đại cấm quân trong Kiều Vũ quân ở trong kinh. Lần này Quách Tuấn đến Phần Châu là muốn chọn người bổ sung vào cấm quân. Tri châu không dám chậm trễ, hạ lệnh cho các huyện dưới quyền của mình toàn lực phối hợp, Quách Tuấn đã đi qua được mấy huyện, mấy ngày nay đã tới Tây Hà.

Triệu huyện lệnh đương nhiên cũng không dám đắc tội với người này, tận lực nịnh nọt, vừa tiếp rượu, vừa đút lót cho đám cấm quân, chỉ mong bình an vô sự là tốt rồi. Đâu ngờ đứa con không ra gì lại đi gây họa lớn như vậy, bản thân muốn che giấu cũng chẳng có cách nào. Triệu huyện lệnh âm thầm quyết định biện pháp, để xoa dịu chuyện này, nhất định chút nữa phải đưa một phần lễ vật hậu hĩnh tặng cho Quách Tuấn, chỉ mong sao tai qua nạn khỏi.

Quách Tuấn thấy Triệu huyện lệnh tìm đường thoái thác, thản nhiên nói: “Đây không phải là việc nhỏ, mà hình như là việc lớn. Thật ra... ta cũng có thể giúp người...” Hắn lơ đãng liếc mắt nhìn Địch Thanh, khoe miệng mang theo một nụ cười nhẹ. Lúc này có cấm vệ vội vã chạy tới, nói nhỏ bên tai Quách Tuấn mấy câu, Quách Tuấn sắc mặt khẽ biến, đầu mày hơi nhíu.

Triệu huyện lệnh nghe vậy vui vẻ nói: “Sao dám làm phiền Quách đại nhân?” Triệu huyện lệnh nghĩ rằng Quách Tuấn đứng về phía lão, mới hít sâu một hơi, hét lớn: “Địch Thanh, có Quách đại nhân ở đây, người còn không mau mau thúc thủ chịu trời, nếu còn ngoan cố chống lại, dù cho người trốn khỏi đây, người và đại ca người cũng sẽ phải làm tù nhân trốn trại cả đời.”

Địch Thanh trong lòng khẽ động, thầm nghĩ Triệu huyện lệnh nói quả thật không sai, bản thân mặc dù đã dự định bỏ trốn đến một nơi thật xa, nhưng đại ca và Tiểu Thanh, chẳng lẽ phải sống thấp thỏm lo sợ cả đời hay sao? Hắn nhất thời bị kích động, thầm nghĩ phương pháp để giải quyết việc này, nhưng thấy Quách Tuấn cười cười với mình, đột nhiên trong đầu nghĩ tới một ý niệm, nói: “Quách đại nhân, ta muốn tòng quân!” Hắn nghĩ bản thân mình bỏ mạng nơi xa trường cũng chẳng sao, nhưng không được làm liên lụy đại ca, Quách đại nhân này nhìn có vẻ là một vị quan tốt, bản thân mình cần được hắn che chở, giúp đại ca xóa bỏ oan tình. Nếu muốn nhờ người ta giúp đỡ, điều kiện tiên quyết chính là phải gia nhập cấm quân.

Mọi người ngẩn ra, không ngờ lúc này Địch Thanh lại nói ra những lời như vậy. Triệu huyện lệnh cười lạnh nói: “Địch Thanh, người điên rồi sao? Người cho rằng mình là ai mà lại muốn gia nhập cấm quân?”

Quách Tuấn cười ha hả, nói: “Đại trượng phu nhất ngôn cửu đỉnh, Địch Thanh, người phải nhớ kĩ những lời mà người đã nói hôm nay.”

Địch Thanh gật đầu nói: “Tiểu nhân tuyệt không nuốt lời.”

Triệu huyện lệnh thấy Quách Tuấn lại có thể đáp ứng nguyện vọng của Địch Thanh, không khỏi khẩn trương nói: “Quách đại nhân, việc này sao có thể được? Địch Thanh hung hãn tàn bạo, uy hiếp con trai ta, vốn là một kẻ xấu, không thể tha được!”

Quách Tuấn nói: “Không sai, nếu là kẻ xấu, đương nhiên không thể tha được.” Lời nói của hắn mang theo ẩn ý, đột nhiên tiến lên từng bước, hét lớn một tiếng, đưa tay chụp tới một người.

Mọi người đều cả kinh, thì ra người Quách Tuấn muốn đối phó không phải là Địch Thanh, mà là Côn Tử bên cạnh kia.

Côn Tử bất ngờ kinh hãi, thật không thể ngờ được Quách Tuấn lại ra tay với hắn, nhưng người này dù sao cũng có vài phần bản lĩnh, trường côn rung lên, đánh liên tiếp vào cánh tay, ngực và sườn của Quách Tuấn. Một chiêu này còn ảnh hưởng tầng lớp lớp, biến hóa muôn trùng.

Triệu huyện lệnh kinh hãi nói: “Côn Tử, người điên rồi sao? Còn không mau ngừng tay!” Lời hắn còn chưa dứt, không ngờ Quách Tuân đã đoạt được trường côn, quát to một tiếng, xuất ra một cơn về phía trước, đầu côn đâm thẳng vào giữa ngực Côn Tử.

Tiếng ‘răng rắc’ vang lên, xương ngực Côn Tử đều bị đâm gãy, một ngụm máu tươi phun ra, bắn ngược trở về sau. Vừa rơi xuống đất, Côn Tử trở mình nhảy lên, muốn leo tường mà bỏ chạy. Không ngờ Quách Tuân cất bước tiến lên, trường côn quét ra, đánh vào hai chân Côn Tử. Côn Tử kêu thảm thiết một tiếng, ngã xuống đất, không còn cách nào đứng dậy nổi. Quách Tuân thu trường côn, uy nghiêm hét lớn: “Bắt lại!”

7. Chương 2: Thiên Vương () (2)

Triệu huyện lệnh sợ đến mồ hôi lạnh tuôn ra đầm đìa, luôn miệng kêu lên: “Quách đại nhân, người ... người bắt lầm người rồi.”

Quách Tuân ngửa mặt lên trời cười nói: “Hoàn toàn không lầm. Ta nghe nói còn có một người nữa lẫn ở trong đây.” Ánh mắt đảo qua trên mặt đám hộ viện, đám hộ viện sợ hãi mặt cắt không còn chút máu, không hiểu Quách Tuân rốt cuộc đang tính toán cái gì?

Ở chính giữa đám người có một kẻ định chuẩn đi, thoát cái đã đến chân tường, rồi nghiêng người nhảy lên đỉnh tường. Mấy cấm quân thấy thế, vội đuổi theo, nhảy qua đầu tường. Quách Tuân vẫn đứng yên, khỏe miệng mang theo nụ cười giảo hoạt. Mọi người lớn tiếng kinh hô, bởi vì phát hiện người đang leo tường chính là Xa quân gia, tất cả đều không thể tin vào hai mắt của mình, Xa quân gia này từ trước tới giờ chỉ là một thư sinh nho nhã yếu ớt, làm sao mà có bản lĩnh như vậy?

Triệu huyện lệnh đã hiểu ra, mồ hôi trên trán cuồn cuộn tuôn ra, lắp bắp nói: “Quách đại nhân ... đây ... đây rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Quách Tuân quay sang Địch Thanh nói: “Địch Thanh, thả Triệu Vũ Đức ra.”

Địch Thanh do dự trong chốc lát, cuối cùng quyết định quăng kiếm xuống đất. Quách Tuân thấy thế nói: “Trời lại.” Vài cấm quân tiến lên, trối gô một người lại, mọi người suýt nữa té xỉu trên mặt đất, hóa ra người cấm quân muốn trối không phải là Địch Thanh mà là Triệu Vũ Đức. Triệu huyện lệnh hoảng hốt, tiến lên nói: “Quách đại nhân, nhầm rồi, nhầm rồi.”

Quách Tuân hờ hững nói: “Triệu huyện lệnh, người có biết Côn Tử, Tác Minh và Xa quân gia là người ở đâu không?”

Triệu huyện lệnh ngơ ngàng nói: “Bọn họ ... Bọn họ là ai?”

Quách Tuân hừ lạnh một tiếng, đưa tay xé vạt áo trước ngực Côn Tử, lại vạch vạt áo ra hai bên lộ ra bộ ngực, chỉ thấy trên ngực người này có một chữ ‘Phúc’ thật to. Mọi người đều mờ mịt không hiểu được chữ này có hàm ý gì. Triệu huyện lệnh lại nghẹn ngào la lên: “Đây là người của Di Lạc giáo!”

Quách Tuân cười lạnh nói: “Không sai. Ba người này chính là giáo đồ của Di Lạc giáo, là bọn người mơ mộng hão huyền muốn tạo phản. Ta lần này tới Phần Châu, mượn việc chiêu mộ, thật ra chính là muốn điều tra chuyện về Di Lạc giáo. Triệu Văn Nghiễm, người lên lút giấu những người này ở trong phủ, còn dám nói ta nhầm rồi?” Hắn gọi thẳng tên của Triệu huyện lệnh, nghĩa là đã không còn xem lão là huyện lệnh.

Triệu huyện lệnh mồ hôi nhễ nhại, cuống cuồng quỳ xuống nói: “Quách đại nhân, hạ quan thực sự không biết chuyện này, xin người ... cầu xin người ... Theo lẽ công bằng mà xử lý.”

Mọi việc xoay chuyển một trăm tám mươi độ, mới vừa rồi Triệu huyện lệnh còn vênh váo tự đắc, nhưng bây giờ run rẩy như lá vàng mùa thu sắp rụng. Trong thâm tâm Địch Thanh cảm thấy khó hiểu, không biết Di Lạc giáo có lai lịch ra sao, lại có thể khiến Triệu huyện lệnh kinh hãi khiếp vía như vậy.

Quách Tuân nói: “Xử lý như thế nào, đã có Thảm Hình viện xử lý. Người đâu, đem Triệu Văn Nghiễm giải xuống dưới.” Vài cấm vệ tiến lên, đem cha con họ Triệu trối lại áp giải xuống, đám tai sai thấy thế cũng không dám ngăn cản. Quách Tuân lại nói: “Lý Giản, có thể báo tin nơi đây cho Tri châu được không?”

Một cấm quân đứng ra nói: “Chỉ huy sứ, đã có người đi thông báo, Tri châu nói sẽ đến đây ngay lập tức.” Quách Tuân gật đầu, đi tới trước mặt Dịch Thanh nói: “Dẫn người trở về đi, nhớ kĩ lời người đã nói, ba ngày sau đến đây tìm ta.”

Dịch Thanh tìm được đường sống trong chỗ chết, không hiểu gì hết, hỏi: “Quách đại nhân, đại ca của ta hân...”

“Đại ca người làm sao vậy?” Quách Tuân khó hiểu hỏi.

Dịch Thanh vội vàng đem chuyện Dịch Vân nói ra một lần, thấp thỏm nói: “Chỉ sợ ta đã gây phiền phức cho đại ca.” Quách Tuân ha ha cười: “Việc này mà cũng gọi là phiền phức sao? Người yên tâm, người người vừa giết, chính là giáo đồ của Di Lạc giáo, người thật ra không có tội, ngược lại còn có công. Về việc người uy hiếp Triệu Vũ Đức ... Hân vốn đáng tội chết, che giấu người tạo phản, đây không phải là tội nhỏ. Cha con bọn họ nếu không bị chém đầu thì cũng bị xăm chữ trên mặt, đại ca người khỏi cần lán nạn nữa.” Dứt lời, có một cấm quân vội vàng đến nói nhỏ vài câu, sắc mặt Quách Tuân khê biến, nói: “Được rồi, ta lập tức tới ngay.” Hân nhìn về phía Dịch Thanh, nói: “Ba ngày sau, ta chờ người ở đây.”

Dịch Thanh gật đầu, thấy Quách Tuân rời đi, lúc này mới nhẹ nhõm đặt mông ngồi xuống đất, mọi việc thoáng qua giống như một giấc mộng.

Tiểu Thanh tiến lên băng bó vết thương cho Dịch Thanh, nước mắt nói: “Dịch Thanh, khổ cho đệ rồi.”

Dịch Thanh nhớ tới một chuyện, vội vàng hỏi: “Tiểu Thanh, tỷ tuyệt đối không được nói cho đại ca đệ biết chuyện đệ tòng quân.”

Tiểu Thanh kinh ngạc nhỏ nhẹ nói: “Tỷ sao có thể giấu được huynh ấy chứ?” Nàng biết Dịch Thanh phải chấp nhận đi tòng quân, để đổi lấy hạnh phúc của nàng và Dịch Vân, cảm kích không thôi.

Dịch Thanh ngẩng đầu nhìn trời, thấy gió thổi mây trôi, bất đắc dĩ nói: “Giấu được ngày nào đỡ ngày nấy.”

8. Chương 2: Thiên Vương () (3)

Sau khi cha con Triệu huyện lệnh đến tội, Dịch Thanh lập tức dẫn Tiểu Thanh đi đến sườn núi chắn dê, Dịch Vân khi đó đã tỉnh lại, biết Dịch Thanh vì mình mà đi huyện nha, vừa hoảng hốt vừa lo lắng, bắt Ngưu Tráng nhất định phải dẫn hân đi đến huyện nha. Đang lúc Ngưu Tráng không còn cách nào khác, thì Dịch Thanh và Tiểu Thanh đã chạy đến, Dịch Vân vừa mừng vừa sợ, Dịch Thanh chỉ nói mình gặp được quan tốt, bản thân không chỉ không có tội, lại còn lập được công lao.

Dịch Vân nghe xong, vốn định mắng Dịch Thanh một trận, nhưng thấy đệ đệ cả người đầy máu, đầu vai mang thương tích, vì hân mà chịu khổ như vậy đầu gối lòng nói gì nữa? Dịch Vân may mắn cuối cùng không sao cả, chỉ thấy là nhờ tổ tiên tích đức, liền mang Dịch Thanh đến trước mộ cha mẹ dâng hương khấn vái. Trương thợ rèn sau khi trải qua chuyện này, chỉ sợ con gái không gả đi được, sửa lại bản tính keo kiệt, lại giục Dịch Vân mau chóng cưới Tiểu Thanh làm vợ, chỉ bàn bạc trong thời gian một chén trà nhỏ, đã quyết định ngày thứ hai sẽ tổ chức đám cưới cho hai người.

Dịch Vân mặc dù què chân, nhưng trong họa gặp phúc, vui sướng vô cùng. Hai người Dịch Thanh và Ngưu Tráng lập tức bắt tay vào việc chuẩn bị. Dịch gia nghèo khó, chuẩn bị tuy qua loa sơ sài nhưng trước cửa đều có treo lụa hồng, dán giấy đỏ khắp nhà, cũng thấy được không khí vui mừng.

Dịch Thanh bận rộn cả đêm, cuối cùng cũng bố trí thỏa đáng mọi thứ trong nhà, ánh mặt trời vừa hiện ra, tranh thủ chẻ một đồng củi đủ dùng cho mấy tháng, lúc này mới ngồi ở trong đình viện, ngơ ngác nhìn về phía chân trời.

Hân phải đi rồi, hân không thể là người thất tín được. Mặc dù hân cảm thấy cho dù không nhập ngũ, thì cũng chẳng sao cả, nhưng hân nếu đồng ý rồi thì phải làm cho được. Huống chi, hân bỗng dưng nhận ra rằng, hoá ra bên ngoài còn có bầu trời rất rộng lớn, điều này đối với hân mà nói, rõ ràng là một sự hấp dẫn vô cùng to lớn.

Nhưng mà đại ca hân bị què chân, hân làm sao có thể yên tâm mà đi?

Có tiếng bước chân đằng sau vang lên, Dịch Thanh không quay đầu lại cũng biết người đi tới chính là đại ca. Dịch Vân đi tới bên Dịch Thanh, cùng hắn ngồi trên bậc thang, trầm lặng một hồi lâu, rồi nói: “Đệ đệ, đệ còn nhớ rõ cha đã dạy chúng ta một câu nói không?”

“Là gì?” Dịch Thanh thuận miệng hỏi.

“Cha nói đời người quan trọng nhất chính là chữ ‘Tín.’” Dịch Vân chậm rãi nói: “Làm người không thể thất tín, nếu không sẽ không còn chỗ đứng trong thiên hạ.”

Dịch Thanh lòng đầy tâm sự, nói: “Không sai, không riêng gì cha, ngay cả đại ca cũng dạy đệ như thế, đệ chưa bao giờ dám quên.”

“Cho nên . . . Đệ cần phải đi.” Dịch Vân nắm tay Dịch Thanh kéo qua, đặt ở trên tay hắn một vật. Dịch Thanh nhìn thấy đó chính là một thỏi bạc, ngẩn người ra nói: “Đi, đi nơi nào?”

Dịch Vân mỉm cười nói: “Đi đến nơi mà đệ đã đáp ứng.” Dịch Thanh nhanh chóng hiểu ra, nói: “Đại ca, huynh đã biết hết rồi sao?”

Dịch Vân đáp: “Tiểu Thanh đã nói tất cả mọi chuyện cho huynh biết, đệ đừng có trách nằng. Huynh hiểu được, đệ không muốn là người thất tín! Trước đây đại ca không muốn đệ tòng quân, là bởi vì nhìn thấy quân sĩ làm xằng làm bậy, không muốn đệ nhiễm thói thổ phỉ cường đạo này. Nhưng mà bây giờ huynh đã biết, đại bàng tự có nơi bay lượn, không thể khăng khăng học bầy gà quanh quẩn vườn nhà được. Dịch Thanh, đệ đã trưởng thành, đã hiểu được đúng sai, đại ca đã yên tâm cho đệ đi. Đại ca không có tích góp được gì nhiều, chỉ có một chút bạc, đệ mang theo lên đường mà phòng thân, không được từ chối, nghe lời đại ca đi.”

Dịch Thanh siết chặt thỏi bạc, sống mũi cay nồng: “Đại ca, nhưng mà ...”

“Nhưng cái gì mà nhưng? Chân huynh mặc dù què, nhưng nuôi sống cả nhà thì vẫn đủ sức.” Dịch Vân mỉm cười nói: “Đệ yên tâm đi đi, không cần lo lắng cho huynh, huynh nghe nói cha con họ Triệu kia đều đã bị bắt giam, nhốt ở trong đại lao của Phần Châu, không thể gây khó dễ cho chúng ta nữa đâu. Đệ đệ, ra khỏi nhà, không có người thân quan tâm chăm sóc, đệ phải chú ý săn sóc bản thân mình cho thật tốt. Đệ hãy nhớ kĩ, nếu gặp phải chuyện gì không hay, nơi đây vẫn luôn có gia đình của đệ.”

Dịch Thanh hồi lâu mới nói: “Vậy đợi tân nương tử vào nhà rồi đệ mới yên tâm.”

Dịch Vân cười nói: “Được.”

Nhưng lúc quay đầu lại, hắn cảm lòng không được đưa ống tay áo lên lau khóe mắt.

Huynh đệ bọn họ sống nương tựa lẫn nhau đã nhiều năm, Dịch Thanh ra đi, Dịch Vân thật lòng không muốn, nhưng hắn nhìn ra sự khó xử của Dịch Thanh, hắn biết đệ đệ có chí hướng cao xa, cho nên hắn có thể không làm được gì nhiều, chỉ mong bản thân không liên lụy đệ đệ.

Lúc tân nương tử vào cửa, Dịch Thanh đã bước chân lên cuộc hành trình mới.

Dịch Thanh sải bước rời đi, đi tới nơi đại ca không còn nhìn thấy được nữa, lúc này hắn mới xoay người hướng về phía nhà lạy ba lạy, nói: “Đại ca, đệ sẽ không làm cho huynh thất vọng, mong huynh bảo trọng.” Hắn chậm rãi đứng dậy, chỉ mang theo một túi đồ giản đơn, một vài bộ quần áo để tắm rửa, đồ dùng hằng ngày và một ít lương khô. Còn thỏi bạc kia, hắn để lại ở trong phòng đại ca. Hắn không biết rằng, lúc hắn dứt khoát rời đi, Dịch Vân đã phát hiện ra thỏi bạc này, không nhìn được mà rơi lệ.

Dịch Thanh đi đến huyện nha, thấy có cấm quân canh giữ ở trước cửa, ôm quyền nói: “Quan đại ca, tại hạ là Dịch Thanh.”

Cấm quân nói: “Người chính là Dịch Thanh? Mau vào, Quách chỉ huy đang chờ người ở bên trong.” Hắn dẫn Dịch Thanh vào nội nha, Quách Tuấn đang ngồi ở tiền sảnh, bên cạnh còn có một người thanh niên đang ngồi.

Dịch Thanh trông thấy, chỉ cảm thấy người thanh niên này tựa như một thanh kiếm chuẩn bị xuất ra khỏi vỏ!

Người thanh niên này sắc mặt tái nhợt, ánh mắt sắt bén giống như kiếm phong, liếc mắt quan sát toàn thân Địch Thanh, sau đó vô cùng kinh ngạc. Hắn đứng lên đối diện với Quách chỉ huy nói: “Quách chỉ huy, lần này vẫn cần người giúp đỡ.”

Quách Tuân chậm rãi gật đầu nói: “Quốc gia đại sự, Quách mỗ sẽ tận tâm hết sức.”

Người thanh niên này lại thi lễ, xoay người rời đi. Địch Thanh lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, cảm giác bị người thanh niên này nhìn chằm chằm, toàn thân vô cùng khó chịu, không khỏi suy nghĩ về lai lịch của người thanh niên này.

Quách Tuân đưa mắt nhìn theo người thanh niên kia rời đi, quay đầu nói với Địch Thanh: “Người quả nhiên đã tới.”

Địch Thanh thi lễ nói: “Tại hạ nếu đã đáp ứng, làm sao có thể không đến?”

Quách Tuân khen ngợi nói: “Nói rất hay, trượng phu nói được làm được, nếu ngay cả một lời hứa cũng không làm được, còn có tư cách gì nói đến chuyện bảo vệ quốc gia? Quách mỗ ta cả đời này không phục người ngoài, chỉ phục nghĩa sĩ lời hứa đáng giá nghìn vàng. Thật ra lần đầu ta gặp được người, đã biết người nhất định là một người tài. Nghĩ ra biện pháp giải vờ mắt lé, không phải người thường có thể nghĩ ra.”

Địch Thanh thấy hắn nhìn thấu trò ranh của mình, xấu hổ cười. Quách Tuân còn muốn nói thêm gì đó, một cấm quân đi vào, thấp giọng nói: “Quách đại nhân, các huynh đệ đều đã chuẩn bị xong xuôi.”

Quách Tuân gật đầu nói: “Tốt, lập tức xuất phát. Địch Thanh, người đã chuẩn bị xong cả rồi chứ?”

Địch Thanh gật đầu, không nói lời nào. Quách Tuân nhìn ra tâm sự của hắn, nói: “Trượng phu chỉ ở bốn phương, nếu không thừa dịp tuổi trẻ xông pha một lần, đến khi già yếu sẽ không khỏi cảm thấy tiếc nuối. Địch Thanh, ta nghĩ người sau này sẽ không hối hận với lựa chọn của bản thân đâu. Đi thôi.” Hắn vừa bước ra khỏi huyện nha, ngoài cửa sớm đã có hơn mười cấm quân đang đợi, bên người mỗi người đều dắt theo một con ngựa.

Quách Tuân sai người dắt một con ngựa đến, nói: “Biết cưỡi ngựa không?”

Địch Thanh nói: “Đã từng cưỡi trâu.”

Quách Tuân cười nói: “Cái này cũng không khác nhiều lắm. Gia nhập Kiêu Vũ quân, không chỉ phải biết cưỡi ngựa, mà còn phải là người cưỡi giỏi nhất. Lên ngựa.” Mọi người xoay người lên ngựa, động tác mạnh mẽ. Địch Thanh mặc dù chưa bao giờ cưỡi qua ngựa, nhưng thân thủ cũng nhanh nhẹn, xoay người lên ngựa, không cam lòng tỏ ra yếu kém. Quách Tuân thấy thế khẽ gật đầu, sau đó quay đầu ngựa, dẫn đầu đám người phi về hướng đông.

Chạy một mạch hơn trăm dặm, mãi cho đến khi đến được bên bờ sông Phần, lúc này mọi người mới nghỉ ngơi một tí. Địch Thanh ít khi rời khỏi Tây Hà, lần đầu chạy khoảng cách xa như vậy, không nhịn được ngoảnh đầu nhìn lại, hiểu rằng mỗi một bước chạy, lại càng rời xa quê hương, xa rời đại ca, trong lòng khó tránh khỏi thương cảm. Trong chớp mắt hắn ngẩng đầu lên, thầm nghĩ Quách Tuân nói không sai, nam nhi chí ở bốn phương, mình không thể để cho người khác xem thường.

9. Chương 2: Thiên Vương () (4)

Địch Thanh chỉ tưởng rằng Quách Tuân sẽ chuyển hướng đông nam đi về phía Khai Phong phủ, chẳng ngờ Quách Tuân lệnh cho mọi người tìm kiếm chỗ cạn của sông Phần rồi lội qua sông lần nữa, chuyển hướng quay về tiến vào một sơn lộ hẻo lánh. Địch Thanh không hiểu, rốt cuộc Quách Tuân muốn đi đâu. Bởi vì dựa theo đường sá mà đoán, Quách Tuân đang đi loanh quanh, nếu mà chạy như thế này, chẳng bằng từ Tây Hà đi thẳng xuống phía nam cho khỏe. Nhưng hắn thấy mọi người đều nghiêm nghị không hỏi gì, thậm chí dù sao các người quân chuyện ăn chuyện ở của ta, ta đi theo các người là được.

Chẳng ngờ đêm đó tất cả mọi người đều ngủ ở vùng rừng núi, Địch Thanh lấy từ trong bao quần áo ra một ít lương khô cho vào nước suối mà ăn. Trên lưng con ngựa kia của Địch Thanh cũng có một bao quần áo, bên trong có chứa lương khô, thịt khô và một hoa quả. Địch Thanh cảm thấy có chút buồn bực, sau khi ăn

lương khô xong, tìm một ít cỏ khô ở trong núi lót che gió sau đó nằm xuống nghỉ ngơi, hẩn thuở nhỏ bần hàn, ăn gió nằm sương đối với hẩn chẳng nhằm nhò gì.

Lúc nửa đêm, Dịch Thanh dựa sát vào vách núi, ngẩng nhìn trời sao lung linh, ngân hà vẽ ra trên bầu trời giống như rãnh trời, thầm nghĩ từ biệt đại ca như thế, không biết bao giờ mới có thể gặp lại? Hẩn đang chìm trong nhung nhớ thì nghe được bên trái có tiếng bước chân rất khẽ truyền đến, Dịch Thanh trong lòng rung mình, quay đầu nhìn lại, trông thấy Quách Tuân đang đứng ở cách đó không xa nhìn mình.

Dịch Thanh chậm rãi đứng dậy nói: “Quách đại nhân, tìm tại hạ sao?”

Quách Tuân mỉm cười nói: “Người thánh lực không tệ. Đáng tiếc là... không có thầy giỏi chỉ dạy, võ công còn chưa được đề cao.”

Dịch Thanh gật đầu: “Nhà ta nghèo túng, không mời nổi sư phụ.”

Quách Tuân ngồi xuống, bảo Dịch Thanh cũng ngồi xuống, không đề cập đến chuyện võ công nữa, hỏi: “Người đã nghe đến Di Lạc giáo chưa?”

Dịch Thanh nói: “Đã nghe qua. Nếu không nhờ đại nhân lúc đó chỉ ra, tại hạ còn không biết những người đó chính là người Di Lạc giáo. Nhưng mà Di Lạc giáo là gì vậy, hình như đại nhân cực kỳ căm ghét giáo phái này?”

Quách Tuân than thở: “‘Thích Già Phật (*) suy tạ, Di Lạc Phật chủ sự’ những lời này người đã từng nghe qua chưa?” Thấy Dịch Thanh lắc đầu, Quách Tuân cười nói: “Thật ra lúc người đi rồi, ta phái người đi điều tra thân thế của người, biết người gia cảnh bần hàn, tính tình trượng nghĩa, nhưng mà khi đã đi khỏi Tây Hà, tất nhiên có rất nhiều chuyện người chưa biết, ta mới thử hỏi người một câu.”

Dịch Thanh xấu hổ nói: “Tại hạ vốn là một tiểu tử chỉ biết cậy mạnh, hiểu biết không nhiều, làm cho đại nhân chê cười.”

Quách Tuân nói: “Có người nào vừa sinh ra là biết hết tất cả? Dịch Thanh, cười kẻ đầu bạc, chứ sao cười thiếu niên nghèo, ta nhìn thấy được người là người có chí hướng, nếu nỗ lực phấn đấu, sau này tiền đồ vô hạn.”

Dịch Thanh trong lòng cảm kích, nói: “Đa tạ đại nhân quá khen. Thật ra...” Hẩn muốn nói cái gì đó, nhưng cuối cùng nhịn lại.

Quách Tuân nhìn hẩn chằm chằm nói: “Thật ra cái gì?”

“Thật ra cũng không có gì.” Dịch Thanh im lặng cười: “Chẳng qua đây chỉ là mơ mộng hão huyền của đứa nhà quê mà thôi.”

Quách Tuân ngược lại có vẻ hứng thú nói: “Nói ra nghe thử.”

Dịch Thanh không ngờ Quách đại nhân lại nhiệt tình như thế, lúng túng nói: “Thật ra mẹ ta kỳ vọng rất cao ở ta, cứ nói ta về sau sẽ là một vị tể tướng tài ba ... Người nói lúc người tuổi còn trẻ, có một thuật sĩ rất linh xem tướng cho người, nói người có duyên với tể tướng.” Không biết vì sao, hẩn cảm thấy Quách Tuân giống đại ca hẩn, đều là người thân, nói những lời này không cần phải kiêng dè.

Quách Tuân mở to hai mắt nói: “Chẳng lẽ nói... mẹ người gả cho tể tướng?”

Dịch Thanh lắc đầu nói: “Điều này không phải, thuật sĩ nói mẹ ta sẽ sinh ra một tể tướng.” Nhìn thấy Quách Tuân tròn mắt mở to giống như mắt trâu, Dịch Thanh cũng cảm thấy có chút buồn cười, nói: “Vì vậy mẹ ta khi còn sống luôn luôn nói với ta, con trai, con phải nỗ lực, đừng có chỉ biết cả ngày rong chơi, con sau này có mệnh làm tể tướng đó. Hắc hắc, ta thì muốn làm tể tướng, nhưng trời sinh không thích đọc sách, đã phụ lòng tin của mẹ ta. Không đọc sách, không thi trạng nguyên, làm sao có thể lên làm tể tướng chứ?”

Quách Tuân xoay đầu lại... nhìn về phương xa nói: “Vậy cha người là người như thế nào?”

Dịch Thanh nói: “Cha ta? Người ... mang bệnh, lúc nào cũng không khỏe, ta sinh ra chưa được bao lâu, người đã qua đời. Mẹ ta vất vả cực nhọc nuôi nấng hai huynh đệ ta, không chờ ta khôn lớn, cũng đã qua

đời. Ai ... Đại ca của ta cả đời khổ cực, vừa làm cha lại vừa làm mẹ, nuôi ta khôn lớn, cho nên ta không thể để cho đại ca ta phải chịu oan ức.”

“Đó là lí do mà người vô cùng kính trọng đại ca, liều chết cũng phải tìm Triệu Vũ Đức tính sổ?” Quách Tuân giọng nói có chút khàn khàn.

Địch Thanh nhìn chăm chú vào một nơi, gật đầu nói: “Không sai, ta chỉ có một người anh này, cũng chính là người thân duy nhất! Ta cho dù phải chịu áp bức và lăng nhục cũng không hề gì, nhưng không dễ dàng tha thứ người khác ức hiếp đại ca của ta! Đại ca sợ ta học thói xấu, bảo rằng mẹ đã dạy, tham gia quân ngũ rất ít người tốt, nên bảo ta đừng có tham gia quân ngũ... Vì thế mấy ngày hôm trước Quách đại nhân tuyển ta nhập ngũ, ta mới tìm mọi cách để chối từ.”

Quách Tuân lẩm bẩm nói: “Hóa ra là vậy. Tham gia quân ngũ rất ít người tốt?” Trong đầu hần đột nhiên loé lên hình ảnh nữ tử họ Mai kia, âm thanh bén nhọn hướng về phía hần la lên: “Quách Tuân, người có bản lĩnh cao, vậy thì sao chứ? Ta cả đời này cũng sẽ không thích người, tham gia quân ngũ... Không có một người nào tốt!” Quách Tuân nghĩ tới đây, khóe miệng lộ ra một nụ cười cay đắng, nhưng người hần xoay đi chỗ khác, Địch Thanh cũng không có nhìn thấy.

Địch Thanh cảm thấy lờ lờ, vội hỏi: “Tham gia quân ngũ đương nhiên cũng có người tốt, giống như Quách đại nhân đây.” Nói lăng sang chuyện khác: “Quách đại nhân, Di Lặc giáo suy cho cùng xảy ra chuyện gì, chúng ta lần này là muốn đi bắt người Di Lặc giáo sao?” Hần mơ hồ nhìn ra được gì đó, nói ra lời suy đoán này.

Quách Tuân trầm lặng một lúc lâu, cuối cùng nói: “Di Lặc giáo thực ra có lai lịch từ xa xưa, được sáng lập vào thời Lương Vũ đế, đến thời Tùy Đường thì phát triển mạnh. Dù cho hiện tại Đại Tướng Quốc Tự trong kinh thành có pho tượng phật Di Lặc, mặt mày hiền hậu, ngồi ở trên đài sen, bên người phật Di Lặc có Tứ Đại Thiên Vương thủ vệ, nói là muốn tiêu diệt tất cả thế lực tà ác trong thiên hạ. Tay cầm rắn là Quảng Mục Thiên Vương, tay cầm đại đao là Trì Quốc Thiên Vương, lưng đeo bảo kiếm là Tăng Trưởng Thiên Vương, lưng vác tán(ô/dù) là Đa Văn Thiên Vương.

Địch Thanh nghe xong cảm thấy buồn bực, không hiểu Quách Tuân vì sao phải nói với hần những điều này.

Quách Tuân ngẩng đầu nhìn vầng trăng sáng, lúc này ánh trăng lạnh lạnh chiếu xuống mặt, làm cho hần thoát nhìn trần đầy cương nghị. Lúc Địch Thanh mới quen hần, chỉ cảm thấy vị đại nhân này hơi thô lỗ không biết lý lẽ, sau này được hần tặng bạc giúp đỡ, cảm thấy người này hào phóng chính trực, vào lúc này khi nói đến Di Lặc giáo, lại cảm thấy Quách Tuân kiến thức phi phàm.

Địch Thanh vốn không biết Quách Tuân xuất thân quân công thế gia, văn võ song toàn, nếu không sẽ nảy sinh cảm giác ngưỡng mộ Quách Tuân.

Quách Tuân lại nói: “Tứ Đại Thiên Vương này chính là hộ vệ của phật Di Lặc, diệt trừ tà ác trong thiên hạ, điều này ý định ban đầu đúng là tốt. Nhưng giáo bản vô tội, tội là ở trong tâm con người!” Quách Tuân thở dài một hơi: “Di Lặc giáo lâu ngày bị người có dụng ý xấu lợi dụng, tại Bắc Ngụy, Tùy Mạt cũng dâng lên sóng to gió lớn. Đến triều đại bây giờ, Di Lặc giáo vốn đã suy yếu, nhưng mấy ngày gần đây, Triều đình lại tra ra được có người lợi dụng Di Lặc giáo mê hoặc nhân tâm, tiến hành việc tạo phản. ‘Thích Già phật suy tạ, Di Lặc phật chủ sự’ Những lời này nghĩa là phật tổ Thích Ca Mâu Ni suy sụp, phật Di Lặc phải dẫn dắt mọi người khai mở mặt khác của thế giới, đã tâm tạo phản không cần nói cũng biết. Thái hậu nghe vậy giận dữ, lúc này mới lệnh cho Khai Phong phủ phái người điều tra việc này, ta cũng phải hỗ trợ điều tra. Vì thế ta ngoài mặt là tới Phần Châu chiêu mộ cấm quân, nhưng mà mục đích chính là điều tra phân bố của giáo đồ Di Lặc giáo. Ta phát hiện tại Tây Hà có tung tích của Di Lặc giáo đồ thường lui tới, lúc này mới qua lại cùng Triệu huyện lệnh, vô tình phát hiện hần cũng là một tham quan rất lớn, ta vốn muốn tấu lên triều đình, nhưng mà sợ rút dây động rừng, lúc này mới tạm thời nhẫn nại. Sau đó...người đến, chuyện còn lại người cũng biết rồi đó.”

Địch Thanh lo lắng nói: “Nếu không phải ta không biết chừng mực, nói không chừng Quách đại nhân đã bắt hết bọn chúng rồi.”

Quách Tuân an ủi Địch Thanh, nói: “Thật ra ta chỉ tra ra được Tác Minh và Côn Tử có quan hệ cùng Di Lặc giáo đồ, nhưng không biết Xa quân gia cũng thế. Chẳng qua ta hoài nghi còn có người trà trộn ở trong

này, lúc đó mới dọa thử, Xa quân gia có tật giật mình, nên cuối cùng leo tường bỏ chạy.”

Địch Thanh linh quang khe động, nói rằng: “Kỳ thực Quách đại nhân cố ý thả hần đi, có đúng không?”

Quách Tuân ánh mắt lộ ra tia giảo hoạt, cười nói: “Địch Thanh, người rất thông minh. Không sai, ta cố ý thả cho Xa quân gia đi, sai người âm thầm theo dõi hần, đến bây giờ đã biết sào huyệt của bọn chúng nằm ở ngay Bạch Bích linh, cách Tây Hà hơn một trăm dặm về phía nam. Ta mặc dù bắt được Côn Tử, nhưng Côn Tử cực kỳ giảo hoạt, dùng biện pháp thí tốt giữ tướng, nói ra mấy chỗ không có liên quan gì tới sào huyệt. Ta chỉ tương kế tựu kế, mấy ngày nay dùng thủ đoạn sấm sét diệt trừ mấy chỗ này, sau đó giống trống khua chiêng tuyên bố quay lại kinh thành...”

Địch Thanh giờ mới tỉnh ngộ, “Quách đại nhân cố ý đi một vòng tròn, sau đó lén lút quay lại, chính là muốn lên vào Bạch Bích linh, thừa dịp bọn chúng buông lỏng cảnh giác, đánh cho chúng một kích trở tay không kịp?”

Quách Tuân mỉm cười nói: “Đúng là như vậy, được rồi, những điều ta nên nói đã nói, người nghỉ ngơi cho thật tốt, ngày mai nói không chừng sẽ có trận ác chiến đó.” Hần đứng dậy rời đi, thân thể cao to dưới ánh trăng kéo theo một cái bóng cô đơn.

Địch Thanh cảm thấy hơi khó hiểu, không giải thích được vì sao Quách Tuân lại nói với một tân binh như hần những chuyện này? Nhưng dù nói thế nào thì việc Quách Tuân rất coi trọng hần là không hề giả một chút nào. Địch Thanh mới rời quê nhà, trong lúc nhất thời nổi lòng tràn về như thủy triều, mơ mơ màng màng ngủ lúc nào không hay.

10. Chương 2: Thiên Vương () (5) (hết)

Đám cấm quân đã sớm bứt rứt trong người, nghe vậy liền nhảy bật dậy. Quách Tuân truyền lệnh năm người lập thành một đội, thay quần áo thường dân, sau đó đem tám bản đồ đã chuẩn bị sẵn bày ra, phân phó cho mỗi người những việc cần làm lần này.

Hóa ra mỗi khi đến đêm trăng tròn, Di Lạc giáo đồ dựa theo thông lệ, đều phải tiến hành nghi thức tế nguyệt. Lúc này bởi vì bị triều đình chú ý, Di Lạc giáo không dám xuất đầu lộ diện, do biết được Quách Tuân đã rời đi, ngay lập tức quyết định đến thung lũng Phi Long ở Bạch Bích linh tiến hành tế nguyệt.

Quách Tuân đã sớm hiểu rõ địa hình Bạch Bích linh như lòng bàn tay, liền đem chuyện cần làm phân phó rõ ràng cho từng người, nhiệm vụ chủ yếu lần này của đám cấm quân là ngăn lối đi chính, tùy thời trà trộn vào trong tín đồ, gây ra hỗn loạn, bắt giết nghịch đảng, còn nhiệm vụ của Quách Tuân thì đơn giản và rõ ràng, đó là giết phật Di Lạc”.

Quách Tuân tính tình quả thực rất can đảm can trọng, hiểu rõ nguyên tắc ‘Bắn người phải bắn ngựa, bắt giặc phải bắt tướng’, biết rằng phật Di Lạc không chết, Di Lạc giáo bất cứ lúc nào cũng có thể tro tàn lại cháy, đây là sách lược đã được định ra.

Địch Thanh thấy Quách Tuân chỉ huy bình tĩnh trí tuệ, rất có phong độ của một đại tướng, không khỏi kính phục vô cùng. Hần biết Quách Tuân võ công cực cao, trước đây nếu như là công bằng mà đấu, Địch Thanh tuyệt đối không phải là đối thủ của Côn Tử, nhưng Quách Tuân chỉ dùng hai chiêu đã bắt Côn Tử chịu trói, bản lĩnh cao cường có thể thấy rõ.

Quách Tuân phân phó xong xuôi, đám cấm quân nhất loạt xuất phát, hướng về địa điểm đã được chỉ định, Địch Thanh phát hiện chỉ có duy nhất một mình mình là không có nhiệm vụ, không khỏi ngạc nhiên hỏi: “Quách đại nhân, ta làm cái gì?”

Quách Tuân nhìn chằm chằm hần nói: “Người theo ta đi giết phật Di Lạc, không biết người dám hay không?” Thấy Địch Thanh một lúc lâu không đáp, Quách Tuân thở dài nói: “Thì ra người là người không có can đảm.”

Địch Thanh do dự nói: "Quách đại nhân, nếu phật Di Lặc thật sự đáng chết, người đầu tiên tại hạ muốn giết chính là hần. Nhưng mà ... hần không hần đáng chết ... Hần mặc dù tạo phản, người cũng đã biết rõ, rất nhiều dân chúng làm loạn cũng là bởi vì sống không nổi nữa, mà không phải cố ý muốn lật đổ giang sơn Đại Tống."

Quách Tuân thản nhiên nói: "Nếu không đích thân tiến vào, làm sao mà biết được hần không đáng chết chứ?"

Địch Thanh nói: "Được, ta sẽ đi cùng với Quách đại nhân. Chỉ sợ ... ta sẽ liên lụy người."

Quách Tuân không đáp, thay đổi một bộ y phục thường dân, xuống ngựa đi về hướng tây, Địch Thanh cũng bắt chước làm theo, thấy Quách Tuân lần này mọi chuyện đều thận trọng, khó tránh khỏi trong lòng lo sợ.

Lúc trăng sáng treo cao, Quách Tuân và Địch Thanh đã đến vùng ven Bạch Bích lĩnh. Khe rãnh trong Bạch Bích lĩnh có hàng vạn hàng nghìn, cảnh vật âm u tĩnh mịch, núi non nhấp nhô uốn lượn, có dòng nước xuyên qua trong đó, phong cảnh vốn rất đẹp đẽ. Cũng không hiểu vì sao, trong chòm núi lúc nào cũng sương mù mờ mờ, mang đến một chút cảm giác thê lương.

Quách Tuân nhìn vào địa hình, men theo một con đường nhỏ mà vào. Mới vào trong dãy núi chưa được bao lâu, chợt nghe thấy ở sau tảng đá lớn phía trước có người hô to: "Nguyệt thượng cô chủ phần!"

Địch Thanh ngẩn ra, không giải thích được ý gì, Quách Tuân ung dung nói: "Phật chiếu thiên địa môn."

Từ phía sau tảng đá vòng ra hai người nói: "Các ngươi chính là thủ hạ của vị Thiên Vương nào, sao ... lại lui tới nơi này?" Hai người này mặc đồ đen, trên mặt đeo một cái mặt nạ dữ tợn, trong màn đêm âm u, làm cho lòng người phát lạnh. Một người đột nhiên đưa tay chỉ nói: "Người là ai?" Hần lời còn chưa dứt, Quách Tuân đã như con báo nhanh nhẹn xông tới, bổ một chưởng vào giữa cổ họng người kia, tiếng quát người kia đột ngột im bật. Người còn lại kinh hãi, vừa muốn thối cùi báo động, không ngờ bàn tay Quách Tuân vỗ một cái, người nọ "Rầm" một tiếng, cái cùi chui tọt vào cổ họng hần luôn, cổ tay Quách Tuân khê đảo, bàn tay to như cái quạt hương bồ đã nắm đầu người nọ, dùng sức vặn một cái, đã vặn gãy xương cổ người nọ.

Hai người đeo mặt nạ mềm nhũn ngã xuống, Quách Tuân đứng ở chỗ đó, nói: "Địch Thanh, cỡi y phục bọn chúng thay vào, lấy mặt nạ đeo vào luôn."

Địch Thanh thấy Quách Tuân giết người như giết gà, không khỏi trong thâm tâm cảm thấy mình may mắn, thậm nghĩ cũng may mình không phải là kẻ địch của Quách Tuân.

Hai người thay đổi y phục của hai kẻ kia, lại lấy mặt nạ đeo vào mặt, Quách Tuân lục soát trên người hai kẻ kia, lấy ra hai khối lệnh bài, vứt cho Địch Thanh một khối, thấp giọng nói: "Lát nữa để ta đối đáp, người đừng có lên tiếng."

Địch Thanh nhận lệnh bài móc vào lưng quần, hỏi: "Quách đại nhân, tại sao quen thuộc nơi này như vậy?" Hần lúc đầu còn tưởng rằng những người sùng bái Di Lặc giáo nhiều lắm cũng chỉ là một đám dân lưu lạc, bây giờ có thể thấy được đối phương tổ chức uy nghiêm đáng sợ, không giống với người dân tầm thường, không khỏi hoảng sợ.

Quách Tuân mỉm cười nói: "Đương nhiên là có người giúp chúng ta tìm hiểu tất cả." Hần không hề nhiều lời, chậm rãi tiếp tục dọc theo sơn đạo mà đi, được khoảng vài dặm, ở sau gốc cây phía trước có người khẽ quát nói: "Hai người các ngươi không vâng lệnh ở phía trước, đến đây làm cái gì?"

Quách Tuân khàn giọng nói: "Có người bẩm báo, nói rằng ở bắc lĩnh nhìn thấy bộ đầu kinh thành Diệp Tri Thu dẫn người tới đây. Ta chỉ sợ bọn họ gây bất lợi cho phật chủ, mới đặc biệt tới bẩm báo."

Một người từ sau cây đi ra, cũng đeo một cái mặt nạ quỷ dữ tợn, kinh hô: "Diệp Tri Thu tới? Hần sao lại tới đây?"

Địch Thanh rất là hiếu kỳ, không biết Diệp Tri Thu là ai, mà có thể khiến Di Lặc giáo đồ Phần Châu sợ hãi. Quách Tuân nói: "Ta cũng không rõ, nhưng chỉ sợ bọn họ muốn phá hoại chuyện phật chủ tế nguyệt, người mau dẫn ta đi bẩm báo với Thiên Vương, để phật chủ đề phòng."

Người kia không nghi ngờ, ngẩng đầu nhìn lên cây nói: "Người ở chỗ này quan sát, ta dẫn bọn hần đi bẩm báo phật chủ."

Địch Thanh âm thầm buồn cười, thầm nghĩ những người này cố ý làm ra vẻ quý khí âm u, nhưng cũng có một nhược điểm rất lớn, đó chính là trong lúc hai bên trò chuyện chỉ nhìn thấy mặt nạ và lệnh bài, ngược lại để Quách Tuân có kẽ hở lợi dụng. Quách Tuân tài cao mật lớn, nắm được lỗ hổng ấy, dễ dàng trà trộn tiến vào đây, thật có thể nói là can đảm can trọng.

Có người mặt quý dẫn đường, Quách Tuân và Địch Thanh ngầm đi qua hai trạm, tiến vào thung lũng Phi Long. Thung lũng Phi Long là một thung lũng khá rộng mở ra ở giữa quần sơn Bạch Bích lĩnh. Bởi vì từ trong cốc nhìn lên, chỉ thấy được quần sơn liên miên, giống như Thương Long bay lên trời, vì thế mà thành tên gọi.

Lúc này ánh trăng lạnh lạnh, gió mát nhẹ nhẹ, Địch Thanh tới trước thung lũng Phi Long, không khỏi hít một ngụm khí lạnh. Hắn chỉ cho rằng nơi đây cực kỳ hẻo lánh, có thể ở đây đều là nhân vật thủ lĩnh của Di Lạc giáo, không ngờ trong cốc lại đầy thường dân lấm nháy, chừng gần nghìn người. Tất cả mọi người đều yên lặng không một tiếng động, về mặt thành kính, trên đài cao trước mặt dân chúng có một đài sen, trên đài sen có một pho tượng Kim Phật đang ngồi, luôn mở miệng cười.

Trong cốc bốn phía nhóm lửa trại hừng hực, phía trước phật Di Lạc nhóm lên một đồng lửa lớn hơn, bụi bay mù mịt, dâng lên tới tận trời.

Bên cạnh Kim Phật có ngồi bốn người, đều đeo mặt nạ thiên thần như nhau.

Một người mặc áo đỏ, đầu đội mào rồng, toàn thân như lửa đỏ thiêu đốt, trên mình có một con mãng xà, trong tay cầm gậy sắt.

Ngoài ra còn có một người mặc áo xanh, ánh mắt đỏ lên giận dữ, trên mặt đeo mặt nạ cực kỳ phần nộ uy nghiêm, người này bên hông đeo trường kiếm, dài khoảng bốn thước.

Người thứ ba áo trắng, tóc tía mi hiền, mặt nạ trên mặt biểu lộ sắc thái rất từ bi, trên tấm ván gỗ phía trước người hắn có cắm thanh đại đao, lưỡi đao to dày, chói lóa cả mắt.

Người cuối cùng trên vai đeo một cái dù dài, mũi dù sắc bén, đúng là rèn từ thép tốt. Hắn mặc áo màu lục, mặt nạ mang vẻ tươi vui.

Địch Thanh thấy hình dạng binh khí của bốn người này, đột nhiên nghĩ tới Tứ Đại Thiên Vương theo như lời của Quách Tuân nói đêm qua.

Bốn người này mang rắn, đeo kiếm, cầm đao, vác dù, đó chính là tứ đại hộ pháp ngồi xung quanh phật Di Lạc? Cũng chính là Quảng Mục, Tăng Trưởng, Trì Quốc và Đa Văn Tứ Đại Thiên Vương!

Thế nhưng Tứ Đại Thiên Vương đều ở đây, còn phật Di Lạc người mà Quách Tuân muốn ám sát thì ở nơi nào?

11. Chương 3: Khổ Chiến () (1)

Địch Thanh tuy gan lớn, nhưng tới đây cùng Quách Tuân, giống như một chiếc thuyền nhỏ đơn độc trôi nổi trên biển rộng mênh mông, trong lòng không khỏi thấp thỏm, luôn nhìn về phía Quách Tuân.

Địch Thanh nhìn về phía Quách Tuân, Quách Tuân lại chỉ nhìn Kim Phật ở giữa Tứ Đại Thiên Vương.

Trong lòng Địch Thanh khẽ động, thầm nghĩ vị Kim Phật kia lẽ nào chính là Di Lạc phật chủ? Nhưng mà nhìn từ xa Kim Phật này to gấp mấy lần thân thể người thường, rất lâu rồi vẫn không thấy động đậy, thoát nhìn giống như một con rối, sao có thể là phật Di Lạc?

Người kia mang mặt nạ quý nhỏ giọng nói: “Phật chủ đang chúc phúc cho muôn dân, lúc này không thể cất ngang, chờ một lát nữa rồi hãy qua đó.”

Quách Tuân ngẩng đầu nhìn trời, chỉ thấy được ở góc đông nam nhanh chóng tụ lại một đám mây đen cuộn cuộn. Đám mây này tới rất nhanh, không cần nhiều thời gian, đã che một nửa vầng trăng sáng, trải qua thời gian chén trà nhỏ, mây đen đã che kín bầu trời khuất hoàn toàn mặt trăng.

Địch Thanh lại phát hiện trước mặt Tứ Đại Thiên Vương đều để một chén nước, trước mặt mỗi người dân đang quỳ, cũng có một chén nước trong vắt, không biết có tác dụng gì. Những người này có nam lẫn nữ, có già có trẻ, thoát nhìn giống như cả nhà đều kéo tới đây. Địch Thanh thấy vậy, đột nhiên nhớ tới đại ca, trong lòng một phen ảm áp, cảm thấy những người này chắc chắn là thường dân lương thiện, cũng không thấy phật Di Lặc kia hung ác chỗ nào, Quách Tuân lần này tiếp nhận ý chỉ của triều đình đến tiêu diệt Di Lặc giáo, cũng không được danh chính ngôn thuận.

Bầu trời ảm đạm, lửa trại hừng hực, khói nhẹ tràn ngập không gian, tinh thần quần chúng cuộn trào mãnh liệt, khiến cho tình hình trong thung lũng Phi Long mù mịt khó tả. Mắt thấy những thường dân sắp rối loạn, lúc này một tiếng hét lớn truyền đến đỉnh tai nhức óc, mọi người đột nhiên đều yên lặng, nhìn về phía đài cao. Chỉ thấy Tăng Trưởng Thiên Vương đột nhiên vung bội kiếm lên, hét lớn: “Yêu nghiệt đã xuất hiện, phật chủ trừ ma!”

Trì Quốc Thiên Vương cũng nhắc đao lên hét lớn: “Phật chủ cứu thế, phổ độ chúng sinh!”

Chắc chắn địa vị hai vị Thiên Vương Tăng Trưởng, Trì Quốc trong lòng dân chúng cực cao, tiếng hét như sấm sét, dân chúng rối loạn đã dừng lại, lúc này lại nghe một thanh âm từ bi truyền đến: “Trăng vàng hết sáng, yêu nghiệt đã sinh. Tâm như gương sáng, phổ độ chúng sinh.” Giọng nói là từ phía Kim Phật truyền đến, có thể thấy môi của Kim Phật khẽ hé ra.

Địch Thanh nhìn thấy vị đại phật này nói chuyện giống như một người sống, trong lòng lấy làm kinh ngạc.

Lúc này mây đen che khuất vàng trắng, gió cũng hết lạnh, không trung tràn đầy khí tức âm u, dân chúng cũng thì thầm “Trăng vàng hết sáng, yêu nghiệt đã sinh. Tâm như gương sáng, phổ độ chúng sinh . . .”

Dân chúng càng đọc càng nhanh, càng đọc càng gấp, hết thầy già trẻ nam nữ đều giống như bị ma nhập. Địch Thanh vốn đang cảm thấy phật Di Lặc hoà nhã dễ gần, nhưng nhìn thấy tình cảnh này, tim không khỏi đập loạn nhịp.

Quách Tuân nghe được phật chủ nói, không kinh sợ mà còn lấy làm mừng, thầm nghĩ nếu không có phật Di Lặc, ai lại có bản lĩnh mê hoặc chúng sinh? Hắn đã chắc chắn phật Di Lặc ở bên trong Kim Phật, nhìn qua thấy khắp nơi đều lặng yên, bèn tìm cơ hội ra tay, thấy giữa đám dân chúng lại có mấy cấm quân ẩn nấp, hóa ra đám người trà trộn vào trên người đã có sẵn ký hiệu bí mật, người bên ngoài thì không thấy được, nhưng Quách Tuân vẫn có thể nhận ra. Mặc dù mấy người này bôi đen mặt, nhưng Quách Tuân nhìn vào khuôn mặt, vẫn ngờ ngợ nhận ra mấy người này chính là Quách Mạc Sơn, Trương Hải và Vương Tắc không khỏi vui mừng, thầm nghĩ mấy người này trong cấm quân đều cực kỳ nhạy bén, võ công cũng không tệ, có bọn họ giúp đỡ, khả năng thành công sẽ cao hơn. Quách Tuân vốn không tính Địch Thanh trong số đó, hắn mang Địch Thanh theo là có dụng ý khác.

Đột nhiên thấy trên mặt mát lạnh, Quách Tuân mới phát hiện rằng trời đã mưa, những giọt mưa lộp bộp rơi xuống, mưa đến rất nhanh, thoáng cái đã như trút nước.

Những người dân đứng ở trong mưa, mặc cho mưa rơi, cũng không có người nào động dậy. Quảng Mục Thiên Vương có con cự mãng quấn quanh thân bỗng nhiên đứng dậy hét lớn: “Phật chủ cầu chúc, trời ban nước thánh.”

Đa Văn Thiên Vương mang dù cũng đứng dậy kêu lên: “Nước thánh vô căn, gột ác tẩy trần.”

Tứ Đại Thiên Vương cùng nhau bưng chén nước trước mặt lên, cùng nói: “Nước thánh vô căn, gột ác tẩy trần!” Bọn họ bưng chén nước lên uống một hơi cạn sạch, đám dân chúng cũng uống theo. Ba người Quách Mạc Sơn do dự một chút, cuối cùng Vương Tắc bưng lên uống hết, còn Quách Mạc Sơn và Trương Hải thì lại thừa lúc mọi người không chú ý, đổ nước xuống đất.

Thì ra là ba người đã phụng mệnh ẩn nấp tại phụ cận Bạch Bích linh này từ rất sớm, nghe được tin dân thường tham gia ở nơi này, bèn trà trộn tiến vào. Người dân hội họp ước chừng một nghìn người, nhưng người kiểm soát thì lại không nhiều, nên để cho ba người bọn họ dễ dàng trà trộn vào. Sau khi bọn họ tới được thung lũng Phi Long, mỗi người đều lấy một chén nước thánh đặt ở trước mặt, nước thánh này cũng không có điều gì khác thường, chẳng biết dùng như thế nào, nhưng cũng không dám hỏi. Quách Mạc Sơn, Trương Hải tính tình cẩn thận, không dám uống nước, Vương Tắc lại nghĩ, suy cho cùng cũng chẳng phải là độc dược, cho nên vẫn uống.

Trong mưa tràn đầy tiếng động lớn rầm rĩ. Quách Mạc Sơn, Trương Hải vốn tưởng rằng đổ chén nước đi sẽ không có người chú ý, nhưng không ngờ Quảng Mục Thiên Vương đột nhiên quát lớn: “Vì sao hai người các người không uống?”

Quảng Mục Thiên Vương thân thể bay vút lên, con mãng xà trên người đột nhiên lượn vòng lên xuống, cả người lẫn rắn đều nhìn về phía Quách Mạc Sơn.

Hai người Quách, Trương âm thầm kêu khổ, không ngờ Quảng Mục Thiên Vương lại có con mắt sắc bén đến như vậy, Tăng Trưởng Thiên Vương vừa nhắc chân, bước xuống đài gỗ, chậm rãi đi về phía Quách Mạc Sơn, hét lớn: “Người là gian tế từ đâu tới?”

Tăng Trưởng Thiên Vương lời còn chưa dứt đã đưa tay rút kiếm. Chỉ nghe một tiếng ‘Sang lang’, thanh kiếm dài hơn bốn thước đã được hất nắm chắc ở trong lòng bàn tay, vể lên một vệt ánh sáng trên không trung. Hắn không hề tiến lên, lấy thân kiếm chỉ hướng, nói: “Giết!”

Chữ ‘Giết’ vừa ra khỏi miệng Tăng Trưởng Thiên Vương, đã nghe thấy hai tiếng kêu thảm thiết truyền đến, Địch Thanh thấy thế, chợt cảm thấy lạnh sống lưng. Thì ra hai người Quách, Trương không sao, nhưng có hai người thường dân đột nhiên nắm lấy hai người khác bên cạnh, cắn một phát vào cổ họng đối phương. Người bị cắn cố gắng giãy dụa, nhưng cuối cùng cũng đuối sức, chỉ trong chốc lát đã không còn động đậy.

Hai người này rõ ràng là bị cắn chết.

Quách Mạc Sơn, Trương Hải sắc mặt biến đổi, nhìn thấy ánh mắt những người xung quanh giống như ánh mắt của dã thú, không khỏi hoảng hốt.

Đa Văn Thiên Vương khoan thai nói: “Di lạc hạ sinh, tân phật độ kiếp, sát nhân thiện nghiệp, lập tức thành phật, giết một người là nhất trụ bồ tát . . . giết mười người thành thập trụ bồ tát. . .”(*) Hắn chưa nói xong, tình hình trong thung lũng Phi Long đã hoàn toàn không thể kiểm soát được nữa. Thường dân ở đây giống như phát điên cắn xé lẫn nhau, khoe miệng đều mang theo nụ cười khiến người ta lạnh tim.

Địch Thanh thấy có hai người giống như một cặp vợ chồng bóp cổ lẫn nhau như hai người xa lạ, có người giống phụ nữ cắn xé lẫn nhau, cực kỳ quái dị, có hai người giống như huynh đệ trở mặt thành thù, tay đâm chân đá. Ban đầu trong cốc vốn rất yên bình, thoáng cái đã trở thành địa ngục nhân gian. Hắn lúc này mới hiểu rõ vì sao Quách Tuân nhất định phải diệt trừ phật Di Lạc, máu tanh tàn nhẫn ở đây thật sự khiến người ta vô cùng cảm phẫn.

Quách Mạc Sơn, Trương Hải đã rơi vào trong vòng vây đánh của mọi người.

Quách Tuân thất kinh, chợt nhớ tới một chuyện cũ, thầm kêu không xong.

Vốn dĩ Bắc Ngụy dưới thời Tuyên Vũ đế, vùng Ký Châu có một người tên là Pháp Khánh, tự gọi mình là ‘Tân Phật’, sáng lập cái gọi là ‘Đại Thừa Phật’, phong Lý Quý Bá là Thập trụ Bồ Tát. Giáo phái khác đều chú trọng tu tâm dưỡng tánh, khuyến khích làm việc thiện cứu giúp người khác, còn Tân Phật này coi trọng việc giết người thành phật, hơn nữa chủ trương giết càng nhiều người càng tốt. Đại Thừa Phật này có một thứ thuốc mê làm lệch lạc tâm tính, có thể khiến cho cha con xích mích, vợ chồng thành thù, sau này Pháp Khánh, Lý Quý Bá tạo nên sóng gió, rồi cuối cùng bị triều đình trấn áp, không ngờ tới hôm nay, việc cũ lại tái diễn.

Nhưng tên phật Di Lạc có ý làm phản này, vì sao lại muốn tước đoạt của mình giết hại lẫn nhau ở thung lũng Phi Long?

Quách Tuân không có thời gian suy nghĩ nhiều, khẽ hú một tiếng, cả người đã nhảy lên không trung, mũi chân liên tiếp điểm vài cái, giẫm lên đầu thường dân mà bay qua.

Tiếng hú vừa mới phát ra, người đã ở giữa không trung, tiếng hú còn chưa dứt, cả người Quách Tuân đã vọt lên đài cao.

(*)Thập trụ Bồ Tát: Thập trụ vị hay Thập Địa Trụ, Thập pháp trụ, Thập giải là một trong 50 ngôi vị hành trì. Thập Trụ Vị là chỉ từ ngôi vị thứ 11 cho đến ngôi vị thứ 20. Sau khi trang bị xong chất liệu Thập Trụ Vị để tu tập. Hành Giả bắt đầu khởi điểm Thập Trụ Vị để tiến hành. Thập Trụ Vị gồm có:

- Sơ phát tâm
- Trì địa trụ
- Tu hành trụ:
- Sanh quý trụ
- Phương tiện cụ túc trụ
- Chánh tâm trụ
- Bất thối trụ
- Đồng chơn trụ
- Pháp vương tử trụ
- Quán đảnh trụ

Theo như lời của Đa Văn Thiên Vương trong chương này thì giết một người sẽ đạt tới “Sơ phát tâm”, giết mười người sẽ đạt tới “Quán đảnh trụ”.

12. Chương 3: Khổ Chiến () (2)

Quách Tuân hừ lạnh một tiếng, không lùi lại mà vẫn tiến tới xuyên qua lưới đao đang tới sát. Lưới đao sắc bén chém rách một mảnh vạt áo của Quách Tuân, nhưng hắn đã nắm lấy cổ tay của Trì Quốc Thiên Vương, đoạt lấy khảm đao của y, trở tay giật một cùi chỏ vào giữa ngực đối phương.

Sau một tiếng ‘Phanh’ thật lớn, Trì Quốc Thiên Vương lùi mấy bước về phía sau, cảm thấy khí huyết nhộn nhạo, không khỏi kinh hãi vô cùng. Hắn thân là hộ pháp của phật Di Lặc, là một trong Tứ Đại Thiên Vương, võ công cao không cần nói cũng biết nhưng Quách Tuân bất ngờ đánh ra một chiêu đã đoạt được binh khí của hắn, thiếu chút nữa đánh cho hắn học máu, quả thực Trì Quốc Thiên Vương chưa bao giờ gặp qua ai võ công cao như kẻ này.

Quách Tuân cũng cảm thấy trong lòng run sợ, một cú thúc cùi chỏ này của hắn dù gấp gáp đi nữa cũng có thể dễ dàng đánh gục một con trâu, vốn tưởng rằng dù không thể đánh gục Trì Quốc Thiên Vương, cũng có thể đánh gãy vài chiếc xương ngực của hắn, không ngờ Trì Quốc Thiên Vương khí lực hùng tráng, một chỗ này chỉ khiến hắn thối lui vài bước.

Quách Tuân ứng biến cực nhanh, đoạt lấy đao đẩy lui địch, lại tiến lên một bước, thanh đao mang theo những giọt mưa hóa thành một vòng cung lạnh lẽo, chém về phía Trì Quốc Thiên Vương. Trì Quốc Thiên Vương không dám tiếp chiêu, lộn người tại chỗ, đã chui xuống dưới đài gỗ rồi. Quách Tuân bức lui Trì Quốc Thiên Vương, không còn do dự nữa, ngưng tụ sức mạnh toàn cánh tay, quát một tiếng chói tai: “Yêu nghiệt, nhận lấy cái chết đi!” Lúc này một tia chớp từ không trung “Rẹt rẹt” đánh xuống, rạch nát mọi nơi. Cây đao trong tay Quách Tuân như sấm sét bay ra, bổ thẳng vào bụng của phật Di Lặc.

Quách Tuân ra chiêu, hư hư thực thực, dẫn dụ Trì Quốc Thiên Vương, vẫn còn để lại toàn bộ khí lực ám sát phật Di Lặc. Một đao này bắn ra, như sét đánh thẳng vào, phật Di Lặc vốn cồng kềnh thì làm sao có thể tránh khỏi một đòn cực mạnh này đây?

“Ầm” một tiếng, Kim Phật nổ thành từng mảnh nhỏ, Quách Tuân một chiêu trúng đích nhưng cũng thất kinh, hoá ra phật Di Lặc tuy là rỗng, nhưng ở trong đó không có ai cả!

Di Lặc phật chủ không ẩn thân trong Kim Phật, việc vừa rồi rốt cuộc là ai mê hoặc lòng người?

Quách Tuân không kịp nghĩ nhiều, cảm thấy bản thân mình đã bị hãm sâu vào trong gọng kìm. Quách Tuân đánh ra, Tăng Trưởng Thiên Vương còn ở dưới đài nên không kịp cứu viện, Trì Quốc Thiên Vương

cũng bị Quách Tuân bức lui đến dưới đài, nhưng bên cạnh phật Di Lặc còn có hai Thiên Vương là Quảng Mục và Đa Văn. Hai người này vừa thấy Quách Tuân đánh nát Kim Phật, đã sớm tức giận không thể kiềm chế, một cầm gậy sắt, một lấy cái ô, hai người cùng xông tới đánh Quách Tuân.

Quách Tuân bỗng phát hiện ra võ công Tứ Đại Thiên Vương này đều cực cao, bọn Tác Minh, Côn Tử vốn không thể so sánh được.

Hai cây gậy sắt của Quảng Mục Thiên Vương một công một thủ, trong nháy mắt đã xuất ra bảy chiêu, bao vây kín trên dưới trái phải Quách Tuân, Đa Văn Thiên Vương chỉ hét lớn một tiếng, mũi ô đâm tới. Hai người này phối hợp với nhau, uy lực không thể tính toán được.

Quách Tuân lui dần từng bước ra ngoài một trượng, tránh được một kích kinh thiên của hai đại Thiên Vương. Hắn nghiêng người liếc qua, thấy đám Quách Mạc Sơn đã rơi vào giữa biển người, vô cùng chật vật, cũng không thấy bóng dáng Địch Thanh đâu, mà hai đại Thiên Vương Tăng Trưởng, Trì Quốc tay cầm đao sắc đã bay lên trên đài.

Đánh hay lui? Trong đầu Quách Tuân đã hiện lên cái ý nghĩ này, Quảng Mục, Đa Văn hai vị Thiên Vương đã đánh tới lần thứ hai. Quách Tuân lui về sau một bước, thân thể co lại, giống như con báo đánh rình mồi, bất cứ lúc nào cũng có thể bộc phát.

Không giết được phật Di Lặc thì sẽ giết hai tên Thiên Vương này, vì triều đình trừ họa!

Quách Tuân nghĩ tới đây, liền ngưng tụ sức mạnh toàn thân. Hắn vốn gặp mạnh càng mạnh, lúc này dù thân bị vây hãm, nhưng không hề sợ hãi một chút nào.

Hai đại Thiên Vương trong lòng rung mình, ngừng thế tiến công lại. Mới vừa rồi mặc dù chỉ giao thủ qua hai chiêu, nhưng hai người này đều hiểu rõ người tên là Quách Tuân này võ công cực kì cao cường, biết người này dồn sức đánh một đòn, nhất định là vô cùng uy mãnh.

Lúc này bầu trời đột nhiên tối sầm lại, Quách Tuân lúc này mới phát hiện mưa lớn đã tưới nước dập tắt đồng lửa lớn nhất, mạnh nhất ở trước đài. Đồng lửa lớn đột nhiên tắt đi, trong cốc rơi vào bóng tối, trước mắt Quách Tuân chỉ lưu lại hai vệt bóng của đối thủ, trong lòng khẽ động, lặng lẽ bước ngang đi ba bước, không phát ra một tiếng động nào.

Trên không trung đột nhiên có tiếng gió thổi rất mạnh, ẩn trong đó còn có tiếng kim loại sắc bén, bỗng một tia sét rạch ngang bầu trời, soi sáng khắp nơi. Hai đại Thiên Vương đều là người có kinh nghiệm phong phú, thấy ngọn lửa đột nhiên vụt tắt, dựa vào địa thế quen thuộc, chỉ bằng trực giác, không hẹn mà cùng đánh về phía Quách Tuân.

Nhưng ngay lúc sét đánh, hai người chợt phát hiện ra rằng Quách Tuân đã biến mất không thấy đâu, đều vô cùng kinh ngạc.

Lúc này chỉ nghe thấy một tiếng hét động trời truyền đến: “Yêu nghiệt nhận lấy cái chết!” Quảng Mục Thiên Vương chỉ thấy một cơn gió mạnh cuốn tới bên người mình, vội hét lớn một tiếng, song giản hợp lại, đánh về phía phát ra luồng gió. Chỉ nghe vang “Ầm” một tiếng, đóm lửa bắn ra tung tóe, Quảng Mục Thiên Vương chỉ thấy được một thanh đao giáng xuống, trong lòng kinh hãi, chưa kịp ra chiêu lần nữa, đã thấy một nắm đấm to dần, như sấm sét đánh thẳng vào mặt hắn. Quảng Mục Thiên Vương kêu một tiếng thảm thiết, như điều đứt dây bay ra, rơi xuống đất, giãy lên một cái, đã không còn động đậy gì được nữa.

Một quyền này của Quách Tuân vốn cực kỳ cương mãnh, giống như chùy sắt, không chỉ phá nát gương mặt Quảng Mục Thiên Vương, mà còn chặt đứt cổ hắn.

Quách Tuân một kích trúng đích, thuận tay lấy một cây thiết giản của đối thủ, nhanh chóng lui về phía sau. Mới vừa rồi hắn nhặt cây đao lên, ném đao dụ địch, thừa dịp Quảng Mục Thiên Vương đã ra chiêu xong, một đòn giết địch. Kinh nghiệm tác chiến của hắn cực kỳ phong phú, biết địch mạnh ta yếu, chỉ có thể tùy thời diệt trừ bớt phe cánh của phật Di Lặc.

Quảng Mục Thiên Vương đã chết, Đa Văn Thiên Vương không hề sợ hãi mà còn phần nộ, trong tiếng hét, đã vọt về phía Quách Tuân, hắn vung cái ô dài lên, đâm xuống liên tục, nhưng đều đâm vào khoảng không. Đa Văn Thiên Vương không tìm ra vị trí của đối thủ, tức giận vô cùng, quát lớn: “Lăn ra đây cho ta!” Lúc

này bầu trời vừa xuất hiện một tia sét, chiếu sáng xung quanh, Đa Văn Thiên Vương bỗng thấy, thì ra Quách Tuân ở ngay phía bên trái hắn mấy trượng, bèn hét lớn một tiếng, vọt tới.

Tia chớp qua đi, khắp nơi lại tối đen như mực, xòe bàn tay ra cũng không thấy năm ngón.

Quách Tuân thấy Đa Văn Thiên Vương vọt tới, tránh sang ngang vài bước, hắn đã nhận ra cái ô dài của Đa Văn hết sức kỳ lạ, không chỉ có công dụng giống trường thương, nếu như liều lĩnh tiếp chiêu, cũng không nắm chắc được phần thắng. Quách Tuân mới tránh được hai bước, đột nhiên cảm thấy nguy hiểm tăng lên, không chút do dự nhảy sang một bên.

Một đường kiếm phút chốc đánh xuống, suýt nữa là đánh trúng Quách Tuân. Chỉ cần y chậm một bước, e là đã bị thanh kiếm này chém thành hai mảnh. Quách Tuân trong lòng thấy sợ, biết Tăng Trưởng Thiên Vương đã bay lên đài gỗ yểm trợ, đột nhiên kiếm chiêu lại đánh tới, Quách Tuân không rõ tình huống thế nào, cũng không dám tiếp chiến, lại né tránh sang ngang một bước.

Quách Tuân mượn bầu trời tối đen để che giấu hành tung của bản thân, đi lại nhẹ nhàng giống như con báo. Chẳng ngờ bước thêm một bước, dưới chân vang lên một tiếng ‘Rộp’, hóa ra hắn đã lui về bên cạnh mấy mảnh tượng Kim Phật vỡ. Mặc dù trong mưa to gió lớn, nhưng Tăng Trưởng Thiên Vương vẫn nghe được rõ ràng, thanh kiếm lớn vung lên, hùng hổ đâm tới.

Quách Tuân lùi thật nhanh, thầm nghĩ phải mau lui xuống dưới đài, dọc theo đường đi lại làm dậy lên tiếng ‘Rộp rộp’, không ngờ vừa mới lui được hai bước, đột nhiên cảm thấy có một vật sắc đâm vào bên hông. Quách Tuân kinh hãi, nhanh nhẹn vặn người, chỉ nghe ‘Xuy’ một tiếng, một vật bén nhọn đã đâm vào bụng hắn. Quách Tuân hét lớn một tiếng, đem một giản ném tới, chỉ nghe ‘Lạc’ một tiếng, bẻ gãy vật kia, cùng lúc đó một chưởng nhanh chóng đánh tới giữa ngực Quách Tuân.

Một chưởng này uy lực cực lớn, Quách Tuân mượn lực lùi lại, bay ra khỏi đài gỗ, rơi xuống đất, phun ra một ngụm máu tươi. Trong lòng hắn càng thêm hoảng sợ, không biết ở đâu ra một kẻ địch lợi hại như vậy?

Mới vừa rồi Quách Tuân mượn ánh chớp, đã sớm thấy phía sau có mấy mảnh vỡ Kim Phật, không có gì khác, chẳng nghĩ lại có người xuất hiện như ma quỷ, đánh hắn bị thương nặng.

Quách Tuân ngã xuống dưới đài, dưới ánh chớp của tia sét đánh, hắn kịp thấy trên đài có thêm một người, mặt đeo mặt nạ, cười tươi hơn hở, giống như Phật Di Lặc, liền hiểu ra, thì ra người đánh hắn bị thương chính là Di Lặc Phật chủ mà hắn tìm không thấy. Một đao vừa rồi của hắn mặc dù đánh tan Kim Phật, nhưng người này có lẽ ẩn thân phía dưới đài gỗ, hẳn nài không chịu xuất hiện, đợi đến thời khắc mấu chốt, mới cho Quách Tuân một đòn trí mạng.

Quách Tuân đã hiểu rõ mọi chuyện, lại nghe phía sau xuất hiện một cơn gió mạnh, có người bay nhào đến, một đao bổ tới. Quách Tuân quay cây giản lại, chỉ nghe thấy tiếng ‘Leng keng’, thiết giản rơi xuống đất, thì ra Trì Quốc Thiên Vương đã thừa dịp sơ hở đánh tới.

Đầu khớp xương Quách Tuân bị đánh trúng một chưởng, thiếu chút nữa gãy nát, cánh tay không còn chút sức lực nào, vậy mà lại có thể ngăn cản một kích của Trì Quốc Thiên Vương, chỉ thấy trên bầu trời từng đường sấm sét đánh xuống, trời lúc sáng lúc tối, lại thấy ba người trên đài cao đã nhảy xuống, âm thầm kêu khổ: “Lẽ nào lão tử ngang dọc một đời, hôm nay phải lên Niết Bàn sao?”

13. Chương 3: Khổ Chiến () (3)

Mất thấy Quách Tuân bị thương nặng không thể giãy dụa được, Trì Quốc Thiên Vương không do dự chém xuống một đao, dù có chém người dân kia thành hai mảnh cũng không động lòng.

Trì Quốc Thiên Vương vừa vung đao chém xuống, bỗng giật mình khi thấy Quách Tuân vốn đang bị kẻ thường dân kia ôm chặt không thể giãy dụa lại đột nhiên né tránh, hắn đang định đuổi theo thì bất ngờ cổ tay người dân kia khẽ rung lên, một vạch sáng xanh từ ống tay áo bay ra đâm trúng vào ngực Trì Quốc Thiên Vương!

Trì Quốc Thiên Vương hét to một tiếng rồi xoay người ngã quỵ xuống, trong mắt còn tràn đầy vẻ ngạc nhiên không thể tin được. Lúc này hắn chém xuống một đao, nhưng Quách Tuân giao hoạt lại giả vờ không

tránh thoát, còn sử dụng thủ đoạn độc ác đánh lại, cho nên hắn chỉ tập trung vào Quách Tuân. Thật không ngờ tên dân thường dần dần kia đột nhiên ra tay, hơn nữa lại xuất ra kiếm pháp cực kỳ cao siêu.

Sự tình phát sinh đột ngột khiến Di Lặc Phật chủ và hai Thiên Vương Tăng Trưởng, Đa Văn đều không kịp cứu viện. Ba người lập tức nhảy tới, vây Quách Tuân và người dân kia vào giữa.

Quách Tuân loạng choạng sắp ngã nhưng vẫn còn có thể cười được: “Xem ra mạng lão tử hầy còn lớn lắm, người vậy mà cũng có thể trà trộn vào đây.” Trì Quốc Thiên Vương vừa chết, Quách Tuân tới nhắc cán khảm đao lên thì cảm thấy rất nặng nề, trong lòng y chùng xuống, biết rằng lúc này tiêu hao sức lực cực lớn.

Người kia đáp: “Có sống được hay không, còn phải xem vận khí của ngài.” Trong giọng nói của y tràn đầy vẻ thân thiết, “Ngài...” Hắn vốn định hỏi thương thế Quách Tuân có nặng không, nhưng thấy ba người kia đã vây quanh nên đành nuốt lời muốn nói vào trong.

Mưa lớn tầm tã, ai nấy đều ướt đầm nước mưa. Nhưng kẻ thường dân này được mưa gột rửa thì càng lộ ra vẻ sắc sảo giống như trường kiếm được tôi luyện.

Đa Văn Thiên Vương kinh ngạc thốt lên: “Diệp Tri Thu? Bộ đầu kinh thành Nhất Diệp Tri Thu?”

Người kia mỉm cười đáp: “Chính là tại hạ.”

Y chính là người thanh niên trẻ tuổi mà Dịch Thanh đã gặp tại huyện nha, cũng chính là bộ đầu nổi tiếng trên kinh thành Diệp Tri Thu với biệt hiệu Nhất Diệp Tri Thu.

Diệp Tri Thu thấy Đa Văn Thiên Vương nhận ra mình, mặc dù trên mặt vẫn tươi cười nhưng trong tâm xoay như chong chóng, suy nghĩ xem mấy người trước mặt này rốt cuộc là ai?

Lần này Quách Tuân phụng chỉ đến Phần Châu, lấy danh nghĩa là chiêu mộ cấm quân nhưng thực chất ngầm phối hợp với bộ đầu phủ Khai Phong Diệp Tri Thu tiêu diệt thanh thế đang càng lúc càng lớn của Di Lặc giáo. Diệp Tri Thu linh hoạt nhạy bén, võ công cao cường, sau khi tới Phần Châu đã điều tra ra nơi đặt sào huyệt của Di Lặc giáo, hơn nữa còn trà trộn được vào trong. Quách Tuân có thể biết được mật hiệu Di Lặc giáo cũng là nhờ Diệp Tri Thu cả. Quách Tuân sợ rút dây động rừng nên không mang quân đến tiêu diệt trực tiếp mà quyết định bắt kẻ cầm đầu.

Diệp Tri Thu tán thành kế hoạch của Quách Tuân nên cũng cải trang thành dân thường tiến vào trong cốc, chờ thời trợ giúp Quách Tuân.

Vừa rồi Quách Tuân thất thủ khiến Diệp Tri Thu cảm thấy vô cùng kinh ngạc, không hiểu vì sao. Hơn nữa trên đài lại tối đen nên Diệp Tri Thu không thể làm gì khác hơn là chờ ở dưới đài, đợi thời điểm thích hợp xông ra cứu viện. Hắn biết Quách Tuân võ công cao cường nên không ngại việc Quách Tuân có thể đối phó Tứ Đại Thiên Vương hay không. Nhưng Di Lặc Phật chủ đột nhiên ở đâu xông ra đánh Quách Tuân bị thương làm Diệp Tri Thu cứu viện không kịp.

Trong thời điểm Quách Tuân nguy hiểm nhất, Diệp Tri Thu đã xuất hiện đúng lúc, cùng Quách Tuân liên thủ giết chết Trì Quốc Thiên Vương. Nhưng lúc này Phật Di Lặc cùng Tăng Trưởng, Đa Văn Thiên Vương vốn chưa bị thương tổn gì, trong khi Quách Tuân bị thương không nhẹ. Bọn họ lấy hai địch ba mà muốn thoát ra ngoài an toàn thì chẳng phải là chuyện dễ dàng gì.

Quách Tuân hiểu rõ tâm ý của Diệp Tri Thu, không muốn hắn phân tâm nên lặng lẽ nói: “Ta không sao, giết đám người này thêm lần nữa cũng không thành vấn đề.” Thực ra y cũng đang miễn cưỡng chống đỡ, vừa này trúng một kiếm lại thêm một chưởng, ngay cả việc cử động cũng khiến cho lồng ngực vô cùng đau nhức.

Đống lửa lớn mặc dù đã tắt nhưng sấm sét cái nọ nối tiếp cái kia cứ đánh xuống mãi không dứt, chiếu sáng mọi vật xung quanh rõ như ban ngày. Diệp Tri Thu thầm nghĩ rằng chẳng có khi nào sấm sét lại đánh liên tục như vậy, mà giờ lại làm cho hắn và Quách Tuân không thể ẩn trốn, đúng là ông trời không có mắt.

Lúc này gần nghìn dân thường đã chết hết một nửa, Quách Tuân và Diệp Tri Thu mặc dù hoảng sợ trước cảnh tượng tàn nhẫn này nhưng lúc này không còn thời gian để bận tâm đến.

Trên mặt Di Lặc Phật chủ trước sau vẫn mang theo nụ cười hiền từ nhưng trong mắt lại lộ ra vẻ hung ác không cách nào che giấu được. Năm người giống như tượng gỗ đứng im không cử động, thường dân tuy điên cuồng nhưng vẫn giữ vẻ tôn kính đối với Di Lặc Phật chủ, chỉ ở bên ngoài căn xé nhau.

Lại là một đường sấm sét rạch ngang bầu trời đêm. Di Lặc Phật chủ đột nhiên gào lên một tiếng, cả Quách Tuân và Diệp Tri Thu đều nghe không hiểu hắn nói cái gì. Tiếng gào vừa dứt thì đã thấy hai Thiên Vương Tăng Trưởng, Đa Văn cùng lúc nhào tới đánh Quách Tuân.

Diệp Tri Thu vẫn đứng yên vì hắn phát hiện hai tròng mắt Di Lặc Phật chủ như ngọn đao đã nhắm vào người hắn. Chỉ cần hắn hơi động đây, e rằng sẽ phải gánh chịu đòn công kích lợi hại nhất của Di Lặc Phật chủ.

Kẻ phản nghịch mê hoặc nhân tâm này dĩ nhiên vô công cực kỳ cao!

Quách Tuân đỡ trái hờ phải, nhìn qua là biết hắn đã bị trọng thương, sẽ không còn chống đỡ được bao lâu nữa. Tăng Trưởng Thiên Vương kiếm quang như tuyết, Đa Văn Thiên Vương trường tán như băng, dưới lực tấn công của hai người thì Quách Tuân đã bị đông cứng lại. Di Lặc Phật chủ dù vẫn đứng yên bất động nhưng đã nắm chắc thắng lợi trong tầm tay.

Mưu đồ của Di Lặc Phật chủ rất rõ ràng, đó là giết Quách Tuân rồi diệt Diệp Tri Thu!

Diệp Tri Thu cảm thấy toàn thân mình giống như từ dưới nước chui lên, nước mưa chảy dọc trán, qua mí mắt, rơi từng giọt dưới cằm, hắn chưa chớp mắt lần nào nhưng trong lòng đã sớm cảm thấy nặng nề, bản thân không nắm chắc phần thắng.

Quách Tuân bỗng dừng lão đao một cái, trường kiếm của Tăng Trưởng Thiên Vương đã lướt xuống chém một nhát vào cánh tay y, máu tươi bắn ra phụt chốc đã bị nước mưa hòa tan. Quách Tuân quát lớn, đánh lại một đao. Diệp Tri Thu trong lòng vui mừng vì biết chắc một đao này của Quách Tuân ít nhất cũng có thể cầm hòa, nhưng không ngờ Đa Văn Thiên Vương giương rộng trường tán đỡ lấy một đao này của Quách Tuân.

Một đao của Quách Tuân chém vào đỉnh tán liền bị bắn ra, toàn bộ lực của đao đã bị hóa giải. Đại tán của Đa Văn Thiên Vương không biết làm bằng chất liệu gì mà lưỡi dao sắc bén vậy cũng không thể phá được. Đa Văn Thiên Vương múa đao, bỗng nhiên gào to, trường tán biến thành thương đâm Quách Tuân.

Diệp Tri Thu cuối cùng cũng ra tay, mũi chân điểm nhẹ làm ra vẻ muốn chạy về phía Quách Tuân. Di Lặc Phật chủ lặng lẽ mỉm cười, đã tới sát bên người Diệp Tri Thu. Diệp Tri Thu khẽ quát một tiếng rồi bỗng nhiên xoay người, thanh quang trong tay vừa hiện lên đã đâm về phía Di Lặc Phật chủ liên tiếp ba kiếm. Chiêu này của y chính là dương đông kích tây, dụ dỗ đối thủ đến đây rồi chớp cơ hội đả thương kẻ địch.

Dường như Di Lặc Phật chủ đã sớm dự liệu trước chiêu này, chỉ trong chớp mắt bất ngờ lui về phía sau, thân hình lơ lửng giống như ma quỷ. Một chiêu đẩy tính toán của Diệp Tri Thu không ngờ lại rơi vào khoảng không. Diệp Tri Thu trong lòng kinh hãi nhưng tên đã rời cung không thể dừng lại được, hắn hú dài một tiếng, thanh kiếm trong tay ngoằn ngoèo ngoằn ngoèo tạo thành cái lồng bao vây bốn phương tám hướng Di Lặc Phật chủ.

Kiểm xé giọt mưa, bầu trời tràn đầy những tia lạnh lẽo. Sấm sét đùng đùng kích động sát khí ngút trời.

Di Lặc Phật chủ lui về sau vài bước, cứ mười chiêu mới đánh trả hai, ba chiêu. Diệp Tri Thu trong lòng vừa gấp vừa giận vì biết mình đã rơi vào tròng của đối thủ. Hắn biết bản lĩnh của mình và Di Lặc Phật chủ ngang nhau nhưng bản thân bị vây khốn chắc chắn sẽ bất lợi hơn, đối thủ chỉ cần có thể cuốn lấy hắn, hắn chưa đánh đủ trăm chiêu thì vẫn chưa thể phân thắng bại với Di Lặc Phật chủ được.

Nhưng Quách Tuân thì không còn kiên trì được bao lâu nữa!

Hai người Tăng Trưởng và Đa Văn cứ một chiêu nối tiếp một chiêu, Quách Tuân liên tục thối lui, sắc mặt tái nhợt. Y đang nghĩ xem làm sao phá thế công của địch thì bỗng nhiên cảm thấy dưới chân bị cái gì xiết lấy, không khỏi kinh hãi. Hắn liếc mắt nhìn xuống thì nhận ra có một con mãng xà quái dị cuốn quanh mắt cá chân mình, con mãng xà quái dị này thân thể phình ra quấn chặt lấy Quách Tuân.

Mãng xà hành động rất lặng lẽ, Quách Tuân hoàn toàn không phát hiện ra.

Quách Tuân không ngờ mình giết chết Quảng Mục Thiên Vương, giờ con rắn của hắn lại báo thù cho chủ. Mãng xà này cực kỳ to khỏe, chỉ trong chốc lát Quách Tuân đã không thể nào thoát khỏi nó! Quách Tuân cố tay vừa chuyển, đao đã chém trúng thân thể mãng xà, nhưng da mãng xà trơn bóng, hơn nữa cánh tay Quách Tuân bị nó quấn lấy, không thể phát ra được nửa phần sức lực mà chỉ cắt một vết máu trên thân mãng xà.

Mãng xà đang quấn chặt Quách Tuân bỗng há cái miệng to như chậu máu nhắm đầu Quách Tuân mà cắn, y bất đắc dĩ phải quăng đao lấy tay bóp chặt cổ mãng xà. Hắn biết rằng dù cho ngăn chặn được mãng xà thì cũng khó chống lại công kích của hai đại Thiên Vương. Nhưng tính mệnh chưa tắt thì cố gắng sống được phút nào hay phút đó.

Tăng Trưởng, Đa Văn mừng rỡ, không ngờ lại có điều ngoài dự định xảy ra, Tăng Trưởng cười một tràng thật dài định xông tới thì tự nhiên cảm thấy mất cả chân cũng bị quấn chặt. Tăng Trưởng kinh hãi cúi đầu nhìn xuống, đoán rằng còn có một con mãng xà bò lên người mình nhưng không ngờ bị một thanh trường kiếm từ phía trước đâm tới, cắm phập vào trong cơ thể hắn.

Tăng Trưởng Thiên Vương gầm rú một tiếng động trời, thanh kiếm giơ lên nhưng cánh tay mới dừng ở giữa không trung thì người đã ngã mặt lên trời rồi ngã xuống. Một kiếm này thật hiểm, đâm từ sườn Tăng Trưởng Thiên Vương xuyên tới tận tim. Dù y là một người dũng mãnh nhưng cũng không thể chịu nổi một đòn trí mạng này.

Người đâm ra một kiếm ấy chính là Dịch Thanh!

Dịch Thanh không chết!

14. Chương 3: Khổ Chiến () (4) (hết)

Những người dân này đã uống phải mê dược nên thần trí đã sớm mất hết, chỉ biết căn xé người đứng xung quanh mà không để ý đến động tĩnh ở dưới chân. Dịch Thanh nằm bẹp trên mặt đất, tuy rằng cả người đầy bùn nhưng không bị tổn thương gì. Hắn ở bên ngoài cố gắng né khỏi những bước chân lộn xộn đâm lên, nhặt vội một thanh trường kiếm rồi cố gắng hết sức bò về phía đài gỗ. Hắn muốn giúp Quách Tuân!

Dịch Thanh chưa bao giờ gặp phải trận đánh kịch liệt như vậy, hai bên sử dụng toàn là chiêu thức hiểm thấy, thân pháp cực nhanh, ra tay tàn nhẫn, trước đây hắn chưa từng thấy qua. Lấy việc hắn đánh nhau với Tác Minh và Côn Tử trước đây mà so với cuộc chiến của những người này thì chỉ giống như trẻ con chơi đùa với nhau. Dịch Thanh hiểu rõ hắn không thể giúp gì hết nhưng hắn cũng không thể ngồi yên như không có gì được.

Mặc dù ở cùng Quách Tuân một thời gian không lâu lắm, thế nhưng Quách Tuân cởi mở thẳng thắn, cơ trí chính trực không thể không làm cho Dịch Thanh cực kỳ kính phục. Dịch Thanh không muốn nhìn Quách Tuân xông pha một mình như vậy.

Nhưng Dịch Thanh biết với võ công kém cỏi của hắn, bất ngờ xông vào là chuyện vô ích, cho nên hắn nằm bẹp xuống mặt đất giả vờ như đã chết, trường kiếm trong tay cũng cho vào trong bùn, chú ý động tĩnh của Quách Tuân và tìm kiếm cơ hội.

Rồi biến động lớn xảy ra khi Quách Tuân bất ngờ bị mãng xà quấn lấy, Dịch Thanh biết rằng mình không được phép dây dưa, bèn cắn răng đưa tay trái tóm lấy cổ chân đối phương, vùng trường kiếm đâm xuyên một nhát từ dưới lên trên. Tăng Trưởng Thiên Vương đâu ngờ được người chết ở đây cũng sẽ ra tay, tuy có võ công cao cường nhưng ở khoảng cách quá gần nên đã bị Dịch Thanh giết chết.

Dịch Thanh một kiếm trúng đích thì trong lòng lấy làm vui mừng lắm, hắn còn chưa kịp đứng dậy thì đã nghe Quách Tuân kêu lớn: “Cẩn thận!” Trong lòng Dịch Thanh phát run, lập tức lăn mình khỏi chỗ đang nằm. Hắn chỉ cảm thấy một cơn gió lạnh lướt qua sát mặt rồi đâm vào mặt đất. Thì ra Đa Văn Thiên Vương thấy Tăng Trưởng Thiên Vương bị giết thì phần nộ không kiềm chế được. Hắn cùng Quảng Mục,

Tăng Trưởng, Trì Quốc tình như anh em, chẳng ngờ hôm nay đánh một trận mà Tứ Đại Thiên Vương đã chết mất ba người, Đa Văn Thiên Vương cảm uất muốn chết, thầm nghĩ trước hết phải giết được Dịch Thanh rồi sẽ tới Quách Tuân. Hắn vung trường tấn đâm tới, thấy Dịch Thanh thân pháp thấp kém, võ công không cao thì càng giữ vững ý định loại trừ Dịch Thanh trước tiên.

Dịch Thanh mới né tránh ba chiêu thì mồ hôi toàn thân đã toát ra đầm đìa, mặc dù chưa bị đánh trúng chỗ yếu hại nhưng cũng đã bị thương không nhẹ. Lúc này bầu trời lại có một tia sét rạch qua, Đa Văn Thiên Vương hét lớn một tiếng, đâm tới một chiêu nữa. Dịch Thanh hú lên tiếng quái dị rồi trở mình một cái lộn nhào ra ngoài. Trong mắt Quách Tuân chợt hiện lên vẻ kinh hãi, hét lớn: “Cẩn thận!”

Cả người Dịch Thanh đang ở không trung, không biết phải cẩn thận cái gì. Hắn cũng chưa kịp rơi xuống đất thì bỗng thấy mũi tấn của Đa Văn Thiên Vương bất ngờ bay ra một tia sáng màu bạc đánh tới phía sau gáy hắn, Dịch Thanh chỉ nghe thấy trời đất quay cuồng, sau đó không còn cảm giác gì nữa.

Quách Tuân phần nộ chưa từng thấy! Hắn nhìn thấy trường tấn của Đa Văn Thiên Vương bắn ra ngân châm, Dịch Thanh bất ngờ không kịp phòng thủ nên đã bị ngân châm bắn trúng, lực đạo của ngân châm rất mạnh, đâm thẳng vào trong..

Dịch Thanh đã chết rồi sao? Y vốn không đáng phải chết!

Quách Tuân đột nhiên thét lớn, âm thanh vang dội như sấm sét.

Đa Văn Thiên Vương một chiêu đánh trúng đích, tin rằng Dịch Thanh chắc chắn đã chết nên nổi uất hận trong lòng cũng giảm đi đôi chút. Hắn vốn định quay lại đối phó với Quách Tuân, thậm chí cảm thấy có chút hối hận vì lãng phí thời gian với tên Dịch Thanh này, nhưng hắn nghe được tiếng rống của Quách Tuân thì không khỏi kinh hãi mà quay đầu nhìn lại, tim đập như trống trận.

Quách Tuân sau khi rống lớn một tiếng, thân thể vọt lên cao. Con rắn lớn vốn đang quấn lấy Quách Tuân rất chặt nhưng cũng không thể chống chọi được sức lực mạnh mẽ của gã mà phải buông lỏng ra. Quách Tuân khê điểm mũi chân, khảm đao bỗng nhiên bay lên lọt vào tay gã. Lúc ánh chớp lóe lên thì cổ tay đã xoay tròn chặt đứt đầu măng xà!

Đầu rắn bay lên, máu tươi phun ra như suối bắn cả vào mặt của Quách Tuân. Khóe mắt, chóp mũi, lỗ tai của hắn đều có máu tươi. Vì hắn dùng lực thoát khỏi măng xà nên khiến cho ngũ tạng bị thương không nhẹ. Nhưng Quách Tuân không thèm để ý tới thương tích của mình mà chỉ nhìn chăm chăm Đa Văn Thiên Vương, buông gọn một câu: “Không giết được người, ta thề không làm người!”

Đa Văn Thiên Vương khiếp sợ vô cùng, trong cuộc đời của hắn chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi như lúc này. Tuy biết rõ thương thế Quách Tuân rất nặng, thân thể của măng xà vẫn còn quấn trên người Quách Tuân và nếu dốc hết toàn lực đánh một trận, không chừng hắn có thể giết được Quách Tuân nhưng Đa Văn Thiên Vương vẫn không dám tiến lên.

Y thậm chí không dám nhìn vào hai tròng mắt của Quách Tuân nữa. Cặp mắt kia tràn đầy sự tuyệt vọng, day dứt, phần nộ và điên cuồng, một cặp mắt như vậy khiến cho Đa Văn Thiên Vương mất hết dũng khí chiến đấu.

Quách Tuân kéo thi thể măng xà tiến về phía trước một bước, hai bước, ba bước ...

Hắn đi rất chậm nhưng bước chân cực kỳ kiên định, cả người hắn ướt đầm, vết máu theo gương mặt chảy xuống từng giọt, giống như giọt nước mắt uất hận.

Lúc này bầu trời lại xẹt qua một tia sấm sét, Quách Tuân cứ tiến tới giống như thần chết đến từ địa ngục, không giết được Đa Văn thì sẽ không trở về địa phủ. Đa Văn Thiên Vương tim đập thình thịch, đột nhiên kêu to một tiếng rồi quay đầu chạy đi, loạng chạ loạng choạng một cái đã biến mất vào trong bóng đêm.

Di Lạc phát chủ thấy thế cũng đánh nhử một chiêu rồi cũng đã lao mình vào trong bóng tối. Diệp Tri Thu còn muốn truy đuổi nhưng thấy Quách Tuân loạng choạng hai cái đã ngã xuống đất thì không thèm truy đuổi Di Lạc phát chủ nữa, vội lao tới trước mặt Quách Tuân la lên: “Quách đại nhân, ngài làm sao vậy?”

Vừa nãy Quách Tuân vùng mình thoát khỏi sự trói buộc của măng xà khiến cho ngũ tạng đều bị thương, chỉ dựa vào ý chí kiên cường mới kiên trì được đến lúc này. Thấy kẻ địch đã đi khỏi thì không thờ thêm

được một hơi, ngã xuống hôn mê bất tỉnh. Nhưng trong lòng hẩn vẫn còn bi phần nên chỉ mê man chốc lát đã tỉnh lại, lúc này trong thung lũng Phi Long giống như địa ngục trần gian, gần một nghìn người dân giờ chỉ còn một vài người còn sống. Quách Tuân chặt vật đứng lên, lao đảo đi tới trước mặt Dịch Thanh. Trông thấy Dịch Thanh vẫn không nhúc nhích, nước mưa lẫn lá khô dính đầy trên mặt Quách Tuân hòa cùng những dòng lệ bi thương chảy tràn...

15. Chương 4: Huynh Đệ () (1)

Quách Tuân vô cùng đau lòng, lẩm bẩm nói: “Mai Tuyết, xin lỗi vợ chồng nàng. Ta đã hại chết con trai nàng rồi, ta còn mặt mũi nào sống trên cõi đời này nữa đây?”

Diệp Tri Thu không nghe thấy lời Quách Tuân lẩm bẩm nhưng cũng biết nếu lúc này không có Dịch Thanh thì Quách Tuân đã bị mất mạng rồi. Dịch Thanh biết rõ bản thân mình không địch lại nhưng vẫn dũng cảm cứu người nguy nan, ý chí này thật khiến cho người ta thốn thức. Diệp Tri Thu đột nhiên cảm thấy ở trên không có tia sáng khác thường, y quay đầu nhìn lại thì chỉ thấy một quả cầu lửa xẹt qua trên bầu trời.

Quả cầu lửa này cực kỳ lớn, cực kỳ đẹp mắt, lúc xẹt về phía chân trời thì dường như soi sáng nửa bầu trời.

Quả cầu lửa vẽ ra một quỹ đạo chói mắt rồi rơi vào phía tây ngọn núi, từ xa truyền đến một tiếng “Oanh” thật lớn. Ngay sau đó thung lũng Phi Long đất rung núi chuyển, vô số đá núi theo sườn dốc đổ nhào xuống giống như động đất.

Diệp Tri Thu cảm thấy bất an, thất thanh kêu lên: “Động đất sao?”

Nhưng cơn chấn động này chỉ xảy ra trong chốc lát, nháy mắt đã yên tĩnh trở lại. Tuy rằng núi đá vẫn còn đang lăn đổ xuống nhưng đã không còn cái uy lực khiến lòng người khiếp sợ nữa. Chỉ còn từng cơn chấn động từ lòng đất khiến người ta run sợ mà thôi.

Cuối cùng Diệp Tri Thu cũng có thể đứng vững vàng, thấy không có núi lở nữa bèn chậm rãi thở ra một hơi. Nhưng Quách Tuân quá bi thương nên vẫn chưa phát hiện ra có động đất. Diệp Tri Thu không nỡ lòng làm phiền gã, chỉ ngẩng đầu nhìn về phía quả cầu lửa bay tới, nhìn thấy ở cuối phương hướng kia dường như có lửa cháy lớn, trong làn mưa đêm nhuộm đỏ rực một vùng.

Mưa tạnh mây tan, trăng vàng lại hiện.

Diệp Tri Thu thấy thung lũng Phi Long đầy thi thể, có mấy người dân mất lí trí may mắn còn sống cùng ngơ ngác đứng trong nước bùn, thỉnh thoảng lại phát ra tiếng cười điên cuồng nhưng không tìm người cần xé nữa, bởi vì Di Lạc phật chủ đã bỏ đi nên được tính của mê được đã nhạt dần, mọi người lúc này cũng đã bớt điên cuồng hơn. Nhưng dù bọn họ tỉnh lại đi nữa, thấy mình giết hết những người thân thiết nhất để thành phật thì chỉ e là không chịu nổi mà phát điên lần nữa. Diệp Tri Thu nghĩ vậy thì không nén được mà thở dài trong lòng, thấy ánh sáng đỏ ở phía tây đã giảm bớt, vốn cũng muốn đi tới đó quan sát xem chuyện gì đã xảy ra, nhưng cuối cùng đành bỏ ý nghĩ này ra khỏi đầu.

Đang chìm trong suy nghĩ thì bỗng Diệp Tri Thu nhướng mày rồi ngồi chồm hồm xuống mặt đất, nhìn vào gáy Dịch Thanh, ánh mắt lộ ra vẻ vô cùng kinh ngạc. Bởi vì hẩn phát hiện sau gáy của Dịch Thanh chỉ có vết máu rất nhỏ, bèn nhẹ nhàng sờ tay bắt mạch cho Dịch Thanh, đột nhiên kêu: “Hẩn còn sống!”

Quách Tuân do quá thương tâm, trong đầu trống rỗng nên nghe Diệp Tri Thu hô to thì trong lòng kinh hoảng, vội hỏi: “Người nói cái gì?”

Diệp Tri Thu nói: “Mạch hẩn vẫn còn đập!” Hẩn lại đưa tay áp vào ngực của Dịch Thanh, lập tức nói: “Tim hẩn còn đang đập.”

Quách Tuân mừng rỡ, vội vàng đưa ngón tay đặt ở dưới mũi Dịch Thanh nhưng không cảm nhận được có hô hấp. Gã bèn áp lỗ tai vào ngực của Dịch Thanh mới phát hiện quả thực tim Dịch Thanh vẫn còn đập nhưng rất khẽ, nếu không chú ý kĩ thì thực sự không khác gì người chết.

Quách Tuân lập tức ôm Dịch Thanh đứng lên, nói: “Diệp bộ đầu, ta phải đưa hẩn đi tìm đại phu, mọi chuyện ở đây giao cho người xử lý.” Diệp Tri Thu nói: “Nhưng ngài cũng đang bị thương, nếu như gặp phải thủ hạ của phật Di Lạc kia thì làm thế nào?”

Quách Tuân tức tối nói: “Đám chuột nhắt nhát gan ấy cũng dám đi tìm ta sao?”

Diệp Tri Thu vẫn chưa yên lòng, nói: “Ta hộ tống ngài đi ra ngoài, chờ gặp được thuộc hạ của ngài rồi hãy nói.”

Quách Tuân đột nhiên nhớ tới cái gì đó, bèn hỏi: “Bọn Quách Mạc Sơn đâu rồi?” Nhìn thi thể chất đầy đất như vậy thì thật khó có thể phân biệt, chỉ sợ mấy huynh đệ này đã chết ở thung lũng Phi Long rồi, Quách Tuân thầm nghĩ như vậy, trong lòng cảm thấy buồn bã. Nhưng lúc này cứu mạng Dịch Thanh quan trọng hơn nên Quách Tuân quyết định phải rời khỏi cốc ngay lập tức. Tuy nhiên, hắn mới ôm Dịch Thanh đi được vài bước đã cảm thấy trời đất quay cuồng, đứng thẳng cũng khó khăn. Diệp Tri Thu vội vàng ôm lấy Dịch Thanh, dìu Quách Tuân thất tha thất thểu đi ra khỏi cốc. Bọn họ đi được vài dặm thì bỗng nghe thấy có người hô to: “Là Quách đại nhân.” Một người chạy tới, thì ra là thủ hạ Triệu Luật của Quách Tuân.

Triệu Luật thấy Quách Tuân thương tích đầy mình thì không khỏi kinh hãi, vội bắn pháo hoa báo hiệu triệu tập mọi người đến đây. Lúc này lại có mấy cấm quân đi đến, Diệp Tri Thu bèn kể lại qua loa sự việc vừa xảy ra. Mọi người thấy Quách Tuân bị thương nặng khó đi lại nên vội vàng phái người công hấn, mặt khác có người đỡ lấy Dịch Thanh từ trên tay Diệp Tri Thu.

Diệp Tri Thu nhìn thấy pháo hoa thì lại nghĩ tới hỏa cầu mà mình nhìn thấy lúc nãy, bèn hỏi: “Vừa rồi các người có thấy một quả cầu lửa từ giữa không trung bay qua không?”

Triệu Luật gật đầu nói: “Đúng là có thật, không biết đó là thứ quái quỷ gì. Nhưng mà chúng tôi không dám tự ý rời bỏ vị trí cho nên không có ai đi xem.”

Quách Tuân ngạc nhiên nói: “Quả cầu lửa gì thế?”

Diệp Tri Thu kể lại đầu đuôi sự việc nhưng Quách Tuân cũng cảm thấy không hiểu cho lắm, thấy Diệp Tri Thu có dự định muốn đi tìm tòi nghiên cứu một phen bèn nói: “Diệp bộ đầu, người cứ đi xem đi, ở đây giao cho bọn người Triệu Luật xử lý được rồi. Triệu Luật, người phái mấy huynh đệ đi tới thung lũng Phi Long tìm xem bọn người Quách Mạc Sơn, Trương Hải, Vương Tắc thế nào rồi. Nếu như chưa chết thì quá tốt, còn nếu như đã chết thì phải đem thi thể bọn họ mai táng cho thật tốt. Lý Giản, người đi báo cho quan phủ địa phương để cho bọn họ xử lý những thi thể ở đây...” Lúc này lại có một vài cấm quân lần lượt tới báo, những người này vốn chịu trách nhiệm chặn lối đi chính nhưng không thấy Di Lặc phát chủ và Đa Văn Thiên Vương ở đâu. Những người này cũng nhìn thấy quả cầu lửa, đều nói cảnh tượng này hết sức kỳ dị nhưng rốt cuộc là như thế nào thì không ai biết được nguyên do.

Quách Tuân lập tức phân công mấy tên thủ hạ đi trước tới các huyện Hiếu Nghĩa, Giới Hưu, Linh Thạch xung quanh Bạch Bích linh tìm thầy thuốc.”

Chờ mọi thứ đã được phân phó thỏa đáng, Diệp Tri Thu thấy bên người Quách Tuân đã có hộ vệ nên muốn tới phía tây dãy núi tìm kiếm xem đến tột cùng đã xảy ra chuyện gì, lập tức cáo từ. Trước khi đi, Diệp Tri Thu đột nhiên nhớ tới cái gì đó, bèn nói: “Quách đại nhân, lúc nãy tên phật Di Lặc kia bảo hai tên thủ hạ tấn công ngài, ngài có biết hắn nói gì không?”

Quách Tuân nhớ lại nói: “Lời nói của tên phản nghịch này ta cũng chưa bao giờ nghe qua, có thể đó là thổ ngữ của vùng đất xa xôi hẻo lánh nào đó? Nếu như có thể biết được tiếng địa phương đó là của nơi nào, nói không chừng có thể bắt được phần tử trợ giúp cho phật Di Lặc.”

Diệp Tri Thu cũng nghĩ như vậy, lắc đầu nói: “Không giống tiếng địa phương, tiếng địa phương từ nam chí bắc ta đều có biết qua, nhưng chưa bao giờ nghe qua thứ tiếng này...” Thấy Quách Tuân không yên lòng, Diệp Tri Thu lại nói: “Được rồi, ta tiếp tục đi điều tra, Quách đại nhân nhanh tìm người cứu chữa cho Dịch Thanh đi đã.” Thấy Quách Tuân che miệng lại ho khe khẽ, trên tay tràn đầy máu tươi, Diệp Tri Thu nói: “Quách đại nhân, người nên chú ý sức khỏe. Lần này... Đa tạ Quách đại nhân đã ra tay, triều đình rất cần người như đại nhân.”

Quách Tuân gật đầu thở dài: “Đây là trách nhiệm của ta nhưng không ngờ làm liên lụy Dịch Thanh, chỉ mong rằng y có thể sớm khỏe lại.” Hắn và Diệp Tri Thu cáo từ, ra khỏi Bạch Bích linh thì đã có cấm quân tới tiếp ứng. Triệu Luật không biết tìm đâu ra hai cỗ xe ngựa, Quách Tuân lo lắng cho Dịch Thanh nên tự mình ôm Dịch Thanh bước lên xe ngựa, lại sợ xe trông chừng làm thương thể Dịch Thanh thêm xấu nên dọc theo đường đi cứ ôm Dịch Thanh không chịu rời tay.

Bọn người Triệu Luật trong thâm tâm cảm thấy kỳ quái, thầm nghĩ Địch Thanh chẳng qua chỉ là một người dân bình thường mà sao Quách đại nhân lại ưu ái hẳn đến vậy? Nhưng mà nhìn thấy vẻ mặt Quách Tuân nặng nề thì không dám đặt câu hỏi.

16. Chương 4: Huynh Đệ () (2)

Hiếu Nghĩa vốn là một huyện nhỏ, huyện lệnh nghe nói Điện tiền chỉ huy sứ giá lâm vội vàng cuống quýt chạy tới bái kiến. Quách Tuân không có lòng dạ nào xã giao mà chỉ nhìn mấy đại phu, mong bọn họ có thể nói ra bốn chữ ‘Có thể cứu chữa’. Nhưng mấy đại phu này đều lắc đầu, bốn chữ nói ra lại là “Người này đã chết!”

Quách Tuân giận dữ, thiếu chút nữa là đem bốn vị đại phu này đi chôn sống. Cũng may hắn không phải là người ngang ngược, không nói đạo lý với người khác nên cố đè nén cơn giận dữ xuống, biết rõ những người này đúng là không làm gì được. Hắn không muốn lãng phí thời gian ở nơi đây nữa bèn bảo huyện lệnh tìm mấy con ngựa tốt nhất, một lần nữa lên lại xe ngựa chạy một mạch về hướng nam, đi tới Linh Thạch.

Khi tới được Linh Thạch, huyện lệnh đã sớm cùng mấy vị đại phu cung kính chờ đợi, một đại phu tiến lên bắt mạch cho Địch Thanh rồi nhú mồm nói: “Đại nhân, người này đã chết!”

Huyện lệnh Linh Thạch cau mày quát lớn: “Người nói bậy bạ gì đó, hẳn rõ ràng ... vẫn còn một chút cơ hội sống mà.” Thật ra trong lòng huyện lệnh cũng cảm thấy Địch Thanh vô phương cứu chữa nhưng không dám đắc tội Quách Tuân, thầm nghĩ Địch Thanh muốn chết cũng được nhưng không nên chết ở huyện Linh Thạch.

Quách Tuân thở dài một hơi, không biết làm gì hơn nữa. Lúc này có một lão già tiến lên nói: “Đại nhân, vị tiểu ca này nào bộ bị tổn thương dẫn đến hôn mê bất tỉnh, gọi là chết giả, chứng bệnh này thuốc thang và châm cứu đều không có tác dụng.”

Trong lòng Quách Tuân khẽ động, vội hỏi: “Vậy cái gì mới có tác dụng đây?”

Lão già đáp: “Lão phu sống đến chùng này tuổi cũng đã gặp qua không ít chứng bệnh kì quái phức tạp, biết được rằng trước đây cũng có một người giống như tiểu huynh đệ này. Đó là một đứa bé búng bình, trào cây không cẩn thận bị ngã xuống đất, đầu bị một cái cào sắt đâm vào khiến cho hôn mê bất tỉnh.”

Quách Tuân gấp gấp hỏi: “Đứa bé kia sau đó sống hay chết?” Hắn nhìn chằm chằm lão già, chỉ mong được nghe hai chữ “Còn sống”, bởi vì đứa bé kia nếu như cũng có thể sống thì Địch Thanh cũng có cơ hội.

Lão già đáp: “Đứa nhỏ kia sau này quả thực có tỉnh lại, nhờ thần y Vương Duy Nhất ở kinh thành cứu chữa.”

Quách Tuân nghe được ba chữ “Vương Duy Nhất” thì võ đùi đen đét, hét lớn: “Ta thật là nóng vội quá mà hồ đồ rồi, sao lại quên hẳn chứ, vậy mà còn lãng phí công sức ở đây làm gì không biết?”

Dĩ nhiên là Quách Tuân biết kỳ nhân Vương Duy Nhất kia, người này mặc dù tuổi tác không lớn nhưng y thuật cực kỳ tinh thông, rất nổi tiếng ở kinh thành.

Vương Duy Nhất hiểu rõ hệ thống kinh mạch của cơ thể người, tinh thông thuật châm cứu từ xưa tới nay, với người bị bệnh nặng thường không cần phải uống thuốc mà chỉ cần châm một châm là công hiệu ngay. Mấy năm trước còn nâng trình độ hiểu biết lên một tầm cao mới, nhờ triều đình hỗ trợ chế tạo hai hình người bằng đồng làm bản mẫu cho thuật châm cứu, phát triển phương pháp châm cứu vang danh thiên hạ. Nước Khiết Đan dù chỉ mới nghe thấy thôi nhưng cũng thèm khát được nhìn thấy đồng nhân này, chỉ tiếc là cầu mà không được. Lúc này Địch Thanh chẳng có thuốc thang nào chữa được, cách duy nhất cứu tính mạng y chắc chỉ có thể nhờ vào tay châm cứu của Vương Duy Nhất.

Quách Tuân suy nghĩ tới đây đột nhiên đứng bật dậy, ra lệnh cho Triệu Luật đi chuẩn bị ngựa. Thấy đám đại phu đều ngượng ngùng, có lẽ còn canh cánh trong lòng những lời nói của mình, Quách Tuân cảm thấy hơi áy náy, suy cho cùng những người này cũng đã khổ cực một phen. Hắn nghĩ vậy, bèn nói với tri huyện: “Những đại phu này cũng đã vất vả rồi, ta vẫn còn muốn làm phiền tri huyện đại nhân cấp cho họ chút tiền thưởng.”

Tri huyện Linh Thạch chỉ mong Dịch Thanh đừng chết ở chỗ này thì giá nào cũng trả, ngay lập tức khen thưởng mấy đại phu kia. Mấy lão già vừa được trọng thưởng xong, ai cũng vui vẻ. Quách Tuân đột nhiên nhớ tới một chuyện, hỏi: “Lão trượng, ông có biết đứa bé đó trước kia ở nơi nào hay không?”

Lão già do dự một lát rồi mới nói: “Đứa bé này sau khi được cứu chữa thì theo cha mẹ nó về quê, nhưng chỉ nửa năm thì đột nhiên mất tích khiến cho cha mẹ nó thương tâm gần chết.” Thấy vẻ mặt của Quách Tuân tràn đầy hoài nghi, lão già vội nói tiếp: “Đại nhân, việc này không phải lão hủ bịa ra đâu, nếu người đến quê nhà của lão hủ, chỉ cần hỏi thăm một chút sẽ biết được việc này.”

Quách Tuân vội đáp: “Ta không phải là không tin ông, chỉ là không hiểu đứa bé này đã đi đâu?”

Tri huyện Linh Thạch nói: “Quách đại nhân, hạ quan thật sự không nghe có ai trình báo cả, nên không biết việc này.”

Quách Tuân thấy hần đùn đẩy trách nhiệm, nghĩ rằng việc này đã xảy ra lâu rồi, chắc cũng đã trở thành nghi án nên không có tâm tư quan tâm tới việc này. Lúc này Triệu Luật đã chuẩn bị ngựa xong, cấm quân ở thung lũng Phi Long cũng đã chạy tới, báo rằng không tìm thấy thi thể của bọn người Quách Mạc Sơn cũng như tung tích của bọn họ. Quách Tuân cảm thấy vô cùng khó hiểu, thầm nghĩ mấy người này đều rất thông minh, nếu như không chết thì thể nào cũng sẽ tìm cách liên lạc với cấm quân ở ngoài cốc, sao lại không có tung tích gì? Nhưng lúc này lòng dạ của hần hoàn toàn chỉ nghĩ tới Dịch Thanh chứ không lo được nhiều chuyện, ngay lập tức ra lệnh cho cấm quân tiếp tục tìm kiếm, còn mình thì mang Dịch Thanh lên xe ngựa, mang theo một nhóm cấm quân trở về kinh thành.

Chạy một mạch cả ngày lẫn đêm không nghỉ, cấm quân phía trước cưỡi ngựa phi như tên bắn, lại liên tục đổi ngựa. Mọi người vượt Long Đức quân(1), qua Hoài Châu, vượt sông Hoàng Hà đến Biện Khẩu, dọc theo dòng sông Biện, cuối cùng cũng đến được Khai Phong.

Kinh thành mở ra, dưới chân thiên tử.

Đây là lúc triều Tống yên ổn hưng thịnh phồn hoa nhất, thủ đô Khai Phong phủ của Đại Tống có thể nói là giao với tám phương, thông cùng vạn nước, là thời kì hưng thịnh nhất.

Lúc bấy giờ tuy quân sự Đại Tống đã suy yếu từ lâu, nhưng sau khi Tống Chân Tông ký Minh ước Thiên Uyên (2) với Khiết Đan ở phương bắc, Đại Tống đã có gần ba mươi năm không bị gây chiến. Tuy vùng tây bắc chiến loạn nổ ra liên tiếp nhưng tạm thời không ảnh hưởng đến đại cuộc, hiện nay Đông Kinh Khai Phong (3) phồn thịnh ấm êm, đã trở thành thủ đô mơ ước trong mắt người thiên hạ...

Trong trời đất mệnh mông, thành Khai Phong đồ sộ nguy nga, trang nghiêm hùng tráng không lời nào tả xiết.

Từ vùng thung lũng Phi Long sát khí khắp nơi đến phủ Khai Phong ca múa thái bình, một đường từ địa ngục thẳng đến thiên đường. Đám cấm quân bốn ba nhiều ngày, bây giờ tất cả đều thở ra một hơi nhẹ nhõm, trên mặt người nào cũng mang theo vẻ thanh thản dễ chịu. Chỉ có Quách Tuân là hai hàng lông mày nhíu chặt, nhìn trời xanh cầu xin: “Ông trời ở trên cao, chỉ cầu người mở mắt cứu tính mạng của Dịch Thanh. Dù cho Quách Tuân này có phải giảo hoạt mười năm cũng cam tâm tình nguyện.” Hần ho khan vài tiếng, giọng nói có chút khàn khàn. Thương thế của y còn chưa có khỏi, lại bốn ba mấy ngày liền, dù cho thân thể có làm bằng sắt cũng khó mà khỏe được.

Quách Tuân vừa vào đến thành Khai Phong liền ra lệnh cho thuộc hạ đem Dịch Thanh về phủ của mình, sau đó sai người đi mời thần y Vương Duy Nhất, còn riêng hần thì lại đến Tam Nha phục mệnh. Quách Tuân là Điện tiền chỉ huy sứ, chịu sự quản lý của Tam Nha(4), lần này tuy không giết chết được Di Lặc Phật chủ nhưng đã giết chết ba người trong Tứ Đại Thiên Vương, cũng tính là có công. Di Lặc Phật chủ sau sự việc lần này e rằng trong thời gian ngắn khó mà khôi phục được như cũ. Về việc truy cùng giết tận thì tạm thời

giao cho Diệp Tri Thu phụ trách là được rồi, thân phận của Tam Đại Thiên Vương cũng do Diệp Tri Thu tiếp tục điều tra, Quách Tuân chỉ lo đến đây, chẳng rảnh đâu đi quan tâm hết những chuyện đó.

Khi Quách Tuân từ Tam Nha quay trở về phủ thì Vương Duy Nhất đã đến, đang ngồi bắt mạch cho Dịch Thanh.

Vương Duy Nhất quần áo giản dị, sắc mặt hồng hào, chỉ có điều râu dưới cằm giống như kim châm, thoạt nhìn chỉ cần rút một sợi là có thể dùng để châm cứu. Thấy Quách Tuân vào phòng, Vương Duy Nhất đứng dậy nói: “Tham kiến Quách đại nhân.”

Quách Tuân thi lễ nói: “Quách mỗ vừa trở về kinh thành đã làm phiền Vương thần y, thật áy náy quá.”

Vương Duy Nhất cười nói: “Trước đây nếu không có Quách đại nhân tượng nghĩa cứu giúp thì trên đời này làm gì còn Vương Duy Nhất, một chút việc nhỏ này Quách đại nhân cần gì phải khách khí chứ?”

Quách Tuân thấy Vương Duy Nhất vẫn còn có thể nở một nụ cười thì trong lòng có thêm vài phần hy vọng.

Hóa ra Vương Duy Nhất bây giờ tuy là thần y, nhưng nhiều năm trước chỉ là một thầy thuốc nghèo khó. Trước đây lúc hắn mới vào kinh, trên đường đi gặp bọn đạo tặc cướp của giết người, nếu như Quách Tuân không đi ngang qua đúng lúc đó, không chừng Vương Duy Nhất bây giờ đã là thần tiên. Sau việc đó, Quách Tuân và Vương Duy Nhất ít có cơ hội gặp gỡ nhau. Quách Tuân tính tình nghĩa hiệp, cả đời cứu người vô số, mấy chuyện như vậy chẳng bao giờ để ý, nếu không phải vì Dịch Thanh bị thương nặng thì chắc hẳn cũng sẽ không nghĩ tới Vương Duy Nhất.

Lúc này nghe được Vương Duy Nhất nói như thế, Quách Tuân khiên tốn nói: “Vương thần y nói quá lời rồi, ông lòng dạ nhân từ làm đồng nhân cứu giúp mọi người, tạo phúc nhân gian, chắc chắn sẽ có thiện báo. Chẳng hay Dịch Thanh ... chừng nào mới tỉnh lại được?”

Vương Duy Nhất cau mày nói: “Thực ra tình trạng não bộ bị tổn thương nặng nhưng vẫn còn sống như hắn, ta cũng đã từng gặp qua vài trường hợp. Cơ thể người vốn là một tạo vật kỳ diệu, hắn có thể tỉnh lại hay không thì ta cũng không biết được, chỉ có thể trông chờ vào ý chí sinh tồn của hắn. Mạng sống của con người có thể kiên cường như đá, hoặc mong manh như gió, chỉ khi hắn muốn sống lại thì ta mới có hy vọng cứu hắn.” Thấy Quách Tuân tỏ vẻ khó hiểu, Vương Duy Nhất giải thích: “Sách cổ có nói rằng, ‘Tâm tàng thần, can tàng hồn, phế tàng phách, tỳ tàng ý, thận tàng chí.’ Tủy hải của Dịch Thanh, cũng chính là bộ não của hắn và những cái này không thể tách rời, Dịch Thanh mặc dù chỉ hôn mê mà không chết, nhưng mối dây liên hệ ý chí của hắn là rất lớn, nếu cắt đứt thì chắc chắn hắn phải chết.”

Quách Tuân lo lắng hỏi: “Nếu như hắn không thể tỉnh lại thì còn có thể duy trì bao lâu?”

Vương Duy Nhất đáp: “Tình trạng của hắn lúc này rất giống với loài động vật ngủ đông, thể lực tiêu hao rất nhỏ cho nên mới có thể sống đến bây giờ. Nhưng mà...hắn cũng chẳng duy trì được mấy ngày nữa đâu, theo như ta thấy thì bây giờ là cao nhất.”

Về mặt Quách Tuân trầm hẳn xuống, lẩm bẩm nói: “Chỉ có bảy ngày thôi sao?”

Chú thích của người dịch:

(1)Long Đức quân: Tháng thứ hai làm hoàng đế, Tống Huy Tông sửa vương phủ trước kia của mình thành Long Đức cung. Tháng 11 năm Kiến Trung Tĩnh Quốc thứ năm (1101) đổi Chiêu Đức quân thành Long Đức quân. Hai năm sau thì đổi Long Đức quân thành Long Đức phủ. Năm Sùng Ninh thứ ba (1104), Long Đức phủ được ghép vào với các huyện Thượng Đảng, Trường Tử, Truân Lưu, Tương Viên, Lộ Thành, Hồ Quan, Lê Thành, gọi là Lộ Châu, thuộc tỉnh Sơn Tây và địa khu huyện Hà Bắc ngày nay.

(2)Minh ước Thiên Uyên: Năm 1004, người Khiết Đan phát động chiến tranh chống nhà Tống. Đại đa số đại thần của Tống không muốn giao tranh mà chỉ muốn hòa hoãn. Duy chỉ có tể tướng Khấu Chuẩn, người đứng đầu phe thiểu số chủ chiến, là cực lực phản đối, muốn quyết chiến. Cuối cùng thì Khấu Chuẩn cũng thuyết phục được Tống Chân Tông ngự giá thân chinh. Quân đội hai bên giao tranh tại Thiên Uyên (nay là khu vực phụ cận Bộc Dương thuộc tỉnh Hà Nam, phía bắc Hoàng Hà). Kết quả quân Tống giành chiến thắng. Mặc dù vậy nhưng năm 1005 triều đình nhà Tống vẫn ký Hòa ước Thiên Uyên. Hiệp ước này đã tạo ra hòa bình giữa hai quốc gia trong hơn 100 năm, nhưng nhà Tống phải ở vị trí thấp hơn so với nhà Liêu, mỗi năm Tống phải nộp cho Liêu 100.000 lạng bạc và 20.000 xấp lụa. Hai nước kết nghĩa làm huynh đệ quốc (nước anh em) với Liêu Thánh Tông Gia Luật Long Tự nhận Chân Tông là anh, Chân Tông gọi Tiêu thái hậu nhà Liêu là thúc mẫu. Sự chấp nhận vị trí thấp hơn có thể coi là sai lầm cực lớn trong chính sách

ngoại giao của nhà Tống, bởi vì việc cống nộp này dù chậm chạp nhưng cũng dần dần làm hao mòn quốc khố của Đại Tống.

(3) Đông Kinh Khai Phong: Hơn 1.000 năm trước, dưới triều Bắc Tống, Khai Phong được gọi là Đông Kinh, là kinh đô phồn hoa bậc nhất thế giới thời đó. Theo tính toán của các nhà sử học, lúc bấy giờ, trong khi các thành phố lớn nhất ở phương Tây chỉ có 20.000 dân thì Đông Kinh có đến 1,4 triệu dân, tổng thu nhập của dân cư Đông Kinh chiếm đến 75% tổng thu nhập toàn thế giới. Đến năm 1153 được nhà Kim đổi thành Nam Kinh.

(4) Tam Nha: bao gồm có điện tiền ti, thị vệ thân quân mã quân ti (kỵ binh), thị vệ thân quân bộ quân ti (bộ binh), hợp lại gọi là Tam Nha. Cẩm quân lúc đó chia làm thị vệ thân quân ti và điện tiền ti, gọi là nhị ti, trong đó thị vệ chia làm kỵ binh và bộ binh...

17. Chương 4: Huynh Đệ () (3)

Quách Tuân lưỡng lự một chút mới nói: “Nếu như không có hắc thì người chết đã là ta rồi!”

Vương Duy Nhất trầm nghĩ: “Quách Tuân cả đời cứu vô số người, lần này được người khác tương cứu, hèn chi tận lực báo đáp như vậy. Nhưng gã Địch Thanh này có bản lĩnh gì mà có thể cứu được Quách Tuân nhỉ?” Không thuận tiện hỏi nhiều nên Vương Duy Nhất đành nói: “Quách đại nhân, ta đã cố gắng hết sức rồi. Để xem nào, hắc có người thân nào không?”

Quách Tuân đáp: “Có, người thân nhất của Địch Thanh là đại ca Địch Vân của hắc, ở Phần Châu huyện Tây Hà. Ta đã sai người mời hắc đến.” Quách Tuân cẩn trọng tinh tế, trong khi tìm thầy thuốc tốt nhất cho Địch Thanh đã đồng thời phái người đi mời Địch Vân đến đây, trầm nghĩ nếu như Địch Thanh thực sự không qua khỏi thì cũng có thể để cho Địch Vân tạm biệt em trai lần cuối.

Vương Duy Nhất mừng rỡ nói: “Thế thì tốt quá! Trước tiên ta sẽ châm thử cho hắc xem có thể làm hắc tỉnh lại hay không. Nếu như Địch Vân đến đây thì mời hắc tới gặp ta ngay. Quách đại nhân, con người có tứ hải ngũ tạng, mười hai kinh mạch, tứ hải phân thành tủy hải, huyết hải, khí hải và thủy cốc chỉ hải, thì não chính là tủy hải, bây giờ tủy hải Địch Thanh bị tắc nghẽn do bị thương nặng, ngoại vật đâm vào không thể rút ra, chỉ sợ rằng khi rút ra sẽ chết, ta chỉ mong dùng phương pháp châm cứu để khai thông con đường nối giữa tủy hải và ngũ tạng của hắc, hy vọng có thể làm cho hắc tỉnh lại. Bây giờ nếu muốn châm cứu thì sẽ bắt đầu từ huyết bách hội và huyết phong phủ của hắc, bách hội nối liền với thái dương bàng quang kinh, phong thủ nối liền với đốc mạch trong kỳ kinh bát mạch, hai kinh lạc này đều có quan hệ với tủy hải...”

Quách Tuân nói: “Vương thần y, những cái này ta nghe cũng chẳng hiểu gì, ngài cứ việc làm đi là được rồi. Nếu như ngay cả ngài cũng không cứu được thì chỉ sợ trong kinh thành này cũng chẳng có ai đủ khả năng cứu hắc.” Dứt lời, gã thở dài một tiếng, hai hàng lông mày nhíu chặt lại.

Vương Duy Nhất không nói thêm lời nào, lập tức thì châm. Hắc phân biệt huyết đạo cực chuẩn, động tác thuần thực, dường như nhắm mắt cũng có thể châm vào chính xác không sai một li. Quách Tuân đợi một lúc lâu nhưng không thấy Địch Thanh tỉnh lại, nhìn thấy Vương Duy Nhất đang suy nghĩ rất căng thẳng, thỉnh thoảng lại bắt mạch cho Địch Thanh nên không muốn làm phiền mà lặng lẽ đi ra ngoài.

Quách Tuân vừa mới đến đình viện thì một đứa bé hoạt bát chạy tới, ôm lấy cổ Quách Tuân nói: “Đại ca!”

Quách Tuân tạm thời gác tâm sự sang một bên, bế đứa bé lên nói: “Đệ đệ, đệ lại cao hơn rồi đó.” Đứa bé này tên là Quách Quỳ(*), mắt to đầu bự rất tinh quái. Quách Quỳ và Quách Tuân cũng không phải cùng một mẹ sinh ra, nhưng Quách Tuân rất mực thương yêu đứa em trai này.

Quách Quỳ hiếu kỳ nói: “Đại ca, Địch Thanh là ai vậy, vì sao huynh lại hao tâm tổn sức để cứu hắc chứ?”

Quách Tuân chậm rãi ngồi xuống ghế đá trong đình viện, đáp: “Người đó ... Hắc là một anh hùng.”

Quách Quỳ vội kêu lên: “Rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra vậy, đại ca kể cho đệ nghe được không?”

Quách Tuân thấy đệ háo hức chờ đợi nên y không nỡ từ chối, bèn kể lại sơ lược những chuyện xảy ra ở thung lũng Phi Long, cũng không kể nhiều về chuyện mình chiến đấu anh dũng ra sao, chỉ bảo rằng trong

lúc nguy hiểm nhất, Địch Thanh đột nhiên ra tay ngăn cản địch thủ, cứu lấy tính mạng của Quách Tuân, nhưng Địch Thanh lại bị kẻ địch đánh cho bị thương nặng.

Quách Quỷ nghe xong, chớp đôi mắt to, nói: “Đại ca, không ngờ ... Hắn lại bị thương nặng như vậy. Nếu hắn tỉnh lại, đệ nhất định phải cảm ơn hắn.”

Quách Tuân buồn bã lắc đầu nói: “Chỉ e hắn khó mà tỉnh lại.”

Hai huynh đệ trầm mặc một lúc lâu, trong lòng Quách Tuân có tâm sự, còn Quách Quỷ cũng giống như đang lo lắng cái gì đó. Không biết đã qua bao lâu, Quách Quỷ đột nhiên nói: “Đại ca, huynh kể cho đệ nghe chuyện xưa đi?” Quách Tuân cả ngày bận rộn ngược xuôi, mỗi lần khi trở về, Quách Quỷ đều quần quít lấy đại ca kể những chuyện thú vị, nhưng lần này thấy tâm tình của đại ca không vui nên muốn đùa một chút cho vui vẻ.

Quách Tuân nhìn lên bầu trời, đúng lúc mặt trời lặn xuống, như đang tan ra, mây chiều như núi, cảnh sắc bầu trời thật tráng lệ.

Trầm mặc một lúc lâu, Quách Tuân lúc này mới nói: “Được, ta sẽ kể một câu chuyện cũ cho đệ nghe.” Lấy giọng trầm ngâm, Quách Tuân nói: “Trước đây có một người xuất thân thế gia, văn võ song toàn, không để một ai trong mắt. Võ công hắn không tệ nhưng mà không biết giấu tài, cả ngày chỉ biết dốc sức đánh nhau với người ta, hắn cho rằng có thể dùng nắm đấm để giải quyết tất cả vấn đề.”

Quách Quỷ nói: “Như thế thì có khác gì bọn lưu manh đầu đường xó chợ chứ?” Nó ngẩng đầu nhìn Quách Tuân nói: “Đại ca yên tâm, đệ sẽ không trở thành loại người như thế đâu!”

Quách Tuân vỗ vai đệ đệ, vui mừng nói: “Đệ quả thực đã hiểu chuyện hơn rồi.”

“Sau này người đó ra sao?” Quách Quỷ hỏi.

Quách Tuân thở dài nói: “Sau này người đó gặp một người con gái, nàng đẹp như tiên nữ trên trời vậy, người đó vừa nhìn thấy đã hạ quyết tâm dù thế nào cũng phải giành được nàng. Không ngờ người con gái ấy chẳng thèm nhìn hắn lấy một cái, ngược lại còn có tình cảm với một thư sinh nho nhã yếu đuối.”

Quách Quỷ cười nói: “Cũng có thể cô ấy cho rằng... không chiếm được mới quý chẳng? Có đôi khi đệ cũng giống như vậy, nhìn thấy cây kẹo đường hồ lô trên tay người ta thì thấy ngon nhưng khi ở trong tay mình thì thấy nó cũng bình thường.”

Quách Tuân không ngờ đệ đệ lại lấy ví dụ như thế, muốn cười to nhưng trong lòng lại tràn đầy đau khổ, lẩm bẩm nói: “Đúng là như vậy sao?” Quay đầu nhìn về phía ánh chiều tà mặt trời sắp lặn, Quách Tuân lại nói: “Nhưng quân nhân này cũng không hề muốn làm như vậy, chỉ hận nàng có mắt như mù, lại vừa hận thư sinh kia cướp đoạt nữ nhân của hắn. Hắn vốn là người tính tình cuồng ngạo, hơn nữa chưa bao giờ phải chịu thất bại, tự cao tự đại, lòng đồ kị dâng cao, chẳng còn biết mình là đúng hay sai. Nhưng hắn càng kiêu ngạo thì người con gái đẹp như hoa mai kia càng xem thường hắn, ngược lại còn thân thiết với thư sinh kia hơn. Đến một ngày quân nhân kia lửa giận bùng lên không kiềm chế được, đi vào nhà trọ tìm được thư sinh kia, cho hắn mười hai vàng rồi bảo hắn lập tức phải rời xa nàng ấy. Khi đó thư sinh đang muốn thi khoa cử nên đương nhiên không chịu rời đi. Huống hồ, dù hắn không thi khoa cử thì cũng không đời nào chấp nhận rời khỏi nàng.”

Quách Quỷ bắt chước bộ dáng thở dài của Quách đại nhân: “Chuyện này của đại ca cũ rích à, đệ dùng đầu gối suy nghĩ cũng có thể biết được kết quả. Quân nhân này đánh thư sinh kia bị thương, bị thanh thiên đại lão gia của phủ Khai Phong chém, đúng không?”

Thấy Quách Tuân sắc mặt cổ quái nhìn mình, Quách Quỷ giả hoạt nói: “Đệ biết nỗi khổ trong lòng của đại ca, huynh sợ đệ học phải thói xấu nên dùng chuyện xưa này khuyên đệ phải không? Đệ biết mà.”

Quách Tuân một lúc lâu mới nói: “Đệ thật là ... con mẹ nó... thông minh. Xem ra sau này ... huynh phải nhờ đệ kể chuyện rồi.”

Quách Quỷ vỗ hai bàn tay nhỏ cười ha hả. Quách Tuân cũng nở ra một nụ cười, vỗ vỗ vào cái đầu to của đứa em, nói rằng: “Đệ đi chơi đi, ta muốn yên tĩnh một lát.”

Mục đích trên đũa đại ca của Quách Quỳ đã đạt được, cậu bé nhảy về phía trước rồi bỏ đi. Trong lòng Quách Tuân cảm thấy hơi phiền não, lững thững đi tới hậu viên. Đi đến một mảnh rừng trúc tĩnh mịch, lúc này mới dừng lại. Gió nhẹ thổi hiu hiu, lá trúc phát ra tiếng xào xạc, Quách Tuân chậm rãi ngồi lên một tảng đá lớn, móc từ trong lồng ngực ra một cây sáo.

Cây sáo này được làm từ gỗ trúc, toàn thân có màu xanh biếc, Quách Tuân đặt sáo lên môi, yếu ớt thổi một khúc ‘Nhất thủ mai hoa lạc’.

Chú thích của người dịch:

(*)Quách Quỳ: Làm mình liên tưởng tới trận chiến giữa Quách Quỳ và Lý Thường Kiệt cũng thời nhà Tống.

18. Chương 4: Huynh Đệ () (4)

Quách Tuân thấy Dịch Vân đến đây, chỉ nói một câu: “Dịch Thanh vì cứu ta mà bị thương, ta có lỗi với hắn.” Sau đó Quách Tuân đem Dịch Vân đưa tới trước giường Dịch Thanh.

Dịch Vân đã nghe đám cấm quân kể hết sự tình từ đầu đến cuối, thấy Quách Tuân tự trách mình sâu sắc thì nói: “Quách đại nhân, Dịch Thanh vì cứu người mà bị thương, cho dù chết ...” Hắn vốn định nói mấy câu khách sáo nhưng khi thấy Dịch Thanh đang nằm trên giường, hai mắt nhắm nghiền, sắc mặt tiêu tụy thì giọng nói đã trở nên nghẹn ngào. Hắn không ngờ đứa em trai mới rời khỏi Phần Châu đã bị trọng thương, nếu thực sự Dịch Thanh không qua khỏi thì hắn làm sao xứng đáng với cha mẹ dưới tuổi vàng đây?

Vương Duy Nhất chưa kịp châm cứu cho Dịch Thanh, thấy Dịch Vân đến đây thì uể oải đứng dậy nói: “Vị này... chính là đại ca của Dịch Thanh sao?” Thấy Quách Tuân gật đầu, Vương Duy Nhất nói tiếp: “Bây giờ người có thể cứu Dịch Thanh chỉ có mình cậu thôi.”

Dịch Vân vội hỏi: “Cứu như thế nào?”

“Nói chuyện với hắn.” Vương Duy Nhất bắt đầu nói: “Ta không ngừng kích thích tủy hải để kích thích sức sống của hắn, tiếc là không hiệu quả lắm. Cơ thể con người vốn rất kỳ diệu, tuy ta có nhiều nghiên cứu về kinh lạc và huyết đạo nhưng hiểu biết đối với tủy hải vẫn còn rất sơ sài. Nhưng ta biết rằng lời nói của người thân có thể đánh thức thần trí của hắn, cậu cứ thử một lần xem sao.”

Dịch Vân gật đầu, khập khiễng đi tới trước giường, cầm tay Dịch Thanh, trong mắt rưng rưng nhưng vẫn cố gắng mỉm cười nói: “Đệ đệ, đại ca tới thăm đệ đây. Ta không ngờ có thể gặp lại đệ nhanh như vậy. Ta đã biết tất cả mọi chuyện rồi, biết đệ tiêu diệt Tăng Trưởng Thiên Vương, trừ hại cho dân, đại ca rất tự hào vì đệ. Ta đến đây trước, do gấp quá nên chị dâu của đệ không thể tới cùng được, nhưng nàng có nhờ ta nói với đệ một câu, cảm ơn đệ trước đây đã cứu nàng. Nàng nói, đệ từ trước giờ vốn ở nông thôn, lần này đến kinh thành, mong rằng đệ chăm sóc bản thân cho thật tốt, chúng ta không thể ở bên cạnh đệ, đệ hãy tự lo cho mình...” Nói tới đây, Dịch Vân đã không nhịn được, nước mắt lăn lăn rơi xuống khuôn mặt tái nhợt của Dịch Thanh, nhưng vẫn không có dấu hiệu nào chứng tỏ Dịch Thanh tỉnh lại. Tim Dịch Vân như bị dao cắt, nhưng vẫn kiên cường cười nói: “Lúc đó ta còn cười chị dâu đệ, bảo ‘Đệ đệ đã trưởng thành, chẳng những có thể chăm sóc bản thân mà còn có thể lo cho hai chúng ta nữa.’ Nếu lúc trước không có đệ, ta và chị dâu đệ sao có thể ở cùng nhau?”

Tuy Dịch Vân nói toàn những chuyện bình thường, nhưng giọng nói run run, từng chữ từng chữ đầy tình cảm sâu đậm.

Sống mũi Quách Tuân cay nồng, ngẩng đầu nhìn lên nóc nhà. Lại nghe Dịch Vân nói tiếp.

“Đệ đệ, đệ phải nhanh chóng tỉnh lại, cả cuộc đời này, đệ là người thân thiết nhất của huynh. Đại ca đi lại không tiện, vẫn cần có đệ quan tâm, đệ không thể bỏ mặc ta được. Đệ đã đồng ý với mẹ là phải nghe lời

huynh nói, lần này đệ nhất định phải nghe.” Trong khoảnh khắc này, Quách Tuân không thể kìm lòng được xoay người đi ra khỏi phòng, ngơ ngẩn ngồi trong đình viện, vẻ mặt thần thờ, trong mắt tràn đầy sự hồ thẹn.

Quách Tuân ngồi từ bình minh cho đến khi hoàng hôn, rồi lại từ hoàng hôn cho đến bình minh, từ lúc nắng sớm còn lạnh lẽo đến khi nắng chiều ngập bầu trời. Quách Quỳnh mấy lần đến đây, thấy vẻ mặt đại ca uể oải nên không dám nhiều lời mà chỉ dám lén lút đem đồ ăn đặt ở bên người đại ca.

Thoáng cái đã qua hai ngày, nhưng thức ăn bên cạnh Quách Tuân vẫn chưa được động vào một chút nào. Hán tử bằng sắt này cứ ngồi như vậy, chẳng ai biết gã đang nghĩ gì.

Không chỉ có Quách Tuân không ăn không uống mà cả Dịch Vân cũng vậy.

Dịch Vân đã nói liên tục hai ngày, khuôn mặt tiêu tụy, cổ họng khàn khàn nhưng vẫn kiên trì nói tiếp. Hắn cho rằng chỉ có nói tiếp, đệ đệ mới có cơ hội sống lại. Mỗi một ngày trôi qua, Dịch Thanh lại càng tiến gần đến cánh cửa tử thần, Dịch Vân làm sao có thể lãng phí thời gian để ăn uống cho được?

Tối ngày thứ bảy, Vương Duy Nhất chậm rãi từ phòng mình đi tới, cũng mang vẻ mặt uể oải, trông thấy Quách Tuân giống như một tảng đá ngồi ở trên bàn gỗ kia thì than nhẹ một tiếng. Quách Tuân được âm thanh đó đánh thức, tròng hai con mắt chằng chịt tơ máu nhìn Vương Duy Nhất, thấy hắn không có nửa phần vui vẻ thì đã hiểu rõ tất cả. Trong lòng Vương Duy Nhất cảm thấy bất an, bèn đi tới nói: “Quách đại nhân, ta thấy hồ thẹn với sự tin tưởng của ngài...”

Quách Tuân khoát tay nói: “Được y bắt tử bệnh, số mạng hán đá vậy, biết làm sao được?” Tuy chỉ nói như vậy, nhưng tâm tình y kích động, lấy tay che miệng ho kịch liệt, trong khe ngón tay tràn đầy máu tươi.

Wang Duy Nhất kinh hãi, nói: “Quách đại nhân, bệnh của ngài cũng cần phải nghỉ ngơi vài ngày.”

Quách Tuân thở dài nói: “Không vội.” Hắn chậm rãi đứng dậy, muốn đi đến gian phòng của Dịch Thanh, nhưng cuối cùng không dám. Cả đời hắn chinh chiến vô số, vào sinh ra tử, chưa bao giờ thấy sợ sệt như lúc này.

Đúng lúc đó, ngoài cửa có một người đi vào, nói rằng: “Quách huynh, huynh ... huynh làm sao vậy?” Trên mặt người kia tràn đầy vẻ phong trần nhưng sự sắc bén trong đôi mắt vẫn không đổi, đúng là danh bộ kinh thành Diệp Tri Thu.

Quách Tuân mạnh mẽ cười nói: “Không có gì. Người ... có kết quả chưa?”

Diệp Tri Thu than thở: “Mấy tên thuộc hạ của huynh, vẫn bắt vô âm tín. Ta đi về phía tây Bạch Bích linh, phát hiện ở đó có một cái hố sâu, cây cối xung quanh có vết cháy, giống như là do quả cầu lửa trước đây rơi xuống đất tạo thành.”

“Hố sâu?” Quách Tuân thuận miệng thốt ra một câu.

Diệp Tri Thu nói: “Không sai, cái hố kia thật có thể nói là sâu không dò được.” Quách Tuân thấy ánh mắt hắn lộ ra vẻ hoảng sợ, cảm thấy có chút khó hiểu, thầm nghĩ Diệp Tri Thu đã từng thấy nhiều việc kì quái mà sao lại sợ hãi một cái hố sâu như vậy? Diệp Tri Thu cười khổ nói: “Dựa vào khả năng của ta vẫn không đo được hết cái hố, ta đành phải dùng một tảng đá ném xuống phía dưới, đợi một lúc lâu mà vẫn không có bất cứ động tĩnh gì.”

Quách Tuân chỉ lo đến sự sống chết của Dịch Thanh, thuận miệng nói: “Tạo hóa thần kỳ, ngay cả ta cũng chẳng thể giải thích hết được...”

Diệp Tri Thu thấy Quách Tuân hoàn toàn không có hứng thú với chuyện này, cười khổ một tiếng, không muốn nói về chuyện quả cầu lửa kì quái với Quách Tuân nữa. Thấy hai tròng mắt Quách Tuân đỏ sẫm, hai má ửng hồng, rõ ràng là bệnh tình không nhẹ, Diệp Tri Thu lo lắng nói: “Quách huynh, huynh...” Vốn định khuyên hắn giữ gìn sức khỏe, bỗng nhiên nghĩ đến cái gì đó, bèn hỏi: “Dịch Thanh chưa tỉnh lại sao?” Hắn đã nhìn ra giữa Quách Tuân và Dịch Thanh dường như có quan hệ gì đó.

Quách Tuân lắc đầu, Diệp Tri Thu thấy Vương Duy Nhất đã ở đây, thầm nghĩ gã cũng chịu bó tay thì mình càng không có cách gì hơn. Hắn vốn là một người thẳng thắn, thấy thế bèn nói: “Đã như vậy thì không làm phiền Quách huynh nữa. Chỉ mong Dịch Thanh sớm tỉnh lại.” Hắn xoay người định đi song lại ngừng bước,

nói: “À, Quách huynh này, ta đã xem xét qua thi thể của Tam Đại Thiên Vương và đã cho vẽ lại chân dung của bọn chúng rồi âm thầm ra lệnh cho bộ khoái các nơi lưu ý, nhưng đến bây giờ cũng chưa có manh mối gì về thân phận của ba người này. Lần trước lời nói của phật Di Lặc mặc dù không rõ nghĩa, nhưng ta đã đi tìm mấy vị tinh thông ngôn ngữ các nơi hỏi thăm, cuối cùng đã xác định được câu nói kia!”

Thấy Quách Tuân hoàn toàn không có hứng thú đối với vấn đề này, Diệp Tri Thu lắc đầu rồi nói tiếp: “Đó là ngôn ngữ của dân tộc Thổ Phiên. Điều này cho thấy Di Lặc phật chủ có khả năng có quan hệ với người Thổ Phiên, ta dự định đi Thổ Phiên một chuyến, huynh ... hãy bảo trọng.”

Hắn nói xong ôm quyền rồi đi. Quách Tuân cũng ôm quyền rồi lại vô lực buông xuống, lẩm bẩm nói: “Thổ Phiên? Phật Di Lặc Thổ Phiên? Bọn chúng không ở Thổ Phiên mà đến vùng Trung Nguyên này để làm gì?”

19. Chương 4: Huynh Đệ () (5) (hết)

Quách Tuân nhìn thấy cơm nước thì không có lòng dạ nào nuốt xuống, “Tiểu Quỷ, đệ giúp huynh đi xem xem Dịch Thanh ra sao rồi.” Hắn không có dũng khí vào phòng hỏi thăm sức khỏe Dịch Thanh.

Quách Quỷ liền bụng thức ăn đi vào phòng, vốn định khuyên bảo Dịch Vân vài câu nhưng thấy được đôi mắt Dịch Vân tràn đầy sự tuyệt vọng nên hết thấy lời muốn nói đều nuốt vào trong.

Dịch Vân vẫn chưa phát hiện Quách Quỷ đến đây, toàn bộ tâm tư, tình thần của hắn đều đặt toàn bộ trên người đệ đệ.

Dịch Thanh đã nhiều ngày rồi chưa tỉnh lại, vẫn hôn mê như cũ, sắc mặt càng thêm tái nhợt, giống như đã hấp hối.

Dịch Vân nắm chặt bàn tay đệ đệ, giống như đang nắm hy vọng sống của em trai. Hắn đã nói liên tục hai ngày hai đêm không nghỉ, hai tròng mắt hắn đầy tơ máu giống như nhuộm bằng máu, đôi môi của hắn sớm đã nứt nẻ, cổ họng cũng khô khốc, hơi động một tý thôi là đau đớn giống như bị dao cắt, nhưng nỗi khổ này vốn chẳng nhằm nhò gì so với sự đau đớn của con tim nằm trong lồng ngực hắn.

“Đệ đệ, đừng ngủ nữa, đại ca sẽ rất tức giận đấy...”

Nói xong câu này, Dịch Vân không nhin được, nước mắt tuôn như mưa, nước nỡ nói: “Đệ đệ, đệ còn nhớ không? Mỗi lần đệ phạm lỗi đều không dám nói cho đại ca biết. Đệ không sợ huynh đánh mắng mà chỉ sợ huynh thất vọng. Mỗi lần đại ca tức giận, đệ đều hiểu chuyện sửa sai tất cả. Ở trong lòng đại ca, đệ là đứa em trai ngàn vàng không đổi được. Khi huynh nghe được lời đệ nói với Ngưu Tráng rằng ‘Ở trong lòng của đệ, đại ca cũng là người vạn vàng khó cầu được.’ đệ có biết, lúc huynh nghe được câu nói đó thì sung sướng đến thế nào không?”

Mấy giọt nước mắt rơi tí tách trên mặt Dịch Thanh, Dịch Vân lại nói: “Đệ đệ, đệ tuyệt đối không được ngủ, đại ca lần này thực sự rất tức giận. Không ... đại ca sau này sẽ không bao giờ ... nổi giận với đệ nữa, chỉ cần đệ tỉnh lại thôi, có được không?”

Nắm ngón tay siết chặt lấy ngón tay Dịch Thanh, Dịch Vân đang cười giống như khóc, “Đệ đệ, đệ còn nhớ lúc hấp hối mẹ đã nói gì không? Người nói là muốn huynh đệ chúng ta sống nương tựa lẫn nhau, chăm sóc cho nhau, người nói: ”Thế gian này gặp được nhau đã là duyên phận, là anh em càng có duyên phận. Duyên phận phải được quý trọng, thù hận chẳng qua chỉ là chốc lát, người nói đã không còn hận kẻ trước kia đã đánh cha bị thương, không mong huynh đệ chúng ta báo thù rửa hận, chỉ mong hai chúng ta sống vui vẻ. Dù thế nào thì được sống cũng là tốt nhất!” Huynh khi đó còn trẻ không hiểu được gì, nhưng bây giờ huynh đã hiểu tấm lòng của mẹ, người chẳng mong gì cả, không cần chúng ta làm tử tể tướng hay đỗ trạng nguyên, người chỉ mong chúng ta sống vui vẻ hạnh phúc là đã mãn nguyện lắm rồi. Đệ đệ, huynh chỉ mong đệ đừng chết, đại ca không cần gì hơn.”

Nước mắt hắn giàn giụa, thấy Dịch Thanh vẫn ngủ say không tỉnh, không kiềm chế được nỗi đau trong lòng, đột nhiên nhào tới trước ngực Dịch Thanh, cố sức lay lay hắn mà nói: “Đệ đệ, xin đệ mà, đệ đừng bỏ đại ca lại, cầu xin đệ, đừng bỏ đại ca lại một mình!”

Địch Vân nhào tới trước ngực Địch Thanh, vùi đầu gào khóc. Quách Tuân nghe được tiếng khóc trong phòng truyền đến, nghĩ rằng Địch Thanh đã chết, trong ngực đau đớn cùng cực, “Oa” một tiếng phun ra một ngụm máu tươi lớn.

Chẳng biết đã khóc được bao lâu, đột nhiên Địch Vân cảm giác có người đang xoa đầu mình, cứ tưởng rằng Quách Quỷ đang an ủi mình nên đau thương nói: “Quách tiểu đệ...” Không ngờ lại nghe Quách Quỷ kinh ngạc kêu lên: “Địch Thanh hử...”

Địch Vân bỗng nhiên ngẩng đầu nhìn về phía đệ đệ, chỉ thấy được Địch Thanh đang trợn tròn mắt nhìn mình, một tay vừa mới từ đỉnh đầu hạ xuống.

Địch Vân thấy đệ đệ tỉnh lại, vừa bi thương vừa mừng rỡ, cả người ngây ngốc.

Trong mắt Địch Thanh tràn đầy nước mắt, nhẹ giọng nói: “Đại ca, đệ sẽ không bỏ đại ca đâu, không bao giờ!” Giọng nói này tuy là yếu ớt nhưng rất chân thật đáng tin.

Địch Vân vui mừng thiếu chút nữa ngắt đi, hai cánh môi mở ra nhưng một chữ cũng nói không nên lời. Hắn đã nói ba ngày hai đêm, lúc này mới đã cảm thấy đôi môi đau nhức, nhưng loại đau đớn này sao có thể so với niềm vui trong lòng?

Quách Quỷ chính mắt nhìn thấy nước mắt Địch Thanh theo khóe mắt chảy xuống, tận mắt nhìn thấy Địch Thanh mở mắt vươn tay ra xoa đầu Địch Vân, chỉ kịp kêu lên một tiếng sợ hãi, không động đậy được. Nghe Địch Thanh nói mấy câu, lúc này mới vui mừng vô hạn, liền xoay người xông ra ngoài kêu lớn: “Đại ca, Địch Thanh tỉnh rồi, Địch Thanh tỉnh rồi!”

Vương Duy Nhất tinh thần phấn chấn, bước nhanh vào trong gian phòng. Khóe miệng Quách Tuân vết máu vẫn còn chưa khô, nghe nói như thế thì chưa dám tin, run giọng nói: “Thật sao?”

Quách Quỷ ôm cổ Quách Tuân, liên tục gật đầu nói: “Thật mà, hắn mở mắt ra rồi, hắn nói rồi.” Cậu bé hưng phấn vô cùng, ôm chặt cổ đại ca, có lẽ chỉ có hôm nay nó mới thực sự cảm thấy tình huynh đệ sâu đậm đến thế nào.

Cuối cùng, Vương Duy Nhất bước ra cười với Quách Tuân, nói: “Địch Thanh sống lại rồi.”

Quách Tuân lúc này mới chịu tin, thân hình lão đảo vô lực quỵ xuống đất, Quách Quỷ hốt hoảng kêu lên: “Đại ca, huynh làm sao vậy?” Quách Tuân ngẩng đầu tạ ơn ông trời, hai cánh môi khê mở, cúi lạy mặt đất. Hắn đem khuôn mặt chôn ở trong bùn đen lộ ra, vui sướng cùng cực mà khóc sụt sùi, giống như thanh lộ thần lưu, tân hà vũ tích, vô thanh vô tức ngã nhào...

20. Chương 5: Kinh Diễm () (1)

Thời gian như nước tẩy sạch những dấu vết của tháng năm. Trận đánh ở thung lũng Phi Long, tuy là trời long đất lở, quỷ khóc thần sầu, nhưng thời gian cũng đã qua lâu, ngoại trừ những người trong cuộc ra thì đã không còn mấy ai nhớ được tình cảnh thảm liệt và quỷ dị lúc đó.

Nhưng chỉ cần là người đã từng trải qua thì cả đời này sẽ không quên được tất cả những sự việc đã xảy ra khi đó!

Cuối xuân năm nay, cây cối xum xuê, là mùa đàn chim oanh bay hót, trong và ngoài Anh Vũ lâu ở Khai Phong phủ ồn ào xôn xao không ngớt, cấm quân qua lại nhộn nhịp như những chú kiến.

Bởi vì mấy ngày này là lúc tổ chức Ma Khảm cấm quân rất lớn, cho nên cấm quân kinh thành đến tham gia sát hạch rất đông.

Đại Tổng trọng văn khinh võ, khoa cử thường xuyên được tổ chức nhưng nếu không phải thời kì đặc biệt thì rất ít khi tổ chức võ cử. Quân nhân nếu không có lai lịch xuất thân tốt, trong triều không có người nói giúp thì chỉ có thể từ con đường nhỏ là sương quân bổ sung vào cấm quân, còn muốn thăng chức thì con đường duy nhất đó chính là tham gia Ma Khảm. Người có thể đi vào trong Anh Vũ lâu thi diễn võ nghệ, chức vị ít nhất cũng phải là Phó Đô Đầu trở lên, mà phần lớn quan quân cấp thấp nếu muốn thăng chức, đều chỉ có thể ở Bát Đại doanh bên ngoài Anh Vũ lâu tiến hành sát hạch.

Trong Kiều Vũ doanh thuộc Bát Đại doanh, có quan khảo thí kêu to nói: “Vương Khuê thi tiến.”

Một người ra khỏi hàng. Mọi người thấy người này mặt đen như than, tuổi tác cũng không lớn lắm, vừa bước lên đứng ở trên võ trường thì cả người đã phát ra một luồng khí tức lẫm liệt dũng mãnh. Lúc này có người đưa cho hắn một chiếc cung cứng, hai tay Vương Khuê dùng sức đã kéo căng cung cứng khiến cho mọi người phần khích ứng hộ không ngớt.

Đám cấm quân chỉ trở, một người nói: “Nếu lần này, Vương Khuê vượt qua được khảo hạch, sẽ trở thành Phó Đô Đầu rồi. Sau này chúng ta sẽ không còn nhìn thấy hắn ở đây nữa.”

“Đương nhiên rồi, người cho là ai cũng giống như người sao? Nhìn người xem, mấy năm nay chẳng có tiến bộ một tí gì, chín năm qua chưa vượt qua được một cuộc khảo hạch nào, đến bây giờ cũng chỉ là một tên Thừa Cự mà thôi. Người nhà Vương Khuê không có ai ở trong triều mà hắn lại có được chí khí như vậy, mỗi một cuộc khảo hạch đều vượt qua, một cơ hội nhỏ cũng không bỏ lỡ, từ một quân nhân tầm thường đã tiến lên được Quân Đầu, thoát cái lại muốn trở thành Phó Đô Đầu rồi, thật đúng là một hán tử.”

Người kia bị chất vấn nên bất mãn nói: “Vậy thì sao chứ? Coi như là một Đô Đầu, bên trên còn có Đô Ngưu Hâu và Chỉ Huy Sứ. Chỉ Huy Sứ ở trong kinh thành thì được coi là cái gì? Nếu như người không vào được Tam Ban thì cả đời này sẽ chỉ là quân nhân thấp kém. Chỉ có gia nhập vào Tam Ban sứ thần thì mới tính là người có triển vọng. Vương Khuê kia dù có dũng mãnh đi chăng nữa, nếu muốn gia nhập vào Tam Ban sứ thần thì sợ rằng râu mép đã mọc trắng rồi? Nỗ lực như thế để ‘chui’ vào Tam Ban nhưng mà cũng đã sắp về trời rồi, tội gì phải làm khổ mình chứ?”

Người nọ vừa nẩy thở dài, rồi lại nói: “Lời tuy nói như thế, nhưng mà được thăng chức bao giờ cũng là chuyện tốt, giống như Tương Ngưu Hâu dù sao cũng tốt hơn so với Thừa Cự.” Nói xong hắn đắc ý cười. Vốn dĩ người này đem cấp quan Tương Ngưu Hâu so sánh với Thừa Cự thì cao hơn một bậc để châm chọc đối phương.

Người kia bị châm biếm hơi đỏ mặt, phần nộ nói: “Lão tử là Thừa Cự thì sao nào? Lão tử dù sao cũng là bằng vào nỗ lực của bản thân mình mà thăng chức, chứ không giống với một số người, chỉ biết khoác lác, chỉ biết bưng bít mà vượt qua kiểm tra. Hằng năm, lão tử dậm chân tại chỗ là chính xác, ngược lại có một số người hình như hằng năm đều rút lui. Nhưng người ta là Thập Tương so với Tương Ngưu Hâu của người còn cao hơn một bậc đó.”

Người nọ vừa nẩy cười nói: “Người người muốn nói là Địch Thanh hả?”

“Không phải sao, tên khoác lác kia từ trên trời rơi xuống, không gì làm không được, nghe nói giết được một tên Tăng Trưởng Thiên Vương gì đó. Vốn tưởng rằng Quách Tuấn ở trong cấm quân cũng coi như là một người không đến nỗi nào, không ngờ rốt cuộc cũng chỉ là hạng người dùng người theo cảm tính. Tên Địch Thanh kia trước đây ngay cả sương quân cũng không được xếp vào, thế mà Quách Tuấn vì Địch Thanh thỉnh công, để hắn trực tiếp gia nhập cấm quân, hơn nữa còn một bước lên làm Thập Tương... Nhưng Địch Thanh bản lĩnh cái rắm gì cũng không có, thật là khiến cho người ta tức chết mà.” Tên Thừa Cự này căm giận nói.

Tên Tương Ngưu Hâu kia nói tiếp: “Người tức giận là bởi vì Quách Tuấn không phải là người thân thích của người sao? Hắc hắc, nói vậy Tăng Trưởng Thiên Vương kia chỉ là Bồ Tát làm từ đất sét, nên mới có thể để cho hắn một chiêu thành công nhỉ?” Hai người đều cười hắc hắc.

Lúc này, trong doanh truyền đến một tràng hò reo ủng hộ, thì ra Vương Khuê kéo cung khai nỏ xong, phi thân lên ngựa, tay kéo trường cung, bắn một tiễn trúng hồng tâm, khiến cho mọi người trầm trồ khen ngợi ầm ầm.

“Đây mới là bản lĩnh thật sự!” Tương Ngưu Hâu khen ngợi.

“Đương nhiên rồi, ai như tên Địch Thanh kia, thực là làm mất mặt đồng đội.” Thừa Cự tiếp lời nói.

Lúc này quan khảo thí xương nói: “Vương Khuê loại tốt, Địch Thanh thi tiến.”

Hai người Thừa Cự và Tương Ngưu Hâu kia nhìn xung quanh bốn phía, cùng nói: “Không biết hắn ngày hôm nay dám hay không dám xuất hiện để khỏi phải mất mặt vì xấu hổ?” Nhìn xung quanh một hồi lâu thì bỗng nghe được từ phía sau có một người nói: “Tránh đường.” Hai người quay đầu lại nhìn, không khỏi

lấy làm xấu hổ, vội vàng hấp tấp né sang một bên, hóa ra người lên tiếng chính là Địch Thanh, vừa nãy đứng ở phía sau bọn họ.

Thời gian đã qua vài năm, Địch Thanh vóc người cao lớn hơn nhưng cơ thể đã gầy đi nhiều. Trên cái trán của hắn có một vết sẹo nhỏ giống như là nốt ruồi màu hồng, bên trái má có xăm hai chữ “Kiêu Vũ”, dưới hàm râu ria mọc tua tủa, dung mạo rất là tiêu tụy.

Thấy hai người tránh ra, Địch Thanh chậm rãi đi tới phía trước quan khảo thí, đưa lệnh bài ở thắt lưng ra. Quan khảo thí kiểm tra tỉ mỉ, xác nhận là thật, liền gật đầu nói: “Địch Thanh thi tiến.” Có người đưa cung tên tới, Địch Thanh chậm rãi nhận lấy, nhìn trường cung với vẻ mặt phức tạp, tay cũng có chút run run.

Quan quân cấp bậc thấp muốn thăng chức, cần phải thi bốn loại kĩ thuật là đứng bắn, cưỡi ngựa bắn, võ nghệ và khai nổ, Địch Thanh nếu muốn từ Thập Tương thăng lên làm Quân Đầu, nhất định phải đứng bắn kéo cung sáu đấu lực, khai nổ một tạ bảy đấu lực, cưỡi ngựa bắn ba tiễn trúng đích, thi diễn võ nghệ, lúc này mới tùy thuộc vào quan giám thị xét duyệt, quyết định xem có được thăng chức hay không.

Đứng bắn kéo cung sáu đấu lực trước đây đối với Địch Thanh mà nói, không khó chút nào, hắn mặc dù võ nghệ không cao, nhưng suốt ngày đi tới lò rèn giúp đỡ đập sắt, cơ bắp rất mạnh, trước đây cho dù Quách Tuân bắt ngờ ra tay cũng không thành công tóm lấy tay hắn. Nhưng mà hiện giờ kéo cung sáu đấu lực đối với hắn mà nói là vấn đề vô cùng khó khăn.

“Địch Thanh thi tiến.” Quan giám thị thấy Địch Thanh còn chưa có kéo cung, mà đang trầm ngâm, nên không kiên nhẫn được nữa. Mọi người thấy thế, thốt ra tiếng khinh bỉ, có người kêu lên: “Không được thì trở về ôm con đi, đừng để làm lãng phí thời gian của mọi người. Phía sau có người chờ đó!”

Địch Thanh âm thầm cắn răng, hét lớn một tiếng, hai tay dùng sức, chỉ nghe “Răng rắc” một tiếng vang lên, hai cánh trường cung đã bị hắn kéo gãy làm đôi. Mọi người cảm thấy kinh ngạc, mặt mang vẻ sợ hãi. Nhưng sau đó hai chân Địch Thanh lảo đảo, mềm nhũn vô lực ngã xuống đất. Nắm tay ở một tay hắn, móng tay đâm vào thịt, vẻ mặt vô cùng đau đớn.

Mọi người đều xôn xao, không biết chuyện gì đã xảy ra. Thừa Cục than thở: “Kéo cung lại có thể làm cho mình hôn mê, đúng là việc chưa bao giờ xảy ra.”

“Người nếu như không nói lời nào, không ai cho rằng người câm đâu.” Một người lạnh lùng nói.

Thừa Cục vừa quay đầu lại nhìn, thấy phía sau có một người mũi to như mũi sư tử, bên môi râu mọc rậm rạp làm cho vẻ mặt hắn rất có uy thế. Thừa Cục cuống quýt thì lễ nói: “Chỉ Huy Sứ, sao người lại đến nơi đây?” Người kia không để ý tới Thừa Cục, đi tới bên người Địch Thanh và gật đầu ra hiệu với quan giám thị rồi tự mình công Địch Thanh ra khỏi đại doanh.

Tương Ngu Hầu thấy người có lỗ mũi sư tử kia đã đi xa, không nhận được hỏi: “Người kia là ai vậy, cuồng ngạo ghê nhỉ?”

Thừa Cục đem mồ hôi lạnh lau sạch nói: “Người này tên là Vương Tín, chính là Chỉ Huy Sứ của Thần Vệ quân, cũng là bằng hữu của Quách Tuân. Chỉ Huy Sứ người biết không? Cái loại Tương Ngu Hầu như người thì chưa đủ tuổi để mà so sánh đâu.”

Tương Ngu Hầu hít một hơi khí lạnh, chỉ có thể lắc đầu nói: “Tên Địch Thanh này số mệnh tốt thật, lại có quan to như Quách Tuân và Vương Tín chiếu cố. Ai... Nếu như ngươi và ta có thể được bọn họ chiếu cố thì nói không chừng đã sớm trở thành một Đô Đầu oai phong rồi.”

Trong khi hai người đang ra sức than thở thì Vương Tín đã đem Địch Thanh đặt nằm dưới bóng râm ở bên ngoài quân doanh.

Địch Thanh tỉnh táo lại, nhìn thấy Vương Tín thì vội vàng vươn người đứng dậy nói: “Vương đại nhân, lại là ngài công ta ra đây sao?”

Vương Tín nói: “Nếu như không thể thì cần gì phải miễn cưỡng chứ?”

Khóe miệng Địch Thanh nở ra một nụ cười chua chát, nói rằng: “Ta chính là người lỗ măng, suy nghĩ không được tỉ mỉ lắm.”

Vương Tín nhìn hần một lúc lâu, lúc này mới nói: “Ta còn có việc, đi trước một bước.” Hần xoay người rời đi, chờ khi Địch Thanh không còn nhìn thấy bản thân nữa, lúc này mới lắc đầu lẩm bẩm nói: “Haiz ... đáng tiếc cho một hần tử như hần.”

Địch Thanh ngồi trở lại dưới tán cây, vẫn còn cảm thấy trong đầu nổ ầm ầm, cảm giác đau đớn mơ hồ, ngẩng đầu nhìn mưa lá lướt bay lất phất, vẻ mặt buồn bã, lẩm bẩm: “Lẽ nào Địch Thanh ta cả đời này cứ mãi là kẻ vô tích sự như thế sao?”

21. Chương 5: Kinh Diễm () (2)

Mấy năm nay nhờ có Vương Duy Nhất hết lòng chăm cứu nên Địch Thanh mới tránh khỏi trở thành phế nhân, nhưng cây ngân châm trong đầu hần thì Vương Duy Nhất cũng bó tay không lấy ra được.

Mặc dù Địch Thanh có thể đi lại được nhưng hơi dùng sức một tí là trong đầu lại đau đớn và nhức nhối vô cùng, cho nên hai năm nay hần tham gia Ma Khảm đều thất bại ở giai đoạn kéo cung khai nổ. Hôm nay nghe thấy người khác bàn tán về mình, mặc dù ngoài mặt bình tĩnh nhưng trong lòng hần rất căm uất, thực sự không muốn Quách Tuân vì mình mà bị chỉ trích nên liều mạng dùng hết sức để kéo cung, mặc dù kéo gãy trường cung nhưng trong đầu lập tức như bị thiết chùy đánh vào, đau đớn không chịu nổi mà ngất đi.

Ngày đó Quách Tuân đi vào thung lũng Phi Long, ý định ban đầu là muốn rèn luyện cho Địch Thanh nhưng không ngờ lại khiến hần bị trọng thương, thiếu chút nữa thì mất mạng. Trong lòng Quách Tuân hổ thẹn nên đem hơn một nửa công lao ở thung lũng Phi Long đẩy qua cho Địch Thanh, lại cố gắng giúp Địch Thanh lên tới chức quan Thập Tương. Nhưng Quách Tuân có thể làm đến Điện tiền chỉ huy sứ, chịu trách nhiệm hộ vệ hoàng thượng, không chỉ bởi vì võ công cao cường mà còn nhờ vào gia thế tốt. Địch Thanh xuất thân tầm thường mà đến được chức Thập Tương thì đã là năng lực cực hạn Quách Tuân rồi.

Tuy rằng chức quan Thập Tương không cao nhưng nhìn chung áo cơm không cần phải lo, mặc dù Quách Tuân vẫn còn áy náy nhưng Địch Thanh không hề có mấy may ý nghĩ trách hận Quách Tuân, có trách thì chỉ có thể trách số mệnh của mình không tốt mà thôi.

Trong lúc Địch Thanh còn đang đau lòng thì có một thiếu niên hoạt bát chạy đến nói: “Địch nhị ca, thế nào rồi?” Người này chính là Quách Quý, chỉ trong một thời gian ngắn mà nó cũng đã cao lớn hơn nhiều, nhưng vẫn không thoát khỏi tính trẻ con. Nó gọi Quách Tuân là đại ca, cho nên gọi Địch Thanh là nhị ca. mấy năm qua, Địch Thanh sống ở kinh thành cùng với huynh đệ họ Quách vô cùng vui vẻ.

Địch Thanh lắc đầu, Quách Quý thấy Địch Thanh có vẻ chán nản, vội vàng an ủi: “Địch nhị ca, đệ biết hết rồi, huynh không cần phải nói nữa.” Thấy có mấy người từ Anh Vũ lâu đi ra, đều mang vẻ mặt ngê ngàng, Quách Quý nói lảng sang chuyện khác: “Địch nhị ca, huynh đừng nghĩ mấy kẻ này tài trí hơn người, thật ra bọn chúng đều là ý vào công trạng của phụ thân cả thôi. Phụ thân của bọn chúng không phải nhậm chức ở trong tam ban thì cũng là quan to hai viện. Những người này chỉ như là đồng phân, ấy mà lại có thể vào thẳng Anh Vũ lâu. Huynh so với bọn chúng còn giỏi hơn nhiều.”

Địch Thanh trầm nghĩ: “Bây giờ mình còn không thể so với đồng phân nữa.” Hần bèn nói lảng đi: “Tiểu Quý, đệ tìm huynh có chuyện gì?” Hần ngáp một cái, hứng thú tan hết.

Ánh mắt Quách Quý chuyển động, nói rằng: “Thiếu chút nữa quên nói cho huynh một chuyện, đại ca của đệ lại phải rời kinh rồi.”

Địch Thanh lo lắng nói: “Huynh ấy đi đâu vậy, có nguy hiểm không?” Thì ra Quách Tuân tuy là Điện tiền chỉ huy sứ nhưng bởi vì võ công cao cường, làm việc trôi chảy nên thường xuyên bị Tam Nha điều đi hỗ trợ Khai Phong phủ cùng quan phủ địa phương xử lý một số vụ án phức tạp, vì thế Quách Tuân hiếm khi có mặt ở kinh thành.

Quách Quý nói: “Huynh còn nhớ ba người Quách Mạc Sơn, Trương Hải và Vương Tắc không?”

Địch Thanh vô cùng kinh ngạc nói: “Đương nhiên là nhớ. Ba người này trước đây chính là thuộc hạ của Quách đại ca, sau này mất tích ở thung lũng Phi Long, Quách đại ca lúc nào cũng nhớ mãi không quên... Ba người bọn họ làm sao vậy?”

“Quách Mạc Sơn và Trương Hải tạo phản ở Thiểm Tây rồi.” Quách Quỷ nhú mày nói: “Thanh thế bọn họ bây giờ không nhỏ, đã trở thành tai hoạ ngầm của triều đình. Đại ca biết tin bọn người Quách Mạc Sơn tạo phản, lập tức xin lệnh đi trước tới Thiểm Tây dẹp loạn. Đây dù sao cũng là thuộc hạ của huynh ấy, không rõ vì sao những người này không trở về kinh thành mà lại muốn tạo phản nhỉ?”

Địch Thanh không muốn suy nghĩ nhiều, cười khổ nói: “Chỉ hy vọng Quách đại ca mọi chuyện đều thuận lợi. Tiểu Quỷ, huynh đi dạo một tí.” Hắn không được như ý nên muốn tìm một nơi thanh tịnh để tĩnh tâm. Quách Quỷ kêu lên: “Được rồi, Địch nhị ca, đại ca của huynh sợ huynh ở kinh thành thiếu tiền tiêu nên nhờ người mang đến đây ba lượng bạc cho huynh. Đây, đây này.” Nó nói xong chìa tay đưa tới ba lượng bạc, Địch Thanh không nhận, hỏi: “Có thư không?”

Nhân châu Quách Quỷ xoay động, cười nói: “Đại ca của huynh không phải không biết chữ à, làm sao lại có thư được?”

Địch Thanh nói: “Tiểu Quỷ, đệ không cần gạt ta nữa, đây là Quách đại ca cho ta đúng không?” Thấy Quách Quỷ không nói, Địch Thanh vỗ vỗ đầu vai Quách Quỷ, nói rằng: “Tiểu Quỷ, huynh chỉ giúp Quách đại ca một lần, huynh ấy thật sự không nợ huynh cái gì hết, hai người đối với huynh quá tốt, huynh còn chưa báo đáp được nữa là.”

Quách Quỷ cố gắng ưỡn lồng ngực gầy gò nói: “Chúng ta có phải huynh đệ không nào? Nếu là phải thì không cần nói ra những lời này.”

Địch Thanh không nhịn được cười, dí mạnh cái mũi nó nói: “Nhìn bộ dạng của đệ thật giống như một anh hùng hảo hán vậy. Huynh thật sự không thiếu tiền để dùng đâu, huynh có chức quan Thập Tương này, tuy là không làm gì được nhưng bổng lộc của triều đình thì cũng đủ cho huynh không cần lo chuyện ăn uống nữa. Được rồi ... Còn phải làm phiền đệ một việc, huynh có tích góp được mấy lượng bạc, đệ quen biết nhiều, xem thử có thể giúp huynh chuyển số tiền này đến Phần Châu, đưa cho đại ca huynh hay không. Huynh ấy đã một thời gian dài không có tin tức của huynh, e rằng sẽ lo lắng đấy.” Địch Thanh móc từ trong lồng ngực ra thỏi bạc nhỏ, trong lòng ít nhiều cũng có chút chua xót.

Trước đây, Địch Vân đánh thức được Địch Thanh xong, thấy em trai quá yếu ớt nên hết sức lo lắng cho Địch Thanh, nhưng trong lòng lại nhớ thương Tiểu Thanh. Địch Thanh đương nhiên biết tâm sự của đại ca nên ra sức thôi thúc hắn trở về. Quách Tuấn càng vui vẻ, đề nghị Địch Vân đưa Tiểu Thanh lên sống tại kinh thành luôn, nhưng Địch Vân lại từ chối do không quen sinh hoạt ở kinh thành, bảo rằng kinh thành tốt thì tốt thật nhưng hắn không thích, hơn nữa quê nhà ở Tây Hà, gốc rễ ở Tây Hà, nên không muốn đến kinh thành. Vì thế sau khi Địch Vân thấy đệ đệ đã khỏe hơn thì liền quay về Tây Hà. Quách Tuấn hơi có phần khó hiểu nhưng trong lòng Địch Thanh lại biết, đại ca bởi vì chân quê, không muốn em trai mình bị mất mặt nên lúc này mới khăng khăng phải quay về. Cũng may Địch Vân sau khi trở về Tây Hà thì cùng Tiểu Thanh làm buôn bán nhỏ, sống qua ngày cũng không đến nỗi nào.

Quách Quỷ nhìn thỏi bạc kia, thầm nghĩ: “Địch nhị ca quả là rất có tính cách, yếu mà không đuối.” Không muốn khiến cho Địch Thanh khó xử nữa, nó nhận lấy bạc, nói: “Được, đệ nhất định sẽ chuyển giúp huynh.”

Sau khi tạm biệt Quách Quỷ, Địch Thanh cứ thế lững thững bước đi, thấy ven đường có cửa hàng rượu bèn đi vào kêu một cân rượu thường mà uống. Trong lòng hắn thầm tính toán, nếu ở lại kinh thành thì quá nửa là không phát triển được gì, còn muốn quay về Tây Hà thì lại càng không được. Trên mặt mình đã bị xăm chữ, cũng chẳng khác gì phạm nhân rồi, gia nhập cấm quân không dễ, rời khỏi cấm quân lại càng khó khăn hơn. Gã than nhẹ một tiếng, bỏ lại mười văn tiền rồi đi ra khỏi quán, nhất thời chẳng biết gì xung quanh, chỉ thấy tơ liễu bay bay, giống như bông tuyết nhẹ nhàng rơi xuống, phổ xá náo nhiệt vô cùng, nhưng đều là tiếng ồn ào rầm rĩ của người ta, chẳng hề liên quan đến bản thân hắn.

Chợt nghe ở phía trước có tiếng trầm trồ khen ngợi, Địch Thanh lúc này mới phát hiện ra mình đã đi qua Châu Kiều, đến chỗ Đại Tướng Quốc Tự. Nơi này có câu lan nhà ngói, ca hát biểu diễn, đúng là cực kỳ náo nhiệt.

Phố phường người qua kẻ lại, hôm nay quả là tiên hoa tranh diễm, vạn vật rộn ràng giữa tiết xuân, hai bên đường tràn đầy cửa hàng và chợ hoa, muôn hồng nghìn tía, hương hoa len lỏi khắp không gian.

Địch Thanh dừng chân nghỉ ngơi, trong lòng đầy phiền muộn. Lúc này phía trước vọng đến vài tiếng chiêng,

có một đội kỵ mã chạy trước mở đường, phía sau chạy theo một đoàn văn nhân cưỡi ngựa, mỗi người đường làm quan đều rộng mở, vó ngựa gõ nhẹ trên đường đá..

Có một người dân tầm tắc nói: “Mau nhìn, mau nhìn kia, thiên tử môn sinh đang dạo phố kia.”

22. Chương 5: Kinh Diễm () (3)

Nhưng mười năm khổ cực này cũng xứng đáng, bởi vì vinh quang từ nay về sau có thể bù đắp tất cả. Những người này ngoại trừ tiến hành kỳ tập ở Đại Tướng Quốc Tự ra, đêm nay còn có thể đến Quỳnh Lâm Uyển, triều đình mở tiệc rượu, đích thân thánh thượng cùng thái hậu sẽ tới, vinh quang vô cùng. Sau đó những người này sẽ được phái đi tới khắp nơi nhậm chức, dựa vào thành tích để quyết định có được trọng dụng hay không.

Những người này tốc độ thăng chức cực nhanh, quân nhân hoàn toàn không thể so với họ được. Trước đây, Thái Tông sau khi lên ngôi thì hằng năm đều mở khoa cử tuyển chọn học trò, hai người thi đậu là Lữ Mông Chính và Trương Tề Hiền chỉ trong thời gian đúng bảy năm đã tiến vào hai phủ, nhậm chức phó tướng, mà Lữ Mông Chính lại chỉ cần mười hai năm đã ngồi vào vị trí tể tướng, có thể nói là “dưới một người, trên vạn người!”

Thời gian mười hai năm, bảo ngắn cũng không ngắn lắm, nhưng có thể làm cho một người học trò bần hàn ngồi vào vị trí được vạn người chú ý thì sao mà không khiến sĩ tử nghèo khổ trong thiên hạ thèm thường cho được? Cũng chẳng trách người trong thiên hạ đều nói, “Nhất cử thủ đăng long hổ bảng, thập niên thân đáo phượng hoàng trì! (Ngược trông tên bảng hổ treo, mười năm thân đã tới ao phượng hoàng!)”

Địch Thanh nhìn cảnh thiên tử môn sinh, cúi đầu nhìn lại bản thân, tự giễu mà cười. Hắn đến kinh thành đã được gần một nửa của mười hai năm rồi, nhưng hôm nay vẫn còn đang lang thang khắp phố phường nghèo hèn.

Lại một hồi chiêng vang lên, những văn nhân này cưỡi ngựa đi qua, ai nấy đều cười tùm tùm, bắt giắc đều ngẩng đầu nhìn về phía trước. Bọn họ không cần phải nhìn bên cạnh và cũng không cần nhìn xuống dưới, bởi vì người nơi nào cũng phải ngẩng đầu lên nhìn bọn họ. Bọn họ chỉ nhìn về phía hai sườn lầu các, nhìn những bóng hồng xuân sơn trong phần lâu kia.

Tài tử giai nhân vốn đã là giai thoại, bọn họ khổ cực mười năm, bỏ rất nhiều thời gian chẳng phải là vì một đoạn giai thoại này hay sao?

Lúc này đã có không ít giai nhân bước ra khỏi lầu các, hi hi cười nói, ngăn cản đầu ngựa, hướng về phía các tài tử đòi trăm hoa lưu niệm. Quan nhân cũng không ngăn cản, ngược lại còn vui vẻ chấp nhận. Có tài tử được người đẹp ưu ái, vẫn còn rụt rè, cũng có người đã tháo hoa cài trên đầu ném cho người nhìn trúng, giai nhân nhận lấy đều thẹn thùng không nói gì mà chỉ xuống lầu các, mặt tài tử có chút ửng đỏ làm dân chúng một trận cười vang, chỉ chỉ trỏ trỏ, vang lên tiếng tầm tắc.

Hóa ra những giai nhân này đều là nữ tử thanh lâu, nhưng Đại Tống xưa nay không cấm việc này, ngược lại còn được coi là chuyện phong lưu thường tình, vẫn là đề tài chuyện phiếm lúc trà dư tửu hậu(2).

Dân chúng chỉ chỉ trỏ trỏ, thảo luận sôi nổi. Có người nói: “Ê, chú em, trước đây nếu ta không làm thợ nguội, chú không bán đậu hũ, thì chúng ta cũng giống như bọn họ rồi, thật phong lưu nhỉ. Nhìn đám nữ tử này thường ngày làm bộ thanh cao không thể kết thân, vậy mà bây giờ đã nhìn trúng tài năng của mấy người này rồi.” Người bạn của hắn cười khẩy nói: “Người đòi giống như thế kia hả, đếm lại xem số chữ mà người biết có được một trăm chưa?”

Lúc này có một phụ nữ chỉ những tài tử này rồi lại len lén chỉ Địch Thanh, dạy dỗ đứa con búng bình nói: “Con trai, con sau này cần phải đọc sách, đừng có học người kia đi làm lính, ‘Nam nhi chẳng việc gì phải tham gia quân ngũ, tham gia quân ngũ chính là lầm lỡ suốt đời’, nếu như sau này con đi làm lính thì coi như cả cuộc đời này đã bị hủy hoại rồi.”

Đứa bé nghiêm túc gật đầu, sùng kính nhìn tài tử, khinh miệt ngó Địch Thanh. Địch Thanh đứng ở trong đám đông ồn ào, nghe được giọng mỉa mai của người phụ nữ kia, nhìn thấy đám tài tử đã đi xa, tiếng ồn ào rầm rĩ cũng xa dần theo, đột nhiên nhớ tới một câu nói mà mẫu thân thường nói.

Quan cái mẫn kinh hoa, tư nhân độc tiêu tụy! (Mũ lọng đầy kinh hoa, một người này xơ xác!)

Địch Thanh đã tiêu tụy.

Những năm nay đã trôi qua như nước chảy, cái nghĩa khí nhiệt huyết làm việc năm đó của Địch Thanh giờ đã tiêu tụy, tâm cũng mỗi mệ.

Quan cái mẫn kinh hoa, nhưng kinh hoa vốn chẳng có quan hệ gì với hần.

Trước đây sau khi hần gặp được Quách Tuân, tuy là ép mình tòng quân nhưng cũng mang theo vài phần khát vọng. Hần khát vọng dựa vào bản lĩnh của chính mình, bằng vào đôi tay mình mà khai phá ra một mảng bầu trời riêng, nhưng trận chiến ở thung lũng Phi Long đã khiến cho hần bị thương nặng. Hần biết rõ kéo cung có thể dẫn đến hôn mê nhưng vẫn ngoan cường muốn dùng toàn lực để kéo cung, vì Quách Tuân và cũng vì nỗi phần uất cô độc trong lòng.

Hần từng gặp được mẫu thân lúc đêm khuya, thì thầm căn dặn “Quan cái mẫn kinh hoa, tư nhân độc tiêu tụy; thiên thu vạn tuế danh, tịch mịch thân hậu sự. (Mũ lọng đầy kinh hoa, một người này xơ xác, ngàn thu tiếng để đời, ích gì sau lúc thác)” Đọc đến nỗi rơi lệ ròng ròng...

Địch Thanh khi đó hoàn toàn không hiểu được gì, nhưng vào thời khắc này, sầm uất cùng hiu quạnh, tương phản to lớn, làm cho hần bỗng cảm nhận được mẫu thân lúc đó thật cô đơn và hiu quạnh.

Địch Thanh muốn khóc, nhưng lại ngẩng đầu lên, chờ đợi mà bước đi. Trong đầu hần chợt dần hiện ra khuôn mặt của mẫu thân, nhớ tới mẫu thân nhìn mình, kiên định nói: “Thanh nhi, con sau này nhất định là tể tướng, con hãy tin mẹ. Bởi vì người xem tướng cho mẹ, chính là Trần Đoàn năm đó cùng Thái Tổ chơi cờ.” Địch Thanh nghĩ tới đây, lẩm bẩm nói: “Mẹ ... Con tin mẹ, nhưng con không phải không làm, mà là không thể.”

Một tiếng chuông khánh vang lớn, Địch Thanh giật mình tỉnh khỏi giấc mộng mấy năm trước. Hần lúc này mới phát hiện ra mình đã đi tới trước Đại Tướng Quốc Tự. Trong lòng Địch Thanh bỗng nhiên khẽ động, ý niệm trong đầu dâng lên muốn đi vào bên trong xem thử.

Đại Tướng Quốc Tự là chùa của hoàng thất Đại Tống, quy mô cực lớn, nguy nga lộng lẫy, ánh sáng mặt trời chói lọi, khiến cho mây màu mất sắc. Hôm nay Đại Tướng Quốc Tự có vạn người đến viếng, hơn nữa còn có thiên tử môn sinh tụ họp cho nên người dân xung quanh tham quan điều mới lạ có thể nói là vai sát vai, chen chúc vô cùng.

Địch Thanh đến kinh thành đã nhiều năm nhưng chưa bao giờ vào Đại Tướng Quốc Tự tham quan, bởi vì hần không phải là người thích náo nhiệt. Nhưng hôm nay vô thức đi tới trước Đại Tướng Quốc Tự, lại nhớ tới lời nói của Quách Tuân mấy năm trước, hần bèn vượt qua đoàn người vòng qua phía sau Đại Hùng bảo điện, tới được phía trước Thiên Vương điện.

Bên trong Thiên Vương điện có Tứ Đại Thiên Vương, Di Lặc phật chủ!

Trong đầu Địch Thanh hiện lên lời Quách Tuân năm ấy, “Di Lặc giáo thực ra có lai lịch từ xa xưa, lúc Lương Vũ đế sáng lập Tùy Đường thì đã thành lập. Ngay cả Đại Tướng Quốc Tự trong kinh thành cũng có pho tượng phật Di Lặc, mặt mày hiền hậu, ngồi ở trên đài sen.” Địch Thanh sau khi tới kinh thành rồi mới nghe nói, phật Di Lặc này vốn là do thái hậu xây dựng.

Hần nhớ tới Tứ Đại Thiên Vương, ma xui quỷ khiến thế nào lại nảy sinh ý định tiến vào tham quan Thiên Vương điện. Đến giữa điện, Địch Thanh ngẩng đầu nhìn qua thì thấy giữa điện quả nhiên có phật Di Lặc đang ngồi ngay ngắn trên đài sen, mỉm cười mà nhìn con dân bên dưới. Địch Thanh đột nhiên nhớ tới phật Di Lặc âm hiểm ở thung lũng Phi Long, không khỏi rung mình một cái.

Địch Thanh chưa bao giờ gặp qua người nào âm hiểm, hung ác như vậy, hần và Quách Tuân sau đó đã đem mọi thứ phát sinh ở thung lũng Phi Long thảo luận qua mấy lần nhưng đều không rõ vì sao Di Lặc phật chủ phải khiến cho tin đồ tự tàn sát lẫn nhau. Mấy năm nay, Diệp Tri Thu lần theo dấu vết từ Đông Hải đến đại mạc, từ thảo nguyên tới Giang Nam, nhưng vẫn không thể đem phật Di Lặc ra công lý.

Phật Di Lặc dường như đã biến mất rồi vậy.

Địch Thanh có linh cảm phật Di Lặc tuyệt đối sẽ không mai danh ẩn tích như thế. Phật Di Lặc ẩn nấp được càng lâu chứng tỏ hắn càng có thể đang bày ra một mưu đồ kinh thiên động địa.

Hồi lâu, ánh mắt Địch Thanh lại rơi vào Tứ Đại Thiên Vương hai bên phật Di Lặc, hắn chỉ có thể nói rằng Tứ Đại Thiên Vương nhìn thấy ở thung lũng Phi Long trước đây, dù là trang phục, mặt nạ hay binh khí so với Tứ Đại Thiên Vương ở giữa điện đều cực kỳ giống nhau.

Địch Thanh nhìn cây tán của Đa Văn Thiên Vương kia, khóe miệng lộ ra một tia cười cay đắng, lẩm bẩm nói: “Nếu các ngươi thật sự tốt thì đương nhiên sẽ có dân chúng thờ phụng, nhưng nếu các ngươi giống như đêm đó, ta vẫn còn muốn giết các ngươi.”

Địch Thanh ngơ ngẩn nhìn Đa Văn Thiên Vương, không biết đã qua bao lâu, lúc này mới xoay người lại. Người bên trong điện không nhiều lắm, một người mới vừa rời đứng ở bên cạnh Địch Thanh hướng về phía phật Di Lặc hành lễ. Khi Địch Thanh xoay người lại thì người đó đã rời khỏi.

Ở trong khoảnh khắc chớp mắt này, Địch Thanh phảng phất trông thấy được khóe miệng người kia hình như lưu lại một nét cười nhưng mà vẻ mặt rất lạnh.

Địch Thanh bị vẻ mặt không hài hoà của người kia hấp dẫn, không khỏi nhìn trộm vài lần. Không ngờ khi người kia vừa tới trước cửa điện thì một cơn gió thổi qua, vén lên trường sam của người đó, Địch Thanh nhìn thấy đai lưng màu xanh biếc của y lộ ra thì bỗng nhiên cảm giác được ngực mình giống như bị đánh một quyền cực mạnh.

Đai lưng màu xanh biếc, ký ức chôn sâu trong lòng Địch Thanh ủa về.

Màu sắc của đai lưng không phải chính là màu trang phục của Đa Văn Thiên Vương kia sao?

Khóe miệng kia hơi mỉm cười nhưng không giống với nụ cười của Đa Văn Thiên Vương ở giữa điện, trong cái từ bi còn mang theo sự lạnh lẽo vô biên.

Địch Thanh nhanh chóng quay đầu lại liếc mắt nhìn tượng phật, càng thêm khẳng định ý nghĩ của mình, xoay người lại lần nữa thì đã phát hiện người kia biến mất không thấy tăm hơi. Địch Thanh cất bước muốn truy đuổi thì đột nhiên cảm thấy trong đầu đau nhức khủng khiếp, lão đảo muốn ngã, không biết làm sao, nhưng suy nghĩ này trước giờ chưa từng có. Sau lưng người kia không phải đeo theo một cái túi hình dạng dài sao? Ở bên trong đó có thể là cây dù hay không? Người đi đường lưng đeo một cây dù cũng không khác thường lắm, nhưng cây dù của người này đeo chính là vũ khí đã làm cho Địch Thanh đau khổ nhiều năm!

Người kia chính là Đa Văn Thiên Vương!

Chú thích:

- (1) kỳ tập: gặp gỡ định kỳ. Đặc biệt chỉ có sĩ tử sau khi thi đậu dựa theo lệ cũ tập trung dạo chơi và tiệc rượu.
- (2) trà dư tửu hậu: giờ rỗi rãi (sau khi cơm nước xong)

23. Chương 5: Kinh Diễm () (4) (hết)

Địch Thanh nghĩ tới đây, trong lòng rất đau thương, hai tay nắm chặt, móng tay đã đâm sâu vào thịt. Đau nhức ở lòng bàn tay xua tan cái đau ở trong đầu Địch Thanh, lòng báo thù trở dậy, hắn lao ra khỏi Thiên Vương điện, khàn giọng nói: “Chớ có đi!” Lúc này hắn hoàn toàn không nghĩ đến chuyện mình không phải là đối thủ của Đa Văn Thiên Vương.

Nhưng Địch Thanh vừa mới lao ra khỏi Thiên Vương điện, thì có hai người đang đi đến. Một người đang muốn tiến vào trong điện thì vừa vịn bị Địch Thanh đâm vào, không khỏi “Ài u” một tiếng, ngồi bệt ở trên mặt đất.

Thanh âm như dòng nước xuân ấm áp nhuộm vẽ mỗi mặt, thì ra người bị Địch Thanh đụng vào chính là một cô gái.

Địch Thanh quay đầu lại xin lỗi qua loa rồi vội vàng chạy đi, nghiêng người liếc mắt nhìn nàng kia một cái, chỉ thấy được nàng có một đôi mắt trong veo như hồ thu.

Nha hoàn bên cạnh nàng nói: “Tiểu thư, người này thật vô lễ.”

Địch Thanh nghe được lời trách móc này thì trong lòng cảm thấy áy náy, nhưng hắn đang nóng lòng truy tìm Đa Văn Thiên Vương nên không thể quay lại. Chạy vội một hồi thì đã ra khỏi Tướng Quốc Tự, người đi đường rất nhiều, đeo dù cũng nhiều nhưng không có ai thất đại lưng màu xanh biếc cả.

Địch Thanh dừng bước, ngơ ngàng nhìn xung quanh, lại đuổi theo về một hướng khác. Hắn giống như con ruồi không đầu, chạy loạn xạ khắp nơi nhìn bốn phía xung quanh, không hề để ý đến ánh mắt tràn đầy vẻ kinh ngạc của mọi người xung quanh nhìn hắn. Không biết đã qua bao lâu, tiếng chuông khánh xa xa truyền đến, Địch Thanh lúc này mới dừng lại, đắm một đắm vào cây hòe ở bên cạnh, phát hiện bản thân mồ hôi nhễ nhại, uể oải không chịu nổi.

Tìm không được rồi, tìm không được rồi.

Trong lòng Địch Thanh vang lên tiếng gào thét điên cuồng, trong mắt lửa giận hừng hực, không ngừng nghĩ đến, “Đa Văn Thiên Vương vì sao lại tới nơi này? Hắn tới nơi này một lần, có khi còn trở lại? Nhưng cũng có thể hắn chỉ tình cờ đi qua đây, cả đời này không bao giờ đến nữa!”

Tâm tư của Địch Thanh như nước thủy triều, trong lúc nóng nảy lại chợt nghe thấy giọng nói một thiếu nữ nói: “Tiểu thư, chính là người này đã làm tiểu thư ngã, ánh mắt hắn rất hung ác.”

Địch Thanh nghe xong ngẩn ra, quay đầu nhìn lại thì thấy được có hai người con gái đang nhìn mình, nàng bên trái quần áo màu xanh nhạt, trang phục của một nha hoàn, đang dìu đỡ tiểu thư ở bên phải. Tiểu thư này khuôn mặt như tranh, y phục trắng hơn tuyết, màu da so với y phục còn muốn trắng hơn vài phần, thấy Địch Thanh nhìn đến thì sóng mắt trong vắt như nước dãi đi, nhỏ giọng nói với nha hoàn, “Đừng có gây sự.”

Tâm tư Địch Thanh rối loạn, muốn tới xin lỗi nhưng lại không nghĩ ra được lời nào để nói, bị ánh mắt trong veo của nàng kia quét qua thì càng không được tự nhiên. Dưới tình thế cấp bách này, hắn liền xoay người bỏ đi, nhưng vẫn còn có thể nghe được tiếng lầm bầm của nha hoàn này nói: “Tiểu thư, lần này vốn định đi xem hoa mẫu đơn, nhưng chân của người bị tẹo rồi, còn có thể đi được không?”

Tiểu thư này đáp: “Thật khó khăn lắm mới đi ra ngoài được một lần, ài ... dù sao vẫn muốn đi xem xem.” Trong giọng nói nhu nhược của nàng còn mang theo một chút thất vọng.

Nha hoàn nói: “Cũng được, nhưng chỉ sợ ở đây không có hoa gì đẹp nữa, không bằng Diêu Hoàng ở nhà mình...”

Tiểu thư kia than nhẹ một tiếng, cũng không nói gì nữa.

Giọng nói dần dần xa xa, Địch Thanh có chút bất an, muốn quay trở lại nhưng không có dũng khí. Hắn vốn là kẻ không sợ trời không sợ đất, trước đây cho dù đơn độc đối đầu với đám tai sai của Triệu Vũ Đức, lúc dũng cảm đâm Tăng Trưởng Thiên Vương võ công cao tuyệt cũng không có nhút nhát như vậy, chẳng biết vì sao lúc này hắn lại sợ nhìn thấy đôi mắt đen như hạt châu, ánh mắt sáng trong thanh tịnh của nàng kia.

Không biết đã đi được bao xa, phía trước có mùi thơm truyền đến. Địch Thanh nhìn đến thấy ở nơi xa có một lán hoa, hoa mẫu đơn đang nở rộ, bèn tới gần xem thử.

Người bán hoa chính là một ông lão, nếp nhăn trên mặt giống như bùn đất bên trong chậu hoa, tràn đầy tang thương, thấy Địch Thanh đi tới liền chạy đến hỏi: “Khách quan, muốn mua hoa sao?”

“Chỉ xem thôi.” Địch Thanh nói cho lấy lệ. Hắn kỳ thật cũng không tính là người thích hoa, văn thân trong triều rất thích trầm hoa, mỗi lúc gặp dịp tiết khánh, cả triều càng trầm hoa, nhưng Địch Thanh dù sao vẫn cho rằng một người nam nhân nhuộm máu đào, ít nhiều cũng có chút không được tự nhiên.

Ông lão thấy khách bên cạnh, nhiệt tình giới thiệu nói: “Khách quan, nơi này có Tử Kim Bàn, Điệp Lô Thúy, Bạch Ngọc Băng và Mãn Đường Hồng, đều rất đẹp, nếu mua một chậu về nhà bày trí, nhìn sẽ rất đẹp đó.” Lán bán hoa này, đều đặt cho những loài hoa một cái tên lịch sự tao nhã, tìm cách thu hút ánh mắt của khách nhân.

Địch Thanh nhìn thấy cái mà gọi là Tử Kim Bàn chính là mẫu đơn màu nâu son viền vàng rất hiếm thấy; Điệp Lô Thúy là mẫu đơn xanh biếc, cánh hoa trùng điệp, tương đối xinh đẹp; Bạch Ngọc Băng kia tên cũng như nghĩa chính là màu trắng; Mãn Đường Hồng thì toàn thân màu hồng. Mẫu đơn nở rộ, quả thực là tranh kỳ đoạt diễm. Ánh mắt Địch Thanh đảo qua, đột nhiên hỏi: “Có cây gì tên là ... Diêu Hoàng không?”

Ông lão ngẩn ra, lắc đầu nói: “Diêu Hoàng thì cực kỳ quý báu, đường kính hoa này hơn xích, lão cũng chỉ gặp qua một lần mà thôi, nhưng ở đây lại không có bán.”

Địch Thanh hỏi: “Ở đâu có bán vậy?”

Ông lão lắc đầu nói: “Ta không biết, nhưng mà loại hoa này ... chỉ có nhà quyền thế phú quý mới có khả năng mua được thôi.” Lão thấy Địch Thanh ăn mặc giản dị, nhin không được mà nhắc nhở nói.

Địch Thanh nghe lão bán hoa nói như vậy, trầm nghĩ: “Tiểu thư kia trong nhà có Diêu Hoàng, chắc là người phú quý rồi.” Hắn mới vừa rồi chỉ nhìn thoáng qua, bị dung mạo của tiểu thư kia làm cho hấp dẫn nên không dám nhìn lâu, chỉ ngờ ngợ cảm thấy tiểu thư kia cực kỳ xinh đẹp, nhưng y phục như thế nào thì không nhớ.

Đang chìm trong suy tính thì hắn trông thấy có chậu mẫu đơn nở hoa màu vàng óng ánh ở trong bụi hoa thơm cỏ lạ đua sắc có vẻ diễm tĩnh an bình. Địch Thanh chậm rãi đến gần, đứng trước hoa ngẩng chân một lát. Ông lão giới thiệu nói: “Khách quan, hoa này đây là ...”

Chưa kịp nói xong, bên ngoài lán đột nhiên có người hô lớn: “Cao lão đầu, người đã chuẩn bị xong chưa?”

Ông lão quay đầu lại nhìn lên, thấy ba tên du côn đứng ở trước lán, phía bên trái là một người có dáng người ục ịch, ở giữa là một tên đội mũ lệch, phía bên phải là một tên phanh ngực, ở trên mặt xăm một con mãnh hổ dữ tợn, cử chỉ của ba người này vô cùng kiêu ngạo ngang ngược, chỉ thiếu xăm hai chữ “Lưu manh” trên mặt nữa thôi.

Lão Cao thấy thế hoảng sợ bước lên phía trước nói: “Các vị, chuẩn bị cái gì vậy?”

Tên đội mũ lệch nói: “Người giả bộ hồ đồ phải không? Phí bảo vệ lán nên giao nộp rồi phải không nhỉ?”

Lão Cao vội la lên: “Mấy ngày trước không phải đã nộp rồi sao?”

Tên đội mũ lệch cười lạnh nói: “Người vài ngày trước đã ăn cơm rồi, chẳng lẽ ngày hôm nay không cần phải ăn nữa sao?”

Tên xăm mặt kia gật đầu phụ họa nói: “Lão đại nói có lý.”

Lão Cao vội la lên: “Lão bán hoa chỉ đủ nuôi bản thân mình, nào có dư thừa tiền đâu? Các vị ... à, tháng sau lại nộp tiền được không?”

Tên đội mũ lệch cười lạnh nói: “VẬY tháng sau người mới ăn có được hay không hả?”

Tên xăm mặt kia lại khen: “Lão đại nói có lý.”

Địch Thanh nghe thấy thế đã biết là có chuyện gì đã xảy ra, chậm rãi đi tới lạnh lùng thốt: “Các người có biết nhục không?”

Tên đội mũ lệch nghe vậy cả giận nói: “Người là ai?”

Địch Thanh thản nhiên nói: “Các người dù cho không biết nhục, lẽ nào cũng không biết chữ sao?”

Tên đội mũ lệch kia ngẩn ra, hét lớn: “Đại gia không biết chữ, quan hệ gì với người mà ở đây lải nhải?” Con người tên ục ịch vừa chuyển, nhìn thấy trên mặt Địch Thanh xăm chữ thì biến sắc, nói khê với tên đội mũ lệch: “Đại ca, người kia chính là cấm quân.” Tên đội mũ lệch chỉ biết đắc ý kiêu ngạo, lúc này mới nhìn thấy trên mặt Địch Thanh có xăm chữ, sắc mặt liền khê biến. Bọn chúng dù sao cũng chỉ là du côn, thường ngày chỉ dọa dẫm bắt nạt kẻ yếu mà sống chứ nào dám đắc tội với cấm quân, biết thân phận của đối phương thì

ngay lập tức ôm ái lại, cười làm lạnh nói: “Vị đại gia này, tiểu nhân dốt nát, thuở nhỏ nhà nghèo đâu có tiền mời thầy dạy học, nên không biết chữ, không nhận ra đại gia, xin người rộng lượng bỏ qua.” Bộ mặt hắn liền thay đổi nói với lão Cao: “Chỉ đùa một chút với lão thôi, đừng có tin là thật nhé!” Dứt lời nháy mắt với hai người huynh đệ, ảo não mà rời đi.

Lão Cao thở phào nhẹ nhõm, nói với Dịch Thanh: “Vị quan gia này, đa tạ người đã giúp đỡ. Lúc này kinh thành thuế má không nhẹ, vậy mà còn phải đối phó với đám vô lại này, thật là khiến người ta đau đầu.” Dứt lời lão lắc đầu, vẻ mặt bất đắc dĩ.

Dịch Thanh cười, quay đầu lại nhìn chậu hoa mẫu đơn màu vàng rực rỡ kia, hỏi: “Hoa kia bán bao nhiêu tiền vậy?”

Lão Cao cười theo nói: “Quan gia nếu như thích thì cứ việc cầm lấy đi là được, chậu hoa này coi như lão tặng cho ngài.”

Dịch Thanh cười đáp: “Ta chỉ là một cầm quân tầm thường, không phải là cái gì gia đâu. Nếu ta không trả tiền thì có khác gì bọn du côn kia chứ?” Hắn liền chìa bàn tay đưa tới một vài đồng tiền nói: “Chừng này đủ chưa vậy?”

Lão Cao liên tục gật đầu: “Vây là đủ rồi, dư nữa, dư nữa.”

Dịch Thanh bỏ đồng tiền xuống cầm chậu hoa đi ra ngoài, nhưng đột nhiên sững sốt, hóa ra cô gái áo trắng kia mang theo nha hoàn đang ở bên ngoài lén nhìn mình. Dịch Thanh đem chậu hoa này đặt ở trước người nàng, không nói được lời nào, trong nháy mắt xoay người rời đi. Người con gái áo trắng kia vô cùng ngạc nhiên, gọi: “Ê ...” Nhưng giọng nói của nàng yếu ớt như muỗi kêu, Dịch Thanh không biết có nghe được hay không, sớm đã lẩn vào trong biển người.

Nha hoàn bĩu môi nói: “Chỉ có một chậu hoa phế phẩm như thế, sao có thể so sánh với Diêu Hoàng trong nhà mình được? Tiểu thư, cô nói xem đúng không? Hắn dụng tiểu thư bị thương, chẳng lẽ muốn bồi thường bằng chậu hoa này hay sao? Nếu không phải tiểu thư rộng lượng, chúng ta đem hắn giao cho Khai Phong phủ, đánh hắn hơn chục hèo! Hừ!”

Vị tiểu thư áo trắng dịu dàng nói: “Hình như lúc này hắn có việc gấp đó. Em không thấy hắn giúp đỡ ông lão bán hoa ở đây sao? Nói như vậy ... hắn chính là người tốt.” Thì ra mới vừa rồi Dịch Thanh đuổi đi ba tên du côn kia, hai người chủ tớ này đều trông thấy.

Lão già nghe nha hoàn nói đây là hoa phế phẩm thì có chút bất mãn nói: “Vị cô nương này, hoa của lão không phải là hoa phế phẩm, cô xem nó nở nhiều hoa đẹp không này. Hơn nữa loại hoa này, không phải lão khoác lác, xung quanh trăm dặm cũng rất hiếm thấy.”

Người con gái áo trắng ngồi xuống nhìn chậu hoa, đột nhiên nói: “Ông à, hoa này thật kỳ lạ, trên cánh hoa sao lại có vân hình trái tim vậy? Ông thử nhìn hoa văn ở đây này, rất là kỳ quái, nếu như nhìn kỹ sẽ thấy ở cạnh hoa có vẽ một cây sáo bằng ngọc đó.” Nàng quan sát cực kỳ tỉ mỉ, nhìn ra được hoa này có chỗ bất thường.

Ông lão tự hào nói: “Đương nhiên rồi, hoa này mặc dù không nổi tiếng nhưng những nơi khác đều không có. Lão đã gặp được một người tao nhã, đặt cho hoa này một cái tên, gọi là Phượng Cầu Hoàng!”

24. Chương 6: Ngũ Long () (1)

Vừa nghĩ đến Đa Văn Thiên Vương, lửa giận trong lòng Dịch Thanh lại bùng lên, ngẫm nghĩ: “Di Lạc giáo đồ này xem ra còn có chút tôn kính đối với phật Di Lạc. Đa Văn Thiên Vương đến một lần, không chừng sẽ đến lần thứ hai. Đã thế, sao mình không về Đại Tướng Quốc Tự xem thử, có khi gặp hắn cũng nên.” Mới đi được vài bước, hắn đã không cảm lòng được, lại nghĩ: “Không biết nàng ấy đã rời khỏi Đại Tướng Quốc Tự hay chưa?”

Nghĩ tới đây Dịch Thanh mới nhận ra là ngay cả bản thân hắn cũng không rõ mình muốn quay về Tướng Quốc Tự là muốn tìm Đa Văn Thiên Vương hay người con gái kia. Hắn không khỏi tự chế nhạo bản thân: “Dịch Thanh ơi là Dịch Thanh, bộ dạng người thế này mà cũng mơ mộng hão huyền hay sao?”

Dịch Thanh không muốn nghĩ đến người con gái đó nữa, bèn nhắm chuẩn phương hướng chạy về phía Đại Tướng Quốc Tự, trên đường đi hắn ghé qua sạp mua hai cái bánh bao cất vào trong lồng ngực. Lúc này đám đông tụ họp trong chùa đã sớm giải tán, dân chúng cũng đều đã bỏ về nên trong chùa đã thanh tịnh hơn rất nhiều.

Dịch Thanh bước vào trong Thiên Vương điện, thấy trên bàn thờ khói hương nghi ngút, chỉ còn một tăng nhân đang gõ mõ ở lại. Trong lòng khẽ động, hắn lặng lẽ vòng ra phía sau bàn thờ, thừa dịp tăng nhân này không chú ý liền chui xuống phía dưới bàn thờ. Hắn làm việc không dựa vào một quy tắc nào cả, chỉ nghĩ rằng nếu hắn ở đây lâu thì chắc tăng nhân trong tự sẽ cảm thấy lạ, có khi lại đuổi hắn ra ngoài không chừng, nên dứt khoát phải trốn trước đã.

Dưới bàn thờ tương đối sạch sẽ, Dịch Thanh nhẹ nhàng mà rút thanh đao ở thắt lưng ra, rạch một khe nhỏ trên tấm màn bằng vải bố để nhìn ra ngoài dò xét. Hắn khoanh chân ngồi xuống, trong lòng nhất thời dao động, không biết biện pháp ôm cây đợi thỏ này có tác dụng hay không. Nhưng muốn tìm Đa Văn Thiên Vương thì thực sự hắn cũng không nghĩ ra được biện pháp nào hay hơn nữa.

Màn đêm buông xuống, đèn vàng thấp lên, Đại Tướng Quốc Tự dần dần rời xa tiếng ồn ào náo nhiệt, trong tự chỉ còn vắng vắng tiếng kinh cầu. Nghe được âm thanh ôn hòa này, trong lòng Dịch Thanh đã tĩnh lặng trở lại. Hắn vẫn nhìn ra ngoài dò xét xung quanh từ lỗ hổng trên tấm màn bằng vải bố, nhưng nhìn chăm chú liên tục khiến cho con mắt trở nên đau nhức, mà Đa Văn Thiên Vương lại không xuất hiện lần thứ hai.

Dịch Thanh thấy hơi đói bụng, bèn móc bánh bao ra xé một miếng, sợ phát ra tiếng động làm cho tăng nhân phát hiện nên liền cho vào trong miệng chậm rãi nhai. Sau khi ăn bánh bao xong, lại qua nửa canh giờ, Dịch Thanh ngồi lâu bàn chân tê rần, biết đã gần đến nửa đêm, không khỏi cảm thấy vô cùng uể oải. Hắn thầm nghĩ, cửa chùa đã đóng lâu rồi, chắc chắn là Đa Văn Thiên Vương sẽ không tới.

Lúc này có tiếng bước chân vang lên, tinh thần Dịch Thanh chấn động, bèn đưa mắt nhìn lại. Phía trước có một tăng nhân và một tục nhân đi tới, tăng nhân này mặt mũi hiền lành, dưới cằm râu trắng như cước; tục nhân kia thì đưa lưng về phía Dịch Thanh, trên người không có đeo vật gì dài như trường tẩu, không giống với người mà Dịch Thanh đang đợi. Dịch Thanh nhìn không thấy chính diện mặt mũi của tục nhân, chỉ thấy được giày của hắn là thêu hoa dệt gấm, cực kỳ hoa mỹ. Dịch Thanh biết đôi giày này là do danh phường kinh thành Ngũ Hồ Xuân làm ra, người mua đều là quan to quyền quý.

Nhưng người vừa đến hoàn toàn không có quan hệ gì với Dịch Thanh. Hắn vô cùng thất vọng, nhắm hai mắt lại, chỉ nghe thấy tục nhân kia hỏi: “Trụ trì, ta có một chuyện muốn thỉnh giáo.” Âm điệu người này tuy còn trẻ nhưng trong giọng nói ẩn chứa vẻ chán nản, giống như một lão già bảy tám mươi tuổi.

Dịch Thanh hơi ngạc nhiên, cảm thấy giọng điệu người này và khuôn mặt của Đa Văn Thiên Vương có chung một điểm là không hài hòa với vẻ bình thường. Hắn lại nghĩ “Trụ trì Đại Tướng Quốc Tự phụ thuộc hoàng gia, không phải muốn gặp là gặp được, vậy mà người này có thể mời chủ trì giải thích nghi vấn, không biết có địa vị gì đây?”

Trụ trì nói: “Thí chủ, xin cứ hỏi.”

Tục nhân buồn rầu nói: “Thiên đường là ở đâu vậy?” Dịch Thanh thiếu chút nữa phá lên cười, thầm nghĩ “Chẳng lẽ kinh thành này không phải Thiên đường sao?” Nghĩ lại một chút, khước miệng hắn mang theo một nét cười.

Trụ trì chậm rãi đáp: “Nhược tầm tịnh thổ, đương cầu tịnh tâm. Tùy kỳ tâm tịnh, vô xử bất tịnh thổ.” (Muốn thấy Niết bàn, để lòng thanh tịnh. Khi tâm đã tịnh, đâu chẳng Niết bàn)

Trong lòng Dịch Thanh cười khở, “Tuy nói thì là vậy, nhưng muốn tịnh tâm đâu phải là chuyện dễ dàng như vậy?”

Tục nhân cũng nói: “Cao tăng nói rất đúng, nhưng ta làm thế nào cũng không thể tĩnh tâm được, vẫn luôn cảm thấy khắp nơi đều là địch, như ở trong lồng giam, nên mới đến đây để cầu Phật.” Dịch Thanh nghe

thấy giọng nói người kia tràn đầy vẻ hoang mang khốn khổ, hết như con thú bị hãm sâu vào cạm bẫy, trong lòng hắn đột nhiên dâng lên sự đồng tình. Nhiều năm qua, Dịch Thanh cũng vùng vẫy ở trong gian khổ nên đồng cảm với thứ cảm giác cay đắng mà bản thân hắn từng trải qua này.

Trụ trì đáp: “Thánh nhân cầu tâm không cầu phật, ngu nhân cầu phật không cầu tâm. Thí chủ, bản tăng muốn kể một chuyện xưa ...”

Tục nhân vui vẻ nói: “Xin cứ nói.”

Trụ trì chậm rãi nói: “Nghe kể rằng bên bờ biển Đông có một con chim bói cá, chán ghét thế tục xấu xa, nó cảm thấy thiên hạ đều là kẻ địch. Chính vì thế nó bay đến rừng núi ven biển làm ổ xây tổ, tưởng rằng sẽ không còn nguy hiểm nữa, nhưng không ngờ đến một ngày thủy triều dâng lên, hang ổ bị sóng biển cuốn đi. Chim bói cá than thở nói: “Trong lòng có địch, khắp nơi đều là địch.”

Dịch Thanh nghe xong trong lòng có chút hỗn loạn, thoáng nghĩ, “Ta vốn chẳng muốn coi Đa Văn Thiên Vương là địch, nhưng nếu người này không chết thì đại loạn sẽ không thể dừng lại được. Nếu hắn muốn quay đầu làm người tốt...” Nghĩ tới đây, khóe miệng nhếch lên một nụ cười cay đắng, “Nếu hắn muốn quay đầu làm người tốt, ta có thể tha hắn không? Sợ rằng không thể. Nếu không gần nghìn thường dân đã chết ở thung lũng Phi Long chẳng phải quá oan uổng sao?”

Tục nhân yên lặng một lúc lâu, lúc này mới nói: “Đa tạ đại sư chỉ bảo, ta đã biết nên làm như thế nào rồi. Đại sư vất vả rồi, ta có ý muốn trùng tu chùa chiền, làm một chút công đức, không biết ý đại sư thế nào?”

Trụ trì nói: “Trùng tu, không tu, không gì công đức, trong lòng có phật, đã là công đức.”

Tục nhân hiểu ý, hai tay hợp thành chữ thập thi lễ, chậm rãi bỏ đi, trụ trì cũng theo sau, Thiên Vương điện thoáng cái đã yên tĩnh trở lại.

Dịch Thanh nghe thấy cao tăng giảng kinh Phật, cảm thấy có lý nhưng lại cảm thấy không bỏ xuống được, lại có chút tò mò về lai lịch tục nhân kia. Đang miên man trong suy nghĩ thì đột nhiên cảm thấy một tia sáng xuyên qua tấm màn bằng vải bố, tối rồi lại sáng. Dịch Thanh khẽ rung mình, tiến đến phía sau màn che bằng vải bố nhìn ra bên ngoài thì chỉ thấy một người đứng yên trước tượng phật Di Lặc, bên hông có mang một cái đai lưng màu xanh, lưng đeo trường tán, đúng là người mà hắn muốn tìm kiếm.

Tim Dịch Thanh đập thành thịch, nhìn qua mặt người đó. Chỉ thấy khóe miệng người đó hơi mỉm cười, nhưng khuôn mặt cực kỳ lạnh lẽo u ám, đang nhìn phật Di Lặc đến xuất thần. Dịch Thanh nhìn người đó một lúc lâu, thấy y vẫn duy trì tư thế không đổi một chút nào, trong lòng không khỏi cảm thấy ớn lạnh. Dịch Thanh biết mình dù cho không bị thương thì võ công so với người đó cũng kém quá xa, thời khắc này hắn còn không dám thở mạnh một cái, thăm than Quách Tuấn đã rời khỏi kinh thành, nếu không cũng có thể tìm Quách Tuấn đối phó với người kia.

Không biết đã qua bao lâu, bên ngoài cửa điện có tiếng bước chân truyền đến, một tăng nhân bước vào. Nhìn thấy người kia đứng lặng im trước tượng phật, tăng nhân không khỏi ngạc nhiên trầm giọng quát khẽ: “Người là ai?” Đại Tướng Quốc Tự là quốc tự, để ngọn đèn dầu ở chủ điện cả đêm không tắt, tăng nhân này phụ trách nửa đêm đến đây thêm dầu thắp thì bỗng nhiên nhìn thấy có người lạ ở đây, khó tránh khỏi vô cùng kinh ngạc.

Người đó nghe được tiếng quát hỏi, đột nhiên xoay người lại, thoáng cái đã bước đến trước mặt tăng nhân. Trường tán trên lưng khẽ động, cán tán đã đập vào sau gáy tăng nhân.

Tăng nhân còn chưa kịp tri hô thì cả người đã mềm nhũn ngã xuống đất. Người kia khẽ vung tay ra đã bắt được hũ dầu mà tăng nhân lúc này cầm trong tay, đi một vòng quanh đại điện để nắm rõ tình hình, châm thêm dầu cho những ngọn đèn ở bốn vách tường.

Dịch Thanh từ một nơi bí mật gần đó xem chân thật rõ ràng, lại không hiểu được người này rốt cuộc muốn tìm kiếm cái gì.

Người đó thêm dầu xong xuôi thì trở lại ngồi trước mặt phật Di Lặc, nhìn Di Lặc phật chủ, lầm bầm nói: “Di Lặc hạ sinh, tân phật độ kiếp ... Ngũ Long xuất thế, lệ tích bất tuyệt?”

Hắn lặp lại không ngừng mấy câu nói đó, hình như đang suy nghĩ cái gì đó. Dịch Thanh nghe không hiểu gì hết, thầm nghĩ trước đây ở thung lũng Phi Long, người này niệm chú để mê hoặc nhân tâm, nhưng hiện giờ ở chỗ này chỉ có một mình hắn thì còn niệm cái chú ngữ quái quỷ gì đây?

“Ngũ Long xuất thế, lệ tích bất tuyệt. Di Lạc hạ sinh, tân phật độ kiếp!” Người đó lại đem những lời này niệm đến điên đảo, miết chặt đầu mày, ánh mắt đặt ở trên tượng phật Di Lạc.

Dưới ngọn đèn dầu, tượng phật Di Lạc rạng rỡ tỏa sáng. Trong ánh mắt người đó đột nhiên lộ ra vẻ vui mừng, thấp giọng nói: “Đúng rồi, Di Lạc hạ sinh, tân phật độ kiếp!” Dù hắn có nói hay không nói thì nụ cười ở khóe miệng vẫn tồn tại.

Dịch Thanh chợt tỉnh ngộ, “Người này chắc chắn là đang mang mặt nạ cải trang.” Hắn chưa kịp suy nghĩ nhiều thì thân hình người đó đã nhảy vút lên cạnh đài sen, chuyển tới bên thân tượng phật Di Lạc, đi liên tục mấy vòng.

Dịch Thanh không nhìn được thò đầu ra khỏi tấm màn bố quan sát, cũng may toàn bộ tâm tư của người này đều đặt trên người tượng phật Di Lạc nên không ngờ rằng dưới bàn thờ còn có người đã nhìn thấy tất cả.

Người kia rút cuộc cũng dừng lại, lấy tay gõ gõ vào thân tượng phật Di Lạc, hai tay đột nhiên để ở trên tượng phật Di Lạc, tập trung tinh thần dùng hết sức, khẽ gầm một tiếng. Chỉ nghe thấy tiếng ầm ầm vang lên, tượng Di Lạc phật đã bị hắn đẩy khỏi đài sen.

Trong tiếng nổ, tượng phật Di Lạc đã vỡ thành bốn năm mảnh, bụi bay tràn ngập không gian. Đột nhiên có một tiếng vang nhỏ “đình” truyền đến, người kia nhảy xuống đưa tay chụp lấy một vật gì đó trong mảnh vỡ của tượng phật, không nén được vui mừng nói: “Quả nhiên ở chỗ này.”

Trong lòng Dịch Thanh tràn đầy hiếu kỳ, không biết người này rút cuộc vừa lấy vật gì?

25. Chương 6: Ngũ Long () (2)

Đại Tướng Quốc Tự mặc dù lấy việc nghiên cứu tinh hoa Phật pháp, vì hoàng tộc phục vụ là chính, nhưng trong chùa cũng thu không ít vàng bạc pháp khí, danh gia mặc bảo, sợ đám trộm vặt lớn gan vào chùa trộm cướp cho nên lúc nào cũng có võ tăng hộ vệ. Vào Đại Tướng Quốc Tự trộm cướp là trọng tội, xưa nay đều phải bị chém đầu nên quả thực đã uy hiếp không ít đạo tặc. Bởi vì nguyên nhân này mà mấy năm qua ít có kẻ trộm, tăng nhân trong chùa cũng thoải mái rất nhiều, không ngờ hôm nay trong Thiên Vương điện lại có thay đổi lớn. Mấy võ tăng tuần viện nghe được tiếng động vội vàng chạy vào thì chỉ nhìn thấy bên cạnh tượng phật Di Lạc bị phá vỡ có đứng một người, không khỏi vừa sợ vừa giận, cũng không dò hỏi mà vùng cón tấn công người đó.

Đa Văn Thiên Vương hừ lạnh một tiếng, đưa tay nắm lấy trường côn, tung người đá tới, đã đem một võ tăng đá bay ra ngoài. Đám võ tăng kinh hãi, như thế nào lường trước được võ công người này cao cường đến như vậy, nhưng đã mang trong người trách nhiệm bảo vệ chùa, dù không đánh lại cũng phải kiên trì bao vây tới cùng.

Dịch Thanh chỉ nghe được tiếng kêu “Ai ui má ơi” không dứt, chỉ trong chớp mắt, mấy người võ tăng vọt tới đều bị Đa Văn Thiên Vương đánh bay ra ngoài. Dịch Thanh vốn định cùng võ tăng liên thủ nhưng lại sợ bị võ tăng hiểu lầm là đồng đảng của tên trộm kia, không chừng ăn không được thịt dè, trái lại còn chuốc lấy phiền phức vào người. Trong lúc hắn đang lưỡng lự thì Đa Văn Thiên Vương đã lên đến trước điện, vừa mới nhảy ra ngoài điện, liền nghe được một tiếng hét lớn: “Nằm xuống!”

Một vệt kiếm quang như trăng sáng xuyên mây, đâm về phía trước ngực Đa Văn Thiên Vương!

Y kinh hãi lùi lại một bước. Nhưng thanh kiếm kia hư hư thực thực, biến hoá khó lường, Đa Văn Thiên Vương sau khi lùi một bước, lại bị bức lui thêm hai bước. Người xuất kiếm cũng âm thầm lặng lẽ đánh một chưởng vào giữa ngực Đa Văn Thiên Vương.

Y bị một chưởng đánh cho bay ngược trở lại, trong lồng ngực khí huyết nhộn nhạo, không khỏi hoảng hốt, thầm nghĩ tên đó làm sao lại ở chỗ này? Trước khi hắn tới đây đã thăm dò được địa thế trong điện, lại biết được võ tăng ở Đại Tướng Quốc Tự tuy đông nhưng đều không phải là đối thủ của hắn, vì vậy không kiêng dè gì cả, đâu ngờ kẻ thù một mất một còn của mình vậy mà cũng đi tới Đại Tướng Quốc Tự.

Địch Thanh nhìn thấy người vừa đến ánh mắt như kiếm phong thì trong lòng mừng rỡ, thì ra người xuất kiếm đẩy lùi kẻ trộm lại chính là bộ đầu Khai Phong phủ Diệp Tri Thu!

Một chưởng Diệp Tri Thu trúng đích vẫn không hề buông tha. Cả người hắn theo kiếm bay tới, kiếm quang trùng trùng đâm tới mọi chỗ trên cơ thể kẻ địch.

Đa Văn Thiên Vương hừ lạnh một tiếng, trở tay vớ lấy cái trường tán đeo trên lưng xuống, chỉ cần điểm nhẹ lên mặt đất vậy mà bay nhanh trở ra. Diệp Tri Thu ngạc nhiên với tài nghệ của Đa Văn Thiên Vương nhưng chẳng hề buông tha, mũi chân liên tiếp điểm mấy cái, cười gió đuổi theo.

Hai người một tiến một lùi, thoáng cái đã đến bên cạnh tượng phật Tứ Đại Thiên Vương. Đa Văn Thiên Vương cuối cùng không chạy nữa mà gào to một tiếng, cầm tán đâm tới Diệp Tri Thu. Trong lòng Diệp Tri Thu rung mình, biết rõ trường tán của người này biến hóa vô cùng nên tập trung toàn bộ tinh thần mà chống đỡ.

Đa Văn Thiên Vương thấy thế thì cười một tràng dài, thò tay kéo một tượng Phật sắp đổ ném về phía Diệp Tri Thu. Diệp Tri Thu đành phải lùi ra sau một bước, Đa Văn Thiên Vương thừa cơ tung người nhảy lên đỉnh tượng Phật, lại nhảy tiếp lên một cái xà ngang trên nóc điện, nhưng cực hạn của hắn vẫn còn cách xà ngang một cánh tay. Bất kỳ lúc nào cũng có thể rơi xuống, nhưng không ngờ hắn trở cán dù móc vào rồi ôm lấy xà ngang Thiên Vương điện. Đa Văn Thiên Vương cố gắng leo lên xà ngang rồi theo đà đánh vỡ đỉnh điện lưu ly, vọt khỏi nóc Thiên Vương điện.

Đỉnh điện mặc dù cao như qua mấy lần mượn lực, hắn cũng đã leo lên được đỉnh điện mà bỏ chạy.

Diệp Tri Thu vô cùng giận dữ, không ngờ hắn ta lại ứng biến nhanh nhạy đến như vậy. Gã cũng không muốn khinh nhờn tượng phật, nhưng lại hoàn toàn không có cách gì leo lên nóc điện nên chỉ có thể lách mình ra khỏi điện, hét ra lệnh thuộc hạ “Bao vây Thiên Vương điện.” Nhưng mệnh lệnh hắn vừa ra thì tự biết đã có vấn đề lớn, dù sao Thiên Vương điện cũng không phải là đại điện cách ly, mà nó liền cùng một chỗ với Vũ Liên điện, tuyệt đối không có chuyện tên trộm kia ngồi ở đỉnh điện chờ người lùng bắt, chỉ sợ lúc này sớm đã trốn thoát mất rồi.

Ánh trăng như nước, chiếu một mảnh tiêu điều trong trời đất. Diệp Tri Thu nhất thời cau mày, phỏng đoán mục đích đến của người này. Đột nhiên nghe được trong điện truyền đến vài tiếng quát: “Người nào?” Trong lòng Diệp Tri Thu ngạc nhiên, vội lách mình vào trong điện, ánh mắt dừng lại ở đám võ tăng vây bắt một người thì ghen ngào nói: “Người...” Trong lòng hắn khẽ động, hét lớn: “Là người một nhà, các vị hãy thu hồi gây gộc lại đi.”

Mới vừa rồi Diệp Tri Thu cùng Đa Văn Thiên Vương trong điện đại chiến, đám võ tăng không làm được gì nên đều cảm thấy vừa thẹn vừa ngượng, thấy kẻ trộm phá đỉnh điện chạy thoát thì càng khiến cho mọi người trợn mắt lú lួi, không ngờ trên đời này còn có công phu bậc này. Những tăng nhân hộ tự này suốt ngày luyện võ, tuy nói là tăng nhân vô dục vô cầu nhưng đối với tài năng của Diệp Tri Thu tại Khai Phong thì cũng có lòng muốn tỷ thí. Nhưng hôm nay thấy người cầm tán kia hoành hành không kiêng nể gì ai, nếu như không có Diệp Tri Thu thì chỉ sợ tất cả mọi người đều mất mặt, cho nên vừa kính nể vừa cảm kích Diệp Tri Thu, liền thu hồi cơn bồng.

Địch Thanh hơi xấu hổ, kêu lên: “Diệp bộ đầu.”

Thì ra khi Đa Văn Thiên Vương lật nhào tượng phật, thiếu chút nữa là đập xuống bàn thờ, Địch Thanh bị dọa cho xanh mặt, không thể ẩn náu được nữa mà lao ra ngoài, đám võ tăng thấy có người khác thì muốn lập công chuộc tội nên vây Địch Thanh lại. Địch Thanh thầm nghĩ không xong, nhất thời không biết giải thích thế nào mới phải.

Diệp Tri Thu cau mày, đột nhiên nói: “Người vì theo dõi Đa Văn Thiên Vương này mà đến đây sao?”

Địch Thanh bội phục nói: “Diệp thần bộ quả nhiên danh bất hư truyền. Ban ngày, ta nhìn thấy người này

ở trong chùa đi tới đi lui, lòng mang ý đồ xấu, nghĩ rằng có khả năng buổi tối hần sẽ tới đây nên mới ở chỗ này ôm cây đợi thỏ. Người kia chính là Đa Văn Thiên Vương, nói như vậy thì ta không có nhận lầm người rồi?”

Diệp Tri Thu thấy Dịch Thanh nói vô cùng tỉ mỉ xác thực, biết hần tuyệt đối không phải là bè đảng của Di Lặc giáo, và cũng vì nguyên do Quách Tuân, chẳng ngờ nhiều chuyện phức tạp xảy ra, bèn nói rằng: “Tốt, ngày khác ta sẽ thỉnh công cho người. Người... trước tiên hãy rời khỏi Đại Tướng Quốc Tự đi.”

Dịch Thanh không nghĩ núp ở dưới gầm bàn mà cũng có công lao, thoát nhìn thời gian khổ cực cũng đã qua. Hần vừa định nói gì thì có người vội vàng vàng tới bên cạnh Diệp Tri Thu, thấp giọng thì thầm hai câu. Diệp Tri Thu gật đầu, nói với Dịch Thanh: “Ta ... còn có việc khác, người rời khỏi nơi đây trước đi đã.” Hần hai lần bảo Dịch Thanh rời khỏi Đại Tướng Quốc Tự, vẻ mặt hình như có điều bí ẩn khiến cho Dịch Thanh có phần khó hiểu. Chỉ có điều Dịch Thanh biết rõ Diệp Tri Thu có ý tốt, liền gật đầu rời khỏi chùa. Vừa mới ra khỏi Đại Tướng Quốc Tự, cửa chùa “Ầm” một tiếng đóng chặt, y thầm nghĩ đám tăng nhân này đây hơn phân nửa thấy tượng phật Di Lặc bị phá hỏng, sợ gánh trách nhiệm cho nên len lén ở trong chùa tu bổ, nhưng Diệp Tri Thu thì ở trong chùa làm gì?

Dịch Thanh lắc đầu không muốn suy nghĩ nhiều bèn trở về phủ đệ của Quách Tuân.

Quách phủ không nhỏ nhưng lại chỉ có huynh đệ họ Quách sống, Quách Tuân trong một năm thì đã có hơn nửa năm ở bên ngoài kinh thành bắt giặc dẹp loạn, mấy năm nay Dịch Thanh vẫn ở lại Quách phủ. Dịch Thanh ghé qua thăm Quách Quỳnh trước, thấy nó đã ngủ say bèn nhặt cái chăn rơi trên mặt đất, nhẹ nhàng đi vào trong thay cho Quách Quỳnh một cái chăn ấm, lúc này mới trở lại gian phòng của mình, châm ngọn đèn dầu.

Ngọn đèn lập loè giống như đôi mắt đa tình của tình nhân, Dịch Thanh nhìn ngọn đèn một lát, chậm rãi sờ tay vào ngực móc ra một hắc cầu to cỡ nửa nắm tay.

Chẳng ai biết đó là vật gì, Dịch Thanh cũng vậy. Lại nói tiếp cũng là trời xui đất khiến làm sao mà nó từ trên người Đa Văn Thiên Vương rơi xuống.

Lúc đó Đa Văn Thiên Vương phá vỡ tượng phật Di Lặc, lấy ra một vật từ trong đó, làm kinh động võ tăng và Diệp Tri Thu, Đa Văn Thiên Vương bị Diệp Tri Thu đánh một chưởng làm rơi ra một hắc cầu, lăn xuống dưới bàn thờ. Dịch Thanh đưa tay tóm lấy, trực tiếp suy đoán ở trong lòng, hần biết thứ này chắc là quan trọng đối với Đa Văn Thiên Vương nên đem vật này giữ lại trên người.

Lúc ở Đại Tướng Quốc Tự, Dịch Thanh vốn định nói với Diệp Tri Thu điều này nhưng Diệp Tri Thu vội vàng vàng rời đi làm cho Dịch Thanh không có cách nào mở miệng. Dịch Thanh cầm hắc cầu này, thấy nó cũng không phải sắt, toàn bộ đen nhánh rất bắt mắt, cảm giác thô ráp, không hiểu sao Đa Văn Thiên Vương lại phải vất vả mạo hiểm?

Lật qua lật lại nhìn hồi lâu bỗng nhiên phát hiện hắc cầu hình như lóe hàn quang nhẹ nhẹ, Dịch Thanh không nhìn được cầm hắc cầu tiến về phía ngọn đèn, vừa nhìn đã phát hiện trên hắc cầu có khắc hai chữ triện “Ngũ Long”.

Dịch Thanh cau mày, nhớ tới theo như lời Đa Văn Thiên Vương lẩm bẩm nói, “Di Lặc hạ sinh, tân phật độ kiếp. Ngũ Long xuất thế, lệ tích bất tuyệt.” Xem ra phật Di Lặc không phải độ kiếp mà là gặp nạn, mới sinh ra vật Ngũ Long này.

Hắc cầu này nếu như là Ngũ Long thì rốt cuộc có tác dụng gì?

26. Chương 6: Ngũ Long () (3)

Dịch Thanh nghiên cứu liên tục một canh giờ mà mãi vẫn không thể khám phá ra được điều gì, hần bực mình ném cục sắt kia lên mặt bàn, lẩm bẩm nói: “Cái thứ khỉ gió gì đây chứ, lãng phí thời gian ngu của lão tử quá.”

Bận rộn cả đêm, giờ đã thấy tờ mờ sáng. Dịch Thanh không thèm cởi giày, cứ thế ngã lăn ra giường nhìn lên nóc nhà, trong đầu đột nhiên lại hiện ra khuôn mặt thanh lệ thoát tục kia. Hắn liền lắc đầu cố xua hình bóng kia ra khỏi đầu, mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi.

Không biết đã qua bao lâu, Dịch Thanh đột nhiên cảm thấy trước mắt có sợi tơ sáng ngời, bỗng nhiên mở hai mắt ra. Gian phòng của hắn quay về hướng đông, mặt trời mọc lên ở phương đông, tia sáng đầu tiên của ánh mặt trời lúc nào cũng có thể chiếu vào đây. Dịch Thanh dần cũng quen với ánh mặt trời nhưng lại cảm thấy lần này mặt trời khác thường, hắn mở choàng hai mắt thì đột nhiên nhìn thấy cảnh tượng đẹp đến khó tin, kinh ngạc đến nỗi thiếu chút nữa thét to lên.

Hóa ra trước mắt hắn xuất hiện một dải lụa màu hồng, bằng phẳng trải rộng ra, trên dải lụa tràn đầy những chấm li ti kì quái, trong lúc nhất thời khó mà phân biệt được đây là cái gì.

Dịch Thanh chỉ ngơ ngác trong chốc lát, hắn bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh hãi, không khỏi hét to một tiếng. Tiếng hét của hắn vừa phát ra thì dải lụa hồng đột nhiên biến mất, trong phòng liền yên tĩnh trở lại. Chỉ thấy một luồng ánh sáng mặt trời xuyên qua cửa sổ chiếu vào trên giường, Dịch Thanh lúc này mới phát hiện toàn thân mình mồ hôi lạnh tuôn ra đầm đìa, đồng thời mí mắt trái của hắn giật giật liên tục.

Cửa phòng mở ra. Quách Quỷ chạy ủa vào hỏi: “Dịch nhị ca, sao vậy?”

Dịch Thanh bất thành linh nhảy dựng lên tóm lấy Quách Quỷ hỏi: “Tiểu Quỷ, đệ mới vừa rồi ... có thấy dải lụa hồng đó không?”

“Lụa hồng, lụa hồng nào cơ?” Quách Quỷ chẳng hiểu gì, đưa tay sờ soạng cái gáy của Dịch Thanh, “Huynh làm sao mà ra nhiều mồ hôi như vậy, bị bệnh à? Mí mắt huynh sao mà giật giật liên tục vậy?”

Dịch Thanh lau mồ hôi trên mặt, cảm thấy mí mắt cuối cùng cũng đã ngừng giật, gấp gáp nói: “Mới vừa rồi nếu đệ ở bên ngoài, hẳn là phải thấy ở trong phòng này có một dải lụa màu hồng, từ mặt tường này kéo dài tới mặt tường kia.” Hắn khoa tay múa chân để minh họa, thấy Quách Quỷ kỳ quái nhìn mình thì mất hứng bỏ tay xuống, lẩm bẩm nói: “Đệ không có nhìn thấy gì sao?”

Quách Quỷ khó hiểu nói: “Đệ vốn muốn tìm huynh, từ ở bên ngoài cửa sổ nhìn thấy huynh đang ngủ say. Đệ đang lưỡng lự có nên chờ một lát hay không thì chợt nghe huynh thét to một tiếng, đệ lập tức chạy vào đây, đâu có thấy lụa hồng gì đâu?” Trong lòng cậu bé thầm nghĩ “Dịch nhị ca có phải vì lo lắng quá độ, buồn bực sinh ra bệnh rồi hay không?”

Dịch Thanh nhìn chằm chằm Quách Quỷ, thấy thái độ của nó thành thật và nó cũng không cần phải bịa chuyện với mình làm gì, lẩm bẩm nói: “Chẳng lẽ đây chỉ là một giấc mơ sao?” Thấy Quách Quỷ lo lắng nhìn mình, Dịch Thanh miễn cưỡng cười nói: “Đệ tìm huynh có chuyện gì thế?”

“Chính xác là Diệp bộ đầu tìm huynh ... Nhưng mà gã đi rồi.” Quách Quỷ nói: “Dịch nhị ca, tối hôm qua có phải huynh đến Đại Tướng Quốc Tự không?”

Dịch Thanh cũng không giấu diếm mà kể lại chuyện đã xảy ra hôm qua cho Quách Quỷ nghe, nhưng mà hắn lược bỏ bớt đi chuyện cô gái áo trắng và hắc cầu. Hắn không muốn đề cập đến chuyện cô gái ấy và lại cảm thấy hắc cầu có chút quái dị. Vừa nghĩ đến hắc cầu, hắn không nhịn được nhìn về phía cái bàn, thấy cái vật kia vẫn bình thản nằm ở cạnh bàn, ánh sáng mặt trời chiếu ở trên mặt hắc cầu, vẫn là một màu đen nhánh tằm thường.

Quách Quỷ chú ý tới quả cầu kia, thắc mắc hỏi: “Đây là vật gì?”

“Huynh nhất định.” Dịch Thanh thuận miệng nói.

Quách Quỷ cầm ở trong tay xem xét, cười nói: “Hình như là sắt, nếu như là vàng thì ngon rồi.” Hắn để hắc cầu lại trên bàn, nói: “Diệp bộ đầu bảo đệ nói với huynh là mấy ngày này không nên đi tới Đại Tướng Quốc Tự. Còn...chuyện tối hôm qua thì cố gắng mà quên hết đi, nhớ kỹ nhé!” Chỉ sợ Dịch Thanh có điều không vừa lòng, Quách Quỷ nói: “Diệp bộ đầu cũng là muốn tốt cho huynh. Y nói không có nghi ngờ huynh gì hết, nhưng có nhiều chuyện không cần để ý tới quá, để tránh khỏi chuốc lấy phiền phức vào người.”

Dịch Thanh gật đầu nói: “Huynh hiểu rồi.”

Quách Quỷ thầm nghĩ: “Huynh hiểu rồi, nhưng đệ lại không hiểu gì hết.” Nhìn thấy được vẻ mặt Dịch Thanh hoảng hốt thì không muốn hỏi nhiều, bèn xoay người rời đi. Dịch Thanh nhớ tới hôm nay còn phải làm đương sai, bèn sửa sang lại trang phục chuẩn bị ra ngoài. Chức quan Thập Tương này của hắn tuy là cơm ăn không phải lo, nhưng chuyện nên làm thì vẫn phải làm tốt. Cũng may Đại Tổng đã có vài chục năm không có chiến tranh, kinh thành vẫn bình an vô sự, cái gọi là việc đương sai, chỉ cần làm qua loa cho xong.

Trước khi ra ngoài, Dịch Thanh nhìn hắc cầu trên bàn một lúc lâu, cuối cùng đem nhém vào trong lồng ngực, chẳng biết vì sao hắn có cảm giác ảo cảnh sáng nay dường như có liên quan đến hắc cầu này.

Vừa đến cấm quân doanh, Dịch Thanh đã thấy có hai người xì xầm bàn tán. Hắn nhận ra người mặt dài như mặt ngựa tên là Trương Ngọc, người còn lại là Lý Vũ Hanh, có chùm râu dài rất uy mãnh nhưng con mắt so với hạt đậu tương lớn hơn không được bao nhiêu, khiến cho cái uy mãnh của hắn giảm đi nhiều.

Dịch Thanh tiến lại gần hỏi: “Đang bàn chuyện gì vậy?”

Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh đều xem như là bạn bè của Dịch Thanh, quan hệ trong Kiêu Vũ quân doanh cũng không đến nỗi nào. Trương Ngọc là một Quân Đầu, so với Dịch Thanh lớn hơn một cấp, Lý Vũ Hanh lại là một Tương Ngu Hầu, so với Dịch Thanh thì nhỏ hơn một cấp. Bất kể là Quân Đầu, Thập Tương hay Tương Ngu Hầu, đều thuộc về quan quân cấp thấp, vì thế quân không được bao nhiêu việc, bổng lộc mỗi tháng nhiều lắm cũng chỉ chênh lệch một hai lượng bạc mà thôi, cho nên mọi người thường ngày cũng chỉ hi hi ha ha, ít có phân biệt cấp bậc.

Lý Vũ Hanh thấy Dịch Thanh đến, ra vẻ thần bí nói: “Dịch Thanh, ta kể cho ngươi một bí mật, nhưng mà ngươi chớ có nói cho người ngoài biết.”

Trương Ngọc bên cạnh cười mắng: “Con mẹ nó, hôm nay ngươi nói cái câu này cũng không dưới chục lần rồi, cái lỗ tai lão tử nghe được cũng to như cái nút chai rồi. Người gặp người nào cũng nói cho hắn một bí mật, đến bây giờ cái bí mật đó người qua đường ai cũng đều biết hết rồi.”

Lý Vũ Hanh sờ sờ râu mép, chớp mắt nói: “Còn chưa có tới mười lần, mới có bảy lần.” Dứt lời hắn cười ha hả nói: “Dịch Thanh, ngươi biết Đại Tướng Quốc Tự xảy ra chuyện gì không?”

Dịch Thanh khê giật mình, nhớ tới lời Diệp Tri Thu dặn dò nên lắc đầu nói: “Không biết rõ lắm.”

Người Lý Vũ Hanh như lạc vào trong kỳ cảnh, hùng hồn nói: “Nghe nói ngày hôm qua, lúc nửa đêm, bầu trời trên Thiên Vương điện đột nhiên mây đen bao phủ, che khuất trăng sáng, bầu trời đột nhiên đánh ra một tia sét, đánh thủng nóc Thiên Vương điện, sau đó đánh vào trên tượng phật Di Lặc. Không chỉ như thế ... tượng phật Di Lặc còn bị đánh vỡ thành bốn năm mảnh, uy lực còn lại phá hủy luôn tượng Tăng Trưởng Thiên Vương. Việc này người khác vốn không biết, nhưng ta có một người quen làm tạp dịch ở trong Đại Tướng Quốc Tự, ngày hôm nay ở trong chùa thấy có người tu bổ đỉnh điện Thiên Vương, có thể thấy được tin đồn quả nửa là thật.”

Dịch Thanh âm thầm buồn cười nhưng không nói thẳng ra, chỉ gật đầu nói: “Đây quả đúng là một chuyện kỳ dị, cũng chỉ có người tài giỏi như ngươi mới có thể ... biết.”

Lý Vũ Hanh đắc ý huênh hoang, “Ai nói không phải chứ?” Còn định nói thêm cái gì thì Triệu Luật đi tới nói: “Nhiều chuyện quá, không muốn làm việc nữa sao?”

Ba người Dịch Thanh đứng lên, hô to: “Triệu Quân sử.” Triệu Luật chính là thuộc hạ của Quách Tuấn, thường ngày Quách Tuấn vắng mặt thì Triệu Luật phụ trách điều động nhân lực của Kiêu Vũ quân.

Triệu Luật xụ mặt nói: “Đừng có huyền thuyên nữa, cẩn thận họa từ cái miệng mà ra. Trương Ngọc, Dịch Thanh, Lý Vũ Hanh, hôm nay ba người các ngươi đi Tây Hoa môn đến đường cái lân cận Tây Giác lầu tuần tra, chú ý những người lạ, không được chậm trễ.”

Ba người tuân lệnh, biết rõ mỗi lần sau khi kinh thành xảy ra điều dị thường thì đều phải tăng cường nhân thủ theo dõi tình hình. Hôm nay Đại Tướng Quốc Tự xuất hiện sự việc khác thường, chỉ sợ kinh thành đại nội, nội thành, ngoại thành sớm đã đông nghịt cấm quân.

Triệu Luật thấy Dịch Thanh đi ra ngoài, đột nhiên gọi hắn lại nói: “Dịch Thanh, ngươi chờ một chút.” Thấy Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh đã đi xa, Triệu Luật lúc này mới nói: “Lần này tuần tra là làm việc theo thông lệ

mà thôi, xảy ra chuyện thì chỉ cần báo hiệu là được rồi, không cần phải ra tay.” Hấn cũng không nói nhiều, xoay người rời đi, trong lòng Dịch Thanh cười khổ, thầm nghĩ điều này hơn phân nửa là lời quan tâm của Quách đại ca. Bản thân mình mặc dù muốn thể hiện, nhưng ở trong mắt người khác thì mình cũng chẳng khác gì phế vật.

27. Chương 6: Ngũ Long () (4)

Dịch Thanh thần nhiên nói: “Hắn kể ngày hôm qua có một người ăn nói bậy bạ huyền thuyên bị Thiên Lôi ân cần thăm hỏi, mong rằng chúng ta nói năng đi đứng cẩn thận.”

Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh cười ha hả, biết rõ Dịch Thanh nói giỡn, ôm lấy bả vai Dịch Thanh đi về phía đại nội Tây Hoa môn. Tuy rằng Dịch Thanh võ công không tốt, không có cách nào dùng lực được, nhưng hắn là người ngay thẳng phóng khoáng, làm việc trượng nghĩa, nên hai người cũng không coi thường hắn.

Ba người theo đường cái đi tới Tây Giác lâu, chỉ thấy dọc đường sầm uất, bọn họ phụ trách an toàn đoạn đường này cả một thời gian dài, người bán hàng rong hai bên đường đã sớm quen thuộc. Ven đường có một phụ nhân nhiệt tình bắt chuyện: “Ba vị quan nhân, có một mẻ bánh bao mới ra lò, có muốn tới thử vài cái không?” Dân chúng kinh thành đều gọi là người đương sai và nha dịch đều là quan nhân, phụ nhân này họ Vương, bày quầy bán bánh trên phố đã lâu, bánh bao bán ở con đường này rất có danh tiếng.

Dịch Thanh đưa tới mười hai văn tiền rồi cầm lấy sáu cái bánh bao, cười nói: “Vương đại tẩu, dạo này ở đây có người nào khả nghi không?”

“Có đó.” Vương đại tẩu nhận lấy tiền, cười nói: “Ngài rất khả nghi đó, lớn như vậy rồi mà ngay cả một người vợ cũng không có, có muốn đại tẩu giới thiệu cho người một người khuê nữ không?” Người dân bày quầy hàng xung quanh đều cười thiện chí. Dịch Thanh có chút xấu hổ, cười nói: “Đại tẩu đừng nói đùa mà.” Nói xong, hắn lúi lẻo kéo hai người Trương Ngọc nhanh như chớp chạy về phía bắc, Trương Ngọc bên cạnh nói: “Dịch Thanh, người không phải là kẻ trộm thì chạy cái gì? Nhắc tới mới thấy cuộc đời thực sự không công bằng, ta quan chức so với người thì cao hơn, người cũng đẹp trai hơn người, so với người còn thông minh hơn, vì sao người khác bao giờ cũng giới thiệu khuê nữ cho người mà không giới thiệu cho ta?”

Lý Vũ Hanh nói: “Nhà Vương đại tẩu có con ngựa cái chưa gả đi, người suy nghĩ thử xem?” Gã nhắm gương mặt Trương Ngọc mà nói.

Trương Ngọc lấy chân đá một cái, cười mắng: “Đồ chết tiệt, người lo cho bản thân mình đi. Ta nghe nói gần đây có sư tử Thổ Phiên rất có địa vị tìm chồng, rất xứng với người, bây giờ qua đó cầu hôn vẫn còn kịp đó.” Hai người cùng phá lên cười nắc nẻ.

Dịch Thanh cụt hứng nói: “Làm việc đi.” Hấn không biết vì sao lại nghĩ đến người con gái dịu dàng kia, khó tránh khỏi cảm thấy chán nản.

Ba người đi tới gần Tây Hoa môn, tìm đại một bậc thang ngồi xuống, nhìn chằm chằm Tây Hoa môn đến gần ngơ.

Qua khỏi Tây Hoa môn chính là hoàng cung đại nội, là nơi trọng thần triều đình làm việc và là chỗ ở của hoàng đế, hoàng hậu. Loại người như bọn họ, mặc dù ở kinh thành đã nhiều năm, nhưng ngay cả mặt mũi hoàng đế cũng chưa từng thấy qua lần nào.

Lý Vũ Hanh nói: “Dịch Thanh, ta nói cho người một bí mật, nhưng người đừng nói cho người khác.”

Dịch Thanh uể oải nói: “Có phải là Đông Hoa môn sinh ra nhiều Trạng Nguyên, Tây Hoa môn sinh ra nhiều mỹ nữ hay không?”

Lý Vũ Hanh làm ra vẻ rất ngạc nhiên nói: “Hóa ra người sớm đã biết rồi.”

Dịch Thanh lầm bầm nói: “Người nói liên tục mấy năm nay, cho dù là người điếc, hơn phân nửa cũng đều biết hết rồi.” Mỗi lần mở khoa cử, xong lượt thi Đình thì tên của ba người Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa đều được xướng lên từ phía Đông Hoa môn, nổi danh thiên hạ. Đông chủ dương, Tây chủ âm, tương tự thì Tây Hoa môn lại là nơi hoàng cung nội quyền thường lui tới. Nếu như phi tần có địa vị qua đời, quan tài chắc chắn là từ Tây Hoa môn mà ra, phương hiển tôn quý. Loại cấp bậc như bọn người Dịch Thanh thì

cả đời cũng khó mà đi vào được hai cửa Đông Hoa và Tây Hoa, mỗi lần khi Lý Vũ Hanh đến nơi đây làm đương sai đều không nhận được mà đem cái “bí mật” kia nói ra một lần.

Lúc này, có một cỗ xe ngựa từ cuối đường chạy nhanh về phía Tây Hoa môn, xe ngựa này mảnh che làm từ châu ngọc, dây cương khảm ngọc, yên ngựa chạm trổ hoa văn, quả thực là lộng lẫy khác thường. Trương Ngọc đột nhiên thấp giọng nói: “Thực ra Tây Hoa môn không chỉ sinh ra mỹ nữ, mà còn sinh ra một thứ đồ.”

Lý Vũ Hanh khó hiểu nói: “Là thứ đồ gì vậy?”

Trương Ngọc trào phúng nói: “Còn sinh ra đám thái giám chết bầm.”

Lý Vũ Hanh nhận không được vừa cười, vừa nhỏ giọng nói: “Thái giám cũng không phải là thứ gì.”

Địch Thanh bên cạnh nói: “Các người cũng không sợ bị người khác nghe thấy sao? Cái tên thái giám này nếu như biết được các người bàn tán, nói cho thái hậu nghe, truy ra gốc rễ, nói không chừng các người bị tịch biên gia sản, chém đầu cả nhà đấy.”

Trương Ngọc lạnh lùng nói: “Ta cái gì cũng sợ, chỉ không sợ bị tịch biên gia sản chém đầu cả nhà. Cả nhà ta cũng chỉ có một người, cả nhà tịch thu tài sản cũng chỉ một cái đầu. Tên thái giám chết bầm này, mỗi lần nhìn thấy xe của hần, ta đều muốn chửi một trận.”

Lý Vũ Hanh than thở: “Nhưng mà cái tên thái giám chết bầm này chẳng những không bị người chửi chết mà hiện giờ còn trở thành người tin cậy bậc nhất của thái hậu. Hô mưa gọi gió, không gì không làm được. Đáng tiếc ... đường đường là Xu Mật sứ Tào Lợi Dụng cũng đâu không lại tên thái giám này, lại bị hần lập mưu hãm hại đến chết.”

Hóa ra người ngồi bên trong xe ngựa xa hoa kia chính là đệ nhất thái giám trong cung La Sùng Huân.

Đại Tổng tuy có tổ tông gia pháp, thái giám bên ngoại không được chuyên chính (1) nhưng bây giờ hoàng đế vẫn không đích thân xử lý quốc sự một mình mà muốn thái hậu giúp đỡ. Tên La Sùng Huân này mặc dù không có năng lực gì nhưng rất được thái hậu tán thưởng, y vào uy nghiêm của thái hậu nên rất có quyền thế. Đã làm thái giám thì không còn “làm ăn” gì được (ND: tội lỗi, mình vẫn đang để tâm rất thuần khiết), nên bọn họ chẳng tham tiền thì cũng hám quyền. Nhiều thái giám trong cung sẽ tranh thủ kiếm cho người thân của mình một chức quan, nhưng Xu Mật sứ Tào Lợi Dụng tính tình cương trực ghét đua nịnh, nhiều lần cự tuyệt thỉnh cầu trong cung, mới khiến cho La Sùng Huân ghi hận trong lòng. Cuối cùng đến một ngày, hần lấy cớ cháu trai Tào Lợi Dụng phạm sai lầm, y bắm lên thái hậu, thái hậu thấy thế giận dữ, trừng phạt nghiêm khắc Tào Lợi Dụng. Đường đường là Xu Mật sứ, người trong hai phủ, mà lại bị cách chức đuổi ra khỏi kinh thành.

La Sùng Huân vẫn không chịu buông tha Tào Lợi Dụng, lại tìm người bịa đặt tội danh của Tào Lợi Dụng. Tào Lợi Dụng còn đang trên đường cách chức thì lại bị đẩy tới Phòng Châu, người phụ trách áp giải Tào Lợi Dụng trước đây chính là thái giám Dương Hoài Mẫn, mà ai cũng đều biết rằng Dương Hoài Mẫn và La Sùng Huân vốn là cá mè một lứa. Tào Lợi Dụng bị hoạn quan này hãm hại, cuối cùng chết thảm trên đường đi lúc đầu xuân.

Hòa ước Thiên Uyên năm đó, duy trì mấy chục năm bình an cho Đại Tống, mà người không màng đến sinh tử khi đó, không chút do dự đi sứ Khiết Đan chính là Tào Lợi Dụng. Tào Lợi Dụng đang ở hang hùm, nhưng lâm liệt không sợ hãi, tắc đất cũng không đồng ý nhường, tuy rằng cuối cùng vẫn phải dâng vàng cầu hòa nhưng ở trong mắt người dân kinh thành, người này quả thật là đại công thần, bởi vậy người trong kinh thành cực kỳ căm ghét La Sùng Huân và Dương Hoài, Trương Ngọc cũng không ngoại lệ.

Lý Vũ Hanh bùi ngùi nói: “Đáng tiếc là thái hậu không phân biệt được đúng sai, trước đây không triệu hồi Khấu lão về chủ trì triều chính, cho tới bây giờ lại để hoạn quan hãm hại trung thần, triều cương không vững rồi.” Khấu lão mà Lý Vũ Hanh nói chính là Khấu Chuẩn, người này ngay thẳng nổi tiếng thiên hạ, nhưng mà Lưu thái hậu sau khi nắm quyền thì trước sau không cần Khấu Chuẩn, Khấu Chuẩn mấy năm trước đã qua đời làm cho người trong thiên hạ phải thở dài than thở.

Trương Ngọc cười lạnh nói: “Người cho là thái hậu thực sự hồ đồ sao? Vậy thì người sai hoàn toàn rồi!”

Lý Vũ Hanh ngẩn ra, hỏi: “Bà ta trọng dụng hoạn quan, bức tử trọng thần, để cho người trung thành và tận tâm như Khấu lão không dùng đến, chẳng lẽ không phải mất mù tai điếc sao?”

Địch Thanh thấy hai người càng nói càng không kiêng nể gì cả, vội vàng nói lảng đi: “Ê, Ăn bánh bao nè... A, khuôn mặt hai người kia hình như ta chưa thấy bao giờ qua?” Hắn vì muốn chuyển chú ý của hai người Trương Ngọc nên đưa tay chỉ về phía trước, chẳng ngờ quả nhiên có hai người cử chỉ hơi khác lạ, người thường nhìn thấy xe ngựa của La Sùng Huân đi ngang qua thì hơn phân nửa sẽ lùi về bên đường, nhưng hai người này không chỉ lùi đến ven đường mà còn quay mặt đi nhìn vào vách tường.

Chờ sau khi La Sùng Huân đi qua, hai người này thảnh thơi lại lên lút nhìn xung quanh cỗ xe kia.

Trương Ngọc bỗng nhiên đứng lên nói: “Đúng là khả nghi, đi hỏi một chút.” Hắn không có để ý hai người kia từ đại nội đi ra, hay là muốn đi vào đại nội, nhưng mà có chức trách trong người thì vẫn phải tra hỏi một phen.

28. Chương 6: Ngũ Long () (5) (hết)

“Lớn mật.” Người mập trắng quát to, giọng nói chói tai phẫn nộ.

Người thanh niên vội vàng nói với người mập trắng: “Đừng để ... lộ ra. Thật ... kỳ cục.” Hắn nói rất kỳ quái làm cho bốn người Trương Ngọc như rơi vào trong mây mù. Nhưng trong lòng Địch Thanh hơi giật mình, thầm nghĩ giọng nói người này làm sao mà nghe quen quen thế.

Trương Ngọc nói: “Còn không muốn lộ ra? Các người làm kẻ trộm ư, sao mà cẩn thận như vậy? Mau mau khai ra họ tên.”

Trong mắt người thanh niên hiện lên vẻ cổ quái, nói: “Ta muốn đi Đại Tướng Quốc Tự cầu Phật, các người ... đừng có nhiều chuyện.”

Trương Ngọc vừa bực mình vừa buồn cười, nói rằng: “Người cầu Phật giỏi lắm? Con mẹ nó, ta hỏi người tên họ, người nói cái con khỉ gì vậy?”

Người thanh niên nghe lời tục tĩu thốt ra từ miệng Trương Ngọc, con mắt trừng lên, rất có uy nộ.

Địch Thanh nghe được hai chữ cầu Phật thì trong lòng khê động, nhớ tới tối hôm qua ở Đại Tướng Quốc Tự hình như có nghe qua giọng nói này. Người này lúc đó không phải cùng chủ trì Đại Tướng Quốc Tự luận kinh Phật sao? Cúi đầu xuống phía dưới, Địch Thanh nhìn thấy dưới chân hắn ta có mang một đôi giày, mặc dù đã thay đổi kiểu dáng, nhưng chắc chắn là do Ngũ Hồ Xuân may. Định ninh ý nghĩ trong đầu, hắn liền lôi Trương Ngọc sang một bên nói: “Hai người này không có gì khả nghi đâu, thả cho bọn họ đi đi.” Địch Thanh thầm nghĩ, “Người có thể cùng chủ trì Đại Tướng Quốc Tự luận kinh Phật thì không phải là kẻ xấu, nếu như là người cao quý thì không cần phải ... mạo phạm.”

Trương Ngọc thấy Địch Thanh nháy mắt với hắn lia lịa, ho khan một tiếng nói: “Vậy các người đi đi. Gần đây Đại Tướng Quốc Tự tạm thời không tiếp khách lạ, các người cũng không nên đi tới đó.”

Người thanh niên mỉm cười nói: “Cám ơn đã nhắc nhở.” Hắn hướng về phía Địch Thanh nháy mắt một cái, gạt đầu rồi bước nhanh đi. Người trung niên mập mạp kia vội vàng đi theo sát, cái miệng lác quắc lại giống như một con vẹt.

Trương Ngọc chờ hai người kia đi rồi mới nói với Địch Thanh: “Người biết bọn họ sao?”

Địch Thanh lắc đầu nói: “Mặc dù không nhận ra bọn họ nhưng dù sao người làm cấm quân đã nhiều năm, nhìn đôi giày kia không phải đã bằng bóng lộc một năm của người sao. Người này không phú thì cũng quý, người làm âm ỉ với hắn thì được gì chứ?”

Trương Ngọc cười hắc hắc: “Ta chính là thấy hắn phú quý cho nên mới mượn cớ chặn hắn lại. Chúng ta làm việc tận tụy thì có cái gì đáng trách?”

Địch Thanh lắc đầu, ngồi xổm xuống gặm cái bánh bao đã nguội, không nhìn được liếc mắt nhìn về hướng người thanh niên rời đi, lại nghĩ tới sự việc đêm qua, nhớ tới Đa Văn Thiên Vương nên lại nghĩ tới Ngũ Long, không kìm lòng nổi mà sờ soạng trước ngực, hắc cầu cứng rắn kia vẫn còn ở đây.

Một ngày vô sự, Dịch Thanh báo cáo kết quả công tác xong xuôi, dùng qua bữa cơm tối, liền trở lại phòng mình, móc hắc cầu đó ra, lật qua lật lại mà kiểm tra hết nửa ngày nhưng vẫn hoàn toàn không thu hoạch được cái gì cả. Cuối cùng, hắc cầu nảy sinh ra ý định ác độc là lấy cái búa sắt đập thử xem, nhưng chỉ nghe được hắc cầu truyền ngược lại âm thanh không có ý nghĩa, đành thờ dài để hắc cầu lại trên bàn, nhìn chăm chăm đến nửa đêm.

Hắc cầu vẫn là hắc cầu, không biến thành lụa hồng mà cũng không biến thành trứng vàng.

Dịch Thanh nhìn chòng chọc đến nỗi hai con ngươi cay cay, thầm nghĩ chẳng lẽ sáng nay thực sự là nằm mơ tỉnh giấc? Đã đến đêm khuya, Dịch Thanh hết sức mệt mỏi bèn dựa vào vách tường nặng nề thiếp đi, nhưng mà vẫn không dám ngủ, trở mình mà tỉnh lại mấy lần.

Dịch Thanh mỗi lần tỉnh lại đều liếc mắt nhìn về phía hắc cầu, thấy nó vẫn thâm trầm trong bóng đêm, yên tĩnh nói không nên lời. Có một lần tỉnh lại, đột nhiên hắc cầu cảm thấy hơi buồn cười, thầm nghĩ mình thực sự cho rằng nó là vật sống hay sao? Chẳng qua nó chỉ là ảo giác, mình lại tưởng là thật mà thôi. Vừa nghĩ tới đây, Dịch Thanh thả lỏng tâm tư, ngủ thiếp đi lần nữa, hắc cầu thảng đến khi gà trống gáy ba tiếng, mặt trời đỏ đã mọc lên ở hướng đông.

Bên tai nghe thấy tiếng gáy, Dịch Thanh thầm nghĩ rằng trời đã sáng. Hắc cầu còn chưa kịp mở mắt thì thân hình đột nhiên rung lên, bởi vì dù cho không mở mắt thì trước mắt hắc cầu cũng là từng vạch hồng quang khác xa bình thường.

Tình cảnh này cũng giống như tối hôm qua vậy!

Trong lòng Dịch Thanh chịu đựng chấn động, chậm rãi mở hai mắt ra, khoảnh khắc này, trong lòng hắc cầu kinh hãi khó nói nên lời. Ánh sáng mặt trời từ màn cửa sổ bằng lụa mỏng bắn đến, màu vàng rực rỡ lóa mắt, nhưng càng lóa mắt hơn lại là một dải lụa hồng trước mắt. Dải lụa hồng này cực kỳ lộng lẫy, màu sắc rực rỡ tươi đẹp, từ bên trái tường kéo dài tới tận bên phải tường, phấp phới chuyển động. Mà dải lụa hồng này lại lấy hắc cầu làm gốc. Loại hiện tượng này cực kỳ quái dị, giống như là hắc cầu nhả tơ bó thành dải lụa rộng lớn.

Khi Dịch Thanh thấy dải lụa hồng này phấp phới bay thì càng kinh hãi không hiểu gì, không biết nó rốt cuộc là vật gì, vì sao bỗng dưng lại xuất hiện? Hắc cầu không la hét, mà cũng quên mất la hét, chỉ nhìn chăm chăm dải lụa hồng kia, thấy trên mặt nó có ánh sáng di động, lại qua chớp lát, dải lụa hồng vừa di chuyển đã bay về phía hắc cầu, Dịch Thanh mặc dù không muốn hét, nhưng không còn nhịn được nữa phát ra tiếng rống động trời.

Không phải lụa hồng, mà là con rồng!

Con rồng khổng lồ màu đỏ thẫm.

Lụa hồng biến thành rồng lớn, ngay lúc Dịch Thanh thét lên sợ hãi thì nó nhào tới trước người Dịch Thanh. Dịch Thanh nhảy bật dậy, vội vàng lui về phía sau, nhưng quên mất phía sau chính là tường, “Phanh” một tiếng đụng vào vách tường, nóc nhà rung động, sống lưng đau buốt. Ngay sau đó trong đầu Dịch Thanh “Oanh” một tiếng, chỉ thấy hồng long này đã chui vào bên trong thân thể hắc cầu rồi đột nhiên tan biến. Ánh sáng mặt trời trong phòng phục hồi như cũ, cái bàn cái giường vẫn như cũ nhưng cả người Dịch Thanh đã mồ hôi đầm đìa, mí mắt bên trái càng không ngừng giật giật.

Qua một lúc lâu, Dịch Thanh phục hồi tinh thần lại, trong lòng gào lên, “Không phải mộng, không phải nằm mơ, ta còn tỉnh táo.”

Hắc cầu này mới phát hiện mình đang đứng ở trên giường liền chậm rãi ngồi xuống, cảm thấy khát nước vô cùng, vội đi tới lấy một tách trà ở trên mặt bàn, chỗ đó còn có tách trà đã nguội mà tối hôm qua hắc cầu chưa uống hết.

Nhưng tay phải hắc cầu vừa chạm vào tách trà thì tách trà sứ men xanh cứng rắn đó lại vang lên tiếng “Sát”, đột nhiên vỡ tan tành. Dịch Thanh giật mình, theo phản ứng bản năng mà đưa tay bắt lấy, nửa tách trà còn lại ở trên tay hắc cầu cũng vỡ vụn như đất khô. Dịch Thanh ngẩn ra, đưa tay vịn lấy cái bàn, nhưng không ngờ cái bàn này cũng vang lên tiếng “Răng rắc”, chân bàn đã gãy. Dịch Thanh bất ngờ không kịp phản ứng, đặt mông ngồi bệt trên mảnh vỡ, nhìn chén bể bàn khuyết, ngây ngốc tại chỗ.

Địch Thanh lúc này vô cùng kinh ngạc, thầm nghĩ: “Làm sao mình lại có sức mạnh lớn như vậy?”

Sau khi tủy hải Địch Thanh bị thương, mặc dù không chết nhưng cây kim vẫn còn ở trong đầu. Thường ngày hắn làm việc và sinh hoạt chẳng khác gì mọi người, nhưng lại không có sức để làm việc nặng, chỉ cần hơi dùng lực mạnh thôi là sẽ đau đầu như búa nện, thậm chí hôn mê ngay tại chỗ.

Mấy năm nay, Địch Thanh vì bị bệnh tật đau đớn giày vò mà cả ý chí lẫn tinh thần đều sa sút. Cũng may là tính tình hắn lạc quan, chẳng hề hận đời, ngược lại kết bạn với không ít người ở trong cấm quân doanh. Nhưng hắn bị ảnh hưởng của thương bệnh trong người, mấy lần Ma Khảm đều không thể thể hiện, năm này tháng nọ không thăng chức được nên cũng khó tránh khỏi chán nản.

Nhưng bây giờ hắn bóp nát tách trà, lại đánh gãy bàn gỗ, cho dù hắn khỏe mạnh hoàn toàn như trước khi bị thương cũng không thể làm được hai việc này, đột nhiên hôm nay lại có sức mạnh này, rốt cuộc là do đâu?

29. Chương 7: Điệu Ca () (1)

Dịch Giả: Thiên Thanh

Biên Dịch: Thiên Kim ()

Biên Tập: Anh Thư ()

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Địch Thanh ngồi dưới đất kinh ngạc nhìn bàn gãy chén bể, đột nhiên hét lên một tiếng quái dị rồi đứng bật dậy.

Hóa ra hắn vừa rồi khiếp sợ với những việc đã phát sinh nên không để ý rằng mình vẫn còn ngồi ở trên mảnh sứ vỡ, lúc này mới cảm giác được cái móng đau đớn như bị kim đâm. Bây giờ thì hắn chẳng quan tâm tới rồng hổ, lụa đỏ gì nữa, vội vàng cởi quần ra kiểm tra thì thấy máu đã chảy đỏ cả móng. Chật vật mãi Địch Thanh mới gỡ hết những mảnh sứ vỡ trên cái móng ra, bôi thuốc bột và băng bó xong xuôi, sau đó đổi một cái quần mới mặc vào.

Vật lộn với cái móng xong, Địch Thanh chợt nhớ tới hôm nay không cần phải đi tuần thì không khỏi thở phào nhẹ nhõm. Hắn xoay người cầm lấy chân bàn, hai tay dùng sức bẻ một phát liền cảm thấy lòng bàn tay đau buốt. Địch Thanh nén đau, dùng sức bẻ chân bàn một lần nữa thì cảm thấy trong đầu đau âm ỉ.

Địch Thanh sợ rằng mình sẽ ngất đi nên không dám phát lực lần nữa, trong lòng vẫn còn hoang mang mãi. Không hiểu nổi vì sao vừa rồi có thể làm được mà bây giờ sức lực lại biến đâu mất?

Đúng lúc này, Quách Quỷ chạy ủa vào, thấy đồng bữa bọn trên mặt đất thì kinh ngạc hỏi: “Địch nhị ca, có trộm sao?”

Địch Thanh không biết nên giải thích thế nào, đành nói qua quýt: “Cái bàn này mục rồi, bát trà cũng bể mất. Là huynh làm bể đó.”

Vốn tưởng rằng Quách Quỷ sẽ truy hỏi đến cùng, không ngờ nó chỉ nói: “Đệ hiểu rồi. Cái bàn mục thì đệ đệ kêu người mua thêm cái mới là được mà.” Quách Quỷ còn nhỏ nhưng rất thông minh, nó chỉ cho rằng trong lòng Địch Thanh phiền muộn nên mới đập vỡ cái bàn, bởi vậy không hề truy hỏi.

Địch Thanh hơi băn khoăn, đáp lại: “Vừa lúc hôm nay không cần đi tuần, để đó tự huynh đi cũng được.”

Quách Quỷ thấy thái độ Địch Thanh kiên quyết nên cũng không muốn miễn cưỡng nữa, giúp Địch Thanh thu dọn xong nó mới rời đi.

Thấy Quách Quỷ rời khỏi, Địch Thanh đang muốn ngồi xuống nghỉ ngơi một lát, nhưng bờ móng vừa đặt xuống giường hắn liền giống như con thỏ trúng tên nhảy bật lên.

Địch Thanh chịu đựng đau nhức, nhìn về phía hắc cầu kia, trong mắt tràn đầy hiếu kỳ. Hắn dù sao cũng còn trẻ, hơn nữa cuộc sống nhàm chán nên gặp được chuyện kỳ lạ như thế này, chẳng những trong lòng không sợ mà còn nóng lòng muốn thử.

Nhưng chuyện kỳ dị kia không xuất hiện lần nữa, Dịch Thanh cảm thấy hai lần xuất hiện cảnh tượng kỳ dị đều vào lúc sáng sớm, chắc phải chờ tới bình minh mới xuất hiện lại, đành rời khỏi phủ đi làm việc trước đã.

Ra khỏi Quách phủ, Dịch Thanh chợt nhớ bên cạnh cửa ngõ lớn có một thợ thủ công họ Ô tay nghề không tệ, làm bàn ghế tuy không hoa mỹ nhưng cực kỳ rắn chắc.

Muốn tới cửa ngõ lớn trước hết phải đi qua đường Khúc Viện.

Đang qua đường Khúc Viện, Dịch Thanh cảm thấy cái mông càng thêm đau nhức, thầm than mình muốn mặt không muốn mông, thực xin lỗi cái bờ mông này rồi.

Giữa lúc cảm thấy khó khăn, Dịch Thanh đột nhiên ngửi thấy hương hoa truyền đến, hóa ra cách đó không xa có một lán hoa, đúng lúc hoa mẫu đơn nở xinh đẹp, không khỏi muốn bước lại gần.

Phu nhân bán hoa nhận ra Dịch Thanh, thấy dáng đi kỳ quái của hắn thì ân cần thăm hỏi: “Dịch Thanh, đệ làm sao vậy?”

Dịch Thanh cười khổ đáp: “Hùng đại tẩu, đệ ngã bị thương ở... chân.”

Hùng đại tẩu mắng: “Bị thương chân, không ở nhà nghỉ ngơi đi, còn ra đây làm gì?” Chị bèn xoay người cầm bình thuốc rượu đưa cho Dịch Thanh nói: “Đây là rượu xoa bóp, rất công hiệu đó, cầm lấy đi.” Dịch Thanh thân là Thập Tướng, nhưng khi đi tuần không bao giờ mượn cớ để vợ vét tài sản, thậm chí khi gặp dân chúng bị người xấu ức hiếp thì đều ra mặt giúp đỡ, vì thế người dân quanh đây đều yêu mến Dịch Thanh.

Dịch Thanh từ chối không được đành nhận lấy bình rượu thuốc, hỏi: “Bao nhiêu tiền vậy chị?”

Hùng đại tẩu cười mắng: “Đệ xem thường đại tẩu rồi! Chỉ có một bình rượu thuốc mà cũng hỏi bao nhiêu tiền sao?”

Dịch Thanh không biết làm sao, bèn nói: “Đệ mua nhánh hoa này.” Hắn móc ra một xâu tiền đưa cho Hùng đại tẩu, đột nhiên hỏi: “Ở đây có bán Diêu Hoàng không?”

Hùng đại tẩu lắc đầu nói: “Hoa đó người thật giàu mới có được, hiếm thấy lắm. Dịch Thanh, ở đây không có Diêu Hoàng nhưng lại có Nhân Nhi Mị, nở hoa rất đẹp, đệ lấy một nhánh đi.”

Dịch Thanh thấy bông hoa nở màu đỏ nhạt, cánh hoa tạo thành hình trăng lưỡi liềm, giống như là thiếu nữ thẹn thùng có sóng mắt như trăng, đã đẹp mà còn quyến rũ, không khỏi cười nói: “Cám ơn đại tẩu nhé.” Hắn mặc dù không thích hoa nhưng lại không muốn từ chối lòng tốt của người ta. Gã đưa tay nhận lấy hoa, chào Hùng đại tẩu xong, vừa quay lưng đã thấy phía trước có hai người đang đứng, nghe một người trách nói: “Người mau mau nghĩ biện pháp cho ta.” Người này mi thanh mục tú, trong tay cầm quạt xếp, trên mặt có vẻ giống như dính lọ chưa được tẩy sạch vậy. Người này chính là người thanh niên mà Dịch Thanh đã tha ở ngoài Tây Hoa môn.

Bên cạnh người thanh niên vẫn là người trung niên béo trắng không râu kia. Lão nghe vậy thì cười khổ nói: “Cái này... Cái này...” Nhìn qua xung quanh, nói tiếp: “Tiểu nhân cũng không có cách nào, tiểu nhân ... cũng chưa từng đi đến đó...”

Người thanh niên giậm chân nói: “Ta mặc kệ, nếu như ngươi nghĩ không ra biện pháp, ta...” Gã dùng quạt xếp gõ đầu người trung niên bên cạnh uy hiếp nói: “Ta sẽ cho cái mông ngươi nở hoa!”

Người trung niên nghe vậy cười khổ nói: “Thánh ... công tử, hay là trở về đi, tiểu nương nương(mợ nhỏ) chỉ có thể vì người giàu giếm nhất thời, người nếu như không quay về mau, e là sắc mặt đại nương nương(mợ cả) không tốt lắm đâu.”

Người thanh niên cả giận nói: “Ta không về! Ngươi làm gì được ta?” Rồi gã đột nhiên trông thấy Dịch Thanh, trong mắt hiện lên vẻ vui mừng, gã bước nhanh đi tới nói: “Này, ngươi còn nhận ra ta không?”

Dịch Thanh cũng có chút bất ngờ, bèn cười nói: “Đương nhiên nhận ra rồi. Huynh đài có việc chỉ giáo sao?” Hắn cảm giác được người thanh niên này nổi lòng tuy nặng, nhưng phong thái trong lời nói và việc làm vẫn còn giống như một đứa bé.

Người thanh niên cảm thấy thú vị nói: “Người gọi ta là gì?”

Địch Thanh khó hiểu hỏi: “Ta gọi người là huynh đài, có gì không ổn sao?”

Người thanh niên cười ha hả, rất vui vẻ nói: “Thú vị, thú vị! Lại có người gọi ta là huynh đài? Tốt lắm, tốt lắm! Ta biết người, người chắc chắn là tên cầm quân lần trước ở bên ngoài Tây Hoa môn, người tên là gì vậy?”

Địch Thanh nghếch mặt ra, không hiểu thú vị cái nỗi gì, ngờ vực trả lời: “Tại hạ Địch Thanh! Không biết cao danh quý tánh của công tử là gì?”

Người thanh niên do dự một chút mới nói: “Ta họ ... Thượng, tên chỉ có một chữ Thánh, người gọi ta là Thánh công tử được rồi. Địch Thanh, ta muốn nhờ người giúp một việc.”

Địch Thanh thấy hắn nói năng ngay thẳng, cũng vui vẻ đáp: “Công tử cứ nói, nếu ta có thể giúp được, sẽ cố gắng hết sức.”

Người mập trắng kia thấy công tử mình vậy mà lại có thể nói chuyện vui vẻ cùng với Địch Thanh, không khỏi mở to mắt, kinh ngạc cứ như thể y trông thấy quỷ vậy. Địch Thanh nhìn vẻ mặt kì quái của người mập mập kia, nhưng không hơi đâu mà nghĩ nhiều.

Thượng công tử đột nhiên đỏ mặt xuống, nhăn nhó nói: “Thật ra ... Ta muốn ... Ta muốn...” Hắn nghĩ nửa ngày nhưng vẫn không diễn đạt được cái muốn nói. Địch Thanh thấy thế, ngạc nhiên hỏi: “Cho dù người muốn cướp của giết người, cũng không cần phải khó xử như vậy chứ?”

Thượng Thánh lại càng hoảng sợ, nhìn chằm chằm vào Địch Thanh hỏi: “Người đã từng giết người rồi sao?”

Thấy Địch Thanh gật đầu, Thượng Thánh vội lui về phía sau hai bước, ánh mắt lộ ra vẻ đầy cảnh giác, hỏi: “Người giết ai vậy?”

Địch Thanh thở dài nói: “Ta cũng không biết hắn là ai, nhưng mà người nào cũng gọi hắn là Tăng Trưởng Thiên Vương...” Thượng Thánh đột nhiên giật mình la to: “Người là Địch Thanh? Người là thuộc hạ của Quách Tuân? Ta nhớ ra rồi!”

Địch Thanh rất ngạc nhiên, nghi ngờ hỏi: “Người biết Quách đại ca sao?”

Thượng Thánh hình như cảm thấy mình lỡ lời, úp úp mở mở nói: “Thực không dám giấu diếm, ta ở triều đình biết được một số người. Năm đó Quách Tuân nỗ lực xông pha thung lũng Phi Long, chuyện đánh Phật Di Lặc trọng thương, triều đình rất xôn xao, do đó ta cũng biết được. Hèn gì ta cảm thấy tên người quen thế, thì ra người là người Quách Tuân tiến cử. Quách Tuân rất tốt, ta rất thích. Người Quách Tuân tiến cử, ta càng thích.”

Hắn lúc thì ngại ngùng, lúc thì tùy tiện. Địch Thanh cảm thấy tính tình của người này thật quái dị, nhớ tới mình còn có việc phải làm, hỏi: “Đúng rồi, rốt cuộc là người muốn nhờ ta làm chuyện gì? Nếu không có việc gấp, ta còn phải đi làm mấy việc.”

“Người đừng đi!” Thượng Thánh đưa tay nắm lấy Địch Thanh, cuối cùng đành phải nói thật: “Thật ra, ta muốn đi ... Trúc Ca lâu ... Muốn gặp Trương Diệu Ca.” Sau khi hắn nói ra những lời này, cả khuôn mặt đỏ lên giống như đã dùng hết sức lực toàn thân.

Địch Thanh nhin không được cười nói: “Muốn gặp Trương Diệu Ca, đi Trúc Ca lâu là được rồi. Nàng tuy rằng nổi tiếng, nhưng không đến mức khó gặp như Hoàng thượng?” Trúc Ca lâu vốn chỉ là một cái thanh lâu, mà Địch Thanh cũng biết Trương Diệu Ca ca múa song tuyệt đứng đầu bảng Trúc Ca lâu, nhưng mà hắn chưa bao giờ gặp qua.

Thượng Thánh khẩn trương nói: “Người gặp Hoàng thượng rồi?”

Địch Thanh lắc đầu nói: “Loại người như ta, làm sao có cơ hội được nhìn thấy Hoàng thượng chứ?” Thực ra, lời hắn nói thật, Địch Thanh tuy là cầm quân, nhưng ở trong bát đại cầm quân chỉ có thể xếp hạng bên ngoài. Mỗi lần thánh thượng đi tuần, bên người luôn có gần ngàn người của Tam Ban(1) mở đường, dân chúng tầm thường nếu như thị lực không tốt thì ngay cả xe ngọc của Hoàng thượng cũng không thấy được, chứ đừng nói chỉ là thấy được mặt Hoàng thượng.

Thượng Thánh thở phào: “Trương Diêu Ca mặc dù không khó gặp như Hoàng thượng, nhưng ta chưa gặp được nàng bao giờ. Huynh đài nếu như là người sành sỏi, vậy xin chỉ điểm một tí.”

Địch Thanh cảm khái, lấy lễ hạ mình, tất có chuyện nhờ vả, người xưa nói đâu có sai. Thật ra, hắn cũng chưa từng tới Trúc Ca lâu bao giờ, nhưng dù gì hắn cũng tính là thổ địa nơi này. Nghĩ vậy, Địch Thanh vỗ ngực, thấy chết không sờn nói: “Được rồi, ta sẽ đưa hai vị đi một chuyến.” Nhưng mà hắn lại có chút nghi ngờ nói: “Thánh công tử, ta nhìn người tuổi tác không nhỏ, thật sự chưa bao giờ đi tới nơi bướm hoa này sao?”

Thượng Thánh thở dài nói: “Thực không dám giấu diếm, ta chưa bao giờ đi tới đó nên bây giờ rất muốn đi.”

Địch Thanh gật gật đầu: “Người nói không sai, cái gì không có lại càng muốn, con cá sống là con cá to phải không nào?” Một câu băng quơ của hắn lại làm cho Thượng Thánh sợ run cả buổi. Địch Thanh thấy hắn ngần người, hỏi: “Thượng huynh! Ta vừa nói sai gì sao?”

Thượng Thánh phục hồi tinh thần lại, cười lớn nói: “Người nói rất đúng, có lẽ vì thế cho nên mới có người thêm muốn đến vậy.” Lời hắn nói đầy thâm ý, người trung niên trắng béo nghe vậy, sắc mặt liền thay đổi, trong mắt hiện lên vẻ sợ hãi, thấp giọng nói: “Thánh ... công tử, hay là trở về đi. Nếu như đại nương nương (mợ cả) biết được tiểu nhân đưa người đi đến chỗ như vậy, tiểu nhân chỉ sợ bờ mông phải nở hoa rồi.”

Địch Thanh nghe được lời thoại của hai người, chỉ cảm thấy vị này chắc hẳn là con cháu dòng dõi tri thức, dạy dỗ nghiêm khắc, nói: “Thánh công tử, thật ra lệnh đường chỉ sợ cũng là có ý tốt. Nơi bướm hoa rỗng rần lẩn lộn, ngài chỉ muốn nhìn thấy Trương Diêu Ca, thật ra cũng không sao cả. Nhưng nếu vì Trương Diêu Ca mà lại sinh ra nhiều chuyện, không phải là ta hại người sao?”

Thượng Thánh chăm chú nhìn Địch Thanh nói: “Đa tạ các hạ nhắc nhở, chuyện này người có thể yên tâm, ta nhất định sẽ không rơi vào trong đó.”

Địch Thanh không nói thêm nữa, đi trước dẫn đường. Thượng Thánh lại không biết lấy đâu ra một cái mũ mềm đội lên đầu, kéo vành nón thấp xuống che nửa bên mặt. Địch Thanh cảm thấy buồn cười, thầm nghĩ hắn trốn mẫu thân đến đây, chắc là sợ bị người nhà nhận ra. Ba người vừa tới Trúc Ca lâu thì thấy ở đây quả nhiên danh bất hư truyền, bốn vách tường đều được làm bằng trúc, tuyệt vời nhất chính là sân vườn trong lầu nơi có suối Tu Trúc, tiếng nước róc rách, gõ nhẹ vào ống trúc, quả thực là tao nhã vô cùng.

Trong đại sảnh đã có không ít khách khứa ngồi uống trà, ai cũng ngẩng đầu nhìn lên phía lầu trên. Địch Thanh tìm chỗ ngồi xuống, sợ cái mông vẫn còn đau nên chỉ dám ngồi nghiêng dựa vào một góc ghế. Trong lòng hắn rất khó hiểu, những người này đến Trúc Ca lâu vì sao không tìm ca kỹ mà lại cùng ngồi uống trà ở đây?

Ba người ngồi xuống, chẳng thấy có ai ra mời mọc, cứ như thể chỗ này đã ngừng kinh doanh rồi vậy. Trong lòng Địch Thanh buồn bực, vốn muốn hỏi Thượng Thánh một chút, thấy y đang nhìn mình tha thiết cầu khẩn, không muốn bề mặt nên ho khan một tiếng: “Ta có việc, đi trước tìm bằng hữu hỏi thăm chút chuyện.”

Thượng Thánh khâm phục nói: “Các hạ bằng hữu đầy thiên hạ, ta thật hổ thẹn không bằng.”

Địch Thanh ra về điềm tĩnh, thực ra là đang xem xét tình thế. Nhìn xung quanh thì thấy có hai thương nhân mập mạp đang ngồi uống trà, một người tai to mặt lớn, một người mặt mỡ bóng loáng, đều là điển hình của loại bụng no thì nghĩ đến chuyện xxx, liền mỉm cười đi tới ngồi xuống nói: “Hai vị bằng hữu xin cho hỏi một chút.”

Hai người kia thấy trên mặt Địch Thanh xăm chữ, có khắc chiêu bài cầm quân, mặc dù đáy lòng xem thường nhưng ngoài mặt không muốn đắc tội, miễn cưỡng trả lời: “Vị quan nhân này có gì chỉ giáo?”

Địch Thanh hạ giọng nói: “Tại hạ mới tới chỗ này, không biết làm thế nào mới có thể gặp được Trương Diêu Ca đây?”

Người tai to mặt lớn nghe vậy, cười hắc hắc: “Người muốn gặp Trương Diêu Ca hả? Ta cũng muốn vậy.”

Địch Thanh kết thân nói: “Nói như vậy chúng ta là anh hùng cùng chí hướng rồi, kính mong huynh đài chỉ điểm cho đôi chút.”

Người tai to mặt lớn nhìn bên cạnh chỉ tay: “Người có thấy những người ngồi ở đây không?”

“Thấy thì làm sao?” Địch Thanh khó hiểu nói.

Người mặt mỡ bóng loáng thản nhiên nói: “Bọn họ đã đợi ở chỗ này mấy ngày, chắc cũng giống như chúng ta, chỉ có thể chờ đợi. Quan nhân nếu như muốn gặp, xin cứ chờ đợi.” Trong lời nói của hắn mang chút khinh miệt, lại nói: “Chúng ta hao phí mười lượng bạc, mua cái thẻ số này, quan nhân nếu như muốn gặp thì trước hết ra mua một cái thẻ số đi.”

Địch Thanh lúc này mới phát hiện bên cạnh chén trà của hai người này đều có cái thẻ bằng trúc, trên đó có khắc số, một cái là mười hai, một cái khác là hai mươi ba, nhíu mày hỏi: “Cái thẻ số này là sao vậy?”

Người tai to mặt lớn nói: “Trương Diệu Ca một ngày chỉ đánh đàn ca múa cho mười người, cho nên người muốn gặp được nàng thì từ lúc hơn mười ngày trước phải tới mua thẻ số mới có thể có cơ hội gặp nàng một lần. Nếu như có thể được nàng xem trọng, có khi còn được thưởng trà tâm sự cùng nàng. Chúng ta đã chờ ba ngày, cuối cùng đã đợi được. Huynh đài nếu như thực lòng muốn gặp Trương Diệu Ca, hay là ra mua cái thẻ số, nửa tháng sau lại đến xem thẻ nào?” Hắn mặc dù như đang giảng giải nhưng trong lời nói lại mang ý mỉa mai. Địch Thanh ngượng ngùng quay lại, nghe được người kia khẽ nói với bạn: “Sao không soi mặt vào trong nước tiểu mà xem mình là cái thá gì, vậy mà cũng muốn xem Trương Diệu Ca ca múa à?”

Địch Thanh nghe được thì âm thầm cười lạnh. Hắn căn bản không có ý muốn gặp Trương Diệu Ca, nhưng thương nhân kia khinh miệt hắn như vậy, làm kích thích lòng tự tôn của hắn. Sau khi quay lại chỗ ngồi, Thượng Thánh nóng lòng hỏi: “Các hạ, sao rồi?”

Địch Thanh nói: “Muốn gặp Trương Diệu Ca thì phải có thẻ số gì đó. Mười lượng bạc một cái.”

Người trung niên mập thấy thế chế nhạo nói: “Hóa ra ngươi chỉ biết khoác lác, rốt cuộc chả biết gì. Cái thẻ số ấy hử, thực ra chúng ta cũng có.” Hắn chìa tay đưa ra hai thẻ số bằng trúc đặt ở trên bàn, nhưng theo yêu cầu trên thẻ số mà đợi chờ Trương Diệu Ca thì đến lập thu may ra mới gặp được.

Thượng Thánh thấy Địch Thanh nhíu mày không nói, không khỏi thất vọng nói: “Cái này...ai...” Hắn thở dài, hoàn toàn thất vọng.

Địch Thanh đột nhiên, cười nói: “Muốn gặp Trương Diệu Ca không khó lắm, nhưng mà các ngươi phải phối hợp với hành động của ta.”

Thượng Thánh nghe vậy hứng thú lại nổi lên, vui vẻ nói: “Mọi thứ nghe theo ngươi.”

Địch Thanh nhìn xung quanh, thấy có tỳ nữ tới châm trà, nhỏ giọng nói: “Đi gọi tú bà của ngươi tới đây.”

Tỳ nữ khinh thường nói: “Má má há có thể nói gặp là gặp sao?”

Địch Thanh thầm nghĩ Trúc Ca lâu này quả thật còn muốn phô trương hơn cả hoàng cung, chỉ có một ca nữ đứng đầu bảng mà còn khó gặp hơn cả Hoàng thượng, tú bà này xem ra chẳng kém gì Thái Hậu. Minh đầu sao cũng là cấm quân, vậy mà bị những người này xem thường?

Sắc mặt trầm xuống, Địch Thanh thò tay mở rộng vạt áo, lộ ra bên trong một tấm lệnh bài, nói: “Công gia phá án, ngươi biết làm như thế nào rồi chứ.” Hắn nhanh nhẹn che cái lệnh bài lại, thật ra cái đó chỉ là tấm yêu bài (thẻ bài đeo ngay eo) bình thường của cấm quân.

Tỳ nữ rốt cuộc có chút sợ hãi, nhanh chóng đi vào sau lầu. Không bao lâu, một thiếu phụ trang điểm lòe loẹt đi tới, ngồi ở phía trước Địch Thanh, ông ọ ọ cười nói: “Ai ôi, vị tiểu ca này có gì chỉ giáo sao?”

Thiếu phụ này cũng đã có tuổi rồi nhưng vẫn còn bộ dáng thướt tha, ánh mắt lướt qua trên mặt Địch Thanh, rơi vào trên người Thượng Thánh và lão mập, bỗng có chút giật mình. Mượn thời gian bưng trà, bà lại nhìn xuống bàn chân mỗi người đánh giá, lông mày khẽ cau.

Dù cho bà hiểu biết sâu rộng, trong lúc nhất thời cũng không hiểu ba người này rốt cuộc là ai.

Thiếu phụ này tên là Phượng Sơ Ảnh, cũng tiếp xúc với không ít quan to tướng lớn. Nàng vừa thấy trên mặt Địch Thanh xăm chữ thì đã biết người này là cấm quân, chắc chắn là cái loại quan quân cấp thấp, nhưng cái thứ người thô kệch như hắn tại sao lại cầm một nhánh hoa mẫu đơn? Người trung niên mập trắng thì trên người vốn thừa thịch, đầy phúc hậu, nét mặt giống như hình dáng tướng mạo của một vị thái giám trong

cung. Mà người thanh niên cầm cái quạt xếp kia lại càng kỳ lạ, nhìn khuôn mặt hấn dính đầy tro bùn, hình như là tạp dịch, nhưng đôi tay cực kỳ nhỏ nhả, rõ ràng là chưa hề đụng tới một chút việc nặng nào, mà đôi giày hần đang đi thì thù lao một năm làm tạp dịch cũng không mua nổi.

Ba người này dù nhìn thế nào cũng không giống như cùng một nhóm, nhưng sao tập hợp lại cùng một chỗ. Thoạt nhìn lại còn rất thân mật, khó tránh làm Phượng tú bà nghi hoặc.

Địch Thanh biết rõ theo số thứ tự sắp xếp, đợi đến lúc quân nhân Ma Khảm lần nữa cũng không thể gặp được Trương Diệu Ca, thấy Phượng tú bà hỏi dò mục đích đến, bèn thấp giọng nói một câu: “Người không biết ta sao?”

Phượng Sơ Ảnh làm nũng cười nói: “Bây giờ chẳng phải đã biết rồi sao, quan nhân quý tính là gì vậy?”

Địch Thanh thầm nghĩ, người không biết ta thì tốt rồi. Nghĩ vậy, gã nghiêm mặt nói: “Phượng đại nương, thực không dám giấu, ta chính là huynh đệ Diệp Tri Đông của Khai Phong bộ đầu Diệp Tri Thu ở phủ Khai Phong, trước kia một lòng làm việc tại sương quân, gần đây mới đi đến kinh thành trợ giúp phủ Khai Phong phá một vụ án lớn. Bên cạnh ta, vị này ... là cao thủ hỏa khí Diêm Nan Địch của đại nội Vũ Kinh Đường, vị Thánh công tử càng dữ dội hơn, là bộ khoái tài ba Ngọc Phiến Phi Long, người bình thường đều không biết được đại danh của bọn họ. Không biết người đã từng nghe chưa?” Hấn bịa ra mấy cái tên, thầm nghĩ ta đã nói trước rồi, chỉ trách người kém hiểu biết thôi.

Phượng Sơ Ảnh thấy Thượng Thánh lay nhẹ quạt xếp, quả thực là có chút thâm sâu khó dò, sắc mặt biến đổi, nhưng thoáng thấy trên mặt Địch Thanh xăm chữ, lại nghi ngờ nói: “Nhưng quan nhân hình như là cấm quân của Kiều Vũ quân?”

Địch Thanh không chút hoang mang nói: “Xăm chữ chỉ là kế hoạch tạm thời để che đậy thân phận mà thôi, sau khi xong việc sẽ tẩy đi..”

Phượng Sơ Ảnh cười làm lạnh nói: “Thì ra là thế, thiếp mắt mũi kèm nhèm, không nhìn ra được ba vị quan nhân, xin chớ để bụng. Nhưng mà ba vị quan nhân tới nơi này để làm gì thế?”

Thượng Thánh nghe Địch Thanh bịa chuyện, suýt nữa bật cười, nhưng nhớ tới lời dặn dò của Địch Thanh nên đành phải cúi đầu xuống uống trà.

Địch Thanh mặt không đổi sắc nói: “Chuyện điện Thiên Vương của Đại Tướng Quốc tự bị sét đánh ngày hôm qua chắc là người cũng đã nghe thấy?”

Phượng Sơ Ảnh gật đầu nói: “Cũng có nghe qua nhưng tình hình cụ thể thế nào thì thiếp cũng không rõ lắm.”

Địch Thanh hừ lạnh một tiếng, “Ta cũng đoán là người không rõ tình hình. Ta nói cho người biết nhưng người tuyệt đối không được nói chuyện này cho ai khác biết. Nếu không, để tin này lộ ra ngoài thì e rằng mười cái đầu của người cũng chém không đủ.”

Phượng Sơ Ảnh vội vàng nói: “Thiếp chỉ có một cái đầu thôi, vậy thôi quan nhân chớ có nói ra nữa. Chi bằng các ngài nói ra mục đích tới đây là được rồi.”

Địch Thanh ra vẻ cẩn trọng nói: “Đúng là chuyện Đại Tướng Quốc Tự không thể nói cho người biết, nhưng ta cũng không ngại nói cho người biết, chuyện này có liên quan đến yêu nghiệt Di Lặc giáo, triều đình biết những kẻ này thường xuyên xuất hiện ở kinh thành, nên mới bảo bọn ta liên thủ đi bắt giặc. Có người báo tin rằng những tên giặc này đã đến Trúc Ca lâu...”

Phượng Sơ Ảnh kêu thất thanh nói: “Sao có việc này chứ?”

Địch Thanh nói: “Không phải người nói không thì sẽ không có.”

Phượng Sơ Ảnh nói: “Đúng vậy, đúng vậy.” Mụ ta cũng nghe không ít chuyện về Di Lặc giáo, hiểu rằng nếu bị nói có quan hệ với bọn họ thì tình hình sẽ rất nghiêm trọng, chuyện này sẽ dẫn đến đóng cửa Trúc Ca lâu, vội vàng hỏi: “Vậy rốt cuộc quan nhân định làm gì?”

“Bây giờ người có hai lựa chọn.” Địch Thanh nói: “Lựa chọn thứ nhất là chờ đại đội nhân mã của chúng ta đánh tới đây, sẽ vây chặt Trúc Ca lâu rồi lục soát kỹ tầm mười ngày đến nửa tháng để xem trong đó có kẻ

phản nghịch nào nữa hay không.”

Phượng Sơ Ảnh cười khổ nói: “Quan nhân nói đùa rồi, đâu cần khám xét nhiều thời gian như thế? Điều này không được đâu....Thế còn lựa chọn thứ hai?”

Địch Thanh thấp giọng nói: “Lựa chọn thứ hai chính là để cho ba chúng ta gặp mặt Trương Diệu Ca, bởi vì mật thám đã thăm dò được lũ giặc kia gần đây rất thích ẩn nấp tại nơi bướm hoa, tựa như chỗ ở của Trương Diệu Ca vậy, đó chẳng phải là một nơi an toàn để cho bọn gian tặc ẩn thân sao? Ba chúng ta muốn đến đó quan sát, điều tra xem rốt cuộc có kẻ gian nào ẩn náu hay không.”

Phượng Sơ Ảnh khẽ giật mình, không ngờ Địch Thanh lại đưa ra đề xuất này. Nàng nghĩ mãi không ra lai lịch của ba người này, chỉ cho rằng bọn họ tới đây để bắt chẹt kiếm một khoản bạc, không ngờ bộ dạng của Địch Thanh đúng là giải quyết việc công, ngược lại khiến cho Phượng Sơ Ảnh bán tín bán nghi, không biết trả lời ra sao nữa.

Địch Thanh thấy mục ta do dự, thần nhiên nói: “Đương nhiên dù ngươi không đồng ý thì cũng vô phương thôi, chúng ta phụng mệnh đi điều tra, nói không được thì đành phải đánh vào thôi.”

Phượng Sơ Ảnh vội vàng cười nói: “Quan nhân, không phải thiếp thân không chịu, nhưng hi vọng mấy vị quan gia sau khi đi lên, ngàn vạn lần đừng có làm Diệu Ca của chúng ta bị thương...Như thế thì, thật sự thiếp không thể nào chịu đựng được đâu.”

Địch Thanh nói: “Chuyện đó là đương nhiên, ngươi nghĩ rằng chúng ta chỉ có hư danh thôi sao? Vị này chính là Diêm Nan Địch đại nhân của Vũ Kinh đường, ngươi đừng chỉ nhìn dáng vẻ trắng trẻo của hắn, nhưng phóng hỏa khí chẳng kém gì Thiên Lô đâu.”

Trong lòng Phượng Sơ Ảnh phát run, nghĩ thầm như thế chẳng phải phá sập Trúc Ca lâu của ta rồi còn gì? Nhưng chuyện tới bây giờ, cân nhắc nặng nhẹ cũng chỉ còn cách để cho ba người Địch Thanh đi vào. Mục ta lên lúc gọi nha hoàn tới thấp giọng dặn dò mấy câu. Nha hoàn kia hô: “Xin mời các vị quan nhân qua bên này.”

Địch Thanh thấy kế sách đã thành công, đứng lên chấp tay với hai người Thượng Thánh nói: “Thánh công tử, Diêm đại nhân, địch nhân xảo trá, hai người hãy chú ý chút. Xin mời!”

Thượng Thánh cố nén bụng cười, học theo dáng điệu chấp tay của Địch Thanh nói: “Diệp nhị bộ đầu, mời.”

Địch Thanh khẽ giật mình, trong chốc lát liên tỉnh ngộ ra, nghĩ thầm vừa rồi mình bảo mình là đệ đệ của Diệp Tri Thu cho nên Thượng Thánh mới gọi mình là Diệp nhị bộ đầu, cảm thấy buồn cười trong lòng. Giả bộ làm dáng điệu của bộ đầu, nghênh ngang đi theo sát nha hoàn.

Hai người thương nhân phía bên kia thấy Địch Thanh thăm thì với Phượng Sơ Ảnh mấy câu, thế mà lại được dẫn vào Thính Trúc tiểu viện của Trương Diệu Ca, kinh ngạc đến nỗi quai hàm suýt chút nữa rớt cả xuống chân, không nhin được nhón nháo cả lên.

Địch Thanh giao chuyện phiền phức cho Phượng Sơ Ảnh xử lí, bước theo nha hoàn qua Phượng Lưu đình, Thượng U đài rồi đến phía trước Thính Trúc tiểu viện. Nha hoàn kia nói: “Ba vị công tử chờ ở đây, tiểu nhân vào bẩm báo một tiếng.” Chưa nói dứt lời thì đã đi vào Thính Trúc tiểu viện.

Địch Thanh rồi rỗi, thấy gã trung niên mập trắng sẫm mặt lại, liền hỏi: “Vẫn chưa biết quý tính của vị tiên sinh này?”

Người mập trắng lạnh lùng đáp: “Họ Diêm, Diêm trong chữ Diêm Vương,” Gã vẫn trầm mặc từ đầu cho tới giờ, hiển nhiên không tán đồng với cách xử sự của Địch Thanh.

Địch Thanh khẽ giật mình, không ngờ mình chỉ thuận miệng nói ra cái tên này mà lại trúng. Thấy mặt gã ta bí xị như bị người ta quẹt nộ, trong lòng cũng thấy không vui.

Đúng lúc này, nha hoàn từ Thính Trúc tiểu viện đi ra, hô: “Xin mời ba vị.” Nàng đi đằng trước dẫn đường, Thánh công tử chăm chú đi theo, Địch Thanh lại mất hứng nói: “Thánh công tử, ta còn có việc trong người, vì thế sẽ không vào đâu.”

Thượng Thánh nghe vậy liền túm lấy Dịch Thanh, vội la lên: “Như vậy sao được, ba người chúng ta đến để bắt giặc, sao có thể thiếu được cao thủ như ngươi? Ngươi...nhất định phải đi theo.” Giọng điệu của hắn nghe ra nhiều tha thiết lắm, khiến lòng Dịch Thanh mềm nhũn, cuối cùng cũng phải đi thẳng về phía trước.

30. Chương 7: Diệu Ca () (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 7: Diệu Ca () (2)

Dịch Giả: Thiên Thanh

Biên Dịch: Thiên Kim ()

Biên Tập: Anh Thư ()

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Gian Thính Trúc tiểu viện này thật thú vị lạ thường, lấy nét tịch mịch, yên tĩnh, trang nhã, giản đơn làm chủ đạo, khiến Thượng Thánh trên đường đi cứ không ngớt miệng khen. Đúng lúc này, lại có vài tiếng “tinh tít tang” vang lên, âm thanh cao vút như vọng giữa mây trời, khiến cho tiểu viện như thêm phần tươi vui.

Âm điệu này sau khi xuyên qua mây vén sương mù, quanh co uốn lượn, dần dần trở nên trầm nhẹ, như oanh hót giữa vườn hoa, như suối buồn lắng đọng, tuyệt vời vô cùng.

Thượng Thánh nghe đến ngây ngẩn cả người, khen ngợi nói: “Khúc nhạc này mới hay làm sao, ta rất thích.”

Dịch Thanh trầm nghĩ, nhìn dáng dấp người xem ra cũng là kẻ có tiền, nhưng sao lại giống như kẻ suốt ngày bị giam trong lồng thề, cái này cũng tốt, cái kia cũng hay, cái này cũng mê, cái kia cũng thích?

Ba người bước lên lầu, tuy tiếng đàn đã dứt, nhưng dư âm vẫn chưa tan. Nha hoàn đẩy nhẹ cửa bước vào, chỉ vào chỗ có ba cái ghế trống, thấp giọng nói: “Xin mời ngồi.” Nói xong dẫn ba người đến trước ghế, dâng lên ba chén trà xanh.

Trong lầu các có mười người nữa đang ngồi, trước mặt mỗi người đều chỉ có một chén trà xanh, nhưng nhìn họ sung sướng như thể được ăn sơn hào hải vị vậy.

Người con gái ngồi gần song cửa sổ nghe thấy tiếng cửa phòng mở ra, khẽ ngẩng đầu nhìn sang hướng này. Thượng Thánh vừa nhìn thấy, vốn định ngồi xuống nhưng lại đột nhiên đứng dậy, ngây ngốc nhìn nàng, tròn mắt cũng không đảo lấy một cái.

Ban đầu Thượng Thánh tán thưởng người ngoài, đều nói ta rất thích, nhưng giờ khắc này bờ môi chỉ nhúc nhích được hai cái, rốt cuộc ngay cả nửa chữ cũng không nói ra được.

Đôi mắt của nàng không phải là quá to, miệng cũng không được coi là quá nhỏ, phần son cũng không quá dày. Nếu chỉ nói riêng về khuôn mặt nàng thì không phải là quá đẹp, nhưng chỉ thoáng nhìn nàng như thế, thì tựa như gió lay cành liễu, trắng sáng nhìn người, phong tình vạn chủng, thật dễ động lòng người.

Mà chỗ động lòng người nhất của nàng, chính là ở cái phong tình.

Người khác nhìn thấy ánh mắt của cô gái này, giống như trầm mình trong nước biển, nhìn thấy phong thái quyến rũ của nàng, tựa như được gột rửa bằng gió xuân. Không phải Thượng Thánh chưa từng nhìn thấy con gái, mà ngược lại những người hắn nhìn thấy đều cực đẹp nhưng nếu so sánh với cô gái này, Thượng Thánh chỉ có thể nhận xét những người con gái trước đây, tất cả đều tầm thường!

Cô gái này tất nhiên là Trương Diệu Ca!

Lúc đôi mắt đẹp của Trương Diệu Ca lướt qua Thượng Thánh, mang theo đôi chút kinh ngạc, lúc nhìn người trung niên mập trắng, chau lại đôi mày, khi nhìn thấy Dịch Thanh, đột nhiên khẽ bật cười.

Mọi người đều ngạc nhiên, trông theo ánh mắt Trương Diệu Ca, không hiểu vì sao nàng bật cười.

Trương Diệu Ca không cần cất tiếng hát, mỗi cử chỉ và hành động của nàng, một nụ cười, một cái chau mày đều là giọng ca không vang thành tiếng mà vẫn rung động lòng người. Lúc trước, Thượng Thánh mất hai mươi lạng bạc mua hai cái thẻ số còn cảm thấy không đáng, nhưng bây giờ y bỗng cảm thấy chỉ cần gặp được Trương Diệu Ca một lần cho dù mất hai trăm lạng bạc cũng đáng.

Địch Thanh không hồn bay phách lạc như Thượng Thánh. Trên thực tế, bên trong các lâu, chỉ có hai người không hồn bay phách lạc trước Trương Diệu Ca, người thứ nhất là người trung niên mập trắng, người còn lại chính là Địch Thanh.

Người trung niên mập trắng vì lý do riêng của bản thân nên đối với con gái dù xinh đẹp cỡ nào cũng chẳng có cảm giác gì. Còn Địch Thanh thì cảm thấy Trương Diệu Ca có chút đáng thương, thậm chí hắn còn cảm thấy được, bản thân mình, Thượng Thánh và Trương Diệu Ca đều bị nhốt rất sâu vào thứ ngục tù mà không thể nào tự thoát ra được.

Bởi vậy, khi Địch Thanh thấy Trương Diệu Ca mỉm cười nhìn lại, cũng đáp lại bằng nụ cười, bước lên phía trước, cầm theo cành Nhân Nhi Mị ở trong tay đặt ở trước bàn Trương Diệu Ca, nói: “Tặng cho cô.”

Trương Diệu Ca hơi kinh ngạc, đôi mắt đẹp nhìn chăm chú vào mặt Địch Thanh, nhìn một lúc lâu mới nhẹ nhàng cất tiếng: “Cảm ơn nhé”. Giọng nói của nàng như gió mát trăng thanh, mang theo một chút khí khái. Nàng cầm lấy bó Nhân Nhi Mị đặt ở trên bàn, đưa lên mũi ngửi, rồi mở môi son khen ngợi: “Hoa đẹp! Quả thực có thể sánh với thơ của Liễu Thất(2).”

Mọi người đều ngạc nhiên, trên mặt vài người đã lộ ra vẻ bất bình. Lúc Thượng Thánh nghe thấy hai chữ Liễu Thất lại khẽ nhíu mày.

Ít ai không biết Liễu Thất, chỗ nào có nước giếng chỗ đó có thơ văn của Liễu Thất!

Liễu Thất không phải quan to mà cũng chưa thi đỗ, dưới cái nhìn của người kinh thành, y chỉ là một thư sinh nghèo khổ. Nhưng tên tuổi của y thậm chí còn vượt qua cả hoàng đế đương triều.

Kim tiêu tửu tỉnh hà xử? Dương liễu nhạt, liễu phong tàn nguyệt! (3)

(Đêm nay, nơi nao tỉnh rượu? Liễu xanh bờ, gió sớm trăng tan)

Chỉ bằng vào câu này, Liễu Thất đã trở thành tri kỷ của vô số nam nữ si tình trên đời này, và cũng là đối tượng ngưỡng mộ của vô số thiếu nữ khuê phòng cũng như hầu môn thâm phụ (những người vợ hay người thiếp trong gia đình quý tộc).

Thậm chí thanh lâu trong kinh thành còn lưu truyền một câu nói như thế này: “Không cần quân vương triệu, nguyện được Liễu Thất mời, không cần ngàn vàng bạc, nguyện được tâm Liễu Thất, không cần thấy thần tiên, nguyện được gặp Liễu Thất.”

Ở trong mắt của vô vàn ca kỹ, tưởng chừng như Liễu Thất còn oai phong hơn cả Hoàng đế.

Có người mến mộ, có người căm ghét, có người ghi nhớ, có người khinh bỉ. Người trong thiên hạ bình luận về Liễu Thất rất nhiều, tuy những lời nhận xét đều không giống nhau, nhưng không ai có thể phủ nhận, danh tiếng của Liễu Thất quả thực rất lớn, thế gian hiếm có. Nếu như Trương Diệu Ca khen Liễu Thất thì cũng là chuyện bình thường, nếu như bàn về tiền nhiều, mỗi người ngồi ở đây ai cũng đều hơn xa Liễu Thất, nhưng nếu bàn về văn chương thì dù là bóng lưng Liễu Thất cũng khó mà chạm tới được. Tuy nhiên, Trương Diệu Ca không ngờ lại nói đóa hoa của một tên cầm quân quèn tặng cho có thể sánh với thơ văn của Liễu Thất...

Thì không ai có thể phục!

Địch Thanh cũng đã từng nghe qua tên Liễu Thất, nhưng mà chí hướng của hắn với Liễu Thất không giống nhau. Thơ văn của Liễu Thất miêu tả về tình yêu nam nữ, những nỗi sầu triền miên, tình người xa xứ cùng yến tiệc sớm khuya, nhưng chỉ độc khí chất khảng khái nghĩa hiệp cương trực mà Địch Thanh đang hướng tới thì lại không viết được. Chính vì thế, tuy Địch Thanh biết tiếng tăm của Liễu Thất nhưng không hề có cảm giác tri kỷ. Hắn tặng hoa cho Trương Diệu Ca, đơn giản là vì hắn nhìn thấy nỗi cô đơn tịch mịch trong mắt Trương Diệu Ca, cái loại cô đơn này khiến cho lòng hắn cảm thấy thương xót.

Nghe lời khen của Trương Diệu Ca, Địch Thanh cười nói: “Cám ơn.” Rồi hắn xoay người trở về chỗ ngồi, một cách hết sức tự nhiên. Nhưng khi hông hắn vừa chạm vào ghế, thì liền nghe răng trật vì đau. Trương Diệu Ca nhìn thấy, cười khúc khích, nụ cười này không mang chút châm biếm nào. Ngón tay gầy nhẹ dẩy dần, vang lên mấy tiếng tinh tinh tang tang, mặc dù không cất tiếng hát nhưng rất nhiều người đều nghe ra đó là giai điệu của bài Vũ Linh Lâm (4),

“Thử khứ kinh niên, ứng thị lương thần hảo cảnh hư thiết. Tiệp túng hữu thiên chủng phong tình, canh dữ hà nhân thuyết?” (5)

(Năm dài biệt, cảnh đẹp ngày vui chẳng thiết mơ màng. Dẫu rằng có tợ vương trăm mối, cùng ai ngổ tâm can?)

Mọi người lại càng không vừa lòng, thậm chí dù sao chúng ta cũng đều là những người giàu sang phú quý, vì sao Trương Diệu Ca lại chỉ quan tâm tới Địch Thanh?

Một người đã không nhịn được nữa, bỗng nhiên đứng dậy ra vẻ hào sảng nói: “Nếu như Diệu Ca thích hoa, sao không nói sớm? Với khả năng của tại hạ, dù mua cho Diệu Ca ‘Đan Quế viện’ cũng chỉ là chuyện nhỏ. Đan Quế viện là một vườn hoa có quy mô rất lớn ở kinh thành, chủng loại hoa trong đó rất đa dạng, cực kì xa xỉ. Người này vừa mở miệng đã nói sẽ mua cho người đẹp cả một tòa Đan Quế viện, có thể nói là cực kì xa xỉ. Hơn nữa, chỉ mới nhìn vào trên thân người đó thôi cũng đã thấy vô cùng xa hoa, lúc vừa mới đứng lên, người đã hiện đầy kim quang, trên mười đầu ngón tay đeo đủ mười chiếc nhẫn bằng vàng ròng, nhìn bộ dạng của hắn cứ như thể chỉ hận không mọc thêm được mấy ngón tay nữa mà đeo.

Trương Diệu Ca thản nhiên cười một tiếng nói: “Mặc dù ta rất thích ăn thịt heo, nhưng dẫu sao cũng không đến mức phải đi trông chuồng heo chứ?” Tuy nàng cười, nhưng dễ thấy thiếu đi sự khoan dung mà thêm vào chút ít mỉa mai.

Mọi người nhìn không được cười ầm lên, hóa ra người đứng lên là Chu Đại Thường, người này ngoài tiền ra thì cái gì cũng không có. Lượng heo hơi hằng năm cung cấp cho kinh thành hiện giờ hắn đã chiếm tới một phần ba, có thể gọi là nhà giàu mới nổi. Nghe thấy giọng trào phúng của Trương Diệu Ca, khuôn mặt Chu Đại Thường đỏ giống màu tiết heo, đứng cũng ngượng mà ngồi cũng không yên, nhưng rồi khỏi thì không muốn.

Một người ngồi bên cạnh bỗng nhiên đứng dậy, lớn tiếng nói: “Trương Diệu Ca, Chu huynh có ý tốt đối với người, vì sao người không hiểu lòng hắn? Người đã ở đây nhiều năm, thực ra cũng chỉ là nghề ‘dạng chân’ mà thôi, cần gì phải ra vẻ thanh cao như vậy? Người ra giá đi! Ta sẽ chồng đủ như người muốn. Dứt lời, hắn móc ra một thỏi vàng vứt xuống đất nói: “Người hiểu rồi chứ?”

Mọi người không chịu nổi những lời gã này nói ra, sắc mặt đều thay đổi. Bởi vì xưa nay Trương Diệu Ca chỉ bán nghệ không bán thân, những câu người này nói có thể xem là lời sỉ nhục cực lớn đối với Trương Diệu Ca.

Người này gọi là Dương Đắc Ý, không phải là gia đình giàu có nhờ nuôi dê mà chính là thiếu chủ quỹ của “Thái Bình hành” trong nội thành. Thái Bình hành chủ yếu đảm nhiệm việc vận chuyển hàng bằng đường thủy của kinh thành, thỉnh thoảng cũng phụ trách đưa heo đến kinh thành, cho nên cũng có qua lại buôn bán với Chu Đại Thường. Lần này hắn và Chu Đại Thường cùng nhau xếp số để được gặp Trương Diệu Ca, vào đây ngồi uống trà xanh, này giờ đã tích đầy một bụng tức, mượn cơ hội này để xả giận.

Về mặt Trương Diệu Ca không thay đổi, chỉ khoát tay áo, liền thấy một tỷ nữ bước lên nhẹ nhàng quăng hai đĩnh vàng xuống đất.

Trương Diệu Ca cười nhạt một tiếng, nói: “Người có hiểu không?”

Dương Đắc Ý quát: “Ta hiểu cái gì?”

Trương Diệu Ca nói: “Hai đĩnh vàng này ý nói chỉ cần hai người Dương công tử xuống lầu thì chúng sẽ là của công tử đó.” Nói xong, nàng dùng tay gầy dần không nói gì thêm nữa, nhưng sự khinh miệt của nàng không cần nói cũng biết.

Tất cả mọi người đều cười, Dương Đắc Ý xấu hổ nóng cả gót chân lên, vừa định phát cáu, một người bỗng nhiên đứng dậy quát: “Hai tên ngu xuẩn này, lại dám vô lễ với Trương cô nương! Cút ra ngoài mau!”

Người nọ hai mắt trợn lên, hết sức giận dữ, Chu Đại Thường và Dương Đắc Ý nhìn thấy người đó tức giận, trên mặt cuối cùng biểu lộ vẻ sợ hãi, do dự một lát rồi nén giận xoay người ra khỏi lầu.

Đến lúc này người đó mới quay sang Trương Diệu Ca vái một lễ thật sâu nói: “Trương cô nương, hai người kia quá thô bỉ, làm hỏng khung cảnh, mong nàng đừng trách.” Người này ăn mặc kiêu văn sĩ, trên mặt lỗ chỗ mụn, trông rất trẻ, nếu không phải cái mặt dài hơn người ta một phần ba thì cũng được coi là tuấn tú. Lúc này, tuy gã nhận lỗi dùm cho hai người Chu, Dương nhưng gương mặt lại ít nhiều lộ ra vẻ đắc ý.

Thượng Thánh nhìn thấy người đó, nói nhỏ với người trung niên mập trắng: “Người này là ai vậy, sao ta thấy hơi quen mặt?”

Người trung niên mập trắng hạ giọng nói: “Hắn tên là Mã Trung Lập, con trai của Mã Quý Lương.”

Thượng Thánh nhũ mày, chỉ hừ lạnh một tiếng. Địch Thanh ở bên cạnh đã nghe được lời nói thâm của Thượng Thánh, trong lòng cũng có chút cảm giác lạ, thầm nghĩ cái tên Mã Quý Lương này rất quen tai, hình như mình đã nghe qua.

Trương Diệu Ca thấy Mã Trung Lập vì mình mà đuổi dê đuổi bò, nhưng lại che miệng ra vẻ mệt mỏi nói: “Rất cảm ơn ý tốt của Mã công tử, nếu nhưbọn họ không liên quan gì tới ngài, vậy thì ngài....cần gì phải vơ cái lỗi này vào mình?”

Sắc mặt Mã Trung Lập hơi đổi, chớp mắt cười nói: “Hai kẻ này làm sao có quan hệ với tại hạ được? Cô nương nói đùa rồi.”

Trương Diệu Ca nói: “Thiếp thấy hơi mệt.” Nàng nói ra lời ấy, đã có ý đuổi khách, ánh mắt của Mã Trung Lập lộ vẻ cổ quái nói: “Vậy không biết người cô nương muốn mời phẩm trà là ai nhỉ?” Trương Diệu Ca có một nguyên tắc là mỗi ngày chỉ gặp không quá mười người, nhưng có thể sẽ giữ một người ở lại để phẩm trà luận thơ. Những người đến Trúc Ca lâu ai nấy đều coi việc được cùng Trương Diệu Ca phẩm trà luận thơ làm vinh dự, Mã Trung Lập hỏi như vậy đương nhiên là có ý ôm mộng kẻ cận hồng nhan.

Trương Diệu Ca chỉ một ngón tay, tùy tiện nói: “Vị quan nhân này có vẻ rảnh rỗi, không biết có thể cùng thiếp trò chuyện được không?”

Mã Trung Lập dù có cổ vươn cái cổ mình cho dài như cổ cò đi nữa thì ngón tay thon thon vẫn cách gã rất xa, kéo cổ ra cũng chẳng tới. Vừa quay đầu lại, gã đã tức giận đến mức lỗ mũi thiếu chút nữa thì nứt ra. Hóa ra người Trương Diệu Ca chỉ không phải ai khác mà chính là Địch Thanh!

Mọi người đều kinh ngạc vô cùng, một người đứng dậy không phục nói: “Trương tiểu thư, vì sao chúng ta chân thành ngưỡng mộ mà cũng không bằng một nhánh hoa tươi?”

Trương Diệu Ca thản nhiên nói: “Mong cầu với không mong cầu thì khác gì nhau?”

Câu vặn lại khiến người này cực kì xấu hổ, phát tay áo rời đi. Có một người mặc áo lụa khế nói: “Như thế gặp cao tăng vậy.” Trong lời nói có ý mỉa mai, nhưng cũng biết rằng không có cách nào để cố chấp ở lại, đành ngượng ngùng rời đi.

Trong mắt Mã Trung Lập hiện lên vẻ oán hận, lại đánh giá Địch Thanh từ trên xuống dưới một lượt, rồi phát tay áo rời đi. Chỉ chốc lát sau, trong phòng chỉ còn lại Địch Thanh, Thượng Thánh cùng người hầu của hắn.

Trương Diệu Ca nhìn về phía Thượng Thánh nói: “Thiếp hình như không có giữ công tử ở lại.”

Thượng Thánh mặt dày mày dạn nói: “Nhưng ta vốn là bằng hữu của Địch huynh, sao nỡ nhẫn tâm bỏ hắn mà đi?”

Địch Thanh vừa bực mình vừa buồn cười, thấy Thượng Thánh đang nhìn mình, trong mắt đầy sự cầu khẩn, nói: “Trương cô nương, Thượng huynh ngưỡng mộ tên tuổi của nàng đã lâu, lần này tới đây chính là vì vậy. Chúng ta chỉ nghe thấy tiếng đàn, nhưng chưa nghe được trọn vẹn một khúc, nếu được cô nương tấu cho một khúc nhạc thì thực là vinh hạnh.”

Đôi mắt đẹp của Trương Diệu Ca vừa đảo qua, rồi dừng lại ở trên mặt Địch Thanh: “Hắn muốn gặp mặt thiếp một lần, vậy còn chàng?” Mặc dù Trương Diệu Ca đang ở thanh lâu nhưng xưa nay chỉ bán nghệ

không bán thân, bởi vì nàng hát rất hay nên những người đến gặp có thể nói là đông đảo không hết. Nàng đã gặp qua rất nhiều người, đã sớm nhìn ra Thượng Thánh tuyệt đối không phải con nhà thường dân, nhưng loại người này nàng đã thấy nhiều nên cũng không để tâm. Trái lại Dịch Thanh sau khi ngồi xuống, lại cứ đứng ngồi không yên, hết nhìn đông lại nhìn tây, dường như không thêm để ý tới nàng, khiến cho Trương Diệu Ca dâng lên một cảm giác mới lạ.

Nàng làm sao mà biết Dịch Thanh đứng ngồi không yên là vì vết thương ở mông chưa khép miệng, đau như thể bị ai châm lửa sau mông, làm sao mà tập trung cho được. Nhìn đông nhìn tây bởi vì Dịch Thanh nhớ tới lời nói dối, nếu giả trang bộ đầu cũng phải diễn được tư thế của bộ đầu, cần phải tìm được dấu vết của đạo phi để tránh bị lộ. Không biết trời xui đất khiến làm sao lại được Trương Diệu Ca thêm vài phần kính trọng. Nếu như ba công tử Mã, Chu, Dương biết được, chắc chắn sẽ đập đầu xuống đất, máu tươi văng xa năm bước.

Thấy Trương Diệu Ca sòng mắt đưa tình, Dịch Thanh do dự nói: “Thực không dám giấu diếm, trước đây tại hạ không muốn, nhưng hôm nay nghe được khúc nhạc này, nói không chừng sau này sẽ muốn cũng nên.”

Trương Diệu Ca nghe hắn nói xong chỉ mỉm cười. Người trung niên bên cạnh cười lạnh nói: “Dịch Thanh, đừng có động tâm, thật sự người cho rằng Trương Diệu Ca thích người sao? Nàng không có ý tốt với người đâu.”

Căn bản Dịch Thanh không có ý nghĩ này, thấy người trung niên cứng rắn đột nhiên nhớ tới một điều, tức giận nói: “Hóa ra điều đó làm người không vừa ý sao?”

Trương Diệu Ca thấy Dịch Thanh tức giận thì cũng không nói nhiều, mỉm cười ngồi xem kịch hay. Phụ nữ ai mà chẳng thích đàn ông đầu đá tranh giành nàng, Trương Diệu Ca dù thanh cao song cũng chẳng phải ngoại lệ.

Người trung niên mập trắng nói: “Nếu người tưởng ai cũng mê mình, thì đã sai hoàn toàn rồi. Người có biết Mã Trung Lập là người thế nào không?” Thấy Dịch Thanh lắc đầu, người trung niên mập trắng lặng lẽ cười lạnh nói: “Hắn là con trai của Mã Quý Lương, người có biết Mã Quý Lương là ai không?”

Dịch Thanh thở dài nói: “Ta cần gì biết hắn là ai? Cho dù hắn là hoàng đế thì cũng có liên quan gì đến ta?”

Người trung niên mập trắng cười thâm thúy nói: “Nhất định người phải biết rõ hắn là ai mới được! Mã Quý Lương là Đãi chế(6) ở Long Đồ các (7) và cũng là con rể của Lưu Mỹ, Lưu Mỹ là anh trai của Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu là ai người có biết không?” Thượng Thánh cau mày, muốn nói gì đó nhưng rốt cuộc lại nuốt xuống.

Dịch Thanh thầm giật mình, nhưng ngoài mặt lại tỏ ra không thêm quan tâm, nói: “Điều này đương nhiên ta biết. Ta còn biết Hoàng Thái Hậu liêm chính công minh, được thiên hạ ca tụng, tuyệt đối không để hoàng thân quốc thích làm xằng làm bậy đâu!”

Người trung niên mập trắng thoáng run sợ, quay đầu nhìn sang Thượng Thánh, Thượng Thánh nở nụ cười có chút kì quái, bất ngờ nói: “Các hạ nói không sai, một khi đã như thế thì nghe nhạc chẳng phải hay hơn sao.”

Trương Diệu Ca lại nói: “Trái lại thiếp vẫn muốn hỏi vị...tiên sinh này, vì sao vừa rồi ngài nói thiếp không có ý tốt với Dịch Thanh?” Lời của nàng không nhanh không chậm, người ta trách móc nàng cũng được, chửi bới nàng cũng được, thoát nhìn vẫn đối đáp tự nhiên không có chút nào phật lòng.

Người trung niên mập trắng nói: “Đương nhiên người biết rõ Mã Trung Lập không dễ chọc vào, nhưng chắc hẳn cũng không muốn tâm sự cùng hắn...”

Thượng Thánh ở bên cạnh nói: “Mã Trung Lập vừa rồi...hình như cũng không tệ nhỉ.” Hắn bình tĩnh đánh giá thì dù sao Mã Trung Lập cũng nhơ nhẫm hơn rất nhiều so với Chu Đại Thường và Dương Đắc Ý.

Trương Diệu Ca đột nhiên cười khanh khách, nói: “Thiếp đã cho rằng mình ở chốn u lâu, không biết thế sự, không ngờ vị Thượng công tử này còn hiểu thế sự không bằng thiếp.”

Người trung niên mập trắng quát: “Tò gan...” Hắn đang định nói điều gì đó nhưng Thượng Thánh xua tay ngăn lại, hỏi: “Ý Trương cô nương là sao?”

Trương Diệu Ca nói: “Chu Đại Thường, Dương Đắc Ý mở nghiệp kinh doanh, nếu không có Mã Trung Lập hỗ trợ thì làm sao mà có chỗ đứng ở kinh thành? Bọn họ cùng nhau tới đây, nếu như bảo không quen biết thì thiếp chẳng tin. Chu Đại Thường làm về hào phóng nhưng thực ra vắt cổ chày còn ra mấy chén nước, tên Dương Đắc Ý kia cũng chẳng kém gì Chu Đại Thường, hai người này rõ ràng biết mục đích của Mã Trung Lập tới đây thì làm sao dám tranh giành cùng hắn?”

Địch Thanh cau mày nói: “Nói như thế, tức là hai người này cố ý chọc giận cô nương để cho Mã Trung Lập có cơ hội làm anh hùng cứu mỹ nhân?”

Thượng Thánh kinh ngạc nói: “Bọn họ thật sự có tính toán như thế?”

Trương Diệu Ca thản nhiên nói: “Loại chuyện này một năm thiếp gặp phải cũng không dưới mười lần.”

Người trung niên mập trắng nói: “Cho nên người cố ý giữ Địch Thanh lại, nhìn giống như yêu thích nhưng chẳng qua là người chỉ muốn từ chối Mã Trung Lập. Nhưng chắc hẳn người biết rõ sau khi Mã Trung Lập thất bại lần này, chắc chắn sẽ trút hết cơn giận dữ vào người Địch Thanh, không phải người đang ưu ái hắn mà chính là hại hắn.”

Trương Diệu Ca mỉm cười, cũng không nói gì nữa. Thượng Thánh nhíu mày, một lúc sau mới nói: “Trương cô nương, thật sự đúng như thế à?”

Trương Diệu Ca gầy nhẹ dây đàn, hồi lâu mới đáp: “Chuyện tam nhân thành hổ đâu có ít, miệng thế gian xói chảy cả vàng, ngài chắc cũng hiểu.”(8) Nàng nhẹ giọng nói, thôi không gảy đàn, cũng phong tranh biện nữa.

Thượng Thánh quay đầu nhìn Địch Thanh nói: “Địch Thanh, người không làm gì cả mà tự dưng bị vạ lây, có thấy hối hận không?”

Địch Thanh chậm rãi nói: “Ta chỉ tin Đại Tổng bây giờ vẫn còn có bốn chữ ‘công lý lẽ phải’!”

Thượng Thánh vỗ bàn, nói lớn: “Nói rất hay, chỉ bằng vào bốn chữ ‘công lý lẽ phải’, Địch Thanh, dù có chuyện gì đi nữa ta cũng sẽ gánh vác cho người.” Hắn từ trước tới giờ luôn biểu hiện là con nhà thế gia, tính cách mềm mỏng, lúc này mới có vẻ sục sôi ý chí.

Người trung niên mập trắng vội nói: “Thánh công tử, Mã Quý Lương có quan hệ với Thái Hậu đấy.”

“Thì sao?” Thượng Thánh liếc nhìn thủ hạ một cái, rồi quay sang nói với Trương Diệu Ca: “Trương cô nương, người cứ yên tâm tấu nhạc là được.”

Trương Diệu Ca thản nhiên cười một tiếng, cổ tay ngọc duỗi nhẹ, sau mấy tiếng “tinh tang”, nàng khẽ cất tiếng: “Lũng thủ vân phi, giang biên nhật văn, yên ba mãn mục bằng lan cửu. Nhất vọng quan hà tiêu tác, thiên lí thanh thu, nhĩn ngưng mâu.”(9)

Địch Thanh không biết nguồn gốc của bài này, nhưng Thượng Thánh lại biết đây chính là một bài từ của Liễu Thất sáng tác, khẽ nhíu mày. Nhưng giọng hát của Trương Diệu Ca như âm thanh của tự nhiên, nói lên tâm tư của con người, Thượng Thánh nghe một lúc thì vẻ không vui trong người dần dần mất đi. Chỉ nghe Trương Diệu Ca hát rằng: “Yếu yếu thần kinh, doanh doanh tiên tử, biệt lai cảm tự chung nan ngẫu. Đoạn nhận vô bằng, nhiễm nhiễm phi hạ đình châu, tư du du.”(10) Bỗng dưng trong lòng nàng cảm thấy đau xót nhớ tới chuyện cũ nghĩ thầm: “Tuy trong lời ca nói rằng từ biệt không tin tức, chẳng biết người kia sống chết ra sao nhưng mình và ý trung nhân lại không thể không ly biệt, chẳng biết ngày nào mới gặp lại.” Vừa nghĩ tới đây, trong lòng đã cảm thấy thê lương vô hạn, nước mắt cứ vậy lặng lẽ tuôn rơi.

Trương Diệu Ca đàn hát đều tuyệt diệu, gợi lên chuyện cũ đau thương của Thượng Thánh, còn Địch Thanh lại nhớ tới cô gái áo trắng, thầm nghĩ: “Ngay cả tên nàng mình còn chưa biết chứ nói gì đến hồng nhan truyền tin.”

Chỉ có người trung niên mập trắng nhíu mày, thầm nghĩ chủ nhân bị ràng buộc đã lâu, lần này tới đây biểu lộ chân tình, những ưu sầu phiền muộn trong lòng được giải tỏa bớt, âu cũng là chuyện tốt. Nhưng ở đây dù sao cũng là nơi bướm hoa, đang phải bí mật hành sự, chủ nhân không nên mê muội ở chỗ này mới đúng.

Chú thích:

(1) Tam Ban (): gồm có ba ban Tạo, Tráng, Khoái. Tạo ban chủ quản nội cần, Tráng ban và Khoái ban cùng nhau phụ trách truy bắt và cảnh vệ.

(2) Liễu Thất ()

(3),(5): Những câu hát này trích trong bài Vũ Lâm Linh của Liễu Thất (tức Liễu Vĩnh)

Chữ Hán:

Phiên âm:

Hàn thiền thê thiết,

Đối trường đình vân sậu vũ sơ yết.

Đô môn trưởng ẩm vô tự,

Lưu luyến xứ, lan chu thôi phát.

Chấp thủ tương khán lệ nhãn,

Cánh vô ngữ ngưng yết.

Niệm khứ khứ,

Thiên lý yên ba.

Mộ ái trầm trầm, Sở thiên khoát.

Đa tình tự cổ thương li biệt,

Cánh na kham lãnh lạc thanh thu tiết?

Kim tiêu tửu tỉnh hử xứ?
 Dương liễu ngạn liễu phong tàn nguyệt.
 Thử khứ kinh niên,
 Ứng thị lương thần hảo cảnh hư thiết.
 Tiệp túng hữu thiên chủng phong tình,
 Cánh dữ hà nhân thuyết?
 Dịch thơ:
 Ve sầu miên man
 Mưa tạnh chiều buông quán nhỏ bên đàng
 Chén rượu chia ly chẳng nở
 Luyến lưu hoài, thuyền đã giục sang
 Tay nắm, nhìn nhau lệ đầm
 Chẳng kịp lời chứa chan
 Thương người đi dặm ngàn sóng gió
 Để mây chiều trĩu cả trời Nam
 Biệt ly làm khổ khách đa mang
 Chịu thấu sao, cô quạnh tiết thu tàn
 Đêm nay, nơi nao tỉnh rượu?
 Liễu xanh bờ, gió sớm trăng tan
 Năm dài biệt biệt
 Cảnh đẹp ngày vui chẳng thiết mơ màng
 Dầu rằng có tơ vương trăm mối
 Cùng ai ngỏ tâm can?
 (Dịch: Bò xào hành)

(4) Vũ Lâm Linh (): Tương truyền lúc xảy ra biến loạn An Lộc Sơn, Huyền Tông lúc chạy trốn, gặp mây ngày liền mưa không dứt, bỗng nhiên dưới con đường sỏi lại vang lên tiếng chuông. Đường Huyền Tông vì thương tiếc Dương Quý Phi mà soạn nên khúc này, sau đó được Liễu Vĩnh viết lời lúc ông rời kinh thành Biện Kinh (Khai Phong), thể hiện nỗi lòng không muốn chia cách tình nhân.

Bài hát Vũ Lâm Linh - Ca sĩ Đồng Lệ:

(6) Đãi chế (): là quan đang chờ lệnh vua.

(7) Long Đồ các (): Tên gọi đại các nhà Tống. Năm Hàm Bình thứ tư (năm 1001) (Tống Chân Tông) thì nằm ở cạnh tây của Hội Khánh điện. Đây là nơi cất giữ ngự thư, các loại điển tịch, tranh vẽ, bảo vật của Tống Thái Tông, Long Đồ các còn cùng với Tống Chính Tự lưu danh sách con cháu, gia phả triều Tống. Các chức quan ở đây gồm có Đãi chế, Trục học sĩ và các quan trực thuộc. Bao Công cũng từng nhậm chức Long Đồ các Trục học sĩ, nên truyện dân gian còn gọi ông là Bao Long Đồ. Những ai từng đọc truyện hoặc xem phim về Tứ đại danh bộ chắc có nghe qua tên Sái Kinh, ông này cũng từng làm Long Đồ các Đãi chế.

(8) Tam nhân thành hổ, chúng khẩu thước kim: Ba người nói có hổ, thì thiên hạ cũng tin là có hổ vậy; miệng thế gian xói chảy cả vàng. Đoạn này ý nói dù không phải sự thật nhưng nhiều người nói, đông người tin thì mãi rồi cũng thành sự thật.

(9) (10) Đoạn này trích trong bài từ Khúc Ngọc Quân của Liễu Thất:
Chữ Hán:

Phiên âm:

Lũng thủ vân phi,
giang biên nhật vãn,
yên ba mẫn mục,
bằng lan cửu.

Nhất vọng quan hà tiêu tác,
thiên lí thanh thu,
nhãn ngưng mâu?
Yếu yếu thần kinh,

doanh doanh tiên tử,
biệt lai cảm tự,
chung nan ngẫu.
Đoạn nhận vô bằng,
nhiễm nhiễm phi hạ đình châu,
tư du du.
Ám tưởng đương sơ,
hữu đa thiếu,
u hoan giai hội,
khởi tri tỵ tán nan kì,
phiên thành vũ hận vân sâu.
Trở truy du.
Mỗi đăng sơn lâm thủy,
nhạ khởi bình sinh tâm sự,
nhất trường tiêu ẩm,
vĩnh nhật vô ngôn,
khước hạ tầng lầu.
Dịch thơ:
Núi quện sương lam,
vàng loang bến nước,
sương khói ngút ngàn,
tựa lan can.
ngắm vọng non sông hun hút,
nghìn dặm thu vàng,
mắt đắm đắm
Mờ mịt kinh thành,
lên đèn kiều nữ,
chẳng nhận thư xanh,
khó song hành
Cánh nhận lẻ đàn,
chập chờn chao liệng châu Đình.
Mộng miên man.
Thầm nhớ ngày nao,
đã bao lần,
gặp nhau mừng tuổi,
biết rồi cách trở muôn trùng,

chợt dâng mưa sầu gió thảm.

Bước hoang đường.

Trải bao nước non ngàn,

gợi về trọn niềm tâm sự,

lòng riêng ảm đạm,

chẳng thể than van,

đành lại xuống thang.

(dịch: Bò xào hành)

31. Chương 8: Quan Ti () (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 8: Quan Ti () (1)

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Bella

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Ba người đều có tâm sự, Trương Diệu Ca cũng đã gảy đến điệu cuối cùng, cất tiếng du dương:

- Âm tưởng đương sơ, hữu đa thiếu, u hoan giai hội; khởi tri tỵ tán nan kỳ, phiên thành vũ hận vân sầu. Trở truy du, mỗi đẳng sơn lâm thủy, nhạ khởi bình sinh tâm sự, nhất trãng tiêu ảm, vĩnh nhật vô ngôn, khước hạ tầng lâu!

(Thầm nhớ ngày nao, đã bao lần, gặp nhau mừng tủi, biết rồi cách trở muôn trùng, chợt dâng mưa sầu gió thảm. Bước hoang đường, trải bao nước non ngàn, gợi về trọn niềm tâm sự, lòng riêng ảm đạm, chẳng thể than van, đành lại xuống thang.)

Trương Diệu Ca hát xong, cổ tay ngọc khẽ đảo vuốt nhẹ lên dây đàn, tuy khúc cuối đã ca xong nhưng dư âm vẫn vang vọng. Nàng nhìn chăm chú vào bó hoa Nhân Nhi Mị, khẽ nói:

- Liên nhi, tiễn khách.

Nàng nói xong đứng dậy rời đi, ba người Dịch Thanh trầm ngâm một lúc lâu, lúc này mới nhìn nhau, nhìn thấy trong mắt ai cũng đầy vẻ phức tạp.

Thượng Thánh thở dài:

- Nếu không có hôm nay, thật không ngờ trên đời còn có khúc nhạc như thế.

Người trung niên mập trắng nói:

- Thánh công tử, đã quá giờ Ngọ rồi, phải về thôi. Nếu không tiểu nương nương (mợ nhỏ) sẽ tức giận đấy.

Thượng Thánh ra khỏi các lầu, bấy giờ mới cảm thấy thời gian trôi qua thật nhanh nên có chút lo lắng nói:

- Sao ngươi không nói sớm cho ta biết, vậy thì nguy rồi.

Dứt lời, gã vội vàng bước ra ngoài Trúc Ca lâu. Vừa ra đến ngoài lầu, Thượng Thánh nói với Dịch Thanh:

- Dịch Thanh, ta nhớ ngươi rồi, lần sau lại tới tìm ngươi.

Địch Thanh trầm nghĩ, ‘người này có lợi mới chịu kết giao’, đến bây giờ ngay cả xưng hô các hạ cũng bỏ đi. Nhưng thấy Thượng Thánh đúng là có vẻ rất sốt ruột, hần nói:

- Thật ra, huynh dài chỉ đến nghe đàn, không phải làm chuyện gì sai trái hết, lệnh đường chắc sẽ không quở trách đâu.

Thượng Thánh cười khở xoay người, nhưng bỗng dừng lại không bước tiếp. Cũng không phải vì giao tình với Địch Thanh mà là ở phía trước có đứng hơn mười người, người đứng đầu chính là Mã Trung Lập!

Thượng Thánh lấy tay đè mũ mềm xuống, hỏi:

- Tên Mã Trung Lập này muốn làm gì? Chẳng lẽ thật sự coi trời bằng vung, muốn chặn đường chúng ta?

Người trung niên mặt trắng toát mồ hôi trán nói:

- Thánh công tử, hay là chúng ta đổi đường khác đi.

Thượng Thánh cả giận nói:

- Hần là cái thá gì chứ, đáng để cho ta nhường đường sao? Địch Thanh, ngươi không phải là huynh đệ của Quách Tuân sao?

Địch Thanh thấy Mã Trung Lập đang đi về phía này, đã biết không ổn, bèn hỏi:

- Thì sao chứ?

Thượng Thánh nói:

- Quách Tuân vũ dũng, ngươi có lẽ cũng không tòi. Một mình ngươi đánh tám tên chắc không thành vấn đề!

Địch Thanh nói:

- Một đánh mười cũng không thành vấn đề, quan trọng là... là đánh người hay bị người đánh?

Hần lập tức đưa tay kéo Thượng Thánh, hô lên:

- Không muốn bị đánh thì chạy theo ta.

Tiếp đó túm lấy Thượng Thánh, quay đầu bỏ chạy.

Mã Trung Lập không nghĩ tới ba kẻ này ngay cả một lời cũng không thềm nói, tức giận giậm chân quát:

- Đuổi theo!

Trương Diệu Ca nói quả không sai, Mã Trung Lập đã dùng hết tâm cơ lôi kéo bọn Chu Đại Thường và Dương Đắc Ý diễn trò. Ban đầu, hần cho rằng hôm nay có thể diễn trò hay anh hùng cứu mỹ nhân để giành được giai nhân, ai ngờ bị Địch Thanh thọc gậy bánh xe, đành phải dẫn heo dê về chuồng. Hần hận đến nổi hàm răng cũng thấy ngứa ngáy, vừa ra khỏi Trúc Ca lâu liên triệu tập gia đình đứng ở ngoài ôm cây đợi thỏ, chuẩn bị đợi đám Địch Thanh đi ra để “nói lý lẽ” với chúng, lấy cớ bỗng nói cho chúng biết chữ phép tắc viết ra sao. Kết quả, con thỏ vừa mới rời khỏi hang, không cho Mã Trung Lập có cơ hội liên nhanh chân bỏ chạy, mọi công sức của Mã Trung Lập đều trở thành nước chảy lá mòn. Lòng hần càng thêm căm phẫn, trầm nghĩ nếu không dạy dỗ Địch Thanh một trận ra trò thì tối nay sẽ ngủ không được.

Thượng Thánh tay không trối nổi gà, bước chân thì lảo đảo, ráng sức mà nói:

- Không có vương pháp, không có vương pháp! Chạy gì mà chạy?

Tuy là nói như vậy, nhưng tình hình thế này không chạy sao được? Trong lúc bối rối, hần loạng choạng một cái thiếu chút nữa ngã lăn trên mặt đất, không khỏi rên lên

- Ai ôi!!!

Rồi bùm mất cá chân.

Địch Thanh vội hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Trán Thượng Thánh mồ hôi chảy ròng ròng, đáp:

- Chân không đi được.

Người trung niên mập trắng cũng thở hồng hộc, thấy thế hạ thấp người xuống phía trước Thượng Thánh nói:

- Thánh công tử, tiểu nhân công ngài đi.

Cơ thể của gã vốn béo, công Thượng Thánh trên lưng, cơ hồ không thể nhấc bước. Địch Thanh cắn răng, thoáng nhìn thấy bên cạnh vừa khéo có chiếc xe đẩy có chất đầy củi ở phía trên. Cạnh xe có một ông lão đang đứng, dường như đang muốn tránh né trận chiến này.

Địch Thanh quát:

- Quan gia bắt cướp, trưng dụng chiếc xe này.

Rồi hần đoạt lấy xe, đẩy ngược về phía bọn người Mã Trung Lập. Trong đầu lại dâng lên từng cơn đau đớn. Những gia đình kia không ngờ Địch Thanh lại dám phản đòn, một tên né tránh không kịp, bị xe tông ngã, tiếp đó còn bị bánh xe cán qua đùi, đau đến nỗi kêu cha gọi mẹ.

Mã Trung Lập sợ hãi cuống quýt lui về phía sau, hét lên:

- Đánh cho ta, xảy ra chuyện gì thì đã có bốn công tử phụ trách.

Đám gia đình nghe lệnh xông lên vây quanh bốn phía. Địch Thanh hét lớn:

- Các người đi trước, không cần lo cho ta.

Vừa quay đầu nhìn lại đã không còn thấy bóng dáng tăm hơi của Thượng Thánh và người trung niên mập trắng, đáy lòng hần thầm mắng:

- Tên tiểu tử Thượng Thánh này! Ở trước mặt mỹ nhân thì mạnh mẽ võ ngực xưng hảo hán, không nghĩ tới lúc xảy ra chuyện thì không có chút nghĩa khí nào!

Lúc này, tình cảnh cực kỳ hỗn loạn, Địch Thanh đã hăm sâu vào lớp lớp vòng vây, trong đầu lại từng cơn đau đớn âm ỷ. Hần thầm kêu khổ, xoay người nhảy lên xe, ôm quyền nói với Mã Trung Lập:

- Mã công tử, dù sao thì mọi người cũng đã quen biết, hà tất gì gặp nhau là phải dùng quyền cước? Như vậy đi, ta và công tử đều lùi một bước, từ nay về sau ta sẽ không bao giờ đến Trúc Ca lâu nữa, được không?

Hần thầm nghĩ anh hùng không ăn thiệt thòi trước mắt, ngày xưa Hàn Tín(1) còn có thể chịu nhục chui qua háng, mình tạm thời nhượng bộ cũng coi như là làm theo Hoài Âm hầu(2).

Mã Trung Lập âm hiểm cười nói:

- Không cần nhọc đại giá của người. Để bốn công tử chịu vất vả, đánh gãy chân chó của người, người tất nhiên sẽ không còn đến được nữa.

Về mặt hần bỗng biến đổi, lạnh lùng quát:

- Ai đánh gãy chân chó của hần, bốn công tử thưởng mười lượng bạc!

Đám người ùn ùn tiến tới, còn bỗng nhất tề vung lên đánh về phía Địch Thanh trên xe. Địch Thanh không ngờ chiêu của Hoài Âm hầu lại không linh nghiệm, vội lặn người một vòng trượt xuống xe, nắm lấy đầu côn.

Nhưng võ nghệ của hần bây giờ còn chưa bằng năm xưa nên chỉ trong chớp lát đã bị trúng vài côn.

Trong cơn đau nhức kịch liệt, Địch Thanh vung đoản côn lên, chẳng biết tại sao chợt nhớ đến tình cảnh chém giết ở Triệu phủ, liền quát lên:

- Cắn ta thì chết!

Hần dẫu sao cũng xuất thân chợ búa, bưng bít để vào quân doanh, nếu luận về công phu thì không tính là cao cường, nhưng nếu nói ẩu đả đánh nhau, có thể nói là mười mấy năm như một ngày, kinh nghiệm phong phú.

Địch Thanh bỗng phát uy, đánh một gậy vào đầu một tên gia đình, tên này máu tươi chảy ròng, lão đảo mấy cái liền hôn mê bất tỉnh. Đám người thấy Địch Thanh dũng mãnh, hô lên một tiếng, nhất tề lui về phía sau. Địch Thanh liếc thấy kẻ hở, bất ngờ xông ra ngoài. Không ngờ có một người đang đi tới phía này, bị Địch Thanh va phải, gào to một tiếng rồi té xuống đất.

Địch Thanh đụng phải người này, loạng choạng bước chân, thầm nghĩ trong lòng: “Gã này điên rồi sao, lúc này còn sấp lại đây?”

Khẽ liếc xéo qua, thấy gã ta bần thủ, quần áo xốc xếch, nhưng không phải là người điên! Địch Thanh thầm kêu khổ, chạy được hai bước thấy gã này vẫn còn nằm trên mặt đất, đã vậy còn không biết tránh ra, vội la lớn:

- Mau tránh ra.

Gã này vẫn ngây ngô nhìn Địch Thanh, cũng không thèm đứng dậy. Địch Thanh không quản nhiều nữa, ba chân bốn cẳng chạy đi.

Cơn giận dữ của Mã Trung Lập không cách nào phát tiết, liền ra lệnh:

- Bất không được Địch Thanh thì đánh chết tên điên đó cho ta.

Lúc này, dân chúng vây xem càng lúc càng đông, nhưng nhìn thấy cảnh này, không ai dám tới gần. Họ lại không nỡ bỏ qua tràng náo nhiệt này nên đều đứng ở xa xa, chỉ trỏ không ngừng.

Vì đám gia đình không dám đuổi theo Địch Thanh nên ào ào chạy đến vây tên điên lại. Cuối cùng có một gậy đánh vào đầu gã, tên điên đau quá gào lên:

- Ai dám đánh bổn vương gia?

Tên điên tự xưng là Vương gia, rõ ràng là thần trí mơ hồ, mọi người nghe vậy cười vang.

Mã Trung Lập vốn đang tức giận, lúc này cũng cười to nói:

- Đánh tốt, đánh tốt! Đánh tiếp đi, bổn công tử sẽ có thưởng!

Địch Thanh vốn đã chạy xa, thấy thế thì dừng lại. Thấy còn có gia đình giờ còn định đánh lên đầu gã điên, vội vàng hét lớn:

- Đừng đánh người vô tội!

Lập tức phóng mạnh côn gỗ trong tay ra, côn bay vun vút trúng vào cổ tên gia đình kia. Chỉ nghe gia đình kia kêu thảm một tiếng, cổ suýt nữa bị đánh gãy.

Địch Thanh đột nhiên xông về, quát:

- Các người còn có chút lương tâm nào không đấy?

Đám gia đình thấy hấn uy như mãnh hổ, không ai dám ngăn cản, nhốn nháo tránh ra. Địch Thanh lách mình đi tới đứng trước người tên điên, rồi ngửa mặt lên trời cười nói:

- Được! Được! Được! Nếu các người muốn đánh, hôm nay ta sẽ đánh với các người một trận thống khoái. Mã Trung Lập, mày có ngon thì tới đây đánh với tao!

Mọi người thấy Địch Thanh đột nhiên phẫn nộ, đều run như cây sậy. Mã Trung Lập nắm chặt hai tay, quát lên trách móc:

- Một đám ngu xuẩn! Nhiều người như vậy mà còn sợ một thằng nhãi sao? Các người không ra tay, trở về ta sẽ đánh chết các người!

Đám gia đình thấy chủ tức giận, cố lấy dũng khí tiến lên. Sau một tiếng quát lớn không biết của ai, bọn chúng liền vung gậy đánh tới. Địch Thanh sớm đã đẩy gã điên ra, chân gạt ngang ngáng ngã một tên, vung tay đâm một quyền cực mạnh vào mặt tên thứ hai.

Ngay lúc người này hét lên đau đớn, Địch Thanh cũng cảm thấy choáng váng, ngay cả đứng cũng không vững. Thì ra do xuất quyền quá mạnh, trong đầu lại đau đớn cùng cực.

Một gia đình nhìn thấy sơ hở, thừa cơ đập một gậy vào lưng Địch Thanh. Địch Thanh còn đang lơ đãng thì bị hai tên khác chen chân ngăn cản, hấn vấp vào té 'rầm' xuống mặt đất. Lúc này, lập tức có gia đình phi thân lao tới, đè lên người Địch Thanh, những người còn lại túm tay túm chân, trong chớp mắt đã ép chặt Địch Thanh lại.

Đầu óc Địch Thanh đau nhức kịch liệt, mặc dù liều mình giãy dụa nhưng làm sao thoát được nhiều người như vậy?

Mã Trung Lập thấy đám gia đình đã khống chế được Địch Thanh thì cười to, đi tới nói:

- Hừ! Thăng nhãi như ngươi mà cũng dám tranh giành nữ nhân với lão tử. Đây là kết cuộc của ngươi!

Hắn nói xong thì vung gậy đánh vào đỉnh đầu của Địch Thanh!

Máu tươi từ búi tóc của Địch Thanh chảy ra đầm đìa nhưng hắn chẳng thèm cầu xin, chỉ cắn răng trừng mắt nhìn Mã Trung Lập nói:

- Ngươi tốt nhất nên đánh chết ta!

Mã Trung Lập nhìn thấy hai tròng mắt của Địch Thanh như muốn phun hỏa, trong lòng run lên, nhưng ở trước mặt đông người làm sao chịu tỏ ra yếu kém, hấn tỏ vẻ khinh miệt nói:

- Đánh chết ngươi thì sao chứ?

Nói xong, để chứng minh lời nói của mình, hắn lại giơ gậy đánh vào đầu Địch Thanh một cái.

Địch Thanh lại choáng váng trong đầu, nhưng chẳng biết tại sao, sau cơn choáng váng này, giác quan hắn bỗng nhạy cảm chưa từng có. Hắn nghe được cách đó không xa có tiếng một người con gái nói:

- Tiểu thư, đây không phải là người tặng hoa cho tiểu thư sao? Không ngờ hắn là hạng người này, vậy mà có thể tranh đoạt nữ nhân với người khác trong thanh lâu.

Tiểu thư kia cũng chỉ nhẹ nhàng thở dài một tiếng, không nói gì thêm.

Địch Thanh khó khăn lắm mới nhìn qua được, thấy cách đó không xa có một đôi giày màu xanh nhạt, phía trên có thêu một đóa hoa cúc. Nhìn đóa hoa cúc này, không ngờ lại giống như đôi giày của cô gái áo trắng mà mình tặng mẫu đơn lần trước. Hắn cố gắng nghiêng đầu nhìn lên, đập vào mắt hắn là một khuôn mặt xinh đẹp vô cùng ngạc nhiên và có lẽ còn kèm theo một chút khinh thường.

Máu tươi chảy xuôi xuống phủ qua hai mắt Địch Thanh, Mã Trung Lập vẫn không chịu bỏ qua, quát lên:

- Còn ngây ra đó làm gì, mau đánh cho ta!

Tiếng nói trở nên vắng vắng, cảm giác cơn bão đánh xuống cũng trở nên như có như không. Trong lòng Địch Thanh mê man, mơ màng, chuyện xưa như khói lượn lờ, nhưng cũng giống như giọt nước in dấu vết lên tảng đá, từng chút một hiển hiện ra. Từ chuyện đánh nhau với ác bá đến chuyện tông quân bắc đắc dĩ, từ chuyện lên vào thung lũng Phi Long đến chuyện giết Tăng Trưởng Thiên Vương, rồi từ chuyện đầu bị thương đến chuyện tình thân sa sút mấy năm nay, cho đến việc gặp lại Đa Văn Thiên Vương và vô tình gặp được cô gái áo trắng ấy.

Người bên ngoài đối với hắn ra sao, hắn vốn không thèm để ý, nhưng ngay cả cô gái áo trắng cũng chán ghét, xem thường hắn, trong lòng Địch Thanh bỗng dâng lên cỗ lửa giận ngút trời.

Mình rốt cuộc làm sai điều gì mà sao tất cả người trong thiên hạ đều coi thường khinh bỉ mình?

Lúc này, lại thêm một cơn đánh vào cổ Địch Thanh, Địch Thanh hét to một tiếng, cảm thấy trong đầu có một mảnh lụa đỏ khua động.

Không!

Không phải lụa đỏ, mà là hồng long!

Cự long bay múa, gào thét rống giận.

Địch Thanh nổi giận gầm lên một tiếng, bất ngờ lật người vùng dậy.

Mấy tên gia đình đang đè hấn thét lên sợ hãi, bị hất tung lên không ngã văng ra ngoài. Địch Thanh chưa đứng dậy đã bắt được mắt cá chân của Mã Trung Lập, hấn dùng sức mà bóp. Mã Trung Lập kêu thảm một tiếng, hai chân đều gãy!

Địch Thanh vung tay lên, Mã Trung Lập cười mây lướt gió bay lên rồi rơi mạnh vào xe củi. Đám gia đình kinh hãi, muốn bắt Địch Thanh lại. Nhưng Địch Thanh lại rống to một tiếng, dùng tay nâng xe củi lên.

Dân chúng vây xem đều ngạc nhiên đến ngây người, thầm nghĩ chỉ riêng xe củi thôi đã nặng lắm rồi, huống chi là bên trên còn có Mã Trung Lập, người này có thể nhấc lên, chẳng phải người này có khí lực ngàn cân sao?

Mí mắt Địch Thanh nháy không ngừng, thấy đám gia đình xông tới cứu chủ, hai tay nhấc xe củi lên đẩy bay ra ngoài, nện cái rầm lên người đám gia đình. Trong lúc nhất thời, tiếng kêu cha gọi mẹ, gào thảm vang lên không dứt.

Địch Thanh cười như điên cuồng nói:

- Mã Trung Lập, không phải ngươi muốn giết ta sao? Đến đây đi! Đến đi!

Bỗng nhiên có tiếng con gái thét thát thanh, Địch Thanh liếc qua, thấy trong mắt cô gái áo trắng tràn đầy sợ hãi. Hấn thầm nghĩ, “Nàng cũng sợ mình sao? Nhưng mình cần gì phải để tâm tới ý nghĩ của nàng? Mã Trung Lập nếu chết, mình còn sống được sao, tuyệt đối không được làm liên lụy tới Quách đại ca.”

Vừa nghĩ tới đây, một cơn nặng nề đánh vào sau đầu hấn, thân thể Địch Thanh lao đảo hai cái, cảm thấy trời đất quay cuồng, rồi chậm rãi ngã xuống.

Cự long trong đầu Địch Thanh đã biến mất, thay vào đó là hình ảnh một đóa hoa cúc nằm trên chiếc giày thêu hoa màu xanh nhạt.

Trước lúc hôn mê, Địch Thanh nở nụ cười nơi khóe miệng.

Hấn bỗng nhiên cảm thấy, chết, cũng không phải là chuyện đáng sợ gì.

Địch Thanh hôn mê không biết bao lâu, chợt nghe một tiếng gọi to, hấn trở mình ngồi dậy.

Hấn còn chưa chết, nhưng toàn thân đã không còn phân biệt được đau nhức ở đâu nữa. Chỗ nào cũng đều đau đớn!

Những cơn đau đớn này cũng không là gì với Địch Thanh, nhớ lại cảnh tượng trong mơ, toàn thân hấn ướt đầm, mí mắt giật giật không ngừng.

Trong mộng có rồng có rắn, có hỏa cầu có sấm chớp, có phật Di Lặc cũng có Tứ Đại Thiên Vương. Nhưng khiến cho tim Địch Thanh loạn nhịp lại là một giọng nói.

Giọng nói vắng vắng, tịch liêu, giống như từ trên trời truyền tới và cũng giống như từ u minh truyền về. Nội dung chỉ có ba chữ, “Đến đây đi!”

Đến đây đi? Đến nơi nào? Địch Thanh không biết, nhưng giọng nói này chân thật rõ ràng đến thế, không giống với cảnh trong mơ. Lúc đó, trong mộng, Địch Thanh đang cảm thấy kỳ quái, đột nhiên từ bóng tối nhô ra một cái miệng lớn đầy máu nuốt hấn vào.

Lúc này, Địch Thanh mới bừng tỉnh.

Đó là mộng ư, tại sao lại chân thật đến thế? Đó là thật ư, nhưng sao lại hư ảo như mộng?

Địch Thanh nghĩ mãi không ra, mờ mịt nhìn quanh, chỉ thấy một ngọn đèn dầu lơ mơ và bốn vách tường lạnh lạnh, trong lúc nhất thời không biết mình đang ở đâu. Hấn chỉ nhớ mình đã đánh bại Mã Trung Lập, sau đó nhấc xe củi ném vào đám người, tiếp đó sau đó bị đánh một cơn rất đau, sau đó...

Hấn muốn rướn người đứng dậy nhưng cảm thấy cổ tay lạnh như băng, có tiếng rung động “leng keng” vang lên. Địch Thanh cúi đầu nhìn xuống thì thấy có xích sắt còng tay, hiện tại hấn mới tỉnh ngộ, thì ra mình đang bị nhốt trong lao!

Ngoài phòng giam vang lên tiếng bước chân kéo dài đến trước phòng giam thì dừng lại, tiếp theo đó khóa sắt rung động leng keng, có người đang mở cửa nhà lao. Có tiếng người nói:

- Người nhanh lên, đây là trọng phạm.

Một người khác nói:

- Đa tạ huynh đệ. Có chút bạc vụn, mời các huynh đệ uống rượu.

Địch Thanh ngược mắt nhìn cửa phòng giam, thấy dưới ánh đèn mờ mờ có đứng hai người, một người là Trương Ngọc, người còn lại là Lý Vũ Hanh. Hai người bước tới trước Địch Thanh, đều trầm mặc, hết nhìn trái lại nhìn phải.

Địch Thanh nghi hoặc hỏi:

- Các người nhìn cái gì?

Trương Ngọc thở dài:

- Ta tìm coi nơi nào trên người người có lá gan lớn như vậy, chỗ nào lại có khí lực lớn như vậy? Nghe dân chúng ven đường kể tình cảnh lúc đó, ta thật không thể tin được những chuyện đó là do người làm ra.

Địch Thanh nở nụ cười chua xót,

- Là ta làm.

Lý Vũ Hanh sốt ruột nói:

- Địch Thanh, người có biết, người bị người đánh là Mã Trung Lập, hắn là con trai độc nhất của Mã Quý Lương! Mã Quý Lương là con rể của Lưu Mỹ, mà Lưu Mỹ là huynh trưởng (anh cả) của Lưu Thái hậu! Tuy Lưu Mỹ đã chết nhưng Lưu Thái hậu cực kỳ quan tâm con cháu của Lưu gia. Lần này, người chọc vào tổ ong vò vẽ rồi!

Trương Ngọc hỏi:

- Địch Thanh, trước khi người ra tay, chắc không biết lai lịch của bọn chúng hả?

Địch Thanh dựa vào vách tường lạnh lẽo, bất đắc dĩ nói:

- Ta dù có biết cũng phải ra tay. Nếu không thì cũng chỉ có con đường chết.

Thấy Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh đầy tâm sự trong lòng, Địch Thanh cười an ủi:

- Chuyện nhỏ như con thỏ, cùm lăm thì mất mạng thôi. Tên Mã Trung Lập ấy ra sao rồi?

Trương Ngọc cười khổ nói:

- Mất cả chân của hắn bị gãy, đã vậy còn bị xe củi nện vỡ xương ngực, bị thương nặng hơn người nhiều. Cũng may còn chưa chết, song ... dù sống chắc cũng không ngồi dậy nổi.

Lòng Địch Thanh trầm xuống, biết Mã Trung Lập bị thương nặng thì người Mã gia nhất định sẽ không để cho hắn sống. Cười khê nói:

- Được rồi, ít nhất một mạng đổi một mạng.

- Hắn là tên tạp chủng, người sao có thể lấy mạng của mình đổi với hắn chứ!

Trương Ngọc vội la lên:

- Địch Thanh, người đừng nghĩ đến chuyện chết, ít nhất kinh thành vẫn còn có một nơi phân rõ phải trái. Nếu như bọn chúng dám lạm dụng tư hình, cấm quân doanh của chúng ta sẽ không để yên. Nhưng người lần này... rất cuộc là vì ai mà phải đánh nhau sống chết với Mã Trung Lập? Có phải là vì một vị tuyệt sắc đại mỹ nữ nào không?

Địch Thanh lắc đầu than thở nói:

- Nói ra thực buồn cười, là vì một nam nhân.

Nếu như là trước kia, hai người nói cười không cố kỵ, Trương Ngọc khẳng định sẽ đoán bừa và trêu chọc Địch Thanh là tên đồng tính luyến ái, nhưng bây giờ chỉ ngạc nhiên hỏi:

- Sao? Người kể lại chuyện đó xem, chúng ta cùng nhau thương lượng xem có thể tìm được cách gì cứu vãn không?

Địch Thanh thở dài nói:

- Trương Ngọc, Vũ Hanh, hai người không cần lo cho ta nữa. Chuyện này liên quan đến Thái hậu, đừng nói cấm quân doanh không tiện ra mặt, cho dù là Xu Mật Viện cũng cứu không được ta. Các người cứ như thế mãi, e rằng sẽ liên lụy tới các người.

Dù hần chưa chết, nhưng biết sự tình trọng đại, sớm đã bỏ ý chống cự rồi.

Mặt Lý Vũ Hanh lộ ra chút sợ hãi, Trương Ngọc nghe vậy cả giận nói:

- Con mẹ nó! Người có phải là đàn ông không! Đến giờ phút này rồi mà còn nói với huynh đệ những lời như thế? Nếu chúng ta muốn bỏ mặc người, hôm nay cũng sẽ không đến đây. Xu Mật Viện cứu không được người, nhưng huynh đệ chúng ta vẫn muốn cứu người!

Địch Thanh nước mắt lưng tròng, cúi đầu xuống, hồi lâu mới nói:

- Chuyện là như vậy...

Hần kể lại tường tận chuyện xảy ra ngày hôm đó ra. Trương Ngọc nghe xong, nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Địch Thanh, chuyện này người vốn không sai, chính là bọn chúng cậy vào quyền thế, không nói đạo lý... khẳng khái muốn giết chết người. Hừ, chúng ta không thể để bọn chúng được như ý.

Mặc dù Trương Ngọc nói như vậy, nhưng đối phó ra sao thì không có chút biện pháp nào.

Lý Vũ Hanh vò râu, khàn giọng nói:

- Trước mắt thì phải trông cậy vào Phủ doãn(3) phủ Khai Phong là Trình đại nhân phân rõ trắng đen.

Phủ doãn phủ Khai Phong tên là Trình Lâm, bản án này tất nhiên là phải giao cho phủ Khai Phong thẩm vấn, xét hỏi rồi.

Khuôn mặt ngựa của Trương Ngọc cũng tái mét:

- Nhưng Trình Lâm và Thái hậu là cùng một giuộc. Ta nghe nói Thái hậu vẫn chưa chịu giao trả triều chính cho Hoàng thượng, vẫn tự cho mình là hoàng đế. Tên Trình Lâm thông thạo vượt mông ngựa, trước đây không lâu còn dâng tặng cái gì “Vũ hậu lâm triều đồ”, khích lệ Thái hậu làm Võ Tắc Thiên!

Lý Vũ Hanh đã nhổ được mấy sợi râu nhưng vẫn hồn nhiên chưa phát hiện ra, chỉ nói:

- Vậy phải làm sao bây giờ?

Địch Thanh thấy hai huynh đệ lúc này còn có thể ra mặt giúp mình, cảm thấy xúc động, nhất thời im lặng.

Trương Ngọc đột nhiên vỗ đầu nói:

- Có rồi, việc trọng yếu nhất trước mắt là phải tìm được Thượng công tử. Nếu như có thể cầu được gã ra mặt làm chứng, chuyện sẽ có thể xoay chuyển.

Địch Thanh trầm nghĩ: “Chuyện này liên quan đến Thái hậu, nếu Thượng công tử không phải là kẻ ngốc thì đã sớm trốn đi rồi, làm sao có thể ra mặt chứ?”

Trương Ngọc hưng phấn nói tiếp:

- Thượng công tử mà người nói có phải là người mang giày của Ngũ Hồ Xuân không? Vậy ta phải đi thăm dò! Địch Thanh, người không nên buồn nữa, bất kể ra sao ta cũng sẽ giúp người tìm ra người này.

Địch Thanh không đành lòng giới thiệu cho Trương Ngọc một gáo nước lạnh, cười lớn nói:

- Vậy... làm phiền hai vị huynh đệ.

Trương Ngọc không chút chậm trễ, lập tức chào tạm biệt Dịch Thanh, đút lót thêm cho ngục tốt(4), xin bọn họ đừng làm khó Dịch Thanh rồi mới cùng Lý Vũ Hanh vội vàng rời đi.

Dịch Thanh hiểu rằng dù cho có tìm được Thượng công tử, hắn có thể ra mặt hay không còn chưa biết được. Nhưng có ai đui mù mà dám đối nghịch với Thái hậu chứ? Nghĩ tới đây, Dịch Thanh có chút đau đầu, nhưng cảm giác đau nhức kịch liệt trước đây đã giảm đi chút ít. Dịch Thanh đột nhiên nhớ tới gì đó, thò tay vào trong ngực, hắc cầu ấy vẫn còn nằm ở đó, hắn thở phào một hơi.

Dịch Thanh móc hắc cầu ra. Hắn khẳng định mình có thể đánh Mã Trung Lập bị thương, nguyên nhân nhất định là vì hắc cầu này.

Nhưng hắc cầu rốt cuộc có thần thông gì đây? Dịch Thanh nghĩ mãi mà không ra.

Lao phòng hui quạnh, Dịch Thanh không khỏi nhớ tới Đa Văn Thiên Vương trước đây có nói, “Di Lặc hạ sinh, tân phật độ kiếp.... Ngũ Long xuất thế, lệ tích bất tuyệt!”

Ngũ Long vừa xuất hiện, quả nhiên là có người lệ rơi không dứt. Nhưng với Dịch Thanh, sau này rơi sẽ chỉ là máu, chứ không phải nước mắt.

Nghĩ tới đây, Dịch Thanh ngẩng đầu lên, ánh mắt hiện ra vẻ quật cường. Ánh sáng nhàn nhạt từ ngọn đèn dầu rọi vào Ngũ Long đen tuyền, hiện ra hào quang âm u!

Chớp mắt Dịch Thanh đã ở trong phòng giam hơn tháng. Phủ Khai Phong vẫn chưa thẩm vấn hắn nên khiến Dịch Thanh càng thêm lo sợ. Hắn nhận không được mà nghĩ: “Chẳng lẽ mình sớm đã bị định tội chết, ngay cả thẩm vấn cũng không cần, liền trực tiếp mang đi xử trảm sao?”

Nghĩ tới đây, Dịch Thanh lại cảm thấy bị thương trong lòng nhưng không thể làm gì.

32. Chương 8: Quan Ti () (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 8: Quan Ti () (2)

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Bella

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Mấy ngày này, Quách Quỷ cũng đã đến mấy lần. Nó nói nó đã báo tin cho Quách Tuân hay, nhưng Quách Tuân vẫn còn đang ở bên ngoài, trong lúc nhất thời trở về không kịp. Dịch Thanh vốn không muốn để cho Quách Tuân biết chuyện này, với lại sợ liên lụy Quách Tuân nên hi vọng Quách Tuân đừng trở về kinh.

Trương Ngọc cũng tới vài lần, nhưng mỗi lần đều nở nụ cười miễn cưỡng. Hắn vẫn chưa tìm được Thượng công tử.

Tâm Dịch Thanh đã nguội như tro tàn, thầm nghĩ, ”Việc này rất ồn ào, Thượng công tử không phải kẻ điếc, chắc là biết rồi. Hắn không chịu xuất hiện thì dù có tìm được cũng vô dụng thôi.

Khi biết mình đã không còn hi vọng, ngược lại, tâm tình trở nên phóng khoáng. Mỗi ngày khi rảnh rỗi, hắn đều móc hắc cầu ra xem, nếu trước khi chết có thể nghiên cứu ra bí ẩn của Ngũ Long cũng tốt, nhưng hồng long vẫn không hiện ra.

Cứ như thế, thời gian nửa tháng lại trôi qua. Vào sáng sớm một ngày, ngục tốt đến đây, quát:

- Dịch Thanh, hôm nay thẩm vấn, chuẩn bị đi thôi.

Địch Thanh thở dài, thầm nghĩ: người mình đánh là người của Thái hậu, thăm vấn mình cũng là người của Thái hậu, mình nhất định không thể may mắn thoát tội rồi. Đại ca sao rồi? Rốt cuộc có nên nói cho huynh ấy biết hay không đây?

Trong lúc suy tư, Địch Thanh bị ngục tốt áp giải ra khỏi ngục Khai Phong, đi thẳng tới nha môn phủ Khai Phong. Mới tới trước cửa, đã thấy dân chúng vây ngăn ở trước nha môn. Thấy Địch Thanh bị áp đến, mọi người nhao nhao tiến lên, bầy mồm tám lưỡi quan tâm nói:

- Địch Thanh, người không sao chứ?

Những người này đều là dân thường, có Vương đại thẩm bán bánh bao, có Hùng đại tẩu bán hoa, có Kiều đại ca đồn củi, có Tôn lão hán bán rượu, ngay cả Cao lão đầu, người mà Địch Thanh lần trước giúp đỡ không ngờ cũng tới đây.

Mấy năm nay, dù rằng chỉ nửa cấp quan giai Địch Thanh cũng không thăng được, nhưng làm việc lâu ngày trong chợ, những người dân đến đây đều đã từng được hắn giúp đỡ. Hay tin hắn hôm nay bị thăm vấn nên đến đây thật sớm để dự thính.

Địch Thanh không nghĩ tới còn có nhiều người nhớ mình như vậy, trong lòng rất cảm động. Cao lão đầu run rẩy đứng ra nói:

- Địch Thanh, người tốt tất được báo đáp, nhất định sẽ không có chuyện gì đâu. Chúng ta đều đến Đại Tướng Quốc Tự thắp hương cho người, xin Bồ Tát phù hộ người.

Địch Thanh thầm nghĩ,

- Nghe nói phạt Di Lặc ở Đại Tướng Quốc Tự là do Lưu Thái hậu sai người đắp nặn ra, e rằng sẽ phù hộ Mã Trung Lập.

Nhưng vẫn nói:

- Đa tạ mọi người, Địch Thanh nếu có cơ hội... Nhất định báo ơn!

Nha dịch bên cạnh thầm nghĩ, “người có mà đợi đến kiếp sau đi.”

Bọn nha dịch không để cho Địch Thanh nói thêm nữa, dùng côn bổng tách dân chúng ra, áp giải Địch Thanh vào quan nha.

Phía trên công đường có treo một cái bảng, trên viết bốn chữ “Liên khiết công chính”. Sau bàn xử án, Phủ doãn Khai Phong - Trình Lâm ngồi nghiêm trang. Nha lại hai bên thấy Địch Thanh tiến vào công đường liền dùng trượng gõ lên nền, đồng thanh hô hai chữ “Uy vũ”. Ở trong Nha môn, hành động này gọi là “Gõ hèo”, một mặt khiến cho dân chúng bên ngoài yên tĩnh, mặt khác chính là hù dọa đám tù phạm, khiến bọn chúng sinh ra sợ hãi.

Địch Thanh đảo mắt nhìn qua, thấy bên tay phải Trình Lâm có đứng một người, nếp nhăn giữa mày giống như đao khắc, lộ ra vẻ cau kính trời sinh, nhìn cách ăn mặc thì chắc là Thôi quan(5) của phủ Khai Phong.

Chỗ bên tay trái Trình Lâm ngồi một người, mắt tam giác, mũi hèm rượu, cặp mắt hung dữ nhìn chăm chăm Địch Thanh, vô cùng dữ tợn. Địch Thanh run lên, không biết người này là ai.

Trình Lâm thấy Địch Thanh quỳ xuống, vỗ Kinh Đường mộc(6), quát:

- Địch Thanh, người có biết tội của người không?

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Tiểu nhân không biết.

Người mắt tam giác đột nhiên đứng lên quát:

- Giải cho tên quan quân xảo quyệt, sắp chết đến nơi còn không biết hối cải sao?

Hắn nói dồn dập, giống như bất cứ lúc nào cũng có thể tắt thở, chắc là người có tính nóng nảy.

Địch Thanh không nói gì, ngẫm nghĩ người này có lẽ là thân thích của Mã gia. Quả nhiên, Trình Lâm nói:

- Lưu Tự Sự, bình tĩnh chút, đừng nóng nảy, hết thấy cứ án theo pháp lệnh mà xử lý.

Địch Thanh thăm nghĩ, “Lưu Tự Sự? Người này chắc là con trưởng Lưu Tông Đức của Lưu Mỹ.”

Trong mấy ngày này, Lý Vũ Hanh đã kể về quan hệ của Mã gia cho Địch Thanh. Địch Thanh biết Mã Quý Lương là con rể của Lưu Mỹ. Lưu Tông Đức này là vì quan hệ thông gia với Mã Quý Lương mà ra mặt cho con trai Mã Trung Lập của y cũng là bình thường. Nhưng theo gia pháp Đại Tổng, thân thích bên ngoại ít nắm quyền cao. Nhà Tổng thay đổi quy định trước, trong Cửu Tự Ngũ Giám(7), trừ Đại Lý tự(8) và Quốc Tử giám(9) ra, các chức vị còn lại đều là chức vụ nhàn nhã, không có hoặc có rất ít thực quyền. Lưu Tông Đức cũng không có tài học, Thái hậu xin chức vị Tự Sự trong Vệ Ủy tự(10) cho hắn, thật ra chỉ để lĩnh bổng lộc, cũng không làm được chuyện gì. Nếu bàn về quan giai thực quyền, Trình Lâm hơn xa Lưu Tông Đức, nhưng Trình Lâm biết địa vị của Lưu Tông Đức trong lòng Thái hậu, nên lúc này mới khách khí như vậy.

Lưu Tông Đức phần nộ quát:

- Bây giờ chúng có đã vô cùng rõ ràng, còn thăm cái gì vấn nữa không biết? Tên Địch Thanh này lấy vô khinh người, ngay trên đường ngang nhiên hành hung, đánh bị thương mấy người, làm hại Mã Trung Lập đến bây giờ vẫn còn nằm liệt giường, hơi thở thoi thóp, không giết Địch Thanh, không đủ để kiềm chế sự phần nộ của dân chúng!

Người có vẻ mặt đầy ưu sầu kia đột nhiên nói:

- Lưu Tự Sự, đây là phủ Khai Phong, chuyện xử án là thẩm quyền của Trình đại nhân, còn chuyện nghị án do hạ quan phụ trách. Kính xin đừng có vượt quá chức phận, để tránh người ngoài đàm tiếu.

Người này nói chuyện trong mềm có khuyến cáo, Lưu Tông Đức oán hận trừng mắt nhìn hắn, dồn dập nói:

- Bằng Tịch, hôm nay ta xem ngươi làm sao nghị án!

Trong lòng thầm hận nói: Ngươi đừng để ông mày nắm được sai lầm, bằng không ta bẩm báo Thái hậu, cho ngươi đẹp mặt!

Bằng Tịch thấy Lưu Tông Đức không mở miệng nữa, bèn nói với Địch Thanh:

- Địch Thanh, ngươi hãy đem chuyện xảy ra trước đây kể lại kỹ càng.

Lưu Tông Đức quát:

- Còn kể lể cái gì chứ? Mấy ngày nay chẳng phải đã tra rõ rồi sao? Cần gì phải lãng phí thời gian!

Trình Lâm ho khan một tiếng, cau mày nói:

- Lưu Tự Sự, ngươi nếu không hài lòng với phần thẩm án của bốn quan, có thể đến Lương Phủ cáo sách. Nhưng nếu còn kêu gào chốn công đường nữa, bốn quan đành phải mời ngươi ra ngoài cho.

Lưu Tông Đức hừ lạnh một tiếng, không lên tiếng nữa.

Địch Thanh cũng có chút kinh ngạc, không ngờ Trình Lâm, Bằng Tịch lại có chút đáng vẻ cùng làm việc công, chẳng lẽ tin đồn là giả?

Trình Lâm thấy Lưu Tông Đức đã cảm mồm lại, lúc này mới nói:

- Địch Thanh, trước hết ngươi hãy chân thật kể lại chuyện ngày đó.

Giọng điệu y bình tĩnh, nhưng lòng tuyệt không ung dung.

Chỉ vì một cái bản án tầm thường này lại liên quan tới phạm vi rất rộng, quả thực khó có thể tưởng tượng. Trình Lâm tiếp nhận bản án này, cảm thấy áp lực to lớn, không dám khinh xuất.

Những ngày vừa qua, Trình Lâm điều tra càng nhiều thì càng do dự, không dám tùy tiện đưa ra phán quyết. Về phía Mã Trung Lập không cần nói nhiều cũng biết. Mấy ngày nay, Mã Quý Lương ngày ngày đều đến trước mặt Thái hậu khóc lóc kể lể, thỉnh cầu nghiêm trị hung đồ, Lưu Thái hậu nghe tin một tên cầm quân tầm thường lại dám đánh người nhà của mẹ, giận tím mặt, lệnh cho phủ Khai Phong nghiêm trị. Nhưng tên cầm quân tầm thường như Địch Thanh lại chả tầm thường tí nào, hắn ta chẳng những rất có hiệp khí

trong lòng dân chúng, vả lại còn có quan hệ thân thiết với Quách Tuân. Quách Tuân là thế gia tướng môn, dù chưa quay lại kinh thành, nhưng quan hệ rất rộng, Tam Nha, Xu Mật Viện dù chưa lên tiếng, nhưng đều sát sao theo dõi xem chuyện này xử lý như thế nào.

Vốn một mình Quách Tuân cũng không có tư cách gì mà chống đối Thái hậu, nhưng trong đó còn có nội tình rất trọng yếu — đã đến lúc Hoàng thượng tự mình chấp chính, Thái hậu vẫn rề rà không nhường triều chính, triều thần đã có rất nhiều người nghị luận. Qua việc này, trước mắt bách quan muốn nhìn xem, quyền của Thái hậu rốt cuộc to cỡ nào, hiện tại Thái hậu đã không còn một tay che trời!

Trình Lâm không biết, mình nên lấy lòng Thái hậu hay là xử lý chuyện này theo lẽ công bằng?

Nếu như nịnh nọt Thái hậu, sau khi Thánh Thượng đăng cơ, tiền đồ của gã chưa biết ra sao. Nhưng nếu theo lẽ công bằng mà xử lý, Thái hậu nói không chừng sẽ lập tức cách chức gã.

Bên ngoài phủ nha, dân chúng xôn xao. Trước ánh mắt của chúng nhân, mỗi quyết định đều có thể ảnh hưởng sâu sắc, Trình Lâm phân vân chưa biết định luận như thế nào. Trước khi nghe Địch Thanh thuật lại, Trình Lâm đã biết chuyện này là do Mã Trung Lập sai, Địch Thanh chẳng có lỗi gì lớn. Đợi Địch Thanh nói xong, càng thêm chứng thật phán đoán của mình.

Nhưng dù chuyện đã sáng tỏ, xử lý lại trở nên nan giải. Trình Lâm suy nghĩ hồi lâu mới nói:

- Bàng Thôi quan, ý của ông thế nào?

Bàng Tịch nghiêm mặt nói:

- Cổ nhân có dạy ‘Kiêm thính tắc minh, thiên tín tắc ám’(11), hạ quan cho rằng vẫn còn phải nghe lời chứng của người ngoài mới được.”

Trình Lâm trầm ngâm nói:

- Nếu vậy thì..., triệu Trương Diệu Ca của Trúc Ca lâu vào đây!”

Trương Diệu Ca đã chờ sẵn ở hậu đường, nghe triệu liền khép nép e lệ đi ra, dáng điệu phong tình quyến rũ vô cùng.

Địch Thanh vốn đã tuyệt vọng, nhưng thấy Bàng Tịch và Trình Lâm đều có tiềm chất của thanh quan thì thấy có hy vọng. Trước mắt, không tìm được Thượng Thánh, lời chứng của Trương Diệu Ca là rất trọng đại, tim hắn không khỏi đập thình thịch.

Trương Diệu Ca không nhìn Địch Thanh, đến đại đường, quỳ xuống song song với Địch Thanh nói:

- Thiếp thân Trương Diệu Ca bái kiến Phủ doãn đại nhân.

Trình Lâm hỏi:

- Trương Diệu Ca, người trước kia có từng quen biết Địch Thanh?

Trương Diệu Ca lắc đầu nói:

- Chưa từng.

Trình Lâm lại nói:

- Vậy người hãy đem hết thấy mọi chuyện xảy ra ở Trúc Ca lâu, kể lại tường tận một lần.

Trương Diệu Ca khe khẽ nói:

- Trước đây thiếp thân thậm chí không biết người này gọi là Địch Thanh, nhưng mà Phượng mục mục bảo thiếp thân cẩn thận tiếp đãi người này, đúng rồi... y còn có hai bằng hữu, một người là Thánh công tử, người còn lại là Diêm Nan Địch.

Địch Thanh nghe đến đó, trong lòng trầm xuống, liền biết không ổn. Hắn nổi máu nhất thời, giả mạo nha sai phá án, nếu như bình thường sẽ không có gì, nhưng bây giờ mà bị vạch trần, chuyện này sẽ vô cùng nghiêm trọng. Bàng Tịch hỏi:

- Phượng mục mục vì sao muốn người cẩn thận tiếp đãi Địch Thanh vậy?

Trương Diệu Ca nói:

- Phượng mù mù nói, người này gọi là Diệp Tri Đông, là đệ đệ của Khai Phong phủ - Diệp Tri Thu, nói đến Thính Trúc tiểu viện để tra án...

Mọi người xôn xao, Lưu Tòng Đức mừng rỡ, quát:

- Hay lắm, Dịch Thanh không những đánh bọn người Mã Trung Lập, mà còn giả mạo nha dịch của phủ Khai Phong, có thể thấy rõ bộ mặt tàn ác của hắn! Trình đại nhân, xin hãy nghiêm trị tên này.

Trình Lâm nhíu mày, không để ý tới Lưu Tòng Đức, nói:

- Trương Diệu Ca, người kể tiếp đi.

Trương Diệu Ca nói:

- Tuy nhiên, người này đi tới Thính Trúc tiểu viện cũng không có gì tàn ác, chỉ cùng hai người còn lại nghe đàn. Rồi hai người Chu Đại Thường và Dương Đắc Ý tìm cơ bới móc, Mã công tử quát đuổi hai người này đi. Thiếp thân theo lời Phượng mù mù nói, giữ ba người Dịch Thanh lại Thính Trúc tiểu viện tiếp tục đàn hát một khúc, sau đó mời bọn họ xuống lầu. Còn chuyện xảy ra sau đó, thiếp thân không biết.

Trình Lâm hỏi:

- Vậy ba người này ở trên các lầu, từng có xung đột gì với Mã công tử không?

Trương Diệu Ca che miệng khẽ cười,

- Ngoài mặt thì không.

Trình Lâm cau mày hỏi:

- Lời này có ý gì?

Trương Diệu Ca nói:

- Ngày ấy, Mã công tử đến chắc là muốn ở lại Thính Trúc tiểu viện, nhưng thiếp thân giữ Dịch Thanh lại, trong lòng Mã công tử có lẽ có chút bất mãn chăng?"

Lưu Tòng Đức giận dữ nói:

- Trương Diệu Ca, ngươi ăn nói cho cẩn thận!

Trương Diệu Ca cũng không sợ sệt, mỉm cười nói:

- Nếu đại nhân đã hỏi, thiếp thân sẽ dựa theo sự thật mà trả lời. Nếu như có chỗ nào không đúng, kính xin các vị đại nhân xem tiểu nữ tử kiến thức nông cạn, tha thứ cho tiểu nữ."

Bàng Tịch trầm ngâm nói:

- Vậy ba người Dịch Thanh ở trên lầu các của người, còn có hành động hung hăng càn quấy nào không?

Trương Diệu Ca lắc đầu nói:

- Không, bọn họ có thể nói là ba người ngay thẳng nhất mà thiếp thân đã từng gặp qua.

Trình Lâm gật đầu nói:

- Bản phủ đã biết, Trương Diệu Ca lui ra. Triệu tú bà Phượng Sơ Ảnh của Trúc Ca lầu thẳng đường.

Trương Diệu Ca lui ra, Phượng Sơ Ảnh ông a ông ọ lên đại đường, quỳ lạy Phủ doãn. Trình Lâm đề cập ngay vào điểm chính:

- Phượng Sơ Ảnh, người có quen người trên công đường này không?

Gã chỉ ngón tay vào Dịch Thanh, Phượng Sơ Ảnh thấy Lưu Tòng Đức nhìn mình lom lom, lập tức nói:

- Quen, hắn gọi là Dịch Thanh, giả mạo nha sai, nói cùng với cái gì mà đại nội Diêm Nan Dịch của Vũ Kinh đường, còn có bộ khoải tài ba Thánh công tử đến phá án, muốn xem xét Thính Trúc tiểu viện một chuyến.

Thiếp thân không dám đắc tội bọn họ, mới gọi Diêu Ca tiếp đãi ba người này, không ngờ bọn họ chẳng những giả mạo nha sai, còn đánh Mã công tử trọng thương, thật sự đáng giận đến cực điểm.

Địch Thanh nắm chặt hai đấm, nhưng lại không có cách nào giải bày. Phượng Sơ Ảnh cắt cắt giảm giảm, nói mấy câu đã định hấn là kẻ ác độc, còn khiến người ta không thể nào giải thích.

Mùi cà chua của Lưu Tông Đức hưng phấn càng thêm đỏ bừng, nhưng lúc này lại không vội yêu cầu Trình Lâm nghiêm trị Địch Thanh.

Trình Lâm bảo Phượng Sơ Ảnh lui ra, bèn hỏi Bàng Tịch:

- Bàng thôi quan, ông có kết luận chưa?

Bàng Tịch chậm rãi nói:

- Chuyện Địch Thanh giả mạo nha dịch, tuy rằng không đúng nhưng chưa gây thành tai họa, phải do chính Tam Nha tự xử trí. Về phần chuyện đánh Mã công tử, lại có nhân quả. Nếu án theo Địch Thanh, Trương Diêu Ca và cùng một số dân chúng đứng xem mà nói, Mã công tử ra tay trước, thậm chí còn đánh kẻ điên. Địch Thanh quay lại cứu giúp, đã ngộ thương Mã công tử. Có thể nói là mỗi bên đều sai...”

Lưu Tông Đức bỗng nhiên đứng lên nói:

- Bàng Tịch, người là Thôi quan cốt chó gì? Loại kết án này mà cũng có thể nói được sao? Trương Diêu Ca chỉ là một ả ca kỹ, địa vị thấp kém. Dân chúng nói, sao lấy làm chuẩn được? Địch Thanh nói, càng không được coi là chính xác!

Bàng Tịch cũng không tức giận, thản nhiên nói:

- Kính xin Tự Sự đại nhân nói năng cẩn thận, chức vị của hạ quan tuy hèn mọn nhưng quan chức dù sao cũng là do Thánh Thượng phong. Ông thuận miệng nhục mạ, sợ rằng không thỏa đáng lắm. Hơn nữa Trình đại nhân hỏi ý kiến, hạ quan chỉ dựa theo thông lệ trả lời, cung cấp chút căn cứ để xử án. Trước mắt, dựa vào những nhân chứng này, hạ quan cũng chỉ có thể rút ra những kết luận như vậy. Ông nếu cảm thấy không ổn, có thể đưa ra ý kiến khác, không cần phải la hét trên công đường.

Lưu Tông Đức oán hận trừng mắt nhìn Bàng Tịch nói:

- Ta cho rằng nếu muốn biết rõ chân tướng chuyện này, cần phải hỏi đám người của Thính Trúc tiểu viện, chỉ dựa vào lời khai của hai người Địch Thanh và Trương Diêu Ca, làm sao chính xác?

Trình Lâm gật đầu nói:

- Lưu Tự Sự nói cũng có lý. Triệu Chu Đại Thường và những người liên quan thượng đường!”

Cùng thượng đường với Chu Đại Thường không chỉ có Dương Đắc Ý mà còn có ba người khác. Địch Thanh nhận ra ba người này đều là tân khách lúc trước ở Thính Trúc tiểu viện, thấy Lưu Tông Đức cười gian, trong lòng trầm xuống.

Chúng nhân dưới công đường báo tên ra. Trong ba người ngoài, người mập ục ịch là Đông Lai Thuận, là thiếu chủ quỹ của một quán rượu, người mặc áo lụa gọi là Văn Thành, vốn là chủ nhân cửa hiệu tơ lụa Lục Ý, còn người mặt đỏ mở cửa hiệu trái cây, gọi là Cổ Thận Hành.

Chu Đại Thường nói trước:

- Hôm đó, sau khi Mã công tử rời khỏi Trúc Ca lâu, vốn muốn kết bạn với Địch Thanh, cho nên chờ ở ngoài lâu. Không ngờ Địch Thanh sau khi xuống tới, lại dùng lời lẽ ác độc chửi Triệu công tử... Về phần chửi cái gì, không tiện nói ra.

Đông Lai Thuận tiếp lời:

- Có cái gì mà không thể nói ra được chứ? Địch Thanh nói Mã công tử không biết tốt xấu, dám tranh đoạt nữ nhân với y, bảo Mã công tử mau mau rút đi, nếu không thì thấy hấn một lần đánh một lần.

Văn Thành nói:

- Mã công tử lúc ấy rất mất hứng, nhưng dẫu sao cũng là người khiêm tốn, đành nhẫn nhịn. Không nghĩ tới Dịch Thanh cho rằng Mã công tử yếu đuối nên cứ lần tới, hẳn bắt đầu nhục mạ ... nói ... haiz, cái này có quan hệ với Thái hậu, tại hạ không dám nói.

Dứt lời, hắn lắc đầu liên tục, vô cùng đau đớn. Hẳn dù chưa nói, nhưng hậu quả so với nói còn muốn nghiêm trọng hơn.

Dịch Thanh càng nghe càng kinh, một cổ lửa giận từ đáy lòng bốc lên, quát:

- Ta và các ngươi không cừu không oán, các ngươi vì sao phải vu oan cho ta?

Hai mắt hắn trợn lên, trán nổi gân xanh.

Cổ Thận Hành lui về phía sau một bước, chỉ vào Dịch Thanh nói:

- Khi đó, tính khí của hắn tàn bạo như thế đấy, liên tục hò hét. Mã công tử thấy hắn nhục mạ Thái hậu, cãi lại với hắn hai câu, ai ngờ hắn đánh thẳng tay, thực là coi trời bằng vung.

Dương Đắc Ý nói:

- Nhóm tiểu nhân đều không nhận được, có người đến gần khuyên gã, chẳng ngờ cũng bị gã đâm cho mấy đâm.

Dứt lời chỉ một ngón tay vào khoe mắt bầm tím nói:

- Chỗ này là do hắn đánh.

Dịch Thanh cắn chặt răng, thân thể khẽ run, đã biết mục đích của những người này chỉ có một, đó là không giết được hắn thì không bỏ qua!

Chu Đại Thường tiếp lời nói:

- Cũng may gia đình của Mã công tử chạy đến, họ chỉ muốn khuyên Dịch Thanh đừng đánh nữa. Ai dè Dịch Thanh lại phát điên như chó, cắn xé khắp nơi, trong lúc hoảng loạn, không biết là ai đẩy nhằm một người qua đường. Mã công tử “thương người như thể thương thân” nên vội vàng chạy đến bảo vệ. Người này dường như là tên điên, sau này không còn biết tung tích nữa. Dịch Thanh lúc này đã bị chế trụ, Mã công tử nói: ‘Chỉ cần Dịch Thanh nhận sai, sẽ bỏ qua tất cả mọi chuyện.’ Không ngờ Dịch Thanh lòng người dạ thú, giả vờ nhận sai rồi nhân lúc gia đình thả hắn ra, xông tới đánh ngã Mã công tử, trong lúc hỗn loạn, xe củi bị lật đổ, Mã công tử bị đè dưới xe.

Gã nói xong cầm góc áo lau khoe mắt, nức nở nói:

- Đáng thương cho Mã công tử có tấm lòng Bồ Tát, số mệnh lại bị như thế. Bọn tiểu nhân nhận không được, lúc này mới dũng cảm nói ra chân tướng, chỉ cầu Phủ doãn đại nhân cho Mã công tử công đạo!”

Năm người này muôn miệng một lời, y như là trước đó đã diễn luyện qua. Lưu Tông Đức đứng dậy chấp tay nói:

- Phủ doãn đại nhân, bây giờ chắc hẳn chân tướng đã rõ rồi chứ? Dịch Thanh ăn nói lung tung, vọng tưởng lừa dối, không ngờ lưới trời lồng lộng, lưới trời lồng lộng a.

Lưu Tông Đức vì muốn định tử tội cho Dịch Thanh, đặc biệt tìm một hơi tới năm nhân chứng. Hẳn mặc dù thấy dân chúng bên ngoài nhôn nhôn không ít, nhưng cũng biết tình cảnh lúc ấy hỗn loạn, rất nhiều người không hiểu tình huống, hơn nữa hắn cũng không tin có người dân nào dám ra đây đối nghịch với Lưu gia, làm chứng cho Dịch Thanh.

Trình Lâm lại nhìn Bằng Tịch, nói:

- Bằng thôi quan, ông có kết luận gì không?

Bằng Tịch đi vài bước thong thả trước công đường, đột nhiên hỏi:

- Năm người các ngươi trước đây có biết Mã Trung Lập không?

Năm người không ngờ thôi quan lại hỏi như vậy, có hai người gật đầu, ba người lắc đầu, người gật đầu thấy có người lắc đầu liền vội vàng lắc đầu, người lắc đầu thấy có người gật đầu cũng cuống quýt gật đầu, trong lúc nhất thời vô cùng tức cười.

Bàng Tịch buồn rầu nói:

- Rốt cuộc là quen hay là không quen?

Lưu Tòng Đức ho khan một tiếng, nói:

- Đương nhiên là sau khi đến Trúc Ca lâu mới quen.

Hắn nói như vậy, chỉ muốn tăng thêm độ tin cậy của lời chứng. Năm người đều gật đầu nói:

- Lưu đại nhân nói rất đúng, tất nhiên là sau khi đến Trúc Ca lâu mới quen.

Ánh mắt Bàng Tịch đảo qua trên người năm tên này, nghiêm nghị nói:

- Bọn người cũng biết luật ‘Vu cáo phản tọa(12)’ của bổn triều rồi đấy, nghiêm cấm vu cáo, nếu như bị tra ra vu cáo thì sẽ bị nghiêm trị?

Năm người ngơ ngác nhìn nhau, ầm ứ về sợ hãi. Lưu Tòng Đức cười lạnh nói:

- Bàng Tịch, người đang uy hiếp bọn họ sao? Người chẳng lẽ cho rằng mấy người này là do ta tìm đến để vu cáo Dịch Thanh sao?”

Bàng Tịch tỏ vẻ kinh ngạc hỏi:

- Lưu Tự Sự vì có gì mà nói ra lời này? Hạ quan chỉ cảm thấy trong lời khai của bọn họ có một số chỗ mâu thuẫn, lúc này mới mở miệng nhắc nhở mà thôi. Nếu như bọn họ làm đúng thì hà tất gì phải nhắc nhở chứ?

Lưu Tòng Đức mặt đỏ tới mang tai, biết Bàng Tịch đang thăm mĩa mai mình. Hắn hừ lạnh nói:

- Vậy phải nghe cao luận của Bàng thôi quan rồi.

Mặt Bàng Tịch vẫn đầy ưu sầu nói:

- Chu Đại Thường, theo như lời Dịch Thanh và Trương Diệu Ca nói, là người và Dương Đắc Ý rời đi trước, sau đó Mã công tử và bọn Đông Lai Thuận mới rời đi, sau cùng lại qua khoảng gần nửa canh giờ, ba người Dịch Thanh mới rời khỏi Trúc Ca lâu?

Chu Đại Thường nhin không được nhìn về phía Lưu Tòng Đức, không biết trả lời thế nào. Lưu Tòng Đức có chút bất mãn nói:

- Cứ theo sự thật mà nói, chẳng lẽ còn có người có thể đổi trắng thay đen sao?

Chu Đại Thường lập tức nói:

- Bàng đại nhân nói không sai.

Bàng Tịch mỉm cười hỏi:

- Người và Dương Đắc Ý, còn có mấy người Đông Lai Thuận sau khi đến Trúc Ca lâu mới kết bạn với Mã công tử?

Chu Đại Thường nói:

- Không sai.

- Vậy các người vì cái gì mà trong gần một canh giờ vẫn còn quanh quẩn ở phụ cận Trúc Ca lâu, rề rà không đi? Mã công tử là vì muốn giảng chút đạo lý với Dịch Thanh nên mới không rời đi. Còn người và Dương Đắc Ý là vì cái gì chứ? Các người bị Mã công tử trách mắng, nên ở phụ cận Trúc Ca lâu không chịu rời đi là vì lòng sinh bất mãn, muốn trả thù Mã công tử sao?

Chu Đại Thường toát mồ hôi hột đầy trán, vội hỏi:

- Sao có thể như vậy? Hại Mã công tử là Dịch Thanh, chứ không phải bọn tiểu nhân.

- Vậy các người ở phụ cận Trúc Ca lâu để làm gì?

Bàng Tịch truy hỏi.

Chu Đại Thường không biết làm sao, Lưu Tòng Đức nháy nháy đôi mắt tam giác, nói:

- Bọn họ chắc là hối hận vì lời nói và việc làm của mình ở Trúc Ca lâu, lúc này mới muốn tìm Mã Trung Lập tạ lỗi. Mã Trung Lập là người thích kết bạn, thấy bọn họ thành tâm sửa đổi nên kết giao với cùng bọn họ, mấy người này vừa gặp như đã quen lâu, ở quán trà bên cạnh Trúc Ca lâu uống trà, uống gần nửa canh giờ, cũng không có vấn đề gì a?

Lưu Tòng Đức dù sao vẫn có chút nhanh trí, giải thích một phen, cơ hồ ngay cả mình cũng tin.

Bàng Tịch trầm ngâm nói:

- Vậy bạn bè rốt cuộc đến mức nào, là bạn nhậu hay là bạn bè tri tâm?

Dương Đắc Ý nói tiếp:

- Dương nhiên là bạn bè tri tâm, chúng tiểu nhân cảm thấy sự nhân nghĩa của Mã công tử, hiềm khích lúc trước hóa không, trở thành tri kỷ. Không ngờ Địch Thanh phát rồ, thậm chí ngay cả người như Mã công tử cũng hại, thật sự là tội ác tày trời.

Ba người còn lại đều gật gù, vội vàng nói:

- Đúng thế, đúng thế.

Bàng Tịch nói với Trình Lâm:

- Phủ doãn đại nhân, nếu như bọn họ đúng là bạn bè tri tâm, vậy lúc chọn lời chứng, cần phải xét lại, để ngừa bọn họ bị tình cảm bạn bè lấn át mà làm ra lời chứng bất lợi cho hung phạm.

Lưu Tòng Đức giận tím mặt nói:

- Bàng Tịch, người rốt cuộc có ý gì? Chẳng nhẽ chứng minh bọn họ kết bạn với Mã Trung Lập chỉ nhằm làm cho lời chứng vô hiệu? Loại Thôi quan như người, bổn quan dù có đến chỗ Thiên tử Thái hậu, cũng tuyệt đối không nhân nhượng!

Trình Lâm nhú mày, nói:

- Bàng Thôi quan, những người này trước đây không biết nhau, về sau vừa quen đã thân nên mới kết bạn. Mà vụ án phát sinh chỉ là chuyện sau đó, những người này đứng ra làm chứng, cũng không có gì không ổn.

Bàng Tịch gật đầu nói:

- Phủ doãn đại nhân nói rất đúng. Vậy giờ hạ quan kể đầu đuôi câu chuyện lại một lần. Mấy người Chu Đại Thường và Mã Trung Lập chưa bao giờ gặp qua, sau đó ở trong Trúc Ca lâu, Chu Đại Thường và Dương Đắc Ý nói năng xằng bậy, vũ nhục Trương Diệu Ca. Mã Trung Lập đứng ra can thiệp, đuổi hai người Chu, Dương ra ngoài. Hai người Chu, Dương lầm đường biết sai, hoàn toàn tỉnh ngộ, nên đứng ở dưới lầu chờ Mã công tử. Mã công tử đại nhân độ lượng, nhận lời xin lỗi, hơn nữa còn kết bạn với hai người. Đúng lúc này, ba người Đông Lai Thuận, Văn Thành, Cổ Thận Hành đi ngang qua... Nếu như bọn họ trước đây chưa từng gặp Mã công tử, chắc là thấy Mã công tử chính khí凛冽, thật lòng hâm mộ, bấy giờ mới cùng kết bạn luôn?"

——> Thảo luận <>

——> Góp ý <>

Chú thích:

(1),(2) Hàn Tín(): (229 – 196 TCN), còn gọi là Hoài Âm hầu, là một danh tướng bách chiến bách thắng, thiên hạ vô địch: “cầm quân trăm vạn, đánh tất thắng, công tất lấy” thời Hán Sở tranh hùng, là một trong “tam kiệt nhà Hán” có công rất lớn giúp Lưu Bang đánh bại Hạng Vũ lập nên nhà Hán kéo dài 400 năm.

Theo sách Tây Hán chí thì Hàn Tín là người ở Hoài Âm (nước Sở). Cha mẹ mất sớm phải sống côi cút từ bé, nhà nghèo phải làm nghề câu cá. Khi mẹ mất, vì muốn xây cất cho mẹ ngôi mộ ở nơi đẹp đẽ trên núi cao mà bán cả nhà cửa, xách kiếm đi lang thang ngoài chợ. Thấy Hàn Tín gầy gò yếu đuối nhưng lại vác kiếm trông như võ tướng. Có gã bán thịt lợn làm nhục bắt Tín một lần dùng kiếm đánh nhau với gã, hai lần luồn qua háng y. Mọi người thấy Tín bị nhục đều chê cười. Có hôm không câu được cá, Tín không có gì ăn, thường đi xin cơm của bà lão giặt lụa và hứa hẹn sau này làm nên sự nghiệp sẽ trả ơn ngàn vàng. Bà lão giặt lụa trách: “cậu là thanh niên trai tráng mà không lo nổi miếng ăn thì làm sao làm nên sự nghiệp, tôi giúp cậu chỉ vì thấy tội chứ có mong cậu báo đáp làm chi”.

Mọi người thấy thế đều cho ông là người thấp kém, hèn hạ.

(3) Phủ doãn: thăm phán, chánh án.

(4) Ngục tốt: lính canh ngục.

(5) Thôi quan: ở đây tương đương trợ lý, làm nhiệm vụ nghị án.

(6) Kinh Đường mộc: Cục gỗ để vỗ lên bàn tạo âm thanh uy nghiêm.

(7) Cửu Tự Ngũ Giám (): là các ban ngành độc lập với chức năng trung ương, thành lập vào thời Đường. Về cơ bản là cùng cấp quan chức với Thượng thư Lục bộ, không có quan hệ lệ thuộc về pháp định với Lục bộ, nhưng chức quyền lại chồng chéo với Lục bộ rất nhiều, thực tế thì tồn tại quan hệ phân công cùng chế ước lẫn nhau. Lục bộ chủ quản chính lệnh, Cửu Tự Ngũ Giám phân biệt phụ trách các mặt sự vụ cụ thể.

- Cửu Tự ():

Thái Phủ tự: thuộc bộ Hộ — quản lý tiền tệ.

Ti Nông tự: thuộc bộ Bộ — quản lý lương thực.

Tông Chính tự: thuộc bộ Lễ — quản lý hoàng tộc.

Thái Thường tự: thuộc bộ Lễ — quản lý tế tự.

Quang Lộc tự: thuộc bộ Lễ — quản lý ăn uống.

Hồng Lư tự: thuộc bộ Lễ — quản lý ngoại giao.

Vệ Ủy tự: thuộc bộ Binh — quản lý quân khí.

Thái Bộc tự: thuộc bộ Binh — quản lý xe ngựa.

Đại Lý tự: thuộc bộ Hình — quản lý tư pháp.

Có một Thiết khanh, hai Thiếu khanh, Tự Thừa quản lý sự vụ hằng ngày.

Mình không tìm được chức quan Tự Sự, chắc có lẽ thấp hơn Tự Thừa. Ai có thông tin thì góp ý mình nhé.

- Ngũ Giám ():

Quốc Tử giám: thuộc bộ Lễ — học phủ tối cao trong hệ thống giáo dục, đồng thời quản lý bộ máy giáo dục của quốc gia.

Quân Khí giám: thuộc bộ Binh — chế tạo và sửa chữa vũ khí.

Thiếu Phủ giám: thuộc bộ Công — quản lý chi tiêu cung đình, chế tác quần áo cho Hoàng đế, Hoàng hậu, phi tần và quan lại.

Tương Tác giám: thuộc bộ Công — quản lý công trình bằng gỗ: cung điện, vách thành, thiết kế và xây dựng dịch sở.

Đô Thủy giám: thuộc bộ Công — quản lý sông ngòi, bến cảng, đê điều, thủy lợi, ngư nghiệp...

(8) Đại Lý tự (): là một trong Cửu Tự, tương đương với toà án tối cao bấy giờ. Quản lý Hình ngục, thẩm tra xử lý án kiện. Thời Tần, Hán là Đình Ủy, thời Bắc Tề là Đại Lý tự, nhiều triều đại tiếp theo đều như vậy, đến đời Thanh là Đại Lý viện.

(9) Quốc Tử giám (): là cơ quan đào tạo giáo dục cấp trung ương tại các nước Á Đông thời phong kiến Nho giáo. Ở Trung Quốc, Quốc Tử giám đầu tiên xuất hiện sau thời nhà Tùy. Mỗi triều đại sau đó đều lập Quốc Tử giám tại kinh đô của mình - Trường An, Lạc Dương, Khai Phong, Nam Kinh. Kể từ thời nhà Minh thì có tới hai Quốc Tử Giám: một ở Nam Kinh và một ở Bắc Kinh.

(10) Vệ Úy tự (): là một trong Cửu Tự, một cơ quan công sở của Trung Quốc xưa. Thời Bắc Tề thiết lập nên Vệ Úy tự, Vệ Úy đổi tên thành Vệ Úy Tự khanh hoặc Vệ Úy khanh, quan phụ tá gọi là Vệ Úy Thiếu khanh. Quản lý nghi trượng lễ vật (vũ khí, quạt, dù, cờ... mà đội hộ vệ mang theo khi vua, quan lại đi tuần hành thời xưa). Đến thời Tần Hán thì đã thành chức quan nhân tản. Kéo dài đến triều đại Nam Tống thì được nhập vào bộ Công.

(11) ‘Kiêm thính tắc minh, thiên tín tắc ám’: nghe ý kiến nhiều phía, nhiều mặt mới có thể nhận thức chính xác sự vật, chỉ tin lời nói phiến diện đơn phương sẽ dẫn đến sai lầm.

(12) ‘Vu cáo phản tọa’: lấy tội danh và hình phạt của người bị vu cáo ghép cho kẻ vu cáo.

33. Chương 9: Thái Hậu ()

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 9: Thái Hậu ()

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Bella

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Chương 9: Thái Hậu

Lưu Tông Đức nghe thấy chướng tai sao sao ấy, nhưng trong lúc nhất thời không hiểu ý nghĩ của Bàng Tịch, đành phải trầm mặc. Ba người Đông Lai Thuận thấy Lưu Tông Đức trầm mặc thì cho rằng hắn đã ngầm đồng ý nên gật đầu liên tục, nói:

- Mặc dù Bàng đại nhân không có mặt ở nơi đó, nhưng phân tích lại như nhìn thấy tận mắt, tiểu nhân bội phục.

Bàng Tịch nói tiếp:

- Sau khi Mã công tử kết bạn với năm người các ngươi, thấy ba người Dịch Thanh xuống lầu, Mã công tử rất có khí phách, muốn giao hảo với Dịch Thanh nên tiến tới bắt chuyện. Không ngờ Dịch Thanh phát điên đánh Mã công tử tơi tả. Chuyện xảy ra sau đó, các ngươi đã nói rất rõ ràng, vì thế không cần ta nói nhiều nữa.

Mọi người sau khi nghe lời phân tích của Bàng Tịch, đều cảm thấy hành vi của vị Mã công tử này thật quái gở, còn có nha dịch cố nín cười. Bọn người Chu Đại Thường đành phải kiên trì đến cùng đáp:

- Đúng là như thế.

Bàng Tịch nhìn Lưu Tông Đức hỏi:

- Lưu đại nhân, suy luận lần này của hạ quan, không biết ông còn có nghi vấn gì không?

Lưu Tông Đức rất đau đầu, cảm thấy những lời vừa rồi của Bàng Tịch đúng là suy nghĩ cho bọn họ, đành nói:

- Lần này ngươi nói không sai. Ta không có vấn đề.

Mặt Bàn Tịch càng sa sầm, bắt bẻ nói:

- Lưu đại nhân không có vấn đề, nhưng hạ quan lại có vấn đề.

Lưu Tông Đức thầm giật mình, thấy Bàn Tịch cầm mấy cuốn sổ sách từ trên bàn lên, không khỏi nghi hoặc khó hiểu. Bàn Tịch thản nhiên nói:

- Đây là ghi chép mấy ngày nay mà hạ quan nhận được từ Thái Bạch Cư, Hỉ Lai Nhạc và Hội Tiên Lâu...

Trình Lâm cau mày hỏi:

- Hành động này của Bàn thối quan có ý gì?

Bàn Tịch nói:

- Mã công tử quả nhiên hiếu khách, đều để lại dấu chân ở mấy tửu lâu này, dĩ nhiên tất cả là được người khác mời.

Vừa nói hai mắt vừa lướt qua mặt của bọn người Chu Đại Thường, thấy sắc mặt những kẻ này đã tái cả lại. Bàn Tịch chậm rãi nói:

- Mà người mời, chính là mấy người trước mặt: Chu Đại Thường, Dương Đắc Ý, Đông Lai Thuận. Căn cứ vào ghi chép, Mã công tử vốn quan hệ rất thân với mấy người Chu Đại Thường. Nếu có người không tin, ông chủ tửu lâu đang đợi triệu ở hậu đường, không ngại kêu lên mà hỏi.

Chu Đại Thường tuôn mồ hôi đầm đìa, cười lớn nói:

- Chúng tôi...tin.

Sắc mặt Bàn Tịch trầm xuống:

- Bây giờ mới tin, e rằng đã muộn?

Tiếp đó, y bước đến dâng sổ sách lên trước án của Trình Lâm. Bàn Tịch xoay người đối mặt với bọn người Chu Đại Thường, mặt ủ mày chau nói:

- Vừa rồi ta hỏi đi hỏi lại nhiều lần, các người đều nói chưa từng quen biết và giao thiệp với Mã công tử, nhưng sự thật nói rõ, các người và Mã Trung Lập đã sớm là bạn bè. Các người cố ý giấu giếm việc này là vì có gì?

Bọn người Chu Đại Thường hoảng hốt lo sợ. Bàn Tịch xoay người kiến nghị với Trình Lâm:

- Phủ doãn đại nhân, trải qua sự tra hỏi của hạ quan, ngay câu đầu tiên mà mấy người Chu Đại Thường đã nói sai, lời chứng về sau của chúng thật khó mà khiến cho người ta tin được nữa. Kính xin Phủ doãn đại nhân tra rõ toan tính của năm kẻ này. Nếu thật sự có hành vi vu cáo, kính xin đại nhân nghiêm trị, lấy làm răn đe!

Giờ phút này, tuy mặt Bàn Tịch vẫn đầy ưu sầu, nhưng sắc mặt đã nhuộm lên phần chính khí, vô cùng nghiêm nghị.

Mặc dù Lưu Tông Đức không xem Phủ doãn Khai Phong ra cái gì, nhưng đó là nhờ ý vào quyền thế của Thái Hậu. Còn nếu luận về tài khôn khéo thì còn thua kém Bàn Tịch nhiều lắm. Lưu Tông Đức có nhân chứng, Bàn Tịch đã sớm biết được. Bàn Tịch muốn từ trong dân chúng tìm được năm người chịu thối vắn trước công đường, không dễ chút nào, mà dù cho có tìm được đi chăng nữa cũng khó mà phân biệt thật giả. Dân chúng rất sợ sa vào trong tranh luận kéo dài, e rằng đến cuối cùng còn có thể âm ỉ đến mức không thể vẫn hồi.

Bàn Tịch muốn tốc chiến tốc thắng, vì thế trước thả sau bắt, sau đó giải quyết tận gốc, trực tiếp đưa năm nhân chứng của Lưu Tông Đức vào chỗ vạ kiếp bắt phục. Y dùng thủ đoạn trực tiếp như thế là muốn cảnh cáo Lưu Tông Đức, phủ Khai Phong không phải là nơi mà tên hoàng thân ngoại thích như gã có thể một tay che trời.

Trình Lâm nhìn sổ sách trước mặt, lật cũng không thèm lật, trầm giọng hỏi:

- Chu Đại Thường, Bàn thối quan nói có đúng không?

Hai chân Chu Đại Thường run rẩy, quay qua nhìn Lưu Tòng Đức, Bàng Tịch thở dài nói:

- Chu Đại Thường, người đừng có lúc nào cũng nhìn về phía Lưu đại nhân. Người không biết còn tưởng rằng người bị ông ấy sai khiến đó, vậy chẳng phải sẽ làm vấy bẩn danh dự của Lưu đại nhân sao?

Tuy Lưu Tòng Đức có chút nhanh trí, nhưng lúc này cũng rối loạn cả lên. Hắn vội quát:

- Bàng Tịch, ta không liên quan gì tới bọn chúng, người đừng ngậm máu phun người!

Bàng Tịch lập tức nói:

- Nếu Lưu đại nhân đã nói không có quan hệ gì tới bọn người, vậy bọn người rốt cuộc bị ai xúi giục, còn không mau thành thật khai ra!

Bọn Chu Đại Thường hoàn toàn sụp đổ. Bọn chúng được Lưu Tòng Đức dẫn dò đến đây vu cáo Dịch Thanh, nhưng giờ Lưu Tòng Đức lại quay lưng vứt bỏ bọn họ, vậy bọn họ còn biết dựa vào ai đây?

Bàng Tịch tranh thủ rên sất khi còn nóng, nói tiếp:

- Chẳng lẽ các người tức tối vì Dịch Thanh được Trương Diệu Ca giữ lại nên thừa dịp này hãm hại hắn? Nếu như các người chủ động nhận tội, niệm tình các người vi phạm lần đầu, không chừng Phủ doãn đại nhân sẽ xử nhẹ cho.

Mặt Dương Đắc Ý như đưa đám:

- Phủ doãn đại nhân, chúng tiểu nhân sai rồi...

Lời hắn còn chưa dứt, ngoài nha môn chợt có nha lại xướng lên:

- La đại nhân, Mã đại nhân đến...

Lưu Tòng Đức bỗng đứng bật dậy như có lò xo gắn vào mông, vui mừng nói:

- Mau mời.

Lòng hắn rối như tơ vò, vào lúc này cứ tưởng nơi đây là phủ đệ của gã. Trình Lâm bất mãn, song vẫn bảo trì vẻ ổn trọng, nói:

- Mời vào phủ nha.

Trình Lâm vốn định đứng dậy nghênh đón, nhưng thấy Bàng Tịch nhìn mình, trong mắt muôn vàn hàm ý, mặt liền đỏ lên, lập tức ngồi xuống.

Ngoài nha có hai người đi vào. Một người phong lưu phóng khoáng, nhưng mặt có vẻ giận dữ. Người còn lại mặt trắng không râu, vẻ mặt kiêu căng.

Trình Lâm nhận ra người phong lưu phóng khoáng chính là Mã Quý Lương, phụ thân của Mã Trung Lập, cũng chính là cháu rể Thái Hậu, hiện giờ giữ chức Đãi chế của Long Đồ các. Còn người có vẻ mặt kiêu căng kia chính là đệ nhất đại thái giám đương triều, Cung Phụng - La Sùng Huân.

Trình Lâm biết Mã Quý Lương và La Sùng Huân đều là tâm phúc của Thái Hậu, vốn định tỏ vẻ thân mật, nhưng dù sao đệ nhất đại thái giám đương triều, quyền vị cũng không bằng Phủ doãn Khai Phong, nếu như hắn nịnh nọt quá mức thì sẽ làm cho thuộc hạ xem thường, vì vậy chỉ ngồi yên một chỗ chấp tay nói:

- Hai vị đại nhân đến đây, không biết có chuyện gì?

La Sùng Huân cất giọng the thé nói:

- Chúng ta nghe nói nơi này thẩm án, nên tới đây nghe thử để tránh có người ăn đút lót trái với luật pháp, phán sai bản án. Trình đại nhân, án này rốt cuộc như thế nào rồi?

Trình Lâm cười lớn nói:

- Đang thẩm tra, La Cung Phụng nếu như có hứng thú, có thể ở một bên nghe xem. Người đâu! Lấy ghế.

Nha lại đã chuẩn bị xong hai cái ghế dựa, La Sùng Huân đĩnh đạc ngồi xuống. Lưu Tòng Đức ở bên cạnh thì thầm kể lại hết thấy mọi việc cho Mã Quý Lương. Mã Quý Lương thấy Dịch Thanh, hận không thể bóp chết hắn, nghe vậy lại càng tức giận, cất tiếng:

- Trình đại nhân, ta cảm thấy việc thẩm tra bản án này thật sự có vấn đề. Dù nói thế nào đi chăng nữa cũng là con ta bị thương nặng, vậy mà lại có người chẳng phân biệt được trắng đen, không ngờ đặt toàn bộ tình lực trên người không liên quan. Quả thực khiến bốn quan rất thất vọng.

Trình Lâm giải thích:

- Lời này của Mã đại nhân sai rồi. Đã có nhân chứng thì phải thẩm tra phân biệt rõ ràng. Như vậy mới không phụ sự coi trọng của Thánh Thượng và sự tin cậy của Thái Hậu. Hơn nữa, gương sáng trong trời đất, pháp lý phải sáng tỏ, hết thấy cần dựa theo luật mà làm. Mấy người Chu Đại Thường đứng ra tố giác Dịch Thanh, bốn quan theo luật dò hỏi, Bàng Tịch quan giúp đỡ suy đoán, sao có thể nói đặt toàn bộ tình lực trên người không liên quan được?

La Sùng Huân lên tiếng bác bỏ:

- Phủ doãn đại nhân, nhưng ta cảm thấy Đãi chế nói không sai, chuyện trước mắt đúng là như vậy. Dịch Thanh đánh người, hơn nữa Mã Trung Lập có thể nằm liệt cả đời. Hung đồ như vậy, nếu không nghiêm trị mới không xứng với sự coi trọng của Thái Hậu! Người nên mau mau định tội cho Dịch Thanh đi.

Hai người La, Mã vừa đến, lập tức tiến hành đánh võ mồm. Mục đích rõ ràng là muốn tạo áp lực cho Trình Lâm. Không ngờ Trình Lâm lại im lặng, Bàng Tịch ở một bên cất tiếng trả lời:

- Chuyện của phủ Khai Phong đã có người của phủ Khai Phong xử lý, La đại nhân sai khiến như thế, không hợp với luật.

La Sùng Huân vốn là đệ nhất Thị thần(1) nội cung, được Thái Hậu coi trọng. Những năm gần đây, dù là trọng thần của Lương Phủ cũng đều khách khí đối với hắn, dần dần dưỡng thành thói ngang tàng. Thấy một tên Thôi quan của phủ Khai Phong lại dám phản bác hắn, không khỏi giận dữ nói:

- Bàng Tịch, sao ngươi dám vô lễ với ta như thế?

(1) Thị thần: cận thần bên cạnh Hoàng thượng.

Bàng Tịch bình tĩnh nói:

- Hạ quan chỉ phối hợp cùng làm việc công, theo luật xử án, không thẹn với lương tâm, có gì mà ‘dám hay không dám’ chứ? Gia pháp của tổ tông bản triều có dạy, ‘Ngoại thích không được tham gia chính sự, hoạn quan không được nắm quyền’. Trước mắt đang thẩm vấn đại án sống chết, hai vị đại nhân theo lệ cần phải tránh đi, không được làm phiền phủ Khai Phong xử án. Trình đại nhân coi trọng hai vị đại nhân nên mới bố trí chỗ ngồi mời hai vị đại nhân dự thính. Nhưng dự thính thì được, còn nếu thao túng việc phủ Khai Phong xử án, chẳng phải làm hỏng gia pháp của tổ tông hay sao? Nếu La đại nhân không hài lòng chỗ nào đó, có thể cùng hạ quan vào nội cung hỏi ý kiến của Thánh Thượng và Thái Hậu, rồi sau đó hãy quyết định hạ quan đúng hay là sai.

Khuôn mặt trắng nõn của La Sùng Huân sung huyết đỏ như trái cà chua. Hắn cắn hận nói:

- Giỏi, giỏi, giỏi lắm!

Mặt Bàng Tịch lại hiện lên vẻ u sầu, nói:

- Nếu La đại nhân không có ý kiến, hạ quan cảm thấy Trình đại nhân tiếp tục thẩm án được rồi.

Trong lòng Trình Lâm có chút xấu hổ, nhưng đối với khí tiết không sợ quyền uy của Bàng Tịch lại có mấy phần kính nể. Hắn liền vỗ kinh đường một nói:

- Chu Đại Thường, Dương Đắc Ý, Văn Thành, Đông Lai Thuận, Cổ Thận Hành, tại sao năm người các ngươi vu oan cho Dịch Thanh? Còn không mau thành thật trả lời!

Bọn Chu Đại Thường thấy La Sùng Huân đến đây mà cũng không bảo vệ được bọn chúng, mồ hôi tuôn ra như mưa. Về mặt Chu Đại Thường như đưa đám đáp:

- Trình phủ doãn, chúng tôi bắt mẫn Địch Thanh nổi tội hơn chúng tôi, nên mới vu cáo hãm hại hắn. Còn tình hình lúc đó rốt cuộc như thế nào, chúng tôi cũng không biết rõ.

Trình Lâm hừ lạnh một tiếng,

- Năm người Chu, Dương vu hãm người khác, làm loạn bản án, phạt mỗi người tám mươi trượng. Dem ra ngoài xử trí.

Bọn Chu Đại Thường thấy Lưu Tông Đức mặt trầm như nước, mặc dù oan uổng nhưng cũng không dám nói ra, thầm nghĩ rằng chịu tám mươi trượng, tránh khỏi tai họa cũng coi như may mắn lắm rồi. Cả đám ủ rũ cúi đầu bị áp giải ra trước công đường, ngay tại đó chịu phạt. Dân chúng đứng xem ngoài nha môn không khỏi hò reo khoái chí.

La Sùng Huân nghe tiếng hò 'bôm bốp' vang lên không dứt, giống như bị tát vào mặt. Hắn thầm nghĩ, Bằng Tịch, Trình Lâm các ngươi đừng vội đắc ý, sau này đừng để cho ta nắm được sơ hở, bằng không, ta nhất định khiến các ngươi sống không bằng chết. Tào Lợi Dụng là Xu Mật sử, quyền to hơn các ngươi không biết bao nhiêu lần, còn không tránh được bị chúng ta giết chết. Vừa nghĩ đến đây, La Sùng Huân nở nụ cười nham hiểm.

Đội bọn người Chu Đại Thường được giải xuống, Mã Quý Lương bắt mẫn nói:

- Phủ doãn đại nhân, tuy hiện giờ nói bọn người Chu Đại Thường sai, nhưng không thể miễn trừ tội ác của Địch Thanh. Bồn quan vẫn hi vọng Phủ doãn đại nhân đặt tình lực vào người Địch Thanh. Tất nhiên, đây chỉ là hi vọng, cụ thể làm như thế nào, bồn quan không dám sai khiến.

Hắn thấy cái mặt khó ưa của Bằng Tịch, trong lòng thầm hận, nhưng chọn từ cũng thận trọng hơn nhiều.

Trình Lâm nói:

- Nếu đúng như lời Địch Thanh và Trương Diệu Ca nói, Địch Thanh ra tay đánh người cũng là bất đắc dĩ...

Lưu Tông Đức cảm giận nói:

- Chỉ một câu bất đắc dĩ là có thể đánh người sao? Địch Thanh chỉ là tặc quân, Trương Diệu Ca là một ả ca kỹ, lời của hai tên này sao có thể tính chứ?

Bằng Tịch liền phản bác:

- Mong Tự Sự đại nhân thận trọng trong lời nói một chút. Ông nghĩ xem, cấm quân trong thiên hạ tám mươi vạn người, ông một câu 'tặc quân' liền đóng băng tâm ý của tướng sĩ cấm quân trong cả nước. Còn Trương Diệu Ca, tuy là ca kỹ nhưng luật lệ bản triều có quy định ca kỹ không được làm chứng sao?

Lưu Tông Đức suýt chút nữa bị Bằng Tịch làm cho giận điên lên, Mã Quý Lương can rằng nói:

- Bằng Tịch, theo bồn quan biết, Trương Diệu Ca cũng không biết tình hình bên ngoài Trúc Ca lâu lúc đó. Địch Thanh dẫu sao cũng là người hành hung cho nên lời hắn nói không thể cho là đúng. Nếu muốn làm rõ đúng sai khi đó, phải có người khác làm chứng. Nếu như phủ Khai Phong không có ai đứng ra làm chứng, chúng ta có thể cung cấp nhân chứng thêm lần nữa.

Bằng Tịch do dự trong lòng. Vì tình cảnh lúc đó hỗn loạn, hắn đã tìm rất nhiều người nhưng những người đó cũng khó mà kể lại hoàn chỉnh tình hình lúc đó được. Còn nhân vật mấu chốt là Thượng Thánh và người trung niên mập trắng kia lại biến mất không thấy tăm hơi. Bằng Tịch không sợ La Sùng Huân, nhưng nếu ở phương diện nhân chứng xuất hiện sai sót, bị đám người La Sùng Huân nắm thóp, e rằng sẽ bị chết thảm không toàn thây. Vì thế ở phương diện này, hắn chưa tìm được người nào thích hợp đứng ra làm chứng cả.

Khi Bằng Tịch còn đang chìm trong đắn đo thì Trình Lâm nói:

- Phủ Khai Phong đúng là vẫn chưa tìm được nhân chứng mấu chốt...

Mã Quý Lương lập tức nói:

- Vậy thì chúng ta có thể cung cấp mấy người. Khi đó có không ít gia đình Mã phủ, đủ để làm chứng chuyện đã phát sinh.

Bàng Tịch âm thầm cười lạnh, nghĩ thầm nếu đám người các người cung cấp nhân chứng, không ngoài khả năng sẽ diễn lại vở kịch của bọn Chu Đại Thường. Cứ như vậy diễn tới diễn lui thì khi nào mới kết thúc được. Nhưng lần này hẳn không còn cách nào từ chối, đang lúc khó xử thì ngoài nha môn đột nhiên có người lên tiếng:

- Ai bảo phủ Khai Phong không có người làm chứng?

Mọi người đều biến sắc, không biết lúc này tên nào có lá gan lớn đến như vậy, lại dám đứng ra làm chứng cho Dịch Thanh?

Lời còn chưa dứt, ngoài nha môn có hai người không đợi cho phép mà xông thẳng vào!

Trình Lâm nhú mày, thầm nghĩ ai có lá gan lớn như vậy, dám coi phủ Khai Phong như cửa thành, tùy ý ra vào! Cho dù là La Sùng Huân đến phủ Khai Phong thì cũng không dám hung hăng càn quấy đến thế!

Trình Lâm đang cau mày, nhưng ngẩng đầu nhìn thấy hai người vừa vào cửa, bỗng nhiên đứng dậy, vội vội vàng vàng bước nhanh từ sau án ra nghênh đón. Hẳn thi lễ thật sâu với một người trong đó nói:

- Bát Vương gia đến đây, hạ quan không kịp tiếp đón từ xa, mong người thứ tội.

Mới vừa rồi Trình Lâm đa lễ với La Sùng Huân, Bàng Tịch cảm thấy hơi bất mãn, nhưng khi nhìn thấy người này thì cũng phải bước theo sau Trình Lâm thi lễ. Không chỉ Trình Lâm, Bàng Tịch cung kính làm lễ, ngay cả bọn La Sùng Huân khi thấy người đó đến, cũng đành phải đứng dậy thi lễ, không dám thiếu lễ nghĩa.

Tất cả mọi người rất kỳ quái, Bát Vương gia đến nơi này làm gì? Y giống như muốn can dự vào bản án của Dịch Thanh. Dịch Thanh có quan hệ với Bát Vương gia từ khi nào?

Dịch Thanh cũng cảm thấy kỳ quái, bèn liếc nhìn người mà Trình Lâm bái kiến, đó là một người ăn mặc sạch sẽ. Người này thật sự quá sạch sẽ, quần áo ngay ngắn giống như được đánh qua sáo. Móng tay y được cắt tỉa chỉnh chu đều đặn, tóc cực kỳ bóng mượt, chỉ sợ con ruồi đậu vào cũng phải trượt xuống té chết. Một người sạch sẽ như vậy, khiến người đứng trước mặt y đều bị ảnh hưởng mà muốn đi soi gương xem mặt mình rửa sạch chưa.

Dịch Thanh biết Bát Vương gia tên là Triệu Nguyên Nghiễm, cũng chính là Bát hoàng thúc của đương kim Thánh Thượng, nhưng lại chưa bao giờ nghĩ tới Bát Vương gia là một người như vậy. Dịch Thanh ít nhiều cũng biết chút chuyện về Bát Vương gia. Y chính là con thứ tám của Thái Tông. Thời Thái Tông tại vị, y đã được phong làm Chu vương. Sau khi Chân Tông - Triệu Hằng lên ngôi, lại phong thêm cho Triệu Nguyên Nghiễm làm Tào quốc công, bái Tể tướng, giao giám sát Thái Bảo(2), tiến tước Vinh vương, phong quang vô cùng, nhất thời không ai bằng y.

(2) Thái Bảo: chức quan thấp nhất trong hàng tam công: Thái Sư, Thái Phó, Thái Bảo

Về sau Triệu Trinh lên ngôi, Thái Hậu chấp chính, Triệu Nguyên Nghiễm thân là nguyên lão tam triều, tuy rằng tuổi tác chỉ mới bốn mươi, nhưng vì địa vị cực cao, lại được Thánh Thượng bái làm Thái Úy(3), Thượng thư lệnh(4) kiêm Trung thư lệnh(5). Trong triều, ngoại trừ Thái Hậu và Hoàng đế ra, nếu nói thân phận chí tôn, không ai có thể vượt qua Triệu Nguyên Nghiễm. Cho dù là người uy danh hiển hách trong Lương Phủ, Tam Nha, Tam Quán(6), Tam Ban, nhưng nếu so về độ sùng bái, cũng khó mà đuổi kịp cái bóng của Triệu Nguyên Nghiễm.

(3) Thái Úy: chức quan thời xưa, quản lý về quân sự.

Song, người như vậy đến phủ Khai Phong làm gì chứ? Không ai hiểu được, chỉ thấy vị trí cao nhất vốn là của La Sùng Huân, đã sớm có người bố trí lại ghế để mời Triệu Nguyên Nghiễm ngồi xuống, dâng lên trà thơm. La Sùng Huân mặc dù không muốn nhưng cũng phải đổi chỗ, trong mắt lộ ra vẻ ghen ghét.

Sau một hồi bận rộn, phủ nha cuối cùng yên tĩnh trở lại. Trình Lâm trông thấy Dịch Thanh đang quỳ mới nhớ ra mình còn phải thẩm án. Đành phải cười xòa nói:

- Không biết Bát Vương gia giá lâm, có gì căn dặn?

Bát Vương gia không nói, chỉ nhìn chăm chú vào đôi tay mình, bàn tay này thanh tú sạch sẽ, ngón tay thon dài. Cổ họng Trình Lâm hơi ngứa nhưng không dám ho, đành phải nhìn về phía người đứng bên cạnh Bát Vương gia. Người này tóc trắng như cước, lưng còng, nếp nhăn trên mặt có thể làm tấm chà quần áo, đường như bất cứ lúc nào cũng có thể chuẩn bị tẩy sạch cho Bát Vương gia.

Tự dưng có suy nghĩ này, Trình Lâm muốn cười nhưng lại không dám, mặt càng thêm cung kính hỏi:

- Triệu quân gia, không biết Bát Vương gia tới đây, có chuyện gì không?

Trình Lâm biết lão nhân này họ Triệu, khi Bát Vương gia vừa sinh ra thì lão nhân đã là quân gia của Vương phủ. Trình Lâm là người cẩn trọng nên không muốn đắc tội với bất cứ ai.

Triệu quân gia ho khan vài tiếng, cất giọng khàn khàn nói:

- Vương gia mấy ngày nay không thoải mái.

Trình Lâm không hiểu cho lắm, Bàn Tịch thì yên lặng theo dõi diễn biến. Tất cả mọi người đang nghĩ, hóa ra người đã già rồi, nhất định sẽ hồ đồ. Vương gia không thoải mái cũng không đến nỗi tới phủ Khai Phong xem bệnh chứ?

Trình Lâm đành phải nói:

- Vậy Vương gia...cần phải...

Vốn định đề nghị Triệu Nguyên Nghiễm nghỉ ngơi, nhưng lại cảm thấy hai chữ “cần phải” đường đột quá mức, hẳn chỉ là Phủ doãn thì có tư cách gì nói với Vương gia những lời này? Trán liền chảy mồ hôi, cho dù là thẩm án Trình Lâm cũng không tốn sức đến thế.

Bàn Tịch ở bên cạnh vội nói:

- Thế không biết có mời thái y hay chưa? Vương gia nếu không thoải mái, cần phải nghỉ ngơi nhiều hơn.

Trình Lâm hòa theo:

- Đúng vậy, đúng vậy.

Triệu quân gia thở dài:

- Trình phủ doãn, ông cũng biết, những năm gần đây, Vương gia bị một loại quái bệnh, lúc thì minh mẫn, lúc thì hồ đồ.

Trình Lâm nhú mày, chỉ “A” một tiếng. Loại chuyện như vậy, hẳn không dám hỏi tiếp. Triệu quân gia mở miệng không cố kỵ, nhưng mỗi một câu nói của mình, Trình Lâm đều phải uốn lưỡi bảy lần trước khi cất tiếng.

Hóa ra Triệu Nguyên Nghiễm đúng là có bệnh, là bệnh điên! Từ lúc Triệu Trinh đăng cơ, rồi Lưu thái hậu buông rèm chấp chính, Triệu Nguyên Nghiễm trở nên có chút không bình thường. Y ủ rũ trong nhà, cả năm hiếm khi ra khỏi Vương phủ. Có lời đồn rằng, Bát Vương gia e sợ Thái Hậu nghi kỵ cho nên không dám ra khỏi cửa. Chẳng bao lâu sau, tính tình của Triệu Nguyên Nghiễm lúc thì cáu kỉnh, lúc thì an tĩnh. Y có thể mới cùng người nói cười vui vẻ, nhưng chớp mắt sau liền gọi gia đình đánh người tám mươi trượng.

Y là Vương gia, hơn nữa còn giống một nửa tên điên, vì vậy tất cả mọi người đều kính trọng nhưng không dám gần. Trình Lâm cũng không ngoại lệ. Lúc này, trông Bát Vương gia rất an tĩnh, nhưng người hiểu rõ tính khí của Bát Vương gia đều biết rằng điều này có lẽ chỉ là chút bình an trước cơn bão tố.

Vì Dịch Thanh đang quỳ nên vừa khéo có thể nhìn thấy gương mặt cúi xuống của Bát Vương gia. Hắn cũng có chút mơ hồ, thậm chí bắt đầu hoài nghi câu nói mới vừa nghe được là ảo giác. Nhưng vào lúc này, Bát Vương gia đột nhiên nháy mắt mấy cái với Dịch Thanh, sau đó lại cúi đầu xuống. Dịch Thanh nghếch mặt ra, không dám khẳng định đó có phải là Bát Vương gia đang ra hiệu với hắn hay không. Hắn có chút tự giễu, Bát Vương gia thế nào lại đi chào hỏi hắn chứ?

Triệu quân gia trầm mặc một lúc lâu, rồi nói tiếp:

- Lúc Vương gia hồ đồ, thỉnh thoảng sẽ xuất phủ. Nhưng bởi tính cách khiêm tốn nhã nhặn, nên chưa bao giờ gây hấn với người bên ngoài. Thật không nghĩ đến lại có người dám hỗn láo với Vương gia.

Mọi người đều nghĩ, không biết tên nào ăn phải mật báo, dám láo xược với Triệu Nguyên Nghiễm chứ? Nhưng việc đó có quan hệ gì với bản án này nhỉ? Lão già này chạy đến nơi đây phân nân, đúng là hồ đồ cực độ rồi! Nếu không phải người nói chuyện là quản gia của Bát Vương gia, chỉ sợ đã sớm bị đánh đuổi ra khỏi Nha môn của phủ Khai Phong.

Trình Lâm cau mày hỏi:

- Ai dám vô lễ với Vương gia?

Triệu quản gia không trả lời câu hỏi của Trình Lâm, tự biên tự diễn nói tiếp:

- Người này chẳng những vô lễ với Vương gia, còn dám kêu người đánh Vương gia. Đầu của Vương gia bị đánh đến nổi chảy cả máu.

Mọi người đều kinh hãi, Mã Quý Lương bên cạnh cười lạnh nói:

- Xem ra phủ Khai Phong loạn thật rồi. Lại có người dám đánh Vương gia, thật sự coi trời bằng vung? Trước là có tên Địch Thanh gây rối, sau lại có người đánh Vương gia, không coi hoàng thân quốc ra cái gì cả. Trình phủ doãn, người quản lý phủ Khai Phong rất tốt.” Hắn sớm đã bất mãn với Trình Lâm nên ngấm ngầm châm chọc.

Trình Lâm cũng có chút luống cuống, vội hỏi:

- Sau đó thế nào? Có bắt được tên hung đồ kia chưa?

Khuôn mặt già nua của Triệu quản gia giật giật, nói tiếp:

- Chưa, vẫn còn thông dong ở kinh thành. Nếu không phải có người đứng ra cứu Vương gia, e rằng Vương gia bị tên hung hồ đó đánh chết thật rồi.

Mọi người đều lộ ra vẻ mặt không thể tưởng tượng nổi, La Sùng Huân thét to:

- Tốt lắm, phủ Khai Phong không ngờ đã xảy ra chuyện lớn như vậy, Thái Hậu cũng không biết rõ tình hình. Chúng ta nhất định phải báo cho Thái Hậu biết chuyện này.

Hắn bỗng nhiên đứng dậy, nhưng bị Mã Quý Lương kéo lại. Mã Quý Lương thấp giọng nói:

- La đại nhân, cũng nên nghe xem cuối cùng ra sao mới được.

Mã Quý Lương vui sướng khi người khác gặp họa. Lưu Tông Đức cũng hưng phấn đến nỗi cái mũi hèm rượu đỏ bừng, liếc nhìn Trình Lâm và Bàng Tịch, nói to:

- Triệu quản gia, hung đồ ấy rốt cuộc là ai, nói ra đi, chúng ta giúp ông tìm Thái Hậu làm chủ. Đã có người không quản được chuyện này, vậy thì phải đổi người khác quản lý thôi.

Về mặt Triệu quản gia đầy ưu sầu nói:

- Người cứu Vương gia hiện đang ở phủ Khai phong, nếu không thì ta và Vương gia đến đây làm gì cơ chứ?

Mọi người nghe lão đề cập vào điểm chính, rất đổi kinh ngạc, nhìn khắp mọi nơi, nhao nhao hỏi:

- Là ai cứu Vương gia?

Triệu quản gia run rẩy đi vài bước, giơ tay lên, đầu ngón tay vẽ ra một đường cong trên không trung, sau đó dừng ở trước chóp mũi của một người:

- Người cứu Vương gia chính là...hắn!

Mọi người thuận theo hướng ngón tay chỉ mà nhìn tới, trông mắt thiếu chút rớt ra ngoài. Bọn người Mã Quý Lương giống như bị đập một đập vào mặt. Người mà Triệu quản gia chỉ không phải ai xa lạ, chính là Địch Thanh, người vẫn đang quỳ gối trước công đường.

Địch Thanh cứu Bát Vương gia? Làm sao như vậy được? Địch Thanh cũng ngây ngẩn cả người, suy nghĩ mãi đầu sứt trán cũng không rõ mình đã cứu Bát Vương gia khi nào?

Tim Mã Quý Lương như bị điện giật, hồi lâu mới nói:

- Triệu quân gia, Sao lạ vậy? Chắc ông nhận lầm người rồi?

La Sùng Huân lập tức nói:

- Cho dù không nhận lầm người, Địch Thanh cứu Vương gia là một chuyện, đánh người là chuyện khác, há có thể nhập một mà nói!

Lưu Tông Đức dụi đôi mắt tam giác nói:

- La đại nhân nói rất đúng!

Mắt Bàng Tịch lóe lên, ở bên cạnh hỏi:

- Triệu quân gia, vậy là ai đánh Bát Vương gia thế? Người này gan to bằng trời, đánh Vương gia chính là tội chết.

Cánh tay Triệu quân gia lại rung rẩy. Mọi người thấy thế, không dám tin người đánh Vương gia cũng đang ở nha môn phủ Khai Phong. Đợi cánh tay ấy dừng lại, mọi người thuận theo hướng ngón tay chỉ mà nhìn tới, liền ngây ngẩn cả người tập hai. Người mà Triệu quân gia chỉ vào, không ngờ lại là người phong lưu tiêu sái - Mã Quý Lương.

Mã Quý Lương vẫn còn trấn tĩnh, thản nhiên nói:

- Triệu quân gia, đây là phủ Khai Phong, không phải muốn nói hàm hồ cái gì cũng được. Không lẽ ý của ông là ta đánh Bát Vương gia sao?

Hắn không có làm, tất nhiên sẽ không sợ.

Triệu quân gia buông cánh tay xuống, chậm rãi nói:

- Không phải người, nhưng người đánh Vương gia lại là con người.

Cơ mặt Mã Quý Lương co giật, thất thanh nói:

- Điều này sao có thể? Khuyển tử dù gan có lớn, cũng nào dám vô lễ với Vương gia?

Triệu quân gia lạnh lùng nói:

- Đúng là hắn không có vô lễ với Vương gia, hắn chỉ muốn đánh chết Vương gia. Ngày đó, Địch Thanh và Mã Trung Lập ở trước Trúc Ca lâu, Vương gia đứng lúc đi ngang qua, bị Mã Trung Lập kéo vào trong ra sức đánh. Nếu không nhờ Địch Thanh, chỉ sợ Vương gia sớm đã chết oan chết uổng rồi.

Tim mọi người đập thành thịch. Mặt Mã Quý Lương như tro tàn, mồ hôi từ trán chảy xuống khoe miệng, cơ mặt giật giật không ngừng:

- Ông nói là... tên điên kia...

Đột nhiên im miệng, mặt lộ vẻ kinh hoảng.

Triệu quân gia rốt cuộc nói:

- Người nói không sai, tên điên mà Mã Trung Lập đánh trên đường, chính là Bát Vương gia!

Nha môn phủ Khai Phong bỗng trở nên yên tĩnh trước nay chưa từng có. Mọi người trợn mắt há hốc mồm, muốn không tin nhưng không thể không tin.

Mã Trung Lập đánh tên điên kia, không ngờ lại là Bát Vương gia?

Địch Thanh đột nhiên ngẩng đầu lên, cũng khó có thể tin. Bên ngoài công đường đã trở thành một vùng ồn ào náo nhiệt. Triệu quân gia nói tiếp:

- Cho nên hôm nay Vương gia là nhân chứng của phủ Khai Phong, cũng là nhân chứng của Địch Thanh! Trình phủ doãn, án kiện đánh Vương gia này, không biết nên xử lý ra sao?

Tim Mã Quý Lương đập dồn dập đến nỗi muốn ngừng cả lại. Không người nào dám nói tiếp. Thật lâu sau, La Sùng Huân thở ra một hơi, nói:

- Triệu quản gia, những điều đó chỉ là lời một phía của ông.

Triệu quản gia phần nộ hỏi:

- La đại nhân có ý gì? Chẳng lẽ nói ta bịa đặt vô căn cứ hay sao?

La Sùng Huân thần nhiên nói:

- Triệu quản gia, khi nãy ông vừa nói, Vương gia bị một loại quái bệnh, lúc thì thanh tỉnh, lúc thì hồ đồ. Xin hỏi, khi bị đánh ở trước Trúc Ca lâu, Vương gia là thanh tỉnh hay hồ đồ?

Lời hăn hỏi ẩn chứa thâm ý, Triệu quản gia nếu nói Bát Vương gia thanh tỉnh, điều này tuyệt đối không có khả năng, nhưng muốn nói Bát Vương gia hồ đồ, hăn càng có cơ sở phản bác. Thử hỏi lời nói của một người hồ đồ, làm sao có thể khiến người ta tin tưởng cho được?

Bàng Tịch nhíu mày, hiểu rõ thâm ý trong đó. Triệu quản gia chưa kịp mở miệng, bỗng có một giọng nói vang lên:

- Người muốn nói ta có bệnh sao?

Giọng nói này cực kỳ uy nghiêm, rất có chừng mực. La Sùng Huân rùng mình, bởi vì người lên tiếng là Bát Vương gia. Bát Vương gia rút cuộc ngẩng đầu lên, nhìn chăm chăm vào La Sùng Huân, vẻ mặt nghiêm túc.

Người nào cũng cho rằng thần trí của Bát Vương gia không bình thường, nhưng có ai dám nói y có bệnh chứ? La Sùng Huân cũng không dám, đành phải nói:

- Hạ quan chưa bao giờ có ý nghĩ như thế.

- Vậy là người không tin ta bị đánh? Người cho rằng...ta đang nói phét?

Bát Vương gia lại hỏi. Y phát âm rõ ràng, giống như đã khôi phục lại bình thường.

La Sùng Huân ngậm miệng, chỉ có thể lắc lắc đầu. Bát Vương gia thấy La Sùng Huân không đáp, đảo mắt nhìn xung quanh nói:

- Vậy ai cho rằng ta nói phét?

Không ai lên tiếng. Trình Lâm to đầu ra, bỗng nảy ra ý hay vội la lên:

- Nếu bản án có biến, bản phủ cần phải thẩm đặc lại lần nữa, án này tạm dừng, sẽ xử lý sau, thôi đường!

Trình Lâm không có biện pháp thẩm tra tiếp, đành phải thôi đường. Một bên là Bát Vương gia, một bên là thân tín của Thái Hậu, bên nào hăn cũng không dám đắc tội. Hăn vốn muốn hi sinh Địch Thanh, nhưng tình thế xoay chuyển một trăm tám mươi độ, Trình Lâm tạm thời không có biện pháp. Trình Lâm nói thôi đường, cũng không có ai phản đối. Lúc Triệu quản gia đi, bồi thêm một câu:

- Trên đời này, người tốt ở lao phòng, ác nhân thì tiêu dao a!

Trình Lâm không có cách gì trả lời.

Bọn La Sùng Huân cũng không phản đối thôi đường, bọn chúng rất cần mau chóng trở về để thương lượng đối sách. Chúng vốn định ninh rằng Địch Thanh không có nhân chứng, nhưng đột nhiên Bát Vương gia lại đứng ra làm nhân chứng, quả thực so với dân chúng toàn thành còn có tác dụng hơn nhiều. Bọn họ đành phải đi tìm Thái Hậu!

Nha môn phủ Khai Phong chẳng mấy chốc yên tĩnh trở lại. Trình Lâm nhíu chặt hai hàng lông mày, chòm râu thưa thớt đã bị y nhổ rơi lả tả, nhưng vẫn nghĩ không ra kế sách song toàn. Y thấy Bàng Tịch vẫn còn ở bên cạnh, nhin không được hỏi:

- Bàng thôi quan, ông nói xem án này nên xử lý như thế nào?

Bàng Tịch vẫn rầu rĩ ủ ê, trả lời:

- Muốn xử lý án này, chỉ cần bốn chữ là được.

Trình Lâm vui mừng, vội hỏi:

- Bốn chữ đó là?

Bàng Tịch đọc từng chữ:

- Công - bằng - xử - lý!

Trình Lâm ngạc nhiên, thấy trong lời nói của Bàng Tịch có ý châm chọc, liền ngửa mặt lên trời cười haha. Trong lòng thầm nghĩ, ông đứng đó nói, lưng đau có đau, dù sao đi nữa, án này... Còn đang trầm ngâm thì có cung nhân tiến vào thông báo:

- Trình phủ doãn, Thái Hậu triệu ông vào cung Trường Xuân tiếp kiến.

Trong lòng Trình Lâm giật thót một cái, vội vàng sửa sang lại y quan rồi đi vào hoàng cung. Đến ngoài nơi ở của Thái Hậu là cung Trường Xuân, đứng đợi một lát thì có cung nhân dẫn Trình Lâm đi vào. Bên trong cung Trường Xuân phồn hoa rực rỡ, phục trang đẹp đẽ. Trình Lâm cúi đầu liềm mi, không dám nhìn nhiều. Đi tới trước rèm châu, Trình Lâm quỳ xuống nói:

- Thần tham kiến Thái Hậu.

Rèm châu rũ xuống đất, lấp lánh ánh sáng trắng nhạt làm cho người ta thấy không rõ dung mạo của người ngồi sau bức rèm. Nhưng Trình Lâm biết rõ, người ngồi sau rèm châu chính là đương kim đệ nhất nhân của Đại Tống, mẫu thân của hoàng đế Triệu Trinh, Lưu Nga - Lưu thái hậu!

Năm đó, lúc Chân Tông tại vị thì sùng tín quỷ thần, xây dựng rầm rộ khiến cho dân chúng lầm than, tiếng oán thán khắp nơi. Về cuối đời, Chân Tông ngày càng tệ hơn, một lòng cầu thần, không để ý tới triều chính. Khi đó, Lưu thái hậu đã tiếp quản triều chính, chờ Chân Tông băng hà, Triệu Trinh tuổi còn nhỏ, Lưu thái hậu bắt đầu buông rèm chấp chính. Tuy Lưu thái hậu là nữ giới, nhưng xử lý quốc sự rất chú trọng nguyên tắc, chấn chỉnh triều cương, phục hưng thủy lợi, chỉnh lý quan lại, hoàn thiện khoa cử, hơn nữa còn trực xuất rất nhiều gian thần nịnh bợ trong triều. Từ đó nắm vững triều cương, cực kỳ uy nghiêm.

Trình Lâm có thể lên làm Phủ doãn phủ Khai Phong, cũng là nhờ vào sự tiến cử của Lưu thái hậu. Do đó đối với nữ nhân phía sau rèm châu này, y cực kỳ kính sợ.

Thấy sau rèm vẫn im lặng, Trình Lâm cho rằng Lưu thái hậu giận mình, mồ hôi ứa ra như tắm, lắp bắp nói:

- Thái Hậu, án của Mã Trung Lập... vô cùng rắc rối...

Không đợi Trình Lâm nói xong, Thái Hậu ở phía sau rèm mở miệng nói:

- Ta hôm nay tìm người đến, cũng không phải là hỏi về án Mã Trung Lập.

Thanh âm này rất trầm thấp, nhưng lộ rõ uy nghiêm.

Trình Lâm ngẩn ngơ. Trước khi vào cung, hẳn vốn nghĩ rằng Lưu thái hậu muốn hỏi về án của Dịch Thanh, nên đã chuẩn bị lí do thoái thác, làm sao nghĩ đến căn bản không phải là chuyện này!

- Vậy không biết Thái Hậu tuyên triệu, có dặn dò gì?

Trình Lâm bèn hỏi.

Phía sau rèm lại yên lặng, rất lâu không có tiếng gì. Đến khi hai chân Trình Lâm quỳ tê dại, Lưu thái hậu mới nói:

- Án tượng phật Di Lặc trong chùa Đại Tướng Quốc bị hủy cách đây không lâu, tra đến đâu rồi?

Trình Lâm khó hiểu, thầm nghĩ tượng phật Di Lặc bị hủy tuy khiến người ta nhức đầu, nhưng Thái Hậu hà cớ gì lại hỏi tới? Đột nhiên nghĩ đến tượng phật Di Lặc vốn là do Thái Hậu sai người xây dựng, hoảng hốt nói:

- Thần đã yêu cầu bộ họ khấn trương đắp lại thân Phật rồi.

Ở phía sau rèm, Lưu thái hậu hừ lạnh một tiếng, dường như đang tức giận, nói:

- Tượng phật tu sửa hay không có quan trọng gì? Nhưng tên phá hoại thân Phật rồi cuộc có bắt được hay chưa?

Trình Lâm càng thêm không hiểu vì sao Lưu thái hậu đột nhiên xem trọng tới án này, mồ hôi chảy ròng ròng, trả lời:

- Vẫn chưa.

Lưu thái hậu khẽ thở dài:

- Vừa rồi ta nghe người ta nói, người đạo này phá án lẽ mề, nhưng ta không tin. Hôm nay thấy, mới biết được lời đồn quả không sai.

Trình Lâm biết người nói xấu hẳn nhất định là bọn La Sùng Huân, vội nói:

- Thái Hậu, không phải thần làm việc bất lực, mà là tên hung đồ hủy tượng Phật đó hành động không có nguyên tắc, thần như lạc vào sương mù, hơn nữa còn không có đầu mối, không thể nào tra ra. Huống chi thần không biết Thái Hậu quan tâm án này đến thế, sau khi trở về, thần nhất định sẽ phái thêm người đi thăm dò.

Lưu thái hậu chậm rãi nói:

- Người không cần phái thêm người. Tốt nhất người hãy rút toàn bộ người đang điều tra án này về hết đi.

Trình Lâm kinh ngạc hỏi:

- Vì sao thế?

Nếu Thái Hậu quan tâm đến việc này, vì sao không cho người tiếp tục điều tra? Trình Lâm nghĩ bề đầu cũng nghĩ không thông. Phía sau bức rèm lại tĩnh lặng, Trình Lâm không ngừng kêu khổ trong lòng, suy nghĩ mãi không thấu dụng ý của Lưu thái hậu. Lưu thái hậu không phải muốn cách chức quan của mình chứ? Vừa nghĩ đến đây, mồ hôi trên trán lại chảy xuống ròng ròng.

Lưu thái hậu hỏi tiếp:

- Ta nghe nói bộ đầu Khai Phong Diệp Tri Thu làm việc lưu loát, nhiều lần phá đại án. Trình phủ doãn, người đánh giá người này ra sao?

Trình Lâm không dám nói bừa, ậm ờ nói:

- Người này làm việc lưu loát, nhiều lần phá được trọng án.

Hắn nói như chưa nói, nhưng Lưu thái hậu dường như có chút thỏa mãn, trầm giọng hỏi:

- Người này có đáng tin không?

Trình Lâm suy nghĩ hồi lâu mới đáp:

- Diệp gia ba đời đảm đương trách nhiệm bộ đầu Khai Phong, Diệp Tri Thu võ công cao cường, đủ sức đảm nhận chức trách bộ đầu!

Lưu thái hậu trầm ngâm thật lâu:

- Vậy hãy bảo Diệp Tri Thu vào cung, Trình phủ doãn, người lui ra đi.

Trình Lâm lui ra, Diệp Tri Thu lập tức vào cung. Lúc Diệp Tri Thu vào cung, cũng kỳ quái vô cùng, không biết Thái Hậu tìm hắn có chuyện gì. Tuy hắn là danh bộ, nhưng địa vị so với Thái Hậu thật sự kém xa vạn dặm, vốn xưa nay không qua lại, nhưng vì sao Thái Hậu lại muốn gặp hắn?

Phong thái Diệp Tri Thu sắc sảo như kiếm rời vỏ, nhưng khi vào cung thì cố ý thu liễm đi. Thái Hậu ở sau rèm châu trầm mặc một lúc mới nói:

- Diệp Tri Thu, ta biết ba đời nhà ngươi đều nhậm chức tại nha môn phủ Khai Phong ở kinh thành. Năm đó Thái Tổ lập quốc, Biện Kinh nhiễu loạn, tổ phụ Diệp Phóng của người phá ba trăm bảy mươi bảy vụ đại

án, giết một trăm sáu mươi ba tên đại tặc, nhất thời uy nhiếp kinh thành, bọn tặc vô lại nghe tên đều run sợ.

Mặt Diệp Tri Thu lộ vẻ cổ quái, trầm giọng đáp:

- Thái Hậu quá khen.

Lưu thái hậu lại nói tiếp:

- Sau này phụ thân ngươi kế thừa nghiệp cha, cũng giống như tổ phụ ngươi, trừ gian diệt ác, trung thành và tận tâm với triều đình. Bây giờ ngươi lại làm bộ đầu. Mấy năm qua, ngươi phá được vô số vụ án, đại tặc cũng bắt được hơn mấy trăm tên. Án ngươi xử lý, chưa từng có oan tình, rất tốt!

Diệp Tri Thu trả lời:

- Thực quân bổng lộc, dữ quân phần ưu(7). Thần không muốn thẹn với chức trách của mình!

(7) Thực quân bổng lộc, dữ quân phần ưu: ăn bổng lộc của vua, phải giúp đỡ cho vua.

Phía sau rèm, Lưu thái hậu gật đầu:

- Nói hay lắm, ngươi có biết hôm nay ta tìm ngươi là vì chuyện gì không?

Diệp Tri Thu lắc đầu nói:

- Thần ngu độn, đoán không ra tâm ý của Thái Hậu.

Lưu thái hậu khẽ thở dài một hơi:

- Vì ta cần một người vừa trung thành tận tâm, vừa có võ công cao cường, bí mật làm giúp ta một chuyện. Ta cảm thấy ngươi phù hợp với yêu cầu của ta.

Lòng Diệp Tri Thu khẽ run, nếu Thái Hậu thận trọng như vậy, chuyện này làm được đến đâu còn chưa tính, chỉ cần nghe được bí mật, e rằng sẽ là mầm họa cả đời.

Lưu thái hậu thấy Diệp Tri Thu trầm mặc, hờ hững nói:

- Ngươi không dám đảm nhận sao?

Diệp Tri Thu xoay chuyển tâm tư, thấy không thể tránh né, cắn răng nói:

- Thần nguyện dốc hết sức lực, không phụ sự ủy thác của Thái Hậu!

Lưu thái hậu hài lòng nói:

- Rất tốt.

Khẽ trầm ngâm, rồi nói:

- Việc tượng phật Di Lặc trong điện Thiên Vương của Đại Tướng Quốc Tự bị hủy, ngươi biết rõ chứ?

Diệp Tri Thu cau mày nói:

- Thần đang phụ trách án này. Nhưng người đó đến đi quý dị, căn bản không lưu lại bất kỳ manh mối gì, thần tạm thời vẫn chưa tìm được hung đồ.

Lưu thái hậu đột nhiên hỏi:

- Ngươi cảm thấy hắn có phải là người Thổ Phiên không?

Diệp Tri Thu rung mình, thất thanh hỏi:

- Thái Hậu vì sao lại đoán như vậy?

Diệp Tri Thu biết Đa Văn Thiên Vương là thuộc hạ của Phật Di Lặc, trước đây Phật Di Lặc nói ngôn ngữ Thổ Phiên, vì thế Diệp Tri Thu mới đi Thổ Phiên tìm kiếm, nhưng mãi vẫn không phát hiện được gì. Diệp Tri Thu không ngờ rằng, Thái Hậu vậy mà cũng hoài nghi tượng phật bị hủy bởi người Thổ Phiên. Thái

Hậu vì sao nghĩ như thế? Đa Văn Thiên Vương vì sao muốn hủy tượng phật? Thái Hậu tại sao lại chú ý đến chuyện này? Diệp Tri Thu nghĩ mãi mà không ra, nhưng cũng không dám hỏi nhiều.

Rất lâu sau, Thái Hậu mới nói:

- Ta có cảm giác này.

Diệp Tri Thu cảm thấy Thái Hậu nghĩ một đằng nói một nẻo, nhưng cũng không dám hỏi tiếp, bèn nói tránh đi:

- Thái Hậu muốn thần tận lực tìm tên hung đồ đã phá hỏng tượng phật sao?

Ở phía sau rèm, Thái Hậu lắc lắc đầu nói:

- Không phải! Haiizz, năm đó tiên đế băng hà, có lưu lại chuyện Thiên Thư, chắc người cũng biết.

Diệp Tri Thu nói:

- Thần có biết một ít.

Thật ra thì hẳn biết rất nhiều, nhưng không nguyện nhiều lời.

Lúc ấy, Chân Tông sùng đạo, có một ngày nói với quần thần rằng: y nhìn thấy thần tiên hàng lâm ở trong điện. Thần tiên nói với Chân Tông, muốn xây đạo trường tại chánh điện rồi sẽ giảng Thiên Thư cho Chân Tông. Sau đó Chân Tông thật sự xây đạo trường và chờ chờ, quả nhiên có Thiên Thư ở phía nam bên trái cửa Thừa Thiên. Điều này làm quần thần chấn động, nhưng phần lớn đều thầm cho rằng, Thiên Thư này là do Chân Tông ngụy tạo, bởi Chân Tông muốn củng cố hoàng uy của mình. Nhưng lúc ấy nào có ai dám nhiều lời?

Kể từ lúc đó, Chân Tông bắt đầu cuồng mê đạo giáo, sùng tín điếm lành, không quan tâm triều chính. Mà các quan lại cũng hòa vào cho là tốt, cả Tổng triều tranh nhau tạo nên hình tượng điếm lành, khiến cho không khí thiên hạ ngọt ngọt, bách tính khổ không nói nổi.

Sau khi Chân Tông chết, Lưu thái hậu quyết định đem tất cả Thiên Thư, điếm lành đều mai táng theo Triệu Hằng tại lăng Vĩnh Định. Tuy rằng có chút bất kính, nhưng làm cho người trong thiên hạ thở phào nhẹ nhõm. Từ đó về sau, trong triều đều biết Thái Hậu không thích quỷ thần điếm lành, do đó không còn ai dám ở trước mặt Thái Hậu đề cập đến Thiên Thư, điếm lành nữa.

Diệp Tri Thu biết được như vậy, càng thêm khó hiểu vì sao lúc này, Lưu thái hậu lại chủ động đề cập đến chuyện Thiên Thư.

Lưu thái hậu dường như nhận ra vẻ nghi hoặc của Diệp Tri Thu, liền thở dài:

- Vật của tiên đế, đa số được ta chôn tại lăng Vĩnh Định. Nhưng có một vật duy nhất thì ta giữ lại. Sau đó, mỗi lần nhìn thấy vật này, ta lại cảm thấy thương cảm. Vì thế, ta cho đắp nặn tượng phật Di Lặc đặt ở Đại Tượng Quốc Tự và để vật ấy vào bên trong. Mỗi lần bái tế, nhớ đến còn có di vật tiên đế ở đây, cũng cảm thấy an ủi phần nào.

Diệp Tri Thu lập tức hiểu ra, nói:

- Lẽ nào tên đạo tặc kia biết việc này, do đó mới hủy tượng lấy vật sao?

Lưu thái hậu khen ngợi nói:

- Người quả nhiên thông minh. Tên trộm đó phá hủy tượng phật Di Lặc là vì thèm muốn di vật của tiên đế. Lần này, ta triệu người đến đây là muốn người dốc hết sức tìm ra tung tích của tên trộm. Chuyện này, người tuyệt đối không được để lộ cho người khác biết.

Diệp Tri Thu khó xử nói:

- Thần sẽ dốc hết sức mình. Nhưng vật ấy hình dạng ra sao?

Lưu thái hậu trầm mặc thật lâu, rồi chậm rãi nói:

- Vật này to bằng nắm tay của trẻ nhỏ, hình cầu màu đen, phía trên có khắc hai chữ triện, gọi là Ngũ Long!

Diệp Tri Thu nghi hoặc đầy bụng, thầm nghĩ Ngũ Long rốt cuộc là vật gì? Nếu như quan trọng, vì sao Thái Hậu nhét nó vào tượng? Nhưng nếu không quan trọng, vì sao Thái Hậu lại thận trọng đến thế? Nhưng nếu Thái Hậu không nói, Diệp Tri Thu cũng chỉ có thể truy tìm, không thể hỏi. Hắn kính cẩn nói:

- Thần đã hiểu rõ, cần phải truy bắt tên trộm ấy về quy án, giao Ngũ Long lại cho Thái Hậu.

Lưu thái hậu thân nhiên nói:

- Nhất định phải nghĩ biện pháp thu hồi Ngũ Long. Về phần người nào lấy Ngũ Long, người cứ giết, không cần mang trở về!

Chú thích:

(1) Thị thần: cận thần bên cạnh Hoàng thượng.

(2) Thái Bảo: chức quan thấp nhất trong hàng tam công: Thái Sư, Thái Phó, Thái Bảo

(3) Thái Uý: chức quan thời xưa, quản lý về quân sự.

(4) (5) Thượng thư lệnh (), Trung thư lệnh (): Vào thời Tống có cấp bậc trên cả Thái Sư. Nhưng đây không phải chức vụ có quyền lực và nghĩa vụ cụ thể, chỉ là chức quan kèm theo cho thân vương hoặc các đại thần được phép ban chiếu vua (lưu thủ, tiết độ sứ, đồng bình chương sự,...).(theo Aficio).

(6) Tam Quán (): gồm có Thống Văn Quán (tức Chiêu Văn Quán, Tu Văn Quán), Tập Hiền Viện, Sử Quán.

(7) Thực quân bổng lộc, dữ quân phần ưu: ăn bổng lộc của vua, phải giúp đỡ cho vua.

34. Chương 10: Ninh Minh ()

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghệ Thường Khúc ()

Chương 10: Ninh Minh ()

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Bella

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Khi quay trở về phòng giam, Dịch Thanh vẫn còn cảm thấy không thể tin được. Chuyện khiến Dịch Thanh bất ngờ quá nhiều. Bàng Tịch không ngờ lại nói giúp cho hắn. Tên đại thái giám La Sùng Huân kia rốt cuộc không làm gì được một tên tiểu cấm quân như hắn. Đại lão gia của phủ Khai Phong cũng đau đầu vì hắn.

Mà chuyện khiến Dịch Thanh bất ngờ nhất là hắn phần nộ với hành vi của Mã Trung Lập. Hắn quay lại đánh gã để cứu người điên, nhưng không ngờ người được cứu lại là Bát Vương gia! Hắn cũng không biết điều này là phúc hay họa nữa, nhưng hắn ít nhiều cũng biết được một điều. Bát Vương gia khá tốt với hắn, ít nhất có thể làm chứng cho hắn.

Một lời nói của Bát Vương gia có tác dụng hơn vạn lời chứng của Chu Đại Thường. Có Bát Vương gia làm chứng thì e rằng ngay cả Mã Quý Lương cũng không dám làm càn. Nhưng vì sao Bát Vương gia lại đứng ra làm chứng cho tên cấm quân này chứ? Y không sợ đắc tội với Thái Hậu sao? Bát Vương gia rốt cuộc có phải bị điên không? Dịch Thanh không chắc chắn.

Càng khiến cho Dịch Thanh khó hiểu chính là: Trình Lâm chỉ tạm giữ hấn để chờ xử lý, vậy mà lại giam hấn hơn nửa năm.

Trong nửa năm này, phủ Khai Phong vẫn chưa đưa ra kết luận gì về án của Dịch Thanh, hấn cũng chỉ có thể ở trong lao mà chờ đợi. Hạ đi thu đến, thu đi đông đến, trong lao ngày nào cũng như ngày nào, nhạt nhẽo vô cùng. May mà Dịch Thanh còn có huynh đệ, Trương Ngọc mỗi lần đến đây đều liên tục oán giận, giống như người ngồi tù là gã vậy. Phủ Khai Phong cứ rề rà kéo dài mãi, Trương Ngọc đâu thể có biện pháp gì? Trái lại, Dịch Thanh phải an ủi Trương Ngọc, khuyên bảo huynh đệ hãy thoải mái. Rồi một ngày, Quách Quỳnh mang quần áo mùa đông đến. Tuy ngoài miệng không nói gì nhưng Dịch Thanh cũng hiểu được rằng: mùa đông này, hấn phải tiếp tục sống trong lao ngục rồi.

Khi nào được ra tù, Dịch Thanh đã không còn mong mỏi quá mức. Trong lao ngục, lòng hấn tạm thời có sự tĩnh lặng. Cũng may là hấn còn có viên Ngũ Long, sự nhàm chán cũng giảm đi ít nhiều. Trong Ngũ Long này dường như có ẩn chứa một bí mật cực lớn, Dịch Thanh xem xét rất nhiều lần mà mãi vẫn chưa tìm ra manh mối. Hồng long cũng không thấy xuất hiện nữa. Dù vậy, Dịch Thanh biết đó không phải là ảo giác, nhưng bí mật rốt cuộc ở nơi nào?

Đến một ngày, khi mà Dịch Thanh mong mỏi đến tuyệt vọng. Cửa lao chợt vang động, có ngục tốt đi vào nói:

- Dịch Thanh, đến phủ nha thôi, có định án rồi.

Dịch Thanh rất đổi kinh ngạc. Hấn đi theo ngục tốt đến nha môn phủ Khai Phong. Dọc đường đi, hấn mới phát hiện tuyết đã phủ khắp kinh thành, bông tuyết tung bay, phủ Khai Phong có phần lạnh lẽo.

Tuyết rơi là tả ngoài nha môn phủ Khai Phong, cảnh tượng quanh quê thê lương vô cùng, không có dân chúng tụ tập như trước đây. Hiển nhiên, bọn họ cũng giống như Dịch Thanh, không biết án này được kết vào lúc nào.

Dịch Thanh đến đại đường phủ Khai Phong. Hấn phát hiện chỉ có hai tên nha lại uể oải đứng đấy. Phủ doãn Khai Phong - Trình Lâm ngồi sau công án, râu vẫn thưa thớt như ngày nào. Bàng Tịch đứng ở một bên, mặt vẫn đầy ưu sầu.

Dịch Thanh lo sợ trong lòng, hấn đến trước công đường quỳ xuống. Trình Lâm nói:

- Dịch Thanh, người chẳng những mạo danh nha dịch làm việc mà còn phá hỏng xe cũi của người ta, người có biết tội của mình chưa?

Dịch Thanh thầm nghĩ: ‘Sao lòi tới đây rồi? Vì sao không hỏi chuyện Mã Trung Lập?’ Nhưng hấn không thể không đáp:

- Tiểu nhân thật sự có lỗi.

Trình Lâm trầm ngâm, nói:

- Tuy người mạo danh nha dịch Khai Phong, nhưng may là không gây ra hậu quả gì nghiêm trọng. Tuy nhiên, đánh nhau hung hãn thì không thể tha thứ dễ dàng. Án theo lệ, ta phạt người tăng thêm năm năm Ma Khảm, sau đó bồi thường tổn thất xe cũi một lượng bạc cho ông lão là được ra tù, không biết người có nhận tội không?”

(Ma Khảm: thời gian thử thách, để có thể xét thăng quan tiến chức)

Mắt Dịch Thanh giật giật, trong lúc nhất thời không biết trả lời ra sao. Phạt năm năm Ma Khảm có nghĩa là trong vòng năm năm hấn không được thăng chức. Dịch Thanh không bận tâm với chuyện này. Hấn cũng dễ dàng móc ra một lượng bạc để nộp. Nhưng án phạt như vậy thì thật là ‘đơn giản như đang giỡn’! Việc hấn đánh Mã Trung Lập bị thương thì tính thế nào?

Trình Lâm thấy Dịch Thanh không trả lời, cau mày hỏi:

- Người không phục án phạt sao?

Dịch Thanh ậm ừ hỏi:

- Tiểu nhân nộp tiền phạt là có thể ra tù sao?

Bàng Tịch đứng ở bên cạnh nói:

- Đúng vậy.

Dứt lời, gã trao đổi ánh mắt với Trình Lâm, đều cùng nhìn ra sự bất đắc dĩ và mỗi một của đối phương.

Bọn họ rốt cuộc vì sao bất đắc dĩ, chẳng lẽ là vì mình mà mỗi một? Địch Thanh không cần nghĩ nhiều, kêu to:

- Tiểu nhân bằng lòng!

Nộp tiền phạt xong, Địch Thanh nhận quần áo trước kia lại. Hắn lặng lẽ bước ra khỏi lao ngục của phủ Khai Phong.

Hắn vào một cách mơ màng, đi ra cũng mông lung không hiểu. Lúc đi vào, cây liễu lả lướt; lúc đi ra, cảnh trơ trọi lá, tuyết trắng bám đầy. Hơi thở thành sương, mùa đông giá lạnh!

Địch Thanh không nhịn được xoa xoa hai tay, dậm dậm chân. Hắn vừa mới cất bước thì bỗng nhiên dừng lại. Phía trước có một người đang đứng lẻ loi, râu quai nón bám sương, rõ ràng là đã đứng trong tuyết rất lâu, y đang mỉm cười nhìn hắn.

Địch Thanh vui mừng vô hạn, chạy tới hỏi:

- Quách đại ca, sao huynh lại tới đây?

Quách Tuân quan sát Địch Thanh từ trên xuống dưới, nói:

- Ra được là tốt rồi.

Tiếp đó, gã vỗ vỗ bả vai Địch Thanh nói:

- Chuyện này, đệ không làm sai.

Sống mũi Địch Thanh chưa xót, một dòng máu nóng bốc lên đầu. Hắn bị bọn người Mã Quý Lương vu oan, không sao cả. Hắn bị cô gái áo trắng hiểu lầm cũng không là gì, nhưng Quách đại ca thông cảm với hắn, lại làm cho hắn hổ thẹn khôn nguôi.

- Quách đại ca, đệ lúc nào cũng gây phiền phức cho huynh.

Quách Tuân thở dài, cười nói:

- Chúng ta là huynh đệ với nhau, cần gì nói ra những lời này? Huynh biết đệ có rất nhiều nghi vấn, vừa đi vừa nói nhé. Huynh còn muốn dẫn đệ đi gặp một người.

Địch Thanh không biết Quách đại ca muốn mình đi gặp ai, nhưng điều đó không ảnh hưởng gì. Cho dù Quách Tuân bảo hắn nhảy xuống hố lửa thì hắn cũng sẽ nhảy xuống.

Quách Tuân không bảo Địch Thanh nhảy vào hố lửa, hai người chỉ sóng vai đạp tuyết mà đi. Tuyết đóng thành băng, vỡ thành mảnh nhỏ vang lên tiếng lách tách cọt kẹt, giống như tâm tình của Địch Thanh vào lúc này.

- Huynh biết đệ nhất định rất kỳ quái, vì sao tự dưng được ra ngoài như vậy? Vì sao không ai đề cập đến chuyện Mã Trung Lập?

Ánh mắt của Quách Tuân sâu sắc, ngược nhìn mai vàng phía góc tường.

Địch Thanh vội vàng gạt đầu đáp:

- Đúng vậy. Bọn chúng không phải loại buông tha đệ dễ dàng như vậy.

- Bọn chúng sẽ không bỏ qua cho đệ. Cho nên từ nay về sau đệ phải cẩn thận.

Quách Tuân bình thản nói tiếp:

- Nhưng chuyện này thì có điểm khác biệt. Mã Trung Lập đánh Bát Vương gia bị thương. Nếu như xử nặng đệ thì Mã Trung Lập chính là tội chết! Điểm này bọn họ hiểu rất rõ.

Địch Thanh rót cuộc hiểu ra, nói:

- Cho nên bọn họ đành phải để phủ Khai Phong kết án qua loa, toàn bộ chuyện lớn đều hóa nhỏ?

Quách Tuân như nở nụ cười nơi khóe miệng, nói tiếp:

- Đệ nói không sai. Tội danh của đệ là đánh nhau hung hãn, lỡ tay làm người ta bị thương. Cho nên Mã Trung Lập cũng giống thế, vô tình làm Bát Vương gia bị thương. Đệ bị giam nửa năm, gã đó vẫn nằm liệt giường. Chuyện này chỉ cần Bát Vương gia không truy cứu và Thái Hậu không đề cập nữa, như vậy là được rồi.

Trong lòng thì thâm nghĩ: cách xử lý này vốn nằm trong dự liệu. Nhưng kỳ quái là Bát Vương gia vì sao lại đứng ra làm chứng cho Địch Thanh?

Địch Thanh thở dài, nói:

- Cuối cùng đệ cũng hiểu được tác dụng của quyền lực...

Hắn còn định nói tiếp cái gì đó, nhưng rồi lại không thốt ra câu nào.

- Địch Thanh, đệ sai rồi.

Quách Tuân dừng bước, xoay người nhìn Địch Thanh, ánh mắt sáng quắc, nói:

- Ở nơi này, quyền lực cũng không thể một tay che trời, cho dù là Thái Hậu cũng không thể muốn làm gì thì làm. Bởi vì, trong kinh thành còn có chí sĩ chính trực. Chuyện này đệ không có sai nên xử lý công bằng, đệ không cần bận tâm. Nhưng nếu đệ thật sự có lỗi, không ai có thể cứu đệ được.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Bốn chữ xử lý công bằng, nói thì dễ nhưng muốn làm không phải chuyện dễ dàng.

Hai mắt đột nhiên sáng ngời, hắn hỏi:

- Quách đại ca, huynh muốn dẫn đệ đi gặp chí sĩ chính trực sao?

Quách Tuân tràn đầy vui mừng:

- Đệ không ngờ tí nào, huynh dẫn đệ đi gặp một người, tên là ...

Lời còn chưa dứt liền nghe thấy tiếng keeng keeng thật lớn, là tiếng thanh la truyền đến. Tiếng thanh la này cực kỳ vang dội, chẳng những cắt đứt lời Quách Tuân, mà còn chấn động làm tuyết đọng trên cành cây rơi xuống rào rào.

Quách Tuân chăm chú nhìn, trông thấy một cỗ kiệu dừng ở cách đó không xa. Địch Thanh vừa nhìn thấy cỗ kiệu kia thì kinh ngạc vô cùng, hắn chưa bao giờ trông thấy cỗ kiệu kỳ quái như thế. Cái này có thể gọi là kiệu sao? Còn không bằng gọi là cái giường đi, bởi vì nó không có nóc và không có cái kiệu nào lại rộng lớn đến như vậy. Nhưng gọi là kiệu cũng không sai vì chưa từng thấy ai khiêng một cái giường đi trên đường cái bao giờ cả!

Nơi cuối đường bỗng xuất hiện tám tên Lạt Ma (1), trong tay tám tên Lạt Ma cầm một bộ bạt (2) lớn, mỗi lần bước mười bước sẽ cùng nhau vỗ bạt một cái. Âm thanh vang dội mới vừa rồi, chính là tám bộ bạt cùng vỗ tạo nên, chẳng trách được muốn điếc cả tai.

(1) Lạt Ma (): thầy tu ở Tây Tạng (cách gọi tôn kính các nhà sư theo đạo Lạt Ma ở Tây Tạng, Trung Quốc)

(2) Bạt (): xập xòa, náo bạt, chập cheng (một loại nhạc khí)

Sau tám tên Lạt Ma này còn có mười sáu tên Lạt Ma đang khiêng cỗ kiệu rộng lớn kỳ quái kia. Trên kiệu chỉ ngồi một người. Người này cũng là Lạt Ma nhưng cưỡi trên nửa người. Tuy thân thể hơi gầy gò nhưng bắp thịt săn chắc như sắt. Ở trong tuyết lạnh giá rét, toàn thân người này vẫn tỏa ra nhiệt khí như có như

không. Phiên tăng(3) miệng to, đầu to, lỗ mũi héch lên trời, nhìn thoáng qua sẽ thấy cái lỗ mũi còn muốn to hơn cái mũi.

(3) Phiên tăng: tăng nhân người Thổ Phiên.

Địch Thanh cảm thấy tên Lạt Ma này rất quái dị, cảm nhận này khó nói bằng lời. Đường đường là Biện Kinh mà sao những Lạt Ma này lại càn quấy đến thế? Địch Thanh ở kinh thành đã nhiều năm nhưng chưa từng nhìn thấy Lạt Ma nào càn quấy như vậy.

- Quách đại ca...

Địch Thanh vốn định hỏi lai lịch của Lạt Ma này, đột nhiên phát hiện sắc mặt Quách Tuân cực kỳ khó coi, trong mắt lộ vẻ cảnh giác và hồi ức. Địch Thanh rùng mình, câu hỏi vừa đến đầu lưỡi liền nuốt trở xuống.

Những Lạt Ma này nhìn bước đi có vẻ chậm, nhưng thoắt cái đã đến bên cạnh Quách Tuân và Địch Thanh. Trời giáng tuyết lạnh, gió rét thấu xương, trên đường phố không người qua lại, cho dù có người thì khi nhìn thấy thanh thế này, cũng sớm tránh sang một bên mà đi. Quách Tuân kéo Địch Thanh lui về phía sau hai bước, y vẫn trầm mặc không nói gì. Lạt Ma trên kiệu đột nhiên hừ lên một tiếng, đôi mắt khép hờ bỗng nhiên mở ra, hần quay qua nhìn Quách Tuân.

Đôi mắt ấy không ngờ lại có màu xanh biếc.

Địch Thanh cảm thấy trong đôi mắt ấy ẩn chứa bí mật vô cùng vô tận, thiếu chút nữa bị ánh mắt ấy hấp dẫn. Quách Tuân lập tức bước lên nửa bước chắn trước mặt Địch Thanh, che khuất tầm nhìn của hắn. Địch Thanh rùng mình một cái, nhất thời không hiểu vừa rồi bị gì. Ở trên kiệu, Lạt Ma nhìn chòng chọc Quách Tuân trong chốc lát, cổ kiệu không dừng lại mà dần dần đi xa.

Nhưng ánh mắt thâm thúy và ý vị sâu xa của Lạt Ma kia, vẫn quanh quẩn trong đầu Địch Thanh giống như băng tuyết khó dứt. Sau khi cổ kiệu biến mất ở đầu đường, Quách Tuân mới thu hồi ánh mắt, hừ lạnh một tiếng, lẩm bẩm nói: Là hắn sao? Sao hắn lại đến nơi này?

Địch Thanh không hiểu hỏi:

- Quách đại ca, Lạt Ma kia có lai lịch gì?

Quách Tuân lắc đầu, nói:

- Đệ không cần biết. Nhưng sau này, đệ đừng có đi trêu chọc kẻ này.

Trong giọng nói của gã tràn đầy vẻ đề phòng, lại như là nhớ tới chuyện gì đó. Đột nhiên nghe ở một bên có người nói:

- Aizz, còn ra thể thống gì nữa.

Quách Tuân nhìn sang, thấy có một người trông có vẻ như văn sĩ ở trên lầu đang lắc lắc đầu. Ánh mắt Quách Tuân chớp động, quay qua nói với Địch Thanh:

- Đến lầu uống vài chén đi.

Địch Thanh thấy Quách Tuân không nói rõ nên cũng không tiện hỏi nhiều. Hắn liền đi theo Quách Tuân lên lầu.

Ngoài lầu bằng đông tuyết lạnh, trong lầu lại ấm áp như xuân. Ở đại sảnh lầu, sớm đã có lầu khách nghị luận ồn ào, Quách Tuân cũng không để ý tới, đi thẳng lên lầu hai.

Địch Thanh lên tới lầu hai, thấy có một người ngồi dựa vào cửa sổ gần đường phố, hai mắt không khỏi sáng ngời. Quần áo người này đơn sơ, giặt nhiều đến nổi bạc màu. Vì quay lưng về phía này nên Địch Thanh nhìn không thấy diện mạo của y. Thân hình người này hơi mập, trên bàn chỉ có một bầu rượu và một đĩa muối thạch anh(4).

(4) Muối thạch anh: lấy ra từ mỏ khoáng thạch muối thạch anh thiên nhiên. Thường dùng làm đèn, có ánh sáng nhu hòa đặc trưng và tạo nên vùng không khí rất tốt, có lợi cho sức khỏe.

Địch Thanh phát hiện người này là một tử khách chân chính, bởi vì chỉ có tử khách chân chính mới không cần đồ nhắm, chỉ dùng muối thạch anh để uống rượu, bọn họ không muốn để cho mùi vị khác làm ảnh hưởng đến hứng thú phẩm rượu. Người này không hề nghèo, bởi vì đĩa muối thạch anh kia không rẻ chút nào. Nhưng nhìn vào quần áo thì lại giống như một thư sinh nghèo. Đây rốt cuộc là dạng người gì? Địch Thanh thầm nghĩ trong lòng, đây là người mà Quách đại ca muốn dẫn mình đi gặp sao? Người này có năng lực gì chứ?

Người này đang nhìn ngắm đường phố, tuy y hơi mập nhưng nhìn bóng lưng lại có cảm giác rất cô độc. Quách Tuân vừa định cất bước thì đột nhiên thấy người đó cầm một cây dưa trúc trên bàn, sau đó gõ nhẹ lên cạnh đĩa sứ men xanh, tiếng đing đing đang vang lên. Âm thanh này dù không bì được với tiếng đàn êm tai của Trương Diệu Ca, nhưng rất có khí khái.

Quách Tuân bỗng nhiên dừng lại không bước nữa. Y đứng yên lắng nghe âm hưởng này. Địch Thanh không hiểu chút nào, không biết Quách Tuân rốt cuộc định làm gì.

Lúc này người đó lẩm bẩm đọc:

Nhân thế vô bách tuế,

Khuất chỉ tế tầm tư,

Dụng tấn cơ quan,

Đồ lao tâm lực.

Niên thiếu si,

Lão thành tiêu tụy,

Chích hữu trung gian kinh niên,

Xuân phong đắc ý,

Nhấn bả phù danh khiên hệ?

(Đời người không trăm tuổi, bấm đốt tay nghĩ kỹ, dùng hết cơ mưu, uống phí tâm lực. Tuổi trẻ si, tuổi già tiêu tụy, chỉ có khoảng giữa cuộc đời, tình lực tràn trề, nhưng lại vương vấn hư danh?)

Sau khi đọc xong, y bèn nhấp một hớp rượu, khẽ thở dài, hình như đang có chuyện khó xử gì đó. Giọng y u buồn, giống như đã nếm trải đủ mùi đời. Giọng người này tuy trầm thấp, nhưng Quách Tuân và Địch Thanh đều nghe được rõ ràng. Quách Tuân đầy thất vọng, đáng vẻ đảm chiêu.

Địch Thanh nghe xong, không ngờ lại gây cả người. Hắn cảm thấy bị thương trào dâng, chỉ muốn khóc òa một trận. Thuở nhỏ, hắn rất thích dốc sức đánh nhau, rất ít đọc sách. Mà mẫu thân thì rất kỳ vọng vào hắn nên dạy hắn biết chữ. Vì vậy, Địch Thanh cũng không phải nhìn chữ mà không biết đọc, nhưng nếu bàn tới văn chương thì như đuôi ngựa xuyên đầu hũ - không cần đề cập đến.

Dù vậy hắn vẫn hiểu được ý trong bài từ này, bởi vì bài này chỉ có người khổ tâm mới hiểu. Ý người này nói: đời người không quá trăm năm, thuở nhỏ thì không biết xét đoán, tuổi già lại quá hiểu chuyện, chỉ có giữa khoảng này là có nhiệt huyết nhất, đáng tiếc lại chìm trong mưu cầu danh lợi, lầm lỡ cả đời.

Tuổi trẻ si, tuổi già tiêu tụy, chỉ có khoảng giữa cuộc đời, tình lực tràn trề, nhưng lại vương vấn hư danh? Chỉ mấy lời hờ hững đã nói hết đời người ngắn ngủi, Địch Thanh suýt nữa rơi lệ.

Tuy Quách Tuân cũng bị gợi lên chuyện xưa, nhưng dù sao vẫn còn nhớ mục đích đến đây. Gã vừa định cất bước đi qua thì thấy một văn nhân đã ở trên lầu từ sớm đến trước người đó, khẽ gật đầu chào nói:

- Hi Văn huynh cho mời, không biết có gì chỉ giáo?

Người ngâm từ đứng lên thở dài nói:

- Tổng đại nhân chịu đến đây, hạ quan cảm kích khôn cùng.

Tổng đại nhân khoát tay nói:

- Hôm nay chỉ luận thơ phẩm rượu, không bàn việc công. Không biết Hi Văn huynh mời tại hạ đến đây, có định cùng tại hạ đàm tuyệt tì mai(5) không?

(5) Đàm tuyệt tì mai (): đề cập đến một thú vui tao nhã của văn nhân, thi sĩ: vừa ngoạn cảnh vừa đàm luận, sáng tác thơ văn.

Hi Văn huynh đổi cách xưng hô nói:

- Tuy Tống huynh không muốn bàn việc nước, nhưng thật không dám giấu diếm, tại hạ lần này mời huynh đến đây, chính là có quan hệ tới việc nước.

Sắc mặt của Tống đại nhân khê biến, Hi Văn huynh nói tiếp:

- Tống huynh còn nhớ bốn chữ ‘Vi thần bất trung’ không?

Tống đại nhân tức giận không vui nói:

- Thì ra Hi Văn huynh gọi tại hạ đến đây, chỉ muốn châm biếm tại hạ?

Địch Thanh nghe không hiểu, quay qua nhìn Quách Tuân, thấy y đồng tai lắng nghe nên không tiện dò hỏi. Hắn đành phải nhẫn nại tiếp tục nghe.

Hi Văn huynh lắc đầu nói:

- Cũng không phải, tại hạ chỉ cảm thấy mình ‘bất trung’ mà thôi.

Sắc mặt Tống đại nhân biến đổi không ngừng, hồi lâu mới hỏi:

- Vì sao Hi Văn huynh nói ra lời này?

Hi Văn huynh rót cho Tống đại nhân một chén rượu nói:

- Tống huynh chắc hẳn biết chuyện Giao Tự (6) vào mấy ngày sau?

(6) Giao Tự (): lễ cúng tế trời đất ở ngoài thành. Phía nam thành cúng trời, phía bắc thành cúng đất.

Tống đại nhân nói:

- Hiện giờ, văn võ trong triều đều biết việc này. Thánh Thượng, Thái Hậu tế bái thiên địa, cầu phúc cho muôn dân, đây là chuyện may mắn của quốc gia.

Hi Văn huynh thản nhiên hỏi:

- Tống huynh nghĩ thế thật sao?

Tống đại nhân cau mày hỏi lại:

- Hi Văn huynh có ý gì?

Hi Văn huynh nói:

- Nếu thật như Tống huynh nói thì đúng là chuyện may mắn của quốc gia. Nhưng Tống huynh có lẽ biết rõ, lần này cũng giống như lễ Trường Ninh, Thánh Thượng sẽ dẫn văn võ bá quan đến điện Hội Khánh chúc thọ Thái Hậu, sau đó mới đến điện Thiên An tiếp nhận triều bái.

Tống đại nhân chậm rãi nói:

- Đó là sự hiếu thuận của Thánh Thượng, hình như...hình như...

Hắn vốn định nói gì đó, nhưng thấy Hi Văn huynh nhìn hắn trân trân. Trên mặt lộ ra vẻ hổ thẹn, rốt cuộc nói không nên lời.

Hi Văn huynh hỏi:

- Hình như cái gì? Sao Tống huynh không nói tiếp? Tưởng Thiên tử hữu sự thân chi đạo, vô vi thần chi lễ; hữu nam diện chi vị, vô bắc diện chi nghi. Nhược phụng thân vu nội, hành gia nhân lễ khả dã! (Khi Thiên tử bày tỏ đạo hiếu, thì không dùng lễ bề tôi; đã ngồi hướng Nam, thì đừng quay hướng Bắc. Nếu phụng dưỡng người thân bên ngoài, thì có thể dùng lễ người nhà vậy!) Nhưng đằng này, Thánh Thượng và bách

quan tề tỵ, hướng Thái Hậu triều bái, mất quân thể, giảm chủ uy, không thể làm gương cho hậu thế. Cứ thế mãi, thiên hạ đại loạn không còn xa nữa.

Tuy Hi Văn huynh vẫn bình tĩnh, nhưng giọng điệu hùng hồn dọa người.

Địch Thanh nghe được không hiểu gì hết. Hắn thầm nghĩ: hai người này chắc là đang bàn chuyện tế thiên của tiểu hoàng đế và Thái Hậu, Hoàng đế muốn nhân dịp tế thiên đến điện Hội Khánh mừng thọ Thái Hậu, vậy tại sao Hi Văn huynh không đồng ý nhỉ? Hi Văn huynh nói cái gì ‘thiên hạ đại loạn không còn xa nữa’, khiến hắn cũng có chút buồn lo vô cớ.

Tổng đại nhân cười lạnh nói:

- Hi Văn huynh nói với tại hạ có tác dụng gì? Chẳng lẽ muốn tại hạ đến nói Thánh Thượng làm không đúng?

Hi Văn mỉm cười nói:

- Tại hạ đúng là có ý nghĩ này.

Tổng đại nhân cười ha ha nói:

- Vậy Hi Văn huynh muốn tại hạ làm chuyện gì đây? Chẳng lẽ nghĩ khoe tài miệng lưỡi như Tô Tần(8) sao?

Hi Văn huynh chậm rãi nói:

- Những lời của tại hạ hôm nay, ngày hôm qua đã trình lên Lương Phủ.

Tổng đại nhân cứng miệng, mặt hiện lên vẻ xấu hổ. Hi Văn huynh nói:

- Hôm nay mời Tổng huynh đến đây, tại hạ không muốn làm khó, chỉ cầu Tổng huynh nhớ chuyện ‘Vi thần bất trung’ ngày đó, có thể hoàn toàn giác ngộ, rửa sạch nỗi nhục lúc trước. Đó chính là hạnh phúc của thiên hạ, hạnh phúc trong triều đình. Tại hạ biết mình không có tư cách nổi giận, nhưng nhìn văn võ cả triều, không người nào dám nói, nay từ bỏ hư danh, bị giáng chức là điều chắc chắn. Tại hạ chỉ mong có thể dùng vài câu làm cho chí sĩ tri thức trong triều thức tỉnh, dù chết cũng không hối tiếc.

Lời của Hi Văn huynh càng lúc càng hùng hồn, nói năng rất khí phách, Tổng đại nhân dường như xấu hổ, hồi lâu không nói gì. Không biết qua bao lâu, Tổng đại nhân rốt cuộc nói:

- Hi Văn huynh, tại hạ cũng muốn kể cho huynh nghe một câu chuyện.

Hi Văn huynh khôi phục lại bình tĩnh, nói:

- Tổng huynh, mời kể.

Tổng đại nhân nói:

- Cây rừng sum suê, có chim ẩn nấp trong đó. Khi thợ săn đi qua, muôn chim yên lặng, không con nào dám lên tiếng. Nhưng có một chú chim không chịu im lặng, nó hót riu ra riu rít nên bị thợ săn phát hiện dấu vết, một mũi tên bắn xuyên qua, lập tức toi mạng. Con chim đó không ngờ mình nhiều chuyện lại gặp tai họa này. Nếu nó chịu im lặng như những con chim khác thì có lẽ đã sống thêm được mấy năm, Hi Văn huynh, huynh nghĩ xem có đúng không?

Hi Văn huynh thở dài nói:

- Đa tạ Tổng huynh nhắc nhở. Nhưng thà hót mà chết, không im mà sống!

Giọng nói này tuy trầm thấp, Quách Tuấn nghe xong, thân hình vạm vỡ chấn động, trong mắt biểu lộ sự kính trọng. Tuy Địch Thanh không rõ ràng cho lắm, nhưng nghe thanh âm này vang lên hùng hồn, vô cùng có khí phách, chẳng biết tại sao trong lòng cũng sôi trào nhiệt huyết.

Thà hót mà chết, không im mà sống! Tám chữ này mạnh mẽ sắc bén, đâm thẳng vào lòng khiến cho khuôn mặt Tổng đại nhân tái nhợt. Nó cũng phá đi sự yên lặng khó tả trong tửu lâu, còn khuấy động làm khí phách hăng hái không lùi bước thức tỉnh khỏi cơn ngủ mê.

Tiếng gió rét ngừng lại, trên lầu im ắng tĩnh lặng. Chỉ còn tuyết nhẹ nhàng bay, giống như bóng lưng cô độc kia, không lời — nhưng cố chấp như mùa đông.

Trong mắt Tống đại nhân cuối cùng hiện lên vẻ tôn kính. Y dường như bị tám chữ kia kích động tâm tình, trầm ngâm thật lâu mới nói:

- Hi Văn huynh sẽ không lẽ loi!

Nói xong câu này, y uống cạn chén rượu rồi đứng dậy đi xuống lầu.

Hi Văn huynh cũng không ngăn lại và cũng không đưa tiễn, y chỉ thở dài một tiếng rồi nhắc chén rượu lên, sau đó trầm mặc. Lúc này, Quách Tuân mới đi qua ôm quyền nói:

- Phạm đại nhân, Quách Tuân có lễ.

Hi Văn huynh nghe thấy, xoay người nhìn lại, khóe miệng nở nụ cười, nói:

- Thì ra là Quách chỉ huy sứ.

Nhìn thoáng qua Dịch Thanh bên người Quách Tuân, Hi Văn huynh hỏi:

- Đây là Dịch Thanh sao?

Dịch Thanh lúc này mới nhìn thấy dung mạo Hi Văn huynh. Khuôn mặt này vô cùng trắng trẻo, nhưng có chút âm đạm. Khóe mắt đã có nếp nhăn, trán đầy gian khổ. Lần đầu tiên nhìn thấy Hi Văn huynh, Dịch Thanh cảm thấy người này rất cô đơn, nhưng khi nhìn đôi mắt người này, Dịch Thanh lại phát hiện mình đã sai, rất sai.

Đôi mắt sáng ngời cố chấp này, ôn nhu đa tình, làm cho người ta sau khi nhìn thấy sẽ đột nhiên phát hiện ra. Thì ra con người đa tình này sở dĩ u sầu thở than, tuyệt không phải vì bản thân. Y không cần người ta cảm thông, bởi vì y đang thương cảm đến chính người đời.

Quách Tuân nói tiếp:

- Phạm đại nhân đoán không sai, hấn chính là Dịch Thanh. Lần này hấn có thể ra ngoài, còn phải rất cảm ơn Phạm đại nhân dâng thư nói thẳng, minh oan cho Dịch Thanh.

Dịch Thanh sững sốt, ngơ ngác nhìn Phạm đại nhân. Hấn có phần không thể tin nổi. Một người như vậy, không quen biết gì với hấn, lại không sợ đắc tội với Thái Hậu, dâng thư kêu oan cho hấn?

Phạm đại nhân nở nụ cười, nói:

- Chỉ huy sứ không cần cảm tạ, đây là bổn phận của ta mà thôi.

Quách Tuân xúc động nói:

- Nếu trên đời này ai cũng như Phạm đại nhân thì....

Phạm đại nhân khoát khoát tay cắt đứt lời Quách Tuân, nhắc bầu rượu lên rót đầy ba chén nói:

- Hôm nay từ biệt, không biết lúc nào gặp lại, một ly rượu nhạt, hẹn ngày tái ngộ.

Y uống cạn chén rượu, rồi gật gật đầu chào, sau đó đi xuống lầu. Quách Tuân bưng chén rượu lên, cất giọng nói:

- Phạm đại nhân, gió mạnh tuyết lạnh, mong người bảo trọng!

Phạm đại nhân gật đầu rồi đi xuống lầu, chẳng mấy chốc đã khuất bóng vào màn đêm. Quách Tuân cau mày, chán nản ngồi xuống. Dịch Thanh bấy giờ mới có dịp hỏi:

- Quách đại ca, Phạm đại nhân này rốt cuộc là người nào? Vừa rồi bọn họ đang thảo luận chuyện gì thế?

Quách Tuân phục hồi lại tinh thần, uống một hơi cạn sạch rượu trong chén, giải thích nói:

- Phạm đại nhân tên là Phạm Trọng Yêm, hiện nay đang giữ chức Giáo lý(9) của Bí Các(10). Tống đại nhân tên là Tống Thụ, hiện đang là Hàn Lâm học sĩ của triều đình.

(9) Giáo lý (): chức quan quản lí các sự vụ về Bí Các, như chính lí, khảo đính.

(10) Bí các (): Tàng Thư, là nơi cất chứa sách vở, thư họa... của triều đình Trung Quốc xưa.

Địch Thanh đem tên của Phạm Trọng Yêm nhớ thật kỹ, không nhin được nói:

- Chức vị Giáo lý của Bí Các thua kém hơn nhiều Hàn Lâm học sĩ, nhưng thoát nhìn đối với Phạm đại nhân, Tổng Thư rất ... tôn kính?

Hắn trong lúc nhất thời không tìm được từ phù hợp, ngược lại cảm thấy Phạm Trọng Yêm giống như là cấp trên của Tổng Thư.

Quách Tuân dõi mắt nhìn Địch Thanh nói:

- Đệ phải hiểu một điều, muốn nhận được sự tôn trọng của người khác thì không thể nào dựa vào quyền thế và quan chức, mà phải nhìn vào cách đối nhân xử thế của người đó. Quyền thế và quan chức chỉ có thể khiến cho người ta e ngại, chứ không thể khiến cho người ta kính trọng!

Địch Thanh lặng yên nghiền ngẫm lời mà Quách Tuân nói, rồi cảm thấy có chút giác ngộ.

Quách Tuân tự rót cho mình một chén rượu, nói tiếp:

- Phạm đại nhân dù quan vị thấp kém, nhưng trong kinh thành được rất nhiều người kính trọng. Nếu bảo huynh đánh giá Phạm đại nhân, huynh chỉ có thể dùng tám chữ để hình dung, 'Lòng lo thiên hạ, vì nước quên thân!'

Quách Tuân hiếm khi đánh giá người khác, nhưng khi nói đến Phạm Trọng Yêm, trong mắt tỏ vẻ tôn kính.

Lòng lo thiên hạ, vì nước quên thân, Địch Thanh nghe đến tám chữ này, hồi lâu mới hỏi:

- Quách đại ca, người này thực sự xứng với lời bình này sao?

Quách Tuân bưng chén rượu, ngấm tuyết bay, một lúc sau mới nói:

- Y vốn tên là Chu Thuyết, Phạm Trọng Yêm là tên sau này của y. Phụ thân y mất sớm, mẫu thân vì là thiếp nên bị người Phạm gia do tranh giành gia tài mà đuổi ra khỏi nhà, nàng tái giá đến Chu gia. Y thuở nhỏ hiếu học, đến khi biết thân thế chân chính của mình thì hổ thẹn vì đối họ nên bỏ đến phủ Ứng Thiên cầu học. Huynh nghe nói khi đó y cực kỳ bần hàn, vào mùa đông, dựa vào cháo nóng mà sống qua ngày. Mỗi ngày y cho cháo đông lại rồi chia thành bốn phần, mỗi ngày hai bữa, mỗi bữa thì ăn hai phần. Lúc tiến đế tại vị, y vượt qua khảo thí khoa cử trở thành tiến sĩ, từ đó theo đường quan trường. Sau đó y đón mẫu thân lên phụng dưỡng, cũng sửa trở lại họ Phạm, tự lập môn hộ.

Địch Thanh cảm khái nói:

- Phạm đại nhân ý chí kiên cường, khiến cho người ta kính nể.

Quách Tuân âm thầm cười nói:

- Một người như vậy, cho dù có chút căm ghét thế tục, nhưng huynh nghĩ cũng có thể cảm thông. Dù tuổi thơ y bất hạnh và gặp nhiều trắc trở, nhưng sau khi tham chính thì thanh liêm như nước, cứu tế thiên hạ. Chỉ cần gặp chuyện bất bình, mặc cho đối thủ là ai. Y đều muốn chống lại đến cùng. Vì thế tuy y có tài cao, nhưng tại quan trường chìm nổi vẫn thủy chung khó mà được triều đình trọng dụng. Khi y bị giáng chức đến Thái Châu, thấy đê biển không được tu sửa liền dẫn người xây đắp mấy trăm dặm đê biển, giúp cho ngàn vạn dân chúng tránh khỏi cảnh cửa nát nhà tan. Khi y đến phủ Ứng Thiên dạy học thì trợ giúp vô số thư sinh nghèo khổ, bản thân quanh năm chỉ mặc một bộ quần áo. Y mặc dù có quan vị thấp kém nhưng khi gặp bất bình sẽ phản đối, tuyệt không lặng yên mà sống. Như chuyện của đệ vậy, mặc dù rất nhiều người biết đệ oan uổng, nhưng thật sự dám dâng thư, đắc tội Thái Hậu, trong triều chỉ có một mình y!

Tâm tình Địch Thanh kích động, hối hận nói:

- Khi này, đệ quên cảm tạ người rồi. Dường như người đang gặp chuyện rất khó khăn, lúc đó nói với Tổng Thư cái gì mà 'Vi thần bất trung', nghĩa là gì vậy?

Quách Tuân giải thích:

- Năm đó, Thái Hậu mới vừa nhiếp chính, nịnh thần Đinh Vị nắm hết quyền hành. Hắn liền ra lệnh cho Tổng Thụ, lúc đó là Tri Chế cáo(11), khởi thảo chiếu thư vu cáo tất cả các đối thủ chính trị như danh thần Khấu Chuẩn, Lý Dịch, sau đó giáng chức đuổi khỏi kinh thành. Khi đó, văn võ bá quan toàn triều đều khuất phục dưới bạo quyền của Đinh Vị, Tổng Thụ cũng không ngoại lệ. Tuy Tổng Thụ biết Khấu Chuẩn và Lý Dịch đều là trung thần, nhưng trên chiếu thư lại khiển trách Khấu Chuẩn là “Vi thần bất trung”, còn phê bình Lý Dịch là “Phụ hạ tế ác”(12). Tổng Thụ tự cho mình là thanh liêm chính trực, nên chuyện này có thể nói là nổi nhục cả đời của hắn. Phạm công đề cập đến chuyện “Vi thần bất trung”, cũng không phải là muốn vạch trần vết sẹo của Tổng Thụ mà quá nửa là muốn khích lệ Tổng Thụ, lần trước không kiên định nên để lại tiếc nuối cả đời, hi vọng lần này hắn có thể kiên định.

(11) Tri Chế cáo (): Chức vị thời xưa, người khởi thảo chiếu lệnh.

(12) “Phụ hạ tế ác”: bao che cấp dưới làm chuyện ác.

Địch Thanh không hiểu hỏi:

- Phạm đại nhân muốn Tổng Thụ khuyên Hoàng Thượng đừng chúc thọ Thái Hậu sao? Điều này cũng đâu có vấn đề gì đâu?

Quách Tuân nhìn quanh bốn phía, thấy xung quanh không còn tửu khách nào nữa mới nhỏ giọng nói:

- Địch Thanh, có rất nhiều chuyện đệ chưa biết. Bây giờ, tuy Thái Hậu buông rèm chấp chính, nhưng Thiên tử đã trưởng thành. Rất nhiều người đều hi vọng Thái Hậu sớm trao trả triều chính cho Thiên tử, nhưng Thái Hậu dường như không hề có ý định này. Vì vậy rất nhiều người lên lút rĩ tai nhau, Thái Hậu muốn làm Hoàng đế.

Địch Thanh rung mình, nhớ tới lời của Trương Ngọc đã nói ở Tây Hoa môn trước đây, bưng tỉnh hỏi:

- Cho nên Thái Hậu thà chết chứ không dùng Khấu Chuẩn, chỉ dùng người thân tín là vì muốn chuẩn bị để cướp ngôi sao?

Quách Tuân thở dài nói:

- Thái Hậu rốt cuộc có cướp ngôi hay không, không ai biết rõ ràng. Nhưng mấy năm gần đây, Thái Hậu khi vi hành đều dùng Ngọc Lộ của Thiên tử, quy cách triều bái cũng càng ngày càng giống lễ nghi của Thiên tử. Mấy ngày nữa là triều đình tổ chức cúng tế đầu Đông, Thiên tử muốn dẫn quần thần đến chúc thọ Thái Hậu trước, sau đó mới cúng tế. Điều này chắc chắn sẽ làm cái bóng của Thái Hậu bao trùm lên người Thiên tử càng lớn. Thái Hậu được một tác lại muốn tiến một bước, từng bước dò xét suy nghĩ của quần thần. Phạm công sợ Thái Hậu soán vị sẽ làm cho thiên hạ đại loạn, cho nên dâng thư phản đối việc này. Bây giờ quần thần trong triều đều ‘giữ miệng’, chỉ có Phạm công mới dám đứng mũi chịu sào. Huỳnh dẫn đệ đến đây chính là muốn đệ trò chuyện với y vài câu.

(13) Lộ: một loại xe lớn thời xưa. – Ngọc Lộ: Xe ngọc của vua dùng khi vi hành

Địch Thanh chợt hiểu, nói:

- Quách đại ca sợ đệ sa sút tinh thần nên muốn lấy chuyện Phạm công cổ vũ đệ?

Hắn giờ mới biết được dụng tâm sâu xa của Quách Tuân, trong lòng rất cảm kích.

Quách Tuân cười cười, trầm nghĩ: Địch Thanh cuối cùng trưởng thành rồi. Haiz, hi vọng sau này đệ ấy ít phải chịu khổ. Cả hai người đều có suy nghĩ riêng. Địch Thanh uống cạn chén rượu, cảm động nói:

- Mấy ngày nữa, đệ nhất định phải đến phủ Phạm công bái tạ. Người như vậy, thật đáng để kính trọng.

Quách Tuân lắc đầu nói:

- Không cần! Huỳnh nghĩ chẳng bao lâu nữa y phải rời khỏi kinh thành rồi.

Địch Thanh cả kinh nói:

- Vì sao?

Quách Tuân buồn bã nói:

- Vừa rồi, chẳng lẽ đệ không nghe thấy lời Tống Thụ nói sao? Chim đầu đàn luôn chết trước. Lần này, Phạm công dâng thư phản đối chuyện Thiên tử dẫn văn võ bá quan đến chúc thọ Thái Hậu, e rằng không đến hai ngày nữa y sẽ bị tổng cổ khỏi kinh thành! Vừa rồi, lúc y xưng: ‘nhưng lại vương vấn hư danh?’, huynh đã biết rõ dụng ý của y.

Địch Thanh kinh ngạc hỏi:

- Ý huynh là Phạm công biết mình sẽ bị giáng chức, nhưng vẫn muốn dâng thư?

Đột nhiên nghĩ đến lúc sắp chia tay, Phạm Trọng Yên có nói: “Hôm nay từ biệt, chẳng biết lúc nào gặp lại.” Địch Thanh rút cuộc hiểu rõ, nhớ tới bóng lưng cô độc kia, trong lòng bỗng dưng thấy chua xót.

- Đúng vậy, đây chính là Phạm Trọng Yên, một Phạm Trọng Yên liêm chính!

Quách Tuân đặt chén rượu đã cạn xuống, gõ nhẹ lên bàn thờ dài:

- Người như thế, đệ nên gặp mặt một lần. Đó cũng là lí do hôm nay huynh dẫn đệ đến đây.

Gã đứng dậy bỏ chút bạc vụn xuống, cất bước đi xuống lầu. Chẳng bao lâu sau, có một cấm quân vội vàng chạy đến, mừng rỡ nói:

- Chỉ huy sứ, quả nhiên người ở chỗ này, Thái Hậu triệu người vào cung gấp.

Quách Tuân ngạc nhiên, không biết Thái Hậu triệu có chuyện gì. Quay đầu nói với Địch Thanh:

- Đệ về trước đi, huynh vào trong cung.

Địch Thanh gật đầu. Hắn thấy gió tuyết đầy đường, dỗi mắt nhìn Quách Tuân rời đi, khi bóng đã khuất mới xoay người cất bước về hướng Quách phủ. Hắn uống chút rượu, mượn cảm giác say, nhớ lại những chuyện đã phát sinh trong quán rượu mới nãy, lúc thì tâm tình kích động, lúc thì đau lòng xót dạ.

Tuổi thơ của hắn vốn gắn liền với miền thôn quê, bản tính thiện lương, hắn dựa vào chút bản lĩnh, khi gặp phải chuyện bất bình rất thích dây vào. Nhưng sau mấy lần gặp tai họa, tính cách đã thay đổi rất nhiều. Hắn có phần căm ghét thế tục, có phần ăn năn hối hận, nhưng hôm nay biết chuyện của Phạm Trọng Yên, đột nhiên nghĩ tới Phạm đại nhân nhiều lần trải qua trắc trở, nhưng lòng vẫn lo cho thiên hạ, có gì mình phải cam chịu chứ?

Vừa nghĩ đến đây, Địch Thanh cảm thấy phần chân, gió tuyết phả vào mặt không cảm thấy rét lạnh, trái lại còn hào hứng bưng bưng. Mượn men rượu, hắn ưỡn ngực cao giọng ngâm: “Đời người không trăm tuổi, bấm đốt tay nghĩ kỹ, dùng hết cơ mưu, uống phí tâm lực. Tuổi trẻ si, tuổi già tiều tụy, chỉ có khoảng giữa cuộc đời, tinh lực tràn trề, nhưng lại vương vấn hư danh?” Địch Thanh không thích thơ văn, nhưng thích ý cảnh thê lương của bài từ này. Đang đáp tuyết trở về, vừa tới bên cạnh một ngõ hẻm nhỏ, gió tuyết lấp đường. Hắn bỗng thấy trên một cây đại thụ ở bên kia tường hẻm có con điều giấy mắc vào.

Con điều được làm vô cùng khéo léo, phía trên có vẽ chú chim. Chú chim này có cánh hoa lệ, mỏ chim màu đỏ, hai cánh lại có lốm đốm đỏ vàng. Cả kinh thành chìm trong màu trắng xóa khiến nó tỏ ra rất rực rỡ. Địch Thanh vừa nhìn thấy con chim đó, dù không biết tên nó là gì nhưng cũng cảm thấy rất ưa thích.

Hiện giờ không phải là mùa thích hợp để chơi điều, nhưng sao lại có con điều mắc trên cành cây? Địch Thanh đột nhiên nghĩ đến, thời tiết thế này mà chơi điều, người này cô quạnh y chang con điều này. Không nghĩ thêm nữa, Địch Thanh quyết định vượt tường treo lên cây lấy con điều xuống. Vừa định hành động, đột nhiên hắn nghe thấy có tiếng cô gái nào đó gọi:

- Này, người giúp chúng ta lấy con điều xuống được không?

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, trong lòng run lên, ở đầu ngõ bên kia có hai cô gái đang đứng. Người vừa lên tiếng là ả nha hoàn, nha hoàn này đứng bên cạnh một cô gái đang kinh ngạc nhìn hắn. Nàng mặc áo lông màu trắng, da trắng mịn màng như ngọc, bông tuyết đầy trời như những cánh hoa đang nhảy múa quanh người nàng, tôn lên khuôn mặt xinh đẹp như tranh, đôi mắt long lánh có thần, giống như một bức tranh sơn thủy, tuyệt diệu vô cùng.

Địch Thanh ngẩn ngơ không thốt nên lời, không ngờ còn có thể gặp lại nàng. Người này không phải ai khác, chính là cô gái mà hắn vô tình gặp được ở điện Thiên Vương.

Cô gái trước là kinh ngạc, sau đó vui vẻ hỏi: “Huynh... huynh ra rồi? Hóa ra....” Nàng bỗng đỏ mặt, mới nhớ tới mình và Địch Thanh không quen không biết, bèn khép miệng lại, về phần “hóa ra” cái gì, rốt cuộc không có nói ra.

Địch Thanh âm ừ nói:

- Vừa mới ra không bao lâu.

Hắn đột nhiên cảm thấy tự ti mặc cảm, nghĩ mình không xứng để nói chuyện cùng nàng. Cô gái này thanh cao như thế, mình chỉ là tên cầm quân quèn, lại còn từng bị nhốt trong lao, mà các nàng trước đây còn coi mình là người không ra gì đi tranh giành nhân tình với người khác. Khi đó, mình còn đắm đầu vào nàng, làm nàng bị thương. Mặt nàng xấu hổ, có phải là cảm thấy hối hận vì đã nói chuyện với mình hay không?

Nghĩ tới đây, Địch Thanh quay đầu định đi, cô gái ấy vội gọi: “Địch Thanh, huynh chờ chút.”

Địch Thanh dừng lại, trầm ngâm một lúc rồi mới quay đầu lại hỏi: “Sao cô biết tên tôi?”

Cô gái lại có chút xấu hổ, cúi đầu không nói. Nha hoàn bên nói:

- Ở kinh thành có ai mà không biết tên người chứ? Một tên cầm quân quèn mà lại dám tranh giành nữ nhân, đánh hoàng thân quốc thích trọng thương.

Cô gái quát khê nói:

- Nguyệt nhi, đừng nói bừa.

Nàng ngẩng đầu lên nhìn Địch Thanh đáp:

- Địch Thanh, em ấy chỉ nói đùa với huynh, mong huynh đừng trách.

Địch Thanh cười giễu, nói:

- Tại hạ có tư cách gì mà quở trách người khác chứ? Vị cô nương này, nếu như không có chuyện gì khác, tại hạ xin đi trước.

Lần đầu gặp gỡ thì sợ hãi, lần tiếp theo thì hiểu lầm, gặp lại lần nữa thì ngỡ ngàng, tất cả đều hóa thành mây khói theo tiếng cười này.

Cô gái thấy Địch Thanh muốn đi, vội hỏi:

- Huynh có thể gỡ giúp con điều đó xuống rồi hãy đi, được không? Cây này cao quá, muội lấy xuống không được.

Địch Thanh nhìn con điều, hỏi:

- Cô làm con điều này?

Thấy nàng gật đầu, Địch Thanh không nói thêm nữa, đi tới vài bước, một chân đạp lên tường, vọt lên, lại nhảy tiếp, bắt lấy cành khô, đứng ở chóp tường. Tường này cao khoảng một trượng, Địch Thanh lại có thể dễ dàng trèo lên. Hắn cảm thấy bất ngờ với thân thủ nhanh nhẹn của mình. Đồng thời cũng có chút ngạc nhiên, hắn dùng sức như thế, vậy mà trong đầu không hề đau đớn. Bệnh đau đầu tra tấn hắn nhiều năm, lẽ nào ở trong lao ngục hơn nửa năm, bây giờ nó trở nên tốt hơn rồi?

Lòng bàn tay đau rát, Địch Thanh mới phát hiện mình chỉ tập trung leo tường, tay đã bị nhánh cây quẹt chảy máu lúc nào không biết. Nhưng vết thương nhỏ này đối với Địch Thanh mà nói, thật sự không đáng bận tâm. Cẩn thận trèo lên cây, tồn một lúc lâu hắn mới gỡ được con điều xuống. Địch Thanh từ trên cây nhảy xuống, chìa tay đưa con điều cho cô gái: “Của cô.”

Cô gái vừa muốn nhận con điều, đôi mắt đẹp khê chuyển, chợt che miệng thốt lên:

- Tay huynh chảy máu rồi!

Nàng loạng choạng mấy cái, dáng vẻ giống như sắp té xỉu đến nơi. Địch Thanh vội đỡ lấy nàng, hỏi:

- Cô không sao chứ?

Đột nhiên cảm thấy có chút không ổn, lại thấy ả nha hoàn nhìn mình lom lom, hần vội vàng buông tay ra nói: “Nàng... Người mau đỡ nàng.”

Nha hoàn hừ lạnh một tiếng, đỡ cô gái nói:

- Tiểu thư, nơi này lạnh, chúng ta trở về nhà đi.

Cô gái nhìn Địch Thanh nói:

- Cảm ơn huynh.

Nhìn thấy tay Địch Thanh vẫn còn chảy máu, nàng đột nhiên nói:

- Tay huynh bị thương kia, phải băng bó lại.

Nàng nói xong, không để ý tới ánh mắt kinh ngạc của nha hoàn, không đợi Địch Thanh từ chối. Nàng lấy ra lấy ra một chiếc khăn lụa, giữ chặt tay Địch Thanh, cúi đầu băng bó vết thương cho hần.

Địch Thanh cúi nhìn xuống, thấy làn tóc đen như mực chảy xuôi theo cái cổ mảnh khảnh trắng như tuyết, trong lòng hơi loạn, vội nghiêng đầu đi không dám nhìn nữa. Hơi thở nàng như hương lan, ngón tay có chút lạnh buốt và khăn lụa mềm mại chạm vào bàn tay, khiến Địch Thanh run rẩy sững sờ như vách đá.

Không biết qua bao lâu, cô gái cuối cùng thở ra một hơi nhẹ nhõm, nàng nói:

- Đã băng bó kỹ rồi.

Địch Thanh vội hỏi:

- Trời lạnh, cô mau trở về đi thôi, coi chừng cảm lạnh.

Cô gái khẽ cười xinh xắn, nhận lấy con điều từ trên tay nha hoàn, dịu dàng nói:

- Cảm ơn huynh. Còn ... Cảm ơn hoa của huynh.

Nàng nói xong, khuôn mặt như bạch ngọc hơi ửng hồng, lập tức xoay người rời đi.

Địch Thanh muốn giữ lại, nhưng không có cơ hội. Hần chợt hận miệng mình kém cỏi, khi nhìn thấy con điều kia, trong lòng chợt động, kêu lên:

- Cô nương, con chim này tên là gì vậy?

Vừa nói xong, hần lại có chút hối hận, hối hận vì sao mình lại không hỏi tên của nàng. Nhưng hần cất tiếng hỏi một câu này, khí lực đã giống như chảy hết ra khỏi cơ thể, thốt không nổi câu hỏi thứ hai.

Thân hình cô gái dừng lại, bóng lưng dường như thẹn thùng, nói:

- Con chim này.... gọi là Hồng Chủy Ngọc.

Dứt lời, bước nhanh rời đi.

Địch Thanh ngơ ngác nhìn hình bóng của nàng, lẩm bẩm nói: “Hồng Chủy Ngọc? Tên không tệ.” Thật ra, hần biết mình muốn gì, nhưng không có dũng khí tiếp tục bắt chuyện. Không biết qua bao lâu, hần chợt cảm thấy toàn thân rét lạnh, không khỏi run mình một cái. Hần phát hiện tuyết đã phủ đầy trên người. Trông hần giống như người tuyết....

Chú thích:

(1) Lạt Ma (): thầy tu ở Tây Tạng (cách gọi tôn kính các nhà sư theo đạo Lạt Ma ở Tây Tạng, Trung Quốc).

(2) Bạt (): xập xỏa, náo bạt, chập cheng (một loại nhạc khí) .

(3) Phiên tăng: tăng nhân người Thổ Phiên.

(4) Muối thạch anh: lấy ra từ mỏ khoáng thạch muối thạch anh thiên nhiên. Thường dùng làm đèn, có ánh sáng nhu hòa đặc trưng và tạo nên vùng không khí rất tốt, có lợi cho sức khỏe.

(5) Đạp tuyết tìm mai (): đề cập đến một thú vui tao nhã của văn nhân, thi sĩ: vừa ngoạn cảnh vừa đàm luận, sáng tác thơ văn.

(6)

Nhân thể vô bách tuế,

Khuất chỉ tế tầm tư,

Dụng tấn cơ quan,

Đồ lao tâm lực.

Niên thiếu si,

Lão thành tiều tụy,

Chích hữu trung gian kinh niên,

Xuân phong đắc ý,

Nhẫn bả phù danh khiên hệ?

(Đời người không trăm tuổi, bấm đốt tay nghĩ kỹ, dùng hết cơ mưu, uổng phí tâm lực. Tuổi trẻ si, tuổi già tiều tụy, chỉ có khoảng giữa cuộc đời, tinh lực tràn trề, nhưng lại vương vấn hư danh?)

(7) Giao Tự (): lễ cúng tế trời đất ở ngoài thành. Phía nam thành cúng trời, phía bắc thành cúng đất.

(8) Tô Tần ()

(9) Giáo lý (): chức quan quản lý các sự vụ về Bí Các, như chỉnh lí, khảo đính.

(10) Bí các (): Tàng Thư, là nơi cất chứa sách vở, thư họa... của triều đình Trung Quốc xưa.

(11) Tri Chế cáo (): Chức vị thời xưa, người khởi thảo chiếu lệnh.

(12) “Phụ hạ tế ác”: bao che cấp dưới làm chuyện ác.

(13) Lộ: một loại xe lớn thời xưa. – Ngọc Lộ: Xe ngọc của vua dùng khi vi hành.

35. Chương 11: Âm Lưu ()

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 11: Âm Lưu ()

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Bella

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Chương 11: Dòng chảy ngầm

Quách Tuấn không biết Thái Hậu tìm mình có chuyện gì nhưng chợt liên tưởng tới đám Phiên tăng đi trên đường cái khi nãy. Gã nghĩ thầm: “Tạng Biên(1) cực kỳ thần bí, mình đã từng nghe qua mấy cao thủ Tạng Mật(2) ở đó. Nghe nói vua Thổ Phiên là Cổ Tư La có thể thoát khỏi khống chế của Phiên tăng - Lý Lập Tuấn là nhờ vào ba cao thủ Tạng Mật là Thiện Vô Úy, Kim Cương Trí và Bất Không. Dựa vào sự trợ giúp

của ba tên thuộc hạ này mà thể lực của Cổ Tư La dù mới gầy dựng nhưng cũng không thể xem thường. Tên Lạt Ma vừa đi ngang qua trên đường hình như là thủ hạ Bất Không của Cổ Tư La. Tuy nhiên, Cổ Tư La vẫn còn đang phát triển thể lực, cơ sao lại muốn phái người đến Biện Kinh? Nhìn thanh thế của Bất Không thì chắc là đến giao hảo, nếu không thì cấm quân sớm đã can thiệp rồi. Chẳng lẽ Thái Hậu triệu mình vào cung là có liên quan tới gã Bất Không này sao?”

Đang lúc suy nghĩ miên man thì La Sùng Huân đi tới. Hắn cất giọng the thé:

- Quách Tuân, ngài đã đến rồi.

Quách Tuân mỉm cười hỏi:

- Không biết Cung Phụng đại nhân có điều gì dặn dò?

La Sùng Huân nhìn Quách Tuân từ trên xuống dưới đoạn nói:

- Nghe đâu ngài hiện giờ được xem là đệ nhất cao thủ cấm quân ở Biện Kinh. Không biết là thật hay giả?

Quách Tuân không tự ti cũng không kiêu ngạo nói:

- Danh xưng đệ nhất cao thủ, tại hạ nào dám đảm đương? Cung Phụng đại nhân nói đùa rồi.

- Khoảng hai mươi năm trước, ngài chỉ là một tên thị vệ tầm thường trong cung.

La Sùng Huân tán thán.

- Thoảng cái đã qua nhiều năm như vậy. Ngự tiền thị vệ của tiên đế còn lại không được bao nhiêu. Võ nghệ như ngài mà chỉ làm Điện tiền chỉ huy sứ, đúng là nhân tài không được trọng dụng. Nếu như...

La Sùng Huân giả vờ trầm ngâm. Hắn lia mắt nhìn Quách Tuân rồi mỉm cười yên lặng chờ Quách Tuân dò hỏi.

Quả nhiên Quách Tuân hỏi:

- Nếu như cái gì?

La Sùng Huân thần nhiên nói:

- Nếu như ngài có thể giúp Thái Hậu làm chút chuyện, cho dù là thống lĩnh lương sương hay làm quan trong Tam Nha cũng dễ như trở bàn tay.

Quách Tuân cười nói:

- Với chút năng lực này của hạ quan. Nếu vào Tam Nha có lẽ sẽ bị người ta cười đến rụng răng mất.

Đáp xong, gã lái câu chuyện sang hướng khác:

- Không biết Thái Hậu triệu hạ quan đến đây là có điều gì phân phó?

Gã thăm nhủ: “Không biết La Sùng Huân lấy lòng là ý của Thái Hậu hay là ý của riêng hắn? Nếu là ý của hắn thì phải đề phòng hắn đâm lén một đao. Nếu là ý của Thái Hậu thì có thể thấy Thái Hậu đang lôi kéo nhân thủ. Chẳng lẽ Thái hậu thật sự không muốn nhường ngôi cho thiên tử sao?”

La Sùng Huân lắc đầu, trong mắt thoảng hiện vẻ giận dữ. Hắn thầm nghĩ, “Tên Quách Tuân này thật không biết điều”.

Lúc này, từ phía trong cung có một thái giám vội vàng chạy tới hỏi:

- Cung Phụng đại nhân, Thái Hậu thúc hỏi, Quách Tuân khi nào mới tới?

La Sùng Huân cất giọng the thé đáp:

- Gặp cái gì, không thấy đang tới sao?

Tiếp đó hắn uốn éo cái mông đi trước dẫn đường. Khi vào đến cung Trường Xuân, La Sùng Huân bước tới phòng, quỳ xuống trước rèm châu, kính cẩn nói:

- Khởi bẩm Thái Hậu, tiểu nhân đã đưa Quách Tuân đến.

Quách Tuân quỳ một chân trên mặt đất nói:

- Thần, Điện tiền chỉ huy sứ Quách Tuân, khấu kiến Thái Hậu.
- Đứng lên đi.

Giọng nói sau rèm có chút khàn khàn nhưng vẫn lộ vẻ uy nghiêm.

Quách Tuân chậm rãi đứng dậy, cũng không hỏi tiếp nữa. Dấu sao đã đến đây rồi, Thái Hậu cuối cùng cũng phải nói ra dụng ý. Ở sau rèm, Lưu thái hậu trầm mặc một lát mới nhẹ giọng nói:

- Quách Tuân, từ lúc tiên đế băng hà đến nay, ta rất ít khi gặp người. Mấy năm qua, người bận rộn ngược xuôi, vì nước tận lực, đã khổ cực nhiều.

Quách Tuân trả lời:

- Đây là bổn phận của thần. Thái Hậu tất bật với chính sự mới thật vất vả.

Lưu thái hậu đột nhiên thở dài:

- Ta đúng là mệt mỏi, nhưng thiên tử vẫn còn chưa hiểu chuyện. Than ôi.

Quách Tuân nghĩ không thấu tâm tư của Lưu thái hậu, dè dặt nói:

- Nhưng dù sao thái tử cũng đã có thể xử lý chính sự, Thái Hậu nếu muốn rèn luyện cho Hoàng thượng thì bây giờ vừa đúng lúc.

Lưu thái hậu trầm mặc hồi lâu rồi nói tiếp:

- Cổ Tư La phái thủ hạ đến Biện Kinh, hẳn ta tên là Bất Không.

Nghe vậy, Quách Tuân trầm nghĩ: “Tên Phiên tăng vừa mới gặp trên đường quả nhiên là Bất Không! Thái Hậu rốt cuộc vẫn không chịu bàn đến việc trao trả triều chính cho thiên tử.”

Lưu thái hậu lại nói:

- Hiện nay Tây Bình vương Triệu Đức Minh(4) đã tới lúc xế chiều. Song Triệu Nguyên Hạo(5) đã tâm bùng bồng. Hắn gần đây làm không ít chuyện lớn, đã trở thành tai họa ngầm của triều đình. Trước đoạn thời gian, Triệu Nguyên Hạo tuyên chiến với Thổ Phiên, giằng co với Cổ Tư La không dứt...

Quách Tuân biết Tây Bình vương Triệu Đức Minh, hơn nữa còn nghe qua con của y là Triệu Nguyên Hạo. Lúc nghe đến ba chữ Triệu Nguyên Hạo, Quách Tuân thốt nhiên trở nên nghiêm nghị nói:

- Khi Tào Vĩ tướng quân còn tại thế đã có nói dã tâm của Nguyên Hạo rất lớn. Bây giờ Nguyên Hạo đánh nhau với Cổ Tư La chính là việc may của Đại Tống ta.

Trong đầu gã lại nghĩ: “Chuyện này có quan hệ đến chuyện Bất Không đến Biện Kinh sao?”

Mấy phần thiên hạ ngày nay, trừ Đại Liêu ở phía bắc khống chế mười sáu châu vùng Yến - Vân(6) nên có thể lực ngang bằng với Đại Tống ra, biên thùy phía Tây Bắc nhiều lần xảy ra chiến sự, đã trở thành tai họa ngầm từ lâu. Năm đó, sau khi Tống Thái Tổ lập quốc, vì cầu thống nhất giang sơn, để tránh dây dưa với quá nhiều cường địch nên dùng chiến lược “trước Nam sau Bắc”. Thái Tổ cất đất, phong vương cho thủ lĩnh tộc Đảng Hạng là Lý Di Hưng (con cháu của Thác Bạt Tư Cung) làm Tây Bình vương, địa vị cất cứ Định Nam quân Tiết Độ Sứ, để đổi lấy sự thần phục của hắn. Trước đây vào thời nhà Đường, Thác Bạt Tư Cung có công bình định phản loạn, con cháu được ban cho họ Lý, về sau quy thuận Đại Tống, lại được ban thưởng họ Triệu.

Hai mươi năm đầu nhà Tống, Đại Tống vì thống nhất đại nghiệp nên nâng đỡ tộc Đảng Hạng ở Hạ Châu để kiềm chế Bắc Hán. Kết quả, sau khi Bắc Hán diệt vong, tộc Đảng Hạng ở Hạ Châu đã đủ lông đủ cánh, từ đó trở thành tai họa ngầm của nhà Tống. Tộc Đảng Hạng sau khi trải qua sự lãnh đạo của Lý Quang Duệ, Lý Kế Quân thì đến lượt Lý Kế Phủng nắm quyền. Nhưng vì Lý Kế Phủng không đủ năng lực nên tộc Đảng Hạng rơi vào nguy cơ bị triều Tống thu phục. Vào thời điểm đó, tộc đệ của Lý Kế Phủng là Lý Kế Thiên đột nhiên nổi dậy dẫn dắt tộc Đảng Hạng xông pha đánh về Mạc Bắc xây dựng cơ sở tiếp tục kháng cự Đại Tống. Trải qua con của Lý Kế Thiên là Lý Đức Minh không ngừng hao tâm tổn sức, thế lực của tộc

Đảng Hạng càng thêm mở rộng. Đến lúc con trai của Lý Đức Minh là Nguyên Hạo yên vị, hấn càng biểu hiện ra dã tâm bùng bùng.

Những năm gần đây, tuy Đức Minh đã già nhưng Nguyên Hạo lại bắt đầu tiến hành chinh phạt bốn phương, thỉnh thoảng còn khơi mào tranh chấp ở biên cương Tây Bắc của Đại Tống, trở thành ‘kho bom sát vách’ của Đại Tống. Nhưng hiển nhiên Lưu thái hậu vẫn không coi trọng hai cha con họ, khi nhắc đến cha con họ Triệu này thì trong giọng điệu tràn đầy sự khinh miệt. Nói nôm na là Lưu Thái hậu cho rằng cha con Đức Minh chỉ là tôi tớ được Đại Tống ban cho họ mà thôi.

Trầm mặc một lát, Lưu thái hậu lại nói tiếp:

- Cổ Tư La mặc dù tạm thời có thể chống lại Nguyên Hạo, nhưng cảm thấy nhuệ khí của Nguyên Hạo đang hùng hực nên mới muốn đầu nhập vào triều ta, hy vọng Đại Tống ta có thể xuất binh giúp công Nguyên Hạo. Hấn nói nếu có thể đánh bại Nguyên Hạo thì chỉ mong triều đình phong thưởng Qua Châu và Sa Châu. Không biết người nhìn nhận vấn đề này ra sao?

Lưu thái hậu ngoài miệng thì hỏi ý kiến, nhưng trong lòng thì cảm thấy khó hiểu, ‘thỏ nhường Qua Châu và Sa Châu cần cỗi, dân cư thưa thớt, Cổ Tư La vì sao chỉ muốn hai nơi này?’

Quách Tuân cẩn thận đáp:

- Thần chỉ là Điện tiền chỉ huy sứ, không dám thảo luận bừa chuyện chính sự. Chuyện này đã có Lưỡng Phủ định đoạt.

Lưu thái hậu ở phía sau rèm nói:

- Tể tướng, tham chính còn có Xu Mật sứ đều nói triều đình không nên xuất binh giúp công Nguyên Hạo, cứ để cho bọn chúng tàn sát lẫn nhau. Triều ta có thể ngư ông đắc lợi.

Quách Tuân tự hỏi: ‘Vậy bà còn hỏi tôi làm gì?’ Nhưng biết Thái Hậu tìm mình đến đây, nhất định là còn có nguyên do khác, nên nói bồi thêm:

- Lưỡng Phủ nói thế, tất có đạo lý.

Lưu thái hậu hồi lâu sau mới nói:

- Nhưng nếu không xuất binh mà muốn Cổ Tư La dốc sức, chỉ bằng vào ban thưởng phong hầu thì e rằng vẫn chưa đủ.

Quách Tuân cau mày hỏi:

- Lẽ nào...bọn chúng còn có yêu cầu khác sao?

Lưu thái hậu chậm rãi nói:

- Người vừa đoán đã trúng, bọn chúng còn muốn —— Ngũ Long!

Thân hình Quách Tuân chấn động, sắc mặt biến hóa.

- Bọn chúng muốn Ngũ Long để làm gì?

Khoảnh khắc này, ánh mắt gã cực kỳ quái dị, tựa như hồi ức lại tựa như kinh sợ, còn mang theo nghi hoặc khôn cùng.

Lưu thái hậu lẩm bẩm nói:

- Ta cũng rất muốn biết bọn chúng muốn Ngũ Long để làm gì. Những Ngự tiền thị vệ của tiên đế biết Ngũ Long chỉ còn mình người. Vì vậy, khi Bất Không đến đây, người có thể ở một bên nghe xem. Biết đâu có thể nghe ngóng được chút manh mối.

Thoáng trầm ngâm, đoạn Lưu thái hậu hô:

- Triệu Bất Không vào cung.

Lần này đến đây, những tên Lạt Ma khiêng kiệu cho Bất Không đều bị chặn lại ở ngoài cung. Quách Tuân đứng ở bên cạnh rèm châu, thấy Bất Không chậm chậm đi tới, chẳng biết tại sao, tim cứ đập thình thịch.

Bất Không đầu to thân gầy, giống như củ cải bị búng khỏi đất trồng. Củ cải này rõ ràng đứng không vững, thoát nhìn Bất Không cũng trôi nổi bồng bềnh như vậy. Quách Tuân có cảm giác rất kỳ lạ, như thể người này đang lơ lửng giữa không trung.

Hai tay Bất Không kết thành ấn kỳ quái, đôi môi mấp máy nhưng không phát ra thanh âm gì. Khi đến gần rèm châu, hần mới khom người thi lễ:

- Phật tử sứ giả Bất Không bái kiến Thái Hậu.

Cổ Tư La là phiên âm theo tiếng Thổ Phiên. Trung Nguyên thì gọi là Phật tử, ngụ ý là Phật thể chuyển thể.

Quách Tuân như hữu ý lại như vô ý đứng ngăn cách ở giữa Bất Không và Thái Hậu. Dù biết rõ chuyện trọng yếu lần này là thăm dò bí mật của Ngũ Long, nhưng cũng phải bảo vệ Thái Hậu. Tên Bất Không này chẳng những thần bí mà còn là cao thủ, gã không thể không đề phòng.

Quách Tuân hiểu biết sâu rộng. Gã biết Mật Tông có Tam Mật(7) là Thân, Khẩu, Ý. Vào đầu thời Đường, đại sĩ Liên Hoa Sanh(8) từ Bắc Ấn Độ vào Tây Tạng, truyền thụ Phật pháp Mật Tông, cao thủ Tạng Biên Mật Tông thì cực kỳ thần bí.

Muốn nói tỉ mỉ về Tam Mật, chỉ sợ nói hơn mấy tháng cũng chưa xong. Nhưng nói đơn giản thì thủ ấn “Thân” mật là một loại phương pháp tu trì, chân ngôn có thể xem là “Khẩu” mật, mà “Ý” mật là một loại lực ý chí. Cao thủ Tạng Mật đều tin rằng lấy tay kết ấn, miệng niệm chân ngôn, tu luyện lực ý chí là có thể kết nối với thần, nhận được thần lực.

Nhưng đa số người đều nửa tin nửa nghi với điều đó, thậm chí còn cho rằng đây là chuyện tầm xàm. Nếu không phải khi còn trẻ Quách Tuân đã gặp phải chuyện vô cùng thần bí thì cũng sẽ không tin Tam Mật của Mật Tông. Nhưng hiện giờ gã thà tin còn hơn không.

Tên Bất Không trước mặt này có thần trợ giúp hay không, Quách Tuân không dám khẳng định. Nhưng Quách Tuân thấy hai con người hần tràn đầy thần quang giống như có ma lực, vả lại cơ bắp Bất Không như sắt, Quách Tuân thật không dám có chút lơ là nào.

Lưu thái hậu cũng đang quan sát Bất Không, hồi lâu mới nói:

- Không cần đa lễ.

Chẳng những cơ bắp như sắt, mà giọng nói của Bất Không cũng sắc bén chói tai y như hai cái bạt sắt vỡ vào nhau.

- Phật tử thật lòng muốn kết thân với Đại Tổng, khẩn cầu triều đình Đại Tổng xuất binh cùng đánh Nguyên Hạo. Thái Hậu nói mấy ngày nữa sẽ có câu trả lời thuyết phục, hôm nay triệu thần vào cung, phải chăng đã có đáp án?

Hần vừa vô ý vừa hữu ý liếc nhìn Quách Tuân, trong mắt hiện lên hào quang quỷ dị.

Lưu thái hậu chậm rãi đáp:

- Phật tử thật lòng muốn kết thân với Đại Tổng, đây là việc may của thiên hạ. Ta đã nói với Lương Phủ, quyết định phong cho Phật tử làm Ninh Viễn đại tướng quân, Ái Châu đoàn luyện sứ, Mạc Xuyên đại thủ lĩnh. Qua ít ngày nữa, Đại Tổng còn chuẩn bị phát triển giao dịch trà ngựa với các người, không biết ý của người ra sao?

Bất Không thẳng thắn hỏi:

- Vậy còn chuyện xuất binh thì sao?

Lưu thái hậu lạnh nhạt nói:

- Phật tử muốn kết thân với Đại Tổng, Triệu Đức Minh cũng muốn như thế. Ta không thể coi trọng bên này mà xem nhẹ bên kia. Qua vài ngày nữa ta sẽ viết một lá thư khuyên hần bãi binh là được. Mà dù cho Triệu Nguyên Hạo không bãi binh, lấy thực lực của Phật tử, muốn đánh bại hần cũng không phải là chuyện khó khăn gì.

Chỉ mấy câu này thôi mà bà ta đã dễ dàng hóa giải đòi hỏi của Bất Không, ngay cả Quách Tuân cũng có chút bội phục.

Hào quang trong mắt Bất Không thoáng hiện rồi biến mất. Hai tay hẩn kết ấn nói:

- Vậy chuyện Ngũ Long thì sao?

Phía sau rèm, giọng nói của Lưu thái hậu có chút âm trầm:

- Ta muốn hỏi một câu, các người làm sao biết Ngũ Long ở trong tay ta?

Bất Không mỉm cười.

- Trí tuệ của Phật tử có thể thông thần, từ lâu đã biết vật này nằm trong tay Thái Hậu. Thật ra thì viên Ngũ Long này vốn là vật của Phật tử, hoàng đế Chân Tông chỉ mượn tạm, bây giờ dùng đã nhiều năm rồi, cũng nên sớm trả lại?

Ngũ Long này cực kỳ thần bí. Lưu thái hậu không biết nhiều, giờ nghe Bất Không nói như thế thì trong lúc nhất thời không biết nên trả lời thế nào. Song bà ta thầm nghĩ, ‘bọn chúng yêu cầu Ngũ Long, chẳng lẽ...người hủy tượng Phật không phải là bọn chúng sao? Nhưng trừ những tên Lạt Ma này ra, còn có ai cũng muốn đánh cắp Ngũ Long chứ?’

Quách Tuân đột nhiên nói:

- Tiên đế đã băng hà gần mười năm rồi.

Bất Không nói:

- Vị này là Điện tiền thị vệ Quách đại nhân Quách Tuân của Chân Tông năm đó sao?

Thấy Quách Tuân gật đầu, Bất Không nói:

- Chân Tông mặc dù đã khuất, nhưng vật mượn cũng nên trả lại, chẳng lẽ không đúng sao?

Quách Tuân hồ hững đáp:

- Vật mượn đương nhiên phải trả, nhưng nếu không phải mượn thì đương nhiên không cần phải trả lại. Tiên đế giữ Ngũ Long mười năm, băng hà gần mười năm, ta biết Phật tử bây giờ cũng chỉ khoảng ba mươi. Lẽ nào tiên đế lại đi mượn đồ của một đứa trẻ mới hơn mười tuổi thôi sao?

Bất Không mỉm cười đáp:

- Chuyện này vô cùng huyền diệu, khó mà nói chi tiết được. Nhưng ta nghĩ rằng dù cho Thái Hậu có vật này, chắc hẳn cũng không biết tác dụng của nó.

- Lẽ nào người biết sao? Nếu không ngại, người nói ra nghe xem. Nếu Thái Hậu thấy các người thật sự cần dùng gấp, nói không chừng sẽ cho các người mượn Ngũ Long một thời gian.

Quách Tuân ra vẻ thoải mái nói.

Ánh mắt Bất Không chợt lóe sáng, lát sau mới nói:

- Đó là vật của Thần. Phật tử sử dụng để kết nối với trời.

Lưu thái hậu không nhịn được quát:

- Nói bậy nói bạ!

Thái độ của bà ta uy nghiêm, giọng nói vốn luôn ôn hòa nhưng chẳng biết tại sao bây giờ lại đột nhiên giận dữ.

Bất Không thở dài nói:

- Nếu Thái Hậu không tin, thì cứ coi Ngũ Long vô dụng đi. Vậy thì hãy thương tình mà ban nó cho Phật tử chúng ta. Không biết ý của Thái Hậu ra sao?

Lưu thái hậu thoáng chút ngạc nhiên, bà ta không ngờ rằng Bất Không lại cung kính đến thế. Lần này Cổ Tư La đặc ý phái Bất Không đến đây muốn lấy Ngũ Long mà biểu hiện thì vừa cứng vừa mềm, xưa nay bà ta rất cơ mưu liền xác định trong đó tất có kỳ quái. Mặc dù không biết công dụng của Ngũ Long, nhưng bà ta nhất định không thể đưa cho bọn chúng! Năm đó tên ma quỷ kia từng nói, ở bên trong Ngũ Long có một bí mật rất lớn, ‘được nó được thiên...’ song hần chưa nói hết câu thì đã chết rồi. Chẳng lẽ ý hần là ‘được nó được thiên hạ’ sao? Nếu đúng là như vậy thì không thể để quả cầu đó lưu lạc bên ngoài. Còn nếu như hần định nói ‘được nó được thiên thần tương kiến’(gặp được thần tiên) thì sao chứ? Vậy đúng là gặp quỷ rồi. Nghe nói Phật tử Cổ Tư La rất cơ trí, hần khao khát Ngũ Long đến thế, nhất định là có bí mật kinh thiên ẩn giấu trong đó.

Tên ma quỷ trong suy nghĩ của Lưu thái hậu tất nhiên là Chân Tông Triệu Hằng đã băng hà. Đến bây giờ bà ta vẫn còn hận Triệu Hằng, mà vì sao lại hận thì chỉ có chính bà ta mới biết được!

Song phụ nữ đều như thế cả, thứ mà người ta càng muốn đoạt được thì họ lại càng muốn. Còn ngược lại thì họ cũng không muốn! Lưu thái hậu cũng là phụ nữ nên thái độ không khác gì. Trước đây đối với bà ta, Ngũ Long không quan trọng lắm, có cũng được mà không có cũng chẳng sao. Nhưng từ khi Ngũ Long bị trộm, bà ta liền cảm thấy không ổn, từ đó mới căn dặn Diệp Tri Thu tận lực tìm kiếm tung tích của Ngũ Long. Lần này thấy Bất Không cũng có hứng thú với Ngũ Long, bà ta càng thêm tò mò.

Nhưng hiện giờ Lưu thái hậu không giữ Ngũ Long nên không có cách nào ban cho. Bà ta trầm ngâm một lát rồi nhìn Quách Tuân hỏi:

- Quách khanh gia, ý của khanh thế nào?

Quách Tuân hiểu ý nghĩ của Thái Hậu, đột nhiên quay qua Bất Không nói:

- Sáng nay ta ăn cơm, còn thừa lại nửa bát.

Lưu thái hậu ngẩn ngơ, Bất Không cũng ngạc nhiên buột miệng hỏi:

- Vậy thì sao nào?

Quách Tuân chậm rãi nói:

- Cơm đặt trên bàn, ta không ăn không có nghĩa là người có thể ăn. Muốn ăn nhiều hay ăn ít thì phải xem bản lãnh của người!

Cung Trường Xuân bỗng đứng chìm trong nặng nề tĩnh lặng.

Hào quang trong mắt Bất Không lóe lên, hần lạnh nhạt nói:

- Hóa ra Quách thị vệ muốn xem bản lãnh của tại hạ.

Nói xong, hần chậm rãi bước tới gần Quách Tuân. Quách Tuân cũng bước lên phía trước một bước, khoe miệng nở nụ cười:

- Không dám.

Khoảng cách giữa hai người chỉ khoảng một trượng, lúc này không ai động chân nửa bước. Không khí trong cung Trường Xuân vốn ôn hoà như xuân đột nhiên trở nên lạnh lẽo như băng.

Lưu thái hậu rùng mình, vừa định gọi thị vệ vào cung hộ giá, đánh đuổi Bất Không ra ngoài, nhưng nghĩ lại nên thôi, bỏ đi ý định này. Bà ta biết Quách Tuân từ trước tới nay luôn thận trọng, giờ muốn ra tay thì nhất định là có lý do. Vả lại bà ta biết trước đây Quách Tuân là Ngự tiền thị vệ bên cạnh Triệu Hằng, võ công rất cao cường nên bà ta đặt niềm tin vào Quách Tuân.

Thế nhưng Quách Tuân vẫn không ra tay, chỉ nhìn Bất Không chăm chăm. Từ lúc Bất Không vào cung, hai tay không ngừng kết ấn, vào thời khắc này cả người hần như bị đóng băng, không động đậy chút nào. Song môi hần lại không ngừng mấp máy giống như đang niệm cái gì đó.

Thật lâu sau, hai người vẫn đứng bất động, bốn mắt nhìn nhau như đao kiếm giao nhau, ẩn chứa đốm lửa. Thái Hậu nhìn qua rèm châu, trong đầu đột nhiên có chút mê man. Bà ta giật mình kinh hãi, tay vung ra hất chén trà rơi xuống đất, “choang” một tiếng vỡ tan tành. Tiếng vang này phá vỡ bầu không khí ngưng

trọng giữa Quách Tuân và Bất Không. Quách Tuân chậm rãi lui về phía sau một bước, lạnh nhạt nói: “Xem ra chén cơm này, cũng không dễ ăn.”

Khóe miệng Bất Không khẽ nở nụ cười, tiếp lời:

- Vậy lần sau ta nếu đến, nhất định sẽ đòi nữa.

Hắn bỗng xoay người sải bước rời đi, không thèm hỏi đến chuyện Ngũ Long nữa.

Lưu thái hậu ngạc nhiên hỏi:

- Quách Tuân, xảy ra chuyện gì?

Mắt Quách Tuân lộ ra vẻ suy tư trả lời:

- Thái Hậu cứ yên tâm, hắn sẽ không đòi hỏi Ngũ Long nữa đâu. Về việc tìm bí mật của Ngũ Long, thần sẽ làm tận lực.

Lưu thái hậu cảm thấy có chút mệt mỏi, khoát tay nói:

- Được rồi, việc này giao cho người xử lý. Nếu có tin tức thì lập tức bẩm báo cho ta.

Bất Không mỉm cười sải bước ra khỏi cung Trường Xuân. Mọi người đều biết đây là sứ giả của Thổ Phiên nên không ai dám cản trở. Khi Bất Không ra khỏi hoàng cung thì kiệu đã chờ sẵn. Những Lạt Ma đứng đó kính cẩn lễ phép giống như thấy thần tiên vậy. Xung quanh không có ai khác, chỉ còn lại gió đao tuyết kiếm. Một cơn gió lạnh thổi qua, nụ cười trên mặt Bất Không chợt tắt. Sau một tiếng “oa”, hắn ụp ra một ngụm máu tươi.

Màu máu đỏ tươi, như hoa mai nở rộ. Cả đám Lạt Ma hoảng sợ, cùng hô lên: “Đại sư...”

Bất Không khoát khoát tay rồi bước lên kiệu. Hai mắt nhắm nghiền, hắn vô cùng mệt mỏi lắm bẩm nói:

- Hay cho một tên Quách Tuân, không ngờ lại có bản lĩnh như vậy, lẽ nào?

Khóe miệng hắn thoáng nở nụ cười như có như không,

... nhưng kể từ bây giờ về sau... người đừng có mong nghĩ đến thái bình nữa.

Địch Thanh quay về Quách phủ thì sắc trời đã tối. Hắn thất tha thất thểu quanh quẩn trên đường cổ Biện Kinh, người như ở trên mây. Hắn cũng không biết tại sao mình không muốn quay về, có lẽ là cảm thấy còn có thể gặp lại nàng ấy lần nữa. Nhưng cho đến lúc đèn hoa đã tắt, hắn rốt cuộc vẫn không gặp được nàng.

Đẩy mở cổng chính Quách phủ, Địch Thanh thở nhẹ một hơi, đột nhiên sau lưng có cơn gió mạnh thổi tới, Địch Thanh cả kinh quát lên:

- Ai đó?

Hắn vừa định xoay người thì có một bàn tay đặt lên vai, một giọng nói trầm thấp vang lên:

- Là huynh!

Địch Thanh không cần quay đầu lại cũng biết đây chính là giọng nói của Quách Tuân, hắn vui mừng nói:

- Quách đại ca, huynh đã về rồi?

Vừa quay đầu nhìn lại, hắn thấy sắc mặt Quách Tuân trắng bệch, Địch Thanh sợ hãi hỏi:

- Huynh làm sao thế? Bị thương ư?

Quách Tuân khoát khoát tay đoạn bước chầm chậm về phòng, sau đó lấy vò rượu ra uống ừng ực mấy ngụm, lúc này mới lắm bẩm nói:

- Thật là lợi hại.

Địch Thanh vẫn một mực đi theo bên cạnh Quách Tuân, nghe vậy vội hỏi:

- Quách đại ca, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Huynh bị bệnh sao? Đệ đi tìm đại phu cho huynh!

Hắn vừa muốn xoay người liền bị Quách Tuân bắt lấy cổ tay.

- Huynh không sao. Hôm nay giao thủ với tên Phiên tăng kia.

Địch Thanh vô cùng kinh sợ.

- Huynh cũng không phải là đối thủ của gã ư?

Hắn thật không thể tin nổi, ngay cả năng lực của Quách Tuân mà cũng không thắng được tên Lạt Ma đó.

Quách Tuân trầm mặc một lúc.

- Ôi, khó nói lắm, nhưng hắn nhất định cũng không dễ chịu. Địch Thanh, tên Phiên tăng mà chúng ta nhìn thấy hôm nay tên là Bất Không, là một trong tam đại thần tăng dưới trướng của Thổ Phiên vương Cổ Tư La. Sau này đệ hãy cố mà tránh xa hắn.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Quách đại ca, đệ nhớ kỹ rồi.

Trong lòng hắn thầm nghĩ, ‘tên Phiên tăng này vì sao lại đối đầu với Quách đại ca? Quách đại ca bảo mình tránh xa gã, có lẽ là muốn tốt cho mình.’

Trong đầu Quách Tuân nghĩ đến Thiện Vô Úy, Kim Cương Trí, Bất Không chính là ba đại cao thủ thuộc hạ của Cổ Tư La. Chỉ mỗi tên Bất Không này mà đã có ý chí như vậy, không biết mấy tên còn lại thì sao đây? Cổ Tư La có phải càng thêm lợi hại hay không? Cao thủ Tạng Mật quả nhiên danh bất hư truyền.

Thì ra Quách Tuân dù chưa giao thủ với Bất Không nhưng so với đánh thật còn nguy hiểm hơn. Hai con người của Bất Không như có một loại ma lực kì dị, quả thực có thể câu hồn đoạt phách. Gã dùng lực tinh thần từ hai con người định khống chế Quách Tuân. Quách Tuân vốn đã nghe qua loại pháp môn này, hôm nay mới được nhìn thấy tận mắt. Ý chí của Quách Tuân từ lâu đã như sắt thép, lại thêm dày dặn trăn mặc nên tuy biết rõ pháp môn của Bất Không nhưng vẫn ngưng thần đối kháng với Bất Không. Do đó Bất Không không thể khống chế được Quách Tuân, ngược lại lực tinh thần còn bị thương tổn. Gã địch không lại bèn rời đi, sau đó chịu không nổi phải phun ra một ngụm máu tươi. Tuy nhiên, Quách Tuân cũng cảm thấy tinh thần mệt mỏi đến nỗi ngay cả sức lực cũng không thể ngưng tụ được. Hắn thật sự hoảng sợ thần thông của kẻ này.

Thấy Địch Thanh rất quan tâm, Quách Tuân cười nói:

- Không có việc gì đâu. Đệ về nghỉ ngơi đi. Mấy ngày này huynh muốn tra một số chuyện, có thể sẽ ít gặp mặt đệ. Đúng rồi, bọn người Mã Quý Lương không phải là hạng người lương thiện đâu, đệ phải cẩn thận một chút.

Địch Thanh có chút lo lắng cho Quách Tuân, nghe vậy nói:

- Vâng, đệ hiểu!

Đợi Địch Thanh rời đi, Quách Tuân thở phào nhẹ nhõm, khuôn mặt dần dần có chút huyết sắc. Uống thêm vài chén rượu, gã nghĩ thầm: “Thái Hậu không biết bí mật của Ngũ Long nhưng Bất Không rõ ràng biết chút chuyện. Mình đánh bại Bất Không, hắn nhất định sẽ biết mình cũng có bí mật. Chính vì thế, có lẽ hắn sẽ tìm mình gây phiền phức... Quách Tuân khẽ thở dài, rút cây sáo từ trong ngực ra, nhìn ống sáo nói:

- Bất Không, ta sẽ chờ ngươi. Chuyện này đã khiến ta u sầu quá lâu rồi. Mai Tuyết, nàng cũng biết đấy, năm đó ta cũng là thần bắt do kỹ (không thể tự làm chủ)? Nếu không tra ra chân tướng, ta thủy chung khó mà thoải mái được.

Sáo ngọc lạnh lạnh, dưới ánh đèn hiện ra lục quang, phản chiếu vào mặt Quách Tuân, thê lương như tuyết bay ngoài phòng...

Sáng sớm, sau khi Địch Thanh thức dậy, việc đầu tiên là đến thăm an Quách Tuân, nhưng lại phát hiện Quách Tuân đã đi khỏi. Địch Thanh nhớ tới sắc mặt của Quách Tuân vào tối hôm qua liền không khỏi lo lắng vội đi tìm Quách Quý để hỏi. Ai ngờ, nó thậm chí còn không biết Quách Tuân từng quay về.

Địch Thanh không biết làm sao, đành quyết định trước hết cần phải đi đến cấm quân doanh. Đám người Kiều Vũ quân nhìn thấy Địch Thanh thì hoan hô liên hồi. Nhưng Triệu Luật lại sầm mặt xuống nói:

- Địch Thanh, người chẳng những quấy phá gây nên rắc rối mà còn mạo danh phủ Khai Phong, Quách chỉ huy có lệnh, phạt người ba tháng bổng lộc để cảnh cáo.

Mọi người thăm bắt bình. Địch Thanh biết Quách Tuân làm vậy là muốn dàn xếp ổn thỏa nên yên lặng chấp nhận. Chịu thiệt có lúc chính là chiếm tiện nghi, Địch Thanh chịu thiệt thời lần này, nếu có thể bảo vệ được tính mạng thì cũng coi như chiếm tiện nghi rồi. Mặc dù Triệu Luật ra vẻ lạnh nhạt nhưng vẫn phân công Địch Thanh chung tổ với Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh.

Mấy ngày nữa chính là đại lễ tế tự, cấm quân trong kinh tất nhiên phải toàn lực cảnh giới. Ba người Địch Thanh được phái đến tuần tra khu vực gần sông Ngũ Trượng. Ba người cười cười nói nói đi đến phụ cận sông Ngũ Trượng. Thiên hạ thái bình vô sự đã mấy chục năm, triều đình nuôi nhiều cấm quân như vậy chỉ vì phòng ngừa vạn nhất, nói là tuần tra chứ thật ra thì cũng không có quá nhiều chuyện để làm. Một người tìm một chỗ khuất gió núp vào, ôm vai, co chân lại. Địch Thanh ngẩng đầu nhìn trời, thấy bóng chim giữa không trung bay lướt qua thì đột nhiên nhớ tới một chuyện, hỏi:

- Trương Ngọc, người là người phương nam, vậy có từng nghe qua loài chim nào tên là Hồng Chủ Ngọc chưa?

Trương Ngọc nói:

- Đương nhiên là nghe qua rồi. Loài chim này rất đẹp, lúc ta còn nhỏ, còn bắt một con để nuôi. Có điều sau này ta lại thả nó đi.

- Sao vậy?

Địch Thanh khó hiểu hỏi.

Trương Ngọc buồn bã nói:

- Vì khi ta bắt nó nhốt trong lồng, có một con chim khác không sợ nguy hiểm, hàng ngày ở ngoài lồng thương xót hót than và không ngừng đâm vào lồng chim. Khi đó ta rất ngạc nhiên. Mẹ ta nói cho ta biết, loài chim này cực kỳ trọng tình, hai con chim mái và trống phần lớn thời gian đều như hình với bóng, cực kỳ hết lòng với nhau. Nếu một con bị bắt, con kia dù gặp ngàn vạn nguy nan đi chăng nữa cũng sẽ cố gắng tìm biện pháp đoàn tụ.

Lý Vũ Hanh tấm tắc nói:

- Như vậy thì chẳng phải loài chim này còn trung nghĩa hơn con người sao?

Trương Ngọc thở dài:

- Ôi, ai nói không phải chứ? Sau khi ta thả nó đi, cha ta qua đời. Chưa tới mấy năm sau, mẹ ta cũng đi nốt, ta nghĩ ... họ cũng giống như Hồng Chủ Ngọc.

Địch Thanh nghĩ đến mẫu thân của mình, trong lòng cũng không khỏi cảm thấy chua xót.

Tuyệt vọng trên người Trương Ngọc khiến hắn run lấy bầy, thở dài một hơi nói:

- Đúng rồi, còn quên nói cho người biết, vì Hồng Chủ Ngọc có tính cách này nên chúng ta đặt cho nó thêm một cái tên khác, gọi là chim tương tư.

Nói xong hắn vỗ vỗ tay, khẽ ngâm:

Bước vào lối ấy tình say.

Mới hay nỗi đắng niềm cay ới người.

Nhớ thương thương nhớ theo hoài.

Tương tư nỗi ấy vấn dài nông sâu!

Lý Vũ Hanh ở bên cạnh nói:

- Trương Ngọc à, không ngờ tới cái thứ như người, ngoại trừ đánh rắm ra, còn biết làm thơ con cóc nữa đó.

Trương Ngọc nói:

- Cầm quân không đáng sợ, chỉ sợ cầm quân nói nhảm. Đây là thơ Đường do đại thi nhân Lý Bạch sáng tác, vậy mà người lại nói nó là thơ con cóc? Năm đó sau khi cha ta chết, mẹ ta lúc nào cũng đọc bài thơ này cho ta nghe, thế nên ta học thuộc được. Lúc đó chẳng hiểu nổi khổ đó, bây giờ hiểu thì đã muộn.

Dứt lời khóe mắt nhoe lệ.

Địch Thanh nghe vậy thì nhớ tới đại ca thường nói: “Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, con muốn dưỡng mà cha mẹ không còn”, mới hiểu được tâm tình của Trương Ngọc nên an ủi:

- Trương Ngọc, người đừng buồn nữa, thực ra cha mẹ chỉ cần biết chúng ta đang sống rất tốt, họ đã cảm thấy hài lòng lắm rồi.

Lúc này tuyết lớn ngừng lại, ba người chìm trong trầm mặc, mỗi người đều có tâm sự.

Sau khi kết thúc công việc, Địch Thanh không lập tức trở về nhà mà đi đến nơi lúc trước nhặt điều, cái ngõ hẻm này gọi là ngõ Mạch Kiết.

Hoàng hôn tuyết lạnh, trong ngõ hẻm đã không còn ai qua lại. Địch Thanh giống như cô hồn dã quỷ đi từ đầu này đến đầu kia ngõ hẻm, rồi lại từ đầu kia quay lại đầu này. Hắn không biết đã đi qua đi lại bao nhiêu lần nhưng vẫn không thấy con điều ấy bay lên. Địch Thanh thầm cười nhạo suy nghĩ hão huyền của mình rồi ngượng ngùng trở về chỗ ở. Đến lúc này vẫn không gặp được Quách Tuân.

Quách Quỷ vẫn vô tư, chỉ nói ban ngày đại ca có trở về một lần nhưng lại vội vã rời đi, giống như có việc gấp. Địch Thanh biết được Quách Tuân không có việc gì, cũng bớt lo lắng. Hắn ngậy người ngồi trên giường, cả đêm chỉ suy nghĩ về việc nàng thả điều trong ngày tuyết, trên thân điều có vẽ chim tương tự, rốt cuộc là có ý gì?

Không biết qua bao lâu, Địch Thanh đột nhiên nghĩ, ‘mình nhưng nhớ nàng đến mức thần hồn điên đảo phải chăng là tự cho rằng nàng ấy đang tương tự mình? Hắn bỗng bật cười thầm nghĩ mình sẽ không phải là tự đa tình như vậy đi. Nhưng nếu không phải như thế thì có gì mình lại như bị ma xui quỷ khiến đi tới chỗ đó?’

Địch Thanh bất chợt phát hiện trên bàn có một chiếc khăn lụa, là chiếc khăn mà cô gái ấy để lại. Hắn tự biện bạch, ‘có lẽ là mình muốn trả lại chiếc khăn lụa này, chứ không có ý khác. Nhưng mà lúc hoàng hôn, khi đi đến nơi đó, mình cũng không có nhớ tới khăn lụa.’

Địch Thanh ngồi ở trên giường suy tính hơn thiệt rồi ngủ say lúc nào không biết. Sáng sớm tỉnh lại, trong đầu không có hồng long, chỉ có một chiếc khăn lụa xanh thắm tung bay trong đầu.

Hôm sau khi xong ca trực, Địch Thanh lại vô thức mà đi đến ngõ Mạch Kiết. Nhưng rốt cuộc cũng không thấy con điều bay lên.

Vào ngày thứ ba, gió cuồng tuyết lạnh, Địch Thanh thầm nhủ sẽ không có ai chơi điều trong thời tiết như thế này, đừng đến đó nữa. Nhưng rồi sau khi xong ca trực, dù cho gió cắt da, tuyết lạnh lẽo hắn vẫn không cầm lòng được mà đi đến trước ngõ Mạch Kiết.

Không có điều, chỉ có gió lớn. Địch Thanh hứng gió Tây Bắc cả buổi, khi trở về thì đông cứng giống như cột băng vậy. Núp ở trong chần sưởi ấm, Địch Thanh tức giận nói: “Ngày mai nếu nổi gió thì chết sống gì cũng không đi. Địch Thanh à, người tự mình đa tình, cả đời này cũng không thể gặp lại nàng nữa đâu. Người là cái thá gì chứ, chỉ lấy giùm nàng con điều, chẳng lẽ còn muốn trả thù lao sao?”

Mơ màng thiếp đi, sáng sớm tỉnh lại, tuyết ngừng trời trong.

Địch Thanh nhìn bầu trời quang đãng lạnh giá không khỏi trầm nghĩ, đây chẳng phải là thời tiết tốt để chơi điều sao? Hôm nay đúng lúc không trực ban, Địch Thanh đứng dậy đến ngõ Mạch Kiết thêm lần nữa. Hắn dựa vào tường hẻm, đứng chờ từ lúc mặt trời mọc đến khi mặt trời lặn...

Ngay cả một bóng người cũng không thấy.

Gió bắc nổi lên, tuyết bay tán loạn, Dịch Thanh rút cổ lại nhìn gốc cây dương nằm ở trong tường hẻm. Gốc dương trụi lủi, bám đầy tuyết, cây và người nhìn nhau trân trân. Thỉnh thoảng có một cơn gió thổi qua, tuyết đọng trên cây rớt xuống xào xào xoạt xoạt, Dịch Thanh vươn tay ra, ngắm nhìn những bông tuyết rơi xuống trên tay, hóa thành từng hạt nước.

Trời tuy lạnh nhưng lòng ấm. Tình dù mông lung nhưng nồng cháy.

Mặt trời chiều đã lặn, ánh tà dương tan hết, màn đêm bắt đầu bao trùm thành Khai Phong cổ kính. Dịch Thanh rung mình rũ tuyết đọng trên người rồi xoay mình đi về phía đầu hẻm. Chợt vang lên âm thanh ‘loẹt xoẹt, loẹt xoẹt’, là tiếng bước chân mang theo bông tuyết hiu quạnh, âm thanh đó đến đầu ngõ thì ngừng bật.

Nơi đầu ngõ, có hương mai thoang thoảng, cành mai vươn ngang. Dịch Thanh đứng ở nơi đây không phải vì mai, khuôn mặt tê dại vì lạnh của hắn đột nhiên rạng rỡ khó tả. Đầu kia ngõ hẻm, một người con gái giống như tuyết mai thanh tịnh đang đứng ở nơi đó ngóng nhìn Dịch Thanh. Trong đôi mắt màu mực thủy mặc xanh đỏ nẩy lung linh nước mắt, giống như băng chưa tan trong làn nước xanh khi mùa xuân tới.

Cuối cùng cũng gặp được người con gái trong mộng, Dịch Thanh đột nhiên cảm thấy ông trời đối xử với mình không tệ. Để có thời khắc này, không biết hắn đã đợi bao lâu rồi. Nhưng đúng vào lúc này, hắn mới phát hiện ra mình không có lời gì để nói. Hắn chỉ là tên cầm quân tầm thường, mà nàng...

Đang chìm trong suy nghĩ miên man, Dịch Thanh chợt phát hiện cô gái khẽ run rẩy trong gió. Cuối cùng, hắn bước nhanh đi tới, cố lấy dũng khí nói:

- Cô... thật trùng hợp, lại có thể gặp được cô.

Dịch Thanh có chút xấu hổ, hắn biết trên đời này trùng hợp đa phần đều là từ cố ý.

Cô gái thản nhiên cười một tiếng:

- Đúng là trùng hợp.

- Hôm nay không chơi đùa sao?

- Hôm nay không phải ngày thả diều.

Cô gái ho nhẹ hai cái.

Lúc này Dịch Thanh mới phát hiện hai má nàng ửng đỏ, ân cần hỏi:

- Cô cảm lạnh à?

Cô gái nói:

- Mấy ngày hôm trước thả diều, bị cảm lạnh cho nên mấy ngày nay không tới.

Dịch Thanh hoảng hốt trong lòng, dù không muốn nhưng lại không thể không nói:

- Vậy mau mau trở về đi, ở đây lạnh lắm.

Cô gái kéo kín áo lông trắng trên người, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời rồi đột nhiên nhảy lên hai cái. Dịch Thanh không hiểu ý nàng, chỉ cảm thấy như có một đóa hoa xoay múa trong tuyết.

- Mẹ nói cho muội biết, nếu như cảm thấy lạnh, phải vận động vài cái.

Cô gái khẽ cười, nụ cười này giống như trăng sáng.

Dịch Thanh cười nói:

- Đúng vậy.

Bây giờ, hắn mới phát hiện mình cũng bị lạnh đến run rẩy. Hắn lắc trái lắc phải dậm chân rồi nói:

- Bọn huynh cả ngày chạy quanh kinh thành, nếu như cảm thấy lạnh thì hãy dậm chân một cái, nếu chân không lạnh thì người sẽ không lạnh.

Cô gái đột nhiên che miệng cười khúc khích.

Địch Thanh ngẩn ngơ hỏi:

- Cô cười gì thế?

Cô gái nói:

- Muội thấy huynh lắc lư giậm chân giống như là một con cua lớn. Muội thích ăn nhất là cua ở đồng thành Biện Kinh.

Nàng nhin không được cười ngặt nghẽo.

Địch Thanh rất bối rối nhưng trong lòng lại thấy vui sướng.

Cô gái cười xong, giậm mạnh chân một cái, hành động ngây thơ hồn nhiên không thể tả. Sau một lúc lâu, nàng vui vẻ nói:

- Huynh nói rất đúng. Muội cũng biến thành con cua rồi, giống huynh...

Đột nhiên nàng then thùng cúi đầu không nói, chỉ dùng mũi chân vẽ lên mặt tuyết.

Địch Thanh nhìn say sưa, trầm nghĩ: ‘Giống nàng sao? Giống nàng là một cặp cua sao?’ Tuy đoán như vậy, nhưng làm sao dám mạo phạm giai nhân?

Không biết qua bao lâu, cô gái lại cười hỏi:

- Địch Thanh, vì sao huynh nhập ngũ?

Địch Thanh thấy cô gái thoải mái không câu thúc, bản thân cũng dần dần không còn bất an, hần đáp:

- Nói ra rất dài dòng...

- Kể cho muội nghe đi.

Cô gái mỉm cười nói.

Địch Thanh thấy trong đôi mắt nàng như hàm chứa cái gì đó, cũng tuyệt không có ý rời đi, đành phải nói:

- Trước đây huynh vốn không muốn nhập ngũ. Nhưng trên đời không phải mình muốn làm cái gì thì làm được cái đó...” Sau khi kể ra chuyện trước đây, hần đột nhiên cảm thấy thoải mái hơn rất nhiều. Tất nhiên là rất nhiều chuyện đều được lược bớt đi. Kể đến lúc bắt Triệu công tử hần chỉ nói là may mắn, lúc ấy bị bức bách không biết làm sao nên đành phải tòng quân.

Cô gái lắng lắng nghe. Sau khi nghe xong, nàng cảm thấy lạnh giá liền dậm chân nói:

- Thì ra là thế! Theo muội thấy, huynh không giống với bọn họ.

Địch Thanh khẽ run, hỏi:

- Có gì không giống chứ?

Trong trời tuyết, vẻ mặt cô gái như uống rượu say. Chợt nghĩ đến gì đó, nàng ngẩng đầu nhìn trời rồi kinh hãi kêu lên:

- Trời ơi, muộn rồi. Muội phải về thôi, nếu không thì cha sẽ quở trách.

Vừa dứt lời, nàng xoay người chạy đi, trong đất tuyết trông nhẹ nhàng như thổ ngọc.

Địch Thanh đột nhiên nhớ tới còn chưa có hỏi tên nàng, vừa muốn cất tiếng hỏi thì cô gái đã hòa vào trong bóng tối. Địch Thanh có chút lo lắng, sợ rằng nàng đi một mình sẽ xảy ra chuyện nên lặng lẽ đi theo. Nhìn bóng dáng yếu điệu ấy đi vào cửa son cho đến khi không còn thấy bóng dáng nữa, lúc này hần mới yên lòng.

Trên đường quay về, Địch Thanh cảm thấy người nhẹ như yến, vui sướng vô hạn.

Sáng sớm ngày tiếp theo, Địch Thanh đến cấm quân doanh sớm rồi cùng Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh đến phụ cận sông Kim Thủy tuần tra.

Địch Thanh dào dạt tâm sự, chỉ mong mặt trời như sao băng mau lặn xuống để hắn có thể báo cáo kết quả nhiệm vụ rồi đến ngõ Mạch Kiết. Mặc dù không chắc chắn rằng nàng có thể đến được hay không, nhưng bây giờ mỗi ngày nếu hắn không đến nơi đó đảo qua một vòng thì buổi tối sẽ cảm thấy ngủ không ngon.

Thấy sông Kim Thủy uốn lượn về hướng đông, tuyết phủ trắng xóa, nhìn như rồng bay, Địch Thanh bỗng nghĩ đến hồng long, trong lòng thoáng rung động. Đồng thời hắn cũng có chút kỳ quái, mấy ngày nay sao hồng long không xuất hiện nữa nhỉ?

Trong lúc suy tư, Địch Thanh nghe Lý Vũ Hanh nói với Trương Ngọc:

- Trương Ngọc, người có biết gần đây kinh thành xảy ra chuyện lớn không?

Trời tuyết mà phải đi trực, có thể nói là khổ không thể tả, nếu không tán phét mấy câu thì quả thực rất nhàm chán. Trương Ngọc thuận miệng hỏi:

- Người thì biết cái rắc gì chứ?

Lý Vũ Hanh than thở:

- Nghe nói Phạm Trọng Yên bị cách chức đuổi khỏi kinh thành rồi.

Địch Thanh phục hồi lại tinh thần, trong lòng chấn động. Hắn nhớ lại đôi mắt giàu tình cảm ấy, khuôn mặt thương tâm ấy. Phạm Trọng Yên quả nhiên bị cách chức rồi, kết cục này đã sớm định trước. Nhưng chỉ có loại người như thế mới dám làm những chuyện đã biết rõ kết cục! Địch Thanh nhìn băng tuyết trên sông Kim Thủy, cảm thấy rất lạnh.

Trương Ngọc khịt mũi khinh bỉ nói:

- Người coi chuyện này là chuyện lớn ư? Ta còn biết ngoại trừ Phạm Trọng Yên bị cách chức ra, còn có Hàn Lâm học sĩ Tống Thụ đấy. Hai người này đều khuyên Thái Hậu giao quyền cho thiên tử, kết quả đều bị Thái Hậu giáng chức đuổi khỏi kinh thành.

Địch Thanh bỗng nhớ tới Quách Tuân từng nói: “Thái Hậu muốn làm hoàng đế!” Không nhận được kéo chặt cổ áo.

Trương Ngọc nói tiếp:

- Thái Hậu muốn làm hoàng đế!

Lý Vũ Hanh vừa kinh vừa sợ, vội hỏi:

- Trương Ngọc, đừng nói bừa.

Trương Ngọc hừ lạnh nói:

- Ta không nói bừa, Thái Hậu không ngừng trục xuất thần tử trung thành với họ Triệu ra khỏi kinh thành, chính là muốn làm hoàng đế.

Không có ai lên tiếng đáp lời. Trong không khí vô cùng lạnh lẽo, Địch Thanh nhận không được thâm nghĩ, ‘thiên tử là con trai của Thái Hậu, Thái Hậu muốn làm hoàng đế, vậy xử lý thiên tử ra sao đây?’ Địch Thanh chỉ thoáng nghĩ trong đầu rồi nở nụ cười nhạt tiếp tục ngắm băng tuyết trên sông Kim Thủy. Hắn chỉ là tên cấm quân nho nhỏ, loại chuyện như vậy chỉ suy nghĩ thôi cũng là dư thừa. Một người có phiền não, thông thường không phải suy nghĩ quá ít mà vì suy nghĩ quá nhiều.

Gần đến hoàng hôn, Địch Thanh cảm lòng không được. Hắn vừa định cùng Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh quay về báo cáo kết quả nhiệm vụ thì bất chợt thấy xa xa có mấy người đi tới. Người dẫn đầu mặt ngăm đen, khuôn mặt góc cạnh giống như miếng sắt, chính là bộ đầu Khâu Minh Hào của phủ Khai Phong.

Mấy năm nay phủ Khai Phong ngoại trừ bộ đầu Vương Lâm Tông ra còn có mấy người tài giỏi khác. Trong số đó, hai người Diệp Tri Thu, Khâu Minh Hào bởi vì phá án xuất sắc, nên được người kinh thành ca tụng là “Nhất Diệp Tri Thu, Minh Sát Thu Hào.”

Diệp Tri Thu như kiếm, Khâu Minh Hào thoát nhìn như tấm chắn, một tấm chắn bằng sắt!

Đi theo phía sau Khâu Minh Hào là một người thanh niên ngạo mạn, con mắt giống như mọc ở trên trán vậy. Địch Thanh nhận ra đó là Hạ Tuyền, là con trai của Tam Nha - Mã quân đô chỉ huy sứ Hạ Thủ Uân. Hiện nay gã là một Chỉ huy sứ của quân Kiêu Kỵ.

Quân Kiêu Kỵ và quân Kiêu Vũ đều chịu sự chỉ huy của Thị vệ Mã Quân Ti trong Tam Nha. Nói cách khác, cho dù là Quách Tuấn cũng phải nghe lệnh của Hạ Thủ Uân. Hạ Tuyền có người cha làm to nên cũng có thể chỉ huy bọn người Địch Thanh. Hiện giờ hắn đang ngạo mạn nói:

- Tuần tra phụ cận cầu Bạch Hổ ở sông Kim Thủy là ba người các người sao?

Trương Ngọc có cấp quan cao nhất trong ba người liền đáp:

- Trừ ba người chúng tôi ra, cầu Bạch Hổ còn có nhóm Quân Đầu - Lý Giản trông coi.

Hạ Tuyền gật đầu nói:

- Nếu như vậy thì cầu Bạch Hổ giao cho nhóm Lý Giản phụ trách đi, ba người các người đi theo ta.

Ba người Trương Ngọc rất kinh ngạc, nhưng không thể làm gì khác hơn là phải nghe theo lệnh điều động. Họ đi theo sau Hạ Tuyền mà không biết phải làm cái gì. Địch Thanh ngẫm nhủ mày, thầm nghĩ 'nếu là người xui xẻo, uống nước nguội cũng tê răng'. Hắn vốn định đi ngô Mạch Kiết, không nghĩ tới lại có việc phải làm.

Hạ Tuyền cũng không nhiều lời, dẫn đám người đi thẳng về hướng nam. Đôi mắt Khâu Minh Hào như điện cảnh giác chú ý động tĩnh xung quanh. Về mặt hai người này đều thận trọng như gặp đại địch. Đám người theo cầu Bạch Hổ xuôi nam, đi qua Đại Phật Tự rồi qua cửa bắc, sau đó lại vòng qua cửa hàng vàng bạc Vương gia một vòng.

Địch Thanh nhìn mặt trời sắp lặn ở phía tây, màn đêm lơ lơ phủ xuống, trong lòng lo lắng. Lúc này chợt nghe Hạ Tuyền thấp giọng nói:

- Bọn chúng có lẽ ẩn nấp ở nơi này.

Khâu Minh Hào cũng hạ thấp giọng nói:

- Đúng vậy, trước mắt đừng rút dây động rừng, không bằng điều tra rõ ràng rồi tính tiếp.

Địch Thanh nghe thấy lời của Hạ Tuyền và Khâu Minh Hào, nhưng không hiểu ý nghĩa, chỉ lảng máng biết hai người này chắc là đang tìm ai đó. Hắn vô tình phải đi bắt trộm, trong lòng sớm đã mắng chửi khôn thời. Ngẩng đầu nhìn sắc trời, Địch Thanh thấy rất nhiều cửa hàng đã lên đèn, cả con đường cầu Kim Lương như cả trời sao sà xuống, rực rỡ vô cùng. Hắn nghĩ, 'hôm nay nàng có đến ngô Mạch Kiết hay không?'

Thật không dễ dàng mới chờ được đến lúc Hạ Tuyền nói:

- Hôm nay tạm đến đây thôi, chừ vị vất vả rồi, về nghỉ ngơi đi.

Địch Thanh vội vàng cáo từ rời đi. Trương Ngọc liếc nhìn Hạ Tuyền, nhìn thấy sắc mặt gã âm trầm đang nhìn theo bóng lưng của Địch Thanh, không khỏi rung mình một cái...

Chú thích:

(1) Tạng Biên (): biên giới Tây Tạng

(2) Tạng Mật (): là Mật Tông Tây Tạng, chú trọng về Pháp Tu Quán Tưởng Chuyển Hóa Thân Thành Bốn Tôn (Phật).

(3) Mật Tông ():

(4) Lý Đức Minh () (981-1032): hay Thác Bạt Đức Minh là thủ lĩnh của bộ tộc Đãng Hạng và là một trong những người sáng lập ra triều đại Tây Hạ. Đức Minh là cha của Lý Nguyên Hạo, vị vua hùng cường của Tây Hạ. Khi cha ông qua đời trong trận chiến trong năm 1004, Thác Bạt Đức Minh đã thay thế cha trở thành nhà lãnh đạo của những người Tây Hạ, và trong vòng hai mươi năm tiếp theo, ông bành trướng một cách đáng kể lãnh thổ được kiểm soát bởi bộ tộc mình. Ông có một người vợ tên là Vệ Mộ, họ là Mộ Dung (Mộ Dung là dòng họ lập ra nước Nam Yên (398-410) thời Ngũ Hồ thập lục quốc). Năm 1028, ông

đặt tên con trai của ông Lý Nguyên Hạo và phong làm thái tử. Ông chết vào năm 1032, và sau khi chết, Đức Minh được truy phong là Tây Hạ Thái Tông ().

(5) Tây Hạ Cảnh Tông (sống: 1003-1048, trị vì: 1032 - 1048), tên thật là Thác Bạt Nguyên Hạo (chữ Hán:) hay Lý Nguyên Hạo (), là vị Hoàng đế sáng lập ra triều đại Tây Hạ.

(6) Mười sáu châu vùng Yển - Vân (), còn có tên “mười sáu châu U Kế” là chỉ nhà hậu Tấn, năm Thiên Phúc thứ ba (938), Thạch Kính Đường cắt nhường cho Khiết Đan.

- (1) U Châu
- (2) Thuận Châu
- (3) Nho Châu
- (4) Đàn Châu
- (5) Kế Châu
- (6) Trác Châu
- (7) Doanh Châu
- (8) Mạc Châu
- (9) Tân Châu
- (10) Quy Châu
- (11) Vũ Châu
- (12) Úy Châu
- (13) Ứng Châu
- (14) Hoàn Châu
- (15) Sóc Châu
- (16) Vân Châu

Từ khi mười sáu châu vùng Yển - Vân bị cắt nhường, Trung Nguyên mất đi phòng tuyến về tự nhiên và nhân lực với các dân tộc du mục phương Bắc. Liêu quốc cũng bắt đầu từ dân tộc du mục đơn thuần, chuyển dần thành dân tộc giao hòa giữa du mục cùng nông nghiệp. Tại mười sáu châu vùng Yển - Vân, dân tộc Hán cũng sống chung với dân tộc Khiết Đan.

(7) Tam Mật (): các yếu tố quan trọng của Mật Tông là phép niệm chân ngôn (Khẩu), phép bắt ấn (Thân) và sử dụng Mạn-đồ-la cũng như các lần Quán đỉnh (Ý). Mật Tông là giáo pháp mà sư phụ truyền cho học trò bằng lời (khẩu quyết) và đó là lí do mà Mật Tông không được truyền bá rộng rãi. Mật Tông tại Trung Quốc rất thịnh hành vào đời Đường, nhưng dần dần thoái trào và về sau này thì tưởng như suy vi hẳn. Thật ra, sau này do nhiều pháp sư lạm dụng sự huyền bí của chơn ngôn nên Mật Tông dần co cụm lại và truyền thụ cho những người có duyên với pháp môn này.

(8) Liên Hoa Sinh (): là một Đại sư Ấn Độ, sống cùng thời vua Tây Tạng Ngật-lật-song Đề-tán (755-797). Sư truyền Phật giáo sang Tây Tạng và sáng lập tông Ninh-mã, một trong bốn tông phái lớn của Tây Tạng và được các đệ tử gọi là “Phật thứ hai.” Sư hay sử dụng thần thông, nhiếp phục ma quái và thiên tai. Cách tu hành của Sư rất đa dạng, từ cách sử dụng đao trủy thủ đến tu tập các phép thiền định theo hệ thống Đại cứu cánh. Sư thuộc dòng của các vị Đại thành tựu (sa. mahāsiddha), để lại rất nhiều truyện thần thoại cho đời sau và ở các nước vùng Hi-mã-lạp sơn (Himalaya), người ta tôn thờ gọi Sư là “Đạo sư quý báu”

36. Chương 12: Bác Sát ()(1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghệ Thường Khúc ()

Chương 12: Bác Sát ()(1)

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Bella

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Chương 12: Chém giết

Tuyết đã ngừng, gió thêm lạnh. Gió thổi vào người, buốt lạnh thấu xương.

Địch Thanh chạy một mạch từ cầu Kim Lương thẳng đến ngõ Mạch Kiết. Ngõ Mạch Kiết cách cầu Kim Lương rất xa. Hắn chạy cấp tốc gần nửa canh giờ, toát mồ hôi trán, lại nghỉ ngơi thêm hai lần nữa mới đến được đầu ngõ Mạch Kiết.

Trăng sáng treo cao, ngõ Mạch Kiết yên ắng đến nỗi ngay cả bóng quỷ cũng không thấy. Địch Thanh há miệng thở hổn hển, hơi thở lạnh giá phả vào không khí ngưng tụ thành khí sương, nó cũng biểu thị cho nỗi mất mát trong lòng Địch Thanh. Địch Thanh thở dài tiếc nuối rồi ngồi xuống nhìn bụi hoa mai ở góc tường, bóng cây nghiêng nghiêng, hoa mai rung động, mùi hương quanh quẩn nơi đây, đoạn lẩm bẩm nói:

- Huynh có việc nên đến trễ, xin lỗi muội.

Mặc dù không có hẹn ước gì với cô gái, nhưng khi nhìn thấy vẻ mặt nàng thì Địch Thanh đã thấy rằng, không cần phải hẹn ước, nàng tới cũng được, không tới cũng chẳng sao, hẳn lúc nào cũng đợi nàng!

Địch Thanh ngồi trên mặt tuyết một lúc lâu rồi mệt mỏi đứng dậy. Hắn nhìn thấy dưới hoa mai có vài cánh hoa màu hồng. Trong lòng chợt động, hắn chậm rãi bước tới. Bên cạnh cánh hoa có lưu lại một dãy dấu chân hẹp, dường như đây là dấu chân nhỏ nhắn của cô gái để lại. Địch Thanh nhìn theo dấu chân thì phát hiện phương hướng dấu chân rời đi và đây cũng chính là phương hướng mà nàng rời khỏi khi đó, trong lòng hắn không khỏi thốt lên: “Là nàng, là nàng! Rõ ràng nàng đã tới đây.” Địch Thanh men theo dấu chân tìm kiếm thì thấy dấu chân này kéo dài đến trước cửa son rồi dừng lại, trong sự mừng rỡ xen lẫn một chút thất vọng. Vui là vì nàng vẫn còn nhớ tới mình, nàng đến đây chắc là tìm mình. Thất vọng là vì hẳn bận chuyện nên không thể đến đây đúng hẹn.

Ở trước cửa son chần chờ thật lâu, cho đến khi sắc trời tối sẫm, Địch Thanh vẫn không có can đảm đi gõ cửa. Hắn lại men theo dấu chân quay trở về chỗ cũ. Lúc đi theo, do tâm tình kích động nên không lưu ý. Lúc quay lại, Địch Thanh mới phát hiện dấu chân ấy không hoàn chỉnh, chỉ có vết mũi chân. Hắn trầm nhủ: “Sao nàng phải đi kiểu như thế nhỉ?” Ban đầu mới gặp, nàng xinh đẹp rụt rè nho nhã, lần gặp mặt gần đây nhất thì lại thấy nàng ngây thơ chân chất. Khi đó nàng còn nhảy mấy cái để đỡ lạnh. A! Chắc là nàng vui vẻ nên mới nhảy nhót tung tăng quay về. Vừa nghĩ đến đây, hắn cảm thấy hạnh phúc trào dâng trong lòng. Nhưng ngẫm lại, suy đoán này của mình chưa chắc đúng. Nàng không gặp được mình, sao lại vui mừng chứ? Chẳng lẽ mình đáng ghét đến thế sao? Trời lạnh đường trơn, nói không chừng nàng không cẩn thận, bị té ngã hoặc là bị trật chân nên mới dùng mũi chân nhón nhón quay về. Vừa nghĩ đến đây, con tim hắn liền nhói đau, trong lòng lo sợ bất an. Hắn quay về phía cửa son một lần nữa, chú ý quan sát dấu chân ấy. Hắn bỗng nhìn thấy chỗ có nửa cái dấu chân, chúng hơi rộng so với nhịp bước bình thường, chợt nghĩ: “Không phải là bị thương. Đây là dấu chân nhảy lên, nếu như bị thương thì nhịp bước của dấu chân này phải nhỏ hơn bình thường mới phải.”

Địch Thanh nghĩ tới đây, lại quay trở về chỗ cũ. Nhưng lòng không yên, hắn vừa đi vừa dán mắt nhìn dấu chân của cô gái, ngay cả dẫm lên cũng không nỡ. Hắn đi một mạch đến nơi mấy cành mai thì lại lưỡng lự

không đi. Hắn bỗng nhìn thấy vết chân dưới cành mai cũng hỗn loạn, thâm nhủ: ‘Đúng rồi, chắc là nàng cảm thấy lạnh nên đi loanh quanh đợi ở đây. Trời ơi, đáng ra mình không nên để nàng chờ.’

Địch Thanh ngồi xổm xuống xem xét lại dấu chân, đột nhiên ánh mắt đánh lại. Hắn cảm thấy cánh hoa trên đất tuyết có chút khác thường. Mượn ánh trăng mờ mờ, Địch Thanh mới phát hiện được một điều rằng những cánh hoa này xếp thành hình mũi tên chỉ về một hướng, đầu cuối của mũi tên có viết mấy chữ. Kí hiệu này vốn dĩ rất rõ, nhưng trong lúc lòng rối như tơ vò, Địch Thanh hoàn toàn không chú ý tới. Bây giờ nhìn thấy ký hiệu này, tim hắn đập thành thịch. Hắn biết đây chắc là chữ mà cô gái kia lưu lại. Nhưng rốt cuộc viết cái gì?

Địch Thanh nhìn chăm chăm vào tám chữ được viết trên mặt tuyết: “Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung”.

(Thảo trùng: loại côn trùng sống núp trong bụi cỏ, như dế.)

Địch Thanh biết chữ chẳng ít, nhưng cũng không nhiều, trong tám chữ này có đến sáu chữ hắn không biết! Hai chữ duy nhất hắn có thể biết đó là ‘thảo trùng’, nhưng những chữ này có nghĩa gì?

Địch Thanh nhìn thật lâu. Hắn nghĩ rằng nàng nói hắn đáng ghét như thảo trùng sao? Nhưng thảo trùng cũng không hoàn toàn đáng ghét, cũng có một số côn trùng đáng yêu đấy. Nhưng cuối cùng hắn lại cảm thấy khó mà tự bào chữa, đa số côn trùng không phải đều đáng ghét sao? Rồi ‘yêu yêu’ này thì có nghĩa gì? À, có lẽ là nàng muốn mình bắt thảo trùng cho nàng, vì thế mới viết chữ ‘yêu’ này, nhưng vì sao có tới hai chữ ‘yêu’ và phía trước có thêm chữ ‘khẩu’ là sao chứ? Chắc là nàng thúc giục mình, bảo mình mau mau tìm thảo trùng? Chỉ có điều mùa này tuyết lạnh đất đông, ở đâu mới có thảo trùng đây? Mà nàng muốn thảo trùng làm gì kia chứ? Địch Thanh nghĩ đến đây, cứ cảm thấy lời giải thích của mình quá gượng ép. Hắn nhìn bốn chữ “địch địch phụ chung” ở phía sau, càng thêm mờ mịt khó hiểu. Hắn nghĩ: ‘Chữ cuối gồm chữ ‘mùa đông’ và hai chữ ‘côn trùng’ ghép lại với nhau, nếu vậy thì suy đoán khi nãy của mình có lẽ đúng, nàng muốn một loài côn trùng vào mùa đông. Côn trùng vào mùa đông? Than ôi, trời đông như thế này, rốt cuộc đi đâu tìm loại côn trùng đó đây?’

((yêu/liu riu)= (khẩu) (yêu/muốn)

(chung)= (mùa đông) (côn trùng))

Địch Thanh suy đoán cả buổi mà vẫn không có kết quả, cuối cùng cảm thấy có lẽ nên tìm người có học vấn hỏi thử. Hắn rút bội đao ra định chặt cành mai xuống để khắc mấy chữ này lên, nhưng ngẫm lại ‘nàng thích cành mai này, nếu mình chặt đi thì không còn để cho nàng ngắm nữa!’

(Bội đao: đao đeo ở bên hông)

Do dự một lúc, Địch Thanh chợt nảy ra một ý. Hắn bèn cởi giày, kiễng chân lên, lấy mũi đao khắc tám chữ này vào đế giày. Sau khi so sánh một lúc và xác nhận không sai thì hắn mới mang giày vào. Hắn tiếp tục ở lại một lúc lâu, chờ đến khi nàng trăng cũng đã ngủ. Lúc này hắn mới chịu quay về.

Khi về tới Quách phủ thì đêm đã khuya. Địch Thanh trần trọc cả đêm, khó mà ngon giấc. Trời vừa ửng sáng, hắn đã vội vàng thức dậy đi ra ngoài. Chợt cảm thấy ngực mình hơi đau, hắn đưa tay sờ thì phát hiện cơn đau này là do hắc cầu cắn vào ngực gây nên.

Hắc cầu tuy quỷ dị nhưng đã lâu rồi không hiển linh, do đó Địch Thanh không còn lòng dạ nào để ý tới nó. Hắn vội vàng đi tìm Quách Quỷ. Quách Quỷ vẫn còn đang ngủ say. Địch Thanh không tiện đánh thức nó. Hắn bỗng nảy ra một ý, bèn ở trong sân múa quyền pháp vu vù.

Từ khi Địch Thanh đến Biện Kinh tới nay, Quách Tuấn hết lòng truyền thụ võ công cho hắn. Địch Thanh không nề làm Quách Tuấn thất vọng nên mọi chiêu thức đều cố gắng nhớ kỹ. Song vì vận lực khó khăn nên thường ngày ít luyện tập. Lúc này, hắn nổi lòng hứng thú, từng quyền từng quyền nối đuôi nhau được đánh ra, mạnh mẽ như hổ. Địch Thanh đánh đến hưng phấn thì thở tay rút đao ra múa thêm một hồi. Địch Thanh cảm nhận được khí lực trong cơ thể bây giờ rất sung mãn, đánh đến tận hứng, hắn hét to một tiếng, phóng trường đao bay về tới cấm mạch vào gốc cây liễu phía đối diện vang lên một tiếng “rắc”.

Địch Thanh ném đơn đao xong đột nhiên cảm thấy kinh ngạc, thâm nghĩ, ‘đầu mình hết đau rồi sao?’ Hắn vừa nghĩ đến đây thì cảm giác trong đầu có cơn đau đốn mớ, nhưng không còn đau đốn cùng cực như

trước đây nữa.

Chẳng lẽ người gặp chuyện vui thì tinh thần cũng sẽ sáng khoái hơn nhiều? Địch Thanh đang kinh ngạc thì có một người hoan hô:

- Dao pháp tuyệt quá! Địch nhị ca, không ngờ huynh có bản lĩnh như vậy. Đầu huynh hết đau rồi sao?

Địch Thanh quay đầu lại liền trông thấy Quách Quỷ. Địch Thanh ngờ vực nói:

- Huynh cũng không chắc là đã tốt hơn hay chưa. Nhưng lần này sau khi múa đao xong, đầu huynh thật sự không còn đau đớn như trước kia nữa.

Quách Quỷ vui vẻ nói:

- Đây chẳng phải là chuyện rất tốt hay sao? Mấy ngày nữa huynh hãy đi tìm Vương đại phu xem sao.

Địch Thanh nghi hoặc gật gật đầu, đột nhiên nhớ tới chuyện tối hôm qua, hần bèn nói:

- Tiểu Quỷ, đệ lúc nào cũng nói mình rất có học vấn, huynh muốn đồ đệ một câu.

Quách Quỷ ngạc nhiên hỏi:

- Huynh muốn đồ đệ câu gì?

Địch Thanh cởi giày, lấy tuyết trắng lau bùn nhơ dưới đế, thấp thỏm hỏi:

- Đệ có biết tám chữ này có nghĩa gì không?

Quách Quỷ nhận lấy giày, bịt mũi lại than:

- Huynh mấy ngày chưa rửa chân rồi?

Địch Thanh nở nụ cười xấu hổ, nói tránh đi:

- Đừng giả bộ đánh trống lảng nữa, không biết thì nói không biết. Được rồi, để huynh đi tìm người khác hỏi là được.

Hần giả vờ thò tay muốn giật giày lại, Quách Quỷ cầm giày lui về phía sau một bước, la lên:

- Huynh quá xem thường đệ rồi đó, đây chẳng phải là tám chữ ‘Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung’ sao? Có gì khó đâu chứ?

Địch Thanh thấy Quách Quỷ đọc trôi chảy, không giống như đang lừa hần, kỳ quái hỏi:

- ‘Diêu diêu thảo trùng, thích thích phù thùng’(*) là nghĩa gì? Đá mấy cước thì tất nhiên là sưng phù rồi, ha ha.

(‘Thảo trùng lay động, đá đá sưng phù’)

Dứt lời, hần cười gượng mấy tiếng. Hần biết cô gái viết mấy chữ này, tuyệt đối không phải có ý này.

Quách Quỷ nhìn Địch Thanh từ trên xuống dưới, cười ranh ma hỏi:

- Huynh nói xem ... đôi giày này huynh mua ở đâu?

Địch Thanh trả lời:

- Đây là giày của quan gia, có vấn đề gì sao?

Quách Quỷ trầm ngâm xem giày, xác định Địch Thanh nói không sai. Kinh thành có bát đại cấm quân, mỗi cấm quân đều có trang phục thống nhất. Vào mùa đông hằng năm, cơ quan quản lý trang phục mùa đông Độ Chi Bộ thuộc Tam Ti đều phát cho mỗi người hai đôi. Đại ca Quách Quỷ cũng mang giày giống vậy.

- Vậy thì lạ nhỉ?

Quách Quỷ rất ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại có người khắc tám chữ này lên giày của huynh chứ?

Địch Thanh vốn muốn nói là mình khắc. Chỉ có điều hấn sợ Quách Quỷ nếu biết rồi thì sẽ không giải thích đúng ý, đã đâm lao đành phải theo lao, hấn nói:

- Đúng vậy, kỳ quái thiệt, trong lúc vô tình huynh phát hiện đế giày của huynh có khắc tám chữ này, mấy ngày nay quên kiếm người để hỏi, hôm nay gặp đệ nên mới đổ đệ. Đệ biết hai câu này có nghĩa là gì không? Không biết thì cứ nói không biết, huynh sẽ không cười nhạo đệ đâu.

Hấn nói xong lại cười rộ lên.

Quách Quỷ khịt mũi khinh thường nói:

- Đệ đọc nhiều sách vở, thông cổ tri kim (biết thời xưa hiểu thời nay), sao lại không biết nghĩa của hai câu này chứ? Hai câu này ý nói, thảo trùng kêu vang ‘yêu yêu’(liu riu), châu chấu xung quanh nhảy về phía trước. ‘Yêu yêu’ là tiếng kêu của cào cào, ‘phụ chung’ là chỉ châu chấu, ‘địch địch’ là đáng nhảy lên của châu chấu. Sao nào? Huynh phục chưa?

Địch Thanh biết được nghĩa của tám chữ này, đầu lại càng to ra, hấn thầm nhủ: ‘Nàng ấy viết tám chữ này là có ý gì?’ Hấn ra vẻ chăm chọc nói:

- Tiểu Quỷ, đệ đừng lừa huynh. Chắc đệ cho rằng nhị ca không biết chữ nên bịa đại một cái nghĩa. Khả khả! Bọn họ khắc dưới đế giày huynh tám chữ này, sao có thể là ý này chứ? Ôi chao, thật là kỳ lạ! Thôi được rồi, có lẽ huynh nên đi tìm vị đại nho nào đó có học vấn hỏi thử xem. Đệ à, cứng còn kém xa lắm.

Hấn mang giày vào, xoay người định đi. Quách Quỷ không cam lòng, túm lấy Địch Thanh kéo lại meo máo:

- Huynh có thể khinh thường thành ý của đệ, nhưng không được sỉ nhục học vấn của đệ. Tám chữ này đúng là chẳng có nghĩa gì hết, nhưng ý là nằm ở mấy câu thơ sau kìa!

Địch Thanh khẽ run, giả vờ không quan tâm hỏi:

- Đằng sau như thế nào?

Quách Quỷ lớn tiếng nói:

- Đây vốn là một bài nằm trong Kinh Thi(1), tên là “Thảo Trùng(2)”. Đằng sau hai câu ‘Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung’ là ‘Vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung’. (Không thấy quân tử, ưu tư bởi bởi)

Lòng Địch Thanh chấn động, ngây ngẩn cả người.

“Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung; vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung!”

(Chấu kêu ti tỉ, cào nhảy loi loi. Không thấy quân tử, ưu tư bởi bởi.)

Địch Thanh dù không thông hiểu sách vở lắm, nhưng cũng ít nhiều hiểu được hàm nghĩa bốn câu này. Giờ phút này, hấn chỉ muốn gào lên thật to, hóa ra nàng đang quan tâm mình! Khoảnh khắc này, trong sự vui sướng còn có ngọt ngào, trong cảm động lại xen lẫn thương cảm.

Hấn chỉ là tên cầm quân tầm thường, lại buồn bực thất bại, mặc dù thích nàng nhưng không dám nói ra. Hấn thấy dung mạo nàng thoát tục, xinh đẹp tuyệt luân, chỉ nghĩ rằng có thể gặp được nàng, trò chuyện cùng nàng mấy câu thì đã là may mắn cả đời rồi. Nhưng đâu ngờ rằng, nàng cũng quan tâm tới hấn!

Đầu Địch Thanh choáng váng, hạnh phúc đến nỗi lồng ngực muốn nổ tung.

Quách Quỷ không để ý đến vẻ khác thường của Địch Thanh, cất tiếng giải thích:

- Đây vốn là thơ tình nói về việc tình nhân đợi chờ ước hẹn, nhưng mãi không thấy được người trong lòng đâu cả, cho nên rất lo lắng. Ha ha, huynh không còn lời nào để nói nhé? Chắc là có anh chàng nào đó ở Độ Chi Bộ trong Tam Ti có ý với huynh nên mới khắc mấy chữ này lên giày huynh để thổ lộ tình ý.

Nói xong, nó cười nắc nẻ, vô cùng hả hê.

Địch Thanh phục hồi lại tinh thần, nhìn mặt trời ửng hồng mọc lên ở phương đông. Hấn nhớ ra hôm nay còn phải đi tuần, thăm kêu không tốt. Hấn vừa định rời đi, nhưng không dám chắc mới hỏi:

- Tiểu Quỷ, đệ nói cái gì? Trong sách có viết sao?

Quách Quỳnh bấu môi, xoay người chạy ủa về phòng, chỉ chốc lát sau nó đã mang tới quyển Kinh Thi ném cho Dịch Thanh nói:

- Huynh tự mình xem đi. Chẳng lẽ để lại đi lừa huynh, lẽ nào trong sách cũng đặc biệt viết riêng để lừa huynh sao?

Nói xong, nó lắc lắc đầu, ngáp dài:

- Bị tiếng múa quyền của huynh đánh thức, ra đây xem thế nào? Không nghĩ tới gặp phải người không có phẩm vị. Để trở về ngủ thêm một giấc mới được.

Dịch Thanh lật sách vùn vụt, cuối cùng tìm được bài “Thảo Trùng”. Bốn câu đầu trong “Thảo Trùng” y như lời Quách Quỳnh giải thích, phần sau còn có thêm ba câu nữa: “Diệc ký kiến chỉ, diệc ký cấu chỉ, ngã tâm tắc hàng.” (Chỉ cần được gặp, được thấy mặt người, lòng này thành thoi.)

Bên cạnh trang sách còn có ghi chú của Quách Quỳnh, giải thích rằng: ‘Cuối cùng gặp được người trong lòng, liền uống cạn một chén lớn.’ Dịch Thanh thầm nghĩ: “Quách Quỳnh này giải thích không lưu loát gì hết trơn hết trọi, ý cảnh hoàn toàn không hợp với phần trước, giải thích chính xác phải là: ‘Cuối cùng gặp được người trong lòng, vậy là ta đã yên tâm.’”

Thơ chia làm ba đoạn nhưng ý thơ đều tương tự nhau. Dịch Thanh cất sách rồi chạy nhanh khỏi Quách phủ. Nghĩ đến tám chữ “Vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung”, hắn nhin không được cất tiếng hét to đồng thời lộn mào một cái. Nhưng hắn lại nghĩ ‘Dịch Thanh ơi Dịch Thanh, người ta thì lo lắng mà người còn vui vẻ được sao, không nên như vậy chứ.’ Nhưng rồi không kèm được vui vẻ trong lòng, hắn chạy một mạch như bay đến tận quân doanh.

——-> Thảo luận <>

——> Góp ý <>

Chú thích:

(1) Kinh Thi (): Thơ có từ bao giờ? Đến nay chưa ai biết rõ. Những thi phẩm đầu tiên của nhân loại còn lưu đến ngày nay, ở Đông phương là Kinh Thi, gồm 311 bài (sự thật có 305 bài và 6 đề mục, không có lời) xuất hiện từ đầu Tây Chu đến giữa Xuân Thu (tức là từ thế kỷ XI đến thế kỷ VI trước Công Nguyên). Hiện nay, theo nhiều nhà nghiên cứu, Kinh Thi là tập thơ do các quan âm nhạc triều Chu sưu tập, dựa trên công trình tìm kiếm của nhạc công các nước chư hầu. Bên cạnh số lớn ca dao còn có sáng tác của thi nhân và quý tộc soạn để phổ nhạc. Kinh Thi kết hợp với âm nhạc (thơ phổ nhạc), về sau chỉ ghi lại được phần lời là 305 bài thơ còn lại đến ngày nay. Trong quá trình biên soạn và sử dụng Kinh Thi, các quan âm nhạc và các nhà quý tộc, trong đó có Khổng Tử, đã chỉnh lý, sắp xếp ít nhiều về nội dung cũng như hình thức. Kinh Thi đã từng bị Tần Thủy Hoàng tiêu hủy, đến đời Hán mới sưu tập lại. Bản dùng hiện nay là của Mao Hanh, thường được gọi là Mao Thi. Lối thơ trong Kinh Thi rất tự do, không bị gò ép trong niêm luật, lời lẽ mộc mạc, tự nhiên, không đeo gót, trau chuốt.

(2) Thảo Trùng (): là một bài thơ tình nằm trong Kinh Thi, viết về nỗi nhớ nhung da diết của người phụ nữ với lang quân.

Niên đại: Tiên Tần

Tác giả: Kinh Thi

Thi từ nguyên văn:

Hán Việt:

Yêu yêu thảo trùng,

Địch địch phụ chung.

Vị kiến quân tử,

Ưu tâm xung xung.

Diệp ký kiến chỉ,
Diệp ký cầu chỉ,
Ngã tâm tắc hàng.
Đồ bỉ nam sơn,
Ngôn thái kỳ quyết.
Vị kiến quân tử,
Ưu tâm tuyết tuyết.
Diệp ký kiến chỉ,
Diệp ký cầu chỉ,
Ngã tâm tắc thuyết.
Trắc bỉ nam sơn,
Ngôn thái kỳ vi.
Vị kiến quân tử,
Ưu tâm thương bi.
Diệp ký kiến chỉ,
Diệp ký cầu chỉ,
Ngã tâm tắc di.

Dịch thơ:

Chấu kêu ti ti
Cào nhảy loi chơi
Không thấy quân tử
Ưu tư bồi bồi
Chỉ cần được gặp
Được thấy mặt người
Lòng này thanh thoi.
Trèo lên Nam Sơn
Nói đi hái Quyết
Không gặp được chàng
Nhớ nhung da diết
Không được thấy mặt
Chẳng được nghe lời
Lòng buồn khôn xiết
Trèo lên Nam Sơn
Nói hái rau Vi
Thiếu người trong mộng
Tim thiếp sầu bi

Không được thấy mặt
Chẳng được nghe lời
Thương nhớ đầy vơi
(Dịch: oIo)

37. Chương 12: Bức Sát () (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 12: Bức Sát () (2)

Dịch Giả: Thiên Kim ()

Biên Tập: Anh Thư ()

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Chương 12: Chém giết (2)

Thật may là hần vẫn chưa trễ, đầu cũng không đau nhức. Sau khi đến quân doanh, Dịch Thanh nhận nhiệm vụ tuần tra khu vực quanh sông Thái với Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh.

Chờ đến phụ cận sông Thái, Dịch Thanh tìm một chỗ khuất gió vừa tắm nắng vừa nhìn bầu trời đến phát ngáy, khóe miệng luôn nở nụ cười như có như không.

Một ngày bình yên, gần tới lúc báo cáo kết quả công tác, Dịch Thanh không chịu nổi nữa, bèn lén lấy quyển Kinh Thi ra xem. Khi nhìn thấy mấy câu: “Trắc bỉ nam sơn, ngôn thái kỳ quyết, vị kiến quân tử, ưu tâm tuyết tuyết.” trong Kinh Thi, hần không khỏi nghĩ thầm: ‘nếu thật sự có thể cùng nàng lên núi hái quyết, xuống núi trồng rau nuôi dê thì dù cho mình làm hoàng đế mình cũng không thèm. Nhưng mà nàng có cuộc sống ấm no, nàng sẽ không làm như thế đâu, có thật là nàng đang đợi mình không? Mình có gì tốt chứ? Chao ôi, có lẽ tám chữ này là viết cho người khác, mình chỉ tự mình đa tình mà thôi. Dịch Thanh lo được lo mất, vẻ mặt cũng biến hóa liên tục.

(Dạo khắp Nam Sơn, nói đi hái quyết, không gặp được chàng, nhớ nhung da diết).

Trương Ngọc thấy Dịch Thanh đang xem sách thì hoảng hết cả hồn, có lẽ còn kinh ngạc hơn cả việc thấy Thái Hậu trao trả triều chính cho hoàng đế. Hần lại thấy sắc mặt của Dịch Thanh biến hóa trăm kiểu, nhìn không được đưa tay sờ trán Dịch Thanh. Dịch Thanh giật mình nhảy lùi về phía sau, đến khi phát hiện ra là Trương Ngọc thì kinh ngạc hỏi:

- Người làm gì thế?

Trương Ngọc không trả lời mà hỏi ngược lại:

- Hôm nay có uống thuốc chưa?

Dịch Thanh ngạc nhiên hỏi:

- Chưa uống, sao vậy?

Trương Ngọc nói:

- Vậy ta đề nghị người mau uống thuốc đi. Ta thấy người lúc thì ưu sầu, lúc thì cao hứng, trúng tà à?

Địch Thanh hất tay Trương Ngọc ra, cười mắng:

- Người mới trúng tà đó.

Lời còn chưa dứt, Lý Vũ Hanh đột nhiên thấp giọng nói:

- Thật tà môn, sao bọn họ lại đến?

Địch Thanh rung mình ngẩng đầu lên, trông thấy Hạ Tuyền và Khâu Minh Hào đã sánh bước đi tới. Địch Thanh âm thầm kêu khổ đồng thời cũng lấy làm kỳ quái, không hiểu sao Biện Kinh to lớn như vậy mà hai ngày nay cứ gặp phải hai tên này? Nếu như hai người Hạ Tuyền tình cờ gặp được Địch Thanh hai lần thì quá trùng hợp. Nhưng nếu như cố tình, Hạ Tuyền, Khâu Minh Hào và Địch Thanh không qua lại với nhau, bọn họ rốt cuộc muốn làm gì?

Hạ Tuyền vẫn mang dáng vẻ xác lảo như trước, lạnh lùng hỏi:

- Chung quanh đây có gì khác thường không?

Trương Ngọc lắc đầu nói:

- Hồi bẩm Chỉ huy sứ, không có khác thường.

Hạ Tuyền cau mày, quay qua nói với Khâu Minh Hào:

- Vậy thì lạ thật, tên giặc này rốt cuộc ẩn nấp nơi nào chứ?

Khâu Minh Hào chậm rãi nói:

- Người của Di Lạc giáo từ trước đến giờ đều tỏ vẻ thần bí. Theo ý ta, nhân thủ của bọn chúng lần này đến Biện Kinh sẽ không nhiều, chủ yếu là phô trương thanh thế...

Địch Thanh nghe đến ba chữ Di Lạc giáo thì tim đập loạn. Hắn nghĩ thầm: 'Chẳng lẽ Đa Văn Thiên Vương lại đến ư? Y đến đây làm gì? Tìm Ngũ Long sao?'

Hạ Tuyền lắc đầu nói:

- Chuyện này thà tin là có còn hơn là không. Ngày mai là đại điển, nếu như để bọn chúng kinh động thánh giá, vậy thì nguy to.

Hắn quay đầu lại, nói với Trương Ngọc:

- Các người lại phải vất vả theo chúng ta đi bắt giặc, không thiếu chỗ tốt cho các người đâu.

Trương Ngọc đã hiểu rõ, thì ra kinh thành xuất hiện phản tặc, hèn chi Hạ Tuyền lại khẩn trương đến thế. Trương Ngọc dù không muốn chỗ tốt tí nào, song bây giờ hắn không còn cách nào từ chối. Đang lúc do dự thì từ phía bắc đột nhiên có cấm quân chạy tới thì thầm bên tai Hạ Tuyền mấy câu. Hạ Tuyền khẽ biến sắc, nói:

- Chuyện này có thật không?

Cấm quân này đáp:

- Tuyệt không giả dối.

Hạ Tuyền lập tức nói khẽ mấy câu với Khâu Minh Hào. Khuôn mặt như tấm sắt của Khâu Minh Hào cũng khẽ biến, nói:

- Nếu như tin này chính xác, vậy phải lập tức ra tay.

Hạ Tuyền gật gù, quát Trương Ngọc:

- Đã phát hiện hành tung của giáo đồ Di Lạc. Chúng ta phải lập tức bắt giặc, ba người các người hãy đi theo ta!

Dứt lời hắn dẫn đầu đoàn người chạy về phương bắc.

Lòng Địch Thanh nặng trĩu, sờ quyển sách trong ngực, đành bó tay.

Đoàn người chạy một mạch về phương bắc, chẳng mấy chốc đã đến được phụ cận cửa bắc. Hạ Tuyền vẫn không dừng lại mà chạy thẳng đến hướng cửa hiệu vàng bạc Vương gia. Địch Thanh thầm nhủ mày. Hắn còn nhớ lộ tuyến hôm qua cũng y như vậy.

Hạ Tuyền đến cạnh cửa hiệu vàng bạc Vương gia cũng không dừng lại mà chạy chéo vào một ngõ hẻm ở bên cạnh. Khi đến trước một trạch viện lớn liền có cấm quân cải trang hấp tấp chạy tới chỉ tay về phía trạch viện nói:

- Hạ chỉ huy, có người nhìn thấy bọn chúng tiến vào đó rồi không trở ra nữa.

Lúc này có cấm quân lục ta lục tục chạy tới. Số lượng không ngờ đến hơn mười người, ai nấy đều cầm vũ khí sắc bén trong tay, có người còn cầm cung nỏ. Địch Thanh vừa nghĩ tới võ công của Đa Văn Thiên Vương, lòng bàn tay rịn đầy mồ hôi.

Hạ Tuyền ra lệnh:

- Lệ Chiến, người dẫn mười người xiết chặt đường chính phía nam, dùng nỏ cứng bắn vào yếu đạo. Nếu có cường đạo lao ra thì giết không cần hỏi. Tổng Thập Ngũ, người dẫn nhóm kim thương coi giữ tường viện phía bắc, không cho bất cứ kẻ nào thoát ra. Cao Đại Danh, Ưng Minh Đô, hai người các người chia nhau dẫn cung tiễn thủ và đao phủ thủ canh giữ hai hướng đông tây, không được sơ suất!

Bọn người Lệ Chiến, Tổng Thập Ngũ, Cao Đại Danh và Ưng Minh Đô đều là quân Kiều Kỳ, nhao nhao nhận lệnh. Đến lúc này thì Phó Đô Đầu - Vương Khuê và Quân Đầu - Lý Giản của quân Kiều Vũ cũng chạy tới. Địch Thanh đến kinh thành đã nhiều năm, nhưng đây là lần đầu tiên gặp phải thế trận như vậy, trong lòng trở nên khẩn trương.

Hạ Tuyền nhìn Khâu Minh Hào nói:

- Khâu bộ đầu, nhân thủ đã đến đông đủ. Điều động nhân thủ thì tại hạ thông thạo, song việc bắt giặc thì giao cho ngài.

Khâu Minh Hào bình tĩnh nói:

- Ta đã từng đến Tào phủ, biết rằng phủ này chia làm: tiền thính (nhà trước), hậu đường (nhà sau), tả hữu sương (hai dãy hiên hai bên) kéo dài tới hậu hoa viên, chuồng ngựa, hòn non bộ, đình mai và rừng trúc. Tào tướng đã tạ thế, con cháu y đã rời khỏi kinh thành, vì thế tòa trạch viện này trở nên hoang vu. Tên giặc ẩn náu trong đó, chúng ta phải chia nhau ra tìm thôi.

Địch Thanh chợt dạ, thầm nghĩ: ‘Nơi này chẳng lẽ là trạch viện của Xu Mật sứ Tào Lợi Dụng ư?’

Hạ Tuyền cau mày nói:

- Vậy thì Khâu bộ đầu và Vương Khuê cùng một đội với ta, xông thẳng vào tả hữu sương. Lý Giản, người dẫn hai người đến tra xét đình mai và rừng trúc. Còn Trương Ngọc, Địch Thanh và Lý Vũ Hanh, ba người các người đến hậu hoa viên xem xét tình hình...

Sau khi đưa ra hàng loạt phân công, Hạ Tuyền nói:

- Theo tin tức thì ở đây có ba nhân vật khả nghi. Lần này bao vây bắt giết, chúng ta ra tay phải tuyệt đối thành công. Nếu phát hiện ra tung tích giặc thì chỉ cần thổi còi là được, những người còn lại nếu nghe thấy tiếng còi phải nhanh chóng chạy đến trợ giúp.

Vừa dứt lời liền có đám người khiêng cây gỗ to phá cửa. Một tiếng “oanh” thật lớn vang lên, cửa son ngã xuống. Hạ Tuyền hăng máu dẫn đầu xông vào tiền thính, vượt qua hậu đường rồi chạy nhanh về hướng tả hữu sương.

Địch Thanh và Trương Ngọc gặp việc hệ trọng như vậy, mặc dù trong lòng thấp thỏm lo âu, nhưng cũng có chút hưng phấn. Sắc mặt Lý Vũ Hanh lại tái nhợt, có vẻ sợ sệt. Ba người chạy một mạch dọc theo đường mòn, vòng qua hòn non bộ, đình đài lầu các, rồi tiếp tục chạy thêm một lúc nữa mới đến được hậu hoa viên. Tào phủ rất lớn, tuyệt vọng thật dày, vô cùng hoang vu. Trương Ngọc thấy thế, nhịn không được thở dài:

- Cả đời Tào Lợi Dụng hào hoa xa xỉ không chịu trời buột, không ngờ sau khi chết thì Tào gia lại suy tàn đến thế.

Địch Thanh khẽ suy:

- Cần thận.

Hắn thấy Lý Vũ Hanh theo sát phía sau mình, mỉm cười nói:

- Không cần sợ, người chưa từng giết người sao?

Lý Vũ Hanh khấn trương đến nỗi cả người run rẩy, nói:

- Ngay cả gà ta cũng chưa từng giết huống chi là người? Trời ơi, ta cứ tưởng rằng sau khi gia nhập cấm quân sẽ được hưởng phúc, đâu ngờ còn phải bắt giặc. Nhìn thanh thế của bọn họ như vậy, khẳng định tên giặc này rất hung ác. Các người nhất thiết phải cẩn thận.

Giọng nói hắn phát run, rất bất an.

Trương Ngọc và Địch Thanh đều lắc đầu thở dài. Nhìn Lý Vũ Hanh thường ngày thô kệch, không ngờ lại là người nhất gan đến thế.

Địch Thanh an ủi:

- Vũ Hanh, người đừng lo lắng. Chúng ta nhiều người, không cần phải sợ.

Hắn đưa mắt nhìn quanh, thấy băng tuyết bao trùm hậu hoa viên, xa xa có chuồng ngựa, nhưng sớm đã không còn con ngựa nào. Cách chuồng ngựa không xa là giếng nước, thùng nước đã lâu không sử dụng nằm lăn lóc ở bên cạnh, khiến cảnh vật càng lộ ra vẻ thê lương.

- Đi tới kiểm tra chuồng ngựa nào. Xung quanh đây xem ra chỉ có chỗ đó là tên giặc có thể ẩn nấp.

Trương Ngọc nhíu mày nói.

Ba người sóng vai nhau đi về phía chuồng ngựa. Trong chuồng ngựa là một mảng âm u, nhìn không rõ cảnh vật trong đó. Chuồng ngựa này thật lớn, chỗ bên trái có cái lán chất đầy cỏ khô cho ngựa ăn. Trương Ngọc nhặt một cục đá từ trên mặt đất ném vào. “Độp” một tiếng, trong bầu không khí yên tĩnh của hậu hoa viên nghe càng thêm đáng sợ. Lý Vũ Hanh rung mình, thấy chuồng ngựa không có bất kỳ động tĩnh gì, run giọng nói:

- Không có ai cả. Trương Ngọc, Địch Thanh, hay là chúng ta ngồi ở đây một lát đợi tin tức của những người khác, đừng mù quáng mà xông vào.

Địch Thanh đột nhiên chun mũi, khẽ ồ lên một tiếng. Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh rung mình, vội hỏi:

- Gì thế?

Địch Thanh nhìn về phía góc chuồng ngựa, nói:

- Nơi đó không phải tuyết, mà là hoa mai, có hương thơm phát ra từ đó.

Bên cạnh chuồng ngựa này có một bụi hoa mai trắng như tuyết. Địch Thanh nhìn thấy hoa mai thì nhớ tới cô gái, trong lòng cảm thấy ấm áp. Hắn thầm nghĩ, xem ra nàng lại uống công chờ đợi rồi. Trời ơi...

Trương Ngọc thở phào nói:

- Địch Thanh, đến lúc này mà người còn để ý hoa mai?

Địch Thanh ngượng ngùng dời ánh mắt đi. Hắn đột nhiên nhìn chòng chọc vào mặt đất nói:

- Các người xem đây là dấu vết do vật gì để lại?

Dưới ánh trăng mờ nhạt, ba người thấy trên mặt tuyết trắng bạc có hai hàng dấu vết hình bán nguyệt. Những hình bán nguyệt này lớn cỡ nắm tay, ở ven rìa còn có ba vết răng in sâu vào mặt tuyết, xếp thành một kí hiệu kéo dài tới miệng giếng.

Trương Ngọc ngồi xổm xuống dán mắt nhìn dấu vết này rồi ngạc nhiên nói:

- Cái này không phải là dấu chân người, nhưng đây cũng không phải là dấu chân thú vật. Cả đời ta chưa bao giờ nhìn thấy loại dấu vết kỳ quái này.

Địch Thanh vừa định đi dọc theo dấu vết này tìm kiếm, nhưng bị Lý Vũ Hanh kéo lại. Lý Vũ Hanh nói:

- Địch Thanh, dấu vết này kỳ quái quá, hay là chúng ta đợi Hạ Tuyền đến rồi hãy quyết định tiếp.

Địch Thanh cười khổ nói:

- Đến khi đó nếu như bọn họ hỏi chúng ta ở đây làm gì, chẳng lẽ chúng ta nói ngồi ở đây chờ sao? Vậy thì quá bề mặt.

Lý Vũ Hanh xấu hổ buông tay ra, lẩm bẩm nói:

- Bề mặt dấu sao vẫn tốt hơn toi mạng.

Địch Thanh không quan tâm. Hắn bước dọc theo dấu vết tiến về phía miệng giếng, thấy những dấu vết này kéo dài đến cạnh giếng liền không thấy nữa thì không khỏi cảm thấy kỳ quái. Trương Ngọc cũng đến bên cạnh giếng, nhìn khắp bốn phía, cau mày nói:

- Đây là cái gì vậy, lẽ nào dẫn vào trong giếng ư?

Hắn vừa định nhìn vào trong giếng nước thì Địch Thanh đột nhiên cảm thấy có điều không ổn, trong đầu chợt lóe kim quang, vội kéo Trương Ngọc lại, hét lên:

- Cẩn thận!

Không biết vì sao vào thời khắc này, Địch Thanh lại có cảm giác rét lạnh mà trước nay chưa từng có, trong giếng có chứa mối nguy cực lớn!

Đúng lúc này, trong giếng có một luồng ánh sáng vô cùng chói mắt bay ra. Luồng ánh sáng này cực sáng, trong nháy mắt đã áp chế ánh trăng trên trời, vô cùng kỳ dị. Ánh mắt ba người đều dõi theo luồng sáng này, trong luồng sáng bất ngờ phân ra một vệt sáng lạnh, đâm về phía yết hầu Trương Ngọc.

Là gì đang ở trong giếng? Chẳng lẽ đây là giáo đồ Di Lặc giáo mà bọn người Hạ Tuyền muốn bắt?

Địch Thanh hét lớn một tiếng, thò tay rút đao chém một nhát về phía vệt sáng đó. Vệt sáng này là kiếm, trong giếng có người!

Địch Thanh lập tức chém ra một đao, công địch tất cứu. (đánh vào nơi yếu hại của địch để buộc y phải phòng thủ)

Một đao này của hắn không tính là cao siêu, nhưng thời điểm ra đao lại vô cùng chuẩn xác, kẻ này nếu muốn giết Trương Ngọc thì phải để cái mạng lại. Ai ngờ kẻ này trở kiếm, ánh kiếm đột nhiên bay vút lên, đâm trúng vào cổ tay Địch Thanh. Địch Thanh thét lên một tiếng đau đớn, đơn đao rời khỏi tay bay vọt lên không.

Huyết quang tóe ra, không trung như hoa mai nở rộ. Hoa mai này chưa rơi xuống, trường kiếm đã hóa thành độc long bay tới cán thẳng vào cổ Địch Thanh. Địch Thanh mặc dù có thể liều mạng, nhưng chưa bao giờ thấy qua kiếm pháp tàn nhẫn, độc ác và nhanh đến thế.

Trong chớp mắt, Địch Thanh đã không thể tránh thế kiếm đâm tới. Ngay khoảnh khắc giữa lần ranh sống chết, hai chân Địch Thanh bị ai đó kéo mạnh. Hắn bất ngờ ngã xuống, điều này vượt ra ngoài dự liệu của kẻ đó, nhờ vậy mà Địch Thanh đã tránh được một kiếm trí mạng này.

Người kéo ngã Địch Thanh chính là Trương Ngọc. Thời điểm Trương Ngọc bị một kiếm kia đâm vào yết hầu, trong đầu đã nghĩ đến chữ chết, nhưng Địch Thanh cứu hắn một mạng. Trương Ngọc tìm được đường sống từ trong chỗ chết, chẳng những không khiếp sợ mà còn kích phát ra dũng khí vô biên. Hắn biết tay kiếm này võ công rất cao nhưng hắn vẫn xông tới, bởi vì Địch Thanh đang gặp nguy hiểm.

Con đường sống chết.

Sống chết cũng thường được xác định chỉ trong chớp mắt. Bởi vì sự can đảm của Trương Ngọc và cách Địch Thanh rất gần nên hắn đã cứu được Địch Thanh một mạng trong đường tơ kẽ tóc. Nhưng trường kiếm kia lại như rồng, hóa thành một vệt sáng đâm vào bả vai Trương Ngọc, máu tươi bắn ra tung tóe. Trương Ngọc không rên lên một tiếng nào, ôm Địch Thanh lăn một vòng đến bên cạnh chuồng ngựa. Hai người nhảy bật lên chăm chăm nhìn vào đối thủ như mãnh thú rình mồi, không mấy may sợ hãi.

Mặc dù võ công của hai người không cao tuyệt, tài nghệ cũng không vô song, nhưng cả hai đều có dũng khí cuộn cuộn mãnh liệt, có nghĩa khí quên mình. Bọn họ vừa trải qua ranh giới giữa sự sống và cái chết nên đều vô cùng tín nhiệm đối phương. Họ biết hiện giờ nếu muốn bảo toàn tính mạng thì chỉ có thể dựa vào dũng khí, dựa vào nắm đấm, dựa vào sự đồng lòng của huynh đệ bọn họ.

Khoảng cách giữa kẻ xuất kiếm và hai người Dịch Thanh chỉ hơn một trượng, nhưng gã bị dũng khí của hai người bức bách nên tạm thời không dám tiến lên.

Khi Dịch Thanh nhìn thấy rõ mặt mũi của kẻ đó. Cả người hắn bỗng lão đảo như thể bị búa tạ đập mạnh vào ngực. Kẻ xuất kiếm mặc áo xanh, tóc đỏ mắt trợn trừng, vẻ mặt cực kỳ phẫn nộ và uy nghiêm, đây là Tăng Trưởng Thiên Vương, người mà trước đây Dịch Thanh đã đâm chết!

Tăng Trưởng Thiên Vương vẫn chưa chết? Hay là y đã chết rồi và đây chỉ là quỷ hồn của y đến báo thù?

Dịch Thanh không tin! Trước đây Dịch Thanh rõ ràng đã đâm một kiếm xuyên qua tim Tăng Trưởng Thiên Vương, sau đó Quách Tuân cũng chứng thực rằng Tăng Trưởng Thiên Vương đã chết, nhưng không có cách gì tra ra thân phận của y. Người chết không thể phục sinh, vậy kẻ trước mắt là ai đây?

Dịch Thanh đang chìm trong suy tư thì có tiếng còi vang lừng, thì ra Lý Vũ Hanh đang thổi còi. Lý Vũ Hanh thấy chiến đấu kịch liệt, không dám đến gần. Nhưng hắn vẫn làm được chuyện có ích, đó là báo động cầu viện. Tiếng còi vừa cất lên, từ phương hướng mai đình, rừng trúc cũng truyền đến tiếng còi, đây chắc là Lý Giản đang cầu viện.

Trong Tào phủ này không chỉ có một kẻ địch là Tăng Trưởng Thiên Vương?

Tiếng còi vừa mới cất lên giữa rừng trúc, Dịch Thanh chợt cảm thấy trời đất hơi sáng. Hắn vội vàng nhìn sang hướng bên cạnh thì lại thấy có ánh lửa từ tả hữu sừng, chỉ trong nháy mắt tiếng còi đã vang lên dồn dập.

Không ngờ bọn người Hạ Tùy cũng gặp phải kẻ địch? Trong Tào phủ này, rốt cuộc có bao nhiêu kẻ địch?

Lòng Dịch Thanh trầm xuống, khắp Tào phủ đều có địch, rất khó để ai đó đến giúp bọn hắn. Với khả năng của hắn và Trương Ngọc thì làm sao có thể đấu lại Tăng Trưởng Thiên Vương?

Tăng Trưởng Thiên Vương lạnh lùng nhìn Dịch Thanh, đột nhiên trầm giọng:

- Trả mạng cho ta!

Gió lạnh thổi qua, hoa viên trở nên quỷ khí trùng trùng. Dịch Thanh cắn răng nói:

- Người chết không thể sống lại, ngươi không phải là Tăng Trưởng Thiên Vương!

Trong mắt Tăng Trưởng Thiên Vương lấp lánh ánh sáng kì dị, quát:

- Phật chủ tân sinh, Thiên Vương bắt tử!

Hắn nói xong liền ra kiếm đâm vào cổ họng Dịch Thanh. Võ công của kẻ này rất cao cường, ắt không kém tên Tăng Trưởng Thiên Vương ở thung lũng Phi Long năm đó là bao.

Trương Ngọc thấy thế, quát khê một tiếng đồng thời lặn một vòng rồi vung đao chém ngang vào hai chân Tăng Trưởng Thiên Vương. Phương thức tấn công mà hắn đang dùng là vây Ngụy cứu Triệu.

Lần này Dịch Thanh đã sớm đề phòng. Hắn xoay nhanh người lại, thoát cái đã đến cây cột ở phía sau chuồng ngựa, sau đó nhảy lên đưa tay chụp lấy chìa sắt cạnh chuồng ngựa.

Trường kiếm ngán lên một tiếng, đâm mạnh vào cột gỗ. Kiếm thế uy mãnh phá tan cột gỗ!

Dịch Thanh không thể tưởng tượng được trên đời này lại có kiếm pháp uy mãnh đến thế. Hắn tay không tác sắt, chỉ cố chụp lấy chìa sắt để ứng chiến, không ngờ lại tránh được một kiếm quỷ thần khó lường này. Nhìn trường kiếm, sống lưng Dịch Thanh ớn lạnh. Nhưng có chìa sắt trong tay, Dịch Thanh không nghĩ nhiều liền vung lên đập mạnh vào trường kiếm.

Đơn đao của Trương Ngọc cũng đã đến chân Tăng Trưởng Thiên Vương. Tăng Trưởng Thiên Vương không kịp rút kiếm. Y tung người nhảy lui về phía sau, trường kiếm vang lên một tiếng “keeng” rồi gãy thành hai đoạn.

Địch Thanh và Trương Ngọc chấn động tinh thần, thừa dịp Tăng Trưởng Thiên Vương vừa mất đi binh khí, một trái một phải cùng nhau đánh tới. Hai người biết đây là cuộc chiến sinh tử, nên thể như hổ điên, xuống tay không chút lưu tình. Trong nháy mắt, Tăng Trưởng Thiên Vương bị bức lui mấy bước đến gần đồng cỏ khô trước chuồng ngựa.

Trương Ngọc thấy vậy, mạnh mẽ bước dài tới chém liên tiếp ba đao. Địch Thanh vừa định vung chĩa chặn đường lui của Tăng Trưởng Thiên Vương thì thoáng thấy đồng cỏ khô chợt động, trong lòng sợ hãi quát lên:

- Cẩn thận!

Hắn vừa mới quát lên, Tăng Trưởng Thiên Vương đột nhiên đưa tay bắt lấy chĩa sắt rồi tiếp đó không chế hai tay Địch Thanh.

Đồng cỏ khô đột nhiên bị ai đó tung lên, rơi ào ào vào người Trương Ngọc, che khuất tầm mắt hắn. Trương Ngọc vội nhắm mắt lại. Hắn không nhìn thấy một luồng ánh sáng bay ra, trong nháy mắt đã chém tới trước mặt hắn! Thì ra trong đồng cỏ khô còn có kẻ địch. Gã đó nhẫn nhịn đến bây giờ mới chịu ra tay. Gã vừa ra tay liền dồn Địch Thanh và Trương Ngọc vào chỗ chết.

Một gã vận áo trắng nhảy ra khỏi đồng cỏ khô, tóc tía, mặt mũi hiền lành, trong tay cầm một thanh đao. Thật không thể tin nổi, người vừa xuất hiện lại là Trì Quốc Thiên Vương mà Địch Thanh trước đây đã nhìn thấy ở thung lũng Phi Long. Địch Thanh kinh hoàng trong lòng, không thể hiểu nổi vì sao Trì Quốc Thiên Vương cũng chưa chết. Mắt thấy Trương Ngọc thân hăm tuyệt cảnh, Địch Thanh đột nhiên vứt chĩa, vung tay lên ném một vật về phía người vừa lao ra khỏi đồng cỏ khô, gào lên:

- Xem tuyệt độc ám khí của ta đây.

Vật này rào rào xoạt xoạt trên không, biến ảo muôn hình vạn trạng bay tới gã ấy. Trì Quốc Thiên Vương sắp thành công, bỗng nhìn thấy ám khí kỳ dị này, không cố giết Trương Ngọc nữa mà lập tức lui về sau đồng thời vung đao đánh bật ám khí vắng đi. Khi đao vừa chạm vào vật ấy, gã mới phát hiện ám khí này chỉ là một quyển sách mà thôi.

Quyển sách này là Kinh Thi.

Địch Thanh bỏ chĩa ném sách cứu Trương Ngọc một mạng, nhưng lại để Tăng Trưởng Thiên Vương đoạt được chĩa sắt. Y trở tay đâm tới, cán chĩa đâm thẳng vào ngực Địch Thanh chính xác không sai một ly. Địch Thanh cảm thấy ngực mình đau đớn tột cùng, òa một tiếng phun ra một ngụm máu tươi, cả người vắng ngược ra ngoài.

Tăng Trưởng Thiên Vương cũng thấy bất ngờ. Thoạt nhìn thì như là thuận tay đâm tới, nhưng chiêu này ngưng tụ toàn bộ sức mạnh của y. Y vốn cho rằng sẽ đâm chết Địch Thanh ngay tại trận, nhưng không ngờ ngực của Địch Thanh giống như có cái gì đó ngăn lại, cán sắt vậy mà lại không đâm thủng được ngực hắn.

Tăng Trưởng Thiên Vương biến hóa cực nhanh, y quát to một tiếng, phóng mạnh chĩa sắt bay tới đâm vào người Địch Thanh. Địch Thanh vẫn còn ở giữa không trung, muốn tránh cũng không tránh được. Có ai đó bỗng bay xẹt qua chắn trước người Địch Thanh. Người này tay không vũ khí, gào to một tiếng, dồn sức vào hai tay nắm chặt lấy đầu chĩa. Song lực ném của Tăng Trưởng Thiên Vương quá mạnh, người này mặc dù nắm được mũi xoa nhưng không thể nào ngăn được một đòn trí mệnh này. Chĩa sắt liền xuyên thủng bàn tay hắn, rồi đâm vào bụng dưới.

Khóe mắt Địch Thanh như muốn nứt ra, rống to:

- Trương Ngọc!

Người ngăn cản đòn chí mạng này cho Địch Thanh chính là Trương Ngọc. Mặc dù hai người không phải là huynh đệ, nhưng tình cảm của họ còn hơn cả huynh đệ. Trong tình cảnh này, hắn không hề nghĩ đến chuyện chạy thoát thân mà chỉ mong sao cứu được huynh đệ, dù có chết cũng cam lòng!

Địch Thanh văng mạnh vào chuồng ngựa. Hắn ngã xuống trên cành tùng mai, phịch một tiếng, mai tuyết tung tóe.

Toàn thân Địch Thanh đau đớn kịch liệt, gân cốt muốn nứt ra, hắn há miệng phun thêm một ngụm máu tươi. Lúc này lửa đã bùng lên khắp Tào phủ, tiếng còi vang lên bốn phía. Địch Thanh chống tay chỗi người muốn đứng dậy bước tới cứu Trương Ngọc, nhưng vết thương quá nặng, tay chân hắn đã không còn chút sức lực nào. Hắn vừa mới ngóc dậy thì lại ngã mạnh xuống đất. Hắn chỉ cảm thấy mệt mỏi gần chết, đom đóm bay loạn trước mắt. Hắn thoáng thấy quyển đang nằm bên cạnh.

Gió lạnh vùn vụt, ánh lửa hừng hực. Cánh mai và bông tuyết bay chập chờn theo gió. Địch Thanh dỗi mắt nhìn theo cánh hoa rồi dừng lại trên quyển sách. Hắn vừa vận thấy được một câu trong bài Thảo Trùng: “Trắc bỉ nam sơn, ngôn thái kỳ vi, vị kiến quân tử, ngã tâm thương bi!”

(Trèo lên Nam Sơn, nói hái rau Vi, thiếu người trong mộng, tim thiếp sầu bi!)

Trông thấy câu thơ này, trong lòng Địch Thanh chợt dâng lên nỗi đau thương khôn tả. Cả đời mình thật bất hạnh, ba chìm bảy nổi, vừa mới ban ngày lòng còn tràn đầy niềm vui vì tìm được người mình yêu trong đời, đâu ngờ rằng tới ban đêm lại phải bỏ mạng nơi đây. Nàng ấy chờ đợi đến tận khuya, rốt cuộc vẫn không gặp được mình. Nỗi bi thương này càng lúc càng nồng đậm, ngưng tụ ở ngực, như thể muốn nổ tung. Địch Thanh tuy biết hôm nay chết là cái chắc, nhưng trong lòng hắn lại có một giọng nói liên tục gào thét: “Ta không thể chết được, ta không muốn chết, ta không muốn chết!”

Trước đây hắn vẫn có thể tỉnh lại sau khi bị thương nặng ở thung lũng Phi Long, đơn giản là vì còn bận lòng với đại ca. Giờ phút này hắn không muốn chết. Hắn cảm giận ông trời đùa cợt với hắn, nỗi bi phần khó tả dâng trào. Hắn muốn chống lại ông trời. Nỗi đau xót sục sôi mãnh liệt, trong nháy mắt ào ạt xông lên đỉnh đầu, Địch Thanh chỉ cảm thấy trong đầu bỗng nổ ầm một tiếng, hai con rồng to lớn điên cuồng quẫy động.

Hai con rồng này một hồng một vàng, gào thét rống giận, không ngừng bay lên. Chúng đột nhiên quấn lấy nhau, như mây đỏ đầy trời, như tà dương lóe sáng, rực rỡ khó tả. Thân thể Địch Thanh chấn động, chỉ cảm thấy hai con rồng to lớn này mang đến cho hắn sức mạnh vô biên. Vào thời khắc này, vết thương trên người hắn tuy vẫn còn đau nhưng đã không còn nghĩa lý gì với hắn. Địch Thanh xoay người nhảy lên, chắn trước người Trương Ngọc.

Tăng Trưởng Thiên Vương và Trì Quốc Thiên Vương đều ngơ ngẩn, không thể nào tin được trên đời này còn có người biến thái như hắn. Hắn vừa mới bị thương nặng sắp chết mà sao thoát cái đã có thể mạnh mẽ như hổ? Càng khiến cho hai vị Thiên Vương kinh hãi là toàn thân Địch Thanh chẳng những run rẩy, mà hai mắt hắn còn co giật không ngừng, như thể bị trúng gió. Hai vị Thiên Vương chưa từng thấy người nào có vẻ mặt quái dị như thế, một sự ớn lạnh không thể khống chế từ đáy lòng dâng lên. Bọn họ chợt phát hiện tên Địch Thanh này lại xa lạ đến thế.

Địch Thanh rống lên một tiếng, xông về phía Tăng Trưởng Thiên Vương.

Địch Thanh lại chủ động ra chiêu đối phó với hai đại Thiên Vương? Tăng Trưởng và Trì Quốc nở nụ cười châm biếm Địch Thanh không tự lượng sức mình, nhưng nụ cười ấy rất nhanh liền biến thành kinh hãi. Bởi vì thể tối của Địch Thanh thật sự quá mãnh liệt, thật sự quá nhanh, nhanh như cười rồng, mạnh như cười hổ. Trong nháy mắt, hắn đã lao tới trước người Tăng Trưởng Thiên Vương.

Tăng Trưởng Thiên Vương cũng đã mất đi bình khí. Y siết chặt nắm tay, đám cùng lúc hai đám vào huyết Thái Dương của Địch Thanh. Chiêu này lấy công làm thủ, ép Địch Thanh không thể không lui về tự bảo vệ mình, cũng có thể coi là chiêu hay vào lúc này. Nhưng Tăng Trưởng Thiên Vương đột nhiên nhận ra, chiêu này cực tệ. Địch Thanh không hề có ý tránh né, hắn nhanh như điện tránh được hai quyền này, rồi xông tới trước ngực Tăng Trưởng Thiên Vương. Tiếp đó hắn như thể phát điên, dang rộng hai tay ôm chặt lấy Tăng Trưởng Thiên Vương rồi ngửa cổ cộng mạnh đầu vào trán của Tăng Trưởng Thiên Vương.

Một tiếng bịch vang lên rất lớn, như trời long đất lở. Tăng Trưởng Thiên Vương cảm thấy đầu mình như muốn vỡ tung, hai mắt tối sầm, máu mũi chảy ròng, y gào lên:

- Cứu ta!

Ban đầu, do có võ công cao tuyệt nên y vô cùng ngạo mạn. Nhưng khi đối mặt với Dịch Thanh, lần đầu tiên y sinh ra cảm giác không thể địch nổi.

Trì Quốc Thiên Vương chém ra liên tục ba đao, giống như lốc cuốn hoa mai. Nhưng đao vừa đánh ra lại phải thu về, không có cách nào chém xuống. Vì Dịch Thanh đang ôm chặt lấy Tăng Trưởng Thiên Vương xoay như chong chóng. Hai người quấn chặt lấy nhau khiến cho Trì Quốc Thiên Vương không thể phân biệt được người nào với người nào. Đao pháp của gã dù nhanh hơn nữa cũng không dám chém bừa.

Gã chần chờ cho đến khi nghe thấy một âm thanh. Âm thanh này tuy nhỏ, nhưng thoát cái đã lớn lên thành tiếng rốp rốp rắc rắc. Trì Quốc Thiên Vương cả kinh, không do dự nữa mà vội vung đao chém xuống. Gã phát hiện tiếng rốp rốp này là tiếng xương cốt gãy tạo nên. Cái ôm này của Dịch Thanh lại xiết mạnh đến nỗi trực tiếp vặn gãy xương cánh tay, xương sườn, xương ngực và cả xương cột sống của Tăng Trưởng Thiên Vương! Trì Quốc Thiên Vương nếu không ra tay, Tăng Trưởng Thiên Vương chắc chắn phải chết.

Đơn đao chém xuống, một cánh tay bay lên. Trì Quốc Thiên Vương gào thảm một tiếng, trong lòng đau đớn khó tả. Hóa ra lúc y chém xuống thì Dịch Thanh đã buông tay lui về phía sau, một đao này của gã không thể rút lại liền chém thẳng vào cánh tay của Tăng Trưởng Thiên Vương. Tăng Trưởng Thiên Vương ngã xuống đất như bùn nhão, thất khiếu không ngừng rỉ máu tươi, tay chân co giật liên tục. Tuy bây giờ y chưa thể chết nhưng toàn bộ xương cốt trên người đều đã gãy, đâm xuyên qua ngũ tạng lục phủ, dù không chết nhưng so với chết còn thảm hơn.

Dịch Thanh vừa mới lui đã lập tức lao đến trước người Trì Quốc Thiên Vương. Tim Trì Quốc Thiên Vương đập ầm ầm. Gã gầm lên, mũi chân điểm lên mặt đất đẩy người lùi về phía sau.

Trì Quốc Thiên Vương nhìn thấy thảm cảnh của Tăng Trưởng Thiên Vương, đã sớm rét run. Gã sợ rằng Dịch Thanh lại ôm chặt lấy gã như lúc nãy nữa thì đúng là sống không bằng chết. Lúc gã rút lui thì đồng thời vung đao lên chém ra mười ba đao nhanh như chớp. Một chiêu mười ba đao này như gió mát, thế như sét đánh, hội tụ năng lực cả đời của Trì Quốc Thiên Vương. Đao thế như thủy triều, sừng sục dồn dập, cuốn lấy cánh mai tuyết xoay tít lên không, thanh thế to lớn. Trên đời này, sợ rằng ít ai dám chính diện ngăn cản nó!

Tuy nhiên, Dịch Thanh lại dám! Trong mắt Dịch Thanh chợt lóe lên hàn quang. Hắn liền vung quyền đánh tới. Một quyền này của hắn đánh xuyên qua hàn quang nên thẳng lên thân đao. Đơn đao vang lên tiếng rảng rắc rồi gãy thành mấy đoạn. Mấy đoạn đao gãy này bị lực mạnh đánh vào đột nhiên bay ngược trở về đâm thẳng vào người Trì Quốc Thiên Vương. Gã hét to một tiếng, vừa rơi xuống đất liền lảo đảo vài bước, thân hình bỗng lóe lên rồi hòa vào trong bóng tối. Dịch Thanh vừa định đuổi theo thì Trương Ngọc loạng choạng ngã xuống đất.

Dịch Thanh quay đầu nhìn lại. Hắn lập tức bỏ qua ý nghĩ đuổi theo Trì Quốc Thiên Vương mà xoay người ôm lấy Trương Ngọc chạy ra khỏi Tào phủ. Một màn vừa rồi vẫn còn quanh quẩn trong đầu hắn, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, hắn cũng không rõ lắm. Dịch Thanh chỉ biết là lúc hai con rồng xuất hiện trong đầu thì sức mạnh trong người hắn bỗng nhiên được phục hồi. Chẳng những vậy, sức mạnh này còn lớn hơn lúc trước mười mấy lần.

Ở trong mắt Dịch Thanh, mấy đao chém ra liên tiếp của Trì Quốc Thiên Vương lại chậm rì rì. Do đó Dịch Thanh có thể dễ dàng đập gãy đơn đao của Trì Quốc Thiên Vương, ôm chết Tăng Trưởng Thiên Vương. Sức mạnh này đến từ đâu? Và vì sao mà có? Dịch Thanh hoàn toàn không biết.

Vừa chạy được vài bước thì hai chân hắn bỗng mềm nhũn, hắn loạng choạng ngã xuống đất. Lúc này hắn mới phát hiện sức mạnh khi nãy đã biến đâu mất, hiện giờ hắn yếu ớt đến đáng thương, bước đi còn khó khăn chứ đừng nói chỉ là ôm người.

Một người chạy tới nhận lấy Trương Ngọc, nói:

- Dịch Thanh, để ta.

Về mặt của Lý Vũ Hanh đầy hổ thẹn. Mới vừa rồi Dịch Thanh và Trương Ngọc chiến đấu kịch liệt, Lý Vũ Hanh lại run rẩy sợ hãi. Trừ việc thối còi báo hiệu ra thì hắn không dám xông vào. Hắn núp ở một bên nhìn Dịch Thanh và Trương Ngọc không tiếc tính mạng mà xả thân vì nhau, không khỏi cảm thấy vừa nhục nhã vừa xấu hổ. Vốn tưởng rằng Dịch Thanh và Trương Ngọc chết chắc, đâu ngờ rằng Dịch Thanh lại có thể

đánh bại hai vị Thiên Vương, thậm chí không quan tâm đến bản thân mà cố gắng cứu Trương Ngọc. Hắn cảm thấy rất hối hận nên xông ra.

Địch Thanh xông lên hai cái, phát hiện mình đã không còn chút sức nào, đáp:

- Vũ Hanh, người dìu Trương Ngọc đi tìm đại phu trước đi, không cần lo cho ta. Ta... không sao đâu.

Hắn chợt biến sắc. Hắn nghe thấy có tiếng người thì thầm:

- Tên Địch Thanh chắc chết rồi nhỉ?

Giọng người này mang vẻ ngạo mạn và vênh váo.

- Hừ...

Có một người khác thấp giọng nói:

- Chuyện chỉ mới bắt đầu thôi, coi chừng tai vách mạch rừng.

Giọng người này lạnh như băng. Địch Thanh cảm thấy mù mờ, không biết giọng nói này từ đâu truyền đến.

Lý Vũ Hanh thấy sắc mặt Địch Thanh tái nhợt, lo lắng nói:

- Người... người không có việc gì thật chứ? Ta biết ... người nhất định trách ra, ta xin lỗi hai người.

Dứt lời, hắn ôm lấy Trương Ngọc, chạy ồa ra ngoài.

Địch Thanh ngẩn ra, thầm nghĩ: ‘Mình trách Vũ Hanh sao? Đang lúc nguy cấp, hắn lại ẩn nấp một bên, quả thật khiến cho người ta bất mãn. Nhưng vào thời điểm sống chết đó, hắn tham gia vào cũng chẳng ích gì. Hơn nữa, mạng chỉ có một cái, còn không phải là do bản thân chọn lựa sao? Mình không nên trách hắn.’

Thấy Lý Vũ Hanh dần khuất trong bóng đêm, Địch Thanh lo lắng đến sống chết của Trương Ngọc, cố gắng đứng dậy, loạng choạng bước về phía trước. Trong lòng hắn cảm thấy kỳ quái, giọng nói vừa nãy rốt cuộc là chuyện gì xảy ra?

Đang đi thì chợt từ dãy nhà phía tây (tây sương) có hai người đi tới. Địch Thanh giật mình, dừng bước không tiến nữa. Hai người này cũng dừng bước, tay dè bên hông.

Hai người này chính là Hạ Tùy và Khâu Minh Hào.

Hai người nhìn thấy Địch Thanh, không hẹn mà cùng nói:

- Địch Thanh, sao lại là người?

Địch Thanh vừa nghe giọng nói của hai kẻ này. Hắn đột nhiên hiểu ra, cả người run rẩy. Hắn cuối cùng cũng biết được, giọng nói thần bí vừa rồi chính là cuộc trò chuyện giữa Hạ Tùy và Khâu Minh Hào.

Hạ Tùy và Khâu Minh Hào cách hắn rất xa, hắn tại sao có thể nghe thấy giọng nói của bọn họ? Trong chuyện này rốt cuộc có điều gì kỳ quái đây? Địch Thanh cảm thấy mơ hồ, nhưng nỗi kinh hãi trong lòng lại càng lớn hơn.

Đây vốn là một cái bẫy, một cái bẫy để lừa Địch Thanh vào chỗ chết.

Hạ Tùy giăng cái bẫy này, muốn mượn tay hai đại Thiên Vương giết Địch Thanh hắn? Hai đại Thiên Vương này là ai? Hạ Tùy và Địch Thanh vốn không quen biết nhau, có sao lại muốn tính kế giết hắn?

38. Chương 13: Quyển Sáo ()

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc ()

Chương 13: Quyển Sáo ()

Dịch Giả: Thiên Kim ()
Biên Dịch: CCD
Biên Tập: Thiên Kim ()
Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Chương 13: Thông Lọng

Chương 13: Thông Lọng

Địch Thanh hoang mang không hiểu. Chàng cảm thấy mình như con thú bị nhốt trong lồng. Đây là cái lưới lớn đã được giăng ra từ trước, còn chàng là con cá lớn trong lưới ư?

Thậm chí Địch Thanh bắt đầu hoài nghi, hai đại Thiên Vương kia cũng không phải là phản đồ của Di Lạc giáo, mà giống như là người do Hạ Tuyền bố trí mai phục sẵn, nếu không như vậy thì có sao Hạ Tuyền lại quả quyết rằng chàng phải chết chứ? Nếu chàng mà chết đi rồi, thì chết vào trong tay giáo đồ Di Lạc giáo, sẽ không ai hoài nghi Hạ Tuyền!

Lúc này, Địch Thanh vô cùng yếu ớt, chàng ngó thấy tay của Hạ Tuyền và Khâu Minh Hào dè lên chuôi đao, trong lòng càng thêm sợ hãi. Trong gió lạnh, ba người nhìn nhau chăm chăm, trong ánh mắt ai cũng chứa đầy vẻ đề phòng. Rốt cuộc Hạ Tuyền tiến lên một bước, cất tiếng hỏi:

- Địch Thanh, ngươi có phát hiện ra giáo đồ của Di Lạc giáo không?

Tâm tư rối bời, Địch Thanh đáp:

- Có hai tên...

Khâu Minh Hào lạnh lùng chen vào:

- Người đừng có nói phét, nếu đúng là Tăng Trưởng và Trì Quốc ra tay thì sao ngươi còn có thể đứng ở nơi này?

Địch Thanh giật mình, hỏi ngược lại:

- Tôi không có nói là hai kẻ đó! Sao Khâu bộ đầu lại biết được là ai ra tay chứ?

Trong bóng đêm, sắc mặt Khâu Minh Hào thoáng thay đổi, hắc sầm mặt nạt:

- Người mà chúng ta muốn bắt chính là hai kẻ này, lẽ nào trong Tào phủ còn có người khác ra tay ư?

Địch Thanh rất cảm phần. Song chàng biết biết mình vừa mới dạo một chuyến quỷ môn quan trở về, liền châm biếm:

- Tăng Trưởng Thiên Vương bị tôi giết chết, có Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh tận mắt nhìn thấy. Nếu các người không tin, sao không đến đó mà xem?

Khâu Minh Hào lại biến sắc, tay cầm đao nổi gân xanh. Hạ Tuyền lui về phía sau một bước, hét lên thất thanh:

- Người làm sao có thể giết được Tăng Trưởng Thiên Vương chứ?

Địch Thanh làm ra vẻ ung dung nói:

- Hạ chỉ huy tìm tại hạ đến đây, không phải muốn tại hạ bắt giặc sao? Tại hạ may mắn không phụ lòng tin tưởng của chỉ huy.

Khâu Minh Hào nhìn Địch Thanh từ trên xuống dưới, chậm rãi nói:

- Có vẻ như ngươi bị thương không nhẹ!

Hắn lườm Hạ Tùy, ngầm hỏi ý kiến.

Địch Thanh rùng mình. Tuy lúc này chàng rất muốn nằm xuống nghỉ ngơi, nhưng chàng vẫn cố tỏ ra bình tĩnh:

- Chút tổn thương nhỏ nhoi này thì nhằm nhò gì.

Chàng sợ Khâu Minh Hào và Hạ Tùy nhận ra chàng đã đuối sức thì sẽ lập tức vung đao giết chàng.

Ánh mắt Khâu Minh Hào hiện rõ sát tâm, gã vừa định tiến lên thì bỗng có tiếng bước chân từ đằng xa truyền đến, một người chạy rất nhanh đến nói:

- Hạ chỉ huy, không phát hiện tung tích của bọn giặc ở đâu cả!

Khâu Minh Hào thở ra một hơi rồi buông tay cầm đao ra. Người vừa mới tới là Phó đô đầu Vương Khuê của quân Kiêu Vũ. Hạ Tùy chậm rãi lắc đầu, cũng buông lỏng tay cầm đao ra, cau mày hỏi:

- Vậy thì kỳ quái thật! Vừa rồi rõ ràng ta còn thấy dấu vết của bọn chúng. Vương Khuê, mấy nơi khác thì sao?

Hắn nháy mắt với Khâu Minh Hào. Khâu Minh Hào hiểu ý nói:

- Để ta tới chỗ chuồng ngựa kiểm tra.

Wương Khuê lắc đầu đáp:

- Mấy nơi kia đều là kẻ nghi binh do bọn giặc cố ý bố trí, cũng không có thấy tên giặc nào xuất hiện hết.

Rồi chợt thấy trên người Địch Thanh đầy máu tươi, Vương Khuê kinh ngạc hỏi:

- Địch Thanh, người đánh nhau với bọn chúng à?

Địch Thanh gật đầu đồng thời nhận ra Vương Khuê và Hạ Tùy không phải cùng một giuộc. Vương Khuê đến thật đúng lúc, cứu cho chàng một mạng. Vương Khuê không nhận được hỏi:

- Bọn chúng là ai?

- Là Tăng Trưởng Thiên Vương và Trì Quốc Thiên Vương của Di Lặc giáo.

Địch Thanh trả lời.

Wương Khuê ngạc nhiên hỏi:

- Bọn chúng không phải đã chết rồi ư? Người cần bắt lần này, chẳng lẽ là bọn chúng sao?

Về mặt Hạ Tùy liền chuyển thành vẻ chế nhạo:

- Người chết biết đâu chừng sẽ sống lại.

Gã nhìn Địch Thanh đầy thâm ý rồi quay qua căn dặn:

- Vương Khuê, người hãy theo ta đến chuồng ngựa tra xét. Nói không chừng còn có thể tìm được chút manh mối nào đó.

Wương Khuê định hỏi tiếp một số chuyện, nhưng nghe Hạ Tùy nói vậy thì đành phải nghe theo. Nhưng bỗng thấy Địch Thanh loạng choạng sắp ngã, hắn ân cần hỏi:

- Người còn đi được không?

Địch Thanh cắn răng trả lời:

- Một chút tổn thương nhỏ thôi, chả thấm vào đâu.

Nghe thấy Địch Thanh trả lời thế, Vương Khuê mới cùng Hạ Tùy rời đi. Lúc này, Địch Thanh cũng đã phục hồi được chút sức lực, chàng không dám ở đây lâu nữa, vội vàng lảo đảo rời khỏi Tào phủ, cả người toát đầy mồ hôi.

Đột nhiên trong Tào phủ vang lên một loạt tiếng “cộc cộc”, tiếp đó có một đám người ồ vào xách nước cứu hỏa. Địch Thanh quay đầu nhìn lại, thấy phía chuồng ngựa lửa cháy ngút trời thì dường như nghĩ đến cái gì đó, miệng nở nụ cười khẩy. Địch Thanh lo cho thương thế của Trương Ngọc, lại thấy nơi đây không thể ở lâu, vội vàng chạy về quân doanh. Chàng bị thương quả thật không nhẹ, dọc đường phải nghỉ ngơi hai lần nữa mới về tới quân doanh.

Vừa vào quân doanh, Triệu Luật liền nghênh đón:

- Địch Thanh, người không sao chứ?

Ngực vô cùng đau nhức, nhưng chàng vẫn không quan tâm tới bản thân mà vội hỏi:

- Trương Ngọc đâu?

Triệu Luật cau mày nói:

- Hắn vẫn còn hôn mê chưa tỉnh. Vận số của các người không tốt, dường như chỉ có nhóm các người là gặp địch.

Địch Thanh âm thầm cười khẩy và càng thêm chắc chắn đây là cái bẫy do Hạ Tuyền bố trí ra. Người ngoài thì mơ hồ chứ người trong cuộc như Địch Thanh lại thấy chuyện đã rất rõ ràng. Hạ Tuyền muốn giết chàng nên mới có hai lần ‘tình cờ’ gặp gỡ này, và lần nào cũng đều mượn cớ điều chàng đến Tào phủ. Các nơi khác không thấy kẻ địch đâu, chỉ riêng chuồng ngựa là có hai tên sát thủ, không cần hỏi cũng biết, sát thủ đó đã được chuẩn bị sẵn cho chàng đây. Dĩ nhiên, các nơi khác cũng do Hạ Tuyền cố ý bày trận nghi binh. Hạ Tuyền giết Địch Thanh rồi thì có thể đổ hết tội cho bọn Di Lặc giáo. Hạ Tuyền tính toán rất khéo, nhưng hắn nghìn tính vạn tính cũng không ngờ rằng Địch Thanh lại không chết! Hạ Tuyền càng không tính được dù Địch Thanh cách gã rất xa nhưng vẫn có thể nghe thấy được cuộc trò chuyện giữa hắn và Khâu Minh Hào.

Địch Thanh tin chắc rằng bản thân nghe được cuộc trò chuyện ấy, nhưng vẫn còn chút ngờ vực. Vì sao chàng có thể nghe được những âm thanh đó? Vì sao Hạ Tuyền muốn giết chàng? Nhớ tới ánh mắt âm trầm lạnh lẽo của Hạ Tuyền trước khi đi, Địch Thanh siết chặt nắm đấm. Chàng đang đuổi theo những suy nghĩ trong đầu thì đã đến trước giường Trương Ngọc.

Trương Ngọc nhắm chặt hai mắt. Lý Vũ Hanh đứng chăm sóc ở bên cạnh. Hắn thấy Địch Thanh tới đây thì lập tức đứng dậy:

- Địch Thanh, Trương Ngọc bị thương rất nặng, đại phu nói hắn chưa chắc có thể tỉnh lại....

Địch Thanh nhìn khuôn mặt tái nhợt của Trương Ngọc, lẩm bẩm:

- Hắn chưa chắc có thể tỉnh lại?

Sự phẫn nộ trong lòng chàng càng thêm sâu đậm. Chàng bỗng nhớ tới chuyện đại ca bị đánh trước đây.

Lý Vũ Hanh rất hổ thẹn, mặt hồng ửng phách lui về phía sau hai bước, ấp úng nói:

- Ta....Ta.. vô dụng...

Địch Thanh thở dài, vỗ vỗ vai Lý Vũ Hanh:

- Người....

Địch Thanh cũng không biết nên an ủi gã thế nào đây. Hiện giờ lòng chàng cũng rất bất mãn với Lý Vũ Hanh, nhưng thấy gã như thế thì không nỡ nói lời oán trách. Thật lâu sau, Địch Thanh mới nói:

- Người chăm sóc Trương Ngọc cho tốt, ta ra ngoài một lát.

Lý Vũ Hanh ngơ ngác gật đầu. Địch Thanh nhanh chóng rời đi. Nhưng chàng đi chưa được bao xa thì dừng lại, ngồi xuống ngay ngắn một chỗ. Cho đến khi phía đông động sương thì Địch Thanh mới một mình vườn người đứng dậy quay về quân doanh. Chàng về tới nơi thì Trương Ngọc vẫn chưa tỉnh lại.

Triệu Luật đi tới thấy Trương Ngọc như vậy, cũng phải lắc đầu cảm thán. Hắn biết Địch Thanh bị thương nên bảo Địch Thanh về nhà nghỉ ngơi mấy ngày, trong mấy ngày này không cần phải đi tuần. Địch Thanh

gật đầu đáp ứng. Trên đường thả bộ về nhà, lửa giận trong lòng chàng dần dần bốc cao, trong đầu chỉ có một suy nghĩ: “Thù này phải trả!”

Chàng nghĩ cả đêm, rồi cũng thông suốt. Giữa chàng và Hạ Tuyền, chỉ có một người có thể sống! Chuyện này dù cho chàng giả bộ không biết gì thì Hạ Tuyền nhất định cũng không bỏ qua. Hạ Tuyền giết chàng một lần không thành, nhất định còn muốn giết tiếp.

Địch Thanh là chàng trai nhiệt huyết, làm việc coi trọng ân oán rõ ràng. Tuy mấy năm nay tinh thần sa sút, nhưng tính cách vẫn không thay đổi. Hạ Tuyền muốn giết chàng thì chàng sẽ ăn miếng trả miếng, điều này là đạo lý hiển nhiên. Khi suy nghĩ về việc báo thù, Địch Thanh quyết định không cần nói chuyện này cho Quách đại ca hay, cũng tuyệt không thể liên lụy huynh ấy! Giết Hạ Tuyền, nếu may mắn không chết thì từ nay về sau chàng sẽ lang bạt nơi chân trời góc bể. Nếu như chết đi thì ít nhất cũng phải mạng đổi mạng.

Khóe miệng khẽ nở nụ cười cay đắng, Địch Thanh không ngờ rằng trước đây không phải rơi vào cảnh trốn chạy, nhưng mấy năm sau, chàng vẫn không tránh khỏi có kết cục này. Chẳng lẽ đây là số mệnh sao?

Vừa nghĩ tới cảnh phải lưu lạc nơi chân trời góc bể, tim chàng chợt nhói đau. Trong đầu chàng chợt hiện lên hình ảnh một khuôn mặt thanh lệ thoát tục đang buồn bã. Lần gặp gỡ này hẳn là không có kết quả, chẳng lẽ đây cũng là số mệnh sao?

Địch Thanh lắc lắc đầu, cố xua đi hình ảnh ấy. Chàng chợt cảm thấy ngực mình đau nhức kịch liệt, vạch vạt áo trước ngực ra thì thấy phần ngực hơi lõm vào và còn hằn hai chữ “Ngũ Long”. Chàng chợt ngộ ra. Hóa ra khi cán chĩa sắt đâm vào ngực thì lại trúng ngay vào hắc cầu. Nếu không nhờ hắc cầu này chặn lại thì e rằng chàng đã bị một chĩa kia đâm chết từ lâu.

Trong lòng chợt động, “Lúc ở Tào phủ, thể lực của mình chẳng những hồi phục trong nháy mắt, mà còn dũng mãnh hơn trước mười lần, lẽ nào cũng có liên quan tới vật này ư? Nếu không thì dựa vào điều gì để giải thích việc mình có thể đánh chết được Tăng Trưởng Thiên Vương chứ?” Địch Thanh trầm nghĩ.

Địch Thanh nhìn Ngũ Long, Ngũ Long âm u, không có bất cứ động tĩnh gì.

Hồng long, Kim long, Thiên Vương, Di Lạc... Đủ thứ chuyện kỳ quái nườm nượp kéo đến. Địch Thanh suy nghĩ một lúc lâu nhưng vẫn không tìm ra được điểm mấu chốt. Cuối cùng chàng lại cất Ngũ Long vào trong ngực rồi rời khỏi quân doanh. Tuy chàng có ý định giết Hạ Tuyền, nhưng giết như thế nào thì trong lúc nhất thời vẫn chưa thể nghĩ ra.

Trong lòng rầu rĩ, Địch Thanh ngẩng đầu lên thì trông thấy có một quán rượu, chàng quyết định đi vào uống chút rượu giải sầu. Hôm nay kinh thành làm lễ tế tự, dân chúng trong tửu lâu bàn luận xôn xao. Có rất nhiều người dân đã đến gần cửa Chu Tước từ sớm để chờ xem náo nhiệt.

Địch Thanh ngồi gần cửa sổ, nhìn ra ngoài, cả kinh thành mênh mông bát ngát, tuyết đã dừng nhưng gió vẫn thổi mạnh. Ngày tế tự, khí trời vô cùng khắc nghiệt. Nhưng trong khí trời khắc nghiệt này, có một cây mai đỏ tươi vẫn quật cường vươn mình trong gió mạnh, nổi bật trên nền tuyết trắng xóa.

Chàng nhìn cây mai đỏ, đột nhiên nhớ tới tám chữ “Vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung”. Dù cho cả đời phiêu dạt nơi chân trời góc bể chàng cũng không thể nào quên đã từng gặp được nàng ở Biện Kinh, mặc dù ngay cả tên nàng chàng vẫn chưa biết. Nhưng nàng thì sao? Nhiều năm sau, nàng có còn nhớ hay nàng sẽ quên! Địch Thanh nghĩ tới đây, trong lòng lại cảm thấy chua xót. Chàng ngẩn ngơ nhìn cây mai đỏ, giống như gã điên.

Đúng lúc này, ngoài quán rượu có mấy người đi vào, lớn tiếng nói:

- Tiểu nhị, mang đến cho chúng ta mấy chén rượu làm ấm người đi.

Địch Thanh liếc nhìn qua, thấy đám người Lệ Chiến, Tống Thập Ngũ đang đi vào. Đám Lệ Chiến đều là người của quân Kiều Ky, cũng chính là thuộc hạ của Hạ Tuyền. Lúc vây công Tào phủ, bọn chúng đều ở bên ngoài. Địch Thanh nhìn thấy bọn chúng thì cảm thấy chán ghét nên quay đầu sang chỗ khác. Đám Lệ Chiến cũng không phát hiện ra Địch Thanh, chúng ngồi xuống rồi chụm đầu nói chuyện, Tống Thập Ngũ nói:

- Tranh thủ đang lúc rảnh rỗi, các vị huynh đệ mau mau làm một vài chén, lát nữa còn phải đi tuần đấy.

Lệ Chiến nói:

- Gấp làm gì? Trong ngoài kinh thành đều có mấy chục vạn cấm quân đóng giữ, chúng ta chỉ canh giữ ngoài thành. Người yên tâm đi, không xảy ra sai sót gì đâu.

Cao Đại Danh đắc ý nói:

- Cho dù có xảy ra sai sót thì sao chứ? Chúng ta đã vất vả cả ngày hôm qua rồi, hôm nay lại phải đi tuần, dù có là người sắt đi nữa cũng phải nghỉ ngơi chứ. Chúng ta uống chút rượu, thì có gì là to tát chứ?

Rượu vừa được đem lên, bọn chúng chưa kịp nhấp môi thì bên ngoài quán rượu có một người chạy vào nói:

- Các người sao còn ở đây uống rượu hả? Hạ chỉ huy đang tìm các người đấy, nhanh lên đi. Hạ chỉ huy nói, hôm nay đi tuần xong sẽ mời các người đến đây nhậu một chút.

Bọn Tổng Thập Ngũ mừng rỡ nói:

- Thơm bơ thật, đêm nay chúng ta nhất định phải làm một bữa không say không về. Được rồi, vậy thì đi thôi.

Sau đó y quay sang gọi ông chủ quán rượu đến, hét lên:

- Tiền rượu này ghi sổ đi, đến tối rồi tính luôn một lượt.

Ông chủ quán rượu cười xòa nói:

- Chào mấy vị quan nhân, tiền rượu này... cứ để đó đi.

Từ trước đến nay, quân Kiêu Kỵ làm mưa làm gió ở kinh thành, ông chủ quán rượu chỉ cầu bọn chúng đừng gây rối, một ít tiền rượu này nào dám đòi chứ.

Chờ bọn người Tổng Thập Ngũ rời đi, Dịch Thanh rót đầy một chén rượu, khước miệng nở nụ cười lạnh, lẩm bẩm nói:

- Đêm nay không say không về?

Chàng vẫn luôn lo nghĩ làm cách nào để thịt được Hạ Tuyền. Giờ nghe vậy, chàng âm thầm tính toán, nếu như đêm nay bọn người Hạ Tuyền uống say bí tỉ, vậy thì chàng có cơ hội ra tay rồi.

Dịch Thanh nghĩ tới đây, trong lòng phần chấn hấn ra. Chàng ngẩng đầu nhìn cây mai đỏ đang rung động nổi bật trên nền tuyết trắng. Chàng bỗng thất thần, qua đêm nay, bất kể sống hay chết, e rằng cả đời này sẽ không còn gặp được nàng nữa. Dịch Thanh sững người nhìn cây mai. Không biết qua bao lâu, chàng tính tiền rượu rồi lững thững đi đến ngõ Mạch Kiết.

Lúc này, triều đình đại tế, muôn người đều đổ xô ra đường. Tuy là ban ngày nhưng ngõ Mạch Kiết vẫn âm u và thanh vắng như ban đêm. Dịch Thanh đến ngõ Mạch Kiết, gió thổi vù vù, tuyết trắng bay bay, hoa mai ngạo tuyết, nhưng người trong mộng thì không thấy đâu. Dịch Thanh đứng ở trước gốc mai, thấy dưới tán cây có dấu chân ngỗng ngang, dấu chân không chỉ của một người. Chàng cẩn thận tìm dấu chân nhỏ nhắn ấy, qua một lúc lâu, chàng chậm rãi ngồi xổm xuống, tiếp đó nhặt lên một cánh hoa tàn. Dịch Thanh thầm nghĩ hoa đã tàn, chữ viết đã mất đi, tất cả mọi thứ đều đã là quá khứ.

Dù nghĩ như thế nhưng lòng chàng lại dâng trào đau thương, rút đao ra gạt bằng một mảnh đất tuyết. Chàng muốn để lại vài chữ cho nàng. Sau khi suy nghĩ một lúc, Dịch Thanh chỉ viết được hai chữ “Bảo trọng”. Chàng ngẫm lại: “Có lẽ nàng cho rằng mình không tới, có lẽ nàng sẽ không thấy hai chữ này đâu. Thế nhưng... Mình biết mình nghĩ gì là được rồi, cần gì phải quan tâm tới nàng nghĩ gì làm chi?”

Chàng lại trầm ngâm, ngắm hai chữ trên mặt tuyết thật lâu. Sau đó, chàng đột nhiên ngửa mặt lên trời cười như điên dại, trong tiếng cười mang theo vẻ cô đơn hiu quạnh vô tận.

chàng xoay người định đi, nhưng nụ cười bỗng đánh lại trên môi, cả người run rẩy.

Chỉ thấy cô gái mà chàng trăm thương ngàn nhớ chẳng biết đã đứng trước mặt từ khi nào rồi. Mấy ngày không gặp, nàng vẫn xinh đẹp tuyệt thế như trước nhưng lại có chút tiêu tụy. Khoảnh khắc trông thấy Dịch Thanh, ánh mắt nàng ngời sáng nhưng không thể thốt lên lời nào.

Địch Thanh si ngốc nhìn nàng, trong khoảnh khắc này chàng không biết làm sao cho phải. Nàng nhìn Địch Thanh từ trên mặt xuống tới cổ tay rồi hoảng sợ la lên:

- Huynh bị thương?

Đến lúc này, Địch Thanh mới cảm thấy có chút đau đớn, không phải đau ở cổ tay đâu, mà là ở ngực. Chàng gương cười nói:

- Những người như huynh đây, cả ngày đánh đấm, không bị thương mới là lạ.

Trong mắt nàng chợt hiện lên vẻ thương cảm. Nàng bước tới định băng bó vết thương cho chàng, nhưng Địch Thanh vội lùi về phía sau một bước nói:

- Không cần đâu, cám ơn cô.

Chàng đã quyết định phải giết Hạ Tuy, và sau đó chàng sẽ chạy trốn tới nơi chân trời xa xăm nên chỉ mong nàng hãy quên chàng đi. Chàng vốn định lấy chiếc khăn lụa bấy lâu nay vẫn cất giữ trong ngực ra trả lại cho nàng, nhằm cắt đứt lòng quan tâm của nàng. Chàng nhận ra nàng thích chàng, còn vì sao mà thích thì thật sự không biết. Nhưng chiếc khăn lụa này là vật duy nhất mà nàng trao cho chàng, sao nỡ trả lại cho được?

Cô gái thấy Địch Thanh bỗng trở nên lạnh lùng. Ánh mắt liền lộ vẻ kinh ngạc, nàng định hỏi gì đó nhưng khi cúi đầu xuống thì vừa vịn nhìn thấy hai chữ do đao khắc trên mặt đất kia.

Cô gái không nói, cũng không ngẩng đầu lên. Địch Thanh nhìn thấy hai giọt nước nhiều xuống mặt tuyết, lộ ra hai điểm mờ nhạt, gió thổi qua không dấu vết, nhưng nước mắt chảy qua thì sao chứ? Đau lòng thấu xương. Thấy nàng đau lòng, chàng rất áy náy. Vốn định an ủi vài câu, song chàng biết nếu làm vậy thì chỉ thêm khó xử, nên kiên quyết nói:

- Trời lạnh, cô mau về đi.

Thanh âm này lạnh lùng như băng nhưng ẩn chứa sự ân cần như lửa.

Cô gái buồn bã hỏi:

- Huynh muốn đi ư?

- Ừm.

Cô gái hỏi tiếp:

- Không bao giờ trở về nữa?

- Đúng. Mượn đường, xin tránh giùm cho.

Kiểm chế giọt lệ chực trào ra, nàng bước tránh sang bên. Rồi đột nhiên nàng ngẩng đầu lên, nhìn thấy vầng trán Địch Thanh chứa đựng nỗi ưu sầu vô hạn thì chợt hiểu ra, bước chân vì thế trượt đi, nàng lao đảo sắp ngã đến nơi. Địch Thanh thấy thế vội vàng vươn tay đỡ lấy. Nắm chặt cổ tay nhỏ bé, mịn màng, lạnh lẽo trong tay, thân thể chàng chợt run lên. Sau khi đứng vững, nàng nhỏ giọng nói:

- Cám ơn. Huynh cũng bảo trọng.

Nhìn thấy giọt nước mắt trong suốt của nàng, Địch Thanh sững sờ. Gió lạnh như đao cắt, chàng không nỡ để cô gái chịu lạnh thêm nữa nên kiên quyết nói:

- Ừ.

Rồi không quay đầu lại chàng sải bước rời đi, trong tai vẫn còn văng vẳng giọng nàng thầm thì: “Phiếm bĩ Bách chu, diệp phiếm kỳ lưu.” Địch Thanh thoáng dừng lại, lời nàng nghe như là thơ. Bước chân chỉ chậm lại trong chốc lát liền tăng tốc rời đi, sau cùng còn nghe thấy nàng nói: “Cảnh cảnh bất mị, như hữu ẩn ưu.”

(Tạm dịch: bập bênh như thuyền gỗ Bách, nổi trôi theo dòng nước chảy, trong lòng canh cánh không ngủ được, như có ưu sầu trong lòng.- Thuyền Bách dập dềnh, trên dòng lênh đênh, băng khuâng không ngủ, chất chứa ưu phiền)

Địch Thanh đã đi xa, nhưng bốn câu kia vẫn còn quanh quẩn trong đầu chàng: “Phiếm bĩ Bách chu, diệc phiếm kỳ lưu. Cảnh cảnh bất mị, như hữu ẩn ưu.” Chàng biết bài thơ đó miêu tả một người đang ưu sầu, nhưng rốt cuộc nàng muốn nói tới chàng hay là nói bản thân nàng đây? Địch Thanh nghĩ mãi mà không rõ. Chàng tăng tốc bước nhanh trở về Quách phủ mà như đang chạy trốn.

Quách Quỳ không có ở trong phủ, Quách Tuân cũng không thấy đâu. Địch Thanh hơi thất vọng.

“Nếu như có Quách Quỳ ở đây, mình có thể hỏi xem câu thơ kia có nghĩa là gì, nếu như có Quách Tuân ở đây, mình cũng có thể cảm ơn Quách đại ca đã cứu mang mình bấy lâu nay”. Nhưng chàng lại chợt nghĩ: “Biết thì sao nào? Cảm ơn thì sao nào? Biết rồi chỉ tăng thêm phiền não, loại tình huynh đệ thâm sâu này, làm sao có thể chỉ một lời cảm ơn là xong được?”

Địch Thanh ngồi ở trước phòng ngủ một giấc nhằm khôi phục thể lực, khi tỉnh dậy thì đã sắp hoàng hôn.

Địch Thanh không chuẩn bị hành lý. Chàng rút đao đem đi mài ở một tảng đá nhám thật lớn. Đến khi đao được mài bóng loáng ánh lên vẻ băng lãnh thì chàng bỗng lẩm bẩm nói: “Đao à! Đêm nay ta đành phải trông cậy vào mi, sau này bỏ mạng cũng chỉ có mi theo cùng...” Nhìn thấy trời đã nhá nhem tối, chàng thu đao vào vỏ, cẩn thận sửa sang lại trang phục. Nhằm khi xuất chiêu được dứt khoát gọn gàng, chàng không mang theo hành lý.

Trăng non đã lên, Địch Thanh đội mũ mềm, sải bước rời khỏi Quách phủ. Chàng tìm đại một quán rượu ngồi xuống ăn nửa cân thịt dê, lại nốc thêm hai cái bánh bao, sau đó đến nơi mà lúc sáng chàng từng uống rượu. Chàng kéo mũ mềm xuống thấp định vào do thám tình hình, nhưng chưa kịp tiến vào quán rượu thì đã nghe thấy tiếng người trò chuyện ồn ào ở phía đằng xa. Địch Thanh lật đặt lách mình vào một góc tối. Chàng thấy Hạ Tuyền dẫn theo bảy tám người đi tới, bọn người Tống Thập Ngũ, Lê Chiến, Cao Đại Danh, Ưng Minh Đô đều có đủ và có thêm mấy người lạ mặt, song không thấy Khâu Minh Hào đâu cả. Địch Thanh cảm thấy hơi yên tâm, thầm nghĩ: “Thiếu Khâu Minh Hào thì đối phó với tên Hạ Tuyền uống say mềm này càng thêm nắm chắc mấy phần.”

Hạ Tuyền lớn lối nói:

- Mấy ngày nay, các huynh đệ đã khổ cực nhiều, đêm nay cứ uống thoải mái đi, không say không về. Con mẹ thằng nào không uống thả ga, lão tử tuyệt không tha cho chàng!

Mọi người vỗ tay hoan hô vang trời. Địch Thanh mừng thầm trong lòng, thầm nghĩ: “Cả đám rửa các người uống càng nhiều càng tốt”. Chàng đứng ở một góc nhỏ khuất gió dán mắt nhìn về phía quán rượu.

Gió rét lạnh lẽo, trăng mờ không sáng.

Qua khoảng một canh giờ, nơi quán rượu vẫn ồn ào náo nhiệt, Địch Thanh lắc lư thân thể có chút tê dại, mở to mắt nhìn sang. Trong bóng đêm, đèn đóm trong quán rượu càng thêm sáng ngời. Hạ Tuyền đã uống say mềm, được hai tên thuộc hạ dìu ra khỏi quán rượu, hai tên này bước đi cũng xiêu vẹo, thỉnh thoảng cả ba lại té ầm xuống mặt tuyết. Không những Hạ Tuyền không nổi giận mà còn hét lớn:

- Tiếp tục uống nào, không uống là đồ con nít.

Rồi hần nấc lên như muốn ói, nhưng ọ ẹ mấy lần vẫn không phun ra được gì sất.

Địch Thanh thấy thế thì mừng rỡ, nghĩ thầm: “Mấy tên này đều đã uống say. Ha ha, là ông trời có mắt, cho mình cơ hội để báo thù rửa hận.”

Tay đặt lên chuôi đao, Địch Thanh vừa định lao ra kết liễu Hạ Tuyền thì đột nhiên có một bàn tay ấn vai chàng xuống. Bàn tay này cực kỳ chắc khỏe, đặt ở trên vai Địch Thanh nặng hơn ngàn cân.

Địch Thanh kinh hãi, cho rằng có kẻ địch ở sau lưng tập kích. Chàng lập tức thúc mạnh khuỷu tay thẳng vào ngực kẻ đó rồi bước tới trước hai bước, sau đó xoay người định rút đao. Không ngờ người sau lưng bị Địch Thanh thúc mạnh mà vẫn điềm nhiên như không. Trái lại, gã còn cất bước lao tới bắt lấy cổ tay của Địch Thanh, thấp giọng nói:

- Là huynh.

Địch Thanh cảm thấy cổ tay mình như bị còng sắt kẹp vào, giật mình kinh hãi, nhưng khi nghe thấy giọng nói đó thì định thần nhìn lại, lập tức cả kinh hỏi:

- Quách đại ca, sao lại là huynh?

Người vừa đến chính là Quách Tuân!

Quách Tuân nghiêm mặt không trả lời. Gã đưa tay kéo Địch Thanh đi sâu vào trong ngõ nhỏ. Địch Thanh quay đầu nhìn lại, thấy bốn người Hạ Tuyền đã dần đi xa thì không khỏi khẩn trương. Nhưng mà bị Quách Tuân kéo đi, chàng đành trở mắt nhìn Hạ Tuyền rời đi. Đợi qua hẻm tối, đến đầu đường bên kia, Quách Tuân lúc này mới buông tay ra, lạnh lùng hỏi:

- Đệ tới đây làm gì?

Địch Thanh do dự một chút, cuối cùng nói:

- Giết Hạ Tuyền.

- Vì sao?

Quách Tuân dường như đã đoán ra được.

Địch Thanh cắn hận nói:

- Vì hắn muốn giết đệ, nếu không phải may mắn, tối qua đệ đã chết rồi.

Quách Tuân nhìn con đường dài thê lương nói:

- Không phải lúc nào cũng may mắn.

- Đúng thế, may mắn không phải lúc nào cũng có, cho nên đệ phải nắm chắc cơ hội lần này. Quách đại ca, đệ biết huynh muốn tốt cho đệ. Nhưng nếu đệ không giết Hạ Tuyền, sớm muộn gì hắn cũng sẽ ra tay với đệ. Đệ không muốn làm huynh khó xử, cũng không muốn huynh can dự vào chuyện này. Lần này, sau khi đệ giết hắn xong, đệ sẽ phiêu bạt nơi chân trời góc bể, huynh cứ coi như là.... chưa từng có người huynh đệ như đệ! Đệ van huynh đó!

Chàng xoay người muốn đi, Quách Tuân cười gằn:

- Huynh chỉ ngăn đệ một lần. Nhưng nếu đệ ngoan cố muốn đi tìm cái chết, huynh cũng đành bó tay.

Địch Thanh rùng mình, dừng lại hỏi:

- Sao huynh nói vậy?

Quách Tuân đáp:

- Đệ có biết tử lượng của tên Hạ Tuyền này cực mạnh không? Huynh chưa từng nhìn thấy hắn uống say bao giờ.

Lòng Địch Thanh trầm xuống, hít sâu một hơi hỏi:

- Vậy hôm nay hắn.....?

Quách Tuân thản nhiên:

- Hôm nay, hắn dẫn theo ba tên cao thủ, hơn nữa còn giả vờ say, nếu đệ đi thì ngủm củ tỏi là cái chắc.

Địch Thanh giống như bị một chậu nước lạnh tạt vào. Cả người chàng rét run:

- Hắn vờ say, có gì hắn muốn giả vờ say?

Quách Tuân cười lạnh:

- Đơn giản thôi, hắn đang ngồi câu cá đấy. Hắn đợi tên ngu ngốc nào đó cho rằng hắn đã uống say mà xông tới giết hắn, sau đó hắn sẽ giết tên ngu ngốc đó đi.

Địch Thanh ứa mồ hôi lạnh. Bây giờ chàng mới nhận ra việc chạm mặt với bốn người Tống Thập Ngũ không phải là trùng hợp, chuyện Hạ Tuyền say rượu cũng là một cái bẫy. Thì ra tất cả mọi chuyện đều là do

Hạ Tuyền sắp đặt, nếu chàng không hiểu rõ ngọn nguồn mà xông đến ám sát, nói không chừng đã bị Hạ Tuyền giết chết tại trận.

Địch Thanh được mấy câu nói của Quách Tuân đề tỉnh, nhưng trong lòng chàng vẫn còn nghi hoặc, không nhận được hỏi:

- Quách đại ca, làm sao huynh biết Hạ Tuyền bày ra kế này để giết đệ?

Quách Tuân nói:

- Huynh đã hỏi đám người Vương Khuê, Triệu Luật, Lý Giản. Huynh cảm thấy chuyện bất loạn đang trong Tào phủ có vấn đề. Vừa rồi huynh thấy đệ nghiêng rường nghiêng lợi, còn Hạ Tuyền thì giả bộ say rượu. Huynh tổng hợp mấy cái này lại liền biết rõ mọi chuyện. Hạ Tuyền muốn giết đệ, hắn cũng không thể biết chắc đệ có đoán ra được hay không, vì thế hắn muốn bố trí cái thông lọng này để dẫn dụ đệ. Nếu đệ mắc câu thì rõ ràng chỉ có con đường chết. Nếu đệ không mắc câu, hắn sẽ cho rằng đệ không nhìn ra kẻ hở nên tạm thời sẽ không ra tay nữa.

Địch Thanh phần nộ nói:

- Hắn không ra tay thì sao chứ? Hắn muốn giết đệ, chẳng lẽ đệ cứ nhẫn nhịn như vậy sao?

Quách Tuân tỏ ra cảm thông, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Thực lực của đệ không đủ, không nhẫn nhịn thì có thể làm được gì chứ? Chẳng lẽ đưa đầu ra cho người ta thịt sao?

Địch Thanh thở ra một hơi, chậm rãi nói:

- Vâng, đệ...nhịn!

Chàng trầm nghĩ: “Loại chuyện không chứng không cứ này, mình đã liên lụy Quách đại ca quá nhiều nên không thể nhờ Quách đại ca giúp đỡ nữa, đã vậy rồi thì mình đành phải chờ cơ hội tiếp theo.”

Chàng chôn thù hận vào lòng, vẻ mặt trở nên bình tĩnh hơn. Phải hứng chịu uất ức nhiều năm, tên thôn quê lỗ mãng này đã được tôi luyện dần dần trở nên thâm trầm hơn.

Quách Tuân nhìn Địch Thanh một lúc rồi nói:

- Hãy theo huynh.

Gã sai bước về phía trước, rồi lách vào một con đường, tìm quán rượu ngồi xuống.

Trời đông giá rét, quán rượu này đã sớm không còn người khách nào. Trong quán chỉ có một ngọn đèn dầu hiu hắt như trăng, một lão già nhìn ngọn đèn, lẳng lặng chờ đợi. Có thể lão đang đợi khách, mà cũng có thể lão đang ngồi đếm tuổi già. Người giống như lão đây, bây giờ xem ra chỉ có nước ngồi chờ đợi, chờ đến lúc kết thúc cõi đời này.

Nghe tiếng bước chân, lão đứng dậy nghênh đón:

- Quách quan nhân, ngài đã đến. Như cũ sao?

Hóa ra ông lão này đã sớm quen biết Quách Tuân.

Trên mặt ông lão này có một vết sẹo dài cắt ngang qua hàng chân mày, dung mạo có chút quái dị, lão bị thọt một chân. Địch Thanh nhìn thấy bỗng nghĩ đến đại ca Địch Vân của mình, trong lòng liền nảy sinh đồng cảm.

Quách Tuân gật đầu nói:

- Làm phiền Lưu lão tía. Muộn như vậy rồi mà còn mở cửa sao?

Nếp nhăn trên mặt của Lưu lão tía như đao khắc. Lão nghe vậy thì cười nói:

- Lão lo là ngài không đến làm phiền lão. Người già rất khó ngủ, hiếm khi có người tới đến đây nói chuyện với lão. Vị tiểu ca này là bạn của ngài sao?

Quách Tuân gật đầu nói:

- Ủ, hần là Địch Thanh.

Lưu lão tía “A” lên một tiếng rồi nhìn Địch Thanh dăm dăm, sau đó hỏi:

- Như cũ sao?

Quách Tuân gật đầu, đáp gọn lỏn:

- Hai phần.

Lưu lão tía không nhiều lời nữa. Lão bước tập tễnh ra phía sau. Chỉ chốc lát sau lão đã bưng ra mấy đĩa đồ kho và hai bầu rượu. Sau đó, lão lặng lẽ rời đi, như thể đã thành thói quen.

Địch Thanh nhin không được hỏi:

- Quách đại ca, huynh thường đến đây sao?

Quách Tuân gật đầu, nâng bầu rượu lên rót đầy chén. Gã tự rót tự uống, vẻ mặt dăm chiêu, giống như đang suy nghĩ gì đó. Địch Thanh thấy Quách Tuân như thế, chợt có cảm giác như Lưu lão tía là đang đợi Quách Tuân, do đó mới không chịu đóng cửa sớm. Rõ là Quách Tuân thường xuyên đến đây, Địch Thanh nhìn mấy đĩa đồ kho, một bầu rượu, nghĩ tới Quách Tuân uống rượu một mình trong đêm đông. Chàng lại cảm thấy Quách đại ca rất cô đơn và đầy tâm sự.

Nhưng Địch Thanh không phải cũng đầy tâm sự sao? Chàng tự rót cho mình một chén rượu, nhấp một hớp thì cảm thấy miệng đắng chát.

Quách Tuân đặt chén rượu xuống, đột nhiên nói:

- Hôm nay trước khi tế tự, thiên tử vẫn quyết định dẫn văn võ bá quan đến điện Hội Khánh, trước là chúc thọ cho Thái Hậu, sau đó mới đến điện Thiên An tiếp nhận triều bái của triều thần.

Địch Thanh nhớ lại những lời trước đây mà Quách Tuân đã nói, nhú mày hỏi:

- Lễ nào Thái Hậu chuẩn bị xưng đế thật ư?

Quách Tuân tránh không đáp vấn đề này, kể tiếp:

- Trước đó vài ngày, Phạm Trọng Yêm và Tống Thụ đều bị cách chức đuổi khỏi kinh thành.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Bọn họ vì kiến nghị Thái Hậu trao trả triều chính cho thiên tử nên mới chọc giận Thái Hậu ư? Tuy nhiên, chuyện này có quan hệ gì với đệ chứ?

Quách Tuân nhìn thẳng vào Địch Thanh, chậm rãi nói:

- Chuyện huynh sắp nói cho đệ biết lại có quan hệ rất lớn với đệ. Hạ Tuyền vốn là người của Thái Hậu.

Trong đầu Địch Thanh bỗng có tia điện xẹt qua, ghen lời hỏi:

- Hần rắp tâm muốn giết đệ cho bằng được, lẽ nào là vì chuyện Mã Trung Lập sao?

Quách Tuân nhắc chén rượu lên, trầm mặc không nói gì. Trầm mặc có đôi khi đại biểu cho đồng ý.

Địch Thanh rút cuộc hiểu rõ hết thấy ngọn nguồn, tim đập thình thịch.

Quách Tuân uống cạn chén rượu, nói tiếp:

- Vậy là đệ đã hiểu rồi, bản án của đệ mặc dù đã chấm dứt, nhưng chuyện đó vẫn chưa xong đâu. Hạ Tuyền là người của Thái Hậu, lần này giết đệ quá nửa là trút giận cho Mã Quý Lương.

Ánh mắt gã lấp lánh như có gì muốn nói nhưng lại thôi.

Địch Thanh không chú ý tới sự khác thường của Quách Tuân, tay cầm chén nổi rõ gân xanh, nói:

- Đệ đã hiểu....

- Đệ đã hiểu nhưng huynh lại có chuyện không hiểu.

Trong mắt Quách Tuân hiện lên vẻ uy nghiêm, trầm giọng hỏi:

- Sao đệ lại có bản lĩnh giết Tăng Trưởng Thiên Vương thêm lần nữa chứ?

Ánh mắt Quách Tuân sáng quắc, Địch Thanh không thẹn với lương tâm, cười khỏ nói:

- Đệ không biết.

- Đệ không biết?

Quách Tuân chau mày hỏi:

- Sao đệ lại không biết?

Địch Thanh do dự một lúc. Sau đó chàng thò tay vào trong ngực móc Ngũ Long ra đặt lên bàn, khó xử nói:

- Đệ thật sự không biết, Quách đại ca, đệ e rằng vật này đang tác quái.

Chàng căn bản không biết giải thích như thế nào và cũng cho rằng Quách Tuân sẽ không tin lời giải thích của chàng. Không ngờ khi Quách Tuân nhìn thấy Ngũ Long, đột nhiên biến sắc. Gã run giọng hỏi:

- Sao Ngũ Long lại ở trong tay đệ?

Vào thời khắc này, trong mắt Quách Tuân đầy vẻ kinh hãi, ngạc nhiên, còn có hoang mang; thậm chí xen lẫn cả hoảng sợ. Địch Thanh thấy thế thì khó hiểu, lắp bắp hỏi:

- Quách đại ca, huynh đã gặp qua vật này?

Một tiếng “rốp” vang lên, chén rượu trong tay Quách Tuân đã bị bóp nát, nhưng dường như gã vẫn chưa biết, lẩm bẩm nói:

- Di Lặc sinh ra, tôn Phật độ kiếp. Ngũ Long xuất thế, lệ rơi không ngừng! Ngũ Long này rốt cuộc đã xuất thế. Chẳng lẽ... lời hẩn nói là thật ư?

Địch Thanh thấy Quách Tuân lặp lại y như đúc lời của Đa Văn Thiên Vương năm đó thì sợ hãi nói:

- Quách đại ca, huynh sao thế?

Chàng lại nghĩ thầm: “Không biết ‘hẩn’ mà Quách đại ca vừa nói là ai?”

Quách Tuân cuối cùng phục hồi lại tinh thần, nhìn chòng chọc vào Ngũ Long trên bàn, thật lâu sau mới vươn tay ra, nhẹ nhàng đụng vào. Gã lại lộ ra vẻ hoang mang, nhỏ giọng hỏi:

- Địch Thanh, sao đệ lại có được viên Ngũ Long này?

Tuy Địch Thanh ngạc nhiên trước phản ứng của Quách Tuân nhưng chàng vẫn mang mọi chuyện xảy ra lúc trước kể lại một lần, từ lâu chàng đã xem Quách Tuân như người thân. Chàng đã giấu chuyện này rất lâu, trừ Quách Tuân ra thì chàng chưa từng nói cho ai khác biết.

Về mặt Quách Tuân dăm dăm, như là nghiêm túc lắng nghe, lại như là căn bản không nghe thấy lời Địch Thanh nói. Địch Thanh nói xong, thấy Quách Tuân như mất hồn lạc phách, chàng không nhin được hỏi:

- Quách đại ca, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Tất cả... là ảo giác của đệ? Hay là do Ngũ Long này thật sự...có điều quái dị?

Quách Tuân lấy lại bình tĩnh, chần chừ đáp:

- Ngũ Long này...vốn là vật của tiên đế.

Địch Thanh hoảng hốt hỏi:

- Đây là vật của Chân Tông?

Quách Tuân bối rối nhìn ngọn đèn dầu, ngọn đèn lúc sáng lúc tối rơi vào làm sắc mặt Quách Tuân cũng thay đổi liên tục. Thật lâu sau, Quách Tuân mới thấp giọng nói:

- Thật ra thì huynh cũng không dám khẳng định. Lúc tiên đế tại vị, huynh là Ngự Tiền thị vệ. Có một đoạn thời gian, huynh thấy ông ấy cả ngày cầm Ngũ Long này trầm ngâm không nói lời nào.

Địch Thanh trợn mắt há hốc mồm hỏi:

- Nếu là vật của tiên đế thì sao lại giấu ở trên thân tượng phật Di Lặc? Nếu là vật của tiên đế thì sao Đa Văn Thiên Vương có thể biết vật này giấu ở đâu? Bốn câu nói kia rốt cuộc là có ý gì? Quách đại ca, huynh biết được những gì vậy?

Quách Tuân thở dài nói:

- Thật lòng huynh cũng hy vọng mình có thể biết.

Gã lại có chút thất vọng, đột nhiên tóm lấy tay Địch Thanh nói vội:

- Địch Thanh, huynh chỉ biết viên Ngũ Long này là vật chẳng lành. Đệ vứt nó đi, được không?

Địch Thanh ngẩn ra, ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao?

Chàng chưa bao giờ cảm thấy Ngũ Long có gì chẳng lành. Ngược lại, ở trong suy nghĩ của chàng, Ngũ Long đang không ngừng giúp chàng.

Khóe miệng Quách Tuân giật giật, trong mắt hiện ra vẻ xót xa khó nói nên lời, hồi lâu mới đáp:

- Đệ dừng hỏi, huynh cũng không biết.

Địch Thanh chồm tới chụp lấy Ngũ Long, lắc đầu nói:

- Quách đại ca, đệ không thể vứt nó đi, huynh đừng bức đệ!

Thân thể Quách Tuân chấn động. Gã đứng bật dậy, cả người run rẩy, ánh mắt trở nên cực kỳ sắt bén, thậm chí còn kèm theo mấy phần dữ tợn.

Địch Thanh nhìn thấy vẻ mặt đáng sợ của Quách Tuân, trong nhất thời cũng biến sắc.

Ánh đèn lập lờ, cơ nhục trên mặt Quách Tuân hơi co giật, trầm giọng nói:

- Vì sao đệ không chịu vứt nó đi?

Trong cơn thống khổ vừa xen lẫn bất an, rốt cuộc gã đã mất đi sự bình tĩnh thường ngày.

Địch Thanh nói rành mạch từng chữ:

- Nếu không nhờ nó, lúc đó đệ đã chết trong tay Tăng Trưởng Thiên Vương rồi!

Quách Tuân chấn động, khôi phục lại tỉnh táo, chậm rãi ngồi xuống, lẩm bẩm nói:

- Nếu đệ không có nó...nói không chừng...

Gã nhìn thấy Địch Thanh đầy kích động, cuối cùng thở dài một hơi, không nói gì thêm nữa.

Địch Thanh rất đỗi kỳ quái, thầm nghĩ: “Quách đại ca muốn nói điều gì? Nếu mình không có nó, nói không chừng cái gì?”

Quách Tuân nhắc bầu rượu lên, chậm rãi rót đầy chén rượu, dần dần bình tĩnh trở lại. Gã thầm nhủ: “Ngũ Long lại xuất thế, lẽ nào lời tiên đoán của người đó là thật ư? Nếu là thật thì Địch Thanh sẽ có việc gì không? Với mình, Ngũ Long là tai họa, nhưng trong cảm nhận của Địch Thanh thì sao? Mấy năm nay, tính thần đệ ấy sa sút chán nản, hiếm khi thích vật nào đó, mình sao đành tâm mà bảo đệ ấy vứt nó đi chứ? Đại Tướng Quốc Tự bị hủy, tượng phật Di Lặc hư hại, Thái Hậu tức giận vốn là vì viên Ngũ Long này. Thái Hậu rốt cuộc biết những gì? Đa Văn Thiên Vương rốt cuộc là ai? Làm sao hẳn biết được tung tích của Ngũ Long? Tại sao Bất Không của Thổ Phồn cũng muốn có được Ngũ Long?”

Tất cả những chuyện đó đã trở thành khúc mắc khó giải ở trong lòng Quách Tuân.

Hồi lâu sau Quách Tuân mới nói:

- Tiên đế tín thần. Năm xưa, cả nước tín thần tu đạo, có lẽ đệ cũng biết?

Địch Thanh gật đầu:

- Đó là chuyện cười xảy ra nhiều năm trước. Cho dù chúng đệ ở thôn quê, cũng đều nói Chân Tông rất hồ đồ, lừa mình dối người.

Quách Tuân mỉm cười nói:

- Trước đây, tiên đế nói trời ban điềm lành, thần tiên truyền thụ cho ông ấy thiên thư, chuyện này quả thật có rất nhiều người không tin. Nhưng tiên đế dù sao vẫn là quân vương, nếu không có chút kỳ dị thì sao ông ta lại si mê đến thế? Huynh biết, Ngũ Long này chính là vật mà thần cho y.

Địch Thanh run rẩy:

- Thần? Có thần thật sao? Làm sao có thể chứ?

Quách Tuân không đáp, tiếp tục nói:

- Thái Hậu cũng không tin những gì Chân Tông nói, vả lại còn cực kỳ căm ghét thiên thư gì đó của Chân Tông. Sau khi Chân Tông tạ thế, Thái Hậu đem tất cả những thứ thuộc về Chân Tông phong kín vào trong lăng Vĩnh Định. Lúc đầu huynh cũng tưởng Ngũ Long cũng được cất giấu vào lăng Vĩnh Định, giờ nghe lời đệ nói, huynh mới biết được năm đó Thái Hậu giấu Ngũ Long trong tượng phật Di Lặc. Không ngờ ý trời sâu xa, đệ đụng bậy đụng bạ mà lại có được nó.

Địch Thanh hỏi:

- Vậy bốn câu “Ngũ Long xuất thế” kia, nghĩa là gì?

Quách Tuân nói:

- Đây vốn là lời sấm của một vị ẩn sĩ. Năm đó, Thái Hậu từng đem chuyện Ngũ Long hỏi vị ẩn sĩ kia, ẩn sĩ đó liền đọc ra bốn câu sấm này. Cụ thể có ý gì, e rằng trừ vị ẩn sĩ đó ra, không ai biết được.

- Ẩn sĩ đó là ai?

Quách Tuân trầm mặc một lúc rồi nói:

- Y là Thiệu Ung, nghe đâu y là đồ tôn của Trần Đoàn, được đệ tử Lý Chi Tài của Trần Đoàn chân truyền.

Địch Thanh nhin không được hỏi:

- Trần Đoàn? Chính là vị thần tiên luận cờ với Thái Tổ ở Hoa Sơn sao?

Quách Tuân gật đầu nói:

- Đúng vậy, đồn rằng Trần Đoàn giống như thần tiên. Khi đó, Thái Tổ nhờ được Trần Đoàn chỉ điểm nên mới có thể từ một tên cầm quân tầm thường lập nên nghiệp lớn. Y và Thái Tông dựa vào bốn nắm tay và hai cón đánh hạ bốn trăm châu của Đại Tống.

Thấy Địch Thanh muốn nói lại thôi, Quách Tuân hỏi:

- Đệ có lời gì muốn nói sao?

Địch Thanh do dự nói:

- Năm đó, thuật sĩ xem mệnh cho mẹ đệ, cũng chính là Trần Đoàn.

Quách Tuân chấn động, thất thanh hỏi:

- Trần Đoàn nói mẹ đệ có thể sinh ra được tể tướng?

Địch Thanh gật đầu, trầm mặc một lúc rồi nói:

- Điều này chỉ là nói bậy nói bạ thôi, rõ ràng không thể coi là đúng được. Đệ là cái gì chứ? Sao lại có số mạng làm tể tướng chứ?

Quách Tuân liếc nhìn Ngũ Long, trong lòng cực kỳ phức tạp, hình như đang suy nghĩ gì đó, hồi lâu mới nói:

- Có lẽ đây là ý trời a...

Địch Thanh khó hiểu hỏi:

- Quách đại ca, huynh nói cái gì là ý trời vậy?

Quách Tuân cười gượng nói:

- Ý trời cho phép đệ có được Ngũ Long, nhưng nếu đệ không vứt nó đi, sau này đừng có hối hận.

Trong vẻ mặt trầm trọng của gã còn mang theo phần bất đắc dĩ, nhưng không khuyên Địch Thanh vứt bỏ Ngũ Long nữa.

Địch Thanh nghiêm giọng nói:

- Chuyện đệ làm, tuyệt không hối hận.

Quách Tuân chậm rãi đứng dậy, thoát nhìn lòng đầy tâm sự. Gã thở dài một hơi, nói:

- Huynh phải đi làm chuyện khác trước đây. Lần này, đệ không đến giết Hạ Tuyền, chắc hẳn nghĩ đệ không nhìn thấu tâm tư của hắn nên tạm thời sẽ không ra tay với đệ nữa. Đệ nên cẩn thận nhiều hơn, trước mắt sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu.

Địch Thanh thấy Quách Tuân sắp đi. Chàng bỗng nghĩ tới một chuyện, vội hỏi:

- Quách đại ca, lời sấm đó trừ Thái Hậu và huynh ra, còn có ai khác biết không?

Quách Tuân trầm ngâm một lát rồi lắc đầu nói:

- Chắc không có đâu.

Ánh mắt Địch Thanh lóe lên, nói rõ ràng từng chữ:

- Nếu lời sấm kia trừ huynh và Thái Hậu ra không còn có ai biết. Vậy Đa Văn Thiên Vương làm sao biết được? Dĩ nhiên, bí mật này huynh và Thái Hậu sẽ không nói cho Đa Văn Thiên Vương biết, chẳng lẽ... là Thiệu Ung nói cho hắn biết sao?

Chàng phát hiện ra điểm nghi vấn liền hưng phấn nói:

- Có lẽ chúng ta có thể tra ra được tung tích của Đa Văn Thiên Vương từ trên người Thiệu Ung.

Quách Tuân thở ra một hơi nói:

- Thiệu Ung là kỳ nhân ẩn sĩ, không có nơi ở cố định, muốn tìm ra y, dễ lắm sao? Nhưng huynh nghĩ quá nửa là không phải do hắn nói, chắc có lẽ là...

Ánh mắt gã sáng lên, dường như nhớ ra chuyện gì đó. Song gã lại không nói tiếp, thoát cái đã hòa mình vào trong bóng đêm mịt mù.

Địch Thanh trầm tư suy nghĩ mãi nhưng vẫn không tìm ra điểm mấu chốt, chàng trầm ngâm: “Theo như lời Quách đại ca nói, Thiệu Ung sẽ không nói ra bí mật này. Quách đại ca nhất định cũng sẽ không nói, biết rõ bí mật này chỉ còn có Thái Hậu, nhưng dĩ nhiên Thái Hậu cũng sẽ không nói!”

Vừa nghĩ đến đây, Địch Thanh chợt thấy rất đau đầu. Hắn lặng lẽ đặt xuống bàn chút bạc vụn rồi rời khỏi quán rượu. Lưu lão tía cũng không có đi ra, dường như đã ngủ rồi.

——> Thảo luận <>

——> Góp ý <>

Chú thích:

(1) Bách Chu ():

Tiếng bông:

Hán Việt:

Phiếm bỉ bách chu,

Diệc phiếm kỳ lưu.

Cảnh cảnh bất mỹ.

Như hữu ản ưu.

Vi ngã vô tửu,

Dĩ ngao dĩ du.

Dịch thơ:

Thuyền Bách dập dềnh

Trên dòng lênh đênh

Bâng khuâng không ngủ

Chất chứa ưu phiền

Chẳng vì thiếu rượu

Ngao du khắp miền

Lục bát:

Con thuyền gỗ Bách lênh đênh

Theo dòng nước chảy dập dềnh trôi xuôi

Bâng khuâng giấc ngủ xa vời

Như lòng ản chứa bởi bởi lo âu

Chẳng vì không có rượu đâu

Mà ta chỉ muốn ngao du khắp miền

Toái Càn Khôn

39. Chương 14: Vũ Thường.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 14: Vũ Thường.

Dịch Giả: Thiên Kim

Biên Dịch: CCD

Biên Tập: Thiên Kim

Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Đêm đã khuya, ánh trăng mờ nhạt.

Bước lững thững trên đường, Dịch Thanh suy nghĩ về lời của Quách Tuân hôm nay, hăng hà bí ẩn, muôn vàn suy tư.

Lơ đãng ngẩng đầu lên, chàng mới phát hiện đã đến gần ngõ Mạch Kiết lúc nào không hay. Chàng cảm thấy ngỡ ngàng, rốt cuộc vẫn không quên được nàng, nhưng hôm nay vừa từ biệt nàng xong, còn nói ra lời tuyệt tình đến thế, sau này còn mặt mũi nào mà gặp nàng chứ?

Nghĩ vậy nhưng rốt cuộc Dịch Thanh vẫn đi tới ngõ hẻm đó. Còn chưa đến gần cửa ngõ, chàng đã phát hiện có ai đó đang đứng trước cây mai kia, tim không khỏi loạn nhịp. Có tiếng 'rộp rộp' vang lên dồn dập từ phía gốc mai, chàng vốn tưởng là tiếng tim đập nhanh, nhưng khi nghe kĩ thì phát hiện ra đây là tiếng chặt cây mai của người đó.

Dịch Thanh giật mình kinh hãi, vội vàng chạy tới thì thấy người đang chặt mai không phải là người trong mộng, mà là nha hoàn Nguyệt nhi của nàng. Mặc dù Nguyệt nhi nhìn có vẻ gầy yếu nhưng sức lực cũng không nhỏ, theo tiếng 'rộp rộp' vang lên không dứt, tuyết đọng bị chấn rơi xuống ào ào, vụn gỗ bay tứ tung.

Dịch Thanh vội hỏi:

- Này, cô đang làm gì thế?

Nguyệt nhi đang chặt cây hết sức tập trung, do đó không để ý sau lưng có người đến gần. Nàng giật mình hét lên một tiếng sợ hãi rồi bỗng xoay người bỏ một búa về phía Dịch Thanh! Dịch Thanh bắt lấy cổ tay nàng, quát:

- Cô có bị khùng khùng không đó, sao vừa gặp tôi đã chém?

Nguyệt nhi nhận ra là Dịch Thanh thì vùng mạnh mấy cái. Dịch Thanh sợ nàng sẽ đánh tiếp nên không dám buông tay. Nguyệt nhi vùng ra không được, bỗng hé miệng phun một ngụm nước bọt vào mặt Dịch Thanh.

Dịch Thanh cuống quýt lui về phía sau, giận dữ nói:

- Sao cô ngang ngược không nói lý lẽ gì cả? Tôi là Dịch Thanh đây!

Nguyệt nhi cười lạnh:

- Ta biết rõ ngươi là Dịch Thanh đó, sao ngươi còn chưa đi chết đi?

Dịch Thanh thấy nàng tức giận đến nổi nghiêng răng nghiêng lợi, không khỏi rất đổi kỳ quái:

- Tôi..tôi có mạo phạm gì cô đâu? Chuyện lúc trước, không phải tôi đã nhận lỗi rồi sao?

Trong suy nghĩ của chàng, việc đụng ngã cô gái trước đây, chàng đã dùng hoa tươi để xin lỗi. Trừ chuyện đó ra, chàng nghĩ không ra mình đã chọc giận cô nàng Nguyệt nhi này khi nào.

Nguyệt nhi mắng:

- Tên lừa gạt nhà ngươi, tiểu thư bị ngươi hại chết rồi, vậy mà ngươi còn buông lời châm chọc?

Dịch Thanh rùng mình, hỏi gấp:

- Tiểu thư nhà cô làm sao?

Nguyệt nhi la lên:

- Không phải ngươi nói muốn rời kinh thành, không bao giờ trở về nữa hay sao? Tiểu thư nghe vậy rất thương tâm, khóc cả ngày, giờ đã ngã bệnh, tên chết tiệt nhà ngươi hài lòng rồi chứ? Ngươi đụng ngã tiểu thư thì thôi đi, hà cớ gì lại tặng Phượng Cầu Hoàng cho nàng?

Dịch Thanh ngạc nhiên hỏi:

- Phượng Cầu Hoàng gì?

Nguyệt nhi lập tức vùng vác bỏ tới:

- Đến giờ mà người vẫn không thừa nhận sao?

Lòng rối như tơ vò, chàng vội vàng tránh sang một bên, hô to:

- Cô, cô đừng có hờ một cái là đánh đánh đấm đấm, tôi thấy cô là nữ giới nên mới không đánh trả, cô đừng tưởng rằng tôi sợ cô nha. Cô muốn tôi thừa nhận thì cũng phải nói cho tôi rõ chứ, uy hiếp người khác thừa nhận là không đúng tí nào.

Nguyệt nhi quát lên:

- Trước đây người tặng chậu hoa kia cho tiểu thư nhà ta, không phải là Phượng Cầu Hoàng sao? Người đừng có nói rằng, người không có tặng nha.

Địch Thanh giật mình, không ngờ chậu hoa đó lại có cái tên lịch sự tao nhã đến như vậy. Trước đây, chàng chỉ muốn thể hiện lời xin lỗi của mình, đâu có biết tên của loài hoa này. Tuy chàng ít đọc sách nhưng vẫn biết chút ít ý nghĩa của Phượng Cầu Hoàng. Nếu chàng khi đó mà biết tên nó là vậy. Dù cho có bị đánh chết, chàng cũng không dám tặng. Bây giờ biết rồi, trong lòng vừa chua xót vừa có chút ngọt ngào. Giờ chàng mới hiểu được tại sao lúc nàng cảm ơn chàng tặng hoa thì có chút ngượng ngùng.

- Người tặng hoa cho tiểu thư nhà ta cũng không vấn đề gì, nhưng người không nên bắt cả hai tay, tặng hoa cho nàng này rồi còn đến nơi bướm hoa vui vẻ với nàng khác. Hơn nữa, còn vì một nữ nhân mà đánh nhau với người ta.

Địch Thanh không thể không giải thích:

- Thật ra, tôi không phải vì nữ nhân.

Nguyệt nhi bĩu môi:

- Không phải vì đàn bà, chẳng lẽ vì nam nhân sao?

Địch Thanh khó lòng giải thích rõ ràng:

- Nguyệt nhi cô nương, mong cô hãy tin tôi, tôi đến đó không phải vì ca cơ đâu.

- Ta tin người làm gì? Nhưng tiểu thư nhà ta mù quáng, không ngờ lại tin người vô tội. Tiểu thư nói người nhất định có nỗi khổ trong lòng, cảm thấy người không phải là người xấu. Người ở trong lao ngục hơn nửa năm thì nàng cũng lo lắng cho người hơn nửa năm. Quê của chúng ta có một tập tục là khi thả điều có vẽ Hồng Châu Ngọc thì có thể cầu phúc cho người khác, nghĩ gì được nấy. Người ở trong lao ngục hơn nửa năm, tiểu thư nhà ta thả điều hơn nửa năm để cầu may cho người.

Địch Thanh ngăn người, giọng nói run rẩy trong gió:

- Cô nói thật chứ?

Chàng chợt nhớ lại lúc gặp nàng, nàng có nói cái gì mà: “Thì ra...”, rõ ràng là định nói —— “Thì ra tập tục là thật”.

Nguyệt nhi cười lạnh:

- Người đừng giả vờ giả vịt nữa. Dù lời ta nói là thật đi chăng nữa, nhưng đó là do tiểu thư nhà ta có lòng tốt, không phải có tình ý gì với người hết.

- Cô nương nói rất đúng. Nhưng tôi... cũng lấy điều giúp tiểu thư nhà cô...mà.

- Lấy điều là giải làm sao?

Nguyệt nhi hỏi vặn lại.

Địch Thanh chợt dạ trả lời:

- Cũng không phải giải gì, tôi cũng không biết, thật sự không biết...

- Người biết đi tìm chết thôi đúng không?

Nguyệt nhi châm chọc:

- Nếu cái gì người cũng không biết, tại sao lại đợi suốt mấy ngày ở ngõ Mạch Kiết, bộ dạng thì như thất hồn lạc phách?

Địch Thanh cả kinh, ngượng ngùng hỏi:

- Làm sao cô biết?

Nguyệt nhi cười khẩy:

- Có cái gì mà ta chẳng biết? Người dám thề rằng mấy ngày nay người quanh quẩn ở ngõ Mạch Kiết không phải đợi tiểu thư nhà ta không?

Đôi mắt Nguyệt nhi như băng, lạnh lùng nhìn Địch Thanh.

Địch Thanh không trốn tránh nữa, ưỡn ngực đáp:

- Đúng vậy, tôi đợi tiểu thư nhà cô đó. Tôi không biết lượng sức mình, nhưng tôi đi loanh quanh ngõ Mạch Kiết thì có gì là sai chứ?

- Người không sai sao?

Nguyệt nhi bất mãn nói:

- Người không thấy tiểu thư nhà ta đến, chẳng lẽ không thể tự mình đi tìm nàng sao? Nàng nhìn thấy máu liền chóng mặt, nhưng lại băng bó vết thương cho người. Nàng sợ lạnh nhất, nhưng lại đứng chờ người mấy lần. Nàng làm cho người nhiều như vậy, vậy mà người ngay cả một tí xú cũng không cảm nhận được? Nàng chủ động tới tìm người, chủ động nhắn tin cho người, người giỏi lắm, được thể bắt đầu chảnh, mấy đêm liền không thèm tới, cũng không biết người là bò ngốc hay là ngốc như bò đây?

Địch Thanh nghe vậy thì vô cùng kích động, hận không thể tát mình mấy cái. Chàng vội mở miệng giải thích:

- Tôi thực sự bận việc mà, cô xem, tôi bị thương đây này. Mấy đêm nay, đêm nào cũng phải đi tuần, suýt tí nữa thì toi mạng rồi.

- Chết thì hay lắm sao?

Nguyệt nhi đốp chát lại.

Địch Thanh lúng túng nói:

- O! Cái này cũng không có gì hay, nhưng lúc đó thật sự tôi tới không được.

- Vậy lần cuối cùng người đến đây, tại sao lại tuyệt tình như vậy?

Nguyệt nhi cười nhạt hỏi:

- Người cho rằng người có lí do chính đáng ư? Người cho rằng tiểu thư nhà ta phải chịu đựng bị người khi dễ sao? Hay người chỉ là tên bịp bợm? Nếu người đã đi rồi thì có sao đêm nay còn đến đây?

- Nguyệt nhi cô nương, tôi thật sự có nỗi khổ trong lòng. Tôi biết đây đều là lỗi của tôi, cô đánh tôi cũng được, mắng tôi cũng được luôn, nhưng tôi chỉ xin cô dẫn tôi đến gặp tiểu thư nhà cô, tôi sẽ giải thích rõ mọi chuyện với nàng. Nàng tha thứ cho tôi cũng được, hận tôi cũng không sao, tôi đều cảm kích cô vô cùng.

Vốn tưởng rằng cô nàng Nguyệt nhi cay nghiệt này sẽ không dẫn chàng đi, ai dè Nguyệt nhi nhìn chàng một lúc, rồi cuộc thử dài:

- Được rồi, ta dẫn người đi. Mong rằng lần này người đừng có khiến cho người ta thất vọng.

Được Nguyệt nhi đồng ý, chàng vui mừng vô hạn, nhưng khi thấy Nguyệt nhi xách búa đi trước dẫn đường thì chàng thâm run sợ. Hai người băng qua ngõ Mạch Kiết, đến trước cửa son mà lần trước cô gái ấy đi vào,

nhưng lại không đi vào mà tiếp tục đi qua. Tiếp đó Nguyệt nhi dẫn Dịch Thanh vào bằng cửa hông, đi qua hành lang xuyên sân vườn, cuối cùng đến trước một căn phòng thì dừng lại. Nàng nói nhỏ:

- Có lẽ tiểu thư nhà ta đang ở đây, người vào gặp đi. Có lẽ nàng còn đang ngủ đó, người nhẹ nhàng một chút.

- Cô không vào sao?

Địch Thanh đỏ mặt hỏi.

Nguyệt nhi trả lời:

- Ta mệt rồi, chẳng lẽ người không thể để cho người ta nghỉ một tí sao?

Địch Thanh hơi chần chừ hỏi:

- Đây là khuê phòng của tiểu thư nhà cô sao? Tôi sao có thể vào chứ?

- Nếu người thật lòng muốn gặp nàng, cho dù núi đao biển lửa cũng phải xông vào, nói chi là khuê phòng!

Địch Thanh thầm nghĩ: “Cái này sao mà giống được chứ? Vì nàng, dù núi đao biển lửa mình cũng không sợ, nhưng khuê phòng thì khác”.

Thấy chàng còn định nói thêm gì đó, Nguyệt nhi sầm mặt nạt:

- Bà ta ơi! Mẹ ta ơi! Thật không phải là đàn ông mà. Người không vào đúng không? Vậy thì theo ta đi ra ngoài!

Địch Thanh vội nói:

- Tôi vào, tôi vào.

Vừa định gọi “trước” một tiếng, Nguyệt nhi ngăn lại:

- Tiểu thư có lẽ đang nghỉ ngơi, người đừng đánh thức nàng.

Dứt lời liền xoay người rời đi.

Địch Thanh rất khó xử, không đoán được tâm tư của cô nàng Nguyệt nhi này.

Nhìn thấy trong sương phòng hắt ra ánh đèn nhàn nhạt, chàng bỗng cảm thấy nghi hoặc trong lòng. Mấy ngày nay chàng luôn chìm trong mưa mê tính kế, nên giờ đột nhiên có suy nghĩ này: “Chẳng lẽ đây là một cái bẫy, nếu không thì sao Nguyệt nhi lại để một người xa lạ như mình đến gặp tiểu thư nhà nàng?”

Nhưng ngay sau đó chàng cười chua xót, thầm nhủ: “Địch Thanh à Địch Thanh, người coi người là cái gì chứ, đáng để bọn họ bày bố ra cái bẫy này hay sao? Cho dù là bẫy thật, nhảy vào cũng có sao?”

Địch Thanh đắn đo suy nghĩ, rốt cuộc cố lấy can đảm đẩy cửa phòng ra. Trong phòng vắng vẻ trống trải, chỉ có một ngọn đèn mờ ảo.

Phòng này rộng lớn như vậy, thực sự là khuê phòng ư?

Đứng ở trong phòng một lát, Địch Thanh mới phát hiện nơi này còn có cửa hông, chậm rãi đi tới đẩy cửa phòng ra, chàng nhìn thấy thấy nơi này hương khói lượn lờ, nàng đang đứng yên trước bàn thờ, mặt đối diện với linh vị, lưng đưa về phía Địch Thanh.

Địch Thanh cảm thấy có chút không tiện, vừa định rời đi thì cô gái nghe thấy sau lưng có tiếng động liền buồn bã hỏi:

- Tiểu Nguyệt, em về rồi sao?

Địch Thanh khó xử, trong lúc nhất thời không biết nói gì cho phải.

Thiếu nữ kia chỉ cho là Tiểu Nguyệt đến nên cũng không quay đầu lại. Nàng nói tiếp:

- Than ôi, cổ tay y bị thương, miệng vết thương còn chưa được băng bó, cũng không biết đã đỡ hơn chưa. Chị sẽ không còn gặp được y nữa rồi.

Sống mũi cay cay nhưng chàng vẫn đứng lặng yên nhìn nàng, trong lòng dâng trào cảm xúc.

Im lặng một lúc, nàng lại nói tiếp:

- Tiểu Nguyệt, em nói xem, có phải chị rất ngốc đúng không? Chị chỉ gặp y một lần, chỉ nhận một chậu hoa mà y tặng, nhưng chẳng biết tại sao, lần đầu tiên gặp nhau, chị đã cảm thấy trong lòng y chất chứa đầy tâm sự và ưu sầu, giống hệt như chị vậy. Lúc trước chị vốn không tin chuyện vừa gặp đã thương, nhưng sau này chị đã tin, em còn cười chị ngây ngô. Trước đây, em nói y tranh đoạt tình nhân với Mã Trung Lập, không phải là đàn ông tốt, chị còn trách mắng em, nói y không phải là hạng người này, chị và em còn đánh cuộc với nhau, chị nói y không phải hạng người này! Em thua, có phải không?

Nàng nở một nụ cười như có như không, nói tiếp:

- Hóa ra thả diều Hồng Chủ Ngọc, tâm nguyện của một người có thể thành sự thực. Hóa ra người tốt cuối cùng cũng sẽ được báo đáp. Y bình an rồi, chị mừng ghê lắm, nhưng y yêu chị thật sao? Suốt mấy ngày nay, y quanh quẩn trong gió tuyết nơi ngõ Mạch Kiết, có phải là đang chờ chị hay không? Tiểu Nguyệt, em biết không, đến tận bây giờ, ngoài mẫu thân và em ra, chưa từng có ai quan tâm chị đến thế, chị rất vui em ạ. Chị nghe y kể lại chuyện xưa thì mới biết được thì ra y cũng giống như chị, đều mất mẫu thân từ lúc còn rất bé, y vì đại ca nên mới tòng quân, vì bình định phản loạn nên mới bị thương. Lúc nào y cũng bị thương, thật là làm cho người ta lo lắng. Lần trước chị đã băng vết thương cho y, nhưng lần này tại sao y lại quyết rời đi chứ? Chị biết y gặp chuyện khó xử và không muốn làm cho chị buồn, nhưng y không biết sao? Y không nói ra thì càng làm chị buồn hơn!

Đột nhiên nàng rủ người ôm lấy mặt bàn, nấc lên từng tiếng nghẹn ngào. Chàng ứa nước mắt, miệng không thể thốt nên lời.

- Mẫu thân, Y...đi...đi thật rồi, không bao giờ...trở về...nữa. Con biết, biểu hiện của y lúc đó đã nói cho con biết hết thấy. Mẫu thân, lúc đó con rất muốn nói rằng, con muốn phiêu bạt khắp chân trời góc bể với y, nhưng con làm sao có thể? Con đành phải trở mặt nhìn y rời đi. Trong khoảnh khắc đó, mẹ có biết trái tim con tan nát rồi không... Mẫu thân, con không biết phải cầu ai bây giờ, chỉ cầu mong mẹ ở trên trời có linh thiêng phù hộ cho huynh ấy...bình an...

Trong lúc nghẹn ngào khôn xiết, cảm thấy có bàn tay vuốt nhẹ lên mái tóc, nàng liền xoay người ôm lấy, thút thít:

- Tiểu Nguyệt...

Rồi đột nhiên cảm giác không phải, nàng lập tức buông tay lùi bước, nhìn thấy là Dịch Thanh, thân hình yêu kiều của nàng loạng choạng mấy cái, như thể sắp té xỉu đến nơi.

Lần này thì Dịch Thanh đã có thể mấp máy bờ môi, chàng run rẩy nói:

- Huynh...

nghe cô gái bày tỏ tấm lòng, chàng đã sớm xúc động khó tả, tuy có rất nhiều lời muốn nói, nhưng không thốt nổi một từ nào. Cô gái kêu nhỏ một tiếng, lại nhào vào lòng Dịch Thanh. Hai người ôm chặt lấy nhau, không nói thêm lời nào. Có lẽ ở trong lòng hai người bây giờ không lời còn giá trị hơn ngàn lời, im lặng còn giá trị hơn cả nói!

Bóng tối vắng lặng nhu mì, trong không khí phảng phất mùi hương thơm dịu dịu. Dịch Thanh ôm lấy thân thể ấm áp và mềm mại trong lòng, nhất thời không biết thân đang ở nơi đâu, nhất thời quên tất cả vinh nhục xót xa.

Không biết qua bao lâu, cô gái nhẹ nhàng đẩy Dịch Thanh ra, thụt lùi hai bước, mặt lộ vẻ thẹn thùng hỏi:

- Huynh không phải đã đi rồi ư? Sao còn trở về đây? Tiểu Nguyệt, em đang ở đâu?

Cô gái trầm nghĩ, Dịch Thanh tuyệt đối không có can đảm đến đây một mình, nhất định là do nha đầu Tiểu Nguyệt ấy dẫn đến.

Ngoài cửa không có ai trả lời, nàng đỏ mặt, vân vân góc áo nói:

- Dịch Thanh...huynh...

Địch Thanh áy náy:

- Huynh...thật không biết nói gì nữa, huynh không biết muội đối với huynh như thế, nếu sớm biết...

Thấy đôi mắt như trăng thanh nước biếc của cô gái đang nhìn mình, Địch Thanh nhấc tay muốn vả vào mặt.

Cô gái dịu dàng nắm chặt lấy bàn tay Địch Thanh, nhỏ giọng:

- Muội biết huynh nhất định có điều khó nói.

Địch Thanh đột nhiên phát hiện rằng, mọi chuyện đã không cần phải giải thích gì nữa, nàng chẳng những có dung mạo thoát tục mà còn khéo hiểu lòng người.

Chàng cảm khái:

- Nhưng dù cho huynh có chuyện gì khó nói đi chăng nữa, cũng không nên đối xử với muội như vậy.

Nước mắt nàng lăn dài từ vành mắt xuống khóe miệng tạo thành một đường cong mỹ lệ, nàng thủ thỉ:

- Huynh nghĩ rằng, dù có nói cho muội đi nữa thì cũng vô dụng thôi. Trái lại chỉ tổ làm cho muội thêm khó xử, đúng không?

Trước đây, Địch Thanh quả thực nghĩ như thế. Chàng thở dài:

- Lúc đó huynh chỉ muốn trả thù, tưởng rằng không thể lui được nữa nên mới nghĩ đến sau khi ra tay sẽ rời khỏi kinh thành, từ nay về sau lưu lạc nơi chân trời góc bể. Dĩ nhiên...cũng có thể bỏ mạng nơi đầu đường, kết cục là cái chết.

Thân thể mềm mại của nàng khẽ run, đôi mắt xinh đẹp nhìn Địch Thanh hỏi:

- Vậy bây giờ thì sao?

Địch Thanh cười khổ:

- Bây giờ suy nghĩ lại, một số việc dường như vẫn có thể nhẫn nhịn được.

- Đúng vậy, trên đời này có một số việc, ban đầu nhìn thì khó mà nhẫn nhịn, nhưng sau này ngẫm lại, cũng không đáng một nụ cười. Địch Thanh, huynh hãy hứa với muội, sau này làm việc gì cũng phải nghĩ kỹ nhé?

Địch Thanh không chút do dự nói:

- Huynh hứa với muội!

Nàng nở nụ cười tươi tắn, rồi thân hình bỗng loạn choạng, đưa tay xoa trán.

Địch Thanh vội vàng đỡ lấy nàng:

- Muội sao thế?

- Muội...không sao cả.

Địch Thanh lúc này mới chợt nhớ Nguyệt nhi có nói nàng đang sốt, liền ân cần dặn dò:

- Nếu muội cảm thấy không khỏe thì trở về nghỉ ngơi đi.

Nàng vốn định gật đầu nhưng rồi mặt lại ửng đỏ, lắc đầu:

- Không, muội vẫn còn muốn ngồi đây một chút nữa, huynh ngồi cùng muội được không?

Địch Thanh không nỡ từ chối liền gật đầu đồng ý. Chàng quay đầu nhìn linh vị, trông thấy bên trên có khắc “Hiển(*) tỷ Dương môn Bạch thị linh vị”, thầm nghĩ: “thì ra nàng họ Dương”.

(*)Hiển: cách xưng hô tổ tiên một cách kính trọng.

Nàng thấy Địch Thanh nhìn linh vị, thăm thì:

- Đó là linh vị của vong mẫu(**).

(**)Vong mẫu: mẹ đã mất)

Địch Thanh nghe vậy, kính cẩn thi lễ thật sâu với linh vị kia, trong lòng mặc niệm: “Bá mẫu, tại hạ Địch Thanh, may mắn gặp gỡ lệnh thiên kim, chỉ cầu người phù hộ nàng bình an hạnh phúc, Địch Thanh được nàng xem trọng, nhất định không phụ thâm tình của nàng.”

Nhiều năm qua, tinh thần Địch Thanh sa sút, buồn bực không vui, đột nhiên biết được tình cảnh của nàng cũng giống như chàng, lại còn thâm tình với chàng đến thế thì sớm đã không kèm lòng được. Nhiều ngày quanh quẩn ở ngõ Mạch Kiết, Địch Thanh không ngờ rằng tình ý đã sớm đâm chồi trong lòng.

Sau khi bái linh vị xong, Địch Thanh mới nhớ ra mình vẫn chưa hỏi tên nàng. Lúc trước thì ngượng ngùng, sau này thì mặc cảm, đợi đến khi quen nhau hơn thì lại sắp ly biệt, cần gì phải hỏi nữa? Cho nên đến bây giờ, Địch Thanh vẫn chưa biết tên nàng, trong sự ngọt ngào cũng mang theo ít nhiều áy náy.

Cô gái thấy Địch Thanh rất kính trọng với vong mẫu của mình thì trong lòng vui sướng, nhưng nhìn thấy chàng trầm tư nên hỏi:

- Huynh nghĩ gì thế?

Địch Thanh lắc đầu trả lời:

- Cũng không có gì, huynh đang nghĩ tới việc đến tận bây giờ mà vẫn chưa biết tên muội, cảm thấy có phần thất lễ quá.

Cô gái nhoẻn miệng cười:

- Thất lễ quá sao? Cũng không hẳn vậy đâu! Nhưng nếu mẹ muội còn sống, có lẽ sẽ nói rằng: “Vũ Thường à, sao con có thể quên biết tên nam nhân hồ đồ này chứ?”

Địch Thanh nghe cô gái hờn dỗi thì thẹn đỏ cả mặt, ngập ngừng:

- Hóa ra muội tên là Dương...

Chàng đang cân nhắc xem rốt cuộc tên nàng là Vũ Thường(Vũ: mưa) hay là Vũ Thường(Vũ: lông) hay là chữ gì khác. Nàng đột nhiên đứng dậy, nhẹ nhàng múa một điệu rồi nói:

- Chẳng lẽ huynh không biết Nghê Thường Vũ Y Khúc (1) sao?

Nhìn điệu múa uyển chuyển của nàng, chàng cảm giác như đang chìm trong cõi bồng lai tiên cảnh, xấu hổ nói:

- Chưa từng nghe qua.

Cô gái dịu dàng cười nói:

- Khúc Nghê Thường Vũ Y này vốn là tác phẩm mà Đường Huyền Tông tâm đắc nhất, lúc ấy có người làm thơ khen rằng, ‘Thiên khuyết trăm trăm dạ vị ương, bích vân tiên khúc vũ nghê thường, nhất thanh ngọc địch hướng không tảo, nguyệt mãn ly sơn cung lậu trường(*)’. Mẫu thân của muội rất thích nhạc điệu cũng như lời bài thơ này, ban đầu định đặt tên muội là Nghê Thường, nhưng lại cảm thấy lộn lầy qua mức nên về sau quyết định đổi thành Vũ Thường. Người nói: ‘Con gái à, chất phác là Chân(bản tính tự nhiên), mẫu thân không chọn Nghê Thường mà lấy Vũ Thường để đặt cho con, Vũ trong vũ mao(lông vũ), Thường trong y thường(xiêm y), hy vọng con sau này không cầu xa hoa, chỉ cầu hạnh phúc vui vẻ. Con phải biết rằng, nhiều lúc hạnh phúc, bao nhiêu xa hoa cũng không mua được.

(*)Thăm thẳm cung trời đêm chẳng buồn, mây xanh tiên đạo khúc Nghê thường, một làn sáo ngọc dâng cao vút, trăng trải non ngàn điệu vẫn vương.

- Thì ra muội tên là Dương Vũ Thường, mẹ muội nói thật hay...

Trong đầu thì nghĩ: “Mình có thể được Vũ Thường xem trọng, đây đúng là bao nhiêu xa hoa cũng không mua được.”

- Đúng vậy, do đó khi đau buồn muội sẽ tìm mẫu thân khóc lóc kể lể, khi vui vẻ muội cũng sẽ đến đây thổ lộ ra hết. Muội biết bất kể muội có vui vẻ hay không, người lúc nào cũng kiên nhẫn nghe muội nói.

Vũ Thường nhẹ giọng nói.

Địch Thanh cố lấy can đảm:

- Vậy sau này bất kể là u buồn hay vui vẻ, muội cũng có thể nói với huynh.

Sóng mắt long lanh, Vũ Thường vui vẻ nói:

- Ừm.

Nàng khẽ ngáp một cái, rồi lấy tay che miệng ngay tắp lự. Địch Thanh thấy thế thì cười bảo:

- Muội rồi đó, muội về nghỉ ngơi đi, hôm khác huynh lại tới thăm muội.

Vũ Thường lắc đầu:

- Muội chưa buồn ngủ.

Rồi nàng bỗng nảy ra một ý, cười nói:

- Muội kể cho huynh nghe nguồn gốc tên muội rồi, huynh cũng nên kể chuyện của huynh mới được.

Địch Thanh lúng túng đáp:

- Huynh nào có chuyện gì để kể chứ?

Vũ Thường không chịu buông tha:

- Huynh không kể, muội không cho huynh đi.

Địch Thanh cũng không nỡ đi, nhưng nhìn thấy sắc mặt mệt mỏi của Vũ Thường thì thật không nỡ để nàng thức đêm nữa, đành trầm ngâm:

- Thật ra thì cũng không có chuyện gì để kể. Khi còn bé huynh ở Tây Hà, vì cha mẹ mất sớm nên huynh rất thích đánh nhau. Huynh ghét nhất là bị người khác xem thường, nhưng sau này huynh rút cuộc hiểu ra, có lẽ số mệnh đã định trước huynh là kẻ bị người ta xem thường.

Vũ Thường an ủi:

- Vương hầu tương tương, ninh hữu chủng hồ(2). Địch Thanh, nếu huynh muốn được người khác xem trọng thì phải có chí khí mới được.

(2) vương hầu danh tướng không phải tự nhiên mà có, phải qua nỗ lực phấn đấu thì mới thành công.

Địch Thanh thấy Dương Vũ Thường khéo hiểu lòng người thì cảm kích nói:

- Muội nói không sai, sau này huynh tuyệt đối sẽ không để cho người khác xem thường nữa.

Rồi nghĩ thầm, ‘vì muội, huynh phải phấn chấn hơn mới được.’

Vũ Thường hỏi:

- Huynh nói vì đại ca nên huynh mới đánh nhau với tên cường hào ác bá đó, hình như trong đó có một vị cô nương tên là Tiểu Thanh, trong tên nàng có chữ Thanh, huynh cũng có chữ Thanh, phải chăng hai người có duyên phận?

Địch Thanh vội nói:

- Thanh sơn cũng có chữ Thanh, chẳng lẽ huynh cũng có duyên phận với toàn bộ thanh sơn(non xanh) sao?

Nhìn thấy trong hai tròng mắt của Vũ Thường có nụ cười ranh mãnh, Địch Thanh cười nói:

- Hay lắm, muội dám giễu cợt huynh.

Vũ Thường làm bộ nghiêm mặt lại nói:

- Muội nào dám chứ? Địch Thanh, huynh không biết là... huynh rất anh tuấn không?

Địch Thanh sờ sờ mặt, cười khỏ đáp:

- Bị xăm chữ trên mặt thì sao mà anh tuấn cho được?

- Nếu không thì, muội nghĩ do huynh quá anh tuấn, ngược lại cũng không tốt lắm. Mầu thân muội nói, trên đời này, vật quá hoàn mỹ, sẽ chết yếu...

Địch Thanh thầm run, nói vội:

- Cũng không hẳn vậy.

Nhìn khuôn mặt xinh đẹp không chút tỳ vết của Vũ Thường, tim chàng bỗng đập nhanh.

Vũ Thường thấp giọng nói:

- Mấy chữ xăm trên mặt đã giúp huynh xóa đi vẻ đẹp nhu nhược trước kia mà chuyển thành vẻ kiên cường bây giờ. Vết sẹo trên đầu huynh vì sao mà có vậy?

- Chuyện dài lắm.

- Thế huynh kể cho muội nghe đi.

Nhìn thấy dáng vẻ đầy quyến luyến, Địch Thanh không nỡ từ chối:

- Đây có thể nói là một trận chém giết khó quên nhất trong cuộc đời huynh...

Thảm trạng tại thung lũng Phi Long năm đó lại một lần nữa hiện ra trong đầu, Địch Thanh không nhịn được kể lại chuyện năm đó. Mặc dù chuyện đã xảy ra cách đây nhiều năm, nhưng khi Vũ Thường nghe xong vẫn cảm thấy kinh tâm động phách, đôi mắt đẹp đôi khi hiện ra vẻ kinh hãi, dấu sao nàng vẫn là thiếu nữ khuê phòng, thường ngày không có biết đến chuyện đẫm máu như thế này, ngay cả nghe cũng chưa từng nghe qua. Khi nghe đến chuyện Địch Thanh ra tay cứu Quách Tuân thì nàng lộ vẻ tôn kính:

- Địch Thanh, muội không có nhìn lầm huynh ^^, lúc đó còn có thể ra tay cứu giúp, đây chính là hành động của trượng phu!

Địch Thanh được người yêu khen ngợi thì ngượng ngùng cười:

- Muội quá khen rồi! Suốt mấy năm sau huynh luôn tự hỏi, năm đó ra tay có đáng hay không? Hay lúc đó chỉ là bốc đồng nhất thời.

- Trong giây phút sống chết, mới hiện lộ ra bản sắc anh hùng. Muội thấy chỉ trong khoảnh khắc đó, mới có thể hiện lộ bản sắc con người chân chính. Vậy tiếp đó thì sao?

Địch Thanh nói tiếp:

- Khởi đầu là Quách đại ca cứu huynh, tiếp đó huynh giúp huynh ấy một tay, sau đó nữa thì huynh ấy lại cứu huynh. Trong trận đánh nhau ở thung lũng Phi Long, do huynh ấy vận công quá sức, nghe nói bệnh căn không dứt, đã mấy năm rồi vẫn chưa khỏe lại, song huynh ấy chưa từng nói chuyện này cho huynh biết, huynh hỏi Vương đại phu mới biết được đó. Than ôi, cả đời này, huynh lúc nào cũng nợ huynh ấy.

Những lời này chàng chưa bao giờ đề cập với người ngoài, bởi vì chàng biết Quách Tuân xưa nay ban ơn không mong báo đáp, nhưng rốt cuộc vẫn thổ lộ với Vũ Thường.

Vũ Thường tỏ ra kính ngưỡng, hồi lâu mới nói:

- Các huynh đều là anh hùng! Địch Thanh, huynh không nên nản lòng, chỉ cần cố gắng thì cuối cùng sẽ có một ngày thực hiện được ước nguyện.

Địch Thanh cười hỏi:

- Chẳng lẽ muội biết được ước nguyện của huynh sao?

Đôi mắt đẹp của Vũ Thường dừng lại trên khuôn mặt Địch Thanh, ôn nhu nói:

- Ước nguyện của huynh không phải là muốn trở thành anh hùng, được tất cả người trong thiên hạ tôn sùng sao?

Địch Thanh giật mình, nắm lấy bàn tay mềm mại của Dương Vũ Thường, ghen lời hỏi:

- Làm sao muội biết? Chuyện này huynh chỉ nói với đại ca mà thôi.

Vũ Thường hơi đỏ mặt nhưng không rút tay về, giả hoạt nói:

- Muội biết mà.

Lòng bàn tay có cảm giác mềm mại, chàng cúi đầu thì nhìn thấy đôi bàn tay bé nhỏ trắng như ngọc, trắng hơn cả tuyết của nàng. Chàng chậm rãi buông lỏng tay ra, nói:

- Vũ Thường, huynh sẽ không khiến cho muội thất vọng, cũng sẽ không khiến cho bản thân thất vọng. Muội hãy tin huynh.

Lời chàng nói như chém đinh chặt sắt, ý chí chưa bao giờ kiên định đến thế.

Vũ Thường nhìn vào hai mắt Địch Thanh nói:

- Nếu muội không tin huynh thì còn đợi huynh làm gì?

Nàng dịu dàng cười, nói tiếp:

- Được rồi, hôm nay huynh kể chuyện nên được qua ải, sau này nhớ đến kể chuyện cho muội nghe nữa nhé.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Ừ.

Vũ Thường tiến chàng ra đến trước cửa phòng, Địch Thanh ngăn lại:

- Gió lớn lắm, muội đừng tiến nữa, huynh tự về được rồi.

Vũ Thường không cố chấp nữa. Nàng gật đầu đồng ý, rồi nhẹ giọng ngâm:

- Thanh thanh tử khâm, du du ngã tâm. Túng ngã bất vãng, tử ninh bất tự âm?(*)

(*)Xanh xanh áo ai, xao xuyến lòng tôi. Dẫu mình không gặp, sao chẳng nhắn đôi lời?

Nàng nói xong bật cười, đóng cửa phòng lại, không còn thấy bóng dáng nữa.

Nghe thấy nàng ngâm bốn câu này, song trong lúc nhất thời chàng vẫn chưa hiểu nghĩa, ‘thanh thanh’ có lẽ là nói ‘Địch Thanh’ chàng, ý của phần sau hình như là Vũ Thường oán trách chàng, nàng không tới tìm chàng, chẳng lẽ chàng không thể đi tìm nàng sao? Ôi, có lẽ là thế. Mặc dù chàng nghĩ vậy nhưng cũng không chắc lắm, lát về phải thỉnh giáo thẳng nhóc Quách Quỷ có kiến thức nữa vời kia mới được.

Địch Thanh bước theo đường cũ ra ngoài, khi đến cửa nhỏ thì tần ngần một lúc rồi mới đẩy cửa rời đi. Vừa ra khỏi cửa nhỏ thì chợt nghe sau lưng vang lên một tiếng “cạch”, chàng biết đây là tiếng đóng cửa của Nguyệt nhi. Chắc hẳn nàng chờ đã lâu, chàng rất cảm kích. Cô nương Nguyệt nhi này nói năng chua ngoa nhưng tâm địa thiện lương, người lạnh lùng như vậy mà lại thức đêm canh cửa cho bọn họ, sau này mình phải cảm ơn nàng mới được.

Về tới Quách phủ mà lòng Địch Thanh vẫn còn lâng lâng, nằm trên giường giống như đang ở trên mây, tuy vẫn còn nhiều điều băn khoăn nhưng nó đã bị niềm hạnh phúc lấn át đi, thậm chí cừu hận trước đây cũng phai nhạt đi rất nhiều.

Chờ mãi cũng đến lúc bình minh, Địch Thanh rời giường thật sớm đi đến trước phòng Quách Quỷ, thấy nó vẫn ngon giấc nồng thì không tiện làm phiền nên quay qua tìm Quách Tuân. Giường của Quách Tuân gọn gàng ngăn nắp, dường như cả đêm qua không về. Địch Thanh dần dần phát hiện ra rằng, Quách Tuân hình như cũng có rất nhiều bí mật, nhưng chàng cũng không nghĩ thêm nhiều.

Quay lại trước cửa sổ phòng Quách Quỷ, Địch Thanh thấy nó vẫn ngủ say như heo.

“Cả ngày lười biếng như vậy, sao mà coi cho được? Mình làm nhị ca thì phải có trách nhiệm dẫn dắt nó trở nên hăng hái hơn.” Chàng thầm nghĩ

Thế là Địch Thanh làm bộ làm tịch múa quyền vù vù trước cửa sổ phòng Quách Quỷ. Tiếng la hét ồm ồm có thể so sánh với bà bán bánh hấp ở đầu phố. Mới la được mấy tiếng thì một quyển sách bay thẳng vào óc, Địch Thanh trở tay bắt lấy, nhìn thấy là cuốn « Kinh Thi » thì mừng thầm.

Quách Quỳ la lớn:

- Mới sáng sớm mà huynh làm gì kêu gào như quỷ thế? Muốn mượn sách phải không? Mới mua hôm qua đó, cầm lấy mà xem đi.

Nó vốn tưởng rằng Dịch Thanh sẽ phát cáu, ai dè Dịch Thanh lấy sách nhét vào trong ngực rồi mỉm cười nói:

- Tiểu Quỳ, đệ hiểu người còn giỏi hơn so với Bá Nha Tử Kỳ(3) đó.

Chàng nói xong vội vàng rời đi, cũng quên luôn trách nhiệm nhắc nhở Quách Quỳ luyện võ.

Quách Quỳ rất ngạc nhiên, lẩm bẩm:

- Dịch nhị ca này, không biết đang làm cái trò quỷ gì nữa, lẽ nào trong sách cũng có Hoàng Kim Ốc(4) thật sao? Nếu không thì sao bị chọi sách vào đầu mà còn cao hứng như thể nhặt được vàng?

Ngáp một cái thật dài, cơn buồn ngủ lại ập đến, không muốn nghĩ thêm nữa, nó nằm xuống ngủ tiếp.

Dịch Thanh vừa ra khỏi Quách phủ thì lập tức lấy « Kinh Thi » ra xem, lật đến chỗ có bốn chữ “thanh thanh tử khâm” thì dừng lại, phát hiện ra bài thơ này có tên là « Tử Khâm »(5), trừ mấy câu mà Vũ Thường đã đọc ra, phần sau còn có bốn câu là “thanh thanh tử bội, du du ngã tư. Tung ngã bất vãng, tử ninh bất lai?(*)”

(*) Xanh xanh ngọc bội, xao xuyến hồn tôi. Dẫu mình không gặp, sao chẳng đến chơi?

Những lời này cho dù là người mù cũng hiểu, ý là ‘nếu muội không đến, huynh không thể tự mình đến sao?’ Dịch Thanh thầm cao hứng vì khả năng học một biết mười của mình, nhưng vì trong sách thiếu đi phần chú thích của Quách Quỳ như những chỗ trước đây, nên chàng vẫn còn có đôi chỗ không hiểu lắm. Dịch Thanh đọc tiếp, thấy phần sau cùng có bốn câu là “Thieu hề đạt hề, tại thành khuyết hề. Nhất nhật bất kiến, như tam nguyệt hề.(*)” thì nhu tình dào dạt trong lòng.

(*) Chờ a đợi a, trước cổng thành a. Một ngày không gặp, như ba tháng à.

“Một ngày không gặp, như ba tháng à.” Làm sao mà Dịch Thanh không rõ hàm nghĩa trong đó chứ? Vũ Thường nhớ mình đến thế sao? Vũ Thường nói những lời này, có phải muốn nhắc nhở mình đừng lơ hện nữa, nhanh đến gặp nàng?

Dịch Thanh đem quyển sách và nỗi tương tư nhét vào lồng ngực, chân giẫm tuyết đọng, bước thấp bước cao đi đến quân doanh.

Vừa vào doanh trường, Lý Vũ Hanh liền chạy ra đón, vẻ mặt đầy vui mừng:

- Dịch Thanh, Trương Ngọc đã tỉnh!

Dịch Thanh vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, vội đến trước giường Trương Ngọc. Trương Ngọc đang nhìn chàng, mặc dù hai mắt vô thần, nhưng đã thoát khỏi cơn mê.

Ở bên cạnh, Lý Vũ Hanh nói:

- Đêm qua Vương thần y theo lời mời của Quách chỉ huy vội vàng tới đây chữa bệnh cho Trương Ngọc, sáng nay vừa mới rời đi.

Dịch Thanh cảm thấy xấu hổ, Quách đại ca thì chu đáo cẩn thận, còn chàng thì lại lỗ mãng chỉ nghĩ đến báo thù, làm sao có thể quên mời Vương thần y được nhỉ? Chàng nắm chặt tay Trương Ngọc nói:

- Trương Ngọc, ngươi yên tâm nghỉ ngơi đi...

Trương Ngọc thấp giọng nói:

- Dịch Thanh, ta có việc muốn nói riêng với ngươi.

Lý Vũ Hanh khẽ biến sắc, biết Trương Ngọc vẫn chưa chịu tha thứ cho gã. Gã thở dài rồi chậm rãi lui ra ngoài.

Dịch Thanh ngồi ở đầu giường, khó hiểu hỏi:

- Người muốn nói gì?

- Ta e rằng chuyện này là do Hạ Tùy giở trò.

Trương Ngọc lo lắng nói:

- Khi lần đầu hấn tìm người, ánh mắt hấn nhìn người có vẻ bất thường...

Địch Thanh ngắt lời:

- Trương Ngọc, ta biết rồi. Người cứ yên tâm dưỡng thương đi, không nên nghĩ nhiều.

Trương Ngọc nhìn Địch Thanh thật lâu, không hiểu hỏi:

- Người cũng biết rồi sao?

Địch Thanh nghiêm nghị đáp:

- Ta tuy biết, song trước mắt cũng không làm được gì.

Trương Ngọc thở phào nhẹ nhõm, lẩm bẩm nói:

- Vậy ta yên tâm.

Hấn nhắm mắt lại, không nói thêm lời nào.

Địch Thanh ngồi đây một lát, thấy Trương Ngọc đã ngủ say.

Chàng thầm nghĩ: “Thì ra Trương Ngọc đã sớm nhìn ra vẻ bất thường của Hạ Tùy, hấn lo lắng mình không nắm rõ tình hình, do đó mới nhắc nhở mình đừng đi tìm Hạ Tùy báo thù. Trước đây, hấn suốt ngày nói cười toe toét, không ngờ lại trọng nghĩa như vậy.”

Hoạn nạn mới thấy chân tình, Địch Thanh cảm khái bước ra doanh trướng, Lý Vũ Hanh bước tới hỏi:

- Địch Thanh à, Trương Ngọc còn giận ta sao?

Địch Thanh vỗ vỗ vai Lý Vũ Hanh nói:

- Hấn trọng thương chưa lành, người phải chăm sóc hấn nhiều hơn.

Lý Vũ Hanh gật đầu, vẻ mặt âm đạm. Có đôi khi, chỉ một lựa chọn thôi cũng có thể tạo nên áy náy cả đời.

Địch Thanh đầy tâm sự, lững thững mà đi, trong lúc không tự chủ lại đi đến ngõ Mạch Kiết. Lúc đi ngang qua chùa Đại Tướng Quốc, chàng nhìn thấy cảnh buôn bán tấp nập, trời tuy lạnh nhưng dân chúng vẫn hào hứng giao dịch, nơi nơi rộn ràng nhộn nhịp. Bất kể triều đình, biên cương ra sao, quang cảnh buôn bán nơi đây lúc nào cũng yên bình.

“Tối qua, Vũ Thường vẫn còn mệt, hôm nay mình không nên đến sớm, để cho nàng nghỉ ngơi nhiều thêm cũng tốt”. Chàng nghĩ thế nên quyết định đi dạo trước chùa Đại Tướng Quốc, lúc mới quen Vũ Thường cũng ở quanh đây, nhưng thật không ngờ bây giờ lại thân quen đến vậy? Việc đời thực khó dự liệu.

Chàng đang chìm trong suy tư thì có người gọi:

- Quan nhân, mua chút đồ trang sức đi.

Địch Thanh xoay người nhìn lại, mới phát hiện mình đã đi đến trước quầy ngọc.

Trước chùa Đại Tướng Quốc có đủ loại hình mua bán, muôn hình vạn trạng, cái gì cũng có. Từ các loại chim mào chó bình thường đến chim quý thú hiếm, từ hoa quả khô mứt đến lụa là châu ngọc, rực rỡ muôn màu, cần cái gì có cái đó. Đại Tổng yên bình mấy chục năm, nghệ nhân và thương nhân khắp cả nước đều đến kinh thành, khiến cho phủ Khai Phong phồn hoa chưa từng thấy.

Trước đây do tâm tình buồn chán, Địch Thanh gặp cảnh nào nhiệt đều sẽ tránh sang một bên, đi tìm rượu giải sầu. Mặc dù lần này bị hãm hại, nhưng được Vũ Thường an ủi nên trong lòng cảm thấy vui vẻ. Khi nhìn cảnh vật nơi đây thì tâm tình tự nhiên cũng khác với trước kia. Thấy quầy ngọc này có treo đầy mỹ ngọc, nổi bật rực rỡ trong cảnh tuyết trắng xóa này, chàng quyết định ngồi xuống xem.

Người bán ngọc là người đàn ông trung niên khoảng bốn mươi tuổi, dáng vẻ khôn khéo. Người này thấy Địch Thanh có hứng thú liền cầm lấy một miếng ngọc đưa tới giới thiệu:

- Khách quan, ngài xem miếng ngọc này được chế tác tinh xảo biết bao, trông như Phật thủ(đầu Phật), nó được đào lên từ trên núi Côn Luân rồi đem xuống đây đó.

Địch Thanh nhìn thấy ngọc Phật thủ thì khẽ run. “Đời mình không tín Phật, nhưng lại gắn bó khăng khít với Phật, bất kể chuyện tốt hay chuyện xấu gì cũng có dính dáng tới Phật Di Lặc. Chàng lại nhìn sang bên, thấy đồ ngọc muôn hình vạn trạng toát ra thần vận đặc trưng, trên bề mặt chạm đủ các kiểu hoa văn; cái thì như thương tùng bách thúy(tùng bách xanh um), cái thì như mãnh hổ hạ sơn, cái thì như mực đậm vẩy ra, có cái lại như trúc non xanh mướt, tất cả đều đẹp nhưng chàng không thích.

Người đàn ông bán ngọc không ngại cực khổ giới thiệu tiếp:

- Khách quan, nếu ngài không thích miếng này cũng không sao, ngài xem ở đây còn có rất nhiều loại nè, đây là Lam điền ngọc, đây là Kỳ liên ngọc, lấy màu lục làm chủ đạo, loại lục nào cũng có hết, lục đậm, lục nhạt, lục biếc, lục sẫm... Ngài xem màu sắc này, tinh khiết làm sao...

Địch Thanh không để ý đến lời giới thiệu của người đàn ông mà ánh mắt dừng lại trên một miếng lục ngọc. Dù lục ngọc này không phải là Kỳ liên ngọc, nhưng cũng có màu lục sẫm, sắc thái nhu hòa, càng độc đáo đó là miếng ngọc này có một khối vàng nhạt nằm ẩn trong đó. Địch Thanh cầm lên xem, cảm thấy miếng ngọc này như một chậu hoa, trong lá xanh lộ ra hoa vàng. Địch Thanh vừa nhìn đã thích, liền hỏi:

- Miếng ngọc này bán nhiều vậy?

Người đàn ông vội đáp:

- Khách quan quả nhiên có nhãn lực tốt, đây là Nam dương ngọc chính tông, phẩm chất rất tốt, ngài nhìn mặt này nè... đẹp không thể tả.

Đây là một miếng tạp ngọc, mặt ngoài còn có vết nứt rất nhỏ nhưng nếu không chú ý kỹ thì sẽ nhìn không ra. Người đàn ông thầm cười Địch Thanh không có nhãn lực, nhưng nếu khách hàng đã chọn thì không có lý do gì mà không lấy giá cắt cổ:

- Nếu như người khác hỏi giá, miếng ngọc này ít nhất cũng phải mười lượng bạc. Nhưng với khách quan, ngài trả cho tôi tám lượng là được rồi?

- Tám lượng bạc?

Địch Thanh giật mình, không ngờ rằng một miếng ngọc lại mắc đến thế. Chàng là Thập tướng, lương một tháng cũng chỉ có ba lượng bạc mà thôi. Địch Thanh xưa nay phóng khoáng rộng rãi, khoảng thời gian trước vất vả lắm mới dành dụm được một ít, nhưng đều đã gửi về quê cho đại ca. Trước mắt, chàng không còn dư giả cho lắm, làm sao có nhiều bạc như vậy để mua ngọc chớ?

Người đàn ông thấy Địch Thanh có vẻ bối rối, vội nói:

- Tất nhiên giá tiền có thể thương lượng. Bảy lượng được không?

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Trả cho ông một lượng thì được.

Người đàn ông kia khó xử nói:

- Một lượng bạc ít quá, quan nhân thêm chút nữa nha. Như vậy đi, hai lượng bạc chắc giá, không mắc cả nữa, nếu chỉ có một lượng thì ngay cả vốn cũng không đủ.

Khó lắm mới tìm được miếng ngọc mình thích, nên Địch Thanh không trả giá nữa, sáng khoái nói:

- Được.

Tiếp đó chàng thò tay vào trong ngực tìm kiếm, nhưng moi hết tiền ra đếm mới phát hiện cộng lại ngay cả một lượng cũng không đủ.

Người đàn ông lập tức cảm thấy khó chịu, chồm tới lấy ngọc lại, nói lầm bầm:

- Không có tiền thì đến đây làm gì?

Nghe thấy lời xác láo của gã, chàng trờng mắt lên định mắg, nhưng nghĩ lại, tranh đấu với loại người này thì có ích gì chứ? Hơn nữa, lỗi là ở phần mình, trong người còn bao nhiêu bạc cũng không biết, trách không được Vũ Thường nói mình hồ đồ.

Không còn cách nào khác, Dịch Thanh đành đứng dậy chuẩn bị rời đi. Người đàn ông nói mãi mà không thu được gì, nên bực bội mắg thêm một câu:

- Vừa nhìn đã biết nghèo kiệt xác!

Lời còn chưa dứt, từ bên cạnh có một bàn tay mập mạp trắng trẻo chìa tới, trên tay cầm một đĩnh bạc lớn hỏi:

- Bằng này đủ mua ngọc rồi chứ?

Chú thích:

(1) Nghệ Thường Vũ Y Khúc ()

Khúc Nghệ thường vốn là một Đại vũ khúc (hay Đại khúc) nổi tiếng vào thời kỳ nhà Đường (618 – 896), Trung Quốc. Đại khúc hiểu là tác phẩm nghệ thuật tổng hợp có quy mô lớn viết cho ca, múa và nhạc cụ. Về xuất xứ tác phẩm có khá nhiều giả thuyết khác nhau.

Thứ nhất, tác phẩm này do vua Đường Huyền Tông Lý Long Cơ sáng tác.

Thứ hai, theo “Đường hội yếu”, năm Thiên Bảo thứ 13, vua Đường Huyền Tông cải biên một số nhạc khúc Bà La Môn du nhập từ Tây Vực (hiểu là Ấn Độ) thành ra khúc Nghệ thường.

Thứ ba, Đường Huyền Tông sáng tác nửa đầu tác phẩm, còn nửa sau cải biên từ chất liệu nhạc khúc Bà La Môn do Tiết độ sứ Hà Tây Dương Kính Thuật cung hiến.

Nghệ thường vũ y khúc

Tiếng bông:

,
;
,
.

Phiên âm:

Thiên khuyết trầm trầm dạ vị ương,
bích vân tiên khúc vũ nghệ thường,
nhất thanh ngọc dịch hướng không tẫn,
nguyệt mãn ly sơn cung lậu trường

Dịch thơ:

Thăm thăm cung trời đêm chẳng buông
Mây xanh tiên đạo khúc Nghệ thường
Một làn sáo ngọc dâng cao vút
Trăng trải non ngàn điệu vấn vương.

(2) Vương hầu tương tương, ninh hữu chủng hồ (,): vương hầu danh tướng không phải tự nhiên mà có, phải qua nỗ lực phấn đấu thì mới thành công.

(3) Bá Nha Tử Kỳ (): Chu Bá Nha và Chung Tử Kỳ là điển hình của một đôi bạn tri kỷ được nghìn đời ca tụng. Du Bá Nha giỏi về diễn tấu, Chung Tử Kỳ giỏi về tán thưởng. Bá Nha đánh đàn, khi đàn đến đoạn miêu tả núi cao, Chung Tử Kỳ ngồi bên cạnh nói: ‘ôi núi cao như Thái Sơn’, khi Bá Nha đàn đến khúc miêu tả nước chảy, Tử Kỳ liền nói: ‘ôi nước chảy cuộn cuộn như sông’. Sau khi Chung Tử Kỳ vì bệnh mà qua đời, Du Bá Nha bi thương vô cùng, cho rằng tri âm đã chết, thiên hạ này sẽ không còn ai có thể lĩnh hội được ý cảnh khi y diễn tấu như Chung Tử Kỳ được. Cho nên cả đời không hề đánh đàn nữa. Sau này chữ tri âm dùng để chỉ người hiểu được sở trường của mình.

(4) Hoàng kim ốc (): phòng bảo vật | chỉ cuộc sống vinh hoa phú quý

Nhan như ngọc (): chỉ người con gái có khuôn mặt xinh đẹp

Thư trung tự hữu hoàng kim ốc, thư trung tự hữu nhan như ngọc(,): trong sách tự có vinh hoa phú quý, trong sách tự có mỹ nhân gái đẹp | ý nói: đọc sách thì lấy công danh là một cách để tương lai có được tài phú cùng mỹ nữ

(5) Tử Khâm ()

Tử Khâm ()

Tiếng bông:

,

.

,

?

,

.

,

?

,

.

,

?

Phiên âm:

Thanh thanh tử khâm

Du du ngã tâm

Túng ngã bất vãng

Tử ninh bất tự âm?

Thanh thanh tử bội

Du du ngã tâm

Túng ngã bất vãng

Tử ninh bất lai??

Khiêu hề thoát hề

Tại thành khuyết hề

Nhất nhật bất kiến

Như tam nguyệt hê.
Dịch thơ:
Xanh xanh áo ai
Xao xuyên lòng tôi
Dẫu mình không gặp
Sao chẳng nhắn đôi lời?
Xanh xanh ngọc bội
Xao xuyên hồn tôi
Dẫu mình không gặp
Sao chẳng đến chơi
Chờ a đợi a
Trước cổng thành a
Một ngày không gặp
Như ba tháng à
Toái Càn Khôn

40. Chương 15: Xảo Ngộ.

Sáp Huyết
Tác giả: Mặc Vũ
Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc
Chương 15: Xảo Ngộ.
Dịch Giả: Thiên Kim
Biên Dịch: CCD
Biên Tập: Thiên Kim
Nguồn: Hội Cú - Tàng Thư Viện

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, sắc mặt hơi đổi.

Người cầm bạc là người họ Diêm, Địch Thanh biết hẳn, mà người bên cạnh người họ Diêm, không phải Thánh công tử, người đã hại chàng vào tù sao? Địch Thanh nổi giận xông tới nắm chặt cổ áo của Thánh công tử, hét lên:

- Người còn mặt mũi nào đến gặp ta?

Thánh công tử hoảng hốt, lắp bắp:

- Địch Thanh...đừng đánh, có...có chuyện gì thì bình tĩnh thương...thương lượng. Ta... ta có nỗi khổ trong lòng, người nghe ta giải thích được không?

Địch Thanh vung tay định đánh, nhưng nhìn thấy bộ dạng đáng thương của Thánh công tử thì mềm lòng quát:

- Người có biết ta vì người mà ngồi tù hơn nửa năm không? Người đừng có nói là khoảng thời gian này người rời khỏi kinh thành nên không biết chuyện đó nhé!

Chợt ở bên cạnh có một người quát lên:

- Người buông tay ra đi đã.

Địch Thanh liếc qua thấy có thêm một người đang đứng bên cạnh Thánh công tử. Khuôn mặt người này ngăm đen, tuổi trung niên, rất có dáng dấp thuộc hạ, chàng cười lạnh hỏi:

- Sao nào? Trong lòng hồ thẹn? Sợ bị ta đánh nên dẫn bảo tiêu theo?

Thánh công tử lắc đầu đáp:

- Đâu có, đâu có, đây là Lý Dụng Hòa, là bà con xa của ta, đi dạo kinh thành cùng ta mà thôi.

Người mặt ngăm đen nghe Thánh công tử nói vậy thì lộ vẻ rất ngạc nhiên, nhưng lập tức cúi đầu xuống, không cho người ta nhìn thấy vẻ mặt của hắn.

Địch Thanh cũng không chú ý tới điều đó, nhưng tay cũng buông lỏng ra một chút. Mặc dù chuyện xảy ra trước đây là do Thánh công tử dấy lên, song cũng không thể đổ hết lên đầu hắn. Điểm duy nhất làm cho Địch Thanh không hài lòng là khi đó Thánh công tử không đứng ra giúp chàng. Nói vậy thôi chứ ngay cả Bát Vương gia ra mặt mà Địch Thanh vẫn không tránh khỏi bị giam nửa năm trong ngục, Thánh công tử ra mặt thì có ích gì?

Nghĩ đến đây, Địch Thanh bình tĩnh lại, nhưng rồi cảm thấy Thánh công tử không trọng nghĩa, liền phì mồm:

- Người không cần giải thích chi nữa, chuyện đã qua lâu rồi, người là người, ta là ta, đường ai nấy đi.

Chàng vừa xoay người định đi thì Thánh công tử vội chụp lấy miếng ngọc kia đưa tới trước mặt Địch Thanh, giọng chân thành:

- Địch Thanh, ta biết miếng ngọc này không bồi thường được gì cho người cả, nhưng ta thật lòng xin lỗi người, hi vọng người có thể hiểu được tấm lòng của ta.

Địch Thanh chăm chú nhìn miếng ngọc một lúc rồi mỉm cười nói:

- Vậy ta không cần phải cảm ơn người?

Thánh công tử đỏ mặt, ho nhẹ:

- Diêm tiên sinh, ta nhớ trong ngực ông có quyển sách?

Sắc mặt Diêm tiên sinh khẽ đổi, ngược ngịu lấy hộp sách từ trong ngực ra. Thánh công tử cầm lấy đưa cho Địch Thanh:

- Địch Thanh, quyển sách này tặng cho người.

Địch Thanh không nhận, nhưng thấy vẻ mặt áy náy của Thánh công tử thì mềm lòng:

- Ngọc ta nhận, còn sách thì không cần.

Thánh công tử kiên quyết nhét hộp sách vào tay Địch Thanh, chậm rãi nói:

- Ta thấy người cũng rất khó khăn, sách này người dùng được đó.

- Thay vì người cho ta quyển sách này thì không bằng đưa ta một ít bạc đi.

Địch Thanh thở dài rồi nói tiếp:

- Ta không thi Trạng nguyên thì cần sách làm gì?

Lời còn chưa dứt thì Địch Thanh cảm thấy hộp sách trên tay khá nặng, nhin không được mở ra nhìn.

Một luồng ánh sáng vàng nhạt chiếu ra.

Địch Thanh rung mình, tưởng rằng Kim long lại xuất hiện trong đầu nữa. Chàng cẩn thận nhìn kỹ lại, lúc này mới phát hiện trong hộp sách là từng tấm vàng lá. Trong hộp sách này có xếp hơn mười lượng vàng.

Ổ Đại Tổng, vàng rất quý, hơn mười lượng vàng này tương đương với mấy trăm lượng bạc. Lương làm Thập tướng trong hai mươi năm của Dịch Thanh mới có thể miễn cưỡng kiếm được bằng này vàng. Dịch Thanh cầm tấm vàng lá nhìn một lúc, rồi mới nói:

- Người làm gì thế? Ta là người tham tiền đến thế sao?

Thánh công tử cười xòa nói:

- Chút tấm lòng, cũng không đủ thể hiện lòng thành của ta.

Dịch Thanh định trả lại cho Thánh công tử, nhưng chợt thay đổi ý nghĩ, bèn cất hộp sách vào trong ngực nói:

- Ôi, thịnh tình không thể chối từ. Ta tha thứ cho người đó, lần sau không được làm vậy nữa. Ta có việc, đi trước đây.

Chàng thầm nghĩ: “Tặng lễ vật cho người, tất có chuyện nhờ vả. Thánh công tử này đột nhiên xuất hiện tìm mình, chắc là có việc nhờ mình làm giúp. Lần trước, đi Trúc Ca lâu thì bị vào tù hơn nửa năm, lần này dù cho nói như thế nào đi chăng nữa cũng không giao du với hắn. Vàng mà, không lấy thì phí.”

Thánh công tử thấy Dịch Thanh rời đi, vội gọi:

- Dịch Thanh, ta có việc nhờ.

Hắn không gọi không sao. Hắn vừa gọi, Dịch Thanh chuồn càng nhanh hơn.

Diêm tiên sinh mắng:

- Tên tiểu tử này không đáng hoàng.

Thánh công tử dậm chân nói:

- Trời ơi, ta còn chuẩn bị xin cho hắn làm quan...

Lời còn chưa dứt, Dịch Thanh đã lại xuất hiện ở trước mặt Thánh công tử, cười nói:

- Ôi chào, Thánh công tử, dạo này lỗ tai ta có vấn đề, mới vừa rồi không nghe thấy người gọi. Người vừa nói cái gì cơ?

Lỗ tai Dịch Thanh không phải có vấn đề, mà là quá thính. Chàng đã chuồn được nửa đường, nhưng vẫn nghe thấy lời Thánh công tử xin quan cho chàng, tim không khỏi đập thình thịch.

Dịch Thanh vốn không phải là người tham tiền tham quan, nhưng con người luôn luôn thay đổi. Chàng biết Vũ Thường không để ý đến thân phận của chàng, nhưng còn người nhà của Vũ Thường thì sao chứ? Có vì nguyên nhân này mà xem thường Vũ Thường không? Dịch Thanh có suy nghĩ như vậy nên mới có nhiệt huyết muốn tiến thủ. Chàng cảm thấy Thánh công tử có quyền có thế, nói không chừng thật sự có thể giúp chàng làm quan.

Diêm tiên sinh hừ lạnh một tiếng hỏi:

- Không phải người có việc sao?

Dịch Thanh mặt dạn mày dày đáp:

- Thánh công tử có việc, dù sao đi nữa thì ta cũng phải xem coi có thể giúp đỡ được gì hay không?

Thánh công tử không tức giận, trong mắt có ý cười, nói:

- Dịch Thanh, người giúp ta vượt khó, ta trả cho người bạc, tặng người ngọc, coi như không ai nợ ai.

- Cho nên, ta muốn làm quan thì phải giúp người làm việc, đúng không?

Dịch Thanh hiểu lời bóng gió của Thánh công tử nên hỏi.

Thánh công tử nghiêm túc gật đầu nói:

- Đúng, cuộc giao dịch này có thể làm, thành giao!

- Cứ từ từ, người trước hết hãy nói xem muốn ta làm chuyện gì, sau đó nói thử xin cho ta chức quan gì? Rồi ta mới tính tiếp.

Thánh công tử nói:

- Ta muốn người dẫn ta đến Trúc Ca lâu!

Địch Thanh quay đầu đi ngay tắp lự, nhưng vừa đi được mấy bước thì dừng lại, bởi vì Thánh công tử nói tiếp:

- Ta có thể xin cho người chức quan Điện tiền Tán Trụ!

Một lúc sau, Địch Thanh mới xoay người lại nhìn Thánh công tử chăm chăm:

- Người không gạt ta?

Thánh công tử nói rõ từng chữ:

- Tuyệt không lừa gạt.

Địch Thanh có chút do dự, chàng không thể không động lòng. Tán Trụ được liệt vào thân binh của Hoàng thượng, trực tiếp phụ trách an toàn hoàng cung, địa vị cao hơn rất nhiều so với chức Thập tướng trong quân doanh. Người theo nghiệp binh, muốn làm Tán Trụ thì chẳng những phải phấn đấu mười mấy năm mà còn phải có cơ hội thích hợp. Bây giờ, cơ hội lại đột nhiên đáp vào đầu, chàng nhận hay là không đây?

Diêm tiên sinh thấy thế, cười lạnh nói:

- Người đừng có giả bộ thần bí nữa, nếu muốn gặp Trương Diệu Ca thì cũng phải thể hiện ra chút bản lĩnh mới được.

Địch Thanh chống hông, ngang nhiên nói:

- Đầu người bị cánh cửa kẹp, ta thì không bị. Hôm nay, ta sẽ cho người thấy bản lĩnh của ta.

Mọi người lập tức lên đường đến Trúc Ca lâu, Thánh công tử buồn cười, nhưng cố nhịn xuống. Lúc này thì sắc mặt của Diêm tiên sinh còn đen hơn cả Lý Dụng Hòa. Gã hơi béo, đầu hình thang, đứng là nhìn qua trông như bị cánh cửa kẹp.

Dù giọng điệu rất tự tin, nhưng thật ra trong lòng Địch Thanh không nắm chắc lắm. Hồi đó, chàng đã lừa Phụng Sơ Ảnh một lần. Bây giờ, nếu muốn lừa mụ thêm lần nữa thì khó như lên trời. Nhưng ‘có chí làm quan, có gan làm giàu’, nếu không thử thì cả đời này khi nào mới có thể ngóc đầu lên được? Chàng đang đắm mình trong suy nghĩ thì đã gần đến Trúc Ca lâu. Mọi người vừa định đi vào, song Thánh công tử chợt biến sắc, lách mình trốn sang một bên. Diêm tiên sinh và Lý Dụng Hòa cũng giống như kẻ cướp, lật đật lao theo, trốn chung một chỗ với Thánh công tử.

Một người dáng vẻ công tử đi ra khỏi Trúc Ca lâu, rồi lên xe ngựa nghênh ngang rời đi. Địch Thanh thấy Thánh công tử dán mắt nhìn công tử kia, ánh mắt rất kì quái thì nhịn không được hỏi:

- Thánh công tử, người biết hắn sao?

Chàng thấy vị công tử lên xe ngựa kia, mày kiếm mắt sáng, tuấn tú lịch sự, mỗi động tác đều ôn hòa tao nhã, loại công tử trắng hoa như Mã Trung Lập tuyệt đối không thể sánh bằng.

Thánh công tử ho khan một cái, sắc mặt khôi phục bình thường, miệng lẩm bẩm:

- Sao hắn lại có thể tới chỗ này chứ?

Ánh mắt hắn chợt quắc lên, nói tiếp:

- Tới hay lắm.

Địch Thanh không hiểu hỏi:

- Người cũng có thể tới nơi này, còn có ai không thể tới chứ?

Thánh công tử lắc đầu, nói tránh đi:

- Đi vào đi! Địch Thanh, người có cách gì chưa?

Địch Thanh cũng không trả lời mà đi thẳng vào Trúc Ca lâu. Khi vào tới bên trong, Địch Thanh chợt nảy ra một ý, chàng ngăn một tỳ nữ lại:

- Ta là Địch Thanh, người gọi Phượng Sơ Ảnh ra đây.

Tỳ nữ này nghe thấy hai chữ “Địch Thanh” thì giật mình kinh hãi, vội vàng đi ra hậu đường. Chẳng bao lâu sau, Phượng Sơ Ảnh đi ra, Diêm tiên sinh ở bên cạnh cười lạnh, chỉ muốn nhìn xem Địch Thanh mất mặt đến mức nào. Cúi không sợ hãi, Địch Thanh vừa định đọc bài đã nghĩ sẵn trong đầu ra thì Phượng Sơ Ảnh đột nhiên nở một nụ cười xán lạn, nói:

- Ôi chào, đây không phải là Địch công tử sao? Đã lâu không gặp, mừng ngài lại đến.

(hậu đường; khu vực nhà phía sau)

Địch Thanh nghếch mặt ra, lời vừa định nói liền nuốt trở vào.

Phượng Sơ Ảnh cười nói:

- Diệu Ca cô nương vẫn luôn nhắc tới ngài. Nàng nói nếu ngài đến thì không cần phải chờ đợi, cứ trực tiếp đi gặp là được. Ngài nhất định phải nỗ lực mà đến gặp Diệu Ca nhé.

Mặt Diêm tiên sinh đang đen liền chuyển thành xanh, y không hiểu nổi rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Địch Thanh cũng không hiểu đầu cua tai nheo gì sất. Có điều bây giờ chàng tất nhiên sẽ không từ chối, mỉm cười nói:

- Phượng lão bản, bà quả là người hiểu chuyện.

Tuy vậy, chàng lại nghĩ thầm: “Chẳng lẽ đang có đao phủ mai phục trên lầu, chờ khi mình đi lên thì chém mình thành thịt vụn? Nếu không thì cơ sao Trương Diệu Ca chỉ mới gặp mình một lần, nhìn qua cũng không thuộc dạng mê trai, sao lại muốn gặp mình chứ?”

Phượng Sơ Ảnh dường như nhận ra Địch Thanh đang nghi hoặc, bà ta cười xòa nói:

- Địch công tử, nhưng bây giờ trên lầu của Diệu Ca có người, ngài tạm thời không thể đến.

Địch Thanh thâm giật mình, cổ trắn tỉnh hởi:

- Là ai?

Phượng Sơ Ảnh nhú mày:

- Người này... có lẽ Địch công tử không biết đâu, nhưng y nhất định sẽ xuống ngay thôi. Tiểu Liên, mau dẫn ba vị công tử này đến Thính Trúc tiểu viện ngồi chờ. Địch công tử, muội xin lỗi không thể tiếp chuyện được.

Phượng Sơ Ảnh nói xong, vội vàng rời đi. “Người như thế cứ để Diệu Ca tổng cổ đi là được. Xin Phật phù hộ, ngàn vạn lần đừng để Mã gia biết con từng qua lại với tên Địch Thanh này. Tuy muội sợ Mã gia, nhưng lần này để cho Địch Thanh đi gặp Trương Diệu Ca, cũng là thân bất do kỷ.

Đám người Địch Thanh tất nhiên không biết suy nghĩ của Phượng Sơ Ảnh. Trong lòng cũng có chút kỳ quái, khó thể tin chuyện lại đơn giản như vậy.

Diêm tiên sinh cau mày nói:

- Đơn giản như đang giỡn. Có lẽ nào đây là bẫy?

Lý Dụng Hòa mặt đen gật đầu nói:

- Đúng vậy, chuyện này kỳ quái thật.

Thánh công tử gấp quạt lại gõ đầu hai gã, cười mắng:

- Các người quá đa nghi rồi, Địch Thanh là anh hùng, Trương Diệu Ca là mỹ nữ, từ xưa tới nay mỹ nữ yêu anh hùng, có gì đáng ngờ hay sao?

Khi hán nhất gan thì so với chuột còn cẩn thận hơn, nhưng khi lớn gan thì giống như ăn phải gan báo.

Mọi người đi theo Tiểu Liên đến Thính Trúc tiểu viện. Trước Thính Trúc tiểu viện, tuyết phủ trúc cong, vạn hoa ngàn thảo điêu linh, mà lá trúc thì như mũi tên, phá tan cái lạnh nổi bật trên nền tuyết trắng, khiến cho ngày đông bừng bừng sinh cơ.

Thánh công tử khen:

- Không đi ra ngoài sao có thể nhìn thấy cảnh đẹp thế này?

Địch Thanh không có tâm tình thưởng thức, tròn mắt xoay chuyển nói:

- Thánh công tử à, chuyện người muốn ta làm, ta đã lo xong cho người, mong rằng người đừng quên lời hứa của mình. Người đi lên trên là có thể gặp được Trương Diệu Ca rồi, ta không lên đâu.

Thánh công tử vội vàng kéo Địch Thanh lại:

- Vừa rồi người không nghe sao? Người ta nói chỉ muốn gặp người. Dù thế nào đi nữa thì người cũng phải đi với ta lên trên đó, đợi đến khi nào người ta không đuổi khách mới được.

Vì kế hoạch thăng quan, Địch Thanh đành phải chờ đợi. Trên lầu có tiếng động vang lên, một người nhẹ nhàng đi xuống, người này miệng rộng, đầu to, lỗ mũi hướng lên trời, trông rất quái dị. Địch Thanh vừa thấy, giật mình kêu lên:

- Sao hán lại đến nơi này?

Người này chính là Thổ Phiên tăng - Bất Không. Địch Thanh thầm nghĩ, Trương Diệu Ca này làm ăn phát đạt thật, ngay cả Bất Không cũng đến ủng hộ. Nhưng Bất Không đến nơi này làm gì, chẳng lẽ cũng muốn nghe Trương Diệu Ca đánh đàn sao? Chàng cảm thấy không có khả năng này, nhưng nhớ tới lời nhắc nhở của Quách Tuân, Địch Thanh không muốn nhiều chuyện nên cúi đầu xuống.

Lần này Bất Không ít phô trương hơn và cũng không có mặc quần áo của Lạt Ma, thoát nhìn trừ diện mạo có chút quái dị ra thì không khác biệt lắm so với người bình thường.

Diêm tiên sinh ở bên cạnh nói:

- Người cũng có thể đến, còn có ai không thể đến?

Vừa rồi Địch Thanh dùng câu này để nói với Thánh công tử, Diêm tiên sinh dường như nhìn Địch Thanh không vừa mắt nên mượn cớ châm chọc.

Thánh công tử hỏi:

- Địch Thanh, người biết người này à? Hán là ai vậy?

Địch Thanh cau mày đáp:

- Ta...không biết.

Thánh công tử bỗng phì cười, vừa định nói thêm gì đó thì đúng lúc này Bất Không lướt qua bên cạnh. Gã liếc Thánh công tử một cái. Thánh công tử cảm thấy trong đôi mắt này có ẩn chứa ma lực kì bí, ngay cả nói chuyện cũng quên luôn. Khi Bất Không nhìn thấy Thánh công tử thì ánh mắt lộ ra vẻ kinh ngạc, nhưng bước chân không dừng lại, thoáng cái đã đi xa.

Thánh công tử lắc đầu, vừa phục hồi lại tinh thần liền nhớ tới Trương Diệu Ca, đưa tay kéo Địch Thanh, sốt ruột nói:

- Đến lượt chúng ta rồi.

Địch Thanh cười khổ, đành phải cùng Thánh công tử đi lên lầu. Khi đến trước rèm che, gió thổi rèm động, tiếng va chạm lao xao thanh thúy như băng. Vén rèm ngọc lên, không khí trong phòng ẩm áp như xuân.

Trương Diệu Ca đang thả lỏng cơ thể, biếng nhác ngồi ở trước đàn, thấy bốn người bước vào thì yếu điệu nói:

- Thiếp thân hơi mệt, xin thứ lỗi vì không thể đứng dậy nghênh tiếp.

Trương Diệu Ca mặc váy thêu mỏng màu lục nhạt, dáng ngồi nhàn nhã, thân mình mảnh mai thon thả lộ hết ra. Mặt nàng chỉ trang điểm nhẹ như hoa chớm sắc xuân, nữ trang hình hoa mai buông thả trên trán làm cho vẻ lười nhác thờ ơ đó mang theo một khí chất diễm lệ kinh người.

Thánh công tử vội hỏi:

- Diệu Ca tiểu thư đã xem bệnh chưa? Tại hạ biết mấy vị lương y, nếu cô đồng ý, tại hạ sẽ lập tức mời họ đến xem bệnh cho cô nương.

Trương Diệu Ca dịu dàng lắc đầu, tay gảy dây đàn hát vài câu:

- Tử huệ tư ngã, khiên thường thiệp trần. Tử bất tư ngã, khởi vô tha nhân? (1)

(1) Chàng nhớ thương em, xắn áo vượt sông. Chàng không còn nhớ, bao kẻ ngóng trông?

Làn điệu đều đều, không có trầm bổng cao trào như lần đầu tiên nghe được.

Thánh công tử cũng chưa từng nghe qua khúc nhạc này, chỉ cảm thấy âm điệu êm dịu, quanh co uốn lượn, không khỏi vỗ tay khen hay.

Địch Thanh nghe thấy thì khẽ giật mình. Nếu như là mấy tháng trước, Địch Thanh tuyệt đối không hiểu hàm ý trong lời hát của Trương Diệu Ca, nhưng dạo này chàng đọc Kinh Thi không ít nên nghĩ mấy câu hát này có lẽ cũng nằm ở trong đó. Ý nghĩa của nó hình như là: ‘nếu chàng nhớ em thì phải không ngại cực khổ mà vén áo vượt sông tìm em, nếu chàng không cần em, chẳng lẽ không có người khác nhớ em sao?’

Bốn câu thơ này vốn là lời thổ lộ mạnh dạn của thiếu nữ với người mình yêu, giờ Trương Diệu Ca bỗng hát ra làm cho Địch Thanh nghe chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì cả. Nơi này làm gì có đối tượng cho Trương Diệu Ca thổ lộ chứ?

Trương Diệu Ca nghe Thánh công tử trầm trồ khen ngợi thì mỉm cười nói:

- Hóa ra Thánh công tử còn là người tao nhã. Vậy thiệp thân sẽ đàn thêm một khúc để tặng công tử...

Nói xong, cổ tay nàng nhẹ nhàng gảy lên dây đàn. Đàn này là vật chết, nhạc khúc thì lại là vật sống, lên xuống không ngừng, vang vọng trong gian lâu ảm áp, tràn đầy linh cảm. Điệu hát vừa dừng, Trương Diệu Ca lại nhỏ giọng ngâm:

- Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung. . .

Địch Thanh đang ngắm nghía miếng ngọc vừa mới mua cho đỡ nhàm chán, chợt nghe hai câu hát này thì giật cả mình, nhin không được ngẩng đầu lên nhìn. Sóng mắt long lanh mờ ảo của Trương Diệu Ca đang lay động trên mặt Địch Thanh, đôi tay vẫn gảy đàn không ngừng, nhưng mà ngâm xong hai câu đó nàng lại không hát tiếp nữa.

Thánh công tử không biết xuất xứ hai câu này, đang nhú mày suy nghĩ thì thấy Địch Thanh có vẻ dăm chiêu, hỏi nhỏ:

- Địch huynh, người nói xem hai câu ‘Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung’ này nghĩa là gì?”

Địch Thanh thần nhiên cười:

- Ta không biết.

Thánh công tử nhìn ra có vấn đề, khích tướng:

- Ta cũng nghĩ là người không biết, vốn định hỏi thử xem người biết không, nếu người biết thì lúc xin quan cho người còn có thể xin thêm cái quan hàm Vũ Kỵ Ủy.

Dứt lời, hần giả bộ liên tục lắc đầu ra vẻ tiếc rẻ lắm.

Hai mắt Địch Thanh sáng ngời, hỏi:

- Người nói thật chứ?

Thánh công tử lập tức đáp:

- Đương nhiên.

Địch Thanh mừng rỡ, thầm nghĩ đọc sách hay thật, lần này lại lượm được chỗ tốt. Thì ra Vũ Kỳ Ủy là huân quan(2), huân quan là thiếp chức(kiểm chức)(3), tuy có danh không quyền nhưng được nhận bổng lộc. Vừa rồi Địch Thanh sợ phiền toái nên không muốn nói, lần này tự dưng lại có được cơ hội thăng tiến, đương nhiên không thể bỏ qua, trả lời:

- Đây vốn là hai câu của bài « Thảo Trùng » trong « Kinh Thi », hai câu cuối là ‘Vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung’. Ha ha, Đừng có quên chuyện mà người đã đáp ứng ta đó nhé.

(3) Thiếp chức: chức vị kèm theo một chức vị có sẵn khác.

Nghe bốn câu này rất ăn khớp hợp vần, không giống như Địch Thanh bịa đặt lung tung, Thánh công tử cũng có chút khâm phục Địch Thanh, liền mở lời tán dương:

- Không ngờ người cũng văn võ song toàn đó?

Địch Thanh nói khoác mà không biết ngượng nói:

- Tất nhiên.

Quay qua nhìn Trương Diệu Ca đang đánh đàn, Thánh công tử đột nhiên lấy tay gõ bàn, hòa theo nhịp điệu mà ngâm:

- Yêu yêu thảo trùng, địch địch phụ chung, vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung. Diệu Ca tiểu thư đánh đàn rất hay, khó có được khúc ý như tuyết, ẩn có nét xưa.

Hắn có nghiên cứu về âm luật, bên xướng bên hoạ, cực kỳ ăn ý. Trong lúc đàn hát, hắn thầm nghĩ: “Không biết Trương Diệu Ca đang nhớ ai, có phải là Địch Thanh hay không?”

Trong mắt Trương Diệu Ca hiện lên vẻ kinh ngạc, cổ tay khẽ vạch, dư âm chưa dứt đã dịu dàng cười nói:

- Thánh công tử tài hoa bất phàm, thiếp thân bội phục.

Thánh công tử thầm kêu xấu hổ, vừa định khiêm tốn vài câu thì Trương Diệu Ca quay qua nói với Địch Thanh:

- Địch quan nhân, trên tay ngài là vật gì thế, có thể cho thiếp thân xem được chăng?

Địch Thanh thấy người ta lễ độ, không nở từ chối, vừa đưa vừa nói:

- Chỉ là một miếng ngọc mới mua mà thôi.

Trương Diệu Ca nhận lấy ngọc bội, nhìn một lúc rồi nói: “Ngọc này đẹp thật, hoa văn xanh như sóng, sắc vàng như hoa, vết ngón như lệ. Trước đây, thiếp chỉ gặp một miếng ngọc giống thế, gọi nó là Nhân Nhi Mị (mắt xinh), đáng tiếc... đã mất rồi. Địch quan nhân, ngài thật tinh tường.

Nàng vừa khen vừa vuốt ve miếng ngọc không ngừng, rõ ràng cực kỳ yêu thích nó.

Thánh công tử thầm nghĩ tên tiểu tử Địch Thanh này không biết có chỗ nào hay mà làm cái gì cũng được con gái thích. Minh phong lưu phóng khoáng, đẹp trai nhiều tiền, sao Trương Diệu Ca không khen mình vài câu? Tiền mua miếng ngọc này là của mình đó.

Thấy Địch Thanh đứng đắn ra, Thánh công tử lấy tay huých Địch Thanh:

- Người cũng nên nói vài lời đi chứ.

Thánh công tử có ý ra hiệu Địch Thanh tặng miếng ngọc này cho giai nhân, không ngờ Địch Thanh lại nói:

- Trương cô nương, cô xem xong chưa? Miếng ngọc này ... trả lại cho tại hạ nhé?

Chàng thấy sắc trời đã muộn, vì nóng lòng đến gặp Dương Vũ Thường nên thúc giục.

Thánh công tử thiếu chút nữa đạp cho Địch Thanh một đạp, nhìn vẻ mặt buồn bã của Trương Diệu Ca, Thánh công tử vội hỏi:

- Địch huynh, chẳng phải khi nãy huynh mua nó với giá hai lượng bạc sao? Ta trả huynh hai lượng coi như là tiền mua lại miếng ngọc này để tặng cho Diệu ca cô nương, ý của huynh thế nào?

Địch Thanh lắc đầu:

- Bao nhiêu tiền cũng không bán!

Thánh công tử còn định nói thêm, Trương Diệu Ca đã chìa cánh tay thon thả đưa miếng ngọc ra:

- Địch quan nhân, ngài cất ngọc đi.

Địch Thanh cầm lấy miếng ngọc:

- Diệu Ca cô nương, tại hạ còn có việc, chào cô.

Trương Diệu Ca buồn bã nói:

- Địch quan nhân không thể ở thêm chút nữa sao? Thực ra, thiếp...

Nàng chưa nói xong, Địch Thanh đã ngắt lời:

- Tại hạ còn có chuyện quan trọng, không thể chậm trễ.

Thánh công tử ở bên cạnh liền lên tiếng:

- Tại hạ thì không bận việc gì.

Trương Diệu Ca thở dài:

- Thiếp thân cũng mệt rồi. Liên Nhi, tiễn khách.

Thánh công tử cũng đành thở dài thườn thượt, ngượng ngùng đi theo Địch Thanh xuống lầu.

Tiến mọi người xuống lầu xong, lúc đi lên lại, Liên Nhi phẫn nộ nói:

- Tiểu thư, tên Địch Thanh này thật kiêu ngạo phách lối, tiểu thư muốn giữ hấn lại, vậy mà hấn không chịu ở lại.

Trương Diệu Ca gầy đàn tính tình tinh mấy tiếng, tiếng đàn chưa dứt thì nói:

- Địch Thanh ở lại hay không cũng không sao, ta vốn định dò la chút tin tức về Quách Tuân từ Địch Thanh, nhưng ta cảm thấy có lẽ Địch Thanh cũng không biết gì về Quách Tuân đâu. Bất Không này thật phiền toái, e rằng y sẽ còn đến tìm ta.

Liên Nhi thấp giọng hỏi:

- Sao chúng ta phải sợ hấn?

Trương Diệu Ca chỉ tiếp tục đánh đàn, khe khẽ thở dài, nhưng tiếng đàn không còn tình cảm, không còn sức sống nữa, mà ngược lại lộ ra cảm giác lạnh lẽo thấu xương.

Sau khi xuống lầu, Thánh công tử tức giận nói:

- Địch Thanh, người ngu hết chỗ nói. Trương Diệu Ca thích miếng ngọc này, sao người không tặng cho nàng đi?

Địch Thanh cau mày:

- Ta còn thích bạc đó, người có sao không tặng cho ta?

Thánh công tử hơi kinh ngạc, chưa kịp trả lời, Địch Thanh nói tiếp:

- Người nợ ta chức Tấn Trục và Vũ Kỳ Ủy đấy, nhớ trả cho ta! Người sống ở kinh thành, điều quan trọng nhất là phải giữ chữ tín, ta chờ tin tức của người.

Nói xong, chàng ngênh ngang rời đi.

Thánh công tử định gọi Địch Thanh lại, không ngờ có người đột nhiên xông tới. Lý Dụng Hòa vẫn luôn trầm mặc, trông thấy vậy liền ngăn ở trước mặt Thánh công tử, quát hỏi:

- Người muốn làm gì?

Người này mỉm cười, nhìn thẳng vào Thánh công tử:

- Ấn đường của vị công tử này sinh đen, e rằng sắp tới sẽ gặp tai nạn đổ máu.

Thánh công tử rung mình, nhận ra người tới là người vừa từ Trúc Ca lâu đi xuống. Địch Thanh biết người này, nhưng hắn thì không biết.

Diêm tiên sinh quát lớn:

- Nói hươu nói vượn, người là ai?

Hai tay người này kết ấn, mỉm cười đáp:

- Tiểu tăng pháp danh Bất Không!

Thánh công tử ngạc nhiên, ghen lời:

- Người... người là Bất Không?

Hai mắt Bất Không nhìn chăm chú vào đôi mắt Thánh công tử, hỏi:

- Công tử biết tiểu tăng sao?

Thái độ của hắn đối với Thánh công tử không ngờ còn nhã nhặn hơn so với Lưu thái hậu. Giọng nói dù vẫn oang oang như tiếng bập, nhưng đã thu bớt ngạo khí.

Thánh công tử lắc đầu:

- Ta...ta chưa từng gặp người.

Rồi hắn bỗng dừng nhớ tới điều gì đó:

- Ta nghe nói đại sư liệu chuyện như thần, lẽ nào ... ta thật sự có nguy hiểm sao?

Đôi mắt Bất Không thoáng hiện vẻ quỷ dị rồi thoát cái biến mất, thở dài:

- Tiểu tăng gặp được công tử, nhất định có duyên. Mới vừa rồi thấy công tử tại Trúc Ca lâu, đã cảm thấy Thánh công tử có nạn trên người, nên mới đứng chờ ở bên ngoài.

Diêm tiên sinh vừa sợ vừa giận:

- Tên phiến tăng này, nói năng lung tung. Thánh công tử sao có thể gặp nạn chứ?

Bất Không lắc đầu:

- Nếu vị tiên sinh này không tin, tiểu tăng xin cáo từ.

Hắn xoay người định đi, nhưng bị Thánh công tử kéo lại. Về mặt Thánh công tử lạ lùng, trong mắt cũng hiện vẻ hoảng sợ không yên, khàn giọng:

- Cao tăng đừng đi, ta tin ngài mà, mong ngài giúp đỡ tìm cách phá giải.

Bình thường Thánh công tử luôn ung dung, nhưng giờ phút này về mặt lại rất lo âu, tin tưởng lời Bất Không nói là thật. Có thể thấy, hắn quả thực có điều khúc mắc, nếu không thì cũng sẽ không trở nên như vậy. Diêm tiên sinh và Lý Dụng Hòa nhìn nhau, mặt ai cũng đầy ưu sầu...

Địch Thanh thì không có gì phải lo âu như Thánh công tử, thân thể bay bổng, cảm giác nhẹ tựa chim yến đi đến ngõ Mạch Kiết. Thánh công tử xin được chức quan cũng tốt, xin không được cũng chẳng sao, miếng ngọc này vẫn là tấm chân tình trong lòng chàng. Có đôi khi, quan chức và kim tiền há có thể sánh được với chân tình.

Đến trước cửa son Dương phủ, Địch Thanh cúi đầu nhìn lại trang phục của mình. Chàng cảm thấy hơi mặc cảm, thầm nghĩ nếu có người mở cửa thì mình làm sao mở miệng đây? Chần chờ một chút, chàng đi đến chỗ cửa hông mà lần trước đã vào. Gõ cửa, nhưng không nghe thấy bất cứ động tĩnh gì, chàng hơi thất vọng. Sau một hồi lưỡng lự, Địch Thanh vừa chuẩn bị rời đi, bất chợt cửa hông vang lên tiếng kéo kẹt, rồi mở ra.

Nguyệt nhi nhô đầu ra khỏi cửa, phì mồm:

- Chỉ là một cái cánh cửa mà cũng làm khó được người sao?

Địch Thanh xấu hổ nói:

- Tôi cũng không thể phá cửa đi vào. Nguyệt nhi cô nương, tiểu thư nhà cô có nhà không?

Nguyệt nhi gật gật đầu:

- Có, nhưng có chút vấn đề.

Địch Thanh sốt ruột hỏi:

- Nàng vẫn chưa khỏe sao?

- Người nghĩ có thể khỏe nhanh thế sao?

Nguyệt nhi bĩu môi rồi nói tiếp:

- Nàng đột nhiên bị cảm lạnh đã mấy ngày rồi, vẫn chưa khỏe được. Nhưng bây giờ chuyện khó không phải là bệnh, mà là chuyện khác, phải xem người có thể giúp đỡ hay không?

Địch Thanh lập tức nói:

- Núi đao biển lửa, tuyệt không chối từ!

Rốt cuộc Nguyệt nhi cũng nở nụ cười:

- Không uống công tiểu thư nhà ta quan tâm người như thế, đi theo ta.

Nói xong liền dẫn Địch Thanh vào cửa hông, đi thẳng tới tiền đường. Địch Thanh không hiểu hỏi:

- Nguyệt nhi cô nương, chúng ta đi đâu thế?

Nguyệt nhi đáp:

- Đi gặp lão gia nhà ta.

Địch Thanh cả kinh, dừng bước:

- Gặp lão gia nhà cô?

Nguyệt nhi nhú mày hỏi:

- Sao thế, chẳng lẽ người cứ muốn lén lút với tiểu thư nhà ta cả đời sao?

- Không phải vậy, nhưng mà gặp ngay lúc này thì tôi chưa chuẩn bị chút gì cả.

- Đợi người chuẩn bị ư? Có thể chuẩn bị ra chức Đại tướng quân, Tiết Độ Sứ không?

Địch Thanh cười khổ trả lời:

- Không thể.

Nguyệt nhi nguýt một cái rồi nói:

- Vậy không được, nếu người không có cách gì chuẩn bị tốt hơn thì trước mắt chỉ có hai điều có thể thuyết phục lão gia nhà ta chấp nhận người.

Địch Thanh khiêm tốn:

- Mời cô nương nói.

- Điều kiện đầu tiên là chân thành, người nhất định phải làm cho lão gia nhà ta biết người cực kì chân thành với tiểu thư nhà ta.

- Cái... chân thành... này tôi có!

Nguyệt nhi thấy bộ dạng lúng túng của Dịch Thanh thì cười khúc khích, tiếp tục vừa đi về phía trước vừa nói:

- Có hay không, phải đến lúc đó mới biết được. Điều kiện thứ hai là người phải làm cho lão gia nhìn thấy người là người có bản lĩnh!

Dịch Thanh âm thầm than thở, điều kiện của Nguyệt nhi đúng là không quá lắm. Thử hỏi lão gia nhà nào lại gả con gái cho người tầm thường không có chí tiến thủ chứ? Nhưng mình thì có tài năng gì chứ? Lòng rối như tơ, chàng thử dò hỏi:

- Vậy lão gia nhà cô có thích gì không?

Nguyệt nhi trả lời gọn gàng:

- Người làm ăn, đương nhiên thích tiền!

Hai người nói chuyện một lúc đã đi đến gần tiền đường. Nhìn từ xa xa, thấy trong nhà có ba người đang ngồi, trong đó có Vũ Thường. Nàng đang nhìn ra ngoài như mong chờ ai đó, thấy Dịch Thanh và Nguyệt nhi đến liền nở nụ cười xinh đẹp, hai gò má đỏ bừng, đầu cúi xuống.

Dịch Thanh từ xa trông thấy Vũ Thường nở nụ cười, tình cảm dâng lên trong lòng, thầm nghĩ lần này bất kể ra sao cũng không thể để Vũ Thường thất vọng.

Trong phòng khách trừ Vũ Thường ra, ở vị trí chủ nhà là một người lớn tuổi ngồi ngay ngắn, râu hoa râm, khuôn mặt đỏ như đồng, dáng vẻ khá uy nghiêm. Dịch Thanh nghĩ rằng, người này chắc là phụ thân của Vũ Thường rồi, nhưng không giống Vũ Thường lắm, may mà cũng không giống.

Ngồi vị trí phía dưới lão là một người thanh niên, dưới mõm giống như có đinh, ngồi không yên. Trên tay người thanh niên này đeo một chiếc nhẫn lục ngọc cực lớn, ăn mặc xa hoa cầu kì, mặc dù đang nói chuyện với lão giả, nhưng ánh mắt thỉnh thoảng lại liếc về phía Dương Vũ Thường. Lão giả phát hiện có khách đến, không khỏi kinh ngạc:

- Tiểu Nguyệt, có chuyện gì đấy?

Tiểu Nguyệt ấp úng đáp:

- Lão gia, có khách viếng thăm.

Nàng dấu sao cũng là nha hoàn, mặc dù toàn tâm vì Vũ Thường nhưng cũng không dám làm Dương lão gia tức giận.

Dương lão gia tức giận không vui, lão đang tiếp khách mà sao Nguyệt nhi lại không biết lễ độ, dẫn người đến đây làm gì? Thấy Dịch Thanh đã đến trước mặt, lại thoáng thấy hình xăm trên mặt Dịch Thanh, Dương lão gia hơi giật mình, đứng dậy chấp tay hỏi:

- Vị quan quân này, không biết tới đây có việc gì không?

Vào lúc này, Dịch Thanh đã định ra đối sách, nói thẳng ra:

- Tại hạ tìm Dương bá phụ.

Dương Vũ Thường vừa mừng vừa sợ, không nghĩ tới Dịch Thanh lại thẳng thắn như thế. Dương lão gia nhíu mày, tâm tư xoay chuyển, trong lúc nhất thời không biết đối đáp ra sao! Dịch Thanh chỉ hiên lành trước mặt Vũ Thường thôi, còn với người ngoài thì một chút nghiêm túc cũng không có, con người khê đảo, định giải thích lý do:

- Dương bá phụ...

Dương lão gia ngắt lời:

- Lão hủ là Dương Niệm Ân, người nể mặt ta thì gọi ta là lão trượng, bá phụ thì thật không dám nhận.

Vũ Thường cúi đầu không nói, khóe miệng thủy chung vẫn mang nụ cười như có như không. Người thanh niên đồng dáng vẫn luôn coi Dịch Thanh như không khí, nhưng khi thấy Dịch Thanh dường như cũng làm ngơ với gã thì nhin không được nói:

- Rốt cuộc người là ai? Đừng có lời kéo làm quen!

Địch Thanh quay đầu nhìn hẩn hỏi:

- Người là ai? Vì sao đến nhà Dương lão trượng, muốn trộm cắp sao?

Người đó phẫn nộ kêu lên:

- Ta cảnh cáo người, người nói chuyện lễ độ chút!

Địch Thanh vận lại:

- Không lễ độ thì sao nào?

Người đó sững lại, rồi nhìn thấy trên mặt Địch Thanh có xăm chữ thì cười lạnh nói:

- Ta cần gì chấp nhận thứ đồ như người?

Gã thầm nghĩ: “Hảo hán không ăn thiệt thòi trước mắt, tiểu tử này là quân nhân cấp thấp, chỉ là một cái mạng rách, mình không cần phải liềm mạng với hắn.”

Dương Niệm Ân vội hòa giải:

- Quan nhân, vị tiểu ca này là La Đức Chính, đến đây nói chút chuyện riêng với lão hủ, không phải là loại người trộm cắp.

La Đức Chính tự dưng cảm thấy yếu thế đi, cả giận:

- Dương bá phụ, hà tất gì phải nói lời vô nghĩa với hắn?

- Bá phụ thì không dám nhận, hay người gọi là lão trượng đi.

Chàng tiếp lấy câu chuyện, ngược lại đã chiếm được tiện nghi của La Đức Chính.

Vũ Thường không kìm được, bật cười khúc khích.

La Đức Chính chợt đứng lên, vỗ bàn nói:

- Người dám chiếm tiện nghi của ta?

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Đâu có đâu có. Ta thấy Dương lão trượng khiêm tốn nên mới thay người nói ra, chẳng lẽ người không muốn gọi người là lão trượng, muốn gọi là huynh đài sao?

Dương Niệm Ân nhú chặt mày, nói lảng đi:

- Đức Chính hiền chất, vừa rồi con có nói mang tới ít trà. Đâu? Cho lão hủ xem.

La Đức Chính thấy Dương Niệm Ân khách sáo với gã thì tâm tình bình tĩnh lại, lấy hộp gấm ra, hai tay đưa lên nói:

- Kính mời bá phụ đánh giá.

Dương Niệm Ân đưa tay nhận lấy, cười nói:

- Không biết đây là trà nơi nào?

Lão vốn là thương trà, chuyển chủ đề vì không muốn Địch Thanh và La Đức Chính xung đột nhau, chứ đối với trà thông thường, lão thật sự không để vào trong mắt.

La Đức Chính mỉm cười nói:

- Đây là trà Long Đoàn của Kiến Khê.

(trà Long Đoàn: một loại trà dùng để triều cống. được ép thành hình cầu, trên có vẽ hình rồng.)

Dương Niệm Ân giật mình, vội vàng mở hộp gấm ra, thấy chính giữa có để một bánh trà, màu sắc rực rỡ, trên có ký hiệu Kim Long đặc trưng của Kiến Khê, vui vẻ nói:

- Ai chà! Lễ vật này thật quý, rất quý!

Địch Thanh nhìn không ra bánh trà này quý giá ở chỗ nào, nhưng không muốn xấu mặt đành phải trầm mặc để giấu dốt. Mặc dù Địch Thanh muốn ẩn mình nhưng La Đức Chính thì lại không buông tha, chàng khinh khỉnh hỏi:

- Vị quan nhân này, người có biết lễ vật quý trọng này ở đâu không?

Địch Thanh trả lời:

- Thường lắm chứ ơ.

Chàng vừa nói ra lời này, Dương Vũ Thường và Nguyệt nhi đều nhú mày, Địch Thanh biết mình đã nói sai, con người đảo vòng vòng, nghĩ cách ứng đối.

La Đức Chính cười ha ha nói:

- Thường lắm? Ha ha, nếu người có thể đưa ra được lễ vật nào quý trọng hơn nó, ta liền...ta liền...

- Người liền dập đầu gọi ta là gia gia?

Địch Thanh khiêu khích.

La Đức Chính tức giận đỏ mặt tía tai, Dương Niệm Ân vội giải vây:

- Quan nhân nói đùa rồi, lễ này không quá quý trọng, nhưng cũng không phải tầm thường. Phải biết rằng Kiến Khê - Phúc Kiến là cái nôi sản xuất trà trong cả nước, mà trà Long Đoàn lại là cực phẩm trong các loại trà ở Kiến Khê, một cân trà cũng chỉ có thể làm ra hai mươi bánh trà Long Đoàn, trị giá tới hai lượng vàng đó. Huống chi, đây là trà dùng trong cung, có tiền cũng không mua được.

Địch Thanh ra vẻ xem thường nói:

- Giá hai mươi viên trà chỉ có hai lượng vàng? Giá cũng tầm tạm thôi.

Chàng đương nhiên biết cái giá này không phải tầm tạm, mà là đắt chết người, lương bổng một năm của chàng còn chưa được hai lượng vàng. Nhưng lúc này, dĩ nhiên Địch Thanh không thể xuống nước.

La Đức Chính cười giận dữ:

- Hừm! Thật huyền hoang khoác lác, không biết trên người có được hai lượng bạc không nữa?

Địch Thanh cười nói:

- Không gạt người chứ, tuy tại hạ bần hàn nhưng vung tay một cái cũng mua được mấy trăm viên...Chùng này có là gì? À, Long Đoàn đúng không? Mua mấy trăm viên Long Đoàn cũng không là vấn đề.

La Đức Chính tức giận:

- Nếu người có thể mua mấy trăm viên...ta liền...ta liền...

- Người liền dập đầu gọi ta là gia gia?

Địch Thanh hỏi.

La Đức Chính tức muốn điên lên, vỗ bàn nói:

- Được, chỉ cần người có thể ngay tại đây đưa ra năm mươi lượng vàng, ta liền dập đầu gọi người là gia gia, nhưng nếu người không làm được thì sao nào?

Hắn thấy Địch Thanh là tên cầm quân quen, quần áo rách nát, tuyệt đối không tin Địch Thanh có vàng trong người.

Địch Thanh thâm buồn cười, giả bộ lưỡng lự:

- Nói đùa thôi mà, cần gì cho là thật chứ?

La Đức Chính thấy Địch Thanh chùn lại, càng có thêm lòng tin, quát:

- Ai mà rồi hơi đùa với người? Nếu người không có năm mươi lượng vàng thì đừng có khoác lác, cút ra ngoài đi!

Địch Thanh ra vẻ giận dữ hỏi:

- Nếu ta có vàng thì sao nào?

- Người không có thì sao?

- Ta có thì sao?

Dương Niệm Ân thấy bộ dáng tranh hơn thua kiểu “Anh một câu, ta một câu” của hai người, sợ đấu khẩu đến ngày mai cũng không có kết quả::

- Hai vị đừng cãi nhau nữa, người tới là khách, hòa khí sinh tài. Tuy lão hủ không có trà Long Đoàn, nhưng vừa lúc có chút trà Tảo Xuân của Giang Nam, chờ lão hủ pha trà giảm nhiệt cho hai vị.

La Đức Chính nói:

- Dương bá phụ, không phải ta không nể mặt người, có điều người này lớn lối quá mức, nếu ta không dạy dỗ hần một trận, hần còn không biết trời cao đất rộng là gì. Hôm nay ta quyết định đánh cược một trận.

Địch Thanh bỗng đứng lên, quát:

- Được, cược thì cược, nếu ta lấy ra năm mươi lượng vàng ngay tại đây. Người phải lập tức gọi ta là gia gia, nếu ta không lấy ra được, ta liền rời khỏi nơi này, sau này sẽ không bao giờ đến đây nữa.

Sắc mặt Vũ Thường khê biến, nhỏ giọng:

- Đừng có làm việc theo cảm tính.

Địch Thanh đưa lưng về phía Vũ Thường, bàn tay vẩy vẩy. Thấy Địch Thanh có vẻ đã có dự tính trước, nàng cũng không hiểu cho lắm, bởi vì nàng rất rõ Địch Thanh, biết Địch Thanh không phải là người có tiền. La Đức Chính thấy Địch Thanh trúng kế, cười ha ha nói:

- Quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy! Hôm nay, xin bá phụ làm chứng cho.

Địch Thanh nói:

- Tuyệt không đổi ý?

- Tất nhiên!

Địch Thanh cười hì hì, đưa tay móc hộp sách mà Thánh công tử đưa, quăng lên mặt bàn cái rằm:

- Vậy người mau mau gọi ta là gia gia đi.

Phịch một tiếng, nắp hộp sách bung ra, mấy miếng vàng lá sáng choang xuất hiện, đập vào mắt mọi người.

La Đức Chính sững sờ, thốt không nên lời.

Chú thích:

(1) Khiên Thường - ()

Tiếng bông:

Hán Việt:

Tử huệ tư ngã,

Khiên thường thiệp trăn.

Tử bất tư ngã,

Khởi vô tha nhân?

Cuồng đồng chi cuồng dã thả.

Dịch thơ:

Chàng nhớ thương em

Xấn vấy vượt sông

Chàng không còn nhớ

Bao kẻ ngóng trông

Chàng khùng bé bỏng biết không?

(2) Huân quan (): một loại danh xưng cấp cho quan viên có công. Lúc đầu gọi là Tán quan, tới thời Đường thì đổi thành Huân quan. Gồm có 12 loại: Thượng trụ quốc, Trụ quốc, Thượng đại tướng quân, Đại tướng quân, Thượng khinh xa đô úy, Khinh xa đô úy, Thượng kỵ đô úy, Kỵ đô úy, Kiêu kỵ úy, Phi kỵ úy, Vân kỵ úy, Vũ Kỵ úy. Đến thời Minh thì chia làm 11 loại Văn huân cho quan văn, 12 loại Võ huân cho quan võ. Tới nhà Thanh thì phế bỏ.

Toái Càn Khôn

41. Chương 16: Thiên Tử

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 16: Thiên tử

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Chẳng những La Đức Chính kinh ngạc, cho dù Dương Niệm Từ, Dương Vũ Thường và Nguyệt Nhi đều tràn đầy ngạc nhiên. Bởi vì bất luận kiểu gì, Dịch Thanh cũng không phải là người có khả năng bỏ ra 50 lượng vàng. Nếu nói hẳn có thể bỏ ra 50 lượng phân trâu thì may ra. Nhưng số vàng kia đang tỏa sáng lấp lánh, khó có thể là giả.

Dịch Thanh cười ha hả nói:

- Xem ra có người muốn gọi ta là ông nội rồi.

Dương Vũ Thường buông lỏng tâm sự, che miệng cười như mùa xuân tỏa nắng.

Khuôn mặt La Đức Chính đỏ bừng như quả cà chua, quát:

- Dương bá phụ, tại hạ không có mặt mũi nào ở đây nữa, cáo từ.

Dứt lời xoay người liền đi.

Dịch Thanh kêu lên:

- Này người còn chưa gọi đầu...

Lời nói còn chưa dứt, Dương Niệm Từ đã kéo Dịch Thanh lại, cầu khẩn nói:

- Quan nhân, cầu người đừng làm loạn.

Dương Niệm Từ ra hiệu cho Dương Vũ Thường ngăn Dịch Thanh lại, sau đó đuổi theo ra sân nhà. Nhưng La Đức Chính đã sớm đi xa. Dương Niệm Từ âm thầm kêu khổ, mặt mày nhăn nhó trở về. Dịch Thanh thấy thế an ủi:

- Dương...Lão trượng, những kẻ hay lật lọng thường không có bản lĩnh gì. Nếu y lại đến gây rối, lão chỉ cần đến bảo ta, ta sẽ đánh đuổi y!

Dương Niệm Từ thấy kẻ không nên đến lại đến, kẻ nên đến lại đi, trong lòng tức giận. Nhưng thấy Dịch Thanh độc lập độc hành giống như cao nhân, cũng không dám đắc tội, dò hỏi:

- Quan nhân tới đây rốt cuộc có việc gì?

Dịch Thanh quanh co nói:

- Tại hạ Dịch Thanh, tới để...

Quay đầu nhìn hướng Dương Vũ Thường. Thấy nàng nhìn mình chằm chằm, hình như có chờ mong, lại như trách cứ. Trong lòng đột nhiên dâng lên dũng khí, nói:

- Tại hạ tới đây, thật ra là đề nghị kết thông gia với lão trượng. Số vàng này chính là sính lễ, mong rằng lão trượng đồng ý gả Vũ Thường cho tại hạ.

Dương Vũ Thường tuy rằng ưa thích Dịch Thanh, nhưng nghe tới vậy cũng thẹn thùng vô cùng, cúi đầu xuống. Dương Niệm Từ thiếu chút nữa hôn mê bất tỉnh. Ông sống cả đời, cũng chưa bao giờ thấy người nào mặt dày, vớ vẩn như vậy.

Dịch Thanh chân thành nói:

- Tại hạ đương nhiên cũng biết hành động lần này có chút mạo muội. Nhưng tại hạ thật tâm thích Vũ Thường, chỉ cầu lão trượng thành toàn.

Dương Niệm Từ vội hỏi:

- Già này chẳng qua chỉ là một kẻ thương nhân, làm sao dám trèo cao? Nguyệt Nhi, mau đun nước, ta muốn mời Dịch quan nhân uống trà. Việc khác, tạm thời bàn bạc kỹ hơn.

Ông ta cảm thấy tâm phiền ý loạn, tay run lên, chén trà trên tay rơi xuống mặt đất, vỡ nát. Thấy trên mặt con gái có ý xấu hổ, trong lòng Dương Niệm Từ khả nghi nói:

- Vũ Thường, con quen vị quan nhân này sao?

Dương Vũ Thường gật đầu nói:

- Cha, chúng con đã quen từ trước.

Trong lòng Dương Niệm Từ không hài lòng. Nhưng lại không tiện quát lớn con gái trước mặt khách. Đúng lúc này Nguyệt Nhi đã chuyển một cái bếp lò nhỏ vào. Bắc một cái ấm nhỏ lên rồi đổ nước giếng vào.

Thời Tống còn thừa hưởng cách pha trà của thời Đường. Lúc uống trà, có người dùng phương pháp đun trà, tuy nhiên cũng có người dùng cách hãm trà. Chỉ có điều người Đường có khi còn dùng gừng, dùng muối làm gia vị. Người Tống lại chú trọng hương vị của trà nên đã không cho vào.

Dương Niệm Từ tự mình lấy trà rồi đem nghiền nát chờ nước sôi. Dương Niệm Từ tự pha trà để che dấu bất an trong lòng. Ông ta suy nghĩ làm sao để đối phó với kẻ vô lại này đây? Vũ Thường làm sao mà quen biết kẻ này? Mẹ Vũ Thường chết sớm, ta lại đi làm ăn suốt, nên mới khiến tính tình con bé trở nên bốc đồng. Qua chuyện này phải tìm Vũ Thường nói chuyện. Con gái lớn thì phải xuất giá, không nên giữ ở nhà lâu, ôi...

Dịch Thanh tuy xuất thân là con nhà nông, nhưng cũng biết mỗi khi gặp lễ mừng năm mới hay tang lễ, đám cưới mà mời khách uống trà thì ở nông thôn được coi là có mặt mũi. Hắn thầm nghĩ, Dương lão trượng này mời mình uống trà, hơn phân nửa là đang thận trọng xem xét đề nghị của mình.

Trong lòng Dương Vũ Thường ngượng ngùng, nhưng cũng mang theo vài phần ngọt ngào, thầm nghĩ: “Địch Thanh rốt cuộc chịu vì mình mà ra mặt. Chỉ có điều cha hơn phân nửa là không đồng ý. Nếu thế thì ta phải kiên trì đến cùng. Tuy nhiên xem Địch Thanh làm thế nào thuyết phục cha ta. Kỳ thật mồm miệng anh ấy khá khéo léo, nhưng vì sao mỗi lần nhìn thấy mình lại trở nên chất phát ngờ ngạc nhiên?”

Nghĩ đến đây, khóe miệng mỉm cười ngọt ngào.

Mọi người đang suy nghĩ tâm sự của mình thì nước đã sôi. Dương Niệm Từ lấy bát trà, thả chút trà trong chén, rồi đổ chút nước vào trong, nói:

- Địch quan nhân, đây gọi là điểm trà để tăng thêm mùi vị trà. Sau đó thì mới thêm ít nhiều trà tùy khẩu vị. Trà muốn ngon, một chút cũng không thể tùy ý.

Địch Thanh chân thành nói:

- Tại hạ ít uống trà, nên không biết pha trà cũng phải chú ý nhiều như vậy.

Dương Niệm Từ thầm nghĩ, tiểu tử này cuối cùng cũng nói tiếng người. Xem ra không giống hạng người không biết nói đạo lý, nên tìm hiểu thêm. Nói:

- Há chỉ chú ý từng đó cách pha trà. Kỳ thật tuy chỉ là những miếng trà tầm thường, nhưng phải gian khổ mới lấy được. Người hái sau khi lấy được búp trà, phải rang chín, nghiền nát. Có khi phải lấy dầu mỡ đất tiền bao vào, loại trà này gọi là Tịch Trà. Trà Long Đoàn mà La Đức Chính đưa chính thuộc loại này. Tuy nhiên trà này sản xuất rất ít. Đến Hoàng Đế cũng không dám uống nhiều, mỗi lần ban cho hạ thần cũng chỉ có một nhúm. Rất là trân quý, có vàng cũng không mua được. Trà phải chờ đợi, mới có thể uống ngon, trà vì cao quý, bởi vậy tuyệt đối không thể dùng vàng là có thể mua được.

Dương Niệm Từ tận tình khuyên bảo. Đem con gái so sánh với trà. Ý là nữ nhi của ta và người không xứng. Người có vàng cũng vô dụng. Dương Niệm Từ nói ra tâm ý, thấy Địch Thanh vẫn là tỉnh tỉnh mê mê, đành phải nói:

- Không biết Địch quan nhân thấy thế nào?

Vừa nói vừa rót xong trà, bảo Nguyệt Nhi đem một ly đưa đến trước mặt Địch Thanh.

Địch Thanh không dám chậm trễ, nhận lấy và uống một ngụm, kêu lên:

- Nóng quá!

Hắn chỉ lo cân nhắc ý tứ của Dương Niệm Từ, không để ý đến nước trà vừa mới pha xong liền uống một hớp lớn, nóng đến phỏng lưỡi. Cũng không dám thất lễ, chỉ có thể cố nén đau đớn.

Dương Niệm Từ thầm nghĩ, thôi, này giờ đúng là phí lời. Gặp kẻ không biết thưởng thức trà như thế, đúng là đàn gảy tai trâu.

Địch Thanh hít một hơi, nhịn bồng nói:

- Kỳ thật những lời Dương lão trượng vừa nói, tại hạ không dám gạt bừa.

Trong lòng Dương Niệm Từ run lên, hỏi:

- Vậy quan nhân có cao kiến gì?

Địch Thanh nói:

- Không tính là cao kiến. Chẳng qua chỉ là một chút ý kiến nhỏ nhỏ thôi. Nghĩ đến lúc tại hạ còn ở nông thôn, trong nhà dân chúng có chút lá trà, không dám uống, cứ để như thế vài năm. Nhưng thời điểm lấy xuống uống, đã không còn mùi vị. Lá trà kia vốn là mới mẻ, nhưng rất nhiều người vì tồn trữ, không tiếc đem lá trà xanh tươi phơi khô rồi nghiền nát, mùi vị đã không còn sót chút gì. Làm thế chỉ là bỏ gốc lấy ngọn. Cho nên, trong mắt của tại hạ, cách uống trà là cần nước sôi cùng trà tươi. Còn bày diễn đủ kiểu pha trà là không cần thiết, không tính là uống trà. Dương lão trượng, tại hạ thuận miệng nói như vậy, nếu có chỗ đắc tội, kính xin lão trượng bao dung.

Địch Thanh thuận miệng nói như vậy, chỉ muốn làm thấp đi trà Long Đoàn của La Đức Chính. Dương Niệm Từ nghe xong cũng sững sờ tại chỗ, bưng chén trà, thật lâu không nói gì.

Lúc này trong kinh vốn có phong trào xa hoa lãng phí nên mới có kiểu trà Long Đoàn. Vật lấy hiếm là quý. Tuy nhiên đất tiền chưa chắc là tốt nhất, Long Đoàn chỉ có thể coi là khan hiếm. Ở trong mắt Dương Niệm Từ cũng không coi là cực phẩm. Bởi vậy tuy Địch Thanh nói có chút trắng ra, nhưng người này so với mấy kẻ chỉ biết học đòi giải thích thì cao hơn nhiều.

Dương Niệm Từ thấy Địch Thanh rất có kiến giải thì cũng dám coi khinh hắn. Liếc xéo sang, thấy hộp kia còn phát sáng hào quang trên bàn. Thăm nghĩ người có thể tùy tiện lấy ra 50 lượng vàng, ở trong kinh thành cũng không nhiều lắm. Người này rốt cuộc có lai lịch gì? Rồi đột nhiên nhìn thấy trên hộp có khắc hai chữ triện. Chạm chút nhìn sang, thì thấy viết “Nội Tàng”. Sắc mặt Dương Niệm Từ biến hóa, không kìm nổi hỏi:

- Không biết Địch quan nhân lúc này đang làm chức gì?

Địch Thanh hồ thẹn nói:

- Hiện tại chẳng qua chỉ là chức Thập Tương.

Thấy Dương Niệm Từ nhú mày, Địch Thanh đành phải nói:

- Nhưng sắp tới có đề bạt, có thể lên chức Tán Trục.

Dương Niệm Từ lại cả kinh. Thăm nghĩ Thập Tương không thể so sánh với Tán Trục. Người này có thể từ Thập Tương lên thẳng tới Tán Trục, không cần nói cũng biết, nhất định là có hậu đài. Dương Niệm Từ không phải là vô căn cứ đoán, vì từ hai chữ “Nội Tàng” đã nhìn ra xuất xứ của hộp vàng.

Hộp vàng này đến từ kho Nội Tàng trong cung. Kho Nội Tàng hay còn gọi là kho của Thiên Tử, chỉ có thể do Thiên Tử sử dụng. Năm đó sau khi Tống Thái Tổ đánh chiếm Kinh Hồ, Hậu Thục, liền xây “kho Phong Thung” để tồn trữ của cải của hai địa phương. Sau lại có lợi nhuận dư từ Tam Tì, cũng có phần lớn nhập kho.

Năm đó Tống Thái Tổ xây dựng kho Phong Thung nhằm mục đích đối phó với Khiết Đan. Tống Thái Tổ từng nói, dời kho đầy ba mươi lăm triệu, thì dùng để chuộc đất cũ U Yến từ tay Khiết Đan. Nếu không thành, thì đem toàn bộ kho làm quân phí để tấn công chiếm đất. Tống Thái Tổ hùng tài vĩ lược, lập chí thu hồi lại đất cũ. Không ngờ lại đột tử vào đêm khuya, mà kho Phong Thung này sau đổi tên thành kho Nội Tàng, cất giấu vô số của cải. Nhưng ý lúc trước của Tống Thái Tổ đã bị hậu nhân quên dần.

Hộp vàng này có liên quan đến Thiên Tử? Dương Niệm Từ khó có thể tin, thử hỏi:

- Địch tiểu ca, không biết ngươi có quen vị quan nào trong triều đình không?

Ông ta hỏi như vậy, đương nhiên là cảm thấy vàng này là Thiên Tử tặng cho trọng thần. Trọng thần lại vòng lại cấp cho Địch Thanh. Vừa nghĩ đến đây, thâm tâm động.

Địch Thanh hàm hồ nói:

- Có vài vị...

Dương Niệm Từ thở dài:

- Kỳ thật già này tìm La Đức Chính, vốn có chuyện muốn nhờ. Tuy nhiên y đi rồi, chỉ sợ sự tình không làm được.

Dứt lời lão liếc xéo Địch Thanh, có ý thử.

Địch Thanh cả gan nói:

- Không biết lão trượng có việc gì khó.

Dương Vũ Thường bất mãn nói:

- Cha, cha và Địch Thanh lần đầu gặp mặt, sao lại làm phiền huynh ấy rồi?

Dương Niệm Từ cười nói:

- Không phải là nhờ cậu ta giúp, chỉ là hỏi một chút thôi. Vũ Thường, Địch Thanh là bằng hữu của con, đương nhiên là bằng hữu của cha. Thương lượng một chút việc, chắc không sao chứ?

Địch Thanh không muốn Thường Vũ khó xử, kiên trì nói:

- Không có gì, không có gì.

Dương Niệm Từ ho nhẹ một tiếng nói:

- La Đức Chính này vốn cùng với Phò mã Đô Úy Lý Tuân Úc có chút quan hệ thân thích. Mà Lý Tuân Úc lại được Thái Hậu rất coi trọng...

Địch Thanh trong lòng trầm xuống, biết đã gặp phiền toái. Hắn mặc dù chưa thấy qua Thái Hậu, nhưng cũng biết nếu đắc tội lão thái bà này thì không có quả ngon để ăn.

Dương Niệm Ân lại nói:

- Lão phu vốn là thương nhân bán trà. Mấy năm nay triều đình thay đổi thuế trà liên tục. Thời gian trước dùng phương pháp 'Hư thực tam cô', cho nông dân trồng chè, thương nhân chịu khổ. Hiện giờ triều đình sửa lại luật, chọn phương pháp 'Thiếp xạ' (chế độ thu nhập của nhà nước về thuế trong việc buôn bán chè vào thời Tống). Lão phu đã quan sát cẩn thận, cảm thấy việc này có triển vọng. Nhưng nếu có thể lại bán trà, nhất định phải đến triều đình đăng ký, mới cho phép bán. Nhưng lấy được giấy cho phép không phải dễ dàng. Mấy ngày nay lão phu vì chuyện này mà phát sầu nên mới tìm đến La Đức Chính. Y có thể giúp lão phu giải quyết. Chuyện sau đó... Địch tiểu ca cũng biết.

Địch Thanh đã hiểu, nhưng trong lòng không khỏi kêu khổ. Chuyện này nói trắng ra là triều đình hủy bỏ độc quyền về bán trà, muối. Muốn đem quyền lợi trao trả cho các thương nhân. Mà danh ngạch thì có hạn, cho nên mọi người đều muốn tranh giành. Địch Thanh hẳn vốn chỉ là một cấm quân bình thường, làm sao có đủ quyền lực tiếp tay vào?

Dương Niệm Ân thấy Địch Thanh có vẻ khó khăn thì không khỏi thất vọng. Thâm nghĩ hậu trường người này chắc không quá lớn, cũng lười cùng hắn cãi cọ, nói:

- Chuyện này làm lão phu đau đầu thật lâu, lại còn phải khắp nơi bôn ba. Địch tiểu ca, nếu như không còn việc gì thì xin mời trở về. Số vàng này cũng xin thu hồi.

Địch Thanh dù cho ngu ngốc cũng đoán ra ý của Dương Niệm Ân, ngượng ngùng đứng lên nói:

- Nếu lão trượng bận rộn, vậy ngày khác lại tới bái kiến. Đến vội vàng, còn chưa chuẩn bị lễ vật. Cho dù lão trượng không chịu gả Vũ Thường cho tại hạ, số vàng cũng xin nhận lấy, coi như là thay thế lễ vật.

Địch Thanh phải đi, Dương Vũ Thường đột nhiên nói:

- Cha, con tiễn Địch Thanh ra ngoài.

Dương Niệm Ân vội la lên:

- Con! Bên ngoài trời lạnh, không chớ có đi.

Dương Vũ Thường cố chấp nói:

- Không sao, con chỉ cùng Địch Thanh nói vài câu. Cha yên tâm đi.

Dứt lời cô đã kéo Địch Thanh ra ngoài. Dương Niệm Ân thấy cử chỉ thân thiết của con gái với Địch Thanh, trong lòng càng phiền muộn.

Ra ngoài, Dương Vũ Thường một mực không nói gì với Địch Thanh. Lúc thấy hắn phải đi, cảm thấy lưu luyến. Địch Thanh thấy thế cười nói:

- Vũ Thường, không nghĩ hôm nay gặp bá phụ lại xảy ra như vậy... Tuy nhiên... Huynh cũng đã nói ra được điều muốn nói, chuyện này đi coi như không tệ.

Trong mắt Dương Vũ Thường tràn đầy nhu tình, thấp giọng nói:

- Gặp chuyện gì, cố hết sức mình là được, chớ phải lo lắng nhiều. Trời lạnh, huynh phải tự chiếu cố mình nhé!

Dứt lời liền thay Địch Thanh kéo vạt áo xuống, vỗ vỗ bụi bặm. Sau đó hai người nhìn nhau thật lâu. Địch Thanh đột nhiên nghĩ tới một chuyện, liền từ trong lòng ngực lấy ra một miếng ngọc nói:

- Vũ Thường, đây là ngọc ta mua cho muội.

Dương Vũ Thường nhìn thấy hoa văn trên viên ngọc, vui vẻ nói:

- Hoa văn trên ngọc này rất giống Diêu Hoàng nha. Địch Thanh, huynh thật tốt.

Nói xong trên mặt ửng đỏ, cầm lấy ngọc bội kia, xoay người trở lại nhà. Lại không kìm nổi quay đầu nhìn lại. Địch Thanh thấy nàng quay đầu lại liền cười. Nhưng thấy Dương Niệm Ân sắc mặt không tốt, chỉ sợ khó xử cho Dương Vũ Thường nên đành cất bước rời đi.

Dương Vũ Thường thấy Địch Thanh đi rồi, cầm khối ngọc ngắm nghía kỹ càng. Lúc thì trầm tư, lúc thì mỉm cười, trong lòng tràn đầy nhu tình cùng ngọt ngào. Nguyệt Nhi đứng một bên nhìn thấy thế, nói:

- Miếng ngọc này còn nhiều tạp chất, không thuần khiết, chắc cũng thuộc dạng ngọc bình thường.

Dương Vũ Thường cười nói:

- Vàng có giá, ngọc vô giá...

- Chẳng những ngọc vô giá, chỉ sợ tình ý này cũng vô giá rồi.

Nguyệt Nhi lớn tiếng reu ghẹo.

Dương Vũ Thường đỏ mặt quát lên:

- Nói hươu nói vượn, xem ta cắt đầu lưỡi người.

Nguyệt Nhi cầu xin tha thứ xoay người chạy trốn. Dương Vũ Thường muốn đuổi theo, lại bị Dương Niệm Ân ngăn lại.

Dương Niệm Ân ngồi một bên nhìn đã lâu, thấy con gái lặng lẽ đưa tình. Dường như đã có tình cảm sâu đậm với Địch Thanh. Xem ra Địch Thanh không cần đưa ngọc, chỉ cần đưa con gái một tảng đá, con gái cũng ưa thích. Dương Niệm Ân hoảng hốt, không thể không hỏi:

- Vũ Thường, cha mấy năm nay chỉ lo kinh thương nên ít cùng con tâm sự. Con cùng Địch Thanh làm sao mà quen biết?

Dương Vũ Thường gục đầu xuống, hồi lâu mới nói:

- Kỳ thật cũng không có gì. Huynh ấy tặng con bông hoa, lại nhặt điều về cho con, chúng con liền quen biết ạ.

Dương Niệm Ân vội la lên:

- Người này đối với con có lòng dạ không tốt, lại là một tên cầm quân dâm tiện. Con chớ để hấn mê hoặc.

Dương Vũ Thường vốn ngượng ngùng, nghe vậy ngẩng đầu nói:

- Cha, con gái lớn rồi, hiểu bản thân đang làm gì. Cha còn nhớ ngày trước đã hứa qua với mẹ con điều gì không?

Dương Niệm Ân cau mày nói:

- Ta hứa với mẹ con, cho con quyền quyết định chọn chồng. Nhưng con à, cha cũng là muốn tốt cho con. Trong kinh thành có rất nhiều thanh niên tài俊. Dựa vào tướng mạo cùng học thức của con, muốn tìm quan to hiển quý cũng không phải là việc gì khó. Con không thấy La Đức Chính mới gặp qua con hai lần đã hôn bay phách lạc? Nếu không phải Địch Thanh đột nhiên đến, y đã sớm giúp cha làm xong việc.

Dương Vũ Thường bất mãn nói:

- Cha, cha nhờ La Đức Chính làm việc là chuyện của cha, liên quan gì đến việc của con? Chẳng lẽ con gái trong mắt cha chỉ giống như hàng hóa? Y giúp cha làm xong việc thì liền đem con gái bán luôn cho y sao?

Dương Niệm Ân thở dài:

- Dương nhiên không phải như thế. Nhưng Giang Đông có mấy trăm miệng ăn đều trông chờ vào cha làm xong việc này. Nếu không làm được, cha còn mặt mũi nào gặp Giang Đông phụ lão? Con gái, dù sao con người vẫn cần ăn cơm để sống? Con xem Địch Thanh có thể giúp cha hoàn thành việc này hay không. Nếu hẳn thật sự có bản lĩnh, cha sẽ không cần con.

Dương Vũ Thường cúi đầu nhìn miếng ngọc trong tay. Trong lòng nghĩ, hẳn có bản lĩnh làm được việc này sao?

Tuyết dần dần tan ra, trời càng thêm lạnh. Thời tiết đầu xuân, mặc cho ánh mặt trời chiếu khắp nơi, nhưng gió lạnh thổi vào người, vẫn làm chon người ta rét run.

Trong lòng Địch Thanh cũng rét run. Mấy ngày nay hẳn cảm thấy hổ thẹn nếu gặp Dương Vũ Thường. Tuy Dương Vũ Thường nói hẳn không cần phải cố sức, vẫn đối xử thân thiết với hẳn. Nhưng Dương Niệm Ân thì cả ngày mặt lạnh, khiến Địch Thanh đứng ngồi không yên.

Từ khi gặp Dương Vũ Thường, tinh thần suy sụp của Địch Thanh đã hết, muốn trở nên phấn chấn. Nhưng cho dù phấn chấn lên, hẳn cũng bất lực. Mắt thấy phong cảnh hiu quạnh, Địch Thanh không kìm nổi thổn thức:

- Làm cấm quân đã khó, làm cấm quân cấp thấp lại càng khó.

Lúc này, hẳn đã mua cơm sáng về cho Trương Ngọc. Thương thế của Trương Ngọc đã có chuyển biến tốt hơn. Chỉ có điều ít nói chuyện với Lý Vũ Hanh. Địch Thanh biết Trương Ngọc còn bất mãn với Lý Vũ Hanh vì ở thời điểm nguy cấp lại tránh sang một bên. Trương Ngọc hiển nhiên cho rằng, đây không phải điều huynh đệ nên làm. Có đôi khi, thành kiến rất khó sửa đổi. Địch Thanh chỉ có thể hy vọng Trương Ngọc có thể nghĩ thông suốt.

Trương Ngọc nhìn ra ngoài, trong mắt cũng có ý buồn:

- Làm một cấm quân hạng bét bị người đánh lén, điều đó lại khó càng thêm khó.

Địch Thanh biết Trương Ngọc đang nói Hạ Tùy, trong lòng cũng hiện lên vài phần cảnh giác.

Triệu Luật từ bên ngoài doanh đi vào, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Người không muốn làm cấm quân hạng bét, thì đừng có làm.

Địch Thanh cười làm lành nói:

- Dù sao cũng phải kiếm cơm ăn? Công việc không như ý nhiều khi khó tránh khỏi bực tức. Mong Triệu đại ca đừng trách.

Triệu Luật sa sầm nét mặt nói:

- Ta hiện tại có tư cách gì trách người? Địch Thanh ơi Địch Thanh, không biết là người ăn cứt trâu hay là giẫm lên cứt chó? Tam Nha lại có điều lệnh, thăng chức người làm Tấn Trực, gia phong Võ Kỵ Úy, ngay hôm nay nhận chức.

Trương Ngọc một bên cười nói:

- Triệu quân sứ, năm mới đã qua, đừng trêu ghẹo chúng ta làm gì.

Trong lòng Địch Thanh vừa động. Nhớ tới lời hứa của Thánh công tử, thì có vài phần tin tưởng. Nhưng Thánh công tử rốt cuộc là ai mà muốn điều hẳn làm Tấn Trực thì trực tiếp làm Tấn Trực, muốn gia phong là có thể gia phong? Người như vậy sao gặp Trương Diệu Ca cũng khó xử như vậy? Người như vậy sao lại bị Mã Trung Lập đuổi chạy trốn chết?

Đang lúc Địch Thanh cân nhắc, Triệu Luật đuổi tay ra, đưa cho hẳn một tờ điều lệnh, cười nói:

- Không phải nói đùa, Quách đại cũng có chút không tin, nhưng cực kỳ chính xác. Địch Thanh, người lập tức thu thập hành trang, đi Tam Nha báo cáo trước đi.

Dứt lời, xoay người liền đi.

Địch Thanh trầm nghĩ, mùa xuân đã đến, cơ hội của mình cuối cùng cũng tới. Vị Thánh công tử kia, mặc dù không đủ trọng nghĩa, nhưng vẫn biết giữ lời hứa. Nhưng người như vậy, rốt cuộc có hậu trường như thế nào?

Hắn đang định đi Tam Nha, Trương Ngọc đã lo lắng hỏi:

- Địch Thanh, có phải bọn họ trước đề bạt ngươi rồi sau đó lại chuẩn bị giết ngươi?

Địch Thanh biết là không phải, an ủi nói:

- Hắn là không phải...

Lời còn chưa nói dứt, Lý Vũ Hanh chạy vào nói:

- Ngươi lên chức Tán Trụ rồi? Việc này trong quân doanh đã truyền ra, rốt cuộc là thế nào?

Địch Thanh không biết giải thích ra sao, chỉ phải thần bí nói:

- Nói không chừng vận khí của ta đã đến. Mấy ngày trước bái Phật cầu Thần, chắc đã có linh nghiệm rồi.

Lý Vũ Hanh muốn hỏi rốt cuộc là vị thần tiên nào mà linh nghiệm như vậy, y cũng muốn đi cầu. Nhưng thấy Trương Ngọc mặt lạnh, đành phải sửa lời nói:

- Vậy thật sự là may mắn. Địch Thanh, người thăng quan, cũng đừng quên huynh đệ nhé.

Địch Thanh cười nói:

- Hiển nhiên rồi. Ta sẽ thường xuyên đến thăm hỏi các ngươi.

Khi hắn đi ra ngoài, chỉ thấy các cấm quân hướng hắn chỉ trỏ. Trong ánh mắt hoặc ghen tị, hoặc ngạc nhiên. Trong lòng hắn cũng không biết là cao hứng hay là ưu thương. Đột nhiên nhớ lại cổ nhân đã từng nói qua cái gì mà ‘Trong phúc có họa, trong họa có phúc’. Nghĩ thầm: “Cổ nhân nói vẫn là có đạo lý. Ngồi lao tù nửa năm lại được thăng sáu cấp.. Vụ mua bán này, đúng là kiếm lời.”

Địch Thanh đến Tam Nha gặp người chủ sự. Đầu tiên chủ quản nói ra quy củ, sau đó phân hắn thuộc Điện Tiền Chỉ huy sứ Cát Tông Thịnh quản lý. Địch Thanh biết Cát Tông Thịnh là con của Cát Hoài Mẫn, cháu của Cát Bá. Cát Bá ở thời kỳ Chân Tông, do quân công lớn lao mà được khen ngợi. Sau lại cưới em gái của Phó sứ Vương Đức Dụng. Tính ra Cát Tông Thịnh coi như là gia đình danh tướng rồi.

Địch Thanh bỗng dưng được đề bạt, chỉ dám oán thầm nhưng bên ngoài vẫn phải khúm núm. Trước đi nhận quân bị, hôm sau sẽ đi trực. Địch Thanh nhận được quân bị xong thì liền đi tìm Dương Vũ Thường để nói tình hình gần đây. Nhưng nghĩ đến mặt lạnh của Dương Niệm Ân thì trong lòng lại thấy sợ. Nên đành quay lại doanh mời các huynh đệ uống rượu mừng. Ngoại trừ Trương Ngọc, tất cả mọi người đều mong Địch Thanh chiếu cố huynh đệ nhiều hơn. Địch Thanh trên miệng đồng ý, trong lòng thì lại cười khổ.

Sáng sớm hôm sau, Địch Thanh chính thức gia vào đại nội tuần tra.

Cát Tông Thịnh là tướng môn hổ tôn. Ngày thường rất ít khi thấy mặt. Người phụ trách điều hành là Thường Côn, vốn là một trong tám phó chỉ huy sứ. Y có võ công cao cường, nên được điều động đến Điện tiền.

Tán Trụ là một loại ban trực, ban trực kỳ thực chính là thân binh của Hoàng đế. Người ban trực chủ yếu được điều động ra và thăng chức từ bát đại cấm quân trong kinh thành, chức trách là bảo vệ Hoàng thượng, ngày thường chủ yếu là bảo vệ sự an toàn của Đại nội. Ban trực được phân làm Chư ban và Chư trực. Trong Chư ban có các chức danh Điện tiền chỉ huy sứ, Kim thương ban, Tán Trụ. Trong Chư trực có các chức danh Ngự long trực, Ngự long cung trực, Ngự long cung tiền trực. Nói trắng ra, các ban các trực phụ trách các sự vụ an toàn trong hoàng cung. Địch Thanh nghe Thường Côn nói một hồi, cũng không nhớ được nhiều, chỉ biết bản thân hiện giờ thuộc loại cứu hỏa, ở đâu thiếu người thì bổ sung tới đó.

Thường Côn đối với Dịch Thanh cũng có chút đau đầu. Y đã sớm nghe nói Dịch Thanh là từ Lưỡng Phủ chuyển tới Tam Nha. Tam Nha đem Dịch Thanh chuyển tới dưới tay y. Dịch Thanh rốt cuộc có lai lịch gì, Thường Côn nhất thời cũng cân nhắc không ra. Chỉ có thể tạm thời nói lời khách khí với Dịch Thanh.

Thường Côn đang đau đầu không biết nên an bài Dịch Thanh như thế nào. Đột nhiên linh cơ vừa động. Y cũng không mang Dịch Thanh đến các nơi quen thuộc mà lập tức đưa hắn vào trong một cửa cung.

Dịch Thanh ngẩng đầu thì thấy tấm biển trên cửa cung có ghi “Tập Anh Môn”. Thầm nghĩ, xem ra ở đây toàn tinh anh. Nghĩ đến đây, mặt cũng có chút đỏ.

Thường Côn mang theo Dịch Thanh đi qua vài chỗ thành cung rồi đến một nơi. Nơi này xung quanh đều là tường cao, phía trước là đường chết. Dịch Thanh mở mắt nhìn xung quanh, nghi ngờ Thường Côn muốn đem hắn đến đây giết người diệt khẩu.

Thường Côn dừng lại nói:

- Dịch Thanh, nơi này tạm thời không có người canh gác. Chúc trách trọng đại, ngươi nhất định phải trông giữ cẩn thận. Đợi cho mặt trời lặn, là có thể quay về. Đúng rồi, ngươi còn nhớ đường quay lại chứ?

Thấy Dịch Thanh gật đầu, Thường Côn vỗ vỗ vai hắn nói:

- Cố gắng làm việc, đừng đi linh tinh. Bằng không xảy ra việc gì, ta cũng không thể bảo vệ ngươi. Nếu có công lao, ta sẽ nhớ ngươi.

Dứt lời y xoay người rời đi

Nơi Dịch Thanh canh gác tuy ba mặt là tường cao, nhưng ở giữa có một khu rừng trúc, cá bàn và ghế đá, bên cạnh khu rừng còn có một cái đình. Nơi này tuy nhỏ, cũng xem như đẹp và tinh mịch, Dịch Thanh không hiểu nổi nơi này vì sao phải phải người gác, chẳng lẽ còn sẽ có người đến nơi đây gây rối?

Mặt trời lên cao, ánh nắng vượt qua bức tường, chiếu lên người thật là ấm áp. Dịch Thanh thở dài, lẩm bẩm nói:

- Có tiền lĩnh, có nơi để nghỉ ngơi, người nên cảm thấy đủ chứ.

Từ lúc hắn quen với Dương Vũ Thường thì ưu tư trong lòng đã dần vơi đi, thiên tính lạc quan lại trở về. Tìm ghế đá ngồi xuống, thảnh thơi:

- Ở đây chắc là nơi người trong cung nghỉ ngơi vào mùa hè? Đầu xuân trời còn lạnh, tuyết chưa tan hết, chắc có lẽ ít người đến.

Chính vào lúc cân nhắc bỗng một tiếng hét thảm truyền đến.

Dịch Thanh đang thất thần, nghe thấy tiếng kêu thảm thiết, cả người tóc gáy dựng lên. Liền đứng dậy cầm đao ở tay. Tiếng kêu thảm thiết ngừng lại, chung quanh lại trở nên yên tĩnh đến ghê người.

Dịch Thanh nhìn trái nhìn phải, nhớ lại hướng vang lên tiếng kêu. Hình như từ tường cao ở hướng tây. Trong lòng Dịch Thanh lo sợ. Thầm nghĩ chẳng lẽ có người muốn thiết lập bẫy rập để dụ dỗ hắn vào tròng? Đây là đại nội hoàng cung, Hạ Tuyền chỉ sợ cũng không dám gây rối ở đây đi?

Dịch Thanh chậm rãi đi về phía tường cao ở hướng Tây. Đi xuống dưới tường, nghiêng tai lắng nghe, không nghe thấy tiếng vang. Rốt cuộc cố lấy dũng khí, lui ra phía sau hai bước. Lấy đà chạy đến, chân giẫm lên tường, cả người bay lên, cố hết sức lộn lên đầu tường. Thò đầu trông qua, suýt chút nữa lại rơi xuống.

Bên trong cách đó không xa là máu tươi đầm đìa. Ở giữa có khối thớt, ở trên là một đầu lợn chết. Lúc này Dịch Thanh mới nhớ tới, tiếng kêu vừa nãy xác thực là tiếng heo kêu khi bị giết. Hóa ra bên trong Tập Anh Môn là nơi để giết mổ động vật.

Dịch Thanh chỉ có thể thở dài. Cung nhân cũng là người, Hoàng đế, Hoàng hậu cũng là người. Là người sẽ ăn cơm, trong cung dù sao cũng phải có nơi giết mổ động vật. Mà nhiệm vụ của hắn bây giờ, hóa ra là trông coi lợn chết.

Địch Thanh buông tay bám, rớt xuống. Lắc đầu thầm đem cả nhà Thường Côn chửi một lượt. Hắn đường đường là một Tán Trực, không ngờ lại phải đảm nhiệm chức vụ lật vật này. Không cần hỏi cũng biết mấy kẻ kia coi thường mình.

Tuy nhiên cũng không hoàn toàn trách Thường Côn. Nghĩ đến người có thể vào ban trực phần lớn là con dòng cháu giống. Minh vốn chỉ là người quê mùa, đương nhiên là bị người khinh thị. Địch Thanh ngồi xuống, trong lòng nghĩ, cho dù cả đời trông chuồng heo chỉ sợ cũng không có công lao gì. Nếu có thể gặp lại Thánh công tử thì tốt... Hy vọng anh ta còn muốn đi Trúc Ca lâu. Minh và anh ta cò kè mặc cả, muốn tăng thêm chức quan, không biết anh ta có đồng ý hay không?

Nở nụ cười trào phúng, Địch Thanh cũng biết ý nghĩ của mình kỳ lạ. Ôm đao, dựa vào cột đình, đang muốn ngủ một lát, đột nhiên nghe thấy từ phía Tập Anh Môn giống như có động tĩnh.

Địch Thanh rung mình. Xác định không phải tiếng heo kêu liền vươn người đứng dậy. Lắng nghe thì nghe thấy một người thấp giọng nói:

- Hồng rồi, bọn họ sắp đuổi kịp.

Một người khác nói:

- Người đi cản lại, ta đi trước.

Địch Thanh nghe thấy vậy, thầm nghĩ chắc Thường nghĩ sẽ có kẻ trộm tới đây nên mới giao cho mình canh giữ chỗ này. Xem ra cơ hội lập công của Địch Thanh ta đã tới. Đây chính là anh hùng không hỏi xuất xứ, mặc kệ người giết heo hay xem heo. Nghe tiếng bước chân nặng trĩu vang lên, thầm nghĩ kẻ cấp đã mệt, cơ hội không thể bỏ qua.

Bỗng nhiên cảm thấy thanh âm này có vẻ quen tai, tiếng bước chân đã đến gần. Không cần nghĩ nhiều, lắc mình tránh ở một bên tường. Thấy bóng người vừa động, Địch Thanh liền giơ chân ngăn. Người nọ vội vàng không kịp chuẩn bị. Ai ôi một tiếng, đã ngã lộn trên đất.

Phía sau người nọ còn có một người. Thấy vậy liền kêu lên sợ hãi:

- Dừng tay!

Địch Thanh đã rút đao khỏi vỏ, gác ở lồng ngực y, quát:

- Chớ bắt ta giết người!

Lời vừa ra khỏi miệng, trông mắt đã trừng lớn, thất thanh nói:

- Diêm tiên sinh, tại sao lại là tiên sinh!

Người đằng sau đúng là người hầu của Thánh công tử Diêm tiên sinh. Địch Thanh nghĩ đến cái gì, quay đầu trông lại, liền giật mình. Người ngã lộn quay kia không phải Thánh công tử thì là ai?

Diêm tiên sinh cả giận:

- Giới lắm Địch Thanh, dám mạo phạm Thánh... Công tử?

Địch Thanh cười lạnh nói:

- Trộm cắp mà cũng dám kiêu ngạo như thế? Nghĩ tới ta đường đường là Tán Trực, dĩ nhiên là bắt trộm là nhiệm vụ đầu tiên...

Nghĩ lại, chức Tán Trực này vẫn là do Thánh công tử ban cho. Giọng liền mềm nhũn lại, nói với Thánh công tử:

- Công tử không sao chứ? Các người ăn gan báo hay sao mà dám vào cung ăn trộm?

Bỗng dưng sống lưng lạnh buốt. Thầm nghĩ hai người này là kẻ trộm, vậy hộp vàng kia cũng là do bọn họ trộm trong cung mà đến?

Diêm tiên sinh nói:

- Ai trộm đồ?

Thánh công tử khoát tay chặn lại, miễn cưỡng đứng lên nói:

- Địch Thanh, sao ngươi lại ở đây?

Địch Thanh kỳ quái nói:

- Không phải là công tử cho ta thăng chức sao?

Trên mặt Thánh công tử lộ vẻ cổ quái. Sau một lúc lâu mới nói:

- Hóa ra y thật sự giúp ta làm được.

Địch Thanh vội hỏi:

- Ngươi nói cái gì?

Trong lòng nghĩ, hóa ra Thánh công tử cũng cầu người khác. Không biết vị kia giúp mình thăng chức là vị nào?

Thánh công tử lắc đầu, vội la lên:

- Địch Thanh, ngươi phải giúp ta một chuyện. Việc khác, sau này hẵng nói.

Địch Thanh lập tức nói:

- Thù lao thế nào?

Diêm tiên sinh cả giận nói:

- Ngươi ăn gan gấu sao dám nói như vậy?

Địch Thanh thu đao vào vỏ nói:

- Đây là chuyện riêng của ta với Thánh công tử, mắc mớ gì tới ngươi? Thánh công tử không đồng ý, ta cũng không cần xen vào việc của người khác.

Hắn quay đầu định đi. Thăm nghĩ dù sao cùng với hai người này cũng có chút giao tình, mắt nhắm mắt mở thả bọn họ qua là được.

Thánh công tử kêu lên:

- Được, ta đáp ứng ngươi. Trước ngươi giúp ta chạy trốn rồi nói sau.

Địch Thanh rùng mình:

- Ngươi đã giết người.

Thánh công tử cười khổ nói:

- Ngươi thấy ta giống kẻ giết người sao? Ai nha, mau lên, ngươi giúp ta trước rồi nói sau.

Địch Thanh cảm thấy Thánh công tử không phải là kẻ xấu, liền quyết định ra tay, nói:

- Các ngươi đi theo ta!

Hắn dẫn hai người tới ngoài chỗ vừa mới mổ heo, nói:

- Bên trong là nơi giết mổ động vật. Hình như tạm thời không có ai. Chờ một lát ta nghĩ biện pháp đưa các ngươi ra ngoài.

Diêm tiên sinh cau mày nói:

- Chúng ta sao có thể đi qua chỗ bắn thú này.

Địch Thanh vừa tức vừa cười:

- Vậy ngươi đến chỗ cao quý mà đi. Thánh công tử, công tử nghĩ sao?

Thánh công tử hướng chỗ cũ nhìn một cái, mơ hồ nghe thấy tiếng người. Sắc mặt biến hóa, khó xử nói:

- Nhưng ta không trèo qua được.

Địch Thanh ngồi xổm xuống nói:

- Dẫm lên đầu vai của ta trèo lên. Ta chịu chút thiệt thòi, người nhớ phải báo đáp ta đấy!

Thánh công tử gật gật đầu, cuống quýt dẫm lên đầu vai Địch Thanh. Địch Thanh dùng lực, Thánh công tử đã bay qua đầu tường. Diêm tiên sinh thay đổi sắc mặt, kêu lên:

- Địch Thanh, người mau đưa ta sang, ta phải đi theo Thánh công tử.

Địch Thanh thở dài, nâng người lên:

- Ta lại không nợ người cái gì, người dựa vào cái gì muốn ta hỗ trợ.

Diêm tiên sinh giận dữ, sờ tay vào ngực, lấy ra thỏi bạc nói:

- Chỗ này đủ chưa?

Thánh công tử ở bên trong hô nhỏ:

- Diêm tiên sinh, người nhanh lên, ta cảm thấy sợ.

Địch Thanh cũng nghe thấy tiếng bước chân ở phía Tập Anh Môn. Không kịp ra giá, lại đưa Diêm tiên sinh sang bên. Lúc này mới sửa sang lại áo giáp, ôm đao mà đứng.

Góc rẽ vang lên tiếng ồn ào, mắt thấy sắp đến, trong lòng Địch Thanh vừa động, nghênh đón nói:

- Ai ồn ào thế?

Trả lời là một đám người, tiến gần vây kín Địch Thanh. Địch Thanh cả kinh, tay cầm chuôi đao, đang định hô quát thì thấy một người con gái đội mũ phượng, khăn quàng vai, thần sắc kiêu căng, liền đem lời nuốt vào. Hắn vừa vào cung, mặc dù không biết cô gái này là ai. Nhưng nghĩ đến có thể mang theo một đám người chạy lộn xộn trong cung thì chắc không phải dễ đụng vào.

Bên cạnh nàng kia có năm sáu người cung nhân, bảy tám cung nữ, trên trán mỗi người đổ đầy mồ hôi. Nàng kia nhìn khắp nơi, thấy chung quanh không có người, dài giọng nói:

- Người có thấy ai đi qua đây không?

Địch Thanh nói:

- Có ạ.

Thánh công tử đứng bên trong nghe được, suýt chút nữa hôn mê bất tỉnh. Nàng kia vui vẻ nói:

- Người nợ đâu?

Địch Thanh nói:

- Không phải là các người sao?

Một cung nhân đứng bên cạnh kêu lên:

- Lớn mật! Người dám nói như thế với Hoàng Hậu à?

Địch Thanh chấn động, suýt nữa té ngã. Hắn không ngờ tới người con gái này lại là Quách Hoàng hậu trong cung. Mặc dù Địch Thanh không quen thuộc tình hình trong cung, nhưng cũng biết đương kim Thiên tử có một Hoàng hậu họ Quách. Quách Hoàng hậu muốn tìm Thánh công tử là có làm sao? Chẳng lẽ là Thánh công tử tham luyện sắc đẹp, cho dù là Quách Hoàng hậu cũng dám thông đồng làm vậy? Địch Thanh âm thầm kêu khổ. Thâm nghĩ đen đui chọc vào Hoàng hậu. Nếu bị nàng phát hiện Thánh công tử, Thánh công tử không trượng nghĩa, lại khai ra hắn, vậy sau này hắn không cần phải đứng ở Tập Anh Môn rồi, cho dù chăn heo cũng không thể.

Quách Hoàng hậu đã trợn mắt tròn xoe, rồi đột nhiên vươn tay đánh tới. Địch Thanh cắn răng một cái. Chỉ nghe “Bốp” một tiếng. Cung nhân vừa vuốt mông ngựa (nịnh hót) đã bị Hoàng hậu cho một bạt tai.

Cung nhân kia bụm mặt, vô cùng sợ hãi. Địch Thanh không bị đánh, cảm thấy hồ đồ. Chẳng nhẽ Quách Hoàng hậu hôm nay uống nhầm thuốc?

Đôi mắt tròn đen lánh của Quách Hoàng hậu trừng lên, chỉ vào đám cung nữ mắng:

- Một đám ngu xuẩn! Không để ý người chạy đi còn ở đây đùn đẩy trách nhiệm? Nơi này không có, thì không biết tìm nơi khác sao?

Nàng quay đầu liền cất bước, bất chấp để ý Địch Thanh.

Có một cung nữ tới nói:

- Hoàng hậu, Thái hậu gọi người. Mời người sang.

Quách Hoàng hậu lại đánh tới một cái tát. Cung nữ kia hét thảm một tiếng, trên mặt đã có vài vết máu. Quách Hoàng hậu nói:

- Tự ta không biết đi sao? Cần người phải lẩm miệng?

Ồn ào qua đi, một lúc sau, Quách Hoàng hậu đã không còn thấy thân ảnh. Địch Thanh không tìm nổi sờ sờ mặt. Âm thầm may mắn, nghĩ Quách Hoàng hậu chắc có bệnh. Thảo nào Thánh công tử muốn chạy trốn chết. Ai gặp phải loại nữ nhân này, cũng phải chạy mất dạng. Nhưng mà cái người có bệnh này sao phải vội vàng tìm Thánh công tử nhỉ?

Địch Thanh nghĩ mãi không rõ, cũng thuận chân nhảy qua tường. Đợi đến khi vào đến cửa chính khu giết mổ, nhìn quanh thấy không ai liền lách mình mà vào. Trong viện vắng tanh, ngay cả tạp dịch cũng không có. Chắc là đi nghỉ hết rồi. Địch Thanh thầm kêu trời xanh có mắt. Xem ra qua mấy ngày là có thể lại thấy Vũ Thường rồi. Hóa ra Địch Thanh muốn cùng Thánh công tử cò kè mặc cả là vì chuyện của Dương Niệm Ân.

Vào hậu viện, Địch Thanh thấy Thánh công tử và Diêm tiên sinh đang ngồi trong viện, nhìn lợn chết mà nhàn nhó. Địch Thanh thở dài nói:

- Cũng may ta giải quyết tốt, Thánh công tử, vì sao Hoàng hậu muốn tìm công tử?

Địch Thanh nghĩ lại còn sợ, không tìm nổi muốn hỏi rõ ngọn nguồn.

Trong mắt Thánh công tử hiện lên vẻ giận dữ. Giấy lát lại bị thay thế bởi sự u sầu, thở dài nói:

- Đừng nói nữa, đó là một nữ nhân điên.

Địch Thanh tràn đầy đồng cảm. Thấy Thánh công tử không muốn nhắc lại, thầm nghĩ mặc cô ta là Hoàng hậu hay Thái hậu, mình trước đem yêu cầu đề xuất ra đã. Đang muốn mở miệng, đột nhiên nghe thấy tiếng cửa mở, sắc mặt Địch Thanh biến đổi, vội la lên:

- Chẳng lẽ bọn họ đuổi tới? Các người mau trốn!

Thấy bên cạnh có một chuồng heo, chất đầy cỏ khô, liền ra hiệu cho Thánh công tử trốn vào.

Diêm tiên sinh cả giận nói:

- Điều này sao có thể?

Thánh công tử cau mày nói:

- Trước cứ trốn đã, tiến vào chuồng heo còn hơn bị Hoàng hậu bắt được.

Dứt lời y liền chui vào chuồng heo. Diêm tiên sinh mặc dù không muốn nhưng vẫn phải đi theo. Hai người đã giấu kỹ thân mình. Địch Thanh chợt nghe tiếng bước chân truyền đến. Tiếng bước chân rất nhỏ, nếu không cẩn thận lắng nghe, rất khó phát hiện. Địch Thanh cảm thấy rét run, nói:

- Ai ở bên ngoài, nơi này sao không có người? Ta muốn tìm các người có việc.

Một người lách mình vào, đã đứng trước mặt Địch Thanh. Địch Thanh ghen hòng nhìn trần trời, hồi lâu mới nói:

- Quách đại ca, sao huynh lại tới đây?

Người tới là Quách Tuân. Quách Tuân nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Người đến nơi này làm cái gì?

Địch Thanh đáp ứng nói:

- Không có gì, chỉ là nghe thấy tiếng giết heo, liền chạy sang nơi này xem. Quách đại ca, huynh đến nơi này làm gì?

Quách Tuân chậm rãi nói:

- Ta biết người mới thăng chức, cho nên sang đây xem. Mới vừa rồi thấy người nhảy vào, cho nên cũng đi theo.

Địch Thanh không biết Quách Tuân nghe được nhiều ít, nói tránh đi:

- Chỗ giết heo, không có gì đẹp mắt. Quách đại ca, chút ta đi ra ngoài nói sau.

Hắn vừa mới bước đi, Quách Tuân đã nói:

- Trong chuồng heo là ai?

Địch Thanh cả kinh. Không đợi nhiều lời, Quách Tuân đã lách mình tiến đến, xốc rơm rạ trong chuồng heo lên. Địch Thanh thấy không tốt, chỉ cho là Thánh công tử phạm tội, Quách Tuân lại tới đây tập nã, vội kêu lên:

- Quách đại ca, chớ tổn thương anh ta. Anh ta là bằng hữu của đệ.

Thân hình Quách Tuân cứng lại, nhìn Thánh công tử chui từ đồng rơm rạ ra, thần sắc trở nên cực kỳ cổ quái, thấp giọng nói:

- Bằng hữu của người?

Thánh công tử nhìn thấy Quách Tuân, chỉ có thể cười khổ nhưng không có ý sợ hãi. Địch Thanh không có lưu ý đến vẻ mặt của Thánh công tử, không ngừng nói:

- Đúng vậy, bọn họ là bằng hữu của đệ...

Chưa nói xong, Địch Thanh đã há mồm trợn mắt, bởi vì hắn nhìn thân Quách Tuân quỳ một gối xuống, hướng Thánh công tử thi lễ nói:

- Điện Tiền Chỉ huy sứ Quách Tuân, tham kiến Thánh Thượng!

Địch Thanh thiếu chút nữa cắn đầu lưỡi, thất thanh nói:

- Thánh...Thánh Thượng? Anh ta là Thánh Thượng?

Toái Càn Khôn

42. Chương 17: Yêu Nhau

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 17: Yêu nhau

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Không ngờ Thánh công tử chính là Thánh Thượng. Lúc Địch Thanh nghe được câu này, cảm giác như sấm sét giữa trời quang.

Chuyện cũ từng màn lướt qua, nhất thời Dịch Thanh cảm thấy hỗn loạn. Đúng rồi, Thánh công tử nếu không phải Hoàng đế, làm sao có thể dễ dàng thắng hẳn làm Tấn Trụ, làm thân binh của Hoàng thượng? Thánh công tử nếu không phải Hoàng đế, làm sao có thể tùy tiện lấy ra đồ trong kho Nội Tàng? Thánh công tử nếu không phải Hoàng đế, chủ trì chùa Đại Tướng Quốc làm sao sẽ tự mình tiếp kiến? Lúc trước, tượng Phật Di Lặc bị hủy, Diệp Tri Thu vừa vận xuất hiện, hơn phân nửa là tới bảo vệ Hoàng thượng. Lúc đấy thân sắc Diệp Tri Thu lộ vẻ cổ quái, ý có lẽ bảo hắn đi mau, chớ có nhiều chuyện.

Hết thấy đều là vì Thánh công tử chính là đương kim Hoàng đế - Triệu Trinh.

Dịch Thanh nghĩ đến đây, lại cảm thấy nghi hoặc. Làm Hoàng đế sao lại yếu bóng vía như vậy? Đi chùa Đại Tướng Quốc kể khổ, muốn gặp Trương Diệu Ca cũng không được. Bị Mã Trung Lập truy đánh, thích chỗ phong hoa tuyết nguyệt, thậm chí - bị Dịch Thanh hấn lừa gạt.

Còn bây giờ, vị Hoàng đế này ngay cả ở trong cung, vì tránh né Hoàng hậu, cũng chính là để trốn tránh lão bà của mình, thà chui vào chuồng heo trốn sao? Vị Hoàng thượng này chả lẽ có bệnh? Vừa nghĩ đến đây, Dịch Thanh dở khóc dở cười. Nhưng hắn biết, Quách Tuân tuyệt đối không nhìn lầm.

Thượng Thánh, Thánh Thượng... Dịch Thanh tỉnh ngộ, hóa ra Thượng Thánh chính là Thánh Thượng đảo lại. Trách không được mỗi lần Diêm tiên sinh nói “Thánh” đều kéo dài âm. Không cần hỏi, thói quen khó sửa, Diêm tiên sinh thói quen kêu Thánh Thượng rồi.

Dịch Thanh đang suy nghĩ miên man. Thánh công tử đã từ chuồng heo chui ra nói:

- Quách chỉ huy, ở đây gặp được người, thật là đúng lúc.

Trên đầu anh ta có vài cọng rơm, còn dính chút phân heo trên người, nhưng trong giọng nói đã lộ ra vẻ uy nghiêm của Thiên tử Triệu Trinh, Hoàng đế trẻ của Đại Tống. Cho dù có chút chật vật, cho dù vừa từ chuồng heo ra, nhưng suốt ngày ở cung điện triệu kiến đủ loại quan lại, cũng sinh ra khí khái uy nghiêm.

Quách Tuân cũng đang kỳ quái làm sao Dịch Thanh có thể quen biết Triệu Trinh, nghe thấy vậy nói:

- Vâng, có chút trùng hợp. Thánh Thượng có gì phân phó sao?

Quách Tuân ở lâu trong cung, làm việc cẩn thận, những việc không nên hỏi, tuyệt đối sẽ không hỏi.

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Không có gì phân phó, trầm chỉ là muốn hít thở không khí sạch sẽ một chút.

Vừa nói đến hai chữ “Sạch sẽ”, trên mặt lộ ra vẻ bất đắc dĩ.

Quách Tuân nói:

- Vậy thì thần cáo lui.

Triệu Trinh gật gật đầu, phân phó nói:

- Dịch Thanh, người lưu lại ở cùng trầm đi.

Dịch Thanh đành phải gật đầu. Thăm nghĩ người trốn tránh lão bà, bảo ta cùng đi là có tính toán gì? Ta giống Trương Diệu Ca, cũng là bán nghệ không bán thân đấy.

Triệu Trinh đương nhiên là đoán không ra tâm sự của Dịch Thanh. Đang lúc Dịch Thanh suy nghĩ lòng vòng, Triệu Trinh cũng cảm thấy buồn phiền. Anh ta là thiên tử Đại Tống, có lẽ ở trong mắt rất nhiều người là phong quang vô hạn, vinh diệu vạn thiên. Nhưng anh ta có khổ khó nói. Triệu Trinh sống lâu trong thâm cung cực kỳ tịch mịch. Lúc tình cờ quen biết Dịch Thanh, cảm thấy hắn lấu cá mang theo nghĩa khí, thông minh mang theo tính con buôn, trong nội tâm không thấy ghét, mà ngược lại rất thương thức tính cách của Dịch Thanh.

Anh ta xuất cung, đơn giản là trong lòng phiền muộn, lại không thích giống như con rối bị tiền hô hậu ứng. Bởi vậy, nhiều khi anh ta chỉ mang theo thái giám Diêm Văn Ứng bên người, vụng trộm xuất cung. Diêm Văn Ứng chính là Diêm tiên sinh mặt trắng này, vốn là một thái giám.

Mỗi lần gặp được Dịch Thanh, Triệu Trinh đều có thể trải qua những việc kích thích. Cho nên ấn tượng với Dịch Thanh rất tốt. Lần này bị Quách Tuân vạch trần thân phận, Triệu Trinh đương nhiên buồn bã. Thầm nghĩ về sau chỉ sợ sẽ không còn người bạn này. Lại nghĩ, giờ đang có chuyện phải làm muốn nhờ Dịch Thanh, giờ cho Dịch Thanh thấy thân phận cũng không phải là việc xấu.

Quách Tuân rời khỏi mà trong lòng đầy nghi hoặc, chỉ có thể chờ Dịch Thanh quay lại rồi hỏi cho ra nhẽ. Y ở ngoài cung bồi hồi, đang do dự nên chờ đợi hay không thì thấy có người đi đến trước mặt. Quách Tuân ngẩng đầu nhìn lên, thì có chút kinh ngạc nói:

- Diệp Bộ đầu, sao ngài lại ở đây?

Người tới chính là Bộ đầu trong kinh thành Diệp Tri Thu. Diệp Tri Thu mặt đầy bụi đất nhưng nhuệ khí lại không giảm. Y nhìn chăm chăm vào Quách Tuân nói:

- Quách chỉ huy, ta muốn cùng người nói vài lời.

Quách Tuân biết Diệp Tri Thu không có chuyện sẽ không làm phiền mình, trầm ngâm nói:

- Đi ra ngoài uống vài chén đi.

Diệp Tri Thu sáng khoái nói:

- Được.

Hai người tùy ý tìm một tửu quán. Diệp Tri Thu chọn một chỗ hẻo lánh ngồi xuống. Quách Tuân biết Diệp Tri Thu muốn tránh người bên ngoài nghe thấy. Thầm nghĩ, mấy ngày trước, Diệp Tri Thu rời khỏi kinh thành, cũng không biết y làm cái gì. Hình như y đang truy tìm tung tích tượng Phật Di Lặc, không biết có kết quả chưa?

Diệp Tri Thu trước rót đầy chén rượu cho Quách Tuân rồi mới nói:

- Quách huynh, những người mà cả đời tại hạ kính trọng không nhiều lắm, Quách huynh xem như là một trong số đó.

Quách Tuân nói:

- Tri Thu, nếu như người có việc, cứ nói đừng ngại.

Anh ta thấy Diệp Tri Thu xưng mình là huynh, cũng thay đổi cách xưng hô. Lúc phá án, hai người hợp tác khá là ăn ý, nên cũng có giao tình.

Diệp Tri Thu nói:

- Lúc Dịch Thanh bị bỏ tù, ta đã bị Thái hậu phái đi xử lý một vụ án. Là vụ án gì, ta không tiện nói rõ.

Trong lòng Quách Tuân hơi rét. Thầm nghĩ Diệp Tri Thu mở miệng là nói tới Dịch Thanh. Chẳng lẽ việc Diệp Tri Thu muốn nói có liên quan đến Dịch Thanh? Diệp Tri Thu thấy Quách Tuân im lặng, lại nói:

- Ta mặc dù không thể nói rõ vụ án này, tuy nhiên...Vụ án này có liên quan đến tượng Phật Di Lặc của chùa Đại Tướng Quốc bị hủy.

Trong lòng Quách Tuân vừa động, mơ hồ đã đoán ra cái gì, chỉ ồ lên một tiếng. Diệp Tri Thu uống hết một chén rượu rồi mới nói:

- Quách huynh đương nhiên cũng biết, tượng Phật Di Lặc kia là bị Đa Văn Thiên Vương phá hủy. Lúc Thánh Thượng đang ở chùa Đại Tướng Quốc, ta phụ trách hộ vệ. Lúc ấy ta cứ nghĩ rằng Đa Văn Thiên Vương là có ý dương đông kích tây nhằm hành thích Thánh Thượng. Không nghĩ ra gã chỉ muốn lấy đi một vật.

Quách Tuân biết mà còn hỏi:

- Y lấy đi cái gì?

Diệp Tri Thu nhìn chăm chăm Quách Tuân thật lâu. Thấy thần sắc y trầm tĩnh, dời ánh mắt đi và nói:

- Việc kia rất quan trọng, Thái hậu ra lệnh cho ta lên điều tra. Dặn rằng nếu có người lấy vật kia thì lấy lại, thuận tiện giết luôn người nọ.

Quách Tuân rét run, gật đầu nói:

- Người nói với ta điều này, chả lẽ muốn ta giúp người phá án?

Diệp Tri Thu thở phào một cái, nói tránh đi:

- Nếu như để cho Quách huynh phá án, không biết huynh bắt đầu từ đâu đây?

Quách Tuân lập tức nói:

- Nếu là Đa Văn Thiên Vương hủy hoại tượng Phật, đương nhiên là bắt đầu từ thân phận của Đa Văn Thiên Vương rồi.

Diệp Tri Thu gật đầu nói:

- Ta cũng nghĩ như Quách huynh vậy. Trận chiến lúc trước ở thung lũng Phi Long, Tứ Đại Thiên Vương đã chết ba người, chỉ có Đa Văn Thiên Vương là trốn thoát. Đương nhiên Phật Di Lặc cũng trốn theo. Ta vẫn truy tra án này, mấu chốt vụ án đều trên người Đa Văn Thiên Vương. Lúc đấy Phật Di Lặc đã nói qua một câu tiếng Tạng, ta đã tra nghĩa của nó một thời gian.

Quách Tuân chậm rãi nói:

- Có lẽ y muốn đánh lạc hướng của người, khiến người mất phương hướng tra án.

Diệp Tri Thu đồng ý nói:

- Quách huynh nói không sai. Về sau ta cũng đã nghĩ đến. Nhưng gần đây ta lại có manh mối, nói Đa Văn Thiên Vương có khả năng liên quan với người Tạng, và đang một lần nữa trốn ở Tạng.

Diệp Tri Thu không nói tới tin tức truyền từ đâu, Quách Tuân cũng không truy vấn, chỉ dò hỏi:

- Vậy lần này...Có chút tin tức gì không?

Diệp Tri Thu nói:

- Ở biên giới Tây Tạng chưa nghe thấy tin tức gì...

Quách Tuân đã nghe ra ngụ ý của Diệp Tri Thu, xúc động nói:

- Chẳng lẽ nói, người ở địa phương khác tra được thân phận của Đa Văn Thiên Vương?

Về trận chiến ở thung lũng Phi Long, Quách Tuân khắc cốt ghi tâm. Y bị Phật Di Lặc đánh lén, khiến Dịch Thanh thống khổ nhiều năm. Oán hận lần đó mặc dù Quách Tuân không nói, nhưng không có ngày nào là không quên. Biết được tin tức của Đa Văn Thiên Vương, ý nghĩ chiến đấu của Quách Tuân đã nổi lên.

Diệp Tri Thu chậm rãi nói:

- Ta từ biên giới Tây Tạng trở về, đi ngang qua Tây Bắc, tình cờ nghe được bài ca dao...

Không đợi Quách Tuân ngắt lời, Diệp Tri Thu đã nói:

- Câu ca dao này chỉ có bốn câu là:

“Tây bắc Nguyên Hạo Đế Thích Thiên,

Ngũ quân bát bộ phận vọng phong yên.

Dạ Xoa tam la ma cản bộ,

Bất cập Cửu vương thiên ngoại tiên.”

Quách huynh đã từng nghe qua câu ca dao này chưa?

Diệp Tri Thu lạnh lạnh đọc thuộc bài ca dao, từng câu từng câu một cực kỳ thông thả, dường như muốn nhai nuốt dụng ý trong bài ca dao. Đọc xong, ánh mắt Diệp Tri Thu đã trở nên sắc bén.

Bốn câu ca dao này rất cuộc có chỗ thần kỳ gì mà khiến Diệp Tri Thu coi trọng như vậy?

Triệu Trinh ra khỏi chuồng heo, không hề hoảng sợ mà dọc theo tường thành đi một lúc, không ngờ đến chỗ trực của Dịch Thanh. Dịch Thanh theo sau Triệu Trinh, không biết Triệu Trinh đang suy nghĩ cái gì. Tuy nhiên Dịch Thanh biết mình nên làm gì. Triệu Trinh là Hoàng đế, hẳn giúp Triệu Trinh, nếu không đưa ra vài yêu cầu thì thật là lãng phí.

Địch Thanh vừa nghĩ đến nụ cười của Dương Vũ Thường, trong lòng liền ảm áp. Nhẹ nhàng thở dài, nhưng đó cái thở dài mãn nguyện.

Triệu Trinh ngồi ở trên ghế đá, cũng thở dài, nhưng vô cùng nặng nề.

Địch Thanh đành phải làm bộ bi phẫn, hỏi:

- Thánh...Thượng, ngài có tâm sự phải không?

Trong lòng nghĩ, vị Hoàng đế này, nhìn thế nào cũng không ra dáng a.

Triệu Trinh mở miệng ngắc đầu lên, sau một lúc lâu nói:

- Địch Thanh, người có người yêu không?

Địch Thanh nằm mơ cũng không nghĩ đến Triệu Trinh đột nhiên hỏi tới vấn đề này, cẩn thận nói:

- Có...

Triệu Trinh nói:

- Ta cũng có.

Nhìn về phía rừng trúc cách đó không xa, nhưng dường như lại không nhìn thấy gì.

Địch Thanh theo đề tài nói:

- Người mà Thánh Thượng thích, là Trương Diệu Ca - Trương cô nương sao ạ?

Hắn biết người phụ nữ mà Triệu Trinh ngưỡng mộ trong lòng, khẳng định không phải là Quách Hoàng hậu. Tuy nhiên chỉ là sự gặp gỡ ngắn ngủi, Địch Thanh đã cảm giác được giữa Hoàng hậu và Triệu Trinh, có một mâu thuẫn khó có thể dung hòa.

Triệu Trinh lắc đầu, lại gật gật đầu, Địch Thanh không hiểu ra sao, nhẩn nại nói:

- Thánh Thượng, thứ cho thần ngu dốt, không hiểu được tâm ý của Thánh Thượng.

Nếu vị này vẫn là Thánh công tử, Địch Thanh đã sớm bỏ gánh chạy lấy người rồi, nhưng đây là Hoàng thượng, Địch Thanh có điều cần nhờ vả, đương nhiên phải ra lễ trước rồi.

Triệu Trinh trầm nghĩ, người con gái ta thích không phải là Trương Diệu Ca. Trương Diệu Ca mặc dù không tồi, nhưng sao có thể so sánh với ý trung nhân của ta? Ta gặp Trương Diệu Ca, bắt quá là cảm thấy Trương Diệu Ca giống nữ nhân ta thích thôi. Nhưng những cái này, nói với Địch Thanh thì có tác dụng gì?

Triệu Trinh là Hoàng đế, cũng là người bình thường, đương nhiên cũng có người con gái mình thích. Lúc tuổi nhỏ, thích nhất là một nữ tử họ Vương. Nàng kia vốn là con gái của thương nhân Vương Mông. Tuy không phải là con gái quan lại, nhưng lại khéo hiểu lòng người, tư sắc tuyệt đại. Triệu Trinh nằm mơ cũng muốn cưới nàng kia làm vợ.

Nhưng Lưu Thái Hậu lại không cho phép!

Lúc này, tại triều đình đều là do Lưu Thái Hậu quản lý toàn bộ. Từ quan lại cho đến cung nữ, thái giám. Nếu Thái Hậu không đồng ý, Triệu Trinh cũng không dám cưới. Lưu Thái Hậu lấy cớ con gái của Vương Mông quá xinh đẹp nhưng không có xuất thân, đem con gái Vương Mông trực xuất khỏi cung. Bắt Triệu Trinh cưới cháu gái của Đại Tướng Quân Quách Sùng, nói đây mới là môn đăng hộ đối.

Triệu Trinh bất đắc dĩ, chỉ có thể cùng người trong lòng ly biệt, cưới một Quách Hoàng hậu điêu ngoa, xảo trá.

Quách Hoàng hậu ỷ vào được Thái Hậu tin tưởng, cả ngày giống như người đàn bà đánh đá. Cẩm Triệu Trinh và nữ nhân khác quan hệ. Hôm nay Triệu Trinh chạy trốn chết, cũng là bởi vì ở tẩm cung của phi tử khác một lát mà bị Quách Hoàng hậu đuổi giết đến đây.

Triệu Trinh đối với Quách Hoàng hậu đã ghét cay ghét đắng. Thà rằng chui vào chuồng heo, cũng không muốn thấy mặt Quách Hoàng hậu. Triệu Trinh bởi vì Thái Hậu nên chỉ có thể nhẫn nại với Quách Hoàng hậu. Nhưng điều khiến anh ta khó chịu chính là, không lâu sau khi cưới Quách Hoàng hậu, Lưu Thái Hậu đã đem người anh ta yêu gả cho cháu của bà ta là Lưu Tông Đức.

Mỗi lần Triệu Trinh nghĩ đến đây, trong ngực giống như bị kim đâm. Bởi vậy khi Dịch Thanh đánh thương nặng Mã Trung Lập, Triệu Trinh mới cảm thấy vui sướng. Anh ta là Hoàng đế, nhưng chẳng qua chỉ là một Hoàng đế bù nhìn. Thậm chí người con gái anh ta yêu cũng không thể bảo vệ được. Lúc trước Triệu Trinh nghe Trương Diêu Ca hát thấy Trương Diêu Ca hát đến câu: “Nơi kinh thành xa xôi, có người con gái như tiên nữ duyên dáng yêu kiều. Từ ngày chia tay tới nay, không có tin tức của nàng, khiến ta nhớ nhưng vô cùng. Ta nhìn những con nhạn bay về nam, cũng không đợi được bất kỳ dấu vết gì, mà chỉ làm cho nỗi sầu khổ trong lòng ta nhiều thêm.”

Anh ta liền lặng yên rơi lệ.

Anh ta thích nghe Trương Diêu Ca đánh đàn, bởi vì chỉ có chìm đắm trong tiếng đàn, anh ta mới có thể sống lại những hồi ức đẹp đẽ kia. Chuyện cũ như mây như khói...Người con gái anh ta yêu tha thiết, gọi là Vương Như Yên.

Triệu Trinh đang thần thờ nhớ lại, trong đầu bỗng dưng hiện lên một đôi mắt yêu dị. Một thanh âm từ phía trên truyền đến: “Vị công tử này ẩn đường biến thành màu đen, chỉ sợ sắp gặp tai ương đổ máu. Nếu không phá giải....Thậm chí có họa sát thân”

Thân hình Triệu Trinh chấn động, mặt lộ vẻ hoảng sợ. Một tay tóm lấy tay Dịch Thanh, thấp giọng nói:

- Dịch Thanh, trăm có thể lại cầu người một việc sao? Chuyện này người nhất định phải giúp trăm.

“Tây bắc Nguyên Hạo Đế Thích Thiên? Ngũ quân bát bộ vọng phong yên...”

Quách Tuân thì thào nhớ kỹ mấy câu đó, tinh quang trong mắt chớp động.

Diệp Tri Thu đi giọng nói:

- Ta nghĩ, với cơ trí của Quách huynh, cho dù chưa từng nghe qua câu ca dao này, hơn phân nửa cũng đoán ra hàm nghĩa trong đó.

Quách Tuân chậm rãi nói:

- Bài ca dao này là nói về Tây Bình Vương Nguyên Hạo sao? Không nghĩ tới Nguyên Hạo lại tự xưng là Đế Thích Thiên.

Quách Tuân bỗng dưng nhớ tới cuộc chiến của Cốc Tư La và Nguyên Hạo, lại nghĩ tới Bất Không và Lưu Thái Hậu, mơ hồ có một ý niệm trong đầu. Trong nhất thời không thể nói ra.

Quách Tuân vẫn võ song toàn, biết điển cổ của Phật giáo. Đế Thích Thiên vốn là Thiên Chủ của ba mươi tầng trời trong Phật giáo. Nguyên Hạo tin Phật, tự xưng Đế Thích Thiên, không cần nói cũng biết, ngụ ý của y là muốn đứng đầu thiên hạ, duy ngã độc tôn.

Diệp Tri Thu nói:

- Đúng vậy, Tây Bình Vương Nguyên Hạo đã tâm bưng bưng, đã không cam lòng chịu cúi đầu dưới trướng Tống Đình Chi, mà muốn tự lập làm vương. Bài ca dao này không những nói lên dã tâm của Nguyên Hạo, mà còn nói đến thế lực quân đội của Tây Bình Vương.

Quách Tuân gật đầu nói:

- Đúng vậy. Ta tuy ít đi Tây Bắc, nhưng cũng biết Nguyên Hạo đã xây dựng ngũ quân, bát bộ. Sửa quan chế, lấy đông giết tây, làm chuẩn bị vì việc xưng đế. Bài ca dao này nói đến ngũ quân, bát bộ cùng Dạ Xoa, Tu La, Cửu vương của Nguyên Hạo...Ồ!

Thần sắc y âm đậm xuống, đột nhiên thở dài.

Nếu người khác nghe thấy bài ca dao kia, hơn phân nửa không hiểu gì. Quách Tuân rành kinh Phật, lại biết thuật ngữ bát bộ của Phật giáo. Chính là tám loại quái vật thần đạo. Lấy Thiên, Long hai bộ đứng đầu, còn lại sáu bộ bao gồm quỷ thần Dạ Xoa, Tu La.

Nguyên Hạo chế ra bát bộ, chính là đem thủ hạ phân thành tám bộ phận để quản lý. Nghe nói Thiên bộ chỉ có một mình Nguyên Hạo. Còn lại bảy bộ đều là những kỳ nhân dị sĩ. Quách Tuân chỉ biết đại khái, tình hình cụ thể như thế nào, lại không thể biết hết.

Diệp Tri Thu thầm nghĩ Quách Tuân học thức thật uyên bác, đã rõ ý nghĩa bài ca dao, lập tức hỏi:

- Quách huynh, huynh thở dài cái gì?

Quách Tuân cười khổ nói:

- Cũng không có gì. Chỉ là nhớ năm đó Tào tướng quân từng nói: “Nguyên Hạo là kẻ kiêu hùng vậy, tương lai sẽ là họa lớn của Đại Tống”. Không nghĩ đã thành sự thật. Năm đó triều đình do dự, không thừa cơ bắt ngờ đánh chiếm các châu Linh, Hạ, quả thật thất sách.

Đề cập đến Tào tướng quân, trên mặt Quách Tuân lộ vẻ tôn kính, Diệp Tri Thu cũng như vậy. Võ công của hai người này rất giỏi, tâm cao khí ngạo, cuộc đời này rất ít phục một ai. Nhưng chỉ riêng đối với Tào tướng quân, thì thực khâm phục từ đáy lòng.

Tào tướng quân chính là Tào Vĩ, con trai của võ tướng khai quốc Tào Bân, danh tướng hiếm có của Đại Tống sau khi lập quốc. Năm đó phụng mệnh trấn thủ Tây Bắc, dụng binh như thần. Lý Kế Thiên, ông nội của Lý Nguyên Hạo, làm loạn Tây Bắc, chư tướng quân Tống không thể ngăn cản. Tào Vĩ tuổi còn trẻ, ở Tây Môn dùng khinh kỵ binh phục kích, khiến Lý Kế Thiên nhận được đòn cảnh cáo. Từ đó về sau danh chấn thiên hạ. Sau Lý Kế Thiên chết, Tào Vĩ đề nghị triều đình nhà Tống nhân cơ hội này thu phục Tây Bắc Hạ, Linh Châu. Nhưng Lý Đức Minh giao hoạt, giả ý quy thuận, phụng bễ ngoài xưng thần. Triều đình nhà Tống không quả quyết, lại dĩ hòa vi quý, ngồi xem Lý Đức Minh ở Tây Bắc phát triển lớn mạnh, đánh mất một cơ hội. Nhưng mặc dù Lý Đức Minh giả dối, nhưng cuối cùng cả đời cũng không dám xâm phạm biên cương nhà Tống. Đơn giản bởi vì Tây Bắc có một Tào Vĩ!

Tào Vĩ chẳng những uy hiếp Đãng Hạng ở Tây Bắc, thậm chí người Thổ Phiên ở Tây Nam mỗi khi nhắc tới tên người này đều trên mặt biến sắc. Đơn giản là do trận chiến ở Tam Đô Cốc năm đó, Tào Vĩ dùng mấy nghìn khinh kỵ binh đã đánh bại trọng thần Lý Lập cùng mấy vạn thiết kỵ của Thổ Phiên. Khiến Thổ Phiên không dám kinh phạm Đại Tống.

Biên thù có Tào Vĩ, bình tĩnh như nước! Một người như vậy, đang giá để Quách Tuân, Diệp Tri Thu khâm phục, ngưỡng mộ. Nhờ có một người như vậy, nên lúc đó Nguyên Hạo cũng chỉ có ý lập quốc chứ không dám làm. Một danh tướng thiên hạ vô song như thế, vậy mà khi đánh giá Nguyên Hạo lại nói: “Con người này thực sự rất kiệt xuất”. Anh hùng nhận thức anh hùng, anh hùng càng coi trọng anh hùng.

Mỹ nữ tuổi xế chiều, anh hùng mặt lộ.

Con đường cuối cùng của Tào Vĩ vẫn là cái chết, người ai mà lại không chết? Bất cứ kẻ nào cũng không chạy khỏi sinh lão bệnh tử. Cho dù là danh tướng thiên cổ. Tào Vĩ chết rồi, nhưng Nguyên Hạo còn sống, vả lại Nguyên Hạo đang lúc tráng niên.

Những năm gần đây, Nguyên Hạo thừa dịp triều đình nhà Tống do Lưu Thái Hậu lộng quyền, liền mang thiết kỵ Đãng Hạng xâm chiếm dân tộc Hồi Hột, đánh Cao Xương, đối kháng Thổ Phiên. Trước lấy Cam Châu, sau phá Tây Lương, chiếm cứ hành lang Hà Tây. Đưa biên giới Đãng Hạng phát triển, đông tận Hoàng Hà, tây gần Ngọc Môn, nam tiếp Tiêu Quan, bắc không chế Đại Mạc. Hùng tài vĩ lược, có thể nhìn thấy manh mối. Chí lớn của Nguyên Hạo đã thể hiện sắc bén, triều đình nhà Tống ai có thể mài cạnh được?

Quách Tuân chính bởi vì thế mà thở dài. Nhìn về Tây Bắc phương xa, tưởng thấy khói lửa chiến tranh. Y cau mày, thần sắc sầu khổ, đột nhiên nghĩ đến một chuyện, thất thanh nói:

- Tri Thu, người đang truy tìm thân phận của Đa Văn Thiên Vương, tự nhiên lại đề cập Nguyên Hạo. Chẳng lẽ là...

Y không nói thêm gì nữa, nhưng trong mắt đã lộ vẻ lo lắng.

Diệp Tri Thu hít sâu một hơi, từng chữ nói:

- Đúng vậy, ta chính là hoài nghi. Đa Văn Thiên Vương vốn là một trong bát bộ dưới trướng Nguyên Hạo.

Quách Tuân chấn động, nghi ngờ nói:

- Hoài nghi? Người chưa thấy qua bộ mặt thật của Đa Văn Thiên Vương, làm sao có thể phỏng đoán như vậy?

Diệp Tri Thu nói:

- Mặc dù ta chưa từng thấy qua mặt Đa Văn Thiên Vương, nhưng lúc ở thung lũng Phi Long, ta đã nhìn qua mặt của ba người đã chết. Ta liền sớm vẽ lại hình dạng của bọn họ.

Quách Tuân chợt nói:

- Ta hiểu rồi. Người ở Tây Bắc đã tìm được người biết mặt ba người chết kia. Lại từ thân phận của ba người đó mà đoán ra lai lịch của Đa Văn Thiên Vương?

Diệp Tri Thu gật đầu, từ trong lòng ngực lấy ra bức vẽ rồi mở ra. Trên trái bức tranh vẽ ba người, bên phải ba người, tổng cộng là sáu người. Diệp Tri Thu nói:

- Ba người bên trái là ba người chết ở thung lũng Phi Long. Ba người bên phải là ảnh vẽ của ba người trong bát bộ mà ta tìm được. Người xem có giống không?

Ba người trái phải, ngoại trừ ăn mặc không giống, khuôn mặt lại cực kỳ giống. Quách Tuân nhìn hồi lâu mới nói:

- Nếu những người này thực sự là người trong bát bộ. Vậy những việc mà họ làm ở thung lũng Phi Long, nên được suy nghĩ cẩn thận.

Diệp Tri Thu tâm sự nặng nề:

- Bởi vậy ta muốn báo cáo cho Thái Hậu hết mọi việc.

Quách Tuân chần chờ nói:

- Chỉ bằng vài bức họa này, chỉ sợ không giải quyết được gì.

Diệp Tri Thu thở dài một tiếng, nói:

- Người nói không sai.

Y đương nhiên biết ý tứ của Quách Tuân. Lúc này, Thái Hậu đang nghĩ chuyện đăng cơ, tự nhiên đối với nguy hiểm bên ngoài không quan tâm. Cho dù chuyện ở thung lũng Phi Long thật là do Nguyên Hạo làm chủ, nhưng trọng thần của Lương Phủ, Tam Nha, làm sao có thể vì chuyện này mà gây chiến tranh với Tây Bắc đây?

Đôi mắt vốn sắc bén của y liền trở nên ảm đạm, chỉ biết uống rượu giải sầu.

Quách Tuân chậm rãi nói:

- Nhưng người hôm nay tìm ta, khẳng định là không phải để cho ta bắt hung phạm. Người còn mục đích gì khác phải không?

Diệp Tri Thu bỗng nhiên ngẩng đầu, mắt sáng như đuốc nói:

- Đúng vậy. Ta tới tìm người, là có liên quan đến Dịch Thanh. Ta nghĩ thật lâu, đột nhiên cảm thấy, vật giấu trong tượng Phật Di Lặc, chưa chắc bị Đa Văn Thiên Vương lấy đi. Bởi vì lúc trước...Dịch Thanh cũng ở trong chùa Đại Tướng Quốc.

Thấy thần sắc Quách Tuân không thay đổi. Diệp Tri Thu lại nói:

- Người không bắt ngờ, bởi vì người đã sớm biết việc gì đó?

Quách Tuân trầm ngâm nói:

- Tính cách của người xưa nay vốn cẩn thận, nói vậy sẽ không chỉ dựa vào việc Địch Thanh ở chùa Đại Tướng Quốc, mà đã suy đoán Địch Thanh cầm vật kia rồi hả?

Diệp Tri Thu nói:

- Đương nhiên! Bởi vì trong khoảng thời gian này ta tuần tra, những người biết rõ vật kia, nhất định có chỗ đặc biệt. Ta xem qua thương thế của Mã Trung Lập, biết mất cá chân của Mã Trung Lập, là bị người bóp gãy. Địch Thanh vốn không có bản lĩnh ấy. Hắn có thể bóp gãy mất cá chân của Mã Trung Lập, là một chuyện kỳ quái. Huynh có muốn ta nói chuyện của Tào phủ hay không?

Quách Tuân rút cục thở dài, lẩm bẩm nói:

- Ta biết ngay, chuyện này dấu diếm được rất nhiều người, chỉ khiến họ kỳ quái, chứ không thể lừa gạt được người.

Trong lòng suy nghĩ, Hạ Tuyền mấy ngày nay vẫn không có hành động nào thiếu suy nghĩ. Đương nhiên cũng không hiểu Địch Thanh làm sao có thể giết được Tăng Trưởng Thiên Vương. Nhưng Hạ Tuyền hơn phân nửa là không biết chuyện Ngũ Long. Mà không riêng Hạ Tuyền không biết, trên đời này có mấy người biết đến Ngũ Long đâu?

Diệp Tri Thu trầm giọng nói:

- Cho nên Địch Thanh đang cầm Ngũ Long?

Giọng y thận trọng, nhưng sát khí đã nổi lên, lạnh như băng. Y vốn được Thái Hậu mệnh lệnh, giết kẻ trộm Ngũ Long, mà Địch Thanh đúng là người đó.

Quách Tuân không có trả lời, cũng không nhìn Diệp Tri Thu, chỉ nhìn vào chén rượu. Sau một lúc lâu mới nói:

- Người không tìm Địch Thanh, lại tới tìm ta, đương nhiên là không muốn bắt Địch Thanh rồi.

Y nói như vậy, hiển nhiên đã thừa nhận cách nói của Diệp Tri Thu.

Diệp Tri Thu thản nhiên nói:

- Huynh cứ nói đi?

Quách Tuân lại nói:

- Diệp gia của người nhiều thế hệ đã làm danh bộ trong kinh thành, một lòng vì nước. Nhưng Diệp Tri Thu người, làm việc linh động, chỉ cầu an tâm, là tính cách mà ta thích nhất.

Diệp Tri Thu mỉm cười, cười như xuân về hoa nở:

- Huynh đừng tưởng rằng nịnh hót ta hai câu, ta sẽ không truy cứu tiếp. Quách huynh, Thái Hậu muốn Ngũ Long, thủ hạ của Nguyên Hạo cũng muốn Ngũ Long. Ta nghe nói, thủ hạ của Cốc Tư La là Bất Không, không lâu trước cũng hướng Thái Hậu đòi Ngũ Long. Trong kinh nếu như nói có một người biết bí mật của Ngũ Long, vậy nhất định là huynh rồi. Ta rất muốn biết, Ngũ Long rốt cuộc có bí ẩn gì?

Quách Tuân lắc đầu nói:

- Ta thực sự không biết.

Diệp Tri Thu cau mày nói:

- Người không biết? Người sao lại không biết?

Quách Tuân nhìn Diệp Tri Thu nói:

- Tri Thu, ta và người hiểu nhau nhiều năm. Có lẽ có nhiều chuyện ta chưa từng nói với người, nhưng ta có từng lừa gạt người chưa?

Diệp Tri Thu đi giọng nói:

- Huynh chưa từng lừa gạt ta. Huynh chẳng những không lừa gạt qua ta, huynh còn cứu mạng ta. Nếu không nhờ huynh ra tay, tám năm trước, ta đã chết trên tay của siêu trộm Lịch Nam Thiên rồi. Mặc dù ta không có bắt được Lịch Nam Thiên, nhưng ta vĩnh viễn nhớ rõ ân tình của huynh.

Quách Tuân thở phào một cái nói:

- Ta có thể cầu người một việc được không?

Ánh mắt Diệp Tri Thu như đao:

- Huynh cầu ta buông tha Dịch Thanh? Vậy không có vấn đề. Nhưng huynh phải đem Ngũ Long giao cho ta. Bằng không ta làm sao có thể ăn nói với Thái Hậu?

Quách Tuân lắc đầu nói:

- Ta chẳng những cầu người buông tha Dịch Thanh, ta còn muốn cầu người đừng ngăn hãm lấy đi Ngũ Long. Cứ để Ngũ Long trên tay hãn được không?

Diệp Tri Thu kinh ngạc, thất thanh nói:

- Huynh nghĩ ta sẽ đáp ứng chắc?

Quách Tuân nhìn chăm chú vào Diệp Tri Thu, gần từng chữ nói:

- Ta, xin, người!

Khi Dịch Thanh nghe Triệu Trinh cầu hãn làm việc, không ngừng kinh ngạc. Triệu Trinh là Hoàng đế, lại hướng một cấm quân nhỏ nhoi cầu xin? Dịch Thanh có chút kinh mà sợ, cũng có chút tự hào.

Diêm Văn Ứng thay đổi sắc mặt, nhưng rốt cục gã vẫn phải nhịn không nói gì.

Triệu Trinh thấy Dịch Thanh im lặng, thất thần nói:

- Người không chịu giúp trẫm sao?

Ở thời khắc này, Dịch Thanh đã hạ quyết tâm:

- Chuyện Thánh Thượng phân phó, dù nhảy vào biển lửa thần cũng làm.

Hắn biết Triệu Trinh giống như không được thế, cũng nhìn ra Lưu Thái Hậu một tay che trời. Nhưng hắn vẫn muốn giúp Triệu Trinh, bởi vì hắn thích!

Triệu Trinh thở phào một cái:

- Người giúp trẫm, vậy là tốt rồi. À, trẫm nhớ rõ lúc người giúp trẫm chạy trốn, người nói phải trả thù lao? Người gặp việc gì khó khăn rồi hả? Trước nói với trẫm, xem trẫm có thể giúp hay không?

Dịch Thanh cảm động nước mắt nước mũi thiếu chút nữa chảy ra:

- Thánh Thượng, vậy thì ngại quá.

Diêm Văn Ứng lạnh lùng nói:

- Da mặt của người đao chém cũng không rách, mà cũng có lúc ngại sao?

Dịch Thanh làm bộ như không có nghe thấy lời châm chọc của Diêm Văn Ứng, vội đem việc Dương Niệm Ân nói một lượt.

Triệu Trinh nói:

- Diêm Văn Ứng, người lập tức phái người đi làm việc này.

Dịch Thanh vui vẻ nói:

- Tạ ơn Thánh Thượng.

Câu tạ ơn này, thật đúng là thành tâm thành ý. Vừa nghĩ về sau có Hoàng đế làm chỗ dựa, Dịch Thanh cảm giác như không chỉ mùa xuân đến đây, mà mùa hè thoạt nhìn cũng tới rồi. Tuy nhiên, nhất thời hắn

cũng thật không ngờ, trợ giúp Hoàng thượng là có nghĩa hần phải đối đầu với Thái Hậu, mùa đông xem ra cũng không còn xa nữa.

Triệu Trinh mỉm cười nói:

- Kỳ thật có thể giúp người làm chút chuyện, ta cảm thấy cũng không tệ.

Những lời này là Triệu Trinh có cảm xúc mà nói ra. Những năm gần đây, vốn không có người cầu y. Vẫn luôn là có người mệnh lệnh y, khuyên nhủ y, chỉ bảo y không nên làm cái gì, lại chưa từng có người nhờ y làm cái gì.

Diêm Văn Ứng khó xử nói:

- Thánh Thượng, tìm ai để phân phó đây?

Triệu Trinh lập tức nói:

- Tìm Lã Di Giản là được. Lần trước điều Địch Thanh vào ban trực, không phải tìm y làm sao?

Địch Thanh nghe thấy ba chữ Lã Di Giản mà chấn động. Hần đương nhiên biết Lã Di Giản là ai, đó là Tế tướng đương triều, cũng là đệ nhất nhân trong Lương Phủ của triều Tống. Địch Thanh chưa từng nghĩ qua, vì giúp hần thăng chức làm Tán Trực, là nhờ Lã Di Giản ra tay.

Diêm Văn Ứng nói:

- Lần trước điều Địch Thanh làm Tán Trực, Lã Di Giản giống như cũng có chút khó xử...

Triệu Trinh phì cười nói:

- Người cứ nói là do ta bảo, việc khác không cần quan tâm.

Lòng thầm nghĩ, trong triều đình, những người phản đối mẫu hậu, như đám người Phạm Trọng Yên, Tống Thụ, đều bị giáng chức ra kinh thành. Lã Di Giản đối với trẫm là trung thành hay không trung thành, từ những việc nhỏ nhặt này là có thể nhận ra. Lần trước tìm Lã Di Giản làm việc, ông ta ra vẻ khó xử, làm sao biết không phải lấy lui làm tiến?

Diêm Văn Ứng miễn cưỡng đáp ứng, Địch Thanh nghĩ có qua có lại mới toại lòng nhau, lập tức nói:

- Thánh Thượng có chuyện gì phân phó?

Triệu Trinh suy nghĩ hồi lâu mới nói:

- Trẫm gần đây muốn đề bạt một số người nhập ban trực. Người xem có người nào thích hợp thì báo tên, trẫm sẽ trẫm chúc đề bạt.

- Sao ạ?

Địch Thanh nghe mà lú lờ. Trong lúc nhất thời không hiểu là Triệu Trinh cầu hần hay là hần cầu Triệu Trinh.

Triệu Trinh khó hiểu nói:

- Việc này rất khó làm sao?

Địch Thanh vội nói:

- Không khó, không khó.

Trong lòng khẽ nhúc nhích, nói thêm câu:

- Thánh thượng, thần đối với Thánh Thượng tuyệt đối trung thành và tận tâm.

Triệu Trinh chậm rãi gật đầu nói:

- Người làm việc, trẫm yên tâm. Tốt lắm, người có thể xuất cung làm việc.

Suy nghĩ một lúc, từ trong lòng ngực lấy ra một kim bài đưa cho Địch Thanh nói:

- Người cầm lệnh bài này, về sau chính là thị vệ bên người trẫm, đi lại tùy ý, không cần nghe Điện tiền chỉ huy sứ điều động.

Địch Thanh đương nhiên nhanh miệng đáp ứng, cầm lệnh bài rời đi. Đợi Triệu Trinh nhìn không thấy bóng mình, lúc này mới xem kỹ lệnh bài. Thấy trên mặt lệnh bài có khắc Điều Long, mặt trái là sơn thủy. Dưới Kim Long có khắc bốn chữ: “Như trầm thân lâm”!

Địch Thanh trầm nghĩ, vị hoàng đế này đến chuồng heo cũng phải chui vào, như trầm thân lâm? Đây không phải là cùng với y chui vào chuồng heo sao? Cho nên đối với khối lệnh bài này rất là hoài nghi. Đang lúc đi lại thì gặp một người tới nói:

- Địch Thanh, người đi lung tung khắp nói làm gì vậy?

Người nọ đúng là Thường Côn, lãnh đạo trực tiếp của Địch Thanh.

Địch Thanh vốn có chút hốt hoảng, nhưng nghĩ lại, giờ lệnh bài ra nói:

- Thánh thượng phái ta xuất cung làm việc.

Thường Côn nhìn thấy lệnh bài kia, trong mắt lộ ra vẻ kinh ngạc, nhìn chằm chằm một hồi lâu mới cười khan nói:

- Địch Thanh hóa ra là thân binh bên cạnh Thánh Thượng, có việc gì nhờ tiểu đệ làm sao?

Địch Thanh không nghĩ lệnh bài vừa giờ ra, mình liền biến thành Địch huynh, thủ trưởng biến thành tiểu đệ, cười nói:

- Tạm thời không có chuyện gì. Thường đại nhân, về sau tại hạ trong cung đi lại, kính xin chiếu cố nhiều hơn.

Thường Côn vội hỏi:

- Nhất định, nhất định. Địch huynh nếu để mất tiểu đệ, thì gọi ta là Thường Côn là tốt rồi. Cái gì Thường đại nhân, không phải là khó nghe sao?

Địch Thanh tâm tình khoan khoái dễ chịu, gật đầu rời đi. Trầm nghĩ, loại cây cỏ đầu tường này, nhất định không thể báo tên cho Thánh Thượng.

Thường Côn không biết bởi vì vuốt móng ngựa, mất đi cơ hội lên chức. Thấy Địch Thanh rời đi, cười lạnh nói:

- Một bộ dạng tiểu nhân đắc chí. Chỉ có điều không biết người này rốt cuộc có lai lịch gì, như thế nào mới làm Tấn Trụ nửa ngày, đã biến thành thân binh của Thánh Thượng đây?

Một người ở phía sau Thường Côn hỏi:

- Ai thành thân binh của Thánh Thượng?

Thanh âm ầm ập, Thường Côn quay đầu lại nhìn, thấy người tới vội vàng thi lễ nói:

- Tỵ chức bá kiến Thành Quốc Công.

Triệu Trinh đợi Địch Thanh rời đi, lại thở dài. Ngồi trên mặt ghế đá lạnh như băng, không biết đang suy nghĩ cái gì. Diêm Văn Ứng một tác không rời, thấy thế nói:

- Thánh Thượng, Địch Thanh người này, không nên quá tin tưởng a.

Sau một lúc lâu Triệu Trinh mới nói:

- Lúc trước, hắn không biết thân phận của ta mà vẫn liều mình cứu ta. Ta cảm thấy hắn là một người trung thực. Huống chi...Giờ ta còn có thể tìm ai được?

Diêm Văn Ứng gục đầu xuống, ánh mắt lập lờ. Đúng lúc này vang lên tiếng bước chân ở đằng xa. Một người nam tử mày kiếm mắt sáng đi tới, nhìn thấy Triệu Trinh, vui vẻ nói:

- Thánh Thượng quả nhiên ở đây. Vừa rồi thần nghe Thường Côn nói, Địch Thanh cầm thủ dụ (chỉ thị viết tay) của Thánh Thượng, còn đang nghi hoặc đây.

Nam tử kia thấy Triệu Trinh thì cực kỳ cao hứng. Triệu Trinh thấy người nọ thì lại nhú lông mày. Người nọ đúng là vị công tử mà Triệu Trinh đã gặp ở Trúc Ca lâu. Triệu Trinh đương nhiên quen biết người này, nhưng trong lòng lại không muốn gặp y. Người này tên là Triệu Doãn Thắng, là con của Sở Vương Triệu Nguyên Tá, quan làm tới Thành Quốc Công.

Năm đó Thái Tông vốn muốn truyền ngôi cho Sở Vương. Nhưng sau Triệu Nguyên Tá lại nổi điên, Thái Tông mới đành truyền ngôi cho phụ thân của Triệu Trinh là Chân Tông. Nếu Triệu Nguyên Tá không nổi điên, thiên tử hiện giờ rất có thể chính là vị này Triệu Doãn Thắng. Triệu Trinh cũng không kiêng kị điều này, mà là vì Lưu Thái Hậu đối xử với Triệu Doãn Thắng rất tốt, thậm chí so với con ruột còn tốt hơn.

Triệu Doãn Thắng dường như không có nhìn ra Triệu Trinh đang bắt mắt, còn nhiệt tình nói:

- Thánh Thượng, Hoàng hậu tìm Thái hậu khóc lóc kể lể, nói không tìm thấy ngài. Thần lòng nóng như lửa đốt, chạy ra đây tìm kiếm, chỉ sợ Thánh Thượng có việc gì...

- Người rất hy vọng trăm có việc gì?

Triệu Trinh không mặn không nhạt nói:

Triệu Doãn Thắng có chút đỏ mặt, cười làm lạnh nói:

- Thánh Thượng nói đùa.

Triệu Trinh có chút xem thường vị đường huynh này, cảm thấy y ngoại trừ vuốt mông ngựa, cũng không có bản lĩnh gì khác. Thực không rõ vì sao mẫu hậu lại thích gã. Đột nhiên nghĩ tới một chuyện, nói:

- Mấy ngày trước đây, Diêm Văn Ứng xuất cung, nói rằng thấy người từ Trúc Ca lâu đi ra. Người nên biết, Thái hậu ghét nhất là những nơi bướm hoa này.

Sắc mặt Triệu Doãn Thắng biến đổi, ác độc nhìn vào Diêm Văn Ứng. Diêm Văn Ứng gục đầu xuống, không dám nhiều lời.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Đến thì cũng đến rồi, tròng Diêm Văn Ứng cũng vô dụng. Vừa lúc ta muốn đi gặp Thái hậu...

Y định bước đi, Triệu Doãn Thắng cuống quýt quay lại nói:

- Thánh Thượng, thần do vô tâm mà làm, kính xin Thánh Thượng đừng nói chuyện này cho Thái hậu.

Triệu Trinh thấy Triệu Doãn Thắng sợ hãi, trong lòng hơi vui mừng, ra vẻ khó xử nói:

- Vậy không phải là lừa dối Thái hậu sao?

Triệu Doãn Thắng lộ vẻ mặt đau khổ nói:

- Thánh Thượng chỉ là không nói ra thôi...

- Người có tư cách gì khiến trăm không nói chứ?

Triệu Trinh thấy Triệu Doãn Thắng đầu đầy mồ hôi, đột nhiên giọng điệu trở nên nhẹ nhàng:

- Ta không nói cũng được, nhưng về sau người nên biết phải làm gì a?

Triệu Doãn Thắng nháy nháy mắt, lau mồ hôi nói:

- Thần đã biết.

Địch Thanh kích động xuất cung. Dọc theo đường đi không hề bị ngăn trở. Tầm lệnh bài kia quả thật rất hữu hiệu. Đầu tiên hấn chạy đến trước quân doanh của Kiêu Vô quân. Thấy Lý Vũ Hanh đang giúp Trương Ngọc đứng dậy, vui vẻ nói:

- Trương Ngọc, đã đỡ hơn chưa?

Hắn càng vui hơn khi biết mấy ngày nay Lý Vũ Hanh tận tâm tận lực chiếu cố Trương Ngọc, khiến thái độ của Trương Ngọc có vẻ tốt hơn nhiều.

Thân thể Trương Ngọc cường tráng, cuối cùng cũng giữ được cái mạng, đang muốn xuống giường đi lại. Thấy Địch Thanh đến, vui đùa nói:

- Đại nhân đã trở lại?

Địch Thanh cười mắng:

- Tiểu tử, vừa mới khỏe một chút lại muốn đùa cợt. Hai người đoán xem hôm nay ta gặp được ai?

Lý Vũ Hanh chần chờ nói:

- Thái hậu?

Trương Ngọc suy đoán nói:

- Trì Quốc Thiên Vương.

Địch Thanh vung tay lên lộ vẻ đắc ý:

- Hai người đều đoán sai cả.

Nói xong, lộ vẻ thần bí cười.

- Ta gặp được Hoàng thượng.

Trương Ngọc bĩu môi nói:

- Người là Tấn Trục, là người hầu cận Hoàng thượng, nhìn thấy Thánh Thượng thì có gì là quý hiếm? Tuy nhiên bộ dạng Thánh Thượng thế nào? Không ngại mô tả thoáng cái?

Cầm quân cũng có phân chia cao thấp. Trương Ngọc thuộc về cấp quan thấp, không được vào đại nội. Trông thấy Hoàng thượng cũng chỉ là cách vài dặm, còn chưa biết bộ dáng của Hoàng thượng.

Địch Thanh nói:

- Kỳ thật, Hoàng thượng tính tình cũng không tệ lắm...

- Chắc, chắc...

Trương Ngọc nhếch miệng:

- Người vào đại nội thì lại khác, vừa mới trực một ngày đã biết ca tụng Hoàng đế. Địch đại nhân, người rất có tiềm năng thăng chức nha.

Y đương nhiên là đang nói đùa, đùa cợt Địch Thanh biết nịnh nọt.

Lý Vũ Hanh vội nói:

- Trương Ngọc, không được nói như vậy. Hoàng thượng vốn không tệ, chẳng lẽ bảo Địch Thanh mắng Hoàng thượng sao?

Trương Ngọc làm bộ tức giận nói:

- Lúc trước chúng ta mấy huynh đệ nói cái gì có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chia. Đáng tiếc nha, có người trở thành Tấn Trục, liền quên mất lời hứa lúc trước. Ha ha, nghĩ tới Trương Ngọc ta không biết a dua nịnh hót, tự nhiên là không được thăng chức rồi.

Diêm Văn Ứng khó xử nói:

- Thánh Thượng, tìm ai để phân phó đây?

Triệu Trinh lập tức nói:

- Tìm Lã Di Giản là được. Lần trước điều Địch Thanh vào ban trực, không phải tìm y làm sao?

Địch Thanh nghe thấy ba chữ Lã Di Giản mà chấn động. Hắn đương nhiên biết Lã Di Giản là ai, đó là Tể tướng đương triều, cũng là đệ nhất nhân trong Lương Phủ của triều Tống. Địch Thanh chưa từng nghĩ qua, vì giúp hắn thăng chức làm Tấn Trực, là nhờ Lã Di Giản ra tay.

Diêm Văn Ứng nói:

- Lần trước điều Địch Thanh làm Tấn Trực, Lã Di Giản giống như cũng có chút khó xử...

Triệu Trinh phiên toái nói:

- Người cứ nói là do ta bảo, việc khác không cần quan tâm.

Lòng thầm nghĩ, trong triều đình, những người phản đối mẫu hậu, như đám người Phạm Trọng Yên, Tống Thụ, đều bị giáng chức ra kinh thành. Lã Di Giản đối với trẫm là trung thành hay không trung thành, từ những việc nhỏ nhất này là có thể nhận ra. Lần trước tìm Lã Di Giản làm việc, ông ta ra vẻ khó xử, làm sao biết không phải lấy lui làm tiến?

Diêm Văn Ứng miễn cưỡng đáp ứng, Địch Thanh nghĩ có qua có lại mới toại lòng nhau, lập tức nói:

- Thánh Thượng có chuyện gì phân phó?

Triệu Trinh suy nghĩ hồi lâu mới nói:

- Trẫm gần đây muốn đề bạt một số người nhập ban trực. Người xem có người nào thích hợp thì báo tên, trẫm sẽ trẫm chúc đề bạt.

- Sao ạ?

Địch Thanh nghe mà lú lờ. Trong lúc nhất thời không hiểu là Triệu Trinh cầu hắn hay là hắn cầu Triệu Trinh.

Triệu Trinh khó hiểu nói:

- Việc này rất khó làm sao?

Địch Thanh vội nói:

- Không khó, không khó.

Trong lòng khê nhúc nhích, nói thêm câu:

- Thánh thượng, thần đối với Thánh Thượng tuyệt đối trung thành và tận tâm.

Triệu Trinh chậm rãi gật đầu nói:

- Người làm việc, trẫm yên tâm. Tốt lắm, người có thể xuất cung làm việc.

Suy nghĩ một lúc, từ trong lòng ngực lấy ra một kim bài đưa cho Địch Thanh nói:

- Người cầm lệnh bài này, về sau chính là thị vệ bên người trẫm, đi lại tùy ý, không cần nghe Điện tiền chỉ huy sứ điều động.

Địch Thanh đương nhiên nhanh miệng đáp ứng, cầm lệnh bài rời đi. Đợi Triệu Trinh nhìn không thấy bóng mình, lúc này mới xem kỹ lệnh bài. Thấy trên mặt lệnh bài có khắc Điều Long, mặt trái là sơn thủy. Dưới Kim Long có khắc bốn chữ: “Như trẫm thân lâm”!

Địch Thanh thầm nghĩ, vị hoàng đế này đến chuồng heo cũng phải chui vào, như trẫm thân lâm? Đây không phải là cùng với y chui vào chuồng heo sao? Cho nên đối với khối lệnh bài này rất là hoài nghi. Đang lúc đi lại thì gặp một người tới nói:

- Địch Thanh, người đi lung tung khắp nơi làm gì vậy?

Người nọ đúng là Thường Côn, lãnh đạo trực tiếp của Địch Thanh.

Địch Thanh vốn có chút hốt hoảng, nhưng nghĩ lại, giờ lệnh bài ra nói:

- Thánh thượng phái ta xuất cung làm việc.

Thường Côn nhìn thấy lệnh bài kia, trong mắt lộ ra vẻ kinh ngạc, nhìn chăm chăm một hồi lâu mới cười khan nói:

- Địch Thanh hóa ra là thân binh bên cạnh Thánh Thượng, có việc gì nhờ tiểu đệ làm sao?

Địch Thanh không nghĩ lệnh bài vừa giờ ra, mình liền biến thành Địch huynh, thủ trưởng biến thành tiểu đệ, cười nói:

- Tạm thời không có chuyện gì. Thường đại nhân, về sau tại hạ trong cung đi lại, kính xin chiếu cố nhiều hơn.

Thường Côn vội hỏi:

- Nhất định, nhất định. Địch huynh nếu để mất tiểu đệ, thì gọi ta là Thường Côn là tốt rồi. Cái gì Thường đại nhân, không phải là khó nghe sao?

Địch Thanh tâm tình khoan khoái dễ chịu, gật đầu rời đi. Thăm nghĩ, loại cây cỏ đầu tường này, nhất định không thể báo tên cho Thánh Thượng.

Thường Côn không biết bởi vì vượt mông ngựa, mất đi cơ hội lên chức. Thấy Địch Thanh rời đi, cười lạnh nói:

- Một bộ dạng tiểu nhân đắc chí. Chỉ có điều không biết người này rốt cuộc có lai lịch gì, như thế nào mới làm Tán Trục nửa ngày, đã biến thành thân binh của Thánh Thượng đây?

Một người ở phía sau Thường Côn hỏi:

- Ai thành thân binh của Thánh Thượng?

Thanh âm ầm ập, Thường Côn quay đầu lại nhìn, thấy người tới vội vàng thi lễ nói:

- Tỵ chức bá kiến Thành Quốc Công.

Triệu Trinh đợi Địch Thanh rời đi, lại thở dài. Ngồi trên mặt ghế đá lạnh như băng, không biết đang suy nghĩ cái gì. Diêm Văn Ứng một tác không rời, thấy thế nói:

- Thánh Thượng, Địch Thanh người này, không nên quá tin tưởng a.

Sau một lúc lâu Triệu Trinh mới nói:

- Lúc trước, hắn không biết thân phận của ta mà vẫn liều mình cứu ta. Ta cảm thấy hắn là một người trung trực. Huống chi...Giờ ta còn có thể tìm ai được?

Diêm Văn Ứng gục đầu xuống, ánh mắt lập lờ. Đúng lúc này vang lên tiếng bước chân ở đằng xa. Một người nam tử mày kiếm mắt sáng đi tới, nhìn thấy Triệu Trinh, vui vẻ nói:

- Thánh Thượng quả nhiên ở đây. Vừa rồi thần nghe Thường Côn nói, Địch Thanh cầm thủ dụ (chỉ thị viết tay) của Thánh Thượng, còn đang nghi hoặc đây.

Nam tử kia thấy Triệu Trinh thì cực kỳ cao hứng. Triệu Trinh thấy người nọ thì lại nhú lông mày. Người nọ đúng là vị công tử mà Triệu Trinh đã gặp ở Trúc Ca lâu. Triệu Trinh đương nhiên quen biết người này, nhưng trong lòng lại không muốn gặp y. Người này tên là Triệu Doãn Thắng, là con của Sở Vương Triệu Nguyên Tá, quan làm tới Thành Quốc Công.

Năm đó Thái Tông vốn muốn truyền ngôi cho Sở Vương. Nhưng sau Triệu Nguyên Tá lại nổi điên, Thái Tông mới đành truyền ngôi cho phụ thân của Triệu Trinh là Chân Tông. Nếu Triệu Nguyên Tá không nổi điên, thiên tử hiện giờ rất có thể chính là vị này Triệu Doãn Thắng. Triệu Trinh cũng không kiêng kị điều này, mà là vì Lưu Thái Hậu đối xử với Triệu Doãn Thắng rất tốt, thậm chí so với con ruột còn tốt hơn.

Triệu Doãn Thắng dường như không có nhìn ra Triệu Trinh đang bắt măn, còn nhiệt tình nói:

- Thánh Thượng, Hoàng hậu tìm Thái hậu khóc lóc kể lể, nói không tìm thấy ngài. Thần lòng nóng như lửa đốt, chạy ra đây tìm kiếm, chỉ sợ Thánh Thượng có việc gì...

- Người rất hy vọng trẫm có việc gì?

Triệu Trinh không mẫn không nhạt nói.

Triệu Doãn Thăng có chút đỏ mồm hôi, cười làm lạnh nói:

- Thánh Thượng nói đùa.

Triệu Trinh có chút xem thường vị đường huynh này, cảm thấy y ngoại trừ vuốt móng ngựa, cũng không có bản lĩnh gì khác. Thực không rõ vì sao mẫu hậu lại thích gã. Đột nhiên nghĩ tới một chuyện, nói:

- Mấy ngày trước đây, Diêm Văn Ứng xuất cung, nói rằng thấy người từ Trúc Ca lâu đi ra. Người nên biết, Thái hậu ghét nhất là những nơi bướm hoa này.

Sắc mặt Triệu Doãn Thăng biến đổi, ác độc nhìn vào Diêm Văn Ứng. Diêm Văn Ứng gục đầu xuống, không dám nhiều lời.

Triệu Trinh thản nhiên nói:

- Đến thì cũng đến rồi, trường Diêm Văn Ứng cũng vô dụng. Vừa lúc ta muốn đi gặp Thái hậu...

Y định bước đi, Triệu Doãn Thăng cuống quýt quý mà nói:

- Thánh Thượng, thần do vô tâm mà làm, kính xin Thánh Thượng đừng nói chuyện này cho Thái hậu.

Triệu Trinh thấy Triệu Doãn Thăng sợ hãi, trong lòng hơi vui mừng, ra vẻ khó xử nói:

- Vậy không phải là lừa dối Thái hậu sao?

Triệu Doãn Thăng lộ vẻ mặt đau khổ nói:

- Thánh Thượng chỉ là không nói ra thôi...

- Người có tư cách gì khiến trẫm không nói chứ?

Triệu Trinh thấy Triệu Doãn Thăng đầu đầy mồ hôi, đột nhiên giọng điệu trở nên nhẹ nhàng:

- Ta không nói cũng được, nhưng về sau người nên biết phải làm gì a?

Triệu Doãn Thăng nháy nháy mắt, lau mồ hôi nói:

- Thần đã biết.

Địch Thanh kích động xuất cung. Dọc theo đường đi không hề bị ngăn trở. Tầm lệnh bài kia quả thật rất hữu hiệu. Đầu tiên hần chạy đến trước quân doanh của Kiêu Vô quân. Thấy Lý Vũ Hanh đang giúp Trương Ngọc đứng dậy, vui vẻ nói:

- Trương Ngọc, đã đỡ hơn chưa?

Hần càng vui hơn khi biết mấy ngày nay Lý Vũ Hanh tận tâm tận lực chiếu cố Trương Ngọc, khiến thái độ của Trương Ngọc có vẻ tốt hơn nhiều.

Thân thể Trương Ngọc cường tráng, cuối cùng cũng giữ được cái mạng, đang muốn xuống giường đi lại. Thấy Địch Thanh đến, vui đùa nói:

- Đại nhân đã trở lại?

Địch Thanh cười mắng:

- Tiểu tử, vừa mới khỏe một chút lại muốn đùa cợt. Hai người đoán xem hôm nay ta gặp được ai?

Lý Vũ Hanh chần chờ nói:

- Thái hậu?

Trương Ngọc suy đoán nói:

- Trì Quốc Thiên Vương.

Địch Thanh vung tay lên lộ vẻ đắc ý:

- Hai người đều đoán sai cả.

Nói xong, lộ vẻ thần bí cười.

- Ta gặp được Hoàng thượng.

Trương Ngọc bữu môi nói:

- Người là Tấn Trục, là người hầu cận Hoàng thượng, nhìn thấy Thánh Thượng thì có gì là quý hiếm? Tuy nhiên bộ dạng Thánh Thượng thế nào? Không ngại mô tả thoáng cái?

Cầm quân cũng có phân chia cao thấp. Trương Ngọc thuộc về cấp quan thấp, không được vào đại nội. Trông thấy Hoàng thượng cũng chỉ là cách vài dặm, còn chưa biết bộ dáng của Hoàng thượng.

Địch Thanh nói:

- Kỳ thật, Hoàng thượng tính tình cũng không tệ lắm...

- Chắc, chắc...

Trương Ngọc nhếch miệng:

- Người vào đại nội thì lại khác, vừa mới trực một ngày đã biết ca tụng Hoàng đế. Địch đại nhân, người rất có tiềm năng thăng chức nha.

Y đương nhiên là đang nói đùa, đùa cợt Địch Thanh biết nịnh nọt.

Lý Vũ Hanh vội nói:

- Trương Ngọc, không được nói như vậy. Hoàng thượng vốn không tệ, chẳng lẽ bảo Địch Thanh mắng Hoàng thượng sao?

Trương Ngọc làm bộ tức giận nói:

- Lúc trước chúng ta mấy huynh đệ nói cái gì có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chia. Đáng tiếc nha, có người trở thành Tấn Trục, liền quên mất lời hứa lúc trước. Ha ha, nghĩ tới Trương Ngọc ta không biết a dua nịnh hót, tự nhiên là không được thăng chức rồi.

Toái Càn Khôn

43. Chương 18: Nhu Tình.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 18: Nhu tình.

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Ta vẫn chưa biết nghĩa phụ của La công tử là ai nữa?

La Đức Chính ngạo nghễ nói:

- Nghĩa phụ ta họ La, hiện là Đông Đầu Cung Phụng quan. Khi người bị hạ ngục để thẩm vấn cũng có gặp nghĩa phụ ta một lần.

Địch Thanh cảm thấy hơi ớn lạnh, thầm nghĩ hóa ra La Đức Chính lại là con nuôi của La Sùng Huân, chẳng trách lại kiêu ngạo như thế. Cái tên đó và tên thái giám đáng chết Diêm Văn Ứng kia cũng đáng ghét chẳng

kém gì nhau. Thái giám không sinh được con, nhưng lại cần có người nối dõi tông đường, vì thế mới nhận con nuôi. Mà chỉ cần là người dính dáng bên cạnh thái hậu đều là những thứ chẳng ra gì.

La Đức Chính thấy Địch Thanh không nói gì, nghĩ là đã ép được hắn, liền đắc ý cười nói:

- Địch quan nhân! Đã nhớ ra nghĩa phụ của ta là ai chưa?

Địch Thanh cười nói:

- Hóa ra các hạ là nghĩa tử của Đầu Đông Cung Phụng La đại nhân, chẳng trách nhìn thấy quen mặt. Các hạ được thừa kế nghiệp cha, thật sự là đáng mừng.

Địch Thanh nói như vậy, đương nhiên là châm chọc La Đức Chính cũng là thái giám. Dương Vũ Thường nghe xong thì hơi đỏ mặt mà cảm thấy buồn cười.

La Đức Chính giận tím mặt, vỗ án quát, nói:

- Người nói cái gì?

Địch Thanh tỏ vẻ kinh ngạc nói:

- La công tử! Ta có nói sai gì không? Các hạ chính là lá ngọc cành vàng, một đẳng anh tài, rồi cũng sẽ có ngày được như Đại cung phụng mà dương danh thiên hạ.

Trong lòng La Đức Chính hết sức tức giận, nhất thời không thể cãi lại được. Dương Niệm Ân liền vội vàng lên tiếng:

- Uống rượu, uống rượu nào! Nghe La công tử nói đã có chút tin tức về cái giấy chứng nhận đó rồi đúng không?

La Đức Chính uống cạn cốc rượu, từ trong cốc lấy ra một tờ giấy, đặt mạnh lên trên bàn:

- Hôm nay ta đã lấy được giấy chứng nhận, chỉ cần Dương Bá Phụ kí tên đồng ý ở phía trên, ta sẽ đi nhờ nghĩa phụ đóng cho cái dấu thế là Dương Bá phụ có thể chính thức làm ăn buôn bán rồi.

Dương Niệm Ân vui mừng, nói:

- La công tử lúc nào cũng phóng khoáng.

La Đức Chính nói:

- Cũng chưa bằng công phu mồm mép của một số người. Dương bá phụ ah, có một số người dựa vào bộ mặt tử tế, ngôn ngữ giáo hoạt chuyên đi lừa đảo trái tim của con gái. Dương bá phụ phải thật cẩn thận với những người như thế.

La Đức Chính nói có vẻ chưa chất, như hơi kì vọng ở Dương Vũ Thường.

Tuy trên mặt Địch Thanh có khắc chữ, trên trán có sẹo, nhưng hắn vốn là người có tuấn tú thông minh, lại thêm nhiều năm bôn ba, khuôn mặt nhìn hơi phong sương, nhưng lại có sức hấp dẫn đặc biệt. La Đức Chính cũng biết nếu bàn về tướng mạo, thì y còn kém xa so với Địch Thanh. Vì vậy mà y định dùng lời lẽ để thức tỉnh Dương Vũ Thường, chỉ hi vọng nàng có thể quay đầu lại.

Dương Vũ Thường cũng không thèm nhìn La Đức Chính lấy một lần, bàn tay mềm mại hơi vãn về mép áo, khẽ giọng nói:

- Đầu ngà dĩ mộc qua, báo chi dĩ quỳnh cư...

Những ngày này Địch Thanh vất vả đọc cuốn “Kinh Thi”, còn chăm chỉ hơn cả thi Trạng Nguyên nên hắn biết được đây là bài “Mộc qua (cây đậu mộc)”. hai câu cuối là “Phỉ báo dã, vĩnh dĩ vi hảo dã.” Ý của bài thơ nói tình yêu nam nữ lúc này đã không còn coi trọng giá trị của vật chất, chỉ mong có được tình yêu vĩnh cửu. Dương Vũ Thường đọc bài thơ vào lúc này, đương nhiên là an ủi Địch Thanh, để hắn biết được tâm ý của mình. Địch Thanh nhìn thấy Vũ Thường đầu tuy cúi, nhưng miệng vẫn hơi mỉm cười mà không thể kiềm lòng mình.

La Đức Chính không biết đọc sách, nên cho rằng Dương Vũ Thường cuối cùng đã bị y làm cho động lòng, ngầm hiểu tờ chứng nhận đó chính là mộc qua, Dương Vũ Thường chính là quỳnh cư. Nàng đã biết ai thật lòng nên muốn lấy thân báo đáp. Nhìn chiếc cổ cao trắng ngần của Dương Vũ Thường mà trong lòng La Đức Chính lại rực lửa.

Dương Niệm Ân đã nhận được giấy chứng nhận, mặt mày hớn hở nói:

- La công tử, uống rượu nào uống rượu nào.

La Đức Chính thấy Địch Thanh không nói, không biết hắn đang chìm đắm trong tình cảm dịu dàng liền cho rằng hắn không còn gì để nói. Y không chịu bỏ cơ hội nhục mạ hắn liền lên tiếng:

- Lần này ta đem giấy chứng nhận tới, không biết Địch công tử có mang gì tới không? Không phải là chút tiền lẻ hèn mọn đây chứ?

Địch Thanh thở dài trong lòng, nói:

- Đáng tiếc là phụ thân của tại hạ là một người đầy đủ, chỉ thiếu mỗi điều không phải là thái giám...

La Đức Chính biến sắc, chưa kịp nói tiếp thì từ phía cửa sân có người gọi:

- Dương Niệm Ân có nhà không?

Điền quán gia nghe thấy ngoài cổng có tiếng gõ cửa ầm ầm, liền vội vàng đi ra mở cửa thì thấy có hai người đứng trước cửa, một người hơi gầy, một người béo lùn. Cả hai đều ăn mặc theo kiểu quan gia, liền nghi ngờ hỏi:

- Hai vị quan nhân có việc gì không?

Người hơi gầy nói:

- Ta là giám quan Các Hóa vụ, vị này là phó sứ Các Hóa vụ.

Điền quán gia nghe thấy mà sợ hãi, trong lòng nghĩ “Các Hóa vụ phụ trách quản lý việc buôn bán trà, muối. Lão gia muốn gặp hai người này đã tốn không biết bao công sức, nhưng cuối cùng vẫn không được gặp. Sao hôm nay hai người này lại tự dưng tới đây?”

Điền quán gia mời hai người vào trong phủ, nhanh chân bước tới trước mặt Dương Niệm Ân, nói rõ thân phận của họ. Dương Niệm Ân nửa mừng nửa lo, không biết dụng ý của hai người này là gì liền vội vàng bước ra, khom người thì lễ nói:

- Hai vị đại nhân tới đây có việc gì thế ạ?

Giám quan hơi gầy nói:

- Người tên là Dương Niệm Ân?

Dương Niệm Ân gật đầu liên tục, lại hỏi:

- Người có biết Địch Thanh không?

Dương Niệm Ân không hiểu được, quay đầu nhìn Địch Thanh nói:

- Hắn đang ở phủ của lão hủ, chỉ có điều...không phải do lão hủ mời tới...

Lão nói chuyện còn rào trước vì chỉ sợ Địch Thanh gây chuyện.

Giám quan nói:

- Thế thì đúng rồi. Dương Niệm Ân! Thánh thượng có chỉ! Tể tướng có lệnh! lệnh thu xếp ổn thỏa giấy chứng nhận cho các gian hàng của người. Đây là giấy chứng nhận của người, kí tên lên đây để bọn ta còn về báo cáo kết quả.

Hóa ra Triệu Trinh hạ chỉ, Lã Di Giản liền lập tức lo ổn thỏa mọi chuyện. Có sự chú ý của hoàng đế và thừa tướng, đám quan viên của Các Học vụ làm sao dám chần chừ. Đích thân giám quan xử lý việc này, thậm chí là ngay trong đêm.

Dương Niệm Ân không rõ nguyên do, lại vừa mừng vừa sợ, vội nói:

- Được, được.

Lão điểm chỉ rồi nói với giám quan:

- Hai vị đại nhân từ xa tới, trên đường vất vả, xin mời uống li rượu đã.

Viên phó sứ nói:

- Bọn ta thực sự không có thời gian rảnh, rượu này xin miễn cho.

Địch Thanh đi tới thì lễ nói:

- Hai vị đại nhân vất vả rồi. Tại hạ là Địch Thanh, sau này mong được chiếu cố nhiều hơn.

Giám quan nhìn từ trên xuống dưới Địch Thanh nói:

- Người là Địch Thanh? Không đơn giản chút nào. Sau này...

Nói tới đây y chợt dừng lại rồi lại cười nói

- Nói không chừng sau này người phải quan tâm tới bọn ta ấy chứ. Địch Thanh! Sau này có chuyện gì cần tới bọn ta, thì cứ tới thẳng Các hóa vụ nói với bọn ta một tiếng, không cần làm phiền đến thánh thượng.

Địch Thanh cười nói:

- Hai vị đại nhân vất vả rồi, Địch mỗ vô cùng cảm kích. Sau này nếu có việc gì cần nhờ tới huynh đệ, xin cứ dặn dò. Tại hạ vẫn còn chưa biết quý tính của hai vị.

Giám quan nói:

- Ta tên Biên Hiểu Đĩnh, đây là trợ thủ của ta, tên Dịch Dịch.

Địch Thanh rót đầy hai chén rượu, bưng lại nói:

- Những lời nói khách khí không cần nói thêm nữa. Hôm nay hai vị đại nhân cùng ta uống một li, trời giá rét thế này coi như làm ấm người.

Biên Hiểu Đĩnh cười ha ha nói:

- Cũng được.

Y cùng với Dịch Dịch nâng chén rượu lên uống cạn với Địch Thanh một chén. Biên Hiểu Đĩnh đặt chén rượu xuống nói:

- Địch Thanh! Bọn ta còn phải quay về phục chỉ, không dám chậm trễ...

- Vậy hôm khác rảnh rồi, nhất định sẽ mời hai vị đại nhân uống một trận thật đã.

Địch Thanh cười nói. Biên Hiểu Đĩnh gật gật đầu, cùng với Dịch Dịch rời đi.

Đến lúc này, Địch Thanh mới quay lại bàn tiệc, nói với Dương Vũ Thường:

- May mà không bị nhỡ việc.

Dương Vũ Thường kinh ngạc nói:

- Sao có thể mời giám quan của Các học vụ tới được.

Địch Thanh cười nói:

- Không phải ta mời mà là ta nói với thánh thượng chuyện này, nên người mới sai người đi làm. Chuyện này tới tận hôm nay ta mới nói, không ngờ đã làm xong rồi.

Dương Vũ Thường nói:

- Hóa ra chàng đã gặp được thánh thượng rồi à?

Địch Thanh nói:

- Nhưng ta lại chẳng có bản lĩnh gì. Thật hổ thẹn! Hổ thẹn

La Đức Chính nghe Địch Thanh nói thế, rõ ràng là đang châm chọc mình có bản lĩnh mới gặp được thánh thượng của mình thì mặt đỏ bừng bừng. Lúc này tấm giấy chứng nhận chưa được đóng dấu vẫn ở trên mặt bàn, dưới ánh nến, đúng thật là chướng mắt.

Dương Niệm Ân vội nâng chén với Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, uống rượu, uống rượu.

Lão thấy Địch Thanh được nói chuyện với hoàng thượng, rõ ràng là còn mạnh hơn người cha thái giám kia nhiều. Tính tình của lão vốn gió chiều nào theo chiều ấy, nên lập tức thay đổi thái độ với Địch Thanh luôn.

La Đức Chính vô cùng xấu hổ, giơ tay xé tấm giấy chứng nhận kia đi, cắn giận nói:

- Dương bá phụ, tại hạ làm việc thừa rồi, cáo từ!

Dương Niệm Ân vội nói:

- La công tử vất vả, già này vô cùng cảm kích. Rượu này uống vẫn chưa hết, chi bằng uống thêm lúc nữa?

La Đức Chính thấy Dương Niệm Ân nghĩ một đằng nói một nẻo, ý nghĩa thâm sâu, lại lên cơn giận, phất tay áo, quay người mà đi. Dương Niệm Ân đợi gã đi ra khỏi cổng rồi mới đuổi theo nói:

- Trời tối rồi, La công tử về cũng được. La công tử đi cẩn thận.

(1): Mộc Qua:

Đầu ngã dĩ mộc cô (qua).

Báo chi dĩ quỳnh cư.

Phỉ báo dã,

Vĩnh dĩ vi hảo dã.

Cây Đậu Mộc (người dịch: Tạ Quang Phát)

Mộc qua người tặng ném sang,

Quỳnh cư ngọc đẹp ta mang đáp người.

Phải đầu báo đáp ai ơi,

Để mà giao hảo đời đời cùng nhau.

Nhẹ nhàng đóng cửa sân, rồi nhanh chóng quay lại, Dương Niệm Ân nhắc chén rượu lên nói với Địch Thanh:

- Lão hủ mặt dày nhưng gọi người một tiếng là Địch hiền chất có được không?

Địch Thanh nói:

- Dương lão trượng khách khí rồi. Ngài muốn gọi văn bối như thế nào cũng được.

Dương Niệm Ân nói:

- Ta nói hiền chất mới là người khách khí. Nếu người còn coi trọng ta thì sau này cứ gọi ta một tiếng bá phụ là được rồi.

Địch Thanh vội nói:

- Dương bá phụ

Dương Niệm Ân mỉm cười:

- Sắc trời vẫn còn sớm, người tới lại muộn. Hôm nay phải uống thêm vài chén nữa. Không say không về.

Địch Thanh trầm nghĩ, “Mặt trời này vì một mình lão mà lên hay sao? Muốn sớm thì sớm, muốn muộn là muộn. Chuyện này làm xong thì là bá phụ, nếu không xong thì là lão trượng. Đúng là bá phụ thực sự nghe thân thích hơn còn lão trượng nghe xa lạ quá.

Dương Vũ Thường sẵn giọng:

- Uống rượu cũng phải có chừng mực. Nếu uống say thì làm sao mà về nhà được?

Địch Thanh thấy được sự quan tâm của Dương Vũ Thường, trong lòng thích thú, cười nói:

- Dương Bá phụ chỉ nói đùa thôi. Mọi người uống rượu cho ấm người, chứ sao có thể uống cho say được?

Dương Niệm Ân thấy rượu và thức ăn đã lạnh, liền quay sang căn dặn:

- Điều quản gia, mau bảo đầu bếp hâm lại thức ăn, rồi đem trà Vũ Tiền quý giá mà ta cất lâu năm ra đây.

Địch Thanh vội hỏi:

- Dương bá phụ! Không cần thế đâu, ta cứ ăn thế này là được rồi.

Đột nhiên nhớ điều gì đó, Địch Thanh rút từ trong người ra một gói giấy dầu, mở ra nói:

- Vũ Thường! Ta đem tới cho nàng món nàng thích ăn đây nè, chỉ có điều....lạnh rồi.

Dương Vũ Thường nhận lấy đám cua đó, cúi đầu nhìn xuống mà im lặng mất một lúc lâu.

Địch Thanh đột nhiên nhìn thấy hai giọt nước mắt rơi xuống con cua. Biết Dương Vũ Thường đang rơi lệ, hẩn cảm thấy kích động mà nói:

- Vũ Thường! Nàng không thích ăn sao? Lần sau ta không đem tới nữa.

Dương Vũ Thường chậm rãi ngẩng đầu lên, đôi mắt nàng hết sức dịu dàng nhưng đầm lệ. Nàng lên tiếng:

- Ta rất thích, nhưng, không muốn ăn ngay.

-

Nói xong Vũ Thường liền gói nó lại rồi giữ ở trong tay.

Địch Thanh ngơ ngác không biết mình đã làm sai điều gì mà khiến Vũ Thường rơi nước mắt. Đang trong lúc không biết làm gì, thì Dương Niệm Ân ở bên cạnh giục:

- Điều quản gia! Còn đứng ngây ra đó làm gì? Mau đi đem trà lại đây.

Dương lão gia là một cánh buồm, còn Điều quản gia cũng là ngọn cỏ trên tường. Thấy lão gia thay đổi, liền vội vàng nhanh chân đi lấy trà tới. Dương Niệm Ân tự mình nấu nước, lấy ra bộ dụng cụ uống trà mà ngày thường lão rất thích, nói:

- Hiền chất. Cái đạo trà mà lần trước ngươi nói, sau đó ta mới ngẫm lại thì đúng là rất có lí. Thật ra loại Long Đoàn rất hiếm, uống cũng không cần thiết. Lão phu thấy đối với việc thưởng trà thì thấy ở Phúc Kiến, phía Nam Kiếm châu sinh ra mười hai tuyệt. Nhưng vùng Hoài Nam, Giang Nam, Kinh Hồ sản sinh ra trà tán lại tương đối nổi tiếng. Hay các loại như Vũ Tiền, Vũ Hậu, Long Khê cũng đều là cực phẩm. Bao năm qua, lão phu có cất rất nhiều danh trà ở các nơi trong thiên hạ. Sau này nếu có cơ hội sẽ từ từ cùng thưởng thức với hiền chất.

Địch Thanh đang nghĩ xem tại sao Vũ Thường lại khóc, mình đã làm sai gì sao? Chợt nghe thấy vậy thì chỉ đáp cho có lệ:

- Đa tạ lão bá phụ.

Dương Niệm Ân thấy Địch Thanh không có lòng dạ uống trà, thì thấy như mình vừa làm trò cho người mà xem vậy, nhưng có điều khó nói thẳng ra lời.

- Hiền chất! Ta chỉ biết gần đây ngươi mới được thăng chức làm Tấn Trực, không biết rằng ngươi còn được tiếp chuyện với thánh thượng. Chuyện hôm nay, đúng là thiệt thòi cho hiền chất quá.

Địch Thanh trấn tĩnh lại tinh thần,

- Thực ra vận bói may mắn được giúp thánh thượng vài lần. Thánh thượng đối xử với vận bói cũng tốt. Lần này thắng cho vận bói làm Tấn Trục. Sau đó vận bói lại nhớ tới chuyện của Bá phụ, nên thuận miệng nói với thánh thượng, đúng lúc thánh thượng tâm trạng đang vui, liền cho người đi xử lý luôn.

Thái độ của Dương Niệm Ân trở nên kính nể.. Lão vẫn cho Dịch Thanh có chỗ dựa vững chắc, nhưng chắc chắn tiền tài không nhiều. Không lẽ nào chỗ dựa của Dịch Thanh chính là hoàng đế! Có hai vị đại nhân của Các Học vụ là chỗ dựa, thì việc làm ăn của mình chẳng phải thuận buồm xuôi gió lắm không? Vừa nghĩ đến đây, Dương Niệm Ân vui như hoa nở, trong lòng nghĩ con gái mình đúng là không nhìn nhầm người. Thấy Dịch Thanh liên tiếp nhìn về hướng Dương Vũ Thường, Dương Niệm Ân hiểu ra vấn đề, liền chấp tay nói:

- Ta già rồi, rượu cũng không uống được nhiều nữa, mới có vài chén đã đau đầu chóng mặt rồi. Vũ Thường, ta về phòng nghỉ ngơi trước, con cùng với Dịch hiền chất ngồi một lúc vậy.

Nói xong lão liền đứng dậy cáo từ.

Dịch Thanh biết Dương Niệm Ân lâu như thế, cuối cùng cũng phát hiện ra Dương Niệm Ân cũng có lúc lại hiểu lòng người đến thế. Sau khi khách khứa tiễn Dương Niệm Ân tới trước sảnh, đợi cho tới khi Dương Niệm Ân và quần gia đi khuất, Dịch Thanh vội hỏi

- Vũ Thường, nàng không được khỏe sao? Hay là về nghỉ ngơi đi

Dương Vũ Thường lắc lắc đầu:

- Không có! Ta chỉ không muốn gặp La Đức Chính, nên mới nói trong người không được khỏe. Dịch đại ca! Huỳnh vất vả quá.

Nàng gọi một tiếng Dịch đại ca hơi kéo dài ra một chút rồi mặt lại đỏ lên. Dịch Thanh cũng cảm thấy kích động, hạ giọng nói:

- Vũ Thường! Ta chỉ nhân tiện mà làm thôi. Hơn nữa vì nàng thì chuyện khó hơn nữa ta cũng sẽ làm.

Dịch Thanh thường đấu võ mồm với người ngoài, ít khi nhường nhịn ai, nhưng trước mặt Vũ Thường thì lại toàn những lời cứng nhắc, nhưng những lời nói của hắn hoàn toàn xuất phát từ nội tâm với một thái độ chân thành. Dương Vũ Thường nghe thấy vậy trong lòng cảm động, nhất thời cũng không nói được nên lời.

Hai người đều im lặng, tận hưởng khoảng thời gian ấm áp bên nhau.

Bầu trời bên ngoài thì thoáng lại có một đám mây lẻ loi lững lờ trôi qua. Một trận gió bắc tràn tới khiến cho những bông tuyết bám trên cành cây bay phất phới trong không trung như những cánh hoa, Dịch Thanh nhìn cảnh vật bên ngoài thì cảm thấy so với cánh hoa tuyết lẻ loi kia mình còn hạnh phúc hơn gấp nhiều lần. Một cơn gió thổi vào trong phòng, Dương Vũ Thường cảm thấy lạnh liền rung mình một cái. Dịch Thanh không dám ôm mà chỉ dám nắm lấy bàn tay mềm mại của nàng.

Thân thể mềm mại của nàng run lên, bàn tay để mặc cho Dịch Thanh nắm, cũng không rút ra. Dịch Thanh chỉ cảm thấy bàn tay nàng mịn màng nhưng lại lạnh như băng, liền ân cần nói:

- Vũ Thường, ở đây rất lạnh, hay là nàng về đi?

Dương Vũ Thường nhẹ nhàng dựa vào ngực Dịch Thanh mà nói nhỏ:

- Dịch đại ca, thế này...không phải là ấm rồi sao?

Trên mặt nàng có chút ngượng ngùng, nhưng trong ánh mắt lại chứa đầy niềm vui.

Dịch Thanh tỉnh ngộ lại, nhẹ nhàng ôm lấy vòng eo nhỏ nhắn của Dương Vũ Thường. Mũi hắn ngửi thấy mùi hương xử nữ liền cảm giác mình như đang lơ lửng trên mây. Kể cả hắn có là Hoàng Đế đi chăng nữa thì cũng không thể hạnh phúc bằng hôm nay. Dịch Thanh đây cảm khái lên tiếng:

- Vũ Thường! Ta là người lỗ mãng, không hiểu được ý của người khác. Nếu có chuyện gì làm không tốt, nàng đừng trách ta nhé.

Dương Vũ Thường khẽ cười nhưng không nói gì. Dịch Thanh chỉ cảm thấy nụ cười dịu dàng đó thật mê hoặc liền không nhận được nói:

- Vũ Thường, lúc này sao nàng lại khóc? Người ngốc nghếch như ta tới tận bây giờ vẫn không thể hiểu được sao nàng lại thích ta.

Dương Vũ Thường không trả lời câu hỏi mà chỉ nói nhẹ nhàng:

- Thích một người có khi không cần lí do. Nếu thực sự muốn biết lí do rõ ràng, thì muội cũng giống như cha là vì chuyện làm ăn.

Địch Thanh không kìm nổi mà bật cười.

- Nàng không đồng ý với cha nàng ư?

Thực ra lệnh tôn cũng không có ý gì, chỉ nghĩ tới chuyện làm ăn thôi. Trước kia chẳng phải nàng đã từng kể rằng khi ở Giang Nam, nhà nàng vốn là một gia tộc lớn, cha nàng phải nuôi cả một gia đình lớn, mới phải lặn lội chốn kinh thành nhưng lại không có nhiều mối quan hệ nên thực sự không dễ dàng đâu.

Dương Vũ Thường hạ giọng nói:

- Thực ra, thực ra....

Nàng ta nhìn góì của rất lâu, mới quyết định nói:

- Thực ra đó không phải là cha đẻ của muội.

Địch Thanh giật mình,

- Dương Niệm Ân không phải là cha nàng, vậy cha nàng là ai?

Đôi mắt Dương Vũ Thường rưng rưng nói nhỏ:

- Muội cũng không biết cha đẻ là ai, nhưng mẹ của muội cải giá vào Dương gia.

Địch Thanh thấy Dương Vũ Thường đau lòng, không biết cách nào an ủi, chỉ biết dùng tay khẽ vuốt mái tóc của nàng, nhưng cảm giác được mái tóc của nàng cũng lạnh, từng sợi từng sợi lạnh như băng.

Dương Vũ Thường nói:

- Muội nghe kể phụ nói, sau khi mẹ sinh ra muội thì bị chia cắt với cha đẻ, rồi đến họ Dương. Cha dượng của muội vốn biết mẹ nên vẫn một mực đợi mẹ của muội. Vì thế mà người vui vẻ chấp nhận mẹ con ta. Nhưng sau khi mẹ muội được gả vào Dương gia thì luôn buồn bã, rồi quá đau lòng mà chẳng được bao lâu sau thì mất.

Địch Thanh cảm thấy đau lòng mà nói:

- Hóa ra, nàng còn đáng thương hơn ta. Ít nhất ta còn có đại ca chăm sóc. Cha dượng nàng, ông ấy....

Dương Vũ Thường nhẹ giọng nói:

- Đại ca của chàng đối với chàng rất tốt, cha dượng cũng đối xử không tồi với muội. Sau khi mẹ muội mất, ông ấy cũng rất buồn, nhưng rất yêu thương muội. Năm mẹ muội mất đã cầu xin ông ấy chăm sóc cho muội, nhưng phải để cho muội tự lựa chọn vị hôn phu. Cha dượng ta đã đồng ý, không ép ta lấy ai. Còn về việc tới nói chuyện với La Đức Chính, cũng chỉ là một trong những thủ đoạn làm ăn mà thôi. Năm đó khi muội ở Giang Nam, trong gia tộc có không ít người để ý muội, nhưng muội đều không thích. Cha dượng cũng không ép buộc. Khi ông ấy muốn tới kinh thành làm ăn liền mang theo muội đến đây. Sau đó muội mới gặp được chàng.

Địch Thanh áy náy nói:

- Ngày ấy khi ta va vào nàng thật sự là vô tâm không có ý gì. Nàng đừng giận nhé.

Dương Vũ Thường mỉm cười nói:

- Chẳng nhẽ tới hôm nay, chàng vẫn còn khách khí với ta sao? Lúc đó khi ta nhìn vào ánh mắt chàng đã biết lúc đó chàng rất buồn,. Chuyện va vào ta hoàn toàn không phải là hành động của một kẻ phóng đảng. Địch đại ca, lúc đó sao chàng lại uất ức căm phẫn đến thế? Rút cuộc đã xảy ra chuyện gì, chàng có thể nói được không?

Địch Thanh liền kể hết lại chuyện hôm đó. Dương Vũ Thường nghe xong, cảm khái nói:

- Hóa ra là như thế, chẳng trách hôm đó chàng lại lo lắng đến vậy, tiếc là cuối cùng cũng không tìm được người hại chàng. Giữa hai người vốn không có khúc mắc, nhưng lại không thể tránh được va chạm. Sao con người lại buồn cười như vậy?

Địch Thanh trầm mặc hồi lâu mới nói:

- Ta mà gặp lại gã, ta sẽ bắt gã, không vì điều gì khác...chỉ vì đám dân chúng vô tội.
- Vậy thì...chàng hãy cẩn thận nhé.

Dương Vũ Thường cầm tay Địch Thanh, không phản đối, nhẹ giọng nói:

- Chàng hãy nhớ, cho dù có chuyện gì xảy ra thì muội luôn ở bên cạnh chàng.

Địch Thanh chậm rãi gật đầu:

- Ta nhớ. Bất kì lúc nào cũng đều có nàng chăm sóc ta, quan tâm ta. Ta cũng muốn được chăm sóc nàng suốt đời suốt kiếp.

Dương Vũ Thường nắm chặt tay Địch Thanh, khóe miệng điểm một nụ cười ngọt ngào,

- Muội biết điều đó ngay khi lần đầu tiên nhìn thấy chàng. Địch đại ca, chẳng biết tại sao từ sau lần đầu tiên nhìn thấy chàng muội đã không thể quên được. Phải chăng đây chính là duyên phận.

Nói xong Vũ Thường ngượng ngùng cúi đầu nhưng vẫn nắm chặt lấy tay Địch Thanh không buông.

Địch Thanh cảm động, nói hết sức nhẹ nhàng:

- Từ sau khi ta nhìn thấy nàng, ta cũng luôn nhớ về nàng. Mấy năm nay ta bị mọi người hiểu lầm, lại buồn bực trong người. Khi đó nàng nói hộ cho ta vài câu, ta đều ghi nhớ trong lòng. Cũng vì mấy câu nói đó mà ta không sao quên được nàng. Nhưng có nằm mơ ta cũng không ngờ lại được gặp lại nàng. Không ngờ, cuối cùng nàng lại thích ta.

Dương Vũ Thường nói:

- Vậy chúng ta coi như giống nhau rồi. Chàng hỏi ta sao ban nãy lại khóc đúng không? Thật ra hồi bé ta vẫn thường hay ăn cua, lúc đó toàn do mẫu thân ta tự tay làm, ta vẫn còn nhớ như in. Trước đây ta cũng chỉ vô tình nói thích ăn cua, không ngờ chàng vẫn nhớ. Ta nhìn thấy chàng cầm cua, tự nhiên lại nhớ tới mẫu thân, cũng muốn nói cho mẫu thân biết một câu, vì thế mà không nén được lòng.

Địch Thanh nói

- Nàng muốn nói gì với mẹ?

Đôi mắt Dương Vũ Thường rưng rưng lệ nhưng miệng lại mỉm cười, nhẹ nhàng nói:

- Ta muốn nói với mẹ, “Mẹ à! Mẹ cứ yên tâm, cuối cùng con cũng đã tìm được người yêu thương con như mẹ. Chàng ấy tên Địch Thanh!”

Dương Vũ Thường nhìn Địch Thanh âu yếm, với vô vàn ý tứ nhưng không cần phải nói ra bằng lời.

Địch Thanh run người, nắm chặt tay Dương Vũ Thường mà nhẹ giọng nói:

- Vũ Thường...

Dương Vũ Thường nhẹ nhàng đáp lại:

- Địch đại ca....

Hai người nhìn vào mắt nhau đều thấy được sự quan tâm thương yêu trong đó. Gió bắc mặc dù lạnh, nhưng ánh nắng ở sảnh sáng như mùa xuân, ấm áp khiến hai người cảm thấy không cần phải nói quá nhiều. Những lời nói đường mật cũng đã thừa, bởi bọn họ đã hiểu được nỗi lòng của nhau.

Nhìn nhau thật lâu, Địch Thanh bỗng dừng nhớ tới một chuyện, liền hỏi:

- Nếu nàng vẫn nhớ chuyện khi còn nhỏ, chẳng lẽ lệnh đường chưa bao giờ kể về chuyện của lệnh tôn sao?

Dương Vũ Thường lắc lắc đầu, lấy từ trong lòng ra nửa miếng ngọc bội đưa cho Địch Thanh nói:

- Đây là di vật của mẫu thân, có thể là do cha muội để lại.

Mặt phải của miếng ngọc bội chạm rồng, phía sau khắc phượng cực kì tinh xảo. Chỉ nhìn qua là biết của gia đình giàu có.

Địch Thanh nói:

- Sao lại chỉ có nửa miếng? Có lẽ sau khi lệnh tôn và lệnh chia cách sợ sau này sẽ khó nhận được, nên lưu lại làm tin.

Nhìn thấy miếng ngọc, trong lòng Địch Thanh cũng dâng lên mối đồng cảm, nói:

- Vũ Thường! Nàng yên tâm, cho dù có thể nào đi chăng nữa, chỉ cần lệnh tôn vẫn còn, ta sẽ nhất định tìm ra ông ấy.

Dương Vũ Thường ngẩn ngơ nhìn Địch Thanh, một lúc lâu sau mới nói:

- Miếng ngọc bội này chính là của mẫu thân để lại cho ta. Nhưng khi bà để lại cho ta cũng không nói gì. Bà chưa bao giờ nhắc tới phụ thân ta. Trước khi bà lâm chung chỉ nói ‘ Vũ Thường, mẹ không mong muốn con sẽ tìm được cha con, chỉ mong con tìm được người đàn ông thật lòng với con. Không cầu vinh hoa phú quý, chỉ cần bình an hạnh phúc.’ Vì thế mẹ ta mong cha dưỡng chăm sóc cho ta nhưng để ta tự lựa chọn vị hôn phu. Cho đến nay miếng ngọc bội này có phải là bằng chứng gặp mặt của cha mẹ ta hay không thì ta cũng không biết.

Dương Vũ Thường nói đến đây, âm thanh trở nên nghẹn ngào, nước mắt rơi xuống từng giọt từng giọt, giống như những hạt ngọc bị đứt dây đang rơi xuống vậy.

Địch Thanh trầm nghĩ, “mẹ của Vũ Thường chắc hẳn đã bị chồng mình lừa gạt, vì thế mới thương tâm, cho tới khi chết cũng chỉ hi vọng con gái sau này sẽ tìm được một người đàn ông tốt. Nhưng từ miếng ngọc bội này, có thể thấy gia đình Vũ Thường chắc hẳn phải giàu có. Hừ! Người vừa có tiền có thế thì như thế nào nhỉ? Bọn họ có tất cả duy chỉ không có tình cảm mà thôi. Đương nhiên, có khả năng cha mẹ của Vũ Thường bắt buộc phải chia li, mới để lại miếng ngọc bội làm vật chứng. Nhưng tại sao cha của Vũ Thường vẫn chưa xuất hiện. Còn một khả năng là cha của Vũ Thường đã chết. Đương nhiên không thể nói điều này cho nàng nghe được.” Thấy Vũ Thường đau lòng như thế, Địch Thanh rút ra một chiếc khăn lụa màu xanh da trời đưa cho nàng lau nước mắt.

Dương Vũ Thường khóc một lúc, trong lòng cũng dễ chịu hơn nhiều. Thấy chiếc khăn lụa đó chính là chiếc khăn nàng đã băng bó cho Địch Thanh khi hắn bị thương, liền hỏi:

- Hóa ra chàng vẫn giữ nó cơ à?

Địch Thanh nói:

- Đây là vật nàng tặng, sao ta có thể vứt đi được?

Hắn rung đùi đắc ý nói:

Đầu gà dĩ mộc qua, báo chi dĩ quỳnh cư. (Mộc qua người tặng ném sang,

Quỳnh cư ngọc đẹp ta mang đáp người.) Nàng tặng ta chiếc khăn lụa đó, ta trả lại bằng những con cua.

Đứt lời hắn ôm lấy Vũ Thường, khoe miệng nở một nụ cười.

Dương Vũ Thường đột nhiên bừng tỉnh, cười nói:

- Được thôi, chàng châm biếm ta là con cua, xem ta có dám đánh chàng thành cây mộc qua không?

Nói xong nàng nhẹ nhàng buông tay nắm vào ngực hắn. Địch Thanh duỗi tay ra, nhẹ nhàng nắm chặt cổ tay Vũ Thường khiến cho cả hai người gần nhau trong gang tấc, Địch Thanh cảm nhận được hơi thở của Dương Vũ Thường thì không kìm nén được ý loạn tình mê. Khuôn mặt Dương Vũ Thường đỏ ửng, mắt hơi nhắm lại. Địch Thanh bạo gan, hôn lên má nàng, chỉ cảm thấy làn môi mình như đang hôn lên ngọc,

làm cho tim hần đập thành thịch. Dương Vũ Thường ồm một tiếng, rồi lại nép vào lòng Dịch Thanh, tỏ vẻ thẹn thùng. Cả hai người tâm đầu ý hợp, chỉ mong giờ phút này kéo dài mãi mãi.

Một lúc lâu sau, Dương Vũ Thường cầm miếng ngọc bội đó đưa cho Dịch Thanh, lẩm bẩm nói:

- Dịch đại ca, nửa miếng ngọc bội này, chàng giữ lại đi. Cha ta tuy bỏ mẹ ta mà đi, nhưng ta biết, chàng vĩnh viễn không bao giờ xa rời ta. Chỉ mong chàng và ta mãi mãi không bị chia lìa.

Dịch Thanh nắm chặt tay Dương Vũ, nói một cách kiên định:

- Được! Trên thế gian này, nàng và ta mãi mãi không rời xa nhau.

Dương Vũ Thường cảm thấy ấm áp, không còn mong muốn gì hơn nữa. Dịch Thanh lại nhìn nửa miếng ngọc bội, thầm nhủ “cha của Vũ Thường rút cuộc là ai? Cho dù thế nào, nhất định ta cũng phải tìm được cha cho nàng, để không phụ tình cảm của nàng dành cho ta.”

Rất nhiều việc nói nghe có vẻ dễ, nhưng làm mới khó. Thoáng cái đã tới cuối xuân, chim chóc bay lượn khắp nơi. Dịch Thanh vì Dương Vũ Thường tìm cha nhưng vẫn chưa có đầu mối. Cũng may Dương Vũ Thường cũng thấu hiểu lòng người, chỉ khuyên Dịch Thanh cứ thuận theo tự nhiên.

Người con gái si tình đó đã trao trọn trái tim của mình cho Dịch Thanh, không cầu vinh hoa phú quý nơi hần mà chỉ mong hần luôn được bình an.

Mấy ngày nay, việc làm ăn của Dương Niệm Ân rất thuận lợi, khiến lão cảm thấy rất thoải mái, không những không ngăn cản việc Dịch Thanh tới thăm Dương Vũ Thường, mà ngược lại còn hi vọng hần sẽ tới thường xuyên. Dương Niệm Ân không biết nhiều đến bối cảnh của Dịch Thanh, nhưng có thể nói khiến cho cả Hoàng đế cũng phải động lòng thì lão đối với Dịch Thanh cũng hết sức hài lòng. Hơn nữa trước khi lâm chung Dương mẫu cũng muốn sau này Dương Niệm Ân sẽ không làm khó con gái mình. Trong lòng Dương Niệm Ân cũng biết Dịch Thanh là người mà Dương Vũ Thường lựa chọn, mà hần cũng có được vài phần bản lĩnh, nên cũng có thể nói là vẹn cả đôi đường.

Có một ngày, Dịch Thanh vừa mới vào trong cung thì Diêm Văn Ứng đã tìm đến, lạnh lùng nói:

- Dịch Thanh! Thánh thượng đang đợi ngươi.

Không biết vì sao, Dịch Thanh luôn cảm thấy Diêm Văn Ứng có chút thái độ thù địch đối với mình. Lẽ nào trước đây do hần nói náo của gã bị ván cửa kẹp lại, mới khiến gã đâm ra thù hận? Nhưng nhìn đi nhìn lại, hần vẫn cảm thấy đầu Diêm Văn Ứng bị cửa kẹp càng kinh khủng hơn rồi.

Khi đến trước mặt Triệu Trinh, không để cho hần kịp thi lễ, Triệu Trinh đã nói:

- Miễn lễ! Dịch Thanh! Gần đây có bao nhiêu người của bát đại cấm quân mới tham gia ban trực?

Dịch Thanh tính toán, đáp:

- Có khoảng ba mươi hai người

Triệu Trinh lẩm bẩm nói:

- Cũng gần đủ rồi.

Ánh mắt của y vừa cổ quái, lại vừa như lo lắng.

Dịch Thanh cảm thấy hơi run hồi:

- Gần đủ rồi là thế nào ạ?

Triệu Trinh nói:

- Trẫm chuẩn bị cải trang vi hành, vì thế cần các ngươi hộ giá. Dịch Thanh! Ngươi sẽ đi cùng ta chứ?

Dịch Thanh hơi giật mình nói:

- Thánh thượng thân thể ngàn vàng, chỉ e muốn đi không phải là chuyện dễ dàng.

Triệu Trinh tươi cười lên tiếng có chút gì đó mỉa mai:

- Mọi việc đều đã có thái hậu, ta có đi hay không, có gì khác biệt đâu? Địch Thanh! Người lệnh cho bọn họ chuẩn bị đi.

Lần đầu tiên Địch Thanh mới thấy Triệu Trinh dứt khoát như vậy. Hắn biết mình không thể ngăn được, đành phải đi thông báo cho một nhóm người. Triệu Trinh thấy Địch Thanh rời đi, đi đi lại lại trong cung một lúc lâu, thấy Diêm Văn Ứng còn đang đứng thẳng bên cạnh liền nhủ mày nói:

- Văn Ứng! Trẫm muốn tới lăng tẩm của tiên đế trước, người có chủ kiến gì không?

Về mặt Diêm Văn Ứng không giấu được sự đau khổ nói:

- Địch Thanh nói mặc dù không dễ nghe nhưng quả thực không hề sai. Thánh thượng thân thể ngàn vàng, sao có thể rời khỏi kinh thành một cách dễ dàng được? Thần chỉ e...thái hậu không cho phép.

Triệu Trinh tức giận nói:

- Thái hậu không cho phép? Thái hậu không cho phép. Trẫm đã từng này tuổi rồi mà phải nghe nhiều nhất chính là câu thái hậu không cho phép đó. Đầu óc người chẳng lẽ đúng như Địch Thanh đã nói, bị cánh cửa kẹp vào đầu sao? Sao không vì trẫm mà nghĩ kế ra khỏi cung?

Sắc mặt Diêm Văn Ứng tái nhợt, vàng vọt dạ dạ không dám nói lời nào nữa. Gã theo Triệu Trinh đã nhiều năm rồi, nhưng lần đầu tiên mới thấy Triệu Trinh tức giận như thế. Đúng lúc đó, có cung nhân vội vàng đến tâu:

- Thánh thượng, Bát vương gia cầu kiến.

Ánh mắt Triệu Trinh chợt sáng lên, hít một hơi rồi nói:

- Cho mời

Bát vương gia mặc triều phục đi vào. Trên đường đi, lão không hề chớp mắt. Khi đến trước mặt Triệu Trinh, Bát vương gia liền quỳ xuống thi lễ. Cho dù Bát vương gia là thúc phụ của Triệu Trinh thì khi nhìn thấy hoàng thượng cũng phải thi lễ. Triệu Trinh một tay đỡ Bát vương gia, ánh mắt chớp chớp nói:

- Bát hoàng thúc không cần đa lễ. Người ở Vương phủ đã lâu, hôm nay vào cung có chuyện gì thế?

Bát vương gia khẽ giọng nói:

- Thần nghe nói thái hậu bị bệnh, bởi vậy vào cung để hỏi thăm. Đi ngang qua tẩm cung của thánh thượng, nghĩ cũng đã lâu chưa khấu kiến thánh thượng cảm thấy thật thất lễ nên vào đây cầu kiến.

Triệu Trinh có chút kinh ngạc

- Mẫu hậu bệnh rồi ư? Sao không có ai nói với ta?

Triệu Trinh quay đầu về phía Diêm Văn Ứng nói:

- Cả ngày hôm nay người làm gì?

Diêm Văn Ứng sợ hãi nói:

- Thần cũng không biết. Không biết Bát vương gia biết được tin này từ đâu?

Bát vương gia khẽ nói:

- Là Thành quốc công đã nói với ta sáng nay.

Triệu Trinh trong mắt ánh lên tia lửa, thầm nghĩ “Con ruột như ta còn không bằng đứa con nuôi”. Hóa ra năm đó Chân Tông không có con, đã đưa Triệu Doãn Thăng vào Đông cung, muốn là nhờ sau này không có con, sẽ lập Triệu Doãn Thăng làm thái tử. Sau đó Triệu Trinh được sinh ra, vì vậy mà sau vài năm, Triệu Doãn Thăng liền bị đưa ra khỏi Đông cung. Nhưng Lưu thái hậu nuôi dưỡng Triệu Doãn Thăng mấy năm, cực kì yêu thương, vì vậy mà liên tiếp đề bạt gã, ngược lại xa cách con ruột của mình là Triệu Trinh.

Mỗi lần Triệu Trinh nghĩ tới chuyện này, trong lòng đều không cảm thấy tự nhiên. Nghe nói Lưu thái hậu bị bệnh, cuối cùng Triệu Trinh cũng lộ ra sự quan tâm, thở dài nói:

- Hoàng thúc! Trẫm và người cùng đi vấn an thái hậu đi.

Bát vương gia gật đầu nói:

- Thế là tốt nhất.

Hai người cùng đi tới Trường Xuân cung. Khi tới trước cửa cung, Triệu Trinh đột nhiên hỏi:

- Hoàng thúc! Thái hậu mắc bệnh gì vậy?

Bát vương gia nói:

- Nghe Thành quốc công nói, Tối qua thái hậu gặp ác mộng, sau khi tỉnh dậy sáng sớm nay cảm thấy không được khỏe.

Triệu Trinh lại hỏi:

- Thái hậu mơ thấy gì?

Bát vương gia im lặng một lát mới nói:

- Thần không dám hỏi.

Mặc dù tính tình của lão còn điên hơn những kẻ điên, nhưng lập tức lấy lại được bình tĩnh. Vào những thời điểm như thế này cần phải hết sức cẩn thận không thể lơ đãng được.

Triệu Trinh làm như vô tình hỏi tiếp:

- Tại sao Thành Quốc Công lại tới tìm Bát vương gia?

Bát vương gia do dự một lúc

- Gã cũng tới để hỏi thăm bệnh tình của thần.

Triệu Trinh ồ lên một tiếng, thấy đại thái giám La Sùng Huân nghênh tiếp, liền căn dặn:

- Trẫm nghe nói thái hậu có việc gì đó, đưa ta vào vấn an thái hậu.

La Sùng Huân không dám chậm trễ, lập tức dẫn Triệu Trinh, Bát vương gia đi vào trong. Đợi tới khi vào tẩm cung của thái hậu, thì chỉ thấy thái hậu đang nằm mê man trên giường, còn Thành Quốc Công Triệu Doãn Thăng đang đứng trước giường.

Triệu Doãn Thăng thấy Triệu Trinh đến liền vội vàng đến thi lễ, Triệu Trinh cũng không để ý tới, lập tức đến thẳng giường của thái hậu, quỳ xuống nói:

- Trinh nhi nghe nói mẫu hậu có chuyện nên đến hỏi thăm.

Nói xong, gã liền quay đầu quát La Sùng Quân:

- Sao không mời thái y đến xem bệnh cho thái hậu?

La Sùng Huân chưa kịp trả lời, Lưu thái hậu đã khê giọng nói:

- Ta chỉ không khỏe một chút thôi, không cần thái y đến đâu. Trinh Nhi! Chỉ là chút chuyện nhỏ nên không muốn ảnh hưởng tới con. Không ngờ con vẫn biết.

Triệu Trinh vội la lên:

- Mẫu hậu bị ốm sao lại nói là chuyện nhỏ được.

Lưu thái hậu ngắt lời nói:

- Tối qua ta nằm mơ...

Triệu Trinh kinh ngạc nói:

- Không biết mẫu hậu mơ gì vậy?

Giọng nói Lưu thái hậu có chút hoảng hốt

- Ta nằm mơ gặp tiên đế. Người đứng trước mặt ta nhưng chỉ nhìn. Sau đó, người muốn nói gì đó, nhưng ta nghe không rõ. Không biết người muốn nói gì nữa?

Triệu Doãn Thăng nói

- Ngày nghĩ làm sao, đêm chiêm bao là vậy. Thái hậu vì quá thương nhớ tiên đế, nên mới mơ về người thôi.

Trong mắt Triệu Trinh ánh lên chút kì quái, đột nhiên hỏi:

- Mẫu hậu! Thực ra mấy ngày nay hài nhi cũng mơ một giấc mơ kì lạ...

Lưu thái hậu run giọng nói:

- Người mơ gì?

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Hài nhi mơ thấy tứ phía đều là một màu đen tối, tự dưng có một tia sáng xuyên qua bóng đêm. Trong tia sáng đó có tiên đế đang đứng. Có điều cảnh tượng hết sức huyền ảo không rõ lắm rồi sau đó con bị đánh thức nên không biết là có chuyện gì không.

Lưu thái hậu yên lặng một hồi lâu, mới khẽ giọng nói:

- Không có điều gì khác sao?

Triệu Trinh liếc Bát vương gia một cái, khẽ giọng nói:

- Hài nhi chỉ thấy cảnh tượng mơ hồ, gần đó dường như có một ngọn núi...

- Có ngọn núi ư?

-

Lưu thái hậu La Mạn Hậu bỗng nhiên ngồi dậy, thất thanh :

- Là ngọn núi gì?

Giọng nói của bà có chút kinh hãi.

Triệu Trinh vội hỏi:

- Mẫu hậu, người sao vậy?

Lưu thái hậu im lặng một hồi lâu

- Không có gì! Trinh Nhi, người nói tiếp đi.

Triệu Trinh lo lắng nói:

- Mẫu hậu! Hài nhi không dám nói, người nghĩ đi ạ.

- Ta bảo người nói thì người cứ nói đi.

Giọng nói của Lưu thái hậu có phần tức giận.

Tất cả mọi người đều kinh sợ. Lưu thái hậu buông rèm nhiếp chính trong nhiều năm, nên bản thân có một sự uy nghiêm. Hơn nữa suy nghĩ của bà rất khó có thể nắm bắt được, nhưng rất ít khi tức giận thế này. Trong ánh mắt của Thành Quốc Công có chút gì đó kì lạ, nhưng khi thấy Triệu Trinh nhìn sang, gã liền cúi đầu.

Triệu Trinh giật mình nói:

- Con cũng không biết là ngọn núi nào, chỉ nhớ hình như là bị thiêu đốt, không có đến một ngọn cỏ nào cả. Đá trên núi, dường như đều bị hòa tan. Đúng rồi, tiên đế nhìn vào con, hình như cũng muốn nói gì đó. Nhưng hài nhi bị đánh thức, nên không nghe được những lời nhắc nhở của tiên đế.

Nói xong nét mặt của gã trở nên buồn rầu.

Bầu không khí trong cung trở nên yên lặng. Triệu Trinh kể lại một cách sinh động như thật, khiến cho trong cung vốn âm áp, nhưng không biết vì sao lại có chút khí lạnh tràn vào.

Tiếng hít thở của Lưu thái hậu dường như càng lúc càng thêm to. Triệu Doãn Thăng, bát vương gia cũng nín thở không dám nói điều gì. Một lúc lâu sau, Lưu thái hậu mới khẽ giọng nói:

- Doãn Thăng! Theo ngươi thấy giấc mơ của Hoàng thượng là có ý gì?

Triệu Doãn Thăng nơm nớp lo sợ nói:

- Thần không biết được. Thần nghe nói có một người được gọi là Thiệu Ung ẩn sĩ, lí giải những giấc mơ rất giỏi. Nếu có cơ hội, thần sẽ mời ông ta tới giải mộng.

Sắc mặt gã xám xịt. Xem ra sau khi phát hiện ra sự khác thường của thái hậu liền không dám giải thích một cách tùy tiện.

Lưu thái hậu lại hỏi:-

- Vinh vương! Ngươi thấy giấc mộng của hoàng thượng thế nào?

Vinh vương chính là Bát vương gia, nghe vậy nói:

- Thái hậu! Thần chỉ biết nằm mơ, chứ không biết giải mộng.

Lưu thái hậu thở dài nói:

- Trinh nhi! Đối với bối cảnh trong mơ ngươi có suy nghĩ gì không?

Sắc mặt của Triệu Trinh cuối cùng cũng trở lại bình thường, chau mày nói:

- Cảnh trong mộng không thể tin hoàn toàn, nhưng cũng có chút dấu hiệu. Hải nhi và mẫu hậu cùng mơ thấy giấc mộng về tiên đế, chắc tiên đế cũng đang nghĩ về chúng ta. Mẫu hậu vì mơ mà nhiễm bệnh khiến hải nhi hết sức lo lắng. Hải nhi muốn thay mẫu hậu tới bái tế lăng tẩm của tiên đế, nói không chừng tiên đế sẽ thích....

- Ngươi muốn đi lăng Vĩnh Định?

Lưu thái hậu chậm rãi nói

Triệu Trinh thấp giọng nói:

- Hải nhi cũng muốn tới bái tế tiên đế.

Nói xong, Triệu Trinh liếc nhìn Triệu Doãn Thăng một cái. Sắc mặt Triệu Doãn Thăng hơi biến đổi, do dự một lúc, nói:

- Hoàng thượng có tấm lòng hiếu thuận cho nên ý kiến này xem ra cũng được. Lẽ nào ...đúng là tiên đế linh thiêng về đây báo mộng sao?

Lưu thái hậu ở phía sau màn yên lặng hồi lâu thở dài nói:

- Ngươi tình nguyện đi, thì đi đi. Ta mệt rồi, các ngươi lui cả đi.

Ánh mắt của Triệu Trinh không giấu được niềm vui, cùng mọi người lui ra. Lưu thái hậu yên lặng ngồi trên giường. Sau thời gian uống một chén trà, có một người yên lặng đi tới. Lưu thái hậu cũng không kinh ngạc mà hỏi:

- Diêm Văn Ứng! Gần đây thánh thượng luôn có ý định xuất cung sao?

Diêm Văn Ứng gật đầu nói:

- Đúng ạ! Gần đây tinh thần thánh thượng bất an, nhìn như lúc nào cũng gặp ác mộng vậy.

- Sao nó lại muốn xuất cung đến như vậy?

Vì sao nhất định phải đi lăng Vĩnh Định?

Lưu thái hậu hỏi

Một lúc lâu sau Diêm Văn Ứng mới nói:

- Thần không biết Ạ. Gần đây không phải chuyện gì Thánh thượng cũng nói với thần.

Lưu thái hậu từ từ nói:

- Diêm Văn Ứng! Ta đối với ngươi thế nào?

Diêm Văn Ứng quỳ xuống nói:

- Thái hậu đối với thần ân trọng như núi. Cho dù thần có tan xương nát thịt cũng không thể báo đáp.

Lưu thái hậu khẽ giọng nói:

- Ta cho ngươi chăm sóc Hoàng thượng, ngươi làm rất tốt. Lần này hoàng thượng đi lăng Vĩnh Định, ngươi cũng nên đi theo. Nếu Hoàng thượng có bất cứ hành động gì thì ngươi biết phải làm gì rồi đó.

Diêm Văn Ứng nói:

- Thần nhất định sẽ bẩm báo với thái hậu

Lưu thái hậu gật gù đầu nói:

- Tốt! Ngươi lui đi. Sau này, ta sẽ không bạc đãi ngươi.

Bỗng dưng nghĩ tới một chuyện, thái hậu lại hỏi:

- Gần đây ,Thánh thượng tuyển một đám người đến trực ban, là có ý gì?

Diêm Văn Ứng chần chừ nói:

- Thánh thượng muốn xuất cung, nhưng lại sợ xảy ra chuyện, nên mới đưa một ít cấm quân bảo vệ bên mình. Thánh thượng cũng biết, những người trước võ công không thực sự giỏi. Bởi vậy thánh thượng mới điều động người từ Bát đại cấm quân đến.

Lưu thái hậu thần nhiên nói:

- Bây giờ nó cũng đã cẩn thận hơn nhiều rồi. Nếu nó cẩn thận như thế, sao có thể đi cùng với người tới những nơi ong bướm được? Ta còn cho rằng nó đề bạt nhân thủ là muốn tự làm chủ trong cung cơ.

Diêm Văn Ứng không dám nhiều lời. Câu nói cuối cùng của Lưu thái hậu có hàm ý thâm sâu nên gã cũng không dám xen vào.

Lưu thái hậu trầm ngâm một lát mới nói:

- Được rồi! Ngươi lui đi. Nhớ làm việc phải cẩn thận.

Nhìn Diêm Văn Ứng lui ra, Lưu thái hậu lẩm bẩm nói:

- Núi? Núi bị thiêu đốt? không có đất? Sao có thể thế được?

Âm thanh của bà có chút run run, dường như đang nghi hoặc hay sợ hãi điều gì đó.

Bà buông rèm nhiếp chính, có thể nói là người phụ nữ quyền lực nhất trong thiên hạ. Vậy thì bà còn sợ điều gì?

Sau khi Bát vương gia rời khỏi Trường Xuân cung, thấy Triệu Trinh tâm trạng nặng nề nên cáo từ trước. Thần sắc Triệu Trinh có vẻ khác khác nên cũng không nói nhiều. Bát vương gia ra khỏi hoàng cung, lập tức lên ngựa đi thẳng về Vương phủ.

Xe ngựa cứ từ từ mà đi, bởi Bát vương gia cũng không vội. Không ai để ý tới Bát vương gia, rất nhiều người đều biết, Bát vương gia là người nửa điên, khi không lên cơn bệnh có thể tặng cho người một bảo đao, nhưng khi lên cơn bệnh có thể lấy bảo đao đã tặng người để đâm người. Bát vương gia có bệnh, chém người thì cũng không được tính là có tội, vì thế mọi người đối với ông ta là trốn được thì trốn, có thể không động chạm, thì quyết không rầy.

Cũng may, Bát vương gia cũng rất ít khi gây chuyện với người khác. Ông xuống xe ngựa, quay lại phủ đệ, trên đường rất yên tĩnh, trong phòng khách của ông, có một bức bình phong thật lớn, phía trên mực màu đậm, vẽ một bức tranh rối rắm. Đó là bức vẽ của Bát vương gia, tất cả mọi người không ai hiểu ông vẽ gì. Nhưng đó là phòng khách của Bát vương gia, cho dù ông ta vẽ một đồng phân bò, mọi người tới cũng chỉ có thể ngắm nhìn mà thôi.

Trong phòng khách không có người, chỉ có bức bình phong, Bát vương gia đang tự mình pha trà, rót trà sau đó uống một ngụm. Cử chỉ của ông không hề giống một người điên, bởi vậy rất khó khiến người khác tin là người điên ở trước Trúc Ca lâu lúc trước chính là ông ta. Nhưng nếu không phải là người điên, đường đường là một vương gia, đến việc pha trà sao phải tự mình làm?

- Triệu Trinh đã tin người rồi?

Một âm thanh đột ngột vang lên. Trong phòng khách trống trải đột nhiên có một âm thanh từ bên ngoài vọng vào.

Bát vương gia tay không hề run, vẫn chậm chậm nhấp một ngụm trà.

- Bây giờ hấn gần như không tin một ai.

Ông chỉ nhìn bức bình phong, cứ như bức tranh đó là đan thanh diệu thủ. Giọng nói từ sau bức bình phong đó vọng ra, hóa ra sau bức bình phong đó có người.

- Nhưng sao nó có thể tin được ông?

Âm thanh đó có chút mềm mỏng, có chút khiêm tốn, lại có chút châm biếm.

Bát vương gia thở dài nói:

- Hấn vẫn nghĩ, nếu ta đến Khai Phong phủ cứu Địch Thanh, thì cũng nên đứng cùng một phe với hấn, hấn vẫn còn trẻ mà.

Người đó cười nói:

- Đúng, hấn vẫn còn trẻ, chưa hiểu gì, hấn không có ai để tin tưởng, vì thế hi vọng có thể lôi kéo người. Ta biết, chỉ cần người và hấn nói thái hậu bệnh, nói thái hậu kinh mộng, nhất định hấn sẽ bịa nên một câu chuyện rất hay. Nhưng ta cũng thật không ngờ câu chuyện hấn bịa ra lại tuyệt sắc đến vậy khiến Thái hậu cuối cùng cũng tin.

Nói đến đây, ngữ khí của người đó có phần khó hiểu, lẩm bẩm nói:

- Ngọn núi bị thiêu đốt, đến ngọn cỏ cũng không mọc được, hòa tan cả đá...những lời bịa đặt này rốt cuộc có hàm ý gì? Tại sao khi Thái hậu nghe được, lại có bộ dạng sợ hãi đến thế? Có đúng là Triệu Trinh mơ thật hay không, hay chỉ là bịa đặt?

Ban đầu khi Triệu Trinh nói về giấc mơ, người đứng bên đầu giường Thái hậu chỉ đếm trên đầu ngón tay, nhưng người đứng đằng sau bức bình phong lại như ở một cảnh giới kì lạ.

Bát vương gia lắc lắc đầu:

- Ta chỉ biết nằm mơ, không biết lí giải giấc mơ.

Người đó thở dài nói:

- Cho dù thế nào, Triệu Trinh cũng đã chuẩn bị ra khỏi kinh thành, hấn không ra khỏi Biện Kinh, không ai làm gì được hấn, nhưng hấn đã rời khỏi Biện Kinh, sẽ không bao giờ quay trở lại được nữa.

Trong giọng nói của người đó có ý oán hận. Yên tĩnh một lúc, người đó lẩm bẩm nói:

- Giấc mộng đó rốt cuộc có ý gì, ta cũng không muốn tìm hiểu kĩ.

Toái Càn Khôn

44. Chương 19: Vận Số.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 19: Vận số.

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Bát vương gia thản nhiên nói:

- Ta chỉ thấy kì lạ một chút.
- Kì lạ cái gì?

Người kia hiểu kì nói

Bát vương gia nói:

- Ở đây chỉ có hai người chúng ta, cũng không có người thứ ba, vì sao người nhất định cứ phải ngồi sau bức bình phong nói chuyện với ta? Lẽ nào người cảm thấy trà sau bức bình phong ngon và thơm hơn trà ta tự pha?

Người nọ cười ha ha từ phía sau bức bình phong bước ra. Sau bức bình phong không những có trà, mà còn có điểm tâm. Vừa rồi người kia còn ngồi phía sau bức bình phong, uống trà, ăn điểm tâm, xem ra còn thích thú hơn ngồi ở phủ của mình.

Người vừa bước ra này, mắt sáng mày xé, tuấn tú lịch sự, khỏe miệng còn kèm theo một nụ cười, trên mặt có vẻ mặt trang nghiêm. Người đó chính là Triệu Doãn Thăng! Bát vương gia vẫn đang uống trà, Triệu Doãn Vương bước gần lại, ngồi trước mặt Bát vương gia, rót đầy chén trà cho Bát vương gia nói:

- Hoàng thúc, chắc người biết vì sao Triệu Trinh lại đi lăng Vĩnh Định chứ?

Y và Triệu Trinh đều là đồng căn sinh, đều gọi Bát vương gia là hoàng thúc, cũng đều họ Triệu.

Bát vương gia lắc đầu

- Ta chưa hỏi, cũng không cần hỏi
- Tại sao vậy?

Triệu Doãn Thăng nhú mày.

Bát vương gia lại thở dài nói:

- Bởi ta chỉ muốn sống, còn người...

Ánh mắt của ông lướt qua mặt Bát vương gia một cái, cũng không nói gì thêm.

Triệu Doãn Thăng cười

- Hoàng thúc, người thật sự thông minh đấy
 - Người thông minh, sẽ không chịu sự chi phối của ai cả.
- Trên mặt Bát vương gia đã biểu lộ sự khổ não.
- Người thông minh cũng sẽ không ngày ngày hoảng sợ bất an.

Tay ông cầm chén trà bỗng run lên, giống như dùng hết sức lực bản thân, mới có thể kìm hãm cơn sợ hãi.

- Doãn Thăng, lúc này ta chỉ có thể cầu xin người.

Triệu Doãn Thăng hài lòng thở dài nói:

- Triệu Trinh cho rằng thúc và hãn cùng một phe, chứ không hề biết, thúc chỉ có một sự lựa chọn, là hợp tác với ta. Chỉ có ta mới có thể đảm bảo tính mạng cho thúc. Nếu không có lời nói của ta, Thái hậu sẽ nhanh chóng tìm có để ban cái chết cho thúc.

Bát vương gia không nói gì, nhưng tay không ngừng run rẩy. Triệu Doãn Thăng nhấp một ngụm trà, đột nhiên hỏi:

- Nhưng ta không biết vì sao Thái hậu lại căm ghét thúc thế? Xem ra hận tới mức muốn thúc chết.

Bát vương gia bỗng nhiên ngừng đầu, trong mắt tràn đầy nỗi sợ hãi, khan giọng nói:

- Người đừng hỏi ta nữa, ta xin người đấy...

Sắc mặt ông tái mét, thần sắc hoảng sợ, đột nhiên dùng tay bứt tóc, bóp cổ, trong mắt lại tràn ngập sự điên cuồng. Thời khắc này ông tựa như sắp phát điên rồi. . Dường như ông đang mang một nỗi sợ hãi tận trong sâu thẳm và giây phút này mọi thứ mới được giải phóng. Ông không chịu được sự sợ hãi khủng khiếp ấy, chỉ có thể phát điên.

Triệu Doãn Thăng giật mình kinh hãi, nhưng vẫn ngồi yên chỗ đó, không nhúc nhích. Đối diện với một người điên, vẻ mặt Triệu Doãn Thăng đột nhiên trở nên tỉnh táo vô cùng. Y không hề ôn hòa, không có vẻ khiêm tốn nữa, hai mắt sắc lạnh như chim ưng.

Bát vương gia đột nhiên chộp lấy chén trà trên bàn, ẩm trà hầy còn nóng nhưng ông lại uống một hơi rồi vứt chén trà đó xuống mặt đất. Trong mắt Triệu Doãn Thăng đầy vẻ kinh ngạc, đứng vội lên. Bát vương gia uống trà xong, ngược lại lại tốt hơn một chút, ông thở dốc, nhìn Triệu Doãn Thăng, khàn giọng nói:

- Người đi đi! Mau đi đi! Sau này đừng đến tìm ta nữa.

Triệu Doãn Thăng nhìn chằm chằm vào Bát vương gia một lát, bỗng nhiên xoay người định đi thì bên ngoài phòng có một ông lão vội vàng tới, là Triệu quản gia của vương phủ. Triệu quản gia nhìn thấy Triệu Doãn Thăng mà như không thấy, vội chạy đến trước mặt Bát vương gia.

Bát vương gia khàn giọng nói:

- Thuốc...thuốc...

Triệu quản gia vội vàng đưa tới một bình sứ, mở nắp bình ra, Bát vương gia nhận lấy chiếc bình sứ đó, một ngụm uống hết thuốc trong đó. Chiếc bình gốm tràn đầy chất lỏng màu đen, nắp bình vừa được nhắc ra, trong phòng nồng mùi hương kì lạ.

Mùi như xạ hương, Triệu Doãn Thăng không thể hít thở nổi, trên mặt lộ ra vẻ kì quái.

Bát vương gia uống xong thuốc, đột nhiên thở phào một hơi, cuối cùng cũng bình tĩnh lại được, ngã xuống. Trên mặt đất còn có mảnh gốm bị vỡ, ông ngã lên đó, trên mình có chỗ bị đứt chảy ra máu nhưng dường như không có cảm giác.

Không ngờ Bát vương gia đã ngủ rồi. Triệu quản gia nhìn Bát vương gia, sắc mặt trắng bệch, lộ ra nét đau thương khó nói, ánh mắt đục ngầu kia đã chan chứa nước mắt, lão nhẹ nhàng băng bó vết thương cho Bát vương gia, hết sức chăm chú, cứ như không hề có sự tồn tại của Triệu Doãn Thăng.

Cuối cùng Triệu Doãn Thăng cũng đi, y chẳng còn cách nào để ở đó thêm nữa, y tuy biết Bát vương gia chỉ bị điên trong tạm thời, nhưng không biết khi phát tác, lại kinh khủng đến thế. Màn đêm buông xuống, trong vương phủ cũng chìm vào bóng tối.

Bát vương gia nằm trên mặt đất, Triệu quản gia ngồi xổm bên cạnh, hai người cứ như âm hồn ở trong sảnh vậy. Bọn họ cũng không hề để ý, trong bóng đêm, còn có những âm hồn bay ra, ngồi ở trên cây bên ngoài tường lạnh lùng nhìn hai bọn họ. Hồi lâu, âm hồn kia mới lác đác, từ trên cây bay xuống, nhẹ như lá rơi, theo gió hòa vào với bóng đêm.

Địch Thanh nhìn lá rụng, trong lòng tràn ngập sự không đành lòng. Hắn phải rời xa kinh thành, tuy rằng hắn biết mình sẽ không đi quá lâu bởi vì Triệu Trinh sẽ không rời Biện Kinh quá lâu, nhưng sao hắn rời xa Dương Vũ Thường được?

Hắn thích sự dịu dàng của Dương Vũ Thường, thích nụ cười yếu ớt của nàng, thích đôi mắt ướt chằm chằm của nàng...

Chỉ cần ở bên Dương Vũ Thường, hắn dù cả ngày không làm gì, trong lòng vẫn tràn đầy niềm vui. Dương Vũ Thường cũng như thế. Tình yêu cuồng nhiệt, ánh mắt đắm đuối còn hơn cả mật ngọt.

Nhưng Địch Thanh không thể không đi. Sáng sớm, mặt trời chưa ló, hắn đã vội tới nhà của Dương Vũ Thường. Đường như Dương Vũ Thường cũng cả đêm không ngủ, nàng sớm đã đứng trước cửa như biết chắc Địch Thanh sẽ tới, đúng là người yêu nhau có thần giao cách cảm, rất nhiều điều không thể nói ra nhưng có thể tự hiểu.

Địch Thanh vốn có rất nhiều thứ muốn nói, nhưng khi nhìn thấy đôi mắt đen thẳm của Dương Vũ Thường thì lại không nói được gì. Người yêu nhau vốn không cần nói ra những lời mật ngọt. Tấm lòng tuy nhạt nhưng chống lại được sóng gió, tình yêu giả dối ngọt ngào hơn nhưng lại không thể hòa trộn được đau khổ và cay đắng.

Bàn tay mềm mại của Dương Vũ Thường kéo vạt áo của Địch Thanh, lại phủ bụi trên người hắn. Trên người Địch Thanh cơ bản không hề có bụi, Địch Thanh cũng không nhúc nhích, đợi Dương Vũ Thường nhìn lại, Địch Thanh mới phát hiện trong ánh mắt nàng cũng đầy vẻ không đành lòng. Nhưng Dương Vũ Thường không hề nói gì, người đàn ông nàng gửi gắm tình yêu chẳng phải nên vỗ cánh bay cao, có chí lớn, tung hoành khắp nơi sao?

- Ta phải đi rồi
- Vâng
- Ta sẽ nhanh chóng trở về.
- Vâng
- Ta sẽ nhớ nàng hàng ngày.

Địch Thanh dường như rất khó cất lên lời nhưng đó là câu nói ngọt ngào nhất của hắn.

Dương Vũ Thường duyên dáng nhìn ánh mắt của Địch Thanh, cũng không nở rời xa:

- Muội cũng thế.
- Giọng nói dù nhẹ nhàng nhưng trong đó đã chứa đầy nỗi tương tư không đợi được đến lúc chia tay.
- Huynh phải cẩn thận
- Ừ.
- Nhớ tự chăm sóc bản thân nhé
- Ừ
- Muội đợi huynh quay lại.

Dương Vũ Thường nhẹ nhàng rúc vào trong lòng Địch Thanh, cảm nhận được nhịp tim đang đập dồn kia.

Gió xuân khe khẽ thổi, tràn đầy không khí li biệt. Địch Thanh ôm ấp thân thể mềm mại, đột nhiên ôm chặt lấy vai Dương Vũ Thường, nhìn chằm chằm vào đôi mắt mông lung kia, trầm giọng nói:

- Vũ Thường, khi ta quay lại, sẽ tới chỗ Dương bá thúc cầu hôn muội, cưới muội làm vợ. Địch Thanh không tiền không thế, chỉ có tấm lòng này.

Dương Vũ Thường cười, khóe mắt đầm lệ, nhưng đó là những giọt lệ của niềm vui. Nàng đã đợi câu nói này từ lâu, Địch Thanh cho rằng nói câu đó hơi sớm, còn nàng lại thấy đợi nó thật lâu. Người chất phác như

Địch đại ca của nàng, cuối cùng cũng đã không phụ trái tim của nàng, nàng nhìn Địch Thanh, nhưng cuối cùng cũng quyết tâm, khẽ nói:

- Được, vậy Vũ Thường về trước đây, muội không muốn tiễn người đi, nhưng lại thích người khác tiễn mình.

Địch Thanh gật gật đầu, Dương Vũ Thường xoay người bước vào cửa, đầu không ngoảnh lại. Tiếng kéo kẹt vang nhỏ, cửa son đã đóng, tấm lòng của Địch Thanh sáng như ánh mặt trời đang lên. Đây là hai lần gặp mặt, Địch Thanh hẳn đã hiểu được tâm ý của Dương Vũ Thường.

Cũng không nói thêm nhiều, Địch Thanh quay người sải bước rời đi, qua con phố dài, rồi biến mất. Hắn không hề nhìn thấy, lúc hắn rời đi, tấm cửa son đã mở không tiếng động. Đôi mắt đen lầy như hồ nước kia đã si ngốc mà trông theo, cứ như cơn gió xuân vậy, đuổi theo bóng dáng của Địch Thanh, không muốn rời mắt.

Gió xuân ấm áp, ánh mặt trời rực rỡ chiếu trên cao.

Trong một ngày, Địch Thanh đã tới huyện Cửng. Khi ở huyện Cửng mới biết được Triệu Trinh định đi Lăng Vĩnh Định.

Lăng Vĩnh Định ở huyện Cửng.

Huyện Cửng cách Biện Kinh cũng không xa, nếu ngựa nhanh thì một ngày một đêm là tới, Triệu Trinh chưa đi xa bao giờ, cũng không quen cưỡi ngựa nhanh, nhưng vẫn hết sức thúc ngựa, trong thời gian hai ngày, đã tới huyện Cửng.

Huyện Cửng nằm ở giữa vị trí Tây Kinh, Biện Kinh, phía Bắc có Hoàng Hà hiểm yếu, phía Nam có Tung Sơn sừng sững, phía Đông có dãy núi kéo dài, Lạc Thủy từ Tây sang Đông, phong cảnh tuyệt sắc.

Nơi này xưa nay đều là nơi tranh chấp binh đao, nhưng hiện nay, hoàng lăng đại Tống đều được chôn nơi này.

Không chỉ có lăng mộ tiên đế Triệu Hằng nằm ở đây, còn là nơi chôn cất của cao tổ, thái tổ...

Triệu Trinh ngóng nhìn núi núi non nguy nga, nhưng cũng không biết, mình sau này có được chôn cất ở nơi này không!

Đa phần thị vệ đều là những người mới, những người này cơ bản đều đã được qua sự sàng lọc của Quách Tuân, trọng nghĩa khí, biết cảm ân, im lặng theo sau Triệu Trinh. Bọn họ từ trước đều không nghĩ sẽ có được cơ hội này, nhưng cơ hội khi đã đến, tất cả mọi người sẽ nắm bắt.

Động tĩnh lần này của Triệu Trinh, tuy nói không quá gây kinh hãi nhưng lại khiến quá nhiều người kinh ngạc. Rất nhiều người tin rằng Triệu Trinh chỉ là cải trang đến Lăng Vĩnh Định để tế bái tổ tiên, nhưng Địch Thanh lại cảm thấy chuyện không đơn giản như thế. Vì sao Triệu Trinh lại đến lăng Vĩnh Định? Chỉ e ngoài Triệu Trinh ra người khác không ai biết.

Triệu Trinh cải trang, mọi người đương nhiên cũng không mang theo trang phục của thị vệ. Đám người cứ thúc ngựa mà đi, giống như người hầu cận của công tử nhà giàu có nào đó, lúc này đang du xuân săn bắn.

Do mọi người đi từ hướng Đông đến, muốn đi tới lăng Vĩnh Định thì trước tiên phải qua Cửng gia tập, Triệu Trinh vẫn đang gia súc giục ngựa, xem ra chỉ hận một nỗi không thể đến lăng mộ tiên đế ngay được. Nhưng khi đến gần lăng Định Vĩnh, thì lại thả chậm vó ngựa, thần sắc có ý chần chừ.

Bọn thị vệ không hiểu được tâm ý của hoàng thượng, chỉ chú ý tới động tĩnh xung quanh, trước mắt tuy nói thiên hạ thái bình, nhưng lại loạn lạc không ngừng, giáo đồ Di Lạc luôn ở Biện Kinh, xuất ẩn ở Tây Kinh, đám thị vệ không thể không phòng.

Những tên thị vệ này đều vô cùng tôn kính lấy Địch Thanh, bởi mọi người đều biết, nếu không có Địch Thanh đề xuất, bọn họ cho dù có nhần nhục thêm mười năm nữa cũng không có được viễn cảnh như hôm nay, trước mặt nhiều người tuy không nói, nhưng trong lòng lại thấy cảm kích khó tả.

Trong đám thị vệ, nếu luận về võ nghệ thì có Vương Khuê mạnh nhất, Địch Thanh tự biết năng lực bản thân, tuy đám thị vệ đều đề cử Địch Thanh cầm đầu hộ vệ hoàng thượng, nhưng Địch Thanh vẫn mời Vương Khuê ra chỉ huy đại cục. Vương Khuê xuất thân binh nghiệp, văn võ song toàn, thấy Địch Thanh

thì nhún nhường, cũng không dùn dờ liền đảm nhận nhiệm vụ hộ vệ hoàng thượng. Gã lệnh cho ba người Địch Thanh, Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh hộ giá bên hoàng thượng, lại mời Diêm Văn Ứng, Lý Dụng Hòa phụ trách việc phụng dưỡng ăn uống hàng ngày cho hoàng thượng. Những người còn lại, có người làm trinh sát, có người cản sau, phân bố xung quanh Triệu Trinh, chú ý những người đến gần. Việc sắp xếp như thế này, không khác là mấy so với hành quân tác chiến. Chỉ có điều tác chiến yêu cầu phải thắng, nhưng Vương Khuê chỉ yêu cầu Triệu Trinh được bình yên tới làng Vĩnh Định, không bệnh tật gì về đến Biện Kinh.

Lần này Triệu Trinh tới làng Vĩnh Định, ngoài việc cân nhắc thị vệ đi theo ra thì chỉ đem theo hai người cũ là Diêm Văn Ứng, Lý Dụng Hòa. Mọi người đều biết Diêm Văn Ứng là thái giám luôn bên Triệu Trinh, nhưng hoàn toàn không biết Lý Dụng Hòa có lai lịch thế nào.

Lý Dụng Hòa là một Tán Trực, ban đầu khi Địch Thanh gặp gã thì thấy người này trầm mặc kiệm lời với người bên ngoài, nhưng nếu Triệu Trinh lại tin gã, mọi người đương nhiên cũng tín nhiệm gã.

Khi đi ngang qua Cổ Gia Tập, Triệu Trinh nhìn thấy ven đường có một tửu quán, dọc đường bên ba cũng đã có chút đói rồi, liền nói:

- Mọi người ăn chút gì đã, trên đường đi cũng vất vả rồi. Đúng rồi, đem rượu ngon đến cho mọi người cùng uống nào.

Triệu Trinh nói ra thật nhẹ nhàng, nhưng trong mắt lại càng cảm thấy u buồn, Địch Thanh thoáng nhìn, trong lòng không hiểu được. Thầm nghĩ: “Triệu Trinh đã đến được làng Vĩnh Định rồi còn lo lắng, suy nghĩ điều gì?”

Vương Khuê gật đầu ra hiệu với Lý Giản, Lý Giản nói với lão bán rượu:

- Mang một cân rượu ngon tới đây, mang thêm cả năm cân thịt dê Phùng Dục, nếu có gà béo cá tươi, cũng mang ra đây luôn đi.

Lão bán rượu khó xử nói:

- Khách quan, ta đây cũng chỉ là cửa tiệm nhỏ, đừng nói là thịt dê Phùng Dục, thịt dê ở địa phương cũng chẳng có đâu ạ.

Hóa ra Đại Tổng cấm giết trâu cày, người giàu có đều có thể ăn thịt dê vì đất, trong thiên hạ có thịt dê Phùng Dục của Thiểm Tây là tươi ngon nhất. Ngự phòng trong triều, hàng năm đều có người từ Phùng Dục đem thịt dê tới cung cấp cho nội cung dùng, Lý Giản lên làm Tán Trực không bao lâu cũng đã thông thuộc mọi quy tắc trong cung, trong lòng nghĩ thánh thượng lúc này, đương nhiên sẽ yêu cầu những thứ tốt nhất, đâu biết được một nơi hẻo lánh như thế này, có đồ để ăn đã là tốt rồi.

Lý Giản có đôi chút khó xử, nhưng Triệu Trinh lại không gây khó khăn gì, nói:

- Có gì mang thứ ấy, chỉ cần ăn no là được rồi.

Lão bán rượu nói:

- Tiệm nhỏ chỉ có chút món kho, và chút mì để ăn thôi ạ.

Triệu Trinh mỉm cười nói:

- Thế thì mang lên những món kho đi, mỗi người một bát là được rồi.

Lão già nhìn thấy Triệu Trinh nói thế trong lòng vui mừng, không lâu sau đã mang một vò rượu đi lên. Vương Khuê lấy ra cây kim bằng bạc để thử rượu, thấy rượu không có độc, mới rót rượu cho Triệu Trinh. Khi rót rượu, Vương Khuê liếc xéo xem bên trong tửu quán thấy có người đang dựa vào bàn mà ngủ thì nhún mày.

Triệu Trinh mang theo một đám người đến quán thào, những người ngồi bên cạnh thấy thế đã vội tránh đi nơi khác, chỉ có mỗi vị khách kia vẫn say sưa ngủ, hoàn toàn không để ý đến ai. Cứ dựa vào bàn mà ngủ, nhìn không rõ mặt, chỉ nhìn thấy mái tóc đen trên đầu gã, thân hình gầy yếu, dường như tuổi còn rất trẻ. Người này là ai? Nếu là thường dân, lại dám to gan thế này sao?

Vương Khuê nháy mắt với vài tên thị vệ, mấy tên kia gật gật đầu, làm bộ như không để ý gì ngồi xung quanh thực khách kia, bọn họ cũng không có ý sinh sự, chỉ là phòng vệ chẳng may có chuyện gì xảy ra.

Triệu Trinh không hề để ý quá nhiều, uống một ngụm rượu, chỉ cảm thấy rượu đó cay vô cùng, ho khan liên tục, nước mắt trực trào ra, liền nói to:

- Rượu ngon!

Gã ở lâu trong thâm cung, lần đầu tiên uống rượu thấy sảng khoái đến thế, chỉ muốn uống cho say, nhưng lòng lại thấy nặng nề, tới lãng Vĩnh Định là vì một bí mật lớn, lại lo một đi không trở lại, vì thế không thể vui vẻ được. Thấy Vương Khuê và mọi người vẫn đang đứng, Triệu Trinh nói:

- Ngồi xuống hết cả đi, đứng làm gì! Rượu này cũng không tồi, các người cũng uống một ít đi.

Vương Khuê nói:

- Thánh công tử, ta đang mang chức trách trong người, không được phép uống rượu. Mọi người đều ngồi xuống ăn mì đi.

Triệu Trinh cải trang vì hành lấy tên là Thượng Thánh. Trước mặt người ngoài Vương Khuê liền gọi Triệu Trinh là Thánh công tử. Đám thị vệ cũng lần lượt ngồi xuống bàn. Triệu Trinh một mình uống rượu cũng không mấy hứng thú, mới gọi thêm Dịch Thanh tới uống, đột nhiên nghe thấy có tiếng vó ngựa gấp gáp truyền đến.

Trong lòng Vương Khuê hơi run, đưa mắt nhìn quanh, nhìn thấy đầu đường đằng kia bụi mù lên, có mấy kỵ binh cưỡi như bay tới, người đi đầu cử chỉ hết sức ngông cuồng, mấy người đằng sau ăn mặc như gia đình, đám người này đang treo trên mình mấy con thỏ và chim trĩ, xem bộ dạng như kết quả từ một cuộc đi săn về.

Tên công tử cầm đầu kia tới bên cạnh quán rượu, ghìm cương ngựa, nói:

- Mấy con thú hôm nay săn được, cứ ăn ở đây luôn đi.

Đám gia đình đều vui mừng, lập tức xuống ngựa, mới phát hiện trong quán rượu người ngồi kín cả rồi, có một tên gia đình mập mạp quát:

- Các người ăn xong rồi cút.

Lúc này một số món ăn thị vệ gọi vẫn chưa được mang lên, nghe vậy thì giận dữ, trong bụng nghĩ: “lão mày ăn cơm ở kinh thành còn không có ai dám đuổi, chúng mày chỉ là dân chúng một huyện mà dám kiêu ngạo với lão tử như thế?”

Vương Khuê không muốn nhiều chuyện, dặn dò thuộc hạ:

- Mấy người các người ngồi tụ tập vào với nhau, để dọn ra hai chiếc bàn trống.

Mấy tên thị vệ được chỉ định tuy tỏ vẻ không đồng ý nhưng vẫn đứng dậy chuyển hai chiếc bàn trống ra, nhưng tên gia đình béo lại được voi đòi tiên, nói với Triệu Trinh:

- Chỗ này của người là tốt nhất, đem bàn trống ra đây đi.

Lời nói của tên gia đình béo chưa dứt, chỉ nghe “bùm” một tiếng, đã kêu thảm bay ra ngoài.

Mọi người kinh hãi, chỉ nhìn thấy Vương Khuê hạ nắm tay xuống, nói:

- Còn ai dám đòi bàn nữa không?

Vương Khuê vốn tưởng đã giằng xé ổn thỏa, nhưng thấy đám gia đình vẫn chỉ vào mũi hoàng thượng, sao có thể chịu đựng được nữa?

Sắc mặt tên công tử thay đổi, thấy đám gia đình định xông lên phía trước, liền ngăn bọn chúng lại:

- Các vị từ đâu tới?

Vương Khuê không đáp, chỉ hừ lạnh một tiếng, từ từ ngồi xuống, Công tử kia trong lòng tức giận, ngoài miệng thì cười lớn nói:

- Tại hạ làm phiền rồi, các người cứ từ từ ăn đi.

Nói xong liền lên ngựa rồi đi, đám gia đình đem tên béo lên ngựa, cùng rời đi với công tử kia.

Bọn thị vệ trong lúc vui mừng cũng có thấy chút ngạc nhiên, trong bụng nghĩ tên công tử này có vẻ như không phải là loại người dễ đối phó, sao có thể dễ dàng đi như thế được? Địch Thanh lại thường chứng kiến những vụ việc như thế này, lập tức nói:

- Đám người này hơn phân nửa là đi tìm trợ thủ.

Bọn thị vệ đều nói:

- Cứ cho là trăm quân vạn mã, chúng ta phải sợ bọn này sao?

Khi mọi người nói chuyện đều nhìn về phía Triệu Trinh, trong bụng nghĩ: “Hoàng thượng đang ở đây, chúng ta lại là thị vệ nếu thật sự lùi bước thì đúng là bị thiên hạ chê cười.”

Vương Khuê thì lễ với Triệu Trinh nói:

- Thánh công tử, tại hạ không thể không ra tay, xin công tử tha tội, trước mắt nên làm thế nào, xin công tử định đoạt.

Trong lòng Triệu Trinh vốn đang phiền muộn, thấy Vương Khuê trừng phạt tên ác nô thì thấy sáng khoái, thản nhiên nói:

- Ăn xong rồi đi tiếp vậy.

Tên công tử kia tuy đang đi tìm giúp đỡ, nhưng Triệu Trinh cũng muốn xem bản lĩnh bọn thị vệ của mình, trong lòng nghĩ ta ở trong cung chạy trốn nhiều rồi, lẽ nào đến nơi này vẫn còn phải trốn.

Vương Khuê đã hiểu dụng ý của Triệu Trinh, dặn dò nói:

- Ăn cơm đi.

Gã chậm rãi chọn mì, ý đã rõ, chính là đợi người của tên công tử kia tới. Đám thị vệ cũng xoa xoa tay, nóng lòng muốn thử.

Lúc này đột nhiên có người ngái ngủ nói:

- Ôi, trời xanh như cái nắp, che phủ ấy là cao. Ngày tháng cứ qua đi, lui tới không ngơi nghỉ, cây dâu có muốn lặng, mà gió kia chẳng ngừng, phàm là những người muốn cầu an sao mà khó đến thế.

Mọi người cùng nhìn lại, chỉ nhìn thấy người dựa vào bàn ngủ ban nãy đã duỗi lưng đứng dậy. Người đó trán cao, hai mắt sáng, dưới cằm để râu. Gã mặc quần áo bình thường tuy cũng chỉ là vải thô, nhưng lại thoải mái đứng ở nơi đó, nói ra những lời nói đầy hàm ý.

Vương Khuê nhìn thấy người kia cũng đã buông lỏng cảnh giác, không biết vì sao, y luôn cảm giác người kia có thái độ thật thản nhiên, không những không thêm để mắt tới đám thị vệ của Triệu Trinh, mà cũng chẳng thêm để ý tới vạn vật trong thiên hạ, bất cứ ai khi đối mặt với người này, đều rất khó có cảm giác thù địch. Trong mắt của người đó, thâm sâu như đáy hồ nước, dường như đang ẩn chứa một bí mật nào đó.

Ánh mắt người đó quét một lượt về phía mọi người, rồi dừng lại trên người Triệu Trinh, hơi có chút ngạc nhiên, lăm lăm nói:

- Người ốc còn không mang nổi mình ốc, sao lại cứ thích gây ra những chuyện không đâu như vậy?

Tim Triệu Trinh đập mạnh, cảm giác người kia đã nhìn thấu tâm can mình, nhất thời chân tay đổ mồ hôi. Người đó đã rời ánh mắt định rời đi. Trong lúc đó thân hình vẫn còn đứng yên, Vương Khuê vẫn tỏ thái độ nghiêm nghị, như hổ nằm trên đồi cao, chỉ e người đó đột nhiên gây khó dễ. Gã tuy cảm thấy người nọ bình thản nhưng bản thân đang làm nhiệm vụ, nên không thể không phòng?

Chỉ nhìn thấy người nọ chậm rãi xoay người, ánh mắt lướt qua thân người Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh, và dừng trên người Địch Thanh. Y chỉ nhìn một cái lướt qua đám thị vệ, nhưng khi nhìn thấy Địch Thanh, lại xem xét một lúc, ánh mắt có chút kinh ngạc.

Địch Thanh bị y nhìn tới mức nổi da gà, miễn cưỡng tươi cười, trong một thời gian ngắn cũng không biết nên phản ứng thế nào, người đó lẩm bẩm nói:

“Chuyện đã qua vẫn hướng quay về chỉ điểm,

Tương lai chờ đợi xoay chuyển,

Chẳng biết tương lai ai xứng để,

Mà sinh ra lăm bặc trượng phu!”

Người đó nói giọng rất nhẹ, nhưng Địch Thanh lại nghe thấy rất rõ, nhưng nhất thời không hiểu được ý của người đó như thế nào.

Người nọ chấp tay nói:

- Đại danh của huynh đài?

Địch Thanh ngớ ngàng nói:

- Địch Thanh

Người đó lẩm bẩm nói

- Địch Thanh...

Bỗng dưng hai mắt sáng lên, thở nhẹ nói:

- Người chính là Địch Thanh?

Ánh mắt của người đó lướt từ trên trán xuống chân Địch Thanh.

Địch Thanh không biết người này luyện công phu gì, chỉ âm thầm đề phòng. Năm ngón tay của người đó bỗng dưng ngừng tính toán. Thở dài nói:

- Địch Thanh, ngươi sẽ là anh hùng trong thiên hạ.

Triệu Trinh và đám thị vệ sau khi nghe xong, đều rất không tán thành. Nếu Địch Thanh là một trượng phu, bọn họ coi như đồng ý, nhưng anh hùng trong thiên hạ, bốn từ này, Địch Thanh sao gánh vác nổi đây?

Địch Thanh cười khanh khách:

- Tiên sinh cứ nói đùa

Trong ánh mắt người nọ đã có ý thông cảm, lại nói:

- Nhưng tiếc là ngươi sẽ gặp nhiều hoạn nạn trong cuộc sống

Địch Thanh chấn động, thất thanh nói:

- Tiên sinh nói lời này là ý gì?

Người nọ lại nhìn Địch Thanh, lắc lắc đầu, lại gật gật đầu nói:

- Nhưng trời xanh sẽ không tuyệt tình như vậy, ngươi sẽ tự hóa giải được.

Người đó nói xong, chậm rãi rời đi.

Bước đi của người đó không nhanh, nhưng chỉ trong chớp lát, đã biến mất dạng.

Mọi người đều cảm thấy người đó nói chuyện giật gân, Vương Khuê thấy người kia rời đi thì thở phào nhẹ nhõm. Địch Thanh cũng không hiểu ra sao, đột nhiên hoảng hốt, rồi bỗng nhớ ra một chuyện, nói với ông lão bán rượu

- Lão trượng, lão có biết người đó tên là gì không?

Lão bán rượu nói:

- Ai da, ngay cả các người cũng không biết hần là ai sao ? Vậy sao hần có thể đoán mệnh được cho các người?

Trương Ngọc lạnh lùng nói:

- Hần là ai? Dù sao cũng chẳng phải là hoàng đế?

Ông lão bán rượu cười xòa nói:

- Người đó chẳng phải là hoàng đế gì nhưng là thần tiên. Tên là Thiệu Ung, xem tướng rất chuẩn...

Không đợi ông lão nói hết, Địch Thanh và Triệu Trinh cùng đồng thanh nói:

- Cái gì? Đó chính là Thiệu Ung sao?

Triệu Trinh kinh ngạc vô cùng, thầm nghĩ nghe nói Thiệu Ung là thần tiên, giải mộng rất chuẩn, đoán mệnh như thần, nếu không Triệu Doãn Thăng sẽ không nói là mời Thiệu Ung giải mộng. Bản thân luôn muốn được gặp Thiệu Ung, nào biết đã lỡ dịp tốt. Thiệu Ung quả là danh bất hư truyền, chỉ một cái nhìn cũng có thể đoán được hần đang có tâm sự.

Địch Thanh trong lòng kích động, thân hình run lên bần bật. Người đó đúng là Thiệu Ung?

Hần đương nhiên đã nghe tới thanh danh của Thiệu Ung, chính là từ miệng Quách Tân mà biết. Thiệu Ung là đệ tử của Trần Đoàn, cũng là người trong lời tiên đoán Ngũ Long, chỉ có Thiệu Ung mới biết được sự kì diệu của Ngũ Long.

“Di Lặc ra đời, tân phật độ kiếp...Ngũ Long xuất hiện, nước mắt không dừng!” Đây vốn là lời tiên tri của Thiệu Ung, rốt cuộc là ý gì, có lẽ chỉ có Thiệu Ung mới biết được!

Hôm nay Thiệu Ung lại nhìn Địch Thanh bằng con mắt khác so với những người còn lại, lẽ nào đã đoán được giữa Địch Thanh và Ngũ Long có bí mật gì chẳng? Vì sao Thiệu Ung lại nói trong cuộc đời hần có nhiều biến cố, lẽ nào trong tám tối có thiên cơ, có thể đoán được chuyện sau này của hần? Rốt cuộc Ngũ Long thần bí như thế nào? Tại sao sức mạnh của Địch Thanh hần tự nhiên xuất hiện rồi tự nhiên lại biến mất.

Tâm tư của Địch Thanh như nước thủy triều dâng, nhất thời tâm tư rối loạn...

Triệu Trinh nói:

- Vương Khuê, nhanh chóng phái người đi mời Thiệu Ung tiên sinh quay lại.

Địch Thanh đang có ý định tự nguyện xin đi mời, nhưng Vương Khuê đã nói:

- Lý Giản, Vũ Anh, hai người các người đi tìm đi

Lý Giản vốn là thủ hạ của Quách Tuân, làm việc lão luyện, Vũ Anh tuổi ít nhưng từng trải, có thể gánh vác nhiệm vụ lớn. Vương Khuê nắm trong tay số cấm binh này cũng đã nắm vững được bản tính của họ, gã định bảo Địch Thanh đi nhưng lại thấy hần đang hồn bay phách lạc, chỉ sợ hỏng việc, nên không chỉ bảo gì.

Hai người Lý Giản, Vũ Anh nhận lệnh, cưỡi ngựa chạy theo hướng đi của Thiệu Ung.

Vương Khuê không nghĩ nhiều như Địch Thanh, chỉ là đang nghĩ tới những điều Thiệu Ung nói “ Địch Thanh, người là anh hùng trong thiên hạ”! thì không kìm nổi nhìn Địch Thanh một cái, chỉ thấy Địch Thanh thần sắc hoảng hốt, nhúm mày.

Trong lúc đó, xa xa vang tiếng vó ngựa, sáu bảy con ngựa đang chạy tới trước, đằng sau còn có mười người khác, nhìn trang phục, có vẻ như là người của nha dịch huyện Cửng.

Vương Khuê thấy những người này hung dữ, có ý đồ không tốt, lại nhìn thấy tên đi đầu chính là gã công tử kia, trong lòng nghĩ cái gì tới sẽ phải tới, khẽ nói:

- Bảo hộ Thánh công tử!

Đám thị vệ hướng về phía trong, Vương Khuê ưỡn ngực đứng ra, trong lòng cân nhắc: “tên công tử cần sĩ diện không cần mạng sống kia có lai lịch gì mà phải được cả nha dịch thế kia?

Đám nha dịch kia nhìn thấy Vương Khuê sừng sững tại chỗ, như rồng như hổ, rất có uy thế, không khỏi tiến chậm lại, tên công tử đó chỉ Vương Khuê, quát:

- Chính là hần đã đánh bị thương gia đình nhà ta, lại còn đánh ta, may mà ta chạy nhanh, các người mau bắt y lại.

Đám nha dịch tiến lên một bước, dẫn đầu là một tên đầu hơi trọc, vung xích sắt quát,

- Các người dám đánh công tử nhà ta! Đúng là không muốn sống nữa rồi. Nếu biết điều thì bó tay chịu trời, đi với bọn ta về nha môn.

Wương Khuê lạnh lùng nói:

- Nếu không biết điều thì sao?

Tên hói đầu đó ngẩn ra, quát:

- Tên to gan lớn mật, lại còn kiêu ngạo như thế, trong mắt người còn có vương pháp không?

Wương Khuê vốn mang nón để che khuất hình xăm, nghe vậy tháo nón xuống, lạnh lùng cười:

- Chắc người biết Vương pháp ở đâu?

Người hói đầu nọ vừa nhìn thấy chữ khắc trên trán Vương Khuê, lẩm bẩm hỏi:

- Người..người là cấm quân?

Wương Khuê lạnh lùng cởi bỏ vạt áo cấm vệ, lộ ra trang phục đại nội, chậm rãi nói:

- Ta không chỉ là cấm quân, mà còn là Tiền điện thị vệ, các người còn muốn ta đi cùng một chuyến về nha môn không?

Người hói đầu nọ cuống quýt quỳ một chân xuống đất nói:

- Ty chức không biết thân phận của đại nhân, xin đại nhân thứ tội

Wương Khuê chất vấn :

- Có thân phận thì không cần xử theo công lý sao?

Tên hói đầu nọ chân tay luống cuống không ngừng nói:

- Đương nhiên không phải, đương nhiên không phải.

Gã khó xử, lai lịch của Tiền công tử cũng không nhỏ, nhưng đứng trước một Tiền điện thị vệ, gã chỉ là một nha môn huyện Cửng, cho dù có mượn gan trời, cũng không dám đắc tội Vương Khuê.

Tiền công tử thấy thế choáng váng, Vương Khuê lạnh lùng nhìn y một cái, hỏi:

- Huyện lỵ huyện Cửng ở đâu?

Tên nha dịch đầu hói vội trả lời:

- Đại nhân, xin đại nhân bỏ qua cho, xin đừng truy cứu.

Wương Khuê nói:

- Ta cũng không muốn truy cứu, nếu như không truy cứu, thì vương pháp ở đâu chứ?

Tiền công tử vốn có ý lùi bước, nhìn thấy Vương Khuê nói thế thì sợ vãi đá ra quần nhưng vẫn cả gan nói:

- Cấm quân thì sao chứ? Lễ nào cấm quân cũng chưa bao giờ phạm sai lầm? Lời nói của cha ta trước mặt thái hậu cũng còn có trọng lượng, một cấm quân như người thì là cái gì chứ?

Triệu Trinh nói nhỏ với Địch Thanh:

- Lai lịch người này thế nào?

Cuối cùng Dịch Thanh cũng định thần lại được nhưng cũng không rõ lai lịch của Tiền công tử, liền buông bỏ những nghi ngờ, quát hỏi:

- Cha ngươi là ai? Cha ngươi ở đây sao?

Đám thị vệ cười ầm lên, Tiền công tử tức giận quát:

- Tiểu tử, ngươi có gan thì đứng ra đây!

Dịch Thanh cười khẩy nói:

- Ta có gì mà sợ.

Hắn có hoàng đế là chỗ dựa, thầm nghĩ: “cho dù cha của tên tiểu tử này có là Thiên Vương, ta đây cũng không phải sợ.”

Tiền công tử giận dữ, loảng xoảng một tiếng rút kiếm, xông ra chỗ Dịch Thanh. Vương Khuê nhìn thấy liền nắm lấy cổ tay của Tiền công tử, lập tức dùng sức bẻ một cái, khóa tay chéo sau lưng. Tiền công tử mặc dù biết chút võ võ, nhưng sao có thể là đối thủ của Vương Khuê? Gã ngoe đầu, thấy cuối đường lại có ba tên kỵ binh đang đi tới, không giấu được niềm vui sướng, hô lên:

- Cha cứu con với!

Trong ba người cưỡi ngựa, một người mặt trắng không râu, một người mặt trắng râu dài, người còn lại sắc mặt ngăm đen. Người mặt trắng râu dài nghe thấy tiếng Tiền công tử tri hô, vội thúc ngựa tới, hỏi:

- Xảy ra chuyện gì thế?

Tiền công tử kêu lên:

- Đám người này không biết là đạo tặc nơi nào, không ngờ lại vây hãm con, cha nhất định phải...

Lời nói chưa dứt, “bốp” một tiếng thật lớn, Tiền công tử bị đánh cho hoa mắt, là bị phụ thân của mình cho một cái bạt tai.

Trong lúc hồ đồ Tiền công tử nhìn thấy phụ thân quỳ trước mặt một công tử, giọng run run nói:

- Thần tiếp giá muội xin Thánh Thượng thứ tội.

Khi bọn nha dịch đang nghi ngờ, lại thấy Tiền đại nhân run rẩy quỳ xuống gọi công tử kia là Thánh Thượng, tức thì tất cả đều kinh hãi quỳ xuống. Tên đầu trọc run rẩy cả người, không nói thêm được câu gì, Tiền công tử cổ họng như bị tắc há hốc mồm, trước mặt như toàn màu đen, có nằm mơ cũng không nghĩ tới, người gã đắc tội lại chính là Hoàng đế!

Triệu Trinh cười nói:

- Hóa ra là Hiếu Nghĩa Cung Sử, nghe thấy lời nói của lệnh lang, cứ nghĩ mãi, cha y rốt cuộc là ai mà y lại kiêu ngạo như thế?

Người râu dài mồ hôi đầy trán, không ngừng thanh minh nói:

- Thần đáng tội chết, thần quản giáo không nghiêm, đáng bị phạt, mong Thánh Thượng nghiêm trị.

Hóa ra người râu dài đó là Tiền Duy Tế, vốn là công sử của Hiếu Nghĩa Cung huyện Cửng, là một Lộc quan không có thực quyền gì. Bản thân Tiền Duy Tế không có gì đáng nói, nhưng anh trai gã Tiền Duy Diễn từng đảm nhiệm Xu Mật Sứ, Tiền Duy Tế cũng ăn hôi theo, cũng có chút quyền lực. Tiền Duy Tế này cực kì biết luồn cúi, năm xưa thân thiết với anh trai Lưu thái hậu là Lưu Mĩ Phàn nên được ngồi vào chức Xu Mật Sứ, sau đó triều thần cực liệt phản đối, nói là ngoại thích không được nắm binh quyền, Lưu thái hậu bất đắc dĩ, mới truất binh quyền của Tiền Duy Diễn.

Triệu Trinh vốn đã chán ghét thân thích của Lưu thái hậu, nhưng nghĩ vẫn còn phải dùng người này nên nhẹ nhàng nói:

- Đứng dậy hết lên đi

Mọi người đứng dậy, Tiền Duy Tế sớm đã xách con đến trước mặt Triệu Trinh, lại đá một cái thật mạnh, rơi lệ nói:

- Xin Thánh Thượng phạt thật nặng thằng con hư hỏng này đi ah, lão thần chỉ có một đứa con trai nhưng...lại dám đắc tội với thánh thượng, lão thần cũng không dám cầu cứu.

Triệu Trinh thở dài nói:

- Tiền Cung sử, sau này chớ để lệnh công tử lại tiếp tục gây chuyện thị phi nữa, chuyện lần này...coi như bỏ qua.

Gã thâm nghĩ: “Vào lăng Vĩnh Định còn cần tên Tiền Duy Tế này chỉ điểm, tha cho con trai y, cũng sẽ khiến y tận tâm làm việc.”

Tiền Duy Tế cảm thấy có chút khó có thể tin được, vội vàng dập đầu nói:

- Tạ ơn thánh thượng.

Tiền công tử cũng vui mừng khôn xiết, liên tục dập đầu.

Triệu Trinh nói với người mặt trắng không râu:

- Văn Ứng, trong cung chuẩn bị thế nào rồi?

Hóa ra hai người cùng tới cùng với Tiền Duy Tế là Diêm Văn Ứng và Lý Dụng Hòa.

Triệu Trinh đúng là vì phục xuất tuần, nhưng tế bái tổ tiên vẫn phải dựa theo quy định để tiến hành. Hoàng đế Đại Tống mỗi lần tế lăng đều phải ở Hiếu Nghĩa, Vĩnh An tắm rửa chay giới sau đó mới được làm lễ tế bái.

Triệu Trinh cải trang tới huyện Cửng sớm đã để Diêm Văn Ứng đến cung Hiếu Nghĩa tìm Cung Sử để chuẩn bị, còn dặn dò những người này không được làm ảnh hưởng đến người dân. Tiền Duy Tế nghe thấy nói Thánh Thượng đến đây thì nào dám chậm trễ, vội vàng tới, không ngờ thằng con trai kiêu ngạo của mình lại dám ngạo mạn với Hoàng thượng.

Diêm Văn Ứng nói:

- Bẩm thánh thượng, mọi việc đã được chuẩn bị xong rồi

Chỉ đợi thánh thượng tới.

Triệu Trinh định đi trước thì Vũ Anh đã kịp đi tới nói:

- Thánh thượng, không tìm được Thiệu tiên sinh Thiệu Ung, Lý Giản vẫn đang đi tìm, thần về trước báo cáo tình hình.

Địch Thanh có chút thất thần, thâm nghĩ mệnh mình đúng là gặp nhiều trắc trở, chẳng mấy khi có cơ hội được gặp Thiệu Ung, cuối cùng vẫn không được gặp.

Tiền Duy Tế nghe được hai chữ “Thiệu Ung” sắc mặt có chút biến đổi, vội hỏi

- Thánh thượng có chuyện gì thế? Không biết thần có giúp được gì không?

Triệu Trinh nói tóm gọn tính hình lúc này kể cho gã nghe, Tiền Duy Tế lập tức nói:

- Xin thánh thượng khởi giá tới cung Hiếu Nghĩa, thần sẽ phái người đi tìm, nếu có tin tức, lập tức bẩm báo Thánh Thượng.

Triệu Trinh bắt đầu đi, gật đầu nói:

- Được, vậy người phái người đi tìm đi, bọn ta đi đây.

Y lên ngựa trước, Tiền Duy Tế vội đi trước dẫn đường, bọn thị vệ vây quanh, đám người cùng đi về phía cung Hiếu Nghĩa.

Muốn tới cung Hiếu Nghĩa trước tiên phải qua đồi Ngọa Long. Đồi Ngọa Long cảnh thế hùng vĩ, phía Đông giáp núi Thanh Long, đúng là tạo nên thế ngọa hổ tàng long. Khi Triệu Trinh qua đồi, nhìn về dãy núi nguy nga, trong lòng yên lặng cầu khẩn:

- Cầu phụ hoàng phù hộ cho con, sớm được chấp chính. Con có thể lo việc nước ổn thỏa, không phụ vị trí của thiên tử, bảo vệ thiên hạ thái bình.

Phụ thân của Triệu Trinh là Chân Tông Triệu Hằng sớm đã được an táng trong đồi Ngọa Long của huyện Cửng, hoàng lăng địa thế thuận lợi, địa thế cao hơn lăng của Thái Tổ Thái Tông, danh ghi Vĩnh Định. Xung quanh lăng Vĩnh Định từng bách xanh tươi, cây cối um tùm, cứ như dáng đứng thẳng của cây thương dài.

Trước khi Triệu Trinh muốn vào nghĩa trang thì nhất định phải tắm rửa sạch tịnh trong ba ngày bởi vậy cũng không thể vào khuôn viên lăng. Dưới sự dẫn đường của Tiền Duy Tế, Triệu Trinh đi tắt qua con đồi, tới trước cung Hiếu Nghĩa Hành rồi mới xuống ngựa.

Vương Khuê nhìn xung quanh cung Hiếu Nghĩa, thấy thị vệ bảo vệ lăng chưa quá mười người, bởi cung Hiếu Nghĩa rất lớn, chỉ sợ phòng bị không chu toàn liền nói với Tiền Duy Tế:

- Tiền Cung Sử, lần này Thánh thượng vi hành xuất cung, thị vệ mang theo không nhiều, chuyện hộ vệ thánh giá...

Tiền Duy Tế vội hỏi:

- Điểm này có thể yên tâm, ta đã thông báo với Trương Huyện Lệnh của huyện Cửng, lệnh cho gã điều động người trong huyện tới hộ vệ, hẳn lúc này đã tới bảo vệ lối đi trên đồi Ngọa Long, người bình thường đều không thể ra vào. Thánh thượng dặn dò đây là việc phải làm thật bí mật, bởi vậy ta không dám cho bọn họ đến cung trước để hộ giá.

Vương Khuê mặc dù thấy Tiền Duy Tế suy xét chu toàn, nhưng vẫn không dám khinh suất, liền chia đám thị vệ đi theo làm ba nhóm, thay phiên hộ giá như trong đại nội vẫn thường làm.

Đợi sắp xếp thỏa đáng, Vương Khuê mới nói với Địch Thanh:

- Địch huynh, nghe nói sở dĩ ta có thể được làm Tiền điện, là bởi vì có Địch Thanh huynh tiến cử lên Thánh Thượng?

Địch Thanh cười nói:

- Chỉ là việc nên làm thôi

Vương Khuê lạnh lùng nói:

- Tại hạ và Địch Thanh không quen biết gì nhau, không biết Địch Thanh vì sao lại tiến cử ta vậy?

Địch Thanh nghiêm mặt nói:

- Chính bởi vì ta và ngươi không quen biết nhau, nên ta mới tiến cử Vương huynh. Nhiều năm ở Ma Khâm, Vương huynh không than trách phận, tính tình thẳng thắn, nếu Địch Thanh ta không tiến cử người tài như thế, thì tiến cử ai đây?

Vương Khuê nhìn Địch Thanh thật lâu, mới nói:

- Địch huynh, lần này ta được Thánh thượng đề bạt, không thể không báo, sẽ tận tâm bảo vệ thánh thượng được bình an. Nếu Thánh thượng bớt đi lại, áp lực của ta cũng ít đi. Ta biết mối giao hảo giữa huynh và Thánh thượng, không biết huynh có thể ở đây được ba ngày không, đồng thời sẽ canh giữ trước cửa phòng của Thánh thượng, thuận tiện khuyên Thánh thượng chớ tùy ý đi lại nơi này.

Địch Thanh cười nói:

- Chuyện đó có khó gì, huynh yên tâm, cứ để ta lo

Vương Khuê thở phào, thi lễ nói:

- Vậy thì vất vả rồi

Vương Khuê vốn cho rằng khuyên hoàng thượng tĩnh tâm không phải là chuyện dễ, vì thế mới nhờ Địch Thanh giúp đỡ. Không ngờ rằng trong ba ngày này, Triệu Trinh không hề ra ngoài nửa bước, Triệu Trinh luôn ở trong phòng ngủ, không ai biết hoàng thượng đang làm gì trong đó.

Chả mấy chốc đã qua hai ngày, cung Hiếu nghĩa bình an vô sự, đám thị vệ tuy bên ngoài thấy buồn chán, nhưng trong lòng lại thấy vui. Địch Thanh lại cầu nguyện được bình an, để có thể sớm quay về với Vũ Thường.

Tối ngày thứ ba, trăng mới lên, Địch Thanh theo thường lệ canh trước điện, hẩn ngồi trước điện, ngẩng đầu nhìn lên, nhìn thấy ánh trăng sáng mờ ảo, lòng thầm nghĩ: “truyền thuyết từ xưa này, trên cung trăng có Ngô Cương phạt Quế, gian nan vất vả, khó gặp được ý trung nhân. Ta cũng chẳng khác gì Ngô Cương, lâu rồi chưa được gặp Vũ Thường, nàng có khỏe không? Nàng nhất định vẫn còn khỏe, vậy còn có điều gì nữa đây? Ôi!

Địch Thanh không khỏi tự trách, lại nghĩ,

- Ta đang nhớ về Vũ Thường, lúc này nàng chắc hẳn cũng đang nhớ ta, chỉ có điều nàng chắc chắn sẽ nhớ đến câu thơ tương tư gì đó, là câu gì ấy nhỉ?

Hắn đang định lấy ra quyển

45. Chương 20: Âm Sát.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 20: Âm sát.

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh phát hiện có người núp trong bụi hoa thì trong lòng ngạc nhiên nghi ngờ, lại quay trở về trước điện.

Trương Ngọc thấy làm lạ bèn hỏi:

- Huynh quay lại làm gì đó? Tốt bụng định trực thay ta sao?

Địch Thanh hạ giọng nói lại điều hắn vừa mới phát hiện. Trương Ngọc cũng trở nên căng thẳng, thấp giọng hỏi:

- Là ai được cơ chứ? Lẽ nào lại là thích khách?

Địch Thanh hạ giọng nói:

- Không rõ lắm, nhưng bây giờ không nên làm kinh động đến Hoàng thượng. Người cẩn thận một chút...

Địch Thanh đang định đi tìm Vương Khuê thảo luận, cánh cửa phòng mở ra, Triệu Trinh nói:

- Địch Thanh, người vào đi, trẫm có chuyện muốn nói với người.

Triệu Trinh đứng ở trước cửa, hai hàng lông mày nhăn lại.

Địch Thanh hơi kinh ngạc nhưng vẫn đi vào căn phòng, thấy bên trong căn phòng bài trí rất giản dị, màu trắng là cơ bản, có một sự ảm đạm. Triệu Trinh ngồi xuống chỉ vào chỗ ngồi bên cạnh nói:

- Không cần đa lễ, ngồi đi.

Địch Thanh mặc dù theo Triệu Trinh có vài ngày, vẫn còn chưa hình thành thói quen thi lễ. Lần này nghe thấy Triệu Trinh đề cập đến mới hơi tỉnh ngộ, trước mặt hẳn chính là Hoàng đế. Nhưng Địch Thanh nhìn thế nào vẫn thấy vị Hoàng đế này rất không giống.

Triệu Trinh sau khi thấy Địch Thanh ngồi xuống thì thở dài nói:

- Trẫm thật không giống một Hoàng đế. Trẫm thậm chí có lúc còn cảm thấy mình chẳng qua chỉ là một thứ rác rưởi.

Địch Thanh vội hỏi:

- Thánh Thượng quá khiêm nhượng. Người...người. ..

Vốn định nói mấy câu ca tụng công đức, nhưng công lao đó đều là của Thái hậu, Địch Thanh không đành lòng lừa gạt Triệu Trinh nên đành im lặng.

Triệu Trinh không để ý đến sự khó xử của Địch Thanh, nhìn cây nến đỏ đang cháy, nói lẩm bẩm:

- Địch Thanh, trẫm rất cô đơn. Trẫm từ nhỏ đã không có bạn chơi cùng, lấy một người phụ nữ mình không yêu, cả ngày nghe bốn từ "Thái hậu không cho phép!", lại chịu sự trói buộc của mấy lão thần mục nát đó. Địch Thanh, ngươi là người bạn đầu tiên của trẫm đó.

Địch Thanh có chút thấy được sủng ái mà lo sợ, mặt toát mồ hôi nói:

- Thần hổ thẹn không dám nhận.

Thật sự là hẳn có chút xấu hổ, bởi vì cho tới nay, hẳn toàn là bắt chẹt Triệu Trinh.

Triệu Trinh nghiêng đầu lại, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, nếu trẫm tự mình chấp chính, chắc chắn sẽ trọng dụng ngươi. Trẫm tuyệt đối không nuốt lời.

Địch Thanh vâng vâng nói:

- Thánh Thượng cất nhắc rồi.

Trong lòng hẳn nghĩ, Hoàng đế Trọng Trinh này không biết còn có thể làm Hoàng đế được bao lâu nữa? Nếu chẳng may Thái hậu tự mình chấp chính thì chỉ sợ mình sẽ không được trọng dụng mà còn bị rơi đầu. Ta và ngài cộng lại sợ cũng chẳng chống lại được một đầu ngón tay của Thái hậu ấy chứ.

Triệu Trinh thở dài, đứng lên đi tới đi lui trong phòng, giơ tay lên vẽ vẽ trong không trung:

- Nếu trẫm tự mình chấp chính, làm một minh quân thiên cổ, sửa đổi những thói xấu của Đại Tổng, chấn hưng uy thế quốc gia Đại Tổng, dẹp loạn Bình Tây Bắc, thu phục mười sáu châu U Vân, thống nhất thiên hạ, học theo Tần Hoàng Hán Vũ, giống như Thái Tổ vậy, vó ngựa đi khắp thiên hạ. Địch Thanh, nếu như trẫm cầm quyền, thì chắc chắn sẽ trọng dụng ngươi. Nếu trẫm là Hán Vũ Đế thì ngươi chính là Hoắc Khứ Bệnh đánh Hung Nô. Nếu Trẫm nếu là Đường Thái Tông thì ngươi chính là Lý Tĩnh diệt Đột Quyết!

Địch Thanh thấy Triệu Trinh dong dạc, vẻ mặt đầy hưng phấn thì thầm nghĩ hãy còn sớm, còn chưa tới lúc nằm mơ đâu. Nhưng lúc này, Địch Thanh làm sao mới có thể nói ra mấy câu mất hứng được chứ?

Triệu Trinh đột nhiên ngừng lại bước chân, thở dài một hơi nói:

- Nhưng Trẫm có khả năng tự mình chấp chính sao?

Địch Thanh sau một lúc lâu mới nói:

- Thánh Thượng là thân tử của Thái hậu...

Triệu Trinh lẩm bẩm nói:

- Trẫm thật sự là con ruột của Thái hậu sao? Vậy tại sao Thái hậu lại đối tốt với Triệu Doãn Thăng hơn trẫm? Có rất nhiều chuyện, Thái hậu thà rằng nói với Triệu Doãn Thăng, chứ không nói với trẫm.

Địch Thanh không kìm nổi cười lên:

- Quan hệ giữa Thánh Thượng và Thái hậu cả thiên hạ đều biết, làm sao mà sai được chứ?

Dưới ánh nến, Triệu Trinh sắc mặt âm trầm bất định, đột nhiên nói:

- Địch Thanh, ngươi có còn nhớ, trong Tập Anh Môn, trẫm đã từng nói có việc muốn cầu ngươi không?

Địch Thanh gật đầu nói:

- Xin Thánh Thượng cứ dặn dò.

Triệu Trinh đi tới, cầm lấy tay Địch Thanh. Địch Thanh có chút lúng túng, nhưng không giãy ra, chỉ cảm thấy trong lòng bàn tay Triệu Trinh đầy mồ hôi lạnh. Lại nhìn vào hai tròng mắt của Triệu Trinh, dường như cũng có ý kinh hãi.

- Địch Thanh, lần này trẫm đến lăng Vĩnh Định, cầu tiên đế phù hộ cho ta được tự chấp chính là một chuyện, cầu tiên đế phù hộ cho Thái hậu bình an là chuyện thứ hai. Tuy nhiên, trẫm còn muốn làm một chuyện thứ ba nữa. Chuyện này ngươi nhất định phải giúp trẫm.

Địch Thanh thấy sắc mặt Triệu Trinh xanh mét, thì cảm thấy sống lưng lạnh ngắt, cười lớn nói:

- Là chuyện gì vậy?

Mặc dù bốn bề vắng lặng, Triệu Trinh vẫn quay đầu nhìn lại rồi mới nói nhỏ:

- Trẫm muốn vào căn phòng bí mật để quan tài của tiên đế để lấy một thứ đồ.

Địch Thanh giật mình nói:

- Muốn lấy vật gì? Việc này...không ổn đâu.

Hoá ra báii tể Chân Tông, chỉ cần cử hành nghi thức ở Hiến Điện ở bên trong nghĩa trang là được rồi. Nhưng nếu như muốn nhìn quan tài của Chân Tông thì phải đến Huyền Cung ở dưới ngầm.

Địch Thanh dù chưa từng đến lăng Vĩnh Định nhưng cũng biết các cơ quan bên trong Huyền Cung để di thể của Hoàng đế vô cùng nhiều. Đó là vì muốn phòng bị người ngoài đến quấy nhiễu di thể của Chân Tông. Nhưng Triệu Trinh lại muốn đi vào Huyền Cung đó? Đó là chuyện khiến người ta nghe xong cũng phải kinh sợ.

Triệu Trinh vô cùng lo lắng nói:

- Bất kể như thế nào, trẫm nhất định phải đi, tiên đế chắc chắn phù hộ trẫm. Nói cách khác...

Ông ta không nói tiếp nhưng sắc mặt tái nhợt, nắm chặt lấy tay Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, ngươi nhất định phải giúp trẫm, trẫm cầu xin ngươi. Chuyện này mà thành thì trẫm và ngươi chính là huynh đệ sinh tử, không bao giờ dứt bỏ.

Tâm tư Địch Thanh rối bời. Thấy sự sợ hãi trong lời cầu khẩn của Triệu Trinh, nghĩ đến mối giao tình trước đây, nghĩa khí của hán dăng lên, cắn răng nói:

- Được rồi, thần nguyện nước sôi lửa bỏng cũng không chối từ.

Triệu Trinh thấy Địch Thanh nhận lời, mặc dù trong mắt còn có ưu sầu, nhưng đã thở phào một hơi, thấp giọng nói:

- Được lắm. Có câu nói này của người trẫm cũng có chút vững vàng rồi. Địch Thanh, ngươi lui ra đi. Đến lúc đó trẫm sẽ tìm ngươi. Chuyện này tuyệt đối không được để cho người khác biết.

Sau khi Địch Thanh rời khỏi phòng của Triệu Trinh thì trong lòng đầy nghi hoặc. Rốt cuộc là Triệu Trinh muốn lấy vật gì quan trọng đây? Tự ý vào Huyền Cung Chân Tông không phải là chuyện nhỏ. Triệu Trinh làm sao dám chắc được việc có thể đi vào cơ chứ?

Trương Ngọc thấy Địch Thanh côi lòng đầy tâm sự, thấp giọng nói:

- Địch Thanh, không sao chứ?

Địch Thanh muốn nói lại thôi, nhớ tới lời nhắc nhở của Triệu Trinh bèn lắc đầu nói:

- Không có gì, Thánh Thượng đang phiền lòng mà thôi.

Lại nghĩ đến chuyện có người ẩn nấp trong bụi hoa, hần liền cau mày nói:

- Trương Ngọc, ta đi trước tìm Vương Khuê hỏi một chút, người ở đây canh gác cẩn thận.

Trương Ngọc gật đầu nói:

- Huynh cũng cẩn thận đó.

Địch Thanh trở về chỗ gần bụi hoa, nhìn lại xung quanh, thấy có một con đường kéo dài đi ra. Hần đi theo con đường nhỏ đó, đi được không xa, chợt nghe thấy ở chỗ tối có người nói khẽ:

- Sùng Đức.

Địch Thanh trả lời:

- Thiên Hòa.

Hoá ra qua thời gian giao ca, nhóm cầm vệ lại thay đổi một lần khẩu lệnh. Hành động này của Vương Khuê có ý nghĩa là hao tổn tâm huyết, chỉ là để phòng người bên ngoài đục nước béo cò. Từ phía sau cây có một người đi ra, khuôn mặt ngăm đen, nói năng thận trọng, đó chính là thị vệ Lý Dụng Hòa bên cạnh Triệu Trinh. Lý Dụng Hòa hỏi:

- Địch Thanh, người đến đây làm gì?

Địch Thanh hỏi ngược lại:

- Huynh có thấy có người đi qua đây không?

Về mặt Lý Dụng Hòa có chút mất tự nhiên, lảng ánh mắt đi nói:

- Không có.

Địch Thanh thấy ánh mắt Lý Dụng Hòa chớp sáng, kiểu như nghĩ một đằng nói một nẻo, trong lòng trầm xuống, cảm giác Lý Dụng Hòa có chút kỳ lạ thì bèn nói tránh đi:

- Ở ngoại vi của huynh là ai đang trực?

Lý Dụng Hòa trả lời đơn giản:

- Vương Khuê.

Địch Thanh nói:

- Ta đang có việc muốn tìm Vương Khuê. Chỗ này nhờ cả vào Lý huynh rồi.

Lý Dụng Hòa gật gù đầu, lắc mình về phía sau cây. Địch Thanh sải bước rời đi, đi đến nơi mà Lý Dụng Hòa không thể nhìn thấy được thì lắc mình ẩn sau một tảng đá lớn, lặng yên nhìn về phía Lý Dụng Hòa. Một hồi lâu sau, không thấy động tĩnh của Lý Dụng Hòa, Địch Thanh trong lòng nghi hoặc, đang định đứng dậy thì đột nhiên cảm thấy có người lén lút đi qua, trong lòng Địch Thanh kinh sợ, chuyển người sang mặt bên khác của tảng đá lớn, tay giữ lấy chuôi đao.

Người lén lút kia dừng bước chân, quát khẽ:

- Địch Thanh, đệ đến nơi đây làm gì?

Địch Thanh nghe ra là tiếng của Vương Khuê thì thở phào một cái nói:

- Vương Khuê, ta đang muốn tìm huynh đây. Có chuyện lạ.

Wương Khuê chậm rãi đi ra, ánh mắt sắc bén nhìn thẳng vào Địch Thanh.

Địch Thanh không thẹn với lương tâm, thản nhiên nói:

- Vừa rồi ta thấy hình như có động tĩnh từ hướng này. Lúc nãy mới thừa dịp Trương Ngọc đang trực thay ca nên lại đây để xem xét. Huynh có thấy người ngoài lui tới hay không?

Wương Khuê nói:

- Không có người ngoài, chỉ có người trong cung đi qua.

Địch Thanh hỏi:

- Là ai?

Vương Khuê nói:

- Là một Thuận Dung (thuận dung là một trong chín loại thiếp của Vua) của tiên đế, họ Lý, cũng là tỉ tỉ của tán trục Lý Dung Hòa. Lý Dung Hòa luôn ở trong kinh hộ giá. Lần này đến huyện Cửng, Lý Thuận Dung nhớ đệ đệ của mình nên đến thăm. Ta đã cho phép rồi.

Địch Thanh biết Thuận Dung là người phụ nữ cấp ba, cấp bốn của Hoàng đế (Chính xác là xếp thứ năm trong các loại thiếp), bình thường không được coi là phi tần được sủng ái. Nghe nói Lưu Thái hậu ghen tị, sau khi Chân Tông qua đời, trong các phi tần, ngoại trừ Dương Thái hậu vẫn còn ở lại kinh thành ra, các phi tử còn lại đều bị phân phát đi xuất gia ở các nơi. Thuận Dung này coi giữ phần mộ của Chân Tông, rất là thê lương. Nghĩ đến đây, Địch Thanh cũng nảy sinh chút cảm thông với người phụ nữ này. Nhưng sự nghi hoặc vẫn không mất đi. Hẳn thăm nghĩ, cho dù là Lý Thuận Dung thăm hỏi đệ đệ thì cũng chẳng cần phải núp trong bụi hoa như thế làm gì?

Tuy nhiên một người phụ nữ yếu ớt, chắc hẳn không tạo được sự uy hiếp đối với Hoàng Thượng. Địch Thanh nghĩ vậy liền nói:

- Thế thì không sao, ta đi xung quanh xem xét chút.

Vương Khuê cười nói:

- Địch Thanh, người cẩn thận chút cũng là tốt. Đừng đi xa quá. Thánh Thượng muốn tại Ngũ Lậu canh ba bái tết tiên đế, chúng ta phải có mặt đủ để hộ giá.

Địch Thanh gật gù đầu, đi ra ngoài. Một con đường lát đá xanh, dưới ánh trăng chiếu xuống trông trơn láng như tơ lụa. Khí trên núi tươi mát phả vào mặt khiến cho đầu óc thoải mái tỉnh táo.

Địch Thanh biết đi theo con đường này thì sẽ đến tấm lăng của Chân Tông. Không tiện đi thêm, hẳn chọn một con đường nhỏ rồi chậm chậm bước đi. Hắn đi trên ánh trăng, càng đi càng lệch xa. Chỗ này đã không còn là trong phạm vi đề phòng của Vương Khuê, cũng không có ai coi giữ. Địch Thanh tùy tay hái một đóa hoa dại, lòng thăm nghĩ nơi này cảnh sắc thật là đẹp. Nếu như có thể cùng với Vũ Thường cùng nhau tản bộ nơi này thì thật chẳng kém gì chốn thần tiên. Hái về cho nàng mấy bông hoa, nhất định nàng sẽ rất thích, nhưng chỉ sợ hoa hái về rồi sẽ héo đi rất nhanh.

Hắn tìm một nơi sạch sẽ ngồi xuống, nhìn mặt trăng trên trời, trong lòng tràn đầy hình ảnh nữ tử thanh tú kia. Đang lúc mơ màng thì đột nhiên nghe thấy ở phía bên tay trái nơi sườn núi có tiếng người vọng đến. Địch Thanh trong lòng rung mình, đi nhẹ nhàng qua bên đó, đi qua một cánh rừng, chỉ nhìn thấy có một nữ tử ngồi bên một con đường tối, y phục màu thâm mĩ xanh đen, là cách ăn mặc của ni cô, đang bái lạy về hướng ánh trăng, trong miệng thì thảo. Địch Thanh mơ hồ nghe được tiếng ni cô kia nói:

- Cầu xin người..rời xuống địa ngục....cam lòng.

Gió nhẹ thổi qua, Địch Thanh nghe được dứt quãng, lại lặng yên tiến lên hai bước thấy ni cô kia đứng dậy, cầu nguyện hai câu, lại quỳ xuống, nói:

- Bồ Tát ở trên, dân nữ tạ ơn người mấy năm nay đã chiếu cố đến no. Biết nó không sao, dân nữ xin cảm tạ ân đức. Nhưng mấy năm nay dân nữ ngày đêm mong muốn được nhìn bóng dáng nó, cầu xin Bồ Tát rủ lòng thương cho con được gặp nó một lần, con có chết cũng không uổng!

Lúc này Địch Thanh đã lách đến bên cạnh ni cô đó, chỉ thấy hai hàng nước mắt từ gò má nàng chảy xuống rơi lã chã xuống phía bụi rậm. Ni cô tuổi trung niên, dung nhan hao gầy, trên khuôn mặt mơ hồ vẫn còn nhìn ra được vẻ đẹp trước đây.

Đúng vào lúc này, xa xa có tiếng bước chân vang lên. Địch Thanh ẩn người đi, nhìn thấy Lý Hòa Dung vội vàng chạy tới.

Trong lòng Địch Thanh khê động, thầm nghĩ chẳng lẽ thật sự trùng hợp như vậy? Người phụ nữ này chính là phi tử của Chân Tông? Cũng là tỉ tử của Lý Dụng Hòa?

Lý Dụng Hòa đến trước ni cô nói:

- Hôm nay tỷ làm sao mà lại lỗ mãng như vậy? Thiếu chút nữa là bị người ta phát hiện ra, hỏng mất đại sự. Người phụ nữ không hiểu:

- Ai phát hiện?

Lý Dụng Hòa nói:

- Là thị vệ trước điện, tên là Địch Thanh. Người này cực kỳ cảnh giác, đệ thấy hắn có vẻ như là phát hiện được có người đến gần cung Hiếu Nghĩa. Đệ đã nói với tỷ bao nhiêu lần rồi. Thánh Thượng muốn vào canh ba nửa đêm...Đến lúc đó mới là cơ hội của chúng ta...

Y giảm âm thanh xuống thấp, lúc liền lúc dứt.

Trong lòng Địch Thanh rung mình, thầm nghĩ, bọn họ muốn làm gì vào canh ba nửa đêm tại Ngũ Lâu? Chẳng lẽ muốn gây hại cho Hoàng Thượng? Lý Dụng Hòa này rất được Hoàng Thượng tín nhiệm. Nếu như đúng là gây hại cho Triệu Trinh, vậy thì thật khó lòng mà phòng bị được.

Người phụ nữ kia nói:

- Ta không thể...

Nói tới đây khuôn mặt tràn đầy sự u oán, kéo lấy cánh tay của Lý Dụng Hòa nói:

- Đệ nhất định phải cẩn thận, bằng không Thái hậu nàng sẽ không bỏ qua chúng ta đâu.

Lòng Địch Thanh trầm xuống, thầm nghĩ hóa ra Lý Dụng Hòa đã bị Thái hậu mua chuộc hoặc uy hiếp nên mới gây hại cho Triệu Trinh.

Lý Dụng Hòa nhẹ giọng nói:

- Đệ đương nhiên sẽ cẩn thận, tỷ yên tâm đi. Lần này Tiền Duy Tế đã nói với đệ rồi. Có hắn ta ở đó thì chúng ta chắc không có vấn đề gì.

Địch Thanh chỉ cảm thấy lưng lạnh ngắt. Hắn thực sự không muốn tin, nữ tử u oán này liên hợp với Lý Dụng Hòa để gây hại cho Hoàng Thượng. Nhưng sự thật đang ở ngay trước mắt, chẳng thể do việc Địch Thanh tin hay không tin. Địch Thanh trong lòng lo lắng, chỉ sợ rút dây động rừng. Hắn khê lui sang một bên, muốn tìm mấy người Vương Khuê để bàn thêm về cách ứng phó. Đến chỗ rẽ thì đột nhiên nghe thấy có tiếng còi thê lương từ cung Hiếu Nghĩa truyền đến. Tiếng còi đó đã phá vỡ sự tĩnh mịch của màn đêm. Xung quanh tấm lạng trở nên chấn động!

Địch Thanh chấn động, thấy phía cung Hiếu Nghĩa có ánh lửa chớp động, trong lòng căng thẳng, chạy vội về. Địch Thanh về đến trước cung Hiếu Nghĩa, tất cả các thị vệ cung trước điện đều đã đổ xô về phía cung Hiếu Nghĩa, gấp gáp hỏi:

- Chuyện gì thế? Thánh Thượng đâu?

Địch Thanh đột nhiên nghĩ đến một điều gì đó liền quát:

- Lý Giản, Lý Vũ Hanh, các người mang theo mười người tạm thời chặn ngay đường chính, đề phòng có người tiến vào, những người còn lại đi theo ta hộ giá!

Bọn thị vệ đều gật đầu. Địch Thanh cùng bọn thị vệ tới trước điện, phát hiện Vương Khuê, Trương Ngọc cùng với những người canh giữ trước điện đều đã không còn ở đó thì hơi hoảng hốt, gọi to:

- Vương Khuê, Trương Ngọc!

Sau đó liền vọt đến phòng của Hoàng Thượng, chẳng quan tâm gì đến việc bấm báo nữa mà đá văng cửa xô vào phòng.

Trong phòng có một ánh kiếm sắc bén, trực tiếp chỉ thẳng vào cổ họng Địch Thanh. Địch Thanh lùi lại sau một bước nhìn thấy đó là Vương Khuê thì liền hỏi:

- Thánh Thượng...

Thoáng thấy Triệu Trinh đang ngồi trong phòng thì thở phào hỏi:

- Các thị vệ ngoài điện đâu rồi?

Vương Khuê chậm rãi thu kiếm, thấy Địch Thanh đã đưa đến hơn mười thị vệ, nói:

- Sau điện Cung Hiến Nghĩa đột nhiên bốc cháy, ta đã lệnh cho hai người đi trước xem xét tình hình, để phòng kẻ thù dương đông kích tây, ta đã phái toàn bộ người ở trước điện đến ngay bên Thánh Thượng. Vừa này người phá cửa xông vào, ta còn tưởng là kẻ địch...

Địch Thanh khoát tay nói:

- Không cần giải thích, ta hiểu mà. Vương Khuê, ta dẫn theo mười bốn người lại đây, còn có mười người do Lý Giản suất lĩnh, tạm thời đang thắt chặt đường chính.

Nhìn thấy trong phòng Triệu Trinh ngoài Vương Khuê, Trương Ngọc ra còn có năm người, Địch Thanh nói:

- Lúc này đầu tiên phải bảo vệ sự an toàn của Thánh Thượng, sau đó cho người đi cứu hỏa...

Vương Khuê cau mày nói:

- Ta đã để Đỗ Phóng và Ôn Lương Ngọc đi thăm dò tình hình cháy rồi, mà sao vẫn chưa quay lại nhỉ?

Địch Thanh nói: - Ta đi xem.

Triệu Trinh đột nhiên nói:

- Địch Thanh, người ở lại bên trẫm.

Vương Khuê lập tức nói:

- Xa Dạ Vĩnh, Thân Báo Hỷ, các người hãy ra sau điện xem xét, đồng thời phụ trách sắp xếp người cứu hỏa. Nếu nhìn thấy Đỗ Phóng và Ôn Lương Ngọc thì bảo bọn họ quay về hộ giá.

Hai thị vệ nhận lệnh liền đi ra khỏi phòng. Lúc này hậu điện đã vang lên từng hồi chiêng. Diêm Văn Ứng vọt vào trong phòng, nhìn thấy Triệu Trinh còn ở đó thì vội hỏi:

- Thánh Thượng, còn không mau đi thôi. Lửa sắp lan đến chính điện rồi.

Triệu Trinh vỗ bàn nói:

- Tiền Duyệt Tế đâu rồi? Sao vẫn chưa qua đây? Lý Dụng Hòa đâu rồi? Bây giờ đang ở đâu?

Còn chưa dứt lời, ngoài cửa có tiếng người kêu lên:

- Thánh thượng!

Người đó bước nhanh xông tới, chính là Lý Dụng Hòa.

Trong lòng Địch Thanh rung mình, đứng chắn bên cạnh Triệu Trinh. Lửa này tới đột nhiên như vậy, nói không chừng là kẻ địch vàng thau lẫn lộn, hẳn không thể không đề phòng.

Triệu Trinh thấy Lý Dụng Hòa tiến đến liền hỏi:

- Lý Tấn Trực, còn Tiền Duyệt Tế đâu?

Lý Dụng Hòa nói:

- Thánh thượng, thần mới nghỉ ngơi, biết có lửa cháy liền vội vàng tới ngay, cũng không thấy Tiền Duyệt Tế đâu.

Triệu Trinh hừ lạnh nói:

- Bây giờ trong cung cháy, Tiền Duyệt Tế thân là cung sử, không thể đùn đẩy trách nhiệm thế được.

Lý Dung Hòa vội hỏi:

- Thánh thượng, bây giờ không phải là lúc truy cứu trách nhiệm. Trong cung bị cháy, thần thấy khó có thể không chế được. Thánh thượng phải ra khỏi đây đã rồi hãy tính sau, nếu không lửa cháy đến, chỉ sợ sẽ nguy hiểm.

Y đi lên phía trước hai bước nói:

- Thần hộ tống Thánh Thượng đi trước.

Vương Khuê theo bản năng ngăn Lý Dung Hòa lại, nói:

- Lý Tán Trực, chức trách hộ tống Thánh Thượng này, giao cho chúng ta là được rồi.

Địch Thanh hơi ngạc nhiên, thấy rằng dường như Vương Khuê cũng có ý hoài nghi đối với Lý Dung Hòa.

Lý Dung Hòa ngăn ra, nói:

- Vậy thì còn không đi đi?

Vương Khuê hỏi:

- Đi về phía nào?

Lý Dung Hòa nói:

- Cứ đến lăng Hoàng đế đã rồi nói sau. Ở đó có mấy chục cấm quân hộ vệ, lại thêm mấy người chúng ta ở đây nữa, có thể bảo vệ sự an toàn của Thánh Thượng.

Vương Khuê xoa người thi lễ với Triệu Trinh, nói:

- Thánh Thượng, xin đi giá trước.

Triệu Trinh gật gật đầu, đi ra khỏi phòng với sự hộ tống của Vương Khuê, Địch Thanh. Lúc này bọn thị vệ đã tụ tập hai mươi người đến. Triệu Trinh thấy thế, cảm thấy an tâm một chút, nói:

- Chúng ta đến chỗ lăng tẩm Tiên đế đã.

Triệu Trinh vẫn một lòng muốn mạo hiểm binh qua của Thái Tổ, nhưng lần này lấy thân mạo hiểm, đã có ý hối hận rồi.

Vương Khuê nói:

- Lăng tẩm của Tiên đế không thể đi được!

Lý Dung Hòa ngăn ra, vội hỏi:

- Vì sao?

Vương Khuê lạnh lùng nói:

- Vì ta nghi ngờ có người sẽ gây hại cho Thánh thượng!

Lý Dung Hòa nhíu mày:

- Người nói ai?

Vương Khuê trầm giọng nói:

- Hôm nay sau giờ Ngọ, ta có nhìn thấy một người xì xào bàn tán với Tiền Duy Tế, dường như đang bàn tính điều gì đó. Bây giờ cung Hiếu Nghĩa có cháy, Tiền Duy Tế lại chậm chạp chưa tới. Con trai của Tiền Duy Tế đắc tội Thánh Thượng, dù là chuyện cũ Thánh thượng bỏ qua nhưng Tiền Duy Tế chưa chắc đã không còn ý xấu trong lòng, cấu kết với người ngoài. Lửa lần này cháy to như vậy, mấy người Đỗ Phóng bây giờ còn chưa quay lại, chắc là đã gặp bất trắc rồi. Ta nghĩ chắc chắn là có người phóng hỏa để gây lộn xộn, che khuất tầm nhìn để thừa cơ gây hại cho Thánh thượng. Mà trong cung Hiếu Nghĩa này, nhất định đã có thích khách lọt vào rồi.

Lúc này Địch Thanh mới biết Vương Khuê cũng thật cẩn thận, thở phào một cái. Vương Khuê vung tay lên, bọn thị vệ hiểu được ý của anh ta liền bao vây lấy Lý Dụng Hòa. Triệu Trinh ghen hòng nhìn trên trời, chẳng nói câu gì. Lý Dụng Hòa thấy mọi người vây lại thì không hề hoảng hốt mà lạnh lùng hỏi:

- Cái người xì xào bàn tán với Tiền Duy Tế kia đương nhiên chính là ta sao?

Wương Khuê nói:

- Chính xác! Không biết người có dám nói hết ra nội dung cuộc nói chuyện giữa người và Tiền Duy Tế cho mọi người ở đây nghe không?

Lúc này, lửa lớn càng lớn hơn, tất cả các cung nhân, cung nữ cung Hiếu Nghĩa đều chạy đi cứu hỏa. Có một người vội vã chạy tới, nhìn thấy bọn thị vệ và Triệu Trinh thì vui mừng nói:

- Thánh thượng....

Wương Khuê quát:

- Đứng ở bên ngoài, không được đến gần, nếu không sẽ giết không luận tội!

Người nọ ngẩn ra, vội hỏi:

- Ty chức là Phó sứ Trang Biệt cung Hiếu Nghĩa, trong cung có cháy, ty chức tìm khắp nơi không thấy Tiền Đại nhân đâu nên đến để hộ giá!

Wương Khuê dặn dò:

- Trang Phó sứ, ngài dẫn mọi người trong cung cố gắng khống chế thể lửa. Nếu có người lạ lui tới thì cần bẩm báo ngay. Về phần hộ giá Thánh thượng, ta sẽ có trách nhiệm.

Trang Biệt thấy Vương Khuê đằng đằng sát khí, không dám làm trái, liền vội dẫn người đi cứu hỏa. Triệu Trinh ở bên nhìn thấy, trong lòng lo sợ. Diêm Văn Ứng đã quát lên:

- Vương Khuê, người thật to gan! Thánh thượng ở đây, người dám tự mình làm chủ?

Wương Khuê ngăn ra, xoay người quỳ một gối xuống nói:

- Thánh Thượng, thần được Thánh Thượng khen ngợi mới đạt được vị trí như hiện nay, chỉ muốn hộ vệ Thánh thượng an toàn, cứu cung tận tụy, đến chết mới thôi. Xin Thánh thượng hãy tin tưởng thần.

Ánh mắt y sáng quắc, tràn đầy sự khẩn thiết. Triệu Trinh nhìn rồi quay sang phía Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, người thấy thế nào?

Địch Thanh bước ra khỏi hàng, nói:

- Thần và Vương Khuê có cùng ý nghĩ. Lúc này cháy trong cung là chuyện nhỏ, hộ vệ Thánh Thượng an toàn là chuyện lớn. Lời nói của Vương Khuê rất có lý. Thần cũng cảm thấy Lý Dụng Hòa rất khả nghi.

Thấy Triệu Trinh tràn đầy kinh ngạc, Địch Thanh lại nói ra chuyện có người đi qua trạm kiểm soát của Lý Dụng Hòa, tiếp cận cung Hiếu Nghĩa. Hắn vốn định nói ra thêm chuyện nhìn thấy Lý Thuận Dung ở trên núi ra nữa, nhưng nghĩ lại thì vẫn nên kìm nén suy nghĩ này.

Địch Thanh lại nói tiếp:

- Nếu Thánh thượng không tin thì có thể hỏi Trương Ngọc.

Trương Ngọc bước ra khỏi hàng nói:

- Khởi bẩm Thánh thượng, lời nói của Địch Thanh là thật.

Như lửa dữ giữa trời quang, ánh mắt tràn đầy sự hoài nghi đề phòng của mọi người đều nhìn vào Lý Dụng Hòa. Về mặt Triệu Trinh trầm như nước nói:

- Lý Dụng Hòa, người có thể cho ta một lời giải thích được không?

Lý Dụng Hòa quỳ gối xuống, lo lắng nói:

- Thánh thượng, thần đối với Thánh thượng luôn trung thành. Chẳng lẽ Thánh thượng lại không tin thần?

Vương Khuê lạnh lùng nói:

- Biết người biết mặt khó biết lòng. Người đừng có đánh lừa dư luận. Tiền Duy Tế bây giờ đang ở đâu? Hôm nay người đã nói gì với Tiền Duy Tế?

Lý Dụng Hòa quay đầu nhìn phía Vương Khuê, quát:

- Vương Khuê! Thánh thượng đối đãi người không tệ. Bây giờ đang lúc nguy hiểm, người không lo lắng cho sự an nguy của Thánh thượng mà chỉ muốn nội chiến, thật sự khiến ta thất vọng!

Vương Khuê nói:

- Muốn trừ bên ngoài phải trừ bên trong trước. Muốn hộ vệ Thánh thượng thì trên dưới cần một lòng. Nếu bên trong có phản đồ thì làm sao có thể bảo toàn được? Thánh thượng, nếu như người này không nói ra chân tướng thì thần xin Thánh thượng hãy hạ chỉ bắt anh ta!

Triệu Trinh cau mày nói:

- Dụng Hòa, đến nước này rồi, người vẫn còn không thể nói ra được hay sao? Nếu như người thật sự không thẹn với lương tâm, sao không nói tất cả cho trẫm biết?

Lý Dụng Hòa nhìn Triệu Trinh, sàu thẳm nói:

- Thánh Thượng, thần không thể nói, càng không muốn lừa người, nhưng thần tuyệt đối không gây hại cho người. Thánh Thượng, mấy năm nay thần đối đãi với người như thế nào chứ?

Triệu Trinh do dự. Lúc này anh ta tín nhiệm nhất là mấy người Diêm Văn Ứng, Lý Dụng Hòa, Địch Thanh. Mặc dù Vương Khuê được anh ta đề bạt trọng dụng nhưng trong thời điểm thế này, muốn tin theo Vương Khuê bắt Lý Dụng Hòa thì trong lòng anh ta như tự mình hủy hoại Trường Thành vậy. Anh ta trầm ngâm hồi lâu mới nói:

- Dụng Hòa, ta tin người!

Vương Khuê cả kinh, vội la lên:

- Thánh thượng...

Triệu Trinh lắc đầu nói:

- Vương Khuê, người và Lý Dụng Hòa, Diêm Văn Ứng, Địch Thanh và tất cả các cấm quân ở đây đều là những người ta tin tưởng nhất. Lúc này trẫm chỉ hy vọng các người có thể đồng tâm hiệp lực, ứng phó cục diện.

Anh ta đi qua kéo Lý Dụng Hòa, lại kéo lấy tay Vương Khuê rồi cho bắt tay nhau, chậm rãi nói:

- Tất cả những chuyện quá khứ, để cho nó qua đi. Vương Khuê, người nói xem thế nào?

Vương Khuê không thể làm trái, đành phải nói:

- Thần tuân chỉ.

Trong lúc đó một tiếng hét thảm thiết truyền đến khiến mọi người kinh hãi, quay đầu nhìn lại thì thấy từ phía xa xa có một người chạy tới, máu tươi chảy từ trên trán xuống, nhìn trang phục thì đúng là thị vệ mà Vương Khuê vừa phái đi. Người này thất tha thất thểu tới trước mặt mọi người, không trụ nổi, ngã lộn ra đất, giơ tay lên quay đầu về phía sau chỉ:

- Ba người bọn họ đều chết rồi...thần...Cố kễ thù.

Vương Khuê phóng qua đó, vội hỏi:

- Kẻ thù là ai?

Còn chưa dứt lời, Địch Thanh đột nhiên kêu lên:

- Cẩn thận!

Vương Khuê giật mình, phút chốc tránh ra, chỉ thấy ánh đao như tấm khăn lụa xoẹt qua người Vương Khuê, cắt vỡ vạt áo trước ngực y. Nếu như y không lùi bước đúng lúc, chỉ sợ đã bị đao này xuyên qua tim rồi.

Người vung đao kia lại là chính là thị vệ mặt đầy máu tươi đó. Mọi người kinh ngạc, nhất thời không biết chuyện gì xảy ra. Vương Khuê đã hiểu, người này không phải thị vệ, mà là thích khách. Thích khách đục nước béo cò mặc đồ của thị vệ, dùng máu tươi bôi lên mặt, cố tình khàn giọng, chính là muốn lẫn lộn tầm mắt, nhân cơ hội đánh lén.

Nói như vậy thì ...các thị vệ vừa rồi phải đi đều đã chết cả rồi? Vương Khuê nghĩ đến đây, mặc dù không kinh sợ nhưng lúc lui về phía sau đã rút trường kiếm ra, một kiếm đâm tới. Một tiếng “keng” vang lên, hoa lửa bắn khắp nơi, người đánh lén kia vừa đúng lúc lấy đao ngăn một kiếm của Vương Khuê.

Hai người đao kiếm giao nhau, đều là hiên ngang như nhau. Vương Khuê kinh hãi, đao này chất chứa sức mạnh rất lớn, thu phát tự nhiên. Người đánh lén đó cũng âm thầm kêu khổ, thầm nghĩ thị vệ bên cạnh Triệu Trinh quả nhiên võ công cao cường. Một ý nghĩ chợt loé lên trong đầu, người đánh lén dựa thế lặn một vòng vượt qua Vương Khuê, lao thẳng tới Triệu Trinh. Hai người Địch Thanh, Lý Dụng Hòa không chút do dự, mỗi người một bên đứng trước Triệu Trinh.

Vương Khuê hét vang văng trường kiếm về phía ngực người nọ. Trường kiếm như cầu vồng, cứ như sẽ làm một đường đi thẳng vào lưng người nọ vậy, không ngờ người nọ bỏ nhào về phía trước kia chỉ là chiêu giả, nhón chân một cái đã chạy xuyên ra ngoài. Trường kiếm của Vương Khuê tính sai thế đi, sượt qua vạt áo của người nọ cắm xuống đất, “phập” một tiếng, thân kiếm rung lên khiến người ta cũng phải sợ. Thích khách kia chạy ra khỏi vòng vây của bọn thị vệ, đi vào trong bóng tối rồi sau đó là tiếng cười dài:

- Cầu Hoàng đế, lần này giết không được ngươi, chỉ sợ ngươi không qua được đêm nay!

Sắc mặt Triệu Trinh xám ngoét. Trương Ngọc định đuổi theo, Vương Khuê nói:

- Giặc cùng đường chó đuổi!

Sắc mặt y âm tình bất định, nhìn về hướng thích khách chạy trốn, trong lòng thầm nghĩ, chắc chắn thích khách biết hộ vệ bên cạnh Thánh thượng trùng trùng, lần này nghĩ muốn giết mình trước, gạt bỏ trợ thủ đắc lực của Thánh thượng, sau đó mới ra tay với Thánh thượng. Nhưng không ngờ sự tính toán tỉ mỉ như thế của hắn đã bị Địch Thanh nhìn thấu, bản thân mình cũng có thể đủ sức chống lại sát chiêu của thích khách đó. Thích khách đó xuất chiêu không trúng, lập tức rời đi, cũng là một nhân vật giỏi. Bây giờ phải coi việc bảo vệ Hoàng đế là chính, không thể để cho bọn chúng điếu hổ ly sơn được.

Trương Ngọc dừng lại, oán hận nói:

- Chẳng lẽ cứ để cho y dễ dàng chạy thoát như vậy sao?

Địch Thanh nói:

- Tại sao phải đuổi theo chứ? Y nhất định sẽ quay lại.

Mọi người rùng mình, thầm nghĩ Địch Thanh nói không sai. Thích khách bố trí tỉ mỉ như thế, gây cháy cung Hiếu Nghĩa, cải trang ám sát, nhất định sẽ không cam lòng dừng tay như vậy.

Vương Khuê chậm rãi nói:

- Người đó mặc quần áo thị vệ. Chỉ sợ mấy người Đỗ Phóng đã bị bọn chúng hạ độc thủ rồi.

Còn chưa dứt lời thì một tiếng nổ lớn vang lên từ phía hậu điện. Hậu điện cung Hiếu Nghĩa không chịu được lửa lớn đã đổ sụp hoàn toàn. Ngọn lửa vươn xa, đã đến điện chính. Ngay cả những người đứng ngoài điện cũng đều cảm thấy sự nóng bức của thế lửa.

Nhưng trong lòng mọi người đều là sự lạnh băng.

Vương Khuê đột nhiên nhìn phía Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, vừa rồi đa tạ huynh đã nhắc. Nhưng...thích khách nguy trang vô cùng giỏi, làm sao huynh biết được y là kẻ địch chứ?

Địch Thanh nói:

- Ta thấy người đó cử chỉ lão đảo nhưng đôi mắt rất có thần, không giống người mới trải qua cuộc chiến đấu kịch liệt. Hơn nữa y tuy là mặt y tuy là đầy máu nhưng đao kiếm vẫn ngay ngắn, quần áo không vướng bụi bẩn. Nhìn thế nào thì cũng không giống như kiểu vừa mới trải qua một cuộc huyết đấu.

Vương Khuê cẩn thận suy nghĩ, không khỏi thầm khen óc quan sát nhạy bén của Địch Thanh. Y thoáng thấy Địch Thanh còn đang trầm tư, bèn hỏi:

- Địch Thanh, huynh có vấn đề gì sao?

Địch Thanh cau mày nói:

- Ta cảm thấy.... thích khách đó quan quen.

Nói xong liền nhìn qua phía Trương Ngọc. Trương Ngọc khó hiểu nói:

- Huynh nhìn ta làm gì? Chẳng lẽ là bằng hữu của chúng ta.

Địch Thanh nhắc nhở:

- Không nhất thiết là bằng hữu của chúng ta. Nói không chừng đã từng đánh nhau sống chết với chúng ta. Ta nghĩ đệ không nên quên.

Trương Ngọc nhăn mày, nhớ lại tình hình lúc trước, đột nhiên kêu lên:

- Là Trị Quốc Thiên Vương. Người đó chính là Trị Quốc Thiên Vương.

Mọi người đều kinh sợ, Vương Khuê hỏi:

- Người đó chính là Trị Quốc Thiên Vương trước đây chạy thoát khỏi Tào phủ đúng không?

Trương Ngọc nói:

- Đúng thế. Địch Thanh vừa nói, ta liền nhớ ra ngay. Người này thực sự đúng là Trị Quốc Thiên Vương xuất hiện ở Tào phủ. Nhưng.... sao y lại đến đây?

Sắc mặt Vương Khuê âm trầm bất định, Triệu Trinh cả giận nói:

- Di Lặc Giáo (Phật giáo) này âm hồn không tan, không ngờ lại đại nghịch bất đạo như thế. Sau khi trăm quay về kinh thành nhất định phải triệu tập cấm quân bắt hết tất cả các giáo đồ Di Lặc.

Trong lòng Địch Thanh nghiêm nghị, thầm nghĩ nếu quả thật thích khách chính là Trị Quốc Thiên Vương xuất hiện ở Tào phủ thì thật không ổn chút nào. Có khả năng người đó và Hạ Tùy có mối liên quan. Hạ Tùy lại là người của Thái hậu. Chẳng lẽ... vụ ám sát lần này, Thái hậu là chủ mưu? Rốt cuộc Lý Dụng Hòa có âm mưu quỷ kế gì? Vì sao Thánh thượng lại tin y như vậy?

Lửa cháy càng thêm mãnh liệt. Triệu Trinh thấy lửa lớn ở cung Hiếu Nghĩa càng ngày càng không thể cứu vãn thì không khỏi thở dài một tiếng, hỏi:

- Bây giờ nên ứng phó thế nào đây?

Vương Khuê an ủi:

- Thánh thượng không cần lo lắng. Cung Hiếu Nghĩa cháy, dù không thấy tung tích Tiền Duy Tế đâu nhưng lúc này còn có hơn mười nha dịch huyện Củng ở ngoài núi. Nếu biết ở đây cháy chắc chắn sẽ thông báo cho Trương Huyện lệnh huyện Củng. Cho nên thần phỏng đoán thì chậm nhất là sáng sớm mai, Trương huyện lệnh sẽ dẫn người tới hộ giá. Chúng ta nên ngồi chờ cứu viện.

Triệu Trinh an tâm đôi chút. Địch Thanh thì lại lo lắng vô cùng, thầm nghĩ, luôn là Tiền Duy Tế liên hệ nhân sự ở huyện Củng. Nhưng Tiền Duy Tế bây giờ không thấy đâu, nha dịch của huyện Củng này có đến hay không thì vẫn còn chưa biết.

Lý Dụng Hòa ở bên nói:

- Thần không tán thành đề nghị của Vương Khuê. Nơi này cách lăng tẩm tiên đế không xa. Đi vào trong đó thì sẽ tốt hơn ở đây rất nhiều.

Vương Khuê phản bác:

- Theo như thần thấy. Cung Hiếu Nghĩa này bây giờ đã là nguy cơ trùng trùng. Ai mà biết được ở lãng tã đó sẽ không có kẻ địch lẫn vào? Hơn nữa kẻ địch ở trong tối ta ở ngoài sáng, ai có thể đảm bảo dọc đường chúng ta đến lãng tã không xảy ra vấn đề gì?

Triệu Trinh nghe đến mức đau đầu, hỏi Địch Thanh:

- Người nói xem nên làm thế nào?

Địch Thanh do dự nói:

- Thần lại đồng ý với ý kiến của Vương Khuê.

Triệu Trinh bất đắc dĩ nói:

- Vậy được rồi. Trẫm sẽ ở lại đây.

Vương Khuê thấy Triệu Trinh đồng ý đề nghị của mình, trong lòng an tâm một chút, mời Triệu Trinh dựa vào tường viện để ngồi. Hơn mười thị vệ làm thành vòng tròn vây quanh Triệu Trinh. Như thế thì dù có mấy trăm binh mã tiến đến, trong lúc cấp thiết, chỉ sợ cũng không phá được vòng hộ vệ của mọi người.

Vương Khuê thấy thần sắc mọi người hoặc là hoảng sợ, hoặc là mờ mịt thì biết được rằng mọi người đột nhiên gặp phải tình huống như thế này, nhất thời chưa biết ứng biến thế nào. Từ đủ loại dấu hiệu như việc cung Hiếu Nghĩa cháy, Tiền Duy Tế không thấy đâu, bốn thị vệ bị giết, Trị Quốc Thiên Vương đến ám sát mà phán đoán, kẻ địch đã tính toán một cách tỉ mỉ cả rồi. Tuy Trị Quốc Thiên Vương đã đi rồi nhưng đêm nay khó tránh một cuộc chiến ác liệt. Huống chi bên trong doanh trại của ta lại còn có một Lý Dụng Hòa lén lén lút lút như thế nữa. Cục diện như thế chỉ sợ có rất nhiều người sẽ không thấy được ánh mặt trời ngày mai. Vương Khuê nghĩ đến đây bèn nhìn sang Địch Thanh.

Địch Thanh cũng là lòng đầy tâm sự, nhìn lại Vương Khuê. Hai người bốn mắt gặp nhau, chậm rãi gật đầu. Dù chưa nói câu nào nhưng lòng đã cùng quyết tâm. Lúc này chỉ có đồng tâm hiệp lực, mới có thể bảo hộ sự an nguy của Triệu Trinh.

Lúc này ánh trăng đã lên cao, bóng cây sum suê, trong trẻo nhưng lạnh lùng treo trên biển lửa, trong sự xán lạn là cô đơn. Trải qua canh giờ này, chỉ nghe thấy xa xa có một tiếng ầm vang lớn. Hóa ra cung Hiếu Nghĩa không chịu nổi lửa lớn, chủ điện cũng sập xuống luôn. Một cột khói đặc phồng lên cao, kéo dài không tắt. Thế lửa nung đỏ nhuộm đỏ bầu trời, giống như ráng chiều đỏ trước lúc mặt trời lặn vậy.

Lại một tuần trà (tầm nửa canh giờ) nữa trôi qua, chỉ nghe được tiếng vó ngựa gấp gấp từ phía xa xa như sấm rền. Ngay sau đó là tiếng ngựa hí dài, tiếng chân bước vang lên, trong bóng đêm có người đi nhanh về phía các thị vệ. Lý Giản ở bên ngoài vòng bảo vệ quát lên:

- Ai đó?

Mọi người nghe thấy tiếng bước chân dày đặc thì biết có rất nhiều người đến, không khỏi kinh sợ.

Có người trả lời:

- Vị đại ca này là thị vệ tiền điện đúng không? Ty chúc là Lã Đường Dương huyện úy huyện Cử, phụng thủ dụ (chỉ thị viết tay) của Trương huyện lệnh đến để hộ giá. Trương Huyện lệnh biết cung Hiếu Nghĩa có biến đã phái chúng ta nhanh chóng đến trước, Trương Huyện lệnh sẽ cùng với nhiều người nữa đi theo sau. Cung Hiếu Nghĩa cháy, thần cứu viện chậm trễ xin Thánh thượng thứ tội!

Lý Giản tiếp nhận thủ dụ, nhìn thấy có tới mấy chục người đến thì trong lòng mừng thầm, nói:

- Các người cứ chờ ở đây đã.

Nói xong liền quay người đi đến trước mặt Vương Khuê, nói lại sự việc. Kỳ thật Vương Khuê sớm đã nghe được, cẩn thận kiểm tra thủ dụ, xác định không có gì sai liền nói với Triệu Trinh:

- Thánh thượng, huyện Cử đến cứu viện, còn sớm hơn thần dự liệu tới mấy canh giờ.

Triệu Trinh thấy viện trợ đến thì mừng rỡ nói:

- Mau bảo bọn họ đến. Trẫm sẽ có thưởng cho bọn họ.

Lý Giản nhận lệnh đến gặp Lã Đường Dương. Vương Khuê nói với Địch Thanh:

- Địch Thanh, huynh đi xem mấy người đến từ huyện đó đi, xem có thể lấy ra trong đó mấy người đi hộ giá được không.

Trong suy nghĩ của Vương Khuê, một huyện nhỏ thì cũng chẳng có mấy nhân tài, nhưng hiện tại trước mắt thì chỉ có thể tìm những người lớn nhất trong những người lớn mà thôi. Địch Thanh gật đầu, bước đi ra ngoài. Lý Giản cũng đã dẫn Lã Đường Dương đến.

Lã Đường Dương thoát nhìn là người khôn khéo lanh lợi, trên mặt gã có một cái nốt ruồi rất to, bên cạnh gã có hai trợ thủ, đều ăn mặc kiểu quan sai.

Lúc Địch Thanh đi lướt qua Lã Đường Dương, trong lòng chợt động, nhưng liếc thấy Lã Đường Dương và hai trợ thủ hạ của gã, thấy thần sắc của ba người đó đều điềm tĩnh, không thấy có vấn đề gì.

Trong lòng Địch Thanh luôn cảm thấy có điều lạ thường nhưng bước chân không dừng mà đã đến trước mặt những quan sai đó, rồi đột nhiên trong lòng kinh hoàng...

Lã Đường Dương đã đi vào vòng trong các thị vệ, tiến lên một bước, cùng với hai trợ thủ quỳ xuống nói:

- Thần khấu kiến Thánh thượng.

Vương Khuê thấy Lã Đường Dương tiến lên một bước thì theo bản năng che trước người Triệu Trinh. Triệu Trinh âm thầm nhíu mày, thầm nghĩ Vương Khuê này có tâm hộ giá là tốt, nhưng nhiều lúc dường như là cẩn thận quá. Anh ta nhẹ nhàng nói:

- Miễn lễ bình thân.

Lã Đường Dương thấy Vương Khuê ngăn ở trước người như thế thì ngắc đầu cười nói:

- Đại nhân cẩn thận như vậy chẳng lẽ sợ ta tập kích hay sao?

Vương Khuê thấy gã cười chân thành, trán lại đầy mồ hôi, chắc là đã vội tới trong đêm đến hộ giá thì không khỏi hổ thẹn với sự hoài nghi của mình, lui hai bước, nói tránh:

- Trương Huyện lệnh khi nào sẽ tới?

Lã Đường Dương nói

- Cung Hiến Nghĩa cháy, sau khi Trương Huyện lệnh biết được thì vô cùng lo lắng. Bởi vậy mới bảo ty chức đến trước hộ giá. Trương Huyện lệnh gần đây bị cảm phong hàn, cố gắng dậy thì cũng phải có người đỡ tay. Nhưng thần nghĩ trước khi trời sáng chắc ông ấy có thể đến được.

Vương Khuê cảm giác có gì đó không đúng nhưng nhất thời lại không nghĩ ra rõ ràng được nên thuận miệng nói:

- Vậy người dẫn theo bao nhiêu người...

Nói còn chưa dứt lời thì nghe thấy tiếng Địch Thanh từ xa xa vang đến:

- Cẩn thận, có kẻ lừa dối!

Vương Khuê giật mình, nhìn thấy một tia âm tàn trong mắt Lã Đường Dương thì không chút nghĩ ngợi, rút kiếm đâm thẳng vào cổ họng Lã Đường Dương.

Một kiếm Vương Khuê đâm ra, đã hiểu được không đúng chỗ nào. Tên Lã Đường Dương thật sự rất trấn tĩnh! Theo lý mà nói thì một huyện úy bình thường sẽ không được nhìn thấy Hoàng đế bao giờ. Trước mặt đấng Thiên tử thì sẽ không thể bình tĩnh như vậy được, huống chi hai trợ thủ hạ của Lã Đường Dương cũng lại trấn tĩnh quá mức!

Vương Khuê xuất kiếm có ý thăm dò. Chỉ cần đối phương có ý xấu thì tất phải đề phòng. Quả nhiên Lã Đường Dương rút kiếm, một kiếm đâm ngăn trường kiếm của Vương Khuê. Một tiếng keng vang lên, đốm

lửa vắng khắp nơi sáng như ngân tinh. Trong mắt Lã Đường Dương hiện lên vẻ kinh ngạc, hiển nhiên cũng ngạc nhiên vì sự phản ứng nhanh chóng của Vương Khuê.

Vương Khuê lập tức nói:

- Hộ giá!

Y vươn người chặn phía trước Triệu Trinh. Nhưng trường kiếm của Lã Đường Dương như rắn, đã uốn lượn đâm tới khiến Vương Khuê không thể không lui.

Nhưng Vương Khuê không lùi! Phía sau y chính là Triệu Trinh. Triệu Trinh tay trái gà không chặt, nếu như y lui một cái không cẩn thận sẽ đặt Triệu Trinh vào chỗ nguy hiểm. Vương Khuê không do dự nữa, thân người đón lấy mũi kiếm vọt tới.

Lã Đường Dương vừa mừng vừa sợ, trường kiếm đâm nhanh nhưng lại không đâm vào cơ thể Vương Khuê. Lúc trường kiếm đâm vào thịt, Vương Khuê nhô khuỷu tay ra đánh thật mạnh vào mặt Lã Đường Dương. Trong thời khắc mấu chốt, Vương Khuê đã ra đòn, dùng vết thương nhẹ để có được cơ hội.

Lã Đường Dương chỉ cảm thấy một lực lớn tác động lên, cả người bay ra ngoài, mặt mũi mơ hồ trước mắt đầy sao. Vương Khuê cũng không đuổi theo, vừa vung tay lên, trường kiếm vung ra, xuyên thẳng vào ngực Lã Đường Dương trong không trung.

Máu tươi bắn ra, trong trời đêm cực kỳ đẹp. Vương Khuê giết chết Lã Đường Dương, nhưng trong lòng lại càng căng thẳng. Bởi vì khi Lã Đường Dương cuốn lấy y thì hai trợ thủ mà gã mang theo đã tả hữu thoát ra, chạy xẹt qua Vương Khuê, đánh về phía Triệu Trinh. Vương Khuê giết được Lã Đường Dương, nhưng lại không kịp ngăn hai tên thích khách còn lại.

May mắn còn có người bên cạnh! Trương Ngọc cũng xem như trải qua trăm trận chiến. Trong thời khắc sinh tử, đã phản ứng lại ngay, bổ nhào một cái liền nắm lấy mắt cá chân của thích khách. Tên đó ở trên không trung, chỉ cảm thấy có một lực mạnh mẽ truyền từ dưới chân lên, vội vàng không kịp chuẩn bị, kêu lên một tiếng ngã bịch một cái xuống đất.

Cứ coi là có Trương Ngọc thì cũng chỉ có thể vô bắt được một người. Nhưng vẫn còn một tên thích khách khác nữa!

Một thích khách khác rung cánh tay lên, đã tung ra đường sắc bén bắn thẳng vào Triệu Trinh đang kinh sợ há hốc mồm.

Vương Khuê căng thẳng, muốn gọi Thánh thượng mau tránh đi nhưng cổ họng đã câm, hai mắt đỏ thẫm, âm thanh vì thế một tiếng cũng không nói ra được. Mắt thấy tia sắc bén kia sẽ bắn vào cơ thể Triệu Trinh thì liền vọt người đánh tới, chắn trước người Triệu Trinh. Ba tia sắc bén đó cuối cùng không vào người.

Người nhào lên đó chính là Lý Dụng Hòa. Lý Dụng Hòa đã không cần giải thích gì, chỉ cần bằng màn bổ nhào đó, Vương Khuê biết đã trách nhầm Lý Dụng Hòa.

Lý Dụng Hòa ngăn trở ám khí của thích khách. Người ở trên không trung, gấp cánh tay, hai tia ám khí đã bị đánh bật trở lại. Y là Tấn Trục nên bên người lúc nào cũng mang theo cơ nổ!

Thích khách kia vốn tưởng rằng đã đạt được rồi, không kịp vội mừng thì thấy ám khí đánh trước mặt. Y cố dốc sức tránh về phía bên, hai ám khí xoẹt qua chạm người. Thích khách đã quyết định tháo chạy!

Lã Đường Dương đã chết, các đồng bọn cũng đang bị đối phó. Y đánh một đòn không trúng, đã không còn có cơ hội xuất thủ nào nữa rồi. Mũi chân thích khách chạm đất, lại tung người lên đánh ra bên ngoài. Nhưng còn chưa kịp tháo chạy thì một mũi tên bắn tới trúng ngực của y. Y lắc mạnh hai cái, cúi đầu nhìn thì chỉ thấy trên ngực bị đâm một tên, y ngã mặt lên trời ngã xuống.

Thị vệ Võ Anh ra tay đúng lúc bắn chết thích khách. Võ Anh bình thường trầm mặc ít lời nhưng trong thời khắc mấu chốt thì cũng không nương tay.

Trong lòng Vương Khuê nhẹ nhõm, thấy Trương Ngọc đang đánh nhau với thích khách cuối cùng, thân hình vừa nhảy lên liền đã đến bên tên thích khách kia. Tên thích khách kia bị Trương Ngọc cuốn lấy thân mình,

cảm giác gió tấp ập đến sau đầu gió tấp nhanh như tên bắn, mới né tránh, thì liền đã nghe thấy một tiếng “phịch” lớn, hai mắt lồi ra, đương nhiên là mất mạng.

Vương Khuê một cước đá vào làm gãy cổ thích khách!

Lúc này phương xa có tiếng kêu thảm thiết không nguôi, không ngờ lại là tiếng của thị vệ. Vương Khuê lo lắng cho tình hình của Dịch Thanh, hét lên:

- Các người bảo hộ Thánh thượng! Nếu có người đến gần thì giết luôn không tha!

Bên hông y còn có vết máu nhưng cũng không thèm nhìn, cả người tung lên phóng về hướng Dịch Thanh, Lý Giản.

Lúc vừa đến gần, dù Vương Khuê can đảm nhưng nhìn thấy tình trạng thê thảm trước mắt cũng không khỏi rùng mình một cái. Trong giờ phút này y chỉ cảm thấy không phải ở nhân gian mà như rơi vào tầng mười tám địa ngục. Những nha dịch mà Lã Đường Dương mang đến đã trở nên như chó điên vậy, gặp người liền vồ. Có mấy người thị vệ không kịp đề phòng liền bị những người đó ôm cổ cắn họng.

Vương Khuê chỉ cảm thấy trong lòng bàn tay rét run, thấy Dịch Thanh bỗng nhiên nhảy vào trong đám người, trường đao vung lên, chém vào một tên nha dịch, đoạt lại một thị vệ. Vương Khuê không khỏi âm thầm khen ngợi, Dịch Thanh này ngày thường láu cá nhưng những lúc thực sự thì có thể trọng dụng được.

Dịch Thanh cũng là có chút bất đắc dĩ. Với cảnh tượng như thế này, hắn dường như đã từng quen. Cảnh tượng này cũng dữ dội giống với cảnh tượng ở thung lũng Phi Long năm đó?

Dịch Thanh nghe theo sự dẫn dắt của Vương Khuê đến đó xem xét nhân sự nha dịch, nhưng vừa mới đến trước mặt mọi người thì đã cảm thấy có gì đó không đúng. Bởi vì trong bóng đêm những người đó đứng như tượng gỗ, ánh mắt mờ mịt. Lập tức Dịch Thanh cảm thấy như đã nhìn thấy tình cảnh này rồi. Hắn liền nhớ ra ngày những người dân bị mất tâm thần của thung lũng Phi Long cũng có bộ dạng y hệt như vậy.

Ngay lập tức Dịch Thanh ra lời cảnh báo, nhưng hắn vừa mới hét lên thì trong đám người có người nói:

- Di Lặc ra đời, tân Phật độ kiếp. Giết người thiện nghiệp, lập địa thành Phật!

Trong lòng Dịch Thanh run lên, quay đầu nhìn lại. Năm đó thung lũng Phi Long cũng là vì mười sáu chữ này, mới dẫn đến một đại họa khôn cùng. Dịch Thanh thật không thể ngờ được rằng, hôm nay, giờ phút này lại nghe thấy những lời này!

Đêm đen như mực, có một đôi mắt sáng trong. Trong đôi mắt sáng đó mang theo một sự tà ác vô tận. Từ trong đáy lòng Dịch Thanh có một tiếng gào thét, hắn đã nhận ra người đó là ai.

Người nọ rõ ràng chính là Đa Văn Thiên Vương - người khiến hắn nhiều năm đau khổ!

Toái Càn Khôn

46. Chương 21: Truy Mệnh.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 21: Truy mệnh.

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Đa Văn Thiên Vương làm sao lại tới đây? Di Lặc giáo rớt cuộc muốn làm gì? Vì sao những người này lại bày ra trăm phương ngàn kế để ám sát Triệu Trinh? Nếu bọn chúng là do Thái hậu sai khiến thì vì sao mấy năm trước bọn chúng lại gây loạn giang sơn Đại Tống?

Địch Thanh nghĩ mãi không ra. Nhưng tình hình cũng không cho phép hắn suy nghĩ nhiều nữa. Sau khi Đa Văn Thiên Vương nói xong câu “Giết người thiện nghiệp, lập địa thành Phật” thì mấy nha dịch kia đã điên cuồng xông tới, hết như ở thung lũng Phi Long năm đó.

Địch Thanh biết như thế không hay rồi liền lập tức lui về phía sau. Một số thị vệ không biết ứng phó thế nào, đến khi có mấy người bị cắn chết tươi thì mới có phản ứng, phản kháng lại mãnh liệt. Địch Thanh chỉ sợ Đa Văn Thiên Vương ra tay nhưng sớm đã không thấy Đa Văn Thiên Vương đâu rồi.

Lý Vũ Hanh xưa nay nhát gan, thấy tình hình như thế thì sợ đến nỗi chân không nhúc nhích. Mấy nha dịch bị mất hết lý trí kia chạy qua phía anh ta, anh ta còn quên mất việc né tránh, chỉ hét lên sợ hãi:

- Đứng đi qua! đứng có đi qua!

Nha dịch kia nghe thấy mệnh lệnh của anh ta liền ôm lấy và cắn vào cổ Lý Vũ Hanh. Địch Thanh ra tay, một đao đâm vào ngực tên nha dịch đó, tên nha dịch ngã xuống, Lý Vũ Hanh cũng ngã ra đất. Địch Thanh một tay bắt lấy cánh tay anh ta, quát lớn:

- Muốn sống thì mau chạy!

Lý Vũ Hanh phục hồi tinh thần lại, cố lấy dũng khí chạy thoát thân. Nhưng lúc này thị vệ và bọn nha dịch đã bao vây chặt lấy. Địch Thanh hơi do dự, thấy một thị vệ bị kẹp thì ra một đao cứu thị vệ đó. Chỉ là giết liên tiếp hai người, Địch Thanh cũng thấy có chút mệt tay. Nếu như thật sự chiến đấu với những kẻ xấu xa hung ác thì hắn sẽ không như thế, nhưng với những người bị đánh mất tâm trí đó thì Địch Thanh có chút không muốn xuống tay.

Lúc này lại có hai người vọt về phía Địch Thanh, Địch Thanh còn đang do dự thì Vương Khuê tới, vung hai kiếm liên cắt đứt cổ họng hai người đó. Địch Thanh quay đầu nhìn lại, vội la lên:

- Vương Khuê, mấy người này bị Di Lặc giáo mê hoặc, mất hết lý trí rồi!

- Huynh không giết hắn, hắn sẽ giết huynh.

Wương Khuê quát:

- Địch Thanh, chúng ta không có lựa chọn!

Địch Thanh nói:

- Chúng ta có thể lựa chọn đi!

Wương Khuê lại xuất kiếm, lại giết thêm một người, quát:

- Dụng ý của bọn chúng chính là ép chúng ta đi! Lúc này chúng ta phải phòng bị nghiêm ngặt, không để bọn chúng đến gần Thánh thượng. Nhưng trên đường chạy trốn, ai có thể đảm bảo được Thánh thượng sẽ không gặp nguy hiểm chứ?

Máu trên trường kiếm rơi xuống ngừng đọng trong đêm xuân lạnh. Trong mắt Vương Khuê tuy có chút bất đắc dĩ nhưng đao kiếm không niệm tình, trong chớp lát lại đã giết chết mấy người.

Các thị vệ bị nhốt đã tỉnh táo lại và chạy về phía Vương Khuê. Mọi người vây thành vòng tròn bên ngoài, thấy mấy nha dịch kia vọt tới thì không nường tay. Tuy mấy nha dịch đó điên cuồng nhưng lại không biết thay đổi theo tình hình, chỉ biết xông về phía trước, không biết né tránh. Chỉ trong chớp lát bọn chúng đã bị các thị vệ chém giết hết.

Trong không khí tràn đầy mùi máu tanh, trên mặt đất máu chảy như sông, một thị vệ nhìn thấy các thi thể đầy trên mặt đất chịu không nổi sự ghê tởm, liền nôn thốc ra, dạ dày các thị vệ khác cũng co giật, mấy người cũng nôn ra theo, tiếng nôn ọe cứ liên tục không thôi.

Wương Khuê thu trường kiếm về. Lúc này anh ta mới băng bó sơ qua vết thương của mình. Đột nhiên anh ta nghe thấy tiếng bước chân từ phía sau vang lên, Vương Khuê quay đầu nhìn lại thì thấy Triệu Trinh đang đi tới dưới sự hộ vệ của các thị vệ, liền quỳ một gối xuống nói:

- Thần thủ vệ không tốt đã khiến Thánh thượng sợ hãi rồi!

Triệu Trinh giơ tay kéo Vương Khuê, thở dài nói:

- Các người đã cố gắng rồi. Trẫm đều đã thấy cả. Chỉ có điều...những người này thực sự có thù hận với trẫm hay sao mà cứ phải lấy tính mạng của trẫm mới được?

Trong lòng Triệu Trinh tràn đầy nghi hoặc, dường như không hiểu bản thân mình cải trang đến đây lại khiến cho kẻ nào đó cố ý tới tập kích.

Vương Khuê do dự một chút nói:

- Lã Đường Dương này chưa chắc đã là huyện úy huyện Cử.

Triệu Trinh nói:

- Nếu không phải là huyện úy huyện Cử thì làm sao lại có thủ dụ của Huyện lệnh được? Ôi, chỉ sợ là không đợi được nhân lực huyện Cử đến cứu giá rồi.

Vương Khuê vội hỏi:

- Thánh Thượng, nói không chừng thực sự có huyện úy tới cứu Thánh thượng nhưng lại bị nhóm nghịch tặc đó đón giết, lấy thủ dụ của bọn họ.

Địch Thanh đột nhiên nói:

- Nói không chừng huyện úy này thực sự phụng theo thủ dụ của Huyện lệnh.

Mọi người trầm mặc, từ trong lòng thấy như toát lạnh. Nếu thật sự là như thế thì chính là tạo phản rồi! Huyện lệnh làm sao có gan lớn như thế được? Lẽ nào có người bày mưu đặt kế? Rốt cuộc là ai muốn ám sát thiên tử? Rất nhiều người đều đang suy đoán nhưng không ai dám nói.

Áng trăng lạnh leo chiếu lên máu đông khiến cho khung cảnh càng thêm lương. Mọi người nhìn mà lòng ưu tư. Đúng lúc này xa xa đột nhiên truyền đến tiếng sáo khoan thai. Mọi người ngẩn ra. Trong lúc khó hiểu đó làm sao lại có tiếng sáo vang tới như thế chứ? Tiếng sáo đó như tiếc nuối thời gian, than đêm dài lạnh lẽo, toàn là ý thế lương. Triệu Trinh nghe xong mà thấy bị thương, hận là chẳng thể khóc lớn lên một trận.

Ngay khi các thị vệ đang ngơ ngác nhìn nhau thì tiếng sáo đã bất thành linh chuyển điệu, tiếng sáo trở nên mờ mịt xa xăm, tràn đầy không khí chiến tranh. Một lát sau tiếng sáo lại thay đổi, chỉ còn là tiếng nước nổ. Tiếng sáo kia trầm thấp nhưng lại cực kỳ có lực. Lại một thời gian nữa trôi qua, xung quanh đều như có tiếng sáo, như ma than quỷ khóc bao vây đám đông bên trong.

Mặc dù Vương Khuê thấy kinh ngạc với sự biến đổi đa dạng của tiếng sáo kia nhưng càng kinh hãi hơn dụng ý của người tới đó. Anh ta hét to:

- Người nào giả thần giả quỷ? Có tài thì ra đây đánh một trận.

Tiếng quát chưa dứt, ánh mắt Võ Anh đã ngưng đọng:

- Mọi người nhìn xem! Rắn kia!

Võ Anh vốn là con người trầm tĩnh. Nhưng bây giờ trong tiếng kêu của anh ta cũng mang ý kinh hoàng.

Mọi người đưa mắt nhìn lại, toàn thân lạnh toát. Trong đêm tối chỉ nghe thấy có tiếng sần sật, căng mắt nhìn về phía đó thấy có vô số rắn độc đang trườn về đám người Triệu Trinh.

Rắn tuôn ra như sóng, bốc lên không ngớt. Triệu Trinh chỉ cảm thấy hai chân như nhũn ra, khàn giọng nói:

- Làm sao...chuyện gì đây? Hộ giá!

Bọn thị vệ cũng choáng váng. Bọn họ có thể đẩy lui thích khách nhưng làm sao có thể đẩy lui được lũ rắn nhiều đến vô cùng vô tận thế này chứ?

Lúc này tiếng sáo gấp hơn. Mặc dù bày rắn độc không bò nhanh lắm nhưng chính cái kiểu uốn lượn phập phồng này càng khiến người ta hết hồn. Tâm trạng Vương Khuê xáo trộn. Anh ta quát:

- Nhanh lên, mau đốt lửa đuổi rắn!

Mọi người bình tĩnh, thầm nghĩ rần rần sợ lửa. Lúc này chỉ có thể lấy lửa đuổi rắn. Đã có thị vệ luồn ra ngoài tụ củi đốt, đốt thành một đám lửa lớn.

Địch Thanh không ngờ đám rắn lại nghe theo sự chỉ huy của tiếng sáo. Kẻ thù thật sự có khả năng đáng kinh ngạc, càng cảm thấy thích khách tập kích sớm đã có sự chuẩn bị, chứ tuyệt đối không phải chỉ là đơn giản đuổi rắn đến tấn công như thế. Địch Thanh lo lắng nói:

- Chỉ sợ bọn họ còn có hậu chiêu.

Vừa mới nói xong thì một tiếng trống vang lên. Tiếng trống như sấm sét, trong trời đêm càng trở nên nặng nề, mang quý khí dày đặc. Mọi người kinh ngạc, Không biết giờ khắc này làm sao lại vẫn còn có người đánh trống?

Tiếng sáo ngừng, bầy rắn ngừng, tiếng trống lại nổi lên, chỉ thấy từ xa xa có một đốm lửa bắn tới, chiếu sáng ở trên cao.

Đó là một hỏa tiễn. Vương Khuê thấy thế thì hừ lạnh một tiếng, mũi ngón chân khẽ nâng lên, một cây củi khô bay lên, vừa trúng vào trên mũi tên kia. Mọi người còn chưa kịp trầm trồ khen ngợi thì đã nghe thấy một âm thanh thành thạch vang lên. Hỏa tiễn kia không ngờ lại nổ tung ra, khói đen phun ra nồng nặc.

Địch Thanh hét lớn:

- Nín thở mau, cẩn thận khói có độc!

Vương Khuê kinh hãi, quát:

- Địch Thanh, Trương Ngọc, bảo hộ Thánh thượng! Chu Quan, Tang Dịch đỡ Lý Dụng Hòa, Vô Anh mở đường, ta sẽ cản người phía sau!

Vương Khuê vốn định đợi quân địch mệt mỏi rồi tấn công, không ngờ mưu kế của đối thủ chồng chất, chỉ có thể ép Vương Khuê, Địch Thanh phá vây. Tuy Vương Khuê biết bị trúng kế nhưng lúc này cũng chẳng còn cách nào khác, chỉ có thể tạm thời rời khỏi chỗ này.

Mặc dù khói đen rất nồng nhưng tốc độ lan ra cũng không nhanh. Địch Thanh sớm đã dùng vải ướt che kín mũi miệng của Triệu Trinh rồi công anh ta trên lưng xông ra ngoài. Mọi người cùng nhau xông ra, rất nhanh đã ra khỏi phạm vi của khói đen. Có một vệ sĩ chậm chân đã hít phải khói đen, người lắc lư hai cái rồi ngã sấp xuống đất.

Mọi người hoảng sợ, không ngờ độc của khói lại có thể lợi hại như thế. Vương Khuê mới đi cứu người nạn thì chợt nghe thấy từ xa xa có mấy tiếng bò rống. Mọi người ngoảnh đầu lại nhìn thì thấy xa xa những đốm sáng hiện lên, càng ngày càng tới gần. Mấy con bò trên đầu có gắn đao nhọn, đuôi cháy lửa xông về phía bọn họ. Lửa bò đến rất nhanh, Vương Khuê kinh sợ kêu lên:

- Địch Thanh, cẩn thận!

Địch Thanh né người tránh bò lửa. Mấy con bò lửa kia vọt xông đến, đập trên đồng lửa, lập tức khói lửa bốc ra tứ phía. Tiếng sáo lại vang lên, bầy rắn lại tuôn ra, sần sật trườn tới. Những người bị ngã xuống đất giãy giụa muốn dậy nhưng lại bị đàn rắn trườn qua và rất nhanh đã bị mất mạng dưới nọc độc rắn.

Trong lòng Vương Khuê, sự kinh sợ và phần nộ đan xen. Không ngờ đối thủ không chỉ có một người, đã dồn anh ta đến bước không thể không trốn. Lúc này hỏa trận đã bị phá, không thể đuổi rắn đi được nữa, chỉ còn một đường chạy trốn về phía lăng đế vương. Nhưng đối thủ đã bày ra sách lược thế này thì làm sao mà biết được chúng có đặt bẫy ở lăng đế vương hay không?

Mọi người chạy rất nhanh. Tuy kinh sợ vô cùng nhưng vẫn hộ vệ Triệu Trinh ở giữa. Địch Thanh lưng công một người. Mặc dù thể trạng không tồi nhưng cũng có chút thở hổn hển. Diêm Văn Ứng vội kêu lên:

- Vừa rồi nếu như sớm chạy đi thì còn có thể cưỡi ngựa, chứ bây giờ thì hay rồi, mất cả thế chủ động.

Triệu Trinh quát lên:

- Bây giờ trách móc thì có tác dụng gì? Vương Khuê, rút cuộc nên đi đâu, người hãy quyết định đi.

Trong lúc bối rối hoảng loạn, Triệu Trinh vẫn chưa mất đi sự mực thước, biết rằng lúc này nên lấy việc ủng hộ sĩ khí làm chính.

Vương Khuê cũng bàng hoàng chưa có kế sách gì. Anh ta quay ra nhìn về phía Địch Thanh, Địch Thanh cau mày nói:

- Như ta thấy thì lăng Vĩnh Định chắc là sẽ có người mai phục...

Bọn thị vệ cũng tán thành, Vương Khuê chậm rãi nói:

- Cũng chưa chắc. Kẻ thù dùng kế hù hù thực thực. Cho đến bây giờ bọn chúng chỉ đưa ra bốn thích khách thì đã chết ba rồi. Nếu như bọn chúng đông người thật thì tại sao không thừa dịp hỗn loạn mà tấn công luôn?

Địch Thanh sửa lại câu nói:

- Bọn họ ít nhất cũng là có năm thích khách. Trước mắt là chết ba, nhưng hai người Đa Văn và Trì quốc kia đều là cao thủ ngang cơ. Ta nghĩ không mấy người có thể là đối thủ của bọn chúng.

- Vậy tiếng sáo, tiếng trống kia thì sao? Có hai Thiên Vương hay là còn có người khác nữa?

Trương Ngọc ở bên không kìm được hỏi.

Địch Thanh cau mày nói:

- Nếu không phải là hai người Trì quốc và Đa Văn kia thì có thể còn có hai người ngoài nữa. Lẽ nào bọn chúng có tổng cộng bốn người?

Vương Khuê trầm giọng nói:

- Không cần biết bọn chúng có mấy người, nhưng không nhiều quá đâu. Bọn chúng nghĩ hết cách này đến cách khác để buộc chúng ta chạy trốn chính là muốn thừa dịp loạn để giết Thánh thượng. Nếu như bọn chúng tất nắm phần thắng trong tay thì đã sớm ra tay rồi chứ sao lại cứ phải lén lét lút lút như thế? Bởi thế nên trước mắt dù là đi đâu chúng ta cũng không được phân tán.

Mặc dù đã bị mất đi mấy thị vệ nhưng vẫn còn có ba mươi cao thủ. Những người này đều đã trải qua xem xét của Quách Tuân, được xếp vào hạng võ công trác tuyệt trong bát đại cấm quân. Bọn họ nghe thấy Vương Khuê phân tích như thế thì đều tán thành, sĩ khí dâng trào.

- Vậy bây giờ nên làm thế nào?

Diệp Văn Ứng hỏi gấp, trong ánh mắt nhìn Triệu Trinh của ông ta có chút gì đó quái dị. Triệu Trinh cũng đang nhìn Diệp Văn Ứng, trong mắt dường như cũng có tia lo lắng.

Địch Thanh thấy vẻ mặt hai người kỳ quái, còn chưa nghĩ được gì nhiều thì đã nghe thấy một tiếng ngựa hí trong bóng đêm. Một con tuần mã phi ra từ trong màn đêm, xẹt qua mọi người. Một người nhảy ra từ trong đám đông, đột nhiên ra tay giữ lấy cương ngựa. Con ngựa có sức chạy nhanh vô cùng nhưng trong tiếng hét lên của người đó, con ngựa đã bị kéo dây cương lại. Con ngựa kinh sợ kêu lên, dựng thẳng người không thể đi về phía trước được nữa.

Mọi người nhìn lại thì thấy người đó chính là Điện tiền thị vệ Chu Quan. Địch Thanh nhớ tới lời đánh giá của Quách Tuân là “Sức mạnh của Chu Quan Thiên Võ quân khó mà địch nổi” thì không khỏi khâm phục sức mạnh lớn lao của người này, cũng cảm thấy lời đánh giá của Quách Tuân rất đúng.

Triệu Trinh thấy thế, quát lên:

- Thật là dũng sĩ thực sự!

Triệu Trinh nhìn thấy Chu Quan kéo con tuần mã, rồi lại thấy ý chí chiến đấu của bọn thị vệ không giảm thì trong lòng khá là an tâm. Lúc này Chu Quan đã dắt con ngựa tới nói:

- Thánh thượng, xin mời lên ngựa!

Triệu Trinh thấy con ngựa kia vô cùng thần tuấn thì không khỏi vui sướng, vội nói:

- Tốt lắm

Rồi Triệu Trinh mới lên ngựa. Địch Thanh đột nhiên nói:

- Khoan đã, ở đây sao tự nhiên lại xuất hiện một con ngựa được chứ?

Vương Khuê cũng nghi hoặc nói:

- Thánh thượng, để thần kiểm tra trước đã.

Anh ta nhanh bước chân về phía trước, kiểm tra một cách cẩn thận những chỗ có thể có vấn đề như cương ngựa, yên ngựa và bàn đạp, thấy không có gì bất thường thì mới thở phào một cái nói:

- Địch Thanh, con ngựa này không có vấn đề gì đâu. Mời Thánh thượng lên ngựa!

Trong lòng Địch Thanh vẫn còn cảm thấy nghi hoặc. Hắn luôn cảm thấy có chút gì đó không ổn. Hắn nhìn chăm chăm vào con ngựa đó một lúc lâu. Diêm Văn Ứng có chút bất mãn, thầm nói:

- Cẩn thận quá như các người, không biết rằng như thế là bỏ mất bao nhiêu cơ hội rồi.

Triệu Trinh trở mình lên ngựa, nói:

- Bây giờ nên đi đâu?

Triệu Trinh đã có con ngựa nên cũng cảm thấy có chút sức mạnh. Triệu Trinh quay ra nhìn Diêm Văn Ứng, Diêm Văn Ứng thấp giọng đáp:

- Thánh thượng, chúng ta vẫn nên đến lăng tiên đế, tiên đế chắc chắn sẽ phù hộ cho chúng ta.

Địch Thanh thấy thế thầm nghĩ Triệu Trinh vẫn luôn muốn đến lăng tẩm để lấy một thứ. Trước mắt thì hắn vẫn chưa hết hy vọng. Trong lúc đang suy nghĩ thì xa xa có tiếng huyết sáo du dương.

Mọi người cùng kinh sợ, biết rằng tiếng huyết sáo đó tất có điều không ổn. Quả nhiên tiếng huyết sáo vừa truyền đến thì liền nghe thấy tiếng hổ gầm vang đến, lập tức gió tanh nổi lên. Con ngựa kinh sợ hí vang, một con mãnh hổ sắc sỡ chui ra như không có bất cứ một điềm báo trước nào. Nó dùng móng vuốt vồ ngay lên ngực của thị vệ đi đầu tiên.

Móng vuốt của mãnh hổ như dao, rạch cào lên người thị vệ đó một đường từ ngực xuống bụng. Tên thị vệ hét thảm một tiếng mất mạng. Bọn thị vệ sợ hãi, lại nhìn thấy một người phi thân ra, trường kiếm như cầu vồng đâm về phía con mãnh hổ. Người đó chính là Võ Anh.

Trong tiếng hô vang của mọi người, con mãnh hổ dường như có linh tính, nó né người tránh trường kiếm của Võ Anh. Trong tiếng huyết sáo, con hổ quay ra cắn vào thị vệ bên cạnh, thị vệ đó né người lui về sau. Ngay lập tức, một cánh tay giơ lên, mũi tên đã bắn ra vào trúng ngay bụng hổ. Người bắn nỏ đó là Tang Dịch.

Vương Khuê thấy con mãnh hổ bị thương, không mừng mà lại thấy kinh sợ. Bởi vì sự xuất hiện của mãnh hổ khiến con ngựa kinh sợ. Con ngựa bỗng nhiên lồng lên chạy như bay, thoát ra khỏi vòng bảo hộ của các thị vệ.

Tiếng huyết sáo xa xa trên đỉnh núi dần ngừng, tiếng sáo lại vút lên giống như tiếng gào khóc thảm thiết. Con ngựa kia hơi dừng lại một chút rồi lại lập tức phi về hướng đỉnh núi.

Vương Khuê khàn giọng nói:

- Hộ giá!

Lời còn chưa nói ra hết, anh ta đã lao thân chạy theo hướng con ngựa. Dưới ánh trăng, thân hình Vương Khuê loang loáng bị ép phải dốc toàn bộ khí lực. Lúc này anh ta mới biết được kẻ thù đã sắp xếp thật khéo léo, thật sự không thể tưởng tượng nổi.

Số người của đối phương thực sự không nhiều nên mới nghĩ ra trăm phương ngàn kế để cô lập Triệu Trinh. Bọn chúng đốt cung Hiến Nghĩa, xua răn độc, phóng khói độc, đưa trâu điên ra chằng qua là muốn ép mấy người Vương Khuê phải hoảng sợ chạy đi, sau đó đối phương dùng con ngựa để dụ dỗ, để cho thị vệ bắt được con ngựa hoang. Bao nhiêu người như thế mà chỉ có một con ngựa thì đương nhiên người ngồi lên chính là Triệu Trinh rồi.

Chỉ cần Triệu Trinh ngồi lên lưng ngựa rồi bọn chúng sẽ dùng hổ để khiến ngựa hoảng sợ và dùng tiếng huýt sáo để lôi kéo con ngựa chạy đi là có thể dễ dàng ngăn cách Triệu Trinh với bọn thị vệ đúng như ý muốn của bọn chúng. Suy nghĩ của kẻ thù kín đáo, càn kinh người hơn là tiếng nhạc quỷ dị, biến đổi vô lường, như là có khả năng vô thượng vậy. Vậy kẻ địch rốt cuộc là ai?

Mặc dù Vương Khuê đã dốc hết sức nhưng vẫn không thể kéo gần khoảng cách với con ngựa hoảng sợ đó. Anh ta thấy sức mình không đủ nữa rồi liền giơ tay vung kiếm đốc sức vung về phía trước. Anh ta không sợ sẽ không đâm trúng con ngựa đang kinh sợ, mà sợ đâm bị thương con ngựa thì ngược lại sẽ khiến nó phát tác dã tính. Trường kiếm Vương Khuê nhanh như chớp đã vượt lên trước con ngựa. Một âm thanh lớn vang lên, trường kiếm cắm vào đất, ngay trước con ngựa. Con ngựa hoảng sợ hí lên và dừng bước chân. Vương Khuê mừng rỡ, khó khăn lắm mới đến được bên hông con ngựa, đưa tay ra bắt lấy nó thì trên đỉnh núi đột nhiên lại vang lên một tiếng sáo, truy hồn đoạt phách!

Con ngựa kinh sợ hí lên một tiếng, móng trước giơ lên đập vào Vương Khuê. Vương Khuê không thể không né tránh. Nếu như cơ thể của anh ta bị hai chân của con ngựa này đập vào thì chắc chắn sẽ biến thành thịt vụn. Nhưng chỉ né một cái như thế thôi, con ngựa đã vượt qua Vương Khuê.

Vương Khuê giận quát lên một tiếng, xoay người nhảy lên, muốn vồ lấy con ngựa, đầu ngón tay đã chạm vào đuôi ngựa nhưng đã không còn đủ sức nên ngã trong khoảng không. Trong nháy mắt con ngựa đã chạy thoát ra được hơn một trượng. Vương Khuê đã tuyệt vọng, khàn giọng nói:

- Thánh thượng, mau nhảy xuống ngựa đi!

Nhưng Triệu Trinh ở trên ngựa, không biết là vì sợ đến ngất người ra hay là vì không dám mà lại chỉ cứ ôm chặt lấy lưng ngựa, làm sao muốn nhảy ngựa? Nhưng ngay lúc đó, một người chạy qua, thả người nhảy lên, chộp về phía con ngựa.

Người xuyên ra đó là Dịch Thanh. Dịch Thanh vốn không nhanh bằng Vương Khuê. Nhưng con ngựa kia bị Vương Khuê làm cho sợ hãi đã thay đổi phương hướng, Dịch Thanh vừa mới chặn qua, vừa hay lại ngăn lại kịp.

Dịch Thanh thả người bổ nhào ra. Hắn đã tính chuẩn có thể bắt lấy dây cương ngựa rồi nhưng con ngựa hoảng sợ này thực sự tốc độ quá nhanh. Khi người hắn còn ở trên không trung, con ngựa đã chạy qua rồi. Dịch Thanh vội giơ cánh tay ra, ôm chặt lấy đuôi ngựa nhưng con ngựa vẫn không dừng lại mà vẫn tiếp tục phi về phía đồi núi.

Dịch Thanh đã bắt lấy đuôi ngựa, sao có thể thả ra được. Một tay còn lại cũng cố hết sức bắt lấy đuôi ngựa, hai chân nối nhau, dường như chân không chạm đất. Hắn bị con ngựa kéo bay đi theo.

Tiếng sáo càng lúc càng mãnh liệt, con ngựa chạy càng gấp hơn!

Mặt mày Dịch Thanh xám tro u ám nhưng vẫn kéo đuôi ngựa, đập đập vào mông ngựa kêu lên:

- Thánh thượng, người không sao chứ?

Từ lúc ở trên con ngựa hoảng sợ, hồn phách Triệu Trinh đã như bay đi mất, đến bây giờ mới hoàn hồn được một chút. Thấy Dịch Thanh đang nắm lấy đuôi ngựa, đang trong hoàn cảnh nguy hiểm mà vẫn quan tâm đến sự an nguy của mình thì không khỏi lấy làm cảm động, nức nở nói:

- Dịch Thanh...Người... tốt lắm. Khi quay về Trẫm sẽ...thăng quan cho người!

Dịch Thanh âm thầm cười khổ. Hắn thấy tiếng còi càng lúc càng gấp hơn, con ngựa không có ý gì là dừng lại mà cứ vút thẳng lên núi. Hắn biết kẻ thù đang ở đây, vì thế bất luận thế nào thì cũng không thể để con ngựa chạy lên đồi cao đó được.

Bụi đất bay mù mịt, tiếng còi thê lương. Đúng lúc Dịch Thanh đang thay đổi ý nghĩ, dùng một cánh tay nắm lấy đuôi ngựa, bỏ một tay ra, tháo vỏ đao ra hích vào mông con ngựa, con ngựa đau đớn hoảng sợ, hí dài. Dịch Thanh đột nhiên cảm thấy một lực rất mạnh trong mình. Hắn thuận thế leo lên lưng ngựa, đẩy Triệu Trinh xuống khỏi con ngựa.

Triệu Trinh sợ tới mức kêu thảm thiết, chỉ cảm thấy trời đất u ám. Lúc Dịch Thanh xuống ngựa, hắn liếc qua nơi đồi cao hình như có một bóng người vọt qua, chạy thẳng về phía này, biết rằng người đó chắc không

có ý đồ gì tốt đẹp, Dịch Thanh liền ôm lấy Triệu Trinh lăn về phía triền núi khác.

Con ngựa đã chạy đi rất xa. Đoạn đường này địa thế khá cao. Hai người lăn xuống, người lăn lộn đến thất điên bát đảo, mãi vẫn chưa dừng. Triệu Trinh sớm đã ngất đi rồi, Dịch Thanh thì vẫn cẩn rằng chịu đựng. Chẳng biết là bao lâu sau, chỉ cảm thấy đầu óc quay cuồng, toàn thân đã không còn cảm nhận được chỗ nào đau nữa thì một tiếng phịch lớn vang lên, ngực Dịch Thanh đau đớn, đã đụng vào một cây tùng. Thế lăn xuống của hai người cuối cùng cũng đã chậm lại.

Dịch Thanh chỉ cảm thấy gân cốt như muốn nứt ra, máu trong miệng phun ra. Hắn cúi đầu trông qua thì thấy hai mắt Triệu Trinh nhắm chặt nhưng vẫn còn thở, biết rằng Triệu Trinh chẳng qua là vì sợ quá nên tạm thời hôn mê mà thôi. Hắn nhanh chóng đánh giá tình thế xung quanh, phát hiện ra mình đang ở một vùng đất lôm, xung quanh là tùng bách, cỏ dại mọc đầy.

Dịch Thanh bất chấp sự đau đớn của cơ thể, ngẩng đầu nhìn lên trời, phân biệt rõ phương hướng. Nhớ rõ rằng bọn thị vệ đang ở hướng đông mới công Triệu Trinh trên lưng chạy như điên cuồng, đột nhiên hắn nghĩ ra, nếu kẻ địch biết hắn vội vã tụ hợp lại với mọi người thì chắc chắn sẽ chặn giữa đường. Vừa nghĩ đến đây, Dịch Thanh bỗng xoay người chạy về phía tây, ngược hướng với phía bọn thị vệ. Chiêu này cực kỳ nguy hiểm nhưng Dịch Thanh đã quyết định thì sẽ không do dự.

Lúc này mây trên trời bay bay, mặt trăng xấu hổ, gió đông phe phẩy khiến đêm xuân thêm buồn. Ai biết được rằng trong sự khoan thai đó lại ẩn chứa sát khí chết người.

Chạy thẳng một đường mà phía trước không có vật cản gì, Dịch Thanh thầm cho là may mắn, đi được vài dặm, hắn đặt Triệu Trinh nằm trên cỏ. Hắn thở hổn hển từng hơi, mỗi mệt như muốn chết, trong lòng chỉ nghĩ nếu như kẻ thù không chặn lại được mình thì nhất định sẽ nghĩ ra cách của mình, đuổi theo hướng ngược lại. Đến lúc đó thì nên làm thế nào đây?

Đang lúc trầm ngâm thì Triệu Trinh từ từ tỉnh lại, thấy Dịch Thanh ở bên mình, Triệu Trinh giãy giụa kêu lên:

- Dịch Thanh, trăm vẫn còn sống sao?

Dịch Thanh thấp giọng nói:

- Tuy chúng ta còn sống nhưng đã cách mấy người Vương Khuê rất xa. Bây giờ bốn phía đều là kẻ địch, chúng ta nhất định phải cẩn thận.

Triệu Trinh cũng giảm thấp thanh âm xuống, nói:

- Vậy thì nhanh phát tín hiệu để bọn họ chạy đến cứu viện đi.

Triệu Trinh biết lần này xuất hành tất cả các thị vệ đều có pháo tín hiệu. Pháo tín hiệu dùng để truyền đạt thông tin về vị trí, chỉ cần thả ra thì các thị vệ sẽ lập tức tới cứu viện.

Dịch Thanh do dự nói:

- Lần này người ám sát Thánh thượng rất hiểu hành tung của Thánh thượng. Sau khi tín hiệu được phát ra thì thích khách có khi lại sẽ đến trước mắt.

Mặt Triệu Trinh biến sắc, nói gấp:

- Vậy phải làm sao bây giờ? Dịch Thanh, người nhất định phải cứu trăm!

Dịch Thanh an ủi:

- Thánh Thượng cứ yên tâm, thần sẽ dốc sức hết mình.

Triệu Trinh an tâm hơn một chút. Thấy Dịch Thanh trầm ngâm không nói thì không muốn làm ngắt dòng suy tư của hắn. Dịch Thanh ngẩng đầu nhìn trời, thả lỏng tâm trạng, dường như lại nhớ tới thời thơ ấu. Khi đó hắn và các bạn rất thích chơi trò trốn tìm, cố gắng không để cho đối phương tìm thấy mình. Ngày xưa là trò chơi, thắng thua không quan trọng. Nhưng lần này mà thua thì ngay cả tính mạng cũng có thể bị mất.

Đột nhiên hắn nghĩ ra một ý kiến. Hắn nói:

- Thánh thượng, nếu muốn sống thì tất cả phải nghe theo thần đó.

Triệu Trinh sớm đã rối loạn, gật đầu lia lịa.

Địch Thanh nhìn xung quanh, nhìn thấy các cây gỗ xung quanh đều cao, đi vào trong rừng tìm một dây mây khô, giật xuống, thấy khá là chắc chắn liền xoay người giơ tay giật một vạt áo của Triệu Trinh xuống.

Triệu Trinh hoảng sợ, hỏi:

- Người làm gì đó?

Địch Thanh không nói mà rất nhanh đã cầm lấy vạt áo của Triệu Trinh kéo đi hơn mười trượng, treo trên bụi gai. Sau đó hấn lại đi vài bước về phía trước, lặn qua lặn lại, rồi đập gãy mấy cành cây khô. Triệu Trinh từ xa nhìn thấy thì chẳng hiểu ra sao. Không biết Địch Thanh bị điên hay là ngộ rồi.

Địch Thanh làm xong hết thấy rồi quay về, lấy dây mây thắt ở bên hông Triệu Trinh, sau đó dắt lên cây, nhẹ giọng nói:

- Thánh thượng, người cẩn thận.

Hắn dùng hết khí lực của mình kéo Triệu Trinh lên cây. Lúc này hắn mới thở phào một cái.

Bàn tay mềm không dính chút bẩn nào của Triệu Trinh đã sớm đầy là vết thương. Nhưng lúc này Triệu Trinh bất chấp đau đớn, lo sợ nói:

- Địch Thanh, nắp trên cây có ổn không?

Địch Thanh nói:

- Có ổn không thì phải thử mới biết được.

Vừa dứt lời hấn xuống cây, lại chạy đi hơn mười trượng, từ trong người lấy ra pháo tín hiệu, gỡ vỏ ra, đón gió lắc một cái. Tín hiệu kia cháy lên, bay lên không trung, trong bóng đêm nó trở nên lóa mắt vô cùng.

Triệu Trinh vừa nhìn thấy thiếu chút nữa hôn mê bất tỉnh. Vừa rồi Địch Thanh còn nói không thể phát tín hiệu được, sợ có người đuổi giết. Thế mà mới một lúc thôi đã chủ động dụ người đến rồi.

Địch Thanh thả tín hiệu ra, ung dung quay trở về, nhìn thấy trên cỏ không có dấu vết gì mới trèo lên cây, dùng cành lá rậm rạp để che hai người. Lúc này hắn mới nói:

- Thánh thượng, lát nữa dù có bất cứ chuyện gì xảy ra Thánh thượng cũng không được lên tiếng.

Triệu Trinh gật gật đầu, thấy quần áo mình tả tơi, vô cùng nhếch nhác, chỉ hận không thể khóc lớn một trận.

Chỉ một lúc sau thấy từ phía đông có một người mặc quần áo thị vệ chạy vội tới, gọi nhỏ:

- Thánh thượng đâu rồi?

Triệu Trinh thiếu chút nữa là lên tiếng trả lời nhưng lại nhớ lại lời của Địch Thanh liền cắn chặt răng không nói. Người nọ nhìn khắp xung quanh, quay mặt lại, ánh trăng sáng chiếu rõ trên khuôn mặt người này, đầy vẻ dữ tợn. Lúc này Triệu Trinh mới phát hiện ra mình không quen biết người này.

Địch Thanh thấy hai tròng mắt của người đó như đôi mắt chim ưng, mặt gầy, lưng đeo một cây đao đơn, toàn thân tràn đầy dũng mãnh thì trong lòng rung mình. Người này chính là Trị Quốc Thiên Vương. Trị Quốc Thiên Vương hô gọi hồi lâu. Lúc sau lại có một người chạy tới, trong tay cầm một cây ô dài, đó chính là Đa Văn Thiên Vương!

Đa Văn Thiên Vương cũng mặc quần áo thị vệ. Địch Thanh thấy thế trong lòng lạnh toát. Chẳng cần hỏi cũng biết, hai người này cả đường tìm kiếm Triệu Trinh, tiện tay đã giết mấy thị vệ. Tuy các thị vệ người đông thể mạnh nhưng nếu đánh lẫn lộn thì không ai có thể là địch thủ của hai người này. Địch Thanh nghĩ đến đây thì không khỏi thấy buồn vì các huynh đệ thị vệ.

Đa Văn Thiên Vương quát khẽ:

- Người đâu rồi?

Trị Quốc Thiên Vương căn rằng nói:

- Chắc chắn là cái thằng tiểu tử đó giở trò rồi. Khi ta đuổi đến thì chẳng thấy bóng dáng tên cầu Hoàng để đâu hết. Chúng ta đợi trên đường chúng quay về, không ngờ bọn chúng lại không quay về. Cái tên Địch Thanh này liên tiếp phá hỏng đại sự của chúng ta. Lần sau thấy hắn thì nhất định phải róc xương lóc thịt hắn ra!

Đa Văn Thiên Vương cau mày nói:

- Chúng ta không còn nhiều thời gian nữa đâu, nhiều lời vô ích, bắt gọn được cầu Hoàng để mới là chính đạo.

Nói xong, y ngẩng đầu lên nhìn về phía trước. Địch Thanh rung mình, không nhúc nhích. Triệu Trinh thì cho là hai người Đa Văn Thiên Vương đã phát hiện ra hai người, tim suýt nhảy ra khỏi lồng ngực.

Đa Văn Thiên Vương chỉ là nhìn sắc trời, cúi đầu thở dài:

- Bao nhiêu mưu kế của chúng ta lại không giết chết được cầu Hoàng để, chẳng lẽ vận số của Đại Tổng thật sự chưa hết?

Địch Thanh kinh ngạc, thầm nghĩ: nghe giọng nói của hai người này chẳng lẽ không phải là người Tổng? Lẽ nào bọn chúng không phải là người của Thái hậu sao?

Trị Quốc Thiên Vương đột nhiên ánh mắt ngưng tụ, nhìn về phía xa nói:

- Bên đó hình như có biến.

Lúc này có hai người từ hướng đông chạy tới, quát:

- Phát hiện được gì không?

Hai người đó là thị vệ thật, nhìn thấy hai người kia mặc trang phục của người nhà mình thì liền hỏi.

Đa Văn Thiên Vương lắc đầu nói:

- Không thấy Thánh thượng đâu cả.

Có một thị vệ đột nhiên nói:

- Làm sao mà ta...chưa từng gặp hai người nhỉ?

Đa Văn Thiên Vương giơ tay chỉ về phía xa xa, kinh ngạc nói:

- Ôi, ai kia? Thánh thượng phải không?

Hai thị vệ kia không kìm nổi quay đầu nhìn lại thì hai người Trì Quốc, Đa Văn đã lắc mình tiến về phía trước, ô đâm đao chém, trong nháy mắt đã giết chết hai thị vệ.

Địch Thanh nhìn thấy hai người Đa Văn, Trì Quốc giết người như ngóe thì càng thấy lạnh tim.

Đa Văn Thiên Vương thu lại cây dù quý. Lúc này mới đi về phía Trị Quốc Thiên Vương chỉ. Bỗng nhiên y hơi cúi người xuống bắt lấy vạt áo mà Địch Thanh đã vứt bỏ, nhìn rồi nói:

- Đây là quần áo của tên cầu Hoàng để. Bọn chúng đã đi qua đây rồi.

Tinh thần của Trị Quốc Thiên Vương rung lên, cúi đầu xem xét nói:

- Cành cây khô này là bị người giẫm lên. Bọn chúng thực sự đã đi qua đây. Chắc chắn là Địch Thanh sau khi phóng tín hiệu đi, sợ chúng ta đuổi đến kịp nên chạy trốn rồi. Cầu Hoàng để được nuông chiều từ bé, Địch Thanh dẫn theo tên cầu Hoàng để chắc chắn cũng chạy không nhanh.

Đa Văn Thiên Vương cau mày nói:

- Bọn chúng đi đâu chứ?

Trị Quốc Thiên Vương nói:

- Thấy chúng còn cách lǎng Vĩnh Định đã gần rồi, chắc là chúng muốn đi trốn ở lǎng Vĩnh Định rồi. Chúng ta đuổi theo thôi.

Vừa nói dứt lời thì nhoáng một cái đã chạy về phía tây. Đa Văn Thiên Vương gắt gao đi theo, thân hình như một đám khói nhẹ. Triệu Trinh giờ mới hiểu được dụng ý của Địch Thanh khi lẫn lộn giẫm lên nhánh cây. Triệu Trinh vừa mừng vừa khâm phục, đang định nói thì Địch Thanh giơ tay bịt miệng. Triệu Trinh không hiểu nhưng cũng ngậm miệng lại.

Một lúc lâu sau, đột nhiên có tiếng vang lên từ dưới cái cây Triệu Trinh đang nấp.

- Đúng là bọn chúng không ở đây. Người đừng đa nghi quá.

Đó là giọng nói của Trĩ Quốc Thiên Vương.

Trong lòng Triệu Trinh kinh hoàng, mới hiểu hai người kia nhìn như là đã đi xa nhưng thực ra là đang yên lặng xem xét động tĩnh. Nếu như mình lên tiếng thì chỉ sợ sẽ bị bọn chúng bắt được ngay.

Đa Văn Thiên Vương gật đầu nói:

- Đi thôi.

Lúc này hai người mới phi nước đại rời đi. Địch Thanh vẫn không dám khinh suất, lại lắng nghe một lúc rồi mới buông tay ra khỏi miệng Triệu Trinh, thở phào nói:

- Bọn chúng đi rồi!

Triệu Trinh bội phục Địch Thanh sát đất, vội hỏi:

- Bây giờ thì làm thế nào?

Địch Thanh trầm ngâm nói:

- Chiêu này có thể nhất thời lừa được bọn chúng nhưng nói không chừng sẽ bị bọn chúng sẽ biết được. Nếu như bọn chúng không tìm thấy Thánh thượng ở lǎng Vĩnh Định thì chỉ sợ sẽ giết quay lại. Đã như thế thì không bằng ở nơi nguy hiểm nhất là nơi an toàn nhất. Bọn chúng tìm ở lǎng Vĩnh Định không có kết quả thì chắc chắn sẽ đi chỗ khác. Chúng ta cứ đi theo đuổi chúng đến lǎng Vĩnh Định.

Triệu Trinh liên tục gật đầu nói:

- Quả nhiên là kế hay. Địch Thanh, trầm trọng cây vào người đó.

Địch Thanh đỡ Triệu Trinh xuống khỏi cái cây, rời khỏi chỗ mà hai đại Thiên vương đi, rẽ sang một vòng đi đến phía lǎng Vĩnh Định. Địch Thanh ngẩng đầu nhìn trời, thấy còn phải mấy canh giờ nữa trời mới sáng thì khê thầm thở dài. Hắn thấy Triệu Trinh đi thất tha thất thểu thì đỡ tay Triệu Trinh đi về phía trước.

Hai người đi được một đoạn đường, phía trước có một chỗ rẽ, Địch Thanh hỏi:

- Thánh thượng, người đã từng đến nơi này, nhưng có biết đường nào là đường đi vào lǎng Vĩnh Định không?

Triệu Trinh cười khổ nói:

- Người hỏi nhầm người rồi. Mỗi lần trầm đến đây đều có người tiền hô hậu ửng, chẳng bao giờ phải tự tìm đường. Hơn nữa, đường ta đi đều là đường chính. Còn chỗ hoang dã này là lần đầu tiên ta đến.

Địch Thanh biết điều Triệu Trinh nói là sự thật. Đang trong lúc do dự thì đột nhiên nghe thấy phía trước có tiếng bước chân đến gần, Địch Thanh rừng mình đưa Triệu Trinh khê nấp sau một tảng đá lớn, trong lòng đang nghĩ, người tới là ai? Là bạn hay là thù?

Địch Thanh núp sau tảng đá chờ giây lát, thấy một người con gái đi tới đi lui, nhìn ngó xung quanh, giống như đang tìm kiếm gì đó.

Dưới ánh trăng, Địch Thanh chỉ thấy người này dáng hao gầy, có vẻ tiêu tụy, thì ra đó là người đã nói chuyện với Lý Dụng Hòa, cũng chính là Lý Thuận Dung, tỷ tỷ của Lý Dụng Hòa!

Nàng nhìn ngó xung quanh, trong thần sắc tiêu tụy mang theo sự lo lắng, lẩm bẫm một mình:

- Rốt cuộc là ở đâu, rốt cuộc là ở đâu vậy?

Nàng như đã rất mệt mỏi, đột nhiên quỳ rạp xuống đất, ngửa mặt nhìn ánh trăng nói:

- Bỏ Tất cứu khổ cứu nạn, xin ngài phù hộ chàng bình an vô sự, nếu có bất kỳ cực khổ gì, chỉ xin ngài giáng vào dân nữ, dân nữ dù có phải chết ngay lập tức, cũng xin cam tâm tình nguyện!

Triệu Trinh thấy hai hàng nước mắt lăn dài trên má người con gái đó, lại nghe những lời nàng cầu nguyện, trong lòng chợt xúc động, thầm nghĩ, người nàng muốn xin phù hộ là ai? Người được nàng lưu tâm kia, thật là có phúc. Triệu Trinh tuy là Hoàng đế, nhưng lại vô cùng cô đơn, ngay mẹ đẻ cũng cực kỳ lạnh lùng với anh ta. Nhìn ánh trăng lạnh lẽo, chợt nghĩ, không biết tới khi nào, dưới ánh trăng như thế này, cũng có một người thân lo lắng cho mình như vậy?

Địch Thanh sớm đã có quyết định, nói khẽ với Triệu Trinh:

- Người ở lại đây, thần đi ra ngoài trước tìm hiểu tình hình.

Không đợi Triệu Trinh nói gì, Địch Thanh đã rút con dao găm trong ống quần ra, phi thân đến cạnh người con gái kia, kề dao lên cổ nàng, quát khẽ:

- Chớ có la!

Lý Thuận Dung giật thót, thiếu chút nữa đứng không vững, nhìn thấy Địch Thanh, trong mắt lại hiện lên sự vui mừng, nói:

- Ta biết ngươi, ngươi tên Địch Thanh, ngươi là Địch Thanh!

Nàng nắm chặt lấy Địch Thanh, giống như nắm được sợi rơm cứu mạng.

Địch Thanh ngược lại bị Lý Thuận Dung làm giật mình, khẽ nói:

- Sao ngươi lại biết ta? Quỷ kế của các ngươi, ta đã sớm nhìn ra rồi.

Tuy Lý Dục Hòa bất chấp tính mạng cứu Triệu Trinh, nhưng Địch Thanh vẫn luôn có cảm giác dường như tỷ đệ Lý gia này có mưu đồ gì đó.

Lý Thuận Dung kinh ngạc nói :

- Ta... Ta có quỷ kế gì ?

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Ngươi hôm nay sao lại lỗ mãng như vậy, thiếu chút nữa làm người khác phát hiện ra, suýt làm hỏng đại sự.

Hắn sau khi bắt chước lại giọng điệu của Lý Dục Hòa, lại gằn cổ lên nói:

- Ai phát hiện ra ta?

Sau đó lạnh lùng cười nói :

- Còn cần ta nói thêm gì nữa không ?

Lời Địch Thanh nói chính là hai câu mà Lý Thuận Dung và Lý Dục Hòa nói nhỏ với nhau, hắn căn bản không rõ ẩn tình trong đó, nhưng Địch Thanh từ trước đến nay thường đa nghi, cho rằng lừa dối như vậy, chắc chắn Lý Thuận Dung hơn phân nửa là đã cảm thấy mưu kế sắp bại lộ.

Đôi mắt xinh đẹp của Lý Thuận Dung vẫn ngạc nhiên, chỉ nói:

- Ngươi... nói cái gì?

Địch Thanh lạnh lùng cười nói:

- “Thánh thượng muốn canh năm ba khắc tế bái, đến lúc đó chính là cơ hội của chúng ta!”. Lý Thuận Dung, các ngươi muốn gây bất lợi với Hoàng thượng, còn muốn ta nói thêm gì nữa sao?

Toái Càn Khôn

47. Chương 22: Huyền Cung.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 22: Huyền cung.

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh nghĩ rằng nói đến đây, Lý Thuận Dung cho dù không sợ thót tim thì cũng sẽ quay đầu bỏ chạy, không ngờ nàng chỉ nhìn hắn, ánh mắt có ý trách móc, lắc đầu nói:

- Hóa ra ngươi không biết, ngươi không biết gì hết. Nếu như ngươi biết, ngươi sẽ không nói như vậy...

Lời còn chưa dứt, hai hàng lệ đã tuôn rơi.

Địch Thanh như rơi trong sương mù, không biết cô gái này rốt cuộc đang nói gì.

Lý Thuận Dung khóc hồi lâu, chợt nhớ ra điều gì đó, vội hỏi:

- Địch Thanh, ngươi có đi cùng Thánh Thượng không?

Địch Thanh lập tức nói:

- Không, ta cũng đang đi tìm Thánh Thượng. Các ngươi vẫn luôn mưu đồ với Thánh Thượng, giờ lại không biết tung tích của ngài sao?

Lý Thuận Dung ghen ngào nói:

- Ta sao lại có mưu đồ với Thánh Thượng?

Mặt nàng như vô cùng đau thương, hỏi dồn:

- Ngươi không đi cùng Thánh Thượng sao? Nhưng Vương Khê nói ngươi đi cứu ngài mà, hắn sao lại gạt ta chứ?

Địch Thanh mừng thầm trong lòng, vội hỏi:

- Vương Khê tới lăng Vĩnh Định rồi sao?

Lý Thuận Dung gật đầu nói:

- Vương Khê đã dẫn đệ đệ của ta đến lăng Vĩnh Định rồi, anh ta cử người đi tìm người khắp nơi, nói người hắn là đang ở cùng Thánh Thượng. Nhưng ngươi làm sao lại có thể bỏ ngài lại mà chạy thoát thân?

Nàng lo đến mức phát khóc, không để ý tới con dao nhọn sắc trên tay Địch Thanh, nước mắt nói:

- Chắc chắn là ngươi vì lo chạy thoát thân, bỏ mặc Thánh Thượng. Địch Thanh, ngươi rốt cuộc bỏ ngài lại nơi nào? Mau dẫn ta đi tìm!

Địch Thanh khó phân biệt thật giả, kiên quyết nói:

- Mạng là của ta, dù ta dù có chạy thoát thì đã sao?

Dứt lời hắn đẩy Lý Thuận Dung, sẵn giọng:

- Được rồi, việc ngươi hại Thánh Thượng, ta không truy cứu. Nhưng chuyện ta trốn chạy, ngươi cũng không được nói ra. Sau này ta với ngươi trời nam đất bắc, không ai nợ ai.

Địch Thanh giả bộ muốn bỏ đi, không ngờ lại bị Lý Thuận Dung túm lấy ống tay áo. Hắn khẽ quát:

- Buông ra! Ngươi nghĩ rằng ta thật sự không dám giết ngươi sao?

Lý Thuận Dung nước mắt lưng tròng, đột nhiên quỳ xuống. Địch Thanh cả kinh, nhảy thót lên, nói:

- Người làm cái gì vậy?

Lý Thuận Dung quỳ trên mặt đất, khóc bi thương.

- Địch Thanh, người vì bảo vệ bản thân mà bỏ mặc Thánh Thượng, ta không trách người. Trên đời này, con người vốn thường coi trọng tính mạng của bản thân hơn, làm sao cưỡng lại được? Ta chỉ xin người dẫn ta tới nơi người bỏ ngài lại, có được không? Cả đời này, ta chưa từng cầu xin ai, người dẫn ta đi... Ta... dù có chết, cũng sẽ cảm kích đại ân đại đức của người.

Nàng do quá kích động, khi đang nói, đột nhiên phun ra máu tươi.

Địch Thanh giật thót, chưa kịp nói gì thì một giọng nói vang lên:

- Trẫm đang ở đây, người muốn gặp trẫm sao?

Giọng nói đó hơi run, mang theo sự buồn rầu khôn tả, thì ra Triệu Trinh đã đứng dậy đi ra.

Lý Thuận Dung vừa nghe, liền quay đầu nhìn lại, vừa thấy Triệu Trinh, vội nhồm người dậy, giọng run run nói:

- Người là Ích... Thánh Thượng?

Nàng dường như không chịu nổi sự kích động tình cảm, ngã xuống đất bất tỉnh.

Triệu Trinh thấy Lý Thuận Dung ngã xuống đất, khẽ “a” một tiếng, vội bước nhanh qua, giơ tay ra đỡ nói:

- Người làm sao vậy?

Anh ta ở sau tảng đá lớn nghe hai người họ nói chuyện rất lâu, chỉ cảm thấy Lý Thuận Dung cực kỳ thân thiết, cả đời này, anh ta chưa từng gặp người nào quan tâm tới sự an nguy của mình như vậy. Thấy Lý Thuận Dung nôn ra máu, Triệu Trinh động lòng, không kìm nổi đứng dậy đi ra!

Địch Thanh thấy trong mắt Lý Thuận Dung sự ngạc nhiên, vui mừng xen lẫn sự dịu dàng, trong sự thương cảm mang theo chút trù ẻo, trong lòng chấn động mạnh, nhất thời ngây người. Hắn nhớ rõ ánh mắt mẫu thân năm đó trước lúc lâm chung nhìn hắn, cũng là ánh mắt độc nhất vô nhị này! Lý Thuận Dung chẳng qua chỉ là người bên cạnh tiên đế Chân Tông, căn bản không có quan hệ gì với Triệu Trinh, vì sao lại nhìn Triệu Trinh bằng ánh mắt đó? Từ “Ích” mà nàng nói có ý nghĩa gì?

Lúc này trăng sáng mờ dần, bầu trời đầy sao, tỏa ánh sáng dịu dàng. Gió nhẹ nhàng thổi qua những cọng cỏ xanh, giống như người mẹ an ủi đứa con nhỏ đang khóc.

Lý Thuận Dung thấy Triệu Trinh đưa tay ra, toàn thân run rẩy, nắm lấy tay của Triệu Trinh, khoanh khắc này, nước mắt tuôn như mưa. Địch Thanh nhất thời cảm xúc hỗn loạn, không hề ngăn cản.

Triệu Trinh không hiểu vì sao Lý Thuận Dung khóc, nhưng trực giác mách bảo, cô gái này chắc chắn sẽ không gây bất lợi cho mình. Thấy Lý Thuận Dung đau lòng, Triệu Trinh nói an ủi:

- Người không cần phải thương tâm, Trẫm không sao. Người có việc gì khó xử, cứ nói ra, không chừng Trẫm có thể giải quyết giúp người.

Lý Thuận Dung bỗng mỉm cười, nụ cười như cầu vồng sau mưa. Địch Thanh đứng bên cạnh thấy vậy, trầm nghĩ: “Lý Thuận Dung này, trước kia hắn là rất xinh đẹp. Chỉ có điều hiện tại tiêu tụy quá mức, làm người khác nhìn mà thấy mỗi một.”

Triệu Trinh thấy Lý Thuận Dung mỉm cười, cũng cười theo, còn vì sao lại cười, anh ta cũng không rõ. Anh ta chỉ cảm thấy trong ánh mắt của Lý Thuận Dung chất chứa sự yêu thương trù ẻo mà anh ta chưa bao giờ cảm nhận được, nhất thời liền ngừng người.

Địch Thanh đứng bên cạnh lo lắng kẻ thù sắp đuổi tới nơi, không kìm nổi nói:

- Lý Thuận Dung, nếu người thật sự nghĩ vì Thánh Thượng, vậy hãy giúp ngài tìm nơi ẩn nấp.

Lý Thuận Dung như bừng tỉnh giấc mộng, gật đầu lia lịa nói:

- Đúng, ta thật hồ đồ, sao lại quên chuyện này chứ. Thánh Thượng, xin ngài đi cùng thiếp.

Nàng nắm chặt tay Triệu Trinh, kéo đi.

Địch Thanh hỏi:

- Đi đâu?

- Đường nhiên là tới lăng Vĩnh Định.

Lý Thuận Dung nói gấp:

- Vương Khuê và nhóm thị vệ đều ở đó, còn có cả mấy lão thần trung thành và tận tâm nữa, nhất định có thể bảo vệ Thánh Thượng chu toàn, người hãy tin ta...

Triệu Trinh không kìm nổi buột miệng:

- Ta tin người... Thế nhưng ...

Anh ta quay đầu lại nhìn Địch Thanh, như muốn nói gì đó nhưng lại thôi. Địch Thanh nói:

- Ta mặc dù tin người sẽ không hại Thánh Thượng, nhưng ta không tin người có đủ khả năng bảo vệ ngài!

Ánh mắt của Lý Thuận Dung cuối cùng cũng dời khỏi Triệu Trinh, nhìn Địch Thanh nói:

- Cứ như vậy mà đi tới đó, quả thật rất nguy hiểm. Nhưng ta biết mật đạo cách đây không xa, từ nơi đó có thể tới được Huyền cung của tiên đế, chúng ta từ Huyền cung quay về, chắc chắn sẽ không bị ai phát hiện.

Triệu Trinh nghe thấy có thể đi tới Huyền cung, ánh mắt thoáng xúc động. Anh ta mới đây vừa bị đuổi giết nên sớm đã quên mục đích của chuyến đi này, bây giờ nghe nói có thể đến Huyền cung, tim lập tức nhảy loạn xạ. Thấy Địch Thanh còn đang do dự, Triệu Trinh nói kiên quyết:

- Ta tin tiên đế trên trời linh thiêng sẽ phù hộ ta bình an. Địch Thanh, chúng ta đi cùng nàng.

Địch Thanh tròn mắt nhìn Lý Thuận Dung hồi lâu, chậm rãi nói:

- Được, người đi trước dẫn đường.

Tay hắn cầm con dao găm đi sau Lý Thuận Dung, Triệu Trinh đi sau Địch Thanh.

Ba người đã đi được khoảng thời gian bằng uống một chén trà, phía trước có cây cổ thụ che khuất ánh mặt trời, đá mọc lởm chởm. Lý Thuận Dung đi qua đồng đá nhấp nhô đó, tới trước cây cổ thụ. Nàng vén đám cỏ dại, tìm kiếm phía sau cây hồi lâu, đột nhiên dùng sức nhấc phần vảy kín thân cây lên, không ngờ lại xuất hiện một hốc cây.

Hốc cây sâu hun hút, vô tận, Địch Thanh nhìn kỹ vào trong, cảnh giác. Trong Huyền cung của Chân Tông, làm sao lại có đường hầm này? Đây đúng là chuyện kỳ lạ.

Lý Thuận Dung dường như nhận ra sự nghi hoặc của Địch Thanh, nên nói:

- Đây vốn là đường hầm các thợ thủ công đào khi xây dựng mộ năm đó, bọn họ sợ bị chôn sống trong mộ, nên đã lưu lại một con đường để chạy trốn...

Địch Thanh giật mình, đã biết nhiều đời đế vương để phòng hậu nhân đào mộ, sau khi xây lăng mộ xong, đa phần là sẽ lấy mạng những người xây dựng mộ, để phòng hậu họa. Những người thợ kia làm như vậy, cũng chỉ là do bất đắc dĩ.

Lý Thuận Dung sâu thẳm nói:

- Sau này họ vẫn bị chết trong đó. Ta trong lúc vô ý mà biết được bí mật này từ người thợ duy nhất chạy trốn được. Không ngờ...

Nàng ngẩn người nhìn gốc cây, không nói thêm gì nữa.

Địch Thanh nghĩ thầm, Lý Thuận Dung hơn phân nửa muốn nói, Chân Tông vì giữ bí mật của lăng tẩm mà giết những người thợ xây dựng mộ. Không ngờ con đường mà những người thợ xây năm đó lại cứu Triệu Trinh. Ý trời sâu xa, ai có thể nói được rõ ràng?

Lý Thuận Dung ngoái đầu nhìn Triệu Trinh, khẽ nói:

- Chúng ta từ đây đi vào có thể tới Huyền cung, ở đó có đường hầm bí mật thông tới lăng đài, nhưng mật đạo cực kỳ bí mật, ít ai hay biết. Chúng ta chỉ cần tới lăng đài, gặp các thị vệ là coi như đã bảo vệ Thánh Thượng vô sự.

Triệu Trinh gật gù đầu, trong lòng lại căng thẳng. Anh ta vừa sợ bên trong lăng tẩm có điều kỳ lạ, lại vừa sợ không tìm thấy thứ muốn tìm ở đó.

Địch Thanh nhìn hốc cây âm u sâu thẳm, hỏi:

- Phía dưới này rất sâu?

Lý Thuận Dung nói:

- Cao hơn một trượng, nhưng với thân thủ của người, nghĩ chắc không có chuyện gì đâu.

Địch Thanh nói:

- Ta và người cùng đi.

Hắn nắm chặt cổ tay Lý Thuận Dung, ngó đầu dò xét, nhìn thấy dưới hố đen nhánh cũng thầm sợ hãi.

Lý Thuận Dung lấy viên minh châu trong người ra nói:

- Đây là viên dạ minh châu do tiên đế ban tặng, có thể dùng để chiếu sáng.

Hạt minh châu đó nhỏ bằng nửa nắm tay, trong bóng đêm tỏa ánh hào quang, màu giống như ánh trăng lạnh lẽo. Địch Thanh đưa tay nhận lấy, vượt lên nhảy xuống trước, Lý Thuận Dung gần như không chần chừ liền nhảy theo sau.

Địch Thanh vào trong động, cảm thấy hồi hộp vô cùng, tim như muốn nhảy ra ngoài. Chân vừa chạm đất, liền quỳ gối giữ thăng bằng, lúc này Lý Thuận Dung cũng vừa rơi xuống, Địch Thanh sợ nàng bị thương, đưa tay ra đỡ. Cảm giác tiếp xúc rất dịu dàng, mới nghĩ đối phương là nữ, liền vội vàng buông tay, lui lại một bước.

Lỗ hổng dưới hốc cây tuy sâu, nhưng cũng không rộng, Địch Thanh mặc dù lùi lại, nhưng vẫn đứng sát cạnh Lý Thuận Dung, mặt ửng đỏ, may là viên dạ minh châu chỉ có thể chiếu sáng trong phạm vi hẹp, nên nàng không thể nhìn rõ sắc mặt của hắn.

Lý Thuận Dung khẽ thở phào, chột nói:

- Địch Thanh, người quan tâm Thánh Thượng như vậy, ta rất cảm ơn người.

Địch Thanh nói vẻ khó hiểu:

- Bảo vệ Thánh Thượng là bổn phận của ta, người cảm ơn ta làm gì?

Lý Thuận Dung không trả lời, ngửa đầu lên trên nói:

- Thánh Thượng, mau xuống đây đi.

Không đợi Địch Thanh nói gì, Triệu Trinh liền nhảy xuống, Địch Thanh đưa tay đỡ.

Ba người ở trong hốc cây im lặng một lúc lâu, lát sau Lý Thuận Dung mới nói:

- Bên tay trái ta có một huyệt động nối thẳng tới Huyền cung, ta sẽ đi trước, chỉ có điều hang động hơi thấp, vất vả Thánh Thượng rồi.

Triệu Trinh cười khỏ nói:

- Chạy thoát được quan trọng hơn, vất vả có đáng gì.

Trong lòng thầm nghĩ: “ ban đầu những người xây lăng mộ kia cũng vì để chạy trốn nên nói đào con đường này, đương nhiên sẽ không thể trang trọng rộng rãi, mình nên hận họ, hay là nên cảm ơn họ?”

Địch Thanh trầm ngâm nói:

- Ta đi trước dẫn đường, Lý Thuận Dung theo sau ta, Thánh Thượng đi sau cùng.

Sự sắp xếp lần này của hắn thâm ý rất sâu, hắn sợ rằng Lý Thuận Dung quen thuộc đường đi, sẽ dễ dàng chạy thoát.

Lý Thuận Dung nói:

- Được. Nhưng phía trước rốt cuộc là như thế nào, ta cũng chỉ nghe người thợ kia nói lại mà chưa từng đi qua, người nhất định phải cẩn thận đó.

Địch Thanh không nói gì, lần tìm hang động, khom người chui vào. Hang không cao, có nhiều chỗ thậm chí phải bò mới có thể chui qua. Địch Thanh thầm nghĩ: “e rằng cả đời Triệu Trinh đây là lần đầu tiên vào hang động, không biết anh ta có chịu đựng được hay không?” Thế nhưng từ sau khi Triệu Trinh gặp hắn, không phải chui chuồng heo thì cũng là leo động chuột, đúng thật là đã làm khó anh ta rồi.

Triệu Trinh tay chân sớm đã bị mài đến nổi máu chảy đầm đìa, nhưng vẫn cắn răng chịu đựng. Đơn giản vì anh ta thấy Lý Thuận Dung tuy là nữ nhi mà không hề kêu khổ, anh ta đường đường là một nam tử hán, hiển nhiên không chịu mất uy phong.

Không biết đã đi được bao lâu, Địch Thanh thấy phía trước địa thế rộng rãi hơn chút nhưng lại là ngõ cụt không đường đi tiếp, liền kinh ngạc nói:

- Phía trước không có đường, dường như đều là vách tường.

Lý Thuận Dung khẽ thở nhẹ, nói nhỏ:

- Theo như người thợ kia nói, bên tay trái có một tảng đá nhô lên, chỉ cần vịn sang trái nửa vòng, là có thể khởi động khối đá bên sườn Huyền cung.

Địch Thanh trầm ngâm không nói, thầm nghĩ: “Nếu đã tới Huyền cung, nhất định phải cẩn thận. Xưa nay lăng tẩm của quân Vương luôn có phần cổ quái, cha của Triệu Trinh cũng không ngoại lệ.”

Lý Thuận Dung thấy Địch Thanh không nói gì, đã đoán được suy nghĩ của hắn, liền lách qua nói:

- Để ta đi mở.

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, ánh sáng của viên dạ minh châu chiếu lên khuôn mặt Lý Thuận Dung thánh thiện như Phật Quan Âm, không có chút tà ác, cuối cùng hắn cũng mở miệng:

- Để ta đi.

Hắn sờ soạng lần tìm trên vách tường, cuối cùng cũng đụng phải một tảng đá nhô lên, trên tảng đá còn có lỗ thủng có thể nắm chắc được, Địch Thanh cắn răng một cái, đẩy hòn đá đó sang phía bên trái, chỉ nghe mấy tiếng ken két vang lên, trước mặt đột nhiên lóe sáng, không ngờ phía sau tảng đá đó lại là bầu không khí trong lành, làm người khác cảm thấy vô cùng thoải mái.

Địch Thanh theo ánh sáng mờ của viên minh châu nhìn qua, chỉ thấy phía trước rõ ràng là một thạch thất lớn, nhưng phía cuối ánh sáng dường như loáng thoáng có bóng hai người đang đứng bất động!

Địch Thanh rùng mình, khẽ quát:

- Ai?

Giọng của hắn tuy trầm thấp, nhưng thạch thất vô cùng yên tĩnh, tiếng vọng cộng hưởng vang lại khiến Địch Thanh giật mình hoảng sợ.

Lý Thuận Dung mỉm cười nói:

- Ai da, đây là Triều Thiên cung, ta biết nơi này. Người thợ đó quả nhiên không gạt ta, nơi đây cách Lăng cung không xa lắm.

Thấy Địch Thanh hoảng sợ, nàng nói nhỏ:

- Đó đều là những người đã được tùy táng (chôn theo người chết).

Địch Thanh nhìn kỹ, mới phát hiện hai bóng người đó quả thật là tượng đá, họ đều mặc trang phục võ sĩ, tay cầm chiếc rìu lớn, hoa văn mỹ và áo giáp cực kỳ tinh tế, y như thật. Địch Thanh thở phào một hơi, thầm thấy xấu hổ.

Mới từ cửa động nhảy xuống, Lý Thuận Dung đã nói:

- Triều Thiên cung có chút kỳ lạ. Người có nhìn thấy những ô vuông trên mặt đất không?

Địch Thanh thấy hơi lạnh, cúi thấp đầu nhìn xuống, thấy dưới mặt đất là những viên đá hình vuông lát liền nhau, chỉ có hai màu đen và trắng.

- Có gì kỳ lạ?

- Đi lại ở Triều Thiên cung, chỉ có thể đi trên những ô vuông màu trắng, nhất thiết không được đi trên những ô màu đen.

Lý Thuận Dung vội nói.

- Nếu đi trên những ô màu đen, sẽ kích động cơ quan.

Địch Thanh nhìn Lý Thuận Dung chăm chăm nói:

- Làm sao người biết được những điều này?

Nét mặt Lý Thuận Dung chợt có phần kỳ quái, lúc lâu sau mới nói:

- Khi Tiên đế còn tại thế đã từng nói, sau khi ngài mất nhất định cần được yên tĩnh, ngài hy vọng ta có thể thường xuyên tới đây thăm ngài, bởi vậy ngài đã nói cho ta biết.

Địch Thanh chỉ cảm thấy Lý Thuận Dung nghĩ một đằng nói một nẻo, thậm chí có chút hoang đường. Chẳng lẽ... ngày thường Lý Thuận Dung vẫn tới Huyền cung thăm âm hồn của Chân Tông? Nàng làm sao có gan lớn như vậy? Nhưng Triệu Trinh thì lại tin. Sự ủy khuất nhiều năm, sự kinh hãi phải trốn chạy đã làm anh ta trở nên quá yếu ớt, anh ta lẩm bẩm một mình:

- Phụ thân, con bất hiếu không thể thường xuyên đến thăm cha.

Anh ta nói mà nước mắt như muốn tuôn trào.

Trong mắt Lý Thuận Dung lại ánh lên sự yêu mến và thương hại khó tả, thấy Triệu Trinh rơi lệ, nàng không kìm nổi đưa tay ra, khẽ xoa đầu anh ta, nức nở nói:

- Thánh Thượng, ngài yên tâm. Ta... và Tiên đế, nhất định sẽ bảo vệ ngài bình an.

Hành động rất tự nhiên của nàng, theo Địch Thanh thấy thì lại vô cùng kỳ quái.

Tình cảm mà Lý Thuận Dung dành cho Triệu Trinh, tuyệt không phải loại tình cảm bình thường như đối với con của chồng trước! Vì lẽ gì mà Lý Thuận Dung quan tâm Triệu Trinh đến như vậy?

Không cần nghĩ nhiều, Lý Thuận Dung trái lại tỏ ra rất kiên cường, nói:

- Ta đi trước.

Nàng không đợi ai kịp phản đối, nhún người nhảy xuống, đứng trên viên gạch màu trắng.

Địch Thanh và Triệu Trinh đều giật thót tim, may mắn là không xảy ra chuyện gì.

Lý Thuận Dung mỉm cười tự hào, sắc mặt càng tươi, nói:

- Các người xuống đây đi.

Địch Thanh nhảy xuống trước, tiếp đó là Triệu Trinh. Triều Thiên cung tên tuy dễ nghe, nhưng bên trong thì lại trống rỗng. Địch Thanh liếc mắt nhìn qua bóng ngấn người, phát hiện hai tượng đá ban nãy đã ở giữa thạch thất. Giữa hai pho tượng có một chiếc bàn đá, cạnh bàn là một chiếc ghế đá.

Bàn đá và ghế đá đương nhiên là những vật vô cùng bình thường, dễ gặp. Địch Thanh trông thấy trong lòng bỗng có cảm giác lạnh lạnh.

Triệu Trinh nhìn theo ánh mắt của Địch Thanh, trong lòng cũng không khỏi căng thẳng, hỏi thất thanh:

- Nơi đây tại sao lại có bộ bàn ghế?

Anh ta tuy có tế bái qua mấy lần ở Hiến điện trên mặt đất nhưng cũng không hề biết kết cấu trong Huyền cung.

Trong phòng có bộ bàn ghế là điều rất bình thường, nhưng đây là hầm mộ, Triệu Trinh chưa từng nghe nói trong hầm mộ cần có bàn ghế. Bàn ghế này vốn là để người sống dùng!

Sắc mặt Lý Thuận Dung vẫn rất bình tĩnh, nhưng dưới ánh sáng của viên minh châu thì lại có phần kỳ lạ. Nàng buồn bã nói:

- Tất cả mọi thứ ở đây, đều do Tiên đế thiết lập. Ngài có ý gì, không ai biết.

Địch Thanh cẩn thận bước lên trước một bước, chăm chú nhìn chiếc bàn, dường như hắn nhìn thấy – có một âm hồn đơn độc đang ngồi lẻ loi ở bên trong lảng tảm tối tăm ngọt ngào... Có lẽ không nên nói là âm hồn đơn độc, bởi vì âm hồn đó vẫn còn có hai võ sĩ bằng tượng đá bảo vệ.

Loại ý nghĩ này có phần hoang đường bộc phát, nhưng không hiểu tại sao lại khắc sâu trong đầu Địch Thanh. Triệu Trinh mặt tái nhợt, không biết là có cùng suy nghĩ như hắn hay không.

Thạch thất trống trải, ngoài bốn vách tường ra chỉ có bộ bàn ghế này. Thạch thất dưới ánh sáng của viên dạ minh châu có sự âm trầm quỷ dị khó tả, cũng có nơi ánh sáng của viên dạ minh châu không thể chiếu tới.

Triệu Trinh đột nhiên hô nhỏ một tiếng, vội bước đi. Anh ta ở hoàng cung nguy nga lộng lẫy đã lâu, nhìn thấy nơi như thế này lại càng hoảng sợ. Nhưng anh ta vội vàng bước về phía trước, hướng tới ô gạch màu đen.

Địch Thanh đang chú ý tới sự cổ quái của bộ bàn ghế, còn Lý Thuận Dung thì vẫn không rời mắt khỏi Triệu Trinh. Trong ánh mắt của nàng, có sự thương tiếc, sự trân trọng, yêu thương, thậm chí có thể nói là có sự tham lam vô đáy...

Thấy Triệu Trinh bước đi, Lý Thuận Dung đột nhiên nói nhỏ:

- Cẩn thận!

Nàng khẽ đưa tay kéo Triệu Trinh lại, nhưng lại bị anh ta hất ra, chân hướng về phía ô gạch màu đen.

Địch Thanh chợt thức tỉnh, lao về phía trước kéo Lý Thuận Dung lại. Hắn mất thăng bằng, cũng may trước khi lao ra hắn kịp dùng lực nắm lấy chiếc bàn đá.

Lý Thuận Dung cố gắng đứng dậy, sắc mặt tái nhợt, Địch Thanh lúc này mới chậm rãi đứng lên. Triệu Trinh nhớ tới sự mạo hiểm vừa rồi, mặt tái xanh, nói nhỏ:

- Cảm ơn các người.

Địch Thanh khẽ thở phào, bỗng đưa tay lên nhìn, tay hắn bám đầy tro bụi. Hóa ra trên bàn đá sớm đã được phủ một lớp bụi, ban nãy hắn bám vào đó nên đã lưu lại bốn đầu ngón tay.

- Nơi này không ai đến sao?

Địch Thanh hỏi như ma xui quỷ khiến.

Lý Thuận Dung cười lớn nói:

- Đương nhiên là không. Mặc dù Tiên đế hy vọng ta có thể thường xuyên tới đây, thế nhưng... Ta cũng đã mấy năm không tới rồi. Nếu không phải vì Thánh Thượng, ta cũng sẽ không đến nơi này.

Lý Thuận Dung nói cũng đúng, ai muốn tới nơi này chứ?

Địch Thanh thấy vô cùng khó hiểu, thầm nghĩ: “quân vương cổ đại muốn được chôn cùng các phi tần, đây cũng là chuyện bình thường. Thế nhưng hắn chưa từng nghe nói qua, có quân vương nào lại muốn phi tần sống và đi lại trong Huyền cung của mình.”

Lý Thuận Dung dường như không muốn ở trong này lâu, vội nói:

- Nơi này nguy hiểm, chúng ta ra ngoài thôi.

Nàng nói với Địch Thanh:

- Địch Thanh, người đưa viên dạ minh châu cho ta, người bảo hộ Thánh Thượng, ta tìm cửa ra.

Triệu Trinh nói nhỏ:

- Người cẩn thận.

Sắc mặt Lý Thuận Dung tái nhợt, xem ra cũng cực kỳ sợ hãi, nghe thấy câu nói quan tâm của Triệu Trinh, mặt nàng tươi hơn, trong ánh mắt cũng toát lên dũng khí khó tả thành lời, mỉm cười nói:

- Ta biết rồi. Hai người cũng phải cẩn thận đi theo ta.

Nàng im lặng suy nghĩ hồi lâu, chậm rãi bước vào cửa động.

Dù sao ánh sáng của viên dạ minh châu cũng chỉ có hạn, dưới sự chiếu rọi của những tia sáng, thạch thất càng lộ vẻ lạnh lẽo âm u. Địch Thanh mơ hồ nhìn thấy hình vẽ trên bốn vách tường, nhưng nhất thời không rõ là khắc gì, hẳn cũng không có tâm trạng nhìn kỹ.

Lý Thuận Dung thận trọng bước đi, cuối cùng cũng tới, chợt vui vẻ nói:

- Là nơi này! Chính là cánh cửa này!

Phía trước bỗng xuất hiện Đạo Ngọc môn, là cánh cửa màu trắng trong suốt, dưới ánh sáng của viên dạ minh châu, trên cửa dường như có năm màu trong suốt đang lưu động. Vào lúc này đột nhiên nhìn thấy một cánh cửa như vậy, Địch Thanh không thấy vui mừng chút nào, ngược lại chỉ cảm thấy kỳ lạ. Không biết vì sao, từ khi hắn tiến vào hang đá này liền có cảm giác nơi này vô cùng quý dị.

Lý Thuận Dung nói nhỏ:

- Chúng ta rất may mắn nên mới tìm ngay được cửa vào. Từ nơi này ra Triều Thiên cung, qua lầu Thái Vân, là có thể tới cửa Sinh Tử. Sau cửa Sinh Tử chính là Hiên điện. Đương nhiên, nơi này đường đi lòng vòng, ngã rẽ rất nhiều, như ta đã nói, đó chính là phương pháp đi ra chính xác nhất.

Địch Thanh lạnh sống lưng, trong lòng thầm nghĩ: “Phương pháp để đi ra ngoài? Trong lăng mộ, sao cần phải tạo phương pháp để đi ra ngoài?” Hắn càng cảm thấy kinh hãi, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Lý Thuận Dung đưa tay sờ soạng trên Ngọc môn hồi lâu, không biết đã vịn cái gì, Ngọc môn bỗng mở ra.

Địch Thanh hơi lạnh, liếc nhìn, thấy bên ngoài vẫn là thạch thất rộng nhưng trống trải. Thạch thất này, dường như các gian lồng lên nhau, nếu không có lời giải thích của Lý Thuận Dung, thật sự không khác gì cảnh trong cơn ác mộng, vĩnh viễn không có hy vọng.

Địch Thanh có cảm giác trong lời nói của Lý Thuận Dung có hàm ý, đột nhiên hỏi:

- Người vừa nói, chúng ta rất may mắn, nên mới tìm được cửa vào. Lẽ nào... Triều Thiên cung còn có cửa khác sao?

Sắc mặt Lý Thuận Dung biến đổi, cũng không nói gì. Triệu Trinh nhíu mày, khẽ nói:

- Có phải còn một cánh cửa khác thông tới nơi tiên đế đang an nghỉ?

Thấy Lý Thuận Dung không nói, Triệu Trinh vội giục:

- Người mau nói đi.

Lý Thuận Dung thấy vẻ mặt cấp bách của Triệu Trinh, chậm rãi gật đầu nói:

- Thánh Thượng nói không sai, nhưng trong Triều Thiên cung có hình tám góc, tổng cộng có bảy cửa ra vào.

Triệu Trinh nói thất thanh:

- Tại sao lại có nhiều cửa như vậy?

Mặt Lý Thuận Dung hơi khác thường, dưới ánh sáng của viên dạ minh châu, có vẻ tái xanh.

- Ngoài tiên đế ra, không ai biết lý do. Thánh Thượng, chúng ta đi thôi.

Triệu Trinh không đi, chậm rãi nói:

- Có phải sau khi chúng ta đi qua cửa sinh tử thì sẽ tới Hiến điện?

Lý Thuận Dung nói khó hiểu:

- Đúng vậy, Thánh Thượng muốn nói gì?

Triệu Trinh thở phào nói:

- Ta tới nơi này, vốn là để tế bái tiên đế. Nhưng ta cũng muốn lấy một vật, nếu không lấy được vật đó, ta có sống ra ngoài cũng vô ích.

Lý Thuận Dung vội nói:

- Thánh Thượng, sao ngài có thể nói như vậy? Ngài nhất định phải bình an ra bên ngoài.

Không đợi nàng nói thêm, Địch Thanh đột nhiên lên tiếng, giọng khàn khàn:

- Ai?

Giọng nói đầy sự kinh hãi, Địch Thanh bỗng xoay người, trán đổ mồ hôi.

Địch Thanh đang chăm chú nghe Triệu Trinh và Lý Thuận Dung nói chuyện, chợt có cảm giác phía sau dường như có người, cũng có gió. Nơi này vốn được phong kín, sao lại có gió? Chẳng lẽ có người đi qua, nên mới mang theo gió? Trong thạch thất này, lẽ nào thật sự có âm hồn?

Triệu Trinh giật nảy mình, quên chuyện đang nói, cổ họng như đóng băng:

- Địch Thanh, có chuyện gì vậy?

Địch Thanh im lặng, nghiêng tai lắng nghe, lặng ngắt như tờ, chỉ có tiếng thở dốc của ba người bọn họ. Một lúc lâu sau, Địch Thanh mới nói nhỏ:

- Ban này, dường như có tiếng gió...

Trong lúc nhất thời hắn không dám khẳng định chắc chắn.

Lý Thuận Dung nghe xong cười nói:

- Địch Thanh, có lẽ vì cửa đá được mở ra, cho nên mới có tiếng gió ùa vào chẳng?

Triệu Trinh yên lòng, nói ngay:

- Phần lớn là như vậy.

Dứt lời liền kéo áo Lý Thuận Dung, nói như khẩn cầu :

- Lý Thuận Dung, ta biết ngươi nhất định biết cách tới nơi tiên đế an nghỉ. Van xin ngươi hãy dẫn ta tới đó.

Lần này Triệu Trinh tới lăng Vĩnh Định đã sớm có quyết định, đương nhiên không thể cứ như vậy mà trở về. Anh ta cũng biết, chỉ cần lên tới Hiến điện, muốn xuống cũng khó.

Lý Thuận Dung vô cùng khó xử, nhưng nhìn ánh mắt cầu khẩn của Triệu Trinh, nàng thở dài buồn bã nói:

- Ngài muốn tìm thứ gì? Ta sẽ đi tìm. Nơi này nguy hiểm trùng trùng, làm sao có thể để ngài mạo hiểm?

Triệu Trinh lắc đầu, kiên quyết nói:

- Ta nhất định phải tự mình đi tìm. Lý Thuận Dung, ngươi giúp ta một chút được không?

Anh ta lay lay vạt áo của Lý Thuận Dung, giống hệt như đứa nhỏ đang làm nũng.

Triệu Trinh là thiên tử, chưa bao giờ có hành động như vậy, nhưng anh ta ở trước mặt Lý Thuận Dung, tự nhiên lại có cảm giác muốn làm nũng. Huyền cung tuy tối nhưng nhìn ánh mắt của Lý Thuận Dung, Triệu

Trình bỗng như quên hết mọi nỗi sợ hãi. Anh ta cảm thấy, Lý Thuận Dung chắc chắn có thể bảo vệ anh ta! Không có lý do, chỉ là cảm giác mà thôi.

Địch Thanh không để ý tới thái độ của hai người họ, vẫn đang nghĩ tới chuyện vừa rồi. Ánh mắt hắn không tự chủ được bất chợt lóe lên, đột nhiên hỏi:

- Lý Thuận Dung, từ nơi này tới Hiến điện, có khó không?

Lý Thuận Dung chậm rãi nói:

- Theo ta được biết. Ngoài ta ra, không ai biết con đường trực tiếp dẫn tới Triều Thiên cung. Sau cửa sinh tử, có rất nhiều ngã rẽ, mà cửa sinh tử lại có mười bảy cơ quan, muốn đi qua, cũng không phải chuyện dễ. Mà nếu rẽ sai đường, vậy chỉ có một con đường chết.

- Vì vậy ngoài ngươi ra, không người nào có thể vào được?

Địch Thanh chậm rãi nói. Thấy Lý Thuận Dung gật đầu, hắn mới an tâm. Triệu Trinh liền nói:

- Địch Thanh, ngươi chớ nên nghi ngờ. Lý Thuận Dung...

Không đợi anh ta nói tiếp, Lý Thuận Dung đã thở dài nói:

- Thánh Thượng, ta dẫn ngài đi, ngài hãy đi theo ta.

Triệu Trinh mừng rỡ, gật đầu lia lịa.

Lý Thuận Dung xoay người dứt khoát quay trở lại giữa Triều Thiên cung. Địch Thanh bắt đấm dĩ cười gượng đành phải đi theo hai người họ quay trở về nội cung, nổi nghi hoặc trong lòng càng nhiều, Lý Thuận Dung này căn bản không được coi là phi tử bên cạnh Triệu Hằng, sao có thể tự do ra vào Huyền cung?

Nếu Chân Tông sủng ái Lý Thuận Dung, vậy sẽ không để nàng cô đơn coi giữ lăng mộ, nhưng nếu Chân Tông nếu không sủng ái Lý Thuận Dung, theo lý mà nói cũng không lưu nàng lại nơi này. Địch Thanh nghĩ mãi vẫn không hiểu, cứ thế cẩn thận đi theo Triệu Trinh tới trước một cánh cửa. Nhưng hắn lại càng hiểu kỳ hơn, Triệu Trinh không sợ nguy hiểm vào Huyền cung, rốt cuộc là vì cái gì?

Cánh cửa màu đen sẫm, nếu không nhìn kỹ, thật sự khó mà phát hiện ra đây là một cánh cửa.

Triệu Trinh hỏi:

- Cánh cửa này thông tới nơi đặt linh cữu của tiên đế sao?

Lý Thuận Dung lắc đầu nói:

- Không phải, nơi ở của tiên đế là cửa có năm màu.

- Năm màu gì?

- Năm màu kim, trắng, vàng, đen và mun.

Lý Thuận Dung chậm rãi nói.

Trong lòng Địch Thanh khẽ động, vội nói:

- Ngươi vừa nói Triều Thiên cung này có bảy cửa ra vào. Cửa vào là ngọc môn, nơi tiên đế an nghỉ là cửa ngũ sắc, đây có cửa mun, chẳng lẽ, bốn cửa còn lại, theo thứ tự sẽ là bốn màu kim, trắng, vàng và đen?

Lý Thuận Dung gật gù đầu.

- Địch Thanh, ngươi rất thông minh.

- Trong những cửa đó có gì vậy?

Triệu Trinh tò mò hỏi.

Lý Thuận Dung khẽ lắc đầu, cũng không nói gì. Địch Thanh nhíu mày, trầm nghĩ, lăng tẩm của Triệu Hằng chắc chắn không vô căn cứ mà thiết kế năm màu này, nhưng rốt cuộc là có ý gì? Lý Thuận Dung cũng đi tới cạnh nói:

- Mấy năm trước ta đã từng tới nơi này một lần, nhớ rõ lăng tẩm của tiên đế, vốn đối diện cửa mun này.

Ở bên trong Triều Thiên cung đen thui này, Lý Thuận Dung cũng không phân biệt được phương hướng, sau khi tìm được cửa mun, nàng mới nhớ tới điều này.

Muốn tới phía đối diện, cách nhanh nhất là đi qua thạch thất, Lý Thuận Dung hạ quyết tâm, không chút do dự, lập tức đi qua ngay. Khi đi ngang qua chiếc bàn, nàng thầm nghĩ: “ Bỏ Tắt phù hộ, nàng cuối cùng cũng gặp được chàng... Cầu ngài phù hộ chàng bình an, dân nữ có chết cũng không sao.” Nghĩ đến đây, nàng không nén nổi tâm trạng xúc động, đúng lúc này, chỉ nghe thấy Địch Thanh nói giọng khàn khàn:

- Đợi chút!

Hai chữ đó Địch Thanh nói ra có phần run run. Hắn vốn là người lớn gan, nhưng ở trong Huyền cung âm trầm này, lại có cảm giác kinh hãi khó nói thành lời.

Lý Thuận Dung rùng mình, đứng lại. Triệu Trinh vội nói:

- Địch Thanh, sao vậy?

Địch Thanh nói từng chữ:

- Lý Thuận Dung, người đưa viên dạ minh châu cho ta.

Hắn không biết phải dùng bao nhiêu khí lực mới có thể át chế sự sợ hãi trong lòng, thật sự là vì hắn phát hiện một chuyện vô cùng kinh khủng.

Triệu Trinh nghe giọng Địch Thanh nói khác thường, vô cùng lo lắng, run run hỏi:

- Địch Thanh, người phát hiện điều gì vậy?

Địch Thanh chỉ nhận lấy viên dạ minh châu, chậm rãi soi vào chiếc bàn đá, trong khoảnh khắc này, vẻ mặt của hắn vô cùng kinh hãi.

Ngọc thạch dùng làm bàn đá có màu xanh nhạt. Trên bàn đá, chỉ phủ một lớp bụi.

Triệu Trinh nhìn vào đó, vô cùng kinh ngạc, nói khó hiểu:

- Địch Thanh, người rốt cuộc làm sao vậy?

Địch Thanh nói giọng khàn khàn:

- Ba này người và Lý Thuận Dung có đụng vào bàn không?

Triệu Trinh và Lý Thuận Dung cùng nói:

- Không hề.

Địch Thanh lấp bắp, nói nhỏ:

- Ta nhớ rất rõ, ban này ta chỉ để lại bốn dấu ngón tay trên bàn đá.

Triệu Trinh nói:

- Vậy thì sao?

Trong giây lát, mặt anh ta cũng biến đổi, bởi vì anh ta phát hiện, trên bàn đá, ngoài dấu bốn ngón tay của Địch Thanh, lại có thêm một hình bàn tay nữa! Bàn tay này chỉ lưu lại ba ngón.

- Là hình ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa.

Địch Thanh lăm bắm, trong khoảnh khắc này, sắc mặt của hắn cực kỳ khó coi.

Dấu tay đó, ngón tay dài hơn phân nửa ngón tay của người bình thường, đó cũng không phải là dấu tay của Địch Thanh, càng không phải là của Triệu Trinh hay Lý Thuận Dung. Tay Triệu Trinh không lớn tới như vậy, ngón tay của Lý Thuận Dung nhỏ nhắn, cũng không giống dấu tay in trên bàn đá kia. Trong Huyền cung này, chắc chắn có người thứ tư, ban này đã lưu lại dấu tay trên bàn đá.

Địch Thanh nghĩ đến đây, đã cảm thấy tim như đóng băng, nhìn Triệu Trinh, hẳn đã đoán trước được nét mặt thảm thương của anh ta. Quả nhiên Triệu Trinh mồ hôi tuôn như mưa, Huyền cung này vô cùng tĩnh lặng, hắc ám khôn kể, còn có dấu tay không biết là của người hay của âm hồn trong bóng đêm...

Triệu Trinh không phát hoảng khiến Địch Thanh cũng có chút bất ngờ. Ánh mắt hắn khé lóe lên thoáng nhìn sắc mặt của Lý Thuận Dung. Về mặt của nàng rất kỳ lạ, không phải hoảng sợ, mà là khó tin. Môi nàng mấp máy, chỉ nói mấy chữ:

- Không thể nào, tuyệt đối không thể nào.

Địch Thanh hỏi vặn:

- Cái gì không thể?

Lời nói của Lý Thuận Dung nghe như rất bình thường, nàng không cho rằng Huyền cung này sẽ có người thứ tư tiến vào. Thế nhưng Địch Thanh lại có cảm giác, trong ba chữ “không thể nào” của Lý Thuận Dung có hàm ý sâu xa.

Toàn thân Lý Thuận Dung run rẩy, đột nhiên nói:

- Đưa viên dạ minh châu cho ta!

Khi Địch Thanh đưa viên dạ minh châu, hắn cảm thấy lòng bàn tay đã toát mồ hôi. Lý Thuận Dung giắt lấy viên dạ minh châu, nói giọng khàn khàn:

- Đi theo ta!

Thấy Triệu Trinh run rẩy, bước đi không nổi, Lý Thuận Dung nói từng chữ:

- Thánh Thượng, đây là lăng tẩm của phụ thân ngài, cho dù có ma quỷ, chúng cũng sẽ bảo vệ ngài.

Nói xong, Lý Thuận Dung lập tức đi về phía đối diện, về mặt không hề sợ hãi. Triệu Trinh bị câu nói của Lý Thuận Dung làm kích động liền chạy theo Lý Thuận Dung trước. Địch Thanh vừa căng thẳng vừa lo sợ, nhưng thấy hai người họ đã đi, hắn không muốn ở trong bóng tối, nên cũng chỉ có thể đi theo phía sau Triệu Trinh.

Ở trong này, ánh sáng không chiếu tới, nếu dẫm lên ô màu đen, Địch Thanh thật sự không dám tưởng tượng hậu quả sẽ như thế nào. Nhưng trong đầu hắn lại xuất hiện nghi hoặc, dấu tay in trên bàn đá đỏ, rốt cuộc là của người hay quỷ? Người lưu lại dấu tay đó tại sao lại có thể đi lại trong thạch thất?

Chân bước liên tục, trong Huyền cung tĩnh mịch, làm người ta có cảm giác khó nói thành lời. Cuối cùng ba người họ cũng đi tới vách đá đối diện.

Dưới ánh sáng của viên dạ minh châu, cánh cửa này quả nhiên có năm màu kim, trắng, vàng, đen và mun, làm người khác khó nhận ra cấu tạo của nó. Năm loại màu sắc được phân lần lượt thay đổi theo từng ô vuông, khiến người khác sau khi nhìn vào, liền cảm thấy vô cùng hỗn loạn, đầu choáng mắt hoa. Nhưng viên minh châu sáng lóng lánh, năm màu trên cánh cửa bắt đầu chuyển động, như mây bay trên trời, như ánh nắng lúc xế chiều, thoáng làm người khác có cảm giác thoải mái vô vùng. Địch Thanh không hiểu vì sao, một cánh cửa tại sao lại tạo cho người ta cảm giác này.

Lý Thuận Dung lục tìm hồi lâu, dùng lực quay, cánh cửa năm màu đột nhiên mở ra để lộ một con đường dài vô tận phía sau. Khi cửa mở, không chút âm thanh. Thế nhưng chính sự im lặng này, càng làm người khác phải hồi hộp.

Trong hành lang rạng ngời ánh sáng. Do đang ở nơi tối tăm, đột nhiên thấy ánh sáng mạnh, Địch Thanh giắt mình kinh hãi. Đợi khi định thần nhìn lại mới phát hiện hai bên vách đá trên đường thông đạo, cứ cách vài trượng lại được khảm một viên dạ minh châu. Những viên dạ minh châu đó có lẽ còn lớn hơn phân nửa viên minh châu trong tay Lý Thuận Dung, trong hành lang này ít nhất cũng có khoảng trăm viên dạ minh châu như thế.

Địch Thanh nhìn mà tim muốn nhảy ra ngoài, ngây người.

Một mộ thất, sao phải thiết kế tinh xảo đến như vậy? Đây vốn là nơi an nghỉ của người chết, vì sao phải bày đặt như thế? Địch Thanh nghĩ đến đây, cảm thấy tim đập loạn nhịp, cảm giác khi nhìn thấy chiếc bàn đá lúc trước lại hiện lên trong đầu. Trong Huyền cung này, có một cô hồn...

Địch Thanh thấy có chút buồn cười, nhưng lại cảm thấy lạnh sống lưng.

Đường hành lang sâu hun hút, Lý Thuận Dung nhìn con đường đó, nhẹ nhàng nói:

- Thánh Thượng, cuối con đường này chính là nơi đặt linh cữu của tiên đế. Đường hành lang này không có bẫy, ta và ngài cùng đi nào.

Nàng sờ một vật gì đó, đóng cánh cửa màu lại.

Triệu Trinh nói giọng khàn khàn:

- Được.

Anh ta nắm hờ vạt áo của Lý Thuận Dung, còn nàng chợt nắm lấy tay anh ta. Triệu Trinh bị bất ngờ chỉ cảm thấy bàn tay kia lạnh lẽo không giống tay người, muốn kêu to lên, nhưng run đến nỗi nói không thành lời.

Lý Thuận Dung cười có vẻ thâm thương, mắt nhìn thẳng vào Triệu Trinh nói:

- Thánh Thượng, ngài yên tâm, bất luận thế nào, ta đều sẽ bảo vệ ngài bình an.

Triệu Trinh gật gật đầu, cổ họng đông cứng. Lý Thuận Dung đã đi vào đường hành lang, con đường rộng lớn đủ cho ba, bốn người cùng đi. Địch Thanh đi trong hành lang lát gạch trang trọng này, trong lòng lại có cảm giác kỳ lạ không sao nói.

Toái Càn Khôn

48. Chương 23: Vào Tròng. (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 23: Vào tròng. (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Con đường càng ngày càng rộng, càng đi đỉnh đầu càng cao. Cảm giác y như đang từ trong ống loa leo ra ngoài miệng, mặc dù không chắc chắn, nhưng phía trước dần dần không giống đường đi, mà tựa như cửa vào điện.

Cuối hành lang là tường ngọc rộng lớn. Trên tường ngọc có vẽ tượng Phật. Bức tượng đó eo nhỏ thướt tha, một tay niệm, một tay buông lỏng, người tỏa ánh hào quang, chuỗi ngọc trang nghiêm. Nhưng bức tượng đó lại không có mặt.

Ban đầu khi nhìn thấy bức tượng kia, Địch Thanh trong lòng thâm kính nể, nhưng khi thấy tượng Phật lộ ra khuôn mặt không có bất kỳ ngũ quan nào, hẳn lại thấy ớn lạnh rùng mình.

Đây là tượng Phật gì vậy? Nơi đây sao lại vẽ bức tượng như này, rốt cuộc là có ý gì? Nhìn không ra ngũ quan của tượng kia mà chỉ từ trang phục thì không phân biệt được giới tính của bức tượng đó.

Địch Thanh kinh ngạc nhìn bức tượng, Triệu Trinh cũng vậy. Hai người liếc nhìn nhau, cùng thấy trong mắt đối phương hiện lên sự nghi hoặc hoảng sợ.

Lý Thuận Dung vẫn bình tĩnh như thường. Nàng bỗng nói với Địch Thanh:

- Người đưa đao cho ta.

Địch Thanh cười lớn nói:

- Người cần đao làm gì?

Lúc hắn nói chuyện, mới phát hiện giọng của mình dường như khàn khàn, dường như đã tách rời với cơ thể của hắn. Địch Thanh vốn cảm thấy Lý Thuận Dung chẳng qua chỉ là một cô gái yếu ớt, cho dù có dụng ý xấu, hắn cũng có thể khống chế được. Nhưng nhìn Lý Thuận Dung lúc này lại cực kỳ bình tĩnh, nên không kìm nổi, bất giác cảm thấy lo sợ trong lòng.

- Đưa đao cho ta.

Lý Thuận Dung lập lại, sắc mặt quả quyết.

Địch Thanh nhìn Lý Thuận Dung hồi lâu, cuối cùng cũng đưa bao gươm ra, nàng tiếp nhận đao, nhìn tượng Phật một lúc lâu, sau đó môi khẽ mấp máy.

Địch Thanh không nghe thấy tiếng nàng nói, nhưng nhìn ra được trong sự kích động của nàng có chứa sự bi thương, trong lòng thoáng xúc động. Chỉ thấy Lý Thuận Dung giơ đao, cán đao đã đánh vào trên tượng Phật.

Cán đao chém vào ngón trỏ bên trái của tượng Phật. Sau một tiếng đĩnh vang lên, Lý Thuận Dung cũng không dừng lại, đánh liên hồi vào ngón áp út của bức tượng. Chỉ lát sau, Địch Thanh thấy Lý Thuận Dung đã liên tiếp đánh gãy năm ngón tay của tượng Phật.

Địch Thanh đang định hỏi, đột nhiên ánh mắt lộ ra vẻ kinh hãi, Triệu Trinh cũng lùi lại một bước, mặt cắt không còn giọt máu. Bức tường ngọc vẽ tượng Phật phía trước bỗng chuyển động, biến mất không chút dấu tích.

Nếu chỉ là tường ngọc di động, cũng không thể khiến Triệu Trinh và Địch Thanh kinh ngạc đến vậy, bọn họ giật mình chính là vì khi vách tường biến mất, bên trong lại hiện ra một cung điện.

Quy mô của cung điện đó so với bất kỳ một cung điện trong hoàng cung nào của Biện Kinh đều chỉ có hơn chứ không có kém. Cung điện vừa hiện ra như mộng như ảo.

Địch Thanh nhìn thấy mà ngỡ như đang ở chốn bồng lai. Ánh sáng trong cung điện dịu dàng, không âm u tĩnh mịch, không quỷ dị như ở lăng tẩm. Đỉnh điện không biết được khảm bao nhiêu viên dạ minh châu, như mặt trời, mặt trăng và các vì sao. Còn dưới mặt đất cũng không bình thường, mà bập bênh màu xanh nước biển – giống như đang ở giữa đại dương mênh mông. Chính giữa biển nước màu xanh, có bình đài cao chín tầng, bậc thang đen, lan can bằng ngọc trắng. Dưới ánh sáng của biển nước màu lam, đá đen ngọc trắng, toàn bộ cung điện toát lên vẻ huyền ảo mê hồn.

Địch Thanh ngược nhìn qua đó, bỗng rung mình, bởi vì hắn chợt phát hiện trên đài cao, có một người đang đứng. Vấn đề có người đứng trên đài cao, sẽ rất dễ bị người khác phát hiện. Nhưng Địch Thanh giật mình vì trong cung điện rộng lớn này, bây giờ mới phát hiện có người trên đó. Khi nhìn thấy người nọ, hắn lại có cảm giác run sợ. Nơi này sao lại có người đứng trên đài cao?

Triệu Trinh cũng phát hiện thấy người nọ, mặt lộ vẻ kích động, nói thất thanh:

- Phụ thân!

Địch Thanh không biết người đó, nhưng Triệu Trinh thì đã gặp không biết bao nhiêu lần, nên vừa nhìn thấy, liền nhận ra ngay.

Người đứng trên đài cao, rõ ràng chính là Chân Tông Triệu Hằng Đại Tổng!

Địch Thanh đã toát mồ hôi trán, nghiêng người nhìn Lý Thuận Dung, nói giọng khàn khàn:

- Đây là chuyện gì vậy? Tiên đế sao lại không chết?

Nhưng Địch Thanh đột nhiên phát hiện Lý Thuận Dung không còn ở bên cạnh, hắn vội quay đầu nhìn lại, chỉ thấy trống không, không một bóng hình. Địch Thanh lại kinh hãi, rung mình hai cái.

Lý Thuận Dung đã biến mất.

Địch Thanh hoảng sợ nhìn cảnh tượng rộng rãi và quỷ dị trước mặt, trong lòng nhất thời rung động, không để ý Lý Thuận Dung. Đến khi phát hiện Lý Thuận Dung biến mất, thiếu chút nữa đã kêu to lên.

Triệu Trinh cũng phát hiện ra điều này, rốt cuộc không kìm nén nổi, điên cuồng gọi. Giọng thê lương thảm thiết, chứa đầy sự khó tin và hoảng loạn. Địch Thanh giữ lấy Triệu Trinh, nói lớn:

- Thánh Thượng, chớ có kêu.

- Thánh Thượng, chớ có kêu.

Một âm thanh gần như phát ra cùng lúc với tiếng của Địch Thanh, Triệu Trinh nghe thấy âm thanh đó, đột nhiên không nói gì, cúi đầu nhìn qua, nét mặt trắng bệch có chút vui mừng, phần lớn là ủy khuất. Trong nháy mắt, anh ta nước mắt tuôn trào, nức nở nói:

- Ta... Ta còn tưởng rằng ngươi không cần ta nữa.

Người phát ra âm thanh đó chính là Lý Thuận Dung. Lúc này Địch Thanh mới chú ý lối vào cung điện mà bọn họ đang đứng có một bậc thang thông xuống phía dưới. Còn Lý Thuận Dung, đang đứng ở dưới đó.

Nếu Địch Thanh sớm nhìn thấy bậc thang chắc chắn sẽ không sợ hãi đến như vậy. Nhưng dù sao hắn cũng chỉ là người bình thường, bị dao động bởi sự quỷ dị của cung điện, nên mới không chú ý tới bậc thang phía dưới đó.

- Ngươi ở dưới đó làm gì?

Địch Thanh nghiêm nghị nói:

Lý Thuận Dung chậm rãi trả lời:

- Tuy Tiên đế nói đoạn đường phía trước không có nguy hiểm, nhưng ta vẫn cảm thấy lo lắng, vì vậy mới đi thăm dò trước một chút.

Địch Thanh nghi ngờ:

- Tiên đế... Tiên đế sao lại chưa chết?

Lý Thuận Dung nói:

- Ai nói tiên đế chưa chết?

Địch Thanh chỉ ngược nhìn phía đài cao, Lý Thuận Dung nhìn theo ánh mắt của hắn, thở dài nói:

- Ngươi tới xem sẽ rõ.

Nàng đưa tay nắm lấy tay của Triệu Trinh, cẩn thận tiến về phía trước.

Mặt đất xanh như nước biển, lại có một đường hành lang gấp khúc dẫn tới đài cao. Hóa ra ban nãy Lý Thuận Dung đi dò xét xem đường hành lang kia có nguy hiểm hay không.

Lý Thuận Dung đi theo đường hành lang gấp khúc tới cạnh đài cao. Liếc mắt nhìn qua, lẩm bẩm nói:

- Một ba năm nhảy, đừng đi trên bậc chẵn.

Nàng bước lên bậc thang thứ nhất, cũng không đi tiếp lên thêm ngọc thứ hai, mà lập tức dẫm lên bậc thang thứ ba.

Địch Thanh thầm kinh hãi, nghĩ bụng Triệu Hằng quả thực cực kỳ cẩn thận, dù là ở trong này cũng vẫn tạo dựng bấy.

Ba người cứ vậy bước qua cuối cùng cũng đến đài cao chín tầng. Lý Thuận Dung thở phào, lau mồ hôi lạnh nói:

- Tốt rồi, trên này không còn nguy hiểm.

Triệu Trinh kinh ngạc nhìn người trên đài cao, Lý Thuận Dung thì lại nhìn Triệu Trinh. Hết thấy mọi thứ quỷ dị ở nơi này với Lý Thuận Dung đều không có gì lạ, ánh mắt của nàng, quả thực như không thể dời khỏi Triệu Trinh dù chỉ là một lát.

Địch Thanh cũng nhìn người trên đài cao, trong lòng kinh hãi nghi hoặc. Hiện tại hắn cuối cùng cũng thấy rõ, hóa ra người đó đang đứng trong quan tài. Mà chiếc quan tài kia lại trong suốt. Thảo nào hắn từ xa nhìn lại, không thấy chiếc quan tài mà chỉ thấy một người đứng ở trong đó.

Người trong quan tài đang mặc hoàng phục, sắc mặt tái nhợt, đôi mắt nhắm chặt, thần sắc uy nghiêm.

Địch Thanh nhìn mà vẫn không thể xác định người đó còn sống hay đã chết, bởi vì vẻ mặt ông ta trông sống động, giống như đang chìm sâu trong giấc ngủ. Nhưng Triệu Hằng đương nhiên là đã chết, ông ta đã mất từ mười năm trước, điều này đúng là không cần nghi ngờ. Thế nhưng Triệu Hằng ở bên trong lăng tẩm, sau khi chết còn muốn đứng, là có ý gì? Ông ta đã chết hơn mười năm, nhưng thi thể vẫn giống như khi còn sống, sao lại có thể như thế?

Địch Thanh nghĩ mãi mà không hiểu, cuối cùng ánh mắt rời khỏi khuôn mặt của Triệu Hằng, nhìn chiếc quan tài kỳ dị kia, không kìm nổi mở to đôi mắt. Quan tài trong suốt, Địch Thanh chưa từng thấy qua. Chiếc quan tài đó giống như được tạo từ những khối pha lê trong suốt, nhưng trên đời này làm gì có loại pha lê lớn như vậy?

Địch Thanh chỉ cảm thấy tất cả mọi thứ ở nơi này đều cổ quái tới mức khó có thể tin nổi. Thầm nghĩ Chân Tông khi còn sống khiến cả nước chúng khí mù mịt, không ngờ sau khi mất cũng vẫn rất kỳ quái.

Hắn dời mắt khỏi quan tài, lơ đãng nhìn lướt qua đôi bàn tay của Triệu Hằng, đột nhiên giật mình kinh hãi, sắc mặt lại thay đổi.

Đôi tay đó của Triệu Hằng lớn hơn nhiều lần so với tay của người bình thường, năm ngón tay cũng dài hơn.

Địch Thanh chợt nhớ tới những dấu tay lưu lại trên bàn đá ở Triều Thiên cung, không phải rất giống đôi tay này hay sao?

Nghĩ đến đây, Địch Thanh toàn thân sợ đến phát run, lùi lại phía sau hai bước, thiếu chút nữa là té xuống đài cao. Đôi mắt hắn đầy vẻ kinh hãi, lắp bắp nói:

- Không thể nào, tuyệt đối không thể nào.

Địch Thanh căn bản không tin dấu tay đó là của Triệu Hằng lưu lại. Triệu Hằng đã chết, còn đứng ở bên trong quan tài, làm sao có thể chạy ra ngoài rồi lưu lại dấu tay trên bàn đá được?

Sự hoang đường không thể tin nổi.

Địch Thanh nhìn

đăm đăm, chợt nhớ, Lý Thuận Dung khi nãy nhìn thấy dấu tay lưu lại trên bàn đá, đã nói câu mà hắn vừa mới nói.

Không thể nào, tuyệt đối không thể nào! Lẽ nào Lý Thuận Dung cũng đã sớm hoài nghi đó là dấu tay của Chân Tông nên mới muốn tới đây xem một chút?

Địch Thanh nhìn về phía Lý Thuận Dung, thấy nàng cũng đang nhìn hắn. Trong mắt hai người đều mang theo sự khó tin. Lý Thuận Dung nói nhỏ:

- Không phải ông ấy... Quan tài này tuyệt chưa từng mở ra.

Địch Thanh muốn cười, nhưng dù thế nào cũng cười không nổi, giọng nói cũng dường như trở nên xa lạ.

- Người không cần nói với ta... Ông ta có thể... Điều này là không thể.

Hắn muốn nói Triệu Hằng không có khả năng sống lại, nhưng trong lời nói ra, lại đứt quãng.

- Đó là ai?

Lý Thuận Dung hỏi ngược lại.

Địch Thanh không trả lời được, hắn cố áp chế tim đang đập mạnh, rất lâu sau mới nói:

- Ta không biết.

Triệu Trinh thì không để ý đến tay của Triệu Hằng, lại càng không nghĩ tới dấu tay lưu lại trên bàn đá. Anh ta rút cuộc cũng trấn tĩnh lại, trước mặt là cha của anh ta, dù còn sống hay đã chết, đều sẽ bảo vệ anh ta.

Chỉ có điều Triệu Trinh không hề nghĩ qua rằng, cha của anh ta được chôn cất như thế này. Theo như anh ta biết, khi ngài còn tại vị, đã bắt đầu bí mật xây dựng cải tạo lăng tẩm này, mãi cho tới sau khi ngài băng hà, cũng vẫn chưa làm xong. Vẫn phải nhờ Lưu Thái Hậu tiếp tục tu sửa nên mới có lăng Vĩnh Định.

Tất cả mọi thứ nơi đây, mẫu hậu có hay biết? Triệu Trinh lòng đầy tâm sự, cũng không để ý đến lời thì thầm của Lý Thuận Dung và Địch Thanh. Anh ta nhìn một lượt, lúc lâu sau đột nhiên hỏi có vẻ thất vọng:

- Tại sao nơi này cái gì cũng không có?

Ở đây có sao, mặt trăng, mặt trời, có biển rộng mênh mông, có quan tài trên đài cao, nhưng lại không có thứ Triệu Trinh muốn tìm.

Lý Thuận Dung kinh ngạc nói:

- Thánh Thượng, ngài muốn tìm cái gì?

Địch Thanh cũng muốn hỏi câu này, bởi vì hắn cũng không biết Triệu Trinh kiên quyết muốn đến Huyền cung là để làm gì.

Triệu Trinh ấp úng nói:

- Ta muốn tìm...

Anh ta nhìn hồi lâu, sau đó lắc đầu nói:

- Nơi này hắn là không có thứ ta muốn tìm.

Cung điện rộng lớn, nhưng rất đơn giản, tất cả mọi đồ vật, vừa nhìn là thấy ngay. Triệu Trinh mặt đầy vẻ thất vọng, đột nhiên nói:

- Lý Thuận Dung, người chẳng phải đã nói Triều Thiên cung có năm cửa sao, chúng ta đi xem nơi đó rốt cuộc có cái gì!

Lý Thuận Dung mặt biến sắc nói:

- Thánh Thượng, ngài nhờ được tiên đế phù hộ, nên lúc này mới có thể bình an vô sự. Ta chỉ biết cách làm sao để tới đây, còn năm cửa khác, ta căn bản không biết cách mở, sao có thể tới đó? Ta hiện tại có thể đưa ngài bình an đến đây, chỉ đơn giản là vì kết cấu nơi này, ta đều đã rõ, nhưng chỉ cần đi sai một bước, sẽ vạn kiếp bất phục. Phía sau năm cửa kia có gì, ta hoàn toàn không biết, ngài không nên mạo hiểm.

Triệu Trinh tràn đầy thất vọng, chán nản nói:

- Người cũng không biết cách mở sao? Vậy nên làm thế nào mới tốt?

Cho đến tận bây giờ anh ta vẫn không chịu nói ra muốn tìm thứ gì, Địch Thanh vừa kỳ quái lại vừa bất mãn, bỗng có cảm giác lý do Triệu Trinh đến nơi này, cũng vô cùng thần bí.

Không biết qua bao lâu, Địch Thanh rốt cục nhịn không được nói:

- Thánh Thượng, bất luận thế nào, chúng ta vẫn nên rời khỏi nơi này trước đã.

Nơi đây tuy không có người, nhưng Địch Thanh luôn nghĩ tới dấu tay kia, nên trong lòng vẫn thấy run sợ.

Triệu Trinh đứng đờ đẫn hồi lâu, lại nhìn quan tài của cha anh ta, lẩm bẩm:

- Hắn sẽ không gạt ta đâu... Hắn sẽ không gạt ta đâu...

Địch Thanh không biết người được nhắc tới là ai, nhưng thấy đáng vẻ Triệu Trinh như vậy, nhịn không nổi liền giơ tay hươ hươ trước mặt anh ta.

Triệu Trinh bỗng hoàn hồn, khổ sở nói:

- Trẫm không sao, đi ra ngoài trước rồi nói sau.

Anh ta như đã tỉnh táo lại, còn tự xưng Trẫm.

Lý Thuận Dung thở phào một hơi, dẫn hai người trở về theo đường cũ. Đợi khi tường ngọc đóng, ba người quay lại đi theo đường hành lang, Địch Thanh tay nắm chuôi đao cảnh giác với mọi động tĩnh chung quanh.

Khi tới trước Triều Thiên cung, Lý Thuận Dung lại mở cánh cửa màu, ánh sáng lộ ra, Triều Thiên cung tối đen như mực cũng được rọi sáng.

Lý Thuận Dung quay lại định dẫn Triệu Trinh chó đi lung tung, đột nhiên mặt biến sắc. Địch Thanh bắt giác nhìn lại, cũng ngây người. Triệu Trinh cũng lão đảo muốn ngã, nhìn thẳng về phía trước.

Đường hành lang Triều Thiên cung bị ánh sáng chiếu rọi, Địch Thanh có thể thấy rõ cấu trúc nơi đây.

Trong Triều Thiên cung ngoài bộ bàn ghế đá và hai tượng đá ra, chỉ có những ô gạch vuông đen trắng, bảy cánh cửa. Bảy cánh cửa ngoại trừ cửa màu và cửa ngọc, năm cửa còn lại có năm màu sắc khác nhau.

Năm cánh cửa đó, rõ ràng đều đã mở!

Trong lòng Địch Thanh kinh hãi phát run, những cửa khác hẳn không rõ lắm, nhưng cánh cửa màu xám ban nãy chắc chắn đã đóng, nhưng hiện tại, sao lại mở hết ra? Là ai đã mở? Là âm hồn đã lưu lại dấu tay kia?

Mặc dù khó có thể tin nổi, Địch Thanh vẫn bắt giác ngoái đầu lại nhìn nơi đặt linh cữu của Triệu Hằng, phía sau không có ai. Thế nhưng chính sự tĩnh lặng lại làm hắn thấy hoảng sợ. Có lẽ có âm hồn nhảy ra, Địch Thanh ngược lại sẽ không hoảng sợ đến như vậy.

Triệu Trinh thì vẫn có thể chịu đựng được, thấy năm cánh cửa đều được mở ra, mắt anh ta hiện lên sự vui mừng khôn tả, nói thầm:

- Đúng là tổ tiên phù hộ.

Địch Thanh cười ha ha nói:

- Thánh Thượng, ngài nói gì thế?

Hắn đến hiện tại còn chưa phát cuồng, chỉ là bản thân vẫn cảm thấy rất kỳ quái. Địch Thanh cho rằng Triệu Trinh hình như thần trí không còn minh mẫn.

Triệu Trinh bỗng nhìn Địch Thanh, vui vẻ nói:

- Là tiên đế mở, ngài biết trẫm muốn tìm thứ gì, nên mới giúp trẫm mở năm cánh cửa đó ra.

Sắc mặt Địch Thanh xanh mét, thầm nghĩ Triệu Trinh thật sự nghĩ rằng những cánh cửa này là do Triệu Hằng mở sao? Hắn cười lớn nói:

- Thánh Thượng... Ngài...

Không đợi hắn nói tiếp, Triệu Trinh đã rảo bước về phía cánh cửa màu vàng.

Lý Thuận Dung vốn định cản lại, nhưng nhìn vẻ mặt hưng phấn của Triệu Trinh, nàng lại thôi, đi theo nhưng vẫn nhắc nhở:

- Thánh Thượng, ngài cẩn thận.

Thái độ Lý Thuận Dung vô cùng dứt khoát, xem ra phía trước cho dù có núi đao biển lửa, nàng cũng vẫn muốn đi cùng anh ta.

Toàn thân Địch Thanh đổ mồ hôi hột, tay nắm chặt chuôi đao cũng đi theo, Triệu Trinh đã bước vào cánh cửa màu vàng. Trong đó là một gian phòng nhỏ hơn ở Triều Thiên cung, cũng thua xa sự rộng rãi ở nơi đặt linh cữu của Chân Tông, nhưng tất cả đồ vật ở trong này đều có màu vàng. Ánh sáng bên ngoài chiếu vào, khiến căn phòng rực rỡ huyền ảo, tờ vàng bập bênh dao động.

Địch Thanh đã thích ứng với ánh sáng, thấy Triệu Trinh đang nhìn một quyển sách trên án vàng phía trước. Trong phòng này, dường như quyển sách đó là đáng chú ý nhất.

Bìa quyển sách, không ngờ cũng là màu vàng. Sách không có chữ.

Triệu Trinh run run đưa tay với, như muốn lấy quyển sách đặt trên bàn.

Địch Thanh thót tim, thầm nghĩ chẳng lẽ đây chính là Thiên Thư? Chuyện năm đó Chân Tông có được Thiên Thư ở bên trái cửa Thờ Thiên, Địch Thanh cũng có nghe qua, chỉ thấy lạ vì sao Triệu Trinh lại tới đây, chính là vì lấy quyển thiên thư này sao?

Lý Thuận Dung đột nhiên nói:

- Thánh Thượng, ngài muốn thiên thư, ta sẽ lấy giúp.

Nàng thoáng tới trước mặt Triệu Trinh, cầm quyển thiên thư, im lặng một lát, lúc này mới thở phào một hơi, đưa thiên thư cho Triệu Trinh.

Ánh mắt Triệu Trinh lộ vẻ cảm kích, nhẹ nhàng nói:

- Cảm ơn người.

Hắn biết Lý Thuận Dung làm như thế, đương nhiên là do sợ gần đó có cạm bẫy. Vậy mà Lý Thuận Dung lại xem nhẹ tính mạng của nàng, làm sao không làm Triệu Trinh cảm kích?

Triệu Trinh cầm lấy Thiên thư, tay vẫn run run, vội mở ra xem. Địch Thanh đứng ngay bên cạnh, không kìm nổi cũng nhìn theo, nhưng vừa liếc qua, liền hơi ngẩn người.

Không ngờ Thiên thư lại không có chữ nào.

Địch Thanh nhìn thấy, vừa sợ vừa buồn cười, chợt nhớ thời nhỏ từng nghe mẹ hắn nói qua về một truyền thuyết. Thời Xuân Thu, có một người tên Quỷ Cốc Tử từng được thiên thư mà tu tiên đắc đạo, quyển thiên thư đó cũng không có chữ.

Thiên thư không chữ, dùng để làm gì? Triệu Trinh trải qua bao nhiêu gian khổ để lấy quyển sách này, là vì cái gì?

Trong mắt Triệu Trinh cũng đầy ý kỳ lạ, anh ta lật xem hai trang, thấy sách trống không một chữ, liếc mắt nhìn, liền cất sách vào trong ngực. Lý Thuận Dung giật mình nói:

- Thánh Thượng, ngài làm gì vậy?

Triệu Trinh chậm rãi nói:

- Trẫm đến nơi này, mặc dù không phải là vì cuốn sách này, nhưng đây là di vật của tiên đế, trẫm muốn mang về xem. Lý Thuận Dung, người sẽ không nói chuyện này với người khác chứ?

Trong mắt anh ta chứa đầy sự khẩn thiết, Lý Thuận Dung nhìn thấy, mềm lòng, sầm thầm nói:

- Tiên đế vì cuốn sách này mà không để ý tới triều chính, ta chỉ sợ ngài sẽ lại giẫm lên vết xe đổ.

Triệu Trinh nói từng chữ:

- Trẫm hứa với người, trẫm tuyệt đối sẽ không mù mịt vào vật này. Trẫm lấy quyển sách này, chỉ là muốn... tưởng nhớ tiên đế.

Thấy Lý Thuận Dung không phản đối, Triệu Trinh nhìn Địch Thanh nói:

- Người cũng sẽ không nói việc này với người khác, có phải không?

Trong gian phòng này, mắt Triệu Trinh dường như cũng biến thành màu vàng. Địch Thanh nhìn thấy đôi mắt đỏ của anh ta thì lạnh sống lưng, khẽ nói:

- Ta đương nhiên sẽ không nói.

Triệu Trinh lại cười, nói:

- Tiếp tục tới xem những căn phòng khác.

Triệu Trinh lúc trước có phần yếu đuối, ở trong Huyền cung quý đệ này, dường như dũng khí ngày càng lớn. Ngược lại, Địch Thanh gan lớn như hổ, tim lại trở nên ngày càng băng giá.

Chỉ có Lý Thuận Dung vẫn bình tĩnh như không, nàng dường như cảm giác được điều gì đó, chỉ nói:

- Thánh Thượng đi theo ta, ngài muốn cái gì, ta tới lấy giúp là được, ngài nhất định không được động thủ. Nàng xoay người sang bên cạnh, tới trước cánh cửa màu trắng.

Nói là màu trắng, cũng không chính xác. Theo như Dịch Thanh thấy đó là màu bạc trắng thì đúng hơn. Trong phòng, hết thảy mọi thứ đều được chế tạo từ bạc trắng bao gồm cả mấy chiếc án, điều này khiến toàn bộ gian phòng tạo cho người ta cảm giác âm u lạnh lẽo. Cũng gần giống với gian phòng sau cánh cửa vàng kia, trên mấy án màu bạc ngay phía trước có đặt vài đồ vật.

Nếu nói Thiên Thư không chữ hoàn toàn khiến người khác xem không hiểu, mấy thứ đặt trên án kia càng khiến người ta thấy khó hiểu. Trên bàn, có một chiếc hộp bệt, hộp làm từ bạc trắng, bên trong có hơn mười mảnh kim loại bằng bạc.

Chiếc hộp đó là gì? Có tác dụng gì? Không ai biết.

Triệu Trinh tuy kinh ngạc nhưng cũng không có hứng thú với thứ này, chợt phát hiện Dịch Thanh đang nhìn trân trân vào mấy cái án đó, bộ dạng như cực kỳ hoảng sợ.

Triệu Trinh cau mày nói:

- Dịch Thanh, ngươi làm sao vậy?

Dịch Thanh bước nhanh về phía trước, đột nhiên giơ tay cầm lấy một vật trên bàn, chăm chăm nhìn vật đó, nói về khó tin:

- Điều này... làm sao có thể?

Triệu Trinh ban đầu thấy bất mãn, thăm nghĩ nơi này đều là kỷ vật của tiên đế, anh ta lấy thì không sao, nhưng Dịch Thanh hẳn sao lại có thể tùy tiện động vào những thứ đó? Nhưng khi nhìn kỹ thấy đó chỉ là nửa miếng ngọc bội, Triệu Trinh lòng hơi động, nói:

- Dịch Thanh, nếu ngươi thích miếng ngọc đó, thì cứ lấy đi.

Ở trong lòng Triệu Trinh dường như đã coi Dịch Thanh là người cực kỳ thân tín, hẳn vào sinh ra tử cứu anh ta, Triệu Trinh đương nhiên cũng vô cùng cảm kích. Thấy trong lăng tẩm nguy hiểm trùng trùng, anh ta còn cần Dịch Thanh bảo vệ, đương nhiên có thể lôi kéo thì liền lôi kéo.

Dịch Thanh nói giọng khàn khàn:

- Không phải... Thánh Thượng, thần không phải ham miếng ngọc này.

Hắn bỗng cho tay vào trong ngực, lấy ra một vật, ghép với nửa miếng ngọc kia, không ngờ khớp không chút kẽ hở.

Triệu Trinh cả kinh, nói thất thanh:

- Đây là chuyện gì vậy?

Lý Thuận Dung cũng giật mình nhìn Dịch Thanh, bối rối không biết phải làm sao.

Tâm tư Dịch Thanh rối loạn như gặp ma, cũng vô cùng khó hiểu. Nửa miếng ngọc hẳn lấy ra đó là do Dương Vũ Thường tặng cho hắn, cũng có quan hệ với thân thể của Dương Vũ Thường.

Thế nhưng nửa miếng ngọc còn lại sao lại ở trong một gian phòng của huyền cung? Thân thể của Dương Vũ Thường tại sao lại có liên quan với lăng Vĩnh Định? Lẽ nào... Dịch Thanh không dám nghĩ tiếp, cũng không thể nói tiếp, thấy trong mắt Triệu Trinh đầy ý nghi vấn, hắn ho khan nói:

- Ta cũng không biết vì sao lại như vậy, việc này ra ngoài rồi nói sau.

Triệu Trinh còn có việc cần làm, gật gật đầu ra khỏi phòng, đi về phía cánh cửa màu xám. Anh ta mới đến trước cửa, liền hít sâu một hơi, bước tiếp vào bên trong. Màu sắc trong phòng, không ngoài sở liệu, tất cả đều là màu xám.

Trong phòng không có án, chỉ thấy rất nhiều hũ màu xám. Những cái hũ đó tổng cộng có chín hàng, mỗi hàng ba tầng. Tầng thấp nhất năm cái, tầng giữa ba cái, tầng cao nhất một cái. Chín hàng, tổng cộng tám mươi mốt hũ.

Địch Thanh nhìn thấy những cái hũ đó, không biết tại sao, trong lòng tràn đầy cảm giác lo lắng bất an.

Nét mặt Triệu Trinh cũng có chút khác thường, nhưng vẫn thi lễ với những cái hũ kia, rồi thở dài nói:

- Đi thôi.

Địch Thanh có lẽ không biết có gì trong hũ, nhưng Triệu Trinh thì lại biết rõ, trong đó chắc chắn là phật Xá Lợi!

Cho dù là Triệu Trinh, đối với những phật Xá Lợi này cũng phải kính sợ, không dám khinh nhờn.

Trước đây Chân Tông tin vào thần thánh, khắp nơi tranh giành hiến Xá Lợi như diêm lành, Triệu Trinh không nghĩ rằng cha của anh ta lại đem Xá Lợi chất đầy trong Huyền cung. Điều này có ý nghĩa gì? Triệu Trinh thấy đầu hơi đau, lòng thầm nghĩ, chỉ còn lại hai căn phòng, thứ ta muốn tìm, không lẽ lại ở đó. Nếu thứ đó không có..., nên thế nào mới tốt? Anh ta lo lắng đi đến trước cánh cửa màu vàng.

Cánh cửa hiện lên màu đồng thau, dần dần có phần mờ đi, Triệu Trinh liếc nhìn qua, thấy không có gì kỳ lạ, chậm rãi đi vào. Địch Thanh bám sát phía sau, ngẩng đầu lên nhìn, thấy bốn vách tường trông trơn.

Trong căn phòng này đồ vật trang trí cực ít, ngoại trừ trên bức tường đối diện có treo một cây đao!

Kỳ thật Địch Thanh chỉ có thể nhìn thấy vỏ đao và chuôi đao, nhưng không thể thấy được thân đao có hình dạng như thế nào. Vỏ đao màu đỏ, chuôi đao màu máu, theo hấn thấy thì dường như đây không phải là đao, mà là một con rồng đỏ đang bay.

Điều đầu tiên khi hấn nhìn thấy cây đao cũng chính là cảm giác căn phòng màu đồng thau này đột nhiên tràn ngập màu máu, trong cây đao đó giống như mang theo ngàn vạn hơi thở chết chóc, như ngưng tụ máu tươi của không biết bao nhiêu người.

Địch Thanh ngẩn người, đột nhiên thoáng nhìn hai bên tường cạnh nơi treo cây đao, mỗi bên viết bốn chữ to.

Nét chữ như rồng bay phượng múa, sống động như không phải được viết trên tường. Tám chữ đó, hợp thành một câu: Vương bất quá bá, tương bất quá lý!

Tám chữ đơn giản, nhưng lại mang hàm ý sâu xa. Khi Địch Thanh đọc được tám chữ này, không biết vì sao, nhiệt huyết trong lòng dâng lên, chỉ thấy hai bên tai vang vọng những tiếng thương leng keng, như lưỡi mác đang giao đấu, tiếng vó ngựa dồn dập.

“Vương bất quá bá, tương bất quá lý”! Trong tám chữ này, rốt cuộc là có ý nghĩa gì? Địch Thanh nhất thời ngây người. Hấn đã quên rất nhiều chuyện, thậm chí quên cả dấu tay bí ẩn và miếng ngọc bội kỳ lạ. Hấn vô hồn nhìn chuôi đao, cũng không để ý ánh mắt Lý Thuận Dung nhìn hấn có chút kỳ quái.

Triệu Trinh thở dài, xoay người nói:

- Đi thôi.

Nơi này xem ra cũng không có thứ anh ta muốn tìm, bởi vậy anh ta không muốn nán lại.

Địch Thanh trước khi đi, còn không kìm nổi quay đầu lại nhìn cây đao trên tường kia, trong lòng vẫn đang nghĩ, ai đã dùng qua cây đao này, nó treo trong đây là có ý gì?

Triệu Trinh đã đến trước cánh cửa cuối cùng màu đen, thần sắc hơi căng thẳng, cũng có chút nghi hoặc và lo sợ. Do dự một lát, cuối cùng anh ta vẫn đi vào.

Gian phòng màu đen, tường đen, bên trong chỉ có một tượng Phật màu đen. Khi Địch Thanh nhìn thấy tượng Phật, trong lòng không kìm nổi phát run, bức tượng đó không có mặt, ngoài màu sắc ra, bức tượng này giống hệt tượng Phật trên tường ngọc ban nãy.

Triệu Trinh đột nhiên kêu lên:

- Không đúng, không đúng!

Địch Thanh cả kinh, vội hỏi:

- Thánh Thượng, sao vậy?

Triệu Trinh nhìn chăm chăm tay của tượng Phật nói:

- Bức tượng này và tượng Phật ban nãy có chút khác biệt. Tượng Phật ban nãy, một tay niệm, còn tay bức tượng này, hẳn là đang nâng một vật gì đó. Vật này, hiện tại đi đâu rồi?

Địch Thanh nhìn lại, phát hiện Triệu Trinh nói không sai. Tượng Phật màu đen trong phòng này, một tay thả thẳng, tay kia không phải đang niệm, mà đang đặt ngang trước ngực. Năm ngón tay tượng Phật hơi cong, đúng là giống như đang nâng một vật gì đó.

Tượng Phật đó nâng cái gì? Chẳng lẽ chính là thứ Triệu Trinh muốn tìm? Kim thư, ngân khí, huyết đao, Xá Lợi, còn có tượng Phật không có mặt trong gian phòng này, ngọc bội của Vũ Thường, linh cữu trong suốt, để vương bắt hủ, và cả huyền cung rộng lớn tráng lệ kia nữa...

Địch Thanh tâm tư tê dại, nghĩ đến mức đau cả đầu, hết thấy mọi thứ ở nơi này, nếu để hẳn hình dung, chỉ có thể dùng bốn chữ “Không thể tin nổi”.

Địch Thanh nghĩ không ra đáp án, chỉ có thể quay qua nhìn Triệu Trinh. Hắn chợt phát hiện, anh ta còn muốn biết nhiều hơn cả hẳn.

Triệu Trinh nhìn bức tượng Phật kia, bức tượng cũng nhìn anh ta. Tượng Phật sắc mặt u ám, mặt Triệu Trinh cũng đã xám xịt, mắt đầy vẻ tuyệt vọng, lẩm bẩm nói:

- Xong rồi, xong rồi...

Giờ khắc này, Triệu Trinh không chút tự tin, tất cả sự kinh hãi dường như một lần nữa trở lại với anh ta.

Triệu Trinh hồn bay phách lạc, chỉ lặp lại hai chữ “Xong rồi”. Lý Thuận Dung nóng vội, hỏi dồn:

- Rốt cuộc ngài là muốn tìm thứ gì? Vì sao không nói với ta?

Triệu Trinh đột nhiên cười to nói:

- Nói với người? Nói người biết có ích gì? Tìm không được, đây là sự an bài của số phận.

Anh ta quay người định đi ra, nhưng lại bị Địch Thanh và Lý Thuận Dung giữ chặt lại. Triệu Trinh bỗng dưng ức chế không nổi sự thất vọng, khóc òa lên, gục trên vai Lý Thuận Dung nói:

- Trẫm xong rồi, Trẫm trở về cũng vô ích.

Lý Thuận Dung cũng tuôn trào nước mắt, đột nhiên mắt lóe sáng, giống như nghĩ tới điều gì đó, thì thào nói mấy chữ bên tai Triệu Trinh.

Lý Thuận Dung nói cực nhỏ, Địch Thanh không nghe được, chỉ chú ý thấy môi nàng mấp máy, không ngờ Triệu Trinh toàn thân chấn động, bỗng đứng thẳng dậy, hoảng sợ nhìn nàng:

- Làm sao người biết?

Nhìn về phía Địch Thanh, anh ta im lặng, ánh mặt lộ vẻ run sợ.

Lý Thuận Dung khẽ thở dài nói:

- Thánh Thượng, ta hiểu rồi, ta có cách. Chúng ta đi ra ngoài rồi nói sau, có được không?

Triệu Trinh hơi do dự, quệt nước mắt, cười lớn nói:

- Được.

Địch Thanh phát hiện Triệu Trinh trong khoảnh khắc này, dường như phần chấn hơn, sự tuyệt vọng đã giảm bớt ý thì cảm thấy kỳ quái. Hắn có cảm giác, dường như giữa Lý Thuận Dung và Triệu Trinh có quan hệ gì đó rất khó nói. Nhưng Triệu Trinh là Thiên tử, Lý Thuận Dung chẳng qua chỉ là một tỳ thiếp bên cạnh tiên đế, giữa bọn họ có quan hệ gì?

Lý Thuận Dung dẫn Triệu Trinh ra khỏi căn phòng màu đen, đóng cánh cửa nhiều màu lại, Triệu Thiên cung tối om, ba người lại chìm trong bóng đêm, may mà Lý Thuận Dung tay vẫn cầm viên dạ minh châu, vẫn có thể gắng gượng soi đường. Lý Thuận Dung mở ngọc môn, bên ngoài vẫn tối đen.

Lý Thuận Dung nói:

- Thánh Thượng, chúng ta đã đến Thái Vân Các. Chỉ cần tiếp tục qua cửa sinh tử, là có thể đi thẳng tới Hiến điện. Trong Thái Vân Các này cũng không có gì, ta đã tới đây vài lần.

Triệu Trinh ừ một tiếng, rồi lại hoàn toàn im lặng. Địch Thanh đột nhiên kéo Triệu Trinh lại, đứng yên, trong lòng lạnh run. Lý Thuận Dung cảm giác được sự khác thường, nói khó hiểu:

- Sao vậy?

Địch Thanh nhìn về phía góc tối gần đó, hỏi:

- Trong Thái Vân Các này cũng có tượng đá sao?

Hắn lại chợt nhớ tới dấu tay trên bàn đá.

Lý Thuận Dung giật mình kinh hãi, nhìn phía trước dường như có bóng hình, nói lạc giọng:

- Ai?

Nàng biết, nơi này vốn trống rỗng, ngoại trừ tượng Phật vẽ trên vách tường.

Nhưng nếu không có tượng đá, vậy bóng hình đó ở đâu ra?

Một tiếng cách vang lên, là âm thanh đá lửa chạm vào nhau. Đốm lửa lóe sáng trong thạch thất tối đen, hiện lên chói mắt. Lửa thấp lên, chiếu sáng thạch thất, nhưng lại che khuất gương mặt của người nọ.

Người đó khẽ thở dài, không đợi Địch Thanh kịp nhận ra người kia, Lý Thuận Dung đã nói đầy kinh hãi:

- Tiền Cung Sử, sao lại là người?

Gương mặt đó cuối cùng cũng lộ ra sau ánh đèn, dưới ánh sáng mờ mờ, gương mặt vốn trắng nõn lại mang chút sắc lạnh. Địch Thanh rốt cục cũng nhận ra, tròn mắt há miệng đứng chết lặng.

Người cầm đèn, đúng là Tiền Dục Tế Cung Sử của cung Hiến Nghĩa!

Trong Huyền cung đã xảy ra rất nhiều chuyện kỳ quái không thể giải thích nổi khiến Địch Thanh kinh hãi khó hiểu, thậm chí làm hắn quên cả việc vẫn đang cùng Triệu Trinh chạy trốn.

Hắn không biết âm hồn là ai, cũng không biết thích khách là ai.

Âm hồn và thích khách, có phải là cùng một người hay không? Địch Thanh tin chắc rằng, ban nãy ở Triều Thiên cung, chắc chắn có sự tồn tại của người thứ tư. Người đó lẽ nào chính là Tiền Dục Tế?

Thời khắc nhìn thấy Tiền Dục Tế, tâm tư của Địch Thanh lập tức về với thực tại, hắn biết sự tình không ổn. Tại sao Tiền Dục Tế có thể vào Huyền cung? Thời điểm cung Hiến Nghĩa cháy, Tiền Dục Tế đi đâu? Nhìn thấy Triệu Trinh, tại sao y không hành lễ? Phải chăng vì y cảm thấy không cần hành lễ nữa?

Triệu Trinh không nghĩ nhiều như vậy, thấy Tiền Dục Tế, máu giận sôi lên não, quát:

- Tiền Dục Tế! Người thấy Trầm, tại sao không tới thi lễ?

Tiền Dục Tế thở dài nói:

- Hiện tại thi lễ hay không, có gì khác nhau chứ?

Triệu Trinh biến sắc, nghe Tiền Dục Tế nói vậy, khàn giọng nói:

- Người muốn tạo phản?

Tiền Dục Tế thản nhiên nói:

- Người cũng không đến nỗi ngu.

Triệu Trinh hít một hơi lạnh, như đã thức tỉnh, nghiêng rằng nói:

- Thích khách là do người phải tới?

Tiền Duy Tế im lặng, Địch Thanh đột nhiên nói:

- Tiền Cung Sử, Thánh Thượng đối đãi người không tệ. Con của người mặc dù mạo phạm Thánh Thượng, nhưng ngài cũng không vì vậy mà quở trách, người nếu thật là vì chuyện này mà tạo phản, ta thấy không nên.

Tiền Duy Tế chưa kịp trả lời, một người khác đã lên tiếng:

- Địch Thanh, người thực sự quá khờ. Chẳng lẽ khi người đến nơi này, còn cho rằng y có đường quay đầu lại sao?

Địch Thanh nghe giọng nói đó, lòng bỗng trầm xuống, người đó là địch thủ của hắn. Hắn không nghĩ giờ này khắc này lại gặp nhau tại nơi đây.

Đa Văn Thiên Vương chậm rãi từ chỗ tối đi ra, lạnh lùng nói:

- Tất cả đã đến lúc kết thúc rồi.

Địch Thanh thấy Đa Văn Thiên Vương, chỉ có thể thảm than mệnh khổ, biết đã rơi vào bẫy của đối phương. Liên đảo mắt, mỉm cười nói:

- Dựa vào một mình người? Chỉ sợ năng lực không đủ? Nhớ ngày đó ở Tào phủ...

- Ở Tào phủ chưa lấy mạng người, ta bây giờ muốn thử xem sao.

Một người thân nhiên nói, bước ra từ phía sau Đa Văn Thiên Vương. Người này lưng đeo đao, rõ ràng chính là Trị Quốc Thiên Vương, người đã chạy trốn khỏi Tào phủ.

Sắc mặt Địch Thanh lại thay đổi, tâm loạn như ma. Trị Quốc, Đa Văn Thiên Vương cuối cùng có phải là hai người ở thung lũng Phi Long đó không? Bọn họ liên thủ điều khiển Tiền Duy Tế, rốt cuộc là có dụng ý gì? Tiền Duy Tế là một Cung Sử tốt, vì sao lại chịu bị thao túng?

Địch Thanh còn rất nhiều chuyện nghĩ mãi không rõ, điều duy nhất hắn hiểu được chính là, trừ phi kỳ tích xuất hiện, bằng không với thân thủ của hắn, căn bản không phải là đối thủ của hai người này!

Lý Thuận Dung ý thức được chuyện không tốt, khàn giọng nói:

- Tiền Cung Tiến, người đã quên di huấn của tiên đế là người ngoài không được vào nơi này hay sao? Người vi phạm... không được chết tử tế! Người vào bằng cách nào?

Trên mặt Tiền Duy Tế trên mặt có vẻ sợ hãi, chưa kịp nói gì, Triệu Trinh đã căn giận nói:

- Tiền Duy Tế, cha của người tìm nương tựa Đại Tổng, Thái Tông rất đãi ngộ; huynh của người Tiền Duy Diễn có thông gia với gia tộc của Thái Hậu, thậm chí còn được phong làm quan Xu Mật Sứ; người cũng được hậu đãi rất nhiều. Triệu gia ta đối với các người không tệ, không ngờ người lại muốn giết Trẫm?

Sắc mặt Tiền Duy Tế ngày càng xanh, bất ngờ nói to:

- Đúng vậy, Triệu gia các người quả thật đối đãi không tệ. Cha ta vô cùng cung kính Đại Tổng, nhưng cha của người lại không chế ông không chịu buông tha, buộc ông phải dâng ngàn dặm giang sơn, sau đó hạ độc giết người. Huynh của ta cúc cung tận tụy phục vụ Đại Tổng các người, tuy được phong quan, nhưng thoáng cái liền bị cách chức, trục xuất khỏi kinh thành! Ta được hậu đãi, đúng, làm chức Cung Sử không sợ chết đói, nhưng ngày nào cũng trông coi lăng tẩm của Triệu gia các người, thật sự là cực kỳ vinh quang.

Y cười, nói như châm chọc.

- Triệu gia các người đối với Tiền gia chúng ta, thật sự là không tệ.

Địch Thanh không hiểu những chuyện này, Triệu Trinh thì lại im lặng.

Hóa ra cha của Tiền Duy Tế Tiền Thục vốn là Hoàng đế cuối cùng của Ngô Việt, vẫn rất cung kính với Đại Tổng, nhưng thời Thái Tông Tổng triều, lại truyền chỉ lệnh Tiền Thục vào kinh thành, mượn cớ tạm giữ

ông ta, Tiền Thục bắt đắ dĩ phải dâng biên giới Ngô Việt. Thái Tông ngoài mặt đúng là rất ưu đãi, phong vương ban thưởng vô số, nhưng sau ngày mừng thọ sáu mươi của Tiền Thục, Tiền Thục ngay đêm đó chết bất đắc kỳ tử, người bên cạnh tuy không nói nguyên nhân cái chết, nhưng tất cả đều đoán ông ta bị Thái Tông giết. Con trai của Tiền Thục là Tiền Duy Diễn giỏi tâm kế, rất nhiệt huyết với con đường làm quan, có thông gia với gia tộc của Lưu Thái Hậu, làm quan tới chức Xu Mật Sứ, nhưng mới lên nhậm chức chưa được bao lâu, các quần thần trong triều đều cảm thấy người này là sự uy hiếp lớn với triều đình, nên cùng xin Thái Hậu hạ chức Tiền Duy Diễn. Tiền Duy Tế là con trai thứ bảy của Tiền Thục, con đường làm quan thăng tiến chậm, toàn gặp thất bại, đương nhiên không có năng lực, trong đó đương nhiên cũng có ý của hậu nhân tiền triều.

Tiền Duy Tế muốn tạo phản, cũng không phải không có lý.

Tiền Duy Tế vô cùng kích động, cười nói:

- Bởi vậy nếu có một cơ hội, ta đương nhiên phải nắm giữ. Lý Thuận Dung, Đúng là bí mật của Huyền cung này chỉ có một mình người biết, nhưng mấy năm gần đây, người căn bản không đề phòng ta. Ta sớm đã hiểu rõ kết cấu cơ quan sau cửa sinh tử...

- Nhưng Huyền cung nhiều ngã rẽ, mỗi lần ta đi vào đều chắc chắn không bị theo dõi, người làm thế nào có thể vào được Thái Vân Các?

Lý Thuận Dung hỏi. Nàng kỳ thật không quan tâm Tiền Duy Tế vào bằng cách nào mà chỉ đang muốn kéo dài thời gian.

Tiền Duy Tế nói quỷ dị:

- Người vẫn luôn sử dụng long dẫn hương. Long dẫn hương này vốn là của tiên đế ban tặng, được tiến cống từ Tây Vực.

Lý Thuận Dung nói khó hiểu:

- Vậy thì sao?

Tiền Duy Tế đắc ý nói:

- Mùi hương đó mặc dù nhạt, nhưng ta đã sớm huấn luyện linh khuyển.

Địch Thanh đứng bên cạnh nói:

- Bởi vậy sau khi Lý Thuận Dung rời đi, người mở cửa, dùng linh khuyển ngửi mùi hương trong huyền cung nên tìm được đường đi?

Tiền Duy Tế thở dài nói:

- Địch Thanh, người thật thông minh. Đáng tiếc chính là, Lý Thuận Dung vẫn chỉ đến nơi đây không đi tiếp nữa. Bởi vậy ta chỉ có thể dẫn họ tới đây chờ các người. Ta biết, nơi này không thể đi sai dù chỉ một bước. Lý Thuận Dung, chúng ta tìm Triệu Trinh khắp nơi mà không thấy, ta biết ngay, trên đời này nếu còn có người có thể tìm thấy hắn, người đó nhất định là người, người nếu tìm thấy Triệu Trinh, nhất định sẽ dẫn hắn tới đây. Bởi vì...

Không đợi y nói xong, Lý Thuận Dung đã khàn giọng nói:

- Câm miệng!

Nàng lệ tuôn như mưa, vô cùng sầu thảm.

Tiền Duy Tế nói cũng không đúng, bởi vì Triệu Trinh là cố tình muốn tới Huyền cung. Nhưng rất nhiều sự việc trên đời, thường lại là do trời đưa đất đẩy như thế này.

Nhưng vì sao Tiền Duy Tế lại chắc chắn Lý Thuận Dung có thể tìm thấy Triệu Trinh? Địch Thanh nghĩ đến đây, thậm chí cười khổ, lại nghĩ nếu như những điều Tiền Duy Tế nói là sự thật, vậy người trong Triệu Thiên cung lúc này là ai?

Tâm tư hỗn loạn, Địch Thanh hỏi:

- Tiên Duy Tế, ta vẫn có chuyện không rõ. Người tính kế như vậy, cho dù giết được Thánh Thượng, đối với người có lợi gì? Người là Cung Sử, Thánh Thượng gặp chuyện, người không thể tránh khỏi trách nhiệm. An nguy của Thiên tử, dù thế nào cũng vẫn đổ lên đầu người.

Khi hần hỏi, mắt đảo tứ phía, vẫn đang nghĩ cách để chạy thoát thân.

Đa Văn Thiên Vương vẫn mỉm cười, nghe vậy nói:

- Địch Thanh, người chờ nghĩ kéo dài thời gian, người có hỏi, chúng ta cũng sẽ không nói. Thực ra người phải chết chỉ có mình Triệu Trinh, người và Lý Thuận Dung đều không cần giết.

Lý Thuận Dung nói đau buồn:

- Ta chịu chết, các người hãy thả Thánh Thượng đi!

Đa Văn Thiên Vương thở dài nói:

- Không được. Người vẫn còn có tác dụng, ta sao có thể giết người được?

Lúc y thở dài, khoe miệng đang cười, có sự quỷ dị khó nói thành lời.

Triệu Trinh thấy Lý Thuận Dung khóc không thành tiếng, đột nhiên nắm lấy tay nàng, mỉm cười nói:

- Trẫm trước nay chưa từng nghĩ rằng còn có người quan tâm tới Trẫm như vậy. Cho dù có phải chết, thì đã sao?

Lý Thuận Dung nước mắt như ngọc cứ tuôn rơi, chỉ nói:

- Là ta đã hại ngài, là ta đã hại ngài.

Ở trong Huyền cung đã mấy canh giờ, Triệu Trinh cũng cảm nhận được sự yêu quý sâu nặng của Lý Thuận Dung, nghe vậy cười nói:

- Nếu thật là người đã hại Trẫm, vậy Trẫm cũng hy vọng, tất cả mọi người đều tới hại Trẫm.

Thấy Lý Thuận Dung yếu đuối đáng thương, trong lòng Triệu Trinh nổi máu anh hùng, chợt quay đầu, nhìn Tiên Duy Tế quát:

- Tiên Duy Tế, đây là Huyền cung của tiên đế, người đại nghịch bất đạo như vậy, thật không sợ sẽ bị trời trừng phạt sao?

Triệu Trinh dù nhu nhược nhưng lúc quát lên thần sắc cũng rất dữ tợn.

Tiên Duy Tế không khỏi lùi lại một bước, Trị Quốc Thiên Vương cười gằn nói:

- Nếu sợ, thì đã không vào. Địch Thanh, ta cho người cơ hội giữ mạng sống, giết Triệu Trinh, chúng ta sẽ thả người đi.

Triệu Trinh ngẩng ra, chậm rãi nhìn về phía Địch Thanh. Tay cầm đao của Địch Thanh nổi gân xanh, ánh mắt hần dưới ánh sáng của ngọn đèn đầy vẻ do dự khó quyết.

Đa Văn Thiên Vương thấy thế, lạnh lùng nói:

- Người không cần lo lắng, chúng ta tuyệt không nuốt lời.

Địch Thanh bỗng ngẩng đầu, quát lớn:

- Được!

Toái Càn Khôn

49. Chương 23: Vào Tròng. (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 23: Vào tròng. (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Tiếng keng vang lên, Địch Thanh rút đao, cây đao lao nhanh về phía Triệu Trinh.

Ánh đao sáng rực chiếu rọi về mặt khó tin của Triệu Trinh. Lý Thuận Dung thét lên chói tai, vội lao tới chắn trước người Triệu Trinh. Ba người ở trong Huyền cung mặc dù chưa được bao lâu, nhưng Lý Thuận Dung vẫn cảm thấy Địch Thanh tuyệt đối trung thành và tận tâm, không hề nghĩ rằng hắn sẽ phản bội.

Đao của Địch Thanh lao đến gần, đột nhiên giơ tay đẩy đầu vai Lý Thuận Dung ra, nói nhỏ:

- Đi khỏi Triều Thiên cung.

Lý Thuận Dung thoáng mơ hồ, lập tức hiểu ra. Đường chạy trốn chỉ có một, đó chính là Triều Thiên cung, Triều Thiên cung có cơ quan, những người kia chắc chắn không dám vào.

Sống chết trong gang tấc, nàng lão đạo lùi lại phía sau, vội nắm lấy tay Triệu Trinh, quay người bỏ chạy. Địch Thanh lần tròn một vòng, trường đao vót ngang, chém về phía hai chân của Trị Quốc Thiên Vương. Ngọc môn đã đóng, hắn nhất định phải tạo cơ hội để Lý Thuận Dung mở cửa Ngọc môn. Nhưng đao vừa chém tới, Trị Quốc Thiên Vương đã nhảy lên, hoàn toàn biến mất.

Địch Thanh chỉ nghe thấy tiếng cười vang lên, cán ô đã chỉ tới trước mặt. Hắn lại lần, mũi ô đó như cái bóng bám sát theo hắn. Địch Thanh lần hai vòng, rồi nhảy lên, Đa Văn Thiên Vương một cước vô thanh vô tức đá vào ngực hắn. Địch Thanh thảm rên rỉ, đao rời khỏi tay, bay ngược ra, đâm lên thạch bích.

Lúc này truyền đến hai tiếng bang bang, có hai người ngã xuống bên cạnh hắn. Địch Thanh quay đầu nhìn lại, lòng trầm xuống, hai người đó chính là Lý Thuận Dung và Triệu Trinh. Hai người họ chưa chạy được tới trước ngọc môn, đã bị Trị Quốc Thiên Vương bắt về.

Trong mắt Đa Văn Thiên Vương hiện lên vẻ kinh ngạc, nhìn Trị Quốc Thiên Vương nói:

- Tiểu tử này nhiều năm qua võ thuật không tiến bộ chút nào. Sao lúc trước ngươi lại thua trong tay hắn?

Trị Quốc Thiên Vương lưỡng lự nói:

- Không cần thận bị hắn lừa.

Địch Thanh từ hai câu này, đã đoán được hai chuyện, Đa Văn Thiên Vương quả thật chính là Đa Văn Thiên Vương của thung lũng Phi Long, còn Trị Quốc Thiên Vương, cũng chính là người ở Tào phủ.

Thấy Địch Thanh đảo mắt, Đa Văn Thiên Vương nói nhỏ:

- Địch Thanh, ngươi đã không còn lựa chọn rồi. Cũng đừng trông mong người ở bên ngoài, Điện tiên thị vệ có Vương Khuê, võ công tuy không tệ, nhưng là tên ngốc, chắc chắn sẽ không tìm được tới đây.

Địch Thanh bị Đa Văn Thiên Vương nhìn thấu tâm tư, trong lòng càng run. Không ngờ vào lúc này, có một giọng nói lạnh lùng vang lên:

- Ta thật sự ngốc như vậy sao?

Mọi người đều kinh hãi, không biết ai đang nói. Đa Văn Thiên Vương bỗng xoay người, nhìn về phía xa. Chỉ nghe thấy một tiếng cộp, cánh cửa đá mở rộng, một người bước nhanh tới, lưng hùm vai gấu, lăm lết dùi đâm mãnh.

Đa Văn Thiên Vương nheo mắt, nắm chặt cán ô. Trị Quốc Thiên Vương bất ngờ bay vút lên, rút cây đao đeo trên lưng ra. Tiên Dục Tế toàn thân run cầm cập, nói thất thanh:

- Vương Khuê? Sao ngươi lại đến được đây?

Người tiến vào trong Thái Vân Các, rõ ràng chính là Điện tiên thị vệ của Triệu Trinh – Vương Khuê!

Vương Khuê cầm trường kiếm trong tay, nghiêm nghị nói:

- Tiên Duy Tế! Người âm mưu tạo phản, còn không buông tay chịu trói?

Bên cạnh anh ta là hai thị vệ, đều cầm đuốc trong tay, chiếu sáng toàn thạch thất.

Thạch thất tuy sáng rõ, nhưng hai người lại đội mũ rộng che mắt khuôn mặt.

Địch Thanh thoáng vui mừng, thầm nghĩ trong đám thị vệ hộ giá thì Vương Khuê võ giỏi nhất, nói không chừng có thể kháng cự được một Thiên Vương, ba người còn lại đối phó với tên Thiên Vương kia, cũng không phải không có cơ may sống sót. Triệu Trinh vui đến phát khóc, nắm chặt tay của Lý Thuận Dung, nói không nên lời.

Tiên Duy Tế trong lòng sợ hãi, không thể trả lời. Đa Văn Thiên Vương lạnh nhạt nói:

- Muốn người ta bó tay chịu trói, thì phải có bản lĩnh làm người ta không dám chống cự. Vương Khuê, người vốn không nên đến.

- Nhưng ta đến rồi.

Vương Khuê ngang nhiên nói.

- Người đến rồi, thì chớ có nghĩ đến chuyện đi.

Đa Văn Thiên Vương làm ra vẻ tiếc hận.

Vương Khuê mỉm cười:

- Ta đến rồi, nhất định có người đi không nổi.

Đa Văn Thiên Vương hơi rét, gã biết võ công của Vương Khuê, cảm thấy nếu mình xuất toàn lực nội trong mười chiêu có thể chém chết Vương Khuê. Nhưng chỉ là vì biết Vương Khuê không đi, lại thấy Vương Khuê tự tin như vậy, Đa Văn Thiên Vương ngược lại bắt đầu nghi ngờ.

Vương Khuê đột nhiên nói:

- Người biết tại sao ta dám đi vào không?

Đa Văn Thiên Vương nói:

- Không biết.

Vương Khuê từng chữ nói:

- Vì ta đã biết lai lịch của các người, nắm chắc thắng được các người.

Trì Quốc Thiên Vương bên cạnh giận dữ cười:

- Vương Khuê, người thật sự biết lai lịch của bọn ta?

Ánh mắt Đa Văn Thiên Vương chớp động, lạnh lùng nói:

- Vậy đừng ngại nói ra thử xem.

Trong khẩu khí của gã tràn đầy khinh miệt, gã hoàn toàn không tin lời nói Vương Khuê.

Vương Khuê cười ha hả, đột nhiên ngâm nga nói:

- Tây bắc Đế Thích Nguyên Hạo. Ngũ quân bát bộ nhìn khói lửa. Dạ Xoa Tam La Càn Bộ không thua gì Cửu vương thiên ngoại tiên. Ca dao này, hai người các người đương nhiên nghe qua rồi.

Bốn câu ca dao Vương Khuê nói oang oang thuộc lòng. Địch Thanh hoàn toàn không hiểu ý gì, nhưng sắc mặt Trì Quốc Thiên Vương đã thay đổi. Đa Văn Thiên Vương rung mình, thở nhẹ:

- Người còn biết cái gì?

Vương Khuê trầm giọng nói:

- Ta còn biết, các người chính là người trong mấy câu ca dao này.

Trong mắt Đa Văn Thiên Vương lóe sáng, lẩm bẩm nói:

- Xem ra, bọn ta thật xem thường ngươi rồi.

Trì Quốc Vương cả giận nói:

- Ngươi đừng nghe nó nói ngoa đe dọa, nó biết cái đêch gì!

Wương Khuê nói:

- Ta biết ca dao lúc này, vốn là nói thực lực của Nguyên Hạo và thuộc hạ của ông ta. Mấy năm nay, Nguyên Hạo không cam lòng thuần phục Đại Tổng, đã xây ngũ quân, tạo bát bộ. Trong bát bộ kỳ nhân dị sĩ không ít, trong bát bộ tôn hai bộ thiên, long. Nguyên Hạo tự xưng Đế Thích, độc tôn thiên bộ, long bộ cứu vương, thống trị điều khiển sáu bộ còn lại. Sáu bộ còn lại đó, A Tu La, Già Lâu La, Khẩn Na La chính là tam la trong ca dao. Ba bộ còn lại, chính là Dạ Xoa, Già Đạt Bà, và Ma Hô La Già Bộ! Sáu bộ tuy kỳ lạ, nhưng chỉ có người công tích hơn hẳn, mới có thể trúng cử vào cứu vương, là vì thế mới có câu “Dạ Xoa Tam La Càn Bộ, không thua gì cứu vương thiên ngoại sơn”.

Đa Văn Thiên Vương chậm rãi nói:

- Sau đó thì sao?

Wương Khuê điềm nhiên nói:

- Ta còn biết, hai người các ông vốn là người trong bát bộ. Năm đó Đa Văn Thiên Vương phụng lệnh Đế Thích Thiên và người của bát bộ khác âm thầm tới Trung Nguyên, thay hình đổi dạng, cải trang thành tứ đại Thiên vương thuộc hạ của Phật Di Lặc, thừa cơ mê hoặc lòng người, gây tai họa Trung Nguyên, lúc này mới gây ra thảm án thung lũng Phi Long.

Đa Văn Thiên Vương cau mày nói:

- Ngươi còn biết cái gì?

Wương Khuê nhìn chằm chằm Đa Văn Thiên Vương nói:

- Ta còn biết, ông chính là người của Dạ Xoa Bộ. Dạ Xoa Bộ là một bộ giỏi về ám sát trong tám bộ của Nguyên Hạo, lại chia làm ba loại, là Thiên Dạ Xoa, Địa Dạ Xoa và Hư Không Dạ Xoa. Cây dù dài trong tay ông không phải là dù, mà là một đôi cánh biến hóa tinh diệu. Đôi cánh này gọi là Tuyết Tầm Dực, vốn là tầm tuyết núi Côn Lôn nhả tơ biến thành, có lúc thậm chí có thể bay lượn trên trời. Người có Tuyết Tầm Dực, không cần hỏi, đương nhiên là đệ nhất cao thủ trong Thiên Dạ Xoa - Dạ Nguyệt Phi Thiên.

Trên tay Đa Văn Thiên Vương đã nổi gân xanh, lẩm bẩm:

- Ngươi thật sự rất thông minh.

Tay gã vừa nắm bóp, lộ ra khuôn mặt gầy guộc cao ngạo:

- Ngươi đoán đúng rồi, ta chính là Dạ Nguyệt Phi Thiên!

Trên khuôn mặt đó không có mỉm cười, tràn đầy chiến ý. Dạ Nguyệt Phi Thiên bị vạch trần thân phận, sát khí đã thịnh, ai cũng đều nhận ra, gã xem Vương Khuê là đại cường địch. Vương Khuê rủ rỉ nói, dễ dàng vạch trần rất nhiều ẩn tình, đã làm Dạ Nguyệt Phi Thiên không thể xem thường. Địch Thanh rất là kinh ngạc, không hiểu tại sao Vương Khuê đột nhiên trở nên thông minh như vậy.

Trì Quốc Thiên Vương thở dài nói:

- Vậy ta là ai chứ?

Wương Khuê hơi bất ngờ, lập tức nói:

- Người lần này các ông dẫn đến rõ ràng không nhiều. Lúc này đồng bọn Tiền Duy Tế đốt cung Hiếu Nghĩa, ngầm buộc ta phải thị vệ đi cứu lửa, ép bọn ta chạy trốn, ý đồ tiêu diệt từng bộ phận. Lã Đường Dương tập kích không cần hỏi, nhất định là sát thủ của Thiên Dạ Xoa bộ giả làm. Lã Đường Dương thật sự cũng bị chém chết trên đường cứu giá rồi.

Dạ Nguyệt Phi Thiên cũng không trả lời, nhưng thần sắc đã là thừa nhận.

Tinh thần Vương Khuê rung lên, nhìn Trì Quốc Thiên Vương nói:

- Nhưng thật sự người ép chúng ta rời đi, là một người giỏi dùng tiếng nhạc đuổi thú. Trong bát bộ mà Nguyên Hạo tạo, người của bộ Can Đạt Bà và bộ Khẩn Na La đều tinh thông nhạc lý. Nhưng nghe nói bộ Can Đạt Bà vốn là diệu nữ, người người có thể ca hay múa giỏi, ông đương nhiên không phải nữ nhân, do đó ông có thể chính là cao thủ của bộ Khẩn Na La_Thác Bạt Hành Nhạc!

Trì Quốc Thiên Vương mỉm cười nói:

- Nhưng người quên rồi, trong bát bộ thật sự am hiểu đuổi thú là bộ Ma Hô La Già.

Vương Khuê lắc đầu nói:

- Bộ Ma Hô La Già quả thật tinh thông xua đuổi thú. bộ chủ Già Thiên Mãng của bộ Ma Hô La Già cũng là cao thủ xua đuổi thú hiếm thấy. Nhưng y đã chết ở thung lũng Phi Long!

Địch Thanh chấn động, nhớ tới trận chiến thung lũng Phi Long năm đó, không khỏi bưng bưng.

Vương Khuê kết luận:

- Già Thiên Mãng vốn cải trang thành Quảng Mục Thiên Vương, nhưng bị Quách Tuân Quách đại ca công giết. Người chết không thể sống lại, người tuyệt không phải Già Thiên Mãng.

Trì Quốc Thiên Vương chấn động, nhìn chằm chằm Vương Khuê, ánh mắt oán độc.

Vương Khuê hoàn toàn không thêm để ý, lại nói:

- Trận chiến thung lũng Phi Long năm đó, ba người Quách Tuân, Diệp Tri Thu, Địch Thanh công giết chính là Ma Hô La Già, Khẩn Na La, và Già Lâu La. Ba người này vốn là hạng người hô mưa hội gió, không ngờ đều thất bại ở thung lũng Phi Long. Nguyên Hạo quá kinh hãi, lại vì Diệp Tri Thu đuổi đến gấp, lúc này mới tạm hoãn mưu đồ Trung Nguyên. Nhưng cách nhiều năm, Nguyên Hạo đã tu chỉnh lại nhân thủ, phái các người đi trà trộn nghe ngóng. Người của bộ Khẩn Na La vốn tinh thông nhạc lý, chỉ cần biết được thú tính, xua đuổi thú cũng không phải không thể. Nếu người là Thác Bạt Hành Nhạc, vậy binh đao của người phải là trường côn. Nhưng các người làm ra vẻ huyền bí nói rằng Tứ đại thiên vương hồi sinh, do đó mới đổi dùng đao. Chuyện có lợi có hại, võ nghệ không thể hoàn toàn phát huy, bằng không sớm có thể giết ta rồi.

Trì Quốc Thiên Vương cúi đầu nhìn đao, năm ngón tay như sắt, hồi lâu mới nói:

- Đúng vậy, ta chính là Thác Bạt Hành Nhạc. Năm đó Trì Quốc Thiên Vương bị Diệp Tri Thu giết chết ở thung lũng Phi Long chính là đại ca của ta, cũng chính là bộ chủ bộ Khẩn Na La_Thác Bạt Hành Lễ.

Vương Khuê cười lạnh nói:

- Do đó pháp thuật mấy năm nay người học là thuần thú, chính làm muốn báo thù cho đại ca người?

Thác Bạt Hành Nhạc từng chữ nói:

- Không sai.

Gã nói như đinh đóng cột, trong mắt tràn đầy là ý hận. Cho dù Vương Khuê thấy, cũng không khỏi trong lòng phát lạnh.

Thác Bạt Hành Nhạc đột nhiên thở phào một cái, nhìn Vương Khuê nói:

- Vương Khuê, ta tuy có thù với Diệp Tri Thu, nhưng ngươi và ta hoàn toàn không có thù hận. Ngươi thông minh như vậy, nếu đầu phục Đế Thích Thiên, rất có triển vọng. Đế Thích Thiên thích võ, không giống hôn quân Đại Tổng, chỉ biết tôn sùng văn mà ép chế võ. Những thư sinh yếu ớt đó làm được gì chứ? Lại trước giờ luôn cười trên đầu các người. Chẳng lẽ nói chinh chiến thiên hạ, thống nhất giang sơn, phải dựa vào thi từ ca phú của những nhân văn đó? Giang sơn nghiệp lớn, suy cho cùng cần anh hùng vó ngựa bước ra! Võ nghệ người cao hơn có thể thế nào? Vẫn không phải bị hôn quân ghen ghét, không được tốt lành gì. Đại

Tổng từ sau khi Triệu Khuông Dận dùng rượu tước binh quyền, người học võ, đã không còn ngày tháng nổi danh! Nếu người đầu nhập Đế Thích Thiên, người và ta liên thủ, há chẳng phải tốt hơn?

Đột nhiên gã khuyên bảo Vương Khuê đầu nhập Nguyên Hạo, mọi người đều kinh ngạc. Lại không kìm được nghĩ tới, Thác Bạt Hành Nhạc chỉ là một bộ chủ thuộc hạ của Nguyên Hạo, lại cũng có tâm cơ như vậy. Vậy Nguyên Hạo người này, không biết lại là nhân vật thể nào?

Triệu Trinh vội hỏi:

- Một đám ăn nói xawfg bậy! Trẫm bỏ tục xấu, trọng dụng võ tướng. Vương Khuê, người chớ nghe theo mê hoặc của bọn chúng. Chỉ cần quay về kinh thành, trẫm sẽ thăng quan chức cho người.

Wương Khuê lặng lẽ cười:

- Dù Đại Tổng không tốt, cũng là quê hương của Vương Khuê ta. Vương mỗ được Thánh Thượng coi trọng, dựa vào võ nghệ của bản thân bảo vệ nước, an định thiên hạ. Người và ta đạo không đồng, mưu đồ không giống, người chính là thấy âm mưu bại lộ, lúc này mới buông lời dụ dỗ phải không?

Thác Bạt Hành Nhạc bỗng nhiên ngẩng đầu, ánh mắt như điện, ngưng giọng nói:

- Chẳng biết hươu chết về tay ai, sói còn chưa biết! Người thật cho rằng biết nhiều, thì có thể nắm chắc phần thắng? Vương Khuê, thắng bại chính là phải dùng động thủ, không phải dựa vào cái miệng.

Wương Khuê chậm rãi nói:

- Người giả thần nhập quỷ, suy cho cùng không phải người có năng lực.

Dạ Nguyệt Phi Thiên mỉm cười nói:

- Ta mưu đồ nghiệp lớn, sao một thằng nhãi người có thể hiểu được?

Wương Khuê cười ha hả nói:

- Cái đại nghiệp mà người nói, chỉ là đảo loạn Trung Nguyên, mê hoặc lòng người, thừa dịp Đại Tổng đang nội loạn, làm Nguyên Hạo thuận thế tiến về phía Đông. Các người sợ Thiên tử Đại Tổng tự mình chấp chính, chăm lo việc nước, thay đổi thế suy tàn của Đại Tổng, làm người xâm lấn Trung Nguyên bất lợi. Lúc này mua chuộc Tiền Dục Tế ám sát Thiên tử, Thái hậu tuổi đã cao, không đủ gây sợ trong lòng các người.

Địch Thanh nhíu mày, trầm nghĩ nếu Thác Bạt Hành Nhạc thật sự là Nguyên Hạo phái tới, tại sao ở trong Tào phủ, nhìn như cùng bọn với Hạ Tùy? Trong chuyện này, nhất định có chỗ mấu chốt!

Dạ Nguyệt Phi Thiên gật đầu nói:

- Người nói có mấy phần có lý.

Ánh mắt Vương Khuê chớp động, hỏi ngược lại:

- Chỉ có mấy phần có lý? Nói như vậy, còn có nguyên nhân khác?

Dạ Nguyệt Phi Thiên lạnh lùng nói:

- Người đoán ra rồi, ta không cần phủ nhận. Nhưng chuyện người không đoán ra, ta cũng sẽ không nói nhiều với người.

Wương Khuê nhíu mày, quát:

- Nguyên nhân mà người nói, chỉ là vẫn cố làm ra vẻ huyền bí. Trận chiến thung lũng Phi Long năm đó, người đã thất bại trở về, lần này đến cũng chỉ là giẫm lên vết xe đổ. Nếu hai người các người bó tay chịu trời, ta có thể tha không giết các người.

Lời nói vừa ra, ánh mây đã ngừng lại, rất lâu, toàn thân Dạ Nguyệt Phi Thiên căng ra, lập tức cười nói:

- Chỉ dựa vào người sao? Gã mới vừa mỉm cười, thì đã lui lại phía sau. Lời nói còn chưa dứt, cây dù dài đột nhiên xuyên qua, đâm thẳng tới Triệu Trinh!

Chiêu này thật sự đánh ra bất ngờ, ai cũng cho rằng gã toàn lực muốn tấn công Vương Khuê, không ngờ gã vẫn muốn giết Triệu Trinh. Địch Thanh cả kinh, một tay ôm Triệu Trinh, lăn qua một bên, Vương Khuê biến sắc, bay người đánh tới cứu giá. Không ngờ Dạ Nguyệt Phi Thiên vừa đâm lại là hư chiêu, không phải đâm thật, bỗng nhiên đảo ngược thân người, đã đánh về phía Vương Khuê.

Thác Bạt Hành Nhạc gần như đồng thời phát động, một đao chém Vương Khuê. Dạ Nguyệt Phi Thiên và Thác Bạt Hành Nhạc hợp tác nhiều năm, ăn ý vô cùng. Vương Khuê mạnh nhất, loại trừ Vương Khuê trước, chỉ cần Vương Khuê chết, đám người còn lại nhỏ bé không đáng kể.

Bọn họ xem thường Vương Khuê, vốn chưa bao giờ nghĩ rằng Vương Khuê thâm sâu khó lường như vậy, vừa tới huyền cung, thì bảy bảy tám tám vạch trần tất cả kế hoạch bọn họ. Cho nên Dạ Nguyệt Phi Thiên vừa ra tay thì đã dùng hết toàn lực, Thác Bạt Hành Nhạc vừa ra tay chính là tuyệt chiêu, hai người muốn trong vòng ba chiêu liên thủ kết liễu Vương Khuê!

Thác Bạt Hành Nhạc một đao chém xuống, lúc ánh đao chưa kịp tới người Vương Khuê, đột nhiên hóa thành sao lốm đốm đầy trời, cả phòng đầy hàn quang, ánh đao như tơ, sao có thể biến thành chấm chấm hàn quang? Ai cũng nghĩ không hiểu, người Vương Khuê lạc vào cảnh giới kỳ lạ, biến thành vô số mảnh sắt đánh về hướng y.

Thì ra đao của Thác Bạt Hành Nhạc chế tạo tinh diệu, cơ quan trùng trùng, không ngờ có thể chia có thể hợp! Chiêu này đánh ra thật sự ngoài dự liệu của Vương Khuê, làm y vội vàng không kịp chuẩn bị!

Dù của Dạ Nguyệt Phi Thiên cũng không thay đổi, đã như tia thiểm điện đâm tới cổ của Vương Khuê. Dạ Nguyệt Phi Thiên lấy dù làm thương, một dù đâm ra, nhanh không thể nói, không ngờ phát sau mà đến trước, hàn quang của thương đầy trời phóng tới trước đâm ra.

Địch Thanh đã biến sắc, bây giờ hẳn mới biết liên thủ của Dạ Nguyệt Phi Thiên và Thác Bạt Hành Nhạc có nhiều lợi hại, nhiều đáng sợ! Hắn biết một chiêu này nếu đâm vào mình, mình chắc chắn phải chết.

Sắc mặt Vương Khuê cũng cực kỳ biến sắc, đã như người chết, y chỉ kịp lui lại phía sau một bước, nhưng một bước mãi mãi không đủ. Cho dù y lùi tới chân trời, tia tinh quang thiểm điện đó cũng theo y tới chân trời, không chết không ngừng.

Tinh quang tăng vọt, tinh quang đột nhiên tắt!

Tinh quang đột nhiên tắt, chỉ vì mảnh vỡ đầy trời đó đột nhiên biến mất không thấy. Một người giơ tay vút ra một cây đuốc, tiện tay cởi áo khoác, chỉ vừa quần, thì toàn bộ mảnh vỡ sát nhân đó đều bọc ở trong đó.

Địch Thanh đã nhìn căng mắt, sắc mặt Thác Bạt Hành Nhạc cực kỳ thay đổi. Hai người chỉ thấy Vương Khuê lùi sau một bước, thì vệ bên cạnh người lại tiến lên một bước.

Người tiến lên một bước đó, nghênh đón sát khí rải đầy trời, cởi bỏ áo khoác, hóa giải sát khí vô hình. Y bao lấy những mảnh vỡ đó rất tiện tay, tựa như tiện tay đập chết con bọ, rất là dễ dàng. Sau đó cổ tay y vừa chấn động, cất trên mũi dù đó, cây dù dài vừa rung lên, đã đâm xéo qua, xẹt qua bên cạnh người đó, người đó mất nhảy cũng không nhảy.

Người phá giải thể công đó, lúc này mới giơ tay nhận lấy cây đuốc, ngọn lửa nhảy lên hai cái, chưa tắt! Hợp kích của Dạ Nguyệt Phi Thiên và Thác Bạt Hành Nhạc lợi hại như vậy, lại bị người đó tiện tay phá giải, người này là ai?

Lòng của Dạ Nguyệt Phi Thiên trầm xuống, gã vốn còn có sát chiêu chưa xuất ra. Nhưng thấy người đó ra tay như xử lý việc khó một cách dễ dàng, bỗng dưng nhớ tới một người. Không quan tâm phải tấn công lại, ngã lộn ra ngoài, nhẹ nhàng giống như bướm đậu trên cánh hoa.

Trong lòng Thác Bạt Hành Nhạc hơi căng thẳng, lại bị khí thế người đó ép, bước chân liên tục sai, hai tay vừa đánh ra, chỉ nghe thấy âm thanh khanh khách ken két như đậu nổ liên tiếp vang lên, giữa giấy lát đó trên tay gã đã hiện ra một trường côn.

Địch Thanh chỉ nhìn thấy thân hình Thác Bạt Hành Nhạc hơi run lên. Bóng đen bên cạnh nặng nề, bóng đen đó hóa thành một đường khí đen tới tay Thác Bạt Hành Nhạc, trong nháy mắt xuất ra trường côn, không khỏi kinh ngạc trên đời này lại còn có loại bản lĩnh này.

Đầu côn rung lên, ong ong tác hưởng. Trường côn trong tay Thác Bạt Hành Nhạc lồm vào một tí, thần sắc khấn trương, nhưng cuối cùng không có xuất chiêu, gã đã không thể nắm chắc.

Dạ Nguyệt Phi Thiên vừa rơi xuống đất, trong mắt đã lộ ra ý lo sợ hoài nghi, khàn giọng nói:

- Quách Tuân?

Thác Bạt Hành Nhạc vừa chấn động, không khỏi lùi lại một bước, tựa hồ cái tên Quách Tuân này có ma lực vô tận, khiến gã không thể không lùi.

Triệu Trinh bắt ngờ vui mừng tới mức rơi lệ nói:

- Quách chỉ huy?

Địch Thanh kêu lên:

- Quách đại ca, là đại ca?

Người đó mỉm cười, tháo mũ mềm xuống, đứng thẳng người. Sau khi anh ta tới thạch thất vẫn cuối đầu, thoát nhìn bình thường không kỳ lạ. Nhưng đứng thẳng người lên, bỏ mũ mềm, lại liếc nhìn khắp nơi, uy thế rất rõ ràng, người đó chính là Quách Tuân!

Quách Tuân vừa ra tay, thì đã ép lui hợp kích của hai đại tướng thủ hạ Nguyên Hạo, xử lý việc khó một cách dễ dàng!

Cuối cùng thì Dạ Nguyệt Phi Thiên cũng hiểu đúng khí của Vương Khuê là từ đâu mà có. Nhưng sao Quách Tuân lại đến thì Dạ Nguyệt Phi Thiên nghĩ không ra.

Quách Tuân cười mà ánh mắt lại sắc bén như dao, nói:

- Dạ Nguyệt Phi Thiên, cuối cùng chúng ta lại gặp nhau, mấy năm đã trôi qua rồi, đã mấy năm rồi...

Trong lời nói của anh ta có đôi chút thốn thức.

Ổng tay áo của Dạ Nguyệt Phi Thiên không gió mà bay, chỉ cái dù dài vào Quách Tuân, chậm rãi nói:

- Hóa ra mọi việc đều là do người sắp đặt, Vương Khuê chẳng qua chỉ là người truyền đạt tâm tư của người mà thôi.

Quách Tuân thở dài một hơi, ít nhiều có chút mỏi mệt:

- Muốn tìm ra bộ mặt thật của các người thật không đơn giản. Cho nên ta mới mượn lời của Vương Khuê, thử xem những điều mà ta phân tích rốt cuộc là thế nào? Hay lắm, cuối cùng thì ta cũng đã có được câu trả lời rồi.

- Hóa ra kẻ thông minh chính là người.

Trái tim của Dạ Nguyệt Phi Thiên đau đến phát run lên. Khi một người phát hiện ra mình từ một người thợ săn biến thành mồi săn, hầu như ai cũng có cảm giác như thế này.

Quách Tuân nói:

- Người thông minh không phải là ta, mà là Diệp Thần Bộ, phải không?

Lời này của anh ta là hỏi một người thị vệ khác đứng bên cạnh Triệu Trinh.

Người thị vệ đó thừa lúc Dạ Nguyệt Phi Thiên, Thác Bạt Hành Nhạc tập trung toàn bộ sự chú ý vào Vương Khuê, Quách Tuân, gã đã lẳng lặng không một tiếng động đến bên cạnh hộ vệ cho Triệu Trinh.

Dạ Nguyệt Phi Thiên lại thót tim một lần nữa, liếc xéo tên thị vệ đó, gần từng tiếng một:

- Diệp Tri Thu?

Tên thị vệ không hề nhúc nhích, cho dù chớp lóe rợp trời thì cánh tay cầm đuốc vẫn giữ yên như được đúc bằng sắt.

Nhẹ nhàng gỡ mũ xuống, nhuệ khí của người đó hiển hiện mười mười, giống như một lưỡi gươm lạnh lẽo che chắn trước mặt Triệu Trinh:

- Dạ Nguyệt Phi Thiên, người lừa ta một vỏ đao như thế, nên bất luận thế nào, ta cũng phải lừa lại người một vỏ mới phải, đúng không?

Người đó chính là Kinh thành Danh bộ Diệp Tri Thu.

Dạ Nguyệt Phi Thiên đột nhiên phát hiện ra, mọi ưu thế của y đều biến mất, tay trắng hoàn toàn. Đáng ra lúc đầu y nên bắt Triệu Trinh làm con tin, như vậy mới có quân bài chưa lật, đảm bảo bất bại. Thế nhưng y quá kiêu ngạo, kiêu ngạo đến mức chỉ muốn giết chết Vương Khuê trước tiên, còn những chuyện khác đều không thêm để ý. Diệp Tri Thu liền thừa lúc y chủ quan khinh địch mà thay đổi cục diện.

Tâm trí Dạ Nguyệt Phi Thiên xoay như chong chóng, y nhìn Diệp Tri Thu lạnh lùng cười nói:

- Ta đã lừa gì người?

Diệp Tri Thu chậm rãi nói:

- Năm xưa các người cải trang thành Phật Di Lặc, ngồi vào vị trí của Tứ Đại Thiên Vương, mục đích là để gây rối mất. Về sau, dùng một câu bằng tiếng Thổ Phiên của Phật Di Lặc, khiến ta chẳng quản ngần dậm đến tận Thổ Phiên để điều tra cho ra sự thật.

tinglinh2

50. Chương 24: Thân Thế

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 24: Thân thế

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Dạ Nguyệt Phi Thiên nói:

- Tại bản thân người ngu ngốc, không trách người khác được.

Diệp Tri Thu thản nhiên nói:

- Không sai, đúng là ta khá ngu ngốc. Phật Di Lặc quả nhiên giáo hoạt, ở vào tình huống như thế, mà vẫn quyết không bộc lộ thân phận. Nhưng cũng may, trong thời gian lui tới Thổ Phiên, ta may mắn gặp được người quen với Bộ chủ bộ lạc Ma Hô La Già là Già Thiên Mãng. Cũng từ thân phận là Ma Hô La Già mà đoán ra được thân phận và âm mưu của các người. Việc này có lẽ là “trong sự tối tăm, ẩn chứa ý trời”. Còn về việc vì sao Tiền Duy Tế tạo phản, thì cũng dễ giải thích. Bởi vì y chất chứa oán hận từ lâu, nên mượn việc này để đầu quân cho Nguyên Hạo.

Sắc mặt của Tiền Duy Tế trở nên hết sức âm trầm khó coi. Y đang ở vào thế hết sức khó xử. Tình thế thay đổi bất thành hình, Tiền Duy Tế đột nhiên phát hiện ra, cán cân thắng thua đã bị nghiêng lệch.

Dạ Nguyệt Phi Thiên thở dài một hơi, nói:

- Diệp Tri Thu à Diệp Tri Thu, lúc trước ở thung lũng Phi Long không giết người quả là thất sách.

Diệp Tri Thu mỉm cười, nói:

- Bây giờ người vẫn có thể thử, nhưng phần thắng của người quả thực không nhiều.

Dạ Nguyệt Phi Thiên nhìn Quách Tuấn, gật đầu nói:

- Không sai, cơ hội của bọn ta không nhiều...
- Tuy nhiên, người và Thác Bạt Hành Nhạc không cần phải chết.

Diệp Tri Thu nói rành rọt từng chữ một.

Mọi người kinh hãi, không hiểu ẩn ý của y. Quách Tuân cũng không nói gì thêm, chỉ đưa mắt liếc nhìn Lý Thuận Dung một cái, trên mặt lộ vẻ kỳ quái. Phải đối đầu với kẻ địch mạnh, thần sắc của Quách Tuân có chút hoảng hốt.

Sự chú ý của mọi người đều tập trung cả vào Diệp Tri Thu, không hiểu vì sao đúng vào lúc nắm chắc phần thắng Diệp Tri Thu lại đột nhiên muốn buông tha cho Dạ Nguyệt Phi Thiên.

Dạ Nguyệt Phi Thiên trầm ngâm nói:

- Người muốn buông tha cho bọn ta, đương nhiên là phải có điều kiện.

Diệp Tri Thu mỉm cười, nói:

- Người quả thực rất thông minh. Làm bất cứ việc gì cũng đều có cái giá của nó.
- Không biết hai cái mạng của ta và Thác Bạt Hành Nhạc cần phải trả cái giá như thế nào?

Giọng nói của Dạ Nguyệt Phi Thiên tràn đầy vẻ mỉa mai.

Trong lòng Diệp Tri Thu hơi chùng xuống, biết là Dạ Nguyệt Phi Thiên không phải loại dễ chơi, chậm rãi nói:

- Lần này Thánh thượng đi tuần, vốn là việc bí mật, ít có người biết.
- Vậy người và Quách Tuân chẳng phải đều biết rồi đó sao?

Dạ Nguyệt Phi Thiên giễu cợt nói.

Diệp Tri Thu lắc đầu nói:

- Việc này thì khác. Ta và Quách đại nhân là biết sau, rồi mới đuổi đến, nhưng các người thì rõ ràng là đã biết được tin này từ trước. Theo như ta đoán, kể từ khi Thánh thượng khởi giá rời kinh, thì các người đã biết tin này rồi, cho nên mới bày mưu trước ở đây.

Dạ Nguyệt Phi Thiên buồn bã nói:

- Cho nên người muốn biết người đó là ai? Ta nói ra họ tên của người đó, là có thể đi sao?

Ánh sáng lạnh chớp qua trong mắt Diệp Tri Thu:

- Thực ra ta đã biết người đó là ai rồi.

Dạ Nguyệt Phi Thiên giật mình, thất thanh nói:

- Người biết?

Diệp Tri Thu truy vấn:

- Người đó đương nhiên chính là Phật Di Lặc!

Sắc mặt của Dạ Nguyệt Phi Thiên biến đổi thấy rõ, khan cả giọng nói:

- Sao người lại...

Mới nói tới đó, y đột nhiên im miệng, thở dài một hơi, nói:

- Ta hiểu rồi. Người không ngu ngốc mà rất thông minh.

Một tia thất vọng xẹt qua trong mắt Diệp Tri Thu, nhưng gã vẫn cười, nói:

- Ta cũng hiểu rồi, người cũng không ngu ngốc.

Mọi người nghe mà chẳng hiểu ra sao, căn bản không hiểu hai người bọn họ đang nói chuyện gì.

Dạ Nguyệt Phi Thiên lãnh đạm nói:

- Thực ra, người căn bản không biết người báo tin là ai, người cũng biết là ta sẽ không nói, cho nên người hỏi như vậy, chỉ là muốn moi lấy chút tin tức từ trong miệng ta mà thôi.

Diệp Tri Thu nói:

- Không sai, vì người phát hiện ra nên im miệng. Nhưng, ta cũng biết được không ít rồi.

Dạ Nguyệt Phi Thiên nói:

- Nhưng người chẳng thể khẳng định được điều gì.

Diệp Tri Thu thản nhiên nói:

- Ta có thể khẳng định là ở kinh thành có người của bọn người, như vậy là đủ rồi.

Hai người yên lặng nhìn nhau, ánh mắt sáng rực như thiêu đốt. Một hồi lâu sau, Diệp Tri Thu tiếc hận nói:

- Xem ra không thể hòa giải được nữa rồi. Người thật sự không hối hận sao?

Đột nhiên Dạ Nguyệt Phi Thiên bật cười như điên, chấn động thạch thất, ngọn đuốc dường như cũng bị tiếng cười của y làm cho rung động, thoát sáng thoát tối.

Diệp Tri Thu không hề nhúc nhích, nhú mày nói:

- Người cười cái gì?

Dạ Nguyệt Phi Thiên đột nhiên chỉ vào Địch Thanh, nói:

- Cái tên Địch Thanh này, vốn là một tiểu tử vô danh, vừa rồi biết rõ là phải chết, nhưng vẫn không nỡ bỏ Triệu Trinh mà đi. Dạ Nguyệt Phi Thiên bất tài, chỉ mong được đấu với Diệp Tri Thu người một trận!

Thiên cổ gian nan duy nhất tử! (Ở đời việc khó nhất là chết!). Nếu đã không sợ chết thì còn sợ gì nữa?

Ý của Dạ Nguyệt Phi Thiên rất rõ ràng. Địch Thanh có thể chết vì Triệu Trinh, thì Dạ Nguyệt Phi Thiên hẳn đương nhiên cũng có thể vì Đế Thích Thiên mà không sợ chết. Y muốn đánh một trận đường đường chính chính với Diệp Tri Thu.

Địch Thanh thầm nghĩ Dạ Nguyệt Phi Thiên này thật giỏi hoạt. Diệp Tri Thu nếu xét về khả năng suy luận phá án thì tuyệt đối không kém, nhưng võ nghệ của Diệp Tri Thu thì lại không bằng Quách Tuân. Dạ Nguyệt Phi Thiên khiêu chiến như vậy, xem thì có vẻ đầy dũng khí, nhưng thật ra lại ẩn chứa tâm kế. Nếu Dạ Nguyệt Phi Thiên đánh trọng thương Diệp Tri Thu, thì lại có thể liên thủ với Thác Bạt Hành Nhạc đối phó Quách Tuân, vẫn hồi bại cục.

Đây là một nước cờ chuyển bại thành thắng. Dạ Nguyệt Phi Thiên không hề từ bỏ ý định đấu tranh. Diệp Tri Thu lại không có lý do gì để từ chối, bởi vì gã cũng là một người kiêu ngạo ngông cuồng. Hai chân mày gã nhướng lên, sẵn sàng xuất chiến...

Đột nhiên Quách Tuân ghìm vai Diệp Tri Thu lại, nhẹ giọng nói:

- Tri Thu, ân oán năm xưa, xin người hãy để cho ta được giải quyết dứt điểm.

Diệp Tri Thu hơi ngạc nhiên, đoán biết được suy nghĩ của Quách Tuân, gã có chút do dự. Dạ Nguyệt Phi Thiên hơi biến sắc mặt, khinh miệt nói:

- Chẳng lẽ đường đường một Kinh thành Danh bộ lại chỉ giỏi khua môi múa mép thôi sao?

Quách Tuân liếc nhìn Địch Thanh một cái, lắc đầu nói:

- Người sai rồi, Diệp Bồ đầu là nghĩ cho ta, hẳn biết ta nhất định sẽ ra tay, bởi vì đã đợi nhiều năm lắm rồi.

Trong lòng Địch Thanh xao động, hẳn biết là bao nhiêu năm nay, Quách Tuân đều canh cánh lo cho thương thể của hắn, Quách Tuân ra tay là vì hắn!

Quách Tuân lại nói:

- Dạ Nguyệt Phi Thiên, nếu ngươi muốn, thì ngươi và Thác Bạt Hành Nhạc có thể cùng vào một lượt. Năm xưa Thác Bạt Hành Lễ tuy không phải là do ta giết, nhưng nếu chuyện xưa tái diễn, thì nói không chừng chính ta sẽ là người giết Thác Bạt Hành Lễ.

Dạ Nguyệt Phi Thiên còn đang do dự, thì Thác Bạt Hành Lạc nghe nhắc đến tên đại ca mình, đã không nén nhịn được nữa:

- Được!

Chữ “được” vừa thốt ra khỏi miệng, dưới ánh đuốc lửa sáng rực và sự tĩnh lặng không chút tiếng động của Thái Vân các, cây trường côn trong tay Thác Bạt Hành Nhạc run rẩy, uốn éo dưới ánh lửa như một con linh xà. Dạ Nguyệt Phi Thiên không còn lựa chọn nào khác, cây dù chỉ tới, ánh mắt càng trở nên lạnh lẽo bội phần. Hai đại cao thủ trong Bát bộ của Nguyên Hạo cùng đánh, tuy chưa ra tay, nhưng khí thế đã khiến cho người ta ớn lạnh.

Quách Tuân không rút đao ra, chỉ dùng hai bàn tay không đối mặt với hai người, thở phào nói:

- Bây giờ ta chỉ muốn hỏi một câu thôi, các người mua chuộc Tiền Duy Kỳ, ngoài việc hành thích Thánh thượng ra, có phải còn vì Hương Ba Lạp?

Lời nói còn chưa dứt, Dạ Nguyệt Phi Thiên đã rít lên:

- Ngươi...

Khoảnh khắc đó, sắc mặt y trở nên hết sức khó coi. Định Thanh kinh ngạc, không biết Hương Ba Lạp là cái gì, sao lại có thể khiến cho Dạ Nguyệt Phi Thiên kinh ngạc như vậy?

Thác Bạt Hành Nhạc quát:

- Xem chiêu!

Lời ra chiêu tới, một cơn đâm tới, nhắm thẳng vào ngực Quách Tuân. Gã lấy cơn làm thương, càng khiến cho chiêu thức trở nên quỷ dị linh hoạt. Chỉ một nhát đâm này thôi, cũng khiến cho Diệp Tri Thu biến đổi sắc mặt.

Rất rõ ràng, Thác Bạt Hành Nhạc của ngày hôm nay, xét về võ nghệ còn cao hơn Thác Bạt Hành Lễ của khi xưa rất nhiều. Liệu Quách Tuân có địch được lại sự liên thủ của hai người này không? Diệp Tri Thu không biết, nhưng gã biết rằng, gã vẫn không thể ra tay, bởi vì gã phải bảo vệ Triệu Trinh.

Trận chiến này vừa đấu sức vừa đấu trí, nếu Triệu Trinh có gì sơ sẩy, thì có thắng cũng thành thua. Lúc này khi Quách Tuân nhìn sang phía gã, Diệp Tri Thu đã hiểu được tâm tư của anh ta.

Trên mặt Dạ Nguyệt Phi Thiên vẫn còn vẻ kinh ngạc, nhưng khi chiêu thức của Thác Bạt Hành Nhạc đã đi đến nửa đường, cây dù dài đột nhiên bung ra! Mọi người kinh ngạc, không hiểu hành động này của Dạ Nguyệt Phi Thiên là có ý gì.

Ánh mắt Quách Tuân ngưng tụ, cả thân người đã lướt qua như rồng bay. Anh ta vừa vung tay ra, vỏ đao đã đánh trúng cây trường côn đang lao tới như điện xẹt. Nếu trường côn là một con rắn, thì một đao này, không nghi ngờ gì nữa, đã đánh trúng yếu điểm bẫy tắc của con rắn đó.

Sát khí của cây trường côn đột nhiên mất hết, lay động rồi văng ra. Còn cây trường côn thì bị đánh gãy vụn, mảnh văng bốn phía.

Thì ra, thanh trường côn mà Thác Bạt Hành Nhạc sử dụng dường như đi liền với thanh đơn đao của gã. Đôi bàn tay khéo léo của Thác Bạt Hành Nhạc có thể dùng tốc độ nhanh nhất mà liên tiếp tung ra vũ khí, cũng có thể sử dụng vũ khí như ám khí, khiến đối thủ khó lòng phòng bị.

Nhưng khi những mảnh trường côn còn chưa rơi rụng hết, thì Quách Tuân đã lật cổ tay, rút đao, xuất đao, ra sức đâm tới, một chiêu liền đâm trúng ngay trái tim của Thác Bạt Hành Nhạc!

Thác Bạt Hành Nhạc ngã vật ra, lúc này, những mảnh ám khí tứ tán khắp nơi mới bay tới.

Quách Tuân xoay tròn một vòng, tránh được ám khí, không hề ngừng lại, thân người anh ta đã lao lên không trung. Mục tiêu của anh ta là Dạ Nguyệt Phi Thiên, lúc này đang ở trong không trung, Thác Bạt Hành Nhạc đã chết, Dạ Nguyệt Phi Thiên mới là đối thủ lớn.

Cái dù trong tay Dạ Nguyệt Phi Thiên biến hóa vô cùng, tuyệt đối không phải chỉ dùng làm thương, làm tán, mà nó còn có thể biến thành đôi cánh! Chỉ thấy những cánh sen trắng nở ra trên không trung, biến thành đôi cánh của Dạ Nguyệt Phi Thiên. Y mượn lực của đôi cánh, dùng sức vỗ một cái, tạo thành một làn gió tạt qua trong không trung, thế là đã lướt qua Quách Tuân, nhắm vào Triệu Trinh! Thác Bạt Hành Nhạc mới vừa ngã gục đó, đột nhiên bật dậy, lao đến chỗ Triệu Trinh với thế như hổ báo.

Hóa ra mục tiêu của Dạ Nguyệt Phi Thiên, Thác Bạt Hành Nhạc vẫn là Triệu Trinh! Bọn chúng dù có chết, cũng phải giết cho được Triệu Trinh rồi mới chết!

Lòng Quách Tuân trĩu xuống, không hiểu vì sao Thác Bạt Hành Nhạc trúng một đao của anh ta rồi mà vẫn chưa chết? Đó là việc gần như không thể! Quách Tuân biết chắc rằng một nhát đao đó đã đâm trúng vào ngực của Thác Bạt Hành Nhạc, đâm tuốt ra sau lưng gã. Trái tim của một người hứng trọn một đao chính xác như thế, sức sống mất hết, tuyệt đối không thể nào có chuyện còn mạnh mẽ vùng dậy như vậy.

Thế nhưng tại sao Thác Bạt Hành Nhạc lại còn sức lực để đánh trả? Quách Tuân không buồn ngăn chặn Thác Bạt Hành Nhạc được nữa, anh ta chỉ hy vọng Diệp Tri Thu có thể ngăn được Thác Bạt Hành Nhạc trong giây lát, nhiệm vụ trước mắt của anh ta chính là phải giết chết Dạ Nguyệt Phi Thiên.

Đúng vào thời khắc quan trọng, thạch thất đột nhiên trở nên tối sầm! Quách Tuân bỗng nhiên tỉnh ngộ ra, cây trường côn của Thác Bạt Hành Nhạc hoá ảnh, bay ra tám hướng, không chỉ nhằm để công kích mình, mà còn muốn thổi tắt đèn đuốc trong thạch thất.

Tranh tối tranh sáng, mới là thời điểm để Dạ Nguyệt Phi Thiên ra tay. Hai người này tính toán kỹ lưỡng, chuẩn xác đến từng ly.

Quách Tuân tuy kinh hãi nhưng không rối loạn, hét vang một tiếng rung trời, lác người trên không trung, đuổi theo Dạ Nguyệt Phi Thiên. Tuy thân pháp của anh ta kinh người, nhưng dù sao anh ta cũng chẳng phải là chim. Sau khi dùng hết một luồng hơi, Quách Tuân không có cách gì tiếp tục được nữa, thân người đành hạ xuống, trái tim anh ta cũng chùng xuống theo.

Dạ Nguyệt Phi Thiên vui mừng, đã vọt tới trên đầu Triệu Trinh, bất ngờ, một luồng kinh phong từ phía trước ập tới, phía trên còn lấp loé ánh lửa. Dạ Nguyệt Phi Thiên tung cước đá bay vật vừa bay đến.

Vật nọ xoay tít, nhắm hướng Quách Tuân mà đánh tới. Chiêu này quả là một chiêu ăn may. Dạ Nguyệt Phi Thiên không biết đó là thứ ám khí cổ quái gì, chỉ muốn lợi dụng nó để ngăn cản Quách Tuân. Sau khi đá bay vật đó rồi, Dạ Nguyệt Phi Thiên mới phát hiện ra, đó chẳng qua là một cây đuốc mà thôi.

Quách Tuân thấy cây đuốc bay tới, không những không kinh sợ mà ngược lại còn lấy làm mừng, mũi chân khẽ điểm một cái, mượn sức phi thân lên một lần nữa, thân hình đã chắn ngang phía trước Dạ Nguyệt Phi Thiên.

Cây đuốc đó là do Vương Khuê ném ra. Vương Khuê trong lúc không kịp phòng bị, bị ám khí Thác Bạt Hành Nhạc đánh tắt đuốc, gã bèn đoán ra dụng ý của Dạ Nguyệt Phi Thiên ngay, lập tức ném cây đuốc ra để ngăn cản.

Những đốm lửa bắn tung ra bốn phía, phát ra chút ánh sáng yếu ớt. Dạ Nguyệt Phi Thiên chẳng ngờ khôn quá hoá dại, để Quách Tuân chớp lấy khoảng khắc đó, phá hỏng cơ hội của y. Y không còn sự lựa chọn nào khác, hai cánh giương lên, cán dù khẽ xoay, chực tung ra sát chiêu cuối cùng.

Trong cán dù của Dạ Nguyệt Phi Thiên có ẩn dấu ám khí. Lần trước ở thung lũng Phi Long, y chỉ dùng mũi ô là đã đánh trọng thương được Dịch Thanh. Lần này trong cán dù, ít nhất cũng có dấu bảy loại ám khí, chỉ cần ấn nút một cái, thì dù cho đối thủ có là thần tiên cũng không thể nào ngăn cản được!

“Cắc” một tiếng vang lên, Dạ Nguyệt Phi Thiên đã ấn nút. Bầu không khí tĩnh lặng, sát khí bao trùm.

Ánh hàn quang loé lên trong mắt Quách Tuân, đột nhiên anh ta vươn tay, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, anh ta chớp được đôi cánh của Dạ Nguyệt Phi Thiên, bẻ gập lại, đánh bật hết số ám khí về lại chỗ cũ.

Đôi cánh được làm bằng tơ tằm quả thực là mềm dẻo vô cùng, bị bảy loại ám khí đánh trúng cũng không rách! Đôi cánh bất ngờ cuộn lại, ôm xung quanh Dạ Nguyệt Phi Thiên.

Dạ Nguyệt Phi Thiên đã tính toán hết mọi khả năng có thể xảy ra, nhưng có nằm mơ y cũng không nghĩ đến chuyện tất cả số ám khí bắn ra lại bị đánh bật trở lại. Ngay cả thần tiên cũng không thể địch lại sự công kích của bảy loại ám khí, Dạ Nguyệt Phi Thiên lại không phải là thần tiên, thì làm sao y có thể địch lại được ám khí của chính mình!

Trong khoảnh khắc tất cả chìm vào khoảng không đen tối vô cùng đó, Dạ Nguyệt Phi Thiên chỉ nghĩ, không biết bên chỗ Thác Bạt Hành Nhạc thế nào?

Trong lúc Quách Tuân đang truy đuổi Dạ Nguyệt Phi Thiên, thì Thác Bạt Hành Nhạc đã lao đến trước mặt Diệp Tri Thu.

Trong bóng tối, y cố nhiên chiếm được chút lợi thế, nhưng cũng mất đi phương hướng của đối thủ. Y chỉ dựa theo tàn ảnh hồi nãy ở trong mắt mà đánh tới, lúc này, một đạo kinh phong sắc lạnh nhắm thẳng vào ngực của Thác Bạt Hành Nhạc.

Thác Bạt Hành Nhạc cũng không né tránh, cứ thế uốn mình lao đến. Chỉ nghe xoạt một tiếng, luồng kinh phong sắc bén đó đã đâm thẳng vào ngực Thác Bạt Hành Nhạc. Thác Bạt Hành Nhạc hét lớn một tiếng, vung tay tung một chưởng, đánh trúng ngay ngực đối thủ.

Người đó không ngờ Thác Bạt Hành Nhạc lại không né tránh, bị một chưởng của gã đánh trúng, té văng ra ngoài. Thác Bạt Hành Nhạc đưa tay rút mũi kiếm cắm ngay ngực ra, hét liền mấy tiếng, vung lưỡi trường kiếm đâm chém tới tấp như gió, vừa hy vọng có thể chém chết được Triệu Trinh, vừa trông mong Dạ Nguyệt Phi Thiên kịp thời đuổi tới.

Thác Bạt Hành Nhạc sinh ra đã khác người, phủ tạng hơi lệch, cho nên dù bị Quách Tuân đâm xuyên tim nhưng vẫn còn giữ lại được chút sức sống. Nhưng máu của gã chảy không ngừng, chỉ dựa vào một chút hơi tàn để duy trì, bây giờ trước mắt bắt đầu tối sầm.

Lúc này, gã chỉ nghe thấy Dạ Nguyệt Phi Thiên rên lên một tiếng đau đớn trong không trung, rồi không nghe động tĩnh gì nữa, trái tim gã cũng như chìm xuống, thấy phía trước mờ hồ như có bóng người, gã hét lớn một tiếng, thanh trường kiếm buông rơi khỏi tay. Gã nghe đâu đó như có tiếng nữ nhân hét lên khiếp hãi, ngay sau đó Thác Bạt Hành Nhạc cảm thấy lạnh buốt sau lưng, vật gì đó kêu “bộp” một tiếng, rồi đâm xuyên từ sau lưng ra trước ngực gã.

Đó là một thanh kiếm nhuốm máu. Trường kiếm lạnh buốt, soạt một cái liền rút lại, mang theo tất cả sức lực toàn thân của Thác Bạt Hành Nhạc. Trên mặt Thác Bạt Hành Nhạc lộ ra một nét cười quỷ dị, lắc lư hai cái, đoạn ngã xuống đất.

Cuộc chiến đã ngừng!

Ánh lửa lại được thắp lên trong căn phòng tối, Quách Tuân tay cầm dụng cụ đánh lửa, thổi lửa, yên lặng nhìn hai thân người đang nằm dưới đất. Dạ Nguyệt Phi Thiên sớm đã chết. Thác Bạt Hành Nhạc vẫn còn một chút hơi thở.

Vương Khuê thu lại thanh trường kiếm, ánh mắt rừng rực sát khí, lúc này chính là một kiếm của y đâm trúng Thác Bạt Hành Nhạc, kết liễu một con thú điên cuồng.

Lúc này Thác Bạt Hành Nhạc mới nhận ra, Triệu Trinh sớm đã rời khỏi vị trí ban đầu, bên cạnh có Dịch Thanh bảo vệ, còn người mà mình vừa đánh trúng hoá ra lại là Lý Thuận Dung.

- Ý trời...ý trời...

Thác Bạt Hành Nhạc thì thảo tự nói.

Quách Tuân lạnh lùng:

- Trời gây nghiệt, còn hiểu được, tự gây nghiệt, không thể sống!

Thác Bạt Hành Nhạc bật cười như điên, máu tươi trong lồng ngực gần như đã chảy cạn:

- Thắng làm vua, thua làm giặc, sao phải nhiều lời? Các người... hay lắm...bọn ta thua rồi... nhưng mà... các người... cũng không tính là thắng được!

Gã nghẹo đầu sang bên. Gã đã chết nhưng trên mặt nét cười quỷ dị vẫn còn đó, khiến cho người ta nhìn vào mà thấy lạnh thấu tim.

Quách Tuân và Diệp Tri Thu đưa mắt nhìn nhau, giữa đầu chân mày đều vương chút ưu tư. Diệch Thanh cảm thấy có chút kỳ quái, thầm nghĩ Quách Tuân, Diệp Tri Thu đã giành được thắng lợi hoàn toàn, lẽ ra phải vui mừng mới phải, bọn họ lại còn lo lắng điều gì? Chưa kịp nghĩ ngợi nhiều, đã thấy Triệu Trinh nhào đến bên Lý Thuận Dung, ân cần hỏi:

- Người không sao chứ?

Thì ra, hồi nãy trong lúc kịch chiến, Diệp Tri Thu đã túm lấy Triệu Trinh, đưa đến bên cạnh Diệch Thanh. Thác Bạt Hành Nhạc liều mạng xông tới, tuy gã đã làm tắt hết đèn đuốc, chiếm lấy thế thượng phong, nhưng đồng thời cũng để mất tung tích của Triệu Trinh. Chẳng qua cũng là do Diệp Tri Thu tương kế tựu kế, bằng không với khả năng của y, bất luận là ám khí gì, cũng không thể đánh tắt được tất cả đèn đuốc. Nhưng điều mà Diệp Tri Thu không thể ngờ, là Lý Thuận Dung lại đột nhiên lao tới, hứng lấy một kiếm của Thác Bạt Hành Nhạc.

Lý Thuận Dung đâu có nhiều mưu tính đến vậy, bà ta càng không biết là Triệu Trinh sớm đã rời khỏi vị trí ban đầu, chỉ biết là nhất định phải bảo vệ Triệu Trinh.

Ai cũng nhận ra rằng, Lý Thuận Dung coi trọng tính mạng của Triệu Trinh hơn hết thảy mọi thứ, thậm chí còn coi trọng hơn cả tính mạng của bản thân! May thay, trong bóng tối, nhát kiếm đó chỉ chém sượt qua cánh tay của Lý Thuận Dung!

Nhìn thấy ánh mắt lo lắng ân cần của Triệu Trinh, Lý Thuận Dung cố gượng cười, nói:

- Thánh thượng, không sao đâu, người không có việc gì là tốt rồi.

Triệu Trinh rơi lệ, chỉ nói:

- Nhưng mà... người bị thương rồi, người vì ta mà bị thương rồi.

Trong mắt Lý Thuận Dung ngập tràn vẻ từ ái và vui mừng:

- Một vết thương nhỏ thôi, không đáng gì.

Lúc này Triệu Trinh mới để ý thấy cánh tay của Lý Thuận Dung vẫn đang chảy máu, vội nói:

- Diệch Thanh, người mau đưa Lý Thuận Dung đi tìm thái y khám xem. Trẫm... trẫm còn có chuyện cần nói với Quách Chỉ huy.

Diệch Thanh gật đầu, đỡ Lý Thuận Dung đi trước. Lý Thuận Dung có vẻ không muốn đi, nhưng nhìn vẻ mặt trang nghiêm của Triệu Trinh, đành khẽ thở dài một tiếng, nói:

- Vậy... người cẩn thận.

Chẳng hiểu vì sao mà khoe mắt Lý Thuận Dung lại ướt nhoè, đi được một bước lại ngoái đầu lại nhìn.

Triệu Trinh khoát tay với Lý Thuận Dung một cái, đoạn nói với Quách Tuân:

- Quách Chỉ huy, sao người lại biết mà đến đây?

Diệch Thanh dìu Lý Thuận Dung đi ra khỏi Thái Văn các, nhưng trước khi đi ra, nhờ ánh lửa, thấy sau cánh cửa đá có một bức tranh, hẳn không khỏi liếc nhìn một chút.

Việc có tranh trên bốn bức tường của các Đế Vương Huyền Cung (lăng mộ của vua) vốn là chuyện hết đời bình thường. Trong Đế Vương Huyền Cung, những bức tranh thường có mặt trăng, mặt trời, và các vì sao để tượng trưng cho thiên hạ, văn thần, võ tướng, đồng thời có ý nghĩa bảo vệ linh hồn cho Đế Vương đã khuất, có thạch thú thần cầm để trấn áp quỷ thần. Thế nhưng, bức tranh đó lại chỉ là một quãng hào quang tỏa ra từ một đám mây, những tia sáng hết sức diễm lệ, lại có bảy màu, bên dưới quãng sáng là trời đất mênh mông.

Một quãng hào quang? Có ý nghĩa gì vậy nhỉ? Địch Thanh chỉ cảm thấy, trong lăng Vĩnh Định, nơi nào cũng đầy những bí mật khó lý giải. Triệu Hằng thiết kế huyền cung như thế này, rốt cục là để làm gì?

Chẳng kịp nghĩ ngợi nhiều, hai người đã ra khỏi Thái Vân các. Bên ngoài Thái Vân các vừa có núi, lại có suối, mây trắng quần tụ, sương khói mịt mờ, có chút không giống cõi trần gian. Điều kỳ lạ là, ở đây không hề u ám, nhưng lại không nhìn thấy nguồn sáng. Địch Thanh thật không hiểu, tại sao ở dưới lăng mộ lại có cảnh tượng kỳ lạ như thế này, nhưng thấy sắc mặt của Lý Thuận Dung tái nhợt, nên cũng chẳng dám chân chờ thêm, lập tức đi về hướng Sinh Tử Quan dưới sự chỉ dẫn của bà ta..

Khi đến trước một cánh cửa bí mật, Lý Thuận Dung đột nhiên dừng bước, Địch Thanh không hiểu, hỏi:

- Ở đây còn có cơ quan hay sao?

Lý Thuận Dung nhìn Địch Thanh, ánh mắt vừa như cảm kích, vừa như cầu xin, nói:

- Chúng ta chờ ở đây một lát, được không?

- Vết thương của người...

Địch Thanh có chút do dự.

Lý Thuận Dung né tránh trả lời, nói:

- Nếu lần này Thánh thượng trở về Biện Kinh rồi, thì sẽ không bao giờ quay lại nữa.

Mi mắt bà ta ướt nhoe, lẩm bẩm nói:

- Cả đời ta, đây là lần đầu tiên được gặp ngài, sợ rằng cũng là lần cuối cùng.

Nói đoạn, không kìm nổi nỗi lòng, bà ta đột nhiên phủ phục xuống bên một tảng đá lớn, khóc thút thít.

Rốt cục thì Địch Thanh cũng không kìm chế nỗi sự nghi hoặc trong lòng, hỏi:

- Lý Thuận Dung, tại sao cô lại quan tâm đến Thánh thượng như vậy? Chẳng lẽ...

Trong lòng hần có một ý nghĩ, nhưng lại không thể nói ra.

Lý Thuận Dung đột nhiên ngẩng đầu lên, chăm chú nhìn Địch Thanh, nói:

- Địch Thanh, người là một người tốt, trên đời này không còn nhiều người tốt như người nữa rồi. Người không quản安危 của bản thân mà cứu Ích Nhi, ta thật rất biết ơn người.

Bà ta khẽ cúi người, hành lễ thật sâu với Địch Thanh.

Địch Thanh cuống quýt ngăn lại, nói:

- Ích Nhi? Cô đang nói đến Thánh thượng đó sao?

Lý Thuận Dung nói:

- Tên mụ của Thánh thượng là Ích Nhi, sau khi lên làm Thái Tử mới đổi tên khác.

Trong lòng Địch Thanh khẽ chấn động, hần nhớ rõ khi Lý Thuận Dung mới gặp Triệu Trinh, đã buột miệng nói “người là Ích...”. Bây giờ nghĩ lại, thì ra lúc đó bà ta muốn gọi là Ích Nhi, nhưng Triệu Trinh là Thiên tử cao quý, còn Lý Thuận Dung bất quá chỉ là một phi tần của Tiên đế Chân Tông mà thôi, bà ta có tư cách gì mà gọi Triệu Trinh là Ích Nhi?

Trong lòng Địch Thanh hoang mang, buột miệng nói:

- Cứu giá vốn là việc thuộc về bổn phận của tại hạ, mắc mớ gì cô phải tạ ơn?

Lý Thuận Dung lệ rơi lã chã, nhìn Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, hai mươi mấy năm nay, ta mãi cất giấu một bí mật. Nếu ta không cho Ích Nhi biết điều bí mật này, thì thật là có chết cũng không nhắm mắt. Ta đã sớm nghĩ, nếu còn sống mà ra được khỏi Huyền Cung, ta nhất định sẽ nói cho người điều bí mật này.

Địch Thanh lấy làm khó hiểu, hỏi:

- Người muốn nói điều gì? Thánh thượng nhất định sẽ tin lời người.

Lý Thuận Dung lắc đầu, nói:

- Khi nào ta còn sống thì tuyệt đối không thể nói điều bí mật này với người khác. Lần này Ích Nhi về kinh, nhất định là sẽ không quay lại nữa, ta thì chẳng còn sống được mấy ngày nữa...

Địch Thanh giật mình, nói:

- Người chẳng qua là bị thương ngoài da một chút thôi, sao lại nói là không còn sống được mấy ngày nữa?

Lý Thuận Dung lắc đầu nói:

- Người không biết đâu. Ôi, mấy tháng trước đã có thái y khám bệnh cho ta, nói ta buồn bã quá mà sinh bệnh, trầm kha khó khỏi, không còn được bao nhiêu ngày nữa. Hơn nữa, ta đưa được Thánh thượng vào trong Huyền Cung rồi, vốn cũng không định sống tiếp nữa.

Thần sắc của bà ta hết sức sầu thảm, thấp giọng nói:

- Năm xưa Tiên đế từng nói, chưa đến thời khắc, tuyệt đối nghiêm cấm ta bước vào nơi để quan quách của người. Nếu ta tự ý tiến vào Huyền Cung, tất sẽ không có kết cục tốt.

Trong lòng Địch Thanh có một cảm giác không thể gọi tên, cười lớn nói:

- Chuyện này... nếu tiên đế biết cô làm việc này vì Thánh thượng, thì nhất định sẽ tha thứ cho cô.

Tuy hẳn nói lời an ủi là thế, nhưng cũng cảm thấy ớn lạnh sống lưng. Thời khắc chưa tới? Vậy phải là thời khắc nào?

Lý Thuận Dung thì ngược lại, bật cười, nụ cười đầy vẻ thê lương:

- Tiên đế có tha thứ cho ta không, cũng không quan trọng. Nếu như cho ta làm lại một lần nữa, ta vẫn sẽ đưa Ích Nhi vào. Kể từ khi sinh hạ ra nó, tuy không có ngày nào là ta không nhớ đến nó, nhưng lại chưa từng làm được việc gì cho nó. Lần này đừng nói là đưa nó vào Huyền Cung, cho dù có vì nó mà chết, ta cũng lấy làm vui mừng.

Địch Thanh lui lại một bước, khản cả giọng nói:

- Là bà sinh ra Thánh thượng?

Hắn không dám tin, Lý Thuận Dung lại chính là mẹ đẻ của Triệu Trinh! Vậy còn Lưu Thái hậu thì sao? Người trong thiên hạ có ai mà không biết, mẹ đẻ của Triệu Trinh vốn là Lưu Thái hậu!

Hắn cũng không thể không tin, vì nếu Lý Thuận Dung không phải là mẹ đẻ của Triệu Trinh, thì vì sao lần nào gặp nguy hiểm, bà ta cũng che chắn phía trước Triệu Trinh? Ngoại trừ mẫu thân ra, còn có ai khác có tình yêu vĩ đại đến vậy?

Lý Thuận Dung buồn bã nói:

- Đây là bí mật của ta.

Đột nhiên Lý Thuận Dung chớp lấy cánh tay Địch Thanh, khản thiết nói:

- Địch Thanh, người chớ đem chuyện này nói ra, ta xin người đấy.

Bà ta lại định quỳ xuống, Địch Thanh giữ lại, cười khổ sở, nói:

- Ta không phải là người nhiều chuyện, nhưng chuyện này rốt cục là thế nào?

Lý Thuận Dung thở dài đánh thượt, nói:

- Năm xưa tuy Tiên đế có con trai, nhưng đều chết yểu, cho nên người luôn vì chuyện đó mà buồn bực không vui. Lúc đó ta chẳng qua chỉ là một thị nữ trong cung, phụ trách hầu hạ Lưu Nga mà thôi. Lúc trước Lưu Nga vẫn chưa làm Hoàng hậu, nhưng đối nhân xử thế rất khôn khéo, biết cách lấy lòng Tiên đế, nên Tiên đế yêu thích nàng ta nhất. Hồi đó, Thánh thượng luôn cảm thấy nhục nhã vì Hiệp ước Thiên Yên, lại nhân

chuyện không có con trai nối dõi, không hiểu tại sao, lại đột nhiên mê thích việc lên Sùng Đạo tu tiên. Một ngày nọ, sau khi người uống tiên đan...

Nói đến đây, trên mặt Lý Thuận Dung thoáng ửng đỏ, một lúc lâu sau mới nói:

- Cuồng tính phát tác, nói cái gì mà ông trời nói sẽ ban cho ta một đứa con trai, rồi người điên cuồng tìm kiếm trong cung, tìm thấy ta, rồi sau đó... ta mang thai Ích Nhi.

Địch Thanh nghe mà ghen hòng lú lỏi, nhìn trân trối, một lúc lâu sau mới nói:

- Vậy về sau, làm sao mà Thánh thượng lại biến thành con trai của Lưu Thái hậu?

Trong lòng hắn đột nhiên có chút ớn lạnh. Từ trước đến giờ hắn luôn nghĩ hử dử cũng không ăn thịt con, bất luận Lưu Thái hậu có thể nào đi nữa, cũng sẽ không có chuyện cướp ngôi của Triệu Trinh. Nhưng nếu Triệu Trinh không phải là con trai của Thái hậu, vậy thì há chẳng phải ngôi vua đó đang đầy nguy cơ rình rập hay sao?

Lý Thuận Dung sầm trầm nói:

- Hồi đó ta chẳng qua chỉ là một thị nữ, sau khi sinh hạ Ích Nhi rồi mới được thăng lên Thuận Dung. Nhưng ngay từ khi Ích Nhi chào đời, ta đã không được nhìn thấy nó. Lưu Nga lệnh cho người mang nó đi, nói rằng đó là con trai của nàng ta.

- Sao bà ấy có thể làm thế?

Địch Thanh phẫn nộ nói.

Lý Thuận Dung hờ hững nói:

- Lưu Nga muốn làm Hoàng hậu, nhưng lại không có con trai. Triều thần đã vì việc này mà khuyên Tiên đế sớm ngày lập Hoàng hậu khác. Nếu lúc đó Lưu Nga không cướp lấy Ích Nhi, thì e là ngôi vị Hoàng hậu sẽ không ngồi được vững nữa.

Địch Thanh cau mày nói:

- Tiên đế đương nhiên phải biết ai là mẹ đẻ của Thánh thượng, chẳng lẽ người cũng chẳng quan tâm hay sao?

Một lúc lâu sau, Lý Thuận Dung mới nói:

- Người ông ta thương yêu nhất là Lưu Nga, ông ta chỉ cần có một người con trai, còn đối với ta, thực ra ông ta không có chút tình cảm nào.

Địch Thanh nghe vậy, hít vào một hơi khí lạnh. Mấy lời giản đơn của Lý Thuận Dung không biết là chứa đựng bao nhiêu chua xót, bao nhiêu máu và nước mắt, bao nhiêu ân oán giằng co.

Hồi lâu sau, Địch Thanh mới nói:

- Sau đó thì sao?

- Sau đó thì ta bị đưa vào thâm cung, cấm không được gặp Ích Nhi.

Lý Thuận Dung nói:

- Sau khi Tiên đế băng hà, thì ta được đưa đến đây.

- Mỗi lần Thánh thượng làm lễ tế trời, đều có đến lăng Vĩnh Định, chẳng lẽ bà cũng chưa từng gặp qua người?

Lý Thuận Dung đau thương nói:

- Mỗi lần Thánh thượng đến đây bái tế tổ tiên, Lưu Nga đều đi cùng, mượn cớ đó ra lệnh cho Tiên Cung sứ nhốt ta lại, cho nên ta chưa hề gặp qua Ích Nhi. Vì vậy, cho nên ta mới khẩn cầu người đưa ta đi gặp Ích Nhi. Ngày trước, khi Ích Nhi đến lăng Vĩnh Định, ta đã cầu xin Dụng Hoà đi xin giúp với Tiên Cung sứ đừng nhốt ta lại nữa, cho ta được gặp mặt Thánh thượng một lần, dù chỉ một lần thôi cũng được. Nhưng

không ngờ người lại nghe được, còn cho rằng ta sẽ làm gì bất lợi với Thánh thượng. Nhưng Dụng Hoà là cậu của Thánh thượng, luôn luôn tận tâm bảo vệ Ích Nhi, sao lại có thể làm chuyện bất lợi với nó được?

Cuối cùng thì Địch Thanh cũng đã hiểu ra những ẩn khuất trong chuyện này, thầm nghĩ tất cả thật quá đổi mập mờ. Hắn và Vương Khuê đều hiểu nhầm Lý Thuận Dung và Lý Dụng Hoà! Đột nhiên nghĩ tới một chuyện, Địch Thanh thắc mắc hỏi:

- Lý Dụng Hoà là em trai của bà, là cậu của Thánh Thượng, chuyện này Thái hậu có biết không?

Thấy Lý Thuận Dung gật đầu, Địch Thanh nhú mày hỏi tiếp:

- Vậy mà bà ta vẫn để Lý Dụng Hoà ở bên cạnh Thánh thượng?

Lý Thuận Dung giải thích:

- Lưu Thái hậu là người thông minh, làm việc luôn chừa đường lui. Thực ra bà ta cũng sợ sau này Ích Nhi biết được chuyện này, lại càng sợ Ích Nhi sẽ hận bà ta, cho nên không muốn tuyệt tình quá. Thái hậu để Dụng Hoà hầu hạ trước điện, là muốn cho ta biết rằng, tuy ta không thể gặp được Ích Nhi, nhưng vẫn có thể biết được mọi chuyện về Ích Nhi thông qua lời Dụng Hoà. Bà ta từng bắt ta phải thề rằng, cả đời này không được gặp Ích Nhi, càng không được nhận Ích Nhi. Một khi ta tiết lộ chuyện này với Ích Nhi, không chỉ ta phải chết, mà Ích Nhi cũng sẽ bị liên lụy.

Địch Thanh nghiêng răng nói:

- Lòng dạ Lưu Thái hậu quả thật độc ác!

Hắn hiểu rằng, làm như vậy, Lý Thuận Dung dù không nghĩ cho bản thân mình, nhưng cũng phải nghĩ cho Triệu Trinh, mà tuyệt đối sẽ không nhận đứa con trai này.

Nhìn khuôn mặt tiêu tụy hốc hác của Lý Thuận Dung, Địch Thanh nói:

- Bà đột nhiên nói với ta bí mật này, là vì thấy quan hệ giữa ta và Thánh thượng không tệ, muốn mượn lời ta, nói chuyện này với Thánh thượng, đúng không?

Lý Thuận Dung nhìn Địch Thanh một hồi lâu, rồi mới nói:

- Không phải.

Địch Thanh khó hiểu, nói:

- Vậy bà nói ra những chuyện này, rốt cục là có dụng ý gì?

Mắt Lý Thuận Dung ầng ậc nước, nhưng gương mặt lại hết sức thánh thiện:

- Ta chỉ muốn cầu xin người, sau này nếu có thể, thì hãy cùng Thánh thượng quay lại lăng Vĩnh Định, mời Ích Nhi đến trước mộ ta nói vài câu, thì ta cảm tạ ơn đức lắm rồi.

Địch Thanh sửng sốt, một lúc lâu sau mới nói:

- Rốt cục có phải là vì bà sợ Lưu Thái hậu biết được chuyện này, sẽ làm điều bất lợi với Thánh thượng, nên mới quyết định che giấu chuyện này cả đời phải không? Thái hậu dù sao cũng có ơn dưỡng dục với Thánh thượng, không lẽ lại đoạt ngôi vị của người?

Lý Thuận Dung chờ đến hồi lâu, chỉ nói:

- Chỉ cần nó sống tốt, ta có thể nào cũng không sao.

Một câu nói rất đời bình thường, mà khiến Địch Thanh cũng muốn rơi lệ. Hắn kìm nén cảm giác chua xót trong lòng, trịnh trọng gật đầu, nói:

- Được, ta hứa với bà.

Lý Thuận Dung mỉm cười, nhưng trong nụ cười đó không biết pha lẫn bao nhiêu thê lương, giống như cánh hoa rơi trong buổi hoàng hôn mưa gió vậy, cuối cùng chỉ sót lại một chút xác hồng mà thôi.

- Cảm ơn người.

Địch Thanh cười gượng:

- Không cần cảm ơn ta.

Trong lòng hắn lúc đó có bao lời muốn nói, nhưng trong nhất thời không biết nên bắt đầu từ đâu.

Lúc này đột nhiên có tiếng người cất lên:

- Các người còn ở đây làm cái gì vậy?

Quách Tuân từ xa đi đến, phía sau là Triệu Trinh, Diệp Tri Thu. Vương Khuê áp giải Tiền Duy Tế, Tiền Duy Tế cúi đầu, gương mặt già nua đờ đẫn. Không ngờ Triệu Trinh lại không giết Tiền Duy Tế, việc này quả là nằm ngoài dự đoán của Địch Thanh.

Địch Thanh liếc nhìn Lý Thuận Dung, thấy bà ta lắc đầu, tuy không nói nhưng mọi ý nghĩ đều bộc lộ cả qua đôi mắt, hắn nói:

- Thuận Dung nói bà ấy mệt, muốn nghỉ lại đây một lát.

Triệu Trinh đang rất nhiều tâm sự, nghe vậy bèn nhìn qua phía Lý Thuận Dung, thấy khoé mắt bà ta rớm lệ, hỏi:

- Sao người lại khóc, đau lắm sao?

Trong lòng ngài đang bộn bề lo toan, nhưng có lẽ do tình mẫu tử trời sinh, hoặc có lẽ do máu mủ tình thâm, khiến ngài không kìm được lòng mà bật ra câu hỏi.

Ngài không hề biết rằng, một câu hỏi thông thường như thế, lại cuộn lên trong lòng Lý Thuận Dung bao nhiêu sóng gió. Trong lòng Triệu Trinh lúc đó chỉ nghĩ là, thứ mình muốn tìm không có ở làng Vĩnh Định, vậy thì phải làm sao?

Lý Thuận Dung nhìn Triệu Trinh, tình cảm tha thiết như biển trời ngập tràn trong mắt, nhưng chỉ thản nhiên nói vài từ:

- Thánh thượng, không đau, là cát bụi bay vào mắt thôi...

Lăng tẩm nằm dưới lòng đất sạch sẽ vô cùng, không có gió, yên tĩnh như cõi chết, đương nhiên là cũng không có cát bụi.

Không biết Lý Thuận Dung phải cố gắng đến nhường nào, mới giữ được cho mình sự bình tĩnh đến vậy. Nhưng dưới vỏ bọc bình tĩnh như mặt nước đó, ai mà biết được, đang ẩn chứa tình cảm nồng hậu đến mức có thể dời non lấp biển.

Địch Thanh quay đầu đi, chỉ sợ mình nhất thời không kiềm chế được, sẽ buột miệng nói ra hết sự thật.

Triệu Trinh cười cười, trong nụ cười tràn đầy chua xót:

- Trẫm phải đi rồi, người bảo trọng.

Ngài không hề muốn rời xa Lý Thuận Dung, trong lòng ngài lúc đó chỉ nghĩ, nếu như Thái hậu cũng đối xử với mình như Lý Thuận Dung này, thì đời này mình đâu còn phải trông mong gì hơn? Cuối cùng vẫn thấy nhớ Biện Kinh, Triệu Trinh nói:

- Quách Chỉ huy, Diệp Bồ đầu, hộ tống trẫm về kinh. Địch Thanh, người hộ tống bà ấy đi tìm thái y.

Quách Tuân liếc nhìn Địch Thanh một cái, hạ giọng dặn dò:

- Địch Thanh, sau khi người thu xếp tàn cục xong, lập tức đưa các thị về trở về kinh thành.

Địch Thanh gật đầu.

Quách Tuân lại nhìn Lý Thuận Dung, chấp tay chào, rồi cùng Triệu Trinh rời đi. Địch Thanh thấy ánh mắt Quách Tuân có vẻ phức tạp, trong lòng đột nhiên thoáng xao động, thầm nghĩ: Quách Tuân từng là thị vệ thân cận của Triệu Hằng, chẳng lẽ Quách Tuân cũng biết về lai lịch của Lý Thuận Dung, bằng không sao lại có hành động như vậy?

Địch Thanh chỉ lo chú ý đến Quách Tuân, mà không để ý rằng Diệp Tri Thu đang liếc nhìn hẩn với ánh mắt đầy ẩn ý.

Triệu Trinh đi rồi, cuối cùng cũng đã đi rồi, Lý Thuận Dung thần thờ nhìn theo, trong tim rớm máu, không giữ lại, cũng chẳng có lý do gì để giữ lại. Đợi Triệu Trinh rời khỏi tầm lắng rồi, Lý Thuận Dung giống như người phát điên, chạy thẳng lên gò núi cao nhất.

Địch Thanh không ngăn lại, chỉ im lặng đi theo. Trời chưa sang, trăng lặn sao mờ, tiếng vó ngựa vọng đến rồi lại thưa đi, dưới ánh trăng mờ nhạt, có bóng người dần xa. Lý Thuận Dung đã lên đến đỉnh núi, nhưng cũng không ngăn được bóng người xa dần, bà ta quỳ mọp xuống, mặt dẫm nước mắt. Địch Thanh ở bên cạnh nhìn thấy cảnh đó, đột nhiên cũng kích động đến muốn khóc.

Mãi đến khi có tiếng chim hót vang lên trên bầu không, Lý Thuận Dung mới quay đầu lại, nói với Địch Thanh:

- Địch Thanh, ta không có gì để cảm tạ người, có một cuốn sách này thôi, không biết người có dùng được không?

Bà ta lấy từ trong ngực áo ra một cuốn sách đưa cho Địch Thanh, Địch Thanh xua tay nói:

- Tại hạ không thi Trạng Nguyên, lấy sách làm gì? Lý Thuận Dung, bà cứ yên tâm, ta đã nhận lời với bà thì nhất định sẽ làm được.

Lý Thuận Dung mỉm cười, thấy Địch Thanh không nhận sách, đột nhiên nói:

- Người còn nhớ lúc ở trong Huyền Cung, có nhìn thấy một thanh đao không?

Địch Thanh hơi rung mình, lục lại trí nhớ, bỗng nhớ tới cánh cửa màu vàng trong số bảy cánh cửa của cung Triều Thiên. Ở đó có một thanh huyết đao, bên cạnh viết tám chữ lớn “Vương không hơn Bá, tướng không hơn Lý”!

Mấy chữ đầy hào khí đó như vẫn còn hiển hiện trước mắt, Địch Thanh vội nói:

- Đương nhiên là nhớ, bà có biết ý nghĩa của thanh đao và mấy chữ đó không?

Trên mặt Lý Thuận Dung đầy vẻ tự hào, chậm rãi nói:

- Từ cổ chí kim, những đế vương từng chinh chiến thiên hạ thì vô số, nhưng nếu xét về khí phách dũng lược, thì trong số các đế vương, có một người mà nếu ông ta tự nhận đứng thứ hai, thì không ai dám nhận mình thứ nhất.

Địch Thanh hỏi:

- Người đó là ai?

Bỗng dưng chợt nhớ ra điều gì, Địch Thanh chợt nói:

- “Vương không hơn Bá...”, người đó đương nhiên là Sở Bá Vương!

Sở Bá Vương với sức mạnh dời núi, khí độ cái thế!

Địch Thanh đương nhiên có nghe qua về Sở Bá Vương Hạng Vũ. Mặc dù ngưỡng mộ thời đại hưng thịnh dưới thời Hán Cao Tổ, nhưng trong lòng vẫn luôn có hình ảnh của Sở Bá Vương.

Lý Thuận Dung gật đầu, nói:

- Không sai, mặc dù Hạng Vũ đã thất bại, nhưng Tư Mã Thiên vẫn dùng bản ký khắc họa lại vị anh hùng thiên cổ này, đương nhiên cũng thừa nhận uy phong bá vương của ông ta. “Sự thần dũng của Vũ, thiên cổ không có người thứ hai”, câu này có nghĩa là, giữa các đế vương, xét về khí phách, không ai có thể sánh ngang với Hạng Vũ.

Địch Thanh lập tức nói:

- “Vương không hơn Bá, tướng không hơn Lý!”. Ý bà là, trong số các tướng lĩnh, cũng có một người mà khí phách không thua gì Sở Bá Vương? Người đó là ai?

Nét u buồn trên mặt Lý Thuận Dung đã tiêu biến cả, vẻ tự hào càng hiện rõ:

- Người nói không sai. Từ xưa, trong số các danh tướng, người họ Lý không ít, Lý Mục, Lý Quảng, Lý Tĩnh...những người này không ai là không lập nên công lao, sự nghiệp thiên thu, lưu danh muôn đời. Nhưng những người này, hoặc là xưng hùng bằng cách giao tranh đổ máu, hoặc là dựa vào tài bày binh bố trận mà lấy làm kiêu ngạo, hoặc là dựa vào bày mưu tính kế, giành chiến thắng một cách bất ngờ. Nhưng nếu nói đến người họ Lý có sức dũng mãnh muôn người khôn địch, một mình tung hoành giữa ba quân, thì chỉ có một người, đó chính là Lý Tồn Hiếu. Thập tam Thái Bảo Lý Tồn Hiếu!

Địch Thanh chấn động trong lòng, rất lâu sau mới nói:

- Lý Tồn Hiếu? Ta có nghe qua về công lao sự nghiệp của người này...

Địch Thanh biết Lý Tồn Hiếu là mãnh tướng cuối thời Đường, sinh thời dũng mãnh có một không hai, chưa từng chiến bại. Nhưng Lý Thuận Dung nói sự kiêu dũng của Lý Tồn Hiếu thậm chí sánh ngang được với Hạng Vũ, thì Địch Thanh vẫn không tin lắm.

Lý Thuận Dung đã nhìn thấu được mối hồ nghi trong lòng Địch Thanh, nhẹ giọng nói:

- Ta biết là người không tin lắm, nhưng những sự tích về cuộc đời của người này nhiều chỗ khó tưởng, nguyên nhân thì có nhiều lắm.

Bà ta dường như có chút buồn bã hoài niệm, giây lát sau chuyển hướng đề tài, nói:

- Nguyên nhân thì ta không muốn nói nhiều nữa, nhưng có một điều người nhất định phải tin, người đó vô công tuyệt luân, không có gì phải nghi ngờ.

Địch Thanh khẽ chấn động trong lòng, nhìn vào quyển sách nọ, nói:

- Quyển sách này, có mối liên hệ thế nào với Lý Tồn Hiếu?

Lý Thuận Dung chậm rãi nói:

- Quyển sách này, chính là đao phổ mà Lý Tồn Hiếu để lại.

Địch Thanh rung động:

- Đao phổ của Lý Tồn Hiếu?

Hắn chẳng đợi Lý Thuận Dung nói thêm, đã nhận lấy đao phổ. Thấy đao phổ đã cũ nát, trên bìa chỉ viết hai chữ, là “hoành hành”!

Hai chữ “hoành hành”, in hằn trên mặt giấy, nét chữ cứng cáp phóng khoáng.

Địch Thanh run rẩy lật giở trang sách, thấy trên trang đầu tiên, chỉ viết bốn câu mạnh mẽ: “chưa xuất núi thì ao ước uy danh, thiên quân bách chiến ta hoành hành. Đánh khắp thiên hạ không đối thủ, không phụ Như Lai chỉ phụ khanh!”

Địch Thanh ngẩn ngơ nhìn bốn câu đó, nhiệt huyết khuấy động, nhưng cũng chẳng biết tại sao, trong lòng lại xen lẫn chút cảm giác chua xót khó tả.

Bốn câu đó đơn giản phóng khoáng, trong cái ngạo nghễ lại pha lẫn chút ảm đạm. Chỉ với bốn câu, mà tường thuật được bao trận giáp chiến nơi sa trường, đời người như hoa rơi...

Chỉ dựa vào bốn câu này, Địch Thanh đã cảm nhận được một sự xa lạ mà quen thuộc đối với người viết.

Đó rốt cuộc là một người như thế nào? Địch Thanh cầm cuốn sách trên tay, không biết tự khi nào đã rơi vào trạng thái trầm tư...

Địch Thanh cầm cuốn sách trên tay nhưng không vội giở xem, ngược lại lại cảm thấy rất hiếu kỳ đối với Lý Tồn Hiếu. Không đợi nghĩ nhiều, Lý Thuận Dung đã nói:

- Địch Thanh, ta biết võ công của người không giỏi lắm.

Địch Thanh hồi tỉnh tinh thần, cười khổ nào:

- Chỉ có thể nói là tầm thường.
- Nhưng ta thật sự hy vọng người có thể bảo vệ cho Ích Nhi.

Lý Thuận Dung nói:

- Ta tặng cuốn sách này cho người, là hy vọng người có thể học được gì trong đó.

Địch Thanh không từ chối nữa, cũng không làm thế nào mà từ chối được. Hắn là người luyện võ, làm sao lại có thể cưỡng lại nỗi sự mê hoặc này?

- Nhưng, ta không biết liệu người có thể học được bao nhiêu trong đó.

Ánh mắt của Lý Thuận Dung có chút kỳ lạ.

Địch Thanh tự giễu, nói:

- Tại hạ không phải là người thông minh...
- Không liên quan đến trí thông minh.

Lý Thuận Dung lắc đầu, nói:

- Cuốn đao phổ này đã được lưu truyền nhiều năm, nhưng nói thật, không một ai thu được lợi ích gì từ nó.

Trong lòng Địch Thanh khẽ chấn động:

- Vậy đao phổ đó làm thế nào lại rơi vào tay bà?

Lý Thuận Dung thản nhiên nói:

- Người chớ quên rằng, ta cũng mang họ Lý.

Địch Thanh thoáng rung động:

- Bà là con cháu của Lý Tồn Hiếu?

Lý Thuận Dung im lặng giây lát, đoạn mới nói:

- Có thể nói thế này, trong đao phổ này có một bí mật, chỉ dành cho người có duyên, ta tin rằng người chính là người có duyên đó.

Địch Thanh đột nhiên hỏi:

- Vậy thanh huyết đao trong thạch thất đó, chẳng lẽ lại là thanh đao của Lý Tồn Hiếu.

Lý Thuận Dung gật đầu nói:

- Người thông minh lắm, đoán ra được điều này. Câu nói được tương truyền là “Bá Vương Trục Lộc, Thái Bảo Hoành Hành”, chính là nói đến thanh đao mà Sở Bá Vương sử dụng tên gọi Trục Lộc, còn thanh đao mà Lý Tồn Hiếu sử dụng vốn có tên là Hoành Hành. Thanh đao trong Huyền Cung đó chính là Hoành Hành đao của Lý Tồn Hiếu.

Hoành Hành đao! Thì ra thanh đao đó gọi là Hoành Hành đao!

Địch Thanh hồi tưởng lại mùi vị chém giết thấm đượm, sắc máu tươi đầm đìa ngạo nghễ, lắm bả nói: “chả trách, thanh đao như thế xứng đáng với hai chữ Hoành Hành”.

- Nhưng ta không thể rút thanh đao đó cho người.

Lý Thuận Dung lấy làm khó xử nói.

Địch Thanh vội nói:

- Hoành Hành đao chỉ có nhân tài có khả năng hoành hành mới xứng đáng với nó, tại hạ kể làm chi? Đâu dám có hy vọng xa vời. Bất luận thế nào, ân tình tặng sách, đời này khó quên.

Hắn cúi gập mình thi lễ với Lý Thuận Dung, trong lòng cảm thấy có chút kỳ quái. Tại sao Triệu Hằng lại giữ thanh Hoành Hành đao đó trong Huyền Cung? Triệu Hằng đã không có tình cảm gì với Lý Thuận Dung, sao lại để cho Lý Thuận Dung tự do ra vào Huyền Cung?

Chưa kịp hỏi nhiều, nhìn xa xa thấy Trương Ngọc từ dưới chân núi đi lên, Địch Thanh cất đao phỏ vào trong ngực áo, nói:

- Bọn họ tìm ta, chắc là phải về kinh thành rồi.

Lý Thuận Dung khẽ thở dài một tiếng, nói:

- Vậy.. . người đi đường bảo trọng.

Bà không nói thêm gì nữa, rời đi trước. Trương Ngọc đến bên Địch Thanh, hỏi:

- Địch Thanh, Thánh thượng đã dẫn theo đám người Quách Chỉ huy, Vương Khuê, Diêm Văn Ứng về kinh rồi. Thánh thượng nói bọn ta nghe theo sự căn dặn của người, mau chóng về kinh.

Địch Thanh gật gật đầu, nói:

- Vậy thì đi thôi.

Lúc này trời đã sáng, mây cuộn suy tư, người đã ở phía ngoài dãy núi Ngọa Long. Chỉ thấy dãy núi Ngọa Long thế giống như rồng uốn lượn, phong cảnh tốt tươi xinh đẹp, giang sơn tú lệ, nhưng Địch Thanh luôn cảm thấy “con rồng phục” đó vẫn đang rong chơi trong mây mù, không nơi nào thể theo.

Địch Thanh xuất phát từ Cửng huyện, dẫn theo đám thị vệ xử lý xong một vài sự vụ, bèn dẫn theo mọi người quay về kinh thành!

Đám thị vệ điều biết, lần này nếu không nhờ có Địch Thanh, thì Thánh thượng đã không may mắn thoát khỏi kiếp nạn rồi. Đám người này đều là Điện tiền thị vệ, hộ giá không tốt, nếu Triệu Trinh mà chết, thì chắc chắn sẽ bị chôn theo. Cho nên ai cũng đều cảm kích Địch Thanh. Nhưng đối với những chuyện xảy ra trong Huyền Cung, mọi người đều không hỏi nhiều. Các thị vệ đều hiểu, có lúc, biết nhiều, không hẳn là tốt.

tinhlinh2

51. Chương 25: Cung Biển

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển Thượng: Nghê Thường Khúc

Chương 25: Cung biển

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mọi người gấp rút đi đường, một ngày nọ rốt cục cũng về tới kinh thành. Trời sắp hoàng hôn, sắc tà dương như máu.

Địch Thanh tâm sự nặng nề, suốt dọc đường đi đều nghĩ ngợi, cuộc hành trình đến Vĩnh Định Lăng lần này gây cho hắn quá nhiều hoang mang. Tại sao Huyền Cung lại được bố trí như thế? Tại sao Thiên thư lại trống rỗng? Thanh đao của Lý Tồn Hiếu, bộ hài cốt của vị cao tăng, tượng Phật không có mặt, hình thức mai táng chôn đứng của Triệu Hằng...

Những điều này đều là những việc kỳ quái do Tiên đế tạo nên, Địch Thanh tạm thời gác qua một bên. Nhưng, rốt cuộc thứ Triệu Trinh muốn lấy là gì? Dấu tay trên chiếc bàn đá là do ai để lại? Âm hồn trong cung Triều Thiên rốt cục có phải là Triệu Hằng hay không? Lý Thuận Dung tuy là đã nói rất nhiều chuyện,

không giống nói dối, nhưng biểu hiện của bà ta cho thấy, dường như vẫn che dấu điều gì đó. Làm thế nào mà Lý Thuận Dung có thể thoải mái ra vào Huyền Cung?

Mỗi lần nghĩ đến những việc này, Địch Thanh đều cảm thấy đầu óc tê liệt, cảm thấy quái quỷ mờ mịt. Hắn vô duyên vô cớ bị cuốn vào chuyện này, là phúc hay là họa?

Đương nhiên, nếu hắn cũng có thể quên hết tất cả như những thị vệ kia, thì nói không chừng có thể coi chuyến hành trình đến Vĩnh Định Lăng như là một giấc mơ mà thôi, nhưng hắn làm sao mà quên được?

Nhưng Quách Tuân, Diệp Tri Thu làm thế nào mà có thể vừa lúc may mắn lọt được vào để lắng? Theo lý mà nói, bọn người Quách Tuân không thể đoán được trước sự tình, cũng không nên tiến vào lăng mộ. “Hương Ba Lạp” mà Quách Tuân nói đến là có ý gì? Tại sao “Hương Ba Lạp” lại khiến Dạ Nguyệt Phi Thiên rung động đến như vậy? Địch Thanh dường như hiểu được ra nhiều điều, nhưng cũng mơ hồ thêm nhiều chuyện.

Tất cả những nghi hoặc này, chỉ cần gặp được Quách Tuân, là sẽ được giải thích. Địch Thanh tạm thời gác lại, nhưng có một chuyện khiến hắn không thể gác lại, đó là trong thạch thất màu trắng bạc, tại sao lại có một nửa miếng ngọc bội?

Tại sao nửa miếng ngọc bội đó lại hoàn toàn khớp với nửa miếng ngọc bội mà Dương Vũ Thường đưa cho hắn? Chiếc hộp màu trắng bạc đặt cạnh miếng ngọc bội đó lại là thứ gì?

Chẳng lẽ Tiên đế Triệu Hằng lại có liên quan đến cha đẻ của Dương Vũ Thường? Địch Thanh nghĩ đến đây thì đầu óc như muốn nổ tung.

Không lý nào cha của Dương Vũ Thường lại là Triệu Hằng?

Địch Thanh tự cảm thấy óc tưởng tượng của mình quá đổi phong phú, có chút khó tin, nhưng thấy Biện Kinh đã ở ngay trước mắt, nghĩ đến việc sẽ gặp lại Dương Vũ Thường, những hoang mang dẹp bỏ hết, trong lòng phấn khích. Đi gặp Dương Vũ Thường, là hơn hết thảy.

Mọi người đến trước cổng thành, Địch Thanh còn đang định tự quyết định, cho mọi người nghỉ ngơi một ngày, thì Triệu Luật đã chạy tới, nói:

- Địch Thanh, cuối cùng các người đã về đến nơi. Thánh thượng có chỉ, nói các người về đến nơi, lập tức vào cung.

Địch Thanh có chút hụt hẫng, nhưng cũng biết là phải lấy công vụ làm trọng, không quên hỏi lại một câu:

- Quách Chỉ huy đâu?

Triệu Luật nói:

- Quách Chỉ huy cũng ở trong cung.

Địch Thanh nghe vậy thở phào, trong lòng thầm nghĩ, chỉ cần có Quách Tuân ở đó, thì không chuyện gì là không thể giải quyết được, dù Quách Tuân cũng chỉ là một Điện tiền Chỉ huy sứ bình thường, quyền vị thua xa những người trong lưỡng phủ.

Mọi người vào Biện Kinh, tiến vào thành nội, đang vội đi tới đại nội thì chợt nghe phía trước có tiếng huyền náo, dân chúng chặn ngang trên đường, đám người bọn họ cưỡi ngựa không cách gì qua được.

Địch Thanh ghìm cương ngựa, nghe thấy dân chúng nói:

- Thê thảm quá, mười bảy mạng nhà họ Tiền, bị người ta giết sạch ngay giữa thanh thiên bạch nhật.

Địch Thanh rùng mình, hỏi:

- Nhà họ Tiền nào vậy?

Người dân vừa nói thấy cảm quân hỏi mình, thấp thỏm nói:

- Là nhà của Cung sứ Tiền Duy Tế...

- Ai giết người nhà của hắn?

Địch Thanh thất kinh hỏi.

Người nọ vội nói:

- Quan gia, làm sao mà ta biết được? Phủ Khai Phong đang điều tra đó, không liên quan đến ta đâu.

Nói đoạn ông ta bèn quay người bỏ đi, không dám nhiều lời nữa.

Địch Thanh nghiêm mặt, trầm nghĩ, Tiền Duy Tế mới bị bắt mấy ngày trước vì tội tạo phản, sao hôm nay gia quyến ở kinh thành đã bị giết hết không chừa một ai? Nếu nói việc này không liên quan gì đến chuyện tạo phản của Tiền Duy Tế thì ai mà tin nổi. Nhưng, nếu như có liên quan, thì bọn người đó sao lại có được tin tức nhanh như vậy, và ý định của bọn chúng là gì?

Mọi người ngơ ngác đưa mắt nhìn nhau, thực ra trong lòng ai cũng đều có suy nghĩ giống như Địch Thanh. Ít nhiều bọn họ cũng có biết về việc Tiền Duy Tế tạo phản, nên đều nghĩ, ai muốn giết Tiền Duy Tế?

Triệu Luật có vẻ vẫn bình tĩnh, nói:

-Chớ lo mấy chuyện không đâu, đi thôi.

Mọi người vòng đường khác mà đi, vào đến đại nội, nhờ cung nhân đi bẩm báo, không lâu sau Triệu Trinh tuyên vào gặp. Nhưng Triệu Trinh chỉ ra lệnh cho hai người Địch Thanh, Trương Ngọc vào gặp, còn những người khác đều đợi ở bên ngoài.

Địch Thanh, Trương Ngọc mới bước vào cung, đã nghe thấy có tiếng huyền nào từ đằng trước truyền đến. Hai người đưa mắt nhìn nhau, không biết ai mà lại dám ồn ào trong cung cấm như vậy.

Bước thêm vài bước, thấy phía trước có tiếng nữ nhân the thé kêu lên:

- Lã Di Giản, ngươi đứng lại đó cho ta!

Địch Thanh giật mình kinh hãi, Lã Di Giản là nhân vật số một trong lưỡng phủ đương triều, mà lại có người dám quát nạt ông ta như vậy?

Hắn định thần nhìn kỹ, thấy một nữ nhân đang hai tay chống nạnh, lông mày dựng ngược. Địch Thanh than thầm, trầm nghĩ “dưới gầm trời này, chắc cũng chỉ có nữ nhân này mới dám vô lễ với Lã Di Giản như vậy”.

Nữ nhân đó chính là Quách Hoàng hậu!

Tuy Địch Thanh chỉ mới gặp qua Quách Hoàng hậu một lần, nhưng cũng đã được biết, trong cung hiện nay, người nắm quyền lực lớn nhất là Lưu Thái hậu, còn người nóng tính nhất chính là Quách Hoàng hậu này.

Quách Hoàng hậu đang nhìn một người đầy cảm tức, Địch Thanh nhìn theo hướng của nàng ta, cũng muốn xem xem nhân vật số một của lưỡng phủ rốt cục có bộ dạng ra sao.

Địch Thanh sớm đã được nghe đến đại danh của Lã Di Giản, thậm chí việc hắn được thăng làm Tán trực, cũng có liên quan đến Lã Di Giản, những từ trước đến giờ chưa từng gặp mặt qua.

Người ở phía đối diện với Quách Hoàng hậu dáng người tầm thước, tuổi trạc ngũ tuần (năm mươi), vàng trán nhô cao, đầu mày khoáng đạt. Địch Thanh thoát nhìn, chỉ cảm thấy diện mạo của Lã Di Giản có chút quái dị, nhưng nhìn kỹ lại, thì thấy thần thái người này hết sức điềm tĩnh, điềm tĩnh đến mức có vẻ không giống người.

Nếu nói Quách Hoàng hậu là một ngọn núi lửa, thì không nghi ngờ gì nữa, Lã Di Giản chính là núi băng. Thần sắc của ông ta lúc nào cũng có vẻ khiêm tốn hoà nhã, nhưng trong sự khiêm tốn hoà nhã đó lại có một vẻ cô độc cao ngạo và lạnh lùng.

Cho dù là đứng trước mặt Quách Hoàng hậu, thì vẻ cô độc kiêu ngạo của Lã Di Giản cũng không hề giảm. Ông ta tỏ ra cung kính, nhưng là sự cung kính đối với cái áo mà Quách Hoàng hậu khoác trên người.

- Hoàng hậu có gì chỉ bảo vậy?

Lã Di Giản đã dừng bước, bình tĩnh hỏi.

Quách Hoàng hậu cười lạnh, nói:

- Lúc này người nói gì với Thánh thượng?

Lã Di Giản nói:

- Việc quân việc nước.

- Việc quân việc nước gì?

- Nếu Hoàng hậu thích, thì có thể đi hỏi Thánh thượng. Gia pháp của tổ tiên đã dạy, hậu cung không được can dự triều chính, thần cũng không dám phá hoại quy củ của tổ tiên.

Lã Di Giản điềm tĩnh, không chút sợ hãi nói.

Quách Hoàng hậu giận dữ nói:

- Người đừng có lúc nào mở mồm ra cũng Thánh thượng, người chớ cho rằng ta không làm gì được người!

Lã Di Giản không để ý đến lời dọa nạt, thản nhiên nói:

- Thần không dám. Nhưng nếu Hoàng hậu không có chuyện gì, thần xin cáo lui.

Quách Hoàng hậu thiếu chút nữa là bị thái độ của Lã Di Giản làm cho tức phát điên, hét lớn:

- Lã Di Giản! Người đợi đấy, sớm muộn cũng có một ngày ta sẽ cho người thấy hậu quả của việc đắc tội với ta ngày hôm nay.

Lã Di Giản cũng không đối đáp lại, hành lễ rồi lui đi. Quách Hoàng hậu vọt tới trước cung, Diêm Văn Ứng ngăn lại, nói:

- Hoàng hậu, Thánh thượng... muốn gặp người khác, không gặp... người.

Cơn giận của Quách Hoàng hậu không phát tác được, một bạt tai giáng thẳng xuống mặt Diêm Văn Ứng, mắg:

- Cầu nô tài! Lã Di Giản dám vô lễ với ta, đến cả người cũng dám to gan như thế, muốn tạo phản sao?

Diêm Văn Ứng ôm mặt nói:

- Hoàng hậu, thần chẳng qua chỉ là phụng mệnh Thánh thượng làm việc thôi...

Quách Hoàng hậu cười lạnh, nói:

- Lại là một kẻ mở miệng ra là Thánh thượng! Người đừng có tưởng là ta không trị được người.

Lời nói chưa dứt, đột nhiên bàn tay vươn ra, hai ngón tay nhắm thẳng trông mắt của Diêm Văn Ứng mà móc tới.

Diêm Văn Ứng giật mình kinh hãi, cuống quýt thối lui, không cẩn thận té ngã ra đất.

Quách Hoàng hậu ha hả cười lớn, nói:

- Cầu nô tài, xem người còn dám ngăn ta không?

Đoạn nàng ta cất bước đi vào trong cung, đám cung nữ thái giám thấy vậy, ai còn dám ngăn? Quách Hoàng hậu đi thẳng một mạch vào trong điện.

Địch Thanh, Trương Ngọc cũng không muốn gây chuyện phiền phức, nên chỉ lẳng lặng đi theo đằng sau. Diêm Văn Ứng thấy hai người bọn họ bước vào, không hề ngăn cản, nhưng trong mắt ánh lên một nét cổ quái.

Quách Hoàng hậu còn chưa vào đến trong điện, đã nghe boong boong mấy tiếng đàn, đến khi bước vào đến nơi, thì thấy Triệu Trinh đang ngồi trên ngai vàng, Quách Tuấn thì đang ngồi bồi tiếp bên dưới, trên bàn có rượu, có nữ nhân đang ôm đàn ngọc, chơi một khúc nhạc. Nữ nhân đó tư sắc không có gì xuất chúng, nhưng ngón đàn điêu luyện hơn người.

Triệu Trinh sớm đã nghe tiếng ồn ào náo động bên ngoài cung, nhưng không buồn nhúc nhích, thấy Quách Hoàng hậu đi vào cũng chỉ nói:

- Hoàng hậu đến đó ư?

Quách Hoàng hậu nhìn thấy thần sắc lạnh nhạt điềm tĩnh của Triệu Trinh, trong lòng không khỏi giật mình đánh thót một cái.

Quách Hoàng hậu và Triệu Trinh bái phu thê nhiều năm, sớm đã quen với với cái kiểu bảo sao nghe vậy của Triệu Trinh. Triệu Trinh tuy là thiên tử, nhưng trong mắt Quách Hoàng hậu, cũng chẳng khác gì với những ông chồng sợ vợ bình thường khác. Nhưng hôm nay gặp lại, Quách Hoàng hậu đột nhiên phát hiện ra, cái ông chồng nhu nhược này không ngờ lại bớt đi một phần nhu nhược, nhiều thêm một phần tự tin.

Là điều gì đã đột nhiên khiến cho Triệu Trinh trở nên tự tin như vậy? Tuy trong lòng Quách Hoàng hậu có chút hoảng sợ, nhưng dù sao cũng quen thói ngang ngược nhiều năm, không cam chịu xuống nước, nói:

- Thánh thượng, thiếp đã đây.

Triệu Trinh không nói gì, chỉ nhìn vào ly rượu. Quách Hoàng hậu cả giận trong lòng, thầm nghĩ mình với Triệu Trinh có vẻ chẳng giống phu thê, mà giống như oan gia hơn.

Quách Tuân đối với Quách Hoàng hậu thì không dám chậm trễ, sớm đã đứng dậy thi lễ. Cơn giận của Quách Hoàng hậu đang không có chỗ phát tác, thấy vậy cười nói:

- Thị vệ nội cung có thể ở lại trong cung cấm từ lúc nào vậy? Chẳng lẽ muốn tạo phản sao?

Vốn dĩ ra cung cấm là nơi ở của hoàng đế, hoàng thái hậu, mỗi khi đêm đến, các thị vệ đều phải tránh xa, cổng cung khóa chặt, tất cả mọi việc trong cung cấm đều do thái giám phụ trách. Hôm nay trời đã khuya, mà Triệu Trinh vẫn giữ cấm quân trong cung, quả thực là một hiện tượng rất không bình thường.

Quách Hoàng hậu chỉ là quen thói càn quấy, buột miệng nói ra, nhưng thấy Triệu Trinh thoáng thay đổi sắc mặt, bàn tay cầm chung rượu thậm chí hơi run lên, không khỏi sinh nghi, kêu lên:

- A, chẳng lẽ đã bị thiếp đoán đúng rồi hay sao?

Quách Tuân không nói gì, Triệu Trinh cũng yên lặng, nhưng ý nghĩa ẩn chứa trong sự yên lặng đó, quả thật khiến cho người ta kinh sợ. Một sự hoang mang khó tả dấy lên trong lòng Quách Hoàng hậu, đột nhiên nàng ta trở nên mềm mỏng, nói:

- Thực ra uống vài chén rượu với thị vệ trong cung, cũng là việc thường tình giúp giải khuây...

Cuối cùng Triệu Trinh cũng nói:

- Trẫm cảm tạ ơn cứu giá của Quách Tuân, nên mới bày tiệc mời hân vài chén. Thực ra không chỉ có Quách Tuân, mà còn có bọn người Dịch Thanh cũng có phần.

Thấy Dịch Thanh, Trương Ngọc đã bước vào trong cung, Triệu Trinh nói:

- Dịch Thanh, Trương Ngọc, đến cả đây uống vài chén nào.

Dịch Thanh, Trương Ngọc và Triệu Trinh đã cùng nhau vào sinh ra tử, thầm nghĩ cùng uống vài chén cũng không có gì. Hai người nhận lấy chén rượu, uống cạn, mà không hề biết rằng, kể từ khi Đại Hán lập quốc đến nay, võ tướng đều không được coi trọng, việc Triệu Trinh uống rượu với thị vệ, có thể nói là chuyện kinh thiên động địa chưa từng có.

Triệu Trinh lại nói:

- Bọn Vương Khuê đâu? Gọi cả đến đây, tối nay trẫm và các người không say không thôi.

Sớm đã có thái giám đi truyền gọi bọn người Vương Khuê. Triệu Trinh tuy tỏ ra rất hoà nhã với đám thị vệ, nhưng đối với Quách Hoàng hậu lại coi như không thấy.

Cơn lửa giận của Quách Hoàng hậu lại bốc lên đỉnh đầu. Nhưng Triệu Trinh không truyền gọi nữ nhân, nên nàng ta cũng không có cơ gì để bộc phát, đành rũ tay áo một cái, ngênh ngang bỏ đi.

Đêm lạnh như nước, nơi chân trời chẳng biết tự khi nào đã kéo mây đen, ngay sau đó là gió lạnh thổi tới, có vẻ như muốn đổ mưa.

Quách Hoàng hậu bị một cơn gió lạnh, sự nóng nảy trong lòng dường như cũng bình tĩnh lại đôi chút. Đột nhiên nghĩ tới chuyện đêm nay Thánh thượng đột nhiên phá vỡ quy tắc trong cung, không chỉ có Quách Tuấn ở lại đó, mà bọn người Dịch Thanh cũng được gọi cả vào cung, rốt cục là Hoàng thượng đang toan tính điều gì? Chẳng lẽ Hoàng thượng thật có ý muốn gây bất lợi cho ta sao? Lúc mới rồi, nàng đột nhiên rút đi, thực ra là vì trong lòng cảm thấy sợ hãi.

Rồi đột nhiên Quách Hoàng hậu ớn lạnh trong lòng, thầm nghĩ không đúng, ta dù sao cũng không có thù oán to lớn gì với oan gia. Cái tên oan gia này, bình thường tuy không đến chỗ ta qua đêm, nhưng cũng không đến mức phải tìm người đến đối phó ta. Nhưng trong cung, nếu người hấn muốn đối phó không phải là ta, thì chẳng lẽ lại là muốn đối phó với Thái hậu sao? Nghĩ đến đây, Quách Hoàng hậu cảm giác như bị dội một gáo nước lạnh xuống đầu, khắp người lạnh toát.

Nàng tuy là có bất hoà với Triệu Trinh, nhưng dù sao cũng là Hoàng hậu. Triệu Trinh và Thái hậu đấu đá, bất luận là bên nào bị tổn thất, thì Hoàng hậu là nàng đây cũng mất nhiều hơn được. Mới nghĩ đến đây, Quách Hoàng hậu đã thấy sốt ruột vô cùng, nghĩ bụng, cái tên oan gia này, ra ngoài một chuyến về, bụng dạ cũng trở nên dã tâm hơn. Không được, ngày mai ta phải đi nói cho Thái hậu biết, để Thái hậu khuyên nhủ hấn, tốt nhất là mọi người cứ chung sống hoà bình như trước kia.

Trong lòng Quách Hoàng hậu tâm sự nặng nề, đi về hướng tẩm cung.

Phía chân trời đột nhiên có tiếng sấm rền vọng đến, bầu không ngột ngạt, mưa lớn sắp trút xuống.

Triệu Trinh ngồi ở trong điện, nghe tiếng sấm rền, đột nhiên sắc mặt hơi thay đổi, cánh tay cầm chén rượu cũng có chút rung động. Khoảnh khắc đó, trong mắt ngài dường như ánh lên chút chờ mong, chút kinh hãi, có phần chần và cũng có cả bất an...

Rốt cục là Triệu Trinh đang nghĩ gì? Không ai biết. Bởi vì tất cả thị vệ đều đang cầm đầu uống rượu, ngay cả Quách Tuấn cũng đang ngồi gần người trước chén rượu. Nghe thấy tiếng sấm, trên mặt Quách Tuấn đột nhiên hiện lên một nét hồi tưởng, nhưng anh ta cũng không nhìn Triệu Trinh.

Chỉ có Dịch Thanh là để ý đến Triệu Trinh. Dịch Thanh len lén nhìn Triệu Trinh, trong lòng nghĩ đến một vấn đề mà mọi người đều nghĩ, Triệu Trinh giữ thị vệ lại trong cung để làm gì?

Đúng lúc này, có cung nhân nói:

- Thánh thượng, Dương Hoài Mẫn cầu kiến.

Bên cạnh Thái hậu có ba tên thủ hạ đắc lực, một người là Cung phụng La Sùng Huân, một người là Đô tri Dương Hoài Mẫn, người còn lại là Phó đô tri Giang Đức Minh. Triệu Trinh nghe nói có Dương Hoài Mẫn đến, ánh mắt chớp động, nói:

- Cho ông ta vào.

Dương Hoài Mẫn lắc mông đi vào:

- Thần khấu kiến Thánh thượng.

Những viên nội thị trong cung này lúc mới vào cung có thể có ít nhiều khác biệt, nhưng sau nhiều năm bị hoạn, đều có dáng đi giống như vịt, tiếng nói the thé.

Triệu Trinh đưa mắt nhìn về phía Quách Tuấn, thấy Quách Tuấn gật gật đầu, bèn ngồi thẳng lưng dậy, nói:

- Dương Đô tri, người đến đây có việc gì?

Dương Hoài Mẫn nói:

- Khởi bẩm Thánh thượng, Thái hậu biết Quách Chỉ huy sứ có công cứu giá ở Cửng huyện, nên đặc biệt cho triệu kiến Quách Chỉ huy đến cung Trường Xuân hỏi han vài việc. Quách Chỉ huy, mời ngài đi với ta một chuyến.

Triệu Trinh thấy Dương Hoài Mẫn to gan không hỏi xem mình có cho phép hay không, trong lòng nổi giận. Quách Tuân chậm chậm đứng dậy, liếc nhìn Triệu Trinh một cái, ánh mắt hàm chứa ngàn vạn ý nghĩ. Địch Thanh ở bên thấy vậy, giật mình, thầm nghĩ đêm nay Quách đại ca và Hoàng thượng nhất định sẽ làm gì đó. Quách Tuân đi đến bên cạnh Địch Thanh, cũng không nói nhiều, lẳng lặng duỗi ngón tay chỉ về hướng Triệu Trinh, gật gật đầu rồi đi. Địch Thanh hiểu là Quách Tuân muốn mình nghe theo sự căn dặn của Triệu Trinh, tìm hấn chẳng hiểu vì sao, đập mạnh liên hồi.

Địch Thanh thầm lấy làm lạ, thầm nghĩ lúc ở Củng huyện, bản thân mình trải qua mấy lần vào sống ra chết, cũng không khẩn trương như thế này, sao lần này lại cảm thấy lo sợ bất an như vậy? Chẳng lẽ, đêm nay sẽ có chuyện lớn xảy ra.

Sấm dậy vang trời, không mưa, không khí khô nóng ngột ngạt. Đại nội vốn sơn son thiếp vàng là thế, mà trong đêm đen tối nặng nề này, đột nhiên trở nên có chút âm u lạnh lẽo.

Quách Tuân theo Dương Hoài Mẫn đi ra khỏi cung vua, lập tướng hướng thẳng tới cung Trường Xuân mà đi, suốt dọc đường đi im lặng không nói một lời, khi gần đến cung Trường Xuân, Dương Hoài Mẫn đột nhiên nói:

- Bao nhiêu năm nay Quách Chỉ huy nhiều lần kiến lập kỳ công, nhưng lại không được thăng tiến mấy, ta cũng cảm thấy bất bình thay cho Quách Chỉ huy.

Quách Tuân nói:

- Thăng tiến cũng được, không thăng tiến cũng chẳng sao, ăn bổng lộc của vua thì phải chia sẻ ưu phiền với vua.

Dương Hoài Mẫn nói:

- Quách Chỉ huy, hôm nay ta thấy tâm trạng Thái hậu vui vẻ, chỉ cần Quách Chỉ huy có ý, thì ta có thể xin cho người một cơ hội thăng tiến nữa.

Quách Tuân nói:

- Thăng tiến hay không, thiết nghĩ triều đình sẽ tự có đánh giá, Quách mỗ không muốn phá hỏng quy củ.

Dương Hoài Mẫn nhếch miệng cười, không nói gì thêm nữa, trong lòng thầm nghĩ, cái tên Quách Tuân này không biết hay dở! Khó khăn lắm mới được Thái hậu coi trọng, thế mà hấn lại không biết điều, chửi trách bao nhiêu năm nay, vẫn cứ chỉ là một viên Điện tiền Chỉ huy sứ.

Khi mọi người đến trước cung Trường Xuân, Dương Hoài Mẫn không bấm báo nữa, mà dẫn Quách Tuân đi thẳng vào cung. Trong cung đèn đuốc sáng choang, Thái hậu vẫn ngồi phía sau rèm châu, đang thưởng thức trà với một người khác phía bên kia bức rèm châu.

Quách Tuân nhận ra người đó, tên gọi Lý Tuân Úc, vốn là Phò mã Đô úy, có thể coi như có mối quan hệ thông gia với Thái hậu.

Những năm gần đây, đa phần thời gian Thái hậu đều ngồi sau rèm, kể cả lần trước, khi gặp gỡ sứ giả Bất Không của Thổ Phiên, Thái hậu cũng không hề lộ diện. Quách Tuân nghĩ đến điểm này, không khỏi cảm thấy quái lạ.

Quách Tuân vừa nghĩ, vừa quỳ một gối xuống, nói:

- Thần tham kiến Thái hậu.

Qua bức rèm châu, có thể thấp thoáng nhìn thấy Lưu Thái hậu đặt chung trà xuống, câu đầu tiên là:

- Quách Chỉ huy, người muốn tạo phản sao?

Sau khi Địch Thanh rời khỏi cung vua, Triệu Trinh cho Thượng mỹ nhân lui xuống, chỉ giữ lại thái giám thân cận trong cung.

Đám thị vệ cảm thấy trong lòng vừa bất an, vừa phấn chấn. Phải biết rằng, kể từ sau sự kiện “chén rượu tước binh quyền” ở thời Thái tổ, triều đình chưa từng có võ tướng nào được dùng lễ này tiếp đãi, mà đối tượng của “chén rượu tước binh quyền” đều là những hàng Úy chấn tám phương. Còn những người đang

ngồi đây, chẳng qua chỉ là mấy tên Điện tiền thị vệ mà thôi, lại có thể có cơ hội cùng uống rượu với Hoàng đế, quả là vinh dự một đời.

Triệu Trinh nâng chén rượu lên, nói:

- Trẫm đi để lắng một chuyến, không ngờ lại gặp phải biến cố đáng sợ, nhiều người trung thành hộ giá phải bỏ mạng, mỗi lần nghĩ lại, trẫm đều thấy trong lòng không yên. Trước tiên, trẫm xin kính những thị vệ đã mất một chén, thay cho lời xin lỗi.

Nói đoạn nâng ly uống một hơi cạn.

Mọi người không nói nhưng ai nấy đều cảm động, cùng với Triệu Trinh uống cạn chén rượu.

Cung nhân lại rót đầy một chén rượu cho Triệu Trinh, Triệu Trinh nâng ly rượu, nói với những người đang có mặt:

- Lần này trẫm hành sự lỗ mãng, liên lụy đến các khanh, trẫm tạ lỗi với các khanh.

Các thị vệ nhất loạt đứng lên, cùng hô không dám.

Vương Khuê nói:

- Thánh thượng, bọn chúng thần đều là nhờ Thánh thượng cất nhắc, thân là Điện tiền thị vệ, chức trách chính là bảo vệ Thánh thượng, sớm đã không còn để ý đến chuyện sống chết nữa, lời này của Thánh thượng, quả thật chẳng khác nào giết chết chúng thần. Sau này Thánh thượng có gì sai bảo, bọn chúng thần dù có lên núi đao, xuống biển lửa, muôn chết cũng không từ!

Gã nói rất thẳng thắn chân thành, nhưng trong lời nói lại hàm chứa ý nghĩa rất sâu xa.

Địch Thanh ở bên nghĩ, Vương Khuê cũng biết đêm nay Thánh thượng có việc cần làm, nên dùng lời nói để ám chỉ rằng, sẽ tuân theo một cách vô điều kiện. Còn về phần ta, Quách đại ca bảo ta phải nghe theo sự sai bảo của Thánh thượng, ắt hẳn sớm đã định sẵn việc.

Định sẵn việc gì, Địch Thanh không hề biết. Nhưng cứ nghĩ, bao năm nay Quách Tuân quan tâm chăm sóc cho hắn như thế, là nhiệt huyết dâng lên, cũng nói:

- Vương Khuê nói không sai, nếu Thánh thượng có gì sai bảo, bọn chúng thần đâu lý gì lại không tuân theo.

Các thị vệ khác cũng nói:

- Nếu Thánh thượng có gì sai bảo, bọn chúng thần xin nguyện tuân theo!

Trong thoáng chốc, trong Đế vua nhiệt huyết sôi trào, tinh thần của mọi người dâng lên mãnh liệt.

Triệu Trinh khẽ mỉm cười, nói:

- Hay lắm, vậy uống cạn chén rượu này đi.

Thấy mọi người đã uống cạn, Triệu Trinh lại nói:

- Dùng cơm thôi.

Các thị vệ đều hiểu được dụng ý của hai người Vương Khuê, Địch Thanh, cho nên uống ít rượu, ăn nhiều cơm.

Sau khi Địch Thanh ngồi xuống, không hiểu vì sao mà mí mắt giật giật, tâm trí không yên, càng lúc càng sợ hãi. Nhưng rốt cục là vì chuyện gì, thì hắn cũng không rõ.

Trương Ngọc ngồi bên cạnh, thấy hắn không yên, bèn quan tâm hỏi:

- Địch Thanh, ngươi không sao chứ?

Địch Thanh lắc đầu, nói:

- Không sao đâu.

Hắn uống liền hai chén rượu, lúc này mí mắt mới thôi không giật nữa. Hắn lại nghĩ: “lâu lắm rồi không gặp Vũ Thường, không biết nàng ấy thế nào rồi”. Nhớ đến cô nương dịu dàng như nước, yếu điệu như Nghê Thường đó, trong lòng Dịch Thanh dâng lên một dư vị ngọt ngào.

Triệu Trinh tay cầm chén rượu, nghĩ thầm: “lòng trung thành của đám người này không giả, nếu quả thật phải ra tay, thì chỉ có thể trông cậy vào bọn họ mà thôi. Nhưng mà Thái hậu người, ôi, chỉ hy vọng bên chỗ Quách Chỉ huy được như mong muốn của ta, nhưng mà, nếu Quách Chỉ huy không thành, chẳng lẽ ta thật sự phải...”. Nghĩ đến đây, cánh tay Triệu Trinh không kìm được, lại run lên một cơn.

Những đợt sấm rền càng dồn dập, từng tiếng một như vang ngay bên tai, sắc mặt Triệu Trinh đã có chút tái nhợt.

Quách Tuân nghe Thái hậu hỏi một cách đầy hoài nghi mà mặt không biến sắc, trầm giọng nói:

- Không biết vì đâu mà Thái hậu nói ra lời này?

Lưu Thái hậu phía sau rèm nói:

- Hôm nay Thánh thượng triệu người vào cung, lại giữ lại một đám thị vệ trong cung cấm, không biết là có ý gì?

Quách Tuân chậm rãi nói:

- Chắc là Thánh thượng cảm kích sự trung thành của các thị vệ, cho nên mới mời mọi người vào uống rượu thôi.

Lý Tuân Úc ở bên cạnh nói:

- Người xưa dạy rằng “Lễ không dưới thứ nhân, hình không thượng Đại Phu” (lễ nghĩa không phải là thứ dùng áp dụng với kẻ dưới, hình phạt không dùng được đến quan cao), hành động này của Thiên tử thật không thích hợp.

Quách Tuân cười nói:

- Lời của cổ nhân nói, ý là “lễ nghĩa không coi thứ dân là thấp kém, hình phạt không nề nang bậc Đại Phu”, vốn nghĩa là mọi người như nhau. Thánh thượng làm vậy, cũng vừa hay đúng ý người xưa vậy.

Lý Tuân Úc hơi đỏ mặt. Cái chức Phò mã Đô úy này của y, thực ra là nhờ Thái hậu nâng đỡ, chứ bản thân thì chẳng có tài cán gì. Y vốn muốn bắt bẻ Quách Tuân, chẳng ngờ lại để cho Quách Tuân giúp mình sửa sai, nhất thời không thể đối đáp lại gì.

Lưu Thái hậu nói:

- Những thị vệ đó chẳng qua chỉ là một đám người thô lỗ, Thánh thượng ngồi cùng bọn họ dù sao cũng không ổn.

Quách Tuân nói:

- Thái hậu, người xưa từng dạy rằng “ngọc bất trác, bất thành khí; nhân bất học, bất tri nghĩa” (ngọc không mài, không ra ngọc; người không học, không biết nghĩa). Thánh thượng sống trong cung thời gian dài, tuy có bậc đại nho dạy dỗ, nhưng rốt cục vẫn ít gần bách tính, khó mà thấu hiểu được những khó khăn của bách tính. Lần này Thánh thượng xuất cung vì hành, tuy là có chút không thỏa đáng, nhưng nhờ có tổ tiên phù hộ, nhờ có ơn đức của Thái hậu, mà hóa nguy thành lành. Thiết nghĩ, sau khi trải qua nạn gian nan này, Thánh thượng sẽ càng tiến thêm một bậc, càng có căn cơ để trị vì thiên hạ.

Lưu Thái hậu khẽ nhún mày, nhất thời trầm mặc không nói năng gì. Thăm nghĩ, cái tên Quách Tuân này không chỉ võ nghệ cao cường, mà lời ăn tiếng nói cũng hết sức sắc sảo, quả là khó đối phó. Trước kia, văn thần đều là vì kiêng kỵ này nọ mà không dám nói lời thẳng trước mặt Lưu Thái hậu, còn Quách Tuân thì đầu kim trong nệm, khiến cho người ta không thể tìm ra một chút sai sót.

Hóa ra, Thái hậu biết được sau khi Triệu Trinh quay trở về, giữ Quách Tuân ở lại trong cung, thì trong lòng có chút bất an, lại nghe nói bọn người Dịch Thanh cũng theo vào thì lại càng không yên.

Lưu Thái hậu hiểu rõ căn bệnh trong lòng mình, căn bệnh trong lòng của bà ta đương nhiên là Lý Thuận Dung! Lưu Thái hậu đương nhiên biết, mẹ đẻ của Triệu Trinh không phải là mình, mà là Lý Thuận Dung đang canh giữ lăng mộ cho cái thầy ma Triệu Hằng kia.

Không có ngày nào mà bà ta lại không nhớ điều này. Lúc trước, bà ta nhờ vào Triệu Trinh mà bước lên ngôi Thái hậu, nhưng hiện nay, bà ta thực rất lo sợ...

Còn sợ cái gì, thì chỉ có bản thân Lưu Thái hậu là hiểu rõ. Bà ta chậm chạp không chịu đăng cơ, người khác đều cho rằng vì bà ta lo sợ miệng lưỡi người đời, sợ quần thần cản trở, nhưng chỉ có bà ta biết là không phải thế.

Cái tên Quách Tuân này, nhìn thì có vẻ khoáng đạt, nhưng thực ra lại rất thận trọng, dường như không để ý đến chuyện gì, nhưng khi đứng trước thị phi thì lại hết sức kiên định.

Trầm ngâm thật lâu sau, Lưu Thái hậu mới hỏi:

- Quách Chỉ huy, còn nhớ lời thề năm xưa không?

Bà ta không nhắc là lời thề gì, nhưng bà ta biết là Quách Tuân sẽ hiểu.

Quách Tuân trầm giọng nói:

- Thần nhớ, không dám làm trái.

Lưu Thái hậu khẽ thở ra một hơi, bà ta biết Quách Tuân là loại người một lời nói nặng tựa ngàn cân, lời đã nói ra thì nhất định sẽ thực hiện, điều này cũng giúp cho bà ta cảm thấy yên tâm.

Không ngờ, ngay sau đó Quách Tuân nói:

- Thái hậu có nhớ lời hứa với Tiên đế năm xưa không?

Sau rèm vang lên một tiếng “bộp”, chung trà rớt xuống đất. Chỉ thấy phía sau rèm, Lưu Thái hậu đứng bật dậy, tức giận nói:

- Quách Tuân, sao ngươi dám ăn nói với ta như vậy?

Quách Tuân cúi đầu, nói:

- Thần không dám, thần chỉ là tận trung làm việc mà thôi.

Lý Tuân Úc quát lớn:

- Quách Tuân to gan, lại dám vô lễ với Thái hậu! Người đâu!

Không đợi ý nói thêm, Lưu Thái hậu ở phía sau rèm đã quát:

- Lý Đô úy! Từ khi nào mà ngươi có cái quyền ra lệnh thay ta vậy?

Lý Tuân Úc vốn chỉ định vỗ mông ngựa để lấy lòng, ai dè lại vỗ trúng vó ngựa, cuống quýt nói:

- Thần nhất thời nóng lòng, mong Thái hậu tha tội.

Cung Trường Xuân lại trở lại yên tĩnh, có thể nghe thấy cả tiếng thở. Lưu Thái hậu ở phía sau rèm dường như đang thở dốc, một lúc lâu sau mới nói:

- Được, được lắm! Quách Tuân... ngươi rất trung thành.

Quách Tuân còn chưa trả lời, đã nghe thấy có tiếng cung nhân bẩm báo:

- Thái hậu, Diệp Bồ đầu của phủ Khai Phong là Diệp Tri Thu đã đợi ở ngoài điện.

Lưu Thái hậu nói:

- Truyền vào.

Diệp Tri Thu bước nhẹ vào, sau khi hành lễ, Thái hậu nói:

- Diệp Tri Thu, vụ tượng Phật ở Đại Tướng Quốc Tự bị hủy, hiện giờ ngươi đã điều tra thế nào rồi?

Sắc mặt Quách Tuấn thoảng thay đổi, đột nhiên nhớ đến vụ Ngũ long, trong lòng thấp thỏm không yên. Vốn anh ta chẳng có chuyện gì phải thẹn với lòng, duy nhất chỉ có vụ Ngũ long là tự ý hành động, thậm chí còn cầu xin Diệp Tri Thu đừng lấy Ngũ long từ trên người Dịch Thanh.

Thái hậu hỏi như vậy, chẳng lẽ là...

Quách Tuấn không nghĩ tiếp, cũng không nhìn Diệp Tri Thu, chỉ nghe thấy Diệp Tri Thu trả lời rành mạch từng chữ một:

- Thái hậu, đã có manh mối của Ngũ Long.

Triệu Trinh nâng chén rượu lên, nhưng lại không uống, đêm nay hẳn còn có việc phải làm, tất nhiên là không thể uống say. Các thị vệ cũng không dám uống nhiều, đều lo ăn cơm với thức nhắm, đợi Triệu Trinh sai bảo.

Vài người trong lòng đã nghĩ, Thánh thượng thần sắc thận trọng như vậy, chẳng lẽ thật sự muốn đối phó với Thái hậu?

Trong lòng Dịch Thanh lại nghĩ, Thánh thượng luôn coi trọng hiếu nghĩa, bình thường không bao giờ có nói một câu xấu về Thái hậu, trước mắt vẫn chưa biết Lưu thái hậu không phải là mẹ đẻ của hắn, sẽ không mạo hiểm làm chuyện bất lợi cho Thái hậu để nghe thiên hạ thóa mạ đâu. Nhưng nếu không phải là đối phó với Thái hậu, vậy thì hắn giữ thị vệ ở lại trong cung rốt cục là để làm gì?

Chẳng biết là đã trải qua bao lâu, đèn nến trong cung từ chỗ sáng tỏ, rồi mờ, rồi tắt. Triệu Trinh thấy trên trời mây đen dày đặc, nhưng tiếng sấm lại càng lúc càng thưa, ánh mắt lộ vẻ lo lắng, đột nhiên nói:

- Trẫm có một sinh mẫu (mẹ đẻ), một dưỡng mẫu (mẹ nuôi), hẳn chuyện đó các người đều đã biết?

Tất cả mọi người đều gật đầu, nhưng không hiểu Hoàng thượng muốn nói đến điều gì.

Triệu Trinh nói:

- Sinh mẫu của trẫm là Đại nương nương, dưỡng mẫu của trẫm là Tiểu nương nương, đối với trẫm đều có ơn trọng như núi. Trẫm cảm kích ơn đức của hai vị mẫu hậu, đến hết đời này, tuyệt không làm chuyện gì bất kính với họ, cho dù nhỏ nhất. Sau này, nếu như các người đụng phải người của hai vị Thái hậu thì nhất định phải chiều cố nhiều hơn một chút, tuyệt đối không được đắc tội.

Các thị vệ đều ngó người, nhưng cũng đồng thanh đáp:

- Tuân chỉ.

Triệu Trinh gật gù đầu, chưa kịp nói gì thêm thì có thái giám vội vã bước vào, gấp gáp nói:

- Thánh thượng, không hay rồi, Hoàng hậu nổi cáu ở trong hậu cung, đến mức đốt rèm của tấm cung, lửa cháy lớn rồi.

Mọi người cả kinh, đứng bật cả dậy, chỉ đợi Triệu Trinh ra lệnh một tiếng là sẽ lao đi dập lửa. Triệu Trinh thần nhiên nói:

- Để bọn họ dập lửa là được rồi, cứ để cho Hoàng hậu gây chuyện, đừng làm trở ngại bọn ta uống rượu.

Thái giám nọ có chút do dự, Triệu Trinh quát:

- Còn không lui xuống?

Thái giám không dám nói gì thêm, vội lui xuống. Triệu Trinh nâng chén rượu lên, chỉ nói:

- Nào, uống rượu.

Các thị vệ chỉ còn biết nâng chén rượu lên cho có, thầm nghĩ, Thánh thượng đối với Quách Hoàng hậu quả là không có lấy một chút tình nghĩa phu thê nào. Cung Hoàng hậu bị cháy, theo lý mà nói thì cũng nên hỏi thăm một chút. Nhưng những suy nghĩ đó đều chôn chặt trong lòng, ai mà nói ra?

Triệu Trinh đột nhiên hỏi:

- Các người đều đã lấy vợ chứ?

Các thị vệ người đắp lấy vợ rồi, người đắp vẫn chưa, nhất thời nhốn nháo cả lên. Triệu Trinh cười, nói:

- Nếu đã cưới vợ, có con trai, thì sau này nhớ báo tên lên. Những người chưa lấy vợ thì ngày mai đến nộp khó lĩnh năm mươi lượng bạc, coi như là quà mừng của trẫm.

Các thị vệ mừng rỡ, những người đã lấy vợ đều hiểu rằng, chỉ cần báo tên lên, bất luận là con mình lớn hay bé, đều có thể nhận được bổng lộc mà sống. Những người chưa lấy vợ thì lại nghĩ, tuy năm mươi lượng bạc cũng không phải là một con số nhỏ, nhưng quan trọng là đó là được Thánh thượng ban tặng, quả là một vinh dự không thể diễn tả nổi.

Triệu Trinh ra sức lôi kéo những người này, là lại có dụng ý khác, thấy Vương Khuê từ đầu tới cuối không nói gì, hỏi:

- Vương Tấn trực, người thì sao? Đã có ý trung nhân chưa?

Wương Khuê nói:

- Hung Nô còn chưa diệt, thì làm gì có nhà?

Mọi người liền trầm hẳn xuống, cảm thấy trong câu nói bình thản này trào dâng ý chí. Hóa ra đây là lời của Hoắc Khứ Bệnh nói với Hán Vũ Đế. Năm đó, thời Hán Vũ Đế, Hung Nô hoành hành, Hoắc Khứ Bệnh nhiều lần đánh dẹp Hung Nô, chiến công hiển hách. Sau khi Hoắc Khứ Bệnh trở về, Hán Vũ Đế muốn xây sửa phủ đệ cho Hoắc Khứ Bệnh, Hoắc Khứ Bệnh bèn trả lời một câu như vậy. Vào thời Đại Tống, tuy thế lực Hung Nô đã suy giảm, nhưng ở biên cương phương bắc lại có Khiết Đan nổi lên, người họ Hạng của Tây Bắc đăng lại nhiều lần khơi mào chiến sự, ý của Vương Khuê là phải diệt trừ những thế lực này xong mới thành thân.

Triệu Trinh kích động trong lòng, cười nói:

- Thật khó có được người hùng tâm tráng chí như Vương khanh gia, nếu trẫm chấp chưởng triều chính, nhất định sẽ trọng dụng các khanh, đánh tan nghịch tặc!

Đoạn ngài quay sang phía Địch Thanh, nói:

- Địch Thanh, người có ý trung nhân chưa?

Địch Thanh cười nói:

- Thần thì không có dã tâm như Vương Tấn trực, đã có ý trung nhân rồi.

Triệu Trinh cười, nói:

- Không thành thân cũng tốt, thành thân cũng không tệ. Nếu quả thật không thể diệt được phiên bang, chẳng lẽ cả đời không lấy vợ hay sao? Ý trung nhân của khanh là ai? Trẫm có biết không?

Địch Thanh nói:

- Nàng ấy chỉ là một dân nữ, chắc Thánh thượng không biết đâu.

Triệu Trinh mỉm cười nói:

- Vậy nếu có cơ hội, phải đưa vào trong cung cho trẫm nhìn xem. Trẫm muốn xem xem, tên tiểu tử người lữ được cô nương tốt của nhà nào.

Mọi người đều cười, bầu không khí ngọt ngào trong cung nhất thời hòa hoãn đi nhiều. Địch Thanh cũng cười một cách ngây ngô, trong lòng cảm thấy hết sức ngọt ngào.

Triệu Trinh tuy khoe miệng cũng cười, nhưng trong mắt lại không có một chút nét cười nào. Trong lòng thầm nghĩ, dưới gầm trời này chỉ cần là một người con gái, bất luận là ai e rằng cũng đều hơn Quách Hoàng hậu. Nghĩ đoạn, không cưỡng nổi hướng ánh mắt nhìn về phía cung Trường Xuân. Triệu Trinh thầm nghĩ “đã lâu như thế rồi, bên chỗ Quách Tuân ra sao rồi?”. Ngài đưa tay sờ vào Thiên Thư trong ngực áo, thần sắc thoáng có chút lo lắng.

Đúng lúc đó, có cung nhân bước vào bẩm báo:

- Khởi bẩm Thánh thượng, Bát Vương gia cầu kiến.

Lưu Thái hậu nghe nói đã có tung tích của Ngũ long, rúng động, hỏi:

- Ngũ long ở đâu?

Diệp Tri Thu không nhìn Quách Tuân, trầm giọng nói:

- Theo như thần được biết, kẻ năm xưa làm hỏng bức tượng Phật trong Đại Tướng Quốc tự tên gọi là Dạ Nguyệt Phi Thiên. Người này vốn là thủ hạ của Tây Bình vương Nguyên Hạo, cũng chính là Thiên Dạ Xoa, người tài giỏi bậc nhất trong Bát bộ.

Lưu Thái hậu chau mày, nói:

- Ta không cần biết hắn là ai, ta chỉ hỏi người Ngũ long ở đâu?

Bà ta không hề kiên trì, bởi vì bà ta biết Quách Tuân cũng có biết về Ngũ long.

Thần sắc Diệp Tri Thu vẫn bất động, nói tiếp:

- Dạ Nguyệt Phi Thiên đánh lén Thánh giá ở lăng Vĩnh Định, Quách Chỉ huy đã giết hắn. Thần không tìm thấy Ngũ long trên người Dạ Nguyệt Phi Thiên.

Quách Tuân đột nhiên cảm thấy Diệp Tri Thu nói quả là rất khéo. Diệp Tri Thu không nói dối Thái hậu, nhưng điều y nói và điều mà Thái hậu muốn hỏi hoàn toàn là hai chuyện khác nhau.

Diệt Hồng Trần

52. Chương 26: Tạo Phản

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 26: Tạo phản

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Lưu Thái hậu nói:

- Nói như vậy là... Ngũ long đã rơi vào tay Nguyên Hạo? Vì sao Nguyên Hạo phải nhất định có được Ngũ long?

Bà ta vốn chẳng có hứng thú gì với Ngũ long, nhưng Bất Không Minh của phái Cổ Tự La lại cầu xin Ngũ long, Nguyên Hạo phái người lấy trộm, điều này cho thấy, trong Ngũ long ắt phải ẩn chứa huyền cơ gì đây.

Trong lúc Lưu Thái hậu đang tự lẩm bẩm, Diệp Tri Thu lặng lẽ đợi. Một lúc lâu sau, Lưu Thái hậu mới nói tiếp:

- Diệp Tri Thu, hôm nay ta triệu kiến ngươi, là còn có việc khác nữa.

Diệp Tri Thu cung kính nói:

- Xin Thái hậu cứ dặn dò.

Quách Tuân thoáng khẽ cau mày. Anh ta đến đây vốn cũng vì một việc hết sức cấp bách, nhưng mãi vẫn chưa có cơ hội trình lên. Anh ta chỉ lo lỡ Triệu Trinh không đợi nổi nữa mà đánh liều đến, thì e sẽ khiến Lưu Thái hậu phản cảm. Đột nhiên thấy Diệp Tri Thu thân hình bất động, nhưng ngón tay cái lại chỉ về phía mình, Quách Tuân thở hắt ra một hơi, đã hiểu ra dụng ý của Diệp Tri Thu.

Đương nhiên là Diệp Tri Thu biết Quách Tuân muốn nói chuyện gì, y khuyên Quách Tuân chờ nóng vội, y cũng sẽ nghĩ cách xử lý.

Phía sau rèm, Lưu Thái hậu nói:

- Gần đây trong cung xảy ra vài chuyện cổ quái...

Lời nói chưa dứt, thì có cung nhân bẩm báo:

- Thái hậu, có Bồ đầu của phủ Khai Phong là Khâu Minh Hào cầu kiến.

Quách Tuân, Diệp Tri Thu ngăn người, không hiểu vì sao mà Khâu Minh Hào lại đến vào lúc đêm khuya thế này?

Lưu Thái hậu nói:

- Triệu hán vào.

Không hiểu vì sao mà trong giọng nói của bà ta mơ hồ có chút run rẩy.

Khi Khâu Minh Hào bước vào, gương mặt lạnh như thép của ông ta thoáng pha nét hoảng sợ. Quách Tuân thấy vậy rất lấy làm lạ. Phải biết rằng, trong kinh thành, hai nhân vật “nhất Diệp Tri Thu, nhị Khâu Minh Hào” đều là những người từng trải qua nhiều dận sóng tố gió lớn. Có thể tiếng tăm của Khâu Minh Hào không bằng Diệp Tri Thu, nhưng mấy năm nay cũng phá được không ít vụ án lớn, còn có việc gì có thể khiến ông ta sợ hãi?

Khâu Minh Hào vốn là người của Thái hậu, Thái hậu cho gọi Khâu Minh Hào vào là có tính toán gì?

Không đợi Khâu Minh Hào thi lễ, Thái hậu đã nói:

- Miễn lễ, Khâu Minh Hào, người từ trước đến giờ đều làm việc trong cung, có điều tra ra điều gì chưa?

Khâu Minh Hào dường như có chút phát run, ai cũng nhìn ra nét kinh hãi trong mắt ông ta:

- Thái hậu, thần không điều tra ra điều gì cả, chỉ có điều...

- Chỉ có cái gì?

- Trong thời gian thần điều tra án, trong cung lại có hai cung nữ nữa chết.

Khâu Minh Hào run rẩy nói.

Phía sau bức rèm, Thái hậu đột nhiên đứng bật dậy, thất thanh nói:

- Lại chết hai người, sao lại thế được?

Trong giọng nói của bà ta có pha lẫn chút sợ hãi.

Gương mặt Diệp Tri Thu cũng biến sắc. Y mới trở lại Biện Kinh được vài ngày, không hiểu rõ lắm tình hình trong cung. Nhưng thông qua vài câu nói vừa rồi, y cũng có thể hiểu ra, trong cung đang có người chết, cho nên Thái hậu gọi Khâu Minh Hào đến điều tra vụ án. Trong quá trình Khâu Minh Hào điều tra vụ án, thì trong cung lại chết thêm hai người nữa.

Kẻ nào có gan dám ra tay với người trong cung trong khi Khâu Minh Hào đang điều tra? Tại sao lại có người muốn giết cung nữ? Nguyên do là vì đâu?

Người chết chắc chắn không phải là chuyện hay ho, nhưng Khâu Minh Hào tuyệt đối không có chuyện sợ hãi vì có người chết, vậy ông ta sợ hãi điều gì? Thái hậu cũng là một người trầm tĩnh, cho dù là có cung nữ bị chết đi nữa, bà ta cũng đâu đến mức lo lắng như vậy.

Diệp Tri Thu và Quách Tuân đưa mắt nhìn nhau một cái, đều nhìn thấy nét kinh hãi nghi ngờ trong mắt nhau.

Tiếng sấm đã ngừng, nhưng mây đen vẫn che lấp đầy trời, hoàng cung vốn sơn son thiếp vàng là vậy, thế mà dưới bầu trời tối đen như mực này, lại trở nên mờ mịt ảm đạm. Mưa vẫn chưa rơi...

Cuối cùng, Lưu Thái hậu lại ngồi xuống, sau một lúc lâu mới nói:

- Khâu Minh Hào! Ta cho người tra án đã mấy ngày nay rồi, nhưng người lại nói với ta là không tra được gì sao?

Cái trán của Khâu Minh Hào ướt đầm, hóa ra là đã đổ mồ hôi:

- Thái hậu, thần đã dốc hết tâm sức. Xin thái hậu...cho thần thêm chút thời gian.

Lưu Thái hậu chậm rãi nói:

- Ta đã cho người không ít thời gian, bây giờ người có thể nói rõ sự việc với Diệp Bộ đầu được rồi.

Ai cũng hiểu được ý tứ của Lưu Thái hậu. Rõ ràng Lưu Thái hậu đã không còn tin tưởng đối với Khâu Minh Hào, xem ra bà muốn giao vụ án này cho Diệp Tri Thu xử lý.

Khâu Minh Hào nhìn về phía Diệp Tri Thu, trong mắt dường như có chút ghen tị, nhưng phần nhiều vẫn là băn khoăn. Gã do dự một chút, rốt cục mở miệng nói:

- Diệp Bộ đầu! Từ lúc người rời khỏi kinh thành, trong hoàng cung đột nhiên xảy ra việc dị thường. Đầu tiên là súc vật ở trong cung không hiểu sao lại chết rất nhiều, Thái hậu lệnh cho ta vào cung để điều tra chuyện này.

Quách Tuấn hơi nhíu mày, thầm nghĩ súc vật chết đâu thể coi là chuyện đại sự, vì sao Thái hậu lại muốn cho Khâu Minh Hào tự mình điều tra chuyện này?

Diệp Tri Thu cảm thấy hơi lạnh, lập tức nói:

- Vậy người có điều tra nơi cung cấp súc vật hay không?

Khâu Minh Hào nói:

- Đã điều tra. Số súc vật này vốn được mười sáu cửa hiệu lâu đời trong kinh thành cung cấp. Những cửa hiệu này mấy chục năm nay ngày nào cũng cung ứng những vật dụng cần thiết trong cung, chắc là không có vấn đề.

Diệp Tri Thu nhíu mày, nghĩ thầm nếu như dựa vào khả năng của Khâu Minh Hào, nói không có vấn đề thì có nghĩa là không có. Trầm ngâm một lát, Diệp Tri Thu nói:

- Vậy thì nên điều tra những người cho súc vật này ăn.

Khâu Minh Hào lắc đầu nói:

- Ta không có điều tra.

Diệp Tri Thu cảm thấy khó hiểu hỏi:

- Tại sao?

Y không hiểu vì sao Khâu Minh Hào lại bỏ qua một manh mối quan trọng như vậy để lần theo dấu vết.

Khâu Minh Hào nhanh chóng xóa tan nghi hoặc của Diệp Tri Thu:

- Bởi vì ta chưa kịp điều tra thì bọn họ đều đã chết hết.

Trong lòng của Diệp Tri Thu phát lạnh, sau một lúc lâu mới nói:

- Bao nhiêu người đã chết? Chết như thế nào?

Khâu Minh Hào nói:

- Đều chết hết, tổng cộng mười bảy người, đều là...

Gã tạm ngừng một chút nhưng ánh mắt không giấu được sự kinh hoàng:

- Đều là cười chết.

Quách Tuấn vốn trầm mặc, nghe vậy cũng kinh hãi nói:

- Cười chết? Người khám nghiệm tử thi có phát hiện gì không?

Một lúc lâu Khâu Minh Hào mới nói:

- Ta đã cho ba người khám nghiệm tử thi giỏi nhất ở phủ Khai Phong đến khám nghiệm tử thi, trong đó bao gồm cả việc kiểm tra xương. Bọn họ đưa cho ta một đáp án Rằng mười bảy người này có thể là bị trúng độc chết.

- Là vậy sao?

Đồng tử của Diệp Tri Thu co rút lại, trong lòng cũng bất an. Y biết người nghiệm thi của phủ Khai Phong tuy là làm công việc khám nghiệm tử thi, nhưng mặt khác về y thuật cũng không kém hơn Vương Duy Nhất. Nhất là việc kiểm tra xương, thậm chí chỉ từ một đoạn xương đã được chôn ba năm, bọn họ có thể phán đoán được người ấy bị trúng độc gì mà chết. Nhưng việc kiểm tra xương cũng không thể xác định chắc chắn là một người bị chết như thế nào!

Quách Tuân lại hỏi:

- Theo Khâu Bộ đầu đoán, những người này làm sao mà chết?

Sắc mặt của Khâu Minh Hào thay đổi, giọng nói trở nên khàn khàn:

- Ta... Ta không biết. Nhưng...

Gã muốn nói lại thôi. Quách Tuân vội hỏi:

- Nhưng mà cái gì?

Khâu Minh Hào nhìn về phía Thái hậu nói:

- Thần không dám nói.

Lưu Thái hậu ở phía sau rèm vẫn yên lặng lắng nghe, nhưng Quách Tuân có thể nghe được hơi thở của nàng có chút dồn dập, nửa như khấn trương, nửa như kinh hãi.

Rất lâu sau, Lưu Thái hậu mới nói:

- Người nói đi.

Khâu Minh Hào thở phào một cái:

- Ở quê hương của thần, cũng đã từng có người chết giống như vậy. Những người già ở quê hương của thần nói, chỉ có những người đã chết đi đầu thai bị u linh phong tỏa hồn phách mới có cái cười như vậy.

Còn chưa nói xong, Lưu Thái hậu đã phẫn nộ quát:

- Chớ nói bậy nói bạ! Người đường đường là một Bộ đầu của phủ Khai Phong, vậy mà lại nói ra những lời nói vô căn cứ như thế?

Khâu Minh Hào cúi đầu xuống, nói:

- Thần vốn không dám nói. Thái hậu, thần đã dốc hết toàn lực, nhưng vẫn không ngăn được những sự việc xảy ra trong cung.

Diệp Tri Thu hít vào một hơi thở lạnh, nghĩ tới điều gì đó liền hỏi:

- Khâu Bộ đầu, người nói là, trong cung vẫn còn có người chết sao?

Khâu Minh Hào hoảng sợ nói:

- Đúng vậy. Mười bảy người kia chết bất đắc kỳ tử trong một đêm, ta lập tức điều tra từ đồ ăn cho đến thức uống nhưng thật sự không ngờ được là ngay cả những người đầu bếp cũng đã chết. Tất cả đều cười mà chết. Bảy ngày sau đó, ta liền điều tra lai lịch, xuất thân của một số đầu bếp khác...

Thanh âm của gã lại bắt đầu run rẩy lên:

- Nhưng bất cứ người nào bị ta tra hỏi thì trong giây lát sẽ bị mất mạng. Ta vừa mới hỏi hai cung nữ, không ngờ là ta còn chưa rời đi, các nàng đã chết ngay tức khắc. Ta không biết tại sao lại như vậy, không có ai biết trước chuyện ta sẽ hỏi các nàng ấy.

Khâu Minh Hào cắn răng kể lại mà đầu đã đầy mồ hôi. Gã căn bản không thể giải thích. Ai cũng có thể thấy được gã đã đem hết khả năng của mình.

Không có ai biết Khâu Minh Hào sẽ hỏi đến ai, nhưng những người đó vẫn chết, bởi vậy chỉ có một khả năng, chỉ có quý mới biết! Nhưng việc như vậy không phải là càng không có khả năng sao?

Tiếng sấm lại vang lên kéo theo tia chớp lóe sáng giữa không trung, chiếu lên cung Trường Xuân lúc sáng lúc tối không chừng. Nhưng trong bầu trời đêm ẩm đậm kia vẫn không hề có lấy một giọt mưa.

Thời tiết quỷ dị, vụ án quỷ dị hơn nữa, cộng thêm vẻ mặt kinh hãi của Khâu Minh Hào, cho dù là Quách Tuân, Diệp Tri Thu cũng không khỏi phát run.

Chẳng lẽ là... Trên đời này thật sự có âm hồn quỷ phá, cướp lấy hồn phách của con người? Nếu không thì phải giải thích tình hình lúc này ở trong cung như thế nào?

Diệp Tri Thu nhìn về phía Quách Tuân, thấy Quách Tuân cũng nhìn sang. Trong mắt của hai người đều lộ vẻ khó hiểu, hiển nhiên cũng bị vụ án quỷ dị ở trong cung làm cho hoang mang.

Diệp Tri Thu lại nghĩ, bất cứ kẻ nào gây ra, chung quy cũng có lý do! Nhưng lần này súc vật chết đi, cung nhân cung nữ lần lượt bị mất mạng, hung thủ làm vậy là vì cái gì? Định mưu hại Thái hậu hoặc Thánh Thượng sao? Nếu làm như thế, chẳng phải là rút dây động rừng hay sao? Hơn nữa muốn giết những người này, khẳng định là hung thủ phải rất mạo hiểm cho thấy y có dã tâm rất cao.. Bản thân y là danh bộ cũng trải qua vô số chuyện kỳ kỳ cổ quái nhưng cũng không tin là có quỷ.

Hô hấp của Lưu Thái hậu hết sức dồn dập, rốt cục cũng lên tiếng:

- Được rồi, không nói nữa, sự việc chính là như vậy. Diệp Tri Thu, ngươi tạm thời gác lại các chuyện khác, toàn lực điều tra vụ án này.

Hơi do dự một chút, Lưu Thái hậu lại nói:

- Khâu Minh Hào, ngươi hỗ trợ Diệp Bộ đầu đi. Dù gì thì ngươi cũng tra xét đã lâu.

Khâu Minh Hào cúi đầu nói:

- Vâng.

Thanh âm của gã còn có chút run rẩy, mồ hôi trên trán vẫn chảy không ngừng, Diệp Tri Thu chợt cảm thấy có chút kỳ quái.

Diệp Tri Thu phá án không những bằng kiến thức sâu rộng, tỉ mỉ cẩn thận, mà còn bằng một thứ nghị lực cao nhất và một loại trực giác.

Vụ án này rất kỳ lạ, nhưng trong lòng của Diệp Tri Thu chỉ có hoang mang, nhưng không có sợ hãi. Y chỉ cảm thấy rằng, Khâu Minh Hào rất sợ hãi. Dù sao Khâu Minh Hào cũng là bộ đầu đứng đầu của phủ Khai Phong, giải quyết công việc rất thông thạo, vốn không nên sợ hãi như thế.

Không đợi nghĩ nhiều, Lưu Thái hậu đã nói:

- Các ngươi hãy tạm lui ra đi.

Khâu Minh Hào nói:

- Vâng.

Gã ngẩng đầu nhìn Diệp Tri Thu liếc mắt một cái rồi nói:

- Diệp Bộ đầu! Đi thôi. Ta dẫn ngươi đi xem một chút.

Diệp Tri Thu thấy trong mắt của Khâu Minh Hào, hình như có hàm ý lạ lùng, trong lòng hơi ngạc nhiên. Nhưng gã chỉ gật đầu rồi cùng với Khâu Minh Hào đi ra ngoài.

Chỉ có điều trước khi đi, Diệp Tri Thu nhìn thoáng qua Quách Tuân, đầy thâm ý.

Cung Trường Xuân lại chìm vào yên lặng, chỉ có những tia chớp liên tục lóe lên trên trời làm cho cung Trường Xuân lúc sáng lúc tối, bóng đen lay động.

Rốt cục Lưu Thái hậu lại nói:

- Ta đã hiểu, ta đã hiểu.

Bên trong cung Trường Xuân, ngoại trừ cung nữ, chỉ còn lại có hai người là Lý Tuân Úc và Quách Tuân, không ai nói, cũng không có ai hỏi.

Lưu Thái hậu trầm mặc một lát, hạ giọng nói:

- Quách Tuân, người ở lại trong cung của Thánh Thượng. Thật ra ngay lúc chờ ta tuyên triệu, người biết ta nhất định sẽ tìm người?

Quách Tuân chần chờ nói:

- Thần không dám khẳng định.

Lưu Thái hậu thở dài:

- Bất kể là người có khẳng định hay không, nhưng rốt cục người cũng đã đến đây. Người tìm ta có chuyện gì?

Quách Tuân lập tức nói:

- Thái hậu thánh minh, thần quả thật có việc khẩn tấu.

Lưu Thái hậu nói:

- Người muốn nói gì?

Quách Tuân nói:

- Nguyên Hạo phái Dạ Nguyệt chạy nhanh đến lăng Vĩnh Định tập kích, chuyện này... Thái hậu chắc đã biết rồi.

Lưu Thái hậu có chút mệt mỏi nói:

- Việc này quan hệ trọng đại, không thể dễ dàng mà kết luận.

Quách Tuân trầm giọng nói:

- Nhưng việc này quan hệ đến sự an nguy của Thái hậu.

Lưu Thái hậu cả kinh, thất thanh nói:

- Người nói cái gì?

Quách Tuân lấy ra tấu chương, tiến lên một bước. Lý Tuân Úc lập tức ngăn cản ở trước người của Thái hậu, quát:

- Người muốn làm gì?

Lưu Thái hậu thở dài, nói:

- Nếu như Quách Chỉ Huy ra tay, người có thể ngăn cản được sao? Dem tấu chương đưa đến đây đi.

Sắc mặt của Lý Tuân Úc trở nên ửng hồng, thuận tiện tiếp nhận tấu chương trên tay của Quách Tuân, đưa cho Lưu Thái hậu.

Quách Tuân lại nói:

- Tất cả mọi chuyện đều được trình bày ở bên trong tấu chương, mời Thái hậu xem rõ.

Lưu Thái hậu tiếp nhận tấu chương, lẩm bẩm nói:

- Ta đã nói, người đã sớm chuẩn bị. Bọn Địch Thanh kia vào cung tại sao lại gây nên việc này?

Quách Tuân nói:

- Thái hậu xem tấu chương, tự nhiên sẽ hiểu.

Lý Tuân Úc hừ lạnh một tiếng, biết Quách Tuân không nói nhiều là sợ việc này tiết lộ ra ngoài, Quách Tuân không tin Lý Tuân Úc hẳn! Nhưng có chuyện gì mà Quách Tuân lại giữ kín như bưng với Lý Tuân Úc hẳn như vậy? Lý Tuân Úc nghĩ đến đây thì cảm thấy thấp thòm.

Lưu Thái hậu mở ra tấu chương, chỉ mới nhìn, đã thất thanh nói:

- Điều này sao có thể?

Thái hậu ở phía sau rèm, người khác chỉ có thể nghe được thanh âm của bà, chỉ thấp thoáng nhìn thấy thân hình chứ không thấy được nét mặt của bà ta. Nhưng cho dù là vậy, Lý Tuân Úc cũng nghe được, trong lời nói của Lưu Thái hậu có chứa tức giận, không tin tưởng, còn kèm theo ý thất vọng không yên.

Lý Tuân Úc giật mình kinh hãi, thầm nghĩ tấu chương của Quách Tuân viết cái gì mà lại khiến cho Thái hậu thất thố như thế?

Bát vương gia cầu kiến.

Nghe nói như thế, bọn thị vệ yên tĩnh trở lại. Triệu Trinh chớp mắt, lập tức nói:

- Mời tiến đến.

Bát vương gia cũng vẫn sạch sẽ, triều phục chỉnh tề, tóc chải ngược cẩn thận tỉ mỉ. Lúc nhìn thấy Triệu Trinh, Bát vương gia đang định thi lễ thì được Triệu Trinh đi tới nâng dậy nói:

- Hoàng thúc không cần đa lễ, ngồi bên này.

Triệu Trinh lệnh cho Diêm Văn Ứng mang ngự tọa (ghế của vua) đặt cạnh bàn, cho Bát vương gia ngồi xuống bên cạnh.

Địch Thanh nhớ tới ân tình của Bát vương gia, không kìm nổi nhìn về phía ngài. Bát vương gia mắt nhìn thẳng, dường như cũng nhìn thấy Địch Thanh nhưng lại như không nhớ.

Triệu Trinh lên tiếng hỏi:

- Đêm khuya, hoàng thúc đến đây, không biết có chuyện gì hay không?

Trên bàn, rượu đã được bày ra, Bát vương gia cầm lấy chén rượu, cũng vẫn nho nhã lễ độ. Tuy nhiên ngón tay cái của lão thì đã ngâm vào trong chén rượu. Bọn thị vệ nhìn thấy, thầm nghĩ, Bát vương gia dù sao vẫn còn có chút tật xấu.

Bát vương gia cầm chén rượu sau một lúc lâu, lại để xuống, hạ giọng nói:

- Nghe nói Thánh Thượng bị sợ hãi, lại lo lắng. Nhưng thân thể thần nhiều ngày vẫn không tốt nên không tới được. Hôm nay tốt hơn một chút, nene thaanf mới tới gặp Thánh Thượng. Kính xin Thánh Thượng đừng trách.

Triệu Trinh cười nói:

- Hoàng thúc khách khí rồi! Trẫm chỉ có gặp chút việc nhỏ, hoàng thúc không cần lo lắng. Nhưng mà bệnh của hoàng thúc đã tốt hơn chưa?

Bát vương gia nói:

- Đã tốt hơn nhiều. Mấy cái vị thuốc này không thể dùng lâu.

Địch Thanh nghe vậy, cảm thấy trong lời nói của Bát vương gia có điều khác thường. Hết bệnh rồi, vì sao lại không muốn uống kéo dài thêm vài vị thuốc nữa? Lời nói của Bát vương gia như hơi ngược.

trong ánh mắt của Triệu Trinh lóe lên một tia sáng, sau một lúc lâu mới nói:

- Hoàng thúc đã uống những vị thuốc nào?

Ngón tay của Bát vương gia vẽ ngoằn ngoèo ở trên mặt bàn giống như vẽ bùa, trả lời:

- Đơn giản là Khương Hoạt, Thăng Đẳng.

Triệu Trinh nhìn chăm chăm vào cái tay kia của Bát vương gia, trong mắt đột nhiên xuất hiện sự hoảng sợ. Tay lão ta cầm chén rượu, hơi có chút run rẩy, mà ngay cả rượu tràn ra ngoài, cũng không phát hiện.

Địch Thanh lặng yên để ý, trong lòng thấy rất kỳ quái, rốt cục cảm thấy Bát vương gia hình như cũng không đơn giản. Suy cho cùng Bát vương gia này là điên thực, hay là giả điên? Đêm khuya lão tới nơi này chỉ là để thăm hỏi Triệu Trinh thôi sao?

Một tiếng sấm nổ vang lên, Địch Thanh cảm thấy căng thẳng. Chẳng biết tại sao, một nỗi sợ hãi dấy lên trong tâm hồn, khiến cho hắn run rẩy. Trong lòng của hắn bỗng dưng có điềm không may, nhưng là cái gì thì chính hắn cũng không rõ!

Thái hậu đang mất bình tĩnh thì có cung nhân đi vào nói:

- Khởi bẩm Thái hậu, Diệp Tri Thu, Khâu Minh Hào cầu kiến.

Lưu Thái hậu ngơ ngẩn, không hiểu vì sao hai người này quay lại nhanh như vậy? Cảm giác tấu chương ở trong tay trở nên nặng nề vô cùng, Lưu Thái hậu cất giọng khàn khàn:

- Để cho bọn họ tiến vào.

Khi Diệp Tri Thu vào cung, trên mặt mang theo vẻ khẩn trương. Không kịp thi lễ, y đã nói:

- Thái hậu! Giang Đức Minh đã chết rồi.

Mọi người nghe thấy vậy thì kinh hãi, Lưu Thái hậu cũng giật mình nói:

- Vì sao Đức Minh lại chết?

Thái giám ở trong cung không ít, nhưng thống lĩnh nội cung có ba nhân vật chủ yếu, Cung Phụng La Sùng Huân, Đô tri Dương Hoài Mẫn và Phó Đô tri Giang Đức Minh. Ba người này đều là tâm phúc của Thái hậu.

Trong mấy ngày nay, mặc dù súc vật, tạp dịch và cung nhân chết, nhưng đều là những người không quan trọng. Tuy nhiên thân phận của Giang Đức Minh không hề tầm thường, không ngờ y cũng đã chết?

Lưu Thái hậu đột nhiên nổi giận nói:

- Vậy người còn không đi điều tra hung thủ, tới đây làm cái gì?

Diệp Tri Thu vội nói:

- Thái hậu, trong cung bị cháy rồi.

Lưu Thái hậu không vui nói:

- Bị cháy thì phải đi chữa cháy, có sao lại kích động?

Diệp Tri Thu nói một cách nghiêm trọng:

- Thế lửa thật lớn, Bốn điện Hội Khánh, Thiên Hòa, Thừa Minh, Diên Khánh đều đã bị cháy, thế lửa sắp lan tới đây, xem ra sắp cháy tới Đế cung và Trường Xuân cung rồi. Nếu thần không đi ra ngoài thì cũng không biết có lửa lớn đến như thế này.

Quách Tuân cũng biến sắc, kêu lên thất thanh:

- Lửa cháy lớn như thế, tại sao bây giờ mới đến bẩm báo?

Lưu Thái hậu quát lớn:

- Nói bậy! Vậy không phải là toàn bộ trong cung đều bị cháy hết? La Sùng Huân ở đâu? Nếu thật sự có lửa cháy lớn như thế, vì sao La Sùng Huân không đến bẩm báo?

Phải biết rằng tuy bốn cung không phải là cung cấm, nhưng phân bố thưa thớt, cũng là trung tâm của các điện ở trong cung, nếu như bị cháy hết, chẳng phải là tai họa thật lớn sao.

Lưu Thái hậu và Quách Tuân nghi ngờ giống nhau, nhưng khi bà quát lớn, trong lòng cũng cảm thấy hoảng sợ, bà ta biết Diệp Tri Thu tính tình trầm ổn, làm sao có thể lấy chuyện như thế này ra để đùa?

Diệp Tri Thu nói:

- Thần đã hỏi sơ qua, biết được Quách Hoàng hậu ở trong hậu cung nổi giận, đốt màn che của tẩm cung. La Cung Phụng cho là việc nhỏ, cho người đi cứu hoả, còn dặn chớ có quấy nhiễu Thái hậu. Nhưng La Cung Phụng vừa đi không quay lại, lửa ở trong cung của Hoàng hậu chưa dập tắt, không ngờ các cung khác cũng lần lượt bị cháy. Trong lúc nhất thời cung nhân không dám tới báo, cho nên mới dẫn đến tình hình như hiện giờ.

Khâu Minh Hào bổ sung thêm một câu:

- Mới vừa rồi thần cùng với Diệp Bộ đầu phân công nhau điều tra tình hình hoả hoạn, có cung nhân nói, thấy có tia chớp bổ trúng cung điện, làm cho cung điện bị cháy.

Tấm màn vải bông nhiên bị vén lên, rốt cục Lưu Thái hậu cũng vọt ra, quát:

- Người nói cái gì, trời giáng tia chớp? Trời giáng... Trời giáng...

Lưu Thái hậu giật mình hoảng hốt, như bị tin tức này làm cho kinh hãi.

Mọi người ngơ ngẩn, trong mắt đều xuất hiện sự kinh hãi.

Trời giáng tia chớp, phá huỷ cung điện, hoặc là đốt cung điện, cũng không phải là chuyện lạ gì. Mọi người kinh hãi không phải việc này, mà là khuôn mặt hoảng sợ của Lưu Thái hậu. Dù là Quách Tuân cũng phải giật mình.

Gương mặt đó, thật sự quá mức già nua. Già nua giống như cổ thụ ngàn năm, nếp nhăn như khắc, làm cho người ta gần như khó mà tin được đây là một phụ nữ đã từng được Chân Tông yêu thích nhất.

Nhưng Quách Tuân biết, người này thực sự là Lưu Thái hậu, chỉ có điều sao Lưu Thái hậu lại già đến mức này. Bà ta vốn không tới mức già nua như thế, bà ta sống ở trong cung đã lâu, chăm sóc vô cùng tốt. Nghe người ta nói, Thái hậu vẫn luôn dùng sữa dê để rửa mặt, ăn bột phấn trân châu. Mặc dù Lưu Thái hậu đã sáu mươi, nhưng chắc chắn vẫn còn thướt tha, thế mà vì sao bà ta lại như thế?

Mọi người cúi đầu, không dám nhiều lời.

Lưu Thái hậu đã quên che dung nhan, ánh mắt hoàn toàn hoảng sợ, chỉ có điều miệng vẫn lầm rầm:

- Trời giáng... Trời giáng... Không có khả năng, tuyệt đối không thể nào. Ta không tin!

Người bên ngoài không thể hiểu Lưu Thái hậu nói cái gì, càng không rõ là vì sao bà ta lại hoảng sợ như thế.

Diệp Tri Thu vì chức trách, không thể không nói:

- Thái hậu, thể lửa tới cực nhanh, cung nhân không khống chế nổi nữa rồi. Thái hậu ở lại trong cung, chỉ sợ sẽ gặp nguy hiểm, xin Thái hậu nhanh chóng quyết định.

Quách Tuân mặc dù kinh sợ nhưng vẫn không loạn, đồng ý nói:

- Diệp Bộ đầu nói rất có lý. Thiết nghĩ vì sự an nguy của Thái hậu, kính xin Thái hậu di giá (rời đi). Thần dù bất tài, cũng nguyện đi theo bảo hộ Thái hậu.

Lưu Thái hậu rốt cục phục hồi tinh thần lại, nói:

- Trước tiên xuất cung xem thể lửa.

Đến khi đã ra khỏi cung, Lưu Thái hậu lại giật mình kinh hãi, chỉ thấy trong cung bốn phía đều đã bốc lửa. Ánh lửa đỏ rực cả bầu trời, khói xông lên ngùn ngụt. Bốn phía vọng đến những tiếng nổ tanh tách. Diệp Tri Thu nói đúng, thể lửa đã khó có thể kiểm soát.

Mặc dù Lưu Thái hậu có chút bối rối, nhưng rốt cục cũng trấn tĩnh lại, phân phó nói:

- Quách Tuân hộ giá! Những người còn lại trong cung đi theo, không được hoảng loạn,. Người vi phạm nhất định sẽ bị chém!

Thái hậu ra lệnh một tiếng, những cung nhân nghiêm chỉnh tuân theo. Thái hậu hơi trầm ngâm, lại nói:

- Diệp Tri Thu, người lấy thủ dụ (chỉ thị viết bằng tay) của ta, ra ngoài cung điều động hai đội cấm quân Hạ Tuyền, Cát Tông Thịnh vào cung. Đồng thời ra lệnh cho hai người Hạ Thủ Ân, Cát Hoài Mẫn mau chóng chờ ở đại nội.

Cát Hoài Mẫn là Đô Chỉ Huy Sứ cấm quân. Hạ Thủ Ân là cha của Hạ Tuyền, là Đô Chỉ Huy Sứ mã quân trong tam nha. Hai người này đều nắm binh quyền trong tay. Lưu Thái hậu ra lệnh bảo bọn họ tiến đến, hiển nhiên đã cực kỳ xem trọng đối với sự việc ở trong cung.

Thấy Diệp Tri Thu hơi chần chừ, Lý Tuân Úc đã vội la lên:

- Thái hậu! Quy định của tổ tiên, cấm quân không thể vào trong cung, chỉ sợ có biến.

Thái hậu phần nộ quát:

- Trong cung bị cháy, cũng không phải là do trời gây ra, chỉ sợ là có kẻ gian phóng hỏa. Hiện giờ trong cung nguy cơ trùng trùng, lẽ nào không thể để cho cấm quân vào hộ giá? Nhanh đi, nhanh đi.

Diệp Tri Thu cũng cảm thấy có điều kỳ quái, nhìn về phía Quách Tuân, thấy lão gật đầu liên tục rồi một cái, lĩnh lệnh chạy như bay.

Thái hậu nhìn về phía Quách Tuân nói:

- Quách Chỉ huy! Người cho rằng quyết định của ta có đúng không?

Quách Tuân nói:

- Thái hậu quyết định rất đúng, sự việc khẩn cấp, cần phải dùng thủ đoạn phi thường. Chậm thì sẽ phát sinh biến cố.

Lưu Thái hậu gật đầu, đang định nói cái gì đó thì giữa không trung lại giáng xuống một tia chớp trúng ngay đỉnh chóp của cung Trường Xuân. Chỉ nghe thấy tiếng nổ ầm ầm, cung Trường Xuân giờ đây giống như một tờ giấy mỏng, đột nhiên sụp xuống.

Uy lực của trời đất đúng là không thể ngờ được.

Nếu như lúc này Lưu Thái hậu không ra khỏi cung Trường Xuân, chỉ sợ cũng bị chôn ở trong đó. Mọi người thấy vậy thán kêu may mắn.

Lưu Thái hậu hô nhỏ một tiếng, thất thanh nói:

- Trời giáng thần hỏa, tám điện...

Bà ta đột nhiên im lặng, nhìn về phía Quách Tuân, trong mắt tràn đầy vẻ hoảng sợ.

Quách Tuân cực kỳ khó hiểu, không hiểu Lưu Thái hậu muốn nói gì. Lão tiến lên một bước, an ủi:

- Thái hậu! Có Quách Tuân ở đây, nhất định sẽ bảo vệ an toàn cho Thái hậu.

Lưu Thái hậu như không nghe thấy lời nói của Quách Tuân mà chỉ nhìn những tia chớp ở trên bầu trời liên tục đánh xuống, hồn bay phách lạc nói:

- Trời giáng thần hỏa... Trời giáng thần hỏa...

Bà ta không biết nói bao nhiêu lần. Nhưng những tiếng vang của sấm sét, mạnh mẽ kéo hồn phách của bà ta trở về. Lưu Thái hậu hồi phục tinh thần, lúc này mới lại nói:

- Lý Phò mã, người lập tức đi triệu tập cung nhân chữa cháy, không được chậm trễ. Nếu như nhìn thấy hai người La Sùng Huân, Dương Hoài Mẫn, bảo bọn họ nhanh chóng tới gặp ta.

Lý Tuân Úc nơm nớp lo sợ mà vâng vâng dạ dạ rồi hoảng sợ đi về phía nhà kho.

Lưu Thái hậu nhìn về phía Khâu Minh Hào nói:

- Khâu Bộ đầu! Trong cung có họa, có thể Thánh Thượng cũng gặp nguy hiểm. Người nhanh chóng tới bên cạnh Thánh Thượng hộ giá.

Khâu Minh Hào hơi chần chừ, nhưng vẫn ôm quyền nói:

- Quách chỉ huy! Trọng trách bảo vệ Thái hậu phải nhờ ngài rồi.

Thấy Quách Tuân gật đầu, Khâu Minh Hào cũng vội chạy đi.

Lưu Thái hậu nhìn Khâu Minh Hào khuất trong bóng đêm, trong lòng nghĩ, Khâu Minh Hào mặc dù không có khả năng phá án, nhưng cũng trung thành. Thấy phần lớn các cung nhân đều đã tập trung lại đây, Thái hậu nghĩ tới chuyện gì đó liền nói:

- Quách Tuân, đi theo ta tìm Thánh Thượng, ta... luôn không an tâm về hấn.

Quách Tuân mừng rỡ, y cũng một mực lo lắng về sự an toàn của Triệu Trinh nên khi nghe vậy lập tức nói:

- Tuân chỉ! Xin mời Thái hậu đi theo thần.

Y tới gặp Thái hậu, vì để tránh sự nghi ngờ, nên không mang theo vũ khí. Tới bây giờ xảy ra chuyện thần sắc của y vẫn bình ổn, tỉnh táo như thường.

Lưu Thái hậu bước lên kiệu, nhìn thấy Quách Tuân không chút hoang mang, âm thầm gật đầu.

Quách Tuân đi trước dẫn đường, phía sau là cổ kiệu của Thái hậu, phía sau nữa, là một đoàn cung nhân và cung nữ vội vội vàng vàng. Tiếng sấm cuộn cuộn, những tia chớp liên tục lóe lên nhưng kỳ quái nhất chính là trời cũng vẫn không có mưa.

Mọi người nhìn bầu trời mà trong lòng bàng hoàng. Mặc dù Quách Tuân cũng nhíu mày, nhưng vẫn điềm tĩnh như cũ. Mọi người lập tức bước về phía Đế cung, bước chân nối tiếp bước chân. Lúc này tiếng sấm lại vang, Quách Tuân đột nhiên cảnh giác, bất thành linh quay đầu nhìn lại.

Y chỉ thấy ở chỗ tường cao không xa, đột nhiên lộ ra một cái đầu, mang mặt nạ quỷ. Trong lòng Quách Tuân phát lạnh. Trong đêm tối kinh hồn như thế, cái đầu kia hiện ra, khó nói hết có bao nhiêu là tà ác khiếp người.

Cái đầu kia vừa mới hiện ra, chớp mắt một bàn tay đã giơ lên. Một âm thanh loong coong vang lên, rồi một tia sáng lạnh đã phóng tới cổ kiệu của Thái hậu. Tia sáng sắc bén với khí thế thật mạnh.

Quách Tuân hét vang, thân hình di động tung một chưởng đánh vào lan can của cổ kiệu. Các cung nhân khiêng kiệu vội vàng không kịp chuẩn bị, chỉ cảm thấy một lực mạnh mẽ đánh tới. Giữa tiếng kinh hô, toàn bộ đều tránh sang một bên. Chính nhờ như vậy khiến cho mũi tên kia bắn chệch, bay qua sát màn kiệu, trúng vào ngực một cung nữ.

Cung nữ kia kêu a một tiếng, ngã xuống. Quách Tuân toát mồ hôi lạnh, ngẩng đầu nhìn lại thì thấy chỗ tường cao, người thần bí đã biến mất. Quách Tuân vì bảo vệ Thái hậu, không thể đuổi theo, trong lòng nghiêm lạnh nghĩ đến, người ám sát là ai?

Có cung nhân còn không biết vì sao lại như vậy nhưng để bày tỏ lòng trung thành, đã tiến lên quát:

- Quách Tuân, người muốn tạo phản sao?

Lưu Thái hậu quát lên:

- Lui ra.

Mấy cung nhân nịnh bợ, ngượng ngùng lui ra. Có cung nữ sớm đỡ Thái hậu ra, trên mặt Thái hậu tuy có nghi ngờ, nhưng vẫn điềm tĩnh hỏi:

- Quách Tuân, sao lại thế này?

Quách Tuân bước nhanh tới nói lại chuyện vừa xảy ra, đồng thời cũng nhìn thấy mũi tên bắn chết cung nữ, âm thầm nhíu mày. Lưu Thái hậu không tin được vào chuyện vừa xảy ra, lẩm bẩm nói:

- Ở trong cung, chả lẽ có người nào muốn giết lão thân sao?

Trong lời nói của bà ta, đột nhiên lộ ra vẻ mỗi mảy. Quách Tuân không thể đáp, trong lòng thâm suy nghĩ, ai muốn giết Thái hậu? Giết Thái hậu để làm gì? Đột nhiên trong lòng y nghiêm lạnh, nhìn về hướng Đế cung. Ở phía Đế cung, lại cũng có ánh lửa bốc lên.

Thái hậu cũng nhìn về phía Đế cung, chậm rãi nói:

- Quách Tuân, người đi trước dẫn đường, chúng ta nhanh chân đến xem Thánh Thượng.

Quách Tuân gật đầu, thấy cổ kiệu đã hư hại, không thể ngồi được nữa. Lúc này cũng không rảnh để tìm cổ kiệu khác, nên y đơn giản bảo vệ ở bên cạnh của Thái hậu, bước về phía Đế cung.

Thái hậu bước đi tập tễnh. Quách Tuân thấy, vậy trong lòng có ý thông cảm. Thái hậu già rồi, già đến nỗi ngay cả đi đường cũng không còn dễ dàng nữa.

Cuối cùng mọi người cũng đã tới trước Đế cung. Lúc này, ngọn lửa ở Đế cung sớm đã ngút trời, Quách Tuân vẫn còn trấn tĩnh, thầm nghĩ có bọn người Dịch Thanh, Vương Khuê hộ giá, có lẽ Triệu Trinh sẽ không có chuyện gì.

Đột nhiên thấy Diêm Văn Ứng cùng với Bát vương gia tiến đến nghênh đón, Quách Tuân vội hỏi:

- Thánh Thượng đâu rồi?

Diêm Văn Ứng nhìn thấy Quách Tuân, Thái hậu thì vui mừng nói:

- Thánh Thượng thấy lửa cháy liền dẫn một đội thị vệ đi cứu Thái hậu rồi. Thần ở trong đây cùng với Bát vương gia chỉ huy chữa cháy.

Lưu Thái hậu nghe nói Triệu Trinh đi cứu mình, đột nhiên trong lòng nóng lên, sống mũi cay cay, nảy sinh xúc động. Bất kể là bà ta đối xử với Triệu Trinh như thế nào, Triệu Trinh đối với người làm mẹ như bà vẫn luôn luôn không thay đổi. Nhưng một mũi tên mới vừa rồi kia, là ai đã bắn? Khuôn mặt Lưu Thái hậu trầm xuống, nhìn về phía Bát vương gia.

Bát vương gia cũng không ngẩng đầu lên, chỉ nhìn mũi chân, nét mặt như có ý lo sợ.

Triệu Trinh đã đến trước cung Trường Xuân.

Khi Triệu Trinh nhận được tin tức trong cung bị cháy thì đang ngồi chờ ra nhìn chén rượu. Bát vương gia cũng ở đó nhìn chén rượu, dường như xem rượu thấy hứng thú hơn so với uống rượu.

Điện Hội Khánh bị cháy! Khi Triệu Trinh nghe tin tức như thế liền đứng lên, nhưng không kịp cho người đi tìm hiểu thêm, lại có cung nhân bấm báo, điện Thiên Hòa cháy, điện Thừa Minh cháy, điện Diên Khánh cháy!

Chỉ trong phút chốc, trong cung đã là một trận bị cháy to.

Triệu Trinh vẫn còn bình tĩnh, nhưng thấy điện Thiên Hòa đã sắp cháy tới Đế cung, điện Thừa Minh lại gần kề với cung Trường Xuân thì không còn giữ được bình tĩnh nữa, ra lệnh bọn thị vệ đi theo, vội vàng đi bảo vệ Lưu Thái hậu. Vốn y không thể tùy tiện dẫn binh đi gặp Thái hậu, chỉ sợ người khác sẽ nói y bất kính với mẫu hậu, nhưng trong tình huống như thế này, làm sao chú ý được nhiều như thế?

Lúc Triệu Trinh dẫn thị vệ đi đến cung Trường Xuân thì thấy cung điện đã sập, thấy lửa cháy quá mãnh liệt, trong cung cũng đã không còn một bóng người. Triệu Trinh không biết Lưu Thái hậu cũng vội vàng đi tìm mình, đúng lúc hai bên đã bỏ lỡ lẫn nhau.

Triệu Trinh không khỏi kinh ngạc, trong lúc nhất thời không biết xử trí như thế nào. Đang lúc trầm ngâm, thì từ xa có một thái giám chạy tới, Triệu Trinh nhìn thấy, vội la lên:

- Dương Hoài Mẫn, Thái hậu ở chỗ nào?

Dương Hoài Mẫn ướt đầm mồ hôi, nhìn thấy Triệu Trinh vui mừng nói:

- Khởi bẩm Thánh Thượng, trong cung cháy lớn Sau khi Thái hậu biết được, lo cho Thánh Thượng nên cùng với Quách chỉ huy đi tới Đế cung. Không ngờ Thánh Thượng lại tới đây nên không gặp được.

Triệu Trinh nghe Thái hậu quan tâm mình, trong lòng nóng lên, vội la lên:

- Vậy Thái hậu hiện giờ ở nơi nào?

Dương Hoài Mẫn nói:

- Thái hậu tìm không thấy Thánh Thượng, lúc này đã cùng với tiểu nương nương đi tới cung Diên Phúc rồi.

Trong cung Đại nương nương chính là Lưu Thái hậu, tiểu nương nương là Dương Thái hậu cũng là bà vú của Triệu Trinh. Lưu Thái hậu cầm quyền, Dương Thái hậu đối với mọi việc đều mặc kệ nhưng rất yêu thương Triệu Trinh.

Triệu Trinh nghe vậy, xúc động nói:

- May mà đại nương nương và tiểu nương nương đều bình an. Mau mau dẫn trẫm đi tìm hai người.

Dương Hoài Mẫn nói:

- Thần tuân chỉ.

Dứt lời, y liền dẫn Triệu Trinh và bọn thị vệ đi về phía cung Diên Phúc. Hướng đi cung Diên Phúc gần kề với Hoàng Nghi Môn, hiện giờ vẫn chưa bị lửa cháy lan đến.

Địch Thanh yên lặng đi theo sau Triệu Trinh, chẳng biết tại sao, trong lòng càng hẩn ngày càng bất an. Từ sau khi hẩn về hoàng cung, trong lòng luôn có cảm giác sợ hãi, cho dù là năm đó hẩn ở thung lũng Phi Long, Tào phủ, thậm chí là lúc ở lăng Vĩnh Định cũng không có lo sợ như vậy. Nhưng cụ thể là lo sợ cái gì thì hẩn cũng không biết rõ.

Cái sợ hãi này từ tận đáy lòng dâng lên, khiến cho mí mắt của hẩn giật giật không ngừng, thậm chí ngay cả tay cũng run lên. Trương Ngọc và Địch Thanh xưa nay có quan hệ tốt, nhìn thấy bàn tay của hẩn run rẩy, liền ân cần hỏi:

- Người không sao chứ?

Địch Thanh hít sâu một hơi, cố gắng làm cho mình trấn tĩnh lại, hỏi:

- Dương đô tri, vì sao người biết Thánh Thượng đang ở chỗ này?

Mặc dù hẩn chỉ thuận miệng hỏi, muốn làm phân tán sự khấn trương của chính bản thân mình nhưng Dương Hoài Mẫn đi trước dẫn đường, đột nhiên giật mình, trả lời:

- Do Thái hậu biết Thánh Thượng nhất định đi tới cung Trường Xuân, cho nên lệnh cho ta quay lại tìm.

Triệu Trinh hỏi:

- Thái hậu không có sao chứ?

Dương Hoài Mẫn nói:

- Không có việc gì, không có việc gì. Có Quách chỉ huy ở đó, ai có thể làm bị thương Thái hậu được?

Lúc này cung Diên Phúc đang ở trước mặt, cửa cung vẫn đóng chặt, phía trước không thấy cung nhân. Dương Hoài Mẫn nói:

- Đại nương nương, tiểu nương nương đều ở bên trong, Thánh Thượng! Thần đi cùng với Thánh Thượng vào.

Triệu Trinh gật đầu, bước đi trước, Vương Khuê đột nhiên cảm thấy có chút gì đó không đúng, quát:

- Vì sao trước cửa cung không có người canh gác?

Y cho rằng Lưu Thái hậu, Dương Thái hậu đều là những nhân vật cực kỳ quan trọng ở trong cung, cho dù trong cung bị cháy, nhất định cũng có một đoàn cung nhân, cung nữ đi theo, vì sao cung Diên Phúc này lại lặng yên giống như chết?

Đúng lúc này cửa cung kéo kẹt một tiếng, đã mở ra.

Dương Hoài Mẫn cười lớn nói:

- Đoàn người...

Còn chưa dứt lời, đột nhiên y kêu lên một tiếng thê lương:

- Là ta!

Địch Thanh quát:

- Thánh Thượng cẩn thận!

Hắn vọt tới lập tức đẩy ngã Triệu Trinh. Vương Khuê chỉ nghe được một tiếng vù vù, cảm thấy trước mắt hàn khí lạnh lạnh liền hú lên quái dị, từ từ ngã xuống.

Chỉ thấy từ cửa cung một loạt kinh nỏ bắn thẳng vào đám thị vệ, Dương Hoài Mẫn kêu thảm một tiếng, đã bị kinh nỏ bắn xuyên qua, ngã xuống đất chết đi.

Năng lực của bọn thị vệ đi theo hộ giá đều là không kém, nhưng lần này sự việc phát sinh đột ngột, tên nỏ phóng tới, có người nhào ra trước, có nguoiwf ngã xuống đất, còn có mấy người trốn tránh không kịp bị tên nỏ bắn trúng mà mất mạng.

Trương Ngọc may mắn tránh thoát, Lý Vũ Hanh lại vừa nhìn thấy phía trước có người cầm nỏ ngăn cản, nhưng dưới chân mềm nhũn, sợ đến hôn mê bất tỉnh.

Địch Thanh ôm lấy Triệu Trinh, không chút do dự lặn qua một bên, chỉ nghe được một âm thanh vù vù vang lên, tên nỏ mới vừa rơi xuống đất lại có tiếp một loạt tên khác bắn tới.

Vương Khuê đảo lộn một vòng, cũng đã tránh được loạt tên kia. Y vừa sợ vừa giận, thầm nghĩ với số lượng những tên nỏ này, người tới đúng là không ít Nhưng đây đang ở trong cung làm thế nào lại có người nào trà trộn vào được?Y Vừa mới nhào xuống đất lặn đến phía sau của cửa cung, không ngờ bên cạnh lại có một loạt mũi tên bắn tới, lại nghĩ tới lời nói của Dương Hoài Mẫn trước khi chết, chứng minh gã là đồng đảng của thích khách, thật sự đáng chết! Mà những người này vì để cần tập kích được Thánh Thượng, thậm chí ngay cả đồng bọn cũng giết chết, quả là lòng lang dạ sói.

Vương Khuê mặc dù suy nghĩ nhưng tay chân lại càng không chậm, khi ngã xuống đất đã rút đao cầm tay, dùng sức vung mạnh tới. Bên trong cung đã có mấy người vọt ra, muốn chạy tới chỗ Địch Thanh. Nhưng chúng không ngờ ở đâu bay tới một đao khiến cho một người tránh không kịp chỉ kịp kêu gào thê thảm, đã bị một đao chém xuyên ngực.

Bọn thích khách đều rung mình, lùi lại nửa bước. Vương Khuê ngẩng đầu lên, quát:

- Hộ giá!

Bọn thị vệ hô lên một tiếng, đã có mấy người đi tới giơ tay mà bắn tên. Vài tên thích khách chen chúc ở cửa, không kịp tránh né, toàn bộ đều bị tên nỏ bắn chết tại chỗ!

Bọn thích khách hô lên một tiếng, nhanh chóng tránh sang hai bên, lại thêm một loạt tên nỏ mở đường. Nhưng lần này bọn thị vệ lần này đã sớm phòng bị, nên nhảy lên cao hoặc nằm phục xuống mà tránh được.

Lúc này ở phía đầu tường vọng tới tiếng động, Vương Khuê liếc nhìn sang mà ớn lạnh. Chỉ thấy chỗ đầu tường đã xuất hiện hơn mười cái đầu người, những người đó thấy bọn thị vệ bị bức ở cửa cung, đều từ trên tường nhảy xuống, lao về phía bọn thị vệ.

Vương Khuê thấy thế địch quá mạnh, thấp giọng nói:

- Địch Thanh, Trương Ngọc, Vũ Anh, ba người các ngươi hộ tống Thánh Thượng đi tới Hoàng Nghi Môn, ta dẫn người chặn đứng bọn chúng.

Y không biết những người này làm thế nào trà trộn được vào trong cung, nhưng tất cả cấm quân trong đại nội cũng không thể đều làm phản, chỉ cần Địch Thanh đưa Thánh Thượng đi tìm cấm quân được rồi, đến lúc đó thích khách nhiều hay ít cũng không cần lo lắng.

Địch Thanh cũng sợ hãi, thấy Triệu Trinh không thể đứng dậy, hỏi:

- Thánh Thượng, người làm sao vậy?

Triệu Trinh nhịn đau nói:

- Chân không đi được.

Khi này Địch Thanh phi thân bổ nhào về phía trước, mặc dù giúp Triệu Trinh tránh được mũi tên, nhưng dù sao y cũng chưa từng luyện tập võ công, trong lúc hoảng loạn mà bị thương ở mắt cá chân.

Lúc này thích khách đã vọt tới trước mặt, bọn thị vệ phụ trách bảo vệ Thánh Thượng cũng không thể lui được nữa đành cản rằng mà vọt tới. Chỉ nghe bịch bịch, tiếng kêu rên thảm thiết vang lên bốn phía. Chỉ trong giây lát, ba người thị vệ, hơn mười thích khách đã ngã xuống, nhưng cửa cung lại mở, lại xuất hiện thêm một đội thích khách tới hơn vài chục người.

Vương Khuê quát lớn một tiếng, tiến lên về phía chính diện. Một người cầm trường thương, đâm tới một cái thẳng vào ngực của Vương Khuê. Nhưng thế tiến của Vương Khuê cũng không giảm, tay nhanh như chớp bắt được cán thương, dùng sức đâm một nhát, cán thương kia đâm ngược trở lại, xuyên qua ngực của người nọ.

Nhưng chỉ trong phút chốc, lại có hai cán trường thương, một đao một kiếm đánh tới. Bọn thích khách này dường như biết ở trong này Vương Khuê là người có bản lĩnh cao nhất, nên có bảy tám người votj về phía y.

Vương Khuê gặp mạnh càng mạnh, trường thương chặn lại, đã đập bay đao kiếm đột kích. Một cánh tay vung lên, trường thương trong tay bổ tới như sấm sét, đâm vào ngực của một tên thích khách, dư lực chưa hết, không ngờ lại còn xuyên qua một tên thích khách ở ngay phía sau.

Bọn thích khách tuy nhận được tử lệnh, lần này thề giết cho được Triệu Trinh, nhưng thấy Vương Khuê dũng mãnh như thế, cũng đành phải lùi lại một bước.

Ở cửa cung có một người nói:

- Ai giết được Vương Khuê, thưởng ngàn lượng hoàng kim!

Triệu Trinh ngẩn người khi nghe được thanh âm kia có phần quen thuộc. Nét mặt y không giấu được sự phần nộ.

Với trọng thưởng như vậy, tất nhiên sẽ có kẻ liều mạng. Đám thích khách tấn công lại mạnh mẽ như trước. Địch Thanh thấy thế địch như nước lũ, biết ngăn cản không nổi liền kéo Triệu Trinh rồi cõng ở trên lưng mà liều mạng chạy về phía Hoàng Nghi Môn.

Trương Ngọc, Vũ Anh cũng giết đỏ cả mắt, cùng với Địch Thanh sóng vai xông lên, chém bay hai thích khách.

Trong lúc Địch Thanh chạy vội đi, trong lòng cảm thấy có chút không ổn, nhưng chuyện quá khẩn cấp. Phía sau tiếng hô giết ngút trời, khiến cho hắn trong lúc nhất thời cũng không rảnh để nghĩ nhiều. Cũng may đám người Vương Khuê, Tang Dịch biết chuyện quá khẩn cấp, cùng với bọn thị vệ cản đường lại, vừa đánh vừa lui, kéo dài thời gian. Đám thích khách tuy nhiều tuy nhiên nhất thời đều bị bọn thị vệ chặn lại.

Địch Thanh đã đến dưới Hoàng Nghi Môn.

Cửa thành Hoàng Nghi Môn đóng chặt, trên đầu thành yên lặng như tờ, Địch Thanh ớn lạnh, đã biết không ổn. Hắn thầm nghĩ trong cung hiện giờ như dầu sôi lửa bỏng, cho dù người mù kẻ điếc cũng đều biết rằng trong cung có loạn tại sao trước cửa thành lại không có lấy một bóng người?

Địch Thanh buông Triệu Trinh, trên trán mồ hôi chảy xuống ròng ròng, trong lòng luôn cảm thấy hồi hộp bất an. Vũ Anh hét to nói:

- Người giữ cửa cung là ai? Còn không mau mở cửa ra, thánh giá đang ở đây !

Tiếng quát của y vừa dứt, đã có mấy người xuất hiện nơi đầu thành, một người cười nói:

- Có thật là Thánh Thượng không?

Triệu Trinh vừa thấy người ấy ở trên đầu thành, sắc mặt liền thay đổi. Trên đầu thành người cầm đầu không phải người nào khác, chính là tên thái giám Lưu Tông Đức ở trong triều!

Nơi này vốn không phải là nơi Lưu Tông Đức phải trông nom, nhưng hiện tại gã lại xuất hiện ở đây đã nói rõ có ý mưu phản. Triệu Trinh lập tức nghĩ đến, thích khách ở cung Diên Phúc, cũng có thể là nhằm dẫn

dự tới Hoàng Nghi Môn. Những người đó ám sát không thành thì chỉ cần đẩy y đến nơi này, tạo thành thế cùng nhau vây hãm.

Vũ Anh quát lên:

- Lưu Tòng Đức, còn không mau mở cửa cung?

Lưu Tòng Đức thở dài, không để ý tới Vũ Anh, nói với Triệu Trinh:

- Thánh Thượng, bên cạnh người sao lại dân theo loại đồ ngu như thế này. Nếu như ta có thể mở cửa cung thì đã mở từ lâu rồi. Người thấy có đúng không?

Vũ Anh quát lớn một tiếng, ý muốn xông lên đầu thành.

Lưu Tòng Đức vung tay lên, trên đầu thành hiện ra hơn mười cung tiễn thủ (người bắn cung), mỗi người đều giương cung lắp tên. Vũ Anh căng thẳng đưa Triệu Trinh liên tiếp lui về phía sau.

Lưu Tòng Đức cười ha hả nói :

- Chỉ dựa vào mấy người các người, mà muốn xông qua nơi này sao?

Triệu Trinh hết sức bình tĩnh, nói:

- Người không mở cửa cung, chẳng lẽ trăm không thể đi nơi khác sao?

Lưu Tòng Đức lặng lẽ cười:

- Các người đến nơi này, còn nghĩ là muốn đi chỗ khác sao? Sao các người lại không nhìn xem hai bên.

Triệu Trinh quay đầu trông sang, sắc mặt lại thay đổi, chỉ thấy từ trong bóng đêm chẳng biết lúc nào, đã xuất hiện hai đội cung tiễn thủ, ngăn chặn đường đi tới Thùy Củng Môn và Tập Anh Môn.

Một người từ trong bóng tối đi ra, cười ha hả nói :

- Triệu Trinh, người cũng có hôm nay sao?

Triệu Trinh thấy người kia đúng là Mã Quý Lương thì hận đến cắn chặt hàm răng, trầm giọng nói:

- Trăm đối đãi người không tệ. Bọn người dám ngang nhiên tạo phản, không sợ liên lụy đến cửu tộc sao?

Trong lòng của y mặc dù hận nhưng lại có chút kỳ quái, Mã Quý Lương và Lưu Tòng Đức sao có thể có lá gan như vậy để tạo phản, chẳng lẽ bọn họ được Thái hậu sai bảo? Nghĩ đến đây, sắc mặt của Triệu Trinh tái nhợt, cả người phát run.

Lưu Tòng Đức cười lạnh nói:

- Làm cũng đã làm, còn sợ cái gì hay sao? Kỳ thật người cũng không nên oán hận chúng ta đối phó người, nếu như người không dẫn theo cấm quân, có ý định đối phó với Thái hậu thì chúng ta cần gì phải đối phó với người như vậy? Triệu Trinh, nếu như người là người thông minh ..., hãy bó tay chịu trói, dâng ngọc tỷ cho Thái hậu, nếu như vẫn khăng khăng một mực..., vậy trước tiên ta sẽ giết người, sau đó sẽ lấy ngọc tỷ.

Vũ Anh đột nhiên nói:

- Các người làm như vậy, là do Thái hậu bày mưu tính kế?

Mã Quý Lương thần nhiên nói:

- Thái hậu đã sớm nghĩ, tuy nhiên vẫn còn nghĩ đến tình thân. Những người như chúng ta đây được Thái hậu ân đức, đương nhiên phải suy nghĩ cho Thái hậu, làm việc cho Thái hậu.

Triệu Trinh phẫn nộ nói:

- Không ngờ các người lại muốn hành thích vua, cũng không xem quân thần Đại Tổng ra gì? Nếu như các người thật sự giết được trăm, Thái hậu sẽ có thể đăng cơ sao? Chỉ sợ việc này lộ ra, tất cả các người đừng mong chết được toàn thân!

Mã Quý Lương cười ha hả:

- Giết người, ai biết là chúng ta giết? Hôm nay trong cung lửa cháy lộn xộn, thích khách lẫn vào, ám sát thiên tử. Bọn ta có công dẹp loạn, về sau vinh hoa phú quý chắc chắn hưởng không bao giờ hết.

Trương Ngọc múa ngang đao, quát:

- Mã Quý Lương, ngươi cho rằng chúng ta là người chết sao?

Mã Quý Lương thản nhiên cười:

- Các ngươi mặc dù không phải là người chết, tuy nhiên cũng không khác gì là người chết. Ta cũng không cần tự mình phải động thủ, chỉ cần bảo Địch Thanh giải quyết hai tên Điện tiền thị vệ các ngươi, cũng là thừa sức nha?

Toái Càn Khôn

53. Chương 27: Hồng Nhan (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 27: Hồng nhan (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Triệu Trinh, Trương Ngọc và Vũ Anh đều không thể tin được vào lỗ tai của mình, Trương Ngọc ngửa mặt lên trời cười to nói:

- Mã Quý Lương, ngươi điên rồi phải không, ngươi cho là Địch Thanh sẽ nghe lời ngươi chỉ bảo?

Tiếng cười của y đột nhiên ngừng lại, bởi vì y đã nhìn thấy khuôn mặt của Địch Thanh.

Sắc mặt của Địch Thanh xám trắng, toàn thân run rẩy giống như lá rụng trong gió.

Trương Ngọc khàn giọng nói:

- Địch Thanh... Ngươi... Làm sao vậy? Chẳng lẽ ngươi thật sự phản bội Thánh Thượng?

Y đã sớm phát hiện Địch Thanh hôm nay có chút khác lạ, nhưng lại chưa bao giờ nghĩ đến, Địch Thanh trung thành và tận tâm sẽ cùng bọn với Mã Quý Lương. Nhưng nếu như Địch Thanh không cùng bọn với Mã Quý Lương thì vì sao Mã Quý Lương lại nói như vậy?

Địch Thanh không nói, chậm rãi ngẩng đầu nhìn về phía Hoàng Nghi Môn giống như hồn bay phách lạc...

Ánh lửa đêm kia, gió lạnh, soi rọi không gian lạnh lẽo, thê lương.

Trên cửa thành sừng sững kia có một bóng trắng đứng thẳng.

Lạnh hơn lại chính là hai tâm hồn.

Địch Thanh run rẩy, tuyệt vọng kêu lên:

- Vũ Thường?

Rốt cuộc hắn đã biết được vì sao hôm nay mình luôn cảm thấy bất an, hoá ra Dương Vũ Thường người mà hắn ngày đêm luôn tưởng nhớ đã ở trong tay của đám người Lưu Tòng Đức! Hoá ra Vũ Thường đã ở trong cung!

Khi Địch Thanh từ lăng Vĩnh Định chạy về, chưa bao giờ nghĩ tới, sẽ gặp lại Dương Vũ Thường ở trong tình huống như thế này.

Dương Vũ Thường ở trên cửa thành, ngậy ngốc mà nhìn Địch Thanh với vẻ mặt buồn bã. Người yêu mà nàng ngày đêm tưởng nhớ đang ở dưới cửa thành, nhưng gần nhau trong gang tấc mà biển trời cách mặt!

Mã Quý Lương cười ha ha, đắc ý nói:

- Địch Thanh, người cũng biết, ân oán của ta và người cũng nên sớm chấm dứt rồi.

Địch Thanh bỗng nhiên xoay người, khàn giọng giận dữ hét:

- Người nào làm người đó chịu. Ân oán của ta và người, có liên quan gì đến Dương Vũ Thường?

đám người Triệu Trinh cảm thấy nặng nề. Mặc dù bọn họ không biết Dương Vũ Thường là ai, nhưng nhìn vẻ mặt của Địch Thanh, cũng biết hắn đối với người này rất quan trọng, thậm chí vượt qua tính mạng của bản thân. Triệu Trinh nhớ tới lúc ở trong cung có hỏi ý trung nhân của Địch Thanh. Khi đó lời nói của hắn tràn ngập sự thương yêu mà không khỏi trong lòng càng thấy lạnh hơn. Hiển nhiên, chuyện hôm nay, bọn Lưu Tòng Đức đã sắp đặt từ lâu, có chuẩn bị kĩ lưỡng.

Nhưng chỉ dựa vào hai người Mã, Lưu, đương nhiên khó có thể phát động cuộc tạo phản này. Người đứng phía sau màn rối cuộc là Lưu Thái Hậu, hay là một người nào khác?

Mã Quý Lương cười lạnh nói:

- Người sai lầm rồi, một người làm việc, thường thường phải liên lụy người khác, nếu không tại sao lại nói liên lụy đến cửu tộc? Năm đó người hại con ta cả đời tàn phế. Người nên nhớ rằng, thù này lão tử nhất định phải báo.

Một người ở bên cạnh của Mã Quý Lương phụ họa nói:

- Đúng vậy, khoản nợ thiếu thì luôn phải trả. Địch Thanh, người có nhận ra ta?

Địch Thanh nhìn phía người nợ, cắn răng nói:

- La Đức Chính, người có phải là người hay không?

Người nợ mỉm cười nói:

- Ta có phải là người hay không thì người không cần nhọc lòng quan tâm. Ta chỉ biết là, nếu như người không nghe lời chỉ bảo của chúng ta, người sẽ nhanh chóng thành quỷ.

Người ở bên cạnh Mã Quý Lương chính là La Đức Chính, cũng là nghĩa tử (con nuôi) của La Sùng Huân. Trong chốc lát Địch Thanh đã hiểu rõ, những người này đã có ý định đối phó hắn từ lâu. La Đức Chính biết hắn có tình ý với Dương Vũ Thường, nói cho Mã Quý Lương, còn Mã Quý Lương vẫn nhin mà không hành động, hôm nay mới dùng Dương Vũ Thường uy hiếp mình.

Địch Thanh vẫn còn quá mức ngây thơ. Còn những người này quả nhiên đã coi Địch Thanh như đại địch, nên mới nghĩ ra kế sách đặc biệt để đối phó với hắn.

Địch Thanh hít sâu một hơi, trán nổi lên gân xanh. Lập tức, Mã Quý Lương nói:

- Người dám đụng đến ta, bọn họ sẽ vất Dương Vũ Thường xuống. Ha ha, hướng chi... Người có bản lĩnh xông tows sao?

Hắn cách Địch Thanh một đoạn, bên người đều là cung tiễn thủ, chỉ cần Địch Thanh vừa động, loạn tiễn phóng tới mà Địch Thanh chắc chắn ngăn cản không nổi.

Mã Quý Lương chưa ra lệnh cho người bắn tên, chỉ là bởi vì nắm chắc thắng lợi trong tay, muốn tra tấn Địch Thanh cho thật tốt. Đứa con trai duy nhất của gã lại bị Địch Thanh đánh thành tàn phế. Nỗi căm hận này lão nhân nhin đã lâu, đương nhiên không chịu để cho Địch Thanh chết dễ dàng như vậy.

Cả người Địch Thanh cứng đờ, cả một sợi tóc cũng không dám động nửa phần, nhưng móng tay đều đã đâm vào thịt tới mức nhỏ ra máu, lên tiếng một cách căm hận:

- La Đức Chính, nghĩa phụ của người là La Sùng Huân tất nhiên cũng đã tham dự chuyện mưu phản tối nay, bằng không trong cung cũng không cháy nhanh như vậy! Phụ tử các người đều là tiểu nhân hèn hạ, không sợ trên đời có báo ứng sao?

La Đức Chính thở dài nói:

- Cái gì ta cũng sợ, nhưng lại không sợ có báo ứng.

Gã bỗng nhiên tiến lên, đá một cước vào bụng Địch Thanh. Lúc trước gã bị Địch Thanh trêu đùa, nhẫn nhịn cơn tức đã lâu rồi. Lần này có được cơ hội, làm sao có thể dễ dàng bỏ qua như vậy?

Địch Thanh đau đến khom lưng, nhưng cũng vẫn không trả đòn.

Lưu Tòng Đức ở trên cửa thành, Mã Quý Lương ở dưới cửa thành đều đặc ý mỉm cười, bọn họ biết đã nắm được đúng điểm yếu của Địch Thanh.

Trương Ngọc quát lên một tiếng, muốn tiến lên, đột nhiên Địch Thanh khê vươn tay, ngăn cản y, nói:

- Trương Ngọc, ta xin người một việc.

Trương Ngọc run giọng nói:

- Chuyện gì?

- Chuyện của ta, để ta tự mình giải quyết.

Địch Thanh nở nụ cười sâu thẳm:

- Nếu người là huynh đệ của ta, không cần giúp ta.

Trương Ngọc lớn tiếng nói:

- Nhưng người làm vậy có đáng giá không?

Y và Địch Thanh là huynh đệ đã nhiều năm, nên có thể nhận ra được dụng ý của hắn, trong lòng không khỏi run lên.

Địch Thanh hít vào một hơi, nhìn về phía Mã Quý Lương nói:

- Phải như thế nào người mới có thể thả Vũ Thường?

Mã Quý Lương đặc ý cười to:

- Địch Thanh, người cũng có ngày hôm nay sao? Muốn ta thả Dương Vũ Thường, rất đơn giản, trước tiên người bỏ đao xuống.

Địch Thanh không chút nghĩ ngợi, giơ tay cởi vỏ đao, ném trên mặt đất.

Mã Quý Lương lại nói:

- Được, đủ sảng khoái! Địch Thanh, chỉ cần người giết Trương Ngọc và Vũ Anh, trói Triệu Trinh lại, ta liền đáp ứng thỉnh cầu của người.

Trương Ngọc nắm chặt hai đấm, cắn chặt hàm răng. Vũ Anh không kìm nổi lùi lại sau một bước, chắn trước mặt của Triệu Trinh. Ánh mắt của Triệu Trinh chớp động, nhìn vào chỗ tối, nét mặt hết sức lo lắng.

Địch Thanh quay đầu lại ngấm nhìn, lắc đầu nói:

- Người có biết... Không thể được.

La Đức Chính cười ha hả:

- Thật sự không được sao?

Rồi hắn đột nhiên dựng thẳng khuỷu tay, cho một trỏ vào trên mặt của Địch Thanh. Khóe mắt Địch Thanh tưởng như nứt toác, máu tươi chảy xuống, lão đảo lui về phía sau hai bước. Đột nhiên hắn giơ tay, xoay cổ tay của La Đức Chính.

Mọi người cả kinh, Địch Thanh bắt ngược cánh tay của La Đức Chính, rút thanh đao đeo lưng của La Đức Chính, đặt trên cổ gã quát:

- Dừng tay!

Một chiêu này của hắn thật gọn gàng, nhân lúc La Đức Chính đang đắc ý, vội vàng không kịp chuẩn bị, đã bị Dịch Thanh nắm chặt.

Mặc dù Dịch Thanh không chế được La Đức Chính, nhưng vẫn hết sức lo lắng, nghiêng rằng nói:

- Mã Quý Lương, người thả Dương Vũ Thường, ta để lại La Đức Chính.

Tai họa sát nách, cung tiễn thủ đột nhiên kéo cung, cung cong lên kèn kẹt, sát khí đầy trời. Mã Quý Lương mỉm cười, xua tay ngăn không cho cung tiễn thủ bắn tên:

- Dịch Thanh, ta biết người sẽ không dễ dàng nhận thua. Nhưng người thấy, ta có đồng ý không?

Lòng của Dịch Thanh đang run rẩy, nhưng cố gắng bình tĩnh nói:

- La Đức Chính là nghĩa tử của La Sùng Huân, là người bên cạnh của Thái hậu, chẳng lẽ người chỉ vì một Dương Vũ Thường, mà đắc tội với La Sùng Huân sao?

Mã Quý Lương thần nhiên nói:

- Ta có thể cùng người đánh cuộc. Ta đếm tới ba, người giết La Đức Chính, sau đó người xem có hậu quả gì không.

Gã lạnh lùng cười, đã bắt đầu đếm:

- Một...

Không đợi đếm hết, Dịch Thanh đã cười thảm nói:

- Không cần đếm, người thắng.

Hắn cũng biết việc này quan hệ quá lớn, Mã Quý Lương sao có thể vì La Đức Chính mà bỏ lỡ việc tạo phản? Vừa rồi hắn như người rơi xuống nước, miễn cưỡng bắt lấy được một cọng rơm rạ, Mã Quý Lương có thể chẳng coi La Đức Chính vào đâu nhưng Dịch Thanh hắn làm sao dám lấy Dương Vũ Thường để đánh cuộc?

La Đức Chính nhìn ra chỗ lợi, quay ngược khuỷu tay đánh tới. Dịch Thanh không lòng dạ nào đánh tiếp khiến cho La Đức Chính dễ dàng giẫy ra sự trói buộc của Dịch Thanh, lại còn vung một quyền đánh vào trên mặt của Dịch Thanh.

Hai mắt Dịch Thanh tối sầm, loạng choạng hai cái, nhưng cũng chưa ngã xuống.

La Đức Chính đã đoạt lấy đao, lên tiếng cười nói:

- Dịch Thanh, trả đòn đi, sao người không trả đòn? Chẳng phải người vẫn rất kiêu ngạo sao?

Ánh mắt của gã lộ ra ý oán độc, trường đao giơ lên, từng chữ nói:

- Hôm nay ta sẽ không giết người, ta chỉ nghĩ sẽ chém tứ chi (tay chân) của người, sau đó mỗi ngày nhìn người...

Giọng điệu của gã tràn đầy ý đe dọa đáng sợ nhưng Dịch Thanh cũng vẫn không quan tâm.

Đêm tối lạnh lẽo, trong lòng của Dịch Thanh lạnh tựa như băng. Dù là hắn có lắm mưu nhiều kế, nhưng giờ phút này cũng chẳng có sức mà nghĩ. Cảm giác trên mặt hơi lạnh, Dịch Thanh ngẩng đầu nhìn lại, mới phát hiện ông trời rất cục cựa cũng xuất hiện vài giọt mưa lác đác, cũng giống như nước mắt ở trong lòng.

- Giết ta, thả nàng!

Dịch Thanh rớt cục lên tiếng, thanh âm mang theo sự tịch mịch. Trong lòng của hắn khẩn cầu trời xanh có mắt, thỏa mãn nguyện vọng cuối cùng này của hắn.

La Đức Chính bật cười ha hả:

- Giết người còn không phải đơn giản giống như giết một con chó sao...

Hắn vội vàng hạ đao xuống, ánh sáng phản chiếu sáng lấp lánh soi rọi lên khuôn mặt dữ tợn. Dịch Thanh bất động, thậm chí không dám quay đầu nhìn Dương Vũ Thường, nhưng trong lòng không ngừng kêu. “Vũ Thường, ta làm liên lụy tới nàng!”

Đột nhiên, trên cửa thành có tiếng ca vọng xuống:

Đại xa hạm hạm

Xuế y như thảm

Khỉ bắt nhĩ tư

Úy tử bất cảm.

(Bài Đại xa 1 (Xe quan đại phu 1) trong Kinh thi

Xe đại phu chạy rầm đường

Áo thêu ngũ sắc xanh đường lau non

Há không tưởng nhớ mỗi mòn

Sợ quan, chẳng dám dâm bôn theo chàng

Người dịch: Tạ Quang Phát

Âm thanh đó ở trong đêm đen như mực, như mang đến tia sáng xua tan mọi tịch mịch u ám, nhưng trong đó lại không nghe thấy có một chút gì đau thương. Vừa chợt nghe, chỉ nghĩ là giống như thiếu nữ đa tình, hát tình ca cho tình lang nghe, nhưng ai lại biết, trong trong tiếng réo rất thảm thiết, lại là một đường sinh tử?

Đa số mọi người ở đó đều không biết, không thể hiểu ý nghĩa. Bỗng nhiên Địch Thanh quay đầu trông sang, trong lòng nghĩ, Vũ Thường muốn nói cái gì? Chỉ có Địch Thanh mới biết được Dương Vũ Thường hát chính là “ Kinh Thi “. Trong mấy ngày này, hắn vẫn đọc Kinh Thi, nên đột nhiên nhớ ra bốn câu cuối trong bài Kinh Thi này là:

Cốc tắc dị thất

Tử tắc đồng huyết

Vị dư bất tín

Hữu như hạo nhật

(Bài Đại xa 3 (Xe quan đại phu 3) trong Kinh Thi

Sống thì chẳng đáng một nhà

Thác mong một huyết để mà gần nhau

Anh rằng: “Anh chẳng tin đâu!”

Em thề: “Trong trắng khác nào thái dương”.

Người dịch: Tạ Quang Phát

Đây vốn là một người con gái thề với trời, nói muốn cùng với phu quân đồng sinh cộng tử (cùng sống cùng chết với nhau). Địch Thanh nghĩ đến đây thì thầm nói: “Vũ Thường! Nếu như ta chết, có thể đổi lấy sự sống cho nàng, ta không có gì không dám. Nhưng, ta không cứu được nàng.”

Khi Lưu Tòng Đức nghe thấy bốn chữ “Úy tử bất cảm”, lại tưởng Dương Vũ Thường khiếp đảm, thúc giục Địch Thanh tự sát, khóe miệng nở nụ cười giễu cợt.

Tiếng ca ấy lại chuyển biến, trở nên như trời chiều mênh mông, mưa gió thê lương. Dương Vũ Thường rót cục rơi lệ, lệ rơi đầy mặt, cười buồn, hát rằng:

- Hồng nhan sát na đạn chỉ vô, thiên cổ doanh khuy thán ngọc phủ; ngô yêu tiểu ngọc phi tác yên, việt diêm tây thi hóa vi thổ...

Địch Thanh ngơ ngẩn một hồi, đột nhiên giật mình, đã hiểu được dụng ý của Dương Vũ Thường. Dương Vũ Thường nói cho hắn biết, kiếp người trong nháy mắt, hồng nhan dễ dàng chết đi, không cần thiết phải lưu

luyện chuyện sống chết. Đột nhiên trong lòng phát lạnh, hắn đã biết dụng ý sâu xa của Dương Vũ Thường liền hét lên:

- Vũ Thường, không cần!

Tiếng ca thê lương kia rung động đến tâm can, sầu triền miên vẫn từ phía đầu thành vọng đến:

- Thử khứ giáng hà thiên nhai lộ, thủy tín nhân gian biệt ly khổ; thiên ca bách vũ bất khả sở, tị trung tối ái nghệ thường vũ!

Dịch:

.....

Mới thăm nhân gian khổ biệt ly

Giữa ngàn loại ca múa

Lại yêu thích nhất khúc nghệ thường

Tiếng ca chưa dứt, một đoá hoa trắng đột nhiên nở rộ rồi từ trên cửa thành nhẹ nhàng rơi xuống.

Nhẹ nhàng như một giọt mưa.

Mọi người ngây người. Không ngờ Dương Vũ Thường đã thoát khỏi sự ràng buộc của người, từ trên cửa thành cao cao nhảy xuống!

Trái tim của Dịch Thanh tan nát, đau tới nát lòng mà gào lên:

- Không!

Rốt cục hắn cũng hiểu được ý tứ của Dương Vũ Thường, Dương Vũ Thường muốn dùng cái chết, đổi lấy sự sống cho Dịch Thanh. Tựa như Dịch Thanh là sự sống của nàng, thà rằng bản thân mình chết.

Nàng dùng tiếng ca biểu đạt nỗi tương tư cuối cùng của mình, mãi mãi không muốn xa rời. Tuy có vô hạn triền miên, nhưng nàng vẫn nhất quyết nhảy xuống đất. Nàng không nói thêm gì nữa, bởi vì nàng hiểu được, người mà không hiểu, nói ít hay nhiều cũng vô dụng. Người hiểu, chung quy sẽ hiểu. Tuy rằng nàng mềm yếu như một cánh hoa, nhưng lại quật cường giống như tre trúc, nàng yêu Dịch Thanh, còn hơn yêu cả bản thân mình, cũng giống như Dịch Thanh yêu nàng còn hơn chính bản thân hắn.

Suốt đời này không đổi thay! Tình yêu này không đổi thay!

Địch Thanh chạy về phía cửa thành, La Đức Chính thấy Dương Vũ Thường rơi xuống, hoảng sợ thất sắc, và cũng quên cản trở. Mã Quý Lương rung mình, cũng quên ra lệnh cho mọi người bắn tên, ngay cả Lưu Tông Đức ở trên đầu thành, cũng bị sự quyết liệt của Dương Vũ Thường làm cho giật mình, lui về sau một bước.

Mọi người nghe thấy tiếng ca uyển chuyển lại vừa mãnh liệt, nồng nàn mà lại thâm sâu, đều ứa nước mắt. Thấy Dương Vũ Thường lại vì Dịch Thanh nhảy xuống, cho dù là Triệu Trinh, thị vệ, hay bọn phản nghịch đều nhìn Dịch Thanh, chỉ mong hắn có thể đón được Dương Vũ Thường!

Trong một khắc này Dịch Thanh chạy như bay, hai mắt đắm lệ mơ hồ. Hắn lao về hướng bóng trắng đang rơi xuống, đồng thời cầu xin Bồ Tát ở trên cao mong có thể cứu được mạng của Dương Vũ Thường, Dịch Thanh hắn cho dù rơi xuống mười tám tầng địa ngục, trọn đời không được siêu sinh cũng cam tâm tình nguyện.

Nhưng sức người có hạn!

Khó khăn lắm Dịch Thanh mới chạy tới dưới thành thì bóng trắng xẹt qua như chớp. Dịch Thanh giơ tay bắt lấy nhưng chỉ chạm được một chút vật áo lạnh lẽo.

Một tiếng phịch vang lên. Dịch Thanh cũng tan nát, một tia chớp từ phía chân trời đột nhiên xẹt qua, xé tan bầu trời đêm u ám kia. Ngay sau đó, mưa lớn như trút nước, như nước mắt của trời xanh từ trên cao ập xuống.

Địch Thanh không chảy nước mắt, tròng mắt đỏ như nhuộm máu. Hắn chậm rãi quỳ xuống, giơ tay muốn chạm đến khuôn mặt nửa gần nửa xa kia. Lúc này, bàn tay của hắn run rẩy như chiếc lá rơi trong làn gió lạnh.

Hắn muốn khóc, nhưng không ra tiếng; hắn muốn hô, lại không thể nói được gì; hắn muốn giận, nhưng máu ở trong toàn thân giống như bị khô cạn. Trong lòng của hắn chỉ còn lại một nỗi bi thương vô tận không thể nào hiểu nổi! Cuồn cuộn cuồn cuộn, tràn ngập ở trong ngực!

Sấm sét vang dội trong không trung, tiếng sấm nối tiếp nhau chấn động lòng người, nhưng tâm trạng của Địch Thanh chỉ có tĩnh mịch. Gió nhẹ thổi qua, chợt thấy mí mắt của Dương Vũ Thường hơi cử động. Địch Thanh vội nhào tới, ôm chặt Dương Vũ Thường, nước nở nói:

- Vũ Thường, nàng tỉnh lại đi!

Lại một tia chớp giáng xuống, Dương Vũ Thường chậm rãi mở mắt, có chút gian nan, có phần thống khổ, nhìn thấy Địch Thanh khóc, rơi lệ nói:

- Địch... đại ca, ta đối với người không được... Sau này... không thể cùng người.

Một khắc này, nước mắt của Địch Thanh rơi như mưa, đau buồn nói:

- Là ta vô dụng, ta không cứu được nàng. Không... Ta mang nàng đi tìm thầy thuốc, tìm thầy thuốc tốt nhất.

Hắn thấy tuy khóe miệng Dương Vũ Thường tràn đầy huyết, nhưng còn có hô hấp, đột nhiên dâng lên hy vọng.

Dương Vũ Thường khó nhọc nói:

- Không... được... Rồi.

Thấy Địch Thanh lã chã rơi lệ, Dương Vũ Thường giơ tay muốn chạm đến khuôn mặt kia nhưng lại không thể được. Nàng chỉ cảm thấy thân thể càng ngày càng nặng, nhưng suy nghĩ lại càng thêm rõ ràng, Địch Thanh nắm lấy cánh tay thon của nàng, cõi lòng tan nát không nói gì.

Dương Vũ Thường đột nhiên mỉm cười,:

- Người trong lòng ta... Vốn là thiên hạ vô song (có một không hai)...Anh hùng cái thế (hơn người), làm sao có thể dễ... những người đó ... xem thường?

Nàng muốn nói là, nàng thà chết cũng không muốn thấy Địch Thanh chịu nhục. Mặc dù nhìn nàng giống như nhu nhược, nhưng nội tâm cứng rắn, hơn hẳn những người thường.

Miệng Địch Thanh há hốc, không thể nói được gì, nước mắt rơi từng giọt từng giọt rơi trên mặt của Dương Vũ Thường. Những nước mắt của hắn giống như những giọt máu.

Dương Vũ Thường nói:

- Đồng ý với ta... một sự... việc, được không?

Địch Thanh chỉ biết gật đầu:

- Trăm việc ngàn việc, chỉ cần nàng nói!

Dương Vũ Thường hạ giọng nói:

- Phải sống... thật tốt... để cho ta biết... ta sẽ không... nhìn lầm anh hùng của ta.

Tâm Địch Thanh như đao cắt, nhìn chăm chăm vào hai mắt của Dương Vũ Thường, thì thầm, cảm giác thanh âm của mình như rất xa xôi:

- Ta đồng ý với nàng!

Chân mày Dương Vũ Thường giãn ra, trên mặt đầy vẻ không muốn, thở dài:

- Đẹp quá ... mưa, đẹp quá... mưa, cho dù là lửa này mà... Cũng là tốt. Đáng tiếc... Địch đại ca, Vũ Thường được ở cùng với mẫu thân ... Lại không được ở cùng với huynh...

Thanh âm của nàng càng ngày càng thấp, càng ngày càng nặng nề, tuy là không muốn xa rời, nhưng rốt cục cũng nhỏ tới mức khó có thể nghe.

Cánh tay Địch Thanh trầm xuống, khàn giọng kêu:

- Vũ Thường!

Thanh âm kia xé rách màn mưa, vang như tiếng sấm, trong đó xen lẫn nỗi thương tâm vô hạn. Giống như một con dã thú bị thương, trước khi chết phát ra tiếng rống giận tuyệt vọng cùng đau thương ...

Rốt cuộc Trương Ngọc kềm nén không được, phi thân lên, một đao bổ tới Mã Quý Lương!

Mã Quý Lương lập tức nói:

- Bắn tên!

Nghe thấy tiếng gào thét của Địch Thanh, Mã Quý Lương đột nhiên cảm thấy, hết thảy không phải đều nắm được trong tay giống như trong tưởng tượng. Trong lòng y phát lạnh, thầm nghĩ cần phải sớm giải quyết chuyện ở nơi đây.

Trường tiễn (mũi tên dài) như mưa bắn ra nhưng đà lao tới của Trương Ngọc vẫn không giảm. Gã vung thanh đao đánh bay trường tiễn trước mặt, vọt tới trước người của Mã Quý Lương. Nhưng chân vừa mới rơi xuống đất, ba thanh trường thương đã đâm tới trước ngực. Trương Ngọc vung đao chém tới, tiếng leng keng vang lên, trường thương bị đẩy ra, nhưng lại có thêm mấy người ngăn ở trước mặt của y.

Mã Quý Lương nhanh chóng thối lui, cất tiếng cười ha ha, che dấu sự bất an ở trong lòng:

- Người muốn giết ta thì luyện thêm vài thập niên (vài chục năm) công phu nữa đi.

Trương Ngọc vừa vội vừa giận, mặc dù giết được một người, nhưng đã lại bị vây lấy muốn xông ra cũng khó khăn, chớ đừng nói chi là giết Mã Quý Lương!

Vũ Anh bảo vệ ở bên cạnh Triệu Trinh, cầm trường kiếm trong tay, gạt đỡ mưa tên. Bản lãnh của y tuy không kém, nhưng trường tiễn hết tốp này rồi đến tốp khác, đến khi đợt mưa tên thứ ba bắn tới, Vũ Anh tránh né không kịp, đã bị một mũi tên bắn trúng đầu vai.

Vũ Anh hừ cũng không hừ, kiếm chuyển qua tay trái, liều mạng ngăn cản.

Trái tim Triệu Trinh băng giá, lại càng cảm kích, đột nhiên nói:

- Vũ Anh, người hãy chạy trốn đi, trẫm không trách người.

Trong mấy ngày qua, hộ vệ cùng thị vệ của hắn hết tốp này đến tốp khác, chết rất. Trong lòng của Triệu Trinh không nở, biết đã không thể may mắn thoát khỏi nên không thể để Vũ Anh lại chết ở chỗ này. Y cũng biết, người mà Mã Quý Lương đối phó chính là y. Nếu không vì hộ giá vẫn còn có một phần cơ hội sống.

Vũ Anh cắn răng nói:

- Thần được Thánh Thượng đề bạt, không dám phụ lòng. Nếu hộ giá vô năng (không thể bảo vệ được), vậy cùng nhau chết đi.

Triệu Trinh thầm nghĩ mặc dù mình đã tận lực hết sức nhưng người tính không bằng trời tính, trong lòng đau xót, không muốn bị phản nghịch xem nhẹ, ngược lại cười nói:

- Tốt lắm, cùng nhau chết đi.

Y định bước tới đón lấy trường tiễn, chỉ hy vọng chết sớm, cũng có thể an tâm.

Không ngờ từ xa bỗng dưng phát ra một tiếng gầm rống, giống như tiếng quỷ khóc:

- Tốt lắm, vậy cả lũ cùng chết đi!

Thanh âm kia giữa đêm khuya khoắt không nói hết được nỗi oán giận bị thương. Mọi người nghe thấy, trong lòng đều rét run, trên tay hơi chậm lại, nhìn về nơi có âm thanh phát ra.

Chỉ thấy Dịch Thanh rốt cục đứng lên, thân lương chịu đựng trong một cơn mưa dài, khuôn mặt vốn tuấn mỹ giờ đã vụn vỡ, mí mắt không ngừng run run, hai má của hắn cùng lúc co giật.

Trong cơn mưa, khuôn mặt của Dịch Thanh cũng bắt đầu co giật. Nhưng trong đêm tối không thể thấy hết được ý dữ tợn. Hắn đứng ở đó, mặc cho mưa đổ ập xuống đất đánh vào người, cúi đầu liếc nhìn Dương Vũ Thường một cái, nói:

- Vũ Thường, hôm nay nàng hãy nhìn, Dịch Thanh vốn là một thiên hạ vô song, anh hùng cái thế!

Hắn ngửa mặt lên trời thét dài, thân hình đột nhiên di chuyển, vọt tới trước mặt của La Đức Chính.

Mọi người đều run sợ, gần như không dám tin vào hai mắt của mình.

Mới vừa rồi Dịch Thanh đi cứu Dương Vũ Thường, chạy mặc dù mau, nhưng vẫn còn thấy bóng dáng mà nhìn theo, nhưng giờ phút này Dịch Thanh vừa động, giống như một làn sương mỏng, mờ ảo vô tung.

Trái tim của La Đức Chính đã phát lạnh, rút đao chém đồng thời lách mình thối lui. Nhưng đao mới vừa giơ lên đã gãy, chân mới lui về phía sau, chân gãy.

La Đức Chính thậm chí không nhìn thấy Dịch Thanh ra tay như thế nào, đã bị Dịch Thanh đánh gãy đao, đá gãy hai chân. Gã vừa mới kêu lên thảm thiết, liền giống như gà bị chặt đứt cổ. Tiếng kêu thảm thiết kia đột ngột ngừng bật, cũng vì Dịch Thanh khẽ vươn tay, vặn gãy cổ của La Đức Chính!

Đám phản quân kinh ngạc đến mức ngây người, Triệu Trinh vừa mừng vừa sợ, Trương Ngọc không thể tin vào mắt mình. Mã Quý Lương thì kinh sợ tới mức cả người run lên cầm cập.

Dịch Thanh không còn là người nữa. Thử hỏi trên đời này, lại có người nào có thân thủ quý dị, nhanh đến như vậy? Dịch Thanh giết La Đức Chính rồi trong giây lát đã lao thẳng về phía Mã Quý Lương!

Mã Quý Lương khiếp sợ gào to:

- Cứu ta!

Trên đầu thành, Lưu Tông Đức thấy tình thế không tốt, lớn tiếng quát:

- Bắt tên!

Bọn phản quân ở dưới thành mới tỉnh ngộ, bỏ qua Trương Ngọc, giương cung cài tên, nhắm về phía Dịch Thanh đang vọt tới. Trường tiễn như châu chấu, từ trên không trung rung động vù vù. Giữa lúc bọn chúng vội vã, mặc dù bắn không đồng đều, nhưng trong phút chốc, đã có hơn mười mũi trường tiễn bắn ra. Nhưng không ngờ Dịch Thanh chỉ vung tay lên, đều đã bắt được các mũi trường tiễn trước mặt, còn mấy mũi trường tiễn khác như cá lọt lưới, nhưng đã không thể gây thương tổn cho Dịch Thanh.

Cung tiễn thủ giật mình khiếp đảm, thầm nghĩ người này tay không bắt lấy phi tiễn mà không thốt nổi nên lời. Trước đây bọn chúng chưa từng nghe nói tới, Dịch Thanh lại lợi hại đến như vậy?

Không đợi cung tiễn thủ lại giương cung, Dịch Thanh đã vọt tới bên cạnh Mã Quý Lương, cánh tay vung lên, hơn mười mũi trường tiễn đều đâm vào trong bụng của Mã Quý Lương.

Mã Quý Lương lui lại không kịp, chỉ cảm thấy bụng đau nhức, cúi đầu nhìn lại, nhìn thấy máu tươi đầm đìa, một đám trường tiễn vào bụng. Nhưng y vẫn không thể tin được vào sự thật trước mắt.

Đôi tròng mắt của Dịch Thanh đã lơ lơ như chết, nhìn chăm chăm vào Mã Quý Lương, nói từng chữ một:

- Kẻ nào hại chết Vũ Thường, toàn bộ đều phải chết!

Cả người Mã Quý Lương phát run, nhưng không kịp mở miệng, cánh tay của Dịch Thanh lại kéo, rút hết hơn mười mũi tên lại. Mã Quý Lương hét lên một tiếng long trời lở đất, chỉ cảm thấy khí lực toàn thân cùng với ruột, máu tươi cùng nhau phun ra ngoài, cả người mềm oặt ngã xuống đất.

Dịch Thanh ra tay thật sự quá nhanh, nhanh đến mức phản quân thậm chí phản ứng không kịp nữa. Có hai người không biết sống chết mà xông lại định cứu Mã Quý Lương, một người ra sức bổ nhào về phía trước,

ôm lấy hai chân của Dịch Thanh, một người khác vùng trường thương nhanh chóng định đâm, nhưng khi thấy thủ đoạn giết người của Dịch Thanh ngoan độc như vậy, trong lúc nhất thời đứng dờ ra tại chỗ.

Dịch Thanh quát một tiếng, âm thanh chấn động tận trời. Hai chân giãy nhẹ ra, đá vào ngực của người đang đánh tới, người nọ kêu thảm một tiếng, ngực đã bị lún vào trong, máu tươi phun ra dữ dội, cả người bay ra thật xa. Khi rơi xuống đất, y chỉ lún hai vòng mà nằm im không còn một tiếng động. Người cầm thương kia bị một tiếng quát kinh hãi làm cho vỡ mặt, lắc lư hai cái, ngã xuống giữa mặt lên trời, bị Dịch Thanh hù cho chết tươi.

Đám cung tiễn thủ còn lại mặc dù tiến đã ở đây cung, nhìn thấy tình hình như thế, quên luôn cả bắn ra.

Cánh tay của Dịch Thanh vùng lên, trường tiễn trong tay bay ra theo hình quạt, rung động trong không trung vù vù, so với cung bắn còn muốn mạnh hơn. Một ít phản quân trốn tránh không kịp, bị trúng tên ngã ra đất, những người còn lại hô một tiếng, bỏ chạy. Bọn họ không sợ tạo phản, nhưng khi thấy Dịch Thanh cả người đằng đằng sát khí, đánh đâu thắng đó; không gì cản nổi, cũng khiếp đảm kinh hồn, không dám chiến đấu nữa.

Lúc này bên cạnh hai người Vũ Anh, Trương Ngọc đã không còn kẻ địch, bảo hộ ở trước người Triệu Trinh. Cả hai thấy Dịch Thanh đột nhiên uy vũ như vậy, hơi giật mình, còn có chút kính sợ.

Ở đầu thành Lưu Tông Đức thấy Mã Quý Lương chết thảm, đã đỏ cả tròng mắt, quát:

- Đi xuống giết Dịch Thanh, ai giết được Dịch Thanh, tiền thưởng ngàn lượng!

Trọng thưởng như vậy, lại không có người có gan.

Lưu Tông Đức còn muốn hô nữa, đột nhiên ngậm miệng, cả người rét run.

Trong mưa to, Dịch Thanh chậm rãi xoay người lại, nhìn về phía cửa thành, ánh mắt lạnh lẽo. Lưu Tông Đức cảm cổ họng, mặc dù cảm thấy khoảng cách rất xa, nhưng ánh mắt của Dịch Thanh lại như đao dĩa sát, khiến y không rét mà run.

Dịch Thanh vẫn đang run rẩy, đột nhiên mỉm cười giễu cợt, nhưng tiếng cười kia so với khóc còn bị thương hơn gấp trăm lần. Hắn hơi cúi người, nhặt hai thanh đao, điểm nhẹ chân rồi lao về phía cửa thành.

Trong mắt của Dịch Thanh chỉ có Lưu Tông Đức, trong lòng chỉ có một suy nghĩ, giết Lưu Tông Đức, phải giết Lưu Tông Đức!

Lưu Tông Đức nhìn thấy, trong lòng phát lạnh, quát:

- Bảo vệ thành! Bằng không một người cũng không thể sống!

Y nếu nói là bảo vệ mình, bọn phản quân này sẽ nhanh chóng giải tán ngay lập tức, nhưng khi phản quân nghe thấy một người cũng không thể sống thì đều trở nên nghiêm túc.

Bọn phản quân ai cũng biết, Dịch Thanh đau lòng vì cái chết của Dương Vũ Thường, gặp người liên giết, cửa thành này nhất định không thể để cho hắn xông lên.

Tình thế đảo ngược, mọi người từ tập giá (tập kích vua) chuyển thành tự bảo vệ mạng của mình, lớn tiếng hò hét. Lập tức có cung tiễn thủ chặn lại đường đi lên thành, có bảy tám người khác đứng so le với nhau, hoặc cầm thương, hoặc cầm đao, canh giữ lối đi chính lên trên lầu thành, chỉ chờ Dịch Thanh chui lên, đao kiếm đồng thời chém, trường tiễn trút xuống, nhất định chặn lại Dịch Thanh dưới lầu.

Ngờ đâu Dịch Thanh chạy vội tới dưới tường thành, nhưng lại không theo chính đạo, mà ra sức nhảy, từ từ bay lên, theo một bên tường thành.

Nhưng tường thành lại cao tới mấy trượng, lẽ nào hắn có thể nhảy lên được? Mắt thấy hắn sắp rơi, Dịch Thanh lại giơ tay cầm thẳng đơn đao ở trong tay trái vào bên trong tường thành cứng rắn.

Tường thành Hoàng Nghi Môn này được làm từ đá, đơn đao trong tay của Dịch Thanh cũng không phải là bảo đao, nhưng một đao kia lại đâm vào tường thành giống như cắt đậu hủ.

Mọi người ở trên hay dưới thành đều nghẹn họng nhìn trân trân, khó tin được trong thiên hạ lại có người thân võ đến như thế.

Địch Thanh một đao đâm trúng tường thành, dựa thể bay lên, người nhẹ như yến (chim yến). Thì ra Dương Vũ Thường đã chết, trong lòng của Địch Thanh đau thương vô hạn, nhưng chẳng biết tại sao, hai con cự long từ lâu đã biến mất kia bỗng đứng lại xuất hiện, trở về trong óc, cuộn cuộn không ngừng. Địch Thanh mượn thể bay lượn của cự long, chỉ cảm thấy toàn thân tinh lực tràn đầy, còn mạnh hơn so với khi ở Tào phủ. Sự cảm hận trong lòng như điên, mặc dù ý chí tỉnh táo, nhưng toàn thân như không chịu sự khống chế của bản thân nữa.

Hắn mượn lực mà lên, nhưng cách tường thành còn có mấy xích, mắt thấy sắp phải rơi xuống, đơn đao trong tay phải ra sức chém tới. Một đao chém vào tường thành khiến cho đơn đao bị gãy. Thân mình của Địch Thanh hơi ngừng, vứt bỏ đơn đao, lại mượn lực, xoay người nhảy vào tường thành, đứng ở trước mặt của Lưu Tòng Đức.

Lưu Tòng Đức sợ tới mức đá ra quần. Y cho là chỉ cần bảo vệ được đường lên thành, Địch Thanh mặc dù dùng mãnh tới mấy, nhưng cũng không thể giết được y. Chỉ cần kiên trì đợi viện quân đến, còn chưa biết ai chết về tay ai. Làm sao y có thể ngờ được viện quân chưa tới, Địch Thanh đã như thần binh từ trên trời giáng xuống, đã ở ngay trước mắt y. Lưu Tòng Đức chết lặng, không thể động đậy. Đám phản quân la hét ồn ào, chạy vội về phía dưới thành, đâu còn nghĩ tới sự sống chết của Lưu Tòng Đức nữa?

Địch Thanh khẽ vươn tay, tóm lấy cổ của Lưu Tòng Đức. Thấy cái chết ở ngay trước mắt, Lưu Tòng Đức vội kêu lên:

- Đừng giết ta!

Địch Thanh buồn bã lạnh nhạt nhìn Lưu Tòng Đức:

- Không giết người? Cho ta một lí do?

Lưu Tòng Đức gấp đến độ đầu đầy mồ hôi, kêu lên:

- Chủ mưu tạo phản không phải ta!

Địch Thanh buồn bã cười:

- Là người hay không phải người, Vũ Thường rốt cuộc cũng đã chết. Người làm cho nàng sống lại, ta sẽ tạm tha cho người.

Lưu Tòng Đức run giọng nói:

- Người chết làm sao có thể sống lại?

Hai tròng mắt của Địch Thanh tràn đầy vẻ oán độc, âm trầm nói:

- Vậy người đành phải chết rồi.

Cánh tay của hắn khẽ động, định ném Lưu Tòng Đức xuống dưới thành, chợt nghe từ dưới cửa thành có người gọi to:

- Địch Thanh, dừng tay!

Địch Thanh lạnh lùng nhìn lại, thấy người vừa hô chính là Lưu Thái Hậu!

Chẳng biết từ lúc nào, Lưu Thái Hậu đã đến trước cửa Hoàng Nghi Môn.

Địch Thanh nắm cổ Lưu Tòng Đức, nhìn Lưu Thái Hậu, thần sắc dờ dẩn. Lưu Thái Hậu quay đầu nói với Quách Tuân:

- Quách Tuân, hãy bảo Địch Thanh dừng tay.

Hoá ra Lưu Thái Hậu ở Đế cung, mãi không thấy Triệu Trinh quay lại, cảm thấy lo lắng. Lúc này có thị vệ giấu mình xuất hiện, chạy đến báo cho biết Triệu Trinh ở chỗ Hoàng Nghi Môn đang tìm đường thoát thân. Quách Tuân nổi giận còn Lưu Thái Hậu càng cuồng hơn. Đúng lúc thấy Diệp Tri Thu đã dẫn cấm quân ở ngoài cung tìm đến, mọi người mới đến trước cửa Hoàng Nghi Môn thì thấy Địch Thanh bay lên đầu tường mà không khỏi hoảng sợ.

Lưu Thái Hậu thấy Dịch Thanh muốn giết Lưu Tông Đức, cuống quýt ngăn lại. Lưu Tông Đức là huynh trưởng của Lưu Thái Hậu, con trai của Lưu Mỹ. Lưu Mỹ chết sớm, Lưu Thái Hậu từ sau khi nắm quyền, đối với hậu nhân của Lưu Mỹ cực kỳ yêu thương, đâu có lý nào lại trơ mắt nhìn Dịch Thanh giết Lưu Tông Đức?

Quách Tuân đã thấy rõ hết thấy mọi việc, cả người cũng run rẩy dữ dội. Hai nắm tay của y nắm chặt, trong mắt tràn ngập sự bi thương nhưng không hề nói tiếng nào.

Lưu Thái Hậu cả giận nói:

- Quách Tuân! Người không nghe lời ta nói sao?

Quách Tuân vẫn không nói, phía sau Lưu Thái Hậu chợt có một người gọi to:

- Dịch Thanh! Người thả Lưu Tông Đức, mọi việc đâu còn có đó. Nếu không thả thì...

Không chờ người nọ nói xong, Dịch Thanh đã cười lên như sói tru, không đợi cười xong, khàn giọng nói:

- Nếu không thì như thế nào?

Người nọ chính là Thành Quốc Công Triệu Doãn Thăng. Y thấy thế quát:

- Nếu như người không thả, thì đó là tội chết!

Lưu Thái Hậu thầm kêu không ổn, chợt nghe Dịch Thanh ngửa mặt lên trời cười buồn nói:

- Thì ra là thế.

Cánh tay hần vung lên, Lưu Tông Đức đã bay ra khỏi thành, kêu gào a a trong không trung. Một tiếng phịch vang lên thật lớn, y rơi trên mặt đất, lật ngửa thân mình, đã không còn hơi thở.

Mọi người hoảng kinh đến ngậy người.

Thiên địa sấm dậy, tia chớp lóe lên liên tục, chớp tắt chiếu rọi vào Dịch Thanh ở trên đầu thành mờ mờ ảo ảo, giống như không có thật. Trái tim của Lưu Thái Hậu đau đớn, rên rỉ một tiếng, nhưng lúc này không có ai quan tâm tới Thái hậu, mọi người chỉ nhìn chăm chăm vào Dịch Thanh ở trên đầu thành, không biết phải làm sao.

Sau khi Dịch Thanh đã giết chết ba người La Đức Chính, Mã Quý Lương, Lưu Tông Đức, đứng ở đầu thành, không nhìn mọi người ở dưới. Lúc này, đầu óc của hần hoàn toàn trống rỗng, không hề có lấy một chút suy nghĩ.

Giết những người đó rồi thì có thể thế nào? Vũ Thường rút cuộc cũng không thể sống lại được. Nghĩ đến đây, trong lòng của Dịch Thanh vô cùng đau khổ.

Hần vốn là một thiếu niên ở nông thôn, bị buộc nhập ngũ, chịu khổ chịu nhục, ý chí sa sút. Cuộc đời của hần cũng không có chí lớn gì, chỉ muốn bình đạm sống hết quãng đời còn lại, không ngờ lại được Dương Vũ Thường yêu mến, có được những ngày hạnh phúc nhất trong đời. Nhưng hạnh phúc luôn ngắn ngủi, Dương Vũ Thường chỉ trong phút chốc đã bỏ hần mà đi, có thể nói là vì hần mà chết. Trong giây phút này hần đau khổ tự trách bản thân.

Dịch Thanh đứng ở trên đầu thành, những chuyện đã qua, cứ lần lượt hiện ra. Khi hần gặp Dương Vũ Thường ở chùa Đại Tướng Quốc, nhiều lần xảy ra hiểu lầm; tương tư, thâm tình chân thành; không thấy quân tử, lo lắng lo lắng...

Người con gái xinh đẹp động lòng người, người con gái dịu dàng đa tình, người con gái đối với Dịch Thanh hần tình thâm nghĩa trọng, người con gái khiến Dịch Thanh đau lòng thương tâm...

Vốn tưởng rằng trời cao rủ lòng thương, bù lại cho hần nhiều năm chịu cực chịu khổ, nên để cho hần quen biết Dương Vũ Thường, ngờ đâu lại còn đau khổ hơn cả lúc trước. Bỗng dưng nghĩ đến lời của Thiệu Ung lúc trước ở huyện Củng: “Số của người nhiều gian nan!”

Dịch Thanh ngửa mặt lên trời cười dài, hai hàng lệ nóng theo gương mặt chảy xuống, cuộn cuộn như máu, nhìn trời cao quát:

- Ông trời! Nếu như số của Dịch Thanh ta gặp nhiều gian nan, người hãy để cho ta chịu đựng tất cả cực khổ là được rồi, vì sao phải thêm cả Vũ Thường? Người thật bất công!

Tiếng quát của hắn thật chói tai, giống như tiếng sấm rền cuộn cuộn, nhưng mặc cho hắn kêu gào như thế nào đi chăng nữa, trời xanh vô tình, Vũ Thường cũng đã chết.

Vũ Thường đã chết rồi...

Dịch Thanh vừa nghĩ tới bốn chữ “Vũ Thường đã chết” thì cảm thấy giống như cây chùy ngàn cân nặng nề mà đánh vào ngực, loạng choạng hai cái. Nhưng nghĩ tới Dương Vũ Thường vì không muốn cho hắn chịu nhục, tình nguyện chịu chết, lòng của Dịch Thanh như bị đao cắt, thậm chí nếu như được chết đi để đổi lấy sự sống cho Dương Vũ Thường. Trong lúc đó hắn chợt nhớ tới câu hát của Dương Vũ Thường: “Đại xa hạm hạm, thuê y như viêm, khởi bất nhĩ tư, úy tử bất cảm.”

Trước kia hắn không hiểu, nhưng hiện tại hắn đã hiểu, rốt cục hiểu được tình cảm Dương Vũ Thường thâm sâu như biển cả, nhưng như vậy thì có ích lợi gì?

Ra đi đổ thắm chân trời rộng

Mới thắm nhân gian khổ biệt ly!

Dịch Thanh hắn, mặc dù tin có sông Ngân kia, nhưng chia biệt nhân gian, làm sao có thể chịu được nỗi khổ tương tư?

Sống thì chẳng đáng một nhà

Thác mong một huyết để mà gần nhau

Anh rằng: “Anh chẳng tin đâu!”

Em thề: “Trong trắng khác nào thái dương”.

Dịch Thanh thì thảo nhắc lại những câu đó, và khi nhớ đến “Sống thì chẳng đáng một nhà; Thác mong một huyết để mà gần nhau”

đột nhiên trong lòng kích động dữ dội, thậm chí nếu như khi sống đã không thể cùng phòng, vậy thì nếu có thể cùng chết, cũng không uổng một mối tình thâm trọng của Dương Vũ Thường.

Hắn vốn là một hán tử quyết liệt, nhiệt huyết xông lên đầu, cũng bất chấp tất cả, hét lên:

- Vũ Thường, ta không thể bảo vệ được nàng, không nghe lời nàng nói, nhưng nàng đi rồi, ta làm sao có thể sống một mình?

Nói xong, hắn nhấc chân vọt qua đầu tường, thả người nhảy xuống.

Lúc thân hình rơi xuống, mọi người kêu lên một tiếng, nhưng trong nội tâm của Dịch Thanh rất bình tĩnh, thậm chí nói: “Vũ Thường! Ta đến đây, ta và người trên trời dưới đất, vĩnh viễn không chia lìa!

Dịch Thanh nhảy xuống dưới thành khiến cho mọi người đều rất bất ngờ. Ai cũng không thể tưởng được Dịch Thanh lại nặng tình như vậy, không ngờ Dịch Thanh lại muốn chết. Vì vậy mà không ai nghĩ có thể cứu được Dịch Thanh.

Ngoại trừ Quách Tuân.

Quách Tuân thấy Dịch Thanh vừa nhấc chân ra khỏi tường thành, sắc mặt thay đổi. Tia chớp trong không trung lóe sáng, nhưng thân hình của Quách Tuân so với tia chớp còn muốn nhanh hơn. Nhất định y phải bắt được Dịch Thanh trước khi rơi xuống đất.

Thời điểm Dịch Thanh rơi xuống, Quách Tuân hít sâu một hơi, vận kinh đón lấy. Dịch Thanh ở trên không trung, thấy Quách Tuân giơ tay, quát lên:

- Tránh ra!

Lòng hắn đã chết, ở giữa không trung cuồng nộ. Tuy biết Quách Tuân có ý tốt, nhưng hắn cũng chẳng cảm kích, thậm chí còn giơ một quyền đánh về phía ngực của Quách Tuân.

Quyền phong như bão tố, bịch một tiếng, đã đánh trúng vào ngực của Quách Tuân. Cổ tay của Quách Tuân lật lại, đã bắt được cánh tay của Dịch Thanh, mượn lực dùng lực, quăng ngang ra ngoài.

Dịch Thanh đâu còn như ngày trước. Giờ phút này thể chất đã sớm sửa đổi, một quyền này đánh ra, giống như rìu lớn phá núi, mạnh mẽ như sóng triều. Nhưng một quyền này đánh ra, Quách Tuân cũng có thể tránh được. Có điều Quách Tuân không trốn tránh, nếu như y tránh, Dịch Thanh sẽ ngã chết, y đâu thể để Dịch Thanh đi tìm chết?

Quách Tuân chịu đựng một quyền, đẩy Dịch Thanh về phía sau đồng thời không kìm nổi phun ra một ngụm máu tươi, lao đảo lui về phía sau một bước.

Dịch Thanh bay ngang sang một bên, nện người trên vách tường, sau khi trượt xuống, chỉ cảm thấy khí huyết cuộn cuộn, toàn thân đau nhức, nhưng chung quy không chết.

Dịch Thanh phần nộ quát:

- Quách Tuân... huynh!

Hắn thương tâm muốn chết, vứt bỏ toàn bộ lý trí, vốn muốn tự sát. Nhưng khi thấy Quách Tuân học máu, trong mắt lại tràn đầy bi thương, Dịch Thanh bỗng dừng tỉnh táo lại, dưới chân mềm nhũn, quỵ xuống.

Khi hắn quỵ xuống mới phát hiện, Dương Vũ Thường ở cách đó không xa. Trông thấy khuôn mặt của Dương Vũ Thường vẫn còn rất sống động, không khỏi giật thót tâm can.

Đột nhiên hắn lại nghĩ, Dương Vũ Thường đối với hắn tình thâm nghĩa trọng, trước lúc chết chỉ cầu hắn một việc, là mong hắn sống cho thật tốt. Nhưng trong chớp mắt hắn đã vội quên yêu cầu của Dương Vũ Thường, một lòng muốn chết, thật sự phụ nàng rất nhiều.

Dịch Thanh tự sát một lần, may mắn sống sót, trong lúc nhất thời ý muốn chết bớt đi, nỗi buồn lại đến, tức thì nước mắt rơi như mưa, sớm quên người ở chỗ nào, càng không nhìn mọi người bên cạnh.

Hắn bò đến bên người Dương Vũ Thường, lấy trong lòng ra một nửa mảnh ngọc bội, đưa đến trước mặt Dương Vũ Thường, nức nở nói:

- Vũ Thường, nàng tỉnh lại đi. Ta đã tìm được manh mối về cha ruột của nàng rồi. Nàng không thể cứ như vậy mà đi, nàng nhất định phải chờ tin tức của ta. Nàng tỉnh đi. Nàng đã từng nói, ta và nàng trên trời dưới đất, vĩnh viễn không chia lìa! Nàng không thể nói rồi lại không giữ lời!

Tia chớp lóe lên trong không trung, chiếu vào gương mặt tái nhợt của Dương Vũ Thường. Dịch Thanh trông thấy, đột nhiên nghĩ, Vũ Thường chết rồi, nàng nhất định là ở trên trời. Dịch Thanh ta chỉ là một kẻ lỗ mãng, nếu như chết, có tư cách gì mà lên trên trời? Nói như vậy, Dịch Thanh ta cho dù chết, cũng không thể gặp được Vũ Thường?

Nghĩ như thế, Dịch Thanh kích động, phun một ngụm máu tươi bắn cả lên miếng ngọc bội!

Ngọc bội nhuộm máu, hiện ra ánh sáng mờ nhạt...

Mưa to như trút nước, như muốn rửa sạch những gì tích tụ lại ở trong nửa ngày này.

Toàn thân của mọi người đã sớm ướt đẫm, nhưng cũng không có ai để ý gió cuốn mưa cuồng kia. Khuôn mặt của Quách Tuân ngập nước, cũng không biết là nước mưa hay là nước mắt. Không ai nhìn Quách Tuân, nhưng nếu có người nào đó để ý đến vẻ bi thương đến tận xương kia, lập tức sẽ phát hiện, y đau lòng, không kém Dịch Thanh chút nào.

- Ngủ long xuất hiện, lệ rơi không ngừng. Ngủ long xuất hiện, lệ rơi không ngừng.

Quách Tuân lẩm bẩm những lời này, trong mắt tràn đầy hối hận, tự hỏi nói:

- Chẳng lẽ... Ta lại sai lầm rồi?

Y không kìm nổi lại phun ra một ngụm máu tươi.

Máu tươi lẫn vào mưa, loãng ra không còn tung tích. Nhưng bi thương vô hạn, mưa máu cũng không cách nào rửa sạch.

Quách Tuân lại đang hỏi hặn cái gì? Tất cả mọi việc, vốn không có quan hệ với y mà! Có nhiều sự việc mà y phải bắt lực!

Trời cao nổi sấm âm âm, kinh tâm động phách, một tia điện quang xé toạc bầu trời, sáng rực cả không trung, cũng soi rõ cả ánh sáng mờ nhạt từ ngọc bội trên tay Dịch Thanh.

Đột nhiên giữa lúc đó, có một người kêu lên:

- Miếng ngọc này của người, ở đâu mà ra?

Có một người lão đảo chạy vội tới bên cạnh Dịch Thanh, lại bắt chắp quần áo sạch sẽ, quỳ gối trong nước bùn, thần sắc hốt hoảng.

Người ấy chính là Bát vương gia.

Bát vương gia không còn vẻ thông dong nữa mà mất đi sự bình tĩnh, nắm chặt tay của Dịch Thanh, cảm chắc ngọc bội, kêu lên:

- Dịch Thanh! Miếng ngọc này của người, ở đâu mà có?

Dịch Thanh ôm Dương Vũ Thường, thần sắc đờ đẫn, cũng không để ý tới Bát vương gia, chỉ lẩm bẩm:

- Vũ Thường, ta tìm được manh mối rồi. Nửa mảnh ngọc khác của phụ thân nàng ta tìm được rồi. Vũ Thường! Nàng hãy nghe ta nói, lần này ta tới làng Vĩnh Định...

Tiếng nói của hắn thấp dần, đã sớm đắm chìm ở trong bi thương, khó có thể tự kèm chế. Hắn coi như Vũ Thường còn ở bên cạnh hắn, nhìn quanh cười vui vẻ. Hắn ngỡ như vẫn ngồi ở phòng của Dương gia, tình cảm tràn đầy.

Hắn chỉ nói cho Dương Vũ Thường nghe.

Bát vương gia cũng không còn lòng dạ nào để nghe nữa, trong mắt tràn ngập kinh hãi, bỗng nhiên đứng lên, quay đầu lại quát:

- Triệu Doãn Thăng! Chuyện này là sao?

Mọi người ngẩn người nhìn Bát vương gia chạy đến quỳ gối bên cạnh Dịch Thanh truy vấn nửa mảnh ngọc kia. Chuyện này đã khiến cho mọi người đã không thể tin nổi. Giờ phút này Bát vương gia lại còn găm lên với Triệu Doãn Thăng, làm cho mọi người càng thêm mờ mịt.

Tất cả mọi người nhìn Thành Quốc Công kia, Thành Quốc Công Triệu Doãn Thăng gần đây vẫn luôn ở trong cung, mới vừa rồi lửa cháy lớn ở trong cung, gã chạy đến bên cạnh Lưu Thái Hậu hộ giá. Khi Lưu Tông Đức bị Dịch Thanh giết chết, cũng là do Triệu Doãn Thăng ra mặt.

Giờ này khắc này, Bát vương gia tìm Thành Quốc Công để làm cái gì?

Không ai lưu tâm Lưu Thái Hậu, càng không có người phát hiện thần sắc trên mặt bà ta trở nên cực kỳ đáng sợ. Bà ta nhìn Dương Vũ Thường đang nằm trên mặt đất, nhìn ngọc bội trên tay của Dịch Thanh mà toàn thân run rẩy dữ dội.

Triệu Doãn Thăng đứng ra nói:

- Bát vương gia, mọi việc sau này hãy nói. Lúc này trời đổ mưa to, đúng lúc dập tắt được lửa lớn. Nhưng mưa quá lớn, hãy để cho Thái hậu, Thánh Thượng quay về, để tránh bị bệnh.

Giờ này khắc này, Triệu Doãn Thăng lại nói mấy câu đó, biểu hiện thật lòng trung thành.

Không ai lên tiếng trả lời, Lưu Thái Hậu không hề động, Triệu Trinh cũng không hề động.

Toái Càn Khôn

54. Chương 27: Hồng Nhan (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 27: Hồng nhan (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Đại cục đã định, toàn bộ quân phản nghịch đều đã chết, nhưng tình thế lại giống như mưa gió đầy trời, sấm sét vang dội, hoàn toàn không có dấu hiệu dừng lại.

Hai tròng mắt của Bát vương gia đã như phun hỏa, khàn giọng nói:

- Triệu Doãn Thăng! Ta hỏi ngươi chuyện gì đang xảy ra?

Trong mắt của Triệu Doãn Thăng chỉ có sự lạnh lẽo, vuốt vuốt mưa trên đầu, thở dài nói:

- Bát vương gia, lúc này, không phải thời điểm giải thích. Ngươi đi về trước, ta sẽ từ từ nói với ngươi, được không?

Giọng điệu của gã dường như có ý uy hiếp.

Bát vương gia tức giận, cười thầm nói:

- Triệu Doãn Thăng, ngươi bảo ta trở về? Dương Vũ Thường là con gái của ta! Con gái duy nhất! Nó chết ở chỗ này, ngươi lại bảo ta đi về trước sao?

Mọi người ồ lên, cho dù là Triệu Trinh cũng đều cảm thấy khó tin.

Cha của Dương Vũ Thường không ngờ là Bát vương gia? Điều này sao có thể?

Ánh mắt của Triệu Doãn Thăng như kim châm, hoàn toàn không còn vẻ khiêm tốn như ngày thường, sau một lúc lâu mới nói:

- Bát vương gia, ngươi tới giờ uống thuốc rồi. Ta biết, gần đây ngươi có uống một loại thuốc, chung quy có thể gây nên ảo giác.

- Ngươi thú vị lắm!

Bát vương gia phần nộ hết lên, sải bước tiến lên, một phát bắt được áo của Triệu Doãn Thăng, gần từng tiếng nói:

- Ta chưa bao giờ tỉnh táo hơn lúc này. Ngọc kia là ngọc ta để lại cho con gái của ta, trên đời này chỉ có một miếng. Ngươi hại con gái của ta!

Mọi người sợ hãi, cảm thấy cho dù trời đang có sấm rền cuộn cuộn, cũng không bằng lời nói của Bát vương gia làm chấn động lòng người. Chuyện của Dương Vũ Thường, không phải là có liên quan với Mã Quý Lương và Lưu Tông Đức hay sao? Vì sao Bát vương gia lại kéo theo Triệu Doãn Thăng? Chẳng lẽ là... Trong lòng của mọi người đều xuất hiện một cái suy nghĩ đáng sợ, nhưng không dám nói ra.

Triệu Doãn Thăng đã trở nên lạnh lẽo giống như băng. Bát vương gia nắm chặt cổ của gã, gã cũng không nhúc nhích, chỉ nói:

- Bát vương gia, ngươi điên rồi. Ngươi không có con gái!

Ánh mắt Bát vương gia đột nhiên trở nên điên cuồng, thành linh nhắm cái cổ của Triệu Doãn Thăng táp tới một cái.

Mọi người kinh hô, Triệu Doãn Thăng chỉ nhích cánh tay, Bát vương gia đã ngã ngồi ở trong mưa. Bát vương gia hung hăng nhìn Triệu Doãn Thăng, oán độc nói:

- Triệu Doãn Thăng, ngươi đừng mong làm lẫn lộn trắng đen. Ngươi vẫn nói ta điên, chính là sợ ta nói ra bí mật chuyện ngươi muốn tạo phản.

Trước cửa Hoàng Nghi Môn, lặng ngắt như tờ. Chỉ có từng tia chớp xẹt qua cộng thêm tiếng sấm cuộn cuộn phía chân trời Nhưng tất cả cũng không thể phá tan sự tĩnh mịch giống như chết kia.

Triệu Doãn Thăng mỉm cười nhưng nụ cười tràn ngập sự bất đắc dĩ, gã chỉ buông lỏng tay, thậm chí ngay cả nói cũng không muốn nói. Gã không cần biện giải, bởi vì rất nhiều người ở đây, đều cảm thấy gã rất đáng thương. Bát vương gia lại nổi điên, mỗi lần lão nổi điên, đều có người gặp xui xẻo, lần này gặp xui xẻo chính là Thành Quốc Công.

- Người cho rằng ta không dám nói ra?

Bát vương gia nhìn Triệu Doãn Thăng.

Triệu Doãn Thăng chậm rãi nói:

- Người không ngại nói ra.

Thanh âm gã trầm thấp, ánh mắt như đao.

Về đau thương ở trong mắt của Bát vương gia càng đậm:

- Trước kia chuyện gì ta cũng không dám làm, người nói gì, ta liền làm cái đó. Người cho rằng ta rất sợ chết? Thật ra người sai lầm rồi, căn bản ta không sợ chết!

Triệu Doãn Thăng thấy thế, trong mắt rốt cục lộ ra vẻ kinh nghi.

Bát vương gia sâu thẳm nói:

- Ta sợ, chỉ là sợ con gái của ta gặp chuyện! Từ khi nó ra đời, ta chưa bao giờ thấy nó được một lần. Ta chỉ để lại cho nó một khối ngọc, ngay cả nằm mơ ta cũng muốn gặp nó, nhưng ta thật không ngờ, ta lại nhìn thấy nó ở chỗ này. Ta càng không nghĩ đến, hoá ra ta còn là đồng lõa làm hại chết con gái của mình! Con gái của ta chết rồi, ta còn sợ gì?

Ánh mắt của lão buồn bã, nhìn chằm chằm vào người đối diện. Mọi người nhìn theo ánh mắt của lão trông qua, mới phát hiện người lão nhìn chính là Lưu Thái Hậu. Lưu Thái Hậu cũng hồn bay phách lạc mà nhìn Bát vương gia, không nói được một lời. Trên mặt bà cũng đầy nước mưa, giống như nước mắt.

Lúc này, Lưu Thái Hậu càng thêm già nua.

Triệu Doãn Thăng đã mất đi vẻ bình tĩnh, mày nhíu lại nói nhanh:

- Bát vương gia, người nói bậy bạ gì đó!

- Ta không nói bậy!

Bỗng nhiên Bát vương gia nhìn chằm chằm Triệu Doãn Thăng, khàn giọng kêu lên:

- Hết thấy chủ mưu đều là người, người muốn giết Thánh Thượng! Người cấu kết La Sùng Huân, Dương Hoài Mẫn làm nội ứng, còn thuyết phục Lưu Tông Đức và Mã Quý Lương dẫn người ám sát Thánh Thượng! Người để cho ta vào cung dò hỏi ý tứ của Thánh Thượng, lại sớm bày ra âm mưu tập giá! Tất cả mọi việc hôm nay, đều là do người làm!

Lời vừa nói dứt khiến cho mọi người kinh hãi.

Ánh mắt của Triệu Doãn Thăng liếc ngang, lạnh lùng nói:

- Người cho là người khác sẽ tin lời người nói bậy sao?

Bát vương gia bất lực mà nhìn sang, chỉ vào Triệu Doãn Thăng nói:

- Chủ mưu tạo phản tối nay chính là Triệu Doãn Thăng, các người... các người phải tin ta!

Mọi người vốn nửa tin nửa ngờ, nhưng nhìn vẻ mặt điên cuồng của Bát vương gia, lại cảm thấy không thể tin hết. Dù sao tất cả mọi người đều biết Bát vương gia hơi điên. Một khi đã như vậy, độ tin cậy của những lời nói của lão, sẽ giảm bớt đi nhiều. Cho dù Dương Vũ Thường là con gái của Bát vương gia, nhưng nói không chừng Bát vương gia vì con gái chết nên điên loạn, mà nói xằng nói bậy.

Ánh mắt của Triệu Doãn Thăng đã có vẻ đặc ý, thở dài nói:

- Bát vương gia, ta không trách ngươi. Hôm nay...

- Ngươi không trách Bát vương gia, bởi vì trong lòng ngươi có quý (có làm chuyện mờ ám).

Một người lạnh lùng nói.

Thân hình của Triệu Doãn Thăng đột nhiên cứng ngắc, nửa người xoay sang chỗ khác, ánh mắt quét qua mọi người, rồi dừng ở trên mặt một người. Trong mưa, người nọ đứng ở nơi đó sắc bén như một thanh kiếm, ưỡn ngực, giống như trường kiếm đâm vào đất.

Người nọ chính là Diệp Tri Thu.

Diệp Tri Thu dẫn bọn cấm quân tới nơi rồi, vẫn trầm mặc, bỗng đứng lên tiếng vào lúc này. Lời nói của gã giương cung bạt kiếm, khiến cho mọi người ngơ ngác nhìn nhau, không biết ý đồ của Diệp Tri Thu.

Án đường của Triệu Doãn Thăng nhú lại, khóe miệng vẫn còn có thể cười:

- Diệp Tri Thu! Người vừa mới lên tiếng chính là người?

Diệp Tri Thu tiến lên một bước nói:

- Đúng.

- Ngươi nói trong lòng của ta có quý?

- Đúng!

Triệu Doãn Thăng bỗng đứng nổi giận, mắng to:

- Diệp Tri Thu! Người là cái thứ gì, mà dám nói ta?

Gã vẫn nhẫn nại đối với Bát vương gia, bởi vì bất kể là thân phận hay là quan chức, chung quy Bát vương gia vẫn hơn gã. Nhưng đối với một Bộ đầu của phủ Khai Phong, gã đâu có thể nào giữ khách khí?

Tất cả mọi người cảm thấy Triệu Doãn Thăng bị oan uổng, nhẫn nhịn một bụng đầy lửa giận, cũng hiểu phản ứng của gã là rất bình thường.

Diệp Tri Thu cười lạnh:

- Ta không phải thứ gì, ta là người!

Gã quay đầu thi lễ với Triệu Trinh nói:

- Thánh Thượng, xin cho thần nói tiếp.

Triệu Trinh lập tức nói:

- Chuẩn!

Ánh mắt của Triệu Doãn Thăng chớp động, có phần kinh hoàng. Gã quay đầu nhìn về phía Lưu Thái Hậu, đột nhiên quỳ xuống nói:

- Thần đối với Thái hậu trung thành và tận tâm, trời đất có thể thấy được, xin Thái hậu làm chủ cho vi thần.

Diệp Tri Thu cười lạnh nói:

- Nếu thật sự trung thành và tận tâm, tại sao phải sợ ta nhiều lời?

Hai hàng lông mày của Thái hậu dựng thẳng lên, quát lớn:

- Diệp Tri Thu! Nơi này đâu phải là nơi ngươi có thể nói chuyện?

- Nhưng Thái hậu lệnh cho thần tra án, giờ phút này thần đã có kết luận.

Diệp Tri Thu cãi.

Thái hậu run rẩy, trong mắt cũng có vẻ kinh nghi:

- Vụ án sau này hãy nói.

- Không được, hôm nay nhất định phải nói.

Lưu Thái Hậu cả giận nói:

- Diệp Tri Thu...

Rồi đột nhiên bà ta im tiếng, nhìn về phía Triệu Trinh. Hoá ra câu nói mới vừa rồi kia, không phải là do Diệp Tri Thu nói mà chính là Triệu Trinh.

Nét mặt Lưu Thái Hậu có vẻ lo lắng, hỏi:

- Thánh Thượng! Có rất nhiều chuyện người không biết. Chuyện hôm nay, phải từ từ điều tra.

Nét mặt của Triệu Trinh tràn ngập sự kích động, tiến lên một bước nói:

- Thái hậu! Hôm nay có người muốn giết con, người lại bảo để cho người ta từ từ điều tra sao?

Lưu Thái Hậu hít vào một hơi khí lạnh, nhìn ngắm mọi nơi, đau buồn nói:

- Là Mã Quý Lương, Lưu Tông Đức muốn giết người sao? Mấy ngày nay, bọn họ rất là kỳ quái. Bất quá bọn chúng đã chết rồi, mọi việc bỏ qua đi.

Triệu Trinh nói chen ngang:

- Hai người bọn họ, cũng không có cái lá gan lớn như vậy!

Lưu Thái Hậu giận tím mặt nói:

- Người hiểu được cái gì? Lời ta nói, chẳng lẽ người nghe không rõ? Hạ Tuyền, Cát Tông Thịnh đâu?

Hạ Tuyền, Cát Tông Thịnh bước ra từ trong đám người, cùng kêu lên nói:

- Có thần!

Lưu Thái Hậu nói:

- Các người mời Thánh Thượng hồi cung tạm nghỉ, mọi việc ngày mai nói sau. Hạ Tuyền! Người điều tra chuyện tập giá trong cung. Cát Tông Thịnh! Người tiếp nhận vụ án từ Diệp Tri Thu.

Bà ta nói hai câu nhẹ nhàng, sẽ ngăn chặn được phong ba vào lúc này. Mặc dù Thái hậu lớn tuổi, nhưng vẫn còn uy nghiêm. Hạ Tuyền, Cát Tông Thịnh, đều là người của Thái hậu, bọn họ đương nhiên phải nghe lời của Thái hậu.

Sắc mặt của Diệp Tri Thu đã thay đổi, Triệu Trinh hừ lạnh một tiếng, thấy Hạ Tuyền đi tới, quát:

- Lui ra!

Hạ Tuyền xuất mồ hôi trán, không biết phải làm sao. Triệu Trinh lấy ra từ trong lòng một quyển sách, hỏi:

- Thái hậu, người còn nhận ra quyển sách này không?

Quyển sách kia phát ra ánh sáng màu vàng nhạt, trên sách không có chữ, mặc dù bị mưa ướt, nhưng cũng không ướt sũng giống như những quyển sách khác, không biết sách này được làm từ chất liệu gì. Quyển sách này, chính là thiên thư được Triệu Trinh mang từ lăng Vĩnh Định về.

Lưu Thái Hậu thấy thiên thư, biến sắc mặt, cất giọng khàn khàn:

- Người... Sao người dám tự ý lấy vật ở lăng Vĩnh Định? Người mạo phạm tiên đế, chẳng lẽ không sợ tiên đế trách tội sao?

Triệu Trinh nói:

- Thái hậu! Chỉ sợ tiên đế trách tội không phải là con. Con mang cuốn sách này đem về, chính là muốn hỏi Thái hậu một chút, trong sách này nói mấy câu là có ý gì?

Lưu Thái Hậu thất thanh nói:

- Cái gì, người nói trên sách có chữ viết?

Trong thanh âm của bà ta, vừa ngạc nhiên, lại vừa lo sợ nghi ngờ.

Triệu Trinh quả quyết nói:

- Dương nhiên.

Y lật quyển sách, thì thầm:

- Ngũ long xuất hiện, lệ rơi không ngừng. Trời giáng thần hỏa, tám điện gặp nạn. U mê không tỉnh, hồn phách khó hiệp. Nếu giấu không làm...

Không đợi đọc hết, Lưu Thái Hậu đã kinh hãi kêu lên:

- Im ngay!

Mọi người thấy Lưu Thái Hậu đã mất đi phong thái của ngày thường, đều rất kinh ngạc, không hiểu vì sao Lưu Thái Hậu lại kinh hoảng, cũng không hiểu Triệu Trinh đọc mấy câu đó là có ý gì.

Chỉ có Quách Tuấn giật mình, quay đầu nhìn về phía Triệu Trinh với ánh mắt kỳ lạ. Quách Tuấn chỉ nhìn một cái, ánh mắt lại tập trung về phía Dịch Thanh.

Trước cửa Hoàng Nghi Môn, nhiều lần xảy ra kinh biến, người bên ngoài đều thấy kinh tâm động phách. Chỉ có Quách Tuấn tâm như đã chết, bị thương mà nhìn Dịch Thanh. Trong lòng của y chỉ nghĩ: “Chỉ vì ta muốn bù lại sai lầm, mới đưa Dịch Thanh đến Biện Kinh. Nhưng Dịch Thanh trở thành như thế này, không phải là do ta sao?”

Nếu như ta không nhiều chuyện, làm sao có cục diện ngày hôm nay? Làm ra sai lầm lớn như vậy, ta lại để cho Mai Tuyết thất vọng?

Nghĩ đến đây, Quách Tuấn đã lung lay sắp đổ. Lúc trước cho dù y đứng ở trước mặt các cao thủ như Bất Không, Dạ Nguyệt Phi Thiên, cũng chưa bao giờ yếu ớt giống như lúc này.

Dịch Thanh vẫn còn đang thì thào nói gì đó nhưng không ai nghe thấy. Dịch Thanh cũng không muốn người bên ngoài nghe được. Nước mắt hắt đã khô, hai tròng mắt đỏ thẫm, mặc dù không hề rơi lệ, nhưng thần sắc kia, so với rơi lệ còn thương tâm hơn gấp trăm lần.

Sau khi Lưu Thái Hậu hoảng sợ kêu lên, run giọng nói:

- Trinh nhi, những lời này của người... Ai... Ai... Nói?

Triệu Trinh hết sức kỳ quái nói:

- Trên thiên thư viết.

Y mở ra thiên thư, quay về phía Lưu Thái Hậu. Lại một tia chớp giáng xuống, soi sáng trang sách. Mọi người nhìn thấy rõ ràng, trên sách trống không, không hề có chữ thi đều ớn lạnh.

Trên sách không có chữ, vậy Triệu Trinh xem là cái gì? Có quỷ?

Một khi nghĩ đến đây, tất cả mọi người đều sởn tóc gáy. Nhưng thấy thần sắc của Triệu Trinh vẫn bình thường, không giống như phát điên. Triệu Trinh không phát điên, nhưng mọi người ở đây đã muốn nổi điên.

Mọi việc ở đây là như thế nào?

Đôi môi của Lưu Thái Hậu cứ mãi lẩm bẩm, nói:

- Không có khả năng, không thể nào!

Trong nội tâm bà ta vô cùng sợ hãi. Những lời nói vừa rồi của Triệu Trinh, ngoại trừ Chân Tông Triệu Hằng đã từng nói qua với bà ta ra, lại không có người thứ ba có thể nghe được.

Nếu không có người thứ ba nghe được lời của tiên đế đã nói, những lời ấy cũng không phải là bà ta nói với Triệu Trinh, vậy Triệu Trinh làm sao biết việc này?

Bỗng dưng nhớ tới chuyện năm đó, Triệu Hằng đã từng nói với bà ta:

- Nga nhi! Cuốn sách này rất là kỳ lạ, nghe nói chỉ có người có duyên mới có thể xem được những nội dung trong đó. Trẫm có một lần, may mắn đã đọc qua vài câu. Tạo hóa thần kỳ, thật sự không thể tin nổi.

Bà ta vốn không tin, bà ta không tin thiên thư cái quỷ gì, nhưng hiện tại, bà ta còn có thể không tin được sao?

Lại nghĩ tới Chân Tông trước khi lâm chung, cầm thật chặt tay bà ta, âm trầm nói:

- Nga nhi, tuy Trinh nhi không phải con ruột của nàng, nhưng nàng nhất định phải xem nó giống như con ruột. Nàng phải bảo vệ nó, giúp nó đăng cơ, giao giang sơn của trẫm cho nó.

Nàng không thể có dị tâm, nàng không thể có lỗi với trẫm, bởi vì trẫm đối đãi với nàng trước sau không tệ! Nàng nói xem những năm gần đây, trẫm có bạc đãi nàng chỗ nào không?

Khi đó bà ta chỉ biết gật gật đầu, Triệu Hằng không hề bạc đãi bà ta chỗ nào, ngược lại nhưng bà ta lại phụ Triệu Hằng!

Mấy năm nay, nếu Lưu Thái Hậu muốn đăng cơ, cơ hội cũng có. Nhưng bà ta vẫn sợ hãi, không sợ quần thần, chỉ sợ đôi mắt của Triệu Hằng nhìn bà ta trước khi chết.

Còn nhớ lúc trước khi Triệu Hằng hấp hối, một mình bà ta ở trước giường của Triệu Hằng. Triệu Hằng đã chìm vào hôn mê, trong miệng lầm bầm mấy câu khiến cho bà nhớ kỹ. Những câu đó, chính là những câu hôm nay Triệu Trinh nói.

- Ngũ long xuất hiện, lệ rơi không ngừng. Trời giáng thần hỏa, tám điện gặp nạn. U mê không tỉnh, hồn phách khó hiệp. Nếu giấu không làm – vô ích hồng nhan!

Phật Di Lặc bị hủy, ngũ long xuất hiện rồi, có người chảy nước mắt rồi. Trong cung đã cháy rồi, vài cái đại điện bị cháy không quan trọng, quan trọng là do con người làm ra hay là do trời đốt? Từ đầu đến cuối bản thân luôn không nghĩ sẽ từ bỏ ý niệm đăng cơ ở trong đầu, khiến cho mấy ngày nay luôn hoảng sợ.

Tĩnh mộng, Trinh nhi cũng có trong quái mộng, còn có ở trong mộng kia Trinh nhi đốt cháy ngọn núi là chuyện gì xảy ra. Mộng kia vốn là do Chân Tông đã từng nói, vì sao Trinh nhi lại biết?

Gần đây trong cung liên tiếp xảy ra dị tượng, chẳng lẽ chính là do Chân Tông đang cảnh cáo bà ta sao?

U mê không tỉnh, hồn phách khó hiệp!

Chẳng lẽ trên đời này thực sự có âm hồn, ở nơi tối tăm nhe răng cười độc ác nhìn mọi việc trong thế gian?

Báo mộng, là báo mộng sao? Triệu Hằng đã trở lại báo mộng? Nghĩ đến đây, Lưu Thái Hậu rét run.

Những lời nói trước kia đều đã ứng nghiệm rồi, còn câu nói sau cùng này?

Lưu Thái Hậu nhìn Dương Vũ Thường ở đằng xa, lại không tìm nổi sờ sờ khuôn mặt mình.

Gần đây bà ta già quá nhanh, cho dù là tấm bố như thế nào cũng không thay đổi được. “Vô ích hồng nhan”, là nói Dương Vũ Thường chết, hay là nói sự già nua của bà ta, hay là phải...

Lưu Thái Hậu không còn dám nghĩ nữa, toàn thân đổ mồ hôi lạnh.

Triệu Trinh lại nói:

- Diệp Tri Thu, người muốn nói cái gì, cứ nói tiếp.

Tất cả mọi người nhìn Thái hậu chỉ thấy ánh mắt của Thái hậu trống rỗng, cũng không nói câu nào. Tuy Triệu Trinh là Hoàng đế, nhưng lúc này trong cung đều là người của Thái hậu, chỉ cần Thái hậu nói một câu, ai cũng phải nghe.

Nhưng Thái hậu cũng không nói lời nào.

Chẳng biết từ lúc nào, mưa dần dần ngừng rơi, tiếng sấm cũng nhỏ. Nhưng nỗi sợ hãi ở trong lòng mọi người vẫn còn đang tiếp tục.

Diệp Tri Thu ho nhẹ một tiếng, lại nói:

- Lời của Bát vương gia hôm nay không sai. Lửa cháy ở trong cung hôm nay, một nửa là do thiên tai, một nửa là do con người làm ra. Có người mua chuộc hai người La Sùng Huân, Dương Hoài Mẫn, gây loạn trong cung. Còn thuyết phục Lưu Tòng Đức, Mã Quý lương tạo phản.

Mã Quý Lương, Lưu Tòng Đức trong lòng đã từ lâu ủng hộ Thái hậu đăng cơ, nhưng làm người không thông minh, bị người nọ lợi dụng trở thành kẻ chết thay.

Diệp Tri Thu nói là có người, cũng không có nói rõ là ai, nhưng ai cũng biết, người y nói ở đây là Triệu Doãn Thăng.

Tất cả mọi người nhìn Triệu Doãn Thăng, Triệu Doãn Thăng ngẩng đầu nhìn trời, thản nhiên nói:

- Người cũng đã biết hắn vì sao làm như vậy?

Diệp Tri Thu hỏi lại:

- Vì sao?

Triệu Doãn Thăng nhìn về phía Lưu Thái Hậu nói:

- Ta nghĩ là bởi vì hắn đối với Thái hậu quá mức trung thành.

Lưu Thái Hậu run lên, không kìm nổi lại muốn mở miệng. Biến cố trong cung lần này, vốn là không quan hệ với bà ta, nhưng Lưu Thái Hậu mặc dù lớn tuổi, lại không hồ đồ, biết Mã Quý Lương tạo phản, nhất định là vì ủng hộ bà ta đăng cơ. Cho dù là Triệu Doãn Thăng bày ra việc này, đương nhiên cũng là vì ủng hộ bà ta đăng cơ.

Lưu Thái Hậu vẫn xem Triệu Doãn Thăng như con ruột, bà ta cũng hiểu Triệu Doãn Thăng đối với mình, hết lòng trung thành.

Nếu như không có Triệu Trinh thì cái vị trí Thiên Tử kia vốn chính là của Triệu Doãn Thăng.

Triệu Trinh từng ngày trưởng thành, bọn Triệu Doãn Thăng đã không chờ được, có rất nhiều chuyện Lưu Thái Hậu đều hiểu được, nhưng bà ta lại nghĩ đến những câu trong thiên thư, lại trở nên do dự.

Diệp Tri Thu cười lạnh nói:

- Hắn thật sự trung thành với Thái hậu sao? Chỉ sợ không phải! Hắn vẫn muốn làm hoàng đế, đáng tiếc vận mệnh không tốt, vì thế hắn chỉ có trông cậy vào việc Thái hậu đăng cơ. Bởi vì chỉ khi nào Thái hậu đăng cơ, mới có hy vọng đem Hoàng Vị truyền cho hắn.

Hắn vẫn làm bộ như hèn mọn yếu đuối, thậm chí ở trước mặt của Thánh Thượng làm bộ như vô dụng.

Triệu Doãn Thăng âm u lạnh lẽo nhìn Diệp Tri Thu, không còn cái sự khiêm tốn như lúc trước.

Triệu Trinh chợt nói:

- Triệu Doãn Thăng, hoá ra lúc trước người đề nghị Thái hậu bảo trẫm đi lăng Vĩnh Định, là đã có mưu tính trước!

Triệu Doãn Thăng nói:

- Thánh Thượng chớ có quên, là người bảo ta cầu Thái hậu mà. Làm sao là mưu tính của ta được?

Triệu Trinh bị kiềm hãm, vừa tức vừa giận.

Diệp Tri Thu không để ý tới giọng mỉa mai của Triệu Doãn Thăng, lại nói tiếp:

- Người nọ biết Thánh Thượng cải trang xuất kinh, trong lòng mừng thầm, vì thế mua chuộc người trong Bát bộ, thủ hạ của Nguyên Hạo để ám sát Thánh Thượng. Hắn tính toán, biết chỉ cần một khi Thánh Thượng chết, khẳng định Thái hậu sẽ đăng cơ.

Sau khi Thái hậu đăng cơ, hần dựa vào sự yêu thương của Thái hậu đối với mình thì làm hoàng đế không còn khó rồi. Nhưng hần thật không ngờ mưu kế bại lộ, ám sát không thành, Thánh Thượng vẫn bình yên hồi kinh.

Thánh Thượng hồi kinh, để cho thị vệ ở lại trong cung cấm, lại để cho Quách Tuân đi gặp Thái hậu nói rõ hết âm mưu của người nọ, nhờ Thái hậu phán xử công bằng. Người nọ ý thức được không ổn, biết thị vệ muốn bắt hần, bởi vậy tiên phát chế nhân (hành động trước để kiềm chế đối phương). Hần đã sớm biết việc ở lăng Vĩnh Định đã bị thất bại, cho nên bố trí sẵn, mới có chuyện tập giá ngày hôm nay.

Tuy nhiên người nọ rất là cẩn thận, cho dù là tập giá, cũng không chịu tự mình ra tay, chỉ để cho La Sùng Huân phóng hỏa gây ra hỗn loạn, lại để cho Dương Hoài Mẫn đi lừa Thánh Thượng đến cung Phúc Diên, sau đó phái thích khách lẫn vào trước để bức Thánh Thượng đến cửa Hoàng Nghi Môn, là muốn để cho Lưu Tông Đức, Mã Quý Lương tự tay hành thích vua.

Mọi người nghe xong cũng cảm thấy khiếp sợ cho liên hoàn kế của Triệu Doãn Thăng, lại khâm phục sự suy xét mạch lạc, rõ ràng của Diệp Tri Thu.

Diệp Tri Thu lại nói:

- Vốn mọi việc sẽ thành công, không ngờ người tính không bằng trời tính, Dịch Thanh xả thân cứu giá, lại bắt được Lưu Tông Đức. Người nọ vô cùng kinh ngạc, đang lúc Dịch Thanh phát cuồng, cố ý chọc giận Dịch Thanh, cho nên mới đưa đến cái chết của Lưu Tông Đức.

Lưu Thái Hậu nghe đến đó, giật mình, trừng mắt nhìn Triệu Doãn Thăng. Triệu Doãn Thăng nhìn đi chỗ khác, không dám đối diện với Lưu Thái Hậu.

Diệp Tri Thu cau mày nói:

- Người nọ chỉ cho là Lưu Tông Đức, Mã Quý Lương đều chết hết, kế hoạch của hần mặc dù thất bại, nhưng không có ai tiết lộ, chuyện này là có thể cho trôi vào quá khứ. Làm sao y có thể ngờ được Thánh Thượng cố ý phải tra việc này, Bát vương gia lại vạch trần âm mưu của hần. Hần không thể giấu diếm, đơn giản liền làm như là trung thành với Thái hậu, còn muốn kéo Thái hậu theo.

Ngờ đâu lưới trời tuy thưa, nhưng khó lọt! Mọi âm mưu tính toán của người nọ đều tường tận, chung quy cũng khó thoát khỏi đạo trời.

Diệp Tri Thu nói tới đây, rốt cục tạm dừng trong chốc lát, hỏi:

- Không biết người nọ có thể thừa nhận việc này hay không?

Triệu Doãn Thăng vỗ tay nói:

- Diệp Bộ đầu không hổ là danh bộ của kinh thành, lời nói hoang đường cứ y như thật. Ta rất muốn hỏi một chút, người nọ là ai?

Diệp Tri Thu không nhượng bộ chút nào, nhìn chăm chăm vào mắt của Triệu Doãn Thăng nói:

- Người nọ chính là Thành Quốc Công người!

Triệu Doãn Thăng cất giọng mỉa mai nói:

- Ta chỉ muốn hỏi Diệp Bộ đầu một câu, người thật sự cảm thấy, ta có bản lĩnh lớn như vậy sao?

Rất nhiều người đều có ý nghi hoặc. Triệu Doãn Thăng nói đúng, mọi việc này cần nhân lực khổng lồ và tính kế tỉ mỉ, vô luận như thế nào đều thấy, Triệu Doãn Thăng rất khó mà làm được kỹ càng như thế.

Diệp Tri Thu nói:

- Người có năng lực này, bởi vì người không chỉ là Thành Quốc Công, người còn có một thân phận khác.

Hàn quang trong mắt của Triệu Doãn Thăng chớp động, xoa xoa mặt nói:

- Hả? Thân phận gì?

Diệp Tri Thu hít vào một hơi, nghiêm nghị nói:

- Một thân phận khác của người, chính là Phật Di Lặc! Người chính là người cầu kết với Nguyên Hạo, mưu toan nội ứng ngoại hợp, đảo điên Đại Tổng giang sơn. Di Lặc Phật chủ! Trận chiến ở thung lũng Phi Long, mặc dù người trốn thoát, nhưng hôm nay, người khó lòng thoát chết.

Mọi người đều kinh sợ, cảm thấy như có sấm đánh bên tai.

Triệu Doãn Thăng chính là Di Lặc Phật chủ? Đây là sự thật hay sao?

Khuôn mặt của Lưu Thái Hậu cũng lộ vẻ vô cùng kinh ngạc, khó có thể tin tất cả những lời của Diệp Tri Thu.

Nghe Diệp Tri Thu nói như vậy, ngược lại Triệu Doãn Thăng lại trở nên bình tĩnh, thản nhiên nói:

- Muốn vu tội cho ai, lo gì không tìm thấy tội danh? Sao người không chỉ ta chính là Nguyên Hạo luôn đi?

Diệp Tri Thu nói:

- Triệu Doãn Thăng! Năm đó tiên đế không con, Thái hậu nhân từ, nuôi dưỡng người ở Đông cung, nhưng người không tính đến việc báo ân, rắp tâm gây rối. Về sau Thánh Thượng lập Đông cung, bảo người ra khỏi Đông cung, trong lòng người phẫn nộ, rút cuộc lén lút đi tây bắc, liên hệ Lý Đức Minh, nhờ hắn giúp người soán vị (cướp ngôi).

Triệu Doãn Thăng chỉ cười lạnh, cũng không biện luận, nhưng đôi mắt lại đang đảo liên tục, không biết đang suy nghĩ gì.

Diệp Tri Thu lại nói:

- Lý Đức Minh không dám dắc tội với Đại Tổng, cũng không chịu thông đồng với người làm bậy. Nhưng người kế vị sau này là Nguyên Hạo cũng là người có dã tâm bừa bừa, một lòng muốn gây náo loạn giang sơn Trung Nguyên, lại hợp ý với người. Các người hợp mưu với nhau, người giả trang Di Lặc Phật chủ, còn Nguyên Hạo âm thầm điều động nhân sự trong Bát bộ giúp người.

Các người cùng lúc đảo loạn thiên hạ Đại Tổng, mặt khác lại đang thử một loại mê dược, làm cho người ta sau khi uống vào liền nổi điên lên.

Nguyên Hạo làm như vậy, đương nhiên là vì chuẩn bị tấn công thành trì tây bắc Đại Tổng. hành động lần của người làm, lại là vì giữ lời với Nguyên Hạo, đồng thời cảm hận ngôi vị Hoàng đế mất đi, không muốn để cho Thái hậu, thiên tử an tâm.

Triệu Doãn Thăng vẫn không nói lời nào, nhưng nước từ trên trán chảy xuống không ngừng, không biết là mưa hay là mồ hôi.

Lưu Thái Hậu nhìn những thi thể dưới đất, thần sắc mờ mịt, lại thấy ánh mắt nhìn vào Triệu Doãn Thăng, đã không còn vẻ từ ái.

Diệp Tri Thu cũng không bởi vì Triệu Doãn Thăng trầm mặc, mà buông tha việc truy vấn:

- Lần này người ở trong cung phóng hỏa tập giá, vẫn không quên việc châm ngòi mối quan hệ giữa Thái hậu và Thánh Thượng, cố ý làm ra dấu hiệu giả tạo là Thánh Thượng muốn gây bất lợi cho Thái hậu. Bởi vậy khi Quách chỉ huy hộ tống Thái hậu đi Đế cung, người bắn Thái hậu một mũi tên!

Thái hậu giật mình, lạnh lùng nhìn qua Triệu Doãn Thăng nói:

- Lời nói của Diệp Tri Thu, có phải là sự thật hay không?

Triệu Doãn Thăng lui về phía sau một bước, ngửa mặt lên trời cười hô hô nói:

- Diệp Tri Thu, người không cần phải đem hết mọi chuyện đều đổ hết lên trên người của ta như vậy.

Diệp Tri Thu thấy vẻ mặt phẫn nộ của Triệu Doãn Thăng, trong lòng khê động, cảm giác suy đoán của mình có thể sai, nhưng vẫn nói:

- Đương nhiên còn có những chuyện khác. Chuyện xảy ra ở chùa Đại Tướng Quốc, Phật Di Lặc bị hủy, vốn không có ai biết ngũ long ẩn ở nơi đó, nhưng bộ hạ của Nguyên Hạo lại biết. Không cần hỏi cũng có thể đoán được nhất định là người biết được từ miệng của Thái hậu, còn nói lại cho bọn chúng nghe.

Ta vốn cũng không hiểu được, vì sao trong cung có nhiều kinh biến như vậy. Nhưng ngẫm lại cũng là do người đang giở trò, muốn cho Thái hậu kinh hãi để hoàn thành âm mưu.

Nếu không có Triệu Doãn Thăng người, thì còn có ai có thể dễ dàng ở trong cung giết rất nhiều người mà thần không biết quỷ không hay?

Sắc mặt Thái hậu đã thay đổi, lạnh lùng nhìn Triệu Doãn Thăng, trong mắt tràn đầy thương tâm và phần nộ. Bà ta thương yêu nhất Triệu Doãn Thăng, không nghĩ tới, Triệu Doãn Thăng lại gạt bà ta làm nhiều chuyện như vậy.

Nếu lời nói của Diệp Tri Thu là thật, vậy người Triệu Doãn Thăng muốn giết không chỉ có là Triệu Trinh rồi!

Sắc mặt Triệu Doãn Thăng xanh mét, cắn răng nói:

- Diệp Tri Thu ơi Diệp Tri Thu, ta chỉ cho là người có chút đầu óc, đâu có nghĩ đến, người lại thông minh như vậy. Lúc này người nói cái gì thì cũng không có ai làm chứng.

Diệp Tri Thu nói:

- Nếu như Thành Quốc Công thực sự nghĩ rằng tại hạ ăn nói bừa bãi, thì sai hoàn toàn. Lúc trước ở lăng Vĩnh Định vẫn có người của Bát bộ còn sống, ta đã đưa đến kinh thành...

Triệu Doãn Thăng cười lạnh nói:

- Dạ Nguyệt Phi Thiên bọn chúng...

Lời còn chưa dứt, lại đột nhiên biến sắc.

Hai tròng mắt của Diệp Tri Thu loang loáng, thần nhiên nói:

- Đúng nha, Dạ Nguyệt Phi Thiên, Thác Bạt Hành Nhạc đều chết ở bên trong lăng Vĩnh Định, quả thật không ai có thể làm chứng Thành Quốc Công chính là Di Lặc Phật chủ. Nhưng ta mới chỉ nói người của Bát bộ, làm sao Thành Quốc Công biết bọn họ chính là người tập giá?

Diệp Tri Thu nói xong trong lòng có phần hoang mang, nếu Triệu Doãn Thăng không rời khỏi kinh thành, vậy thì là ai đã báo tin cho Triệu Doãn Thăng?

Sắc mặt của Lưu Thái Hậu cũng thay đổi, ghen ngào nói:

- Doãn Thăng, hoá ra những lời nói của bọn họ đều là sự thật?

Triệu Doãn Thăng biết Lưu Thái Hậu mặc dù lớn tuổi, nhưng tuyệt đối không hồ đồ, lúc này sự tình bại lộ, không có đường để quay lại, liền cười lạnh nói:

- Đúng vậy, đều là sự thật! Thì sao?

Lưu Thái Hậu ngẩn ra, thân mình phát run. Triệu Doãn Thăng là con nuôi của bà ta, cực kỳ nhu thuận, hiểu được tâm ý của bà. Lúc này đây ở trong suy nghĩ của Lưu Thái Hậu, Triệu Doãn Thăng cho dù có ngàn sai vạn sai, nhưng chỉ cần đối với bà ta trung thành, vậy thì mọi tội lỗi kia cũng có thể đặc xá. Không ngờ Triệu Doãn Thăng lại to gan lớn mật, cấu kết cùng Nguyên Hạo làm loạn.

Diệp Tri Thu nghe Triệu Doãn Thăng rốt cục thừa nhận, chậm rãi nói:

- Triệu Doãn Thăng, người âm mưu soán vị, cấu kết phiên bang, mấy lần tập giá, gây hại cho dân chúng, đại nghịch bất đạo, tội đáng chết! Cho dù Thánh Thượng không hạ chỉ, ta cũng muốn bắt người ra công lý.

Tay y ấn chuỗi kiếm, choang một tiếng, đã rút ra trường kiếm bên hông.

Triệu Trinh thấy thế, quát:

- Triệu Doãn Thăng, Thái hậu đối đãi người không tệ, nhưng người lại dám như thế! Còn không bó tay chịu trói? Nếu như người không chống cự, có lẽ trăm có thể tha tính mệnh của người.

Hạ Tuyền, Cát Tông Thịnh liếc mắt nhìn nhau một cái, cũng đứng ra vây lấy Triệu Doãn Thăng.

Hai mắt của Triệu Doãn Thăng bừng bừng lửa giận, chỉ vào Triệu Trinh nói:

- Triệu Trinh! Người chó có giả nhân giả nghĩa. Trẫm? Ha hả, năm đó nếu không vì cha ta đắc tội Thái Tông, vị trí Thiên Tử nọ vốn là của ta! Người có tư cách gì xưng trẫm?

Người lấy mọi thứ vốn thuộc về ta, ta chỉ lấy lại, có gì sai? Được làm vua thua làm giặc. Người thắng, bởi vì người rất may mắn. Ta thua một nước cờ, chết thì chết, không cần người tha.

Sắc mặt Triệu Trinh xanh mét, không nói được lời nào.

Lưu Thái Hậu đột nhiên nói:

- Doãn Thăng, người...

- Người cái gì người?

Triệu Doãn Thăng nổi giận với Lưu Thái Hậu, quát:

- Lúc trước nếu như bà không thu dưỡng ta ở Đông cung, trong lòng ta cũng không có hy vọng đăng cơ, lại càng không cần phải cố gắng cả đời, để rồi cuối cùng chỉ là hư ảo. Trên đời này, hiểu được tâm tư của bà là ta, nhưng trên đời này, do dự nhất cũng là bà. Nếu như bà không do dự, sớm đã đăng cơ xưng đế, hoàn thành việc thống trị thiên hạ, ta cũng không có nông nổi như bây giờ?

Sắc mặt của Lưu Thái Hậu tái nhợt, tức giận đến cả người phát run.

Rốt cục Quách Tuân lưu ý đến tình hình này, lạnh lùng nói:

- Dưới gầm trời này người vong ân phụ nghĩa, hơn phân nửa chính là bộ mặt giống như các hạ phải không?

Một lời phẫn nộ của y, đã nảy sinh sát khí.

Ánh mắt của Triệu Doãn Thăng lạnh lùng, nhìn Quách Tuân nói:

- Quách Tuân, người liên tiếp phá hỏng đại sự của ta. Thật ra ta sớm muốn tìm người tính toán. Lúc trước khi ở thung lũng Phi Long, đã không được rồi, vậy thì hôm nay nhất định có thể đạt được ước muốn rồi.

Quách Tuân chỉ buông ra một chữ:

- Được!

Thanh âm của y chưa dứt, Triệu Doãn Thăng đã quát lên một tiếng, tung người vọt về phía Quách Tuân.

Năm đó ở thung lũng Phi Long, lúc đầu Quách Tuân trúng ám toán của Triệu Doãn Thăng, sau đó lại bị Dạ Nguyệt Phi Thiên cùng với Kiều Trang của Tứ Đại Thiên Vương vây công, suýt chút nữa mất mạng tại chỗ, về sau mặc dù biến nguy thành an, lại hại Dịch Thanh bị trọng thương, chưa gượng dậy nổi. Đối với chuyện này Quách Tuân vẫn còn ôm hận.

Hiện tại, bởi vì âm mưu của Triệu Doãn Thăng, hại cả Dương Vũ Thường. Quách Tuân thấy Dịch Thanh như người đã chết, trong lòng đã như đao cắt từ lâu.

Việc duy nhất y có thể làm, đó chính là giết Triệu Doãn Thăng báo thù cho Dịch Thanh. Thấy Triệu Doãn Thăng chủ động khiêu chiến đúng với tâm ý y liền hét dài một tiếng, đã vọt tới.

Triệu Doãn Thăng vọt tới trước, xoay một vòng, nhiều loại ám khí đã từ trên người gã bắn ra, trong đó ba mũi hàn tinh hướng về phía Quách Tuân, một mũi phi đao không ngờ bay thẳng về phía Thái hậu.

Quách Tuân biến sắc, thân hình vọt lên, không ngờ đi sau mà đến trước, chằng những tránh đi hàn tinh, hơn nữa khe vươn tay, lại bắt được phi đao. Y vùng tay lên, phi đao liền lao về phía Triệu Doãn Thăng.

Thái hậu giờ phút này tim như bị đao cắt, đứng ở đó, không hề nhúc nhích.

Triệu Doãn Thăng gào to một tiếng, thân hình lại chuyển, né tránh phi đao, tiếp tục xông về phía Triệu Trinh. Tay lại vùng lên, hơn mười điểm hàn tinh đi trước mở đường, khí thế mãnh liệt. Một chiêu dương đông kích tây này của gã, đánh lừa Quách Tuân, giận dữ tấn công Triệu Trinh, mới thật sự là ý đồ của gã.

Mọi người kinh hãi, cuống quýt hộ giá.

Không ngờ thân hình của Triệu Doãn Thăng lại thay đổi, lại xoay ngược thoát ra. Hai tiến một lùi này của gã cực kỳ bất ngờ, hơn nữa thân pháp như điện, trong khoảnh khắc đã lẩn vào trong bóng tối. Từ trong bóng tối vọng ra tiếng cười dài:

- Triệu Trinh, ngươi muốn bắt ta, kiếp sau đi!

Hoá ra Triệu Doãn Thăng tâm kế sâu xa, biết chuyện đã thất bại, sớm đã nghĩ ngợi tìm kế thoát thân. Vừa rồi gã làm ra vẻ oán giận, quyết tử chiến, nhưng lại đang âm thầm tìm kiếm đường lui. Gã đánh nghi binh Thái hậu, lại tấn công Triệu Trinh. Tất cả đều là kế nghi binh, chỉ chờ mọi người trở tay không kịp, lúc này mới chạy trốn.

Chỉ cần gã chạy ra khỏi vòng vây, giấu mình trong thâm cung, lấy tâm trí của gã cùng với sự quen thuộc trong cung cấm, muốn sống không phải là không có cơ hội.

Nhưng Triệu Doãn Thăng mới vừa lẩn vào trong bóng tối, chạy được mấy trượng, đã gặp được một người đã chắn trước người của hắn!

Người nọ xuất hiện như u linh, trong đôi mắt tràn đầy tuyệt vọng và bi thương, kèm theo khôn cùng phần nộ. Lửa giận chột lóe ở bên trong, Triệu Doãn Thăng đã nhận ra người nọ chính là Địch Thanh!

Vì sao lại là Địch Thanh? Triệu Doãn Thăng ớn lạnh, quát:

- Cút ngay!

Một tay gã nắm lại giáng một quyền như sét đánh về phía Địch Thanh, dưới chân dùng sức, một điểm hàn quang từ mũi giày bay ra, bắn về phía bụng của Địch Thanh.

Một chiêu này thế công linh hoạt, sắc bén. Triệu Doãn Thăng tự nghĩ, cho dù là Quách Tuân tiếp chiêu, cũng không thể tránh được!

Địch Thanh không tránh. “bịch!” một quyền kia đánh vào dưới xương sườn của hắn thật mạnh, xương sườn của Địch Thanh đã gãy. Còn hàn tinh thì bắn vào bụng của Địch Thanh, máu tươi văng tung tóe.

Nhưng Địch Thanh vẫn ôm Triệu Doãn Thăng, dồn sức toàn thân đồng thời rống lên một tiếng chấn động cả bầu trời.

- Kẻ nào hại Vũ Thường, tất cả đều phải chết!

Triệu Doãn Thăng hoảng sợ kêu thảm thiết, lại nghe tiếng gãy vụn của xương cốt toàn thân. Cái ôm này của Địch Thanh, đã chặt đứt một nửa xương cốt toàn thân của gã. Triệu Doãn Thăng gào lên một tiếng, ngũ quan chảy đầy máu, ánh mắt trở nên kinh hoàng.

Trên bầu trời tiếng sấm lại rền vang, một tia chớp, cắt qua bầu trời đêm.

Hai người ôm nhau, chìm vào trong bóng đêm vô hạn...

Bóng tối bao phủ khắp nơi, Địch Thanh đột nhiên quát to một tiếng, xoay người ngồi dậy.

Hắn kêu lên hai tiếng:

- Vũ Thường.

Toàn thân hắn đầm đìa mồ hôi, ánh mắt nhìn xa xăm đầy vẻ sợ hãi. Hắn vừa gặp một cơn ác mộng và giật mình tỉnh giấc.

Thế nhưng kể cả ác mộng cũng không thể xua tan đi nỗi đau trong lòng.

Trong mộng có ánh sáng, một luồng ánh sáng rất mạnh, có núi, ngọn núi với các tảng đá dường như đều sắp tan chảy. Có lửa, ngọn lửa lớn lan rộng khắp, còn có người, Chân Tông đứng trong quan tài trong suốt, chỉ nhìn hắn không nói. Tất cả đều trở nên tối đen mù mịt khi Chân Tông trừng mắt với hắn, chỉ có phía chân trời vang đến một âm thanh.

Âm thanh trống rỗng, chân thực và rất rõ ràng, chỉ lặp đi lặp lại hai từ:

- Đến đây đi!

Đến đây đi ư? Đi đâu, Dịch Thanh hoàn toàn không hiểu. Trong bóng đêm hắn chỉ cảm thấy sự sợ hãi khôn cùng lan tràn khắp nơi, đúng lúc này có một đường bóng trắng đột nhiên đáp xuống.

Đường bóng trắng đó đã làm bừng tỉnh nỗi đau trong lòng hắn, đó là Vũ Thường. Hắn đưa tay ra nắm nhưng chỉ nắm được không khí, khi đột nhiên tỉnh lại, hắn không biết mình đang ở đâu.

Hắn đang ở đâu? Trong phòng tĩnh lặng, ánh đèn mờ mờ, hóa ra hắn đang nằm trên giường. Mới tỉnh khỏi cơn ác mộng nhưng hắn mong thà rằng tất cả đều là giấc mơ còn hơn.

Dưới sườn và bụng đau buốt làm hắn ý thức được, mình đã trở về hiện thực. Hiện thực là Vũ Thường nàg...

Cứ nghĩ đến đó, Dịch Thanh lại kêu gào. Tiếng bước chân vang lên, Quách Quỷ vội bước tới gọi:

- Dịch nhị ca, huynh tỉnh rồi sao?

Cuối cùng Dịch Thanh đã nhớ lại tất cả, nắm lấy Quách Quỷ kêu lên:

- Tiểu Quỷ, Vũ Thường đâu? Vũ Thường đâu rồi?

Hắn vừa ý thức được mình đang ở Quách phủ, việc hắn ra khỏi Hoàng cung thế nào đã hoàn toàn không nhớ nổi nữa.

Quách Quỷ nói quanh co:

- Huynh bị thương rất nặng, phải nghỉ ngơi đã. Huynh đã hôn mê một ngày rồi, Vương thần y...

- Vũ Thường đang ở đâu?

Dịch Thanh gào to.

Quách Quỷ cúi đầu:

- Nàng... nàng...

Không đợi gã nói xong, Dịch Thanh đã nhảy xuống khỏi giường, cảm thấy dưới sườn đau như kim đâm, lồng ngực đau đớn và bất an. Hắn chợt nhớ ra, Dương Vũ Thường còn ở trong cung. Không chần chừ, hắn đã lao ra ngoài.

Hắn phải vào cung gặp Vũ Thường, sống chết cũng phải gặp mặt một lần.

Quách Quỷ sợ hãi kêu lên:

- Dịch nhị ca, vết thương của huynh...

Gã đưa tay ra kéo nhưng đã bị Dịch Thanh xoay cổ tay gạt đi, Quách Quỷ lão đảo ngả ra sau. Chờ Quách Quỷ đuổi theo được ra ngoài phủ thì Dịch Thanh đã biến mất từ lâu.

Diệt Hồng Trần

55. Chương 28: Dư Âm (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 28: Dư âm (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mưa vẫn còn rơi, mây đen bao phủ khiến mọi người thấy ức chế khó thở.

Trên con phố dài tĩnh mịch, Dịch Thanh bước thấp bước cao, như cô hồn đi về phía Hoàng cung. Trong lòng hắn chỉ có một ý nghĩ là tới Hoàng cung gặp Vũ Thường. Hắn chỉ biết đi, thần sắc hoảng hốt nên không để ý đến, không biết từ khi nào phía sau hắn không xa có người đang âm thầm đi theo, thoát ẩn thoát hiện.

Dịch Thanh không biết đã đi được bao lâu rồi, hắn bước vào con ngõ nhỏ phía trước, trong ngõ tối đen, thậm chí có luồng khí âm u. Dịch Thanh dờ dẫm đi xuyên qua, chưa đến cửa ngõ thì một cơn gió lạnh thổi tới, phía trước có bóng người bay đến. Còn người đi theo hắn phía sau kia đột nhiên chìm vào trong bóng tối.

Đêm khuya như vậy, bóng người phía trước bỗng bành như ma quỷ lơ lửng giữa không trung, kể cả người can đảm nhìn thấy cũng sợ chết khiếp.

Dịch Thanh dừng lại, nhìn chằm chằm vào bóng người đó. Trong đêm tối, hắn không nhìn rõ diện mạo của người này, toàn thân hắn run rẩy, kêu lên:

- Vũ Thường, là nàng sao?

Hắn bất ngờ lao lên, chỉ muốn ôm lấy bóng người đó. Hắn cứ cho rằng đó là Dương Vũ Thường và cũng hy vọng đó là Dương Vũ Thường.

Một cơn gió lạnh thổi qua, người đó chợt lùi lại phía sau, thân pháp mơ hồ, bật cười khanh khách nói:

- Dịch Thanh, ngươi hãy để mạng lại cho ta.

Trong đêm tối, ánh mắt người đó lại xanh biếc, ẩn hiện hào quang di chuyển, lúc nhạt lúc đậm. Cặp mắt đó khi có màu nhạt thì xanh như cây cỏ, khi đậm lại như cỏ rêu nơi chân tường, thể hiện vẻ kỳ dị không thể tả nổi.

Nếu không phải quỷ, người đó sao có đôi mắt như vậy được?

Dịch Thanh nhìn bóng dáng đó với vẻ mặt đờ đẫn, chợt hỏi:

- Ta thiếu mạng người sao?

Người đó giật mình, y xuất hiện đột ngột, cứ nghĩ rằng không dọa Dịch Thanh sợ chết khiếp thì cũng khiến hắn hồn bay phách lạc, đầu gối công sức lần này đã tan theo mây khói. Y đảo mắt, lạnh lùng nói:

- Dương nhiên, khi ngươi ở Lăng Vĩnh Định đã làm kinh sợ hồn phách của ta, nhất định phải chết!

Người đó mới nói ra chữ “chết”, bỗng giơ tay nắm lấy lồng ngực Dịch Thanh. Móng tay y như dao, năm ngón tay phải dài hơn một nửa so với người thường.

Người đó đúng là ma quỷ của Lăng Vĩnh Định sao? Tay dài rộng hơn người thường, chẳng phải rất giống cánh tay để lại vân tay trên bàn đá ở lăng tẩm sao?

Dịch Thanh kinh hãi, lẽ nào... y chính là Triệu Hằng? Lần này cố ý từ Quan Quách tới tìm Dịch Thanh gây phiền toái chăng?

Y làm điệu bộ, đột ngột ra một đòn. Không ngờ thần sắc Dịch Thanh hoảng hốt, căn bản không suy nghĩ nhiều, nghe giọng y dù thê lương nhưng tuyệt đối không phải giọng nữ nhi, hắn hận đó không phải Vũ Thường liền quát:

- Cút!

Hắn đánh một quyền vào bàn tay của bóng người đó.

Một tiếng phịch vang lên, người đó lùi về sau một bước, Dịch Thanh cũng đau đớn toàn thân, nhưng hắn mặc kệ, chỉ muốn toàn lực xông lên. Bóng người đột nhiên chặn trước mặt Dịch Thanh, ánh mắt sáng rực, hét một tràng dài:

- Úm ma ni bá mê - hồng!

Âm thanh đó như tiếng sấm rền, đợt khi chữ “hồng” vừa dứt, âm thanh như sấm sét kinh người dội thẳng khắp người Dịch Thanh. Hắn chỉ thấy toàn thân run rẩy dữ dội, khoảnh khắc đó, đầu óc nổ vang...

Địch Thanh lập tức đứng ngây bất động.

Người nọ bước đến gần, chậm rãi nói:

- Địch Thanh, ngươi từ đâu đến?

Y tiến sát tới Địch Thanh mới hiện ra thân hình cao gầy, đầu rất to và hai tay kết ấn. Ánh xanh trong mắt y càng lúc càng yếu đi.

Tên này chính là Bất Không! Một trong ba đại cao thủ dưới trướng của Thổ Phiên Vương Giác Tư La - Bất Không!

Địch Thanh ngơ ngác nhìn Bất Không, dường như đã không còn nhận ra y, chỉ đáp lại:

- Ta từ Quách phủ tới.

- Ngươi muốn đi đâu?

Bất Không hỏi tiếp.

Khuôn mặt Địch Thanh tỏ vẻ đau khổ:

- Ta muốn đi tới Hoàng cung tìm Vũ Thường.

Bất Không có vẻ trầm ngâm, cũng không biết Vũ Thường là ai, y bèn hỏi:

- Ngươi ở Lăng Vĩnh Định có cùng Triệu Trinh tìm được Ngũ long không?

Địch Thanh lẩm bẩm nói: - Ngũ long ư? Lăng Vĩnh Định không có. . .

Ánh mắt Bất Không lóe sáng, quắc mắt nhìn chăm chăm Địch Thanh, từ từ nói:

- Lăng Vĩnh Định không có Ngũ long, vậy ở đâu có?

Địch Thanh dường như đã hoàn toàn bị mê hoặc liền đáp:

- Ngũ long ở trên người ta.

Bất Không tỏ vẻ mừng rỡ, không ngờ lại có phát hiện bất ngờ như vậy.

Hóa ra Bất Không đã có tâm kế, y là cao thủ mật tông của Tàng Bắc, tinh thông tam mật, ý chí cực kỳ kiên cường, thấy Địch Thanh ra quyền rất uy lực, chỉ sợ không thể bắt Địch Thanh, thế nhưng thấy vẻ mặt Địch Thanh hoảng hốt, trong lòng y nảy ra một kế là dùng Đại Minh chú sáu chữ để khống chế tinh thần của Địch Thanh.

Y ngẫu nhiên gặp Địch Thanh, vốn định tìm hiểu một số chuyện. Y sợ Địch Thanh không nói nên mới giả làm ma quỷ, không ngờ lại biết được tung tích của Ngũ long. Trong sự mừng rỡ, y không ý thức được trên bức tường cao bên cạnh có một đôi mắt đang theo dõi y.

Đôi mắt đó lấp lánh như sao trên trời, khi nghe thấy “Ngũ long” cũng không khỏi kinh ngạc.

Bất Không dễ dàng có được tung tích của Ngũ long nên dường như không dám tin bèn hỏi:

- Ngũ long sao lại ở trên người ngươi?

Địch Thanh nói:

- Ta nhặt được.

Bất Không giật mình kinh ngạc mãi, thầm nghĩ Lưu thái hậu thà phải trở mặt với Giác Tư La cũng không lấy Ngũ long ra, rõ ràng rất xem trọng Ngũ long. Sao Ngũ Long giờ lại rơi vào tay Địch Thanh được? Đang muốn để Địch Thanh lấy Ngũ long ra thì không ngờ Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Ngũ long lại xuất hiện, nước mắt tuôn không ngừng...

Hắn vốn đã bị mê hoặc, nhưng hai từ Ngũ long bỗng nhiên mở ra ý thức hỗn độn của hắn, trong lòng đau khổ, đường bóng trắng đó đột nhiên thoáng hiện trong đầu óc hắn, khuôn mặt tuấn tú của Địch Thanh méo xệch, nghiến răng nói:

- Ta phải đi rồi.

Bất Không rung mình, chưa bao giờ nghĩ rằng có người vẫn còn nói ra được những lời này dưới sự khống chế của y.

Y thở dài một hơi, hai tay vịn vào nhau kết ấn, ánh mắt càng thêm phần yêu dị, chăm chú nhìn Dịch Thanh nói:

- Người không được đi đâu cả.

Dịch Thanh chỉ cảm thấy trong ánh mắt của Bất Không như hồ nước thiên cổ, ẩn chứa không biết bao nhiêu bí mật. Hắn bị ánh mắt của Bất Không tác động, tình cảm kích động đã dần dịu xuống, hắn hỏi:

- Ta không thể đi đâu sao?

Bất Không khá mừng rỡ, hạ giọng nói, càng lúc càng hòa nhã:

- Người hãy ở đây, không đi đâu cả, cũng không cần phải tìm ai...

Y sợ chần chừ lại có biến cố nên không dám nhắc đến Ngũ long nữa, đưa tay sờ vào lồng ngực Dịch Thanh, miệng vẫn lẩm bẩm:

- Người không cần tìm ai cả...

Chưa dứt lời, Dịch Thanh đã điên cuồng gào thét:

- Vũ Thường! Không ai có thể ngăn cản ta đi tìm Vũ Thường!

Vừa nói xong, hắn đã ra một đòn đánh trúng vào lồng ngực của Bất Không.

Bất Không nằm mơ cũng không ngờ rằng, Dịch Thanh đang bị thôi miên kia sẽ đột nhiên xuất chiêu, y bất ngờ không kịp trở tay nên đã bị một đòn của Dịch Thanh đánh mạnh vào ngực.

Phịch một cái, Bất Không kêu rên, hộc máu miệng. Y vốn có gân cốt rắn chắc như thép, thế nhưng bị một quyền của Dịch Thanh đã thấy xương ngực nứt ra, toàn thân mệt mỏi.

Uy thế từ đòn đánh của Dịch Thanh không ngờ lại mạnh thế.

Bất Không hoảng sợ trong lòng, cho rằng Dịch Thanh cố tình ra vẻ bị khống chế, đợi khi y không phòng bị mới phản kích. Nghĩ đến đây, y không dám ở lại liên tục tung người chìm vào trong bóng tối.

Bất Không rút lui, Dịch Thanh đã không còn bị khống chế nữa, đầu óc hắn âm vang, cơ thể lắc lư, ngã quỵ xuống đất. Hắn bị thương trước cửa Hoàng cung, vết thương vốn đã rất nặng, hoàn toàn nhờ vào ý chí để lao ra. Ban nãy Bất Không đã dùng tinh thần hủy hoại chút ý chí còn sót lại của hắn, Bất Không vừa rời khỏi, Dịch Thanh không còn chống cự nổi nữa liền ngất đi.

Hắn ngã ở trong ngõ, chìm sâu trong hôn mê, nhưng trên khuôn mặt vẫn khắc nổi đau tận xương tủy. Nỗi đau kinh người ấy sống chết vẫn không rời.

Đôi mắt trên bức tường cao kia cũng không ngờ có sự thay đổi này, đợi Bất Không đi, người này liền xoay người xuống, nhẹ nhàng như chim yến bay tới cạnh Dịch Thanh. Chiếc ô dài được bật ra để che mưa gió cho hắn.

Hóa ra ban nãy người đi theo sau Dịch Thanh chính là gã!

Mưa vẫn rơi tí tách như những giọt nước mắt đau lòng của tình nhân. Người đó đứng rất lâu trước Dịch Thanh, nhìn nỗi đau đớn và khổ sở trên mặt hắn, hàn ý trong ánh mắt như mưa phùn bay trên bầu trời.

Người đó tay kết ấn, đôi mắt sáng ngời, chính là Bất Không.

Ánh mắt Bất Không có gì đó rất kỳ lạ, đặc biệt hơn là màu xanh biếc yêu dị. Y không ngờ rằng Trương Diệu Ca còn khó chơi hơn y tưởng tượng.

Trương Diệu Ca không hề tỏ vẻ kinh ngạc, nhẹ nhàng cười nói:

- Hôm nay Đại sư đến là muốn nghe hát sao? Mặc dù người không có thể số nhưng thiếp thân...

Bất Không ngắt lời nói:

- Trương Diệu Ca sao phải nói những lời vô nghĩa đó?

Ánh mắt Trương Diệu Ca lúc này đầy kinh ngạc, nàng dịu dàng nói:

- Đại sư muốn nghe những lời thế nào? Hay là muốn nghe lời lẽ yêu đương?

Bất Không nhìn khoé mắt ở đuôi lông mày của Trương Diệu Ca thật đẹp mà thấy run rẩy trong lòng, y lùi về phía sau một bước khẽ nói:

- Người cho rằng, ta sẽ tin người sao?

Y đứng thẳng người lên, nghiêm nghị nói:

- Trương Diệu Ca, ta đã biết thân phận của người rồi. Lần trước ta đến lại không nhìn ra được nội tình của người, cũng coi như người có bản lĩnh đấy.

Trương Diệu Ca vẫn tươi cười:

- Lần trước người tới tìm thiếp thân, thiếp thân đúng là có phần vừa mừng lại vừa lo. Thiếp thân đã gặp vô số các bậc trượng phu, có trọng thần trong triều đình, cũng có những người buôn bán nhỏ, nhưng cao tăng đắc đạo như đại sư thì mới là lần đầu.

Bất Không nghe giọng điệu của Trương Diệu Ca có ý châm chọc nhưng cũng không tức giận, y nói:

- Thật ra ta chỉ muốn xem người mà ngay cả Triệu Duẩn Thăng cũng đang tìm rốt cuộc như thế nào?

Trương Diệu Ca vừa cười vừa nói:

- Chẳng phải cũng chỉ là một mũi và hai mắt sao. Đại sư không tức là sắc, sắc tức là không, không nhìn ra sự khác biệt nào cả.

Bất Không cười lạnh lùng:

- Tha cho sự gian xảo như hồ ly của người, nhưng ở trước mặt tiểu tăng thì vẫn lộ đuôi thôi. Ta nghe nói Triệu Duẩn Thăng đã bị giết, trước đây lão ta tìm người mấy lần, người có dám nói không có quan hệ gì đến lão ta không?

Có lẽ biến cố trong cung cũng có liên quan đến người chăng?

Trương Diệu Ca càng tươi cười, dịu dàng đáp lại:

- Đại sư cũng từng tìm ta mấy lần còn gì, lẽ nào nói cũng có liên quan đến biến cố trong cung?

Bất Không ngậy người, mắt long lên giận dữ nhìn Trương Diệu Ca:

- Giỏi lắm, hồ ly tinh miệng lưỡi sắc sảo, người thật sự cho rằng ta không thể vạch trần chiêu trò của người sao? Ha ha, ta đã không chế Liên Nhân và cũng không muốn giết người, có điều

muốn xem người có thật sự yếu đuối như vẻ bề ngoài hay không. Theo ta thấy, người không hề yếu đuối mà công phu còn không kém chút nào.

Trương Diệu Ca mặc dù vẫn đang cười nhưng ánh mắt đã có phần cảnh giác:

- Bất Không đại sư, người đã làm mê muội tâm tính của Liên Nhân, để nàng ấy tới giết ta, đương nhiên không phải để nói những lời vô nghĩa. Ta với người vốn không dính dáng gì với nhau, không biết vì sao người lại gây sự với ta?

Xin người chớ thi triển phép câu hồn, tiểu nữ tử không chống đỡ nổi ân trạch của đại sư. Tuy nhiên nếu đại sư muốn bán hồn thì...

Nói xong nàng che miệng khẽ cười, đôi mắt cực kỳ quyến rũ.

Nàng không nói gì nữa, nhưng không nói còn có ý vị thâm sâu hơn là nói. Tuy nhiên Trương Diệu Ca thấy Bất Không quắc mắt lên cũng chẳng thèm nhìn vào mắt y, chỉ nhìn dao cắm trên đầu gối, cách đó không xa có gương đồng phản chiếu rõ rệt từng cử chỉ của Bất Không.

Bất Không thấy Trương Diệu Ca không rơi vào tròng thì càng cảnh giác, ra vẻ thoải mái nói:

- Trương Diệu Ca, ngươi cũng đừng mê hoặc tiểu tăng nữa, tiểu tăng ý chí như sắt, ngươi không mê hoặc được ta đâu! Người đang hoàng không nói mập mờ, ta tới đây chính là muốn lấy Ngũ long.

Ngươi đưa Ngũ long cho ta, tiểu tăng sẽ vui mừng đi khỏi đây. Ngươi thích Dịch Thanh cũng được, giết hãn cũng kệ, ta sẽ không can thiệp.

Trương Diệu Ca khẽ cười nói:

- Ái chà, ta lần đầu tiên gặp người đến Trúc Ca lâu mà không phải là vì ta. Ngũ long này rốt cuộc có gì huyền ảo để Bất Không đại sư phải coi trọng như thế?

Bất Không hừ một tiếng không đáp lại.

Trương Diệu Ca đột nhiên vỗ tay nói:

- Ấy, ta nhớ ra rồi, chắc hẳn Bất Không đại sư dù đã đắc đạo nhưng chưa thành tiên, vì thế một lòng muốn lấy Ngũ long?

Nàng nói với vẻ khó hiểu, giống như đang mỉa mai Bất Không nhưng lại như có hàm nghĩa khác. Ánh mắt Bất Không lóe sáng, nói từng chữ một:

- Ngươi còn biết gì nữa?

Trương Diệu Ca khẽ nhủ mày, lấy tay di di như một đứa trẻ hồn nhiên:

- Ta còn biết, đại sư muốn Ngũ long đến phát điên lên được, cầu xin Lưu thái hậu không được còn bị Quách Tuấn đánh bại...

Khuôn mặt của Bất Không đã bắt đầu xám ngắt giống như đôi mắt nhưng vẫn không kêu lên tiếng nào. Cử chỉ của Trương Diệu Ca khó hiểu, y gần như cho rằng người trước mắt không dễ đoán chút nào.

Tuy nhiên nếu Trương Diệu Ca thật sự là người khờ khạo, sao lại biết được những bí mật này?

Bất Không không nói gì, Trương Diệu Ca cũng chẳng để ý, suy tư nói:

- Đại sư nhiều lần gặp cản trở nên mới mê hoặc thiên tử ở ngoài Trúc Ca lâu...

Con người long lên, Trương Diệu Ca dường như đã nhớ ra điều gì đó, lập tức nói:

- Đại sư mê hoặc thiên tử, nói rằng trong ngũ long ẩn giấu bí mật cực lớn, nếu thiên tử có thể đạt được sẽ giúp cho việc đích thân chấp chính. Thực ra đại sư giúp thiên tử đích thân chấp chính là giả, chẳng qua là cho rằng Ngũ long vốn ở lăng Vĩnh Định nên mới để Triệu Trinh đi tìm,

sau đó ở phía sau thiên tử, chỉ đợi thiên tử lấy Ngũ long ra là sẽ chiếm đoạt lại.

Bất Không biến sắc mặt, thất thanh nói:

- Sao ngươi...

Y đột nhiên ngậm miệng lại, thần sắc âm tình bất định.

Trương Diệu Ca càng cười ngọt ngào hơn:

- Làm sao ta biết ư? Đương nhiên ta biết chứ, chẳng phải đại sư nói ta là hồ ly tinh sao? Hồ ly tinh đương nhiên biết rất nhiều chuyện. Ta còn biết, Triệu Trinh lại tin lời đại sư nên đã lập tức khởi hành tới lăng Vĩnh Định, chắc hẳn đại sư luôn bám theo Triệu Trinh vào Huyền cung. Đại sư không dám đi một mình, đương nhiên là sợ mấy trăm loại cơ quan trong Huyền cung. Đại sư có ý chí như sắt, nhưng cơ thể không phải là sắt mà, nếu trúng chiêu, hướng về nơi cực lạc thì dù ý chí tốt thế nào cũng không cứu lại được. Lúc đó đại sư đã hao tâm tổn sức bày ra cái bẫy này. Tuy nhiên dùng hết mọi cách vẫn không lấy được Ngũ long, đại sư gian xảo... phật tâm không chết, lại muốn dò hỏi một số chuyện từ Dịch Thanh, không ngờ vô tình phát hiện ra Ngũ long lại đang ở trên người hãn. Đại sư mừng phát điên, vốn cho rằng đánh không lại Quách Tuấn, còn không làm gì được Dịch Thanh sao? Đâu ngờ vào trong Âm Cầu thì lật thuyền nên đã bị Dịch Thanh đánh gãy xương ngực rồi tháo chạy...

Bất Không nghiêng rằng nói:

- Hóa ra khi ấy người cũng có mặt ở đó? Người dám nói, đêm khuya người ra ngoài không phải là vì Dịch Thanh đấy chứ?

Trương Diệu Ca cười tươi như gió xuân, đôi mắt càng thêm xinh đẹp:

- Ta à... vừa hay gặp dịp mà thôi. Nói không chừng... ta là vì đại sư đấy, lẽ nào đại sư còn không tự tin bằng Dịch Thanh sao?

Khuôn mặt xám ngắt của Bất Không đã trở nên tái mét, ánh mắt lóe sáng, chợt tỉnh ngộ và quát lên:

- Người đừng có kéo dài nữa, tối nay Dịch Thanh sẽ không tỉnh lại. Người nói nhảm mãi, chẳng lẽ thật sự cho rằng sẽ có người đến cứu người sao?

Trương Diệu Ca, người có bản lĩnh đấy, nhưng đừng nghĩ đấu được với ta!

Trương Diệu Ca bật cười:

- Đại sư đã thấy dễ như trở bàn tay, sao còn không động thủ? Lẽ nào... ban nãy người bị thương không nhẹ, đã không còn sức lực ra tay nữa hả?

Bất Không run rẩy, tiến lên một bước, hai tay kết ấn, trầm giọng nói:

- Trương Diệu Ca, ta không muốn ra tay, người chớ ép ta. Người cho rằng ta không đoán ra thân phận người sao? Hừm, ta không cần xác thực, ta chỉ cần nói ra thân phận của người với người ngoài, ta tin rằng, không đến một canh giờ, vô số cấm quân ở Biện Kinh sẽ tới bắt người. Đến khi đó người là thật hay giả cũng phải vào thiên lao thăm vấn. Ta giữ thể diện cho người, người đừng có không biết tốt xấu như thế.

Bất Không đa nghi, thận trọng là vì mơ hồ đoán được thân phận của Trương Diệu Ca, nên mới chần chừ không hành động. Mắt y di chuyển, nhìn vào hoa văn trên lư hương rồi mặt hơi biến sắc, lẩm bẩm nói:

- Phi Thiên?

Y bất ngờ ngửa mặt lên trời, vừa cười vừa nói:

- Phi Thiên, người quả nhiên là Thi Thiên! Thời gian đã lâu, không ngờ hôm nay lại được gặp. Trương Diệu Ca, bản lĩnh của người giỏi lắm! Ta và người nước sông không phạm nước giếng, nhưng nếu người cố ý trở mặt, cũng đừng trách tiểu tăng vô tình.

Khi Trương Diệu Ca nghe thấy hai chữ “Phi Thiên” có thoáng biến sắc, nhưng nhanh chóng lấy lại bình tĩnh như thường. Trương Diệu Ca thở dài nói:

- Ôi, đại sư quả nhiên thông minh, có thể đoán ra thân phận của ta qua chiếc lư hương đó.

Ta không quyền thế như Lưu thái hậu, cũng không bản lĩnh như Quách Tuân, càng thiếu mất nắm đấm của Dịch Thanh, đại sư đã khẳng khẳng đòi Ngũ long, ta không đưa cũng không được rồi.

Bất Không vốn đã quyết chiến một trận, nghe vậy trong lòng mừng thầm, y dừng bước, đổi giọng nói:

- Trương cô nương thấu tình đạt lý như vậy, tiểu tăng xin cảm tạ trước.

Trương Diệu Ca hỏi tiếp:

- Đại sư Bất Không sẽ cảm tạ thế nào?

Bất Không buột miệng nói, nghĩ đến những lời của Trương Diệu Ca mà làm ra vẻ thành khẩn nói:

- Trương cô nương cứ nói đi, chỉ cần tiểu tăng có thể làm được chắc chắn sẽ làm theo.

Bất Không tự nhủ, trước tiên thuận theo ả ta đã, đợi Ngũ long vào tay, ta sẽ đi ngay.

Trương Diệu Ca mỉm cười nói:

- Chuyện này tương đối khó thực hiện, nhưng đại sư chắc chắn có thể làm. Trên đỉnh núi Côn Lôn có một loại kén tuyết vô cùng kỳ lạ, nhả tơ thành kén, tơ của loại kén tuyết đó rất chắc chắn, nếu đan thành hộ giáp thì đao thương đâm cũng không lọt, không biết đại sư đã từng nghe nói đến chưa?

Bất Không không ngờ Trương Diệu Ca đột nhiên nhắc tới kén tuyết, y kiên nhẫn nói:

- Vậy thì sao?

Trong lòng thầm nghĩ lẽ nào người coi ta là trò tiêu khiển, để ta đi bắt kén cho người sao?

Trương Diệu Ca đáp:

- Kén tầm dù đặc biệt nhưng suy cho cùng vẫn có thể tìm được, không được coi là kỳ lạ. Thế nhưng con bướm phá kén mà ra lại càng cực kỳ hiếm thấy. Loại bướm đó có thể chống được cái lạnh và khô, sau khi phá kén, con bướm sẽ tỏa ra một mùi để mê hoặc bướm đực tới giao phối. Giao phối xong, bướm đực lập tức chết ngay, bướm cái sẽ tiếp tục đẻ ra trứng rồi mới chết.

Bất Không nghe xong, đầu óc mụ mẫm liền hỏi:

- Trương cô nương kiến thức uyên bác, tiểu tăng tự hổ thẹn, có điều người nói những điều này với ta làm gì?

Trương Diệu Ca trả lời:

- Nếu có thể bắt được loại bướm này đem nghiền thành bột sẽ tạo thành một loại hương liệu. Hương liệu đó có tên là thụ não hương, có tác dụng chấn hưng tinh thần, thậm chí làm chậm quá trình lão hóa.

Bất Không tròn xoe mắt:

- Lẽ nào Trương cô nương muốn loại thụ não hương này sao? Đó không phải là vấn đề, chỉ cần người đưa Ngũ long cho ta, tiểu tăng lập tức phát động thuật hạ Thổ Phiên tìm kiếm thụ não hương này cho người.

Y căn bản chưa hề nghe qua cái gì mà thụ não hương, chỉ nghĩ cứ đồng ý rồi tính sau.

Trương Diệu Ca khẽ mỉm cười nói:

- Vậy cảm ơn đại sư. Có điều không cần nữa, vì trong lư hương này của ta đang đốt chính loại hương này.

Bất Không hơi biến sắc mặt, giận dữ nói:

- Hóa ra người vẫn đang đùa với ta.

Trương Diệu Ca bỗng ngẩng đầu, mỉm cười:

- Loại thụ não hương này dù đặc biệt nhưng có điểm còn kỳ lạ hơn, không biết đại sư đã từng nghe nói chưa?

Bất Không thầm hận trong lòng:

- Rốt cuộc người muốn nói cái gì?

Diệt Hồng Trần

56. Chương 28: Dư Âm (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 28: Dư âm (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Về tươi cười của Trương Diệu Ca đã kèm theo cả ý châm chọc:

- Loại Thụ Não Hương này nếu cùng đốt với Long Tiên Hương, dù thơm hơn nhưng sẽ sinh ra một loại khí độc, người trúng độc sẽ khó tìm thuốc cứu. Tuy nhiên, phát tác sẽ chậm hơn một chút. Ban này khi đại

sư vào không nghĩ thấy sao? Ta cứ nói những lời tán gẫu hấp dẫn đại sư nghe nhiều hơn, đơn giản là muốn đại sư nghĩ thêm chút nữa...

Bất Không sa sầm mặt mày, quát lớn:

- Người lừa ta! Sao ta lại không phát hiện ra sự bất thường này chứ?

Ban này y chỉ để ý tới hành động của Trương Diệu Ca, đâu nghĩ mùi hương trong phòng lại cổ quái. Trong lúc đang lo sợ, lại thấy Trương Diệu Ca cười hớn hở, tròn mắt y long sông sọc, đột nhiên vừa cười vừa nói:

- Người muốn lừa ta ư? Nếu thật sự có độc, chẳng lẽ không phải người và Dịch Thanh cũng trúng độc trong đó sao?

Trương Diệu Ca giả bộ kinh ngạc:

- Đại sư không tin sao? Người trúng độc thì lòng bàn tay sẽ có chấm đỏ...

Bất Không liền cúi đầu xuống nhìn lòng bàn tay, không ngờ ngân quang đột ngột lóe lên, trong tiếng hét vang, tay áo cuộn lại rồi lật ra. Chỉ nghe tiếng cười khúc khích ngân vang, vô số ngân châm xẹt qua không trung rồi cắm vào bước tường phía sau Bất Không.

Bất Không ngã xuống đất, mặt tái đi, y nhận thấy trên người đã bị bắn trúng mấy cây ngân châm. Bất Không bỗng nhiên tỉnh ngộ, ban này Trương Diệu Ca bất ngờ nói đến Thụy Nảo Hương, chẳng qua là để phân tán sự chú ý của y, Bất Không giận dữ bật cười:

- Trương Diệu Ca, người được lắm, dám đánh lén ta, nhưng người có tính ngàn vạn lần cũng không tính đến rằng, người vừa ra tay chứng tỏ Thụy Nảo Hương không độc, nếu không người gì phải làm như vậy cho thừa? Chỉ mấy cây ngân châm, người cho rằng có thể làm ta bị thương được sao?

Y định bước lên trước thì nghe Trương Diệu Ca nói khẽ:

- Thụy Nảo Hương quả thật không có độc, cùng đốt với Long Tiên Hương cũng sẽ không có độc. Tuy nhiên trên ngân châm lại có độc.

Bất Không giật mình, không dám động dấy nửa bước.

Trương Diệu Ca cười hi hi:

- Đại sư, uống công người thông minh như vậy, sao lại tin lời nói vô căn cứ về thủy nảo hương? Ban này ta sợ không bắn trúng người nên mới để người cúi đầu, chẳng ngờ người thông minh như đại sư cũng bị mắc lừa. Tuy nhiên, thiên nữ tán hoa, duy ma bất nhiễm, đại sư không có cảnh giới duy ma thì cũng đừng buồn vì không tránh được Thiên nữ phi hoa châm của ta.

Bất Không phẫn nộ, rống lên trong cổ họng, định tiến lên thì Trương Diệu Ca lạnh lùng nói tiếp:

- Đại sư biết mình trúng độc gì không?

Bất Không đành dừng bước hỏi:

- Độc gì?

Kể cả ý chí của y như sắt thì cũng không bao giờ lấy tính mạng của mình ra đùa giỡn.

Trương Diệu Ca nói:

- Tương Tây có phép đuổi xác, nghe nói những người đó có thể điều khiển xác chết, để xác chết làm những việc không nhận ra người.

- Vậy thì sao?

Bất Không nhìn Trương Diệu Ca cười nói thản nhiên mà thấy sồn tóc gáy.

Trương Diệu Ca tiếp lời:

- Phép đuổi xác của họ ít được truyền ra ngoài. Tuy nhiên ta là hồ ly tinh nên biết được bí mật này, bọn họ để xác chết đi lại, ngoài dựa vào roi và âm thanh độc đáo ra, còn dựa vào một loại thi trùng.

- Thi trùng?

Bất Không lăm bằm, tay áo run rẩy dù không có gió, rõ ràng trong lòng y đang run sợ. Y cũng từng nghe nói qua truyền thuyết về người đuổi xác ở Tương Tây, nhưng còn về thi trùng, y lại không biết. Y là cao thủ mật tông, biết rất nhiều bí mật trên thế gian này, tuyệt không phải là những điều con người có thể tìm đến cùng.

Trương Diệu Ca nói:

- Loại thi trùng này vốn là một loại côn trùng được sinh ra dưới đáy quan tài sau khi đã chôn ba năm. Màu trắng bạc, xuyên vào trong máu. Người nghĩ xem, ta dùng ngân châm, nếu thật sự hạ độc dưới kim, vậy thì kim đó sẽ biến màu xám. Đại sư thông minh như vậy, sao ta có thể hạ độc được đơn giản thế được?

Bất Không nhìn về phía ngân châm trên mặt đất, qua lớp sương mù trong không trung vẫn thấy trên ngân châm hình như thật sự có thứ gì đó khẽ động đậy, thấy thế y không khỏi run rẩy.

Thật ra trên ngân châm rất cuộc có thi trùng hay không, y chưa nhìn thấy, tuy nhiên lúc này y nhiều lần bị khắc chế, sớm để cho Trương Diệu Ca chiếm thế thượng phong, khó tránh việc bán tín bán nghi.

- Con côn trùng đó rất nhỏ, có thể xuyên vào trong huyết quản của người. Nói không chừng sẽ chui cả vào tim hoặc đi vào não người.

Trương Diệu Ca khẽ nói:

- Nếu xuyên vào tim thì vẫn còn may, chưa đến hai, ba ngày đã có thể sinh sôi lớn lên, biến thành hàng vạn ngàn thi trùng, chen chúc phá vỡ quả tim.

Trên trán Bất Không đổ mồ hôi ròng ròng, y buồn bã nói:

- Vậy mà còn được gọi là may?

Trương Diệu Ca giả bộ kinh ngạc nói:

- Đương nhiên rồi. Đáng sợ nhất là con thi trùng này chui vào trong não, dù là người đó ý chí như sắt như đồng cũng sẽ tâm tính phát cuồng giống như chó điên, thấy người là cắn. Nếu không cắn được người, nói không chừng sẽ cắn cả chân tay mình, đương nhiên, không cắn được người khác, đại sư tinh thông phép mật tông, xương cốt cơ thể linh hoạt, có khi còn cắn được cả móng của mình nữa ấy chứ.

Nàng cười khanh khách, dường như thấy câu chuyện đó có vẻ đáng buồn cười.

Bất Không nghĩ đến tình cảnh tàn nhẫn đó mà muốn phát điên, lớn tiếng quát:

- Được lắm, trước khi ta chết cũng muốn chôn theo người!

Y tập trung khí lực toàn thân, định ra tay.

Trương Diệu Ca vẫn đang tươi cười, đột nhiên hỏi:

- Người không muốn có thuốc giải sao?

Bất Không lập tức phân tán công lực, cười xòa:

- Hóa ra còn có thuốc giải sao?

Ban này y hận không được chết cùng Trương Diệu Ca và Dịch Thanh, tuy nhiên lúc này lại thấy không được nóng vội nhất thời.

Trương Diệu Ca vừa cười vừa đáp:

- Bất Không đại sư thông minh như vậy...

Bất Không vội ngắt lời:

- Trương tiểu thư chớ khiêm tốn nữa, nếu xét về thông minh, tiểu tăng thực sự không bằng một, hai phần mười của tiểu thư.

Giờ y cứ nghe thấy hai chữ thông minh thì đầu óc lại quay vài vòng.

Trương Diệu Ca che miệng tùm tùm cười, ý nhị nói tiếp:

- Người thông minh thật sự luôn biết chịu nhục chịu khổ. Chỉ có loại người lỗ mãng mới một mạng đánh một mạng. Hoài Âm Hầu có thể chịu nhục mới có được Tứ diện Sở ca sau này, Hán cao tổ nhận được mối hận cướp vợ mới làm nên bá nghiệp. Bất Không đại sư vì tính mạng của mình mà tạm thời nhẫn nại, đúng là người tài không thể...

Bất Không vốn vừa giận vừa hổ thẹn, nhưng nghe những lời nói nhẹ nhàng của Trương Diệu Ca cũng thấy mình có phần thông minh thật. Tuy vậy y cảm thấy sống lưng hình như có thi trùng đang bò, y đã quên mất đó là mồ hôi lạnh của mình, thấy Trương Diệu Ca lải nhải mãi không thôi, đành phải ngắt lời:

- Trương tiểu thư, thuốc giải đó ở đâu?

Trương Diệu Ca thủng thẳng đáp:

- Thuốc giải thì có, nhưng Đại sư đương nhiên cũng biết, muốn lấy thuốc giải đều phải có điều kiện.

Bất Không nghiêng răng nói:

- Điều kiện gì?

Trương Diệu Ca không tươi cười nữa mà nghiêm nghị nói:

- Thứ nhất, người đừng mơ mộng hão huyền sẽ lấy được Ngũ long nữa; Thứ hai, người không được làm hại ta và Dịch Thanh; Tiếp nữa, sau khi người giải độc xong phải lập tức đi ngay, đời này chớ bén mảng đến thành Biện Kinh nữa.

Trong lòng Bất Không cảm phần cực độ, nhưng bảo vệ tính mạng là điều quan trọng hơn, y lập tức nói:

- Ta đồng ý với người!

Trương Diệu Ca cuối cùng đã thở phào nhẹ nhõm:

- Đại sư là cao tăng Thổ Phiên, đương nhiên sẽ không có chuyện nói mà không giữ lời. Ta tin người.

Ngón tay nàng khẽ cử động, từ mười hai ô trong chiếc hòm màu đỏ chọn ra một số loại thuốc bột trong bảy ô rồi trộn vào nhau và đặt trong chiếc đĩa sứ nhỏ, tự hào nói:

- Thuốc giải giải được độc của thi trùng, chỉ có ta điều chế được, nhưng cần uống cách ngày, bảy ngày mới loại bỏ được hết độc tính. Hôm khác đại sư lại tới lấy thuốc giải đợt hai đi.

Cánh tay nàng rung lên, đĩa sứ bay đi, Bất Không chớp lấy rồi đổ hết thuốc giải vào trong miệng, thậm chí còn liếm cả đáy đĩa, chỉ sợ lãng phí bột thuốc đó.

Trương Diệu Ca bật cười nói:

- Đại sư, không tiễn nữa.

Bất Không gật đầu:

- Được, không cần tiễn.

Y xoay người vụt đi, đột nhiên quay nhanh như gió táp, năm ngón tay thò ra nắm lấy cổ họng của Trương Diệu Ca.

Trương Diệu Ca kinh ngạc, dao cầm dựng đứng, may mắn chặn được đòn tấn công quá bất ngờ của Bất Không. Tiếng boong boong vang lên, dao cầm gãy làm bảy đoạn, gỗ vụn bay tán loạn. Trương Diệu Cư né người thật nhanh xẹt qua Bất Không, lớn tiếng quát:

- Bất Không! Người không cần thuốc giải nữa sao?

Bất Không ngửa đầu cười một tràng dài, đắc ý nói:

- Trương Diệu Ca, người quá coi thường bản tăng. Ban nãy khi người chế thuốc không tránh ta ra, ta đã nhìn rõ các ô người lấy thuốc ra và phân lượng của nó, số bột thuốc này đủ để dùng trong bảy ngày, ta có thuốc giải trong tay, còn sợ gì người chứ?

Hóa ra lúc y ra đòn bắt ngờ chỉ là thủ đoạn che mắt mà thôi. Bất Không tấn công Trương Diệu Ca rồi lặng lẽ đoạt được chiếc hòm màu đỏ vào tay mình.

Sắc mặt Trương Diệu Ca trắng bệch nhưng vẫn phì cười:

- Đại sư quả nhiên thông minh...

Bất Không cười gằn:

- Trương Diệu Ca, kể cả ngươi là Phi Thiên nhưng so với bốn thần tăng vẫn còn kém xa lắm. Ta lấy Ngũ long trước rồi sẽ giết Dịch Thanh, sau đó ư, hi hi, để hồ ly tinh như ngươi ném thử những điều tuyệt vời khi thích thiên tăng. Ta đảm bảo ngươi sẽ thích.

Y đã xoay chuyển cục diện rất nhanh, rửa đi tất cả nỗi nhục vừa phải chịu lúc nãy nên cực kỳ đắc ý.

Trương Diệu Ca bỗng cười phá lên, như gió xuân động liễu, vô cùng phong tình.

Bất Không cười nhạt:

- Ngươi thật sự không tin ta có bản lĩnh này sao? Vẫn thấy việc thích thiên tăng không tồi chút nào thì cũng hưởng thụ một lần đi?

Thần sắc y lúc này bỗng nhiên trở nên âm tà một cách khó tả.

Trương Diệu Ca vẫn không sợ hãi, tươi cười không thôi, thản nhiên đáp:

- Ta đương nhiên tin chứ, có điều ngươi có tin ta dùng chất độc ghê tởm là thi trùng đó không?

Bất Không ngậy người vội hỏi:

- Hóa ra ngươi lại lừa ta.

Y ngửa mặt lên trời cười một tràng:

- Nếu ngân châm không độc, ta việc gì phải sợ ngươi?

Trương Diệu Ca chậm rãi, nói với giọng tình cảm:

- Ngân châm đúng là không có độc, thế nhưng, thuốc giải có độc. Nếu ngươi không tin, sao không nhìn lòng bàn tay mình đi? Lần này thật sự có nốt đỏ. Ta đảm bảo với ngươi, độc được do Phi Thiên ta điều chế ra tuyệt đối không thua kém thi trùng kia.

Bất Không thấy đầu óc nặng nề, khuôn mặt như bị ai đó đập một cú. Y dồn lực đề phòng âm mưu của Trương Diệu Ca, đồng thời cúi đầu nhìn xuống lòng bàn tay, mặt biến sắc rõ rệt.

Chính giữa lòng bàn tay hần quả thật có một nốt đỏ, đỏ thẫm như máu!

Diệt Hồng Trần

57. Chương 29: Kỳ Phong (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 29: Kỳ phong (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Bất Không thấy chấm đỏ trong lòng bàn tay, suýt chút nữa là rơi lệ. Rốt cục gã đã hiểu ra mọi chuyện.

Trong mùi hương của Trương Diệu Ca không có độc, ngân châm không có độc, thứ duy nhất có độc chính là trái tim kia của nàng ta. Bất Không tự nghĩ mình không kém, nào ngờ lại ngoan ngoãn chui vào cạm bẫy của Trương Diệu Ca, tự mình nuốt độc được vào bụng.

Trương Diệu Ca vẫn đang mỉm cười, nhưng sự chế giễu trong nụ cười cứ sắc bén giống như kim nhọn

- Bất Không, người không kém, nhưng ta lại chẳng sợ người.

Bất Không tiến thoái lưỡng nan, nhất thời không biết nên cầu xin thuốc giải tốt hơn, hay là động thủ thì tốt hơn.

Thấy Trương Diệu Ca bình tĩnh như không, Bất Không thở dài một hơi, chỉ cảm thấy dạ dày đau buốt, khan giọng nói:

- Độc được này có thuốc giải không?

Trương Diệu Ca nói:

- đương nhiên là có .

Trong lòng Bất Không khẽ vui mừng, trong ánh mắt toát lên ý cầu khẩn

- Phi Thiên, tiểu tăng vừa rồi đắc tội. Nếu ta đã thua, chỉ xin người ban cho thuốc giải, tiểu tăng thề, đáp ứng tất cả điều kiện vừa rồi của người, nếu có trái lời, trời tru đất diệt!

Gã lại từ thần tăng biến trở lại thành tiểu tăng, thần sắc trở nên nghiêm trang, thành khẩn vô cùng.

Trương Diệu Ca khẽ thở dài nói:

- Nếu động thủ thật, ta chưa chắc đánh không lại người. Nhưng vừa rồi nếu người thật sự muốn đi, ta cũng không tài nào giữ người lại được. Dù sao ta cũng phải ở lại đây, tạm thời không muốn ra khỏi kinh thành, cũng chẳng muốn bị người phá hỏng kế hoạch, vì thế ta mới cố tình kể một số chuyện thú vị cho người nghe, người thật sự nghĩ rằng ta luyến tiếc Ngũ Long ư? Đại sư à, ta chính là tiếc nuối không muốn để người đi đó.

Bất Không nhìn gương mặt xinh như hoa của Trương Diệu Ca, nhưng cứ như trông thấy rắn độc, run giọng nói:

- Người không nỡ để ta đi à?

- Đại sư, người quá thông minh. Nhưng người thông minh quá thì luôn yếu mạng.

Trương Diệu Ca tiếc nuối nói:

- Đại sư là cao tăng đắc đạo, sao không biết đến tác hại của tam độc tham sân si ư (tham: tham lam quyền quý, sân là sân hận, hờn giận. Si là si mê tham đắm)? Người tham danh lợi thế gian, hận một tiểu nữ tử yếu đuối như ta, si mê Ngũ Long, đã hết thuốc cứu chữa rồi.

Thấy Bất Không nhìn mình một cách căm phẫn, Trương Diệu Ca cười một cái nhẹ nhàng, như hoa rơi tuyết bay.

- Kinh Phật có câu “chư phiền não sinh, tất do si cố”-mọi căn nguyên của phiền não, đều do cố chấp si mê mà ra. Đại sư người phiền não nhường này, chẳng lẽ đến giờ phút này vẫn một lòng si thuốc giải ư? Chẳng lẽ người không biết rằng, ta nói gió nói trăng với người như vậy, chẳng qua là đang chờ cho độc tính phát tác sao?

Bất Không bỗng nhiên biến sắc, trong tiếng quát chói tai, đã bay thẳng lên không, lao về phía Trương Diệu Ca. Trương Diệu Ca tươi cười quyến rũ, nhưng lại không né tránh chút nào.

Đòn tấn công cuối cùng của Bất Không, chỉ cầu bắt cho được Trương Diệu Ca, không ngờ mới tới giữa không trung, chỉ cảm giác lòng ngực đau nhói, sức lực toàn thân đột nhiên tiêu biến mất dạng, gã từ trên không ngã xuống thật mạnh.

Trương Diệu Ca nhìn Bất Không dưới mặt đất, cuối cùng thở phào nhẹ nhõm, lẩm bẩm nói:

- Dụ người uống thuốc, quả thật không phải là chuyện dễ dàng.

Lúc Dịch Thanh lơ mơ tỉnh dậy, ngoài cửa sổ trắng bạch. Hắn nhìn tấm rèm mềm mại, ngửi mùi hương thơm ngát, nhất thời không biết mình đang ở đâu, khoảng thời gian gần đây, hắn như mơ như tỉnh, chỉ mong giấc ngủ ngàn thu, đừng tỉnh lại nữa.

Vừa mới mở mắt, nỗi đau trong lòng liền trở dậy, Dịch Thanh chẳng còn tâm trí nghĩ ngợi xem mình đang ở đâu, vật vờ đứng dậy.

Trong phòng sạch sẽ, hoàn toàn không thấy bất kỳ dấu vết đánh nhau nào, Bất Không cũng đã sớm mất tích.

Dịch Thanh căn bản không có chút ấn tượng gì đối với tất cả sự việc xảy ra đêm qua lúc gặp Bất Không. Hắn chỉ nhớ là, hình như trong giây phút tỉnh táo, thấy một người công hãn chạy đi trong mưa đêm, lúc đó hương thơm thoang thoảng truyền tới...

Nhưng rốt cuộc là mơ hay là ảo, hắn cũng không rõ, cũng không muốn tìm hiểu.

Bức rèm kêu lên, có một nha hoàn bưng bát đi vào, thấy Dịch Thanh ngồi dậy, nha hoàn đó mừng rỡ nói:

- Người tỉnh rồi à?

Dịch Thanh cảm thấy nha hoàn đó có chút quen thuộc, hỏi:

- Nàng đã cứu ta ư? Nàng là Liên Nhi cô nương?

Cuối cùng hắn cũng nhớ ra cô bé này là nha hoàn của Trương Diệu Ca.

Liên Nhi do dự nói:

- Không phải ta, là tiểu thư nhà ta...bảo ta cứu người...

Nói chưa dứt lời, Dịch Thanh đã vén màn bước ra ngoài. Liên Nhi vội vàng nói:

- Đây, người đi đâu thế? Thuốc của người còn chưa có uống mà.

Dịch Thanh chẳng màng tới, bước ra khỏi phòng trong, thấy Trương Diệu Ca đang ngồi bên cạnh chiếc đàn ngọc, đôi mắt đẹp nhìn hắn, tay gảy dây đàn.

Đàn ngọc lại đổi cái mới rồi, nhưng điệu nhạc không thay đổi.

Dịch Thanh lại lần nữa tỉnh dậy, tim vẫn đang đau, nhưng bớt điên cuồng một chút. Có lẽ sự đau khổ xưa nay là vậy, sau mỗi lần gặm nhấm tiêu hóa, đáy lòng không còn lại gì, thế nhưng lại thêm cái khắc cốt ghi tâm.

Dịch Thanh thi lễ với Trương Diệu Ca, dùng sự bình tĩnh mà ngay cả bản thân hắn cũng khó lòng tin được nói:

- Cảm ơn nàng.

Sau đó liền đi ra ngoài.

Trương Diệu Ca nói:

- Dịch Thanh.

Giọng nói của nàng ta cũng rất điềm tĩnh.

Liên Nhi trông hai người biểu hiện rất kỳ lạ. Dịch Thanh không để tâm đến Liên Nhi, thậm chí chẳng xoay người, chỉ hỏi rằng:

- Trương cô nương, nàng có chuyện cần dặn à?

Trương Diệu Ca nói:

- Là ta đã cứu người, nếu ta không cứu người, nói không chừng người đã chết đuối trong khe nước thối đó. Nếu người là hán tử, thì không nên cứ thế mà đi.

Nàng ta nói một cách hời hợt qua loa, đem sự việc chém giết đến hồn bay phách tán tối qua nói nhẹ như lông hồng.

Địch Thanh nghiêm nghị nói:

- Thế nàng muốn ta phải làm gì?

Hắn còn có thể làm được gì? Hắn không biết;

Trương Diệu Ca mỉm cười nói:

- Người phải cảm ơn ta, ít nhất cũng phải uống hết chén thuốc này chứ?

Địch Thanh đột ngột xoay người, giành lấy chén thuốc của Liên Nhi, một hơi uống cạn chén thuốc đó, hỏi:

- Trương cô nương, còn có căn dặn gì nữa không?

Cơ mặt của hắn co giật, trở nên có chút đáng sợ.

Trương Diệu Ca gật đầu nói:

- Hết rồi, người đi đi.

Nàng cúi đầu xuống, khều nhẹ dây đàn, không nói thêm gì nữa. Đợi sau khi tiếng bước chân xuống lầu của Địch Thanh đi xa, lúc này mới khẽ thở dài, thần sắc ngập tràn thương cảm.

Một nỗi cô đơn biết tỏ cùng ai? Khó thành lời, cứ mình khổ.

Liên Nhi cẩn thận từng li từng tí nói:

- Tiểu thư, tối hôm qua muội đã làm gì? Sao giờ muội cảm thấy toàn thân gân cốt nhức nhói?

Trương Diệu Ca nhìn nàng ta một cái với ánh mắt sâu xa, nói:

- Tối qua người trượt ngã, ngã đi.

Sau khi nàng cứu Liên Nhi tỉnh lại, Liên Nhi đã quên hết tất cả sự việc xảy ra trước đó, Trương Diệu Ca cũng không giải thích.

Liên Nhi có chút không tin tưởng nói:

- Vậy sao?

Thấy Trương Diệu Ca không nói, Liên Nhi lại nói tiếp:

- Tiểu thư, đêm qua muội thấy tiểu thư rơi lệ nữa....

Trương Diệu Ca thần sắc biến đổi, quát lớn nói:

- Người muốn nói gì hả?

Liên Nhi lén thè lưỡi, hạ giọng nói:

- Muội vốn cho rằng, tiểu thư sẽ không để Địch Thanh đi như vậy.

Trương Diệu Ca buồn tẻ cười cười:

- Hắn sẽ không ở lại đâu.

Trong lòng đang nghĩ, ta có thể dùng thủ đoạn giữ Bất Không ở lại, nhưng ta biết rằng, thế nào đi nữa cũng không giữ chân Địch Thanh được. Địch Thanh có thể uống chén thuốc đó, chứng tỏ ý muốn tìm cái chết của hắn đã nhất, không cần phải lo lắng quá. Từ nay về sau, ta và hắn mỗi người một phương, là người qua đường, không gặp nhau nữa.

Tiếng cầm cùng tình thâm, lại vang lên như thường lệ.

Trương Diêu Ca khuấy động dây đàn, bỗng nhiên nhớ đến chuyện đêm qua, mặc dù Địch Thanh trong cơn mê, vẫn luôn không ngừng gọi cái tên Vũ Thường. Ngắm nhìn cây cao ngoài cửa sổ, đôi yến bay tới bay lui, đột nhiên nàng nghĩ, cả đời của mình, nếu như chết đi, sẽ có chàng trai nào như Địch Thanh vậy, nhớ nhưng ta khắc cốt ghi tâm? Vừa nghĩ đến đây, bất giác trong lòng đau xót, lại suýt rơi lệ lần nữa.

Lúc Địch Thanh ra khỏi Trúc Ca lâu, mặt trời đang lên, sức sống đất trời dạt dào, nhưng trong mắt của Địch Thanh, chẳng qua chỉ một màu xám xịt.

Đi hoàng cung, gặp Vũ Thường!

Ý nghĩ này lại lần nữa trỗi dậy, không thể ngăn lại. Hắn vừa mới nhớ ra, đêm qua lúc xông ra ngoài, chính là muốn đi tìm Vũ Thường. Hắn hơi hận Quách Tuân, hận Quách Tuân tại sao lại cứu sống hắn, hận Quách Tuân tại sao lại đưa hắn trở về Quách phủ.

Sau khi hắn nhớ ra mình muốn làm gì, đang muốn cất bước, liền thấy một người đứng ngay trước mặt.

Người đó trông sắc mặt có chút tiêu tụy, đôi mắt sâu thẳm, bản sắc khôi ngô vẫn không thay đổi. y nhìn vào đôi mắt của Địch Thanh, muôn ngàn hàm ý.

Địch Thanh ngẩn ngơ, lắp bắp nói:

- Quách đại ca, sao huynh lại ở đây?

Quách Tuân như thoáng có chút trầm tư nhìn về phía Trúc Ca lâu một cái, nói:

- Ta tùy hứng dạo chơi, không ngờ gặp được đệ.

Địch Thanh không thẹn với lòng, nhìn chằm chằm vào Quách Tuân nói:

- Quách đại ca, đệ muốn gặp Vũ Thường một lần cuối.

Hắn vô cùng điềm tĩnh, điềm tĩnh đến nỗi như quên cả thương tích, nhưng chẳng ai biết rằng, hắn phải nỗ lực biết bao mới làm được như vậy.

Quách Tuân dời ánh mắt đi, nhưng lại không nói lời nào.

Địch Thanh bắt đầu nôn nóng, một tay bắt lấy vai của Quách Tuân mà nói:

- Quách đại ca, đệ đã giết đám người Lưu Tông Đức, đệ biết mình có tội, lúc này đệ vào cung, nói không chừng sẽ bị bắt ngay lập tức, chắc chắn sẽ khiến huynh khó xử. Nhưng đệ chỉ có thể cầu xin huynh! Đệ xin huynh!

Quách Tuân thở dài

- Đệ vô tội. Đám người Lưu Tông Đức âm mưu tạo phản, chứng cứ xác thực, lần này ngay cả Thái hậu cũng không lật lại án xử của bọn họ. Còn về phần Triệu Doãn Thăng, đệ không giết gã, ta cũng sẽ ra tay thôi. Đệ muốn vào cung, sẽ không ai ngăn cản đệ.

Địch Thanh cất bước muốn đi, Quách Tuân đột nhiên ấn chùng vai của hắn nói:

- Đệ đợi đã, ta có chuyện muốn nói với đệ.

Địch Thanh dừng bước, nhìn Quách Tuân nói:

- Huynh muốn nói gì?

- Sau này đệ dự định làm như thế nào?

Quách Tuân chậm rãi hỏi.

Sắc mặt của Địch Thanh cuối cùng cũng lộ vẻ sâu thẳm, lẩm bẩm nói:

- Không làm gì cả. Đệ còn có thể làm được gì? Quách đại ca, trước kia huynh đã giúp đệ rất nhiều lần, đệ phải cảm ơn huynh. Cảm ơn huynh và Tiểu Quý, các người đều rất chiều cố cho đệ.

Ánh mắt Quách Tuân xao động, ngẫm nghĩ lời nói của Địch Thanh, cảm giác như những lời lúc lâm chung, hồi lâu mới nói:

- Trên đời này còn có rất nhiều chuyện cần đệ làm.

Địch Thanh đột nhiên bùng phát, đẩy tay của Quách Tuân ra, kêu lên:

- Quách Tuân, huynh còn muốn đệ phải làm gì? Huynh cứu đệ và đại ca của đệ, dẫn đệ nhập ngũ, đệ cảm kích huynh! Đệ bị Dạ Nguyệt Phi Thiên làm trọng thương, là ý trời sắp đặt sẵn! Những năm gần đây, đệ biết rằng, huynh đối với đệ rất tốt rất tốt. Cho dù là cha mẹ, đại ca của đệ, cũng không đối xử tốt với đệ như huynh. Cả đời này, cũng không thể trả hết ân tình cho huynh được. Nhưng Vũ Thường mất rồi, đệ hận huynh!

Hai má Quách Tuân co giật, lùi về sau một bước, trong mắt lộ vẻ bi thương.

- Bởi vì nếu lúc đầu huynh để ta chết, Vũ Thường cũng sẽ không vì ta mà mất mạng.

Địch Thanh nước mắt nóng rưng rưng, không tài nào khống chế cảm xúc trong lòng được nữa.

Quách Tuân thấy Địch Thanh rơi lệ, lẩm bẩm nói:

-Đúng vậy, ta sai rồi. Đệ hận ta, cũng phải thôi.

Địch Thanh thấy Quách Tuân như vậy, trong lòng có nỗi áy náy khó mà nói ra được. Hắn thà rằng để Quách Tuân một đám đánh chết hẳn chẳng cần lý do, còn hơn lại lần nữa nghe Quách Tuân nói lời xin lỗi. Địch Thanh nghĩ đến đây, giọng thét lên nói:

- Huynh không sai! Sai là ở đệ! Vốn dĩ đệ không nên quen biết Vũ Thường, vận đệ lệnh đệnh, vốn dĩ đệ nên ở dưới quê, tại sao đệ lại xen vào chuyện người khác chứ? Tại sao lại phải tìm Dạ Nguyệt Phi Thiên? Tại sao lại quen biết với Vũ Thường? Là đệ đã hại Vũ Thường!

Hắn nói xong, quay người bỏ chạy, chạy đi một hơi rất xa.

Hắn chạy một cách không kiêng nể như thế, hoàn toàn chẳng cần màn đến ánh mắt kinh ngạc của mọi người trên phố. Không biết thời gian trôi qua bao lâu, chân hắn đột nhiên đạp phải thứ gì đó, té lăn ra đất. Hắn cũng không đứng dậy, gục đầu vào đất bùn, mặc cho sỏi cát chà vào hai má, đau mà thoải mái.

Một người đưa tay đỡ Địch Thanh, quát lên nói:

- Địch Thanh, ngươi làm cái gì vậy?

Địch Thanh quay đầu lại nhìn, thấy gã có chân mày như kiếm kia, không ngờ lại là Diệp Tri Thu, không kìm được liền tức giận nói:

- Ta làm gì thì liên quan gì đến ngươi?

Hắn nhìn xung quanh, lúc này mới phát hiện Quách Tuân cũng ở cách đó không xa.

Diệp Tri Thu buông tay, cười lạnh lùng nói:

- Ngươi làm cái gì, đích thật không liên quan đến ta. Nhưng trên đời này, vốn dĩ không chỉ có mình ngươi đau khổ. Ta nói cho ngươi biết...

Nói chưa dứt lời, Quách Tuân bên cạnh đã nói:

- Diệp Bộ đầu, sao ngươi lại ở đây?

Diệp Tri Thu nói:

- Ta đến đây để tìm một người, vừa hay gặp phải Địch Thanh đang nổi cơn điên, vậy nên mới giữ hắn lại.

Quách Tuân nói:

- Vậy ngươi đi làm việc đi.

Có chút trầm mặc, Quách Tuân lại nói:

- Đêm nay ngươi có thể đến phủ của ta không? Ta có chuyện muốn nói với ngươi.

Diệp Tri Thu gật gật đầu, liền xoay người bỏ đi.

Quách Tuân bước tới, thấy Dịch Thanh lại muốn bỏ đi, Quách Tuân thần sắc do dự, bỗng nhiên lên tiếng:

- Dịch Thanh, ta nói cho đệ hay một chuyện, đệ nhất định phải kiên cường, đừng kích động.

Dịch Thanh đỡ đầu nhìn Quách Tuân, lưỡng lưỡng nói:

- Còn có chuyện gì cần đệ phải kiên cường ư?

Trong lòng Quách Tuân cũng bàng hoàng, chỉ là đang nghĩ, mình có nên nói cho hắn biết hay không? Quyết định lần này của mình, là đúng hay là sai? Nếu ta nói cho hắn biết, là cứu hắn, hay là hại cả đời của hắn đây? Vốn dĩ hắn đang do dự, nhưng thấy vẻ mặt đau khổ không chịu nổi của Dịch Thanh, cuối cùng hạ quyết tâm, bắt lấy tay của Dịch Thanh, từng câu từng chữ nói:

- Dương Vũ Thường nàng ấy...vẫn chưa chết.

Dương Vũ Thường chưa chết?

Lúc Dịch Thanh nghe thấy những từ này, thân hình lung lay vài cái, dường như khó lòng tin vào tai của mình.

Dương Vũ Thường chưa chết!

Những từ đó nhanh chóng tràn ngập vào lòng ngực của Dịch Thanh, hắn trở tay lại nắm lấy cổ tay của Quách Tuân, cứ như là nắm lấy cọng cỏ sinh mạng vậy, khàn giọng nói:

- Huynh...huynh...huynh nói cái gì? Vũ Thường còn sống ư?

Đầu óc hắn mê muội, suýt chút nữa là ngã xỉu tại chỗ.

Sau khi Diệp Tri Thu từ biệt Quách Tuân, y đã đến một gia viên. Trước cửa gia viên này rách nát, trong đình viện thì không chút động tĩnh, Diệp Tri Thu gõ cửa, chẳng nghe thấy tiếng người hồi âm, liền chau mày lại.

Cửa nhà khép hờ, Diệp Tri Thu có chút trầm ngâm, đã đẩy cửa vào. Trong gia viên yên tĩnh, nhìn ra phía xa có một người đang nằm ngủ trong sảnh. Diệp Tri Thu trông thấy, hơi kinh ngạc, y nhận ra đó là dáng người của Nhâm Thức Cốt.

Hôm nay y đến đây, vốn dĩ muốn tìm người khám nghiệm tử thi Nhâm Thức Cốt.

Trong cung đại biến, tuy rằng đã tạm thời yên ổn, nhưng Diệp Tri Thu vẫn luôn cảm giác được, bên trong còn có một số bí mật khó hiểu. Y là một bộ đầu, đương nhiên tận trung với công việc của mình, không muốn cứ không minh bạch thế này.

Nhưng mà điều khúc mắc lớn nhất chính là, lúc đầu mũi tên bắn vào Thái hậu đó, rốt cục có phải do Triệu Doãn Thăng bắn ra hay không? Trong cung nhiều người đã chết, súc vật không tha, thật sự là do Triệu Doãn làm ư? Tại sao gã lại làm như vậy?

Vốn dĩ Diệp Tri Thu lúc đứng trước hoàng nghi môn cảm thấy, Triệu Doãn Thăng làm như vậy, đơn thuần là muốn một mũi tên trúng hai con nhạn, ly gián quan hệ giữa Thái hậu và Thiên tử, từ đó ngư ông đắc lợi, nhưng sau sự việc thì theo lời của Quách Tuân nói, mũi tên đó vô cùng sắc bén, mục tiêu muốn lấy mạng của Thái hậu!

Triệu Doãn Thăng bắn chết Thái hậu, một chút lợi ích cũng không có! Nếu gã muốn lên làm vua, người duy nhất có thể dựa vào chính là Thái hậu, chẳng có lý do gì để gã chặt bỏ cây đại thụ này trước. Nếu suy nghĩ theo hướng này thì, trong cung có nhiều người chết cũng thật lạ lùng, tuy rằng Triệu Doãn Thăng có năng lực giết chết được số người đó, nhưng gã không có lý do nào để làm chuyện đó.

Ai muốn giết chết Thái hậu sau đó hưởng niềm vui này đây? Lúc Diệp Tri Thu nghĩ đến đây, đột nhiên rung mình, đã đi đến sau lưng của Nhâm Thức Cốt.

Trong cung cháy lớn, đốt sạch tất cả mọi manh mối, những kẻ chết trong cung kia cũng bị cháy sạch, cho dù là vị đại thái giám Giang Đức Minh sau khi chết, cũng khó giữ được thi hài.

Đây là một chi tiết, sau khi trong cung nội loạn, ai cũng sẽ không để tâm lắm đến chi tiết này. Nay Thái hậu có điều lo âu, ai cũng dán mắt vào hành động của Triệu Trinh, hy vọng có thể biểu hiện sự chung thành của mình đối với Triệu Trinh, lại có ai thềm đi để ý đến chuyện thi thể của những người chết kia, có phải đã bị tiêu hủy hay không?

Diệp Tri Thu không có manh mối, trước mắt chỉ còn sót lại vài người có thể giúp y, đó chính là ba người khám nghiệm tử thi như Nhâm Thức Cốt.

Những người đó khám nghiệm qua tử thi, có lẽ còn có thể cho y một số đáp án.

- Nhâm ngũ tác (ngũ tác: khám nghiệm tử thi).

Trong lòng Diệp Tri Thu tâm sự nặng nề, khe hô một tiếng, đưa tay vận bả vai của Nhâm Thức Cốt. Lúc này đang là ban sớm, sao Nhâm Thức Cốt lại nằm cạnh bàn nghỉ ngơi chứ? Lúc Diệp Tri Thu nghĩ đến đây, lưu ý thấy đèn dầu trên bàn đã thấp cạn, trên bàn có hai chén trà.

Diệp Tri Thu rung mình, ý thức được ngọn đèn đó đã đốt cả đêm, trước đó Nhâm Thức Cốt có khách. Nhâm Thức Cốt đã gặp ai vào lúc rạng sáng thế này? Khi Diệp Tri Thu nghĩ đến đây, đã vận vai của Nhâm Thức Cốt qua, Nhâm Thức Cốt đang cười, nụ cười cực kỳ quái dị, nhưng gã chết rồi!

Ngay phút giây Diệp Tri Thu trông thấy Nhâm Thức Cốt cười, sau lưng lạnh rờn, đột nhiên cảnh giác cao độ, bỗng nhiên luồn đến dưới bàn.

Teng một tiếng vang lên, ánh lửa văng tứ phía. Một mũi tên nổ bắn lên mặt đá mà Diệp Tri Thu vừa đứng, làm cho đá thạch chia năm xẻ bảy. Một tên thích khách từ trên xà nhà nhảy xuống, liền vung đao tới chém.

Diệp Tri Thu không thấy đâu nữa, tên thích khách đó sững người, gã tính toán nhiều lắm, nhưng điều duy nhất là không tính đến Diệp Tri Thu lại cảnh giác như vậy, không những tránh được tên nổ của gã, còn nhanh chóng ẩn mình đi mất, khiến gã chẳng tài nào ra tay được.

Bàn gỗ đột nhiên bay lên, hướng về phía thích khách mà nện vào. Gã thích khách đang lúc tập trung sức mạnh, không chút do dự mà gào lớn vung đao, một đao chém tới, bàn gỗ vỡ vụn. Một luồng ánh sáng bay ra từ bàn gỗ vỡ vụn, trực tiếp nhắm vào tên sát thủ.

Diệp Tri Thu xuất kiếm, một kiếm đã xoay chuyển tình thế, lướt qua lồng ngực của thích khách, dùng sức đâm vào bả vai của gã! Gã này muốn giết Diệp Tri Thu y, khẳng định có liên quan đến vụ án, Diệp Tri Thu muốn giữ lại mạng sống.

Nhanh như sấm chớp, Diệp Tri Thu thấy tên thích khách cả người quần áo màu đen, khăn che mặt màu đen, để lộ ra một cặp mắt sáng quắc. lúc trông thấy đôi mắt đó, tim Diệp Tri Thu bỗng nhiên đập mạnh, có cảm giác dường như đã từng quen biết.

Máu tươi bắn tung tóe, trong tiếng rên rỉ của gã thích khách, bỗng nhiên rơi xuống, lăn trên đất một cái, liền tiếp bắn ra ba mũi tên nổ. Diệp Tri Thu ngã người né tránh, trước lúc thích khách bắn tên, đã đổi tư thế, bay sang một bên.

Thích khách xoay người đứng dậy, nhào vào cạnh tường viện, lại tung lên lần nữa, phóng qua tường cao.

Diệp Tri Thu chẳng đuổi theo, trong mắt y tràn ngập màu kinh ngạc sợ hãi, tay cầm kiếm có chút run rẩy.

Thích khách đã bị y làm cho bị thương, y sợ cái gì chứ?

Qua hồi lâu, Diệp Tri Thu lúc này mới chậm rãi cong lưng, nhặt một vật dưới đất lên, đó là một tấm lệnh bài. Vừa rồi Diệp Tri Thu cắt rách lồng ngực của gã thích khách, tấm lệnh bài đó, chính là rơi ra từ trong người gã thích khách đó.

Lúc Diệp Tri Thu nhìn vào tấm lệnh bài đó, tay cầm lệnh bài cũng bắt đầu run rẩy. Trong mắt của y, đã toát lên ý kinh hãi hoảng sợ. Y chậm rãi ngồi xuống, ngồi lên một chiếc ghế, nhìn thi thể của Nhâm Thức Cốt.

Nhâm Thức Cốt đang cười, trong nụ cười dường như tràn ngập ý chế nhạo!

Dương Vũ Thường chưa chết ư? Lúc Địch Thanh nghe thấy tin này, trong niềm vui bất ngờ, nhiều hơn nữa là sự hoài nghi. Chuyện này đối với hắn mà nói, là một tin tốt lành vô cùng, tại sao Quách Tuân nói ra lại ấp úng như vậy?

Nhưng niềm vui sướng nhanh chóng dung hòa tất cả mọi nghi hoặc, Địch Thanh kích động nói:

- Quách đại ca, Vũ Thường chưa chết ư? Nàng ấy ở đâu? Đệ muốn đi gặp nàng.

Ánh mắt Quách Tuân sâu sa, chậm rãi nói:

- Nhưng nàng ấy cũng rất khó tỉnh lại được.

Địch Thanh chỉ cảm thấy như có một chậu nước lạnh tạt xuống, hoài nghi hỏi:

- Huynh nói sao?

Quách Tuân trầm ngâm hồi lâu, mới nói:

- Lúc đầu ta cũng nghĩ Dương Vũ Thường đi rồi, nhưng sau đó Vương Duy Nhất chạy đến, không ngờ phát hiện Dương Vũ Thường còn có cơ hội sống sót. Điều này có vẻ là chuyện không thể nào.

Y thở dài nói:

- Tình trạng của nàng cũng hôn mê giống y hệt như đệ năm đó, nhưng còn nghiêm trọng hơn cả đệ.

Địch Thanh trong lúc vừa buồn vừa vui, trong lòng thấp thỏm, vội lên tiếng nói:

- Thế...Vương thần y nói thế nào?

- Vương Duy Nhất nói, nàng vẫn còn có dấu hiệu của tia sinh mệnh, chỉ có thể dùng từ không thể tin nổi mà hình dung nó. Gã lại nói, không có cách cứu chữa cho Dương Vũ Thường.

Quách Tuân nói rất chậm, dường như mỗi một chữ, đều phải qua sự suy nghĩ cặn kẽ mới nói ra miệng.

Trái tim của Địch Thanh lại lần nữa rủ xuống, khẩn trương mà bắt lấy tay của Quách Tuân nói:

- Quách đại ca, đệ cầu xin huynh, xin huynh hãy cứu lấy Vũ Thường, đệ biết, huynh có khả năng này mà.

Trong lòng hắn biết Quách Tuân võ công cao cường, nhưng y thuật thì tuyệt đối không thể mạnh hơn Vương Duy Nhất được, nhưng hắn chỉ còn lại hy vọng này thôi.

Quách Tuân nhìn vào đôi mắt của Địch Thanh,, sau một lúc lâu mới nói:

- Chuyện này có lẽ vẫn còn hi vọng.

- Hy vọng gì?

Địch Thanh hỏi tới.

- Kỳ tích.

Lúc Quách Tuân phun ra hai chữ này, trong thần sắc có một sự mệt mỏi khó nói.

Địch Thanh buông lỏng đôi tay, thất thần mà lùi về sau hai bước, lẩm bẩm nói:

- Kỳ tích?

Quách Tuân nhìn về mặt của Địch Thanh, góp ý nói:

- Bất kể như thế nào, đệ hãy cùng ta vào cung xem trước. Lúc này Bát vương gia đang ở cùng Dương Vũ Thường đấy.

Địch Thanh gật đầu một cách bất lực, đi theo Quách Tuân bước nhanh vào trong đại nội, vào trong cấm nội (cung cấm nơi để vương sinh sống), đi đến trước một tòa cung điện, trên tấm bảng đẹp của cung điện ghi cái gì, căn bản Địch Thanh không để ý tới. Hắn nhẹ nhàng lướt vào trong cung nội, liền thấy Dương Vũ Thường nằm ngang giữa không trung, bên cạnh hoa tươi lượn lờ....

Diệt Hồng Trần

58. Chương 29: Kỳ Phong (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 29: Kỳ phong (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Trong cung tràn ngập hương thơm của hoa, Địch Thanh suýt nữa là nhảy dựng lên, điều này sao có thể được?

Hắn hít một hơi dài, nhìn một cách chăm chú, trong lòng dao động mãnh liệt. Thì ra Dương Vũ Thường không phải đang nằm trong không trung, mà là nằm trên một vật trong suốt.

Vật thể đó giống y như quan tài, không, phải nói là, đó chính là quan tài. Lúc đầu khi Địch Thanh ở lăng Vĩnh Định, đã từng thấy một quan tài trong suốt như vậy. Chân Tông Triệu Trinh, chẳng phải cũng nằm trong cỗ quan tài như vậy sao?

Bên trong quan tài phủ đầy hoa tươi, Dương Vũ Thường nằm trong đám hoa. Hoa tươi kiều diễm, cũng chẳng thể che lấp sắc đẹp vô song của nàng.

Sao lại để Dương Vũ Thường ở đây? Chẳng lẽ, Vũ Thường vẫn ra đi rồi ư? Địch Thanh đang muốn xông qua đó, liền bị Quách Tuân một tay bắt lấy cổ tay.

Một người ngồi bên cạnh quan tài, nghe thấy tiếng bước chân, chậm rãi quay đầu lại, người đó quần áo không tươm tất, nhan sắc tiêu tụy, đầu tóc chẳng còn gọn gàng sạch sẽ như trước, dơ bẩn không chịu nổi, thậm chí còn pha lẫn tóc bạc.

Người đó chính là Bát vương gia Triệu Nguyên Nghiễm!

Sao Bát vương gia lại ở đây? Chẳng lẽ ông ta thật sự là cha ruột của Dương Vũ Thường ư?

Ánh mắt của Triệu Nguyên Nghiễm quét từ người Quách Tuân, rớt lên người Địch Thanh, lẩm bẩm nói:

- Người đến rồi à? Người đến rồi cũng tốt, qua đây thăm Vũ Thường đi. Người phải rất lâu không gặp được nó rồi.

Lời nói của Bát vương gia cực kỳ lạ lùng, Địch Thanh bắt được điều gì đó, rất lâu không gặp, chẳng lẽ còn có thể gặp lại ư?

Địch Thanh không hiểu tại sao, đột nhiên cảm thấy trong cung này có chút quái dị của huyền cung lăng Vĩnh Định. Hắn bước qua đó một cách khó khăn, ngẩng nhìn Dương Vũ Thường trong quan tài, thấy gương mặt nàng vẫn vậy, đôi mắt khép hờ, tựa như đang ngủ say vậy.

Trong mắt Địch Thanh, lại đọng đầy nước mắt.

- Ta nghe nói...người Vũ Thường yêu nhất chính là người?

Bát vương gia lẩm bẩm nói, nước mắt chảy ra từ khóe mắt, nhìn Địch Thanh cứ như đang nhìn chính người thân của mình vậy. Thần sắc ông bi thương đau đớn, tự mình lẩm bẩm nói:

- Ta chỉ có một đứa con gái này, ta chưa từng được gặp nó, ta vẫn luôn nhớ mong nó, nghe nói...người luôn chăm lo cho nó, người đối với nó rất tốt. Ta biết, nếu người không đối tốt với nó, sao nó có thể chết vì người chứ?

Địch Thanh không cần hỏi thêm, chỉ thấy biểu hiện của Bát vương gia, đã tin tưởng những gì ông ta nói. Địch Thanh cũng đau khổ như vậy, nước mắt lại chảy xuống, hắn chẳng còn gì để nói.

- Kiếp này ta chẳng có kỳ vọng điều gì, chỉ mong nó sống thật khỏe mạnh, ta vẫn luôn muốn gặp nó.

Bát vương gia buồn bã nói:

- Nhưng ta chưa từng nghĩ tới, không ngờ lại gặp nó trong tình cảnh thế này. Triệu Doãn Thăng nói biết được tung tích của Vũ Thường, gã dùng tung tích của Vũ Thường để uy hiếp ta, khiến ta phải làm việc cho gã. Ta không thể không nghe theo.

Cảm xúc của Bát vương gia dần chuyển sang kích động, đột nhiên lớn tiếng rít gào với Dịch Thanh nói:

- Nhưng nếu ta biết kết quả sẽ như vậy, thà rằng bản thân ta chết đi, cũng không muốn Vũ Thường như vậy, người có tin không hả?

Dịch Thanh nhìn vào đôi phủ đầy tơ máu và có chút điên cuồng của Bát vương gia, đau khổ nói:

- Ta tin! Nếu như có thể, ta cũng thà rằng chính mình chết, cũng phải cứu lấy nàng ấy.

Bát vương gia ôm lấy Dịch Thanh, khóc thất thanh. Dường như ông muốn đem nỗi sầu muộn tích tụ bao nhiêu năm, một hơi phát tiết ra hết, khóc đến trời long đất lở. Dịch Thanh cắn răng, đã không muốn hỏi chuyện quá khứ của Bát vương gia và Vũ Thường nữa, nhưng hắn không thể không hỏi:

- Bát vương gia, nhưng ta nghe Quách chỉ huy nói, Vũ Thường vẫn chưa chết! Chỉ cần còn có hy vọng, chúng ta cũng không thể từ bỏ, có đúng không?

Bát vương gia bỗng nhiên buông Dịch Thanh ra, bắt lấy đôi vai của hắn, nói từng chữ một:

- Người nói không sai, chúng ta nhất định phải dốc toàn lực cứu sống Vũ Thường. Vương Duy Nhất không có cách, nhưng ta có cách.

Trái tim của Dịch Thanh suýt chút nữa là nhảy cả ra ngoài, khan giọng nói:

- Cách gì?

Thần sắc của Bát vương gia trở nên hoảng hốt, trong mắt có chút kính sợ, cũng có chút quái dị, ông ta nhìn chằm chằm vào Dịch Thanh, cứ như mất hồn vậy thốt ra vài chữ

- Muốn cứu Vũ Thường, trước mắt chỉ có một cách, đó chính là...tìm được Hương Ba Lạp!

Hương Ba Lạp? Hương Ba Lạp là gì? Tại sao Hương Ba Lạp lại có thể cứu sống Vũ Thường? Lúc Dịch Thanh nghe thấy ba từ này, ngơ ngàng nhìn về phía Quách Tuấn. Bởi vì hắn từng nghe thấy ba từ Hương Ba Lạp từ trong miệng của Quách Tuấn.

Vẻ mặt của Quách Tuấn dường như cũng trở nên quái dị đi, trong mắt y có sự hồi tưởng, có sự kinh ngạc, cũng đồng dạng có chút sợ hãi. Vốn dĩ y phải giải thích, nhưng y lại cúi đầu xuống.

- Hương Ba Lạp là gì?

Dịch Thanh không tìm được hỏi.

Không ai trả lời, trong cung yên lặng như đã chết. Qua hồi lâu, một người lạnh lùng nói:

- Cho dù là Hương Ba Lạp, cũng không cứu sống Dương Vũ Thường được!

Giọng nói rất lạnh, xen lẫn sự cảm thán tang thương, đó tuyệt đối không phải tiếng nói của Bát vương gia và Quách Tuấn.

Dịch Thanh giật mình, quay đầu lại nhìn, thấy sau lưng cách đó không xa có một người đang đứng. Dung nhan người đó, còn già nua và tiêu tụy hơn cả Bát vương gia, trong mắt người đó, không ngờ cũng có ý bi thương sợ hãi.

Người đó lại là Lưu thái hậu! Nhưng tại sao Lưu thái hậu lại ở đây?

Cả người Dịch Thanh run rẩy, bị một câu của Lưu thái hậu đánh đến gần như vạn kiếp bất phục. Hắn cũng chẳng lưu ý tới, cơ thể của Bát vương gia còn run rẩy hơn cả hắn.

Bát vương gia bỗng nhiên lao ra, xẹt tới trước mắt Lưu thái hậu, khàn giọng nói:

- Người...người...chẳng lẽ quên rằng...Vũ Thường nó....

Về mặt ông đầy kích động, cắn răng nghiêng lợi, trông bộ dạng như muốn bóp chết Lưu Thái hậu tại chỗ.

Ông ta quá kích động, nói chẳng liên câu.

Người bên cạnh nghe thấy, đều cảm thấy Bát vương gia muốn chỉ trích Lưu thái hậu, nói Vũ Thường là vì Lưu thái hậu mà mất mạng. Nhưng lại cảm thấy, Bát vương gia dường như có hơi kích động một chút.

Về mặt Lưu thái hậu hình như cũng có kích động, quát nói:

- Người cầm mồm!

Thân hình Bát vương gia giật nảy, không khỏi lùi về sau hai bước, cười thảm nói:

- Ta cầm mồm ư? Thái hậu, ta đã im lặng biết bao nhiêu năm nay, đến giờ phút này người vẫn còn muốn ta im lặng sao? Vũ Thường nó không xong rồi, Vũ Thường nó còn có hy vọng... Vũ Thường nó... nó chính là... đứa con gái duy nhất của ta.

Bát vương gia không ngừng nói, lắc lư như muốn ngã. Bỗng chốc quỵ xuống, ngẩng đầu lên nhìn Lưu thái hậu nói:

- Ta cầu xin người, cả đời này của ta chỉ cầu xin người một lần. Ta xin người hãy cứu lấy Vũ Thường, trên thế gian này, chỉ có người mới cứu được nó, ta cầu xin người.

Ông ta đột nhiên đập đầu xuống đất, vang lên tiếng bưng bưng, chỉ vài ba cái, trên trán không ngờ đã đập ra máu.

Lưu thái hậu vừa kinh kinh hãi vừa tức giận, quát lên nói:

- Người điên à, mau đứng lên!

Thấy Bát vương gia chẳng màng, Lưu thái hậu ra lệnh nói:

- Quách Tuân, kéo ông ta dậy.

Quách Tuân trầm mặc suốt buổi, nghe thấy thái hậu ra lệnh, rốt cục cũng ra tay đỡ Bát vương gia dậy, thấp giọng nói:

- Bát vương gia, thái hậu bà ấy... tấm lòng nhân hậu, chắc chắn sẽ cứu Vũ Thường.

Bát vương gia bỏ ngoài tai, vùng vẫy kêu lên:

- Quách Tuân, người buông ta ra! Nếu Vũ Thường không thể sống, ta còn sống để làm gì?

Trong cung trong thoáng chốc đã rối loạn, đột nhiên có một người lên tiếng nói:

- Bát hoàng thúc, người đang làm gì thế?

Bát vương gia khê giạt mình, ngẩng đầu lên nhìn, thấy Triệu Trinh chẳng biết từ lúc nào đã đứng ngay trước mặt ông.

Mấy ngày qua, mọi người bởi vì sự việc xảy ra trong cung mà ai ai cũng tâm sức tiêu tụy, Triệu Trinh cũng có chút uể oải, nhưng trong đám đông, không nghĩ ngờ gì đã là một người có tinh thần tốt nhất rồi. Y đến trước mặt Bát vương gia, cuối cùng Bát vương gia cũng không vùng vẫy nữa, nức nở nói:

- Thánh thượng, thần... có tội.

Ông muốn quỳ gối, Triệu Trinh kéo chùng ông ta, cảm thán nói:

- Vốn dĩ chẳng liên quan đến người. Mọi chuyện đều là Thành...

Đáng ra muốn nói là chuyện do Thành Quốc Công, nhưng thấy Lưu thái hậu nhìn qua, luống cuống im bật, xoay người quỵ xuống nói:

- Hai nhi bái kiến mẫu hậu.

Y đối với Lưu thái hậu, vẫn luôn cung kính như xưa.

Lưu thái hậu hỏi:

- Con đến đây làm gì?

Triệu Trinh nói:

- Mẫu hậu, hài nhi nghe Diêm Văn Ứng nói, thân thể người không được khỏe, nên mới đến thỉnh an người. Không ngờ nghe được người trong cung nói người đã đến đây, hài nhi không yên tâm, cho nên đã qua đây thăm hỏi.

Ba thái giám nắm quyền trong cung, Giang Đức Minh chết, Dương Hoài Mẫn bị giết, chỉ có La Sùng Huân hình như còn sống, nhưng không rõ tung tích. Triệu Trinh quan tâm Lưu thái hậu, đem thái giám bên cạnh mình là Diêm Văn Ứng điều đến bên Lưu Thái hậu.

Sắc mặt Lưu thái hậu dịu lại một chút, khẽ ho vài tiếng nói:

- Cũng không có gì, chẳng qua bị dầm mưa, có chút khó chịu. Ta biết được Bát vương gia nhận lại con gái ruột, thay ông ta....

Do dự một lúc, cảm thấy nói vui mừng thay cũng không đúng, đau lòng thay cũng không đúng, đành nói tránh đi:

- Do đó đến đây xem xem. Triệu Nhi, mấy hôm nay ta không thượng triều, mọi việc đều phải do con lo liệu rồi.

Lúc Lưu thái hậu nói đến việc không lên triều, sắc mặt có chút hoảng hốt. Đột nhiên bà nhớ lại sau khi cấm nội (cấm nội là nơi vua ở) bị bốc hỏa, cả triều hoang mang. Ngày thứ hai khi trời chưa sáng, trong cung cấm đóng chặt kín, quần thần hậu giả bên ngoài Củng Thần môn xin Triệu Trinh lên thành lầu điện kiến.

Mặc dù Triệu Trinh, Lưu thái hậu trải qua một đêm vật vờ, nhưng vẫn biết việc trấn an triều thần là quan trọng nhất, sau khi mọi người giữ yên lặng, Triệu Trinh, Lưu Thái hậu xuất hiện trên lầu thành của Củng Thần môn.

Vốn dĩ chiếu theo quy tắc trong cung, xưa nay đều là thái hậu đi trước thiên tử, để tỏ lòng tôn kính. Lưu thái hậu đi lên lầu thành trước, quần thần quỳ lạy, trong đó có các văn võ bách quan của lưỡng phủ, tam nha, tam quán, lưỡng chế vân vân...

Bách quan quỳ gối khấu đầu với thái hậu, duy nhất chỉ có Lã Di Giản không lạy!

Đang lúc người trong cung quát tháo, Lã Di Giản không ngờ lại nói:

- Trong cung có biến, thần chỉ thấy thái hậu, chưa thấy thánh thượng, trong lòng bất an. Thần xin trông thấy Thánh nhan, để thần được an tâm!

Quần thần lặng im, phần lớn lúc này mới biết sự nghiêm trọng của vấn đề. Nếu thiên tử chết trong cuộc biến động trong cung, thế thì cái lạy này, há chẳng phải đã để Lưu thái hậu danh chính ngôn thuận đăng cơ lên làm hoàng đế sao?

Lưu thái hậu vô cùng tức giận, nhưng rốt cục bà ta cũng không thể không cho Lã Di Giản và các quần thần được gặp Thiên tử. Lúc Triệu Trinh lên tới lầu thành, Lã Di Giản mới vái lạy, quần thần hô hào vạn tuế.

Ngon lửa này, không những thiêu rụi tám đại điện trong cung, còn đốt biến dạng tất cả mọi thứ.

Trời giáng lửa thần, tám điện gặp nạn.

Vừa nghĩ đến đây, Lưu thái hậu không kìm được sự khiếp đảm. Ngon lửa này đốt cháy tám tòa cung điện là Sùng Đức, Trường Xuân, Tư Phúc, Hội Khánh vân vân, không hơn không kém, chỉ tám tòa cung điện! Lời tiên đoán của tiên đế không ngờ lại thành sự thật? Đây quả thực là hoang đường.

Nhưng khi sự hoang đường đó thật sự xảy ra, lại tạo nên sự chấn động hai năm rưỡi.

Lưu thái hậu mệt rồi, mỏi rồi, cũng sợ rồi. Bà ta không biết, nếu không cho Triệu Trinh tự mình chấp chính nữa thì sẽ có hiểm họa nào xảy ra đây. Gần đây bà ta già đi một cách đáng sợ, đám thân tín Lưu Tông Đức đều chết cả, Triệu Doãn Thăng cũng chết rồi, cho dù bà ta xưng vua thế thì đã sao? Bà ta có thể ngồi ở vị trí ngai vàng được bao lâu chứ?

Bởi thế mấy ngày nay Lưu thái hậu không thượng triều, bà ta cũng biết, mấy hôm nay không thượng triều, sau này có muốn chỉnh đốn triều cương thì sẽ càng khó khăn hơn nữa, nhưng bà trông thấy cảnh tượng Triệu Trinh được các quần thần quan tâm ở Cung Thần môn, đã có chút ngượng lòng.

Cho dù bà ta toàn tâm toàn lực chỉnh lý thiên hạ thì đã sao? Đây nói cho cùng vẫn là thiên hạ của Triệu gia, không thể của họ Lưu được.

Trong cung vắng vẻ, lúc Triệu Trinh nghe được tin Lưu thái hậu không lâm triều, trong ánh mắt sáng rực.

Lưu thái hậu nhìn thoáng qua, đột nhiên cảm thấy trong mắt của Triệu Trinh có gì đó xa lạ. Không phải nghĩ ngợi nhiều, Triệu Trinh đã nói:

- Nếu mẫu hậu không lâm triều, hài nhi chỉ sợ mình khó lòng đảm nhận trọng trách trị vì thiên hạ...

Lưu thái hậu vậy mà lại có chút ý vui mừng, vốn nghĩ Triệu Trinh sẽ mời bà làm người giặt dây sau lưng, không ngờ Triệu Trinh lại nói:

- Nhưng mẫu hậu nhọc tâm bấy lâu nay, cũng mệt mỏi rồi. Nay mẫu hậu thân thể bất an, cho dù hài nhi không căng đáng nổi, cũng phải cẩn rằng gánh vác, tuyệt đối không thể để mẫu hậu vất vả nữa. Xin mẫu hậu nghỉ ngơi, tất cả hãy giao cho hài nhi là được rồi!

Lưu thái hậu ngẩn người.

Triệu Trinh đã xoay người lại, nói với Bát vương gia:

- Bát vương gia, người...hãy bớt đau buồn đi. Dương Vũ Thường rất trung liệt, cũng xem như vì hộ giá mà xảy ra chuyện...

Y vốn dĩ cũng cho rằng Dương Vũ Thường đã chết rồi, nhưng vừa rồi nghe nói Dương Vũ Thường hình như còn có cơ may sống sót, nhất thời không biết dùng từ ngữ diễn tả thế nào cho đúng. Triệu Trinh không rồi để tâm đến sống chết của Dương Vũ Thường, trầm ngâm một lúc nói:

- Hoàng Thúc, người có yêu cầu gì, sau này cứ việc nói ra là được, trăm tuyệt đối không từ chối.

Bát vương gia đau lòng tốt đỉnh, chỉ biết gật đầu, chẳng nói thêm lời nào.

Triệu Trinh nhìn Dịch Thanh một cái, trầm ngâm một hồi, chậm rãi đi đến bên cạnh Dịch Thanh, nhìn hẩn một lúc lâu.

Sắc mặt Dịch Thanh dờ dẩn, cũng không vái chào, cũng không nói năng. Giờ đây hẩn chỉ nghĩ đến chuyện, Hương Ba Lạp rốt cục là cái gì? Chẳng lẽ lời Bát vương gia nói là sự thật? Thái hậu có thể cứu sống Vũ Thường ư?

Triệu Trinh thấy Dịch Thanh vô lễ, cũng không khiển trách, dùng tay vỗ nhẹ lên vai của hẩn, nói:

- Dịch Thanh, sau này người có chuyện gì, cứ nói với trẫm là được.

Y nói xong câu nói này, xoay người rời đi.

Đợi khi ra khỏi cung, Triệu Trinh thở phào một cái, vẻ mặt tuy còn nghiêm trang, nhưng trong ánh mắt không hiểu vì sao, có phần lạ lùng cổ quái.

Diêm Văn Ứng vội vàng đi tới, nói nhỏ:

- Thánh Thượng, Khâu bộ đầu cầu kiến.

Khâu Minh Hào vốn là người của thái hậu, từ sau khi trong cung bốc cháy, mãi vẫn không thấy xuất hiện, thậm chí còn không tới trước hoàng nghi môn. Theo bản thân gã nói, lúc gã rời khỏi thái hậu để đi tìm Triệu Trinh, bị thích khách đánh ngã xỉu. Sau này mới tỉnh lại, ngoại trừ Diệp Tri Thu ra, căn bản là không ai để tâm đến chuyện này.

Trong cung có biến động kinh người, sóng lớn cuộn cuộn, ai mà để ý đến một bộ đầu chứ?

Lúc này Khâu Minh Hào tìm Triệu Trinh có chuyện gì nhỉ? Triệu Trinh lại không thấy kì lạ, chỉ hỏi là:

- Ủ, để y chờ ở cung Đại Hưng, nhớ lấy, đừng để người bên cạnh biết được việc này.

Diêm Văn Ứng gật đầu, nhanh như chớp lui xuống. Triệu Trinh nhìn sang xung quanh, lúc này mới thông thả nói:

- Khởi giá cung Đại Hưng.

Triệu Trinh đến cung Đại Hưng, thần sắc bình thản. Cung vua bị lửa thiêu rụi, y tạm thời dời sang ở tại cung Thừa Thiên, cùng lại đổi tên cung Thừa Thiên thành cung Đại Hưng.

Vào trong cung, Triệu Trinh cho người trái phải lui xuống, nói với bức bình phong:

- Ra đây đi.

Sau lưng bức bình phong có một người bước ra, sắc mặt như sắt, thần sắc cung kính, rõ ràng chính là danh bổ trong kinh Khâu Minh Hào. Khâu Minh Hào vừa bước ra khỏi bức bình phong, lập tức quỳ ngay xuống đất nói:

- Thần khấu kiến Thánh thượng.

Lúc gã quỳ xuống, động tác không được nhanh nhẹn, sắc mặt dường như có vẻ đau khổ.

Triệu Trinh cũng chẳng lưu ý, trong mắt toát lên vẻ tán thưởng, chậm rãi nói:

- Đứng lên đi.

Đợi sau khi Khâu Minh Hào đứng dậy, Triệu Trinh khẽ thở dài, hài lòng nói:

- Khâu Minh Hào, người làm tốt lắm.

Câu nói này của Triệu Trinh, quả thật kỳ lạ vô cùng, y vốn chẳng có nửa phần qua lại với Khâu Minh Hào, y là thiên tử, Khâu Minh Hào là bộ đầu, lại là người của thái hậu, Khâu Minh Hào cũng chẳng làm bất kỳ việc gì cho Triệu Trinh cả.

Khâu Minh Hào làm tốt chuyện gì? Không ai biết cả, nhưng xem ra, Triệu Trinh không những quen thuộc với Khâu Minh Hào, có quan hệ qua lại với gã, hơn nữa còn rất tín nhiệm gã.

Khâu Minh Hào cũng chẳng có nửa phần thất kinh nào, gã chau mày buông tay lại, thái độ cung kính nói:

- Thần được tiên đế tín nhiệm, vì Thánh thượng vào dầu sôi lửa bỏng, muôn lần chết không chối từ!

Triệu Trinh gật gật đầu, sắc mặt ưu tư, hình như hoài niệm điều gì đó. Không biết bao lâu sau, y cuối cùng cũng mở miệng, vừa mở môi đã nói một câu long trời lở đất.

- Người không nên bắn mũi tên đó vào thái hậu.

Lời nói như tên nhọn, đã nói ra, thì không thể thu lại được. Triệu Trinh nói xong, trong mắt xẹt qua tia thâm độc. Có lẽ mãi đến giờ phút này đây, con người mang nỗi uất ức và bàng hoàng đó, còn xen lẫn chút yếu đuối nữa, mới trở thành một cửu ngũ chí tôn thật sự.

Uy nghiêm vô cùng!

Triệu Trinh không ngờ là Khâu Minh lại bắn thái hậu một mũi tên. Lời này bất luận bị ai nghe thấy đều khó có thể tin được.

Vì sao Khâu Minh phải bắn chết thái hậu? Làm sao Triệu Trinh biết được việc của Khâu Minh? Nếu Triệu Trinh khẳng định rằng Khâu Minh có lòng làm hại thái hậu thì vì sao vẫn giữ gã lại bên cạnh mình? Triệu Trinh còn biết thêm điều gì nữa? Nhìn vị Thiên tử như có nỗi đau thương căm giận, áp lực lẫn khiếp đảm kia rồi cuộc đang nghĩ gì?

Rõ ràng Khâu Minh thấy được sự nghi ngờ của Triệu Trinh nên quỳ xuống nói:

- Thần đáng chết! Xin hoàng thượng thứ tội!

Gã không có lời giải thích nào, chỉ biết giữ tấm lòng trung thành vô hạn cùng nỗi kinh sợ của mình.

Nếu như có người thứ ba tại đây thì chắc chắn sẽ biết là Khâu Minh trung thành với người nào.

Triệu Trinh nhìn chằm chằm Khâu Minh đang quỳ gối, khẽ thở dài:

- Trầm không trách người. Trầm biết là người muốn tốt cho trầm. Nhưng người đã quá nóng vội rồi. Thái hậu... cuối cùng vẫn là mẫu thân của trầm. Cho dù bọn Triệu Doãn Thăng đồng ý vì thái hậu mà bắt lợi với trầm, thì trầm cũng không mong muốn có người nào làm hại gì đến thái hậu.

Khâu Minh chỉ đáp:

- Thần hiểu rõ. Là thần tự chủ trương, tội đáng muôn chết.

Giọng điệu Triệu Trinh chậm lại, thấp giọng hỏi:

- Mấy ngày nay trầm không có việc gì quan trọng, tạm thời người không cần đến gặp trầm. Hôm nay người vào cung làm gì?

Khâu Minh nói:

- Bẩm hoàng thượng, hai ngày nay Diệp Tri Thu vẫn còn tra cứu vụ án tử trong cung. Chỉ sợ là hắn đã phát hiện ra được điều gì.

Triệu Trinh bỗng nhiên đứng lên, thất thanh nói:

- Hắn tra được cái gì?

Khâu Minh nói:

- Diệp Tri Thu này có tính cố chấp, hơn nữa rất có bản lĩnh điều tra án. Một chuyện cách đây mấy năm ở thung lũng Phi Long cũng bị hắn tra ra chân tướng. Chuyện xảy ra trong cung này chỉ sợ là hắn sẽ sớm muộn tra ra được.

Rõ ràng là Khâu Minh không nói rõ nhưng trong giọng điệu của gã đã có ý đề nghị, trong mắt cũng có sát khí. Đương nhiên, sát khí của gã không nhằm vào Triệu Trinh.

Triệu Trinh chậm rãi ngồi xuống, lẩm bẩm.

- Nếu như hắn không cố chấp điều tra thì trầm cũng không thể nào vạch trần ra được âm mưu Phật Di Lặc của Triệu Doãn Thăng. Dù sao thì Diệp Tri Thu đó cũng là người có công.

- Nhưng... hoàng thượng, chẳng lẽ người không sợ hắn điều tra ra sự việc khác trong cung sao?

Rõ ràng lời nói của Khâu Minh có phần kỳ lạ. Chức trách của bộ đầu là đi bắt người, đương nhiên là phải điều tra vụ án đến cùng. Nhưng dường như Khâu Minh rất sợ Diệp Tri Thu điều tra ra được. Vậy tại sao gã phải sợ?

Triệu Trinh nghe vậy liền có phần cảnh giác. Sau một hồi lâu mới nói:

- Ý người là gì?

Khâu Minh cúi đầu nói:

- Hôm nay hắn đã đi tìm Nhâm Thức Cốt.

Triệu Trinh nhú mày:

- Sau đó thì sao?

Không ngờ khi nghe cái tên “Nhâm Thức Cốt” mà Triệu Trinh không hề kinh ngạc, lại tỏ vẻ hiển nhiên biết người này. Nhâm Thức Cốt chỉ là một kẻ khám nghiệm tử thi thấp hèn, Triệu Trinh là thiên tử cao quý, có lý do gì mà biết tên này?

Khâu Minh nói:

- Nhâm Thức Cốt chết rồi. Chẳng những Nhâm Thức Cốt chết mà hai Ngõ tác (người khám nghiệm tử thi) lúc đó đã khám nghiệm tử thi cho một hòa thân trong cung cũng đều chết hết, là mỉm cười mà chết.

Triệu Trinh không hề ngạc nhiên, ngược lại thở phào một cái, nói:

- Hãy an táng cho bọn chúng cho tốt, động viên con cháu bọn chúng.

Đột nhiên nghĩ đến điều gì đó, Triệu Trinh lại hỏi:

- La Sùng Huân ở đâu ?

La Sùng Huân cầu kết với Triệu Doãn Thăng, tự phóng hỏa trong cấm cung, có thể nói là tội ác tày trời. Nhưng sau vụ lửa cháy thì không thấy bóng dáng của La Sùng Huân đâu. Rất nhiều người nói rằng y đã chạy tội rồi.

Khâu Minh nói:

- La Sùng Huân hẳn... sẽ không xuất hiện nữa.

Bộ dạng khi Khâu Minh khẳng định điều này vô cùng kỳ lạ. Làm sao gã lại cho rằng La Sùng Huân sẽ không xuất hiện nữa?

Nhưng Triệu Trinh không thấy kỳ lạ, chỉ gật đầu nói:

- Tốt. Tự thân La Sùng Huân có tội, chớ để liên lụy đến người khác.

Khâu Minh nói:

- Thánh thượng là người khoan hồng. Tuy nhiên về phía Diệp Tri Thu kia phải làm thế nào bây giờ?

- Rốt cuộc hắn đã điều tra ra được gì?

Thần sắc Triệu Trinh có chút do dự.

Khâu Minh thở dài nói:

- Bẩm hoàng thượng, thần chỉ có thể nói, nếu mặc cho hắn điều tra thì sớm muộn gì hắn cũng sẽ biết hết. Đương nhiên chắc hoàng thượng không muốn như vậy? Theo như thần thấy...

Gã chỉ gơ tay làm hiệu, không nói thêm gì nữa.

Triệu Trinh còn chưa kịp quyết định thì đã có người vào bẩm báo:

- Bẩm hoàng thượng, Diệp Tri Thu cầu kiến!

Từ sau khi Triệu Trinh rời đi thì thần sắc Lưu thái hậu vẫn còn có chút hoảng hốt. Thời khắc Triệu Trinh xoay người bỏ đi, Lưu thái hậu mới phát hiện ra rằng cậu con trai ngoan ngoãn trước kia đã trưởng thành, cũng có chủ kiến của mình rồi. Còn bà đã già rồi, rất nhiều chuyện đã lực bất tòng tâm khi xử lý.

Chưa nghĩ ngợi gì nhiều thì Bát vương gia ở bên cạnh đã la lên:

- Thái hậu, thần cầu xin người!

Toái Càn Khôn

59. Chương 30: Thực Ảo (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 30: Thực ảo (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mặc kệ tâm tư của người khác phức tạp đến thế nào nhưng trong đầu Bát vương gia chỉ có một ý niệm là phải cứu sống Dương Vũ Thường. Chẳng phải Dịch Thanh cũng có ý niệm này trong đầu sao? Chẳng qua là Dịch Thanh không biết cứu như thế nào, càng không biết cầu xin như thế nào.

Lưu thái hậu đi qua người Bát vương gia. Bà không bỏ đi mà đi tới trước quan tài của Dương Vũ Thường. Bà nhìn qua Dương Vũ Thường, quay lưng về phía mọi người để người ta không nhìn thấy nét mặt của bà, cũng là để người ta không đoán được tâm tư của bà.

Địch Thanh định mở miệng nhưng Quách Tuân đã cầm chặt tay hấn lắc lắc. Quách Tuân nhìn thấu sự sốt ruột của Địch Thanh nên thấp giọng nói:

- Người yên tâm, nhất định thái hậu sẽ giúp đỡ.

Trong giọng điệu của Quách Tuân có thể thấy được sự kiên định, khiến Địch Thanh có phần an tâm. Nhưng trong đầu hấn lại có một ý nghĩ hoang mang không dứt: “Thái hậu có thể làm gì?”

Lưu thái hậu đứng ở trước quan tài hồi lâu rồi mới mở miệng nói:

- Nhìn nó như không còn sống nữa...

Tiếng bà nói cũng có chút run run.

Địch Thanh nghe xong thì trong lòng có thấy có phần kỳ lạ. Ở cửa Hoàng Nghi; chưa bao giờ hấn thấy qua thái hậu. Trong lòng của hấn thì thái hậu cũng giống như vây cánh của bà, đều ngang ngược ngạo mạn. Nhưng ai lại nghĩ rằng Lưu thái hậu sẽ quan tâm đến một nữ tử chưa từng gặp mặt chứ?

Bát vương gia quỳ xuống cười gượng:

- Chỉ cần thái hậu đồng ý là có thể cứu Vũ Thường.

Lưu thái hậu bỗng nhiên xoay người, nhìn chằm chằm Bát vương gia nói:

- Chẳng lẽ ngươi thực sự tin cái gì gọi là Hương Ba Lạp sao?

Bát vương gia nhìn thái hậu, nói từng chữ:

- Thần tin!

Lưu thái hậu đột nhiên phá lên cười. Bà vốn là một người uy phong, nhưng khi cười như vậy thì trên khuôn mặt già nua tràn đầy nếp nhăn. Người ngoài nhìn thấy thì sẽ không khỏi hoảng sợ trong lòng.

Tiếng cười chưa dứt thì Lưu thái hậu đã chỉ vào Bát vương gia nói:

- Triệu Nguyên Nghiễm, ta chưa từng nghĩ rằng ngươi cũng tin vào Hương Ba Lạp. Ngươi có thực sự biết Hương Ba Lạp là cái gì không?

- Thần không biết gì cả. Chỉ có thái hậu người biết.

Bát vương gia lộ vẻ thống khổ.

Lưu thái hậu than thở nói:

- Người sai rồi. Ta cũng không biết. Nhưng...

Bà tràn đầy buồn bã, quay đầu nhìn Dương Vũ Thường nằm trong quan tài, trong mắt cũng có phần thương tiếc. Nhưng tại sao bà lại thương tiếc Dương Vũ Thường ? Có lẽ là bông hoa đầy màu sắc cũng không thể có vẻ đẹp mảnh mai như Dương Vũ Thường, nên khiến cho Lưu thái hậu có chút mềm lòng ?

Lưu thái hậu rốt cục lại nói:

- Nếu như các người vẫn khẳng định tin vào Hương Ba Lạp, vậy ta sẽ nói cho các người biết.

Tinh thần của Địch Thanh rung lên, không còn để ý đến cái liếc xéo mà Quách Tuân đang nhìn hấn, trong mắt dường như có hàng nghìn hàng vạn hàm ý.

- Các người tin là người chết có thể sống lại sao?

Lưu thái hậu đột nhiên hỏi một câu. Tiếng bà nói đột nhiên trở nên hư ảo mờ mịt. Bà ta hỏi khiến Địch Thanh không thể phản ứng kịp.

Người chết thật sự có thể sống lại sao?

Không hiểu sao Diệch Thanh lại chăm chú nghe từng lời Lưu thái hậu nói:

- Hương Ba Lạp chính là nơi có thể cho người chết sống lại!

Khi Diệch Tri Thu tiến vào cung Đại Hưng thì Triệu Trinh đã ngồi ngay ngắn trên cao, tấm bình phong chắn ngang nên không thấy được Khâu Minh. Triệu Trinh ngồi trên ghế rồng, thần sắc có vẻ mệt mỏi, hai tròng mắt đã có vết thâm quầng.

Sau khi Diệch Tri Thu quỳ lạy đứng dậy thì câu đầu tiên chính là:

- Bẩm hoàng thượng, trong vụ án giết người trong cung, thần đã có kết luận.

Triệu Trinh nắm lấy tay vịn trên long ỷ, thần sắc không thay đổi, nói:

- Diệch bộ đầu thật không hổ là danh bộ trong kinh thành, nhanh như vậy mà đã có kết luận rồi hả? Việc này người đã nói cho thái hậu nghe chưa?

Diệch Tri Thu lắc đầu nói:

- Thần chỉ chuẩn bị nói cho một mình hoàng thượng nghe.

Ánh mắt Triệu Trinh chớp chớp, lẩm bẩm nói:

- Chỉ nói cho một mình trẫm nghe?

Sau một hồi trầm mặc thì Triệu Trinh nói:

- Tốt lắm, người nói đi.

Diệch Tri Thu nói:

- Thời gian trước trong nội cung có kẻ giết người không ngừng. Thái hậu đã yêu cầu thần điều tra vụ án này. Chuyện Triệu Doãn Thăng tạo phản đã qua lâu ngày, nhưng thần không nghĩ người gây ra vụ án này là một người. Từ lúc bắt đầu, thần đã nghĩ toàn bộ là do Triệu Doãn Thăng gây nên nhưng sau đó đã phát hiện điểm đáng ngờ quan trọng.

Triệu Trinh cau mày nói:

- Không phải Triệu Doãn Thăng gây ra thì còn ai có bản lĩnh này?

- Có, có không ít người có thể làm được điều này. Nói ví dụ như ba người La Sùng Huân, Dương Hoài Mẫn và Giang Đức Minh. Ba người này ở trong cung đảm đương chức vị quan trọng, muốn gây loạn trong cung, thậm chí hại chết cung nhân cũng không phải là việc khó.

Triệu Trinh thở phào một cái, thần sắc cũng có phần nhẹ nhõm:

- Nhưng bọn chúng đều chết hết rồi.

Đột nhiên ý thức được điều gì, Triệu Trinh sửa lại lời nói:

- Dương Hoài Mẫn và Giang Đức Minh đã chết. Tuy nhiên La Sùng Huân thì...

Khuôn mặt tỏ vẻ tức giận, Triệu Trinh lạnh lùng nói:

- Hắn cố ý phóng hỏa, tội ác tày trời. Nếu trẫm bắt được hắn thì tuyệt đối sẽ không tha thứ!

Diệch Tri Thu cúi đầu nhìn mũi chân nói:

- Hoàng thượng không cần phải quá buồn bực. Tội ác của La Sùng Huân tày trời, cuối cùng cũng khó thoát khỏi lưới trời. Tuy nhiên, ba người La Sùng Huân tuy có thể làm việc ác nhưng không có lý do. Bất cứ kẻ nào phạm án thì luôn luôn có lý do. Bọn chúng đang tốt đẹp như vậy, dường như không cần phải làm việc khiến người khác nghe qua phải kinh sợ. Bởi vậy, thần cảm thấy người làm ra việc này nhất định ở phía sau màn làm chủ. Có lẽ bên trong việc này còn có lợi ích nào đó.

Triệu Trinh hơi biến sắc, trầm giọng nói:

- Kẻ ở phía sau làm chủ việc phóng hỏa giết người chính là Triệu Doãn Thăng.

Diệp Tri Thu cũng không ngẩng đầu lên, tiếp tục nói:

- Triệu Doãn Thăng có thể cấu kết với La Sùng Huân phóng hỏa, nhưng hấn làm gì có lý do gì phải giết cung nhân đâu? Đây vốn là hai chuyện không thể gộp lại làm một. Thần suy nghĩ vài trăm lần vẫn không có lời giải. Theo như lời Khâu bộ đầu nói lúc trước, cho dù Nhâm Thức Cốt cũng không thể kết luận là người chết trong cung có phải trúng độc mà chết hay không. Vậy bọn họ chết như thế nào? Khâu bộ đầu nói là âm hồn lấy mạng. Thần không dám xác nhận điều này nên mới đi tìm Nhâm Thức Cốt xác nhận. Không ngờ hấn lại chết rồi. Chẳng những Nhâm Thức Cốt chết rồi mà ngay cả hai Ngõ tác trong vụ án cũng trước sau đều mất mạng. Khi chết đều là khỏe miệng đang cười.

Triệu Trinh thở dài:

- Nói như vậy là manh mối đều đã đứt?

Diệp Tri Thu nói:

- Hoàn toàn ngược lại. Nếu bọn họ không chết thì không chừng thần không tra ra cái gì. Nhưng bọn họ vừa chết thì ngược lại thần lại hiểu ra rất nhiều chuyện.

Thân người Triệu Trinh hơi run lên, nhưng giây lát đã điềm tĩnh lại nói:

- Trẫm cũng muốn nghe cao kiến của Diệp bộ đầu thế nào.

Diệp Tri Thu cung kính nói:

- Cao kiến không dám nhận, thần chỉ có một vài phỏng đoán nông cạn. Đã có người giết ba người Nhâm Thức Cốt. Thần có thể kết luận việc này không phải là âm hồn lấy mạng là mà có người muốn thần không thể tiếp tục điều tra được nên đã giết ba người bọn họ. Nói như vậy vụ án giết người trong cung nhất định có hung thủ. Hung thủ đã mua chuộc ba Ngõ tác, cố ý đem chuyện cung nhân trúng độc hóa thành âm hồn lấy mạng. Chắc chắn trong này có thâm ý.

Triệu Trinh hỏi:

- Hung thủ có thâm ý gì?

Sau một hồi lâu thì Diệp Tri Thu mới nói:

- Thần không biết.

Tuy hấn nói không biết nhưng trong mắt hiện lên sự kinh hãi. Hấn sợ là sẽ tâu ra những khác biệt xưa nay với Khâu Minh.

Thần sắc Triệu Minh buông lời, lại hỏi:

- Vậy người đã tra ra hung thủ là người nào chưa?

Diệp Tri Thu lập tức nói:

- Tên hung thủ này khẳng định phải thỏa mãn mấy điều kiện sau.

Triệu Trinh hỏi ngay:

- Hấn phải thỏa mãn những điều kiện gì?

Diệp Tri Thu trầm ngâm một lát rồi mới nói:

- Đầu tiên, hấn phải nhờ chuyện này mà có được lợi ích. Nếu không vì lợi ích thì những chuyện như vậy bây giờ càng ngày càng ít người làm.

Triệu Trinh mỉm cười, trong mắt hiện lên chút lo lắng, gật đầu nói:

- Diệp Tri Thu, trẫm biết ngươi vẫn trung thành và tận tâm. Trẫm... rất thương thức ngươi.

Diệp Tri Thu cười cười, nhưng trong nụ cười có mang theo chút tiêu điều:

- Tiếp theo, người này nhất định phải có điều kiện đi lại trong cung. Nói ví dụ như thần đi. Thần phải ở trong cung tra án vì thế có thể tùy ý đi lại.

Rồi hần hướng mắt nhìn vào trong tấm bình phong, chậm rãi nói:

- Đương nhiên, người điều tra án tuyệt đối không chỉ có một mình thần...

Hần dường như muốn ám chỉ điều gì nhưng cuối cùng lại không nói ra.

Triệu Trinh gật đầu, không nói thêm lời nào.

Diệp Tri Thu lại nói:

- Lại nữa, người này khẳng định phải có chút bản lĩnh. Giết người không phải là chuyện dễ dàng, phải là người lão luyện mới được. Nhất định hần có cấu kết với một người nắm quyền trong cung nên mới thuận tiện hành động. Thần đoán, mặc dù La Sùng Huân sống chết không rõ, nhưng luôn tận tâm và trung thành với thái hậu. Y chỉ biết cấu kết với Triệu Doãn Thăng với ý đồ giúp thái hậu đăng cơ mà không biết nội tình của thái hậu. Dương Hoài Mẫn bị kẻ khác bắt chết rồi, tuy nhiên hần chỉ là một nhân vật nhỏ trong cung, chắc chắn khó biết huyền cơ. Về phần Giang Đức Minh, tuy rằng hần đã chết rồi nhưng rất có khả năng là kẻ đồng lõa với hung thủ trong cung. Hần rất có khả năng làm việc này. Hơn nữa, hần cũng không muốn mãi mãi ở dưới La Sùng Huân. Chuyện của Quyển Dục khiến mọi người đều chú ý. Vì vậy Giang Đức Minh cũng có thể cấu kết với hung thủ làm chuyện gây kinh hãi cho thái hậu.

- Nhưng làm sao hung thủ biết Khâu bộ đầu muốn đi tra án mà đi giết mấy người họ chứ?

Triệu Trinh suy nghĩ một thoáng rồi hỏi.

Diệp Tri Thu mỉm cười nói:

- Đây vốn là chuyện hết sức huyền diệu. Nếu nói ra hết thì chỉ sợ vẫn chưa đủ. Thần nghĩ là hung thủ và người điều tra án có chút quan hệ.

Mặc dù hần không nói rõ nhưng thâm ý trong đó có sự sâu xa.

Hai hàng lông mi của Triệu Trinh nhú lại, muốn chuyển hướng đề tài, về mặt tiếc hận nói:

- Đáng tiếc là Giang Đức Minh chết rồi. Bằng không thì Diệp bộ đầu có thể biết được nhiều chuyện hơn.

Diệp Tri Thu trầm mặc hồi lâu. Triệu Trinh thấy hần không nói gì, không kìm nổi hỏi:

- Người còn chưa nói hết lời. Hung thủ nhất định phải thỏa mãn mấy điều kiện này, nhưng hình như người vẫn chưa nói hết đến cùng.

Diệp Tri Thu thở một hơi dài nhẹ nhõm, chậm rãi nói:

- Giang Đức Minh chết rồi vì có người không muốn hần lộ ra bí mật, cũng có nghĩa là hần trở thành vô dụng rồi cho nên giết Giang Đức Minh đi. Nếu là kẻ ác, điều kiện thỏa mãn cuối cùng còn phải gây ra loạn trong cung, đốt cháy thi thể, hủy diệt hết thấy. Muốn xử lý hết việc này đương nhiên cần có thời gian. Vì vậy hần nhất định không ở cửa Hoàng Nghi môn thì mới có thể đi giải quyết ổn thỏa mọi việc.

Mặc dù Diệp Tri Thu khôn khéo, làm việc cẩn thận nhưng lại quên phân tích kẻ bắt thái hậu một mũi tên.

Là hần quên hay là hần không muốn đề cập đến?

Triệu Trinh như thoáng suy nghĩ rồi nói:

- Nghe người nói như vậy thì hung thủ thỏa mãn hết những điều kiện kia thật là không có nhiều người lắm.

- Là không nhiều. Thần nghĩ tới nghĩ lui, chỉ nghĩ tới một người.

Cuối cùng Diệp Tri Thu hạ kết luận.

Trong cung im ắng.

Hương Ba Lạp chính là thứ có thể cho người chết sống lại được.

Mặc dù lời này nghe ra quỷ dị điên khùng, hoang đường không thể được, nhưng sau khi Bát vương gia nghe xong thì vẻ mặt lại càng thêm nghiêm nghị. Người khác nói ông ta lúc tỉnh lúc điên. Nhưng khi người khác nổi điên thì ông ta lại trông tỉnh táo hơn so với tất cả mọi người.

Lưu thái hậu yên lặng một hồi lâu, về sau lại nói:

- Triệu Nguyên Nghiễm, người không phải là người đầu tiên tin vào Hương Ba Lạp, nói vậy người cũng không phải là kẻ cuối cùng. Trong truyền thuyết Hương Ba Lạp, nơi đó xung quanh đều là núi tuyết, nhưng trong đó có thung lũng ấm áp như mùa xuân, cây cao bóng cả, quả thực là tiên cảnh nhân gian. Nơi đó có vô số thánh địa tu hành, tồn tại còn vững chắc hơn hết thảy so với những cung điện xa hoa trên đời này. Người nào đến đó thì chẳng những vô ưu vô lo, nghe nói còn có thể đạt được ước muốn. Trong truyền thuyết có nói người nào tìm được Hương Ba Lạp thì Hương Ba Lạp sẽ thỏa mãn một nguyện vọng của chủ nhân nó, bất luận là nguyện vọng gì. Nếu như các người có thể tìm được Hương Ba Lạp thì thậm chí có thể làm cho người chết sống lại được, đương nhiên cũng có thể cứu sống cho Dương Vũ Thường.

Khi bà ta nói đến việc Hương Ba Lạp có thể làm cho người chết sống lại được thì trong ánh mắt hiện lên sự căm hận, nhưng không ai biết bà ta căm hận cái gì.

Địch Thanh không biết là hân vui mừng hay thất vọng. Rốt cuộc hắn đã biết được Hương Ba Lạp là cái gì, cũng hiểu vì sao Bát vương gia cố ý nói chỉ có Hương Ba Lạp mới có khả năng cứu Dương Thường Vũ. Hóa ra Hương Ba Lạp là một thứ thần kỳ. Nhưng theo như lời Lưu thái hậu nói thì nó chỉ là thần thoại.

Không có cái gì để trông cậy và hy vọng càng khiến cho người khác tuyệt vọng.

Quách Tuân đột nhiên nói:

- Thần nghe nói là quả thực đã từng có rất nhiều người tìm Hương Ba Lạp. Chuyện này nghe có vẻ rất hoang đường nhưng tuyệt đối không phải không có khả năng.

Lưu thái hậu mỉm cười, giọng đầy mỉa mai chỉ vào Quách Tuân nói:

- Hóa ra Quách chỉ huy cũng tin vào việc này. Ta tin rằng những kẻ muốn tìm Hương Ba Lạp đều là kẻ điên.

Quách Tuân bất động, nói từng chữ một:

- Chẳng lẽ thái hậu đã quên chuyện ngày mười lăm tháng tám?

Cả người Lưu thái hậu khựng lại. Khi nghe được bốn chữ “mười lăm tháng tám”, vẻ mặt bà vô cùng kỳ lạ. Trong ánh mắt bà ta dường như có sự kinh sợ, hoang mang, lại xen lẫn sự khó tin.

Mười lăm tháng tám? Phải là ngày mười lăm tháng tám nào đó. Cuối cùng ngày đó đã xảy ra chuyện gì?

Ngoại trừ Quách Tuân và Lưu thái hậu, dường như không ai có thể hiểu được. Địch Thanh vốn đã tuyệt vọng, nhưng khi thấy thần sắc của Lưu thái hậu thì trong lòng lại có ý nghĩ kỳ lạ “có lẽ nào thái hậu cũng tin vào Hương Ba Lạp”.

- Mười lăm tháng tám, đúng, mười lăm tháng tám.

Lưu thái hậu thở dài một cái rồi nhìn Quách Tuân với thâm ý, nói:

- Người đương nhiên sẽ tin vào Hương Ba Lạp, nhưng người không phải là kẻ điên. Bởi vì...

Bà muốn nói rồi lại thôi, quay đầu nhìn về phía Dương Vũ Thường, trong mắt có phần dục dằn và áy náy.

Sau một hồi, Lưu thái hậu mới chậm rãi nói:

- Kẻ tin vào Hương Ba Lạp không chỉ có Quách Tuân và Triệu Nguyên Nghiễm người, kỳ thật còn có cả tiên đế. Triệu Nguyên Nghiễm, chỉ e là người cũng từ trong miệng của tiên đế mới biết được chuyện của Hương Ba Lạp.

Triệu Nguyên Nghiễm không nói gì.

Lưu thái hậu buồn bã nói:

- Tiên đế tin thần, cũng tin vào Hương Ba Lạp, bởi vậy mới có lăng Vĩnh Định.

Định Thanh chấn động, mơ hồ nghĩ tới điều gì rồi lại mông lung không xác định được.

Lưu thái hậu nhìn Dương Vũ Thường hôn mê, như nhớ lại điều gì nên nói:

- Tiên đế vẫn muốn tìm được Hương Ba Lạp nhưng cuối cùng cả đời vẫn không tìm được. Các người thì có năng lực gì mà có thể hoàn thành việc tiên đế chưa làm được?

Bà cười buồn bã rồi lẩm bẩm nói:

- Tiên đế không tìm thấy Hương Ba Lạp cho nên nhiều năm trước đã xây cho mình xong lăng Vĩnh Định. Đó chính là Hương Ba Lạp trong tâm tưởng của ngài.

Dứt lời, bà cười ha hả, vẻ mặt thê lương và quỷ dị.

Địch Thanh nhớ lại sự huyền bí trong Huyền cung, ngỡ ngàng như mất hồn. Đơn giản như mấy lời Lưu thái hậu nói, hẳn đã sáng tỏ rất nhiều điều. Hóa ra Triệu Hằng đã đi tìm Hương Ba Lạp. Không cần hỏi, nếu như nói Hương Ba Lạp có thể thỏa mãn một nguyện vọng của người ta... Vậy Triệu Hằng muốn tìm Hương Ba Lạp chính là tìm kiếm trường sinh bất tử.

Trường sinh bất tử! Đây là mơ ước nguyện vọng của biết bao nhiêu người, là dục vọng của bao nhiêu người trăm ngàn năm qua.

Triệu Hằng không tìm thấy Hương Ba Lạp cho nên mới xây lăng Vĩnh Định. Lăng Vĩnh Định chính là Hương Ba Lạp trong tâm tưởng của Triệu Hằng. Nhưng lăng Vĩnh Định có bao nhiêu phần giống như Hương Ba Lạp, ai có thể biết được?

Hương Ba Lạp thực sự ở nơi nào? Địch Thanh hoang mang không ngừng. Vốn hẳn không tin, nhưng có thể để Quách Tuấn phải nói đến, Bát Vương gia xác định, Lưu thái hậu nói ra, tiên đế quan tâm thì Hương Ba Lạp là hư ảo được sao?

Hương Ba Lạp thực sự là thật hay ảo?

Cuối cùng Lưu thái hậu ngưng cười, bỗng nhiên quay đầu lại nhìn Triệu Nguyên Ngẫm, nói từng chữ một:

- Trong suy nghĩ của mỗi người đều có một Hương Ba Lạp. Người không tìm được đâu.

Bát vương gia cắn chặt hàm răng, vẻ mặt đau đớn, đột nhiên kêu lên:

- Người sai rồi. Thần nhất định có thể tìm thấy. Cả đời thần chưa bao giờ làm xong một việc gì. Ta thề, ta nhất định phải tìm được Hương Ba Lạp !

Lưu thái hậu nói giọng mỉa mai:

- Người đã biết rất nhiều chuyện rồi, vậy người còn cầu xin ta cái gì?

Thần sắc Bát vương gia lại thay đổi, tiến đến một bước, thấp giọng nói:

- Thần cầu xin người...

Thanh âm của ông ta cực thấp. Người bên ngoài chỉ thấy được môi ông ta mấp máy mà không nghe rõ rốt cuộc ông ta nói gì.

Lưu thái hậu nghe được thì sắc mặt thay đổi, quả quyết cự tuyệt:

- Tuyệt đối không thể!

Hung thủ có thể thỏa mãn hết các điều kiện, chỉ có một!

Khi Triệu Trinh nghe đến đó thì mi mắt rũ xuống, tay di di như thoảng có chút suy nghĩ. Y không hỏi tiếp nữa, Diệp Tri Thu cũng không nói gì nữa. Trong cung im lặng hẳn, có thể nghe được tiếng hơi thở.

Sau một hồi, Triệu Trinh mới nói:

- Kể đó... là ai?

Thần sắc y có vẻ như thực sự không đoán ra người kia là người nào.

Diệp Tri Thu lấy từ trong ngực ra một vật trình lên:

- Khi thần đi tìm Nhậm Thức Cốt thì hắn đã bị hung thủ ám sát. Đây là vật khi hung thủ ám sát đã làm rơi ra. Thần trùng hợp đã nhặt được, không dám giữ ở bên người.

Triệu Trinh tiếp nhận vật kia, thấy trên lệnh bài viết vài chữ, hiện lên vẻ tươi cười, lẩm bẩm nói:

- Tốt. Tốt. Diệp Tri Thu, ngươi làm tốt lắm. Ngươi có công phá án, có muốn ban thưởng cái gì không?

Sau khi Diệp Tri Thu đưa lệnh bài thì quỳ xuống nói:

- Thánh thượng, thần chỉ thỉnh cầu một chuyện.

Triệu Trinh hơi ngạc nhiên, sau một lúc lâu mới nói:

- Ngươi muốn xin cái gì, nói đi.

Diệp Tri Thu nói:

- Gần đây thần thấy mình không khỏe, lao lực tâm sức quá độ, không thể điều tra ra được gì nữa. Thần không muốn ở vị trí này làm phí công sức. Vì vậy thần muốn cáo lão hồi hương.

Triệu Trinh ngẩn ra, yên lặng một hồi lâu mới nói:

- Diệp Tri Thu, ngươi chưa đến tuổi già, cũng không cần phải về quê.

Diệp Tri Thu nhú mày, không nói lời nào.

Triệu Trinh thở dài, đi xuống long ỷ, tới trước mặt Diệp Tri Thu nói:

- Diệp Tri Thu, ngươi ngẩng đầu lên.

Diệp Tri Thu chậm rãi ngẩng đầu nhìn vào mắt của Triệu Trinh. Triệu Trinh nhìn vào hai mắt của Diệp Tri Thu nói:

- Diệp bộ đầu, Diệp gia ngươi nhiều thế hệ làm bộ khoái ở kinh thành, không biết đã phá bao nhiêu vụ án kinh thiên. Trẫm biết ngươi trung thành và tận tâm. Lúc trước nếu không phải ngươi điều tra hộ giá thì người hôm nay ngồi trên ghế rồng đây đã không phải là trẫm rồi.

Diệp Tri Thu cung kính nói:

- Chỉ là thần nhận bổng lộc nên phải tận tâm làm việc mà thôi.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Nếu chuyện này ngươi không thể điều tra được thì sẽ không miễn cưỡng. Biện Kinh náo động, trẫm không muốn mất đi thần tử trung lương như ngươi. Tuy nhiên nếu như ngươi không muốn ở lại kinh thành thì hãy đi ngao du một chuyến, bổng lộc cứ để phủ Khai Phong lĩnh. Ngươi có công lớn, trẫm không thể không thưởng.

Diệp Tri Thu do dự hồi lâu rồi mới nói:

- Gần đây thần nghe nói đám người Quách Mạc Sơn và Vương Tắc làm loạn ở Sơn Tây, đạo tặc làm loạn ở Lĩnh Nam. Thần xin đi điều tra hai vụ án này, đem loạn đảng ra trước công lý. Xin thánh thượng ân chuẩn.

Ánh mắt Triệu Trinh lộ ra vẻ cảm động, thở dài nói:

- Cũng tốt, vất vả cho ngươi rồi.

Triệu Trinh lấy từ trong người ra một kim bài đưa cho Diệp Tri Thu nói:

- Loại kim bài này trẫm chỉ mới ban ra hai cái, ngươi là người thứ ba mà trẫm cấp cho kim bài này. Tay ngươi cầm kim bài này thì như trẫm đích thân tới, có thể tùy cơ ứng biến. Đây là phương tiện phá án, làm việc như được sự đồng ý của trẫm. Hy vọng ngươi không phụ ý trẫm.

Ánh mắt Diệp Tri Thu phức tạp, tiếp nhận kim bài, do dự một hồi lâu sau rồi nói:

- Tạ ơn thánh thượng, thần xin cáo lui.

Triệu Trinh nhìn Diệp Tri Thu lui đi, lúc này mới xoay người thở dài một tiếng:

- Quả nhiên Diệp bộ đầu trung thành vì nước.

Một người từ sau tấm bình phong đi ra, chính là Khâu Minh. Về mặt Khâu Minh cũng có chút kinh ngạc, hồi lâu mới nói:

- Hoàng thượng, quả nhiên Diệp Tri Thu không giống người thường. Chỉ cần mấy ngày mà với tình hình như vậy đã điều tra ra đến kết luận. Nhưng hần... vốn không nên nói ra.

Triệu Trinh xuất thần nói:

- Hần nói ra vì đây là chức trách của hần. Hần không muốn trẫm cảm thấy hần là người vô năng. Hần không nói rõ bởi vì hần biết chắc là trẫm khó xử. Hần đã hiểu rõ trẫm. Trẫm làm như vậy cũng là vì bất đắc dĩ.

Khâu Minh chần chờ một hồi rồi nói:

- Vậy sự việc trong cung kia...

Triệu Trinh kiên quyết nói:

- Việc trong cung, cứ để như vậy đi. Cứ để liên hệ với nhau. Cho dù là đám người Triệu Doãn Thăng, La Sùng Huân cũng không cần phải điều tra kỹ nữa. Về phần đám người Mã Quý Lương, Lưu Tòng Đức cũng không cần phải điều tra đồng đảng còn sót lại. Lần thay đổi này trong cung của trẫm, tuy Triệu Doãn Thăng có chủ mưu tập kích nhưng trẫm đã đại nạn không chết là do tiên đế phù hộ. Có tiên đế trên trời, chắc chắn là không muốn trẫm tiếp tục tạo sát nghiệt rồi. Khâu bộ đầu, ngươi cứ xử lý tốt việc nên làm là được rồi. Chuyện còn lại chờ nên suy nghĩ nhiều.

Khâu Minh cung kính nói:

- Thần tuân chỉ.

Thoạt nhìn gã như cục sắt, nhưng cách đối nhân xử thế cực kỳ cẩn thận, không đề nghị, lại càng không phản bác. Tuy nhiên đôi mắt của gã vẫn luôn liếc nhìn cái mặt lệnh bài mà Diệp Tri Thu giao cho Triệu Trinh.

Triệu Trinh cảm thấy điều gì, mỉm cười nói:

- Lần này trẫm có thể may mắn được cứu mạng, có mấy người không thể bỏ qua công lao. Người, Quách Tuân, Diệp Tri Thu, Địch Thanh, còn có...

Y do dự rồi cuối cùng không nói tiếp, cầm lệnh bài kia đặt vào trong tay Khâu Minh:

- Địch Thanh và Diệp Tri Thu đều có ngự tứ kim bài của trẫm. Người cũng có một tấm. Chỉ mong là lần này người chớ để đánh mất nó lần nữa.

Khâu Minh tiếp nhận lệnh bài, khuôn mặt có vẻ xấu hổ:

- Thần sẽ không phụ lòng người.

- Tốt lắm, người lui ra đi.

Triệu Trinh tỏ vẻ mệt mỏi.

Khâu Minh vừa lui ra thì không bao lâu sau lại có một người tiếp kiến. Đó là thái giám Diêm Văn Ứng bên người Triệu Trinh. Triệu Trinh nhìn thấy Diêm Văn Ứng thì tinh thần tỉnh táo lại, chậm rãi nói :

- Văn Ứng, bên thái hậu thế nào rồi ?

Diêm Văn Ứng khom người nói :

- Bẩm hoàng thượng, thái hậu đã rời khỏi phủ Bát vương gia, hồi cung nghỉ ngơi rồi. Hình như Bát vương gia cầu xin thái hậu cái gì nhưng bị thái hậu từ chối. Cụ thể bọn họ đã nói gì, thần ở xa không thể nghe được tình hình. Tuy nhiên khi thần hầu hạ thái hậu nghỉ ngơi thì chỉ nghe thái hậu nói vài chữ.

- Bà ấy nói gì?

Con mắt Triệu Trinh chớp chớp.

Diêm Văn Ứng cẩn thận nói:

- Thái hậu nói... “người sẽ không sống lại đâu, sẽ không đâu!”

Những lời này nghe ra ý tứ rất đơn giản. Lưu thái hậu mới rời Dương Vũ Thường, mà Dương Vũ Thường đang hôn mê bất tỉnh, chắc chắn là Lưu thái hậu nói về Dương Vũ Thường rồi. Nhưng Triệu Trinh lại không nghĩ như vậy. Ánh mắt y lộ ra vẻ suy tư, nhẹ nhàng bám vào tay vịn của long ỷ, hỏi:

- Thái hậu nói như vậy, theo người nghĩ là nói ai sẽ không sống lại đây?

Diêm Văn Ứng trầm ngâm hồi lâu, cuối cùng lắc đầu:

- Thần không biết.

Triệu Trinh thở dài một cái, cũng lắc đầu lẩm bẩm nói:

- Trẫm cũng hồ đồ rồi. Tuy nhiên... đáp án có lẽ không quan trọng. Trẫm chỉ muốn hỏi người...

Ánh mắt Triệu Trinh ánh lên vẻ tinh tường, chậm rãi nói:

- Vậy thái hậu còn cho người giám thị hành động gì của trẫm nữa không?

Trong cung lại yên ắng. Diêm Văn Ứng không hề bối rối. Vốn là hấn phụng mệnh thái hậu đến giám thị Triệu Trinh. Nhưng khi nghe Triệu Trinh nghi ngờ, rõ ràng hấn vẫn giữ thần sắc như cũ.

Khẽ mỉm cười, Diêm Văn Ứng đáp:

- Hoàng thượng, hai ngày nay thái hậu bị kích động. Việc đám người Triệu Doãn Thăng chết đi, người hết sức thương tâm. Gần đây người cũng không chú ý gì đến hành động của hoàng thượng.

Triệu Trinh thở phào một cái, nhẹ nhàng chậm rãi thả lỏng, lẩm bẩm nói:

- Như vậy cũng tốt, tốt lắm.

Trong con mắt của y mặc dù không lộ lên điều gì nhưng khóe miệng cuối cùng cũng nở ra nụ cười đã lâu không thấy.

Bất kể như thế nào thì thái hậu cũng già rồi, rất khó tiếp tục buông rèm nhiếp chính nữa. Bất luận thay đổi thế nào thì cuối cùng Triệu Trinh cũng có thể tự mình chấp chính, không cần phải ngày đêm lo lắng đến tính mạng của mình như trước kia nữa. Bất kể cục diện thay đổi thế nào thì người cười cuối cùng không phải đều là kẻ thắng cuộc sao?

Thái hậu hằm hằm bỏ đi. Ngược lại Bát vương gia rất tỉnh táo. Khi Bát vương gia tỉnh táo thì không giống như người điên. Nhưng việc ông ta cần phải làm thì thoát nhìn không có khác biệt gì so với kẻ điên.

Địch Thanh nhìn Dương Vũ Thường, lại nhìn Bát vương gia, trong lúc nhất thời thấy bản khoắn lúng túng.

Bát vương gia nhìn qua hướng Địch Thanh, thấp giọng nói:

- Địch Thanh, người lại đây.

Lúc Địch Thanh đi qua, cả người run lên một chút. Bát vương gia bắt lấy tay Địch Thanh. Tay của Bát vương gia lạnh như băng ẩm ướt, giống như tay của người chết. Ông ta nhìn Địch Thanh, trầm tĩnh nói:

- Vũ Thường có phải là người con gái người yêu thương nhất không?

Địch Thanh nói không chút do dự:

- Vâng!

Bát vương gia lại nói:

- Ta là phụ thân của Vũ Thường nhưng trước nay ta không phải là một người cha có trách nhiệm. Từ nay về sau ta nhất định phải bù đắp cho Vũ Thường, bất kể phải trả cái giá gì thì ta sẽ trả không hối tiếc. Ta và người căn bản không có bất cứ quan hệ gì. Nhưng ta và người đều là người thân thiết nhất với Vũ Thường. Vì vậy ta muốn người tin ta.

Địch Thanh nhìn ánh mắt kiên định của Bát vương gia, trong lòng lập tức tràn đầy tin tưởng:

- Bát vương gia, ta tin ông. Ông muốn ta làm cái gì cứ việc giao phó là được rồi.

Trên mặt Bát vương gia lộ ra vẻ tươi cười, giây lát sau lại bị vẻ đau thương bao trùm:

- Nếu như người muốn thì có thể kêu ta một tiếng bá phụ.

Rồi ông ta lại thương cảm nói:

- Nếu như Vũ Thường không như vậy thì ta đã là cha vợ của người rồi.

Cuối cùng Địch Thanh không nhịn được nói:

- Bá phụ, người có thể cứu được Vũ Thường không?

Vũ Thường không chết!

Mấy chữ này khuấy động trong đầu Địch Thanh thật lâu. Khi thấy bộ dạng của Vũ Thường như vậy, trong lòng Địch Thanh đau thắt lại. Vừa rồi hần im lặng vì trông mong thái hậu và Bát vương gia có thể nói ra cách cứu chữa cho Dương Vũ Thường.

Nhưng hần chỉ nghe được một truyện thần thoại kỳ lạ. Bây giờ hần không thể tiếp tục im lặng được nữa.

Bát vương gia nói:

- Người cũng đã nghe được tất cả rồi. Phải cứu Vũ Thường. Cho dù là phải đi tìm thấy thuốc trong khắp cả thiên hạ này thì cũng không thể giải quyết được vấn đề gì. Hai ngày nay, ta đã đi tìm tất cả thái y trong cung. Ngoại trừ Vương Duy Nhất, tất cả những người khác đều nói là Vũ Thường đã chết. Vương Duy Nhất nói hần cảm giác được rằng Vũ Thường còn sống. Ta biết nó còn ở đây chờ chúng ta cứu nó. Ta và người là người thân nhất của nó, không được để cho nó thất vọng. Ta đã có biện pháp, người phải tin ta.

Ông ta càng nhấn mạnh là có biện pháp thì càng giống như muốn Địch Thanh tin tưởng mình, hoặc là nói để chính mình tin tưởng.

Địch Thanh ứa nước mắt nói:

- Bá phụ, con tin người.

Mặc dù hần cảm giác thần trí của Bát vương gia có chút thất thường. Nhưng trong giờ phút này, hần nguyện lòng cùng điên với Bát vương gia.

Bát vương gia đột nhiên nói:

- Vậy người có biết vì sao Vũ Thường còn sức sống không?

Địch Thanh chần chờ nói:

- Con không biết.

Bát vương gia nhìn chằm chằm Địch Thanh, nói từng chữ:

- Ta biết. Ta biết nó còn sức sống, nhất định là bởi vì hai nguyên nhân.

- Hai nguyên nhân nào?

Lần này Quách Tuấn không kìm nổi nên hỏi. Dường như Quách Tuấn cũng bị sự kỳ lạ ở đây hấp dẫn nên vẫn chưa bỏ đi.

Bát vương gia quay đầu nhìn Quách Tuấn nói:

- Ta biết người cũng sẽ tin, bởi vì...

Ông ta nói đến khoe miệng rồi lại không nói thêm gì nữa, trên mặt đầy vẻ kỳ lạ.

Địch Thanh nghe thái hậu nói với Quách Tuân như vậy, lại nghe Bát vương gia cũng nói như vậy cho nên không kìm được muốn biết cuối cùng là vì sao. Vì sao Lưu thái hậu và Bát vương gia đều cảm thấy Quách đại ca sẽ tin sự việc này chứ?

Bát vương gia phục hồi tinh thần lại, nghiêm mặt nói:

- Vũ Thường còn sống, nguyên do quan trọng nhất chính là, sau khi nó hôn mê, người đã cho nó cái khối ngọc kia.

Địch Thanh giật mình. Lúc này hắn mới nghĩ lại. Lúc Dương Vũ Thường hôn mê, hắn cầm trong tay hai nửa ngọc bội. Khi đó hắn chỉ muốn Dương Vũ Thường tỉnh lại, nói hết tâm sự với nàng chứ làm sao nghĩ đến việc trong ngọc bội có điều kỳ diệu.

- Ý bá phụ là miếng ngọc kia sao?

Địch Thanh lo lắng hỏi.

Bát vương gia lắc đầu rồi lại gật đầu. Địch Thanh không hiểu rõ ý của ông ta. Bát vương gia thấp giọng nói:

- Miếng ngọc kia tên là Tích Lệ.

Quách Tuân rung mình nói:

- Chẳng lẽ Bát vương gia nói miếng ngọc này chính là miếng Tích Lệ của tiên đế hay sao?

Hình như ông ta biết điều gì đó, nhưng cuối cùng lại không nói tiếp.

Địch Thanh không hiểu, quay đầu nhìn lại. Quách Tuân nhìn chằm chằm Bát vương gia. Cuối cùng Bát vương gia gật đầu nói:

- Đúng vậy. Chính là nó, là do trước kia tiên đế ban thưởng cho ta.

Không hiểu vì sao Địch Thanh lại đột nhiên nghĩ đến lời tiên tri năm xưa: “Ngũ long trọng xuất, lệ tích bất tuyệt”. (Ngũ long xuất hiện trùng trùng, nước mắt rơi không dứt). Miếng Tích Lệ này và ý nước mắt trong lời tiên tri không sai biệt lắm, không biết có liên quan gì đến ngũ long không. Trong nhất thời, hắn lại rơi vào lúng túng.

Bát vương gia lại nói:

- Tình hình cụ thể thế nào thì Địch Thanh người không cần biết. Nhưng người nên biết một chút, miếng ngọc Tích Lệ này là một miếng kỳ ngọc, là miếng ngọc trên trời ban cho. Miếng ngọc này có công năng vô cùng huyền ảo. Tiên đế từng nói rằng miếng ngọc này có linh tính.

Địch Thanh nói về khó tin:

- Có linh tính? Nó có linh tính gì?

Bát vương gia nói:

- Linh tính là một thứ rất khó nói. Vũ Thường đã mang miếng ngọc này từ nhỏ. Nó và miếng ngọc này có liên hệ. Khi tính mạng nó bị đe dọa, người đã có thể tìm miếng ngọc này đưa cho nó thì cũng coi như là một kỳ tích rồi. Người có nhớ lại được là trong cái đêm mưa ở trước Hoàng Nghi môn, miếng ngọc có gì dị thường không?

Địch Thanh cố gắng nhớ lại tình hình đêm đó. Mặc dù hắn vẫn không kìm nổi đau thương nhưng cuối cùng cũng nghĩ ra điều gì đó.

Vừa nghĩ đến chuyện đó, thiếu chút nữa Địch Thanh nhảy dựng lên, kêu lên:

- Miếng ngọc kia thật sự là có ánh sáng bất thường. Đúng vậy. Miếng ngọc bình thường chắc sẽ không có thứ ánh sáng như vậy. Miếng ngọc kia không phải là bị chiếu sáng, mà hình như là tự phát sáng. Lúc đó ánh sáng linh động dường như đang sống vậy.

Toái Càn Khôn

60. Chương 30: Thực Ảo (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 30: Thực ảo (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh không tin vào thần tiên, nhưng hắn trông mong vào kỳ tích. Lần này hắn không lừa mình dối người, mà nhớ rõ rằng miếng ngọc kia khác thường. Lúc ấy hắn đau đớn chỉ muốn chết nên không chú ý gì. Đến lúc này nhớ lại mới phát giác ra sự kỳ lạ đó.

Bát vương gia vui mừng nói:

- Có thể chứ. Ta biết ngay, nhất định là ảnh hưởng của miếng ngọc Tích Lệ đã phát huy nên lúc này nó phù hộ cho Vũ Thường còn có sức sống.

Rồi lại thấy vẻ mặt buồn nản hối hận của ông :

- Đáng tiếc là ngọc nát rồi, bằng không thì Vũ Thường nói không chừng còn có thể sống lay lắt. Tuy nhiên nếu không phải miếng ngọc kia vỡ thì làm sao mà đến tay người được. Ôi, bên trong rồi ren đều có ý trời cả.

Địch Thanh không nghĩ thêm xem Bát vương gia định nói gì, nên nói:

- Là lỗi của con. Con nên mang miếng ngọc ra đây sớm một chút.

Bát vương gia thở dài:

- Tại sao lại là lỗi của người? Chỉ có thể nói là ý trời như vậy. Hơn nữa miếng ngọc vốn đã vỡ rồi.

Địch Thanh không có thời gian hỏi vì sao miếng ngọc lại vỡ, chỉ hỏi:

- Người nói Vũ Thường còn có sức sống, nguyên nhân thứ hai là cái gì?

Bát vương gia chăm chú nhìn Địch Thanh, chậm rãi nói:

- Nó còn không nở ra đi vì nó yêu người.

Địch Thanh nghe vậy lại càng đau lòng, lẩm bẫm nói:

- Là vì yêu ta? Ta chỉ biết hại nàng...

Ngược lại, Bát vương gia lại an ủi Địch Thanh:

- Ta đã biết trước hết mọi thứ. Ta biết rõ nếu Vũ Thường không nhảy xuống thì người chết sẽ là người. Ta cũng biết là nó nhất định tình nguyện để mình chết chứ không muốn người bị tổn thương.

Địch Thanh không kìm nổi lòng chua xót, lẩm bẫm nói:

- Nhưng nàng lại không biết, ta thà rằng để mình chết đi chứ không muốn nàng xảy ra chuyện gì.

Quách Tuấn thấy Địch Thanh đau buồn, vội nói tránh đi:

- Bát vương gia, vì sao người nói vì yêu Địch Thanh mà Vũ Thường không nở bỏ đi?

Bát vương gia thở dài nói:

- Ý chí của con người là điều kỳ diệu nhất, thường có thể làm xuất hiện những việc khó lý giải được. Có một số người dấn thân cả đời vô tích sự, nói thí dụ như ta. Nhưng cũng có vài người nhờ một chút hùng tâm mà có thể giành được sự thống trị, nói ví dụ như thái tổ. Là ta muốn nói, Vũ Thường vì một ý chí cực kỳ mãnh liệt là không muốn rời Địch Thanh mà mới có thể giữ lại được một đường sống.

Địch Thanh và Quách Tuân nghe được thì trợn mắt há hốc mồm, cảm thấy lời Bát vương gia nói không thể tưởng tượng nổi. Nhưng nghĩ lại kỹ càng thì lời Vương Duy Nhất nói năm đó cũng giống như vậy.

Quách Tuân đột nhiên nói:

- Nói ví dụ này rất chuẩn xác. Năm đó Địch Thanh hôn mê, Vương thần y từng nói là hắc đã dựa vào ý chí sống còn của mình để quay trở về. Đương nhiên cũng vì tình thân của hắc đối với đại ca của mình.

Trong lòng Địch Thanh khẽ run lên, hỏi:

- Nhưng ta chỉ cầm cự được vài ngày. Vũ Thường sao có thể vẫn kiên trì được?

Bát vương gia nhìn Quách Tuân, liếc mắt một cái, sau đó một lúc lâu mới nói:

- Người yên tâm. Ta tự có biện pháp. Chỉ cần được chuyện, không cần nói vài ngày, ngay cả bao nhiêu năm cũng không thành vấn đề.

Địch Thanh khó có thể tin. Bát vương gia quát lên:

- Chẳng lẽ ngươi thật sự không tin ta?

Địch Thanh buồn bã quay đầu nhìn về phía Dương Vũ Thường, chậm rãi nói:

- Con tin. Có phải kiên trì bao nhiêu năm không phải là vấn đề. Con chỉ hy vọng nàng có thể tỉnh lại.

Tuy rằng chỉ nói mấy câu bình thường nhưng lại hàm chứa biết bao tình cảm sâu sắc.

Hắc vốn không tin lời Bát vương gia nói, nhưng thấy Bát vương gia kiên định như vậy, hiểu vì sao hắc cũng bắt đầu tin rằng trên thế gian có Hương Ba Lạp.

Bát vương gia gật đầu rồi cuối cùng kết luận:

- Bởi vậy chúng ta chỉ cần duy trì tình trạng của Vũ Thường, sau đó tìm được Hương Ba Lạp thì có thể cứu sống nó.

- Nhưng làm thế nào để duy trì tình trạng của Vũ Thường?

Địch Thanh không nhịn được hỏi.

Ánh mắt Bát vương gia hiện ra vẻ quỷ dị, buồn bã nói:

- Ta biết rõ cách thức có thể duy trì người ta khỏe mạnh trăm năm không việc gì. Đây là phương pháp do tiên đế tìm ra. Quan tài kính mà Vũ Thường đang nằm vốn là được đào lên từ đáy biển Ba Tư xa xôi. Lúc trước trong triều có tổng cộng hai cỗ quan tài, tiên đế cho ta một cỗ. Vốn ta định chuẩn bị cho chính mình dùng...

Địch Thanh đột nhiên cảm thấy Bát vương gia có mối quan hệ rất tốt với Triệu Hằng. Ngay cả khi Triệu Hằng có quan tài cũng chia cho Bát vương gia một cỗ. Đây vốn là chuyện xui xẻo nhưng có vẻ như Bát vương gia không để ý đến.

Bát vương gia thổn thức nói:

- Không ngờ ta chưa kịp dùng, không ngờ... Nhưng mà, chỉ cần Vũ Thường ở trong đó rồi bố trí an bài cho tốt thì có thể duy trì trạng thái bây giờ của nó.

Địch Thanh bỗng dừng nghĩ tới điều gì, thất thanh nói:

- Vậy an bài chỗ nào cho thích đáng? Chẳng lẽ là Huyền cung?

Trong lòng hắn cũng tin tưởng vài phần. Vì hắn đã từng thấy qua Triệu Hằng trong Huyền cung. Đã hơn mười năm qua đi mà thân thể của Triệu Hằng vẫn sống động, không có nửa phần thay đổi.

Sắc mặt Quách Tuân cũng thay đổi, thầm nghĩ là Bát vương gia vì cứu Dương Vũ Thường mà đã dồn hết tâm lực. Chẳng lẽ nói phương pháp của Bát vương gia chính là đóng kín Dương Vũ Thường rồi cất vào bên trong Huyền cung sao ?

Đây quả thực là ý tưởng của người điên.

Bát vương gia đã nói:

- Đúng vậy. Ta chính là có ý này nhưng thái hậu không cho phép.

Quách Tuân khổ sở nói:

- Việc này trọng đại, làm sao thái hậu cho phép được.

Vậy là cuối cùng Quách Tuân cũng biết là vừa rồi Bát vương gia xin cái gì, cũng hiểu tại sao thái hậu lại cương quyết cự tuyệt.

Bát vương gia nghiêm nghị nói:

- Các người hãy tin ta. Ta nhất định có biện pháp. Hừ, thái hậu không cho phép thì ta sẽ làm cho bà ấy đồng ý.

Địch Thanh thấy ánh mắt Bát vương gia thì không nói nên lời. Thật lâu sau hắn mới hỏi:

- Vậy con có thể làm cái gì?

Rồi hắn bỗng dừng nghĩ tới điều gì, liền dứt khoát nói:

- Ta phải đi tìm Hương Ba Lạp.

Không ai để ý đến Quách Tuân nhẹ nhàng thở dài, giống như đang mất mát một thứ gì.

Bát vương gia nói:

- Ta đúng là có ý nghĩ này. Nhưng năm xưa tiên đế còn không thể tìm ra Hương Ba Lạp nên ta cảm thấy việc tìm ra Hương Ba Lạp giống như một cái duyên. Người cũng vừa nghe qua thái hậu nói rằng trong lòng mỗi người đều có Hương Ba Lạp. Trên đời này có không ít người muốn tìm Hương Ba Lạp nhưng rốt cuộc là có ai tìm được không thì không ai biết.

- Trong lòng mỗi người đều có Hương Ba Lạp?

Địch Thanh lẩm nhẩm nhớ kỹ những lời này. Trong lòng hắn đột nhiên có một sự hoang mang. Hắn không sợ gian nguy nhưng hắn phải đi đâu tìm? Triệu Hằng là vua của một nước mà không tìm thấy Hương Ba Lạp. Còn hắn thì có khả năng tìm ra sao?

Quay đầu nhìn Dương Vũ Thường, nhìn thấy nàng như đang ngủ say, Địch Thanh lại không kìm nổi sự chua xót trong lòng, thì thầm nói với nàng:

- Vũ Thường, nàng yên tâm. Dù phải lên trời xuống đất thì ta cũng phải tìm ra Hương Ba Lạp.

Bát vương gia khẽ thở dài:

- Tốt lắm. Nếu như vậy thì Địch Thanh người phải nhớ kỹ lời hứa của người. Cố gắng sống sót.

Khi nói chuyện, đột nhiên nhìn thấy vẻ mặt kinh ngạc của Địch Thanh, Bát vương gia quay đầu nhìn lại, cũng ngây người tại chỗ.

Bên trong quan tài kính, chẳng biết từ lúc nào, khóe mắt của Dương Vũ Thường chảy ra một giọt nước mắt trong suốt giống như chân trâu, chảy xuống hai gò má, chảy xuống khóe miệng của nàng.

Giọt nước mắt kia trong suốt giống như chân trâu, sáng như hoa lộ tuyết phách.

Không phải giọt sương, không phải băng tuyết, mà là nước mắt. Đó là giọt nước mắt chảy từ khóe mắt của Dương Vũ Thường!

Vũ Thường nàng... nàng nghe được lời của chúng ta? Vũ Thường, nàng ... nàng còn sống vì còn vương vấn ta?

Máu của Dịch Thanh tuôn ra như nước, mặt trắng giống như tờ giấy. Hắn bỏ nhào đến quỳ sát bên cạnh quan tài kính, đưa ngón tay chạm vào giọt nước mắt bên khóe miệng Dương Vũ Thường. Hắn dường như muốn lau đi giọt nước mắt thương tâm kia, nhưng lại sợ khi tay mình chạm vào thì giọt nước mắt kia sẽ biến mất. Bàn tay hắn run rẩy kề sát má nàng, bị thương kêu lên:

- Vũ Thường!

Nàng không hề có phản ứng, chỉ có giọt nước mắt kia lặng lẽ chảy xuống, như mộng như ảo.

Thân mình Dịch Thanh run lên mấy cái rồi kiên định đứng lên, ngắm nhìn Dương Vũ Thường thật lâu. Nước mắt chảy xuống hai má hắn, trong lòng có thêm dũng khí, niềm tin và quyết tâm.

Không ai biết được trong suy nghĩ của Dịch Thanh, giọt nước mắt kia có ý nghĩa quan trọng thế nào. Thời khắc đó, trong lòng của hắn chỉ biết một điều: “Vũ Thường, ta biết nàng muốn nói gì rồi. Nàng hãy chờ ta!”

Không biết hắn đã cố gắng thế nào để hạ quyết tâm lúc này. Bỗng nhiên hắn xoay người nói với Bát vương gia:

- Bá phụ...

Bát vương gia nói:

- Ta sẽ đi tìm thái hậu. Người hãy đi gặp người nhà của Vũ Thường. Ta ..không thể đi.

Lúc này Dịch Thanh mới nhớ tới Dương Niệm Ân, không biết y có biết tin này hay không. Về tình về lý thì y cũng phải đi thăm hỏi. Nghĩ đến đây, Dịch Thanh gật đầu nói:

- Được!

Hắn sải bước đi. Đi đến trước cửa cung thì dừng lại xoay người nhìn Dương Vũ Thường một cái rồi vẫn phải kim lòng xuống. Mặc dù hắn không ngắm nhìn Dương Vũ Thường nhưng bóng dáng của Dương Vũ Thường đã sớm khắc sâu trong đầu hắn.

Dịch Thanh ra khỏi cung thì lập tức đi đến phủ Hưởng Dương. Những ồn ào ầm ĩ trên đường không ảnh hưởng gì đến hắn. Hắn cứ dờ dẩn đi trên đường, quên đi cả vết thương, không để ý gì đến đau đớn, trong đầu chỉ có một ý niệm trong đầu: “Cuối cùng Hương Ba Lạp có tồn tại hay không?”

Không biết đi bao lâu, cuối cùng hắn đi đến hẻm Mạch Kiết thì dừng lại. Những chuyện cũ lại hiện lên.

Dường như trước cây mai kia lại hiện lên một cô gái đang cười nhẹ nhàng, đang cười châm chọc, hay đang cười nhu mì.

“Vị kiến quân tử, ưu tâm xung xung” (Không thấy quân tử, trong lòng lo lắng). Khi Dịch Thanh bỗng dừng nghĩ tới câu này thì lồng ngực như bị nghìn cân đập vào, tối sầm mắt lại, nước mắt chảy xuống.

“Quân tử nhưng tại, y nhân phiêu miểu” (Người quân tử còn đây, nhưng người ấy thì mờ ảo)

Dịch Thanh không khóc nữa. Hắn ngược đầu lên. Đã nhiều ngày nay hắn chảy quá nhiều nước mắt. Từ thời khắc biết về Hương Ba Lạp thì hắn đã quyết định sẽ không rơi lệ. Hắn phải tiếp tục kiên cường chờ đợi kỳ tích xuất hiện.

Dịch Thanh cắn răng lúc đi đến đầu ngõ thì chợt hoảng hốt khi lỡ va vào một người trên đường. Người kia la lên “Ai ôi” rồi lao đảo lùi về phía sau.

Trong lòng Dịch Thanh có chút áy náy, gơ tay định đỡ người kia dậy. Đột nhiên tròn mắt của hắn thiếu chút nữa như muốn rơi xuống mặt đất, tim cũng muốn bắn ra khỏi lồng ngực. Hắn cảm thấy trong đầu trống rỗng nhưng bàn tay lại nhanh như chớp bắt lấy người kia như bắt được sợi rơm cứu mạng.

Người kia nhúu mày nhìn Dịch Thanh, trong ánh mắt cũng có phần kinh ngạc. Trán của người nọ rộng, hai hàng ria ngắn, mặc áo gai vải dù thô, thần sắc mơ hồ xuất thần.

Khi Địch Thanh nhìn thấy người kia thì cả người run lên, nắm lấy không buông tay, khàn giọng nói:

- Thiệu tiên sinh, là ông à ?

Hắn nằm mơ cũng không ngờ là lúc này có thể gặp Thiệu Ung !

Người kia chính là đại đệ tử của Trần Đoàn, Thiệu Ung. Địch Thanh đã từng gặp ông ta một lần.

Không biết qua bao lâu, Địch Thanh mới hồi phục tinh thần. Hắn thấy mình bám chặt tay Thiệu Ung khiến ông ta nhúm mày nên cuống quýt buông tay, áy náy nói:

- Thiệu tiên sinh, ta xin ông đừng đi...

Thiệu Ung nói:

- Người là... Địch Thanh!

Ông ta liếc mắt một cái đã nhận ra Địch Thanh, trong mắt có chút thương hại. Không biết vị ẩn sĩ này đã nhìn thấy gì từ biểu lộ của Địch Thanh.

Địch Thanh vui vẻ nói:

- Đúng vậy, Thiệu tiên sinh, ta là Địch Thanh đây. Lúc trước ông đã từng xem cho ta một quả đó.

Thiệu Ung gật đầu nói :

- Ta nhớ rồi. Người... Người muốn ta làm gì

Vẻ thương hại trên mặt ông ta càng rõ, nhưng không nói thêm gì cả.

Địch Thanh vội hỏi:

- Ta nghe nói tiên sinh được ví như thần tiên, mọi việc đều được tính toán rất chính xác. Vậy còn, đoán bệnh thì sao?

Trong đầu Địch Thanh chỉ muốn hỏi chuyện của Dương Vũ Thường nên không kìm nổi hỏi.

Thiệu Ung thở dài nói:

- Thuốc không chữa được người chết. Phạt độ là do hữu duyên. Ta không giúp được người đâu.

Địch Thanh ngẩn ra:

- Làm sao ông biết là không thể giúp ta chứ?

Thiệu Ung nói:

- Người kết giao thân thiết với thiên tử, có thể nhờ hắn giúp đỡ. Thái y trong đại nội nhiều vô số. Nếu như người cần thầy thuốc thì ta thế nào mà bằng được thái y đó chứ?

Địch Thanh liên tục gật đầu nói :

- Thiệu tiên sinh nói rất đúng. Ta chỉ muốn xin ông xem cho ta một quả thôi.

- Cả đời ta chỉ xem quả một lần cho một người thôi. Ta đã xem cho người một quả rồi.

Thiệu Ung thở dài nói :

- Thứ cho ta không thể giúp người được.

Địch Thanh ngẩn ra, giận tím mặt, kêu lên :

- Lần trước là ông tự xem cho ta, không thể tính.

Hắn tức giận, xen lẫn thương đau. Lát sau nghĩ đến việc mình cầu xin, liền cầu khẩn :

- Thiệu tiên sinh, lần trước là ta để ông xem tướng cho ta. Có qua có lại, lần này ta cầu xin ông hãy xem cho ta, nể mặt mũi ta, được không ?

Thiệu Ung nói :

- Địch Thanh. Từ khi theo thầy học nghệ ta đã lập quy tắc là có ba việc không xem quẻ, không thể phá lời thề được.

Địch Thanh quát:

- Ba điều không xem là gì ?

Hắn nghiêng chặt răng, định giơ nắm đấm lên.

- Người nào từng xem rồi không xem. Người không có duyên, không xem. Người uy hiếp ta, không xem.

Thiệu Ung cười đau khổ.

Địch Thanh tưởng như chính mình đã phạm phải ba điều đó nên cuống quýt buông nắm đấm xuống, cười lạnh:

- Lần ở huyện Cửng đó không tính, mà ta và ông nhất định là có duyên, nếu không sao lại có thể gặp mặt lần thứ hai. Còn nữa, sao ta uy hiếp ông được.

Giấu nắm đấm sau lưng, Địch Thanh cười tươi mà trong lòng tràn đầy buồn bã.

Thiệu Ung nhìn Địch Thanh thật lâu rồi thở dài nói:

- Địch Thanh, không phải là ta không muốn giúp người. Nhưng thực sự ta không thể phá lời thề.

Dứt lời ông ta xoay người đi.

Địch Thanh bắt được áo Thiệu Ung, giơ quả đấm lên nói:

- Nếu như ông không đoán cho ta một quẻ, ông có tin là ta giết ông hay không?

Hắn trợn tròn mắt, sắc mặt dữ tợn. Nhưng chỉ có vẻ dữ tợn đó, còn trong mắt lại chứa đựng nỗi đau thương khôn cùng.

Hắn cũng không muốn như vậy. Nhưng làm sao hắn có thể bỏ lỡ cơ hội này.

Thiệu Ung hết sức bình tĩnh, nói một câu:

- Người có đánh chết ta, ta cũng không xem.

Địch Thanh nhìn vẻ phong dung của Thiệu Ung thì thở hắt một hơi, chậm rãi buông tay, chỉnh vạt áo của Thiệu Ung, thất thần nói:

- Thiệu tiên sinh, ông hãy đi đi. Ta xin lỗi.

Về mặt Thiệu Ung cũng có vẻ bất đắc dĩ. Ông ta không nói gì nhưng cũng có thể thấy được bộ dạng hồn bay phách lạc của Địch Thanh, rồi chỉ lắc đầu. Ông ta vừa muốn cất bước đi thì có một người bên cạnh nói:

- Thiệu tiên sinh, không biết ông có thể đoán cho tại hạ một quẻ không?

Thiệu Ung kinh ngạc, ngẩng đầu nhìn qua, ánh mắt có vẻ kỳ lạ. Địch Thanh nghe tiếng nói rất quen tai bèn ngẩng đầu nhìn qua thì mừng rỡ. Người vừa nói chính là Quách Tuân.

Thiệu Ung nhìn Quách Tuân hồi lâu rồi gật đầu nói:

- Người muốn ta xem cái gì?

Hóa ra ông ta lại biết Quách Tuân.

Trong lòng Địch Thanh kích động, chỉ dám nháy mắt với Quách Tuân mà không dám lên tiếng. Chỉ sợ nếu chẳng may Thiệu Ung còn có quy tắc kỳ quái nào lại không xem cho Quách Tuân.

Quách Tuân không nhìn Địch Thanh mà chỉ nhìn chăm chăm Thiệu Ung nói:

- Ta muốn nhờ Thiệu tiên sinh tính toán xem Hương Ba Lạp rút cuốc ở chỗ nào.

Trong lòng Địch Thanh lại nôn nao lên. Không phải là Quách Tuân muốn Thiệu Ung tính toán việc gì khác sao?

Thiệu Ung cười, thì thào lẩm bẩm:

- Người muốn tìm Hương Ba Lạp sao? Cũng thật thú vị.

Quách Tuân trầm giọng nói:

- Thiệu tiên sinh không xem sao?

Thiệu Ung khẽ mỉm cười:

- Ta nói rồi, ta có thể xem. Nhưng kết quả như thế nào thì ta không biết.

Ông ta lấy trong người ra sáu đồng tiền, nhìn xung quanh rồi đi đến dưới gốc cây mai.

Địch Thanh đang ngạc nhiên thì Quách Tuân đã nói:

- Tại hạ nghe nói khi bói toán thì phải thiên thời, địa lợi và thành tâm. Thiệu tiên sinh chọn dưới tàng cây mai kia, có lẽ đã nhìn ra thanh khí nơi này?

Thiệu Ung gật đầu, mỉm cười nói:

- Không ngờ người cũng biết qua đạo bói toán một chút.

Thiệu Ung chậm rãi ngồi xổm xuống, nhắm hai mắt lại, trong tay nắm đồng tiền, không động đậy gì.

Tuy rằng Địch Thanh lo lắng nhưng không dám giục hỏi một câu nào, thậm chí không dám tiến lên.

Sau thời gian một chén trà, đột nhiên Thiệu Ung mở mắt ra, trong mắt ánh lên vẻ rạng rỡ. Ông ta vung tay lên, đồng tiền rơi xuống đất. Sáu đồng tiền quay lung tung không có thứ tự dưới mặt đất rồi nằm im.

Thiệu Ung chăm chú nhìn sáu đồng tiền hỗn độn thì trầm ngâm suy tư, thỉnh thoảng trong mắt ánh lên vẻ kỳ quái. Lại một lúc lâu sau thì ông ta mới thở phào một cái, chậm rãi đứng lên, thần sắc có vẻ mệt mỏi.

Quách Tuân nhìn Thiệu Ung chằm chằm không chớp mắt. Đợi cho đến khi Thiệu Ung nhìn sang thì Quách Tuân mới hỏi:

- Thiệu tiên sinh có kết luận gì không?

Thiệu Ung trầm ngâm một lát, trong mắt có chút thất vọng, cuối cùng nói:

- Từ cái quẻ này, ta chỉ có thể nói mấy câu với người.

Quách Tuân thận trọng nói:

- Xin nghe tiên sinh nói.

Thiệu Ung lại liếc nhìn Địch Thanh một cái rồi lấy cành khô viết lên mặt đất bốn câu.

Quách Tuân và Địch Thanh không ai bảo ai, cùng nhìn chữ Thiệu Ung viết: “Hương phi nhĩ sở lự. Tây bắc phong vân tụ. Ngũ long tích lệ khởi. Phi khước loạn nhân ý.” Sau khi viết xong, Thiệu Ung thở dài nói:

- Quách Tuân, ta cũng chỉ có thể tính ra thế này. Việc khác cần chính người nắm bắt.

Toái Càn Không

61. Chương 31: Yên Yên

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 31: Yên Yên

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Rồi ông ta bỏ đi. Địch Thanh còn muốn đuổi theo nhưng Quách Tuân giữ chặt hấn lại nói :

- Địch Thanh, đệ không cần phải đuổi theo. Chẳng lẽ đệ quên lời Bát vương gia nói là muốn tìm Hương Ba Lạp thì phải dựa vào duyên sao.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- “Hương phi nhĩ sở lự. Tây bắc phong vân tụ. Ngũ long tích lệ khởi. Phi khước loạn nhân ý.” Quách đại ca, bốn câu này là có ý chỉ về chỗ nào?

Quách Tuân cũng nhíu mày suy tư, một lúc lâu sau mới lắc đầu nói:

- Địch Thanh, lời tiên tri là một chuyện, dù sao cũng khó nắm bắt, cần chính đệ linh ngộ mới được.

Hai mắt Địch Thanh đột nhiên lóe lên:

- Cái khác không nói, nhưng nếu Thiệu tiên sinh thực sự như trong lời đồn, đoán chuẩn như thần thì trong việc Quách đại ca yêu cầu tìm chỗ nào có Hương Ba Lạp, năm chữ “tây bắc phong vân tụ” đã nói lên việc Hương Ba Lạp nhất định ở phía tây bắc.

Hấn đột nhiên phấn chấn đứng lên. Tuy rằng Thiệu Ung không nói nhiều nhưng khi nghe Quách Tuân đề cập đến Hương Ba Lạp thì không có ý châm biếm. Điều này chứng tỏ Hương Ba Lạp không phải hoàn toàn là hư ảo. Chẳng lẽ “hương phi nhĩ sở lự” là ám chỉ rằng Hương Ba Lạp chính là nỗi lo lắng khi đi tìm hoa của bọn họ sao?

- Thật vậy sao?

Quách Tuân có chút hoài nghi, cười khỏ nói:

- Tây bắc là ở chỗ nào ? Tây bắc hẻm Mạch Kiết hay tây bắc Biện Kinh? Hay là tây bắc của Đại Tổng? Tây bắc phủ Tây Bình? Chỉ có hai chữ “tây bắc” này thì thật là mệnh mông. Vậy đệ phải đi đến vô tận sao?

Địch Thanh có chút buồn rầu. Lát sau hấn nghĩ ra điều gì, phấn chấn nói:

- Quách đại ca chớ quên năm chữ “tây bắc phong vân tụ”. Chẳng phải nơi tây bắc có phong vân là vùng biên ải sao? Tây Bình vương Nguyên Hạo từng mấy lần gây rối với Đại Tổng. Nói vậy nơi nào mau chóng nổi lên chiến sự, nơi đó chẳng phải là gió nổi lên rồi mây tụ sao?

Quách Tuân hơi biến đổi sắc mặt, chậm rãi gật đầu nói:

- Nghe đệ nói như vậy thì có khả năng Hương Ba Lạp thực sự ở tây bắc. Nhưng nghĩ lại, theo ta được biết, truyền thuyết về Hương Ba Lạp vốn được lưu truyền từ Thổ Phiên. Nhưng vì sao Thiệu Ung lại chỉ nói hai chữ tây bắc này?

Mặc dù Địch Thanh vẫn còn đau buồn nhưng trong lòng vẫn còn hy vọng. Hấn nói thêm:

- Quách đại ca, trong lời tiên tri còn có nói về “ngũ long”, và “tích lệ”. Chẳng lẽ nói “ngũ long” có liên quan với Hương Ba Lạp sao? “Ngũ long” kỳ lạ như vậy, chắc cũng chỉ có thể xuất hiện ở nơi có Hương Ba Lạp ?

Hấn càng có thêm hy vọng thì lại càng muốn Thiệu Ung đề cập đến hai chữ “tích lệ”. Nếu là trước đây thì chắc chắn hấn sẽ suy nghĩ theo quan điểm thương tâm. Nhưng bây giờ hấn đã biết trên đời này có một miếng ngọc tên là Tích Lệ. Nói như vậy thì chữ Tích Lệ kia là miếng ngọc. Nhưng “ngũ long tích lệ khởi” là có ý gì?

Quách Tuân cũng dao động, vẻ mặt đồng lòng:

- Đệ nói nghe cũng có lý. Vậy “ngũ long” đâu, còn trong người của đệ không?

Địch Thanh sờ tay vào ngực, lấy ra cái túi vải, lấy đồ ở trong ra:

- Ngay ở đây.

Ngũ long vẫn còn. Địch Thanh còn lấy ra một quyển sách. Khi Địch Thanh nhìn thấy quyển sách kia thì sợ run lên. Quyển sách kia chính là Hoàn Hành đạo phổ.

Sau khi Địch Thanh lấy được đao phổ thì có rất nhiều xáo trộn, không có thời gian để nghiên cứu. Hôm nay vô ý mới lấy ra. Hắn không biết rằng khi mình hôn mê, những thứ này kỳ thật đã bị Trương Diệu Ca lấy đi. Nhưng chẳng biết tại sao lại trả trở về.

Quách Tuân nói:

- Đệ hãy cất Ngũ long trong người đi. Đệ và nó có duyên, nhớ rõ chớ để mất nó đi. Nói không chừng về sau có tác dụng. A? “Hoành hành”....này là cái gì?

Quách Tuân cầm qua đao phổ, chỉ lật qua hai cái rồi sắc mặt thay đổi, thở dài nói:

- Trên đời này lại có thứ đao pháp bá đạo như thế sao?

Địch Thanh không hiểu nhiều về võ học. Nhưng Quách Tuân là người giỏi võ nghệ, chỉ nhìn mấy lần là phát hiện ra đao phổ ghi chép đao pháp kia có những chiêu thức cực kỳ bén nhọn.

Quách Tuân sau khi xem một lúc lâu đến xuất thần, không kim nổi lật xem mấy trang. Khi nhìn thấy bốn câu nói trên trang sách thì thần sắc Quách Tuân biến đổi, lẩm bẩm nói:

- Hay cho một câu “thiên quân bách chiến ngã hoành hành”. (Ngàn quân thiện chiến cũng phải thua trước Hoành Hành). Nếu không phải là võ công tuyệt thế thì làm sao lại có được khí khái lớn như thế này. Địch Thanh, đao phổ này từ đâu mà có?

Địch Thanh không còn lòng dạ nào với đao phổ, chỉ nói:

- Quách đại ca, nếu như huynh thích thì cứ việc cầm. Nghe nói đây là đao phổ của thập tam Thái Bảo Lý Tồn Hiếu. Đệ... đệ muốn đi tìm Dương bá phụ.

Quách Tuân ngược mày lên kinh ngạc nói:

- Đao phổ Thái Bảo quả nhiên là danh bất hư truyền. Cuộc đời này thấy được thật không uống học võ.

Thấy Địch Thanh định đi, Quách Tuân chụp lấy Địch Thanh, ấn đao phổ vào tay hắn rồi nói thành khẩn:

- Địch Thanh, mấy thứ tiên đoán kia của Thiệu Ung là do ta hỏi thay đệ đấy. Chỉ sợ là đệ phải rời khỏi kinh thành gấp nên ta muốn nói vài lời với đệ.

Địch Thanh thở hắt ra, để tâm tư mau bình tĩnh lại rồi nhìn Quách Tuân nói:

- Quách đại ca, huynh nói đi.

Trong lòng hắn bây giờ có rất nhiều nghi hoặc nhưng bây giờ không còn quan tâm đến những vấn đề đó nữa. Nhưng hắn không thể không chăm chú nghe những lời Quách Tuân nói.

Quách Tuân vỗ vai Địch Thanh rồi nói:

- Mấy năm gần đây ta nhìn đệ, có rất nhiều chuyện... rất nhiều chuyện chúng ta không thể kiểm soát được. Một khi đã như vậy, ta sẽ không oán trời trách đất nữa.

Ánh mắt Địch Thanh bình tĩnh, chân thành nói:

- Quách đại ca, đệ rất cảm tạ huynh. Từ trước đến nay huynh như đại ca luôn dễ dàng bỏ qua cho tính trẻ con và nóng nảy của đệ. Thậm chí đệ gây ra họa thì huynh vẫn luôn là người đứng ra gánh vác. Đệ xin hứa với huynh là về sau đệ sẽ không nóng nảy như vậy nữa.

Khóe mắt Quách Tuân có hơi ướm, vui mừng cười nói:

- Trong lúc đệ buồn phiền mà có thể nói ra những lời này, ta cũng không còn lo lắng gì nữa. Nhưng ta muốn nói, một người nếu không muốn mọi chuyện đều phải nhờ vào người khác thì nhất định phải dựa vào bản lĩnh của mình. Đệ muốn tìm Hương Ba Lạp là một chuyện rất khó khăn, không những cần phải có nghị lực, ý chí mà còn cần những nhân tố khác. Ta hy vọng đệ có thể tự mình đứng lên gánh vác trách nhiệm của trượng phu. Ta muốn đệ mang theo đao phổ này, đọc cho kỹ, xem cho kỹ. Đại ca không cầu xin đệ điều gì quá đáng, chỉ cần đệ xem đao phổ một cách nghiêm túc, học được đao pháp Thái Bảo, hoành hành thiên hạ. Khi đó, đệ sẽ có nhiều cơ duyên hơn. Chẳng phải như vậy thì việc tìm kiếm Hương Ba Lạp càng dễ hơn?

Địch Thanh cầm cuốn sách, cảm nhận được sự quan tâm của Quách Tuân. Rất ít khi Quách Tuân cầu xin người khác, nhưng khi cầu xin Địch Thanh thì lại là vì Địch Thanh.

- Quách đại ca, đệ biết rồi.

Địch Thanh cảm kích nói.

Quách Tuân cười nói:

- Tốt. Tốt! Vây đệ hãy đi đi.

Địch Thanh xoay người một lần nữa, bước chân vững chắc và thận trọng hơn, không còn lão đảo như vừa rồi nữa.

Quách Tuân trông thấy thì thở phào một cái, quay về Quách phủ với tâm trạng nặng nề. Vừa mới đến cửa thì thấy Quách Quỷ đi ra hỏi:

- Đại ca, nhị ca ra sao rồi?

Quách Tuân nói:

- Hắn đã khá hơn rồi. Khi nào đệ nhìn thấy hắn thì tốt nhất không cần phải nói thêm gì nữa.

Quách Quỷ thở dài nói:

- Vâng, đệ hiểu rồi. Sự việc như vậy càng nói ít càng tốt. Đúng rồi. Diệp bộ đầu tìm huynh.

Quách Tuân có phần ngạc nhiên, thầm nghĩ là có hẹn với Diệp Tri Thu buổi tối mà bây giờ vẫn còn sớm. Với tính tình của Diệp Tri Thu thì vì sao hôm nay lại tới sớm như vậy? Tuy trong lòng có chút hoang mang nhưng khi Quách Tuân nhìn thấy Diệp Tri Thu đang ngồi trong đại sảnh, sắc mặt vẫn không biến đổi.

Diệp Tri Thu dường như đang suy nghĩ gì. Hắn nghe được tiếng bước chân thì ngẩng đầu lên, thiếu chút nữa làm đổ chén trà.

Quách Tuân đi đến ngồi đối diện với Diệp Tri Thu. Thấy chén trà trước mặt Diệp Tri Thu trống không, Quách Tuân cầm ấm trà trên bàn rót đầy cho hắn rồi hỏi:

- Người có tâm sự gì?

Từ lúc Quách Tuân đi vào, Diệp Tri Thu vẫn chú ý cử động của Quách Tuân, nghe thấy hỏi vậy liền cười:

- Người đương nhiên cũng có tâm sự, nếu không cũng sẽ không mượn việc rót trà để ổn định lại suy nghĩ.

Trong mắt Quách Tuân có phần lo lắng, nâng tách trà lên:

- Tri Thu, người đã giúp ta rất nhiều. Ta lấy trà thay rượu, mời người một ly.

Diệp Tri Thu nhìn Quách Tuân chăm chăm:

- Có điều gì thì hãy nói đi. Ta không còn nhiều thời gian nữa.

Quách Tuân kinh ngạc hỏi:

- Ý người là gì?

Diệp Tri Thu nói:

- Ta phải rời khỏi kinh thành. Ta không điều tra nổi vụ án giết người trong cung nữa. Lần này ta rời kinh thành, sợ rằng phải rất lâu sau không trở lại.

Hắn cầm chén trà uống một hơi cạn sạch, khóe miệng lộ ra vẻ đắng cay :

- Hóa ra... trà này thật đắng.

Quách Tuân lăm bắm lại lời Diệp Tri Thu nói “tra không nổi nữa” rồi đột nhiên cười nói:

- Tri Thu, chắc người hiểu được. Nếu như người đi thì ta xin tặng người một câu.

- Câu gì?

Diệp Tri Thu liếc nhìn Quách Tuân như thoáng có suy nghĩ.

- Có đôi khi làm người hồ đồ tốt hơn. Ít nhất có thể không cần quá buồn rầu.

Quách Tuân nhấp một ngụm trà, cổ tươi cười nhưng vẻ đầy chua xót.

Ánh mắt Diệp Tri Thu có chút ngơ ngẩn, đột nhiên tỉnh ngộ nói:

- Quách huynh, cuộc đời này ta chỉ phục một mình người. Thật ra người biết rất nhiều sự việc nhưng người không hề nói gì. Thật chẳng trách mấy năm gần đây người có thể làm thị vệ trong cung.

Quách Tuân buồn bã nói:

- Biết nhiều thì cũng không có lợi gì. Người biết càng nhiều thì phiền não càng nhiều.

Ánh mắt Diệp Tri Thu lóe chớp, đột nhiên nói:

- Quách huynh biết nhiều, vậy có biết một loại độc được có tên là Khiên Cơ không?

Quách Tuân hơi giật mình, giây lát sau bình tĩnh lại nói:

- Cũng có nghe qua. Vì sao đột nhiên người lại đề cập đến loại thuốc độc này?

Diệp Tri Thu lơ đãng nghịch chén trà trong tay, cảm khái nói:

- Loại thuốc độc Khiên Cơ này vốn là thuốc cấm trong cung. Nghe kể lại năm đó khi Thái Tông ban chết cho Nam Đường hậu chủ Lý Dục đã dùng loại thuốc độc này. Nếu trúng phải Khiên Cơ thì từ đầu đến chân đều đau đớn vô cùng, thân mình co rút lại, vô cùng tàn nhẫn.

Quách Tuân chỉ gật đầu, không nói nhiều.

Diệp Tri Thu nói:

- Nhâm Thức Cốt đã chết rồi.

Quách Tuân nhú mày, sau một lúc lâu mới nói:

- Hắn đang tốt lành, làm sao lại chết chứ?

Diệp Tri Thu cười quỷ dị:

- Hắn chính là trúng Khiên Cơ mà chết.

Quách Tuân ho khan một tiếng, từ từ uống trà, không nói gì nữa. Diệp Tri Thu nhìn chằm chằm cử động của Quách Tuân, hạ giọng nói:

- Nhưng khi hắn trúng Khiên Cơ thì không đau đớn như vậy. Có lẽ chất độc đã được cải biến rồi. Vì vậy khi hắn chết, hắn đã mỉm cười mà ra đi. Không phải là hắn cười cái chết, mà là độc được đã khống chế cơ thể của hắn khiến hắn không thể không cười. Chất này cũng giống như Khiên Cơ. Ta nghĩ những người cười khi chết trong cung kia, trong mắt ta, rất có khả năng là đã trúng một chất độc giống như Khiên Cơ. Nhưng ta cảm thấy kỳ lạ. Khiên Cơ luôn là một loại thuốc bí mật trong hoàng cung. Ai có bản lĩnh có thể dễ dàng sử dụng chứ?

Quách Tuân cũng nói:

- Đúng vậy, ai mà có bản lĩnh có thể sử dụng chứ?

Diệp Tri Thu mỉm cười:

- Quách huynh, đương nhiên người cũng biết sự thay đổi trong cung không đơn giản như vẻ bề ngoài như vậy.

Quách Tuân nhìn chén trà, trầm ngâm nói:

- Nhưng người có thể xem xét chuyện này đơn giản một chút. Kẻ khác sẽ không lật tẩy sự mơ hồ của người, thậm chí còn cảm thấy người thông minh. Hoàng thượng cũng sẽ không vì thế mà trách cứ người.

Diệp Tri Thu đập bàn, đột nhiên cười nói:

- Nói rất hay. Nói rất hay! Nhưng Diệp Tri Thu ta đây tính tình cố chấp, có những lời ta không thể kìm được. Tuy nhiên như vậy cũng tốt. Tuy nhiên như vậy cũng tốt. Ít ra sau khi ta rời khỏi kinh thành cũng có trời cao biển rộng cho ta làm việc. Không biết ở Biện Kinh sẽ thế nào. Với khả năng của Diệp Tri Thu ta thì có thể làm được không ít việc.

Mặt mày hắn vừa cau có nói chuyện với Quách Tuân, sau vài câu đã trở lại hăng hái. Hắn vốn là người như vậy: cầm lên được thì bỏ xuống được! Tuy hắn kiên trì nhưng không cố chấp.

Quách Tuân cười, khen Diệp Tri Thu:

- Người đã có trời cao biển rộng rồi, vậy có lúc nào rảnh thuận tiện giúp ta điều tra một việc không?

Diệp Tri Thu nháy mắt mấy cái, ra vẻ đau đầu:

- Lần trước việc người nhờ ta vẫn còn chưa báo đáp ta. Lần này lại yêu cầu ta nữa à ?

Trên mặt Quách Tuân thoáng hiện ra vẻ ảm đạm, nhưng giây lát sau lại mỉm cười nói:

- Thêm một con rận cũng không ngứa hơn. Nợ thêm một khoản cũng không lo. Sau khi ta nhờ người một lần rồi thì thấy người không phải người khó tính như vậy.

Diệp Tri Thu không kìm nổi, cười sảng khoái:

- Nói đi. Ta có thể làm được thì nhất định sẽ giúp người. Vì những việc Quách Tuân nhờ đều là những việc rất thú vị.

Quách Tuân hơi chút trầm ngâm rồi cuối cùng nói:

- Người đã đến Thổ Phiên hai lần, chắc là quen thuộc chỗ đó. Ta muốn nhờ người hỗ trợ điều tra về bí mật của Hương Ba Lạp. Vì ta biết truyền thuyết Hương Ba Lạp xuất phát từ nơi đó. Ta nghe nói... có người đã từng thấy qua Hương Ba Lạp

Lúc Địch Thanh tới Dương phủ thì Dương Niệm Ân không ở đó. Chỉ có Tiểu Nguyệt lúc đi ra thì hai mắt sưng đỏ, rõ ràng là đã khóc. Địch Thanh nhìn thấy Tiểu Nguyệt thì nhớ tới Dương Vũ Thường. Tuy trong lòng hắn đau đớn nhưng có thể bình tĩnh hỏi:

- Tiểu Nguyệt, lão gia nhà người đâu?

Tiểu Nguyệt chột khóc không ra tiếng:

- Lão gia đã đi vào cung rồi. Nghe nói là Bát vương gia cho gọi lão gia đi. Địch Thanh, tiểu thư, nàng ấy... thật sự đã mất rồi?

Trong lòng Địch Thanh chua xót, thấy bộ dạng khổ sở của Tiểu Nguyệt thì đành phải kìm nổi đau thương, kể lại vắn tắt sự việc cho Tiểu Nguyệt.

Tiểu Nguyệt vốn đang đau lòng như muốn chết đi, nghe vậy thì ngạc nhiên mở to hai mắt, cười ha ha:

- Huynh nói tiểu thư còn có thể cứu?

Khi nàng nghe nói Dương Vũ Thường là con gái của Bát vương gia thì con mắt trầm xuống, nhưng khi nghe nói Dương Vũ Thường còn có thể cứu sống thì lại mừng rỡ như điên.

Địch Thanh nặng nề gật đầu, nói từng chữ một:

- Đúng vậy, Vũ Thường còn có thể cứu. Tiểu Nguyệt, người phải tin ta. Ta nhất định sẽ cứu Vũ Thường sống lại.

Cuối cùng giờ hắn đã hiểu được vì sao Bát vương gia luôn không ngừng nói người khác phải tin. Vì mỗi lần nói lời này, chính hắn cũng tin tưởng thêm một lần nữa.

Mắt Tiểu Nguyệt ngấn ngấn nước mắt, hỏi:

- Người đã quyết định đi tìm Hương Ba Lạp rồi à?

Thấy Dịch Thanh gật đầu, Tiểu Nguyệt lại hỏi:

- Vậy sau này người còn đến đây nữa không?

Dịch Thanh hơi ngạc nhiên, có phần lúng túng. Trong lúc nhất thời hắn không biết trả lời thế nào.

Tiểu Nguyệt gạt nước mắt nói:

- Người không đến cũng không sao, vì người đã muốn đi tìm Hương Ba Lạp.

Trên vẻ mặt của nàng có vẻ không hề tin nhưng cũng không nghi ngờ gì, chỉ nói:

- Nhưng trước khi người đi, có thể thăm qua thư phòng tiểu thư được không?

Nàng thấy mối quan hệ của Dịch Thanh và Dương Vũ Thường thân thiết như vậy, trong lòng chỉ muốn chúc phúc cho đôi tình nhân. Mặc dù nàng xảo hoạt tai quái một chút, nhưng khi thấy vẻ đau thương mà Dịch Thanh cố giấu bên trong thì không còn oán hận gì, chỉ còn lại sự thông cảm.

Dịch Thanh gật đầu, thấp giọng nói:

- Vậy cảm ơn người.

Hắn cũng biết, nếu đi Tây Bắc thì sẽ gặp nhiều khó khăn. Nếu có thể nhìn lại chỗ ở của Dương Vũ Thường thì cũng tốt.

Khuê phòng còn thoảng mùi thơm, nhưng người đã không còn. Dịch Thanh vừa bước vào phòng thì không tìm lòng được, nước mắt tràn mi.

Trên bàn gần cửa sổ có bày một chậu hoa. Đó là chậu phượng cầu hoàng mà hắn đã tặng cho Dương Vũ Thường. Hoa phượng cầu hoàng đã rơi, hương đã tàn, nhưng cây đã cao lên nhiều.

Lại nhớ về khi xưa, huynh trai lỗ mãng đặt chậu hoa trắng như tuyết dưới chân người con gái, không nói lời nào, về bối rối rồi xoay người đi. Tiếng người con gái thở nhẹ vẫn còn ở bên tai.

Tiểu Nguyệt vẫn đi theo bên cạnh Dịch Thanh, thấy thế nói:

- Tiểu thư vẫn luôn rất yêu quý chậu hoa này, chăm sóc rất tốt. Nàng còn không cho ta chăm sóc nó nữa.

Rồi lại nức nở nói:

- Vậy mà lâu rồi nàng không chăm sóc chậu hoa này nữa... Chúng ta đều đang đợi nàng, chậu hoa cũng đang đợi nàng...

Dịch Thanh ngược đầu lên, bất ngờ rơi lệ, ánh mắt lơ đãng dừng lại nhìn một món đồ treo ở trên bàn. Món đồ cực kỳ tinh xảo, màu sắc ửng đỏ, khi gió nhẹ thổi qua thì nó phát ra tiếng trầm ấm ô ô nghe rất êm tai.

Tiểu Nguyệt thấp giọng nói:

- Đó là chuông gió vỏ cua. Chắc là huynh biết.

Kia là chuông gió vỏ cua ư ? Chẳng lẽ đây chính là vỏ cua mà lần đó hắn đưa cho Dương Vũ Thường. Tay nghề của nàng làm thật khéo léo đã biến nó trở thành một món đồ tinh xảo có thể ngắm nhìn hàng ngày.

Thân mình Dịch Thanh run lên, không kiềm nổi hai hàng nước mắt chảy xuống, phải lấy tay lau nhẹ, dường như rất xúc động. Chuông gió vỏ cua nhẹ nhàng lay động giống như lời nói nhỏ nhẹ của tình nhân.

Hắn vẫn còn nhớ rõ người con gái then thùng, nhẹ nhàng rúc vào trong lồng ngực hắn, mỉm cười nói :

- Mẫu thân, người yên tâm đi. Cuối cùng con cũng tìm được một người yêu thương con như mẹ đã yêu thương con. Người đó là Dịch Thanh !

Rồi Dịch Thanh quay đầu, nước mắt vẫn chưa thôi rơi xuống. Hắn đã thề rằng sẽ không rơi lệ nữa, hắn phải kiên cường. Ánh mắt hắn lại dừng lại trên tấm trướng màu trắng, trên đó treo một thứ, đó là một miếng ngọc. Miếng ngọc tuy chỉ hai mươi hai lạng bạc, không thể gọi là quý báu. Nhưng người chủ nhân để miếng ngọc bên gối để mỗi ngày có thể nhìn thấy. Ngọc bội có giá nhưng tình ý thì vô giá. Cho dù đó là tảng đá thì khi chủ nhân nhìn thấy nó cũng sẽ cười.

Hoa văn trên miếng ngọc kia xanh biếc như sóng, vàng như hoa, vết ngấn như lệ. Miếng ngọc đó có tên là Nhân Nhi Mị. Còn nhớ khi nàng nhìn thấy khối ngọc đã vui vẻ nói :

- Hoa văn trên miếng ngọc này rất giống Diêu Hoàng. Địch Thanh, huynh thật tốt.

Rồi mặt nàng đỏ ửng như áng mây, quay lại nhà trước, nhưng không kìm nổi lại quay đầu liếc mắt một cái. Cái nhìn kia thật dịu dàng quyến rũ mà đầy thâm tình, so với vẻ đẹp của tất cả hoa nở trong thiên hạ cũng không bằng.

Chuyện cũ như khói như sương. Địch Thanh chống tay lên án thư, hai giọt nước mắt lặng lẽ chảy xuống, nhỏ lên một quyển sách trên bàn.

Quyển sách chính là cuốn “Kinh Thi”. Người con gái đọc sách như thơ như họa, cười tươi nhìn xung quanh như vũ như nghê.

Địch Thanh nhẹ nhàng cầm quyển sách lên như cầm cái bình sứ tinh xảo nhất thiên hạ. Hắn tùy tay lật thì thấy bài thơ “Thảo trùng”, bên cạnh viết thêm một câu. “Huynh đã nhiều ngày ngược gió ngược mưa, nhưng vẫn chờ đợi ta? Tối nay không thấy huynh, rốt cuộc huynh thế nào. Ta rất nhớ mong.”

“Không thấy quân tử, lòng đầy lo lắng.”

Chỉ mấy câu đơn giản đã vẽ nên hình ảnh người con gái mặc đồ trắng dưới gốc mai trong đêm tuyết, ngóng trông chờ đợi.

Địch Thanh lại giở tiếp thì thấy bài thơ “Bạc chu”

“Phiếm phi bạc chu

Diệc phiếm kỳ lưu.”

(Chiếc thuyền gỗ bách chơi vơi,

Xuôi theo sông nước nổi trôi mặc lòng.)

Trên trang sách có vết nước như nước mắt thương tâm, bên cạnh có dòng chữ nhỏ viết mấy chữ: “Mẫu thân, con nghĩ về huynh! Huynh sẽ không sao!”

Chỉ vài dòng chữ, nàng một mình khóc dưới ánh đèn: “Mẫu thân, huynh đi rồi, đi thật không bao giờ quay lại nữa. Người cũng biết là trái tim con tan nát rồi không. Mẫu thân, con không cầu xin gì người, con chỉ xin người trên trời có linh thiêng phù hộ cho huynh được bình an.”

Nước mắt Địch Thanh đã không còn ngại ngần gì mà không rơi xuống, hắn lại tiếp tục lật một trang nữa.

« Thanh thanh tử khâm, du du ngã tâm »

(Xanh xanh bầu áo của huynh. Lòng em man mác mệnh mang nhớ người)

Tập tập cốc phong, duy phong cập vũ (Gió từ khe núi phát phơ, chỉ gió hòa cùng với mưa)

Đại xa hạm hạm, thuế y như viêm.

Khởi bất nhĩ tư, úy tử bất cảm

(Nhớ anh lòng dạ vẫn vương,

Sao anh chẳng chịu tìm đường đến em.)

Nước mắt làm ướt cả trang sách, làm phai cả lời thề không rơi lệ. Khi Địch Thanh lật đến một trang thì không thể lật tiếp được nữa, môi run run, nước mắt ràn rụa.

Đó là bài thơ « Yến Yến »

Yến Yến vu phi

Soa trì kỳ vũ

Chi tử vu quy

Viễn tổng vu đã

Chiêm vọng phát cập

Khấp thể như vũ.

(Kìa trông con én nó bay

Nó sa cành này nọ liệng cành kia

Gã kia bước chân ra về

Ta tiễn mình về đến quang đồng không

Trông theo nào thấy mà trông

Nước mắt ta khóc ròng ròng như mưa

(Tản Đà dịch)

“Mẫu thân, huynh nói rằng lần này trở về sẽ cưới con. Con gái phải gả đi rồi, xin người đừng khóc vì không thể giữ con lại. Hì hì, con nghĩ là tìm được người nào tốt như đầu gối đại ca thì con không thể bỏ được.

« Làm sao con bỏ được !” Dịch Thanh đọc thấy những chữ cuối thì tim như bị dao cắt, không thể kiềm chế được. Hắn vốn đã quên lời thề không rời lệ, liền dựa vào bàn khóc rống lên, nước mắt như mưa.

Nàng đang đau đớn, làm sao hắn bỏ được?

Cặp song yển bay loạn lên chiêm chiếp không ngớt trong lồng. Con chim nhỏ vô ý làm lông chim rơi nhẹ nhàng xuống bên cửa sổ rồi nhẹ nhàng bám lên vai nam tử đang giàn giụa nước mắt .

Ánh mặt trời tươi sáng chiếu lên trên lông vũ hiện ra bảy màu như cầu vồng.

Toái Càn Khôn

62. Chương 32: Ly Biệt!

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 1: Nghê Thường Khúc

Chương 32: Ly biệt!

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Lưu thái hậu nằm trên giường, ngơ ngác nhìn ánh mặt trời từ bên ngoài cung chiếu vào. Ánh sáng rực rỡ nhưng bà lại nằm ở nơi ánh mặt trời chiếu không đến.

Nơi ánh sáng chiếu rọi, có thể nhìn thấy bụi bay chuyển động như ký ức phủ đầy bụi. Lưu thái hậu nhìn bụi bay, mà nghĩ tới chuyện xưa. Từ sau khi Triệu Doãn Thăng chết, ngọn lửa trong cung ngày đó gần như thiêu trụi sức sống của Lưu thái hậu.

Cho dù bà có thừa nhận hay không thì bản thân cũng đã già rồi. Già đến nỗi ngay cả dục vọng đăng cơ cũng phai nhạt. Trong cung cũng đã trở lại yên tĩnh. Sau trận hỏa hoạn, những chuyện kỳ dị cũng không còn thấy nữa.

Chẳng lẽ nói... Thật sự tiên đế hiển linh, cảnh cáo bà chớ tùy ý làm bậy? Bởi vì bà không còn khuấy động nên không còn các cảnh báo kỳ dị nữa? Lưu thái hậu nghĩ đến điều đó mà giật mình ớn lạnh.

Ngũ long lần nữa xuất hiện, hồng nhan biến mất!

Lưu thái hậu nghĩ đến điều đó, ánh mắt trở nên ai oán, lẩm bẩm nói:

- Người sẽ không sống được. Không thể! Người không có ngũ long.

Đột nhiên nghĩ đến trước khi chết, tiên đế đã trịnh trọng nói với bà:

- Nga nhi, Trầm nhọc lòng suy nghĩ nhiều năm, hao tâm tổn lực thu thập rất nhiều bí mật về Hương Ba Lạp. Trầm nhận ra, lăng Vĩnh Định của Trầm, giống như Hương Ba Lạp, có thần lực của ngũ long. Sẽ có một ngày trầm sống lại! Nàng phải tin tưởng trầm!

Âm thanh xa xôi của tiên đế chứa đựng nhiều ý sâu kín:

- Nếu trầm sống lại sẽ nói tất cả bí mật với nàng, để nàng cũng trường sinh bất tử. Từ đó về sau, phu thê chúng ta cùng nhau xây dựng cơ nghiệp.

Lưu thái hậu lạnh lùng cười, cười với không khí, giống như Chân Tông Triệu Hằng đang ở trước mặt. Bà không sợ hãi, trên thực tế, bà không sợ Triệu Hằng, bà chưa bao giờ sợ Triệu Hằng.

Bà vốn cảm kích Triệu Hằng, Nếu không có sự kiên trì của Triệu Hằng, bà cũng không có được địa vị như hiện nay. Bà vốn là vợ của một người thợ bạc, cũng phải là thái hậu. Cái việc nghe không thể tưởng tượng đó nhưng cũng cực kỳ chính xác. Trên triều đình rất nhiều người đều biết việc này.

Năm đó, Lưu Nga xuất thân bần hàn. Bị người nhà bán cho thợ bạc Cung Mỹ làm vợ. Cung Mỹ dẫn Lưu Nga tới mưu sinh ở kinh thành sau đó gặp được Hàn Vương Triệu Hằng.

Muốn nói một vật có “tình” cũng khó có thể xác định. Triệu Hằng vừa nhìn thấy Lưu Nga liền thích bà. Cung Mỹ thấy Triệu Hằng thích, thẳng thắn dâng Lưu Nga làm vợ Triệu Hằng.

Triệu Hằng cũng nhận. Từ đó về sau, vợ của thợ bạc nhỏ bé kia bắt đầu cả đời tranh đấu. Cung Mỹ tự cảm thấy thân phận không tốt. Sợ ảnh hưởng tiền đồ của Lưu Nga, liền đổi họ thành họ Lưu, trở thành Lưu Mỹ. Chồng biến thành anh trai. Nhưng sự trân trọng vẫn giống như trước kia. Anh trai biết bà sợ sự hèn mọn, vì bà việc gì cũng dám làm, thậm chí không tiếc đem bà tặng cho người đàn ông khác mà không có chút oán trách.

Nhưng ca ca chắc chắn không phải ham phú quý gì. Ca ca hy sinh tất cả vì bà chứ không hề có suy nghĩ khác.

Lưu Nga thích là ca ca chứ không phải chồng. Nhưng bà biết, muốn không bị coi thường, phải dựa vào chồng. Vì thế mà bà nhẫn nại, nung nấu....

Triều thần coi thường nàng. Tần quốc phu nhân nhũ mẫu của Triệu Hằng cũng coi thường bà. Năm đó thậm chí Tần quốc phu nhân lột sạch trang phục của bà, đuổi ra Hàn vương phủ. Nếu không phải Triệu Hằng che chở cho bà, tìm bà thì vào cái đêm bị đuổi đi, bà đã nhảy xuống sông tự vẫn rồi.

Vì thế bà hận, hận trời xanh sao bất công như thế! Hận vì sao có người sinh ra đã tài trí hơn người! Hận vì sao có người sinh ra bị người khác giẫm vò dưới chân! Nhưng bà chỉ có thể nhẫn nại, bà chịu đựng mười năm. Bà dùng sắc đẹp lúc thanh xuân nhất của người con gái để học cách chịu đựng. Học được cầm kỳ thi họa. Học được sự cao quý thanh lịch, học được tất cả mọi việc mà nữ tử phải học.

Triệu Hằng từ Hàn vương trở thành Hoàng đế. Cuối cùng bà trở nên vượt trội. Bà còn nhớ ánh mắt Triệu Hằng nhìn bà ngày càng thêm nồng nàn.

Nhưng triều thần vẫn coi thường bà, khinh thường xuất thân hèn mọn của bà. Coi thường bà đã ở cùng với người đàn ông khác, coi thường bà không sinh được con trai. Vì thế bà đành phải cướp lấy con trai của Lý Thuận Dung. Cướp lấy con trai của người con gái hèn kém hơn ấy.

Trên đời này, vốn là cá lớn nuốt cá bé.

Mỗi lần Lưu Nga nghĩ đến điều đó, đều có chút áy náy. Nhưng bà không hề hối hận về việc đã làm, nếu quay lại một lần nữa, bà vẫn sẽ không hề do dự đi cướp lấy.

Bà rất sợ, rất sợ quay lại cuộc sống tầm thường trước đây, sợ đến muốn chết. Bà không sợ chết, chỉ sợ thấp hèn. Vì thế nhìn thấy lúc Triệu Trinh – đứa con trai giành được đi thích Vương mỹ nhân quyền rũ đó, bà không hề do dự chia rẽ bọn họ.

Bà thấy thân phận của Vương mỹ nhân thép kém. Nghĩ đến Lưu Nga thấp kém năm đó, bà cảm thấy Vương mỹ nhân như đắm vào nỗi đau của bà.

Có lão quỷ thích gái phong trần, mới có con trai thích tầm hoa vẩn liều. Mỗi lần Lưu Nga nghĩ đến điều đó, đều cảm thấy chán ghét. Bà không những hận Vương mỹ nhân mà còn hận cả quá khứ của mình. Vì thế bà càng thích Triệu Doãn Thăng. Triệu Doãn Thăng vô cùng quy củ nhưng bà không ngờ, Triệu Doãn Thăng muốn lấy mạng của bà.

Vậy trên đời này, còn có ai đáng tin? Có lẽ chỉ có ca ca đã chết?

Ngoại trừ ca ca đã chết ra, trong đám quần thần quỳ lạy của triều đình, bề ngoài xem ra tôn trọng nhưng Lưu Nga biết, trong lòng bọn họ coi thường bà. Mãi mãi coi thường, cho dù bà là Thái hậu cũng thế.

Những người đó mãi mãi không biết, bà từ vị trí của thợ bạc leo lên được địa vị ngày hôm nay, đã phải trải qua bao nhiêu cay đắng chua xót! Bọn họ chỉ cần đọc sách, ngâm thơ là có được sự vinh quang vô hạn, cao quý, cho nên bọn họ không biết vất vả của bà.

Bà càng hận càng tàn nhẫn vô tình.

Bởi vậy bà tìm cơ xử tử Tần quốc phu nhân, tước bỏ y phục cao quý của Tần quốc phu nhân. Bà cho cắt cái thân hình béo tròn đó thành hàng trăm mảnh ngâm vào trong hồ phân làm cho Tần quốc phu nhân khóc thét kinh hãi, từ từ hồi hận các việc bà đã từng làm.

Bởi vì bà đánh ngã được lương phủ đệ nhất nhân Đình Vị. Vì Đình Vị có âm mưu với quyền lực của bà nên bà tìm cơ hội lệnh cho Đình Vị đánh tới Nhai châu, cả đời này không cho phép lão về kinh.

Bởi vậy bà trục xuất người đứng đầu quân cơ Tào Lợi Dụng. Vì Tào Lợi Dụng ở trên triều đình không cung kính mẹ góa con cô bà. Trên đường Tào Lợi Dụng bị giáng chức, bà sai La Sùng Huân giết chết lão.

Vì bà đuổi được nguyên lão tam triều Khấu Chuẩn. Năm đó Khấu Chuẩn không tán thành Triệu Hằng lập bà làm hậu. Bà giáng Khấu Chuẩn đến biên cương. Cho dù Khấu Chuẩn chết rồi, bà cũng không cho xác của Khấu Chuẩn được về Biện Kinh mà chỉ được phép mai táng ở Lạc Dương.

Yêu một người có lẽ sẽ không vĩnh cửu, nhưng hận có thể nhớ cả đời.

Bà Lưu Nga chính là một người như thế. Người nào đối với bà tốt mới là người tốt. người nào đối với bà không tốt, bà quyết không nương tay. Người tốt với bà ngày càng ít, ca ca sớm đã mất. Hậu nhân Lưu gia chết dần, bị thương khiến cho bà rất cô đơn.

Tuy bà ở địa vị cao nhưng rất cô đơn.

Bà vốn có được sự yêu thương của Hoàng đế. Nhưng hơn hai mươi năm trước Hoàng đế si mê tiên đạo, đã như người xa lạ với bà. Hoàng đế chỉ nghĩ trường sinh bất tử mà không xem trường sinh bất tử có gì tốt đẹp chứ?

Lưu thái hậu cô đơn nhìn tấm cung trống trải rồi nở nụ cười rất tàn nhẫn.

Có thần lực của ngũ long, Triệu Hằng có thể sẽ sống lại, nhưng nếu không có thần lực của ngũ long, vậy Triệu Hằng có thể sống lại không?

Cho dù Triệu Hằng là hoàng đế, cũng không thể điều khiển được việc sau này. Lưu Nga còn đang cười, bà không đặt ngũ long ở huyền cung, không đặt thần tượng ngũ long vô hình trong tay. Bà giấu kín ngũ long vào trong tượng phật Di lặc ở chùa Đại trấn quốc.

Bà nói với Diệp Tri Thu là đó là vì tưởng niệm tiên đế, nhưng chính bà biết không phải.

“Bệ hạ sẽ không sống lại, sẽ không!” Lưu thái hậu thì thầm câu này có phần tàn nhẫn, có phần khoái trí, còn có chút mỉa mai. Trường sinh có gì tốt? Một chút đều không tốt!

Lưu thái hậu đang nhớ lại chuyện xưa thì Diêm Văn Ứng đi vào trong nói:

- Thái hậu! Bát vương gia đang quỳ trước cung đợi.

Lưu thái hậu run người không ngờ Bát vương gia quật cường như thế. Bát vương gia cầu kiến. Lưu thái hậu biết ông muốn làm gì nên từ chối không cho ông vào cung. Nhưng Bát vương gia vẫn quỳ ngoài cung, từ sáng đến xế chiều.

Lưu Nga không muốn gặp Bát vương gia. Bà cảm thấy Bát vương gia là một người điên khùng. Chỉ có kẻ điên mới có suy nghĩ điên cuồng đó. Triệu Nguyên Nghiêm và Triệu Hằng đều là kẻ điên.

- Không gặp!

Lưu thái hậu lạnh lùng nói.

Diêm Văn Ứng do dự một lúc, khuyên nhủ:

- Thái hậu! Nếu không gặp, chỉ sợ người ngoài sẽ nghị luận.

Lưu thái hậu giật mình, quát:

- Nghị luận gì?

Diêm Văn Ứng cẩn thận nói:

- Bát vương gia có bệnh trong người, với lại con gái gặp chuyện bất trắc, vô cùng đáng thương. Thái hậu lãnh đạm như thế thì không hợp tình hợp lý lắm?

Lão vốn muốn nói Bát vương gia đang đau lòng vì con gái, nhưng nghe đồn trong cung nói rằng người con gái đó còn có khả năng sống.

Lưu thái hậu cười lạnh lùng nói:

- Diêm Văn Ứng! Người có thể tự quyết định thay ta từ khi nào rồi?

Diêm Văn Ứng cuống quýt quỳ xuống nói:

- Thần không dám. Thần chỉ nghĩ vì thái hậu. Thái hậu không thích, thần đi báo với Bát vương gia được rồi.

Lão vừa mới lui xuống, Lưu thái hậu đã thay đổi chủ ý, nói:

- Triệu Bát vương gia vào! Các người lui ra.

Lúc Bát vương gia tiến vào, hai mắt đỏ hoe, vẻ ngoài hốc hác. Tất cả những nét cao quý, thanh khiết của ông đều đã biến mất không còn. Nhìn ông như chỉ còn là một người cha muốn tìm kiếm cách chữa trị tính mạng con gái mình.

Bát vương gia vừa đến trước ỷ của Lưu thái hậu, liền quỳ xuống đất nói:

- Thái hậu, thần cầu xin người!

Lưu thái hậu lạnh lùng nói:

- Triệu Nguyên Nghiêm! Ngoài từ này ra, khanh không có lời khác sao?

Bát vương gia lẩm bẩm nói:

- Thần cầu xin người. Cầu xin người cứu nó.

Lưu thái hậu nói một cách chậm rãi:

- Chuyện vào huyền cung là chuyện trọng đại. Người thử nói ngay trước mặt triều thần, xen có ai tán đồng với người? Xem ai dám ủng hộ người!

- Thần chỉ xin người.

Bát vương gia rơi lệ nói:

- Con gái thần như vậy. Người! Lẽ nào người thật sự nhẫn tâm nhìn nó rơi xa?

- Ta có gì không đành lòng?

Lưu thái hậu lạnh nhạt nói, giọng nói ẩn chứa một sự tàn nhẫn.

Bát vương gia đột nhiên bùng nổ, đứng phắt dậy kêu lên:

- Người không nên quên rằng nó cũng là con gái của người!

Lưu thái hậu giật mình kinh hãi, quát:

- Triệu Nguyên Nghiễm! Khanh thật sự điên rồi sao?

Bát vương gia lộ vẻ sầu thảm cười nói:

- Thần điên cái quái gì? Thần chưa từng điên. Cho dù thần điên, cũng là bị người ép điên. Nga nhi....

- Câm miệng! Người không có tư cách gọi tên của ta?

Lưu thái hậu kêu lên.

Nụ cười của Bát vương gia trở nên lạnh lùng, trở nên cay độc châm chọc:

- Ta không có tư cách gọi tên của Thái hậu. Nhưng ta có tư cách sinh con gái với người, tên là Vũ Thường!

Ai cũng không ngờ được, Bát vương gia luôn kính cẩn mà lại nói ra lời thô tục như vậy. Chẳng lẽ là vì trong cung chỉ có hai người bọn họ nên Bát vương gia mới không kiêng nể gì cả?

Ông như nhịn quá lâu rồi. Hơi thở của Lưu thái hậu trở nên nặng nhọc, trầm mặc rất lâu mới nói:

- Triệu Nguyên Nghiễm! Khanh thật sự cho rằng, ta sẽ không giết khanh sao?

Bát vương gia không đếm xỉa đến, ngược lại bình tĩnh:

- Người giết ta cũng tốt, không giết ta cũng thế. Chẳng lẽ bây giờ so với chết ta tốt hơn hay sao? Lưu Nga! Ta luôn luôn tỏ ra sợ bà, nhưng bà thật sự cho rằng ta sợ bà chứ?

Lưu thái hậu không nói, nhưng nét mặt cực kỳ phẫn nộ.

Bát vương gia lẩm bẩm nói:

- Ta không sợ bà. Ta chỉ sợ bà làm chuyện bất lợi với con gái của chúng ta. Vũ Thường vừa ra đời, ta không được gặp nó. Mỗi lần nghĩ đến điều đó ta đều phát điên. Ta biết bà đang tra tấn ta. Bà không để cho ta chết một cách vui vẻ, mà ta sẽ phải chết một cách đau đớn. Thật sự trong giấc mộng ta còn muốn gặp bà một lần.

Giọng nói của Bát vương gia cực kỳ thê lương:

- Năm đó tam ca tin thần, tìm ta cùng suy nghĩ. Huynh ấy đối với ta thật sự rất tốt, rất nhiều việc đều nói với ta. Huynh ấy rơi nước mắt nói với ta sự thần kỳ của ngũ long. Thậm chí tìm mọi cách để lấy hai cổ quan tài thủy tinh từ Ba Tư xa xôi về lại còn chia cho ta một cái. Huynh ấy đối với ta thật sự rất tốt.

Bát vương gia là vương tử thứ tám của Thái tông. Còn Triệu Hằng là con trai thứ ba. Vì vậy Bát vương gia luôn gọi Triệu Hằng là tam ca.

- Vậy àh, ông ấy đối với ông thật tốt, cho nên ngay cả người phụ nữ của ông ấy cũng chia sẻ với ông.

Lưu thái hậu lạnh nhạt nói.

Bát vương gia khàn giọng nói:

- Không phải như thế! Là bà dụ dỗ ta, ta biết lúc đó bà rất cô đơn.

- Ông im miệng đi!

Lưu thái hậu lạnh lùng nói.

Bát vương gia kêu lên:

- Ta chết cũng không sợ thì còn sợ gì? Ta biết bà thật sự muốn ta nói. Bà nhắc nhở ta chính là muốn tra tấn ta. Cũng muốn hành hạ chính mình! Ta thật sự ngốc, ngốc ngếch tin lời của bà. Năm đó Lưu Mỹ chết

rồi, tam ca đang cầu thần nên bà rất cô quạnh vắng vẻ. Cho nên bà nhân lúc ta ở trong cung, cố ý dụ dỗ ta.

Lưu thái hậu thở rất nặng nề, nhưng không nói gì nữa.

- Ta thật sự ngốc, ngốc tưởng rằng bà thật sự thích ta. Cho nên ta liền mới ngấm ngầm sau lưng tam ca, cùng người quần lầy nhau. Sau này cuối cùng ta cũng hiểu được, bà ở với ta, không phải vì thích ta, mà là muốn một đứa con trai. Hi hi, bà vì vị trí của hậu cung, thật sự thủ đoạn nào cũng dám dùng. Bà bảo ta nói lời hay trước mặt tam ca, bảo ra trước mặt triều thần ủng hộ cho bà. Thậm chí còn lợi dụng ta, nhưng từ đầu tới cuối bà căn bản không hề để ý tới ta.

Lưu thái hậu lạnh lùng nói:

- Đúng vậy, ta coi ông như một con chó. Một con chó được mà thôi.

Không ai có thể ngờ được, Lưu thái hậu cao quý lại nói ra những lời này.

Bát vương gia cũng không hề bất ngờ. Ông cười, cười ngặt nghẽo, nước mắt rơi xuống:

- Ta là chó được, vậy bà là gì? Bà là chó cái sao? Bà vốn là một kỹ nữ, có lẽ ngay cả kỹ nữ cũng không bằng. Kỹ nữ vì tiền cái gì cũng dám bán, bà vì quyền lực cái gì cũng không buông tha. Trước tiên bà bỏ anh trai kia lấy tam ca, sau đó lại dụ dỗ ta, sau này thấy ta không có giá trị lợi dụng, liền quăng ta đi. Lý Thuận Dung sinh được thiên tử. Bà sinh được Vũ Thường. Bà vì vị trí của Hoàng hậu, không ngờ nhẫn tâm bỏ Vũ Thường, coi Triệu Trinh mới là do bà sinh ra. Tam ca không nói gì vì huynh ấy cũng thật lòng yêu bà, hy vọng duy nhất của huynh ấy chính là con trai ruột của huynh ấy có thể đăng cơ. Nhưng người lại muốn cùng với Triệu Doãn Thăng tính kế để cho đứa con trai mà bà đã nuôi dưỡng hơn hai mươi năm. Đáng tiếc, tam ca hiền lành khiến cho bà sợ rồi. Bà không sợ tam ca đang sống nhưng bà lại sợ tam ca đã chết rồi. Lưu Nga! Đến khi già bà cũng biết sợ. Cả đời này của bà, rốt cuộc vì cái gì? Chẳng lẽ chính là vì cái ngôi vị Hoàng đế đó sao? Nhưng bà được gì?

Lưu thái hậu hết sức bình tĩnh lại, lạnh nhạt nói:

- Ta không chiếm được thì ông cũng đừng mong đến nó. Ta bỏ con gái của ông thì sao?

Bát vương gia khàn giọng nói:

- Đến tận bây giờ bà còn nói Vũ Thường chỉ là con gái của tôi? Lẽ nào nó không phải là con gái của bà? Uống cho ta đưa cho bà cái giọt lệ đó. Lúc đó ta thật sự bị mù rồi.

- Ông không bị mù, chẳng qua ông chỉ có cái đặc chí của ngụy quân tử mà thôi.

Lưu thái hậu nói một cách vô tình:

- Thật ra trong lòng ông cũng không phục tam ca nhưng ngoài mặt thì làm như tôn kính. Ông đừng tưởng rằng tôi không biết tâm tư của ông. Ông nịnh bợ ta, khóc vì ta. Giả dụ ta bị dụ dỗ, chẳng phải là ông cũng hy vọng sau khi tam ca của ông quy tiên, ông có thể từ tôi, có được ngon ngọt. Thậm chí cũng ngồi trên ngai vàng mấy ngày. Hi hi, ta lại không để ông ngồi ngai vàng, ông có thể làm gì được ta? Ta bảo cung nữ dẫn con gái ra khỏi cung, đánh vỡ tích lệ, để một nửa khối tích lệ trên người con gái. Còn một nửa cho ông xem. Sau đó liền vút xuống lăng Vĩnh Định. Ông tưởng rằng ta thật sự muốn để ông tìm được nó sao? Ông thật sự cho rằng ta và ông còn có tình cảm hay sao? Ha ha, ông nhầm rồi, chẳng qua là tôi muốn để ông cả bị tra tấn đời này mà thôi.

- Dương Vũ Thường là con gái của bà, chẳng lẽ bà không có chút yêu mến nào sao? Nó chỉ còn lại một ít cơ hội sống cuối cùng vậy mà bà còn muốn bóp chết nó? Rốt cuộc bà còn có phải là người không?

Bát vương gia nói.

Lưu thái hậu cười cười, chậm rãi nói:

- Ông thật sự có tình cảm đối với con gái sao? Vậy tôi cho ông cơ hội. Tôi có thể theo ý ông đưa Dương Vũ Thường vào trong huyền cung, đợi các người tìm được Hương Ba Lạp.

Bát vương gia ngơ ngẩn, một lúc sau mới nói:

- Bà cần điều kiện gì?

Ông thật sự hiểu quá rõ người phụ nữ trước mặt này nên không dám tin rằng Lưu thái hậu sẽ dễ dàng đáp ứng như vậy.

- Tôi không có điều kiện. Tôi đáp ứng ông vô điều kiện.

Trong nụ cười của Lưu thái hậu có một sự ác nghiệt:

- Tôi không tin con gái ông có thể có kỳ tích. Nhưng tôi có thể cho ông hy vọng. Vì tôi rất muốn nhìn ông chờ đợi trong tuyệt vọng. Tôi có bí mật, bí mật về Hương Ba Lạp. Nhưng tôi sẽ không nói cho ông. Nếu ông biết được bí mật này, tôi chỉ sợ ông sẽ đập đầu vào tường mà chết.

Dứt lời, ba ta cười ha ha chẳng nào kể diên.

Bát vương gia nghe thấy thế thì run người. Nét mặt tràn ngập sự kinh hãi bị ai. Đêm khuya đã buông xuống, ngọn đèn đã được đốt, trắng sáng trên đầu nhưng nước mắt lại chảy vào trong.

Lúc Dịch Thanh từ Dương phủ ra ngoài, vệt nước mắt chưa khô nơi khóe mắt.. Hắn trút toàn bộ bầu tâm sự. Hiện nay việc hắn phải làm, xem ra đã rất rõ rồi. Đi tây bắc tìm kiếm Hương Ba Lạp, cứu Dương Vũ Thường trở về.

Hắn phải rời xa Vũ Thường. Nhưng ly biệt là để hội ngộ!

Lúc đi qua một con phố dài, quán rượu bên đường đang huyền ảo, dường như có người nào đang tụ hội. Nhưng náo nhiệt là của người khác, không có liên quan với hắn.

Thậm chí Dịch Thanh cũng chẳng nhìn, cô đơn bước đi trên con phố dài. Hắn cần ngủ một giấc thật ngon, sau đó suy nghĩ đi tây bắc thế nào, bắt đầu tìm kiếm ra sao.

Đúng lúc này, trên tầng hai tửu lầu, đột nhiên một người bay xuống đứng trước mặt Dịch Thanh. Dịch Thanh ngẩng đầu nhìn, có chút kinh ngạc nói:

- Vũ Anh, sao lại là người?

Người ngăn hắn lại là Vũ Anh, đó là điện tiền thị vệ cùng chung hoạn nạn với hắn. Vũ Anh là người trầm tính, nhưng lúc này lại đang bốc đồng.

Vũ Anh nhìn Dịch Thanh có phần thông cảm. Nhưng trong chốc lát y lại hưng phấn nói:

- Ta ở trên lầu nói huynh ở dưới lầu. Bọn họ vẫn không tin. Dịch Thanh! Mọi người đều ở trên lầu, huynh lên uống một chén rượu có được không?

Dịch Thanh đang định từ chối khéo thì Vũ Anh đã nói:

- Ngày mai chúng ta chuẩn bị đi tây bắc rồi...

Dịch Thanh nghe thấy hai chữ “Tây Bắc” thì kinh ngạc nói:

- Tây bắc? Các người đi tây bắc làm gì?

Vũ Anh cười nói:

- Nghe nói, trong thời gian qua, người Khiết Đan vẫn rất ngang ngược liên tục quấy rối vùng biên thùy tây bắc của Đại Tống. Mấy ngày này chúng tôi cảm thấy bức mình, bàn bạc phải cho Nguyên Hạo biết tay. Hôm nay chúng tôi chờ lệnh đi tây bắc cứu trợ, không ngờ binh bộ và Tam nha trong ngày đã phê chuẩn.

Dịch Thanh trầm nghĩ, “Lúc đầu Triệu Trinh giữ mọi người trong cấm cung, tuy nói sau này chỉ hộ giá, không làm gì, nhưng Vũ Anh, Vương Khuê hơn nửa đều biết tham dự cung biến, sẽ làm cho triều đình nghi kỵ. Vì vậy mà bọn họ mới chủ động trốn tránh xin đi biên thùy. Ngẫm nghĩ lại, không chừng người ta thật sự muốn bảo vệ quốc gia. Dịch Thanh à, Dịch Thanh! Bản thân người không ôm chí lớn, thì cũng đừng nghĩ người khác đều như thế.

Vũ Anh lại nói:

- Địch Thanh, lần này đi, không chừng chính là sinh ly tử biệt, sau này cũng không còn gặp nhau nữa. Chúng tôi biết huynh cũng không thoải mái. Nhưng không thể giúp huynh. Hay là chúng ta vui vẻ uống một chén. Từ nay mỗi người một phương, ân oán phân minh có được không?

Trên lầu cũng có mấy người thò đầu ra kêu:

- Địch Thanh, lên đi chứ!

Địch Thanh nghe Vũ Anh nói vậy, thấy các huynh đệ vẫy gọi, trong lòng không kìm được cũng có chút nhiệt huyết sôi trào, quát:

- Được, hôm nay vui vẻ uống say một trận!

Hắn và Vũ Anh cùng sóng vai lên lầu, phát hiện trên lầu chỉ có một bàn, xung quanh đều là người quen. Có Vương Khuê bình tĩnh, có Lý Giản lão luyện, có Chu Quan uy mãnh, còn có Tang Dịch đầy nhuệ khí.

Hai người Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh cũng đều ngồi ở bên bàn. Những người này đều từng là thị vệ cùng kẻ vai chiến đấu với Địch Thanh. Chuyện đi tây bắc, bọn họ chỉ không bàn bạc với duy nhất một mình Địch Thanh. Hoàn toàn không phải bọn họ coi thường Địch Thanh, chỉ là bọn họ nghĩ hắn không dời khỏi kinh thành được.

Mọi người thấy Địch Thanh lên lầu, đều dừng chén lại, nhìn hắn. Bọn họ đều biết sự việc của hắn nhưng lại không thể an ủi, càng biết an ủi lúc này, chỉ càng làm cho hắn đau lòng. Địch Thanh đã nói:

- Hôm nay uống một trận say, không say không về, đổi bát to nào!

Mọi người thở phào một cái, đổi bát rượu cười nói:

- Được, không say không về! Địch Thanh! Chúng tôi kính huynh một bát rượu.

Những người này đều biết, lần này đi rất nguy hiểm, vất vả hơn sống ở kinh thành nhiều. Nhưng tất cả mọi người có chung nhiệt huyết, không hề sợ hãi.

Địch Thanh bưng bát rượu lên. Nhìn mọi người kích động, hắn đột nhiên nghĩ đến Dương Vũ Thường trước khi hôn mê từng nói:

- Địch Thanh! Ở trong lòng thiếp, huynh là một anh hùng cái thế thiên hạ vô song.

Những lời này hắn gần như quên mất. Nhưng một bát rượu hôm nay nhiệt huyết hào hùng của các huynh đệ khiến hắn bỗng dưng nhớ đến việc này. Hai mắt ươn ướt, hắn bỗng nhiên tỉnh ngộ, hiểu ra vì sao Vũ Thường lại nói vậy.

Vũ Thường nói câu này, vốn là có thâm ý. Chính vì nàng biết tính cách của Địch Thanh. Nàng sợ Địch Thanh muốn cùng chết với nàng. Nàng muốn để Địch Thanh kiên cường sống tiếp, làm anh hùng cái thế thiên hạ vô song, để nàng ở trên trời chứng kiến.

Nhưng tới lúc này hắn mới có thể hiểu được thâm tình của Vũ Thường mệnh mỏng như biển cả. Cho tới lúc chết Vũ Thường cũng vẫn suy nghĩ vì Địch Thanh.

Nghĩ đến điều đó, mũi Địch Thanh chua xót, trong ngực như nghìn tên đâm, rất lâu mới nói:

- Các huynh đệ, hôm nay ta và mọi người cùng uống một ly, hẹn gặp mọi người ở tây bắc.

Mọi người có chút giật mình. Trương Ngọc vội vàng nói:

- Địch Thanh! Huynh cũng phải đi tây bắc sao?

Cuối cùng Địch Thanh hạ quyết tâm, thầm nghĩ dù sao cũng đi tây bắc, thế nào cũng phải dựa vào duyên phận. Vì sao không làm như các huynh đệ của mình sống cho thật oanh liệt?

Vũ Thường muốn thấy hắn trở thành anh hùng cái thế thiên hạ vô song. Cho dù có tìm được Hương Ba Lạp, hắn cũng không muốn sau khi Vũ Thường tỉnh, thấy hắn biến thành một kẻ giống như bây giờ. Quách đại ca nói không sai, một người phải có bản lĩnh có mình, học được thái bảo đao pháp, tung hoành thiên hạ. Năng lực càng lớn, nói không chừng còn có được cơ duyên.

Nghĩ đến điều đó, Địch Thanh gật mạnh đầu nói:

- Các người cùng đi tây bắc kiến công lập nghiệp, có thể thiếu ta sao?

Trương Ngọc cười ha ha, quay đầu nói với Lý Vũ Hanh:

- Ta sớm nói rồi, Địch Thanh là một nam tử hán, cầm lên được thì cũng buông xuống được. Người nói Địch Thanh sẽ không đi.

Lý Vũ Hanh vâng vâng nói:

- Nhưng hửn.... sẽ không đi như vậy chứ?

Trong lòng Địch Thanh tuy cũng có không nỡ, nhưng nghĩ lại, mình sớm đi tây bắc một ngày, cũng thêm một phần cơ hội cứu được Dương Vũ Thường, liền nói:

- Hửn nam tử sao có thể nhu nhược? Ngày mai ta đi xin thánh thượng phê chuẩn cho ta đến Tây bắc. Đến lúc đó ta sẽ lại cùng với các huynh đệ tác chiến!

Mọi người cùng vui vẻ kêu lên:

- Được! Đến lúc đó các huynh đệ lại cùng sánh vai tác chiến!

Đúng vậy, mọi người dứt bỏ tất cả, uống thật thoải mái.

Nam tử phải thành danh, rượu uống phải say, sau khi uống rượu thổ lộ là chân tình. Vũ Anh uống thỏa chí, đột nhiên lấy đĩa đâm vào bát rượu nhân cảm giác say mà ngâm nga:

- Thiên uy quyền địa quá hoàng hà, vạn lý khương nhân tận hán ca. Mạc yển hoành sơn đảo lưu thủy, tòng giáo tây khứ tác ân ba.

Hửn ta hát âm vang hết sức hùng dũng.

Mọi người nghe thấy vậy thì nhiệt huyết sôi trào, lập tức hát theo. Tất cả đều cảm thấy tiếng ca tục tằn nhưng lộ lòng hăng hái.

Chu Quan ở bên nói:

- Vũ Anh, không ngờ công phu của người giỏi, làm được thơ hay. Ta không được rồi. Ngoài đánh nhau ra, chữ lại không biết mấy.

Những người này tuy quen biết không lâu, nhưng trải qua chuyện ở lãng Vĩnh Định, cung biến, thì sớm coi nhau như huynh đệ.

Vũ Anh cười ha ha nói:

- Ta làm gì có tài tình. Bài thơ này nghe nói vốn là do Tắc hạ Tào Vĩ tướng quân làm, vẫn lưu truyền đến ngày nay. Nghĩ Tào Vĩ tướng quân tung hoành mấy chục năm ở tây bắc khiến người Khương không dám xâm chiếm đất Tống nửa bước. Hôm nay huynh đệ chúng ta tuy không có uy danh như Tào tướng quân, nhưng nếu luận lòng anh hùng, không hửn thua Tào tướng quân. Hôm nay tạm biệt Biện Kinh, không biết khi nào có thể trở về. Cũng không biết có thể trở về hay không, nhưng nam nhi thành danh. Rượu đã tận hức, lúc này đi thôi.

Hửn ta lão đảo đứng dậy, cười to xuống lầu, còn không quên hát to:

- Thiên uy cuốn qua Hoàng hà....

Tiếng ca hào hùng, bao hàm hùng tâm nhiệt huyết của nam nhi. Tiếng ca đó nhanh chóng truyền đi xa, khiến Biện Kinh nhiều năm yên tĩnh đột nhiên có một sự bi tráng.

Mọi người đứng dậy, cùng theo xuống lầu, vừa đi vừa cười to.

Địch Thanh nhìn sự khảng khái hiên ngang của mọi người. Nghe tiếng ca vang xa, đột nhiên nghĩ đến qua nhiều năm, gió khắc đá mài, bụi sinh khói ngưng, không biết cần có bao nhiêu nhiệt huyết bi tráng rót trên đất vàng núi xanh của biên cương.

Đó từng là bằng hữu, từng là thân nhân, từng là huynh đệ, không chừng thiên cổ lưu danh, không chừng vùi xương nơi núi hoang, nhưng chết cũng tốt, sống cũng vậy, cuối cùng là vui vẻ chiến một trận.

Nghĩ đến điều đó, hắn không kìm nổi sự chua xót, không kìm nổi sự sôi sục, không kìm nổi nước mắt tràn mi.

Trong lòng Dịch Thanh tuy còn đau buồn, nhưng lòng nhiệt huyết đã hòa tan đau thương.

Ta phải đi tây bắc! Một tiếng gọi vang lên trong lòng. Dịch Thanh ưỡn ngực, nhìn ánh trăng sáng, giống như thấy khuôn mặt tươi cười duyên dáng, đôi mắt ẩn tình, từng chữ nói với hắn:

- Dịch Thanh! Ở trong lòng mọi người, huynh vốn là anh hùng cái thế, thiên hạ vô song!

Hết Quyển 1

Toái Càn Khôn

63. Chương 1: Quan ải!

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 1: Quan ải!

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Giờ khắc này, trăng sáng vàng vạc, nhiệt huyết trào dâng, ý chí của Dịch Thanh hết sức vững vàng, thâm nhủ:

- Ta phải đi tây bắc.

Hắn phải đi tây bắc không chỉ vì tình cảm chân thành mà những lời hứa sống chết khắc ghi vào trong lòng, đều thể hiện chí khí hào hùng của nam nhi.

- Thần muốn đi tây bắc!

Dịch Thanh đứng trước mặt Triệu Trinh quả quyết nói ra tâm ý của mình.

Triệu Trinh hơi kinh ngạc mà cũng hơi uể oải, thậm chí còn có chút gì đó thương cảm. Mấy ngày nay, nghe nói tây bắc gặp loạn, hầu hết thị vệ trong cấm cung đều xin đi tây bắc, Triệu Trinh cũng đồng ý.

Có lẽ Triệu Trinh cũng sớm nghĩ phải người đến tây bắc một chuyến. Tuy y chưa gặp Nguyên Hạo, nhưng từ các dấu vết có thể thấy, Nguyên Hạo vẫn nghĩ đến mình, thậm chí không tiếc phải người gây loạn biên giới nhà Tống, ám sát y.

Thù này không báo, y ăn ngủ không yên. Nhưng nghe thấy Dịch Thanh muốn đi tây bắc, Triệu Trinh lại cảm thấy buồn bã. Gần đây đám thị vệ hộ giá cung biến, đều đề nghị đi tây bắc. Làm sao mà Triệu trinh có thể không hiểu suy nghĩ của những họ. Đám thị vệ chỉ sợ cuốn vào sự tranh giành trong cung, bị người nghi kỵ. Chỉ có điều y thật sự muốn dạy dỗ Nguyên Hạo nên khi đám cấm quân tinh anh này muốn đi, y cũng liền phê chuẩn. Ông còn chuẩn bị đưa quân đi tây bắc, hy vọng có thể để Nguyên Hạo biết, những chuyện này sớm hay muộn cũng đều phải trả. Nhưng chẳng lẽ Dịch Thanh cũng có suy nghĩ như đám thị vệ kia? Trong khi Dịch Thanh vốn không nên sợ như vậy.

Triệu Trinh trầm ngâm hồi lâu mới nói:

- Dịch Thanh! Khanh không cần phải đi Tây Bắc. Thật sự những người đó cũng không cần thiết phải đi Tây Bắc,. Ta chỉ tin được vào các người.

Địch Thanh thấy Triệu Trinh do dự, lại nhìn thấy nét mặt cô đơn, nghĩ đến thánh công tử lúc đầu yếu đuối, hẳn lại cảm thấy mềm lòng. Tuy nhiên nghĩ đến Vũ Thường, hẳn đành phải vứt bỏ tất cả. Địch Thanh trầm mặc rất lâu mới nói:

- Chúng thần đi Tây Bắc, không phải sợ thánh thượng, Thái hậu nghi kỵ. Mà là thật sự muốn đi. Nam nhi tập võ, gặp lúc đất nước nguy cấp làm sao lại không đứng lên?

- Bọn Vương Khuê là những thị vệ mà trăm tin nhiệm nhất. Nhưng khanh và bọn họ lại khác nhau.

Triệu Trinh cảm khái nói:

- Địch Thanh! Bọn họ là thần tử của ta nhưng người lại là huynh đệ. Thật sự, ta luôn coi khanh là huynh đệ từ tận đáy lòng. Từ khi khanh ở đêm trăng bay lên trời, bất chấp tính mạng để giúp ta thì ta đã tự nhủ với chính mình, sau này... Ta cũng vì Địch Thanh làm tất cả.

Ánh mắt của Triệu Trinh hết sức thành khẩn, thậm chí cũng không hề xưng Trẫm.

Thấy Địch Thanh không nói, Triệu Trinh hỏi:

- Khanh còn nhớ khi ở cung Hiếu Nghĩa, ta và khanh đã nói chuyện gì không?

Đương nhiên Địch Thanh nhớ rõ, hẳn nhớ lúc đó sắc mặt Triệu Trinh tái nhợt nói với hắn:

- Địch Thanh! Khanh nhất định phải giúp trẫm, trẫm cầu xin khanh. Nếu việc này thành, trẫm và người là huynh đệ sống chết, mãi mãi không chia lìa.

Đến tận bây giờ hắn cũng không biết Triệu Trinh muốn đi Huyền cung để lấy cái gì. Nhưng xem ra, chỉ là một quyển thiên thư đã cứu vớt được Triệu Trinh. Hắn còn nhớ, Triệu Trinh gơ tay vạch một cái, nói với hắn:

- Nếu trẫm chấp chính, phải làm một minh quân thiên cổ! Nếu trẫm nắm quyền, nhất định phải dùng khanh. Nếu trẫm là Hán Vũ Đế, khanh chính là Hoắc Khứ Bệnh đánh hung nô. Nếu trẫm là Đường thái tông, khanh chính là Lý Tĩnh diệt Đột Quyết!

Đây vốn là ước định giữa hắn và Triệu Trinh, không có người thứ ba biết. Nhưng nếu hắn biết kết quả cuối cùng là như thế này, thì hẳn thà không làm tất cả, hẳn thà mãi mãi rời xa kinh thành, thậm chí thà rằng chưa gặp Dương Vũ Thường. Hắn không muốn làm Hoắc Khứ Bệnh, không muốn làm Lý Tĩnh, hắn chỉ muốn được ở cùng với Dương Vũ Thường.

Địch Thanh suy nghĩ rất nhiều rất nhiều, nhưng cuối cùng vẫn không nói gì. Nhìn đôi mắt cảm thán của Triệu Trinh, nghĩ Dương Vũ Thường còn đang hôn mê, Địch Thanh chỉ nói:

- Thánh thượng, thần không nhớ nữa. Thần và bọn Vương Khuê vốn không có gì khác nhau.

Triệu Trinh hơi ngạc nhiên, nhưng y nhanh chóng nhìn thấy sự bi thương trong ánh mắt của Địch Thanh mà hiểu được liền nói một cách buồn bã:

- Khanh không nhớ nhưng trẫm nhớ. Lời trẫm đã nói, việc trẫm đã hứa cho đến bây giờ sẽ không quên!

Đi xuống long ỷ, đi đến bên Địch Thanh, ánh mắt Triệu Trinh chỉ có một sự chân thành, nói:

- Khanh cố ý đến biên thù, trẫm sẽ không cản khanh. Nhưng mấy năm nay, trẫm rất cô đơn, chưa từng có huynh đệ thật lòng. Thấy các thị vệ gọi nhau là huynh đệ, trẫm rất ngưỡng mộ. Trẫm thật sự hy vọng khanh có thể ở bên cạnh trẫm.

Triệu Trinh vẫn cố gắng nín kìm.

Địch Thanh khéo léo từ chối:

- Xin Thánh thượng thành toàn cho.

Triệu Trinh thấy sắc mặt u buồn của Địch Thanh, thì thầm nghĩ Địch Thanh đau lòng nên nhất thời kích động. Ta cứ để cho hắn bớt buồn rồi sau đó tìm cách điều hắn quay lại là được rồi. Nghĩ đến điều đó, Triệu Trinh gật đầu nói:

- Được rồi. Khanh muốn đi Tây Bắc, trăm đồng ý. Khanh muốn làm quan gì?

Địch Thanh nói:

- Thần chỉ muốn như bọn Vương Khuê là được rồi.

Triệu Trinh nhìn Địch Thanh một lúc lâu, nói:

- Được, hôm nay trăm nói với binh bộ, khanh có thể đi Diên Châu.

Địch Thanh mới xin cáo lui. Triệu Trinh lại nói:

- Địch Thanh! Khanh nhớ rõ, lời trăm nói không bao giờ quên. Nếu khanh thật sự có việc cần làm ở biên thùy, trăm nhất định trọng dụng khanh. Vì trăm lấy lại biên giới đã mất! Còn nữa.... Khanh nhớ lấy, nếu có thời gian phải về thăm trăm. Trăm rất thích nói chuyện với khanh. Còn các việc khác, khanh không cần suy nghĩ quá nhiều. Tự có trăm làm chủ. Khanh còn mang lệnh kim bài của trăm chứ?

Thấy Địch Thanh gật đầu, Triệu Trinh nghiêm nghị nói:

- Khanh có kim bài đó, pthì nhớ rõ luôn có trăm ở sau khanh.

Địch Thanh gật gật đầu, lẳng lặng xoay người rời đi.

Triệu Trinh nặng nề thở dài, trầm nghĩ “Ta đã nói đến mức này, nếu Địch Thanh thật sự muốn thăng chức, chỉ cần nói một câu thì chuyện dễ như trở bàn tay. Nhưng cuối cùng Địch Thanh vẫn không nói.”

Địch Thanh là người thông minh hay kẻ ngu? Hẳn vì một người con gái mà làm như vậy, rốt cuộc có đáng hay không? Triệu Trinh nghĩ đi nghĩ lại, lúc trước khi Vương mỹ nhân rời khỏi, mình cũng không tới mức như vậy. Qua một thời gian, Địch Thanh có chuyển biến tốt, đến lúc điều hấn về kinh cũng không muộn.

Từ từ ngồi xuống long ỷ, sắc mặt của Triệu Trinh đầy mỗi mệ. Nhìn Địch Thanh khuất bóng, y cau mày lại mà lẩm bẩm:

- Tiếp theo, ta phải làm thế nào đây?

Cung điện san sát khiến cho ánh mặt trời chiếu xuống như không chiếu đến được người Triệu Trinh .

Địch Thanh ra đến cửa, không kìm nổi quay đầu lại nhìn. Trong ánh mắt của hấn, cái người đang ngồi trên long ỷ, có chút gì đó vừa cao vừa xa.

Địch Thanh không còn nhìn nữa. Vừa đi được một đoạn thì có người đi tới. Địch Thanh dừng bước chân, nhìn người đó nói:

- Bá phụ...

Người đó chính là Bát vương gia. Khuôn mặt của Bát vương gia hết sức tiêu tụy. Khi trông thấy Địch Thanh, lão cố tỏ ra tươi cười. Nhìn xung quanh, thấy không có ai để ý, lão nói khẽ:

- Địch Thanh! Trong bất hạnh còn có sự may mắn. Thái hậu nhận lời ta rồi. Tiếp theo, con... con chuẩn bị làm như thế nào?

Địch Thanh kinh ngạc, khó mà tin được thái hậu lại đồng ý với một yêu cầu điên cuồng như vậy. Hấn hoàn toàn không biết tới sự thỏa thuận giữa Bát vương gia và thái hậu. Nhưng hấn biết Bát vương gia không cần phải lừa mình. Do dự một chút, Địch Thanh lên tiếng:

- Bá phụ! Con mới biết được tin rằng Hương Ba Lạp có khả năng ở Tây Bắc. Con đã xin thánh thượng đi Tây Bắc vừa bảo vệ biên cương đồng thời thăm dò tin tức của Hương Ba Lạp.

Vốn tưởng rằng Bát vương gia bất đồng ý kiến. không ngờ Bát vương gia gật gật đầu, buồn bã nói:

- Địch Thanh, nói thực lòng, đối với việc tìm được Hương Ba Lạp hay không, ta không hề chắc chắn.

Trong lòng Địch Thanh trầm xuống. nghe Bát vương gia nói tiếp:

- Nhưng có rất nhiều việc trên thế gian này cũng không một ai nắm chắc làm được đúng không? Ôi ... ta chỉ tin trời xanh sẽ không vô tình như vậy. Cũng tin lão phu khổ tâm không uổng phí. Càng tin tình cảm của Địch Thanh con đối với Vũ Thường. Việc còn lại của Vũ Thường cứ để ta xử lý là được.

- Con còn muốn nhìn Vũ Thường một chút.

Địch Thanh do dự rất lâu, cuối cùng mới lên tiếng

Đến cuối cùng hắn vẫn không nỡ.

Bát vương gia lắc đầu nói:

- Địch Thanh, không thể được. Thực không dám giấu, việc này cực kỳ trọng đại. Tối qua ta đã chuyển Vũ Thường vào Huyền cung rồi.

Địch Thanh không kìm nổi đau xót. Nghĩ rất lâu cũng không gặp được Vũ Thường, hắn lẩm bẩm:

- Cũng tốt, cũng tốt...

Chẳng biết hắn đã nói bao nhiêu từ cũng tốt, nhưng cũng không xóa khỏi sự đau lòng lúc ly biệt. Cuối cùng hắn cũng chậm chậm quay người. Mới đi ra ngoài cung, đột nhiên Địch Thanh lại dừng bước lại.

- Bá phụ, con muốn hỏi thêm một câu.

- Con muốn hỏi gì?

- Vũ Thường ở huyền cung, có thể cố được bao lâu?

Thanh âm của Địch Thanh đã có chút run rẩy. Hắn muốn hỏi là, Dương Vũ Thường có thể chịu được tới khi hắn tìm thấy Hương Ba Lạp hay không. Còn việc có thể tìm được Hương Ba Lạp, cứu được Dương Vũ Thường thì cơ bản hắn không nghĩ thêm.

Sắc mặt Bát vương gia trở nên ngưng trọng, hỏi ngược lại:

- Con tin ta không?

Địch Thanh nghiêm nghị nói:

- Dương nhiên tin rồi.

Bát vương gia chậm rãi nói:

- Trên đời này, có kỳ tích đấy, chỉ là con tin hay không thôi. Ta thấy thậm chí Vũ Thường có thể sống lâu hơn con. Con đừng quên mất, bản thân con chính là một kỳ tích. Vốn con không thể giết chết đám người Triệu Doãn Thăng.

Trong đầu Địch Thanh sáng lên, sự tin tưởng tăng lên rất nhiều mà gật đầu nói:

- Đúng! Bá phụ nói rất đúng. con biết rồi.

Bản thân hắn quả thật là mê ngộ nan giải, nhưng Bát vương gia nhắc đến điều ấy chẳng lẽ cũng đã biết chuyện gì đó?

Địch Thanh cũng không nghĩ nhiều, thi lễ với Bát vương gia nói:

- Bá phụ, Vũ Thường phải nhờ người chăm sóc rồi.

Địch Thanh thâm nghĩ: “Vũ Thường, ta nhất định sẽ trở về.”

Bỗng nhiên quay người, Địch Thanh bước đi thật nhanh. Nhìn hắn giống hệt như một cây trường thương thẳng tắp.

Bát vương gia nhìn bóng hắn, trong mắt lộ ra một vẻ kỳ quái như muốn nói gì đó với Địch Thanh. Tuy nhiên cuối cùng lão chỉ thở dài, lẩm bẩm nói:

- Vũ Thường! Con yên tâm, dù thế nào, ta cũng sẽ cứu con quay lại! Nhất định!

Cả bầu trời đầy mây, mây ùn ùn kéo đến như có rồng xuất hiện. Ra khỏi Biện Kinh, núi non xanh biếc như được tẩy rửa. khắp khu rừng vang lên những tiếng xào xạc tôn thêm sự tráng lệ của sông núi.

Hạ qua thu tới, phong cảnh rất khác biệt.

Mùa thu ở kinh thành, cho dù lạnh cũng mang theo màu sắc tươi đẹp, hoa tươi mềm yếu, phố phường tấp nập. Nhưng vào cuối hạ, khắp cả nghìn dặm bầu trời như phủ một lớp bụi màu vàng mệnh mông, ảm đạm, thoáng điểm một vài màu xanh.

Một tiếng nhận kêu to vang lên. Bóng nhận bay về phương nam, tuy cô độc nhưng đầy ý quyến luyến. Trong hoang vu nghìn dặm, thỉnh thoảng vang lên tiếng địch. Nhưng làn khói nhẹ như sương bốc lên càng làm tăng thêm sự thê lương của trời đất.

Gió đêm thổi buốt, trăng non chiếu mép thu.

Vốn là đất của khu vực Tây Bắc có chút hoang vắng. Nhưng nếu nói tới nơi phồn hoa nhất thì đó chính là thành Diên Châu.

Thành Diên Châu là thành trì thứ nhất của vùng Tây Bắc. Thành Diên Châu vốn là huyện Phong Lâm. Thật ra ngôi thành này do Hách Liên Bột Bột xây dựng, tên của nó vốn là Thành Hách Liên.

Sau khi nhà Tống lập nước, Tây Bắc có loạn, Tây bình vương Lý Kế biến Tây Bắc thành một mảnh đất trống. Đại Tống vì chống cự xâm phạm biên giới của người Hạng Đảng từ phía Tây Hoành Sơn mới lại tu sửa thành Hách Liên rồi đổi tên nó là thành Diên Châu.

Thành Diên Châu dựa lưng vào núi, có sông ngang qua. Nó chiếm cứ địa thế, dễ thủ khó tấn công.

Sau rất nhiều năm Đại Tống kinh doanh khiến cho thành Diên Châu đã trở thành ngôi thành lớn số một của vùng Tây Bắc. Lại thêm ở ngoài mấy chục thành của Tây Bắc, có trại Kim Minh là ngôi trại lớn số một của vùng biên thùy, được có trăm nghìn binh. Thành Diên Châu có trại Kim Minh làm lá chắn, nên mới nhìn cũng có thể thấy được sự phòng thủ kiên cố.

Tây bắc xưa lưu truyền một cách nói, trong trại kim minh, trong thành Diên Châu!

Ngoài thành sáo trúc hưu hưu, trong thành tiếng nhạc đập diu. Cho dù đã muộn, thì Diên Châu cũng rất náo nhiệt.

Trong thành Diên Châu, cũng như Biện Kinh, đâu đâu cũng tràn ngập một bầu không khí phồn hoa. Tiếng nhạc vang ra từ trong phủ tri châu Diên Châu, trong phủ có một người đang ngồi ngay ngắn. Làn da của y trắng nõn nà, dưới cằm là một chòm râu đen, hai bàn tay béo được giữ gìn như tay con gái. Một bàn tay y bưng chén rượu, một bàn tay vuốt râu.

Người đó mặc trang phục quan cao, đang híp mắt nhìn cảnh múa hát trong nội đường. Nhưng nhìn kỹ thì nét mặt lại có ý ưu tư.

Ca múa đang náo nhiệt, đột nhiên có binh sĩ vào trong bẩm báo:

- Phạm đại nhân, Địch Thanh cầu kiến.

Phạm đại nhân nhíu mày, không cần đợi đáp luôn:

- Không gặp

Người bên cạnh có dáng của tham quân nói:

- Phạm đại nhân! Địch Thanh vừa đến, đã liên tục quấy rầy sự yên tĩnh của đại nhân. Như vậy cũng không được cho lắm.

Viên tham quân đó mặt đen râu đen, nước da cũng đen như than hoàn toàn đối lập với Phạm đại nhân.

Phạm đại nhân ngẫm lại, rồi kêu binh sĩ lại, hỏi:

- Cảnh tham quân, theo ý của ngươi thì phải đối đãi với Địch Thanh như thế nào?

Cảnh tham quân nói:

- Mấy ngày này Ty chức điều tra tình hình biên phòng các nơi của tây bắc nhận được tin chỉ huy sứ của Tân Trại là Đinh Thiện chết rồi...

Phạm đại nhân lấy làm lạ, ngắt lời nói:

- Đinh Thiện vốn đang tráng niên, sao có thể chết được?

Cảnh tham quân nói:

- Căn cứ vào tin tức mới nhất từ Tân Trại báo về có nói hắn ta xuất trại tuần tra tình hình, bị người Khương giết chết một cách dã man.

Phạm đại nhân cảm thấy hơi run, thầm nghĩ làm quan ở biên cương thật khó. Suốt ngày đánh đánh giết giết. Đến lúc nào ta mới có thể trở về Biện Kinh đây?

Phạm đại nhân tên là Phạm Ung, năm ngoái còn là Tam ti sử. Nhưng từ sau khi Thái hậu không còn nhiếp chính, Triệu Trinh bắt đầu chấp chính, liền mượn cớ nói rằng tình hình biên thùy căng thẳng nên lệnh cho Phạm Ung đến Diên Châu nhậm chức. Hiện nay, Phạm Ung là tri châu của Diên Châu, lại là Thiểm tây an phủ sứ, xem như là người đứng đầu của tây bắc, có thể điều động thiên binh vạn mã của tây bắc. Nếu luận chức vụ so với Tam Ti Sứ còn cao hơn.

Nhưng Phạm Ung lại không thích chức quan này. Biên cương quá lạnh, quá hoang vu, hơn nữa, lại không có dầu thắp gì, ngay cả bông hoa nở cũng không đẹp. Lúc Phạm Ung chưa đến Diên Châu, đã ghét nơi đây. Tuy nhiên, Phạm Ung biết, hắn ta không có lựa chọn khác. Lúc hắn ta ở Biện Châu, luôn cố gắng nịnh bợ Thái hậu. Vì vậy khi Thiên tử chấp chính nhất định phải quét sạch vây cánh của Thái hậu. Mà Phạm Ung xem như là một sợi lông vũ của Thái hậu.

Vừa nghĩ đến điều đó, Phạm Ung thở dài. Hối hận mình không lựa chọn sáng suốt. Nếu y giống như Dịch Thanh, nịnh bợ với Triệu Trinh trước, vậy thì tốt rồi...

Lựa chọn cả đời người chỉ sai lầm một chút là có thể thay đổi vận mệnh cả nửa đời còn lại. Phạm lão phu tử có chút bi ai khi nghĩ đến điều đó.

Nghĩ đến mình lựa chọn sai lầm, Phạm lão phu tử không có lòng dạ để xem nữa. Lão xoa xoa tay, ra hiệu dừng múa hát. Lão lại nghĩ đến Dịch Thanh, nghe nói hắn được thiên tử đặc phái. Một năm nay, thiên tử chấp chính, hình như cũng có dấu hiệu dụng binh với Bình Tây Vương Nguyên Hạo. Nhưng thánh chỉ của thiên tử vì sao chỉ nói:

- Dịch Thanh là công thần, không cần trọng dụng?

Hóa ra, một năm trước Dịch Thanh đã đến tây bắc, còn việc bố trí cụ thể như thế nào, đương nhiên do An phủ sứ kiêm Tri châu Diên Châu Phạm Ung phụ trách.

Sau khi Phạm Ung đến biên thùy, liền phân các điện tiền thị vệ đến các nơi. Khi y phân đám người Vương Khuê, Vũ Anh, Trương Ngọc không có gì do dự. Nhưng việc xử lý Dịch Thanh đối với y là chuyện rất đau đầu.

Vì Dịch Thanh do thiên tử bổ nhiệm, là Điện tiền thị vệ do Tam Nha phái ra.

Mặc dù Phạm Ung cảm thấy địa vị của Dịch Thanh kém hơn y rất nhiều nhưng việc này có liên quan đến thiên tử nên y không dám chậm trễ. Tuy nhiên trong thánh chỉ của Thánh thượng về Dịch Thanh có đích thân viết một câu:

- Dịch Thanh là công thần, không cần phải trọng dụng!

Điều đó khiến cho Phạm Ung rất khó hiểu.

Triệu Trinh viết câu này, thật sự muốn để Dịch Thanh tới biên thùy. nhưng không gánh vác bất cứ trách nhiệm nào. Nếu hắn cảm thấy chán vùng biên thùy, thì trở về kinh thành nhậm chức là được. Triệu Trinh đối với Dịch Thanh vẫn rất có cảm tình.

Tuy Dịch Thanh là thần tử của Triệu Trinh, nhưng trong lòng Triệu Trinh vẫn hy vọng Dịch Thanh là bằng hữu.

Tâm sự của Triệu Trinh không có viết ra trên thánh chỉ lại làm khó Phạm Ung Phạm đại nhân. Phạm Ung suy đi nghĩ lại, đành phải tìm các lý do, tăng thêm bổng lộc cho Địch Thanh nhưng không để Địch Thanh đảm nhiệm các chức vị cụ thể của biên cương. Phương pháp xử lý này khiến Địch Thanh không thể chết, cũng chẳng có gì nguy hiểm, nhưng cũng không được trọng dụng. Như vậy Phạm Ung cũng có thể bàn giao với triều đình.

Phương pháp xử lý của Phạm Ung đối với Địch Thanh vừa thượng tấu lên triều đình, thiên tử đích thân trả lời:

- Chuẩn tấu!

Lúc Phạm Ung dương dương tự đắc, lại có chút kinh sợ, không hiểu vì sao Triệu Trinh coi trọng đối với điện tiền thị vệ thấp hèn như vậy?

Thoáng cái, Địch Thanh đã ở biên thùy được một năm. Cả ngày hẩn nhàn rồi, Phạm lão phu tử cũng không quan tâm. Nhưng gần đây người Đãng Hạng hình như muốn gây rối nên liên tục cướp bóc ở biên thùy, gây nên căng thẳng. Cách mấy ngày nay Địch Thanh ngày nào cũng chờ lệnh, hy vọng có thể đến nơi tuyển đầu của biên thùy để tác chiến.

Phạm Ung nào dám phái Địch đại gia đi vào nơi nguy hiểm? Vì vậy lão trăm phương ngàn kế. Nhưng lão không ngờ Địch Thanh không tha, khiến cho Phạm Ung rất khó chịu.

Nghĩ Cảnh tham quân nói cũng có lý, Phạm Ung trầm ngâm nói:

- Đinh Thiện chết rồi thì có liên quan gì với Địch Thanh đâu?

Cảnh tham quân nói:

- Đinh Thiện vốn là Chỉ huy sứ kiêm Trại chủ của Tân Trại. Y chết rồi, Tân Trại thiếu người thống lĩnh. Nếu Phạm đại nhân cử Địch Thanh đến nơi đó, sau này hắn sẽ không ngày ngày làm đại nhân phiền muộn nữa.

Phạm Ung đập bàn cười nói:

- Ý kiến hay, mau đi gọi Địch Thanh lại.

Ao hồ ở Hà Bắc, bảo trại của Thiểm Tây có thể nói là bức tường đặc sắc của Đại Tổng.

Đại Tổng ở phía bắc đề phòng Khiết Đan, vì mất mười sáu châu của U Châu, khiến cho cánh cửa biên cương phía bắc mở rộng, dẫn đến binh mã Khiết Đan tràn được xuống phía nam. Hiện nay tuy Đại Tổng và Khiết Đan hòa hảo. Nhưng để đề phòng người Khiết Đan trở mặt, xâm lược Đại Tổng căn cứ đặc điểm địa thế Hà Bắc thấp, sông ngòi nhiều, khơi thông các dòng chảy, thậm chí bố trí thuyền tuần tra trên nước, hạn chế kỵ binh địch.

Còn đặc điểm đất Thiểm Tây khác sông ngòi của Hà Bắc. Bị thiết kỵ Hạng Đãng uy hiếp, từ thời Thái tổ bắt đầu lấy huyện làm nền móng, xây dựng bảo trại để phòng thiết kỵ tây bắc. Đến thời danh tướng Tào Vĩ làm tri phủ Tần Châu, thậm chí còn xây dựng hơn ba trăm dặm chiến hào rộng gần hai trượng, phối hợp trong ngoài với bảo trại, ngăn cản thiết kỵ tây bắc.

Việc xây dựng bảo trại, đào hào, đến khi Triệu Trinh kế vị cũng chưa chấm dứt. Điều đó dẫn đến biên thùy tây bắc của Đại Tổng, bảo trại kéo dài, liên tiếp uốn lượn, giống như trường thành di động.

Tân Trại ở cách phía đông Diên Châu mấy chục dặm. Do ở Tây bắc có Kim Minh đại trại và thành Diên Châu nên vị trí địa lý của Tân Trại không quan trọng, mà Phạm Ung cũng không để ý đến nơi này. Hiện nay đã nhiều năm Tân Trại không được tu sửa. Tuy nhiên, ở đó có hơn nghìn quân canh gác, cử Địch Thanh đến nơi này làm trại chủ thì một là không nguy hiểm, hai là không tính trọng dụng mà bổng lộc cũng có tăng thêm chút. Để Địch Thanh đi tới đó thì vừa lấy được lòng thiên tử, chẳng phải một công đôi việc?

Phạm Ung nghĩ đến điều đó thì không kìm được mà mỉm cười. Nhưng khi lão nhìn thấy Địch Thanh như khóc tang đi đến, sắc mặt của lão lập tức thay đổi.

Khuôn mặt của Dịch Thanh tiêu tụy, râu ria xồm xàm, trên người còn có mùi rượu. Nhưng Dịch Thanh vẫn là Dịch Thanh, nét phong trần đó không làm cho hấn mất đi sự tuấn tú, trái lại còn tăng thêm cho hấn một chút gì đó khiến cho người ta cảm động.

Càng khiến người khác động lòng là hai mắt của Dịch Thanh. Trong đôi mắt đó có chút hờn tủi, có cứng nhắc, có thương tình, có phiền muộn. Đôi mắt sáng như sao ngẫu nhiên chớp chớp như ẩn chứa chút gì đó thê lương.

Dịch Thanh giống như một cây đao, chỉ có điều bị mất đi cái vỏ cũ, khiến cho mũi đao xuất hiện.

Không có ai biết một năm nay Dịch Thanh vượt qua như thế nào, chỉ có chính hấn mới biết rõ.

Phạm Ung không nhìn vào đôi mắt của Dịch Thanh, mà chỉ chú ý tới sự lôi thôi của hấn. Mặc dù lão cảm thấy khó chịu nhưng vẫn cố làm vui vẻ hòa nhã nói:

- Dịch Thanh, bản phủ đã nghĩ đến việc sắp xếp cho ngươi đi đâu rồi.

Dịch Thanh cũng hơi kinh ngạc, hỏi:

- Không biết đại nhân muốn tỵ chức đến đâu đây?

Một năm rồi! Trong nháy mắt Dịch Thanh ở biên thùy hơn một năm. Mỗi lần hấn nghĩ đến điều đó, đều cảm thấy đau lòng. Phạm Ung không muốn hấn nhậm chức, trái lại khiến Dịch Thanh không quan chức mà nhẹ nhàng, toàn lực tìm kiếm bí mật của Hương Ba Lạp.

Nhưng hấn đi khắp Diên Châu, tìm đến tất cả mọi nơi có liên quan đến Hương Ba Lạp mà vẫn không phát hiện ra điều gì.

Thậm chí hấn cảm thấy, đây chẳng qua là một cái truyền thuyết đẹp nhưng tàn khốc. Nhưng nghĩ lại, Chân tông, Bát vương gia, Thái hậu và Quách đại ca đều tin Hương Ba Lạp thì chắc chắn không phải không có nguyên do. Dịch Thanh không thể bỏ, hấn nhất định phải kiên trì tìm tiếp.

Vũ Thường, nàng chờ ta!

Lời hứa đó, cả đời không thay đổi.

Phạm Ung nhìn Cảnh tham quân mà ho khan một cái. Cảnh tham quân hiểu ý, lên tiếng:

- Dịch Thanh! Hơn tháng trước, Chỉ huy sứ của Tân Trại Đình Bản bị người Khương giết chết. Nơi đó rất nguy hiểm nhưng lại thiếu người thống lĩnh. Vì thế Phạm đại nhân phái ngươi đến Tân Trại đảm nhiệm chức Chỉ huy sứ kiêm trại chủ. Ngươi cố gắng làm cho tốt, đừng để mất uy phong của quân Tổng. Đương nhiên nếu có thể báo thù cho Đình chỉ huy thì càng tốt.

Phạm Ung ở bên vội vàng nói:

- Việc của biên thùy, dĩ hòa vi quý, Dịch Thanh, ngươi cũng đừng gây thị phi. Nếu dẫn đến xung đột với người Khương, đừng trách bản phủ không dặn dò trước.

Dịch Thanh trầm nghĩ, “Người Khương chém không phải đầu của ngươi. Đương nhiên ngươi phải dĩ hòa vi quý rồi”. Du đẳng một năm, lòng tìm kiếm Hương Ba Lạp của hấn vẫn kiên định. Nhưng hấn cảm thấy phải thay đổi biện pháp. Nếu cứ chỉ làm một mình thì sợ khó mà tìm ra được.

Nghĩ đến điều đó, Dịch Thanh khom người thì lễ nói:

- Tỵ chức tuân theo chỉ bảo của đại nhân. Xin cáo lui trước.

Hấn nói đi là đi, trong nháy mắt đã không thấy bóng. Phạm Ung trầm nghĩ, “Lệnh điều động của ta còn chưa ra, người vội đi chết sao?” Nhưng lão chẳng thèm nói với Dịch Thanh, dặn dò nói:

- Cảnh tham quân, ngươi mau đi tìm cách thu xếp việc này đi. Tránh để Dịch Thanh không hiểu việc con này, gây ra hiểu nhầm với quân Tân Trại.

Đội Cảnh tham quân đi khỏi, Phạm lão đại nhân ra hiệu cho ca múa tiếp.

Cảnh tham quân ra khỏi phủ Tri châu, thấy Dịch Thanh đang đứng ở bên ngoài phủ thì nở nụ cười.

Địch Thanh tiến lên thi lễ nói:

- Làm phiền Cảnh tham quân rồi.

Cảnh tham quân cười nói:

- Quách đại nhân đã nói tình hình cho ta biết rồi. Ta cũng chỉ tiện tay mà thôi. Địch Thanh! Tân Trại tuy nhỏ, nhưng nếu người là long thì cuối cùng có đất dụng võ. Chỉ mong người.... chớ phụ tâm ý của Quách đại nhân.

Địch Thanh gật gù lại thi lễ rồi xoay người rời đi.

Hóa ra Cảnh tham quân vốn tên là Cảnh Phó, là người quen cũ của Quách Tuân. Sau khi cung biến, trong kinh thay đổi cực lớn, Quách Tuân cũng tự xin ra khỏi kinh đến tây bắc. Hiện nay y giữ chức Tây lộ Đô tuần kiểm sử, phụ trách trị an của Diên Châu. Y biết Địch Thanh cũng không muốn lang thang nên nhờ Cảnh Phó nghĩ cách.

Bởi vậy mà hôm nay Địch Thanh cầu kiến, Cảnh Phó mới nhân dịp đề nghị, vừa đúng với ý của Phạm Ung.

Địch Thanh ở lại Diên Châu một ngày, sáng sớm hôm sau, Cảnh Phó đưa công văn điều lệnh cho Địch Thanh. Địch Thanh nhận công văn cất cửi, ngay hôm đó xuất phát. Tân Trại cách thành Diên Châu chẳng qua mấy chục dặm nên tới hoàng hôn Địch Thanh đã đến Tân Trại.

Tân Trại là trại được xây dựng dựa lưng vào núi mà . Địch Thanh đến Tân Trại nhìn cảnh núi xanh trong bốn hoàng hôn, chim nhận bay bay lượn đầy trời thì không kìm nổi nhìn về hướng đông.

Hắn theo ánh chiều tà đi vào Tân trại, thấy cửa trại rách nát, công sự phòng ngự phần lớn đều cực kỳ cũ nát, thì nhủ mảy.

Phòng ngự như thế này, nếu gặp phải trọng binh tấn công thì đương nhiên không thể cản nổi. Nhưng Địch Thanh nghĩ lại, thì phía Tây của Tân Trại có thành Diên Châu, Tây bắc có Kim Minh Trại khiến cho nơi này như một cái xương gà, không dễ hoang dã là tốt lắm rồi. Còn có thể trông cậy vào ai coi trọng nơi đây?

Địch Thanh dễ dàng vào Tân Trại mà không có ải dễ ý.

Lúc này tuy nói người Hạng Đảng có gây phiền nhiễu nhưng dù sao cũng vẫn chỉ là xung đột nhỏ. Vì vậy căn bản Tân Trại không có ý phòng ngừa. Thậm chí có thể nói là canh gác lơ lửng.

Địch Thanh cũng không vội đi vào quan nha trong trại mà chỉ cưỡi ngựa đi dạo trong trại, nhìn thấy bên đường có một lán trúc được dựng các đơn sơ, miễn cưỡng có thể che mưa che gió. Trong lán trúc bày bàn ghế, ló ra một một lá tử kỳ màu xanh, xem như là tử quán.

Biên thù vốn hoang sơ nên những tử quán như thế đâu đâu cũng có thể gặp.

Địch Thanh xuống ngựa, vào tử quán. Hắn không phải muốn mượn rượu giải sầu, mà là biết nơi này chính là nơi nghe ngóng tin tức tốt nhất.

Nhưng một năm này, không biết hắn đã đi qua bao nhiêu tử quán, rách hết bao nhiêu gót giày. Số lượng tin tức, hắn biết không ít, nhưng không có thứ mình cần.

Sau khi ngồi xuống, hắn hơi có cảm giác thất vọng.

Bên trong tử quán, chỉ có mấy người đang ngồi tán gẫu. Tất cả đều nếu nói tới chuyện nhà. Cuối tử quán, một thanh niên có sắc mặt trắng nhợt đang ngồi, tay hơi run run đang bưng bát rượu . Lúc thấy Địch Thanh tiến vào, hình như y có giật mình kinh ngạc, nhưng sau khi nhìn thấy mặt của Địch Thanh y liền thở phào một cái.

Ánh mắt Địch Thanh sắc bén nên đã để ý tới người thanh niên Khiến cho hắn cảm thấy ngạc nhiên. Trong lòng cảm thấy khó hiểu bởi hắn nhận ra người thanh niên đó không phải say, mà là sợ. Cậu ta sợ cái gì?

Địch Thanh cũng không nghĩ nhiều, cũng không thêm quẩn, hắn vừa mới kêu thức ăn và rượu thì thấy có hai người đàn ông tiến vào. Người đàn ông bên trái có sắc mặt đồng đỏ, dáng vẻ đường đường. Người bên phải có bộ râu rậm rạp, lông mày thưa nhưng khó che dấu gian nan vất vả.

Địch Thanh liếc mắt, trong lòng nghĩ, chỉ có đất biên cương, mới có nhiều đàn ông tục tằn này. Nhìn trang phục của bọn họ thì hẳn là lính canh ở đây.

Hai người vừa mới ngồi xuống, người đàn ông mặt đồng đỏ liền vỗ bàn nói:

- Tiểu nhị! Mang hai cân rượu, nửa cân thịt dê lên trước, thêm mười cái bánh hấp.

Tiểu nhị cười nói với hán tử mặt đồng đỏ:

- Liều đô đầu, hôm nay xui xẻo sao?

Sau đó y lại nói với hán tử râu quai nón:

- Cát đô đầu ổn chứ.

Địch Thanh thầm nghĩ:

- Tân Trại là trại nhỏ! Người thống lĩnh chính là Chỉ huy sứ, Phó Chỉ huy sứ, Đô đầu, phó đô đầu. Hai người này đều là Đô đầu của Tân Trại thì phải là thủ hạ của ta.

Liều đô đầu mắng:

- Phí lời, ta xui xẻo sao có thể uống rượu? Mau dọn thức ăn lên, ta còn có việc.

Ánh mắt của hắn hơi liếc qua người Địch Thanh, thầm nghĩ người Tân Trại hắn quen nhiều, sao có nhân vật như vậy?

Địch Thanh đội mũ mềm, che mất hình xăm trên mặt. Hán tử mặt đồng đỏ thấy y phục của Địch Thanh rách rưới, bên eo giắt một thanh đao, khó che được ngạo khí cao ngạo của hắn thì nhất thời không nhận ra lai lịch của Địch Thanh.

Liều đô đầu mới đứng dậy thì bị Cát đô đầu bên cạnh kéo lại, thấp giọng nói:

- Chớ nhiều chuyện, chúng ta... còn có việc phải làm.

Lời sau của hắn ta nói cực bé, mang theo ý thần bí.

Liều đô đầu lạnh lùng hừ một tiếng, thôi không nhìn Địch Thanh, cũng thấp giọng nói:

- Qua mấy ngày này thì hơn nửa không thành rồi. Theo ta thấy, không bằng thịt hắn là tốt rồi. Ta và người liên thủ, còn sợ không thể làm gì được hắn sao?

Cát đô đầu nói:

- Ai,..... Thằng nhãi kia rất quý quái. Ta và người cho dù giết được hắn, sau này còn có thể ở Tân Trại sao? Ở đây người phức tạp. Ăn uống trước, chớ nhiều lời nữa.

Mặc dù hai tên đô đầu của Tân Trại nói rất bé, nhưng Địch Thanh tai thính, nên có thể nghe thấy.

Thật sự hắn cũng không cố ý nghe hai người đó nói chuyện. Chỉ là trong một năm nay, không biết vì sao, thần lực của hắn không như trước đây thoáng hiện rồi lại mất mà trái lại ngày càng tăng, thính lực càng nhạy bén, vì vậy mà vô tình, hắn nghe thấy lời đối thoại của hai người. Điều này khiến cho hắn không khỏi trong lòng hơi bất ngờ.

- Địch Thanh cầm đũa gắp, hoàn toàn không nhìn về phía của hai hán tử, trong lòng nghĩ đến: "Hai tên Đô đầu này muốn giết người. Nhưng bọn chúng muốn giết ai? Không ngờ hai người này đáng vẽ đường đường, mà lại lén lút làm những trò như vậy."

Nếu như trước đây, cho dù Địch Thanh không xông lên chất vấn, thì cũng sẽ tỏ thái độ. Nhưng bây giờ, Địch Thanh chỉ kêu lên:

- Tiểu nhị, hai cân rượu, một cân thịt dê.

Trong lòng hắn thầm nghĩ, một lát nữa sẽ đi xem các người định làm gì. Nếu hai người này tùy ý giết người, cũng không thể tha cho hai người bọn họ.

Hắn vừa ngẩng đầu thì nhìn thấy người thanh niên uống rượu kia cúi đầu muốn đi ra ngoài. Tiểu nhị của quán lại chào Dịch Thanh, phát hiện thanh niên mặt trắng muốn đi liền kêu lên:

- Hoa phó đô đầu, muốn đi? Tiền rượu hai mươi đồng.

Tiểu nhị vừa lên tiếng, ánh mắt của tất cả mọi người đều dồn vào người thanh niên này.

Người thanh niên mặt trắng kia sau khi nhìn thấy hai người Đô Đầu tiến vào. Hai tên Liêu, Cát Đô đầu đều như có tâm sự, hoàn toàn không để ý người đó, nên lúc này cúi đầu nhìn lại, Sắc mặt Liêu Đô đầu trở nên âm u, thân hình chớp nhoáng, đã tới gần người thanh niên mặt trắng, hỏi:

- Hoa Đà! Tiểu tử ngươi lén lút lút lút định làm gì?

Trong lòng Dịch Thanh cảm thấy khó hiểu, thầm nghĩ hóa ra người mặt trắng này cũng là một viên quan của Tân Trại, tên là Hoa Đà, là Phó đô đầu của Tân Trại.

Ba người này đều là người của Tân Trại, nhưng nhìn tại sao lại thấy như người đứng nước lã vậy?

Người Hoa Đà còn đang run, gượng cười nói:

- Liêu đô đầu, ta..... không có lén lút.

Liêu đô đầu quát hỏi:

- Ngươi không lén lén lút lút, nhìn thấy chúng ta sao cả chào hỏi cũng không có?

Hoa Đà giật mình, đột nhiên thẳng cổ kêu lên:

- Liêu Phong! Ngươi là ai mà ta phải chào hỏi ngươi? Ta lén lén lút lút thì sao nào, ngươi có tư cách gì mà quan tâm đến việc của ta?

Liêu Phong hơi ngạc nhiên, chưa kịp nói gì, Hoa Đà đã nổi giận dưng dưng đi ra ngoài. Liêu Phong mới cảnh lại, thì từ bên ngoài tửu quán có một người tiến vào. Y giơ tay tóm lấy Liêu Phong, thấp giọng nói:

- Lão Liêu, đừng đuổi theo nữa, ta có chút manh mối rồi.

Người tiến vào vóc dáng cao gầy, trên mặt có một cái bớt màu xanh, thoạt nhìn có chút hiểm ác.

Liêu Phong hơi vui mừng, nói:

- Tư Mã... ngươi tra được gì rồi? Ngồi xuống nói đi!

Dịch Thanh thấy người tên Tư Mã kia và Liêu Phong có trang phục giống nhau thì thầm nghĩ hóa ra người này cũng là một Đô đầu. Cừ thật, ta là Chỉ huy sứ vừa mới đến đã đụng phải ba Đô đầu, một Phó đô đầu của Tân Trại.

Tuy nhiên Dịch Thanh cũng không cảm thấy lạ, vì theo thông lệ của nhà Tống, một Đô đầu có thể dẫn trăm quân. Tân Trại tuy nhỏ, nhưng cũng có hơn nghìn binh sĩ, nên có năm sáu Đô đầu cũng bình thường.

Những giữa đám Đô đầu, Phó đô đầu này hình như có bí mật gì đó. Nghe Liêu Phong mời Tư Mã kia ngồi xuống, thì đúng ý Dịch Thanh. Nhưng sau khi Tư Mã ngồi xuống, y chỉ uống rượu, hoàn toàn không nói chuyện. Mà Liêu Phong và Cát đô đầu kia cũng không còn nói gì.

Dịch Thanh chờ đợi giây lát, cũng có chút kinh ngạc, liếc nhìn một cái rồi thầm nhủ mày. Hóa ra hắn vừa nhìn thấy Tư Mã dùng tay chấm một chút rượu, viết chữ trên bàn, vì vậy không có tiếng nói nào.

Dịch Thanh thầm nghĩ, Liêu Phong đô đầu có chút kích động, Cát đô đầu biểu hiện bên ngoài tục tằn, rất thật trọng. Tư Mã mặt xanh này tâm tư thâm trầm, làm việc rất cẩn thận, xem như là nhân vật lợi hại.

Hắn thầm suy xét mưu kế của ba người này, đang nghĩ hành động như thế nào thì nghe thấy từ bên ngoài tửu quán có tiếng bước chân vọng vào.

Dịch Thanh đang lúc suy nghĩ, hoàn toàn không nhìn xem ai đến. không ngờ tiếng bước chân ngày càng gần, nhưng dừng lại bên cạnh hắn. Dịch Thanh chỉ thấy một đôi giày cỏ trước bàn, nhìn như bị hồng, có hai đầu ngón chân đều lộ ra ngoài. Lúc này hai cái đầu ngón chân đó đang động đậy, như đang chào hỏi hắn.

Địch Thanh không kìm được ngẩng đầu, muốn xem kẻ điên đến là ai?

Bây giờ đã vào thu, biên cương rất lạnh, người này đi giày cỏ lộ cả ngón chân, không phải điên là gì?

Nơi này có rất nhiều ghế trống, người này vì sao nhất định đến trước mặt hắn?

Địch Thanh ngẩng đầu, rồi cảm thấy hơi run. Hắn thấy người đó đang nhìn mình. Sự trang nghiêm trên mặt người đó, mới nhìn cho dù là Bát vương gia cũng kém hơn một chút.

Tuy nhiên y phục của người đó và Bát vương gia trái ngược nhau. Bát vương gia lúc nào cũng mặc trang phục sạch sẽ còn y phục của y thì vá chằng vá chịt. Y phục không những bẩn, mà còn dơ, không những dơ còn rất nhiều dầu mỡ. Địch Thanh không thể nhận ra được trang phục của người này ban đầu có màu sắc là gì. Nhưng có thể khẳng định là, hắn chỉ cần vắt y phục đó thì số dầu tóa ra có thể đủ để xào rau.

Đỉnh đầu người đó hơi nhô lên, mặt xanh xao. Đôi mắt không to của y đang híp lại nhìn Địch Thanh.

Địch Thanh tin rằng người này không phải kẻ điên. Vì kẻ điên chắc chắn không có ánh mắt tinh khôn đó. Hắn vừa nhìn thấy người đó, cảm thấy người này thật ra rất khôn khéo.

Thấy người đó không nói gì, cuối cùng Địch Thanh mở miệng nói:

- Người có việc gì?

Người đó thấy Địch Thanh mở miệng, đột nhiên nói:

- Chớ động đây!

Thanh âm của hắn ta khàn khàn, gần như có ma lực. Y nhìn Địch Thanh chằm chằm, năm ngón tay liên tục co duỗi, thần sắc hết sức trang nghiêm.

Địch Thanh thấy năm ngón tay của người đó cũng như mới nhúng vào mỡ. Cảm thấy hắn ta hẳn là thầy tướng số. Nhưng có như thế nào hắn cũng không thể đưa người này liên hệ với thầy tướng số Thiệu ung.

Tuy nhiên dù sao hắn từng trải nhiều rồi nên vẫn có thể bình tĩnh nhìn người đó. Lúc này hắn hoàn toàn không để ý, mọi người trong tửu quán đều nhìn hắn và người đó. với một vẻ mặt cực kỳ quái dị.

Tay của người đó như thoa mỡ heo cuối cùng dừng lại, nói một cách trịnh trọng:

- Người có tâm sự!

Địch Thanh nhíu mày, một lúc lâu sau mới hỏi:

- Vậy thì sao?

- Người nhanh chóng sẽ gặp một đại nạn.

Thanh âm của người đó như cổ nặc từ trong họng ra.

Địch Thanh ngược lại giãn mày, thâm nghĩ đây không phải kẻ điên, ngược lại giả thần giả thánh. Hắn đã đối diện với tai kiếp nạn nên càng không tin những lời đe dọa của người đó. Địch Thanh chỉ thuận miệng nói:

- Vậy thì như thế nào?

Ánh mắt người đó có chút kỳ quái, thở dài rồi nói từng chữ một:

- Hương.... Ba ... Lạp....

Địch Thanh chợt kinh hãi, sồn da gà nói:

- Người nói gì?

Hắn nằm mơ cũng không ngờ, người lại nói đúng tâm sự của hắn. Hắn đặt chân đến nhiều nơi tìm kiếm Hương Ba Lạp không ngờ bị người này nói lộ ra một cách dễ dàng như thế!

tinhlh2

64. Chương 2: Ra Khỏi Vở (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 2: Ra khỏi vở (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh nghe người nọ nói tới ba chữ Hương Ba Lạp, mặt không khỏi biến sắc. Người này thấy Địch Thanh tò mò như vậy thì thấy có chút kỳ lạ nhưng lại không nói ra ngoài miệng, vẻ mặt nghiêm nghị lại thêm chút thần bí nữa.

Địch Thanh thấy người kia không nói gì bèn hỏi:

- Người có biết Hương Ba Lạp ở đâu không?

Người kia khẽ mỉm cười, chậm chậm ngồi xuống, hỏi:

- Vị ...huynh đài này, ta có thể ngồi xuống không?

Khỏe mắt người này toàn là nếp nhăn, chòm râu cũng đã bạc trắng, xem ra tuổi tác cũng tầm bậc cha chú của Địch Thanh nhưng xưng hô lại vô cùng khách khí. Người này ngồi xuống, thấy những hình xăm trên khuôn mặt Địch Thanh thì sắc mặt bỗng thay đổi.

Địch Thanh nói:

- Đương nhiên có thể rồi. Tiên sinh...ngài thật sự biết Hương Ba Lạp đang ở đâu sao?

Lúc này, nước đã được mang lên, Địch Thanh rót đầy một chén rượu cho người này. Người này cũng không chút khách khí, cầm chén rượu lên uống một hơi cạn sạch, tiếng nhấp lưỡi tộp tộp, nước bọt bắn tung tóe, chẳng có chút thần sắc nào của một cao nhân cả. Ông nói lớn:

- Tiểu nhị, đem ra đây một thịt dê ngon với hai vò rượu nữa, rót đầy rượu vào hồ lô cho ta.

Lúc này Địch Thanh mới để ý tới cái hồ lô treo bên hông người này, nó cũng có màu bạc trắng như tóc người này vậy.

Tiểu nhị nhìn về hướng Địch Thanh, người kia không nhận được nói:

- Có vị quan này ở đây, người còn sợ không có người trả tiền cho người sao?

Địch Thanh đưa tay vào trong áo lấy ra một khối bạc đặt trên bàn, trầm giọng nói:

- Cứ làm theo lời ông ấy!

Gã tiểu nhị nhìn thấy bạc thì mắt sáng lên, vội vàng đi mang rượu thịt tới. Người kia cũng không chút khách khí, đĩa cũng chẳng cầm mà dùng luôn hai tay để ăn, cứ ăn một miếng thịt dê lại uống một chén rượu. Trông bộ dạng ông ta khi ăn như một con quỷ đói vậy. Trong nháy mắt, toàn bộ số rượu thịt trên bàn đã được ông ta ăn sạch sẽ. Ông mãn nguyện ợ một cái, giơ tay vỗ vỗ bụng, vẻ mặt dương dương tự đắc.

Khi đó Địch Thanh mới phát hiện bụng ông lão này không hề nhỏ mà giống như một thùng cơm.

Không phải thùng cơm thì sao có thể ăn được nhiều rượu thịt như vậy?

Nhưng hắn vẫn có nhãn nhìn được, đợi ông lão này cơm nước no nê xong, hắn mới hỏi:

- Tiên sinh....

Người nọ sảng khoái đứng lên, trong mắt bỗng hiện lên chút quái dị:

- Ta đương nhiên biết Hương Ba Lạp ở đâu rồi, người có muốn Hương Ba Lạp không?

Địch Thanh có chút khó hiểu, hần chần chừ nói:

- Ta muốn Hương Ba Lạp? Sao có thể muốn Hương Ba Lạp được? Ta chỉ muốn tới Hương Ba Lạp mà thôi.

Người nọ cau mày nói:

- Đi tới Hương Ba Lạp? Cần gì phải đi chứ, chỉ cần bảo bọn họ bưng lên là được rồi.

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Bưng tới? Bưng như thế nào?

Người nọ nghiêng đầu, nói với tiểu nhị:

- Tiểu nhị, mang một đĩa Hương Ba Lạp tới đây.

Địch Thanh ngồi chờ ra đó, mãi lâu không nói ra lời.

Cuối cùng Hương Ba Lạp nóng hổi cũng được bưng lên, Địch Thanh nhìn đĩa đồ trên bàn, khổ sở nói:

- Đây chính là Hương Ba Lạp sao?

Đĩa đồ ăn được mang tới chẳng qua chỉ là một con cua nóng hôi hổi, hương thơm xông vào mũi.

Người nọ nhe răng, nước miếng như muốn rớt xuống, ông cười nói:

- Đương nhiên rồi, đây là hương lột cay.

Nhìn đĩa cua hương vị thơm lừng sộc vào mũi, người nọ rung đùi đắc ý nói:

- Tục ngữ nói rất đúng ‘Cửu nguyệt đoàn tề thập nguyệt tiêm, trì giải ẩm tửu cúc hoa thiên’ (ý nói mùa thu hoa cúc đua nở, ngồi nhâm nhi của cùng rượu ngon thì rất tuyệt vời). Quan nhân, ngài quả là người thông minh và phong nhã, biết chọn thời điểm này để thưởng thức cua, lại còn tìm đúng ta nữa. Nhưng thật đáng tiếc là ở đây không có hoa cúc điểm xuyết. Ngài ngồi xem, con cua đồng này hương vị thật thơm ngon. Món này phải xé ra ăn, bên trong có đầy đủ các loại gia vị, còn có cả nguyên liệu đặc biệt của nhà hàng nữa. Món ăn này rất cay, vì thế người ta mới gọi nó là Hương lột cay.

Người nọ nói mà nước miếng bay tứ tung, trong lòng cười thầm. Ông đi tới trước mặt Địch Thanh, chẳng qua là thấy Địch Thanh có vẻ thất thần, cảm thấy dễ lừa được nên mới nói chuyện hoang đường như vậy. Ông vốn nhìn ra dáng vẻ lo lắng trong lòng của Địch Thanh, nghĩ rằng nói bữa vài ba câu với Địch Thanh cho xong rồi ăn món cua này, không ngờ lúc ông ta nhắc tới cái gì mà Hương lột cay, thì Địch Thanh lại tỏ vẻ như là gặp quỷ vậy, đương nhiên là ông ta không muốn để tuột mất cơ hội, ông lợi dụng cơ hội này mà

Địch Thanh nhìn đĩa cua trên bàn, bưng chén rượu cười nói:

- Tốt, rất tốt!

Người kia thấy Địch Thanh tuy cười nhưng trong tiếng cười tràn đầy vẻ thâm thì không biết sao tự nhiên thấy rầu rĩ trong lòng. Ông nhìn hai hàng lông mày của Địch Thanh dần dựng thẳng lên không khỏi giật nẩy cả người, ông nói:

- Vị huynh đài này nếu thích thì có thể mang về nhà ăn. Ta sẽ cùng mấy vị quân gia kia....

Ông ta đi lừa người nên sớm đã chuẩn bị đường lui cho mình. Vì ông ta nhìn thấy đám người Liêu Phong đang ở đây nên trong lòng thầm nghĩ nhất định không nên dây vào người này.

Nào ngờ khi ông ta quay đầu nhìn lại thì mới phát hiện đám người Liêu Phong đã đi đâu không thấy.

“Choang” một tiếng, chén rượu trong tay Địch Thanh vỡ tan tành nhưng bàn tay hần giống như được đúc bằng sắt vậy, không bị thương một chút nào.

Người kia hoảng sợ, không thể tin nổi trên đời lại có người như vậy. Thấy ánh mắt lạnh lùng của Địch Thanh, vội nói:

- Vị huynh đài này, tại hạ chỉ là ăn chút thịt dê của người mà thôi, người không cần phải xúc động như vậy đâu...

Người này thật là không biết sợ chết là gì, giờ phút này mà vẫn dám nói những câu như vậy. Địch Thanh khẽ giơ tay đẩy đĩa cua ra trước mặt người kia, nói:

- Người thích ăn thì cứ ăn đi!

Dứt lời, hắn liền xoay người rời đi.

Ông lão kia gần như không thể tin vào những gì đang xảy ra, nhìn bóng dáng Địch Thanh mà trong mắt ông lộ vẻ trầm tư.

Địch Thanh đi ra khỏi tửu quán, nhẹ nhàng hít sâu một hơi khí lạnh của mùa thu rồi lại thở dài. Trong năm nay hắn không biết đã bao lần hy vọng rồi lại thất vọng, lần này tuy có chút đả kích nhưng đối với hắn mà nói cũng chẳng đáng là gì.

Ông lão kia mặc dù đang lừa hắn nhưng Địch Thanh cuối cùng vẫn tha cho ông ta. Thậm chí Địch Thanh còn không muốn phí thời giờ vào những việc như vậy nữa.

Ông lão kia ở trong tửu quán lắm bả:

- Người này tại sao muốn tìm Hương Ba Lạp? Trên đời này thực sự có Hương Ba Lạp sao?

Lần này ông ta nói từng câu từng chữ rất rõ ràng, đích thực là ba chữ Hương Ba Lạp, hóa ra ông ta cũng biết Hương Ba Lạp đấy.

Ông trầm tư hồi lâu, ánh mắt chớp động, lại lắm bả:

- Người này quả là nhân vật hiếm thấy, không biết là ai? Loại người như vậy, lão tử ta sao có thể bỏ qua được?

Ông vừa mới đứng lên định gọi to , chợt bên ngoài tửu quán có tiếng vó ngựa vang lên, ngay sau đó là một tiếng quát chói tai vọng tới.

Địch Thanh ra khỏi tửu quán, mặc dù trong lòng có chút thất vọng nhưng hắn vẫn không quên hành động lén la lút lút của đám người Liêu Phong. Vừa rồi hắn bị ông lão đầu hói kia thu hút nên dù thấy đám người Liêu Phong này rời đi nhưng vẫn không đuổi theo.

Ra khỏi tửu quán, Địch Thanh cũng không vội vàng. Trong lòng hắn thầm nghĩ đám người Liêu Phong này đều là những nhân vật có mặt mũi ở Tân Trại, cho dù có thật sự muốn động thủ giết người thì chúng cũng không hành động vào ban ngày.

Hoàng hôn buông xuống, ở phía mặt trời lặn xuống có tiếng vó ngựa vang lên.

Địch Thanh nhìn thẳng về hướng bóng mặt trời ban chiều, hắn nhìn thấy phía đó có ba người đang cưỡi ngựa chạy tới, vó ngựa phi nhanh. Ba người này đều có vẻ mặt hết sức thoải mái, nhìn phục sức của bọn họ có thể thấy họ cũng giống như đám người Liêu Phong kia.

Địch Thanh mắt nhìn ra xa, đang suy nghĩ xem tới đâu tìm đám người Liêu Phong kia thì bỗng nhiên nhìn thấy một tên ăn mày rụt rè đi tới.

Ba người cưỡi ngựa kia đã tới chỗ tửu quán, họ xoay người xuống ngựa. Tên dẫn đầu dáng vẻ gầy gò, hai tròng mắt linh hoạt sắc bén, gã nhìn Địch Thanh một cái, có chút kinh ngạc.

Hai người đi theo sau gã một người lưng dài vai rộng, đi từng bước một như đang đóng đinh xuống đường vậy. Một người khác trên mặt có một vết sẹo, nó nhấp nhô như con rắn theo những biểu cảm trên mặt gã. Tên mặt sẹo đề nghị:

- Tiền Đô Đầu, hay là chúng ta vào đây uống mấy chén đi!

Gã đàn ông cao gầy cầm đầu kia gật đầu nói:

- Cũng được!

Ba người đã bước vào trong tửu quán, nhưng ánh mắt của Địch Thanh lại nhìn chăm chăm vào tên ăn mày kia.

Hắn có cảm giác tên ăn mày này có chút vấn đề. Tuy tên ăn mày này mặt mũi xám xịt, quần áo tả tơi nhưng Dịch Thanh nhìn thế nào cũng không thấy gã giống một tên ăn mày. Bởi vì trong mắt tên ăn mày này chỉ có nỗi oán hận mà không có chút ý khấn cầu nào cả.

Từ thần sắc của tên ăn mày này Dịch Thanh đột nhiên nhớ lại tình cảnh năm đó hắn vì đại ca báo thù.

Ý nghĩ trong đầu vừa xẹt qua, ba người Tiền Đô Đầu và gã ăn mày đó đã giáp mặt qua nhau.

Ánh đao chột lóe lên phản chiếu vào đôi mắt Tiền Đô Đầu.

Gã ăn mày rút ra một thanh đoản đao, một đao đâm thẳng vào bụng Tiền Đô Đầu. Dáng người gã thấp bé nên vị trí đâm trúng cũng khá thấp nên đao này vốn sẽ chắc chắn đâm trúng. Tên ăn mày rõ ràng không để người khác chú ý tới, ai cũng không ngờ rằng tên ăn mày này lại dám giết Đô Đầu của Tân Trại.

Ngay cả Dịch Thanh cũng không thể ngờ tới.

Một đao kia thực sự quá đột ngột nhưng tên ăn mày này rõ ràng là không có nhiều kinh nghiệm. Gã rút đao ra đúng lúc đối ngược với ánh mặt trời ban chiều. Vì thế gã mới rút đao chưa kịp đâm tới thì ánh đao chói mắt đã cảnh cáo Tiền Đô Đầu rồi.

Tiền Đô Đầu hét lớn vặn eo một cái, thanh đoản đao trượt qua thắt lưng. Thậm chí y còn có thể cảm nhận được mũi đao chạm vào thịt lạnh buốt. Tiền Đô Đầu vừa sợ hãi vừa giận giữ, một cước đá tung ra.

“Rầm” một tiếng, gã ăn mày sợ hãi kêu lên, đã bay thẳng ra ngoài.

Trong ánh mắt Tiền Đô Đầu sát khí đằng đằng, y chưa kịp xuất đao thì hai Phó Đô Đầu hai bên đã bay tới rút đao chém tới phía gã ăn mày kia.

Dịch Thanh nhíu mày, trong lòng hắn nghĩ thầm tên ăn mày kia ám sát Tiền Đô Đầu, y ra tay tàn ác cũng là chuyện dễ hiểu, ai chẳng muốn bảo toàn tính mạng của mình. Nhưng hai người cạnh y lại chẳng hỏi nguyên do mà ra tay giết người, lẽ nào họ đã biết tên ăn mày này là ai rồi?

Giữa những người này rốt cuộc có khúc mắc gì đây? Lúc hắn mới tới Tân Trại, đột nhiên phát hiện Tân Trại cũng không hề sóng yên biển lặng như vẻ bên ngoài của nó.

Ánh đao đan xen nhau đã sắp chém tới người gã ăn mày.

Lúc này Dịch Thanh mới động dậy thân mình nhưng bỗng dừng lại ngừng lại. Từ phía xa có một con ngựa màu đỏ thẫm chạy bổ nhào tới như lửa, con ngựa hí dài, hai chân trước tung lên đập vào hai tên trợ thủ của Tiền Đô Đầu.

Con ngựa nhanh như cắt giương hai chân ra, chỉ e đôi móng sắt của nó có thể đá xuyên cả hai người. Hai gã đó thất thần sợ hãi, cuống quýt bay ra rơi xuống bên cạnh.

Con ngựa băng nhanh qua, người ngồi trên lưng ngựa giơ tay ra liền bắt được tay của gã ăn mày rồi kéo lên ngựa. Người đó mặc áo choàng đỏ, còn đội cả nón che mặt, cả thân người trông như một ngọn lửa.

Người này đã kéo được gã ăn mày lên ngựa, ngựa chạy một mạch không ngừng, xượt qua sát người Tiền Đô Đầu.

Tiền Đô Đầu hừ lạnh một tiếng, quay cổ tay một cái, thanh đao bay ra rạch một đường cong hướng thẳng tới phía sau lưng người kia. Ánh đao sáng ngời như sắp đâm trúng lưng người nọ, không ngờ người kia vùng tay một cái, roi ngựa tung ra đánh trúng cán đao.

Chiếc đao xoáy một vòng, phóng lên cao thành một hình tròn trông rất đẹp mắt.

Nhưng con ngựa kia trong chớp mắt đã chạy tới đầu đường, mất tăm mất tích.

Hai gã thủ hạ của Tiền Đô Đầu lên ngựa định đuổi theo thì Tiền Đô Đầu khoát tay chặn lại, quát:

- Không cần đuổi theo!

Tên mất theo vội hét lên:

- Cứ để chúng chạy như vậy sao?

Tiền Đô Đầu sắc mặt âm trầm, cười lạnh nói:

- Người yên tâm, bọn chúng nhất định sẽ còn tới nữa.

Tên mặt theo nói:

- Đúng vậy, chúng ta đã giết...

Lời còn chưa kịp nói hết thì gã đã bị Tiền Đô Đầu dùng ánh mắt ngăn lại. Tên mặt theo biết mình đã lỡ lời, thấy lão già đầu hói đang đứng trước tửu quán liền chau mày, lẩm bẩm nói:

- Loại lão già như này sao lại có thể ở đây?

Tiền Đô Đầu thấp giọng nói:

- Chớ để ý tới lão già đó, ông ta rất phiền phức.

Y quay đầu nhìn lại, sắc mặt có chút thay đổi, khẽ hỏi:

- Ồ? Tên mang mũ mềm vừa rồi đâu rồi?

Người mà y đang nói chính là Dịch Thanh.

Hai tay thuộc hạ đều ngạc nhiên nói:

- Đúng vậy, hắn biến đâu mất rồi.

Trong lòng Tiền Đô Đầu chợt lạnh, y nhìn về hướng con ngựa biến mất, rất lâu không nói gì.

Dịch Thanh đã rời khỏi Tân Trại, hắn chạy theo hướng con ngựa tảo hồng đang phi nhanh. Mặc dù hắn không hề chạy nhanh nhưng bước chân lại vô cùng nhanh. Sau khi chạy theo được mấy dặm, thấy phía trước đã đến vùng núi, hắn liền chau mày lại.

Vừa rồi hắn nhìn thấy ngồi trên lưng ngựa là một hồng y nữ tử, sau khi nàng cứu được gã ăn mày liền trốn chạy ra ngoài Tân Trại. Do hắn cảm thấy có chút kỳ quái nên mới cùng theo ra đây để hỏi cho rõ.

Nhưng hắn bỏ ngựa đi bộ vì không muốn có người phát hiện, vì vậy mà mới chậm một bước, đợi tới khi đuổi theo rồi thì con ngựa tảo hồng kia đã mất tăm mất tích.

Dịch Thanh cũng không nổi giận, hắn cảm thấy Tân Trại bình thường kia cũng ẩn chứa rất nhiều bí mật. Lúc này màn đêm đã buông xuống, trăng đã lên cao, hắn men theo dấu vết vó ngựa để lại đi thêm được khoảng nửa dặm nữa. Đột nhiên hắn nghe thấy phía triền núi bên trái vọng tới một tiếng ngựa hí.

Dịch Thanh vui mừng hẳn lên, vội xoay người đi tới hướng đó. Thân pháp hiện giờ của hắn cực nhanh, bước chân nhẹ nhàng đi giữa vùng núi đồi hoang dã giống như một con báo đang tìm mồi. Vòng qua triền núi, hắn liền nhìn thấy phía trước có một thung lũng, trong thung lũng có hai người và một con ngựa. Ngựa này là ngựa tảo hồng, trong màn đêm nó đỏ rực như lửa, còn hai người kia rõ ràng chính là hồng y nữ tử và tên ăn mày.

Dịch Thanh nằm thấp người xuống lặng lẽ trườn tới như con dã thú đang rình mồi. Đến khi chỉ còn cách hai người đó khoảng vài trượng, hắn nằm im bất động. Chợt vị hồng y nữ tử nói:

- A Lý, sao đệ có thể kích động như vậy?

Gã ăn mày kia bị phần nói:

- Tiền Ngộ Bản giết chết ba ca ca của đệ, thù này sao đệ có thể không báo được?

Hồng y nữ tử nói:

- Thù đương nhiên là phải báo nhưng đệ mạo hiểm đi như vậy, ngoài việc tự tìm tới cái chết ra thì còn có thể làm được chuyện gì? May mà ta đuổi được tới, không thì e rằng đệ đã bỏ mạng ở Tân Trại rồi. A Lý, đệ đợi thêm chút nữa, đại ca ta đã đi Duyên Châu gặp Phạm đại nhân rồi, hai ngày nữa là có tin tức thôi.

A Lý giận dữ nói:

- Phải đợi tới khi nào chứ? Đám người Tống kia đều là quan lại bao che cho nhau. Mấy năm nay, Vệ Mộ tộc tị nạn ở phía đông Hoành Sơn, đây quả thật là một sai lầm. Ở phía tây Hoành Sơn bị các tộc người khác xem thường rồi, tới đây lại bị đám người Tống không coi ra gì. Chúng ta trốn ở thung lũng Hốt Nhĩ vốn đã bình an vô sự rồi nhưng Tiền Ngộ Bản vì muốn lập công mà lấy đầu chúng ta đi lĩnh công. Nếu chúng ta cứ đợi thêm nữa thì sớm muộn cũng có một ngày chúng ta bị bọn chúng lấy mất đầu.

Địch Thanh hơi lạnh người, hắn đã mơ hồ đoán được đầu đuôi câu chuyện. Hắn ở Tây Bắc du ngoạn cả năm nay, tới đâu cũng dò la tin tức nên những chuyện mà hắn biết được cũng không hề ít.

Hiện giờ Nguyên Hạo cầm quyền, người Đảng Hạng có thế lớn, có điều người Đảng Hạng lại là một chi của người Khương. Người Khương tập trung nhiều ở vùng Tây Bắc, tính sơ sơ cũng trên trăm tộc. Những người có thế lực ở trong tộc người Khương phần lớn đều đã chuyển tới cư trú ở phía tây Hoành Sơn. Còn một số những người Khương, thậm chí là cả người Thổ Phiên bị áp bức bóc lột đa số tản cư ở phía đông Hoành Sơn tạo nên một dải thế lực xung đột giữa quân Đảng Hạng và quân Tống.

Những người ngoại tộc này nếu như sống gần thành trì của quân Tống hoặc trực tiếp cư trú tại nơi quân Tống đóng quân đều được gọi là thuộc hộ(những hộ gia đình quy thuận theo quân Tống). Còn những người Khương sống bập bênh ngoài rừng núi, lấy du mục làm phương thức sinh sống đều được gọi là sinh hộ.

Địch Thanh đã từng nghe người ta nói, vào thời điểm biên thù thái bình, có một số quân Tống vì muốn lĩnh quân công mà giết thuộc hộ để lĩnh công, thật là quá tàn nhẫn máu lạnh. Không ngờ hắn mới tới Tân Trại liền gặp ngay phải chuyện như vậy. Chẳng lẽ hai người này đều là người của tộc Vệ Mộ, người nhà đã bị Tiền Ngộ Bản giết hết đi lĩnh công nên họ mới phần nộ đi trả thù như vậy?

Hồng y nữ tử trầm mặc hồi lâu rồi nói:

- A Lý, đệ nhất định phải nhẫn nhịn. Chúng ta đã nhẫn nhịn bao nhiêu năm trời rồi...

Lời còn chưa nói xong, nàng đột nhiên quát lên:

- Ai đó?

Nàng vừa quát vừa quát cây roi ra, cây roi “phịch” một roi đã quát đúng chỗ Địch Thanh đang ẩn nấp.

Tuy nhiên không biết Địch Thanh đã trốn đâu mất rồi.

tinhlinh2

65. Chương 2: Ra Khỏi Vỏ (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 2: Ra khỏi vỏ (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Hồng y nữ tử kia lo ngại, trong lòng thầm nghĩ, rõ ràng vừa rồi nàng nghe thấy có tiếng động từ chỗ đó vọng tới. Nàng chưa kịp quay người lại thì một giọng nói từ phía sau nàng vang lên:

- Cô nương

Hồng y nữ tử cũng không quay đầu lại, cây roi của nàng đã được thu về, rồi bay thẳng tới chỗ phát ra âm thanh. Thuật cưỡi ngựa của người Khương rất điêu luyện, một sợi roi dài luôn ở trong tay, trải qua nhiều năm, cây roi quán sẵn bắt dê, đuổi sói thú dữ, vô cùng linh hoạt.

Cây roi này quát ra, e rằng cho dù ngay cả con ruồi trên không trung cũng bị nàng lôi xuống.

Không ngờ tiếng roi vừa vang lên đột nhiên lại dừng lại. Hồng y nữ tử khẽ giật mình, nàng dùng sức kéo nhưng không thể di chuyển được cây roi.

Đầu roi hình như đã bị một người khác nắm chặt trên tay giống như bị mắc chặt vào những tảng đá.

Hồng y nữ tử kinh hãi, nàng xoay người lại nhưng chỉ thấy một cặp mắt sáng lên trong đêm tối, rồi lại nhìn thấy mí mắt người đó mơ hồ như đang nhắm lại.

Người bắt lấy cây roi của hồng y nữ tử chính là Dịch Thanh. Hắn nghe thấy A Lý kêu oan, do không tìm nổi được sự bất bình nên mới đứng dậy, không ngờ lại bị hồng y nữ tử phát hiện hành tung. Cây roi dài như con rắn, nếu như trước kia hắn chỉ có thể trốn tránh thì hiện giờ trong mắt hắn cây roi đó chỉ chậm chạp giống như con trâu già đang kéo chiếc xe nát mà thôi. Hắn chỉ khẽ giơ tay ra thì đã nắm chặt được cây roi rồi, hô lên:

- Ta là người muốn giúp các người!

A Lý đang vội vã chạy tới, nghe hắn nói vậy liền dừng chân, tỏ vẻ không tin nói:

- Người giúp chúng ta cái gì? Tại sao người lại muốn giúp chúng ta?

Mặc dù tuổi của y còn nhỏ nhưng khi nghiêng răng nghiêng lợi trông y như một con cạp đang giận giữ vậy.

Hồng y nữ tử quát lên:

- Người thì giúp cái chó gì! Lén lén lút lút, chắc chắn là không có gì tốt đẹp rồi.

Nàng đột nhiên nổi lồng tay, sợi roi phất lên đánh về phía Dịch Thanh. Cùng lúc đó, nàng rút ra một thanh trường kiếm đánh tới chỗ Dịch Thanh.

Tuy nàng là nữ nhân nhưng khi đã tức giận lên thì hung hãn như một con sói cái. Nàng vốn nghĩ ít nhất đòn này cũng có thể đánh cho Dịch Thanh phải lui, không ngờ Dịch Thanh vừa vung tay ra thì đã nắm chặt được cổ áo nàng. Hắn ném một cái, hồng y nữ tử đã đâm ngay vào một cái cây trong tiếng hô thất thanh của mình. Nàng chưa kịp rơi xuống thì cây roi đã bay tới quấn mấy vòng quanh người nàng, cột chặt nàng ở trên cây.

Ngay sau đó, xoẹt một tiếng, thanh trường kiếm xé không trung bay tới sượt qua má hồng y nữ tử đâm trúng cây đại thụ.

Mũi kiếm dày đặc, nữ tử kia hoảng sợ toát mồ hôi lạnh.

Những biến cố vừa rồi khiến nàng hoa cả mắt, ngay cả một chút phản kháng để tìm đường sống nàng cũng không có. Nàng thật không thể tin được trên đời này lại có người thân thủ cao tới như vậy.

Dịch Thanh vỗ vỗ tay, sáng khoái nói:

- Nếu ta muốn giết đệ thì tất sẽ không để đệ nhiều lời.

A Lý cầm thanh đoản đao trong tay sợ hãi đứng im tại chỗ, không dám đánh tới nữa.

Dịch Thanh ngồi xổm xuống, hắn nhìn thẳng vào hai tròng mắt A Lý nói:

- A Lý, nếu đệ đệ muốn báo thù thì hãy nói đầu đuôi câu chuyện lại cho ta nghe. Đệ đệ nhất định phải tin ta.

Ánh mắt hắn sáng quắc tràn đầy sự chân thành. Khuôn mặt nhỏ nhắn của A Lý ba lần là kinh hãi, sau là bàng hoàng, cuối cùng cũng có chút kích động nói:

- Huynh thật sự có thể giúp ta báo thù sao?

Dịch Thanh đã khoanh chân ngồi dưới đất, hắn gật đầu nói:

- Đương nhiên rồi! Nếu không ta đã giết hai người rồi, cần gì phải nói nhiều chứ? Giết hai người đỡ nhọc hơn là hỏi hai người như thế này đúng không?

A Lý tuy còn nhỏ nhưng y cũng đã có chút tin Dịch Thanh, y đột nhiên quỳ xuống dập đầu nói:

- Ta không biết huynh là ai, nhưng nếu huynh thật sự có thể giúp ta báo thù, A Lý ta kiếp này nguyện làm trâu làm ngựa để báo đáp cho huynh.

Địch Thanh vươn tay đỡ A Lý lên, thở dài nói:

- Thế thì không cần, nếu như đệ muốn cảm kích ta tốt nhất hãy kể đầu đuôi tại sao đệ đệ lại muốn giết Tiền Đô Đầu cho ta nghe một lần.

Ánh mắt chớp động, Địch Thanh chậm rãi nói tiếp:

- Nhưng đệ chờ có gạt ta, ta ghét nhất là người nào dám gạt ta. Nếu đó là lỗi của Tiền Ngộ Bản, ta nhất định sẽ không tha nhưng nếu như ta biết đó là lỗi của các người thì ta cũng sẽ nhất định sẽ giết chết các người.

A Lý thấy ánh mắt Địch Thanh linh hoạt, sắc bén cũng không sợ hãi, y khóc lóc nói:

- Ta thì lừa huynh cái gì? Ban đầu ta cùng ba vị ca ca vốn sẵn bản ở thung lũng Hốt Nhĩ, không ngờ Tiền Ngộ Bản ở Tân Trại lại tới đây nói muốn cùng chúng ta làm một cuộc giao dịch. Tiền Ngộ Bản nói trong tay bọn họ có một lượng lớn gấm vóc của Trung Nguyên và muốn đổi da thú với chúng ta. Hắn mời chúng ta tới đó xem vải vóc thế nào, ba vị đại ca của ta tin tưởng hắn, nghĩ hắn nói thật nên mới dẫn ta rời khỏi thung lũng Hốt Nhĩ. Không ngờ khi tới một cánh rừng, Tiền Ngộ Bản chỉ vào một bụi cỏ rậm trong cánh rừng nói 'Hàng hóa đều ở đó hết, các người tới xem đi'. Hai vị đại ca của ta trước kia đã từng buôn bán với tên Tiền Ngộ Bản này nên mới không có chút hoài nghi nào. Tuy nhiên tam ca của ta lại có chút nghi ngờ, huynh ấy thấy rất lạ tại sao vải vóc lại phải giấu ở trong bụi cỏ như vậy nên huynh ấy dẫn ta đi chậm hơn một chút..."

Nói tới đây, khoe miệng A Lý giật giật, ánh mắt oán giận:

- Không ngờ từ bụi cỏ đó hai mũi tên nhọn phóng ra bắn trúng hai vị ca ca của ta khiến hai huynh ấy chết ngay tại chỗ.

Trong lòng Địch Thanh có chút lạnh, thấy đứa bé kia lệ rơi khắp mặt, cũng cảm thấy rầu rĩ.

A Lý nức nở một lúc lâu rồi lại cắn răng nói tiếp:

- Trong bụi cỏ đó lại có hai người nhảy ra, họ đều là Phó Đô Đầu của Tân Trại, ta có thể nhận ra hai người đó, một người là Thiết Lãnh, một người tên là Khuất Hàn...

Địch Thanh hỏi:

- Vừa rồi lúc đệ ám sát Tiền Đô Đầu, hai người phía sau hắn chính là Thiết Lãnh và Khuất Hàn sao?

A Lý nắm chặt hai nắm đấm, trán nổi gân xanh nói lớn:

- Chính là hai tên súc sinh đó! Tên mặt sẹo chính là Thiết Lãnh, tên đi khắp khiêng là Khuất Hàn. Ta nhận ra chúng, chúng cũng nhận ra được ta.

Địch Thanh nhớ lại vẻ mặt hung hãn của Thiết Lãnh và Khuất Hàn, đối với lời của A Lý hắn đã tin tới tám phần.

Sau khi A Lý bình tĩnh hơn chút, nỗi hận khắc cốt ghi tâm lộ ra:

- Bọn họ giết chết hai ca ca của ta nhưng vẫn còn không chịu bỏ qua, không ngờ chúng lại vọt tới chỗ tam ca. Ta cùng tam ca chạy tới một sườn núi cao, tam ca ra sức đẩy ta đi, nói: 'Mau chạy đi, hãy báo thù cho chúng ta.' Ta từ đồi cao lăn xuống rơi xuống một con sông lớn, sau đó lại bị nước sông cuốn đi rồi được tộc nhân cứu sống nên mới may mắn thoát chết. Nhưng ba vị ca ca của ta đều đã mất mạng dưới tay bọn chúng, huynh nói đi, mối thù này có nên báo hay không chứ?

Ánh mắt A Lý tràn đầy thù hận, Địch Thanh nhìn chằm chằm vào hai tròng mắt A Lý nói:

- Nếu đúng như vậy thì nhất định phải báo thù. Nếu ai đó giết chết ba ca ca của ta, dù ta không thể giết được hắn thì ta cũng phải liều mạng với hắn.

Nước mắt A Lý chảy xuống, đột nhiên nó ôm lấy Địch Thanh khóc lớn:

- Huynh là người tốt.

A Lý vẫn còn là một đứa trẻ, có rất nhiều chuyện nó vẫn còn chưa hiểu, thấy Dịch Thanh nói như vậy thì trong lòng vô cùng cảm kích, sớm đã coi Dịch Thanh là người thân rồi.

Hồng y nữ tử kia thấy thế không khỏi ngượng ngùng, nhất thời không nói lên lời. Vừa rồi nhân lúc Dịch Thanh và A Lý nói chuyện với nhau, nàng đã giãy thoát ra khỏi sợi sự trói buộc của cây roi. Lúc này nàng cảm thấy vô cùng xấu hổ.

Dịch Thanh đợi A Lý khóc xong mới vỗ nhẹ sau lưng nó hỏi:

- Ta có cách giúp đệ báo thù cho ca ca mình nhưng không biết đệ có dũng khí không thôi.

A Lý quệt nước mắt trên mặt, kiên định nói:

- Cách gì vậy? Dù huynh có muốn đệ phải chết, đệ cũng sẽ chết ngay cho huynh xem. Đệ còn sợ cái gì nữa chứ?

Dịch Thanh gật đầu nói:

- Vậy thì được. Ngày mai...đệ tới quan nha của Chỉ huy sứ Tân Trại. Đương nhiên, tốt nhất là đệ hãy cải trang đừng để cho Tiền Ngô Bản phát hiện ra đệ. Đến lúc đó đệ tìm Chỉ huy sứ ra mặt giúp đệ là được rồi.

Hồng y nữ tử chợt cười lạnh nói:

- Người nói dối cũng không biết đỏ mặt sao? Đinh Thiện Bản, chỉ huy sứ Tân Trại đã chết rồi.

Dịch Thanh nhìn sang đó lạnh nhạt nói:

- Chỉ huy sứ cũ chết rồi, nhưng chỉ huy sứ mới Dịch Thanh đã tới, y nhất định sẽ ra tay giúp đỡ các người.

Hồng y nữ tử hỏi lại:

- Người khẳng định như vậy ư? Hừ, người Hán các người chẳng có ai tốt đẹp cả.

Ánh mắt nàng tràn đầy sự không tin tưởng, rõ ràng là nàng rất đề phòng người Hán.

Dịch Thanh đứng lên, chậm rãi nói:

- Bởi vì...ta chính là Dịch Thanh.

Hồng y nữ tử ngẩn ra, nàng chưa kịp nói gì nữa thì bóng đen trước mắt nàng chợt lóe, Dịch Thanh đã biến mất tích không thấy đâu nữa. Nàng như gặp phải quỷ vậy, không khỏi rùng mình một cái. A Lý thấy Dịch Thanh xuất quỷ nhập thần, bản lĩnh cao cường như vậy thì không khỏi vui sướng, thầm nghĩ người có công phu càng cao cường thì lại càng có khả năng giết người xấu.

Mặc dù Dịch Thanh đã biến mất nhưng A Lý vẫn gọi theo:

- Dịch Thanh, đệ đã nhớ kỹ huynh rồi, ngày mai nhất định đệ sẽ tới tìm huynh.

Sau khi Dịch Thanh rời đi, hần vẫn còn nghe thấy tiếng gọi của A Lý. Hần lắc lắc đầu chuẩn bị quay về Tân Trại.

Hần giúp công lý không giúp người thân, mặc dù Tiền Ngô Bản cũng xem như là thủ hạ của hần nhưng bản tính độc ác như vậy, hần biết được nhất định sẽ không dễ dàng tha thứ. Tuy nhiên Dịch Thanh như hiện giờ đã không còn vẻ lỗ mãng như xưa nữa. Trên đường quay về hần thầm nghĩ:

- A Lý là người Khương, cứ coi như có A Lý làm chứng nhưng cũng chưa chắc đã định ra được tội danh của Tiền Ngô Bản. Muốn xử trí Tiền Ngô Bản nhất định phải nắm chắc được mười phần, nếu không để hần cắn ngược lại một miếng thì Chỉ huy sứ ta đây cũng không thể lẩn lộn ở Tân Trại được nữa.

Đang trong lúc trầm ngâm đột nhiên chân hần giẫm lên một cái gì đó mềm mềm. Dịch Thanh giật mình, mượn lực phi lên, nhẹ nhàng bay ra ngoài một trượng, tay cầm chuôi đao nhìn lại chỗ mặt đất vừa rồi.

Trong lòng hần thoáng chút giật mình vì ngửi thấy mùi máu tanh.

Trên mặt đất có một người đang nằm bất động.

Địch Thanh tay cầm chuôi dao đi tới, vừa đi vừa để ý động tĩnh xung quanh. Những ngọn cỏ dao động trong thu, tiếng dế vang vọng trong gió lạnh, xung quanh lại càng trở nên tĩnh lặng. Khóe mắt Địch Thanh bắt đầu dao động, cuối cùng cũng đi tới chỗ người kia rồi.

Người kia đã chết.

Khi Địch Thanh nhìn thấy vết dao trên cổ người kia liền xác định người này đã chết. Hắn thấy hai tròng mắt người kia lồi ra, bộ dáng kinh hãi, dù Địch Thanh gan lớn như trời cũng không khỏi rét run người.

Là ai giết người này?

Trang phục của người này giống như thuộc hộ ở Tân Trại, lẽ nào lại có người giết thuộc hộ để lĩnh công sao? Nhưng tại sao lại không chặt đầu của người này chứ?

Địch Thanh nhanh chóng bác bỏ phán đoán của mình, thấy phía trước còn có vết máu, hắn liền vội vàng đi theo vết máu đó. Đi được khoảng nửa dặm thì đột nhiên hắn phát hiện trên mặt đất lại có một người nữa nằm đó.

Bụng của người này bị hổng một lỗ lớn, ruột trong bụng đều chảy hết ra ngoài. Có điều cơ thể người này vẫn còn ấm, chứng tỏ là mới chết cách đó không lâu. Nhìn vào phục sức của người này thì rõ ràng vẫn là người Khương.

Đêm khuya thế này bỗng gặp hai cỗ tử thi, nếu là người khác thì đã sợ tới mức quay đầu bỏ chạy rồi. Ngược lại Địch Thanh lại thấy rất hứng thú, ánh mắt hắn chớp động rồi lặng lẽ bước lên phía trước.

Mới được hơn một trượng, chợt hắn nghe thấy phía bên tay phải có giọng nói rất nhỏ vang tới, một người nói:

- Ta khuyên người tốt nhất nên giao đồ vật đó ra thì tốt hơn.

Đêm khuya tiếng người quỷ mị, Địch Thanh nghe xong không sợ hãi mà còn lấy làm mừng. Hắn nhẹ nhàng đi tới, chỉ thấy ở dưới gốc cây cách đó không xa có hai người đang đứng đối mặt với gốc cây.

Dưới gốc cây đại thụ, một người đang ngồi, toàn thân là vết máu loang lổ.

Hai người đang đứng đó đều mặc đồ đen, lưng quay về phía Địch Thanh. Một người trong hai người đó tay cầm một chiếc chùy rất nặng, người còn lại tay cầm một sợi xích sắt.

Ánh trăng rơi xuống chiếu lên khuôn mặt người đang ngồi dưới gốc cây kia. Địch Thanh nhìn thấy trong lòng căng thẳng.

Hắn chưa bao giờ nhìn thấy khuôn mặt thống khổ như vậy bao giờ.

Gương mặt đó, có lẽ rất tuần tú nhưng ngũ quan đều dính lại vào nhau khiến toàn bộ khuôn mặt y lồi hết cả ra, dưới bóng đêm trông vô cùng kinh khủng.

- Diệp Hỉ Tôn, người thật sự cứ khăng khăng không chịu nộp sao?

Người cầm xích sắt tiến lên một bước, tiếng xích sắt ào ào vang lên lạnh lạnh.

Địch Thanh đã nghe ra, người này chính là người ban nãy ép Diệp Hỉ Tôn giao đồ ra. Hắn nhớ lại, không nhớ mình đã từng nghe thấy cái tên Diệp Hỉ Tôn này ở đâu đó rồi. Trong nhất thời đầu óc hắn lẫn lộn hết lên, lại không biết giữa ba người này lại có khúc mắc gì nữa.

Dưới tán cây người kia thấy người cầm xích sắt tiến tới, thân hình động đậy một chút, người cầm xích sắt đột nhiên lui lại phía sau, vẻ mặt tràn đầy sự cảnh giác.

Địch Thanh ngạc nhiên, trong lòng hắn thầm nghĩ người dưới tán cây kia chính là Diệp Hỉ Tôn, thoát nhiên cũng thấy là toàn thân trọng thương, tại sao hai người kia vẫn sợ y như vậy? Chẳng lẽ...người kia là cao thủ sao?

Diệp Hỉ Tôn cuối cùng cũng mở miệng, thần sắc đau đớn nói:

- Dạ Nguyệt Hỏa, Dạ Nguyệt Sơn, các người không cần phải hy vọng hảo huyền. Đồ không có nhưng có mạng của ta đây, muốn lấy thì cứ lấy.

Địch Thanh nghe thấy hai cái tên Dạ Nguyệt Hỏa, Dạ Nguyệt Sơn thì trong lòng chấn động mãnh liệt.

Hắn đã biết hai người này là ai rồi.

Hai người này chính là cao thủ của Dạ Xoa bộ trong tám bộ của Nguyên Hạo.

Trong tám bộ của Nguyên Hạo, bộ Dạ Xoa toàn là sát thủ, và cũng là cao thủ. Trong bộ Dạ Xoa lại chia ra làm ba loại, chia thành Thiên Dạ Xoa, Địa Dạ Xoa và Hư Không Dạ Xoa. Năm đó Dạ Nguyệt Phi Thiên của Thiên Dạ Xoa làm đảo loạn Trung Nguyên, thậm chí còn ám sát Triệu Trinh, kết quả bị Quách Tuân giết chết. Tuy nhiên Thiên Dạ Xoa bộ vẫn vô cùng cao siêu, nổi danh nhất chính là tứ đại Dạ Xoa: Dạ Nguyệt Phong, Dạ Nguyệt Lâm, Dạ Nguyệt Hỏa và Dạ Nguyệt Sơn.

Địch Thanh chưa từng nghĩ tới chuyện hai người trong tứ đại Dạ Xoa này lại tới biên giới nước Tống. Hai người này tới đây có mục đích gì chứ?

Dạ Nguyệt Sơn xách chùy quát:

- Diệp Hỉ Tôn, ngươi thực sự nghĩ rằng chúng ta không dám giết ngươi sao?

Địch Thanh cuối cùng cũng không thể kìm nén được, hắn bay ra trầm giọng nói:

- Đồ vật ta cũng muốn lấy, còn việc giết Diệp Hỉ Tôn hãy cho ta thêm một suất.

Dạ Nguyệt Sơn, Dạ Nguyệt Hỏa rùng mình, nhanh chóng tách ra, nghiêng nhìn Địch Thanh.

Bọn họ tập trung hết sự chú ý vào Diệp Hỉ Tôn, làm sao lại nghĩ tới chuyện đêm khuya như vậy còn có người tới ngay sau bọn họ một cách im lặng như vậy.

Diệp Hỉ Tôn nhìn thấy Địch Thanh cũng tỏ vẻ kinh ngạc nhưng tình hình hiện giờ của y quả thật cũng chẳng có thể gay go hơn được nữa, thấy có thêm người nữa tới ngược lại y lại cảm thấy vài phần sung sướng.

Địch Thanh thấy hai người Dạ Nguyệt Sơn, Dạ Nguyệt Hỏa thân hình nhẹ nhàng, trong chớp lát đã thay đổi địa thế, bốn người biến thành bốn góc đứng độc lập. Địch Thanh có thể nhận ra hai người này không dễ đối phó chút nào.

Dạ Nguyệt Sơn xách chùy quát:

- Ngươi là ai?

Thanh âm y tục tần giống như sét đánh.

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Nói ra thì chúng ta cũng là bạn bè.

Hắn từ từ tiến lên một bước, tay cầm chuôi đao, mí mắt lại bắt đầu dao động nhịp nhàng.

Dạ Nguyệt Hỏa nói lớn:

- Ngươi còn dám tiến thêm bước nữa thì đừng trách ra tay.

Lời của y vừa nói ra liền cảm thấy có chút kì quái, y đã cảm giác như mình rơi vào thế yếu. Y và Dạ Nguyệt Sơn xưa nay giết người không chớp mắt, chỉ khi đối mặt với Diệp Hỉ Tôn họ mới như gặp phải đại địch. Nhưng thấy Địch Thanh ép tới, y đột nhiên lại có cảm giác như có một loại mãnh hổ đang bức tới vậy. Vì thế mà y mới nói năng lung tung như vậy.

Sát khí của Địch Thanh đã lên, hắn chậm rãi nói:

- Vậy ta đợi các ngươi ra tay.

Trong lúc nói hắn lại tiến thêm một bước nữa.

Bầu không khí như ngưng lại, lá vàng rơi xuống giống như không thể chịu nổi sát khí thôi động nữa.

Chính lúc Địch Thanh bước thêm một bước đó, Dạ Nguyệt Sơn, Dạ Nguyệt Hỏa cùng lúc xuất chiêu. Hai người Dạ Nguyệt đều là cao thủ, họ vốn cho rằng Địch Thanh chỉ là một tên vô danh tiểu tốt. Nhưng khi

Địch Thanh bước lên mấy bước thì họ mới giật mình bị khí thể của Địch Thanh bức bách tới. Nếu như họ tiếp tục không ra tay, vậy thì lòng tin của họ cũng bị hủy hoại, không chiến mà bại.

Ngọn núi hoang như thế này, ở đâu ra lại xuất hiện một cao thủ chứ?

Lúc Dạ Nguyệt Sơn nghĩ tới điều này thì chùy trong tay y đã xuất ra. Y vừa hét lên thì chùy đã vung tới, gió bụi cuốn mù mịt. Một búa của y đánh ra giống như Thái Sơn áp đỉnh vậy. (Thái Sơn áp đỉnh ý nói áp lực cực lớn)

Dạ Nguyệt Hỏa cùng lúc đó cũng xuất chiêu, tay y vừa vung lên, xích sắt văng ra nhảy múa, từ bốn phương tám hướng bao trọn lấy Địch Thanh. Xích sắt vừa văng lên, một đốm lửa đột nhiên từ sợi xích sắt thoát ra bay thẳng đến chỗ Địch Thanh.

Trong nháy mắt biến hóa Địch Thanh đã bị bao vây bốn phương tám hướng. Chùy tới, trong tay Dạ Nguyệt Hỏa đã nắm lấy mấy viên hỏa đạn, sẵn sàng ném lên bầu trời.

Dạ Nguyệt Hỏa và Dạ Nguyệt Sơn đã hợp tác cùng nhau nhiều năm, một kích liên thủ đã tạo ra muôn vàn biến hóa bịt kín toàn bộ đường lui của đối thủ.

tinhlinh2

66. Chương 3: Công Đạo (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 3: Công đạo (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Kẻ địch dù tránh được thiết chùy nhưng cũng không thể tránh được ngọn lửa liếm vào người, tránh được ngọn lửa cũng không thể tránh được hỏa đạn trong tay Dạ Nguyệt Hỏa.

Vừa rồi bọn họ ngăn ngừa chưa chịu ra tay chỉ đơn giản là vì Diệp Hỉ Tôn dựa vào cây mà chống đỡ, sự công kích của bọn họ không thể phát ra được uy lực. Hiện giờ trước mặt bọn họ là một vùng đất bằng phẳng, hai người hợp công, uy lực của những chiêu thức đã phát huy tới mức vô cùng tinh tế.

Dạ Nguyệt Hỏa vừa định bắn hỏa đạn ra nhưng y bỗng khựng lại, thể công của họ đã phải dừng lại vì Địch Thanh đã biến mất tung tích.

Địch Thanh đột nhiên ngã xuống.

Ngay chính giờ khắc Địch Thanh ngã xuống, toàn bộ thân hình như mũi tên nhọn lao vút ra ngoài bắn tới trước người Dạ Nguyệt Sơn.

Trong vòng một chiêu, Địch Thanh đã lật ngược được tình thế. Hắn rút đao.

Xuất đao!

Cây đao rút ra khỏi vỏ như phượng kêu ngàn dặm, Thiên Sơn réo rắt.

Ngay sau đó là tiếng rống rung trời của Dạ Nguyệt Sơn vang lên, Dạ Nguyệt Hỏa chỉ thấy những tia máu bay lên, huynh đệ Dạ Nguyệt Sơn đã biến thành hai nửa. Địch Thanh một đao từ dưới háng Dạ Nguyệt Sơn vạch lên thẳng tới ngực y.

Một đao hai đoạn, sinh tử vĩnh biệt.

Đây là đao pháp gì, sao lại có thể quỷ dị, tàn nhẫn như vậy?

Hai mắt Dạ Nguyệt Hỏa đỏ thẫm, khàn giọng nói:

- Người!

Lời của y còn chưa dứt Địch Thanh đã xuyên qua màn máu xông tới gần chỗ y. Dạ Nguyệt Hỏa chưa kịp hô lên, hai tay vội vàng phất ra, ít nhất cũng phải có tới hơn mười viên hỏa đạn đã được bắn ra.

Loại hỏa đạn này chỉ cần va đập là sẽ nổ ngay, đụng vào đồ vật là cháy. Chỉ cần có một quả bắn trúng người Địch Thanh là đã có thể đốt hẳn cho tới chết rồi.

Hỏa đạn vừa bắn ra, Dạ Nguyệt Hỏa chợt nhìn thấy hồng quang chói mắt giống như mặt trời lên núi vậy, ánh sáng chói lọi áp chế cả ánh trăng.

Hiện giờ đang là đêm khuya, ở đâu mọc ra mặt trời chứ? Dạ Nguyệt Hỏa nghĩ tới đây y mới phát hiện trước mắt mình không phải là ánh mặt trời mà là ánh đao. Thanh đao đánh rớt hỏa đạn, hỏa đạn bị bắn tung ra tứ phía, đao thế không ngừng, tập trung toàn bộ thiên nguyên, địa hỏa, rít khê, hùng hực chém xuống.

Hoành hành cao ca!

Không kiêng nể gì!

Tiếng ca lên, đầu người rơi, hoành hành xuất, ân oán diệt.

Địch Thanh xuất ra hai đao, một đao chém Dạ Nguyệt Sơn, đao thứ hai lao tới chém Dạ Nguyệt Hỏa.

Hoành đao cuồng ca.

Đao là đao thường, ca là bài ca phóng dăng, hành động của người dùng đao chính là hoành hành ca. Trong nhiệt huyết cao ca, đơn đao tuốt ra khỏi vỏ, ngọn đao như du long, “Soát soát” một tiếng rồi lại uống máu trở về bao.

Âm thanh bên tai còn dư vang, trong không trung còn có chút lấp lánh.

Địch Thanh bỗng quay đầu lại nhìn về phía Diệp Hỉ Tôn. Sắc mặt hắn biến đổi, Diệp Hỉ Tôn đã biến mất.

Không ngờ Diệp Hỉ Tôn lại nhân lúc Địch Thanh và Dạ Nguyệt Sơn, Dạ Nguyệt Hỏa đang chiến đấu với nhau mà bỏ trốn mất.

Khóe mắt Địch Thanh lộ vẻ kinh hoàng, nhảy lên mà không kịp chế được. Hắn cũng không nghĩ tới việc kiềm chế nó, hắn cũng biết rằng hắn cơ bản không thể kiềm chế được sự dao động của khóe mắt mình.

Mỗi lần phát lực hắn lại càng khoái trá hơn, khóe mắt cứ thế mà nháy lên. Thời điểm khóe mắt hắn nháy lên mạnh mẽ nhất thậm chí còn mạnh tới mức có thể kéo cả khuôn mặt hắn lên.

Năm đó khi hắn còn đang ở Tào phủ thì đã có hiện tượng này rồi. Hắn không ngờ rằng sau khi Dương Vũ Thường hôn mê, Long Đăng trong đầu hắn không còn nữa nhưng tiềm lực kinh người lại không hề mất đi. Tuy nhiên điều này cũng khiến mỗi lần hắn dùng lực đều xuất hiện tình trạng như vậy.

Điều này khiến hắn trông như một sát thần trong đêm tối vậy.

Thân hình Địch Thanh xoay chuyển bay tới gốc cây.

Lửa còn đang cháy, ngọn lửa hùng hực, tán cây được ngọn lửa chiếu vào cũng sáng hết cả lên. Hỏa đạn của Dạ Nguyệt Hỏa quả thực vô cùng lợi hại, Địch Thanh nghĩ tới đây cũng thấy có chút sợ hãi.

Nhưng lúc hắn chiến đấu thì lại vô cùng liều mạng, không hề sợ hãi bất cứ điều gì.

Trọng ngọn lửa bập bùng, hắn nhìn thấy phía Tây cây đại thụ có vài giọt máu, hắn liền vội vàng đuổi theo vết máu đó.

Diệp Hỉ Tôn là ai? Tại sao những người như Dạ Nguyệt Sơn, Dạ Nguyệt Hỏa lại muốn truy sát y? Đám người Dạ Nguyệt Sơn muốn lấy thứ gì của Diệp Hỉ Tôn? Kẻ thù của kẻ thù, tuy không thể nói đó là bạn của mình nhưng Địch Thanh và Diệp Hỉ Tôn không thù không oán, tại sao Diệp Hỉ Tôn lại muốn trốn? Y sợ Địch Thanh cướp mất đồ của y sao?

Địch Thanh vô cùng hoang mang, chỉ còn cách là đuổi theo Diệp Hỉ Tôn rồi tính.

Diệp Hỉ Tôn đã bị trọng thương rồi, chắc chắn sẽ không thể chạy xa được.

Sau khi đuổi theo được vài dặm, ngoại trừ những vết máu ban đầu ra thì không thấy có dấu vết nào khác. Dịch Thanh có chút dao động, bước chân hắn dần chậm lại.

Gió thổi lá rơi, rừng sâu tĩnh mịch, cho dù thính giác của Dịch Thanh khá nhạy bén nhưng hắn cũng không thể phát hiện ra được xung quanh đó có người đi qua hay không.

Dịch Thanh đột nhiên dậm chân, mắng:

- Hay cho một con cáo già, dám lừa ta ư!

Hắn quay người theo đường cũ chạy vội trở về. Tới khi hắn quay trở về tới gốc cây lúc trước Diệp Hỉ Tôn dựa lưng vào đó thì ngọn lửa đã tắt. Dịch Thanh ngẩng đầu lên nhìn ngọn cây nhưng trong màn đêm thẫm thì không thể quan sát chính xác được. Hắn hít sâu một hơi rồi phi người nhảy lên.

Trên cây không có người, chỉ có vết máu.

Trên cây có vết gãy, có nghĩa là Diệp Hỉ Tôn đã từng dừng chân chỗ này.

Dịch Thanh đã hiểu ra mọi chuyện, hắn lẩm bẩm nói:

- Diệp Hỉ Tôn? Dù y là ai nhưng chắc chắn cũng là một nhân vật không tầm thường!

Thì ra vừa rồi khi Dịch Thanh và Dạ Xoa đánh nhau, Diệp Hỉ Tôn đã cố ý để lại dấu vết như là y đã chạy về hướng tây nhưng thực chất là đã nhảy lên cây. Sau khi Dịch Thanh bị trúng kế, đuổi theo về hướng tây thì y mới thông dong từ trên cây nhảy xuống.

Với tâm kế của người này, dù cho Dịch Thanh có tiếp tục đuổi theo cũng e là không đuổi kịp.

Diệp Hỉ Tôn sau khi bị trọng thương, tới khi chạy trốn vẫn bình tĩnh như vậy, cơ mưu người này quả thật thâm trầm.

Chiều nay Dịch Thanh cũng đã từng dùng qua. Năm đó hắn đã dùng chiêu này để lừa gạt Dạ Nguyệt Phi Thiên, không ngờ phong thủy luân lưu chuyển, bây giờ hắn lại bị Diệp Hỉ Tôn lừa cho một vố.

Khóe mắt Dịch Thanh không còn nhảy dựng lên nữa, ngược lại hắn cười lên, lẩm bẩm nói:

- Dù thế nào đi nữa, người này đối địch với người của Nguyên Hạo bát bộ, chẳng phải là càng mạnh càng tốt sao?

Nghĩ tới đây, hắn chán nản nhảy xuống cây, đang định rời đi thì đột nhiên hắn quay đầu lại nhìn một lượt.

Cây đại thụ này có chút khác thường, vỏ cây đã bị lột một lượt.

Đây vốn là việc nhỏ nhưng Dịch Thanh lại không chịu bỏ qua. Hắn tiến lại gần xem mới phát hiện trên cây có mấy chữ được khắc từ một vũ khí sắc bén.

“Đại ân không thể nào dùng lời cảm tạ hết được, ngày sau nhất định sẽ báo ân!”

Vài chữ vô cùng đơn giản nhưng lại có khí phách vô cùng cao ngạo.

Người này trong lúc chạy trốn mà vẫn còn thời gian khắc lại chữ cho Dịch Thanh, lẽ nào y đã sớm dự tính được Dịch Thanh nhất định sẽ quay trở lại xem lời nhắn của y sao?

Anh hùng tiếc thương anh hùng, anh hùng coi trọng anh hùng, chẳng phải cũng chỉ có anh hùng mới hiểu được anh hùng sao?

Dịch Thanh không hề tức giận, hắn ngẩng đầu nhìn lên trời cao, lẩm bẩm nói:

- Người này thật thú vị, đáng tiếc là không thể trò chuyện đôi câu.

Sắc trời ngăm đen, còn lâu nữa mới tới sáng.

Dịch Thanh gấp một cái rồi bước đi về hướng Tân Trại. Đi được nửa đường, hắn lật ngược áo khoác lại mặc để che đi vết máu trên người mình.

Đêm vẫn còn khuya, Tân Trại đã đóng cửa trại từ lâu rồi, Địch Thanh cũng không hề rầu rĩ. Do Tân Trại dựa vào núi mà xây dựng, hắn đi một vòng quanh sườn núi, cuối cùng cũng tìm được một chỗ không có người canh gác lẻn vào trong.

Vừa nghĩ tới Tân Trại mình trấn thủ có hàng trăm lỗ hồng như vậy, ngay cả một Chỉ huy sứ như hắn còn phải lén lút lút lút tiến vào, Địch Thanh không khỏi cười khổ.

Sau khi vào trong Tân Trại, trong làn gió lạnh mơ hồ có tiếng trống canh từng trận vang lên. Địch Thanh nắm chặt tà áo, thấy xung quanh yên tĩnh mới thở phào một hơi. Hắn tìm một góc nhỏ nào đó rồi ngồi xuống, hắn không muốn làm phiền những người khác, chỉ muốn đợi trời sáng mà thôi.

Ánh sao trên bầu trời lấp lánh chớp chớp giống như ánh mắt hiền từ của người tình vậy.

Dải sông ngân hà vắt ngang, sáng ngời giống như ngọn đao lạnh lùng của kẻ thù vậy.

Địch Thanh nhìn dòng thiên hà, ánh trăng ngàn dặm, mắt hắn dần mờ dần. Hắn cứ thẫn thờ nhìn trăng như vậy, chẳng biết tới khi nào hắn mới ôm đao ngủ thiếp đi.

Đao vẫn hoành hành, người đã tiêu tụy.

Gió thổi qua, những chiếc lá rơi xuống, nhẹ nhàng nhẹ nhàng rơi lên người đang ngồi ôm đao mà ngủ kia, vô cùng nhẹ nhàng.

Chẳng biết bao lâu sau, Địch Thanh đột nhiên nghe thấy “Roạt” một tiếng khiến cho hắn giật mình tỉnh giấc.

Trời đã sáng, Địch Thanh vừa tỉnh giấc liền nhìn thấy ngay một ngọn đao đang lao thẳng tới chỗ hắn.

Địch Thanh kinh sợ, không có đường nào lui. Hắn đành đứng im ở sát tường, vừa nhẹ nhàng hít thở, không hề nhúc nhích.

“Xoạt” một tiếng, cả người hắn bị giột ứat hết. Thì ra cánh cửa nhà củi phía trước mở ra, đột nhiên có một chậu nước tạt tới, nước đó vẫn còn hơi âm ẩm, còn có cả hương thơm thoang thoảng.

Màn nước rơi hết xuống đất, một đôi mắt kinh ngạc hiện ra. Đôi mắt kia đen trắng rõ ràng giống như bức tranh thủy mặc vậy.

Địch Thanh nhìn thấy đôi mắt kia, trong lòng đau đớn, thiếu chút nữa hắn đã kêu lên. Mưa bụi hồng trần như nước trôi đi không có dấu vết. Có quá nhiều chuyện cũ hắn đã không còn nhớ nữa rồi nhưng làm sao có thể quên được đôi mắt trong như nước chảy kia?

Năm đó trước chùa Đại Tướng Quốc, chỉ một ánh nhìn mà tương tư cả đời.

Hắn gần như cho rằng người đứng đối diện chính là Dương Vũ Thường...

Lời vừa định nói nhưng hắn lại không nói gì nữa. Trước mặt hắn là một cô gái, mặc một bộ quần áo vải thô, thân hình mảnh mai, màu da hơi vàng. Ngoại trừ đôi mắt kia ra thì dung nhan cô gái này cũng không có gì xuất chúng.

Nàng cầm một chiếc chậu, cứ như vậy đứng nhìn Địch Thanh mà không nói lời nào.

Nàng cứ nhìn Địch Thanh chăm chăm như vậy, đôi mắt đột nhiên lộ vẻ có chút ngạc nhiên. Tuy nhiên sự ngạc nhiên chỉ xẹt qua, ngay sau đó lại trở về trạng thái trong sáng như thường.

Bị một cặp mắt nhìn chăm chăm vào mình như vậy, Địch Thanh cũng có chút kinh ngạc và không được tự nhiên. Vốn dĩ hắn không để ý rằng mình đang ngồi ngay trước cửa nhà một hộ dân. Vừa rồi là sáng sớm người ta thức dậy, đổ bồn nước rửa mặt ra ngoài. Cô gái kia không hề xin lỗi, ngược lại Địch Thanh lại chấp tay nói:

- Xin lỗi, ta không nên ngồi trước cửa nhà cô thế này!

Hắn xoay người định đi nhưng vô ý lại nhìn thấy thiếu nữ kia có buộc một dây lưng lụa màu xanh lam bên hông.

Dây lưng lụa xanh lam như biển, tinh khiết như bầu trời.

Cô gái này tại sao lại buộc dây lưng lụa bên hông, nhưng ý nghĩ này chỉ thoáng qua đầu một cái. Dịch Thanh cũng không nghĩ tới nó nữa, hần âm thầm cân nhắc, đi tìm Liêu Phong trước sau đó tìm Phó Chỉ huy sứ của nơi này xem tình hình thế nào. Nếu như A Lý tới thật thì làm thế nào để trị tội Tiền Ngô Bản cũng là một vấn đề.

Đây là Tân Trại, trại của hần, hần nhất định phải làm chủ.

Hần vừa định bước đi, vị nữ tử kia lại nói:

- Này!

Địch Thanh dừng lại, quay đầu hỏi:

- Cô nương....có chuyện gì vậy?

Cô gái kia đột nhiên hỏi:

- Người tên là gì?

Địch Thanh có chút kinh ngạc, trong lòng hần thầm nghĩ cô gái này cũng thật sự khác người, gặp nam thử thì liền hỏi tên sao? Nhưng những chuyện lật vặt này hần cũng chẳng buồn nghĩ nhiều nữa, hần chỉ nói:

- Tại hạ Địch Thanh!

- Địch Thanh?

Nàng chau mày nói:

- Chưa từng nghe nói qua!

Địch Thanh thầm nghĩ: “Hà tất gì cần cô nghe nói qua chứ?” nhưng trong lòng hần vẫn cảm thấy vị cô nương này có chút kỳ quái nhưng rất cuộc kỳ quái chỗ nào thì nhất thời hần lại không nói rõ ràng được.

- Đợi ta một lát, ta sẽ kiếm cho người một bộ quần áo.

Nàng đột nhiên nói rồi nhanh bước quay người lại. Tới khi nàng quay lại, trên tay đã cầm một bộ xiêm y bằng vải thô.

Nhưng Địch Thanh đã biến mất.

Cô gái kia cũng không đuổi theo mà chỉ nhìn theo con hẻm trống không lăm lăm:

- Địch Thanh, người tên là Địch Thanh sao? Tốt, tốt lắm!

Giọng điệu của cô rất kỳ quái, không hề giống với thiếu nữ đang mơ mộng mà giống như là đang khắc cốt ghi tâm vậy.

Địch Thanh ra tới ngoài ngõ, hần không chút để ý tới cả người mình hiện đang ướt sũng. Dao phổ hần đã nhớ kỹ rồi nên cũng không mang theo người mà cất giấu ở một chỗ bí mật. Những thứ còn lại ngoại trừ Ngũ Long ra thì cũng chỉ có tiền bạc, còn có cả chiếc khăn lụa màu lam nữa.

Địch Thanh vừa nghĩ tới chiếc khăn lụa màu lam liền nhớ tới chiếc khăn lụa của cô gái vừa rồi. Hần lắc lắc đầu cắt đứt dòng suy nghĩ này. Hần đã đi tới đầu đường.

Con phố dài dần dần ồn ào náo động hần lên. Tân Trại tuy là trại nhỏ, nhưng do nó nằm ở phía đông trại Kim Minh và Duyên Châu nên rất ít khi bị chiến tranh tác động tới nên có phần phát triển khá phồn vinh.

Toàn thân Địch Thanh ướt sũng bước đi trên đường, hần không hề để ý tới ánh mắt ngạc nhiên của mọi người mà bình tĩnh đi tới trước cửa một hiệu bán bánh mua hai cái bánh bao.

Bạc của hần cũng bị ướt sũng hết nhưng mặt tốt của bạc chính là dù cho nó có rơi vào trong hồ phân thì người ta cũng không ghét bỏ nó. Không giống như một số người, rơi vào trong hồ phân rồi thì chỉ hấp dẫn ruồi bọ thôi.

Địch Thanh vừa nghĩ vừa gặm chiếc bánh nóng hôi hổi trên tay. Đột nhiên ánh mắt hần chớp động khi nhìn thấy có ba người sống vai đi tới. Địch Thanh khẽ lắc người tránh sang một bên.

Ba người kia chính là Liêu Phong, Tư Mã và một Đô Đầu họ Cát.

Địch Thanh quan sát thần sắc của ba người này, hắn cảm thấy ba người này mơ hồ có chút cảm phẫn, không hề có cảm giác chột dạ sau khi giết người, quả thật là kỳ lạ. Hắn nghĩ lại tối qua ba người này thương lượng với nhau rốt cuộc là muốn giết ai đây? Có vẻ như tối qua sóng yên biển lặng, không hề có chuyện gì phát sinh vậy.

Ba người Liêu Phong cũng mua mấy cái bánh bao, họ vừa đi trên đường vừa thì thầm nói chuyện gì đó.

Phổ xá náo nhiệt, người người hỗn tạp, Địch Thanh cho dù có cố gắng lắng nghe cũng không thể nghe rõ họ đang nói gì. Hắn chỉ nghe thấy:

- Không thể đợi được nữa...Chỉ huy sứ...chuyện này rắc rối rồi!

Địch Thanh nhíu mày, trong lòng thầm nghĩ không phải ba người này đang bàn bạc để giết Chỉ huy sứ ta đây chứ?

Trong lòng Địch Thanh dao động, hắn đã lặng lẽ theo phía sau.

Mấy người ba trước một sau đi về phía tây. Ba người Liêu Phong đột nhiên đi vào một ngõ nhỏ rồi biến mất. Địch Thanh run người, vội vàng nhanh bước đuổi theo nhưng chỉ thấy con hẻm trước mắt mình trống trơn, không hề có bóng người. Địch Thanh ngạc nhiên, nhanh bước đi qua con hẻm. Bước chân đột nhiên dừng lại, hắn ngẩng đầu nhìn lên bức tường.

Ba người từ trên tường nhẹ nhàng bay xuống kẹp Địch Thanh vào giữa. Ba người kia chính là ba người Liêu Phong. Thì ra bọn họ đã phát hiện ra Địch Thanh đang theo dõi nên mới cố tình dụ Địch Thanh vào trong con ngõ này để chặn đứt đường lui của hắn.

Địch Thanh cười cười ôm đao trong ngực.

Hắn vô cùng bình tĩnh, ba người Liêu Phong ngược lại lại vô cùng hoài nghi. Liêu Phong quát:

- Tên tiểu tử nhà ngươi đi theo chúng ta có mục đích gì?

Địch Thanh nói:

- Ngõ hẻm này có người mua lại rồi sao? Lẽ nào ta không thể đi vào sao?

Liêu Phong ngẩn ra, trong nhất thời không biết phản bác thế nào. Cát Đô Đầu vuốt bộ râu rậm, nhìn Địch Thanh từ trên xuống dưới nói:

- Hôm qua ta đã từng nhìn thấy ngươi.

Liêu Phong cũng đột nhiên nhớ ra, y kêu lên:

- Đúng vậy, hôm qua ngươi vào Chung Thế Hành nói chuyện với nhau, ta đã từng gặp ngươi ở tửu quán.

Địch Thanh thầm nghĩ “Hóa ra lão đầu hói kia tên là Chung Thế Hành, một tên vô lại không ngờ lại cũng có cái tên nho nhã. Hắn hỏi ngược lại:

- Ngươi đã từng gặp ta thì sao?

Liêu Phong cứng họng.

Tư Mã Đô Đầu là người âm trầm nhất, y hỏi:

- Ngươi muốn đi đâu?

Địch Thanh hỏi ngược lại:

- Tại sao ta phải nói cho các ngươi biết?

Hắn cố ý muốn chọc giận ba người này xem tình hình ra sao. Quả nhiên Liêu Phong bị hắn chọc giận, quát:

- Việc khác ta có thể không xen vào nhưng ngươi lén la lén lút ở Tân Trại, bản Đô Đầu không thể không nhúng tay vào. Tiểu tử, ngươi mới tới đây đúng không? Ngươi có biết ta là ai không?

Y đang đắc ý thì bị Dịch Thanh cắt ngang:

- Ta đương nhiên biết ngươi, chẳng phải ngươi chính là Liêu Phong sao? Còn ngươi họ Tư Mã, ngươi họ Cát...

Ngón tay Dịch Thanh chỉ vào từng người một, hần nhần từng chữ:

- Ta còn biết các ngươi đang bàn chuyện đi giết người, ha ha!

Tiếng cười của Dịch Thanh vừa vang lên, chợt nghe “keng keng” vài tiếng, ba người Liêu Phong đã rút đao xông tới, vẻ mặt tràn đầy sự căng thẳng.

Liêu Phong khàn giọng nói:

- Ngươi còn biết cái gì nữa?

Dịch Thanh quan sát thấy Tư Mã có vẻ nghi hoặc, Liêu Phong vội vàng dễ kích động, còn Cát Đô Đầu vô cùng kinh ngạc, hần đổi giọng nói:

- Ta còn biết...các ngươi không thể nhện được nữa rồi.

Tư Mã cười nói:

- Vị huynh đệ kia nói cái gì vậy, ta chỉ là...

Lời của y còn chưa nói hết, một ngọn đao đột nhiên bổ tới Dịch Thanh. Nhìn bề ngoài Tư Mã là người nham hiểm nhất, xuất đao cũng rất đột ngột. Mọi người còn cho rằng y đang muốn nói gì đó ai ngờ được y lại đột nhiên rút đao ra như vậy.

Ánh đao sắc bén chém thẳng tới trước mặt Dịch Thanh.

“Keng” một tiếng, ánh lửa văng khắp nơi. Hai mắt Dịch Thanh mở lớn, vô cùng kinh ngạc.

Dịch Thanh không hề xuất đao, người chặn đao là Liêu Phong!

Tư Mã tức giận nói:

- Lão Liêu, ngươi làm cái quái gì vậy?

Liêu Phong vội la lên:

- Vậy ngươi đang làm gì vậy?

Tư Mã cắn răng nói:

- Hắn đã biết chuyện của chúng ta, sao có thể tha cho hắn được?

- Nhỡ giết nhầm thì sao?

Liêu Phong nói đầy khổ sở.

- Thà giết nhầm còn hơn bỏ sót.

Tư Mã đang định xuất đao tiếp nhưng đột nhiên thấy vô cùng kinh ngạc. Vừa rồi khi y xuất đao, ngọn đao đó đáng nhẽ đã chém lìa đầu của Dịch Thanh xuống rồi nhưng Dịch Thanh lại không hề nhúc nhích. Điều này chỉ có hai cách giải thích. Một là người này là một tên ngốc, hai là người này tài cao lớn mật. Nhưng y nhìn thế nào cũng không thấy Dịch Thanh giống tên ngốc. Tư Mã còn muốn xuất đao nữa nhưng lòng bàn tay y bỗng toát mồ hôi lạnh.

Liêu Phong nói:

- Nếu hắn vô tội, sao chúng ta có thể giết nhầm được? Đỉnh đại ca chính là vì chuyện điều tra giết lầm nên mới bị Tiên Ngộ Bản ám hại. Chúng ta sao có thể chưa hỏi rõ đầu đuôi đã giết người rồi chứ?

Cát Đô Đầu nói:

- Lão Liêu, dù thế nào thì chúng ta cũng không thể thả hắn đi được. Nếu hắn đi rồi, ba người chúng ta cũng chẳng có kết cục tốt đẹp.

Địch Thanh nhanh trí mỉm cười nói:

- Thực ra Tiền đại ca cũng đã từng nói qua rồi, giết vài người Phiên thì đã là gì, có công mọi người cùng hưởng là được rồi. Tối qua ta còn giết vài người nữa, các người có muốn lấy đầu đi lĩnh công không.

Lời này của Địch Thanh là muốn thử xem đám người Liêu Phong này có cùng phe với Tiền Ngộ Bão hay không.

Hắn vừa nói như vậy, Liêu Phong đột nhiên giận dữ quát:

- Cẩu tặc! Người đứng là cùng phe với Tiền Ngộ Bão sao? Lương tâm của người bị chó ăn rồi sao?

Y tức thì nổi giận, xoay tay vung đao chém tới. Tư Mã, Cát Đô Đầu cũng gần như xuất đao cùng lúc.

Ba ngọn đao cùng lúc chém tới, ánh đao loang loáng nhưng ngọn đao còn chưa chém tới người Địch Thanh thì cả ba người đột nhiên cảm thấy tay mình tê rần, đơn đao tuột khỏi tay. Đám người Liêu Phong hoảng hốt lui hết ra phía sau.

Trên tay Địch Thanh cầm ba thanh kiếm, hắn thở dài nói:

- Các người chỉ có bản lĩnh như vậy mà cũng muốn giết Tiền đại ca sao?

Trong lòng hắn thầm nghĩ “ Ba người này cầm hận Tiền Ngộ Bão như vậy, chẳng lẽ hôm qua bọn họ bàn chuyện giết Tiền Ngộ Bão sao? Bọn họ nói Đinh chỉ huy bị Tiền Ngộ Bão ám hại sao? Tại sao Tiền Ngộ Bão lại giết Đinh chỉ huy?”

Cát Đô Đầu sợ hãi nói:

- Người là người do Tiền Ngộ Bão phái tới sao?

Võ công của y không hề kém cỏi, ai ngờ rằng ba người liên thủ mà lại không chống nổi một chiêu của Địch Thanh. Người này quả thật quá lợi hại!

Sắc mặt Địch Thanh cau lại, hắn nói:

- Đúng vậy, là Tiền đại ca phái ta tới. Với bản lĩnh của các người, muốn đi giết Tiền đại ca ư, đúng là nằm mơ? Ta chỉ cần dùng một chiêu là có thể lấy mạng ba người các người rồi, các người có tin không?

Ba người Liêu Phong ngơ ngác nhìn nhau. Mặc dù không muốn thừa nhận nhưng trong lòng bọn họ cũng biết người này tuyệt đối không phải nói khoác.

Địch Thanh đột nhiên nói:

- Tuy nhiên, ta có thể cho ba người các người một cơ hội.

Ba người cùng đồng thanh:

- Cơ hội gì?

Địch Thanh cố làm ra giọng chế nhạo nói:

- Trong ba người các người nhất định phải có một người chết, nếu không thì ta cũng không biết trở về báo cáo thế nào. Thế này đi, các người giết một người trong số ba người, hai người còn lại có thể đi.

Đám người Liêu Phong tái mặt, họ nhìn nhau, ánh mắt lộ vẻ khác thường.

Ánh mắt Địch Thanh không hề lay động, hắn chỉ đợi quyết định của bọn họ. Đối diện với sống chết mới lộ rõ bản chất của ba người này. Hắn muốn xem ba người này có đáng tin tưởng hay không. Hắn nghĩ rằng Tư Mã có khả năng trốn thoát, Cát Đô Đầu cũng có khả năng. Còn tên Liêu Phong kia là người kích động nhất nhưng ngược lại có thể là người không sợ chết.

Hắn tới Tân Trại điều cần nhất hiện giờ chính là thủ hạ đáng tin cậy. Hắn muốn dùng biện pháp nhanh nhất để tìm ra những anh hùng có nghị khí nhất.

Quả nhiên, Liêu Phong nắm chặt hai nắm đấm, trán nổi gân xanh rồi đột nhiên quát lớn:

- Hai người đi đi!

Lời còn chưa dứt y đã định xông tới chỗ Dịch Thanh.

Cát Đô Đầu, Tư Mã Đô Đầu cùng giơ tay giữ Liêu Phong lại.

Hai hàng lông mày Dịch Thanh dựng lên. Hắn đánh định ra tay, không ngờ hai người kia lại dùng sức quăng Liêu Phong ra xa, đồng thanh quát:

- Đi đi! Báo thù cho chúng ta!

Cát Đô Đầu và Tư Mã cùng nhau vọt tới chỗ Dịch Thanh. Trong nháy mắt hai người đã công ra bảy quyền, đá hai cước cứ như là không muốn sống nữa vậy.

tinhlinh2

67. Chương 3: Công Đạo (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 3: Công đạo (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Liêu Phong tuy bị quăng ra ngoài nhưng trong chớp lát y đã xoay người nhảy lên, vọt tới chỗ Dịch Thanh.

Sắc mặt Dịch Thanh biến đổi, hắn thở dài một hơi, ánh đao lóe lên.

Cát Đô Đầu và Tư Mã đều ngậy người ra, bởi vì chẳng biết lúc nào đơn đao của bọn họ đã bị Dịch Thanh ép trở lại tay họ. “Xẹt xẹt” một tiếng, Cát Đô Đầu và Tư Mã đều cúi đầu nhìn lại, chỉ thấy đơn đao của mình đã trở về trong vỏ. Họ vừa kinh ngạc vừa hoảng sợ, không biết Dịch Thanh học từ đâu loại công phu xuất quỷ nhập thần này.

Liêu Phong xông tới thấy Dịch Thanh đã trả đơn đao của Cát Đô Đầu và Tư Mã lại cũng ngậy người ra đó, không hiểu Dịch Thanh rốt cuộc đang muốn làm chuyện gì.

Dịch Thanh rút ra một tờ giấy, nói:

- Ta là Dịch Thanh, chỉ huy sứ mới nhậm chức của Tân Trại, vừa rồi đắc tội với ba vị, xin các vị bỏ qua cho.

Hắn cúi người thi lễ, vừa là áy náy cũng vừa là tôn kính.

Dịch Thanh cũng không thể ngờ rằng ba người này lại vì bạn bè mà không màng tới tính mạng của bản thân. Người như vậy, sao hắn có thể không tín nhiệm chứ?

Cát Đô Đầu nhìn tờ giấy điều động trên tay Dịch Thanh mà không kìm nổi quát lên:

- Người đùa đủ chưa vậy? Lại còn lấy thứ này ra đùa bọn chúng ta sao?

Dịch Thanh thấy ba người có vẻ giận dữ, hắn dở khóc dở cười nhìn tờ giấy trên tay mình, Thì ra ban nãy hắn bị nước xối ướt hết, tờ giấy điều lệnh kia đã bị nhòe nhoẹt hết cả rồi, chẳng trách Cát Đô Đầu không tin hắn.

Dịch Thanh cũng không nóng nảy, hắn nghiêm mặt nói:

- Ta đích thực là Chỉ huy sứ mới của Tân Trại do Phạm đại nhân bổ nhiệm. Hôm nay tới đây chính là vì muốn điều tra vụ án Đình chỉ huy bị giết. Vừa rồi không phải ta muốn trêu đùa mà là ta mới tới Tân Trại nên không biết người nào có thể tin tưởng được.

Tư Mã hầm hầm nói:

- Bây giờ biết rồi thì sao?

Địch Thanh nhận ra được sự bất mãn trong giọng điệu của y, hần ấy nãy nói:

- Hiện tại ta đã biết, ba vị võ công tuy không cao minh nhưng đều là những anh hùng đầu đội trời chân đạp đất. Chuyển đi này của Địch Thanh quả thật đã thu hoạch rất lớn.

Thấy ba người vẫn có vẻ hoài nghi nhưng thần sắc đã có chút xuôi xuống, Địch Thanh lôi ra tấm kim bài nói:

- Đây là kim bài do Thánh Thượng ban tặng. Dù không có điều lệnh của Phạm đại nhân thì ta cũng có quyền xử lý chuyện ở đây.

Ba người nhìn thấy dòng chữ trên kim bài viết bốn chữ “Như trẫm thân lâm” thì sắc mặt đều biến đổi. Cát Đô Đầu cười ha ha nói:

- Hôm qua chúng ta nghe Tôn phó chỉ huy nói thành Duyên Châu có công văn truyền tới nói Địch Thanh Chỉ huy mới tới nhậm chức trước đây là một Điện tiền thị vệ, mấy ngày này sẽ tới nhậm chức, lẽ nào đúng là người sao?

Địch Thanh cười nói:

- Địch Thanh cũng không phải nhân vật tài cán gì, ta cũng không cần thiết phải giả mạo.

Thần sắc hần có chút ngạo nghễ.

Ba người kia đã tin tưởng thêm vài phần, ánh mắt nhìn Địch Thanh cũng thay đổi. Tư Mã chần chừ nói:

- Vậy hôm nay người...

Địch Thanh nghiêm nghị nói:

- Thực không dám giấu diếm. Ngay từ lúc đầu tới đây ta đã phát hiện nơi này có rất nhiều điều kỳ quái. Tới qua ta đã điều tra ra Tiền Ngộ Bản vì muốn lấy quân công nên đã giết người Phiên để nhận công...

Cát Đô Đầu tỉnh ngộ nói:

- Bởi vậy vừa rồi người nói như vậy có phải là vì muốn thử xem chúng ta có thông đồng với Tiền Ngộ Bản làm bậy hay không.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Đúng vậy! Nhưng không ngờ một lần thử mà lại tìm ra được ba vị hảo hán đầu đội trời chân đạp đất.

Ba người nghe Địch Thanh khen ngợi đều cảm thấy có chút hổ thẹn. Liêu Phong cười khổ nói:

- Người như chúng ta chức, có trăm người hợp lại cũng không bằng Chỉ huy sử được.

Địch Thanh nghiêm mặt nói:

- Liêu Đô Đầu, lời này của người sai rồi. Người đàn ông chân chính điều quan trọng là trí tuệ, không phải công phu. Ba người các người có thể liều mình vì nhau, điều này thật khiến cho Địch mỗ khâm phục vạn phần.

Ba người Liêu Phong thấy giọng điệu Địch Thanh chân thành, thái độ hòa nhã nên sự tức giận vừa rồi đã tan biến hết. Người nào người nấy đều nghĩ thầm “Vị chỉ huy sử này nói không sai, hần mới tới đây đương nhiên là cần nhanh chóng tìm kiếm những người đáng tin nhiệm nhất. Nếu như cứ lè rề chậm chạp, cũng không biết sẽ có biến cố gì xảy. Hần cực nhọc như vậy chẳng phải cũng là vì chuyện của Đình đại ca sao?”

Nghĩ đến đây, ba người đều thoải mái hần lên. Liêu Phong nhanh nhẩu nhất, nói:

- Chỉ huy sử, ngài không cần khách khí. Chỉ cần có thể báo thù cho Đình đại ca, những chuyện khác đều không cần nói tới. À đúng rồi...ngài đã điều tra ra cái gì rồi.

Y đã thấy phục sát đất công phu của Địch Thanh nên giọng nói cũng tràn đầy vẻ chờ mong.

Địch Thanh nhíu mày nói:

- Hôm qua ta mới tới, chỉ là ngẫu nhiên biết chút chuyện mà thôi...

Hắn liền kể lại chuyện của A Lý cho mọi người nghe một lượt nhưng hắn lại không hề nói tới chuyện của Diệp Hỉ Tôn.

Cát Đô Đầu nói:

- Có thể chứ. Ty chức cũng đã nghe nói qua chuyện tối qua Tiền Đô Đầu bị đâm. Vị hồng y nữ tử đó ty chức đã từng gặp rồi, tên là Vệ Mộ Sơn Thanh. Nàng và ca ca của nàng Vệ Mộ Sơn Phong được xem là thủ lĩnh của Vệ Mộ tộc. Nghe nói Vệ Mộ tộc do đắc tội với Nguyên Hạo nên bị trục xuất rồi tới Hoành Sơn Đông. Bọn họ vẫn luôn ở thung lũng Hốt Nhĩ, cũng coi là thuộc hộ, không liên quan gì tới Tương An chúng ta cả. Mấy ngày trước, Vệ Mộ Sơn Phong hùng hùng hổ hổ dẫn người tới trả thù, kết quả đã đánh nhau một trận với chúng ty chức. Chúng ty chức vẫn luôn cho rằng bọn họ cố tình gây sự, không ngờ đây là chúng ta không hợp đạo trước.

Địch Thanh cau mày nói:

- Tạm gác chuyện A Lý lại đã, tại sao các ngươi cho rằng Tiền Ngộ Bản hại Đinh chỉ huy sứ?

Cát Đô Đầu thở dài nói:

- Chuyện này để Tư Mã Đô Đầu nói đi!

Địch Thanh không kìm được hỏi:

- Ta còn chưa biết quý tánh của hai vị?

Cát Đô Đầu nói:

- Quý tánh gì chứ, ty chức là Cát Chấn Viễn!

Tư Mã Đô Đầu nói:

- Thuộc hạ là Tư Mã Bất Quần. Thật ra chuyện này chúng thuộc hạ vốn cũng chỉ là suy đoán mà thôi. Nếu như không phải Chỉ huy sứ ngài nói chuyện này ra thì chúng thuộc hạ vẫn chưa thể khẳng định chuyện tàn ác này do Tiền Ngộ Bản làm. Thằng nhãi Tiền Ngộ Bản này rất quỷ quyệt, mặc dù Đinh chỉ huy sứ đã mơ hồ đoán ra được những hành động của hắn nhưng lại không có chứng cứ. Đạo trước sai khi Vệ Mộ Sơn Phong tới báo thù, Đinh chỉ huy sứ đã cãi nhau với Tiền Ngộ Bản một trận. Lúc đó ty chức ở ngoài có nghe thấy Đinh chỉ huy sứ trách Tiền Ngộ Bản không nên giết người bữa bãi như vậy để linh công, gây ra mâu thuẫn với người Khương. Nhưng mà sau đó chuyện này cũng lặng dần, mãi về sau Đinh chỉ huy mới đi tuần tra, Tiền Ngộ Bản cũng đi theo, nào ngờ chỉ có Tiền Ngộ Bản quay lại. Hắn còn nói Đinh chỉ huy bị người Khương ám sát nên đã chết rồi. Đinh chỉ huy sứ hành hiệp trượng nghĩa, người luôn đối xử rất tốt với ba chúng ty chức. Chúng ty chức cảm thấy cái chết của Đinh chỉ huy sứ rất kỳ quái, do đó mà vẫn luôn điều tra chuyện này. Chúng ty chức muốn vạch trần Tiền Ngộ Bản nhưng mãi vẫn chưa tìm thấy chứng cứ xác thực. Thậm chí Liêu Đô Đầu còn muốn ra tay, mạng đổi mạng với hắn nữa.

Địch Thanh nhớ tới lời của Liêu Phong ngày hôm qua, hắn gật đầu nói:

- Nhưng hôm qua ta nghe khẩu khí của người giống như đã tìm được manh mối gì đó rồi vậy.

Tư Mã Bất Quần hổ thẹn nói:

- Thính giác của người thật lợi hại, quả thực chúng ty chức đã tìm được chút manh mối. Có người đã tận mắt nhìn thấy Tiền Ngộ Bản giết chết Đinh chỉ huy.

Địch Thanh chấn động, hỏi:

- Là ai chứng kiến việc này?

Tư Mã Bất Quần nói:

- Là Hoa Đà!

Địch Thanh nhớ kỹ người tên Hoa Đà này, hắn cau mày nói:

- Sao hắn biết được chuyện Tiền Ngộ Bản giết người?

Tư Mã Bất Quần nói:

- Chuyện này nói ra quả trùng hợp. Hôm đó trên đường y từ Kim Minh Trại trở về lại bị tiêu chảy. Khi y đang lấp ở trong bụi cỏ để đi vệ sinh thì thấy Tiền Ngộ Bản và Đinh chỉ huy tới, bởi vậy đã tận mắt chứng kiến việc này.

Địch Thanh trầm ngâm nói:

- Chính miệng hắn nói với người sao?

Tư Mã Bất Quần nói:

- Tên Hoa Đà này rất nhất gan. Lúc đầu ty chức chỉ cảm thấy hắn lảm la lảm lét, vô tình trong lúc hắn say rượu ty chức nghe thấy cái gì mà “Xin đừng giết tôi”. Sau đó ty chức luôn để ý tới hắn thì mới biết được hình như hắn có biết chuyện về Đinh chỉ huy. Tối qua ty chức cùng Lão Liêu, Chấn Viễn phải tới ép hỏi hắn, cuối cùng mới biết được chân tướng sự việc. Tuy nhiên chuyện này vẫn còn có chút kỳ quái.

Địch Thanh cau mày nói:

- Nếu chuyện Tiền Ngộ Bản giết Đinh chỉ huy đã có chứng cứ xác thực, vậy thì còn có gì kỳ quái nữa?

Tư Mã do dự nói:

- Theo như Hoa Đà nói, Đinh chỉ huy ban đầu nói với Tiền Ngộ Bản rằng “Người giết người bữa bãi để đi lĩnh công, người tưởng rằng ta không biết chuyện này sao?”. Tiền Ngộ Bản nói “Giết vài tên rác rưởi thì có gì là to tát chứ”. Không ngờ Đinh chỉ huy đột nhiên nói “Vậy chuyện Tu di thiện kiến trường sinh địa – Ngũ suy lục dục thiên ngoại thiên. Người cho rằng là chuyện lớn hay chuyện nhỏ?”. Tiền Ngộ Bản chỉ đứng đó cười nhưng khi nghe thấy Đinh chỉ huy nói tới câu này hắn đột nhiên gầm giọng nói “Người...người còn biết chuyện gì nữa?”. Sau đó hắn đột nhiên ra tay với Đinh chỉ huy.

Địch Thanh cảm thấy hoang mang, hắn lẩm bẩm trong miệng:

- Tu di thiện kiến trường sinh địa – Ngũ suy lục dục thiên ngoại thiên? Câu này có ý nghĩa gì?

Trong lòng hắn lại nghĩ thầm “Vốn dĩ mình chỉ cho rằng đó là giết người lĩnh công, nhưng nghe như vậy lại giống như có nội tình khác vậy?”

Tư Mã lắc đầu nói:

- Chúng ty chức cũng không biết những lời này là có ý gì.

Địch Thanh nói:

- Sau đó thì sao? Tiền Ngộ Bản liền giết Đinh chỉ huy sao?

Tư Mã oán hận nói:

- Với thân thủ của Tiền Ngộ Bản tuyệt đối không phải đối thủ của Đinh chỉ huy, nếu không thì Đinh chỉ huy cũng sẽ không một mình tìm tới hắn để nói chuyện. Theo như lời của Hoa Đà, Tiền Ngộ Bản không đánh lại được với Đinh chỉ huy, lúc hắn đang định tháo chạy thì không ngờ Thiết Lân và Khuất Hàn cười ngửa chạy tới. Trong chớp mắt họ đã tóm gọn được Tiền Ngộ Bản.

Địch Thanh hơi ngạc nhiên, sau đó thở dài:

-Bọn chúng có lừa dối.

Tư Mã Bất Quần thương cảm nói:

- Nếu Địch chỉ huy ở đó thì chắc chắn sẽ không trúng kế của bọn họ. Nhưng Đinh chỉ huy không hề phòng bị, người nghĩ rằng hai người họ tới giúp đỡ mình nên mới đi tới để truy vấn Tiền Ngộ Bản chuyện gì đó. Sau đó ba người Tiền Ngộ Bản cùng ra tay giết chết Đinh chỉ huy.

Cát Chấn Viễn căm hận nói:

- Thật hai tên Thiết Lân, Khuất Hàn đáng chết . Bọn chúng âm thầm ra khỏi trại rồi lại lặng lẽ trở về. Sau chúng còn nói lúc Đinh chỉ huy bị giết hai người bọn chúng đang ngồi uống rượu ở trong trại nữa. Nếu

không phải tới qua ép Hoa Đà nói ra chuyện này thì cũng sẽ không biết hai người này cũng tham gia vào việc này.

Liêu Phong vội la lên:

- Địch chỉ huy, chúng ta phải làm gì bây giờ? Chỉ cần ngài nói một tiếng, không cần ngài ra tay, ba người chúng tỵ chức sẽ đi làm thịt bọn chúng để báo thù cho Đinh chỉ huy.

Địch Thanh khoát tay nói:

- Chớ có kích động, chuyện này không phải là vấn đề giết là xong. Nhưng các người yên tâm, ta nhất định sẽ giải quyết chuyện này ổn thỏa.

Hắn trầm ngâm một lát, nói:

- Vừa rồi nghe các người nói trong trại còn có Tôn phó chỉ huy, y có thái độ thế nào đối với chuyện này?

Cát Chấn Viễn bữu môi nói:

- Tôn Tiết quá kiên định, y nói đã bấm báo chuyện này lên Phạm đại nhân, muốn chờ Phạm đại nhân định đoạt.

Liêu Phong cả giận nói:

- Phạm đại nhân cũng thật không màng tới chuyện này. Chúng tỵ chức vừa nghe nói lại sắp phái Chỉ huy sứ mới tới, do vậy sợ chuyện này không được giải quyết nên mới tìm cơ hội giải quyết tên tiểu tử Tiền Ngộ Bản này. Thiện ác cuối cùng cũng sẽ có báo, trời không báo thì chúng ta báo.

Cuối cùng Địch Thanh cũng hiểu được rõ ngọn nguồn, hắn an ủi ba người kia:

- Các người yên tâm, hôm nay chúng ta sẽ báo. Nhưng Tiền Ngộ Bản còn dư đảng, chúng ta không thể giết lắm nhưng cũng không thể bỏ sót được, tốt nhất phải một lưới bắt gọn.

Hắn đảo mắt một cái liền nghĩ ra một chủ ý, nhỏ giọng nói:

- Các người hãy làm theo lời của ta trước...

Hắn nói nhỏ vài ba câu gì đó, ba người kia liên tục gật đầu, vẻ mặt tràn đầy phấn chấn.

Ba người nghe xong sự chỉ bảo của Địch Thanh liền chấp tay nói:

- Vậy Địch chỉ huy....ngài hãy cẩn thận!

Địch Thanh gật gù đầu. sau khi ra khỏi con hẻm, hắn hỏi đường tới quan nha rồi nghênh ngang đi tới.

Tới quan nha của Chỉ huy sứ rồi, Địch Thanh vừa định vào thì bị hai tên canh gác ngoài cửa chặn lại. Một tên có vẻ dày dạn kinh nghiệm hơn lớn tiếng quát:

- Nơi này không phải chỗ xin cơm!

Địch Thanh cúi đầu nhìn trang phục của chính mình, quả nhiên là chẳng ra sao cả. Hắn lời điều lệnh định đưa ra nhưng lại vội vàng rút lại, quát lớn:

- Tân chỉ huy sứ mới nhậm chức Địch Thanh đang ở đây, còn không mau nhường đường.

Chữ trên tờ điều lệnh đã bị nhòe hết cả rồi, nhưng hắn vẫn có cách để giải quyết chuyện này.

Hai gã trại binh đều có chút sững sờ, Địch Thanh lại quát tiếp:

- Phó chỉ huy Tôn Tiết đâu? Mau gọi tới gặp ta!

Mặc dù Địch Thanh ăn mặc rách nát nhưng lại luôn có vẻ uy nghiêm, hai gã trại binh thấy hắn mạnh mẽ như vậy thì lại mềm ra. Tên trại binh trông như quả cà tím kia nháy mắt một cái với tên sĩ binh bên cạnh, tên kia liền hiểu ý chạy đi bấm báo.

Tên trại binh như quả cà cười cười nói:

- Địch chỉ huy, ngày hôm qua Tôn phó chỉ huy nghe nói ngài sắp tới nên sáng sớm hôm nay đã ra phía tây trại đợi ngài rồi. Để ty chức cho người đi tìm ông ấy, ngài ở đây đợi một chút.

Quả nhiên tên này không dám nghi ngờ Địch Thanh nhưng cũng không dám cho Địch Thanh vào trong. Y chỉ muốn kéo dài thời gian mà thôi.

Thấy Địch Thanh gật đầu, trại binh kia vội lấy ra một cái ghế, cung kính nói:

-Địch chỉ huy, mời ngồi.

Địch Thanh cũng không để ý, đứng đặc ngồi xuống nói:

- Người tên là gì?

Gã binh sĩ kia trả lời:

- Thuộc hạ là Bạch An Tâm!

Địch Thanh khen:

- Tên rất hay!

Trong lòng hắn lại thầm nghĩ: “chắc hắn cha mẹ người dùng tâm sức cả nửa đời người mới đặt được cho người cái tên này.”

Hắn lại hỏi:

- Liêu Phong, Cát Chấn Viễn và các Đô Đầu khác khi nào mới tới?

Hắn đương nhiên là biết mấy người này khi nào sẽ tới, hắn hỏi như vậy chẳng qua chỉ là phải sạch quan hệ với họ để lát nữa tiện làm việc thôi.

Bạch An Tâm thấy Địch Thanh có vẻ thân quen với mấy Đô Đầu ở Tân Trại như vậy thì thái độ cũng trở nên cung kính hơn hẳn.

- Các vị Đô Đầu chắc cũng sắp tới rồi! Phó chỉ huy biết đại nhân sắp tới nên đã hạ lệnh ngoài những quan quân đang trực ra thì những người khác hôm nay đều phải tới nha tướng tập trung.

Địch Thanh thầm nghĩ rằng:

- Như vậy cũng tốt, vừa hay một mẻ lưới bắt hết luôn!

Hắn lại thuận miệng hỏi:

- Tiền Đô Đầu đâu?

Bạch An Tâm nhìn về phía trước nói:

- Tiền Đô Đầu đã tới!

Địch Thanh quay đầu nhìn lại thì thấy Tiền Ngộ Bản. Ánh mắt hắn lướt qua, tâm trạng trầm xuống, bên cạnh Tiền Ngộ Bản là Khuất Hàn và Thiết Lân. Chuyện này không nằm ngoài dự liệu của hắn. Nhưng ba người Tiền Ngộ Bản lại đang vây quanh một người, người này chính là Hạ Tuyền.

Tại sao Hạ Tuyền lại đi cùng đám người Tiền Ngộ Bản? Địch Thanh đã tính toán rất nhiều nhưng lại duy chỉ không ngờ Hạ Tuyền cũng tới.

Địch Thanh nhìn Hạ Tuyền, Hạ Tuyền cũng nhìn về phía Địch Thanh, ánh mắt vô cùng sắc bén.

Hai người bốn mắt nhìn nhau, mắt người nào người nấy đều như phát hỏa.

Địch Thanh và Hạ Tuyền vốn có ân oán với nhau, nhưng nếu như không phải lần này gặp lại thì Địch Thanh gần như đã quên hết chuyện trước kia rồi. Năm đó Hạ Tuyền là bè cánh của Thái Hậu, vì muốn lấy lòng Thái Hậu mà đã từng bày mưu giết hại Địch Thanh.

Sau này khi sự việc qua đi, hai người đều tỏ vẻ như chưa từng có chuyện gì xảy ra nhưng trong lòng lại luôn cảnh giác lẫn nhau. Tuy trong lòng Địch Thanh căm hận nhưng vẫn cười nói:

- Đây chẳng phải là...Hạ đại nhân sao? Hạ đại nhân tới đây lẽ nào là muốn điều binh?

Địch Thanh biết, Hạ Tuyền cũng bị phái tới biên thù, chức quan hiện giờ của y cũng cao hơn Địch Thanh.

Hạ Tuyền thân là Bộ Thự của Diên Châu.

Biên thù nhà Tống vốn có phân định cấp bậc, lại phái thêm “Suất thần” tới thống lĩnh chủ quản các bộ phận cấm quân thuộc Tam nha tại các nơi. Suất thần đều được tạm thời cắt cử, chia ra thành các tên gọi như An Phủ Sứ, Kinh Lược Sứ, Đô Bộ Thự, Đô Sứ, Kiểm Hạt, Đô Giám,...

Tuy rằng Suất thần cai quản những nơi lớn nhỏ khác nhau nhưng chức quan vẫn cao hơn chức Chỉ huy sứ kiêm Trại chủ như Địch Thanh.

Tuy nhiên Đại Tống lấy văn chế võ vì thế võ quan khó lòng mà nắm giữ được chức cao vọng trọng. Do vậy Phạm Ung ở biên thù là lớn nhất, thân là An Phủ Sứ ở Thiểm Tây, kiêm Tri châu của Diên Châu.

Phía tây bắc nếu như không được sự cho phép của Phạm lão phu tử thì cho dù là Đô Bộ Thự cũng không có quyền điều binh. Địch Thanh thuận miệng hỏi như vậy là ám chỉ Hạ Tuyền tới Tân Trại nếu không phải điều binh thì cũng chỉ là khách qua đường mà thôi. Như vậy thì hắn cũng không cần phải sợ.

Ánh mắt Hạ Tuyền lóe lên, lạnh nhạt nói:

- Địch Thanh! Ta chỉ đi đây đi đó thăm thú thôi. Nghe nói người sắp tới Tân Trại nên mới tới đây thôi!

Địch Thanh trả lời:

- Ta biết ngay là Hạ đại nhân sẽ tới nên mới sáng sớm ra ta đã ra ngoài này đợi ngài rồi!

Địch Thanh vỗ vai Bạch An Tâm dặn dò:

- Tiểu Bạch! Đi chuẩn bị một bình trà ngon, bốn chỉ huy phải tiếp đãi Hạ Bộ Thự thật chu đáo!

Bạch An Tâm hiện giờ đã không còn chút nghi ngờ gì nữa nên vội vàng đi làm ngay. Địch Thanh ra vẻ đại lượng, giơ tay mời:

- Hạ đại nhân, mời ngài vào trong dùng chung trà!

Hạ Tuyền thấy Địch Thanh khác xa vẻ ngây ngô năm đó nên âm thầm cảnh giác, y mỉm cười nói:

- Được!

Y quay đầu nói với Tiền Ngộ Bản:

- Tiền Đô Đầu, gần đây đã giết được bao nhiêu binh lính người Phiên nữa rồi?

Tiền Ngộ Bản ngần ra, y chưa kịp trả lời thì Địch Thanh đã cùng Hạ Tuyền đi vào trong nhà.

Tiền Ngộ Bản sớm nhận ra Địch Thanh chính là người ở tửu quán hôm trước. Trong lòng y có chút bất ngờ nghi hoặc, không biết Địch Thanh có dụng ý gì. Nhưng nhìn thấy bóng lưng của Hạ Tuyền y lại lấy lại được sự tự tin rồi quay sang nháy mắt Khuất Hàn và Thiết Lân.

Địch Thanh đi qua sân, vào tới trong đại sảnh. Hắn không hề khách khí ngồi ngay vào vị trí chủ nhân nói với Hạ Tuyền:

- Hạ đại nhân, cứ tự nhiên!

Hạ Tuyền thiếu chút nữa đã tức nổ ruột lên, y cắn răng ngồi xuống, hỏi:

- Địch Thanh, người mới tới Tân Trại...

Y vốn định dùng quyền lực để áp chế Địch Thanh, cảnh cáo hắn nên biết lễ độ một chút, không ngờ Địch Thanh lại nói:

- Bốn chỉ huy vừa tới Tân Trại nhưng cũng không cần nghe lời người khác sai bảo. Hạ đại nhân là Bộ Thự, nếu như là chuyện điều binh thì cứ tự nhiên nói ra....

Ngụ ý của Địch Thanh rất rõ ràng, những chuyện khác không bàn tới nữa.

Tiền Ngộ Bản thấy vậy ngược lại cảm thấy vui sướng. Trong lòng y thầm nghĩ tên Địch Thanh này thật không biết sống chết là gì, lại dám đối đầu với Hạ đại nhân. Nhưng nụ cười của y vừa lộ ra thì Địch Thanh đã nhìn sang nói:

- Tiền Đô Đầu, ngươi cười cái gì?

Nụ cười của Tiền Ngộ Bản tan biến luôn, một lúc lâu sau y mới nói:

- Thuộc hạ thấy Địch chỉ huy đến nên trong lòng cảm thấy vô cùng vui mừng.

Địch Thanh nói:

- Bản chỉ huy mới tới Tân Trại nên còn nhiều chuyện chưa biết...Tiền Đô Đầu...ngươi....

Tiền Ngộ Bản cho rằng Địch Thanh muốn học hỏi y, y đang định nói không dám thì Địch Thanh lại nói:

- Tiền Đô Đầu, ngươi cũng không biết sao?

Tiền Ngộ Bản thiếu chút nữa đã bị nghẹn chết rồi, chỉ có thể nói:

- Không biết Địch chỉ huy có ý gì?

Địch Thanh nói:

- Tiền Đô Đầu hôm nay không cần làm việc sao? Tại sao vẫn còn ở đây làm gì?

Giọng hắn có vẻ dò xét còn trong lòng vẫn luôn nghĩ Tiền Ngộ Bản là một Đô Đầu bình thường, tại sao ngay cả Hạ Tùy cũng có vẻ rất xem trọng hắn?

Sắc mặt Tiền Ngộ Bản thay đổi, hôm nay quả nhiên y phải làm nhiệm vụ nhưng do Hạ Tùy tới nên không thể không thấp thung. Nghe Địch Thanh hỏi như vậy, y nghẹn họng nhìn trân trối, nhất thời cũng không biết phải ứng phó ra sao.

Thiết Lãnh bên cạnh nói:

- Lần này Hạ đại nhân đến Tân Trại chính là muốn hỏi về tình hình phòng ngự ở Tân Trại. Do Tôn phó chỉ huy khá bận rộn nên Tiền Đô Đầu mới chủ động xin đi tiếp khách chứ hoàn toàn không phải là do lơ là trách nhiệm.

Những lời này của y nói ra quả thật là vô cùng hiên ngang lắm liệt.

Địch Thanh nhìn vết đao trên mặt Thiết Lãnh nói:

- Thì ra là vậy. Vậy thì thật vất vả cho Tiền Đô Đầu rồi. Bản chỉ huy lấy trà thay rượu, xin kính ngươi một ly.

Tiền Ngộ Bản thở phào một cái, y cười lớn nói:

- Chỉ huy sứ khách khí rồi!

Địch Thanh uống trà xong thản nhiên nói:

- Không khách khí. Xưa nay ta đều như vậy, có công thì thưởng có tội thì phạt...

Hắn đang nói thì đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng ồn ào vọng tới. Hắn liền quát:

- Chuyện gì ồn ào vậy?

Hạ Tùy thầm nghĩ trong lòng “Cho ngươi chút thể diện, ngươi lại cứ lần tới. Ngươi chỉ là một Chỉ huy sứ nhỏ nhỏ nhưng xem ra ngay cả Tri châu cũng không uy phong được như ngươi.” Nhưng y chỉ cười lạnh, muốn xem xem Địch Thanh rốt cuộc đang diễn trò gì.

Bạch Tâm An vội vàng đi tới nói:

- Chỉ huy sứ, Hạ đại nhân, bên ngoài có người kêu oan.

Địch Thanh bỗng đứng lên, cau mày nói:

- Là ai kêu oan?

Lời còn chưa dứt thì Liêu Phong đã dẫn A Lý tới. Bên cạnh A Lý là hồng y nữ tử Vệ Mộ Sơn Thanh.
tinhlinh2

68. Chương 4: Khởi Chiến

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 4: Khởi chiến

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

A Lý và Vệ Mộ Sơn Thanh gặp được Địch Thanh, ánh mắt hai người đều tràn đầy niềm vui. Bọn họ theo hẹn mà tới, gặp phải Liêu phong ở ngoài quan nha. Liêu Phong làm theo lời dặn dò của Địch Thanh nói với bọn họ:

- Địch Thanh muốn hai người vào trong quan nha nhưng tất cả phải nghe theo lời của người.

A Lý không hề do dự mà tiến thẳng vào.

Tiền Ngộ Bản bỗng nhiên đứng lên quát:

- Các người còn dám tới đây sao?

Vừa dứt lời y đã rút đao ra. Thiết Lãnh và Khuất Hàn cũng đứng lên, hai con mắt tràn đầy sát khí.

Đầu óc Tiền Ngộ Bản xoay chuyển, y đột nhiên xoay người nói với Địch Thanh:

- Địch chỉ huy! Chạng vạng ngày hôm qua, tên tiểu tử này đã ám sát tỵ chức. Kính xin Chỉ huy sứ chủ trì công đạo.

A Lý vừa nhìn thấy Tiền Ngộ Bản thì hai tròng mắt đỏ lên tràn đầy thù hận nhưng lại không hề hét lên tiếng nào.

Địch Thanh liếc nhìn Tiền Ngộ Bản, ra vẻ khó hiểu nói:

- Vì sao nó lại giết người?

Tiền Ngộ Bản im lặng đảo mắt rồi cười lạnh:

- Nói không chừng nó là một con chó điên ý!

Trong lòng y cũng ý thức được nếu cứ dùng dằng với A Lý thì nhờ đâu lại lộ ra chuyện bọn họ tự ý giết người Phiên để lĩnh công. Như vậy thì sẽ vô cùng phiền phức.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Chó điên chỉ cắn chó điên mà thôi. Tiền Đô Đầu, người đương nhiên là người rồi, ha ha!

Hắn ngửa mặt lên trời cười hai tiếng, trong tiếng cười không có chút nửa phần lo lắng.

- Liêu Đô Đầu, rốt cuộc đã có chuyện gì?

Liêu Phong tiến lên nói:

- Địch chỉ huy, đứa bé này nói bọn họ vốn là thuộc hộ. Ba vị đại ca của nó đã bị Đô Đầu ở đây giết chết.

A Lý cắn chặt hàm răng, móng tay cũng cắm sâu tới tận thịt. Đột nhiên nó quỳ xuống trước mặt Địch Thanh dập đầu nói:

- Xin Địch chỉ huy giải oan cho chúng ta!

Nó đập đầu xuống đất kêu “cộp cộp” từng tiếng lớn. Vừa đập đầu được hai cái, máu trên trán đã ứa ra.

Địch Thanh giơ tay đỡ A Lý dậy, ánh mắt hẩn đảo qua đám đông một lượt. Ngay cả Hạ Tuyền khi nhìn thấy ánh mắt lạnh như băng đó của hắn cũng thấy rùng mình.

- Ai giết ca ca của ngươi, ngươi còn nhận ra không?

A Lý nghiêng rặng nghiêng lợi nói:

- Đương nhiên có thể nhận ra được!

Hạ Tuyền đột nhiên nói:

- Giết vài tên mọi rợ thì có gì to tát chứ?

Lời của y vừa nói ra, sắc mặt mọi người đều thay đổi. Hạ Tuyền nhìn Khuất Hàn thản nhiên nói:

- A Lý có người hậu thuẫn nhưng các người cũng không cần sợ hãi.

Hạ Tuyền sớm đã bắt mắt với Địch Thanh. Thấy Địch Thanh vừa tới Tân Trại đã muốn lập uy nên trong lòng vô cùng tức giận, sớm đã có ý niệm muốn lật đổ uy phong của hắn trong đầu rồi.

Khuất Hàn được thể liền đứng lên nói:

- Đúng vậy! Ca ca của ngươi là do ta giết đó, vậy thì sao nào?

Trong lòng y nghĩ chức quan của Hạ Tuyền cao hơn hẳn Địch Thanh, có Hạ Tuyền hậu thuẫn thì còn sợ gì thiệt thòi nữa.

Trong nha yên lặng.

A Lý thoát nhìn như muốn bỏ nhào tới cắn Khuất Hàn một miếng nhưng lại bị Vệ Mộ Sơn Thanh giữ chặt lại. Vệ Mộ Sơn Thanh tuy là nữ nhân nhưng lại rất hiểu chuyện, nàng thầm nghĩ đây là địa bàn của người Tống, không thể đánh người được.

Đúng lúc này, từ phía ngoài quan nha lại có một đám người ồn ào đi vào, nhìn vào phục sức của họ thì có vẻ đều là quan quân Tân Trại.

Trong số đó có đám người Tư Mã Bất Quần và Hoa Đà nhưng lại không có Cát Chấn Viễn. Viên quan quân dẫn đầu đám người này vẻ mặt xanh xao, quần áo rách nát, thậm chí trên mặt còn có hai vết băng. Người mặt mày xanh xao kia thấy Địch Thanh liền nhanh bước tới nói:

- Thuộc hạ Tôn Tiết khấu kiến Địch chỉ huy!

Địch Thanh khoát tay ra hiệu Tôn Tiết và đám người kia lui sang một bên. Hắn lại nhìn chằm chằm vào Khuất Hàn, một lúc lâu sau mới nói:

- Khuất Hàn, ba ca ca của A Lý thật sự là do ngươi giết hay sao?

Mấy người Tôn Tiết vừa tới, nghe thấy Địch Thanh nói vậy thì ai nấy đều giật cả mình.

Khuất Hàn như tên đã lên dây, thấy mọi người nhìn như vậy, lại thấy ánh mắt Hạ Tuyền lạnh lùng, y lại kiên trì nói:

- Đúng vậy! Là ta! Vậy thì sao? Hạ đại nhân nói rồi, giết vài tên mọi rợ thì có là gì to tát chứ?

Mọi người ồ lên, Địch Thanh mỉm cười nói:

- Đối với Hạ Bộ Thự mà nói đúng là không là gì cả nhưng đối với ngươi mà nói nó lại là chuyện long trời lở đất rồi.

Khuất Hàn hừ lạnh một tiếng nói:

- Địch chỉ huy muốn nói gì?

Địch Thanh vỗ bàn, phẫn nộ quát:

- Giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền, đây là đạo lý. Địch mỗ thân là Chỉ huy Tân Trại, gặp phải chuyện giết người bừa bãi như vậy sao có thể không giải quyết, sao có thể quy thành chuyện nhỏ được? Người đâu, lời Khuất Hàn ra ngoài ...chém!

Địch Thanh giận tím mặt quát lên một tiếng, sắc mặt Khuất Hàn tái nhợt, trong nhà không có người nào tiến lên. Hạ Tuyền thấy vậy trên khóe miệng nhếch lên khinh bỉ, thầm nghĩ Địch Thanh mới đến Tân trại đã đòi lập uy, nhưng người trong Tân trại không quen thân với hắn, sao có thể nghe lệnh của hắn chứ?

Tôn Tiết thấy thế vội nói:

- Địch chỉ huy ... việc này ... không thể ...

Địch Thanh liếc Tôn Tiết hỏi:

- Nếu có người vô cớ giết người nhà của ngươi thì ngươi sẽ thế nào?

Tôn Tiết cứng họng.

Địch Thanh nhìn mọi người trong nhà nói:

- Khuất Hàn coi mạng người như cỏ rác, y cũng đã thừa nhận rồi không cần phải thẩm vấn nữa. Hôm nay ta chém Khuất Hàn ngoài việc vì đạo trời còn muốn nói cho các ngươi một chuyện, A Lý là người Khương nhưng y có tội gì chứ? Cướp bóc sao? Hôm nay Địch Thanh ta không lấy lại công bằng cho y, sau này các ngươi có oan ức gì, có muốn ta cũng đối xử với các ngươi giống như với A Lý không?

Mọi người xúc động.

A Lý đã rơi lệ, máu tươi từ trán chảy xuống hòa với nước mắt theo khuôn mặt nhỏ nhắn xuống dưới, đau đớn không nói nổi thành lời.

- Người ngoài gặp nạn Địch Thanh ta có thể không để ý tới, các ngươi cũng có thể mặc kệ.

Địch Thanh bi thương nói:

- Nơi khác gặp nạn, Địch Thanh ta cũng có thể không để ý tới, các ngươi đương nhiên cũng có thể mặc kệ. Nhưng khi người của Đẳng Đẳng Hạng đánh tới Tân trại, giết những người thân của các ngươi vậy ai sẽ để ý tới đây? Các ngươi muốn để ý tới chỉ e cũng bất lực.

Trong nhà người thì cúi đầu, người thì vẫn ngang nhiên, người thì xúc động, người thì xấu hổ ...

Địch Thanh lại quát lên:

- Trói Khuất Hàn lại, lôi ra chém đầu.

Có hai Phó Đô Đầu tiến lên, một người có đôi mắt nhỏ dài lúc nào cũng híp vào giống như một khe hở vậy, người kia hai tay rất dài có thể buông tới đầu gối.

Hai người đó đã tới trước mặt Khuất Hàn.

Tiếng “loang choang” vang lên, Khuất Hàn lùi sau một bước, đưa tay rút đao ra hét lên nói:

- Lỗ Đại Hải, Thiết Phi Hùng, các ngươi dám động đến ta sao?

Lỗ Đại Hải liếc cái mắt híp nói:

- Khuất Hàn, ta không dám động tới ngươi, ta chỉ phụng mệnh bắt ngươi. Lúc này lệnh của Địch chỉ huy ở Tân trại là lớn nhất, ta đương nhiên phải nghe lệnh hắn.

Địch Thanh nhìn hướng sang phía Tư Mã thấy Tư Mã gật gật đầu thì biết hai người Lỗ Đại Hải, Thiết Phi Hùng đều là huynh đệ của Tư Mã, liền cười nói:

- Lỗ Đại Hải, ngươi nói quả không sai, ở đây Địch mỗ là lớn nhất, ngươi cứ việc làm theo mệnh lệnh của ta, có vấn đề gì ta sẽ tự đứng ra chịu trách nhiệm.

Lỗ Đại Hải nghe được lời này của Địch Thanh, tinh thần chấn động, định tiến lên thì một người lạnh lùng nói:

- Người nhầm rồi, ở đây luận lớn nhất không đến lượt người nói.

Hạ Tuyền bừng trà lên, thần sắc lạnh như băng.

Khuất Hàn thấy Hạ Tuyền ra mặt thì vô cùng vui sướng, vội vàng nói:

- Hạ chỉ huy, cứu ta với!

Hạ Tuyền nói:

- Khuất Hàn, người lại đây, đứng bên cạnh ta.

Khuất Hàn vội vàng đi tới đứng bên cạnh Hạ Tuyền, trong lòng bình tĩnh hơn, Hạ Tuyền thản nhiên nói:

- Ta lại muốn xem ai dám động tới Khuất Hàn?

Lỗ Đại Hải, Thiết Phi Hùng ngơ người quay đầu nhìn Dịch Thanh, sắc mặt ngưng ngùn. Bọn họ chẳng qua chỉ là một Phó Đô Đầu Tân trại, sao dám đối đầu với Bộ Thự Duyên Châu chứ?

Trong lòng quan quân Tân trại đều phần nộ quay sang nhìn Dịch Thanh.

Dịch Thanh mỉm cười nói:

- Hạ đại nhân, Khuất Hàn có tội, người nhất định phải bao che cho y sao?

Hạ Tuyền chỉ trả lời lại một từ

- Đúng!

Khi ở Kinh thành Hạ Tuyền chưa từng coi Dịch Thanh ra gì, càng không tin Dịch Thanh dám làm gì y.

Tiền Ngộ Bản, Thiết Lạnh thấy thế đều đứng cạnh Hạ Tuyền quát lên:

- Dịch chỉ huy, có chuyện gì từ từ nói.

Bọn họ tỏ ra là khuyên ngăn nhưng đã tỏ rõ lập trường.

Những người còn lại trong Tân trại thấy vậy đều có chút không yên, Tư Mã Bất Quần càng nghi: “Dù sao Dịch Thanh cũng chỉ là một Chỉ huy sứ, nghe nói Hạ Thủ Văn - cha của Hạ Tuyền vốn là Đô Chỉ huy sứ Mã Quân trong Tam nha nay đã được điều tới Duyên Châu làm Đô Bộ Thự hai Châu Diên, Phu. Chức quan tương đương với An Phủ Sứ Phạm Ung, Dịch Thanh đấu với họ làm sao có kết quả tốt chứ?”

Tuy chỉ mới gặp mặt Dịch Thanh hai lần nhưng Tư Mã Bất Quần đã nhìn ra tính tình cương trực của Dịch Thanh, không muốn một người chỉ huy sứ như thế này mà vừa mới tới Tân trại đã bị đấu tranh quan trường đẩy xuống, liền hòa giảng nói:

- Dịch chỉ huy ... chuyện này ...

Dịch Thanh khoát tay chặn lời của Tư Mã Bất Quần, lấy kim bài ra nói:

- Hạ Tuyền, chắc người cũng biết trên tay ta cầm cái gì?

Hạ Tuyền thấy kim bài trên tay Dịch Thanh, sắc mặt thay đổi, có chút bất an.

Khuất Hàn còn không biết sống chết, quát lên:

- Là cái gì chứ?

Dịch Thanh nghiêm nghị nói:

- Đây là kim bài miễn tử của Thiên tử ngự ban tặng.

Mọi người cùng ồ lên, Hạ Tuyền bật đứng lên thất thanh nói:

- Người nói cái gì? Người nói vậy, Thánh Thượng cấp cho người tấm kim bài này khi nào chứ?

Dịch Thanh lạnh lùng nhìn Hạ Tuyền nói:

- Thánh Thượng cấp kim bài miễn tử cho ai còn phải hỏi Hạ Tuyền người sao? Trước khi ta ra khỏi kinh thành Thiên tử đã từng nói rằng, “Địch Thanh, người có tấm kim bài này, không cần suy nghĩ nhiều, mọi việc đều có Thiên tử làm chủ”. Hôm nay đừng nói là ta chém Khuất Hàn, dù có chém cả Hạ Tuyền người thì Thiên tử cũng miễn tội chết cho ta. Nếu đã như vậy thì ta có gì mà không dám chứ?

Kim bài của Địch Thanh chưa chắc đã là kim bài miễn tử nhưng Triệu Trinh chính xác đã nói những lời này. Địch Thanh nhìn thần sắc kinh sợ của mọi người quát lên:

- Có kim bài trong tay giống như có mặt Thánh Thượng ở đây vậy, Hạ Tuyền, không ngờ người lại dám bao che cho tội phạm, tội như nhau, người đầu, bắt Hạ Tuyền lại cho ta!

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, do dự.

Hạ Tuyền tức giận cười, tay ấn chặt chuôi đao nói:

- Được, để ta xem xem ai dám bắt ta.

Y chưa nói dứt câu, thì thấy một bóng người tới trước mặt.

Địch Thanh ra tay!

Hạ Tuyền cả kinh, rút đao ra chém, Thiết Ngộ Bản, Thiết Lạnh thấy vậy cũng đều rút đao ra.

Ngay lập tức trong nhà vang lên những tiếng leng keng của đao kiếm va đập vào nhau, sát khí tràn ngập.

Hạ Tuyền xuất thân từ nhà tướng, dù sao cũng có chút bản lĩnh, một đao chém ra pháp độ nghiêm ngặt, nhanh như gió. Không ngờ đao chưa chém xuống đã bị chuôi đao của Địch Thanh đánh vào khuỷu tay, các ngón tay run lên, đao rời tay bay lên cao “phập” một tiếng, đao đã được cắm vào xà ngang chỗ đỉnh sảnh.

Hạ Tuyền hoảng sợ lùi lại một bước.

Địch Thanh là dùng chuôi đao chứ nếu mà rút đao ra thì chiêu này có thể chém đứt cánh tay Hạ Tuyền rồi.

Tiền Ngộ Bản, Thiết Lạnh vừa mới rút đao ra đã bị đập trúng vào ngực ngã bay ra ngoài.

Trong cảnh hỗn loạn, chỉ nghe thấy “ầm” một tiếng thật to, Khuất Hàn đã bị Địch Thanh túm lấy cổ áo ném vào bức tường đối diện. Khuất Hàn kêu lên một tiếng, phun ra một ngụm máu rồi ngã xuống đất, tứ chi đã rụng rời.

Trong chốc lát Địch Thanh đánh bay đao của Hạ Tuyền, đập bay hai người Tiền, Thiết tiện thể túm lấy Khuất Hàn rồi ném vào tường.

Nơi khói bụi xảy ra mọi người đều thở nhẹ, một lát trong nhà đều yên tĩnh.

Địch Thanh vẫn đứng nguyên tại chỗ giống như chưa hề nhúc nhích vậy, khóe mắt nháy lên vài cái rồi cười lạnh nói với Hạ Tuyền:

- Ta đã động tới Khuất Hàn rồi, ta rất muốn xem xem còn ai dám cản ta!

Không ai dám cản cũng không ai có khả năng để cản.

Trong mắt mọi người trong nhà đã lộ ra vẻ kinh hãi, cho dù đám người Liêu Phong biết Địch Thanh võ nghệ cao cường nhưng cũng không ai ngờ tới bốn người Hạ Tuyền liên thủ cũng không tiếp nổi một chiêu của Địch Thanh.

Địch Thanh lại một lần nữa quát lên:

- Trói Khuất Hàn lại, đẩy ra ngoài chém cho ta.

Thiết Phi Hùng tiến lên trói Khuất Hàn lại, cả người Khuất Hàn không còn sức lực, hoảng sợ kêu lên:

- Hạ đại nhân cứu tại hạ.

Địch Thanh nói:

- Nếu Hạ Tuyền ra tay thì trói luôn cả Hạ Tuyền lại, có kim bài của Thánh Thượng ở đây, có chuyện gì một mình Địch Thanh ta gánh vác.

Mọi người phần chần không còn sợ hãi nữa, sắc mặt Hạ Tùy xanh mét, cắn răng nghiêng lợi nhìn Địch Thanh nói từng câu từng chữ một:

- Địch Thanh, ngươi hãy nhớ lấy, ngươi nhất định phải nhớ lấy chuyện ngày hôm nay, trừ phi ngươi giết ta bằng không hành động tạo phản của ngươi triều đình chắc chắn sẽ không bỏ qua.

Địch Thanh giọng mỉa mai nói:

- Ta hành động ngay thẳng không thẹn với trời đất, ngươi thực sự cho rằng Thiên tử không phân biệt được trắng đen sao? Ngươi thực sự cho rằng hiện tại ngươi có thể một tay che cả bầu trời sao?

Khi nói chuyện Thiết Phi Hùng ở bên kia đã áp giải Khuất Hàn ra khỏi thính đường, Khuất Hàn kêu lên:

- Hạ đại nhân cứu ta, Tiền Đô Đầu cứu ta!

Tiếng của y nghe thật thê lương, người nghe vừa thấy kinh hãi vừa thấy ghê tởm.

Địch Thanh nghe được trong tiếng la của Khuất Hàn đầy sự kinh hãi thì đột nhiên nói:

- Thiết Phi Hùng đợi đã, áp giải Khuất Hàn lại đây.

Thiết Phi Hùng quay lại ngỡ ngàng khó hiểu, Địch Thanh nhìn chằm chằm vào Khuất Hàn ngừng giọng nói:

- Khuất Hàn, Hạ đại nhân và Tiền Đô Đầu đều không cứu được ngươi nữa rồi.

Trong lòng Khuất Hàn khê động, đột nhiên quỳ xuống nói:

- Địch chỉ huy, ta sai rồi, cầu xin Địch chỉ huy cứu ta.

Trước khi đối diện với cái chết y mới hiểu ra được gì đó.

Địch Thanh khê mỉm cười:

- Ta cũng không thể cứu được ngươi, người có thể cứu được ngươi chỉ có tự ngươi.

- Tự ta sao?

Khuất Hàn có chút hoang mang nói.

Địch Thanh nói:

- Chuyện này chỉ giết người đầu đảng ... có một số người vốn không cần phải chết nhưng nếu người đó cứ nhất định giành hết trách nhiệm về phần mình thì không còn cách nào khác.

Sắc mặt Tiền Ngộ Bản, Tiền Lãnh đều biến đổi, Khuất Hàn lại kêu lên:

- Địch chỉ huy, chuyện này ta chỉ là mù quáng nghe theo, là Tiền Đô Đầu bảo ta làm như vậy.

Trong nha lại ồ lên, lúc này Tư Mã mới biết dụng ý của Địch Thanh thì thầm khâm phục. Địch Thanh bắt giữ Khuất Hàn không thả, đơn giản là muốn phân hóa đối thủ, sau đó tiêu diệt từng bộ phận, mưu kế sử dụng rất cao minh.

Địch Thanh chậm rãi xoay người lại nhìn Tiền Ngộ Bản nói:

- Hóa ra vẫn còn Tiền Đô Đầu ... Khuất Hàn y nói đúng không?

Tiền Ngộ Bản khàn giọng nói:

- Khuất Hàn, ngươi nói bậy gì đó?

Khuất Hàn đối diện với cái chết làm sao mà để ý tới nhiều như vậy chứ, liền hét lên:

- Địch chỉ huy, tất cả đều do Tiền Ngộ Bản sai khiến, ta và Thiết Lãnh chỉ phụng mệnh hành sự thôi, sự việc này hoàn toàn chính xác, ty chức không dám nói dối.

Sắc mặt Tiền Ngộ Bản tái nhợt nhìn sang phía Hạ Tùy.

Địch Thanh nói:

- Tiền Đô đầu, không cần phải nhìn nữa đâu, người không định nói là tất cả những việc này là do Hạ đại nhân chỉ đạo chứ?

Hắn chẳng qua cũng chỉ thuận miệng nói vậy thôi, không ngờ trong mắt Hạ Tùy lại có chút hoảng sợ, trong lòng khẽ động.

Địch Thanh không kịp nghĩ nhiều, biết đêm dài lắm mộng, lập tức nói:

- Trói Tiền Ngô Bản, Thiết Lãnh vào, nếu phản kháng chém ngay cho ta.

Tư Mã Bất Quần, Liêu Phong nghe lệnh bước lên.

Tiền Ngô Bản, Thiết Lãnh thấy được sự lợi hại của Địch Thanh, nhìn thấy ánh mắt sáng như đao của Địch Thanh, lại thêm bộ dạng bất cứ lúc nào cũng có thể rút đao ra chém thì không dám phản kháng, giấy lát đã bị trói chặt. Tiền Ngô Bản chỉ nhìn Hạ Tùy thấp giọng nói:

- Hạ đại nhân ... ngài nhất định phải cứu ta!

Trong giọng điệu của Tiền Ngô Bản còn kèm theo sự khẩn thiết, hình như còn có chút hàm nghĩa khác.

Ánh mắt Hạ Tùy lóe lên, đang trầm ngâm thì có một binh sĩ chạy tới bẩm báo:

- Phạm đại nhân, Đô bộ thự Hạ đại nhân đến Tân trại rồi.

An phủ sứ Phạm Ung, Đô bộ thự Hạ Thủ Vân đều tới Tân trại.

Mọi người đều ngạc nhiên, phần lớn đều cảm thấy kỳ lạ, Phạm Ung, Hạ Thủ Chí là trọng thần Tây bắc, sao đột nhiên lại Tân trại nhỏ bé này chứ?

Ánh mắt Hạ Tùy tỏ vẻ mừng rỡ vô cùng, ngửa mặt lên trời cười dài nói:

- Địch Thanh, Phạm đại nhân, Đô bộ thự đều tới rồi, để ta xem người còn ngông cuồng đến mức nào nữa?

Mọi người đều lo lắng cho Địch Thanh, duy chỉ có Địch Thanh là điềm nhiên như không, thản nhiên nói:

- Có hai vị đại nhân tới đây làm chủ chẳng phải càng tốt sao?

Địch Thanh vừa định ra cửa nghênh đón đã thấy đám binh lính tách sang hai bên, có tinh binh tiến vào trong nhà thì nhú mào.

Đám tinh binh đứng tản ra chia làm hai bên, Phạm Ung và một ông lão người trước kẻ sau bước vào.

Mọi người đều thi lễ, trong lòng buồn thay cho Địch Thanh. Hạ Tùy đã tiến lên nói:

- Ty chức tham kiến Phạm đại nhân, Hạ đại nhân.

Địch Thanh chỉ bước lên một bước thi lễ, thăm nhú mào.

Trong lòng Hạ Tùy dắc ý, thăm nghĩ có phụ thân ở đây sự kiêu ngạo của Địch Thanh cũng đến hồi hết thúc rồi.

Địch Thanh liếc nhìn Hạ Thủ Vân một cái, thấy ông ta râu tóc bạc phơ, tinh thần quắc thước, Hạ Thủ Vân cũng đang nhìn Địch Thanh, sắc mặt không phần nộ đầy uy nghiêm.

Địch Thanh nhìn sang chỗ khác, trong lòng nghĩ: “Năm đó ở Kinh Thành mình mặc dù đã nghe nói đến những người Hạ Thủ Vân, Cát Hoài Mẫn nhưng chưa từng gặp mặt. Không ngờ rằng bộ dạng lại như thế này. Nhưng cha là anh hùng con là hảo hán, cha là cầu quan con sẽ ngu dốt, Hạ Tùy nham hiểm thì Hạ Thủ này chưa chắc đã là người lương thiện.”

Lúc Địch Thanh đang cân nhắc thì Phạm Ung đã cau mày nói:

- Địch Thanh, xảy ra chuyện gì vậy?

Ông ta thấy trong nhà rối loạn cả lên, lại còn có 3 người bị trói liền hỏi một câu.

Địch Thanh nói:

- Ty chức đang truy bắt hung đồ ...

Phạm Ung hoảng sợ vội vàng hỏi:

- Vậy đã bắt được chưa?

Địch Thanh chỉ vào ba người Tiền Ngô Bản nói:

- Ty chúc may mắn không làm nhục mệnh, đã bắt được hung đồ giết hại thuộc hộ, chứng cứ vô cùng xác thực, đang chuẩn bị đưa chúng ra chém đầu.

Thoáng nhìn thấy ánh mắt hoảng sợ của Khuất Hàn, Địch Thanh lại nói:

- Nhưng Khuất Hàn lấy công chuộc tội, vừa tha chết cho y.

Khuất Hàn thầm vui mừng, tuy biết rằng nếu có sống sót cũng chưa chắc đã dễ chịu, nhưng dù sao thì đã sống sót qua giờ phút này. Trong mắt Tiền Ngô Bản, Thiết Lân đều lộ ý oán giận nhìn chằm chằm vào Khuất Hàn, Khuất Hàn không dám nhìn họ, trong lòng thầm mắng, “lúc này lão tử bị lôi ra chém đầu thì các người có ai nói tốt cho ta một câu chứ? Cha chết mẹ lấy người khác, người nào tự giữ tính mạng người đó đi, dù sao các người chết cũng hơn là ta phải chết.”

Một câu nói của Địch Thanh như chôn một thanh đao giữa ba người, đồng thời ánh mắt nhìn ra bên ngoài, lòng thầm nghĩ: “ta vốn cho rằng Cát Chấn Viễn không cần ra mặt, hiện tại xem ra y có ra mặt chưa chắc đã có tác dụng.

Hạ Tuyền vội la lên:

- Phạm đại nhân, mọi việc đều do Địch Thanh làm chủ, mong Phan đại nhân minh xét.

Phạm Ung đã tới chỗ Địch Thanh ngồi xuống cau mày nói:

- Rốt cuộc là chuyện gì vậy, Địch Thanh ... không, hay là Hạ Tuyền người nói xem nào.

Hạ Tuyền đắc ý lập tức nói:

- Phạm đại nhân, Khuất Hàn của Tân Trại tự ý giết mọi rợ để lập công còn muốn vu cáo Tiền Ngô Bản, Thiết Lân gánh tội thay. Địch Thanh không rõ trắng đen liền trối luôn cả ba người đó lại, xin Phan đại nhân làm chủ, giết Khuất Hàn thả hai người Tiền Ngô Bản ra.

Lúc y nói đã đi tới bên cạnh Khuất Hàn.

Tiền Ngô Bản thầm thở phào một tiếng, liếc sang Thiết Lân biểu lộ cảm xúc.

Khuất Hàn kêu lên:

- Người nói láo, sự thật không phải như thế, là Tiền Ngô Bản chỉ thị cho ta, Hạ Tuyền ... người ...

Y vẫn chưa nói xong thì bỗng nhiên gào lên một tiếng rồi ngã về phía sau.

Địch Thanh cả kinh liền nhìn thấy cổ họng Khuất Hàn xuất hiện một vết dao, máu tươi trào ra.

Cổ họng Khuất Hàn nấc lên nhìn chằm chằm vào Hạ Tuyền nhưng cuối cùng cũng không nói hết được câu đó đã ngửa mặt lên ngã xuống.

Không biết từ lúc nào trong tay Hạ Tuyền đã có thêm một con dao găm, vừa vung tay lên liền cứa vào cổ họng Khuất Hàn. Y nhìn sang Địch Thanh khé miệng nhếch lên châm biếm, rồi trở lại trước mặt Phạm Ung nói:

- Phạm đại nhân, hung thủ đã đền tội! chuyện này ... đã chấm dứt rồi.

Tình hình lúc này, vốn dĩ không dám cứ vậy mà động thủ, hiện tại có cha y ở đây, y không còn lo lắng gì nữa.

Hạ Thủ Vân mở miệng nói:

- Chuyện này xử trí như vậy cũng tốt.

Từ đầu tới cuối ông ta chỉ nói một câu, nhưng vừa mở miệng ra là đưa ra kết luận cho vụ án này.

Mùi máu tanh nồng, Phạm Ung giật mình kinh hãi nhú mày nhưng trong lòng cũng đồng ý với cách xử lý của Hạ Tuyền. Ông ngẩng đầu nhìn ra xa nói:

- Vệ Mộ Sơn Phong, chuyện này kẻ ác đã chết, người dẫn họ quay về đi.

Trong đám người có một người đi ra, hai má hóp lại, mặc một áo khoác màu xám.

Vệ Mộ Sơn Thanh và A Lý nhìn thấy người này thì nhảy bổ ra, Vệ Mộ Sơn Thanh kêu lên:

- Đại ca.

A Lý cũng hét lên:

- Tộc trưởng.

Địch Thanh thấy đã biết người đó là Vệ Mộ Sơn Phong, cũng chính là tộc trưởng tộc Vệ Mộ.

Khuất Hàn bị giết nằm ngoài dự kiến của Địch Thanh, tâm tư của hắn xoay nhanh, thừa lúc Vệ Mộ Sơn Thanh đi lên phía trước thì đột nhiên tới bên cạnh Tư Mã Bất Quần nói nhỏ vài câu.

Tư Mã Bất Quần có chút ngạc nhiên quay đầu sang phía Hoa Đà dò hỏi, sắc mặt Hoa Đà tái nhợt đang lẩm bẩm gì đó.

Lúc này Vệ Mộ Sơn Phong đã đi tới trước mặt Phạm Ung, do dự một lúc cuối cùng nói:

- Phạm đại nhân sáng suốt, tại hạ bái phục, chỉ có điều tại hạ vẫn còn một việc phải thỉnh cầu.

Hóa ra người Vệ Mộ tộc bị giết, Vệ Mộ tộc tới đây tính sổ, đã mấy lần không có kết quả nên Vệ Mộ Sơn Phong liền đi Duyên Châu tìm Phạm Ung đứng ra lấy lại lẽ công bằng.

Vệ Mộ tộc luôn được sự che chở bởi Tổng triều, trong lòng Vệ Mộ Sơn Phong tuy rằng phần nộ cũng không muốn vì chuyện này mà đoạn tuyệt với Tổng triều.

Phạm Ung thấy Vệ Mộ Sơn Phong tới Duyên Châu thực ra cũng chẳng thêm để ý tới ý, nhưng Phạm Ung bị giáng chức xuống Duyên Châu không muốn chuyện của người Khương truyền tới triều đình. Hơn nữa lại nghe Hạ Thủ Vân nói gần đây người Đẳng Hạng lại có dấu hiệu xuất binh ra Hoành Sơn, Phạm Ung và Hạ Thủ Vân mới cùng đi tới Kim minh trại trấn an Thiết bích tướng công Lý Sĩ Bân của Kim minh trại, vì vậy vòng đến Tân trại.

Nghe Vệ Mộ Sơn Phong có yêu cầu, Phạm Ung giữ lấy bình tĩnh nói:

- Người nói ra nghe xem nào.

Vệ Mộ Sơn Phong mết mết nói:

- Chuyện này có thể như vậy coi như xong ...

Lời này vừa nói ra A Lý đã kêu lên:

- Tộc trưởng! không thể như vậy mà xong được, vẫn còn hung đồ!

Vệ Mộ Sơn Phong quay đầu lại quát:

- Câm miệng, chuyện này ta nói xong là xong.

A Lý ngẩn ra, nước mắt tuôn rơi, Vệ Mộ Sơn Thanh đã kéo A Lý lại thấp giọng nói:

- A Lý, tộc trưởng cũng có chỗ khó xử, ở đây có Phạm tri châu và Đô bộ thự, Địch chỉ huy cũng khó xử, nếu như người biết điều thì không nên làm họ khó xử nữa.

A Lý cắn răng không nói quay đầu nhìn sang phía Địch Thanh, đột nhiên phát hiện Địch Thanh gật gật đầu cười với ý, A Lý có chút không hiểu nhưng đột nhiên lại thấy tự tin hơn, nó cảm thấy Địch Thanh sẽ không để như vậy mà xong được.

Vệ Mộ Sơn Phong quát A Lý rồi nói với Phạm Ung:

- Phạm đại nhân, nó còn nhỏ nên không biết chừng mực mong đại nhân đừng trách tội, ta chỉ muốn thỉnh cầu Phạm đại nhân đồng ý sau chuyện này quân Tổng không được tiếp tục giết hại tộc nhân của ta nữa.

Phạm Ung vừa nghe nhẹ nhõm nói:

- Chuyện này là đương nhiên, vậy được rồi chuyện này cứ vậy ...

Ông định tuyên bố kết thúc không ngờ Địch Thanh đã nói:

- Chuyện này vẫn không thể như vậy mà xong được.

Phạm Ung tối sầm mặt lại, trong lòng không vui.

Hạ Thủ Văn nhìn Địch Thanh hỏi:

- Địch Thanh, lẽ nào ngươi thực sự cho rằng ngươi có thể làm thay đổi quyết định của Phạm đại nhân sao?

Địch Thanh nói:

- Ta đương nhiên không thể làm thay đổi quyết định của Phạm đại nhân được nhưng ta buộc phải nhắc nhở Phạm đại nhân là Đinh chỉ huy là bị người ta hại, hàng ngàn binh sĩ của Tân trại, hàng ngàn dân chúng đang đợi Phạm đại nhân giải oan cho Đinh chỉ huy.

Lúc này Phạm Ung mới nhớ tới chuyện của Đinh Thiện Bản, liền cau mày nói:

- Chuyện này không phải người Khương làm sao?

Địch Thanh khẳng định:

- Không phải, tỳ chức đã điều tra ra hung thủ.

Trong lòng đám người Liêu Đình kích động, không ngờ Địch Thanh tới bây giờ vẫn muốn giải oan cho Đinh Thiện Bản không quen biết, lẽ nào người này không biết sợ hãi là gì sao?

Mọi người trầm mặc xuống, Phạm Ung nhìn xung quanh lúc này mới hỏi:

- Hung thủ là ai?

Ánh mắt Địch Thanh đảo từ Hạ Thủ sang Hạ Tùy rồi dừng lại trên người Tiền Ngô Bản.

Mọi người trong nha cũng nhìn Tiền Ngô Bản, trong trào dâng lên cơn thịnh nộ đã bị tích tụ.

Tiền Ngô Bản vẫn còn đang bị trói, không ai cởi trói cho y, hai tên đồng lõa của y một tên bị giết còn tên kia cũng đang bị trói.

Địch Thanh đang định nói thì Liêu Phong đã kêu lên:

- Tiền Ngô Bản, chính là người giết chết Đinh chỉ huy!

Mọi người ồ lên.

Ánh mắt Tiền Ngô Bản lạnh lùng, ngược lại mỉm cười nói:

- Liêu Phong, ta biết bình thường ngươi rất bất mãn với ta, ta không trách ngươi.

Y bâng quơ một câu rồi chuyển tầm mắt đi, trán Liêu Phong nổi gân xanh giận giữ, tay ấn chuôi đao xông tới.

Hạ Tùy cười lạnh định quát lên, Địch Thanh đã kéo Liêu Phong lại nhìn y lắc lắc đầu, khẽ nói:

- Chớ nên kích động, muốn báo thù cho Đinh chỉ huy thì phải nghe lời ta.

Thấy Liêu Phong bình tĩnh lại, Địch Thanh mới nói:

- Địch Thanh được Phạm đại nhân coi trọng, tới Tân Tại ngoài việc làm chỉ huy sứ ra, Phạm đại nhân còn muốn ta điều tra chuyện Đinh chỉ huy bị giết, Phạm đại nhân, tỳ chức nói có đúng không?

Phạm Ung nhớ đã nói qua chuyện này liền gật đầu nói:

- Không sai, không ngờ Địch Thanh người cũng rất có lòng.

Trong lòng thầm nghĩ: “Người chó bắt chuột à? Đúng là rảnh rỗi quá xen vào chuyện của người khác mà.”

Địch Thanh biết khả năng Phạm Ung bình thường một chút, nhưng lúc này có thể kéo ông ta vào để chống lại người của Hạ Thủ, vì vậy cung kính đáp:

- Phạm đại nhân lòng lo tây bắc, công lao to lớn, từ ngày tỵ chức đích thân tới Tân trại điều tra vụ án, dẹp oán hận chất chứa của người Khương, có thể thấy được Phạm đại nhân đã vất vả bao nhiêu, tỵ chức nghĩ tới chuyện này mà trong lòng cảm động.

Ai được xu nịnh cũng vui, Địch Thanh nói những lời vô nghĩa nhưng Phạm Ung lại thích nghe.

Phạm Ung vuốt râu dương dương tự đắc, trong lòng thầm nghĩ cái tên Địch Thanh này cũng rất biết chuyện đấy.

Địch Thanh bản tính xảo quyệt, chỉ vì trải qua những chuyện đau lòng gặp lại bị đả kích, lúc này mới khó có thể phần chấn được. Cộng thêm mấy năm nay khắc mài sương gió biên thù, Địch Thanh không những võ công tăng mạnh mà trong tính cách cũng trở nên mạnh mẽ hơn, biết nhìn xa hơn.

Thấy Phạm Ung đã thay đổi cách nhìn về hắn, Địch Thanh mới nói:

- Phạm đại nhân lòng luôn lo về biên thù, còn có những người lại ở trong bóng tối thầm gây sóng gió. Tân trại thái bình như hôm nay, một số người tham đồ quân công, giết người Khương vô tội lĩnh công, kết quả bị Đình chỉ huy phát hiện. Đình chỉ huy vốn là người ngay thẳng, vì tìm những người đó chất vấn, không ngờ những người đó chó cùng rứt giậu lại ra tay giết Đình chỉ huy trước.

Phạm Ung đột nhiên kinh sợ ngạc nhiên nói:

- Thì ra không phải người Khương giết Đình Thiện Bản ...

- Đúng vậy, không phải người Khương!

Giọng điệu của Địch Thanh cao lên nói to:

- Tiền Ngô Bản giết người lấy công, tội ác tày trời, sự việc bại lộ nên đã liên kết với Thiết Lạnh giết Đình chỉ huy.

Mọi người lại ồn ào lên, tất cả đều tranh luận, Tiền Ngô Bản ngược lại bình tĩnh cười nói:

- Địch chỉ huy, người là chỉ huy sứ không có nghĩa là người được nói bừa nhé.

Thiết Lạnh cũng không thể im lặng nữa cao giọng nói:

- Địch Thanh, người nói bậy cái gì đấy, Phạm đại nhân, Đô bộ thự, ta và Tiều đồ đầu bị oan.

Tiền Ngô Bản thấy Địch Thanh không nói gì lại phần nộ nói:

- Địch chỉ huy, nếu hôm nay người không nói rõ với chúng ta, thì sao người có thể khiến thuộc hạ của người phục người chứ?

Liêu Phong gấp đến độ toát mồ hôi trán, chỉ biết nhìn Tư Mã Bất Quần và Hoa Đà, hy vọng hai người này có thể đứng ra giải vây cho Địch Thanh, không ngờ hai người này đều trầm mặc không đứng ra.

Trái tim của Liêu Đình đã lặng xuống.

Địch Thanh không nhìn đám người Hoa Đà, chỉ cười lạnh nói:

- Tiền Ngô Bản, các người thực sự cho rằng đã ra tay sạch sẽ sao? Các người thực sự cho rằng ta không có chứng cứ xác thực để bắt các người sao?

Tiền Ngô Bản gặp ánh mắt của Địch Thanh trong lòng hơi chột dạ, nhưng vẫn cắn răng nói:

- Chúng ta không làm thì sợ gì người chứ?

Địch Thanh tiến lên một bước nhìn vào Thiết Lạnh nói:

- Người tên là Thiết Lãnh?

Thiết Lãnh bắt giắc lùi nửa bước, trong giây lát lại ưỡn ngực ngẩng đầu nói:

- Đúng.

Y liếc nhìn Hạ Thủ Vân một cái lấy thêm sức lực.

- Người là Phó đô đầu của Tân trại?

Ánh mắt Địch Thanh lóe chớp như đang suy nghĩ gì đó.

- Đúng!

Thiết Lãnh lớn tiếng nói.

- Ta nghe nói ... lúc Đinh chỉ huy chết người ở trong Tân trại không ra ngoài đúng không?

Địch Thanh đột nhiên nói tới vấn đề chính.

Thiết Lãnh hơi run, do dự một lát gật đầu nói:

- Đúng.

- Vậy có ai làm chứng cho người không?

Trên khóe miệng Địch Thanh mang theo một nụ cười khó đoán.

- Là Khuất Hàn!

Thiết Lãnh lập tức nói.

Địch Thanh lạnh lùng cười nói:

- Nhưng y đã chết rồi, người chết đâu có thể làm chứng chứ.

Thiết Lãnh gào lên:

- Cho dù Khuất Hàn chết rồi nhưng lúc đó trong Tân trại rất nhiều người biết chuyện này, đích thực là sau đó ta mới biết Đinh chỉ huy bị giết.

Địch Thanh gật gật đầu thoáng chút suy nghĩ nói:

- Theo lời người nói lúc Đinh chỉ huy chết thì hài cốt không còn, các người cũng chưa thấy được xác chết của y phải không?

Thiết Lãnh không nhịn được nữa nhìn sang Thiết Ngộ Bản, Địch Thanh lại đột nhiên nói:

- Phải thì bảo phải, không phải thì bảo không phải, người nhìn sang Tiền đô đầu, chẳng lẽ người cho rằng Tiền đô đầu chôn xác của Đinh chỉ huy sao?

Thiết Lãnh nghe Địch Thanh quát như sấm rền, cả người khẽ run lên, vết đao trên mặt cũng lạnh run, cắn thận trả lời:

- Chúng ta đều không nhìn thấy xác của Đinh chỉ huy, lúc đó Tiền đô đầu nói là người Khương cướp mất xác của Đinh chỉ huy đi rồi.

Sắc mặt Tiền Ngộ Bản trở nên xám ngắt, không ngờ Địch Thanh lại không hỏi y mà hỏi Thiết Lãnh.

Địch Thanh ngửa mặt lên trời cười to nói:

- Các người không mang xác của Đinh chỉ huy về có phải là sợ chúng ta nhìn ra cái gì đó từ trên thi thể của y? Nhưng các người tính đi tính lại cũng không tính tới việc Đinh chỉ huy không chết, y ở ngay bên ngoài phòng!

Mọi người đều sợ hãi, đến cả Hạ Tuyền cũng đều bắt giắc đứng lên nhìn ra phía bên ngoài phòng.

Thiết Lãnh rùng mình một cái, cũng không nhịn được hướng ra bên ngoài nhìn. Bên ngoài mặc dù tụ tập rất đông trại binh và dân chúng nhưng đâu thấy bóng dáng của Đinh Thiệu Bản chứ?

Chỉ có Tiền Ngô Bản bất động cười lạnh nói:

- Địch chỉ huy, chuyện đùa này của ngươi không mắc cười chút nào cả.

Địch Thanh nhìn chằm chằm vào hai tròng mắt của Tiền Ngô Bản, nói từng câu từng chữ:

- Tiền đô đầu, những người khác đều nhìn ra bên ngoài tại sao ngươi không nhìn ra ngoài? Có phải tự tay ngươi chôn thi thể của Đinh chỉ huy nên chắc chắn là y đã chết, vì vậy mới không nhìn ra ngoài?

Mặc dù mọi người không lên tiếng nhưng ánh mắt ai nhìn Tiền Ngô Bản cũng đều giống như y là hung thủ vậy!

Tiền Ngô Bản toát mồ hôi trán hết lớn:

- Ngươi nói láo, ta chẳng qua là cảm thấy Đinh chỉ huy bị thương nặng chắc chắn là chết rồi không còn nghi ngờ gì nữa.

Địch Thanh cười lạnh nói:

- Ngươi nói không sai, Đinh chỉ huy chính xác là đã chết.

Tất cả mọi người đều im lặng, chỉ cảm thấy Địch Thanh cười đầy nghiêm nghị, làm cho mọi người đều hít thở khó khăn.

Địch Thanh đột nhiên nói:

- Chúng ta đã tìm được thi thể của Đinh chỉ huy rồi.

Thiết Lân vừa mới bị dọa hết hồn nghe Đinh Thiện Bản đã chết thì thở phào một cái, mới hết toát mồ hôi lạnh nhưng lại nghe thấy Địch Thanh nói đã tìm được thi thể của Đinh Thiện Bản thì lại cả kinh.

Địch Thanh lại nói:

- Nhưng Thiết Lân ngươi chỉ e không ngờ tới trước khi chết Đinh chỉ huy đã lấy máu viết tên ngươi trên cát, lưới trời lồng lộng chỉ e ngươi chưa từng nghĩ tới ...

Sắc mặt Thiết Lân trở nên xám ngắt, không đợi Địch Thanh nói xong đã thét lên chói tai phản bác:

- Ngươi nói láo, chỗ chôn Đinh chỉ huy đâu có phải là bãi cát!

Một câu nói ra, Thiết Lân đột nhiên cảm thấy trong mắt tràn đầy ý kinh hoàng.

Về mặt mỗi người đều khác nhau, đến cả Phạm Ung đều phải nhíu mày.

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Làm sao ngươi biết chỗ đó không phải bãi cát chứ? Ngươi không phải đã nói, lúc Đinh chỉ huy bị hại ngươi đang ở Tân trại sao? Chẳng lẽ là ngươi chôn thi thể của Đinh chỉ huy?

Thiết Lân mồ hôi đầm đìa, đã không còn cách nào chối cãi nữa.

Tiền Ngô Bản cũng không ngừng kinh hoàng kêu lên:

- Thiết Lân ... lẽ nào thực sự là ngươi ...

Y vốn định ép Thiết Lân đừng có làm liên lụy tới y không ngờ bên ngoài lại ồn ào, Cát Chấn Viễn chạy vào trong tay cầm một miếng vải rách màu xanh kêu lên:

- Bên cạnh thi thể của Đinh chỉ huy có một miếng vải rách này, bên trên có chữ được viết bằng máu tươi!

Cát Chấn Viễn giơ hai tay lên mở miếng vải rách ra.

Mọi người nhìn vào liên tục kinh hô, trên miếng vải rách có mấy chữ bằng máu tươi là: “Người giết ta là Tiền Ngô Bản ...”

Chữ chưa được viết xong còn xiêu vẹo, Tư Mã Bất Quân nhìn thấy nét chữ kêu lên:

- Ta nhận ra bút tích của Đinh chỉ huy, đây đích thực là nét chữ của Đinh chỉ huy, lúc Đinh chỉ huy ra ngoài chẳng phải là mặc bộ quần áo màu xanh này sao? Chẳng lẽ đây là chữ Đinh chỉ huy viết trước khi chết?

Tình cảm quần chúng dâng lên mọi người đều phấn nộ nói:

- Giết Tiền Ngô Bản!

Trong lúc đó một trận gió thổi qua, Dịch Thanh đột nhiên quát lên:

- Là ai?

Tiếng quát của hắn mạnh mẽ ngăn chặn sự ồn ào của mọi người, mọi người yên tĩnh không hiểu nhìn Dịch Thanh, chỉ thấy Dịch Thanh đột nhiên chấn động, hai tròng mắt trở nên đăm đăm.

Tuy rằng là giữa thanh thiên bạch nhật nhưng tất cả mọi người nhìn thấy vẻ mặt của Dịch Thanh đều lạnh run lên.

Dịch Thanh dường như đột nhiên thay đổi thành một người khác, trở thành một người xa lạ, quỷ khí dày đặc.

Hắn nhìn thẳng vào Tiền Ngô Bản nói:

- Người giết mọi rợ, lĩnh quân công, người thực sự cho rằng ta không biết sao?

Âm thanh đó tràn đầy âm khí lạnh lẽo, hoàn toàn không giống với lời nói của Dịch Thanh. Đột nhiên lúc này hắn nói câu này làm cho mọi người không nghĩ tới.

Tinh thần Tiền Ngô Bản rất căng thẳng, sau khi nghe được câu nói ấy hai tròng mắt tràn đầy sự hoảng sợ nhìn Dịch Thanh lấy làm lạ nói:

- Người nói cái gì?

Dịch Thanh chậm rãi nói:

- Người không nhận ra ta sao? Người và Khuất Hàn, Thiết Lãnh đã giết ta, người đâm một nhát vào bụng ta, Khuất Hàn chặt chân của ta, Thiết Lãnh đâm vào eo ta, ta rất đau!

Trong mắt Cát Chấn Viễn tràn đầy sự kinh hãi, khàn giọng nói:

- Đinh chỉ huy, người là Đinh chỉ huy sao? Đinh chỉ huy nhập vào người của Đinh chỉ huy!

Lời này vừa nói ra mọi người đều sợ hãi kêu lên, những người nhất gan thậm chí còn sợ tè cả ra quần, Thiết Lãnh nghe vậy, lão đảo bị dọa ngất xỉu. Tiền Ngô Bản cả kinh kêu lên:

- Không phải, người không phải ...

Hai chân y run lên, không muốn tin, nhưng lúc y giết Đinh Thiện Bản thì Thiết Lãnh và Khuất Hàn cũng có ở đó, Dịch Thanh làm sao mà biết được?

Chẳng lẽ hồn ma của Đinh Thiện Bản đã nhập vào người Dịch Thanh, như vậy mới có thể nói ra hết mọi chuyện.

Dịch Thanh liền thoáng cười nói:

- Nhưng ta đã cào một vết vào cánh tay phải của người, trên cánh tay của người vẫn còn vết thương, người không thoát được đâu.

Tiền Ngô Bản không khỏi rụt tay lại, Dịch Thanh lại nói từng câu từng chữ:

- Vậy chuyện “Tu di thiện kiến trường sinh địa, ngũ suy lục dục thiên ngoại thiên” người cho là lớn hay nhỏ?

Hắn chưa nói hết lời đã giơ tay ra nắm vào bả vai Tiền Ngô Bản ánh mắt lạnh lùng nói:

- Người đến bây giờ ... vẫn không chịu nói sao?

Tiền Ngô Bản kinh hãi đồng tử đều giãn ra khàn giọng gầm rú lên:

- Đinh chỉ huy, đúng là ta giết người nhưng là bất đắc dĩ thôi, người tha cho ta đi, tha cho ta đi.

Hai chân y mềm nhũn ra không còn đứng vững nữa, yếu đuối ngã xuống đất, thở hồng hển từng hồi từng hồi một, trong lúc nhất thời nói không ra lời.

Mọi người vừa kinh sợ vừa tức giận, trong giây lát căn phòng tràn ngập quỷ khí.

Địch Thanh định hỏi thì Hạ Thủ Vân đột nhiên nói:

- Địch Thanh, ngươi đừng có giả thần giả quỷ như vậy nữa.

Địch Thanh bỗng dưng yên tĩnh trở lại, ánh mắt không hề âm trầm mà có ý trầm tư.

Tiền Ngộ Bản lại kinh sợ rồi đột nhiên tỉnh ngộ thất thanh nói:

- Ngươi ... ngươi không phải là Đinh Thiện Bản, Địch Thanh, ngươi giả quỷ để lừa ta!

Y vừa tức giận lại vừa hối hận mới biết được là bị trúng bẫy của Địch Thanh.

Trong lòng Địch Thanh thở dài, biết Hạ Thủ Vân ngoài cuộc tỉnh táo đã nhìn thấu hán đang giở trò.

Hóa ra đây là bố cục do Địch Thanh cố ý tạo ra, chẳng những đánh vỡ tâm lý phòng ngự của Tiền Ngộ Bản mà còn ép y thừa nhận mình là hung thủ, còn muốn hỏi khéo léo ý hai câu “Tu di thiện kiến trường sinh địa”, không ngờ lại bị Hạ Thủ ngắt lời.

Hạ Thủ Vân trầm giọng nói:

- Địch Thanh, ngươi lại đây.

Địch Thanh quay lại chậm rãi đi tới nói:

- Hạ đại nhân có gì chỉ giáo vậy?

Trên mặt Hạ Thủ Vân lộ ra một nụ cười gât đầu nói:

- Địch Thanh, ngươi tốt lắm, rất thông minh, chuyện này ngươi làm không tồi.

Địch Thanh hơi giật mình, trong lòng nghĩ Hạ Thủ Vân nói những lời nhảm nhí này làm gì chứ? Không đợi nghĩ tiếp thì nghe được hai tiếng kêu thảm, Địch Thanh kinh sợ, bỗng nhiên quay đầu lại chỉ nhìn thấy thanh đao của Hạ Tùy có máu, hai người Tiền Ngộ Bản và Thiết Lãnh đã bị Hạ Tùy giết chết tại chỗ.

Trong lòng Địch Thanh chấn động mạnh, không khỏi thầm cảm hận, con cờ của hắn không ngờ đúng lúc này lại bị Hạ Tùy giết người diệt khẩu!

Hạ Tùy giết Tiền Ngộ Bản lẽ nào là không muốn Tiền Ngộ Bản nói ra bí mật “Tu di thiện kiến trường sinh địa sao?”

Chuyện này không đơn giản chỉ là chuyện giết mọi rợ lĩnh công.

Mặc dù Địch Thanh sớm biết được điểm này cũng đề phòng Hạ Tùy sẽ ra tay với Tiền Ngộ Bản giống như ra tay với Khuất Hàn, nhưng không ngờ tới một câu nói của Hạ Thủ Vân đã lôi kéo sự chú ý của hắn để Hạ Tùy thừa cơ xuất đao.

Cha con Hạ gia này quả nhiên nham hiểm, nhưng họ giết Đinh Thiện Bản trước sau đó lại giết bọn Tiền Ngộ Bản diệt khẩu rốt cuộc là muốn che dấu bí mật gì đây?

Địch Thanh ngây người tại chỗ, tâm tư bấn loạn.

Hạ Tùy đã thu đao lại hướng Phạm Ung thì lễ nói:

- Phạm đại nhân, ty chức thấy Tiền Ngộ Bản, Thiết Lãnh độc ác như vậy, không ngờ lại ra tay với Đinh chỉ huy, ty chức không kìm nổi cơn giận này mới giết hai người tại chỗ, mong Phạm đại nhân thứ tội.

Hạ Tùy nói một cách hiên ngang, bình sĩ trong Tân trại những người không biết rõ chân tướng sự thật, đều cảm thấy Hạ Tùy xuất đao giết Tiền Ngộ Bản là vì trút giận cho họ, rồi rầm rộ nói lên:

- Giết hay lắm.

Phạm Ung đến lúc này vẫn còn chút mơ hồ, nhưng biết chuyện Tiền Ngô Bản giết Đinh chỉ huy là chắc chắn, nhìn thấy mọi người như vậy cũng cười nói:

- Bọn họ thật đáng chết, xử trí như vậy là rất tốt.

Hạ Thủ thở dài nói:

- Tùy nhi, con không ra tay thì Dịch Thanh cũng sẽ ra tay.

Địch Thanh cũng thở dài nói:

- Ta không ra tay thì nói không chừng Đô bộ thự cũng sẽ ra tay.

Hạ Thủ Vân thản nhiên nói:

- Quá khen, quá khen!

Hạ Tùy đi tới nói với Dịch Thanh:

- Dịch chỉ huy, vừa rồi ta bị kẻ xấu làm mờ mắt, không ngờ lại đứng ra nói giúp họ, quả thực rất hổ thẹn, cũng may là ta tự tay giết chết họ nếu không thực sự không biết đối diện thế nào với Dịch chỉ huy.

Y thân phận là một Bộ thự không ngờ lại khách khí với Dịch Thanh như vậy, trông giống như là ăn năn thực sự.

Địch Thanh nhìn đôi mắt của Hạ Tùy, cười nửa miệng nói:

- Cũng may Hạ bộ thự tự tay giết chết họ, Hạ bộ thự vì đại nghĩa mà diệt người thân, ta phục sát đất rồi.

Hạ Tùy dường như không nghe ra ý châm chọc của Dịch Thanh, chỉ cười nói:

- Bọn họ đáng chết, mà kẻ đáng chết thì nhất định phải chết!

Hạ Tùy và Dịch Thanh hai mắt nhìn nhau giống như đang tóe lửa vậy.

Địch Thanh không sợ chỉ cười cười nói:

- Người nói rất đúng, kẻ đáng chết thì nhất định phải chết!

Hắn biết hiện tại có nói gì đi nữa thì cũng khó lòng lật đổ được cha con Hạ gia, nên không muốn nói thêm gì nữa.

Phạm Ung thấy bọn họ hòa thuận thì rất vui mừng cười nói:

- Các người phải nên như thế, lúc này biên thù cần các người đồng tâm hiệp lực ...

Chưa nói xong thì bên ngoài đã có tiếng vó ngựa chạy gấp tới rồi tiếng bấm báo truyền tới.

Sắc mặt Phạm Ung biến sắc vội hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Tiếng vó ngựa đột nhiên dừng lại có binh sĩ chạy vào kêu lên:

- Bảo An Quân đưa tới quân văn gấp mời Tri châu đại nhân định đoạt.

Địch Thanh giờ tay nhận lấy thư gấp đưa lên cho Phạm Ung.

Phạm Ung nhận thư mở ra xem, sắc mặt bỗng thay đổi lớn.

Quân văn đơn giản dễ hiểu, người ký tên Vương Tín, nội dung cũng là kinh thiên động địa: “Nguyên Hạo xuất mấy vạn binh, tấn công Bảo An Quân, mong Phạm đại nhân phái binh trợ giúp!”

Đại Tổng từ sau khi lập quốc thì phân chia các khu vực Trung Nguyên ra làm ba loại, Lộ, Châu, Huyện, tới thời kỳ Chân Tông đã vẽ thiên hạ thành 17 lộ, các châu huyện thuộc cai quản mỗi lộ đều không giống nhau.

Các Châu vì vị trí địa lý khác nhau lại được chia thành bốn loại Châu, Phủ, Quân, Giám để gọi.

Phủ và Châu cùng loại với nhau nhưng địa vị thì được tôn trọng hơn, ví dụ như Phủ Khai Phong.

Nơi được gọi là Giám, là nơi chặn ngựa, làm muối, đúc tiền xu cho Tổng đình (Triều đình nhà Tống), để tiện cho việc quản lý trực tiếp của triều Tống.

Mà Tống thừa đường ở thời Ngũ Đại nhân khẩu rất ít, nhưng lại là trọng địa quân sự hoặc giao thông trọng yếu của quân đội. Bảo An Quân thuộc Quân Lộ Vĩnh Hưng, là nơi tuyển đầu quan trọng đối kháng với người Đảng Hạng, nằm ở phía tây Duyên Châu, là hàng rào chắn quan trọng Tây Bộ của thành Duyên Châu.

Nguyên Hạo tấn công Bảo An Quân, chính là tấn công vị trí quân sự trọng yếu của Đại Tống.

Bảo An Quân có nguy hiểm, Duyên Châu cũng sẽ nguy hiểm theo.

Lúc Phạm Ung biết được Nguyên Hạo xuất binh, tim đập mạnh, mặt đỏ gay, trong phút chốc thay đổi biến thành tái nhợt.

Sợ điều gì đó!

Phạm lão phu tử sợ nhất là lúc nhiệm chức thì biên thù không yên, gây trở ngại việc ông ta trở về Kinh. Vì vậy ông ta hạ tự tôn xuống tới Tân Trại, miễn cưỡng trấn an sự bất mãn của Vệ Mộ tộc.

Không ngờ rằng mấy ngàn người Vệ Mộ tộc đã được trấn an nhưng lại có mấy chục ngàn người Đảng Hạng đánh tới? Trong lòng Phạm Ung lập tức chấn động, đầu óc trống rỗng, đợi tới lúc phục hồi lại tinh thần mới lẩm bẩm nói:

- Làm thế nào bây giờ? Việc này phải làm thế nào bây giờ?

Địch Thanh tưởng Phạm Ung đang hỏi mình liền trả lời:

- Họ đánh mình thì mình đánh lại chứ sợ gì?

tinhlh2

69. Chương 5: Hình Thiên

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 5: Hình Thiên

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Phạm Ung hừ lạnh một tiếng, nhíu mày trầm nghĩ: “Địch Thanh chẳng qua chỉ là một võ phu, sao hiểu được việc lớn quân sự nước nhà chứ?” Ông ta cảm thấy sự kinh hoàng vừa rồi của mình đã bị Địch Thanh nhìn thấy, Phạm Ung hơi xấu hổ che giấu nói:

- Không phải bản phủ sợ, chẳng qua là phải suy nghĩ cho thấu đáo, Địch Thanh, ý kiến của người không ổn thỏa.

Quay đầu sang nhìn Hạ Thủ Vân, Phạm Ung khẽ ho một tiếng rồi khách khí nói:

- Đô Bộ Thư, không ngờ Nguyên Hạo đã xuất binh rồi, người thấy việc này thế nào?

Hạ Thủ Vân bình tĩnh nói:

- Phạm đại nhân không cần quá lo lắng, Nguyên Hạo dám khởi binh, ta sẽ đón đầu đánh y một trận là được rồi.

Phạm Ung thở phào vui mừng nói:

- Đô Bộ Thư bày mưu tính kế, kiến thức không tầm thường, bản phủ nguyện nghe theo.

Địch Thanh thầm nghĩ: “Điều này có khác gì lời ta vừa nói đâu chứ? Nếu thực sự có khác biệt thì chỉ là một bên là Đô Bộ Thự nói còn một bên là Chỉ huy sứ nói.

Hạ Thủ Văn nhìn mọi người xung quay một cái cẩn thận nói:

- Phạm đại nhân, đây là quân cơ phải làm chu đáo bí mật.

Phạm Ung hiểu được tán thưởng nói:

- Không tồi, Địch Thanh, người mời những người trong quan nha này ra ngoài hết, Bản phủ cùng với Đô Bộ Thự phải thảo luận quân tình, Hạ Tuyền, người cũng ở lại.

Nhìn Địch Thanh một cái, Phạm Ung lại đang suy nghĩ không biết có nên cho hắn tham gia không thì Hạ Thủ Văn đã nói:

- Địch Thanh chỉ là một Chỉ huy sứ, chức vị hèn mọn, chỉ cần nghe chỉ đạo là được rồi không thích hợp tham dự vào việc này.

Địch Thanh thấy Phạm Ung nhìn sang, biết điều nói:

- Vậy ty chức xin được cáo lui trước.

Đợi sau khi Địch Thanh và những người khác ra khỏi quan nha, Phạm Ung mới nóng lòng hỏi:

- Đô Bộ Thự, Nguyên Hạo xuất hàng vạn binh tấn công An Bảo Quân, ta đang chờ xem phải đối phó thế nào đây.

Ngoài miệng thì hỏi vậy, trong lòng lại đang nghĩ: “Nguyên Hạo xâm phạm biên giới, rốt cuộc là đánh thực sự hay chỉ là muốn mượn chiến tranh để vơ vét chút lợi ích? Bản thân mình phải trấn an người Đảng Hạng trước hay là chiến đấu trực tiếp với Nguyên Hạo đây? Nếu như mà xuất binh không hợp ý triều đình, cho dù có thắng chỉ e cũng có sai lầm. Nhưng nếu không xuất binh cũng không ổn thỏa, việc của đám gia nô được ban thưởng họ này phải làm sao cho đúng mực được đây?”

Tên gia nô được ban thưởng họ chính là Nguyên Hạo – Triệu Nguyên Hạo.

Mấy năm nay, Nguyên Hạo sớm đã không dùng tên họ mà Vương triều đường của Trung Nguyên ban tặng cho, cũng chính là không phải họ Lý, không phải họ Triệu mà là họ Ngụy Danh, đồng thời tự xưng là Ngột Thốt, ý là Thanh Thiên Tử. So với Hoàng Thiên Tử của Đại Tổng có khác nhau, đã tâm xưng đế đã rõ ràng ràng nhưng Phạm lão phu tử vẫn coi thường Nguyên Hạo, đó là một loại đầu óc ưu việt và miệt thị.

Hạ Thủ Văn không chút hoang mang uống một ngụm trà rồi đặt chén trà xuống mới nói:

- Bảo vệ An Bảo Quân là việc của Tuần Kiểm biên thùy Vương Tín.

Phạm Ung nói:

- Nói rất đúng.

Trong lòng lại nghĩ: “Người nói vấn đề chẳng phải vô ích sao?”

Hạ Thủ Văn lại nói:

- Quân ta tới nay đã đóng ở ba nơi là Khảo Lão Thành, Đức Tĩnh Trại, Viên Lâm Bảo thuộc Bảo An Quân tuy tổng số không quá bảy ngàn, chia đều ba khu vực. Vương Tín hữu dũng hữu mưu, trước mắt Khảo Lão Thành sẽ không việc gì cả, quân phòng thủ ở Đức Tĩnh Trại và Viên Lâm Bảo thì hơi yếu, có thể phải phái binh tới hỗ trợ. Nhưng đội quân đi hỗ trợ này rất quan trọng, lại phải để phòng Nguyên Hạo dương đông kích tây.

Phạm Ung run lên vội hỏi:

- Dương đông kích tây thế nào?

Sắc mặt Hạ Thủ Văn thận trọng, chậm rãi nói:

- Ta chỉ sợ Nguyên Hạo đánh nghi binh An Bảo Quân để dụ chúng ta điều quân tới An Bảo Quân phòng thủ, khi việc phòng thủ ở hậu phương trống không thì tấn công thành Duyên Châu.

Sắc mặt Phạm Ung đã thay đổi, một lúc sau mới nói:

- Những lời Đô Bộ Thự nói rất có lý, vậy chúng ta phải làm thế nào đây? Vừa nãy chẳng phải người nói là sẽ đánh đón đầu sao?

Hạ Thủ Văn khẽ mỉm cười nói:

- Vừa rồi ta ở trước mặt mọi người nói như vậy chẳng qua chỉ là kể thật thật giả giả thôi, trước mắt phải lấy việc bảo vệ thành Duyên Châu là việc quan trọng nhất.

Phạm Ung liên tục gật đầu nói:

- Đúng vậy, đúng vậy, nhưng cụ thể thì phải bảo vệ thế nào đây?

Hạ Thủ Văn ho nhẹ một tiếng, cuối cùng cũng nói ra phương pháp phân công bố trí:

- Tuần Kiểm Duyên Châu là Quách Tuấn là người dũng mãnh đa mưu, có thể lệnh cho y canh giữ nghiêm mật sự an toàn phòng tuyến tây bắc Duyên Châu. Nếu người Đổng Hạng vòng qua Bảo An Quân tấn công Duyên Châu thì Quách Tuấn có thể bảo vệ tuyến đầu tây bắc không sơ xuất gì. Binh Mã Kiềm Hạo Hứa Hoài Đức có cái dũng mà vạn người không bằng, có thể đi tuần Thổ Môn, phòng ngừa Nguyên Hạo cho quân đánh từ phía này. Đô Tri Huy Chu Mỹ là người lão luyện, có thể dẫn bản bộ làm du kỵ hỗ trợ hai lộ Quách Tuấn, Hứa Hoài Đức bất cứ lúc nào. Dù cho Nguyên Hạo có a khỏi Hạ Lan Nguyên lên phía Bắc vòng xuôi xuống phía nam cũng có Kim Minh trại trụ vững chống lại sự tấn công của người Đổng Hạng. Kim Minh trại phòng bị dày đặc, ta nghĩ Nguyên Hạo cũng không có gan đánh Kim Minh trại, lúc đó Duyên Châu sẽ không tổn thất gì.

Phạm Ung thở dài nói:

- Lời Đô Bộ Thự nói rất đúng.

Bỗng nhiên nhớ tới gì đó ông ta lại nói:

- Vậy Bảo An Quân thì sao, chẳng lẽ mặc kệ cho người Đổng Hạng đánh sao?

Hạ Thủ Văn cười nói:

- Đương nhiên là không phải, chúng ta phải rút binh lực ở các trại phía Đông Duyên Châu để trợ giúp Bảo An Quân. Ví dụ như Tân trại có thể xuất vài trăm quân đi hỗ trợ Bảo An Quân, chỉ cần Vương Tín cố thủ không đánh, người Đổng Hạng xuất binh không nhiều, không có kiên nhẫn, rất mau sẽ lui quân thôi.

Phạm Ung thấy lạ nói:

- Đô Bộ Thự phái binh, tại sao lại bỏ gần tìm xa làm gì chứ?

Bởi vì Bảo An Quân ở phía tây bắc Duyên Châu, đội trợ giúp nhanh nhất đương nhiên là xuất binh tại các trại ở Tây Duyên Châu.

Hạ Thủ Văn nói:

- Ý định chưa rõ, các trại tây lộ đều trong phạm vi tấn công của người Đổng Hạng, không được dễ dàng để trại trống.

Phạm Ung rất thán phục nói:

- Đô Bộ Thự dùng binh cao minh, không phụ lòng kỳ vọng của triều đình, nhưng loại xuất binh phân tán này, có thể tụ tập được bao nhiêu người?

Hạ Thủ Văn nói:

- Nếu Phạm đại nhân vẫn chưa yên tâm, vậy có thể mời Trương Sùng Tuấn Tri châu Khánh Châu phái binh hỗ trợ Bảo An Quân, không biết ý Phạm đại nhân thế nào?

Hai mắt Phạm Ung sáng rực lên, cười nói:

- Đây đúng là diệu kế.

Trong lòng lại nghĩ: “Nguyên Hạo xuất binh ra Hoành Sơn tấn công, Bảo An Quân, Khánh Châu, Duyên Châu đều nằm trong phạm vi tấn công của y. Bất luận thế nào Khánh Châu cũng phải xuất binh, như vậy vừa không phải tổn mông binh lực Duyên Châu, nếu thực sự có chuyện gì đi nữa thì vẫn có thể gánh vác trách nhiệm cùng Trương Sùng Tuấn. Loại diệu kế này cũng chỉ có mỗi Hạ Thủ Vân nghĩ ra được thôi, Địch Thanh hữu dũng vô mưu, nhất định sẽ không nghĩ ra cách tốt như thế này được.

Địch Thanh lui ra khỏi quan nha của mình, có một cảm giác giống như chim khách bị tu hú chiếm tổ vậy.

Hai đại quan nhân Thiểm Tây mượn chỗ của hắn thảo việc quân cơ, nếu như đa số người ngoài đều cảm thấy vinh hạnh vô cùng thì Địch Thanh lại buồn bực, thầm nghĩ cha con Hạ gia rất có ác ý với hắn, lần này xuất chiến, hơn nữa là sẽ không cho Địch Thanh hắn tham gia.

Kiểm bừa một chỗ sạch rồi ngồi xổm xuống, Địch Thanh nhặt một cành cây khô nguệch ngoạc vẽ vài đường cong xuống đất, nghĩ: “Nếu Địch Thanh ta mà là Đô Bộ Thự của Duyên Châu thì phải chống cự thế nào khi Nguyên Hạo xuất binh đây?

Hắn đã ý thức được lời nói thâm ý sâu sắc của Quách Tuấn năm đó, Địch Thanh hắn mà muốn trở thành anh hùng thiên hạ vô song nhất định phải có cơ hội.

Mà cơ hội này không phải từ trên trời rơi xuống.

Địch Thanh hắn lại không muốn bỏ qua bất cứ một cơ hội nào.

Cúi đầu nhìn xuống đường cong kia, Địch Thanh lại điểm năm điểm trên đầu đường cong, vẽ một mũi tên, trong lòng nghĩ tới, biên thù tây bắc của Đại Tống thật ra chính là U Vân mười sáu châu thứ hai của Đại Tống. Nguyên Hạo đã khống chế Hoành Sơn, giống như là Khiết Đan khống chế U Vân. Người Đảng Hạng và người Thiết Đan đều ỷ vào ngựa nhanh quân khỏe, nói tấn công là tấn công Đại Tống, Đại Tống bị hai bên này đánh qua đánh lại.

Quân lộ Vĩnh Hưng thuộc phía đông Hoành Sơn từ phía tây nam tới đông bắc, nơi quân Tống phòng ngự chủ yếu là Hoàn Châu, Khánh Châu, Bảo An Quân, Duyên Châu và Thủ Môn, vv... Năm nơi này cong cong như hình cung tên, mũi tên chỉ vào Hoành Sơn.

Duyên Châu chính là đích của mũi tên đó còn Bảo An Quân chính là mũi tên, muốn đánh người Đảng Hạng thì phải đánh vào tụ lực của mũi tên này là tốt, nhưng phải đối diện với ngàn dặm Hoành sơn nguy nga.

Những năm gần đây, Nguyên Hạo thừa dịp lúc Lưu Thái Hậu đương quyền, đâm một dao vào tuyến phòng ngự ở đây. Mấy năm trước, Nguyên Hạo xuất binh ra Hoành Sơn, tới giữa lãnh địa Khánh Châu và Bảo An Quân, dựa vào sơn kê thủy dựng lên một Bạch Báo Thành.

Một dao này rất thâm, nhưng sau khi Tống triều biết được lại ngầm thừa nhận sự tồn tại của Bạch Báo Thành.

Địch Thanh nghĩ đến đây có chút thở dài, một năm trở lại đây hắn làm việc không ngừng nghỉ, mặc dù chức quan cũng không tăng, nhưng nhận thức đã được mở rộng, hiểu biết nhạy bén. Mặc dù dao này của Nguyên Hạo tuy không phải là trí mạng nhưng đã tạo ra một khe hở tuyến phòng ngự tây bắc của Đại Tống.

Bạch Báo Thành xé rách tuyến phòng ngự tây bắc của Đại Tống, cũng cắt đứt liên hệ giữa Khánh Châu và Bảo An Quân, nó khiến cho một đường cong phòng ngự vốn hoàn mỹ kia có không ít vấn đề.

Sau khi Nguyên Hạo có được thành quả này thì bắt đầu bành trướng mở rộng khu vực xung quanh Bạch Báo Thành, xây dựng một Hậu Kiều trại ở trước Bạch Báo Thành, các góc cạnh mọc ra nhọn hoắt, sau đó xây dựng Kim Thang Thành ở phía đông nam Lạc Thủy.

Kim Thanh Thành đã ở bên trong Bảo An Quân rồi!

Địch Thanh lại vẽ một hình tam giác ở góc trái trên cùng của cánh cung, hình tam giác đó đại diện cho ba nơi, Bạch Báo Thành, Kim Thang Thành và Hậu Kiều Trại. Đây vốn dĩ đều là địa bàn của Đại Tống nhưng bây giờ đã bị người Đảng Hạng chiếm cứ đóng dinh ở đó rồi.

Nguyên Hạo xuất binh đi Bảo An Quân, có thể tiến và cũng có thể lui, vì y đã sớm phái hai người Dã Lợi Vượng Vinh, Dã Lợi Ngộ Khất dẫn quân khống chế ngàn dặm Hoành Sơn rồi, lấy Hoành Sơn làm bức thành

che chở để đối kháng với quân Tống.

Dã Lợi Vương Vinh, Dã Lợi Ngộ Khất là huynh đệ, đều là người trong bát bộ, cũng là hai Vương trong Long Bộ Cửu Vương.

Long Bộ Cửu Vương, nghe nói đã từng trải qua cả trăm trận chiến, có khả năng phi phàm, ở trong người Đẳng Hạng đều là những nhân vật chỉ đứng sau Nguyên Hạo.

Nguyên Hạo phái hai người này trấn thủ Hoành Sơn, dĩ nhiên là cực kỳ coi trọng Hoành Sơn.

Mà phía Tây bắc của Đại Tống lại ở phía dưới của dãy Hoàng Sơn, muốn giữ được tuyến phòng ngự hình cung này phải mất rất nhiều lực. Bởi vì Bảo Trại dù sao cũng có hạn, phòng ngự Duyên Châu xung quanh đều có kẻ hở.

Nguyên Hạo tấn công Bảo An Quân, nếu như tiến thêm một bước nữa có thể xuống phía nam tấn công Khánh Châu, Bắc Thượng chiếm Thổ Môn, sang phía đông xâm đánh Duyên Châu...

Đang chìm trong suy nghĩ thì đột nhiên cảm thấy có người đang tới gần, Địch Thanh ngẩng đầu nhìn sang nhìn thấy hai ngón chân cái to thò ra ngoài đôi giày cỏ.

Địch Thanh ngẩng đầu nhìn lên, nhú mào, người đang tới kia thì ra là lão già vô lại Chung Thế Hành!

Chung Thế Hành nhìn Địch Thanh cười hì hì, thấy Địch Thanh nhìn sang Chung Thế Hành liền hỏi:

- Địch chỉ huy, không ngờ ngươi còn có khả năng hội họa nữa, cái cung tên này cũng đẹp đấy chứ.

Lão khoanh chân ngồi xuống, cũng không thèm quan tâm xem trên mặt đất có gì không.

Địch Thanh nhìn Chung Thế Hành một lúc lâu sau đột nhiên nói:

- Ta vẽ cũng không được tốt lắm, ông có ý kiến gì không?

Hắn đưa cành củi khô trên tay cho Chung Thế Hành, ánh mắt sáng rực.

Chung Thế Hành nhận lấy cành củi cười nói:

- Lão già ta không biết vẽ nhưng ta sẽ nói cho ngươi biết một đạo lý đơn giản, nếu ngươi vẽ một cung tên thì vốn không có hình tam giác kia.

Lão gơ một chân ra xóa mất hình tam giác mà Địch Thanh vẽ ra.

Địch Thanh lẳng lặng xem, trong mắt hiện lên vài phần kinh ngạc, hồi lâu mới nói:

- Ông nói rất đúng.

Trong lòng thầm nghĩ: “Về lâu dài mà nói, nếu đánh người Đẳng Hạng thì nhất định phải nhổ bỏ ba nơi Bạch Báo, Kim Thang và Hậu Kiều trước, mới có thể toàn lực tấn công đối thủ. Chẳng lẽ lão vô lại này biết mình đang nghĩ gì sao? Cứ coi như là ông ta biết đi nhưng sao lại đưa ra chủ ý này chứ? Hay là ông ta chẳng qua nói đùa nên trúng thôi?”

Đang lúc trầm tư Chung Thế Hành lại vẽ một đường dây cung từ trên xuống, lẩm bẩm nói:

- Ngươi đúng là không có kiến thức, một cây cung mà không có dây thì sao mà được chứ? Cánh cung kéo như vậy không có lực, chẳng phải để thiên hạ chê cười sao?

Địch Thanh hơi chấn động, trong lòng nghĩ: “Chung Thế Hành nói không sai, người Đẳng Hạng thế dày, nếu thực sự tấn công người Đẳng Hạng, tuyệt đối không thể chỉ trông cậy vào một mũi tên Bảo An Quân. Nguyên Hạo có thể xen vào Đại Tống đóng một cái nêm vậy tại sao chúng ta lại không thể đóng sang đó chứ? Dây cung hướng sang Tây nam có thể xuất binh Hoàn Châu, dây cung hướng sang phía tây bắc có thể lấy Tuy Châu của người Đẳng Hạng. Nếu lấy được Tuy Châu có thể uy hiếp được Hạ Châu, Ngân Châu và Thạch Châu của người Đẳng Hạng. Như vậy sở dĩ Đại tống lấy trúng trời đá, đâu đâu cũng bị động cũng bởi vì trước sau không tạo được uy hiếp đối với người Đẳng Hạng.”

Nghĩ đến đây Địch Thanh hỏi:

- Chung lão trượng...

Hắn cảm thấy Chứng Thế Hành có chút kiến thức mới định hỏi, đột nhiên lại phát hiện Chứng Thế Hành đã biến mất.

Hóa ra lúc Dịch Thanh trầm tư thì Chứng Thế Hành đã đứng dậy đi mất.

Chứng Thế Hành chợt đến chợt đi thật sự khiến mọi người không thể đoán nổi, Dịch Thanh sững sốt chậm rãi đứng lên nhìn xung quanh. Đột nhiên nhìn thấy ở phía tây cách đó không xa có một đám khói nghi ngút, hắn giật nảy mình cho rằng trong trại có đám cháy vội vàng chạy tới.

Mới chạy được một đoạn không xa thì thấy không ít người cũng chạy vội sang hướng đó, đám người đó nhìn thấy Dịch Thanh vội vàng tránh sang hai bên, đợi sau khi Dịch Thanh chạy qua mới tiếp tục chạy theo sau hắn.

Những người đó mặc dù không biết Dịch Thanh nhưng trong mắt cũng có ý tôn kính.

Dịch Thanh không hiểu chuyện gì đã xảy ra, chạy thẳng tới chỗ có khói phát ra, phát hiện nơi đó chỉ là một đình viện đơn sơ, bên trong chen chúc đứng rất nhiều người đều nhìn sang một phía.

Không biết ai kêu lên một tiếng:

- Dịch chỉ huy đến rồi.

Mọi người xoay người xông xáo tản ra, Liêu Phong tiến ra phía trước nghênh đón, đi theo sau là đám người Cát Chấn Viễn, Tư Mã Bất Quần. Liêu Phong thấy Dịch Thanh liền cười nói:

- Dịch chỉ huy, hiếm thấy người có lòng tới đây, mọi người đều thấy người bạn nên bái tế Đình chỉ huy cũng không tìm người.

Liêu Phong và Dịch Thanh tuy cũng chỉ gặp mặt vài lần nhưng rất quen thuộc giống như người thân.

Dịch Thanh nhìn thấy phía trước có một chậu than, bên trong làn khói giấy bụi bay ngút trời, lúc này mới tỉnh ngộ thì ra mọi người đang tế Đình Thiện Bản.

Hung thủ Tiền Ngộ Bản đã chết, mặc dù Dịch Thanh không điều tra được sâu hơn nhưng trong lòng binh sĩ Tân Trại đã cảm thấy mãn nguyện, vô cùng cảm kích Dịch Thanh.

Dịch Thanh cũng không giải thích, lập tức đi tới trước linh vị của Đình Thiện Bản.

Có một phụ nữ mặc đồ tang trắng dẫn theo một đứa nhỏ tiến lên nghẹn ngào nói:

- Dịch chỉ huy, người đã báo thù lớn cho nhà ta lại còn tới viếng Thiện Bản, ta vô cùng cảm kích.

Nàng hơi cúi đầu xuống, Dịch Thanh biết người này là quả phụ của Đình Thiện Bản, vội vàng đáp lễ nói:

- Người khách khí quá, đây chẳng qua chỉ là bổn phận của tại hạ.

Người phụ nữ đó nói với đứa bé bên cạnh:

- Niệm Thân, khấu đầu trước Dịch chỉ huy đi.

Đứa bé kia rất nghe lời mẹ nó liền tiến lên quỳ xuống trước mặt Dịch Thanh, Dịch Thanh đưa tay ra đỡ nó, đứa bé rưng rưng nước mắt nói:

- Dịch chỉ huy, cảm ơn người đã báo thù cho cha cháu, cả đời này cháu sẽ ghi nhớ đại ơn này.

Đứa bé tuy còn nhỏ nhưng lời nói lại chắc như đinh đóng cột, mọi người thấy cảnh mẹ góa con con này đều không khỏi chua xót.

Dịch Thanh xoa xoa đầu đứa bé thấp giọng nói:

- Cháu không cần nhớ ơn tình của ta đâu, cháu chỉ cần nhớ một điều, lúc người khác hoạn nạn thì giúp đỡ họ, như vậy đã là trả ơn cho ta rồi.

Đứa bé nửa hiểu nửa không gật gật đầu, Dịch Thanh buông đứa bé ra, nhận lấy nén hương Liêu Phong đưa cho, sau khi đốt thì hướng về linh vị của Đình Thiện Bản nói:

- Đình chỉ huy, nói thật ta với người chưa từng gặp nhau, ta vốn không biết người là người thế nào. Nhưng cho đến hôm nay, phát hiện người có thể làm cho những hảo hán như Liêu Phong, Tư Mã Bất Quần và Cát Chấn Viễn liều mạng vì người, lại khiến cho những người này lưu luyến nhớ thương. Thì ta đã biết, người tuyệt đối xứng đáng nhận của Dịch Thanh ta đây một lạy, người yên tâm mà đi, có Dịch Thanh ta ở đây, có những người có lòng của Tân Trại ở đây, thì người không cần phải lo lắng gì nữa.

Hắn thi lễ, mọi người phía sau nước mắt rưng rưng.

Dù bọn họ chỉ gặp mặt Dịch Thanh một lần nhưng đều biết rằng Dịch Thanh mới tới Tân Trại, vì một Đình Thiện Bản không quen biết mà kìm nén áp lực không ngại đắc tội với Đô Bộ Thự, nhất định phải chém đầu Tiền Ngộ Bản, bọn họ đã sớm coi Dịch Thanh là người thân.

So với người thân còn thân hơn.

Người thắng được tôn kính, vốn dĩ đơn giản như vậy nhưng lại là một sự việc gian nan như thế!

Sau khi Dịch Thanh tế bái Đình Thiện Bản xong, liền gọi đám người Liêu Phong sang một bên, hắn cảm thấy lúc này chiến tranh đã nổi lên, cần phải dặn dò mọi người tăng cường phòng bị, đến đây đột nhiên hỏi:

- Các người có biết người tên Chung Thế Hành này không?

Liêu Phong nói:

- Dương nhiên là biết rồi, đó là một tên vô lại.

Tư Mã Bất Quần lắc đầu nói:

- Lão Liêu, người nói nặng lời quá, Chung Thế Hành không phải tên vô lại, nên nói là một người kinh doanh. Ta nghe nói gần đây công việc kinh doanh của y cũng khá, nhưng bản chất keo kiệt, luôn thích được ăn uống của người khác, hình như y cũng đã từng ăn một bữa cơm của Đình chỉ huy rồi.

Cát Chấn Viễn nói:

- Các người nói đều sai hết, Chung Thế Hành thực ra là một ông quan tốt, trước đây ông ta làm tri huyện, thông phán, nghe nói đắc tội với người của triều đình nên mới bị lưu đầy tới tây bắc đấy. Ông ta mặc dù keo kiệt nhưng là người tốt, sau khi Đình chỉ huy bị hại, ta nghe Đình phu nhân nói, ông ta còn lặng lẽ đưa cho nàng hai lượng bạc để sống qua ngày.

Dịch Thanh tìm được 3 câu trả lời, sau một lúc mới nói:

- Không nói đến Chung Thế Hành nữa, mọi việc các người làm đều rất tốt, lần này nếu không có các người, ta e là chưa đánh đổ được Tiền Ngộ Bản đâu.

Trên mặt Tư Mã Bất Quần lộ ra nét vui mừng, giơ ngón tay cái lên nói:

- Nhưng nếu không có Dịch chỉ huy thì ba người chúng ta có chống lên nhau cũng không đánh đổ được Tiền Ngộ Bản.

Liêu Phong kêu lên:

- Tư Mã, người vẫn còn mặt mũi mà nói à, vừa nãy ta còn bận chưa có thời gian nói người, lúc Dịch chỉ huy khó khăn nhất sao người không cùng Hoa Đà đứng ra chứ?

Tư Mã Bất Quần mỉm cười nói:

- Tên quê mùa người thì biết gì chứ, Dịch chỉ huy không cho chúng ta đứng ra, vì hắn biết cho dù Hoa Đà có đứng ra làm chứng đi nữa thì cũng không đủ, vì thế mới dùng kế ép Thiết Lân, làm ma dọa Tiền Ngộ Bản. Nhưng Dịch chỉ huy là người đầu đội trời chân đạp đất giả ma cũng khá là giống, suýt chút nữa thì ta cũng tưởng là hồn mà nhập vào thật chứ.

Lúc này Liêu Phong mới hiểu ra, hỏi lại:

- Nhắc tới giả ma ... đúng rồi Chấn Viễn, vậy chiếc áo đầm máu kia là thế nào?

Cát Chấn Viễn cười ha hả:

- Đó đương nhiên cũng là diệu kế của Địch chỉ huy rồi, hắn nói thời gian cấp bách, tạm thời không thể đi đào thi thể của Đinh chỉ huy lên được nên bảo làm giả đồ vật gì đó trên người Đinh chỉ huy. Trùng hợp là ta lại biết bắt chước nét chữ của Đinh chỉ huy, lại nhớ ra lần cuối cùng Đinh chỉ huy ra ngoài mặc chiếc áo màu xanh, lúc đó mới tạo ra tấm vải viết bằng máu đó. Tư Mã âm thầm phối hợp với ta diễn trò, lão Liêu không phải là người thực sự cho rằng là có ma đấy chứ?

Liêu Phong cười khỏ nói:

- Nếu người không nói ra, ta thực sự cho rằng đã gặp ma đấy, hai tên tiểu tử nhà người tâm địa gian xảo, làm ta mặc cảm quá.

Cát Chấn Viễn cười nói:

- Nếu nói về tâm địa gian xảo không ai có thể so sánh được với Địch chỉ huy cả.

Tư Mã thấp giọng nói:

- Lão Cát, chớ nói bừa.

Địch Thanh đang trầm tư thấy ba người họ cười nói như vậy cũng mỉm cười nói:

- Cát Đô Đầu nói không sai, đối phó với địch, tâm địa gian xảo càng nhiều càng tốt. Nhưng đối với bạn bè thì thẳng thắn thành thật là được.

Hắn vừa nói xong thì nhớ tới tình hình biến đổi trong cung năm ó quý đệ vượt xa hôm nay., Tình hình trong cung năm đó thực sự là có ma, hay do con người làm ra ?

Cát Chấn Viễn kêu lên:

- Tư Mã, ta đâu có nói sai, Địch chỉ huy là một hảo hán đầu đội trời chân đạp đất, sẽ không trách ta nói sự thật đâu.

Địch Thanh nói:

- Lời nói thật tất nhiên phải nói rồi...

Hắn chưa nói xong đã cảm thấy có gì đó, quay đầu lại nhìn thì thấy Hạ Tùy từ xa đi tới. Địch Thanh lẩm bẩm:

- Nhưng đối với loại người này đến nói chuyện ta cũng không muốn.

Hạ Tùy đi tới trước mặt Địch Thanh, cũng không biết có nghe được lời Địch Thanh nói không, thái độ kiêu căng nói:

- Địch Thanh, Phạm đại nhân lệnh cho người, chọn một số binh sĩ của Tân Trại lập tức tới trợ giúp Bảo An Quân!

Bọn người Liêu Phong kinh hãi, Địch Thanh nhìn Hạ Tùy trầm ngâm suy nghĩ một lúc sau mới nói:

- Ta dẫn quân đi trợ giúp Bảo An Quân sao? Được.

Trời đầy mây, đất đầy lá vàng rơi, sương hoa thu tràn lối.

Địch Thanh tiễn Phạm Ung ra khỏi Tân Trại, trên đường quay lại lòng đầy tâm sự. Hắn không ngờ tới vừa đến Tân Trại đã bị phái đi trợ giúp Bảo An Quân.

Trong lòng Hạ Thủ Vân rốt cuộc đang tính toán chuyện gì đây?

Lúc Phạm Ung ra khỏi nha đã có chút hả lòng hả dạ nhưng không quên nhắc nhở Địch Thanh một câu: “lần này đi đánh trận, phải biết làm việc tùy theo hoàn cảnh ” Nói xong còn nháy mắt với Địch Thanh vài cái, hy vọng Địch Thanh có thể hiểu được ý của ông ta.

Phạm Ung và Hạ Thủ Vân không chậm trễ nữa vội đi Kim Minh Trại, nhưng Địch Thanh lại trầm nghĩ: “Mặc dù trong lòng ta vẫn muốn tự mình chống cự với người Đổng Hạng xâm lấn nhưng Tân Trại ở hậu phương lâu rồi, có bao nhiêu năng lực chiến đấu chứ? Lần này là đi chiến trận, mà đi chiến trận thì sẽ có

thể chết chứ không phải trò đùa, rốt cuộc phải dẫn bao nhiêu người đi đây?” Hấn vừa nhìn thấy mẹ góa con cô nhà Đinh chỉ huy, không muốn sau trận chiến này, Tân Trại có thêm nhiều góa phụ và con cô nữa.

Nghĩ tới đây, Dịch Thanh nhìn thẳng vào một con đường dài, đột nhiên ghìm cương ngựa không tiến nữa, trong mắt hiện lên vẻ kinh dị.

Hai bên của con đường dài đã đứng chật kín dân chúng quân tốt, Tân Trại có gần ngàn binh sĩ bày trận ra hai bên đường, lặng lẽ nhìn Dịch Thanh.

Lá rụng kinh sợ ý thu, tản ra rồi lại tụ vào theo làn gió.

Hoàng hôn cuối thu, lá vàng rơi khắp trên con đường dài, nhìn qua giống như hoa gấm rực rỡ ở Kinh Thành, đang diễn tấu nhạc khí, có một không khí bi thương không nói lên lời.

Tôn Tiết đứng ra, khuôn mặt hiền lành không biết có phải bị ý thu truyền nhiễm cho không mà trào dâng một nỗi niềm khó tả, y nói đồng dục:

- Tôn Tiết phó chỉ huy Tân Trại biết được Dịch chỉ huy phải xuất binh đi đánh trận nên cố ý sắp xếp để ba trăm trại quân ở lại bảo vệ trại, ngoài ra còn lại 879 người đều đã mang tới đây, mời Dịch chỉ huy điểm binh.

Liêu Phong, Tư Mã Bất Quần, Cát Chấn Viễn sóng vai đứng ra cao giọng nói:

- Mời Dịch chỉ huy điểm binh!

Tất cả binh lính Tân Trại đều đồng thanh nói:

- Mời Dịch chỉ huy điểm binh!

Âm thanh vang dội, tràn đầy quyết tâm, xông thẳng trời cao, kích động tới ánh nắng chiều.

Dịch Thanh nhìn một đoàn nam nhi đầy nhiệt huyết, trong lòng cảm kích, lập tức chấp tay lại nói:

- Dịch mỗ chẳng qua chỉ là làm một chút việc nhỏ mà đã nhận tấm lòng ưu ái của các huynh đệ. Quốc gia có nạn nam nhi phải đi đầu, nhưng nói thật trận chiến này, ta cũng không nắm chắc phần thắng.

Tình hình địch như thế nào? Bảo An Quân ra sao? Phạm đại nhân rốt cuộc là còn có kế hoạch gì khác nữa, Dịch Thanh hoàn toàn không biết.

Hấn càng không biết Phạm Ung chẳng qua chỉ là muốn hấn chỉ đi lướt qua thôi mà.

Dịch Thanh chưa từng dẫn binh nhưng cũng biết tới cách xuất trận này, lãnh dữ khó đoán, tâm ý của quân Tân Trại hấn cũng biết, nhưng sao hấn có thể nhẫn tâm dẫn những người này đi liều mạng chứ?

Tư Mã Bất Quần đứng ra nói:

- Dịch chỉ huy, tục ngữ nói rất đúng, không có tướng quân nào luôn thắng, chỉ có những hào kiệt bất tử, quân Tân Trại không sợ chết, chỉ sợ không biết chết thế nào, có Dịch chỉ huy ở đây, chúng ta không sợ!

Chỉ một câu nói này mà quân Tân Trại sục sôi nhiệt huyết, đều hô to:

- Tư Mã Đồ Đầu nói không sai, chúng ta không sợ chết, Dịch chỉ huy, người hạ lệnh đi.

Cát Chấn Viễn trong đám người kia bước ra kích động nói:

- Dịch chỉ huy, tuy người tới đây chỉ vền vẹn một ngày nhưng lúc người vì Đinh chỉ huy báo thù, chúng ta đều biết được cách đối nhân xử thế của người. Người dẫn dắt quân thì chúng ta yên tâm, người vì chúng ta mà ngăn chặn mưa gió, chúng ta không phải vì báo quốc mà chỉ là báo đáp Dịch chỉ huy thôi.

Mọi người lần này không nói nhiều, cả phố dài im lặng.

Chúng ta không phải vì báo quốc mà chỉ vì báo đáp Dịch chỉ huy!

Mọi người không nói gì nhưng chẳng phải trong lòng đều có âm thanh này sao? Dịch Thanh ngăn chặn mưa gió cho người Tân Trại, đến bây giờ quân Tân Trại muốn cho người khác thấy, Dịch chỉ huy không phải là tứ cố vô thân. Không ai được coi thường quân Tân Trại, quân Tân Trại không hèn nhất.

Khóe mắt Địch Thanh hơi ướm, chậm rãi xuống ngựa, đi từ đầu này của con đường dài, ánh mắt nhìn từng người, từng người một.

Rất nhiều người ngẩng đầu lên, cũng có một vài người cúi đầu xuống.

Có binh sĩ mặt xanh xao, có binh sĩ lấy xoong nồi làm lá chắn... binh Tân Trại tuy rằng những người có thể đến đã đến nhưng đã lâu không khai chiến rồi, những trang bị quân sự đều rách nát đáng thương.

Địch Thanh đi tới giữa con phố dài chấp tay vào hướng mọi người nói:

- Địch Thanh nhận được sự nâng đỡ của huynh đệ trong Tân Trại, trong lòng rất cảm tạ, lần này Bảo An Quân có cấp bách, việc mang quân đi hỗ trợ là không tránh khỏi. Các huynh đệ không sợ chết, Địch Thanh ta cũng không sợ chết, nhưng lần này đi rất nguy hiểm, đi rồi có thể không có khả năng quay về... Địch mỗ không hề nói để hù dọa mọi người, mà đó là sự thật.

Nói xong câu này lại nhìn vào mọi người một lượt.

Binh sĩ có người phấn chấn, có người xúc động, có người nhút nhát, sợ sệt...

Liêu Phong kêu lên:

- Chỉ huy sứ, người hạ lệnh đi, ai lùi bước người đó là tôn tử!

Địch Thanh đột nhiên hét lên:

- Ai muốn xuất trận cùng ta, tiến lên một bước!

Tất cả binh sĩ không ai ngờ rằng đột nhiên Địch Thanh lại tuyển binh như thế này, có người bàng hoàng, có người do dự, nhưng lại có người sớm đã chuẩn bị trước không chút do dự bước lên một bước.

Chỉ một bước mà con đường dài đã đứng hàng trăm binh sĩ, nói một cách tương đối cũng tới một phần tám binh trại rồi.

Có người thấy người bên cạnh đứng lên cũng có chút xấu hổ cũng đứng ra, trong phút chốc đã hơn 200 người đứng ra, nhưng một bước đó thực sự là rất nặng nhọc, đâu có dễ dàng gì mà đứng ra?

Đám người Liêu Phong sắc mặt giận giữ chuẩn bị quát lên thì Địch Thanh đã nói:

- Được, đủ rồi, những người còn lại bảo vệ trại.

Địch Thanh thầm nghĩ rằng: “Binh ở Tân Trại lâu không chiến đấu, chỉ trong giây lát mà có hơn 200 người đứng ra trợ giúp Bảo An Quân, đã là chuyện không dễ rồi, Địch Thanh ta sẽ toàn lực đảm bảo an toàn cho những binh sĩ này.” Thấy sắc mặt của những binh lính không đứng ra khỏi hàng kia có chút ngưng ngừng, Địch Thanh nói:

- Trách nhiệm cứu viện tuy rằng trọng đại nhưng nhiệm vụ bảo vệ trại cũng không nhẹ nhàng gì, Tôn Tiết người dẫn quân thủ trại, không được để bất kỳ sơ suất nào.

Tôn Tiết định xin đi đánh trận thì Địch Thanh lại vỗ vỗ vai y và nói:

- Còn phải làm phiền người ghi lại tên những binh sĩ hôm nay phải xuất chiến.

Tôn Tiết hiểu ra, chậm rãi nói:

- Được.

Ý của Địch Thanh không khó lý giải, dẫn binh đánh trận là chuyện của Địch Thanh, đảm bảo những người này không lo lắng gì là chuyện Tôn Tiết cần làm.

Liêu Phong chủ động đứng ra nói:

- Địch chỉ huy, đi đánh trận nhất định phải mang ta theo.

Tư Mã Bất Quần, Cát Chấn Viễn ở phía sau Liêu Phong cũng chẳng thêm nói lời nào, ý tứ cũng rất rõ ràng, ba người này là buộc cùng một chỗ.

Địch Thanh cười cười nói:

- Đương nhiên phải tính cả các người chứ. Được rồi, cứu binh như cứu hỏa, những người xuất chiến nghỉ ngơi chuẩn bị vài giờ đồng hồ, đứng canh ba xuất phát! Giải tán.

Mọi người hưởng ứng đều lui về hết.

Mấy giờ đồng hồ cuối cùng nói là để chuẩn bị nhưng ai cũng đều biết là Dịch Thanh để họ cáo biệt với người nhà.

Dịch Thanh thì không có người để cáo biệt, chỉ đi theo con đường dài phía trước, ánh tà dương đỏ như máu kéo bóng dáng hiu quạnh kia ra thật dài. .

Có những người dân ở phía sau Dịch Thanh bàn luận, đa số họ đều không hiểu, tại sao một Chỉ huy sứ tuần lãng cứng rắn này, dù đang cười cũng mang theo khí tang thương không nói thành lời?

Dịch Thanh cũng không ngại người bên cạnh chỉ chỉ chỗ chỗ, đây là lần đầu tiên trong đời hấn dẫn binh đi chiến trận, hấn không kích động, chỉ còn lại sự bình tĩnh và quyết tâm.

Quyết tâm chiến đấu vì huynh đệ Tân Trại, quyết tâm chiến đấu vì bảo vệ biên giới, cũng quyết tâm chiến đấu vì lời hứa không bao giờ thay đổi đó!

Chắc Vũ Thường, cũng biết anh hùng vô song thiên hạ trong mắt người nghĩ gì khi chuẩn bị đi khai chiến?

Dịch Thanh nghĩ đến đây chợt nhìn lên đám mây trên trời.

Ánh nắng chiều tà rực rỡ giống như khúc nghệ thường, đám mây trong suốt lững lờ trôi, tựa như vũ y.

Âm thanh “Đinh đinh, đang đang” truyền đến.

Dịch Thanh quay đầu lại nhìn, chỉ nhìn thấy ở phía trước không xa, chính là một nhà thợ rèn. Một ông lão đang vung mạnh cái búa sắt đập vào những công cụ đang được đốt lên đỏ rực, trong lòng Dịch Thanh khẽ rung động, chậm rãi bước tới.

Khuôn mặt ông lão rèn sắt khắc khổ, trời mùa thu nhưng ông vẫn cởi trần để lộ bộ ngực như sắt của mình, thỉnh thoảng có đốm lửa bắn lên người ông rồi tự nhiên tàn lụi.

Ông lão cảm thấy được ánh mắt Dịch Thanh đang nhìn, cuối cùng cũng dừng tay búa lại ngẩng đầu nhìn sang phía Dịch Thanh, nhìn thấy Dịch Thanh ông có chút kinh ngạc hỏi:

- Vị này là Dịch chỉ huy đúng không? Người... Người muốn làm binh khí gì?

Dịch Thanh mới tới được hai ngày nhưng trên dưới trong Tân Trại đều truyền tụng cái tên truyền kỳ này, đến cả lão thợ rèn này cũng đã biết tới Dịch Thanh.

Có một số người, chưa chắc đã là một truyền kỳ?

Dịch Thanh bước vào trong lò rèn đơn sơ, nhìn qua những dao kiếm, ánh mắt dừng lại ở một cái mặt nạ bằng đồng xanh được đặt trên cái giá gỗ giữa nhà.

Dịch Thanh muốn tìm chính là mặt nạ!

Hấn biết khuôn mặt mình tuần tú, trên chiến trường không có sức nhiếp chúng, nhưng điểm đáng ghét nhất là nếu hấn tức giận thì cả mặt sẽ run lên, lông mi, khóe mắt thậm chí cả khóe miệng đều giật lên. Hấn không muốn binh sĩ thuộc hạ nhìn thấy tình cảnh này của hấn, càng không muốn binh sĩ cảm thấy hấn dường như đang sợ hãi, cho nên hấn muốn tìm một cái mặt nạ để che lấp.

Khi hấn vừa nhìn thấy chiếc mặt nạ kia thì trong lòng hơi rung động, hấn thích chiếc mặt nạ đó, thích ý chí bất khuất được thể hiện trên chiếc mặt nạ đó.

Bộ mặt nạ dữ tợn, khóe miệng còn có hai cái nanh, dưới ánh nắng chiều, cả chiếc mặt nạ tỏa ra một màu xanh nhạt.

Dù cho ánh chiều tà kia chiếu lên cũng không thể thay đổi được vẻ lạnh lẽo tiêu điều trang nghiêm của chiếc mặt nạ đó.

Địch Thanh nhìn chiếc mặt nạ đó, đôi mắt trống rỗng trên mặt nạ đó cũng đang nhìn hắn... Chiếc mặt nạ được làm một cách cực kỳ tinh tế, trông rất sống động, còn mang theo một ý chí chiến đấu bất khuất...

Không biết bao lâu sau Địch Thanh mới hỏi:

- Mặt nạ này là đại diện cho người nào vậy?

- Là Hình Thiên!

Một giọng nói trong trẻo như nước suối nhưng lạnh lùng thốt lên.

Địch Thanh nhìn sang phía giọng nói đó, thì nhìn thấy một đôi mắt đen láy. Trong lòng Địch Thanh chấn động, cả người lão đảo, mới phát hiện ra có một cô gái đang ngồi ở góc tường rền đó.

Hắn nhận ra cô gái đó .

Chính là cô gái sáng sớm nay đã gọi cho hắn một chậu nước vào người, không ngờ lại có thể gặp được cô ấy ở đây.

Người con gái này ăn mặc quần áo đơn sơ, dung mạo bình thường, điểm đặc biệt duy nhất là nàng có thắt một dải lụa màu xanh ở bên hông.

Dải lụa màu xanh như nước biển, sạch sẽ.

Địch Thanh lúc này mới phát hiện cô gái này tuổi cũng không lớn, nhưng nàng luôn có vẻ lạnh băng lãnh đạm , khiến cho người khác không để ý đến tuổi tác của nàng, thậm chí cũng không để ý tới dung mạo của nàng.

Địch Thanh không hề biết, từ lúc hắn bước vào trong lò rèn này thì ánh mắt cô gái sáng như ánh nắng chiều này đã dừng lại trên người hắn. Hắn vốn không phải là người sơ ý như vậy, là cô gái đó quá mức yên lặng hay là cái mặt nạ kia làm cho tim con người ta đập loạn nhịp?

Địch Thanh nghĩ ngợi, quay đầu lại cười lẩm bẩm nói:

- Hóa ra là Chiến thần Hình Thiên... chẳng trách ... Lão trượng đây tay nghề giỏi quá... Chiếc mặt nạ bằng đồng xanh này có bán không?

Cô gái đó lạnh lùng nói:

- Không bán.

Ông lão rèn sắt trách cứ:

- Phi Tuyết, không được vô lễ, Địch chỉ huy, nó nói đùa đấy, trẻ con không hiểu chuyện, nó bảo tôi rèn cái mặt nạ này cho nó, hôm nay tôi mới rèn xong. Phi Tuyết, nếu Địch chỉ huy đã thích thì bán cho hắn đi được không? Ngày mai ông nội sẽ rèn cho cháu một cái giống hệt như vậy?

Cô gái kia vẫn chỉ trả lời hai từ:

- Không bán!

Hai chữ chắc như đinh đóng cột, ai cũng có thể nghe ra ý kiên quyết của cô gái đó.

Ông lão hết hoảng, chỉ nói được:

- Con bé này ... con bé này ... Địch chỉ huy, người đừng trách nhé.

Địch Thanh thầm nghĩ: “Hóa ra cô gái này có tên là Phi Tuyết, không giống với tên của một cô gái thôn quê chút nào”, rồi cười nói:

- Không sao, ta chỉ hỏi thôi.

Hắn lại nhìn chiếc mặt nạ đó một cái rồi xoay người đi ra, tuy là hắn thích chiếc mặt nạ đó nhưng hắn sẽ không cướp đoạt những gì mà người khác thích.

Tuyết Phi thấy Địch Thanh phải đi, đột nhiên hỏi:

- Này ... Địch Thanh, người có biết Hình Thiên là ai không?

Địch Thanh dừng lại, sau một lúc lâu không nói, hẳn đương nhiên là biết Hình Thiên là ai rồi, theo sử sách ghi lại: “Hình Thiên và Hoàng đế tranh giành thần, bị Hoàng đế tuyên chém đầu, chôn vùi trên núi Thường Dương, dùng hai bên ngực làm hai mắt, lấy rốn làm miệng.”

Hình Thiên không phải là người, mà là một vị thần đau khổ!

Hình Thiên mặc dù bị Hoàng đế chặt đầu, vẫn bất khuất thề sẽ tiếp tục đấu với Hoàng đế.

Địch Thanh biết mặt nạ kia đại diện cho Hình Thiên, cũng hiểu được tại sao mình lại thích mặt nạ đó đến thế, càng hiểu rõ hơn hàm ý chiến đấu bất khuất trên mặt nạ đó, cũng than thở về sự lột tả thần sắc của ông lão thợ rèn này.

Địch Thanh chỉ không hiểu vì sao cô gái kia lại hỏi vậy?

Phi Tuyết nói:

- Hình Thiên vung cán búa, chí lớn luôn mãi còn, ta thích Hình Thiên.

Địch Thanh xoay người nhìn về phía Phi Tuyết nói:

- Ta cũng rất thích Hình Thiên.

Hai tròng mắt Phi Tuyết sáng rực lên, giống như một ngôi sao băng hiện lên, nàng trịnh trọng lấy chiếc mặt nạ từ trên giá gỗ xuống, giọng điệu vẫn trong trẻo và lạnh lùng như trước nhưng trong đó lại hàm chứa sự chân tình:

- Đồ vật mà mình thích thì không nên bán, đúng không?

Địch Thanh gật gù nói:

- Đúng vậy, nếu thực sự thích một vật gì đó thì dù bao nhiêu tiền cũng không bán, đồ vật mà mình thích không còn nữa thì sẽ mãi không bao giờ quay về cả.

Hắn có chút chua xót nhưng cũng là phát ra từ cảm xúc.

tinhlinh2

70. Chương 178: Đối Công (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 178: Đối công (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

P/S: Do nguồn dịch truyện tách chương ra nên có số chương sai lệch rất lớn nhưng đã kiểm tra nội dung truyện đều trùng khớp, các bạn có thể yên tâm thưởng thức

Phi Tuyết di chuyển mấy bước tới trước tầm mắt của Địch Thanh, hai tay đưa chiếc mặt nạ tới trước ngực Địch Thanh nói:

-Chiếc mặt nạ này tuy không thể bán nhưng có thể tặng cho người.

Địch Thanh ngăn người nhìn thấy hai mắt của cô gái đó rất chân thành, cuối cùng đưa hai tay ra nhận lấy, trầm giọng nói:

-Cảm ơn người!

Phi Tuyết tươi cười như làn khói nhẹ, khiến cho người khác nhìn thấy nụ cười của nàng, đôi mắt của nàng thì sẽ không để ý tới khuôn mặt của nàng.

-Ta bảo ông nội ta làm cho chiếc mặt nạ này là để tặng cho một người, không ngờ người đó lại là người.

Địch Thanh thấy kỳ lạ không hiểu Phi Tuyết nói vậy là có ý gì.

Phi Tuyết chăm chú nhìn Địch Thanh, đột nhiên nói:

-Nếu ta muốn nhờ người làm một việc, vậy người có đồng ý không?

Địch Thanh cau mày nói:

-Vậy còn phải xem là việc gì đã, nếu ta có thể làm được ta sẽ cố gắng hết sức.

Hắn cũng không muốn lấy không chiếc mặt nạ mà Phi Tuyết yêu thích.

Hai tròng mắt của Phi Tuyết đột nhiên sầm xuống, sâu thẳm, nàng nhìn Địch Thanh rất lâu, cuối cùng lắc đầu nói:

-Người sẽ không đồng ý với ta đâu, vì người sắp phải đi đánh trận rồi.

Địch Thanh ngơ ngẩn không biết trả lời ra sao, càng không hiểu tại sao Phi Tuyết lại có thể khẳng định là hắn không đồng ý.

-Nhưng ta nhất định sẽ khiến người đồng ý, vì người và ta giống nhau ...

Phi Tuyết không nói gì thêm nữa, ánh mắt kiên định, vẻ mặt nghiêm nghị.

Địch Thanh không kìm được, hỏi:

-Tại sao cô nương không nói muốn ta làm cho việc gì?

Trong lòng cảm thấy kỳ lạ:

“Ta sao có điểm nào giống cô được chứ?”

Phi Tuyết thở dài nói:

-Nếu người không đồng ý, người sẽ khó chịu, ta cũng sẽ khó chịu, nếu đã như vậy thì sao ta phải nói ra?

Nàng lắc lắc đầu, không nói thêm gì nữa, quay về chỗ cũ ngồi xuống không nhìn Địch Thanh lấy một cái.

Ông lão cũng lắc đầu, giống như là hết cách với cô cháu gái này vậy.

Đầu ngón tay của Địch Thanh chạm vào chiếc mặt nạ đồng xanh kia, cảm giác có gì đó lạnh lẽo, lại nhìn sang Phi Tuyết một cái, thấy nàng ngồi ôm đùi trên chiếc ghế dài, ánh mắt nhìn âm ỉ về phía chân trời, giống như không muốn nói thêm gì nữa.

Địch Thanh chỉ cảm thấy Phi Tuyết rất kỳ lạ nhưng phải quan tâm tới tình hình chuẩn bị của quân sĩ ra sao nên hướng sang ông lão thợ rèn cáo từ, mang theo chiếc mặt nạ chậm rãi đi ra ngoài.

Lúc Địch Thanh đi ra khỏi lò rèn thì cảm thấy Phi Tuyết lại nhìn sang, cố nén không quay đầu lại.

Không gian mùa thu tĩnh mịch, chim nhạn bay về.

Khi Địch Thanh rời khỏi thì chỉ nghe bên tai tiếng cô gái đó lẩm bẩm nói:

-“Tình vệ cấp cảnh nhỏ, Muốn đem lấp biển xanh. Hình Thiên múa búa múa khiên, chí lớn luôn luôn còn. Tuy cùng vật nhưng khác loài, Một sớm hoá đi chẳng chút hối tiếc...”

Không hiểu sao trong lòng hắn có chút đau xót, có một cảm giác khó nói thành lời, giống như không muốn ly biệt, lại giống như đang mất đi một thứ gì đó vô cùng quý giá.

Cảm giác đó vô cùng mãnh liệt.

Mặt trời đỏ rực ló dạng phía đông, sông lớn trải dài uốn lượn như suối tóc của một cô gái.

Vào buổi sáng cuối thu, những giọt sương còn đọng lên những phiến lá, mặc dù cảnh vật xung quanh có chút hiu quạnh, nhưng cũng bừng bừng sức sống. Địch Thanh lúc này đang đứng bên bờ nhìn dòng sông uốn lượn, ánh mặt trời rơi lên những con sóng lăn tăn trên sông làm ánh lên những tia sáng lấp lánh, khiến trên mặt sông giống như được rải lên một màu vàng nhạt lung linh.

Địch Thanh lợi dụng bóng đêm hành quân thần tốc, đồng thời hấn đi theo đường tắt nên hiện tại hấn đã tiến vào quân Bảo An.

Phía trước chính là Lạc Thủy, xung quanh quân Bảo An có bóng dáng thiết kỵ của người Đãng Hạng. Nói như vậy, từ thời điểm tiến vào quân Bảo An thì bất cứ lúc nào cũng có thể phát sinh chiến đấu ác liệt.

Địch Thanh nhìn Lạc Thủy trắng lè, quay lại nhìn đám binh sĩ đã có phần mệt mỏi, liền nói:

-Tất cả nghỉ ngơi một canh giờ!

Nhưng trong lòng hấn lúc này lại nhớ đến những hình ảnh khi gặp Phi Tuyết.

Lúc đó, hấn bỗng nhiên cảm thấy bất an mãnh liệt, nhưng đúng là Phi Tuyết nói không sai, bất kể cái gì cũng không thể ngăn cản hấn mang quân Tân Trại đi theo quân Bảo An.

Có đôi khi, có một số việc cần phải có một số người thực hiện.

Quân Tân Trại nghe được mệnh lệnh của Địch Thanh, ai nấy liền thở phào nhẹ nhõm, binh sĩ phụ trách hậu cần lập tức chôn nồi nấu cơm dọc theo bờ sông Lạc Thủy. Có người không kìm nổi lập tức dùng nước sông mát mẻ rửa sạch bụi bẩn trên mặt, thích thú cảm nhận sự mát lạnh do nước sông mang lại.

Địch Thanh suy nghĩ miên man, hấn đến tột cùng đã bỏ lỡ cái gì đây? Cô gái Phi Tuyết này cũng rất kỳ quái, nàng cuối cùng là muốn hấn làm chuyện gì đây? Hấn nghĩ mãi cũng không ra.

Lúc hấn đang trầm tư thì Cát Chấn Viễn từ đằng xa thúc ngựa chạy đến nói:

-Khởi bẩm Chỉ Huy Sứ, phía tây bắc tạm thời chưa thấy tung tích địch. Thuộc hạ đã phái khoái mã Cam Phong – kỵ thủ nhanh nhất của Tân Trại đem theo mấy người quan sát động tĩnh cách đây hai mươi dặm.

Địch Thanh gật đầu nói:

-Tốt, người có vẻ mệt rồi, hãy về nghỉ ngơi trước đi.

Trong quá trình hành quân, Địch Thanh đã bắt đầu hiểu biết mỗi người trong đội quân của mình.

Tính cả Địch Thanh, lần này Tân Trại tổng cộng phái ra hai trăm mười ba người, đến trợ giúp sơn trại của quân Bảo An. Địch Thanh đem hai trăm mười ba người này chia làm năm đội bao gồm: đội kỵ binh, đội đột kích, đội cung tiễn, đội trinh sát, và đội cung cấp. Mỗi đội nhiều nhất khoảng năm sáu mươi người, ít nhất là đội cung cấp thì khoảng hơn mười người.

Chim sẻ tuy nhỏ nhưng vẫn đầy đủ ngũ tạng.

Mặc dù đây là lần đầu tiên Địch Thanh lĩnh quân, nhưng hấn rất coi trọng tính mạng của mỗi người, thế nên bất cứ đi đến đâu hấn đều cho người điều tra tỉ mỉ nơi đó trước, tránh cho mọi người gặp phải mai phục của đối phương mà chết không có chỗ chôn.

Bởi vậy nên Địch Thanh mới phái Cát Chấn Viễn dẫn theo vài người trong đội, cưỡi những con ngựa nhanh nhất phụ trách trinh thám trước khi hấn dẫn quân tới. Đồng thời, hấn lại đem trưởng thương thủ, đao phủ thủ, câu liêm thủ cùng hợp thành đội đột kích, đội này do Liêu Phong, Tư Mã Bất Quân chỉ huy. Còn Phó đô đầu Lỗ Đại Hải mặc dù mất không lớn nhưng thuật bắn cung lại rất cao siêu, nên hấn cho vị này phụ trách cung tiễn thủ, Thiết Phi Hùng thì dẫn người đi phía sau để đề phòng.

Vùng Tây Bắc có rất ít ngựa, hơn nữa Tân Trại lại là một sơn trại nhỏ, thế nên ngựa lại càng hiếm. Tôn Tiết hao tâm tổn sức vì Địch Thanh mới tập hợp được hơn năm mươi con ngựa. Địch Thanh đem toàn bộ số ngựa này tạo thành một đội kỵ binh nho nhỏ.

Số người của đội kỵ binh này không nhiều lắm, nhưng đối với tổng số hơn hai trăm người mà nói, thì đã là một đội ngũ không thể coi thường.

Đội kỵ binh này do chính Địch Thanh tự mình chỉ huy.

Mọi người thấy Địch Thanh chỉ đạo gọn gàng ngăn nắp, không nóng không vội, lại càng thêm tin tưởng vài phần. Bọn họ hoàn toàn không biết, đây là lần đầu tiên Địch Thanh lãnh binh tác chiến, hẳn có thể làm được như vậy cũng là do hằng ngày bỏ công tìm hiểu, hơn nữa còn từ miệng của Quách Tuân lãnh hội được một phần.

Địch Thanh rất trấn tĩnh, hẳn làm ra vẻ mình rất thông thạo việc chỉ huy này. Hắn biết mình chính là trụ cột của quân Tân Trại, hẳn tuyệt đối không thể lộ ra sự sợ hãi, càng không thể mất đi sự bình tĩnh.

Hắn có trách nhiệm đem những người này bình an trở về Tân Trại.

Cát Chấn Viễn lúc này đã xuống ngựa, rồi ngồi xuống nghỉ ngơi.

Đang dùng hai tay vớt nước sông rửa bụi bẩn trên mặt, Cát Chấn Viễn đột nhiên nói:

-Từ đây đi về phía tây bắc năm mươi dặm chính là trại Đức Tĩnh, Chỉ Huy Sứ...nghe ý tứ của ngài thì cấp trên để chúng ta tùy cơ ứng biến hỗ trợ cho trại Đức Tĩnh và trấn Lâm Viên. Ngài hiện giờ đi tới Lạc Thủy, chẳng lẽ ngài tính hỗ trợ trại Đức Tĩnh trước sao?

Địch Thanh nhìn về phía những ngọn núi đằng xa, hỏi:

-Tướng trấn thủ trại Đức Tĩnh là ai?

Cát Chấn Viễn lập tức trả lời:

-Là Lưu Hoài Trung. Theo tại hạ được biết thì hẳn vốn là người Đảng Hạng.

Địch Thanh nhướn mày, có điều hắn cũng không trả lời Cát Chấn Viễn ngay mà chỉ âm ừ trong miệng, trong lòng lại nghĩ vì sao Cát Chấn Viễn cố ý nhắc nhở hắn Lưu Hoài Trung là người Đảng Hạng? Chẳng lẽ Lưu Hoài Trung không đáng tin? Địch Thanh biết, hiện nay những tướng lãnh trấn thủ biên cương Đại Tống thật ra đa số đều là người Đảng Hạng. Ngay cả thống lĩnh mười tám lộ Khương binh của trại Kim Minh, Thiết Bích Tướng Công Lý Sĩ Bân, cũng vốn là người Đảng Hạng.

tinhlinh2

71. Chương 179: Đối Công (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 179: Đối công (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Người Đảng Hạng cũng có người trung thành với Đại Tống đầy thôi, giống như có rất nhiều người Tống cũng chạy sang đầu phục Nguyên Hạo.

Nghe nói thủ hạ của Nguyên Hạo chính là Trung Thư Lệnh Trương Nguyên, vốn chính là người Tống.

Địch Thanh khôi phục lại tinh thần, hắn nhìn Cát Chấn Viễn lúc này còn đang nhìn về phía hắn, nói:

-Trước mắt phải...

Lời còn chưa dứt thì lại thấy ánh mắt Cát Chấn Viễn lộ vẻ kinh dị.

Địch Thanh theo phản xạ quay đầu lại, hai tròng mắt tập trung nhìn về hướng ánh mắt của Cát Chấn Viễn đang nhìn, bỗng nhiên sắc mặt hắn chợt biến đổi.

Trên mặt nước trong vát trống trải phía thượng du đang trôi xuống một vật.

Không, không phải là vật gì, mà chính là một thiếu nữ đang ôm một khúc gỗ trôi dạt về phía này!

Nơi này tại sao lại có thiếu nữ nhảy sông nhỉ?

Nước sông chảy xuôi mang theo thiếu nữ kia ngày càng lại gần bọn họ. Đám lính Tân Trại mọi người đều đã phát hiện có chuyện khác thường, tất cả đều nhao nhao đứng lên nhìn qua khiến không khí bỗng dưng có chút ồn ào.

Trên mặt sông, thiếu nữ kia mặc giáp trụ bó sát người, tóc tai rối bù che mắt một bên khuôn mặt nàng.

Non xanh, nước biếc, sông vàng, tóc đen vương trên khuôn mặt tái nhợt của thiếu nữ, tất cả dường như hợp thành một bức tranh tuyệt đẹp, nhưng mọi người lại chỉ thấy kinh tâm động phách.

Địch Thanh quát lên:

-Cứu cô ấy lên mau!

Lập tức, có hai binh lính vọt tới chỗ nước cạn giữa sông, khi khúc gỗ và thiếu nữ trôi qua, hai người liền dùng câu liêm móc vào khúc gỗ. Rồi lại có thêm mấy binh sĩ tới giúp đem khúc gỗ kéo lên bờ. Lúc này, lại có một binh sĩ khác chạy lại ôm lấy thiếu nữ rồi đem nàng đặt lên bãi cỏ, nhìn Địch Thanh nói:

-Chỉ Huy Sứ, sau đầu của cô ta có thương tích, nhưng hẳn là không uống nhiều nước, như vậy rất có khả năng nàng là bị người khác đánh bất tỉnh trước khi rơi xuống nước, lại vừa khéo bắt được một khúc gỗ đang trôi.

Địch Thanh nghe binh sĩ kia phân tích có phần hợp lý, liền hỏi:

-Người tên là gì?

Binh sĩ kia vội trả lời:

-Thuộc hạ Thọ Vô Cương.

Địch Thanh có chút buồn cười, hỏi:

-Xem ra người cũng biết chút ít y thuật, bằng không làm sao có thể vạ thọ vô cương được?

Mọi người đều bật cười, không khí quỷ dị ban nãy có phần dịu bớt. Lúc này, Thọ Vô Cương nói:

-Võ nghệ của thuộc hạ không tốt, nhưng đúng là cũng có chút hiểu biết về y thuật, lần này thuộc hạ báo danh đi trợ giúp quân Bảo An thì xin làm lính cấp dưỡng, cũng không hy vọng xa vời là có thể giết được vài tên địch, nhưng nếu có thể cứu được vài người thì thuộc hạ cũng đã hài lòng lắm rồi.

Địch Thanh nói:

-Tiểu tử người thật không có hảo ý...

Thọ Vô Cương ngẩn ra, hỏi:

-Chỉ Huy Sứ vì sao lại nói như vậy?

Địch Thanh lấy tay che mặt nói:

-Người nói người muốn cứu người, không phải là muốn chúng ta bị thương hay sao? Cái này...ta thật sự không muốn.

Trên mặt Thọ Vô Cương tràn đầy sợ hãi, chấp tay nói:

-Thuộc hạ quả thật không có ý này...

Trán y thoáng cái đổ mồ hôi hột, Địch Thanh thấy vậy cười nói:

-Ta cho phép người lập công chuộc tội, đem cô gái này cứu tỉnh đi.

Thọ Vô Cương lúc này mới hiểu ra là Địch Thanh đang nói đùa, y trầm nghĩ: “Vị Chỉ Huy Sứ này ngoài mặt nhìn có vẻ khó tính, nhưng nói chuyện cũng thật thú vị”, sau đó gật đầu nói:

-Thuộc hạ sẽ làm hết sức.

Y tự tay lấy từ trong ngực áo ra một cái hộp đẹp, sau khi mở ra có thể thấy được bên trong toàn là những cây châm bạc. Địch Thanh thầm nghĩ: “Tên tiểu tử này cũng biết châm cứu à, không biết so với Vương thần y thì thế nào nhỉ?” Trong khi Thọ Vô Cương đang châm cứu cho thiếu nữ thì từ hướng tây bắc truyền đến tiếng vó ngựa gấp gáp, từ xa có thể thấy một con ngựa đang phóng như bay đến đây.

Nhưng trên ngựa lại có hai người.

Địch Thanh đưa mắt nhìn lại, lập tức hắn thấy được một binh sĩ trong đội trinh sát đang mang theo một người phía sau, mà người này toàn thân bê bết máu.

Địch Thanh bước nhanh tới đón, quát:

-Chuyện gì?

Tên binh sĩ Tân Trại này xuống ngựa nói:

-Chỉ Huy Sứ, chúng tôi gặp một binh sĩ của trại Đức Tĩnh đến cầu viện, thuộc hạ cố gắng mang gã về xin chỉ thị của ngài. Người này có thư cầu cứu của Lưu đại nhân từ trại Đức Tĩnh.

Địch Thanh nhận lấy lá thư, trên bức thư chỉ viết hai chữ “Cấp Viện”, bên trên quả thực còn có con dấu chuyên dụng của các trại.

Người được phái đi cầu viện nọ miêng cường ngẩng đầu lên, nói dứt quãng:

-Ngài...có phải...là Chỉ Huy Sứ...của Tân Trại?

Địch Thanh gật đầu hỏi:

-Tình hình trại Đức Tĩnh hiện giờ như thế nào rồi?

Người kia nói:

-Người Đẳng Hạng xuất binh làm năm nhánh, một nhánh tấn công trại Đức Tĩnh, hai nhánh khác thì tấn công thành Khảo Lão, hai nhánh quân còn lại thì đánh chiếm trấn Lâm Viên. Lưu đại nhân anh dũng chiến đấu, tử thủ trại Đức Tĩnh, đến lúc rạng sáng thì người Đẳng Hạng mới lui quân, Lưu đại nhân liền phái mấy người phóng ngựa ra ngoài xin cứu viện. Trên đường tới đây, ty chúc đã giết mấy tên Đẳng Hạng, may mắn mới thoát ra được, không ngờ lại gặp được các người.

Gã thở dốc một lúc, rồi vội la lên:

-Vị Chỉ Huy Sứ này, ty chúc xin người hãy mau xuất binh đi cứu Lưu đại nhân.

Gã nói tới đây thì ho khan kịch liệt, lấy tay che miệng lại, máu tươi từ kẽ tay chảy xuống, thoát nhìn có vẻ bị thương rất nặng.

Địch Thanh cau mày hỏi:

-Đối phương có đến bảy tám ngàn người không?

Người kia nói:

-Lúc tấn công vào trại quả thật là có bảy tám ngàn người, nhưng hiện tại rất nhiều tên đều đã bỏ chạy rồi, bên ngoài chỉ còn chút tàn quân đi bắt người cướp của thôi. Hiện giờ trại Đức Tĩnh tổn thất trầm trọng, cần phải chi viện gấp.

Ánh mắt Địch Thanh từ trên thân thể người kia quét qua, hỏi:

-Huynh đệ họ gì?

Người nọ vâng dạ nói:

-Ty chúc tên Vân Sơn. Chỉ Huy Sứ, người mau đi nhanh đi, bằng không lại có quân Đẳng Hạng đến, trại Đức Tĩnh khẳng định không thể cầm cự thêm được nữa.

Địch Thanh gật đầu nói:

-Tốt, chuẩn bị xuất phát. Thọ Vô Cương, người trước tiên hãy xem bệnh cho vị Vân huynh đệ này đi.

Thọ Vô Cương đang nghĩ biện pháp cứu tỉnh thiếu nữ vừa vớt được dưới sông lên, nghe vậy liền đứng lên nói:

-Được rồi. Chỉ Huy Sứ, cô gái này đã tỉnh.

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, hẳn thấy trong ánh mắt của nàng vẫn còn có chút hoang mang, giống như nàng không biết mình đang ở chỗ nào. Địch Thanh quay người lại, trở mình leo lên ngựa nói:

-Vậy người tiếp tục chiều cổ cô gái này, đợi cô ta có thể tự mình đi được rồi hãy đuổi theo chúng ta. Vân Sơn, người hãy ở lại đây, trên mặt người cũng bị thương sao?

Địch Thanh nhìn trên mặt Vân Sơn cũng có vết máu, giơ tay muốn giúp lau gĩa lau đi.

Vân Sơn vội vàng dùng tay áo lau mặt, rồi la lên:

-Chỉ Huy Sứ, ty chúc không bị thương nặng lắm. Ti chúc sẽ mang các người đi trại Đức Tĩnh, nếu phải chết... ty chúc cũng muốn chết cùng Lưu đại nhân.

Mọi người nhìn thấy Vân Sơn nghĩa khí như vậy, tất cả đều tỏ ra kính nể. Địch Thanh liếc mắt đánh giá gĩa từ trên xuống, chậm rãi gật đầu nói:

-Tốt lắm, người dẫn đường đi, nhưng người vẫn có thể cưỡi ngựa sao?

Vân Sơn nói:

-Có thể!

Trong lòng gĩa vội vàng, lập tức nắm lấy dây cương để quay đầu ngựa lại, rồi hướng phía tây bắc mà đi. Địch Thanh quay đầu lại quát:

-Lên đường!

Lúc Địch Thanh và Vân Sơn nói chuyện, mọi người đã thu thập gọn gàng, nghe Địch Thanh hạ lệnh, tinh thần mọi người liền tập trung, đội kỵ binh đi phía trước, đội đột kích theo sau, tiếp đó là đội cung thủ. Mọi người không vội không loạn kéo nhau đi theo đội hình dài như một con rắn, uốn lượn hướng phía tây bắc chạy tới, một lúc sau, tất cả đều đã đi xa.

Thiếu nữ kia nghe được tiếng vó ngựa gấp gáp, cuối cùng cũng tỉnh táo lại, nàng nhìn thấy Thọ Vô Cương đang nhìn mình thân thiết, liền cất giọng khó nhọc hỏi:

-Ta...ta đang ở đâu, người là ai?

Thọ Vô Cương thấy thiếu nữ đã tỉnh táo thì vui vẻ nói:

-Cô đang ở trong quân Bảo An, ta là Thọ Vô Cương!

Thiếu nữ kia miễn cưỡng ngồi xuống, lại nhìn thấy trang phục của Thọ Vô Cương, hai mắt tỏa sáng, nói:

-Người là quân sĩ triều Tống? Vừa rồi hình như có rất nhiều quân nhân ở đây? Bọn họ đã đi đâu rồi?

Lúc nàng từ trong hôn mê tỉnh lại, dường như cảm thấy có không ít người đang rời đi.

Thọ Vô Cương giải thích nói:

-Ta đương nhiên là quân sĩ Đại Tống. Cô từ trên thượng nguồn sông trôi dạt xuống đây, là Chỉ Huy Sứ của chúng ta cứu cô. Trại Đức Tĩnh phải người tới cầu viện nên Địch chỉ huy để ta ở lại chăm sóc cô, còn ngài ấy đã mang binh đi cứu viện rồi.

tinhlh2

72. Chương 180: Đối Công (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 180: Đối công (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Đôi mi thanh tú của thiếu nữ kia nhăn lại, thất thanh nói:

-Trại Đức Tĩnh làm sao có thể có người ra đi cầu viện được?

Thọ Vô Cương khó hiểu hỏi:

-Vì sao không thể?

Thiếu nữ nọ kêu lên:

-Trại Đức Tĩnh đã thất thủ rồi, Lưu đại nhân đã chết rồi! Trại Đức Tĩnh toàn quân bị diệt, làm thế nào còn có người đi cầu cứu đây?

Trong đầu Thọ Vô Cương nổ ầm một tiếng, thất thanh nói:

-Vậy thì những gì tên kia nói là sao? Gã tên là Vân Sơn, gã nói quân Đảng Hạng bỏ chạy hết rồi, mời Dịch chỉ huy đi trợ giúp.

Sắc mặt thiếu nữ kia liền trở nên trắng bệch, giọng run run nói:

-Vậy gã nhất định là gian tế, là gian tế do người Đảng Hạng phái tới. Bọn chúng chính là sử dụng gian tế trà trộn vào trại Đức Tĩnh nên mới có thể nhân lúc Lưu đại nhân ra ngoài tác chiến, mà không chế trại Đức Tĩnh. Bọn chúng dụ người của các người đi, phía trước nhất định sẽ có mai phục...

Thọ Vô Cương không đợi thiếu nữ nói xong thì y đã đứng lên, chạy về phía quân Tân Trại vừa mới rời đi, nhưng quân Tân Trại đã rời đi được một lúc lâu, lại đi rất vội vã, y làm sao có thể đuổi kịp đây?

Thọ Vô Cương mặc kệ, y chỉ biết dùng toàn lực để chạy, mồ hôi chảy ra mờ cả hai mắt, trong lòng y như có một giọng nói đang gào thét: “Chỉ Huy Sứ, phía trước có mai phục!”

Giờ phút này, Dịch Thanh đã đi được hơn mười dặm, nhưng hắn không thể đi nhanh hơn được, bởi vì trong đội ngũ của hắn chỉ có hơn năm mươi kỵ binh, còn lại chừng hơn một trăm người thì đều phải khiêng mấy chục cân trang bị mà đi bằng hai chân.

Thấy Dịch Thanh ghìm cương ngựa để chờ những người phía sau, Vân Sơn có chút vội vàng, nói:

-Chỉ Huy Sứ, nếu không thì...chúng ta đi trước đi.

Dịch Thanh nhìn vào trong mắt Vân Sơn, đột nhiên nói một câu rất kỳ quái:

-Vội vã như vậy làm gì? Vội vã đi tìm chết sao?

Khuôn mặt Vân Sơn đột nhiên xám xịt, kích động nói:

-Chỉ Huy Sứ ngài...có ý gì? Chẳng lẽ ngài không muốn đi cứu người?

Giọng nói của Dịch Thanh có chút mỉa mai nói:

-Ta chỉ là không muốn đi chịu chết thôi.

Cái này liền khiến đám kỵ binh cảm thấy Dịch Thanh có chút không ổn, nhưng Dịch Thanh là Chỉ Huy Sứ của bọn họ, bọn họ tuy hoang mang nhưng cũng chỉ có thể duy trì im lặng.

Vân Sơn cắn răng nói:

-Không ngờ Chỉ Huy Sứ nói thật hay, nhưng lại yếu đuối như thế. Tốt, ngài không đi, ty chức đi! Lưu đại nhân trông chờ mỗi mòn ở trại Đức Tĩnh, những người có lương tâm đều đã đi cả. Ti chức cho dù biết là phải chết, cũng phải chết cùng các huynh đệ!

Lúc hắn thúc ngựa chạy đi, lại liếc mắt nhìn quân Tân Trại một cái.

Quân Tân Trại tất cả đều đang nhìn Dịch Thanh. Bọn họ mặc dù không đồng ý với những lời mà Dịch Thanh nói, nhưng nhất định phải nghe theo mệnh lệnh của Dịch Thanh.

Dịch Thanh ngược lại càng thêm lạnh lùng, bỗng nhiên nói:

-Thương thế của người tốt hơn rồi sao?

Vân Sơn ngẩn ra, cười ha ha hỏi:

-Ngài...nói cái gì?

Hắn mới vừa rồi giống như bị kích động mà quên đi mình đang bị thương. Lúc này, hắn nghe Dịch Thanh nói đến thương thế của mình thì lập tức miệng hắn thở gấp, trông có vẻ không thể chống chọi thêm nữa. Lúc này, quân Tân Trại đã đến đông đủ toàn bộ, nghe Dịch Thanh và Vân Sơn nói chuyện lạnh lùng như vậy, khiến ai nấy đều cảm thấy kinh ngạc.

Về mặt Dịch Thanh có chút trào phúng nói:

-Người đừng để học máu lần nữa nhé, trong tay người lén lút nắm túi thuốc nhuộm màu đỏ kia đã lộ ra rồi kìa.

Sắc mặt Vân Sơn hiện giờ xám ngoét, thân hình y run lên lập cập.

Sắc mặt của quân Tân Trại đều đã thay đổi, thầm nghĩ: “Nếu những gì Dịch chỉ huy nói là sự thật, cái tên kia là giả bộ học máu, chẳng lẽ lần cầu viện này có gì gian trá?”

Ánh mắt Dịch Thanh giống như châm chọc, đâm vào lòng Vân Sơn, hắn nói:

-Ta vẫn luôn cảm thấy quái lạ là vì sao người thoát nhìn có khi giống như bị thương rất nặng, nhưng cũng có khi giống như không có chuyện gì? Người cuối cùng muốn che dấu cái gì? Ta cố ý lau mặt cho người, người sợ lộ ra sơ hở nên không cho ta lau dùm, nhưng không ngờ được khi chính người tự dùng tay lau mặt thì lại lộ ra đoạn cánh tay kia. Trên bàn tay người quả thật là vết máu và bụi bặm, nhưng cánh tay người thế nào lại sạch như tấm thẻ? Người ra vẻ đã chém giết rất nhiều người, nhưng lại quên rằng nếu đã chém giết thì trên cánh tay sẽ không sạch sẽ như vậy được.

Vân Sơn không tự chủ được rũ ống tay áo xuống che lại hai cánh tay.

Dịch Thanh lại nói:

-Người căn bản là không có đáng về cùng người khác huyết chiến, trên mặt người chỉ có máu, nhưng không có vết mồ hôi chảy xuống, tóc tuy có bụi nhưng lại thiếu mồ hôi bám vào. Người chẳng qua chỉ là lấy máu bôi lên mà thôi! Người không hề bị thương cho nên vừa rồi mới không dám để cho Thọ Vô Cương trị thương!

Đám người Liêu Phong nghe xong, thầm hổ thẹn trong lòng. Dịch Thanh nói ra những chi tiết này, bọn họ đều không có ai có thể nhìn ra.

Nhưng vừa nghe Dịch Thanh nói xong, tất cả mọi người ở đây đều biết Vân Sơn có vấn đề!

Sắc mặt Vân Sơn trắng bệch, khàn giọng nói:

-Người nếu biết ta dụ người tới, vì sao còn phải làm bộ tin lời của ta?

Gã vừa nói như vậy, không thể nghi ngờ là đã thừa nhận phán đoán của Dịch Thanh.

Dịch Thanh nói:

-Ta chỉ là muốn xem người đi hướng nào thôi, từ đó mới có thể xác định các người mai phục như thế nào. Chính người đã thừa nhận, vậy thì không còn gì tốt hơn. Theo những gì người nói thì Lưu Hoài Trung đã chết rồi phải không?

Trong lòng Dịch Thanh suy nghĩ, Lưu Hoài Trung nếu như không chết, người bên ngoài làm sao có thể dễ dàng có thủ dụ của hắn? Nói như vậy trại Đức Tĩnh đã bị phá rồi sao? Cam Phong vẫn còn ở ngoài mười dặm, hiện giờ chưa có cánh báo gì, nếu như có mai phục, thì hiện tại lui lại còn kịp.

Hắn cũng không hi vọng xa vời có thể từ miệng của Vân Sơn thu được tin tức gì. Quả nhiên, Vân Sơn cười ha ha, nói:

-Chết ư, ta đương nhiên phải chết! Nhưng các người cũng không ngoại lệ, tất cả đều phải chết. Người đừng vội đắc ý, người cũng đã biết bọn họ sắp tới đây rồi.

Còn chưa dứt lời, Vân Sơn đột nhiên hai chân dùng lực, thúc ngựa chạy về phía bắc.

Địch Thanh cảm thấy hơi rét, đột nhiên hắn có cảm giác tim đập nhanh hơn.

Đó chính là cái cảm giác mà chỉ mỗi hắn có được, cảm giác trước lúc gặp nguy hiểm.

Một âm thanh “vù” vang lên, một mũi tên xé rách không khí bay ra, nhắm vào giữa ngực Vân Sơn.

Vân Sơn kêu lên một tiếng trầm đục, mũi tên xuyên qua ngực chui ra, thân thể hắn lập tức nghiêng ngã rồi ngã xuống.

Người bắn tên lại chính là Lỗ Đại Hải. Trong quân Tân Trại thì tài bắn cung Lỗ Đại Hải có thể nói là như thần.

Lỗ Đại Hải một mũi tên bắn chết Vân Sơn, sau đó y xếp cung tên lại, hí mắt cười cười, nhưng cũng không nói gì. Liêu Phong nhin không được nói:

-Chỉ Huy Sứ, nếu phía trước có mai phục, chúng ta phải làm sao bây giờ?

Cảm giác tim đập nhanh của Địch Thanh ngày càng mãnh liệt, hắn đột nhiên nói:

-Ta đã từng tới nơi này, ta biết ở phía tây nam cách đây ba mươi dặm có một dãy núi.

Đám người Liêu Phong khó hiểu, đồng loạt hỏi:

-Chỉ Huy Sứ, ý ngài muốn nói cái gì?

Sắc mặt Địch Thanh biến đổi, quát:

-Bắt đầu từ bây giờ, tất cả toàn lực chạy về phía tây nam thật nhanh!

Vừa mới nói xong, trên mặt Địch Thanh lộ vẻ sầu thảm, hắn nhìn thấy phía bắc trong thoáng chốc đã bốc lên một đám khói.

Đám khói này chia cách trời xanh mây trắng, tiêu sát vô tình.

Sau đó, một con ngựa chạy như bay đến, không đợi đến gần, người nọ đã lập tức kêu lên:

-Chỉ Huy Sứ, người Đẳng Hạng đánh tới rồi, là Thiết Điều Hâu!

Tên trại binh kia khàn cả giọng, đã lộ ra vẻ tuyệt vọng trong đó.

Tên binh sĩ này chính là khoái mã Cam Phong.

Con ngựa chưa tới nơi đã hí lên một tiếng thảm thiết, bốn chân lão đảo, ngã xuống mà chết. Cam Phong ngã lăn ra đất, toàn thân mềm oặt, trong mắt tràn đầy vẻ kinh hãi tuyệt vọng.

Mọi người nghe vậy, sắc mặt ai nấy đều biến đổi, tim trong ngực cứ đập ầm ầm, giống như nó sắp nhảy ra khỏi lồng ngực.

Thiết Điều Hâu? Bọn họ vừa đến quân Bảo An thì đã gặp ngay công kích của Thiết Điều tử?

Thiết Điều Tử đương nhiên không phải để chỉ điều hâu làm bằng sắt. Điều hâu không có gì đáng sợ, mấy ngàn con điều hâu, cũng địch không lại với một Thiệu Điều Tử.

Nguyên Hạo trọng võ, ở biên thù lập ra bát bộ, xây dựng ngũ quân. Trong bát bộ cao thủ nhiều như mây, trong ngũ quân lớn nhất là quân Cẩm Sinh, có hai trăm ngàn quân.

Nhưng trong ngũ quân, sắc bén nhất lại không phải là quân Cẩm Sinh mà là Thiết Điều Tử!

tinhlh2

73. Chương 181: Đối Công (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 181: Đối công (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Kỳ trung Thiết Điều, lĩnh nội Sơn Ngoa!

Thiết Điều, Sơn Ngoa, hai đội quân này chính là lực lượng đáng sợ trong tay Nguyên Hạo! Quân Sơn Ngoa nhiều năm qua trấn giữ Hoành Sơn đã tỏ rõ tính chất của đội quân này đó là âm tàn như sói, linh hoạt như vượn, giáo hoạt như hồ ly.

Thiết Điều Tử không có sự linh động như Sơn Ngoa, nhưng lại có sự hung tàn giống như hổ báo. Quân Cầm Sinh thủ hạ của Nguyên Hạo có hai trăm ngàn, nhưng Thiết Điều Tử lại chỉ có ba ngàn mà thôi.

Nhưng ba ngàn Thiết Điều tử này đủ để chống cự với một trăm ngàn quân Cầm Sinh!

Ngày hôm nay, đám quân Tân Trại bọn họ lại đụng phải chính là đội quân Thiết Điều Tử rong ruổi khắp bình nguyên, đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi này.

Địch Thanh cuối cùng cũng hiểu được ý tứ của Vân Sơn, bất kể Vân Sơn già có thể trở về hay không, nhưng chỉ cần thời gian dài già không quay lại, Thiết Điều Tử chắc chắn sẽ biết có địch, nên sẽ lập tức xuất động!

Do hấn nhất thời không xem xét kỹ, nên bây giờ lâm vào cảnh hiểm nguy.

Cam Phong là người có thuật cưỡi ngựa tốt nhất trong quân Tân Trại, người khác còn gọi hấn là Cẩn Phong, quả thật kỹ thuật cưỡi ngựa của y rất tốt, cưỡi ngựa có thể đuổi kịp gió. Cát Chấn Viễn phái y đi trước trinh sát, chính là muốn tận dụng ưu thế này của y. Cam Phong cũng đã không phụ lòng tin của mọi người, có thể nhanh chóng quay lại trước lúc Thiết Điều Tử tới, đem tin tức truyền về.

Cam Phong vì quân Tân Trại tranh thủ một chút thời gian, nhưng chút thời gian này quả thật quá sức ngắn ngủi.

Địch Thanh đang định hỏi số lượng kỵ binh bao nhiêu thì hấn rất nhanh phát hiện căn bản hấn không cần phải hỏi làm gì. Một đợt chấn động nho nhỏ từ lòng bàn chân truyền đến, rồi lập tức biến thành đất rung núi lở. Từ phía tây bắc truyền đến những tiếng vó ngựa ầm ầm, giống như thiên quân vạn mã đang chạy tới.

Chiến mã bất an hí lên từng đợt, chúng nó cũng cảm thấy tai họa đang đến gần.

Bụi đen điên cuồng bốc lên đầy trời, giống như gió lốc ào ào cuốn tới, gào thét mà đến, uy danh của Thiết Điều Tử quả là như vậy!

Sắc mặt của mọi người lúc này đều đã biến đổi, Liêu Phong khàn giọng nói:

-Chỉ Huy Sứ, chạy mau.

Trái lại, Địch Thanh giờ này đã lấy lại bình tĩnh, hấn chỉ nói ba chữ:

-Không thể trốn!

Mới vừa rồi hấn cảm giác được nguy cơ, liền muốn đem đám thủ hạ này tránh đi, nhưng bây giờ đã đến nước này, hấn biết mọi người đã không còn chỗ để trốn nữa rồi.

Mà với uy thế của đối phương, lại thêm địa hình nơi đây lồi lõm, đa số quân Tân Trại đều di chuyển bằng hai chân thì làm sao có thể thoát khỏi sự đuổi giết của Thiết Điều Tử?

Liêu Phong bị uy thế của đối phương bức bách, dưới tình huống gấp rút như vậy, ý niệm đầu tiên xuất hiện trong đầu chính là chạy trốn, nhưng anh ta cũng biết nếu như trốn thì đội kỵ binh cũng chưa chắc thoát khỏi sự đuổi giết của đối phương, huống chi là đám bộ binh này, không một chút do dự, anh ta lạnh lùng nói:

-Bây trận!

Quân Tân Trại đối mặt với sự sống chết trước mắt, đã bất chấp sợ hãi, thuận bài thủ tiến lên phía trước, đao phủ thủ hỗ trợ phía sau, cung tiễn thủ chia ra hai cánh, đội kỵ binh đứng sau cùng, trong nháy mắt đã sắp xếp thành một trận hình có thể phát huy toàn bộ nhân lực.

Địch Thanh cười ngửa đứng ở phía trước đội ngũ, khỏe mắt hần đột nhiên giật giật.

Một đường màu đen tràn ra từ phía đường chân trời, giống như sóng biển dâng trào, lại giống như mây đen điên cuồng cuốn tới. Trong phút chốc, ở giữa cơn sóng triều màu đen kia chợt lóe lên một đường sáng. Ánh sáng lạnh lạnh mang theo vẻ dữ tợn.

Lá khô cuốn lên cao, gió lạnh táp vào mặt.

Mọi người nhìn thấy một màn xuất hiện này của Thiết Điều Tử, trong lòng ai nấy trầm xuống. Mặc dù đám Thiết Điều Tử đang tới chẳng qua cũng chỉ khoảng một trăm người, nhưng một trăm người kia giống như thiên quân vạn mã, khí thế xông lên mãnh liệt, nghe rộn cả người.

Mọi người đều biết sự sắc bén của Thiết Điều Tử, nhưng từ khoảnh khắc nhìn thấy Thiết Điều Tử xông đến kia, vẫn không kìm nổi thất vọng đau khổ dâng lên trong lòng...

Ở phía trước, kỵ binh như rừng, trọng giáp như thuẫn, Thiết Điều Tử chừng trăm người đã hình thành một bức tường thép, hung tợn đẩy tới.

Nhưng bức tường sắt này lại không thể làm cho người ta lạnh lẽo bằng phân nửa những ánh sáng lập lòe kia.

Mọi người cuối cùng cũng phát hiện những bóng sáng kia là gì, hóa ra chính là ánh sáng phát ra từ binh khí của đối phương. Sắc mặt Liêu Phong xám như tro tàn, nghẹn họng nói:

-Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao?!

Trong giọng nói của anh ta cũng lộ ra sự tuyệt vọng, đám binh sĩ Tân Trại cũng mất hết ý chí.

Trái tim của Địch Thanh nhảy lên kịch liệt, hần rung động vì cái hung khí trên chiến trường kia, hần khiếp sợ vì hùng tâm của Nguyên Hạo!

Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao!

Đường Triều năm đó có thể thống nhất thiên hạ là nhờ có sự trợ giúp của khoái mã, nhưng sự cường thịnh của Đường Triều, giúp triều đại này bình định tứ di lại chính là nhờ Mịch Đao. Mịch Đao có hai lưỡi, ban đầu chính là vũ khí sắc bén của bộ binh để đối phó với kỵ binh, nhưng nếu được cải thiện và vận dụng cho kỵ binh thì uy lực khiến người nghe phải kinh sợ.

Nhà Đường lấy Mịch Đao xưng hùng thiên hạ, nhưng bởi vì giá thành chế tạo của Mịch Đao quá đắt đỏ nên việc sử dụng đại trà trong quân khó có thể thực hiện. Về sau đến triều Tống, tình hình đã có thay đổi, các loại binh khí cải tiến dần dần thay thế địa vị của Mịch Đao, trong đó Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao chính là một biến chủng của Mịch Đao, sắc bén không giảm mà còn linh hoạt hơn, nhưng giá cả để chế tạo cũng không rẻ.

Nguyên Hạo cung cấp cho Thiết Điều Tử chiến mã nhanh nhất tây bắc, binh khí sang quý nhất, giáp trụ dày nhất, phòng hộ hoàn mỹ nhất, cho nên mặc dù y chỉ có ba ngàn Thiết Điều Tử nhưng thực tế giá trị để tạo ra đội quân ba ngàn người này không hề kém giá trị để đào tạo ra một trăm ngàn binh lính thông thường. Thiết Điều Tử mặc trọng giáp nên đao thương không thể đâm thủng, hơn nữa còn được trang bị Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao, với tốc độ như một cơn lốc màu đen, cứ như vậy không kiêng nể gì vọt tới. Quân Tân Trại dưới uy thế như vậy giống như sơn dương chờ chết.

Liêu Phong lúc này biết mình bày trận sai lầm, với trận thế lúc này, tuyệt đối không thể ngăn cản thế công mạnh mẽ của đối phương. Mũi tên dài của cung tiễn thủ cũng không thể bắn trúng trọng giáp, nhưng anh ta thật sự không biết phải sắp xếp trận hình như thế nào để có thể ngăn cản đối phương. Phương pháp duy nhất có thể ngăn cản được Thiết Điều Tử chính là tránh ở trong thành lũy, trong núi hoặc phía sau tường dày, mà không phải là đứng ngay ngóc giữa bình nguyên.

Quân Tân Trại một nước tính sai, toàn bộ không còn cơ hội.

Quân Tân Trại gần như buông xuôi, không hện mà cùng nhìn về phía Dịch Thanh.

Bọn họ hy vọng Dịch Thanh sẽ còn có kế sách kỳ diệu nào đó, nhưng lại biết hy vọng đó là không thực tế. Dịch Thanh cho dù là có mưu có dũng đi nữa thì cũng chỉ là con người, làm sao có thể ngăn cản uy thế như bão tố điên cuồng của Thiết Điều Tử này?

Hiện tại, hy vọng duy nhất là làm sao để cho một hai người có thể trở về, báo cho người ở Tân Trại biết. Lúc này, những binh sĩ kia chỉ cảm thấy bi tráng và bất đắc dĩ.

Dịch Thanh đột nhiên mỉm cười, hần tự tháo mặt nạ bằng đồng xanh giắt trên yên ra, chậm rãi mang lên mặt.

Khuôn mặt tuấn lãng kia, nháy mắt đã hóa thành dữ tợn, bất khuất như Hình Thiên.

Hình Thiên bi tráng, không oán không hối, chỉ còn lại sự bất khuất và ý chí chiến đấu sôi sục, vĩnh viễn không buông bỏ!

Quân Tân Trại nhìn thấy Dịch Thanh lấy mặt nạ che mặt thì đều ngạc nhiên, không hiểu hần có ý gì, nhưng qua mấy giây sau, bọn họ liền hiểu ra, lại càng hoảng sợ.

Dịch Thanh thúc giục chiến mã, một mình một ngựa hướng về phía đội quân Thiết Điều Hâu phóng tới!

Hần không dấn dò gì, cũng không quay đầu lại, cứ như vậy quyết tuyệt vọt tới giống như Hình Thiên, biết rõ không địch lại nhưng với ý chí chiến đấu trong tim bùng cháy, hần không hề vút bỏ hy vọng.

Ánh mặt trời xuyên qua những đám mây rơi xuống mặt đất, mặc dù không thể xuyên qua bức tường thép đang gào thét lao tới, nhưng lại cho vị anh hùng bi tráng một cái bóng thật dài, giống như trời xanh cảm động mà lưu lại một cái bóng sau lưng bầu bạn với con người cô độc kia...

Tinh Vệ ngày ngày ngậm gổ, lấp cận biển Đông!

Bất khuất như Hình Thiên vung búa, chí lớn còn mãi!

Giữa trời đất, bóng dáng kia một mình một ngựa như Tinh Vệ ngậm gổ, như Hình Thiên vung búa!

Gió giục mây vùn, thiên địa tiêu sát.

Dịch Thanh đơn thương độc mã lao ra, hần cũng không phải là muốn khoe khoang cái dũng của kẻ thất phu, chẳng qua hần đã không còn lựa chọn nào khác. Lúc này, việc hần có thể làm được chỉ là vì quân Tân Trại giành lấy một phần cơ hội sinh tồn.

Liều mạng để cứu mạng những người còn lại!

Hần đã nhìn ra quân Tân Trại lúc này chỉ có bất an, sợ hãi và tuyệt vọng.

Do vậy, Dịch Thanh hần liều mạng chính là vì những binh lính Tân Trại có thể được sống, Thiết Điều Tử mặc dù hung tàn, nhưng hần không sợ!

tinhlh2

74. Chương 182: Đối Công (5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 182: Đồi công (5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Như bão vũ cuồng phong lao tới, Địch Thanh lúc này đã đến gần sát Thiết Điều Tử.

Thiết Điều Tử có phần nghi hoặc, nhưng bọn chúng không chút chần chừ. Bọn chúng sẽ không do dự mà đem tất cả những kẻ cản đường xé thành trăm mảnh!

Quân Tân Trại đã không kìm nổi nhể hai mắt lại, thậm chí bọn họ đã tưởng tượng ra được tình huống kế tiếp, đó chính là cảnh Địch Thanh sẽ bị Thiết Điều Tử đang trong thế lao tới đánh bay, rồi giã thành thịt vụn, cảnh tượng như vậy thật không thể nào chịu nổi...

Liêu Phong và Đô Đầu không thể nhắm mắt, trái tim trong ngực của hai người như muốn nhảy ra ngoài.

Mây xám ảm đạm nhưng cũng không thể che lấp được những lưỡi đao lạnh như băng đang lóe sáng, ngàn dặm tro tàn cũng không thể bao trùm hết sát khí đang ùn ùn kéo tới.

Con ngựa đau đón rên rỉ, trong phút chốc đã bị vài thanh Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao đâm vào bụng. Cơ thể nó cũng không đợi được đến khi máu bắn ra thì đã bị lực xung kích đánh bay lên không trung. Những âm thanh xì xì đột nhiên dừng lại, trên không trung chỉ còn lại một đám sương máu, nhưng đám sương máu này chưa kịp tan đi thì bóng dáng một con rồng đã lao tới!

Địch Thanh từ lúc ngồi trên lưng ngựa lao lên, đã lướt qua những lưỡi đao sắc bén rồi bay lên đỉnh đầu của đám Thiết Điều Tử.

Bay lên như rồng, ngạo thị trời cao.

Trong khoảnh khắc Địch Thanh nhảy lên, còn có vài thanh trường đao đâm đến. Phải thừa nhận rằng phản ứng của Thiết Điều Quân là cực nhanh, kèm với lực lượng mãnh liệt, tất cả những thứ này quả thực khiến sắc mặt những người khác phải biến đổi.

Trong nháy mắt, vài thanh trường đao đã đến cả hai bên trái phải của Địch Thanh, khiến hắn lâm vào tuyệt cảnh!

Địch Thanh trên không trung gầm nhẹ một tiếng, thân hình nhanh chóng lách qua, tránh được một kích đâm tới của những lưỡi đao sắc bén kia. Cánh tay hắn khẽ vung qua, giống như ánh chớp bắt lấy cán dài của Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao. Tên Thiết Điều quân bị chụp đao ngăn ra, trong lúc hét vang thì hai bàn tay vung lên như muốn đem Địch Thanh ném xuống ngựa. Địch Thanh cũng đột nhiên gầm lên, thế lao đến ầm ầm như thiên lôi khiến cho tên Thiết Điều quân kia giật mình, đồng thời y lại bắt thấy ánh mắt lạnh lùng sau chiếc mặt nạ, khiến trong lòng y không khỏi run rẩy dữ dội. Lúc này, Địch Thanh sớm đã thuận thế lao tới, hắn dùng trường thương đâm từ trên cao xuống, xuyên thẳng vào trong cổ của tên Thiết Điều quân kia.

Mặc dù quanh người Thiết Điều quân đều là áo giáp nhưng dù sao bọn chúng cũng không phải người sắt. Địch Thanh trong chớp mắt đã tìm ra yếu điểm của Thiết Điều quân mà đâm thương tới, đâm chết một tên. Tên kia mặc dù đã chết nhưng trong lòng Địch Thanh cũng trầm xuống. Hóa ra thân thể hắn lại dùng dây thừng buộc trường đao cùng với giáp sắt thành một thể, khiến cho hắn mặc dù đã chết nhưng cũng không thể rơi xuống ngựa mà vẫn có thể mượn lực xung kích để giết người.

Thiết Điều Tử quả nhiên là sắc bén khó chơi!

Giờ phút này đao thương chẳng chịt, thế ngựa lao tới như bão táp, Địch Thanh vội vàng hạ xuống, hắn cũng không kịp suy nghĩ nhiều, vươn cánh tay nhanh chóng kéo lấy cán thương trên thân tên Thiết Điều Tử vừa bị giết kia, bám chặt vào phía sau tên nó.

Lúc này vài thanh đao đã đâm tới, thân người Địch Thanh co rụt lại, tránh ở bên cạnh cái xác. Chỉ nghe tiếng leng keng không ngừng bên tai, thì ra mấy thanh đao sắc bén kia đều đâm vào trên cái xác, làm tóe ra những tia lửa văng khắp nơi.

Áo giáp trên thân xác chết kia quả thật rất dày, lưỡi đao sắc bén như vậy nhưng không ngờ cũng không thể đâm vào. Dịch Thanh dựa vào điểm ấy nên mới may mắn tránh thoát được công kích sắc bén này.

Dịch Thanh không cam lòng thất thủ, hấn hét lớn một tiếng rồi vùng trường thương quét ngang qua, quất thẳng vào thân thể một tên khác.

Âm thanh “răng rắc” vang lên, mặc dù có giáp dày bảo vệ, nhưng do tên nọ vội vàng không kịp chuẩn bị nên đã bị một thương của Dịch Thanh làm đứt gân gãy xương, máu tươi điên cuồng phun ra, nửa thân trên của y mềm rũ xuống.

Dịch Thanh mặc dù quất chết tên đó, nhưng trường thương cũng vì thế mà bị gãy, trong lòng hắn không khỏi kinh hãi đối với giáp trụ của đối thủ. Đám Thiết Điều Quân xung quanh thấy vậy, sắc mặt kẻ nào cũng biến đổi lớn, trong lòng thì kinh hoàng, nhìn về phía chiếc mặt nạ dữ tợn kia, chỉ là bọn chúng đang nghĩ: “Người này là ai mà dũng mãnh như vậy?”

Thiết Điều Quân chính là đội quân tinh nhuệ dưới tay Nguyên Hạo, ngày thường bọn chúng tung hoành ở tây bắc, chưa lần nào gặp được đối thủ. Đội quân này tinh nhuệ tới mức có thể nói là đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi. Lần này mục đích của Thiết Điều Quân đến đây là để xóa sổ quân Tân Trại, ban đầu còn tưởng rằng mọi việc sẽ dễ dàng như cắt cỏ, làm gì nghĩ đến việc Dịch Thanh dám đơn độc xông tới!

Từ trước tới nay, Thiết Điều Quân tung hoành ở tây bắc, chưa bao giờ gặp được loại đối thủ như vậy.

Lúc trước thấy Dịch Thanh lao tới, Thiết Điều Quân đầu tiên là khinh thường, sau đó chuyển thành giận dữ. Bọn chúng khinh thường cái loại không biết tự lượng sức mình, còn giận dữ là vì Dịch Thanh cao ngạo không coi bọn chúng ra gì. Bọn chúng không hề nghĩ nhiều, cảm thấy chỉ cần dựa vào khí thế thôi thì cũng đủ để nghiền nát Dịch Thanh dưới móng thiết kỵ rồi, hơn nữa chúng còn chuẩn bị sau khi giết chết Dịch Thanh sẽ đem ý chí của mấy trăm binh lính nhà Tống phía sau một lần bóp chết toàn bộ giống như nghiền nát cỏ khô dưới gót sắt.

Bọn chúng chưa bao giờ đem Dịch Thanh để trong mắt mặc dù hắn đeo một cái mặt nạ cổ quái.

Cổ quái mà không có thực lực thì chỉ có biến thành trò cười mà thôi.

Trong mắt của đám Thiết Điều Quân thì Dịch Thanh chính là cái trò cười đó, không biết tự lượng sức!

Nhưng khinh thường đã biến thành kinh ngạc, giận dữ thành hoảng sợ khi mà Dịch Thanh dưới công kích sắc bén như thế lại có thể tiến thẳng vào trong sự bao vây trùng điệp của đám thiết kỵ. Hơn nữa hắn còn có thể giết chết hai tên Thiết Điều Tử. Dịch Thanh chẳng những giết được hai tên, mà thoát nhìn hắn còn muốn tiếp tục chém giết!

Cái mặt nạ cổ quái kia giờ đây không hề còn buồn cười chút nào nữa, mà đã trở nên vô cùng dữ tợn.

Lúc này, lại thêm một tiếng hét đau đớn truyền ra. Ở bên trong sự trùng vây của thiết kỵ, lại có một tên bị Dịch Thanh giết chết. Mặc dù cây thương trên tay Dịch Thanh lúc này đã bị gãy, nhưng đoạn thương còn lại này được hắn ném đi lại đâm vào bên cổ một tên Thiết Điều Tử khiến y chết ngay tại chỗ.

Thiết Điều Tử bề ngoài mạnh mẽ, không gì là không thể phá, nhưng Dịch Thanh lại lấn vào giữa đám thiết kỵ này khiến cho bọn chúng có sức mạnh nhưng lại không phát huy được. Loại tình huống này Thiết Điều Tử chưa gặp bao giờ, trong lúc nhất thời khó có thể ứng phó được.

Trên thảo nguyên mênh mông này, thiết kỵ mạnh mẽ như sói, mà Dịch Thanh lúc này không phải là dê giữa bầy sói mà chính là hổ giữa bầy sói đói.

Thiết Điều Quân thực sự phẫn nộ, bọn chúng quả thật không thể nghĩ rằng lại có người dám trong thế trận của mình mà tự do giết chết ba người! Mặc dù bọn chúng có thể dễ dàng đánh giết đám quân Tống trước mặt như bỡn, nhưng lại không thể giết được Dịch Thanh giống như giòi bám trong xương tủy...

Loại cục diện như vậy chưa bao giờ xảy ra!

Ở phía trước lúc này đột nhiên vang lên một tiếng gào to, tên thủ lĩnh trên đầu đội mũ sắt của Thiết Điều Tử tràn đầy tức giận, gã đã quyết định trước hết phải giết bằng được Dịch Thanh, sau đó mới quay lại chém giết đám quân Tống còn lại!

Hiệu lệnh của gã nhanh chóng vang lên, Thiết Điều Từ đang tràn lên như nước bỗng nhiên dừng lại.

Hơn một trăm binh lính của quân Tân Trại khó có thể tin được cảnh tượng trước mắt, càng không thể tin được Dịch Thanh lấy sức một người lại có thể khiến cho Thiết Điều Quân ngừng lại!

Dịch Thanh cảm giác được xung quanh mình có vô số ánh mắt lạnh lẽo. Hắn lúc này đã tiến sâu vào trong đám thiết kỵ, xung quanh hắn là tầng tầng trọng giáp đã đem hắn bao bọc chặt như nêm cối. Áp lực mà hắn phải gánh chịu lúc này có thể nói là siêu lớn.

Thiết Điều Từ từ động chuyển sang tĩnh, rồi từ tĩnh lại chuyển sang động chỉ là trong thoáng chốc, nhưng toàn bộ sát khí lúc này đã đổ dồn về phía Dịch Thanh. Chiến mã phía trước của Dịch Thanh đột nhiên dừng lại, giống như một bức tường sắt ngăn trước người Dịch Thanh, trong khi đó chiến mã phía sau lại ầm ầm lao tới không ngừng, giống như sóng to gió lớn hướng về phía Dịch Thanh đánh tới.

Trường đao loang loáng, hai mặt trước sau đem Dịch Thanh kẹp vào giữa, khiến hắn tiến cũng chết mà lui cũng chết!

Dịch Thanh cả người nhể nhại mồ hôi, ý chí chiến đấu của hắn lúc này càng tăng vọt, trong tiếng rống giận dữ, Dịch Thanh lại một lần nữa nhảy lên không. Thiết Điều Từ dường như sớm đoán được chiêu số của Dịch Thanh, chỉ nghe thấy những âm thanh xoàn xoạt, Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao phía trước từ từ dựng thẳng lên, hình thành trước người Dịch Thanh một bức tường đao sáng loáng!

Thiết Điều Quân hiển nhiên vừa mới học được bài học khi để Dịch Thanh lao vào giữa giết chóc, nên cả đám bây giờ hoàn toàn không dám khinh thường hắn. Lúc này, hơn mười thanh Tam Tiên Lưỡng Nhận Đao hình thành thể cài răng lược, thay phiên nhau lúc công lúc thủ khiến Dịch Thanh không thể lập lại chiêu cũ.

Nhưng Dịch Thanh lúc này đột nhiên hạ xuống, không ngờ lại chui xuống dưới bụng ngựa, biến mất không thấy tăm hơi đâu nữa.

tinhlinh2

75. Chương 183: Đối Công (6)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 183: Đối công (6)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Thiết Điều Quân lại ngăn ra, bọn chúng không thể tưởng tượng được Dịch Thanh lại biến hóa cực nhanh như vậy. Cả đám gầm lên liên tục, thúc ngựa dẫm đạp, trường đao thì liên tục đâm xuống, nhưng Dịch Thanh bên dưới bụng ngựa lại như một con báo di chuyển nhẹ nhàng và khéo léo. Mặc dù Thiết Điều Quân số lượng đông đảo nhưng vẫn không thể gây thương tổn đến Dịch Thanh tí nào.

Lúc này, đám Thiết Điều Quân ở phía sau đã tới, bọn chúng bỗng nhiên mất đi mục tiêu, trong trận lập tức xuất hiện một chút hỗn loạn.

Nhưng dù sao thì Thiết Điều Quân cũng chẳng phải là thứ vô danh tiểu tốt, cả đám đồng loạt ghìm ngựa khiến những con ngựa lồng lên hí dài, làm cho bụi đất bay đầy trời, sát khí cũng vì thế mà bắt đầu khuấy động, Thiết Điều quân cũng đã dừng lại.

Ở đằng xa, quân Tống thấy thế, sắc mặt kẻ nào cũng biến đổi, bọn họ đã từng nghe nói đến quân thiết kỵ tây bắc của Nguyên Hạo dũng mãnh ra sao, nhưng quả thật không ngờ đến những người này lại điều khiển ngựa tinh diệu đến vậy. Đội hình của Thiết Điều Quân di chuyển tự nhiên, nhịp nhàng như chính bản thân điều khiển cánh tay của mình vậy, làm cho người xem chỉ còn biết trầm trồ thán phục!

Địch Thanh ỷ vào thân thủ vô song của mình, di chuyển bên trong vòng vây mới miễn cưỡng bảo vệ được tính mạng. Hắn cũng thừa hiểu rằng nếu để đám thiết kỵ xiết chặt vòng vây thì hắn đúng là không thể tiếp tục cầm cự được nữa. Lúc này, một cây trường đao bất ngờ đâm tới, Địch Thanh lập tức ra tay, chớp ngay được chuôi đao này.

Đám thiết kỵ liền phát hiện được hành tung của Địch Thanh, lại có vô số trường đao đâm về phía hắn. Địch Thanh hú lên một tiếng quái dị, toàn lực né tránh. Vì Thiết Điều Quân gắn chết đao với yên ngựa nên mới có thể người chết nhưng đao không rớt, tiếp tục sát thương địch thủ, thế nên muốn đoạt được binh khí của đám thiết kỵ này quả thật còn khó hơn lên trời!

Địch Thanh đã biết điểm ấy, nhưng hắn lại không có tác sát trong tay, trong lúc toàn lực lao xuống chỉ nghe một tiếng ầm thật lớn, lập tức đem cả người lẫn ngựa một Thiết Điều Tử kéo ngã xuống đất!

Thiết Điều Quân thấy thế hô to, trong tiếng hô tràn ngập vẻ không thể tin được.

Địch Thanh lúc này thấy được phía cuối thanh Tam Tiên Lượng Nhận Đao có một cái vòng buộc trên cánh tay của tên thiết kỵ vừa bị kéo ngã. Ngay lập tức, Địch Thanh giơ tay kéo một phát liền kéo đứt cả cánh tay tên đó ra, tháo Tam Tiên Lượng Nhận Đao ra, rồi ngay tại chỗ lẩn một vòng, lao đến dưới thân của con ngựa đối diện.

Vút một tiếng vang lên, một đao sượt qua đầu Địch Thanh, cắt đứt cả dây cột tóc trên đầu hắn.

Luồng kinh phong kéo theo một đao kia khiến cho tóc tai Địch Thanh xõa bung ra, hắn quay đầu lại nhìn thì chỉ thấy một đôi mắt giống như cá chết đang chăm chăm nhìn hắn. Địch Thanh cũng không kịp nhìn rõ khuôn mặt người đó, chỉ nhớ mang máng hình như hắn chính là thủ lĩnh của đám Thiết Điều Quân này.

Địch Thanh nhanh chóng hạ thấp người, tên thiết kỵ đối diện thấy vậy liền cho ngựa chồm lên rồi hướng đầu Địch Thanh mà đập xuống. Địch Thanh trong tiếng hét phần nộ của mình đã đâm ra một đao, tiếp đó chỉ nghe thấy một tiếng hét thảm, lại một tên Thiết Điều Tử miệng phun máu tươi mà chết.

Thì ra một đao đâm tới kia của Địch Thanh lại là đâm vào bụng ngựa rồi xuyên thẳng lên người tên kia.

Mặc dù Thiết Điều Quân trên người mang trọng giáp, nhưng điểm yếu cũng ở bụng ngựa. Nguyên Hạo dù cho có được mọi người xưng tụng là thiên tài thì cũng không thể nghĩ đến đối phương lại có thể ra tay từ dưới bụng ngựa.

Trường đao trên tay Địch Thanh đâm ra, chính là đánh ngay vào điểm yếu này của Thiết Điều Quân.

Con ngựa đau đớn rên lên một tiếng rồi ngã quỵ xuống đất. Địch Thanh cũng đã rút Tam Tiên Lượng Nhận Đao ra, rồi chớp mắt lại đâm vào bụng ngựa lần nữa khiến cho máu tươi văng khắp nơi. Địch Thanh lúc này đã biến thành huyết nhân, nhưng lập tức lại có một con ngựa khác chồm tới đập hắn. Hắn rút đao nhanh chóng vung lên chém ngay chân trước của con ngựa đó.

Con ngựa kêu thảm, chân trước bị chặt đứt, rơi xuống đất.

Trong mắt của đám Thiết Điều Quân lúc này đã xuất hiện sự hoảng loạn. Thanh đao trong tay Địch Thanh như Hình Thiên đang múa rìu, phật cản giết phật, ma cản giết ma. Thiết Điều Quân tuy đông người nhưng lại bất lực trước một Địch Thanh.

Đến khi Địch Thanh lại tiếp tục giết một tên thiết kỵ nữa thì lúc này nhiệt huyết của đám quân Tổng đẳng xa đã sôi trào cả lên...

Liêu Phong không thể kiềm chế được, khàn giọng quát lớn:

-Xung phong!

Anh ta không nói thêm một lời, liền làm đầu tàu gương mẫu tiến lên trước nhất. Ai cũng biết, mặc dù Địch Thanh tạm thời có thể thu hút đám Thiết Điều Tử kia, nhưng thời điểm hắn sức cùng lực kiệt cũng sẽ nhanh chóng tới, trong khi đó thực lực quân Tổng và Thiết Điều Tử cách nhau quá xa, đến lúc đó hậu quả chỉ có thể là quân Tổng bị toàn diệt mà thôi.

Địch Thanh chiến đấu hăng hái chính là vì nín kéo một tia hi vọng sống của quân Tân Trại. Nếu quân Tân Trại lúc này chia ra để chạy thì cuối cùng cũng chỉ có thể còn vài người sống sót.

Nhưng lúc này thì ai sẽ chạy trốn chết đây?

Ít nhất Liêu Phong sẽ không chạy trốn, anh ta xông lên phía trước chính là để chịu chết. Anh ta không muốn để Dịch Thanh phải chiến đấu một mình. Trên đời này, có một người đơn độc chiến đấu, bất khuất như Hình Thiên kia, thì tuyệt không thể để hấn phải cô đơn như vậy!

Liêu Phong vừa mới giục ngựa xông lên thì đã có hơn mười người cũng cưỡi ngựa lên theo. Đám trường thương thủ xông tới, đao phủ thủ tiếp phía sau, cho dù là mấy tên hỏa đầu quân (quân sĩ lo việc bếp núc) cũng sải bước cùng tiến lên...

Không có bất kỳ trận pháp nào, chỉ có tinh thần quyết tử mãnh liệt!

Dịch Thanh lại giết thêm một tên, mồ hôi chảy ướt đầm, không ai có thể tưởng tượng được áp lực mà hấn đang phải chịu đựng lớn đến mức nào. Nhìn hấn giống như bằng sức của một người chống trời lại toàn bộ Thiết Điều Quân, nhưng thân ở giữa trùng vây, hấn lúc này đã vận dụng quá nhiều khí lực.

Lúc này, trong Thiết Điều Quân đột nhiên truyền đến hai tiếng kèn hiệu, Dịch Thanh lấy làm khó hiểu, nhưng tức khắc hấn thấy được trước mặt mình bỗng dưng tách ra một con đường.

Thiết Điều Quân lại tự nhiên tách ra, hơn nữa còn lui trở lại.

Dịch Thanh khó có thể tin vào một màn trước mắt, nhưng hấn không thèm nghĩ nhiều mà liền lao nhanh ra khỏi vòng vây, đây chẳng qua là bản năng của hấn nên hấn mới phản ứng như thế. Bởi vì hấn giờ đây vô cùng mệt mỏi, hấn muốn nhanh chóng được thở gấp một hơi. Nhưng ngay khi vừa lao ra, trong lòng Dịch Thanh liền có cảm giác không ổn. Tiếng vó ngựa rầm rập vang lên, gần như ngay lập tức vọt tới sau lưng Dịch Thanh.

Đây chính là kế lạt mềm buộc chặt của Thiết Điều Quân, bọn chúng hiểu rằng nếu không thể giết chết Dịch Thanh trong này thì chỉ bằng để hấn ra ngoài, sau đó mới tiếp tục đuổi giết. Thiết Điều Quân vừa di chuyển vài bước thì đã tạo thành một mảng rộng lớn để xông lên tàn sát!

Dịch Thanh lúc này hiểu được, nhưng cũng đã quá muộn.

Mấy tên thiết kỵ xông tới như bay, người mặc dù ít nhưng cuồng phong ào ào cuốn tới. Sau khi mấy tên thiết kỵ xông lên, lại có thêm mười tên khác chia làm hai cánh, giương cung cài tên, không đợi cho Dịch Thanh kịp thở dốc thì loạn tiễn đã phóng tới.

Dịch Thanh lặn một vòng ngay tại chỗ, nhưng chưa đợi hấn đứng dậy thì trên đầu đã cảm thấy lạnh lạnh. Một đao mang đầy hận ý lóe lên như ánh chớp đã chém tới, cánh tay của Dịch Thanh vung lên, trường đao trong tay vọt lên chặn lại một đao chém xuống kia.

Âm thanh leng keng vang lên, đốm lửa văng khắp nơi.

Con ngựa kia chạy vọt qua, lập tức tên cưỡi ngựa đó trong mắt tràn đầy vẻ kinh ngạc. Gã đúng là thủ lĩnh của đám Thiết Điều Tử, võ công cao cường, gã vốn định nhân lúc Dịch Thanh chưa kịp chuẩn bị liền chém giết, nhưng không ngờ tới phản ứng của Dịch Thanh lại nhanh đến vậy, hoàn toàn vượt xa tưởng tượng của gã.

Ngựa trước vừa qua, ngựa sau đã tới, lại có ba thanh trường đao đồng loạt chém về phía Dịch Thanh.

Dịch Thanh không kịp đứng dậy, ra sức chống đỡ, cũng không ngờ chặn được ba đao kia. Chẳng qua sau khi vang lên những tiếng keng keng thì ba thanh đao kia lại nhất loạt lao về phía Dịch Thanh đâm tới.

Dịch Thanh thấy vậy thì trong lòng kinh hãi, lúc này hấn mới phát hiện thì ra trong tay ba tên kia là Tam Tiên Lương Nhận Đao có mũi đao có thể tách rời, bên trong có dây kéo, không ngờ có thể bay ra đá thương đối thủ. Mũi đao lạnh như băng lao về phía trước mặt Dịch Thanh, hấn không còn cách nào khác chỉ đành cố hết sức lộn một vòng ngay tại chỗ, khiến cho ba mũi đao bay tới sượt qua vạt áo, nhưng thế tới lại không giảm, không ngờ quần lầy thanh đao trên tay Dịch Thanh.

Ba tên thiết kỵ đồng loạt hét to, rồi dùng sức giật mạnh. Dịch Thanh trong tình trạng kiệt sức liền bị ba tên đó đoạt mất binh khí. Lúc này, tiếng vó ngựa lại vang lên, thủ lĩnh Thiết Điều Quân đã cưỡi ngựa xông

tới, thúc ngựa đạp lên người Dịch Thanh. Cùng lúc đó, trường đao trong tay gã vung lên chuẩn bị chém về phía Dịch Thanh.

Dịch Thanh mặc dù có thể né được chiến mã nhưng không thể nào né được một đao trí mạng kia!

Nhưng vào lúc này, một người bất ngờ phi thân lao tới, không ngờ cầm thuẫn che phía trước Dịch Thanh. Vó ngựa hạ xuống, lực lượng đâu chỉ như ngàn quân? Chỉ nghe một tiếng kêu đau đớn, người nọ liền bị ngựa giẫm lên cả người lẫn thuẫn, khiến máu tươi điên cuồng phun ra.

Người nọ đúng là Thiết Phi Hùng!

tinhlinh2

76. Chương 184 185: Hậu Kiều (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 184 185: Hậu Kiều (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Dịch Thanh vốn đã kiệt sức, nhưng khi thấy thế liền gầm lên giận dữ, không biết hấn lấy đâu ra sức lực mà lại từ dưới đất nhảy lên thật cao, rút ra đơn đao dùng sức vung ra!

Hoành hành tái xuất, bi ca phẫn trảm!

Một đao vung ra này xuyên qua áo giáp, đem tên thủ lĩnh kia một đòn giết chết!

Trong mắt tên thủ lĩnh kia tràn ngập vẻ khó tin, người chưa rơi xuống đất nhưng trường đao đã vô lực rơi xuống, phát ra những âm thanh leng keng trên mặt đất, tràn đầy vẻ thê lương.

Ba tên Thiết Điều Tử lúc này hiển nhiên đã đuối tới, nhưng chưa kịp tấn công Dịch Thanh thì lại có mấy người khác chạy tới chặn lại. Thế tới của ba tên thiết kỵ như núi đổ, nhưng những người kia lại không thêm quan tâm, trực tiếp đón đỡ. Ba tên Thiết Điều Tử thấy vậy khé miệng mỉm cười, không chút do dự phóng ngựa cứng rắn lao tới. Chỉ nghe leng keng mấy tiếng vang lên, mấy người cầm thuẫn đã bị vó ngựa đá bay, một người lắc mình tránh được bị vó ngựa đè, nhanh chóng vọt tới bên dưới bụng ngựa, trong tay thoáng hiện lên ánh chớp thì đã thấy bụng chiến mã bị xuyên qua, cả người lẫn ngựa đều ngã xuống, người vừa ra tay đó chính là Liêu Phong.

Quân Tổng cuối cùng cũng khắc chế được nỗi sợ hãi, mọi người đồng loạt lao tới!

Cách đó không xa đã nghe được tiếng dây cung bị kéo căng, hơn mười mũi tên phóng tới, bắn vào hai tên Thiết Điều Quân còn lại. Chỉ nghe thấy những âm thanh boong boong phát ra, những mũi tên đều bị rơi hết xuống đất. Mũi tên mặc dù lợi hại nhưng căn bản không làm gì được Thiết Điều Quân trên người mang trọng giáp.

Hai tên thiết kỵ vẫn không ngừng cười ngựa xông tới, khé miệng mỉm cười chưa xong thì lại có hai mũi tên phóng tới, chiến mã đau đớn chồm lên. Thì ra hai mũi tên kia bắn vào mắt ngựa. Mặc dù Thiết Điều Quân là người ngựa hợp nhất, nhưng mắt ngựa lại là điểm yếu sau cùng, lại gặp phải người bắn cung quá giỏi, hai mũi tên không ngờ bắn trúng hai mắt của hai con ngựa, người bắn cung này không ai khác chính là Lỗ Đại Hải.

Chiến mã bị đau không chịu được, lại có hai người chạy tới giơ tay chém xuống, chặt đứt đuôi ngựa. Hai con ngựa không còn chân âm ỉm ngã xuống đất, hai tên Thiết Điều Quân lấy ngựa thay chân, người ngựa hợp nhất, nên ngựa ngã thì người cũng không thể di động được, chỉ đành nhìn hai người vừa chặt đứt chân

ngựa kia xông tới, vung đao kết thúc tính mạng mình. Hai người xuất đao chính là Tư Mã Bất Quần và Cát Chấn Viễn.

Ở đằng xa, Thiết Điều Quân lúc này có hơn mười mũi tên bắn tới, thuẫn bài thủ của quân Tống đã chạy tới, cầm thuẫn làm tường, tiếp đó chỉ nghe thấy những tiếng leng keng vang lên, bọn họ đã chặn giữ trước người Dịch Thanh.

Bức tường bằng thuẫn mặc dù không dày, cũng không cao, nhưng mọi người đồng tâm hiệp lực, sức mạnh như tường đồng vách sắt!

Mặc dù Thiết Điều Quân dũng mãnh, nhưng thuẫn bài thủ không sợ, quân Tống không sợ, chỉ là vì nhiệt huyết trong lòng bọn họ đã bùng cháy, chiến ý trong lòng họ đã bay cao.

Ầm thanh vũ khí va vào nhau, chiến ý binh lính dâng cao. Quân Tống ở phía xa với trang bị không thể so bì với Thiết Điều Quân lúc này toàn bộ đều tụ xung quanh Dịch Thanh. Thiết Điều Quân vốn đang muốn xông lên lại nhìn thấy được trên mặt những binh sĩ Tống triều tràn ngập vẻ sẵn sàng hi sinh thì bỗng nhiên ghìm chặt chiến mã ép ngựa dừng lại. Bọn chúng từ trước tới giờ chưa từng thấy qua đám người Tống quen mình như thế này, không thể ngờ tới Đại Tống suy yếu lại có được những binh sĩ khảng khái như chiến sĩ Yên Triệu khi xưa. Bọn chúng càng không rõ cuối cùng là vì cái gì mà những người Tống vốn không nhanh nhẹn, dũng mãnh lại có thể chống đỡ tới giờ phút này.

Thiết Điều Quân không còn xông lên, bởi vì bọn chúng đã mất đi niềm tin tất thắng.

Quân Tống trước mắt đã quyết tuyệt nói cho bọn chúng biết rằng, giờ đây chúng ta lấy máu đổi máu, lấy mạng đổi mạng. Nếu bọn chúng muốn xông qua quân Tân Trại để giết Dịch Thanh, như vậy nhất định cả đám Thiết Điều Quân của chúng đều phải chôn cùng!

Trên thảo nguyên, gió thu lành lạnh thổi qua, trên trời cao từng đám mây cuộn cuộn trôi đi, khung cảnh xung quanh tràn ngập thê lương. Lúc này, hai đội quân đang gườm nhau, đóng băng chiến ý.

Không biết trải qua bao lâu, quân Tống vẫn bất động, trong khi đó Thiết Điều Quân cuối cùng cũng có hành động, không ngờ bọn chúng lại quay đầu ngựa, hướng phía tây phóng đi. Một lúc sau, chỉ còn nghe thấy ở phía xa xa tiếng vó ngựa rầm rập nhỏ dần và một đám khói bụi bốc lên. Thiết Điều Quân lúc này đã nhanh chóng biến mất ở chân trời phía xa.

Quân Tống ngơ ngác nhìn nhau, bọn họ không hiểu tại sao Thiết Điều Quân lại rút lui. Một lúc lâu sau, mới có người lên tiếng hỏi:

-Bọn chúng tại sao lại lui binh?

-Bọn chúng lui binh thật à!

Có người nói tiếp.

Mọi người bỗng nhiên cảm thấy trong mắt của mình ướt ướt, cả đám hô to:

-Bọn chúng lui binh rồi, chúng ta đánh lui Thiết Điều Quân?

Mọi người hoan hô ầm ầm cả lên, tâm tình ai nấy kích động khó có thể nói nên lời.

Quân Tân Trại không hề nghĩ tới bọn họ có thể đẩy lui Thiết Điều Quân!

Thiết Điều Quân, đây chính là đội quân tây bắc tinh nhuệ, đông chinh tây phạt, từng trải và có kinh nghiệm dưới tay Nguyên Hạo. Trong khi đó, quân Tân Trại chẳng qua chỉ là đội quân vừa mới được thành lập, chưa từng trải qua rèn luyện trong chiến đấu, hơn nữa hai bên còn có số người tương đương, sức chiến đấu lại cách biệt một trời một vực.

Liệu có ai ngờ được hai bên lại đấu ngang nhau chẳng?

-Chúng ta đẩy lui được Thiết Điều Quân rồi!

Lúc này lại càng có thêm nhiều tiếng hoan hô phát ra, thậm chí bọn họ có chút quên hết tất cả, rồi đột nhiên có người lên tiếng nói:

-Là Địch chỉ huy đánh lui Thiết Điều Quân!

Người nói chính là Cát Chấn Viễn.

Mọi người tỉnh táo lại, nhìn về phía Địch Thanh, bọn họ hiểu rằng lời của Cát Chấn Viễn là hoàn toàn chính xác. Nếu không có Địch Thanh thì bây giờ những người này đã sớm đánh mất dũng khí chiến đấu. Nếu không có Địch Thanh ngăn cản Thiết Điều Quân xông tới như vũ bão thì quân Tân Trại cũng không thể hình thành phản kích hữu hiệu. Nếu không có Địch Thanh giết chết thủ lĩnh Thiết Điều Quân thì cũng sẽ không làm cho bọn chúng đánh mất niềm tin tất thắng.

Có thể nói, Địch Thanh đã lấy sức mình hấn ngăn cơn sóng dữ!

Mọi người nhìn về phía Địch Thanh, hấn lúc này đang quỳ gối trước mặt Thiết Phi Hùng, vẻ mặt u ám.

Nếu không có Thiết Phi Hùng vì Địch Thanh mà bước ra chặn một đòn kia, thì bây giờ người nằm đây rất có thể chính là Địch Thanh. Một bước kia quả thật nặng tựa ngàn cân, Thiết Phi Hùng giờ đây bị thương nặng, người chỉ còn đang hấp hối.

Địch Thanh cầm tay Thiết Phi Hùng, hai người nhìn nhau, trong miệng Thiết Phi Hùng vẫn còn đang có máu chảy ra, anh ta gắng gượng nói:

-Địch...chỉ huy, người...tốt lắm...ty chúc...

Lời này anh ta nói còn chưa dứt thì đầu đã ngoẹo sang một bên, hiển nhiên anh ta đã ra đi, nhưng trên khóe miệng của anh ta vẫn còn đó một nụ cười mãn nguyện.

Nước mắt Địch Thanh trào ra, ôm lấy Thiết Phi Hùng, giọng nói tràn ngập đau thương:

-Người...

Thân hình hấn nghiêng ngả, tâm lực lúc này đã hao tận, nhịn không được mà ngửa mặt lên trời rồi ngã xuống.

Mọi người thấy vậy thất thanh la lên:

-Địch chỉ huy!!!

Địch Thanh giống như hôn mê trong chốc lát, lại giống đã ngủ say cả trăm năm.

Không biết bao lâu sau, hấn cảm giác trên trán mát lạnh, trong mộng chỉ nghe được một âm thanh sâu kín đang kêu gọi: “Địch Thanh...người tỉnh lại đi...”

Thanh âm kia giống như từ trên trời cao truyền đến, dường như rất quen thuộc. Trong đầu Địch Thanh bỗng nhiên xuất hiện một cái bóng màu trắng khiến trong lòng hấn lại càng thêm đau đớn, thế rồi hấn đột nhiên mở mắt.

Từ lúc đó trở đi, hấn chưa bao giờ nghĩ tới Vũ Thường nữa, nhưng trong mộng hấn lại không thể quên được.

Vũ Thường gọi hấn?

Một khuôn mặt thanh tú xinh đẹp gần trong gang tấc, một đôi mắt tràn đầy quan tâm. Địch Thanh thấy đôi mắt kia, trong lòng lại càng đau đớn, xoay người ngồi dậy, dời ánh mắt của hấn đi chỗ khác.

Vừa nhìn lại hấn đã thấy đập vào trong mắt là một mảnh núi non xanh biếc, xung quanh lại có một mùi hương thoang thoảng. Địch Thanh phát hiện thì ra hấn đang ở một vùng núi nào đó. Trước mặt hấn lúc này có một cô gái, dường như có chút quen quen. Sau một lúc, Địch Thanh cuối cùng cũng nhớ ra, nàng kia chính là người đã được hấn cứu bên bờ sông Lạc Thủy.

Bỗng nhiên xung quanh vang lên những tiếng hoan hô, cả đám quân Tân Trại mồm năm miệng mười nhao nhao nói:

-Địch chỉ huy đã tỉnh.

Nàng kia thấy Địch Thanh đã tỉnh lại, trong đôi mắt ánh lên vẻ vui mừng, nhưng cũng lại nhiều hơn một chút bi thương. Lúc này, lại có một khuôn mặt tiến lại gần nhìn Địch Thanh, hấn chính là Thọ Vô Cương.

Thọ Vô Cương nói:

-Địch chỉ huy, trại Đức Tĩnh bị phá rồi, Lưu đại nhân đã chết trận. Người Khương rải rác xung quanh trại Đức Tĩnh để mai phục quân cứu viện, tên Văn Sơn kia chính là gian tế!

Địch Thanh nhìn xung quanh một lượt, hắn thấy quân Tân Trại đều tập trung ở đây, lại nhớ tới Thiết Điều Tử về sau rút lui. Hắn lúc đó đã kiệt sức, lại thêm đau lòng vì cái chết của Thiết Phi Hùng, cường địch vừa đi thì hắn đã ngất.

Nhìn về phía Thọ Vô Cương, Địch Thanh cau mày nói:

-Người làm sao biết việc này?

Thọ Vô Cương chỉ nàng kia rồi nói:

-Vị cô nương này tên là Hoàng Thường Di... Nàng nói cho ty chức biết việc đó, chúng ta liền đuổi theo sau để cảnh báo nhưng không ngờ mọi người lại gặp Thiết Điều Quân. Hoàng cô nương biết phương pháp châm cứu, thấy chỉ huy sứ hôn mê bất tỉnh, nói là ngài đã tiêu hao quá nhiều thể lực, lúc này mới chủ động ra tay giúp Địch chỉ huy sớm tỉnh lại.

Quân Tổng xung quanh đều gật gù đầu, ra vẻ Thọ Vô Cương nói không sai.

Địch Thanh quay lại nhìn nàng kia rồi nói:

-Cám ơn cô nương.

Hắn nghe thấy tên cô gái cũng có một chữ Thường nên không khỏi nhớ tới Dương Vũ Thường, trong lòng lại thêm chua xót.

Hoàng Thường Di lắc đầu nói:

-Không cần khách khí, người đã cứu ta một mạng.

Về mặt nàng phiền muộn, trong đôi mắt cũng giống như của Địch Thanh, đều có một nỗi ưu thương.

Địch Thanh hỏi:

-Hoàng cô nương, cô nương làm thế nào mà biết được tình hình ở trại Đức Tĩnh?

Hoàng Thường Di nói:

-Ta vốn là...họ hàng của Lưu đại nhân kia, ban đầu khi người Đãng Hạng tấn công trại Đức Tĩnh thì ta đang ở ngay trong trại.

Địch Thanh cau mày nói:

-Lưu đại nhân vì nước mà chết, thật khiến người khác phải thương tiếc. Nhưng trại Đức Tĩnh vì sao lại bị công phá nhanh như vậy, chẳng lẽ thanh thế của người Đãng Hạng thật sự lớn vô cùng sao?

Ánh mắt Hoàng Thường Di lộ vẻ bi phẫn:

-Quân Đãng Hạng mặc dù đông gấp mấy lần chúng ta, nhưng cũng không thể công phá trại Đức Tĩnh nhanh như vậy. Có khả năng người Đãng Hạng đã sử dụng gian kế, trước đó bọn họ cài gian tế vào trại, sau đó thừa lúc Lưu đại nhân xuất chiến mà chiếm trại Đức Tĩnh, khiến Lưu đại nhân hai mặt thụ địch, không còn đường lui, nên mới chết trận. Ta liều chết giết ra khỏi trùng vây, rồi nhảy sông tự sát, không ngờ gặp được các người...

Sau một lúc do dự, Hoàng Thường Di lại nói:

-Địch chỉ huy, không ngờ các người có thể đẩy lùi Thiết Điều Tử...

Nàng nói tới đây thì trên mặt không khỏi lộ vẻ khâm phục.

Chỉ có người ở biên thù chiến đấu mới có thể hiểu được sự khùng bố của Thiết Điều Tử, Địch Thanh chẳng qua chỉ là một Chỉ huy sứ mới nhậm chức nhưng đã có thể giao chiến, đồng thời đẩy lùi được Thiết Điều Tử. Nếu không phải tận mắt nhìn thấy, thì nói ra chỉ sợ chẳng có người nào ở biên thù này tin tưởng.

Địch Thanh khổ sở nói:

-Ta chỉ là gặp may mà thôi.

Hắn quả thật không phải khiêm tốn gì cho cam, bởi vì lúc trước giao đấu với Thiết Điều Tử, hắn thật sự là bị ép buộc phải làm như vậy. Nếu gặp phải tình huống như vậy một lần nữa..., hắn tiếp tục liều mạng như thế thì có thể sống sót hay không còn là cả một vấn đề.

Thấy mọi người đều nhìn hắn, Địch Thanh hỏi:

-Hiện tại chúng ta đang ở đâu?

Liêu Phong trả lời:

-Chỉ huy sứ, chúng ta đã đem ngài đi hơn mười dặm về hướng tây nam, nơi này núi non trùng điệp, mặc dù mỗi ngọn núi đều không cao lắm, nhưng ... đủ để chống đỡ những đợt tấn công của Thiết Điều Tử. Ty chức tự tiện quyết định, xin ngài đừng trách.

Địch Thanh ngắt lời anh ta:

-Người làm rất khá, thế công của Thiết Điều Tử rất hung mãnh, chiến đấu trên thảo nguyên với chúng quả thật chúng ta khó lòng dành phần thắng. Thiết Phó Đô Đầu thế nào rồi?

Liêu Phong vâng dạ đáp:

-Anh ta đã đi rồi.

Thấy vẻ mặt Địch Thanh trở nên âm trầm, Liêu Phong nói:

-Địch chỉ huy, năm đó Đỉnh chỉ huy từng cứu Thiết Phó Đô Đầu một mạng. Nói thật ra, mỗi người ở Tân Trại đều nhớ kỹ ân tình của Đỉnh chỉ huy, cũng cảm kích ngài đã giải oan cho Đỉnh chỉ huy. Nếu đổi lại là bản thân mình, thì chúng tôi cũng không do dự mà làm như Thiết Phó Đô Đầu đã làm. Ngài vì chúng tôi mà liều mạng, chúng tôi nếu còn sợ sệt tránh né thì có còn là người hay sao?

Địch Thanh trầm mặc một lúc mới nói:

-Liêu Phong, người hãy nhớ kỹ tên của những huynh đệ tử trận lần này.

Liêu Phong dùng sức gật mạnh đầu nói:

-Ty chức hiểu rồi.

Ở một bên, Cát Chấn Viễn nói:

-Địch chỉ huy, chúng tôi quyết tâm theo ngài tới cùng. Lần trước, ngài cứu Chỉ huy sứ, lần này lại cứu bọn ta. Lúc này, chúng ta đều nhớ rõ những huynh đệ đã chết, nhưng chúng ta nên làm gì bây giờ?

Hiện tại nên làm gì ư?

Kỳ thực Địch Thanh cũng đang nghĩ đến vấn đề này, trại Đức Tĩnh đã bị công phá, bọn họ tới đó bây giờ đã không còn ý nghĩa gì. Pháo đài Lâm Viên lại ở rất xa nơi này, nếu đi đến đó thì rất nguy hiểm. Người Đẳng Hạng, rồi Thiết Điều Tử trên bình nguyên đều là hạng điên cuồng liều chết, cho dù mọi việc đều thuận lợi đi nữa thì một đám người nhỏ nhoi như bọn họ liệu có thể làm được gì đây?

Có lẽ sách lược để bọn họ đi cứu viện đã là một sai lầm rất lớn rồi.

Địch Thanh nhìn núi xa, trong lúc nhất thời trở nên trầm mặc.

Mặt trời buổi chiều đang dần ngả về tây, ánh tịch dương rút về phía sau núi làm cho ngọn núi giống như đang được phủ lên một tấm áo màu vàng.

Tất cả mọi người đang nhìn Địch Thanh, bọn họ thấy thân hình cao lớn của hắn đắm chìm trong ánh sáng chiều tà thì dường như ai cũng tự hỏi: “Hiện tại nên làm thế nào đây?”

Nhưng đột nhiên vào lúc này, bọn họ đều nghe thấy tiếng bước chân gấp gáp vọng lại, Tư Mã Bất Quần đã chạy tới, vội vàng la lên:

-Chỉ huy sứ, hơn mười dặm ở phía tây phát hiện có mấy chục người Khương xuất hiện, trông có vẻ bọn chúng muốn vượt núi, hiện tại đã tiếp cận chúng ta.

Mọi người nghe xong đều kinh sợ, Liêu Phong lập tức nói:

-Hơn phân nửa là Thiết Điều Tử tà tâm không chết, lại muốn phục kích chúng ta đây mà.

Tư Mã lắc đầu nói:

-Uy thế của Thiết Điều Tử chỉ ở trên thảo nguyên, bọn chúng nếu không có ngựa thì sẽ mất đi uy lực, những người này không phải là Thiết Điều Tử!

Tư Mã Bất Quần là người trầm ổn cẩn thận, tiếp tục phân tích nói:

-Cách nơi này không xa về phía tây đã là vùng phụ cận của trại Hậu Kiều. Nếu đám người Khương này từ phía tây mà đến thì cho dù không phải là Thiết Điều Tử thì hơn một nửa cũng là đám người Đãng Hạng đến Bảo An quân để cướp của bắt người!

Cát Chấn Viễn lập tức nói:

-Một khi đã như vậy, không bằng chúng ta chủ động xuất kích, chặn đường giết sạch bọn chúng.

Vừa rồi đối đầu với Thiết Điều Tử, mọi người bó tay bó chân không làm gì được, hiện tại lại nghe có người Khương đang tiến lại đây nên ai cũng muốn xả ra một bụng tức tối, tất cả đều nói:

-Cát Đô Đầu nói rất đúng!

Địch Thanh hơi chút trầm ngâm, hỏi:

-Tư Mã, gần đây có chỗ nào thích hợp cho việc mai phục không?

Mọi người vừa nghe thấy những lời này, liền biết Địch Thanh đã đồng ý với chủ trương của Cát Chấn Viễn, ai nấy tinh thần đại chấn, hai tay xoa xoa.

Tư Mã Bất Quần nói:

-Đi về phía tây chừng năm dặm có một con đường quanh co, gập ghềnh khó đi, hai bên đều là rừng cây dày đặc, có thể làm nơi mai phục.

Địch Thanh quyết đoán nói:

-Tốt, vậy chúng ta mai phục ở chỗ này. Hoàng cô nương, Thợ Vô Cương, hai người mang theo ba người chăm sóc cho những người bị thương và ngựa ở nơi này, những người còn lại chỉ mặc trang bị nhẹ rồi đi theo ta!

Mọi người thấy Địch Thanh đã khôi phục lại như trước, tinh thần ai nấy đều phấn khởi, nhưng lại nghe hắn muốn xuất quân thì trong lòng lại hoảng sợ. Cát Chấn Viễn khuyên nhủ:

-Địch chỉ huy, người tạm thời nghỉ ngơi trước đã. Việc phục kích người Khương thì giao lại cho chúng tôi là được rồi.

Địch Thanh lắc lắc đầu nói:

-Ta không sao. Đi thôi!

Hắn làm gương cho binh sĩ, sải bước đi về hướng tây, quân Tân Trại thấy thế thì vừa đi theo vừa vui mừng, bọn họ nhanh chóng theo sau Địch Thanh chạy tới nơi mà Tư Mã Bất Quần vừa nói.

Nơi đó địa hình phức tạp, quả thật là một chỗ tốt để mai phục.

Địch Thanh đánh giá sơ lược địa thế nơi đây, rồi quay lại ra lệnh nói:

-Liêu Phong, Lỗ Đại Hải, các người mang cung tiễn thủ và đao phủ thủ mai phục ở mé phải rừng. Khi nào nghe thấy ta thổi kèn ra hiệu thì các người hãy bắn tên trước rồi sau đó lao xuống chém giết. Cát Chấn Viễn, người dẫn theo trường thương thủ đi theo ra mai phục chỗ cao bên trái. Tư Mã, người mang câu liêm thủ phục kích ở ven đường, thiết lập bẫy để chặn giết đối thủ!

Hắn đã quen với vai diễn là người chỉ huy, quyết định thật nhanh, không một phút chần chừ.

Mọi người thấy Dịch Thanh ra lệnh rõ ràng, lại rất hợp lý, khiến bọn họ đồng thanh nói:

-Tuân lệnh.

Dịch Thanh mang đám người Cát Chấn Viễn lên sườn núi bên trái, mọi người tự mình tìm những tảng đá, bụi cây để ẩn nấp. Nghĩ tới một lúc nữa sẽ lao xuống chém giết, không biết mình có thể còn sống để trở về hay không khiến cho ai nấy đều không khỏi trong lòng lo sợ.

Thấy khuôn mặt Dịch Thanh núp sau tảng đá, chờ dịch xuất hiện, đây vẻ cương nghị cùng trầm ổn phi thường, mọi người ai cũng đều buông lỏng tâm tình, thầm nghĩ : “Trước sau cũng phải đánh một trận, sợ có ích lợi gì? Đi theo Dịch chỉ huy, nói chung là không cần lo toan!”

Dãy núi phía tây lúc này cũng đã truyền đến những âm thanh vang vọng, trong lòng mọi người run lên, thầm nghĩ những tên người Khương này tới nhanh thật!

Chỉ thấy chỗ ngoặt phía dưới chân núi có mấy chục người đang đi tới, mặc dù không thể nhìn rõ khuôn mặt nhưng cả đám đều mặc trang phục của người Khương, những kẻ đó im lặng không nói gì, chân đi không chậm, trong nháy mắt đã đi tới được gần một dặm.

Dịch Thanh hí mắt nhìn về phía xa, trong lòng hẩn đang đếm thầm. Đối thủ chỉ có vài chục người, lại nghĩ lúc này là mình mai phục người ta, lại còn nhiều người hơn, trận này bất kể thế nào đều không thể thua rồi.

Đến khi có thể thấy rõ thì lại thấy được những người đó giống như dân chúng người Khương bình thường, Dịch Thanh lúc này lại cảm thấy có chút do dự, thầm nghĩ nếu như cứ giết lung tung như vậy thì nên hay không nên đây?

Đang giữa lúc hẩn trầm ngâm thì trong rừng phía đối diện đột nhiên một đàn chim hoảng loạn bay lên. Dịch Thanh ngẩn ra, thầm kêu không ổn. Thì ra bên Liêu Phong có rất nhiều người không có kinh nghiệm mai phục, gặp kẻ thù sắp tới nên không khỏi khẩn trương, làm kinh động đến bầy chim.

Mấy chục người Khương kia đã dừng lại.

Dịch Thanh thấy người Khương dừng lại, liền biết không xong. Đối thủ chưa tiến vào nơi phục kích của quân Tân Trại, lúc này ba mặt mai phục và người Khương phía trước hình thành một hình tứ giác, quân Tân Trại cung tiễn không kịp, nếu như xung phong liều chết lao xuống thì xem như đã đánh mất ưu thế về địa hình.

Nhưng nếu không lao xuống thì phải làm sao đây?

Tâm tư Dịch Thanh xoay chuyển, trong lúc nhất thời hẩn không thể nghĩ ra bất kỳ phương pháp xử lý hoàn hảo nào. Hẩn cũng không phải sợ hãi không thể đánh bại đối thủ, mà là nghĩ đến loại tình huống này, nếu như lát nữa xông ra hỗn chiến thì không biết sẽ có bao nhiêu binh sĩ của quân Tân Trại phải ngã xuống.

Quân Tân Trại lúc này lòng như lửa đốt, Liêu Phong không thềm khiển trách binh lính lỗ mãng phía sau, anh ta chỉ chăm chú nhìn về phía đỉnh núi đối diện, không biết ý định của Dịch Thanh như thế nào!

Kể cầm đầu của đám người Khương tháo mũ ra, nhìn về chỗ chim hoảng sợ bay lên kia.

Lúc này, dãy núi đang chìm dần vào ánh hoàng hôn, gió thu hiu quạnh, quân Tân Trại nằm sắp trên mặt đất, cho dù người Khương kia có ánh mắt nhạy bén cỡ nào đi nữa thì hơn phân nửa cũng không thể phát hiện được gì, nhưng nếu y nghi ngờ thì không biết chừng y sẽ không tiếp tục đi về phía trước.

Trong lòng Liêu Phong khẩn trương tới mức bàn tay anh ta chảy đầy mồ hôi, lại đột nhiên nhìn thấy phía đối diện có một người nhảy lên tảng đá lớn, người này chính là Dịch Thanh. Liêu Phong thấy Dịch Thanh xuất hiện, chỉ cho là hẩn chuẩn bị phát lệnh tấn công, liền quát khẽ:

-Chuẩn bị...

Không đợi cho từ “bắn” từ trong miệng hẩn phát ra, quân Tân Trại đã kéo căng dây cung, chỉ nghe Dịch Thanh quát to:

-Không được bắn! Không được động thủ...

Mọi người ngẩn ra, có mấy người nghĩ rằng Địch Thanh ra lệnh phải bắn, trong lòng khẩn trương nên đã buông tay, trường tiễn liền bắn tới!

Mấy người Khương kia thấy vậy thì vội vàng né tránh, người thì lắc mình nhảy ra phía sau tảng đá, người thì lao vào bụi cây, khiến cho mấy mũi tên bắn tới nhưng lại không làm tổn thương được bất kỳ người nào.

Địch Thanh thở phào một hơi, thầm nghĩ nếu mà lỡ bắn trúng người nào thì quả thật không biết phải giải thích ra sao. Hắn hét lớn:

-Vũ Anh, ta là Địch Thanh nè!

Ánh mắt của hắn rất nhạy bén, ngay khi kẻ cầm đầu của đám người Khương kia nhấc mũ lên, thì hắn đã nhận ra người nọ, chính là thị vệ Vũ Anh cùng làm chung ở Điện tiền năm đó.

Vũ Anh làm sao lại đi tới nơi này? Anh ta tại sao lại mặc trang phục của người Khương?

Địch Thanh nghĩ lại lúc này hắn quát bảo đám cung thủ ngừng bắn tên, bởi vì bất kể thế nào hắn vẫn tin tưởng vào những người thị vệ năm đó!

Sau tiếng quát của Địch Thanh, trong núi yên tĩnh một hồi. Vũ Anh lúc này mới từ phía sau bụi cây đi ra, kêu lên:

-Địch Thanh, tại sao lại là người?

Địch Thanh cười ha ha, rồi liền sải từng bước lớn xuống sườn núi, một quyền đánh trúng ngực Vũ Anh. Vũ Anh cũng không chút yếu thế, liền trả lại Địch Thanh một quyền. Trong mắt hai người ánh lên những tình cảm ầm ập.

Gió rét ở Tắc Hạ sao có thể làm giảm những tình cảm cùng chung hoạn nạn ầm ập năm đó?

Vũ Anh lúc này quay lại phía sau quát:

-Đều đi ra đi, ra gặp Địch...

Anh ta do dự hỏi:

-Địch Thanh, bây giờ người làm quan gì thế?

Anh ta chỉ biết Địch Thanh một năm trước đã nhận một chức quan nhàn tản ở biên thùy, chứ chưa biết Địch Thanh đã đi Tân Trại.

Địch Thanh tự giễu nói:

-Ta bất tài, hiện giờ là Chỉ huy sứ của quân Tân Trại.

Hắn biết Vũ Anh lúc này đang ở trại Nhu Viễn, trại này đang đối đầu trực tiếp với trại Hậu Kiều của người Đảng Hạng, trọng trách trên vai rất nặng nề.

Vũ Anh thầm nghĩ: “Với bản lĩnh của Địch Thanh tại sao đến giờ vẫn còn là một Chỉ huy sứ? Ah... Có lẽ hơn phân nửa là do hắn không buông bỏ được tình cảm đối với Dương Vũ Thường, lúc này khó có thể tỉnh táo rồi.” Vũ Anh ở biên thùy một năm, lúc này đã là trại chủ trại Nhu Viễn. Anh ta bởi vì lòng mang chí lớn, chiến đấu dũng mãnh, liên tiếp lập quân công lên chức, lúc này chức quan đã cao hơn so với Địch Thanh. Chẳng qua đối với Địch Thanh, Vũ Anh trước sau vẫn thân thiết như vậy, anh ta nói với đám thủ hạ phía sau:

-Đây chính là Địch chỉ huy mà ta thường nhắc tới với các người, mau qua đây bái kiến đi.

Đám thủ hạ của Vũ Anh chỉnh tề bước ra khỏi hàng, cúi chào nói:

-Địch chỉ huy.

Địch Thanh vội nói:

-Không cần khách khí.

Hắn cũng quay đầu lại với đám quân Tân Trại đang tụm năm tụm ba, mỉm cười giới thiệu:

-Vị này chính là Vũ Anh trại chủ của trại Nhu Viễn, đều là huynh đệ cả. Vừa rồi nguy hiểm thật, thiếu chút nữa là người một nhà đánh nhau rồi. Vũ Anh, người tới giúp Bảo An Quân còn chưa tính, vì sao phải ăn mặc trang phục của người Khương thế?

Một người ở phía sau Vũ Anh nói:

-Địch chỉ huy cảm thấy chúng tôi vì sao bắt buộc phải cải trang như vậy?

Người vừa lên tiếng có thân hình cao lớn vạm vỡ, mặt mày lúc này có vẻ khó chịu, trong giọng nói có pha chút ít phẫn nộ.

tinhlinh2

77. Chương 186 187: Hậu Kiều (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 186 187: Hậu Kiều (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Thì ra người này thấy thủ hạ của Địch Thanh lơ là, vừa rồi lại thấy quân Tân Trại không nghe hiệu lệnh của Địch Thanh mà bắn tên, nên trong lòng y có chút bất mãn. Y trầm nghĩ: “Viện binh như vậy tới Bảo An Quân thì có tác dụng gì không biết?”

Địch Thanh cũng không chấp nhận, thuận miệng nói:

-Nói vậy lúc này là các người đang đi thám thính, không muốn cùng người Đãng Hạng phát sinh xung đột nên mới cải trang thành bộ dạng của người Khương để tìm hiểu tình hình à. Chẳng lẽ là...

Trong lòng Địch Thanh khẽ động, hỏi:

-Đãng sau còn có trợ giúp sao?

Người vừa tỏ ra bất mãn kia vô cùng kinh ngạc, còn Vũ Anh cười ha hả, giơ ngón tay cái lên nói:

-Ta biết ngay là người có thể nghĩ ra mà. Năm đó ở Điện tiền, tiểu tử người là người thông minh nhất mà.

Suy tư một chút, Vũ Anh lại hỏi:

-Người sao lại ở chỗ này?

Địch Thanh hơi hốt nói:

-Quân Tân Trại bọn ta cũng là đến trợ giúp Bảo An Quân thôi, bọn ta cũng đã cùng người Đãng Hạng chém giết qua một lần, nên mới lui đến đây. Vốn tưởng rằng đám người các người đến tấn công chúng ta, nên lúc này mới ra tay trước. May mà hai bên còn chưa đánh nhau.

Địch Thanh cảm thấy may mắn là đã không tổn thương đến huynh đệ, nhưng tên mặt mày khó chịu kia lại hiểu lầm ý của Địch Thanh, lạnh lùng nói:

-Nếu quả thật đánh nhau, chúng ta cũng chưa chắc đã thiệt thòi.

Vũ Anh nhíu mày, quát:

-Phong Lôi, không được vô lễ với Chỉ huy sứ!

Anh ta nhìn thấy quân Tân Trại mai phục có chiến thuật hửn hoi, cũng âm thầm kinh hãi, trầm nghĩ: “Mình cải trang thành người Khương, làm sao nghĩ đến sẽ phải đánh nhau với quân Tống trong này? Nếu thật sự xảy ra đánh nhau thì đúng là chuyện oan uổng mà!” Vậy nên anh ta nói lảng sang chuyện khác:

-Địch Thanh, các người và người Đãng Hạng từng đánh nhau sao? Bọn họ bao nhiêu người, người có biết tình hình trại Đức Tĩnh hiện nay ra sao không?

Địch Thanh nói:

-Đám quân Đãng Hạng đánh nhau với chúng ta có khoảng một trăm tên.

Phong Lô đứng một bên xen vào:

-Chỉ có chừng một trăm người sao?

Giọng điệu y dường như có chút khinh miệt, thầm nghĩ: “Vũ Anh nói Địch Thanh gan lớn như hổ, hiện tại xem ra cũng là hữu danh vô thực mà thôi. Nếu không quân Tân Trại có khoảng một trăm người cũng không cần phải lui đến nơi đây?”

Quân Tân Trại đều nghe ra sự khinh thường trong lời nói của Phong Lô, trong lòng cả đám tức giận. Cát Chấn Viễn không nhịn được nói:

-Đây chính là cùng một trăm tên Thiết Điều Tử chiến đấu trên thảo nguyên đó! Các người nếu thích thì cứ việc thử một chút!

Sắc mặt Vũ Anh và Phong Lô đều thay đổi, thất thanh nói:

-Thiết Điều Tử? Các người đừng phải đúng là Thiết Điều Tử sao?

Chỉ có quân Tống ở Tắc Hạ mới hiểu được sự khủng bố của Thiết Điều Tử.

Vũ Anh quả thực khó mà tin được, quân Tân Trại đừng phải Thiết Điều Tử mà còn có thể toàn thân trở ra?

Địch Thanh vẫn thản nhiên, gật đầu nói:

-Đúng, Thiết Điều Tử quả nhiên rất lợi hại. Chúng ta đấu một hồi, hai bên đều có tổn thương.

Không thêm suy nghĩ nhiều, Địch Thanh tiếp tục nói:

-Vũ Anh, trại Đức Tĩnh đã bị chiếm rồi.

Vũ Anh lại kinh sợ:

-Lưu đại nhân chính là tướng lãnh trấn thủ biên cương lâu năm, sao trại Đức Tĩnh lại nhanh bị chiếm như vậy được?

Địch Thanh đem hết thấy mọi việc giản lược nói một lần, thấy Vũ Anh vẫn còn chưa hết nghi hoặc, hẳn liền hỏi:

-Người là quân tiên tiêu, vậy đằng sau còn có bao nhiêu binh mã thế?

Vũ Anh khôi phục tinh thần, nói:

-Tri Châu của Khánh Châu Trương đại nhân biết Nguyên Hạo xuất binh tới Bảo An Quân nên liền lệnh cho ta cùng Kiểm Hạt - Cao Kế Long đại nhân mang binh trợ giúp Bảo An Quân. Trại Nhu Viễn không thể có gì sơ sẩy, bởi vậy ta đã tăng mạnh phòng thủ, đồng thời chỉ có thể điều động mấy chục thủ hạ của trại Nhu Viễn đi trước để dò đường, hỏi thăm tin tức. Cao đại nhân mang theo hơn ngàn người đang ở đằng sau.

Địch Thanh nhí mày, hỏi:

-Hiện tại người đang định làm gì?

Vũ Anh sau một lúc suy nghĩ, có chút khó xử nói:

-Địch Thanh, ta cũng không phải là không tin người, nhưng người quen Hoàng Thường Di sao?

Địch Thanh lắc đầu:

-Từ lúc cứu được cô ta trên sông ta mới biết.

Hiểu được Vũ Anh vì sao khó xử, Địch Thanh chậm rãi nói:

-Người cũng không biết Hoàng Thường Di, bởi vậy chỉ e nếu tin tức sai lầm, trại Đức Tĩnh chưa bị công phá, chúng ta lại không đi cứu, như vậy càng sai lầm lớn hơn phải không.

Vũ Anh cam chịu, sau một lúc lâu mới nói:

-Như vậy đi, ta mang người và Hoàng Thường Di, thêm cả đám quân Tân Trại đi gặp Cao đại nhân, mời ông ta định đoạt, như vậy ổn chứ?

Địch Thanh trầm nghĩ: “Vũ Anh không tốt khi nghi ngờ ta, nhưng anh ta xử sự ổn thỏa, chỉ sợ có việc, nên mới để Cao Kế Long làm chủ. Anh ta cũng là có ý tốt thôi.” Nghĩ đến đây Địch Thanh sáng khoái nói:

-Như thế cũng tốt. Quân Tân Trại chúng ta thế đơn lực cô, vừa lúc có thể nương nhờ các người.

Vũ Anh cười cười, cho Địch Thanh một quyền. Trong lòng anh ta trầm nghĩ: “Địch Thanh có thể còn nói giỡn lúc này, đây đúng là việc tốt. Hy vọng hấn sớm vượt qua cửa ải khó khăn...ôi...”

Sau khi mọi người thảo luận, Địch Thanh lập tức ra lệnh cho Cát Chấn Viễn đi tìm Hoàng Thường Di, Cát Chấn Viễn thuận tiện liền mang đến mười thanh Tam Tiên Lưỡng Nhận Dao mà quân Tân Trại thu được. Đương nhiên còn có thêm mấy cái đầu người và khôi giáp.

Quân Tổng lấy mấy thứ này để tính quân công, Địch Thanh mặc dù không làm việc này nhưng bọn Cát Chấn Viễn, Liêu Phong khẳng định không thể bỏ qua cơ hội lĩnh quân công này.

Đám quân trại Nhu Viễn nghe Địch Thanh nói là đánh ngang tay với Thiết Điều Từ, mặc dù không phản bác, nhưng cũng chẳng có mấy ai tin. Hiện giờ nhìn thấy mấy thanh trường đao lạnh lẽo, áo giáp rất nặng, còn có đầu người, lúc này mới hoảng sợ, tin lời Địch Thanh nói không phải là giả.

Cho dù là Vũ Anh cũng muốn hỏi xem Địch Thanh cuối cùng là làm thế nào mà có thể an toàn thoát khỏi đợt tấn công của một trăm tên Thiết Điều Tử?

Địch Thanh cũng không giải thích, hấn chỉ đang suy nghĩ nên làm gì tiếp theo. Cứ vậy quân Tân Trại và đám người Vũ Anh hướng phía nam của dãy núi mà đi. Nửa canh giờ sau, không khí trong núi ngày càng âm u, vượt qua một chỗ núi xanh nước chảy đã nhìn thấy binh mã của Kiếm Hạp Khánh Châu Cao Kế Long.

Quân Tổng đóng quân trong thung lũng, đề phòng cẩn mật, Địch Thanh thấy thế thì âm thầm tán thưởng. Hấn trầm nghĩ: “Mặc dù quân Tổng suy yếu lâu ngày, khó hồi phục như xưa nhưng dù sao thì cũng có không ít tướng lĩnh biết lãnh quân.” Hấn có nghe nói qua tên của Cao Kế Long, biết người này xuất thân từ một gia đình có truyền thống làm tướng lĩnh, trấn thủ biên thùy nhiều năm.

Vũ Anh sai người thông báo với Cao Kế Long, không lâu sau đó, một người từ bên trong ra đón, kêu lên:

- Vũ Anh, sao người trở về sớm thế?

Giọng nói của người nọ oong oong giống như tiếng chuông, khuôn mặt mọc đầy râu quai nón, làm cho người khác không thể nhìn thấy miệng của gã ở đâu. Người này sải bước đi tới, hào sảng phi thường.

Vũ Anh đem mọi chuyện tóm tắt nói lại, rồi đem Địch Thanh giới thiệu cho Cao Kế Long.

Cao Kế Long liếc qua Địch Thanh một cái, sau một hồi đánh giá mới nói:

-Nghe nói người có một nghĩa huynh tên là Quách Tuân phải không?

Địch Thanh có chút khó hiểu, nhưng hấn vẫn gật đầu nói:

-Vâng.

Hấn nhìn thấy trong mắt Cao Kế Long tràn đầy cổ quái, trong lúc nhất thời cũng không thể nhìn ra ý tứ của Cao Kế Long là gì.

Cao Kế Long nói:

-Ta rất xem thường hấn.

Về mặt Địch Thanh biến đổi, người khác đối với hắn khinh thường hắn cũng chẳng quan tâm, trải qua bao nhiêu sương gió, rất nhiều chuyện hắn đã quên hết. Nhưng người khác khinh thường Quách Tuân, hắn sẽ không dễ dàng tha thứ, nên khi nghe Cao Kế Long nói một cách khiêu khích như vậy, Địch Thanh trả lời một cách mỉa mai:

-Quách đại ca không cần người coi trọng.

Một lời này của Địch Thanh nói ra khiến mọi người ai nấy biến sắc, Cao Kế Long hừ lạnh một tiếng nói:

-Người có biết người đang nói chuyện cùng ai không?

Địch Thanh nói:

-Cho dù là thiên vương lão tử ta cũng nói như vậy thôi!

Vũ Anh thầm kêu không xong, không hiểu nổi hai người này như thế nào lại tự nhiên gây sự với nhau, hắn đang định giảng hòa thì Cao Kế Long đã quát lên:

-Hảo tiểu tử, ở trước mặt ta mà dám nói như thế, để xem ngươi có bản lĩnh gì?

Gã một chưởng vỗ vào vai Địch Thanh, ánh mắt sáng quắc.

Thân hình Địch Thanh vẫn đứng thẳng, không chút xuy xuyển, trầm giọng nói:

-Có bản lĩnh hay không thì cũng không phải dùng lời nói để chứng minh.

Cao Kế Long ngẩn ra, trừng mắt nhìn Địch Thanh thật lâu, bàn tay định vỗ vào vai Địch Thanh cuối cùng cũng buông xuống. Người khác đều cho rằng gã phải nổi giận, không nghĩ gã lại bất cười ha ha.

Mọi người cảm thấy khó hiểu, Địch Thanh cũng có chút kinh ngạc. Cao Kế Long ngừng cười, thờ dãi nói:

-Địch Thanh, được lắm. Quách Tuân không nói sai.

Địch Thanh lại kỳ quái, hỏi:

-Cao đại nhân, ông nói cái gì thế?

Hắn nghe giọng điệu Cao Kế Long dụ dỗ, cũng thôi không chống đối nữa.

Cao Kế Long nói:

-Quách Tuân từng nói như vậy: “Địch Thanh cuối cùng cũng sẽ có một ngày uy chấn tây bắc, không nhường Tào tướng quân đâu.”

Trong lòng Địch Thanh chấn động, bỗng nhiên xuất hiện một sự cảm động không tên. Mặc dù hắn biết Quách Tuân đối với hắn rất quan tâm, nhưng lại không biết, Quách Tuân đối với hắn lại tôn sùng ca ngợi như thế.

Cao Kế Long lại nói:

-Lão phu vốn không phục, thâm nghĩ đời này bại bởi Quách Tuân là đủ rồi, chẳng lẽ so với tiểu tử ngươi còn kém hơn sao? Làm sao tướng được, tiểu tử ngươi mặc dù không có uy danh như Tào tướng quân nhưng lại nóng tính hơn cả ông ta. Tuy nhiên...ta thích!

Địch Thanh đến giờ mới hiểu, thì ra năm đó Cao Kế Long từng thua dưới tay Quách Tuân, lúc này mới toát mồ hôi nói:

-Cao đại nhân, ta cũng không phải cố ý cùng ngài xung đột...

-Người có biết ta vì sao lại khinh thường Quách Tuân không?

Cao Kế Long đột nhiên nói.

Địch Thanh lắc đầu, cảm giác trong giọng nói của Cao Kế Long không có ác ý.

Cao Kế Long nói:

-Ta khinh thường Quách Tuân bởi vì năm đó hắn vì một người con gái mà không gượng dậy được. Vốn với bản lĩnh của hắn, nếu đến biên thù, khẳng định sẽ có rất nhiều đất dụng võ. Một người đàn ông thì phải có công danh sự nghiệp, đàn bà thì tính là cái gì? Địch Thanh, ta không hi vọng người giẫm lên vết xe đổ đó!

Trong lòng Địch Thanh bỗng cảm thấy chua xót, hắn thầm nghĩ một người đàn ông tốt cũng không nhất định không được có phụ nữ bên cạnh. Có lẽ vị Cao đại nhân này từng nghe Quách đại ca nói qua chuyện của ta, lúc này mới khuyên nhủ như vậy chăng? Trải qua một lúc nói chuyện như vậy, hắn cảm giác Cao Kế Long này là người ngoài lạnh trong nóng, thế nên hắn cũng không đành lòng cự tuyệt ý tốt của Cao Kế Long, nhưng hắn cũng chỉ nói đơn giản:

-Ta sẽ nhớ kỹ những lời vừa rồi của Cao đại nhân.

Cao Kế Long cười cười:

-Không cần phải gọi là Cao đại nhân này nọ đâu, ta chẳng qua lớn hơn ngươi vài tuổi, nếu như ngươi coi trọng thì gọi ta một tiếng Cao đại ca đi. Quách Tuân có một người nghĩa đệ như ngươi, ta không thể thua với hắn như vậy được.

Địch Thanh có chút buồn cười, không biết Cao Kế Long và Quách Tuân có ân oán gì, không ngờ loại chuyện này cũng phải tranh giành. Ngay lúc hắn đang do dự thì Cao Kế Long đã quát lên:

-Hảo tiểu tử, ngươi dám chống đối ta, không chịu nhận người đại ca này sao?

Địch Thanh cười nói:

-Cao đại ca, trại Đức Tĩnh đã bị chiếm rồi, lúc này nên làm gì đây?

Cao Kế Long nghe Địch Thanh đồng ý gọi gã một tiếng đại ca thì trong lòng tràn đầy vui sướng, lại vỗ vỗ vai Địch Thanh nói:

-Bàn bạc kỹ hơn rồi nói.

Vừa rồi gã thật sự vỗ mạnh như vậy chính là vì nhìn thấy bộ dạng thư sinh của Địch Thanh, có chút khó tin lời Quách Tuân nói nên mới ra tay thử. Có thể thấy được Địch Thanh dường như không có việc gì, trong lòng cũng rất kinh ngạc, thầm nghĩ tên tiểu tử này thoát nhìn bộ dạng nho nhã, nhưng lại không nho nhã tí nào. Gã lúc này vỗ vỗ vai Địch Thanh cũng là thể hiện sự thân thiết.

Mọi người thấy hai người hòa hợp êm thấm, đều thờ phào một cái, lại thấy Cao Kế Long trong phút chốc xưng huynh gọi đệ với Địch Thanh thì trong lòng đều tấm tắc kêu kỳ lạ. Đám người Vũ Anh biết Cao Kế Long ngày thường rất là uy nghiêm, hiện giờ lại cùng Địch Thanh thân thiết như vậy, cả đám đều lấy làm khó hiểu.

Cao Kế Long nghĩ thầm: “Thời điểm trước đây vài ngày ta có gặp qua Quách Tuân, hắn lại hỏi ta về cái Hương Ba Lạp chó má gì đó, ta làm sao mà biết? Hắn lại nói Địch Thanh không tệ, hôm nay vừa thấy liền biết tiểu tử Địch Thanh này đúng là gan lớn, không ngờ dám chiến Thiết Điều Tử. Chẳng lẽ nói...” Gã không nghĩ tiếp mà chuyển ánh mắt sang người Hoàng Thường Di.

Hoàng Thường Di cũng đang nhìn Cao Kế Long.

Ánh mắt Cao Kế Long có phần kinh ngạc, đột nhiên vỗ trán nói:

-Ta đã từng gặp cô nương, cô nương họ Hoàng, là vợ chưa cưới của Lưu trại chủ trại Đức Tĩnh!

Lời vừa nói ra, mọi người đều kinh ngạc.

Trong mắt Hoàng Thường Di bị thương càng đậm, gật gật đầu, thấp giọng nói:

-Cao đại nhân nói không sai, tiểu nữ chính là Hoàng Thường Di, lần này đến trại Đức Tĩnh vốn là để thành thân.

Địch Thanh giờ mới hiểu vì sao trong mắt cô gái này luôn có một nỗi ưu thương, thì ra nàng đã mất đi vị hôn phu, mặc dù nàng may mắn không chết nhưng vẫn rất đau lòng. Hắn có thể hiểu được loại tâm tình này.

Cao Kế Long lầm bầm nói:

-Nếu người đã nói trại Đức Tĩnh bị phá, vậy chắc chắn không thể giả rồi.

Gã quen Hoàng Thường Di, hơn nữa gã đúng là rất tin tưởng nàng. Vũ Anh mặc dù có chút nghi hoặc, nhưng anh ta thấy Cao Kế Long như vậy nên cũng không nghi ngờ thêm nữa.

Cao Kế Long nhìn mọi người một lượt, cau mày nói:

-Trại Đức Tĩnh bị vây, người Đảng Hạng mai phục chờ chúng ta, phía trước trại Đức Tĩnh lại là đất bằng, nếu chúng ta tới đó cũng không chiếm được địa thế, hơn phân nửa không thể chống cự lại sự tấn công của người ngựa đối phương...

Đang lúc nói giữa chừng thì có một binh sĩ vội vàng tiến lên nói:

-Cao đại nhân, chúng thuộc hạ bắt được một đội thương nhân.

Cao Kế Long ngạc nhiên nói:

-Lúc này còn có người đi buôn ư? Chẳng lẽ có gian trá? Dẫn bọn họ lại đây.

Không lâu sau, binh sĩ đã mang đến một người. Người nọ có cái đầu hói bóng loáng, thân thể mập mạp đầy mỡ, Địch Thanh nhìn thấy, thất thanh kêu lên:

-A, sao lại là người?

Người nọ bị mang đến đúng là con buôn lười thôi lúc trước, Chung Thế Hành!

Địch Thanh càng ngạc nhiên hơn chính là hắn nhận được nhiệm vụ xuất binh, lập tức thừa dịp ban đêm mà hành quân ngay lập tức, Chung Thế Hành thế nào lại chạy đến nơi này nhanh như vậy được?

Chung Thế Hành nhìn thấy Địch Thanh, vội cười làm lành nói:

-Không phải ta thì có thể là ai? Thì ra là người của Địch chỉ huy...

Lúc này vừa định nói tiếp thì chợt thấy Cao Kế Long, liền ý thức được vấn đề, lập tức không thềm để ý đến Địch Thanh mà quay sang Cao Kế Long thở dài nói:

-Cao đại nhân, đã lâu không gặp, xem ra ngài lại thăng chức nữa phải không?

Cao Kế Long không ngờ cũng biết Chung Thế Hành, thở dài nói:

-Chung Thế Hành, người ham tiền đến quên mạng rồi hả? Lúc này mà người còn dám đi buôn à?

Trong lòng Cao Kế Long thầm nghĩ, Chung Thế Hành năm đó đắc tội với thủ hạ của Thái hậu chính là tên đệ nhất thái giám La Sùng Huân nên bị lưu đày đến tây bắc này, nhưng ai ngờ y lại trở thành thương nhân, lại càng không nghĩ tới y ra nông nổi như ngày hôm nay.

Bảo An Quân bị tấn công, các khu chợ buôn bán khắp định đã sớm ngưng hoạt động, lúc này những kẻ cần tiền không cần mạng bí quá hóa liều, đi buôn hàng lậu, tha hồ mà kiếm to.

Chung Thế Hành chẳng hề để ý cười nói:

-Mạng của thảo dân như cỏ rác nên cũng không quan tâm lắm. Tính mạng chắc chắn một ngày nào đó sẽ mất, nhưng tiền thì không thể một ngày không có!

Cao Kế Long nghe thấy luận điệu đó của Chung Thế Hành, dở khóc dở cười, thuận miệng hỏi:

-Người buôn bán cái gì?

Chung Thế Hành cười ha hả nói:

-Cái kia...là muối mỏ...mới được chở từ phía trại Hậu Kiều tới đây, thảo dân chính là đang đi nhận hàng. Đợi khi vận chuyển vào cảnh nội Đại Tổng, thảo dân xin tặng Cao đại nhân mấy cân nếm thử.

Cao Kế Long trầm nghĩ: “Mặc dù việc này vi phạm quy củ của triều đình, nhưng Chủng Thế Hành năm đó không sợ quyền quý, cũng xem như một thằng đàn ông. Chuyện y buôn bán muối mỏ, hay là cho qua thôi.” Do còn vướng bận chuyện cứu viện Bảo An Quân, Cao Kế Long khoát tay nói:

-Thả hắn đi đi.

Chủng Thế Hành nghe nói được tha, trong mắt lại lộ ra vẻ thất vọng, chỉ biết chấp tay vái tạ, rồi xoay người rời đi. Địch Thanh nhìn thấy sắc mặt của Chủng Thế Hành, trong lòng khẽ động, kêu lên:

-Chủng...Lão trưởng, người đến từ trại Hậu Kiều sao?

Hai mắt Chủng Thế Hành lúc này bỗng nhiên tỏa sáng, liên tục gật đầu nói:

-Vâng, Địch chỉ huy có lòng muốn cùng ta buôn muối mỏ sao? Lúc này, người Đảng Hạng đều tiến về phía Bảo An Quân, ở xung quanh đó đề phòng lỏng lẻo hơn nhiều, cơ hội buôn lậu hàng không gì có thể tốt hơn rồi.

Địch Thanh giống như một lời hai ý nói:

-Nói như vậy, Chủng lão trưởng đối với địa hình gần Bảo An Quân rất quen thuộc sao?

Chủng Thế Hành ưỡn ngực, nghiêm mặt cười nói:

-Đó là đương nhiên, ta biết có một đường nhỏ, có thể đi vòng ra sau trại Hậu Kiều, xuyên qua giữa thành Bạch Báo và thành Kim Thang đến chợ Diệp.

Cao Kế Long có chút không kiên nhẫn nói:

-Địch Thanh, đừng nghe y nói bậy, chính sự quan trọng hơn.

Ánh mắt Địch Thanh lóe lên, đột nhiên nói:

-Cao đại ca, đệ chính là đang nói chính sự đấy chứ!

Cao Kế Long hơi giật mình, nhú mày, nhìn lại Chủng Thế Hành, rồi lại quay sang Địch Thanh, một lúc sau mới nói:

-Người muốn nói cái gì?

Địch Thanh có chút hưng phấn nói:

-Cao đại ca, lúc này số lượng quân ta không nhiều lắm, nếu phải đi cứu viện Bảo An Quân chỉ sợ lực lượng không đủ. Nếu để cứu viện Bảo An Quân cũng không nhất thiết phải đi trại Đức Tĩnh mà.

Trên mặt Cao Kế Long lộ vẻ suy tư, trầm ngâm nói:

-Không đi trại Đức Tĩnh, làm sao có thể cứu viện Bảo An Quân đang bị quân địch vây khốn?

Vũ Anh thấy vẻ mặt của Địch Thanh, cũng tập trung suy nghĩ, đột nhiên nói:

-Không lẽ là vây Ngụy cứu Triệu?

Trong lòng anh ta cũng có vài ý tưởng, nhưng còn không dám nói ra.

Địch Thanh kiên định nói:

-Đúng vậy, chính là vây Ngụy cứu Triệu! Bọn chúng đánh Bảo An Quân của chúng ta, như vậy chúng ta đây phải tấn công trại Hậu Kiều của bọn chúng! Hơn nữa nhất định phải đánh bại, buộc bọn chúng phải rút quân!

Một lời này vừa nói ra, mọi người đều kinh sợ. Chỉ riêng có Vũ Anh là trên mặt toát lên vẻ phấn chấn.

Bọn chúng muốn đánh Bảo An Quân, chúng ta phải tấn công trại Hậu Kiều!

Địch Thanh không ngờ muốn đi đánh trại Hậu Kiều?

Trại Hậu Kiều từng ở tây bắc bao năm nay, quân Tống vẫn chưa ai có khả năng lay chuyển, Địch Thanh này vừa mới tới đây, liền đã muốn đi tấn công trại Hậu Kiều?

Là không biết tự lượng sức mình hay là dũng khí ngút trời đây?

Địch Thanh nói:

-Ta biết các người chắc chắn cảm thấy ta quá mức kiêu ngạo và ngông cuồng, nhưng ta làm vậy là có nguyên nhân.

Thấy Cao Kế Long vẫn đang nhìn hẩn, trên mặt cũng có vẻ mong chờ, Địch Thanh bình tĩnh tiếp tục nói:

-Chính bởi vì các người cho rằng như vậy, cho nên người Đổng Hạng hơn phân nửa cũng sẽ nghĩ như thế. Trại Hậu Kiều đã đứng vững trong cảnh nội Đại Tổng lâu năm, tất cả đều cho rằng chúng ta sẽ không dám tấn công. Đây là một trong số những lý do mà chúng ta nên bất ngờ tấn công trại Hậu Kiều.

Cao Kế Long cau mày, vẻ cẩn thận trên mặt còn mang theo một tia cổ vũ, nói:

-Vậy lý do khác là gì?

tinhlinh2

78. Chương 188 - 190: Hậu Kiều (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 188 - 190: Hậu Kiều (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

-Bảo An Quân bị tấn công, chắc chắn trại Hậu Kiều cũng phải chia ra không ít binh lực. Người Đổng Hạng tập hợp tại Bảo An Quân, trại Hậu Kiều tự nhiên trở nên trống trải nên sẽ sơ hở trong việc phòng bị. Chúng ta nhân cơ hội này tấn công, phần thắng chắc chắn sẽ nhiều hơn, đây chính là lý do thứ hai. Vũ Anh ở trại Nhu Viễn cũng đã lâu, hẩn biết rõ địa thế của trại Hậu Kiều, để hẩn chỉ huy tấn công sẽ có thêm phần nắm chắc, đây là lý do thứ ba.

Cao Kế Long đột nhiên ngắt lời, nói:

-Người nói trại Hậu Kiều sẽ sơ hở trong việc phòng bị, nhưng người làm sao biết được?

Địch Thanh nói:

-Ngay cả thương đội của Chung Thế Hành cũng có thể đi qua trại Hậu Kiều, thì từ đó có thể thấy được hiện giờ người Đổng Hạng thật sự có chút buông thả. Chúng ta có chỗ nào không bằng đám thương đội của Chung Thế hành đâu?

Cao Kế Long nhìn Chung Thế Hành một cái, sau một lúc trầm ngâm, lại nói:

-Cứ coi như là nhân thủ của bọn chúng không đủ, chúng ta cũng không có nắm chắc phần thắng trong tay.

Địch Thanh nói:

-Trong mắt của ta, trên đời này chỉ có một loại người tất thắng.

Cao Kế Long truy vấn hỏi:

-Loại người nào?

Địch Thanh lạnh nhạt nói:

-Bất chiến nhân (DG: ý Địch Thanh nói là người không làm gì cả). Thiên hạ nếu thật sự có việc nắm chắc mười phần chiến thắng thì cần gì chúng ta tới chỉ huy?

Vũ Anh có chút lo lắng khi Địch Thanh nói chuyện quá điên cuồng, Cao Kế Long nhìn thật kỹ Địch Thanh hồi lâu mới nói:

-Địch Thanh, người rất điên cuồng đấy.

Địch Thanh nghiêm nghị nói:

-Cao đại ca, đệ không phải điên cuồng mà là cẩn thận. Đệ chỉ muốn đem những binh sĩ này sử dụng một cách hiệu quả nhất, chứ không phải là đi chịu chết một cách vô ích.

Cao Kế Long mỉm cười:

-Người điên cũng tốt, cẩn thận cũng vậy, ta cuối cùng vẫn thích a.

Gã cũng có chút phiền muộn nói:

-Năm đó ta cũng rất điên cuồng, nhưng bây giờ già rồi, đã trở nên nhát gan.

Lại qua một chút, Cao Kế Long vỗ đùi nói:

-Nhưng lần này ta đồng ý với đề nghị của người!

Mọi người vừa mừng vừa sợ, Vũ Anh lập tức nói:

-Cao đại nhân, nếu như tấn công trại Hậu Kiều, ty chức xin được làm tiên phong.

Vũ Anh trước giờ vẫn muốn tấn công trại Hậu Kiều, nhưng đây chỉ là những gì anh ta nghĩ trong đầu. Chỉ có Địch Thanh mới dám đề nghị như vậy, Vũ Anh quả thật không ngờ Cao Kế Long như vậy cũng đồng ý.

Cao Kế Long hít một hơi thật sâu, nói:

-Tốt, muốn đánh thì phải đánh thật mạnh, một trận nhất định phải thắng, bằng không lúc đang đánh nhau sự tình thay đổi thì chỉ e phía Tri Châu gặp bất trắc.

Hắn thầm nghĩ, Đại Tổng xưa nay đều lấy văn chế võ, mỗi lần võ tướng lãnh binh đi nơi nào cũng đều phải thông báo rõ ràng, bằng không nhẹ thì bị cảnh cáo, nặng thì có khả năng bị chụp mũ tạo phản. Lần này lâm trận thay đổi, chuyện này có thể coi là lớn, cũng có thể coi là nhỏ. Thoáng nhìn qua Địch Thanh và Vũ Anh hai kẻ đầy nhiệt huyết, trong lòng Cao Kế Long thầm than, mình già rồi, lá gan cũng nhỏ lại. Đánh thì đánh, sợ quái gì, cùng làm thì bỏ luôn vị trí Kiểm Huyệt, về quê dưỡng lão!

Nghĩ như vậy, Cao Kế Long trầm giọng nói:

-Vũ Anh, người đối với trại Hậu Kiều quen thuộc nhất, hành động lần này tất cả mọi hậu quả do ta gánh chịu. Người có kế sách gì để tấn công không?

Tinh thần Vũ Anh run lên, anh ta lo lắng nhất chính là tự tiện làm chủ, rảnh rồi kiểm chuyện làm. Nghe Cao Kế Long tự mình lãnh trách nhiệm, sĩ khí đại chấn nói:

-Theo ta được biết, trại Hậu Kiều lúc này có hai huynh đệ Dã Lợi Trảm Sơn và Dã Lợi Trảm Xuyên trấn thủ. Hai huynh đệ này đều cực kỳ dũng mãnh, cần phải chú trọng đối phó.

Cao Kế Long thở phào nhẹ nhõm, lầm bầm nói:

-Không phải Dã Lợi Trảm Thiên sao? Vậy là tốt rồi.

Mọi người nghe thấy tên của Dã Lợi Trảm Thiên thì ai nấy trong lòng rét run.

Địch Thanh lầm bầm:

-Dã Lợi Trảm Thiên? Đáng tiếc gã không ở đây.

Hắn thấy sắc mặt mọi người có chút lo sợ khi nghe đến cái tên này thì bất giác trong lòng lại có một cỗ chiến ý dâng lên.

Hắn rất muốn đấu một trận với Dã Lợi Trảm Thiên.

Địch Thanh đã từng nghe nói tới Dã Lợi Trảm Thiên, một năm nay, hẳn thật sự đã có nhiều hiểu biết về thế lực của Nguyên Hạo, cũng đã sớm không còn là tên ngốc mơ mơ hồ hồ Địch Thanh kia nữa rồi.

Trong Long Bộ Cửu Vương thì gia tộc Dã Lợi đã có tới ba người. Hai người Long Bộ Dã Lợi Vương – Dã Lợi Ngộ Khất, Thiên Đô Vương – Dã Lợi Vương Vinh lúc này đang trấn thủ Hoành Sơn, là vì phòng ngừa họa lớn từ quân Tống. Mà Dã Lợi Trảm Thiên có biệt hiệu là La Hầu Vương lại là một người cực kỳ thần bí trong Cửu Vương. Nghe nói gã vốn là cao thủ của Tu La Bộ, nhờ cuộc tấn công Cao Xương và bộ tộc Hồi Hột nên hắn liên tiếp lập chiến công, rồi tiếp đó trong sự nghiệp xưng bá con đường tơ lụa của Nguyên Hạo một lần nữa lại lập thêm nhiều chiến công hiển hách, lúc này mới có thể gia nhập vào Long Bộ, thế nhưng lại có rất ít người gặp qua Dã Lợi Trảm Thiên.

Cao Kế Long hiển nhiên cũng đã nghe nói tới tiếng tăm của Dã Lợi Trảm Thiên, cũng biết được tam vương của gia tộc Dã Lợi kia rất lợi hại, thế nên gã cũng không quá mức lo lắng khi không đụng phải ba kẻ trên.

Chỉ thoảng cái Vũ Anh đã trải ra trên mặt đất bản đồ địa hình của trại Hậu Kiều, nói:

-Trại Hậu Kiều dựa vào núi mà dựng lên, nếu muốn tấn công trại Hậu Kiều thì bình thường phải tấn công bằng đường chính, đường này mặc dù có chút rộng rãi nhưng phòng bị tất nhiên rất nghiêm ngặt. May mắn là trước đây ta đã từng phái người thăm dò, nên biết còn có một con đường nhỏ khác, rất hẻo lánh, có thể tấn công từ bên sườn của trại Hậu Kiều...

Chủng Thế Hành vốn từ nãy giờ vẫn trầm mặc, nghe vậy liền nói:

-Chỉ có hai con đường sao? Ta thật ra còn biết một con đường thứ ba đó.

Mọi người hơi chấn động, cùng lên tiếng hỏi:

-Con đường thứ ba ở chỗ nào?

Chủng Thế Hành nói:

-Cái này ấy, có một lần khi ta ở đình Quan Thiên của trại Hậu Kiều thì phát hiện một đường mòn, có thể trực tiếp đi lên đỉnh núi của trại Hậu Kiều.

Cao Kế Long rất là kinh ngạc, quát hỏi:

-Chủng Thế Hành, người tại sao lại đến trại Hậu Kiều? Người tại sao lại biết rõ ràng tình hình bên trong của bọn chúng như vậy? Người câu kết với phiên bang phải không?

Chủng Thế hành liền kêu oan:

-Cao đại nhân, mấy năm nay quan hệ giữa Đại Tống và người Đảng Hạng vốn không tệ, trước kia ta từng đến trại Hậu Kiều để giao nhận hàng nên mới biết.

Cao Kế Long hừ lạnh một tiếng, thầm nghĩ tên Chủng Thế Hành này cũng có vài phần tâm cơ, triều đình đối với y như thế, y lại vẫn lưu ý tới địa hình của người Đảng Hạng? Ôi...người có lòng với triều đình thì nhiều, mà đất dụng võ cho người ta thì lại quá ít.

Sau một lúc, Cao Kế Long liền bỏ qua ý nghĩ này, định ra sách lược nói:

-Đã có ba con đường, chúng ta sẽ từ ba hướng tấn công. Lão phu dẫn người chủ công phía trước mặt trại Hậu Kiều. Vũ Anh, người mang hai trăm binh sĩ tinh nhuệ, từ bên sườn đánh qua, cố gắng cùng ta nội ứng ngoại hợp công phá trại Hậu Kiều. Địch huynh đệ, người dẫn một bộ phận đi theo Chủng Thế Hành theo con đường thứ ba lên núi, ta ở đây có rất nhiều hỏa tiễn, người hãy đem theo hết đi, đồng thời chọn lựa những thủ hạ giỏi về leo núi cùng nhau lên đỉnh núi phía sau trại Hậu Kiều. Đến lúc đó, người sẽ dùng hỏa tiễn đốt trại, phối hợp với Vũ Anh mà hành sự. Các người có gì không hài lòng với sự phân phó của ta không?

Tinh thần của Vũ Anh, Địch Thanh đều tỉnh táo lại, cùng hô lớn:

-Tốt!

Chủng Thế Hành nói:

-Ta có điều không hài lòng.

Cao Kế Long liếc xéo Chủng Thế Hành nói:

-Người có gì thì mau nói, có rắm thì mau phóng đi.

Về mặt Chủng Thế Hành đau khổ nói:

-Người để cho ta dẫn đường, vậy muối mỏ của ta làm sao bây giờ?

Mọi người không ngờ lúc này Chủng Thế Hành lại nói ra việc đó, Cao Kế Long vừa bật lại vừa buồn cười nói:

-Ta mua muối mỏ của người với giá thị trường, xem như là cung cấp cho binh sĩ.

Chủng Thế Hành hoảng sợ, kêu lên:

-Ta thiên tân vạn khổ mời người vận chuyển muối từ tây bắc tới đây, nếu bình thường phải được gấp bội ấy chứ. Người mua theo giá thị trường thì ta đây lỗ đến không còn quần lót mà mặc sao?

Cao Kế Long nhìn đôi giày rách nát dưới chân Chủng Thế Hành, lẩm bẩm nói:

-Ta rất hoài nghi, người có mặc quần lót hay không nữa là?

Mọi người muốn cười nhưng chỉ đành cố nén nhịn, Chủng Thế Hành xòe năm ngón tay, cười mỉa nói:

-Cao đại nhân, người xem ta vất vả như vậy, hay là người mua với giá gấp năm lần thị trường nhé?

Thấy Cao Kế Long không nói gì, Chủng Thế Hành nhin đau rút lại ngón tay cái, nói:

-Gấp bốn lần nhé? Ta nói đến vậy rồi, hơn nữa còn phải dẫn đường cho các người nữa mà.

Cao Kế Long lưỡi dồng dài, nói:

-Gấp hai, nói thêm nữa, ta một đồng cũng không trả cho người.

Trên mặt Chủng Thế Hành lộ vẻ đau đớn như bị cắt mất miếng thịt, thở dài một hơi, lẩm bẩm nói:

-Ôi...người tốt chịu thiệt a.

Lập tức mọi người ước định canh ba đêm nay tấn công trại, lấy tiếng trống hỏa hoa làm ám hiệu tấn công. Đầu tiên Vũ Anh, Địch Thanh đi tuyển binh sĩ, Địch Thanh vẫn lựa chọn sử dụng đám thủ hạ Tân Trại của mình, sau một lúc nghỉ ngơi, đợi cho hoàng hôn buông xuống, mọi người bắt đầu chia ra xuất phát.

Chủng Thế Hành kéo lê đôi giày rơm của mình, dọc đường đi yn không ngừng than ngán thở dài, trông có vẻ vẫn còn đau lòng vì vụ mua bán lúc này.

Suốt nửa đoạn đường, Địch Thanh đều trầm mặc, không hề giống như Chủng Thế Hành than ngán thở dài, nhưng đột nhiên hắn nói:

-Chủng lão trượng... cung tiễn của lão lần trước vẽ, rất có đạo lý...

Chủng Thế Hành khinh thường nói:

-Có đạo lý thì có tác dụng gì đâu? Rất nhiều chuyện không phải cứ có đạo lý là hiểu được. Nói thí dụ như ta đây, cực khổ đem muối mỏ vận chuyển bộ dễ dàng lắm à? Một câu của Cao Kế Long liền đem bao nhiêu vất vả của ta đổ đi sạch sẽ giống như nước đổ lá khoai vậy.

Địch Thanh buồn cười nói:

-Cao đại ca không phải là người không nói đạo lý như vậy đâu. Nếu như lão không muốn bán cho huynh ấy, chuyện này...ta có thể nói với huynh ấy trả lại toàn bộ muối mỏ cho lão.

Nhưng trong lòng hắn lại nghĩ, Chủng Thế Hành cũng không phải loại con buôn như vậy, có lẽ...hắn làm bộ keo kiệt là để che đậy bản thân?

Chủng Thế Hành kích động vạn phần, chụp ngay lấy tay Địch Thanh, vội vàng nói:

-Lời người nói là thật chứ?

Địch Thanh cười nói:

-Ta lừa lão làm gì? Đúng rồi, con đường lên núi kia đi được không? Có người canh giữ hay không?

Chủng Thế Hành nói:

-Vậy muối mỏ của ta bao giờ trả lại?

Địch Thanh nghe Chủng Thế Hành trả lời không đâu vào đâu, không tìm được phải nhú má, thở dài nói:

-Ta cuối cùng phải sống sót trở về thì mới có thể nói vài câu tốt đẹp với Cao đại ca. Người không cần thấp hươu cầu nguyện cho ta không chết, nhưng cuối cùng cũng phải cố gắng không cho ta đi chết phải không?

Chủng Thế Hành nghe xong, sờ sờ cái đầu bóng loáng của mình, cười làm lạnh nói:

-Đúng vậy, đúng vậy. Người yên tâm, ta sẽ không để cho người đi chết, ta làm sao bỏ được tiền tài của mình chứ? Con đường kia cực kỳ bí mật, người đi theo ta rồi sẽ hiểu.

Chủng Thế hành nói có vẻ thần bí, nhưng từ trực giác của mình, Địch Thanh biết Chủng Thế Hành sẽ không hại hắn, nên hắn nhẹ nhàng buông bỏ phiền muộn trong đầu. Đột nhiên sắc mặt của Chủng Thế Hành hiện lên một tia quỷ dị, thấp giọng hỏi:

-Người thật sự đang tìm Hương Ba Lạp?

Tim trong ngực Địch Thanh nhảy dựng lên, hắn quay sang nhìn khuôn mặt bóng loáng của Chủng Thế Hành, thầm nghĩ chính mình lúc trước làm sao lại bị y lừa, lại khó hiểu tại sao da mặt Chủng Thế Hành lại dày như vậy, đến lúc này mà y còn có thể nói vậy được?

-Ta muốn tìm không phải là hương báilateral. (DG: ĐT cổ tình phát âm khác đi)

-Ta biết người không phải tìm hương báilateral.

Chủng Thế Hành như đang nhìn một con dê béo đợi làm thịt:

-Lần này đúng là Hương Ba Lạp, đoạn thời gian trước, có một người họ Tào nói hắn có một tấm bản đồ Hương Ba Lạp. Hắn vì thiếu tiền xài nên đã bán cho ta. Người cũng biết, mua con của ta còn có hứng thú chứ mua địa đồ thì ta chẳng ham. Nếu như đó là thứ người muốn, thì có thể tới chỗ ta mua.

Địch Thanh nhìn khuôn mặt bóng loáng kia, lạnh lùng hỏi:

-Người muốn bao nhiêu tiền?

Chủng Thế Hành vui mừng, có lẽ là hết sức vui mừng, y vươn ba ngón tay nói:

-Chúng ta cũng coi như quen biết, không cần nhiều, chỉ cần 20 lượng vàng, thế nào?

Địch Thanh nhìn đầu ngón tay của y, hận không thể chặt đi một đầu ngón tay, nói:

-Người thấy ta giống như người có thể lấy ra 20 lượng vàng sao?

Nếu là vài ngày trước, hắn nhất định sẽ đi kiếm tiền mua đồ, nhưng hiện tại hắn chỉ sợ bị Chủng Thế Hành bán, làm sao còn vì Chủng Thế Hành mà đi kiếm tiền được nữa.

Chủng Thế Hành ngượng ngừng thu tay về, nói:

-Người có tiềm lực mà. Ta xem người hoàn toàn có thể trả được số tiền đó, nếu người thích, ta sẽ cho người mua lại trước, người từ từ trả cũng được.

Địch Thanh chuyển đề tài nói:

-Đợi ta còn sống trở về rồi nói sau. Hiện tại đã gần đến trại Hậu Kiều, con đường mà người nói ở đâu?

Chủng Thế Hành giơ tay chỉ về phía xa xa nói:

-Đi qua mảnh rừng kia là đến.

Y bước vội vài bước, liền mang Dịch Thanh tới trước một dãy núi, nói:

-Dịch Thanh, từ bên này leo lên, có thể dẫn thẳng tới đình Quan Thiên của trại Hậu Kiều.

Dịch Thanh nhìn về phía trước, thấy núi như vắt ngang, mỏm núi dốc đứng nguy hiểm, lại thêm cây cỏ um tùm, căn bản không có đường leo lên. Hắn cau mày nói:

-Cái này mà cũng gọi là đường à, con người có thể trèo lên phía trên sao?

Dịch Thanh trầm nghĩ nếu để chính mình leo lên thì cũng có thể miễn cưỡng làm được, nhưng đám thủ hạ chỉ e không thể.

Chủng Thế Hành nói:

-À...đương nhiên không phải chỗ này rồi.

Khẽ mỉm cười, y đem mọi người di chuyển tới một mặt nghiêng của một đoạn núi, lúc này hai mắt Dịch Thanh tỏa sáng, hắn thấy rõ một con đường nhỏ bị kẹp ở giữa vách núi, mặc dù con đường này cũng là đất đá lởm chởm, nhưng không có cỏ dại hay dốc đứng như trước, nếu từ đây leo lên thì khó khăn giảm đi rất nhiều.

Trong lòng Dịch Thanh vui vẻ, Cát Chấn Viễn vẫn đi theo Dịch Thanh nãy giờ, đột nhiên nghi ngờ nói:

-Chủng lão trưởng, con đường này chẳng lẽ người khác không biết sao? Người Đẳng Hạng nếu đã biết mà bố trí mai phục bên trên thì bọn ta chết không có chỗ chôn rồi.

Dịch Thanh rung mình, hắn biết lo lắng của Cát Chấn Viễn không phải là không có nguyên nhân.

Chủng Thế Hành thản nhiên nói:

-Ta chỉ phụ trách mang các người tới đây, cũng không có đảm bảo có nguy hiểm hay không. Tin hay không là tùy các người.

Dịch Thanh tiến lên một bước, cẩn thận quan sát con đường mòn kia, ánh mắt hắn chợt lóe lên nói:

-Nhìn núi đá nơi này bị thiếu mất một góc, hơn một nửa là bị nước cuốn trôi từ lâu. Chẳng lẽ nơi này trước đây là một thác nước, bởi vì nguồn nước cạn kiệt, thác nước biến mất nên lúc này mới có con đường này? Nói như vậy, con đường nhỏ này thật sự bí mật, nếu không quen thuộc nơi này chắc chắn không thể nghĩ ra lại có một con đường để lên núi như vậy!

Nhưng trong lòng hắn lại nghĩ: “Chủng Thế Hành người này... quả thật là người có lòng, chỉ sợ cho dù là thám tử cũng không bằng y. Y dụng tâm như vậy, chẳng lẽ là vì việc buôn bán sao?”

Mọi người vừa nhìn đều cảm thấy lời vừa rồi của Dịch Thanh rất có lý.

Ánh mắt Chủng Thế Hành lộ vẻ tán thưởng, y ngáp một cái, lẩm bẩm nói:

-Dịch chỉ huy, còn lại phải trông vào người đó. Người nhớ nhé, người còn phải quay về giúp ta lấy lại muối mỏ đó.

Dứt lời này, y liền thoảng cái rồi đi, rất nhanh biến mất vào trong bóng tối.

Dịch Thanh lập tức ra lệnh cho mọi người ấy cây khô quăn vào người, rồi bản thân hắn cũng lấy một cây buộc lên, tự mình đi đầu. Thấy mọi người đã chuẩn bị thỏa đáng, lúc này hắn mới trầm giọng nói:

-Lần này tấn công bất ngờ, mặc dù có con đường mòn này, nhưng nếu trên đường bị đối phương phát hiện thì chúng ta sẽ gặp nguy hiểm. Ta chết không có gì đáng tiếc, nhưng không thể hiệp trợ Cao đại nhận phá trại mà liên lụy đến trăm ngàn binh sĩ, vậy thì có chết trăm lần cũng không đủ. Bởi vậy dọc theo đường mòn, phải tuyệt đối im lặng, ngàn khó vạn hiểm cũng phải cẩn răng chịu đựng, hiện tại ai không muốn leo lên thì còn có thể rời đi.

Mọi người không ai lùi lại, ngược lại tất cả còn tiến lên một bước.

Dãy núi hiểm trở đã chìm vào trong bóng tối, đêm đến khiến cho dãy núi trở nên lạnh lạnh. Dịch Thanh mãnh liệt nhìn đám thủ hạ, gật đầu nói:

-Tốt lắm, xuất phát!

Địch Thanh đi trước dò đường, phía sau là Liêu Phong rồi Cát Chấn Viễn, Tư Mã Bất Quần ở giữa phối hợp tác chiến, Lỗ Đại Hải đi đoạn hậu. Mọi người nối đuôi nhau thành một hàng dài, từ con đường hình thành do thác nước xói mòn, chậm chạp hướng đỉnh núi leo lên.

Địch Thanh rất cẩn thận, hấn tận lực không làm rơi đá từ trên rơi xuống, nhưng con đường này do bị nước xói mòn tạo ra, cả đường đều là nham thạch, mọi người tuy đã cố hết sức tránh, nhưng thỉnh thoảng vẫn có mấy tảng đá từ trên rơi xuống, nhìn rất đáng sợ.

Mọi người trèo lên một mạch, lại nghỉ một lúc, Địch Thanh chỉ là lưu ý động tĩnh của đỉnh núi. Cảm giác của hấn nhảy bén, nhưng trước sau vẫn không phát hiện có điểm nào khác thường trên đỉnh núi, hấn thầm nghĩ Chung Thủ Hành nói quả thật không sai, Đại Tổng đã lâu không cùng người Đẳng Hạng khai chiến, chưa cần nói tới chỗ sau núi này, cho dù là ngay phía trước trại Hậu Kiều thì chỉ sợ cũng phòng bị thưa thớt.

conem_bendoianh

79. Chương 191-195: Tu La

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 191-195: Tu La

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn dịch truyện tách chương ra nên có số chương sai lệch rất lớn nhưng mình đã kiểm tra nội dung truyện đều trùng khớp,

Người Đẳng Hạng căn bản không thể nghĩ rằng Đại Tổng sẽ có dũng khí phản công!

Khó khăn lắm mới lên được tới đỉnh núi, Địch Thanh lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, nhưng bỗng nhiên hấn nghe được một tiếng hô nhỏ, liếc qua liền thấy Cát Chấn Viễn một cước đá giẫm nát lớp phong hóa trên tảng đá khiến tảng đá bất ngờ rơi xuống. Một tay Cát Chấn Viễn chụp vào khoảng không, khó khăn lắm mới hướng dưới chân núi ngã xuống. Phía sau hấn còn kéo theo một chuỗi người, chỉ cần Cát Chấn Viễn kéo động, nói không chừng tất cả đều rớt xuống!

Địch Thanh kinh hãi, lập tức một đao cắt đứt dây mây khô trên người, thân hình linh hoạt như vượn phóng tới, một phát bắt được cánh tay của Cát Chấn Viễn. Tay còn lại của hấn đột nhiên rút đao, cắm sâu vào bên trong núi đá.

Tia lửa bắn ra tứ phía, trường đao vạch lên nham thạch phát ra những âm thanh két két rợn người.

Cát Chấn Viễn lúc này cũng đã ngừng lại được đà té xuống, trên trán mồ hôi túa ra, mặt đầy xấu hổ nói:

-Địch chỉ huy, ta đáng chết...

Bỗng dưng gã nhìn thấy trong mắt Địch Thanh xuất hiện vẻ kinh hãi khi nhìn ra xa, nhưng rồi trong mắt Địch Thanh lại toát ra sự lạnh lẽo khôn cùng.

Cát Chấn Viễn rùng mình, theo ánh mắt của Địch Thanh nhìn lại, chỉ thấy thật sâu trong bóng đêm không nhìn rõ được gì, không hiểu vì sao Địch Thanh lại hoảng sợ như vậy.

Trái tim Địch Thanh đập liên hồi, chẳng qua hấn đang nghĩ: “Vừa rồi rõ ràng mình nhìn thấy trên vách núi có một bóng dáng xẹt qua, dường như là bóng người. Loại núi hoang này tại sao có thể có người ở đây, hơn nữa khinh công của người nọ rất cao minh. Hấn hơn phân nửa đã phát hiện hành tung của bọn ta! Người nọ là ai?”

Địch Thanh chỉ ngơ ngẩn trong chốc lát, thấy đám đông đều đang hướng mắt nhìn mình liền quả quyết nói:

- Lên núi!

Hắn phải xông lên đỉnh núi, bất kể bóng người đó là ai, kể cả đó là người Đẳng Hạng của trại Hậu Kiều, muốn điều động nhân lực tới cũng cần thời gian, hắn nhất định phải tranh thủ thời gian trước người đó!

Huống hồ, chưa chắc người đó chưa chắc đã là người Đẳng Hạng, bởi vì người Đẳng Hạng không cần phải đi đường này. Người đó bí mật tới đây, cũng không hẳn là bằng hữu của người Đẳng Hạng.

Mọi người không chần chừ nữa, ra sức leo lên núi, khi tới gần đỉnh núi, Địch Thanh đột nhiên khoát tay chặn lại, ý bảo mọi người nấp đi. Đám đông rùng mình, lần lượt đứng nép vào vách núi, lắng máng nghe thấy tiếng người nói theo gió thu vọng tới, nhưng không rõ lắm.

Thính lực của Địch Thanh rất nhạy bén, nghe ra có hai người đang ở trên đỉnh núi, trong lòng hơi kinh sợ, thầm nghĩ lẽ nào kẻ địch đã phát hiện ra tung tích của mình nên mới phục kích trên đỉnh núi?

Chỉ nghe thấy một người nói:

- Người không có việc tới đây làm gì?

Một người khác đáp:

- Ban nãy ta nghe thấy phía sau núi có tiếng động khác thường nên mới tới xem.

Người lúc trước tiếp lời:

- Xem cái quỷ ấy, chỉ sợ nơi này quỷ cũng không dám tới.

Đối phương nói:

- Người hiểu cái quái gì, La Hầu Vương dặn dò chúng ta mấy hôm nay phải cẩn thận một chút.

Địch Thanh nghe đến đây chợt giật mình, nghĩ chắc người Đẳng Hạng vẫn không biết hắn đã tới. Đồng thời lại có chút ngạc nhiên: “La Hầu Vương? Đó chẳng phải là Dã Lợi Trảm Thiên sao! Lão đã tới trại Hậu Kiều rồi ư? Nghe cuộc nói chuyện giữa hai người này thì Dã Lợi Trảm Thiên đã tới từ lâu rồi, nói vậy, bóng người ban nãy không phải lão.

Đột nhiên hắn thấy có gì đó kỳ lạ, Nguyên Hạo tự xưng là Đế Thích Thiên, tên La Hầu Vương này gọi cái gì mà Dã Lợi Trảm Thiên, lẽ nào không sợ vận xui khi tiếp xúc với Nguyên Hạo sao?

Hai người trên đỉnh núi vẫn còn đang nói chuyện, người đầu tiên nói:

- Người nói cũng đúng, đi loanh quanh cuối cùng thấy tên La Hầu Vương đó mạnh thật. Người nói xem... sao ta thấy La Hầu Vương chẳng giống người trong Long bộ gì cả, trái lại giống sát tinh từ trong A Tu La bộ?

Đối phương hừ mũi coi thường:

- Người thì hiểu cái gì, lão vốn là La Hầu trong A Tu La bộ, nhờ lập chiến công nên được thăng lên Long bộ...

Địch Thanh chưa nghĩ được gì nhiều thì đã nghe thấy một tiếng “phụt” long trời lở đất từ xa, một đường ánh sáng lóa mắt bay lên trời, dừng lại trong giây lát rồi rơi xuống đất như đèn hoa rục rịch theo dải ngân hà.

Tiếp đó, phía trại Kiều Trại cũng vang lên tiếng trống rung trời, loáng cái, ngân bình bị phá vỡ, đao thương hỗn loạn.

Cao Kế Long phát tín hiệu, bắt đầu tấn công trại!

Địch Thanh không chờ lâu nữa, lách mình như con vượn, nhanh nhẹn leo lên đỉnh núi, hai tên kia nghe thấy tiếng nổ lớn, đang kinh ngạc thì thấy một bóng đen đến trước mặt bèn quát lớn:

- Ai thế?

Địch Thanh rút đao, một đao chém hai nhát đã kết liễu hai tên kia, thấy đám đông đã ào ào leo lên đỉnh núi, hấn quát khẽ:

- Theo ta xông lên!

Cao Kế Long dẫn đầu gây rối ở trại trại, Địch Thanh như hẹn đã tới đỉnh núi sau trạitrại, còn trong thời khắc đó Vũ Anh cũng đã phát động tấn công mạnh mẽ vào cánh sườn của trạitrại.

Vũ Anh là người trạitrại Nhu Viễn, từ lâu đã chuẩn bị sẵn để ra tay với trại Hậu Kiều của người Đảng Hạng, vì thế khá quen với các trạm gác ngầm địa hình ở trại Hậu Kiều.

Địch Thanh nói không sai, mấy năm gần đây, lão hổ cũng có khi ngủ gật, người Đảng Hạng gấp rút tấn công Bảo An Quân, nhưng không ngờ quân Tống còn có dũng khí cản trở lại.

Trại Kiều Trại nhìn bề ngoài tưởng vững chắc không gì phá nổi, nhưng hóa ra lại không được cảnh giới nghiêm ngặt như Vũ Anh tưởng tượng. Gã dẫn thuộc hạ tranh thủ đêm khuya mai phục, không lâu sau đã tiêu diệt được mấy trạm gác ngầm ở cánh sườn của trại.

Khi Cao Kế Long phát tín hiệu, Vũ Anh đang dừng lại ở nơi không xa của trạm gác cuối cùng.

Đây không phải trạm gác ngầm, mà được công khai. Ở đó có bắc ba đài cao hơn một trượng bằng gỗ, trên đó là ba người Đảng Hạng có trách nhiệm quan sát động tĩnh xung quanh.

Trạm gác ngay gần trại Hậu Kiều, nhưng chính trạm này lại khiến Vũ Anh không thể tiến gần thêm bước nào nữa, gã không thể đồng thời giết cả ba người mà không để bọn chúng ra hiệu cảnh báo được.

Vũ Anh hơi do dự, đúng lúc đó, một đường pháo hoa vụt lên trên trời, Vũ Anh lập tức quyết định cứ xông vào. Ba người trên đài cao nhanh chóng phát hiện ra hành động của đám Vũ Anh, liền thổi còi báo hiệu, nhưng tiếng cảnh báo vừa cất lên thì đám Vũ Anh đã tới bên dưới đài cao, rút đao ra chặt.

Đài cao đổ sập, ba tên trên đó lặn xuống, quân Tống đã giết ba tên này như thái rau bổ dưa, sau đó lập tức lao vào trong trại. Mấy tên lính Đảng Hạng tuần tra lao tới trước mặt quát lớn:

- Ai đó?

Vũ Anh không đáp lại, chỉ vung tay lên, mọi người ào ào xông vào. Chẳng mấy chốc đã giết chết mười mấy tên.

Đám đông tắm máu, hăng hái chiến đấu, ý chí sục sôi như cuồng phong gió bão.

Hai trăm người mà Vũ Anh kéo theo lần này đều chiến đấu mấy năm ở tuyến ngoài cùng biên thùy, không phải là những kẻ tầm thường, trong khi đó người Đảng Hạng không dựa vào phi ngựa thì giống như thiếu mất một chân. Có thể thấy, quân Tống tạm thời đang ở thế thượng phong.

Hai phía của trại Hậu Kiều đều có địch, dù người Đảng Hạng hung hãn nhưng lúc nhất thời cũng sẽ mất chừng mực. Người Đảng Hạng từ lâu đã quen với việc người Tống chặn tấn công trong thành lũy, giờ bị người Tống đánh giết vào tận trại, đây đúng là lần đầu tiên từ xưa đến nay.

Vũ Anh đã xuyên vào trại Hậu Kiều như một thanh đao sắc nhọn, tăng thêm lực quấy nhiễu, muốn đâm thấu tim của trại Hậu Kiều.

Nhưng vào lúc này, tiếng vó ngựa vang lên như tiếng sấm cuộn cuộn.

Vũ Anh giật mình, ngược mắt nhìn ra xa, thấy trên những con đường rộng rãi của trại đã có mấy trăm kỵ binh lao tới. Xu thế mãnh liệt cuồng bạo, khiến mọi người dấy lên cảm giác khó có thể địch nổi.

Vũ Anh thấy thế, biết đám người này là quân Đảng Hạng đi cứu viện trại Hậu Kiều, gã bèn quát khẽ:

- Tránh!

Đám đông quân Tống tránh được sự tấn công sắc bén, vọt ra ngoài ở bên cạnh doanh trại, dựa vào các chướng ngại vật để né kỵ quân. Mấy trăm kỵ binh thấy tình hình ở đây, lập tức một người kêu lên:

- Trảm Xuyên, người ra trước trại đi, đám người này giao cho ta xử lý.

Người đó lông mày rậm, vai rộng lưng tròn, cơ bắp toàn thân cuộn cuộn như sắp nổ tung.

Một người đáp:

- Vâng!

Người này trông rất vạm vỡ, trên mặt có một vết sẹo cực kỳ hung hãn, liếc nhìn quân Tổng với vẻ khinh miệt rồi lao ra ngoài đầu trại.

Vũ Anh đã nhận ra, hai người đó chính là tướng lĩnh của trại Hậu Kiều – hai huynh đệ Dã Lợi Trảm Sơn và Trảm Xuyên.

Huynh đệ Dã Lợi biết người Tổng tấn công trại nên lập tức xuất binh chi viện. Tuy nhiên rất nhiều người ở trại Hậu Kiều tới Bảo An Quân bắt người cướp của, trước mắt có chưa đến hơn một nghìn người canh giữ ở đây, tình hình phía đầu trại rất căng thẳng, vì thế hai huynh đệ coi việc chi viện đầu trại là quan trọng nhất.

Dã Lợi Trảm Xuyên vừa đi, dẫn theo hầu hết lực lượng, chỉ để lại mấy chục người đón địch. Trong lòng Vũ Anh khá vui mừng, thấy một kỵ binh lao tới, gã liền lắc nhẹ người tránh vào sau thân cây, tên kỵ binh đó hơi chần chừ một lát rồi mới chạy vòng quanh đuổi bắt, Vũ Anh tung người lên, một thương đâm trúng cổ họng của địch thủ.

Một chiêu của Vũ Anh đã hạ được đối thủ, nhưng trong lòng gã lại kinh sợ, bởi vì phía sau vọng đến tiếng kêu thảm thiết của hai quân Tổng. Vũ Anh quay đầu chỉ thấy Dã Lợi Trảm Sơn tay cầm khảm đao, chém liên tiếp vào hai tên lính.

Có một tên lính Tổng không sợ chết, phi thân lên trước, trường thương đâm mạnh vào cổ con ngựa mà Dã Lợi Trảm Sơn đang cưỡi. Vũ Anh dồn lực dưới chân lao về phía Dã Lợi Trảm Sơn, gã nhận ra tên lính Tổng ứng chiến đó tên là Tăng Công Minh, vốn là cao thủ trại Nhu Viễn, giỏi đơn câu thương, từ trước đến nay vô cùng dũng mãnh.

Kỹ thuật cưỡi ngựa của Dã Lợi Trảm Sơn rất tinh xảo nên đã tránh được một thương của Tăng Công Minh. Trường thương đột ngột chuyển hướng, đâm ngược lên như rắn cắn vào lồng ngực của Dã Lợi Trảm Sơn.

Dã Lợi Trảm Sơn tung đao chém mạnh, tiếng gió rít như sấm rền.

Tăng Công Minh giật mình, trường thương của hắn biến ảo, vốn có hậu chiêu, cho rằng Dã Lợi Trảm Sơn sẽ chặn lại, hy vọng nhân cơ hội móc lấy trường đao của đối thủ, trói chặt y lại, không ngờ trường đao của đối thủ đến quá nhanh. Tăng Công Minh biết đơn câu thương không thể móc được nên đành quét ngang, mong rằng sẽ đỡ được đao này.

Chẳng ngờ Dã Lợi Trảm Sơn xuất đao vừa nhanh vừa sắc bén, thế như chẻ tre, trường đao chém lên cán thương, chỉ thấy vang lên một tiếng “cạch”. Tăng Công Minh không kịp tránh đã bị chém đứt đôi cùng với trường thương.

Vũ Anh vừa sợ vừa giận liền lao tới trước mặt Dã Lợi Trảm Sơn. Dã Lợi Trảm Sơn nở nụ cười khinh miệt trên khóe miệng, trường đao chuyển hướng bất ngờ đã chặn trước cổ của Vũ Anh. Tên này ra tay nhanh, trường đao múa may như chớp, nhanh không tả nổi.

Vũ Anh rút đầu lắc mình, đột nhiên xuyên xuống dưới bụng ngựa. Tiếp đó chiến mã đau đớn rên lên, dừng đứng rồi ngã xuống đất. Hóa ra một thương của Vũ Anh đâm trúng bụng ngựa, ép Dã Lợi Trảm Sơn ngã ngựa trước.

Dã Lợi Trảm Sơn nổi điên, không đợi ngựa ngã đã phi thân lao lên, trường đao múa may quay cuồng như chớp.

Vũ Anh lại né người, đao kia đâm mạnh lên tảng đá to trên mặt đất, đá nứt ra. Vũ Anh lùi lại, gã chợt nhận thấy, hóa ra Dã Lợi Trảm Sơn khi không có ngựa còn lợi hại gấp mười lần so với khi ở trên lưng ngựa, Vũ Anh chống đỡ không nổi!

Vũ Anh lùi, trường đao đuổi chém, ánh đao sáng lóa, Vũ Anh xem ra đã mất tự tin phản kích lại.

Gã cứ lùi mãi, bỗng lưng dựa vào cây đại thụ, không còn đường nào để lui.

Dã Lợi Trảm Sơn lại vung đao lần nữa trong tiếng thét gào, một đao đã gần chém thân cây mà Vũ Anh đang đứng cạnh thành hai đoạn! Y đã nhận ra, chủ tướng tập kích trại lần này chính là Vũ Anh, chém tướng trước trận, sau đó giết hơn trăm quân Tống.

Trong lúc đó, mấy bóng đen nhảy lên, phút chốc đã trói được phần bụng, thắt lưng, hai cánh tay và hai chân của Dã Lợi Trảm Sơn. Y ngấn ra, trường đao vì thế bị dừng lại trong giây lát.

Vũ Anh bất ngờ phản kích, một đòn được bắn mạnh ra như mũi tên. Trường thương trên tay đâm thật sâu vào lồng ngực Dã Lợi Trảm Sơn.

Dã Lợi Trảm Sơn tức giận gầm lên một tiếng, toàn thân rung bần bật, dây thừng đứt tung, y dồn toàn bộ khí lực để vung đao!

Trường đao dán chặt và chém xuống cánh tay của Vũ Anh, máu tươi bắn tung tóe.

Vũ Anh ngã lảo một vòng tại chỗ, lùi lại phía sau một chút, đau đớn đến toát mồ hôi lạnh, gã bị thương ở cánh tay, nhưng dù sao vẫn đã giết được Dã Lợi Trảm Sơn!

Vũ Anh tuyệt đối không phải kẻ hèn nhát, gã rút lui là muốn dụ Dã Lợi Trảm Sơn vào tròng.

Sáu quân Tống đã cầm dây móc trong tay mai phục bên cạnh gốc cây từ lâu, khi Dã Lợi Trảm Sơn cho rằng Vũ Anh không thể đánh trả, đang đắc ý trong lòng thì lập tức sáu tên này trói chặt lấy Dã Lợi Trảm Sơn. Tuy nhiên bọn chúng cũng chỉ trói được y một lát mà thôi.

Vũ Anh chỉ mất giây lát, một đòn đã chiếm trọn ưu thế!

Dã Lợi Trảm Sơn vẫn còn chưa chết!

Cơ thể cao lớn của y lắc lư hai lần, nhếch mép nở nụ cười quái dị. Vũ Anh cười nhạt nói:

- Dã Lợi Trảm Sơn, ngươi có nghĩ đến sẽ có ngày hôm nay không?

Khóe miệng Dã Lợi Trảm Sơn đầy máu, cười thảm nói:

- Ngươi cho rằng... đã thắng sao?

Vũ Anh bất ngờ thoáng thấy trong ánh mắt của Dã Lợi Trảm Sơn lóe lên một tia sáng rực cháy nên thầm kinh hãi, không đợi gã nói thêm gì nữa đã nghe thấy Dã Lợi Trảm Sơn ngửa mặt lên trời thét một tràng dài, giống như con sói bị thương đau buồn gào thét trước khi chết.

Tiếng kêu chưa dừng thì tình thế đã biến đổi kinh ngạc.

Sáu người cầm dây thừng đó phi thân lên rồi ngã xuống đất, lăn vài vòng rồi không còn động đậy nữa, hình như chúng đã chết.

Vũ Anh chỉ thấy sống lưng ớn lạnh, gã không nhìn thấy Dã Lợi Trảm Sơn ra tay thế nào, sáu tên lính Tống đó làm sao lại chết?

Lúc này Dã Lợi Trảm Sơn kêu một tiếng:

- Đại ca!

Một người bỗng dưng xuất hiện, tới bên cạnh Dã Lợi Trảm Sơn, Vũ Anh liền lùi lại phía sau, như thể đã nhìn thấy sứ giả của Địa ngục.

Không phải sứ giả, là Tu La – A Tu La!

Ý nghĩa ban đầu của A Tu La không phải là trời, không phải đồng loại, nói nó giống như thiên thần nhưng lại thiếu thành tựu của thiên thần, nói nó là ma quỷ, nhưng lại có thần thông của thiên thần...

Nếu ở đây còn có người khiến Dã Lợi Trảm Sơn to khỏe như trâu phải gọi một tiếng đại ca, đó chắc hẳn là Dã Lợi Trảm Thiên.

La Hầu Vương Dã Lợi Trảm Thiên!

Vũ Anh chỉ nghe qua đại danh của Dã Lợi Trảm Thiên chứ chưa từng gặp người này. Gã rất hiếu kỳ với, tò mò không biết trông lão thế nào, nhưng trong chiều tà, qua ánh trăng mờ mờ, Vũ Anh vẫn không nhìn rõ Dã Lợi Trảm Thiên.

Đó là một cảm giác kỳ lạ, giống như người đang cố gắng muốn nhìn rõ một người nhưng lại mờ ảo không thấy.

Vũ Anh trời không sợ, đất không sợ, trước đây hộ vệ Triệu Trinh cho dù đối mặt với sinh tử cũng không hề chùn bước, còn gã lúc này bỗng nhiên thấy tim đập nhanh, chỉ cảm giác mồ hôi tuôn rơi không ngừng trên trán, lạnh như băng!

Dã Lợi Trảm Sơn nhìn huynh trưởng, nhếch miệng cười nói:

- Đệ phải đi rồi...

Trước mặt người đó, y vẫn giống như một đứa trẻ thô lỗ.

Dã Lợi Trảm Thiên không nói, dường như không có cảm tình gì, chỉ đáp một câu:

- Ta sẽ để hân... cùng lên đường xuống suối vàng với người!

Dã Lợi Trảm Sơn gắng sức chống đỡ đến giờ, cuối cùng đã nhắm nghiền mắt lại, y khẽ mỉm cười, nhận định việc huynh trưởng nói chắc chắn có thể làm được!

Dã Lợi Trảm Thiên nhẹ nhàng đặt cơ thể to lớn của huynh đệ xuống, chậm rãi nhặt trường đao mà huynh đệ để lại lên, ngẩng đầu nhìn trời nói:

- Người là Vũ Anh của trại NhuViễn sao?

Bộ dạng y cao ngạo, dường như coi thường không thèm để ý tới Vũ Anh.

Thân hình Vũ Anh hơi run rẩy, không ngờ Dã Lợi Trảm Thiên lại nhận ra gã. Gã chỉ thấy người này rất gầy, gầy yếu hơn nhiều so với Dã Lợi Trảm Sơn, tuy nhiên người này có thể giết được bộ tộc Tu La, bản thân y đáng sợ hơn nhiều so với Dã Lợi Trảm Sơn.

- Đúng là ta!

Vũ Anh cuối cùng đã đáp lại, thở dài một hơi và cố gắng để bản thân mình trấn tĩnh lại.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Vậy người có thể chết được rồi.

Trong giọng điệu của y không mang theo bất cứ tình cảm gì. Đối mặt với cái chết của huynh đệ cũng thế, mà lấy tính mạng của người khác cũng thế. Vừa nói xong y đã tới gần Vũ Anh.

Vũ Anh thấy hoa mắt, không hề do dự liền lặn một vòng tới sau gốc cây. Sự cảnh giác đột ngột tăng lên, gã dùng lực tung một phát leo lên trên cành cây.

Vũ Anh vừa nhảy lên thì vụt một tiếng, một đao xuyên thấu thân cây, cắm vào đùi gã.

Vũ Anh nổi giận gầm lên một tiếng rồi rơi xuống đất. Gã nằm mơ cũng không ngờ rằng, Dã Lợi Trảm Thiên lại thần thông như thế, một đao đâm xuyên cây, suýt chút nữa giết chết gã tại chỗ.

Dã Lợi Trảm Thiên chỉ một đao đã làm Vũ Anh bị thương nặng, y lắc người lao tới trước mặt Vũ Anh.

Trong tiếng gào thét giận dữ, Phong Lôi đã phi thân nhào tới cứu giúp.

Ai cũng nhận thấy, Vũ Anh còn lâu mới là đối thủ của Dã Lợi Trảm Thiên.

Thế nhưng Phong Lôi còn ở trên không trung thì đã bị Dã Lợi Trảm Thiên bay ra tung một cước đá trúng lồng ngực. Hắn ta phụt máu tươi, bắn ra rất xa nhưng chưa rơi xuống đất, bỗng nhiên có người đỡ lấy.

Người đó đỡ lấy Lôi Phong, thân hình nhanh như chớp...

Dã Lợi Trảm Thiên giơ đao định chém, y chợt biến sắc mặt, khẽ quát:

- Ai?

Trong giọng nói không chút sợ hãi của y chợt kèm theo sự kích động khó hiểu.

Y có cảm giác nhay bén nên đã nhận ra có người tới sau lưng mình.

Người đó bất ngờ xuất hiện, vô cùng nhẹ nhàng, đến hay đi đều không để lại dấu vết.

Không một tiếng động, trường đao xoẹt qua như ánh trăng, bùng tỉnh giấc mộng, cuối cùng đã tới phía sau cổ Dã Lợi Trảm Thiên...

Địch Thanh kịp thời tới, hấn xuất đao!

Đây vốn là một đao đầy sát khí!

Âm thanh lớn vang lên, Dã Lợi Trảm Thiên bất ngờ xuất đao, một đao chặn lên trên cổ của mình.

Ánh lửa tóe ra vắng khắp nơi, chiếu rọi đôi mắt đầy ngạc nhiên của Địch Thanh, hấn xuất đao thất thủ đã là một việc kinh ngạc, nhưng điều làm Địch Thanh sửng sốt nhất không phải là trực giác khiến người ta kinh hãi của Dã Lợi Trảm Thiên mà là đôi mắt của y.

Khuôn mặt đó có vẻ gầy yếu, cô đơn, không hề có sát khí, có chăng chỉ là sự trầm lắng vô biên, khiến mọi người luôn cảm thấy không chân thành, còn đôi mắt trên đó toàn màu trắng xám.

Dã Lợi Trảm Thiên chặn được một đao đánh lén này của Địch Thanh kia lại là người mù sao?

Địch Thanh không muốn tin, nhưng lại không thể không tin, người thường sao có đôi mắt đó được?

Tròng mắt mờ dần di chuyển, Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên nói:

- Cuối cùng người đã tới rồi sao?

Trong giọng nói khô khan đó bỗng kèm theo chút kích động.

Cuối cùng người đã tới!

Địch Thanh căn bản không hiểu Dã Lợi Trảm Thiên nói thế là có ý gì!

Dã Lợi Trảm Thiên sao lại chờ hấn? Y đã nhận lầm người sao?

Địch Thanh kinh ngạc và đột nhiên có phần sợ hãi, hấn thu đao lại, đẩy được một đao đánh trả bất ngờ của Dã Lợi Trảm Thiên ra, trong tiếng hét vang, đòn đao giơ lên không trung rồi lập tức bổ thẳng xuống.

Hóa ra Dã Lợi Trảm Thiên đang lừa gạt! Chẳng qua y đang gây rối tinh thần, thừa cơ đánh úp mà thôi!

Thân hình Dã Lợi Trảm Thiên bay lơ lửng trên trời nên đã tránh được đòn đao của Địch Thanh, miệng lầm bầm nói:

- Giỏi, giỏi lắm!

Vừa nói y vừa triển khai trường đao, nhân lúc Địch Thanh chưa chạm chân xuống đất, y bắt ngờ lia tới.

Địch Thanh không kịp co chân lại, trường đao đâm vào chính giữa sống đao. Tiếng 'keng' nhẹ khê vang lên, đòn đao cong lên. Địch Thanh mượn lực, xoay người thật nhanh, đâm ngược lại lên lưng Dã Lợi Trảm Thiên.

Khi tung đao ra đâm, Địch Thanh thoáng thấy Dã Lợi Trảm Thiên khê mấp máy môi như đang nói gì đó, vì thế thấy có phần hoảng sợ trong lòng.

Hay, hay lắm!

Thế là có ý gì? Dã Lợi Trảm Thiên trong lúc chiến đấu ác liệt vẫn có thể lầm bầm một mình, rốt cuộc y đang làm rối lòng người hay thi triển thần chú gì?

Đòn đao của Địch Thanh đâm tới, Dã Lợi Trảm Thiên cũng không quay đầu, trường đao lật lại đỡ lấy đòn đao của Địch Thanh. Tuy y bị mù nhưng ra tay quá siêu, hình như khắp người y đều có mắt.

Màn đêm chìm sâu, ánh lửa tỏa sáng.

Hai người đánh nhau với tốc độ rất nhanh, thân hình bay lừng lờ. Dã Lợi Trảm Thiên có âm hồn như ma quỷ, lờ lững bất định, Địch Thanh thì biến thành một thanh đao rút khỏi vỏ, tấn công mạnh mẽ.

Vũ Anh chứng kiến mà trong lòng không biết là dư vị gì, gã chăm chỉ tập võ nhiều năm nhưng chưa hề thấy trên đời còn có võ công và thân thủ tuyệt đỉnh như thế.

Trên trận hai người càng đánh càng nhanh, càng đánh càng gấp, tiếng trường đao và đoản đao va vào nhau leng keng không dứt bên tai, dồn dập và gấp gáp.

Lúc này ở phía đông trại, tiếng la giết vang lên từng hồi, quân Tống vẫn không có dấu hiệu tiến vào thôn, rõ ràng là Dã Lợi Trảm Thiên còn đang phòng thủ vững vàng.

Hiện giờ thắng bại đều không phải do hai quân quyết định, mà phụ thuộc vào hai người đang chiến đấu ác liệt trong trận kia.

Dã Lợi Trảm Thiên giết được Địch Thanh, người Đãng Hạng chắc sẽ sĩ khí dâng cao, còn đám người Vũ Anh chắc chắn khó chống cự nổi, nhưng nếu Địch Thanh giết được Dã Lợi Trảm Thiên, không cần hỏi, người Đãng Hạng sẽ như rắn mất đầu, hẳn là thất bại thảm hại!

Đột nhiên Địch Thanh thét dài một tiếng, thân như du long, đao như cầu vồng ánh lên ngọn lửa cháy bừng bừng trên bầu trời, đao đánh thẳng vào lồng ngực của Dã Lợi Trảm Thiên.

Tim Vũ Anh nhảy dựng lên, thấy sát pháp cương liệt của Địch Thanh như thể có đi không về!

Lỗ tai của Dã Lợi Trảm Thiên lại nhảy xuống, trường đao chém ngược lại, một chiêu này nhìn như hai bên đều bị thương, nhưng trường đao của y đã chiếm lợi thế hơn, đúng lúc Địch Thanh đâm tới sẽ chém chết hẳn. Nếu Địch Thanh muốn bảo toàn tính mạng, nhất định phải thu đao về chống đỡ.

Địch Thanh không chống đỡ, ánh chớp lóe sáng như lửa, cổ tay hắn lật lại, đoản đao đã xoáy ngang, chém vào lồng ngực của Dã Lợi Trảm Thiên.

Đạo pháp hoành hành có thể mở rộng đại hạp, cũng có thể biến hóa kỳ dị. Chiêu biến đổi này quả là Quỷ Phủ thần công, không ai lường được.

Dã Lợi Trảm Thiên giật mình, vội né người tránh.

Máu bắn tung tóe, đoản đao đã chém vào bả vai của y.

Thế nhưng trường đao trong tay Dã Lợi Trảm Thiên đã tung ra và xuyên qua người Địch Thanh, ánh đao sáng như tuyết kèm theo một tia máu phun ra.

Tim Vũ Anh suýt chút nữa ngưng đập.

Dã Lợi Trảm Thiên lắc lư người, đã chìm trong bóng tối. Địch Thanh hét lên phấn nộ, không thôi truy đuổi. Ban nãy một đao của Dã Lợi Trảm Thiên đã suýt qua dưới sườn của Địch Thanh, hẳn bị thương nhưng cũng không nặng lắm.

Địch Thanh biết đây là cơ hội hiếm có, Dã Lợi Trảm Thiên đã bị thương nặng, hẳn phải nắm lấy cơ hội này, bằng không hậu họa sẽ khó lường.

Vũ Anh hơi kinh sợ trong lòng, cao giọng nói:

- Địch Thanh...

Thế nhưng Địch Thanh đã biến mất từ lâu, đám Cát Chấn Viễn chạy tới, kêu lên:

- Vũ trại chủ, Địch chỉ huy bảo bọn tại hạ nghe theo sự chỉ bảo của người.

Vũ Anh chuyển ý nghĩ, quát lớn:

- Giết về trại trước!

Dã Lợi Trảm Sơn chết, Dã Lợi Trảm Thiên bỏ trốn, quân Đãng Hạng đi theo Dã Lợi Trảm Sơn đã không còn lòng dạ nào để chiến đấu nữa, ào ào chạy tan tác. Trại Hậu Kiều chỉ còn lại Dã Lợi Trảm Xuyên. Người Đãng Hạng không còn người chỉ huy nữa, đây chính là cơ hội tuyệt vời mà Vũ Anh sẽ không bỏ qua.

Đám quân Tổng tập trung lại một chỗ, ào ào xông vào trại Hậu Kiều như sóng triều.

Địch Thanh đã tới đình Quan Thiên.

Nhìn lại chỉ thấy lửa cuốn trời cao, khói lửa bùng bùng, trước trại vang lên tiếng gào thét, reo hò rung trời, Địch Thanh vui mừng biết rằng Cao Kế Long và đám Vũ Anh đã phá được trại Hậu Kiều.

Địch Thanh không kịp quan sát kỹ, chạy qua đình Quan Thiên và lao thẳng lên đỉnh núi.

Vết máu trên đường đã không còn, Dã Lợi Trảm Thiên biến mất từ lâu, Địch Thanh chỉ đuổi theo dựa trên trực giác, khi gần đến đỉnh núi liền nghe thấy cách đó không xa có tiếng vật gì đó lăn xuống.

Địch Thanh phi thân lên, dừng lại trên đỉnh núi, hắn chỉ thấy một người đang đứng ở đó, quay lưng lại với hắn.

Người đó cho dù quay lưng lại phía Địch Thanh nhưng cũng khiến hắn cảm nhận được luồng sát khí nặng nề.

Địch Thanh nghiêng đao, hít sâu một hơi nói:

- Dã Lợi Trảm Thiên, hôm nay...

Chưa hết câu, hắn đột nhiên im lặng, Địch Thanh đã nhận ra người đó chắc chắn không phải là Dã Lợi Trảm Thiên.

Người đó cường tráng hơn rất nhiều so với Dã Lợi Trảm Thiên.

- Người là ai?

Địch Thanh quát hỏi.

Tên đó từ từ quay người lại, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Người...

Y cong người lại, nhìn như con báo đang sẵn mồi trong đêm tối, thời khắc nhìn thấy Địch Thanh, trong ánh mắt người đó bỗng lộ vẻ quái dị:

- Tại sao lại là người?

Địch Thanh đã nhìn rõ tướng mạo của tên đó nhờ ánh trăng mờ mờ.

Người đó có hai hàng lông mày xéo lên, vẻ mặt cao ngạo, đứng trên đỉnh núi trông càng lạnh lùng. Tuy nhiên khi nhìn thấy Địch Thanh, ngoài sự kinh ngạc còn thả lỏng người ra, không còn thái độ thù địch.

Địch Thanh tin chắc mình chưa hề gặp qua người này nên ngạc nhiên nói:

- Người là ai, nhận ra ta sao?

Người đó bật cười, để lộ hàm răng trắng xóa:

- Người đã từng cứu ta, lẽ nào đã quên rồi sao?

Địch Thanh càng ngạc nhiên, nhìn chằm chằm vào mắt người đó, vắt trán suy nghĩ mãi rồi lắc đầu nói:

- Ta không nhận ra người... người...

Trong lòng hắn nghĩ, lẽ nào tên này cùng một phe với Dã Lợi Trảm Thiên, cũng thích nói linh tinh đánh lạc hướng để gạt ta mắc mưu?

Người đó chấp tay nói:

- Tại hạ là Diệp Hỉ Tôn!

Địch Thanh khê giật mình, thất thanh nói:

- Người là Diệp Hỉ Tôn sao?

Hắn đã nhớ ra Diệp Hỉ Tôn là ai. Lần đầu khi hắn tới trại Tân, bám theo Vệ Mộ Sơn Thanh đến bên ngoài trại, vô tình thấy hai tên Dạ Nguyệt Hỏa và Dạ Nguyệt Sơn đang truy sát một người.

Người đó chính là Diệp Hỉ Tôn.

Tuy nhiên Dịch Thanh quả thật khó có thể liên hệ giữa người vô cùng đau khổ dưới gốc cây kia với người lạnh lùng cao ngạo trước mắt hắn được. Dịch Thanh biết người này chính là Diệp Hỉ Tôn thì trong lòng càng hoang mang. Trước đây vì sao Dạ Xoa lại truy sát Diệp Hỉ Tôn? Dạ Xoa muốn lấy thứ gì, thứ đó tại sao lại khiến Diệp Hỉ Tôn coi trọng như thế, còn nữa... sao Diệp Hỉ Tôn lại tới trại Hậu Kiều?

Diệp Hỉ Tôn thấy Dịch Thanh đầy cảnh giác nhưng cũng không để ý, thành khẩn nói:

- Lúc trước được huynh đài tương trợ nên thoát được mạng này, tại hạ vẫn luôn ghi nhớ trong lòng.

Diệp Thanh cười lạnh lùng nói:

- Cách ghi sâu trong lòng của ngươi là bỏ trốn mất tăm sao? Giờ sao không chạy trốn tiếp đi?

Diệp Hỉ Tôn khẽ mỉm cười, cũng không đỏ mặt, lúc này trông hắn đã cởi mở hơn, hoàn toàn không có liên quan gì đến người đứng dưới gốc cây đó.

- Trước đây tại hạ chỉ sợ huynh đài cũng muốn cướp đồ vật ấy nên mới bỏ đi. Nếu thật sự có chỗ nào không chu đáo, xin hãy tha lỗi. Hiện tại thứ đồ đó đã không còn trên người ta nữa, đương nhiên không cần trốn rồi.

Diệp Hỉ Tôn nói năng thẳng thắn, trái lại Dịch Thanh khá thích tính cách này của y liền nói:

- Đồ vật đó là gì?

Thấy Diệp Hỉ Tôn chần chừ không nói, Dịch Thanh nổi giận:

- Lẽ nào ta đã cứu ngươi một mạng, ngay cả nội tình ngươi cũng không muốn để ta biết sao?

Diệp Thanh rất tò mò, thâm nghĩ đồ vật có thể khiến đám Dạ Nguyệt Hỏa truy sát để giành lấy như thế, chắc chắn không phải là vật bình thường.

Diệp Hỉ Tôn thấy Dịch Thanh oán trách, có hơi bối rối:

- Huynh đài đã cứu mạng của tại hạ, theo lý mà nói tại hạ không nên lừa dối. Nhưng ta nghĩ, thứ đó tuyệt đối không liên quan tới huynh đài, nên huynh đài không nghe cũng được.

Diệp Thanh bắt mắt trong lòng, cảm thấy tên này rất không có phúc hậu, hắn nghĩ đi nghĩ lại bèn hỏi:

- Ngươi tới đây làm gì? Điều này có liên quan tới ta sao?

Ánh mắt Diệp Hỉ Tôn lóe lên tia sáng sắc lạnh, mãi sau mới nói:

- Ta tới đây là muốn báo thù!

Diệp Thanh giật mình, hỏi vặn lại:

- Tìm ai báo thù?

Diệp Hỉ Tôn giải thích:

- Lúc trước La Hầu Vương Dã Lợi Trảm Thiên muốn cướp đồ của ta, vì thế sai Dạ Xoa đến truy sát. Bọn chúng đã giết chết thuộc hạ của ta, còn suýt nữa giết cả ta, thử hỏi sao có thể không báo thù?

Diệp Thanh thấy khó hiểu, không biết tên Diệp Hỉ Tôn này rốt cuộc lai lịch thế nào, sao cũng biết tới La Hầu Vương? Lúc này mới nhớ ra mình đang truy sát Dã Lợi Trảm Thiên, thấy Diệp Hỉ Tôn vô cùng tự phụ, Diệp Thanh nghi ngờ hỏi:

- Dựa vào người sao? Diệp Hỉ Tôn, ngươi đúng là không biết nói láo rồi!

Diệp Hỉ Tôn hơi ngạc nhiên, chậm rãi hỏi:

- Huynh đài sao lại nói ra những lời này?

Địch Thanh đáp:

- Người không thoát khỏi truy sát của Dạ Nguyệt Hỏa thì có bản lĩnh gì tìm Dã Lợi Trảm Thiên báo thù chứ?

Diệp Hỉ Tôn mỉm cười, trên gương mặt rạng rỡ lại phẳng phất sự cô đơn, thậm chí còn có phần đau khổ.

- Thực không dám dấu, tại hạ có bệnh không tiện nói ra, khi phát tác sẽ cực kỳ đau đớn, căn bản không thể ra tay. Đám Dạ Nguyệt Hỏa đuổi theo đúng lúc tại hạ đang phát bệnh... Nếu không, lần đó tại hạ không phiền huynh đài phải ra tay.

Diệp Hỉ Tôn bình thản nói, giọng điệu rất hờn hinh.

Địch Thanh nhớ lại khuôn mặt đau khổ trước đây, trong lòng cũng tin tưởng chút ít.

Diệp Hỉ Tôn quan sát sắc mặt của Địch Thanh rồi nói:

- Huynh đài đến giờ vẫn nghi ngờ ta và người Đẳng Hạng có liên quan với nhau sao? Thật ra... ban nãy lúc lên xuống núi đã thấy một đội nhân mã bí mật đi qua con đường nhỏ sau núi, những người đó chắc là thuộc hạ của huynh đài? Nếu ta thật sự có quan hệ với người Đẳng Hạng thì đã sớm lớn tiếng hô lên rồi.

Địch Thanh chợt nói:

- Hóa ra lúc nãy người ta thấy chính là người sao?

Hắn nhớ trước đây khi lên núi có trông thấy một bóng người xẹt qua, không ngờ đó là Diệp Hỉ Tôn. Địch Thanh lúc này không còn nghi ngờ nữa, chỉ còn lại một chút hoang mang:

- Rốt cuộc người là ai? Nếu người thật sự có bản lĩnh như thế, sao ta chưa từng nghe qua tên của người?

Diệp Hỉ Tôn vẫn cười nhạt:

- Không phải tất cả mọi người đều muốn nổi danh thiên hạ. Đúng rồi, còn quên nói cho huynh đài một chuyện, ban nãy ta nhìn thấy Dã Lợi Trảm Thiên.

Địch Thanh giật mình hỏi:

- Dã Lợi Trảm Thiên hiện đang ở đâu?

Trong lòng thầm nghĩ: “tên này chuyển chủ đề, trốn tránh không trả lời câu hỏi của ta, rốt cuộc đang nghĩ cái gì trong đầu?”

Hắn luôn cảm thấy tên Diệp Hỉ Tôn nhìn thì chân thành nhưng thần bí, luôn có điểm kỳ quái.

Diệp Hỉ Tôn lạnh lùng đáp:

- Tại hạ không phải tiểu nhân, cũng chẳng phải quân tử, việc gì cũng chỉ tùy hứng mà làm thôi. Thấy Dã Lợi Trảm Thiên bị thương, sao có thể bỏ qua cơ hội chứ?

Địch Thanh hít sâu một hơi, chớp chớp mắt nói:

- Nói như vậy... người đã giết hấn ta?

Diệp Hỉ Tôn lắc đầu, có chút tiếc nuối:

- Ta quả thật muốn giết hấn ta, đáng tiếc tên này không dễ bị giết. Y bị ta đánh ngã xuống núi nhưng không chết. Ta đang do dự có nên đuổi theo hay không, không ngờ nhìn thấy huynh đài. Còn không dám thỉnh giáo quý tính của huynh đài?

Địch Thanh chần chừ nói:

- Người ở lại đây là vì muốn hỏi danh tính của ta sao?

Diệp Hỉ Tôn cười lớn:

- Đúng vậy, nam nhi làm chuyện gì cũng phải ân oán rõ ràng. Muốn giết Dã Lợi Trảm Thiên nhưng ơn cứu mạng của huynh đài cũng phải báo đáp. Sau khi ta thấy huynh đài liền ở lại, vốn định hỏi danh tính của huynh đài.

- Tại hạ Địch Thanh.

Địch Thanh bình tĩnh trả lời.

Diệp Hỉ Tôn ngẩng đầu nhìn trời, suy tư một lúc mới lắc đầu nói;

- Xin thứ lỗi cho tại hạ ngu muội, chưa hề nghe qua tên của Địch huynh. Có điều ta nghĩ, không cần vài năm nữa, cái tên Địch Thanh sẽ sáng chói Tây Bắc! Lúc đó... ta không muốn nghe cũng không được.

Những lời này của y đầy vẻ sùng bái, trong ngữ khí ngoài sự chân thành còn có chút thở than.

Địch Thanh nghe Diệp Hỉ Tôn khen ngợi như thế, cũng toát mồ hôi nói:

- Ta còn không biết đến lúc nào biết được tên của Diệp huynh?

Trong lời nói của hắn đã nghi ngờ cái tên Diệp Hỉ Tôn này chỉ là cái tên giả mà thôi.

Diệp Hỉ Tôn cười dài vẻ mặt cổ quái nói:

- Những điều cần biết thì sớm muộn cũng sẽ biết. Ta nghĩ một ngày nào đó chúng ta sẽ gặp lại, chỉ mong...

Ánh mắt y càng quái dị hơn, đột ngột chuyển đề tài nói:

- Địch huynh, ta còn phải đuổi theo một người, xin cáo từ.

Nói rồi y chấp tay, quay người nhảy xuống chân núi.

Địch Thanh kinh ngạc, bay vút lên trên, cúi đầu nhìn xuống.

Chỉ thấy Diệp Hỉ Tôn thân pháp nhẹ nhàng, giống như cô nhận quanh quẩn trong rừng. Diệp Hỉ Tôn rơi cực nhanh, thỉnh thoảng dùng tay khẽ kéo cành cây khô để tránh bị ngã, bức tường đổ hiểm ác kia trong mắt y cũng không coi là gì cả.

Trong nháy mắt, Diệp Hỉ Tôn đã chìm trong đêm tối, không còn nhìn thấy được nữa.

Địch Thanh thấy thân thủ của Diệp Hỉ Tôn như thế, trong lòng chỉ đang nghĩ:

- Người này nói có thể tìm Dã Lợi Trảm Thiên báo thù, xem ra cũng không phải nói bừa. Nhưng ban này y thà rằng không đuổi theo Dã Lợi Trảm Thiên mà ở lại đây chờ ta, chẳng lẽ thật sự chỉ muốn biết tên ta sao?

Nếu là nhiều năm trước, nói không chừng Địch Thanh đã tin rồi.

Nhưng mấy năm gần đây, trải qua bao nhiêu gió bão, thời gian trôi như tên bắn, sớm đã mài giũa sâu sắc người thanh niên lỗ mãng và giảo hoạt kia. Hắn không hoàn toàn tin lời Diệp Hỉ Tôn đã nói, thậm chí – hắn vẫn cảm thấy, cái tên Diệp Hỉ Tôn là giả!

Người cao ngạo và có thân thủ như thế, lại có cơ mưu, sao lại không có tiếng tăm gì ở Tây Bắc, trừ khi...

Địch Thanh mới nghĩ đến đây, đằng sau phía xa xa đã có người gọi:

- Địch chỉ huy, Địch chỉ huy...

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, thấy trại Hậu Kiều dưới chân núi đầy đốm lửa như những vì sao trên trời; Tiếng chém giết vang vọng như vẫn đang hát khúc ca bi thương của những người đã chết, khiến hắn không khỏi ngơ ngẩn.

Đột lấy lại tinh thần, một người đã tới trước mặt Địch Thanh, vui vẻ nói:

- Địch chỉ huy, người... ở đây à.

Người đó chính là Cát Chấn Viễn.

Địch Thanh nghe thấy giọng điệu đầy quan tâm đó, trong lòng thấy ấm áp liền hỏi:

- Chấn Viễn, chuyện gì thế? Hiện giờ tình hình thế nào?

Cát Chấn Viễn phần khích gật đầu nói:

- Trại Hậu Kiều đã bị chúng ta đánh bại, Cao đại nhân dẫn quân tới. Dã Lợi Trảm Sơn đã chết, Dã Lợi Trảm Xuyên thấy lòng quân tan tác nên cũng dẫn binh tháo chạy. Địch chỉ huy, Vũ trại chủ nói người đang đi bắt La Hầu Vương, có được việc không?

Thấy Địch Thanh lắc đầu, Cát Chấn Viễn an ủi:

- Lần này không bắt được cũng không sao, lần sau chắc chắn sẽ không để y thoát. Địch chỉ huy, Cửu Vương rất uy phong và đầy sát khí, không ngờ Địch chỉ huy vừa đến đã khiến tên La Hầu Vương chạy trốn chết. Ha ha.

Cát Chấn Viễn rất phấn khởi, Địch Thanh bật cười, nghĩ trong lòng rằng chỉ là một tên La Hầu Vương đã sắc bén như vậy. Cửu Vương dưới tay Nguyên Hạo thì sao? Chẳng đường càng lúc càng khó rồi.

Cát Chấn Viễn thấy Địch Thanh trầm tư, đột nhiên vỗ trán nói:

- Xem trí nhớ của ta này, nhìn thấy Địch chỉ huy lại quên mất chuyện quan trọng. Địch chỉ huy, Cao đại nhân tìm người, đáng vẽ rất gấp gáp.

Thấy Địch Thanh tròn mắt ngạc nhiên, Cát Chấn Viễn lắc đầu nói:

- Người đừng hỏi chuyện gì, tại hạ chẳng biết gì cả.

Địch Thanh không hiểu được Cao Kế Long tìm hắn có việc gì, nhưng vẫn gật đầu nói:

- Được, người và ta cùng tới gặp y.

Hai người xuống núi, qua trại Hậu Kiều với ánh lửa rừng rực, từ xa đã nhìn thấy Cao Kế Long cưỡi ngựa, nhìn ngó xung quanh.

Cao Kế Long thấy Địch Thanh thúc ngựa tới liền xoay người xuống ngựa, vừa cười vừa nói:

- Địch huynh đệ, vậy mới tốt chứ! Ta nghe Vũ Anh nói, tiểu tử người đã cứu Vũ Anh, còn truy sát La Hầu Vương, thật sự rất quyết đoán, nhưng có lấy được đầu của Dã Lợi Trảm Thiên không?

Thấy Địch Thanh gượng cười, Cao Kế Long biết Địch Thanh không thành công bèn an ủi như Cát Chấn Viễn:

- Lần sau sẽ có cơ hội.

Địch Thanh uể oải nói:

- Cao đại ca, huynh vội vã tìm ta có việc gì? Trước mắt trại Hậu Kiều bị phá, quân ta nên tiếp tục tạo thế tấn công thành Bạch Báo... tăng thêm áp lực cho người Đẳng Hạng của Bảo An Quân.

Thấy Cao Kế Long không nói, Địch Thanh cuối cùng tạm dừng đại kể và hỏi:

- Cao đại ca, huynh...

Cao Kế Long vỗ vai Địch Thanh, thở dài nói:

- Địch huynh đệ, kế hoạch của người rất hay, tuy nhiên... Những việc còn lại, để ta làm là được rồi.

Cát Chấn Viễn ở bên cạnh nghe được cũng rất cảm giận trong lòng, thầm nghĩ chuyện gì xảy ra đây? Chẳng lẽ trại Hậu Kiều mới được đánh phá, Cao Kế Long đã ăn cháo đá bát, mượn gió bẻ măng sao?

Địch Thanh cũng nhíu mày, nhưng tin tưởng Cao Kế Long, chỉ hỏi:

- Cao đại ca, huynh đi làm những việc còn lại? Vậy ta thì sao?

Cao Kế Long cười gượng:

- Người nhất định phải quay về Diên Châu, thực ra khi người mới xuất binh quân Bảo An Quân, Phạm đại nhân đã liên tiếp truyền ba đường quân văn, lệnh cho người lập tức trở về Diên Châu, cực kỳ gấp gáp! Sau

khi chúng ta chia binh tới trại Hậu Kiều, quân văn mới đến tay ta. Ta không thể chậm trễ, sau khi phá trại Hậu Kiều xong vội vàng đi tìm người.

Địch Thanh thất thanh nói:

- Quay về Diên Châu làm gì?

Lẽ nào Diên Châu cũng có người Đãng Hạng tấn công?

Cao Kế Long buồn cười nói:

- Điều đó không thể. Nếu Diên Châu có địch, Phạm đại nhân tuyệt nhiên sẽ không chỉ để mình người trở về. Trong lòng y cũng hơi lạ, mãi không đoán được tại sao Phạm Ung vội vã tìm Địch Thanh làm gì.

Cát Chấn Viễn nhận thấy đã trách oan Cao Kế Long nên vô cùng hổ thẹn, gãi đứng bên nghi ngờ nói:

- Có phải Phạm đại nhân biết Địch Thanh chỉ huy thay đổi xuất binh, vì thế mới trách móc?

Cao Kế Long lắc đầu nói:

- Không đâu! Quân văn này xem ngày tháng, hình như khi Địch huynh đề xuất phát thì cũng đồng thời được gửi đi. Tuy nhiên vì Địch huynh đi quá nhanh nên không đuổi kịp.

Nói xong y lặng lẽ cười, tiếp tục nói với Địch Thanh:

- Thay đổi khi lâm trận là ý của lão Cao ta, cũng không thể trách Địch huynh đề được. Huống chi, đánh hạ được trại Hậu Kiều là lập được công lớn, Địch huynh đừng lo lắng vì điều này.

Địch Thanh biết Cao Kế Long nói thế là biện minh cho hấn nên cảm kích nói:

- Cao đại ca, trong quân lệnh chỉ bảo một mình ta trở về sao?

Thấy Cao Kế Long gật đầu, Địch Thanh nói:

- Đã thế, huynh đệ ở trại Tân trước hết giao cho Cao đại ca dẫn dắt. Bọn họ... đều là những hảo hán.

Cao Kế Long cười ha hả nói:

- Đương nhiên ta biết bọn họ là những hảo hán. Ban nãy ta nói ở đây không có việc của người, vị này suýt nữa đã nuốt sống ta...

Y vừa cười vừa nhìn Cát Chấn Viễn, hóa ra đã nhìn ra sự bất mãn của Cát Chấn Viễn từ lâu.

conem_bendoianh

80. Chương 196-200: Song Tinh

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 196-200: Song tinh

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

[/B][/SIZE][/COLOR]

Cát Chấn Viễn hơi đỏ mặt, vàng dạ không nói gì. Địch Thanh cười nói:

- Bọn họ không hiểu Cao đại ca nhưng ta thì hiểu. Cao đại ca dẫn dắt bọn họ, ta cũng có thể yên tâm. Cao đại ca, khi ta đi đã tự nhủ với mình, nhất định phải dẫn bọn họ trở về!

Nói rồi hấn chăm chú nhìn Cao Kế Long.

Cát Chấn Viễn nghe Dịch Thanh nói bình thản nhưng rất dứt khoát nên không khỏi xao động trong lòng.

Cao Kế Long chăm chú nhìn Dịch Thanh nói:

- Dịch huynh đệ, người yên tâm, ta đối xử với bọn họ như đối với người vậy.

Y đưa tay ra nắm lấy dây cương, đưa cho Dịch Thanh:

- Dịch huynh đệ, chúng ta mới quen mà như đã thân. Ta có được huynh đệ như người, thật sự rất vui mừng. Con ngựa này đã đi theo đại ca nhiều năm, có hơi già nhưng sức mạnh dưới chân vẫn còn, đại ca không có gì tặng cho người, chỉ tặng người con ngựa này, mong rằng... người chớ ghét bỏ.

Dịch Thanh thấy con ngựa đó lông màu xanh nhạt, móng lớn, cực kỳ dũng mãnh, rõ ràng là một con ngựa tốt và vẫn là con ngựa mà Cao Kế Long yêu mến. Hắn vốn muốn khước từ nhưng nhìn ánh mắt đầy ân cần của Cao Kế Long, Dịch Thanh không từ chối nữa, nhận lấy dây cương và nói:

- Vậy xin đa tạ Cao đại ca.

Cao Kế Long thấy Dịch Thanh không khách khí, trong lòng rất mừng rỡ, lập tức đưa Dịch Thanh ra khỏi trại Hậu Kiều.

Dịch Thanh dặn dò thuộc hạ mấy câu rồi lập tức tranh thủ buổi đêm thúc ngựa lao về phía đông bắc.

Tiếng vó ngựa xa dần, tiếng ngựa hí từ ngọn núi xa xa vọng lại. Cao Kế Long nhìn theo hướng đó, nhúu mày lầm bầm nói:

- Phạm đại nhân tìm Dịch huynh đệ, rốt cuộc có chuyện gì gấp đây?

Dịch Thanh thúc ngựa quay về, vấn đề hắn đang suy nghĩ giống như Cao Kế Long. Hắn và Phạm Ung vốn không dính líu gì với nhau, nay Phạm Ung vội vã tìm hắn để làm gì?

Dịch Thanh nghĩ mãi không hiểu nên quyết định không nghĩ nữa. Đi mãi đến khi trời sáng, hắn thấy hơi mệt mỏi, lúc này mới nhớ ra hắn đã chiến đấu ác liệt suốt cả một ngày một đêm, cho dù người đúc bằng sắt cũng không chống cự nổi.

Dịch Thanh nóng lòng trở về để hỏi cho rõ, nếu theo tính cách của hắn, chắc chắn sẽ chạy một mạch về, nhưng thấy con ngựa thở ra cả bạch khí nhuốm sương, hắn thầm nghĩ đây là ngựa của Cao đại ca, phải đối xử tử tế mới được. Chuyện Phạm Ung tìm hắn kể cả có gấp đến đâu thì cũng phải nghỉ ngơi mới có sức để đi tiếp.

Nghĩ đến đây, Dịch Thanh thoáng thấy bên đường có tòa miếu đồ nát, hắn thúc ngựa tới, xoay người xuống ngựa, để mặc con ngựa ăn cỏ bên ngoài nghỉ ngơi một lát, còn mình bước vào trong miếu.

Ngôi miếu đồ nát, trong lúc chiến tranh loạn lạc đã không còn tăng nhân từ lâu. Cửa miếu đã bị đổ một nửa bên, trên bàn thờ Phật cúng tượng Phật Như Lai, đầy bụi bặm.

Dịch Thanh ngơ ngác nhìn bức tượng Phật Như Lai đó rất lâu, rồi đột nhiên quỳ xuống.

Hắn quỳ gối trước Phật, dáng vẻ cung kính dập đầu.

Trời chưa sáng rõ, sương mù bao phủ. Một con quạ đang đậu trên cành cây khô ngoài miếu, nó nghiêng đầu nhìn người đang quỳ trong miếu, hình như không hiểu nổi người đó tại sao lại quỳ lạy với một tượng Phật bằng gỗ như thế.

Dịch Thanh lầm bầm trong miệng:

- Như Lai Phật Tổ, ta vốn không tin ngài, nhưng ta lại rất muốn tin ngài biết bao? Hơn một năm qua, ta đi khắp Tây Bắc, cuối cùng không tìm được Hương Ba Lạp, lúc này mới chuyển sang chiến đấu ở biên cương. Dịch Thanh vốn không muốn đánh, nhưng lại không thể không chiến. Mấy ngày qua, không biết bao nhiêu người đã chết trong tay ta...

Hắn nói rất nhỏ, thần sắc u buồn, cứ ngẩng người ra nhìn Phật Tổ Như Lai như vậy, như muốn thổ lộ hết nỗi lòng ẩn chứa rất lâu.

- Đêm qua ta dẫn người đến công phá trại Hậu Kiều, khi thấy khói lửa ngút trời, rất nhiều người chết trận mà không khỏi đau buồn. Ta không biết mình làm đúng hay sai, nhưng ngoài cách này ra ta không còn lựa chọn nào khác. Ta biết hành động này nhất định có tội nghiệp, nhưng tất cả sát nghiệp chỉ mong ngài tính hết lên người Địch Thanh ta, không liên quan đến người khác.

Trong lòng hẳn thực sự muốn nói rằng tất cả mọi thứ không đáng gì đến Vũ Thường.

Hắn không muốn nói ra, cũng không dám nói và càng không nỡ nói.

Cái tên đó chôn chặt trong đáy lòng hắn quá sâu, nhưng chưa bao giờ rời bỏ, cũng chưa hề thay đổi.

Bỗng dưng nhớ ra, trước đây trên trang bìa trong của đao phổ lộng hành từng trông thấy bốn câu do Lý Tồn Hiếu viết:

81. Chương 201-204: Kinh Sợ Trôi Qua

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 201-204: Kinh sợ trôi qua

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh chưa từng nghe qua tên Bao Chứng, nên nghe vậy không khỏi thấy lạ, thầm nghĩ Bao Chứng này dám đắc tội với Tri châu Phần Châu, thậm chí khiến Tri châu không tiếc bỏ tiền mua kẻ giết người, sao lại có thể là hạng vô danh được?

Rồi lại nghĩ, những kẻ cứng cựa trên đời này thiếu gì, mình chưa từng nghe qua về Bao Chứng cũng là chuyện chẳng có gì lạ. Mình còn dám đắc tội với Đô Bộ Thự Hạ Thủ Văn, chắc chắn Bao Chứng cũng chưa từng nghe qua về hắn.

Quả nhiên trong lòng Bao Chứng cũng đang nghĩ, Địch Thanh? Cái tên này sao mình chưa từng nghe qua nhỉ. Trên mặt người này có hình xăm kiêu vô, không lẽ lại là người trong bát đại cấm quân ở Biện Kinh? Nhưng tên họ của các lãnh quân trong bát đại cấm quân ta hầu như đều biết, đâu có người này. Người này thân thủ cao cường, làm việc quả cảm, quyết không phải là hạng tầm thường trong cấm quân! Lúc trước dưới cây mai, thấy ánh mắt người này đầy vẻ đau thương, dung nhan tiều tụy, nhưng cũng không mất đi vẻ cương nghị tuấn kiệt. Tuổi tác hẳn không lớn, nhưng đầy vẻ tang thương, chắc chắn có chuyện đau lòng gì đó. Người này tuy trong lòng có chuyện đau buồn, nhưng vẫn không quên giúp người khốn khó, cho thấy hẳn là người tính tình cương trực.

Bao Chứng nhìn người rất chuẩn, đã có lòng tin đối với Địch Thanh, nói:

-Địch huynh, ta vốn là Điện Trung Thừa trong triều, nghe nói Tri châu Phần Châu lạm dụng chức quyền, lấy công làm tư, lạm sát người vô tội, cho nên mới phụng chỉ đến Phần Châu điều tra. Sau khi điều tra cẩn thận, thu thập chứng cứ sẽ bí mật về kinh. Ta thấy hẳn thể lực đang mạnh, tạm thời không thể làm gì được hắn, cho nên chỉ có thể về kinh dâng tấu xin Thiên tử định đoạt. Thiết nghĩ chắc hẳn cảm thấy không xong, cho nên mới phái người giết ta, muốn che dấu tội lỗi.

Địch Thanh biết Điện Trung Thừa thuộc Ngự Sử Đài, những người trong đó chủ yếu là duy trì trật tự trong quan trường, chỉnh đốn kỷ cương, chứ chức quan thì không cao. Thấy người này lại dám lật đổ Tri châu, trong lòng cũng có vài phần khâm phục. Nhưng nhìn Xa quân gia nằm dưới đất, Địch Thanh không khỏi nhúu mày, nói:

-Theo như ta được biết, Xa quân gia này vốn là giáo đồ Di Lặc, đường đường là một Tri châu của Phần Châu, sao lại có quan hệ với giáo đồ Di Lặc?

Bao Chứng hơi biến sắc mặt, kinh ngạc nói:

-Địch huynh, điều huynh nói là thật sao?

Địch Thanh nói:

-Bộ đầu Diệp Tri Thu và Quách Tuân, Quách đại nhân ở kinh thành đều biết Xa quân gia là giáo đồ Di Lạc, người chỉ cần hỏi hai người này, là sẽ biết lời ta nói không sai.

Bao Chứng nghe đến tên của Diệp Tri Thu và Quách Tuân thì cũng tin lời Địch Thanh nói là thật, trầm tư nói:

-Vậy thì tội danh của Nhậm Biện không chỉ có như ta đã kể rồi, chắc là còn phải thêm một tội “câu kết giáo đồ Di Lạc” nữa.

Trong lòng Bao Chứng thoáng run, Nhậm Biện thân là Tri châu Phần Châu, vì cớ gì lại có liên quan với giáo đồ Di Lạc, chẳng lẽ... hắn định muốn làm phản?

Bao Chứng nghĩ đến đây bèn nói:

-Địch huynh, ta muốn hỏi người này vài câu.

Địch Thanh gật đầu:

-Được.

Bao Chứng thấy Xa quân gia nhìn mình hằm hè, cũng không lấy làm khiếp sợ, chỉ hỏi:

-Xa quân gia, gần đây Nhậm Biện giao cho các người một lô quân bị, các người dấu ở đâu?

Xa quân gia nghiêng răng nói:

-Bao Hắc Đầu, người chưa cai sữa mẹ phải không, lại đi hỏi ta vấn đề ấu trĩ như vậy? Quân bị dấu ở đâu, ta làm sao mà nói cho người biết được? Người có thể để Địch Thanh giết ta, còn muốn lấy được manh mối của những thứ đó từ miệng ta ư... không đời nào.

Bao Chứng cười nhạt nói:

-Ta đã biết rồi.

Xa quân gia kêu lên:

-Người biết cái đêch gì!

Bao Chứng bình tĩnh nói:

-Ít nhất thì ta cũng biết Nhậm Biện có liên quan với giáo đồ Di Lạc. Lúc ta điều tra về Nhậm Biện, thì phát hiện ra một lô giáp trụ binh khí trong tay hắn bị biến mất, không rõ tung tích, cho nên mới hỏi người, hóa ra quả thật là ông ta đã tặng như đồ đó cho các người. Nói như vậy... Nhậm Biện sớm đã có ý làm phản rồi.

Xa quân gia điếng người, giờ mới hiểu được dụng ý trong câu hỏi của Bao Chứng, hối hận vô cùng.

Địch Thanh đứng nghe bên cạnh, cũng bối phục cơ trí của Bao Chứng, đột nhiên thấy ớn lạnh, quay đầu nhìn qua, nói:

-Ai?

Chỉ thấy một người đang đứng nơi cửa, mặc trang phục của tiểu nhị, Địch Thanh nhíu mày, hỏi:

-Người đến làm gì?

Tên tiểu nhị nọ sắc mặt hơi đen, đội mũ quả dưa, trong mắt đầy vẻ khiếp sợ, run run nói:

-Rốt cuộc là xảy ra chuyện gì vậy? Chết... người rồi? Ông chủ bảo ta đến xem xem.

Gã nhìn thấy tình cảnh trong phòng, hai chân run cầm cập. Rõ ràng là bị ông chủ bắt đến xem xét, không dám không đến, trong lòng hết sức sợ hãi.

Địch Thanh nói:

-Có kẻ ác phạm tội, quan gia bắt án, các người không cần phải lo.

Tên tiểu nhị đó bước tới một bước, thò đầu vào trong phòng, dò hỏi:

-Vậy...

Lời gã nói chưa dứt, Địch Thanh bèn cảnh giác, Bao Chứng cũng đồng thời quát:

-Người không phải tiểu nhị!

Tên tiểu nhị nọ bỗng ngẩng phắt đầu, ánh mắt lóe sáng, vung tay lên, hai đạo hàn quang bay ra, nhắm thẳng vào Địch Thanh vào Bao Chứng.

Địch Thanh khê lắc người một cái, đã lao đến trước Bao Chứng, vó đao vung ra “cách” một tiếng, đánh bay thanh phi đao nhắm vào Bao Chứng. Hấn lách người một cái, gạt một cái, động tác hết sức gọn gàng.

Đúng lúc đó, tên tiểu nhị quát lớn một tiếng, hai tay vung lên liên tiếp. Cuồng phong gào thét cuốn tới, không biết có bao nhiêu bông tuyết điên cuồng lao vào, che phủ đất trời, nhắm thẳng Địch Thanh và Bao Chứng mà đánh tới.

Không phải bông tuyết, mà là Thiết Tật Lê (đinh sắt)!

Tên tiểu nhị đó đúng là một cao thủ hiểm thấy, đánh ra mười mấy mũi Thiết Tật Lê liền một lúc, phong tỏa khắp các vị trí trên người Địch Thanh, Bao Chứng.

Địch Thanh vừa hét lớn phẫn nộ, đồng thời mũi chân khê điểm một cái, chiếc hướng án trên sàn đột nhiên dựng thẳng lên, chắn phía trước hắn.

Những tiếng phập phập vang lên không dứt, Địch Thanh kéo Bao Chứng lui vội về phía sau.

Phía sau là tường, tường đất sét.

Địch Thanh thành linh húc mạnh vào tường.

Mặt tường đó nhìn thì có vẻ chắc chắn, nhưng bị Địch Thanh dùng toàn lực húc vào, đổ ầm lộ ra một cái lỗ lớn. Cú húc trong lúc cấp bách đó sức mạnh vô cùng, húc một cái mà khiến cho cả căn phòng rung chuyển như sắp đổ sụp xuống.

Bụi tung mù mịt.

Tên tiểu nhị nọ đã tính mọi đường, chỉ duy nhất không tính đến nước Địch Thanh sẽ phá tường mà chạy. Ngay lúc phóng ám khí ra, gã đã rút ra cặp Sinh Tử Đoạt, hình dạng như bánh xe có răng, chuẩn bị cho đợt công kích tiếp theo. Thấy Địch Thanh phá tường mà ra, tên tiểu nhị nọ cũng không bỏ qua, cũng lao ra theo qua lỗ hổng.

Không đợi đến gần, tên tiểu nhị bỗng hét lớn một tiếng, cầm Sinh Tử Đoạt chắn ở trước ngực, bay ra.

Một luồng đao quang phá tuyết bay tới, chém thẳng vào ngực của tên tiểu nhị.

Tuyết cuộn điên cuồng, đao quang chém thẳng.

Địch Thanh đã xuất đao.

Một chiêu đã ép lui tên tiểu nhị. Nếu không phải tên tiểu nhị đó sớm đã dùng binh khí che chắn trước ngực, thì một đao này đã rạch ngang ngực gã rồi.

Địch Thanh định đuổi theo vào, nhưng không kìm nổi đưa mắt nhìn Bao Chứng một cái. Đúng vào lúc này, nóc nhà đột nhiên nổ ầm một tiếng, một người phá nóc nhà mà mà ra, thân hình thoáng một cái đã lao về hướng tây mà đi.

Địch Thanh không đuổi theo, nhìn chăm chú vào giọt máu vương trên lưỡi đao, trong lòng thầm nghĩ: “tên tiểu nhị đó là ai? Hắn muốn giết ta hay là muốn giết Bao Chứng... hay là...”

Nghĩ đến đây, Địch Thanh dậm chân kêu lên:

-Hồng rồi.

Hắn không để ý đến Bao Chứng nữa, lao vào lại căn phòng đầy bụi mù.

Giữa màn khói bụi, Dịch Thanh nhìn thấy tình hình của Xa quân gia và tên đồng bọn, lòng chợt chùng xuống. Yết hầu của cả hai người đều bị cắt đứt, đã tắt thở.

-Thích khách chắc là cùng một bọn với Xa quân gia. Hắn làm thế này là giết người diệt khẩu chứ không thể khác.

Bao Chứng cũng đã bước vào, thấy thảm cảnh trong phòng, lập tức nói.

Dịch Thanh gật gật đầu, trong lòng thầm nghĩ: “tên tiểu nhị đó tuy bị một đao của ta đánh thương, nhưng võ nghệ y cao cường là điều không cần hoài nghi. Từ khi nào mà giáo đồ Di Lặc lại có loại cao thủ như thế này? Loại người này, lẽ nào lại có liên quan đến bát bộ của Nguyên Hạo?”

Dịch Thanh trầm ngâm, xé rách ngực áo của Xa quân gia, bên trong hiện ra lớp áo lót có khắc chữ “Phúc”.

Bao Chứng thấy vậy, nhú mày nói:

-Nghe nói người của Di Lặc giáo đều mặc áo có chữ “Phúc”, nói như vậy là... người này đích thị là giáo đồ Di Lặc rồi.

Dịch Thanh lục soát trên người hai xác chết, chỉ tìm thấy một ít ngân lượng, đột nhiên tay hắn khựng lại, lấy từ nơi thất lũng của Xa quân gia ra một tấm lệnh bài.

Lệnh bài được làm bằng đồng thau, ở giữa có một mảng màu bạc, giữa mảng màu bạc đó lại vẽ ba vòng tròn.

Nhưng ba vòng tròn đó lại không phải là hình tròn đúng nghĩa, có vẻ giống hình trái tim hơn.

Hình vẽ đơn giản nhưng rất cổ quái.

Ý nghĩa gì đây? Dịch Thanh suy tư khó hiểu, ngẩng đầu lên nhìn Bao Chứng. Bao Chứng lắc đầu, nói:

-Ta cũng không nhìn ra cái hình đó nói lên điều gì. Hay ... đây là lệnh bài xử dụng nội bộ của những người trong Di Lặc giáo?

Dịch Thanh thở hắt ra một hơi, lắc đầu, đoạn cùng Bao Chứng sóng đôi đi ra khỏi căn nhà nát. Trong lòng thầm nghĩ: “Tên tiểu nhị đó võ nghệ cao cường, liệu hắn có phải là người lục lọi tay nải của ta hay không? Nếu như hai người này là một, vậy thì hắn nhắm ta mà đến. Bao Chứng nói quả không sai, ba người này vốn là đồng bọn. Di Lặc giáo đồ giết Bao Chứng là vì Nhậm Biện, nhưng tại sao lại phải lục soát tay nải của Dịch Thanh ta?”

Bao Chứng thấy Dịch Thanh có vẻ suy nghĩ, áy náy nói:

-Dịch huynh, đều là do tại hạ làm liên lụy đến huynh. Nếu không phải vì huynh lo để mất đến ta, thì đã giữ được hung thủ rồi, hoặc ít nhất thì cũng có thể truy đuổi, chắc chắn sẽ chẳng bị mất hết manh mối như thế này.

Y thấy Dịch Thanh làm việc khôn khéo quả cảm như vậy, sớm đã không còn coi Dịch Thanh là cầm quân bình thường nữa rồi.

Dịch Thanh lấy lại tinh thần, lắc đầu nói:

-Bao huynh chớ nên tự trách. Nếu không nhờ huynh phát hiện ra tên tiểu nhị đó khác thường, nói không chừng ta đã chết dưới tay hắn rồi cũng nên. Phải rồi, làm thế nào mà Bao huynh nhận ra tên tiểu nhị đó không ổn?

Bao Chứng mỉm cười, nói:

-Lúc ta vào khách điểm, đã biết là chủ quán là người keo kiệt, chỉ mượn hai tên tiểu nhị. Cả hai tên tiểu nhị đó ta đều gặp qua, người vừa rồi tuyệt đối không phải là tiểu nhị trong quán, ta nhìn qua là biết người đó có âm mưu rồi.

Dịch Thanh thầm than hổ thẹn quá, không ngờ Bao Chứng lại suy nghĩ tỉ mỉ như vậy. Không kìm nổi, nói:

-Lúc này huynh tung cái hương án ra, là muốn ta đến chỗ huynh phải không?

Bao Chứng hơi do dự một chút, giây lát sau thành khẩn nói:

-Địch Thanh, nói thật là từ Phần Châu về kinh ta luôn cảm thấy sát khí trùng trùng, cho nên mới thay áo mà đi, để tránh bất trắc. Lúc gặp huynh ở dưới gốc mai, còn tưởng rằng huynh đến để giết ta. Nhưng thông qua nói chuyện vài câu và quan sát, nhìn vào đôi mắt của Địch huynh, ta bèn biết ngày Địch huynh là người chính trực. Ta biết Địch huynh biết võ, nên mới hỏi Địch huynh ở đâu, cố ý ở cùng khách điểm với Địch huynh, thậm chí mong huynh có thể bảo vệ cho tại hạ. Lúc ta lớn tiếng kêu quát, ta biết, nếu Địch huynh biết ta gặp nguy, tất sẽ không ngồi yên mà nhìn.

Địch Thanh cười:

-Bao huynh, chẳng ngờ mấy câu vu vơ của huynh đều là có suy tính cả. Ta quả là ngu ngốc.

Bao Chứng cười khổ:

-Địch huynh khiêm tốn rồi. Huynh có võ nghệ phòng thân, cần gì đến những suy tính này? Ta thì suốt ngày sống trong sợ hãi, cho nên khó tránh phải suy tính nhiều một chút.

Ánh mắt Địch Thanh sáng rực, nhìn chằm chằm vào Bao Chứng, nói:

-Huynh biết rõ là nguy hiểm, sao lại còn cố ý muốn vạch tội Nhiệm Biện? Huynh vốn là quan văn, chức quan lại không cao, đắc tội với Nhiệm tri châu, chẳng lẽ thật sự không sợ chết sao?

Bao Chứng rời mắt chuyển qua nhìn gió tuyết quay cuồng, chậm rãi nói:

-Bao Chứng thân ở chức vị này thì phải tận chức tận trách, mới không phụ lòng trông mong của người trong thiên hạ.

Y nói lạnh lùng dứt khoát, trong sự bình thản tràn đầy vẻ quyết liệt.

Địch Thanh nói từng chữ một:

-Nhưng nếu như ta không đến, huynh sẽ chết ở đây, không có người nào nhìn thấy, càng không có ai biết huynh đã làm những gì.

Về mặt nghiêm nghị của Bao Chứng pha thêm phần cố chấp, quay lại nhìn Địch Thanh, bình tĩnh nói:

-Ít nhất thì bản thân ta cũng thấy được. Ít nhất... ta biết là mình đang làm gì.

Đoạn nhoẽn miệng cười, nói:

-Nhưng mà mạng ta rất lớn, một năm nay, mấy lần thoát chết trong đường tơ kẽ tóc rồi. Lần này lại gặp được Địch huynh, thiết nghĩ chắc trời cao cũng không muốn để ta chết như vậy.

Địch Thanh thấy Bao Chứng là người chính trực như vậy, trong lòng tràn đầy kính phục. Lại hỏi:

-Thì ra năm nay Bao huynh mới nhậm chức ở Điện Trung Thừa đó sao?

Trong lòng có chút giật mình, chẳng trách hẳn nhìn Bao Chứng thấy lạ lẫm như vậy.

Bao Chứng gật gật đầu, nói:

-Không sai, mười mấy năm trước tại hạ đã đậu Tiến sĩ, nhưng ra làm quan thì mới được mấy năm gần đây thôi. Có một điều tại hạ rất lấy làm lạ, với khả năng của Địch huynh, mà chỉ là một cấm quân bình thường thôi sao? Sao ta lại chưa từng nghe nhắc qua đại danh của huynh?

Địch Thanh cười nói:

-Vừa hay một năm trước tại hạ đến Tây Bắc trấn thủ biên cương, hiện nay làm Chỉ huy sứ của Tân Trại Tây Bắc, cũng chẳng trách Bao huynh chưa từng nghe nhắc tới. Lần này ta là phụng chỉ về kinh, không ngờ lại gặp Bao huynh. Như vậy cũng tốt, vừa hay cùng đường về kinh.

Trong lòng Bao Chứng rất lấy làm cảm kích, biết rằng Địch Thanh nói như vậy là muốn hộ tống hẳn về kinh. Thi lễ, nói:

-Vậy thì nhờ cậy Địch huynh rồi.

Địch Thanh nói:

-Đều là lo đi cho nhanh cả mà, có gì mà phiền với không phiền. Đúng rồi, sao bọn họ lại gọi huynh là Bao Hắc Đầu, ta thấy huynh cũng đầu có đen.

Bao Chứng thản nhiên cười, nói:

-Tại hạ mặt không đen, nhưng lòng dạ đen thôi. Cả năm nay, ta làm người mặt đen lâu rồi (nên hiểu là đóng vai ác, mượn hình ảnh mặt đỏ, mặt đen trong kinh kịch), đắc tội với rất nhiều người, cho nên bọn họ gọi ta là Bao Hắc Đầu.

Địch Thanh bật cười ha hả, trong lòng thầm nghĩ, “Bao Chứng này cũng không nghiêm túc như vẻ ngoài của hắn, tính tính lại ngay thẳng chính trực. Ta có thể giúp cho hắn, cũng là việc đáng mừng.”

Bao Chứng thấy Địch Thanh tuy cười đó, nhưng vẻ suy tư trong mắt vẫn không đổi, trong lòng thầm nghĩ, “Rốt cục là Địch Thanh có chuyện khó khăn gì? Người này ân oán phân minh, nhìn thì có vẻ tàn độc, nhưng tâm tư lại tinh tế, trong tình hình đó mà vẫn còn nhớ cứu ta, quả đúng là hiệp sỹ. Nếu Bao Chứng ta có thể giúp gì được cho hắn, thì nhất định sẽ làm hết sức.”

Hai người bèn đi tìm chủ quán, phát hiện cả chủ quán và tiểu nhị đều bị đánh ngất. Sau khi chủ quán tỉnh lại, thấy nhà hồng người chết, không khỏi kêu thét. Địch Thanh lấy hết số tiền trên người Xa quân gia, đưa cả cho chủ quán, bồi thường tổn thất cho ông ta. Bao Chứng thuật lại sơ qua sự tình trên một tờ giấy, đóng ấn quan lên, lệnh cho chủ quán đem vụ án mạng đi báo quan.

Hai người Địch Thanh đợi đến sáng ngày hôm sau, lại tiếp tục xông vào gió tuyết lên đường. Khi đi qua Cửng huyện, Địch Thanh chỉ có thể ngó qua một chút, chứ không ở lại. Hai người gấp rút đi liền ba ngày đường mới đến Biện Kinh.

Biện Kinh cao lớn nguy nga, phủ đầy tuyết trắng.

Vào khoảng khắc nhìn thấy Biện Kinh, Địch Thanh không khỏi cảm thấy thổn thức trong lòng. Biện Kinh trong tuyết vẫn phồn hoa như thế, nhưng có những người, bất luận là vào thời điểm nào, cũng đều thấy càng thêm cô đơn mà thôi.

Vào đến Biện Kinh, hai người đều đi thẳng vào cung. Bao Chứng đến Ngự Sử Đài đợi lệnh, Địch Thanh phải vào gặp Thiên tử. Trước lúc chia tay, Bao Chứng nói:

-Địch huynh, hôm nay từ biệt, biết là huynh bận rộn nhiều việc, không biết bao giờ mới được gặp lại. Chỉ mong rằng, huynh có thể trút bỏ tâm sự... mọi việc cẩn thận.

Địch Thanh biết là Bao Chứng có con mắt sắc bén, sớm đã nhìn ra là hắn có tâm sự, mỉm cười nói:

-Không sai, e rằng tại hạ sẽ phải nhanh chóng quay lại Tây Bắc, lần từ biệt này, cũng không biết về sau còn có cơ hội gặp lại nữa không. Con đường phía trước hiểm ác, chỉ mong Bao huynh cát nhân thiên tướng!

Hai người chấp tay cáo biệt, Địch Thanh vào đến trước cổng cung, không khỏi nghĩ thầm: “Triệu Trinh tìm hắn rốt cục là có chuyện gì?”

Có cấm quân thấy Địch Thanh đến gần, quát hỏi:

-Cấm địa trong cung, không được tự tiện xông vào!

Địch Thanh đưa ra Kim Bài ngự ban, nói:

-Tân Trại Chỉ huy sứ Địch Thanh, phụng chỉ về kinh kiến giá. Xin thông truyền giúp.

Tên cấm quân nhìn thấy Kim Bài, lại nghe thấy hai chữ Địch Thanh, vội nói:

-Người đợi chút.

Nói đoạn vội đi vào phía trong, giây lát sau đưa ra một cung nhân.

Cung nhân nọ mặt mũi trắng trẻo trơn tru, tuổi tác không lớn lắm, nhìn thấy Địch Thanh, đưa mắt dò xét một lượt từ trên xuống dưới, rồi lại nhìn tấm Kim Bài, nói:

-Tại hạ Diêm Sĩ Lương. Thánh thượng đợi Địch chỉ huy mãi, mời đi cùng ta vào cung kiến giá.

Thái độ Diêm Sĩ Lương khiêm nhường ôn hòa, dường như có chút địa vị ở trong cung, dọc đường thông suốt không bị ngăn trở, nhanh chóng vào đế cung.

Cảnh còn người mất, Địch Thanh thấy đám thị vệ trong cung phần lớn đều là những gương mặt lạ lẫm, trong lòng không khỏi cảm khái.

Diêm Sĩ Lương vào cung trước bẩm báo, không lâu sau, vội vã bước ra nói:

-Thánh thượng tuyên Địch Thanh vào gặp.

Có tên thị vệ định thu giữ đao của Địch Thanh, Diêm Sĩ Lương lắc đầu ngăn lại, nói:

-Thánh thượng có chỉ, cho phép Địch Thanh mang đao vào.

Đám thị vệ đó đều không biết Địch Thanh, ai nấy đều ngạc nhiên, thầm nghĩ cái tên Địch Thanh nhìn có vẻ nghèo túng này, sao lại có thân phận cỡ đó?

Hai người cùng bước vào đế cung, Diêm Sĩ Lương đột nhiên nói:

-Tại hạ nghe nghĩa phụ nói, Địch chỉ huy có duyên kỳ ngộ khác thường, con người anh tuấn, sáng khoải, chính trực, hôm nay được gặp quả là danh bất hư truyền.

Địch Thanh khẽ rung động trong lòng, hỏi:

-Người là... nghĩa tử của Diêm Văn Ứng đại nhân đó sao?

Diêm Sĩ Lương gật đầu:

-Địch chỉ huy quả nhiên thông minh, đoán cái là đúng ngay. Về sau mong được chiếu cố.

Trong lòng Địch Thanh nghĩ thầm: “Diêm Văn Ứng đối với ta không được hòa thuận lắm, nhưng nghĩa tử của hắn đối với ta cũng khách khí ra phết. Bọn người La Sùng Huân đều chết, không cần phải hỏi, cũng biết chắc chắn Diêm Văn Ứng sẽ trở thành đệ nhất thái giám trong cung. Diêm Sĩ Lương có quyền thế như vậy ở trong cung, hẳn nhờ ta chiếu cố chẳng qua là nói cho khách sáo vậy thôi... hay là có thâm ý gì khác?”

Trong lúc đang mải suy nghĩ, hai người đã bước vào trong điện. Địch Thanh thấy trên ghế rồng đang có một người ngồi, đó chính là Triệu Trinh. Triệu Trinh nhìn thấy Địch Thanh, đột nhiên đứng bật dậy, bước xuống khỏi ghế rồng, đến gần Địch Thanh, nói:

-Địch Thanh, cuối cùng khanh cũng về.

Trong giọng nói của y có chút kích động.

Địch Thanh thấy vậy cũng cảm thấy ấm áp, bất luận thế nào đi nữa, Triệu Trinh đối xử với hắn bao giờ cũng đặc biệt.

Hai người bọn họ dù sao cùng từng cùng nhau dạo qua thanh lâu, chui qua chuồng heo, chạy trốn đuổi giết, trải qua cung biến. Những trải nghiệm này, những bậc quân thần khác rất hiếm có dịp cùng trải qua.

Triệu Trinh xưa nay đều cô đơn một mình, nên rất có cảm tình với người cùng chung hoạn nạn như Địch Thanh.

Địch Thanh quỳ một gối xuống đất, hành quân lễ, nói:

-Thần Địch Thanh... khấu kiến Thánh thượng.

Triệu Trinh kéo Địch Thanh đứng lên, mỉm cười nói:

-Không cần đa lễ. Địch Thanh, lần này ngươi về rồi, thì chớ có hòng đi nữa.

Địch Thanh chẳng ngờ Triệu Trinh vừa mở lời đã nói ra câu này, nên rất lấy làm khó xử. Nhưng thấy trên mặt Triệu Trinh có chút trông mong, nên không nỡ làm hắn mất hứng, bèn nói tránh:

-Thánh thượng, thần đang lúc phải đánh trận ở Tây Bắc, bị chỉ ý của Thánh thượng triệu về, không biết Thánh thượng có gì chỉ bảo?

Triệu Trinh khẽ thở dài, nói:

-Trẫm rất nhớ khanh, nhưng lần này triệu khanh về kinh, là vì Thái hậu, người rất muốn gặp khanh.

Địch Thanh chấn động, không kìm nổi nói:

-Thái hậu... tại sao lại muốn gặp thần?

Đối với Thái hậu mà nói, hần chỉ có oán hận, chẳng lẽ... Thái hậu vẫn còn hận hần vụ giết Triệu Doãn Thăng hay sao?

Triệu Trinh lắc đầu, nói:

-Trẫm cũng không biết. Nhưng mà gần đây bệnh tình của Thái hậu ngày càng nặng, người muốn gặp khanh, thì trẫm phải hoàn thành mong muốn của người. Địch Thanh, khanh hãy đi gặp Thái hậu đi, được không?

Giọng điệu của hần mang ý thương lượng.

Địch Thanh cuống quýt thi lễ, nói:

-Thần tuân chỉ.

Triệu Trinh thở dài một hơi, nhìn Địch Thanh nói:

-Gần đây sức khỏe của Thái hậu càng ngày càng tệ...

Lời nói còn chưa dứt, có cung nhân vội vàng chạy vào bẩm báo:

-Thánh thượng, Thái hậu... hình như là... có chút không ổn.

Cung nhân đó không dám nói nhiều, nhưng thần sắc lo sợ, giống như đại nạn sắp giáng xuống đầu.

Triệu Trinh cả kinh, thất thanh nói:

-Sao lại thế? Bãi giá cung Thùy Cung. Địch Thanh, khanh cùng đi.

Kể từ sau vụ cung biến, tám điện bị thiêu, cung Trường Xuân xây sửa lại, đổi tên thành Thùy Cung, Lưu Thái hậu vẫn ở trong cung Thùy Cung.

Mọi người nghe báo bệnh tình của Thái hậu có biến đổi, ai nấy đều hoảng sợ đi theo. Đến trước cung Thùy Cung, Triệu Trinh ra lệnh cho Địch Thanh và Diêm Sĩ Lương đi theo bên mình, tiến thẳng vào cung. Tuy trong cung Thùy Cung có rất nhiều lò lửa, ấm áp như mùa xuân, nhưng trong đó vẫn luôn ẩn chứa một bầu không khí chết chóc.

Triệu Trinh đến trước tấm phòng (phòng ngủ) của Thái hậu, Diêm Văn Ứng vội vén rèm châu, thấy Địch Thanh thì có chút kinh ngạc. Hạ giọng nói nhỏ bên tai Triệu Trinh:

-Thánh thượng, Thái hậu vừa mới hôn mê. Nhưng... lại tỉnh lại rồi. Người đang nói chuyện với Lý Địch đại nhân.

Địch Thanh biết, Lý Địch vốn là ân sư của Triệu Trinh, lúc trước vì chuyện đứng ra xin Thái hậu trả lại quyền chấp chính cho thiên tử mà đắc tội với Thái hậu, bị đẩy ra khỏi kinh thành. Chẳng ngờ lúc Thái hậu bệnh tình nguy kịch, lại tìm Lý Địch nói chuyện.

Tại sao Thái hậu lại tìm Lý Địch? Tại sao Thái hậu lại tìm Địch Thanh hần?

Địch Thanh nghĩ không ra, trong lòng cảm thấy có chút quái lạ, nhưng rốt cuộc là chỗ nào không ổn, thì nhất thời lại không nói được ra. Hần liếc nhìn Triệu Trinh một cái, thấy sắc mặt Triệu Trinh hết sức lo lắng, nhưng lại không bước qua bức rèm châu, không khỏi tự nhủ mày thắc mắc.

“Bệnh tình của Lưu Thái hậu nguy kịch, sao Triệu Trinh lại không mau đi gặp? Rốt cuộc hần đang nghĩ gì?”

Triệu Trinh đột nhiên nói:

-Những ngày này Thái hậu không muốn gặp ai, ngay cả đối với đứa con trai là ta đây, cũng không muốn gặp.

Giọng nói của y rất nhỏ, trong đó dường như có chút trách móc, pha lẫn thương cảm, giống như đã nhìn ra sự nghi hoặc của Dịch Thanh, nên giải thích với hắn. Triệu Trinh chứng lại một lát, đoạn nói:

-Diêm Văn Ứng, người đi bẩm báo với Thái hậu, nói trầm cầu kiến...

Lời nói chưa dứt, đã nghe giọng nói yếu ớt của Thái hậu cất lên phía sau rèm:

-Lý Dịch, lão thân... hôm nay bảo vệ thiên tử... đến đây, người nghĩ thế nào?

Cung Thùy Cung quả thật rất yên tĩnh, tuy tiếng nói của Thái hậu rất yếu ớt, nhưng những người trong rèm, ngoài rèm đều nghe thấy rõ.

Mắt Triệu Trinh đột nhiên có chút nhòe đi. Khoảnh khắc đó, thần sắc của y rất phức tạp, dục dằng có, hồi tưởng có, thậm chí có cả một chút... áy náy.

Bất luận thế nào, năm xưa cũng là nhờ Thái hậu ổn định giang sơn cho nhà họ Triệu y.

Trước giờ Thái hậu cũng không làm gì Triệu Trinh y, có lẽ lần cung biến trước kia, cũng chẳng qua là do Triệu Doãn Thăng tự ý làm chủ? Triệu Trinh không muốn nghĩ thêm nữa.

Bên trong rèm châu, Lý Dịch run rẩy nói:

-Lúc trước không biết Thái hậu có thánh đức như thế này, cho nên đắc tội, xin Thái hậu...đừng trách.

Lưu Thái hậu khẽ ho ra một tiếng, tựa như muốn nôn hết ra những ân oán bao nhiêu năm qua, lẩm bẩm nói:

-Trinh nhi đâu, hình như lúc này ta mới nghe thấy tiếng của nó...

Triệu Trinh không ngờ Lưu thái hậu vẫn còn nhớ đến mình, không kiềm chế được nữa, vén xóc rèm châu bước vào, quỳ trước mặt Thái hậu, nức nở nói:

-Mẫu hậu...

Trên gương mặt tiêu tụy của Lưu Thái hậu cố nở nụ cười, bàn tay khô gầy sờ lên đỉnh đầu Triệu Trinh, lẩm bẩm nói:

-Trinh nhi, chắc ta phải đi rồi. Sau này... con phải tự... chăm sóc lấy mình.

Triệu Trinh nắm lấy bàn tay khô gầy của Lưu Thái hậu, nức nở nói:

-Mẫu hậu, người sẽ không sao đâu, người không thể rời xa con được!

Ánh mắt Lưu Thái hậu trống rỗng, lẩm bẩm nói:

-Đứa con ngốc này, người ai mà không chết? Mấy ngày nay.. ta đều nằm mơ, mơ thấy tiên đế... người từng nói, sẽ đến đón ta...

Triệu Trinh rung mình ớn lạnh, cảm thấy lời lẽ Thái hậu nói ra đầy quỷ khí.

Tiên đế làm sao có thể đến đón Thái hậu?

Trước mắt Lưu Thái hậu hơi hoa lên, dường như nhìn thấy Triệu Hằng đứng ngay phía trước, âm trầm nói với bà:

-Nga nhi, cho dù nàng không chống chọi được đến lúc trăm hồi sinh, sau khi chết... trăm cũng sẽ bầu bạn bên cạnh nàng! Nàng đừng sợ, cuộc đời này của trăm, chỉ yêu một mình nàng!

Lưu Thái hậu nhìn vào ảo ảnh trong không trung, lẩm bẩm nói:

-Người rất sợ chết, nhưng thiếp không sợ. Sao thiếp phải đợi người đến đón chứ?

Bà ta cười chua xót, trong lòng thầm nghĩ: “thực ra... ta không còn muốn ở bên cạnh chàng lắm đâu”.

Những lời này, bà ta đã dấu ở trong lòng từ lâu lắm rồi.

Bụi phủ nhiều năm!

Thật sự là bà ta không phải với Triệu Hằng, bà ta đã không đặt Ngũ Long ở lăng Vĩnh Định, nhưng bà ta không hề có chút cảm giác áy náy gì cả.

Bởi vì bà ta cảm thấy, sức lực trên cơ thể mình đang rời bỏ bà ta mà đi, từng chút, từng chút một, bà ta phải chết rồi.

Người chết rồi, có phải chết là hết không?

Sống, thì có gì hay? Cô đơn, ngay cả đến một người để nói chuyện cũng không có. Người thân của bà ta, đều đã rời bỏ bà ta mà đi cả rồi, những người còn lại thì không có gì để nói. Cho dù là có trường sinh bất tử, thì sẽ thế nào? Cuộc sống trường sinh cô đơn, chẳng thà chết đi!

Nghĩ đến đây, đột nhiên Lưu Thái hậu nhớ ra một chuyện, thấp giọng hỏi:

-Địch Thanh... đến chưa?

Triệu Trinh hơi ngạc nhiên, ngoái đầu nhìn sang, ra hiệu cho Địch Thanh bước tới. Chỉ có điều trên trán y rịn mồ hôi, mà nếu không nhìn kỹ sẽ không thể nhận thấy.

Địch Thanh không để ý thấy sự khác thường của Triệu Trinh, lặng lẽ bước tới trước sập của Thái hậu, quỳ một gối xuống, trầm giọng nói:

-Thái hậu, thần Địch Thanh ở đây.

Thái hậu hướng ánh mắt nhìn về phía Địch Thanh, trông mắt dường như là nhìn Địch Thanh, nhưng cũng dường như đang hồi tưởng lại một đoạn ký ức cũ.

Đến tận lúc này, Địch Thanh vẫn không biết Thái hậu tìm hắn để làm gì, chỉ có thể lẳng lặng chờ đợi. Hắn cũng không sợ hãi, chết hắn còn không sợ, bây giờ còn phải sợ gì nữa?

-Vũ Thường đi rồi... ta biết... người rất buồn.

Thái hậu lẩm bẩm nói.

Địch Thanh nghe thấy câu nói này, cảm thấy như bị giáng một búa thật mạnh vào ngực, thân hình hơi chao đảo, trầm mặc không nói gì.

Lưu Thái hậu thấp giọng nói:

-Rất nhiều việc... đều là số phận đã định.

Địch Thanh đột nhiên ngẩng đầu, trên mặt lộ rõ vẻ kích động, nói rành rọt từng chữ:

-Thái hậu, cho dù là việc số phận đã định, Địch Thanh cũng phải thay đổi nó!

Lưu Thái hậu hơi chấn động, trong mắt ánh lên một luồng sáng, chờ đợi nhìn Địch Thanh. Dường như bà ta đang kinh ngạc rằng cõi người này còn có người kiên trì như Địch Thanh.

Địch Thanh không hề sợ hãi, nhìn thẳng vào Lưu Thái Hậu, một lúc lâu sau mới nói:

-Thái hậu tìm thần, chẳng lẽ chỉ để hỏi thần có buồn hay không thôi sao?

Đôi môi khô quắt của Lưu Thái hậu khẽ nhúc nhích một chút, dường như đang cười:

-Ta cứ nghĩ mãi, có nên nói cho người biết một bí mật hay không?

Trống ngực Địch Thanh đập dồn, sắc mặt hơi biến đổi. Hắn có linh cảm, việc mà Lưu Thái hậu nói đến, chắc chắn có liên quan đến Vũ Thường, thậm chí còn có liên quan đến Hương Ba Lạp!

-Hương Ba Lạp...

Lưu Thái hậu mới nói ra ba chữ này, toàn thân Địch Thanh đã run rẩy, cố gắng kiềm chế sự kích động, lắng tai nghe.

Lưu Thái hậu đột nhiên ho lên một trận kịch liệt, Triệu Trinh vội nói:

-Người đâu, mau hầu hạ Thái hậu nghỉ ngơi. Mẫu hậu, hôm khác người hãy nói.

Cơn thổ dốc của Lưu Thái hậu giảm bớt, yếu ớt nói:

-Không!

Tuy chỉ có một chữ, nhưng nói chắc như đinh đóng cột. Triệu Trinh không dám làm ngược, nháy mắt với Địch Thanh, ra ý nói Địch Thanh khuyên nhủ Thái hậu. Địch Thanh chỉ nhìn Thái hậu, giọng run run hỏi:

-Thái hậu, Hương Ba Lạp làm sao?

-Ngũ Long... vốn là... vật của Hương Ba Lạp.

Thái hậu lẩm bẩm nói.

Địch Thanh chấn động, thất thanh nói:

-Cái gì?

Khoảnh khắc đó, hần vừa khiếp sợ vừa vui mừng. Hần vẫn luôn không dám chắc là Hương Ba Lạp có tồn tại hay không, qua lời tiên tri của Thiệu Ung, hần cũng từng nghĩ rằng Hương Ba Lạp có mối liên hệ với Ngũ Long, nhưng dù sao đó cũng vẫn chỉ là suy đoán.

Chính miệng Thái hậu đã nói là Ngũ Long và Hương Ba Lạp có liên quan với nhau, Ngũ Long là có thật, vậy chẳng phải mình chứng rằng, Hương Ba Lạp quả thực có tồn tại hay sao?

Địch Thanh mới nghĩ đến đây, lòng tin bắt đầu trĩu nặng, hy vọng tăng thêm gấp bội.

Thái Hậu thở hổn hển vài cái, gấp gáp nói:

-Nhưng mà... người nhất định phải... phải...

Đột nhiên cổ họng bà ta như cầm đặc, không thể nói tiếp. Lúc này, có thái giám bưng chén thuốc đến, nói:

-Thái hậu, phải uống thuốc rồi.

Lưu Thái hậu chậm chậm rời mắt nhìn sang phía thái giám. Quả thực là bà ta rất mệt mỏi, chuyển động mắt thôi mà cũng không có sức. Ánh mắt bà ta lướt qua Triệu Trinh, lướt qua Diêm Văn Ứng, rồi với dừng lại trên người tên thái giám nọ.

Trong đầu óc bà ta hiện lên một hình ảnh còn sót lại, nhớ rõ vừa rồi Diêm Văn Ứng còn đang nhìn Triệu Trinh.

Đây chỉ là một việc hết sức bình thường, nhưng sao bà ta lại ghi nhớ rõ ràng như vậy?

Đột nhiên, thân hình Lưu Thái Hậu chấn động, nhưng ngồi thẳng dậy ngay, giọng khàn khàn nói:

-Người... người... ta hiểu rồi...

Một tay bà ta nắm chặt hoa phục, một tay chỉ tới trước, dường như chỉ vào Địch Thanh, nhưng lại dường như chỉ ra phía sau hần, khản giọng nói:

-Người... người... giỏi...

Khoảnh khắc đó, trên gương mặt tiêu tụy của Lưu Thái hậu có một vẻ hết sức quái dị, trong ánh mắt vừa là đau thương, vừa là phẫn nộ, bà ta cứ đờ đẫn mà chỉ như thế, thân thể cương cứng, rất lâu sau không nói tiếng nào.

Địch Thanh nhìn ánh mắt trống rỗng đó của Lưu Thái hậu, tuy không phải là sợ, nhưng cũng cảm thấy ớn lạnh sống lưng. Hần muốn ngoảnh đầu nhìn lại phía sau, nhưng không hiểu vì sao cổ lại cứng ngắc, không thể cử động được.

“người... giỏi...”

Lưu Thái hậu muốn nói gì?

Ngũ Long là vật của Hương Ba Lạp, Thái hậu muốn Địch Thanh nhất định phải làm sao?

Tại sao Lưu Thái hậu lại phẫn nộ?

Mọi thứ hỗn độn phức tạp, chồng chất lên nhau, khiến cho cung Thuyền Củng tràn ngập bầu không khí âm trầm.

Lúc này, Diêm Văn Ứng đã kịp lấy lại phản ứng, mắt đầy vẻ kinh hãi, kêu lên:

-Thái hậu... người... đi rồi.

Dường như vì quá sợ hãi với cái chết của Thái hậu, cổ họng hắn sợ đến mức á khẩu.

Mọi người kinh hoàng, nhao nhao nói:

-Thái hậu...

Ngay cả Triệu Trinh cũng quỳ mọp xuống đất, trong tiếng kêu khóc tràn đầy nỗi hoảng sợ. Hắn phủ phục xuống đất, trên trán rịn đầy mồ hôi.

Từng giọt từng giọt...

Nếu Dịch Thanh quay đầu lại, thì đã nhìn thấy trên trán Triệu Trinh và Diêm Văn Ứng đầm mồ hôi.

Nhưng hắn lại không quay đầu.

Vào khoảnh khắc nghe thấy tiếng kêu Thái hậu đi rồi, trong đầu hắn vừa là chấn động khiếp sợ, vừa là ngỡ ngàng thất vọng. Hắn không quên đến những việc khác, trong lòng chỉ nghĩ: “Ngũ Long vốn là vật của Hương Ba Lạp, người nhất định phải...”

Thái hậu biết điểm mấu chốt để tìm kiếm Hương Ba Lạp? nhưng cái mấu chốt đó lại chưa được nói hết! Trong lòng Dịch Thanh rờm máu, chỉ cảm thấy xung quanh có người chạy ra chạy vào hô hoán, có vẻ như rất hỗn loạn.

Nhưng những việc đó có liên quan gì đến hắn? Hắn đột nhiên hận bản thân mình, hận mình sao không về sớm một ngày. Nhưng về sớm một ngày, thì sự việc có thay đổi được gì không? Dịch Thanh không biết.

Đúng vào lúc tâm trí đang rối bời, có một bàn tay đặt lên vai Dịch Thanh. Dịch Thanh ngoảnh đầu nhìn lại, thấy đôi mắt đầy tia máu của Bát vương gia. Khóe miệng Dịch Thanh mấp máy, thấp giọng nói:

-Bá phụ...

Trong lòng hắn rất lấy làm áy náy. Vào khoảnh khắc nhìn thấy Bát vương gia đó, hắn đã biết, Bát vương gia cũng không tìm thấy Hương Ba Lạp, hơn nữa chắc chắn là người vẫn luôn tìm kiếm.

Sao Bát vương gia lại vào cung nhanh đến vậy?

Bát vương gia trông rất tiêu tụy, nhưng trong mắt Bát vương gia có một vẻ gì đó rất kỳ quái, thấp giọng nói:

-Dịch Thanh... có phải Thái hậu muốn tìm người đến để nói gì đó phải không? Bà ta đã nói gì?

Dịch Thanh thần thờ nói:

-Hình như bà ấy muốn nói đến Hương Ba Lạp, nhưng chưa nói được hết. Bà ấy chỉ nói Ngũ Long vốn là vật của Hương Ba Lạp, muốn tìm thấy Hương Ba Lạp người nhất định phải... nói đến đây, Thái hậu đã ra đi rồi.

Bát vương gia ngưng thần nhìn Dịch Thanh giây lát, chậm rãi nói:

-Thái hậu muốn nói gì, ta đều biết.

Dịch Thanh nửa mừng nửa lo, chụp ngay lấy Bát vương gia, giọng nói trở nên run rẩy:

-Bá phụ, người biết ư? Người biết gì? Sao người lại biết được?

Bát vương gia ngoảnh đầu nhìn về hướng Triệu Trinh, dường như suy nghĩ điều gì đó.

Thái hậu băng hà, trong cung hỗn loạn, Triệu Trinh chỉ ngơ ngác quỳ trước sập của Thái hậu, nước mắt giàn giụa. Tin tức đã được truyền ra ngoài, các quần thần đang buổi triều sớm, nghe tin vội kéo đến.

-Chuyện này nhất thời không nói rõ được, lát nữa ta sẽ nói với người.

Bát vương gia thấp giọng nói:

-Ta đi an ủi Thánh thượng trước đã.

Trái tim Dịch Thanh đang đập dồn dập, nhưng cũng chỉ có thể đợi.

Bát vương gia đi đến bên cạnh Triệu Trinh, cũng quỳ xuống, thấy Triệu Trinh nước mắt giàn giụa, lẩm bẩm nói:

-Mẫu hậu... người... người... vì sao lại rời bỏ con?

Triệu Trinh cứ lặp đi lặp lại mấy lời đó, trong lúc đau thương, dường như hấn cũng rối loạn, hoàn toàn quên mất phải làm gì tiếp theo. Bát vương gia ở bên cạnh khuyên bảo:

-Thánh thượng, xin hãy bớt đau buồn.

Triệu Trinh đột nhiên nổi đóa, chụp lấy cổ áo của Bát vương gia, quát:

-Người bảo trăm bớt đau buồn? Mẫu thân của trăm ra đi rồi, người bảo trăm phải bớt đau buồn thế nào?

Bát vương gia có chút sợ hãi, thấp giọng nói:

-Thánh thượng, bất luận thế nào, các quần thần đều đang đợi cả ngoài cung kia. Thái hậu băng hà, Thánh thượng lại mới đăng cơ không lâu, trước mắt phải gấp rút trấn an quần thần, đề phòng biến cố.

Triệu Trinh vẫn nước mắt ngấn dài, nhưng tay đã lơ lửng, thất thần nói:

-Trấn an thế nào?

Hắn nhìn lại Thái hậu một lần nữa, sắc mặt đột nhiên có chút thay đổi.

Bát vương gia nhìn theo hướng nhìn của Triệu Trinh, thần sắc cũng trở nên khác thường.

Cánh tay chỉ thẳng ra phía trước của Thái hậu đã được các cung nữ hạ xuống, nhưng cánh tay còn lại vẫn nắm chặt lấy Duyệt Miện trên người, mặc cho các cung nữ làm đủ mọi cách, bàn tay cũng không chịu buông ra.

Thân hình Triệu Trinh có chút run rẩy, nhìn sang phía Diêm Văn Ứng. Diêm Văn Ứng cũng đang nhìn Triệu Trinh, ánh mắt cũng lộ vẻ sợ hãi.

Thái hậu chết, Diêm Văn Ứng phải sợ hãi điều gì? Thái hậu nắm chặt Duyệt Miện kia như vậy, là có ý gì?

-Trước khi về cõi tiên, Thái hậu nắm chặt Duyệt Miện, rốt cuộc là có ý gì?

Triệu Trinh lẩm bẩm, liếc xéo sang Bát vương gia.

Bát vương gia trầm ngâm hồi lâu, rồi mới nói:

-Tha lỗi cho thần ngu độn, không hiểu được. Nhưng các quần thần đều đã đợi cả bên ngoài cung chờ sai phái, chẳng bằng hỏi bọn họ xem, người đồng ý nhiều, có lẽ sẽ có được đáp án?

conem_bendoianh

82. Chương 205-207: Nước Mắt Đế Vương

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 205-207: Nước mắt đế vương

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Triệu Trinh chậm rãi gật đầu:

-Hoàng thúc nói không sai. Bây giờ trẫm sẽ đi hỏi.

Hắn bước ra khỏi cung Thùỵ Củng, thấy các quần thần đã quỳ đen nghịt bên ngoài. Quần thần nghe Thánh thượng xuất cung, đồng thanh hô vạn tuế.

Triệu Trinh nhìn các quần thần, nghẹn ngào không nên lời, chỉ khoát tay, Diêm Văn Ứng biết điều tiến lên phía trước, tuyên bố:

-Thái hậu đã... quy tiên.

Gió mây thê lương, quần thần gào khóc.

Triệu Trinh lại nước mắt chảy dài, đợi cơn đau thương của các quần thần lắng xuống, mới hỏi:

-Thái hậu ra đi rồi, nhưng hình như người vẫn có tâm sự. Trước khi ra đi, người nắm chặt Duyệt Miện không buông, vậy rốt cuộc là nguyên do gì?

Quần thần trầm mặc, gió lạnh thét gào, tăng thêm phần nghiêm túc.

Lời Triệu Trinh hỏi còn có thâm ý sâu sắc, trước khi các quần thần chưa nắm bắt được ý của thiên tử, không dám tùy tiện nói bừa.

Duyệt Miện vốn là phục trang của thiên tử. Phải biết rằng, Thái hậu có thể mặc được Duyệt Miện cũng là có nguyên do của nó. Trước kia Thái hậu cố chấp muốn đăng cơ, sau khi Triệu Doãn Thăng chết, dự vọng đó của Thái hậu cũng không vơi. Nhưng trước đó không lâu, đột nhiên lại nằng nặc muốn mặc Duyệt Miện đi đến Thái miếu, tham bái liệt tổ liệt tông của Triệu gia Đại Tổng.

Các quần thần đều hiểu, Thái hậu làm thế là muốn nói với tất cả mọi người, đặc biệt là những Tổng thần bọn họ rằng: Lưu Nga ta tuy là ti tiện, nhưng cuối cùng vẫn có thể sánh ngang với các bậc quân vương.

Yêu cầu này của Thái hậu đã làm khó quần thần Đại Tổng.

Việc Thái hậu mặc Duyệt Miện bái lạy, tuy không phải là đăng cơ, nhưng lại có nghĩa là tuyên cáo thiên hạ rằng mình tham bái với thân phận thiên tử. Chuyện này thì liệt tổ liệt tông nhà họ Triệu phải đối diện thế nào, chuyện này khiến các quan văn nhận ân huệ Triệu gia, một lòng coi bảo vệ giang sơn Đại Tổng là nhiệm vụ của mình làm sao chịu nổi?

Thái hậu một lòng kiên quyết, các quần thần không còn cách nào khác, cuối cùng đành thỏa hiệp với Thái hậu, Tổng thần sửa đổi vài chỗ trên Duyệt Miện. Khiến cho chiếc Duyệt Miện đó nhìn thì giống như Duyệt Miện, nhưng lại không phải Duyệt Miện, rồi để Triệu Trinh mời Thái hậu mặc chiếc Duyệt Miện mới sửa đó tham bái thái miếu.

Cũng chẳng thể nói rõ ai là kẻ dối người dối ta, Thái hậu, thiên tử hay là là đám Tổng thần? Thái hậu mặc chiếc Duyệt Miện phải mà không phải đi đến Thái miếu, chuyện này giống như một vở hài kịch, nhạc ngừng người về, nhưng vở kịch vẫn chưa hạ màn.

Sau chuyện đó, Thái hậu luôn mặc chiếc Duyệt Miện đó trên người, chết cũng không chịu cởi ra. Ai cũng nhìn ra là Thái hậu rất thích chiếc Duyệt Miện đó.

Trước khi chết, Thái hậu nắm chặt Duyệt Miện, liệu có phải là muốn tỏ ý rằng: chiếc áo này chớ có hòng cởi ra, phải mặc đến lăng Vĩnh Định chôn chung với Chân Tông?

Nhiều người đều nghĩ như vậy, nhưng không ai dám nói.

Bông tuyết rơi xuống, từng cánh hoa tuyết đều tràn ngập hiu quạnh.

Khoảnh khắc đó, thần sắc Triệu Trinh còn lạnh lùng hơn cả tuyết, hắn đang nhìn một người. Thần sắc người đó cũng lạnh lùng, hoặc có thể nói là trầm tĩnh. Người đó không hề nhìn Triệu Trinh, mà chỉ cúi đầu không nói, người đó chính là người đứng đầu trong lương phủ, Lã Di Giản!

Lã Di Giản không bước tới, Tham chính Tiết Khuê quỳ lết tới trước, nói:

-Khởi bẩm Thánh thượng, Thái hậu trước khi quy tiên lấy tay giữ trừ phục, dụng ý rõ ràng, chắc chắn là Thái hậu không muốn mặc Duyệt Miện đi gặp tiên đế. Trước kia tiên đế muốn Thái hậu chăm sóc thiên tử, muốn Thái hậu trả lại quyền chấp chính cho thiên tử sau khi thiên tử trưởng thành, nếu Thái hậu mặc Duyệt Miện đi gặp tiên đế, thì làm sao trả lời cho sự nghi ngờ của tiên đế?

Triệu Trinh thở phào, lẩm bẩm nói:

-Thì ra là như vậy.

Ngoảnh đầu nhìn về phía lão thần Lý Dịch cách đó không xa, Triệu Trinh hỏi:

-Ân sư, trước khi Thái hậu băng hà, là đang nói chuyện với người, thiết nghĩ người phải là người hiểu dụng ý của Thái hậu nhất. Theo như người thấy, thì Thái hậu có ý gì?

Lý Dịch toàn thân run rẩy, trong mắt có một nỗi đau thương không thể nói thành lời, thấy ánh mắt như thiêu đốt của Triệu Trinh, thấp giọng nói:

-Lão thần già rồi... cũng hồ đồ rồi. Thấy lời Tiết Tham chính nói cũng có cái lý của ông ấy.

Triệu Trinh có chút không hài lòng, chuyển sang nhìn Lã Di Giản, nói:

-Lã tướng. ý người thế nào?

Lã Di Giản trầm ngâm giây lát, nói:

-Lý đại nhân nói không sai, Tiết Tham chính nói cũng có cái lý của ông ấy.

Các quần thần có người không hiểu, có người đã hiểu, hai người bọn Lã Di Giản, Lý Dịch nhìn bề ngoài thì có vẻ phụ họa theo Tiết Khuê, nhưng lời nói lại rất mơ hồ, chỉ nói Tiết Khuê có lý của hắn. Còn cái lý của Tiết Khuê có đúng hay không, bọn họ có khuyên thiên tử thu nhận hay không, thì hai người Lã, Lý lại đều không nói.

Hai kẻ lười đời này, đương nhiên là vẫn đang đợi xem ý thiên tử thế nào.

Thiên tử chí hiếu, rốt cuộc sẽ quyết định thế nào, không ai biết!

Triệu Trinh nói:

-Nếu ba vị khanh gia đã có chung ý kiến, vậy quyết định cởi bỏ Duyệt Miện của Thái hậu, trả lại phục sức vốn có cho Thái hậu, trẫm cũng nghĩ rằng như thế là thỏa đáng. Các vị ái khanh, các khanh còn dị nghị gì không?

Các quần thần hơi giật mình, liền ngay sau đó không đồng thanh nói:

-Thánh thượng anh minh.

Ánh mắt Triệu Trinh lướt qua trên người các quần thần, dường như mang theo tâm sự liếc nhìn Lã Di Giản một cái, nói:

-Thái hậu quy tiên, mấy ngày này trẫm tạm thời không xử lý triều chính, tất cả lui hết đi.

Dứt lời, Triệu Trinh phát tay áo hồi cung, quần thần quỳ tiễn, lén lén thảo luận, túm năm tụm ba mà giải tán.

Triệu Trinh trở lại vào trong cung, thấy Dịch Thanh vẫn đứng ở đó, dường như chưa hề nhúc nhích qua. Trong lòng đột nhiên kích động, đi đến, túm lấy cánh tay Dịch Thanh, nức nở nói:

-Dịch Thanh, Thái hậu người... đi rồi.

Trong cung khắp nơi đều có người, nhưng trong mắt hắn chỉ có một mình Dịch Thanh.

Các cung nhân thấy thế, ai nấy đều kinh ngạc, không tại sao trong lúc đau lòng thế này, Triệu Trinh lại không tìm đến cung nhân, không tìm đến người thân, không tìm Hoàng hậu, vì sao lại chỉ tìm đến Dịch Thanh để bộc lộ tâm tư.

Địch Thanh cũng kinh ngạc, chân tay luống cuống, một lúc sau mới nói:

-Thánh thượng, người đi đã đi rồi, người... xin nén đau thương.

Triệu Trinh khóc lóc một hồi lâu, dường như nhận thấy có chút thất thố, chậm rãi lơ lửng hai tay, ngồi xuống thấp giọng nói:

-Địch Thanh, lúc trước trẫm thấy người đau buồn đến muốn chết trước mặt Dương Vũ Thường, trẫm vẫn không hiểu nổi. Nhưng đến bây giờ trẫm mới hiểu, Thái hậu đi rồi, trẫm không thể tận hiếu với người nữa, cứ nghĩ đến đây...

Hắn nghẹn ngào không nói nên lời, lấy tay áo lau mắt, thì thào nói:

-Trẫm... phải lo việc hậu sự của Thái hậu cho đàng hoàng...

-Thánh thượng, trước mắt vẫn chưa vội lo hậu sự cho Thái hậu.

Triệu Trinh giận tím mặt, quát lên:

-Người... Bát vương gia, người nói gì?

Hắn vốn nghĩ lời vừa rồi là do Địch Thanh nói, không kìm nổi cơn giận dữ, nhưng quay đầu nhìn lại mới phát hiện ra người nói lại là Triệu Nguyên Nghiễm.

Bát vương gia quỳ lết tới trước, run giọng nói:

-Thánh thượng, thần liều chết xin khẩn cầu một việc.

Hai hàng lông mày của Triệu Trinh dựng ngược, lạnh giọng nói:

-Người yêu cầu điều gì? Người có biết chỉ cần với một câu người vừa nói, cũng đủ để trẫm ban chết cho người rồi không!

Địch Thanh cũng lấy làm lạ, không hiểu vì sao Bát vương gia lại có một câu không hợp hoàn cảnh như thế vào lúc này.

Ngược lại, giọng nói của Bát vương gia lại trở nên trầm thấp, không còn sợ hãi nữa:

-Có những lời, thần dù chết cũng phải nói. Thần một lòng trung thành, không muốn để Thánh thượng phải gánh tội danh bất hiếu vào lúc này.

Sắc mặt Triệu Trinh đã thay đổi, âm trầm nói:

-Hoàng thúc, người có biết mình đang nói gì không?

Bát vương gia vươn ngực dậy, nói rành rọt từng chữ:

-Đương nhiên thần biết. Điều thần muốn nói là, Lưu Thái hậu không phải là mẹ đẻ của Thánh thượng! Mà mẹ đẻ của Thánh thượng là người khác!

Triệu Trinh đột nhiên đứng bật dậy, sắc mặt lại thay đổi, thất thanh nói:

-Người nói cái gì? Người nói nhầm cái gì vậy!

Địch Thanh đứng bên nghe được, trong lòng lấy làm kinh hãi, cũng nhớ lại lời của Lý Thuận Dung, nhất thời tâm trí bất định. Lời Bát vương gia nói không sai, nhưng làm sao mà Bát vương gia lại biết được chuyện này? Chuyện này có nên nói ra hay không? Tại sao Bát vương gia lại muốn nói chuyện này ra?

Bát vương gia trở nên trấn tĩnh lạ thường, trầm giọng nói:

-Thánh thượng, việc này là hoàn toàn có thật. Năm xưa Thái hậu sinh hạ được một người con gái, còn Thánh thượng là do cung nữ sinh ra. Thái hậu vì muốn giữ ngôi vị Hoàng hậu nên mới nói dối tiên đế là mình sinh hạ được Thánh thượng. Khi đó thần có ở trong cung, nên mới biết được chuyện này, nếu Thánh thượng không tin lời thần nói, có thể tìm Lý Địch đến hỏi. Chuyện này tiên đế biết rõ, năm đó Lý Địch cũng ở trong cung, cũng biết.

Những lời Bát vương gia nói, giống như sấm nổ bên tai, khiến cho Triệu Trinh lão đảo muốn ngã. Triệu Trinh vịn tay vào hương án, hồi lâu mới nói:

-Tuyên Lý Dịch vào.

Lý Dịch vốn chưa rời khỏi cung, nghe Thánh thượng tuyên triệu, vội run rẩy đi tới. Vào khoảnh khắc ông ta nhìn thấy Bát vương gia, dường như đã hiểu ra mọi chuyện, trong mắt ẩn chứa một nỗi bi ai sâu xa.

Triệu Trinh nhìn Lý Dịch, nghiêng răng nói:

-Ân sư, Bát vương gia nói... Thái hậu vốn không phải là mẹ đẻ của trẫm, chuyện này có thật không?

Trên gương mặt già nua của Lý Dịch, lộ vẻ sợ hãi và đau thương. Ông ta chầm chậm quỳ xuống, một lúc lâu sau mới nói:

-Chuyện này đúng là sự thật.

Triệu Trinh bật cười, một nụ cười thể thâm, hồi lâu sau, giận giữ đập bàn quát lớn:

-Ăn nói sằng bậy! Người sớm đã biết trẫm không phải là con đẻ của Thái hậu, tại sao không nói ra từ sớm? Chẳng lẽ người không biết khi quân là tội lớn?

Lý Dịch quỳ ở đó, nước mắt tuôn rơi, nói:

-Thánh thượng, thần tội đáng muôn chết!

-Lôi Lý Dịch ra...

Triệu Trinh chẳng đợi phán quyết, Dịch Thanh bình tĩnh, trầm nghĩ, nếu Lý Dịch phải chết thì Bát vương gia chẳng phải cũng là tội chết hay sao? Lúc đó hắn cũng chẳng kịp nghĩ đến bản thân mình, dứt khoát tiến lên nói:

-Thánh thượng, Lý đại nhân cũng không cố ý lừa dối, xin Thánh thượng xem xét lại.

Mọi người lấy làm lạ, không ngờ Dịch Thanh lại đứng ra cầu xin cho Lý Dịch vào lúc này.

Càng lạ hơn nữa là Triệu Trinh lại bình tĩnh lại, hỏi:

-Dịch Thanh, sao người lại biết là Lý Dịch không cố ý lừa dối?

Một lời của Dịch Thanh đã nói ra, không cách gì thu lại được nữa, chỉ có thể phóng lao theo lao mà nói:

-Thánh thượng, thần nghĩ việc Lý đại nhân không nói ra sự thật, là vì muốn bảo vệ cho Thánh thượng. Ông ấy sợ nói ra rồi, ngược lại sẽ bất lợi cho Thánh thượng!

Lý Dịch nhìn Dịch Thanh với ánh mắt đầy kinh ngạc, biểu cảm trong ánh mắt vào thời điểm đó hết sức phức tạp.

Triệu Trinh không hỏi tiếp nữa, hắn đương nhiên nghe ra ẩn ý đằng sau lời nói của Dịch Thanh.

Có Thái hậu giật dây, ai dám nói ra chuyện này, dồn ép Thái hậu, chẳng những thần tử có chuyện, mà e rằng ngay cả thiên tử cũng khó giữ được tính mạng.

Một lúc lâu sau, Triệu Trinh thở dài nói:

-Dịch Thanh, người nói phải lắm, suýt nữa thì trẫm đã trách lầm ân sư.

Nói đoạn tiến tới đỡ Lý Dịch dậy, áy náy nói:

-Ân sư, trẫm nhất thời hồ đồ, hiểu sai ý tốt của người, người đừng trách trẫm.

Lý Dịch kích động nước mắt chảy dài, lẩm bẩm nói:

-Thánh thượng... lão thần không dám. Thánh thượng anh minh, tiên đế trên trời có linh thiêng cũng có thể yên tâm rồi. Năm xưa tiên đế dặn dò lão thần chăm sóc Thánh thượng, nhưng lão thần bất tài, đã phụ thánh ân rồi.

Vừa nói vừa nghẹn ngào nức nở, khóc đến thương tâm.

Triệu Trinh thấy Lý Dịch bộc lộ tình cảm chân thành như vậy, khóe mắt cũng ướt nhòe, hồi lâu sau mới nói:

-Nhưng chỉ dựa vào lời nói của Bát vương gia và ân sư, trăm vẫn cảm thấy chuyện này thật khó tin...

Lý Dịch nức nở nói:

-Thánh thượng, năm đó Lã tướng cũng ở trong cung, cũng biết chuyện này. Không chỉ Lã tướng biết, mà bên cạnh Thánh thượng còn có một người khác nữa cũng biết.

Tim Dịch Thanh giật thót, thầm nghĩ chắc không phải Lý Dịch biết là ta biết đấy chứ? Chẳng ngờ Lý Dịch nói:

-Điện tiền thị vệ Lý Dụng Hòa cũng biết chuyện này.

Triệu Trinh nhú mày, kinh ngạc nói:

-Lý Dụng Hòa? Chuyện bí mật lớn như thế này, làm sao ông ta lại biết? Triệu Lý Dụng Hòa, Lã Di Giản vào cung kiến giá.

Rồi như đột nhiên nghĩ ra chuyện gì, sắc mặt Triệu Trinh tái nhợt, nhìn chằm chằm vào Lý Dịch, nói:

-Mẹ đẻ của trăm không phải Thái hậu, vậy là ai?

Một hồi lâu Lý Dịch mới nói:

-Thần chỉ biết, người đó họ Lý, vốn là một Thuận Dung.

Thân hình Triệu Trinh lão đảo, vịn lấy hương án, đưa mắt nhìn Dịch Thanh, trong ánh nhìn đó có một mối thương cảm không thể diễn tả bằng lời.

Khi nghe thấy ba chữ Lý Thuận Dung, hần lại nhớ lại chuyện ở lăng Vĩnh Định. Nghe thấy ba chữ Lý Thuận Dung, hần bèn hiểu ra tại sao Lý Dụng Hòa lại biết chuyện này.

Mắt hần đã có nguồn sáng.

Hóa ra cái người phụ nữ nhìn hần với ánh mắt tuyệt vọng và nồng hậu đó chính là mẹ đẻ của hần! Hóa ra cái người phụ nữ bất chấp tính mạng để cứu hần, che chắn cho hần lúc nguy nan đó chính là mẹ đẻ hần! Hóa cái người bao nhiêu năm nay cô đơn một mình trông coi lăng Vĩnh Định, ngược nhìn ngưỡng mộ sự huy hoàng vô biên của hần chính là mẹ đẻ hần!

Triệu Trinh không nghi vấn, không hoài nghi gì nữa. Mọi sự nghi hoặc ban đầu đều đã được giải đáp, máu mủ tình thâm, chỉ có mẹ đẻ mới đối xử với hần như thế, còn cần lý do gì nữa?

Hóa ra hần đã từng gặp mẹ đẻ của mình, nhưng lại coi như người xa lạ...

Khoảnh khắc đó, nước mắt Triệu Trinh tuôn chảy như mưa.

Dịch Thanh thấy Triệu Trinh nhìn hần mà rơi lệ, thì chỉ biết cúi đầu, không biết nói gì hơn.

-Dịch Thanh, người cũng biết việc này, đúng không?

Giọng nói của Triệu Trinh mờ ảo khó dò:

-Bằng không lúc này người sẽ không mở lời biện bạch cho Lý Dịch. Trăm còn chưa tin, thế mà người lại tin vào chuyện này, căn bản không hề hoài nghi.

Trong lòng Dịch Thanh khẽ run, nhớ tới người phụ nữ mong manh như bông hoa trong mưa đó. Nhớ tới lời bà từng nói: “Dịch Thanh, ta chỉ muốn cầu xin người, nếu sau này có thể thì hãy cùng Ích Nhi đến lăng Vĩnh Định một lần nữa, mời Ích Nhi đến trước mộ ta nói vài câu, là ta cảm tạ ơn đức lắm rồi”.

-Sao người không nói gì? Có phải người đã sớm biết rồi không?

Triệu Trinh xông đến, túm lấy cổ áo Dịch Thanh, gào lên khản đặc:

-Tại sao người không nói cho ta biết sớm? Tại sao? Tại sao mọi người đều biết chuyện này, duy chỉ có trăm là không biết? Tại sao?

Hai mắt Triệu Trinh vẫn đỏ, đau buồn quá mà thành phần nộ, đau lòng quá mà ra oán trách.

Địch Thanh để mặc Triệu Trinh túm lấy cổ áo mình, đột nhiên ngẩng đầu lên, nói:

-Không sai, ta biết, ta vốn định sẽ nói cho người biết, nhưng lệnh đường không cho.

Triệu Trinh ngơ ngẩn, hai lưng bàn tay nổi đầy gân xanh, gằn từng chữ:

-Người nói cái gì, mẹ ta không cho người nói?

Địch Thanh trấn tĩnh lại, thận trọng nói:

-Đúng vậy, lệnh đường không cho. Bà ấy từng nói với ta, chỉ cần Thánh thượng khỏe, thì bà ấy có thể nào cũng không sao. Để cầu mong cho sự bình an của Thánh thượng, thậm chí bà ấy còn nói, kể cả sau khi Thái hậu băng hà, cũng không cần nói chuyện này với Thánh thượng. Bà ấy nói hết mọi chuyện với ta, chẳng qua là muốn ta nếu như có thể, thì một ngày nào đó sẽ đưa Thánh thượng đến trước mộ bà ấy nói vài lời, là bà ấy mãn nguyện rồi. Bà ấy cũng là muốn tốt cho người, ta làm sao lại có thể đi ngược lại tâm ý của lệnh đường?

Triệu Trinh buông tay ra, hồn siêu phách lạc thối lui vài bước, trong ánh mắt vừa có vẻ xin lỗi vừa có vẻ bị thương, rồi đột nhiên dựa vào hương án khóc lớn, nước mắt như mưa.

Mọi người đều yên lặng không nói năng gì, muốn khuyên nhưng không biết nói gì.

Tiếng bước chân vang lên, một người theo cung nhân bước vào, đầu cúi gằm.

Địch Thanh nhìn qua bên nhận ra người đó là Lý Dục Hòa, nhưng suýt chút nữa lại nghĩ rằng mình nhận lầm.

Lý Dục Hòa vốn là điện tiền thị vệ, thân hình cường tráng, nhưng người bước vào đó dáng dấp cô độc, gầy gò.

Lý Dục Hòa tiêu tụy vô cùng, trên người hần còn có mùi rượu nồng nặc. Địch Thanh thấy vậy, lòng hơi chùng xuống, cảm thấy có chút không ổn, hần quay đầu nhìn sang Bát vương gia, thấy ánh mắt ông ta nhìn Lý Dục Hòa cũng tràn đầy thương cảm, không khỏi nhớ lại lời Lý Thuận Dung từng nói trước kia: “khi ta còn sống tuyệt đối không được nói bí mật này với nó. Lần này Ích Nhi về kinh, chắc chắn là sẽ không quay lại nữa, ta cũng chẳng còn sống được mấy ngày nữa rồi...”

Địch Thanh hiểu ra vấn đề, trong lòng run lên.

Diêm Văn Ứng thấp giọng nói:

-Thánh thượng, Lý... thị vệ đến rồi.

Ông ta biết thân phận của Lý Dục Hòa không phải bình thường, giọng điệu cũng tỏ ra khách khí vài phần.

Triệu Trinh đột nhiên xoay người, xông tới ôm lấy Lý Dục Hòa, khan giọng gọi:

-Cậu!

Suốt cả đời này của hần cũng chưa từng rơi lệ nhiều đến thế. Hần ôm lấy Lý Dục Hòa, khắp người run rẩy như chiếc lá khô trong gió lạnh.

Đây là một người thân hiếm hoi của hần trên cõi đời này.

Lý Dục Hòa đứng đờ ra như một khúc gỗ, dường như bị sợ hãi đến sững người, lại dường như vẫn còn đang mơ hồ, một lúc lâu sau mới vỗ vỗ lên lưng của Triệu Trinh, thấp giọng nói:

-Thánh thượng... người... đừng khóc nữa.

Ông ta nói như vậy, nhưng ngược lại, bản thân lại rơi nước mắt.

Những người chứng kiến cảnh đó ai nấy đều thương tâm, Lã Di Giản cũng đã đến, thấy cảnh tượng trước mắt, sắc mặt có chút biến đổi.

Triệu Trinh nức nở nói:

-Cậu, người bảo trăm làm sao mà không đau lòng cho được? Hai mươi mấy năm nay, trăm chỉ gặp được mẫu thân có một lần!

Dường như hần đột nhiên nghĩ ra chuyện gì, nắm chặt lấy hai vai Lý Dụng Hòa, gấp gáp nói:

-Mẹ ta đâu? Có phải người vẫn còn ở làng Vĩnh Định không? Trăm phải đi đón người về.

Lý Dụng Hòa giàn giụa nước mắt, trong mắt có một nỗi bi thương sâu xa, ông ta thối lui một bước, thấp giọng nói:

-Mẹ của người... bà ấy đã đi rồi.

Triệu Trinh nghe như sấm nổ bên tai, run giọng nói:

-Đi rồi? Đi...rồi?

Hần đột nhiên như hiểu ra, khản giọng nói:

-Không đâu, cậu, người gạt ta! Mẫu thân vẫn còn trẻ, còn trẻ hơn Thái hậu nhiều. Thái hậu mới ra đi, sao bà lại ra đi trước được?

Lý Dụng Hòa nhìn Triệu Trinh hồi lâu, đoạn mới nói:

-Thánh thượng, ta không gạt người.

Ông ta cúi đầu, thần sắc ảm đạm, dường như không muốn để cho những người xung quanh nhìn thấy gương mặt rơi lệ của mình nữa.

Địch Thanh đứng một bên thấy vậy, trong lòng đột nhiên cảm thấy có chút kỳ lạ. Theo lý mà nói, việc Lý Dụng Hòa và Triệu Trinh nhận ra nhau vốn là chuyện vui, nhưng tại sao Lý Dụng Hòa lại tỏ ra xa cách với Triệu Trinh đến vậy? Rồi hần lại nghĩ, chắc Lý Dụng Hòa đang đau thương vì cái chết của chị gái, nên mới như vậy, cũng không nghĩ tiếp nữa.

Bát vương gia ở bên cạnh đau thương nói:

-Thánh thượng, lệnh đường quả thực là đã ra đi từ nửa năm trước. Cho nên thần mới liều chết nói rõ chân tướng, chỉ mong trong lúc Thánh thượng lo việc hậu sự cho Thái hậu, cũng nhớ để tang cho mẹ đẻ mình.

Triệu Trinh cả giận nói:

-Người nói láo, sao mẹ ta lại vô duyên vô cớ mà ra đi như thế?

Bát vương gia trả lời:

-Nếu Thánh thượng không tin, có thể hỏi Lã tướng.

Lã Di Giản vẫn giữ vẻ trầm lạnh thường ngày, nhưng trong mắt đã có chút thận trọng. Thấy ánh mắt Triệu Trinh dồn đến, Lã Di Giản cắn thận nói:

-Hồi bẩm Thánh thượng, Bát vương gia nói không sai. Lý... nương nương, bà ấy... đã từ trần từ nửa năm trước. Hiện giờ di thể đang để ở Hồng Phúc Viện.

Triệu Trinh bước tới trước một bước, nhìn Lã Di Giản bằng ánh mắt giận dữ, nói:

-Vậy tại sao hôm nay người mới nói?

Trong lòng Lã Di Giản lấy làm kinh hãi, nhưng vẫn trầm tĩnh đáp:

-Thánh thượng bớt giận, thần chẳng qua cũng chỉ là phụng chỉ mà làm thôi.

-Hay cho câu “phụng chỉ mà làm”!

Triệu Trinh ngửa cổ lên trời cười bi thương, hai hàng lệ tuôn dài, tiếng cười vừa ngớt, Triệu Trinh quát:

-Bãi giá Hồng Phúc Viện, trăm muốn nhìn thấy di dung của mẫu thân. Sao mẫu thân lại chết như vậy? Diêm Văn Ứng!

Diêm Văn Ứng lao tới, nói:

-Có thần!

Triệu Trinh nghiêng rằng nói:

-Truyền chỉ ý của trẫm, lệnh cho Cát Hoài Mẫn đem quân bao vây phủ đệ của Lưu Mỹ. Bây giờ trẫm phải đi thăm mẫu thân, nếu như người là bị hại mà chết, thì lập tức truyền lệnh, chém đầu cả nhà họ Lưu!

Nếu Lý Thuận Dung chết không được yên, thì chắc chắn là do Lưu Thái hậu hãm hại. Ấn ý ở trong lời nói của Triệu Trinh là, hắn sẽ không làm gì Thái hậu, nhưng người nhà của Thái hậu sẽ không ai có kết cục tốt đẹp.

Mọi người sợ hãi, nhưng thấy hai mắt Triệu Trinh đờ đờ sát khí, không ai dám khuyên can.

Diêm Văn Ứng vội vàng lui ra, Triệu Trinh cũng xuất cung, không quên dặn dò:

-Địch Thanh, người theo ta!

Địch Thanh ớn lạnh, không ngờ Thái hậu vừa mới chết, trong cung chớp mắt lại phải đối mặt với một trận gió tanh mưa máu.

Triệu Trinh xuất cung lên xe Ngọc Lộ, dưới sự hộ vệ của cấm quân, đi thẳng đến Hồng Phúc Viện.

Thiên tử tức giận, quần thần sợ hãi. Tin tức này vừa mới được truyền đi, khiến các quần thần vừa mới rời đi nhao nhao quay lại, nhắm thẳng hướng Hồng Phúc Viện mà đến.

Khi gần đến Hồng Phúc Viện, Triệu Trinh đột nhiên nói:

-Dừng xe.

Mọi người còn chưa hiểu chuyện gì, thì Triệu Trinh đã xuống xe, đi bộ đến Hồng Phúc Viện, trong lòng hắn nghĩ: “mẫu thân, con bất hiếu, con đến đây”.

Đến giờ quần thần mới hiểu, Triệu Trinh muốn lấy thân phận là con để chứ không phải thiên tử để đi bái kiến mẹ mình, mọi người vừa đứng vừa kinh hãi. Ai nấy đều nghĩ, Thiên tử thương nhớ mẹ đẻ mình đến vậy, nếu quả thật Lý Thuận Dung chết không được yên, chỉ e rằng khi cơn giận của Thiên tử giáng xuống, không chỉ sẽ cho chu di cửu tộc nhà họ Lưu, mà thậm chí sẽ đại khai sát giới với ngay cả những quần thần từng có qua lại lấy lòng Thái hậu năm xưa.

Thái hậu buông rèm nhiếp chính bao nhiêu năm nay, trong triều ngoại trừ vài người ít ỏi như bọn Phạm Trọng Yểm ra, còn có ai mà không từng qua lại lấy lòng Thái hậu?

Trong lúc các quần thần đang hết sức lo sợ, Triệu Trinh đã đến Hồng Phúc Viện.

Cung nhân nghe Thánh thượng đến, sớm đã chạy ra dẫn đường, đưa Triệu Trinh đến một gian đại điện. Đại điện cô độc như phần mộ, không lấy gì làm xa hoa. Ngay giữa điện đặt một cỗ quan tài cô độc, cô độc như Lý Thuận Dung lúc còn sống.

Triệu Trinh không kìm nén nỗi đau thương, quỳ gối mà lết tới, đến bên quan tài của mẫu thân, ôm lấy mà kêu khóc thất thanh.

Quần thần không dám khuyên nhủ, chỉ có thể quỳ lạy theo. Một lúc lâu sau, cuối cùng Triệu Trinh cũng đứng dậy, nhìn cỗ quan tài đó nói:

-Mở quan tài, trẫm muốn nhìn thấy mặt mẫu thân.

Lã Di Giản ở bên cạnh nói:

-Thánh thượng... kinh động vong linh của Thần phi e là không nên.

Thì ra sau khi Lý Thuận Dung chết đi, Lưu Thái hậu đã sắc phong cho Lý Thuận Dung làm Thần phi.

Triệu Trinh nghe thấy hai chữ Thần phi, thầm nghĩ, đến trước khi chết mẫu thân ta cũng chẳng qua chỉ là thân phận một Thần phi, cơn giận lại càng bốc lên:

-Có người mẹ nào lại không muốn gặp con sao?

Lã Di Giản khẽ cau mày, nhưng thấy Triệu Trinh lửa giận bùng bùng nên cũng không nói gì thêm, chỉ im lặng.

Triệu Trinh lại thầm nghĩ “năm xưa Lã Di Giản cũng giúp cho trẫm rất nhiều, nhưng Thái hậu ra đi rồi, ông ta ngược lại lại trở nên rụt rè do dự, khiến trẫm ngứa mắt”. Hắn chẳng buồn nói nhiều với Lã Di Giản, khoát tay một cái đã có các cung nhân bước lên, hiệp lực mở nắp quan tài.

Một tiếng “kẹt” vang lên, trái tim của mọi người đều muốn nhảy cả lên.

Nắp quan tài mở ra, Triệu Trinh đưa mắt nhìn vào, sắc mặt có chút khác thường.

Người nằm trong quan tài chính là Lý Thuận Dung, nhưng sắc mặt của Lý Thuận dung nhìn sống động như lúc sinh thời, bình tĩnh nằm trong quan tài. Các vật phẩm tùy táng đều được xử lý theo quy cách giành cho Thái hậu, ngay cả trên người Lý Thuận Dung cũng mặc phục sức giành cho Thái hậu. Bất luận là ai mà nhìn thấy di dung của Lý Thuận Dung, đều cảm thấy cái chết của bà không hề phải chịu một chút tổn hại nào dù là nhỏ nhất.

Triệu Trinh đứng đờ ra như khúc gỗ hồi lâu, quay đầu đưa mắt nhìn Diêm Văn Ứng.

Diêm Văn Ứng luôn đi theo bên cạnh Triệu Trinh, thần sắc lúc nào cũng tỏ ra bất an, thấy Triệu Trinh nhìn qua, nơm nớp lo sợ nói:

-Thánh thượng, xem ra Thái hậu cũng không bạc đãi Lý nương nương.

Trong lòng Triệu Trinh cảm khái muôn phần, cơn giận bùng bùng cũng tiêu tan, bao ưu tư khó nói dồn cả lên đầu. Chuyện cũ cuốn cuộn hiện về, từng hình ảnh nối nhau không ngớt.

Các quần thần thấy sắc mặt Triệu Trinh lúc sáng lúc tối, lòng dạ cũng thấp thỏm theo không ngớt. Chẳng biết bao lâu sau, Triệu Trinh mới thở dài một tiếng, nhìn Bát vương gia một cái như có điều gì muốn nói, lẩm bẩm nói:

-Lời người làm sao mà tin cả được? Đại nương nương không bạc đãi mẫu thân ta.

Quay đầu sang phía Diêm Văn Ứng nói:

-Diêm Văn Ứng, truyền ý chỉ của trẫm, lệnh những binh sỹ ở phủ đệ Lưu Mỹ rút lui... về cả đi. Địch Thanh, người ở lại.

Các quần thần không khỏi trút được tiếng thở phào, tuy có cảm thấy Triệu Trinh đối với Địch Thanh có hơi quá thân thiết, nhưng lúc này không tiện làm trái ý Thiên tử, ai nấy lòng đầy nghi hoặc mà lui ra.

Địch Thanh cũng không hiểu vì sao Triệu Trinh giữ lại một mình hắn, tuy hắn cũng thương cảm cho cái chết của Lý Thuận Dung, nhưng hắn còn nóng lòng đi tìm Bát vương gia để hỏi về di ngôn của Lưu Thái hậu hơn. Nhưng nhìn thấy Triệu Trinh một mình cô đơn đứng bên quan tài của Lý Thuận Dung, hết sức thê lương, rốt cục Địch Thanh cũng cố nén được cơn sốt ruột, ở lại bầu bạn bên cạnh Triệu Trinh.

Rất lâu sau, Triệu Trinh không quay người lại, chỉ lẩm bẩm nói:

-Địch Thanh, năm xưa trẫm gặp nạn, ở bên cạnh trẫm có mẫu thân, còn có cả người... người vì trẫm mà bất chấp sống chết, nhưng ngược lại lại do trẫm mà mất đi người phụ nữ mà người yêu thương nhất. Lúc đó nhìn thấy hành động điên cuồng của người, trẫm rất bất an, trẫm thật không phải với người.

Địch Thanh nghe Triệu Trinh nhắc lại chuyện cũ, trong lòng cảm thấy chua xót, thấp giọng nói:

-Thánh thượng... có lẽ đó là số mệnh của thần.

Đột nhiên hắn lại nghĩ, nếu không làm thị vệ cho Triệu Trinh, hắn chẳng qua chỉ là một cấm quân bình thường, có lẽ đời này sẽ không phải khổ não như vậy. Rồi lại nghĩ, nếu căn bản hắn không tông quân, Dương Vũ Thường không gặp hắn, thì cũng sẽ không gặp phải kiếp nạn này.

Nghĩ đến đây, Địch Thanh lại không khỏi đau lòng.

Triệu Trinh không nhìn Địch Thanh, chỉ tự nói một mình:

-Có lúc trẫm nghĩ, nếu trẫm chỉ là một người bình thường, thì có lẽ... sẽ vui vẻ hơn nhiều.

Địch Thanh ở người, không ngờ Triệu Trinh lại có cùng suy nghĩ với hắn.

Triệu Trinh nhìn Lý Thuận Dung đang nằm trong quan tài kia, mi mắt lại hoen ướn, thấp giọng nói:

-Nhưng ta là Thiên tử, ta không có lựa chọn nào khác, ta xin người tha thứ cho... ta biết là người nhất định sẽ tha thứ cho ta, đúng không?

Địch Thanh có chút kinh ngạc, không biết là Triệu Trinh đang nói với ai? Nói với Địch Thanh hắn sao? Vụ việc cung biến xảy ra đột ngột, Triệu Trinh đâu cần phải tự trách như vậy.

conem_bendoianh

83. Chương 208-214: Lời Thề

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 208-214: Lời thề

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Toàn thân Triệu Trinh run rẩy, đột nhiên quay phắt người, chớp lấy hai vai Địch Thanh, ánh mắt tràn ngập vẻ áy náy day dứt, khẩn giọng nói:

-Địch Thanh, người hiểu mẫu thân ta nhất. Người nói xem, người sẽ không trách ta đâu, đúng không? Người nhất định sẽ tha thứ cho đứa con bất hiếu này, đúng không?

Thấy vẻ mặt Địch Thanh đầy kinh ngạc, Triệu Trinh hỏi dồn:

-Người nói đi, người nói đi!

Địch Thanh cảm thấy Triệu Trinh có chút thất thường, trong lòng khiếp hãi, lớn tiếng nói:

-Thánh thượng, lệnh đường chắc chắn sẽ không trách người. Người luôn một lòng muốn tốt cho Thánh thượng, người hiểu là Thánh thượng không hề biết chuyện. Người sẽ không trách Thánh thượng đâu, tuyệt đối sẽ không trách đâu!

Thân hình Triệu Trinh chấn động, vẻ mặt đầy sầu thảm, lâm bầm nói:

-Đúng vậy, ta không biết chuyện, người sẽ không trách ta đâu. Ta không biết chuyện, người sẽ không trách ta...

Hắn cứ lặp đi lặp lại câu nói đó, thần sắc hoảng hốt, sắc mặt tái nhợt, đột nhiên lại quay người đổ nhào xuống bên quan tài, khóc rống lên.

Nền trắng lệt trong, khóc than thiên hạ ảm lạnh; đêm lạnh đông tuyết, thờ ơ múa khúc biệt ly.

Một trận gió thổi vào, mang theo tuyết, lờn vờn xoáy thổi, Địch Thanh nhìn cảnh tuyết bay dưới ánh nền trắng như thế, không biết tại sao, trong lòng đột nhiên ớn lạnh.

Cơn ớn lạnh đó hòa cùng gió tuyết bên ngoài, khiến Địch Thanh không khỏi rùng mình. Tuyết càng lạnh, trời càng lạnh, thì ra Biện Kinh sớm đã vào độ đông giá...

Tuyết vẫn rơi, lúc Địch Thanh đến phủ đệ của Bát Vương Gia, trời tối đen như mực.

Bát Vương Gia vẫn chưa ngủ.

Ông lặng lẽ ngồi trong sảnh, nhìn bức bình phong đen sạm trong sảnh, lòng tràn đầy sự cô độc.

Địch Thanh lần đầu tiên đến phủ đệ của Bát Vương Gia, cảm thấy có chút kỳ lạ về sự lạnh lẽo trong phủ. Người mở cửa là một lão già, tuổi già trôi qua như năm tháng. Địch Thanh biết đó là quản gia của Triệu

phủ, nằm đó chính là người quản gia này đưa Bát Vương Gia tới cho Dịch Thanh làm chứng mới giúp cho Dịch Thanh miễn khỏi đại nạn.

Khi Triệu quản gia nhìn thấy Dịch Thanh thì cũng không nói nhiều lời, chỉ chỉ về hướng xa xa nơi sảnh đường. Nơi đó, chiếc đèn lạng lẽ cháy trong đêm tuyết tràn đầy thanh lạnh.

Dịch Thanh yên lặng bước tới trước mặt Bát Vương Gia, nhưng cũng không hỏi nhiều, chỉ yên lặng chờ đợi Bát Vương Gia nói ra những lời trần trối của Lưu Thái Hậu.

Có rất nhiều chuyện Dịch Thanh không muốn suy đoán, hắn chỉ muốn có một đáp án là đủ rồi.

Con người không vì hiểu biết ít mà phiền não, mà hoàn toàn là vì biết quá nhiều. Dịch Thanh đã hiểu được đạo lý này, do đó lúc Triệu Trinh đau khổ khóc lóc, hắn chỉ im lặng đi cùng. Triệu Trinh khóc mệt rồi thì quay về nghỉ tạm, hy vọng trong lòng Dịch Thanh tan biến, hắn cảm giác được Bát Vương Gia chắc chắn sẽ không ngủ, hắn đoán đã không sai.

Bát Vương Gia bình tĩnh nhìn Dịch Thanh, chỉ lấy tay chỉ chỉ vào cái ghế đối diện, lại chỉ chỉ vào ấm trà trên bàn.

Dịch Thanh ngồi xuống, tự lấy cho mình một chén trà đầy, gơ lên làm hiệu. Bát Vương Gia gật gật đầu, cùng uống với Dịch Thanh một chén. Sau khi đặt chén trà xuống, Bát Vương Gia nói:

-Dịch Thanh, chúng ta vốn gặp mặt nhau không được mấy lần, nhưng ta biết ngươi là người rất đáng tin cậy, vì vậy có rất nhiều chuyện ta có thể nói với ngươi.

Dịch Thanh đặt chén trà xuống, vốn định nói mình không xứng đáng được tin cậy, nếu không Vũ Thường đã không trở thành bộ dạng ngày nay, nhưng hắn cuối cùng lại không nói gì nữa.

Bát Vương Gia nhìn nét mặt âm đạm của Dịch Thanh, lâu sau mới thở dài nói:

-Thái Hậu nói không sai, Ngũ Long chính là vật của Hương Ba Lạp.

Lòng Dịch Thanh trĩu nặng, nhưng Bát Vương Gia bình tĩnh nói:

-Ngũ Long đang ở trên người ngươi, phải không?

Trong lòng Dịch Thanh hơi run run, một lúc sau mới đáp:

-Đúng vậy, bá phụ, người cần Ngũ Long sao?

Bát Vương Gia lắc lắc đầu:

-Bây giờ không cần, nhưng có thể sau này sẽ cần dùng đến. Nhưng rốt cuộc liệu có thể dùng được hay không, ta cũng không biết.

Ông nói lung tung, biết là Dịch Thanh không hiểu, liền giải thích:

-Ta biết Hương Ba Lạp là một nơi vô cùng thần bí, ta cũng biết Ngũ Long tới từ Hương Ba Lạp. Nhưng có Ngũ Long rồi, không chắc có thể tìm được Hương Ba Lạp. Nếu không thì năm đó Tiên đế giữ Ngũ Long trong tay bao nhiêu năm, biết rằng nó rất kỳ dị. Nhưng sự kỳ dị này không phải ai cũng có thể cảm nhận được.

Dịch Thanh lần đầu tiên nghe có một người phân tích rõ ràng về Ngũ Long như vậy, không kìm nén được nói:

-Như vậy là Tiên đế đã cảm nhận được sự kỳ dị của Ngũ Long rồi sao?

Hắn thực lòng cũng muốn hỏi Bát Vương Gia có cảm nhận được sự kỳ lạ của Ngũ Long hay không?

Bát Vương Gia khổ sở nói:

-Người đương nhiên là cảm nhận được. Nếu không phải vì năng lực cảm thụ sự thần bí của Ngũ Long, thì làm sao người có thể bị điên cuồng si mê thần tiên như vậy được?

-Vậy Người đã cảm nhận được cái gì?

Địch Thanh lo sợ bất an hỏi lại.

Bát Vương Gia trầm ngâm hồi lâu, lúc này mới suy tư nói:

-Theo như những gì ta biết được Người có ít nhất hai lần cảm nhận được sự khác thường từ Ngũ Long. Lần thứ nhất, Người nằm mơ thấy một ngọn núi bị thiêu trụi, trên núi có ánh sáng, trong ánh sáng đó có người nói với Người là muốn dạy Người thiên thu vạn đại, cách bảo vệ cơ nghiệp mãi mãi.

Địch Thanh cau mày nói:

-Trên đời này làm gì có cái phương pháp này? Tiên đế chỉ là nhìn thấy trong mơ, không thể chính xác được.

Bát Vương Gia nhìn tuyết bay bay ngoài sân, không để ý tới phản ứng của Địch Thanh, lẩm bẩm nói:

-Lần cảm ứng thứ hai, tuy là hoang đường mà lại xảy ra thật sự.

-Là cảm ứng gì?

Địch Thanh vội hỏi.

Ánh mắt Bát Vương Gia tràn đầy vẻ hoang mang, thậm chí có đôi chút sợ hãi, lâu sau mới thốt ra bốn từ: “Mười lăm tháng Tám”

“Mười lăm tháng tám?”. “Mười lăm tháng tám” là cái gì?

Địch Thanh run run, nhớ lại lúc đó Quách Tuân đã nói tới bốn từ này trước mặt Lưu Thái Hậu. Lúc Quách Tuân nói xong bốn từ này, hình như thái độ của Thái Hậu có thay đổi.

Bởi vì “mười lăm tháng tám” cho nên Quách Tuân, Triệu Nguyên Nghiễm, Tiên Đế đều tin Hương Ba Lạp?

“Mười lăm tháng tám”, đó rốt cuộc chỉ là một ngày, hay đó là một ký hiệu? vì sao lại có sự thần kỳ này?

Thần sắc Bát Vương Gia mơ hồ tựa như tuyết rơi, lẩm bẩm nói:

-“Mười lăm tháng tám” rất đơn giản, đêm đó là đêm trăng tròn, hoa quế đang thơm, hương thơm ngát ngào luôn khiến người ta rất dễ mất đi bản tính.

Trong lòng Địch Thanh lo lắng, không hiểu vì sao Bát Vương Gia lại nói tới những điều này.

Trong lòng Bát Vương Gia thì lại đang nghĩ, đêm đó, ta và Thái Hậu một đêm phong tình, là vì hương hoa... hay là bởi lửa lòng? Hay là.... Ông không nghĩ tiếp nữa, khoe miệng nở nụ cười giễu cợt. Sau đó Bát Vương Gia buồn bã nói:

-Ngày hôm đó, ta bị triệu vào cung, Tiên đế đối với ta rất tốt, chuyện gì Người cũng vui vẻ thương lượng cùng ta. Ngày hôm đó Người rất hưng phấn, nói với ta ông trời sẽ ban cho ta một đứa con trai. Tiên đế trước đó cũng từng có một người con, nhưng bị chết yếu. Người luôn vì chuyện kế thừa nghiệp đế mà phát sầu, nhưng ngày hôm đó Người rất tự tin, nói là đêm đó Người sẽ có con trai.

Địch Thanh tròn tròn đôi mắt, miệng há hốc, hồi lâu sau mới hỏi:

-Thế kết quả?

-Kết quả đêm đó Ngũ Long xuất hiện kỳ dị.. cụ thể thế nào người thực ra có thể hỏi Quách Tuân, bởi vì khi đó Quách Tuân cũng có mặt. Sau này ta nghe nói, đêm đó Tiên đế sủng hạnh Lý Thuận Dung, ở cùng với nàng... Sau đó thì Lý Hạnh Dung có cốt nhục của Tiên đế, cũng chính là đương kim thiên tử.

Địch Thanh không hết ngạc nhiên, đột nhiên nhớ lại năm đó lúc ở lăng Vĩnh Định, Lý Thuận Dung từng nói: “Tiên đế say đắm, sùng bái nói tu tiên, có một ngày Người uống tiên đơn...bệnh điên đại phát, nói cái gì là ông trời nói sẽ cho Người một đứa con trai. Người điên cuồng đi lại trong cung, tìm được ta, sau đó ta...mang thai Ích nhi.”

Lúc đó Địch Thanh nghe thấy những lời kia nhưng lại không nghĩ gì nhiều, bây giờ kiểm chứng lại, những lời nói của Lý Thuận Dung thấy có chút không khớp. Nhưng rất hiển nhiên, Bát Vương Gia nói càng thêm tỉ mỉ, xác thực, đáng tin cậy. Hắn không ngờ rằng Quách Tuân cũng biết chuyện này, thảo nào khi đó Quách Tuân ở trong huyền cung, biểu hiện lúc nhìn thấy Lý Thuận Dung có chút gì đó khác thường.

Quách Tuân sớm đã biết rằng mẹ đẻ của Triệu Trinh chính là Lý Thuận Dung?

Chuyện cũ đã qua, Địch Thanh hận một nỗi không thể lập tức tìm Quách Tuân để hỏi cho rõ ngọn ngành. Có thể số phận không thể nắm chắc được, hắn ở Biên Kinh mà Quách Tuân thì lại ở Tây Bắc.

Bát Vương Gia khê thở dài, trong lòng đang nghĩ, đêm đó Lưu Nga cũng không chịu được sự lạnh lùng của Tam ca, vốn đã muốn ngăn cản Tam ca tin vào thần linh, kết quả bị Tam ca bạt tai mạnh một cái. Đó là lần đầu tiên Tam ca đánh Lưu Nga, cũng là lần cuối cùng. Dưới gốc cây Hoa Quế thơm hương đó, nàng đã gặp ta, khóc lóc kể lể những oan ức của nàng. Đêm đó gió rất nhẹ, hoa lại quá thơm, ta nghe nàng khóc lóc kể lể, vì sao thì....

Nghĩ đến đây ông mỉm cười, lại nghĩ, nghĩ những chuyện này thì có tác dụng gì, Lưu Nga chết rồi, sau khi nàng chết ta sẽ lập tức vạch trần những âm mưu của nàng. Ta đang hận nàng sao? Nàng chết thì cũng đã chết rồi, ta còn làm những chuyện đó thì cũng có tác dụng gì nữa? Chẳng lẽ ta thực sự nói với nàng như vậy, chưa từng yêu nàng sao? Hừ..Ta không nói, sớm muộn cũng sẽ có người nói.

Địch Thanh suy tư hồi lâu, lúc này mới nói:

-Bởi vì chuyện “mười lăm tháng tám” nên Quách đại ca, Bá Phụ và Tiên đế đều tin chuyện Hương Ba Lạp?

Bát Vương Gia chậm rãi gật đầu nói:

-Không sai, ta vốn nửa tin nửa ngờ, nhưng những sự kỳ dị này khiến ta không thể không tin. Tiên đế nói với ta, Ngũ Long vốn là vật của Hương Ba Lạp, Hương Ba Lạp là nơi có thể thỏa mãn mọi nguyện vọng của con người. Đây vốn là lời nói vô căn cứ, ta cũng không tin. Nhưng sau đó, cuối cùng ta lại tin. Tiên Đế mãi không tìm ra Hương Ba Lạp, nhưng sức khỏe thì không ổn rồi, Người liền dựa theo tâm tư của chính mình, xây nên Lăng Vĩnh Định, mô phỏng thành hình dáng của Hương Ba Lạp, sưu tập các loại đồ vật cổ quái đặt ở trong lăng Vĩnh Định.

Địch Thanh thần sắc hoảng hốt, nhớ đến năm cái cửa kỳ quái trong huyền cung, bên trong có Thiên Thu, Phật cốt, tượng Phật không mặt...

Hắn tựa như mơ hồ nhớ ra điều gì, thấy Bát Vương Gia nhìn mình một cách kỳ quái, bất giác hỏi:

-Tiên đế đặt mấy thứ đó trong huyền cung để làm gì?

Khóe miệng Bát Vương Gia tràn đầy vẻ mỉa mai, thản nhiên nói:

-Người còn không đoán ra sao?

Trong đầu Địch Thanh như có dòng điện chạy xẹt qua, bỗng nhiên đứng bật dậy, khóe mắt sáng lên, kêu lớn:

-Người hy vọng trường sinh, Người còn muốn sống lại!

Lời nói đã nói ra, Địch Thanh chỉ cảm thấy lưng ngực vã hết mồ hôi.

Đây thực sự là chuyện kỳ lạ hoang đường. Ngay lúc đó Địch Thanh nhớ lại rất nhiều, rất nhiều chuyện, và cũng hiểu rõ được rất nhiều chuyện.

Lúc trước ba người hắn, Triệu Trinh và Lý Thuận Dung vào huyền cung, nhìn thấy một dấu tay ở trên bàn đá. Địch Thanh nhớ là biểu hiện của Lý Thuận Dung không phải là hoảng sợ mà là khó mà tin được rằng lúc đó Lý Thuận Dung nói: “không thể nào, tuyệt đối không thể.”

Địch Thanh khi đó không hiểu, nhưng bây giờ nghĩ lại, ý của Lý Thuận Dung đương nhiên là Triệu Hằng tuyệt đối không thể sống lại.

Do đó Lý Thuận Dung vội vàng đi đến nơi để quan tài của Triệu Hằng, chính là muốn xác minh lại Triệu Hằng liệu có phải đã thoát ra. Thảo nào khi đó lòng hắn buồn bã, luôn luôn lo lắng đề phòng. Khi đó hắn cũng không biết vì sao lại sợ hãi, bây giờ thì hắn đã hiểu.

Nàng sợ Triệu Hằng trong quan tài chui ra.

Nàng vô cùng sợ hãi dấu tay người lưu lại là của Triệu Hằng.

Thảo nào có rất nhiều chuyện mà Lý Thuận Dung nói cứ ắp a ắp úng, lại nói cái gì : “Sau khi Trần Tông chết, nhất định sẽ rất lạnh lẽo, ông ta hy vọng Lý Thuận Dung thường xuyên lui tới với ông ta”.

Địch Thanh chỉ cảm thấy cổ họng khô rát, khổ sở nói:

-Hóa ra Lý Thuận Dung canh giữ lăng Vĩnh Định, không chỉ là vì canh giữ lăng. Bà ấy vẫn đợi có một ngày Chân Tông sống lại sẽ đi đón Chân Tông về. Lý Thuận Dung đương nhiên biết những chuyện này sao?

Bát Vương Gia gật gật đầu, giễu cợt nói:

-Không sai. Nàng cũng biết sơ sơ, nhưng nàng phần lớn là không tin. Tiên đế cho rằng thần thánh đã khiến cho Lý Thuận Dung vì Người mà sinh con trai, chứng tỏ Người và Lý Thuận Dung có duyên, cũng chính là có duyên với Hương Ba Lạp, lúc này mới lấy chuyện này ra để Lý Thuận Dung làm, nhưng mà.. Thái hậu đi rồi, Lý Thuận Dung cũng đi rồi...Trên đời này người biết những bí mật này ngoài ta và người ra, Quách Tuấn có thể cũng sẽ biết chút ít.

Bát Vương Gia ngừng lại, sau đó khẳng định nói:

-Chính là vì những chuyện này, ta khẳng định Hương Ba Lạp tồn tại, nếu không thì Ngũ Long từ đâu mà tới? Nhưng lăng Vĩnh định tuyệt đối không thể là Hương Ba Lạp.

Sắc mặt Địch Thanh như tro tàn, hồi lâu sau mới nói:

-Với khả năng của Tiên đế, nếu như vẫn không tìm thấy Hương Ba Lạp...

Bát Vương Gia cắt ngang lời Địch Thanh, trầm giọng nói:

-Địch Thanh, ngươi chắc là muốn nói, Tiên đế tìm không thấy thì chúng ta chắc chắn cũng không thể tìm thấy Hương Ba Lạp?

Thấy Địch Thanh buồn bã gật đầu, Bát Vương Gia lắc đầu nói:

-Người sai rồi, muốn tìm Hương Ba Lạp, tuyệt đối không phải là dựa vào quyền thế địa vị, mà dựa vào duyên phận.

Địch Thanh thần sắc tiêu điều đáp:

-Cái duyên này không phải là chuyện dễ dàng.

-Người buông tay sao?

Bát Vương Gia đột ngột hỏi lại.

Địch Thanh chấn động, trong đầu lại hiện lên nụ cười nhẹ nhàng đó, nhan sắc tựa như hoa. Cầm nhanh chén trà, Địch Thanh hít một hơi thật sâu rồi nói:

-Ta hơn một năm nay, tìm quá nửa vùng Tây Bắc, bị gạt vô số lần, vẫn chưa thu hoạch được gì. Nhưng mà....Bá Phụ, ta sẽ không từ bỏ.

Hắn nói chắc như đinh đóng cột. Về mặt tuần tú kia tuy sớm có những thăng trầm, cô đơn, nhưng đa phần là sự cương nghị bất khuất.

Bát Vương Gia thở dài nói:

-Người không có manh mối, nhưng ta thì đã có manh mối rồi.

Địch Thanh nửa mừng nửa lo, vội hỏi:

-Manh mối gì?

Bát Vương Gia nhấp một ngụm trà, chậm rãi nói:

-Trước khi Thái hậu lâm chung từng nói “Ngũ long vốn là vật của Hương Ba Lạp, muốn tìm Hương Ba Lạp, nhất định phải...”. Câu nói này chính là manh mối.

Địch Thanh liên tục bị sự mập mờ của Ngũ Long hấp dẫn. Đến lúc này mới nhớ ra hôm nay tới đây chính là muốn hỏi lời trần trời của Thái Hậu, nên lo sợ nói:

-Nhất định phải sao?

- Nhất định phải tìm được bản đồ.

Bát Vương Gia hít một hơi thật sâu, nói từng chữ, từng chữ một.

Địch Thanh cảm thấy trong đầu như có gì đó xẹt qua, như là mất đi cái gì đó vô cùng quý giá, không tìm được hồi lại:

-Bản đồ gì?

-Bản đồ Hương Ba Lạp.

Bát Vương Gia nhẹ nhàng đáp.

-Ta đã tận dụng hết khả năng, cũng nghe được tin, có một người họ Tào trong tay có bản đồ Hương Ba Lạp, ta đã sai người đi mua, chỉ cần bản đồ tới tay, tìm Hương Ba Lạp không còn là chuyện gì vô căn cứ nữa cả. Bản đồ này tuyệt đối không phải là cái gì vô lý. Ta nắm chắc tám phần rằng bản đồ đó là thật.

Bỗng dưng nhìn thấy sắc mặt Địch Thanh tái nhợt đi, Bát Vương Gia không tìm được vội hỏi:

-Địch Thanh, người sao vậy?

Thiếu chút nữa Địch Thanh ngã nhào xuống bàn, hắn bỗng nhiên nhớ lại Chung Thế Hành từng nói có một người họ Tào bán bản đồ Hương Ba Lạp, nhưng hắn căn bản không tin. Chẳng lẽ cái bản đồ đó chính là cái mà Bát Vương Gia nói?

Chẳng lẽ...cái bản đồ đó là thật?

Lúc hắn ở gần Hương Ba Lạp nhất, không ngờ lại gặp thoáng qua Hương Ba Lạp?

Địch Thanh kinh hồn bạt vía, mãi lâu sau mới nói lại lời của Chung Thế Hành, rồi uể oải nói:

-Bá phụ, Ta vốn cho rằng Chung Thế Hành lừa mình, không ngờ lời hắn nói là sự thật. Ta lập tức đi Tây Bắc tìm Chung Thế Hành.

Bát Vương Gia có chút ngạc nhiên, lẩm bẩm nói:

-Kỳ quá, ta phải tốn bao công sức mới tìm được người họ Tào đó, Chung Thế Hành sao có thể dễ dàng biết được thông tin này?

Ông trầm ngâm hồi lâu, lắc đầu nói:

-Hiền chất, người chớ vội vàng, có lúc vội vàng sẽ gây phiền phức. Người ta phải đi đã xuất phát nhiều ngày rồi, chắc cũng đã quay về. Nếu người đi Tây Bắc, không chừng lại để vuột mất.

Địch Thanh cau mày hỏi:

-Vậy bây giờ ta phải làm gì?

Bát Vương Gia thở dài nói:

-Đợi, ngoài chờ đợi ra, ta cũng không có cách nào hay hơn.

Địch Thanh chỉ có thể gật đầu, không tìm được lại hỏi:

-Bá phụ, họ Tào kia là ai? Vì sao người có thể chắc chắn rằng trong tay hắn có bản đồ Hương Ba Lạp?

Bát Vương Gia do dự nói:

-Ta đồng ý với hắn không thể tiết lộ lai lịch của hắn. Ta có thể khẳng định hắn có bản đồ Hương Ba Lạp cũng là rất có lý do, nhưng lý do này ta tạm thời không thể nói. Địch Thanh, người hãy tin ta, sau này sớm muộn ta cũng sẽ nói.

Địch Thanh thấy Bát Vương Gia rất khó xử, cũng không tiện ép hỏi, nhưng vẫn còn một nghi vấn, lại hỏi tiếp:

-Nếu như Hương Ba Lạp trong truyền thuyết là thật, bản đồ kia cũng là thật, sao người đó không tự mình đi tìm Hương Ba Lạp để được đền bù tâm nguyện, mà ngược lại lại phải đem bán bản đồ đó đi?

Bát Vương Gia khẽ mỉm cười đáp:

-Mấu chốt trong chuyện này không khó giải thích, cũng giống như hiền chất người, được coi là có khả năng bình định Tây Bắc, thế nhưng có tâm, có lực mà không có cơ hội. Cho dù có bản đồ, muốn tìm được Hương Ba Lạp cũng không phải là chuyện dễ dàng. Người họ Tào kia, vốn là thế hệ sau của dân tộc vùng Tây Bắc, nghèo túng đến tận bây giờ, đã không còn có khả năng tìm được Hương Ba Lạp nữa.

Địch Thanh thở phào nhẹ nhõm, lẩm bẩm nói;

-Thì ra là như vậy, xem ra lúc này chỉ có thể chờ đợi mà thôi.

Tuyết bay, sương lạnh, mặt trời mọc rồi mặt trời lại lặn.

Địch Thanh tuy biết là phải chờ đợi, nhưng cũng không nghĩ rằng hắn ở Quách phủ để chờ mà chờ tới tận cuối xuân.

Địch Thanh ở Biện Kinh, chức quan nhàn hạ nên chẳng có việc gì. Nhưng mấy ngày tới Triệu Trinh sẽ tìm Địch Thanh vào cung tán gẫu về chuyện trị quốc.

Đó đã từng là vị quân vương do dự, bất lực, cuối cùng có thể tự mình độc quyền cai trị, dần dần quên đi những buồn thương trước đó, quên đi những chuyện dĩ vãng không vui, giữa hai đầu lông mày lúc nào cũng thấy có tinh thần thoải mái, sáng khoái.

Địch Thanh hôm nay lại được Triệu Trinh tuyên triệu, không nhận được cau mày. Hắn biết rằng bản thân không có chút hứng thú nào với những chuyện trị quốc, tự biết kiến thức càng nói càng không thông minh. Triệu Trinh cho triệu hắn, thay vì nói là thảo luận, chỉ bằng nói Triệu Trinh là người ba hoa khoác lác.

Mấy ngày nay, triều đình có sự thay đổi long trời lở đất, người trong Lương phủ thay đổi rất nhiều. Triệu Trinh đã phong hai vị ân sư ngày xưa là Trương Sĩ Tồn và Lý Địch làm tể tướng, Tiết Khuê vẫn còn nguyên không đổi, vẫn tham chính cho Lương phủ.

Địch Thanh không bất ngờ với sự sắp đặt này, lúc đó hắn cũng ở trong cung, biết rằng Tiết Khuê ban đầu là làm công việc lựa chọn chính xác trang phục cho Thái Hậu, do đó mà được Triệu Trinh đánh giá cao. Điều khiến Địch Thanh có chút không ngờ đó là Lã Di Giản bị Triệu Trinh loại ra khỏi Lương phủ, tới vùng Thiên Châu.

Địch Thanh có thể có được địa vị ngày hôm nay vẫn là được sự bổ nhiệm của Lã Di Giản. Địch Thanh cũng biết mối quan hệ giữa Triệu Trinh và Lã Di Giản vốn không tồi. Hiện giờ Triệu Trinh đương quyền, vốn là càng phải thêm trọng dụng Lã Di Giản mới đúng. Địch Thanh lơ mơ nghe được, bởi vì Quách Hoàng hậu và Lã Di Giản không hợp, nhiều lần nói Lã Di Giản vốn là người bên cạnh Thái hậu nên đối xử hai mặt để lấy lòng. Trong lòng Triệu Trinh có kiêng kỵ, nên mới đuổi Lã Di Giản tới Biện Kinh.

Nhưng nội tình rốt cuộc là thế nào? Không ai có thể khẳng định.

Nhưng ai cũng biết rằng nguyên tắc thay đổi triều thần lần này của Thiên Tử là những triều thần năm đó có mối quan hệ thân cận với Thái hậu thì đa phần bị giáng chức.

Do đó Tri phủ Khai Phong Trình Lâm bị đuổi khỏi kinh thành. Đám người của Lương phủ Hạ Tung, Trần Nghiêu cũng là vây cánh thân cận của Thái Hậu, cũng đều bị điều dời khỏi kinh thành.

Ngược lại, những người lúc trước đắc tội với Thái Hậu, ví dụ như Phạm Trọng Yên, Tống Thụ, Âu Dương Tu, Doãn Thù...đều được quay lại kinh, thăng quan trọng dụng.

Địch Thanh đối với đám người Âu Dương Tu, Doãn Thù cũng không hiểu rõ, cũng không hẵn là quan tâm. Niềm vui duy nhất hắn cảm giác được đó là việc Phạm Trọng Yên hồi kinh.

Hắn còn nhớ rõ Phạm Trọng Yên.

Đó là một Phạm Trọng Yên luôn lo lắng cho thiên hạ, dám vì người khác trước.

Đó là một Phạm Trọng Yên thà chết vinh còn hơn sống nhục.

Địch Thanh ở trong cung, nhìn thấy trọng thần triều đình quả thực không ít, nhưng hắn chỉ có ấn tượng duy nhất đối với người không được tính là trọng thần, đó là Phạm Trọng Yên. Địch Thanh tuy không hiểu lắm về chuyện đất nước, nhưng hắn cũng biết rằng trong triều những người như Phạm Trọng Yên càng nhiều thì càng tốt.

Rất nhiều người rời kinh thành, rồi lại rất nhiều người bị điều về kinh. Địch Thanh lại không muốn tiếp tục ở lại kinh thành, bị Triệu Trinh tuyên triệu. Địch Thanh lập tức quay người lao vào trong cung, muốn hỏi Triệu Trinh khi nào sẽ cử hắn tới vùng biên thùy.

Trong lúc vô số người phải lao tâm khổ tứ, không muốn rời xa kinh thành, chỉ có Địch Thanh mới muốn đi con đường khác ngược lại.

Ngay lúc rời khỏi Quách phủ, Triệu quản gia tới trước cửa, nói với Địch Thanh:

-Bát Vương Gia mời ngài tới Vương phủ có việc quan trọng.

Địch Thanh lập tức lui việc đi gặp Triệu Trinh sang một bên, mà đi tới phủ đệ của Bát Vương Gia trước. Đến lúc vào trong vương phủ, thấy chim Yến tử bay lơ lửng trên không, ánh nắng ấm áp của mặt trời rọi xuống người, tràn đầy thoải mái, nhưng trong lòng Địch Thanh lại cảm thấy hơi chút lạnh run.

Hắn tuy vẫn chưa nghe Bát Vương Gia nói rõ, nhưng biết rằng chuyện Bát Vương Gia mua bản đồ chắc chắn không thuận lợi.

Vào đến trong sảnh, lúc nhìn thấy nét mặt u ám của Bát Vương Gia, lòng Địch Thanh bỗng trầm xuống, nhưng vẫn không thể hỏi:

-Bá phụ, mọi việc thế nào rồi?

Mặt Bát Vương Gia hiện rõ vẻ nghiêm trọng, trầm giọng nói;

-Địch Thanh, ngươi nhất định phải bình tĩnh.

Địch Thanh đã mơ hồ cảm nhận được câu trả lời không ổn, nhưng không ngờ vẫn có thể bật cười, nhưng nụ cười ít nhiều có chút thê lương:

-Bá Phụ, người yên tâm, cháu có thể chịu đựng được.

Hắn không biết đã từng chịu bao nhiêu đả kích hy vọng, rồi thất vọng, vì vậy mới có thể bình thản nói ra câu nói này.

Ánh mắt Bát Vương Gia lộ rõ vẻ lo lắng, thần sắc cũng lạc đầu mắt, nói;

-Người mà ta cử đi đã tìm được người họ Tào kia, nhưng y chết rồi, bản đồ cũng mất rồi.

Địch Thanh cũng thất vọng, nhưng càng cảm thấy rằng tấm bản đồ đó có lẽ lỗi, ngược lại có thể bình tĩnh hỏi lại:

-Bá phụ, người có biết là ai đã giết người họ Tào kia không?

Bất luận là ai cầm tấm bản đồ kia, Địch Thanh hắn nhất định phải cướp về lại.

Bát Vương Gia chau mày nói:

-Người mà ta cử đi đã kiểm tra ra trước khi tên họ Tào kia chết, từng có người đến tìm y. Đó là kẻ tình nghi lớn nhất. Thuộc hạ của ta đã nghe ngóng được rằng kẻ đến tìm người họ Tào kia tên gọi là Diệp Hỉ Tôn.

Hung thủ là Diệp Hỉ Tôn?

Bên tai Địch Thanh vang lên, thiếu chút nữa nhảy dựng lên, thất thanh nói:

-Diệp Hỉ Tôn, sao lại là y được?

Bát Vương Gia có chút kinh ngạc hỏi:

-Cháu biết y sao?

Trước mắt Địch Thanh hiện lên cái khuôn mặt cao ngạo lạnh lùng đó. Đương nhiên là hắn biết Diệp Hỉ Tôn rồi, nhưng vì sao Diệp Hỉ Tôn lại giết tên họ Tào kia?

Lúc trước Diệp Hỉ Tôn bị Dạ Xoa đuổi giết vì bên mình mang theo một vật, chẳng lẽ khi đó Dạ Xoa đuổi giết Diệp Hỉ Tôn cũng chính là vì tấm bản đồ Hương Ba Lạp?

Dã Lợi Trảm Thiên, Diệp Hỉ Tôn, Dạ Xoa không ngờ cũng đều có liên quan tới Hương Ba Lạp.

Tâm tư Địch Thanh rối bời, chỉ cảm thấy tất cả mọi chuyện ngày càng trở nên mờ mịt như sương mù dày đặc. Hắn trầm ngâm một lúc, rồi hỏi lại:

-Bá phụ, cháu từng gặp Diệp Hỉ Tôn hai lần, nhưng cũng hoàn toàn không hay biết gì về y cả. Người có biết gì về lai lịch của Diệp Hỉ Tôn không?

Bát Vương Gia lắc lắc đầu nói:

-Chúng ta chỉ tra ra được tên của y đăng ký ở quán trọ là Diệp Hỉ Tôn, còn những thứ khác hoàn toàn không biết gì cả. Ta thậm chí có chút nghi ngờ cái tên này cũng là giả nữa.

Địch Thanh cũng có nghi ngờ này, trầm ngâm một lúc, Địch Thanh đã hạ quyết tâm, nói:

-Bá phụ, cháu không thể chờ đợi thêm được nữa, cháu bắt buộc lại phải đi Tây Bắc, hỏi thăm tung tích của tên Diệp Hỉ Tôn này. Hôm nay cháu sẽ đi cầu xin Thánh thượng, mong Người cho phép cháu xuất kinh.

Nét mặt Bát Vương Gia có vẻ mệt mỏi, gật gật đầu nói:

-Như vậy cũng tốt, ta và cháu phân công nhau đi tìm, không chừng có thể sẽ nhanh hơn chút. Thánh thượng sẽ cho cháu xuất kinh chứ?

Địch Thanh kinh ngạc hỏi:

-Sao bá phụ lại nói thế?

Bát Vương Gia muốn nói thêm nhưng lại thôi, một lúc sau mới đáp:

-Cháu hãy nói với Thánh thượng việc xuất kinh trước, tuy nhiên....nếu Người không chịu, cháu cũng chớ có xung đột với Người, tất cả nên lấy thương lượng làm chính nhé.

Địch Thanh rời Vương phủ mà trong lòng tràn đầy nghi hoặc, luôn cảm thấy Bát Vương Gia dường như không coi trọng việc hắn sẽ xuất kinh.

Trong lòng cười đau khổ, thầm nghĩ người khác đều mong muốn được vào kinh, chỉ có hắn muốn xuất kinh, chẳng lẽ cũng khó sao? Địch Thanh đến đại nội với lệnh bài thông hành nên không hề gặp trở ngại gì.

Hắn là cấm quân duy nhất trong cung không cần làm nhiệm vụ, nhưng lại có thể mang đao hoành hành. Đám thị vệ điện tiền sớm đã nhận ra Địch Thanh, thấy Địch Thanh tới ánh mắt có chút hâm mộ, cũng biết rằng Địch Thanh là người được tin cậy trong mắt Thiên tử, nên vội vàng đón tiếp.

Địch Thanh dù trong lòng lo lắng, nhưng vẫn gật đầu ra hiệu với đám người kia. Sau khi tới Đế cung, Triệu Trinh cũng đang đi tới đi lui, dường như đang suy nghĩ chuyện gì đó, nhìn thấy Địch Thanh liền cười nói:

-Địch Thanh, sao trẻ thế này người mới đến?

Địch Thanh thấy tâm trạng Triệu Trinh dường như rất tốt, trong lòng vui mừng, cung kính hành lễ nói:

-Thánh Thượng, thần có việc dờ dang nên đến muộn một chút, mong Thánh thượng thứ tội.

Vốn cho rằng Triệu Trinh sẽ hỏi hắn có việc gì, Địch Thanh sẽ mượn cơ xuống thang để nhắc tới chuyện xuất kinh. Không ngờ Triệu Trinh lại không hề hỏi tới, chỉ nói:

-Người đến là tốt rồi, người đoán thử xem, hôm nay Trẫm cho gọi người tới là có chuyện quan trọng gì?

Địch Thanh có chút kỳ quái, thấy Triệu Trinh hứng thú lên cao, đành tạm hoãn lại vấn đề của mình, dò hỏi:

-Thánh thượng cho triệu thần tới, chắc là có chuyện liên quan tới Tây bắc?

Triệu Trinh cười đáp:

-Địch Thanh, người quả là người rất hiểu lòng Trẫm. Ta tìm người có hai việc, trong đó có một việc liên quan đến Tây Bắc.

Địch Thanh trầm nghĩ, có một việc liên quan đến Tây Bắc, còn một việc khác là gì? Bất chợt nghe Triệu Trinh nói:

-Tây Bình Vương Triệu Nguyên Hạo nằm ngoài khỏi binh xâm chiếm vùng biên giới của ta, khiến quân Bảo An gặp nạn. Nếu không phải có người dũng mãnh, cùng với bọn Võ Anh đốt trại Hậu Kiều thì Đại Tổng của chúng ta có thể đã bị mất hết thể diện. Hừ! Ta đã cho dừng chợ Dác ở Tây Bắc, bọn chúng sẽ không có cách nào giao dịch được với ta, tổn thất càng nhiều. Lúc này, Triệu Nguyên Hạo phải sứ giả đi cầu cứu Phạm Ung, mong chúng ta mở lại chợ Dác, bọn chúng lại mong cầu hòa với chúng ta.

Trong lòng Địch Thanh bất an, dè dặt nói:

-Thánh thượng, thần biết đám người Đảng Hạng lòng muông dạ thú, Nguyên Hạo lại càng là kẻ lắm mưu nhiều kế đã lâu. Mấy năm nay, Nguyên Hạo đã chiêu nạp những người rất kỳ dị, tăng cường quân đội chuẩn bị chiến tranh, làm sao có thể dễ dàng nghỉ binh vậy? Thần chỉ e bên trong có âm mưu.

Triệu Trinh nhú mày nói:

-Trẫm đã biết người nhất định sẽ hiểu tâm tư của Trẫm, cũng có thể nhìn xuyên thấu ý đồ của Triệu Nguyên Hạo. Động tác này của Triệu Nguyên Hạo đa phần là làm tê liệt Trẫm. Trẫm đã sớm điều hai người Lưu Bình, Thạch Nguyên Tôn đi Tây Bắc chuẩn bị chiến tranh, lãnh binh để phòng người Đảng Hạng.

Địch Thanh dò hỏi:

-Lưu Bình, Thạch Nguyên Tôn? Thần kiến thức nông cạn, chưa từng nghe qua tên họ.

Triệu Trinh đáp:

-Lưu Bình vốn là con nhà tướng, văn võ song toàn, trước kia là Thứ sử Lô Châu, từng vài lần bình định dân di cư phản loạn. Lần này đi đối phó với người Đảng Hạng, dự đoán sẽ không phụ sự hy vọng của Trẫm. Thạch Nguyên Tôn cũng là con nhà hổ tướng, có thể gánh vác nhiệm vụ lớn.

Đang nói cao hứng, đột nhiên thở mạnh một hơi thật dài.

Địch Thanh không hiểu, hỏi:

-Thánh thượng nếu đã tìm được người để đối phó với Nguyên Hạo vì sao còn thở dài?

Triệu Trinh cau mày buồn rầu nói:

-Vua tôi chúng ta tuy biết rằng Nguyên Hạo dã tâm rất lớn, nhưng đám lão thần trong triều này, nghe tin Nguyên Hạo cầu hòa, xin được mở lại chợ Dác thì đều dằng dặc phân tích nói người Man ở Tây Bắc dễ trấn an, không cần binh đao. Bọn họ già cả nên hồ đồ hết rồi, một lòng muốn cầu ổn định, nhưng không có chí tiến thủ. Hiện giờ trong triều rất nhiều người phản đối việc Trẫm động binh, Trẫm hận một nỗi không thể...đuổi hết đám người bọn họ ra khỏi kinh thành.

Triệu Trinh tuy nói vậy, nhưng trong lòng cũng biết rằng tuyệt đối không thể làm như thế. Thái hậu vừa mất, anh ta đã dứt khoát thay đổi đám quan viên trong triều, đám thần tử thân cận lúc trước lên tiếng vì anh ta, lần lượt bỏ đi lấy lòng Thái hậu. Nhưng bất luận là loại thần tử nào thì xem ra cũng đều rất ghét chiến tranh. Nếu giờ anh ta lại thử thách đám thần tử này, chỉ e không đợi được đến lúc động binh ở Tây Bắc thì Biện Kinh đã bị loạn trước.

Địch Thanh biết trong lòng Triệu Trinh vẫn hận Nguyên Hạo. Thấy Triệu Trinh buồn phiền, Địch Thanh an ủi nói:

-Thánh thượng cũng đừng quá lo lắng. Việc giao chiến này không thể ngày một ngày hai có thể giải quyết được ngay. Phiến loạn Tây bắc xảy ra từ lâu, muốn bình định được thì việc cần gấp nhất lúc này không phải là xuất binh, mà là cho binh sĩ luyện tập chuẩn bị chiến tranh. Thần từng ở Tây Bắc một thời gian, phát hiện quân lính vùng biên thù trang bị đơn sơ, tướng không biết quân. kỵ binh thiếu thốn, có thể thấy khuyết điểm rất lớn. Nếu thật sự phải xuất binh, thực không dám giấu, phần thắng sẽ không nhiều. Tình hình này nhất định phải thay đổi.

Triệu Trinh tỉnh táo lại, thở một hơi thật dài nói:

-Người nói đúng.

Rồi cười ha hả nói tiếp:

-Địch Thanh, những điều người nói giống với đám người Phạm Trọng Yên, Bàng Tịch, Âu Dương Tu. Xem ra người cũng có tài năng đấy chứ. Đúng rồi, lần trước Phạm Ung đem tấu chương đến nói, Chủng Thế Hành và người kiến nghị xây dựng lại Khoan Châu, nói rằng nếu xây thành, bên phải có thể giúp thế lực Duyên Châu vững chắc, bên trái có thể tập trung trồng kê cho Hà Đông, phía bắc có thể tính toán cho Ngân Hạ. Người nói rất hay, cả triều nếu bàn về người có chí tiến thủ thì người được tính là một trong số đó.

Địch Thanh xấu hổ nói:

-Thần chẳng qua là nghe Chủng Thế Hành nói thôi. Đây mới chỉ là kiến nghị, còn chủ ý thật sự là của Chủng Thế Hành.

Triệu Trinh nói:

-Sau khi Trẫm nhận được tấu chương của Phạm Ung thì đã khen thưởng hần, lại bắt đầu sử dụng lại Chủng Thế Hành, bổ nhiệm hần thành chủ thành sự sửa thành. Đúng rồi...

Triệu Trinh cười đắc ý nói tiếp:

-Thành vẫn chưa xây lên, tuy nhiên Trẫm đã nghĩ kỹ tên cho thành trì rồi, gọi là thành Thanh Giản, Thanh trong từ thiên thanh, Giản trong sơn giản (khe suối). Đây là công đầu tiên mà Địch Thanh người vì Trẫm đã chống lại người Đảng Hạng vùng Tây Bắc đạt được. Thanh Giản, Thanh kiến...haha.

Lúc này Địch Thanh mới hiểu Triệu Trinh đặt tên như vậy là nói Khoan Châu do Địch Thanh hần xây dựng. Có chút lo sợ, nghi hoặc, cũng có đôi chút cảm động, Địch Thanh đáp:

-Thánh thượng, thành trì do ai xây không quan trọng, nhưng việc Thánh thượng trọng dụng người tài như Chủng Thế Hành mới chính là điều may mắn của Tây bắc.

Triệu Trinh đi tới đi lui trong điện, trầm ngâm nói:

-Trẫm đã điều tra rõ, Chủng Thế Hành cũng là triều thần, chẳng qua vì đắc tội với Thái Hậu mà bị giáng chức. Người như thế nhất định là người chính trực, Trẫm nên trọng dụng.

Địch Thanh thâm nghĩ, Người chưa từng gặp qua Chủng Thế Hành, nếu không thì cũng không thể đưa ra kết luận như vậy. Chẳng qua Thánh thượng coi trọng Tây Bắc như vậy, nếu như ta xin trấn thủ biên cương, nhất định Người sẽ ưng thuận.

Triệu Trinh mừng vui, không nhận ra tâm sự nặng nề trong lòng Địch Thanh, lại nói:

-Có thể kết bạn với người như Địch Thanh người thật tuyệt vời. Đúng rồi, lần trước người còn nói Bao Chửng là người tốt, Trẫm đã tra xét vụ án Phần Châu, phát hiện Nhâm Biện tội ác tày trời nên đã lưu đầy đi Lĩnh Nam rồi. Tuy nhiên...tên Bao Chửng này dường như rất quật cường, dám phản bác lại kiến nghị của Trẫm.

Hóa ra Bao Chửng biết tạm thời không có manh mối việc Nhâm Biện câu kết với giáo đồ Di Lạc, chỉ có thể lấy việc Nhâm Biện lấy công cụ của công để dùng cho việc riêng, giết người bừa bãi để tổ tội gã. Triệu Trinh luôn cảm thấy Nhâm Biện ở Sơn Tây cũng có chút công lao, cũng không muốn Nhâm Biện bị đầy đi ngàn dặm. Nhưng đã thấy sự kiên quyết của Bao Chửng, dám phản đối đề nghị của Triệu Trinh, cuối cùng dưới sự kiên quyết của Bao Chửng, Lương phủ vẫn quyết định lưu đầy Nhân Biện tới vùng hoang vu cách xa ba ngàn dặm.

Đại Tổng xưa nay không xử trăm văn thân mà chỉ lưu đầy Lĩnh Nam. Mặc dù Nhâm Biện tự sinh tự diệt thì đã là sự trừng phạt rất nặng rồi.

Địch Thanh nói:

-Chính trực không sợ quyền quý, đa phần giống Bao Chửng như vậy. Thử hỏi một người nếu không dám kiên trì với bề trên, làm sao có thể kiên trì với kẻ dưới? Ví dụ nói Phạm đại nhân Phạm Trọng Yên, năm

đó nếu không quật cường sẽ không bị giáng chức truất khỏi kinh thành, nhưng nếu không có sự kiên trì như của những người như Phạm đại nhân....

Địch Thanh không nói thêm gì nữa, thầm nghĩ nói tiếp thì sẽ nói tới Thái hậu, đây không phải là chuyện hắn nên đề cập tới.

Triệu Trinh gật đầu, thầm nghĩ Địch Thanh nói không sai, nhớ lại thời gian trước Thái Hậu mất đi, đám triều thần đó thấy Trầm đau thương vô hạn đối với thân mẫu, vì lấy lòng Trầm nên chỉ trích Thái Hậu không đúng, ngược lại kể vì từng thỉnh cầu Thái Hậu mà bị Trầm giáng chức Phạm Trọng Yên lại dăng tấu nói gì: “Thánh thượng là vĩ quân vương nhân từ, chớ quá lưu luyến chuyện xưa. Thái hậu họ giá Thiên tử hơn mười năm, thiên tử nhớ những điều tốt đẹp mà quên đi những điều ác, như vậy mới là vị vua nhân đạo.”

conem_bendoianh

84. Chương 208-214: Lời Thề Tiếptheo

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 208-214: Lời thề Tiếptheo

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Phạm Trọng Yên này, khi Thái hậu còn nắm quyền, dám chống đối lại Thái hậu. Hiện nay Triệu Trinh đăng cơ, cũng không lấy lòng Triệu Trinh.

Thà chết vinh còn hơn sống nhục.

Nghĩ đến đây, Triệu Trinh trong lòng bùi ngùi, chăm chú nhìn Địch Thanh nói:

-Địch Thanh, người nói không sai, Trầm biết điều này nên mới không trách cứ Bao Chứng và Phạm Trọng Yên, mà ngược lại còn đề bạt bọn họ. Nhưng nếu Trầm muốn làm một minh quân thì phải hành xử theo quy tắc. Người xuất thân binh nghiệp, lúc này chỉ dựa vào chút công lao ấy Trầm rất khó có thể nhanh chóng đề bạt người.

Địch Thanh cười nói;

-Thánh thượng không cần coi đây là ý niệm. Thần có được ngày hôm nay là dựa nhiều vào Thánh thượng.

Hắn mới định thỉnh cầu chuyện trấn thủ biên cương thì Triệu Trinh đã đứng trước mặt hắn, nhìn chăm chăm Địch Thanh nói:

-Nhưng người chớ quên, lúc trước Trầm từng nói, nếu Trầm tự mình chấp chính thì sẽ phải làm một quân minh thiên cổ, thay đổi tập tục xấu của Đại Tống, chấn chỉnh lại sự uy nghiêm của Đại Tống, dẹp loạn Tây Bắc, thu phục mười sáu vạn quân U Vân. Nếu Trầm là Hán Vũ đế, người chính là Hoắc Khứ Bệnh đánh Hung Nô, còn nếu Trầm là Đường Thái Tông, thì người chính là Lý Tĩnh diệt Đột Quyết.

Địch Thanh hơi có chút động lòng nhớ lại những lời nói này chính là lời Triệu Trinh nói ở cung Hiếu Nghĩa lúc Triệu Trinh khó khăn nhất. Không ngờ giờ phút này Triệu Trinh vẫn nhớ chuyện đó.

Triệu Trinh hôm nay lại nhắc lại chuyện cũ, liệu có phải là ám chỉ Địch Thanh hắn? Tình nghĩa và lời thề giữa hai người cũng không có gì thay đổi.

Trong lòng Địch Thanh thấy ảm đạm, hồi lâu sau mới nói:

-Thánh thượng có lẽ có thể, nhưng thần thì không thể nữa.

Triệu Trinh nhìn Địch Thanh, từng từ từng từ nói:

-Vì sao lại không thể? Trẫm dù bị cản trở bởi phép tắc, không thể lập tức đề bạt ngươi, nhưng Trẫm đã có một cách, có thể xóa đi thân phận hèn mọn của ngươi trước kia, khiến cho ngươi lên như điều gặp gió.

Địch Thanh có chút kỳ quái, hỏi ngược lại:

-Thánh thượng có cách gì vậy?

Triệu Trinh cười không nói gì, quay đầu nhìn ra ngoài điện, lúc này có tiếng người cất lên:

-Trưởng công chúa Thường Ninh tới.

Địch Thanh không kịp quay đầu lại nhìn, thấy ngoài cung tám cung nữ áo vàng đi vào, sau khi vào tới cung, tám người chia ra hai bên quỳ gối hướng về phía Triệu Trinh.

Một lát sau, một người con gái mặc một bộ hoàng y sam màu nhạt nhẹ nhàng bước ra từ trong đám cung nữ kia, bước tới trước mặt Triệu Trinh, chỉnh đốn trang phục cúi chào, dịu dàng nói:

-Thường Ninh bái kiến Thánh thượng.

Tiếng ngọc bội leng keng, lời nói dịu dàng, trong đó cung như vang lên những tiếng nhạc vui tai.

Người con gái kia đáng người thương tha, giọng như chim oanh, tuy được che phủ bởi lớp vải mỏng khiến Địch Thanh không nhìn rõ khuôn mặt, lại càng khiến người ta cảm thấy mông lung, thương tha.

Lúc này gió xuân ấm áp, thông thả suy tư.

Người con gái tới thăm thiên tử, đôi mắt đẹp tuyệt diệu lại đang nhìn về hướng Địch Thanh, ánh mắt dường như còn đa tình hơn cả gió xuân.

Địch Thanh không để ý tới hàm ý trong ánh mắt của người con gái, chỉ nghĩ chẳng lẽ đây là Trưởng công chúa? Đây là muội muội của Thánh thượng sao? Trước đây chưa từng gặp qua, nàng đến bái kiến thiên tử, chắc có chuyện. Ta xem ra chỉ có thể chờ sau khi huynh đệ họ nói chuyện mới có thể đề cập tới chuyện trần thủ biên cương.

Nghĩ đến đây, Địch Thanh mới tạm dừng lại. Triệu Trinh mỉm cười nói;

-Thường Ninh không cần đa lễ, bình thân, đến đây đi, ban thưởng cho ngồi. Địch Thanh, ngươi cũng ngồi đi.

Có người chuyển qua ngồi chỗ khác, nhường chỗ cho Địch Thanh, Công chúa Thường Ninh ngồi đối diện hẳn. Địch Thanh có chút ngạc nhiên, không hiểu Triệu Trinh muốn làm gì.

Triệu Trinh ngồi bên trên, nhìn thuộc hạ Địch Thanh và Thường Ninh, dường như rất đặc ý. Anh ta mỉm cười nhìn Địch Thanh nói;

-Địch Thanh, Trẫm nói rồi, trẫm có chút áy náy với nhà ngươi.

Địch Thanh biết chuyện Triệu Trinh nói là Dương Vũ Thường, trong lòng buồn bã, thấp giọng nói:

-Thánh thượng, chuyện đã qua rồi...

Không đợi hẳn nhiều lời, Triệu Trinh đã nói:

-Không sai, chuyện đã qua rồi, nghĩ mãi cũng không ích gì, nhưng Trẫm đã nghĩ đến một cách bù đắp lại cho ngươi, đây chính là chuyện quan trọng thứ hai mà Trẫm muốn nói với ngươi.

Địch Thanh nhận thấy trưởng công chúa Thường Ninh cứ nhìn hắn mãi, ánh mắt hàm ý như liêu bay trong gió mà trong lòng chấn động, sắc mặt biến đổi.

Triệu Trinh cũng không để ý sắc mặt Địch Thanh, chỉ nói:

-Địch Thanh, ngươi mất đi người thương yêu, Trẫm mỗi khi nghĩ đến chuyện này đều canh cánh trong lòng. Thường Ninh là muội muội của Trẫm, khi nghe nói về chuyện trước kia của ngươi thì rất có cảm tình với ngươi. Trẫm thấy muội muội như vậy liền nghĩ đến chuyện bù đắp cho ngươi. Biết ngươi vẫn còn độc thân liền nghĩ nếu ta gả Thường Ninh cho ngươi, thì đây chẳng phải là chuyện rất tốt sao?

Địch Thanh ngây người, thấy Triệu Trinh hứng thú hùng hực mà lòng dạ tê dại. Hắn cũng không để ý đôi mắt đẹp như mùa thu của công chúa Thường Ninh đang nhìn hắn. Trong ánh mắt đó không có niềm vui, cũng không tỏ ra phản đối.

Triệu Trinh nói tiếp:

-Địch Thanh, nếu người cưới Thường Ninh, thứ nhất, đó là hoàng thân, Trẫm có thể đặc cách đề bạt người theo luật nhà Tống, người sẽ không cần chờ quân công thăng chức. Thứ hai, người là Hoàng thân, sau này giúp Trẫm chỉ huy tướng lĩnh Tây Bắc, đánh một trận với Nguyên Hạo, Trẫm rất yên tâm. Cuối cùng...nếu người cưới Thường Ninh, ta và người sẽ tuy hai mà một, vài năm nữa, Trẫm có thể lệnh người thống soái binh mã Tây Bắc, trước là chinh phạt Tây Bắc, sau phạt Khiết Đan, mở ra một thời đại mới cho Đại Tống, đó chẳng phải là kết cục rất tốt sao? Trẫm đã hỏi qua Thường Ninh, nó đã ngầm đồng ý, hiện tại..Trẫm muốn nghe tâm ý của người.

Triệu Trinh trần đầy hy vọng, trong lòng hoan hỉ.

Cách nghĩ này đã tồn tại từ lâu, nhưng anh ta vì liên tục bận rộn với vấn đề về danh hiệu của mẹ đẻ mà không còn thời gian rảnh rỗi nào. Sau khi Lý Thuận Dung chết, tuy được phong làm Thần phi, nhưng Triệu Trinh vẫn không hài lòng, cuối cùng dưới sự bàn bạc của quân thần, sau khi Lý Thuận Dung chết sẽ được gia phong làm Thái Hậu, tang lễ sẽ được cử hành giống như của Lưu Thái Hậu.

Triệu Trinh bận xong việc này, chỉnh đốn lại triều thần, liền nghĩ tới công Địch Thanh hộ giá rất lớn. Lần này hồi kinh sẽ giữ lại bên mình vài năm. Địch Thanh không dựa vào quân công, chỉ dựa vào tấm bài Hoàng thân thì có thể trực cấp thăng chức, đến lúc đó lại đi lãnh đạo quân Tây Bắc, có thể nói là vô cùng vui mừng.

Triệu Trinh mặc dù ở trên cao, muôn vàn vinh hiển, nhưng trong lòng cũng rất cô đơn lạnh lẽo. Có Địch Thanh ở bên cạnh, anh ta sẽ cảm thấy không còn cô đơn. Luôn nghĩ tới việc giữ Địch Thanh lại kinh thành, nên lúc này nhìn Địch Thanh, chỉ chờ Địch Thanh gật đầu.

Địch Thanh nhìn ánh mắt trưởng công chúa Thường Ninh, thấy nàng cúi đầu nhìn mặt đất, ngẩng đầu lên lại nhìn Triệu Trinh. Thấy Triệu Trinh có vẻ đang chờ đợi, Địch Thanh chậm rãi đứng lên, quỳ gối xuống đáp:

-Thánh thượng..., thần không xứng.

Người công chúa Thường Ninh khẽ run lên, ngọc bội trên người lại kêu lên mấy tiếng ting tang.

Triệu Trinh hơi ngạc nhiên, lập tức cười nói:

-Trẫm không chê xuất thân của người, Thường Ninh cũng không chê, người không có gì là không xứng. Được rồi...

Địch Thanh không đợi Triệu Trinh quyết định, ngắt lời nói:

-Ý tốt của Thánh thượng, thần xin ghi nhận, nhưng thần không thể đồng ý.

Triệu Trinh giật mình, tiếng ngọc bội lại vang lên rồi lại từ từ nhẹ xuống. Trong cung tất cả phảng lảng như mặt nước.

Một lúc lâu, Triệu Trinh mới nói:

-Đây là tấm chân tình của Trẫm.

Trong lòng Triệu Trinh nổi giận, anh ta vốn nhân lúc vui vẻ mà đến, thấy công chúa Thường Ninh đối với Địch Thanh tràn đầy hiếu kỳ, lại vì rất yêu quý Thường Ninh, bởi vậy mà đã khoe khoang trước mặt Thường Ninh công chúa. Lần này bị Địch Thanh cự tuyệt nên vô cùng tức giận.

Địch Thanh vội nói:

-Thần biết Thánh thượng có ý tốt, nhưng thần thân vốn bình nghiệp...

Vốn định xúc phạm bản thân, không làm tổn hại thể diện của công chúa, nhưng nghĩ lại, chỉ e không có cách nào từ chối, nên lại dứt khoát nói:

-Thần không thể cười thê thiếp.

Triệu Trinh thấy Dịch Thanh đáp như vậy, đập mạnh xuống bàn, nổi giận nói:

-Người có biết hậu quả của việc kháng chỉ không?

Dịch Thanh cúi đầu đáp:

-Thần biết.

Triệu Trinh thấy Dịch Thanh khiêm nhường thì giọng chậm lại, nói:

-Vậy người về trước đi, Trẫm cho người vài ngày, người hãy suy nghĩ kỹ ý tốt của Trẫm.

Anh ta chỉ sợ Dịch Thanh mặt mỏng, nên xuống nước với Dịch Thanh.

Lúc này Dịch Thanh mới hiểu vì sao lúc rời Vương phủ Bát Vương Gia có chút lo lắng. Chẳng lẽ Bát Vương Gia cũng biết chuyện này? Nhớ tới chuyện Bát Vương Gia dặn hần không được xung đột với Triệu Trinh, Dịch Thanh thở một hơi dài, từng từ từng từ đáp:

-Thần không cần suy nghĩ, thần không thể cười thê thiếp, Thần xin được đi Tây Bắc.

Triệu Trinh nổi giận tay nắm chặt long án, đứng bật dậy, lạnh lùng nhìn Dịch Thanh nói:

-Dịch Thanh, người cho rằng trẫm sẽ không xử trảm người?

Thần sắc Dịch Thanh tiêu điều không nói nổi lời nào nữa, nhưng trên nét mặt vẫn tràn đầy vẻ bướng bỉnh không chịu khuất phục.

Mấy năm gần đây gió sương đã tạo ra con người hần. Hần vốn đã thiếu phần góc cạnh, lại đa phần bình tĩnh, nhưng lúc này hần không muốn bình tĩnh. Trong mắt người khác hần có phần hơi ngốc, nhưng hần biết mình làm gì, như vậy là đủ.

Hần không cần hứa hẹn gì với Vũ Thường, nhưng ước hẹn giữa hần và Vũ Thường thì cho dù ngàn đao cũng không thể khắc sâu được như vậy.

Triệu Trinh lạnh lùng nhìn Dịch Thanh, Thường Ninh cũng yên lặng nhìn hần, còn Dịch Thanh thì kiên định nhìn mặt đất phía trước.

Ba người im lặng hồi lâu, Triệu Trinh thở dài, buồn bực nói:

-Dịch Thanh, người lui xuống đi.

Dịch Thanh có phần bất ngờ, nhưng biết rằng lúc này nói gì lúc này cũng là thừa. Sau khi đứng dậy cúi đầu hành lễ, lại cúi chào công chúa Thường Ninh, không nói thêm gì nữa, yên lặng rút lui.

Chờ cho Dịch Thanh đi xa, lúc này Triệu Trinh mới lại giận giữ nắm long an nói:

-Thường Ninh, Dịch Thanh không biết tốt xấu, Trẫm định sẽ phạt hần thật nặng cho muội.

Công chúa Thường Ninh trầm lặng một hồi, từ từ đứng dậy, dịu dàng hành lễ nói:

-Thánh thượng, Dịch Thanh không có gì sai cả.

Triệu Trinh sững sốt, nửa cười nửa mỉa, hồi lâu mới nói:

-Dịch Thanh không sai, nói vậy người sai là Trẫm?

Công chúa Thường Ninh vội đáp:

-Thánh thượng tất nhiên cũng không sai. Thánh thượng, Dịch Thanh đã cự tuyệt Thường Ninh, Thường Ninh cũng không tức giận. Thánh thượng cũng không cần vì Thường Ninh mà trách cứ Dịch Thanh. Ban nãy Thường Ninh chăm chú nhìn Dịch Thanh, trong lòng đã biết trên đời này chỉ e là không có ai có thể thay thế được Dương Vũ Thường trong lòng Dịch Thanh, thay thế được vị trí cô ấy trong mắt anh ta. Nói thật, lúc nghe Dịch Thanh cự tuyệt, Thường Ninh vốn cũng có chút oán giận.

Triệu Trinh kinh ngạc nói:

-Vậy bây giờ muội không giận hấn nữa?

Thường Ninh đáp:

-Địch Thanh vốn là điều hâu thì nên có chỗ cho hấn sai cánh. Địch Thanh là nhân kiệt, cũng không cần dựa vào thân phận Hoàng thân, Thường Ninh cũng không mong muốn điều gì, chỉ mong Địch Thanh một mảnh si tình cuối cùng có thể gửi gắm. Không có ai sai cả, nếu thực sự sai thì chỉ sai ở chỗ, Thường Ninh đã gặp đúng người nhưng không đúng dịp.

Nói xong câu này, trong mắt nàng có chút buồn bã, nàng lại hành một lễ rồi nói:

-Thường Ninh về phòng đây. Thánh thượng, Thường Ninh xin cáo lui.

Thường Ninh duyên dáng rời khỏi đế cung, chỉ còn tiếng ngọc bội leng keng quanh quẩn trong gió, như nỗi lòng của người con gái.

Địch Thanh rời cung, trong lòng cũng thấy áy náy. Hấn biết cự tuyệt một người con gái như vậy, thực sự rất khiến cho người ta mất thể diện, nhưng hấn không còn lựa chọn nào khác.

Lúc cần dừng nếu không dừng thì ngược lại sẽ phải chịu kỳ loạn. Hấn thà để cho Thường Ninh hận hấn chứ không muốn có chút vướng mắc nào với nàng.

Lơ mơ đi trên đường, không biết đi bao lâu, bỗng nhiên ngửi thấy mùi hoa phảng phất tới, dòng người ồn ào, bất chợt hấn mới phát hiện ra thì ra không do lơ đãng, hấn đã tới trước chùa Đại Tướng Quốc.

Mấy ngày nay hấn cũng không tới chùa Đại tướng quốc, đây vốn là nơi mà hấn và Vũ Thường lần đầu tiên gặp nhau. Hấn không có nhu cầu lui tới nữa, vì chuyện cũ đã khắc sâu trong trí não hấn.

Tâm trí bấn loạn, lơ đãng mà hấn tới nơi đây, nhìn chùa Đại tướng quốc huy hoàng, sáng chói, nhưng trong đầu hấn không có ý định vào trong, bỗng trong lòng nghĩ: “Khi đó, nếu như mình không vào trong chùa Đại tướng quốc thì sẽ không gặp được Vũ Thường. Nếu như mình không gặp Vũ Thường, tuy suốt đời cơ cực thì trong lòng cũng không oán hận. Dù sao.. Vũ Thường cũng sẽ không xảy ra chuyện.”

Không thể gạt bỏ cái suy nghĩ này trong đầu hấn, khiến hấn luôn thấy đau đớn trong lòng. Hấn tuy biết Dương Vũ Thường sẽ không hối hận, nhưng sự thủy chung của hấn khó mà mất được.

Lững thững đi qua, vô tình đến trước một lán hoa, trước lán có một cụ già, thấy Địch Thanh thì chào nói:

-Quan khách, ngài chẳng phải là Địch tiểu ca sao?

Địch Thanh ngẩng đầu nhìn lại, nhìn thấy cụ già mặt đầy nếp nhăn, đã nhớ ra người này họ Cao, gật đầu đáp:

-Cao lão trượng, người vẫn bán hoa sao?

Bỗng dừng nhớ lại, lúc trước hấn đã gặp Vũ Thường lần thứ hai ở đây, khi đó đã tặng thơ tặng Vũ Thường một giỏ hoa, tên loài hoa đó là Phượng Cầu Hoàng.

Phổ xá kẻ đến người đi, đã cuối xuân, trăm hoa khoe sắc, Địch Thanh ngơ ngác đứng nhìn đám hoa Phượng Cầu Hoàng phía không xa.

Hoa đẹp, nhưng người thì không còn nữa, phổ xá nhộn nhịp nhưng lòng thì ở quan ải.

Không biết từ đâu vang lên tiếng đàn trầm tĩnh, khua những đám hoa còn lại bay phấp phới, hoa thương tiếc rơi đầy vai, đầu Địch Thanh, thổi qua những đầu ngón tay đang run rẩy của Địch Thanh.

Hấn chậm rãi bước qua, nhìn đám hoa Phượng Cầu Hoàng thật lâu. Cụ già Cao đến bên hỏi:

-Địch tiểu ca, nếu người thích thì hãy lấy đi.

Cụ già Cao vẫn nhớ rõ ân tình của Địch Thanh ngày trước, nhưng lại không biết chuyện cũ năm đó.

Địch Thanh cười cay đắng, chỉ lắc lắc đầu, quay người bước đi thì nhìn thấy một đôi mắt đang nhìn hấn chăm chăm, trong ánh mắt tràn đầy vẻ trong sáng.

Giống như năm đó.

Mấy năm nhìn lại, vẫn tương tự sớm tối.

Trong lòng Dịch Thanh rên lên một tiếng, mơ hồ kêu lên: “Vũ Thường...”. Hấn loạn choạng, chỉ tưởng là mộng ảo, nhưng sau khi tinh thần hồi phục lại, sự tiêu điều càng tăng lên, ánh mắt ẩn chứa sự kinh ngạc, ngạc nhiên nói;

-Phi Tuyết, sao lại là cô?

Người nhìn Dịch Thanh đó chính là Phi Tuyết.

Dịch Thanh chưa từng nghĩ rằng Phi Tuyết lại tới tận Biện Kinh, hấn còn lầm tưởng Phi Tuyết là Vũ Thường.

Đây vốn là chuyện rất kỳ lạ. Phi Tuyết và Vũ Thường là hai loại người hoàn toàn khác nhau, nhưng Dịch Thanh mỗi lần thấy Phi Tuyết thì đều chú ý đến đôi mắt mà bỏ qua nhan sắc của cô.

Phi Tuyết lặng lẽ nhìn Dịch Thanh, rồi cũng lặng lẽ hỏi:

-Tại sao không phải là ta?

Cô vẫn giữ vẻ bình tĩnh trước sau như một, khó mà thăm dò được sự cổ quái bên trong con người cô.

Dịch Thanh nhất thời không thể trả lời, tuy có rất nhiều nghi hoặc nhưng cảm thấy không cần phải hỏi. Vì sao Phi Tuyết tới Biện Kinh, vì sao tới đây, vì sao luôn có vẻ hứng thú đối với hấn?

Chỉ là có hứng thú, không phải là có tình ý. Dịch Thanh hiểu rất rõ ràng điều này.

Trầm ngâm nhìn Phi Tuyết hồi lâu, Dịch Thanh mới trả lời:

-Biện Kinh thực ra cũng không tệ.

Mỗi lần gặp Phi Tuyết hấn đều có những ấn tượng khác nhau. Ban đầu hấn bị Phi Tuyết hỏi tên, cảm giác gan nằng to một cách thần kỳ. Sau này tuy biết Phi Tuyết chẳng qua chỉ là tôn nữ của một người thợ rèn tầm thường, nhưng cảm giác người con gái này có tinh thần, mưu kế thật phi thường. Lần này gặp lại Phi Tuyết, lại thấy trong mắt nằng vẻ như hiểu rất rõ trò đời.

Người con gái này có suy nghĩ khác hoàn toàn khác so với tuổi đời của nằng.

Ánh mắt Phi Tuyết cuối cùng cũng nhìn đi nơi khác, nhìn vào đám người đang nhốn nhao, nói:

-Biện Kinh dường như không tệ, nhưng ta không thích, sự tốt xấu của một nơi không thể dựa vào sự phồn hoa của nơi đó, không thể dựa vào nơi đó có nhiều hay ít hoa, không dựa vào nơi đó có nhiều hay ít người, chỉ dựa vào tấm lòng người.

“Chỉ dựa vào tấm lòng người”? Dịch Thanh lẩm bẩm nhắc lại, trong lòng lại thấy đau buồn.

Những điều Phi Tuyết nói không sai, nơi có Vũ Thường thì đâu đâu cũng đều là tiên cảnh, không có Vũ Thường thì Biện Kinh và Tây Bắc có khác gì nhau?

-Rất nhiều thứ mà người khác cảm thấy rằng rất tốt, rất tốt, nhưng nếu trong lòng người không thích thì là không tốt.

Ánh mắt Phi Tuyết trong suốt, đột nhiên hỏi lại:

-Mặt nạ mà ta tặng ngươi, ngươi có thích không?

Một hồi sau Dịch Thanh mới đáp:

-Thích.

Phi Tuyết cười cười:

-Có thể tưởng tượng tất có rất nhiều người không thích, thậm chí là sẽ sợ, sẽ ghét.

Điều nằng nói có hàm ý sâu xa.

Dịch Thanh nhú mày, hồi lâu mới nói:

-Ta nhớ cô muốn ta giúp cô làm một việc, giờ cô sẽ nói với ta chứ?

Ánh mắt trong veo như nước mùa thu của nàng nhìn lại, sau một hồi, ánh mắt có phần nuối tiếc nói:

-Nói rồi người cũng sẽ không đồng ý. Bây giờ người ngay cả Biện Kinh cũng không thể rời đi được, sao có thể cùng ta đi đến nơi thiên sơn vạn thủy?

Địch Thanh hơi ngạc nhiên, không hiểu vì sao Phi Tuyết biết hẳn tạm thời không thể rời Biện Kinh. Người con gái này, chẳng lẽ thật sự có trực giác khiến người ta kinh ngạc vậy sao? Phi Tuyết muốn đưa hẳn đi đâu?

Thiên sơn vạn thủy? Đó là đi đâu?

Địch Thanh đang vô cùng kinh ngạc, Phi Tuyết lại nhìn đi nơi khác về hướng hoa Phượng Cầu Hoàng, lẩm bẩm nói:

-Hoa năm nay đẹp như hoa năm trước, người năm ngoái đến năm nay đã già, đã biết người già không giống hoa, tiếc cho những đám hoa rơi. Đời người là một chuỗi khổ, thật không giống như hoa nở hoa tàn.

Địch Thanh không biết ý tứ trong câu nói của Phi Tuyết, càng không hiểu vì sao nàng như còn trẻ mà lại đa cảm như vậy. Vừa định rời đi, cụ già Cao đứng bên đột nhiên nói:

-Đúng rồi, Địch tiểu ca, người cầm lấy một giỏ hoa đi, không phải lần trước người cũng tặng cô gái đó một giỏ hoa sao? Cô ấy rất thích hoa này.

Địch Thanh thấy ngực đập thành thịch, giọng có chút run run:

-Vì sao lão biết cô ấy thích hoa này?

Ông cụ Cao cười nói:

-Đương nhiên là ta biết, từ sau khi người tặng hoa cho cô ấy, mấy ngày đó ngày nào cô ấy cũng tới đây, hỏi tên của Địch tiểu ca, hỏi khi nào người sẽ đến, và có đến nữa hay không? Thì sao mà lão không biết được chuyện này? Liên tiếp nhiều ngày cô ấy luôn đi bộ tới đây. Địch tiểu ca, có phải cô ấy đang chờ người không? Ta thấy chắc là cô ấy đang chờ người. Đó là một người con gái tốt, người không nên bỏ qua. Có một lần cô ấy còn tự mình giúp ta bắt sâu cho hoa. Kinh nghiệm chăm sóc hoa của cô ấy không hề thua kém lão đâu.

Địch Thanh trong lòng run rẩy, nhớ lại Tiểu Nguyệt từng nói: “Tiểu thư rất yêu thích loài hoa này, chăm sóc rất tốt, cô ấy không cho tôi chăm sóc hoa. Mấy ngày nay cô ấy lại không chăm sóc hoa nữa, chúng tôi đều chờ cô ấy, hoa cũng chờ cô ấy...”

Trong lòng chua xót, Địch Thanh cúi đầu không nói gì, hai giọt nước làm ướt đầm hàng mi. Gió xuân không hiểu dính đầy tay áo. Hẳn chỉ tặng cho Dương Vũ Thường một giỏ hoa, nhưng Dương Vũ Thường đã tặng lại hẳn cả một mùa xuân.

Thì ra Vũ Thường vẫn luôn đứng trước mai trong đêm tuyết trông ngóng, thảo nào Vũ Thường gọi hẳn là đại ca “Ngốc”.

Hẳn thực sự quá ngốc, quá ngốc, bởi vì cho đến tận hôm nay, nếu người ngoài không nói thì vẫn còn bao nhiêu chuyện hẳn không biết gì.

Gió xuân ấm áp, nhộn nhịp hỗn loạn. Địch Thanh cô đơn đứng đó, như đang đứng ở đồng cỏ bát ngát, nghe thấy Ông cụ Cao vẫn đang nhiệt tình nói:

-Sau đó cô ấy có gặp lại người chưa? Ta nói cho cô ấy tên của người, xem ra cô ấy rất hài lòng. Cô ấy rất thích Phượng Cầu Hoàng đó, mỗi khi tới đây, cô ấy đều nhìn ngắm rất lâu. Địch tiểu ca, hay là người hãy lấy một giỏ đi, ta đảm bảo người tặng cho cô ấy giỏ hoa này, cô ấy sẽ rất thích.

Địch Thanh muốn nói: “Cô ấy sẽ thích”, nhưng cổ họng nghẹn cứng, ngực đau đớn, lâu sau mới cất giọng nhẹ nhàng nói:

-Cô ấy không cần nữa rồi.

Hắn không biết phải dùng hết bao nhiêu công sức mới nói ra được câu này, cuối cùng chỉ cúi đầu.

Ông cụ Cao cuối cùng cũng nhận ra có chút không đúng, vội nói:

-Không cần cũng được.

Đang lúc nói chuyện, bỗng bên cạnh có một bàn tay mập mạp với tay cầm lấy giỏ hoa.

Một người khẽ nói:

-Hoa này... bản công tử muốn có.

Địch Thanh nghe thấy giọng nói quen thuộc, lấy ống tay áo lau mắt, ngẩng đầu nhìn vô cùng kinh ngạc.

Người đang đến đúng là Triệu Trinh, anh ta vẫn ăn mặc như Thánh công tử năm đó, tay cầm quạt giấy, có một người đứng bên cạnh, đó chính là Diêm Văn Ứng. Triệu Trinh nhìn giỏ hoa trên tay Diêm Văn Ứng, rồi lại nhìn Địch Thanh, từ từ bước tới nói:

-Địch Thanh, ngươi có biết vì sao ta muốn giữ ngươi lại kinh thành không?

Địch Thanh lắc lắc đầu. Triệu Trinh sùt sùi nói:

-Bởi vì ngươi và ta quen biết bao năm qua, chưa từng mưu toan gì với ta, ta thực sự rất cần người như ngươi.

Địch Thanh có đôi chút xúc động, nhưng vẫn chỉ nhẹ nhàng lắc đầu.

Phi Tuyết đứng bên nhìn Triệu Trinh và Địch Thanh, ánh mắt vẫn trong veo, ngây thơ, tựa như đang nhìn gì đó, đột nhiên nói:

- Ngươi có biết vì sao hần nhất định muốn rời Biện Kinh không?

Triệu Trinh hơi giật mình, quay qua nhìn Phi Tuyết, hồi lâu mới nói:

-Ngươi...đang nói chuyện với ta?

Phi Tuyết nhìn chăm chăm vào Triệu Trinh với vẻ bình tĩnh trước sau như một:

-Không sai. Ta đúng là đang nói chuyện với ngươi. Địch Thanh không nợ ngươi gì chứ?

Diêm Văn Ứng quát lớn:

-To gan.

Triệu Trinh khoát khoát tay, cắt ngang tiếng quát của Diêm Văn Ứng, phiên muện nói:

-Ngươi nói không sai, Địch Thanh quả là không nợ ta, là ta nợ hắn, bởi vậy ta mới muốn bù đắp cho hắn.

-Nếu ngươi là bạn anh ta thì không nên miễn cưỡng anh ta.

Ánh mắt Phi Tuyết lạnh lùng, bình thản nói:

-Chỉ cần ngươi không miễn cưỡng anh ta, anh ta sẽ rất cảm kích ngươi. Anh ta không phải là kẻ tham lam, chẳng qua... anh ta là một kẻ si mê. Rốt cuộc ngươi muốn anh ta cảm kích ngươi cả đời, hay là muốn anh ta ghét ngươi cả đời?

Địch Thanh rất ngạc nhiên, trầm nghĩ vì sao Phi Tuyết lại hiểu rõ chuyện trong lòng hắn như vậy? Những điều Phi Tuyết nói, chẳng lẽ là giúp Địch Thanh giải quyết những khó khăn?

Ánh mắt Triệu Trinh lộ vẻ trầm tư, nhìn Phi Tuyết tràn đầy kinh ngạc.

Phi Tuyết lại nói với Triệu Trinh:

-Ngươi đương nhiên cũng là người có những sở thích, nếu ngươi có thể, liệu có giống được như Địch Thanh? Hãy đặt mình vào địa vị anh ta, ngươi không nên làm khó anh ta nữa.

Sắc mặt Triệu Trinh đã đổi, nhớ tới Vương mỹ nhân, đầu óc rộn ràng.

Chuyện cũ như cát làm mờ mắt, nhưng khó mà thôi lưu luyến.

Địch Thanh cảm kích nhìn Phi Tuyết, rồi lại nhìn Phượng Cầu Hoàng, hạ quyết tâm, bỗng nhiên tiến lên trước, nhím chăm chăm Triệu Trinh nói:

-Thánh công tử, ta cầu xin công tử một chuyện. Năm đó ta và Vũ Thường gặp nhau ở chùa đại tướng quốc, đã lọt vào mắt xanh của nhau, cùng thề nguyện. Năm đó Địch Thanh chỉ tặng cho nàng một giỏ hoa, nàng đã tặng lại cho hắn một tấm chân tình. Địch Thanh đời này sẽ mãi không quên được Vũ Thường.

Hắn gọi là “Thánh công tử”, thứ nhất là biết Triệu Trinh không muốn tiết lộ thân phận, thứ hai còn là giống như đang đùa với Triệu Trinh.

Lúc Triệu Trinh nghe thấy ba từ “Thánh công tử” thì sắc mặt lo lắng, lại nhìn thấy ánh mắt dứt khoát của Địch Thanh, than thở trong lòng, chỉ nghĩ: “Năm đó Trầm... tại sao lại không có được sự kiên trì như của Địch Thanh. Trầm không như hắn. Địch Thanh là kẻ có tình, cũng sẽ không vô nghĩa đối với Trầm, Trầm hà tất phải đau khổ làm khó hắn nữa?”

-Năm đó, lúc đi huyện Cửng, thần từng nói: “Vũ Thường, khi ta trở về sẽ thưa chuyện với bá phụ, bá mẫu để cưới nàng. Địch Thanh vô tài, vô thế, chỉ có tấm lòng chân thành” Câu nói này, Vũ Thường ghi nhớ, ta ghi nhớ.

Địch Thanh nhắc lại những lời nói năm đó, cứ như Vũ Thường đang ở trước mặt.

Có lẽ thời gian trôi nhanh, nhưng lời hứa vẫn còn nguyên, và cũng sẽ không thay đổi.

-Ta không biết Vũ Thường liệu có tỉnh lại hay không, ta không biết còn có thể nhìn thấy nàng mở mắt hay không, ta càng không biết liệu có tìm được Hương Ba Lạp hay không.

Mi mắt Địch Thanh ướt ướt, một lúc nhìn Triệu Trinh nói:

-Nhưng ta biết một điều, trái tim này của Địch Thanh mãi mãi không thay đổi.

Hắn nói chắc như đinh đóng cột, cắt tuyệt xẻ băng:

-Trong lòng ta, Vũ Thường đã là vợ của ta, bất luận là sống hay chết! Cuộc đời này Địch Thanh không cầu quan cao, không cầu hậu tước, Địch Thanh có thể không cần gì hết, nhưng ta không thể không có tấm lòng của Vũ Thường. Địch Thanh không cầu điều gì, chỉ cầu xin công tử cho ta xuất kinh, lại chiến đấu ở Tây Bắc. Địch Thanh sống cũng được, chết cũng xong, chiến đấu không phụ thiên hạ, lòng không phụ Vũ Thường. Cuộc đời này Địch Thanh không hối hận, không tiếc nuối.

Sau khi nói xong, hắn hành lễ, rồi lại không nói gì nữa. Thân thể cường tráng đó tựa như núi Trầm Ngự, trong hương hoa viết lên niềm vui, nỗi buồn. Hắn đã quyết định, bất luận thế nào cũng phải xuất kinh, không ai có thể ngăn cản được hắn.

Triệu Trinh lặng lẽ nhìn sự kiên trì của Địch Thanh, lâu sau mới nói:

-Lần này ta đến vốn là muốn cho ngươi xuất kinh.

Đột nhiên Địch Thanh ngẩng đầu, ánh mắt có chút bất ngờ, nhưng đầy ý cảm ơn.

Phi Tuyết lại nhìn về mặt của Triệu Trinh, ít nhiều cũng có chút kinh ngạc. Trong đôi mắt trong suốt của nàng tựa như có màn sương mù bao phủ.

Triệu Trinh cầm lấy giỏ Phượng Cầu Hoàng từ tay Diêm Văn Ứng đưa cho Địch Thanh, than thở:

-Ta đã không tặng được cho ngươi cái gì, giỏ hoa này coi như một chút lòng thành của ta. Địch Thanh, Tây Bắc lạnh giá, ngươi phải bảo trọng.

Nói xong, vỗ vỗ vai Địch Thanh. Triệu Trinh có đôi chút rầu rĩ, vốn dĩ muốn nói thêm điều gì đó, cuối cùng lại quay người bước đi.

Bước đi trên phố, Triệu Trinh đột nhiên muốn khóc rống lên, chỉ là đang nghĩ: “Năm đó nếu ta ở trước mặt Thái Hậu, cũng kiên trì như vậy thì kết quả sẽ như thế nào?”

Đáng tiếc có một số chuyện mãi mãi sẽ không có đáp án.

Địch Thanh cầm giỏ hoa, nhìn Triệu Trinh đi xa, trong lúc nhất thời bị kích động không nói được gì, chờ cho tinh thần hồi phục lại, cảm kích nhìn về phía Phi Tuyết, muốn cảm ơn những câu nói ban nãy của cô thì phát hiện Phi Tuyết đã biến mất không thấy đâu nữa.

Nàng lặng lẽ đến, rồi lặng lẽ đi, tựa như khói mà không phải khói.

Phổ dài, trắng hoa đẹp dễ, người con trai cầm bó hoa đứng đó, nhưng lòng thì hướng về phía xa xa, không biết tiếng than thở ở đâu vọng đến phá vỡ ngày dài, bay tới tận quan ải.

Bầu trời rộng lớn, có con chim Ưng bay qua, quanh quẩn phía chân trời xa xa, nhìn xuống chúng sinh, làn sương dày đặc phủ trắng cây cối, những chiếc lá ngả vàng, vạn vật đã bắt đầu vào tiết trời mùa đông.

Vùng Khoan Châu cổ cách đông bắc Duyên Châu hơn hai trăm dặm thiếu đi sự yên lặng đầu đông, nhưng lại có nhiều hơn bầu không khí sục sôi.

Khoan Châu vốn là thành cổ bỏ hoang, trong quá trình tu sửa lại gần một năm nay, đã san mặt đất cao hơn, gọi là thành Thanh Giản.

Kể từ khi triều đình hạ chỉ để cho Chung Thế Hành làm phán quan Phu Châu, sau khi phụ trách việc tu sửa thành Thanh Giản, bách tính ở hai bên thành, bất luận là người Khương hay người Hán đều vui mừng nhảy múa, chủ động đến khiêng đá nâng cao mặt đất, đào hào lũy, mở rãnh.

Trước kia trại Kim Minh ở phía bắc, đa phần là người Khương và người Hán lẫn lộn, nhưng mỗi khi có chiến sự, Đại Tổng lúc nào cũng trốn tránh không chịu xuất hiện, giữ vững trại Kim Minh. Từ đó đến nay, phía Bắc là nơi cư ngụ của những người dân không may mắn, liên tiếp bị ảnh hưởng bởi chiến tranh, khổ không thể tả hết. Lần này xây thành ở phía bắc của trại Kim Minh, mọi người đều không khỏi cho rằng đây là nơi phúc lợi cho dân chúng, nên hăng hái đến giúp đỡ.

Hoàng hôn xuống, một đám quan sĩ đang xác cát vào thành, có một người dân đang đào thành hào kêu lên:

-Cát Đô đầu, mọi người mệt muốn chết rồi, lại đây nói chuyện về Địch chỉ huy giải lao chút đi.

Trời tuy lạnh, vị Cát Đô đầu đó vẫn cởi trần, để lộ ra thân thể cường tráng, trên trán vẫn đầm mồ hôi. Nghe thấy vậy tháo cát rồi hỏi:

-Hôm qua ta kể đến đâu rồi nhỉ?

Một người đàn ông mặt đỏ bừng tiếp lời:

-Địch chỉ huy đại chiến Thiết Điều Tử, công phá trại Hậu Kiều, phản nộ với chuyện của La Hầu Vương, kể tới mười bảy lần rồi...tuy nhiên mỗi lần đều không giống nhau. Nhưng dù sao cũng nghe nhiều rồi, Đô đầu kể cái gì khác mới mẻ hơn đi.

conem_bendoianh

85. Chương 215-219: Diệt Mã

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 215-219: Diệt Mã

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Cát Đô đầu cười ha hả nói:

-Phục vụ các người thật khó quá, ta không kể nữa. Các người không muốn nghe, nghe rồi vẫn không thể kể lại. Không kể lại được còn chê ta kể đi kể lại. Địch chỉ huy tuy nói lại trở về Tắc Hạ, nhưng lúc này không còn chiến tranh nữa. Chẳng lẽ ta phải tự bịa ra chuyện kể cho các người nghe sao?

Có người nói:

-Sao lại không có? Tối qua ngoài đầu thành, tiếng trống còn vang hơn cả tiếng sấm. Lúc trời sáng thì thấy ngoài thành có thi thể của một người Khương, rốt cuộc là xảy ra chuyện gì? Người thân là quân nhân viên quan trọng, nói qua qua một chút cho mọi người nghe đi.

Cát Đô đầu được người khác thổi phồng, sung sướng lấy tay vuốt vuốt mấy sợi râu, cười nói:

-Ta đoán thế nào các người cũng sẽ hỏi chuyện này, được rồi, ta sẽ kể cho các người nghe. Thực ra, thành này của chúng ta đã xây xong rồi, người vui không ít, người giận cũng không ít. Tộc Mễ Cầm liền chen chúc phá phách không vào nữa, lúc này mới dấy binh xâm phạm, không ngờ Dịch chỉ huy đã tính toán được, biết chúng đem qua sẽ đến nên đã sớm mai phục ở ngoài thành, chỉ cần một đao đã chém chết thủ lĩnh tộc Mễ Cầm là Mễ Cầm Đại Lăng.

Mọi người đều kêu lên:

-Dịch chỉ huy đó không phải là rất giống thần tiên sao?

Cát Đô đầu cũng không đỏ mặt, đỉnh đạc nói:

-Ai nói là không phải chứ? Đám người đó thấy Dịch chỉ huy đánh đến thì đều không dám tiếp chiến, bỏ lại hàng trăm thi thể mà chạy thoát thân. Thành Thanh Giản có Chung lão trưởng mới xây lên được, nhưng nếu như không có Dịch chỉ huy thì e là sớm đã mất rồi.

Có người không hiểu hỏi lại:

-Tộc Mễ Cầm muốn vào thành thì cho họ vào đi.

Cát đô đầu đáp:

-Người thì hiểu gì? Họ không trả tiền, Chung lão trưởng sao dám cho họ vào?

Mọi người cùng cười vang, từ xa một người bước tới nói:

-Cát Chấn Viễn, người lại đang nói xấu ta.

Người đó tháo đôi giày cỏ, giẫm giẫm chân bước tới, trán tỏa sáng, mặt xanh xao, đó chính là Chung Thế Hành.

Cát Đô đầu đương nhiên chính là Cát Chấn Viễn. Thành Thanh Giản mới xây, Chung Thế Hành chịu trách nhiệm chuyện của thành trì, Dịch Thanh phụ trách canh phòng, còn đám người Cát Chấn Viễn, Liêu Phong, Tư Mã đều được điều từ Tân trại tới thành Thanh Giản.

Chung Thế Hành thấy mọi người đang tạm nghỉ, bắt măn quát lên:

-Các người sao lại đều dừng hết cả thế này? Làm việc nhanh lên. Ta nói cho các người biết, có thể vào được thành này, thứ nhất là phải làm việc, thứ hai là phải nộp tiền. Người vừa không có tiền, vừa không chịu làm việc, nếu còn để ta nhìn thấy lần nữa, thì xéo hết cho ta. Nơi đây không nuôi đám người rãnh rỗi đó.

Cát Chấn Viễn nghe dọa thế vội nói:

-Tất cả đi làm việc đi, đi làm đi.

Mọi người lập tức giải tán, Cát Chấn Viễn cũng xắn tay áo định bước đi, Chung Thế Hành kéo y lại hỏi:

-Dịch Thanh đang ở đâu?

Cát Chấn Viễn đáp:

-Anh ta đang ở đình Chiết Liễu, cách phía bắc thành năm dặm

Chung Thế Hành lăm bắm nói:

-Hắn chạy tới nơi xa vậy làm gì nhỉ?

-Anh ta cách xa vậy, có thể là sợ lão đòi tiền.

Cát Chấn Viễn bỏ lại câu nói, rồi nhanh như chớp chạy biến đi mất.

Chủng Thế Hành lắc lắc đầu, với đôi giày cỏ đi vào rồi đi về hướng bắc thành. Lúc chạy tới đình Chiết Liễu thì thở hổn hển. Địch Thanh đang ngồi trong đình, nhìn xa xăm về phía Tây bắc, nghe thấy có tiếng bước chân tới liền nhìn về phía Chủng Thế Hành, như đang chờ đợi điều gì, nói:

-Chủng lão đầu, có chuyện gì vậy?

Địch Thanh lại đến phía bắc biên ải.

Sau khi Địch Thanh rời Biện Kinh liền đi Diên Châu trước để báo tin. Phạm Ung thấy vô cùng đau đầu, trầm nghĩ tên tiểu tử này chắc mắc bệnh, những người khác đều phải hao tâm khổ tứ để được vào thành, còn tên tiểu tử này lại vội vàng chạy tới vùng Diên Biên, không biết triều đình có ý gì. Phạm Ung chỉ đơn giản báo cho Triều đình, đem quân hàm của Địch Thanh từ Vân kỵ úy nói thành Võ kỵ úy. Việc nâng cao này chỉ có tác dụng tăng bổng lộc, không tăng binh quyền. Sau khi triều đình phê chuẩn, Địch Thanh vẫn chỉ là thân phận Chỉ huy sứ Diên Biên, phối hợp cùng Chủng Thế Hành trấn thủ thành Thanh Giản.

Địch Thanh tạm thời được nhàn rỗi, dành toàn lực đi điều tra tung tích của Diệp Hỉ Tôn. Nhưng người này như chim nhận bay mịt mù, không còn xuất hiện nữa.

Chủng Thế Hành lau mồ hôi trên trán, thở dài nói:

-Không có chuyện gì thì không được tìm người sao?

Địch Thanh cười cười:

-Ta chỉ e làm lỡ mất chuyện kiếm tiền của lão thôi. Đúng rồi, tối qua giết Mễ Cầm Đại Lãng, ngựa và các trang bị binh khí đều thu dọn lại rồi chứ?

Chủng Thế Hành đáp:

-Người vẫn còn lo ta bỏ sót cái gì sao?

Địch Thanh lại cười, trong lòng thì thở dài. Thì ra sau khi Địch Thanh trấn thủ thành Thanh Giản, có người Khương tìm tới nhờ cậy, cũng có người Khương tới quấy rối. Những ngày qua Địch Thanh không nường tay chút nào, có người tới quấy rối là giết không tha. Sau mỗi trận chiến, Địch Thanh chỉ lo giết chứ không phải lo việc chôn cất, giao việc thu dọn chiến lợi phẩm cho Chủng Thế Hành. Với Chủng Thế Hành xưa nay người chết đều phải lột da, làm những công việc này, tất nhiên là không còn gì tốt hơn.

Chủng Thế Hành liếc xéo Địch Thanh, bất chợt nói:

-Địch Thanh, ngươi có cảm giác có điều gì kỳ lạ không?

Địch Thanh nhíu mày, hỏi lại:

-Kỳ lạ ở chỗ nào?

Chủng Thế Hành đáp:

-Chúng ta xây dựng thành Thanh Giản này, người Đẳng Hạng chắc chắn coi đây là cái đình trong mắt chúng nên đến rây rối thì chẳng có gì là lạ. Nhưng chúng đều biết người đang ở đây, thời gian này, người đến gây rối càng ngày càng ít. Nhưng tối qua, Tộc Mễ Cầm đến đều là những kẻ dũng mãnh, ít nhất cũng phải cả ngàn người.

-Điều này không phải là rất tốt sao? Đến nhiều thì giết nhiều, lão kiếm được cũng nhiều.

Địch Thanh thản nhiên nói tiếp:

-Ta không chủ động giết người, nhưng họ tự giao thân đến cửa cho ta giết, ta cũng không thể từ chối.

Chủng Thế Hành thở một hơi dài, nói:

-Tiểu tử ngươi gần đây chỉ nghĩ về Hương Ba Lạp, Diệp Hỉ Tôn gì gì đó. Ta đã nói rồi những chuyện này ta chỉ là tới hỏi thăm. Một mình ngươi dù có lợi hại, vẫn có thể linh nghiệm hơn so với tin tức của lão già ta

sao? Tiểu tử ngươi có thiên chất trong lĩnh vực lãnh đạo quân sĩ, về phương diện đối địch thì dũng mãnh, không nên chà đạp lên tài năng như vậy.

Địch Thanh không nhin nổi cười đáp:

-Vì vậy, nếu sau này lão có điều gì thì cứ trực tiếp nói với ta, ta chẳng thích lão cứ vòng vo mãi. Có phải lão muốn nói, người Đẳng hạng gần đây gia tăng lực lượng tấn công thành Thanh Giản, là có ý muốn chiếm lại Tây Bắc?

Chủng Thế Hành lăm bằm nói:

-Ngươi cuối cùng cũng hiểu được câu nói của ta. Ta chính là lo sợ điều này. Địch Thanh, ngươi còn nhớ không, hồi đầu mùa Xuân, sứ giả của người Đẳng Hạng từng đi cầu hòa Phạm Tri châu. Sau này, Tây Bắc yên ổn hơn rất nhiều, nhưng rất nhiều gia đình người Khương dồn dập tới muốn quy hàng. Phạm Tri châu bẩm báo triều đình, nhưng triều đình lệnh cho Phạm tri châu tự xử lý, kết quả là Phạm tri châu đã cho rất nhiều người Khương tới an cư ở phân trại ba mươi sáu của trại Kim Minh.

Địch Thanh gật đầu nói:

-Tất nhiên là ta còn nhớ. Phạm tri châu còn muốn cử một vài người tới thành Thanh Giản nữa, chẳng qua chúng ta khước từ nói là thành chưa xây xong, một mực không đồng ý.

Trong thần sắc hắn cũng có chút ưu tư, nói tiếp:

-Chúng lão đầu, lão sợ những người này có vấn đề sao?

Chủng Thế Hành lo lắng đáp:

-Đám người này có vấn đề hay không ta không rõ, nhưng mấy ngày nay ta luôn cảm thấy vô cùng lo sợ. Rất nhiều người Khương tràn vào trại Kim Minh, ngấm kỹ lại thì thấy đều có vấn đề. Phạm tri châu một mực cho rằng người Khương không đủ làm ông ta lo lắng, nên không cho là đúng. Triều đình vì trấn an người Khương nên đã mở lại chợ Dác. Nhưng lúc này người Đẳng Hạng liên tiếp tấn công thử thành Thanh Giản, chỉ e thật sự là sẽ lại tấn công Tây Bắc.

Địch Thanh cũng có chút cau mày, trầm nghĩ ta và ngươi hiểu rõ những điều này thì có tác dụng gì chứ? Có thể canh giữ thành Thanh Giản thì đã là ân huệ của Phạm Ung rồi. Bất đắc dĩ hắn nói:

-Nhưng ta và lão kết hợp dâng tấu cho Phạm tri châu, nhắc ông ta chú ý, mặc dù ông ta không nói gì, nhưng chỉ e là chê chúng ta bắt chớ đi cày, xen vào việc của người khác thôi.

Chủng Thế Hành trầm ngâm một hồi, hỏi lại:

-Dâng tấu cho Phạm tri châu xem ra không có tác dụng rồi, ông ta xưa nay không nghe kiến nghị của chúng ta. Địch Thanh, thời gian trước ta kêu ngươi lập tức dâng tấu lên Thiên Tử, có hồi âm gì chưa?

Địch Thanh lắc lắc đầu, cười khổ đáp:

-Lão quá xem trọng năng lực của ta rồi. Tấu chương ta đã gửi đi rồi, nhưng Lương phủ đều không có hồi âm. Việc dâng tấu vượt cấp này vốn là điều tối kỵ trong quan trường. Nếu như bị Phạm Ung biết được, ta lão chắc sẽ không ổn...Ta chỉ e...tấu chương đã bị Lương phủ áp chế rồi.

Chủng Thế Hành xoa xoa tay, đi đi lại lại trong đình, đột nhiên dừng bước, vẻ mặt có chút thận trọng, hỏi lại:

-Địch Thanh, lão mạo muội hỏi một câu, quan hệ giữa ngươi và Thiên tử rốt cuộc thế nào rồi?

Địch Thanh nhớ lại tình hình ở Biện Kinh, hồi lâu sau mới nói:

-Điều này sao? Gần vua như gần cọp, lão chắc cũng biết, Ngươi có lẽ có thể nghe lời ta, nhưng con người luôn luôn thay đổi, phải không?

Lần trước trở về Biện Kinh, Địch Thanh và Triệu Trinh tuy có xung đột, nhưng cuối cùng đã bắt tay làm hòa. Nhưng trong lòng Địch Thanh sớm biết rằng, Triệu Trinh sẽ mãi không còn là “Thánh công tử” nữa.

Một người ngồi ở chỗ cao hơn, tất nhiên nhìn khía cạnh vấn đề sẽ không giống nhau.

Chủng Thế Hành lộ vẻ chấp nhận, hồi tiếc nói:

-Ta vốn muốn để người tự hồi kinh, trực tiếp nói với thánh thượng về sự nghiêm trọng nơi đây. Ôi, xem ra con đường này không thể thực hiện được rồi.

Chủng Thế Hành nhìn như khôn khéo, kỳ thực có thể nói là đa mưu túc trí, càng vì thắng trầm chôn quan trường nên biết được lợi hại trong đó. Trong lòng ông ta thầm nghĩ: “Những ngày qua, trong Kinh thay đổi rất lớn, nghe nói Thiên tử không vội cho Tây Bắc chuẩn bị chiến tranh, mà trái lại bởi vì Quách Hoàng hậu điều ngoa nên vẫn bận rộn với việc phế hậu. Lã Di Giản bị giáng chức xuất kinh không lâu thì lại được dùng lại, đưa vào Lương phủ. Lúc trước đều nói Quách Hoàng Hậu và Lã Di Giản không hợp, Thiên tử muốn phế hậu, Lã tướng toàn lực ủng hộ. Còn đám người Phạm Trọng Yên, Âu Dương Tu...mới được trọng dụng thì vì phản đối Thiên tử phế hậu, và lại bị giáng chức bắt xuất kinh. Việc này xem ra thì bình thường, nhưng từ việc này có thể thấy tính cách của Thiên Tử rất là lật lọng. Lão già ta vốn hy vọng Địch Thanh có thể nói trước mặt Thiên Tử về tình hình cấp bách của Diên Biên. Nhưng Thiên tử lật lọng, đường xá lại xa xôi, Địch Thanh xem ra cũng không còn hữu dụng. Nhưng nếu không trông cậy vào Địch Thanh, đại chiến ở Tây bắc ít ngày nữa sẽ nổ ra, Phạm Ung vô dụng, cả ngày an nhàn hưởng lạc. Với tình hình trước mắt, bách tính lại sắp phải chịu khổ cực rồi.”

Những lời này, Chủng Thế Hành không tiện nói với Địch Thanh. Đang lúc trầm ngâm thì nghe Địch Thanh hỏi:

-Chủng lão đầu, lão nói sẽ giúp ta tìm tin tức của Hương Ba Lạp và Diệp Hỉ Tôn, vậy đã có manh mối gì chưa?

Chủng Thế Hành lắc lắc đầu, lập tức nghĩ tới điều gì:

- Không tìm thấy Diệp Hỉ Tôn, nhưng tìm được lai lịch của người họ Tào kia rồi.

Tinh thần Địch Thanh chấn động, lúc trước Bát Vương Gia không chịu nói ra lai lịch của người họ Tào kia. Địch Thanh vốn cho rằng người này rất thần bí, không ngờ Chủng Thế Hành rất biết mấy cách này, không ngờ có thể tìm được lai lịch của người này.

Nếu quả thật biết được lai lịch của người họ Tào kia, không chừng có thể giúp được cho việc tìm ra Hương Ba Lạp. Trong lòng Địch Thanh thầm nghĩ: “Chủng Thế Hành cho dù là một tay lừa đảo, nhưng là tay lừa đảo có năng lực.”

-Người họ Tào kia tên gọi là Tào Hiền Anh. Y vốn là thế hệ sau của Tào Thị trong Quy Nghĩa quân.

Chủng Thế Hành đáp.

-Quy nghĩa quân? Đó là quân gì?

Địch Thanh không hiểu hỏi lại.

Chủng Thế Hành sờ sờ đầu, thở dài nói:

-Người không cần cả ngày chỉ nghĩ đến việc giết người, không có việc gì thì đọc sách, đọc nhiều sách lịch sử thì sẽ biết Quy Nghĩa quân là người gì.

Địch Thanh thầm nghĩ: “Ta cũng đọc sách, nhưng chỉ thích đọc một cuốn “Kinh thi”.”

Trong lòng có chút chua xót, nhưng Địch Thanh vẫn cười được, nói:

-Biết lão có học vấn, nếu không làm sao ta dám mời lão tới làm việc chứ.

Chủng Thế Hành có chút đắc ý, lại sờ sờ vầng trán cao, nói sơ lược:

-Khi Đường An Sử loạn, Đường Đế không thể bình định, chỉ có thể triệu binh lực Lũng Hữu, Hà Tây tới viện trợ kinh thành. Kết quả binh lực Lũng Hữu, Hà Tây hư không, bị người Thổ Phiên thừa cơ ào tới, chiếm lĩnh Lũng Hữu. Từ sau đó, phần lớn biên giới Lũng Hữu, Hà tây và Sa Châu, Qua Châu đều rơi vào tay người Thổ Phiên. Nhưng sau đó người Hán Trương Nghị Triều đem người khởi nghĩa, đoạt lại mười một châu của Hà Tây. Đường thiên tử không thể báo đáp được, phong cho Trương Nghị Triều làm Quy Nghĩa Quân, đây cũng chính là nguồn gốc của Quy Nghĩa Quân. Ban đầu Quy Nghĩa Quân vốn họ Trương, nhưng

sau đó Quy Nghĩa quân nội chiến, lực lượng suy yếu, lại bị người Thổ Phiên đánh bại. Sau này Quy Nghĩa quân mấy lần lập lại, do vọng tộc Sa Châu là Tào Nhân Quý chấn hưng cờ trống, lại đánh bại Thổ Phiên, do đó mà Quy Nghĩa Quân trên thực tế cũng đã đổi thành họ Tào.

Địch Thanh thầm nghĩ:

-Việc xuất thân này cũng không có gì là ngạc nhiên, vì sao mà Bát Vương Gia lại giữ kín không nói?

Chủng Thế Hành lại nói:

-Chẳng qua sau khi Tào Thị nắm quyền, thế lực cũng dần dần suy bại, địa bàn không ngừng bị các nước Thổ Phiên, Hồi Hột, Cao Xương thôn tóm. Tới triều trước, con cháu Tào Thị là Tào Tông Thọ đã thống lĩnh Quy Nghĩa quân. Quy Nghĩa Quân chỉ tử thủ ở hai nơi là Qua Châu, Sa Châu. Do đó người dân bản địa lại gọi Tào Tông Thọ là Qua Châu Vương. Lúc triều này, con trai Tào Tông Thọ là Tào Hiền Thuận thống lĩnh Qua Châu, vẫn xưng thần với triều của ta, nhưng mấy năm trước, Nguyên Hạo đánh bại Cao Xương, Hồi Hột. Tào Hiền Thuận thấy người Đẳng Hạng thế lực lớn mạnh, đã dâng châu đầu hàng Nguyên Hạo. Tào Hiền Anh là tộc đệ của Tào Hiền Thuận, đa số các ý kiến bất hòa với Tào Hiền Thuận, lúc này mới chạy tới vùng Diên Biện.

Địch Thanh nghe xong những điều này, thất vọng nói:

-Vậy Tào Hiền Anh vì sao lại có bản đồ của Hương Ba Lạp? Đáng tiếc y đã chết, nếu không...

Bổng dưng nhớ ra chuyện gì đó, hần phần chấn nói:

-Tào Hiền Anh tuy đã chết, nhưng chúng ta có thể tìm Tào Hiền Thuận nghe ngóng tình hình.

Ánh mắt Chủng Thế Hành có vẻ tán thưởng, vỗ vỗ trán nói:

-Tiểu tử ngươi trong tình huống này vẫn đủ thông minh, không uống công ta nói với ngươi những điều này. Tuy nhiên...ta lại có một cách khác.

Địch Thanh vội hỏi lại:

-Mời lão trưởng nói.

Hắn một khi có việc cần thỉnh giáo thì Chủng lão đầu liền trở thành Chủng Lão trưởng.

Chủng Thế Hành không giấu cột, ngược lại ánh mắt lộ vẻ trầm tư, nói:

-Kể từ sau khi người nói về cái nơi tồi tàn Hương Ba Lạp đó, ta cũng đã bắt đầu chú ý nhiều phương diện khác nhau. Ta nhớ người nói Thiệu Ung có một lời tiên đoán, nói rằng Hương Ba Lạp ở Tây Bắc, do đó người mới cố ý tới Tây Bắc.

Thì ra Địch Thanh biết rõ Chủng Thế Hành có năng lực, để dốc toàn lực tìm Hương Ba Lạp, hắn đã nói với Chủng Thế Hành những lời tiên tri của Thiệu Ung năm đó.

Địch Thanh gật đầu đáp:

-Đúng vậy, theo lời tiên tri, Hương Ba Lạp chắc là ở vùng Tây Bắc.

Đột nhiên ánh hào quang nhấp nháy, Địch Thanh thất thanh kêu lên:

-Địa bàn mà Quy Nghĩa quân từng thống lĩnh cũng ở vùng Tây Bắc này của chúng ta. Ta đã ở Duyên Châu tìm hiểu không được tin tức của Hương ba Lạp, chẳng lẽ...Hương Ba Lạp lại ở trong phạm vi thế lực của Tào gia sao?

Chủng Thế Hành vỗ vỗ đùi, gật đầu nói:

-Điều người nói chính là điều ta đang nghĩ đến. Tào Hiền Anh vì sao có thể có bản đồ Hương Ba Lạp? liệu có phải là do tổ tiên lưu truyền lại? Nếu như đó là do tổ tiên lưu truyền lại, vậy thì dường như có thể khẳng định tám bản đồ này và mười một châu của Hà Tây là có liên quan tới nhau.

Địch Thanh lần đầu tiên hiểu rõ một chút về phạm vi của Hương Ba Lạp, càng nghĩ càng thấy đáng tin cậy, ý nghĩ xoay như chong chóng, nói;

-Chẳng lẽ...Hương Ba Lạp ở Qua Châu hoặc Sa Châu? Vừa nãy lão cũng nói, Quy Nghĩa Quân tử thủ hai châu này, liệu có phải là vì hai châu này, bản thân nó có gì đó huyền ảo.

Hít một hơi thật sâu, Địch Thanh thấy cảm xúc mênh mang, nghĩ: “Liệu có phải Hương Ba Lạp ở hai châu này?”

Chủng Thế Hành vẫn đang trầm tư, một hồi sau mới nói:

-Có khả năng, ngược lại cũng có thể không phải ở hai châu Qua, Sa. Hai châu đó nếu quả thực có Hương Ba Lạp, Tào Hiền Anh không có năng lực đi tìm, nhưng Tào Hiền Thuận ắt cũng phải biết bí mật này, vậy thì không có lý gì mà bỏ qua không đi tìm cái gọi là tiên cảnh, để đi quy phục Nguyên Hạo được.

Địch Thanh mới có chút manh mối thì lại bị dội cho gáo nước lạnh, dù biết rằng những điều Chủng Thế Hành nói là rất có lý.

-Có thể Hương Ba Lạp ở những châu khác, do đó mà người nhà Tào gia tuy có bản đồ trong tay nhưng vẫn không thể tìm được.

Chủng Thế Hành lại đưa ra phán đoán.

Địch Thanh gật gù đầu, đứng dậy nhìn về phía Tây xa xa mà nói:

-Vậy bây giờ nên làm thế nào?

Thật ra hắn rất muốn lập tức chạy tới Qua Châu để tìm hiểu tin tức.

Chủng Thế Hành đáp:

-Làm thế nào? Người tất nhiên là ở lại trấn thủ thành, không phải là tốt lắm sao? Người yên tâm giữ thành, giúp ta đánh giặc kiếm tiền. Ta sẽ dốc toàn lực giúp người tìm Hương Ba Lạp. Mọi người đều không thiếu nợ nhau, còn có thể giúp nhau phát huy thế mạnh một cách tốt nhất.

Địch Thanh lại ngồi xuống, cố gắng lặng yên.

Chủng Thế Hành thấy Địch Thanh phút chốc có thể trấn tĩnh lại, âm thầm gật đầu, trong lòng nghĩ Địch Thanh thay đổi càng ngày càng nhiều, cũng vững vàng hơn. Hắn nghe thấy tin này mà vẫn có thể trấn tĩnh được, vậy là đã có phong độ của một vị đại tướng.

Một người nếu ngay cả bản thân mình cũng không thể khống chế nổi thì sao có thể khống chế cả ngàn quân?

Mất đảo đi đảo lại thăm dò, Chủng Thế Hành bỗng nhớ ra một chuyện, nói;

-Đúng rồi, Địch Thanh, chúng ta mấy ngày qua kiếm được không ít tiền. Ta đã nói rồi, có một phần cho người.

Dứt lời ông ta cười với vẻ mệt mỏi.

Địch Thanh biết chỉ có hắn là không nghĩ ra cách, không có Chủng Thế Hành thì sẽ chẳng có đâu ra cửa để kiếm tiền.

Mấy ngày nay Chủng Thế Hành lựa chọn dân chúng vào ở, rút trước tiền thuê nhà để buôn muối mỡ cũng kiếm được không ít. Địch Thanh nghe nói cũng có một phần tiền, lắc lắc đầu nói:

-Lúc trước tuy nói rồi, nhưng ta thật sự không cần, nếu lão đồng ý thì hãy đem số tiền đó của ta dùng vào việc xây thành đi.

Chủng Thế Hành vỗ tay, cười nói:

-Quân tử nhất ngôn, chớ có nuốt lời.

Địch Thanh cũng không nhiều lời, trong lòng lại nghĩ: “Chủng Thế Hành một năm nay thật sự quá vất vả rồi.”

Mấy ngày nay Địch Thanh và Chủng Thế Hành sớm tối ở cùng nhau, sớm đã biết Chủng Thế Hành chẳng qua là bề ngoài keo kiệt, con người này ngày thường hết ăn rồi lại uống, nhưng tiền bạc rất phân minh. Nếu

như phải tiêu tiền của bản thân thì cả ngày thịt không đụng tới một miếng, chỉ ăn chút rau quả cho khỏi đói, vì vậy mà về mặt lúc nào cũng xanh xao.

Triều đình tuy nói là đồng ý xây thành Thanh Giản, nhưng Phạm Ung chi tiền luôn không khéo léo, lại mượn cớ nói trại Kim Minh chi tiêu rất lớn, do đó những khoản tiền cần thiết để xây dựng thành Thanh Giản đều không thể đến đúng lúc, đúng chỗ.

Nếu như không có Chung Thế Hành liều mạng kiếm tiền, lại tiết kiệm từ trong kẽ răng, thì thành Thanh Giản là sao có thể xây dựng nhanh chóng như thế này được.

Địch Thanh không kìm được nhớ lại một trước hai tháng trước, trong lòng vẫn không nguôi xúc động.

Khi đó, vào lúc xây thành khẩn trương nhất, thành Thanh Giản đột nhiên xảy ra vấn đề nghiêm trọng, đó là trong thành đào không ra nguồn nước, cho đào giếng thì không ngờ đào trúng tầng nham thạch.

Việc này nếu ở vào lúc không có chiến tranh thì không thành vấn đề, bởi vì có thể lấy nước từ sông Diên ngoài thành. Nhưng nếu thật sự đang chiến tranh, bị người vây quanh thành, trong thành lại không có nước, không chiến cũng thất bại. Lúc đó người ở thành Thanh Giản lo lắng không yên, người có thể bình tĩnh chỉ có Địch Thanh và Chung Thế Hành. Chung Thế Hành qua một đêm mà đầu bạc trắng, tóc trên trán rụng mấy trăm sợi. Ngày hôm sau Chung Thế Hành quyết định tiếp tục đào giếng, đào lên được một sọt đá thì thưởng một trăm đồng tiền đồng.

Binh lính trong thành đào ba ngày liên tục, còn gian khổ hơn so với ác chiến, cuối cùng đến ngày thứ ba thì đào được nguồn nước.

Toàn thành mừng vui.

Những sợi tóc bạc trắng của Chung Thế Hành cuối cùng cũng có tác dụng, không hề kêu đau đầu, nhưng rớt nước mắt.

Tuy rằng Chung Thế Hành vẫn luôn kêu lớn, muốn làm ăn buôn bán lớn thì phải đầu tư, nhưng bắt đầu từ ngày hôm đó Địch Thanh mới hiểu sâu sắc hơn con người của Chung Thế Hành. Hắn mới thà bị Chung Thế Hành lừa, có ai biết đâu, cái đầu trọc kia, đôi giày mộc nát và khuôn mặt xanh xao thì có loại tình cảm thế nào?

Chung Thế Hành thấy Địch Thanh nhìn ông ta xuất thần, không kìm nổi sờ sờ lên mặt hỏi:

-Mặt ta nở hoa sao?

Địch Thanh phất áo đứng lên, cười nói:

-Đâu có, chẳng qua lão vì ta vất vả thế này đi tìm hiểu tin tức, ta nên mời lão ăn bữa cơm.

Chung Thế Hành chảy nước miếng, cuống quýt gật đầu nói:

-Tiểu tử ngươi cũng có lương tâm đấy.

Đi theo Địch Thanh về phía thành trì, Chung Thế Hành nói:

-Địch Thanh, ta thực ra luôn có một kế hoạch.... Binh lính không phải ở việc nhiều, mà là ở việc tinh anh. Ta mấy năm nay thực ra quen biết rất nhiều binh sĩ có chí, hay là chúng ta sắp xếp bọn chúng vào đội quân để cho người chỉ huy. Có một số người tính cách hơi kỳ quái một chút, nhưng ta nghĩ người có thể trấn áp được bọn họ.

Nói chưa dứt thì có tiếng vó ngựa truyền tới.

Một kẻ cưỡi ngựa phi như bay tới, Địch Thanh vốn tưởng là việc quân có gì khẩn cấp, lại nhìn thấy người mới tới có khuôn mặt ngựa, vừa mừng vừa sợ, hỏi:

-Trương Ngọc, sao lại là người?

Người mới tới là người bạn tốt của Địch Thanh ở trong kinh, tên Trương Ngọc.

Hai người Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh là những người mà Địch Thanh kết bạn đầu tiên ở trong kinh thành. Trương Ngọc còn cùng với Địch Thanh sánh vai hợp lực, có thể nói là những người bạn sinh tử.

Sau khi trong cung thay đổi, đám thị vệ từng trải qua sự việc năm đó đều tự xin đi trấn thủ biên cương. Võ Anh đến Nhu Viễn ở đường Hoàn Khánh, Vương Khuê thì đi Trấn Nhung quân của đường Kính Nguyên, còn hai người Trương Ngọc, Lý Vũ Hanh đều bị phân làm chỉ huy sứ trong trại Kim Minh.

Mọi người đều ở Tây bắc, chỉ vì mỗi người một nhiệm vụ, ngoài Dịch Thanh ra thì tất cả đều không được tự ý đi đâu.

Dịch Thanh ở thành Thanh Giản đã lâu, ngoài việc thủ thành thì chính là tìm tung tích của Hương Ba Lạp. Hôm nay gặp được Trương Ngọc, thật là niềm vui bất ngờ.

Nét mặt Trương Ngọc đầy vẻ vất vả, gặp được Dịch Thanh cũng vô cùng vui mừng, liền xoay người nhảy xuống ngựa nói:

-Dịch Thanh, người vẫn khỏe chứ?

Một câu nói rất đời bình thường, nhưng không biết bao hàm bao nhiêu sự ân cần thăm hỏi.

Dịch Thanh còn nhớ rõ Trương Ngọc từng cứu tính mạng hắn. Trương Ngọc làm sao mà không nhớ được rằng Dịch Thanh vì hắn mà gần gần đao kiếm?

Dịch Thanh gật gật đầu nói:

-Không chết được, còn người, thế nào rồi?

Trương Ngọc thấy nét mặt Dịch Thanh đầy vẻ phong sương, luyện rèn, mất đi vẻ non nớt năm đó, có phần cương nghị hơn, trong lòng thầm nghĩ: “Hắn đa phần đã có thể thoát khỏi bóng ma năm đó rồi”, rồi cười sang sảng đáp:

-Ta cũng rất khỏe. Tuy nói giao tranh bách tính thống khổ, nhưng ở trại Kim Minh vẫn luôn nhàn rỗi, tay chân thấy ngứa ngáy rồi. Nghe nói người hai năm nay ở Tây Bắc rất có danh tiếng, ta thật sự không phục đâu. Đều là chỉ huy sứ mà sao sự chênh lệch lại lớn thế?

Anh ta nói xong lại cười không ngớt.

Dịch Thanh biết Trương Ngọc đang đùa, trong lòng thấy thật ấm áp, không kìm được nói:

-Lần này người đến thành Thanh Giản là có việc gì vậy?

Trương Ngọc nhớ ra cái gì đó, thò tay vào ngực lấy ra một phong thư, nói:

-Lần này ta đến là đưa người bức thư này. Là của Quách Tuân - Quách đại nhân gửi cho người.

Dịch Thanh lấy làm ngạc nhiên nó:

-Vì sao Quách đại ca lại kêu người đưa thư?

Nhận bức thư, cảm giác bức thư rất mỏng nhưng lại nặng trĩu trong tay.

Dịch Thanh càng ngạc nhiên, thầm nghĩ liệu đây là thư sao? Đó chính là một thỏi bạc, cũng không thể nặng đến như vậy được.

Không đợi mở ra, Trương Ngọc đứng bên giải thích nói:

-Ban đầu Quách đại nhân định tự mình giao bức thư này cho người, đại nhân đi ngang qua trại Kim Minh, lúc tìm Thiết Bích tướng công thì được biết người Đẳng Hạng lại có dấu hiệu xuất binh, nên vội vàng quay về phòng bị, biết được mối quan hệ giữa ta và người không tệ, mới bảo ta giao bức thư này cho người.

Dịch Thanh mở phong thư, rút bức thư ra, trước mặt là một vệt ánh sáng vàng chói...

Chủng Thế Hành trừng đôi mắt tròn xoe như hai quả trứng gà, kêu lên:

-Tổ tông ơi, đây là thư sao?

Dịch Thanh rút ra, đây là một tấm giấy viết thư mỏng bằng bạch kim, bên trên chữ được khảm bằng vàng. Một tờ giấy viết thư đơn giản như vậy, nhưng giá trị vô cùng.

Góc dưới cùng bên phải của bức thư dùng vàng khảm ra một cây tram. Còn mặt chính bức thư, trên nền bạch kim lồi lên một bức vẽ hình Phật.

Bức tượng Phật mặt mũi hiền lành, tuy có đôi chút giống Phật Di lặc, nhưng chỉ có bụng là không to như vậy.

Phong thư này, trong sự xa hoa lại mang vẻ kỳ quái. Cây kim, hình tượng Phật đó là biểu thị ý nghĩa gì?

Mà Quách Tuân từ khi nào lại có bút tích xa xỉ như vậy?

Địch Thanh hết ngạc nhiên này lại đến ngạc nhiên khác khi thấy trên giấy viết bạch kim có mấy chữ được khảm bằng vàng thì chăm chú nhìn.

Mấy chữ đó là: “Muốn đi Hương Ba Lạp, phải tìm Diệt Mã”.

Địch Thanh kinh ngạc nhìn chín chữ đó, nhất thời cảm thấy thật sự lẩn lộn.

Diệt Mã, Diệt Mã là cái gì?

Quách Tuân nếu chỉ muốn nói chín chữ này thì bảo Trương Ngọc truyền đạt cho hắn là được rồi. Nhưng Quách Tuân cố ý đưa cho hắn bức thư này, rốt cuộc là có ý gì? Bức thư này...thật kỳ quái.

Không biết bao lâu, lúc này Địch Thanh mới nhìn về phía Trương Ngọc, không hiểu nói:

-Trương Ngọc, bức thư này rốt cuộc có ý gì? Quách đại ca muốn nói điều gì chứ?

Hắn tuy không hiểu, nhưng thấy Quách Tuân vẫn nhớ không quên vì hắn mà tìm Hương Ba Lạp, trong lòng Địch Thanh vô cùng cảm kích.

Trương Ngọc cũng bị sự xa hoa của bức thư kia làm cho vô cùng kinh ngạc, lẩm bẩm nói:

-Cha mẹ ơi! nếu sớm biết là loại thư này thì ta truyền tin miệng cũng được rồi. Tờ giấy viết thư này, nếu là đổi lấy rượu thì có thể đổi được bao nhiêu rượu nhỉ?

Anh ta tất nhiên là đang nói đùa, định thần lại, Trương Ngọc nói:

-Quách đại nhân vội vã rời đi, chỉ bảo ta giao bức thư này cho người. Đúng rồi, ngài còn nói mấy câu, ngài nói sự việc một lời không nói hết được, nhưng ngài ấy đã tìm được manh mối quan trọng liên quan tới Hương Ba Lạp ở Thổ Phiên. Đợi ngài xử lý xong việc quân, sẽ nói cụ thể với người.

Trong lòng Địch Thanh chấn động, biết rằng Quách Tuân trước giờ không dễ mà nói ra. Quách Tuân nếu đã nói tìm ra manh mối quan trọng thì tuyệt đối sẽ không làm Địch Thanh thất vọng.

Trương Ngọc đã xoay người nhảy lên ngựa.

Địch Thanh ngạc nhiên hỏi:

-Người... định đi luôn sao?

Trương Ngọc gật đầu đáp:

-Đúng vậy, Thiết Bích tướng công nể mặt Quách đại nhân nên mới để ta đi giao thư. Thư giao tới rồi, ta cũng phải nhanh chóng quay trở về. Dẫu sao nghe Quách đại nhân nói người Đẳng Hạng có khả năng sẽ xuất binh vào mùa đông này. Ta cũng là chỉ huy sứ, phải nhanh chóng trở về trấn thủ trại. Ban đầu Vũ Hanh muốn đi đưa thư...nhưng vì ta rất muốn nhìn thấy người nên đã cướp lấy chạy đi.

Trong lòng Địch Thanh cảm kích, thầm nghĩ quãng đường từ trại Kim Minh tới thành Thanh Giản cũng đến chừng hai trăm dặm. Trương Ngọc đã bôn ba như vậy, tình sâu nghĩa nặng, há lại liếc mắt nhìn đơn giản vậy sao?

Nhưng rốt cuộc Địch Thanh không nói lời cảm ơn, chỉ ân cần nói:

-Trời lạnh rồi, nhìn có vẻ như tuyết sắp rơi, người đi đường cẩn thận.

Trương Ngọc cười ha hả, khoát khoát tay, quay ngựa rồi nghênh ngang rời đi.

Địch Thanh nhìn Trương Ngọc đi xa, nhìn xuyên qua màn sương thấy bóng người xa tận chân trời, rồi dần dần phai nhạt.

Cây cối bạc phơ, gió bắc lạnh, Địch Thanh thở, hà hơi thành sương, lúc này mới phát hiện thì ra thấm thoát đã lại đến mùa đông giá rét. Đột nhiên cảm thấy mặt hơi lạnh, Địch Thanh ngẩng đầu lên nhìn, thấy trên trời không biết từ lúc nào tuyết đã bắt đầu rơi.

Cánh tuyết nhảy múa, như những chùm sao liên tục rơi xuống. Địch Thanh không kìm được nhìn Chung Thế Hành, trong lòng bề bộn không thôi.

Hắn vừa mới có một chút niềm tin là Hương Ba Lạp ở mười một châu Hà Tây, vì sao Quách Tuân đột nhiên nói chắc chắn với hắn là muốn tìm Hương Ba Lạp thì phải tìm Diệt Mã.

Diệt Mã rốt cuộc là cái gì chứ? Hương Ba Lạp và Thổ Phiên có liên quan? Suy nghĩ của Địch Thanh dồn dập, nhất thời không thể tìm được manh mối.

Trương Ngọc nhanh chóng quay ngựa trở về, thấy tuyết rơi dày, đêm đã khuya tìm một nơi kín gió để nghỉ ngơi, ngày mai trời sáng rồi lại chạy tiếp về trại Kim Minh.

Tuyết rơi nhiều như dồn cả đến, nhuộm trắng cả vạn dặm.

Núi non trùng điệp như rồng, sông Hoàng Hà một dải, bao la hùng vĩ.

Trương Ngọc không còn lòng dạ nào thưởng thức cảnh tuyết rơi, chỉ trách ông trời gây rắc rối cho hắn. Đến gần buổi trưa, cuối cùng cũng về tới trại Kim Minh.

Dưới bầu trời, trại Kim Minh như rồng cuộn, hổ ngồi, coi thường trời đất. Phân trại ba mươi sáu của trại Kim Minh giống như Thương rồng vậy ngược, mỗi tám vậy bất kỳ đều phát ra sự thần uy khiến người ta phát sợ.

Trương Ngọc hồi lệnh trước, đi về phía trại An Phong với vẻ u ám.

Trại Kim Minh có mười tám tuyến Khương Bình, ba mươi sáu doanh trại, uốn lượn trong núi tạo thành rào chắn quan trọng nhất cho vùng Duyên Châu Tây bắc. Lý Vũ Hanh canh gác trại Tiên Xuyên ở đầu phía nam, còn Trương Ngọc phụ trách trấn thủ trại An Phong ở tận bắc.

Phía bắc trại An Phong mười mấy dặm chính là vùng đất mà Khương Hán lẫn lộn.

Trương Ngọc đã không thấy được nụ cười khi gặp Địch Thanh, trong lòng chỉ nghĩ: “mấy ngày nay cũng không gặp được Vũ Hanh, không biết hắn thế nào rồi. Lúc gặp Địch Thanh, nhắc một câu tới Vũ Hanh, nhưng mà không ngờ Địch Thanh cũng lạnh lùng. Vũ Hanh cũng không biết mình đi đưa thư cho Địch Thanh, kể từ sau khi rời kinh, cũng không biết thái độ của Vũ Hanh lạnh lùng trước, hay là ta xem thường hắn trước đây. Nếu có thời gian rảnh thì cũng muốn tìm hắn nói chuyện một chút. Sự việc trôi qua đã lâu vậy rồi, vì sao mình vẫn không thể bỏ qua được chứ?”

Thì ra năm đó Tào phủ đánh một trận, Địch Thanh, Trương Ngọc kề vai sát cánh chiến đấu, còn Lý Vũ Hanh lại trốn ở một bên. Trương Ngọc mỗi lần nghĩ tới chuyện đó, trong lòng đều có chút thất vọng. Sau này ở lãnh Vĩnh Định, Lý Vũ Hanh vẫn nhất gan như trước, vẫn ỷ vào Địch Thanh cứu mạng y. Điều vô lý nhất là trong lúc cung biến, Lý Vũ Hanh trong cuộc loạn chiến lại không ra sức giết giặc, ngược lại lại giả chết để thoát thân.

Bởi vậy mà Trương Ngọc trở nên lạnh lùng với Lý Vũ Hanh, sau khi đến Tắc Hạ, mối quan hệ của hai người cũng không vì ở cùng điện mà thân thiết hơn, ngược lại còn trở nên bất hòa.

Mỗi lần nghĩ tới chuyện này, trong lòng Trương Ngọc cũng không biết là cảm giác của mình thế nào.

Lúc tới gần trại An Phong, bỗng nhiên nghe thấy những tiếng ồn ào ở phía bắc trại, Trương Ngọc hơi run, vội hỏi binh lính của trại:

-Có chuyện gì vậy?

Trại binh trả lời:

-Trương chỉ huy, ngài trở về rồi, có hơn ngàn người Khương đang khiêu chiến ngoài trại. Ngài không có mặt, Lý công tử và Hồ phó chỉ huy đã xuất trại nghênh chiến rồi.

Trong lòng Trương Ngọc kinh sợ, anh ta biết Lý công tử chính là Lý Hoài Bảo, cũng chính là con trai của Thiết Bích Tướng công Lý Sĩ Bản. Còn Hồ phó chỉ huy tên gọi là Hồ Chúc, vốn là trợ thủ của Trương Ngọc, phò tá Trương Ngọc trấn thủ trại An Phong.

Lý Hoài Bảo xuất binh, thắng thì còn dễ ăn nói, nếu như có chuyện, chỉ e Trương Ngọc anh ta khó mà tránh khỏi liên can.

Nghĩ đến đây, Trương Trương Ngọc vội vàng tới phía bắc trại, chưa tới gần thì đã nghe thấy những tiếng hoang hô từng đợt. Trương Ngọc giương mắt nhìn, thấy phía trước có người thúc ngựa chạy tới. Người dẫn đầu đó cũng có vẻ tuấn tú, tuy chỉ hai mắt hơi bé, quầng mắt thâm đen, bộ dạng như thiếu ngủ.

Trương Ngọc nhận ra người đó chính là Lý Hoài Bảo, anh ta thở phào một cái, rồi nghênh đón nói:

-Lý công tử, công tử không sao chứ?

Lý Hoài Bảo liếc Trương Ngọc một cái, bỗng nhiên bật cười ha hả.

Trương Ngọc có chút khó hiểu, không kìm được hỏi lại:

-Vì sao Lý công tử lại cười như vậy?

Lý Hoài Bảo cười một hồi lâu rồi mới quay đầu sang một người đàn ông mặt xanh đứng bên cạnh nói:

-Ta thì có chuyện gì được chứ? Hồ Chúc, người hãy kể lại chuyện nực cười cho chỉ huy sứ của các người nghe đi.

Hồ Chúc vốn là trợ thủ của Trương Ngọc, nhưng nhìn ánh mắt Trương Ngọc mỉm cười thì châm biếm nói:

-Trương chỉ huy, sự việc thật sự buồn cười. Người Khương khiêu chiến bên ngoài trại, ban đầu vênh váo tự đắc. Lý công tử đang tuần tra nơi đây, thấy thế giận giữ, lệnh cho binh sĩ ra tay xuất kích. Không ngờ mới giương cờ khởi doanh trại thì đám người Khương đó liền quay đầu bỏ chạy.

Nói dứt lời gã lại cười ha hả.

Trương Ngọc trầm nghĩ: “điều này thì có gì đáng cười chứ? Lý Hoài Bảo người ở trước mặt ta thể hiện sự uy phong, người Khương thấy các người giương cờ liền bỏ chạy, ở đây dường như có gì đó kỳ lạ.”

Trương Ngọc xử lý công việc khôn khéo, thấy mọi người đều đang cao hứng, không tiện nghi ngờ, chỉ thản nhiên nói:

-Lý công tử thật uy phong.

Hồ Chúc nói theo:

-Uy phong nhất, buồn cười nhất không phải là người Khương tháo chạy, mà là Lý công tử đuổi theo, có người Khương ngã ngựa, thấy Lý công tử quát hỏi vì sao không đánh mà bỏ chạy, ngài đoán xem bọn chúng trả lời thế nào?

Trương Ngọc thấy vẻ mặt Hồ Chúc ngạo mạn, trong lòng giận giữ, nhưng vẫn giữ sự bình tĩnh nói:

-Ta rất ngốc, không đoán được.

Hồ Chúc giấu cợt nói:

-Người Khương đó nói chúng vốn cho rằng nơi đây chỉ có mình Trương chỉ huy nên mới dám đến, không ngờ Lý tướng quân cũng ở đây, bọn chúng nhìn thấy cờ của Thiết Bích tướng công thì sự dũng cảm đều tan biến hết, nào dám đánh lại?

Dứt lời gã lại cười lớn.

Mọi người cùng cười, Lý Hoài Bảo ngồi trên ngựa cũng cười ngặt nghèo, chỉ vào Trương Ngọc nói:

-Trương chỉ huy à, người...haha.

Y không nói gì nữa, nhưng tỏ ý kinh miệt mà không cần nói cũng biết. Y vung roi da, thúc ngựa bỏ đi.

Trương Ngọc đứng đó, trong lòng tức giận, nắm chặt hai bàn tay, móng tay gần như đâm vào da thịt anh ta.

Lý Hoài Bảo đầu thềm để tâm tới tâm trạng của Trương Ngọc. Y vốn là kẻ kiêu xa. Mấy năm gần đây y vào danh tiếng của phụ thân nên làm mưa làm gió ở trại Kim Minh, kiêu ngạo thành quen. Sau khi làm nhục Trương Ngọc, Lý Hoài Bảo chẳng còn muốn đi tuần tra các trại khác nên chuẩn bị trở về nghỉ ngơi, không ngờ có thủ hạ tên gọi là Thượng Quan Nhận vội vã chạy tới báo:

-Lý công tử, Hạ Tuyền Hạ Bộ Thự đến đây, anh ta tìm ngài khắp nơi.

Lý Hoài Bảo khẽ giật mình, hỏi lại:

-Hạ Bộ Thự đến đây làm gì?

Cha con Lý Gia ở trại Kim Minh tuy là chúa đất, nhưng chức quan của Lý Hoài Bảo còn thua xa Hạ Tuyền. Hơn nữa Hạ Tuyền còn có người cha là Đô bộ thự, cho dù là Lý Sĩ Bân cũng không dám chậm trễ. Lý Hoài Bảo cũng luôn luôn khách khí với Hạ Tuyền.

Thượng Quan Nhận đáp:

-Nghe nói người Đãng Hạng lại xuất binh rồi, lần này tấn công toàn diện Tây bắc. Không chỉ Hạ Bộ Thự đến, mà cha anh ta là Đô bộ thự cũng đến, lúc này đang bàn bạc với tướng công về chuyện làm thế nào đối phó người Đãng Hạng.

Lý Hoài Bảo hơi kinh sợ, sau đó cười lạnh lùng nói:

-Bất luận người Đãng Hạng đánh tới như thế nào, chẳng lẽ còn dám đánh tới trại Kim Minh sao?

Trại Kim Minh đã do ba đời Lý Gia xây dựng nhiều năm, được mệnh danh là tường đồng vách sắt của tây Bắc.

Mấy năm gần đây, biên thù tuy có lúc chiến loạn, nhưng trại Kim Minh trước sau không bị tấn công quá lớn.

Thượng Quan Nhận cười xoa nói:

-Đúng vậy, đúng vậy, nhưng...công tử vẫn muốn gặp Hạ bộ thự sao? Lúc này hạ bộ thự đang ở trong Khoan Tâm đường của trại Hoàng Đồi.

Trại Hoàng Đồi là một phân trại xa hoa nhất của trại Kim Minh, bên trong có tòa nhà vô cùng xa xỉ. Khoan Tâm đường là nơi tinh xảo nhất trong trại Hoàng Đồi, bên trong có ca múa vô cùng tuyệt vời, còn có rượu uống mãi không bao giờ hết.

Lý Hoài Bảo nghe nói Hạ Tuyền đang ở trại Hoàng Đồi, bất giác khẽ cười nói:

-Người làm rất tốt, đưa ta đi nào.

Lý Hoài Bảo luôn cảm thấy Hạ Tuyền và y là cùng một loại người, đều là không nhịn tử sắc, là những nhân vật phóng đảng. Lý Hoài Bảo cũng không muốn đi gặp Hạ Thủ Văn. Đô bộ đầu tất nhiên là do Thiết Bích tướng công tiếp đón, còn việc chiêu đãi Bộ thự mới là việc mà Lý Hoài Bảo y nên làm.

Lý Hoài Bảo chưa tới Khoan Tâm đường đã nghe thấy tiếng đàn vang lên du dương, khoe miệng bất giác nở nụ cười.

Hạ Tuyền đang ngồi trong Khoan Tâm đường, mắt chăm chú xem múa hát ở trước đường.

Trong đại đường có một vũ nữ mặc chiếc váy màu trắng quay tròn xung quanh, nhảy múa như tuyết bay, để lộ hai bắp chân trắng nõn đầy đặn.

Ánh mắt Hạ Tuyền dường như muốn rơi xuống thân thể vũ nữ kia.

Thượng Quan Nhận vốn đang tiếp đãi, Lý Hoài Bảo lắc đầu dừng lại, lặng lẽ chờ màn múa hát dừng, Lý Hoài Bảo trầm nghĩ: “Cha con Hạ thị quyền cao chức trọng, cha ta đang chiêu đãi Hạ Thủ Văn, mình nhất định phải khiến cho Hạ Tuyền hài lòng mà quay về mới được.”

Đội bài múa xong, vũ nữ cuộn tròn tại chỗ, chiếc váy chảy xuống như muốn rơi, tựa như bài ca đưa tiễn mặt trời lặn lúc hoàng hôn

Bên trong đường yên tĩnh, yên tĩnh như tuyết, tuyết là cô quạnh.

Tiếng vỗ tay vang lên, Lý Hoài Bảo vỗ tay bước vào, cười lớn nói:

-Hạ công tử, điệu múa này... có được không?

Hạ Tuyền như là mới nhìn thấy bộ dạng của Lý Hoài Bảo, ngồi xuống mỉm cười đáp:

-Không ngờ trại Kim Minh cũng có màn ca múa này. Ta cho dù ở Biện Kinh cũng ít được thấy.

Lý Hoài Bảo đi tới chỗ thủ hạ của Hạ Tuyền ngồi, cùng cười nói:

-Hạ công tử nếu thích có thể hàng ngày đến đây thưởng thức.

Ánh mắt Hạ Tuyền chớp chớp, khẽ thở dài nói:

-Ta thì vẫn thích, nhưng cha ta không cho phép. Người Đổng Hạng lại xuất binh ra Hạ Lan Nguyên, xuôi xuống phía nam tấn công quân Bảo An, bao vây tấn công cửa bắc, tình hình quân sự Tây Bắc rất cấp bách rồi.

Lý Hoài Bảo cười lớn đáp:

-Người Đổng Hạng tấn công vội thì có ích gì? Có Đô bộ thự và Bộ thự điều binh khiển tướng, bày mưu tính kế, người Đổng Hạng còn không phải là sẽ giống năm trước, thất bại mà quay về sao?

Hạ Tuyền cười khách khí, trong điệu cười giống như ẩn chứa điều gì,

- Lý công tử thật biết nói chuyện. Đô bộ thự cố nhiên có thể bày mưu tính kế, nhưng nếu trại Kim Minh phòng thủ kiên cố thì vẫn có thể thoải mái như vậy. Nhưng cẩn thận một chút vẫn hơn, do đó Đô bộ thự và ta đến đây là còn muốn xem trại Kim Minh chuẩn bị thế nào rồi.

Lý Hoài Bảo kiêu ngạo nói:

-Hạ công tử cứ yên tâm, cho dù người Đổng Hạng có cả trăm vạn hùng binh đánh tới cũng không thể làm được gì trại Kim Minh. Còn trại Kim Minh đây thì còn thành Duyên Châu. Hạ công tử chắc không biết chuyện hôm nay nhỉ.

Y không xưng hô theo cấp quan của Hạ Tuyền, mà xưng hô theo quan hệ cá nhân, chính là muốn lôi kéo mối quan hệ này.

Hạ Tuyền hơi có chút kinh ngạc, nói:

-Hôm nay đã xảy ra chuyện gì vậy?

Lý Hoài Bảo lại đem chuyện người Khương thấy cờ thì hồn bay phách lạc nói lại, rồi cười đắc ý. Tinh thần Hạ Tuyền hơn rung lên, đập bàn nói:

-Không ngờ Thiết Bích tướng công uy danh như vậy, một khi đã như vậy, ta còn lo lắng gì nữa?

Lý Hoài Bảo cười nói:

-Đúng là như vậy. Hạ công tử ở đây, không cần lo lắng điều gì cả.

Hạ Tuyền đột nhiên lắc đầu đáp:

-Haiz, ta chỉ lo một chuyện.

-Hạ công tử lo lắng chuyện vì vậy?

Lý Hoài Bảo có chút ngạc nhiên hỏi lại.

Nét mặt Hạ Tùy lộ vẻ đau khổ nói:

-Ta chỉ ở đây rượu ngon quá nhiều, ta sẽ say chết ở đây mất.

Lý Hoài Bảo bình tĩnh ngộ, biết là Hạ Tùy đùa, cười lớn nói:

-Hạ công tử thật biết cách nói chuyện. Thượng Quan Nhận, đi lấy loại rượu ngon nhất tới đây, đêm nay ta và Hạ công tử không say không về.

Rượu chảy xuôi như nước, múa xoay tròn như gió.

Trong tửu sắc, thời gian lúc nào cũng trôi nhanh như dòng nước chảy siết.

Màn đêm đã buông xuống, bóng đêm dần về khuya nhưng trước Khoan Tâm đường càng thêm náo nhiệt, vũ nữ uốn lượn như cuồng phong cuốn tuyết.

Hạ Tùy liếc nhìn ra ngoài trời, ánh mắt hiện lên vẻ kỳ dị, cuối cùng vươn vai, lẩm bẩm nói:

-Đến lúc rồi.

Xem ra gã uống rất nhiều, nhưng ánh mắt không hề có vẻ say.

Lý Hoài Bảo sớm đã tám phần say, không nghe rõ Hạ Tùy nói gì, nói lớn:

-Hạ công tử, ngài còn muốn gì nữa? Có gì thì cứ nói, ở đây có ta sẽ lấy cho ngài ngay.

Nét mặt bên lên, nhìn vũ nữ múa trước đường, Lý Hoài Bảo cười dâm tà nói:

-Ta thấy công tử hình như rất thích cô bé vũ nữ này, hay là đêm nay hãy để có bé đó phục vụ ngài?

Hạ Tùy không nhìn vũ nữ, đột nhiên nói:

-Lý công tử, cha ta đối với Lý gia người thế nào?

Lý Hoài Bảo lại cười, mượn cơ say, vỗ thật mạnh vào ngực đáp:

-Ấn trọng như núi.

Những lời này của Lý Hoài Bảo cũng không trái lương tâm, bởi vì không lâu trước, Nguyên Hạo từng gửi thư, cầm bảo và đai vàng ở Tổng cảnh, hẹn với Lý Sĩ Bán phản Tổng, nhưng bức thư này không biết vì sao lại rơi vào tay Hạ Tùy, sự việc này cũng bị Phạm Ung biết được.

Tạo phản vốn là tội danh lớn, nhưng Hạ Thủ Vân, Hạ Tùy đều cho rằng đây là kế phản gián của Nguyên Hạo, lại nói với Phạm Ung là cha con Lý gia và người Đẳng Hạng có mối thù tuyền kiếp, tuyệt đối sẽ không làm việc này. Phạm Ung nghe đề nghị của Hạ Thủ Vân rằng đem chuyện này ra cũng không giải quyết được gì.

Chính vì chuyện này nên cha con Lý gia rất cảm kích cha con Hạ gia.

Hạ Tùy thở nhẹ nhàng, từ từ đứng dậy, đi tới trước mặt Lý Hoài Bảo, hỏi:

-Vậy bây giờ cha con ta có việc rất khó, không biết người có bằng lòng giúp không?

Lý Hoài Bảo lão đảo đứng dậy, cổ sức gật đầu đáp:

-Được, ngài nói đi, Hạ..công tử, ngài... ngài... nếu như muốn lấy đầu ta, ta cũng xin dâng hai tay.

Dứt lời, y cười hì hì, dùng hai tay nắm lấy đầu rồi đưa về phía Hạ Tùy, xong lại cười ha hả.

Y đã say lắm rồi, đi đứng không còn vững nữa, đột nhiên nghe một tiếng “choang”.

Lý Hoài Bảo vẫn chưa tỉnh cơn say, chợt cảm thấy cổ lạnh lạnh, chỉ cảm thấy toàn thân như bay lên, nhìn xuống phía dưới, chỉ thấy tay trên Hạ Tùy cầm chiếc đao, trên đao có máu, đang đối diện với một cái xác không đầu.

Lý Hoài Bảo bỗng bình tĩnh:

- Ta..

Không kịp nghĩ gì nhiều, y đã lại cảm thấy không còn cảm giác gì nữa.

Hạ Tuyền chỉ một đao là chém bay đầu Lý Hoài Bảo, máu tươi tuôn chảy, nhuộm đỏ cả sắc xuân.

Tiếng đàn đột ngột dừng lại, Hạ Tuyền liền quát lên:

-Tiếp tục gảy đàn đi.

Tiếng đàn lại cất lên, vũ nữ nhảy múa không ngừng, xoay tròn xung quanh.

Trong đường, Thượng Quan Nhạ không hề có chút bối rối, nhưng mặt thì xanh lên.

Hạ Tuyền quay đầu nhìn Thượng Quan Nhạ nói:

-Đến lúc rồi. Ở đây còn một nhân vật nữa là Trương Ngọc. Sau khi người thu dọn hân, hãy làm việc theo như kế hoạch.

Thượng Quan Nhạ hành lễ rồi rút lui. Hạ Tuyền chậm rãi đi ra ngoài Khoan Tâm đường.

Tuyết đang lạnh, trời đất trắng xóa.

Hạ Tuyền với tay nắm một nắm tuyết lau vết máu trên thanh đao. Thân đao sáng quắc ánh lên khuôn mặt dữ tợn. Hạ Tuyền lau xong thân đao, lại chờ một chút, lúc này mới thung thỉnh lấy từ trong ngực ra một ống trúc, rồi đốt sợi đồng.

Một tiếng “bụp” vang lên, trong đêm tối mịt mùng đột nhiên xuất hiện một đóa hoa chói lọi, pháo hoa như đóa hoa với hàng ngàn cánh hoa nở rộ, rực rỡ lóa cả mắt, chiếu sáng trại Kim Minh.

Thời gian rất nhanh, xa xa có những ánh lửa bập bùng, chiếu sáng cả màn đêm.

Sau khi pháo hoa tan hết, bầu trời đêm lại vắng lặng, ánh lửa khắp bốn phía, tắt thấy ba mươi sáu trại Kim Minh bỗng nhiên sôi sục lên.

Hạ Tuyền nhìn ánh lửa không chút ngạc nhiên, chỉ cười rồi thì thào nói:

-Trại Kim Minh... tường đồng vách sắt? Hay cho một tường đồng vách sắt!

Bên trong tiếng cười lạnh lùng của gã còn mang cả vẻ đắc ý.

Bên trong đường, ca múa vẫn chưa ngừng, tiếng đàn gấp gáp, mọi việc dường như vừa mới xảy ra. Chẳng qua là trò khôi hài, nhưng cái váy trắng kia lúc lắc như tuyết hoa tung bay, tựa như là một khúc hát tiền đưa Lý Hoài Bảo, lại giống như là kết cục của trại Kim Minh, mở ra khúc dạo đầu ảm đạm.

conem_bendoianh

86. Chương 220-226: Liên Hoàn

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 220-226: Liên hoàn

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Trương Ngọc vẫn không ngủ được, trong lòng gã tràn đầy oán khí.

Ở trước mặt Địch Thanh dù gã vẫn nói cười trước sau như một nhưng sau lưng lại không hề vui vẻ. Gã chỉ biết nên cùng chia sẻ niềm vui bằng hữu mà không biết cũng phải chia sẻ cả điều không vui nữa.

Xem ra Địch Thanh đã tốt lên rất nhiều. Trương Ngọc thật lòng vui mừng cho Địch Thanh, nhưng uất ức này của gã khi nào mới hết?

Trại Kim Minh tường đồng vách sắt! Nhưng đối với Trương Ngọc mà nói, trại Kim Minh chẳng khác gì lồng sắt, gã ở trong đó vô cùng sầu não.

- Cộc cộc cộc!

Có người gõ cửa.

Trương Ngọc hơi kinh ngạc, không biết muộn như này rồi ai tìm đến mình? Chẳng hiểu vì sao trong lòng gã lại có chút bất an. Trương Ngọc giữ bội đao, chậm rãi tới trước cửa mở cửa phòng ra.

Ánh đèn mờ mờ chiếu lên khuôn mặt trắng bệch của Lý Vũ Hanh.

- Vũ Hanh, là người?

Trong sự kinh ngạc của Trương Ngọc còn có chút vui mừng. Dù sao gã và Lý Vũ Hanh cũng là bằng hữu, trong đêm tuyết trong trẻo nhưng lạnh lẽo này có thể có được bằng hữu tâm sự, thật sự không tệ. Từ sau khi gã theo Dịch Thanh trở về thì vẫn muốn tìm Lý Vũ Hanh nói chuyện, bọn họ là bằng hữu, chẳng phải bằng hữu thì nên khoan dung chút sao?

Lý Vũ Hanh chỉ “ừ” một tiếng, trong mắt tràn ngập hàm ý phức tạp.

Trương Ngọc không để ý tới sự khác thường của Lý Vũ Hanh, đợi y vào phòng rồi mới bất ngờ phát hiện đi theo sau Lý Vũ Hanh còn có hai người. Trong hai người một là An Phong, Phó Chỉ Huy Hồ Chước, người kia là Thượng Quan Nhận, thủ hạ của Lý Hoài Bảo.

Trương Ngọc lùi bước, Lý Vũ Hanh, Hồ Chước và Thượng Quan Nhận đã chen lấn tiến vào. Trương Ngọc nhú mày, không kìm nổi lùi một bước, chẳng hiểu sao trong lòng gã lạnh run.

Năm xưa gặp nạn ở Tào phủ, gã cũng có loại cảm giác này.

Nhưng khi đó còn có Dịch Thanh sóng vai, còn lúc này...Lý Vũ Hanh và gã đang đối mặt với nhau.

Trương Ngọc cố duy trì sự trấn tĩnh, hỏi:

- Vũ Hanh, có chuyện gì vậy?

Gã thấy Lý Vũ Hanh cầm theo túi da, bên trong tròn vo không biết đựng gì.

- Hôm nay Lý Hoài Bảo làm nhục người.

Về mặt Lý Vũ Hanh không chút thay đổi, nói.

Trương Ngọc nhú mày, sau một lúc lâu mới nói:

- Thì sao?

Cảm xúc Lý Vũ Hanh đột nhiên trở nên cuồng bạo, kêu lên:

- Người là huynh đệ của ta, hắn làm nhục người chính là không nể mặt mũi huynh đệ chúng ta.

Trong lòng Trương Ngọc bỗng dưng trào dâng niềm xúc động, gã thật sự không thể tin Lý Vũ Hanh còn có thể nói ra được những lời này. Nhưng lời nói tiếp theo sau đó của Lý Vũ Hanh khiến Trương Ngọc khiếp sợ.

- Ta đã giết Lý Hoài Bảo!

Sắc mặt Trương Ngọc biến đổi, không kìm nổi quay sang nhìn Hồ Chước, Thượng Quan Nhận. Hai người kia đều thờ ơ như đang xem diễn. Trương Ngọc cảm giác có vấn đề nhưng trong nhất thời không biết vấn đề ở đâu.

Vì sao ba người này lại đi cùng nhau?

- Người không tin?

Lý Vũ Hanh thấy Trương Ngọc trầm mặc, nhếch miệng chế giễu.

Tâm tư Trương Ngọc xoay tít, sau một lúc lâu mới nói:

- Người cũng biết giết hắn có hậu quả gì?

Giọng nói của Lý Vũ Hanh hơi run rẩy, đột nhiên kích động nói:

- Ta mặc kệ hậu quả gì! Ta biết ngươi không tin, nhưng ta đã giết hần!

Y ném túi da kia xuống đất.

Một đầu người từ trong túi da lặn ra, máu thịt lẫn lộn. Trương Ngọc không kìm nổi cúi đầu xuống nhìn, mơ hồ nhận ra đó là đầu của Lý Hoài Bảo, trong lòng run rẩy kinh sợ, lại có chút buồn nôn.

Mặc dù gã căm ghét Lý Hoài Bảo, nhưng dù thế nào cũng không ngờ Lý công tử ban ngày còn ngang ngược mà lại chết như vậy.

Trong lòng dù hơi mờ mịt nhưng Trương Ngọc cũng không tin Lý Vũ Hanh có dũng khí giết Lý Hoài Bảo, càng không tin rằng Lý Vũ Hanh giết Lý Hoài Bảo là vì mình.

Nhưng Lý Hoài Bảo thật sự đã chết, vì sao?

Đúng lúc này, Trương Ngọc nghe một tiếng “soạt” vang lên, sự cảnh giác trong lòng dâng cao, hét to một tiếng lật người tránh né. Mặc dù gã tránh nhanh nhưng đao này chém tới lại quá mức bất ngờ.

Máu tươi bắn ra!

Trương Ngọc không kịp tránh, cánh tay trái lập tức bị chém thương, liền giơ đao ngang trước ngực, khàn giọng nói:

- Lý Vũ Hanh, ngươi điên rồi sao?

Người chém ra đao kia chính là Lý Vũ Hanh!

Sau khi Trương Ngọc bị thương thì càng kinh hãi, thương tâm lẫn phần nộ. Tuy gã biết Lý Vũ Hanh yếu đuối, nhưng dù nằm mộng cũng không nghĩ tới có một ngày người huynh đệ năm xưa sẽ xuất đao với gã!

Máu tươi “tí tách” từ mũi đao rơi xuống mặt đất phát ra tiếng vang rất nhẹ. Trong phòng sáng tối, ngọn đèn mờ mờ tràn ngập hơi lạnh. Lý Vũ Hanh còn muốn xuất đao nhưng thấy trên mặt Trương Ngọc tràn ngập sự chấn kinh khiếp đảm thì hơi do dự.

Trong phòng yên lặng chốc lát, đột nhiên Thượng Quan Nhạ cười nói:

- Hần không điên, chỉ là quá thông minh mà thôi.

Trương Ngọc nhìn ba người đối diện, trong lòng trầm xuống, dù gã không biết nguyên do nhưng đã hiểu rõ ba người trước mắt này đều muốn lấy tính mạng gã.

Gã đã không còn đường lui.

- Vì sao?

Trương Ngọc nhả từng chữ từ trong kẽ răng. Mặc dù trong lòng mơ hồ đoán được, nhưng ý nghĩ này thật sự quá kinh người, gã thật không dám nghĩ đến.

Thượng Quan Nhạ khẽ thở dài, giọng điệu thoải mái nói:

- Chẳng lẽ ngươi còn không hiểu ư? Lần này không chỉ giết một mình ngươi, mà Chỉ huy sứ ba mươi sáu phân trại của Kim Minh trại cũng phải chết.

Trong Ngọc kinh sợ, run giọng nói:

- Các ngươi muốn lấy Kim Minh trại, mà chỉ dựa vào mấy người các ngươi?

Thượng Quan Nhạ thản nhiên cười:

- Nếu như ngươi thông minh thì không nên hỏi câu này. Một năm qua, Phạm lão phu tử các ngươi quá rộng lượng, nên bọn ta đã lừa gạt lén lút để mấy ngàn dũng sĩ của chúng ta lặn vào trong trại, hơn vạn người Khương đều mang lòng gian dối. Huống chi, chẳng bao lâu nữa ngoài trại còn có...

Y đột nhiên cầm bật, chậm rãi nói:

- Trương Ngọc, nếu ba người chúng ta ra tay, người không có nửa đường sống, người có biết vì sao ta còn chưa ra tay không?

Trương Ngọc trầm nghĩ “Thượng Quan Nhận muốn nói là không lâu nữa ngoài trại sẽ có đại quân người Đẳng Hạng lui tới hay sao? Điều này sao có thể? Thượng Quan Nhận này có lai lịch gì?”

Lúc trước gã chỉ biết người này đầu nhập vào Lý Hoài Bảo không lâu thì được Lý Hoài Bảo tín nhiệm. Hôm nay thấy hắn trầm lạnh như vậy, tuyệt đối không phải nhân vật tầm thường.

Gã không cam lòng bó tay, lắc đầu nói:

- Vì sao người còn không ra tay?

- Người hữu dụng cũng không cần chết.

Thượng Quan Nhận thản nhiên nói:

- Lý Vũ Hanh hữu dụng, cho nên chúng ta không giết hắn. Chúng ta biết quan hệ giữa người và Dịch Thanh không tệ, vốn cũng đã muốn giữ người lại, tuy nhiên Lý Vũ Hanh nói, tính tình người cứng rắn sẽ không đầu hàng, tốt nhất là giết người.

Trương Ngọc nhìn chằm chằm Lý Vũ Hanh, cười lạnh nói:

- Lý Vũ Hanh, người hiểu ta như vậy, thật đúng là huynh đệ tốt của ta!

Về mặt Lý Vũ Hanh vốn đầy xấu hổ, nghe vậy đột nhiên nổi giận nói:

- Đúng vậy, ta muốn giết người đó, thì sao? Ta biết người khinh thường ta. Sau chuyện ở Tào Phủ lần đó, người vẫn luôn coi thường ta, ta nhìn người lâu rồi. Bọn họ nói ta giết người mới có thể sống. Mạng chỉ có một, người chết còn tốt hơn ta chết.

Ánh mắt Trương Ngọc sắc nhọn, lạnh lùng nói:

- Lý Vũ Hanh, người có phải là người không, lời nói này mà cũng nói ra được? Người sợ chết, đúng là ta xem thường người, nhưng ta vẫn tha thứ cho người. Nhưng hôm nay người lại vì bản thân mà muốn giết ta? Giết huynh đệ của người?

Trương Ngọc đột nhiên mỉm cười, nụ cười tràn ngập sự thâm lương:

- Ta nói sai rồi, có lẽ ngay từ đầu người đã không coi ta và Dịch Thanh là huynh đệ!

Lý Vũ Hanh nắm chặt đơn đao, cả người run rẩy, trong mắt đầy sự bi ai sâu sắc.

Thượng Quan Nhận giễu cợt:

- Có phải là huynh đệ hay không không quan trọng, quan trọng là có muốn sống hay không.

- Ta muốn sống thì phải đầu nhập vào các người, giống như Lý Vũ Hanh đi đánh lên Dịch Thanh đúng không?

Trương Ngọc đã hiểu ý của Thượng Quan Nhận.

Thượng Quan Nhận mỉm cười:

- Cuối cùng người đã nói một câu thông minh. Ta nghĩ người là người thông minh thì nên biết lựa chọn như nào.

Y tự tin đắc ý, như mèo vờn chuột nhìn Trương Ngọc.

Thượng Quan Nhận vẫn giấu tài không lộ, tự tin dù mình đơn độc ra tay, Trương Ngọc cũng không phải là đối thủ của y. Bởi vậy y cho Trương Ngọc lựa chọn, y thích nắm vận mệnh người khác trong tay mình.

Y đã để cho Trương Ngọc lựa chọn.

Trương Ngọc cũng cười, nụ cười tươi sáng như ánh trăng:

- Người sai rồi, ta là kẻ ngu dốt.

Nói xong, thân hình gã bật tung lên, một đao bổ tới Lý Vũ Hanh.

Phản kháng đầu hàng, thời khắc sinh tử.

Trương Ngọc lựa chọn xuất đao, làm việc nghĩa không được lùi bước.

Biết rõ sẽ chết cũng phải xuất đao, tính tình Trương Ngọc là vậy. Gã có thể chấp nhận được cái chết, nhưng không thể chấp nhận được sự phản bội, bởi vậy gã xuất đao với Lý Vũ Hanh.

Phải giết Lý Vũ Hanh!

Đau đớn của sinh tử, không bằng đau đớn của sự phản bội.

Trong mắt Trương Ngọc có đau đớn nhưng xuất đao không chút lưu tình. “Soạt soạt soạt” liên tiếp ba đao, đao nào cũng tàn nhẫn. Lý Vũ Hanh tránh gấp, thân hình chợt lóe lên đến bên cạnh Thượng Quan Nhạ, khàn giọng nói:

- Cứu ta! Người phải cứu ta!

Lý Vũ Hanh nhát gan, người nhát gan dù võ công giỏi đến mấy thì khi gặp nguy hiểm khí thế liền giảm sút vài phần, huống chi võ công Lý Vũ Hanh vốn không bằng Trương Ngọc.

Hồ Chúc đã chuẩn bị ra tay.

Gã vẫn bắt mẫn mình chỉ là phó chỉ huy, gã hy vọng mượn cơ hội lần này để xoay chuyển. Đương nhiên, để được như vậy gã phải dốc sức cho người Đẳng Hạng. Gã biết Thượng Quan Nhạ là cao thủ trong người Đẳng Hạng, bởi vậy gã vẫn nghe theo Thượng Quan Nhạ như Thiên Lôi sai đâu đánh đó.

Trương Ngọc rút đao, nhưng Thượng Quan Nhạ lại không hề hành động làm Hồ Chúc cũng có chút do dự.

Trong giây lát, Lý Vũ Hanh đã thấm hại không chịu nổi, Hồ Chúc mới chịu rút đao, “soạt” một tiếng, Thượng Quan Nhạ cũng đã rút kiếm.

Một kiếm lạnh lẽo đâm sượt qua Lý Vũ Hanh đâm vào vai trái Trương Ngọc.

Cơ hội xuất kiếm của Thượng Quan Nhạ rất tốt, y đã nhận thấy Trương Ngọc đuổi giết Lý Vũ Hanh bằng toàn bộ sự bi phẫn, đợi đến khi đao pháp có sơ hở, Thượng Quan Nhạ liền nhắm ngay sơ hở này, một kiếm là trúng.

Hồ Chúc lập tức canh giữ ở cửa đề phòng Trương Ngọc bị thương bỏ chạy, gã đã nhận ra cục diện cuộc chiến, Trương Ngọc không phải là đối thủ của Thượng Quan Nhạ.

Thượng Quan Nhạ vừa mới thu kiếm về.

Bất thành linh lại có hai tiếng “Soạt”, “phập”, sắc mặt Hồ Chúc biến đổi lớn.

Một đao đã đâm vào bụng Thượng Quan Nhạ, có một đao đã chém vào vai Lý Vũ Hanh.

Thượng Quan Nhạ hét to, trên mặt lộ ra vẻ khó tin, y giống lên giận giữ, một cùi trỏ thúc vào ngực Lý Vũ Hanh. “Rắc” một tiếng, xương ngực Lý Vũ Hanh đã gãy, trường kiếm Thượng Quan Nhạ quay về lật tay đâm một kiếm vào ngực phải Lý Vũ Hanh.

Dù thế nào Thượng Quan Nhạ cũng không ngờ Lý Vũ Hanh luôn hèn yếu lại đâm y một đao. Chẳng lẽ Lý Vũ Hanh thật sự điên rồi?

Thượng Quan Nhạ tức thì nổi giận phản kích lại.

Ngực Lý Vũ Hanh sụp xuống, trong tiếng rên rỉ, máu tươi phụt ra, nhưng thời khắc trường kiếm đâm vào cũng không hề né tránh mà bổ nhào tới ôm chặt lấy Thượng Quan Nhạ, cắn lấy cổ họng của y.

Trương Ngọc đã ngây người, một đao của gã đã chém trúng vai Lý Vũ Hanh, thậm chí còn có thể cảm giác được sự hả hê và chua xót khi lưỡi đao cọ vào xương cốt.

Nhưng tất cả cảm giác đó lập tức bị nỗi đau tận sâu trong nội tâm thay thế.

Lý Vũ Hanh vì đã thương Thượng Quan Nhận mà đã trúng một đao của Trương Ngọc gã? Lý Vũ Hanh giả vờ đầu hàng? Trương Ngọc gã đã trách lầm huynh đệ?

Ý niệm đó xẹt qua trong đầu, tay Trương Ngọc run lên.

Đúng lúc này, Thượng Quan Nhận rống to, khắp mặt Lý Vũ Hanh đầy máu, đã ngửa mặt lên trời ngã xuống. Trên cổ Thượng Quan Nhận đầy máu, bụng đã bị xuyên thủng, y dùng hết toàn lực giãy ra khỏi Lý Vũ Hanh, đầu óc choáng váng, trước mắt chỉ toàn màu đen.

Chưa kịp tỉnh táo, về mặt Thượng Quan Nhận bỗng dưng trở nên cổ quái dị thường, thân hình giật giật rồi mềm oặt trên mặt đất.

Trước khi chết y còn không tin là y đã thua dưới tay Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh.

Trương Ngọc chém một đao vào cổ Thượng Quan Nhận, kêu to:

- Vũ Hanh.

Gã đỡ Lý Vũ Hanh đang lảo đảo ngã xuống, trong lòng đau đớn như kim châm, thanh âm tựa như sói tru.

Hồ Chúc xoay người bỏ chạy, chốc lát đã không còn bóng dáng. Y đã sợ, y thật sự không dám động thủ với loại người như này lần nữa.

Trương Ngọc căn bản không để ý tới Hồ Chúc, chỉ ôm chặt lấy Lý Vũ Hanh, hai tròng mắt đỏ ngầu, khàn giọng nói:

- Vì sao, vì sao ngươi lại làm vậy?

Cảm giác trên tay mình còn nhuốm đầy máu của Lý Vũ Hanh, nhớ ra vết thương trên vai Lý Vũ Hanh chính tay gã chém vào. Trong lòng Trương Ngọc vô cùng hối hận, vung đao chém vào cánh tay mình, nhưng Lý Vũ Hanh đã yếu ớt nói:

- Đừng...

Thanh âm kia dù yếu nhưng lại như sấm nổ vang bên tai Trương Ngọc.

Lý Vũ Hanh còn chưa chết.

Trương Ngọc vội la lên:

- Vũ Hanh, ngươi cố chịu, ta đi tìm người...cứu ngươi.

Đột nhiên gã thấy Lý Vũ Hanh ho không ngừng, từng ngụm máu tươi cuộn cuộn trào ra, gã không kìm nổi trào nước mắt, biết Lý Vũ Hanh đã không được rồi.

Lý Vũ Hanh cười chua chát, khẽ nói:

- Không...dùng...rồi...Trương Ngọc, Thượng Quan Nhận...là...là ..Dạ Xoa.

Trương Ngọc kìm nén sự sợ hãi, thấy không ngăn được Lý Vũ Hanh chảy máu, đau buồn nói:

- Ta đã giết hấn.

Khóe miệng Lý Vũ Hanh hiện lên nụ cười mờ nhạt:

- Hấn...lợi hại...

Trong đầu Trương Ngọc lóe chớp, khàn giọng nói:

- Ngươi biết tính tình của ta, biết ta chắc chắn sẽ liều mạng, biết ta đánh không lại hấn, cho nên ngươi mới giả vờ đầu hàng để gạt sự tín nhiệm của hấn, sau đó giúp ta giết hấn? Ta thật ngu xuẩn, ngươi một lòng vì ta, còn ta lại chém ngươi một đao.

Giờ khắc này, gã hận mình không thể chết ngay lập tức.

Gã vẫn cảm thấy Lý Vũ Hanh không có nghĩa khí, vẫn hiểu lầm Lý Vũ Hanh. Tim gã như bị đao cắt, hối hận cũng đã muộn, cũng cảm hận bản thân, nếu gã thật sự coi Lý Vũ Hanh là huynh đệ thì tuyệt đối sẽ không chém ra một đao đó.

- Không...trách người.

Thần thái trong mắt Lý Vũ Hanh mất dần, lảo bảo:

- Ta cũng không tin...mình...có dũng khí, huống chi là người? Kim Minh trại xong rồi...

Đột nhiên y nắm chặt tay Trương Ngọc, tỉnh táo nói:

- Trương Ngọc, đồng ý...với ta!

- Người muốn ta làm gì, nói đi.

Trương Ngọc khóc.

- Đi Duyên Châu..báo tin. Tìm Địch Thanh..báo thù cho ta!

Lý Vũ Hanh lảo bảo:

- Người sẽ làm được.

Trương Ngọc hiểu, Lý Vũ Hanh thật sự hiểu gã. Lý Vũ Hanh sợ gã thẹn trong lòng, thậm chí còn tìm đến cái chết nên mới muốn gã làm chút chuyện này.

Thấy hơi thở Lý Vũ Hanh ngày càng mỏng manh, Trương Ngọc lệ rơi đầy mặt, nhưng vẫn nói:

- Vũ Hanh, ta sẽ làm được, người tin ta! Người ..cố chịu đựng...

Đột nhiên gã phát hiện mình nói dối, nhưng lúc này đây gã có thể nói gì?

Môi Lý Vũ Hanh giật giật, yếu ớt nói:

- Chúng ta...chúng ta...

Thanh âm của y thật sự quá nhỏ, Trương Ngọc áp hân tai vào kêu lên:

- Người muốn nói gì nữa? Trương Ngọc cho rằng Lý Vũ Hanh vẫn còn tâm nguyện chưa xong, nên sớm đã quyết tâm làm bằng được cho y.

Thanh âm của Lý Vũ Hanh rất khẽ:

- Chúng ta...vẫn là...huynh đệ...Đúng không?

- Đúng, phải!

Trương Ngọc không ngừng trả lời, hoàn toàn không để ý đến lửa hừng hực đã thổi sang bên người. Rồi đột nhiên thấy cánh tay trĩu xuống, tim Trương Ngọc rét lạnh.

Đầu Lý Vũ Hanh đã rũ xuống nhưng vẫn còn nụ cười nơi khóe miệng.

Huynh đệ, chúng ta vẫn là huynh đệ!

Y cười mà chết, có phải cho rằng trước khi chết đã được chấp nhận nên không hối hận không oán trách?

Trương Ngọc khóc như mưa.

Gã muốn kêu gào, muốn sám hối, muốn nói lời xin lỗi với Lý Vũ Hanh, nhưng gã đã không còn cơ hội.

Nước mắt kia hòa trộn với vết máu trên mặt, thương tâm như tuyết, tràn đầy tĩnh mịch.

Giữa lúc đó, nóc nhà sụp đổ, một ngọn lửa lớn ập xuống bao vây lấy Trương Ngọc. Chẳng biết từ lúc nào, trại Kim Minh đã lâm vào biển lửa.

Ánh lửa sáng rực thiêu đốt tuyết trong không trung. Tuyết bị thiêu đốt rơi theo gió mà khóc, những giọt nước mắt thương tâm rơi xuống mặt đất.

Lửa uốn như xà nuốt lấy nước mắt và máu.

Tiếng chém giết tại trại Kim Minh rung trời, Trương Ngọc cũng đã chạy ra khỏi trại Kim Minh.

Gã bị hơn mười vết thương nhưng không có vết thương trí mạng, khắp nơi đều là tiếng chém giết náo động ồn ào trại Kim Minh vốn như tường đồng vách sắt kia đã trở nên vỡ nát.

Lý Hoài Bảo đã chết, Lý Sĩ Bàn vẫn còn chưa xuất hiện.

Hai người Hạ Thủ Vân và Hà Tùy cũng không ra chỉ huy, ba mươi sáu phân trại của trại Kim Minh như rần mất đầu trở nên hỗn loạn.

Trại Kim Minh xong rồi.

Sau khi trong đầu Trương Ngọc xẹt qua ý nghĩ này liền đoạt lấy một con ngựa nhằm thẳng hướng nam mà chạy. Gã không biết chạy tới Duyên Châu như nào, cũng không biết đã gặp được Phạm Ung như nào.

Thời khắc gặp Phạm Ung, Trương Ngọc đau lòng nói:

- Phạm Tri Châu, trại Kim Minh bị chiếm đóng rồi, Duyên Châu có hiểm.

Phạm Ung kinh hãi, trong lúc nhất thời cũng rối loạn. Người Đảng Hạng lại tấn công tây bắc khiến Phạm lão phu tử thật sự sợ hãi. Năm ngoái tây bắc bị tấn công, dưới sự phòng thủ của Hạ Thủ Vân nên cuối cùng đã đánh lui được quân Đảng Hạng. Năm nay biết quân Đảng Hạng lại xuất binh, trước tiên Phạm Ung đi tìm Hạ Thủ Vân.

Hạ Thủ Vân lại tiếp tục bố trí, lệnh cho Lưu Bình, Thạch Nguyên Tôn dẫn binh nhanh chóng đi cứu viện Thổ Môn, phòng ngừa người Hạng Đảng đánh từ nơi ấy vào, lại lệnh cho Quách Tuân canh phòng nghiêm ngặt tuyến phía tây, lệnh cho Thanh Giản Thành xuất binh viện trợ Tắc Môn, Bình Viễn. Hạ Thủ Vân sợ trại Kim Minh có chuyện nên đặc biệt cùng Hạ Tùy đi tới trại Kim Minh, trấn thủ Duyên Châu Bắc Cương.

Phạm Ung thấy Hạ Thủ Vân dốc sức như thế, trong lòng cảm động, vốn tưởng rằng lần này tuyệt đối không sai sót nhằm lẫn nên yên tâm ở phủ Tri Châu thưởng thức ca múa, không ngờ trại Kim Minh lại bị công phá?

Trại Kim Minh bị mất, môn hộ phía bắc Duyên Châu bị mở rộng ra.

Trong thành Duyên Châu vẫn chưa tới hai ngàn quân coi giữ, nếu quân Đảng Hạng tấn công đến, Duyên Châu sao thủ được?

Rốt cuộc Hạ Thủ Vân, Lý Sĩ Bàn đang làm cái gì? Sao nhiều quân Đảng Hạng xuất hiện tại nơi này vậy?

Phạm Ung cũng không nghĩ nhiều, lập tức truyền lệnh:

- Nhanh gọi các bộ của Lưu Bình, Thạch Nguyên Tôn quay về cứu viện Duyên Châu.

Phạm Ung không phải Đô Bộ Thự, nhưng Hạ Thủ Vân không ở đây nên cũng khó tránh khỏi phải làm việc của Đô Bộ Thự.

Ông đã chẳng quan tâm Thổ Môn, Bảo An Quân như nào, lúc này tử chiến bảo vệ Duyên Châu mới là điều quan trọng nhất tại tây bắc!

Trương Ngọc nghe Phạm Ung điều binh khiển tướng, thần sắc đờ đẫn, trong lòng chỉ nghĩ: “Vũ Hanh muốn ta báo tin Duyên Châu, phải tìm Dịch Thanh, nhưng hiện giờ Dịch Thanh ở đâu?”

Dịch Thanh đang ở trại Bình Viễn.

Vừa mới tiễn Trương Ngọc đi, Dịch Thanh liền nhận được tin tức người Hạng Đảng lại xuất binh ra khỏi Hạ Lan, vượt qua Hoành Sơn, dẫn binh xâm nhập biên giới nước Tống.

Bảo An Quân báo nguy, Thổ Môn báo nguy! Tây bắc lại nổi lên chiến tranh, quân tình khẩn cấp!

Năm năm tháng tháng hoa vẫn thế, tháng tháng năm năm cuộc chiến khác biệt.

Lần này Dịch Thanh không đi trợ giúp Bảo An Quân mà nhận nhiệm vụ đi trợ giúp bảo vệ các trại xung quanh Thổ Môn. Bởi vì Thanh Giản Thành rất gần Thổ Môn.

Đương nhiên, đây cũng chỉ là tương đối, từ Thanh Giản Thành đến Thổ Môn có ba trăm dặm lộ trình, còn từ Thanh Giản Thành đến Bảo An Quân chỉ xa hơn lộ trình ba trăm dặm.

Ngay lúc quân lệnh của Phạm Ung ban ra trong ngày, Địch Thanh để Liêu Phong, Lỗ Đại Hải ở lại cùng hỗ trợ đám người Chung Thế Thành canh giữ ở Thanh Giản Thành, còn mình dẫn hai người Cát Chấn Viễn, Tư Mã Bất Quần cùng với mấy trăm binh sĩ đi tới cứu viện trại Bình Viễn. Trại Bình Viễn lưng dựa vào núi cùng trại Ái Môn làm lá chắn cho Thổ Môn, không chế ngăn chặn người Đảng Hạng xâm nhập vào yếu đạo của biên giới nước Tống.

Khi Địch Thanh đuổi tới Bình Viễn thì sắc trời đã tối, trên đường đi mọi người hữu kinh vô hiểm (có kinh hãi mà không có nguy hiểm), nhanh chóng đã đến đông trại Bình Viễn.

Địch Thanh kinh ngạc, thầm nghĩ căn cứ theo quân tình mà nói, người Đảng Hạng tung hoành từ núi giết ra, ý đồ dừng mãnh tiến vào từ Thổ Môn, không cần nói cũng biết, Thổ môn rất quan trọng của hai trại Bình Viễn và Ái Môn, chắc chắn sẽ phải bị tấn công mới phải, nhưng lúc này trại Bình Viễn lại chìm lặng như chết, không hề có dấu hiệu của việc bị đại quân đến tấn công, lẽ nào nói quân Đảng Hạng đột kích chỉ là phô trương thanh thế thôi?

Cửa trại đóng chặt tràn đầy sát khí dưới tuyết đêm. Địch Thanh hoang mang, hét to trước cửa trại:

- Chỉ huy sứ Địch Thanh của Thanh Giản Thành phụng mệnh đến trợ giúp, xin được gặp Vương Đô Giám.

Tướng phòng giữ trại Bình Viễn là Vương Kế Nguyên, vốn là Binh Mã Đô Giám Duyên Châu, nếu luận về chức quan thì còn trên cả Địch Thanh.

Địch Thanh hô xong, bên trong trại yên lặng.

Chẳng biết tại sao trong lòng Địch Thanh cảm thấy bất an. Cát Chấn Viễn lại lớn tiếng hô một lần nữa, lần này trên đài cao trong cửa trại có người đáp to:

- Có tin được không?

Địch Thanh lập tức nói:

- Có quân lệnh của Phạm Tri Châu làm bằng chứng!

Hắn thấy đối phương cẩn thận là điều nên làm, lúc này quân giặc xâm phạm biên giới, cẩn thận một chút luôn tốt.

Trên đài cao dùng dây thừng thả một cái giỏ bằng trúc xuống, người đó hô:

- Xin hãy để quân lệnh vào giỏ, đợi chúng ta kiểm chứng là thật hay giả rồi mới cho các người vào trại.

Địch Thanh đem quân lệnh để vào giỏ bằng trúc, Cát Chấn Viễn có chút bất mãn nói:

- Chúng ta không ngại cực khổ chạy tới nơi này, bọn họ không hề phòng cướp lại đi để phòng chúng ta!

Địch Thanh hơi nhíu mày, nói:

- Bình Viễn là nơi mấu chốt, bọn họ cẩn thận là rất tốt.

Tiếp qua một lát, người trong trại nghiệm qua quân lệnh, cất giọng nói:

- Quả nhiên là Địch chỉ huy, mau mở cửa trại nghênh tiếp Chỉ huy sứ tiến vào.

Cửa trại “kéo kẹt” mở ra, năm sáu binh sĩ ra đón, người cầm đầu ôm quyền nói:

- Địch chỉ huy, tại hạ là Tả Khâu, từ lâu đã nghe đại danh Địch chỉ huy, không ngờ hôm nay may mắn được gặp người. Tại hạ cũng là Chỉ huy sứ, tuy nhiên Chỉ huy sứ này của ta không thể lớn bằng Địch chỉ huy sứ rồi.

Dứt lời cười ha ha, thái độ có chút thân mật.

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Tả Chỉ huy quá khiêm nhường rồi. Không biết Vương Đô Giám hiện giờ đang ở đâu?

Tả Khâu cười nói:

- Quân tình khẩn cấp, Vương Đô Giám vẫn luôn tuần tra lại tây trại. Phía đông trại cũng khá yên bình nên giao cho Chỉ huy sứ không ra gì là ta đến trông giữ.

Rồi quay sang nói với binh lính đứng bên:

- Còn thất thần ra đây làm gì, mau tới bái kiến Địch chỉ huy.

Thái độ của những người kia vẫn luôn lãnh đạm, nghe vậy đều nói:

- Địch chỉ huy...

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Đều là huynh đệ nhà mình cả, khách khí làm gì? Đúng rồi, gần đây tình hình quân địch như nào?

Nhưng trong lòng nghĩ: “Nơi này đề phòng không nghiêm mật như ta nghĩ.”

Tả Khâu cau mày nói:

- Bà cô nó chứ, mấy ngày trước đám tặc Đảng Hạng kia tập kích hung hãn, tuy nhiên chúng ta cũng đánh trả rất mạnh, vài lần đã đánh lui bọn chúng. Mấy ngày nay...người Đảng Hạng đã không có động tĩnh gì, hơn phân nửa là sợ không dám đến đây nữa.

Ánh mắt Địch Thanh lóe lên, đột nhiên nói:

- Trước khi ta tới đã phái thủ hạ thông bẩm với Vương Đại nhân là có quân tình quan trọng muốn bẩm báo Vương Đô Giám, không biết phía bên Vương Đô Giám đã báo lại với Tả Chỉ huy hay chưa?

Tả Khâu kinh ngạc, hai tròng mắt đảo ngược, lập tức nói:

- Nói, đương nhiên là nói. Vương Đô Giám còn nói, chỉ cần Địch chỉ huy sứ đến cần phía báo cho hắn biết, hắn sẽ đến gặp người ngay. Tuy nhiên giờ trời đã tối, mời Địch chỉ huy đi nghỉ ngơi trước, ta phái người đi tìm Vương Đô Giám.

- Vậy thì vất vả rồi.

Địch Thanh cảm tạ nói.

- Đều là huynh đệ nhà mình cả, khách khí làm gì?

Tả Khâu lại cười, lập tức chỉ bảo một thủ hạ đi tìm Vương Đô Giám, rồi lại bố trí nơi nghỉ ngơi tạm thời cho đám người Địch Thanh.

Địch Thanh nói với Tư Mã Bất Quân:

- Người và Chấn Viễn dẫn theo các huynh đệ nghe theo sự phân phó của Tả chỉ huy, ta gặp Vương Đô Giám rồi sẽ nhanh chóng quay về tìm các người.

Tư Mã Bất Quân vẫn luôn trầm mặc, thấy thế định nói gì đó, đột nhiên nhìn về phía đất tuyết, gật đầu:

- Thuộc hạ đã biết.

Địch Thanh dậm chân, hà hơi nói:

- Mùa đông ở đây thật lạnh. Lúc ta ở Sơn Tây cũng chưa gặp thời tiết lạnh như này.

Tả Khâu hòa theo:

- Đúng vậy, nơi này lạnh hơn chút. Địch chỉ huy, mời bên này.

Y đi vào trước, mấy thủ hạ dẫn Địch Thanh đi tới một gian phòng lớn.

Tường bảo vệ quanh trại phần lớn là đơn sơ, căn phòng kia tuy lớn nhưng chỉ được dựng bằng mấy tấm ván gỗ, vô cùng thô kệch. May là trong phòng có một lò sưởi được đốt lên nên không phải lo lắng cái lạnh như băng này. Tả Khâu lệnh cho thủ hạ chờ ở bên ngoài, mình và Địch Thanh ngồi đối diện, phân phó:

- Mau châm trà.

Địch Thanh vừa định nói vài câu khách khí thì nước trà đã được bưng lên. Tả Khâu rót đầy hai chén trà, đột nhiên chân mày Địch Thanh nhướn lên, nói:

- A, Vương Đô Giám đến thì phải?

Tả Khâu hơi giật mình quay đầu lại nhìn, chỉ thấy đêm đông lạnh lẽo, ánh lửa trong phòng xuyên qua cũng không phá được bóng đêm băng lạnh. Bông tuyết chậm chậm rơi nhẹ nhàng đậu trên mặt đất càng tăng thêm vẻ yên tĩnh lạnh lùng.

Không ai đến.

Tả Khâu chậm rãi nghiêng đầu lại, mỉm cười nói:

- Nghe nói Địch chỉ huy cực kỳ tinh táo, hình như không giống lắm thì phải?

Dường như Địch Thanh cũng có chút ngượng ngùng vì nhận lầm của mình, xấu hổ nói:

- A...chắc là mèo hoang đi qua?

Tả Khâu cười to nói:

- Địch chỉ huy có thể nghe được cả tiếng mèo hoang đi lại, quả là không đơn giản.

Y không ra ngoài xem xét, dường như đã tin lời của Địch Thanh nói, bưng chén trà tới trước mặt, nói:

- Địch chỉ huy, mời dùng trà. Vương đại nhân sẽ tới nhanh thôi.

Địch Thanh nâng chung trà lên, ngửi rồi đặt xuống nói:

- Đây là Tiên xuân trà bậc nhất của Kinh Hồ, hương vị dù hơi nhạt nhưng dư vị kéo dài, ấm áp như đầu xuân, rất có ý vị.

Hắn học trà đạo cùng với Dương Niệm Ân, miệng nói nhưng lòng lại nhớ Dương Vũ Thường, trong lòng lại mang chút buồn bã.

Trong mắt Tả Khâu có chút kinh ngạc:

- Không ngờ Địch chỉ huy lại hiểu biết về trà đạo như vậy, ta thật là kẻ quê mùa không hiểu về thứ đó. Nào, trước cạn sau kính.

Dứt lời uống trà một hơi cạn sạch.

Địch Thanh cười nhấp một ngụm trà, từ từ nuốt xuống, nói:

- Trà này...phải từ từ thưởng thức mới ngon.

Tả Khâu đặt chén trà xuống, đột nhiên hỏi:

- Không biết Địch chỉ huy muốn tìm Vương Đô Giám thảo luận chuyện gì?

Thấy Địch Thanh trầm mặc không nói gì, Tả Khâu tự tát mình, lắc đầu nói:

- Tại hạ thật sự lỗ mãng, phải biết rằng Vương Đô Giám và Địch chỉ huy thảo luận là chuyện quan trọng, một người ngoài cuộc như ta sao có thể tham gia được?

Địch Thanh cười cười, nói:

- Thực ra lúc trước ta cũng không phải người đến, cũng không có quân tình gì cần Vương Đô Giám chỉ bảo. Sắc mặt Tả Khâu biến đổi:

- Vậy lời ngươi vừa rồi nói là có ý gì?

Trong mắt Địch Thanh xẹt qua tia lạnh, hỏi ngược lại:

- Thật ra những lời này ta nên hỏi Tả chỉ huy mới đúng. Nếu chuyện ta nói chỉ là giả, vậy vừa rồi Tả chỉ huy nói đã báo cho Vương Đô Giám biết việc này, thì giải thích thế nào đây?

Bỗng nhiên Tả Khâu đứng lên lui ra sau hai bước. Dịch Thanh vẫn như không có việc gì ngồi đó mỉm cười nhìn y.

Tả Khâu thấy Dịch Thanh vô cùng trấn tĩnh, đảo mắt mỉm cười nói:

- Người khác nói Dịch chỉ huy có chút khôn vặt, hôm nay thấy quả đúng là khiến ta mở rộng tầm mắt. Người bắt đầu nghi ngờ chúng ta từ lúc nào?

Dịch Thanh nói:

- Theo lý mà nói...quân tình khẩn cấp đã có viện quân đuổi tới, hẳn là người phải lập tức dẫn ta tới gặp Vương Đô Giám. Lại còn nói Vương Đô Giám bận rộn không thể tự mình đến gặp Chỉ huy sứ. Người quá khách khí...khách khí khiến ta cảm thấy có chút không thực.

Tả Khâu khẽ hít một hơi, thái độ chuyển sang lạnh lẽo:

- Người quả nhiên là rất thận trọng. Nhưng người quá cẩn thận, còn thủ hạ của người lại không có đề phòng. Người để mấy trăm thủ hạ ở bên ngoài chỉ sợ toàn quân sớm đã bị diệt rồi.

Dịch Thanh bình tĩnh nói:

- Nếu ta đã có đề phòng rồi, sao không để bọn họ đề phòng chứ?

Tả Khâu cười lạnh nói:

- Người chớ nói những lời khinh người, ta vẫn luôn để ý người, trước sau chưa hề thấy người phân phó gì cho thủ hạ.

Dịch Thanh khẽ dậm chân:

- Người lại không chú ý tới chân của ta, ta đã viết hai chữ “cẩn thận” ở trên mặt đất, sau đó dậm chân oán giận trời lạnh, rồi hủy luôn hai chữ kia. Người không nhìn thấy, nhưng thủ hạ của ta thì thấy.

Tả Khâu cả kinh, nhớ lại tình hình lúc trước mới phát hiện đúng là như thế. Y vốn muốn loạn tâm của Dịch Thanh, nào ngờ Dịch Thanh vẫn vững như Thái Sơn. Ý nghĩ xoay chuyển, y đột nhiên bật cười dài, ném chén trà xuống đất, phát ra âm thanh trong trẻo.

Bỗng nhiên ngoài phòng có mấy người nhảy vào, thủ ở trước cửa, Tả Khâu ra vẻ thờ dài nói:

- Dịch Thanh, người thật sự thông minh, nhưng dù thông minh chỉ sợ cũng không nghĩ ra được một chuyện, là trong nước trà này có độc.

Sắc mặt Dịch Thanh biến đổi:

- Ta chỉ uống một ngụm.

- Một ngụm trà cũng đã đủ.

Tả Khâu vô cùng đắc ý.

Đột nhiên Dịch Thanh mỉm cười, nụ cười vô cùng mỉa mai:

- Một chén trà kia mà có thể lấy được mạng ta sao?

Tả Khâu vốn đang dương dương tự đắc, bỗng dưng sắc mặt biến đổi lớn, giơ tay giữ yết hầu, khàn giọng nói:

- Người ...người?

Sắc mặt y xanh mét đã phát hiện có chút khác thường, nhưng y nghĩ mãi cũng không hiểu vì sao Dịch Thanh không bị sao, còn mình lại trúng độc.

Dịch Thanh chậm rãi rút đao ra, nói:

- Người rất kỳ lạ vì sao mình trúng độc đúng không? Vậy ta nói cho người biết, vừa rồi ta cố ý nói Vương Đô Giám đến, thừa dịp người quay đầu đi thì đã đổi chén trà. Nếu trà không có độc, thì không sao, nếu trà có độc, vậy cũng chỉ trách người không may mà thôi.

Trường đao thẳng tuyền, chiếu sáng hai tròng mắt, Địch Thanh nói từng chữ:

- Hiện tại...người muốn hỏi gì nữa?

Địch Thanh cầm đao ở tay, dù bản thân nắm cục diện nhưng trong lòng rất bất an.

Trại Bình Viễn âm thầm gợn sóng, chứ không trầm tĩnh như vẻ bề ngoài.

Hiện tại Vương Đô Giám đang ở đâu? Tả Khâu này đã khống chế bao nhiêu binh mã của trại Bình Viễn? Nếu trại Bình Viễn sớm đã bị có gian tế xâm nhập, vậy vì sao bây giờ còn yên tĩnh?

Người Đẳng Hạng không lấy trại Bình Viễn, mục đích là gì?

Trán Tả Khâu đỏ mồ hôi, tay đưa lên muốn lần tìm gì đó trong ngực, không ngờ Địch Thanh nhanh như chớp bắt được tay y. Thủ hạ của Tả Khâu thấy thủ lĩnh bị bắt đều muốn tiến lên cứu.

Địch Thanh quét ngang đơn đao, đặt lên cổ Tả Khâu, quát:

- Nếu như người muốn sống hãy bảo bọn chúng ngoan ngoãn ra ngoài trước.

Có một người kêu lên:

- Người cho người là ai chứ...

Còn chưa dứt lời, ánh sáng lóe lên, ngực người nọ đã trúng một đao, máu tươi bắn ra ngửa mặt lên trời ngã xuống.

Những người tài giỏi kia cũng muốn tiến lên nhưng thấy Địch Thanh ra đao nhanh như chớp liền giật mình lùi lại một bước. Địch Thanh cười lạnh, nói:

- Hiện tại các người nên biết ta là ai? Tay hấn như sắt khống chế Tả Khâu. Sắc mặt Tả Khâu đã biến đổi thành màu đen, khàn giọng nói:

- Mau cho ta thuốc giải!

Địch Thanh cười lạnh, không nói, Tả Khâu không chống đỡ nổi, kêu lên:

- Vương Kế Nguyên đã bị chúng ta...dùng dược vật khống chế, chúng ta không giết hắn...mà nói với bên ngoài là hắn đang bị bệnh liệt giường.

Địch Thanh hỏi:

- Hắn ở đâu?

Tả Khâu kêu lên:

- Ngay gần đây, người buông tay...

Địch Thanh thấy sắc mặt Tả Khâu tím lại, cũng không muốn y bị độc chết mới buông nhẹ tay ra, lại đợi y lấy chai thuốc trong ngực ra, bất chợt lúc đó trong hấn nảy sinh cảnh giác, vọt sang một bên.

Một luồng kinh phong đột nhiên ập đến, Địch Thanh không chút do dự xuất đao phản kích, gọt sạch đầu người nọ. Nhưng thế đao của người nọ vẫn không dừng mà đâm vào ngực Tả Khâu. Tả Khâu kêu thảm một tiếng, đã cùng với người kia ngã lộn trên mặt đất.

Địch Thanh nhìn xéo qua biết người nọ chính là thủ hạ của Tả Khâu. Nói vậy người nọ không phải đánh lén mình mà là giết chết Tả Khâu. Thấy có người hành động, sáu người còn lại đều xông qua. Địch Thanh quyết định thật nhanh, đơn đao di chuyển bổ gọt chém đâm, giây lát đã giết chết bốn người.

Hai người còn lại sợ hãi quay đầu bỏ chạy, Địch Thanh phi thân vượt lên vì muốn người sống nên dùng chuôi đao đánh xỉu một người.

Người cuối cùng còn lại là một gã mập mạp, thấy Địch Thanh dừng mãnh như thế thì sợ tới mức buông binh khí rơi xuống đất, toàn thân béo mập run rẩy không ngừng, đột ngột quỳ xuống cầu xin:

- Người đừng giết ta, ta biết Vương Kế Nguyên ở đâu.

Trong lòng Địch Thanh thầm vui mừng, quát khê:

- Được, nếu như người dẫn ta đi gặp Vương Kế Nguyên, ta sẽ tha chết cho người. Người đừng nghĩ muốn đùa giỡn gì, người đừng quên nơi này vẫn còn có người có thể dẫn đường đấy.

Người nọ run giọng nói:

- Tiểu nhân không dám đùa giỡn. Thật ra...tiểu nhân cũng bị bọn họ ức hiếp...

- Hãy bớt nói nhảm đi.

Địch Thanh nói:

- Dẫn đường trước, nhớ rõ đao của ta ở sau lưng người.

Hai người đang định đi, ngoài cửa có tiếng bước chân, có người hô lớn:

- Địch chỉ huy...các huynh đệ đều đến đây.

Địch Thanh nghe giọng nói biết là Tư Mã Bất Quần, vui vẻ nói:

- Các người không sao chứ?

Tư Mã Bất Quần và Cát Chấn Viễn sóng vai đi tới, thấy người chết khắp nơi thì chấn động. Cát Chấn Viễn thấy Địch Thanh không sao, vui vẻ nói:

- Mấy đồ con rùa muốn ám toán chúng ta, châm trà cho chúng ta uống, không ngờ chúng ta rất nhiệt tình đem rót trà cho bọn chúng. Bọn chúng uống vào thì đứt hơi luôn. Ta với Tư Mã lo lắng Địch chỉ huy nên sang đây xem trước.

Tư Mã Bất Quần lại thận trọng, nói:

- Địch chỉ huy, ta thấy tuy Tả Khâu tác quái nhưng vẫn chưa nắm được trại Bình Viễn trong tay, bằng không sẽ không phải vài người đối phó chúng ta.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Ta cũng nghĩ như vậy. Mới vừa rồi Tả Khâu nói, bọn họ dùng thuốc khống chế Vương Đô Giám, chắc chắn là chưa phát động, chúng ta hãy cứu Vương Đô Giám trước rồi nói sau.

Lại quay sang tên mập mập kia, hỏi:

- Các người nhốt Vương Đô Giám ở đâu?

Tên mập mập vội nói:

- Bên ngoài có hai người trông coi, ngoài ra không còn người khác.

Không đợi Địch Thanh chỉ bảo, tên mập mập chủ động nói:

- Địch gia, ta dẫn người đi cứu Vương Đô Giám, người tha mạng chó này của ta được không?

Địch Thanh thấy tên mập mập kia tội nghiệp, chỉ sợ dễ chậm thì sinh biến, lập tức nói:

- Không vấn đề.

Tên mập mập mừng rỡ, đi trước. Trại Bình Viễn lưng dựa núi đối diện sông, địa thế ghập ghềnh, tên mập mập dẫn Địch Thanh đi lên một gò đất, nơi đó có mấy gian nhà gỗ, có chút đơn sơ. Địch Thanh thấy xung quanh im lặng lạ thường, hỏi:

- Hộ vệ nơi này đâu?

Tên mập mập cười xòa nói:

- Địch gia, Tả Khâu bị người Đảng Hạng mua chuộc lại lôi kéo vài tên đồng đảng theo...tiểu nhân không phải đồng đảng của y, nhưng cũng đành bất đắc dĩ.

Địch Thanh không kiên nhẫn nói:

- Người nói ngắn gọn.

Tên mập mạp lúng túng nói:

- Lúc này Vương Đô Giám bị hạ thuốc, cả ngày hỗn loạn không cử động được. Tả Khâu sợ có người biết việc này nên mượn cớ điều hộ vệ xung quanh rút lui hết, nói Vương Đô Giám không muốn họ quản ông ta, mà hãy toàn lực trấn thủ trại, cho nên nơi này ngoại trừ hai thủ hạ của Tả Khâu ra thì không còn ai khác.

Đang lúc nói chuyện, trong nhà gỗ đi ra hai người, một người quát khê:

- Bỏ mập, tới đây làm gì? Người đi theo người là ai?

Tên mập mạp nhìn Địch Thanh, nhưng vẫn chủ động che giấu cho Địch Thanh, nói:

- Là thủ hạ mới thu nhận của Tả gia, lần này tới là muốn dẫn Vương Kế Nguyên đi.

Người nọ quát lên:

- Tả chỉ huy không đến, ai cũng không có thể mang Vương Kế Nguyên đi.

Địch Thanh tiến lên một bước, cười nói:

- Vậy người nói sai rồi, tả chỉ huy không đến, ta cũng có thể mang Vương Đô Giám đi.

Người nọ giận dữ định rút đao ra, chợt thấy luồng sáng lạnh lóe lên trước mắt, máu tươi trong cổ đã trào ra. Một người khác thấy tình thế không hay lập tức quay người chạy về phòng, đơn đao của Địch Thanh đã bay ra, đâm vào lưng người nọ. Người nọ ngã trước cửa, giãy dụa hai cái rồi bất động.

Bỏ mập mạp run rẩy, vừa sợ vừa hoảng nhìn Địch Thanh, giơ tay chỉ vào trong phòng, run giọng nói:

- Vương Đô Giám đang ở bên trong.

Địch Thanh rút đao ra khỏi xác chết, cho đao vào vỏ, sải bước vào nhà gỗ. Thấy bên trong lạnh lẽo, một thanh trường thường treo trên vách tường.

Trên bàn gỗ dựa vào giường đặt một bát thuốc thảo dược hương vị nồng nồng còn tỏa hơi nóng, đã được uống hơn nửa.

Một người đang nằm trên giường, trên người đắp một cái chăn quay lưng vào vách tường.

Địch Thanh bước nhanh về trước, khê nói:

- Vương Đô Giám, ta là Địch Thanh tại Tân Trại! Hiện tại người thế nào rồi?

Vương Kế Nguyên như còn chút tri giác, gắng gượng quay người lại, yếu ớt nói:

- Ta...chuyện...quan trọng...

Y nói đứt quãng, Địch Thanh nghe không rõ cúi người đến gần hỏi:

- Người...

Nhưng lúc cúi xuống thì đột nhiên cảm thấy không đúng.

Uống thuốc hơn nửa bát nhưng trong miệng Vương Kế Nguyên không hề có mùi thuốc đông y.

Nếu Bỏ mập mạp, Tả Khâu nói đúng sự thật thì đã nhiều ngày qua Vương Kế Nguyên bị giam giữ, trên người sẽ không sạch sẽ như thế.

Địch Thanh vừa phát hiện ra điều dị thường này thì biến cố đột nhiên xảy ra!

Vương Kế Nguyên vốn đang bệnh đột nhiên vùng lên đánh tới. Ánh nến trong phòng hơi tối lại, ngay sau đó một tiếng “soạt” vang lên, một đao đã xuất ra đâm vào ngực Địch Thanh.

Trong giây phút nguy hiểm, Địch Thanh bật lùi, cuộc đời hần trải qua vô số nguy hiểm, lần này cũng nằm trong số đó. Người kia xuất đao cực nhanh, đây biến hóa lại đánh lên, thậm chí khiến Địch Thanh không kịp rút đao.

Đó là một cái bẫy?

Đối phương thâm trầm kỳ quỷ đã tính đến việc Địch Thanh tới cứu Vương Kế Nguyên, bởi vậy đã sớm mai phục.

Địch Nghi nghĩ rất nhanh, trong đầu vẫn hiện lên một đao trí mạng kia, hắn mới rút đao định chém ra, đột nhiên phía sau kinh phong ập tới, Địch Thanh tránh không kịp đã bị đánh một quyền thật mạnh vào sau lưng!

Phía sau có cao thủ? Là ai đánh lên?

Một quyền kia như chùy sắt rìu lớn đánh lên lưng Địch Thanh khiến tim Địch Thanh như muốn nổ tung, nhưng sống chết trước mắt, Địch Thanh chỉ có thể đảo cuốn một đao.

Ánh đao chợt lóe lướt qua nhanh như lưu tinh vụt qua chân trời, chân trời có ánh tà dương, tà dương như máu!

Người đánh lên không ngăn được một đao hoành hành, bật ngược trở lại.

Nhưng phía sau đánh lên vừa bị đẩy lùi thì đòn đao phía trước lại tới, chém vào ngực Địch Thanh.

Cả người Địch Thanh mệt mỏi, chỉ kịp vịn người tránh, đao như rắn độc cắn trúng cánh tay Địch Thanh. Người đánh lên phía sau Địch Thanh chợt lóe lên vẩy tay bắt lấy thanh trường thương trên vách tường đâm tới Địch Thanh.

Một thương đâm mạnh nhanh như lưu tinh lại như khối ảo.

Thân pháp người nọ cực nhanh, không hề thua kém khoái đao Vương Kế Nguyên.

Địch Thanh tránh cũng không thể tránh, đột nhiên cổ tay khẽ lật cuốn lấy chiếc chắn kia đem bao lấy Vương Kế Nguyên đang ở trong đó.

Vương Kế Nguyên kinh hãi, không ngờ chắn kia cũng sẽ cản trở, y hét một tiếng chói tai, đòn đao tung bay loang loáng tứ phía như tơ liễu mệnh mông.

Trong khoảnh khắc, Vương Kế Nguyên chợt cảm thấy bên hông lạnh lạnh, liền hét lên tiếng chói tai.

Một đao của Địch Thanh đâm thật sâu vào bên hông Vương Kế Nguyên, thuận thế xoay tròn đã cắm Vương Kế Nguyên vào phía sau. Hắn đã tiêu hao hết toàn bộ khí lực, chỉ hy vọng có thể kéo dài một lát để thở.

Một quyền kia quá hung mãnh đánh cho Địch Thanh gần như bị mất năng lực hoạt động. Địch Thanh không nghĩ một quyền của người kia có thể có lực đạo của thiết chùy ngàn cân.

Trường thương kinh diễm không chút nào ngừng đâm vào ngực Địch Thanh. “Phập” một tiếng đã không chút trở ngại đâm vào ngực Địch Thanh!

Địch Thanh cố thở dùng hết khí lực toàn thân lui về sau, trường thương kinh diễm kia vù vù rút từ trong ngực Địch Thanh ra, mang theo máu tươi bắn phụt ra.

Sắc mặt Địch Thanh trắng bệch, tay che ngực lão đảo sắp ngã.

Giây phút nguy hiểm khiến Tư Mã Bất Quần và Cát Chấn Viễn không kịp phản ứng, đợi khi họ bừng tỉnh thì Vương Kế Nguyên đã chết, Địch Thanh bị thương nặng, mà người ra thương đang đứng ở trước ánh đèn, phóng khoáng xuất trần.

Đầu vai y có máu, mũi thương nhỏ máu.

Khóe miệng của hắn nở nụ cười, tuy hắn bị một đao của Địch Thanh làm tổn thương cánh tay, còn làm tổn thương đồng bọn nhưng dù sao cũng đã làm Địch Thanh bị thương nặng.

Chỉ cần giết được Địch Thanh, mọi cái giá phải trả đều rất đáng giá.

Run rẩy dưới ánh đèn, thân hình tên mập mập kia không hề mập mập mà ngược lại toát lên vẻ thoát tục xuất trần. Ai cũng không thể tưởng tượng được người này có thể đâm ra một thương kinh diễm như thế!

Bồ mập mạp giờ trường thương nhỏ máu lên, toàn thân không hề có chút gì hèn mọn, nhìn Địch Thanh mỉm cười nói:

- Địch Thanh, ngươi xong rồi!

Sắc mặt Địch Thanh trắng bệch không nói ra lời. Hắn cũng không ngờ Bồ mập mạp lại có thân thủ này.

Lúc này Tư Mã Bất Quần và Cát Chấn Viễn mới bình tĩnh, chạy tới kêu lên:

- Địch chỉ huy!

Tư Mã Bất Quần xé vạt áo định băng bó vết thương cho Địch Thanh.

Nhưng máu kia làm sao ngăn được?

Bồ mập mạp cũng không ngăn cản, nụ cười nơi khóe miệng còn mang theo sự chế giễu. Miệng vết thương có thể băng bó, nhưng thương thế quá nặng, y đã nắm đại cục trong tay, lại càng không coi Tư Mã và Cát Chấn Viễn vào mắt.

- Người...là...ai?

Địch Thanh yếu ớt hỏi lại một lần nữa cảm giác tử vong lại đến.

Bồ mập mạp khẽ cười, nói:

- Ta là Bồ Đề!

Thấy Địch Thanh tràn đầy khó hiểu, Bồ mập mạp lại bổ sung:

- Bồ đề vô thụ, minh diệp phi đài; bản lai vô vật, hà xử nhạ trần ai?

(Bồ- đề vốn chẳng cây,

gương sáng cũng chẳng phải là đài

Xưa nay không một vật,

Nơi nào dính bụi trần?)

Bài kệ này chắc người đã từng nghe, ta dùng là Vô Trần thương, ta chính là Long Bộ Bồ Đề Vương trong tám bộ Tây Bắc.

Long Bộ Cửu Vương, Bát Bộ Chí Cường, Bồ Đề Vô Thụ, Vô Trần Chi Thương.

Đã từng nghe nói Vô Trần Nhất Thương của Bồ Đề Vương trong Cửu Vương, một thương khi đâm ra không hề mang theo khói lửa nhân gian, thần quỷ khó chắn. Địch Thanh cũng hiểu biết nhưng lại không ngờ hắn sẽ gặp được Bồ Đề Vương trong tình huống như này.

Vô Trần thương không có trần ai, chỉ có máu. Máu của Địch Thanh nhỏ giọt tí tách rơi xuống đất, tuy rất nhỏ nhưng kinh tâm động phách.

Bồ Đề Vương nhìn ra được Địch Thanh có thể ngã xuống bất cứ lúc nào, mỉm cười nói:

- Ta tới đây chính là muốn giết ngươi. Bởi vì Đế Thích Thiên đã cảm thấy ngươi là sự uy hiếp, nếu không diệt trừ chỉ sợ hậu họa vô cùng.

Tim Địch Thanh đập càng lúc càng chậm, nhưng khi nghe đến ba chữ “Đế Thích Thiên” thì sự lạnh lẽo lại hiện lên trong mắt. Hắn không thể ngờ được Nguyên Hạo lại biết hắn, lại còn muốn giết hắn!

- Chỉ cần có người uy hiếp đến sự khuếch trương của chúng ta thì nhất định phải chết!

Bồ Đề Vương khoan thai nói, y đã nắm phần chắt trong tay nên không hề nóng vội ra tay:

- Địch Thanh, một năm nay ngươi đã làm náo động quá nhiều việc. Đế Thích Thiên nói nếu ngươi có cơ hội sẽ là một Tào Vĩ, hắn không muốn thấy loại chuyện này nảy sinh. Trại Bình Viễn này trong kế hoạch của chúng ta là chậm chạp không lấy chính là đợi ngươi tới.

Địch Thanh giật mình:

- Là...Thủ Vân?

Bản thân hẳn bị trọng thương nhưng đầu óc lại vô cùng tỉnh táo.

Hạ Thủ Vân điều hẳn đến trại Bình Viễn là muốn mượn tay Bồ Đề Vương diệt trừ hẳn.

Ngoại trừ Hạ Thủ Vân, còn ai hiểu rõ hành tung của Địch Thanh như lòng bàn tay?

Bồ đề Vương gật đầu nói:

- Người rất thông minh, đoán được là Hạ Thủ Vân trao tin tức cho chúng ta! Hạ Thủ Vân phái người đến đây, còn ta thì ở đây chờ người. Tả Khâu tự đại, chết chưa hết tội, ta biết hẳn không được việc mà người sẽ phải cứu Vương Kế Nguyên, cho nên phái Dạ Xoa mai phục trên giường, sau đó cố ý dẫn người tới đây để giết người. Hiện giờ người đã hiểu chưa?

Thấy Địch Thanh không nói gì, Bồ Đề Vương tiếc nuối nói:

- Người là một người thông minh, ta vốn không muốn giết người.

Cát Chấn Viễn giận dữ hét:

- Người là cái thứ gì? Người cho là có thể định sống chết của người khác sao?

Bồ đề Vương khẽ mỉm cười nói:

- Ta không phải thứ gì, là bồ đề.

Nói chưa xong đã xuất thủ, một thương kinh đâm Địch Thanh. Y là Bồ Đề Vương, nên căn bản không để hai người Cát Chấn Viễn vào mắt, trong suy nghĩ của y, kẻ địch lớn vẫn là Địch Thanh.

Trường thương đâm ra, Cát Chấn Viễn, Tư Mã Bất Quần đột nhiên thoát ra, một trái một phải tấn công về phía Bồ Đề Vương, tuy bọn họ biết mình không địch lại nhưng không hề có chút sợ hãi.

Nếu bọn họ trốn, chắc sẽ không chết nhưng bọn họ không muốn trốn, nếu có thể tranh thủ cơ hội sống cho Địch Thanh, bọn họ chết cũng không uổng.

Bồ đề Vương cười lạnh, trường thương rung lên hóa thành hai đóa hoa mai đâm vào ngực hai người. Chiêu này của y biến hóa quả thực chính là diệu tuyệt thiên thành, không mang theo nửa phần bụi bặm, y cố ý thả chậm tốc độ, đoán chắc hai người sẽ trốn, thậm chí y đã ngưng tụ khí lực toàn thân, chuẩn bị một chiêu giết hết.

“Bách túc chi trùng, tử nhi bất cương” (rét trăm chân chết vẫn đứng vững”, y có thể coi khinh người ngoài nhưng tuyệt đối không thể coi thường Địch Thanh.

Nhưng y đột nhiên phát hiện, y không nên coi khinh bất cứ kẻ nào.

Cát Chấn Viễn thấy mũi thương kia đến theo bản năng liền tránh, Tư Mã Bất Quần vẫn trầm mặc, thậm chí còn như có chút khiếp đảm, nhưng khi thấy mũi thương kia đâm tới, đột nhiên tăng thêm tốc độ nghiêng hòng lao thẳng tới!

“Phập” một tiếng vang lên, trường thương đã đâm vào ngực, Tư Mã Bất Quần rên rỉ ôm lấy Bồ Đề Vương.

Tâm tư Tư Mã Bất Quần âm trầm, biết tình huống lúc này dù có né tránh cũng vô dụng, gã bỏ mắt tính mạng chỉ cầu vạy khôn được Bồ Đề Vương.

Bồ Đề Vương không ngờ lại có người dùng chiêu thức không muốn sống này, y bị khóa thương, khóa tay chân liên kêu gào, trong tiếng gào kia đã không còn chút ý thoát tục nữa. Y toàn lực giãy giụa, còn Tư Mã Bất Quần ngũ quan đã trần đầy máu, Bồ Đề Vương hất lên mới thoát ra được Tư Mã Bất Quần, nhưng lại bị mồ người khác ôm chặt lấy.

Cái ôm chặt của người kia giống như biển rộng xuyên núi, lực đạo vô cùng vô tận.

Thậm chí Bồ Đề Vương còn nghe tiếng gân cốt của mình đứt từng khúc, sau đó y nhìn thấy một đôi mắt hung ác như dã thú. Địch Thanh nói:

- Ta đã đồng ý với Vũ Thường là ta sẽ không được chết!

Hắn nói chưa xong liền hét lên một tiếng dài, lực đạo toàn thân trút hết trên người Bồ Đề Vương.

Tư Mã Bất Quần đã để Dịch Thanh tranh thủ được một cơ hội.

Dịch Thanh cũng bắt được cơ hội này.

Dịch Thanh lúc này không còn sức để tiếp tục chiến đấu, chỉ có thể dùng bản năng của dã thú ôm chặt lấy Bồ Đề Vương, giống như hắn đã từng bóp chết Tăng Trưởng Thiên Vương.

Bồ Đề Vương rống lên một tiếng động trời, giãy giụa toàn thân nhưng không thể nào thoát ra được sự trói buộc của Dịch Thanh. Đúng lúc này một tiếng “phập” vang lên, Bồ Đề Vương thấy tim lạnh ngắt, khí lực toàn thân như nước chảy ra ngoài, tròng mắt lồi ra như cá chết, tứ chi mềm nhũn.

Cát Chấn Viễn xuất đao, một đao đâm vào ngực Bồ Đề Vương, kết thúc cuộc chiến sinh tử này!

Dịch Thanh và Bồ Đề Vương cùng nhau ngã xuống, vẫn ôm chặt lấy nhau như đôi tình nhân.

Cát Chấn Viễn hét lớn: - - Dịch chỉ huy? Tư Mã?

Không ai đáp lại, Tư Mã Bất Quần ngửa mặt lên trời ngã xuống đất, sớm đã chết rồi. Hai tròng mắt Dịch Thanh đã khép chặt, hôn mê bất tỉnh.

Cát Chấn Viễn đặt mông ngồi phịch xuống đất, rồi lập tức lại leo lên người Dịch Thanh kêu lên:

- Dịch chỉ huy, tỉnh lại đi!

Hai mắt Dịch Thanh nhắm chặt, hơi thở mỏng manh, tim Cát Chấn Viễn cũng như muốn ngừng đập, lại nhìn về phía Tư Mã Bất Quần, đau đớn nói:

- Tư Mã...người không thể chết được.

Gã bò qua ôm lấy Tư Mã Bất Quần, không ngờ nhìn người đàn ông ngày thường thâm trầm này cũng lặng lẽ mà chết như vậy.

Nước mắt từng giọt rơi xuống, Cát Chấn Viễn đau đớn lại bò qua bên Dịch Thanh, thử xem Dịch Thanh còn hơi thở nào không, nhưng lại không cảm nhận được hô hấp, trong lòng trầm xuống.

Dịch chỉ huy chết như vậy sao? Ánh mắt Cát Chấn Viễn mờ mịt, trống rỗng.

Không biết qua bao lâu, đột nhiên gã chấn động phát hiện dưới gầm giường còn có một người vẫn đang mở to mắt nhìn gã, sao dưới gầm giường lại giấu người?

Cát Chấn Viễn cầm đao trên tay chầm chầm đi qua đó mới thấy người kia tay chân đều bị trói chặt, miệng bị đút giẻ, hai mắt trợn lên tràn ngập sự lo lắng.

Cát Chấn Viễn kéo người kia ra, rút miếng giẻ trong miệng ra, hỏi:

- Người là ai?

Người kia lập tức nói:

- Ta là Vương Kế Nguyên, Đô Giám trại Bình Viễn bị bọn chúng đánh lén trói ở trong này. Người hãy mau cởi trói cho ta, Dịch Thanh chưa chết.

Cát Chấn Viễn vội quay đầu nhìn lại, thấy Dịch Thanh vẫn không nhúc nhích, căn bản không tin nhưng vẫn tháo dây trói Vương Kế Nguyên ra. Vương Kế Nguyên đứng lên ôm lấy Dịch Thanh chạy ra ngoài, Cát Chấn Viễn vội gọi:

- Người đi đâu vậy?

Gã dù bị thương nhưng cũng không bỏ thi thể Dịch Thanh, vội đi đoạt lại.

Vương Kế Nguyên chạy cực nhanh, lại vô cùng quen thuộc đối với đường nhỏ trong trại nên rất nhanh đã xuống Sơn Khâu, vòng qua chân núi, có binh sĩ phía trước quát hỏi:

- Ai?

Nhưng khi nhìn thấy là Vương Kế Nguyên, đều kinh ngạc:

- Vương Đô Giám, người khỏe nhanh là tốt rồi.

Hóa ra mấy ngày nay Tả Khâu vẫn nói Vương Kế Nguyên bị bệnh liệt giường, những binh sĩ này đều tin là thật.

Vương Kế Nguyên không kịp giải thích, quát:

- Mau đi tìm quân y đến, tìm tất cả quân y trong trại đến, nhanh lên!

Binh sĩ chưa bao giờ thấy Vương Kế Nguyên hung bạo như thế, liền cuống quýt đi tìm quân y. Vương Kế Nguyên tiến vào một căn phòng, lục tung lên, rất nhanh tìm được một thuốc bột màu trắng rắc lên ngực Địch Thanh. Thuốc kia cầm máu cực tốt, miệng vết thương của Địch Thanh rất nhanh đã cầm máu, Vương Kế Nguyên sờ vào mạch đập của Địch Thanh, cảm thấy như có như không thì lo lắng đi tới đi lui nói:

- Sao quân y còn chưa tới?

Lúc này Cát Chấn Viễn mới chạy tới, khàn giọng hỏi:

- Vẫn còn cứu được Địch chỉ huy sao?

Vương Kế Nguyên mắng:

- Người chỉ biết kêu gào, nếu cứu hần sớm một chút thì nói không chừng càng có hy vọng.

Ông bị Tả Khâu đánh lén, bị nhét vào gầm giường, vốn là hỗn loạn nhưng mới vừa rồi được tính đã qua nên đã nhìn thấy hết những biến cố xảy ra trong phòng nên vô cùng cảm kích Địch Thanh, vừa rồi Cát Chấn Viễn không để ý, nhưng Vương Kế Nguyên lại nhìn thấy mí mắt Địch Thanh còn máy rất nhỏ, biết là Địch Thanh chưa chết.

Trong lòng Cát Chấn Viễn bất an, chỉ mong có kỳ tích xuất hiện, cầu khẩn:

- Vương Đô Giám, người nhất định phải cứu hần.

- Phí lời.

Vương Kế Nguyên lại mắng một câu, đột nhiên thần sắc thay đổi lao ra khỏi phòng, lát sau kéo một quân y tiến vào, nói:

- Trình đại phu, người hãy mau mau cứu người này.

Vị đại phu kia thấy Vương Đô Giám cấp bách liền cầm cổ tay Địch Thanh lên rồi đặt xuống, lắc đầu nói:

- Chết rồi.

Vương Kế Nguyên vội la lên:

- Không chết, mạch hần còn đập mà.

Đại phu kia lại chăm chú xem mạch một lúc lâu, cười khổ nói:

- Mặc dù hần chưa chết nhưng bị thương quá nặng, tại hạ...thật sự không chữa được.

Một lúc sau, lại có một vài đại phu tiến vào phòng, sau khi xem thương thế cho Địch Thanh xong thì đều lắc đầu. Vương Kế Nguyên biết những người này là đại phu giỏi nhất của trại Bình Viễn, nhưng tất cả đều nói không cứu được, liền luống cuống:

- Vậy làm sao bây giờ? Các người ra ngoài hết đi.

Đám đại phu kia ngượng ngùng lui đi, Vương Kế Nguyên nhìn Địch Thanh, thấy sắc mặt hần nhợt nhạt, không có sức sống, nghiêng răng nói:

- Người đã cứu mạng ta, mà ta lại không cứu được người.

Ông đã nghe tên Địch Thanh, nhưng xưa nay không phục, hôm nay gặp không ngờ lại nhận ân tình của hần.

Tim Cát Chấn Viễn lại trầm xuống, nhưng đã hạ quyết tâm, nói:

- Vương Đô Giám, đại phu ở đây không chữa được, nhưng Thanh Giản Thành có nhiều đại phu giỏi, người hãy cấp cho ta một xe ngựa, ta đưa Địch chỉ huy trở lại Thanh Giản Thành cầu y.

Vương Kế Nguyên trầm nghĩ: “Với thương thế nặng như này căn bản không thể bôn ba được đường dài, nhưng nơi này lại không có phương pháp chữa trị, cũng không thể ở đây chờ chết.

Nên đành bất đắc dĩ nói:

- Đáng nhẽ ta nên cùng đi với người, nhưng...

Cát Chấn Viễn nói:

- Nhưng người còn phải trấn thủ ở nơi này! Ta hy vọng lần này người có thể trấn thủ được trại Bình Viễn.

Lòng già không vui khó tránh khỏi việc nói mà không lựa lời.

Vương Kế Nguyên cũng không trách cứ, trong lòng trầm nghĩ: “Nguyên Hạo trăm phương ngàn kế cho tay chân mai phục ở trại Bình Viễn, nhưng cũng không đoạt trại, chẳng lẽ là đơn giản là muốn giết Địch Thanh sao?

Nhưng lúc này cũng không nghĩ nhiều, căn dặn binh sĩ chuẩn bị một xe ngựa, bốn tuần mã. Cát Chấn Viễn đích thân đánh xe, để những binh lính từ Thanh Giản Thành ở lại trấn thủ trại Bình Viễn, lại xin Vương Kế Nguyên giúp chôn cất thi thể Tư Mã Bất Quần.

Trước khi đi, Cát Chấn Viễn đột nhiên nói:

- Vương Đô Giám, có một câu ta biết người chưa chắc đã tin, nhưng ta vẫn phải nói. Cha con Hạ Thủ Vân..có vấn đề lớn! Khả năng bọn họ đã đầu phục Nguyên Hạo rồi.

conem_bendoianh

87. Chương 227-232: Ác Chiến

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 227-232: Ác chiến

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Lúc Vương Kế Nguyên ở dưới giường đã nghe Bồ Đề Vương nói nhưng vẫn luôn không tin, cha con Hạ gia được triều đình trọng dụng, vì sao phải làm vậy. Do dự một lúc nói:

- Ta sẽ cẩn thận, người cũng để ý!

Cát Chấn Viễn gật gật đầu, ra khỏi Bình Viễn chạy như điên về hướng Thanh Giản Thành, chỉ hy vọng có thể sớm quay lại Thanh Giản Thành, nhưng tới được Thanh Giản Thành rồi có thể cứu được tính mạng Địch Thanh không? Trong lòng Cát Chấn Viễn không chắc.

Mới ra khỏi trại Bình Viễn hơn mười dặm, đột nhiên có một xe ngựa đối diện đi tới, xe ngựa kia có một con ngựa già lồi kéo đi lại trong tuyết.

Lúc này là sáng sớm chưa rõ hửng.

Cát Chấn Viễn vô cùng kỳ lạ, thời tiết chết tiệt như này, lại vào lúc này sao có người lại cản đường mình thế. Có thể thấy người đánh xe ngựa kia là một trưởng giả nên cuối cùng vẫn phải giảm tốc độ, đường kia cũng không quá rộng, già không muốn vì cứu Địch Thanh mà đâm chết lão già kia.

Lão già kia thấy Cát Chấn Viễn nhường đường, nói lời cảm tạ rồi mới giục ngựa đi, không ngờ trong xe có một thanh âm lạnh như băng:

- Địch Thanh bị thương?

Thanh âm kia tuy lạnh lùng nhưng rõ ràng là của nữ nhân. Cát Chấn Viễn nghe được như sấm nổ bên tai đánh thẳng vào đỉnh đầu, không kìm nổi ghìim ngựa lại. Gã không biết sao đối phương lại đoán được Địch Thanh ở trong xe, càng không biết người kia sao đoán được Địch Thanh bị thương, chẳng lẽ người đó là cùng phe với Bồ Đề Vương?

Nhưng Bồ Đề Vương đã chết, xe ngựa này lại từ phía đông chạy tới, Cát Chấn Viễn đã liên tục giục ngựa chạy như bay, người trong xe ngựa kia tuyệt đối không biết sự việc xảy ra ở trại Bình Viễn, nhưng nếu là như vậy, nữ tử trong xe kia sao đoán được Địch Thanh bị thương?

Cát Chấn Viễn nghĩ mãi mà không ra, cho nên mới cứ chần chừ chưa đi.

Nữ tử kia khê thở dài, đột nhiên nói:

- Địch Thanh bị thương rất nặng, dù là chạy về kịp Thanh Giản Thành, chỉ e cũng không có ai chữa trị được.

Cát Chấn Viễn lạ lùng hỏi:

- Cô nương...sao người biết?

Tiếng nữ tử trong xe hồ hững nói:

- Ta biết.

Trong xe yên lặng như tuyết, ngoài xe tuyết rơi không tiếng động. Trong thiên địa dường như tràn ngập sự quỷ dị khiến Cát Chấn Viễn lo sợ trong lòng.

Không biết qua bao lâu, trong đầu Cát Chấn Viễn chợt lóe lên, ha ha nói:

- Cô nương...vậy người có thể cứu Chỉ huy sứ đúng không?

Dù Cát Chấn Viễn chưa nhìn thấy dung nhan nữ tử kia, nhưng trong trực giác tin rằng nữ tử kia có thần thông.

Nữ tử kia lãnh đạm nói:

- Có thể.

Cát Chấn Viễn đột ngột nhảy xuống, quỳ xuống đất dập đầu nói:

- Xin cô nương hãy cứu mạng Địch chỉ huy, Cát Chấn Viễn sẽ ghi nhớ đại ơn đại đức của cô nương.

Nữ tử kia nói:

- Ta cần người ghi nhớ để làm gì?

Cát Chấn Viễn sửng sốt, cảm giác ý tứ của cô gái này vô cùng xa xôi, trong lúc nhất thời không biết làm như nào cho phải. Gã thấy Địch Thanh trọng thương bất cứ lúc nào cũng có thể mất mạng, hận không thể lấy thân thay thế, cái gì cũng có thể thử khi đã tuyệt vọng. Lúc này chưa chắc Địch Thanh đã chịu đựng được để quay về Thanh Giản Thành, bởi vậy gã sao chịu bỏ qua cơ hội trước mắt này? Cát Chấn Viễn còn đang định cầu xin thêm, thì nữ tử kia nói:

- Ta có thể cứu Địch Thanh, nhưng người phải đồng ý một điều kiện với ta.

Cát Chấn Viễn mừng rỡ:

- Người nói đi, ngàn vạn điều kiện ta cũng đồng ý với người.

Nữ tử kia thản nhiên nói:

- Người muốn ta cứu Địch Thanh, vậy hãy để ta đưa hắn đi. Còn đi đâu, người không được hỏi. Người có đồng ý điều kiện đó của ta không?

Cát Chấn Viễn ngơ ngẩn, không ngờ cô gái kia lại đề xuất ra điều kiện quái dị như này, trong lúc nhất thời không biết quyết định thế nào...

Đột nhiên một cánh tay trắng muốt vươn ra từ trong xe, cánh tay kia còn trắng hơn tuyết, Cát Chấn Viễn nhìn thấy thì tràn đầy đề phòng, nhưng cánh tay kia chỉ nhẹ nhàng mở ra, trong lòng bàn tay là một viên đá.

Trong viên đá trắng muốt kia tỏa ra quang sáng xanh, giống như đom đóm lập lờ vào mùa hè tại ngoại thành, trong đêm tuyết càng lạnh lẽo quỷ dị.

Nữ tử kia khẽ nói:

- Cát Chấn Viễn, ngươi còn nhớ ta không?

Cát Chấn Viễn nhìn thấy viên đá kia, sắc mặt biến đổi lớn, khàn giọng nói:

- Là người?

Trong mắt gã tràn đầy sự khó tin và kinh hãi, thân hình run lên.

Dù viên đá kia rất không tầm thường nhưng dù gì cũng chỉ là viên đá, Cát Chấn Viễn nhìn thấy nó sao lại kinh hãi như vậy?

Vó ngựa khấn cấp, quân tình như hỏa, Quách Tuân đang trên đường chạy tới Duyên Châu.

Sáng sớm sương trắng ngập đầy, bầu trời u ám, trong thiên địa cũng tràn ngập mây đen mù sương khó có thể đuổi đi.

Lòng Quách Tuân còn lạnh hơn tuyết, trại Kim Minh bị phá, tất cả quân Tống ở dọc biên ải sau khi nhận được tin tức đều toàn lực đi cứu viện thành Duyên Châu.

Trong trại Kim Minh thành Duyên Châu có Phạm Ung!

Trại Kim Minh bị phá, thành Duyên Châu không thể mất được!

Quách Tuân nóng vội trên đường đi vẫn nghĩ đến một sự kiện, Hương Ba Lạp đã có manh mối, sau việc này cần phải đi tìm Dịch Thanh để thảo luận việc tìm kiếm Hương Ba Lạp. Nhưng lúc này lấy việc cứu viện Duyên Châu là chính.

Phía trước có du kỵ bấm báo:

-Quách đại nhân, Lưu Bình đại nhân đang lĩnh quân tạm nghỉ tại trấn Liễu Đại cách ba mươi dặm, biết Quách đại nhân đến liền mời đại nhân đến đó hội hợp.

Quách Tuân hơi nhíu mày, quay sang nhìn quân sĩ đang mệt mỏi, gật đầu. Trong lòng thầm nghĩ: “Lưu Bình cũng tới cứu viện Duyên Châu rồi, không biết nơi khác thế nào?”

Hóa ra Nguyên Hạo lại xâm phạm tây bắc khiến các quân dọc biên ải trước sau vẫn chung lòng trợ giúp.

Quách Tuân hiệp trợ bảo vệ tuyến phía tây Duyên Châu, đồng thời trợ giúp Bảo An Quân. Lưu Bình là Phó Đô Bộ Thự Khánh Châu cùng Phó Đô Bộ Thự Phu Châu Thạch Nguyên Tôn đi trợ giúp Thổ Môn. Các tướng đều có chức trách yêu cầu chặn quân Đảng Hạng ở biên giới nước Tống.

Nhưng các tướng đều ở tiền tuyến, trại Kim Minh ở hậu phương lại bị phá, Duyên Châu báo nguy, điều này khiến mọi người giật mình đồng thời không thể không quay lại cứu viện.

Vì sao trại Kim Minh bị phá? Trong lòng mọi người đều nghi hoặc suy đoán, Quách Tuân cũng không ngoại lệ.

Hành quân trên tuyết gian nan hơn so với ngày thường. Khi Quách Tuân mang binh đuổi tới trấn Đại Liễu thì lập tức cho toàn bộ thủ hạ nghỉ ngơi, còn mình đi gặp Lưu Bình trước.

Bên trong quân trường, sắc mặt Lưu Bình nghiêm nghị, nhưng sau khi nhìn thấy Quách Tuân đến thì có chút vui mừng nói:

- Quách Tuân, người đã đến rồi, tốt lắm.

Lưu Bình sớm biết Quách Tuân dũng mãnh, trước sau vẫn cho rằng không duyên để gặp, nên lúc này gặp Quách Tuân long hành hổ bộ, nước sâu núi cao, trong lòng thầm than: “ quả nhiên là một hảo hán.”

Sau khi Quách Tuân tiến vào trong trường đã nhìn thấy không ít tướng lĩnh trong đó như Phó Đô Bộ Thự Phu Châu Thạch Nguyên Tôn, Tuần Kiểm Vạn Sĩ Chính Duyên Châu, Đô Giám Phu Châu Hoàng Đức Hòa. Quách Tuân ở biên thù khá lâu nên cũng biết hết những người này.

Điều khiến Quách Tuân không ngờ chính là Vương Tín cũng ở đây. Vương Tín vốn là Tiền điện thị vệ, trước kia có quan hệ khá tốt với Quách Tuân, y vốn trấn thủ tại thành Khảo Lão tại Bảo An Quân, còn Quách Tuân thì trấn thủ tại phía tây. Nhưng hiện tại Vương Tín lại tới trấn Đại Liễu trước Quách Tuân cũng khiến Quách Tuân rất bất ngờ.

Quách Tuân hỏi:

-Vương Tín, sao người lại tới sớm vậy?

Wương Tín thấy Quách Tuân cũng kinh ngạc:

- Hai ngày trước ta nhận được tin trại Kim Minh bị chiếm đóng, nên lập tức từ trong thành điều động ngàn người tới trợ giúp Duyên Châu. Quách huynh...người...

Quách Tuân cau mày, sau một lúc lâu mới nói:

- Kỳ lạ, tại sao một ngày trước ta mới nhận được tin tức? Không có lý do gì người lại nhận được tin sớm hơn ta?

Wương Tín đã suy nghĩ vấn đề này, thầm nghĩ Quách Tuân nói rất đúng, vì sao Quách Tuân ở gần Duyên Châu hơn mà lại nhận được tin tức muộn nhất?

Lưu Bình ở bên cạnh nói:

- Ranh giới giao binh rất nhiều biến cố. Chẳng phải ta với Thạch đại nhân biết tin tức sớm nhất sao? Nói không chừng...người truyền tin cho Quách đại nhân lúc trên đường đi đã gặp trắc trở rồi.

Quách Tuân lại càng thấy kỳ lạ, không đợi hán nói, Lưu Bình đã nói tiếp:

- Quách Tuân, người dẫn theo bao nhiêu binh mã tới đây?

Quách Tuân trả lời:

- Chưa tới hai ngàn.

Lưu Bình gật đầu nói:

- Hiện giờ chúng ta tụ tập năm lộ binh mã, đã có hơn vạn binh mã rồi, thanh thế rất lớn.

Các tướng lĩnh đang lo lắng đều lộ vẻ vui mừng. Chỉ có Quách Tuân nói:

- Lưu đại nhân, quân ta chỉ có hơn vạn binh mã, mà quân tình Duyên Châu lúc này như nào?

Thạch Tôn Nguyên cười nói:

- Tốc độ cứu viện của chúng ta cực nhanh, lúc này cũng không biết tình hình địch tại Duyên Châu. Mấy canh giờ trước, Phạm Tri Châu còn có thủ dụ đưa tới là hán ở tại cửa Đông Duyên Châu chờ đợi chúng ta mỗi mòn con mắt. Tuy nhiên Phạm Tri Châu đề phòng gian tế nhân cơ hội đột nhập vào thành nên yêu cầu ta chia quân đi vào, năm mươi người một đội đi vào thành Duyên Châu, hiện giờ đã phái ra ba mươi đội rồi.

Quách Tuân kinh ngạc nói:

- Sao Phạm Tri châu lại có mệnh lệnh quái lạ này? Ai đã tới truyền lệnh? Người truyền lệnh đâu?

Hán hỏi liên tiếp ba câu làm Thạch Nguyên Tôn có chút không vui:

- Quách Tuân, người có ý gì? Đây là mệnh lệnh của Phạm Tri Châu và Hạ Đô Bộ Thự cùng liên hợp, người nghĩ ngờ sao?

Quách Tuân thấy trên mặt Lưu Bình cũng lộ vẻ không vui, tuy biết mình chỉ là Tuân Kiểm nhưng nghi ngờ cấp trên là điều tối kỵ trong dụng binh triều Tống.

Đại Tổng lấy văn chế võ, mệnh lệnh quan trên phải chấp hành vô điều kiện, không bằng và không giống tạo phản.

Thấy vẻ mặt mọi người khác nhau, Quách Tuân cũng không lùi bước, dứt khoát nói:

- Lưu đại nhân, Thạch đại nhân, tuy nói cứu binh như cứu hỏa, nhưng cũng không liều lĩnh lấy có khinh tiến.

Đô Giám Hoàng Đức Hòa đứng bên cười lạnh:

- Đô Tuân Kiểm, người nói là hai vị đại nhân Lưu, thạch khinh tiến sao, hay là cho rằng Phạm Tri châu và Hạ Đô Bộ Thự liều lĩnh?

Quách Tuân ngang nhiên nói:

- Hoàng Đô Giám, chỉ là Quách mỗ thấy việc truyền lệnh có chút kỳ lạ, nghĩ rằng quân Đãng Hạng có thể phá trại Kim Minh thực lực không thể bỏ qua. Binh lực này trước mắt ẩn thân nơi nào, chúng ta còn chưa biết được nên không thể không phòng! Tuy lúc này quân ta có hơn vạn binh lực, nhưng lặn lội đường xa, binh lực mỗi mệt, nếu tiếp tục phân tán hành quân, chẳng phải dễ dàng khiến người ta tiêu diệt từng bộ phận sao?

Mặc dù hần không nói rõ, nhưng rõ ràng là nghi ngờ tính chính xác quân lệnh của Phạm Ung.

Lưu Bình như rơi vào trầm tư, Thạch Nguyên Tôn nói tiếp:

- Nhưng quân lệnh khẩn cấp, sao chúng ta không thể nghe theo? Nếu Phạm Tri châu có trách tội, chỉ sợ không ai đảm đương nổi.

Mặc Kỳ Chính, Hoàng Đức Hòa cùng tỏ ra thừa nhận.

Quách Tuân cả giận nói:

- Tình huống như vậy cần phải lấy tính mạng của binh sĩ làm trọng...

Hần vốn định nói: “Nhưng Thạch Nguyên Tôn người lúc này chỉ biết đùn đẩy trách nhiệm”. Nhưng nghĩ nghĩ, hiện giờ điều nên làm là đồng tâm hiệp lực, không nên tranh chấp, nên giọng điệu dịu đi:

- Lưu đại nhân, Thạch đại nhân, ta cho rằng không nên phân tán binh mã, không bằng toàn quân cùng đến Duyên Châu, nếu có trách tội, Quách mỗ một mình lãnh trách nhiệm.

Lưu Bình đang đắn đo, bên ngoài trưởng vải có người xông vào nói:

- Phụ thân ...không hay rồi.

Người nọ tuổi còn trẻ, tư thế oai hùng bừng bừng, là Lưu Nghi Tôn, con trai của Lưu Bình, lần này theo Lưu Bình hành quân đến đây.

Lưu Bình giận giữ nói với Lưu Nghi Tôn:

- Chuyện gì kinh hoàng? Phải gọi là đại nhân!

Lưu Nghi Tôn biết phụ thân nghiêm khắc, cuống quýt sửa lời nói:

- Lưu đại nhân, người đưa tin kia không thấy. Hiện giờ chúng ta phái ra hơn ba mươi đội binh mã, nhưng vẫn chưa có tin trở về.

Mọi người đều kinh sợ, sắc mặt Lưu Bình cũng thay đổi, tay áo không gió mà bay, kích động.

Vương Tín vẫn trầm mặc, nghe vậy nói:

- Lưu đại nhân, chỉ sợ phía bên Duyên Châu kia thật sự có vấn đề!

Trong lòng Lưu Bình không phải là không nghĩ vậy. Phạm Ung truyền lệnh, lệnh cho ông đi trước, trong lòng Lưu Bình vốn cũng vô cùng nghi hoặc nhưng nghĩ dù sao chức quan Phạm Ung cũng lớn nhất ở Tây

Bắc, lệnh của Phạm Ung, ai cũng phải nghe! Ông ngẫm nghĩ, lại phái vài binh sĩ sau khi tới Duyên Châu rồi lập tức phi ngựa nhanh trở về bẩm báo lại tình hình kia. Không ngờ gần hai ngàn người được phái đi lại như đá ném vào biển rộng không hề có tin tức gì. Hiện giờ người đưa tin kia cũng không thấy, việc này cũng rất kỳ lạ.

Phạm Tri châu tuyệt đối sẽ không hại người một nhà, chẳng lẽ..thủ dụ kia là nguy tạo?

Lưu Bình khó mà tin được, cũng không có cách giải thích nào khác. Lúc trước ông đã cẩn thận kiểm tra thủ dụ rồi, thấy ám ký quân đội trên thủ dụ phù hợp thì mới tin tưởng người đưa tin.

Chẳng lẽ thủ dụ này là giả? Nhưng ai có thể trăm phương ngàn kế giả mạo ra công văn này?

Tim Lưu Bình nảy lên, cảm giác như sa vào tấm lưới lớn mà không nhìn ra nguy cơ là ở đâu. Thấy mọi người bàng hoàng, Quách Tuân nói:

- Chỉ sợ phía trước có mai phục...

Mặc Kỳ Chính run giọng nói:

- Chẳng lẽ nói.. những người phái ra trước đó đã...

Y không dám nói tiếp, trong mắt tràn đầy kinh hãi nhưng ai cũng hiểu được ngụ ý trong đó.

Gần hai ngàn người phái ra trước đó chỉ sợ toàn quân bị diệt rồi!

Lưu Bình hoảng loạn, một lúc lâu sau mới nói:

- Quách Tuân, có lẽ phía trước có địch, chúng ta phải lui bước sao?

Quách Tuân trầm mặc hồi lâu, mới hỏi:

- Lưu đại nhân, có từng phái người đi trước đến Duyên Châu xem tình huống đó không?

Sắc mặt Lưu Bình đỏ bừng, lắc đầu nói:

- Ta vẫn cho là lời nói Phạm Tri châu là thật, vốn không có phái người đi tìm hiểu.

Trong lòng của ông ta lại nghĩ: “Bất kể phía trước có địch hay không, cũng phải tiến đến Duyên Châu hội hợp. Ta chỉ muốn cho quân sĩ một tiếng trống làm tinh thần hăng hái thêm, chứ nào có thời gian phái người tìm hiểu?”

Quách Tuân thầm nhủ mày, thầm nghĩ: “Lưu Bình có nhiều chiến tích bình định di nhân ở tây nam, sao lần này xuất binh lại hồ đồ như thế? Hành quân như vậy chẳng phải lấy tính mạng binh lính ra đùa sao?”

Thạch Nguyên Tôn nói:

- Phía trước có địch chứng minh quân tình Duyên Châu cấp bách, chúng ta không thể lùi bước.

Lưu Bình cũng gật đầu, kiên quyết nói:

- Không tồi, nghĩa sĩ trong lúc khẩn cấp không ngại vượt lửa qua sông, huống chi lúc này đất nước đang nguy nan! Lưu Nghi Tôn, truyền lệnh xuống, ba quân lập tức xuất phát toàn lực đi Duyên Châu.

Liếc Quách Tuân một cái nói:

- Quách Tuân, ngươi có gì dị nghị không?

Quách Tuân trầm ngâm một lát mới nói:

- Lưu đại nhân, xin hãy tạm hoãn xuất binh. Mạt tướng muốn xin tiên phong mang ngàn kỵ đi thăm dò trước xem tình hình thế nào, sau đó mới xin Lưu đại nhân dẫn binh, không biết ý Lưu đại nhân thế nào?

Hoàng Đức Hòa đứng bên cạnh nói:

- Duyên Châu gặp nạn không thể trì hoãn, sao lúc này còn phải dò trước tiến sau chứ?

Lưu Bình cũng nghiêng theo đề nghị của Hoàng Đức Hòa, không ngờ Lưu Nghi Tôn nói:

- Lưu đại nhân, ta cảm thấy lời Quách Tướng quân nói rất có lý. Chúng ta đã mạo hiểm một lần khiến gần hai ngàn binh lực không rõ tung tích, không nên giẫm lên vết xe đổ nữa, lúc này hãy thận trọng là việc chính.

Lưu Nghi Tôn sớm đã biết đại danh Quách Tuân, cũng biết người này dũng mãnh, nay thấy Quách Tuân không sợ gian hiểm, chủ động xin đi giết giặc trước thì trong lòng khâm phục, liền nói giúp cho Quách Tuân. Mặc dù già cảm thấy phụ thân uy nghiêm nhưng vẫn cho rằng Quách Tuân mới thật sự là người có năng lực lĩnh binh.

Vương Tín cũng nói:

- Mạt tướng đồng ý với cách nhìn của Quách huynh và Nghi Tôn.

Trong lòng đám người Thạch Nguyên Tôn, Mặc Kỳ Chính và Hoàng Đức Hòa đều không đồng ý, đồng loạt nhìn sang Lưu Bình.

Lúc này trong quân Lưu Bình là lớn nhất, bất kể mọi người đồng ý hay không, thì chỉ có Lưu Bình mới có quyền quyết định.

Lưu Bình suy nghĩ rất lâu, cuối cùng nói:

- Vậy thì xin Quách tướng quân, Vương Tướng quân mang theo một ngàn khinh kỵ binh đi trước thăm dò tình hình địch, lấy ba mươi dặm làm ranh giới, chúng ta đặt khoảng cách ba mươi dặm để tiền hậu hô ứng, có được không?

Quách Tuân hơi an tâm, thi lễ nói:

- Mạt tướng tuân lệnh.

Sau khi Quách Tuân lĩnh mệnh thì lập tức cùng Vương Tín sóng vai rời khỏi trướng, điểm nhân mã nhanh chóng xuất phát về hướng đông nam.

Trời mưa lất phất, tuyết bay bay, tầm nhìn hữu hạn chỉ thấy nơi nơi um tùm rộng lớn, bầu trời âm u, sự lo lắng trong lòng Quách Tuân càng lúc càng lớn, mới đi được hơn mười dặm đã ghìm ngựa dừng lại.

Vương Tín khó hiểu, hỏi:

- Quách huynh, vì sao tạm nghỉ?

Quách Tuân trầm ngâm nói:

- Phía trước đi thêm hơn ba mươi dặm là ra khỏi Tam Xuyên Khẩu, không nguy hiểm có thể đi, nhưng qua Tam Xuyên Khẩu một chút là có thể nhìn thấy thành Duyên Châu...

Vương Tín hỏi:

- Vậy thì sao?

Quách Tuân nói:

- Chúng ta binh ít, cũng không biết phía trước như nào, không thể khinh suất tính mạng của hơn ngàn người này được. Triệu Luật đâu?

Triệu Luật bước ra khỏi hàng, thi lễ nói:

- Quách đại nhân, có thuộc hạ.

Quách Tuân nói:

- Người lựa chọn trong quân mười người tinh thông cưỡi ngựa đi trước dò đường, lần lượt đi trước cách nhau mười dặm, nếu gặp tình huống thì bắn khói lửa làm hiệu.

Triệu Luật gật đầu mang mười người đi trước.Đợi sau gần nửa canh giờ, nhóm người thứ nhất trở về bẩm báo phía trước không có gì. Lúc này Quách Tuân mới hơi yên tâm, lệnh cho mọi người đi tiếp. Vương Tín thấy Quách Tuân cẩn thận như vậy thì hỏi:

- Xưa nay Quách huynh dũng mãnh, sao lần này lại cẩn trọng như vậy?

Quách Tuân lo lắng nói:

- Vương huynh, không hiểu vì sao ta cảm giác lần hành quân này cực kỳ hung hiểm. Quách Tuân không tiếc bản thân nhưng dưới tay còn các huynh đệ, cũng nên phụ trách bọn họ với đúng. Haizz, đi thôi.

Quách Tuân đã sớm nghi hoặc, thầm nghĩ: “binh lính trấn thủ tại trại Kim Minh rất nhiều, vì sao một đêm lại bị phá? Quân Đổng Hạng xảo trá như vậy, hành động lần này hẳn là có mưu đồ từ lâu, chỉ sợ binh lực vận dụng cũng không thiếu, mục đích của đại quân này là ở đâu? Tất cả tới trợ giúp quân Tống tề tụ tại trấn Đại Liễu, người truyền lệnh kia sao lại cẩn đúng thời gian chuẩn như vậy...”

Hết thấy đều là bức bọn họ mang quân Tống đi Duyên Châu, trong chuyện này có dụng ý hiểm ác gì?

Quách Tuân lo lắng nhưng biết lúc này tạm thời không còn cách lựa chọn nào khác, chỉ có thể tiếp tục đi về phía trước. Đi thêm gần canh giờ thì đến Tam Xuyên Khẩu. Quách Tuân thầm nghĩ: “Địa thế Tam Xuyên Khẩu rộng lớn, nếu có phục binh...”

Mới nghĩ đến đây chợt nghe xa xa vọng đến một âm thanh cao ngất, một ngọn lửa tím cao ngất trời.

Mặc dù trời âm u nhưng ngọn lửa tím này rõ ràng đã được qua xử lý đặc biệt nên trong thời tiết như vậy mà vẫn tỏa sáng rực rỡ.

Sắc mặt Quách Tuân đã biến đổi.

Hắn biết Triệu Luật mang năm loại khói lửa báo hiệu, mà ngọn lửa màu tím hoàn toàn nói rõ quân tình cấp bách.

Triệu Luật đi theo Quách Tuân nhiều năm, sớm đã trải qua vô số sóng to gió lớn, tính cách trầm ổn, nếu không thật sự nhìn thấy tình huống đáng sợ thì tuyệt đối sẽ không thả khói lửa màu tím.

Phía trước có địch, có đại quân lui tới! Phía trước có hiểm, có hung hiểm thật lớn!

Nơi này là Tam Xuyên Khẩu, vùng đất bằng phẳng, vô hiểm có thể theo, thích hợp cho kỵ binh tác chiến. Nghĩ đến đây, Quách Tuân lập tức ra lệnh:

- Lập tức lui về mời Lưu đại nhân dẫn binh rút quân về hướng tây.

Vương Tín thấy Quách Tuân thận trọng như vậy, cũng không dám chậm trễ, lập tức nói:

- Được!

Mọi người thúc ngựa trở về, nhưng đi chưa được mười dặm, chợt nghe phía trước có tiếng vó ngựa ầm vang.

Sắc mặt Quách Tuân lại thay đổi, thấy du kỵ chạy vội tới thì quát:

- Là chuyện gì?

Du kỵ vội la lên:

- Quách Tướng quân, phía trước là binh mã của Lưu đại nhân.

Quách Tuân phần nộ giục ngựa tiến lên nghênh đón Lưu Bình, hô to:

- Lưu đại nhân, sao ngươi lại tới đây?

Lưu Bình thấy Quách Tuân quay lại cũng vội hỏi:

- Tại sao ngươi lại quay về?

Quách Tuân lo lắng nói:

- Tại Thủy Xuyên có dấu hiệu đại quân mai phục, ta đang định xin Lưu đại nhân dẫn binh tạm lui lên núi trấn Đại Liễu, đợi điều tra dấu hiệu xong rồi nói sau. Sao Lưu đại nhân không theo ước định mà lại đến đây?

Lưu Bình trầm xuống, im lặng. Hóa ra Quách Tuân vừa đi thì đám người Thạch Nguyên Tôn nói quân tình khẩn cấp, sao phải đợi Quách Tuân đi trước dẫn đến làm chậm thời gian, chẳng lẽ phía trước có địch thì cũng không đi cứu viện Duyên Châu sao?

Trong lòng Lưu Bình cũng nghĩ như vậy, ông đồng ý theo Quách Tuân cũng là để tiện cho hành quân, thấy mọi người nói như vậy thì lập tức lệnh cho quân Tổng xuất phát theo sau. Dù Lưu Nghi Tôn phản đối nhưng một bàn tay vỗ không lên tiếng nên không thể ngăn cản được.

Không ngờ mới đến Tam Xuyên Khẩu, Quách Tuân nói phía trước có địch, Lưu Bình vừa sợ vừa hối hận, đang do dự thì lại có du kỵ chạy vội đến nói:

- Bẩm đại nhân, hướng đông bắc, hướng đông có dấu hiệu đại quân thường lui tới.

Quách Tuân vội la lên:

- Lưu đại nhân, lúc này tình thế đã rõ, chắc rằng quân Đảng Hạng dựa vào khinh kỵ khoái mã bức chúng ta quyết chiến tại Tam Xuyên Khẩu. Kính xin Lưu đại nhân lập tức lệnh cho ba quân lui tạm về hướng tây, tìm địa thế mà thủ.

Thạch Nguyên Tôn ở bên nói:

- Quyết chiến thì quyết chiến, chẳng lẽ binh mã chúng ta lại sợ bọn chúng hay sao? Nghe nói Quách tướng quân dũng quan ba quân, sao lại nhu nhược không dám nghênh chiến như vậy?

Quách Tuân giận dữ, nhưng nghĩ lúc này không nên lãng phí thời gian, đành phải trông cậy vào sự quyết định của Lưu Bình.

Lưu Bình nói:

- Lui lại hướng tây, vậy chẳng phải khiến tòa cô thành Duyên Châu tự chiến đấu sao? Kế này không được, Quách Tuân, ta lệnh cho người đi tiên phong dẫn theo kỵ binh vọt qua trước. Chỉ cần chúng ta vượt qua được Tam Xuyên Khẩu là có thể dựa vào sơn lĩnh để chống cự, còn có thể cứu viện được Duyên Châu.

Quách Tuân vội la lên:

- Lưu đại nhân...

Lưu Bình liếc xéo Quách Tuân, chậm rãi nói:

- Quách Tướng quân, người sợ chết sao?

Quách Tuân ngẩn ra, thấy ánh mắt mọi người đều nhìn mình rất khác lạ, liền thở dài ngửa mặt lên trời cười nói:

- Được, được...

Trong tiếng cười của hắn bộc lộ sự bất đắc dĩ. Hắn chỉ là Tuân Kiểm, quan lớn một cấp dè chết người. Nếu Lưu Bình đã quyết định, Quách Tuân hắn không thể chống lại mệnh lệnh.

Tiếng cười vừa dứt, Quách Tuân biết tình hình quân sự khẩn cấp, nghiêng răng nói:

- Được, mặt tướng tuân lệnh.

Lúc này Lưu Bình đã như tên cài trên cung, không phát không được. Thấy Quách Tuân lĩnh mệnh liền thở phào, chỉ có thể hy vọng quân Tổng dựa vào nhuệ khí mà thắng, quát:

- Nếu đã vậy, Quách Tuân làm tiên phong, Vương Tín hiệp đồng. Ba quân toàn lực xông qua Tam Xuyên Khẩu, đến Duyên Châu hội hợp.

Chúng quân Tổng theo quân lệnh cùng xuất phát thẳng hướng Tam Xuyên.

Tuyết rơi lúc dứt lúc nổi, không bao lâu đã thấy phía trước sông băng ngưng kết, uốn lượn như trăn, mọi người đã đến một nơi vắng vẻ, Quách Tuân biết nơi đây tên là ngũ Long Xuyên!

Ánh mắt Quách Tuân như ưng, giục ngựa đi trước, đột nhiên thả người phi lên dừng ở trước một đồng tuyết, ngay lập tức khiến mọi người như nghẹn thở.

Trong đồng tuyết kia tràn đầy thi thể quân Tống.

Triệu Luật nằm trong đồng thi thể đó, đã không thể bấm báo quân tình với Quách Tuân được nữa, bàn tay gã đông cứng vẫn còn nắm ống trúc truyền tin! Gã còn mở to tròn mắt như muốn nói gì đó.

Nhưng cuối cùng gã đã không nói được bất cứ quân tình gì!

Quách Tuân giờ tay chạm vào ống trúc kia, trong lòng run rẩy kịch liệt.

Triệu Luật chết không đáng giá, mặc dù gã đã truyền tin báo động nhưng mọi người vẫn tới, Quách Tuân cảm thấy hổ thẹn trong lòng, cả người run lên.

Trong quân Tống đã vang lên những tiếng xôn xao, không phải vì binh Tống này chết, mà là vì con sông đổi diện đột nhiên hiện lên một màu xám xịt.

Màu xám xịt kia dần thay đổi chiều rộng cũng không vội vã nhưng lại tựa như núi di chuyển.

- Là người Đảng Hạng.

- Quân Đảng Hạng.

- Chúng ta trúng mai phục rồi!

Tiếng kêu gào liên tiếp, Quách Tuân chậm rãi vuốt hai mắt Triệu Luật lại, từ từ ngẩng đầu lên nhìn, trên vẻ mặt cô độc kia đã khắc sâu sự bi phẫn.

Bông tuyết tung bay rơi đầy trên bờ vai rộng của người đàn ông này tràn ngập đau xót và bất đắc dĩ.

Bờ nam đóng băng là bóng dáng quân Đảng Hạng.

Kỵ binh mệnh mông, vó ngựa dương dương tự đắc, không ngừng có quân Đảng Hạng xuất hiện từ phía chân trời, tuyết ảnh giữa ngọn núi hội tụ thành một đường thủy triều còn dũng mãnh hơn con sông Hà Xuyên cộng lại.

Đúng là người Đảng Hạng đã mai phục tại ngũ Long Xuyên.

Quân Tống biết rõ có mai phục nhưng vẫn đuổi tới, có lẽ đây là vận mệnh, không thể chống lại được vận mệnh.

Bãi cát hoang vắng kia trong truyền thuyết từng có Ngũ Long từ dưới nước bốc lên phía chân trời. Từ sau khi có truyền thuyết đó, Ngũ Long Xuyên vẫn yên lặng, nhưng hôm nay Ngũ Long Xuyên đã sôi trào, nói không chừng từ nay về sau cái tên này sẽ dùng máu tươi để khắc trên sử sách.

Người vẫn còn chuyển động, mấy ngàn...mấy vạn không ngừng hội tụ, mệnh mông không có giới hạn, bát ngát vô cùng

Chỉ là nhìn đơn giản, thì quân Đảng Hạng có ít nhất mười vạn người.

Kỵ binh mãnh liệt tại Ngũ Long Xuyên hoang vu ngược lại ngưng tụ sự im ắng khiến lòng người kinh hãi. Quân Đảng Hạng chậm rãi đi tới đứng ở bờ sông băng bên kia cũng không vội tấn công.

Bọn họ không vội bởi kỵ binh quân Tống không nhiều lắm, bất kể như nào thì bộ binh cũng chạy không thắng được khoái mã của bọn họ.

Quân Đảng Hạng cuộn sóng phập phồng tụ tập lại lạnh lùng nhìn đám cô linh quân Tống bên bờ bên kia.

Quân Tống đã mệt mỏi, ý chí chiến đấu đã bị phá hủy.

Bông tuyết rơi lặng lẽ không chút tiếng động rơi xuống tại Bình Xuyên hoang dã, cũng rơi trên người, trên mặt quân sĩ. Có bông tuyết rất nhanh ngưng kết thành đồng, có cô linh bị hà hơi hòa tan dừng ở trên xác chết đông cứng, ngưng tặn xương lạnh...

Lưu Bình kinh hãi, ông vốn định dựa vào sự dũng cảm của Quách Tuân và nhuệ khí quân Tống để khích lệ tinh thần hăng hái tiến lên nào ngờ binh mã của quân Đảng Hạng, thậm chí trận doanh còn dày đặc hơn.

Trận chiến này phải tiến lên còn khó hơn lên trời.

Người Đẳng Hạng nhiều binh mã như vậy, sao có thể chống lại?

Lưu Bình không còn thời gian suy nghĩ, quát:

- Bày trận.

Mặc dù Lưu Bình hoảng sợ nhưng biết lúc này có sợ cũng không làm gì được, quân Đẳng Hạng đã không ngừng tụ tập bên bờ sông bên kia, quân Tống cũng cần phải bày trận.

Bộ binh dù mỗi một nhưng vẫn bày trận theo sự chỉ huy.

Tiếng tù và vang thẳng lên trời cao, quân Tống nghiêm mật có tiến có lui, thuận bài thủ xếp hàng trước, trường thương thủ yểm hộ, toàn bộ trận hình trung tâm lập tức nhô lên một đường cong giống hình trăng khuyết, cũng không khác gì kinh cung.

Không ngờ quân Tống lại bố trí đại trận Uyển Nguyệt!

Đây vốn là trận pháp tràn đầy sát khí, nhưng bởi vì cái gọi là cứng rất dễ gãy, nếu không thể phá địch, người chết chính là mình.

Một vạn quân một mũi dùi đại trận Uyển Nguyệt có thể đối kháng được với hơn mười vạn quân Đẳng Hạng không?

Mặc Kỳ Chính, Hoàng Đức Hòa đều khó hiểu, ngay cả Lưu Nghi Tôn, con trai của Lưu Bình cũng không hiểu ý phụ thân, nhưng quân lệnh như núi, mọi người không thể không theo.

Mặc dù số lượng quân Tống không nhiều nhưng trận thế vẫn bày ra, mà cuối cùng thế tới quân Đẳng Hạng đã ngừng, nhưng vẫn nhiều người đứng ở bờ bên kia chờ đợi tiếp viện đến.

Không đến một lát, kỵ binh Đẳng Hạng bên kia bờ đã dày đặc như kiến.

Cuối cùng Quách Tuân cũng đứng lên, trèo lên ngựa nói với Vương Tín vài câu, sau đó giục ngựa đến bên cạnh Lưu Bình:

- Lúc này chúng ta chỉ có một cơ hội cuối cùng.

Hắn rất bình tĩnh, trong mắt dấy lên ý chí chiến đấu cực hung mãnh.

Chuyện cho tới bây giờ, có oán trách hối hận cũng đã muộn.

Quách Tuân chỉ có thể chiến!

Vì cơ hội cuối cùng mà chiến!

Lòng Lưu Bình vốn đã lạnh, nay nhìn thấy ánh mắt đó của Quách Tuân thì nhiệt huyết lại sôi trào lên:

- Đúng vậy, trong ba quân hắn là vẫn có người hiểu ta! Đường vẫn còn hai nhánh...

Người Đẳng Hạng đã không kiên nhẫn được nữa, bắt đầu có kỵ binh vọt tới thử thăm dò bên kia bờ.

Quách Tuân lạnh lùng nói:

- Chỉ có một đường chết! Nếu chúng ta lui, vậy thì kỵ binh phía sau lại xung phong liều chết xông lên, chúng ta sẽ chết không có chỗ chôn.

- Nhưng chúng ta không lui, bọn họ không giáp công chúng ta sao?

- Ít nhất lúc này sẽ không, bọn họ dùng chiến thuật không chiến cũng khiến người khuất phục, bọn họ đang chờ chúng ta lui binh.

Quách Tuân nói:

- Hơn mười vạn binh mã của bọn họ nghiền ép đến đây chủ yếu là muốn dùng khí thế ép chúng ta sụp đổ, bỏ chạy, sau đó thừa dịp loạn mà đuổi giết. Chúng ta thân một mối, kỵ bộ binh hỗn loạn, bất kể thế nào cũng chạy không thoát bọn chúng.

- Vậy hiện tại chỉ còn một con đường tiến lên, nếu có thể may mắn vọt tới thành Duyên Châu, có lẽ còn có thể dựa vào thành Duyên Châu để chống cự.

Lưu Bình nhìn quân Đổng Hạng vô bờ vô tận bờ bên kia, thở dài, trong mắt tràn đầy áy náy:

- Quách Tuân, ta đã không nghe lời người, có lỗi với tướng sĩ ba quân, hôm nay chỉ có lấy cái chết đền nợ nước!

Lưu Bình đã hồi hận.

Nhưng hối hận thì có ích gì?

Kỵ binh Đổng Hạng đã xếp gần ngàn tới giữa sông băng.

Quách Tuân bị ai nói:

- Ta và người đều có lỗi với sự tín nhiệm của tướng sĩ ba quân.

Nhìn quân Đổng Hạng xa xa đang đến gần, Quách Tuân đột nhiên nói nhỏ hai câu, ánh mắt Lưu Bình sáng ngời, vui mừng nói:

- Thật sao?

Quách Tuân nói từng chữ:

- Đây là cơ hội cuối cùng của chúng ta, chỉ trông mong vào Lưu Đại nhân...lần này...chúng ta thật sự có thể sống vai cùng nhau!

Hắn cố ý nhấn mạnh hai chữ “thật sự”, tràn đầy nhiệt huyết.

Lưu Bình lập tức nói:

- Ta toàn lực đối phó, phối hợp với hành động của người. Người yên tâm, chỉ có Lưu Bình chết trận, chứ không có Lưu Bình chạy trốn!

Tinh thần Quách Tuân rung lên, hét:

- Hay!

Trong lúc nói chuyện, mấy trăm kỵ binh phía sau đã tề tựu. Vương Tín đã tranh thủ lúc Quách Tuân và Lưu Bình nói chuyện mà dẫn nhân mã đội lệnh.

Tất cả kỵ binh đều là thủ hạ của Quách Tuân hoặc Vương Tín, ánh mắt mọi người cũng kiên định, sắc mặt quyết tuyệt.

Bọn họ phụ trách xung phong, vốn chính là đi chịu chết. Nhưng cho dù chết, bọn họ cũng muốn chết có ý nghĩa, bất kể ai muốn tính mạng của bọn họ thì nhất định phải lấy tính mạng để đổi lại.

Quân Đổng Hạng đã đến bên bờ của bờ bắc!

Quân Đổng Hạng ở bờ nam thấy quân Tống vẫn không có hành động gì, cuối cùng đã không kiên nhẫn được. Quách Tuân không rõ người chỉ huy quân Đổng Hạng là ai, nếu biết có thể thử thăm dò một lần.

Quân Đổng Hạng tạm thời không nhìn ra lỗ hổng của trận hình quân Tống, cho nên đã dẫn dụ quân Tống xuất kích, sau đó tìm cơ hội đánh thắng. Tướng lĩnh Đổng Hạng đã nắm gọn quân Tống trong tay, đương nhiên sao chịu để quân Tống lọt lưới.

Tiếng trống nổi lên làm đất rung núi chuyển, long trời lở đất. Quân Tống đánh trống! Địch thân Lưu Bình đánh trống!

Quách Tuân vừa nghe tiếng trống liền dẫn đội xuất kích đầu tiên lao ra.

Cánh quân Tống vừa mở, một mũi tên nhọn lao ra, mũi tên nhọn kia chợt ẩn chợt hiện chính là Diên Biên Đô Tuấn Kiếm Quách Tuân.

Kỵ binh Đổng Hạng ở bờ nam xông xáo, kỵ binh Đổng Hạng ở bờ bắc nghênh đón, bọn họ qua sông vốn chính là tìm kiếm một trận chiến này!

sĩ khí Người Đẳng Hạng đang dâng cao, kỵ binh Tống thì đau buồn giảm sút.

Hai quân chạm vào nhau, gió tuyết cuộn cuộn nổi lên đầy trời. Gió cuốn sóng to, mang tiếng động tuyết gạn đục khơi trong ngút trời, hai quân lần lượt thay đổi, đất trời mênh mông, từng đường máu tươi bắn ra nhuộm đỏ cả tuyết bay, tuyết rơi và băng tuyết!

Trong nháy mắt mặt đất cũng nở rộ vô số đóa hoa hồng kiều diễm.

Từng trận tiếng sáo, tiếng trống trận, Quách Tuân cầm trong tay trường thương, đã giết đến giữa kỵ binh Đẳng Hạng. Trường thương của hắn nhanh như chớp, đoạt mệnh, một đường đánh tới, đánh đâu thắng đó; không gì cản nổi.

Không ai có thể ngăn cản được thương đâm như chớp của Quách Tuân!

kỵ binh Đẳng Hạng thay đổi sắc mặt, quân Tống vốn đang tuyệt vọng thấy Quách Tuân dũng mãnh như vậy thì ý chí chiến đấu lại dâng lên.

Nhưng vào lúc này, một ngọn núi đã ngăn ở trước mặt Quách Tuân, dù tên nhon có sắc bén, nhưng sao có thể xuyên qua được núi cao.

Quân tâm kỵ binh Đẳng Hạng rung lên, đã đem hy vọng ký thác vào ngọn núi có thể ngăn chặn được Quách Tuân.

Ngăn Quách Tuân lại không phải là núi, mà là người núi. Cánh tay người đó to bằng bắp đùi, ngựa mà y cưỡi cường tráng như trâu rừng, đây không phải là ngựa, ngựa thì không thể mang được người cường tráng như thế, tay y cầm chày sắt, gậy sắt tám trượng, ở trước gậy sắt này thô to như chiếc chùy sắt.

Đây vốn là lực sĩ đệ nhất của bộ phận Đẳng Hạng tây bắc, gọi là Vạn Nhân Địch.

Tương truyền người này song chưởng nặng ngàn cân, có thể tay không kéo tuần mã, vật lộn hổ giết báo. Y thấy Quách Tuân khí thế mãnh liệt, lập tức nảy sinh ý muốn tranh giành cao thấp. Hai ngựa giao nhau còn cách hơn trượng, Vạn Nhân Địch đã vung chày sắt, gậy sắt đánh ra.

Người mượn thể ngựa, ngựa mượn sức gió, Vạn Nhân Địch đánh ra một chiêu như mưa bão biến đổi.

Đất trời gào rít giận giữ, vó ngựa đạp máu, sát khí dày đặc bao phủ Quách Tuân. Quân Tống rơi vào hoảng sợ, không tin dưới trời còn có một kích uy mãnh như thế, lo lắng Quách Tuân không chịu được một kích kinh thiên đó.

Hoành thương của Quách Tuân bị gãy!

Chày sắt, gậy sắt đâm xuống, con ngựa đau đón hí lên. Chiến mã của Quách Tuân đã bị chày sắt, gậy sắt chém ngang thành hai đoạn.

Tim mọi người nảy lên không ngừng, thấy một bóng người vọt lên cao gần như là sượt qua chày sắt, gậy sắt.

Quách Tuân không phải ngựa, cú nhảy này của hắn như Thiên Long, Quách Tuân vứt bỏ ngựa, tay vỗ, đầu đoạn thương gãy kia đột ngột nhanh như chớp đâm vào cổ họng Vạn Nhân Địch.

Trong khoảnh khắc trong mắt Vạn Nhân Địch tràn ngập sự hoài nghi và không tin, đồng thời Quách Tuân đã bay lên một cước đá ăn Vạn Nhân Địch rơi xuống ngựa. “Phụp” một tiếng, bông tuyết bay khắp nơi, Vạn Nhân Địch nằm trên mặt đất méo mó, mất mạng.

Quách Tuân giết người lấy ngựa, thuận tay đoạt lấy chày sắt gậy sắt cầm trên tay vung lên đánh vào ngực một quân Đẳng Hạng. Người đó không kịp kêu thảm một tiếng đã bị đánh bay lên không trung rồi mới ngã xuống, lại bị loạn mã giẫm đạp, nhưng gã đã sớm chết.

Một kích của Quách Tuân đã đánh lực phủ ngũ tạng của người kia nứt toác, lưng gãy.

Quách Tuân không phải là Vạn Nhân Địch, nhưng cầm chày sắt gậy sắt còn hung hãn hơn Vạn Nhân Địch!

Tuyết múa hát ca đầy hào khí. Quách Tuân quay cuồng chém giết, phân rẽ!

Quân Tống hô to, tiếng trống lay động nhân tâm, quân Đẳng Hạng bờ bên kia kinh sợ, không thể tin có người lại làm được việc đó.

Quân Đẳng Hạng bờ bắc cuối cùng đã sụp đổ, đều thúc ngựa trốn sang bờ bên kia, Quách Tuân vung tay lên, đám kỵ binh nốt gót bị giết theo, thiết kỵ ầm vang, đập phá trên tuyết đọng lạnh lùng, đập lên mặt băng trong suốt, lửa tinh bắn bốn phía.

Mặt sông rộng lớn, nước chảy không phải là sông mà là máu tươi.

Quách Tuân một đường đuổi giết lập tức tới bờ Nam, kỵ binh quân Đẳng Hạng chạy trốn chết xông đến bờ nam cũng khiến cho kỵ binh bờ Nam dao động. Quách Tuân giết nhập trong loạn quân, vừa vào vừa ra giết hơn mười người rồi hạ lệnh:

-Rút lui!

Hắn phát hiện mặc dù quân Đẳng Hạng đã bại lui nhưng lui binh chỉ là chín trâu mất một sợi lông, không đáng kể gì, quân Đẳng Hạng vẫn còn thiên quân vạn mã, tiếp tục tiến lên cũng chỉ có con đường chết.

Mệnh lệnh của hắn vừa đưa ra, quân Tổng đều quay đầu ngựa trở về bờ bắc. Quân Đẳng Hạng hô to, trận hình khựng lại rồi mới đuổi theo. Quách Tuân qua sông ghìm ngựa lạnh lùng nhìn.

Băng phong Tam Xuyên, tiếng gió hú tuyết ngạo, kỵ binh Đẳng Hạng thấy Quách Tuân vượt qua sông băng thì lại không dám vọt tới.

Quách Tuân lẳng lặng đứng đó, cầm chày sắt gậy sắt chống xuống mặt băng đợi thủ hạ quay lại trong trận doanh mới thúc ngựa quay lại. Đầu tiên là quân Tổng yên lặng, tiếp đó là những tiếng hoan hô rung trời. Quân Đẳng Hạng lại rơi vào sự yên lặng chết chóc.

Lưu Bình hưng phấn hai mắt sáng rực, chào đón nói:

-Quách huynh đúng là thiên hạ đệ nhất dũng sĩ!

Bản thân ông chức quan cao hơn nên vẫn có phần kiêu căng đối với Quách Tuân, nhưng thời khắc này thấy Quách Tuân dũng mãnh như vậy thì nhiệt huyết trong lòng sôi trào, không kìm được liền sửa cách xưng hô.

Quách Tuân khẽ thở dài:

-Sao dám nhận thiên hạ đệ nhất? Trận chiến này...mới chỉ là bắt đầu thôi.

Lòng Lưu Bình đang nhiệt huyết sôi trào liền lạnh đi, đột nhiên nghe bờ bên kia vang lên những tiếng ồn ào, cho là người Đẳng Hạng phát động tiến công thì vội quay đầu nhìn qua, không ngờ chỉ thấy kỵ binh bờ bên kia đột nhiên tách ra, rất nhiều người xuống ngựa, dắt ngựa mà đứng.

Một người giục ngựa từ trong đó đi ra.

Hóa ra quân Đẳng Hạng này xuống ngựa chỉ vì vô cùng tôn kính một người đứng ra khỏi hàng.

Người nọ mặc y phục màu vàng mũ vàng, khuôn mặt trầm như nước, nhỏ bé và yếu ớt khác xa so với Vạn Địch Nhân. Y ở trên ngựa giữ một thanh khảm đao răng cưa, lẳng lặng giục ngựa đi tới giữa mặt sông băng, cao giọng nói:

-Long Thiên Hạo mời Đô Tuần Kiểm Quách Tuân đại Tổng độc chiến!

Lời y nói ra như tuyết trắng bay lên đầy ra xa, ba quân đều nghe thấy.

- Long Thiên Hạo mời Đô Tuần Kiểm Đại Tổng Quách Tuân độc chiến!

Quân Tổng nghe vậy trong lòng nghi hoặc, thầm nghĩ: "Mọi người đều thấy rõ vừa rồi Quách Tuân đã càn quét thiên quân, dũng lực không ai ngăn được, làm quân địch khiếp sợ, quân Tổng thì mặc cảm tự ti, nhưng quân Đẳng Hạng lại vẫn còn người ra khiêu chiến ư?"

Người nọ điên rồi sao?

Quách Tuân nhìn người nọ ở đằng xa, sắc mặt như thường, nhưng hai đồng tử lại co rút, lăm lăm:

-Hóa ra là hắn?

Lưu Bình đứng bên kinh ngạc nói:

-Bọn họ muốn làm gì?

Rõ ràng ông cũng không tin trong quân Đổng Hạng lại có người không sợ chết này.

Lưu Tôn Nghi đứng bên nói:

-Người Đổng Hạng thượng võ, hơn phân nửa là thấy Tuần Kiêm uy mãnh, sĩ khí quân ta dâng cao nên trước tiên muốn loại trừ Tuần Kiêm trước, rồi mới tiếp tục quyết chiến với chúng ta.

Lưu Bình quay lại nhìn đứa con, thấy gã tràn ngập ẻ vể tôn sùng với Quách Tuân, thầm nghĩ: “Con mình đã trưởng thành, nếu tôi luyện vài năm nữa có thể trở thành tướng quân.”

Nhưng không biết tại sao trong lòng ông không vui mà chỉ có sự chua xót, ông hối hận cảm thấy không nên đưa con trai đi xuất chinh.

Anh hùng luôn cô đơn, chiến trường luôn thờ ơ với sinh tử, vì sao năm xưa ông không cho con đi theo nghiệp văn? Nếu con trai theo nghiệp văn, cho dù không thể trúng Trạng Nguyên nhưng dựa vào xuất thân gia thế, chẳng phải ở kinh thành tự do tự tại sao?

Gió bắc lách tuyết, ngân hoa múa rơi...trong thiên địa tràn đầy vẻ tiêu điều.

Quách Tuân nhìn Long Hạo Thiên, không nói nhiều cầm chày giục ngựa tiến lên, khi còn cách Long Thiên Hạo chừng ba trượng thì ghìm ngựa, hần không nói lời nào, cũng không cần nhiều lời.

Lúc này đây hần không thể lùi bước! Bởi vì hần là Quách Tuân! Dưới tình huống như này Quách Tuân chỉ có thể chết chứ không lui bước!

Gió tuyết đều đều, lạnh băng, hai quân tịch mịch như chết. Bất kể là quân Đổng Hạng hay là quân Tống đều quên hết tình cảnh bản thân mà hồi hộp lặng yên nhìn hai người trên mặt băng.

Trận thắng bại này quan hệ đến khí thế của hai quân, sinh tử của hai người còn thể hiện ngạo khí thật sự ở bên trong con người họ. Quách Tuân mà chết, quân Tống lập tức sụp đổ, Quách Tuân không chết, sẽ tiếp tục nghênh đón sự khiêu chiến nào nữa?

Quách Tuân không nghĩ đến sinh tử, cũng không nghĩ sau đó sẽ như nào, hiện giờ trong đầu chỉ hiện lên tư liệu mà Diệp Tri Thu cấp cho hần.

Tám bộ của Nguyên Hạo đều có chức trách, Long Bộ Cửu Vương cũng có vô cùng...Trong Cửu Vương quý đệ nhất chính là La Hầu Vương, thần bí nhất chính là A Nan Vương, mưu mô nhất chính là Bồ Đề Vương, quyền thế lớn nhất là Dã Lợi Vương cùng Thiên Đô Vương...

Những người này đều có thần thông, nhưng trong đó cao ngạo nhất, võ công mạnh nhất chỉ có một người, chính là Long Dã Vương.

Long Bộ Cửu Vương, bát bộ chí cường. Long Chiến Vu Dã, Kỳ huyết Huyền Hoàng!

Long Hạo Thiên chính là Long Dã Vương!

Màn trời dày đặc, sông rộng dài.

Long Dã Vương nhìn về phía trước đợi Quách Tuân tới gần mới thu lại ánh mắt.

Quách Tuân lẳng lặng nhìn Long Dã Vương, để ý nhất cử nhất động của y, hần là người tập võ, đương nhiên nhận ra mặc dù Long Dã Vương không cường tráng nhưng còn nguy hiểm gấp bội so với Vạn Địch Nhân.

Long Dã Vương ở trên ngựa chấp tay nói:

-Ngưỡng mộ đại danh Đô Tuần Kiêm đã lâu vẫn vô duyên gặp mặt, hôm nay được gặp, thật sự là may mắn.

Quách Tuân không ngờ Long Dã vương lại hào hoa phong nhã như thế, đáp lễ nói:

-Nhưng hôm nay vừa gặp đã phải phân rõ sinh tử, sao có thể gọi là may mắn?

Long Dã Vương nói:

-Sống có thể tận niềm vui, chết cũng không tiếc. Người tập võ có thể chết dưới tay cao thủ, xem như là chuyện may mắn.

Khóe miệng cười đơn độc:

-Cái chết này còn sung sướng hơn cái chết dưới quyền mưu.

Quách Tuân hỏi ngược lại:

-Vậy người đã từng tận niềm vui chưa?

Trong mắt Long Dã Vương hiện lên tia buồn bã, một lúc lâu sau mới nói:

-Quách Tuân, tuy người chỉ là một Đô Tuần Kiểm nhưng ở trong chúng ta lại vang dội sánh ngang hoàng đế Đại Tống, bởi vì người giết Dạ Nguyệt Phi Thiên, Thác Bạt Hành Nhạc, Già Thiên Mãng...Những người này...ta đều biết. Hôm nay ta đến đây chính là đợi người.

-Người muốn báo thù cho bọn họ?

Quách Tuân bình tĩnh hỏi.

Long Dã Vương từ tốn trả lời:

-Mặc dù một năm ta cũng không nói chuyện với bọn họ đến ba câu, nhưng ta vẫn muốn ra tay vì bọn họ.

Y dùng hai chữ “ra tay” mà không dùng hai chữ “báo thù”, trong lời nói hàm nghĩa hieu quanh. Y là Long Dã Vương, là một trong Long Bộ Cửu Vương, là người có địa vị tối cao trong lòng người Đẳng Hạng.

Quyết định của y chính là phải chiến.

Người Đẳng Hạng vốn dũng mãnh, sùng võ khinh văn, lấy đánh nhau để đạt được sự tôn sùng trong thiên hạ, Vạn Dịch Nhân đã chết, bọn họ cần một người ra khiêu chiến với Quách Tuân.

Giết Quách Tuân, quân Tống tự sụp đổ.

Sống có thể tận niềm vui, chết cũng không tiếc. Nhưng hôm nay hai người quyết chiến, thiên hạ vốn là trời nam đất bắc, không hề giống nhau. Hôm nay bọn họ vì đủ loại nguyên do mà quyết sinh tử, có đáng hay không?

Quách Tuân cười châm chọc, trong tiếng cười mang theo sự bất đắc dĩ lạnh lẽo:

-Nhưng cho dù ta không giết bọn chúng, hôm nay người có ra tay không?

Trong mắt Long Dã Vương hiện lên sự buồn bã trống trải, gật đầu nói:

-Người nói đúng, trong mệnh đã định, ta và người nhất định phải giao thủ.

Khi nói đến chữ “Trong mệnh đã định”, trong ánh mắt bất đắc dĩ của Long Dã Vương hiện lên cuồng nhiệt, tôn kính nói:

-Một khi đã vậy, mời!

Quách Tuân không nói lời nào, một tay xách chày, nghiêm nghị nói:

-Mời!

Hai người đứng đối diện, trong thần sắc nghiêm nghị mang theo sự tôn kính lẫn nham. Cao thủ chân chính, tôn kính đối thủ chân chính, giữa bọn họ chẳng phải đều là kỳ phùng địch thủ sao?

Gió lạnh cuộn cuộn cuốn qua, rít gào như cuồng ca, như tuyết ca!

Hai quân không nghĩ Quách Tuân và Long Dã Vương không vội giao thủ mà lại nói chuyện như đã từng quen biết nhau, mà hai quân cũng không ngờ khi hai người cùng ra tay, thì lập tức quyết định ra sinh tử.

Gần như cùng lúc Quách Tuân và Long Dã Vương cùng thúc ngựa, song phương cách nhau mấy trượng, nhưng tiếng chân chưa vang lên thì Long Dã Vương đã một đao bổ về phía không trung.

Tất cả mọi người sửng sốt, không biết Long Dã Vương có dụng ý ở đâu, chỗ nào, chém đao rằng cửa lên không trung, bất kể thế nào cũng không làm tổn thương người. Một đao kia của Long Dã Vương chẳng phải gây nên hao thời hao lực đó sao?

Nhưng giây lát mọi người đã hiểu dụng ý của Long Dã Vương, một đao kia chém ra, ở giữa không trung đột nhiên xuất hiện một lưỡi đao rằng cửa bắn ra về phía ngựa Quách Tuân!

Khảm đao kia vốn biến hóa vô cùng, tác dụng kỳ diệu. Nếu Long Dã Vương đã biết đám người Dạ Nguyệt Phi Thiên, Thác Bạt Hành Nhạc, thì binh khí của y cũng quý dị y như đám người đó sử dụng.

Lưỡi đao sắc bén như băng một nửa đánh vào Quách Tuân, một nửa đánh vào trên người con ngựa, con ngựa đau đớn hí lên lao đảo, trường đao của Long Dã Vương lại giơ lên, phóng ra sát khí lạnh băng đông cứng.

Long Dã Vương không phải là Vạn Nhân Địch, y chỉ đợi khi Quách Tuân bay lên. Quách Tuân có thể không giết Long Dã Vương như giết Vạn Nhân Địch. Nhưng Long Dã Vương lại áp dụng đúng cách của Quách Tuân, đợi thừa dịp Quách Tuân bay lên thì một đao giết địch.

Long Chiến Vũ Dã, Kỳ Huyết Huyền Hoàng!

Long Dã Vương y cùng Quách Tuân quyết chiến Ngũ Long Xuyên, hiện tại sẽ dùng máu của Quách Tuân tế các huynh đệ đã chết, châm lên nhiệt huyết của tộc nhân.

Ngựa chết, ngã sụp xuống đất. Quách Tuân lại bay lên không trung, rồi đột nhiên lộn một vòng rơi xuống.

Lưỡi đao dù sắc bén nhưng dù gì cũng mạnh mẽ bằng chiêu đã đánh gục con ngựa. Quách Tuân cầm chày sắt trong tay, mượn con ngựa là tấm chắn đã tránh được một kích trí mạng của Long Dã Vương.

Quách Tuân đáp xuống đất, kéo theo chày sắt gây sát lúi xuống.

Long Dã Vương hơi kinh ngạc, cũng đã tính việc Quách Tuân né tránh. Y phóng ngựa không ngựa không ngừng, tốc độ đã đạt tới cảnh giới tối cao. Quách Tuân dù có nhanh nhưng cũng không nhanh bằng ngựa. Quách Tuân muốn trốn cũng không tránh khỏi được một đao toàn lực của y.

Long Dã Vương tính toán thận trọng và giành cơ hội tuyệt vời này. Khoảng cách hai người càng gần hơn, Long Dã Vương đã dự tính, gần ba thước thì xuất đao.

Một đao xuất ra lập tức quyết định sinh tử!

Không đợi Long Dã Vương xuất đao, Quách Tuân đột nhiên ra tay, gây sát chày sắt đập về phía mặt băng.

Long Dã Vương ngờ ngẩn, không hiểu dụng ý của Quách Tuân. Bất kể Quách Tuân phản kích thế nào cũng đã nằm trong kế hoạch của y, nhưng không ngờ Quách Tuân lại ra tay với mặt băng?

Long Dã Vương lập tức không hiểu, nhưng đao đã chém ra ngoài.

Nhưng mặt băng đã trầm xuống, con ngựa đột nhiên bị rùn xuống. Long Dã Vương ngàn tính vạn tính nhưng lại không đoán ra con ngựa kia đập phải băng cứng đột nhiên vỡ tan, xuất hiện lỗ thủng lớn đủ để mười mấy người chết đuối.

Long Dã Vương bỗng nhiên bừng tỉnh, lần đầu tiên Quách Tuân quay lại, đã dùng chày sắt gây sát thử thăm dò mặt băng, chẳng lẽ hắn đã đoán được phải giao thủ với Long Dã Vương, nên đã xem trước mặt băng vững chắc hay không?

Long Dã Vương không tin Quách Tuân có dự tính này, nhưng giờ phút này không còn thời gian cho y nghĩ nhiều. Con ngựa đột nhiên chìm xuống, một đao của y mất đi độ chính xác, y định đẩy Quách Tuân vào hiểm địa, nào ngờ bản thân mình lại rơi vào tuyệt cảnh.

Long Dã Vương muốn phi thân lên như Huyền Long Phi Thiên, tiếp tục chiến đấu nơi miền quê hoang dã, nhưng trong không trung đột nhiên tối sầm, một cây gây sắt chày sắt mang theo uy lực thiên địa nhanh như sấm sét ập xuống...

Quách Tuân ra tay toàn lực, một chiêu đánh ra, gió tuyết ngừng, thiên địa lạnh!

“Phập” một tiếng vang lớn, bọt nước bắn khắp nơi, Long Dã Vương cả người lẫn ngựa đều rơi vào trong làn nước sông lạnh băng đến tận xương!

Hai bờ sông đang hô to chột ngừng.

Thắng bại đã quyết định, Long Dã vương đã bại, bại chính là chết!

Chỉ thấy trên mặt sông băng trong nháy mắt bị máu tươi nhuộm đỏ thẫm, từng làn khói trắng bốc hơi, gió thổi qua, mặt nước lại kết thành băng, mỏng manh, bao lấy bao nhiêu người chí khí hào hùng.

Quách Tuân xách chày đứng đó, quần áo bay phấp phật nghe như tiếng sáo, cuối cùng ngẩng lên nhìn, thấy người Đẳng Hạng đã xuất binh.

Lần này người Đẳng Hạng không phát động tấn công nhanh, cũng không có ai khiêu chiến, mọi người cầm thuấn, chậm rãi như núi kéo tới.

Tuy quân Tổng đã vào tròng, nhưng quân Đẳng Hạng không dám khinh thường quân Tổng suy nhược một mõi nữa, bởi vì quân Tổng còn có Quách Tuân.

Quách Tuân còn đó, ý chí chiến đấu của quân Tổng sẽ còn....

Gió lạnh hơn thổi qua trường thương thiết thuấn lạnh băng, ai oán. Nó dường như đã đoán được trận chiến nay không có người thắng, chỉ có thi cốt thành núi, sông như máu, còn có thiếu phụ khuê xuân trong mộng kia, nhớ nhưng vô tận!

conem_bendoianh

88. Chương 233-236: Mã Tặc

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 233-236: Mã tặc

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Khi Dịch Thanh tỉnh lại thì mồ hôi đầm đìa, không biết bản thân đang ở đâu.

Hắn còn nhớ rất nhiều những gì đã mộng. Trong giấc mộng có khóc, có cười, có máu, có lệ. Tuy nhiên có một giấc mộng ly kỳ khiến cho hắn nhớ rất rõ.

Trong giấc mộng đó, bản thân hắn ở trong một cái hang đá, xung quanh mờ mịt. Bốn bức tường xung quanh hang đá đều là những bức họa cổ vẽ tượng Phật trang nghiêm.

Chỉ có điều những pho tượng Phật đó đều lạnh lùng nhìn hắn.

Những pho tượng Phật đó hắn đã từng nhìn thấy khi ở trong huyền cung của lăng Vĩnh Định. Có điều những pho tượng Phật mà hắn nằm mơ lại không phải trong cung mà trong hang đá.

Đột nhiên hang đá bốc lửa. Không biết ngọn lửa bùng lên từ đâu nhưng bốc cháy hừng hực hòa tan tượng Phật. Pho tượng Phật đó từ từ thay đổi rồi chột biến thành khuôn mặt Chân Tông.

Chân Tông đang nhắm mắt khi Dịch Thanh đi tới liền chột mở mắt ra mà nói:

- Tới đây.

Cho dù lúc đó Dịch Thanh đang nằm mơ nhưng thấy Chân Tông mở mắt thì cũng phải kinh hãi.

Đến đây là đến đâu?

Ngay vào lúc Chân Tông mở mắt ra, Địch Thanh chợt bừng tỉnh. Đã hai lần ở trong mơ hắn nghe thấy cái âm thanh đó. Một lần là ở trong ngực còn một lần là bị trọng thương hôn mê.

Nghĩ tới đây, Địch Thanh mới cảm nhận toàn thân đau nhức liên rên lên một tiếng rồi mở mắt.

Một tia sáng xuyên thấu qua lớp lụa mỏng nơi cửa sổ chiếu lên khuôn mặt của Địch Thanh. Địch Thanh đột nhiên bị ánh sáng chiếu vào khiến cho hắn phải nhắm mắt lại.

Không khí hơi khô khiến cho ánh mắt trời ngày đông lại có chút nóng bức. Địch Thanh cảm nhận được điều đó cũng không cảm thấy thích thú mà suýt chút nữa nhảy dựng lên.

Hắn bỗng dưng cảm giác khó có thể tưởng tượng được, thậm chí còn có chút kinh hãi.

Tất cả mọi chuyện lập tức ụp vào trong đầu Địch Thanh. Hắn còn nhớ rõ lúc bị thương là do bị Bồ Đề vương đánh lén. Vào lúc cuối cùng, hắn dùng hết sức bóp cổ đối phương, nhìn nét mặt kinh hoàng của Bồ Đề vương, hắn cảm ấy hết sức khoái trá.

Lúc ấy, thậm chí hắn còn nghe thấy âm thanh xương Bồ Đề vương bị gãy. Khi đó Địch Thanh còn nghĩ để cho hai huynh đệ có thể bỏ chạy.

Mặc dù hắn không phải là đối thủ của Bồ Đề vương nhưng nghĩ tới Tư Mã Bất Quần đã chết, Địch Thanh cảm thấy đau đớn. Tư Mã vì hắn mà vong mạng.

Cũng vì cái chết của Tư Mã mới kích thích chút tiềm năng còn sót trong người hắn.

Hắn nhớ lại ngực bị một nhát thương trí mạng của Bồ Đề vương vậy mà hắn chưa chết hay sao? Không biết bây giờ ở cách trại bao xa, Cát Chấn viễn như thế nào rồi? Nhưng điều quan trọng nhất thì khi đó là mùa đông.

Khi đó tuyết trắng phủ khắp nơi. Mặc dù hơi lạnh nhưng còn không bằng cái thời tiết ẩm áp lúc này lại khiến cho Địch Thanh cảm thấy lạnh.

Hắn nhìn xuyên qua cửa sổ chỉ thấy bầu trời trong vắt, cực cao. Ánh nắng chói chang khắp nơi. Hắn nhận ra điều đó mới giật mình kinh hãi. Chẳng lẽ giấc mộng của hắn đã diễn ra trong mấy tháng? Hay chẳng lẽ hiện tại hắn vẫn còn trong giấc mộng?

Liếc mắt nhìn sang bên cạnh có một chiếc gương đồng, Địch Thanh giật mình.

Trên chiếc gương hiện lên một gương mặt tiêu tụy, làn da cực đen. Hình xăm trên mặt gần như biến mất. Gương mặt đó không phải là của hắn.

Địch Thanh biết rõ chiếc gương phản chiếu chính là bản thân mình. Tuy nhiên nhìn vào đó, hắn vẫn cảm thấy kinh hãi. Hắn là Địch Thanh sao? Tại sao hình dạng khuôn mặt ở trong gương lại không giống với gương mặt của hắn?

Trang Chu mộng điệp, không phải điệp cũng chẳng phải ta? (Có lần Trang Chu nằm mộng thấy mình hóa bướm vui vẻ bay lượn, mà không biết mình là Chu nữa, rồi bỗng tỉnh dậy, ngạc nhiên thấy mình là Chu. Không biết phải mình là Chu nằm mộng thấy hóa bướm hay là bướm mộng thấy hóa Chu. Trang Chu với bướm tất có chỗ khác nhau. Cái đó gọi là

89. Chương 237-241: Tin Dữ.

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 237-241: Tin dữ.

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mãi cho tới khi Thạch Đà biến mất, Địch Thanh mới thở phào nhẹ nhõm. Vừa rồi hắn đã dốc toàn lực khiến cho ngực đau đớn.

Có thể đẩy lùi Thạch Đà đã là chuyện may mắn lắm rồi.

Đúng lúc này, có tiếng kêu sợ hãi vọng tới. Địch Thanh mới quay đầu đã thấy vô số bóng đen ập tới. Cuồng phong cuộn cuộn bốc lên những thứ trên mặt đất với khí thế kinh người.

Địch Thanh kinh hãi, theo bản năng lộn người, ôm lấy Phi Tuyết mà lăn hai vòng. Thoáng cái, hắn đã lăn xuống theo sườn cát.

Khi hắn cứu người, tất cả chỉ dựa vào phản ứng. Nhưng khi lăn xuống, Địch Thanh chợt phát hiện ra mình phạm phải một cái sai lầm trí mạng.

Địch Thanh không nên rời khỏi đội buôn.

Hắn và Phi Tuyết lăn theo cồn cát xuống dưới thì dễ nhưng muốn đi lên so với lên trời còn khó hơn.

Trận cuồng phong như bốc cả mặt đất lên cao, coi vụn vụn như cỏ rác. Trong tình hình như vậy thì biện pháp cầu sinh tốt nhất đó là ở cùng một chỗ với đội buôn, yên lặng chờ bão cát qua đi.

Nếu không có đội buôn, chỉ dựa vào sức một mình mà đối đầu với ông trời quả thực là điều không thể.

Mây đen, cuồng phong, cát vàng quấn với nhau khiến như cả sa mạc như một cái chảo nóng đang rang đậu. Con người rơi vào đây thật sự là nhỏ bé và bất lực.

Cuồng phong không hề có dấu hiệu dừng lại nhưng Địch Thanh cũng đã kiệt sức. Hắn cũng chẳng còn cách nào để quay lại chỉ biết để cuốn theo cuồng phong. Sa mạc thể hiện sự uy nghiêm của nó so với sự tưởng tượng của hắn còn dữ dội hơn nhiều.

May mắn là trong lúc lăn xuống, hắn túm được một túi nước.

Đợi cho tới khi cơn bão cát giảm xuống, Địch Thanh rũ cát bụi trên người rồi quay đầu nhìn. Bàn tay còn lại của hắn vẫn nắm chặt lấy bàn tay nhỏ bé của Phi Tuyết.

Địch Thanh chỉ sợ Phi Tuyết không chịu nổi. Nhưng trong đám cát vàng mù mịt, hắn chỉ thấy được một đôi mắt trong suốt, hết sức bình tĩnh. Phi Tuyết ngậm miệng, ấy Địch Thanh quay sang thì nhìn về phía khác.

Địch Thanh cảm thấy kinh ngạc không hiểu cô gái này đã trải qua chuyện gì mà có thể bình tĩnh trong hoàn cảnh như vậy.

Cuồng phong liên tục quất tới kéo theo cát chạy đá bay quật lên người hết sức đau đớn.

Hai người thuận gió bôn ba, chẳng biết bao lâu mới tìm được một cái vách đá để ngồi xuống. Nhờ có vách đá ngăn cản cuối cùng thì bọn họ có thể thở được một chút. Sắc trời tối sẫm, lúc này đã là ban đêm nhưng cát vàng mù mịt khiến cho ban đêm vẫn có chút ánh sáng.

Địch Thanh thở hổn hển còn Phi Tuyết cũng bị cát dính đầy mặt. Tuy nhiên sợi dây lưng màu lam của nàng vẫn không dính một hạt bụi. Ánh mắt vẫn ngời sáng như trước.

Sau khi Địch Thanh ngồi xuống, liền suy nghĩ tiếp theo nên làm thế nào. Phi Tuyết hơi liếc nhìn cái túi nước trong tay Địch Thanh rồi nhìn cát vàng ngập trời mà nói:

- Hiện tại chúng ta đang ở giữa sa mạc Mao Ô Tố.

Địch Thanh hết sức nghiêm túc, hắn hiểu được ý của Phi Tuyết. Cho dù cả hai người qua được cơn bão này nhưng chắc chắn cũng không thể nhìn nước. Mà cả hai lại chỉ có một cái túi nước, nên cho dù thế nào cũng không đủ dùng. Thậm chí chỉ để một người dùng cũng không đủ.

Dưới vũ điệu của cơn bão cát khiến cho toàn bộ sa mạc tưởng như đều rung chuyển.

Địch Thanh cũng run theo cơn bão, mất một lúc lâu mới nói:

- Do ta hại người.

Nếu hần không nắm lấy Phi Tuyết thì nàng cũng không thể rơi xuống cồn cát. Phi Tuyết đi theo đội buồn khả năng sống sẽ lớn hơn nhiều.

Ánh mắt của Phi Tuyết đột nhiên có chút mờ mịt không hiểu nàng đang nghĩ gì.

Một lúc lâu sau, Phi Tuyết nhìn Địch Thanh một cách bình tĩnh:

- Tại sao người không nói...do ta hại người? Nếu ta không đưa người đến đây thì người cũng không gặp nạn.

Địch Thanh nở nụ cười chua xót:

- Con người ta trải qua bao nhiêu chuyện đâu có chuyện nào giống nhau.

Phi Tuyết đột nhiên hỏi:

- Người có tin vào số mệnh không?

Địch Thanh nhớ tới lời tiên đoán của Thiệu Ung, nhớ tới Dương Vũ Thường mà thở dài không nói nhiều. Nếu không có Vũ Thường thì hần có tin số mệnh hay không cũng có khác gì đâu?

Phi Tuyết nhìn gương mặt tiêu tụy của hần, một lúc sau mới nói:

- Nếu như người tin vào số phận thì người sẽ không chết. Ta đã xem và biết người sống rất lâu.

Địch Thanh ngạc nhiên nhìn Phi Tuyết rồi lên tiếng hỏi:

- Vậy còn người?

Phi Tuyết chợt nở nụ cười. Nét mặt của nàng vẫn hết sức bình tĩnh, khi nói chuyện không hề che giấu sự sợ hãi. Địch Thanh thấy Phi Tuyết cười chợt cảm nhận có một chút gì đó cô đơn trong nụ cười của nàng.

Phi Tuyết nở nụ cười thì đầu tiên là mắt cười rồi sau đó là tới đôi môi. Khi cười, đôi môi nàng cong lên khiến cho người ta ngỡ ngàng, bão cát cũng phải ghen tị.

Đường cong trên khuôn mặt nàng khiến cho sa mạc hoang vắng lại có một chút gì đó thân thiết, bi ai. Có điều nụ cười đó chỉ thoáng hiện lên trong giây lát rồi biến mất.

Nhất thời, Địch Thanh không hiểu tại sao Phi Tuyết lại cười? Trong lòng nàng chẳng lẽ cũng có chuyện buồn hay sao?

Phi Tuyết thôi không cười mà nói lại:

- Con người có ai là không chết đâu?

Địch Thanh chỉ biết cười khổ mà chẳng biết nói thế nào.

Trận gió dường như đã bớt đi một chút. Địch Thanh và Phi Tuyết nhân lúc áp lực gió giảm đi liền dựa vào vách đá rồi nhắm mắt lại. Bóng đêm buông xuống kéo theo cơn lạnh của sa mạc. Địch Thanh lại nghe thấy Phi Tuyết dùng thứ ngôn ngữ quái dị kia mà ngân nga bài hát buồn bã của mình.

Bài hát buồn bã vang lên khiến cho sa mạc hoang vu lại càng thêm lạnh lẽo, hiu quạnh.

Cuối cùng, Địch Thanh không nhịn được lên tiếng:

- Ta nghe người và người đánh xe đều hát bài hát này. Rốt cuộc thì nó có ý nghĩa gì?

Vốn hần cứ tưởng Phi Tuyết sẽ không trả lời, không ngờ nàng lại lên tiếng:

- Đây là một ca khúc ở quê nhà của ta.

Nàng lại thấp giọng hát nhưng lần này là tiếng Trung Nguyên nên Địch Thanh có thể hiểu được.

Tiếng ca vang lên khiến cho Địch Thanh không ngờ lời của nó cũng cô quạnh như vậy.

(Thảo thương thu, thiên như lộ, mộ tuyết thần phong vô y trụ.)Cỏ cây vào thu sầu một bóng. Dãi tuyết dầm sương chẳng chỗ nhờ.

(Anh hùng tổng tự khổ, hồng nhan dịch trì mộ, giá nhất thân, nan đào mệnh số!)Anh hùng nan khó, hồng nhan trái bóng chiều. Thương thân khó qua mệnh.

Ngọc môn thiên sơn xử, hán tần quan nguyệt, chích chiếu trần sa lộ...(Thiên sơn trái Ngọc môn, Hán Tần vọng nguyệt, bụi đầy bước chân...)

Phi Tuyết hát xong, hai mắt nhắm nghiền không nói thêm lời nào.

Địch Thanh nghe hiểu được ý của bài hát mà ngây người. Lời bài hát rất đơn giản nhưng trong đó bao hàm không biết bao nhiêu cảm khái của đời người. Hắn quay đầu nhìn Phi Tuyết thấy nàng vẫn trầm tĩnh thì chỉ muốn hỏi xem Phi Tuyết có lai lịch thế nào? Tuổi của nàng còn nhỏ vậy mà tâm tư tại sao lại trầm lắng như thế?

Địch Thanh rất muốn hỏi nhưng cuối cùng quá mệt nên chìm vào giấc ngủ.

Trước khi ngủ, hắn thấy Phi Tuyết đã ngủ say liền đặt túi nước dưới chân nàng. Nếu như cả hai cùng phải chết thì tại sao lại không dồn hết sức để giữ một người?

Hắn hy vọng Phi Tuyết khi đi cũng mang theo túi nước. Ngay cả khi chìm vào giấc ngủ, hắn cũng mang theo cái suy nghĩ đó. Cho tới khi mở mắt, trống ngực Địch Thanh chợt đập nhanh.

Dường như ý thức được chuyện gì đó, Địch Thanh liền quay đầu thì thấy nàng đã không còn bên cạnh. Cái điều này thật ra cũng nằm trong dự đoán của Địch Thanh.

Hắn thiếu Phi Tuyết một cái mạng. Cho dù nàng có dẫn hắn vào hoang mạc nhưng Địch Thanh vẫn không hề oán giận, hắn hy vọng nàng có thể sống sót.

Điều khiến cho tim Địch Thanh đập thình thịch đó là Phi Tuyết không còn ở đó nhưng túi nước thì vẫn còn.

Địch Thanh chỉ thấy cứng người, run rẩy giơ tay ra nhắc túi nước thì thấy nước vẫn còn nguyên. Phi Tuyết đi rồi nhưng nàng không hề lấy một giọt nước. Trong hoàn cảnh khắc nghiệt như thế này, không có nước thì làm sao mà sống?

Địch Thanh mở túi nước, nhìn xung quanh thì đột nhiên gào lên:

- Phi Tuyết! Người ở đâu? Phi Tuyết! Người đi đâu rồi?

Âm thanh của hắn vọng lên cao, vang khắp hoang mạc. Tuy nhiên trời xanh vô tình, đáp lại chỉ có cát bay mà không có Phi Tuyết.

Địch Thanh từ từ quỳ xuống nhìn túi nước mà hai mắt đầy tơ mắt. Hắn không hiểu được tâm tư của con gái... Hóa ra cho tới tận bây giờ, hắn vẫn không hiểu.

Cuồng phong gào thét khiến cho trời đất mờ mịt. Đôi môi của Địch Thanh khô nứt biến thành màu đen, cổ họng cũng không nói được nữa. Trong mấy ngày qua, hắn vẫn tìm kiếm Phi Tuyết trong sa mạc.

Tuy nhiên gió to đã che kín toàn bộ dấu vết khiến cho hắn không hề thấy được lấy một dấu chân hay bóng người. Trận gió lốc đó so với việc giết hại còn đáng sợ hơn. Trong trời đất, dường như chỉ có một mình hắn bước đi trong sa mạc.

Khi hắn ngã xuống, nước trong túi vẫn còn nguyên chưa hề mất một giọt.

Địch Thanh mệt mỏi nằm trong hoang mạc, để mặc cho bão cát che phủ mình. Khi đó, hắn không hề cảm thấy cái chết buông xuống. Khi gió cát dừng lại, bầu trời trở nên xanh trong như cũ.

Trời xanh giống như sợi dây lưng mà Phi Tuyết buộc bên mình.

Hóa ra đã là sáng sớm. Mọi chuyện như chưa hề có gì xảy ra. Cứ như bão cát xuất hiện trên sa mạc cũng như một cái vuốt ve âu yếm vậy.

Lồng ngực Địch Thanh cảm thấy đau và nóng, cần có nước để làm dịu. Nhưng không ngờ hắn không hề có suy nghĩ uống nước.

Mặt trời lên cao. Bão cát trong mấy ngày qua đã cuốn sạch bụi đất trong trời đất chỉ còn lại cát vàng trải dài ngàn dặm hoang vắng. Dịch Thanh nhắm mắt lại thì đột nhiên nghe thấy tiếng ưg kêu.

Dịch Thanh từ từ mở mắt thì thấy trên trời cao đột nhiên xuất hiện một bóng đen. Bóng đen đó từ từ to dần trong giây lát kéo theo một cơn gió. Một con chim kền kền từ trên cao bổ xuống đầu Dịch Thanh.

Kền kền ăn thịt thối để sống. Thứ sinh linh này có thể sống sót được trong biển cát của tự nhiên.

Con kền kền kia khó khăn lắm mới tới gần Dịch Thanh.

Dịch Thanh vẫn thản nhiên, xoay cổ tay rút đao chém tới.

Con chim cảm thấy nguy hiểm, vội vàng vỗ cánh bay lên cao nhưng ánh đao sắc lạnh đã bao phủ lấy nó.

Sau một tiếng kêu thê lương, máu tươi bắn tung tóe đồng thời con chim cũng bay ra tới mấy trượng. Tuy nhiên con chim còn chưa rơi xuống đất, Dịch Thanh đã đón được nó mà uống ngay máu từ vết đao.

Dịch Thanh cố gắng dùng sức hút lấy máu của con chim. Sau khi cảm thấy có một dòng nước ấm chui vào bụng khiến cho sức khỏe của hắn từ từ sống lại. Mặc dù tạm thời hắn giữ được mạng nhưng tiếp theo hắn không biết phải làm như thế nào.

Tiếp tục tìm kiếm Phi Tuyết hay là sao? Nàng không có một giọt nước, cũng chẳng có võ công cao thâm, đi trong hoang mạc chẳng khác nào một bông hoa nhỏ bé. Dịch Thanh hẳn có thể sống sót của Phi Tuyết thì sao?

Vốn Dịch Thanh cảm thấy tuyệt vọng nhưng nghĩ tới đôi mắt trần tình của nàng, hắn cảm thấy nàng không thể chết được.

Trong lúc hoang mang, Dịch Thanh chợt nghe ấy có tiếng rên rỉ. Tiếng rên đó tuy nhỏ nhưng khi lọt vào tai Dịch Thanh lại chẳng khác nào tiếng sét ngang tai.

Phi Tuyết? Nàng ở gần đây sao?

Hắn quay đầu lại nhìn thì chỉ thấy cách đó mấy trượng có một đôi chân thò ra. Đôi chân thon nhỏ thực sự là đôi chân của con gái.

Dịch Thanh kích động vội vàng chạy tới. Vừa chạy hắn vừa kêu to:

- Phi Tuyết! Người cố gắng chịu đựng.

Dịch Thanh cõng vỏ đao định gạt cát nhưng rồi hắn lại thò tay xuống để làm.

Hắn chỉ sợ làm cho Phi Tuyết bị thương.

Thoáng cái, Dịch Thanh đã nhanh chóng thấy được vai của nàng nhưng hắn nhanh chóng thất vọng. Khuôn mặt của người thiếu nữ đó đầy cát nhưng không thể che khuất làn da trắng như tuyết của mình. Nàng đang nhắm mắt, hai hàng lông mi trong gió hơi run run...

Thiếu nữ đó không phải là Phi Tuyết! Nàng là ai? Tại sao lại bị lạc trong hoang mạc?

Đôi môi của nàng đã khô nứt không còn một chút máu. Có lẽ cảm nhận được có người bên cạnh liền cố gắng thốt lên:

- Nước...nước...

Dịch Thanh nhìn túi nước rồi cuối cùng nhẹ nhàng nhỏ ít nước vào môi của thiếu nữ...

Cuối cùng thiếu nữ cũng mở mắt, thấy Dịch Thanh thì theo bản năng liền giẫy dụa. Dịch Thanh ôm lấy eo nàng rồi sau đó đặt nàng ngồi xuống. Hắn nhặt lấy con chim ưg, ngơ ngác nhìn như đang suy nghĩ điều gì đó.

Vốn thiếu nữ hơi sợ hãi nhưng thấy Dịch Thanh như vậy thì nở nụ cười:

- Người cứu ta?

Nàng có thể nhận ra Địch Thanh không có ác ý. Mà nụ cười của thiếu nữ có phần cao quý tuy nhiên cũng không phải do cố gắng thể hiện.

Địch Thanh nói đầy mắt mát:

- Có lẽ ta không nên cứu người.

Thiếu nữ nhú mày:

- Tại sao?

Ánh mắt của nàng không giấu được sự kinh ngạc vì lần đầu tiên có một nam tử đối xử với mình theo thái độ như vậy.

Địch Thanh nói:

- Ta cứu người nhưng người lại phải chết một lần nữa thì chẳng phải là đau khổ hơn hay sao?

Thiếu nữ biến sắc nhìn quanh chỉ thấy toàn là cát vàng. Trầm lặng một lúc, nàng mới lên tiếng:

- Người có còn nước không?

- Nước này cũng không phải để cho người uống. - Địch Thanh thở dài:

- Nhưng vừa rồi...ta đành phải cho người một chút nước.

Hắn chìa tay ra, đưa con ửng chết mà nói:

- Cái này cho người...ta cũng chỉ có thể cho người chừng đó.

Thiếu nữ nhìn con chim chảy đầy máu thì lấp bắp nhưng nàng nhanh chóng hiểu được ý của Địch Thanh liền nói:

- Người có nước tại sao lại để cho ta uống máu chim? Ta...người bán nước cho ta... Ta cho người một trăm lượng vàng.

Thấy Địch Thanh nhìn mình, thiếu nữ ngạc nhiên nói:

- Người nhìn cái gì?

Địch Thanh nói:

- Ta chỉ muốn nhìn xem người giấu một trăm lượng vàng ở đâu?

Tới lúc này, thiếu nữ mới nhận ra quần áo tả tơi của mình liền theo bản năng rút chân lại, nói:

- Người bán cái áo ngoài cho ta, ta cho người một trăm lượng vàng. Ta nói được thì làm được. Khi ra khỏi sa mạc, ta sẽ đưa vàng cho người.

Địch Thanh nhìn nét mặt tự tin của nàng thì cảm nhận thiếu nữ này có khả năng xuất thân cao quý thì đột nhiên cảm thấy mệt mỏi. Địch Thanh ném một nửa con chim lên cát rồi không nói nhiều hút máu từ thịt của nó. Hắn còn phải sống sót nên hồi phục sức khỏe rồi nói tiếp. Hắn cố gắng kìm chế cảm giác ghê tởm khi cắn miếng thịt chim.

Thịt chim kền kền rất thô ráp, Địch Thanh cắn mãi mới được.

Thiếu nữ thấy thái độ của Địch Thanh như vậy thì đầu tiên là tức giận rồi sau đó là sợ hãi. Tuy nhiên khi nhìn thấy Địch Thanh ăn được mấy miếng, nàng mới phát hiện ra mấy ngày qua mình cũng chưa ăn gì.

Nghĩ tới đây, bụng thiếu nữ lập tức sôi lên sùng sục. Cho dù là người cao quý tới mấy thì cũng phải ăn cái gì đó.

Nửa con chim ửng dính đầy cát, lông còn chưa nhỏ, nội tạng vẫn chưa vắt khiến cho thiếu nữ cảm thấy ghê tởm. Tuy nhiên cuối cùng thì cơn đói cũng chiến thắng sự ghê tởm. Cho dù người có cao quý tới mấy thì vì sự sống cũng có đôi khi phải làm những chuyện không thể ngờ được.

Thiếu nữ đưa con chim lên cắn một miếng. Mùi máu tanh xộc lên mũi khiến cho nàng suýt chút nữa thì nôn. Tuy nhiên đói bụng mấy ngày khiến cho nàng cố gắng nuốt xuống. Ăn được mười miếng, thiếu nữ hồi phục được một chút sức lực. Nàng dõi mắt ra xa chỉ thấy cát vàng mênh mông thì hơi sợ hãi. Thiếu nữ quay sang Dịch Thanh rồi dịch lại gần hẳn một chút, đồng thời lên tiếng hỏi:

- Này! Người...tên là gì?

Địch Thanh cũng chưa trả lời mà đang nghĩ:

90. Chương 242-247: Phích Lịch

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 242-247: Phích lịch

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Phải không? Vậy người thử hỏi thanh đao trong tay ta xem nó có đồng ý hay không?

Viên kỵ sĩ trầm mặt xuống, lấy trong người ra một vật nói:

- Nếu người muốn thấy chủ nhân của thứ này thì hãy ngoan ngoãn đi với ta.

Địch Thanh nhìn thấy vật đó thì biến sắc. Đan Đan cảm thấy khó hiểu bởi vì thứ mà viên kỵ sĩ kia cầm chỉ là một sợi dây lưng.

Sợi dây lưng màu lam như nước biển, giống hệt như bầu trời xanh trong...

Một cái dây lưng như vậy Đan Đan tiện tay có thể lấy ra cả vạn cái. Nhưng nàng không hiểu tại sao Địch Thanh lại biến sắc.

Địch Thanh thở hắt một cái rồi nói:

- Được! Ta đi theo người. Nhưng Đan Đan phải đi cùng với ta.

Hắn nhận ra sợi dây lưng đó là của Phi Tuyết. Nói như vậy thì nàng đang ở trong tay của Phi Ưng?

Địch Thanh nghĩ tới đây thì nửa mừng nửa lo. Mừng là vì Phi Tuyết không chết. Buồn là vì cho dù Thạch Đà có sợ Phi Ưng, nhưng hắn tới đó có cứu được nàng hay không?

Viên kỵ sĩ thúc ngựa đi về phía Tây. Địch Thanh đành phải đi theo, còn Đan Đan thì bám theo hắn. Thạch Đà ra lệnh cho thủ hạ của mình lui. Chuyện đã tới mức này, Thạch Đà không hề cảm thấy vui sướng mà ánh mắt chứa đầy sự oán độc.

Mọi người xâm nhập vào trong ốc đảo. Địch Thanh thấy xung quanh cây cỏ xanh tốt, thậm chí còn có cả hồ nước thì cảm khái cho tạo hóa thần kỳ. Đi được một lát, tất cả tới trước một cái lều. Mặc dù cái lều đó không đẹp đẽ nhưng rộng lớn. Bên ngoài có mấy người đang đứng trang nghiêm, tay cầm trường thương đứng thẳng. Địch Thanh thấy vậy lại càng thêm đề phòng.

Viên kỵ sĩ kia tới trước trưởng liên khách khí mời Địch Thanh:

- Người và Thạch Đà... - Y liếc nhìn Đan Đan rồi nói:

- Thêm cả người này cùng nhau vào đi thôi. Phi Ưng đang ở bên trong.

Tấm màn trướng được vén lên. Địch Thanh liền bước vào bên trong mới phát hiện ra trong đó có hai người đang ngồi. Một người vóc dáng mảnh mai, nghe thấy tiếng động liền mở mắt ra nhìn.

Địch Thanh suýt chút nữa thì kêu lên khi thấy Phi Tuyết quả nhiên còn sống nhưng nhìn nàng không giống như bị cầm tù mà như một vị khách quý thì đúng hơn. Tại sao Phi Tuyết có thể đến được đây và làm thế nào mà quen biết Phi Ứng?

Địch Thanh cố gắng kiềm chế sự thắc mắc mà nhìn về phía Phi Ứng. Hắn bắt buộc phải chú ý tới một người có thể khiến cho Thạch Đà sợ hãi.

Phi Ứng quả nhiên có khí thế của chim ưng. Y chỉ ngồi đó nhìn mà Địch Thanh có cảm giác như bị kim đâm.

Địch Thanh chưa thấy ai có ánh mắt sắc bén như vậy.

Ánh mắt của Phi Ứng quả nhiên so với chim ưng còn sắc hơn. Gã đeo một cái mặt nạ che nửa gò má chỉ để lộ đôi môi và cái mũi như mũi ưng. Gã nhìn Địch Thanh rồi mở miệng nói:

- Người chính là Địch Thanh?

Thái độ của gã mặc dù không lạnh lắm nhưng thực sự là kiêu ngạo. Y kiêu ngạo giống như một con chim ưng bay lượn trên cao, coi thường sinh linh trong trời đất.

Thạch Đà nghe thấy hai chữ

91. Chương 242-247: Phích Lịch

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 242-247: Phích lịch

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Phải không? Vậy người thử hỏi thanh đao trong tay ta xem nó có đồng ý hay không?

Viên kỵ sĩ trầm mặt xuống, lấy trong người ra một vật nói:

- Nếu người muốn thấy chủ nhân của thứ này thì hãy ngoan ngoãn đi với ta.

Địch Thanh nhìn thấy vật đó thì biến sắc. Đan Đan cảm thấy khó hiểu bởi vì thứ mà viên kỵ sĩ kia cầm chỉ là một sợi dây lưng.

Sợi dây lưng màu lam như nước biển, giống hệt như bầu trời xanh trong...

Một cái dây lưng như vậy Đan Đan tiện tay có thể lấy ra cả vạn cái. Nhưng nàng không hiểu tại sao Địch Thanh lại biến sắc.

Địch Thanh thở hắt một cái rồi nói:

- Được! Ta đi theo người. Nhưng Đan Đan phải đi cùng với ta.

Hắn nhận ra sợi dây lưng đó là của Phi Tuyết. Nói như vậy thì nàng đang ở trong tay của Phi Ứng?

Địch Thanh nghĩ tới đây thì nửa mừng nửa lo. Mừng là vì Phi Tuyết không chết. Buồn là vì cho dù Thạch Đà có sợ Phi Ứng, nhưng hẳn tới đó có cứu được nàng hay không?

Viên kỵ sĩ thúc ngựa đi về phía Tây. Địch Thanh đành phải đi theo, còn Đan Đan thì bám theo hẳn. Thạch Đà ra lệnh cho thủ hạ của mình lui. Chuyện đã tới mức này, Thạch Đà không hề cảm thấy vui sướng mà ánh mắt chứa đầy sự oán độc.

Mọi người xâm nhập vào trong ốc đảo. Địch Thanh thấy xung quanh cây cỏ xanh tốt, thậm chí còn có cả hồ nước thì cảm khái cho tạo hóa thần kỳ. Đi được một lát, tất cả tới trước một cái lều. Mặc dù cái lều đó không đẹp đẽ nhưng rộng lớn. Bên ngoài có mấy người đang đứng trang nghiêm, tay cầm trường thương đứng thẳng. Địch Thanh thấy vậy lại càng thêm đề phòng.

Viên kỵ sĩ kia tới trước trưởng liên khách khí mời Địch Thanh:

- Người và Thạch Đà... - Y liếc nhìn Đan Đan rồi nói:

- Thêm cả người này cùng nhau vào đi thôi. Phi Ứng đang ở bên trong.

Tấm màn trước được vén lên. Địch Thanh liền bước vào bên trong mới phát hiện ra trong đó có hai người đang ngồi. Một người vóc dáng mảnh mai, nghe thấy tiếng động liền mở mắt ra nhìn.

Địch Thanh suýt chút nữa thì kêu lên khi thấy Phi Tuyết quả nhiên còn sống nhưng nhìn nàng không giống như bị cầm tù mà như một vị khách quý thì đúng hơn. Tại sao Phi Tuyết có thể đến được đây và làm thế nào mà quên biết Phi Ứng?

Địch Thanh cố gắng kiềm chế sự thắc mắc mà nhìn về phía Phi Ứng. Hắn bắt buộc phải chú ý tới một người có thể khiến cho Thạch Đà sợ hãi.

Phi Ứng quả nhiên có khí thế của chim ưng. Y chỉ ngồi đó nhìn mà Địch Thanh có cảm giác như bị kim đâm.

Địch Thanh chưa thấy ai có ánh mắt sắc bén như vậy.

Ánh mắt của Phi Ứng quả nhiên so với chim ưng còn sắc hơn. Gã đeo một cái mặt nạ che nửa gò má chỉ để lộ đôi môi và cái mũi như mũi ưng. Gã nhìn Địch Thanh rồi mở miệng nói:

- Người chính là Địch Thanh?

Thái độ của gã mặc dù không lạnh lắm nhưng thực sự là kiêu ngạo. Y kiêu ngạo giống như một con chim ưng bay lượn trên cao, coi thường sinh linh trong trời đất.

Thạch Đà nghe thấy hai chữ

92. Chương 248-252: Nguyên Hạo

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 248-252: Nguyên Hạo

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Lúc Địch Thanh trở về nhà trọ với dáng vẻ chuyện không liên quan đến mình. Ai cũng nhìn thấy sát thủ đã đi rồi, binh lính vội tới chỉ là theo thường lệ mà hỏi một chút, rồi thả cho một nhóm khách rời đi.

Ai cũng cho rằng Địch Thanh đã đi rồi, ai cũng không biết Địch Thanh đang ở bên cạnh bọn họ.

Địch Thanh giết Hạ Tuyền, tin tức này đã lan truyền ở phủ Hưng Khánh. Có người phẫn chấn, có người hoảng sợ, có người nghiêng răng nghiêng lợi muốn tìm Địch Thanh so cao thấp, cũng có người lo lắng đề phòng Địch Thanh đến tính sổ.

Phản bội Đại Tổng đương nhiên không chỉ một mình Hạ Tuyền. Ai cũng không biết Địch Thanh sau khi giết Hạ Tuyền, tiếp theo liệu sẽ ra tay lần nữa không?

Phủ Hưng Khánh vì cái tên của Địch Thanh, đã tạo nên sóng gió. Nhưng người có liên quan Địch Thanh, còn có chút mơ hồ. Hẳn tuy không phải hung thủ giết người, nhưng hẳn biết hung thủ là ai.

Giết người không phải là Địch Thanh, mà là Phi Ưng!

Phi Ưng quả nhiên có tài năng kiêu ngạo, dựa vào mình y nhanh như tia chớp giết chết năm người Hạ Tuyền. Địch Thanh biết, ba Thạch Đà hiệp lại, cũng không phải là đối thủ của Phi Ưng.

Người như vậy, giết người ngang dọc, thu phục Thạch Đà, quen Địch Thanh hẳn, còn lập chí báo thù cho Quách Tuân. Rốt cuộc y là ai? Địch Thanh nghĩ vỡ đầu cũng không nghĩ ra.

Nhưng càng làm Địch Thanh đau đầu là, Phi Ưng lại muốn liên thủ với hắn ám sát Nguyên Hạo. Tại sao phải giống trống khua chiêng đánh chết Hạ Tuyền? Kể từ đó phủ Hưng Khánh đã đề phòng cẩn trọng, hẳn muốn vào cung ám sát Nguyên Hạo càng không dễ!

Làm Địch Thanh không hiểu là, Phi Ưng thân thủ như vậy, còn đặt tiêu chuẩn hơn cả sát thủ. Nếu y hiện ngang lăm liệt báo thù cho Quách Tuân, tại sao không đích thân đi ám sát Nguyên Hạo. Lại nhớ tới Phi Tuyết nói “kẻ thù của kẻ thù, chưa chắc là bạn của huynh” Địch Thanh chỉ cảm thấy sự việc không đơn giản như tưởng tượng.

Địch Thanh trở về khách điểm thấy mọi người đều đang bàn bạc vụ án tàn bạo ở tửu lầu, nói đến mức nước miếng văng ra, giống như tận mắt thấy. Địch Thanh lười nghe, đợi sau khi trở về phòng, thấy căn phòng cách vách đã đổi người rồi, biết Phi Tuyết đã đi, không khỏi buồn bã một hồi.

Người con gái giống như tuyết đó, thật giống như tuyết bay, bồng bềnh thấp thoáng, làm người ta khó hiểu dụng ý sau sự giá lạnh.

Địch Thanh ngủ ở khách điểm một ngày, không có ra ngoài.

Đợi tới buổi tối ngày thứ hai Địch Thanh ra phòng khách đi tìm chút đồ ăn, thì nghe thấy bên ngoài tòa viện ồn ào huyền ảo, có tiểu nhị nói:

- Quan gia, bên này mời.

Địch Thanh nghe thấy tiếng bước chân vang lên lại đi về hướng chỗ mình, trong lòng hơi rét.

Tiếng bước chân đó dừng trước cửa Địch Thanh, tiểu nhị đó nói:

- Quan gia, vị khách quan ngài muốn tìm chính là ở chỗ này.

Ngay sau đó có người gõ cửa:

- Hoắc Thập Tam có đây không?

Giọng nói đó bình thản, không thấy nửa phần địch ý. Địch Thanh tới phủ Hưng Khánh, đương nhiên sẽ không giống như Phi Ưng nghênh ngang lấy tên người khác đánh máu viết lên tường. Nhưng hắn viết tên ở khách điểm cũng không phải tên của mình, hắn đăng ký tên là Hoắc Thập Tam.

Địch Thanh mở cửa phòng, thì thấy trước cửa đang đứng một người cao vừa vạm vỡ bằng khung cửa. Giống như khách điểm lúc mới xây dựng, y và khung cửa đánh vào chỗ đó.

Thấy Địch Thanh mở cửa, người đó đột nhiên hỏi:

- Hôm qua lão vương gia chết một con chó.

Tiểu nhị thấy hai người giống như là quen biết, thức thời lùi lại. Tiểu nhị ở phủ Hưng Khánh lâu, đương nhiên biết vị quan gia này là người của lục ban trực trong Ngự Vi. Những người này xưa giờ chỉ thưởng cái tát tay, không thưởng tiền.

Lúc lui lại, tiểu nhị còn rất lấy làm lạ. Chó lão Vương gia chết rồi, lại là chuyện gì lớn nỗi gì, phải người của ban trực nội phủ tới thông báo Hoắc Thập Tam biết?

Địch Thanh hỏi:

- Chó lão Vương gia chết rồi, chuyện liên quan gì ta?

Quân quan đó nói:

- Chuyện không liên quan người, vậy chuyện liên quan ai?

Địch Thanh nói:

- Có lẽ người nên đi hỏi thử con chó cái của lão Trương gia.

Nếu tiểu nhị đó nghe được đối thoại của hai người, chỉ sợ phải điên mất. Quân quan đó không có điên, giờ tay sờ vào ngực lấy ra nửa miếng tiền đồng đưa qua. Địch Thanh lấy ra một nửa khác đối xứng, tiền đồng hợp thành một mảnh tròn hoàn chỉnh, vì đây vốn là một miếng tiền đồng tách ra.

Trong mắt quân quan đó lộ ra phần thư thái, thấp giọng nói:

- Đi theo ta.

Y xoay người liền đi. Địch Thanh chau mày, cuối cùng đi theo. Đối thoại của hai người vừa rồi không phải vô nghĩa, là ám hiệu Phi Ưng muốn liên lạc với Địch Thanh. Còn nửa miếng tiền đồng đó, cũng là bằng chứng liên lạc của bọn họ.

Địch Thanh nghĩ tới trăm ngàn người đến tìm hắc. Nhưng nằm mơ cũng không ngờ, người đến tìm hắc lại là Lục ban trực trong Ngự Vi.

Rốt cuộc Phi Ưng có thủ đoạn gì, lại có thể sai khiến những người này chứ? Hay đây hoàn toàn là cái bẫy, Phi Ưng muốn lợi dụng những người này loại trừ Địch Thanh?

Địch Thanh không có đường rút lui, hắc theo quân quan đó ra khách điểm. Ngoài khách điểm sớm đã có hai con ngựa, Địch Thanh và quân quan đó lên ngựa, chạy về thành nam. Hai người tới ngoài thành, quân quan đó không nói, Địch Thanh cũng giữ im lặng. Hai người càng đi càng xa, dần dần đến một ngọn đồi cao, trong đó bụi gai trải rộng, vạn cây rậm rạp.

Mùa thu phía bắc tường thành, luôn sớm hơn một chút so với Giang Nam.

Địch Thanh âm thầm đề phòng, khó hiểu người đó tại sao dẫn mình tới chỗ này. Chẳng lẽ Phi Ưng muốn ở đây đợi hắc? Quân quan đó lên đồi, tới trong rừng rậm. Lúc này Địch Thanh phát hiện quả nhiên có một người đang đợi, nhưng người đó tuyệt không phải là Phi Ưng.

Người đó mặt đầy râu quai nón, thần sắc chất phác, trong mắt còn ẩn chứa bi thương lạnh lẽo hơn đêm mùa thu. Sau khi nhìn thấy Địch Thanh đến, toàn thân lại kịch liệt run lên. Bên cạnh y còn có cái hố, chôn một người không thành vấn đề. Địch Thanh không hiểu người này nhìn thấy mình sao lại sợ hãi. Quân quan đó tại sao dẫn mình gặp người này?

Quân quan đó nói:

- Y tên Thượng La Đa Đa, người của Lục ban trực trong Ngự Vi. Lục ban trực trong Ngự Vi phân ba ban Túc vệ, phụ trách an toàn trong cung. Thượng La Đa Đa là tổ hồ, chức vụ lúc này là Tấn đô đầu, mỗi tháng lãnh hai thạch gạo, năm lượng bạc.

Địch Thanh xém chút nữa hỏi chuyện này liên quan gì ta? Nhưng thấy ánh mắt như tro tàn của Thượng La Đa Đa, lại không nói ra.

Quân quan đó lại nói:

- Ba ban phân ba tổ hồ, báo, gấu. Ban lãnh đạo tổ hồ là Mao Nô Lang Sinh, cũng chính là lãnh đạo trực tiếp của Thượng La Đa Đa.

Địch Thanh nhú mày, vẫn có thể nhịn được, không hỏi. Quân quan đó đối với sự im lặng của Địch Thanh ngược lại có chút tán thưởng, nói với Thượng La Đa Đa:

- Người có gì nói không?

Thượng La Đa Đa lại cởi bỏ y phục, gấp lại đưa cho Dịch Thanh nói:

- Đây là y phục của ta. Rồi cởi giày đưa cho Dịch Thanh:

- Đây là giày của ta, người mặc chắc vừa.

Dịch Thanh nhận lấy y phục và giày mà lòng tràn đầy hoang mang.

Thượng La Đa Đa lại tháo đao đưa tới:

- Đây là đao của ta, lúc ta đi đường, vai trái thấp, vai phải cao. Ta thích nhất ăn thịt dê hấp, không uống rượu, bình thường trầm mặc ít nói. Người thân đều chết rồi, ta không có nữ nhân. Tính cách keo kiệt, tiêu tiền tiết kiệm, ít nói chuyện.

Khóe miệng lộ ra nụ cười thê lương:

- Kỳ thực những cái này ta đều viết ra rồi, người có thể xem bức thư này.

Y đưa một bức thư cho Dịch Thanh.

Dịch Thanh cảnh giác trong lòng, chậm rãi nhận thư, nhưng không mở ra. Càng không hiểu Thượng La Đa Đa tại sao muốn nói những cái này.

Thượng La Đa Đa ánh mắt nhìn về mây trắng phương xa, đột nhiên nói câu:

- Vào thu rồi, lạnh đấy. Cổ tay y vừa lật, đã sáng lên đoạn đao lóng lánh, cổ sức vung qua.

Trong mắt Dịch Thanh lộ vẻ kinh ngạc, nhưng không có biểu hiện ra. Vì đoạn đao đó không có đâm về phía hắn.

- Khi.

Sau một tiếng cười giễu cợt, đoạn đao đâm vào ngực. Nhất đao ngắn này của Thượng La Đa Đa, lại đâm vào ngực của chính mình.

Dịch Thanh khiếp sợ vô cùng. Quân quan đó vẫn rất bình tĩnh, tựa hồ tất cả đều trong dự liệu, nói với Thượng La Đa Đa:

- Người yên tâm đi!

Thượng La Đa Đa ngã xuống mềm nhũn, rơi vào cái hố tự mình đào, co giật, không còn động đậy nữa. Nhưng hai tròng mắt vẫn mở to, gắt gao nhìn lên bầu trời xanh.

Gió lạnh nổi lên, se se một mùa thu vàng lục.

Dịch Thanh chỉ cảm thấy cả người rét run, quay đầu nhìn về quân quan đó, khàn giọng nói:

- Tại sao?

Trong mắt quân quan đó lóe lên phần bi ai, nói:

- Vì y rất giống người..

Dịch Thanh không rõ mình giống Thượng La Đa Đa ở chỗ nào. Nhìn thấy y phục, đao đeo và giày, rồi nhìn cái hố, cuối cùng hiểu được:

- Các người muốn ta đóng giả y?

Quân quan gật đầu, từng chữ nói:

- Không sai, từ giờ trở đi, người chính là Thượng La Đa Đa.

Trời thu mát mẻ như nước. Dịch Thanh vào cung đảm nhiệm thị vệ đã hơn một tháng, không ai nhận ra sơ hở của Dịch Thanh.

Thượng La Đa Đa vốn không nói nhiều. Dáng người giống như Dịch Thanh, duy nhất không giống là Thượng La Đa Đa râu quai nón đầy mặt, còn Dịch Thanh dung nhan tuấn lãng. Nhưng đây không phải là vấn đề, quân quan đó dẫn Dịch Thanh vào cung đã cạo râu của Thượng La Đa Đa, dán từng sợi lên mặt Dịch Thanh.

Dịch Thanh thoát một cái trở thành Thượng La Đa Đa trầm lặng ít nói.

Đây vốn là một hành động của kế hoạch tử tử, mỗi một bước đi, đều có sắp xếp chặt chẽ. Vì để Dịch Thanh đột nhập vào cung ám sát Nguyên Hạo, không ngờ Phi Ứng có thể bảo Thượng La Đa Đa cam tâm chịu chết. Cũng có thể bảo vệ trong cung mạo hiểm mất đầu dẫn Dịch Thanh vào cung.

Phi Ứng này, rốt cuộc lai lịch gì? Sao có bản lĩnh như vậy?

Dịch Thanh vẫn chưa có gặp Nguyên Hạo.

Đây là phủ Hưng Khánh, trong đây chính là hoàng cung của Nguyên Hạo. Nhưng Nguyên Hạo hình như rất ít tới chỗ này.

Dịch Thanh cũng không vội. Hắn biết Nguyên Hạo tháng 10 sẽ đăng đàn xưng đế ở phía nam phủ Hưng Khánh. Nguyên Hạo luôn muốn cùng quần thần bàn chuyện ở điện Thiên Hòa. Lúc đó, có lẽ cũng là lúc hắn ra tay.

Từ sau khi Phi Ứng đưa Dịch Thanh vào cung, không có hành động thêm bước gì. Có phải cũng đang đợi tiến hành hành động ám sát hôm đó không?

Dịch Thanh vào cung hơn tháng, đã biết quân quan dẫn hắn vào cung tên Lăng Mai, vốn là một đội trưởng của tổ báo. Mao Nộ Lang Sinh của tổ hổ tính cách tàn nhẫn, lấy việc hành hạ con người làm thú vui. Cũng may Mao Nộ Lang Sinh hình như không có hứng thú gì với Dịch Thanh. Hơn tháng nay, trong cung sống im gió lặng.

Nhưng ngoài cung không có bình yên, nên nói là ngoài phủ Hưng Khánh không hề gió im sóng lặng. Sau khi Phi Ứng giết Hạ Tùy, ra khỏi phủ Hưng Khánh về hướng tây, dọc đường gây nên vô số sóng gió. Đương nhiên, những chuyện này đều đổ lên đầu Dịch Thanh.

Dịch Thanh còn không phải rất rõ ý của Phi Ứng. Nhưng rất nhẫn nại, đợi chờ tặng một đòn trí mạng cho Nguyên Hạo.

Chỉ cần giết Nguyên Hạo rồi, Dịch Thanh chờ chết cũng được, chớ đừng nói những ngày này.

Hôm nay Dịch Thanh sửa sang lại trang phục, chuẩn bị vào cung làm nhiệm vụ.

Lẻ loi đi trên con đường lớn đá xanh. Lúc này mùa thu mát lạnh, mây mênh mông, đột nhiên hắn nhớ tới những phong cảnh của Tắc Hạ, càng nhớ huynh đệ Tắc Hạ, lúc này thế nào?

Nguyên Hạo từ sau cuộc chiến Tam Xuyên Khẩu mượn chiến thắng ra oai, tích cực chuẩn bị để xưng vương. Bên phía nhà Tống không biết nên ứng phó thế nào?

Đang lúc trầm tư, Dịch Thanh đã tới trước cửa cung. Các binh lính kiểm tra qua thẻ bài, cho Dịch Thanh vào cung. Trước khi Nguyên Hạo xưng đế, tuy nói phát triển Phiên học, xây ngũ quân, tạo bát bộ. Nhưng lễ nghĩa trong cung và Đại Tống giống nhiều khác ít. Dịch Thanh ở lâu trong cung ứng phó thành thạo.

Hôm nay nhiệm vụ của Dịch Thanh đảm nhiệm là phụ trách tuần tra xung quanh Đan Phượng Các. Cùng đội với Dịch Thanh còn có ba người, lần lượt tên Thượng Khất, Ca Cổ và Xương Lý. Thượng Khất là đội trưởng của bốn người.

Lục ban trực trong Ngự Vi phân ba tổ hổ, báo, gấu. Mỗi tổ lại phân hai mươi bốn đội. Mỗi đội lại có bốn người, tám người không bằng nhau, lần lượt tuần tra các nơi trọng yếu trong cung.

Đan Phượng Các vốn là chỗ của công chúa Đan Đan.

Sau khi Dịch Thanh biết những tin tức này, không kìm được thở dài. Hắn biết công chúa Đan Đan nhất định không ở Đan Phượng Các. Nói như vậy canh giữ Đan Phượng Các, cũng chỉ là chuyện làm theo thông lệ.

Địch Thanh ở trong cung đã hơn tháng, nhưng chỉ có một lần đến cơ hội tới điện Nhân Hòa tuần tra. Trong đây vốn là chỗ quần thần nghị sự, Nguyên Hạo có lúc đi. Lễ nghi trong cung Nguyên Hạo tuy mô phỏng Biện Kinh, nhưng chỗ canh gác nghiêm mật hơn hẳn Biện Kinh. Địch Thanh tận mắt nhìn thấy qua, có một binh vệ vì xuất cung trễ một chút, đã bị chém đầu ngoài cửa cung.

Trong cung hộ vệ thay phiên canh gác nghiêm mật, như hoạt động theo kỳ, không chút rối loạn. Nếu Địch Thanh không phải dùng cách biến thành Thượng La Đa Đa, tuyệt không thể lên vào cung, chớ đừng nói ám sát Nguyên Hạo.

Từ phòng trực tới Đan Phượng Các, ở giữa phải qua điện Nhân Hòa. Lúc Địch Thanh qua điện Nhân Hòa, thấy một nhóm đại thần nhỏ tiếng thảo luận cái gì. Trong đó có một người giống như thư sinh đang đứng trước điện, ngẩng đầu nhìn lên trời, thần sắc phóng khoáng. Địch Thanh thấy thư sinh đó có chút môn đạo, sợ lộ ra sơ hở, không dám nhìn nhiều, nghe thấy sau lưng có tiếng bước chân đi tới, liếc mắt, chợt nghĩ ngợi.

Người phía sau đó đầu tóc bạc trắng, thần sắc uy nghiêm. Chính là Hạ Thủ Vân!

Địch Thanh kiềm chế kích động, không dừng bước đi tránh phần đường của Hạ Thủ Vân. Địch Thanh chỉ thấy được Hạ Thủ Vân vội vàng đi tới trước điện, hướng về thư sinh đó trước điện hành lễ:

- Trung thư lệnh đại nhân, hạ quan đến trễ, xin thứ tội.

Địch Thanh trong lòng hơi rét, ngầm hiểu thì ra thư sinh đó chính là Trung thư lệnh Trương Nguyên.

Hắn biết Trung thư lệnh của Đại Tống chỉ là vinh quang, không có quyền thực. Ví dụ nói Bác vương gia chính là Trung thư lệnh của triều Tống, nhưng không có quyền lợi gì. Nguyên Hạo xây dựng quan chế, không nặng phù hoa, Trung thư lệnh dưới tay lại là người cực kỳ quan trọng. Nguyên Hạo tuy đều dùng người Phiên, Hán, nhưng do người Đảng Hạng nắm giữ quân quyền. Trương Nguyên là người Hán, lại có thể chức cao quyền trọng, không thể không nói là khác thường.

Địch Thanh không tiện xem nhiều, tùy tiện đi ra xa, vẫn còn nghe Trương Nguyên cười nói:

- Cơm ngon không sợ muộn. Trận chiến Tam Xuyên Khẩu nhờ vào diệu kế của Hạ đại nhân, Ngột Tốt (tự xưng của Nguyên Hạo ở nước Tây Hạ, tiếng Hán có nghĩa là Thanh Thiên Tư) sẽ về, trước mắt phải nhờ Hạ đại nhân bày kế rồi.

Hạ Thủ Vân cười xòa:

- Nhất định, nhất định.

Địch Thanh nghe thấy bốn chữ “Ngột Tốt sẽ về” trong lòng khẽ động. Biết Nguyên Hạo vừa về, chính là lúc hắn động thủ.

Mọi người qua núi giả tới Đan Phượng Các, ngọc bích lưu ly khắp trên đường đi. Sự xa hoa ở chỗ này tuy không so với đại nội Biện Kinh. Nhưng cung điện khí thế khoáng đạt lại khí phách hơn người, ẩn chứa chí lớn của Nguyên Hạo.

Địch Thanh biết trên đường đi tuy là sóng yên gió lặng. Nhưng nếu đi nhầm chỗ, chỉ sợ trong nháy mắt có đao kiếm bổ tới. Bốn người đều buồn không ra tiếng. Địch Thanh lại để ý địa hình kiến trúc xung quanh. Hắn ở trong cung hơn tháng, duy nhất có thể làm chính là ghi nhớ vị trí hộ vệ và các nơi đi qua.

Chờ qua chỗ hoa viên, xa xa nhìn thấy nơi cây hoa bao phủ thấp thoáng hiện ra một lầu các mái cong. Địch Thanh chỉ biết, đã tới Đan Phượng Các.

Bốn người tới trước các. Thượng Khất và binh lính canh gác ở chỗ này trao đổi lệnh bài, liền dẫn dò ba người phân đứng xung quanh lầu các. Mọi người giống như đóng cọc ở đó, im lặng không nói gì.

Lúc hoàng hôn, bình an vô sự. Thượng Khất thấy thời gian buông xuống không khỏi thở phào, chỉ chờ người đối ca đến mọi người có thể xuất cung. Không ngờ tới lúc này, xa xa đột nhiên có tiếng bước chân vang lên, có bốn cô gái khiêng một cái kiệu nhỏ đi tới.

Thượng Khất tiến lên quát:

- Người đến là ai?

Cỗ kiệu đó dừng lại, từ kiệu truyền ra giọng nói:

- Ngay cả ta người cũng không nhận ra sao?

Giọng nói đó như nước chảy gió mát, lại giống chim hót lạnh lẽo thác gềnh. Trong phong nhã có có phần cao ngạo.

Thượng Khất nghe thấy giọng nói đó, cuống quýt quỳ xuống đất nói:

- Ty chức không biết Bộ chủ tới, xin thứ tội. Nhưng vẫn xin Bộ chủ đưa ra lệnh bài. Ty chức không dám phá quy củ.

Địch Thanh nghe được giọng nói trong kiệu, lại chấn động trong lòng, thầm nói: “Ta nghe qua giọng nói này chưa, sao quen thuộc thế này? Chẳng lẽ... ta biết cô gái này sao?”

Mặc cho hấn lục lợi lại ký ức, nhưng cuối cùng vẫn không có nghĩ được cô gái này là ai.

Phi Tuyết phải không? Không giống, Phi Tuyết tuyệt không có loại giọng điệu dịu dàng này. Công chúa Đan Đan, cũng không phải. Đan Đan không có sự xanh mơn mẩn trong giọng nói. Nhưng nếu không phải hai người bọn họ, vậy có thể là ai? Bộ chủ? Chẳng lẽ người này là người trong bát bộ của Nguyên Hạo?

Cô gái đó nhẹ giọng nói:

- Người không sai.

Tầm màn kiệu vén lên, chỉ một cánh tay giơ ra, trên tay đang cầm một lệnh bài. Địch Thanh xa xa nhìn thấy rõ, chỉ nhìn thấy lệnh bài vẽ một hình tiên nữ bay trên trời.

Thượng Khất nhìn thấy lệnh bài, lúc này nói:

- Không biết chủ bộ tới đây, có gì muốn làm sao?

Cô gái đó nói:

- Vì Ngột Tốt tìm ta có chuyện, giờ này mới trở về. Ta chỉ muốn tiện đường xem xem... công chúa trở về chưa?

Thượng Khất lắc đầu:

- Công chúa vẫn chưa trở về.

Cô gái đó thở dài xa xăm nói:

- Công chúa cũng không biết đã đi đâu, thật làm người ta lo lắng, khởi kiệu.

Bốn cung nữa đó nhắc kiệu lên, đi ra ngoài cung.

Địch Thanh nhìn cỗ kiệu đó đi xa, hận không thể vén màn kiệu lên nhìn một cái. Nhưng cũng biết tuyệt đối không thể, cái kiệu đó biếngười mắt không thấy bóng dáng. Tổ báo đổi ca đã đến rồi, Địch Thanh ra khỏi nội cung, lại thêm một phần nghi hoặc.

Lục trực ban trong Ngự Vi ở ngoài cung đều có quân quan cung cấp tin tức. Nhưng những cấm quân trong cung này đều là con cháu quý tộc. Bình thường ngang ngược kiêu ngạo, hơn nữa võ nghệ không tầm thường. Trong cung tuy không dám tỏ mạnh, nhưng ra khỏi cung, ít chịu quản thúc, chưa tới đêm khuya sẽ không trở về quân doanh nghỉ ngơi.

Địch Thanh cũng không nghĩ những người này sớm về cung. Màn đêm đã buông xuống, hấn lững thững đầu đường và đang suy nghĩ cô gái trong kiệu là ai.

Nữ nhân hấn biết không nhiều, làm sao có thể là một người trong Bát bộ?

Đang lúc suy tư, nghe bên đường có tiếng tỳ bà từ trong quán rượu bắt chặp truyền đến. Có bà lão đang ngân giọng hát:

- Làm việc vất vả trăm tuổi, vinh quang một nhọc có nhau. Lợi và danh cứ dùng dằng qua đi, kể chi ngày tháng. Ngọc đi vàng bay, hồng nhan thành đầu bạc, cực phẩm để làm gì?

Địch Thanh không hiểu những từ này ai viết, lúc nghe thấy “dung nhan thành đầu bạc, cực phẩm để làm gì?” Trong lòng dâng lên một nỗi thê lương. Hắn tham gia quân ngũ hơn mười năm, tháng ngày thoi đưa, rất nhiều huynh đệ đã chết, người yêu thương không thể tương tụ, Quách Tuân cũng chết rồi, hắn người chưa già, lòng đã tang thương.

Tiếng tỳ bà dần thê lương. Địch Thanh đột nhiên chấn động trong lòng, ngây người tại chỗ, cuối cùng hắn nghĩ tới người trong kiếp là ai!

Là cô ấy, chắc là cô ấy. Nếu không phải cô ấy, ai có thể có loại ngữ điệu phong tình đó chứ?

Nhưng làm sao biết là cô ấy? Địch Thanh không dám tin, trong lòng nói cho mình. Trên đời nhiều người giọng nói giống vậy, không thể là cô ấy...

Địch Thanh tâm loạn như ma.

Tiếng tỳ bà dừng, ánh trăng sâu khổ, Địch Thanh ngây người hồi lâu, lúc này mới cười chua xót, đi qua con đường xuyên con hẻm, đi về phía quân doanh. Trong nụ cười của hắn tràn đầy ý bất đắc dĩ. Lúc này đã tới cửa con hẻm.

Hắn mới ra cửa hẻm, đột nhiên dừng chân. Hắn lòng tuy loạn, nhưng cảnh giác không mất, hắn đột nhiên cảm giác bước vào chỗ chết.

Sát khí bốn phía.

Có người muốn giết hắn, là ai giết hắn? Bọn họ muốn giết là Địch Thanh hay là muốn giết Thượng La Đa Đa? Địch Thanh không biết, nhưng chỉ nghe một tiếng quét qua, hai sườn tường cao đã xuất hiện ra mấy chục người, cầm trong tay liên hoàn nổ. Vừa bóp cò, trong con hẻm tên bay như dẹt, đã phong kín toàn bộ con đường sống.

Địch Thanh cho dù là phi điểu, lúc đó cũng không có con đường sống! Nếu Địch Thanh trong con hẻm, chắc chắn sẽ chết!

Nhưng Địch Thanh sớm có cảnh giác, lúc những người này xuất hiện đã lên tường cao. Lúc hắn đi đường, giống như con quỷ rượt một vai cao một vai thấp. Lúc trèo lên tường cao, lại như hổ mọc cánh.

Những người đó bấm nút cò, nhưng Địch Thanh đã tới bên cạnh những người đó, dùng sức đụng qua, chỉ nghe thấy mấy người kêu lên rồi té xuống. Tên nổ trên tay bắn lệch ra, lại bắt chết người đối diện trên tường cao. Còn bọn họ rơi xuống trong con hẻm, đã bị tên nổ ở tường cao đối diện bắn ra tạo thành cái sàng.

Sát thủ hai bên không ngờ, Địch Thanh còn chưa ra tay, bọn họ tự mình chém giết lẫn nhau.

Địch Thanh mồ hôi lạnh đầm đìa, không có thời gian đi kiểm tra sát thủ còn sống không. Vì hắn phải đối phó nguy cơ vô cùng cấp bách.

Một vệt xẹt qua bầu trời đêm, giống như sao băng, đã chém về phía đầu hắn.

Đao đó rất nhanh, rất mạnh, tựa như đã có từ trước, chỉ đợi Địch Thanh lên tường, sao đó lấy mạng hắn.

Địch Thanh không kịp rút đao, chỉ có thể lui. Nhưng hắn ở trên tường cao, vừa lui thì hết đường, đã bay xuống tường. Ánh sáng đao sáng như ánh trăng bay vút đầy trời, khó khăn chém tới cổ của Địch Thanh. Địch Thanh chỉ kịp giơ tay đỡ, cầm cung tên vừa cướp được cản lại.

Tiếng cười khuấy vang lên, dây cung kéo căng. Nhưng trường đao cuối cùng dừng lại chock lát, Địch Thanh đột nhiên rơi xuống, lúi lúi bên cạnh tường.

Người đó trên liên tục ra hai đao, chỉ chém đứt dây cung, mới đợi người mượn thế cao, lại ra một đao nữa. Nhưng y thân hình đột nhiên ngừng lại, sau đó từ trên tường cao bay xuống.

Tiếng leng keng vang lên, trường đao rơi xuống đất, người đó té xuống đất, co giật, không còn động đậy nữa.

Nhưng trên cổ y lại có thêm một mũi tên, xuyên vào từ yết hầu.

Trước khi Địch Thanh rơi xuống đất, đã rút ra một mũi tên trên tường, làm phi tiêu ném ra, đánh chết người đó.

Lúc Địch Thanh rơi xuống đất, lưng hơi cong, hai lỗ tai dựng thẳng lên nghe động tĩnh, chuẩn bị nghênh đón một trận kế tiếp. Người này tuyệt không phải là muốn giết Thượng La Đa Đa. Thượng La Đa Đa còn không xứng. Nói như vậy, người đến muốn giết Địch Thanh hẳn?

Bọn họ sao biết Địch Thanh là Thượng La Đa Đa?

Trái tim Địch Thanh trầm lại, chậm rãi xoay người lại nhìn về phía bên kia con hẻm. Không biết lúc này, có một cỗ kiệu đã lặng lẽ dừng lại.

Người đứng bên cạnh cỗ kiệu, ánh trăng sáng ngời chiếu lên tường con hẻm đó, quăng ra một cái bóng, úp gọn lên thân hình người đó.

Con người Địch Thanh hơi co lại, quát khẽ:

- Lãng Mai?

Ánh mắt hắn nhảy bén, đã nhận ra người đó chính là Lãng Mai!

Lãng Mai dẫn hắn vào trong cung, tại sao lại muốn giết hắn? Bây giờ ám sát thất bại, Lãng Mai tại sao không đi, chẳng lẽ y vẫn còn một lá bài chưa lật trong tay?

Địch Thanh từng bước từng bước đi tới, nhìn chăm chăm hành động của Lãng Mai, càng lưu ý cỗ kiệu bên cạnh y.

Lãng Mai thấy Địch Thanh đi tới gần, đột nhiên nói:

- Những người này, là ta ta sắp xếp đến giết ngươi.

Địch Thanh thấy Lãng Mai thẳng thắn bộc trực, ngược lại có chút ngạc nhiên, không khỏi hỏi:

- Tại sao?

- Vì ta bảo y làm.

Một giọng nói từ trong kiệu truyền ra, đầy vẻ uy nghiêm.

Địch Thanh vừa nghe người đó nói, thì biết chắc là chưa gặp qua người đó. Mà người trong kiệu, chắc là người nắm giữ quyền cao. Vì chỉ có người đó, khẩu khí nói chuyện mới ra vẻ bề trên như vậy.

Địch Thanh không nói, chờ câu trả lời của đối phương. Rất lâu, người trong kiệu cuối cùng nói:

- Người ta đều có mục tiêu chung, chính là giết Nguyên Hạo. Ta vốn hy vọng Phi Ưng đích thân ra tay, nhưng y kiến nghị để người đến, ta không yên tâm.

Địch Thanh hỏi lại:

- Phi Ưng tại sao không đích thân ra tay?

Người trong kiệu nói:

- Vì y vẫn còn nhiều chuyện cần phải đi làm.

Địch Thanh giễu cợt nói:

- Người không yên tâm, cho nên đi thử ta. Người có nghĩ qua không, nếu ta vạch trần âm mưu của người?

Người trong kiệu cười lạnh:

- Nếu người vạch trần âm mưu của ta, chẳng khác nào lập tức đi chết. Trên thế giới này có hai loại người, hữu dụng, vô dụng. Vô dụng tốt nhất chết sớm một chút, tránh liên lụy người bên cạnh.

Địch Thanh trầm mặc, biết ý của người trong kiệu. Ám sát lần này, đã vạch ra tỉ mỉ, tình thế bắt buộc nếu không thành công không biết có bao nhiêu người phải chết. Cũng nói Nguyên Hạo tàn nhẫn hiếu sát, nếu y không chết, kẻ chết nhất định không chỉ một mình Địch Thanh.

Đối phương tuy tính toán cho hần, nhưng Địch Thanh ngược lại không có chút yên lòng. Ngẫm nghĩ những người này nếu không phải khổ tâm chuẩn bị kỹ đối phó Nguyên Hạo, thật sự không cần phải trắc trở như vậy. Nếu kẻ thù của kẻ thù, không nhất thiết là bạn của hần, nhưng Địch Thanh hần bây giờ chỉ có thể bắt tay với những người này.

Người trong kiệu giọng nói chậm rãi:

- Nhưng... người quả nhiên không phụ kỳ vọng của ta. Nếu người có thể thành công, sau này người muốn gì, thì sẽ được cái đó.

Không đợi Địch Thanh nói thêm gì, kiệu đã được nâng lên, ra khỏi con hẻm. Trăng chiếu trên con đường dài, giống như lớp sương phủ.

Địch Thanh không có đuổi theo, chỉ là đang nghĩ... Người này tự phụ như vậy, có thể người nào? Cuối cùng hần hiểu một điều, sắp xếp hần vào cung không phải là Phi Ứng, mà là người trong kiệu đó. Nói như vậy, người này trong cung có quyền lực rất lớn.

Địch Thanh không nghĩ ngợi nữa, cũng không có đuổi theo, ra con hẻm, chọn một con đường khác. Về phần thi thể xử trí như vậy, hần hoàn toàn không cần suy nghĩ. Hần bây giờ duy nhất cần suy nghĩ là, hần làm sao mới có thể giết Nguyên Hạo?

Cái kiệu đó lại qua mấy con đường, cuối cùng dừng lại. Lãng Mai bên cạnh nói:

- Vương gia, tại sao không đi?

Màn kiệu mở ra, trăng mùa thu cao lạnh, rắc xuống ánh sáng màu xanh nhạt, rơi vào mặt người trong kiệu đó.

Người đó vàng trán rất cao, sống mũi rất kiết xuất, nhưng thái dương đã nhiễm sương trắng. Nếu lão trẻ lại hai mươi tuổi, chắc chắn là mỹ nam tử làm nữ nhân động lòng. Nhưng anh hùng mặt lộ, mỹ nữ xé chiếu, đều là chuyện làm người ta không biết làm sao.

Ngước nhìn trăng sáng vàng vạc trên bầu trời, người trong kiệu đột nhiên nói:

- Rất lâu không thấy màu trăng sáng như vậy.

Lãng Mai nói:

- Vương gia... ngài chính là lo lắng không thể thành sự sao?

Người trong kiệu thở dài:

- Đây là lần ra tay không có nắm chắc nhất trong cuộc đời của ta. Nhưng ta phải ra tay...

Lãng Mai thăm dò:

- Ngài cảm thấy Địch Thanh võ công không đủ mạnh?

Người trong kiệu lắc đầu:

- Hần là người võ công cao cường nhất chúng ta có thể thấy được. Cho dù Phi Ứng đích thân ra tay, chỉ sợ cũng không thể mạnh hơn hần.

- Vậy Vương gia sợ cái gì?

Lãng Mai chau mày cũng lo lắng.

Người trong kiệu liếc nhìn Lãng Mai, trong mắt lóe lên phần cảm thán:

- Vì người ta đều biết, người Địch Thanh muốn giết, chỉ có mạnh hơn!

Lão đột nhiên cười mỉa mai:

- Nhớ năm đó, Triệu Doãn Thăng không phải cũng liên hệ chúng ta đi giết vua Tống sao? Ngày nay phong thủy đổi rồi, trở thành chúng ta liên lạc Địch Thanh đi giết Nguyên Hạo, cũng nực cười.

Người trong kiệu tuy tức cười, nhưng trong mắt một chút ý cười cũng không có. Vì lão biết chuyện này một chút cũng không tức cười. Nguyên Hạo không phải là Triệu Trinh, chuyện này nếu không thành, hậu quả không thể tưởng.

Lăng Mai do dự nói:

- Thật ra, có câu không biết nên nói không?

Người trong kiệu nói:

- Người nói đi, lúc này, người ta còn phân bên này bên kia sao?

Lăng Mai đề nghị:

- Nếu Vương gia buông tay quy ẩn, nói không chừng có thể tránh được kiếp nạn này. Có khi... lui một bước mới là quân cờ tốt.

Người trong kiệu ánh mắt mãnh liệt, quát khê:

- Người có ý lui sao?

Lăng Mai không tránh ánh mắt người trong kiệu, trầm giọng nói:

- Lăng Mai không sợ, nhưng chỉ vì cho lắng cho Vương gia. Chúng ta tuy bố trí, lại sắp xếp Dịch Thanh. Nhưng muốn lấy mạng của Nguyên Hạo, vẫn không có nắm chắc lắm. Lăng Mai chết không tiếc, nhưng sợ Vương gia có chuyện. Lăng Mai cả gan, vẫn xin Vương gia suy xét.

Người trong kiệu dời ánh mắt đi, than thở:

- Cho dù ta buông tay, Ngột Tốt có buông tay không? Ngột Tốt không còn là Ngột Tốt của năm nào. Ta theo y đánh hạ giang sơn của Nặc Đại, không ngờ chỉ là một Chung Thế Hành hèn mọn, đã khiến y có điều nghi kỵ với ta. Lần này bảo ta từ Minh Đường trở về phủ Hưng Khánh, rõ ràng là y sắp xưng đế, bảo ta đến chúc mừng. Nhưng... Y muốn là gì, ta không hề biết. Đường nhiên ta có thể bỏ tất cả, nhưng bỏ, và chết có gì khác biệt chứ?

Lăng Mai không khuyên bảo nữa. Vì y cũng biết, có khi con người đang sống, chính là vì bỏ không được.

Quyền lợi có thể làm người ta điên cuồng, quyền lợi đương nhiên cũng có thể làm người ta diệt vong.

Trong nháy mắt Dịch Thanh đã làm thị vệ ba ngày, nhưng hần ngược lại không vội, vì hần biết có người còn vội hơn hần.

Hôm nay vào cung, Dịch Thanh thay phiên trực ban cả ngày, đi tới trước Dưỡng Tâm Đường canh gác. Ở đó bình thường không có ai đi, không tính là yếu địa. Dịch Thanh không đợi xuất phát, thì gặp Lăng Mai.

Hai người tuy sớm quen biết, nhưng gặp nhau như vậy, không nói nhiều hơn một câu. Chỉ là lúc gặp thoáng qua rồi đi. Lăng Mai đột nhiên nói với Dịch Thanh:

- Tiền người nợ ta, có định trả không?

Mọi người đều ngẩng ra, Dịch Thanh cười lạnh nói:

- Ta thiếu tiền người khi nào?

Lúc trả lời hần đã biết, thời điểm ra ta tới rồi.

Lăng Mai một quyền đánh tới, lại bị Dịch Thanh xảo quyết nắm cổ tay. Hai người đấu sức một hồi, Thượng Khất đã tới khuyên nói:

- Có chuyện ra ngoài nói!

Lăng Mai thu nắm tay, phần nộ nói:

- Người đừng để ta thấy người nữa.

Y đột nhiên xoay người bỏ đi. Thượng Khất tức giận nói:

- Sao ngươi chọc y chứ? Lúc ra ngoài, cẩn thận một chút... ai cũng không quản được những chuyện rắc rối này.

Đây vốn là tranh chấp thường thấy của cấm vệ trong cung. Nếu không có xảy ra chuyện, mọi người tự sẽ quên ngay.

Trên mặt Dịch Thanh tràn đầy giận dữ nắm chặt tay theo sau Thượng Khất, lúc tới Dưỡng Tâm Đường, còn có chút tức giận. Lúc này Dịch Thanh mở lòng bàn tay, nhìn thấy bên trong có viên thuốc lập hoàn. Nhẹ nhàng bóp nát viên lập hoàn đó, bên trong lộ ra một tờ giấy mỏng như cánh ve.

Dịch Thanh nhìn qua, đã rõ hết tất cả, chà tờ giấy thành mảnh vụn, cẩn thận giấu đi.

Ngày sắp hoàng hôn, ánh tà dương chiếu tới, tường đỏ như máu. Dịch Thanh nhìn ngọc lưu ly lấp lóe trên đỉnh đường, ánh mắt cũng có chút lênh đênh.

Trên giấy chỉ viết một câu “Ngày mai ra tay ở điện Thiên Hòa.”

Mệnh lệnh đơn giản rõ ràng. Nhưng vì một trận này, quả thật lãng phí công sức quá nhiều người.

Ngày mai ra tay, tối nay hẳn nhất định phải trốn tới điện Thiên Hòa.

Dịch Thanh có chút nhẩn mây. Lục trực ban trong Ngự Vi chia làm ba tổ. Mỗi tổ hai mươi bốn đội. Thẻ bài của mỗi người trong đội đều ghi chép tỉ mỉ trong cung. Biện pháp này để phòng thích khách không thể vào trong, cho dù đối với Vệ Thú quân cũng phòng bị như vậy.

Dịch Thanh vẫn nghĩ không thông. Nếu hẳn đột nhiên biến mất không thấy, đám người Lăng Mai làm sao lấp chỗ trống này.

Lúc Dịch Thanh đang nghi ngờ, có một cung nhân đi vào, nhìn thấy Thượng Khất cười nói:

- Thượng Khất, Vương gia nói có chuyện cần dặn ngươi, bảo ta đến tìm ngươi, không biết là chuyện gì?

Trong cung bao nhiêu có thể tùy ý đi lại, cũng chính là cung nhân cung nữ. Đây là Dưỡng Tâm Đường, thấy phục sức của cung nhân đó, giống như là người của ngự thiện phòng.

Thượng Khất nhìn xung quanh, nói:

- Vương gia nói...

Y nói mấy câu rất nhỏ, giọng rất thấp. Cung nhân đó rất là kỳ lạ, hỏi:

- Ngươi nói gì. Nhưng không đợi hỏi tiếp, trong lúc đó hai tròng mắt đột nhiên lộ ra, vì một sợi dây thừng đã trói cổ y.

Đầu kia sợi dây thừng, chính là trên tay của Thượng Khất.

Dịch Thanh xa xa nhìn thấy kinh ngạc, lập tức hiểu rõ cái gì.

Thượng Khất giết cung nhân đó rồi quay đầu nói với Dịch Thanh:

- Cởi y phục, tháo đao đeo.

Y đổi y phục, đao đeo, thẻ bài của Dịch Thanh lên người của cung nhân đó.

Dịch Thanh nghĩ thông rồi. Thượng La Đa Đa đã chết. Còn trong cung thiếu một cung nhân tạm thời không vướng ngại. Thượng Khất giết cung nhân này, chẳng qua là thay làm thi thể của Thượng La Đa Đa, cũng chính là thêm chỗ trống cho Dịch Thanh rời khỏi.

Thượng Khất cho cung nhân đó mặc y phục của Thượng La Đa Đa, còn dán râu cho cung nhân đó, lại thoa máu tươi lên mặt cung nhân đó. Cho dù là Dịch Thanh, cũng cảm thấy người nằm trên đất chính là mình.

Ca Cổ đã từ chỗ núi giả đào ra một cái hố. Lấy y phục bên trong ra để Dịch Thanh mặc vào.

Đó là một bộ đồ bó sát người. Ngoại trừ y phục ra, còn có một đôi giày, hai ống trúc, một thanh kiếm ngắn và một bao lương thực nhỏ.

Lúc Sát Cổ thay đồ cho Dịch Thanh, nói:

- Ống trúc là độc thủy, tầm bắn bốn thước, chỉ có một lần cơ hội bắn. Nên lúc gần người hãy sử dụng, chỉ cần dính một chút tới đối thủ, thì vạn kiếp không phục nổi. Hai ám khí này đều chỉ có một cái nút, ấn một cái thì phát ra.

Ống trúc cấu tạo khéo léo, hiểm độc làm cho lòng người sinh ra cảm giác kinh sợ.

Địch Thanh nhận lấy ống trúc, cất ỏn thỏa xong, ánh mắt lại nhìn lên thanh kiếm ngắn đó. Ngoài thanh kiếm ngắn đó có một vỏ ngắn, đen nhánh bình thường. Ca Cổ rút kiếm ra, kiếm đó cực ngắn chỉ có một tấc, nhưng lạnh thấu xương.

Địch Thanh nhin không nổi nói:

- Kiếm tốt.

Thậm chí hấn không cần thử, thì có thể cảm nhận được kiếm đó có thể cắt đứt vàng ngọc, chém sắt như chém bùn.

Ca Cổ đột nhiên dùng ngón tay cái ấn lên chuôi kiếm đột nhiên hoa văn xuất hiện. Chỉ nghe tiếng “tang” nhỏ vang lên, kiếm quang tăng vọt, đột nhiên biến thành dài ba tấc.

Ánh mắt Địch Thanh lóe lên, thở dài nói:

- Kiếm tốt.

Hấn không thể không nói. Những người này vì muốn giết Nguyên Hạo, cái gì cũng nghĩ tới.

Ca Cổ ấn lên cái hoa văn đó, kiếm dài rút lại. Địch Thanh nhận lấy thanh kiếm ngắn cài vào bên hông. Cuối cùng hiểu thì ra cho tới bây giờ, không phải hấn cải trang tốt, mà là vì Thượng Khất, Dát Cổ và Xương Lý, vốn chính là người một phe của hấn.

Nói như vậy, thị vệ trong cung đã có rất nhiều là thuộc hạ của người trong kiêu..

Địch Thanh không kịp nghĩ nhiều. Xương Lý đã đi tới nói:

- Chỗ núi giả kia, có một cái hang, đủ người ẩn tới tối, chuyện còn lại, phải tự người giải quyết.

Địch Thanh gật đầu, đã chui vào trong núi giả. Sau khi nghe tiếng báo động truyền ra, tiếng bước chân dồn dập, đã có người chạy về phía này.

Thượng La Đa Đa chết rồi. Vì không phục tùng mệnh lệnh tự tiện đi lại, bị Thượng Khất giết chết.

Ở trong cung, cấp bậc chế độ cực kỳ nghiêm khắc, không phục tùng mệnh lệnh thì tội chết. Về phần có người nghi ngờ, cũng là chuyện sau này. Sau khi ồn ào qua đi, dần dần im lặng lại. Đường Tâm Đường chỉ giữ lại bốn người canh gác, giống như mấy người Thượng Khất đứng ngây ra ở đó. Địch Thanh ẩn trong hang núi giả, chờ mặt trời lặn về đằng tây, chờ màn đêm buông xuống.

Không trăng không sao, trong cung tuy có thấp đèn sáng. Nhưng Đường Tâm Đường xung quanh tràn ngập là tối đen. Địch Thanh đã để ý tới thị vệ trông coi đó có chút ngủ gật. Thừa dịp lúc không phòng bị, lặng lẽ ra khỏi núi giả, đi về phía của điện Thiên Hòa.

Mấy ngày nay, hấn đã vô cùng quen thuộc từng cọng cây ngọn cỏ trong cung, để dàng tránh được cảnh giới, tới bên cạnh điện Thiên Hòa.

Điện Thiên Hòa vốn là chỗ Nguyên Hạo và quần thân bàn chuyện quan trọng. Ban ngày tuy không có phòng bị nghiêm ngặt, nhưng tới đêm tối, vì cũng không ai ở, phòng bị cũng yếu rất nhiều.

Địch Thanh giống như con báo, leo lên cây cột, giẫm nhẹ lên mái ngói, tới chỗ bên trên của đại điện. Sau một hồi tìm kiếm, gỡ mấy tấm ngói ra, lách mình để vào, ẩn trên xà ngang đại điện.

Từ chỗ đó quan sát phía dưới không sót chỗ nào. Nhưng vì trong này là góc chết, người phía dưới ngược lại không thấy động tĩnh phía trên. Địch Thanh có thể thấy được trên điện đài cao có một ghế rồng, phủ lên tấm gấm thêu rồng vàng, Trong đó chỉ có một cái ghế, chắc chắn cũng chỉ có một người ngồi ở đó.

Đó chính Nguyên Hạo độc nhất vô nhị tây bắc!

Điện Thiên Hòa so với đại điện hoàng cung của Biện Kinh ít hoa lệ hơn. Cung điện không người, lại thiếu không khí của sự nghiêm trang kính cẩn.

Địch Thanh nhìn cái ghế rồng đó hồi lâu. Sau khi hạ tay ước đoán, cuối cùng từ trong ngực lấy ra lương khô, chậm rãi nuốt. Thượng Khất chuẩn bị thức ăn cho hắn, hắn cái gì cũng không động tới.

Hắn chưa bao giờ tin tưởng Phi Ứng và người trong kiệu. Nhưng hắn tin bây giờ Nguyên Hạo không chết, thì hắn không còn giá trị lợi dụng.

Có khi, ai đang lợi dụng ai, không ai có thể phân biệt rõ.

Sự tình dường như rất phức tạp, sự việc dường như quá mức thuận lợi. Tới bây giờ, Địch Thanh đã không có đường lui.

Hắn đang ngồi trên xà ngang, nghĩ rất nhiều rất nhiều. Nghĩ nhiều nhất vẫn là bộ lông chim đầy màu sắc nhẹ nhàng nhảy múa trong mưa, dường như luôn có sợi dây lụa màu lam dựng lên theo gió.

Màu làm như nước biển, tinh khiết tựa bầu trời. Địch Thanh nhắm nghiền hai mắt, chậm chậm đợi bình minh.

Gà trống gáy lần thứ ba, phía đông hơi trắng. Địch Thanh sớm thức dậy, điều hơi vận khí, hoạt động gân cốt. Lúc hắn đang nghỉ ngơi, đã rất cẩn thận, ngay cả hạt tro cũng không rơi xuống. Giờ Nguyên Hạo lâm triều đã tới rồi.

Rất nhanh, hai cánh cửa dài nặng đó bị đẩy ra, một tia ánh sáng mặt trời từ bên ngoài chiếu đến, chỉ xé một góc tối trong điện.

Nắng sớm ngày thu, mang theo chút thê lương của chim nhận bay về phía nam. Địch Thanh ngược nhìn nắng sớm, đột nhiên nghĩ tới, thì ra mỗi ngày đều thấy được nắng sớm, cũng không phải là chuyện dễ dàng.

Tiếng nhạc trống vang lên, có hai nhóm thị vệ cầm kích vào. Bọn họ không cần kiểm tra lại cái gì, vì bọn họ tin tưởng, với canh phòng nghiêm ngặt ở nơi đây, cho dù con chim cũng khó mà bay vào được.

Có quan Trị điện quát:

- Các quan nhập cung.

Hàng chục thần tử đi vào, Địch Thanh phần lớn không quen. Hắn tuy ở trong cung hơn tháng, nhưng những viên quan này lại ít gặp mặt. Hắn là thị vệ, càng không hỏi quá nhiều chuyện.

Người Địch Thanh có thể nhận ra chỉ có hai người, một người là Trung thư lệnh Trương Nguyên phong độ trí thức, một người khác đương nhiên là phản tướng Đại Tổng Hạ Thủ Văn.

Nhưng Địch Thanh càng lưu ý chính là một người khác, người đó đang đứng sau lưng Nguyên Hạo, phía trước xa chỗ Hạ Thủ Văn. Người đó trán rất cao, mũi thẳng, thái dương hơi nhuộm sương trắng. Với vị trí người đó đứng mà nói, chắc là trọng thần thủ hạ của Nguyên Hạo.

Hành động ám sát lần này vô cùng kín đáo, nếu không phải là trọng thần, sao dễ dàng nắm trong tay bố cục?

Sau khi quần thần về chỗ của mình, tiếng nhạc lại vang lên, quần thần nghiêm trang chấp tay, cung kính chờ Nguyên Hạo tới. Địch Thanh liền nghe tiếng bước chân liên tục, thấy ở đó đi ra hai đội hộ vệ, mỗi bên tám người, đều mặc kim giáp, tay cầm trường kích, cực kỳ khí thế.

Địch Thanh trong lòng nặng nề, hắn đã nhận ra, mười sáu hộ vệ đó đều bước đi trầm lắng. Nước sâu núi cao, hiển nhiên đều là võ nghệ tài giỏi.

Mười sáu người đó được xem là kim giáp trường kích, khí thế phi phàm, nhưng không thể che lấp được phong thái của người đi ở giữa. Kỳ thực Địch Thanh nhìn đầu tiên là thấy được người đó.

Cái người đó bất luận đang ở đâu, lần đầu thấy đều để ý, người không thể xem thường.

Người đó đang mặc áo trắng, đầu đội hắc quan. Áo trắng hơn tuyết, hắc quan như mực.

Toàn thân y có thể nói là không có nửa phần trang phục hoa mỹ. Vì y đã không cần long bào kim quan để giữ gìn cái gọi là tôn nghiêm. Nếu y là rỗng, đi tới đâu cũng là rỗng, hà tất phải gấm lụa rực rỡ.

Y bước đi chậm rãi tới ghế rồng, lẳng lặng ngồi xuống, ngón tay gầy nhẹ. Một bộ trường cung đặt lên trên bàn án, một bình mũi tên lông vũ đặt bên cạnh tay.

Trường cung mạnh mẽ, trong bình chỉ cắm năm mũi tên. Màu sắc bó tên khác nhau, một cây sáng rực như màu kim. Một cây trắng tinh như màu bạc. Một cây hiện ra màu đồng vàng nhạt. Hai cây còn lại một đen một sẫm tối, hiện ra ánh sáng lạnh lẽo dày đặc.

Địch Thanh trong lòng đang nghĩ, tại sao Nguyên Hạo chỉ cần năm mũi tên. Năm mũi tên đó nếu màu sắc giống như bó tên, thì hẳn là năm loại kim, ngân, đồng, thiết, tích.

Người cuồng ngạo như vậy, chẳng lẽ cho rằng trên đời này, chỉ cần năm mũi tên thì có thể giải quyết tất cả vấn đề sao?

Đột nhiên trong lòng chấn động, trong lòng Địch Thanh có chút kỳ quái, dường như nghĩ tới một chuyện cực kỳ quan trọng, mà một thời gian quên là chuyện gì.

Chuông khánh vừa vang lên, mọi âm thanh đều im lặng, cuối cùng Nguyên Hạo mở miệng:

- Trung thư lệnh. Ta chỉ tại thống trị thiên hạ, sau trận chiến Tam Xuyên Khẩu, đã qua nửa năm rất lâu, không biết người có kế sách đoạt thiên hạ không?

Giọng nói đó không mang sự kiêu ngạo chút nào, thậm chí có thể nói là nhẹ nhàng, nhưng trong lời nói ẩn chứa dứt khoát, chân thật đáng tin.

Địch Thanh trong lòng chấn động, thâm hiểu Đại Tổng cả ngày đang nghĩ tới việc nội bộ đánh đấu. Triệu Trinh còn trẻ thiếu quyết đoán, so với Nguyên Hạo cả ngày luôn nghĩ thống trị thiên hạ, lại kém rất nhiều.

Trung thư lệnh Trương Nguyên tiến lên, giọng cung kính nói:

- Khởi bẩm Ngột Tốt, kế định thiên hạ đã có, không phải là cố giành lấy vùng Quan Hữu. Theo Quan Trung địa thế thuận lợi, hướng đông là lấy Biện Kinh, nếu có thể kết thêm binh của Khế Đan, nhìn qua Hà Bắc, làm cho Trung Nguyên một thân hai tật, thế này khó chống đỡ được lâu.

Nguyên Hạo nghe xong, không có trả lời, chỉ là vuốt vuốt cái bàn, ngón trở khê chọc. Lúc này Địch Thanh mới để ý tới, bàn tay của Nguyên Hạo thanh tú, ngón tay thon dài. Nhưng nhẹ nhàng khuấy động, lại tỏ ra cực kỳ có lực.

Không biết tại sao. Địch Thanh từ trong động tác gõ của y, giống như nhìn thấy lực sĩ đánh trống, từng từng vang dội. Cái này không phải nói, trên mặt Nguyên Hạo tuy nho nhã bình tĩnh, nhưng trong lòng hừng hực ý chí chiến đấu.

Nhưng làm Địch Thanh lưu ý nhất chính là đầu ngón tay bên tay trái Nguyên Hạo có móng tay dài dài, mà móng tay đó chính là màu lam.

Màu lam như biển...

Địch Thanh trong lòng chấn động, không biết làm sao, đã nghĩ tới sợi dây lụa đỏ của Phi Tuyết. Hắn tuyệt không nên nghĩ như vậy, vì Phi Tuyết và Nguyên Hạo, vốn hoàn toàn không cùng loại người, càng không có bất cứ liên quan gì. Nhưng lúc đó trong lòng Địch Thanh lại có ý niệm cổ quái. Đó chính là Phi Tuyết và Nguyên Hạo, giữa họ tất có liên hệ.

Đại điện im lặng, im lặng không chút tiếng động. Nhưng trong lòng mỗi người đều có tiếng trống chiến thúc giục, từng từng không ngừng vang lên.

Tuy rằng Địch Thanh cảm thấy kỳ lạ về mối liên hệ của mình, nhưng nghe kế sách của Trương Nguyên, càng cảm thấy kinh hãi, tạm thời gạt bỏ tạp niệm sang một bên, thậm chí suýt chút nữa là hắn quên mất chuyện đi hành thích.

Tuy Trương Nguyên nói năng thì nhã nhặn, nhưng Địch Thanh nghe ra được. Kế sách mà Trương Nguyên nói vừa đơn giản lại có hiệu quả.

Người Đổng Hạng có ý đồ rất rõ ràng, đó chính là đoạt mảnh đất Lũng Hữu trước, rồi dùng vũ lực chiếm lấy Quan Trung, sau đó lấy Quan Trung làm bàn đạp, tiến công Trung Nguyên, đánh thẳng đến Biện Kinh, chinh chiến thiên hạ.

Từ xưa đã có nhiều kẻ có Quan Lũng là có thiên hạ, cho nên người Đổng Hạng đã sớm chăm Quan Lũng làm một miếng thịt béo bở.

Do đó người Đổng Hạng nghĩ trăm phương ngàn kế, phát động trận chiến Tam Xuyên Khẩu, nhưng Nguyên Hạo đương nhiên chẳng thỏa mãn khi chỉ chiếm được mỗi trại Kim Minh này, gã hiển nhiên muốn căn cứ vào trại Kim Minh, gắng sức đánh chiếm mảnh đất Quan Trung của Đại Tổng.

conem_bendoianh

93. Chương 253-257: Đánh Cờ

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 253-257: Đánh cờ

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Ngẫm nghĩ Đại Tổng từ sau hiệp ước Thiên Uyên, đã hòa thuận với người Khiết Đan được mấy mươi năm, nhưng người Khiết Đan lòng muông dạ thú, nếu thật sự có cơ hội chia cắt Đại Tổng, làm sao mà không tham gia vào cho được? Đến lúc đó, Đại Tổng vốn dĩ suy nhược, lại đối mặt với hai bên là địch, tình thế có thể nói là nguy cơ trùng trùng.

Chỉ vài câu nói phác họa sơ sài của Trương Nguyên, vậy mà đã định hướng tư tưởng chủ đạo cho cuộc chinh chiến của người Đổng Hạng sau này, từ đây Tây Bắc sẽ phủ đầy khói lửa, khó mà yên bình.

Mưu kế của con người Trương Nguyên này, sao lại thâm độc đến thế?

Đám người trong điện ai nấy ngẫm nghĩ tâm tư riêng, Nguyên Hạo lại mở miệng lần nữa:

-Người Khiết Đan an nhàn đã lâu, đã chẳng còn lòng dạ lang sói, khó mà thuyết phục họ cùng xuất binh.

Trương Nguyên lập tức nói:

-Nhưng nếu ta tiếp tục thắng trận, bọn họ khó tránh khỏi có sự dao động.

Nguyên Hạo khẽ gật đầu, nói từng chữ một:

-Vì vậy điều quan trọng trước mắt không phải là xưng đế, mà là bước tiếp theo phải dùng binh như thế nào! Hạ đại nhân, trận chiến Tam Xuyên Khẩu, ta đây đã cấy vào sức người khá nhiều, không biết tiếp theo đây, người cảm thấy phải dùng binh ở đâu thì tốt hơn đây?

Hạ Thủ Văn được sủng ái mà bất ngờ, vội nói:

-Những ngày gần đây, thần đã dốc hết trí lực, phác thảo địa hình Quan Lũng, đã định ra được kế sách tác chiến cho bước tiếp theo, kính xin Ngột Tốt xem qua.

Gã rút ra tấu chương từ trong ống tay áo, trình lên bằng hai tay.

Có thị vệ nhận lấy tấu chương, Nguyên Hạo đón lấy rồi xem qua hồi lâu, tán thưởng nói:

-Hạ đại nhân vất vả rồi.

Lúc nào gã nói chuyện cũng đều ôn hòa vui vẻ, Địch Thanh trên xà nhà nghe thấy, khó mà tưởng tượng một Nguyên Hạo mưu ma chước quỷ, gian trá xảo huyệt lại là loại người như vậy.

Nhưng Địch Thanh không thể không khâm phục kẻ sách dùng người của Nguyên Hạo, chỉ cần là người hữu dụng, Nguyên Hạo chẳng tiếc lời ngon tiếng ngọt để lấy lòng, nhưng đối với người vô dụng thì....

Hạ Thủ Văn nghe Nguyên Hạo khen ngợi, gương mặt già nua rạng rỡ hẳn lên, vui không kể xiết.

Nguyên Hạo chuyển chủ đề nói:

-Dã Lợi Vương, ta nghe nói...đêm qua ngươi đã dẫn binh vào phủ đệ Lưu Bình, bắt giữ Lưu Bình, không biết nguyên cớ do đâu?

Người có tóc râu bạc phơ bước lên trước một bước, đáp lời rằng:

-Khởi bẩm Ngột Tốt, Lưu Bình muốn phản!

Trái tim Địch Thanh thót lên một cái, không phải vì nghe thấy tin tức Lưu Bình muốn tạo phản, mà là do nghe được giọng nói của người đó. Người đó chính là ở trong kiệu!

Dã Lợi Vương, đó chính là Dã Lợi Vương Vinh, người quản lý Minh Đường Sương Quân, cũng chính là một trong Cửu Vương Long Bộ?

Chẳng trách Dã Lợi Vương Vinh lại ngông cuồng như vậy, hứa hẹn nếu Địch Thanh làm được việc, muốn cái gì thì sẽ có cái đó; Chẳng trách người kiêu ngạo như Phi Ứng cũng phải hợp tác với Dã Lợi Vương Vinh, bởi vì Dã Lợi Vương Vinh đủ tư cách; Chẳng trách Địch Thanh vào được trong cung, tuy rằng việc vào cung như đi guốc trên băng, nhưng vẫn có thể vào được Thiên Hòa điện một cách dễ dàng và thuận lợi.

Chỉ bởi vì người chủ mưu của tất cả chuyện này chính là Dã Lợi Vương Vinh!

Nhưng tại sao Dã Lợi Vương Vinh lại muốn giết Nguyên Hạo, y chẳng phải là trợ thủ đắc lực của Nguyên Hạo sao? Địch Thanh nghĩ không thông, chỉ đành im lặng xem nốt màn kịch này.

Lúc Nguyên Hạo nghe thấy nghe thấy bốn chữ “Lưu Bình muốn phản”, ngón tay gõ lên bàn không hề dừng lại, gã ôn tồn nói:

-Gã không có tư cách gì để phản đâu?

Tuy rằng Địch Thanh ở tít trên cao, nhưng mãi vẫn chưa nhìn rõ mặt của Nguyên Hạo. Hắn chỉ thấy được sau lưng, y phục, cung tiễn của Nguyên Hạo. Nhưng hắn nghe ra được, tuy khẩu khí của Nguyên Hạo thanh đạm, nhưng tự có cốt cách, đây chẳng cần nghi ngờ gì là một gã vô cùng tự tin, Nguyên Hạo căn bản là chẳng hề lo lắng về Lưu Bình.

Lưu Bình phản cũng được, không phản cũng được, hà tất Nguyên Hạo gã phải ra tay chứ? Nhưng nếu đã là vậy, tại sao Nguyên Hạo lại không hỏi về chuyện của Lưu Bình? Địch Thanh nghĩ đến đây, ánh mắt dời lên người của Dã Lợi Vương Vinh. Thần sắc của Dã Lợi Vương Vinh thận trọng, chậm rãi nói:

-Ta chỉ sợ...y bị Địch Thanh đầu độc.

Khi nghe thấy hai chữ “ Địch Thanh”, ngón tay gõ như đánh trống của Nguyên Hạo cuối cùng cũng dừng lại giây lát, rồi lại nhanh chóng đánh nhịp như thường

-Địch Thanh giết Hạ Tùy, chạy khỏi phủ Hưng Khánh, lại giết vài tên Phó thống quân và Giám quân sứ của ta, chạy trốn thẳng theo hướng hướng tới Ngọc Môn quan, các người vẫn chưa bắt được hắn ư?

Hạ Thủ Văn hận đến ngón tay đã bấm vào trong thịt, giọng run lên nói:

-Ngột Tốt, thần xin đích thân dẫn binh đi truy bắt Địch Thanh!

Địch Thanh giết chết con trai ruột của gã, Hạ Thủ Văn hận không thể lột da ăn thịt Địch Thanh, nhưng không được Ngột Tốt ra lệnh, ai cũng không thể tự ý lĩnh binh.

Nguyên Hạo thản nhiên nói:

-Ta không hỏi ngươi.

Gã nhìn Dã Lợi Vương Vinh, người phụ trách truy bắt Địch Thanh là Dã Lợi Vương.

Địch Thanh nghe thấy Nguyên Hạo đang nói đến hắn, trong lòng hồi hộp lo sợ.

Dã Lợi Vương Vinh thở dài nói:

-Địch Thanh quỷ kế đa đoan, thân thủ cao cường, sẽ có một ngày... trở thành đại họa của ta. Lão thần bất lực, đến nay vẫn chưa bắt được Địch Thanh, vẫn xin Ngột Tốt thứ tội.

Nguyên Hạo nói:

-Nếu người chạy về phía Ngọc Môn quan là Địch Thanh, trái lại cũng thật khiến ta thất vọng.

Địch Thanh giật mình trong lòng, Dã Lợi Vương Vinh mặt không biến sắc nói:

-Ngột Tốt sao lại nói vậy?

Nguyên Hạo hạ giọng nói:

-Nghe về Địch Thanh mấy năm gần đây quả thực là không đơn giản, hấn ra sức chống lại Thiết Điều Tử, phá hỏng trại Hậu Kiều của ta, làm La Hầu Vương bị thương, lúc xây dựng thành Thanh Giản đã giết lùi không ít tộc trưởng đến quấy rối, thậm chí còn giết cả Bồ Đề Vương ở Bình Viễn....nếu đem so sánh thì hấn ngông cuồng hơn nhiều so với Thiết Bích Tướng Công, cũng xem như là một đối thủ của ta.

-Nhưng “thượng binh phạt mưu, kỳ thứ phạt giao, kỳ thứ phạt binh, kỳ hạ công thành” (Đánh giặc giỏi nhất là dùng mưu, thứ đến là dùng ngoại giao, thứ nữa là dùng binh, hạ sách là đánh phá thành lũy), hấn có tài lĩnh binh, lại đi hành nghề thích khách, thật khiến ta thất vọng. Nếu chỉ dám giết những hạng như Tthống quân, Giám quân sứ, càng là kẻ thất phu chi dũng (người vô học, kém mưu trí, dựa vào chút dũng khí mà làm bừa) . Loại người như vậy, hà tất chúng ta phải nhọc tâm?

Trương Nguyên nói:

-Địch Thanh tuyệt đối không phải chỉ là kẻ thất phu chi dũng, chẳng qua là đang thiếu Bá Nhạc (Bá Nhạc: người thời xuân thu, có tài xem tướng ngựa quý). Hấn gặp trở ngại bởi gia pháp tổ tông của Đại Tổng, với thân phận một kẻ hành ngũ mà hấn có thể có được vị trí như ngày hôm nay, như vậy đã khiến người ta khó mà tưởng tượng nổi.

Liếc nhìn Hạ Thủ Vân một cái, Trương Nguyên nói:

-Phạm Ung vô năng, hơn nữa Hạ đại nhân lại nhìn ra thẳng nhóc này sẽ có mối uy hiếp đối với ta, vẫn luôn áp chế hấn, như vậy mới hạn chế sự phát huy của hấn, người này chỉ cần có được sự đề bạt của năng thần nhà Tổng, e rằng sớm muộn cũng sẽ có ngày thành rồng.

Nguyên Hạo không chút quan tâm mà nói:

-Thế ư? Triều đình nhà Tổng có năng thần sao?

Trương Nguyên cẩn trọng nói:

-Sau trận chiến Tam Xuyên Khẩu, triều Tổng đã phái Hạ Tùng trấn thủ biên cương...

-Người này háo sắc tham tài, không hiểu binh pháp, có gì phải lo lắng?

Nguyên Hạo nhặt nhẹo nói.

Địch Thanh nghe thấy Nguyên Hạo nắm rõ chuyện biên cương Đại Tổng như vậy, ngay cả đối với Địch Thanh hấn cũng hiểu rõ mồn một, hấn không khỏi lạnh cả sống lưng.

Trương Nguyên nói:

-Hạ Tùng đích thật chẳng đáng sợ, nhưng trước mắt ngoài trừ Hạ Tùng ra, triều đình nhà Tổng còn phái thêm đám người hỗ trợ phòng thủ biên cương như Phạm Trọng Yên, Bàn Tịch, Hàn Kỳ vân vân, có ba người này trấn giữ phía Tây Bắc, quân ta nếu muốn giành thắng lợi như trận Tam Xuyên Khẩu, chỉ sợ không còn dễ dàng nữa.

Ngón tay của Nguyên Hạo lại lần nữa dừng lại giây lát, lúc này mới nói:

-Bàn Tịch vững vàng giỏi giang, Phạm Trọng Yên...không ngờ cũng được đề bạt ư?

Y không đánh giá Phạm Trọng Yêm, dường như cũng cảm thấy con người Phạm Trọng Yêm này khó mà đánh giá một cách bình thường được.

Trương Nguyên thở dài nói:

-Không sai...người này lúc lên lúc xuống, không sợ quyền quý, dặc tội Thái hậu, dặc tội cả Triệu Trinh, dặc tội Lã Di Giản, chỉ cần là trọng thần trong triều, nếu gã cảm thấy không đúng, liền dám thẳng thắn nói ra, không chút kiêng dè....

Nguyên Hạo trầm ngâm nói:

-Tính cách của con người này, nếu qua bên chỗ ta, có thể giữ được chức quan tương đương chức Trung Thư Lệnh.

Ấy vậy mà Trương Nguyên lại không có ý đồ kị, y chỉ nói là:

-Nếu Phạm Trọng Yêm có thể qua đây, đem vị trí của thần nhường cho y thì thần cũng cam tâm tình nguyện, bởi vì thần tự thấy mình không bằng y, chỉ đáng tiếc là, y sẽ không đến đây.

Từ phía xa Địch Thanh trông thấy thần sắc của Trương Nguyên nghiêm túc, nhưng cũng chẳng có ý giả vờ đóng kịch, trong lòng bỗng nhiên cảm thấy kỳ lạ. Hắn cũng thật sự không biết, phía Đại Tổng có vị thần tử nào lại có tài cán sánh bằng Trương Nguyên?

Nguyên Hạo cuối cùng cũng thở dài nói:

-Đáng tiếc y ở triều Tống, mà dám văn thần trong triều kia suốt ngày đấu đá với nhau, không vì quyền lực của cải, thì là đấu khí. Phạm Trọng Yêm là một người khác biệt, nhưng tính cách của y đã định sẵn y khó lòng được những kẻ phàm phu bên triều Tống trọng dụng. Ta không ngờ lần này y lại được phái ra biên thùy. Người này lòng có chí lớn, kinh nghiệm từng trải, chỉ e rằng y là mối họa tâm phúc của ta.

Trương Nguyên tán đồng nói:

-Ngột Tốt nói không sai.

Địch Thanh ở trên xà nhà nghe được, không biết trong lòng có mùi vị thế nào. Xem ra người hiểu triều Tống nhất, ngược lại lại là người Đảng Hạng, người hiểu Phạm Trọng Yêm nhất, lại chính là Nguyên Hạo!

Nguyên Hạo chậm rãi gật đầu, chợt lên tiếng cười:

-Nhưng dù sao Phạm Trọng Yêm cũng chỉ là một người, nghĩ tới Lã Di Giản ghét hiền ghen tài, Hạ Tung khó có tấm lòng bao dung, chúng ta cho dù không làm gì được Phạm Trọng Yêm, chỉ sợ Lã Di Giản và Hạ Tung cũng không giữ y lại, huống hồ...ở Tây Bắc còn có một Hàn Kỳ, người này tính tình cứng cỏi, tuy có chí lớn, nhưng khó nghe lời khuyên răn. Thư sinh dùng binh, ắt có thiếu sót, lần này, có thể chọn gã làm điểm đột phá.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Ý kiến của Ngột Tốt không ngờ với Hạ đại nhân không bàn mà hợp.

Trên mặt Hạ Thủ Vân có vẻ đắc ý, khiêm tốn nói:

-Ngột Tốt chí tại thiên hạ, tầm mắt cao rộng, thần sao dám sánh cùng?

Địch Thanh trên xà nhà nghe đến nỗi cả người toát mồ hôi lạnh, thấy Nguyên Hạo phân tích tỉ mỉ, kiến thức độc đáo, không khỏi lại phiền não thay cho Tây Bắc. Thấy bộ dạng khúm núm của Hạ Thủ Vân, Địch Thanh lại hận mình không thể cho gã một đao.

Trong điện yên lặng giây lát, Nguyên Hạo quay trở lại chủ đề ban đầu,

-Dã Lợi Vương, người nói Lưu Bình muốn tạo phản, nên mới bắt giữ gã, nói như vậy...hắn là người đã dẫn gã vào cung rồi.

Dã Lợi Vương Vinh nghe mọi người nghị luận chính sự, y vẫn cứ trầm mặc mà đứng ở đó, nghe vậy liền nói:

-Không sai, lão thần tuy chưa có chứng cứ xác thực, nhưng cũng không thể tự tiện giết chóc, nên thần đã mang gã vào đây, xin Ngột Tốt minh đoán.

Nguyên Hạo hạ giọng nói:

-Thế thì...đưa gã lên đây hỏi xem.

Khi Lưu Bình bị áp giải lên, trông tệ hại vô cùng, bụi đất đầy mặt, lỗ tai của y bị mất đi một chiếc, do trong trận Tam Xuyên Khẩu đã bị cung tiễn bắn bay đi. Lưu Bình của ngày hôm nay vô cùng tiều tụy, hoàn toàn không còn ý chí sung mãn của năm nào.

Y bước vào trong điện, cứ luôn run rẩy không ngừng, hình như có vẻ đang sợ hãi.

Nguyên Hạo thấy Lưu Bình đi tới, hỏi :

-Lưu Bình, nghe Dã Lợi Vương nói, ngươi muốn phản à?

Lưu Bình run rẩy nói:

-Thần không dám.

Y không dám tạo phản, càng không dám nói Dã Lợi Vương đổ oan cho y.

Nguyên Hạo nhìn về phía Dã Lợi Vương Vinh

-Dã Lợi Vương, chứng cứ của ngươi đâu?

Dã Lợi Vương Vinh chậm rãi nói:

-Lưu Bình âm thầm cấu kết với Địch Thanh, âm mưu tạo phản, còn bằng chứng thì...kỳ thật tìm một người đứng ra, là có thể biết rõ chân tướng.

-Là ai vậy?

Nguyên Hạo lười biếng nói. Xem ra gã căn bản là chẳng có chút hứng thú gì với chuyện này, gã còn hỏi được một câu, chẳng qua là vì còn chút tôn kính đối với Dã Lợi Vương. Người này dù sao cũng là đại ca của phu nhân gã.

Khóe miệng Dã Lợi Vương Vinh nở nụ cười tàn nhẫn

-Người này...chính là con trai của Lưu Bình, Lưu Nghi Tôn! Y cũng đã đến phủ Hưng Khánh! Chính là y đã liên hệ với Địch Thanh, cấu kết với Thạch Đà của đại mạc, chuẩn bị tìm Lưu Bình để liên kết tạo phản!

Địch Thanh khê kinh hãi, đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy Lưu Nghi Tôn bị áp giải lên điện, cả người toàn là máu, phần nộ mà nhìn phụ thân đang run rẩy.

Lưu Nghi Tôn sao lại đến, chẳng phải y đang đi cùng Phi Ứng sao?

Lưu Bình đã không dám ngẩng đầu lên, mắt đi dửng khì nhìn thẳng vào con trai mình. Lưu Nghi Tôn vẫn nhìn chăm chăm phụ thân mình một phút cũng không dời, ánh mắt sắc như đao, nhưng trong cái sắc lạnh, lại ẩn chứa sự bi thương và phần nộ vô bờ.

Nguyên Hạo lẩm bẩm nói:

-Có chút thú vị.

Dường như gã cũng bắt đầu thấy hứng thú, không nói thêm điều gì. Rất hiển nhiên, có một số người trời sinh đã có tính tàn nhẫn, lấy việc xem người khác đau khổ làm niềm vui. Nguyên Hạo căn bản hỏi cũng chẳng cần hỏi, chẳng phải đã cảm thấy hơi hứng thú với mối quan hệ cha con này rồi sao?

Lưu Nghi Tôn cuối cùng cũng mở miệng nói:

-Ngươi không phải là phụ thân của ta!

Lưu Bình xấu hổ nghẹn ngào nói:

-Nghi Tôn...ta....

-Phụ thân ta sớm đã mất rồi!

Khóe miệng Lưu Nghi Tôn đầy máu

-Lúc ở Tam Xuyên Khẩu, ông ta đã chết rồi. Ông dốc cạn giọt máu cuối cùng của mình, hiên ngang mà chết! Ông tuyệt đối không đầu hàng Nguyên Hạo, cầu sống ô nhục!

Tay áo Lưu Bình không gió mà tự lay động, ông ta đã không thể nói nên lời.

Lưu Nghi Tôn thấy Lưu Bình không nói, bất thành linh y hét thấu cả tim gan:

-Người là ai, tại sao người phải giả mạo phụ thân ta?

Y bị hai tên binh sĩ giữ chặt tay, kích động muốn xông lên trước bóp cổ Lưu Bình, nhưng lại bị binh sĩ sau lưng kéo chặt cứng.

Lưu Bình cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, hai mắt ngập tràn lệ

-Ta không xứng làm phụ thân của con. Nhưng con...sao lại ngốc như thế chứ?

Ông ta run rẩy như lá rơi trong gió thu, ai cũng nhìn ra, Lưu Bình không muốn con trai mình chết, nhưng chuyện đến nước này, cho dù hai cha con không chết, số phận chỉ có thể bi thảm hơn mà thôi.

Lưu Nghi Tôn thấy Lưu Bình như vậy, trái lại cất giọng cười dài, nhưng cười trong nước mắt, ngập tràn đau thương.

-Ta đúng là quá ngốc, ta ngốc mới đi tin rằng phụ thân ta vốn là một anh hùng đỉnh thiên lập địa, ta quả là quá ngốc mà, ngốc mới cho rằng cha ta chẳng thà chết, cũng sẽ không hàng! Bởi vì xưa nay ông thường bảo ta rằng, chỉ có tướng quân mất đầu, không có người cha đầu hàng! Ta quá ngốc, ngốc đến mức khi có người nói với ta, Lưu Bình——cha của Lưu Nghi Tôn hàng binh, ta còn đi cấn xé đánh nhau với người ta, khiến cho thương tích đầy mình....

Trong điện chỉ còn tiếng gào thét thê lương như sói tru của Lưu Nghi Tôn, tất cả mọi người đều trầm mặc.

Ngón tay Nguyên Hạo vẫn gõ lên mặt bàn một cách nhẹ nhàng mà có lực, dường như tiếng kêu la bi thương khôn cùng này, cũng không tài nào đánh động được lòng dạ sắt đá của gã.

Lưu Nghi Tôn lại nói:

-Vì vậy ta nhất định phải đến phủ Hưng Khánh, lết cũng phải lết được tới phủ Hưng Khánh. Ta vốn dĩ muốn nói cho mọi người biết, cha ta không phải kẻ nhược phu!

Hai mắt y đỏ ao, gần như muốn nhỏ máu, nhìn chằm chằm vào Lưu Bình mà nói:

-Nhưng ta sai rồi, sai một cách thảm hại. Thì ra người lúc đầu nói với ta rằng “ nghĩa sĩ cứu nguy cho người, vượt lửa qua sông không từ nan, huống chi nước nhà nguy nan trước mắt! đã chết rồi. kể cả cái người nói “ vì nước tử chiến, kẻ lui phải chết’ cũng đã chết rồi. À không, ông ta chưa chết! Ông ta kêu gào để người khác đi chết, nhưng rốt cục bản thân ông ta thì đầu hàng nhục nhã mà sống, làm sao ông ta có thể đối mặt với Quách tướng quân người đã tử chiến ở Tam Xuyên Khẩu, làm sao ông ta có thể xứng đáng với vô số binh sĩ Đại Tống, những người đã vì nước hy sinh, dốc cạn giọt máu cuối cùng nước nhà hã? Ông nói...ông nói đi....

Lưu Bình lùi sau một bước, đã khó đứng vững, hồn bay phách lạc mà nói:

-Ta.....ta....

Lưu Nghi Tôn thấy phụ thân vẫn nhu nhược như vậy, lớn tiếng hét lên:

-Ông đến giờ phút này, vẫn không dám nhìn ta một cái ư?

Y sức tàn lực kiệt, không chết ngay tại chỗ, cũng là vì muốn nhìn phụ thân một lần. Nhưng thấy biểu hiện của cha mình hèn nhát chưa từng thấy, thật sự lòng đau như cắt! Không biết sức mạnh từ đâu tới, Lưu Nghi Tôn dùng sức giãy dụa một cái, không ngờ lại thoát khỏi trói buộc của hai người kia, rút ra một thanh đơn đao từ thắt lưng bên cạnh.

Chúng thị vệ hét lên một tiếng, binh giáp leng keng, chuẩn bị xông lên.

Nguyên Hạo xua xua tay, các thị vệ dừng bước. Trong điện này, không nghi ngờ gì Nguyên Hạo chính là người có quyền lực tối cao nhất!

Lưu Nghi Tôn cầm đơn đao trong tay, vẻ mặt tái xanh, trong ánh đao lạnh lùng dường như cũng mang chút thê lương chua xót. Lưu Bình vội nói:

-Con...bỏ đao xuống đi.

Lưu Nghi Tôn bỗng nhiên mỉm cười, trong nụ cười mang cả sự giải thoát, nhạt nhẽo nói:

-Giờ...còn bỏ đao xuống được sao?

Y giơ đao lên, dùng sức đâm, máu tươi bắn tung tóe, thấm ướt cả người cả mặt của Lưu Bình.

Lưu Bình kêu lên thấu cả tim gan, ngay lúc Lưu Nghi Tôn vung đao, ông đã lao lên trước. Một đao đó của Lưu Nghi Tôn không phải đâm vào người khác, y cũng chẳng còn khả năng giết người khác nữa, người y đâm chính là bản thân mình!

Trường đao vào bụng, Lưu Nghi Tôn mềm nhũn ngã xuống, ngã vào lòng của Lưu Bình.

Lưu Bình đau xót như muốn chết đi, lệ rơi đầy mặt, vội ôm xiết lấy đứa con trai của mình, khàn giọng nói:

-Con....sao con lại....

-Giờ ông..đã chịu nhìn tôi chưa?

Khóe miệng trào máu của Lưu Nghi Tôn mang theo chút chế giễu. Phi Ứng nói sai rồi, y đến đây, không phải để giết phụ thân, mà là muốn giết chết bản thân y.

Lưu Bình ôm cơ thể con trai vào lòng, khóc không ra tiếng:

-Ta...rất xin lỗi con.

Trong mắt Lưu Nghi Tôn có chút ánh sáng le lói, lẩm bẩm nói:

-Người thông minh...đều đang sống. Người ngu ngốc...phải.....chết đi, con là người ngu ngốc.

Cơ thể y run rẩy một cách dữ dội, hét lên nói:

-Con rất hận...

Y chẳng đợi nói hết là hận điều gì, cơ thể thẳng đơ, đầu đã rũ xuống.

Chỉ thấy hai mắt mở to, nhìn chăm chăm vào khoảng không hư vô phía trước.

Lưu Nghi Tôn chết rồi, thi thể cũng lạnh đi, chỉ còn lại hai dòng lệ thuận theo khóe mắt mà lăn dài, không cam lòng mà rơi xuống...

Chẳng ai tiến lên trước, Thiên Hòa điện lại lần nữa trở nên trầm mặc. những thị vệ kia dù đã thấy qua quá nhiều cảnh sống chết, nhưng dường như cũng bị sự đau buồn thương cảm của Nghi Tôn làm cho cảm động, thần thờ không thể cử động được.

Lưu Bình ôm lấy thi hài của con, cảm nhận được con trai đang lạnh dần trong lòng mình, ông ta cũng giống như đã chết, không ai nhìn ông ta, cũng chẳng ai tàn nhẫn đi xem ông ta, ai cũng đều biết, Lưu Bình còn sống, nhưng cũng chết rồi.

Nguyên Hạo nhìn Dã Lợi Vượng Vinh, đột nhiên lên tiếng:

-Có nhìn ông ta như thế nào đi nữa, cũng không giống là người muốn tạo phản.

Dã Lợi Vượng Vinh nói:

-Đám người Hán này đều lòng dạ khó lường, tên nào cũng đáng chết.

Nguyên Hạo chậm rãi nói:

-Lòng dạ khó lường thì không chỉ có người Hán rồi.

Thân người Dã Lợi Vương Vinh khẽ co giật, ngẩng đầu nhìn chằm chằm vào Nguyên Hạo nói:

-Lão thần cục cung tận tụy vì Ngột Tốt, chẳng lẽ Ngột Tốt nghi ngờ lão thần sao?

Ông ta thốt ra lời này, vô cùng đột ngột, cứ như một lời tuyên chiến với Nguyên Hạo, ai nấy đều kinh sợ.

Ngón tay như gỗ trống của Nguyên Hạo dừng lại giây lát, lúc này mới nói:

-Dã Lợi Vương sao lại nói như vậy?

Dã Lợi Vương Vinh nói:

-Nếu Ngột Tốt không hoài nghi lão thần, thế tại sao mấy hôm trước lại phái người đến phủ của lão thần lục soát? Chẳng lẽ trong nhà lão thần, có thứ gì khiến Ngột Tốt không yên tâm chăng?

Nguyên Hạo hạ giọng nói:

-Nếu không then với lòng, để ta tìm kiếm một chút đã sao?

Gã nói như vậy, không nghi ngờ gì đã thừa nhận lời chỉ trích của Dã Lợi Vương Vinh, mọi người đều kinh hãi, nhưng tất cả đều giữ im lặng.

Trương Nguyên thấy cục diện đang giương cung bạt kiếm, vốn dĩ muốn đứng ra điều đình, nhưng thấy ngón tay của Nguyên Hạo nhảy múa không ngừng, cuối cùng cũng từ bỏ ý định đó. Gã biết thói quen của Nguyên Hạo, biết rằng Nguyên Hạo của lúc này, không thể bị làm phiền.

Dã Lợi Vương Vinh buông tiếng cười nói:

-Thế Ngột Tốt đã lục soát được gì từ trong nhà của lão thần? Ngột Tốt cho rằng, lão thần có phải muốn tạo phản hay không?

Địch Thanh chỉ thấy Nguyên Hạo phẩy tay, có gã thị vệ dâng một cái hộp gấm lên.

Hình dáng của hộp gấm đó vô cùng tầm thường, nhưng Dã Lợi Vương Vinh trông thấy, mặt chợt biến sắc, dường như có chút bất an.

Nguyên Hạo chậm rãi nói:

-Cái hộp này vốn tìm được từ trong nhà của người...

Gã chậm rãi mở hộp gấm ra, trong hộp có tia sáng dịu dàng chói ra, màu sắc rực rỡ (vàng, xanh, đỏ, trắng, đen) đan xen vào nhau, phủ một lớp hào quang sáng chói cho hộp gấm.

Địch Thanh từ trên nhìn xuống, rất là kinh ngạc, bởi vì vật trong hộp không ngờ hẳn đã từng được thấy qua.

Trong hộp có chứa bốn chiếc bình sứ, bốn bình sứ với bốn màu sắc khác nhau.

Đỏ như hải đường, tím như hoa hồng, xanh như hoa Mai, trắng như sữa đặc.

Trên mặt bình chói lọi không ngừng, màu sắc trên đó không ngờ lại tùy ý biến đổi, giao thoa vào nhau, rực rỡ như ánh mây bình minh.

Kia hiển nhiên là mấy chiếc bình sứ mà Địch Thanh đã trông thấy trên sa mạc, bình sứ đẹp vô cùng, Địch Thanh cũng thấy mà khó quên. Thật sự không thể tưởng tượng nổi lại có thể ở chỗ khác, đồng dạng cũng có loại bình sứ màu sắc như vậy, nói như vậy, bình sứ này đích thật là đến từ sa mạc ư?

Lúc Địch Thanh trông thấy mấy chiếc bình sứ kia, chỉ cảm thấy kinh ngạc, nhưng giờ trông thấy, lại cảm thấy quý khí dày đặc trên bình. Bình sứ xuất hiện trên sa mạc, sao bỗng nhiên lại nằm ở đây?

Gương mặt trầm mặc của Dã Lợi Vương Vinh cũng mang theo sự kinh ngạc, hồi lâu mới nói:

-Bình sứ này là lão thần mua được từ tay lái buôn, cũng không biết Ngột Tốt cũng có hứng thú, Ngột Tốt muốn có, nói một tiếng là được, sao ta lại không tặng được chứ?

Nguyên Hạo cầm chiếc bình sứ xanh như hoa Mai lên, cảm thán mà nói:

-Xưa nay ta đều ưa thích văn hóa Trung Nguyên, ở Tây Bắc thì không tạo ra được loại bình sứ như này, ta nghe nói...bình sứ này vốn dĩ là do Long Tuyền Tiên Gia ở Trung Nguyên chế tạo, gọi là Mai Tử Thanh, một lần nung không quá mười chiếc, một năm cũng chỉ nung có một lần. Vì thế loại bình sứ nặng ký này, còn nặng và quý hơn gấp 3 lần so với vàng thật. Trong đám triều thần quyền quý nhà Tống, nếu có người có được một chiếc bình sứ này, chắc hẳn xem nó như báu vật. Lời ta nói có đúng không?

Địch Thanh thấy Dã Lợi Vượng Vinh chủ động nói lời khó dễ, nhưng từ sau khi Nguyên Hạo lấy chiếc bình ra, thần sắc không ngờ lại trở nên do dự, không khỏi cảm thấy kì lạ thay, không hiểu sao Dã Lợi Vượng Vinh đã có thể tên đã lên đây, vì sao lại trở nên yếu mềm đi?

Dã Lợi Vượng Vinh nghe Nguyên Hạo hỏi, một hồi lâu sau mới nói:

-Ngột Tốt nói đúng.

Nguyên Hạo buông chiếc Mai Tử Thanh xuống, tay như vuốt ve dây đàn, lướt qua sờ vào ba chiếc bình sứ còn lại, chạm vào chiếc bình sứ Hải Đường Đỏ kia, nói:

-Nghe nói chiếc bình sứ này mỗi khi trời tối, sẽ phai màu thành nhạt, đến lúc trời sáng, lại đỏ thắm như máu, tựa như hoa nở hoa tàn, cho nên có cái nhã danh, gọi là Hoa Tự Lạc.

Địch Thanh càng thấy kinh ngạc, không hiểu sao Nguyên Hạo trong lúc cả điện đang căng thẳng, tại sao lại đi nói những lời phong hoa tuyết nguyệt. Mà nghe Nguyên Hạo giải thích, không ngờ vậy mà lại nắm rõ những thứ này như lòng bàn tay.

Nguyên Hạo lại chỉ vào bình hoa sứ có màu tím như hoa hồng, nói:

-Bình này gọi là Tử La Khinh, trông thì không có điểm nào đặc biệt, nhưng nghe nói nó còn cứng cáp hơn cả sắt thép, nhẹ hơn cả gấm lụa, cũng là một dị vật. Còn bình sứ màu trắng này, gọi là Băng Hỏa Thiên, vào mùa hè, lạnh lẽo như băng, nhưng mùa Đông hàn lạnh, thì lại ấm áp như mùa xuân.

Quần thần trong điện nghe Nguyên Hạo giới thiệu, tuy không hiểu dụng ý của Nguyên Hạo, nhưng trong mắt họ đều lộ vẻ ngưỡng mộ. Chỉ có phía Trương Nguyên là nghiêm nghị, trong mắt có vẻ kinh hãi.

Hạ Thủ Vân khen ngợi nói:

-Vật kỳ lạ như vậy, tuy thần đã từng nghe nói qua ở Trung Nguyên, nhưng lại chưa thể sưu tập được. Không ngờ Ngột Tốt lại có tất cả, có thể coi là báu vật trời ban.

Nguyên Hạo giọng nhạt nhẽo nói:

-Thế người bắt Thiết Bích Tướng Công, giúp ta đại thắng trong trận Tam Xuyên Khẩu, dùng máu tươi của mấy mươi ngàn quân Tống để trải bằng con đường thắng tiến của người, phải chăng cũng chỉ vì muốn có được những chiếc bình sứ này ?

Hạ Thủ Vân khựng lại, không thể nói được lời nào. Gã là bè cánh của Thái hậu, sau khi Thái hậu mất, gã suốt ngày thấp thỏm lo âu vì chuyện biến động trong cung. Nhưng đây chẳng qua là một trong những nguyên do khiến gã phản bội, nguyên nhân chủ yếu nhất chính là bởi Đại Tổng Ưc Vũ sùng văn (đây là phương pháp và chiến lược trị quốc quan trọng nhất của Đại Tống), gã tuy tự cho rằng mình có công lao, nhưng luôn bị những kẻ văn nhân kia dè dặt cười cợt, loại bình sứ như này, đó giờ vẫn luôn là món đồ xa xỉ, gã căn bản là không có cơ hội có được nó.

Nguyên Hạo nói một cách sắc bén, cắt trúng vào tim đen của Hạ Thủ Vân, nhưng Hạ Thủ Vân phải trả lời thế nào đây?

Nguyên Hạo thấy Hạ Thủ Vân không trả lời, thở dài một tiếng,

-Giá trị của bốn chiếc bình sứ này cộng lại, trị giá nghìn vàng, thậm chí...nghìn vàng cũng không mua được!

Trên mặt mọi người lộ vẻ tán đồng, bất thành linh Nguyên Hạo đột nhiên làm ra một chuyện mà tất cả mọi người đều không thể ngờ đến. Tay áo gã phất lên một cái, đã phất bay hộp gấm xuống đất.

Tiếng vỡ nát của men sứ vang lên, tựa hồ tiếng kêu rên của báu vật.

Bốn chiếc bình sứ trị giá nghìn vàng kia, thoáng chốc đã biến thành một đồng vụn vỡ, chẳng đáng một xu. Trong đám đông có người không thể thở nổi, có người thở dốc như trâu, cho dù là Địch Thanh đang trên xà nhà cũng có chút giật mình kinh hãi và hơi tiếc nuối, không hiểu rốt cục Nguyên Hạo muốn làm gì.

Nguyên Hạo chẳng nhìn đồng vỡ nát kia, chỉ nhìn các quần thần trong điện, nói rõ ràng từng chữ một:

-Một đời anh hùng, để xưng vương xưng bá, nào thiết tha gắm vóc lụa là! Lại hà tất bị vật phàm tục lay chí anh hùng!

Địch Thanh giật mình trong lòng, chỉ đành cảm thán gã Nguyên Hạo này đích thật không phải người tầm thường.

Ý của Nguyên Hạo hết sức rõ ràng, quần thần Đại Tống tham luyến xa hoa, mê muội bất tỉnh, Nguyên Hạo gã tuyệt đối sẽ không giẫm chân lên vết xe đổ!

Trong điện yên lặng như tờ, mọi người nhìn đồng mảnh vỡ mà ai nấy đều có suy nghĩ riêng.

Nguyên Hạo đột nhiên đứng dậy, ra khỏi ghế rồng, chậm rãi tiến gần đồng sứ vỡ rồi ngồi xổm xuống. Ánh mắt mọi người đều toát lên vẻ hoài nghi, có người thậm chí còn cảm thấy Nguyên Hạo cũng có chút đau lòng đối với những bình sứ bị vỡ kia.

Đồ vật hoàn mỹ thế kia, vốn dĩ phải được thưởng thức chiêm ngưỡng, sao lại chỉ để nghe tiếng đổ bể chứ?

Nguyên Hạo đứng dậy, ngón tay thon dài đã gấp được một vật từ trong đồng sứ vỡ kia, nhìn về phía Dã Lợi Vương Vinh nói:

-Không biết người có thể nói cho ta biết, đây là cái gì không?

Về mặt Dã Lợi Vương Vinh lại biến sắc, gã đã nhìn thấy rồi, trong tay Nguyên Hạo không ngờ lại có hạt sáp hoàn, bên trong vỏ sáp, đương nhiên có chứa đồ vật. (sáp hoàn :hình tròn, vỏ làm bằng sáp, bên trong chứa thuốc hoặc mật thư)

-Bên trong đồ sứ tinh tế như vậy sao lại có sáp hoàn nhỉ?

Dã Lợi Vương Vinh cắn răng nói

Nguyên Hạo thản nhiên nói:

-Có lẽ chính bởi vì đồ sứ tinh xảo đẹp đẽ, cho nên chẳng ai nỡ lòng làm vỡ nó, đương nhiên cũng sẽ không thể nào ngờ tới, bên trong nó lại chứa bí mật không thể nói ra được. Hoặc giả...Dã Lợi Vương, người có thể nói cho ta biết đây là bí mật gì không?

Dã Lợi Vương Vinh khôi phục sự điềm tĩnh, đột nhiên nói:

-Trước mắt hãy xem các nhân vật ở Tây Bắc, ngoài trừ Phạm Trọng Yên, Bàn Tịch, Hàn Kỳ ra, còn có gã Chung Thế Hành.

Ông ta đột nhiên chuyển chủ đề, khiến mọi người có chút mơ hồ khó hiểu.

Nguyên Hạo cũng chẳng thấy lạ, chỉ đáp lại nói:

-Đúng.

Dã Lợi Vương Vinh nói:

-Phạm Trọng Yên có chí cứu thiên hạ, Bàn Tịch có thể độc chiếm một phương, Hàn Kỳ chính khí tinh nhuệ, Chung Thế Hành thì lại giống y như con cáo vậy.

Nguyên Hạo nói:

-Người nói đúng một phần. Theo ta nhận thấy, Phạm Trọng Yên chỉ có chí cứu triều Tống, không có chí cứu thiên hạ. Triều Tống không phải thiên hạ, người có thể cứu lấy thiên hạ, chính là ta!

Trong lòng Địch Thanh không biết mùi vị thế nào, cũng chẳng hiểu Nguyên Hạo rốt cục là tự đại, hay là tự kỷ, hoặc là tự tin nhỉ?

Nhưng trong Đại Tổng, lại có ai tự tin được nhường này?

Dã Lợi Vượng Vinh gật đầu nói:

-Đúng, người vẫn luôn muốn thống trị thiên hạ, người cho rằng chỉ có như vậy, mới là biện pháp cơ bản để giải quyết các phân tranh trong thiên hạ, ta không nói với người về Phạm Trọng Yêm, ta chỉ muốn nói đến Chung Thế Hành.

-Người nói đi.

Nguyên Hạo luôn dùng khẩu khí điềm tĩnh không nhanh không chậm.

Dã Lợi Vượng Vinh nói:

-Chung Thế Hành tuy là người ham của, nhưng gã lại là một con chó trông nhà trung thành của Triều Tống. Để đối phó với kẻ địch của triều Tống, không từ thủ đoạn nào. Ta biết rằng, nửa năm gần đây, gã đã chiêu mộ không ít kỳ nhân dị sĩ, tổn không ít tiền để thuê người thích sát ta. Gã muốn giết chết ta và Ngộ Khất.

Nguyên Hạo nói:

-Gã quá là nhỏ mọn.

Dã Lợi Vượng Vinh nghiêm giọng nói:

-Gã không phải nhỏ mọn, mà là gã không còn cách nào khác. Nếu gã theo Ngộ Tốt người, chắc có lẽ sẽ có biện pháp tốt hơn. Nhưng gã cũng giống như Dịch Thanh vậy, đều là đeo theo gông xiềng mà hành sự, bọn chúng một mặt phải đối phó với chúng ta, mặt khác còn phải đối phó với những gọng kiềm trong triều Tống. Ngộ Tốt người không cần vật phạm tục trói buộc hùng tâm, nhưng trên đời này, có mấy người giống Ngộ Tốt đây?

Khóe miệng Dịch Thanh gượng cười, không ngờ người hiểu bọn họ nhất, lại là kẻ địch!

Sắc mặt của Hạ Thủ Vân có chút khó coi, tuy Dã Lợi Vượng Vinh không nói rõ, nhưng cũng đâm gã một cái thật mạnh.

Nguyên Hạo trầm mặc không lời, Dã Lợi Vượng Vinh nói tiếp:

-Tuy rằng trông Chung Thế Hành rất lỗ mảng, nhưng làm người vững vàng danh thếp, dụng ý của chúng ta rất đơn giản, dốc sức đánh hạ Quan Trung, tiến công Trung Nguyên. Dụng ý của Chung Thế Hành cũng rất đơn giản, gã muốn loại trừ người trấn giữ Hoành Sơn là ta và Ngộ Khất, giành chiếm Hoành Sơn trước, bước lên cao điểm tấn công chúng ta. Chung Thế Hành biết rằng, có ta và Ngộ Khất ở đây, quân Tống không thể nào đánh hạ Hoành Sơn được. Do đó nửa năm nay, Chung Thế Hành đã vất cạn óc để nghĩ ra kế sách nhằm loại bỏ ta, gã dùng kế ly gián mối quan hệ của ta, tặng ta tài phú, hứa tặng hậu lễ.

Nguyên Hạo cuối cùng cũng lên tiếng:

-Kế sách này cũng tương tự cách mà năm xưa chúng ta đã đối phó với Lý Sĩ Bản, có chút khuôn khổ cũ rích.

Dã Lợi Vượng Vinh nói:

-Trên đời này, cách càng cũ càng khuôn sáo thì lại càng có hiệu quả, bởi vì chúng ta đều là người phạm tục, tuy rằng người là thiên đế, nhưng người cũng phải sống trong dục giới.

Nguyên Hạo gật đầu nói:

-Người nói không sai, nhưng ta không hiểu, người nói những thứ này để làm gì?

Dã Lợi Vượng Vinh nói:

-Ta biết Chung Thế Hành có dùng kế phản gián, do đó ta phái người đi giả vờ hàng thuận, nhưng đương nhiên gã cũng thừa biết ta sẽ không hàng, do đó cứ mãi dử chiêu lá mặt lá trái với ta. Mấy ngày gần đây, hai bên thăm dò lẫn nhau, thật thật giả giả, nhưng mục đích của Chung Thế Hành đã đạt được rồi, gã đã thành công ly gián ta và người. Nếu ta nói với người, bình sứ này đích thật là vật của ta mua, đây có lẽ là cạm bẫy của Chung Thế Hành, đã cố ý lừa ta mua những chiếc bình sứ này, sau đó để ta bị người phát hiện, người có tin hay không?

Nguyên Hạo thở phào, từ tốn nói:

-Người có tin ta tin người không?

Dã Lợi Vượng Vinh ngơ người, cả hồi lâu cũng không trả lời được.

Người có tin ta tin người không?

Câu hỏi này rất đơn giản, nhưng ý nghĩa thì lại quá thâm sâu. Những lời Dã Lợi Vượng Vinh vừa nói rốt cục là thật hay là giả? Bất luận thật giả, rốt cục thì Nguyên Hạo có tin những gì Dã Lợi Vượng Vinh đã giải bày không? Cho dù Nguyên Hạo bảo tin, thế thì Dã Lợi Vượng Vinh có tin rằng Nguyên Hạo thật sự tin tưởng mình không?

Hạt giống nghi ngờ gieo xuống thì dễ, mọc rễ đâm chồi một cách nhanh chóng, nhưng muốn nhổ bỏ nó triệt để, tuyệt đối không phải chuyện đơn giản đâu.

Không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua, Dã Lợi Vượng Vinh mới lên tiếng:

-Ta tin!

Ông ta tin điều gì? Ai cũng không biết.

Nguyên Hạo nắm lấy hạt sếp hoàn, nhạt nhẽo nói:

-Ta lại không tin.

Sắc mặt của Dã Lợi Vượng Vinh biến đổi dữ dội, cắn răng nhìn Nguyên Hạo nói:

-Những việc thế này, ta vốn đã cố gắng nói cho người biết rồi. Ta phái người giả vờ hàng thuận triều Tống, người cũng biết chuyện mà. Đến nay, người lại không tin ta ư?

Nguyên Hạo nhìn chằm chằm vào Dã Lợi Vượng Vinh nói:

-Những điều đó ta đều tin, nhưng có chuyện này, ta thật sự khó lòng mà tin tưởng được nữa. Địch Thanh chạy trốn về Ngọc Môn quan, phải vậy không?

Địch Thanh nghe thấy Nguyên Hạo lại nhắc đến tên mình, trong lòng giật mình. Đến giờ phút này hắn vẫn chưa thấy qua mặt của Nguyên Hạo, nhưng hắn biết rằng, người này không phải nghi ngờ gì là một người vô cùng đáng sợ, bởi vì chẳng ai biết được Nguyên Hạo đang nghĩ gì.

Dã Lợi Vượng Vinh không ngờ Nguyên Hạo lại nhắc đến chuyện cũ, nghĩ ngợi một hồi mới nói:

-Vâng.

-Người phụ trách truy bắt Địch Thanh là người, có đúng không?

-Vâng!

-Người vì truy bắt Địch Thanh, thậm chí còn điều động cả cảnh vệ quân, trong cung có không ít cao thủ bị người điều đi truy bắt Địch Thanh. Đúng hay không?

-Đúng.

Dã Lợi Vượng Vinh rất là chần chừ. Rõ ràng ông ta đang suy ngẫm tại sao Nguyên Hạo lại hỏi như vậy.

Ngón tay Nguyên Hạo co duỗi, không nhìn Dã Lợi Vượng Vinh, chỉ nhìn tay phải của mình, chậm rãi nói:

-Trong mấy tháng người truy đuổi Địch Thanh, các thị vệ trong cung đã bị người mượn cớ điều động đi hết 3 phần, có phải vậy không?

Dã Lợi Vượng Vinh không trả lời nữa, nhưng đột nhiên xiết chặt hai nắm tay.

Nguyên Hạo lại nói:

-Ta tin người, bởi thế mới mặc cho người dày vò, nhưng người thì sao...người đã phụ lòng tin của ta.

Trong khẩu khí của gã ngấp tràn tiếc nuối

-Từ khoảnh khắc Hạ Tuyền chết đi, chỗ trống của y đã bị người phải người lấp vào. Sau khi người phụ trách điều hành trong cung, người đã không ngừng chèn thủ hạ của người vào. Hạ Tuyền đến Thái Bạch Cư, cũng bởi người đã hẹn y ra, nhưng gã thích khách đó cũng đến. Rõ ràng người hẹn Hạ Tuyền đến đó, chính là muốn thích khách giết chết y, tiếp đến nhiễu loạn phủ Hưng Khánh, đánh lạc hướng, tiện cho người hành sự, phải vậy không?

Địch Thanh giật mình, bưng tỉnh hiểu ra mọi chuyện, hiểu rằng những điều Nguyên Hạo đoán là chính xác.

Nếu Phi Ứng có thể liên hệ với Dã Lợi Vượng Vinh, thế thì việc Phi Ứng giết chết Hạ Tuyền ở Thái Bạch Cư chắc chắn không phải điều ngẫu nhiên, Phi Ứng biết trước Hạ Tuyền chắc chắn sẽ ở Thái Bạch Cư!

Tại sao Phi Ứng lại chắc chắn như vậy? Chẳng phải vì tất cả những chuyện này đều là do Dã Lợi Vượng Vinh an bài hay sao?

Khóe mắt Dã Lợi Vượng Vinh co giật, không ngờ còn có thể nhẫn nhịn không lên tiếng.

Hạ Thủ Vân nghiêng rằng nghiêng lợi, nhưng vẫn chưa dám tiến lên trước. Ông ta có nằm mơ cũng không ngờ được, người giết con trai gã không phải là Địch Thanh, mà chính là Dã Lợi Vượng Vinh.

Nguyên Hạo nói tiếp:

-Bây giờ chuyện này rất đơn giản, người bày ra một tên Địch Thanh, thu hút sự chú ý của mọi người. Dụng ý chẳng qua là muốn điều động nhân sự trong cung, sau đó thay vào những người trung thành đắc lực của người. Mục đích của người đương nhiên không phải vì sự an nguy trong cung, mà là để giết ta! Người đã không tin tưởng ta, thử hỏi làm sao ta có thể tin vào người nữa?

Thân thể của Dã Lợi Vượng Vinh đang run rẩy, nhưng vẫn chưa phát động công kích.

Ngón tay Nguyên Hạo búng nhẹ, viên sáp hoàn kia bay ra xa, mọi người lại giật mình lần nữa, không hiểu tại sao Nguyên Hạo nếu đã phát hiện ra bí mật, sao lại không thêm xem qua nội dung bên trong?

Nguyên Hạo hít một hơi, nói:

-Giờ người còn chưa ra lệnh động thủ, phải chăng đang cảm thấy Phi Ứng đã phản bội người, vì thế mất đi tự tin à? Bình sứ này, vốn là lễ vật mà Phi Ứng đã tặng cho người, người cũng không biết trong đó không ngờ lại có sáp hoàn, người cảm thấy Phi Ứng đã hãm hại người phải không?

Khóe miệng Dã Lợi Vượng Vinh co giật, khàn giọng nói:

-Nếu không phải gã...sao người có thể biết được những chuyện này?

Giọng điệu của Nguyên Hạo tràn đầy sự chế giễu

-Kỳ thật Phi Ứng không có bán đứng người đâu. Trong bình sứ vốn dĩ chẳng có gì cả, sáp hoàn đó...chẳng qua là ta giấu sẵn trong tay từ trước. Người quá khẩn trương rồi, chẳng lẽ không biết nghiêm túc mà suy ngẫm lại à, bình sứ một năm chỉ đúc một lần, cho dù bên trong có cất giấu thông tin, cũng đã sớm lỗi thời rồi? Huống hồ, sáp hoàn làm sao có thể an toàn tồn tại trong môi trường như vậy?

Dã Lợi Vượng Vinh như bị trúng phải một đao, lùi ngược về sau vài bước, mặt không còn chút máu.

Đầu óc Địch Thanh xoay như chong chóng, thầm nghĩ nếu không phải Phi Ứng bán đứng Dã Lợi Vượng Vinh, thế thì ai đã bán đứng bọn họ? Có rất nhiều chuyện, có lẽ Nguyên Hạo biết được, nhưng cũng có một số chuyện, Nguyên Hạo căn bản là không thể nào biết được.

Nguyên Hạo búng tay nhẹ một cái, lại nói:

-Kế hoạch của người và Phi Ứng, cho đến tận thời điểm này, vẫn rất thành công. Ta biết trong điện hiện giờ, ít nhất cũng có một nửa là thủ hạ của người. Người muốn giết ta, thế được, ta cho người cơ hội. Điều đáng tiếc là, không biết người có dũng khí ra tay hay không?

Dường như Dã Lợi Vượng Vinh đã đánh mất dũng khí để ra tay.

Nguyên Hạo thở dài nói:

-Trước kia ta cứ nghĩ mãi, tại sao ngươi lại phản bội ta? Đương nhiên không phải vì Chung Thế Hành, cũng không phải vì triều Tống. Bọn chúng không đủ tư cách...

Không đợi gã nói xong, Dã Lợi Vượng Vinh đã phá lên cười điên dại, ông ta cười một cách không kiêng nể, không còn giống Dã Lợi Vượng trầm lặng ngày xưa nữa.

Mọi người giật nảy người nhìn Dã Lợi Vượng Vinh, sống lưng rùng cả mình.

Ai nấy đều hiểu, hôm nay Lưu Nghi Tôn là người đầu tiên đổ máu tại Thiên Hòa điện này, nhưng tuyệt đối không phải kẻ cuối cùng.

Nguyên Hạo thấy Dã Lợi Vượng Vinh cười điên cuồng, vậy mà vẫn điềm tĩnh đứng đó. Dã Lợi Vượng Vinh rít lên nói:

-Ngươi sẽ không biết đâu, ngươi vĩnh viễn cũng không biết được đâu....

-Ta biết đấy.

Nguyên Hạo ôn tồn nói, tiếng nói tuy êm dịu, nhưng trong đó lại rắn chắc như sắt thép vậy

-Ngươi phản bội ta, có phải vì...Hương Ba Lạp không?

Ba chữ Hương Ba Lạp vừa phát ra, Dã Lợi Vượng Vinh đột nhiên trở nên lạnh đi, trong mắt phát ra hào quang nóng rực, trong điện Thiên Hòa cũng trở nên lạnh giá, không khí như bị ngưng đọng.

Trong đầu Dịch Thanh bất thành linh vang lên ừng ừng, sao Nguyên Hạo lại biết đến Hương Ba Lạp? Tại sao Dã Lợi Vượng Vinh phải vì Hương Ba Lạp mà phản bội Nguyên Hạo?

Chẳng lẽ, cả hai người này đều biết bí mật của Hương Ba Lạp ư?

Máu Dịch Thanh đã sôi sục, nhưng chẳng đợi hắn nghĩ ngợi thêm. Tức thì nghe thấy Dã Lợi Vượng Vinh phát ra hai chữ:

-Điệt Mã!

Lúc Dã Lợi Vượng Vinh phun ra hai chữ này, thần sắc lạnh lùng tựa hồ tuyết đọng trên đỉnh Hạ Lan Sơn.

Lúc Nguyên Hạo nghe thấy hai chữ “Điệt Mã”, năm ngón tay đang co duỗi bỗng dưng cứng đờ. Hai chữ đó rốt cục có ma lực gì, sao lại khiến cho một người điềm tĩnh như núi có thể khiếp sợ đến nhường này?

Địch Thanh lại ngăn người lần nữa, kinh ngạc không hiểu nổi.

Điệt Mã?

Điệt Mã là gì? Là người, là vật, là quái thú hồng hoang, hay là địa phủ tiên cảnh? Địch Thanh không hiểu. Điệt Mã có nghĩa là gì, hắn đã từng hỏi Chung Thế Hành, Chung Thế Hành cũng không biết, lúc đó Chung Thế Hành nói sẽ thăm dò hộ hắn, nhưng Địch Thanh chưa kịp đợi tin, đã phải chạy đến trại Bình Viễn.

Hắn không ngờ mình lại nghe được hai chữ này từ miệng của Dã Lợi Vượng Vinh. Quách Tuấn từng nói:

-Muốn đi Hương Ba Lạp, cần tìm Điệt Mã!

Mà nay, Dã Lợi Vượng Vinh lại vì Hương Ba Lạp, cũng nói ra hai chữ Điệt Mã...

Địch Thanh không nghĩ thêm nữa, cũng chẳng còn thời gian để nghĩ ngợi nữa. Hắn lập tức bị chuyển xảy ra làm cho chấn động, bởi vì Dã Lợi Vượng Vinh cuối cùng cũng phát động tấn công.

Bất luận Điệt Mã là thứ gì, nhưng chắc chắn lần này nó chính là ám hiệu tấn công.

Ngay sau đó Địch Thanh đã hòa mình vào cuộc tàn sát vô cùng oanh liệt, một đời khó quên.

Nhưng hắn không phải là người phát động đòn công kích đầu tiên đối với Nguyên Hạo.

Người đầu tiên ra tay với Nguyên Hạo không ngờ lại là một người chết!

Trong thoáng chốc, hàn quang phản chiếu, bảo kiếm bay ra, máu tươi la liệt.

Trong điện Thiên Hòa chỉ có một người chết, đó chính là Lưu Nghi Tôn.

Nhưng Lưu Nghi Tôn đích thật đã chết rồi không thể chết thêm lần nữa, người xuất kiếm chính là Lưu Bình.

Cách Nguyên Hạo gần nhất không phải là Dã Lợi Vượng Vinh, mà chính là Lưu Bình. Ai cũng cảm thấy Lưu Bình không chết nhưng còn thảm hơn là chết. Sau khi Lưu Nghi Tôn tự vẫn, ai cũng đều nhìn ra, Lưu Bình cho dù chưa chết, nhưng cũng chẳng khác nào người đã chết. Bình bại bị bắt, bị người hãm hại, con trai tự vẫn, đây là chuyện mà bất kỳ một người đàn ông có trái tim nào cũng đều khó lòng chấp nhận được, nhưng Lưu Bình không những có thể chịu đựng được, còn có thể xuất kiếm ra nữa.

Ông ta vốn dĩ bị áp giải lên, tay không tác sát, nhưng y vừa vươn tay, liền rút ra một thanh nhuyễn kiếm từ bên hông.

Nhuyễn kiếm uốn lượn như rắn, một kiếm xuất ra đâm thẳng vào Nguyên Hạo đang đứng bên cạnh.

Kiếm khí phát ra ánh sáng lạnh lùng, lạnh đến mức khắp đại điện tràn ngập sát khí, thanh kiếm vừa hay đâm vào Nguyên Hạo đang bên cạnh.

Gần như cùng lúc Lưu Bình ra tay, trước điện đã có hai thị vệ xông tới, tay vung trường kích chặt đứt đường lui của Nguyên Hạo.

Ba người liên thủ xuất kích, đã bao trùm tứ phương tám hướng của Nguyên Hạo.

Nguyên Hạo căn bản chẳng hề lưu ý đến Lưu Bình, gã chỉ quan tâm đến thiện hạ đại nghiệp, anh hùng phân tranh, căn bản gã chẳng thèm đếm xỉa đến một Lưu Bình hèn mọn nhu nhược.

Trong điện bất thành linh vang lên tiếng hây hây ha ha, kèm theo âm thanh đó là máu tươi, thậm chí khi nghe rồi khiến người ta cảm thấy buồn nôn.

Lúc Lưu Bình ra tay, thị vệ trước điện đã hòa mình vào trận hỗn chiến.

Nguyên Hạo biết, thị vệ trước điện đã bị Dã Lợi Vượng Vinh đối đi không ít, nhưng thị vệ của gã thì căn bản không biết ai đã bị Dã Lợi Vượng Vinh mua chuộc.

Thị vệ phản bội đương nhiên phải ra tay, nếu bọn họ thua thì chỉ có một kết cục—chết! Những thị vệ không phản bội bị buộc phải ra tay, nếu bọn họ không ra tay, người chết sẽ là bọn họ, nhưng bọn họ không biết rốt cục ai là kẻ phản bội, bởi vậy cái chết đến cũng nhanh hơn một chút.

conem_bendoianh

94. Chương 258-261: Hai Mũi Tên

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 258-261: Hai mũi tên

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Trong trận hỗn chiến, thị vệ trước điện đột nhiên cứ như sóng cỏ bị gió thổi qua vậy, ngã xuống hết một nửa.

Nguyên Hạo mặc kệ, bứt người lùi ra sau thật nhanh. Gã không ngờ Lưu Bình lại ra tay, càng không ngờ kiếm pháp của Lưu Bình lại sắc bén như vậy, nhưng gã không sợ.

Gã rất nhanh liền ý thức được, không phải vô duyên vô cớ mà Dã Lợi Vượng Vinh dẫn theo Lưu Bình và Lưu Nghi Tôn lên điện, Dã Lợi Vượng Vinh chính vì muốn mai phục một sát thủ mà Nguyên Hạo không thể nào ngờ tới.

Lưu Bình giả vờ đầu hàng, nhưng thật chất lại muốn lấy mạng của Nguyên Hạo! Lưu Bình thực hiện kế Kinh Kha giết Tần, Lưu Bình không ngờ Lưu Nghi Tôn lại đến, không ngờ Dã Lợi Vượng Vinh lại tàn nhẫn như vậy, để hai cha con ông phải gặp lại nhau trong hoàn cảnh này, ông cũng không ngờ con trai của mình lại chết.

Ông đau sót vô bờ.

Một nỗi căm phẫn, dâng trào tạo thành ý chí chiến đấu vô biên, Lưu Bình xuất kiếm, kiếm không lưu tình.

Nguyên Hạo đã lùi đến trước trường kích. Gã đã trông rõ bảo kiếm chớp sáng, ẩn hiện lục quang, trên bảo kiếm, vốn đã được rắc chất kịch độc.

Nhưng trường kích kia vụt lên, đã gần tiến đến hông của Nguyên Hạo.

Nguyên Hạo uốn người một cách quái lạ, mũi đen không động đậy, áo trắng ngời ngời, thoáng chốc đã đứng trên thanh trường kích. Mũi chân của gã điểm một cái, lực sĩ cầm thanh trường kích chỉ cảm thấy hai tay mình bị một luồng sức mạnh lớn dẫn dắt, mũi nhọn trường kích đâm vào bụng một kẻ khác. Trong tiếng rên la đau đớn của kẻ đó, trường kích vụt ngang qua, vừa hay cắm vào hông của đồng bọn.

Động tác của Nguyên Hạo nhẹ nhàng như gió đưa cành liễu, căn bản chẳng màng nhìn hai lực sĩ tàn sát lẫn nhau, gã đã lùi về trước ghế rồng.

Tuy gã đi lùi, nhưng thân thủ nhanh như chớp. Lưu Bình cầm kiếm đuổi tới, không ngờ bị gã hất bay mấy trượng. Lưu Bình giận đùng đùng, mũi chân đạp đất, liền xông tới trước người Nguyên Hạo.

Bất thành linh liếc thấy Nguyên Hạo có trường cung trong tay, bình đựng tên ngay thắt lưng, trong lòng Lưu Bình khê kinh sợ, chẳng kịp phản ứng, chỉ cảm thấy một luồng gió sắc bén xuyên thấu cơ thể, mang theo cái rét buốt của mùa đông lạnh giá.

Lưu Bình vừa nhào tới giữa không trung, lồng ngực đã tuôn thác máu, y như tảng đá vấy rơi tự do xuống đất.

Lúc sắp chết ông ta cũng chỉ nhìn thấy cung của Nguyên Hạo, thấy dây cung của Nguyên Hạo rung lên như dây đàn, nhưng trước sau ông ta vẫn chưa nhìn thấy mũi tên của Nguyên Hạo. Đến lúc chết ông ấy cũng không thấy Nguyên Hạo cài tên qua.

Tên dài xuyên thấu ngực, “đoạt” một tiếng ghim thẳng vào cột trụ của điện Thiên Hòa.

Đuôi mũi tên run bần bật, tâm như tro tàn, tro tàn khó cháy.

Địch Thanh trông thấy rõ rệt, mũi tên mà Nguyên Hạo dùng là tên sắt có lông vũ ngũ sắc, một mũi tên đã bắn chết Lưu Bình!

Mọi người ngay cả biểu hiện hoảng sợ cũng chẳng có, cũng chẳng ai màng đến chuyện kinh sợ. Hôm nay nếu đã tạo phản, không sống thì chết, bọn họ đã sớm biết Nguyên Hạo võ công cao cường, tiền pháp sắc nhọn, nhưng bọn họ đã không còn cách nào khác.

Thị vệ trong điện đã chết hơn nửa, kẻ chết phần lớn đều là hộ vệ của Nguyên Hạo.

Không phải những kẻ đó võ công không đủ mạnh, mà là do bọn họ rơi vào tình trạng hỗn loạn, tứ phía là địch. Thậm chí hộ vệ bảo vệ Nguyên Hạo, cũng đang chém giết lẫn nhau, bởi lẽ bọn họ không phân định được địch hay ta.

Ít nhất có bảy tên thị vệ xông tới, cách long vị không xa.

Nhưng chính vào lúc này, đã có hai đội mỗi đội tám người đứng chắn trước bàn rồng. Đầu đội mũ vàng, giáp là giáp vàng, thậm chí những người đó, nhìn cứ như vàng.

Mười sáu người, đã lập thành vách tường cao giáp vàng che chắn trước mặt Nguyên Hạo.

Bất kể Nguyên Hạo lâm triều, du hành, săn bắn hay là xuất chinh, bên cạnh luôn luôn dẫn theo mười sáu dũng sĩ giáp vàng. Những kẻ này chỉ trung thành với một người, đó chính là Nguyên Hạo. Cho dù Dã Lợi Vượng Vinh có mưu tính chuyện thích sát từ 10 năm trước, cũng không thể mua chuộc được những người này.

Nguyên Hạo biết trước Dã Lợi Vương Vinh muốn tạo phản, nhưng gã lại phó mặc, phải chăng gã cũng muốn dựa vào những tên dũng sĩ này, giết sạch tất cả phản tướng đã phản bội gã?

Kế hoạch càng lâu, càng có nhiều người tham dự, thế thì lúc giết, chẳng phải sẽ được giết một cách sáng khoái hơn sao? Nguyên Hạo xưa nay không ngại giết người!.

Nguyên Hạo xuất tiền, điện Thiên Hòa hỗn loạn, Lưu Bình chết, cả cục diện không thể khống chế nổi, nhưng Nguyên Hạo vẫn điềm tĩnh như lúc đầu. Chỉ có điều lúc gã xuất tiền, đột nhiên cảm thấy lo sợ.

Nỗi lo sợ này đã lâu không gặp, năm xưa lúc gã mười tuổi đã từng bị qua một lần khi gã gặp phải hổ dữ ở vùng ngoại ô. Lúc Vệ Mộ Sơn Hỉ cầu kết mười mấy tên cao thủ vây đánh gã, gã cũng từng bị qua một lần.

Nhưng mỗi nguy đến một cách mãnh liệt hơn bất kỳ mỗi nguy nào khác.

Mỗi nguy này đến từ trên đỉnh đầu!

Trên đỉnh đầu là xà nhà, có người đã sớm mai phục trên xà nhà, chính là do Dã Lợi Vương Vinh sắp đặt ư? Trong đầu Nguyên Hạo suy nghĩ nhanh như chớp, điều khiến gã hoảng sợ không phải vì âm mưu của Dã Lợi Vương Vinh, mà là do sát khí sôi sục trên đỉnh đầu kia.

Nguyên Hạo cũng không ngẩng đầu lên, chuyển động mũi chân, bàn rồng lập tức bay lên, trực tiếp tấn công người đang bay giữa không trung. Mà ngay lúc bàn rồng bay lên, tay phải giơ ra một cái, đã chặt đứt tán che thanh la.

Gã là Ngột Tốt, cũng chính là Thanh thiên tử, tổ ý có sự khác biệt với hoàng thiên tử Đại Tổng, nhưng gã vẫn luôn muốn đổi tán che màu xanh thành màu vàng.

Chỉ là trước khi đổi ô, nhất định phải sống sót đã.

Chiếc ô bị gãy, tán ô màu xanh cứ như áng mây vậy trôi đi sang bên trái điện, còn Nguyên Hạo lắc người đi ra khỏi tán che của chiếc ô, đi về phía bên phải điện.

Gã đã sớm quen với cách hư hư thật thật, đoán chắc người thường thấy chiếc ô hướng về bên trái, phần lớn sẽ đuổi theo chém chiếc ô, như vậy sẽ tránh được đòn công của địch, trả đòn khi kẻ địch kiệt sức. Trước mắt chưa rõ thực lực của sát thủ, Nguyên Hạo cũng không vội đo chiêu với hắn.

Nguyên Hạo trông ngông cuồng, nhưng tuyệt đối là một người kiên nhẫn, gã muốn ra tay, nhất định phải nắm chắc phần thắng.

Nhưng gã vừa tung ô dù, liền thấy một luồng kiếm quang chém tới. Một kiếm đó tựa hồ muốn xé toạt trần điện, dẫn vào ánh sáng từ trời xanh, uy lực đến thất kinh trời đất.

Trong điện chỉ thấy được ánh sáng của thanh kiếm.

Nguyên Hạo lập tức hiểu ra, người thích khách trên trần tuyệt đối không phải hạng như Lưu Bình, người này tâm cơ linh hoạt, không thua kém gì gã. Ít nhất thì người đó cũng không bị tán che thu hút, ít nhất người đó cũng có thể nhẫn nại được. Người đó cũng mưu tính được, đoán chắc Nguyên Hạo khi gặp thích khách, chắc chắn sẽ cầm cung tên trước, cho nên hắn nhảy từ trên trần nhà xuống, mục tiêu của hắn chính là ghế rồng.

Người này tính toán cũng tinh tế và chuẩn xác như Nguyên Hạo vậy.

Nguyên Hạo lùi đến không thể lùi được nữa, lùi không khỏi kiếm quang khiến mọi người trong điện đều kinh hãi, gã liền giơ cao giá cung.

Kiếm quang đuổi chém vào thiết cung.

“cheng” một tiếng vang lên, thanh kiếm thẳng tắp vừa hay trúng vào sống cung, âm thanh vang lên như tiếng rỗng rỗng, hồ gầm. Kiếm và cung va vào nhau, cọ sát tạo thành hoa lửa lóe sáng còn hơn cả lửa tím.

Cuối cùng Địch Thanh cũng xuất kiếm rồi, kiếm sai đao khiên, đợi mấy tháng rỗng, không ngờ một kiếm lại chém ngay vào sống cung.

Lưỡi kiếm sắc nhọn kia, không ngờ lại không thể chặt đứt thiết cung của Nguyên Hạo.

Tiến là Định Đỉnh Tiến, cung là Hiên Viên cung!

Mũi tên mà Nguyên Hạo bắn ra là mũi tên chỉ điểm giang sơn -ngũ sắc Định đỉnh tiến, dùng là dùng Hiên viên kinh thiên cung vô song thiên cổ.

Truyền thuyết nói rằng Hiên Viên cung là do Hiên Viên chế tạo, tuyển chọn gỗ quý từ Nam Ô Hào của Thái Sơn, sừng của yển ngư, đuôi cung bằng sừng nai, keo dán từ cá sông, chế tạo mà thành. Nếu không phải thần cung như vậy, làm sao có thể đỡ được sự hoành hành đao của Địch Thanh?

Trong lòng Địch Thanh hơi trùng xuống, nhưng ý chí chiến đấu càng tăng lên. Cuối cùng hắn cũng trông rõ bộ mặt của Nguyên Hạo, trong tia lửa, hắn liếc thấy Nguyên Hạo có bờ trán rộng, sống mũi rất cao, hốc mắt lõm xuống, một khuôn mặt hết sức cá tính. Nhưng Địch Thanh chỉ nhìn chăm chú vào đôi mắt kia của Nguyên Hạo.

Tia lửa bùng cháy, chiếu rọi đôi mắt của Nguyên Hạo.

Đôi mắt đó rực cháy, chế giễu, toát nên một lý tưởng vĩ đại. Tuy đang né tránh, nhưng trong đôi mắt kia không một chút hoảng loạn, chỉ có sự điềm tĩnh.

Không đợi tia lửa lụi tàn, Địch Thanh đã mượn lực bùng người bay lên, ngay giữa không trung lại là một kiếm bổ xuống.

Nguyên Hạo chưa từng nghĩ thích khách lại có thân thủ nhanh nhẹn như vậy, thuyền chuyển trên không, linh hoạt như bay. Gã vốn định mượn lực mà rút, nới rộng khoảng cách. Mượn sức chấn động của thiết cung, tuy gã đã bay ra, nhưng kiếm quang vẫn ở trước mặt gã.

“beng beng! Beng Bưng beng beng! Beng beng ”

Trong phút chốc, cung và kiếm không biết giao phong bao nhiêu lần, mọi người chỉ cảm thấy tiếng va nhau đó giống y như tiếng sấm tranh trống vội, trên không trung hoa lửa tung tóe khắp nơi. Trường cung tách nhập, đoản kiếm hoành hành. Mặc dù Địch Thanh công kích mãnh liệt, nhưng Nguyên Hạo hầu như đều đỡ được tất.

Ngắn một phân, nguy một phân. Địch Thanh đã nhìn ra mình không thể để Nguyên Hạo xuất tiến được, nếu không sống chết khó lường. Tay hắn cầm thanh đoản kiếm dài không quá một thước (3 thước = 1 mét), đánh nhanh thắng nhanh, áp sát giằng co, khiến Nguyên Hạo không rút ra được khoảng trống để bắn tên.

Toàn bộ sát khí trong điện Thiên Hòa đều ngưng tụ trên hai người này, mọi người thấy long tranh hổ đấu, nghe tiếng kim khí gầm vang, tuy rằng có không ít người vây lại đây, nhưng lại không tiếp cận được thân hình lừng lờ trên không của hai người.

Mười sáu tên hộ vệ giáp vàng bị chết mất năm người, có không ít thị vệ trước điện cũng bị mất mạng, nhưng số lượng nhiều hơn nhiều so với thị vệ giáp vàng.

Thị vệ khắp mọi nơi.

Đến cuối cùng người có thể sống sót liệu còn được mấy ai?

Địch Thanh tấn công lâu vậy vẫn không được, đột nhiên hắn quát lớn một tiếng, đoản kiếm ra sức đâm tới.

Nguyên Hạo mắt sáng như đuốc, trường cung đón đỡ. Gã lùi về bên trụ đại điện, tuy gã đang lùi, nhưng chẳng qua là muốn tìm cơ hội để phản công.

Gã xuất tiến không nhẹ, một phát chí mạng!

Gã có ưu thế của trường cung, nhưng Địch Thanh không có. Lúc gã đỡ đòn bảo kiếm của Địch Thanh, đã nghĩ sẵn kế sách phản công. Nhưng “rách” một tiếng vang lên, sau đó bảo kiếm bùng phát, đột nhiên đâm thẳng vào giữa bụng của Nguyên Hạo.

Chiêu này biến hóa cực nhanh, cứ như được sắp đặt sẵn, mắt thấy Nguyên Hạo đã không tránh khỏi một kiếm chí mạng này rồi.

Không ngờ Nguyên Hạo tựa lưng vào cột, chỉ lướt một cái, vậy mà cứ như con rắn lướt lên phía trên cột trụ.

Trường kiếm đâm vội, đã cắm thẳng vào bắp chân của Nguyên Hạo. Địch Thanh đang định quơ kiếm chém ngang, mắt Nguyên Hạo đã lay động lóe sáng, trường cung chớp nháy, đuôi cung đã tấn công vào cổ tay của Địch Thanh.

Cơ hội để giết người, bao giờ cũng là cơ hội để bị giết.

Thời khắc Địch Thanh đâm Nguyên Hạo bị thương, thế tấn công như vũ bão của hắn cuối cùng cũng dừng lại giây lát. Nguyên Hạo có được cơ hội ra tay, một phát liên hất bay bảo kiếm của Địch Thanh. Cổ tay của Địch Thanh gần như muốn nứt lìa, nhưng ngay khoảnh khắc bị tấn công đó, hắn đã móc ra được một ống trúc.

Trong ống trúc là châm độc, cự li bắn trong bảy thước (1 thước=0.3333 mét).

Khoảng cách giữa hắn và Nguyên Hạo cũng xa nhường đấy, Địch Thanh đã tính toán sẵn, Nguyên Hạo sẽ phản công. Chỉ cần Nguyên Hạo tấn công một cái, cự ly của hai người sẽ thu hẹp lại, lúc đó chính là cơ hội để hắn phóng châm.

Trên châm có độc, kịch độc!

Địch Thanh tin rằng, trong châm độc này chỉ cần có một cây bắn trúng người Nguyên Hạo, tất sẽ khiến gã vạn kiếp bất phục.

Nếu Dã Lợi Vượng Vinh muốn giết Nguyên Hạo, trên châm đã có độc, thì chắc chắn sẽ rắc lên chắc độc lợi hại nhất.

Nguyên Hạo đánh bay bảo kiếm của Địch Thanh, trường cung lại cong lên lần nữa, đã điểm vào cột trụ. Trường cung cong hơn nữa, Nguyên Hạo đã gồng lực chuẩn bị sẵn tư thế, lấy Hiên viên cung là dây cung, lấy thân mình làm tiễn, chuẩn bị cho Địch Thanh một phát chí mạng.

Nhưng lúc gã trông thấy ống trúc trong tay Địch Thanh, Nguyên Hạo lập tức biến đổi sắc mặt.

Trở nên vô cùng kinh hãi.

Nguyên Hạo hiếm khi biến sắc như vậy, gã đã từng trải trăm trận chiến, cho dù ống trúc kia có châm độc, gã tuyệt đối cũng sẽ không kinh hãi như vậy, điều gã lo sợ là gì? Địch Thanh thấy Nguyên Hạo hoảng sợ, trong lòng đột nhiên cảm thấy bất an.

Nhưng tiến trên dây cung, người ở trước cung, Nguyên Hạo không thể không bắn, gã chỉ kịp thay đổi góc độ bắn của thiết cung, gã bắn nghiêng ra ngoài.

Nguyên Hạo bắn nghiêng lên trời, cứ như sao băng vậy vẽ ra một đường dây mờ ảo hơi cong.

Địch Thanh ấn nút, hắn không còn cơ hội nào tốt hơn thế.

“Bụp” một tiếng vang lên, điện Thiên Hòa cũng theo tiếng vang đó, bất thành linh cứ như bị đóng băng vậy.

Địch Thanh cảm thấy đã lên đến cảnh giới đỉnh điểm, hắn cảm giác Nguyên Hạo đang bóc hơi từng phân một, cảm nhận được các binh sĩ xung quanh đang đầm máu chiến đấu một cách hăng hái, cảm thấy trên mặt Nguyên Hạo đột nhiên có chút gì đó tối sầm lại.

Hắn cảm thấy tim mình đập điên cuồng, vậy mà không ngờ châm lại không được bắn ra.

Chỉ trong thoáng chốc, Địch Thanh ngay cả chớp mắt cũng chưa kịp, bất thành linh ống trúc kia ra sức bắn về phía Nguyên Hạo đang trên không trung. Ống trúc có vấn đề, sát khí đến từ trong ống trúc.

“Bùm” một tiếng nổ vang, ống trúc đã nổ tung trong không trung, bắn ra vô vàn châm độc.

Địch Thanh chẳng màng truy sát Nguyên Hạo nữa, gắng sức lặn ra sau. Hắn thật sự không ngờ tới, ống trúc mà Dã Lợi Vượng Vinh đưa cho hắn, không ngờ lại phát nổ!

Trong làn khói mịt mù, Địch Thanh cảm giác được vai trái hơi tê, đầu quay cuồng, nhưng hắn đã hiểu ra mọi chuyện.

Châm độc đó đích thật y như lời của Dát Cổ, ẩn một cái liên bắn ra. Nhưng Dát Cổ không nói cho Địch Thanh biết một chuyện, đó chính là châm độc sẽ được bắn ra dưới sức bùng phát của thuốc nổ.

Đây rõ ràng là mưu kế của Dã Lợi Vượng Vinh, ông ta muốn Địch Thanh và Nguyên Hạo cùng đến chỗ chết.

Lúc Địch Thanh nghĩ đến đây, chân lão đảo một cái.

Nguyên Hạo không bị thương, Địch Thanh vốn không hay biết. Nhưng hắn biết rằng, hắn đã trúng châm độc. Tuy hắn tức giận, nhưng khóe miệng ngược lại lại cười khẩy, hắn chẳng trách được ai, chỉ có thể trách bản thân mình quá ư tin vào Dã Lợi Vượng Vinh mà thôi.

Bảo hồ lột da, nào phải chuyện dễ dàng như vậy?

Lúc này trong điện Thiên Hòa, tiếng rên la kinh hãi vang lên khắp nơi, không biết có bao nhiêu người ủa tới bị kim độc bắn trúng. Trong khói thuốc, Địch Thanh chỉ cảm thấy có một tên thị vệ giáp vàng xông tới, nhắm vào hắn liền là một kích.

Địch Thanh ra sức đánh tới, tránh được trường kích, giật lấy thanh đao ngay hông của gã đó, rồi một đao kết liễu tên đó tại chỗ. Sau đó hắn trở tay lại, một nhát đâm vào vai của mình, móc được miếng thịt có kèm kim châm ra.

Thịt đã bầm tím, thứ chảy ra là máu màu đen, thậm chí Địch Thanh còn không cảm thấy đau đớn.

Trong khói thuốc, chỉ nghe thấy có một người gào lên nói:

-Đừng để phản tặc bỏ chạy.

Âm thanh kia sao lại quen thuộc như vậy, Địch Thanh nghe xong, trong lòng lửa giận phần phật, gắng gượng vùng tay một cái, đơn đao xuyên khói mà đi, bổ thẳng vào ngực của gã đó.

Gã đó xoay người ngã lăn xuống đất, trong mắt đầy ý không thể tin được.

Gã đó chính là Hạ Thủ Vân. Vốn dĩ gã không nên gào, nhưng gã thật sự quá đau lòng trước cái chết của con trai mình, gã đã sớm chuẩn bị sẵn tinh thần cùng liều chết với Dã Lợi Vượng Vinh, tiện thể trở thành trung thần hàng đầu dưới tay Nguyên Hạo.

Đây là một cơ hội, có câu “Gió mạnh mới biết cỏ cứng, hỗn loạn mới biết trung thần.” Hạ Thủ Vân gã tuy đã đầu hàng, nhưng chung quy gã vẫn cảm thấy không được Nguyên Hạo tin tưởng, gã còn muốn vào lúc này đây, tỏ lòng trung thành với Nguyên Hạo.

Nhưng gã chưa liệu mạng, đã biểu không tính mạng của mình trước rồi.

Địch Thanh sớm đã có ý muốn giết gã, vừa hay gã tự chui đầu vào rọ, sao lại không giết cho được? Lúc này trong điện Thiên Hòa là một đồng hỗn loạn, Địch Thanh chỉ cảm thấy từng cơn say sẩm, chẳng màng thêm nữa, thân người quay một cái, đã xông ra từ phía hành lang.

Lúc ấy trong đầu hắn chỉ có một ý nghĩ, phải sống sót, hắn chưa thể chết được!

Địch Thanh trúng kim độc chạy nạn, Nguyên Hạo lại không bị trúng kim độc.

Không phải vì Nguyên Hạo tài trí hơn Địch Thanh, mà là do gã sớm tính ngó một bước. Địch Thanh vốn không biết sự sắc nhọn của ám khí trong tay, nhưng Nguyên Hạo lại biết thứ ám khí trong tay Địch Thanh gọi là “Bát Hỉ”

Trong năm đội quân của Nguyên Hạo, có một đội quân gọi là Bát hỉ quân. Trong đội quân Bát hỉ này có hai trăm người, chỉ có một tác dụng duy nhất, chính là sử dụng pháo lốc xoáy để tấn công địch. Thứ những người này ném đi chính là những viên đá nhỏ to tầm nắm đấm tay, uy lực của pháo lốc xoáy trong quân đội, còn mạnh hơn cả liên nổ.

Nhưng Nguyên Hạo gã đã sớm không hài lòng với uy lực chỉ thế này, gã sớm biết Vũ Kinh Đường của Đại Tổng đang biên soạn quyển

95. Chương 262-267: Đan Đan

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 262-267: Đan Đan

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Dã Lợi Vượng Vinh trái lại bình tâm trở lại, thở dài nói:

-Không sai, ta rất sợ người, nhưng ta thật sự rất muốn tìm thấy Hương Ba Lạp, nhưng người xưa nay không cho phép bọn ta tìm kiếm...do đó lúc Cốc Tư La phái người tìm đến ta, ta đã chọn đồng ý liên thủ với y. Ta biết rằng, chỉ có giết chết người, mới có thể có được Hương Ba Lạp, nhưng người thắng rồi, ta thua rồi.

Hai tay mở ra, nhìn thi thể phủ khắp điện nói:

-Thắng làm vua thua làm giặc, xưa nay cũng chẳng có gì để nói. Ở đây có rất nhiều người, đáng lẽ không phải chết.

Ánh mắt Nguyên Hạo như kim, nhìn chăm chăm vào Dã Lợi Vượng Vinh nói:

-Người không đáng chết đều chết cả, thế người đáng chết thì thế nào?

-Người đáng chết, cũng mau chóng chết thôi.

Dã Lợi Vượng Vinh trái lại điềm tĩnh hẳn đi

-Xưa nay người giết người đều chọn tên, người không đáng giết, cho dù quỳ dưới chân cầu xin người, người cũng không dùng tên. Người nói phải, ta mãi cứ không ra tay, bởi vì ta thật sự rất sợ chết, nhưng bây giờ...ta ngược lại thấy rất hiếu kỳ, người sẽ chọn mũi tên nào để giết ta đây?

Vốn dĩ ông ta rất tò mò, kế hoạch tại sao lại thất bại, bởi vì bất luận nhìn theo góc độ nào, chuyện mà Nguyên Hạo biết được quá nhiều rồi.

Trong kế hoạch này chắc chắn có một móc xích đã bị trật ra, như vậy mới khiến ông ta phải kiểm củi ba năm thiêu trong một giờ, nhưng rốt cục là khâu nào đây? Dã Lợi Vượng Vinh không biết.

Nhưng Dã Lợi Vượng Vinh đã không còn quan tâm nữa, một người sắp chết, cần gì phải suy nghĩ nhiều như vậy? Mặc dù ông ta nham hiểm, xảo quyệt, nhưng dù sao cũng là một trong Cửu Vương Long Bộ, trước khi chết cũng không muốn quá ư hèn nhát.

Ngón tay của Nguyên Hạo dịu dàng lướt qua ba mũi tên, đột nhiên búng một cái, ngón tay đã rời khỏi các mũi tên.

Trong tay gã không có tên.

-Ta giết người làm gì nhỉ? Nhiều khi sống lại còn khó chịu hơn cái chết. Trái lại vừa rồi người còn đáng để ta dùng một mũi tên, nhưng bây giờ...ta còn nhất thiết phải xuất tên không?

Trong mắt Nguyên Hạo đầy vẻ nhạo báng, nói xong, xoay người bỏ đi, vung vẩy tay áo, chẳng mang theo nửa hạt bụi trần.

Ánh mặt trời chiếu rọi vào từ ngoài điện, không chiếu tới người của Dã Lợi Vượng Vinh.

Ông ta cứ dờ dẩn đứng ngay ra trong điện, chẳng ai thèm ngó ngang. Mái tóc bạc nơi thái dương đã như nhuộm sương, nếp nhăn trên mặt ông càng như dao khắc. Nhẹ nhàng khom người xuống, nhìn một thi hài trên đất, Dã Lợi Vượng Vinh tự lẩm bẩm:

-Lúc đầu người khuyên ta buông tay, khuyên ta lùi một bước, nhưng ta không nghe người, thật sự là vì...ta đã không thể lui được nữa.

Thi thể đó mở to mắt, mũi bị cắt đi, mềm nhũn treo bên mặt, dữ tợn đáng sợ khó lòng tả xiết. Đó là thi thể của Lăng Mai, tuy gã đã dốc toàn lực, nhưng việc thích sát diễn ra không bao lâu, liền chết trên tay vệ sĩ giáp vàng của Nguyên Hạo.

Dã Lợi Vương Vinh nhìn con mắt đờ như mắt cá của Lăng Mai, vất vả nhặt lên một thanh đao thép nhuốm máu, lẩm bẩm nói:

-Hương Ba Lạp? Có lẽ...

Bỗng nhiên cười một cái, trong mắt xẹt qua niềm vui khó tả. Sau đó ông ta một đao đâm vào bụng mình, chậm rãi ngã xuống đất...

Xem ra ông ta đã được giải thoát, cuối cùng cũng hiểu ra.....nhiều khi, chết không phải chuyện đau đớn nhất, sống mới đau khổ!

Lúc tỉnh lại, nhất thời Dịch Thanh không biết mình đang ở chỗ nào.

Hắn nhiều lần sinh tử, nhưng đều có thể từ chỗ chết tìm được đường sống, đây chẳng phải là do ông trời còn chưa muốn hắn chết sao? Dịch Thanh nghĩ đến đây, nội tâm cảm thấy chua xót, trong mắt lại hiện lên sự kinh ngạc. Thời điểm hắn tỉnh lại, vốn tưởng rằng không chết thì cũng đang ở trong nhà giam...

Nhưng hiển nhiên nơi này không phải là nhà giam.

Vách tường xanh nhạt mang theo phần lạnh lẽo, trên nóc nhà màu xanh da trời lại vẽ mấy đám mây trắng, tấm màn màu tím, sắc điệu có phần lạnh nhạt nhưng lại mang khí tức cao quý.

Hắn còn không ngờ là mình đang nằm trên một cái giường.

Dịch Thanh cảm nhận được thân thể còn mệt mỏi, nhưng cảm giác choáng váng đã qua. Hắn trúng độc trầm, bị vây bắt chờ chết. Nhưng một khắc sau, hắn đã tốt rồi, còn được ngủ một giấc ngon lành. Dịch Thanh không dám xác định đây là mộng cảnh hay hiện thực?

Cố gắng ngồi dậy, Dịch Thanh đột nhiên chấn động, đưa mắt nhìn khắp phòng, mới phát hiện trong phòng còn có một người.

Người đó lẳng lặng ngồi ở góc phòng, lúc Dịch Thanh cố gắng ngồi dậy, người đó mới xoay đầu lại, lẳng lặng nhìn Dịch Thanh.

Dịch Thanh thấy người kia bình tĩnh như thế, thiếu chút nữa cho rằng người đó là Phi Tuyết. Nhưng ngay lập tức hắn phát hiện, người đó không phải là Phi Tuyết. Nhưng hắn cảm giác được, người kia có chút quen thuộc, trong lúc nhất thời không thể nhớ được là đã gặp nhau ở đâu, hắn có quen biết người kia sao?

Người đó là một cô gái, đang mặc một cái quần thun màu tím, tóc búi như mây, một cây ngọc trầm cắm vào một khe hở nghiêng. Nàng giống với căn phòng này, giản dị, trong sáng, cao quý nhưng thanh lịch, thanh lịch nhưng lại lạnh lùng.

Nàng có màu da trắng như ngọc, lại thêm chiếc quần tím trợ giúp, giống như là một mỹ nhân được điêu khắc từ bạch ngọc. Nàng có hàng long mi dài, đôi mắt sáng, yên bình như nắng hè trong u cốc. Nhưng vào những lúc nàng bất động, lại lạnh lẽo như băng.

Dịch Thanh nhìn nàng, nàng nhìn Dịch Thanh. Cả hai đều im lặng.

Trong phòng, yên lặng, lạnh nhạt, còn tràn ngập màu tím huyền bí...

Dịch Thanh chăm chú nhìn nàng một lúc lâu, cuối cùng cũng phá vỡ không khí im lặng, mở miệng nói:

-Công chúa Đơn Đơn?

Cuối cùng hắn cũng nghĩ ra người con gái này là ai, nhưng hắn không dám khẳng định. Ai có thể nghĩ nữ tử tính quái, tính tình luôn biến đổi ở trong sa mạc kia và thiếu nữ cao quý, trầm mặc này là cùng một người?

Thiếu nữ không trả lời mà hỏi ngược lại:

-Người là ai?

Nếu nàng là Công chúa Đơn Đơn, sao có thể thoát khỏi tay Phi Ứng? Sao lại không biết Dịch Thanh? Chẳng lẽ bởi vì lúc này Dịch Thanh vẫn còn hóa trang trên khuôn mặt nên nàng không nhận ra Dịch Thanh?

Dịch Thanh nghĩ đến đây, vốn không nên thừa nhận thân phận, bởi vì như vậy hắn mới có cơ hội sống sót, nhưng hắn vẫn nói:

-Ta là Dịch Thanh.

Rốt cuộc thiếu nữ cũng mỉm cười, trong nụ cười hiện lên nét cô đơn:

-Người đã là Dịch Thanh, vậy ta chính là Công chúa Đơn Đơn rồi.

Ánh mắt Dịch Thanh chớp động:

-Nếu ta không phải là Dịch Thanh?

Công chúa Đơn Đơn lạnh lùng nói:

-Nếu người không phải Dịch Thanh, hiện tại người đã bị ném ra ngoài.

Sau khi nói xong, nàng nghiêng đầu, ngơ ngác nhìn một cây nến đỏ ở trên bàn.

Nến đỏ rơi lệ, vốn không nhìn rõ, Công chúa Đơn Đơn lại rơi vào im lặng.

Dịch Thanh cẩn thận cân nhắc tâm tư của cô gái này, thầm nghĩ, “Nàng là muội muội Nguyên Hạo, chắc cũng biết ta muốn ám sát đại ca nàng. Nhưng vì sao nàng không giao ta cho Nguyên Hạo?”

Dịch Thanh nghĩ mãi không ra, nhin không được bèn hỏi:

-Vì sao người lại cứu ta?

Công chúa Đơn Đơn thản nhiên nói:

-Không tại sao.

Nàng lấy cái ngân châm, đâm vào giữa ngọn nến, cây nến vỡ tung, ánh lửa văng bắn ra bốn phía, càng làm hồng thêm mái tóc và làm nổi bật khuôn mặt trắng muốt kia.

Dịch Thanh ngồi thẳng dậy, ánh mắt nhìn vào màn đêm tối tăm, lại chuyển qua nóc nhà xanh thẫm. Loại cảm giác này thật là quái dị.

Một lúc sau, Đơn Đơn buông ngân châm xuống, nghiêng đầu lại, thờ ơ nói:

-Cả đời này, ta đã hai lần mất giày.

Ngay lúc này, nàng đột nhiên nói đến giày. Nhất thời, Dịch Thanh không biết trả lời như thế nào, chỉ có thể im lặng.

Đơn Đơn nhìn Dịch Thanh, ánh mắt mông lung, dường như cất giấu một điều gì đó:

-Trong sa mạc, giày của ta rơi mất một lần, lần đó... người giúp ta làm chỉ giày.

Thấy Dịch Thanh không nói gì, Đơn Đơn lại nói:

-Lúc ta còn nhỏ, trốn tránh phản loạn trong tộc, cũng bị mất giày.

Dịch Thanh thầm nghĩ, “Đơn Đơn này thoát nhìn rất cô đơn, nhưng không đơn giản. Rốt cuộc bằng cách nào mà nàng ta có thể trốn thoát khỏi tay Phi Ứng? Chẳng lẽ... Phi Ứng thật sự bán rả Dã Lợi Vương?”

Dịch Thanh thầm nghĩ, Đơn Đơn lắm bẫy nói:

-Lần đó quân đội của phụ vương bị đánh tan, đại ca mang theo ta trốn đi. Nếu không nhờ có đại ca bảo vệ, ta đã chết từ lâu rồi.

Dịch Thanh biết đại ca mà Đơn Đơn nói chắc chắn là Nguyên Hạo, còn không rõ tâm tư của Đơn Đơn, có điều vẫn lặng lẽ lắng nghe.

-Sau đó chạy trời chết, trên đường ta bị rơi mất đôi giày. Đại ca không rảnh để đi tìm, liền cõng ta chạy đi. Khi đó huynh ấy đã gần kiệt sức, ta cầu xin huynh ấy bỏ ta lại, huynh ấy nhất định không chịu. Huynh ấy nói ta là muội muội thân thiết của huynh ấy, tuyệt đối sẽ không bỏ ta lại...

-Sau đó chúng ta rơi vào một mảnh cát chảy trùng, cùng nhau chìm xuống. Nếu không phải do ta làm huynh ấy mệt mỏi, chắc hẳn huynh ấy chắc hẳn có thể trốn thoát. Có thể do ông trời không tuyệt lòng người, cát chảy không cướp đi mạng sống của chúng ta, chúng ta xuyên qua dòng cát chảy, rơi vào không gian tối đen, ta đã thất lạc huynh ấy...

Khi Dịch Thanh còn trầm tư suy nghĩ, Đơn Đơn đã rời khỏi phòng. Đan Phượng Các này thật lớn. Từ trong phòng muốn đến tiền sảnh phải đi qua hai lần cửa. Dịch Thanh chỉ nghe thấy tiếng đóng cửa thật mạnh của Đơn Đơn, sau đó căn phòng liền trở nên yên tĩnh.

-Không gian kia tuyệt đối là hắc ám. Không nghe thấy bất kì âm thanh nào, không có một tia sáng nào. Có người nói, địa ngục rất đáng sợ, nhưng cô đơn còn đáng sợ hơn địa ngục. Có đôi khi... cô đơn, tĩnh lặng giống như bị ngàn vạn con kiến cắn nuốt thân thể của người, nhưng người lại không thể trốn tránh. Người... sẽ không hiểu được cái loại cảm giác đó đâu.

Đột nhiên Dịch Thanh lên tiếng:

-Ta hiểu.

Hắn nói rất thành khẩn. Thấy Đơn Đơn nhìn lại, ánh mắt đã khác đi. Hắn sợ cô đơn, nhưng không thể không đồng hành cùng cô đơn. Từ sau khi Dương Vũ Thường rời xa hắn, hắn vẫn luôn sống một cách cô độc. Hắn cũng không ngờ, Đơn Đơn cũng từng trải qua cảm giác này.

Thân thể mềm mại của Đơn Đơn run rẩy, nhìn Dịch Thanh. Nàng biết Dịch Thanh không nói dối. Nàng nhìn thấy được, dù là lúc điên cuồng hoan lạc giữa một đám người, Dịch Thanh vẫn rất cô đơn.

Thật ra từ lúc ở đại mạc, nàng đã nhìn ra điều này.

Ánh sáng từ ngọn nến chiếu lên bốn vách tường, khói bay nhẹ nhẹ trong căn phòng, dường như cũng là màu xanh đấy...

Ánh mắt Dịch Thanh rời đi, nhìn vào ánh sáng từ ngọn nến, đột nhiên nói:

-Cho nên sau khi người thoát khỏi đó, liền sơn nóc nhà thành trời xanh mây trắng? Người sợ ác mộng lại xuất hiện, người muốn khẳng định, thời điểm mình mở mắt ra, không phải là trong cơn ác mộng kia?

Đơn Đơn nhìn bốn vách tường ở xung quanh, nhẹ nhàng gật đầu nói:

-Người đoán đúng. Lúc còn ở đó, ta đã nghĩ, cả đời ta không muốn phải sống trong bóng tối. Nhưng khi ta bị bao phủ bởi bóng tối, lần mò tiến về phía trước, ta lớn tiếng gọi tên của đại ca, ta thà chết trong vòng tay của người thân, bởi vì chỗ chúng ta có một truyền thuyết, chết bên cạnh người thân, kiếp sau còn có thể gặp lại.

Nàng nói một cách nhẹ nhàng, nhưng đôi mắt như sáng lên, giống như ngọn nến phát ra đốm lửa nhỏ, đó là một loại nước mắt tình cảm.

Lần này Dịch Thanh không nói gì, hắn chợt nghĩ đến lúc trước Đơn Đơn muốn chết, đã nói với hắn, “Nếu ông trời muốn ta phải chết, ta hi vọng... có thể chết trên tay người. Người đã cứu ta, lại giết ta. Đời này kiếp này chúng ta sẽ không thiếu nợ nhau?” Chẳng lẽ, khi đó, Đơn Đơn đã xem hắn là người thân?

Hắn thực sự không đoán được tâm tư của thiếu nữ áo tím này. Hắn cũng không muốn đoán nữa.

Rất lâu sau, Đơn Đơn nói tiếp:

-Trong hoàn cảnh đó, ta không ngừng sờ soạng, không ngừng khóc lóc gọi tên đại ca, gọi đến khi cổ họng khản đặc, nói không ra tiếng, nước mắt cũng cạn khô. Lúc đó, ta bỗng hận đại ca, hận huynh ấy không nên cứu ta, cứ để ta chết đi, chẳng phải mọi chuyện đều xong hết hay sao?

Dịch Thanh thấp giọng nói:

-Khi đó người vẫn còn là trẻ con, nghĩ như thế nào... Cũng không sai.

Đơn Đơn khẽ cắn vành môi đỏ mọng, cắn đến khi nó có chút trắng bệch, cứ như vậy nhìn Dịch Thanh, hồi lâu sau mới nói:

-Sau đó ta nói chuyện này với đại ca, huynh ấy cũng nói giống người.

Dịch Thanh nhớ đến người mũ đen áo trắng, nhớ đến cây cung lớn và mũi tên bện lông vũ, lại nhìn Đơn Đơn, đột nhiên hắn có cảm giác chắc chắn là Nguyên Hạo này cũng rất phức tạp.

Người đứng đầu vùng Tây Bắc, giết người không chớp mắt, lại quan tâm đến muối muối như vậy?

Bốn bức tường màu xanh, ánh nền đỏ lạnh.

Đơn Đơn nhìn nền đỏ, buồn bã nói:

-Sau đó, lúc ta tuyệt vọng đến gần phát điên, đại ca của ta đột nhiên xuất hiện, đã mang tới thanh âm, mang tới ánh sáng... Ta cũng thoát khỏi cảm giác cô đơn này. Từ đó về sau, ta rất sợ cô đơn, cũng rất sợ chết. Sợ chết một mình ở một nơi xa lạ.

Dịch Thanh cảm thấy chuyện xưa kể ra còn có chút không rõ ràng.

Đơn Đơn bị rơi vào dòng cát chảy ở nơi nào? Vì sao Nguyên Hạo lại không bị gì? Làm thế nào mà y có thể tìm được muối muối? Còn có một điểm rất quan trọng, tại sao Đơn Đơn lại kể những chuyện này với một người hoàn toàn xa lạ? Tất cả mọi việc, đều không rõ ràng, nhưng Đơn Đơn cũng không nói tiếp

Mặc dù muốn biết, nhưng Dịch Thanh cũng không hỏi.

Đơn Đơn lại hỏi:

-Sao người không hỏi ta, vì sao ta lại kể chuyện này cho người nghe? Vì sao ta có thể trở về từ đại mạc? Hiện tại đại ca của ta thế nào? Chẳng lẽ người không có chút hiếu kì nào sao?

Trống ngực Dịch Thanh đập mạnh:

-Có một câu ta muốn hỏi nhất, Hương Ba Lạp đang ở đâu?

Nguyên Hạo, Dã Lợi Vương Vinh đều biết Hương Ba Lạp, theo bản năng, hắn cho rằng Đơn Đơn cũng sẽ biết y.

Nhưng Dịch Thanh không nghĩ tới, khi mà Đơn Đơn nghe được cái tên Hương Ba Lạp sẽ có phản ứng mạnh như vậy. Đơn Đơn đứng thẳng lên, gào lên thảm thiết:

-Sao người lại biết Hương Ba Lạp? Người tìm Hương Ba Lạp làm gì?

Trong lòng Dịch Thanh sôi trào, hắn đã khẳng định chắc chắn Đơn Đơn cũng biết Hương Ba Lạp.

-Người thật sự biết Hương Ba Lạp ở đâu?

Sắc mặt Đơn Đơn trắng như bạch ngọc, thấy Dịch Thanh hỏi, lại tái nhợt như tuyết. Nàng run rẩy, chăm chú nhìn Dịch Thanh, nói từng chữ:

-Ta biết.

Dịch Thanh vui mừng, chưa kịp hỏi thì Đơn Đơn đã nói một cách dứt khoát:

-Nhưng ta sẽ không cho nói cho người biết! Ta sẽ không nói cho người nghe một chút gì!

Trong lòng Dịch Thanh kinh ngạc, tràn đầy thất vọng, không tra hỏi nữa. Hắn có thể nhìn thấy sắc mặt tái nhợt của Đơn Đơn, ánh mắt nghi hoặc lo sợ. Chẳng hiểu tại sao, hắn chỉ cảm thấy trong lòng Đơn Đơn tràn ngập sự hoảng sợ. Dịch Thanh cảm thấy buồn bã, bí thảm nói:

-Tốt! Vậy xem như ta chưa từng hỏi đi.

Đơn Đơn hơi thở dốc, dường như còn chưa thoát khỏi sự sợ hãi, nhìn thấy ánh mắt bi thương đến cực điểm của Dịch Thanh, không kìm được liền hỏi:

-Vì sao người lại tìm Hương Ba Lạp?

Địch Thanh trả lời:

-Người không nói cho ta biết Hương Ba Lạp ở đâu, tại sao ta phải cho người biết lý do?

Ánh mắt lo sợ và nghi hoặc của Đơn Đơn liền biến thành phần nộ, tiến lên vài bước, trừng mắt nói:

-Người trúng kịch độc, tuy rằng đã được giải, nhưng trong bảy ngày không thể dùng sức. Bây giờ người đang ở Đan Phương lầu, chỉ cần ta hô một tiếng, sẽ có hộ vệ trong cung xông tới chặt người thành thịt vụn, người có tin không?

Địch Thanh nhìn Đơn Đơn một lúc, gật đầu nói:

-Ta tin!

-Vậy người còn không nói?

Đơn Đơn đắc ý nói.

Địch Thanh lắc đầu:

-Ta không nói!

Đơn Đơn có chút ngạc nhiên, khuôn mặt tái nhợt như bạch ngọc trở nên đỏ ửng vì phần nộ. Địch Thanh yên lặng quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, bên ngoài có trăng, trăng sáng đêm dài.

Không biết trôi qua bao lâu, sự phần nộ trong mắt Đơn Đơn đã tan hết, đột nhiên nói:

-Ta biết người định dùng phép khích tướng, người muốn ta giao người cho đại ca của ta. Người muốn biết bí mật của Hương Ba Lạp? Hừ, người muốn biết, ta càng không cho người biết. Người muốn gặp đại ca của ta, ta sẽ đem người ra khỏi cung.

Nàng cố gắng tạo ra dáng vẻ hung ác nhưng thật sự không giống, Địch Thanh cũng đành thở dài.

Đơn Đơn nhìn thấy ánh mắt sâu thẳm của Địch Thanh, đột nhiên kìm lại, không nói nữa, sắc mặt trở nên lạnh lẽo:

-Người có biết... vừa rồi ta phát lời thề gì?

Nàng bắt đầu hung dữ, lại giống với tiểu cô nương không hiểu chuyện, nhưng lúc tỉnh táo, lại giống với ngọn núi băng, tự đẩy người khác ra xa mình cả ngàn dặm.

Địch Thanh lắc đầu, cũng lười nói nhiều.

Đơn Đơn lẩm bẩm:

-Ta mới thề, nếu như người gạt ta, không thừa nhận là Địch Thanh, ta sẽ giết người. Nếu người không gạt ta, ta sẽ nhớ kỹ người đã từng cứu ta ở sa mạc, sẽ đưa người ra khỏi cung, để người tự sinh tự diệt.

-Không phải là ta không muốn lừa người, chỉ có điều vừa rồi cảm thấy không thể lừa được người.

Địch Thanh nói một cách thản nhiên.

-Người không cần xem ta là một người vĩ đại, vì vậy người không cần vì không cứu được ta mà canh cánh trong lòng.

Đơn Đơn trừng mắt nhìn Địch Thanh:

-Người nghĩ ta không có bản lĩnh đưa người ra ngoài sao? Hừ! Hôm nay ta sẽ cho người xem ta có bản lĩnh này không.

Địch Thanh lại im lặng, hẳn thấy được, Đơn Đơn cô đơn, cao quý, hay thay đổi, tùy hứng, nhưng vốn không muốn giết hấn.

Đúng lúc này, bức rèm che được mở ra, có tỳ nữ đi vào nói:

-Thưa Công chúa, Bộ chủ Càn Đạt Bà đã tới.

Tỳ nữ kia có đôi môi hồng, hàm răng trắng, khuôn mặt khá mỹ lệ.

Trong lòng Dịch Thanh trở nên khẩn trương. Hắn nhớ rõ, trận chiến năm đó ở lăng Vĩnh Định, Vương Khuê từng nói:

-Trong tám Bộ mà Nguyên Hạo lập ra, mọi người ở trong bộ phận Càn Đạt Bà và Khẩn Na La đều tinh thông nhạc lý. Bộ phận Càn Đạt Bà đều là nữ, mỗi người đều giỏi ca múa...

Bộ chủ Bộ Càn Đạt Bà tới đây làm gì?

Dịch Thanh cố gắng xuống giường, nhìn thấy khuôn mặt mình trong gương có chút xa lạ, đột nhiên phát hiện ra bộ râu trên mặt đã không còn, mà quần áo trên người cũng được đổi thành một bộ quần áo mềm mại như tơ. Dịch Thanh giật mình kinh hãi, đưa tay sờ bụng, sờ ngực, không ngờ Ngũ Long đã không còn.

Mồ hôi Dịch Thanh tuôn ra, thầm nghĩ Ngũ Long vẫn luôn ở bên người mình, sao giờ lại không thấy? Chẳng lẽ Đơn Đơn nhân lúc mình hôn mê, thay đổi quần áo của mình đã tiện tay cầm Ngũ Long đi?

Ngũ Long liên quan đến Hương Ba Lạp, hắn không thể đánh mất.

Tâm trạng hắn trở nên khẩn trương, không thua gì lúc đối địch với Nguyên Hạo. Dịch Thanh không kìm nổi bước vài bước ra ngoài, muốn gặp Đơn Đơn để hỏi việc này. Mới đi tới bức rèm che, chợt nghe thấy tiếng một người con gái:

-Đơn Đơn, người tìm đến tỷ tỷ có chuyện gì vậy?

Giọng nói kia như tiếng róc rách của dòng nước, mang theo một loại phong tình khó tả.

Giọng nói truyền qua cánh cửa, vốn rất nhỏ, nhưng thính lực của Dịch Thanh rất nhạy bén nên nghe được khá rõ. Sau khi nghe được giọng nói kia, thân thể Dịch Thanh chấn động, bước chân dừng lại, hắn nhận ra, người vừa nói chính là Bộ chủ lần trước ngồi kiệu đến Đan Phượng Các.

Giọng nói vô cùng quen thuộc càng làm cho Dịch Thanh khẳng định hiểu lầm trong lòng. Hắn đứng thẳng lên, muốn bước đi, nhưng chân nặng như đeo tạ ngàn cân, khóe miệng lộ ra nụ cười chua xót.

Chỉ nghe thấy Đơn Đơn nói:

-Trương tỷ tỷ, muội có việc nhờ tỷ, tỷ nhất định phải giúp muội nha.

Dịch Thanh thầm nghĩ;

-Trương tỷ tỷ? Ồi... Hóa ra nàng đúng là người của Nguyên Hạo. Nguyên Hạo dùng trăm phương ngàn kế đưa nàng đến kinh thành để làm gì? Ồ, những người nàng tiếp xúc đều là quan lại quyền quý, tất có thể dò hỏi một chút tin tức Đại Tổng... Nguyên Hạo sớm đã có tâm đối địch với Đại Tổng, mật thám được phái ra chắc không chỉ có mình nàng ta.

Đang suy nghĩ, Dịch Thanh lại nghe Trương tỷ tỷ nói:

-Đơn Đơn, đại ca muội chính là Đế Thích Thiên, nơi này còn có việc mà hắn không thể giải quyết hay sao?

Đơn Đơn vội la lên:

-Không được, không được để huynh ấy biết chuyện này.

Nàng kia “Ồ” lên một tiếng, một lúc lâu sau mới nói:

-Đó là việc gì?

Dịch Thanh nghe Đơn Đơn nói:

-Trương tỷ tỷ, muội thích một nam nhân, nhưng đại ca lại không thích hắn, còn cho người trừng phạt hắn. Lúc này người hắn mang trọng thương, muội đem hắn giấu ở trong phòng, nhưng làm sao để đưa hắn ra ngoài thì không có cách nào. Muội biết tỷ thông minh hơn muội gấp trăm lần, tỷ thay muội nghĩ ra một biện pháp nha.

Trong lòng Dịch Thanh chấn động, thầm nhủ: “nàng ta đang nói ta sao? Nha đầu kia thường hay nói dối, không tin được.”

Trương tỷ tỷ trầm mặc thật lâu, sau đó nói:

-Đơn Đơn... Muội cũng rõ tính tình của đại ca muội. Nếu y biết muội gạt y tự ý làm việc... Chỉ sợ không tốt lắm.

Ngay lập tức, Đơn Đơn nói:

-Tỷ yên tâm, nếu chuyện này bại lộ, muội sẽ gánh mọi hậu quả, tuyệt đối không liên lụy đến tỷ. Trương tỷ tỷ thương muội nhất, lần này nhất định phải giúp muội một chút.

Trương tỷ tỷ trêu chọc nói:

-Thì ra Đơn Đơn cũng đã lớn, cũng có nam nhân vừa ý. Không biết rốt cuộc người đó là ai, có thể để tỷ tỷ nhìn qua một chút hay không?

Đơn Đơn đùn đẩy:

-Người này đen thui, có gì tốt đâu mà xem.

Sau đó nói tránh đi:

-Tỷ tỷ, rốt cuộc tỷ có biện pháp nào không?

Trương tỷ tỷ thấp giọng nói:

-Biện pháp hả... thật ra rất đơn giản.

Nàng ra vẻ chần chừ, Đơn Đơn vui vẻ nói;

-Kìa, nói mau đi.

Địch Thanh ở trong phòng nghe được, trong lòng không biết nên cười hay khóc, thầm nghĩ, so với Trương tỷ tỷ kia, Đơn Đơn chỉ là một đứa trẻ khờ dại mà thôi. Nếu Trương tỷ tỷ kia biết người nàng cứu là Địch Thanh hử, không biết có trở mặt vô tình hay không?

Trương tỷ tỷ cười nói;

-Nếu tỷ mạo hiểm giúp muội, muội sẽ cảm tạ tỷ thế nào đây?

Đơn Đơn nói:

-Thế nào cũng được. Nhưng tỷ là Bộ chủ bộ phận Càn Đạt Bà, đại ca cũng rất coi trọng tỷ, cần gì cũng có nha.

Đột nhiên Trương tỷ tỷ thở dài:

-Đơn Đơn muội tử đã có ý trung nhân, nhưng tỷ tỷ đã có đâu.

Đơn Đơn thẳng thắn nói:

-Lo liệu xong hết rồi, tỷ nhìn trúng người nào, nói với muội một tiếng. Muội sẽ bảo đại ca lập tức trối người đó đưa đến trước mặt tỷ.

Trương tỷ tỷ không nhịn được cười khúc khích:

-Hóa ra nam nhân mà Đơn Đơn muội vừa ý, hiện tại cũng bị trối lại, cho nên không dám để cho ta gặp mặt nha.

Đơn Đơn lại bắt đầu trầm mặc, thật lâu sau mới buồn bã nói:

-Muội hận không thể trối hửn lại. Tỷ tỷ... nhưng... muội lại nhất định phải đưa hửn đi. Muội... không muốn để đại ca giết hửn. Tỷ tỷ... người mau nói ra biện pháp đi, nếu không muội sẽ đi tìm người khác.

Trương tỷ tỷ nói:

-Người khác? Đó là người nào?

Bên ngoài phòng đột nhiên im lặng, một lát sau, Trương tỷ tỷ cười nói:

- Được rồi, ta không đùa muội nữa. Sắp tới thời gian Ngột Tốt đăng cơ, phải ở giới đài tự trị trai lễ Phật, lệnh cho ta trọng chỉnh lễ nhạc, nói cái gì “Vương giả chế lễ mua vui, nói phải hợp với người dân”. Đại ca muội cảm thấy, âm nhạc lễ nghi Đại Tống rườm rà phức tạp, không thích hợp với vùng Tây Bắc mở rộng, muốn ta sửa Quốc nhạc lại cho đơn giản hơn một chút. Cứ cách vài ngày là tỷ lại phải đến giới đài tự trị gặp Ngột Tốt bẩm báo tiến trình. Ngày mai muội có thể lấy cớ cùng tỷ đến giới đài tự trị lễ Phật, đem ý trung nhân của muội đặt trong kiệu mang ra ngoài, thử hỏi không danh chính ngôn thuận sao?

Đơn Đơn vui vẻ nói:

-Quả nhiên tỷ tỷ rất thông minh.

Trương tỷ tỷ thở dài nói:

-Thật ra đương nhiên là muội đã nghĩ ra loại biện pháp này rồi, nếu muội mang hấn ra ngoài, ai dám ngăn cản chứ? Muội muốn kéo tỷ tỷ vào, là tại sao chứ?

Đơn Đơn buồn rầu nói:

-Ôi... Tỷ còn nói muội không nghĩ. Hiện giờ, mỗi lần muội ra ngoài có không ít thị vệ đi theo, muội có mắng chửi cũng không đi. Nếu muội xuất cung một mình, bọn họ sẽ nghi ngờ.

Trương tỷ tỷ nói:

-Bối vậy muội mới kéo tỷ vào? Đơn Đơn... Ngột Tốt cũng là lo lắng cho an nguy của muội...

Không nói thêm nữa, nhẹ giọng cười nói:

-Tốt lắm, tỷ tỷ phải đi rồi. Ngày mai sáng sớm sẽ đi, không làm phiền muội và tình nhân nói lời tạm biệt nữa.

Địch Thanh nghe đến đó, xoay người quay về giường. Không bao lâu sau, nghe thấy tiếng cửa vang lên, Đơn Đơn đã đến. Thấy Địch Thanh ngồi ở giường, Đơn Đơn lạnh lùng nói:

-Người đi đâu? Muốn bỏ trốn sao?

Địch Thanh nói tránh đi:

-Đồ đạc của ta ở đâu?

Đơn Đơn ra vẻ kinh ngạc hỏi:

-Cái gì vậy?

Địch Thanh lập tức nói:

-Là cái bi đen, mặt trên có khắc hai chữ Ngũ Long.

Đơn Đơn không chút để ý nói:

-Đó là cái gì?

Địch Thanh nhìn Đơn Đơn, thành khẩn nói:

-Nói thật, ta cũng không biết đó là cái gì. Nhưng đối với ta, đồ vật đó vô cùng quan trọng.

-Nhưng ngươi không biết vật này có tác dụng gì sao?

Đơn Đơn giơ tay ra, Ngũ Long đã nằm trong lòng bàn tay. Ngũ Long có màu đen nằm trên bàn tay nõn nà, đầy sâu kín.

Địch Thanh không giơ tay lấy lại, nhìn Ngũ Long, trong mắt hiện lên nét đau khổ, lắc đầu.

Trong mắt Đơn Đơn hiện nên hào quang kì dị, vứt Ngũ Long cho Địch Thanh:

-Đồ đạc của ngươi ta không thêm.

Địch Thanh nhận lấy, trong lòng hoang mang. Vì sao Đơn Đơn phải lấy đi Ngũ Long? Vì sao lại vui vẻ trả lại cho hấn?

Địch Thanh nhìn kĩ bi đen, nhận thấy không sai, chậm rãi cho bi đen vào trong ngực.

Đơn Đơn nhìn hần đầy nghi ngờ, giọng mỉa mai hỏi:

-Không phải đồ giả sao? Người xem như bảo bối, nhưng ở trong mắt người khác cũng chỉ là cây cỏ thôi.

Nói xong liền xoay người rời đi, đi được vài bước thì dừng bước nói:

-Ngày mai... ta sẽ đưa người ra khỏi cung, cho người thấy bản lĩnh của ta. Người đừng nghĩ có thể trốn khỏi tay ta đi tìm ca ca ta. Hừ! Chỉ sợ người vừa rời khỏi nơi này một bước, lập tức bị chém thành thịt vụn.

Nhưng sau khi nói xong, Đơn Đơn lại có chút hối hận. Thầm nghĩ Địch Thanh đen thui này thoát nhìn rất quật cường, nếu không cho là thật, như thế nào có thể cho là phải?

Giờ có thể thay đổi khuôn mặt Địch Thanh, nhưng không thay đổi được khí phách cứng cỏi của hần. Thời điểm ở sa mạc, Đơn Đơn cũng đã biết tính cách Địch Thanh. Nhưng đã nói ra, nàng không muốn thay đổi, sau khi ra khỏi phòng, khó tránh khỏi có chút lo sợ.

May mắn là Địch Thanh không có hành động gì.

Đơn Đơn đã không ngủ suốt một đêm, ôm chần dựa vào bên giường, cũng không biết là đang suy nghĩ gì.

Đợi cho đến lúc bình minh, Đơn Đơn thấy nắng sớm chiếu vào mới hoảng hốt bừng tỉnh, không nghe thấy Địch Thanh ở bên trong có động tĩnh gì, có chút giật mình. Chân trần nhảy thẳng xuống giường, vội vàng chạy tới. Cửa phòng được đẩy ra, nhìn thấy Địch Thanh đang nhìn mình, trong tay hần vẫn đang cầm Ngưu Long.

Đơn Đơn có chút ngưng ngừng, lại có chút dắc ý nói:

-Địch Thanh, hôm nay ta sẽ đưa người xuất cung. Chẳng phải người vẫn cho rằng ta không có năng lực cứu người sao?

Địch Thanh trầm nghĩ:

-Ta nói lời đó lúc nào?

Vốn định hỏi lại chuyện Hương Ba Lạp, nhưng lại nghĩ đến vẻ mặt của Đơn Đơn tối qua, cuối cùng đành nhin xuống không hỏi nữa. Mặc dù Đơn Đơn khi lạnh lùng, khi thì ra vẻ độc ác, nhưng Địch Thanh chỉ cảm thấy nàng còn là một đứa nhỏ không hiểu chuyện.

Hương Ba Lạp thần bí như thế, Đơn Đơn có thể biết được bao nhiêu?

Đơn Đơn thấy Địch Thanh him lặng, cho là hần khinh miệt, không kìm nổi kêu lên:

-Ta đưa người ra ngoài, tuy nhiên là bởi vì ở sa mạc người đã cứu ta. Người cho ta nước uống, ta giải độc cho người. Người đưa ta tới ốc đảo, ta liền mang người xuất cung. Đời này kiếp này, ta không muốn thiếu nợ ân tình của người, người cũng đừng cho là ta thích người rồi.

Nói xong câu sau cùng, sắc mặt nàng đỏ bừng, dường như trong mắt vẫn còn hung ý. Nhưng cả người run rẩy, không nói thêm được gì.

Hồi lâu sau Địch Thanh mới nói:

-Ta hiểu được.

Đơn Đơn bực bội dậm chân:

-Người hiểu được cái gì? Cái gì người cũng không hiểu! Ta ghét người, cái tên tự cho là đúng, kiêu ngạo, ngông cuồng tự đại. Lần này người ra khỏi cung, lần đi thật xa, chớ có trở về, bằng không ta là người đầu tiên giết người.

Không đợi Địch Thanh trả lời, một nha hoàn tiến vào, thấp giọng bẩm báo:

-Công chúa, nàng đến đây...

Trên mặt Đơn Đơn có toan tính, lập tức mang theo nha hoàn đi ra ngoài. Một lát sau, nha hoàn kia lại đến, nói:

-Vị này... Công tử, mời đi bên này.

Nha hoàn kia không dám nhìn thẳng vào Dịch Thanh, nhưng trong khóe miệng hiện nên tiếu ý, hiển nhiên là cảm thấy quan hệ của Đơn Đơn và Dịch Thanh có chút cổ quái và thú vị.

Dịch Thanh không biết là phúc hay họa, bỏ qua suy nghĩ, đi ra khỏi phòng. Lúc đến phòng khách, nhìn thấy hai cổ kiệu đang đỗ ở đây. Bên cạnh một cổ kiệu là một cô gái có phong thái vô cùng tao nhã.

Nữ tử kia dùng lụa mỏng che mặt, nhưng càng tôn thêm vẻ phong tình.

Nàng cứ lẳng lặng nhìn Dịch Thanh, mặc dù không nói câu nào, nhưng từ khi nhìn thấy Dịch Thanh, đôi mắt liền tràn đầy mê hoặc và kinh ngạc.

Dịch Thanh trấn định bước qua, chậm rãi đứng bên kiệu, không rên lên một tiếng. Mặc dù hắn đã thay đổi dung nhan, nhưng chỉ sợ vừa lên tiếng đã bị nàng kia nhận ra.

Hắn và nàng kia, vốn đã biết nhau.

Không ngờ nàng kia cũng không nói gì, chỉ dùng ngón tay như ngọc chỉ vào trong cổ kiệu. Dịch Thanh vén màn kiệu lên, định đi vào ngồi, thân hình liền khựng lại.

Người ngồi trong kiệu chính là Đơn Đơn.

Tuy Dịch Thanh biết chắc chắn Đơn Đơn cũng sẽ xuất cung, nhưng thấy cổ kiệu không rộng lắm, sau khi lên kiệu chỉ sợ phải ngồi lên đùi Đơn Đơn, sao có thể bước lên được?

Khuôn mặt Đơn Đơn đỏ ửng, thấy Dịch Thanh do dự không lên, cười lạnh nói:

-Người sợ?

Lách người sang một bên nói:

-Người ngồi sau ta đi.

Lúc này Dịch Thanh mới phát hiện ra cổ kiệu thiết kế rất khéo léo, nhìn từ bên ngoài có vẻ hơi hẹp, nhưng ở phía sau vẫn còn có khoảng trống, một người có thể ngồi được. Nếu Đơn Đơn không lách sang một bên, Dịch Thanh cũng không phát hiện ra chỗ huyền bí của cổ kiệu.

Trong lòng Dịch Thanh khẽ động, thầm nghĩ Trương Bộ chủ thật sự muốn giúp Đơn Đơn sao? Rốt cuộc nàng ta có ý định gì?

Không do dự nữa, Dịch Thanh nghiêng người tới phía sau Đơn Đơn rồi ngồi xuống. Tuy cổ kiệu thiết kế khá khéo léo, nhưng dù sao không gian cũng có hạn, hai người ngồi trước sau, mặc dù tai và tóc không chạm vào nhau, nhưng vẫn có thể nghe thấy tiếng thở.

Trong kiệu trở nên yên tĩnh.

Hai người đều im lặng để tránh xấu hổ. Nhưng mà, trong kiệu thực sự quá yên tĩnh, cho dù là nhịp tim đập cũng có thể nghe thấy.

Đời này, Dịch Thanh chưa từng đối mặt với cục diện khó ứng đối như thế. Dịch Thanh thở chậm lại, chỉ sợ hơi thở phun ra chạm vào chiếc gáy trắng như bạch ngọc của Đơn Đơn. Đột nhiên, hắn phát hiện mái tóc Đơn Đơn hơi run run, sau đó nhìn thấy gáy nàng ửng đỏ, hơi thở có chút dồn dập.

Dịch Thanh cúi đầu xuống, không nhìn. Nhưng mùi thơm tinh tế vẫn truyền vào mũi hắn.

Cổ kiệu được nâng lên, lắc qua lắc lại như ở trên mây.

Đơn Đơn ngồi ở phía trước, khuôn mặt đỏ rực như hoa trên núi, trái tim đập loạn như muốn bật ra khỏi lồng ngực. Mặc dù nàng cố làm ra vẻ không sợ trời không sợ đất, nhưng ở đời này, cũng chưa từng quá thân thiết với nam tử nào như vậy.

Nhưng chẳng biết tại sao, nước mắt lại chảy dọc theo hai má xuống dưới. Rốt cuộc nàng thương tâm điều gì, chỉ có mình nàng biết. May mắn, Địch Thanh không nhìn thấy nét mặt của nàng. Đơn Đơn trầm nghĩ, nhưng sâu trong nội tâm, không biết đây là hạnh phúc hay bất hạnh?

Đường xá bóng loáng như tơ lụa, như nước chảy đi. Không biết bao lâu sau, cỗ kiệu ngừng tạm, thế nhưng ngừng hẳn lại.

Trong lòng Địch Thanh rung mình, nghe thấy phía ngoài có người hỏi:

-Trong kiệu là Trương Bộ chủ sao?

Có người quát:

-Mắt ngươi không mù, sao không nhận ra kiệu của Bộ chủ.

Người ở phía trước hiển nhiên là thị vệ trong cung, lại hỏi:

-Nhưng cỗ kiệu phía sau là ai?

Giọng của Trương Bộ chủ vang lên:

-Là Công chúa Đơn Đơn. Hôm nay Công chúa cùng ta tới giới đài tự thắp hương lễ tạ thần phật.

Thị vệ kia vội nói:

-Bộ chủ, ngài có thể xuất cung, nhưng Công chúa thì không được. Ngột Tốt đã có lệnh, vì bảo vệ an toàn của Công chúa, mấy ngày nay, không thể để Công chúa xuất cung.

Trong lòng Địch Thanh trầm xuống, phát hiện không ổn, chưa kịp nghĩ nhiều đã thấy Đơn Đơn ngồi phía trước bước ra ngoài.

Người ngăn Trương Bộ chủ và Đơn Đơn đúng là Ngự tiền thị vệ trong cung. Trong tâm của y, chỉ nghe lệnh của Ngột Tốt, còn đang suy nghĩ làm cách nào khuyên Đơn Đơn trở về, không nghĩ màn kiệu vừa vén lên, Đơn Đơn đã đứng trước mặt y.

Thị vệ kia giật nảy người, thấy công chúa Đơn Đơn đỏ bừng mặt, vội lùi ra phía sau hai bước, quỳ một chân nói:

-Điện trực Ngộ Hạo tham kiến Công chúa.

Mặt ngọc của Công chúa Đơn Đơn đang đỏ, cũng không biết là xấu hổ hay tức giận, đột nhiên nói:

-Ngươi thật sự rất nghe lời của đại ca ta nha.

Ngộ Hạo cười nói:

-Ty chúc được Ngột Tốt đề ý, đương nhiên phải cúc cung tận tụy.

Khóe miệng Công chúa Đơn Đơn nở nụ cười, lại nói:

-Đao của ngươi không tồi nhà, cho ta xem được không?

Ngộ Hạo sao dám từ chối, vội vàng cởi đao xuống, hai tay dâng lên:

-Công chúa muốn xem xin cứ việc cầm về xem. Nơi này gió lớn, kính xin Công chúa khởi giá hồi Các.

Y vẫn không quên chức trách của mình, không có đao, nhận lại là được rồi. Nếu có thể khuyên Đơn Đơn trở về, đó chính là công lớn.

Công chúa Đơn Đơn cười khanh khách:

-Hóa ra chẳng những ngươi rất nghe lời đại ca ta mà đối với ta cũng rất tốt...

Ngộ Hạo vội hỏi:

-Ty chúc trung thành và tận tâm, vì Ngột Tốt... và Công chúa muôn chết không từ.

Người này cũng có tài ăn nói, bộ dáng nịnh nọt.

Đơn Đơn chậm rãi rút đao ra nói:

-Tốt lắm, vậy người... đi chết đi!

Giọng nàng đột nhiên trở nên bén nhọn thê lương, nhưng lại chém một đao về hướng Ngô Hạo.

Ngô Hạo giật nảy người, vội vàng nhảy ra. Có điều, Đơn Đơn ra tay quá đột ngột, mặc dù thân thủ của y không tệ, vẫn bị một đao này chém vào tay, máu chảy đầm đìa.

Ngô Hạo vội hô to:

-Xin Công chúa dừng tay!

Đơn Đơn dùng hai tay cầm đao, “vù vù”, lại chém thêm mấy đao nữa. Ngô Hạo vội vàng trốn tránh, Đơn Đơn quát lên:

-Không phải người nói vì ta muôn chết không từ sao? Còn không đứng lại để ta chém đầu? Người là một tên lừa gạt! Ta nói cho đại ca, nói người bất trung với chúng ta, sẽ chém người thành ngàn mảnh!

Ngô Hạo vừa sợ vừa giận, thầm nghĩ Nguyên Hạo lạnh lùng vô tình, cho dù là vợ con cũng giết không sai, nhưng lại cực kỳ yêu thương cô muội muội này. Nếu thật sự Đơn Đơn muốn Nguyên Hạo giết y, cũng rất có khả năng. Nhưng giờ này khắc này, làm sao y có thể lơ đãng chịu chém?

Thị vệ bên cạnh đã sớm nhìn thấy, nhưng cũng không có ai dám tiến lên, sợ rước họa vào thân. Nếu chẳng may Công chúa điều ngoa chuyển hướng, chém lên người bọn họ, chẳng phải là rất oan uổng sao?

Trương Bộ chủ cũng chỉ ngồi trong kiệu, không ra ngoài giải vây.

Ngô Hạo không kìm được hô to:

-Trương Bộ chủ cứu thuộc hạ.

Đơn Đơn cười lạnh nói:

-Cho dù là Thiên Vương lão tử đến đây, cũng không cứu được người.

Lời còn chưa dứt, mũi đao đã bị một người giữ lấy. Đơn Đơn tức giận, ấn mạnh hai tay, nhưng đơn đao kia như chém vào bên trong nham thạch, lại không chút sụt mẻ.

Một cánh tay khô gầy kẹp lấy đơn đao, những ngón tay cứng như sắt. Về mặt chủ nhân của cánh tay này buồn tẻ, đôi tròng mắt toàn một màu trắng đục.

Người kẹp lấy đơn đao lại là một người mù.

Đơn Đơn nhìn thấy người đó. Không hề sợ hãi mà tức giận kêu lên:

-Dã Lợi Trảm Thiên, người chớ xen vào việc của người khác, bằng không ta chém cả người! Người đừng tưởng rằng đã cứu ta về là ta phải nghe lời người.

Trong lòng Địch Thanh run lên, thế mới biết, hóa ra La Hầu Vương Dã Lợi Trảm Thiên một trong Long Bộ Cửu Vương cũng đến nơi này.

Dã Lợi Trảm Thiên không chết!

Hóa ra Đơn Đơn có thể trở về từ đại mạc, là được Dã Lợi Trảm Thiên cứu về. Quả thật là Dã Lợi Trảm Thiên có năng lực này. Phi Ứng, Thạch Đà kia giờ này sao rồi?

Mặc dù Địch Thanh và Dã Lợi Trảm Thiên chỉ mới giao thủ có một lần, nhưng biết người này cực kỳ quỷ dị, chỉ bằng Công chúa Đơn Đơn, sợ rằng không thể làm khó y.

Dã Lợi Trảm Thiên không trả lời, nhưng lại buông năm ngón tay ra. Đơn Đơn lại vung đao chém tới. Một người ở bên cạnh lên tiếng làm hòa:

-Công chúa bớt giận, có chuyện gì mà phải nổi nóng như vậy? Nếu bọn chúng đắc tội với Công chúa, bản Thái sư làm chủ cho người.

Địch Thanh vừa nghe thấy âm thanh kia, trở lên nghiêm nghị. Người ở bên ngoài, chính là thủ hạ của Nguyên Hạo, Thái sư kiêm Trung thư lệnh Trương Nguyên.

Sao Trương Nguyên cũng đến đây vậy?

Khóe miệng Địch Thanh nở nụ cười tràn đầy chua xót. Dư độc vẫn còn trên người hắn, lúc này không thể phát lực, nếu bị những người này phát hiện hành tung, chỉ có thể ngồi chờ chết.

Nghe thấy Đơn Đơn ở bên ngoài nói:

-Tên cầu thị vệ này không cho ta xuất cung, Trung thư lệnh, người giúp ta chém hắn.

Trần Ngô Hạo đầy mồ hôi, vội hỏi:

-Thái sư, ty chức chỉ phụng lệnh làm việc thôi mà.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Lệnh là chết, người là sống. Ngột Tốt không muốn Công chúa xuất cung, là lo lắng cho an nguy của nàng. Có Trương Bộ chủ ở đây, người cần gì phải ngăn cản? Công chúa, mời lên kiệu, thần tiễn người xuất cung.

Y chậm rãi đi tới trước cỗ kiệu, chủ động xóc mà kiệu của Đơn Đơn lên.

Tim Đơn Đơn gần như ngừng đập.

Trong kiệu không có người!

Dường như Trương Nguyên có chút kinh ngạc, nhưng vẫn nhắc màn kiệu lên, trong lòng thầm nghĩ, thích khách ở Điện Thiên Hòa rất cuộc giờ đang ở nơi nào? Hóa ra phản loạn Điện Thiên Hòa, Dã Lợi Vượng Vinh tự sát, tất cả dư đảng đã được bình định. Duy chỉ có người từ trên xà ngang của Điện lao xuống ám sát Nguyên Hạo là không có tung tích.

Căn cứ vào sự bảo vệ nghiêm ngặt của thị vệ trong cung, người đó muốn trốn ra ngoài cũng không phải chuyện dễ. Vừa rồi Trương Nguyên chỉ sợ thích khách trốn ở trong kiệu của Công chúa Đơn Đơn, uy hiếp Công chúa nên mới vén màn kiệu lên. Nhưng trong kiệu không có người, tuy khiến y thất vọng, nhưng cũng yên tâm.

Công chúa Đơn Đơn đợi một lát, lúc này mới vừa cười vừa bước lên kiệu:

-Có thể khiến Thái sư tự mình vén màn kiệu, loại vinh hạnh bậc này chỉ sợ đại ca ta cũng không được. Hôm nay ta nhận được mà vừa mừng vừa sợ.

Trương Nguyên lại cười nói:

-Nếu Công chúa thích, thần ngày ngày nhắc màn kiệu vì Công chúa thì có ngại gì? Chỉ sợ ít ngày nữa, dù cho thần có đồng ý thì cũng có người không chịu.

Mặt Đơn Đơn cũng hơi đỏ lên, thầm nghĩ tên này già mà không đứng đắn, cũng dám lấy bốn Công chúa ra nói giỡn? Nhìn thấy khuôn mặt cáo già của Trương Nguyên, Đơn Đơn có chút chột dạ, vội nói:

-Tốt! Ta xuất cung trước, cũng không phiền đến Thái sư đưa tiễn.

Cỗ kiệu được nâng lên, vội vàng rời đi. Trương Nguyên vẫn mỉm cười nhìn cỗ kiệu. Đợi cho cỗ kiệu đi xa, sắc mặt Trương Nguyên lại trở nên âm trầm.

Dã Lợi Trảm Thiên ở bên cạnh nói:

-Tại sao Thái sư lại lo âu như vậy?

Thiếu chút nữa Trương Nguyên muốn giơ tay lên trước mặt Dã Lợi Trảm Thiên, xem người này có mù thật không, vì sao còn sáng suốt hơn người tinh mắt?

Nhưng cuối cùng cũng nhịn được sự kích động này, Trương Nguyên lại mỉm cười nói:

-Lão phu ngồi qua cỗ kiệu.

Lời y nói thật vô nghĩa, nhưng Dã Lợi Trảm Thiên vẫn cô quạnh như trước, chỉ à lên một tiếng. Đường như Dã Lợi Trảm Thiên chưa bao giờ để bất cứ chuyện gì ở trong lòng, cho dù là lúc trước đệ đệ của y chết, y cũng không có quá mức bi thương.

Trương Nguyên giận dữ nói:

-Gần đây lão phu có hơi mập lên, bởi vì ít đi lại.

-Tuy Thái sư ít đi lại, nhưng ánh mắt càng tinh tế rồi.

Dã Lợi Trảm Thiên nói một câu không rõ ràng.

Trương Nguyên nhú lông mày, có thể thấy được ánh mắt xám trắng như người chết của Dã Lợi Trảm Thiên, lại cười lớn nói:

-Đúng vậy! Bốn tên nâng kiệu kia thể cốt cũng không tệ, cho dù là nâng ta, bước chân cũng chưa chắc nặng nề như vậy. Huống chi... Công chúa Đơn Đơn cũng không mập.

-Thái sư muốn nói... Trong kiệu còn một người nữa sao?

Đột nhiên, Dã Lợi Trảm Thiên hỏi.

Trương Nguyên ho khan vài tiếng:

-Đúng là lão phu có nghi ngờ này.

Dã Lợi Trảm Thiên hỏi:

-Tại hạ tuy là người mù, nhưng điều Thái sư nghi ngờ không đúng. Nếu trong kiệu còn có người, vậy vừa rồi ngài vén màn kiệu lên, sao lại không nhìn thấy?

Trương Nguyên cau mày nói:

-Lão phu cũng đang nghi ngờ điều này...

Dã Lợi Trảm Thiên thản nhiên nói:

-Ta nghe nói Biện Kinh phồn hoa, biết trong ngõ xá (khu vui chơi giải trí) có một loại ảo thuật, rõ ràng là trong rương có người nhưng lại có khả năng làm cho người khác không nhìn thấy. Cái loại ảo thuật này cũng gần giống với thủ thuật che mắt của các nước Tây Vực, có thể lợi dụng ánh sáng, màu sắc và thùng. Màu sắc và kết cấu thùng, khiến cho người ta tưởng là đã nhìn thấy toàn bộ thùng, nhưng thật ra chỉ thấy phân nửa. Mà không gian thừa ra này, cũng đủ cho một người ẩn thân rồi.

Ánh mắt Trương Nguyên sáng lên, vội nói:

-Chẳng lẽ nói... Cổ kiệu kia cũng giống với chiếc thùng đó sao, bên trong có tường kép sao? Trong lúc này nếu thật có người ẩn giấu, có thể là ai? Có thể gây bất lợi với Công chúa hay không?

Trong giọng nói của y tràn đầy vẻ lo lắng, nhưng đôi mắt nhìn chăm chăm Dã Lợi Trảm Thiên lại không có chút lo lắng nào.

Đợi lúc lâu sau, không thấy Dã Lợi Trảm Thiên lên tiếng trả lời, cũng không thấy chút biến hóa nào trên mặt Dã Lợi Trảm Thiên, rốt cuộc Trương Nguyên cũng không nhịn được hỏi:

-Chẳng lẽ lão phu nói không đúng sao?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

-Thái sư là người Hoa Âm đúng không?

Trương Nguyên không nghĩ đến việc Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên hỏi một câu như vậy, một lúc sau mới nói:

-Đúng vậy, vì sao La Hầu Vương lại hỏi vậy?

Y vốn là người ổn định vững chắc, nhưng khi nghe thấy hai chữ “Hoa Âm”, trong mắt có chút phiền muộn.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

-Ta nghe người ta nói, Thái sư vốn là người Trung Nguyên, lúc trước còn trẻ, khí thịnh, rất có tài hoa. Khí phách lỗi lạc, tự xưng là có tài như Tô Tần, Trương Nghi, hơn nữa còn vung kiếm trượng nghĩa, hành hiệp trượng nghĩa khiến người ta ca tụng. Tuy nhiên vào kinh thành dự thi vài lần đều không đậu, nên quyết định vứt bút tòng quân, lại bị người bên cạnh Tống soái nghi ngờ mới phần nộ mà tiến đến Tây Bắc, sau khi gặp được Ngột Tất, dựa vào một bụng kế sách, mới được Ngột Tất trọng dụng?

Trương Nguyên chậm rãi nói:

-Những người có cảnh ngộ như lão phu mà đến vùng Tây Bắc, nhiều không đếm xuể. Ngột Tất dùng người chỉ cần có tài, triều Tống chủ yếu là dùng người thân.

Trương Nguyên nói ra những lời này, bên trong chứa đầy cảm xúc. Do Nguyên Hạo xây dựng quan chế, ngoại trừ quân quyền, những chức vị còn lại cũng có đến phân nửa là người Hán đảm đương. Những người Hán đó, rất nhiều người là năm đó không thành công dưới triều Tống. Mà ở triều Tống, bây giờ hồi lộ trở thành trào lưu, hiện tượng mua quan diễn ra nghiêm trọng, tuy có thể trúng cử bằng dự thi, trở thành người vượt Long Môn, nhưng cũng nhanh chóng bị nhuốm chàm, cuối cùng trở nên hủ bại.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

-Nếu Thái sư đã từng đi qua Biện Kinh, tâm tư lại tinh tế, đương nhiên sẽ không xa lạ với thung ảo thuật giấu người, bằng không, vừa rồi cũng không cố ý đề cập với ta việc cổ kiệu có sức nặng không bình thường. Nhưng nếu Thái sư đã phát hiện ra, vì sao không lập tức nói ra?

Sắc mặt Trương Nguyên biến hóa, phát hiện ra tuy rằng Dã Lợi Trảm Thiên bị mù, nhưng đầu óc thì vô cùng thông minh sắc bén.

Dã Lợi Trảm Thiên lại nói:

-Đương nhiên là Thái sư cũng biết trong kiệu còn một người, cũng sợ người nọ uy hiếp Công chúa Đơn Đơn, cho nên mới tự tay vén lên màn kiệu của Công chúa Đơn Đơn, mong đợi phục ma.

Trương Nguyên thở dài:

-Lúc này có La Hầu Vương, lão phu mới có can đảm này.

Dã Lợi Trảm Thiên thản nhiên nói:

-Nhưng Thái sư phát hiện trong kiệu không có người, lại có khoang ngầm, rất nhanh đã hiểu ra, không phải là Công chúa Đơn Đơn bị uy hiếp, mà là muốn giấu một người đưa ra ngoài. Căn cứ vào ý nghĩ của Thái sư, người này chắc chắn không phải là thích khách, bởi vì Công chúa Đơn Đơn không thể... bảo hộ một thích khách ám sát Ngột Tất. Mà cổ kiệu của Trương Bộ chủ ở đằng trước, hiển nhiên cũng hiểu đã được Trương Bộ chủ ngầm đồng ý. Công chúa đã lớn, nói không chừng là đang trong lúc riêng tư gặp gỡ tình lang. Nếu như người vạch trần sự việc tại chỗ, chỉ sợ chọc giận Công chúa Đơn Đơn, sẽ liên lụy đến chức quan của người. Bởi vậy người người dùng lời nói để ám chỉ, muốn xem chút phản ứng của Công chúa Đơn Đơn, nếu Công chúa đỏ mặt, vậy là Thái sư đã đoán trúng.

Trương Nguyên nói không ra lời, càng thêm nghi ngờ Dã Lợi Trảm Thiên này có thực sự bị mù không? Nếu y là người mù, sao có thể hiểu rõ biểu hiện của mọi người như vậy.

Dã Lợi Trảm Thiên nói tiếp:

-Người không muốn đắc tội với Công chúa, nhưng lại không yên tâm về sự an nguy của Công chúa, nên cố ý nói chuyện này cho ta biết, nghĩ ta cũng có chút đầu óc, không chừng có thể hiểu ý tứ của người, xông ra bảo vệ Công chúa, nhìn xem trong kiệu là người nào, như vậy người không cần gánh trách nhiệm, cũng không cần bảo vệ Công chúa. Nếu sau này có ai biết việc này, đều dựng thẳng ngón cái mà tấn dương Trung thư lệnh một tiếng rồi.

Khuôn mặt nho nhã của Trương Nguyên như bị đấm một quyền, cười lớn nói:

-Không nghe La Hầu Vương nói, lão phu còn không biết ngài có suy nghĩ phức tạp như vậy nha.

Trong lời nói của y mang theo ý chê bai, ám chỉ Dã Lợi Trảm Thiên lấy bụng tiểu nhân đo lòng quân tử.

-Vậy sao?

Dã Lợi Trảm Thiên không mặn không nhạt nói:

-Ta là người mù, cũng không thông minh, phụ sự mong đợi của Thái sư, không hiểu được trái tim của người quân tử như Thái sư. Một khi đã như vậy, kính xin Thái sư mang phần tâm tư này nói cho người khác nghe đi. Tại hạ xin được cáo lui trước.

Y lập tức xoay người rời đi, cũng không thi lễ.

Trương Nguyên nhìn chằm chằm bóng dáng Dã Lợi Trảm Thiên đến khi không thấy gì nữa, lúc này mới lẩm bẩm nói:

-Nếu người đã không lo lắng, vậy cũng cho rằng người trong kiệu không phải thích khách, ta đây còn quan tâm làm gì?

Y vỗ vỗ vạt áo, giống như đem toàn bộ phiền não phải đi hết, trên mặt lại xuất hiện nụ cười thản nhiên.

Lúc này có một binh sĩ vội vã chạy tới, thấp giọng nói:

- Thái sư, người kia đến.

Tinh thần Trương Nguyên rung lên, vội nói:

-Dẫn ta đi gặp!

Sắc mặt y trở nên ngưng trọng, mơ hồ còn có chút phấn chấn. Tên binh sĩ vội vàng bước đi.

Trương Nguyên vốn rất đa mưu túc trí, mặt không hiện vui buồn, lần này trả lời thận trọng như thế, binh sĩ bên cạnh nhìn thấy, cũng khó khăn suy đoán người đến là ai?

Hai cỗ kiệu xuất cung, ra khỏi thành, thẳng tới Giới Đài Tự ngoài thành nam.

Nếu nói Đại Tướng Quốc tự là quốc tự của Đại Tổng, thì Giới Đài tự kia cũng là quốc tự trong lòng người Đảng Hạng.

Lúc này, phía đông người Đảng Hạng có Đại Tổng, tây nam có Thổ Phiên, nam có Đại Lý, phía tây cũng có các nước dân tộc Hồi Hột. Các quốc gia này đều theo Phật giáo, người Đảng Hạng cũng không ngoại lệ.

Phật giáo của người Đảng Hạng vốn chia làm hai phái Thiên tông và Mật tông. Mặc dù Thiên tông được truyền bá rộng rãi và phổ biến, nhưng ảnh hưởng của Mật tông cũng không thể xem thường.

Bản thân Nguyên Hạo cũng là một phật tử.

Giống như một người có hùng tâm tráng chí bừng bừng, ở bên trong người Đảng Hạng, không những sùng bái Phật giáo, thậm chí còn tinh thông Phật lý.

Từ lúc Nguyên Hạo cầm quyền tới nay, vì để phát triển Phật giáo, không những rộng rãi tìm kiếm Xá Lợi rồi bố trí ổn thỏa, còn sửa chữa Phật động, Phật tháp và chùa chiền. Nhờ Nguyên Hạo phổ biến rộng rãi, không khí thờ tín Phật của người Đảng Hạng cực kỳ sâu nặng.

Giới Đài Tự là nơi mà Nguyên Hạo thường lui tới. Trải qua sự phát triển lớn mạnh suốt mấy năm qua, nếu nói về sự huy hoàng rực rỡ thì có kém hơn Đại Tướng Quốc Tự ở Biện Kinh, nhưng bàn về khí thế rộng rãi, bảo tượng trang nghiêm thì có thể đứng ngang với Đại Tướng Quốc Tự.

Ra khỏi thành nam, phía trước có dãy núi trùng điệp. Vòng qua chân núi, chỉ thấy bầu trời xanh ngát trải dài đến ngàn dặm.

Lâu đài, đình các chiếm cứ lưng chừng núi, Giới Đài Tự đã xuất hiện Phật tích.

Hai cỗ kiệu ngừng lại, Trương Bộ chủ xuống kiệu trước, thấp giọng nói:

-Đơn Đơn, đã đến lúc này rồi, chẳng lẽ muội còn muốn đen hắc tới Giới Đài Tự?

Màn kiệu được vén lên, Đơn Đơn ngồi trong kiệu, vẻ mặt nhảnh nhó, lại xen lẫn vài phần thương cảm. Phía sau nàng, một vách ngăn được kéo ra, lộ ra một hốc tối, Địch Thanh ngồi ở bên trong.

Trương Nguyên đoán không sai, trong kiệu đúng là có hốc tối. Trước lúc Trương Nguyên vén màn kiệu lên, Địch Thanh ẩn vào cái nút ở sườn dưới của kiệu, một tấm vách vô thanh vô tức xuất hiện, chắn trước mặt Địch Thanh.

Địch Thanh biết thiết kế của cỗ kiệu, đơn giản là nhờ lúc Đơn Đơn xuống kiệu, có nói một câu:

-Cỗ kiệu có hốc tối.

Địch Thanh thấy thời điểm Đơn Đơn ra ngoài, mặt đỏ như gấc. Cũng không ai biết, rốt cuộc là Đơn Đơn đỏ mặt vì phần nộ hay bởi vì một nguyên nhân nào khác.

Đơn Đơn đã biết cỗ kiệu có hốc tối, vì sao không cho Địch Thanh ẩn núp ngay từ đầu?

Địch Thanh không cần nghĩ nhiều, rất nhanh chóng tìm được cái nút kia.

Vách ngăn kia thiết kế rất khéo léo, màu sắc giống hệt với mặt sau của cỗ kiệu. Nếu nhìn thẳng, tuyệt đối không nhìn ra kiệu có thêm một ngăn nữa. Nhưng Địch Thanh vẫn rất lo lắng, hần sớm nhận ra Trương Nguyên và Dã Lợi Trảm Thiên đều là loại người có tâm tư tinh tế. Nói về xảo trá, Đơn Đơn không phải là đối thủ của hai người này.

Nhưng điều làm Địch Thanh cảm thấy kì quái, Trương Nguyên và Dã Lợi Trảm Thiên lại giống như không phát hiện ra điều gì. Địch Thanh cảm thấy có chút kì quái, nhưng nếu hần đã ra khỏi thành, cũng tạm thời đem nghi vấn đó bỏ sang một bên.

Ra khỏi cỗ kiệu, Địch Thanh nhìn thấy sương sớm cuối thu. Hoa cỏ đã tàn, nhưng cành lá của những cây xanh ở ngọn núi xa xa vẫn còn um tùm. Trương Bộ chủ liếc mắt nhìn Địch Thanh, dường như trong mắt ẩn giấu tình ý nhàn nhàn. Nhưng ánh mắt nàng nhanh chóng dời đi, xoay người đi ra xa. Dường như nàng muốn cho Đơn Đơn một chút không gian, lại giống như không muốn nhìn Địch Thanh.

Những phu kiệu đều im lặng. Những phu kiệu này đều là thủ hạ của Trương Bộ chủ, biết được cái gì nên hiểu, cái gì phải nhất định giả vờ như không biết.

Cuối cùng Đơn Đơn cũng ra khỏi kiệu, mặt đỏ ửng, lại trắng tựa sương thu. Nàng lảng lảng đi về phía nam, được một lát, bỗng nghe thấy tiếng nhận kêu, không tìm được bèn ngẩng đầu nhìn lên.

Đó là một con nhận lạc đàn, quanh quẩn ở không trung, nhưng rồi vẫn phải bay về hướng nam.

-Chim nhận bay về nam, vẫn còn ngày trở lại.

Đơn Đơn đột nhiên nói.

Địch Thanh ở ngay phía sau Đơn Đơn, nghe vậy liền ngẩng đầu nhìn lên trời, trời cao ở cực xa. Hần không nói gì thêm, Đơn Đơn cũng giống như không nói chuyện với hần. Hần trầm nghĩ, sau đó xoay người lại, chào từ biệt với Đaqn Đan.

Bỗng nhiên Đơn Đơn quay người lại, trong mắt lộ ra hung ý:

-Nhưng người đi rồi, nhất định là sẽ không trở lại. Người cứu ta một lần, ta cứu người một mạng. Người dẫn ta ra khỏi hoang mạc, ta đã mang người ra khỏi cung. Từ nay về sau vĩnh viễn không thiếu nợ nhau, không còn liên quan gì nữa!

Địch Thanh trầm nghĩ:

“Có lẽ ta sẽ trở lại, nhưng lúc đó... Chỉ sợ ta và người còn có hoàn cảnh khó hơn hôm nay.”

Sắc mặt Đơn Đơn lại đỏ lên, môi bị hàm răng cắn đến trắng bệch, bàn tay nắm chặt, cả người có chút run rẩy:

-Người là kẻ thù của đại ca ta. Cả đời này ta nợ ân tình của hai người, một là đại ca của ta, người còn lại chính là người. Ta có tình với người, nhưng lại có lỗi với đại ca ta. Bởi vậy, nếu người còn dám đến, nói không chừng... ta sẽ là người đầu tiên giết chết người.

Cuối cùng Dịch Thanh cũng mở miệng nói:

-Ta hiểu!

-Thế nên, tốt nhất là người chạy nhanh đi, đi càng xa càng tốt. Hiện giờ người người vẫn còn dư dật, vài ngày nữa mới có thể dùng sức. Trong mấy ngày này, nếu người bị người khác làm thịt thì không liên quan đến ta.

-Thanh âm của Đan Đan khẽ run run.

Dịch Thanh mỉm cười nói:

-Nếu người có thể trốn thoát khỏi tay Phi Ưng, đương nhiên ta cũng sẽ sống bằng sức mình. Trời giá rét... người sớm trở về đi!

Đơn Đơn lạnh lùng nói:

-Ta không cần người quan tâm.

Dịch Thanh không còn lời nào để nói, xoay người định chạy đi, nhưng đột nhiên lại nói:

-Đơn Đơn, bất kể sau này thế nào, ta cũng sẽ luôn nhớ đến ơn cứu mạng của người. Người là cô nương tốt, ta rất cảm ơn người.

Trên khuôn mặt tái nhợt của Đơn Đơn hiện nên chút rạng rỡ, như sông hết sương mù, như người vừa tỉnh sau giấc mộng.

Dịch Thanh cũng không để ý, xoay người bước đi, nhưng mới đi được vài bước, đột nhiên Đơn Đơn kêu lên:

-Này!

Dịch Thanh dừng lại, nhưng không xoay người lại:

-Còn có chuyện gì sao?

Gió thu lạnh, gió thu ngưng.

Dịch Thanh nhìn thu ý nồng đậm, gió thu rít gào, giống như hồng nhan tiêu tụy, mộng vỡ hào hùng, trong lòng chỉ muốn “Vũ Thường, ta không có chết. Quách đại ca, ta không có báo thù cho người.”

Đơn Đơn nhìn bóng lưng tiêu điều, sắc mặt lại trở nên trắng nõn, móng tay đều cắm vào da thịt nhưng không hề cảm thấy đau đớn.

conem_bendoianh

96. Chương 268 269: Phục Tạng (1 2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 268 269: Phục Tạng (1 2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Tĩnh lặng một lúc, cảm giác gió thu đông lạnh đã ngưng, tim cũng ngừng đập, lúc này, Đơn Đơn dùng khí lực toàn thân nói:

- Dịch Thanh, ta hỏi người, trên đời này, nếu... có một người, có thể vì người mà không lo đến cái gì Công chúa... cái gì cũng không cần, chỉ muốn theo người, chết cũng tốt, sống cũng vui, đi đến chân trời góc bể... Người có vì nàng mà bỏ qua tất cả không?

Gió thu tiêu điều, thổi bay những chiếc lá khô rách nát vương đầy mặt đất, bay lượn ngổn ngang. Có thể nói, cộng tất cả sự ngổn ngang lại, cũng không bằng tâm tư của người con gái.

Sau khi nói xong, thân thể mềm mại của Đan Đan giống như lá rụng trong gió, không ngừng run rẩy. Trong chốc lát đôi mắt đẹp của nàng không nhìn bóng lưng Dịch Thanh, vừa nhìn liền giống như ngàn năm.

Thân hình Dịch Thanh cứng ngắc một lúc lâu sau mới nói:

- Ta...

Trong mắt Đan Đan đột nhiên hiện lên nét đau thương và bình tĩnh, không đợi câu trả lời của Dịch Thanh, nàng cười to nói:

- Người đừng tưởng rằng cái người kia là ta! Nam nhân trên đời này chết sạch, ta cũng không thích người.

Ai cũng không tưởng tượng được Đan Đan sẽ cười không chút kiêng kỵ như vậy. Nhưng tiếng cười kia cũng như gió thu thổi múa, mang theo toàn bộ hương vị hiu quạnh.

Đan Đan không đợi đến lúc cười xong, đã xoay người chạy đi.

Dịch Thanh quanh đầu, nhìn thấy thân hình màu tím giữa màn mưa lá vàng, rất nhanh chui vào trong kiệu. Cổ kiệu di chuyển, vòng qua chân núi, dưới ánh mặt trời, giống như sương mù trong bình minh, đã biến mất không thấy gì nữa.

Dịch Thanh kinh ngạc nhìn một lúc lâu, lắc đầu rồi đi về hướng nam.

Hắn biết chỉ cần vượt qua ngọn núi trước mặt, đi thêm vài dặm là đã ở rất gần Hoàng Hà. Nếu hắn chọn lộ trình đi phủ Tây Bình, vòng qua Hạ Châu sẽ có thể từ Hạ Châu vượt qua Hoành Sơn đi vào khu vực biên giới Đại Tống.

Mặc dù đường xá xa xôi, nhưng Dịch Thanh tự tin là không có người nhận ra hắn. Đi đường này, chắc cũng không có gì khó khăn.

Chủ ý đã định, Dịch Thanh lập tức bước đi. Toàn thân hắn như nhũn ra, nhưng điều này không ngăn cản được quyết tâm trở về của hắn.

Đi qua triền núi, Dịch Thanh đã thở hổn hển. Gặp được nơi có suối nước liền đến rửa mặt. Nhìn gương mình mặt phản chiếu dưới làn nước ngăm đen ử đột thì cười khổ. Hiện giờ không có Phi Tuyết, gương mặt này rửa cũng không đi, chẳng lẽ cả đời này hắn đều phải mang gương mặt này sao?

Trước kia hắn cực kỳ anh tuấn, lần này biến thành da đen, lại càng trở nên kiên nghị. Hắn không ngại bộ dạng của mình dài ngắn thế nào, mà là sẽ giải thích với mọi người thế nào đây?

Dịch Thanh đang nhìn suối nước, đột nhiên cảm thấy suối nước gợn sóng, trong lòng trở nên cảnh giác.

Tuy tạm thời hắn không thể động võ, nhưng vẫn còn tính cảnh giác. Không biết từ lúc nào, một người giống như bóng ma đã lặng lẽ đứng ở phía sau Dịch Thanh.

Toàn thân Dịch Thanh căng thẳng, chậm rãi ngồi thẳng lên, xoay đầu nhìn lại, nhìn người ở phía sau. Dịch Thanh nhận ra người nọ không phải là âm hồn, mà là Tu La – Atula!

Người phía sau không ngờ lại là Dã Lợi Trảm Thiên.

Tại sao Dã Lợi Trảm Thiên lại có mặt ở nơi này, có phải đã phát hiện bí mật của Dịch Thanh hay không, có phải cố ý tới lấy mạng Dịch Thanh?

Dịch Thanh không có vẻ kinh hoàng, lẳng lặng nhìn Dã Lợi Trảm Thiên. Đôi mắt Dã Lợi Trảm Thiên có màu xám trắng, cũng đang nhìn bầu trời. Y là người mù, nhưng không thể nghi ngờ, y còn sáng suốt hơn rất nhiều người bình thường.

Gió thổi, trên mặt nước có chút gợn sóng. Ánh mặt trời chiếu trên mặt nước, mặt nước liền giống như một tầng băng mỏng.

Thật lâu sau, Dã Lợi Trảm Thiên mở miệng nói:

- Địch Thanh?

Địch Thanh trầm mặc một lát, biết ở trước mặt con người nhạy bén này, nói dối cũng vô dụng, trầm giọng nói:

- Đúng.

Sắc mặt Dã Lợi Trảm Thiên buồn tẻ:

- Vừa rồi khi ngươi ở trong kiệu, ta biết ngay ngươi ở bên trong là người!

Địch Thanh nhú mày, biết Dã Lợi Trảm Thiên không cần phải nói lời khoa trương, nhưng vì sao ánh mắt của người mù này còn chính xác hơn cả người bình thường? Bỗng nhiên nhớ đến thời điểm lúc trước hắn gặp Dã Lợi Trảm Thiên, từng nghe y nói qua:

- Rất cuộc người đã tới!

Không tránh khỏi một phen hồi hộp.

Lúc trước Địch Thanh nghĩ đến những lời này là nói dóc, nhưng bây giờ nghĩ lại, cảm thấy trong đó còn có ý nghĩa sâu sắc.

Mặc dù hắn và Dã Lợi Trảm Thiên người nam kẻ bắc, nhưng đều là những người có khí phách...

- Thật ra Trương Nguyên cũng biết trong kiệu có người, nhưng y không vạch trần, người có biết vì sao không?

Dã Lợi Trảm Thiên đột ngột hỏi, không thể nghi ngờ lại khiến cho người ta càng khó hiểu.

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Không biết. Người nói vì sao?

Hắn vốn nghĩ là Dã Lợi Trảm Thiên sẽ không trả lời, nhưng Dã Lợi Trảm Thiên đã lập tức đưa ra đáp án:

- Y biết trong kiệu còn có người, nhưng tuyệt đối không ngờ được chính là thích khách. Y vẫn còn muốn làm Trung thư lệnh, vì thế sẽ không không vì những chuyện nhỏ nhặt này mà đắc tội với Công chúa, cản trở tiền đồ. Trong suy nghĩ của Ngột Tốt, địa vị của Công chúa gần với giang sơn.

- Vì sao Trương Nguyên lại nghĩ trong kiệu không phải là thích khách?

Địch Thanh hỏi lại.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Bởi vì y không biết người quen Công chúa. Y không cho rằng Công chúa sẽ bảo vệ một thích khách.

- Nhưng dĩ nhiên là người đã biết.

Địch Thanh giễu cợt nói:

- Người có thể cứu Đan Đan trên tay Phi Ứng, đương nhiên đã biết tất cả mọi chuyện. Nguyên Hạo có thể biết rất nhiều chuyện, cũng là do người. Người biết ta quen Đan Đan, nhưng vì sao lúc trước không nói gì? Chắc không phải là vì người sợ đắc tội với Đan Đan, bởi vậy luôn đi theo chúng ta, đợi khi Đan Đan đi xa mới xuất hiện?

Khóe miệng Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên hiện ra nụ cười mỉm, gương mặt gầy yếu, sắc mặt xám tro của y trong gió thu, thoát nhìn giống như được che bởi một màn sương.

Địch Thanh cảm thấy hắn đã nhìn thấu người này, nhưng chẳng biết tại sao, luôn thấy y im lặng.

- Ta không sợ đắc tội với bất cứ kẻ nào! Nếu quả thật ta muốn giết người như lời người nói, bất cứ lúc nào ta cũng có thể lấy mạng người, cho dù là Đế Thích Thiên không cho, ta cũng sẽ giết người.

Dã Lợi Trảm Thiên thốt lên từng chữ, giọng điệu chân thật, đáng tin.

Địch Thanh không có chút kinh ngạc nào, trấn tĩnh nói:

- Vậy người tới đây, đương nhiên không phải là để giết ta. Nếu người muốn giết ta, đã không cần nói nhiều lời vô nghĩa như vậy.

Dã Lợi Trảm Thiên vẫn nhìn lên bầu trời, thản nhiên nói:

- Người nói đúng! Ta tới nơi này, là muốn thay Phi Tuyết truyền đạt một câu.

Sắc mặt Địch Thanh biến đổi lớn, thất thanh nói:

- Người... bắt Phi Tuyết?

Đột nhiên, hắn cảm giác được điều gì đó, quay đầu nhìn lại, nhìn thấy ở chân núi có mấy người đang tiến đến, đều là những gương mặt xa lạ. Đầu óc Địch Thanh bị tung tích của Phi Tuyết thu hút, mặc kệ những người kia có lai lịch gì, quát lên:

- Hiện tại Phi Tuyết thế nào? Chuyện ám sát Nguyên Hạo không hề có chút liên quan gì đến nàng.

Dã Lợi Trảm Thiên chậm rãi nói:

- Làm sao người biết không có quan hệ? Người có biết nàng muốn đi đâu?

Địch Thanh hơi ngạc nhiên, cau mày nói:

- Chẳng lẽ người biết?

Chỉ bằng một câu nói kia là hắn đã biết chính xác Phi Tuyết ở cùng một chỗ với Dã Lợi Trảm Thiên.

Dã Lợi Trảm Thiên lạnh nhạt nói:

- Đương nhiên là ta biết. Nơi nàng muốn đến chính là Hương... Ba... Lạp!

Trong lòng Địch Thanh chấn động, cảm thấy như có sấm nổ bên tai, thất thanh nói:

- Hương Ba Lạp? Nàng muốn mang ta đi Hương Ba Lạp? Làm sao người biết?

Lúc này Địch Thanh vô cùng khiếp sợ. Hắn chỉ biết là Phi Tuyết kiên trì muốn dẫn hắn đến một nơi, không nghĩ tới chỗ đó chính là Hương Ba Lạp!

Rốt cuộc Phi Tuyết có lai lịch thế nào, tại sao lại biết Hương Ba Lạp? Lời Dã Lợi Trảm Thiên nói là thật hay giả? Vì sao Phi Tuyết có thể biết Dã Lợi Trảm Thiên và Phi Ứng? Lời của Phi Tuyết mà Dã Lợi Trảm Thiên muốn truyền đạt là gì?

Rất nhiều bí ẩn. Mặc dù Địch Thanh đã hỏi liên tiếp ba câu hỏi, nhưng không thể hiện hết một phần mười nghi hoặc trong lòng.

Dã Lợi Trảm Thiên cũng nghe được có người đang đi tới nơi này, nhưng lại không lo ngại. Vấn đề Địch Thanh hỏi, y cũng không trả lời, chỉ lạnh lùng nói:

- Người đi đi. Phi Tuyết nói, người đã không cần cùng nàng đến Hương Ba Lạp nữa rồi.

- Vì sao?

Địch Thanh khổ sở nói. Hắn không ngờ được đã mất một cơ hội tốt để tiếp cận Hương Ba Lạp.

Dã Lợi Trảm Thiên thản nhiên nói:

- Bởi vì người không xứng!

Con mắt xám trắng của y vẫn tĩnh mịch như cũ, nhưng khuôn mặt xám tro đột nhiên có phần phẫn chấn và kích động. Không nghe thấy động tĩnh của Địch Thanh, Dã Lợi Trảm Thiên đùa cợt nói:

- Người không tin Phi Tuyết đã nói những lời này sao?

Trong mắt Địch Thanh đột nhiên có phần cổ quái, nhìn chằm chằm Dã Lợi Trảm Thiên mà nói:

- Ta không tin một câu người vừa nói.

- Câu nào?

Dã Lợi Trảm Thiên vẫn phát ra giọng điệu như bình thường. Chỉ vào thời điểm nói ra ba chữ “Hương Ba Lạp”, y mới có phần kích động. Trừ lần đó ra, y vĩnh viễn lãnh đạm như trời cao, không để bất cứ điều gì ở trong lòng.

- Người nói có thể giết ta bất cứ lúc nào. Ta không tin.

Địch Thanh chậm rãi nói.

Rốt cuộc Dã Lợi Trảm Thiên không nhìn trời nữa, ánh mắt xám trắng nhìn chằm chằm vào Địch Thanh, giọng như mả mai, lại như tự hỏi:

- Ta biết người không sợ chết, nhưng người thực sự muốn dùng mạng của mình để kiểm nghiệm lời của ta sao?

Địch Thanh đứng thẳng sống lưng, thốt ra từng chữ một:

- Nếu người không tin lời ta nói... vì sao không thử một chút?

Dã Lợi Trảm Thiên cười lãnh đạm:

- Trước kia ta mong người tới, là vì người có chỗ hữu dụng. Giờ đã có Phi Tuyết, ta giết người thì có làm sao...

Y còn chưa nói hết, sắc mặt đã thay đổi, đôi mắt xám trắng có phần cương cứng, đột nhiên không nói nhiều nữa, nhìn sang một bên. Có một người đang từ hướng đó đi nhanh tới.

Người nọ ăn mặc không khác gì một thương nhân tầm thường, khoe miệng có hai hàng râu làm cho người ta chán ghét, nhưng thời điểm đi tới, lại giống như một thanh kiếm sắc được rút ra khỏi vỏ.

Thanh kiếm kia sắc bén lạnh lạnh, dù là Dã Lợi Trảm Thiên, một trong Cửu vương cũng không dám coi thường.

Người nọ đi tới, đứng sừng sững với Địch Thanh, lạnh lùng nói với Dã Lợi Trảm Thiên:

- Dã Lợi Trảm Thiên, ta không tin lời người nói! Địch Thanh không chết một cách dễ dàng như vậy!

Địch Thanh nhìn thấy người nọ tiến đến, không kịp suy xét lời nói đầy ẩn ý của Dã Lợi Trảm Thiên, trong mắt hiện lên sự kích động, cùng mang theo một phần ám áp, nhưng ở mũi lại có mùi chua xót.

Đương nhiên là hắn nhận ra người kia. Hắn không nghĩ tới, người này cũng tới phủ Hưng Khánh rồi. Nhưng khi thấy được người này, hắn liền nghĩ đến Quách Tuấn, nghĩ tới thung lũng Phi Long, nghĩ tới rất nhiều thứ.

Chuyện cũ như sương khói cũng như đao.

Dã Lợi Trảm Thiên khôi phục sự bình tĩnh, chớp đôi mắt xám trắng, đột nhiên hỏi:

- Diệp Tri Thu?

Gió thu nổi lên, là thu vàng, thu Diệp Tri Thu! Hai tròng mắt của người mới tới hiện lên tia sắc bén, mãnh liệt như hai mũi kiếm, chỉ đáp một câu:

- Đúng!

Người tới chính là Diệp Tri Thu. Danh bộ Khai Phong – Diệp Tri Thu!

Diệp Tri Thu cũng có chút kì quái, thật sự không hiểu được vì sao người mù này lại nhận ra mình? Nhưng y không hề sợ hãi. Trong cuộc đời y, không có hai từ sợ hãi.

Dã Lợi Trảm Thiên ngẩng đầu nhìn trời, thở dài nói:

- Người không phải là đối thủ của ta.

Diệp Tri Thu khẽ mỉm cười, thẳng thắn nói:

- Đúng vậy! Dù không phải là đối thủ, vẫn muốn ra tay!

Diệp Tri Thu không nói nhiều, nhưng Dịch Thanh hiểu được, vì thế mà sôi trào nhiệt huyết.

Có người cả đời này chỉ ra tay với kẻ yếu, không tránh khỏi nhàm chán. Có người, cả đời này, có một số việc nhất định phải ra tay.

Thần sắc của Dã Lợi Trảm Thiên vẫn bình tĩnh, nhưng tay áo phần phật. Thật lâu sau, y mới gật đầu nói:

- Tốt!

Sau khi nói xong, người khác vốn nghĩ y sẽ ra tay, không ngờ tới y lại xoay người chậm rãi bỏ đi.

Diệp Tri Thu cũng không ra tay, bởi vì mục đích của y không phải là Dã Lợi Trảm Thiên. Dịch Thanh nhìn Dã Lợi Trảm Thiên đi xa, lúc này mới nhớ tới một chuyện, vội kêu lên:

- Hiện giờ Phi Tuyết đang ở đâu?

Dã Lợi Trảm Thiên đã không còn thấy người, nhưng dư âm theo gió truyền đến:

- Nàng không muốn gặp lại người!

Gió rét. Dịch Thanh đứng chôn chân ở đó, trong bụng đầy nghi ngờ. Một lúc sau, cảm giác Diệp Tri Thu vẫn còn đang nhìn hắt, Dịch Thanh nghiêng đầu lại, thấp giọng nói:

- Diệp Bộ đầu, Quách đại ca đi rồi.

Hắn vốn định chuyển sang đề tài khác, nhưng khi vừa nhắc tới ba chữ Quách đại ca, điều gì cũng quên hết, kể cả Hương Ba Lạp.

Trong mắt Diệp Tri Thu động nước, cười nói:

- Ai mà không chết chứ? Chỉ cần sau này còn có người nhớ đến, đã không uổng cuộc đời này rồi. Dịch Thanh, người không nên thương tâm như vậy.

Tuy y an ủi Dịch Thanh như vậy, nhưng chính mình cũng rơi lệ.

Dịch Thanh xem Quách Tuấn như anh như cha, Diệp Tri Thu bình sinh cao ngạo, nhưng lại coi Quách Tuấn là tri kỷ cả đời.

Cả hai người đều nhìn thấy trong mắt nhau tình cảm thốn thức. Dịch Thanh nặng nề gật đầu, buồn bã nói:

- Nhưng... Ta không thể báo thù cho Quách Đại ca.

Diệp Tri Thu vỗ vỗ bả vai Dịch Thanh, trầm giọng nói:

- Người cũng biết, hiện giờ có bao nhiêu người muốn cái đầu của Nguyên Hạo? Hạ Tùng hao phí năm triệu quan để lấy đầu Nguyên Hạo, số tiền này để lấy như vậy hay sao?

Vốn y chỉ định đùa một chút, nhưng trong lòng cảm thấy nặng nề. Diệp Tri Thu nói tránh đi:

- Rời khỏi nơi này rồi nói sau.

Diệp Tri Thu là người cẩn thận, lo lắng Dã Lợi Trảm Thiên sẽ dẫn người quay lại. Dịch Thanh gật đầu, thấy cách đó không xa còn có vài người, một người trên mặt luôn mỉm cười, một người mặt xám như tro tàn, còn có một người đeo trường kiếm sau lưng.

Dịch Thanh thấy ba người này đều là người xa lạ, không kìm được hỏi:

- Diệp Bộ đầu, đây là thuộc hạ của người?

Diệp Tri Thu lắc đầu:

- Không phải. Phải... Chính là thủ hạ của Chủng Thế Hành... Có lẽ có thể nói... Là thủ hạ của người.

Dịch Thanh cảm thấy kỳ quái. Người mang khuôn mặt mỉm cười tiến lên, lại cười nói:

- Dịch Tướng quân, tại hạ là Hàn Tiếu.

Lại chỉ vào người có sắc mặt như tro tàn giới thiệu:

- Y gọi là Lý Đình... Cái tên đeo trường kiếm kia tên là Tổ Qua Binh. Gần đây chúng ta được Chung lão trượng chiêu vào trong quân, sau sự việc Địch Tướng quân đại náo phủ Hưng Khánh truyền đi, Chung lão trượng lập tức hạ lệnh cho mấy người chúng ta tới tìm ngài... Không ngờ chúng ta vô dụng, tìm mãi vẫn không thấy Địch Tướng quân.

Địch Thanh nhớ đến việc năm ngoái Chung Thế Hành từng nói qua:

“Những năm gần đây, ta quen biết rất nhiều chi sĩ có chí khí, chỉ bằng chúng ta hãy sắp xếp họ vào quân đội cho người chỉ huy. Có một số người tính cách có hơi kỳ quái, nhưng ta nghĩ người có thể trấn áp được bọn họ...”

Địch Thanh thầm nghĩ: “chớp mắt cái đã qua gần một năm, ta là kẻ vô tích sự, nhưng Chung Thế Hành thì chưa bao giờ vứt bỏ ý tưởng của y.”

Thấy ba người Hàn Tiểu đều mang đầy vẻ phong trần, Địch Thanh áy náy nói:

- Ta vẫn trốn ở trong cung, đương nhiên là các người không tìm được ta.

Hắn liền đem sự việc mấy tháng nay nói qua một cách sơ lược, chỉ không đề cập đến Đan Đan.

Mọi người nghe xong đều cảm thấy kinh ngạc, Hàn Tiểu ở bên cạnh nói:

- Chung lão trượng vẫn muốn loại trừ Dã Lợi Vương và Thiên Đô Vương. Lần này người Đẳng Hạng xảy ra nội chiến, ta nghe nói Dã Lợi Vương Vinh đã chết, vốn tưởng rằng là kế ly gián của Chung lão trượng đã có tác dụng, không nghĩ tới còn có nội tình này.

Địch Thanh nói:

- Thật ra kế ly gián của Chung lão trượng vẫn có tác dụng, nếu không phải Nguyên Hạo và Dã Lợi Vương Vinh nghi kỵ lẫn nhau, Dã Lợi Vương Vinh cũng không vội vã bộc phát.

Mọi người đều gật đầu. Lúc nói chuyện, đoàn người đã rời khỏi núi, đi trên đường lớn. Mặc dù Hàn Tiểu khiêm tốn nói mình vô năng, nhưng lại chuẩn bị mọi việc rất thỏa đáng. Mấy người Địch Thanh vừa mới đi đến đường lớn, liền có người tiến đến tiếp đón, đưa ngựa và quần áo. Để tránh phiền phức, mấy người thay đổi trang phục của người Khương, sau đó một mạch tiến về phía đông.

Dọc theo đường đi, Địch Thanh nghe Hàn Tiểu giới thiệu, mới biết được đám người Hàn Tiểu mới đến phủ Hưng Khánh, không tìm được Địch Thanh, nhưng lại gặp Diệp Tri Thu. Bằng trực giác, Diệp Tri Thu cho rằng Địch Thanh không phải là hạng người khoa trương như vậy, càng cho rằng Địch Thanh đi tới Ngọc Môn Quan chẳng qua là để dương đông kích tây, bởi vậy mới đề nghị mọi người không cần đi tới Ngọc Môn Quan, vẫn nên ở lại phủ Hưng Khánh thăm dò tin tức, bởi vậy mà lúc này mới gặp được Địch Thanh.

Đối với phán đoán của Diệp Tri Thu, Địch Thanh rất khâm phục, không kìm nổi liền hỏi:

- Diệp Bộ đầu, ta đã dịch dung rồi, vì sao người còn có thể nhận ra ta.

Dịch dung: hóa trang thay đổi khuôn mặt.

Diệp Tri Thu lấy từ trong bụng ra một cái ống đồng, đưa cho Địch Thanh, cười nói:

- Vật này gọi là thiên lý nhãn, là ta mua được từ trong tay của một thương nhân Tây Vực... Ta ở trên núi phía ngoài thành, thật trùng hợp nhìn thấy có cỗ kiệu của Bát Bộ chủ đi ra, cũng có chút để ý. Mặc dù sắc mặt người có chút đen, nhưng thân hình không thay đổi. Ta từ xa nhìn thấy, cảm giác đó chính là người nên mới dẫn mọi người tiến đến.

Địch Thanh cầm thiên lý nhãn giơ lên trước mắt, nhìn thấy cảnh vật ở xa liền trở nên gần lại, giật mình kinh hãi, cảm thán đời người có nhiều việc kỳ lạ, cũng hiểu được Diệp Tri Thu sớm đã nhìn thấy hắn và Đan Đan rồi. Y không hỏi Địch Thanh về Đan Đan, chính là bởi vì rất tin tưởng Địch Thanh.

conem_bendoianh

97. Chương 270 271: Phục Tạng (3 4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 270 271: Phục Tạng (3 4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh trả lại thiên lý nhãn rồi hỏi:

- Diệp Bộ đầu, vì sao ngươi lại đến phủ Hưng Khánh này?

Diệp Tri Thu thấy Địch Thanh có chút xấu hổ, cười nói:

- Quách Tuân nhờ ta đi Thổ Phiên, ta mới từ nơi đó trở về. Biết ngươi có khả năng ở gần đây, liền ở lại vài ngày.

Tim Địch Thanh run lên, nhớ lại chuyện cũ, trong lòng thấy khổ sở. Đương nhiên là hắn đoán được, Quách Tuân nhờ Diệp Tri Thu đi Thổ Phiên, nhất định là có liên quan đến Hương Ba Lạp.

Diệp Tri Thu ghì lưng ngựa, ngắm nhìn dãy núi ở xa xa, bầu trời rộng lớn, than thở nói:

- Ngươi cũng đã biết, cuộc đời Quách Tuân rất ít khi cầu người khác.

Một lúc lâu sau, Địch Thanh mới gật đầu nói:

- Xưa nay huynh ấy vẫn luôn lấy việc giúp người làm mục đích.

- Nhưng theo ta được biết, ít nhất y đã từng nhờ cậy người ta ba lần.

Diệp Tri Thu quay đầu nhìn Địch Thanh, mắt sáng như đuốc:

- Ba lần đều là vì ngươi!

Thân hình Địch Thanh run lên, thấp giọng nói:

- Là ba lần?

Diệp Tri Thu từ từ nói:

- Năm đó Dạ Nguyệt Phi Thiên phá hủy Phật Di Lặc ở Đại Tướng Quốc Tự, đánh rơi Ngũ Long. Thái hậu tức giận, lệnh ta truy bắt kẻ trộm Ngũ Long, giết không cần xử...

Địch Thanh bỗng nhiên hiểu ra, thất thanh nói:

- Ngươi sớm biết là ta cầm Ngũ Long, nhưng cũng không bắt ta, là vì Quách Đại ca cầu ngươi không bắt ta?

Quách Tuân vì hắn mà làm rất nhiều việc, nhưng không ngờ tới, ý của Thái hậu mà Quách Tuân cũng dám chống lại, mà Diệp Tri Thu cũng đáp ứng Quách Tuân.

Diệp Tri Thu gật đầu, cảm khái nói:

- Đúng vậy! Đây là lần thứ nhất y cầu ta. Y biết ngươi thích Ngũ Long, cũng cho rằng chỉ có Ngũ Long mới có thể khiến ngươi tỉnh lại. Nhưng...

Trong mắt y có chút khác thường, máy môi hai cái nhưng lại không nói gì.

Nhiệt huyết trong người Địch Thanh sôi trào, không để ý đến biểu hiện khác thường của Diệp Tri Thu, chỉ lẩm bẩm:

- Ta nợ Quách đại ca rất nhiều.

Diệp Tri Thu thở phào một cái, lẩm bẩm:

- Đúng là người nợ y không ít. Y vẫn còn giúp người tìm Hương Ba Lạp... Bất kể sinh tử. Y đi rồi, nhưng y biết ta nhất định sẽ còn giúp người tìm kiếm.

Địch Thanh sớm đoán được lần thứ hai Quách Tuân cầu người là vì muốn giúp hắn tìm Hương Ba Lạp. Nhưng nghe chính mồm Diệp Tri Thu nói ra, vẫn không tìm được sự cảm động.

- Người cũng tin vào Hương Ba Lạp?

Địch Thanh không tìm nổi lên tiếng hỏi.

Trong ánh mắt vốn rất sắc bén của Diệp Tri Thu xuất hiện vẻ thẩn thức, nhưng trong lúc đó xuất hiện chút hoảng sợ và hoang mang. Y nhìn trời cao, thấp giọng nói:

- Trên đời này, có rất nhiều chuyện không giải thích được.

Vốn y có khuôn mặt rất cá tính, đột nhiên lại mang chút sợ hãi và thần bí. Thật lâu sau, y mới trở lại bình thường:

- Người có biết cái gọi là Diệt Mã?

Sắc mặt Địch Thanh biến đổi lớn, kinh ngạc nói:

- Người cũng biết Diệt Mã? Rốt cuộc Diệt Mã là cái gì?

Y vốn cho rằng Quách Tuân chết đi, sẽ không còn ai cho hắn biết tin tức về Diệt Mã, không ngờ tới Diệp Tri Thu lại nhắc đến hai chữ này.

- Muốn tìm Hương Ba Lạp, tất phải tìm Diệt Mã.

Diệp Tri Thu lẩm bẩm nói.

Địch Thanh chấn động, vội la lên:

- Diệt Bộ đầu, rốt cuộc Diệt Mã là cái gì?

- Diệt Mã giống với Hương Ba Lạp, vốn là Tạng ngữ.

Diệp Tri Thu thở hắt ra, ánh mắt rạng rỡ:

- Ý tứ chân chính của Diệt Mã chính là Phục Tạng! Mà ý nghĩa của Hương Ba Lạp, chính là vùng đất yên vui, cũng có thể nói là trong lòng nhật nguyệt.

- Phục Tạng? Vùng đất yên vui? Trong lòng nhật nguyệt?

Địch Thanh nghe giải thích, vẫn không hiểu.

Diệp Tri Thu nhìn dáng vẻ nghi hoặc của Địch Thanh, cười khổ nói:

- Lúc trước ta nghe những điều này, cũng cảm thấy mê hoặc. Nhưng người có biết “Đào Hoa Nguyên ký” không?

Địch Thanh chậm rãi gật đầu. Mặc dù hắn đọc không nhiều sách lắm, nhưng cũng biết tác phẩm nổi tiếng này là do Đào Uyên Minh thời Đông Tấn viết.

-

“ Vào khoảng triều Thái Nguyên đời Tấn, có một người ở Vũ Lăng làm nghề đánh cá, theo dòng khe mà đi, quên mất đường xa gần, bỗng gặp một rừng hoa đào mọc sát bờ mấy trăm bước, không xen loại cây nào khác, cỏ thơm tươi đẹp, hoa rụng rục rịch...”

Mấy lời ít ỏi đã phác họa ra thế ngoại đào nguyên trong suy nghĩ của rất nhiều người.

Trong suy nghĩ của mọi người, chẳng phải đều có chốn đào nguyên sao. Chỉ là có người đã quên, cũng có ít người nhớ lại trong mộng...

Tại sao Diệp Tri Thu lại nhắc tới “Đào Hoa Nguyên ký”?

Diệp Tri Thu im lặng, cuối cùng nói:

- Ẩn trong suy nghĩ của mọi người, Hương Ba Lạp chính là chốn đào nguyên. Tuy nhiên... Chốn đào nguyên cũng không đủ để hình dung một phần vạn của Hương Ba Lạp. Trong truyền thuyết, xung quanh Hương Ba Lạp là núi tuyết, bên trong âm áp như mùa xuân, cây cao bóng cả. Nơi đó là thánh địa tu hành, cung điện huy hoàng bao la hùng vĩ, chẳng những có thể vô ưu vô lo, còn có thể đạt được mong ước.

Địch Thanh ở bên cạnh nói:

- Diệp Bộ đầu, lời người và lời của Thái hậu không khác nhau lắm, nhưng làm thế nào mới có thể tìm được Hương Ba Lạp này? Chốn đào nguyên? Vùng đất yên vui? Trong lòng nhật nguyệt? Có phải muốn nói, tuy con người hướng đến vùng đất này, nhưng không ai tìm được?

Khóe miệng của hắn nở nụ cười chua xót, nghĩ những điều Diệp Tri Thu biết cũng có hạn.

Bỗng nhiên Diệp Tri Thu nhìn Địch Thanh, lắc đầu nói:

- Người sai rồi. Đã có người tìm được Hương Ba Lạp.

Địch Thanh giật mình hỏi:

- Là ai?

Diệp Tri Thu thốt ra từng chữ:

- Phục Tạng có thể tìm được đường đến Hương Ba Lạp.

- Phục Tạng? Diệt Mã? Đó là loại người gì?

Ánh mắt Diệp Tri Thu sắc như lưỡi kiếm, bỗng như có sương mù bao phủ:

- Người đó rốt cuộc có phải là người không?

Y nói những điều kỳ quái, thấy Địch Thanh không hiểu, lại thấp giọng nói:

- Bên Tạng nhiều loạn còn hơn xa Trung Nguyên, khiến cho rất nhiều đại điển Phật pháp và các loại chú văn không có cách nào truyền xuống được, Phật bèn đem những thứ này giấu ở một nơi... ở một nơi vô cùng kỳ lạ!

- Giấu ở nơi nào?

Tuy Địch Thanh không hiểu tại sao Diệp Tri Thu lại nói đến việc nhiều loạn của xứ Tạng, nhưng vẫn không kìm được lên tiếng hỏi.

Diệp Tri Thu chỉ ngón tay vào đầu của mình, một lúc lâu sau mới nói:

- Phật đem những điển tịch đó giấu ở sâu trong ý thức của một số người, thì ra là giấu ở trong đầu một số người, để tránh cho những điển tịch đó bị thất truyền. Đến khi thời cơ chín muồi, thần linh sẽ mở ra ý thức của những người này, lấy điển tịch ra lưu truyền lại cho hậu thế.

Gió thu từ cuối chân trời thổi tới, giọng nói của Diệp Tri Thu có chút mơ hồ. Núi xa, sương mù, lá rụng lả tả, giống như tinh linh đang nhảy lên.

Địch Thanh rung mình một cái, ngạc nhiên không ít, không thể tưởng tượng được câu chuyện lại như vậy. Thật lâu sau mới cười lớn rồi nói:

- Điều này thật khó làm cho người ta tin được.

Dường như trong mắt Diệp Tri Thu ẩn giấu nguồn gốc:

- Vậy Long Ngũ thì sao, không phải cũng khiến cho người ta khó mà tin được sao?

Địch Thanh không nói gì, hắn chỉ có thể thừa nhận, sự thần bí của Long Ngũ đúng là cũng không dễ tưởng tượng ra được.

Trên đời này, vốn có rất nhiều sự việc không thể giải thích được.

- Con người luôn không lưu tâm, cự tuyệt thừa nhận sự vật không thể hiểu, bởi vì bọn họ thấy kinh hãi, kinh hãi lực lượng thần bí không thể khống chế này. Con người vọng tưởng đem tất cả mọi việc nắm trong lòng bàn tay!

Diệp Tri Thu mỉm cười, trong nụ cười mang theo sự bất đắc dĩ.

- Nhưng có thể khống chế cái gì? Con người ngay cả tình cảm của bản thân cũng không thể khống chế! Lần đầu ta nghe mấy chuyện này, phản ứng cũng giống như người.

Địch Thanh im lặng một lát, hỏi

- Cái gì đã cải biến quan niệm của người?

Diệp Tri Thu từ từ hỏi lại:

- Người từng nghe nói đến Cách Tát Nhĩ Vương?

Địch Thanh lắc đầu, chần chờ nói:

- Kiến thức của ta ít, chưa từng nghe qua người này.

Diệp Tri Thu thở dài nói

- Đây không phải là người, mà là một vị thần. Biên giới Tây Tạng vẫn lưu truyền thần thoại về ông ta. Rất lâu về trước, thiên tai nhân họa tràn ngập đất Tạng, yêu ma quỷ quái hoành hành, vì thế ông trời phổ độ chúng sinh ra khỏi bể khổ, liền phái Các Tát Nhĩ Vương xuống. Ông trời ban cho ông ta ba loại năng lực là: thần, long, niệm...

- Năng lực thần, long còn dễ giải thích, nhưng cái gì gọi là niệm?

Địch Thanh hỏi.

Diệp Tri Thu trầm ngâm một lát, nói:

- Niệm là một sức mạnh mãnh liệt của thần, so với Tu La còn hung hãn hơn. Một người muốn diệt trừ tà ác, chắc chắn phải có thần thông của Thần, năng lực của Long, và sự hung hãn của Niệm. Các Tát Nhĩ Vương dựa vào ba loại thần thông này, đánh đông dẹp tây, nam chinh bắc chiến, đánh bại yêu ma xâm lấn quốc thổ, lại chiến thắng Bạch Trướng Vương của nước Hoắc Nhĩ, Tát Đan Vương của nước Khương, Tân Xích Vương của Môn Vực, Nặc Nhĩ Vương của Đại Thực... Sự tích về Các Tát Nhĩ Vương, cho dù kể suốt mấy tháng cũng chưa chắc đã xong.

- Các Tát Nhĩ Vương kia và Diệp Mã có quan hệ gì?

Địch Thanh không kìm được lên tiếng hỏi. Điều hấn quan tâm nhất không phải là Các Tát Nhĩ Vương, mà là Diệp Mã và Hương Ba Lạp.

Diệp Tri Thu chậm rãi nói:

- Thần tích kinh thiên của Các Tát Nhĩ Vương khó có thể nói hết, ở Tây Tạng vẫn luôn lưu truyền rộng rãi sự tích về ông ta. Thế nên có tin đồ bắt đầu viết truyện về Các Tát Nhĩ Vương. Truyện kia có đến mấy triệu chữ, ít có người có thể nhớ hết, hơn nữa loạn lạc liên miên, truyền thuyết cũng sẽ mất mát. Nhưng lúc ta ở Tạng biên, gặp một đứa bé. Đứa bé này không đến mười tuổi, không biết chữ, lại có vẻ ngốc nghếch, cái gì cũng không biết, ta biết đây cũng không phải là giả vờ.

Đôi mắt Địch Thanh tin tưởng Diệp Tri Thu, nhưng vẫn khó hiểu lên tiếng hỏi:

- Đứa bé kia và Các Tát Nhĩ Vương có quan hệ gì?

Diệp Tri Thu khẽ mỉm cười, nhưng trong nụ cười lại cất giấu sự khó tin vô cùng vô tận;

- Một ngày đứa bé kia sốt cao, hôn mê suốt ba ngày ba đêm. Và khi tỉnh lại, đột nhiên thay đổi, trở nên rất thông minh.

Địch Thanh cũng cười nói:

- Một người thay đổi trở nên thông minh một ngày.

Diệp Tri Thu thản nhiên nói:

- Có thể, nhưng người có biết nó thông minh đến thế nào không? Nó liên tục dùng đàn tỳ bà hát lên, mang mấy triệu chữ trong truyện về Cách Tắt Nhĩ Vương kể ra một lượt.

Địch Thanh ngơ ngẩn, mí mắt không kìm được giật giật mấy cái. Hắn biết Diệp Tri Thu sẽ không lừa hắn. Còn đứa bé kia... tất nhiên là cũng không có khả năng đã lừa gạt Diệp Tri Thu.

Diệp Tri Thu cảm khái nói:

- Sau ngày đó, ta theo đứa bé kia suốt mấy tháng, phát hiện nó đàn hát rất mượt mà, tuyệt đối không có nửa phần dấu vết học thuộc lòng. Thực chất đó là do bên trong trí nhớ của nó đã có, tùy tâm mà hát kể ra...

Trong đầu Địch Thanh như có tia chớp xẹt qua, rốt cuộc giật mình kêu lên:

- Đứa bé kia chính là Diệt Mã? Cũng chính là Phục Tạng?

Diệp Tri Thu gật đầu nói:

- Rốt cuộc người đã hiểu, nhưng có điều cùng lắm nó cũng chỉ là một loại phục tạng mà thôi, trên đời này có rất nhiều loại phục tạng...

Địch Thanh xem ra đã hiểu ra sự liên hệ giữa rất nhiều chuyện, trầm tư nói:

- Nói như vậy, Phục Tạng nằm trong thần trí, chỉ chờ cơ hội đi ra? Có thể gọi người truyền truyện của Cách Tắt Nhĩ Vương là Phục Tạng, người biết được Hương Ba Lạp ở nơi nào, cũng chính là Phục Tạng. Chỉ cần tìm được Phục Tạng riêng của bản thân, là có thể tìm đến Hương Ba Lạp?

Ánh mắt Diệp Tri Thu hiện lên sự tán thưởng;

- Người nói rất đúng.

Địch Thanh cười cười, nụ cười tràn đầy chua xót, trong lòng có chút nghi ngờ:

“Nhưng loại phục tạng này, so với Hương Ba Lạp còn khó tìm hơn!”

Hắn nghi ngờ truyền thuyết mà Diệp Tri Thu biết cũng chỉ là muốn an ủi Địch Thanh hắn.

Diệp Tri Thu thản nhiên nói:

- Trên đời này, phải là sự việc khó khăn, mới đáng giá để người đi tìm sao? Nếu như quá nhẹ nhàng và dễ dàng, ngược lại sẽ không được quý trọng. Hôm nay, ta nói những điều này với người, chính là muốn nói với người ba câu.

- Mời nói.

Địch Thanh trầm thổ dài.

- Câu đầu tiên chính là Quách Tuân chưa từng lừa người. Mỗi câu nói hắn nói với người, đều là dùng máu và nước mắt mà kết lại, người không nên hoài nghi!

Địch Thanh có chút áy náy, sau một lúc lâu mới nói:

- Diệp Bộ đầu, ta không nên nghi ngờ người.

Diệp Tri Thu cười cười:

- Ta biết người đã trải qua quá nhiều đau khổ và thất vọng, khó tránh khỏi có lòng nghi ngờ với rất nhiều chuyện, ta không trách người.

Hai tròng mắt của y tỏa sáng, tràn đầy kiên quyết.

- Câu thứ hai ta muốn nói là... Quách Tuân không thể cứ chết như vậy được. Y làm cho chúng ta rất nhiều việc... Người phải vì y mà tìm cách báo thù!

Địch Thanh trầm ngâm hồi lâu, gật đầu thật mạnh nói:

- Ta hiểu!

Quách Tuân chết trên chiến trường, Dịch Thanh hẳn sẽ ở trên chiến trường mà báo thù rửa hận cho Quách Tuân.

Trong mắt Diệp Tri Thu tràn đầy vui mừng:

- Câu thứ ba ta muốn nói chính là, Quách Tuân đã đi, nhưng ta còn sống! Bảo vệ biên cương ta không làm được, nhưng điều tra manh mối người không bằng ta. Cho nên ta đi điều tra phục tặc cho người tìm kiếm Hương Ba Lạp cho người. Mà việc người phải làm chính là vì Quách Tuân, vì ta, vì Đại Tổng, vì dân chúng Tây Bắc mà đánh bại Nguyên Hạo!

Dịch Thanh cúi đầu một lúc lâu, rồi cuộc cũng ngẩng đầu lên, trong mắt tràn đầy sự kiên định:

- Ta sẽ cố hết sức.

Hắn biết điều này rất khó, nhưng hắn không có lý do để lùi bước.

Có một số việc, chỉ cần là người, nhất định phải làm.

Lúc này Diệp Tri Thu mới thở phào nhẹ nhõm, thần sắc thoải mái hơn rất nhiều.

Dịch Thanh còn đang suy nghĩ về Hương Ba Lạp, Phục Tạng, Diệt Mã, đột nhiên nghĩ đến Dã Lợi Vương Vinh cũng từng đề cập đến hai chữ “Diệt Mã”. Lúc trước vì cung biến mà bỏ qua mọi tính toán, mũi tên lông vũ ngũ sắc, cự cung Hiên Viên, mũ đen áo trắng hiện ra ở trước mắt...

Những chuyện này hắn chôn giấu đã lâu, ở trong trí nhớ đã bị phủ bụi suốt mấy năm, chẳng biết tại sao, đột nhiên hắn lại nghĩ tới lăng Vĩnh Định. Vì sao từ điện Thiên Hòa hắn lại nghĩ tới lăng Vĩnh Định? Dịch Thanh khó hiểu, đầu đầu suy nghĩ, rồi đột nhiên chấn động, thất thanh nói:

- Ta nghĩ ra rồi.

Diệp Tri Thu hơi giật mình, nghi ngờ nói:

- Người nghĩ ra điều gì?

Sắc mặt Dịch Thanh kích động, vội la lên:

- Ngũ sắc, năm loại màu sắc, ngũ long? Hắc bạch, trong chuyện này có quan hệ gì? Khẳng định là có quan hệ đấy, nếu không bọn họ sẽ không có lựa chọn như vậy!

Diệp Tri Thu lại khó hiểu, quát khê nói:

- Dịch Thanh, người bình tĩnh một chút, rốt cuộc là làm sao?

Dịch Thanh chấn động, trán túa mồ hôi, trong sự kích động còn có nét hoang mang:

- Diệp Bộ đầu, người đi qua Huyền cung lăng Vĩnh Định, nhìn thấy bên trong Huyền cung Triều Thiên có bảy cánh cửa.

- Thì làm sao?

Diệp Tri Thu cau mày nói.

- Bảy cánh cửa vào kia là ngọc môn, muốn đến nơi đặt linh cữu Tiên đế phải đi qua Ngũ sắc môn. Hơn nữa đó còn là năm cửa năm màu là kim, bạch, hoàng, hắc, ô. Theo lời của Thái hậu, lăng Vĩnh Định chính là Hương Ba Lạp trong suy nghĩ của Chân Tông, là Chân Tông mô phỏng Hương Ba Lạp ở trong suy nghĩ mà xây dựng... Nói như vậy... Khẳng định là Hương Ba Lạp có liên quan đến năm màu sắc này.

Diệp Tri Thu thở dài nói:

- Chẳng qua đây chỉ là ý tưởng của Chân Tông...

Y định nói “xây dựng không được chuẩn lắm”, nhưng sợ sẽ làm Dịch Thanh thất vọng.

Dịch Thanh kêu lên:

- Không phải. Đây không phải chỉ là ý tưởng của mình Chân Tông, Nguyên Hạo cũng nghĩ như vậy.

Diệp Tri Thu chấn động, vội hỏi:

- Vì sao người nói như vậy?

Địch Thanh kể lại sự kiện hắn nhìn thấy ở điện Thiên Hòa, thấy Diệp Tri Thu còn chút mê hoặc, hắn phân tích:

- Nguyên Hạo có ngũ tiền do năm loại kim loại chế thành, là kim, ngân, đồng, thiết, thiếc...

Hóa ra vừa rồi tâm tư của hắn lẫn lộn, nhớ tới mũi tên có lông vũ ngũ sắc của Nguyên Hạo, từng có loại cảm giác kỳ quái. Thời khắc này nhớ ra màu sắc của năm mũi tên, đột nhiên hiểu được hắn hoang mang điều gì, trong lòng không tránh khỏi rung động.

Diệp Tri Thu gật đầu nói:

- Nghe nói mũi tên lông vũ ngũ sắc kia được dùng gọi là Định Đỉnh Tiễn, có ý lập giang sơn. Tay y cầm Hiên Viên Cung, sử dụng Định Đỉnh Tiễn, không cần nói cũng biết là trong tim có hùng tâm, muốn thống nhất thiên hạ...

Bỗng nhiên hiểu ra, Diệp Tri Thu thất thanh nói:

- Dựa theo lời nói của người, Nguyên Hạo cũng biết Hương Ba Lạp. Màu sắc của Định Đỉnh Ngũ Tiễn và màu sắc của Triều Thiên cung Ngũ Môn giống nhau. Điều này nói ra, Hương Ba Lạp trong suy nghĩ của Nguyên Hạo và Chân Tông dường như giống nhau, ít nhất cũng có thể nói... Hương Ba Lạp và năm loại màu sắc kia có liên quan. Bởi vậy Tiên đế xây xong Ngũ Sắc môn, Nguyên Hạo giữ mũi tên lông vũ ngũ sắc.

Địch Thanh liên tục gật đầu, lại nói:

- Không chỉ như thế, Nguyên Hạo dùng mũ đen áo trắng, mà mặt đất của cung Triều Thiên cũng chỉ có hai màu đen trắng. Hai loại màu sắc không mưu mà hợp, dường như chứng minh, Nguyên Hạo và Chân Tông đều có nhận biết giống nhau về Hương Ba Lạp.

Trong lòng nghĩ đến:

“Trắng đen, ngũ sắc... Còn nói lên điều gì?”

Ánh mắt Diệp Tri Thu thể hiện sự đồng ý, nhưng lại lập tức thất vọng nói:

- Nhưng chuyện này cũng không có trợ giúp gì nhiều trong việc tìm Hương Ba Lạp.

Địch Thanh giống như bị dội một gáo nước lạnh, ngơ ngác nhìn về chân trời, đột nhiên nói:

- Diệp Bộ đầu, người không phát hiện ra Nguyên Hạo rất giống một người sao?

- Giống ai?

Thần sắc Địch Thanh có chút cổ quái:

- Chẳng phải Nguyên Hạo có chút giống với Cách Tắt Nhĩ Vương đấy sao?

conem_bendoianh

98. Chương 272-276: Đom Đóm

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 272-276: Đom đóm

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Thấy Diệp Tri Thu có chút coi thường, Địch Thanh lại giải thích:

- Nguyên Hạo sáng chế ra tám bộ phận, hai bộ Thiên Long chính là lực lượng của Thần, Long, còn lại sáu bộ phận, chính là lực lượng của Niệm giúp y làm ác.

Đối với việc Nguyên Hạo, Diệp Tri Thu không phục, nhưng nghe đến đó, sắc mặt cũng thay đổi. Y cảm thấy lời nói của Địch Thanh, không giống như lời nói vô căn cứ.

Nguyên Hạo sáng tạo ra tám bộ phận, hóa ra cũng có thâm ý sâu sắc!

Địch Thanh lại nói:

- Cách Tát Nhĩ Vương đánh bại kẻ thù xâm lấn, lại không ngừng nam chinh bắc chiến, đánh đông dẹp bắc. Tổ tông Nguyên Hạo từ Tây Bắc cứng rắn đoạt một mảnh đất, mấy năm nay, Nguyên Hạo đánh dân tộc Hồi Hột, Cao Xương, chiến Thổ Phiên, chống đỡ với Đại Tổng của chúng ta...

Diệp Tri Thu cắt ngang nói:

- Ta biết người muốn nói cái gì, người muốn nói những việc làm của Nguyên Hạo có phần giống với Cách Tát Nhĩ Vương. Nhưng người đã sai ở điểm quan trọng nhất, Nguyên Hạo chính là mối họa của dân chúng, còn Cách Tát Nhĩ Vương thì công đức viên mãn, và mẫu thân, Vương phi trở về Thiên đình. Nói sau này y tự xưng là Đế Thích Thiên, xây dựng tám bộ phận, chỉ là ra vẻ thần bí, mê hoặc dân chúng.

Địch Thanh trầm nghĩ:

- Người cho là như vậy nhưng Nguyên Hạo không cần thiết phải nghĩ như vậy.

Không muốn cãi cọ với Diệp Tri Thu, Địch Thanh nói:

- Hương Ba Lạp và Diệt Mã có liên quan, Diệt Mã lại có liên quan tới Cách Tát Nhĩ Vương, vậy Hương Ba Lạp và Cách Tát Nhĩ Vương có liên quan hay không đây?

Diệp Tri Thu cũng lâm vào trầm tư suy nghĩ, Địch Thanh càng cảm thấy tất cả hỗn loạn, nhưng hấn cảm giác được hình như hấn càng ngày càng đến gần Hương Ba Lạp.

Ít nhất cũng có thể xác định được, Hương Ba Lạp không phải là ảo tưởng.

Nghĩ đến đây, Địch Thanh phấn chấn nói:

- Lúc này ít nhất cũng có thể xác định được vài điểm, Hương Ba Lạp và ngũ sắc, còn có hai màu đen trắng có liên quan, Hương Ba Lạp không phải là ảo tưởng. Hương Ba Lạp trong suy nghĩ của Nguyên Hạo và Chân Tông tương tự nhau, nhưng hiển nhiên là so với Chân Tông, những điều Nguyên Hạo biết còn nhiều hơn. Thoạt nhìn, ít nhất là Nguyên Hạo cũng biết Hương Ba Lạp ở đâu. Chúng ta muốn tìm Hương Ba Lạp, đã có hai con đường. Một là đi tìm Phục Tạng, con đường còn lại, chính là tìm Nguyên Hạo.

Diệp Tri Thu gật đầu, thấy Địch Thanh nóng lòng muốn thử, thở dài nói:

- Nhưng hiện tại người phải đi con đường thứ ba, mau trở về Duyên Châu!

Y không nói gì thêm. Địch Thanh sớm hiểu được, do dự một chút, chậm rãi nói:

- Người nói rất đúng.

Tinh thần Diệp Tri Thu chấn động, cười nói:

- Người hiểu được là tốt rồi. Một khi đã như vậy, người về Duyên Châu, còn ta đi hai con đường kia. Địch Thanh, chúng ta từ biệt tại đây.

Địch Thanh biết hơn phân nửa là Diệp Tri Thu sẽ dích thân nhúng tay vào việc của Nguyên Hạo, vừa nghĩ tới võ công của Nguyên Hạo, Địch Thanh lo lắng nói:

- Vậy... Người cẩn thận.

Diệp Tri Thủ hiểu lo lắng của Địch Thanh, khẽ mỉm cười:

- Trên đời này, không phải dùng võ công là có thể giải quyết được tất cả mọi việc. Người cũng bảo trọng.

Dứt lời, y quay đầu ngựa, quay về hướng phủ Hưng Khánh chạy đi.

Tiếng chân đi xa, bão cát lại lên.

Địch Thanh nhìn bóng lưng Diệp Tri Thu, lẩm bẩm nói:

- Diệp Bộ đầu, đa tạ người.

Hôm nay, sau khi biết sự việc về Hương Ba Lạp, thật sự là hấn muốn cấp tốc đi tìm. Nhưng Quách Tuân, Diệp Tri Thu, Chung Thế Hành đều vì hấn mà không oán không hối, vì hấn mà bỏn ba mặt nhọc, hấn đã gánh trên vai rất nhiều ân oán.

Việc tốt nhất mà hấn có thể làm vì ba người này chính là chinh chiến trên chiến trường, đánh bại Nguyên Hạo, không phụ kỳ vọng của mọi người.

Đột nhiên nhớ lại Diệp Tri Thu đã từng nói qua, Quách Tuân vì hấn mà ba lần cầu người, nhưng Diệp Tri Thu không nói lần thứ ba là gì.

Là Diệp Tri Thu quên, hay cố tình không nói đến?

Địch Thanh không nghĩ nhiều, hấn chỉ biết là Quách Tuân vì hấn làm rất nhiều việc, đã không đếm nổi nữa rồi! Hấn cũng quên không nói cho Diệp Tri Thu biết về sự việc của Phi Tuyết. Vừa nghĩ đến đây, Địch Thanh muốn đuổi theo, cuối cùng lại từ bỏ.

Cô gái kia giống như tuyết bay, không ngừng lay động, vô cùng thần bí. Muốn tìm Phi Tuyết, cũng không phải là chuyện dễ dàng gì!

Địch Thanh thúc ngựa, lao về hướng đông.

Ngựa hí núi xa, cát bụi thúc giục.

Qua khỏi Hoành Sơn, Địch Thanh nhìn thấy trời rộng núi cao, trong lòng thầm nói:

- Quách Đại ca, huynh yên tâm, sẽ có một ngày, đệ sẽ dẫn binh đánh qua Hoành Sơn, sẽ không phụ sự khổ tâm của huynh.

Gió rét nổi lên, thổi cho mặt đất ngổn ngang, lá khô tung bay, giống như hình ảnh của gió. Một cái lá cây bay thẳng đến, mang theo một màu xanh biếc, nhưng trong mắt Địch Thanh, lá cây khô vàng kia có màu trắng, dường như cũng chính là mình, trên đầu đã có tóc bạc, không kìm nổi gió tay lên bắt lấy.

Cảm giác mát mẻ. Hóa ra không phải là đầu bạc, mà là sương đông đọng lại.

Lúc này Địch Thanh mới phát hiện, cuộc đời này giống như chiếc lá, hoảng hốt mơ màng, cảm thấy sương lạnh. Dù con người chưa già, nhưng năm tháng đã khắc sâu.

Núi sông vắng vẻ, thốn thức buồn đau, vui mừng. Không biết nơi nào, Khương địch từ từ thổi bay, tạo ra luồng gió độc, như đầu bạc quán quýt si mê, như nước năm xưa...

Địch Thanh đợi đám người xuyên Thanh Cương Hạp qua Hoành Sơn.

Qua Thanh Cương Hạp mọi người lại lên ngựa chạy nhanh một ngày đã vào Khánh Châu, gần trại Nhu Viễn.

Trại Nhu Viễn là trại quan trọng ở Khánh Châu của người Đảng Hạng, người giữ trại vẫn là Võ Anh. Địch Thanh nghĩ tới Võ Anh trong lòng có chút lo lắng, khi đang suy nghĩ là có nên vào trại Nhu Viễn gặp Võ Anh trước không, thì có một con ngựa từ xa chạy tới.

Hàn Tiểu nghênh đón, nói hai câu thì đi vòng vòng:

- Địch tướng quân, Chung lão trượng ở trại Nhu Viễn chờ ngài. Ông ấy mời ngài tới trại Nhu Viễn một chuyến.

Trên đường đi, Địch Thanh đã biết ba người Lý Đình, Qua Bình và Hàn Tiếu mỗi người đều có khả năng. Hàn Tiếu võ nghệ không ổn, nhưng bản lĩnh thăm dò, truyền tin tức là hạng nhất. Có Hàn Tiếu đi cùng, Địch Thanh đi trên đường, ngược lại hiểu rõ rất nhiều sự tình.

Địch Thanh lấy làm kỳ lạ, thầm nghĩ Chúng Thế Hành không ở Thanh Giản, đến trại Nhu Viễn làm gì?

Thấy Địch Thanh hoang mang, Hàn Tiếu mỉm cười nói:

- Địch tướng quân...

- Đừng gọi ta Địch tướng quân gì.

Địch Thanh xua tay nói:

- Ta chỉ là một Chỉ huy sứ bình thường, không đảm đương nổi hai chữ tướng quân.

Hàn Tiếu nụ cười không giảm, nhưng trong mắt tràn đầy thành khẩn, nói:

- Địch tướng quân, có lẽ ngài chỉ là một Chỉ huy sứ, nhưng mấy năm nay tất cả những gì ngài làm không thẹn với hai chữ tướng quân. Nói thực, Lý Đình lãnh, Qua Bình cuồng, còn ta nữa... cảm thấy Tây Bắc cũng không có mấy người đáng được tôn kính. Nhưng ba người chúng tôi trước khi đi phủ Hưng Khánh tìm ngài, đều là thật lòng thật ý muốn theo ngài. Chúng lão trượng nói qua, Địch tướng quân là người duy nhất có thể chống lại Nguyên Hạo, chỉ là vẫn hiếm có cơ hội thể hiện tài năng. Chúng lão trượng tin ngài, chúng tôi tin ông ấy, chúng tôi cũng tin ngài.

Y đang cười nói ra những điều này, trong mắt tràn đầy ý nghiêm túc.

Địch Thanh nhìn nhìn Hàn Tiếu, lại nhìn Lý Đình lạnh lùng, Qua Bình đeo kiếm. Lý Đình chỉ là gật gật đầu, ý chỉ Hàn Tiếu nói đúng. Qua Bình trầm giọng nói:

- Địch tướng quân, đừng nhìn nữa, sau khi chúng tôi nghe chuyện của ngài, đều khâm phục ngài. Từ lúc ngài giải oan cho Đình Thiện Bản của Tân trại. Từ lúc ngài một mình ngăn chặn Thiết Điều Tử. Từ lúc ngài phá trại Hậu Kiều, chiến đấu với Dã Lợi Trảm Thiên, giết Bồ Đề Vương. Chúng tôi đều phục ngài. Ở Tây Bắc, nếu ngài không gánh nổi danh hiệu tướng quân, ai có thể đảm đương?

Địch Thanh thấy vẻ mặt của ba người không giống, sự thành thực như nhau, thở dài nói:

- Địch Thanh may mắn gì, thoát mạng trong cái chết, lại có thể quen biết các người. Được, các người tin ta, Địch Thanh ta không thể phụ sự tin tưởng của các người. Sẽ có một ngày Địch Thanh để người Đẳng Hạng biết, có Địch Thanh, Hồ Mã không thể tàn sát bữa bãi Trung Nguyên nữa.

Câu nói này của hắn là nói với ba người bạn Hàn Tiếu, cũng là nói với Chúng Thế Hành, Diệp Tri Thu, Quách Tuấn, càng là lời hứa hẹn với Dương Vũ Thường, hứa hẹn cuộc đời này không thay đổi.

Tần thì minh nguyệt Hán thì quan,

Vạn lý trường chinh nhân vị hoàn.

Đân sử long thành phi tướng tại,

Bất giáo hồ mã độ âm sơn!

(Tần Hán đến nay, ánh trăng vẫn như thế chiếu sáng quan ải.

Xa nhà vạn dặm trường chinh, tướng sĩ đến nay vẫn chưa về.)

Chỉ cần Phi tướng trấn thủ Long thành còn đó,

thì sẽ không cho kỵ binh người Hồ vượt qua Âm Sơn.)

Địch Thanh không biết tại sao đột nhiên nghĩ tới bốn câu thơ này. Nhiệt huyết trong lòng lại dâng lên, quét sạch tinh thần suy sụp. Sống cũng vậy, chết cũng thể thôi, nếu ông trời không thu nhận Địch Thanh hắn, thể thì hắn vui vẻ đánh một trận.

Ba người Hàn Tiếu đều mang tinh thần phấn chấn, vẻ mặt hưng phấn, cùng kêu lên nói:

- Chúng tôi đợi ngày này của Địch tướng quân.

Lúc Địch Thanh giục ngựa đi về trại Nhu Viễn, không kìm được hỏi Hàn Tiểu:

- Chúng lão trượng tại sao tới trại Nhu Viễn?

Hàn Tiểu lắc đầu nói:

- Ty chúc cũng không biết, Địch tướng quân rời khỏi gần một năm. Chúng lão trượng luôn thở ngắn thở dài, nói ngài sẽ không chết. Nghe ngài lại xuất hiện ở phủ Hưng Khánh, ông ta vui hơn ai hết, lập tức lệnh chúng tôi đến tìm ngài... ông ấy vui mừng, giống như là...

Hàn Tiểu không nhịn nổi cười, không nói tiếp nữa.

Địch Thanh truy hỏi:

- Giống cái gì?

Hàn Tiểu thần sắc buồn cười, nói:

- Giống như là chủ nợ cuối cùng tìm được người thiếu nợ.

Địch Thanh cười ha hả, trước mắt lại hiện lên Chung Thế Hành với khuôn mặt xanh xao, cái trán hơi trọc, xen lẫn đôi mắt ưu sầu.

Giữa hắc và Chung Thế Hành hi hi ha ha giống như là không nghiêm chỉnh, nhưng tình nghĩa hai bên từ lâu đã như mưa xuân tưới lên vạn vật.

Đã gần tới trại Nhu Viễn, hai tròng mắt Địch Thanh đột nhiên ngưng tụ, giục ngựa chạy. Phía xa cũng có một con ngựa chạy tới như như phong hỏa, trên ngựa trán của người đó hơi trọc, cuối thu còn mang đôi giày rách nát, nhưng cũng có thể không phải là Chung Thế Hành?

Hai người gần như đồng thời xoay người xuống ngựa, đi đến một chỗ, lại không khỏi dừng lại, nhận ra ý thốn thức trong đôi mắt mỗi bên.

Chung Thế Hành đôi mắt đã đỏ, dùng ống tay áo chùi chùi khóe mi, lẩm bẩm nói:

- Tiểu tử nhà ngươi chưa chết, tốt thật.

Địch Thanh cười nói:

- Nếu ta chưa chết, lão vội khóc cái gì?

- Trở về thì tốt!

Người đó không hỏi nhiều, vì lão tin chắc nên đến cuối cùng sẽ đến!

Trong giọng nói tràn đầy vui mừng, giống như sớm đã ước định gặp lại người bạn tốt chí thành. Tuy bình thần như nước, lại tình nghĩa nặng sâu.

Lão và Địch Thanh chỉ gặp mặt một lần, nhưng kiếp này rõ ràng đã định, bọn họ nhất định gặp lại. Hai loại người không giống nhau, một đa tình một chung tình, một kinh nghiệm thăng trầm, một trăm qua đau khổ. Nếu là dặt tay, có thể chạm vào hào quang lộng lẫy nhất của thế gian.

Người đó chính là Phạm Trọng Yên! Phạm Trọng Yên đi tới Tây Bắc!

Trên mặt Địch Thanh cũng có ý tôn kính. Phạm Trọng Yên đáng để hắc tôn kính.

Nhưng Địch Thanh vẫn có chút kỳ quái, trên mặt hắc đã hiện lên vết hằn của năm tháng, khuôn mặt sớm đã không giống như trước. Sao Phạm Trọng Yên liếc nhìn một cái thì nhận ra hắc?

Trên đường Địch Thanh trở về, sớm nghe Hàn Tiểu nhắc tới tình hình lúc này của Tây Bắc.

Sau cuộc chiến Tam Xuyên Khẩu, thiên tử tức giận, chẳng những Phạm Ung khó chối được sai lầm này. Quan viên biên phòng Tây Bắc cũng gần như toàn bộ bị bãi bỏ thay mới. Lúc này Hạ Tung làm Kinh lược An phủ sứ Thiểm Tây, toàn quyền phụ trách phòng ngự Tây Bắc. Hạ Tung không biết binh, lại háo sắc. Nhưng y thông minh, y đem tất cả mọi chuyện giao cho Phạm Trọng Yên và Hàn Kỳ xử lý.

Phạm Trọng Yêm và Hàn Kỳ lúc này cùng là Phó sứ Kinh lược An phủ Thiểm Tây. Phạm Trọng Yêm kiêm Tri Duyên Châu, Hàn Kỳ kiêm Tri Kinh Châu. Địa vị của hai người này hôm nay giống như Phạm Ung.

Phạm Trọng Yêm thân là phó sứ An phủ, trước mắt là Tri Duyên Châu, tại sao lạng lẽ chạy tới trại Nhu Viễn?

Đang lúc Địch Thanh cân nhắc, Phạm Trọng Yêm chỉ chỉ vào cái ghế bên cạnh, ý chỉ mọi người ngồi xuống.

Phạm Trọng Yêm cũng không khách sáo, nhìn mấy bản đồ trên bàn, lập tức nói:

- Địch Thanh rời khỏi rất lâu rồi, rất nhiều chuyện không biết được, ta nói qua sơ lược với người.

Lão giống như cùng Địch Thanh họp tác nhiều năm, không có nửa phần mới lạ, chỉ vào bản đồ nói:

- Ban đầu người Đảng Hạng lấy Hoành Sơn làm điểm cao, công kích triều đình ta. Còn chúng ta thì dựa theo ba châu Hoàn, Khánh, Diên tăng cường phòng ngự, các nơi như Thổ Môn hợp thành phòng ngự hình cung đối kháng người Đảng Hạng. Sau cuộc chiến Tam Xuyên Khẩu, chúng ta bị Nguyên Hạo lấy trại Kim Minh, phá Thổ Môn, lại bị bọn họ công chiếm Bình Viễn. Hơn nữa năm đó bọn họ can thiệp vào hai thành thành Bạch Báo và thành Kim Thang, phòng ngự gần Diên Châu, có thể nói là đổ nát tan hoang.

Địch Thanh thấy khu vực Diên Châu đã có hàng chục đầu mũi tên xuyên vào, lòng mang ưu tư.

Phạm Trọng Yêm quay đầu nhìn Địch Thanh nói:

- Người đối với những cái này có ý kiến gì không?

Tất cả mọi người đều ngạc nhiên, không ngờ Phạm Trọng Yêm lại có thể hỏi ý kiến của một võ phu. Chỉ là câu vừa hỏi này, đã phá bỏ lệ thường của Đại Tống.

Nghĩ Đại Tống từ lập quốc tới nay, văn thần đã bắt đầu nghênh ngang ở trên. Mỗi lần gặp chiến, đều có thể cưỡi trên đầu võ tướng. Văn thần tuy không biết binh, không biết dụng binh. Nhưng tất cả mưu kế xưa nay đều là văn thần định ra.

Không ngờ Phạm Trọng Yêm lại có thể hỏi kế sách một Chỉ huy sứ?

Địch Thanh không có để ý đến sự kinh ngạc của mọi người, chỉ nhìn bản đồ trầm ngâm nói:

- Nguyên Hạo lấy một số nơi của Đại Tống, lấy trại Kim Minh, thành Kim Thang, thành Bạch Báo và một số nơi khác làm cánh cung, lấy toàn bộ Hoành Sơn làm cung, tên đã trên đây, cục diện Diên Châu đã bị bao vây toàn diện.

Bên cạnh Phạm Trọng Yêm có một người, khuôn mặt trắng ngần, nghe vậy hỏi:

- Vậy trước mắt làm thế nào?

Thấy Địch Thanh ánh mắt có chứa nghi ngờ, Phạm Trọng Yêm mỉm cười nói:

- Còn quên giới thiệu với người. Đây là Kinh lược Phán quan Khánh Châu -Doãn Thù, Doãn đại nhân.

Địch Thanh cũng nghe qua tên của Doãn Thù, biết người này là bạn tốt của Phạm Trọng Yêm. Năm đó Phạm Trọng Yêm mấy lần bị giáng chức, Doãn Thù vẫn đứng bên cạnh Phạm Trọng Yêm và giáng chức theo, xem như là người chính trực.

Kinh lược Phán quan chủ yếu phụ trách phối hợp sự vụ các châu, cũng có tham dự chức trách quân cơ, chức cao hơn Địch Thanh rất nhiều.

Địch Thanh ôm quyền thi lễ, Doãn Thù nói:

- Đừng khách khí, tính tình của ta giống như Phạm công. Người có bản lĩnh, đắc tội ta không sao, người không có bản lĩnh còn chiếm một chỗ, ta khó tránh trị tội người. Mau nói, chúng ta bây giờ phải làm thế nào?

Doãn Thù liếc xéo Địch Thanh, mơ hồ có ý dò xét.

Thì ra sau khi Phạm Trọng Yêm tới Tây Bắc, đã từng nói chuyện với Chung Thế Hành. Chung Thế Hành không chút do dự đề cử Dịch Thanh, nói Dịch Thanh hữu dũng hữu mưu, có thể đảm đương trọng dụng. Đang lúc gặp Dịch Thanh quay lại, Chung Thế Hành lập tức dẫn Dịch Thanh đến gặp mặt.

Doãn Thù là người ngay thẳng, mặc dù không biết binh, nhưng luận binh hay. Nghe Chung Thế Hành khích lệ Dịch Thanh, khó tránh khỏi không phục, mới hỏi câu này.

Đại Tổng xưa nay sùng văn khinh võ. Doãn Thù làm người tuy là không tệ, nhưng trong lòng đối với Dịch Thanh còn có ý xem thường.

Dịch Thanh thấy Doãn Thù như vậy, ngược lại có chút buồn cười, hơi trầm ngâm nói:

- Câu nói rất hay, biết người biết ta, trăm trận trăm thắng. Trước mắt phía chúng ta suy yếu đã lâu, đầu tiên phải hiểu Nguyên Hạo muốn làm gì, mới có thể nhắm vào dụng binh.

Trong mắt Phạm Trọng Yêm nhiều phần khen ngợi, lại hỏi:

- Người cho rằng bước tiếp theo Nguyên Hạo làm như thế nào?

Dịch Thanh không chút do dự nói:

- Kế của Nguyên Hạo, đơn giản cứ lấy đất của Lũng Hữu, theo Quan Trung, đông lấy Biện Kinh!

Lúc Dịch Thanh nói những câu này, ngược lại dũng khí tràn trề, vì đây là hấn trên xà ngang nghe đích thân Trương Nguyên, Nguyên Hạo nói, không có sai.

Mọi người đều là vẻ sợ hãi, chỉ có khõe miệng Chung Thế Hành nở nụ cười, nhìn Phạm Trọng Yêm có thâm ý.

Trong mắt Phạm Trọng Yêm có phần kỳ dị, dường như khó nghĩ Dịch Thanh có cách nghĩ này, chỉ có Doãn Thù lặng lẽ khâm phục nói:

- Nếu muốn lấy Quan Trung, y coi chúng ta là người chết sao?

Phạm Trọng Yêm khẽ thở dài, đột nhiên nói:

- Gần đây triều đình có lệnh muốn ta tích cực chuẩn bị chiến đấu, nhưng lại bố trí phòng vệ ở Đồng Quan...

Lão lại lại chuyển đề tài, Doãn Thù kinh ngạc nói:

- Đồng Quan rất xa, ở đó phòng bị cái gì?

Dịch Thanh vẻ sợ hãi, tỉnh ngộ nói:

- Chẳng lẽ nói.. triều đình đã sợ người Đảng Hạng, muốn bỏ đất Quan Trung sao?

Doãn Thù ngạc nhiên, vốn xem thường Dịch Thanh, thấy sắc mặt Phạm Trọng Yêm nghiêm trang, biết Dịch Thanh đoán không sai, cũng biến sắc nói:

- Cái,... cái này sao có thể? Gần đây triều đình không phải bảo ta chiêu mộ binh sĩ, thua mua lừa ngựa, tu sửa lại trại sao? Triều đình tích cực chuẩn bị chiến tranh, sao có thể có ý tiêu cực này?

Phạm Trọng Yêm lo lắng nói:

- Tam Xuyên Khẩu quân ta thảm bại, vua dân khiếp sợ. Bọn họ đương nhiên cũng không muốn bỏ Quan Trung, nhưng trong triều im lặng quá lâu. Chiến tranh tây bắc lần này, chắc chắn tổn thất lớn, chúng ta bây giờ chỉ có thể thắng, không thể thua! Nếu ta thất bại nữa, triều đình đánh mất lòng tin, bỏ Quan Trung cũng là khả năng lớn.

Mọi người im lặng, lúc này mới phát hiện trên vai trọng trách quá nặng.

Thấy mọi người thần sắc nghiêm nghị, Phạm Trọng Yêm ngược lại cười nói:

- Nhưng Nguyên Hạo tuyệt đối không thể chiến thắng. Chỉ cần chúng ta cẩn thận hơn, để bọn họ không có cơ hội thừa dịp, tất nhiên không dám dễ dàng xuất binh. Y không có cơ hội, chính là cơ hội mà ta đợi.

Địch Thanh đang nhai nuốt lời nói của Phạm Trọng Yên, cảm thấy có đạo lý lớn, hy vọng trong lòng đã tăng lên.

Doãn Thù lại lĩnh hội thành ý khác. Phần chấn tinh thần, nói:

- Không sai, y là người, chúng ta cũng là người, không tin không đấu lại y.

Phạm Trọng Yên lơ đãng nhíu mày, tựa hồ không tán thành lời nói của Doãn Thù, cuối cùng không có nói nhiều, chuyển ánh mắt nhìn Địch Thanh nói:

- Thường đọc sách không?

Địch Thanh không ngờ Phạm Trọng Yên chợt hỏi câu này, mặt toát mồ hôi nói:

- Mặt tướng chinh chiến nhiều năm, ít đọc sách.

Trong ngực hần kỳ thật có cuốn sách, là cuốn Kinh thi đã sắp bị hần lật nát.

Phạm Trọng Yên hạ giọng nói:

- Tướng không biết cổ kim, thất phu dững nhĩ!

Hơi chút trầm ngâm, từ bên người lấy ra quyển sách đưa tới:

- Ta có quyển sách, nếu ngươi có rảnh, có thể đọc thử.

Phạm Trọng Yên là khẩu khí thương lượng, tuyệt không nghĩ ép buộc người. Địch Thanh lập tức nhận lấy sách, trầm giọng nói:

- Tạ ơn đại nhân.

Hắn xem trang sách, thấy trên mặt viết bốn chữ “Tả Thị Xuân Thu”.

- Vậy mấy ngày này, ngươi ở lại đây trước nhé.

Phạm Trọng Yên hạ giọng nói:

- Địch Thanh, ngươi dọc đường bôn ba, cũng rất cực khổ, tạm thời nghỉ ngơi, ngày mai ta cùng ngươi bàn một số chuyện. Chủng đại nhân, Doãn Thù, hai người ở lại, ta có chuyện cần nói.

Địch Thanh biết Phạm Trọng Yên hơn phân nửa muốn cùng đám người Chủng Thế Hành bàn bạc việc quân cơ, cáo lui ra khỏi lều, mới tới ngoài lều, thấy sắc trời đã tối. Gió lạnh se se, trại Nhu Viễn đã nhóm lửa trại, bên cạnh đồng lửa, đang đứng hai người, lại là hai người Cát Chấn Viễn và Liêu Phong.

Địch Thanh dụi dụi mắt, vui mừng nói:

- Sao các người có thể tới đây?

Cát Chấn Viễn râu ria tua tủa, cả người thoát chừng gầy mấy chục cân. Hai mắt sâu hút, tiều tụy không nói ra lời. Thấy Địch Thanh, trong mắt Cát Chấn Viễn rơm rớm nước mắt, nhào về phía trước ôm lấy Địch Thanh, nói:

- Địch chỉ huy, ngài trở về rồi.

Y không kìm nổi rơi lệ, vừa mệt mỏi, vừa vui sướng. Liêu Phong ở bên cạnh, trong vui mừng có mang áy náy.

Địch Thanh thoáng nhìn Liêu Phong có chút bất an, kỳ quái nói:

- Liêu Phong, ngươi sao vậy?

Hắn vô cùng kinh ngạc, Cát Chấn Viễn kích động dị thường, cũng hiếu kỳ vẻ mặt của Liêu Phong, luôn cảm thấy giữa hai người này có một số chuyện xảy ra.

Liêu Phong mới mở miệng nói, Cát Chấn Viễn đã lau nước mắt, cười nói:

- Không có việc gì, Địch chỉ huy, ngài trở về thì tốt.

Y từ trong ngực lấy ra một bao thuốc bột nhỏ ném cho Địch Thanh:

- Địch chỉ huy, lúc trước cô ấy dẫn ngài đi, nói với ngài sau khi trở về, nhất định sẽ thay đổi hình dáng. Thuốc này gọi là bánh xe thời gian, có thể xóa đi tuổi tác, trả lại khuôn mặt vốn có của ngài.

Địch Thanh nhận lấy gói thuốc bột, kỳ quái nói:

- Bánh xe thời gian? Cô ấy là ai... là Phi Tuyết sao?

Trong ngọn lửa, sắc mặt Cát Chấn Viễn giống như biến đổi, lẩm bẩm nói:

- Ngài nói cô gái đó bên hông có mang cành Lam Ti phải không? Cô ấy tên Phi Tuyết, ty chúc... không biết.

Địch Thanh lại càng kinh ngạc:

- Người không quen Phi Tuyết, vậy sao người có thể để Phi Tuyết dẫn ta đi chứ?

Hắn chỉ là tùy miệng hỏi, không nghĩ Cát Chấn Viễn đột nhiên thay đổi sắc mặt, lùi lại sau một bước, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Địch chỉ huy, ngài không tin ty chúc?

Ánh mắt Cát Chấn Viễn sáng quắc, trong mắt tràn đầy uất ức và mất mát.

Địch Thanh thấy thế, trong lòng khẽ run, thành khẩn nói:

- Chấn Viễn, chúng ta là huynh đệ, sao ta không tin người. Nhưng ta biết người là người làm việc ổn thỏa, người nếu đem ta giao cho Phi Tuyết, nhất định có lý của người. Ta chỉ cho rằng người quen Phi Tuyết, do vậy hỏi một câu. Nếu người không tiện nói, ta không hỏi nữa. Ta vẫn chưa cảm ơn người cứu ta! Nhưng Tư Mã y...

Địch Thanh sắc mặt ảm đạm, trầm nghĩ Tư Mã Bất Quần vì hắn mà chết, có thời gian đi bái tế mộ Tư Mã. Cát Chấn Viễn mấp máy môi, không nói gì. Liêu Phong bên cạnh lớn tiếng nói:

- Lão Cát, tất cả đều là lỗi của ta, hãy lượng thứ cho ta.

Địch Thanh cả kinh, vội hỏi:

- Liêu Phong, rốt cuộc chuyện gì?

Sắc mặt Liêu Phong đỏ lên, áy náy nói:

- Địch chỉ huy, ty chúc nói thật với ngài. Ban đầu Tư Mã chết, lão Cát phụ trách dẫn ngài về thành Thanh Giản cầu cứu. Kết quả sau khi lão Cát về tới trong thành, nói ngài bị người ta mang đi rồi. Lão Cát nói không ra người đó rốt cuộc là ai, cũng không nói ngài đi đâu, chỉ nói người đó nhất định có thể cứu ngài, chúng tôi đều rất lo lắng. Hiển nhiên... hiển nhiên...

Địch Thanh thấy Liêu Phong ấp úng, cau mày nói:

- Dĩ nhiên các người nghi ngờ y ấy bán đứng ta?

Liêu Phong thở dài, nói:

- Chính là như vậy, ty chúc nhất thời tức giận, còn động thủ với lão Cát. Các huynh đệ thậm chí muốn giết lão Cát báo thù cho ngài... sau đó cũng may Chung Thế Hành ra sức cam đoan, mới tạm tha cho lão Cát. Sau đó lại nghe nói ngài lại náo động phủ Hưng Khánh, biết ngài không sao, Chung lão trượng phái người đi tìm ngài. Các huynh đệ biết hiểu lầm lão Cát, lúc này mới thả lão Cát từ trong lao ra...

Địch Thanh lệ nóng đã lưng tròng, mới biết được Cát Chấn Viễn vì sao tiêu tụy như vậy. Hóa ra Cát Chấn Viễn vì Địch Thanh hắn lại ngồi trong tù hơn nửa năm.

Một tay nắm lấy Cát Chấn Viễn, Địch Thanh tự trách nói:

- Chấn Cát, ta xin lỗi người.

Liêu Phong cũng nói:

- Bọn ta cũng xin lỗi, xin cứ đánh cứ mắng, cho dù do lão, nhưng...

- Nhưng chúng ta là huynh đệ.

Địch Thanh nắm chặt hai cánh tay Cát Chấn Viễn, nói tiếp:

- Lúc người cứu ta, thì dự liệu được chuyện sau này, nhưng người vẫn muốn như vậy, Chấn Viễn... ta...

- Nếu ngài thật xem ta là huynh đệ, thì đừng nói xin lỗi nữa.

Cát Chấn Viễn đột nhiên mở miệng nói, tuy góc mắt còn rưng rưng, nhưng khóe miệng là nụ cười chân thành:

- Làm huynh đệ... không những là có phúc cùng hưởng, còn phải bất cứ lúc nào chuẩn bị chia sẻ khó khăn, nếu không còn là huynh đệ gì chứ?

Y thấy Địch Thanh tin y, cảm thấy tất cả bỏ ra đều xứng đáng, y không sợ bị oan, nhưng chỉ sợ người khác không hiểu.

Có lúc, sự tín nhiệm của huynh đệ, y thấy còn quan trọng hơn mọi thứ.

Có lẽ bọn họ vốn là một loại người, lúc này mới có thể tụ tập cùng một chỗ, nói ra thật lòng, mới có thể chờ thật tâm hồi báo.

- Lão gia nhân ta từng nói. Đời này làm huynh đệ, không biết tu mấy đời mới có thể tu được, ai không có chút âm ức! Lần này Địch chỉ huy không sao, ta cũng không chết, tất cả đều qua rồi, được không?

Lúc Cát Chấn Viễn hỏi, nhìn Liêu Phong.

Liêu Phong chân tay luống cuống, sờ sờ lên phía sau đầu, hồi lâu sau mới nói:

- Được, đương nhiên được!

- Nhưng người đã nghĩ oan cho ta, dù sao cũng có chút bồi thường mới đúng.

Cát Chấn Viễn ra vẻ nghiêm túc.

- Lão nói đi.

Liêu Phong vội nói. Gã thấy Cát Chấn Viễn bị oan khúc nhiều như vậy, lại chịu bỏ qua, đương nhiên cái gì đều chịu đi làm.

Cát Chấn Viễn nhìn Địch Thanh, lại nhìn Liêu Phong, trầm giọng nói:

- Ta muốn tối nay các người, uống rượu cùng ta, không say không về, các người có gan nhận lời không?

Liêu Phong không nghĩ tới Cát Chấn Viễn lại yêu cầu cái này, hồi lâu mới nói:

- Ai không uống, người đó là tôn tử!

Lúc nghiêng đầu qua, thiếu chút nữa rơi lệ.

Địch Thanh nhìn Cát Chấn Viễn, cũng xúc động thật lâu.

Có lẽ sống chung dễ dàng, nhưng hiểu được, luôn khó.

Ba người ở trại Nhu Viễn tìm quán rượu ngồi xuống. Trong đêm thu ở tửu quán đốt lên đồng lửa lớn, ba người vây quanh đồng lửa thoải mái uống rượu. Cát Chấn Viễn uống rượu giống như uống nước, giống như là tẩy rửa tâm cảnh nhiều ngày.

Địch Thanh lòng đầy tâm sự vốn muốn hỏi chuyện của Phi Tuyết, thấy Cát Chấn Viễn uống sảng khoái, không muốn làm mất cảm hứng nên cũng dè ý niệm xuống.

Không ngờ sau khi Cát Chấn Viễn uống vài chén, nhìn đồng lửa, đột nhiên lẩm bẩm nói:

- Ta thật không biết cô ấy tên Phi Tuyết, ta có thể nói quen cô ấy, nhưng chỉ là tình cờ gặp mặt, ta không ngờ cô ấy vẫn có thể nhớ ta.

Địch Thanh chấn động, không biết Cát Chấn Viễn là có lòng hay là vô ý nói chuyện cũ, để tâm lắng nghe.

Cát Chấn Viễn thấp giọng tự nói, giống như là nhớ lại cái gì:

- Lúc đó, cô ấy vẫn là đứa trẻ. Có một hôm Cát gia chúng tôi có một bà bà bị bệnh hấp hối, trong thôn đại phu có tiếng nhất đều lắc đầu nói không thể cứu nữa, bảo mọi người chuẩn bị hậu sự... Cô gái đó bỗng nhiên tới, cô ấy lúc đó là một tiểu cô nương, trước giường bệnh của bà bà, đột nhiên khóc rất thương tâm, giống như lão bà bà là người thân của cô ấy.

Y nói rất hoảng hốt, giống như là kể một giấc mộng, ánh lửa bùng lên, giống như tinh linh nhảy trong bóng đêm.

Cát Chấn Viễn thần sắc mê ly, làm người ta không phân biệt là tỉnh hay say, lại nói:

- Lúc ấy ta ở bên cạnh nhìn, không khỏi hỏi: “Tiểu cô nương, đây là người thân của cô sao?”. Tiểu cô nương đó liếc nhìn ta. Cái nhìn đó, làm người ta giống như rơi vào trong mộng...

Địch Thanh nhớ lại cảnh tượng gặp Phi Tuyết, cũng có chút thổn thức. Hắn có ấn tượng với Phi Tuyết, cũng là vì ánh mắt trong suốt đó của cô, giống như con người không dính khói lửa nhân gian.

Cát Chấn Viễn vẻ mặt không tập trung, thấp giọng nói:

- Tiểu cô nương chỉ liếc nhìn ta, rồi quay đầu lại nói. “Các người đừng khóc, ta có thể cứu bà ấy.” Người thân của bà bà đó tất nhiên không dám tin, lại thấy tuổi cô ấy còn quá nhỏ, đều quát lớn. Ta ở bên nói: “Dù sao cũng đều là chết, để cô ấy thử xem có thể thế nào?” Lúc đó ta ở trong thôn có chút danh vọng, mọi người lúc này mới miễn cưỡng để tiểu cô nương đó thử. Tiểu cô nương đó lấy ra thứ giống viên đá. Viên đá đó vốn màu trắng nhạt, nhưng trong đó giống như có ánh sáng đom đóm chớp động, giống như đom đóm bông bênh trong thảo nguyên mịt mờ.

Y nói tới đây, khẽ run. Nhớ tới đêm tuyết đó, Phi Tuyết cũng lấy ra hòn đá đó, là để y tin là Phi Tuyết, để Phi Tuyết dẫn Địch Thanh đi.

Địch Thanh trầm nghĩ: “Loại đá đó, cũng là hiếm thấy, chẳng trách được Cát Chấn Viễn vừa thấy khó quên.”

Cát Chấn Viễn lại nói:

- Tiểu cô nương lấy bát nước giếng, đem hòn đá kia bỏ vào, đợi một hồi, lấy tảng đá lại, đem bát nước cho bà bà uống, không ngờ...

Trên mặt y lộ ra sắc mặt khó tin:

- Bà bà đó rất nhanh tỉnh lại, còn có thể động đậy.

Liêu Phong vẫn cố kìm chế không ra tiếng. Lúc này kinh ngạc vạn phần, thất thanh nói:

- Trên đời còn có chuyện thế này?

Cát Chấn Viễn cũng không để ý tới Liêu Phong, lại uống một ngụm rượu, lẩm bẩm nói:

- Nếu ta không phải tận mắt nhìn thấy, thật sự cũng không tin chuyện này. Ta cũng biết... sau khi nói ra, rất nhiều người cũng là không tin, ngược lại sẽ cảm thấy ta là đang nói dối.

Liêu Phong có chút hổ thẹn, nhất thời không nói.

Cát Chấn Viễn lặng lẽ cười, lẩm bẩm nói:

- Người nhà bà bà tất nhiên thiên ân vạn tạ đối với tiểu cô nương đó, nhưng tiểu cô nương đó ngược lại lạnh lùng nói: “Tự ta cứu bà ấy, không liên quan chuyện của các người.” Cô ấy nói xong thì đi, lại không liếc nhìn bà bà một cái. Mọi người đều rất kỳ lạ, nhưng không dám truy hỏi. Ta lại nhìn thấy trong thôn có hai người đàn ông chơi cờ lâu lâu nói hai câu đuổi theo tiểu cô nương đó.

Địch Thanh chau mày nói:

- Hai người này không có ý tốt, chỉ sợ nhìn thấy hòn đá trong ngực của tiểu cô nương.

Lại đang nghĩ: “Phi Tuyết mảnh mai, nhất định không địch lại hai thanh niên trai tráng, chẳng lẽ là Cát Chấn Viên ra tay cứu cô ấy sao?”

Cát Chấn Viên gật đầu nói:

- Đúng vậy, ai thấy hòn đá đó thần kỳ như vậy nhất định có ý chiếm hữu. Ta thấy hai người đó lén lút lút, rồi đi theo sau bọn họ, mới ra khỏi thôn, thì mất hành tung của hai người đó. Ta không khỏi lo lắng, lớn tiếng hô: “Các người chớ hồ đồ, tiểu cô nương, cô ở đâu?” Ta tìm khắp nơi, đợi tới lúc trời tối, tới trước bãi tha ma bên ngoài thôn Cát gia, ta đánh gan đi qua, lại phát hiện hai người đó chính là hai tên du côn đuổi theo tiểu cô nương, còn tiểu cô nương sớm đã không thấy.

Địch Thanh chấn động:

- Hai người đó... thế nào?

Trên mặt Cát Chấn Viên đột nhiên hiện ra ý kinh hãi, tay cầm bát rượu kịch liệt run rẩy giống như gặp quỷ, cầm nửa hồi sau mới nói:

- Lúc đó là mùa hè, đom đóm bay qua bay lại, giống là ma trơi của khu nghĩa địa. Hai người kia quỳ ở đó, giống như là xác chết. Trong lòng ta sợ hãi, quát: “Các người làm gì vậy?” Không ngờ sau một tiếng quát, hai người đó đột nhiên nhảy lên, một người lớn tiếng khóc: “Ta đáng chết, ta đáng chết.” Nắm tay y đánh vào mặt, đánh đến da mặt vỡ tan ra, máu tươi vẩy tung tóe, mà như không có cảm giác. Một người khác lại cười lớn: “Ha ha, hòn đá, ha ha. Trên trời đây là đá”, y chỉ lên những con đom đóm trên trời, không ngừng cười điên cuồng giống như là điên. Hai người đó ban ngày vẫn là người đang hoảng, nhưng đột nhiên điên. Hơn nữa từ đó về sau, lại không có tỉnh táo nữa.

Gió thu thổi qua, lửa sáng tắt. Địch Thanh và Liêu Phong thấy Cát Chấn Viên cũng thần sắc điên cuồng, không khỏi lạnh sống lưng.

Hai người đàn ông đó tại sao điên, chẳng lẽ là vì nguyên nhân của Phi Tuyết.

Đột nhiên một trận gió thổi qua, lay động một thanh củi trong đống lửa, trong tiếng “đẹt đẹt” đóm lửa nhảy bay.

Cát Chấn Viên bỗng nhiên nhảy lên, chỉ tay vào đóm lửa trên trời, nói:

- Là, chính là loại lửa này, đầy trời đều là loại lửa này.

Y vẻ mặt hoảng sợ, giống như phát cuồng, tình hình năm đó, rõ ràng đã kích cho y rất lớn.

Địch Thanh trong lòng kinh sợ, đột nhiên cầm tay Cát Chấn Viên quát:

- Chấn Viên, người tỉnh lại.

Hắn quát to một tiếng. Cát Chấn Viên thân hình chấn động, trán đầy mồ hôi, có chút mơ màng nhìn Địch Thanh nói:

- Địch chỉ huy, ty chức làm sao vậy?

Địch Thanh tràn đầy kinh hãi, thấy Cát Chấn Viên thần sắc hoảng hốt, chỉ sợ y không kiểm soát được nữa, lắc đầu nói:

- Không có gì.

Hắn đưa một chén rượu, Cát Chấn Viên uống một hớp, sau một hồi lâu mới tỉnh táo, nghĩ mà sợ nói:

- Lúc này ta có chút phát điên không.

Thấy vẻ mặt của Địch Thanh và Liêu Phong đầy kinh hãi, Cát Chấn Viên toàn thân lại run lên, thấp giọng nói:

- Ta mỗi lần nhớ tới chuyện đó, không biết tại sao đều như vậy. Ta tìm các người uống rượu, là muốn dùng rượu thêm can đảm, ta mới dám nói những chuyện này.

Địch Thanh cực kỳ kinh hãi, không ngờ chuyện đó lại cho Cát Chấn Viên ký ức kinh khủng như vậy.

Sau khi Cát Chấn Viễn uống hai bát rượu, lúc này mới trấn tĩnh lại, lẩm bẩm:

- Sau đó ta kinh hãi quá độ, bệnh nặng một trận. Còn hai gã du côn đó, cũng không có bình thường. Tới bây giờ, có khi trong mộng, ta còn có thể mơ thấy cảnh tượng đó, luôn khủng khiếp. Sau đó ta trà trộn vào quân doanh, cũng không có gặp lại Phi Tuyết.

Địch Thanh chậm rãi nói:

- Sau đó Phi Tuyết tới Tân trại, là cháu gái ông rèn sắt. Chẳng lẽ người chưa biết bao giờ?

Cát Chấn Viễn cả kinh:

- Tân trại chỉ có một lò rèn. Ngài nói lão Lâm đó phải không? Ông ấy quả thật có một cháu gái. Nhưng không giống tiểu cô nương ta gặp. Tiểu cô nương đó khuôn mặt trắng như tuyết. Cháu gái của lão Lâm, hình như sắc mặt vàng, thật là một người không?

Y chau mày, suy nghĩ khổ sở không hiểu.

Địch Thanh thấy Cát Chấn Viễn tràn đầy buồn rầu, an ủi nói:

- Có phải cô ấy hay không đều không sao nữa rồi...

Cát Chấn Viễn không hề suy nghĩ, thở dài nói:

- Cô ấy luôn thần bí như vậy, làm người ta khó hiểu. Chỉ huy sứ, ngài bị thương ở Bình Viễn, trên đường ty chức dẫn ngài tới Thanh Gian, đụng phải tiểu cô nương đó. Đương nhiên, cô ấy đã lớn rồi. Ty chức bắt đầu không nhận ra cô ấy, cô ấy nói có thể cứu ngài, nhưng phải dẫn ngài đi. Ty chức quả thật rất khó khăn, nhưng sau đó cô ấy lấy ra hòn đá. Hòn đá đó...chính là hòn đá trắng hiện ra đom đóm năm đó. Ty chức nhớ lại câu chuyện, mới biết là cô ấy. Ta biết có lẽ còn có người có thể cứu ngài, nhưng lúc đó chỉ có cô ấy có thể cứu ngài. Ty chức chỉ có thể đánh cuộc một lần.

Liêu Phong xấu hổ nói:

- Nhưng lúc đó bọn ta hỏi người, tại sao người chết cũng không nói những chuyện này?

Cát Chấn Viễn nghiêm nghị nói:

- Ta nói, các người tin không?

Liêu Phong ngơ ngẩn, không phản bác được. Lúc đó Địch Thanh mắt tích, tất cả mọi người đều bắt đầu nghi ngờ Cát Chấn Viễn. Chuyện này lại bí hiểm như vậy, Cát Chấn Viễn cho dù nói thật, Liêu Phong trong lòng tự hỏi, cũng là không tin.

Nghi ngờ bắt đầu, sự thật cũng là mờ nhạt vô lực.

Địch Thanh bên cạnh trấn an:

- Chấn Viễn, chuyện này... thật khổ người.

Cát Chấn Viễn đột nhiên cười ha ha:

- Chỉ huy sứ, tất cả đều trôi qua, giống như uống rượu say vậy. Ngày thứ hai tuy đau đầu, nhưng sẽ không còn nữa. Ty chức không cần đảm đương trách nhiệm cho bọn họ. Ty chức cũng sẽ không trách cứ cái gì. Ban đầu Ty chức đánh cuộc một lần, ngài chết rồi, Ty chức cũng muốn chết. Ngài sống... ha ha, Ty chức đạt được ước nguyện, không thẹn với lương tâm. Được rồi, rượu tận hứng rồi, nên nghỉ ngơi.

Nói xong, y đứng lên, thất tha thất thểu bỏ đi, lại té ngã xuống đất.

Địch Thanh vội vàng đỡ Cát Chấn Viễn dậy. Thấy y đã say khướt bất tỉnh nhân sự, trên mặt đầy những giọt nước, cũng không biết là rượu hay là nước mắt.

Địch Thanh công Cát Chấn Viễn về doanh trưởng. Liêu Phong chủ động yêu cầu chăm sóc Cát Chấn Viễn. Địch Thanh không biết tại sao, nhớ tới Trương Ngọc và Lý Vũ Hanh năm đó, trong lòng cảm thán. Sau khi để Liêu Phong ở lại bên cạnh Cát Chấn Viễn, ra khỏi doanh trưởng, Địch Thanh nhớ tới sự cổ quái của Phi Tuyết, khó lòng ngủ được.

Hòn đá đỏ của Phi Tuyết sao có thể kỳ quái như vậy? Phi Tuyết làm sao khiến hai thanh niên trai tráng phát điên? Tại sao cảnh tượng năm đó, Cát Chấn Viễn qua nhiều năm thế này, nhớ lại còn kinh hãi như vậy?

Phi Tuyết rốt cuộc còn có bao nhiêu bí mật? Cô ấy thật sự biết Hương Ba Lạp ở đâu? Nếu cô ấy thật sự biết Hương Ba Lạp, ở đó là thánh địa Đào Nguyên, tại sao cô ấy không ở đó, ngược lại vẫn phiêu đảng khắp nơi?

Địch Thanh nghĩ mãi không hiểu, giơ tay vào ngực lấy bánh xe thời gian. Đó là thuốc của Phi Tuyết để lại, có thể xóa đi tuổi tác.

Bánh xe thời gian, cái tên rất kỳ quái. Địch Thanh âm thầm nghĩ tới.

Địch Thanh sờ tay vào ngực, không có lấy ra được phẩm, lại đụng phải cuốn Tả Thị Xuân Thu của Phạm Trọng Yên đưa cho. Địch Thanh tâm tư khê động, lấy cuốn sách đó ra, tùy tiện lật, thấy trang đầu viết “Thanh Bá mộng thiệp hoàn, hoặc dữ kỷ quỳnh cô, thực chi, khắp nhi vi quỳnh cô, doanh kỳ hoài... Hoàn tự trịnh, nhâm thân, chí vụ lý thận nhi chiêm chi, viết: dư khủng tử, cố bất cảm chiêm dã. Kim chúng phồn nhi tông dư tam niên hĩ, vô thương dã. Ngôn chi, chi mộ nhi tốt.”

Địch Thanh không giỏi văn, nhưng cũng xem hiểu những lời này, biết văn này là nói có một người tên Thanh Bá nằm mơ vượt qua Hoàn Thủy, có một người đem một loại châu báu tên là Hồn Quỳnh cho Thanh Bá ăn. Sau khi Thanh Bá ăn, nước mắt khóc ra đều trở thành hạt châu. Sau khi Thanh Bá tỉnh dậy, vẫn không dám xem bói, vì miệng ngậm ngọc châu vốn là tang lễ của người sau khi chết mới có. Hơn nữa phần là giấc mộng mang điềm xấu! Ba năm sau, Thanh Bá quay về nước Trịnh, nói với người bên cạnh, y sợ chết, cho nên không dám xem bói. Nhưng bây giờ đã ba năm rồi, chắc không sao. Không ngờ y nói ra chuyện này, đêm đó thì chết.

Địch Thanh thầm nghĩ:

- Không ngờ sách cổ cũng ghi chép lại câu chuyện hoang đường bất kham này. Nhưng... chuyện xảy ra bên cạnh mình, chẳng phải nhiều điều rất quái đản? Ánh mắt lưu chuyển, thấy trang giấy đó lại viết mấy lời bình, trong nét chữ đoan trang thanh tú lại mang tâm trạng thanh nhàn.

Mấy chữ này là “không thẹn với trời, sợ gì chết?”

Địch Thanh không biết viết lời bình là ai, nhưng nghĩ tới đôi mắt đa tình đó. Nếu không phải người như vậy, cũng không viết ra lời bình cuộn cuộn oai hùng thế này.

Không thẹn với trời, sợ gì chết!

Địch Thanh nhìn bảy chữ này rất lâu, lúc này mới nhẹ nhàng thở dài, khép sách lại, nghĩ tới giấc mộng của Thanh Bá. Địch Thanh chỉ cảm thấy trong đầu mông lung có chút suy nghĩ, như là nghĩ tới chuyện gì quan trọng, nhất thời lại nghĩ không ra.

Lửa trại rừng rực, Địch Thanh cũng có chút ủ rũ, chậm rãi nhắm mắt lại.

Ánh lửa dần dần tối lại, ánh sao dần mờ, giữa trời đất chìm vào tĩnh mịch vô biên. Không biết qua bao lâu, Địch Thanh bỗng nhiên mở mắt ra, vươn người đứng dậy, trên trán đổ đầy mồ hôi.

Hắn nằm mơ.

Một giấc mơ làm tim hắn đập thành thịch!

Cảnh trong mơ là một hang đá, hang đá bốn vách tường treo đầy họa cổ. Hắn nhớ đi qua chỗ này rồi, trong mơ hắn qua chỗ này. Hắn còn nhớ, những họa cổ đó vốn hắn là tượng Phật không mặt, nhưng lần này những bức họa cổ đó không phải tượng Phật không mặt, mà là vàng lửa!

Hào quang cực kỳ diễm lệ, lại có bảy màu, dưới ánh sáng, là vùng đất mênh mông.

Hắn thấy qua vàng lửa này, nhưng không phải trong mơ, là ở trên cửa đường đá ánh mây ngũ sắc lăng Vĩnh Định. Hắn vốn cho rằng đã quên rồi, nhưng trong mơ lại rõ ràng như vậy.

Vàng ánh sáng đó, là ý gì? Trong lúc Dịch Thanh kinh ngạc trong mơ, đột nhiên thấy xung quanh bốn bức tường bùng lửa, có năm mũi tên bắn ra.

Tên phân năm màu, là thần tiền ngũ sắc, tên lông vũ ngũ sắc xây dựng triều đình của Nguyên Hạo. Dịch Thanh kinh hãi, đang định né tránh, bỗng nhiên bừng tỉnh. Chưa hết tỉnh táo, hắn nghe được một âm thanh giống như trên trời truyền xuống:

- Đến đây!

Dịch Thanh bừng tỉnh, khoe mắt không ngừng nhảy lên, thậm chí cái lỗ tai cũng co giật.

- Đến đâu, đi đâu?

Lần thứ hai nghe được cái âm thanh này, trong lúc đó trong đầu bạch quan chớp động. Lòng ngực Dịch Thanh đau buốt, chẳng biết tại sao, nhớ tới Diệp Tri Thu nói “Khi rất nhiều kinh điển Phật truyền hay văn chú không thể nào lưu truyền tiếp. Phật sẽ đem những kinh điển đó giấu ở một nơi... giấu ở một nơi rất kỳ bí!”

- Phật đem những kinh điển này giấu ở chỗ sâu trong ý thức một số người, cũng chính là giấu ở trong lòng ngực một số người, để tránh thất truyền. Tới lúc thời cơ chín muồi, thần linh sẽ mở ý thức những người này, lấy ra những kinh điển này lưu truyền hậu thế.

Dịch Thanh thân hình đã run rẩy, khó hiểu mình tại sao nằm mơ đều là có liên quan với lăng Vĩnh Định Nguyên Hạo.

Chẳng lẽ nói, những giấc mơ này chỉ là ngày suy nghĩ, đêm nằm mơ.

Trong lúc đó đột nhiên nghĩ tới câu nói của Chung Thế Hành “nghe nói ẩn mình cũng không cần thiết biết mình là ẩn, cần dựa vào hoàn cảnh kích phát. Ta nghe nói, loại người này luôn là trong giấc mơ có được gợi ý...”

Dịch Thanh thân hình run lên, trong đầu như tia điện màu tím xẹt qua. Trên trán mồ hôi tuôn ra như suối, trong lòng chỉ có một âm thanh đang hô quát:

- Tại sao ta luôn mơ giấc mơ kỳ quái này, chẳng lẽ... là dẫn đường ta đi Hương Ba Lạp sao?

Nghĩ tới đây, suy nghĩ phức tạp liên tục, không thể ngăn chặn lại.

Dịch Thanh bỗng nhiên nghĩ tới cái gì, giơ tay từ trong ngực lấy ra ngũ long. Thấy ngũ long sâu thẳm nặng nề, hình như có hào quang lưu động, rồi đột nhiên ngừng đầu, trời đã tờ mờ sáng, sương mù se lạnh, thì ra trời đã sáng rồi.

Trời đã sáng, sương lạnh trên lá cây, chính y lạnh lẽo.

Dịch Thanh vừa nghĩ đến rằng mình có thể đang là ẩn, kích động không ngừng, lại không thể khẳng định, không nghĩ nhiều. Đột nhiên có tiếng bước chân truyền đến, quay đầu nhìn qua, nhìn thấy Phạm Trọng Yên đang nhìn hắn.

Dịch Thanh nhớ Phạm Trọng Yên nói muốn tìm hắn, không ngờ Phạm Trọng Yên sớm như vậy đã đến tìm hắn, hơi chút chần chừ nhưng vẫn đi nghênh đón:

- Phạm đại nhân tìm mặt tướng có chuyện phải không?

Hắn ở bên cạnh Phạm Trọng Yên, bỏ qua thân phận của Phạm Trọng Yên, giống như chào đón bạn hữu.

Phạm Trọng Yên nhìn Dịch Thanh như thoáng có chút suy nghĩ, gật đầu nói:

- Ta muốn ra trại đi dạo, ngươi có thể đi với ta được không?

Dịch Thanh gật đầu, Phạm Trọng Yên trở mình lên ngựa, giục ngựa chạy ra phía tây Nhu Viễn.

Võ Anh biết Phạm Trọng Yên ra trại, không tiện ngăn cản, lệnh thủ hạ mang binh theo sau Phạm Trọng Yên.

Phía đông rạng sáng, phía tây xanh đen. Địch Thanh và Phạm Trọng Yên đi ngang nhau, tuy tâm sự nặng nề, thấy Phạm Trọng Yên đi về hướng Tây Bắc hàng chục dặm, vẫn không nhin nổi nhắc nhở:

- Phạm đại nhân, phía trước không xa là gần trại Hậu Kiều rồi.

Năm đó sau khi đám người Địch Thanh, Võ Anh, Cao Kế Long đại phá trại Hậu Kiều, liền đốt trại. Bây giờ trại Hậu Kiều tuy đã hoang vu, nhưng người Đảng Hạng và người Tống đều ở đây. Phạm Trọng Yên đơn độc tiến đến, rất nguy hiểm.

Phạm Trọng Yên ghìim ngựa, ngóng nhìn Tây Bắc hỏi:

- Người sợ?

Địch Thanh trầm mặc không nói gì, Phạm Trọng Yên quay đầu nhìn Địch Thanh mỉm cười nói:

- Người đương nhiên không sợ, ngay cả điện Thiên Hòa của Nguyên Hạo, người dám một mình đi vào ám sát. Trên đời này không chừng cũng không có chuyện người sợ, người là sợ ta có chuyện rồi.

Địch Thanh biết những chuyện này hơn phân nửa là Chung Thế Hành nói, trầm ngâm nói:

- Phạm đại nhân nếu thật sự muốn điều tra tình hình quân địch, để ty chức đi làm được rồi, không cần tự mình lao vào nguy hiểm.

Phạm Trọng Yên nhìn núi xa xa, hồi lâu mới nói:

- Ta không đích thân đi xem, thì khó có thể hiểu được nỗi khổ của các người. Kỳ thực chút nguy hiểm này của ta có là gì. Các người vào sinh ra tử, mới là hung hiểm thật sự.

Địch Thanh trong lòng cảm thán. Lần đầu tiên thấy văn thần Đại Tống đối đãi với võ tướng như vậy, trầm lặng không nói.

Phạm Trọng Yên lại nói:

- Người có lẽ không biết, Nguyên Hạo lại xuất binh rồi, xuất binh trấn Nhung Quân.

Địch Thanh thầm giật mình, nghe Phạm Trọng Yên nói tiếp:

- Lần này là Thiên đô Vương Dã Lợi Ngộ Khất lãnh binh. Thực lực binh đội của người Đảng Hạng hung mãnh. Trước mắt đã phá lô cốt sư tử Cảnh Tống, các trại như Triệu Phúc, Càn Hà. Quay lại tiến công thành trấn Nhung Quân. Hàn Kỳ Hàn đại nhân, đích thân trấn thủ ở trấn Nhung Quân.

Địch Thanh đột nhiên nghĩ đến Nguyên Hạo từng nói:

- Tây Bắc còn có một Hàn Kỳ, người này tính cương định. Tuy có chí lớn, nhưng khó nghe lời. Thù sinh dụng binh, cuối cùng có khuyết điểm. Lần này thì chọn y làm một điểm đột phá.

Hắn không kìm nổi nhịp đập nhanh của tim, muốn nói chuyện này, nhưng cuối cùng không thể mở lời. Hắn chỉ là Chỉ huy sứ, có tư cách gì bình luận Hàn Kỳ chứ?

- Hôm qua người nói rất đúng, Nguyên Hạo quả thật là muốn cố hết sức lấy Quan Trung. Chỗ Quan Trung, mưu đồ Trung Nguyên. Đáng tiếc triều đình chưa đủ xem trọng. Thần sắc Phạm Trọng Yên buồn bã, mặc dù bất khuất nhưng có mỗi mệt, có chút trầm tư:

- Theo ý kiến của người, làm sao có thể chống lại việc tiến đến của Nguyên Hạo?

Địch Thanh hơi trầm tư, trả lời:

- Không thể cứ luôn thủ, lúc thích hợp có thể tiến công.

Trong mắt Phạm Trọng Yên xẹt qua sự chờ đợi, hỏi:

- Vậy cụ thể làm thế nào?

conem_bendoianh

99. Chương 277-281: Phá Thành

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 277-281: Phá thành

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh thấy trong mắt Địch Thanh tràn đầy khích lệ, trầm giọng nói:

- Xuất binh đánh úp, đánh bất ngờ người ta không kịp đề phòng. Nguyên Hạo vội tiến công trấn Nhung Quân, chính là muốn đánh không cho chúng ta nghỉ ngơi, mệt mỏi. Đây là cách y thường dùng, lợi dụng ưu thế ngựa kỵ binh người Đẳng Hạng chạy nhanh. Mỗi lần y xuất binh, luôn không nằm ngoài dự đoán chúng ta là đi cứu viện, làm nhiều công ít. Lần này... nếu theo cách nghĩ của mặt tướng. Người Đẳng Hạng tuy ngựa nhanh, nhưng không có sở trường công thành. Chỉ bằng để quân Tổng của Kính Nguyên Lộ liều chết thủ trấn Nhung Quân, đóng cửa thành không chiến, lấy dài công ngắn. Nếu chúng ta có nhiều binh lực hơn, có thể tạm công thành Bạch Báo... Nếu hạ được thành Bạch Báo, chắc chắn làm người Đẳng Hạng bị trọng thương, bức người Đẳng Hạng thu rút binh lực. Có thể vây thành đánh viện binh, so với chạy cứu viện hiệu quả hơn nhiều.

Phạm Trọng Yêm thần sắc kinh ngạc, sau hồi lâu mới nói:

- Nhưng thành Bạch Báo là yếu địa của người Đẳng Hạng, canh gác nghiêm mật.
- Trại Hậu Kiều không phải cũng canh gác nghiêm mật, vẫn không phải bị chúng ta đánh bại sao?

Địch Thanh đột nhiên cười, trại Hậu Kiều đã phế, thành Bạch Báo cao chót vót, hơn nữa yên ổn đã lâu. Người Đẳng Hạng đã có ý lớn. Phạm đại nhân tới biên thùy lâu như vậy còn không có động tĩnh, lần này đột nhiên tới trại Nhu Viễn, chẳng lẽ không phải vì thành Bạch Báo sao?

Địch Thanh luôn suy nghĩ dụng ý của Phạm Trọng Yêm đến Nhu Viễn, tự lưỡng lự trước Phạm Trọng Yêm tất có hành động.

Phạm Trọng Yêm vỗ tay cười to nói:

- Địch Thanh ngươi khá lắm, quả nhiên không tệ.

Lão cười thật tươi, hạ giọng nói:

- Chung Thế Hành nói ngươi hữu dũng hữu mưu, ta còn có chút không tin. Nhưng ngươi liếc nhìn một cái thì nhận ra dụng ý của bọn ta, quả thật không đơn giản. Ta đến Tây Bắc lâu rồi, luôn cảm thấy thiếu khuyết người giống như ngươi. Người đến rồi, rất tốt.

Địch Thanh nghe ra có lời trong lời nói của Phạm Trọng Yêm, trầm ngâm nói:

- Dụng ý của các ngài?

Lúc hỏi hần đã hiểu, Phạm Trọng Yêm muốn đánh thành Bạch Báo, nhất định đã cùng vạch kế với một số người.

Phạm Trọng Yêm cũng không giấu diếm, gật đầu nói:

- Tấn công thành Bạch Báo, là kết quả ta cùng Hàn đại nhân thảo luận. Chúng ta quyết định thay đổi khiếm khuyết lâu nay tử thủ, lấy công làm thủ, đánh bất ngờ thành Bạch Báo, giảm bớt áp lực của Kính Nguyên Lộ. Nhưng có thể công hạ thành Bạch Báo, sau này nên làm thế nào chứ?

Lão giống như là trưng cầu, lại giống như xem xem Địch Thanh rốt cuộc có bản lĩnh gì.

Địch Thanh lập tức nói:

- Sau khi hạ thành Bạch Báo tuyệt không thể làm cách giống như sau khi phá trại Hậu Kiều. Đánh rắn phải đánh chết, chúng ta tuyệt không thể cho Nguyên Hạo cơ hội không ngừng quấy rầy chúng ta. Nếu muốn y không xuất binh phản phục. Chúng ta phải đánh tới, đánh Kim Thang, chiến Diệp Thị, xông qua Hoàn Sơn. Đem chiến trường phóng tới địa bàn của người Đảng Hạng, buộc bọn họ không thể không thủ.

- Tiến công hàng loạt?

Phạm Trọng Yêm lơ đãng nhíu mày.

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Bây giờ tuyệt không phải là thời cơ tiến công hàng loạt, nhưng có thể gây rối quy mô nhỏ. Tây Bắc không thiếu binh, nhưng ít tinh binh. Với thế lực tác chiến của quân ta trước mắt, một trăm ngàn không bằng mười ngàn. Chỉ có thay đổi khiếm khuyết này, tăng cường nhuệ khí, tăng cường trang bị, mới có thể lấy một chọi mười, lấy ít thắng nhiều... chỉ có tinh binh mãnh tướng, mới có thể cắt giảm tiêu phí triều đình, cũng có thể tăng khả năng chiến đấu của Tây Bắc.

Phạm Trọng Yêm rất khen ngợi, vui vẻ nói:

- Địch Thanh, người chỉ là một Chỉ huy sứ, lại có cách nghĩ như vậy, thật sự là phúc của Tây Bắc. Nếu người người đều như người, lo gì Tây Bắc không yên?

Giấy lát thở dài, nói:

- Đáng tiếc người chinh chiến nhiều năm, khó thành tướng tài.

Hắn ánh mắt sâu xa, nhìn xa phía chân trời. Ở đó ý thu liên trời, khói lạnh ngưng tụ đen sì, giống như chân mày cong cong của nữ tử, lại giống như dung khí của tráng sĩ ngút trời.

Địch Thanh cũng có chút cô đơn, giấy lát nói:

- Nhưng có Phạm đại nhân ở đây, mặt tướng nghĩ cơ hội của tướng ngoài biên ải của chúng tôi cũng tới rồi. Phạm đại nhân, nếu công thành Bạch Báo, Địch Thanh xin làm tiên phong.

Phạm Trọng Yêm hơi do dự, sau hồi lâu mới nói:

- Địch Thanh, cơ hội có rất nhiều, không nhất thiết lần này.

Địch Thanh vừa nghe, đã biết nhiệm vụ tấn công thành Bạch Báo sớm có phân công. Phạm Trọng Yêm cũng không tiện thay đổi, hơi có thất vọng.

Phạm Trọng Yêm thấy Địch Thanh hơi có chút thất vọng, thay đổi đề tài nói:

- Cách nói của người và Chung Thế Hành ngược lại không mưu mà hợp. Đúng rồi, năm nay lão thật ra bắt đầu huấn luyện thập sĩ...

- Cái gì là thập sĩ?

Địch Thanh không hiểu nói.

Sắc mặt Phạm Trọng Yêm đột nhiên có phần chói rọi, trong mắt cũng đầy kỳ vọng:

- Thập sĩ là tinh binh...

Lời nói còn chưa dứt, ngoài xa có tiếng vó ngựa chạy vội tới. Địch Thanh quay đầu lại nhìn, thấy một con ngựa đang chạy như bay tới.

Người cưỡi ngựa đó xuống ngựa, quỳ xuống đất nói:

- Phạm đại nhân, Hoàn khánh Phó đô bộ thự - Nhâm Phúc đã lãnh binh đuổi tới, xin gặp Phạm đại nhân.

Phạm Trọng Yêm liếc mắt nhìn Địch Thanh một cái gật đầu, đã cùng du kỵ trở về trại Nhu Viễn. Mới vào doanh trại, thì thấy một người sai bước đi tới.

Người đó rất cao, so với Võ Anh bên cạnh cao hơn một cái đầu. Người đó cũng rất cường tráng. Mỗi bước đi, mặt đất giống như phải rung chuyển, làm người người ta chú ý nhất vẫn là thanh thiết giản đeo trên lưng.

Đó là một thanh thiết giản bốn lưỡi, giống như bốn thanh trường kiếm hiện ra hàn quang cực lạnh.

Người đó thấy Phạm Trọng Yêm, quỳ xuống nói:

- Hoàn Khánh Phó đô bộ thự Nhâm Phúc phụng lệnh của Hàn đại nhân, mang bộ tướng vội tới trại Nhu Viễn gặp đại nhân.

Phạm Trọng Yêm mỉm cười nói:

- Đều nói Nhâm Phúc là tướng môn hổ tử, hôm nay vừa gặp quả nhiên danh bất hư truyền.

Địch Thanh bên cạnh nghe được, đã hiểu hành động lần này là Nhâm Phúc phụ trách điều hành. Do đó Phạm Trọng Yêm không dễ phái hán làm tiên phong.

Nhâm Phúc liếc nhìn Địch Thanh, thấp giọng nói:

- Kính xin Phạm đại nhân vào lều thảo luận một số chuyện.

Y thấy Địch Thanh chỉ là một chỉ huy sứ, tất nhiên không chịu tiết lộ quân tình.

Phạm Trọng Yêm gật đầu, có thâm ý nói với Địch Thanh:

- Ban ngày người nghỉ ngơi cho tốt, buổi tối sẽ có chuyện.

Địch Thanh gật đầu lui xuống, trong lòng thầm nghĩ: “Phạm đại nhân nói buổi tối có chuyện, chẳng lẽ... tối nay phải tấn công thành Bạch Báo?” Đang lúc suy nghĩ Liêu Phong và Cát Chấn Viễn sóng vai đi tới. Cát Chấn Viễn vẫn rất tiêu tụy, nhưng tinh thần tốt nhiều rồi, hai người thấy Địch Thanh đều nói:

- Địch chỉ huy, chúng ta khi nào mới về thành Thanh Giản?

Địch Thanh thấy hai người không có ngăn cách, trong lòng vui mừng nói:

- E rằng phải đợi hai ngày, hôm nay chúng ta đừng uống rượu, chỉ e sẽ có chuyện?

Cát Chấn Viễn hạ thấp giọng nói:

- Địch chỉ huy, ty chức cũng cảm giác sẽ có chuyện. Hôm nay không biết tại sao rất nhiều người Khương đều tới trại Nhu Viễn, bộ dạng giống như là tộc trưởng.

Liêu Phong nói:

- Đúng đấy, ta thấy trong trại làm thịt dê giết gà, lại chuẩn bị không ít rượu, giống như là muốn mời khách, không biết có phần của chúng ta không?

Cát Chấn Viễn cười ha hả,

- Đi thôi, người đủ tư cách sao?

Địch Thanh thoáng có suy nghĩ, thầm nghĩ tấn công thành Bạch Báo sắp tới, tại sao Phạm Trọng Yêm mở tiệc chiêu đãi người Khương... Trong lúc này, chỉ sợ có chút vấn đề, nói với hai huynh đệ:

- Các người đừng có xen vào lắm chuyện, tối hãy nói.

Cát Chấn Viễn nói đúng. Địch Thanh để tâm quan sát, phát hiện thời gian không tới nửa ngày, trại Nhu Viễn đã tới hàng chục thủ lĩnh người Khương.

Ban ngày Tây Sơn lạnh lẽo, lửa trại hừng hực. Trên mặt đất bằng phẳng trước lều trung quân, đã bày mấy chục cái bàn, nhưng Địch Thanh cũng không có để ý tới. Cùng lúc đó, trại Nhu Viễn cũng đến không ít lãnh tướng quân Tống, chỉ là vừa vào trại Nhu Viễn, thì tới lều trung quân.

Lúc trăng sáng đã lên cao, những thủ lĩnh người Khương đó đều ngồi trong bữa tiệc. Trong xáo động còn có phần chấn, vì bọn họ đều là nhận được thiệp mời. Phạm đại nhân mời bọn họ đến uống rượu.

Những thủ lĩnh người Khương nhận thiệp mời đó, đều có chút vì được sủng ái mà kinh sợ. Ai cũng biết Phạm Trọng Yêm lúc này là phó sứ Kinh lược An phủ Thiểm Tây. Ở đây Phạm Trọng Yêm có tiếng, những người Khương đó sinh sống trong hạn hẹp, vẫn luôn thuận gió lái thuyền. Lần này vội đến, đương nhiên là thể hiện thiện ý với Phạm Trọng Yêm, cũng tin Phạm Trọng Yêm sẽ không gây bất lợi cho bọn họ.

Địch Thanh ngược nhìn xa xa, thấy khách mời đã đầy. Phạm Trọng Yêm ra khỏi lầu trung quân, tới bữa tiệc, mỉm cười nâng chén nói:

- Phạm mỗ hôm nay mời các vị đến, chỉ uống rượu, không nói chuyện khác.

Đám người Khương sợ hãi vội vàng bưng chén lên, hòa theo:

- Phạm đại nhân nói rất đúng, uống rượu... uống rượu.

Sau khi Phạm Trọng Yêm uống chén rượu, mỉm cười nói:

- Phạm mỗ còn có chút chuyện xử lý, cáo lui trước một lát.

Dứt lời, không đợi đám người Khương phản ứng, trở lại lầu trung quân.

Địch Thanh quay đầu nhìn một lần thấy mời khách thể này, hơi có kinh ngạc.

Đám người Khương cũng là ngơ ngác nhìn nhau trong lòng có chút bất mãn, nhìn thấy xung quanh không biết lúc nào đứng không ít binh sĩ. Mỗi người tay cầm trường thương, giáp hiện hàn quang, không kìm nổi sợ hãi, không dám nói nhiều, cuối đầu uống rượu.

Địch Thanh đang suy nghĩ, đột nhiên cảm thấy có người tới gần, bỗng nhiên xoay người, thì thấy được một cánh tay lớn vỗ lên vai của hắn. Địch Thanh vốn muốn tránh, nhưng thấy rõ người đó, kinh ngạc vui mừng:

- Cao đại ca, huynh đến rồi?

Người đến chính là nghĩa huynh của Địch Thanh Kiềm hạt Khánh Châu Cao Kế Long.

Địch Thanh thấy cố nhân, vui sướng quá độ giật mình.

Cao Kế Long vẫn hào phóng như trước, nhìn thấy huynh đệ, thần sắc vui mừng, hỏi:

- Trong này náo nhiệt như vậy, ta đương nhiên cũng phải đến tham gia.. huynh đệ, người đang nghĩ gì vậy?

Địch Thanh liếc mâm rượu đó, thấp giọng nói:

- Lần này mời khách hình như có vấn đề.

Cao Kế Long cười ha hả:

- Rượu không phải rượu ngon, không phải yến tiệc tốt lành rồi. Đi thôi, Phạm đại nhân muốn người vào lầu bàn chuyện, có trò hay sắp diễn rồi.

Địch Thanh biết có cơ hội ra tay, trong lòng hơi vui mừng. Nghe Cao Kế Long nói như vậy, đột nhiên tỉnh ngộ, thấp giọng nói:

- Mỗi trận tác chiến, một số thực hộ này đều là biết tin tức trước nhất. Phạm đại nhân mời bọn họ đến, chính là không muốn để lộ tin tức tập kích thành Bạch Báo?

Cao Kế Long sờ sờ râu, gật đầu nói:

- Ta nghĩ người nhất định có thể đoán được đấy. Lần này mời bọn họ đến, một là liên hệ tình cảm, hai là xem ai có thể hiện thiện ý với Đại Tổng, ba là để bọn họ ném chuột sợ vỡ đồ, cảnh cáo nhân tộc bọn họ chớ xuất binh trợ giúp thành Bạch Báo, cuối cùng đương nhiên như người nói. Chúng ta xuất binh phải qua địa bàn của bọn họ, không thể để cho bọn họ tiết lộ phong thanh trước.

Địch Thanh vui vẻ nói:

- Phạm đại nhân chiêu này thật ra hay lắm, một bữa cơm có thể bó buộc chân tay của những người này. Tây Bắc có Phạm đại nhân, sẽ không như trước kia nữa.

Lúc hai người nói chuyện đã vào lều trung quân. Chủ vị trong lều trung quân có một người đang ngồi ngay ngắn, chính là Phạm Trọng Yên. Chỗ tay trái Phạm Trọng Yên đang ngồi là phó đô bộ thư Hoàn Khánh - Nhâm Phúc, bên tay phải Kinh lược phán quan Doãn Thù.

Trong lều đã tụ tập hơn mười lãnh tướng, đều là xoa tay nóng lòng muốn đánh. Võ Anh cũng sớm đến chỗ này, thấy Địch Thanh đến trước. Phạm Trọng Yên mừng nói:

- Người đều đến đông đủ. Nhậm đại nhân, chúng ta có thể bố trí kế hoạch tác chiến.

Nhâm Phúc thấy Địch Thanh vào lều, vốn có chút bất mãn và xem thường, nghe thấy những lời này của Phạm Trọng Yên, đột nhiên nói:

- Phạm đại nhân, Địch Thanh chẳng qua chỉ là một Chỉ huy sứ, cho dù có thể tham gia trận này, nhưng không nên nghe những bí mật quân cơ như vậy.

Không khí trong lều có chút căng thẳng, sắc mặt Võ Anh cũng có chút bất mãn, mới tiến lên trước nói giúp Địch Thanh. Địch Thanh đã ôm quyền nói:

- Vậy mặt tướng cáo lui.

Hắn xoay người định đi, Phạm Trọng Yên đột nhiên nói:

- Ai nói Địch Thanh vẫn là Chỉ huy sứ?

Nhâm Phúc ngẩn ra nói:

- Chẳng lẽ không đúng sao? Chẳng lẽ Địch Thanh thua ở trận Bình Viễn bị giáng chức vị?

Phạm Trọng Yên lại cười nói:

- Nhậm đại nhân, ngài nói sai rồi. Địch Thanh trận chiến Bình Viễn, cứu được Đô giám Vương Kế Nguyên, gián tiếp cứu Bình Viễn, giết Bồ Đề Vương, lập nhiều chiến công hiển hách. Sau đó Bình Viễn tuy lại bị chiếm đóng, nhưng tuyệt không phải do Địch Thanh. Sau khi ta tới Diên Châu, đã kiểm tra rõ tất cả. Thượng thư bẩm báo những chuyện này cho triều đình. Triều đình có chỉ, đã thăng Địch Thanh là phó sứ Diêm Môn, nắm giữ chức Tây lộ tuần tra Diên Châu. Điều lệnh hôm nay đã đến, do đó rất nhiều người không biết. Lần này tấn công thành Bạch Báo, Địch Thanh có tư cách, cũng có thể tham dự đấy!

Nhâm Phúc ngơ ngẩn, thậm chí có chút khiếp sợ. Mọi người cũng là vẻ mặt khó tin, chỉ có trong mắt Cao Kế Long có ý vui mừng xẹt qua, lẩm bẩm nói:

- Tốt, thật sự rất tốt!

Địch Thanh có chút sững sờ, trong nhất thời không dám tin sự thật này.

Chỉ huy sứ so với Phó sứ Diêm Môn mà nói, chức vụ đó kém hơn không phải là một chút. Mấy năm nay hắn bất động ở chức vụ Chỉ huy sứ, không ngờ vừa thăng lên thì thăng bốn bậc. Quan trọng nhất là Chỉ huy sứ vẫn là cấp quan võ thấp, Phó sứ Diêm môn tuy cũng là hự chức, nhưng cho thấy Địch Thanh cũng là quan viên bậc cao trong quân. Nếu lập thêm công, thăng làm chính sứ, có thể miễn niên hạn Ma Khảm, dựa vào lập công mà thăng chức.

Quan bậc cao võ tướng Đại Tổng phân làm bốn loại sứ thần, hoành hành, điều quận, chính nhâm. Với quan chính nhâm bậc cao nhất, quan sứ thần bậc thấp nhất, trong mỗi loại có cấp bậc khác nhau.

Điều quận, chính nhâm xem là chức đẹp phẩm đất trong cấp quan. Nhâm Phúc lúc này ngoài đảm nhiệm chức vụ phó Đô bộ thư Hoàn Khánh, cũng kiêm chức Hãn Châu Đoàn Luyện Sứ, mà Đoàn luyện Hãn Châu vốn là quan cấp của loại điều quận.

Ở Thiểm Tây, trừ Hạ Tung, Phạm Trọng Yên, Hàn Kỳ ra, Nhâm Phúc xem là người thứ tư nắm thực quyền ở đây.

Nhâm Phúc vốn xem thường Địch Thanh, do tuy đều là người luyện võ, Nhâm Phúc xuất thân nhà tướng, Địch Thanh cũng theo binh nghiệp mà lên, mặt có hình xăm. Văn thần đại Tổng xem thường võ tướng, võ tướng xem thường người trong binh nghiệp.

Huống hồ, Địch Thanh chưa bao giờ nhập hàng ngũ sứ thần, vẫn là một quan quân thấp hèn.

Có thể Phó sứ Diêm môn đã liệt vào hàng sứ thần, ý nghĩa Địch Thanh từ nay trở về sau có thể thoát ly thân phận thấp hèn binh nghiệp, có tư cách đánh đồng cùng Nhâm Phúc.

Qua nhậm lệnh này Địch Thanh tuy chức quan vẫn không cao, nhưng hẳn đã có cơ hội rất lớn.

Phạm Trọng Yên thấy thần sắc mọi người trong lều rất khác biệt, mỉm cười nói:

- Được rồi, đánh giặc ta vốn không được. Nhâm đại nhân, mọi người đều cho rằng ngài chuẩn bị đầy đủ hết rồi, tiếp theo phải xem ngài rồi.

Nhâm Phúc hơi xấu hổ, không liếc nhìn Địch Thanh nữa, trầm giọng nói:

- Mọi người đương nhiên đã biết Nguyên Hạo tấn công trấn Nhung Quân, chúng ta không thể để y ngang ngược. Hàn đại nhân, Phạm đại nhân có lệnh, mệnh tướng sĩ tập kết lực lượng gần trại Nhu Viễn, đánh hạ thành Bạch Báo!

Y xếp Hàn Kỳ trên hàng Phạm Trọng Yên, mơ hồ đã có bất mãn. Phạm Trọng Yên chỉ là cười nhạt một tiếng.

- Trận chiến này chỉ có thể thắng không thể thua.

Nhâm Phúc nghiêm nghị nói:

- Thành Bạch báo do dũng tướng Đổng Hạng Trương Đoàn Luyện canh gác, đứng dựa vào núi, không phải cô thành. Thủ lĩnh người Khương phía nam thành Bạch Báo, lần này đều được Phạm đại nhân mời đến. Quân ta giống như binh nhẹ đi nhanh, bọn họ ném chuột sợ vỡ đồ, nhất định không dám làm lộ quấy nhiễu kế hoạch của chúng ta. Bởi vậy nếu chúng ta công thành Bạch Báo, chỉ có thể xuất binh hai thành trì phía tây và phía đông bộ lạc Khương. Lần này công thành, phải chặt đứt tất cả viện binh trước, mới có thể toàn lực công thành.

Địch Thanh không kìm nổi gật đầu, tôn trọng kế sách của Nhâm Phúc, đành thắng lợi từ trong ổn định, làm người ta không thể chê trách. Xem ra Phó đô bộ thự này, so với Hạ Thủ Văn cần phải dụng tâm rất nhiều.

Sau khi Nhâm Phúc căn dặn tình thế xong, quát:

- Đô giám Lưu Chính nghe lệnh.

Có một người vai hùm lưng gấu đứng ra nói:

- Có mặt tướng.

- Ta lệnh người sẽ cùng bắt giữ Trương Lập, hợp binh một chỗ cùng với chủ trại trại Cốc Tây Triệu Phúc, nhân lúc đêm xuất phát. Trước bình minh giờ Sửu phải đuổi tới phía tây thành Bạch Báo ba mươi dặm, đợi giờ Sửu phát lệnh tiến công. Toàn lực khống chế việc xuất binh của người Đổng Hạng ở tây lộ thành Bạch Báo. Người có thể làm được không?

Lưu Chính đáp lời:

- Mặt tướng lĩnh lệnh.

- Đô tuần kiểm Nhâm Chính nghe lệnh...

- Tuần kiểm Lưu Thế Khanh nghe lệnh...

Nhâm Phúc từng lời quân lệnh phát ra, đánh viện binh tiếp viện, nhiễu loạn binh địch, phân công gọn gàng ngăn nắp. Đợi an bài đại khái xong, lúc này lại nói:

- Trách nhiệm công thành, nặng thêm nặng. Ta làm trọng trách điều hành, nhưng trước mắt cần một hổ tướng phụ lãnh binh công thành...

Y muốn nói lại thôi, nhìn quét qua người Địch Thanh, không dừng lại.

Phạm Trọng Yên vẫn trầm mặc, thấy trong ánh mắt có ý bùi ngùi.

Địch Thanh vốn chờ lệnh, nhưng thấy thái độ Nhâm Phúc như thế, biết y không muốn phái mình lên trước, ngược lại cũng không muốn ném mìn thất bại.

Võ Anh tiến lên một bước nói:

- Võ Anh bắt tài, nguyện lãnh trách nhiệm này.

Nhâm Phúc cười ha hả, vỗ án nói:

- Từ lâu đã nghe nói Võ đô giám đại phá trại Hậu Kiều, lần này chủ động xin đi giết giặc, đúng là đáng quý. Được, trước mắt để ngươi là chủ công, lập tức xuất phát. Từ trên phía bắc lòng chảo Nhu Viễn, qua núi vượt lĩnh, theo đường mòn mà đi, lại men theo Bạch Báo tiến về phía đông, giờ sữ tiến công!

Hóa ra Vũ Anh hơn nửa năm nay đã thăng chức, lúc này kiêm chức trại chủ.

Võ Anh ôm quyền nói:

- Mặt tướng lĩnh mệnh.

Lại liếc nhìn Phạm Trọng Yêm, trầm giọng nói:

- Mặt tướng nếu không thành công, nguyện đem đầu về gập.

Phạm Trọng Yêm khẽ mỉm cười nói:

- Võ Anh, lần này không cần ngươi chết, chỉ cần ngươi thắng!

Võ Anh ra sức gật đầu, xoay người ra lều. Cao Kế Long nhin không được nói:

- Nhâm đại nhân, người khác đều có nhiệm vụ, sao ta và Địch Thanh không có?

Nhâm Phúc cau mày nói:

- Chẳng lẽ Cao kiểm hạt không có phát hiện, cho đến bây giờ ta vẫn chưa có phái binh lực đi siết chặt viện binh thành Kim Thang?

Thành Kim Thang ở đông bắc thành Bạch Báo. Thành Bạch Báo bị công, thành Kim Thang biết được động tĩnh nhất định sẽ xuất binh cứu viện.

Cao Kế Long cười ha hả nói:

- Nói như vậy... ta chính là phụ trách ngăn chặn viện binh thành Kim Thang rồi à?

Nhâm Phúc gật đầu nói:

- Đúng vậy, nhưng không chỉ là ngươi có trách nhiệm, Địch Thanh cũng có trách nhiệm này. Huyện Hoa Trì là chỗ cần phải qua khi từ thành Kim Thang chạy tới thành Bạch Báo. Cao Kế Long, Địch Thanh, ta phái hai người dẫn nhân mã bản bộ, lập tức xuất phát, thừa dịp lúc đêm đi huyện Hoa Trì. Đúng bình minh giờ sữ công kích tộc Cốt Mị ở đó. Đồng thời khống chế thành Kim Thang xuất binh, nếu để một viện quân của người Đẳng Hạng qua, xử trí quân pháp.

Cuối cùng Nhâm Phúc liếc nhìn Địch Thanh, trong ánh mắt tràn đầy ý khiêu khích. Chỉ cần thành Kim Thang có viện binh tới thành Bạch Báo. Địch Thanh, Cao Kế Long sẽ có sơ xuất.

Cao Kế Long hơi rét, còn có thể cười to nói:

- Được!

Địch Thanh chỉ là chấp tay nói:

- Mặt tướng tuân lệnh.

Địch Thanh ra doanh lều, thấy Cao Kế Long vẻ mặt vẫn tươi cười, cũng có chút áy náy nói:

- Cao đại ca, đệ lần này vẫn không mang một binh một tốt...

Trong lòng Cao Kế Long thầm nghĩ. Nhâm Phúc người này tuy dững, nhưng ghen ghét hiền tài. Lần này bất kể thế nào, cũng không thể để huynh đệ Địch Thanh uất ức, cười ha ha nói:

- Người đến một mình là được rồi, bộ hạ của ta có thể tùy người chỉ huy.

Nói vừa dứt lời, Chung Thế Hành đã đi tới, ho khan nói:

- Địch Thanh, người vẫn có thủ hạ, đi... ta dẫn người đi xem.

Địch Thanh chỉ cho rằng Chung Thế Hành nói là Cát Chấn Viễn và Liêu Phong, ra khỏi trại Nhu Viễn mới phát hiện, Qua Binh đã dẫn đến hai trăm binh mã đang ở ngoài tập kích chờ lệnh. Địch Thanh có chút kinh ngạc mà vui mừng, thấy những binh mã này không chỉ là lưng đeo trường cung, yên treo mũi tên lông vũ, thắt lưng cài đoản đao, trong tay cầm trường mâu, tất cả mọi người đều là nhuệ khí hăng say, hàn khí uy nghiêm đáng sợ.

Bất kể ai nhìn thấy những người này đều có thể nhận ra những người đó tràn đầy ý chí chiến đấu, tuyệt không phải quân Tổng binh thường.

Cao Kế Long thấy những binh mã này, rất là kinh ngạc nói:

- Chung Thế Hành, thật nhìn không ra ngài vô thanh vô tức làm ra những thủ hạ này....

Chung Thế Hành, sờ sờ cái đầu hói, ho nhẹ nói:

- Những thuộc hạ này không phải là của ta.

Lão đang nhìn Địch Thanh, tràn đầy chờ đợi nói:

- Địch Thanh, những thủ hạ này là của người! Bọn họ là thập sĩ, người còn nhớ kế hoạch của chúng ta không? Nguyên Hạo có ngũ quân, bát bộ, chúng ta có thập sĩ đối nghịch với y. Người tuy không nhiều, nhưng ta nghĩ... rất nhanh sẽ nhiều hơn.

- Thập sĩ?

Địch Thanh nhìn một đoàn người ngựa của Qua Binh, thoáng có chút suy nghĩ. Nhớ rõ Phạm Trọng Yên cũng đã nhắc tới cái tên này, không khỏi hỏi:

- Cái gì là thập sĩ?

- Thập sĩ chính là mười loại binh. Chung Thế Hành thu lại nét cười đùa, nghiêm mặt nói:

- Là ta vất vả tốn tiền chọn ra cho các người, cung cấp mười loại binh cho người sử dụng, Mà Qua Binh dẫn chính là sĩ xông vào trận... một trong các thập sĩ.

Từng đội binh mã xuất phát từ trại Nhu Viễn, bay nhanh ra lòng chảo Nhu Viễn lên phía bắc trèo núi qua lĩnh. Vó ngựa tuy vội, nhưng tiếng động lại nhẹ, người tuy nhiều, như giống âm hồn.

Quân Tổng ngựa bọc móng, người ngậm tằm, khí thế giống như thác lũ hướng về thành Bạch Báo giết tới.

Sau khi Phạm Trọng Yên và quân Tổng ra doanh, lại ra lều an ủi người Khương, đảm bảo nhân tộc bọn họ sẽ không sao. Người Khương cũng nhận ra quân Tổng phải có hành động, cảm như hén, rượu cũng không có lòng uống tiếp, lần lượt giải tán, nhưng vẫn không thể ra khỏi trại Nhu Viễn.

Phạm Trọng Yên cam đoan, ngày mai mặt trời vừa lên, thì sẽ mời bọn họ trở về, hơn nữa giao dịch như cũ.

Người Khương giao hảo với Nguyên Hạo, là vì bị thế lực của Nguyên Hạo khuất phục. Người Khương giao hảo với Đại Tổng là vì bị lợi ích của Đại Tổng dụ dỗ.

Nếu Nguyên Hạo vẫn không đánh tới, Đại Tổng vẫn làm ăn buôn bán với bọn họ. Người Khương tuy trong lòng thấp thỏm, vẫn vui vẻ tiếp tục đảm nhiệm vai trò dây leo đầu tường.

Người Khương đã trở về doanh trường nghỉ ngơi. Phạm Trọng Yên lại không ngủ, Doãn Thù cũng thế. Hai người không vào trong lều trung quân, chỉ ngồi ở ngoài lều, nhìn về hướng đông bắc.

Ở đó chính là chỗ thành Bạch Báo.

Trong thần sắc hưng phấn của Doãn Thù còn có sự hỗn loạn khẩn trương. Phạm Trọng Yên vẫn còn bình tĩnh. Sớm đã về nghỉ ngơi, nhưng lão sao cũng không ngủ được?

Doãn Thù bưng chén rượu, sớm quên chén rượu đã hết, lẩm bẩm nói:

- Sắp tới giờ sữ rồi à?

Phạm Trọng Yêm nhìn trăng sáng trên bầu trời. Trăng sáng cũng đang nhìn lão. Lão trong tay có rượu, trong rượu có trăng, nhưng còn trong lòng... chỉ có vương bận chiến sĩ xuất chinh.

Ánh trăng như bạc rải trên mặt đất, sáng như sương sáng sớm, đã gần đến giờ sữ.

Trong lúc đó ánh mắt Phạm Trọng Yêm ngưng tụ, tay nắm chén cũng có chút chặt hơn. Doãn Thù lấy nhiễm mùi lữ mác của chiến tranh, bỗng nhiên ngẩng đầu.

Chỉ thấy một đường ánh sáng từ đông bắc xẹt vọt lên, xé rách đêm đen lạnh lẽo. Tuy chỉ là ngấn ngủ như sao chổi, nhưng đã mang đến hy vọng của bình minh.

- Bắt đầu rồi.

Doãn Thù đứng lên, mặt đầy hưng phấn, hận không thể đích thân tới chiến trường.

Phạm Trọng Yêm ngược lại gục đầu xuống, chậm rãi uống rượu, lẩm bẩm nói:

- Bắt đầu rồi.

Tất cả nên làm, lão đều đã làm được. Kết thúc thế nào, là nước chảy thành sông hay là kết thúc trong thất bại là lúc xem người khác.

Doãn Thù đi tới đi lui, đột nhiên ngồi xuống, nhìn chằm chằm Phạm Trọng Yêm nói:

- Phạm công, ngài đã thay đổi rất nhiều.

Phạm Trọng Yêm cười nhạt một tiếng:

- Vậy sao?

Doãn Thù nói:

- Ngài trước kia không phải thế này... Ngài trước kia, vì thiên tử thà đắc tội Thái hậu, vì chuyện phế Thái hậu thà đắc tội thiên tử, vì công chính thà đắc tội Lã Di Giản người đệ nhất trong triều. Người thà đắc tội thiên hạ, cũng muốn kiên trì chính mình. Bây giờ ngài thay đổi rồi, ngài thiếu quật cường, vòng vo hơn. Lần này ngài hồi kinh, thậm chí còn đi thăm Lã Di Giản. Nhâm Phúc có chút tự đại, nếu là ngài trước đây, nói không chừng đã triệt bỏ quyền lợi chỉ huy của y. Nhưng ngài hôm nay cái gì cũng không có...

Trong mắt gã mơ hồ có bi ai, có phải vì phát giác Phạm Trọng Yêm hôm nay không còn là Phạm công ngày trước không?

Phạm Trọng Yêm hỏi ngược lại:

- Bây giờ không tốt sao?

Doãn Thù thở dài, muốn uống rượu, mới phát hiện trong chén không có rượu, chỉ có phong trần đầy cõi lòng. Phạm Trọng Yêm cầm lấy bình rượu, rót đầy chén rượu cho Doãn Thù. Doãn Thù nhìn chén rượu giận dữ nói:

- Phạm công, ngài còn nhớ năm đó không... Mỗi lần ngài bị trục xuất kinh thành, rất nhiều người vì chính trực của ngài mà tiễn ngài, ngậm ngùi tiếc nuối. ngài chén nói ngài: "Việc này của Phạm quân, cực kỳ vinh quang."

Phạm Trọng Yêm trên mặt vốn bình thản có phần trào dâng. Nhưng cuối cùng lão chỉ bưng chén rượu lên, cảm khái nói:

- Ta đương nhiên nhớ rõ. Ta còn nhớ rõ Dư Tĩnh, Thái Tương, người còn có một nhóm đại thân Âu Dương Tu, vì ta mà kêu bắt bình. Theo ta bị trục xuất kinh thành. Ta vẫn luôn nhớ rõ, vì có các người, ta mới không cơ đơn!

- Lúc đó chúng tôi cam tâm tình nguyện!

Doãn Thù nói từng chữ:

- Nếu trở lại trước đây, ta vẫn muốn vì ngài kêu bắt bình.

- Vậy bây giờ thì sao?

Phạm Trọng Yêm đột nhiên hỏi.

Ánh mắt Doãn Thù phức tạp cũng không trực tiếp trả lời, hồi lâu mới nói:

- Ngài còn nhớ ban đầu chúng ta chỉ điểm thiên hạ nói gì không?

Thấy Phạm Trọng Yêm không nói, Doãn Thù bỗng nhiên đứng lên, kích động nói:

- Ta liệt kê hàng chục bệnh Đại Tổng, cũng nói thay đổi xu thế phải làm. Chỉ có nước giàu binh mạnh mới có thể hưng trị thái bình. Chỉ có diệt trừ đại họa tây bắc trước, mới có thể phồn thịnh Đại Tổng!

Phạm Trọng Yêm gật đầu nói:

- Người nói không sai, những lời nói này, ta chưa từng quên.

Lão nói vô cùng kiên định, hai tròng mắt có vẻ hưng phấn. Biểu lộ lúc này, giống như tuyết bay đêm đông năm đó.

Chết vinh còn hơn sống nhục!

Doãn Thù thấy thế, tinh thần rung lên, lập tức nói:

- Bây giờ Thánh Thượng bắt đầu dùng tài đức sáng suốt. Hàn công và ta ý nghĩ bình thường, lão cũng cực lực chủ trương sửa dây cung dễ căng, chấn hưng uy Tổng. Lão quyết định đánh tây bắc trước, lại sửa Trầm Kha, là quyết định năm đường xuất binh tấn công Nguyên Hạo. Nhưng tại sao ngài nói Thượng thư không đồng ý?

Phạm Trọng Yêm trầm mặc hồi lâu, ngược nhìn một gốc cây đại thụ, đột nhiên nói:

- Thật sự đã vào đông rồi... đại thụ đó trụi lủi không có một chiếc lá, rất là thê lương.

- Lá trên cây không phải một đêm có thể rụng sạch, cũng không thể một đêm có thể mọc dài ra.

Phạm Trọng Yêm lại nói:

- Nếu chúng ta muốn thấy xanh biếc um tùm, nóng lòng tưới nước, thậm chí có thể tưới nước ấm... Nhưng cây này không thể tưới nhiều nước, rất có thể sẽ chết đông đấy, tây bắc giống như cây này.

Doãn Thù trầm mặc, Phạm Trọng Yêm nhìn Doãn Thù, chân thành nói:

- Ta cũng rất sốt ruột, nhưng chúng ta nhất định phải đợi, nhất định phải chuẩn bị, bồi thêm đất tưới nước, như vậy khi thời cơ tới, chúng ta mới có thể được kết quả như muốn. Doãn Thù, ta biết.... Hàn Kỳ, người, rất nhiều rất nhiều người đều trông chờ Đại Tổng cường thịnh, nhanh chóng muốn thay đổi. Nhưng chuyện này không thể vội. Ta hy vọng... người có thể hiểu ta.

Doãn Thù thở dài, lắc đầu nói:

- Ta nói không lại ngài.

Gã bưng chén rượu uống, lại buông xuống, hỏi:

- Phạm công, trận chiến này có thể thành công chứ?

Trong lòng suy nghĩ: “Phạm công già rồi, thiếu sự quyết đoán của năm đó. Nguyên Hạo xem là cái gì, một kẻ vũ phu thôi. Phạm Ung là người vô dụng, mới dẫn đến Tam Xuyên Khẩu thảm bại. Chẳng lẽ Hàn công, Phạm công liên thủ, vẫn không đối phó nổi Nguyên Hạo sao? Chỉ có thể vừa mới bình định tây bắc, mặt rồng rất vui mừng, chính là lúc cải cách khai thác Đại Tổng. Tối lúc đó ta chờ sinh bệnh trầm kha, sửa khuyết điểm, khai sáng một thể hệ đại Tổng thịnh thế, chẳng phải là trông mong nhiều năm sao? Như thế này không phụ bình sinh. Phạm công làm việc gần như suy tính quá nhiều. Chỉ mong thành Bạch Báo một trận có thể thắng, cổ vũ lòng quân Tây Bắc. Tối lúc đó lại khuyên Phạm công ủng hộ Hàn Kỳ được rồi.”

Phạm Trọng Yêm thấy sắc mặt Doãn Thù âm tình bất định, vẫn bình tĩnh nói:

- Cố gắng việc đời, nghe thiên lệnh, ta người nên làm đã làm rồi, nóng vội làm gì?

Doãn Thù cười ha hả nói:

- Vậy không nói chuyện quân tình, nói chuyện thơ từ tốt chứ? Lúc ta mới tới biên thù, đã từng làm một bài Thượng Khuyết, tuy không có đoạn kết.... ta vẫn đang đợi. Từ của Liễu Thất tuy tươi đẹp, vẫn không bằng dũng cảm của ngài.

Phạm Trọng Yêm mỉm cười nói:

- Ta đã quên rồi vậy mà người còn nhớ rõ.

Doãn Thù nói:

- Làm sao ta không nhớ? Lời của ngài, mỗi từ ta đều nhớ. Vì văn chương, yêu cầu dùng phương pháp cổ, cứ khẳng khẳng cái gọi là những nhân văn đó của Biện Kinh. Ngoại từ lời tươi đẹp ra, cũng không làm thêm ra cái khác, làm người nghe tức giận!

Đứng lên, bưng chén rượu ngâm:

- Tắc hạ thu lai phong cảnh dị, hành dương nhạn khứ vô lưu ý. Tứ diện biên thanh liên giác khởi, thiên chương lý, trường yên lạc nhật cô thành bế! (BTV dịch nghĩa: Trên biên cảnh mùa thu vừa tới vạn vật đều thay đổi, đàn nhạn bay về Hành Dương không chút lưu tình. Tiếng kèn lệnh trong quân doanh quân Tùy vang lên, bốn hướng truyền đến tiếng chiến mã hí vang. Những ngọn núi giống như những tấm chắn ngàn dặm song song nhau, sương mù phủ kín, chiều tà mông lung, chỉ thấy khắp nơi hoang vắng, một tòa cô thành đóng chặt cửa.) Lời hay, lời hay.

Thấy Phạm Trọng Yêm mỉm cười không nói, Doãn Thù chú tâm hỏi:

- Lời không hay sao? Ngài nghe thử, nếu không phải người thật sự tới biên thù, làm gì có tầm mắt như vậy. Nếu không phải người thật sự khí phách, cũng khó có trái tim lo nước lo dân như vậy.

Phạm Trọng Yêm không kìm nổi cười nói:

- Ta tuy da mặt không tẻ, nhưng bị người nói như vậy, cũng phải đỏ.

Hóa ra những lời này lại là do ông ta làm.

Doãn Thù cười nói:

- Qua lâu như vậy, ngài dù sao cũng nên nghĩ ra một bài đi?

Phạm Trọng Yêm nâng chén trên tay, nhìn ánh trăng như sương, đột nhiên nói:

- Người có nghe tiếng sáo của người Khương rồi chưa?

Doãn Thù nghiêng tai nghe, mơ hồ có nghe thấy. Đêm khuya thế này, tiếng sáo của người Khương đó chắc chắn tràn đầy u oán. Doãn Thù thở dài:

- Lúc này người thổi sáo hơn phân nửa là nhớ nhà. Chỉ có người ở biên thù, mới hiểu nỗi khổ của người biên thù. Chỉ có biên thù, mới có tiếng sáo u oán như vậy.

Hai chân mày Phạm Trọng Yêm khẽ nhếch, nhìn chén rượu nói:

- Nửa bài sau cũng đã có rồi.

Lão chậm rãi ngâm:

- Trục tửu nhất bôi gia vạn lý... Yến Nhiên vị lạc quy vô kế. Khương quân du du sương mãn địa, nhân bất mị, tương quân bạch phát chinh phu lệ (BTV dịch nghĩa: Một mình nâng ly rượu sầu, xa nhà vạn dặm, trong lòng ngổn ngang trăm mối nghĩ suy, nghĩ tới bọn xâm phạm biên giới mà căm phẫn, công lao sự nghiệp chưa thành, không biết tới khi nào mới quay về cố hương. Tiếng sáo của người Khương du dương, sương lạnh trải kín mặt đất, chinh nhân không thể chìm vào giấc ngủ, tướng quân và anh em binh sĩ sầu trắng mái tóc, lệ xót xa tuôn.)

Phạm Trọng Yêm ngâm lời như nhạc, nhưng thần sắc tràn đầy tiêu điều cô quạnh.

Doãn Thù vỗ tay nhẹ theo tiết tấu, đợi Phạm Trọng Yêm ngâm xong, khẽ thở dài nói:

- Thơ hay đó, thơ hay, trong đoạn cuối này, ta thích nhất bốn chữ “Yên Nhiên vị lạc”. Năm đó Đậu Hiến Đông Hán đắc tội Thái hậu, vì lập công chuộc tội, chờ lệnh bắt phạt, kết quả đại phá Hung Nô, khắc đá ghi công ở núi Yên Nhiên rồi trở về, công lao sáng chói. Phạm công ngài cũng đắc tội Thái hậu, cũng muốn đại phá quân Đổng Hạng, noi theo hành động của Đậu Hiến. Chỉ có điều chỉ là bốn chữ, hiện rõ khát vọng trong lòng. Phạm Trọng Yêm vẫn là Phạm Trọng Yêm.

Phạm Trọng Yêm thở dài:

- Doãn Thù, người xem như hiểu lời rồi.

Doãn Thù được một lời của Phạm Trọng Yêm, đảo mắt nói:

- Chỉ hiểu lời... chẳng lẽ không hiểu ngài sao? Ngài cho rằng ta thật không hiểu sao? Đậu Hiến vì quyền, ngài vì thiên hạ. Y có thể không từ thủ đoạn, nhưng ngài tuy muốn phá người Đổng Hạng, còn lo nỗi khổ binh sĩ. Nhưng luôn lo trước lo sau, làm sao thành sự chứ?

Phạm Trọng Yêm trầm lặng hồi lâu mới nói:

- Công của Phạm mỗ, không muốn dùng máu của binh sĩ nhuộm thành.

- Nhưng nếu không đánh, lại có cách khác không?

Doãn Thù hỏi ngược lại.

Phạm Trọng Yêm lo lắng thở dài, không nói thêm.

Ánh lửa nơi xa bùng lên trời, cháy rực, tiếng gió, tiếng sáo, tiếng chém giết đan vào chằng chịt với nhau. Đêm không ngủ, trời đã tảng sáng.

Lúc gần tảng sáng, trong mắt của Phạm Trọng Yêm đã có chỉ máu. Doãn Thù cũng là một đêm không ngủ, hai người cùng lo lắng chờ đợi tin tức của thành Bạch Báo. Lúc này phía bắc trại có người phi ngựa chạy tới, sau khi thấy Phạm Trọng Yêm, lập tức xoay người xuống ngựa, bẩm báo:

- Khởi bẩm Phạm đại nhân. Thành Bạch Báo đã bị bao vây, quân ta đang tăng cường tấn công.

Doãn Thù vội hỏi:

- Vậy bây giờ tình hình thế nào?

Phi ngựa nói:

- Vẫn đang đợi tin.

Nói chưa xong, lại có một ngựa chạy tới, bẩm báo:

- Tới bây giờ xung quanh người Khương, chợ Diệp, thành Kim Thang, tạm thời không có viện binh đến cứu thành Bạch Báo.

Phạm Trọng Yêm lẩm bẩm nói:

- Nhâm Phúc nói với ta những cái này chỉ muốn ta buông lỏng tinh thần, công thành hiển nhiên không thuận lợi.

Phạm Trọng Yêm mặc dù nghe tin vui, nhưng đã lộ ra u buồn âm thầm.

Doãn Thù bóp cổ tay nói:

- Chẳng lẽ ta toàn lực đánh một trận, vẫn không hạ được thành Bạch Báo?

- Thành Bạch Báo từng sống ở tây bắc nhiều năm, người Đổng Hạng cuồng ngạo còn đó, nhưng vẫn đang cảnh giác. Lần này ta xuất kỳ binh, nhưng ai đều không thể đảm bảo bọn họ không có đề phòng.

Phạm Trọng Yêm chậm rãi nói:

- Nhâm Phúc người này cuồng ngạo, chỉ mong y đừng khư khư cố chấp. Nếu thật sự công không nổi thành trì lại gặp viện binh đánh tới, có thể tạm thời lui về, bàn tính lại.

Doãn Thù nói:

- Vậy có thể làm thế nào? Một thành Bạch Báo nhỏ nhoi không công nổi, sau này nói gì đập phá Hoàn Sơn, bình định tây bắc?

Phạm Trọng Yên khẽ nhú mày, mới nói gì, lại có người phi ngựa chạy tới:

- Khởi bẩm Phạm đại nhân, Võ Anh đã giết vào thành Bạch Báo.

Doãn Thù cười ha hả, cuối cùng lộ ý vui mừng nói:

- Phạm công, ngài vẫn nói Võ Anh dũng mãnh thiếu thay đổi, nhưng lần này lại không phụ kỳ vọng của ngài.

Phạm Trọng Yên cuối cùng thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn nhìn về phía thành Bạch Báo.

Tin tức không ngừng truyền tới - thành nam thành Bạch Báo bị phá! Thành tây thành Bạch Báo bị phá! Quân Tống đã thiêu Thái úy Nha thự của thành Bạch Báo. Võ Anh bắt giữ Trương Đoàn Luyện thống lĩnh cao nhất của thành Bạch Báo, quân Đẳng Hạng không có chỉ huy, tranh nhau chạy thoát mạng, Nhâm đại nhân tung binh chém giết, tàn sát thành Bạch Báo. Quân Tống giết bảy người thống soái quân Đẳng Hạng, bắt năm người quan địch... lục soát lấy được gia súc, chiến mã nhiều vô số.

Quân Tống giành toàn thắng!

Lúc Phạm Trọng Yên nghe tới đó, lúc này mới nhẹ lòng. Lệnh người đến thông báo Nhâm Phúc sau khi đốt thành nhanh chóng trở về, chờ tham công đề phòng quân viện binh Đẳng Hạng tìm đến, vậy thì không bù nổi tổn thất.

Doãn Thù đã sắp xếp tiệc ăn mừng. Phạm Trọng Yên đột nhiên phát hiện trong những tin tức này lại không có tin về Dịch Thanh.

Mặt mũi Dịch Thanh đó thế nào? Phạm Trọng Yên có chút lo lắng. Lão chỉ nghe qua sự tích của Dịch Thanh, lại không có tận mắt thấy qua Dịch Thanh tác chiến. Nhưng vừa nghĩ tới khuôn mặt cương nghị đó của Dịch Thanh, Phạm Trọng Yên đã không còn lo lắng.

Phạm Trọng Yên tin phán đoán của mình, cho rằng Dịch Thanh sẽ không phụ lòng dày vọng của lão.

Lúc hoàng hôn, cuối cùng Nhâm Phúc dẫn người về. Vốn là một trại Nhu Viễn nghiêm nghị nhưng vì đại thắng mà sôi trào hẳn lên. Thành Bạch Báo là nơi cất nhiều thứ, quân Tống thu được vô số chiến lợi phẩm binh giáp, mang về bỏ dè ngựa hơn vạn con.

Nhâm Phúc lưng đeo thiết giản bốn lưỡi, quay lại vênh vảo tự đắc, thấy Phạm Trọng Yên thì nói:

- Hạ quan không phụ Phạm đại nhân giao phó!

Phạm Trọng Yên vẻ mặt tươi cười nói:

- Tốt lắm, tốt lắm.

Nghe Nhâm Phúc không ngừng bẩm báo chiến tích, thoáng nhìn Võ Anh quanh người là máu, không nhịn được nói:

- Võ Anh bị thương rồi sao?

Võ Anh há hốc miệng nói:

- Một vết thương nhỏ, không trở ngại gì.

Nhâm Phúc vỗ thật mạnh vai của Võ Anh khen:

- Võ Anh bị thương không dưới bảy chỗ, nhưng vẫn bắt sống Trương Đoàn Luyện. Thành công lần này ghi công đầu.

- Vậy Địch Thanh bây giờ thế nào rồi?

Phạm Trọng Yên hỏi.

Nhâm Phúc bĩu môi:

- Hắn à.... hắn và Cao Kế Long vẫn đang kiên thủ Hoa Trì, nhưng ta đã lui binh, cũng truyền lệnh bảo bọn họ trở về, không nghe thấy tin tức nhiều, nghĩ bọn họ nhất được thuận lợi, không có giao thủ với người Đổng Hạng.

Phạm Trọng Yên thấy Nhâm Phúc thân là người bố trí kế hoạch tác chiến lần này, nhưng lại đối với thủ hạ Địch Thanh, Cao Kế Long không quan tâm như vậy, trong lòng không hài lòng. Nhưng thấy mọi người cao hứng phấn chấn, không muốn làm cụt hứng chí của bọn họ, cuối cùng nói:

- Chư quân trận chiến này vất vả, ta đã bày rượu chúc mừng, mời vào chỗ.

Mọi người âm thầm trầm trồ khen ngợi, mừng chiến công ở ngoài trời. Rượu và thức ăn mang lên, Phạm Trọng Yên uống cùng mọi người mấy ly, lại thỉnh thoảng nhìn phía bắc trại.

Rượu qua ba tuần cạn, cuối cùng có phi ngựa báo lại:

- Cao Kế Long, Địch Thanh đã dẫn binh trở về.

Phạm Trọng Yên vui mừng, im lặng chờ Địch Thanh tiến lên. Thấy Địch Thanh bụi đầy mặt, máu nhuộm chính y, thân thiết hỏi:

- Địch Thanh, có bị thương không?

Nhâm Phúc bên cạnh nói:

- Hắn người này nghe nói bị thương nặng. Lúc Bình Viễn vừa bị thương thì hơn nửa năm.

Dứt lời cười to, các tướng bên cạnh cũng cười theo.

Địch Thanh chỉ trả lời:

- Lần này chưa từng bị thương.

Nhâm Phúc nói:

- Vậy thu hoạch thế nào? Không biết chém bao nhiêu binh địch?

Địch Thanh cau mày, lắc đầu nói:

- Mặt tướng không biết.

Nhâm Phúc vỗ bàn, quát:

- Địch Thanh, ngươi bất kể thế nào, đã là một tuần kiểm, sao ngay cả kết quả cuộc chiến thế nào cũng không biết?

Phạm Trọng Yên không đợi nhiều lời, một mình đã cười ha ha:

- Hắn là không biết kết quả cuộc chiến thế nào, hắn không quan tâm con số.

Cao Kế Long từ phía sau Địch Thanh đi ra, thi lễ nói với Phạm Trọng Yên:

- Phạm đại nhân, trận chiến Hoa Trì, Địch Thanh lập được công lao. Chờ tộc Cốt Mị ra tiếp viện, cố sức chém Cốt Mị tam hùng, đại phá binh tộc Cốt Mị.

Doãn Thù kinh ngạc nói:

- Cốt Mị tam hùng là đầu sỏ cực kỳ dũng mãnh của Cốt Mị, lại bị Địch Thanh chém?

Cao Kế Long nói:

- Bất kể chúng là gấu trắng, gấu đen hay là gấu xám, đều chịu một đao của Địch Thanh.

Trong lòng Nhâm Phúc khê rung, thầm nghĩ từ lâu đã nghe qua Cốt Mị tam hùng quả thật còn dũng mãnh hơn gấu. Lúc này y giao sự sống cho Dịch Thanh, nhưng Dịch Thanh hung ác như vậy, lại giết cả ba người?

Trong lòng tuy nghiêm nghị, Nhâm Phúc vẫn cố làm ra vẻ bình tĩnh nói:

- Chuyện giết gấu, chỉ là hữu dũng vô mưu mà thôi.

Cao Kế Long mỉm cười tràn đầy đắc ý:

- Chuyện phía sau, tuyệt không phải hữu dũng vô mưu rồi.

Trong hai tròng mắt của Phạm Trọng Yêm có ý tán thưởng, mỉm cười hỏi:

- Sau đó thế nào?

Cao Kế Long nói:

- Nếu là tướng lĩnh khác, sau khi đánh bại tộc Cốt Mị nên làm thế nào?

Gã giống như hỏi người bên ngoài, nhưng chỉ nhìn Nhâm Phúc. Gã từ lâu xem Dịch Thanh là huynh đệ của gã. Dịch Thanh có thể im lặng, nhưng gã không muốn cho dù Nhâm Phúc là cấp trên, gã cũng không sợ.

Cũng không phải mọi người đều xem trọng chức quan của mình.

Nhâm Phúc tâm ý xoay chuyển, ra vẻ khinh thường nói:

- Còn phải hỏi, đương nhiên là phục binh ở bên, gây ông đập lưng ông.

Cao Kế Long sờ sờ râu, thở dài nói:

- Dịch Thanh vốn không có thông minh như vậy, chuyện hấn làm rất nhiều người đều nghĩ không ra.

Doãn Thù nhin không được nữa nói:

- Dịch Thanh làm sao?

Gã ngược nhìn Dịch Thanh, Dịch Thanh vẫn trầm mặc im lặng, giống như đang nghe câu chuyện của người khác.

Cao Kế Long chậm rãi nói:

- Hấn biết nhất thời giết không hết nhân tộc Cốt Mị. Nếu đã như vậy, nếu ngồi đợi đối thủ đến, nói không chừng quân Đẳng Hạng có phòng bị, trận chiến này, thắng bại khó lường. Do vậy hấn chủ động xin đi đánh giặc, thay y phục của người Cốt Mị, đi ngược lại thành Kim Thang.

Phạm Trọng Yêm mắt đã sáng, Doãn Thù vỗ án trầm trồ khen ngợi nói:

- Đánh bất ngờ không kịp trở tay, hành động trước để kiềm chế quân địch, kế hay.

Cao Kế Long cười ha hả:

- Quả nhiên thành Kim Thang xuất gần ngàn binh tốt để giúp. Quân chủ lãnh binh lúc đó thấy người ngựa của Dịch Thanh, chỉ cho là người mình, còn chào hỏi, thì bị Dịch Thanh xông lên chém. Người Đẳng Hạng đại loạn, bị giết lui hơn mười dặm, quăng mũ cưỡi giáp, cửa thành đóng chặt, đã không dám mở thành. Dịch Thanh thì dẫn hơn hai trăm binh xông vào trận địa giữ trước cửa thành. Đáng tiếc thành đầy quân Đẳng Hạng, không biết hư thật, ban ngày không dám ra chiến.

Mọi người máu huyết sôi trào, tưởng tượng ra cảnh Dịch Thanh hoành đao tức tốc, đứng ngạo nghễ trước thành Kim Thang, nhưng cuối cùng lại để kẻ địch không dám ra đánh!

Doãn Thù rót đầy hai chén rượu, bưng một chén tới trước mặt Dịch Thanh, chân thành nói:

- Hay cho một Dịch Thanh, cuối cùng làm kẻ địch không dám đánh. Chỉ dựa vào điểm này ta kính người một chén. Nhớ năm đó Quách Tuân Ngũ Long Xuyên hoành chữ hiên ngang, cũng chỉ là như vậy.

Dịch Thanh nghe thấy hai chữ “Quách Tuân” trong lòng đau xót, nhận lấy chén rượu, chán nản nói:

- Doãn đại nhân quá khen, mặt tướng làm sao có thể so sánh với Quách đại ca chứ?

Doãn Thù chuyển qua hỏi Cao Kế Long:

- Vậy sau đó thì sao? Các người trở về bình an thế này hả?

Cao Kế Long cười nói:

- Làm gì đơn giản như vậy. Cuối cùng thành Kim Thang thấy hư thật của Địch Thanh, lại nghênh binh đấu với Địch Thanh, do đích thân Đoàn Luyện dẫn binh thủ thành, bao vây Địch Thanh.

Doãn Thù thất thanh nói:

- Vậy như thế nào cho là tốt?

Mọi người cũng là trên mặt biển sắc, thâm nghĩ Địch Thanh dẫn chỉ hai trăm kỵ binh, làm sao chống đỡ?

Cao Kế Long nói:

- Hắn có thể làm sao? Đương nhiên là chạy trốn rồi,

Nhâm Phúc lạnh lùng nói:

- Ta còn cho rằng hắn là thần, hóa ra cũng sẽ chạy trốn. Vậy thương vong bao nhiêu?

Gã không quan tâm chiến tích của Địch Thanh, chỉ quan tâm thiệt hại của Địch Thanh. Giống như có một nhân phụ ghen tị, không nhìn nổi nữ nhân khác tốt.

Phạm Trọng Yên bên cạnh thấy không khỏi lo lắng, thâm nghĩ Nhâm Phúc này là người đệ nhất của Kính Nguyên Lộ, sao có thể tính khí hành sự như vậy?

Cao Kế Long thở dài nói:

- Hắn một đường chạy thoát mạng, người Đẳng Hạng thì đuổi theo. Sau đó người Đẳng Hạng chạy tới vách Vân Thiên của huyện Phụng Trì.

Phạm Trọng Yên đột nhiên hỏi:

- Lúc đó Cao kiểm hạt đang làm gì?

Cao Kế Long cười ha hả, không thể gạt được Phạm Trọng Yên, nói:

- Lúc đó lão phu ta đang dẫn hai ngàn người ngựa hợp gió ở vách Vân Thiên.

Doãn Thù bừng tỉnh ngộ ra nói:

- Thì ra Địch Thanh cố ý thua chạy trốn, dẫn địch vào chỗ mai phục.

Cao Kế Long vỗ tay, đâm Nhâm Phúc một câu, nói:

- Vẫn là Doãn đại nhân thông minh đấy. Lão phu thấy bọn chúng giết đến, thâm nghĩ dù sao có chút giao tình với Địch Thanh, nên giúp hắn một tay.

Lần đầu tiên Địch Thanh nở nụ cười, trong mắt lộ ra tình cảm áp áp. Kế sách đó hắn và Cao Kế Long định ra.

- Hơn ngàn người đó vừa giết tới, lão phu dùng đá trước, sau đó dùng côn mộc đập. Địch Thanh giết trở lại, nếu không phải Đoàn Luyện đó chạy trốn, chỉ e cũng bị Địch Thanh chém đầu rồi.

Cao Kế Long vuốt chòm râu cười to nói:

- Đám tôn tử này, không ngờ coi thường chúng ta. Kết quả bị chúng ta chém hơn bốn trăm người, lại bắt hơn trăm người bọn họ. Còn bọn ta, bị thương mấy chục người, không chết một binh.

Mọi người rợn da gà, Doãn Thù khó có thể tin nói:

- Các người giết Cốt Nhị tam hùng, tàn sát tộc Cốt Mị, trăm chủ quân, đánh bại viện quân Kim Thang, một ngày ba cuộc chiến, không ngờ không mất một binh?

Cao Kế Long lạnh nhạt nói:

- Đương nhiên rồi, Địch Thanh chỉ lo giết, lão phu chỉ lo cứu, bởi vậy hắn không biết chiến tích. Nhưng lão phu ta, vẫn là nhìn thấy tận mắt.

Mọi người im lặng, cho dù Nhâm Phúc luôn có lòng trách móc, nhất thời cũng không phản bác được.

Cuối cùng Phạm Trọng Yên thở dài, nhưng không nói thêm gì, y đã không cần nói thêm gì. Võ Anh bên cạnh nghe được, bỗng nhiên đứng lên, kích động nói:

- Địch Thanh chính là đệ nhất anh hùng quân Tống tây bắc.

Mọi người cho dù không phục, trong lòng cũng sớm bị sự dũng cảm của Địch Thanh chấn động, trầm mặc không nói.

Chỉ có Địch Thanh vẫn vẻ mặt tĩnh mịch, đột nhiên cảm giác trên trời hơi lạnh, ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra là tuyết đã rơi, ngược nhìn tuyết rơi nhẹ trên bầu trời, giống như có lời hứa hẹn mùa đông. Bên tai Địch Thanh như có một âm thanh:

- Địch Thanh, tiếp tục sống tốt, để ta biết, ta sẽ không nhìn lầm anh hùng của ta!

Địch Thanh nhìn tuyết rơi, khoe miệng nở nụ cười, nhưng không thể ngăn được tương tư trong lòng.

Tuyết vô thanh vô tức, rơi ở đâu cành, tầng tầng lớp lớp, giống như tuyết nhớ; rơi trên hai má, hòa tan thành nước, giống như nước mắt.

Nước mắt ngưng đọng trong tuyết nhẹ lay. Có mộng lung, nơi tận cùng trắng phau phau. Có gió xoáy, tuyết xoáy khắp mặt đất. Giống như người học võ, tuyết đang múa, lên tận trời xa, tuyết đang rơi, sao rơi dòng sông đỏ thẫm.

Thì ra... tương tư giống như tuyết.

conem_bendoianh

100. Chương 286-290: Khuấy Động

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 286-290: Khuấy động

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Không ai trả lời, Bảo Vượng La không gọi nữa. Đối diện con phố dài chạy đến một con khoái mã, thấy hành trang là cách ăn mặc của lính Hạ, người đó hô lớn:

- Đoàn luyện đại nhân, Vương gia bảo ngài lập tức tới lầu Thông Hóa.

Chỗ này chỉ có một Vương gia, đó chính là Thiên Đô Vương Dã Lợi Ngô Khất một trong Long bộ cửu vương.

Long bộ cửu vương, bát bộ chí cường, trời cũng không giới, núi thủ biên cương!

Trong ngũ quân quân Hạ, Thiết Điều Tử trong kỵ binh và quân Sơn Ngọa của Hoành Sơn là lợi hại nhất. Thiên Đô Dã Lợi Ngô Khất lãnh quân Sơn Ngọa trấn thủ Hoành Sơn nhiều năm, cho dù Nguyên Hạo thấy rồi, đều nể mặt mấy phần. Bảo Vượng La lại kiêu ngạo, nghe được Dã Lợi Ngô Khất gọi đến, cũng không dám chậm trễ, vội nói:

- Được, ta lập tức đi.

Lầu Thông Hóa là một lầu lớn nhất chợ Diệp. Bảo Vượng La thăm nghĩ Dã Lợi Ngô Khất tìm y tới đó, hơn phân nữa là muốn bàn bạc chuyện tấn công thành Đại Thuận.

Ngựa đã tới trước mặt Bảo Vượng La.

Bảo Vượng La đột nhiên có loại tim đập nhanh, cảm nhận được có chút không ổn, quát lên:

- Người là ai?

Y đột nhiên phát hiện, binh sĩ đó chỉ là ăn mặc của binh Hạ bình thường ở chợ Diệp, không phải thân binh bên cạnh Dã Lợi Ngộ Khất.

Nếu thân binh bên cạnh Dã Lợi Ngộ Khất, sao lại bị phái đưa tin?

Kỵ sĩ lập tức thấp giọng nói:

- Đây là... lệnh bài của...Vương gia...

Y nói dứt quãng, giơ tay ra, trên lòng bàn tay là mặt lệnh bài kim quang lóng lánh.

Bảo Vượng La chăm chú nhìn, không hiểu đó là cái gì.

Trong lúc đó, một đường hàn quang từ cổ tay áo người đó đánh ra, bay thẳng tới cổ họng của Bảo Vượng La.

Mọi người hô to, không ngờ kỵ sĩ đó lại là thích khách. Tai họa sát nách, Bảo Vượng La trong tiếng kêu la, cố gắng tránh qua bên trái. Thích khách đó ngằm đánh vội, nhưng Bảo Vượng La thân thủ thoăn thoắt, không ngờ tránh được một đòn sát thương này.

Nhưng ám khí thích khách mới ra, người đã bay lên trời, cánh tay vội vung lên, chỉ dựa lệnh bài kim quang lóng lánh trong tay, thì phá vỡ cổ họng của Bảo Vượng La.

Bảo Vượng La ngã lăn xuống ngựa, mắt giống như cá chết, trừng mắt nhìn mặt của thích khách. Y cho đến bây giờ, vẫn không hiểu người đó tại sao muốn giết y. Bảo Vượng La chỉ thấy được đối thủ mặt xám như tro tàn.

Người đó xoay người trong không trung, đã lập tức cười lên của ngựa Bảo Vượng La, hét to:

- Kẻ giết người_Địch Thanh.

Con phố dài mọi người nghe thấy hai chữ “Địch Thanh” sợ hãi kêu lên.

Người đó trong tiếng hét to giục người chạy về phía trước. Một con vật cười tuyệt trần, hộ vệ của Bảo Vượng La lúc này mới tỉnh táo lại, thúc ngựa nhanh chóng đuổi theo. Không ngờ phía trước chỗ con phố dài hai bên lao ra hai người, vượt qua đoạn gỗ lớn dựng tới.

Gỗ lớn cỡ khoảng cái chén ăn cơm, dài đến mấy trượng, bắt ngang qua chặn con phố dài.

Trong tiếng cuồng hô, con ngựa kêu thảm, lại bị gỗ lớn đó đánh gãy bốn chân, những hộ vệ đó tránh không kịp, lần lượt ngã xuống ngựa.

Một hộ vệ thân thủ không tệ vẫn xoay người đứng lên, thì thấy có một nắm tay cỡ bằng cái bát đánh tới. “bốp” một tiếng lớn vang lên, hộ vệ đó trong tiếng kêu gào lại bị đánh một quyền đánh bay ra ngoài.

Hộ vệ đó bay trong không trung, máu tươi cuộn cuộn phun ra, chỉ thấy được một người nắm tay dính máu, khóe miệng cười, hạ giọng nói:

- Ta... chính là Địch Thanh.

Phố Lạc Diệp đã loạn. Lúc hộ vệ đó ngã đi vẫn nghĩ không ra, tại sao lại xuất hiện một Địch Thanh?

Bốn người cầm gỗ lớn liền giết mấy người, đã ngừng truy kích, lần lượt nghiêng mình tiến vào cửa hiệu lân cận, không biết tung tích. Lúc này trên con phố dài cảnh báo ngân dài, náo loạn bốn phía.

Lúc Thác Bạt Ma Kha bước nhanh ra phủ, chỉ nghe được kèn ngân dài, không biết xảy ra chuyện gì. Gã vốn là Giám sứ quân của ti quân Gia Ninh, phụng lệnh từ Hựu Châu qua Hoành Sơn tiến đến chợ Diệp, bắt cứ lúc nào chuẩn bị tiến công thành Đại Thuận.

Dã Lợi Ngộ Khất vừa mới bảo người truyền lệnh, lệnh gã nhanh chóng tới lầu Thông Hóa.

Thất Bạt Ma Kha nghe Vương gia cho gọi, không dám chậm trễ, sớm lệnh thủ hạ chuẩn bị xe ngựa. Gã tới ngoài phủ, mười hai dũng sĩ bên cạnh đã chuẩn bị chờ lệnh, thần sắc nghiêm nghị.

Mười hai dũng sĩ đó giống như có cái tiêu thương, chỗ nào cũng ác liệt, trấn tĩnh.

Thất Bạt Ma Kha rất hài lòng, biết mười hai dũng sĩ này tới đâu, đều có tư cách lãnh quân. Gã có hộ vệ của những người này, có thể nói là không lo không nghĩ, bất cứ kẻ nào đánh bại những dũng sĩ này, xông tới trước mặt gã, đều phải trả cái giá đau đớn thê thảm. Cho dù có người xông qua phòng vệ của những dũng sĩ đó, cũng không ngăn được cái lũ lớn mở núi của Thất Bạt Ma Kha.

Thất Bạt Ma Kha thân là Giám sứ quân, dũng lực vô địch, một cây búa lớn, cũng không biết muốn bao nhiêu tính mạng con người.

Chỗ xa xa, tiếng vang dài không dứt, dường như có địch đột kích. Lúc Thất Bạt Ma Kha tới trước ngựa, chau mày, thầm nghĩ Bảo Vương La tọa thủ ở đây, xảy ra chuyện, sao không vội tới thông báo một tiếng?

Thất Bạt Ma Kha không có nghĩ nhiều, cho rằng đây là chợ Diệp, cho dù có địch, người cũng không quá nhiều. Bảo Vương La nhất định cũng có thể làm được. Thất Bạt Ma Kha lên ngựa, dưới vây quanh của mười hai dũng sĩ, men theo con phố dài đi về hướng lầu Thông Hóa.

Con ngựa hí nhẹ, lúc Thất Bạt Ma Kha đang suy nghĩ dụng ý của Thiên Đô Vương, cảm thấy được gió nhẹ luồn qua, ngẩng đầu nhìn qua, thấy được trên cây có mấy phần lục ý.

Thì ra mùa xuân đã tới rồi.

Thất Bạt Ma Kha không nghĩ nữa, thì thấy trên cây cao đột nhiên nhẹ nhàng rơi xuống một chiếc lá rụng, che mặt trời, bay qua gã. Thất Bạt Ma Kha cả kinh, lập tức phát hiện, đây không phải là lá rụng, mà là một người.

Một người đang mặc áo xám.

Áo người đó màu sắc giống như cây khô, vẫn bám trên tàng cây, nếu là không để ý, chỉ cho đó là cành cây khô. Người đó trong nháy mắt xẹt qua hộ vệ của Thất Bạt Ma Kha, đã đến đỉnh đầu của Thất Bạt Ma Kha.

Thất Bạt Ma Kha kinh hãi, quát:

- Bắt lấy nó.

Mười hai dũng sĩ hô quát liên tục, lần lượt dũng mãnh xông tới Thất Bạt Ma Kha. Nhưng người đó từ trên không mà bay tới, vượt qua hộ vệ, mười hai dũng sĩ nhất thời không kiểm soát được.

Thất Bạt Ma Kha thấy người đó đã tới đỉnh đầu, giận quát lên một tiếng, vung búa bổ. Búa lớn rất nặng, trọng lượng khoảng chừng hai ba chục cân, một đầu búa này xuống, cho dù tảng đá đều có thể bị gã chém thành hai nửa.

Nhưng đao khó chém nước, búa lớn khó khắc nhu. Trong không trung người đó mảnh như chiếc lá, chỉ là rung nhẹ, đã đánh tới búa lớn. Tay vừa giơ lên, một cái lưới lớn đột nhiên mở ra, che trùm Thất Bạt Ma Kha vào trong lưới.

Thất Bạt Ma Kha trải qua trăm trận chiến, nhưng chưa bao giờ trải qua loại chiêu này, trong tiếng kêu to, đã bị lưới lớn trói buộc không thể động đậy. Lúc này hàn quang chợt lóe, một con dao găm đã thấu qua lưới, cắm trong lòng ngực Thất Bạt Ma Kha.

Thất Bạt Ma Kha hai mắt lồi ra, giận hét:

- Người là ai?

Người đó đá rơi Thất Bạt Ma Kha, đứng trên lưng ngựa, lãnh đạm nói:

- Ta chính là Địch Thanh.

Còn chưa dứt lời, cổ tay người đó lật chuyển, một sợi dây thừng bay ra, cắm trên đầu thành. Y mượn lực dây thừng, thân hình bắn lên, đã lên thành cao. Dây thừng trong tay lại bay cuốn lấy cành cây, bay dựng lên, lay động xa.

Mười hai dũng sĩ cả kinh trợn mắt há hốc mồm, không tin trên đời còn có loại thân thủ này.

Thác Bạt Ma Kha chết, mười hai dũng sĩ không thể miễn trách, vừa nghĩ tới đây, các dũng sĩ kiên trì đuổi theo. Vừa mới qua đầu phố, thì thấy chỗ rẽ con hẻm xông tới hơn mười người. Mỗi người tay cầm thương ngắn, sắc bén buộc tới.

Mười hai dũng sĩ đó vội vàng không kịp chuẩn bị, lại bị lật ra một nữa. Hơn mười người hô một tiếng, lần lượt lui lại. Tay cầm thương ngắn những người đó không có đuổi theo, thân hình chớp động, đã ẩn thân bên trong ngõ, biến mất không thấy gì.

Không biết bao lâu, mới có dũng sĩ cả gan nhìn, trong ngõ sớm không có vết chân. Trên tường trắng con ngõ đó, dính mấy chữ máu tươi_kẻ giết người, Địch Thanh!

Kẻ giết người Địch Thanh! Địch Thanh đi tới Chợ Diệp!

Tin tức này như gió truyền đi, lời đồn như sấm, chỉ thời gian nửa ngày, đã truyền khắp chợ Diệp.

Địch Thanh uy chấn tây bắc, đại náo Phủ Hưng Khánh, thậm chí giết Ngọc Môn Quan, người Hạ không thể làm gì được hắn.

Địch Thanh hiệp công thành Bạch Báo, giết Cốt Mị tam hùng, vung đao trước thành Kim Thang, nhưng không ai dám ra thành nghênh chiến.

Địch Thanh thủ thành Đại Thuận, mấy tháng đánh năm trận, chém bảy thương, đại phá quân địch chợ Diệp.

Mấy ngày nay cái tên Địch Thanh sớm truyền khắp tây bắc, như mặt trời ban trưa.

Quân Hạ đại thắng Tam Xuyên Khẩu, cũng không thể che hết hào quang của hai chữ Địch Thanh.

Cái tên Địch Thanh này trong suy nghĩ người Tây Hạ, đã càng ngày càng nặng nề, càng ngày càng thần bí. Ai đều nghe nói qua Địch Thanh, nhưng thấy Địch Thanh lại càng thêm ít. Có người nói hắn cây ngọc đón gió, có người nói hắn mặt mũi hung tợn, có người nói thân thể hắn cao hơn một trượng... bản thể của mỗi người nói đều không giống nhau.

Mà bản thể Địch Thanh truyền đến trước mặt Dã Lợi Ngộ Khất, cũng có hơn bốn cái.

Đã hoàng hôn, Dã Lợi Ngộ Khất đang ở lầu Thông Hóa.

Dã Lợi Ngộ Khất quả thật truyền lệnh bảo các quân tướng chợ Diệp nhanh tới. Nhưng sau một hồi truyền lệnh, trong bảy người gọi tới, không ngờ chỉ có ba người chạy tới.

Không nghe hiệu lệnh của Thiên Đô Vương, hậu quả chỉ có một, đó chính là chết.

Nhưng bốn người không nghe hiệu lệnh đó rõ ràng đã không cần sợ hãi. Lại qua một canh giờ, bọn họ được khiêng vào, bốn người đã chết.

Trong mắt mỗi người đều là vẻ mặt sợ hãi khó có thể tin, đương nhiên là không tin có người giết bọn họ ở chợ Diệp.

Trong thi thể có Đoàn Luyện Bảo Vượng La, có Giám quân sứ Thác Bạt Ma Kha của quân ti Gia Ninh, hai người khác, quần áo sang trọng quý phái, hiển nhiên cũng là người của chợ Diệp.

Dã Lợi Ngộ Khất ngồi ở địa vị cao, lạnh lùng nhìn bốn thi thể đó hỏi:

- Giáo luyện sứ, người có tra ra hung thủ là ai?

Dã Lợi Ngộ Khất cái trán cao vút, hai tròng mắt hăm sâu, cái mũi xương gò má cao ngất lên, cả khuôn mặt đều như núi, có đỉnh có khe, rất là kỳ quái.

Nhưng không có ai dám cười lão, thậm chí không có ai dám liếc nhìn lão. Tất cả mọi người đều biết, Dã Lợi Ngộ Khất bản tính tàn bạo, từ sau khi Dã Lợi Vương Vinh chết, lão càng âm u lạnh lẽo vô cùng. Nếu có ai dám chọc giận Dã Lợi Ngộ Khất, nói không chừng sẽ gặp phải họa sát thân.

Dã Lợi Ngộ Khất hỏi chính là một người Phiên bên tay trái lão. Người Phiên đó thân hình dũng mãnh, sắc mặt vàng như nến, nghe vậy vàng vâng dạ dạ nói:

- Ty chức đã tra ra, hung thủ... hình như là Địch Thanh.

- Hình như?

Dã Lợi Ngộ Khất mỉm cười, thản nhiên hỏi:

- Người hình như cũng sắp chết rồi?

Trời đã lạnh, Giáo luyện sứ đỏ mồ hôi không ngừng chảy xuống, run giọng nói:

- Hung thủ chính là Địch Thanh!

Dã Lợi Khất thở dài nói:

- Ta nghe nói, bốn người này hình như cùng chết một thời gian, có phía đông, có phía tây chợ Diệp. Địch Thanh lợi hại như vậy, lại phân thân bốn chỗ giết người sao?

Giáo luyện sứ lau mồ hôi nói:

- Vậy thì không phải Địch Thanh rồi.

Dã Lợi Ngộ Khất giọng mỉa mai cười nói:

- Ta là bảo người bắt trộm hay là bảo người ở đây đoán mò? Người mệt rồi, nên nghỉ ngơi một chút. Tô Cật Năng.... đem Giáo sứ luyện ra chém.

Lời nói vừa rơi xuống, một người từ sau lưng Dã Lợi Ngộ Khất lách người ra, bắt trối Giáo luyện sứ.

Người đó đứng ra mặt như đao gọt, trên người mặc quần áo đen cực kỳ thích hợp, nổi bật trên người như trường thương thẳng lên. Mọi người đều nhận được, người này chính là Tô Cật Năng thị vệ thân cận của Dã Lợi Ngộ Khất.

Giáo luyện sứ cũng xem như khô ngô, cũng không biết là sợ hãi, vẫn hoàn toàn không thể cản lại được. Nhưng lại bị Tô Cật Năng bắt trối như con gà.

Lúc Giáo luyện sứ bị bắt ra ngoài, kêu thảm thiết nói:

- Vương gia, ty chức oan uổng. Chỉ xin ngài cho thêm cơ hội.

Dã Lợi Ngộ Khất không nói, không ai dám nói, chỉ sợ rước họa vào thân.

Một lát sau, Tô Cật Năng đã bưng cái khay vào hành lang nói:

- Vương gia, xin kiểm tra.

Trên bàn có một cái đầu người dính toàn máu, chính là đầu của Giáo luyện sứ.

Mọi người đang nghĩ, vừa lúc này là một người vẫn còn sống, trong nháy mắt chỉ còn một cái đầu, không khỏi trong dạ dày buồn nôn. Nhưng trước mặt Dã Lợi Ngộ Khất, bọn họ nào dám nôn ra?

Dã Lợi Ngộ Khất nhìn đầu người đó, đột nhiên chỉ vào một người cách đó không xa nói:

- Người bây giờ chức quan gì?

Người bị chỉ đó giọng hơi run nói:

- Ty chức là Tùng cầm trong quân, chức vị Giáo luyện sứ dưới Giám sứ quân, Tùng cầm thấp bậc hơn Giáo luyện sứ.

Dã Lợi Ngộ Khất thản nhiên nói:

- Bây giờ ngươi chính là Giáo luyện sứ chợ Diệp, phụ trách tập nã kẻ ác. Đi đi.

Thị cảm đó vừa mừng vừa sợ, mừng là bỗng được đề bạt, sợ là nếu không tìm ra kẻ ác, kết cục có phải cũng sẽ giống như Giáo luyện sứ lúc này. Nhưng lúc này không có lựa chọn con đường sống. Thị cảm đó chạy như bay xuống lầu, hô quát người ngựa, bắt đầu đốc sức lục soát chợ Diệp.

Dã Lợi Ngộ Khất nâng chén rượu lên nói:

- Nào, uống rượu.

Chỗ lão hạ tay xuống, chỉ đang ngồi ba người, mỗi người vẻ mặt xám xịt, đều giơ chén rượu lên nói:

- Tạ Vương gia.

Sau khi Dã Lợi Ngộ Khất uống chén rượu xong, hỏi:

- Bên phía Pha siêu thứ sử, Quần mục ti có tin tức gì không?

Quần mục ti người Hạ chủ yếu phụ trách cung cấp ngựa. Pha điều thứ sử thân ở Quần mục ti, bây giờ phụ trách chuyện điều phối chiến mã.

Pha điều thứ sử dáng người hơi thấp, màu da ngăm đen, nghe vậy đứng lên nói:

- Vương gia, sau khi mặt trời lặn, sẽ có hai ngàn chiến mã đưa tới chợ Diệp.

Dã Lợi Ngộ Khất gật đầu, hỏi:

- Đô áp nha, binh lực của Các Lưu phân phái thế nào?

Đô áp nha nước Hạ và Đô giám binh mã của Đại Tổng đều chức trách như nhau, chủ yếu phụ trách tụ tập binh.

Đô áp nha thần sắc lạnh lùng như băng, trầm giọng nói:

- Quân lệnh đã truyền, ngày mai phải tề tựu hơn mười ngàn binh mã.

Tây Hạ toàn dân giai binh, địa phương xuất binh, đều do thủ lĩnh bộ tộc của địa phương đến chỉ huy. Một binh sĩ của bộ tộc thì gọi là nhất Lưu. Quân lệnh vừa hạ, các bộ lạc phải hưởng ứng, nếu không theo, sẽ có trọng phạt.

Kể từ đó, người Hạ phụ trách tương đối nhẹ hơn so với triều Tống, tốc độ rối rắm binh lực càng hơn hẳn triều Tống.

Dã Lợi Ngộ Khất nghe Đô áp nha hồi báo lưu loát, hài lòng gật đầu nói:

- Các ngươi cực khổ rồi.

Hai người đó cùng kêu lên:

- Bốn phận của ty chức.

Dã Lợi Ngộ Khất thản nhiên nói:

- Nhưng có những người ngay cả bốn phận cũng không làm được.

Lão liếc xéo thủ hạ thứ ba, nhẹ nhàng hỏi:

- Phiên lạc sử, ngựa đã chuyển đủ, người đã tề tụ. Không biết ngươi có chuẩn bị tất thắng không?

Phiên lạc sử kinh ngạc nói:

- Vương gia, lúc này Dịch Thanh làm loạn chợ Diệp, chúng ta thật sự xuất binh tấn công thành Đại Thuận sao?

Phiên lạc sử lại là thủ lĩnh của các bộ lạc liên hợp. Người Khương nhiều bộ phận, thống lĩnh điều khiển khó khăn. Sau khi Nguyên Hạo lập quốc, các nơi yếu hại của biên giới nước Hạ thiết lập mười hai Giám quân ti, do Đô thống quân trấn thủ. Dưới Đô thống quân, lại có Phiên lạc sử, Đô áp nha phụ trách chỉ huy triệu tập quân mã các bộ, cung cấp người Hạ xuất binh nhanh nhất.

Trận chiến Tam Xuyên Khẩu năm đó, Nguyên Hạo có thể nhanh chóng tập kết một trăm năm mươi ngàn kỵ binh xâm lấn Đại Tống, chính là từ loại sách lược điều binh này.

Phiên lạc sử này vốn tên là Thác Bạt Thủ Hiện, đã là thống lĩnh cao nhất lân cận chợ Diệp.

Dã Lợi Ngộ Khất nói:

- Người có biết Dịch Thanh tại sao gây loạn ở chợ Diệp không?

Thác Bạt Thủ Hiện lắc đầu nói:

- Hạ quan không biết.

Dã Lợi Ngộ Khất cười lạnh nói:

- Phạm Trọng Yên dựng lên thành Đại Thuận, đã cầm đao tới cảnh Hạ. Biên phòng tây bắc triều Tống hỗn loạn, khó có thể tụ tập đại quân. Do vậy thành Đại Thuận nhiều nhất cũng chỉ hai ngàn người đang thủ. Phạm Trọng Yên biết ta tuyệt đối không thể dễ dàng cho một tòa thành như vậy lập lên ở trước mặt, cũng biết ta nhất định muốn xuất binh quy mô lớn. Lão biết rõ thành Đại Thuận kiên thủ khó khăn, lúc này mới bảo Dịch Thanh qua quấy loạn, mục đích của bọn chúng chính là không muốn chúng ta xuất binh. Nếu đã như vậy, chúng ta phải lập tức xuất binh.

Thác Bạt Thủ Hiện vừa sợ vừa khâm phục nói:

- Vương gia tâm trí phi phàm, nghĩ Phạm Trọng Yên đó là tuyệt đối kém xa. Hạ quan... tuy không có nắm chắc phần thắng, nhưng tuyệt sẽ không phụ lòng dày vọng của Vương gia.

Dã Lợi Ngộ Khất hừ lạnh, nhìn chén rượu trầm ngâm không nói, trong lòng thầm nghĩ:

- Đại ca chiến loạn bị giết, nguyên soái gần đây đối với ta rất lạnh nhạt, chỉ sợ có lòng nghi ngờ ta. Lần này ta mang binh tấn công thành Đại Thuận, nhất định phải thành công, bằng không...

Bằng không thế nào, lão đã không dám nói ra.

Dã Lợi Ngộ Khất không nói, mọi người càng không dám nói nhiều.

Đêm đã tới, tửu hàn phong lạnh.

Đèn hoa thấp lên. Từ trên lầu Thông Hóa nhìn qua, chỉ thấy con phố dài ngọn đèn như sao. Nhưng dưới ánh sáng này, lại là yên lặng như chết.

Hôm nay chợ Diệp giết người nổi lên bốn phía, cho dù thương nhân muốn mua bán, đều sớm đã về trong tòa nhà đóng cửa không ra ngoài.

Thác Bạt Thủ Hiện sau khi tới lầu Thông Hóa, hơi thở cũng không dám thở nhiều, chỉ uống mấy chén rượu lạnh, vừa lạnh vừa đói, cẩn thận nói:

- Vương gia, đêm đã khuya rồi, chuyện bắt Dịch Thanh, tự có bọn họ phụ trách. Vương gia vất vả cả ngày, cũng nên sớm nghỉ ngơi một chút. Chẳng may...

Y thấy Dã Lợi Ngộ Khất sắc mặt không tốt, cuối cùng không dám nói tiếp.

Dã Lợi Ngộ Khất hai mắt liếc xéo:

- Chẳng may thì sao?

Thác Bạt Thủ Hiện cả gan nói:

- Dịch Thanh tiến đến ám sát, Vương gia thân thể ngàn vàng, làm sao không cẩn thận đề phòng?

- To gan!

Tô Cật Năng quát:

- Vương gia sao sợ Dịch Thanh? Vương gia lúc này, chính là muốn để người của chợ Diệp thấy Dịch Thanh chỉ là con chuột nhắt gan.

Thác Bạt Thủ Hiện trong lòng bất mãn, thầm nghĩ:

- Người chẳng qua chỉ là cận vệ bên cạnh Vương gia, sao có thể to tiếng hô hào với ta?

Thấy Dã Lợi Ngộ Khất không nói gì, Thác Bạt Thủ Hiện trong lòng sợ hãi, cười trừ nói:

- Hạ quan hiểu rồi, thì ra Vương gia bây giờ chính là muốn đợi Địch Thanh đến! Nếu hắn không đến, chỉ là một con chuột nhắt gan. Nếu hắn đến còn có thể thoát khỏi lòng bàn tay của Vương gia sao?

Y càng nghĩ càng đúng, chính mình cũng có chút khâm phục mình.

Dã Lợi Ngộ Khất đột nhiên nói:

- Ta đói rồi...

Thác Bạt Thủ Hiện bỗng sững sốt, nửa hồi sau cũng không biết trả lời thế nào. Dạ Lợi Ngộ Khất nói:

- Người thông minh như vậy, chẳng lẽ không biết đói bụng thì phải ăn cơm sao?

Thác Bạt Thủ Hiện cuối cùng tỉnh ngộ lại, vội hô:

- Mau đem rượu thức ăn đến, Vương gia đói rồi.

Còn chưa dứt lời, trên bậc thang đã có tiếng bước chân vang lên, Thác Bạt Thủ Hiện thầm nghĩ:

- Sao thức ăn làm xong nhanh như vậy.

Tô Cật Năng sắc mặt thay đổi, đã lách mình tới trước người của Dã Lợi Ngộ Khất, thần sắc đề phòng, có người chưa thông bẩm đã lên lầu.

Nghe tiếng bước chân người đến, chậm từ từ, tuyệt không phải là thị vệ, thị vệ sao dám thất lễ như vậy. Nhưng nếu không phải là thị vệ, vào chẳng lẽ là thích khách?

Nhưng nếu là thích khách, sao có thể đi không chút hoang mang?

Tô Cật Năng nghĩ mãi không rõ, tay ấn chuôi kiếm, mặt lộ sát khí. Bất kể người đến là ai, gã đều bảo vệ Thiên Đô Vương là quan trọng.

Mọi người thấy Tô Cật Năng khấn trương, không khỏi biến sắc hoảng sợ, đều đứng lên.

Chỉ có Dã Lợi Ngộ Khất thần sắc không thay đổi, chậm rãi nói:

- Lui ra.

Tô Cật Năng hơi ngạc nhiên, nhưng không dám phạm ý của Thiên Đô Vương, lách mình tới một bên, vẫn toàn thân quán lực, như hổ rình mồi.

Đầu bậc thang, cuối cùng hiện ra một người.

Người đó dáng người không cao không lùn, không mập không gầy, quần áo đơn giản không đến nỗi keo kiệt. Hàn xuân se lạnh, người đó lại chỉ mặc chiếc áo dài, sắc mặt y hồng hào, khỏe miệng cười như không. Làm người ta kỳ quái nhất là, gương mặt của y rất trẻ, nhưng đôi mắt đã rất tang thương. Người này đang đứng ở đó, nhưng không ai có thể nhận ra tuổi của y.

Tô Cật Năng tay buông kiếm thủ, lui lại nửa bước, trong mắt lại lộ ra phần ý hoảng sợ. Vừa lúc này gã giết người lấy thủ cấp, mí mắt cũng không nháy một chút, nhưng thấy người bình thần này, không biết tại sao, tay đều có chút run.

Người bình thần đó liếc xéo Tô Cật Năng, khỏe miệng vẫn nở nụ cười, nhìn về Dã Lợi Ngộ Khất nói:

- Ta đến rồi.

Dã Lợi Ngộ Khất nắm chén rượu, cau mày nói:

- Người đến làm gì?

Người đó mỉm cười nói:

- Ta đến nói cho ngài biết mấy chuyện.

Dã Lợi Ngộ Khất mặt giống như núi non, bắt đầu biến ảo lưu động, giống như bị tầng mây bao trùm, làm cho người ta nhìn không ra tâm ý.

Người đó vẫn mỉm cười, đang lẳng lặng chờ Dã Lợi Ngộ Khất đáp lời.

Dã Lợi Ngộ Khất trong mắt mang phần cảnh giác, mở miệng nói:

- Mời ngồi.

Lão ở trong lầu Thông Hóa, cuối cùng nói từ “mời” nhưng nhìn biểu hiện của lão, cảm giác không tự nhiên, người này đáng được lão dùng từ mời.

Người đó cũng không nhún nhường, mỉm cười ngồi xuống nói:

- Có rượu không có đồ ăn, không tính là chủ nhân tốt.

Dã Lợi Ngộ Khất vỗ bàn, quát:

- Đồ ăn đâu rồi, sao còn không mang lên?

Rượu và thức ăn đều nhanh chóng mang lên, lại không có ai động đũa. Người đó nhìn rượu và thức ăn, đột nhiên quay đầu nói với Tô Cật Nặng:

- Sao ngươi sợ ta?

Tô Cật Nặng sắc mặt tái nhợt, cười lớn nói:

- Bàn Nhược Vương nói đùa rồi, tỳ chức không phải sợ ngài, chỉ là kính ngài.

Người đó mỉm cười, không nói nữa. Phiên diệu thứ sử và Đô áp nha đều giật mình, không ngờ người mang nụ cười bình thản đó lại cũng là một trong Long bộ cửu vương.

Người đến chính là Bàn Nhược Vương!

Long bộ cửu vương, bát bộ chí cường, Bàn Nhược ngộ đạo, trí tuệ vô song!

Bàn Nhược vốn tiếng Phạm, ý là trí tuệ.

Mọi người đương nhiên đều nghe qua đại danh Bàn Nhược Vương, nhưng rất ít người thấy Bàn Nhược Vương, người này vốn ít hoạt động ở biên thùy. Nghe nói Bàn Nhược Vương luôn không ra khỏi học viện Phiên, lần này sao cũng tới chợ Diệp?

Cái này cũng khó trách Dã Lợi Ngộ Khất nói từ mời.

Tô Cật Nặng thấy Bàn Nhược Vương không nói, dường như cũng nhẹ nhàng thở ra.

Dã Lợi Ngộ Khất biết gần đây trong Long bộ cửu vương, Bồ Đề Vương bị Địch Thanh giết chết, Dã Lợi Vương tự sát, Long Dã Vương chết ở trận Tam Xuyên Khẩu. Nếu nói là trước kia, gần nhất với Nguyên Hạo đương nhiên là hai huynh đệ Dã Lợi. Từ sau khi Dã Lợi Vương Vinh chết, Dã Lợi Ngộ Khất biết Nguyên Hạo không thể kháng khít thân mật với Dã Lợi gia nữa.

Lúc này đi gần nhất với Nguyên Hạo lại là Bàn Nhược Vương này.

Dã Lợi Ngộ Khất mỗi lần nghĩ đến đây, trong lòng đều không thoải mái. Thấy Bàn Nhược Vương giống như ngôi thiên, Dã Lợi Ngộ Khất cuối cùng không kìm được hỏi:

- Ngươi nói tới đây, muốn nói cho ta biết mấy chuyện?

Bàn Nhược Vương nụ cười không giảm:

- Địch Thanh đại náo Chợ Diệp, giết mấy người lãnh quân chúng ta. Thiên Đô Vương đương nhiên phần nộ, đã nghĩ ôm cây đợi thỏ, xem xem Địch Thanh có gan tới giết ngài không. Vương gia hùng phong không giảm, thật đáng mừng.

Dã Lợi Ngộ Khất mặt trầm như nước:

- Vậy theo người nghĩ, Dịch Thanh dám đến không?

Bàn Nhược Vương mỉm cười:

- Hẳn hình như trước giờ không có chuyện không dám. Theo bọn ta đoán, lúc trước thích khách từ xà ngang điện Thiên Hòa nhảy xuống đó chính là Dịch Thanh. Ngài nghĩ hẳn ngay cả Đế Thích Thiên cũng dám ám sát, trên đời này còn có chuyện y không dám không?

Đây vốn là câu nói bình thường, Dã Lợi Ngộ Khất nghe vậy, ánh mắt bắt đầu híp lại, suy nghĩ thâm ý trong đó. Phản loạn điện Thiên Hòa lúc trước, người cầm đầu chính là huynh trưởng của Dã Lợi Ngộ Khất. Bàn Nhược Vương nhắc lại chuyện cũ, là tại sao?

Dã Lợi Ngộ Khất tâm tư bay lộn, vẫn có thể bình tĩnh nói:

- Nếu hẳn dám đến, không biết lúc khi nào đến?

Bàn Nhược Vương híp mí liếc trông mắt, đột nhiên nhìn qua tiểu nhị bưng thức ăn đến, từng chữ nói:

- Bây giờ!

Dã Lợi Ngộ Khất đã thay đổi sắc mặt.

Lầu Thông Hóa sát khí nổi lên.

Mọi người bị đối thoại của hai Vương gia thu hút, đều hiểu rõ Bàn Nhược Vương tới chỗ này, tuyệt không phải để tán ngẫu. Nhưng ai cũng không ngờ, còn có người dám ra tay trước mặt hai Long bộ nhị vương.

Xuất thủ là tiểu nhị bưng thức ăn đó.

Tiểu nhị bưng một cái khay, trên mặt thủ sẵn một cái nắp bằng bạc sáng loáng, bên trong cũng không biết là cá chum hay là gà luộc. Thiên Đô Vương muốn dọn thức ăn lên, ông chủ lầu Thông Hóa đương nhiên không ngừng dọn lên, có những món hoàn toàn chưa động đũa, đã nguyên thể bưng xuống.

Đồ của Vương gia ăn, đương nhiên không thể lạnh, bởi vì có tiểu nhị lạng lẽ đổi thức ăn, dường như cũng là chuyện bình thường.

Nhưng chínhhh là tiểu nhị bình thường này, bỗng nhiên xốc cái khay dậy, lấy ra đoản đao. Ánh đao lóe sáng, đã áp tới bốn vách tường ánh sáng biến màu.

Tiểu nhị đó nhất định là Dịch Thanh.

Tất cả mọi người đều cho là như vậy, chỉ có Dịch Thanh mới có gan lặn vào chỗ này, chỉ có Dịch Thanh mới dám cầm đao lúc này. Tất cả mọi người đều cho rằng Dịch Thanh muốn giết chính là Thiên Đô Vương Dã Lợi Ngộ Khất.

Nhưng trong nháy mắt, mọi người chấn động, thích khách ra tay một đao lại đâm về hướng cổ họng Bàn Nhược Vương.

Đoản đao độc vũ, đao ý ngang dọc.

Thích khách muốn giết Bàn Nhược Vương!

Ánh đao làm Dã Lợi Ngộ Khất trên mặt biến sắc, trong ánh mắt lão có ý hoảng sợ. Người đó không giết lão, lão nên vui mừng mới phải, lão hoảng sợ là vì cái gì?

Bàn Nhược Vương vẫn tươi cười, chỗ cổ y đột nhiên có thêm một ly rượu, ly rượu đó vốn ở trên bàn, y vừa giơ tay lấy ly rượu chặn giữa chỗ cổ họng.

Đoản đao đâm lên chén rượu, “đình” một tiếng vang lên, chén rượu nứt ra làm bốn. Thế đao hơi đột ngột, mảnh sứ vỡ vụn không đợi rơi xuống. Đột nhiên tia chớp hiện ra, thẳng tới giữa cổ thích khách. Thích khách đó ra tay bất thành linh, nhưng Bàn Nhược Vương phản đòn lại sắc bén.

Trong giây lát, thích khách đó đã lẩn trong đám đông hỗn loạn. Nếu y lui, bốn phía bao vây, lúc đó thị vệ trên lầu xuất thủ với thích khách, đột nhiên xông lại. Nếu y vào, phải trúng mảnh vỡ đó trước, mảnh vỡ như đao, sắc bén vô cùng.

Thích khách đột nhiên ngã ngửa, một cước đá lên bàn, bàn đột nhiên dựng lên, không những chặn mảnh sứ vỡ, còn nện tới đầu Bàn Nhược Vương. Bát đĩa trên bàn đều bay lên, gào thét, không thua gì lưỡi phi đao sắc bén.

Dã Lợi Ngộ Khất thân hình vừa tung, đã lên không trung. Lão người trong không trung, chỉ nghe thấy “chát” một tiếng vang lên, thì thấy đoản đao bay xuyên mặt bàn, vẫn là lấy cổ họng của Bàn Nhược Vương.

Lúc thích khách đá bay cái bàn, đoản đao rơi khỏi tay bay ra, đâm rách mặt bàn, vẫn muốn chặn giết Bàn Nhược Vương.

Bàn Nhược Vương nụ cười cứng đờ, đột nhiên lộn một vòng ra ngoài. Đoản đao đó gần như mài sát khuôn mặt của y, đâm vào trụ xà của tử lâu. Mũi đao lạnh lùng nghiêm nghị, đã thổi trúng khắp cả người y phát lạnh.

Trên lầu động tác mau lẹ, tất cả chỉ trong chớp mắt.

Dã Lợi Ngộ Khất thấy Bàn Nhược Vương tránh một đao đó, quát:

- Bắt lấy nó.

Lão đã thoáng nhìn thấy thích khách vội xông ra, thì muốn chạy xuống lầu. Trong không trung lão xoay một cái bay xuống dưới.

Một kích không trúng, lúc cầu toàn thân để lui, thích khách đó quả quyết bỏ đi, không tiếp tục ở lại nữa.

Pha điều thứ sử đang thủ ở hướng thích khách chạy trốn, rút đao ra quát:

- Đi...

Gã chưa nói từ “đâu”, đoản đao đã tới tay thích khách. Ánh đao lóe lên, hơi vượt qua và ngã xuống đất. Anh đao lại lóe lên, bay khỏi tay, hướng ra không trung chém tới Dã Lợi Ngộ Khất.

Dã Lợi Ngộ Khất rung mình, lắc mình tránh né, không đợi đuổi nữa, thì nghe thấy một tiếng “ầm” lớn ở tử lâu vang lên. Ánh lửa nổi lên bốn phía, khói đặc cuộn cuộn, mọi người đều kinh sợ, đã phát hiện lầu Thông Hóa lung lay sắp đổ.

Lại một tiếng vang lên, mảnh vỡ bay tứ tung, lầu Thông Hóa không ngờ đổ xuống.

Mọi người hô to gọi nhỏ, đã không quan tâm tới bất thích khách nữa, đều ùa nhau xuống lầu. Tên Đô áp nha và mấy thị vệ trốn không kịp, kêu gào thê thảm, lại bị chôn trong lầu.

Lúc Dã Lợi Ngộ Khất rơi xuống lầu, khoe mắt nhảy lên, chớp mũi đã có mồ hôi lạnh.

Trận ám sát này tới đột ngột, đi đột ngột trong cát bụi cuộn cuộn. Thị vệ canh giữ ngoài lầu nháo nhào bao vây, trong nhất thời cây đuốc như rừng, chiếu sáng khiến ngoài lầu giống như ban ngày.

Trong lúc mọi người kinh hãi thấy Vương gia không sao, đều thở phào một cái. Có một người xông lại hỏi:

- Vương gia không việc gì chứ?

Người đó cũng là thị vệ bên cạnh của Dã Lợi Ngộ Khất, chỉ muốn lấy lòng Dã Lợi Ngộ Khất, không ngờ Dã Lợi Ngộ Khất bỗng nhiên rút đao ở thắt lưng của y.

Người đó ngăn ra, không đợi nói thêm, chỉ thấy ánh đao lóe lên sáng ngời, thì đã ngã xuống. Người đó lúc sắp chết cũng không hiểu sao chọc giận Vương gia.

Đơn đao dính máu, trời không trăng, đêm đen gió lớn.

Sau khi Dã Lợi Ngộ Khất giết một người, trong mắt hoảng sợ càng tăng. Ai cũng nhận ra trong ánh mắt lão có hoảng sợ, thích khách đã đi lão sợ cái gì?

Mọi người sợ hãi, một người mỉm cười nói:

- Chiêu là chiêu nhanh, đao là đao tốt, nhưng vẫn không bằng Vô Diệt đao của nguyên soái ban tặng.

Người lúc này còn có thể bật cười chỉ có một người, chính là Bàn Nhược Vương bình phàm. Bàn Nhược Vương trong tay đang cầm cây đao, ánh đao bất diệt, trong ánh lửa sáng đêm tối, rạng rỡ sáng lên.

Đao là bảo đao, cũng là đao của thích khách sử dụng.

Bàn Nhược Vương vẫn đang cười, hình như thích khách muốn giết không phải là y, mà là người bên cạnh. Ở đây y không nên cười, nhưng y dường như y cười vui vẻ nhất.

Dã Lợi Ngộ Khất mí mắt có chút nhảy lên, nhìn chằm chằm cây đao trong tay Bàn Nhược Vương, lại bắt đầu im lặng.

Bàn Nhược Vương chậm rãi nói:

- A Na Luật, bản ý bất diệt, A Na Luật, cũng là đệ tử của Thích Già Ma Ni. Người này vốn là họ hàng tôn thích, sau khi theo Phật, gác đêm cho Phật, đến nỗi hai mắt mù, lại được thích tôn coi trọng, tu tới thiên nhân thần thông.

Y lúc đó, đột nhiên nhắc đến một đoạn điển cổ của Phật Giáo, người bên ngoài có chút kỳ quái. Dã Lợi Ngộ Khất sắc mặt từ từ bình tĩnh, chỉ nhìn chuôi đao trên tay mình. Trên thân đao máu tươi đã nhỏ giọt, thân đao ánh sáng màu âm đạm, đây chỉ là khoai đao, không phải đao tốt.

Đao tốt giết người không để lại máu...

- Thiên Đô Vương trấn thủ Hoành Sơn nhiều năm, cẩn trọng. Nếu bàn về vất vả cần cù có thể so với A Na Luật. Là bảo đao Vô Diệt nguyên soái tặng Thiên Đô Vương, bảo đao chém sắt như chém bùn. Lại là nguyên soái ban tặng, Thiên Đô Vương xưa nay đều yêu quý giữ gìn, người bên cạnh không dễ dàng nhìn thấy...

Bàn Nhược Vương chậm rãi nói, mọi người đều là nghe lấy làm lạ. Không hiểu tại sao Bàn Nhược Vương không quan tâm thích khách chỉ quan tâm cây bảo đao. Bàn Nhược Vương vẫn đang cười, nhưng nụ cười trong bóng đêm dày đặc, ít nhiều mang mấy phần lạnh của đầu xuân:

- Ta rất lấy làm lạ, một thanh đao Vô Diệt quý giá như vậy, sao có thể trong tay của thích khách?

Mọi người sắc mặt đều thay đổi, lại nhìn đao của Bàn Nhược Vương, vẻ mặt mỗi người không giống nhau.

Hóa ra thích khách cầm chính là đao Vô Diệt.

Thích khách cầm đao Vô Diệt của Dã Lợi Ngộ Khất tới lầu Thông Hóa, muốn giết lại là Bàn Nhược Vương, thâm ý trong này làm người ta nghe đều kinh hãi.

Bàn Nhược Vương tiếp tục nói:

- Từ sau khi Dã Lợi Vương chết, Thiên Đô Vương hình như ít trở về phủ Hưng Khánh, hàng năm thường lui tới cảnh Tổng, rất lâu không về. Người biết đều hiểu rõ Thiên Đô Vương là tận trung vì nước, nhưng không biết nhìn thấy rồi, khó tránh khỏi sẽ nhớ. Thiên Đô Vương liệu có bắt chuyện Ngộ Tốt ban chết cho huynh đệ của ngài ấy không, muốn liên hệ người Tổng tạo phản?

Dã Lợi Ngộ Khất vẫn không nói, mọi người thấy rồi, đều là trong lòng nghi ngại. Thăm nghĩ Thiên Đô Vương tính tình độc ác, tính cách táo bạo mãnh liệt, bây giờ trầm lặng như vậy, chẳng lẽ nói thích khách đó chính là lão phái tới?

Bàn Nhược Vương lại cười nói:

- Theo lý mà nói, hôm nay chợ Diệp sát khí nổi lên khắp nơi, mục tiêu kế tiếp của Địch Thanh rất đơn giản. Đó chính là ám sát Thiên Đô Vương, hoàn toàn cắt đứt ý định quân Hạ xuất binh tấn công thành Đại Thuận. Nhưng kỳ lạ là... người y muốn giết không phải là Thiên Đô Vương, mà là ta.

Dã Lợi Ngộ Khất mở miệng nói:

- Y không nhất định là Địch Thanh, y cho dù là ra tay với ta, cũng không thể giết được ta.

Bàn Nhược vương hỏi:

- Ta chỉ là nghi ngờ một chút. Ta đến đây, là lệnh của Ngột Tốt. Trước đây, chỉ có Vương gia mới biết tin tức, tại sao thích khách đó đối phó ta? Chẳng lẽ... có người biết ta đối với y không có lợi, cho nên sắp xếp người xuống tay diệt trừ ta trước. Lúc này lầu Thông Hóa bỗng nhiên bị sụp, làm chúng ta đuổi không kịp thích khách, nếu không có kế hoạch tỉ mỉ, sao có thể như vậy? Sau sự việc, có người lại đem tất cả đổ lên người Dịch Thanh.

Tất cả mọi người đều biết rõ ngụ ý của Bàn Nhược Vương, lầu Thông Hóa bỗng dưng bị hủy, e là cũng chỉ có Dã Lợi Ngộ Khất có bản lĩnh này.

Nói như mũi dao, phong cuốn hỏa sầu, ngoài lầu Thông Hóa, đã yên lặng đến hơi thở cũng có thể nghe thấy được.

Tất cả mọi người đang nhìn Dã Lợi Ngộ Khất, chờ đợi bày mưu đặt kế của lão.

Ở đây dù sao cũng là thiên hạ của Dã Lợi Ngộ Khất, người theo lão số lượng cũng không ít, chỉ cần lão bảo một tiếng, Bàn Nhược Vương cho dù là trí tuệ hơn, e rằng cũng sẽ bị loạn đao phân thân.

Dã Lợi Ngộ Khất chỉ là đang nhìn đao trên tay, tay áo run rẩy, cũng không biết là gió thổi, hay là tâm động...

Chợ Diệp tuy phồn hoa, nhưng cũng là đất hoang, giống như ánh mặt trời dù rực rỡ, cũng có thể chiếu ra cái bóng. Rời khỏi ngoài mấy dặm con đường lá rơi, có một vườn hoang, năm đó đã từng cực kỳ phồn hoa, nhưng từ khi chủ nhân nhà đó đắc tội Bảo Vương La, bị chém hết không chừa ai, cái vườn đó trở thành vườn quỷ.

Gió thổi lạnh, như âm hồn ghen ngào, lá rơi trên con đường thường xuyên có người chết. Rất nhiều người đều nói, những oan hồn chết oan đều tụ tập ở vườn hoang, cho dù là ban ngày, cũng không ai dám vào vườn.

Lúc đêm khuya, vườn hoang gió lạnh gào thét, lá khô bay tứ tung, giống như vô số âm hồn cả đêm cuồng hoan.

Trong vườn dưới một cây đại thụ, đứng lặng lẽ cái bóng đen. Lá khô trong gió lạnh, ngưng đọng và bắt động. Cho dù hàng nghìn hàng vạn âm hồn cuồng hoan, bóng đen đó cũng cô tịch.

Cuồng hoan là một đám người cô tịch, nhưng cô tịch cũng không phải là cuồng hoan của một người?

Cái bóng đó tuy cô tịch, nhưng ánh mắt lại sáng như tuyết mà nóng rực.

Ngoài vườn đột nhiên truyền đến mấy tiếng mèo kêu, thật là thê lương bi ai. Theo như lời đồn, mèo cũng là vật thông linh, thậm chí có thể nhìn thấy âm hồn lui tới. Mèo đó không rên rỉ, chẳng lẽ là vì thấy được quỷ quái?

Cái bóng đó nghe tiếng mèo kêu, chỉ là đánh ra một chưởng.

Một bóng đen leo lên tường cao, như u linh thoáng hiện. Bóng đen dưới tàn cây không nhúc nhích, chỉ là lạnh lùng nhìn chằm chằm người đi đến đó.

Bóng đen từ tường cao xuống, không kim nổi nhìn xung quanh.

Dưới tàng cây người đó nói:

- Ở đây ngoài ta ra, không có người khác.

Người đó tiến đến cười:

- Đều nói Dịch Thanh gan to bằng trời, hôm nay vừa gặp, quả nhiên danh bất hư truyền.

Dưới tàn cây người đó chính là Dịch Thanh. Đôi mắt Dịch Thanh lóe sáng, nhìn chằm chằm người đó. Đêm tối gió mạnh, người đó bịt kín mặt, để người ta không nhận ra khuôn mặt.

Dịch Thanh chỉ thấy người đó thân hình giống như trường thương, người mặc quần áo không tề.

Người đó ho nhẹ nói:

- Chuyện hôm nay, rất thành công.

Địch Thanh “ồ” một tiếng, trả lời:

- Người yên tâm, chuyện mà Chung Thế Hành hứa với người, nhất định sẽ làm được, bây giờ Dã Lợi Ngộ Khất thế nào rồi?

Người đó thở phào một cái, thấp giọng nói:

- Bàn Nhược Vương trúng kế, y bắt đầu nghi ngờ Dã Lợi Ngộ Khất. Lần này Dã Lợi Ngộ Khất dù có mười cái miệng, chỉ sợ cũng không giải thích được. Lại nói khoảng thời gian trước. Dã Lợi Vương Vinh phản nghịch, Ngột Tốt cũng có cảnh giác với Dã Lợi Ngộ Khất, chỉ sợ cũng sẽ không nghe giải thích của lão. Lúc này Bàn Nhược Vương và Dã Lợi Ngộ Khất trở về phủ Hưng Khánh, nói hết tất cả cho Ngột Tốt. Chỉ cần ông ta đi, chính là các cơ hội người công đánh Hoành Sơn.

Trong giọng nói người đó mơ hồ có phần đắc ý, nhưng nghe y nói, rõ ràng không phải cùng một bọn với Địch Thanh.

Địch Thanh gật đầu, ánh mắt có phần cổ quái, đột nhiên trầm giọng nói:

- Người giỏi lắm... Bọn ta tấn công Hoành Sơn, lại thêm một trận đánh Hựu Châu.

Người đó không có cảm giác được khác thường của Địch Thanh, giọng vội vàng nói:

- Dã Lợi Ngộ Khất đi rồi, ta nhất định cũng phải theo ông ấy đi. Chuyện tấn công Hoành Sơn không liên quan với ta. Ta đến đây chỉ là muốn nói cho người, đây là chuyện cuối cùng ta làm cho các người, các người chớ quên lời hứa của mình.

Địch Thanh hít sâu một hơi, ánh mắt đột nhiên trở nên sắc bén như kim châm:

- Người không cần đi theo y nữa.

Người đó cả kinh, thất thanh nói:

- Người muốn là gì? Chẳng lẽ... các người nói không giữ lời?

- Người không cần đi theo Thiên Đô Vương, bởi vì người ở đâu cũng không cần đi

Một giọng nói từ xa vọng tới.

Người đó đột nhiên kinh sợ, thân hình như trường thương kịch liệt run lên.

Trong bóng tối đi ra một người, trên mặt nở nụ cười, lưng thừng nhàn nhạ đi tới trước mặt Địch Thanh cách đó không xa, dừng lại nói:

- Vị này... chính là Địch Thanh Địch tướng quân tiếng tăm lừng lẫy sao?

Con người Địch Thanh co mạnh lại, vẫn có thể bình tĩnh nói:

- Bàn Nhược Vương.

Người đến chính là Bàn Nhược Vương một trong Long bộ cứu vương.

Bàn Nhược Vương gật đầu, mỉm cười nói:

- Địch Thanh, ta từ lâu nghe nói qua tên của người, vẫn luôn muốn gặp người, Nhưng muốn gặp người, không phải chuyện dễ dàng như vậy.

Ánh mắt Địch Thanh từ Bàn Nhược Vương chuyển qua người của người bịt mặt, người bịt mặt run rẩy như lá rụng trong gió, chậm rãi nói:

- Bây giờ người không phải thấy được rồi?

Y bên ngoài bình tĩnh, nhưng sớm nghe ra xung quanh vườn bỏ hoang có tiếng bước chân đi tới nhẹ nhàng.

Tiếng bước chân tuy nhẹ, nhưng không thoát khỏi lỗ tay của y, trong nháy mắt xuất hiện bên cạnh Bàn Nhược Vương.

Địch Thanh bắt đầu cảm thấy là mật thám bán đứng hắn, nhưng thấy cử chỉ của mật thám, thì biết là không phải. Đương nhiên, Bàn Nhược Vương không có trúng kế, trúng kế là Địch Thanh hắn.

- Gặp mặt người, quả thật tốt không ít công phu.

Bàn Nhược Vương vẫn đang cười, nhưng ánh mắt như kim châm, trừng trừng nhìn cử động của Địch Thanh.

Địch Thanh thấy qua võ công của Bàn Nhược Vương, biết ngang tay giao chiến, mình không phải không thắng được y, nhưng lúc này hắn xung quanh là kẻ địch, đã mất địa thế. Càng huống hồ... Bàn Nhược Vương nếu không mắc mưu, Thiên Đô Vương đương nhiên cũng đến rồi.

Hắn lấy sức một mình, làm sao chống đỡ được Long bộ nhị vương, cộng thêm sự bao vây của trăm cao thủ?

Quan trọng nhất là, ngũ sĩ của hắn đã chia ra rút khỏi Chợ Diệp. Hắn giữ lại một người cuối cùng ở đây, hắn vốn đã quyết định, bất luận thành sự hay không, hắn đều phải đi.

Hắn dùng đao Vô Diệt đánh lên Bàn Nhược Vương, vốn là một kế, giá họa cho Dã Lợi Ngộ Khất là một kế. Chung Thủ Hành mua chuộc mật thám trộm đao Vô Diệt của Dã Lợi Ngộ Khất. Nếu hắn có thể dùng đao Vô Diệt giết Bàn Nhược Vương, Dã Lợi Ngộ Khất hết đường chối cãi. Cho dù không thể đạt được, Bàn Nhược Vương sao có thể buông tha cho Dã Lợi Ngộ Khất. Hắn có thể thuận lợi chạy trốn, nhờ sự giúp đỡ phích lịch, lúc bọn Lý Đình đang chờ Địch Thanh phát động công kích, thì sử dụng phích lịch, phá hủy lầu Thông Hóa.

Kế hoạch rất là chu đáo, nhưng đáng tiếc là, Bàn Nhược Vương còn thông minh hơn nhiều so với trong tưởng tượng của Địch Thanh.

Bàn Nhược Vương thấy Địch Thanh không nói, lại nói:

- Gần đây tin tức các người nhận được quá nhanh, bọn ta mấy lần công kích thành Đại Thuận, đều được người nhận được tin tức trước tiên. Bọn ta có nghi ngờ, nghi ngờ trong người Đảng Hạng bọn ta có nội gián!

Y vô ý hữu ý liếc nhìn người bịt mắt, người bịt mắt trán đã đổ mồ hôi. Bàn Nhược Vương tiếp tục nói:

- Lần này người vừa ra tay, thì giết bốn người quan trọng nhất quân Đảng Hạng, cản trở bọn ta xuất binh công kích thành Đại Thuận, đương nhiên là biết tin tức trước. Ta vừa tới đây, người liền chuyển sang muốn giết ta, người tâm cơ rất khéo léo.

Không đợi Bàn Nhược Vương nói tiếp, Địch Thanh đã nói:

- Người đến Chợ Diệp, không phải vì Dã Lợi Ngộ Khất, mà là vì ta. Người sớm biết ta sẽ xuống tay với Chợ Diệp, đúng không?

Bàn Nhược Vương vỗ tay mỉm cười nói:

- Đúng vậy.

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Người muốn giết ta, nhưng vẫn không bắt được ta, vì vậy người làm ra vẻ trúng kế. Người đương nhiên biết, trong các người đã có mật thám! Người chỉ cần diễn trò bức Thiên Đô Vương trở về phủ Hưng Khánh, mật thám đó nhất định sẽ nói rõ tình hình cho ta. Lầu Thông Hóa sập, ta mặc dù chạy thoát, nhưng người không vội bắt ta, người chỉ cần nhìn chằm chằm mật thám, biết y nhất định sẽ dẫn người đến. Vì vậy các người có thể tương kế tựu kế bao vây bọn ta, đúng không?

Một người vỗ tay nói:

- Thông minh, Địch Thanh, người quả nhiên là người thông minh. Người đó đi tới, một bước một dấu chân, từng bước như núi, người đến chính là Thiên Đô Vương Dã Lợi Ngộ Khất.

Người bịt mắt lại run lên kịch liệt, hận không thể hóa thành chiếc lá khô thổi đi.

Dã Lợi Ngộ Khất hoàn toàn không nhìn người bịt mắt, vì kẻ thù lớn của lão là Địch Thanh. Một trăm người bịt mắt, cũng không bù được một Địch Thanh. Càng huống hồ, lão sớm đã biết người bịt mắt là ai.

- Mấy ngày trước, có người trộm bảo đao của ta. Ta vẫn đang nghĩ, rốt cuộc y có mục đích gì? Bây giờ chuyện đơn giản rồi, thì ra các người muốn dùng bảo đao vu cáo ám hại ta. May mắn là... chuyện này ta đã nói cho Ngột Tốt biết trước. Địch Thanh, người rất thông minh, người biết cho dù tự lực một đòn, cũng không thể giết được ta. Do vậy khi biết Bàn Nhược Vương đến, ngược lại công kích y. Người muốn để Bàn Nhược Vương cho rằng, ta có lòng phản, người muốn châm ngòi chúng ta tự giết lẫn nhau.

Địch Thanh đứng trong gió lạnh, sau một hồi lâu mới nói:

- Bây giờ người không muốn giết Bàn Nhược Vương, không có nghĩa sau này sẽ không.

Dã Lợi Ngộ Khất sắc mặt hơi biến sắc. Bàn Nhược Vương đã cười nói:

- Địch Thanh, người tới bây giờ còn không buông bỏ lòng khiêu khích sao? Lúc này người đoán rất nhiều chuyện đều đúng, chỉ nói sai một câu.

- Là câu nào.

Địch Thanh hỏi.

Bàn Nhược Vương nói:

- Người cho rằng bọn ta muốn giết người, vậy là sai lầm, sai lầm.

Địch Thanh giễu cợt nói:

- Các người không muốn giết ta, bố trí hơn trăm người tới chỗ này bắt quỷ sao?

Bàn Nhược Vương nói:

- Bọn ta không muốn giết người, nhưng cũng không muốn tha cho người. Người là kẻ địch bọn ta phải nghiêm túc đối phó.

Y vẫn đang cười, giọng điệu chân thành nói:

- Ngột Tốt đã cảm thấy, người là sự uy hiếp đáng sợ nhất của Đại Hạ, sau này rất có thể người trở thành Tào Vĩ, một Tổng tướng có uy hiếp lớn nhất đối với nước Hạ. Nhưng người chịu chế quản tài trí như vậy, không thể thi triển hết khả năng, mang xiềng xích tác chiến, vô cùng thống khổ?

Địch Thanh trầm mặc không nói gì, trong lòng thở dài.

Bàn Nhược Vương để ý vẻ mặt của Địch Thanh, trong mắt lóe lên ánh sáng:

- Ngột Tốt hùng tài vĩ lược, mặc ai duy có thể, chỉ tại thiên hạ, thành vương đồ bá nghiệp. Địch Thanh, nếu người đầu hàng Ngột Tốt, ta lấy đầu đảm bảo, người có thể thăng làm Long bộ cửu vương, nắm trong tay thiên quân vạn mã Đãng Hạng, mở ra khát vọng cuộc đời, dữ dội sảng khoái? Bây giờ người tuy có Phạm Trọng Yên khen ngợi, nhưng triều Tống đã hủ bại, Phạm Trọng Yên tự thân khó bảo toàn. Phạm Trọng Yên nếu ngược lại, người còn có thể tìm Phạm Trọng Yên nữa không?

Địch Thanh khẽ thở dài:

- Đại Tống chỉ có một Phạm Trọng Yên.

Bàn Nhược Vương cười ha hả:

- Nói rất hay, nếu người hiểu rõ điều này, thì nên đến giúp Ngột Tốt... Bằng không... cho dù võ công cái thế, kết cục cũng giống như Quách Tuân.

Địch Thanh nghe được tên của Quách Tuân, bỗng nhiên ngẩng đầu, trong mắt có màu giống như lửa giận.

Bàn Nhược Vương tự hồi hận nói lỡ lời, thầm nghĩ nghe nói Quách Tuân và Địch Thanh có quan hệ vô cùng tốt. Minh vốn định nêu ví dụ, bây giờ ngược lại có chút chữa lợn lành thành lợn què. Không đợi nói thêm, Địch Thanh đã từng chữ nói:

- Đại Tống chỉ có một Phạm Trọng Yên, nhưng Đại Tống cũng chỉ có một Địch Thanh.

Bàn Nhược Vương nụ cười rất nhạt, y nghe được ý của Địch Thanh, chậm rãi nói:

- Ở đây người giỏi nhiều như mây, Dạ Xoa bộ tài giỏi hơn phân nửa ở đây. Người phải biết rõ, bọn ta tuy không muốn giết người, nhưng tuyệt sẽ không thả người về.

Địch Thanh mỉm cười:

- Ta hà tất trở về?

Hắn nói xong, đã rút đơn đao.

Gió xuân lạnh, tương tư nồng, ánh đao gợn lên, chém không dứt tình ý trong gió, lại chém dứt đầu. Tiếng đao róc rắc, tiếng đao như hát, đơn đao đơn độc, trong đêm tối thê lương bài ca vang lên như ngọn lửa.

conem_bendoianh

101. Chương 291-294: Cao Thủ

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 291-294: Cao thủ

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Phạm Trọng Yên thấy Địch Thanh đi đến trong mắt có phần lo lắng, liếc nhìn Doãn Thù thương lượng:

- Doãn Thù, ta và Địch Thanh có chuyện bàn bạc. Người nghỉ ngơi trước, mấy ngày nữa hãy nói được không?

Doãn Thù nói:

- Không được. Ta vất vả vội tới trong kinh, lại từ kinh thành tới chỗ ngài, thì phải nghe ngài nói một câu.

Địch Thanh cảm thấy hai người này lại có chút mùi gươm tuốt khỏi vỏ, trong lòng kỳ quái đang muốn giảng hòa. Ngoài lều tiếng cảnh báo vang lên, người của thành Đại Thuận đều biết, có địch đột kích.

Doãn Thù sợ run lên, nhất thời quên tranh cãi. Phạm Trọng Yên nhướn mày nhìn Địch Thanh, hỏi:

- Sao vậy?

Địch Thanh vẫn trấn tĩnh, mỉm cười nói:

- Đơn giản là quân Hạ lại đi vòng vòng, không chừng chuyển hàng tới. Phạm đại nhân, mặt tướng đi xem thử.

Thấy Phạm Trọng Yên gật đầu, Địch Thanh không chút hoang mang đi ra lều trung quân, biến mất không thấy bóng dáng.

Địch Thanh đã bắt đầu tấn công lần thứ nhất.

Hắn không trốn mà hắn cũng không hề có ý định sẽ chạy trốn, hơn nữa hắn cũng không thể trốn thoát. Địch Thanh đã tính sai một lần rồi nên hắn không muốn mình lại phạm sai lầm lần thứ hai.

Bàn Nhược Vương rất狡 hoạt nên lời của y nói không thể tin tưởng được nhưng có một điểm khẳng định Bàn Nhược Vương nói không sai, là bên ngoài khu vườn bỏ hoang đã bố trí rất nhiều cao thủ. Địch Thanh tuy ngạc nhiên về khả năng huy động của Bàn Nhược Vương nhưng hắn cũng không sợ.

Nếu như liều lĩnh phá vòng vây thì chỉ sợ sẽ lại rơi vào vòng vây, nên Địch Thanh tấn công, nơi đánh chiếm đầu tiên của hắn là Thiên Đô Vương.

Dã Lợi Ngộ Khất tuy mạnh nhưng đã già. Chính trong lúc hành thích ở lầu Thông Hóa, Địch Thanh nhận ra sự yếu đuối bên trong vẻ bề ngoài hung hãn của Dã Lợi Ngộ Khất.

Chuyện này vốn đã không còn cách nào khác.

Người trẻ tuổi sở dĩ gặp phải thất bại là vì chưa biết nỗi đau của thất bại, nhưng tới khi già, vết thương chồng chất, trong kí ức lúc đó chỉ có thể nhớ lại những nỗi đau của sự thất bại chứ không hề có những trải nghiệm về sức mạnh. Dã Lợi Vương Vinh bị giết vậy mà Dã Lợi Ngộ Khất vẫn bình thản chịu đựng nỗi đau, thậm chí là còn muốn tranh thủ sự thông cảm của Nguyên Hạo. Tại lầu Thông Hóa, trong khi Dịch Thanh ra đao thì Dã Lợi Ngộ Khất lại bảo vệ mình trước tiên, điều này có thể nhận thấy Dã Lợi Ngộ Khất không hề có dũng khí muốn liều mạng.

Nhưng Dịch Thanh lại có quyết tâm liều mạng.

Hắn nhất định phải liều mạng nếu không thì sẽ phải chết, chết cũng cần liều mạng.

Dã Lợi Ngộ Khất thân là một trong cửu Vương, võ nghệ cao cường nên phản ứng rất nhanh, thấy Dịch Thanh rút đao thì đã nóng lòng muốn tỉ thí nhưng khi thấy Dịch Thanh ra đao thì nét mặt lại biến đổi ngay lập tức.

Bởi cái y nhìn thấy không phải là đao của Dịch Thanh mà là một tia chớp, tia chớp ngang dọc, sau tia chớp đó là một quang cảnh sấm rền làm chói mắt.

Đao pháp của Dịch Thanh rất lợi hại, khí thế lại càng hơn hẳn, sát khí đầy trời. Đao pháp mà hắn sử dụng vốn là đao pháp hoành hành ngạo nghễ giữa nghìn quân bách chiến. Năm ấy cuối thời nhà Đường thập tam thái bảo Lý Tồn Hiếu cũng chính là lấy việc dùng đao pháp này để đứng trên đời, đánh khắp thiên hạ chưa gặp địch thủ. Đao pháp này cố nhiên là rất sắc bén nhưng muốn diễn tả cho ra đao ý, ngược lại cần dựa và sự tàn bạo của mình để tung hoành trong thiên hạ.

Dịch Thanh thiếu ngang ngược, nhưng lại có ý bi quan, có tâm huyết.

Khi ở lầu Thông Hóa, Dã Lợi Ngộ Khất thấy Dịch Thanh một kích không trúng liền bỏ chạy, chỉ cho rằng bản lĩnh của Dịch Thanh chẳng qua cũng chỉ có vậy, nên cho rằng y ít nhất cũng có thể tiếp được mấy chiêu của Dịch Thanh.

Nhưng ngay lập tức y phát hiện ra là mình đã sai, mười phần sai. Dưới đao hoành hành, y không thể tiếp được dù chỉ một chiêu. Dịch Thanh có thể không cần cái mạng của hắn nhưng y thì có thể sao?

Dã Lợi Ngộ Khất lui lại, đem hết sức lùi lại, trong giây lát đã chạy tới dưới chân tường cao.

Ánh đao đuổi chém như ngọn đuốc soi sáng trong đêm, soi tới cả con đường trước mắt của Dã Lợi Ngộ Khất.

Mặt Dã Lợi Ngộ Khất trắng bạch, lui cũng không lui được, chỉ đành gào thét giương đao ra sức chém, nhưng khí thế của y lúc này đã giảm, ánh đao dưới ánh trăng như lửa bó đuốc sao mà nhợt nhạt, thiếu sức sống.

Trong ánh lửa lại xuất hiện thêm một ánh hồng chói mắt.

Máu tươi phun ra.

Một cánh tay của Dã Lợi Ngộ Khất bay lên, lơ lửng giữa không trung.

Rơi vào tình thế không lối thoát, Dịch Thanh phản công, chỉ một đao chặt đứt cánh tay của Dã Lợi Ngộ Khất.

Ánh đao cuối cùng cũng dịu xuống, đao dài khát máu, chỉ có máu mới có thể áp chế nó được, giống như bảo kiếm khó thành, cuối cùng phải lấy máu người để luyện. Nhưng đúng lúc người và kiếm hợp nhất, thì bảo kiếm cũng là lúc suy yếu nhất.

“Vèo” một tiếng, có một vật đâm thẳng vào sau lưng Dịch Thanh. Trước khi vật này đâm vào lưng Dịch Thanh, lại nghe thấy tiếng gào thét chúa đủ thấy người này ra chiêu rất mạnh.

Hơn nữa, ra chiêu cũng rất đúng lúc, gặp đúng thời điểm Dịch Thanh đang rơi vào thế yếu nhất. Người ra tay chính là Bàn Nhược Vương.

Bàn Nhược Vương bố trí đâu đấy nhưng vẫn không quên Dịch Thanh có dũng khí. Y nghĩ Dịch Thanh sẽ chạy trốn nên khi ở ngoài khu vườn hoang y đã bố trí sẵn sát thủ xung quanh, một khi Dịch Thanh chạy thì sẽ rơi ngay vào bẫy mà y đã bày ra. Xong xuôi y đợi cho tới khi Dịch Thanh khí lực suy kiệt mới ra tay.

Nhưng Bàn Nhược Vương không thể ngờ rằng, Địch Thanh giành được thế tiến công, hơn nữa còn một đao chặt đứt cánh tay của Dã Lợi Ngộ Khất.

Bàn Nhược Vương vẫn luôn truy đuổi, thân thủ của y tuy nhanh nhẹn nhưng vẫn không thể bì kịp tốc độ chạy trốn của Dã Lợi Ngộ Khất. Một người đang chạy trốn chẳng phải có thể phát huy hết thể lực của mình sao?

Chỉ là trong lúc mà Dã Lợi Ngộ Khất bị chặt đứt cánh tay thì Bàn Nhược Vương mới rút ngắn được khoảng cách với Địch Thanh, lúc ấy y quyết định ra tay. Vũ khí mà y sử dụng là phi chùy, sau chùy có xích, một khi cánh tay rung lên thì xích chùy sẽ bay thẳng tới giữa lưng của Địch Thanh.

Địch Thanh nghiêng mình tránh, một đường máu bay ra, dây xích chùy bay thẳng dính trên tường cao.

Bàn Nhược Vương rung mình, không ngờ Địch Thanh lại có phản ứng nhanh như vậy.

Phi chùy bay đến từ phía sau nhưng gió táp sớm đã tới. Cảm giác của Địch Thanh rất nhạy bén đạt đến cảnh giới cao nhất nên hắn dựa vào cảm giác của mình nghe thấy tiếng gió thổi nên đã nghiêng mình tránh được.

Việc hắn tránh lại gây hại nên vẫn bị thương dưới xương sườn.

Địch Thanh bị thương nên nụ cười trên khóe miệng Bàn Nhược Vương bây giờ đã biến thành nụ cười khẩy dữ tợn. Bóng trên tường lắc lư, cho thấy đám người phục kích bên ngoài không thể đợi được nữa nên cũng chuẩn bị tiến công vào bên trong.

Nếu như Địch Thanh không trốn thì việc rất đơn giản chỉ cần diệt hắn ngay tại đây. Cánh tay Bàn Nhược Vương rung lên, “xuy” một tiếng, sợi xích chùy từ trên tường cao bay trở lại với tốc độ như gió. Nụ cười trên khuôn mặt y chưa kịp tắt thì đã ngưng lại mặt y nghiêm lại.

Có một thứ còn nhanh hơn gió là ánh đao, đao một khi sáng lên thì như ánh lửa bốc cháy, sáng cả một vùng trời.

Bóng đêm lặng lẽ, tiếng đao lại cộng thêm tiếng hát khăng khái của Yến Triệu vang lên, hoành hành hát vang!

Trường đao đã nhuộm máu lại càng đẹp càng sắc, sắc bén một cách rõ ràng.

Bàn Nhược Vương nhanh chóng lui ra, không dám ngăn cản.

Vừa rồi Bàn Nhược Vương còn đang trách Dã Lợi Ngộ Khất nhu nhược, y cho rằng chỉ cần Dã Lợi Ngộ Khất chống cự lại một chút là có thể áp chế được Địch Thanh, sau đó hai người liên thủ thì Dã Lợi Ngộ Khất sẽ không bị thương, nói không chừng còn có thể giết được Địch Thanh.

Nhưng khi y đặt mình trong cuộc thì y mới hiểu, có thể là Dã Lợi Ngộ Khất nhu nhược nhưng y thật sự không thể đỡ nổi một đao sắc bén như thế này, ánh đao như ma, đao lia ngang dọc, Bàn Nhược Vương cũng không dám tiến lên trước.

Từ khu vườn hoang tràn vào không biết bao nhiêu tên quỷ dạ xoa nhưng cũng không thể theo kịp ánh đao như chớp ấy.

Trong nháy mắt, Bàn Nhược Vương đã tránh tới dưới chân một bức tường cao khác, bên kia cuối cùng cũng có vài tên dạ xoa đến, muốn ngắm bắn Địch Thanh nhưng ánh đao lại sáng lên, mọi người ai nấy đều tránh.

Bàn Nhược Vương cuối cùng cũng có được một cơ hội nghỉ lấy hơi, trong tiếng quát tháo chói tai, “vù” một tiếng, xích chùy lại phát ra.

Bất kể là làm như thế nào y cũng không thể khiến cho giảm sát khí trong con người Địch Thanh lúc này. Hơn nữa còn khiến cho mình bị thương nên y cũng rất muốn có thể xoay chuyển tình thế suy tàn này.

Bàn Nhược Vương xuất chiêu, Địch Thanh thu đao, thoát một cái xoay người, đã lên trên đầu tường. Chiêu này của y có sự biến đổi liên tục, chuyển từ thế tấn công mạnh mẽ sang lui giữ một cách nhẹ nhàng linh động, thành thạo.

Bàn Nhược Vương bất ngờ tỉnh ngộ, Dịch Thanh lấy công để thủ, lấy tiến để lui, đã huy động được tất cả những sát thủ bên ngoài khu vườn. Lúc này Dịch Thanh đã rõ thực hư nên đương nhiên là đang muốn chạy trốn.

Hiện nay không còn ai có thể ngăn cản Dịch Thanh trốn thoát nữa.

Ngoại trừ một mũi tên- mũi tên bằng đồng vàng bay ra.

“Loong coong” một tiếng, âm thanh của dây cung vang từ nghìn dặm trong chốc lát, mũi tên đã hiện ra ngay trước mặt, đâm thẳng vào ngực của Dịch Thanh. Mũi tên bằng vàng như sao băng vụt trên bầu trời, mang theo không khí chết chóc, lạnh như băng.

Có điều mũi tên bắn không chuẩn, hơn nữa nắm giữ thời cơ cũng không thật tốt. Một khi tên được bắn ra thì nhất định phải chắc chắn trúng.

Chẳng phải mũi tên Định đỉnh lông vũ vốn không có tiếng động, một phát là trúng sao?

Tất cả mọi người đều bị chấn động, trong đầu vụt lên một tia ý niệm, mũi tên này là tên của Nguyên Hạo. Không ngờ Nguyên Hạo cũng tới Diệp Thành. Dịch Thanh không kịp xoay người, lúc nghe tiếng dây cung vang lên, trong đầu cũng hiện lên người mũ đen áo trắng tay cầm cung lớn kia.

Trừ Nguyên Hạo ra thì không một ai có thể bắn ra mũi tên như thế.

Lúc này Dịch Thanh đã rơi vào đường cùng nhưng cứ coi là Dịch Thanh thì hẳn cũng cho rằng bản thân mình cũng không thể tránh được mũi tên này. Lực cũ vừa phát ra, lực mới chưa kịp hình thành, nên chỉ là miễn cưỡng di chuyển hi vọng là có thể tránh được chỗ hiểm yếu.

Nhưng một mũi tên như thế, chẳng phải là chỉ có xích chùy của Bàn Nhược Vương mới so sánh được hay sao? Cứ coi như Dịch Thanh có thể tránh được việc bị thương ở chỗ hiểm yếu nhưng chỉ sợ mũi tên xuyên qua thì một người bị trọng thương như hắn có thể thoát khỏi sự đuổi giết của hơn một trăm người ở phía sau không?

Dịch Thanh có thể cảm nhận được không khí lạnh lẽo của sự chết chóc.

Trong lúc đó một vật đột nhiên bay đến khoảng không giữa mũi tên và Dịch Thanh. Vật đó bất ngờ mà đến, nhẹ như lông, nhanh như tên!

“Đinh” một tiếng, mũi tên cắm vào vật kia, vật kia liền đánh thẳng vào ngực của Dịch Thanh. Dịch Thanh phi thân lên, nhảy ra từ bước tường, biến mất trong bóng đêm.

Ngoài xa vẫn truyền lại tiếng kêu thất thanh, đêm tối huyết thấu, tiếng gào thét liên miên, thanh âm truyền đi rất xa.

Ngay sau tiếng “đương” mũi tên bị chặn lại rơi ngay xuống đất, phát ra tiếng kim loại. Vật này là mặt tấm khiên, đã bị mũi tên lông vũ xuyên qua, trên mũi tên có nhuộm máu.

Mũi tên xuyên qua tấm khiên vẫn làm Dịch Thanh bị thương!

Bàn Nhược Vương không hề đuổi theo, Dã Lợi Ngộ Khất băng bó lại cánh tay bị thương vẫn còn bất động. Hai người chăm chú nhìn người đứng trên tường cao. Người này mặc áo trắng đội mũ quan đen, đứng bất động trên tường cao, gió nhẹ thổi, muốn theo gió mà đi.

Người này cầm trường cung trong tay, cung tên trong bầu.

Trong bầu chỉ còn lại bốn mũi tên, vàng bạc thiết thiếc, chỉ còn thiếu một mũi tên lông vũ bằng vàng.

Người đứng trên tường cao chính là Nguyên Hạo, y nhìn theo tấm khiên rơi trên mặt đất, trong đôi mắt tràn đầy chí lớn đột nhiên có sự cuồng nhiệt.

Là ai ra tay cứu Dịch Thanh?

Trong thời điểm này, ai có thể ra tay ném tấm khiên giúp Dịch Thanh chặn được mũi tên trí mạng này?

Người này chắc chắn là một cao thủ hơn nữa y làm thế nào để có thể nấp trong đám Dạ Xoa này? Hơn nữa trong Diệp Thành này làm sao có thể xuất hiện một cao thủ như vậy? Người này đoán được Nguyên Hạo sẽ bắn tên mà ra tay sau nhưng lại tới trước để ngăn chặn mũi tên của Nguyên Hạo. Người này rốt cuộc là ai?

Nguyên Hạo cầm cung tên trong tay, khuôn mặt lộ vẻ trầm tư, chăm chú nhìn vào bóng tối ấy, tay đặt tại bình đựng tên, nhẹ nhàng gõ.

Trong đêm tối tĩnh mịch, Nguyên Hạo nhất thời quên mất việc truy đuổi Dịch Thanh, nhưng cho dù Nguyên Hạo không hạ lệnh thì đám Dạ Xoa bên ngoài ấy vẫn một mực đuổi theo.

Lúc này Dịch Thanh mới phát hiện ra, đám Dạ Xoa giữa đêm khuya có trực giác như của loài chó.

Cho dù hắn đã bị thương nhưng so với lần trước mà nói thì lần này vết thương nhẹ hơn rất nhiều.

Một chùy của Bàn Nhược Vương tuy có sắc bén nhưng cũng không thể bì kịp với một tên của Nguyên Hạo. Mũi tên đó của Nguyên Hạo đã đâm xuyên qua tấm khiên nên lực của tên đã bị giảm mất bảy tám phần.

Đầu mũi tên đâm vào sau lưng của Dịch Thanh nhưng vẫn chưa đâm sâu. Dịch Thanh mượn lực công kích này bay lên phía tường cao ngược lại dễ dàng thoát ra khỏi vòng vây của đám Dạ Xoa kia.

Máu vẫn chảy. Trên đường trốn chạy Dịch Thanh cùng suy nghĩ về một vấn đề giống Nguyên Hạo, ai đã cứu hắn? Người cứu hắn có cùng một phe với Nguyên Hạo hay không?

Nghĩ tới đây, Dịch Thanh đột nhiên dừng bước, quay trở lại. Lúc đi qua giao lộ, thân hình lóe lên ẩn vào trong một góc tối.

Hai mặt đồng tây xuất hiện mấy bóng người, một người nói:

- Bàn Nhược.

Một người khác nói:

- Tam vị.

Hai người này đột nhiên dừng lại, cùng lắc đầu rồi lại gật đầu một lần nữa, rồi chạy về hướng nam bắc.

Dịch Thanh thầm nghĩ: “Bàn Nhược... Tam vị? Lẽ nào lại là khẩu lệnh bọn chúng dùng để nhận biết nhau trong bóng đêm?” Trông thấy đám người này chạy về hướng bắc đi qua ngay bên cạnh mình mà không hề phát hiện ra thì lúc này Dịch Thanh mới đứng dậy, lập tức trông thấy đám người này dừng lại, cánh mũi khẽ nhúc nhích.

Đám Dạ Xoa này có khứu giác cực kì nhạy bén nhưng có một điều mà bọn chúng không hề biết là nếu luận về nhãn lực và thính lực thì Dịch Thanh giỏi hơn nhiều.

Trong bóng đêm, Dịch Thanh nhận thấy trong ánh mắt bọn chúng có chút hồ nghi, dường như đã phát giác ra sự tồn tại của hắn, chỉ là trong phút chốc chưa thể khẳng định. Dịch Thanh khẽ lắc người xuất hiện ra, quát khẽ nói:

- Bàn Nhược.

Người kia thất kinh, quay người nói:

- Tam vị.

Dịch Thanh đã đoán đúng, đây chính là ám hiệu nhận biết lẫn nhau của bọn chúng. Người kia nghe được ám ngữ của đồng bạn, thả lỏng người nói:

- Người làm gì ở đây? Người có ngửi thấy mùi máu tanh không?

Dịch Thanh hạ giọng nói:

- Mới vừa rồi...

Giọng nói của Dịch Thanh cực kì nhỏ khiến người này phải đến gần mà nghe. Quả nhiên, người kia kì không nổi tiến lên phía trước mấy bước. Dịch Thanh vọt ra, chỉ cần đưa tay ra đã có thể tóm lấy cổ họng của người kia, hai tay đan chéo nhau là đã vặn gãy cổ người kia.

Động tác của hắn rất gọn gàng, mau lẹ, chỉ là chỉ là phát huy tính nhanh nhẹn và sức mạnh của mình tới đỉnh điểm mà thôi.

Không hiểu tại sao hắn lại đột nhiên nghĩ tới năm đó ở thung lũng Phi Long, Quách Tuân cũng dùng thủ đoạn này để giết người.

Chuyện cũ vẫn như nguyên nhưng cảnh còn mà người thì đã mất, trong lòng Dịch Thanh có chút cảm giác thương cảm. Sau đó liền lấy thẻ bài của người này, nhanh chóng cởi quần áo của người này mặc lên người mình, lại lấy ra từ trong lòng ngực thứ thuốc bột bôi lên mặt, tạm thời che được hình xăm. Đến khi cảm thấy không còn gì sơ suất nữa hắn mới kéo theo thi thể của người kia, tìm lấy miệng giếng cạn ném y xuống.

Trong phút chốc hắn từ một người bị người giết mà biến thành Dạ Xoa giết người. Sau đó xác định đúng phương hướng, chạy thẳng về phía khu vườn hoang.

Lúc này nếu như hắn giả đuối bắt chính mình, là có thể dễ dàng rời khỏi Diệp Thành nhưng hắn lại không cam tâm.

Địch Thanh âm thầm quan sát nên cũng hiểu được chút ít cử động của đám Dạ Xoa và cũng có thể giả bộ hình dáng của bọn chúng, khom người lấp la lấp lém đi về phía khu vườn hoang. Trên đường đi, cũng gặp phải vài tên Dạ Xoa đang đi dò xét, Địch Thanh đã thuộc khẩu lệnh, nên dễ dàng trà trộn vào bên trong.

Đám Dạ Xoa cũng nghĩ là Địch Thanh đã sớm trốn thoát, nhưng bọn chúng có nằm mơ cũng không thể ngờ rằng, Địch Thanh vẫn có gan quay trở lại.

Gần đến bên ngoài khu vườn hoang, Địch Thanh dừng lại. Hắn không biết đám người Nguyên Hạo có còn ở đó không, cũng không biết người cứu hắn về sau có ra tay lần nữa không. Đang lúc do dự thì bên trong tường có người lạnh lùng nói:

- Tô Cật Năng, ta đối với ngươi không bạc, sao ngươi phản bội lại ta?

Một giọng nói run rẩy nói:

- Vương gia... ta...

Chỉ nghe thấy tiếng động của hai hàm răng “ken két”, chắc hẳn người này đang rất sợ hãi.

Địch Thanh thầm than, đó chính là tiếng của Dã Lợi Ngộ Khất, người bị mất mắt nhưng lại không có gan chạy trốn, xem ra chỉ còn nước ngồi chờ chết thôi.

Người mà mật báo cho Địch Thanh không phải ai khác chính là thị vệ thân cận của Dã Lợi Ngộ Khất – Tô Cật Năng.

Dã Lợi Ngộ Khất đoán không sai, Địch Thanh phải nắm binh sĩ thâm nhập vào Diệp thành, ám sát người thủ lĩnh trong Diệp thành, chính là để ngăn chặn người Hạ xuất binh tấn công thành Đại Thuận.

Thêm một ngày chuẩn bị thì thành Đại Thuận cũng sẽ kiên cố hơn một phần. Người Hạ còn muốn trừ sạch thành Đại Thuận thì cũng phải tốn thêm mười phần khí lực.

Ngoài việc Đãi Mệnh không ngừng cung cấp thông tin cho Địch Thanh ra thì việc hắn có thể nhanh chóng nắm được thông tin của kẻ địch còn phải dựa vào mật báo của Tô Cật Năng. Chúng Thế Hành cho rằng, người Hạ có thể mua chuộc người Tống làm nội ứng thì người Tống cũng giống như vậy có thể mua chuộc người Hạ làm gian tế.

Trên đời này, có rất ít thứ mà có tiền không mua được.

Chúng Thế Hành dùng một số tiền lớn để mua chuộc Tô Cật Năng, bảo Tô Cật Năng lấy trộm bảo đao của Dã Lợi Ngộ Khất. Chính là do Tô Cật Năng nên Địch Thanh mới nắm được hành tung của Dã Lợi Ngộ Khất. Bây giờ, Tô Cật Năng đang gặp nạn, hắn có nên cứu y?

Trong bóng tối chỉ nghe thấy tiếng thở dốc nặng nề của Dã Lợi Ngộ Khất. Lúc lâu sau, Dã Lợi Ngộ Khất đột nhiên nói:

- Ta có thể tha mạng cho ngươi.

Tô Cật Năng mừng rỡ nói:

- Vương gia, chỉ cần người chịu tha cho tôi cái mạng này, tôi có thể đến thành Thanh Giản thăm dò tin tức cho người. Tôi sẽ liều mạng thoát ra ngoài, cầu xin Chung Thế Hành thu nhận và giúp đỡ, y nhất định sẽ không nghi ngờ. Vương gia vốn có ý định phá thành Thanh Giản đến lúc đó, tôi làm nội ứng, việc phá thành nắm chắc thành công.

Địch Thanh vốn đang do dự nghe Tô Cật Năng xin tha mạng nên cũng định bụng làm thịt Tô Cật Năng.

Dã Lợi Ngộ Khất chậm rãi nói:

- Kế hay! Kế hay!

Tô Cật Năng cũng cười theo:

- Chỉ cần vương gia chịu...

Y còn chưa dứt lời thì đột nhiên hét lên một tiếng thảm thiết.

Địch Thanh thất kinh, lại nghe thấy tiếng của Tô Cật Năng từ bên trong tường truyền ra:

- Người... người...

"Bịch" một tiếng, dường như có người ngã xuống đất, bên trong tường không có tiếng động nào nữa. Địch Thanh lấy làm kinh hãi, thầm nghĩ lẽ nào Dã Lợi Ngộ Khất đã giết Tô Cật Năng? kế của Tô Cật Năng mặc dù dễ tiện nhưng đối với người Hạ đó lại là kế hay, vậy có gì mà Dã Lợi Ngộ Khất lại giết Tô Cật Năng.

Khu vườn hoang im lìm vắng lặng, không biết là bao nhiêu lâu mới có người nói:

- Thiên Đô vương, Tô Cật Năng còn sống rõ ràng có ích hơn nếu Tô Cật Năng chết đi.

Địch Thanh nhíu mày, nghe ra đó là giọng nói của Bàn Nhược Vương.

Thì ra Bàn Nhược Vương vẫn chưa rời đi, vậy còn Nguyên Hạo? Còn ở đây hay không? Nghĩ đến đây, Địch Thanh nín thở, đối diện với hai người Bàn Nhược và Thiên Đô hẳn đều không chút sợ hãi nhưng đối với Nguyên Hạo, thực không có cơ nửa phần sơ suất.

Dã Lợi Ngộ Khất cười lạnh nói:

- Nếu như ta không giết y, làm sao có thể hả nổi giận trong lòng ta?

Bàn Nhược Vương nói:

- Vương gia giết y, không phải chỉ là để trút cơn giận chứ?

Dã Lợi Ngộ Khất đột nhiên tĩnh lại, Địch Thanh đang ở bên ngoài cũng có thể cảm nhận được trong cái yên lặng ấy có một nỗi tức giận khác thường.

- Vậy người nói, ta là vì cái gì?

Dã lợi Ngộ Khất nói từng chữ một.

Bàn Nhược Vương chậm rãi trả lời:

- Cánh tay của vương gia bị chặt đứt, mà cũng đã mệt, hơn nữa nắm trong tay Hoành Sơn vốn đã là một việc hao tâm tổn sức... vương gia đương nhiên hiểu rõ, Ngột Tót lần này tới là muốn vương gia nghỉ ngơi. Vương gia tất nhiên hiểu rõ điểm này, có chút công lao thì cũng không muốn người khác nhận được.

Dã Lợi Ngộ Khất bỗng bật phát, khàn giọng nói:

- Không Tàng Ngộ Đạo. Người thật sự cho rằng bản thân mình không gì là không biết sao?

Bàn Nhược Vương được gọi là Không Tàng Ngộ Đạo. Đến lúc này Địch Thanh đã hiểu rõ vì sao Dã Lợi Ngộ Khất lại muốn giết Tô Cật Năng. Nếu như Dã Lợi Ngộ Khất không thể trấn thủ Hoành Sơn thì cũng không muốn đem công lai phá thành Thanh Giản của mình tặng không cho người khác.

Nội bộ người Đẳng Hạng không hề hòa thuận như vẻ bề ngoài của họ. Ở đây không có việc lục đục đấu tranh như Tống Đình nhưng nếu luận về độ tàn nhẫn và khát máu thì lại hơn hẳn.

Bàn Nhược Vương thần nhiên cười nói:

- Ta đúng là không phải việc gì cũng biết nhưng có việc này ta lại biết một chút. Ngột Tố sẽ không hề trách cứ Vương gia, thậm chí hẳn còn muốn phái vương gia đi Sa Châu nữa.

Dã Lợi Ngộ Khất thất thanh nói:

- Việc này có thật sao?

Bàn Nhược Vương nói:

- Đương nhiên không phải là giả.

Địch Thanh có thể nghe thấy trong giọng điệu của Dã Lợi Ngộ Khất mang đầy sự kích động, thậm chí còn có chút vui mừng nên không khỏi thấy kì quái. Sa Châu nằm ở rất xa Ngọc Môn quan, đầu phía tây biên giới Tây Hạ, đất đai cằn cỗi, nghèo nàn. Nếu Dã Lợi Ngộ Khất đến đó thì có thể nói là bị đưa đi đày, vậy tại sao Dã Lợi Ngộ Khất lại tỏ ra cao hứng như vậy.

Hơi thở của Dã Lợi Ngộ Khất dần trở nên nặng nề, cuối cùng cũng thở dài mà nói:

- Được! Được!

Y không nói thêm gì nữa chỉ thấy tiếng bước chân, nghe tiếng bước chân có thể thấy y đã đi ra khỏi khu vườn.

Địch Thanh nghĩ thầm, Nguyên Hạo có nhiều khả năng là không còn ở đây nữa, nhưng việc Nguyên Hạo đến Diệp Thành trước tuyệt đối không phải không có nguyên nhân, y rốt cuộc là đang nung nấu suy nghĩ gì? Tấn công thành Đại Thuận, hoặc là chiếm lấy Thanh Giản hoặc là tấn công Diên Châu một lần nữa?

Ở một nơi cách đó không xa đột nhiên nghe thấy tiếng gió, có một vài người đang chạy đến chỗ mà Địch Thanh đang ẩn nấp.

Địch Thanh thất kinh, hình như cho rằng phía Dã Lợi Ngộ Khất và Bàn Nhược Vương liên thủ với nhau tác chiến, nhân cơ hội hấn không chuẩn bị mà đi vòng tới đánh giết. Đợi đến khi thấy tên cầm đầu cũng có cách trang điểm như bọn Dạ Xoa, Địch Thanh mới biết là mình đã đoán sai.

Người này mặc bộ đồ đen, ánh mắt lạnh lùng, nhìn thấy Địch Thanh nói:

- Đi theo ta!

Dứt lời liền đi về hướng tây. Đi theo người này còn có mấy tên Dạ Xoa, tất cả đều im lặng không nói.

Địch Thanh biết người này không hề nhận ta hình dáng thực của mình, mà chỉ đoán dựa trên trang phục hấn đang mặc. Do dự một lúc rồi hấn cũng chạy theo mấy người kia. Dã Lợi Ngộ Khất và Bàn Nhược Vương vẫn còn ở quanh đây nên Địch Thanh không muốn rút dây động rừng.

Trên đường đi, tên thủ lĩnh này lại triệu tập được vài tên Dạ Xoa nữa. Đi đến trước một tòa nhà ở phía tây Diệp Thành, y phân phó nói:

- Các người canh giữ ở đây, không để cho người ngoài tới gần. Người tự ý rời đi, giết không tha! Người tiếp cận được chỗ này, giết không tha! Các người nếu để cho người bên trong phát hiện được hành tung cũng giết không tha!

Người này nói liền ba câu giết không tha, vẻ mặt rất nghiêm túc, trong số thủ hạ không ai dám phản đối, đám Dạ Xoa lần lượt ẩn vào chỗ tối. Địch Thanh thấy vậy cũng tìm một nơi tối để ẩn nấp. Tên thủ lĩnh gạt đầu hài lòng, quay người bỏ đi.

Địch Thanh chẳng biết tại sao lại tới đây, trong lòng thấy rất kì lạ. Có một điều rất hiển nhiên là tên thủ lĩnh này triệu tập mọi người ở đây là để bảo vệ người trong nội viện nhưng tại sao lại phải bảo vệ họ, hơn nữa lại không muốn cho họ biết? Người trong nội viện này là ai? Nghĩ đến đây, bàn tay nóng rực, ánh mắt thì lại sáng lên.

Bất luận thế nào, người bảo vệ quan trọng của người Hạ, hắc giết cũng là không sai. Lần này hắc tới Diệp Thành chẳng phải là muốn quấy nhiễu người Hạ làm cho họ thần hồn nát thần tính, nhìn gà hóa cuốc đó sao?

Nghĩ đến đây, Dịch Thanh chuẩn bị hành động nên ngẩng đầu nhìn ra xa, trông thấy một góc của nội viện.

Mái hiên trong các đều bị xiêu vẹo, trong các đột nhiên có ánh đèn, ánh đèn chiếu trong đêm tàn, gió làm cho bóng đèn nghiêng ngả.

Đến lúc trông thấy ánh đèn thì trong chốc lát, Dịch Thanh đã xóa bỏ đi ý định ám sát.

Ngoài một chiếc đèn treo chỉ có không khí tĩnh mịch ban đêm. Dịch Thanh nhìn về phía ánh đèn rất lâu, không hề có ý định ra tay mà ngược lại đã có suy nghĩ rời bỏ.

Đúng lúc này thì bên ngoài các có tiếng bước chân người, đi đến giữa sân thì dừng lại. Không lâu sau, trong sân có tiếng người truyền lại:

- Công chúa, người cuối cùng cũng phải ăn một thứ gì đó.

Đó là giọng của một người con gái.

Dịch Thanh hơi giật mình, công chúa? Công chúa nào, là Đan Đan? Tại sao Đan Đan cũng tới Diệp thành này? Trong đầu hắc đột nhiên hiện lên hình ảnh của người con gái với tính cách dễ thay đổi, Dịch Thanh có chút hoảng hốt.

Một lúc lâu sau, mới có một âm thanh, nói:

- Ta không muốn ăn gì hết.

Đầu mùa xuân mà giọng nói này lại mang theo cả cái lạnh lẽo của mùa đông, nhưng cũng có một chút xuân buồn. Dịch Thanh đã nghe ra, quả nhiên là giọng của Đan Đan.

Cô gái lúc trước khuyên nói:

- Công chúa, nếu người không ăn chút gì, Ngột Tốt sẽ giết ta mất, ta xin người đó, ăn chút gì đi?

Đan Đan giận nói:

- Giết người thì cứ việc giết, không can gì tới ta.

Dịch Thanh nhíu mày, lại nghe thấy giọng của Đan Đan nói:

- Ta muốn ăn ma khô đậu phụ, người làm cho ta một mâm mang lên đây.

Cô gái ban nãy vui mừng nói:

- Tạ công chúa.

Dịch Thanh thấy Đan Đan thay đổi chủ ý rất nhanh, liền nghĩ:

- Đan Đan này, ngoài miệng cứng rắn nhưng lại mềm lòng, chỉ là một cô gái không hiểu chuyện.

Đúng lúc đó thì có một thanh âm truyền đến:

- Đan Đan, muộn như vậy rồi sao muội còn làm gì ngoài sân này. Ở đây lạnh, coi chừng bị cảm lạnh.

Giọng nói này rất bình tĩnh nhưng bên trong nó lại có sự uy nghiêm. Dịch Thanh nghe được giọng nói này thì rung mình, đó là giọng của Nguyên Hạo.

Sau một hồi lâu, Đan Đan mới nói:

- Đại ca... Muội không ngủ được.

Nguyên Hạo hỏi:

- Sao muội lại không ngủ được?

Địch Thanh nghe thấy Nguyên Hạo hỏi Đan Đan qua bức vách ngăn, giọng điệu vẫn rất điềm tĩnh nhưng ít nhiều cũng có chút thương cảm khiến Địch Thanh không khỏi hoang mang.

Mặc dù Địch Thanh có gặp qua Nguyên Hạo hai lần nhưng đã nghe không ít chuyện có liên quan tới y. Con người này có chí khí mạnh mẽ nhưng cũng lại là người hết sức tàn nhẫn, độc ác. Con người này không có chút tình cảm nào hết.

Năm đó đám người Vệ Mộ Sơn Phong phải trốn đến biên giới nước Tống phía Đông Hoành Sơn, là vì tộc trưởng Vệ Mộ Sơn Hỉ âm mưu làm phản nhưng thất bại. Vệ Mộ Sơn Hỉ vốn là cậu ruột của Nguyên Hạo nhưng sau khi Nguyên Hạo bình định được phản loạn gia tộc Vệ Mộ, y không chỉ giết cậu ruột của mình mà còn giết hết cả người vợ Vệ Mộ thị và đứa con trai vừa mới sinh. Bởi vì mẹ của y cũng là người tộc Vệ Mộ thị nên sau này Nguyên Hạo đem hại độc mẹ của mình.

Việc Nguyên Hạo giết vợ, giết con, giết mẹ được truyền ra bên ngoài, người ta nghe thấy đều chấn động, bởi thật khó có thể tin được trên đời lại có con người tàn nhẫn như vậy.

Một người như vậy thì tại sao lại có thể có thái độ ân cần chăm sóc với em gái như vậy chứ?

Giữa lúc Địch Thanh đang suy nghĩ thì có tiếng Đan Đan nói:

- Cứ mỗi lần đến một nơi xa lạ là muội không thể ngủ được.

Hắn không trông thấy bộ dạng của Đan Đan nhưng nghe giọng nói thì quả thật rất buồn khổ.

Trong nội viện, Nguyên Hạo không hề đeo cung lớn mà cũng ko mang theo ngũ tiễn nhưng y vẫn đội mũ quan đen, áo trắng, ánh mắt đã bớt chí lớn và giọng châm biếm, nhìn chăm chú vào muội muội nói:

- Muội vốn biết mình lúc nào cũng có bệnh này rồi mà tại sao vẫn còn muốn tới Diệp Thành?

Đan Đan ở trong đình viện mặc bộ đồ tím, giống như tử đinh hương nở rộ vào ban đêm. Đình hương đa sầu bao nhiêu thì đôi mi thanh tú của Đan Đan cũng giống như hoa đinh hương vậy.

Dường như ánh sao này không phải đêm qua,

Vì ai hứng gió phơi sương một mình? Đan Đan đứng giữa sương gió là vì ai?

Đan Đan không trả lời câu hỏi của Nguyên Hạo mà đột nhiên nói:

- Mấy ngày nay, người trong Diệp Thành bàng hoàng, là do duyên cớ gì?

Nguyên Hạo nhíu mày, không đáp mà hỏi ngược lại:

- Muội đến đây có phải là vì Địch Thanh?

Địch Thanh giật mình, trong vườn bây giờ chỉ còn sự im lặng. Một lúc lâu sau, Đan Đan mới nói:

- Đúng!

Câu trả lời của nàng chỉ có một chữ, giống như chém băng cắt tuyết. Địch Thanh trong phút chốc ngỡ ngàng.

Hồi lâu, Nguyên Hạo mới nói:

- Hôm nay ta không hề muốn giết hắn mà chỉ muốn tóm hắn, nhưng tiếc là... có người ra tay chặn mũi tên của ta.

Đan Đan giật mình nói:

- Vậy huynh ấy có bị thương không?

Giọng nói của nàng mặc dù lạnh đậm nhưng cũng có thể coi là tường cao hậu thổ, đều khó có thể ngăn được sự ân cần trong đó.

Trong lòng Địch Thanh nghĩ:

“Nàng... tại sao lại quan tâm ta như vậy? Nguyên Hạo có biết ai là người ra tay không?”

Nguyên Hạo im lặng hồi lâu mới nói:

- Hắn nhất định sẽ không thể chết được, nếu hắn có thể chết một cách dễ dàng như vậy thì không phải là Dịch Thanh nữa!

Ngừng lại một lát, Nguyên Hạo lại hỏi:

- Đan Đan, đừng sĩ người Hạng Đẳng vô số, tại sao muội lại chỉ thích một tên Dịch Thanh người Hán?

Gió ngừng, đêm ngừng, Dịch Thanh ở bên tường ngoài nghe thấy câu hỏi của Nguyên Hạo thì có chút chần động không biết là cảm giác gì nữa.

Đan Đan thích hắn! Sao có thể như vậy được? Hai người họ mới gặp nhau có vài lần thôi!

Nhưng câu nói này lại do chính miệng Nguyên Hạo nói ra, nên không giống như là giả.

Bỗng dưng nhớ lại lần đầu chia tay bên ngoài phủ Hưng Khánh, Đan Đan từng hỏi hắn:

- Nếu như trên đời này có một người vì người mà không cần bất cứ thứ gì hết, chết cũng được, sống cũng vậy, đi hoang mạc, đến tận chân trời...ngườicó vì nàng ấy mà từ bỏ tất cả không?

Lúc nghe thấy câu hỏi đó, Dịch Thanh thật sự không hề có một ý nghĩ nào khác. Đến hôm nay nghĩ lại mới thấy nó mang rất nhiều hàm ý.

Từ sau khi Dương Vũ Thường vì hắn mà nhảy thành thì trong lòng Dịch Thanh không còn động lòng với người con gái thứ hai. Trong lòng Dịch Thanh, Đan Đan chỉ là một cô gái nhỏ bốc đồng, và hắn cũng chỉ ngẫu nhiên cứu mạng Đan Đan trên sa mạc mà cũng chưa hề cứu đến cùng, vậy thì vì saoĐan Đan lại thích hắn?

Trong tường ngoài tường đều im lặng như nhau, nhưng không bao lâu sau, Đan Đan nói:

- Muội thích hắn!

Thích thì thích, yêu thì yêu, nhiều lúc không cần nói lý do.

Lại một lúc lâu sau, Nguyên Hạo mới nói:

- Muội thích người không nên thích, Dịch Thanh không phải là người cho ta dùng mà là người ta giết!

Dịch Thanh nghe thấy thất kinh, biết lời của Nguyên Hạo không phải là giả dối, đến lúc này thì hắn và Nguyên Hạo vốn không thể cùng tồn tại. Lại nghe thấy Nguyên Hạo nói:

- Đan Đan, toàn bộ người Đẳng Hạng vùng tây bắc này đều là thuộc hạ dưới chân ta, bất luận là địa vị cao thấp, bất luận xuất thân, muội thích ai thì chỉ cần nói cho ta biết một tiếng...

Đan Đan ngắt lời Nguyên Hạo:

- Huynh có đại quyền trong tay, có thể nắm bắt được sống chết của người trong thiên hạ nhưng làm sao có thể nắm bắt được tình cảm của mọi người trong thiên hạ chứ? Huynh có thể làm cho muội rời xa Dịch Thanh nhưng huynh làm sao có thể ngăn được muội nhớ huynh ấy?

Lời Đan Đan nói rất nhẹ nhàng nhưng hàm ý bên trong thì lại rất kiên quyết, làm cho Dịch Thanh ở bên ngoài cũng phải rung động.

Hai hàng lông mày của Nguyên Hạo dựng cả lên, còn biết nói gì nữa thì Đan Đan lại nói tiếp:

- Đại ca...

Nguyên Hạo nghe thấy hai tiếng “đại ca”, lại thấy nét mặt buồn thảm của em gái liềm mềm lòng, nhẹ nhàng nói:

- Muội muốn nói gì?

Đan Đan nhìn Nguyên Hạo, ánh mắt buồn bã, hạ giọng nói:

- Muội biết... muội với huynh ấy không thể ở bên nhau nhưng muội cầu xin huynh... cho muội giữ lại chút nhớ mong về huynh ấy, được không?

Nguyên Hạo ngăn người ra, thấy sắc mặt Đan Đan trắng như tuyết, ánh mắt trong như nước, liền thở dài, không nói thêm gì nữa.

Trong sân lại yên ắng, tĩnh mịch.

Không biết là phải bao lâu sau, Dịch Thanh lại nghe thấy tiếng bước chân vang lên, Đan Đan đi lên lầu, không khỏi ngẩng đầu lên nhìn, thấy đêm đen đen xanh, có một bóng hình cô độc trên tấm màn cửa sổ bằng lụa, vô cùng tiêu điều lạnh lẽo.

Dịch Thanh nhìn bóng người dưới ánh đèn bên cửa sổ, trong phút chốc có những suy nghĩ rất rắc rối.

Mùa xuân về thời tiết đã trở nên ấm áp nhưng không khí ở bên trong lẫn bên ngoài bức tường cao dường như đang kết thành băng.

Đúng lúc này thì trong sân lại có tiếng bước chân, Dịch Thanh cảm thấy hơi lạnh, thu lại dòng suy nghĩ, ngừng lại nghe ngóng, liền nghe thấy Nguyên Hạo nói:

- Đã tìm ra ai là người ra tay cứu Dịch Thanh hay chưa?

Tinh thần Dịch Thanh lại bị chấn động nhưng tai vẫn chăm chú nghe ngóng tình hình.

Giọng nói của Bàn Nhược Vương vang lên:

- Ngột Tốt, người này võ công cực cao ... hơn nữa nhất định là có quan hệ với Dịch Thanh...

- Ta không muốn nghe những lời vô nghĩa.

Nguyên Hạo lạnh lùng nói:

- Người nói như vậy có phải là muốn nói với ta người chưa tìm ra người đó là ai?

Bàn Nhược Vương im lặng một hồi lâu, cuối cùng cũng nói:

- Vâng.

Nguyên Hạo ngược lại không hề tức giận, chỉ lẩm bẩm nói:

- Dưới gầm trời này người có thể ngăn được mũi tên của ta đếm trên đầu ngón tay. Nhưng lại là người có quan hệ với Dịch Thanh thì chỉ có hai người là Diệp Trí Thu và Phi Ứng với võ nghệ không tồi... ngoài ra đều không đáng nói đến.

Dịch Thanh hơi lạnh người, không ngờ rằng Nguyên Hạo lại có thể tường tận về hắn như thế.

Bàn Nhược Vương cẩn trọng nói:

- Diệp Trí Thu mặc dù không tồi nhưng nếu có thể dễ dàng chặn mũi tên của Ngột Tốt như vậy thì không thể. Còn Phi Ứng thì thâm sâu khó lường, nên khả năng người ra tay rất có thể là y. Nhưng đến bây giờ, chúng ta vẫn chưa dò la được lai lịch của y. Con người này tựa như xuất hiện một cách vô danh. Phi Ứng chế ngự Thạch Đà, liên lạc với Dã Lợi Vương Vinh tạo phản, bắt công chúa, thủ đoạn quái dị độc ác, dụng ý không rõ ràng...

Khóe miệng Nguyên Hạo có nụ cười, y không có ý kiến.

Thấy vậy Bàn Nhược Vương liền chuyển đề tài, đột nhiên nói:

- Nhưng việc tìm ra vị cao thủ ấy là ai không phải là việc quan trọng trước mắt... theo ý của thần thì việc tiếp theo phải xử lý Dịch Thanh như thế nào mới là điều mà chúng ta cần lưu tâm. Dịch Thanh đã từng nhắc đến Tô Cật Nặng là muốn tiến công qua Hoành Sơn, chiếm lấy Hựu Châu...

Nguyên Hạo không đợi cho Bàn Nhược Vương nói hết liền ngắt lời:

- Tô Cật Nặng không là cái gì hết, Dịch Thanh sao có thể đem dụng ý thật sự của mình nói cho y biết?

Dịch Thanh sợ hãi, nghĩ ánh mắt Nguyên Hạo quả là sắc bén? Thì ra lúc Dịch Thanh bị bao vây, hắn cố ý nói cho Tô Cật Nặng biết việc muốn chiếm Hựu Châu, chẳng qua chỉ là để tung hỏa mù cho Bàn Nhược Vương, không ngờ Nguyên Hạo chỉ cần thoáng qua là có thể thấy được tâm ý của hắn.

Bàn Nhược Vương trầm ngâm nói:

- Ngột Tốt cho rằng, câu nói đó của Địch Thanh là nói với chúng ta sao? Như thế thì hẳn tuyệt đối sẽ không tấn công Hựu Châu? Nhưng chỗ thần vừa nhận được tin tức, xung quang Hựu Châu đã có người quân Tổng lui tới.

Nguyên Hạo vẫn bình tĩnh như thường:

- Trước mắt, việc của Hoành Sơn do khanh phụ trách, tự khanh biết làm chủ, nên ứng phó như thế nào, không cần phải nói nhiều lời với ta.

Tay y gầy nhẹ, khoe miệng đột nhiên nở một nụ cười, hỏi:

- Phía A Nan Vương có tin tức gì hay không?

conem_bendoianh

102. Chương 295-299: Kim Thang

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 295-299: Kim Thang

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch thanh nhú mày, chăm chú lắng nghe.

Long Bộ Cửu Vương chính là thủ hạ dưới quyền của Nguyên Hạo, là chín người Thiên Đô, Dã Lợi, La Hầu, Long Dã, Bồ Đề, Bàn Nhược, A Nan, Già Diệp và Mục Liên.

Chín người trong Long bộ không phân cao thấp, mà chỉ có chức vụ khác nhau mà thôi.

Lúc này Thiên Đô Vương Dã Lợi Ngộ Khất bị chặt đứt một cánh tay đã được phái đi Sa châu; Dã Lợi Vương Dã Lợi Vương Vinh làm phản đã tự vẫn; La Hầu Vương Dã Lợi Trầm Thiên vẫn mơ hồ kì quái; Long Dã Vương Long Hạo Thiên thì bị Quách Tuân đánh chết ở ngũ Long Xuyên; Bồ Đề Vương ngược lại bị Địch Thanh bắn chết ở trại Bình Viễn. Theo như những gì mà Chúng Thế Hành biết thì ba người Bàn Nhược Vương, Già Diệp Vương và Mục Liên Vương vốn vẫn thường xuyên lui tới học viện này. Từ sau khi Dã Lợi Vương chết thì Bàn Nhược Vương cũng bắt đầu dần tiếp nhận chức vụ của Dã Lợi Vương. Còn về Già Diệp Vương và Mục Liên Vương thì hẳn là vẫn thường qua lại học viện, dường như làm việc phiên dịch Kinh Phật. Trong Long Bộ Cửu Vương thì chỉ có duy nhất một người có thể khiến cho Chúng Thế Hành phải hao tâm tổn sức nhưng lại cũng không tìm ra một nửa số tin tức về người này.

Đó chính là A Nan Vương!

Long Bộ Cửu Vương, Bát Bộ chí cường. Long Vương có dấu vết còn A Nan thì vô phương.

Đây chính là câu nói duy nhất mà Chúng Thế Hành điều tra được có liên quan tới A Nan Vương. Ngoài ra, đám người Địch Thanh hoàn toàn không hề biết gì về A Nan Vương.

Vì thế nên khi nghe thấy Nguyên Hạo nhắc đến A Nan Vương thì Địch Thanh muôn phần hứng thú.

Bàn Nhược Vương chậm rãi nói:

- Theo như lời của A Nan Vương thì Thổ Phiên Vương Cốc Tư Lã chưa bao giờ từ bỏ ý định đoạt lại Sa Châu.

Nguyên Hạo điềm tĩnh nói:

- Cứ cho là Cố Tư La không đến tìm gây phiền phức cho ta thì ta cũng phải tìm y. Năm đó, y phái Bất Không đi Biện Kinh mưu đồ liên kết với Lưu thái hậu cùng tấn công Đại Hạ. Sau sự việc này khi mà Đại Hạ bị phân thành hai châu Qua Châu và Sa châu thì ta đã biết y vẫn còn có dã tâm, y vẫn muốn đoạt lại Sa Châu. Sau này y phái Kim Cương Ẩn đi hành thích ta, chính là muốn sau việc này thành công thì mới chiếm lĩnh Sa Châu.

Địch Thanh nghe thấy Nguyên Hạo nhắc đến Sa Châu thì dường như mơ hồ nghĩ đến một cái gì đó.

Trong phút chốc cả người như rung động, sắc mặt biến đổi, hắn nghe thấy Nguyên Hạo rõ ràng nói:

- Cố Tư La muốn cướp Sa châu chính là muốn đến Hương Ba Lạp, khả khả... nhưng ta sẽ không cho y thực hiện ý đồ, ta muốn xem y có thể làm gì được ta?

Đầu óc Địch Thanh choáng váng, ngay lập tức tìm đập liên hồi khó mà khống chế. Nơi mà hắn tìm kiếm suốt bao nhiêu năm nay cuối cùng cũng có kết quả.

Thì ra Hương Ba Lạp nằm ở Sa Châu.

Hương Ba Lạp ở Sa châu!

Địch Thanh đột nhiên nghĩ đến một chuyện mà trước kia hắn cùng với Chứng Thế Thành có thảo luận qua, đó là Tào Hiền Anh làm thế nào mà có được tấm bản đồ Hương Ba Lạp? Sau này hai người còn quả quyết một điểm là nếu như tấm bản đồ đó là thật thì Hương Ba Lạp hẳn là nằm trong mười một châu của Hà Tây. Thậm chí Địch Thanh còn cả gan suy đoán rằng, Quy Nghĩa quân tử thủ tại Qua Châu và Sa Châu, vậy có khả năng Hương Ba Lạp ở hai nơi này.

Không ngờ hôm nay Nguyên Hạo đã giúp hắn chứng thực, Hương Ba Lạp quả nhiên nằm ở Sa Châu!

Có rất nhiều nghi hoặc hiện ra trong đầu hắn, Địch Thanh cảm thấy trong sự thần bí của Hương Ba Lạp có một cái gì đó rất kỳ quái. Nếu Hương Ba Lạp nằm ở Sa Châu thì tại sao người họ Tào kia không đích thân tìm đến mà lại cho truyền tấm bản đồ ra? Theo như lời của Nguyên Hạo thì Cố Tư La vẫn luôn muốn tìm kiếm Hương Ba Lạp, nhưng nếu Hương Ba Lạp thật sự huyền bí như những gì truyền thuyết nói, thì đúng như ước muốn Nguyên Hạo đã khống chế được Sa Châu vậy tại sao lại không đến Hương Ba Lạp cầu nguyên chứ?

Địch Thanh rất muốn Nguyên Hạo tiếp tục nói về chuyện này nhưng Nguyên Hạo lại chuyển đề tài nói:

- Ta sắp xuất binh, khanh lệnh cho thái úy hai châu Hồng Châu và Linh Châu chuẩn bị điều động binh mã. Nếu như ta xuất quân thì nội trong vòng ba ngày mỗi châu năm mươi nghìn quân phải tập hợp ở Hạ Lan Nguyên.

Địch Thanh có chút lạnh người, thầm nghĩ Nguyên Hạo mỗi lần xuất quân đều điều động nhân mã từ các châu Hồng, Linh, Hạ, lần này xuất quân, mục tiêu tấn công tiếp theo sẽ là vùng nào của Đại Tống đây?

Toàn cảnh nước Hạ hiện nay chưa tới năm trăm nghìn binh mã, trong khi đó đại Tống được mệnh danh là triệu cấm quân. Nếu luận về số binh thì đại Tống tất nhiên vượt xa nước Hạ, nhưng nếu luận về tốc độ tập hợp quân đội, quân lực mạnh mẽ thì nước Hạ vượt xa đại Tống. Ưu khuyết trong đó chỉ cần dựa vào một trận Tam Xuyên Khẩu là có thể nhận thấy được. Nguyên Hạo có thể dễ dàng tập hợp được một trăm năm mươi nghìn thiết kỵ, mà quân Tống tây bắc triệu tập toàn bộ binh lực cũng không vượt quá hơn mười nghìn quân...

Quân Hạ lấy nhanh đánh chậm, lấy đông đánh ít, quân Tống làm sao có thể không thua?

Vốn tưởng rằng Nguyên Hạo sẽ nói xuất quân đánh nơi nào không ngờ sau khi Bàn Nhược Vương nhận lệnh, Nguyên Hạo chỉ nói:

- Người lui xuống đi.

Tiếng bước chân lại vang lên, Bàn Nhược vương đã lui xuống, trong sân lại không có lấy một tiếng động. Không một ai biết rốt cuộc Nguyên Hạo đang đứng trong sân suy nghĩ điều gì?

Địch Thanh tâm tư rối bời, chỉ nghĩ tới hai vấn đề. Một là, quân Hạ xuất binh xâm lược biên giới một lần nữa, vậy thì mục tiêu là ở đâu? Vấn đề thứ hai chính là, Sa Châu nói lớn thì cũng không phải lớn, nói nhỏ cũng không phải là nhỏ, vậy rốt cuộc Hương Ba Lạp thuộc chỗ nào của Sa Châu?

Hắn ngẩng đầu lên nhìn, trời đêm không trăng, ngọn đèn dầu trong lầu các giống như sao.

Chỉ một ánh sao, chiếu khắp nơi đều yên tĩnh, không biết tiếng sáo Khương ở đâu nổi lên. Trong tiếng du dương trầm bổng ấy mang theo chút gì đó thê lương, dường như là nói về thời buổi loạn lạc chiến tranh.

Thái úy Hồng Châu... lúc Địch Thanh nghĩ đến bốn chữ này thì trong đầu đã có chủ ý.

Hắn lặng lẽ đến mà cũng lặng lẽ rời đi, ngược lại không hề trông thấy Đan Đan ở trên lầu các đang nhìn về phía hắn, tay cầm đôi giày mây đơn sơ, nước mắt đã chảy tuôn rơi...

Hựu châu có quân Tống thường lui tới, nên khi tin tức được truyền tới thành Kim Thang thì Tuế Hương Giáp Nô có phần không dám tin.

Tuế Hương Giáp Nô vốn là đoàn luyện của thành Kim Thang, bây giờ cũng vẫn là tướng quân tiên phong trong việc tấn công Diên Biên của người Hạ. Y luôn nóng lòng muốn thử, đợi tới khi Nguyên Hạo xuất quân lần thứ hai mà chưa từng nghĩ qua quân Tống sẽ đại náo Diệp Thành.

Điều càng khiến cho người ta ngạc nhiên chính là, sau khi quân Tống đại náo Diệp Thành lại không quay trở về mà lặng lẽ xuyên qua Hoành sơn, ngựa giẫm đạp trường thành, giết đến Hựu Châu!

Hựu châu đã nhập vào biên giới nước Hạ, nhìn ra xa Linh Châu trong khi Linh Châu lại là vùng đất quan trọng của nước Hạ.

Quân Tống giết cả bộ tộc Tuế Hương, giết người vô số, quân Tống làm loạn Hựu Châu, lòng người hoang mang, quân Tống làm loạn Diệp Thành tấn công Hựu Châu, giết người Khương. Nghe nói Thiên Đô Vương bị thương dưới đao của Địch Thanh.

Dã Lợi Ngộ Khất bị thương vì không may giết quân Tống nên đã được điều đi Hoành Sơn. Bàn Nhược Vương tiếp nhận Sơn Ngọa quân, trấn thủ một tuyến đường, từ bỏ ý định tấn công thành Đại Thuận.

Những tin tức này là thật hay giả rất khó phân biệt đã làm cho Tuế Hương Giáp Nô mất hết lý trí. Y trấn thủ tuyến đầu, lại nghe người trong tộc bị giết thì làm sao có thể kìm nén tính khí được chứ?

Tuế Hương Giáp Nô muốn đánh nhưng Bàn Nhược Vương nhiều lần lệnh cho toàn bộ Hựu Châu bao vây giết Địch Thanh, lại lệnh cho Tuế Hương Giáp Nô của thành Kim Thang đóng cửa không được ra ngoài, lưu ý động tĩnh của quân Tống thành Đại Thuận.

Sau khi Tuế Hương Giáp Nô đóng cửa thành được vài ngày thì nghe được tin tức chính xác là huynh đệ gia nhân của y đã bị quân Tống giết không còn một người.

Tuế Hương Giáp Nô phát điên, hận không thể ngay lập tức đánh một trận với quân Tống, nhưng bên ngoài thành không hề có quân Tống, lại cũng không có quân địch. Y tức giận nhưng lại không thể phát tác.

Ngày hôm đó, Tuế Hương Giáp Nô đứng trên thành, hai con mắt phát hỏa, thấy mặt trời đã lên cao, đột nhiên nói:

- Mở cửa thành, ta muốn ra ngoài săn thú!

Mọi người ai cũng hiểu hàm ý của việc săn thú, mỗi lần Đoàn Luyện Tuế Hương tức giận thì đều đi săn mỗi cho hả giận, con mồi không phải là động vật mà là quân Tống.

Nếu Địch Thanh giết tộc Tuế Hương thì Tuế Hương Giáp Nô sẽ ăn miếng trả miếng, giết người Tống cho hả giận.

Tuy nói rằng biên thù hay có chiến tranh nhưng nhiều người lại đến nơi như thế này để sinh sống, hoặc là vì không muốn rời quê hương hoặc là muốn trốn tránh thuế má hà khắc...

Tuế Hương Giáp Nô chính là muốn tìm những người này, lấy máu để gội sạch những phần nộ trong lòng.

Một vị tướng lĩnh trong thành Kim Thang có thiện ý bước lên trước nói:

- Đoàn Luyện đại nhân, Bàn Nhược Vương phân phó, bảo chúng ta đóng cửa thành là tốt, mấy ngày này...
Nói chưa dứt lời đã kêu thảm thiết ôm bụng, nét mặt tái nhợt.

Tuế Hương Giáp Nô chậm rãi rút thanh đao từ bụng của người này ra, máu vàng đầy đất, nói:

- Ở đây ai chủ sự?

Tất cả mọi người đều nói:

- Là Đoàn Luyện đại nhân.

Tuế Hương Giáp Nô ra lệnh:

- Mở cửa thành, đợi ta trở về.

Không có ai dám phản đối nữa, cửa thành mở ra, Tuế Hương Giáp Nô mang theo khoảng trăm kỵ binh ra khỏi thành Kim Thang. Thời tiết mùa xuân, núi vắng vẻ, Tuế Hương Giáp Nô ra khỏi thành được vài dặm thì đến một người sống cũng không thấy.

Binh lính thấy nét mặt Tuế Hương Giáp Nô lạnh như băng, ai nấy đề thấp thỏm lo lắng. Tuế Hương Giáp Nô lạnh lùng ra lệnh:

- Đi tìm thú săn, ai không tìm thấy thì tự cắt cổ mình đi.

Trăm người cũng hô to, đã có hơn một nửa lao đi, lục soát khắp bốn phía.

Có thể trong mấy năm liên tục chinh chiến, cộng thêm mấy ngày trước, Dịch Thanh đã từng tung đao ngang dọc trước thành Kim Thang. Hiện nay cứ coi như là người Khương đều sợ tay bay vạ gió nên lần lượt di chuyển xuống Diệp Thành và Hoành Sơn. Người Khương bên cạnh thành Kim Thang cũng đều không đóng quân, thì càng không muốn nói là người Hán.

Mặc dù đã có không ít người chạy đi lục soát tìm kiếm con mồi nhưng sau khi sau thời gian một nén hương cũng không thấy có thú săn được mang tới.

Trong lúc Tuế Hương Giáp Nô nóng nảy không thôi thì có một một người cưỡi ngựa tới, vui mừng nói:

- Đoàn Luyện đại nhân, phía nam có vài chỗ có người.

Mọi người đều đồng thanh hoan hô, hai mắt Tuế Hương Giáp Nô sáng bừng lên, thúc ngựa đi. Binh sĩ hò reo theo sau, bụi cuốn bay mù mịt. Lờ của tên binh sĩ báo lại quả không sai, tiến về phía nam vài dặm, chỗ cây cối sum suê, có vài hộ gia đình, khói bếp mù mịt.

Nghe thấy tiếng thiết kỵ, trong mấy nhà này có bóng người xuất hiện. Trông thấy là quân Hạng Đẳng xông tới, biết là không hay, không hỏi gì hết liền chạy dọc theo cánh rừng vào trong núi.

Tuế Hương Giáp Nô làm sao có thể tha cho được, liền thúc ngựa đuổi theo. Chỉ có điều là mấy hộ gia đình này phần lớn đều đã quen với những trận chiến kiểu này, nên chạy rất nhanh, vòng quanh chân núi là đã vào đến trường lĩnh.

Có binh sĩ thấy địa hình nơi đây gập ghềnh hiểm trở, cây cối um tùm, muốn nhắc nhở Tuế Hương Giáp Nô cẩn thận nhưng lại nghĩ đến kết cục đằng sau nó thì lại không nhắc đến nữa.

Mọi người vòng qua chân núi, Tuế Hương Giáp Nô không thấy dấu vết con người, trong lúc đang thẳng thốt thì nghe loáng thoáng có tiếng hoan hô ở đằng xa:

- Tổng heo ở đây. Có rất nhiều người.

Tuế Hương Giáp Nô nghe thấy có tiếng nói thì mừng rỡ, thúc ngựa chạy qua một khe núi thì chỉ thấy trước mắt không xa có một cái hang ở sườn núi, có hơn mười người ngồi trong đó. Tất cả bọn họ đều có cách trang điểm ăn mặc của người Trung Nguyên.

Những người này nhìn thấy có kỵ binh tới thì nhất loạt vỗ áo đứng dậy.

Hai con mắt Tuế Hương Giáp Nô sáng hẳn lên, dã tâm giết người lại trở dậy. Nhưng nhìn thoáng qua thấy trên khuôn mặt những người này không hề có vẻ gì là hoảng hốt thì trong lòng có chút trùng xuống. Sau đó mới giương cung, lắp tên, liền cảm thấy bầu không khí ở đây rất lạ.

Tiếng chiêng vang lên. Tuế Hương Giáp Nô ngừng không bắn tên, đưa mắt nhìn ra xa, thì thấy trên sườn núi quân mai phục từ đâu xuất hiện, bao vây bốn phía.

Xung quanh đây cung như trăng rằm, mũi tên lóe lên ánh hào quang như hàn tinh, chỉ cần một tiếng ra lệnh thì có thể khiến cho mười mấy kỵ binh trong cốc giống như những con nhím gai vậy. Người Đẳng Hạng cực kỳ sợ hãi, không dám nhúc nhích.

Quân mai phục cất giọng nói:

- Xuống ngựa, bỏ vũ khí, người đầu hàng không bị giết.

Người Đẳng Hạng có chút do dự, Tuế Hương Giáp Nô liền quát lớn:

- Ai dám xuống ngựa ta sẽ giết ngay người đó!

Người Đẳng Hạng đang chần chừ thì trong đám quân Tổng bên kia có một người bước ra, mỉm cười nói:

- Người tới có phải là Tuế Hương Đoàn Luyện của thành Kim Thang?

Tuế Hương Giáp Nô thấy trên mặt người này có hình xăm, hẳn là tên lính thấp nhất trong quân đội Tổng, nhưng nhìn thấy người này trong số đám quân mai phục có cái gì đó uy nghiêm không diễn tả được, trong lòng bỗng nhiên nghĩ đến một cái tên, cắn răng hỏi:

- Địch Thanh?

Người này gật đầu nói:

- Chính là ta. Tộc Tuế Hương là do ta phái người đi giết nên ta biết nhất định người sẽ tới.

Địch Thanh không ở Hựu Châu, thì ra là đã đến vùng xung quanh thành Kim Thang. Hẳn một mình lên vào quân Tổng ở Hựu Châu giết tộc Tuế Hương của người Khương chính là muốn Tuế Hương Giáp Nô phải nổi giận. Chỉ cần Tuế Hương Giáp Nô nổi giận ra khỏi thành thì Địch Thanh sẽ có cơ hội.

Địch Thanh mặc dù rất mạnh nhưng hẳn vẫn một mực chờ đợi.

Tuế Hương Giáp Nô gầm lên một tiếng giận dữ, thúc ngựa tiến lên phía trước, vung đao liền chém. Có thể vượt qua Hoành Sơn để thống ngự quân Đẳng Hạng thì đều là người có võ nghệ siêu phàm và Tuế Hương Giáp Nô cũng không ngoại lệ.

Đao chém xuống có oai của người phá núi.

Mũi tên chưa bắn thì Địch Thanh vẫn chưa hành động.

Địch Thanh đứng đó, nhìn khảm đao rơi xuống, quân Tổng không một tiếng động. Tim người Đẳng Hạng đều nảy lên. Tuế Hương Giáp Nô vui mừng cảm thấy khảm đao của mình đã chém đôi Địch Thanh.

Đột nhiên không trông thấy Địch Thanh nữa.

Tuế Hương Giáp Nô thấy hoa mắt mới phát hiện ra là mình chém vào ảo ảnh. Ngay sau đó thấy ngực đau nhói, ngã ngựa rơi xuống đất, chưa kịp đứng dậy thì có người dẫm chân lên cổ.

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Bộ y phục này của ngươi còn đáng tiền hơn cái mạng này của ngươi.

Hắn chỉ cần dùng lực mạnh một chút ở chân là lại nghe thấy tiếng “răng rắc” vang lên, con người Tuế Hương Giáp Nô đã lồi ra.

Trong hang một lần nữa không một tiếng động, quân Đẳng Hạng trên ngựa run rẩy như lá rụng trong gió. Bọn chúng trông thấy Tuế Hương Giáp Nô vung đao, ngay sau đó lại thấy Địch Thanh xuất hiện sau lưng Tuế Hương Giáp Nô như chớp, phi thân đá y xuống ngựa, sau lại chỉ với một cú giẫm đã chặt đứt cổ Tuế Hương Giáp Nô.

Tuế Hương Giáp Nô tuy mạnh nhưng trước mặt Địch Thanh thì lại chỉ vụng về như một con rối gỗ.

Sau khi giết chết Tuế Hương Giáp Nô, Địch Thanh quay đầu lại nói với số quân Đẳng Hạng còn lại:

- Xuống ngựa bỏ hết vũ khí, người đầu hàng không giết.

Vẫn là một câu nói dóc nhưng đối với những chấn động mà Địch Thanh đã tạo ra trong lòng quân Đẳng Hạng thì không thể sánh nổi.

“Leng keng”, tiếng trường thương rơi xuống đất, một người xoay người xuống ngựa, một người chịu khuất phục, hơn mười người sau đó cũng lần lượt làm theo vứt bỏ binh khí, không dám chống cự nữa.

Địch Thanh khoát tay, tức thì có quân Tổng tiến lên trước ngăn người Đẳng Hạng lại, lục soát quần áo.

Những người Đẳng Hạng kia đều nhón nháo la lên:

- Địch tướng quân, chúng ta đã đầu hàng các người cũng nói rồi, không giết.

Trong lòng bọn họ lúc này rất lo sợ nghi hoặc. Chỉ thấy quân Tổng lộ y phục của họ, sau đó lại bắt họ trói lại, trong chốc lát không rõ quân Tổng đang muốn làm gì.

Mười mấy người trong cốc ban này lúc này cũng đã thay xong y phục của người Đẳng Hạng. Địch Thanh quay sang nói với một người:

- Lý Đình, chuyện còn lại ở đây, nhờ cả vào người.

Lý Đình chính là người dẫn đầu binh sĩ Tử Phẫn, sắc mặt tro tàn, ánh mắt cũng mang màu tro tàn nguội lạnh, nghe vậy y chỉ gật đầu không nói. Y đã nhanh chóng lột bộ khôi giáp trên người Tuế Hương Giáp Nô mặc lên mình sau đó đội mũ sắt.

Thoạt nhìn, Lý Đình dường như đã biến thành Tuế Hương Giáp Nô.

Địch Thanh nghe ngóng một hồi lâu thấy không có gì sơ suất, liền hạ giọng nói:

- Lý Đình, ta muốn người kiên trì cản đại quân đến.

Lý Đình nói một cách ngắn gọn:

- Ty chức tuyệt đối không phụ sự phó thác của đại nhân.

Nói xong y quay người lên ngựa, đem theo hơn mười thủ hạ xuống núi, chạy về hướng thành Kim Thang.

Cửa thành Kim Thang đóng chặt, quân coi giữ thành mòn mỏi chờ Tuế Hương Giáp Nô trở về. Mặt trời đã lặn về tây, ánh chiều tà chiếu bóng cờ trên đầu thành, tinh kỳ phần phật, thấp thoáng gươm giáo sắc bén trên đầu thành.

Quân Đẳng Hạng nói thế nào thì cũng có nhiều kinh nghiệm chiến đấu nên lúc này vẫn không dám khinh suất.

Đột nhiên, trên tường thành có binh sĩ hô lớn:

- Đoàn Luyện đại nhân trở về rồi.

Mọi người đưa mắt nhìn ra xa, chỉ thấy cuối chân trời nơi mặt trời chiều lặn xuống, một đoàn binh mã đã trở về. Nhìn người cầm đầu mặc khôi giáp thì đích thị là Tuế Hương Đoàn Luyện.

Quân coi giữ thành ai nấy thở phào, nói:

- Mở cửa thành.

Mọi người đều hiểu tính khí của Tuế Hương Giáp Nô, biết khi y trở về, nếu cửa thành vẫn đóng, nói không chừng y sẽ đem sự tức giận trút hết lên người xung quanh.

Cửa thành “kéo kẹt” chậm rãi mở ra. Tuế Hương Đoàn Luyện đã tới trước cửa thành, y hơi hạ mũ sắt xuống để che đi một nửa bên mặt. Lúc y tiến vào thành, có binh sĩ chào đón, nói:

- Đoàn Luyện đại nhân, Thái Uy triệu người...

Chưa dứt lời thì người binh sĩ này liền trông thấy sắc mặt Tuế Hương Đoàn luyện như tro tàn, liền hoảng sợ nói:

- Người là ai?

Cùng lúc đó, ở cổng thành có tiếng hô của quân giữ thành truyền đến:

- Mau đóng cửa thành, có quân địch đột kích!

Sau tiếng hô đó thì ở phía chân trời, tiếng bước chân như sấm dậy, cuộn cuộn tới. Quân giữ thành nhô lên sau tường thành, chỉ trông thấy đám bụi mù mịt xông thẳng lên bầu trời trong khi trời đang trong xanh, bỗng dừng ở đâu mây đen kéo đến, mưa gió thổi tới.

Trên thành tinh kỳ lắc lư, kiếm kích đều tới.

Quân Đẳng Hạng thấy khí thế quân địch mạnh mẽ, một lòng bị ép tới mức khó mà nhảy lên, hoảng sợ nghĩ đến:

- Quân Tổng làm sao có thể có một đội kỵ binh khí thế ngút trời như vậy?

Tiếng gió, tiếng chân ngựa, tiếng gào thét hòa vào với nhau, người trên thành không thể nghe được tiếng thét chói tai dưới thành và binh sĩ dưới thành cũng khó mà biết được tình hình phía trên thành.

Lý Đình đã xuất chiêu và đã xuất chiêu là thấy máu. Chỉ một chiêu đã lấy đi mạng của tên binh sĩ kia.

Mọi người chỉ trông thấy một đường sáng màu bạc nhanh như chớp từ trong cổ tay áo y đi ra, đâm trúng vào yết hầu người binh sĩ nọ. Khi rút đao ra thì máu cũng phun ra. Những binh sĩ phía sau Lý Đình đã xuống ngựa hoặc là đã rút đao ra hoặc đỉnh thương. Chỉ trong khoảnh khắc rất ngắn giết hết quân coi giữ bên trong thành không sót một tên.

Trên lầu thành đã có người chạy xuống hô lớn:

- Mau đóng cửa thành.

Lại trông thấy trong thành máu chảy lênh láng thì không khỏi ngậy người.

“Xẹt” một tiếng, ánh sáng màu bạc đã đâm vào cổ họng người kia, rồi rút về giống như rắn độc vậy.

Quân Đẳng Hạng bao vây bên ngoài lúc này mới cảm thấy bất thường, liền hô lớn:

- Có gián điệp.

Quân Đẳng Hạng lúc này mới lũ lượt xông tới, đao thương đồng thời, bức đám người Lý Đình ra khỏi thành.

Sớm đã có người mở cửa thành, lấy ra những vật như cái búa cái chêm, kẹp chặt cửa thành lại trong tiếng “bình bình”. Dòng người mãnh liệt, Lý Đình chặn ngay phía trước, trong giây lát liền trúng một đao bên bả vai, máu bắn lên mặt. Trong khi đó lại có vài người Đẳng Hạng ngã xuống.

Tiếng bước chân càng mau thì người Đẳng Hạng càng vội, nhưng chục binh sĩ tiến vào thành trước đó giống như những vách đá sừng sững bên bờ biển, cho dù có người ngã xuống thì sau đó có người bổ sung ngay.

Máu chảy thành sông, nhưng cũng không sao lật đổ được bức tường người phòng ngự.

Cửa thành không rộng, mặc dù quân Đẳng Hạng có binh lực nhưng lại gặp phải hạn chế về địa thế, mấy lần tiến công không có kết quả. Trước mắt thấy quân địch hung hãn không sợ chết, lòng quân Đẳng Hạng có chút hoảng sợ.

Bọn họ không hề biết, những người trước mặt họ tuy ít nhưng đều là binh sĩ Tử Phần thuộc hạ của Dịch Thanh. Bọn họ cũng không hề biết, chính con người mặt như tro tàn này đã giết Đoàn luyện Bảo Vượng La của Diệp Thành.

Những binh sĩ Tử Phần này, vốn là con cháu trong quân đội, nhưng lại có điểm khác so với con cháu trong quân đội bình thường. Người thân huynh đệ của những binh sĩ Tử Phần này phần nhiều đều đã chết trên chiến trường, chết trong tay người Đẳng Hạng. Bọn họ gia nhập hàng ngũ Tử Phần mục đích không phải vì công danh, lợi lộc mà cũng không phải vì tài lợi mà chỉ vì muốn báo thù cho người thân mà thôi.

Bọn họ chỉ muốn một trận! Một trận rửa hết mọi hận thù.

Quân Hạ mấy năm gần đây gây oán thù chồng chất, nên cũng chính từ nơi này mà những binh sĩ Tử Phần đã phản kích trở lại.

Tiếng vó ngựa đã đến trước thành trì.

Quân Hạ bất chấp không hô nữa, chỉ nghe theo hiệu lệnh của quân chủ, lần lượt bắn tên dài xuống. Tuy nhiên lần này quân Tổng quả là đến quá nhanh quá đột ngột, binh lực quân Hạ lại không được triệu tập từ xa, nên chỗ mũi tên như mưa kia, tí tách, đã thiếu đi một phần dũng mãnh sắc bén.

Thiết kỵ quân Tổng cuối cùng cũng tới chân thành, lãnh binh xông vào trước tiên là người mang mặt nạ bằng đồng xanh.

Mặt nạ dữ tợn kia, Hình Thiên bắt khuất kia...

Lòng quân Hạ chấn động, kinh sợ. Người đến tấn công thành chính là Địch Thanh. Địch Thanh có thể không đợi tới khi trời tối, không dùng biện pháp vây thành đánh viện binh lại cũng không cần tới sự ủng hộ của các trại cứ như vậy mang theo mấy nghìn binh mã, chính là muốn phá thành Kim Thang?

Địch Thanh đã đến trước thành, bay người lên, thoạt nhìn thì thấy như sắp đụng phải tường thành nhưng không ngờ mũi chân di chuyển, men theo tường thành chạy lên mấy bước.

Quân Hạ trên thành trờng mắt nhìn, không ngờ trên đời này lại vẫn còn loại người như vậy. Địch Thanh chạy hết đường hết tốc lực khi còn cách tường thành khoảng hơn một trượng thì bỗng rút vỏ đao ra, cắm lên tường thành.

Địch Thanh mượn lực tiến lên, cầm lấy bao kiếm, rút đao ra, đâm liền hai cái, tận dụng lực ở giữa đã đứng trên đầu thành.

Quân Hạ kinh hãi, trong phút chốc đã quên cả việc bắn tên. Quân chủ trên thành bước lên trước, vung roi đánh, với ý đồ bức Địch Thanh rơi xuống thành.

Lúc này ánh trời chiều đơn độc.

Giữa không trung thình lình hiện ra một vệt sáng, ngưng lại trên bầu trời chiều, nghìn quân sát khí đằng đằng, trong sự linh hoạt nhạy bén còn mang theo chút sầu não. Trong ý chí quyết tâm giết chóc còn mang theo cả màu sắc tang thương.

Giết là vì không giết, lấy máu trả máu, ăn miếng trả miếng.

Vệt sáng này thậm chí còn làm lu mờ cả chút ánh sáng cuối cùng của mặt trời chiều, vạn kiếm nghìn đao trên một người, độc tấu, hoành hành không sợ ai hết.

Địch Thanh xuất đao, một đao hoành hành.

Một đao chém giết tên quân chủ đang vọt tới.

Máu tươi phọt ra, giống như vẩy mực trên tường thành vậy. Quân Hạ vốn vẫn muốn chen lên phía trước nhưng bất ngờ vì uy thế của một đao này mà bị chấn động, đưa mắt nhìn chiếc mặt nạ màu xanh dưới ánh trời chiều, không khỏi bất giác lùi lại phía sau.

Sau đó mấy chục quân Tổng lại lên được trên thành.

Mấy người này không có bản lĩnh như Địch Thanh nhưng cũng nhanh nhẹn như vượn và khỉ vậy. Trong khi Địch Thanh dựa vào sự nhanh nhẹn đỉnh điểm thì bọn họ ngược lại dựa và bay bắt, bay bắt rồi tung ra, nắm chắc lỗ châu mai trên tường thành. Bọn họ nhân lúc Địch Thanh đánh lạc hướng mọi người thì không nói không rằng leo lên tường thành.

Những người này đều là binh sĩ Khấu Binh thuộc hạ của Địch Thanh.

Người Khấu- binh lính thường thì trong bị coi là loạn, ngoài thì cũng bị coi là giặc.

Khấu Binh cũng quấy nhiễu giống như binh sĩ của giặc. Những người này vốn là tội phạm cướp giết trong ngục tù nhưng được Chung Thế Hành lựa chọn, dốc lòng khuyên bảo, nên được miễn tội chết, cho phép bọn họ ra chiến trường lập công chuộc tội, họ đều là những người có khả năng hơn người.

Trước đó cũng chính mấy người này đã giết Thác Bạt Ma Kha.

Những người này lên được trên đầu thành, không chút do dự xông thẳng vào quân Hạ bức quân Hạ khiến bọn chúng phải liên tiếp lui về phía sau. Bọn họ lấy công để thủ, lấy sự công kích sắc bén nhất để giành được cơ hội cho càng nhiều người lên trên thành hơn.

Thang mây nhẹ nhàng bay nhanh chóng khoát lên bên sườn của thành Kim Thang, có vô số người ra sức trèo lên bên trên, cũng có vô số người xông qua cửa lầu thành.

Đây vốn là mưu kế được vạch ra từ rất lâu rồi, muốn dựa vào một đòn sấm sét để quân Tống tràn vào nhiều nhất có thể, sau đó nhân cơ hội quân giữ thành Kim Thang đứng chưa ổn định thì ra sức tấn công một trận vào quân Hạ bên trong thành Kim Thang.

Dòng người như nước thủy triều, thế tiến công như làn sóng, quân Hạ từ trước tới nay luôn thấy quân Tống trong tình trạng yếu đuối nhu nhược chứ không hề biết quân Tống lại có thể lực mạnh như vậy. Bị quân Tống liên tục đánh làm loạn tuyến đầu. Khi mặt trời còn chưa lặn xuống thì quân Tống tiến về từ hai hướng đã tập hợp lại với nhau, cuộn cuộn như nước lũ tiến vào trong thành.

Thế tiến công như tên bắn và Dịch Thanh chính là mũi tên bay trong số tên bắn ấy. Hắn hạ xuống lầu cổng thành đoạt lấy con khoái mã, ra sức thúc ngựa phóng về phía thành Kim Thang.

Ngoài ra vẫn còn hơn chục quân Tống đi cùng Dịch Thanh. Những người này chắc hẳn là người vác trường cung, lấp kiếm sắc, nhuệ khí say sưa, theo sát phía sau Dịch Thanh chính là Qua binh. Người dẫn đầu chính là binh sĩ Hãm Trận trong Thập sĩ.

Những người này đều có khả năng xung trận, vốn là những người lợi hại như tên.

Dịch Thanh cưỡi ngựa dẫn đầu, phía trước cũng có một vài quân Hạ chặn đường nhưng đều không có ai có thể chặn lại một đao của hắn.

Khói bụi cuộn cuộn, tới trước cửa nha môn Thái úy thì đột nhiên dừng lại.

Thành Bạch Báo, thành kim Thang vẫn là những trấn quan trọng của quân Hạ, chịu sự quản lý của Hồng Châu nước Hạ. Nước Hạ vốn đã lập nên một nha thự Thái úy ở thành Bạch Báo nhưng lúc đầu thành Bạch Báo bị phá, mà Thái úy Hồng châu lại đang chỉ huy tác chiến ở trấn Nhung Quân nên đã tránh được việc bị bắt.

Sau đó nước Hạ đã đem nha thự Thái úy đặt tại thành Kim Thang.

Lần này Dịch Thanh đã nhận được thông tin chính xác là Thái úy Hồng châu Khánh Đa Khắc Dụng đang ở trong thành Kim Thang. Mặc dù Dịch Thanh đã giết được Đoàn luyện của thành Kim Thang, chém quân chủ coi giữ thành, phá được thành Kim Thang nhưng hắn vẫn chưa thấy thỏa mãn, hắn nhất định muốn bắt lấy Khánh Đa Khắc Dụng.

Chỉ có Khánh Đa Khắc Dụng mới biết được ý đồ dụng quân tiếp theo của Nguyên Hạo là gì!

Trước cửa phủ Thái úy có mấy tên binh sĩ tiến lên trước định quát lớn, Qua binh liền vùng thương lên, binh sĩ Hãm trận phía sau Dịch Thanh cũng nhất tề bắn tên.

Cung mạnh tên bắn lợi hại khiến cho mấy tên binh sĩ tiến lên ban này chỉ trong chốc lát đã biến thành những chú nhím. Có người hoảng sợ muốn bỏ chạy thì binh sĩ sau lưng Dịch Thanh liền đâm trường mâu, sừng sừng lâm liệt, đã kết thúc sinh mạng của những người này.

Lát sau, mười mấy sinh mạng đã bị cướp đi, Dịch Thanh quay người một cái đã tiến vào bên trong phủ, quát:

- Lục soát!

Quân coi giữ trước cửa phủ Thái úy không phải quá kém cỏi nhưng đứng trước thế tấn công mạnh mẽ của những binh sĩ của Hãm Trận thì đến một kích cũng không chịu nổi.

Địch Thanh đã ở trong phủ Thái úy, xoay mình lướt nhanh, chỉ trông thấy trong phủ một mớ hỗn loạn, rất nhiều nữ nhân hô to gọi nhỏ, tóc tai bù xù, ngơ ngác chưa biết chuyện gì đang diễn ra. Ngay lúc này trong đầu Địch Thanh hiện ra tấm bản đồ mà Chung Thế Hành đã đưa cho hắn, nên rất nhanh chóng xông vào được chính sự đường của phủ Thái úy.

Khánh Đa Khắc Dụng không ở trong chính sự đường.

Địch Thanh lập tức chạy đến nơi ở của Khánh Đa Khắc Dụng. Lần này hắn đánh úp bất ngờ, nhìn thì nghĩ là bất thành linh nhưng việc này sớm đã có chuẩn bị từ rất lâu. Mấy năm trước Chung Thế Hành đã nắm rõ như lòng bàn tay cách bố trí trong thành Kim Thang.

Có thể Chung Thế Hành biết, đó chỉ là những nghe ngóng từ rất xa mà vẫn chưa đủ, y cần một người thực hiện nó. Chung Thế Hành đã đợi mấy năm nay cuối cùng cũng đợi được Địch Thanh.

Địch Thanh quả là đã không phụ sự kì vọng của Chung Thế Hành, chỉ một lần hành động đã phá được thành Kim Thang nhưng điều đó vẫn là chưa đủ, hắn nhất định phải bắt sống Khánh Đa Khắc Dụng.

Vọt tới trước nơi ở của Khánh Đa Khắc Dụng, chỉ nghe thấy tiếng bước chân vang lên đám binh sĩ liền lao ra nói:

- Là ai....

Lời nói còn chưa dứt thì tên binh sĩ kia đã bị Địch Thanh một cước đá bay, rơi xuống đất ở mãi phía xa, xem ra là không thể sống được.

Địch Thanh xông vào phòng ngủ chỉ trông thấy một người thất kinh kêu lên và ngay sau đó là tiếng “leng keng” vang lên, một cái khay rơi xuống đất, chén sứ men xanh cũng theo đó mà rơi vỡ trên mặt đất, nước canh văng khắp nơi.

Đứng trước cái khay này là một tên béo, tên này rất mập mạp, mắt thì nhỏ, mặc y phục của người làm. Khi trông thấy Địch Thanh xông vào thì chỉ kêu lên:

- Chớ có giết ta!

Địch Thanh quát lớn:

- Thái úy ở đâu?

Tên béo này đảo mắt một lượt, rồi lập tức nói:

- Ta cũng không biết, ta chỉ là người đầu bếp, đến đây mang canh tổ yến cho Thái úy, nhưng khi ta đến thì Thái úy đã không có ở bên trong rồi.

Giọng run run nói:

- Thái úy hẳn là đang ở chỗ nữ nhân mà thái úy sủng ái nhất, chính là phòng thứ ba sau khi ra khỏi vườn này.

Lời còn chưa nói hết thì Địch Thanh đã không trông thấy đâu nữa.

Tên béo kia kịp thở phào, vội vàng chạy đến trước bàn án, lấy tập thư từ, miệng lầm bầm “người này là ai?”. Lúc này y không thể nghĩ được nhiều nữa, liền vén tấm vạc giường lên. Y biết dưới cái giường hẹp này có mật đạo là lối thoát ra khỏi phủ Thái úy.

Không ngờ tay mới vừa thò ra thì đã thấy một cây đao gác trên cổ.

Tên mập cả người cứng đờ, giọng run run nói:

- Hảo hán tha mạng, ta chỉ là một tên đầu bếp.

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Khánh Đa Khắc Dụng, tại sao ngươi lại không cho mình một thân phận tốt đẹp hơn nhỉ? Trên người ngươi không hề có mùi vị bếp núc, ban nãy ta giả vờ bị ngươi lừa để xem ngươi sẽ lấy gì bỏ trốn theo!

Đầu bếp thì luôn luôn phải ở trong bếp nên trên người khó tránh khỏi có mùi khói, dầu. Mũi Địch Thanh rất nhạy bén chỉ cần ngửi một cái có thể nhận ra ngay. Huống chi Địch Thanh hẳn đã xem qua bức họa Khánh Đa Khắc Dụng, giả bộ bị lừa chính là đã biết Khánh Đa Khắc Dụng tất sẽ mang theo văn kiện quan trọng mà bỏ đi.

Địch Thanh chính là vì văn kiện này nên mới tới. Tại thành Kim Thang khi hắn nghe được tin Nguyên Hạo muốn tấn công biên giới Tống, liền nghĩ làm thế nào để thêm một bước nghe ngóng tin tức của quân Hạ.

Đối với Địch Thanh mà nói thì công hạ thành Kim Thang chỉ là việc sau đó, còn việc lấy được tin tức của đối thủ mới là vô cùng cấp bách.

Tên mập nọ cả người chấn động, bất thành linh quỳ xuống đất nói:

- Ta...

Y mới nói một chữ thì đột nhiên lăn ra ngoài, tay đã kịp rút đao ra.

Người có thể làm tới chức Thái úy trong triều đình nhà Tống thì thi từ ca phú có thể sẽ không tồi chút nào.

Người có thể làm tới chức Thái úy nước Hạ thì thân thủ nhất định không tồi.

Tên mập đó chính là Khánh Đa Khắc Dụng. Y biết tình hình lúc này hết sức cấp bách nên vội lột y phục của tên đầu bếp mặc lên người, vốn định lừa trốn khỏi phủ, không ngờ vẫn không thể qua được mắt Địch Thanh.

Mấy năm nay Khánh Đa Khắc Dụng dù làm Thái úy địa vị cao quý, sống an nhàn hưởng lạc ở trong phủ, nhưng sự nhanh nhẹn dũng mãnh ngày trước vẫn còn lại một chút. Y vẫn muốn liều mạng thử xem, suy cho cùng thì sự việc này vô cùng trọng đại, nếu như y thất thủ thì ảnh hưởng cực lớn.

Có điều y tuy có dũng khí liều mạng nhưng lại không có thực lực liều mạng.

Khánh Đa Khắc Dụng mới giơ đao lên, chỉ trông thấy một vệt sáng. Địch Thanh rút đao, thu đao nhưng không ai trông thấy hắn xuất đao.

Âm thanh “leng keng” vang lên, đao của Khánh Đa Khắc Dụng đã rơi xuống đất, trên cổ tay máu tươi đầm đìa. Về mặt lúc đó của y nực cười không thể tả.

Địch Thanh chỉ một đao chém vào cánh tay của Khánh Đa Khắc Dụng. Hắn mỉm cười nói:

- Ngươi vẫn có thể đấu chứ.

Khánh Đa Khắc Dụng đặt mông ngồi xuống đất, dũng khí khi nãy giờ đã biến mất giống như máu chảy ra từ cánh tay y.

Địch Thanh nói:

- Ngươi có thể không cần phải chết. Ta biết... sắp tới Nguyên Hạo nhất định sẽ xuất quân, ngươi thân là Thái úy Hồng Châu nhất định biết phương hướng xuất quân của y!

Dụng ý của Địch Thanh rất đơn giản, Khánh Đa Khắc Dụng có thể đem tin tức để đổi lấy sinh mạng của mình. Thấy Khánh Đa Khắc Dụng vẫn còn đang im lặng, hắn thở dài nói:

- Xem ra ngươi xem mạng sống của mình rất rẻ rúng, được vậy ta có thể cho ngươi thỏa mãn. Dù sao thì tập hồ sơ trên tay ngươi cũng đủ tin tức cần thiết cho ta. Mặc dù ngươi không có chút giá trị nào hết nhưng thịt trên người ngươi vẫn có chút giá trị, có thể cắt ra nướng ăn, mùi vị chắc cũng không tồi.

Lúc này thì Qua bình cũng đã dẫn quân tới, Địch Thanh khoát tay phân phó, nói:

- Mang y ra ngoài...

Quân Tống vừa mới tiến lên phía trước thì Khánh Đa Khắc Dụng cắn răng nói:

- Ngột Tột lần này muốn tấn công vào... Kính Nguyên lộ.

Địch Thanh liền im lặng, nghĩ đến lời nói của Nguyên Hạo trước đó:

“Huống chi... Tây Bắc vẫn còn có một Hàn Kỳ, người này tính tình cương trực, mặc dù có chí lớn nhưng ít nghe lời người khác nói. Thù sinh dùng binh, cuối cùng cũng có điểm yếu. Lần này, có thể chọn y làm chỗ để đột phá.

Quả nhiên Nguyên Hạo muốn tuyên chiến với Hàn Kỳ. Nguyên Hạo một khi đã quyết định thì khó lòng thay đổi!

Chẳng phải Hàn Kỳ vẫn muốn đánh dẹp Nguyên Hạo sao?

Lần này giao chiến, ai thắng người đó làm chủ?

Địch Thanh ngơ ngẩn một hồi lâu mới nói:

- Áp tải Khánh Đa Khắc Dụng về, đốt thành Kim Thang.

Ánh lửa nổi lên bốn phía, quân Hạ như rắn mất đầu, mất hết khả năng tác chiến, lần lượt bỏ trốn. Địch Thanh dẫn thiết kỵ chỉ có hai nghìn người, mang theo những gì có thể mang theo được sau đó một mối lửa đốt thành Kim Thang.

Thành Kim Thang đã phế.

Địch Thanh không có nhiều binh lực đến vậy để có thể trấn thủ địa bàn mà mình giành được nên chỉ có cách đốt nó đi. Lúc này mặt trời đã lặn, trước khi quay lại thành Đại Thuận Địch Thanh không kìm nổi quay lại nhìn thành Kim Thang một lượt.

Ánh lửa rừng rực, nhuộm đỏ cả nửa góc trời, ánh lửa như máu...

Địch Thanh nhân lúc đêm khuya nhanh chóng trở về thành Đại Thuận. Được tin Địch Thanh phá được thành Kim Thang, giam giữ Thái úy Hồng Châu, trong thành tiếng hoan hô như sấm động.

Mấy ngày này, quân Tống vẫn không ngừng chiến đấu, thành Đại Thuận ngày càng mở rộng men theo trường lĩnh, quy mô ngày một tăng lên. Trước mắt mặc dù chưa thành thành nhưng cảnh giới uy nghiêm nên quân Hạ cũng không dám dễ dàng khiêu khích.

Quân Tống hai châu Khánh, Diên dưới sự chỉ huy của Phạm Trọng Yêm, cuối cùng cũng đã thay đổi tư thế đóng cửa không chiến đấu trước đây mà xâm nhập vào biên giới nước Hạ. Càng do Địch Thanh cầm đao thì nước Hạ càng yếu đi một đao.

Tuy không nguy hiểm tới tính mạng nhưng tinh thần quân sĩ vẫn dâng cao.

Địch Thanh trở về thành Đại Thuận, gặp Phạm Trọng Yêm, giao cho y tập hồ sơ. Phạm Trọng Yêm lập tức lệnh Phạm Thuần Hữu khao thưởng ba quân, ấn công ban thưởng. Còn y thì đích thân thẩm vấn Khánh Đa Khắc Dụng. Sau khi thẩm vấn xong lại cầm lấy tập hồ sơ mà Địch Thanh lấy được ra tra cứu tỉ mỉ.

Địch Thanh cũng không muốn làm phiền Phạm Trọng Yêm suy nghĩ nên đi vào trong trường chủ soái thì thấy Chung Thế Hành thân ra nghênh tiếp. Địch Thanh có chút vui mừng, hỏi:

- Lão Chung, người làm sao tới đây?

Mấy ngày nay, Địch Thanh và Chung Thế Hành một tiên phong, một hậu, hợp tác vô cùng khăng khít nên cách xưng hô của Địch Thanh với Chung Thế Hành cũng đã thân thiết hơn rất nhiều.

Chung Thế Hành bụng to, mặt thì lại gầy hơn rất nhiều, khi thấy Địch Thanh thì nét mặt già nua sáng lên, giơ ngón tay cái lên nói:

- Địch Thanh, tên tiểu tử người làm tốt lắm. Nhâm Phúc bỏ ra biết bao tâm lực, sau khi đánh được thành Bạch Báo thì dương dương tự đắc. Người chỉ mang theo chưa đến hai nghìn người, liền một mối lửa đốt cháy thành Kim Thang, thật không uống ta tổng nhiều tiền như vậy.

Địch Thanh cười nói:

- Đó cũng là do huynh tìm được binh tốt. Số binh sĩ tuy ít nhưng khôn khéo, dũng mãnh, hoàn toàn có thể đánh úp bất ngờ.

Địch Thanh tuyệt đối không nói lời trái với lương tâm, bởi cho dù hấn mạnh nhưng nếu không có sự ủng hộ của binh sĩ thì khó có thể tấn công được quân Hạ. Chủng Thế Hành biết cách dùng người, khéo chọn binh sĩ, mười binh sĩ mỗi người đều có một sở trường riêng, được sử dụng phối hợp với nhau từ đó phát huy được tính hiệu quả của việc đánh úp bất ngờ. Trong chiến dịch công kích thành Kim Thang thì công lao của Chủng Thế Hành là không nhỏ.

Chủng Thế Hành sờ trán, nói:

- Được rồi, ta với người tán dương nhau tới đây thôi, chính sự gấp gáp. Đúng rồi, ta lại nghe ngóng được chút thông tin về Hương Ba Lạp.

Trong lòng Địch Thanh có chút lay động, chỉ còn lại chút thất vọng.

Hắn biết Chủng Thế Hành rất tốt với hắn, cũng biết Chủng Thế Hành tin Địch Thanh, và cũng tin sự tồn tại của Hương Ba Lạp, y vì Địch Thanh mà dò la tin tức có thể nói là đã dốc toàn bộ sức lực. Chỉ có điều Hương Ba Lạp quá thần bí, Chủng Thế Hành từ đầu tới giờ cũng chưa tìm ra địa điểm đích xác của Hương Ba Lạp. Hắn chỉ sợ... lần này cũng vẫn công dã tràng.

Nhưng trong lòng hắn đột nhiên thấy có chút kì lạ. Nếu có tin tức thì Chủng Thế Hành cho người tới báo là được, không cần đích thân mình đến. Nhưng lần này Chủng Thế Hành đích thân đến thành Đại Thuận lẽ nào là có chuyện khác nữa?

Chủng Thế Hành lúc này vẫn đang hào hứng nói:

- Truyền thuyết về Hương Ba Lạp là từ phía Tây Tạng truyền sang, điều này chắc người cũng biết?

Địch Thanh nói:

- Chỗ nào truyền đến không quan trọng, quan trọng là tới đâu mà tìm... Đúng rồi, ta nhờ huynh cho người đi nghe ngóng tin tức về nó, kết quả thế nào rồi?

Hắn sớm đã nói qua với Chủng Thế Hành về những lời của Nguyên Hạo nói.

Chủng Thế Hành lắc đầu, nói:

- Người sai rồi... nguồn gốc ngược lại rất quan trọng. Bằng không... trống đánh xuôi kèn thổi ngược.

Địch Thanh cau mày nói:

- Vậy huynh tìm được gì từ nguồn gốc của Hương Ba Lạp rồi?

Chủng Thế Hành đưa mắt nhìn bốn xung quanh, bộ dạng hết sức thần bí. Địch Thanh trông thấy cười nói:

- Đến bây giờ rồi thì huynh không cần phải giả bộ ma quỷ với ta đâu?

Chủng Thế Hành lắc đầu, kéo Địch Thanh tới chỗ không người chú ý.

Địch Thanh mặc dù thấy rất lạ nhưng biết Chủng Thế Hành làm vậy tất không thể không có nguyên nhân. Đến lúc này, Chủng Thế Hành mới nói:

- Rất nhiều người cho rằng Hương Ba Lạp là chuyện vô căn cứ. Nhưng theo như nghe ngóng của ta từ Tây Tạng thì, đại sĩ Liên Hoa Sinh khi từ bắc Ấn Độ du nhập vào Tây Tạng trong lúc truyền thụ Mật tông đã lập ra Hương Ba Lạp.

Địch Thanh run lên, nhẹn không được nói:

- Đại sĩ Liên Hoa Sinh?

Chủng Thế Hành giải thích nói:

- Trong truyền thuyết của người Tây Tạng thì Liên Hoa Sinh đại sĩ là do phật Thích Ca đầu thai mà thành. Sau khi phật Thích ca Mâu Ni niết bàn, thấy người đời thống khổ, vì hoàn thành tâm nguyện độ thế nên đã mượn Liên Hoa đầu thai sang kiếp khác, vì thế mới có Liên Hoa Sinh đại sĩ. Truyền thuyết không biết là thật hay giả nhưng Liên Hoa Sinh đại sĩ thì thật sự có người này. Ban đầu Liên Hoa Sinh đại sĩ đến Tây Tạng truyền bá, mở rộng Phật pháp nhưng sau này phát hiện ra người nơi đây không hiểu được cái tinh yếu

của Phật pháp hơn nữa cơ duyên cũng không đủ nên đã rời khỏi Tây Tạng và lập ra một căn cứ địa bí mật của Phật giáo là Hương Ba Lạp tạo điều kiện cho những người có duyên tiến vào. Còn về những loại Phục Tạng nào đó thì có trách nhiệm hướng dẫn người có duyên vào Hương Ba Lạp.

Địch Thanh lần đầu tiên nghe thấy chuyện này nên không khỏi nói:

- Vậy... cái nơi bí mật ấy đã có người vào chưa?

Đây mới là điều mà hân quân tâm nhất từ đầu tới giờ.

Chủng Thế Hành gật đầu nói:

- Có, chính là Thiện Vô Úy, Kim Cương Ấn và Bất Không!

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Là ba vị thần tăng thủ hạ của Cốc Tư La sao?

Chủng Thế Hành lắc đầu, nói:

- Không phải, ba người Thiện Vô Úy này vốn là cao tăng Mật tông từ Ấn Độ tới vào thời thịnh Đường. Có thể nói ba người này là người sáng lập nên phái Mật tông, nghe nói ba người này thường xuyên lui tới Hương Ba Lạp, sau khi nhận được bí quyết Mật tông thì làm nên sự nghiệp lớn. Ba thủ hạ của Cốc Tư La cùng tên với ba vị cao tăng thịnh Đường kia, chắc hẳn là đang ôm lấy suy nghĩ tìm Hương Ba Lạp.

Địch Thanh liền nhớ lại lời của Nguyên Hạo, gật đầu, nói:

- Không sai, Cốc Tư La cũng đang tìm kiếm Hương Ba Lạp. Nhưng có một điều rõ ràng là bọn chúng chưa tìm ra Hương Ba Lạp... trên đời này e là ngoài ba vị cao tăng thời thịnh Đường ra thì không còn ai khác có thể tìm ra Hương Ba Lạp.

Giữa lúc Địch Thanh đang thất vọng thì Chủng Thế Hành làm ra vẻ hết sức cổ quái, hạ giọng nói:

- Người sai rồi, vẫn còn có một người rất có khả năng đã đi qua Hương Ba Lạp. Hơn nữa người đó lại ở ngay bên cạnh người!

Địch Thanh kinh ngạc, không thể tin nổi, hỏi:

- Là ai, ai đã đi qua Hương Ba Lạp?

conem_bendoianh

103. Chương 300-302: Vùng Đất Quỷ

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 300-302: Vùng đất quỷ

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh bần khoản suy nghĩ, nhất thời cũng không đoán được là ai đã đến Hương Ba Lạp. Chủng Thế Hành không có thừa nước đục thả câu, lập tức nói ra đáp án:

- Người kia tên là Triệu Minh.

Địch Thanh sợ run lên, đột nhiên nhớ tới một người, liền la lên:

- Là người tàn tật từng trấn thủ trại Mã Phô, Triệu Minh?

Trong đầu hắn hiện lên một người vì tàn phế mà tự ti. Lúc xây dựng cải tạo thành Đại Thuận, người này chính là phụ trách điều tra địa thế.

Chủng Thế Hành gật đầu nói:

- Đúng vậy, người cũng nhớ rõ y sao? Ta đã tìm hiểu khắp nơi, biết rằng y đã từng tìm ra Hương Ba Lạp, hơn nữa còn đi vào trong đó. Nhưng tính cách người này cổ quái, Hàn Tiểu có lần tiếp cận người này hỏi han, suýt chút nữa cùng y đánh nhau... Vừa rồi ta sợ y nhìn thấy chúng ta nói thầm, đối với người có đề phòng, mới kéo người đến chỗ không có ai này. Ta thấy người nên đi hỏi Triệu Minh, nói không chừng sẽ có hiệu quả.

Địch Thanh thầm nghĩ đến tính cách của Hàn Tiểu, Triệu Minh có thể cùng Hàn Tiểu đánh nhau, đủ thấy Triệu Minh người này rất khó thân cận. Địch Thanh khó hiểu hỏi:

- Ta cũng không quen biết Triệu Minh a. Lúc ta tác chiến, y chỉ một mực im lặng sửa chữa thành. Đúng rồi, làm sao y lại trở thành bộ dáng như bây giờ?

Chủng Thế Hành khẽ thở dài nói:

- Người này kỳ thật cũng rất thảm. Y từng bị đầy ngục, sau là được Phạm công phóng ra...

- Y phạm vào tội gì?

Địch Thanh giật mình hỏi.

Chủng Thế Hành nói:

- Nghe nói lúc y ở trại Mã Phô, bởi vì chân què nên người Tổng coi thường y. Lại bị quân Tổng đoạt lấy vợ, liền giận dữ đi tìm kẻ thù giết. Vết đao trên mặt y chính là do bị người ta chém phải.

Địch Thanh nhớ tới chân của Triệu Minh hơi thót, không khỏi nghĩ tới đại ca Địch Vân.

Những năm gần đây, Địch Thanh với đại ca chỉ gửi thư qua lại. Trong thư, đại ca nói rằng anh ấy sống vẫn tốt, lại còn mới có hai đứa con trai. Nhưng chân của Địch Vân vẫn không thể chữa khỏi. Chuyện này đối với Địch Thanh mà nói, luôn có chút hối tiếc.

Nghe đến Triệu Minh có hoàn cảnh thế thảm như vậy, Địch Thanh cũng có chút rầu rĩ, sau một lúc lâu mới nói:

- Lão làm sao có thể xác định y từng đi qua Hương Ba Lạp?

Chủng Thế Hành nói nhỏ vào tai của Địch Thanh vài câu, sắc mặt của Địch Thanh liền trở nên âm trầm. Một lúc lâu sau mới nói:

- Được rồi, ta biết rồi. Chuyện này ta đi xử lý là tốt rồi. Lão Chủng, đa tạ lão đã giúp đỡ. Đúng rồi, còn việc huấn luyện ngũ sĩ thì sao?

Chủng Thế Hành mặt mày nhăn nhó nói:

- Huấn luyện ngũ sĩ cho người, là công việc rất tốn kém. Nói thực...Ta cũng chỉ làm hết sức thôi. Được rồi, người đi đường bảo trọng.

Dứt lời xoay người rời đi.

Địch Thanh nhìn thân hình hơi chút gầy yếu của Chủng Thế Hành, đột nhiên nói:

- Lão Chủng...

Chủng Thế Hành ngừng bước chân, nhìn lại hỏi:

- Có chuyện gì?

- Trời lạnh, nhớ mặc thêm áo.

Địch Thanh chân thành nói:

- Tây Bắc không thể thiếu lão.

Trên mặt Chung Thế Hành lộ ra vẻ tươi cười, nhìn Dịch Thanh một lúc lâu mới nói:

- Ủ, ta đã biết. Người cũng thế. Đến lúc liều mạng thì cẩn thận một chút. Tây Bắc cũng không thể thiếu người.

Trong mắt hai người đều lộ ra vẻ quan tâm. Sau đó, Chung Thế Hành gật gật đầu, chậm rãi rời đi. Dịch Thanh vẫn đứng đó trầm tư, rồi mới đi đến hướng Triệu Minh.

Trời đã tối, Triệu Minh ở trong lều, không có thắp đèn. Dịch Thanh dựa vào cây đại thụ một lúc. Nghe thấy tiếng bước chân truyền đến, hắn quay đầu lại nhìn, liền thấy Triệu Minh khập khiễng đi tới.

Triệu Minh không nhìn thấy Dịch Thanh, chỉ đến cái ghế gỗ ngồi xuống. Lấy bánh mì trong lòng chậm rãi ăn. Dịch Thanh nhìn sang y, chỉ thấy một bóng hình cô đơn lạc lõng. Nhớ tới những lời của Chung Thế Hành, nói rằng người này sau khi đi Hương Ba Lạp thì bị gãy chân, nên rất kiêng kỵ những người khác nói đến ba chữ Hương Ba Lạp...

Dịch Thanh nhìn y, không có lên tiếng.

Triệu Minh ăn xong bánh mì, sờ soạng trong áo, lấy ra một cái vòng tay, ngơ ngác nhìn. Chẳng biết tại sao, trong mắt đã có giọt lệ...

Ánh trăng trong trẻo nhưng lạnh lùng chiếu tới vòng tay kia, hiện lên ánh sáng thê lương, chiếu tới khuôn mặt bi thương của Triệu Minh.

Dịch Thanh yên lặng nhìn Triệu Minh hồi lâu, rốt cục vẫn là ngừng ý niệm hồi han, xoay người rời đi.

Đến bình minh, Dịch Thanh mới dậy, liền có binh sĩ đi vào nói:

- Dịch tướng quân, Phạm đại nhân mời ngài tới.

Dịch Thanh lập tức đi tới lều của Phạm Trọng Yên, nhìn thấy trong mắt ông ta toàn là tơ máu, còn đang trầm ngâm nhìn hồ sơ. Hắn biết Phạm Trọng Yên đã cả đêm không ngủ, thấp giọng nói:

- Phạm công, ngài lại một đêm không ngủ, việc gì phải vất vả như vậy? Đại nhân tìm hạ quan có việc gì không?

Hắn biết Phạm Trọng Yên bận về việc xử lý chính sự ở Tây Bắc. Nhiều khi đều là suốt đêm làm việc. Hắn có chút lo lắng sức khỏe của Phạm Trọng Yên.

Phạm Trọng Yên đuổi cái lưng mỗi, mỉm cười nói:

- Vất vả của ta so với các người có là cái gì. Hôm qua người mới ác chiến một trận, ta lại sáng sớm đã gọi người, cũng là bất đắc dĩ.

Ông ta và Dịch Thanh cũng không nhiều khách sáo, nói ngay vào điểm chính:

- Ta đã nhìn kỹ những quân văn mà người lục soát được từ Khánh Đa Khắc Dụng. Ta cho rằng, Nguyên Hạo đã làm rất nhiều chuẩn bị. Việc xuất binh là không tránh khỏi. Hơn nữa, mục tiêu lần này của quân Hạ, cũng rất rõ ràng. Chính là muốn tấn công đường Kính Nguyên! Dịch Thanh, người có ý kiến gì không?

Dịch Thanh hơi chút trầm ngâm, liền nói:

- Nguyên Hạo người này mặc dù tàn bạo, nhưng làm việc rất kiên nhẫn. Lúc trước y đánh Bảo An Quân là thử. Năm trước tấn công quân Trần Nhung cũng có thể là thử. Mục tiêu của y là ở Lũng Hữu, Quan Trung. Trận chiến ở Tam Xuyên Khẩu, y đã chiếm được một khu vực lớn của Diên Châu. Lần này, y muốn tấn công đường Kính Nguyên, đơn giản là tạo áp lực cho chúng ta. Chuẩn bị cho việc tiến vào Quan Trung sau này! Chúng ta nhất định phải phá hủy mưu kế này của y.

Phạm Trọng Yên tán thưởng gật đầu, trong lòng thâm nghĩ: “Chung Thế Hành đề cử vô cùng tốt. Dịch Thanh có dũng có mưu, khó có được chính là suy nghĩ cẩn thận, chu đáo, có cái nhìn đại cục của một đại soái. Qua mấy trận chiến ở thành Bạch Báo, chợ Diệp, thành Kim Thang, có thể thấy phẩm chất đại tướng của hắn. Nên để hắn có thể thi triển hết tài hoa, thiên hạ mới có thể thái bình.

Nghĩ đến đây, Phạm Trọng Yên nói:

- Địch Thanh, người phân tích vô cùng tốt, có cùng cách nhìn với ta và Chung Thế Hành. Quân Hạ mặc dù mạnh mẽ, nhưng bọn họ không giỏi công thành. Bởi vậy, bọn họ vẫn hy vọng dụ dỗ chúng ta đến bình nguyên đánh nhau. Chỉ cần chúng ta ứng đối cẩn thận, thì không có gì đáng ngại. Lúc này ở Phu Diên Lộ có Chuyển Vận Sứ - Bàng Tịch Bàng đại nhân cùng Chung Thế Hành, Chu Mỹ cố thủ, quân Hạ không có cơ hội. Ta phòng ngự ở đường Hoàn Khánh, có sự giúp đỡ của người, chỉ khí quân đội đang tăng, quân Hạ nhất thời không làm gì được. Các châu cách xa chúng ta như Hi Châu, Hà Châu, lại có Lưu Hồ liên minh với Thổ Phiên phòng thủ. Nguyên Hạo sẽ không dám chủ động khai chiến với bọn họ. Bởi vậy, bất kể Nguyên Hạo xuất binh đến đâu, ta chỉ lo lắng nhất là đường Kinh Nguyên.

Phạm Trọng Yên nhăn lông mày lại. Trong lòng ông ta nghĩ, trấn thủ đường Kinh Nguyên - Hàn Kỳ là người tâm cao khí ngạo, Doãn Thù thì chỉ biết lý luận suông. Sau trận thắng ở thành Bạch Báo, Nhâm Phúc cũng có chút kiêu căng, ngạo mạn. Ba người này có tiếng mà không có miếng, nếu giao phong với Nguyên Hạo, chỉ sợ... Ông ta biết Doãn Thù và Hàn Kỳ sẽ không nghe lời của ông ta. Hiện giờ, tình hình chiến trận ở Tây Bắc đang căng thẳng, nói với triều đình chuyện này chắc cũng không ai nghe, thực sự lo chết người.

Địch Thanh biết, sau khi thảm bại ở Tam Xuyên Khẩu, triều đình liền chia hai đường Vĩnh Hưng Quân, Tần Phượng thành bốn đường Phu Diên, Hoàn Khánh, Kinh Nguyên, Tần Phượng. Dụng ý của triều đình là, địa bàn của ai thì người đó làm chủ, không đụng chạm đến ai. Thấy Phạm Trọng Yên khó xử, Địch Thanh hiểu suy nghĩ của ông ta, liền hỏi:

- Phạm công, nếu chúng ta biết dụng ý của Nguyên Hạo, sao không hướng Hàn công bày tỏ. Phạm công tới tìm hạ quan, là muốn hạ quan tự mình đem tin tức này nói cho Hàn công?

Phạm Trọng Yên khẽ thở dài một cái, chậm rãi nói:

-Địch Thanh, ta vốn biết người không phải là người làm việc theo tình cảm. Người am hiểu về chiến sự, nên những chuyện này người nói là tốt nhất. Đương nhiên rồi, ta cũng có một bức thư. Người đem bức thư này, lập tức khởi hành đi gặp Hàn Kỳ, giao cho gã, đem chuyện hôm nay nói khó với gã, thể hiện rõ chúng ta đã cố hết sức

Trong lòng y lại nghĩ

“Địch Thanh là người diêm tinh, Hàn Kỳ với hắn lại chưa quen biết nhau, chỉ cần Địch Thanh nói chuyện này cho Hàn Kỳ thì Hàn Kỳ có lẽ phải đề phòng với Nguyên Hạo. Còn về bức thư không biết Hàn Kỳ có xem hay không?”

Địch Thanh nhận lệnh sau khi suy nghĩ một chút liền nói:

-Phạm công! Lần này ta đi, ngoài việc đem theo một vài thập sĩ đi, còn muốn đem theo một người.

Phạm Trọng Yên nói:

-Là ai?

Địch Thanh nói:

-Ta muốn đem theo Triệu Minh

Phạm Trọng Yên có chút kinh ngạc, không hiểu vì sao Địch Thanh lại muốn đem Triệu Minh đi cùng, nhưng gã cũng không hỏi nhiều, chỉ nói:

-Được! Thành Đại Thuận xây cũng sắp xong rồi, Triệu Minh có thể nghỉ ngơi mấy ngày. Người mang theo y đi. Đi sớm về sớm.

Địch Thanh ra khỏi doanh trại, lệnh cho Hàn Tiểu, Qua Bình dẫn một số binh sĩ đi theo đường Kinh Nguyên.

Giống như Bát bộ của Nguyên Hạo, binh sĩ của Địch Thanh cũng là những người có khả năng. Tử Phẫn đa phần dùng trong tử chiến, Dũng Lực cho những trận ác chiến, Khẩu Binh dùng để chiến đấu khéo léo, Hãm Trận dùng trong xung chiến.

Đãi Mệnh cũng có liên quan tới Hòa Chiến, đều dùng trong bổ chiến. Bộ phận Đãi Mệnh của Hàn Tiểu đa phần đều là người nhanh nhẹn linh hoạt, chuyên khai thác tin tức của người khác.

Hai người Hàn, Qua nhận được lệnh của Địch Thanh, liền nhanh chóng thu xếp. Khi Triệu Minh khắp khiêng đi tới, trong mắt khó giấu được sự kinh ngạc như không hiểu tại sao Địch Thanh lại đưa gã đi cùng, gã và Địch Thanh vốn chẳng có mối kết giao gì với nhau.

Địch Thanh chấp tay:

-Triệu huynh, vất vả rồi

Triệu Minh đáp lễ lại, giọng khàn khàn nói:

-Không dám. Nếu Địch Tướng quân muốn thì cứ gọi ta là lão Triệu.

Hàn Tiểu đứng bên cảm giác khẩu khí của Triệu Minh mặc dù lãnh đạm nhưng đối với Địch Thanh cũng có vẻ khách khí. Nếu biết lúc đầu Hàn Tiểu còn cười cợt hỏi Triệu Minh về chuyện Hương Ba Lạp, nhưng suýt chút nữa bị ăn một đấm của Triệu Minh, thì đủ biết tính tình của Triệu Minh cũng không dễ chịu cho lắm.

Địch Thanh gật đầu nói:

-Vậy cũng được, xuất phát thôi.

Hàn Tiểu rời đi trước, Qua Binh xuất phát theo sau, bọn họ đều biết, cái Địch Thanh yêu cầu không phải là bảo vệ, mà là yêu cầu tin tức các loại, để có thể ra những quyết định chính xác.

Hàn Tiểu, Qua Binh phụ trách tin tức, phụ trách tình hình quân sự nhằm đảm bảo cho Địch Thanh không đi nhầm đường, nhanh chóng gặp được Hàn Kỳ.

Tin tức có được từ Phạm Trọng Yên là Hàn Kỳ đang ở Vị Châu. Nhưng đó là tin tức từ mười ngày trước rồi.

Phạm Trọng Yên đang xây dựng và mở rộng thành Đại Thuận, tích cực phòng bị địch từ hai con đường Hoàn Khánh và Phu Diên, Hàn Kỳ chỉ có một mục tiêu.

Đó chính là tiến công!

Hàn Kỳ tuy là một văn nhân, nhưng còn giỏi hơn cả võ tướng. Những ngày vừa qua, Hàn Kỳ không ngừng chiêu binh mãi mã. Cho dù là Địch Thanh cũng biết được Hàn Kỳ không bao giờ từ bỏ suy nghĩ sẽ tiến công vào Tây Hạ

Người như Hàn Kỳ, sao có thể ngồi yên ở Vị Châu này?

Địch Thanh xuất phát từ thành Đại Thuận, nhằm theo hướng Tây Nam của Vị Châu, quả nhiên mới đến nửa đường, Qua Binh đã nhận được tin tức từ Hàn Tiểu rằng Hàn Kỳ không ở Vị Châu nữa, cụ thể đã đi đâu thì còn đang thăm dò.

Địch Thanh cười khổ, thăm nghĩ công việc truyền tin cũng không dễ làm chút nào. Trên đường Địch Thanh và Triệu Minh cùng đồng hành với nhau, Triệu Minh dường như đang có nhiều tâm sự, luôn cúi đầu, trầm mặc không nói gì.

Lúc này xuân về, trăm hoa đua nở, khắp biên thùi đã sống dậy trở lại. trên đường, trông xa thấy núi trùng điệp, sông chảy dài một dải, trong lòng Địch Thanh chỉ nghĩ, “Phong cảnh đẹp thế này, chỉ sợ chẳng mấy chốc sẽ lại bị binh đao khói lửa tàn phá. Ta phải hỏi thế nào mới không khiến Triệu Minh phản cảm đây?”

Tuy Địch Thanh dừng mãi, nhưng suy nghĩ lại sâu sắc. Hắn biết chân của Triệu Minh là do từ sau khi đi Hương Ba Lạp trở về mới bị thương, hơn nữa tất cả những điều không may sau này của Triệu Minh đều liên quan đến cái chân bị thương kia. Hôm qua thấy Triệu Minh đẩy về cô đơn, Địch Thanh không đành lòng nhắc lại chuyện cũ, tránh đụng vào vết thương lòng của Triệu Minh.

Không ngờ Triệu Minh bỗng dưng nói:

-Địch tướng quân, người tìm ta có chuyện gì sao? -

Đây là câu nói đầu tiên của Triệu Minh trên đường đi.

Địch Thanh có chút kinh ngạc, không ngờ Triệu Minh lại có thể nhìn ra dụng ý của mình. Hắn liền xoay người xuống ngựa nói:

-Bôn ba lâu như thế, nghỉ ngơi chút đi.

Triệu Minh chần chờ một lúc, rồi mới xuống ngựa, chân khập khiễng bước đi. Thấy Địch Thanh nhìn chân của gã, Triệu Minh cúi đầu nói:

-Ta đi đường không được nhanh nhẹn, làm chậm trễ hành trình của đại nhân.

Địch Thanh thở dài nói:

-Nhìn thấy người, ta lại nhớ tới đại ca của ta. Đại ca của ta cũng bị khập khiễng một chân, nhưng cả đời này, chỉ có huynh ấy chăm sóc ta, chứ chưa bao giờ liên lụy đến ta

Trong mắt Triệu Minh ánh lên sự lo lắng, rồi giây lát về mặt lại trở nên âm thầm. Gã quay đầu đi nhìn về phía xa, khẽ nói:

-Địch tướng quân, người tìm ta, có phải muốn hỏi chuyện Hương Ba Lạp?

Địch Thanh hơi ngạc nhiên, không ngờ Triệu Minh lại nhạy bén đến như thế, nên hồi lâu mới nói:

-Ta vẫn luôn đi tìm Hương Ba Lạp. Nếu người biết chuyện gì, không biết...có thể nói cho ta nghe không?

Địch Thanh lo lắng, cũng không ôm nhiều hi vọng. Hắn thầm nghĩ Chung Thế Hành nói Triệu Minh không muốn nhắc tới những chuyện trong quá khứ, để Triệu Minh mở miệng rất khó, không ngờ Triệu Minh lại nói:

-Được.

Địch Thanh nửa mừng nửa lo, thấy Triệu Minh thần sắc mơ hồ, chỉ có thể nói:

-Vậy đa tạ người

Triệu Minh cười nói:

-Nhưng ta nói cũng chưa chắc đã giúp được cho ngài.

Địch Thanh cảm thấy lòng nặng trĩu. Chỉ thấy ánh mắt Triệu Minh sáng lên chút rồi chậm rãi nói:

-Địch tướng quân chắc cũng không biết, ta sinh ra ở khu giáp Tây Tạng, nên cũng có thể tính là một nửa dòng máu người Tạng. Mẹ ta là người Tạng, cha ta là người Trung Nguyên.

Khuôn mặt xấu xí của Triệu Minh, lộ ra chút hoài niệm.

Địch Thanh tuy rất muốn biết chuyện về Hương Ba Lạp, nhưng thấy Triệu Minh như thế, chỉ lẳng lặng lắng nghe.

-Thực ra khu Tây Tạng lưu truyền rất nhiều chuyện thần thoại, Hương Ba Lạp cũng là một trong những chuyện thần thoại đó, nhưng chưa có ai tìm được nó. Hay có thể nói là....người đi tìm nó không bao giờ trở về nữa! – Cuối cùng thì Triệu Minh cũng vào đề. Nhưng không biết vì sao, khi nhắc tới Hương Ba Lạp, cơ thể hắn cứ run lên, trong mắt lại có chút kinh hãi.

Địch Thanh nghe đến đây, thấy vẻ mặt của Triệu Minh, trong lòng mơ hồ có chút bất an.

-Năm đó, ta thành thân. Người con gái ta cưới xinh đẹp lung linh. Ai nhìn thấy ta, cũng đều tán dương một câu, nói là ta thật may mắn. Ta cũng thấy như vậy. Ta sống vô ưu vô lo qua ngày, vốn cũng không tham vọng điều gì, nhưng có một ngày...một thương nhân trong tộc tới, nói mình họ Lịch, họ này....khá kì quái...người đó đúng là kì quái, nói là thương nhân, nhưng ta luôn có cảm giác gã khỏe mạnh thật sự, cứ như một cây thiết chùy vậy.

Địch Thanh nghe Triệu Minh tự nhiên nói đến mấy chuyện phiếm, biết rằng chắc hẳn phải liên quan tới Hương Ba Lạp nên nhẫn nại ngồi nghe. Hắn cũng chưa từng biết tới người họ Lịch này, nhưng nghe qua sự miêu tả của Triệu Minh, cũng cảm thấy có chút kì quái.

Một người, sao lại giống cái chùy được nhỉ?

Triệu Minh tiếp tục nói:

- người đó khá hào phóng, đưa cho Vạn Sự Thông trong tộc một thỏi vàng, bảo gã đi tìm mười tên tiểu tử đi làm, mỗi người mỗi ngày được hai lạng bạc. Hai lạng bạc cũng đủ để người như ta sống thoải mái trong một tháng nên huynh đệ trong tộc, đều hăng hái tham gia. Ta cũng “may mắn” được lựa chọn.

Địch Thanh thấy Triệu Minh nói đến “may mắn”, trong mắt tràn ngập sự hối hận, thì biết rằng hai lạng bạc không dễ kiếm như thế.

-Bọn ta xuất phát từ Tây Tạng, thẳng tới Sa châu.

Lúc nói đến đây Triệu Minh thấy sắc mặt của Địch Thanh thay đổi, không nhịn được nói:

- Địch tướng quân! Ngài làm sao thế?

Địch Thanh lắc lắc đầu, trong lòng có chút phấn chấn. Sa Châu! Hương Ba Lạp chính là ở Sa Châu! Nhưng vì sao khi Triệu Minh nói tới chuyện này, trong mắt gã ngoài sự sợ hãi còn mang một nỗi buồn sâu xa.

Triệu Minh không truy hỏi, tiếp tục nói:

-Rất nhiều người vốn không muốn rời khỏi gia tộc, nhưng người họ Lịch kia mỗi ngày trả hai lượng bạc, không hề nuốt lời. Vì số bạc đó, bọn ta đều phải cố gắng, Sa Châu vốn thuộc sở hữu của Quy Nghĩa quân, sau đó bị Tào thị chiếm cứ.

Địch Thanh có nghe Chung Thế Hành nhắc tới Quy Nghĩa quân, nghe Triệu Minh đặc biệt nhắc tới Tào thị, lại nhớ tới bản đồ Hương Ba Lạp có liên quan tới của Tào thị thì cảm giác như mọi việc đang được xâu chuỗi với nhau.

Sa Châu hoang vu, chuyện cũ kia cũng như cát bụi, không biết che dấu bao nhiêu những nỗi đau xót trong lòng.

Địch Thanh biết, Sa Châu bị người Hán và người Thổ Phiên tranh giành, sau đó mới bị Nguyên Hạo chiếm lĩnh. Có thể nói vùng đất này đã bị quét sạch.

Điều Địch Thanh nghi ngờ chính là , nếu Hương Ba Lạp đúng là ở Sa Châu, trong khi Dã Lợi Vượng Vinh cũng vì nó mà chết, thì tại sao Nguyên Hạo lại phái Dã Lợi Ngộ Khất đi trấn thủ Sa Châu? Bao nhiêu những bí ẩn giằng co không rõ. Triệu Minh tiếp tục nói:

-Bọn ta đến Sa Châu, liền đi về phía núi Tam Ngụy. Không lâu sau, chúng ta tới được Đôn Hoàng!

Địch Thanh hơi run, lẩm bẩm nói:

-Đôn Hoàng? Hương Ba Lạp chẳng lẽ lại ở Đôn Hoàng?

Đôn—lớn; Hoàng—Vượng

Đôn Hoàng huy hoàng thịnh vượng có lịch sử lâu đời. Bao nhiêu đời ở Trung Nguyên đã để lại nơi đây những dấu ấn huy hoàng cùng với huyết lệ và truyền thuyết.

- Hương Ba Lạp ở Đôn Hoàng ư? Cũng có thể? - Triệu Minh lẩm bẩm nói.

Địch Thanh cảm thấy thắc mắc, không hiểu Triệu Minh rút cuộc định nói gì

-Sau khi đến Đôn Hoàng, tiến vào trong loạn sơn, nơi đó dường như gần với núi Tam Ngụy.

-

Thần sắc Triệu Minh có chút hoảng hốt.

- Tên thương nhân họ Lịch đó cực kì thông thuộc đối với khu rừng núi đó. Gã đưa bọn ta đi xuyên núi vượt rừng, chẳng mấy chốc đã tới vách Tuyết Bích,ta vẫn còn nhớ đi qua đông Tuyết Bích, đúng là một sa mạc toàn màu xám. Đỉnh Tuyết Bích đó, có một thác nước chảy xuống thật sự là bao la hùng vĩ. Bọn ta tới trước một cái bụi cỏ, thương nhân họ Lịch gạt cái bụi cỏ đó ra để lộ một cái hang động ở đó.

Trống ngực Địch Thanh đập thành thịch, vốn định hỏi Triệu Minh nếu tới đó có tìm lại được địa điểm kia không . Nhưng nhìn sắc mặt của Triệu Minh như đang hoảng hốt, hần đành nén ý nghĩ đó lại.

-Bọn ta thấy một hang động tối tăm, tất cả đều sợ. Không ngờ...tên thương nhân họ Lịch đi vào trước, còn dặn dò bọn ta đi theo sau. Bọn ta thấy gã to gan như thế, nên mới nghĩ động huyệt đó chắc cũng không có gì nguy hiểm, đều đi vào. Cùng lúc đó bọn ta cũng cân nhắc xem tên thương nhân họ Lịch đưa bọn ta tới đây, rút cuộc có mục đích gì?

Địch Thanh cảm thấy khó hiểu nói:

-Lúc đó các người có biết...là sẽ đi đâu không?

Triệu Minh lắc đầu

-Lúc đó không biết, mãi sau đó mới biết. Nhưng dẫu có biết, cũng không thực sự tỏ tường.

Thần sắc Triệu Minh hoảng hốt, câu trước không ăn nhập gì với câu sau, khiến Địch Thanh chỉ biết cười gượng. Nhưng hấn sợ Triệu Minh không nói, nên không dám hỏi.

-Bọn ta cứ theo hang động đó đi, chưa được bao lâu, phía trước bỗng nhiên sáng tỏ, hóa ra là một hang đá rất lớn. Đối diện hang đá, là một huyệt động. Cái hang đá đó chắc hẳn là tự nhiên tạo ra, trên đỉnh lại có một khe nên ánh mặt trời có thể xuyên qua vì vậy mà trong hang đá cũng không tối lắm. Chúng ta mới bước chân vào trong hang đá thì chợt nghe có tiếng người nói:

“Người tới muộn rồi.”

Giọng nói của Triệu Minh thay đổi, khiến cho Địch Thanh giật mình, thầm tưởng tượng ra tình cảnh lúc ấy, đột nhiên có người nói, đúng là khiến người ta kinh sợ.

-Thương nhân họ Lịch không hề thấy sợ hãi, chỉ nói “ đến muộn còn hơn không đến”. Tới lúc này ta mới nhìn thấy bên hang đối diện có một người mặc đồ đen, che mặt cũng bằng khăn đen, chỉ lộ ra hai con mắt sáng quắc đang đứng. Người đó nói ‘ không ngờ người còn đem theo đám người này.’ Thương nhân họ Lịch nói ‘ bọn họ không phải là trợ thủ của ta, ta thì cần gì trợ thủ? “ Người kia nhìn bọn ta một lượt với ánh mắt như rắn độc, một lúc sau mới nói ‘ việc ta cần làm, đã làm xong. Việc người phải làm, đã làm tốt chưa?’”

Địch Thanh nghe đến đây, trong lòng đã khái quát được tình hình. Thương nhân họ Lịch nhất định phải liên thủ với người trong hang đó để hành động, mới hẹn gặp nhau ở đó, nếu chiếc hang đó có mối liên hệ tới Hương Ba Lạp, việc của hai người này cần phải làm, đương nhiên có liên quan tới Hương Ba Lạp? nhưng thương nhân họ Lịch đưa theo đám người Triệu Minh tới đó để làm gì chứ?

Triệu Minh nhớ lại, cứ như là nói mộng vậy. Giọng nói của y hết sức nhỏ:

-Thương nhân họ Lịch nói ‘ ta đã kiểm tra kỹ rồi, nhưng không tìm thấy tung tích của Ngũ Long.”

Địch Thanh thất thanh nói

-Ngũ Long?

Triệu Minh hơi kinh sợ, định thần lại, thấy sắc mặt Địch Thanh có vẻ kì lạ, hỏi:

-Địch đại nhân, người sao thế?

Địch Thanh lắc đầu nói:

-Không có gì, người...cứ tiếp tục nói đi.

Trong lòng hắn thầm nghĩ:”Vì sao Địch thương nhân lại đi tìm Ngũ Long? Xem ra Ngũ Long chắc hẳn phải có mối liên hệ gì đó với Hương Ba Lạp”

Triệu Minh nhìn Địch Thanh một lúc lâu sau, lại hỏi:

-Người che mặt lạnh lùng nói ‘ không có Ngũ Long, người tới làm gì? Không có Ngũ Long, vào được Hương Ba Lạp cũng không giải quyết được vấn đề gì

Bây giờ Địch Thanh nghe từng câu nói của Triệu Minh mà như sấm rền cuộn, giọng khàn khàn hỏi:

-Tại sao?

Triệu Minh lắc đầu,

-Ta vốn không biết bọn họ nói cái gì, nhưng cuối cùng rồi cũng hiểu, hóa ra nơi đó là Hương Ba Lạp...

Khóe miệng gã lộ rõ ý giễu cợt

-Mọi người đều nói Hương Ba Lạp đẹp hoàn mỹ, là chốn tiên cảnh trên trần gian, từ trước tới nay ta chưa từng tới nơi nào như thế. Vốn tưởng người che mặt đó nói trêu đùa, nhưng nhìn thấy bộ dạng nghiêm túc của người đó, cảm giác như không phải họ đang đóng kịch. Thương nhân họ Lịch nói: “Nhưng các người cũng phải thử đã chứ.” Gã đi tới nói thì thầm bên tai người che mặt mấy câu, người che mặt nhìn bọn ta một lúc lâu rồi nói ‘ cho dù thế nào, ta cũng đợi lâu lắm rồi, thế nào cũng phải thử’, gã quát vào mặt bọn ta như vậy.

-Đây là lối vào của Hương Ba Lạp, các người đều đã nghe tới tên này rồi đúng không, chỉ cần vào được nơi này, nguyện vọng của các người sẽ thành sự thật

Gã từ trong người rút ra một túi tiền, vung tay lên, bên trong rơi ra mười viên bảo thạch, nói “ đây chính là đồ lấy từ Hương Ba Lạp, các người mỗi người một viên. Một khi đã vào được Hương Ba Lạp, còn có nhiều bảo thạch cho các người lấy, bảo thạch đó đều là trứng của thiên nga, lúc đó mắt ta đều hoa hết cả lên, từ trước tới nay chưa từng thấy cảnh tượng đó bao giờ.

Địch Thanh cau mày nói:

-Người này tự xưng lấy số tiền lớn dụ dỗ các người, không cần phải hỏi, bên trong nhất định có nguyên do.

Triệu Minh cười gượng, thở dài nói:

-Địch tướng quân, người nói đúng, nhưng lúc đó ta nhìn thấy châu báu sao có thể nghĩ được nhiều đến thế? Nghe nói trong hang động có nhiều châu báu, rất nhiều người mất cứ sáng lên, không đợi dấn dò, đã lần lượt vào trong hang. Thương nhân họ Lịch sớm đã chuẩn bị đuốc, đưa cho bọn ta mỗi người một cây, nói ‘ ai tìm được lối vào Hương Ba Lạp trước, có thể nhận được nửa số tài sản.

Địch Thanh khó hiểu nói:

-Huyệt động kia vẫn chưa phải là lối vào của Hương Ba Lạp sao? Lẽ nào nói....bên trong còn có động khác?

Triệu Minh gật đầu nói:

-Không sai, cái động đó đúng là thông bốn phương tám hướng, hình như đâm xuyên toàn bộ ngọn núi. Nếu bỗng dưng tiến vào, chỉ e bị lạc đường. Chỉ có điều bên trong lại có công nhân đánh dấu vết, bên tường đá có khắc mũi tên, chỉ phương hướng. đám người bọn ta, cứ theo hướng mũi tên mà vào, đi được vài dặm lộ trình liền.

Địch Thanh ngạc nhiên

-Công trình khai thác núi lớn như thế, lại gần Sa Châu, chỉ có Tào gia của Quy nghĩa quân mới làm được việc này.

Triệu Minh nói tiếp:

-Đi xa như thế, trong lòng bọn ta cũng có chút sợ hãi, muốn trở về, không ngờ đằng trước có một người gọi “ bảo thạch, trên vách đá có bảo thạch này. Bọn ta ngẩng đầu lên nhìn, nhìn thấy những tảng đá trên đỉnh đầu. tuy chỉ là mấy viên nhưng dưới ánh sáng, cũng rực rỡ lóa cả mắt. đoàn người ồ lên, cứ như bị điên hết cả lên.

Địch Thanh vẫn nghĩ cùng một vấn đề đó, thương nhân họ Lịch đem theo mười người Tạng tới, rút cuộc ản chứa đã tâm gì?

-Thương nhân họ Lịch luôn ở phía sau bọn ta, thấy thế nói ‘ hiem thấy vô cùng, phía trước chắc chắn còn nhiều bảo thạch nữa’ riêng điều này không cần gã thúc giục, đám người kia không khác gì ong vỡ tổ đuổi theo. Ta mới lấy vợ, nên cũng có phần tham lam, hơi chút do dự, thầm nghĩ nếu lấy được viên đá bảo thạch, đủ tiêu cả một đời. cũng chính vì đang nghĩ thế, nên ta đi chậm hơn họ vài bước chân...

Trên mặt Triệu Minh tự nhiên biểu hiện thê thảm, gã vốn là người xấu xí, đã thế lại càng xấu hơn, Địch Thanh thấy vậy, trong lòng run mình, biết được có chuyện khủng khiếp đã xảy ra.

-Lúc đó sự điên loạn trong hàng lang khó mà diễn tả thành lời được, đột nhiên chân ta mềm nhũn ra, ngã xuống một khe đá bên hành lang. ánh lửa phía trước bỗng nhiên chuyển biến, đột nhiên tắt phụt, chỉ còn lại bóng tối trong hành lang đó.

Hai má Triệu Minh giật giật, thở dốc nói:

-Ngay sau đó, trong hành lang vang lên tiếng rít chói tai, sau đó ta nghe được mấy huynh đệ trong tộc thét lên sợ hãi rằng ‘đừng bắt ta, đừng bắt ta.’

Đừng bắt ta!

Triệu Minh gần như dùng toàn bộ sức lực của mình để thốt lên mấy câu đó, âm thanh đó nghe thật thảm thiết, như âm hồn vừa khóc vừa kể lể, tràn đầy sự tuyệt vọng.

Mặc dù là ban ngày, gió xuân ấm áp, Địch Thanh nhìn thấy gương mặt vẹo vọ của Triệu Minh, toàn thân không khỏi lạnh thấu xương.

Đừng bắt ta? Là ý gì đây?

Đầu phía hành lang, đúng là có gì đó cổ quái, lẽ nào ở đó có hồng hoang quái thú, bát trảo bạch tuộc, chỉ trong khoảnh khắc đám người này đều bị bắt? vẫn trong hành lang đó, cũng có những con quỷ chết oan, tới bắt những người sống chuyển thể đầu thai?

Trời đất ảm đạm, khắp nơi là không khí đau thương.

conem_bendoianh

104. Chương 303 - 306: Hiệp Huyết

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 303 - 306: Hiệp huyết

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh càng nghĩ càng thấy khó hiểu, lòng càng lúc càng kinh sợ. Con người chẳng phải luôn vì những thứ bản thân không biết mà sợ hãi hay sao?

Hương Ba Lạp - thế ngoại đào nguyên, sao lại biến thành địa ngục thê lương đến thế này?

Triệu Minh không ngừng la hét, như muốn trút hết toàn bộ sức lực ra vậy.

Địch Thanh thấy trán gã ướt đầm mồ hôi, đồng tử tròn tròn, thì hoảng hốt, vội tang cho Triệu Minh một bạt tai.

Một tiếng “bốp” vang lên. Triệu Minh giật mình, quên cả la hét, cả thân người giống như vừa được lôi lên từ dưới nước, mặt mày ngơ ngẩn.

Địch Thanh quát:

- Triệu Minh, người chớ có nói nữa, ta không nghe đâu.

Tuy hấn vốn muốn biết bí mật của Hương Ba Lạp, nhưng thấy Triệu Minh như thế này, hấn đâu nỡ lòng nào mà truy hỏi nữa?

Triệu Minh run rẩy, mồ hôi trán tuôn đầm đìa. Gã đột nhiên nắm lấy Địch Thanh:

- Địch tướng quân, ta xin ngài hãy để ta nói tiếp đi. Ngài không biết những năm này, đã bao đêm ta đều nằm mơ thấy ác mộng đâu. Nếu ta không nói ra, chỉ sợ rằng ta sẽ điên lên mất.

Địch Thanh thấy gã vẫn còn nhận ra hắn, mới trầm giọng mà nói:

- Nếu ngươi muốn nói, ta sẽ nghe.

Hắn vỗ vỗ vào vai của Triệu Minh, ý bảo gã thả lỏng người ra chút ít.

Đôi mắt Triệu Minh ánh lên cảm kích, rồi gã nói tiếp:

- Lúc đó, trong lòng ta rất sợ hãi, ta nghe thấy đồng bạn la hét ầm ĩ, giống như bị một con quái vật đáng sợ nào đó bắt lấy vậy, nhưng bọn họ không thể chống đỡ được. Trong thông đạo, tiếng gào thét rất thê lương, giống như mấy ngàn cái còi cùng lúc thổi bên tai vậy. Giọng của các huynh đệ trong tộc bị tiếng rít gào này át mất, không còn nghe rõ nữa.

Triệu Minh toàn thân run rẩy vẫn cố gắng nói tiếp:

- Lúc đó, ta như không thể cử động nổi, nhưng ý thức vẫn còn rất tỉnh táo. Cái cảm giác ấy giống như một cơn ác mộng vậy.

Triệu Minh thở dốc một chút mới nói:

- Rốt cuộc tiếng rít ấy cũng yếu dần đi. Ta đột nhiên nghe thấy thương buôn họ Lịch nói “Thời cơ đã đến rồi.” rồi chỉ thấy trước mắt có hai bóng người xẹt qua, chắc chắn là thương buôn họ Lịch và người bị mặt.

Địch Thanh nhíu mày khó hiểu, nói:

- Thời cơ đã đến, điều này có ý gì?

Triệu Minh ngẩn người lắc đầu:

- Ta không biết, hai người đó nghe thấy âm thanh đáng sợ như vậy mà còn dám đi qua, lúc đó ta thật khâm phục lòng can đảm của họ. Ta chỉ thấy hai người kia đi qua chỗ rẽ, tiếng rít lại vang lên. Ta nghe thấy tiếng la kinh hãi của người bị mặt “Có chuyện gì vậy?”. Sau đó hắn la lên thảm thiết “Đừng bắt ta!”

Tim Địch Thanh đập thình thịch, hắn hận là không thể tận mắt xem rốt cuộc là chuyện gì đã xảy ra?

- Người bị mặt la lên rồi im bặt, ta chỉ nghe thấy có tiếng cười lạnh, phía trước bỗng nhiên chói sáng lên. Ở đầu kia của thông đạo như có lửa đang cháy hừng hực vậy. Ta nghe thấy tiếng cười cuồng ngạo của thương buôn họ Lịch kia: “Trời xanh không phụ lòng ta.”

Địch Thanh vừa kinh hãi vừa thầm hy vọng. Hắn kinh hãi bởi sự điên cuồng của thương buôn họ Lịch, và hy vọng chính là thật sự có người đã vào được Hương Ba Lạp!

- Nhưng tiếng cười của thương nhân họ Lịch kia còn chưa dứt thì tiếng rít lại vang lên, lần này tiếng rít còn lớn hơn nữa, thương nhân họ Lịch kia sợ hãi kêu “Đừng bắt ta!” nhưng hắn vừa kêu xong, thì chẳng có động tĩnh gì nữa. Lát sau ta nghe thấy một âm thanh long trời lở đất, cả lòng núi đều rung chuyển.

Địch Thanh nhíu mày, trong lòng chỉ có một suy nghĩ, câu “Đừng bắt ta” rốt cuộc là có ý gì?

Triệu Minh hoảng sợ nói:

- Ta thấy cả ngọn núi sắp sập, thì chẳng biết sức lực từ đâu ra, chỉ biết cố men theo khe đá xông ra, liều mạng chạy về phía lúc đi vào. Lúc đó, đá trên núi không ngừng rớt xuống. Trong lòng ta chỉ có một suy nghĩ, đó là phải chạy ngay, mới mong còn được nhìn thấy lão bà nhà ta. Chẳng ngờ đột nhiên có tảng đá lớn rơi xuống, trúng lưng ta. Ta lập tức hôn mê bất tỉnh. Đến lúc tỉnh lại, mắt bao công sức mới ra khỏi lòng núi. Thác nước kia không ngờ cũng đã khô cạn. Một chân của ta cũng bị đập gãy.

Địch Thanh nhìn chân của Triệu Minh, giờ mới biết được nguyên nhân vì sao gã què.

Triệu Minh kể hết đầu đuôi câu chuyện xong, cảm thấy dễ chịu đi nhiều. Gã lẩm bẩm:

- Địch đại nhân, ta thật không hiểu, nơi đó rốt cuộc có phải là Hương Ba Lạp không? Truyền thuyết về Hương Ba Lạp vốn không giống như vậy.

Địch Thanh vốn nghi hoặc vấn đề này, đã đang định nói, lại thấy vẻ mặt mệt mỏi của Triệu Minh nên chỉ nói:

- Chuyện đã qua là tốt rồi.

Triệu Minh vốn có thể biết được nơi duy nhất chọn người của Hương Ba Lạp, nhưng Dịch Thanh lại không tiếp tục truy hỏi khiến gã vô cùng cảm kích nhìn hắn, muốn nói lại thôi.

Dịch Thanh chỉ nhìn bóng mây trên trời xanh, dường như đang nhìn Hương Ba Lạp thần bí.

Hương Ba Lạp rốt cuộc là nơi như thế nào, hắn càng tìm hiểu, lại càng cảm thấy mơ hồ. Trong truyền thuyết, Hương Ba Lạp là tiên cảnh chốn nhân gian, sao nghe Triệu Minh nói lại giống như địa ngục thế?

Tiếng vó ngựa vang lên. Một người cưỡi ngựa từ đằng xa chạy đến, chính là Qua Bình.

Qua Bình mang đến một tin vô cùng chuẩn xác, bây giờ Hàn Kỳ đang ở trong trại Cao Bình ở trấn Nhung Quân.

Nếu như nói trại Nhu Viễn là đội tiên tuyến chống lại Hạ quân trên đường Hoàn Khánh thì trại Cao Bình chắc chắn là đội tiên phong chống lại Hạ quân trên đường Kính Nguyên.

Hàn Kỳ ở trong trại Cao Bình, chẳng phải có nghĩa là đại đao của y đã sắp xuất ra hay sao?

Lúc Dịch Thanh nghĩ đến vấn đề này, thì đã đến trại Cao Bình rồi.

Trại Cao Bình phòng bị rất nghiêm ngặt, thành cao, hào sâu. Nhìn từ xa tinh kì tựa như khói lửa, đến gần xem lại cảm giác lạnh lẽo kinh người. Tuy đang là tiết xuân ấm áp, nhưng trại Cao Bình lại tràn đầy sát khí của cuối thu.

Hàn Tiểu đã đợi Dịch Thanh ở ngoài trại từ sớm.

Dịch Thanh báo cáo tên họ, binh sĩ nhanh chóng đi bẩm báo. Không bao lâu sau, một người đã ra nghênh tiếp bọn họ. Người này thần thanh khí爽, nước da trắng nõn, chính là Kinh Lược Phán Quan Doãn Thù.

Gió quét sắc như đao, mưa nhọn như tiễn, cát bụi đầy lui cả tuổi tác, người cũng dần suy mòn.

Nhưng cho dù thế nào, dung nhan và khí phách của Doãn Thù dường như cũng không thay đổi.

Doãn Thù nhìn thấy Dịch Thanh, cười ha hả, nói:

- Dịch Thanh, nghe nói gần đây người đại náo Diệp Thành, uy phong lẫm liệt mà, sao lại đột nhiên đến nơi đây?

Y liếc nhìn Triệu Minh, trong mắt lộ vẻ kinh ngạc.

Dịch Thanh biết Doãn Thù tính tình thẳng thắn, tuy rằng có tranh cãi với Phạm Trọng Yên, chẳng qua cũng là do bất đồng tư tưởng, chứ không phải xấu xa gì. Hắn liền chấp tay nói:

- Gần đây, Phạm Công nhận được quân văn, biết quân Hạ sợ Kính Nguyên xuất binh, nên phái ty chức sớm đến thông báo cho Hàn Công biết.

Doãn Thù mặt biến sắc, lát sau mới hừ lạnh nói :

- Bọn chúng muốn xuất binh à? Chuyện này không phải rất tốt hay sao? Hàn Công đã đợi lâu lắm rồi.

Trong lúc nói chuyện, Doãn Thù đã dẫn Dịch Thanh đến trước trưởng trung quân. Dịch Thanh không có bảo Triệu Minh đi theo, nên gã biết điều đợi bên ngoài trưởng. Dịch Thanh cũng bảo Hàn Tiểu ở lại ngoài trưởng.

Chưa kịp vào trưởng trung quân, Dịch Thanh đã chợt nghe thấy tiếng đàn nhạc vang ra. Doãn Thù cười:

- Dịch Thanh, Hàn đại nhân đang đãi tiệc các tướng, người đến rất đúng lúc. Nhóm ca múa Bạch Mẫu Đơn này nghe nói là xuất sắc nhất trong chu vi một trăm dặm quanh đây, người thật có diễm phúc mới được xem đây.

Dịch Thanh nhú mày lại, thâm nghĩ Hàn Kỳ này đúng là thư sinh, vẫn mang bản tính phong nhã của chốn kinh thành. Trên thực tế, Dịch Thanh đã quá quen thuộc với chuyện này rồi, năm đó là Phạm Ung, sau là Hạ Tùng, bây giờ là Hàn Kỳ

Quan văn chốn biên ải, ngoại trừ Phạm Trọng Yêm ra, hầu hết đều coi ca múa, thơ từ như một bộ phận cơ thể, không thể tách rời.

Màn trướng được vén lên, cái mà Dịch Thanh nhìn thấy đầu tiên không phải là ca múa nhộn nhịp như mẫu đơn trong vườn, mà là Hàn Kỳ đang ngồi trên cao kia.

Dịch Thanh chưa bao giờ gặp Hàn Kỳ, nhưng lần đầu tiên thấy người ngồi trên cao kia, hắn đã biết người này chắc chắn là Hàn Kỳ. Chỉ có Hàn Kỳ mới có thể ngạo mạn như thế, chỉ có Hàn Kỳ mới có thể khiến cho chúng tướng lĩnh vốn bướng bỉnh, không chịu thuần phục như Nhậm Phúc phải cung kính như thế.

Dịch Thanh đã nghe nói tới Hàn Kỳ từ lâu. Khi còn ở kinh thành, hắn đã nghe về người này qua lời kể của Nguyên Hạo, Trương Viễn, rồi cả Doãn Thù, Phạm Trọng Yêm.

Người này là nhân vật được coi trọng, cũng bởi bản thân y vốn đáng để tự hào.

Năm Hàn Kỳ hai mươi tuổi thi đậu tiến sĩ, sau đó vào phủ Khai Phong, trở thành phán quan của Thiên Độ, giữ chức Ti Giám. Quan lộ rộng thênh thang, không giống với Phạm Trọng Yêm.

Nhưng Hàn Kỳ và Phạm Trọng Yêm giống nhau, đều dựa vào lời can gián mà nổi tiếng. Phạm Trọng Yêm vì can gián mấy phen lên xuống, nhưng Hàn Kỳ lại nhờ vào lời can gián mà nổi danh thiên hạ.

Sau khi thái hậu lâm bệnh qua đời, Triệu Trinh bắt đầu nắm quyền, cảm thấy triều đình thật vô vọng. Hàn Kỳ lúc này dâng lời can gián, nói bốn người của Lương Phủ Chi Trung là Vương Tuy, Trần Nghiêu Tá, Hàn Úc, Thạch Trung Lập đều là những kẻ tài hèn sức mọn, ít có đóng góp xây dựng. Y khẳng khái nói ra, khiến cả triều đình đều rúng động.

Những người của Lương Phủ Chi Trung đều là những nhân vật đệ nhất Tổng Đình. Hàn Kỳ thẳng thắn khiển trách những người này, ai cũng nghĩ chức quan của y khó mà bảo toàn, nhưng kết quả là, Triệu Trinh bãi miễn hết chức vụ của bốn người Vương Tuy, mà trọng dụng Hàn Kỳ. Sau chuyện này, cả triều đình chấn động, danh tiếng Hàn Kỳ nổi lên như cồn.

Có một số người chỉ cần qua một chuyện, có thể khiến thiên hạ khắc cốt ghi tâm.

Huống chi, chuyện này bất quá chỉ là một trong vô số công trạng trong đời Hàn Kỳ. Lại thêm bao nhiêu tô vẽ thêm cho quang sáng quanh người y khiến nhiều người thậm chí không dám nhìn thẳng vào y.

Hàn Kỳ nhìn thấy Dịch Thanh, vẻ mặt vẫn điềm nhiên, chỉ là chỉ vào một chỗ khá xa và nói:

- Dịch Đô Giám, mời ngồi.

Hàn Kỳ hoàn toàn không hỏi Dịch Thanh tới đây để làm gì, tựa hồ như trong mắt y, chuyện gì cũng không bằng màn ca múa này. Y là Hàn Công uy danh thiên hạ, cho phép Dịch Thanh cùng thưởng thức ca múa với y, đã là nể mặt Dịch Thanh lắm rồi.

Dịch Thanh chậm rãi ngồi xuống, đảo mắt nhìn qua những người đang xem ca múa. Hắn phát hiện nơi đây có rất nhiều gương mặt quen thuộc.

Đám người Vũ Anh, Vương Khuê, Chu Quan, Tang Dịch đều có ở đây.

Những người này đều đã từng sánh vai kề bước cùng với Dịch Thanh, đã có giao tình từ lâu. Khi biên giới xảy ra chiến tranh, Triệu Trinh phái rất nhiều cấm quân tinh anh ra biên cương. Những người này ở biên cương, đều nhờ lập công mà được thăng chức, có những người chức quan còn lớn hơn Dịch Thanh, nhưng đối với ân nghĩa năm đó của hắn, ai cũng đều cảm kích.

Những người này nhìn Dịch Thanh, đều mỉm cười. Dịch Thanh cũng cười đáp lễ.

Dịch Thanh ngồi hàng ghế cuối.

Dịch Thanh tuy là đệ nhất tướng trong số thủ hạ của Phạm Trọng Yêm, nhưng hắn chẳng qua chỉ là Binh Mã Đô Giám. Binh Mã Đô Giám là suất thân, cũng coi như là một viên quan được bổ nhiệm lâm thời.

Tổng Đình vì đề phòng võ tướng tạo phản, luôn chọn phương pháp phòng thủ, không ngừng đổi tướng lĩnh đến trấn thủ biên ải, chinh chiến. Suất thân chính là kết quả của phương pháp phòng thủ này. Suất thân có nhiều loại, có An Phủ Sứ, Kinh Lược Sứ, Đô Bộ Thự, Bộ Thự, Bộ Kiểm Hạt, Đô Giám, Tuần Kiểm.

Địch Thanh vẫn là Binh Mã Đô Giám, tuy Phạm Trọng Yên đã cho hắn làm Bộ Thự phụ trách hai đường Hoàn Khánh và Phu Diên, nhưng hắn suy cho cùng cũng chỉ là Đô Giám mà thôi.

Trong quân trường này, những người cùng chức quan với hắn không ít, chức quan cao hơn hắn lại càng nhiều, do đó hắn chỉ có thể ngồi ghế chót. Hắn uống một hớp rượu, lẩm bẩm nói:

- Có rượu có đồ ăn, người vẫn còn hy vọng cái gì hơn chứ?

Hàn Kỳ thấy Địch Thanh biết phép tắc liền khẽ nhếch miệng cười, khách khí nói với một người kế bên:

- Quốc cữu, mời ngài thưởng thức màn ca múa này.

Hàn Kỳ ngồi bên cạnh một người, trên trán đầy nếp nhăn, tóc bạc, chột nhìn thì giống như một người già, nhưng nhìn thật kĩ, thì cảm thấy người này rất trẻ.

Tóm lại cho dù nhìn ra sao, người này cũng vô cùng kì quái.

Địch Thanh cảm thấy kì quái, trong lòng nghĩ .

-Quốc cữu gia ? người này là em của Hoàng hậu đương triều ?

Tuy Địch Thanh khá lâu không về kinh thành, nhưng biết Triệu Trinh phế hậu không bao lâu thì lập Tào Thị làm Hoàng hậu. Tào Hoàng hậu là cháu gái Tào Bản, tướng lĩnh khai quốc của Đại Tống , một vị công thần , có thể nói là xứng đôi với Triệu Trinh

Chẳng biết vì sao Địch Thanh lại nhớ đến năm ấy tại Tập Anh Môn, Triệu Trinh buồn bã, thất vọng, trên miệng nở nụ cười bất đắc dĩ. Hắn không biết Triệu Trinh cưới Tào hoàng hậu, có bị người ta bắt buộc hay không nhưng hắn cũng không muốn biết.

Tào Quốc Cữu đột nhiên nói :

- Không biết Địch Đô giám cười gì vậy?

Tào Quốc Cữu vừa mở miệng, tiếng đàn sáo trong màn trường chột lảng xuống.

Bạch Mẫu Đơn cũng không giận nữa, thu bớt vẻ phóng túng lại.

Kì thực rất nhiều người trong trường cũng đang nhìn Địch Thanh, nhưng Hàn Kỳ cố ý tỏ ra lạnh nhạt, mọi người muốn nói cũng không thể mở miệng nói được.

Mọi người đều biết, Hàn đại nhân và Phạm đại nhân tuy đều là những người tài trần thủ biên cương, nhưng lại có chút mâu thuẫn, Phạm đại nhân chủ trương phòng thủ, Phạm đại nhân thích tấn công, Hàn Kỳ cố ý lạnh nhạt với Địch Thanh, mọi người tuy không biết, Hàn Kỳ có phải biểu hiện bất mãn hay không, nhưng mọi người đều là thủ hạ của Hàn Kỳ, đương nhiên phải biết thức thời.

Ở đây chỉ có Tào Quốc Cữu không thức thời, tuy sắc mặt Hàn Kỳ trở nên nghiêm trọng nhưng vẫn không nói lời nào.

Hàn Kỳ là một người hết sức cuồng ngạo, cũng có bản lĩnh, nhưng đồng thời cũng là một người biết thời cơ, chỉ có cơ hội xuất hiện , y mới ra tay. Bởi vậy, y không giống như Phạm Trọng Yên, ngỗ nghịch với Thái Hậu, xúc phạm chọc giận thiên tử, đối nghịch với đệ nhất nhân đương triều Lã Di Giản. Tào Quốc Cữu không có thực quyền gì, nhưng ông ta là hoàng thân, Hàn Kỳ cảm thấy không cần chấp nhất hạng người này.

Hàn Kỳ không biết vì sao Tào Quốc Cữu muốn đến biên cương, y chỉ biết, người này lại rồi, y tỏ ra lá mặt lá trái là được. Hắn càng không hiểu vì sao Tào Quốc Cữu sau khi vào trường của Địch Thanh thì luôn nhìn chằm chằm Địch Thành, nhưng Hàn Kỳ không nhất thiết phải hiểu điều này.

Con người ở trên đời cái nên biết thì biết, cái cần hồ đồ thì phải hồ đồ, biết nhiều cũng chưa hẳn là chuyện tốt.

Trong doanh trường trở nên yên tĩnh, Địch Thanh thấy Tào Quốc Cữu nhìn chằm chằm vào mình, liền nói :

- Hạ quan nghĩ đến lời dặn dò trước khi đi của Phạm đại nhân nên bật cười.

Tào Quốc Cữu hiểu kì nói :

- Phạm đại nhân, có phải Phạm Trọng Yên không? hắn có dặn dò điều gì buồn cười à ?

Địch Thanh đột nhiên phát hiện, âm thanh của Tào Quốc Cữu có chút hơi cao, hắn gần như cho rằng Tào Quốc Cữu là một thái giám, nhưng nhìn thấy dưới cằm Tào Quốc Cữu có hàm râu rậm rạp, nên đè nén sự nghi hoặc, trầm giọng nói :

-Phạm đại nhân nói, quân tình khẩn cấp, bảo hạ quan phải đi ngựa không ngừng nghỉ đến đây, hạ quan cảm thấy, Phạm đại nhân thực sự quá lo lắng rồi, cho nên mới buồn cười.

Tào Quốc Cữu nháy nháy mắt, hầu như không hiểu ý châm chọc của Địch Thanh. Sắc mặt Hàn Kỳ trầm như nước, các tướng quân trong trường cũng hơi lo lắng.

Nhâm Phúc vỗ án quát to :

-Địch Thanh, người biết cái gì? Hàn đại nhân đã sớm bày mưu tính kế, lần này đãi tiệc các tướng ...

Nói chưa xong, Hàn Kỳ xua tay bảo Nhâm Phúc ngừng lại, thản nhiên nói :

-Địch Thanh, người có quân tình khẩn cấp gì?

Địch Thanh lấy ra thư của Phạm Trọng Yên dâng lên, Hàn Kỳ nhận lấy, hoàn toàn không mở ra, hỏi :

- Người không ngại nói tóm tắt một chút cho ta biết chứ

Địch Thanh hỏi ngược lại :

- Trước khi hạ quan nói quân tình, xin hỏi một chuyện.

Hàn Kỳ có chút kiêu ngạo nói :

- Chuyện gì ?

Địch Thanh thoáng nhìn nhạc sư trong quân và Bạch Mẫu Đơn đã ngừng nhảy múa, nói từng chữ :

- Chẳng lẽ mỗi lần trước khi Hàn đại nhân thảo luận quân tình, đều cần những nhạc sư, vũ nữ thế này sao ?

Trong lời nói của Địch Thanh thể hiện chút bất mãn, những tin tức này là do thủ hạ của hắn liều chết mới có được, lỡ như bọn nhạc sư nữ công này biết được thì mất hết giá trị rồi, hắn làm sao đối mặt với các binh sĩ đã hi sinh ?

Doãn Thù chau mày, thầm nghĩ rằng tên Địch Thanh này cũng biết điều, té ra Hàn Kỳ lúc ở kinh thành, thì không có rượu thì không vui, không có kĩ nữ lại càng không vui, tác phong này khi đến biên cương cũng vẫn như thế, mặc dù có bớt đi nhưng không hề cấm đoán.

Những quan văn được phái đến Tây Bắc, rất nhiều người đều muốn mang tới làn gió xa hoa lãng phí của kinh thành tới.

Xa như Phạm Ung, gần như là Hạ Tung, tựa hồ như là cả ngày chỉ uống rượu nghe nhạc, ca múa không ngừng nghỉ, không nghĩ đến nghĩa vụ giữ gìn biên cương.

Doãn Thù thấy, tác phong này của Hàn Kỳ chỉ có thể nói là phong lưu, không thể nói là làm hỏng việc được, bởi vì mấy ngày nay Hàn Kỳ đang tích cực chuẩn bị tác chiến. Địch Thanh lúc này khiển trách không kiêng nể, làm sao Hàn Kỳ có thể nhẫn nhịn được chứ ?

Trong lòng Hàn Kỳ vô cùng tức giận, y vốn là Trấn An Phó Sứ Thiểm Tây, cho dù là Hạ Tung đối với y cũng phải khách khí, không ngờ đến một Đô giám binh mã mà dám bới lông tìm vết trách móc y. Nếu là thời bình, Hàn Kỳ đã ra lệnh chém đầu Địch Thanh từ sớm rồi, nhưng y cảm thấy Tào Quốc Cữu nhìn hắn cảm thấy rất có hứng thú, Hàn Kỳ bình tĩnh trở lại, cố gắng điềm nhiên mà nói:

- Nếu như người muốn ta cho tả hữu lui ra, thì nhất thiết phải nói rõ quân tình, để ta đánh giá xem có đáng phải cẩn thận như thế không?

Địch Thanh lập tức nói :

- Phạm đại nhân muốn hạ quan truyền đạt động thái xuất binh của quân Hạ.

Có một người bên cạnh cười lạnh nói :

-Địch Thanh à, Hàn đại nhân gần đây luôn lưu ý động tĩnh xuất binh của người Hạ, đâu cần người đến nhắc nhở làm chi? chẳng lẽ ...người và Phạm đại nhân thông minh hơn Hàn đại nhân hay sao ?

Địch Thanh quay đầu sang nhìn,thấy người vừa lên tiếng cũng là người quen biết cũ, chính là Thường Côn.

Năm ấy Địch Thanh mới vào ban trực, Thường Côn là người lãnh đạo trực tiếp của Địch Thanh, sau đó Địch Thanh thì vẫn không tiến triển gì, còn Thường Côn thì từng bước là nhân vật quan trọng trong triều được Cát Hoài Mẫn tín nhiệm, lúc này gã đang là Tuần Kiểm Tây Lộ Trấn Nhung Quân.

Thường Côn chất vấn, hiển nhiên là có ý nịnh bợ Hàn Kỳ, Địch Thanh nghiêm mặt nói :

- Cổ nhân có nói, “Kẻ trí nghĩ ngàn điều thì vẫn có điều sơ suất, người ngu ngàn lo cũng có một lần được” , Hàn đại nhân và Phạm đại nhân cùng nhau gìn giữ biên cương, chống lại quân Hạ, nên phải đồng tâm hiệp lực, trao đổi tin tức cho nhau. Nhắc nhở lẫn nhau, vốn là trách nhiệm của hai bên thôi, sao có lòng khoe khoang chứ?

Thường Côn châm chọc :

- Vậy không biết Địch Đô giám có được tin tức này từ đâu ?

Nói dứt lời thì cười ha hả, rất là khinh miệt.

Địch Thanh lạnh lùng nói :

- Tin tức này, là từ chính miệng Thái Uý Hồng Châu Khánh Đa Khắc Dụng nói ra.

Mọi người hơi giật mình, lại có một người hỏi :

- Địch Đô giám xin hãy chỉ giáo? Sao Khánh Đa Khắc Dụng lại nói quân tình cho Địch đô giám biết?

Người đó mặt đen râu dài, Địch Thanh nhận ra gã chính là Cảnh Phó, là một Tham quân.

Cảnh Phó và Quách Tuân là người quen biết cũ, lúc trước Địch Thanh mới đến biên cương, vẫn được Cảnh Phó quan tâm.

Địch Thanh trả lời:

- Mấy ngày trước ta phá thành Kim Thang, giam giữ Khánh Đa Khắc Dụng, lục soát lấy được tin tức từ trong phủ Thái Uý của hắn.

Một người la lớn :

- Địch Thanh, người phá thành Kim Thang rồi à ?

Người nói chính là Vũ Anh.

Mọi người chấn động, nghe tin Địch Thanh phá được thành Kim Thang, tâm trạng khác nhau, Nhâm Phúc chỉ cảm thấy Địch Thanh đang khoe khoang, còn trong mắt Thường Côn thì lộ vẻ ghen ghét, còn Vũ Anh thì kinh sợ.

Về phần Vương Khuê, Chu Quan, Tang Dịch đều cảm thấy bùi ngùi, nhớ đến lời của Thiệu Ung lúc trước:

“Địch Thanh, người sẽ là anh hùng trong thiên hạ.”

Lúc trước Nhâm Phúc đã huy động không biết bao nhiêu binh mã, tự mình làm giám quân, trù tính mưu lược rất lâu, mới phá được thành Bạch Báo. Thành Bạch Báo bị hủy có thể nói là chấn động thiên hạ, triều đình đại Tống rất vui, Nhâm Phúc cũng nhân vậy được thăng mấy cấp, kiêu căng trước mặt mọi người.

Nhưng Địch Thanh lại âm thầm phá được thành Kim Thang cũng quan trọng ngang với Thành Bạch Báo ư? Còn bắt được Thái uý Hồng Châu?

Sau khi Địch Thanh phá được thành Kim Thang thì ngày thứ hai mới báo tin, nên tin tức phá thành Kim Thang vẫn chưa truyền đến tai Hàn Kỳ .

Mọi người khó có thể tin được, nhưng không thể không tin.

Sắc mặt Hàn Kỳ âm trầm khó đoán, Doãn Thù lại cười lớn :

- Khá lắm Dịch Thanh, thật là anh hùng. Nếu như có được tin tức từ thành Kim Thang, vậy thì chắc không thể là giả, không bằng nói ra chút đi.

Doãn Thù muốn hoà hoãn không khí lại, tạo lối thoát cho hai bên, thầm nghĩ nếu chủ công Hàn Kỳ biết lời kéo Dịch Thanh, thuận tiện điều động Dịch Thanh đến Kính Nguyên lộ, kẻ vai chiến đấu cùng với Nhâm Phúc, phần thắng sẽ tăng lên rất nhiều. Y liếc mắt nhìn Hàn Kỳ, chỉ mong Hàn Kỳ hiểu được dụng ý của mình.

Hàn Kỳ cuồng ngạo, trong lòng cũng muốn cầu thắng lớn, lập nên uy danh thiên cổ.

Thấy Doãn Thù nhìn sang, Hàn Kỳ đột nhiên cười :

- Dịch Thanh, người quả nhiên không phụ kì vọng của triều đình, lần này có thể phá được thành Kim Thang, lòng quân được cổ vũ, hãy uống cạn một chén lớn, lại đây, Bạch Mẫu Đơn, rót rượu cho Dịch Thanh giám.

Mọi người thấy Hàn Kỳ uống rượu với Dịch Thanh , đều thở phào một cái, không khí trong trường đã có phần dịu đi, Tào Quốc Cửu vẫn trầm lặng, thấy thế cười:

- Tốt, Tốt. Làm việc nhanh gọn, ta nghe thấy, phải say một trận sảng khoái mới được.

Dịch Thanh cũng không phải là hạng người lỗ mãng, mới nãy thấy Hàn Kỳ xem xét quân tình như trò đùa, nhìn không được nên mới nhắc nhở, lúc này thấy Hàn Kỳ có ý hoà giải, chấp tay nói :

- Tạ ơn Hàn đại nhân.

Bạch Mẫu Đơn là người vũ công trong trường, khuôn mặt diễm lệ, dáng người thướt tha, bưng bình rượu chậm rãi bước đến, vẻ mặt có chút lẳng lơ, cô ta đến trước mặt của Dịch Thanh , sau khi rót đầy rượu xong, nghe nhàn nói :

- Thiếp thân xin kính ban nhi một chung .

Dịch Thanh đang định nâng chén rượu lên uống, nghe vậy vô cùng nổi giận, quát :

- Người nói gì?

Bạch Mẫu Đơn kêu “ôi” một tiếng, ngã xuống đất, mọi người cả kinh, không hiểu nguyên do vì sao. Lúc Bạch Mẫu Đơn nói, thanh âm rất nhỏ, trừ Dịch Thanh ra, không có người thứ hai nghe cô ta nói gì.

Dịch Thanh đã nổi giận ra mặt, Bạch Mẫu Đơn dám muốn gọi hắn là ban nhi?

Ban nhi ——tức là chữ xăm trên mặt Dịch Thanh, mặt có xăm chữ mà ngay cả một ca kỹ cũng coi thường ư? Hắn đường đường là một Binh Mã Đô Giám, chỉ vì xuất thân từ lính mòng cẩu cả ca kỹ thấp hèn cũng có thể châm biếm hay sao?

Lúc này Dịch Thanh lại nghe tiếng Dương Vũ Thường vang lên bên tai :

- Huynh ở trong lòng muội ... là một anh hùng cái thế thiên hạ có một không hai, sao có thể chịu sự coi thường của những người đó?

Hắn chinh chiến nhiều năm, nổi danh ở Tây Bắc, nhưng giờ phút này ngay cả một ca kỹ cũng có thể coi thường hắn ư ?

Vũ Anh vội la lên :

- Dịch huynh...chuyện gì?

Y liên tục nháy mắt, có ý bảo Dịch Thanh đừng gây ra xung đột.

Dịch Thanh bỗng nhiên đứng lên, lạnh lùng nhìn Bạch Mẫu Đơn, nói :

- Người hãy đem những lời người vừa nói, nói lại một lần cho mọi người trong trường nghe.

Bạch Mẫu Đơn uất ức đứng lên, nói lớn :

- Thiếp thân...thiếp thân chỉ nói kính ban nhi một chén rượu, chẳng lẽ nói sai hay sao ?

Lần này cô ta nói rõ từng chữ, mọi người trong trường đều nghe thấy, vẻ mặt khác nhau.

Đám người Vũ Anh cũng giống như Địch Thanh đều xuất thân từ binh nghiệp, nghe Bạch Mầu Đơn nói câu ban nhi, đã tổn hại hơn phân nửa võ tướng trong trường, tức thì trong lòng cũng vô cùng phần nộ.

Chỉ có Hàn Kỳ, Nhâm Phúc, Doãn Thần mấy viên quan cấp cao, thần sắc vẫn còn tự nhiên, trong lòng bọn họ, đám người Địch Thanh, là vô nhân ti tiện, chính là cái đóm.

Đây là gia pháp tổ tông Đại Tổng, một số văn nhân này đương nhiên không cảm thấy chỗ nào là sai.

Địch Thanh nhìn Hàn Kỳ, nói từng chữ một:

- Hàn đại nhân... ngài nói Bạch Mầu Đơn có sai hay không?

Bạch Mầu Đơn không đợi Hàn Kỳ trả lời, liền cướp lời nói:

- Tôi qua lúc thiếp thân (cách phụ nữ ngày xưa khiêm tốn tự gọi mình) và Hàn đại nhân có bình luận rượu, thơ, hào kiệt, Hàn đại nhân có nói ...chẳng qua là những cái đóm thôi, lời thiếp thân là lời nói thực, Hàn đại nhân, ngài không được giở trò vô lại.

Cô ấy cười duyên với Hàn Kỳ, giống như đang làm nũng vậy.

Hàn Kỳ cũng cảm thấy Bạch Mầu Đơn nói như thế trước mặt các tướng là có điều không ổn, nhưng vì thứ nhất, bất mãn Phạm Trọng Yên, thứ hai khinh thường Địch Thanh, càng không hài lòng việc Địch Thanh chỉ trích y trước mặt mọi người. Huống chi trước mặt giai nhân, làm thế nào mà chịu đánh mất uy phong được chứ? Nên gật đầu nói:

- Ta nói rồi, ta đương nhiên không giở trò.

Vừa nói xong, trong trường trở nên xôn xao, Tào quốc cữu chau mày.

Địch Thanh nổi giận, mới vừa quát lớn, đột nhiên nghe thấy bên ngoài trường ồn ào.

Đây là trại Cao Bình, trọng địa của quân Tống, Hàn Kỳ còn ở đó, ai dám đánh trống reo hò cơ chứ?

Hàn Kỳ đưa mắt nhìn quanh, quát:

- Ai đang ồn ào vậy?

Nhâm Phúc vội vàng đứng dậy, lao ra khỏi doanh trường. Không lâu sau, Nhâm Phúc dẫn vài tên binh sĩ vào, áp giải một tên, người đó mặt đầy máu, nhưng khó che giấu cái vẻ mặt hung tợn của gã, Địch Thanh vừa trông thấy, liền kêu lên:

- Triệu Minh, sao lại là người?

Người bị áp giải vào là thủ hạ mà Địch Thanh dẫn đến.

Khoé mắt Triệu Minh bầm tím, khoé miệng vỡ rách, trán chảy đầy máu tươi, rõ ràng là bị người ta xúm lại đánh một trận, y cắn chặt hàm răng, trong mắt đầy oán hận.

Địch Thanh muốn đi đến, Nhâm Phúc cổ tay khê vươn ra, đã tháo hết thiết sắt đeo trên lưng xuống. Vốn là Hàn Kỳ bày yến tiệc, theo quy định các tướng không được mang theo binh đao, nhưng Hàn Kỳ khác hẳn người thường, không để cho các tướng bị gò bó. Nhâm Phúc xem mình có công lao hiển hách, nên bốn lưỡi thiết giản không lúc nào rời thân.

Thiết giản chỉ vào Địch Thanh, hiện ra ánh hào quang, Nhâm Phúc cười lạnh lùng:

- Không ngờ Địch đô giám không để Hàn đại nhân trong mắt, ngay cả thủ hạ cũng chẳng xem anh em trong doanh trại ra gì.

Lúc trước ở thành Bạch Báo, trước mặt Phạm Trọng Yên Địch Thanh đã cướp công của Nhâm Phúc, lần này nắm được sơ hở của Địch Thanh, Nhâm Phúc đương nhiên chuyện bé xé ra to rồi.

Hàn Kỳ tức giận, lạnh lùng nói:

- Nhâm Phúc, là chuyện gì ?

Nhâm Phúc nói:

- Khởi bẩm Hàn đại nhân, thủ hạ của Địch Thanh ở ngoài doanh trại khiêu khích gây sự, trong trại ai cũng khuyên y, nhưng đều bị y đánh đập tàn nhẫn, làm trọng thương một người. Mặt tướng bất đắc dĩ mới bắt giữ y.

Hàn Kỳ giận quá mà cười:

- Địch Thanh à, Địch Thanh, xem ra người tự cho là có công lao, nên đã sớm không để bọn ta trong mắt người, người đâu...lời Triệu Minh ra chém.

Binh sĩ lĩnh mệnh, Địch Thanh vội vàng kêu lên:

- Khoan đã.

Hắn bước lên một bước, Nhâm Phúc miệt thị bảo:

- Địch Thanh, nếu như người không biết nặng nhẹ, chớ trách ta ra tay vô tình.

Địch Thanh quay đầu nhìn Hàn Kỳ:

- Hàn đại nhân, Triệu Minh không phải là hạng người hay sinh sự, trong đây chắc chắn có sự hiểu nhầm, xin hãy để y giải thích.

Triệu Minh nhìn Địch Thanh, trong mắt có ý cảm kích, nhưng vẫn chẳng nói gì.

Hàn Kỳ nghiêm nghị nói:

- Tướng lĩnh có tướng binh, thì thủ hạ mới không tuân pháp kỉ, cần phải hỏi nhiều nữa hay sao? Người đâu, dẫn Triệu Minh đi, nếu như cản trở, giết ngay không nói nhiều.

Lão biết Địch Thanh không những là mãnh tướng dưới tay Phạm Trọng Yên, mà còn có quan hệ với thiên tử, ngược lại không muốn vì Địch Thanh ngăn cản con đường làm quan. Nhưng Địch Thanh mấy lần ngỗ nghịch, thậm chí không để Hàn Kỳ trong mắt, nếu như không giết gà cho khỉ xem, chuyện này truyền vào trong kinh thành, lão còn mặt mũi nào với quần thần nữa.

Các tướng thấy Hàn Kỳ chau mày lại, mặt đầy sát khí, mọi người bất giác nhìn nhau.

Có binh lính vừa định dẫn Triệu Minh đi ra, Địch Thanh quát lớn:

- Dợi đã.

Hắn đột nhiên nhảy ra, đến trước người Nhâm Phúc. Nhâm Phúc đã có phòng bị từ trước, nghe tiếng quát lớn, thiết giản đề vào đầu nện xuống.

Thiết giản đó rất nặng, lay động cả màn trướng lên, tiếng quát cũng rất uy nghiêm, mấy chiếc bát đôi đĩa đều rung lên.

Nếu thiết giản kia là nện vào đỉnh đầu của Địch Thanh thì ...

Doãn Thủ thất kinh, quát bảo ngừng lại, Địch Thanh bất thành lĩnh gươm tay, chỉ là nắm lấy khuỷu tay của Nhâm Phúc. Cái thiết giản đó đột nhiên chuyển hướng, nện trên mặt đất. “oành” một tiếng vang lớn, dưới đất biến thành một cái hố lớn.

Hoành hành đao pháp, cho dù là trên ngựa hay đi bộ dưới đất, cũng hoành hành không kị ai. Địch Thanh đang nắm khuỷu tay có thể tùy ý hành động, trong tay nếu như có con dao, thì đã chém Nhâm Phúc thành hai đoạn từ lâu rồi.

Cánh tay Nhâm Phúc run lên, không đợi công kích lại, Địch Thanh đẩy nhẹ ra, Nhâm Phúc chân bước lão đảo, nhảy vọt sang một bên. Nhâm Phúc trong nhất thời không thể chống cự, trong lòng vô cùng tức hận, định ra tay, đột nhiên nghĩ:

- Vừa rồi Địch Thanh nếu như có đao trong tay, thì mình đã chết ngay tại chỗ rồi.

Nghĩ đến đây, mới biết Dịch Thanh bách chiến bách thắng, quả tiếng đồn không ngoa, trấn y mồ hôi đầm đìa.

Dịch Thanh đến trước mặt Triệu Minh.

Bọn binh sĩ áp giải Triệu Minh, hoảng sợ đi ra. Dịch Thanh nắm lấy tay của Triệu Minh, trầm giọng nói:

- Triệu Minh, rốt cuộc là chuyện gì, người mau mau nói ra.

Triệu Minh không đợi nói nhiều, sắc mặt biến đổi, chỉ thấy binh sĩ ào ào vào trong trướng, vây hai người lại, trường thương lộ nhô và đầy sát khí.

Hàn Kỳ chậm rãi đứng dậy, nói:

- Dịch Thanh, người không nghe quân lệnh, lại còn muốn tạo phản à?

Dịch Thanh cứu Triệu Minh một mạng, thành khẩn nói:

- Triệu Minh có quân công, vốn là người đàn ông tốt. Xin Hàn đại nhân hãy tra xét rõ, sau đó hãy phán quyết cũng chưa muộn.

Hàn Kỳ cười lạnh lùng, vẻ mặt kiêu ngạo:

- Chỉ có trạng nguyên ngoài cửa Đông Hoa tiếng tăm lừng lẫy mới là người đàn ông tốt.

Vừa nói xong, trong trướng trầm lắng, Dịch Thanh sắc mặt tái nhợt, hai tay nắm lại trong mắt đã cháy lên ngọn lửa giận dữ.

Chỉ có trạng nguyên ngoài cửa Đông Hoa tiếng tăm lừng lẫy, mới là người đàn ông tốt.

Đây là câu nói của Hàn Kỳ, cũng là của Tống Đình Chi, cũng là điều đáng tự hào của vô số văn thần của đại Tống. Đại Tống sùng văn khinh võ, trong câu nói này bao hàm tất cả, không sót điều gì.

Cho dù quân công người hiển hách, cho dù người hoành hành ngàn quân, cho dù người võ công cái thế thì thế nào? Chỉ có thể thi đậu văn nhân, mới là đẳng nam nhi giỏi.

Đây là tự cao, kiêu ngạo, hay là tự đại kiêu căng? Không có ai bình luận, nhưng lúc này là như vậy, Dịch Thanh nhà người được cái gì, xuất thân binh ngũ, làm sao có thể thi đậu trạng nguyên mà vinh quang được?

Doãn Thần vẻ mặt tán đồng, đám người Vương Khuê, Vũ Anh, trong lòng không biết thế nào, cho dù là Nhâm Phúc, cũng khó tránh khỏi ngượng ngùng. Nhưng đây lại là sự thực của Đại Tống, không ai có thể bác bỏ được.

Hàn Kỳ từ trên cao nhìn xuống, thấy Dịch Thanh vẫn nắm lấy tay của Triệu Minh, liền uy hiếp:

- Dịch Thanh, ta cho người một cơ hội cuối cùng, đừng bao che thủ hạ nữa, nếu không...người tin không, ta sẽ chém luôn người!

Trong trướng sát khí nổi lên, tuy là tiết xuân ấm áp, nhưng lạnh giá như tuyết.

Triệu Minh ra sức vùng vẫy, khàn giọng nói:

- Dịch tướng quân, ta và người không có quan hệ chó má gì cả. Người bảo vệ ta làm gì, ta làm chuyện gì, có liên quan gì đến người?

Hắn tuy khan giọng, nhưng hai má đã rơi nước mắt.

Đó là chuyện vô cùng chua xót. Đó là nước mắt cảm kích.

Triệu Minh nhất thời kích động, không muốn liên lụy đến Dịch Thanh. Y cố gắng thoát khỏi tay của Dịch Thanh, bất ngờ lấy đao của một binh sĩ bên cạnh mà tự vẫn.

Dịch Thanh giơ tay, tóm lấy tay của Triệu Minh, thở phào nói:

- Người không thể chết.

Tay của Triệu Minh cứng ngắc, răng chảy ra máu, nhưng không giãy giụa nữa.

- Y không chết, thì người phải chết.

Hàn Kỳ thần nhiên nói:

- Dịch Thanh, người dĩ hạ phạm thượng, bao che dung túng thuộc hạ làm loạn, cho dù ta chém người, cũng không có gì là sai.

Địch Thanh quay đầu nhìn Hàn Kỳ, đột nhiên ngửa mặt lên trời mà cười. Tiếng cười truyền vang đi xa, khuấy động vô cùng không dứt.

Sắc mặt Hàn Kỳ biến đổi.

Địch Thanh hai tròng mắt nổi lửa lên, quên đi lời dặn dò của pty, tức giận nói:

- Hàn Kỳ, ngài thực sự cho rằng người tài năng bằng trời, thiên hạ kính trọng ư? Ngài cho rằng ta giống như con kiến để cho người ta giẫm đạp à? không sai, trong mắt ngài, trạng nguyên ở ngoài cửa Đông Hoa mới là người đàn ông giỏi, nhưng trong mắt Địch Thanh này, Triệu Minh là người đàn ông giỏi. Chúc quan ngài cao hơn ta, đọc sách nhiều hơn ta, kiến thức rộng hơn ta, vậy thì sao?

Hắn bỗng nhiên cởi áo, lộ ra các vết thương chồng chất trên ngực, nói lớn:

- Không cần dùng đến đao thương, ta cũng xem thường đao thương, chỉ cần đọc sách, học vấn là có thể chỉ huy bọn ta, xem thường bọn ta, cười lên đầu bọn ta. Nhưng Nguyên Hạo đến đánh, ngài dùng cái miệng có thể khiến y lui binh không? Ngài có thể nhẫn nại, ngài là một đấng nam nhi giỏi, nhưng đừng bắt bọn ta vì ngài mà bỏ mạng quên chết, tận lực chống cự. Không có bọn ta, kỵ binh tinh nhuệ giày xéo, ngài chẳng qua cũng chỉ đứng dưới bậc thềm, cao quý hơn người khác ở chỗ nào? Địch Thanh ta không phải là đấng nam nhi tốt, nhưng đầu đội trời, chân đạp đất, không thẹn với lương tâm. Ta dựa vào hai nắm đấm để có thanh danh ngày hôm nay, bảo vệ bá tánh bình an, ngài có tư cách gì khinh miệt ta?

Mọi người đều đã biến sắc, Hàn Kỳ mặt cũng tái xanh.

Địch Thanh tích tụ dần cơn giận dữ của nhiều năm, phun trào ra một lần.

Hắn vốn khinh việc tranh giành, không tranh cãi, không muốn giận dữ, tuy hắn có minh ước với đế vương, nhưng đến biên cương, cũng là vì một lời hứa—cuộc đời này không nuốt lời.

Địch Thanh hắn vốn là anh hùng cái thế, đệ nhất vô song! Hắn muốn Vũ Thường nhìn thấy, Vũ Thường đã không tin lắm chí anh hùng của hắn.

Tuy đời hắn có hơi chìm nổi, tuy trải qua nhiều đau khổ, thập tử nhất sinh, nhưng hắn không hối hận, không oán than. Một đấng nam nhi tốt, há phải thẹn với trời đất, không hối hận không oán than sao?

Nhưng hắn lúc này, không thể kiềm chế nổi cơn giận, hắn không thể nhịn được nữa, không muốn nhẫn nhịn nữa.

Địch Thanh nghiêng răng nói :

- Thành Đại Thuận mười lăm ngày dựng nên, Triệu Minh tận tâm hết mực, trừ tính ít nhất mười lăm tháng. Y tàn tật là không giả, y sinh ra bộ dạng xấu xí là không giả, nhưng y có một trái tim cao quý hơn các người nhiều. Y vì bá tánh, dốc tâm toàn lực, không lời oán than. Nếu nay chân tướng không rõ, y có thể sẽ hàm oan chịu nhục, các người ngay đến cả một cơ hội cũng không cho y ư? Hàn Kỳ, cho dù ngài có cuồng ngạo, chức quan có cao, mạng người chỉ có một, mạng của ai cũng chỉ có một mà thôi! Ai cũng không có tư cách khinh thường người khác! Ngài muốn lấy mạng của Triệu Minh, vậy thì lấy mạng mà đổi.

conem_bendoianh

105. Chương 307 - 310: Ngụy Cơ

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 307 - 310: Nguy cơ

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Nói xong, Dịch Thanh đã rút đao.

Tiếng đao rút ra, ánh hào quang của lưỡi đao ánh lên khuôn mặt bi phẫn. Ý của Dịch Thanh đã rõ, hẳn muốn liều mạng, vì một tên thủ hạ mà liều mạng, cho dù ai muốn mạng của Triệu Minh, đều phải trả giá bằng máu.

Người trong trường hoảng sợ, trầm lặng không nói. Triệu Minh lại lần nữa rơi lệ, khóc nức nở:

- Dịch đại nhân ...ngài....

Y vào sau màn trường, trong lòng vốn đã muốn chết, nhưng không ngờ rằng, Dịch Thanh lại liều mạng vì y.

Y đã nghe Dịch Thanh anh dũng từ lâu, cũng biết đến chuyện buồn của Dịch Thanh, nhưng y chưa bao giờ nghĩ qua, Dịch Thanh một thân hiệp nghĩa. Dịch Thanh có thể vì nghĩa, không cần chức quan, không cần thăng tiến, không sợ trọng tội.

Một người đến cả mạng còn không cần, thì y còn kiêng dè điều gì chứ ?

Nhâm Phúc không thể tiến lên, Thường Côn mặt còn kinh hãi, Bạch Mẫu Đơn sắc mặt cũng biến đổi. Đám người Vũ Anh, Vương Khuê nhiệt huyết dâng lên, cắn chặt răng lại

Chỉ có Hàn Kỳ, mặt vẫn như sắt, nói từng chữ:

- Tốt, rất tốt, Dịch Thanh.... Người hồ đồ ngu xuẩn thì ta sẽ ...

Dịch Thanh giận dữ, Hàn Kỳ có sao lại như thế?

Thanh danh của Hàn Kỳ nổi tiếng xa gần, bất kể là trăm họ quan viên của Biện Kinh hay Tắc Hạ đều phải tôn xưng y một tiếng là Hàn công. Nhưng trước mắt, ở khu binh nghiệp này, với xuất thân của Dịch Thanh, mà lại dám chỉ trích ngang ngược với ông ta, hỏi liệu đã mấy lần dám trái lệnh?

Hàn Kỳ đã phải truyền mệnh lệnh thì tất phải sát lệnh, y cho rằng mình không thể nhân nhượng.

Nhưng ông ta còn chưa dứt lời, Võ Anh đã tiến lên, quì một chân trên đất, nói:

- Hàn công, Dịch Thanh có chút kích động, nhưng chuyện Triệu Minh, nói không chừng lại có ẩn khúc bên trong. Xin Hàn đại nhân... hỏi cho rõ ngọn nguồn.

Vương Khuê cũng tiến lên hành lễ nói:

- Xin Hàn đại nhân hỏi cho rõ.

Chu Quan, Dâu Dịch thấy thế, nhớ lại ơn dùm dắc của Dịch Thanh thời còn trai trẻ, mọi người cùng đồng lòng kề vai sát cánh, mọi người đều nhiệt huyết dâng trào, tất cả đều tiến lên phía trước, đồng thanh nói:

- Xin Hàn đại nhân hỏi cho rõ. Nếu thật sự là Triệu Minh làm loạn, thì tỳ chức sẽ nguyện ra bắt y...

Ngụ ý cũng là, nếu Triệu Minh không có lỗi, xin Hàn Kỳ hãy buông tha cho Triệu Minh.

Trong trường của tướng quân, lại có nửa số người tiến lên phía trước thỉnh cầu cho Dịch Thanh. Hàn Kỳ thấy thế, sắc mặt liền thay đổi. Không phải ông ta sợ tướng quân tạo phản, sự cuồng ngạo trong lòng y, về cơ bản, ông ta thấy, những người này cũng không dám tạo phản. Chỉ là ông ta nhớ tới lời của Võ Anh, Vương Khuê là những người thân, rằng Dịch Thanh và Triệu Trinh có liên quan đây.

Theo như lời đồn, nói rằng nhà vua rất tín nhiệm Dịch Thanh. Năm đó, trong cung có thay đổi, Dịch Thanh đã vì vua mà đoạt lại hoàng quyền, lập được công lớn. Căn cứ vào tin tức này, Dịch Thanh mấy ngày nay liên tục có tin báo thắng lợi, nhà vua cũng thường xuyên hỏi tới kết quả của trận chiến...

Mặc dù chức vụ của Dịch Thanh không cao, nhưng địa vị của hắn trong lòng vua cũng không thấp!

Ông ta – Hàn Kỳ chém Triệu Minh, việc khiển trách Dịch Thanh không thành vấn đề. Nhưng bởi vì có sự xung đột với Dịch Thanh thì khả năng dẫn tới việc vua bất mãn tới tột cùng liệu có đáng giá hay không?

Doãn Thù thấy thế, cuống quýt nói:

- Dịch Thanh, người hãy để đao xuống, có chuyện gì thì cùng bàn bạc.

Dịch Thanh không nói gì, chỉ có thể chăm chú nhìn Hàn Kỳ. Hàn Kỳ hơi khó xử, mặt trầm lặng như nước...

Nhưng vào lúc này, một người cười nói:

- Được rồi, được rồi. Hàn đại nhân chỉ đùa một chút thôi. Dịch Thanh, tại sao người lại có thể làm được chứ? Trước tiên, bỏ đao xuống, hỏi lại xem có chuyện gì xảy ra, không cần phải đao to búa lớn?

Đang ngồi trên ghế cao, một người đã đứng lên, đó chính là Tào quốc cữu. Tào quốc cữu đứng dậy đi về phía Dịch Thanh. Thường Côn cuống quýt nói:

- Quốc cữu, cẩn thận.

Tào quốc cữu không hề để ý tới, liền đi tới trước mặt Dịch Thanh, cười nói:

- Dịch Thanh, nể mặt ta, hãy bỏ đao xuống, nói rõ ràng xem thế nào?

Đứng vào giữa lúc Dịch Thanh chần chừ, thì bất gặp mấy cái nháy mắt của Tào quốc cữu. Ý nghĩa của mấy cái nháy mắt đó Dịch Thanh cũng thấy khó hiểu, nhưng cũng thấy Tào quốc cữu không có ác ý gì, cuối cùng cất đao vào vỏ, quay đầu nói:

- Triệu Minh, có quốc cữu gia làm chủ cho người, có oan tình gì hãy nói ra đi.

Triệu Minh cắn chặt hàm răng, lại lắc đầu nói:

- Dịch Đô Giám, ta... không có gì để nói hết.

Một đám người xông vào, mắt thấy Dịch Thanh khổ sở vì Triệu Minh giữ mọi cơ hội sống, nhưng Triệu Minh sao lại không có lời nào để nói? Võ Anh đã hận không thể chạy lên đánh cho Triệu Minh một trận.

Dịch Thanh nhìn thấy trong mắt Triệu Minh, tràn đầy tuyệt vọng, đột nhiên gào to, nói:

- Hàn Tiểu đang ở chỗ nào?

Ở bên ngoài doanh trại có người kêu lên:

- Ty chức có mặt.

Dịch Thanh đột nhiên nhớ rõ ràng cùng với Cao Bình đi vào còn có Hàn Tiểu. Triệu Minh kia bị bắt, vậy còn Hàn Tiểu? Giờ phút này cơ sao vẫn bình yên vô sự?

- Quốc cữu gia, thuộc hạ của tại hạ, Hàn Tiểu hẳn biết được tất cả những chuyện mới phát sinh...

Chưa đợi Dịch Thanh nói xong, Tào quốc cữu đã nói:

- Thế thì hãy cho gọi y vào hỏi là được mà.

Dáng vẻ của Tào quốc cữu như không liên quan đến mình, nhưng những lời nói ra, không ai ở trong trường phản đối, cho dù là Hàn Kỳ cũng từ chối cho ý kiến.

Tuy trong gia pháp của tổ tông, “Hoạn quan không cầm quyền, ngoại thích không nắm quyền”, nhưng phải biết cách ứng xử, bình thường không được đắc tội với người ngoại thích. Năm đó, cho dù là đệ nhất nhân của Lương phủ Lã Di Gian, bởi vì đắc tội với Quách hoàng hậu nên vẫn bị giáng chức, phải ra khỏi kinh thành. Hàn Kỳ đương nhiên biết, thời điểm nào thì nên nói cái gì.

Hàn Tiểu lúc tiến vào, mặt vẫn mỉm cười.

Mọi người thấy thế, trong lòng đều cảm thấy khinh miệt, thầm nghĩ Hàn Tiểu và Triệu Minh cùng là thuộc hạ của Dịch Thanh. Triệu Minh bị thảm hại như vậy nhưng Hàn Tiểu lại bình yên vô sự. Có phải điều này nói lên Hàn Tiểu là người chẳng ra gì hay không?

Địch Thanh nhìn Hàn Tiếu từ đầu tới chân, chậm rãi nói:

- Mới vừa rồi, tất cả xảy ra ở ngoài trướng, người đương nhiên thấy rõ hết mọi chuyện.

Hàn Tiếu mỉm cười nói:

- Ty chức đã thấy rõ.

Địch Thanh nói rõ ràng từng chữ:

- Triệu Minh bị tóm, người thì đứng ở một bên để xem sự náo nhiệt sao?

Hàn Tiếu lại cười nói:

- Đúng vậy, ty chức đúng là đang xem náo nhiệt.

Đám người của Nhâm Phúc, Thường Côn tinh thần chấn động. Đám người của Võ Anh thần sắc ảm đạm, trầm nghĩ, nếu thủ hạ của Địch Thanh quả thật là khoanh tay xem náo nhiệt thì Triệu Minh kia, sẽ không ai có thể cứu.

Nhưng mà Địch Thanh lại không phẫn nộ, hỏi tiếp:

- Tại sao người lại phải xem náo nhiệt?

Hàn Tiếu nói:

- Hai bên đấu nhau, hảo hán không chịu nổi nhiều người. Ty chức không phải là hảo hán, càng không chịu nổi nhiều người. Và nếu như các huynh đệ trong quân doanh động thủ, thì chỉ sợ bị bắt lại, trở thành đồng đảng của Triệu Minh. Biến thành đồng đảng của Triệu Minh cũng không sao, nhưng mà nếu như không thể đường đường chính chính nói ra sự tình của Triệu Minh, thế chẳng phải là phụ lại sự kì vọng của Địch đại nhân sao?

Mọi người cân nhắc kĩ càng, không thể dấu nổi ánh mắt nhìn khác thường đối với Hàn Tiếu.

Ánh mắt Địch Thanh lộ vẻ xúc động. Hàn Tiếu quả nhiên là không phụ lòng hy vọng của hắn.

- Thế thì bây giờ, người... có thể đem những chuyện vừa rồi, nói hết ra một cách công bằng đi?

Địch Thanh chậm rãi nói.

Hàn Tiếu gật đầu nói:

- Kỳ thật chuyện vừa rồi, rất đơn giản. Triệu Minh chẳng qua gặp được người quen. Ở trại Cao Bình này, có một người tên gọi là Phú Nghĩa phải không?

Y thuận miệng hỏi, không có người nào đáp lời.

Sau một lúc lâu, Cảnh Phó nói:

- Phú Nghĩa ứng với Chỉ huy sứ trại Cao Bình.

Hàn Tiếu hỏi lại:

- Vị này chắc là Cảnh Phó cảnh tham quân?

Cảnh Phó ngẩn ra, không rõ Hàn Tiếu tại sao lại biết rõ y, liền gật đầu nói:

- Ta là Cảnh Phó. Thế thì sao?

Cảnh Phó trước mắt là thuộc hạ Hành Doanh tham quân, lần này đi theo Nhâm Phúc đến đây, là tới để nắm bắt tình hình về việc chuẩn bị cho chiến tranh.

Hàn Tiếu nói:

- Tiểu nhân nghe nói ông nội của Cảnh Tòng Quân khi còn trai trẻ, từng là Tư hộ tham quân cho Thục Châu. Lúc trước, quân giặc vào thành tác loạn, lấy chức quan để dụ dỗ, uy hiếp Lệnh Tổ đầu hàng. Lệnh Tổ thà chết chứ không chịu khuất phục. Bị quân giặc chặt đứt tay chân, vẫn chửi ầm lên, chết trong sự bất

khuyết, thực là hiệp nghĩa đấy! Cảnh đại nhân quả là anh liệt, tiểu nhân cũng vô cùng kính trọng và khâm phục.

Mọi người nghe Hàn Tiểu đột nhiên đề cập tới ông nội Cảnh Phó, cảm thấy kỳ lạ. Nhưng nghe thấy Hàn Tiểu nói với giọng hào sảng về gia thế nhà Cảnh Phó, không khỏi nhìn với con mắt khác đối với Cảnh Phó.

Cảnh Phó có phần áy náy hiện lên khuôn mặt, một lúc lâu sau mới nói:

- Mới vừa rồi Hàn đại nhân làm việc không ổn, ta không ngăn cản đúng lúc, đã phụ danh tiếng tổ tiên để lại.

Trong lòng mọi người đều bùi ngùi, đồng thời khâm phục Cảnh Phó đã tự trách mình.

Đã là người thì có ai là không hèn nhát? Mới vừa rồi Hàn Kỳ nổi giận một trận lôi đình, chỉ cần còn muốn bảo vệ chức quan đây, cho dù là không nịnh nọt, ít nhất cũng phải giữ nguyên được sự trầm mặc. Cảnh Phó duy trì trầm mặc, người khác cũng không trách được y, nhưng y lúc này, thà rằng đắc tội với Hàn Kỳ, cũng phải nói ra cái nhìn, chỉ vì không muốn phụ sự hiệp nghĩa của tổ tiên. Loại dũng khí này, đã làm cho mọi người phải nắm lấy cổ tay.

Hàn Kỳ vẫn là im lặng không nói, nhưng sắc mặt đã xanh mét. Y vậy vùng trong triều đình, lại tung hoành ngang dọc nơi biên thùy, trong bụng nghĩ thầm, bình định loạn lạc ở vùng tây bắc, lập nên chiến công chói lọi, thành tích vẻ vang hồi kinh. Thậm chí, những kiến nghị của Phạm Trọng Yêm cũng chẳng coi ra gì, thì có sao lại chịu sự chỉ trích này?

Hàn Tiểu mặc dù vẫn đang còn cười, nhưng trong mắt cũng có ý ngưỡng mộ, nói:

- Cảnh đại nhân làm việc, thật sự không thẹn với lương tâm. Tuy nhiên, không phải là tất cả mọi người đều giống như Cảnh đại nhân, nói thí dụ như Phú Nghĩa.

Cảnh Phó nhịn không được nói:

- Phú Nghĩa như thế nào?

Hàn Tiểu nói:

- Triệu Minh đây, vốn là người Phiên. Theo tiểu nhân được biết, lúc trước sau khi sự việc gây chân ngoài ý muốn xảy ra, lúc về tới nhà thì vợ đã bỏ đi cùng người khác rồi.

Triệu Minh run rẩy như lá rụng trong gió, cắn chặt khớp hàm, trước mắt đều là những suy nghĩ bi thương.

Sau một lúc lâu, Cảnh Phó mới nói:

- Chẳng lẽ mới vừa rồi, việc doanh trại rối loạn, và chuyện của Triệu Minh trước kia lại có liên quan sao?

Hàn Tiểu gật đầu nói:

- Cảnh đại nhân phán đoán sáng suốt. Nữ nhân của Triệu Minh chạy theo Phú Nghĩa, sau đó, người khác lại chỉ sợ Triệu Minh trả thù, còn cố ý xếp đặt mọi chuyện cho Triệu Minh. Hại bỏ tù anh ta. Vết đao trên mặt Triệu Minh đây, chính là bị chém trong sự kiện đó. Một con mắt của anh ta, cũng chính là do anh ấy tự mình khoét đi.

Mọi người có vẻ sợ hãi, Cảnh Phó thất thanh nói:

- Vì sao?

Hàn Tiểu tuy chỉ nói người nào đó, nhưng tất cả mọi người đã hoài nghi đến Phú Nghĩa. Nhìn thấy Triệu Minh thảm như vậy, trong lòng cũng ưu tư.

Hàn Tiểu nói:

- Triệu Minh hận chính mình có mắt không trông, kết nhầm bạn. Người mà cả đời này, bạn bè tuyệt đối không thể thay thế được, bằng không thì hại người hại mình thôi.

Địch Thanh nói rõ ràng từng chữ chữ một:

- Bạn bè mà nói cho đúng nghĩa bạn bè thì chỉ có thể có vài người, còn lại là không xứng với hai chữ “bằng hữu”!

Khóe miệng Triệu Minh giật giật. Y nhìn Địch Thanh vẫn đang nắm tay y, lệ nóng lưng trông. Lúc này đây, y biết... Sẽ không bao giờ kết nhầm bạn bè nữa.

Hàn Tiểu liếc nhìn Địch Thanh một cái, lại nói:

- Chuyện này đã trải qua sự điều tra của Phạm đại nhân, biết là Triệu Minh oan uổng, thế mà lại lưu đầy Triệu Minh. Tuy nhiên, việc này đã quá lâu rồi, kiểm chứng rất khó khăn. Bởi vậy, phía sau phải có kẻ điều khiển mọi chuyện. Lúc này, Triệu Minh đi theo Địch Thanh đại nhân tới đây, đúng lúc đụng phải Phú Nghĩa, kết quả thì sao... Triệu Minh mặc dù thành thật, Phú Nghĩa lại chủ động khiêu khích, tùy tiện làm nhục Triệu Minh. Triệu Minh không thể nhịn được nữa, mới ra tay như thế này, kết quả là bị Phú Nghĩa cắn một miếng, kích động người trong quân động thủ. Nhâm đại nhân chạy tới. Chuyện còn lại, chắc hẳn không cần tiểu nhân nói thêm nữa.

Doãn Thủ nhịn không được nói:

- Chuyện oan khuất này, có sao vừa rồi người không nói?

Trong sự tươi cười của Hàn Tiểu đầy sự mỉa mai:

- Chuyện này chẳng có gì là vẻ vang, nếu như đã bị kẻ tiểu nhân đụng vào, đương nhiên sẽ không nói tới. Nếu như vụ việc này động chạm tới Doãn đại nhân, thì không biết có nên hay không đây?

Doãn Thủ hơi buồn, nhưng biết những điều mà Hàn Tiểu nói quả đúng là chuyện thường tình của con người.

Tào quốc cữu nắm cổ tay thở dài nói:

- Không ngờ trên đời còn có những người gian trá như thế, xem ra chuyện này... khó trách được Triệu Minh.

Quốc cữu gia lên tiếng, Hàn Kỳ trầm mặc không nói gì. Địch Thanh cúi xuống hành lễ nói:

- Tạ ơn quốc cữu gia phán đoán sáng suốt. Hạ quan phụ trách truyền tin, hiện giờ trách nhiệm đã hết, oan tình đã minh, hạ quan đã không còn lời nào để nói, nếu không có ai phản đối, hạ quan xin cáo lui.

Sau khi nói xong, y liền kéo tay Triệu Minh, và cùng với Hàn Tiểu sóng vai bước ra khỏi quân trường.

Chẳng có ai cản trở, chẳng có ai giữ lại, cũng không có ai có lý do gì để giữ lại.

Mọi người nhìn theo bóng những nước chân khắp khiêng kia, trong lòng không khỏi bồi ngùi. Hàn Kỳ sau khi nhìn ba người kia rời khỏi đây, sắc mặt lạnh vẫn xanh lét. Không ai biết gã đang suy nghĩ gì.

Doãn Thủ đột nhiên cả giận nói:

- Truyền Phú Nghĩa tới.

Thường Côn lao ra doanh trường, nhưng một lát sau đã trở về, kêu lên:

- Phú Nghĩa bỏ trốn rồi.

Mọi người ngạc nhiên, Cảnh Phó thở dài:

- Nếu không phải y có tật giật mình, thì có sao phải chạy trốn?

Hàn Kỳ chậm rãi ngồi xuống, rót cục trong mắt gã cũng hiện lên sự áy náy, nhưng nó lướt qua một cái rồi biến mất ngay, giờ chén rượu lên nói:

- Uống rượu.

Rượu đã lạnh, lạnh như tuyết. Mọi người nhìn mấy cái bàn rượu, trong lòng cảm thấy cũng chẳng thấy vui vẻ gì khi thưởng thức ca hát...

Địch Thanh ra khỏi trại Cao Bình, suốt dọc đường không nói một câu nào, chờ đi qua chân núi, rót cục cũng ghim cương ngựa cho dừng lại. Triệu Minh vẫn nhìn bóng lưng bi thương kia. Thấy thế, Triệu Minh xuống ngựa quỳ xuống đất, giọng vang lên, nói:

Địch tướng quân, là ty chức liên lụy tới ngài, kính xin trách cứ!

Địch Thanh xuống ngựa nâng Triệu Minh đứng dậy, áy náy nói:

- Nếu ta không mang người ra, thì đâu tới nỗi này?

Rồi lại nói tiếp:

- Là ta phải xin lỗi người.

Triệu Minh không ngừng vâng vâng dạ dạ. Địch Thanh quay đầu nhìn về phía Hàn Tiểu nói:

- Thật ra, chúng ta phải cảm ơn người. Nếu hôm nay không có người thì không biết kết cục của bọn ta sẽ như thế nào.

Hàn Tiểu vẫn đang cười, nhưng trong nụ cười có sự tôn kính khó nói thành lời,

- Địch tướng quân, hôm nay nếu không có tướng quân, căn bản cũng không có kết cục. Chỉ là ty chức đợi cơ hội tới, nhưng mà cơ hội đó là do Địch tướng quân tạo ra.

Địch Thanh khe khẽ thở dài, trầm nghĩ, “Chính mình lại khó nhịn được sự kích động, đã đắc tội với Hàn Kỳ, chưa truyền đạt được dụng ý của Phạm đại nhân. Tuy nhiên, thư của Phạm đại nhân đã đưa cho Hàn Kỳ, chỉ trông mong Hàn Kỳ có thể lấy đại cục làm trọng, xem kỹ thư Phạm đại nhân một chút.” Có thể nhưng vừa nghĩ tới vẻ mặt kiêu căng của Hàn Kỳ, Địch Thanh lại có chút lo lắng.

Đang lúc ảo não, Địch Thanh đột nhiên nghĩ đến cái gì, hô:

- Hàn Tiểu, người lập tức đi thăm dò một việc.

Y ghé sát vào bên tai Hàn Tiểu nói nhỏ vài câu, Hàn Tiểu nghe xong tuy có chút kinh ngạc, nhưng vẫn là phóng ngựa rời đi.

Địch Thanh nói với Triệu Minh:

- Chúng ta trước...

Lời còn chưa dứt, từ hướng trại Cao Bình, có tiếng vó ngựa vang lên. Chỉ thấy mấy đầu người cưỡi ngựa chạy tới, cầm đầu là Tào quốc cữu.

Địch Thanh thấy khó hiểu, ghìm ngựa không tiến. Đợi tới khi Tào quốc cữu đi tới, ôm quyền nói:

- Quốc cữu phải ra ngoài sao? Vì sao không mang nhiều người mà chỉ có vài người hộ tống?

Hắn đã nhìn ra, hộ vệ bên cạnh Tào quốc cữu đều là thị vệ của Tiền điện.

Tào quốc cữu cười nói:

- Ta không ra ngoài. Là ta cố ý đuổi theo người.

Địch Thanh khó hiểu nói:

- Quốc cữu tìm tại hạ có chuyện gì?

Tào quốc cữu khoát tay chặn lại, mấy thị vệ đều tản ra, hiển nhiên lời Tào quốc cữu nói không muốn cho thị vệ nghe được lời nói của mình. Triệu Minh thấy thế, liền đứng sang một bên, ngơ ngác nhìn bầu trời xa xăm.

Tào quốc cữu mắt nhìn Triệu Minh, đột nhiên nói:

- Địch Thanh, ta sớm đã từng nghe nói qua đại danh của người, hôm nay vừa thấy, quả thực danh bất hư truyền.

Địch Thanh khó hiểu ý đồ của Tào quốc cữu, liền nói một cách ứng phó:

- Quốc cữu gia... Là nâng đỡ rồi. Tại hạ...

Tào quốc cữu chặn lại nói:

- Người trước tiên đoán ta bao nhiêu tuổi rồi hả?

Địch Thanh nhìn khuôn mặt già nua của ông ta, nếp nhăn nơi khóe mắt, một lúc lâu sau mới nói:

- Quốc cửu gia, chắc là ngài không đến bốn mươi đâu?

Hắn rất nghiêm túc quan sát Tào quốc cửu, mới phát hiện sự già nua một cách tệ hại, cho dù là mũi thở hai bên, đều đã có chút nếp nhăn. Nói là không đến bốn mươi, chẳng qua là khách khí. Y cảm thấy người này, hẳn ông ta là huynh trưởng của Tào hoàng hậu, bởi vì Tào hoàng hậu tuổi không lớn lắm.

Tào quốc cửu cười ha hả, nhưng trong nụ cười tràn đầy thâm lương, tiếng cười vừa dừng, Tào quốc cửu lúc này mới đau thương nói:

- Ta vốn là em trai Hoàng hậu. Hiện giờ ... vẫn chưa đầy hai mươi tuổi.

Địch Thanh giật mình kinh ngạc, khó có thể tin nói:

- Quốc cửu... chuyện này... Làm sao có thể?

Trong mắt Tào quốc cửu đã có ý bi ai, thở dài nói:

- Khi ta còn nhỏ, không may mắc phải loại bệnh nan y. So với người bình thường, tốc độ già nua phải nhanh hơn gấp ba. Bởi vậy, ta chưa đầy hai mươi mà thoạt nhìn đã như gần sáu mươi rồi.

Địch Thanh kinh hãi, nghĩ thầm rằng mỹ nữ tuổi xé chiều đã cực kỳ bi ai, nhưng mỹ nữ cũng có thời rực rỡ. Còn Tào quốc cửu người, thì lại ngay cả cơ hội huy hoàng cũng không có. Nhìn thấy tóc trên đầu ở hai bên thái dương của Tào quốc cửu đã bạc, Địch Thanh trong lòng đầy sự thông cảm.

Tào quốc cửu lại nói:

- Địch Thanh, tên ta là Tào Dật. Nếu như người để mắt tới ta, gọi ta một tiếng huynh đệ là được rồi. Ta vốn đủ già rồi, người cũng đừng gọi là quốc cửu làm gì nữa, trong lòng ta thấy không vui.

Địch Thanh không nghĩ tới quốc cửu vị này lại nói chuyện dễ như vậy. Thấy Tào quốc cửu thần sắc thành khẩn, liền mỉm cười nói:

- Ta đây sẽ lên mặt gọi người một tiếng Tào huynh đệ.

Xóa đi khuôn mặt u sầu, Tào quốc cửu mỉm cười nói:

- Được, được. Địch đại ca...

Hắn hô một tiếng, nước mắt lập tức chảy xuống. Một lát sau, gạt nước nước mắt, cười nói:

- Huynh xem, đệ khóc suốt mướt đấy, vẫn còn giống đứa trẻ.

Địch Thanh trong lòng thầm than, "Người đâu phải là đứa trẻ chứ? Tuy rằng, Tào Dật tính khí còn trẻ con, nhưng bị loại bệnh này, so với rất nhiều người lại lão luyện hơn nhiều.

Tào Dật nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Chị gái nhà đệ biết đệ có bệnh lạ này, nên không hề trói buộc đối với đệ, cho đệ thoải mái đi ngao du sơn thủy.

Địch Thanh thầm nghĩ, "Tào hoàng hậu đương nhiên biết đệ không còn nhiều thời gian, cho nên mới để y phóng túng tâm tình. Tuy nhiên, theo như những chứng kiến vừa rồi trong quân doanh, người này cũng không phải là bất hạnh mà hận đời, ngược lại rất nhân hậu, giúp người giải quyết nguy nan, thật sự khó có mấy ai được như thế.

Tào Dật nói tiếp:

- Đệ đã biết ngày giờ còn lại không nhiều, nhưng không cam lòng cứ sống như vậy rồi lặng lẽ chết đi. Lúc này mới không đi Giang Nam, mà ngược lại đi vào Tắc Hạ. Kỳ thật, đệ đến biên thủy, là muốn gặp Địch đại ca. Không ngờ chưa đợi đệ đi tìm huynh, thì huynh đã đến nơi này.

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Đệ tìm ta... Có chuyện gì sao?

Tào Dật chần chờ một lát, gật đầu nói:

- Có.

Địch Thanh lập tức nói:

- Chuyện gì, xin hãy nói ra.

Mới vừa rồi Tào dật vì Địch Thanh mà giải vây, trong lòng Địch Thanh rất là cảm kích, thầm nghĩ nếu là đủ khả năng, đương nhiên sẽ giúp đỡ.

Tào dật nhìn chằm chằm vào hai tròng mắt Địch Thanh, nói ngay vào điểm chính:

- Địch đại ca, ngũ long có phải ở trên người của huynh hay không?

Địch Thanh sắc mặt thay đổi, không biết vì sao Tào Dật biết việc này, trầm mặc hồi lâu mới nói:

- Đúng thế.

Tào Dật thở phào một cái, hỏi:

- Vậy... Huynh có thể đem ngũ long cho đệ nhìn một chút không?

Trong mắt của y có ý sốt ruột không nói ra được.

Địch Thanh hơi do dự, cuối cùng lấy ngũ long từ trong lòng ngực đưa ra. Những năm gần đây, Địch Thanh cất giữ ngũ long trong người nhưng rốt cục cũng không giải được bí mật của ngũ long.

Tào Dật tràn đầy cảm kích tiếp nhận ngũ long, thầm nghĩ, “Vẫn nghe nói Địch Thanh hiệp nghĩa hơn người, hôm nay được tận mắt thấy, quả nhiên là người đàn ông nhiệt huyết. Huynh ấy cho dù là từ chối nói không có ngũ long, thì mình cũng không thể trách được. Nhưng huynh ấy chẳng những thừa nhận chuyện ngũ long, lại còn cho ta xem, đối với loại người ý chí này, thật sự hiếm thấy.”

Tào Dật cầm ngũ long, tìm tảng đá ngồi xuống, lật đi lật lại xem, cau mày.

Địch Thanh nhìn Tào Dật, trái lại còn hy vọng y có thể tìm ra sự huyền bí của ngũ long. Nhưng tận đến trời chiều lặn về phía tây, Tào Dật vẫn không nói được một lời. Lúc này, Hàn Tiểu đã chạy về, nói nhỏ gì đó bên tai Địch Thanh. Địch Thanh hơi hơi cười lạnh, lẩm bẩm nói:

- Được. Người đi theo dõi xem, chỉ cần có chuyện gì thì về báo cho ta ngay lập tức.

Hàn Tiểu lại rời đi. Tào Dật cuối cùng cũng lấy lại tinh thần, lần lượt trả ngũ long, thở dài nói:

- Địch đại ca, tất nhiên nghe qua truyền thuyết Hương Ba Lạp rồi phải không?

Thấy Địch Thanh gật đầu, Tào Dật lại hỏi:

- Nhưng huynh có biết ngũ long này lai lịch sao?

Địch Thanh do dự một chút, nói:

- Ta nghe nói ngũ long trước tiên là để vật...

Trong lòng dường như đã đoán được cái gì.

- Tào huynh đệ, đệ cũng muốn tìm Hương Ba Lạp sao?

Tào Dật thân mang bệnh nan y, đại nội đều không thể chữa khỏi. Tào Dật tìm đến Hương Ba Lạp đương nhiên là hợp tình hợp lý.

Tào Dật hơi có ngạc nhiên, lập tức thẳng thắn thành khẩn nói:

- Đúng vậy, đệ đang tìm Hương Ba Lạp. Đệ biết huynh cũng đang tìm Hương Ba Lạp, bởi vậy mới tới tìm huynh.

Địch Thanh nhú mày không nói, thầm nghĩ, “Tào Dật có sao biết được mình đang tìm Hương Ba Lạp?”

Tào Dật giống như thấy được sự nghi hoặc của Địch Thanh, mỉm cười nói:

- Địch đại ca, có lẽ huynh không biết, trong cung lúc này, Biện Kinh tận là truyền thuyết của huynh. Tỷ tỷ của đệ cũng từng được nghe qua chuyện của huynh. Và hỏi Thánh Thượng, lại hỏi qua Bát vương gia, mới biết được...

Trên mặt y lộ ra ý thông cảm, nhẹ giọng nói:

- Chuyện của huynh, tỷ tỷ của đệ cũng vô cùng... tiếc, chị em đệ đều chúc huynh có thể tìm được Hương Ba Lạp nhé.

Địch Thanh trông thấy trong mắt Tào Dật tràn đầy thành khẩn, cổ họng giống như bị cái gì nhét vào, một lúc lâu sau mới nói:

- Đa tạ.

Hắn bốn ba năm nhiều năm, bỗng dưng quay đầu, mới phát hiện, có quá nhiều người yên lặng giúp đỡ hắn. Hắn không hối hận!

Tào Dật hì hì cười, vẻ mặt ít nhiều có chút buồn cười,

- Đương nhiên, đệ là người hy vọng nhất huynh có thể tìm ra người của Hương Ba Lạp. Đệ cũng đi tìm Hương Ba Lạp, nếu tìm được rồi, khẳng định sẽ báo cho huynh. Địch đại ca, huynh tìm được rồi Hương Ba Lạp, nhất định cũng sẽ nói cho đệ biết, phải không?

Thần sắc hắn tràn đầy khẩn cầu, Địch Thanh thấy, trong lòng dâng lên thông cảm, chậm rãi nói:

- Người là người tốt, hắn là có hảo báo đấy! Ta nếu có thể tìm được Hương Ba Lạp, nhất định sẽ hết sức nói cho người biết.

Bởi vì Triệu Minh kể rõ chuyện cũ nên Địch Thanh cảm giác được Hương Ba Lạp chẳng những thần bí, thậm chí có khả năng cực kỳ nguy hiểm. Những điều vừa nói lúc này, Tào Dật cũng không hiểu được ngụ ý của Địch Thanh, liền phẩn chấn nói:

- Được. Quân tử nhất ngôn.

Đưa tay lên, Tào Dật mỉm cười nói:

- Đệ và huynh bắt tay làm giao ước.

Địch Thanh thấy Tào Dật, dù rằng tang thương, nhưng vẫn còn giữ nét trẻ con, trong lòng nghĩ, “Tào Dật dù sao tuổi vẫn còn nhỏ, không biết rằng, rất nhiều minh ước, chỉ cần một lòng là được rồi, vốn không cần hình thức! Ta cùng Vũ Thường giao ước, chẳng cần phải bắt tay, Nhưng ta suốt đời này, làm sao có thể quên được?”

Nhưng hắn vẫn vỗ nhẹ vào tay Tào Dật, an ủi trái tim Tào Dật.

Tào Dật thu tay lại, vui mừng lộ rõ trên nét mặt. Giống như đã tìm được Hương Ba Lạp rồi. Con mắt y đảo qua đảo lại, nói:

- Nếu Địch đại ca đã cùng đệ đi chung trên một con đường, thì đệ và huynh về sau phải liên hệ tin tức mới được. Thật ra, vừa rồi, Địch đại ca đã nói sai một câu.

Địch Thanh có chút ngạc nhiên:

- Huynh nói sai ở chỗ nào?

Tào Dật nhìn lên trời cao, từ từ nói:

- Ngũ long đều không phải là vật của tiên đế. Theo đệ được biết, ngũ long vốn do một đứa trẻ có được.

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Đứa trẻ nào có được ngũ long?

Tào Dật suy tư nói:

- Đứa bé kia họ Cổ. Huynh và nó gần giống nhau, cũng là con nhà nông, người Linh Thạch. Năm đó, tiên đế tín đạo, nghênh đón thần ở núi Ngũ Đài. Khi quay lại, nghỉ tại làng Linh Đài, buổi tối nằm mộng, đến sáng sớm thức dậy, liền kêu, nói là trời ban ngũ long, ngay tại hôm nay. Hoàng thượng lập tức ra lệnh quần thần thăm tra tung tích ngũ long mọi nơi.

Địch Thanh cau mày nói:

- Người làm sao biết được việc này?

Tào Dật cười nói:

- Cha đệ lúc ấy hầu cận hoàng thượng. Cha đệ là Tào Vĩ.

Địch Thanh lúc này mới nhớ tới, Tào Dật vốn là cháu Tào Bân. Tào Bân là một vị tướng khai quốc nước Đại Tống. Mà bối phận thúc bá của Tào Dật, còn có vị tướng lĩnh tiếng tăm lẫy lừng Đại Tống, vốn gọi là Tào Vĩ.

Tào Vĩ là người trấn thủ biên thủy mấy chục năm, ép Lý Đức Minh, cha của Nguyên Hạo cả đời không có hành động khác thường.

Chẳng trách Hàn Kỳ tuy là cuồng ngạo, nhưng đối với Tào Dật cũng không dám chậm trễ. Tào Dật không chỉ ý vào thế tỷ tỷ là Hoàng hậu, thật sự cũng bởi vì xuất thân là con nhà tướng, thân thể hiển hách.

Tào Dật tiếp tục nói:

- Lúc ấy quần thần có chút hoài nghi tiên đế làm bộ... Nhưng tiên đế đã ban lệnh, mọi người chỉ có thể đi tìm. Kết quả là, có binh sĩ bẩm báo, đêm qua thật sự trên trời có hiện tượng bất thường, có một quả cầu lửa từ trên trời giáng xuống.

Sắc mặt Địch Thanh có sự thay đổi khác thường, dường như nghĩ tới điều gì. Tào Dật không hề lưu ý, nói tiếp:

- Quần thần liền đi tìm theo hướng hỏa cầu xuất hiện. Tới trước nhà họ Cổ, nghe thấy tiếng khóc vọng đến. Có binh sĩ đến hỏi, kết quả mới biết được, ngày hôm qua hỏa cầu lướt qua, đứa nhỏ nhà Cổ gia đang chơi đùa trên cây, vì kinh hãi nên rơi xuống đất, bị mảnh sắt đâm bị thương vào đầu, hôn mê bất tỉnh. Bên người đứa bé kia, còn có hòn bi đen, thì ra đó chính là vật ngũ long mà bây giờ huynh đang giữ. Quan phủ yêu cầu, nhà họ Cổ đó không dám trái lệnh, liền đưa ngũ long ra. Tuy nhiên, quan gia cũng không phải là kẻ ác nghiệt vô tình, nên mang đứa bé kia giao cho danh y Vương Duy Nhất trong kinh thành điều trị, đã cứu sống được đứa bé đó. Tuy nhiên, sau này, đứa bé kia, không ai biết tung tích..

Địch Thanh nhíu mày, đột nhiên nghĩ đến, năm đó hẳn bị trọng thương ở thung lũng Phi Long, sau khi tỉnh dậy, từng nghe Quách Tuấn, Vương Duy Nhất nói qua ở Linh Thạch có đứa bé bị sắt nhọn chọc tổn thương đầu, và tình hình của nó gần giống như mình. Chẳng lẽ, đứa bé kia, chính là đứa trẻ mà Tào Dật nói?

Trong tối tăm ... dường như có một số người có liên quan tới ngũ long không thể phân cách.

Nhưng cái đứa bé kia hiện giờ đang ở nơi nào đây?

Tào Dật thấy Địch Thanh trầm ngâm không nói, tiếp tục nói:

- Sau khi Tiên đế có được ngũ long, lại trở nên si mê thần đạo. Cả ngày cầm ngũ long không buông tay, nói là phải nghiên cứu cho ra những huyền ảo nằm trong đó. Cha đệ... trong một lần nghe được tiên đế nói... “Ngũ long này...”

Giọng điệu Tào Dật kéo dài ra sau mới nói:

- Ngũ long này vốn là vật Hương Ba Lạp!

Địch Thanh sớm đã biết chuyện này, nên cũng không kinh ngạc. Tào Dật sau đó nói:

- Quách Tuấn... Quách đại nhân, trước kia chính là người phụ trách hộ vệ ngũ long đấy!

Địch Thanh trong đầu như có sấm vang chớp giật. Trong khoảng một tích tắc này, hẳn đã nghĩ tới rất nhiều điều. Một lúc lâu sau mới nói:

- Người muốn nói cái gì?

Tào Dật trong mắt chứa những ẩn ý sắc bén,

- Trong truyền thuyết, người có được ngũ long, có một số người sẽ có được một loại sức mạnh thần kỳ.

Khóe miệng Dịch Thanh lộ ra điệu cười chua xót, trong lòng chỉ là đang nghĩ, “Chẳng lẽ nói... Quách đại ca cũng từng chịu sự ảnh hưởng ngũ long ư?” Hắn chưa bao giờ có loại ý niệm này trong đầu, nhưng một khi nghĩ đến, thì khó có thể xua tan nó.

Quách Tuân cực khỏe, võ công cao minh. Ở thung lũng Phi Long chống lại Tứ Đại Thiên Vương, lăng Vĩnh Định giết chết Dạ Xoa, đệ nhất cao thủ Dạ Nguyệt Phi Thiên. Ở một trận chiến Tam Xuyên Khẩu vượt qua Ngũ Long Xuyên, chém vạn kẻ địch, giết Long Mã Vương, uy chấn Tây Hạ...

Quách Tuân làm được điều này, hình như chưa cố hết sức. Dịch Thanh chưa bao giờ nghĩ nhiều về dĩ vãng, chỉ cảm thấy tự nhiên mà thôi.

Nhưng hiện tại... Dịch Thanh đã hiểu được, Tào Dật ám chỉ cái gì. Song chờ tới khi hắn đã hiểu... thì đã muộn rồi.

Tào Dật chú ý tới sắc mặt Dịch Thanh, cẩn thận nói:

- Tuy nhiên, không có nhiều người biết tới truyền thuyết này. Năm đó, tiên đế từng thì thảo căn dặn, cho nên cha đệ mới biết rõ. Theo như đệ phỏng đoán, tiên đế cả ngày cảm ngũ long, chính là muốn đạt được sức mạnh thần kỳ của ngũ Long. Nhưng rất đáng tiếc, hoàng thượng hẳn là không có được năng lực ấy. Không phải là tất cả mọi người đều có thể đạt được năng lực ấy.

Trong lòng Dịch Thanh chua xót, thầm nghĩ vì sao năng lực ngũ long lúc ẩn lúc hiện, vì sao chính mình lại giống với Vũ Thường sau khi gặp bất hạnh thì bắt đầu có loại thần lực phụ trợ, những nguyên do này, ai có thể biết đây?

Tào Dật trong mắt đột nhiên có phần kì dị, nhỏ giọng nói:

- Dịch đại ca, nhưng ngũ long còn có một chút kì lạ, chỉ sợ huynh còn chưa biết.

Trong lòng Dịch Thanh run lên, trầm giọng nói:

- Kì lạ ở chỗ nào?

Tào Dật nói từng chữ:

- Ngũ long kì lạ ở chỗ lời tiên tri của nó. Năm đó, bởi do ngũ long nên tiên đế ít để ý hơn tới Lưu Thái Hậu. Sau đó, theo đệ suy đoán... Cũng do ngũ long, mà tiên đế mới có thể có thiên tử.

Dịch Thanh không kìm nổi, lại nghĩ tới lời nói năm đó của Lý Thuận Dung, Bát vương gia, nên biết Tào Dật nói đúng.

Tào Dật thấy Dịch Thanh chân mày chau lại, chỉ cho là hắn không tin, thở dài nói:

- Kỳ thật việc này vốn không thể tưởng tượng, trong cung cho dù có người biết chuyện thì cũng không dám nói. Chuyện quá khứ đã qua mấy năm, người biết được chân tướng đã ít lại càng ít. Lưu Thái Hậu đã mất, theo lý thuyết, đệ vốn không nên ở đây nghị luận về Lưu Thái Hậu...

Dịch Thanh nghiêm nghị nói:

- Đệ cứ nói, đừng ngại. Hôm nay đệ nói, huynh biết sẽ không nói lại cho người ngoài đâu.

Tào Dật cười khổ nói:

- Bởi có một chuyện liên quan tới ngũ long nên Lưu Thái Hậu bị tiên đế lạnh lùng, tức giận, bất bình. Sau đó, Thái hậu cố tình tìm ẩn sĩ Thiệu Ung đến xem ngũ long, Thiệu Ung đã làm lời tiên tri mười sáu chữ.

- Nhưng 'Di Lặc ra đời, tân Phật độ kiếp. Ngũ long tái xuất, lệ rơi không ngừng' mười sáu chữ sao?

Dịch Thanh hỏi. Chuyện này hẳn cũng nghe Quách Tuân nói qua.

Tào Dật gật đầu nói:

- Đúng vậy, hoá ra Dịch đại ca đã sớm biết. Nhưng Dịch đại ca chẳng lẽ không biết, sau đó Thiệu Ung nổi nghiệp đã giữ lời nói sao?

Địch Thanh kinh hãi nói:

- Ông ta đã nói gì đó?

Tào Dật mắt lộ ra sự bất an, chậm rãi nói:

- Thái hậu cảm thấy lời nói của Thiệu Ung không rõ ràng, bởi vậy bắt Thiệu Ung giải thích cặn kẽ. Thiệu Ung sau đó mới nói ngũ long là điềm xấu, người có được, nhất định thống khổ cả đời! Hơn nữa, ngũ long chỉ có thể mang đến cho người có được nó sự bất hạnh.

Địch Thanh lùi ra phía sau hai bước, sắc mặt trở nên tái nhợt hết như tuyết. Hắn nhớ tới Quách Tuân từng nói qua, “Địch Thanh, ta chỉ biết là, ngũ long này không phải là vật mang sự may mắn tốt lành.. Người... hửy nó đi, được không?”

Địch Thanh còn nhớ rõ, lúc Quách Tuân khuyên hắn vứt bỏ ngũ long đi, trong ánh mắt còn có ý bi ai không nói ra được thành lời. Lúc trước, Địch Thanh chống cự không vứt bỏ ngũ long, Quách Tuân thậm chí còn giận tím mặt.

Lúc trước, Quách Tuân còn nói, “Người nếu không có nó... Nói không chừng...” Quách Tuân lúc ấy không nói tiếp, Địch Thanh vốn cũng không có hỏi tiếp. Bây giờ, suy nghĩ một chút, đã hiểu rất rõ rồi, Quách Tuân muốn nói, ngũ long cũng không thể cứu mạng. Nếu Địch Thanh không có ngũ long, nói không chừng căn bản cũng sẽ không có tai họa.

Có được ngũ long là phúc hay họa? Hoá ra Quách Tuân cũng biết hàm nghĩa lời tiên tri của Thiệu Ung. Ông ta sợ lời tiên tri ấy đúng, thì lúc này mới khuyên Địch Thanh vứt bỏ ngũ long?

Địch Thanh tâm loạn như ma, nhớ lại tình hình, đột nhiên nghĩ đến, không có ngũ long, chính mình còn có thể trở thành thị vệ Triệu Trinh, còn có thể bị Triệu Doãn Thăng chú ý, Vũ Thường gặp bất hạnh hay không?

Nghĩ đến đây, Địch Thanh đã cảm thấy ngực đau như có kim đâm. lại như bị ngàn cái chùy lớn đánh trúng, bước chân lảo đảo, trước mắt biến thành màu đen.

Một loạt những ý nghĩ tấn công đỉnh đầu, trong đầu hắn rối cuộc giống như có cự long bắt đầu khởi động. Nhưng cự long dữ tợn, mở miệng cười nói: “Đúng, người... Là người, Địch Thanh người hại Dương Vũ Thường!”

Địch Thanh mãnh liệt quát một tiếng, đã gơ tay rút đao, một đao chém tới.

Hoành đao chém gió, thê lương gào thét. Mọi người kinh hãi, không nghĩ tới trên đời này lại có loại đao sắc bén như vậy, Tào Dật thậm chí tránh né ý niệm trong đầu, tất cả đều không phải, cả người lạnh cứng.

Một đao kia đều không phải là chém về phía Tào Dật, mà là chém vào không trung. Một đao Địch Thanh chém ra, cả người đã toát mồ hôi đầm đìa. Nhưng cái cự long kia, cũng theo đó biến mất không thấy gì nữa.

Toàn thân Tào Dật toát mồ hôi lạnh, thấy phía sau thị vệ muốn xông lên, liền xua tay ngăn bọn họ lại. Nhìn thấy trên mặt Địch Thanh mặc dù không rơi lệ, nhưng so với rơi lệ còn đau thương gấp trăm lần, không kìm nổi, y an ủi:

- Dịch đại ca... Lời tiên tri không nhất thiết là đúng. Nói cho tới cùng, chuyện của Dương Vũ Thường ... Không liên quan gì đến huynh hết.

Thời điểm Địch Thanh nghe được ba chữ “Dương Vũ Thường”, toàn thân chấn động, khóe mắt giật không ngừng, nhưng đã khôi phục lại như cũ.

Một đao kia, tập trung quá nhiều bi thương.

Hắn lẩm bẩm nói:

- Ngũ long xuất hiện trùng lặp, nước mắt không ngừng rơi... Hóa ra là ý này. Ha... Ta thực là ngu xuẩn, đến bây giờ mới hiểu được ý nghĩa của hai câu này.

Hắn mặc dù đang cười, nhưng còn khó chịu hơn cả khóc.

Tào Dật thấy Dịch Thanh thần sắc đau đớn, thật cẩn thận nói:

- Ngũ long này... đệ không muốn khuyên Dịch đại ca hủy nó, nhưng huynh cầm nó, thì phải cẩn thận một chút...

Dịch Thanh đỡ đầu nói:

- Chẳng lẽ tới tận hôm nay, sự việc vẫn còn bi thảm hơn so với lúc trước sao?

Hắn khó khăn đứng lên, đứng thẳng sống lưng nói:

- Tào huynh đệ, cảm ơn đệ đã nói cho ta biết việc này.

conem_bendoianh

106. Chương 311 312: Ngụy Cơ (5 6)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 311 312: Ngụy cơ (5 6)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Tào Dật cười khổ sở nói:

- Đệ biết, không phải là một vài chuyện cũ, ngay cả đối với việc tìm kiếm Hương Ba Lạp, cũng chưa biết là ở nơi nào.

Dịch Thanh lại liếc mắt một cái, nhìn Triệu Minh, một lúc lâu sau mới thở phào một cái, nói với Tào Dật:

- Huynh muốn nhờ đệ giúp một chuyện.

Tào Dật lập tức nói:

- Chỉ cần đệ có thể làm, thì sẽ làm hết sức.

Dịch Thanh chậm rãi nói:

- Chuyện này, nói khó cũng không phải là khó, dễ cũng không phải là dễ. Đệ đi làm... Là không còn gì tốt hơn rồi.

Đêm đã khuya, trên không trung sao lốm đốm đầy trời, giống như đôi mắt tình nhân. Gió xuân thổi nhẹ, mang theo hơi thở ấm áp, y như sự vỗ về của tình nhân...

Ở phía đông trại Cao Bình, có một khu Cao Gia Tập, ước chừng trăm hộ. Đêm khuya như thế, mọi nhà đã đóng cửa đi ngủ sớm.

Bách tính nơi biên thùy này, cảm giác nhạy bén hơn so với quan viên Biện Kinh. Bọn họ đã ngủ được bình dao qua hơi thở. Nơi này náo loạn không ngừng, khói lửa không ngớt. Nhưng nơi này, là nhà của bọn họ, bọn họ không nỡ rời đi.

Trong Cao Gia Tập giống như những phần mộ lạnh lùng. Trong đó, chỉ có một cái đại viện, còn lóe lên ánh đèn, bên trong tụ tập những người của gánh hát. Những người ở đây, là từ trại Cao Bình ra, tạm cư ở trong này.

Hàn Kỳ mặc dù có thể bắt gánh hát ca múa ở trại Cao Bình, nhưng vào lúc đêm khuya, thì không thể để họ vào đó. Có lẽ năm đó, chuyện ở trại Kim Minh, cũng để lại cho y không ít xúc động.

Hàn Kỳ cho dù kiêu căng, cho dù cuồng ngạo, nhưng vẫn có chừng mực. Năm đó, trại Kim Minh bị phá, cũng bởi nguyên nhân từ nội tặc. Vết xe đổ, Hàn Kỳ đương nhiên phải phòng.

Trận ồn ào trong viện đó, cũng từ từ lắng xuống. Vào lúc đêm khuya thanh vắng, có một người lặng lẽ ra khỏi phòng, nhìn khắp nơi một lượt, thấy không có ai chú ý tới, liền đẩy cửa nhỏ, lặng lẽ ra khỏi sân.

Người kia quần áo màu đen, lẻn vào trong đêm. Sau khi đi ra, liền lấy cái khăn đen bịt mặt lại, lập tức chạy tới phía đông Cao Gia Tập. Phía đông Cao Gia Tập có một bãi tha ma, người chết ở gần vùng này, đa số đều chôn ở nơi đó.

Trong bãi tha ma, mộ phần chồng chất. Trong đêm tối đom đóm bay qua bay lại, giống như đôi mắt cô hồn.

Những nơi như vậy, đêm khuya như thế này, người bình thường không ai dám đến. Thế mà người có bộ quần áo màu đen kia thì dường như thông thạo, quen việc dễ làm.

Ở bên trong nấm mồ, rất ít bia mộ. Có nhiều người đã chết rồi chôn, không tên không tuổi. Một cái bóng đứng trước bia mộ, nghe thấy tiếng bước chân vang tới, liền quay đầu lại nhìn, hỏi:

- Trại Cao Bình hiện tại như thế nào?

Bóng đen cao cao gầy teo đó, trong mắt vừa có chút khẩn trương, vừa có chút tham lam.

Người có bộ quần áo màu đen, nói lạnh như băng:

- Vì sao ngươi phải trốn?

Hai người hóa ra là biết nhau. Người có quần áo màu đen, tuy rằng khẩu khí lạnh lùng, nhưng giọng điệu lại mềm mại, đúng là con gái. Một người con gái có dáng vẻ như thế này ở bãi tha ma, không ngờ lại có thể điềm tĩnh tự nhiên như thế.

- Cô nương đây có lai lịch là gì?

Người cao gầy hạ giọng nói:

- Làm sao ta có thể không trốn cho được? Bọn họ mà biết do ta giở trò quỷ, thì ta sẽ chỉ có con đường chết.

Người áo đen kia cười lạnh nói:

- Hàn Kỳ kiêu căng, mâu thuẫn với Dịch Thanh đã lâu, nếu không phải là người chạy trốn, chỉ cần người chịu phân biệt rõ, Dịch Thanh không thể làm gì được người. Dịch Thanh đã sớm biết điểm ấy, bởi vậy, căn bản không truy cứu. Người có tật giết mình, lại làm lộ chân tướng.

Người cao gầy nọ cười lớn nói:

- Chẳng phải trại Cao Bình còn người nữa sao? Hôm nay, một chén rượu của người, đã khiến cho Dịch Thanh, Hàn Kỳ trở mặt thành kẻ thù. Ta sẽ khiến cho Triệu Minh tức giận, lại ly gián Dịch Thanh và Hàn Kỳ thành công, cũng coi như có một chút công lao. Các người đã từng đồng ý vô điều kiện, khi nào thì thực hiện?

Người áo đen nọ hừ lạnh một tiếng, hồi lâu mới nói:

- Người yên tâm đi, tự khắc sẽ có chỗ tốt cho người. Người lại đây...

Người áo đen đưa tay ra, nhưng lại lộ ra một đoạn cánh tay ngọc.

Người có vóc dáng cao gầy đó ngậy người, thấy cổ tay trắng như tuyết, giống như xuân thông, yểu hậu chuyển động, không kìm nổi. Chỉ có điều, một đoạn cánh tay kia, đã làm cho người kia khó có thể dời mắt.

Người áo đen cười “Khanh khách” nói:

- Đồ ngốc, lợi ích đã đến, chẳng lẽ ngươi lại không muốn?

Âm thanh của ả vốn lạnh như băng. Nụ cười này, có thể nói quyến rũ đến tận xương.

Người cao gầy nọ nuốt nước miếng, cuối cùng cũng tiến lên vài bước, ôm lấy người áo đen. Gã đã ý loạn tình mê, nằm mơ cũng không ngờ lại có người đẹp như thế. Nhưng gã chỉ chú ý tới việc gỡ tròng, mà không lưu ý đến bàn tay mềm mại của người áo đen xẹt qua búi tóc, lấy xuống cây kim châm, lập tức đâm thẳng vào ngực gã.

Ngực gã cao gầy kia đau nhức, cùng tiếng hét phẫn nộ, đã đẩy người áo đen ra, khàn giọng nói:

- Người...

Lời vừa mới cất ra, sắc mặt đã xanh mét. Kim châm kia cực kỳ sắc bén, đã xuyên qua quần áo vào thịt. Kim châm mặc dù ngắn, nhưng châm nhọn có độc. Độc phát tác cực nhanh, tên cao gầy kia bỗng dưng giữ yết hầu, khàn giọng nói:

- Người...

Gã muốn tiến lên, nhưng sụp ngã xuống đất, tứ chi bị một trận co giật, sau đó không bao giờ ... cử động nữa.

Kẻ áo đen kia liếc nhìn tên có dáng vẻ cao gầy một cái như nhìn cá đã chết, thản nhiên nói:

- Lợi ích của ngươi bây giờ, không phải là đã hưởng sự vinh hiển sao?

Chỉ có người chết, mới được hưởng lợi ích vĩnh hằng!

Kẻ áo đen đó đã giết người giống như cơm bữa. Ắ xoay người đi, đột nhiên toàn thân căng thẳng. Bởi vì, chẳng biết từ lúc nào, đã có một người đứng ở sau lưng.

Người nọ có mắt sáng ngời như mũi tên, khuôn mặt vừa tuấn tú, sáng sủa lại vừa tang thương. Thái dương của y đã điểm hoa sương, nhưng người lại giống như bảo đao Lịch Sương, trong trẻo nhưng lạnh lùng sắc bén.

Người đó là Dịch Thanh! Dịch Thanh trong mắt có sát khí!

Trong mắt kẻ áo đen rốt cục cũng xuất hiện sự bối rối. Tên có dáng người cao gầy kia không nghĩ rằng, y sẽ bị chết. Ắ cũng thật không ngờ, Dịch Thanh vẫn chưa trở về, hơn nữa còn đứng chờ ở ngay tại bãi tha ma.

Dịch Thanh nói vọng tới giọng lạnh lùng:

- Ngươi chớ có chạy trốn. Nếu như ngươi có thể chạy trốn, thì ta khâm phục ngươi.

Nếu như hấn lớn tiếng hô quát, thì kẻ áo đen kia nói không chừng còn có chủ ý. Có thể thấy được, Dịch Thanh bình tĩnh như nước, người áo đen ngược lại không dám hành động thiếu suy nghĩ.

Dịch Thanh nhìn người áo đen kia thật lâu, lúc này mới nói:

- Bạch Mẫu Đơn, câu nói đó của ngươi trong bữa tiệc, quả nhiên có vấn đề lớn.

Toàn thân kẻ áo đen khẽ run, cười khe khẽ, đưa tay tháo khăn lụa xuống, lộ ra khuôn mặt kiêu diễm.

Người kia rõ ràng chính là ở trong trại Cao Bình. Bạch Mẫu Đơn từng mời rượu Dịch Thanh!

Bạch Mẫu Đơn nhìn chằm chằm Dịch Thanh nói:

- Từ khi nào thì ngươi bắt đầu hoài nghi ta?

Dịch Thanh chậm rãi nói:

- Ta vẫn thấy kì lạ, hạng người đứng giữa xưa nay khéo đưa đẩy, cho dù khinh miệt ta, bình thường cũng không dễ dàng đắc tội với người đấy. Ngươi cố ý chọc giận ta, sau đó lại còn thản nhiên xem diễn trò. Người rất khác thường.

Bạch Mẫu Đơn mỉm cười:

- Dịch Thanh quả thật thông minh, so với Hàn Kỳ đại nhân, có thể thông minh hơn.

Dịch Thanh hỏi:

- Vì sao người phải chọc giận ta?

Bạch Mẫu Đơn nói:

- Người đoán xem?

Con mắt ả chuyển động ra vẻ khờ dại. Cô ta không hiểu, vì sao Địch Thanh có thể theo tới đây. Nhưng biết, không ai có thể xuống đao nhanh hơn Địch Thanh. Chỗ mà cô ta có thể thắng được Địch Thanh, cũng không phải ở võ công.

Địch Thanh nói:

- Bởi vì người là người của Càn Đát Bà bộ, trong bát bộ của Nguyên Hạo.

Bạch Mẫu Đơn ngơ ngẩn, ả không nghĩ tới Địch Thanh trong chớp lát có thể đoán ra xuất xứ của mình.

Ánh mắt Địch Thanh nhìn chằm chằm Bạch Mẫu Đơn, lại nói:

- Có khi quân hai bên giao chiến, không nhất định dùng nam nhân mới có thể dò hỏi tin tức, có thể dùng cả nữ nhân. Người của Càn Đát Bà bộ, đều giỏi ca múa. Các người biết Hàn Kỳ yêu thích ca múa, bởi vậy mới hợp ý. Hàn Kỳ cho dù không nói việc quân cơ ở trước mặt các người, các người cũng có thể điều động người theo ông ta, tìm ra chút manh mối. Huống chi... Hàn Kỳ vốn không để mắt tới các người. Người biết ta và Hàn Kỳ nghị luận việc quân, bởi vậy cố ý nắm lấy cơ hội chọc giận ta. Người biết, Hàn Kỳ chắc chắn sẽ không nghe ta giải thích.

Bạch Mẫu Đơn mỉm cười duyên dáng nói:

- Địch Thanh, ta sớm nghe nói qua đại danh của người, nhưng quả là trăm nghe không bằng một thấy.

Địch Thanh lại hỏi,

- Người mà người mới vừa giết là ai?

Bạch Mẫu Đơn cười đã có chút miễn cưỡng, còn không chịu nhận thua nói:

- Người đoán xem?

Tiếng Địch Thanh nói chậm lại:

- Mới vừa nghe tiếng các người, đã biết người kia đương nhiên chính là Phú Nghĩa. Thì ra chính là y đã hãm hại người của Triệu Minh. Y bị các người mua chuộc. Có cơ hội, đương nhiên phải đẩy mối quan hệ quân Tống. Các người không cần dùng tới y nữa, đơn giản giết cho xong việc, để phòng y tiết lộ bí mật của các người.

Bạch Mẫu Đơn cười lớn nói:

- Người cái gì cũng biết, vậy sao vừa rồi không ngăn cản ta ra tay?

Địch Thanh nói:

- Phú Nghĩa chết rồi, cũng giống như người.

Bạch Mẫu Đơn che miệng cười nói:

- Người nói với ta nhiều như vậy, chỉ là muốn bắt ta. Sau đó, đưa đến trưởng Hàn Kỳ. Nhưng người như người thông minh như vậy, thì thử đoán xem Hàn Kỳ sẽ tin người, hay là tin ta?

Trong ánh mắt Địch Thanh có phần bi ai, lập tức nói:

- Ông ta sẽ tin người.

Bạch Mẫu Đơn cười khanh khách, giống như một lần nữa lại nắm giữ được thế chủ động,

- Nếu ông ta không tin người, vậy đêm nay người làm mọi thứ, không phải vô ích sao?

Ả ta chẳng hiểu vô tình hay hữu ý, lắc lắc eo nhỏ, đôi môi đỏ mọng nửa khép nửa mở, đôi mắt quynh rũ như tơ nhìn Địch Thanh nói:

- Ta và người đều vì chủ của mình thôi. Mặc dù ta tính kế với người, nhưng đương nhiên người biết, ta còn sống, thì càng thêm hữu dụng, có đúng không?

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Người thật ra cũng không thông minh như người nghĩ.

Bạch Mầu Đơn cười duyên đã có chút cứng ngắc, vẫn có thể hỏi:

- Người nói cái gì?

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Ta tới nơi này, là muốn nói cho người vài sự việc. Việc thứ nhất chính là, ta sớm đã đáp ứng một người, từ nay về sau, không ai có thể xem thường Địch Thanh ta! Người dám khinh thường ta, người nhất định sẽ phải trả giá rất nhiều!

- Còn việc thứ hai thì sao?

Bạch Mầu Đơn cười còn khó coi hơn so với khóc, trong mắt càng lộ ra ý kích động.

- Ta tới nơi này, không phải muốn bắt người, mà là muốn giết người!

Giọng Địch Thanh đầy mỉa mai.

Bạch Mầu Đơn lại cười khanh khách, nhưng trong tiếng cười có sự sợ hãi, giọng khàn nói:

- Người nói láo! Nếu như người muốn giết ta, làm sao lại nói nhiều điều vô nghĩa như vậy?

Địch Thanh giễu cợt nói:

- Ta muốn nói cho người chuyện thứ ba. Những lời này của ta, vốn không phải là nói cho người nghe.

Hắn quay đầu nhìn sang một bên nói:

- Tào quốc cữu, Doãn đại nhân, các vị đều nghe rõ chứ?

Tào Dật đứng dậy, Doãn Thù vẫn theo sau, sắc mặt hai người đều thận trọng, gật đầu nói:

-Nghe được rất rõ.

Doãn Thù lại âm thầm kinh hãi, thầm nghĩ Bạch Mầu Đơn ở trại Cao Bình nhiều ngày, Hàn Kỳ xưa nay sủng ái ả ta. Việc quân tiết lộ cho Bạch Mầu Đơn không ít. Sau khi trở về, y nhất định phải nêu rõ chuyện này cho Hàn Kỳ.

Sắc mặt Bạch Mầu Đơn và màu trắng hoa mẫu đơn giống hệt nhau. Ắt chưa bao giờ ngờ tới, Địch Thanh muốn nhiều hơn thế. Địch Thanh vừa bị đòn thì lập tức nghĩ đến phương pháp xử lí.

Tào quốc cữu, Doãn Thù đã nói rõ chân tướng, chẳng cần phải để Bạch Mầu Đơn trở về mới có lợi.

Địch Thanh nhìn như không nhìn Bạch Mầu Đơn, nói với Tào quốc cữu và Doãn Thù:

- Quốc cữu, Doãn đại nhân, Địch Thanh đã nói rõ mọi việc, chuyện còn lại, phải nhờ vào hai vị đại nhân rồi.

Tào quốc cữu thở dài nói:

- Người yên tâm đi, ta và Hàn Kỳ nhất định sẽ xem xét rõ ngọn nguồn.

Hoá ra, lúc ban ngày, Địch Thanh đã mời Tào Dật, Doãn Thù để dự thính.

Địch Thanh rốt cục cũng không phụ lời dận dò của Phạm Trọng Yên, lấy đại cục làm trọng. Hắn vạch trần bấy này, hy vọng Hàn Kỳ có thể tạm bỏ qua ân oán cá nhân.

Doãn Thù, Tào quốc cữu vừa rời khỏi. Bạch Mầu Đơn đã khàn giọng nói:

- Địch Thanh, nếu như người là anh hùng, thì không nên giết ta. Người nổi tiếng là anh hùng trong thiên hạ, ta chẳng qua chỉ là một cô gái yếu ớt.

Địch Thanh không hề mảy may thương hại, cười lạnh lùng:

- Bất cứ kẻ nào làm việc, đều phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Ta và người đều là vì chủ của mình. Con đường là do người chọn lấy, nên người phải gánh vác hậu quả!

Hắn quay người đi, biến mất trong bóng đêm. Bạch Mầu Đơn vừa giặt mình, thì đã thấy bốn người xuất hiện xung quanh bãi tha ma. Kiếm trong tay như trong đêm mùa xuân mang theo sự hiu quạnh của mùa thu...

Địch Thanh và Triệu Minh đã lên ngựa, đi ngang nhau, đi về hướng thành Đại Thuận. Sự việc vừa rồi mặc dù nói là đã trải qua được một giai đoạn, nhưng Địch Thanh hiểu được, trận chiến ác liệt vừa mới bắt đầu.

Binh lính theo sau đuổi tới, bảo vệ cho Địch Thanh, sau đó, khuất vào trong bóng tối.

Triệu Minh vẫn theo sau Địch Thanh, thấy thế không kìm nổi hỏi:

- Địch đại nhân... Bạch Mầu Đơn đã chết rồi sao?

Mới vừa rồi y đi theo Địch Thanh, tận mắt nhìn thấy Phú Nghĩa chết, chẳng biết tại sao, cũng chẳng lấy gì làm thoải mái.

Địch Thanh buồn bã nói:

- Đã là người thì ai mà không phải chết?

Mới vừa rồi, mặc dù hắn không xuống tay giết Bạch Mầu Đơn, nhưng thuộc hạ của hắn chắc chắn sẽ không buông tha.

Triệu Minh nhìn khuôn mặt buồn bã kia, đột nhiên nói:

- Địch đại nhân... Ty chức... Người bên ngoài hỏi ty chức chuyện về Hương Ba Lạp, ty chức cũng không nói. Đại nhân có biết, vì sao ty chức nói với đại nhân chuyện này không?

Địch Thanh suy nghĩ rất lâu, lắc lắc đầu nói:

- Ta không biết, nhưng ta muốn cảm ơn người, giúp cho ta biết càng nhiều chuyện hơn.

Trong mắt Triệu Minh tràn đầy lòng kính ngưỡng, cảm kích:

- Ngài là Binh Mã Đô Giám, ngài xưng hùng tây bắc, chỉ cần ngài truyền lệnh xuống, thì ty chức không thể không nói. Nhưng ngài... vốn không ép ty chức, ty chức biết, ngài là người tốt bụng. Ngài tôn trọng người khác! Kỳ thật, lúc trước ty chức không biết Hàn Tiểu ngài hỏi chuyện Hương Ba Lạp vì ngài. Ty chức cho là y châm chọc ty chức, thế mới gây ra tranh cãi... Sau này, ty chức mới biết được là ngài hỏi. Chỉ dựa vào việc ngài ra sinh vào tử tác chiến, bảo vệ sự yên bình cho trăm họ ở tây bắc, thì ty chức sẽ nói chuyện này cho ngài.

- Đều là những chuyện đã qua rồi, không cần phải suy nghĩ nhiều.

Địch Thanh an ủi:

- Ta biết, người không muốn nhớ lại chuyện cũ, ta để người nói ra, quả là có chút không yên tâm.

Mỉ mắt Triệu Minh ước ước:

- Nhưng ty chức vốn từng muốn nói, cho dù... ty chức vốn không muốn lại đi tới cái nơi quỷ quái kia.

Y nói nơi quỷ quái, đương nhiên chính là chỉ Hương Ba Lạp. Lúc y nói chuyện, toàn thân lại run rẩy, nhưng trong mắt không thấy sự sợ hãi nữa.

- Nhưng ty chức biết, ngài khẳng định muốn đi Hương Ba Lạp, là ngài có chuyện khó nói. Nhưng ngài thà rằng bản thân khó xử, cũng không ép ty chức đi trước.

Triệu Minh càng nói càng kích động, từ trong lòng rút ra cái vòng tay nói:

- Cái vòng tay này... Trước kia là do một người con gái để lại cho ty chức...

Địch Thanh không hiểu dụng ý Triệu Minh, nhất thời im lặng.

Triệu Minh lại nói:

- Khi xưa, lúc nàng ấy trao cho ty chức cái vòng tay, khuyên ty chức, nói rằng chúng ta không cần nhiều tiền như vậy, không cần đại phú đại quý, chỉ cần ở bên cạnh nhau, bình an vô sự là được rồi. Nhưng ty chức không nghe! Ty chức muốn phát tài, muốn rất nhiều, rất nhiều thứ! Nhưng hiện tại, ty chức... Cho dù của cải toàn bộ thế giới để đóng ở trước mặt mình, ty chức cũng sẽ không rời khỏi nàng. Nhưng... không còn đường quay về nữa rồi.

Địch Thanh nhìn khuôn mặt bi thương của Triệu Minh, trong lòng chỉ muốn nói là “đúng thế, không có đường quay về nữa rồi. Nhưng ta sống như thế này, vốn chỉ muốn ở cùng với Vũ Thường, thì hạnh phúc nhất thế gian rồi. Nhưng ông trời keo kiệt vô cùng... lại không chịu ban cho.”

Triệu Minh cầm vòng tay kia, lệ rơi đầy mặt, khàn giọng nói:

- Nhưng thật ra là ty chức rất xin lỗi nàng. Nàng chết rồi, Phú Nghĩa chết rồi. Ty chức chưa chết, cũng chẳng khác nào như đã chết. Bởi vì cả đời này, nhiều khi, cũng không biết mình muốn cái gì, nhất định phải mất đi sau đó mới hiểu được! Nhưng bây giờ ty chức biết muốn làm cái gì. Ty chức muốn trả lại ân tình của người này. Chỉ cần ty chức còn chưa chết, chỉ cần Địch tướng quân cần, bất cứ lúc nào ngài sai ty chức đi Hương Ba Lạp, ty chức cũng sẽ đi.

Địch Thanh ngẩng nhìn Triệu Minh, trong đêm tối, thấy nước mắt loang loáng. Thật lâu sau mới gật đầu nói:

- Cảm ơn.

Hắn chỉ nói hai chữ, nhưng trong lòng thể hiện sự cảm kích lớn nhất.

Triệu Minh cắn răng gật gật đầu, không nói nên lời. Nhưng y biết, cho dù không nói ra dự tính, Địch Thanh cũng hiểu được quyết tâm của y.

Có một số chuyện, vốn không cần nhiều lời, thậm chí không cần phải nói!

Khi mặt trời mới hé, những giọt sương tinh khôi còn đọng, Địch Thanh giật cương ngựa chạy về thành Đại Thuận.

Địch Thanh đi một mạch trên đường một mình, lúc người còn chưa xuống ngựa, ngựa còn chưa tháo yên đã có binh sĩ bẩm báo,

- Phạm đại nhân muốn Địch tướng quân vừa về đến, lập tức tiến vào lều trung quân.

conem_bendoianh

107. Chương 313-317: Bố Cục

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 313-317: Bố cục

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh thẳng đến lều trung quân, Phạm Trọng Yên nghe nói Địch Thanh trở về, khoác áo bước nhanh ra ghênh đón:

- Địch Thanh, mặt người kia như thế nào?

Địch Thanh bụi sương đầy mặt, Phạm Trọng Yên hai tròng mắt đầy tia máu, không biết mấy đêm chưa ngủ.

Địch Thanh áy náy nói:

- Phạm đại nhân, tại hạ phụ lòng kỳ vọng của đại nhân. Ngược lại, tại hạ và Hàn Kỳ đã làm một trận ầm ĩ.

Phạm Trọng Yên trong lòng trầm xuống, Triệu Minh đã lớn tiếng nói:

- Phạm đại nhân, ngài chớ oán giận Địch Đô Giám, nguyên nhân đều là do tiểu nhân.

Địch Thanh cướp lời nói:

- Ta làm ta chịu, có liên quan gì tới người?

Phạm Trọng Yên nhìn Triệu Minh, lại nhìn Địch Thanh, hiểu được việc này không như ý, nên không có trách cứ gì, chỉ có điều nói:

- Đi vào rồi nói sau. Triệu Minh, người khổ cực rồi, đi về nghỉ ngơi trước đi.

Địch Thanh sau khi vào trướng, không đợi Phạm Trọng Yên hỏi, hần liền kể tất cả mọi chuyện xảy ra ở trại Cao Bình. Hần không thẹn với lương tâm, chỉ nói ra sự thật.

Phạm Trọng Yên sau khi nghe xong, khẽ thở dài. Địch Thanh có chút bất an nói:

- Phạm đại nhân, tại hạ... Thật sự là có chút kích động.

Phạm Trọng Yên chăm chú nhìn Địch Thanh, cười khổ nói:

- Ôi... Ta chỉ là khen ngợi người làm sao có thể nhịn được thế? Nếu là ta, nói không chừng còn làm ầm ĩ hơn.

Ông ta chỉ đùa một chút, khó nén được sự lo lắng trong mắt, thầm nghĩ Hàn Kỳ tính khí như vậy, nếu mà dùng binh như thế, chỉ e là không ổn.

Địch Thanh thấy Phạm Trọng Yên không có bất kỳ trách cứ, nói:

- Chuyện cãi vã không thành vấn đề, vấn đề là làm sao để bảo vệ biên thủy mới là quan trọng. Tại hạ cảm giác, Hàn đại nhân cao ngạo như thế, không biết người biết ta, trận chiến này thật nguy hiểm.

Phạm Trọng Yên gật đầu nói:

- Người nói không sai. Bạch Mầu Đơn chẳng qua là một thủ đoạn để Nguyên Hạo dò hỏi việc quân cơ. Phú Nghĩa chẳng qua cũng là bị Nguyên Hạo mua chuộc... Con đường Kính Nguyên hôm nay, chỉ sợ nguy cơ tứ phía.

Lời còn chưa dứt, có binh sĩ đã vội vã chạy tới, bẩm báo:

- Phạm đại nhân, Nguyên Hạo lại xuất binh Hoành Sơn, xâm nhập vào đường Kính Nguyên!

Quân Hạ tập trung quân ở Hạ Lan Nguyên! Quân Hạ đẩy binh đánh Khẩu Cảnh rồi ra lại Hoành Sơn! Nguyên Hạo qua trại Tam Xuyên, muốn tấn công thành Hoài Viễn.

Kính Nguyên lộ khói lửa nổi lên bốn phía...

Mấy ngày hôm nay, tình hình quân sự nóng như lửa, lan đến cả thành Đại Thuận.

Phạm Trọng Yên không thể thanh thoi trong phút chốc, liền gọi Địch Thanh tới bàn bạc. Địch Thanh bước vào trong trướng thấy bên trong quân trướng ngoài Phạm Trọng Yên ra còn có hai người nữa.

Một trong số đó nét mặt buồn khổ, nếp nhăn trên trán giống như đao khắc, trông giống bộ dạng của một người bị thiếu nợ không trả vậy. Nhưng người này khi nhìn thấy Địch Thanh ánh mắt có nét tươi cười.

Địch Thanh nhìn thấy vui mừng tiến lên phía trước nói:

- Bàng đại nhân, Địch Thanh bái kiến.

Địch Thanh muốn thi lễ thì bị người này ngăn lại. Người này hỏi thăm Địch Thanh, vẻ mặt buồn khổ trước đó nay đã chuyển thành nụ cười vui mừng:

- Địch Thanh, ta đã nghe nói những việc người làm mấy năm nay, được lắm.

Người này là Bàng Tịch.

Năm đó Dịch Thanh bị hàm oan, nếu như không phải Bàn Tịch dốc sức biện minh giúp thì nói không chừng Dịch Thanh đã bị khắc chữ lên mặt. Lúc đó Bàn Tịch chỉ là Thôi Quan của phủ Khai Phong mà thôi nhưng cũng chính chức Thôi Quan này đã giống như Phạm Trọng Yêm đứng vững trước những áp lực của triều đình, còn minh oan cho Dịch Thanh.

Mấy năm gần đây, Bàn Tịch đã sớm được thăng chức Điện trung Thị Ngự sử là do con người chính trực, nhiều lần không khiếp sợ trước quyền quý, khuyên nhủ Triệu Trinh, được vua và dân chúng gọi là “Thiên tử Ngự Sử”.

Sau một trận chiến ở Tam Xuyên Khẩu, triều đình Tổng thất kinh. Triệu Trinh mặc dù đã thay đổi cơ cấu ở biên thùy nhưng ngoài Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ ra thì rất ít người chịu chủ động đi đến nơi biên cương. Hạ Tung cũng không phải chủ động đến đây, mà là bị Triệu Trinh buộc đến biên thùy.

Bàn Tịch là một trong số ít quan văn ngoại trừ Phạm Trọng Yêm và Hàn Kỳ ra tự xin được đi trấn thủ biên cương. Bàn Tịch lúc này thân là Chuyển vận sử Thiểm Tây, biên cương có chiến tranh, y làm nhiệm vụ chuẩn bị vũ khí quân trang. Thậm chí Bàn Tịch còn kiến nghị Triệu Trinh thất lưng buộc bụng, giảm bớt chi tiêu hoang phí trong triều đình, lấy số tiền đó để khao quân. Lẽ tất nhiên là Triệu Trinh cho phép.

Biên cương có những người như Bàn Tịch, Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ thì mới có thể thuận lợi đẩy binh chuẩn bị chiến tranh. Dịch Thanh sớm đã biết Bàn Tịch đến đây nhưng vì cả hai người đều rất bận rộn nên hôm nay mới gặp mặt.

Nghĩ lại chuyện cũ ánh mắt Dịch Thanh và Bàn Tịch hai người không khỏi có chút thốn thức. Mọi người đều ngồi xuống, lúc này Dịch Thanh để ý đến vị tướng lĩnh đứng bên cạnh Phạm Trọng Yêm. Người này mặc trang phục của Đô Chỉ Huy Sứ, vóc người cường tráng, khuôn mặt đầy những dấu tích xương gió, râu mép giống như cương châm, trông rất nhanh nhẹn.

Dịch Thanh trong lòng có chút xao động nói:

- Vị này có phải là Chu Mỹ Chu đại nhân?

Dịch Thanh biết ở Phu Diên lộ có một Đô Chỉ Huy Sứ Chu Mỹ, tác chiến linh hoạt, đa dạng. Sau khi trại Kim Minh bị phá, toàn bộ Diên Châu đều do hai người Chu Mỹ và Chung Thế Hành chống đỡ.

Nghe Dịch Thanh hỏi thăm, người này cười ha ha nói:

- Ta chính là Chu Mỹ, Dịch Thanh, sớm nghe đại danh của người. Người ta thường nói người có dáng dấp của một hung thần ác sát, giống như ma quỷ vậy, hôm nay gặp mặt mới biết tất cả đều là nói bậy.

Câu nói của Chu Mỹ rất thô kệch, ý của y muốn nói Dịch Thanh trông rất khôi ngô. Phạm Trọng Yêm, Bàn Tịch nhìn nhau cười, không cho đó là ngang ngược.

Dịch Thanh cười nói:

- Lời đồn đại sao có thể tin được? Tại hạ từng nghe Cao đại ca nói, Chu Mỹ Chu đại nhân phong nhã vững chãi, đâu ngờ rằng...

Dịch Thanh muốn nói nhưng lại thôi. Chu Mỹ quả nhiên truy đến cùng hỏi:

- Kết quả thế nào?

Dịch Thanh cười nói:

- Kết quả tương đương với phong nhã vững chãi.

Phạm Trọng Yêm lại cười, Chu Mỹ vờ giận nói:

- Cao đại ca mà người nói có phải là Cao Kế Long không?

Thấy Dịch Thanh gật đầu, Chu Mỹ cố tình coi như không có gì nói:

- Y chỉ có râu rậm hơn ta một chút thôi, ngoài ra không có ưu điểm nào hết, chẳng đáng mà...

Chu Mỹ vừa chuyển đề tài vừa vuốt râu nói:

- Ta ngoài bộ râu cứng hơn người ra thì không có điểm gì đáng để khoe khoang hết.

Dứt lời, y liên tục lắc đầu, khuôn mặt lộ vẻ uể oải nói:

- Sau này nơi biên thùy này là thiên hạ của các người rồi, bớt lời sàm ngôn đi. Phàm đại nhân, đánh như thế nào, cứ phân phó đi.

Phạm Trọng Yên lắng lặng chờ Chu Mỹ nói hết, mới nói:

- Chu tướng quân, ưu điểm duy nhất của ta chính là ta không nhiều lời trong lúc mọi người đánh trận. Ở đây xem ra sở trường của Bàng đại nhân là nhiều nhất, hay là mời Bàng đại nhân nói quan điểm của mình.

Nói dứt lời không nhin nổi cười, trong khi Bàng Tịch thì nghiêm mặt nói:

- Sở trường lớn nhất của ta là có thể đòi tiền. Phàm đại nhân người đừng nghĩ rằng người lấy lòng ta mà ta sẽ cho thêm chút quân trang. Việc đánh trận, hay là hỏi Địch Thanh đi.

Địch Thanh phì cười, có chút vui vẻ.

Quân tình nguy cấp, nhưng mấy người này đều biết điểm tốt của việc điềm tĩnh, thả lỏng, vì thế nên họ thường hay nói chuyện chơi với nhau. Cuối cùng Phạm Trọng Yên nghiêm mặt lại nói:

- Được rồi, không nói chuyện phiếm nữa. Trước mắt quân tình nguy cấp, Nguyên Hạo tấn công Kính Nguyên lộ, chúng ta ở Hoàn Khánh, nghĩ việc đáng làm thì phải làm, muốn gánh vác cho Hàn đại nhân một phần áp lực. Địch Thanh người nói xem, nên làm thế nào?

Nhưng trong lòng lại nghĩ:

“Ta vốn muốn xuất binh viện trợ cho Hàn Kỳ nhưng Hàn Kỳ lại cho rằng, binh tướng thuộc hạ của y tấn công dù không đủ nhưng để đối phó với sự xâm phạm của Nguyên Hạo thì quá đủ rồi nên từ chối đề nghị của ta. Dù sao ta cũng không quản được Hàn Kỳ nên chỉ mong Hàn Kỳ có thể cầu thắng, ta sẽ tận lực giúp y giảm bớt sức ép.”

Địch Thanh nghe Phạm Trọng Yên hỏi thì cũng không từ chối, thẳng thắn nói:

- Kính Nguyên lộ gặp địch, ta kiến nghị Phạm đại nhân chia quân làm năm đường!

Một lời Địch Thanh nói ra làm kinh động lòng người.

Bàng Tịch nghe vậy thì có chút thất vọng:

- Chia quân làm năm đường? Vậy thì cần phải có bao nhiêu quân trang và lương thảo đây?.

Y nghe Phạm Trọng Yên nói Địch Thanh là người có tài thiên phú thống lĩnh quân đội, con người trầm tĩnh, vốn rất kỳ vọng nhưng sau khi nghe Địch Thanh nói chia quân làm năm đường giống với Hàn Kỳ nên không khỏi thất vọng.

Chu Mỹ thì nháy nháy mắt, có chút suy nghĩ nói:

- Phải chia binh làm năm đường ư? Người nói ra nghe xem!

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Kỳ thực nói chia quân làm năm đường thật ra mục đích chỉ có một. Đó là làm quân Hạ bị thiệt hại nặng nề bức Nguyên Hạo phải lui quân, giảm bớt áp lực cho Kính Nguyên lộ, sau đó tùy theo thời cơ mà đoạt lại những vùng đất đã mất.

Chu Mỹ ngạc nhiên cười nói:

- Giải lắm! Đây chính là một mục đích sao?

Bàng Tịch nghe thấy chủ trương này thì lại lấy lại được cảm hứng, vội hỏi:

- Địch Thanh, làm thế nào để đạt được mục đích đó?

Địch Thanh nói:

- Hoàn Khánh lộ trước tiên có thể phái một đoàn binh đến trợ giúp Kính Nguyên lộ. Tuy nhiên ta nghĩ mấy ngày tới, Hàn đại nhân đã không ngừng chiêu binh mãi mã, binh lực cũng nhiều nên chắc là sẽ không cần chúng ta phải xuất binh.

Biểu hiện của mọi người đều có chút khác thường, biết những điều Dịch Thanh nói đều không sai. Hàn Kỳ vẫn đang giận chuyện Phạm Trọng Yêm không hết sức ủng hộ y nên trận Kính Nguyên lộ lần này, Hàn Kỳ vốn không nghĩ đến việc cho phép đám người Phạm Trọng Yêm tham gia! Tất cả mọi người đều lo lắng về tình huống này.

Dịch Thanh lại nói:

- Binh lực ở Kính Nguyên lộ nhiều, Hàn đại nhân nếu thận trọng một chút, theo lý thuyết thì hẳn là không có chuyện gì lớn xảy ra. Vì thế nên việc cho quân đến Kính Nguyên lộ chỉ là phô trương thanh thế mà thôi.

Chu Mỹ ở bên cạnh nói:

- Có phô trương thanh thế thì cũng không thể dọa nổi Nguyên Hạo.

Dịch Thanh gật đầu nói:

- Điều này đương nhiên là không thể... nhưng nếu chúng ta đã xuất binh thì cũng nên có cái để báo cáo lại với triều đình.

Phạm Trọng Yêm thở dài, lẩm bẩm nói:

- Tiểu tử người giờ cũng thay đổi rồi.

Dịch Thanh nói không sai, bất luận thế nào thì Kính Nguyên lộ và Hoàn Khánh lộ cũng tiếp giáp biên giới. Một khi Kính Nguyên lộ bị tấn công thì Hoàn Khánh lộ cũng phải có hành động, nếu không triều đình nhà Tống sẽ cho rằng Phạm Trọng Yêm không làm gì hết. Dịch Thanh được tôi luyện nhiều năm, nên suy nghĩ cũng cẩn thận và chu đáo hơn nhiều.

Dịch Thanh nói:

- Còn về bốn lộ còn lại. một lộ do ta dẫn quân, đến thành Đại Thuận, qua Diệp thành, xuyên qua Hoành Sơn đến tấn công Hựu Châu! Với bức Linh Châu, quân Hạ nếu biết vùng đất trung tâm của mình gặp nạn thì khó tránh có thể an tâm tác chiến ở Kính Nguyên lộ.

Chu Mỹ trừng mắt nhìn Dịch Thanh một hồi lâu rồi đột nhiên giơ ngón tay cái lên chỉ, nói:

- Chiêu vây Ngụy cứu Triệu này của người rất hay nhưng hay hơn nữa là lá gan của người. Từ sau Tào Vĩ mấy năm trở lại đây không có ai dám qua dãy Hoành Sơn. Còn tiểu tử người không chỉ qua đó một thời gian trước mà nay còn muốn đi nữa, đủ can đảm.

Dịch Thanh cười nói:

- Nhưng khi ta qua Hoành Sơn thì cũng không thể mang theo nhiều nhân mã.

Chu Mỹ trố mắt nói:

- Người giữ lại quân làm gì?

Dịch Thanh cười nói:

- Hai lộ trước một là khuếch trương thanh thế, một là cần binh tinh tướng mạnh, cả hai đều cần quá nhiều binh lực. Hơn nữa Hoàn Khánh lộ còn cần phải xuất lộ binh thứ ba đi đoạt lại trại Kim Minh.

Chu Mỹ, Bằng Tịch nhìn nhau, đều thấy trong mắt nhau sự kinh ngạc.

Phạm Trọng Yêm thì ngược lại vẫn thản nhiên, chỉ hỏi:

- Lấy lại trại Kim Minh? Chúng ta có thể đánh được không?

Hiện tại Trại Kim Minh chính là nỗi đau trong lòng của người Tống. Trại Kim Minh này vốn được mệnh danh là tường đồng vách sắt, nay lại ở trong tay của quân Hạ, ngược lại còn trở thành bức bình phong tấn công Diên châu của quân Hạ.

Đoạt lại trại Kim Minh không còn nghi ngờ gì nữa là một chuyện khiến lòng người phấn khởi, nhưng cũng là một việc vô cùng khó khăn!

Địch Thanh nói:

- Phạm đại nhân đã triệu tập Chu tướng quân, Bàng đại nhân tới đây, tất nhiên không đơn giản chỉ là muốn trợ giúp cho Kính Nguyên lộ. Chu tướng quân trước đây không phải là thường xuyên ở Diên Châu, lần này được Phạm đại nhân gọi đến đây, chắc hẳn là muốn hỏi việc tiến công trại Kim Minh có được hay không?

Chu Mỹ ngăn người, lập tức lắc đầu nói:

- Khá lắm, thật không thể ngờ. Qua mấy năm nữa, người không chỉ là một Tào Vĩ không đâu?

Mặc dù y không trực tiếp thừa nhận nhưng chắc hẳn là đã nói Địch Thanh đoán không sai.

Ánh mắt Bàng Tịch rất kinh ngạc nhưng hơn thế là sự vui mừng. Y phát hiện Địch Thanh nhìn xa trông rộng hơn nhiều so với tướng tượng của y. Địch Thanh sớm đã không còn là một Địch Thanh hay đánh lộn mà không nghĩ đến hậu quả của năm đó nữa. Dưới sự mài dũa của sương gió, đao kiếm không những không làm mất đi nhiệt huyết của Địch Thanh mà còn mãi cho hắn sự lợi hại, sắc bén.

- Vậy theo ý của người thì trại Kim Minh có thể đánh hay không?

Phạm Trọng Yêm trầm giọng nói.

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Không thể đánh!

Mọi người lại ngăn người ra, đều hỏi:

- Đã không thể đánh thì vì sao phải xuất quân?

Địch Thanh trả lời:

- Nguyên Hạo tuyệt đối không phải người tầm thường, y rất đề phòng Phạm đại nhân. Nếu như y xuất quân Kính Nguyên lộ, hẳn là sẽ nghĩ chúng ta nhất định phản công lại. Trại Kim Minh cảnh giới nghiêm ngặt, quân lực dư dật, cứ cho là chúng ta dồn hết binh lực vào Diên Châu thì cũng không có khả năng đánh được trại Kim Minh. Nếu một trận không thắng thì công sức góp nhặt nhiều năm nay coi như tiêu tan sạch.

- Vậy thì làm sao?

Phạm Trọng Yêm mỉm cười nói.

Địch Thanh suy nghĩ nói:

- Ta tấn công Hựu Châu, buộc binh lực của chúng phải lui về, khi đó bên Hoàn Khánh lộ lại tiếp tục xuất thêm một đội nhân mã nữa khuếch trương thanh thế tấn công trại Kim Minh. Thanh thế này nhất định phải làm cho đủ, nếu quân coi giữ Hoàn Sơn đặt toàn bộ tuyến phòng ngự ở trên Hựu châu và trại Kim Minh thì cơ hội của chúng ta đã đến rồi.

Ánh mắt Chu Mỹ lấp lánh, cổ là ra vẻ lãnh đạm nói:

- Cơ hội gì?

Địch Thanh nói từng chữ một:

- Cơ hội tiến đánh trại Thừa Bình Tuy Châu! Trại Thừa Bình đã ở tại Tuy Châu, chúng ta muốn hạ trại Thừa Bình thì ý nghĩa của nó cũng quan trọng như thành Đại Thuận vậy! Khi chúng ta vờ tấn công trại Kim Minh, có thể mời Chu đại nhân dẫn lộ nhân mã thứ tư chặn lại viện binh của trại Kim Minh, một lộ binh khác giết ra từ thành Thanh Giản đánh hạ trại Thừa Bình, thì hình thành thế hợp vây đối với trại Kim Minh.

Ba người Phạm Trọng Yêm, Bàng Tịch, Chu Mỹ nhất tề cười lớn, cùng nói:

- Được! Được!

Ba người cười hết sức phấn khởi, Phạm Trọng Yêm nhìn Bàn Tịch và Chu Mỹ nói:

- Các người thua rồi!

Bàn Tịch hừ một tiếng nhưng không giấu nổi vẻ vui mừng trong ánh mắt:

- Thua thì thua, tại còn sợ thua không được sao?

Địch Thanh thấy thế không hiểu ra sao nói:

- Phạm công, có chuyện gì thế, lẽ nào ta nói sai ở đâu sao?

Nếp nhăn trên khóe mắt Phạm Trọng Yêm dường như đang cười:

- Người không nói sai gì hết.

Thấy Địch Thanh vẫn không hiểu gì hết, Phạm Trọng Yêm liền giải thích, nói:

- Bàn đại nhân và Chu tướng quân đã đến từ rất sớm, ta với bọn họ đánh cược, chủ ý của người sẽ gần giống như của bọn họ nhưng họ không tin. Kết quả là... bọn họ đã thua.

Bọn họ thua rồi.

Khi Phạm Trọng Yêm nói ra mấy chữ này, ánh mắt y tràn đầy niềm vui sướng. Y khác với Hàn Kỳ, Hàn Kỳ luôn cho rằng mình tài cao hơn trời, không tin một võ tướng thì có thể có bản lĩnh gì. Phạm Trọng Yêm mặc dù khiêm tốn, không bằng nhưng y có thể khiến cho thuộc hạ của mình dốc hết tài năng.

Bàn Tịch, Chu Mỹ cho dù đã thua nhưng khuôn mặt vẫn rất vui vẻ. Địch Thanh đã hiểu, thì ra chủ ý của mình với những người như Bàn Tịch không hèn mà gấp, trong lòng thấy rất khoái trá.

Tuy Châu nằm ở phía bắc của Diên Châu, vốn là khu vực phía đông Hoành Sơn của người Hạ. Nếu như đánh hạ được trại Thừa Bình thì ý nghĩa của nó cũng giống như việc lập nên thành Đại Thuận vậy. Từ đó về sau, trại Thừa Bình và thành Đại Thuận như hai thanh đao nhọn chọc vào địa bàn của người Hạ.

Nếu trại Thừa Bình bị phá thì trại Kim Minh sẽ trở thành cô trại. Đến khi đó không cần quân Tống phải đánh làm sao thì người Hạ không có tiếp viện ắt sẽ tự lui.

Từ thành Đại Thuận có thể qua Hoành Sơn để tấn công Hựu Châu biên giới nước Hạ. Từ Tuy Châu nghiêng xuyên qua Hoành Sơn có thể trực tiếp đánh Ngân Châu của nước Hạ.

Phạm Trọng Yêm mặc dù vẫn luôn thủ vững nhưng từ trước tới nay chưa bao giờ từ bỏ suy nghĩ tiến công trong đầu!

Nếu Địch Thanh đã đưa ra ý chiếm trại Thừa Bình trước thì những ý kiến khác không cần phải nhiều lời.

Trên khuôn mặt sầu lo của Bàn Tịch nở nụ cười vui vẻ, nói:

- Địch Thanh, Phạm Công nói người nhất định sẽ có cách nghĩ giống như thế, nhưng ta với Chu Mỹ không tin nên liền đánh cược với y. Không ngờ ta đã thua Long Đoàn trà mà Thánh thượng ban cho...

Hai hàng lông mày Bàn Tịch động đậy, y vui vẻ nói:

- Tuy nhiên những lá trà này, thua mà làm cho người ta thấy vui mừng!

Nói dứt lời lại cười ha ha.

Mọi người đều cười, chỉ có Phạm Trọng Yêm hơi chút cau mày, trầm nghĩ:

“Hiện nay Hoàn Khánh, Phu Diên Lộ đã đồng tâm hiệp lực, đó là một việc tốt. Chỉ cần tiếp tục như thế, tất sẽ có một ngày thu hồi được khu vực đông Hoành Sơn, tiến vào biên giới nước Hạ. Nghe nói, thánh thượng không hài lòng về hỗn loạn trong triều, kiên quyết muốn tiến thủ. Tình thế cao này đem đến nhiều lòng tin cho một người thiếu quyết đoán do dự như thánh thượng. Tuy nhiên... Hàn Kỳ không thay đổi bản tính kiêu ngạo.. chỉ mong rằng y không để thua trận này, nếu không thì...

Trong chớp lát lấy lại tinh thần, Phạm Trọng Yêm nói:

- Địch Thanh tiếp lệnh... ta lệnh cho người mang theo nhân mã tiến đánh Hạ Lan Nguyên, quấy rối biên giới nước Hạ, cứ việc mạnh tay thi hành, nhất định phải cho quân Hạ một đòn trí mạng!

Địch Thanh lập tức nhận lệnh, điểm binh xuất chiến, đem theo khinh kỵ binh nghìn đao, tụ hội hàng nghìn sát ý, thẳng tiến Hoành Sơn.

Hoành Sơn dĩ nhiên vẫn nằm trong tay quân Hạ, những Hoành Sơn quanh co dài tới nghìn dặm vì thế nhất định sẽ có nơi quân Hạ không coi giữ tới. Chung Thế Hành có nhiều năm buôn bán qua đó, đã ghi chép lại các nơi địa thế của Hoành Sơn, lại cộng thêm những điều tra của Đãi Mệnh bộ thuộc hạ của Địch Thanh, nên Địch Thanh đã nắm rất rõ địa thế của Hoành Sơn. Địch Thanh dẫn quân đi theo con đường mòn, xuyên qua Hoành Sơn, đã tới gần Hạ Lan Nguyên.

Hạ Lan Nguyên nằm ở phía tây bắc Hoành Sơn, có một dãy núi ngăn cách với Diệp thành. Trên đỉnh Trường Thành nhìn ra xa, nó rất gần với hai vùng Hồng châu và Hựu châu của nước Hạ.

Quân Hạ tập hợp binh lực xâm nhập vào biên giới nước Tống, phần lớn được tập hợp ở Hạ Lan Nguyên, lại xuyên qua Hoành Sơn quyết định hoặc nam hạ đánh Kinh Nguyên lộ hoặc đông tiến đánh Hoàn Khánh, hay là lên phía bắc đánh Diên Châu.

Thành Bạch Báo bị hủy, thành Kim Thang bị phá, Diệp thành đại loạn, sự nổi dậy của thành Đại Thuận đã làm thay đổi cục diện Hoàn Khánh lộ.

Trước đây Hoàn Khánh lộ phần nhiều là phòng ngự bị động, đến nay, do quân Tống đoạt lại một vài địa thế thì đã chủ động xuất kích.

Địch Thanh thân mang trọng trách. Mặc dù hắn không có trách nhiệm tiến đánh trại Thừa Bình Tuy Châu nhưng nhiệm vụ của hắn còn gian khổ hơn nhiều so với việc đích thân dẫn quân đánh trại Thừa Bình.

Hạ Lan Nguyên địa thế rộng rãi, có thể tập hợp nghìn quân, là đường giao thông quan trọng cho quân Hạ xuất quân, vì thế có quân đội hùng hậu canh gác, nên không một ai nghĩ rằng quân Tống lại cả gan dám hạ động thủ với Hạ Lan Nguyên.

Địch Thanh có cái gan đó, hắn tuyên chiến là bởi vì người khác không ngờ đến!

“Quan ải xưa nghìn dặm, cuộc sống Kinh Cức Trung Nguyên, Khương địch khúc chia ly, Trường Thành dưới trăng sáng.”

Dưới ánh trăng sáng chiếu rọi, trường thành của dãy trường thành càng hiện ra vẻ rách nát tả tơi. Trường Thành này vốn là bức thành che chắn của người Trung Nguyên để phòng ngoại tộc xâm lấn, đến nay bị người Đẳng Hạng chiếm cứ. Nguyên Hạo tất nhiên không hề để mắt tới việc tu sửa lại Trường Thành, y chỉ muốn thiết kỵ của mình có thể bước ra vùng lãnh thổ rộng rãi như thế, tạm thời không cần suy nghĩ tới việc phòng thủ.

Địch Thanh ngồi trên hòn đá cao, nhìn trăng sáng trên bầu trời, từ góc độ của hắn mà nói có thể thấy, tàn tích phá hủy của Trường Thành trên đỉnh núi.

Ở nơi xa, Hàn Tiếu chạy lại, trên khóe miệng mặc dù vẫn còn nụ cười nhưng khuôn mặt thì đầy vẻ kinh ngạc.

Địch Thanh trông thấy ánh mắt của Hàn Tiếu, lòng trùng xuống. Hắn biết Hàn Tiếu là người rất trầm ổn, nên việc có thể khiến Hàn Tiếu ngạc nhiên thì không phải đơn giản.

Hàn Tiếu không thi lễ, thẳng thắn nói:

- Địch tướng quân, chúng ta đã quan sát hai đêm nay, phát hiện quân coi giữ ở Hạ Lan Nguyên không nhiều, khoảng hai nghìn người.

Địch Thanh nhún mày, không hiểu nói:

- Kì lạ, tại sao ở đây lại chỉ có hai nghìn quân Hạ?

Hắn tin vào phán đoán của Hàn Tiếu, quan sát quy mô đóng quân, thấp đèn dầu ban đêm, khói bếp là có thể đoán ra quân địch có bao nhiêu binh lực.

Hàn Tiểu không chiến đấu nhưng lại có tầm nhìn cực kỳ sắc bén.

Hàn Tiểu nói:

- Ở đây có mấy cách giải thích. Cách giải thích thứ nhất là, bọn chúng không tin chúng ta sẽ đánh qua Hoành Sơn nên thấy không cần thiết phải bố trí nhiều binh lực. Cách giải thích thứ hai thì có chút phức tạp, bởi mới có báo cáo thăm dò tin tức của Đãi Mệnh, là thời gian suốt mười ngày nay, ít nhất có một trăm nghìn đại quân qua Hạ Lan Nguyên đi về phía nam. Phần lớn quân Hạ đều tiến xuống phía nam rồi nên ở đây mới trống không như vậy.

Địch Thanh lo sợ, thất thanh nói:

- Ít nhất một mười vạn đại quân tiến xuống phía nam?

Hắn nhìn không được nhớ đến trận Tam xuyên Khẩu, trận đó, Nguyên Hạo chỉ một hơi đã tập hợp được mười lăm vạn đại quân càn quét biên giới Tống!

Thì ra Nguyên Hạo quyết tâm tấn công Kinh Nguyên lộ, chọn Hàn Kỳ là cửa đột phá, không may vì việc Địch Thanh phá được thành Kim Thang mà lay động, hơn nữa quyết tâm còn tăng lên.

Nguyên Hạo tập hợp nhiều binh lực như vậy để quyết chiến với Hàn Kỳ! Nhưng Hàn Kỳ đã biết tin này hay chưa?

Địch Thanh nóng ruột, nhưng vẫn cố trấn tĩnh nói:

- Theo như Chung đại nhân suy tính thì quân Hạ hiện nay tổng cộng có năm mươi vạn quân, ngoài số binh lực được phân phòng bị Khiết Đan, Thổ Phiên ra thì bọn chúng bố trí năm vạn quân ở Hồng Châu, năm vạn ở Hựu Châu, Linh châu cũng có năm vạn, và hai vạn tinh binh bố trí các nơi ở Hoành Sơn gọi là Sơn Ngoa.

Địch Thanh đột nhiên nói tới việc bố trí binh lực của quân Hạ, Hàn Tiểu không lấy làm lạ chỉ đáp:

- Đúng!

- Kỵ trung Thiết Diêu, lĩnh nội Sơn Ngoa! Nếu luận về năng lực tác chiến đơn binh ở vùng núi thì quân Sơn Ngoa tuyệt đối không hơn Thiết Diêu!

Địch Thanh lại nói.

Hàn Tiểu gật đầu nói:

- Đó chính là cách giải thích thứ ba của ta, quân coi giữ của Hạ Lan Nguyên rất có thể là quân Sơn Ngoa.

Từ sau khi Dã Lợi Ngộ Khất bị điều đi Sa Châu thì Hoành Sơn vẫn do Không Tàng Ngộ Đạo Bàn Nhược Vương trấn thủ- con người này cực kỳ thông minh. Theo như tin tức của Chung Thế Hành thì khi Kinh Nguyên lộ bị tấn công Bàn Nhược Vương đã di rời binh lực của hai vùng Bình Viễn, Tắc Môn tiến về phía đông, phối hợp với quân coi giữ thành Kim Minh tạo dấu hiệu đại quân tiến đánh Diên Châu.

Địch Thanh lẩm bẩm:

- Binh lực không phải tự dưng mà có, quân của ba vùng Hồng Châu, Hựu Châu, Linh Châu cộng lại chỉ có mười lăm vạn binh lực. Nền Nguyên Hạo muốn xuất binh thì nhất định phải điều động binh lực từ ba Châu này. Nếu như nói binh lực xuống phía nam tiến vào Kinh Nguyên lộ có hơn mười vạn quân thì rõ ràng là Bàn Nhược Vương đã không có nhiều binh có thể sử dụng, là y chỉ là đang phô trương thanh thế?

Ánh mắt Hàn Tiểu lộ rõ vẻ tán đồng, liền gật đầu nói:

- Thuộc hạ cũng cho là như vậy.

- Bàn Nhược Vương phô trương thanh thế là muốn khiến chúng ta phòng bị, kiềm chế binh lực của chúng ta.

Địch Thanh thở một hơi dài nói:

- Binh lực của y đã không còn nhiều trong khi đó nơi cần trấn giữ thì không phải là ít. Ba châu Linh, Hồng, Hựu không thể không có quân, Tắc Môn, Bình Viễn cũng cần phải phòng vệ, trại Kim Minh thì lại càng là nơi chúng phải chú trọng. Vì thế chắc hẳn đã điều động toàn bộ binh lực quân coi giữ của Hạ Lan Nguyên rồi..

Hàn Tiểu nhắc nhở:

- Mặc dù Hạ Lan Nguyên chỉ có hơn hai nghìn quân Sơn Ngoa nhưng vẫn còn đáng sợ hơn vạn quân cầm sinh.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Bởi vậy nên Bàn Nhược Vương cứ hừ hừ thực thực, nhìn bên ngoài thì như là không hề xem trọng Hạ Lan Nguyên nhưng thật ra là đã bố trí đội quân hết sức tinh nhuệ và nhạy bén ở đây.

Hắn ngẩng đầu nhìn lên ánh trăng nói:

- Chúng ta cũng may là có mang theo Phi Kiên, hơn nữa lại có nhiều Phi Kiên.

Hàn Tiểu cũng cười:

- Không sai, bọn chúng có Sơn Ngoa thì chúng ta đã có Phi Kiên.

Hai người khi nói tới “Phi Kiên” thì ánh mắt đều hiện lên vẻ phấn chấn lạ thường.

Binh sĩ Phi Kiên là sáu binh sĩ trong số mười binh sĩ thủ hạ của Địch Thanh! Những người này là những hậu binh trọng giáp, do Chung Thế Hành đào tạo ra, chuyên đối phó với quân Sơn Ngoa!

Địch Thanh có Phi Kiên trong tay, đã quyết ý đánh một trận, nói tránh đi:

- Hàn Tiểu, bây giờ ngươi giúp ta làm hai việc.

Hàn Tiểu lập tức nói:

- Xin Địch tướng quân phân phó.

- Việc thứ nhất là, vẫn là mong người phái người trở về bẩm báo quân tình của Hạ Lan Nguyên với Phạm đại nhân, nói Nguyên Hạo đã dẫn trọng binh tiến đánh Kinh Nguyên lộ, xin đại nhân định đoạt!

Hàn Tiểu gật đầu nói:

- Vậy còn việc thứ hai?

- Lập tức truyền lệnh trong đêm nay phái hai bộ dũng lực, khẩu binh đánh nghi binh ở Thiết Môn quan, dụ quân Sơn Ngoa của Hạ Lan Nguyên xuất kích, chỉ cần quân Sơn Ngoa ra khỏi viên môn liền lệnh cho Phi Kiên chặn đường lui của Sơn Ngoa, khi đó ta đích thân dẫn hai bộ Hãm trận, Tử Phần làm hai thanh đao nhọn phá tuyến phòng thủ của địch, kỵ binh còn lại làm hậu quân chuẩn bị hỏa tiễn, toàn lực tấn công Hạ Lan Nguyên.

Địch Thanh phân phó nói.

Thiết Môn quan là trạm gác trọng yếu mà quân Hạ xây dựng ở Hoành Sơn, quân coi giữ mấy trăm, do địa thế hiểm yếu quân Hạ gọi là thiết môn, được xem là bức bình phong trước Hạ Lan Nguyên. Thiết môn quan nếu có cảnh báo thì quân coi giữ Hạ Lan Nguyên đương nhiên sẽ biết đầu tiên.

Hàn Tiểu lập tức nhận lệnh lui ra, Địch Thanh lại ngồi trên tảng đá lớn, vuốt nhẹ thanh đao đựng trong tráp, nhìn trăng sáng trên bầu trời.

Ánh trăng cũng đang nhìn Địch Thanh, dường như biến thành một khuôn mặt cười dịu dàng. Địch Thanh nhìn trăng sáng rất lâu như ngây dại nhưng cũng không biết là đang nghĩ cái gì.

Ánh trăng chiếu rọi đêm yên tĩnh, gió mát khẽ mở vạt áo dài.

Phạm Trọng Yên thân mặc áo trường sam đứng giữa lưng chừng núi của thành Đại Thuận, nhìn về phía Hạ Lan Nguyên. Ánh mắt y tất nhiên là không vươn tới được Hoành Sơn nhưng lòng y luôn luôn hướng theo những binh sĩ đang ra trận bên kia.

Bàng Tịch đứng bên cạnh khẽ thở dài nói:

- Phạm công, mấy ngày hôm nay người ngủ rất ít. Việc gì nên làm thì đã làm cả rồi, việc trước mắt bây giờ chỉ là ngồi đợi tin tức, chi bằng nên nghỉ ngơi một chút?

Phạm Trọng Yên chau hai hàng lông mày lại, ánh mắt vẫn nhìn về phía xa, nói:

- Ta vẫn còn rất nhiều ngày sau để nghỉ ngơi, chỉ có điều có rất nhiều người có thể sẽ không được nhìn thấy mặt trời ngày mai thì làm sao ta có thể ngủ yên được.

Y đột nhiên quay lại hướng của Bàng Tịch nói:

- Bàng đại nhân, người thường xuyên về kinh thành, tình hình kinh thành bây giờ ra sao rồi?

Bàng Tịch chậm rãi nói:

- Thánh thượng từ khi lập Tào thị làm hậu, Tào hoàng hậu thường xuyên cổ vũ Thánh thượng. Thánh thượng nhận thấy đại Tổng suy nhược nhiều năm, nên đã bắt đầu dốc sức trị nước. Theo như ta được biết thì Thánh thượng đã chuẩn bị cải cách, chỉ là muốn đợi ta có thể đánh bại Nguyên Hạo ở phía tây bắc, mới mở rộng cải cách, trừ tệ nạn của đại Tổng thì có thể mong nước hưng thịnh.

Phạm Trọng Yên than thở nói:

- Trước kia thái hậu quy tiên, Thánh thượng không lo triều chính, đắm chìm trong mỹ sắc sau đó lại phế truất Quách hoàng hậu. Ta cho rằng người đột nhiên mất đi sự trời buộc, cũng không có áp lực nào, rất khó thoát ra khỏi mỹ sắc, nên tại triều cố ý phản đối việc người phế hậu, là không muốn sẽ có cục diện ngày hôm nay. Xem ra... là ta đã sai.

Bàng Tịch lắc đầu nói:

- Phạm công, người không sai. Nếu như không có người lúc đó cố ý phản đối việc Thánh thượng phế hậu thì quần thần cũng sẽ không xin Thánh thượng lập Tào thị làm hậu. Thánh thượng vốn muốn lập Thượng mỹ nhân, nữ tử này mê hoặc ác độc... may nhờ có Phạm công kiên trì, phỏng chừng Thánh thượng cũng sợ quần thần chê trách nên mới lập Tào thị làm hậu.

- Chuyện cũ đừng nhắc nữa.

Phạm Trọng Yên thở một hơi thật dài, vui mừng nói:

- Phía tây bắc có Địch Thanh, sớm muộn gì hắn cũng sẽ lập công lớn như Tào tướng quân. Có Địch Thanh ra trận thì ta cũng không lo lắng....

- Vậy nỗi lo của Phạm công là Kính Nguyên lộ của Hàn công?

Bàng Tịch chậm rãi nói:

- Thật ra dụng ý của Hàn đại nhân cũng là tốt...

Phạm Trọng Yên lắc đầu nói:

- Người có dụng ý tốt cũng không nhất thiết có thể làm việc tốt, nói không chừng hại người nhiều hơn...

Vẫn chưa dứt câu thì có binh lính chạy tới, đưa quân văn.

Phạm Trọng Yên nhận lấy quân văn, nhờ ánh lửa mở ra xem, sắc mặt khẽ biến đổi.

Bàng Tịch đứng bên cạnh hỏi:

- Phạm công, sao rồi... có phải là Kính Nguyên lộ có biến?

Phạm Trọng Yên nhíu mày nói:

- Đại quân Nguyên Hạo vượt qua trại Tam Xuyên áp sát thành Hoài Viễn, cướp bóc trắng trợn. Hàn Kỳ lệnh cho quân Nhâm Phúc ra Lục Bàn Sơn chặn phủ đầu Nguyên Hạo.

Bàng Tịch nhận lấy quân văn xem qua một lát, liền đột nhiên quỳ xuống vẽ trên mặt đất, nói:

- Đông bắc thành Hoài Viễn có trại Tam Xuyên, tây có trại Đức Thắng, tây bắc chính là thành Dương Mục Long. Đông nam của thành Hoài Viễn, còn có thành Lung Can, Trương Nghĩa Bảo. Theo thiết kế của Lục Bàn Sơn thì đã có tới năm vùng do quân ta chiếm giữ, Nguyên Hạo không thể công thành Hoài Viễn nên lệnh cho quân Hạ đi xuống phía nam, bốn phía chiến tranh.

Phạm Trọng Yêm chỉ “ồ” một tiếng, hai hàng lông mày co lại, hình như đang nghĩ điều gì đó.

Bàng Tịch ngẩng đầu lên, không hiểu nói:

- Hàn công nhận thấy địa thế như vậy lệnh cho quân Nhâm Phúc dựa theo địa thế đến Lục Bàn Sơn, lấy năm vùng trên làm hậu thuẫn, tiến hành truy sát quân Hạ tiến vào bên trong, cũng xem như là không có điều gì không thỏa đáng hết.

Phạm Trọng Yêm lo lắng ngồi xổm xuống, nhìn tám bản đồ Bàng Tịch vừa vẽ, hồi lâu mới nói:

- Mấy ngày nay, Hàn Kỳ chiêu binh mãi mã, Trần Nhung Quân ở Kinh Nguyên Lộ đã tích trữ binh lực không dưới năm vạn quân, lại cộng thêm quân coi giữ ở năm vùng trên, binh lực ít nhất cũng có tám vạn quân.

Bàng Tịch gật đầu nói:

- Phạm công nói không sai, theo tin tức của Hàn Kỳ, số quân Hạ vào Kinh Nguyên lộ không quá hai vạn.

Phạm Trọng Yêm im lặng một hồi mới nói:

- Trận này Nguyên Hạo đã chuẩn bị rất lâu rồi.

- Vậy thì như thế nào?

Bàng Tịch khuyên, nói:

- Phạm công, Hàn Kỳ tuy có chút ngông cuồng nhưng dù sao thì y cũng là một người tài hoa, trận này lấy nhiều đánh ít, lại trong phạm vi nước Tống ta, nên chắc sẽ không có chuyện lớn gì.

Phạm Trọng Yêm hỏi ngược lại:

- Trận Tam Xuyên Khẩu chẳng phải cũng tuyên chiến trong phạm vi đại Tống ta sao? Hàn đại nhân tuy binh nhiều nhưng phần lớn là chiêu mộ tạm thời, vậy có được bao nhiêu người có năng lực chiến đấu, thực sự đáng lo lắng! Bàng đại nhân, Nguyên Hạo một mình tiến xuống đông nam là điều tối kỵ của binh gia, Nguyên Hạo thân đã chinh chiến trăm trận, dùng binh giảo hoạt. Làm như thế này... lẽ nào người chưa từng nghĩ tới bên trong có vấn đề!

- Có thể... Nguyên Hạo cũng có chút khinh suất.

Giọng nói của Bàng Tịch lộ chút vẻ không tự tin. Y biết, Nguyên Hạo tuyệt đối không phải là người lơ là qua quýt.

Phạm Trọng Yêm thở dài nói:

- Nếu Nguyên Hạo thật sự sơ ý thì khỏi nói nhưng con người này làm sao có thể khinh suất như vậy được? Theo như những gì ta được biết thì y rất ít kiêu ngạo, mà những kẻ kiêu ngạo xưa nay đều là quân Tống không có đủ khả năng. Nguyên Hạo nếu dám để cho quân thiết kỵ tiến vào trong khu vực bao vây của quân ta thì khỏi cần hỏi, y tự tin có thể phá vòng vây ra ngoài, chỉ mong...

Chưa nói hết câu, có binh sĩ chạy tới báo:

- Phạm đại nhân, Địch tướng quân bẩm báo quân tình gấp.

Lòng Phạm Trọng Yêm trầm xuống, nhận lấy thư xem, nét mặt biến đổi nhanh chóng.

Bàng Tịch cũng nghiêm nghị, vội hỏi:

- Phạm công, Địch Thành xuất quân bất lợi sao?

Phạm Trọng Yêm có chút thất thần đưa thư cho Bàng Tịch, ánh mắt mang nét bi thương tột độ:

- Định Thanh đã có tin tức chính xác, Hạ Lan Nguyên mấy ngày nay xuất binh hơn mười vạn tiến thẳng tới Kinh Nguyên lộ. Trong thư Hàn Kỳ có nói binh lực quân Hạ chỉ có hơn vạn, vậy số quân còn lại kia ở đâu?

Bàng Tịch nghe vậy, tay cầm thư cũng chịu không nổi run mạnh.

Trên Kinh Nguyên lộ, chiến tranh nổi lên, binh qua rầm rập, ánh nắng chiều như máu, như gió lửa thiêu đốt cả khoảng không trong xanh.

Nguyên Hạo đang đứng trên Đông Sơn của Ngõa Đình Xuyên, nhìn những đám mây cô độc đang rời xa khỏi núi, hoàng hôn nghìn dặm.

Ngõa Đình Xuyên không nằm trong biên giới nước Hạ mà nằm ở phía nam thành Dương Mục Long. Nguyên Hạo không phải là Triệu Trinh, đang lúc Triệu Trinh muốn bình định Tây Bắc thì Nguyên Hạo đã đem quân đi đến những ngọn núi hiểm trở, ngựa đạp qua Hoành Sơn, bay nhanh vào biên giới nước Tống.

Quân tiên phong hùng dũng, trong thời gian nửa ngày đã đến ngoài thành Dương Mục Long, sát khí ngang trời.

Nguyên Hạo nhàn nhã đứng trên đỉnh núi, nhìn tia nắng buổi chiều cuối cùng lặn xuống phía chân trời, y vẫn đứng đó bất động.

Nguyên Hạo chắc chắn là một người cô đơn.

Làm bạn với y chỉ có Hiên Viên cung lẻ loi và Định đỉnh tiền ngũ sắc.

Dù cho trời đất có biến đổi màu sắc thì Xuyên Vân tiền ngũ sắc của y trong đêm tối vẫn tỏa ánh sáng mờ mờ.

Năm cây tiền này vốn quý thần khó lường, cứ cho là đứng trước Hiên Viên cung thì cũng không mất đi sự sắc bén vốn có.

Nhưng trường cung vũ tiền dù thế nào cũng không che lấp được người đứng trên đỉnh núi kia.

Nguyên Hạo vẫn đội mũ quan đen, áo trắng, dung nhan không thay đổi, đôi mắt vẫn chứa chí lớn cháy bỏng, nhưng y cũng chính là một kẻ cô đơn. Trên đỉnh núi khó nhìn được cô hàn.

Có tiếng bước chân vang lên, một người hớn hển đến đỉnh núi, nói:

- Ngọt Tốt, có quân tình mới bẩm báo.

Nguyên Hạo cũng không quay đầu lại:

- Nói!

Người nọ nói:

- Đại quân của chúng ta giết thẳng tới chân thành Dương Mục Long, lệnh cho hơn ngàn Thiết Điều tử thủ ngoài thành. Tướng giữ thành Dương Mục Long là Vương Khuê đã phái du kỵ đưa thư đã bị chúng ta bắt giết toàn bộ. Quân ta dụ hơn vạn quân địch chiến đấu từ thành Hoài Viễn đến Trương Bảo Nghĩa. Nhâm Phúc dẫn ba vạn quân Tống xuất ra khỏi Lục Bàn Sơn, từ thành Hoài Viễn đuổi xuống phía nam đến Trương Nghĩa Bảo, hiện nay đóng quân trước núi Lung Đầu, hẳn là chuẩn bị quyết một trận thắng bại với quân ta. Đồng thời, Vũ Anh, Cảnh Phó dẫn quân Tống theo sát Nhâm Phúc tiếp ứng ở Lung Lạc Xuyên. Bọn chúng cũng có hơn vạn binh mã, chúng hình thành thế thất cổ với đội quân dụ địch của chúng ta.

Nguyên Hạo gập ngón tay, nhịp điệu như nhạc, y có chút tiếc nuối nói:

- Trung thư lệnh, xem ra Nhâm Phúc đã cho rằng trận này tất thắng. Ta vốn nghĩ là Nhâm Phúc sẽ tiến thẳng đến thành Dương Mục Long, chặn đường trở về của ta, xem ra ta đã quá đề cao y rồi.

Người tới bẩm báo quân tình chính là Trung Thư Lệnh Trương Nguyên của nước Hạ.

Trương Nguyên là Trung Thư lệnh, nếu ở triều đình nhà Tống thì cũng coi như là người trong Lương Phủ, nhưng người trong Lương Phủ ở triều đình nhà Tống ít ra Biện kinh, chỉ biết đến những cảnh nhàn nhã. Trương Nguyên không chỉ ra đến Hưng Khánh phủ Hạ đô, hơn nữa còn đặt chân trên đỉnh núi này của biên giới nước Tống nhưng cũng không một lời oán giận.

Trương Nguyên cười nói:

- Sau trận tại thành Bạch Báo thì Nhâm Phúc trở nên cao ngạo, không nghe lời người khác nói. Lúc này y không chút sợ hãi, cho rằng bốn phía đâu đâu cũng là bảo trại của quân Tống, sau lưng lại có binh mã của Vũ Anh, cho là dù không thể thắng thì tất cũng có đường lui. Chỉ có điều y chưa từng nghĩ tới Ngột Tốt đã sớm suất lĩnh mười lăm vạn tinh binh đến Kinh Nguyên lộ, đứng ở đây chờ y. Trong khi đó bảo trại mà y dựa vào tới lúc đó chỉ sợ là muốn nhưng không được

Gió cuộn cuộn nổi lên, không biết từ khi nào mây dâng lên dày đặc che lấp cả Thương Sơn, trời đất tràn đầy sát khí.

Có mưa nhỏ tí tách rơi, Nguyên Hạo đưa tay ra, khe khẽ hứng lấy giọt mưa:

- Mặc dù chúng ta đã mua chuộc được tên Tuần Kiểm Tây lộ Thượng Côn của quân Tống buộc hẳn báo cáo đối quân tình hình làm cho những người Hàn Kỳ, Nhâm Phúc tin là binh lực của ta tiến xuống phía nam không nhiều, nhưng chúng ta cũng chỉ có cơ hội một ngày, nếu chậm trễ ắt sinh biến.

Trương Nguyên nói:

- Nhâm Phúc hát vang tiến mạnh, lệnh cho thủ hạ chỉ mang theo một ngày lương, đến ngày mai lương sẽ cạn.

Nguyên Hạo nắm tay thành nắm đấm, hai tròng mắt dừng ở tay phải, bình tĩnh nói:

- Vậy thì tốt, truyền lệnh xuống, lệnh cho Đậu Duy Cát dẫn binh mã Linh Châu đốc toàn lực vây bộ của Vũ Anh tại Lung Lạc Xuyên, không tha cho bất kỳ một ngựa nào qua đây! Lệnh cho Đô Thống Quân Khắc Thành Thương tại Hồng Châu đi trước ngăn cản con đường tại Trương Nghĩa Bảo, thành Lung Can, tuyệt đối không để cho Nhâm Phúc quay về được! Nhâm Phúc binh bại, không thể nào đi qua được Lung Đầu Sơn. Ba đường không thông chắc chắn sẽ lui giữ về thành Dương Mục Long, ta sẽ ở ngoài thành chờ y!

Nguyên Hạo không nói thêm gì nữa, nhưng trong ánh mắt tràn đầy sự kiên quyết, dường như đã nghĩ rằng Nhâm Phúc lần này nhất định sẽ thua.

Y có con át chủ bài nào mà lại không chút sợ hãi như vậy?

Trương Nguyên suy tư nói:

- Tuy nhiên, Vương Khuê của thành Dương Mục Long cũng là một dũng tướng, hẳn là sẽ xuất quân chi viện, Ngột Tốt không thể xem thường.

Nguyên Hạo điềm nhiên không nói, nhẹ nhàng rút hạ dây cung, chỉ nghe thấy tiếng “coong”.

Âm thanh này giống như tiếng thiết kỵ đạp quan, binh qua phong hành, thể hiện rõ sát khí.

Dụng ý của y rất rõ, người cứu viện là dũng tướng cũng tốt mà là phiêu kỵ cũng được, y sẽ theo đó giết không sai!

Thấy Nguyên Hạo không hề có ý lui xuống, Nguyên Hạo thờ ơ hỏi:

- Người vẫn còn có việc gì cần nói sao?

Trương Nguyên do dự một lát, nói:

- Vừa nhận được tin tức mới nhất rằng Dịch Thanh đã đốt Hạ Lan Nguyên, giết chính phó quân chủ Phá Lăng Bình và Đẳng Nhi Thiên Chiến. Hắn đốt Hạ Lan Nguyên, phá hủy Thiết Môn Quan, nay đã đem quân đến Hựu Châu.

Ngón tay Nguyên Hạo chậm rãi sờ qua bó tóc, dừng lại ở phía trên ngân tiễn.

Ngân tiễn đầy ánh sáng màu bạc. Trước kia, Nguyên Hạo đã dùng chính mũi tên này giết Kim Cương Ấn, một trong ba đại thần tăng của Thổ Phiên.

Có phải y cũng muốn dùng mũi tên này để đối phó với Dịch Thanh?

Nguyên Hạo biết quân trấn thủ Hạ Lan Nguyên là quân Sơn Ngoa, nhưng Địch Thanh lại đơn giản đánh bại được Sơn Ngoa?

Một lúc lâu sau, Nguyên Hạo mới nói:

- Không Tàng Ngộ Đạo Bàn Nhược Vương đang làm gì?

Trương Nguyên nói:

- Bàn Nhược Vương đang phối hợp thể tiến công với Ngột Tốt, đề phòng trọng binh của đám người Phạm Trọng Yêm đoạt lại trại Kim Minh. Địch Thanh ra chiêu bí hiểm này nên Bàn Nhược Vương tạm thời không thể ứng phó...

Nguyên Hạo cười, lãnh đạm nói:

- Được mất, được mất, có được có mất. Bàn Nhược Vương biết không thể trấn thủ tất cả mọi nơi, bỏ một nơi cũng là hành động sáng suốt. Trên đời này đạo lý vốn là thắng làm vua, thua làm giặc, còn nếu muốn không bị đánh thì chỉ cần mạnh hơn người khác! Triều đình nhà Tống thối nát ngu ngốc, quần thần tham lam hưởng lạc, thái hậu Khiết Đan nắm quyền, vua vẫn còn quá non yếu, yên ổn mấy năm nay thì đã mất đi móng vuốt sắc bén. Đại Hạ nổi dậy, sắc bén không thể ngăn nổi. Đây chính là cơ hội trời ban cho ta, một tên Địch Thanh không thể ngăn nổi bước chân thống nhất thiên hạ của ta.

Trương Nguyên chau mày nói:

- Nhưng Địch Thanh được Phạm Trọng Yêm ủng hộ như hổ thêm cánh, sớm muộn gì cũng là mối tai họa lớn của Ngột Tốt.

Nguyên Hạo cười, ánh mắt trước đây vốn đầy chí lớn nay đột nhiên có chút cuồng nhiệt, y nhìn ra xa, nói từng chữ một:

- Vậy ta đợi hân!

Mây mỗi lúc một nhiều, mưa lã tã khói bay.

Mưa tí ta tí tách, làm ẩm lớp bùn đất trên mặt đất nhưng cũng không thể làm gội sạch ý chí và lòng hăng hái của người này. Nguyên Hạo nhìn về phía Hựu Châu, chỉ thấy mây đen phủ kín không có bóng người, trong thần sắc có sự lãnh lẽo cô đơn khó nói nên lời như giọt mưa.

Vương Khuê lòng nóng như lửa đốt, vì nước Hạ đột nhiên tới vây khốn thành Dương Mục Long!

Vương Khuê biết rõ khi đối thủ trọng binh tiến đến, lập tức đóng thành chuẩn bị đánh. Thành Dương Mục Long mấy ngàn quân coi giữ, nhưng quân Hạ từ phía Bắc giết qua, tràn khắp nơi, khó có thể đếm hết.

Vương Khuê kinh hãi không rõ tại sao Nhâm Phúc đã rất lâu còn chưa truyền đến tin tức phải tiêu diệt toàn bộ quân Hạ nhập cảnh. Làm sao trong nháy mắt thì có nhiều quân Hạ tiến công như vậy. Vương Khuê càng khó hiểu. Quân Hạ tiến đến, Tuần kiểm Tây Lộ Thường Côn vốn tuần tra ở trại Đắc Thắng của thành Dương Mục Long, tại sao không có chút tin truyền đến?

Quân Hạ cũng không công thành, chỉ là siết chặt việc xuất binh của Vương Khuê. Vương Khuê tuy phái du kị đi báo nguy cầu viện, nhưng du kị chỉ đến Đông Sơn thì dừng lại.

Gần Đông Sơn có kị binh tinh nhuệ quân Hạ Thiết Điều Tử lui tới tuần tra, du kị quân Tống không thể xông qua.

Quân Hạ tụ tập ở phía nam Đông Sơn, rốt cuộc là dụng ý gì? Vương Khuê không biết, y càng muốn biết, bây giờ Nhâm Phúc thế nào rồi?

Đang lúc vô cùng lo lắng, có binh sĩ vội vã đuổi tới:

- Vương tướng quân, người của Nhâm đô bộ tỵ đến.

Vương Khuê vừa mừng vừa sợ, khó hiểu ngoài thành vẫn là kị binh của quân Hạ, thủ hạ của Nhâm Phúc làm sao xông vào dưới thành? Không có thời gian nghỉ ngơi nhiều, Vương Khuê vội triệu người tới. Người

đó cả người đầy máu, mặt đầy bụi đất, sau khi thấy Vương Khuê, lập tức quỳ xuống đất khóc không ra tiếng:

- Tướng quân, Nhâm đại nhân bị vây ở Hảo Thủy Xuyên, xin tướng quân xuất binh cứu viện.

Vương Khuê quá kinh hãi, thầm nghĩ hôm qua Nhâm Phúc chưa có tin tức truyền đến, thì ra đã bị quân Hạ bao vây ở Lung Đầu Sơn, sao hôm nay thì bị vây ở Hảo Thủy Xuyên?

Hảo Thủy Xuyên ở phía đông nam thành Dương Mục Long, bình nguyên trống trải, thuận lợi cho cưỡi ngựa đánh giặc!

Nhâm Phúc không phải ở Lung Đầu Sơn sao? Sao có thể chạy tới Hảo Thủy Xuyên?

Vương Khuê trong lòng nghi ngờ, quát:

- Rốt cuộc là chuyện gì?

Người đó nói:

- Nhâm đại nhân truy kích quân Hạ tới Lung Đầu Sơn, kết quả bị quân Hạ đánh bại...

Vương Khuê vội hỏi:

- Quân Hạ chỉ hơn mười ngàn binh mã. Nhâm đại nhân dẫn hàng trăm ngàn binh mã, còn có Võ Anh trợ giúp, sao có thể bại?

Người đó bị phần nói:

- Quân Hạ có gian kế. Lúc trời sáng phía nam quân Hạ xông tới hàng trăm ngàn binh mã, bao vây toàn bộ Võ Anh, chặt đứt hậu viện của Nhâm đại nhân. Mà trong hơn mười ngàn quân Hạ ở Lung Đầu Sơn, lại xen lẫn ba ngàn Thiết Điều của quân Hạ!

Vương Khuê hít vào một hơi dài, thầm nghĩ. Nghe nói Thiết Điều Tử quân Hạ tổng cộng cũng chỉ hơn ba ngàn, sao có thể chống đỡ trăm ngàn quân cầm sinh. Nhâm Phúc vội vàng không kịp chuẩn bị, bị Thiết Điều công kích nhiều như vậy, sao có thể không bại?

Người đó quả nhiên nói:

- Nhâm đại nhân vốn lệnh Tang Dịch tướng quân dẫn ba ngàn tiên phong đối công quân Hạ. Không ngờ quân Hạ xuất ra toàn bộ Thiết Điều, Tang Dịch tướng quân không thể địch nổi, bỏ mạng tại chỗ.

Vương Khuê trong lòng đau xót, Tang Dịch là huynh đệ tốt lúc y ở cấm quân, không ngờ chết như vậy.

conem_bendoianh

108. Chương 318-322: Trường Ca

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 318-322: Trường ca

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Người đó nói:

- Quân Hạ nhân cơ hội công kích, Nhâm đại nhân không kịp bố trí đề phòng, mấy chục ngàn quân ta bị xông đánh hỗn loạn. Lúc này lại có kỵ binh Hạ công kích đường lui của quân ta. Nhâm đại nhân chống đỡ không nổi, chỉ có thể chạy tới thành Dương Mục Long của chỗ Vương tướng quân, chỉ mong tác chiến theo thành. Đợi lúc Nhâm đại nhân xông tới Hảo Thủy Xuyên, thấy trên đường có chục cái thùng gỗ, trong thùng gỗ

có tiếng chim vỗ cánh. Nhâm đại nhân lệnh người mở cái thùng gỗ kiểm tra, không ngờ trong đó bay ra mấy chục con chim bồ câu. Quân Hạ thấy chim bồ câu bay cao, từ Đông Sơn xông ra, bao chặt tướng quân ở Hảo Thủy Xuyên. Nhâm đại nhân xông không ra khỏi vòng vây, chạy không khỏi truy sát, lúc này phải người xông ra vòng vây, xin Vương tướng quân cứu viện!

Wương Khuê sắc mặt tái nhợt, sau hồi lâu mới nói:

- Người làm thế nào giết ra vòng vây?

Người đó bỗng nhiên ngừng đầu, trong mắt rưng rưng, nói:

- Vương đại nhân hay là không tin ty chức?

Bỗng dưng rút ra đơn đao đâm vào trong bụng.

Đơn đao đâm vào bụng thấu qua lưng. Vương Khuê cả kinh, vội nắm lấy cánh tay người đó nói:

- Sao người phải khổ như vậy?

Người đó bờ môi vàng vọt mấp máy, thấp giọng nói:

- Xin tướng quân xuất binh.

Y từ từ ngã xuống, hai mắt không nhắm. Vương Khuê nhìn một đường máu tươi, lộ vẻ sầu thảm cười nói:

- Được, xuất binh đi cứu Nhâm đại nhân.

Bên cạnh có một tham quân họ Lý khuyên can:

- Vương tướng quân. Nếu lời của người này là thật, thế địch rất lớn, nếu là xuất binh, có khác gì thiêu thân lao vào lửa dầu? Xin Vương tướng quân suy nghĩ kỹ.

Wương Khuê một hồi sau mới nói:

- Nay quân ta gặp nạn, nếu đã biết tin, nên đi cứu viện. Hôm nay không cứu, sau này ai cứu ta?

Lý tham quân gục đầu xuống, không nói thêm.

Wương Khuê phấn chấn tinh thần, quát:

- Nam nhi trên đời không hổ trời đất, quân ta có nạn, vượt lửa qua sông cứu nước lâm nguy. Điềm binh, xuất thành!

Thành Dương Mục Long sôi trào lên. Vương Khuê mặc giáp cầm giáo, đã lao ra thành trì. Y dẫn theo bốn ngàn binh mã, chỉ để lại hai ngàn binh lực canh giữ thành trì.

Lúc tới gần Đông Sơn, Vương Khuê đã nghe tiếng chém giết vang trời đầu bên kia núi. Binh qua vang trời, đốt nhiệt huyết trong lòng.

Lúc này pháo nổ vang trời. Xa xa quân Hạ nghênh tới mấy ngàn kỵ binh, lẳng lặng bày trận chờ đợi. Vương Khuê trong lòng hơi trầm xuống, thầm nghĩ quân hạ biết thành Dương Mục Long xuất binh, sớm có chuẩn bị, chỉ là có chút chần chừ. Vương Khuê điều chỉnh trận hình lại một chút, đã quát:

- Tiến lên!

Nếu như y ra khỏi thành, thì không có ý định trở về!

Wương Khuê đầu tàu xung trận, cầm giáo tấn công mạnh. Quân Hạ hơi có chút lui, chỉ là quân này mới lui, lại có quân sinh lực cản lại.

Mưa đã ngừng, máu càng tuôn, hai bên sườn Đông Sơn binh qua cao chót vót.

Không biết bao lâu...

Trên trời xuất hiện chút ánh sáng, một chút mặt trời lộ ra khỏi lớp mây dày, chiếu nghiêng lên mặt Vương Khuê. Vương Khuê lúc này mới giật mình, thì ra đã sau giờ ngọ, y chém giết mấy canh giờ. Bên kia Đông

Sơn tiếng chém giết vẫn còn, y đã hàng chục lần xông vào quân địch, nhưng vẫn không xông qua nổi trận kỳ binh của quân Hạ.

Quân Hạ quả thật quá nhiều, quá dày đặc.

Kỳ binh dũng mãnh dường như mãi không ngừng nghỉ.

Vương Khuê quay đầu lại nhìn thấy bên người đã còn lại không tới nửa số binh mã. Trên mặt mỗi người đã lộ ra ý mệt mỏi, không ai không bị thương, không ai không có vết thương chồng chất.

Vương Khuê mã giáo đã gãy, thay thiết giáp, nhìn con ngựa dưới háng miệng sùi bọt mép, nghe tiếng chém giết bên kia Đông Sơn, lòng như dao cắt.

Cuối cùng y chậm rãi gỡ thiết giáp lên, khàn khàn giọng nói:

- Giết!

Sau lưng yên tĩnh không có tiếng động. Vương Khuê bỗng nhiên quay đầu lại, thấy nét do dự trên mặt mọi người.

Tại sao không công? Vương Khuê muốn hỏi, bỗng nhiên phát hiện lòng bàn tay đau như xát muối, cuối đầu nhìn mới phát hiện thiết giáp đã cong, nắm tay vỡ tan. Y tuy có dũng khí tiến lên, nhưng đôi tay đã khó chịu được ác chiến như vậy.

- Vương tướng quân... không được rồi.

Có binh sĩ khiếp đảm nói:

- Quân Địch quá đông rồi, chúng ta hoàn toàn xông qua không được, chúng ta hà tất...

Thấy Vương Khuê nhìn qua, binh sĩ đó yếu đuối không nói.

Ánh mắt từ trên mặt binh sĩ đó xẹt qua. Vương Khuê nhìn mặt của những người còn lại, tất cả mọi người đều có chân chừ, sợ hãi và mệt mỏi.

Vương Khuê xuống ngựa!

Mọi người cùng thở phào một cái. Quân Hạ tuy đông, nhưng vẫn ở Đông Sơn, không có thể hình thành hợp vây bọn họ. Nếu Vương Khuê trở về thành Dương Mục Long, mọi người còn có cơ hội sống. Vương Khuê cũng là người, Vương Khuê cũng mệt...

Vương Khuê quỳ xuống, không có quỳ về hướng binh sĩ, chỉ quỳ về hướng đông.

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, không biết Vương Khuê là ý gì?

Quân Hạ bên đó cũng chậm thế công, lẳng lặng nhìn quân Tống trước mặt. Mấy chục lần xông giết làm bọn họ cũng kinh hãi mỗi một. Bọn họ không ngờ, trong quân Tống ngoài Địch Thanh ra, còn có lãnh tướng cương liệt dũng mãnh như vậy.

Phía đông có quân Hạ, nhưng phía đông mãi lại là Biện Kinh.

Vương Khuê lạy ba lạy về phía đông, lẩm bẩm nói:

- Thần được Thánh Thượng trọng ân, mới có vinh quang như bây giờ. Hôm nay thần không phụ nước, kỳ thực không thể...

Chúng tướng sĩ cuối đầu, gần như muốn rơi lệ, chỉ cho là Vương Khuê cũng bỏ kế hoạch tiến công. Vương Khuê bật thẳng người, khóe miệng cười tươi:

- Thần không dám cầu người bên cạnh chịu chết, chỉ có thể một mình chết đền nợ nước!

Y đột nhiên nhớ tới lăng Vĩnh Định năm đó. Dạ Nguyệt Phi Thiên nói một câu:

- Dạ Nguyệt Phi Thiên bất tài, chỉ cầu đánh một trận với Diệp Tri Thu người.

Nhiều khi, rất nhiều chuyện chỉ là tái diễn lặp lại.

Ngàn đời gian nan duy chỉ có một đường chết.

Vương Khuê y đã không sợ chết, thì sợ gì? Y chỉ mong đánh một trận đường đường chính chính.

Có lẽ người khác không hiểu, có lẽ người khác không theo, có lẽ quá nhiều có lẽ... Nhưng Vương Khuê y biết mình đã làm gì, thế đã đủ.

Trở mình lên ngựa, không nói nữa. Vương Khuê giục ngựa xông về hướng quân Hạ, quân Tống ngay ra, hô:

- Vương tướng quân.

Quân Hạ cũng ngay người, trong quân trận không có trường tiến bắn ra.

Vương Khuê một mình can đảm, con ngựa hai quyền, chỉ như vậy xông vào trước trận quân Hạ. Một người trong quân Hạ hô chạy ra, tay cầm trường thương, đỉnh thương đâm tới.

Chuyện của chiến trường, thì phải dùng huyết khí để giải quyết.

Người Đẳng Hạng giỏi võ, không cam lòng yếu thế. Quân Tống có tướng lĩnh can đảm, trong người Đẳng Hạng càng có người hiếu chiến. Ngoài ra quân Hạ thấy có người nghênh chiến, không tiến lên bao vây tiến công, ngược lại ghìm ngựa không tiến.

Người đó trường thương như tia chớp, một thương thì đâm vào vai phải Vương Khuê. Trường thương vào thịt, máu tươi tuôn ra như suối, thậm chí có thể có lúc nghe thấy thiết thương và xương cốt ma sát phát ra âm thanh.

Vương Khuê hoàn toàn không tránh, lại dựa vào vai phải kẹp lấy trường thương, tay trái quơ qua, nặng nề đánh vào mũ người đó.

“Chát” một tiếng vang lên, quân Hạ đột kích đó óc vỡ toang ra, tử thi rớt xuống đất, quân Hạ hô to.

Con ngựa đó đau đớn mà rên hí, ngã xuống cát bụi. Con ngựa đó chinh chiến rất lâu, đã không chịu nổi ác chiến. Nhưng trước lúc mất mạng, Vương Khuê phi thân lên, đã lập tức cưỡi lên ngựa của địch, giục ngựa đi thêm. Phút chốc có quân Hạ cầm thương đâm tới. Vương Khuê vẫn vậy, với vết thương vai kề bên, thiết giáp vũ động, lại giết một người.

Quân Hạ kinh hãi, nhất thời bị dừng mãnh của Vương Khuê làm kinh sợ. Có người lui, có người lên, trường thương đâm loạn.

Một lát sau Vương Khuê đã trúng ba phát, thiết giáp đó đã thành màu đỏ. Mặt trời vừa bớt nắng, sát khí kết băng, lại có sáu bảy quân Hạ bị Vương Khuê rõ ràng đánh chết. Vương Khuê khàn giọng hét to, lại múa giết, lần này kèn thổi vang lên, thê lương buồn bã.

Trong tiếng “rầm” quân Hạ đã né ra một con đường.

Quân Tống ngoài xa nhìn thấy, gần như khó tin được mắt mình. Mới lúc này mấy ngàn quân Tống xé không được tuyến phòng của quân hạ, Vương Khuê lại dựa vào sức một mình đã thông con đường phía trước?

Vương Khuê trong lòng kinh ngạc, mới định giục ngựa, chỉ thấy không trung hắc khí chợt lóe lên, trước mặt máu đỏ, bỗng dựng thân hình ngưng tụ.

Quân Hạ im lặng, quân Tống bị thương hô lên. Chỉ thấy trong mắt Vương Khuê cầm một mũi tên, xuyên qua sau gáy, tuôn ra một dòng máu.

Vương Khuê lại không nghe được gì, chỉ thấy một cái liếc nhìn cuối cùng của thế gian, sau đó cứ như vậy té xuống. Cái nhìn cuối cùng của y thấy được tận cuối con đường không phải quân Tống mà y cố ý muốn cứu, ở đó chỉ đang đứng một người một ngựa...

Lập tức người đó quan đen áo trắng, tay giơ cao trường cung, thần sắc tiêu điều, lại có khí ngạo nghễ của thiên hạ. Cung là cung Hiên Viên, dây cung chấn động như dây đàn, kích động tiếng lòng của mọi người...

Người đó đương nhiên chính là Nguyên Hạo!

Nguyên Hạo xuất tên, dùng là tên sắt Hắc Vũ. Lúc Vương Khuê lao ra, một mũi tên giết chết Vương Khuê.

- Đáng hận ta không phải là Địch Thanh.

Lúc Vương Khuê nghĩ tới đây, không còn tri giác nữa.

Thiêt giản rơi xuống đất, nện vào bên trong chỗ đầy nước, phun ra vài giọt nước bọt. Giống như máu của thương thiên, dưới thái dương chiếu sáng, tràn là máu đỏ.

Tây bắc khói lửa nổi lên bốn phía. Phủ Hưng Khánh giống như Biện Kinh của Đại Tống phồn hoa như trước, trên Thái Bạch Cư, người qua kẻ lại, vô cùng náo nhiệt.

Năm đó Hạ Tuyền bị giết ở Thái Bạch Cư tuy nổi lên chút phong ba, nhưng rất nhanh gió êm sóng lặng, buồn bán của Thái Bạch Cư càng ngày càng mạnh hơn trước.

Lầu hai của Thái Bạch Cư đang ngồi mấy người, bàn bạc nước bọt bay tứ tung.

Có một người quần áo hoa lệ, thoạt nhìn giống như là con cháu quý tộc, đột nhiên nói:

- Luôn nghe các người nói Địch Thanh thế này thế kia, nhưng ai thấy Địch Thanh rốt cuộc hình dạng thế nào?

Hóa ra vừa nãy mọi người đang bàn tán chiến sự vùng biên cương.

Nói biên cương, thì không kìm nổi phải nói tới Địch Thanh.

Bên cạnh có một người nói:

- Nghe nói người này cực kỳ xấu, mặt mũi hung tợn, giống như ác quỷ. Ở tiền tuyến chỉ cần lộ diện, người thấy được đều hồn bay phách tán, tay chân không thể động đậy.

Trong những thực khách bàn bên cạnh có một người mặc áo dài nói:

- Người nói vô cùng sai lầm. Ta nghe nói Địch Thanh người này không phải xấu, chỉ là khôi ngô. Nghe nói hấn lừng hùm vai gấu, hai mắt giống như chuông đồng, nếu hét lên một tiếng, giống như hổ gầm. Nghe nói hấn ở trước thành Kim Thang hét một tiếng, dọa sợ tới mức chiến mã trong thành đều mềm liệt không động đậy được.

Người mặc áo hoa lệ đó khinh thường nói:

- Nghe nhầm đồn bậy thôi, ta thì không tin hấn có năng lực gì. Nếu có thể trông thấy hấn, ta ngược lại muốn đo sức với hấn. Bên hông y mang kiếm, vô kiếm khắc hoa chuôi kiếm Kim Lũ. Người đó tuốt vỏ kiếm đặt lên bàn thật mạnh, chén đĩa loạn vang lên.

Người gầy vừa nói lúc nãy và người áo dài đều tắc đầu lưỡi không dám nói nhiều, chỉ sợ vị này là nhân vật của Lục ban trực trong Ngự Vi.

Người mặc quần áo hoa lệ đang nói, không ngừng ló cổ nhìn về con phố dài dưới lầu, giống như đang đợi một người. Y chỉ lo nhìn xung quanh, không có để ý tới bàn bên cạnh có một thực khách, ngẩng đầu liếc nhìn y.

Thực khách đó sắc mặt ngăm đen, đội mũ mềm, luôn cuối đầu uống rượu, dáng vẻ vạn sự không quan tâm, nhưng ngẩng đầu liếc nhìn, trong hai mắt ẩn hiện hào quang. Thực khách sắc mặt ngăm đen, thái dương có tóc bạc, lúc ngẩng đầu, xem ra hình dáng bộ mặt cũng là vô cùng anh tuấn đỉnh đạt.

Chỗ cầu thang cửa tửu lầu có tiếng bước chân vang lên, người mặc quần áo hoa lệ đó hơi vui mừng, quay đầu nhìn lại. Nhìn thấy người bình thường trên mặt hơi mỉm cười, không khỏi thất vọng lớn, lại quay đầu đi.

Người mỉm cười đó tới trước mặt thực khách, sắc mặt ngăm đen đó ngồi xuống, giơ tay lấy ra một phong thư từ trong ngực đưa tới người trước mặt, trong mắt có ý bi thương.

Thực khách sắc mặt ngăm đen cũng không nghĩ ngợi gì nhận lấy thư, mở ra xem, hai tay đều run lên. Trong mắt y ngoại trừ bi thương, hoài niệm, đau xót ra, còn có mấy phần sát ý mãnh liệt.

Hai người này cứ chỉ bình tĩnh, không có gây chú ý người bên cạnh.

Đang lúc này cuối con phố dài vó ngựa gấp gáp. Thực khách thích nhiều chuyện cổ ngắng đầu ra ngoài nhìn, thấy một đầu của con phố dài có chừng mấy con ngựa chạy tới. Người cầm đầu, thân hình dũng mãnh, sắc mặt âm u lạnh lẽo.

Có người thấp giọng nói:

- Là người của Lục ban trực trong Ngự Vi.

Người mặc quần áo hoa lệ lộ ý mừng, trên lầu hô:

- Mao Nô đại ca, tiểu đệ bên này.

Người cầm đầu đó đã đến dưới Thái Bạch Cư, ngắng đầu nhìn thấy người mặt quần áo hoa lệ, đột nhiên phi thân xuống ngựa vào Thái Bạch Cư.

Thực khách trong Thái Bạch Cư đều hơi biến sắc. Rất nhiều người đã nhận ra người vào đó tên Mao Nô Lang Sinh.

Mao Nô Lang Sinh tính cách tàn nhẫn. Cũng nói người này vốn là cô nhi, được người ta nhặt ra từ hang sói. Sau này tập được võ nghệ, được Nguyên Hạo để ý tới và đưa vào Lục ban trực trong Ngự Vi, bây giờ là lãnh ban của tổ hồ trong cung.

Lúc trước Địch Thanh vào phủ Hưng Khánh ám sát Nguyên Hạo, cải trang thành Thượng La Đa Đa, còn là thuộc hạ của người này.

Có người im lặng rời khỏi, Mao Nô Lang Sinh đột nhiên một tay nắm lấy một thực khách lên đi, cười lạnh nói:

- Người là Địch Thanh.

Thực khách đó giật mình đến nỗi sắc mặt trắng bệch, nói:

- Tiểu nhân không phải, sao tiểu nhân có thể là Địch Thanh chứ?

Mao Nô Lang Sinh nói:

- Người không phải Địch Thanh, nhìn thấy ta tại sao muốn đi?

Thực khách đó biết gần đây Địch Thanh công Hựu Châu, chiến Hồng Châu, đại náo Hạ cảnh, binh đi như gió quỷ, đã giết tam tộc người Khương. Mà tộc của Mao Nô chính là một trong tam tộc bị Địch Thanh tiêu diệt. Mao Nô Lang Sinh tuy nói lục thân không nhận, nhưng đối với chuyện này nhất định cũng rất căm tức.

Thực khách âm thầm bỏ đi đó, rung giọng nói:

- Tiểu nhân ăn no rồi, do vậy phải đi.

Mao Nô Lang Sinh nhìn chằm chằm thực khách đó nói:

- Một cái khay bánh bao mười hai cái trên bàn ngươi tới bây giờ chỉ ăn một cái, thì ngươi no rồi? Nếu như vậy, ta đánh cuộc với ngươi một ván.

- Đánh cuộc gì?

Thực khách đó kinh hãi nói.

- Ta cuộc trong bụng ngươi không có bao nhiêu cơm, ngươi vẫn đang đói. Nếu ngươi thua rồi, ta đền ngươi một trăm lượng bạc.

- Cái này... làm sao cược?

Thực khách đó mồ hôi chảy xuống dưới.

- Mở bụng của ngươi ra, thì biết rồi?

Mao Nô Lang Sinh sắc mặt không đổi.

Thực khách đó bị dọa sợ tới mức hai chân nhũn ra:

- Là nói đùa sao?

Mao Nô Lang Sinh khoát tay chặn lại:

- Kéo nó ra ngoài, mổ bụng của nó ra xem.

Sớm có bọn thủ hạ tiến lên, kéo thực khách đó ra Thái Bạch Cư. Thực khách đó kêu thảm như giết heo, trong tiếng kêu thảm không ngừng nghỉ lúc đó, máu nhuộm con phố dài.

Kêu thảm tuy đã dừng, nhưng tiếng hét như tiếng cửa gỗ đó làm chói tai mọi người.

Có người nhát gan, sợ tới mức phần dưới ướt đầm tanh hôi. Thái Bạch Cư đã giống như chết lặng.

Mao Nô Lang Sinh ác độc nhìn đám thực khách, từng chữ nói:

- Ta hận nhất người bên cạnh lừa ta. Người có thể không để ý ta, nhưng người phải nhớ, nhất định không được lừa ta.

Sau khi gã nói xong lên lầu hai. Thực khách dưới lầu lập tức giải tán, thực khách trên lầu như dê đợi làm thịt. Chạy cũng không dám chạy, tất cả mọi người đều có chút chán ghét nhìn người mặc áo hoa lệ đó.

Người mặc quần áo hoa lệ đó vẫn dương dương tự đắc, thấy Mao Nô Lang Sinh đi tới, người đó tiến lên thì lễ nói:

- Mao Nô đại ca, tiểu đệ hữu lễ.

Mao Nô Lang Sinh nói:

- Ta không có huynh đệ.

Người đó sửa lời nói:

- Mao Nô đại ca, ty chức hữu lễ.

Mao Nô Lang Sinh nói:

- Ta không có thuộc hạ như ngươi.

Mọi người chán ghét người nịnh nọt đó, chỉ hy vọng Mao Nô Lang Sinh cũng lôi người đó ra mổ bụng. Nhưng người đó vẫn có thể cười được nói:

- Mao Nô đại nhân, tiểu nhân hữu lễ.

Mao Nô Lang Sinh sắc mặt vẫn âm trầm như trước, không nói thêm gì, đột nhiên quát:

- Lấy bút mực đến.

Chuông quây của Thái Bạch Cư kinh ngạc không ngớt, khó hiểu Mao Nô Lang Sinh muốn bút mực làm gì. Nhưng vẫn run rẩy tự mình dâng bút mực lên, nịnh nọt nói:

- Mao Nô đại nhân muốn đề chữ sao? Vậy thật là làm vách tường Thái Bạch Cư phát sáng.

Mao Nô Lang Sinh lạnh lùng cười, trắm mực lên ghế dài, trên tường trắng như tuyết viết mấy câu.

- Hạ Tung chưa từng làm kinh sợ? Hàn Kỳ chưa đủ đặc biệt! Địch Thanh như bọn chuột nhắt, chỉ biết đánh lén!

Viết xong, Mao Nô Lang Sinh cười ha hả, nhìn thực khách trên lầu nói:

- Các người nói... ta viết thế nào?

Mọi người im lặng.

Hạ Tung chưa làm kinh sợ, Hàn Kỳ chưa đủ đặc biệt, toàn là hạng rỗng hỏ, vẫn nói chuyện quân cơ!

Bài thơ này, vốn là Trung thư lệnh Trương Nguyên ở Tam Xuyên Khẩu viết hai người cho Hàn Kỳ và Hạ Tung. Mao Nô Lang Sinh chỉ là bóp méo sự thật, thêm Địch Thanh vào.

Quân Tổng ở Hảo Thủy Xuyên lại thảm bại!

Tang Dịch chết trận, Nhâm Phúc chết trận, mấy vạn quân Tổng chết hết ở Hảo Thủy Xuyên.

Vương Khuê chết trận, thành Dương Mục Long nguy cấp.

Võ Anh chết trận, Cảnh Phó chết trận, Võ Anh toàn bộ quân chết, chỉ có một đội Chu Quan, may mắn thoát ra vòng vây, chỉ còn hơn ngàn người. Lúc Triệu Luật là Đô Giám Vị Châu dẫn hai ngàn kỵ binh đi cứu viện, cũng tổn thất trước trận, toàn quân bị diệt.

Thị vệ Điện Tiền năm đó cùng Dịch Thanh đến biên thù, trong trận Hảo Thủy Xuyên hơn phân nửa đã bỏ mạng.

Lô cốt Trương Nghĩa bị chiếm đóng, thành Lung Can bị vây, thành Hoài Viễn báo nguy.

Quân Hạ thiết kỵ lenc keng, chia thành hai đường. Một đường từ đông nam tiến vào bức ép Tần Châu, một đường theo hướng đông bắc giết lại, đã gần trại Tam Xuyên, tàn sát bữa bãi quân Trần Nhung.

Tin tức truyền ra, người Tống kinh hãi thất sắc, người Hạ hô to tươi cười.

Triều Tống vẫn xem trận Tam Xuyên Khẩu là vô cùng nhục nhã, canh cánh trong lòng. Chỉ cho rằng từ khi lập quốc tới nay, thất lợi lần này là sỉ nhục nhất. Không ngờ qua hơn một năm, trận Hảo Thủy Xuyên, càng đánh vào đầu triều Tống một đòn.

Hảo Thủy Xuyên bại trận, ô nhục càng sâu.

Sau khi Trương Nguyên thống quân đại thắng trở về, đã viết một bài thơ khiêu nại Hàn Kỳ chưa đặc biệt ở trại Tam Xuyên, lại lần nữa làm nhục Hàn Kỳ. Mao Nô Lang Sinh hiện giờ ở Thái Bạch Cư bóp méo câu thơ, chính là muốn làm nhục người Tống ở đây.

Trong Phủ Hưng Khánh, người Tống ở cũng không ít, trên lầu mọi người trầm mặc. Người mặc quần áo hoa lệ đó lại nói:

- Đại nhân quá chuẩn xác, bọn Dịch Thanh chuột nhắt, không đủ một đường. Tiểu nhân.... kỳ thực cũng muốn tỷ thí với hãn một chút.

Sắc mặt Mao Nô Lang Sinh lúc này mới tốt một chút, thấy mọi người nơm nớp lo sợ, chỉ vào một người gầy ốm nói:

- Ta hỏi người đó, chẳng lẽ người không nghe thấy?

Người gầy ốm đó chính là lúc này nói Dịch Thanh mặt mũi hung tợn, nghe vậy lạnh mình nói:

- Rất hay, so với Lý Thái Bạch còn.... Thái Bạch... Y vốn định khen ngợi, nhưng miệng không nghe theo sai khiến. Có người muốn cười, Mao Nô Lang Sinh cũng mỉm cười, trong mắt toàn là sát khí:

- Ta so với Lý Thái Bạch còn trắng hơn? Nói rất hay...

- Nói rất hay đó.

Một người đột nhiên cắt đứt lời nói của Mao Nô Lang Sinh.

Mọi người kinh hãi, chỉ thấy sắc mặt ngăm đen đó. Thực khách đội mũ mềm mỉm cười nói:

- Mao Nô đại nhân bài thơ này thật rất hay.

Mọi người thấy nụ cười của y, không biết tại sao sống lưng xông lên cái ớn lạnh khó tả.

Trong nụ cười đó, giống như mang sát khí vô tận.

Mao Nô Lang Sinh ánh mắt như đinh, gắt gao trừng mắt nhìn người đó nói:

- Hay ở chỗ nào chứ?

Gã không nhận ra người đó, cảm thấy người đó tuy có chút cổ quái, nhưng gã không sợ.

Người đội mũ mềm đó nói:

- Ta cũng có hai câu thơ tặng lại đại nhân.

- Tặng lại?

Mao Nô Lang Sinh hai con ngươi híp chặt lại, từng chữ nói:

- Tốt lắm, người viết đi!

Gã vung tay lên, cây viết trong tay đột nhiên bay ra đã tới trước mặt người đó.

Bút lông bay nhanh, tốc độ không thua gì ném đoản kiếm.

Người đó vừa giơ tay, đã cầm cây viết trên tay. Mao Nô Lang Sinh hơi rét, lại thấy tay người đó cầm bút lông tới trước tường trắng.

Thuộc hạ của Mao Nô Lang Sinh muốn tiến lên, lại bị gã xua tay chặn lại.

Người đội mũ mềm đó cầm bút chấm mực, không chút hoang mang viết hai câu:

- Từ trước giờ chưa biết mặt Mao Nô. Nay mới biết dài tám trượng.

Mọi người thất vọng nhìn, cho rằng người này cũng chỉ là một hạng nịnh nọt.

Mao Nô Lang Sinh thấy người này thân thủ không tệ, vốn âm thầm cảnh giác. Nhưng thấy y lại viết thơ nịnh hót gã khôi ngô, không khỏi thâm nghi:

- Chẳng lẽ người này giống như Mã Trưng, cũng muốn cầu quan sao?

Thì ra người mặc quần áo hoa lệ ấy tên là Mã Trưng. Mấy ngày nay đến, cho Mao Nô Lang Sinh không ít chỗ tốt, vì có thể làm một chức quan ở phủ Hưng Khánh. Người đội mũ mềm đó lại nịnh hót Mao Nô Lang Sinh, hơn phân nửa cũng là người thất bại.

Mao Nô Lang Sinh đang lúc trầm ngâm, người đội mũ mềm đó lại viết hai câu:

- Không phải Mao Nô dài tám trượng, vì sao đánh rắm ở tường cao?

Mọi người ồ lên, thấy người đó châm chọc Mao Nô Lang Sinh viết thơ chính là đánh rắm, muốn cười lại không dám.

Mao Nô Lang Sinh nhìn thấy giận tím mặt, xương cốt cả người “răng rắc” sát tâm dâng trào. Người đó không ngờ vẫn có thể ung dung viết ba chữ, sau đó ném bút lông, vỗ vỗ tay cười nói:

- Ta viết thế nào?

Y tuy đang cười, nhưng ánh mắt như kim châm, chăm chăm nhìn vào người của Mao Nô Lang Sinh.

Thái Bạch Cư im lặng ngay cả cây kim rơi cũng nghe thấy, tất cả mọi người đều kinh hãi nhìn ba chữ viết cuối cùng trên tường trắng.

Địch Thanh lưu!

Ba chữ cuối cùng của người đó viết, rành rành chính là “Địch Thanh lưu”

Trước mắt người này chính là Địch Thanh? Địch Thanh sao có thể tới phủ Hưng Khánh?

Người đó đẩy cái mũ mềm trên đầu xuống, khuôn mặt lộ ra tuy đen, lại cực kỳ tuấn lãng. Người đó chính là Địch Thanh, hắn chỉ là bôi đen khuôn mặt tạm dấu hình xăm, nhưng hắn tiêu điều buồn bã, hơi thở vẫn vậy.

Hắn ý bi thương đầy cõi lòng, bỗng dưng nghĩ đến năm đó chuyện mọi người uống rượu say ca hát. Tiếng ca còn bên tai, nhưng đám người Anh Võ, Vương Khuê, Tang Dịch, đều đã không còn.

Những người đàn ông đó ngày bình thường trầm lặng, trong lòng nhiệt huyết. Khi Địch Thanh hắn khốn quẫn, bị Hàn Kỳ khinh miệt, vẫn nghĩa bất dung từ đứng ra, đứng bên cạnh hắn.

Quân tử chi giao, bình đạm như nước.

Nhưng lúc thật sự quan trọng, ném đầu, tan nhiệt huyết, làm việc nghĩa không chùn bước...

Địch Thanh chính là vì cái chết của các huynh đệ mà bị thương phần nộ điên cuồng. Mao Nô chủ động khiêu khích, sao hắn có thể kiên nhẫn?

- Mao Nô Lang Sinh, ta đánh cuộc với ngươi!

Mao Nô Lang Sinh cả người dồn lực, từng chữ nói:

- Cuộc cái gì?

Địch Thanh cười lạnh nói:

- Ta cược ngươi sống không rời khỏi Thái Bạch Cư này! Nếu ta thua, tùy ngươi làm thế nào thì làm!

Mọi người ồ lên. Mao Nô Lang Sinh nhìn đôi mắt Địch Thanh tràn đầy sát khí, chỗ lưng bỗng xông lên luồng khí lạnh cả người. Nếu Địch Thanh thua, đương nhiên phải chết, nhưng Mao Nô Lang Sinh gã thua thì sao?

Mao Nô Lang Sinh gã không chỉ người phải ở lại ở Thái Bạch Cư, còn phải để lại cái mạng.

Mao Nô Lang Sinh không có động, nhưng tay cầm đao đã nổi gân xanh. Khóe mắt gã bắt đầu nháy lên, cảm thấy được lưng có mồ hôi. Thật lâu sau, gã mới nói:

- Được, ta cược với ngươi.

Một câu của Mao Nô Lang Sinh nói ra, trong Thái Bạch Cư bầu không khí đã như gió bão kéo đến.

Mọi người thấy Mao Nô Lang Sinh nghiêng răng nghiêng lợi, chiến ý đã lên, lại còn không ra tay, đều cho rằng Mao Nô Lang Sinh là dồn lực ra một đòn, chỉ có Mao Nô Lang Sinh biết là không phải.

Gã có chút sợ.

Loại sợ hãi này, Mao Nô Lang Sinh đã lâu rồi không có. Nhưng khi nhìn thấy khuôn mặt trấn tĩnh, đôi mắt tự tin, còn có một thanh đao lúc nào cũng kề bên hông của Địch Thanh. Mao Nô Lang Sinh nhớ tới rất nhiều chuyện cũ của Địch Thanh. Lúc gã chưa gặp Địch Thanh, chỉ cho rằng khi gặp Địch Thanh sẽ không chút do dự mà giết. Nhưng khi gặp Địch Thanh, hai chân giống như rút chì dường như rất nặng.

Bầu không khí trầm tịch đó đã làm người ta phát cuồng.

Địch Thanh mỉm cười, tay vịn chuôi đao nói:

- Mới vừa rồi ngươi nói ta là con chuột nhắt. Ta và ngươi quang minh chính đại đấu một trận, chẳng lẽ ngươi cả con chuột nhắt cũng không bằng? Xuất chiêu đi!

Địch Thanh quát chói tai mới xuất. Mao Nô Lang Sinh đột nhiên rút đao, phóng một cái thì ra khỏi lầu hai. Người trong không trung, Mao Nô Lang Sinh khàn giọng nói:

- Chặn hắn lại!

Mao Nô Lang Sinh lui, gã không đánh mà lui, gã không có dũng khí giao thủ với Địch Thanh.

Bại thì chết, chạy trốn có lẽ có thể giữ được tính mạng.

Cũng không phải tất cả mọi người đều không sợ chết. Người càng nhìn càng hung ác, tận đáy lòng càng sợ chết. Vì bọn họ luôn luôn xem thường tính mạng của người khác, để áp chế sợ hãi trong lòng mình.

Mao Nô Lang Sinh dẫn bốn thuộc hạ tới lầu trên. Bốn người đó lúc Mao Nô Lang Sinh lui, gần như đồng thời rút đao ngăn chặn Địch Thanh.

Chỉ cần khoảnh khắc giết đó, Mao Nô Lang Sinh đi xuống lầu, nhiệm vụ của bọn chúng xem như hoàn thành.

Trong lầu bỗng nhiên hàn khí cực mạnh, cầu vòng hiện lên, huyết quang đổ xuống.

Mọi người chỉ thấy một đường cầu vòng đuối ra, đánh vào ngực của Mao Nô Lang Sinh, đột nhiên lui lại.

Cầu vồng như chợt lóe lên. Mao Nô Lang Sinh tạm ngừng giữa không trung, sau đó lồng ngực đồng thời phun ra máu tươi. Dưới ánh mặt trời chiếu sáng, như cầu vồng bảy màu, từ trên người Mao Nô Lang Sinh biến hóa mờ ảo bay ra.

“Ầm” một tiếng vang lên, thi thể ngã xuống lầu, phổ xá đại loạn.

Trên lầu yên lặng như chết, tất cả mọi người đều không dám nhúc nhích, chỉ thấy bốn tên thị vệ bao vây Địch Thanh ngã xuống đất, trong cổ máu tươi tuôn ra mãnh liệt.

Địch Thanh xuất đao, không chỉ một đao giết Mao Lô Lang Sinh, còn thuận tay giết bốn thị vệ, đây là đao pháp gì?

“Choang choang” vang lên, trường đao tra vào vỏ. Địch Thanh một đao đắc thủ, không vội bỏ đi, ngược lại tới chỗ lan can nhìn lại, thấy Mao Nô Lang Sinh trợn tròn hai mắt, trong mắt tràn đầy ý không tin, thản nhiên nói:

- Người thua rồi.

Hắn buông hai tiếng cười dài, đột nhiên chỉ Mã Trưng nói:

- Người qua đây.

Mã Trưng cả quần ướt sũng, hai đùi run lên, nghe vậy quỳ xuống nói:

- Địch đại gia, tiểu nhân là thuận miệng nói lung tung...

Không đợi nói nhiều, hét thảm một tiếng, đã chói cả tai.

Địch Thanh một đao nạo lỗ tai của y, trầm giọng nói:

- Giữ lại mạng lệnh cho người đi nói cho Trương Nguyên, bảo y sau này ngủ cẩn thận một chút.

Mã Trưng trong tiếng gào thê thảm, Địch Thanh đã không thấy bóng dáng.

Mọi người ngây ra, chỉ nghe thấy xa xa truyền đến tiếng hát hào phóng của Địch Thanh.

- Nam nhi đời này nhẹ thanh danh. Bảo đao bên hông nặng hoành hành, chảy không hết máu anh hùng, giết không hết hào hùng.

Tiếng ca vang hùng hồn, khuấy động phố thị, rồi dần dần đi xa...

Nhưng hào hùng huyết khí này lưu lại rất lâu giữa đất trời, dư âm không dứt!

Địch Thanh giết một tay cừu trong Lục ban trực của nước Hạ, cười dài mà đi.

Hắn tuy cười, nhưng trong lòng đầy là bi thương. Giết một Mao Nô Lang Sinh hoàn toàn không đáng là gì, không giảm bớt được bi phần trong lòng hắn.

Năm đó mọi người chung vai tới tây bắc, đã đoán được tướng quân bách chiến tử, chiến sĩ khó trở về. Qua nhiều năm nay, bão cát khắc mài một lời nhiệt huyết, nói không chừng rơi lại ở biên cương này.

Nói không chừng đi rồi, thì gặp được người thân, nói không chừng chết đi, thì ở lại biên cương...

Nhưng không có ai lùi bước.

Bọn họ có hào hùng, có nhiệt huyết, có chí lớn, có vì nước mà chiến, lòng quyết hi sinh ở biên thùy.

Nhưng bọn họ vốn không cần chết!

Địch Thanh không muốn nghĩ nhiều, hắn đối với phủ Hưng Khánh giống như ngựa quen đường cũ. Sau khi ra khỏi lầu, nhẹ nhàng thoát khỏi truy quét của quân Hạ, chuồn ra khỏi phủ Hưng Khánh.

Tới vùng ngoại ô, Địch Thanh nhìn về dãy núi nối liền nơi xa, lập tức tới thẳng một bìa rừng rậm.

Qua Bình đang đứng chờ ngoài rừng thấy Địch Thanh, tiến lên nghênh đón nói:

- Địch tướng quân. Diên Châu có tin, Châu Mỹ đã thẳng tiến Tuy Châu, chiếm lĩnh trại Thừa Bình.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Đánh hay, công hạ trại Thừa Bình, Tuy Châu đang mong. Nếu Tuy Châu có thể đánh xuống, Ngân Châu của người Hạ lại nguy hiểm rồi. Chỉ cần chúng ta không ngừng tiếp tục đánh, người Hạ không kịp đánh chúng ta. Bây giờ... Kính Nguyên Lộ có tình hình mới không?

Qua Bình nói:

- Quân ta thảm bại ở trận Hảo Thủy Xuyên, Hàn Kỳ thương thư gánh trách nhiệm. Nhưng Hạ Tăng nói trách nhiệm không ở Hàn Kỳ, mà ở Nhâm Phúc. Ban đầu Hàn Kỳ đích thực cần dặn Nhâm Phúc cẩn thận làm việc. Không ngờ Nhâm Phúc sơ xuất tiến mạnh, bị đánh bại như vậy.

Địch Thanh nhớ tới vẻ mặt cao ngạo của Hàn Kỳ, lại thở dài, lẩm bẩm nói:

- Chẳng lẽ mấy chục ngàn oan hồn ở Hảo Thủy Xuyên chỉ là một trách nhiệm có thể kết thúc rồi?

Vẻ buồn bã trên mặt Địch Thanh càng sâu, Qua Bình lại nói:

- Nghe nói triều đình hạ chỉ giáng chức Hàn Kỳ làm tri châu.. gần đây mới phái Đằng Tử Kinh tạm quản Kính Nguyên Lộ.

- Đằng Tử Kinh?

Địch Thanh có chút nghi ngờ,

- Y là ai?

- Ông ấy là bạn thân của Phạm công, năm đó cùng đậu tiến sĩ với Phạm công. Nghe nói người này rất tài giỏi.

Địch Thanh thật lòng mỉm cười:

- Bằng hữu của Phạm công, cũng không tệ. Lúc này Nguyên Hạo ở Kính Nguyên Lộ, có dấu hiệu lui binh không?

Qua Bình nói:

- Theo tin trước mắt, vẫn không có. Nguyên Hạo xem ra muốn đánh vào đường Quan Trung. Trước mắt trọng binh tàn sát bờ bãi Kính Nguyên Lộ. Đằng Tử Kinh đóng thành không ra, áp lực rất lớn.

Địch Thanh cau mày nói:

- Điều này cho thấy chúng ta tạo đà kích không lớn cho Nguyên Hạo.

Qua Bình cười khổ nói:

- Địch tướng quân, chúng ta tổng cộng hai ngàn nhân thủ, đã liên tục chiến đấu. Lúc ở đường Tàng Ngộ ngài không mang binh vây giết, dẫn mấy trăm người chúng tôi đi ngang qua sa mạc, đi tới phủ Hưng Khánh, tùy thời cơ tấn công Trường Kê Lĩnh, uy hiếp Nguyên Hạo lui binh, việc ngài làm không được càng nhiều.

Trường Kê Lĩnh ở sơn cốc Hạ Lan. Sơn cốc Hạ Lan lại chắn phía tây phủ Hưng Khánh. Nếu sơn cốc Hạ Lan có tình hình chiến tranh, phủ Hưng Khánh nhất định lòng người hoang mang. Địch Thanh vẫn không có từ bỏ ý niệm bức Nguyên Hạo lui binh.

Địch Thanh dựa vào cây, trong lòng trầm nghĩ:

- Qua Bình nói không sai, ta tuy vẫn tạo sức ép cho quân Hạ, nhưng theo năng lực và nhân thủ trước mắt, quả thật khó có thể uy hiếp Nguyên Hạo chấn động. Nếu đã như vậy... tiếp theo nên làm thế nào?

Đang lúc trầm tư, trong lòng đột nhiên dâng lên cảm giác. Sắc mặt Địch Thanh không thay đổi, tự nhiên nói ra:

- Thời tiết hôm nay rất đẹp.

Trong mắt Qua Bình hàn quang lóe lên, thấy ngón tay trở Địch Thanh chỉ vào trong rừng góc đông nam.

Có địch đến.

Địch Thanh và thuộc hạ thập sĩ có một bộ mặt ngữ liên lạc, thuận tiện hành việc. Địch Thanh nói thời tiết hôm nay rất đẹp, chính là chỉ ý có địch, hướng ngón tay trỏ của hắn, chính là chỉ chỗ ẩn nấp của địch.

Trong thập sĩ, phần lớn là hạng người bướng bỉnh không chịu thuận phục, nhưng đối với Địch Thanh đều là tâm phục khẩu phục. Qua Binh theo Địch Thanh đã lâu, càng đối với Địch Thanh là khâm phục tận đáy lòng.

Địch Thanh nói có cảnh giác thì tuyệt sẽ không phải báo giả.

Nhưng lân cận sớm có thuộc hạ của Qua Binh canh phòng, lại có ai có thể dễ dàng lọt qua canh phòng của những nhân thủ này tới bên cạnh Địch Thanh?

Ánh mắt Qua Binh như tia chớp, đột nhiên dùm miệng hút sáo. Trong miệng phát ra một tiếng chim hót, tiếng chim hót đó rất thật, tiếng chim vang lên, Qua Binh đã vọt tới dưới gốc cây đại thụ.

Qua Binh thân hình di động, trường kiếm ra khỏi vỏ, đã một kiếm đâm lên cây.

Trên cây có người!

Kiếm quang như tia chớp, ánh sáng lóe lên làm người ta hoa mắt. Trường kiếm Qua Binh mới xuất, một người từ trên cây giống như chim bay xẹt qua. Trường kiếm chém vào khoảng không, Qua Binh trong lòng hơi rét, thầm nghĩ thân thủ kẻ địch trác tuyệt, là kinh địch.

Người đó nhảy xuống cây, không vội chạy. Trong rừng có năm sáu người chạy ra, bao vây người đó. Người đó thân hình xoay vòng, bỗng nhiên vọt tới Địch Thanh, quát:

- Địch Thanh, để mạng lại.

Cổ tay y vừa động, cổ tay áo đột nhiên xuất ra một thứ gì đó giống gậy sắt, mũi nhọn như mỏ chim ưng.

Thấy y cách Địch Thanh chỉ hơn một trượng, mỏ chim ưng đó đột nhiên động đây, thì ầm ầm một kích.

Địch Thanh lại không động đây, nhú mày nói:

- Phi Ưng, ngươi làm cái gì?

Người đó đột nhiên ngừng lại, đứng trước người Địch Thanh, cười ha hả nói:

- Hay cho một Địch Thanh, cái này cũng không dọa nổi ngươi.

Mỏ chim ưng trên cánh tay y “vù” một tiếng, đã rút về ống tay áo.

Người đó bịt kín mắt, chỉ lộ môi hơi mỏng, và cái mũi giống như mỏ chim ưng, ánh mắt sắc bén tựa như chim ưng. Chính là Phi Ưng liên thủ với Địch Thanh giết Nguyên Hạo.

Địch Thanh khoát tay chặn lại, bọn thủ hạ ẩn đi. Địch Thanh cau mày nói:

- Ngươi cảm thấy chơi rất vui?

Hắn không ngờ Phi Ưng đột nhiên tới đây, Phi Ưng đến phủ Hưng Khánh làm gì?

Phi Ưng thở dài nói:

- Không vui chút nào. Lần trước sau khi ta giết Hạ Tùy, bị người truy giết, trên đường chạy trốn tới Ngọc Môn Quan, thiếu chút nữa toi mạng. Nhưng ta không ngờ, cái âm mưu đó cũng giết không nổi Nguyên Hạo.

Lúc y nói chuyện ngạo khí không giảm, cuồng tính như trước.

Trong mắt Địch Thanh hào quang chớp động, như thoáng có suy nghĩ nói:

- Vậy ngươi lần này đến, muốn làm gì?

- Tìm người!

Địch Thanh hỏi:

- Làm sao ngươi biết ta ở đây?

Phi Ứng bữu môi, cao ngạo nói:

- Người giết Mao Nô Lang Sinh, người Hạ không tìm được người, ta lại có thể theo kịp người.

Địch Thanh nhú mày, thầm nghĩ người này xuất quỷ nhập thần, cả Nguyên Hạo cũng dám đắc tội, rốt cuộc là người thế nào? Trầm giọng hỏi:

- Người tìm ta làm gì?

Phi Ứng chậm rãi nói:

- Ta định tìm người liên thủ, lại giết Nguyên Hạo, báo thù cho Quách đại ca!

Ánh mắt y quái gở, tràn đầy cuồng nhiệt.

Địch Thanh “ah” một tiếng, nhẹ giọng nói:

- Người thật muốn báo thù cho Quách đại ca sao?

Phi Ứng thân hình hơi chấn động, ánh mắt đột nhiên mãnh liệt, chậm rãi nói:

- Vậy ta hao phí tâm lực liên hệ với Dã Lợi Vượng Vinh để người lẫn vào trong cung ám sát Nguyên Hạo, đảo loạn phủ Hưng Khánh, chạy thực mạng về Ngọc Môn Quan, đều là ăn no rồi việc hay sao?

Ánh mắt Địch Thanh lộ ra ý suy nghĩ, sau một hồi lâu mới chậm rãi nói:

- Người chạy trốn về Ngọc Môn Quan, bởi vì người biết Hương Ba Lạp ở gần đó. Ta và Dã Lợi Vượng Vinh hợp tác, cũng là vì Hương Ba Lạp. Người muốn ta giết Nguyên Hạo, chỉ là vì y cản trở người tiếp cận Hương Ba Lạp!

Trong mắt Phi Ứng hào quang bùng lên, thân hình hơi cong, đã hiện sát khí.

Địch Thanh biết mình đoán trúng.

Hai người lúc này đang dò xét, đầu ai có thể nắm trong tay cục diện. Phi Ứng vẫn ra vẻ thần bí, Địch Thanh thì ở trong phương diện này đã vạch trần thần bí, lấy được thế thủ trước.

Trong quá trình đối thoại với Phi Ứng, Địch Thanh luôn nhớ tới quá trình qua lại với Phi Ứng.

Phi Tuyết, Nguyên Hạo, Dã Lợi Vượng Vinh, Ngọc Môn Quan. Ngọc Môn Quan chẳng phải ở gần Sa Châu sao?

Lúc nghĩ tới Sa Châu, Địch Thanh lại nhớ tới thương nhân họ Lịch và Đôn Hoàng mà Triệu Minh từng nói, càng không thể không nhớ tới Hương Ba Lạp.

Lúc nhớ tới Hương Ba Lạp, Địch Thanh bỗng nhiên tỉnh ngộ. Phi Tuyết muốn xuyên qua sa mạc tới phủ Hưng Khánh, khả năng chính là đi tìm Phi Ứng. Phi Tuyết và Phi Ứng có thể liên thủ, có phải vì bọn họ có cùng chung mục đích không?

Phi Tuyết muốn đi Hương Ba Lạp, nói như vậy, Phi Ứng cũng vì Hương Ba Lạp! Địch Thanh nghĩ tới đáp án này, chuyện còn lại lại rộng mở. Hắn liền tiếp suy đoán ba cái, nước chảy thành sông.

Thấy thần sắc Phi Ứng khấn trương, Địch Thanh càng thêm thoải mái. Hắn biết mình không cần bị Phi Ứng xỏ mũi dẫn đi nữa.

- Cứ cho là ta nói trúng tâm sự của người, người cũng không cần giương cung bạt kiếm chứ?

Thần sắc Địch Thanh thích ý nói.

Phi Ứng thở phào một cái đột nhiên cười nói:

- Địch Thanh, người thật ra cũng không dám khẳng định, đúng không? Ta hơi khấn trương, ngược lại nói cho người biết tình hình thực tế.

Địch Thanh khẽ mỉm cười, không nói thêm lời. Có đôi khi, không nói còn biết nhiều hơn nói.

Phi Ứng nhìn thẳng vào Địch Thanh, sau hồi lâu lại nói:

- Người còn biết cái gì?

Địch Thanh lập lờ môi nói:

- Nên biết tự nhiên sẽ biết.

Trong lòng lại nghĩ, Phi Ứng rõ ràng không thể tiến vào Hương Ba Lạp, y không có thành công, cho nên trở về phủ Hưng Khánh. Phủ Hưng Khánh có bí mật của Hương Ba Lạp sao? Hay là y vẫn muốn tìm người hợp tác? Nếu nói không chừng muốn tìm nhân thủ hợp tác. Chẳng lẽ nói muốn vào Hương Ba Lạp, chỉ dựa vào sức một người thì không được? Chi bằng nhất định phải tìm một người bạn đi cùng vào.

Ý niệm trước kia mơ hồ dần dần rõ ràng, Địch Thanh biết càng ngày càng nhiều, trở nên bình tĩnh. Hắn càng biết một điểm, hắn không vội, vội chỉ có thể là Phi Ứng.

Trong mắt Phi Ứng sâu xa đầy thâm ý, đột nhiên nói:

- Ta biết người cũng đang tìm tới Hương Ba Lạp, đúng không?

Địch Thanh lồng ngực đau xót, thần sắc vẫn không thay đổi:

- Do vậy người vẫn không nhắc tới Hương Ba Lạp với ta, người sợ ta sẽ tranh dành với người?

Phi Ứng cười, trong thần sắc bỗng nhiên trở nên tự phụ:

- Nên là của người, chính là của người, ai cũng không cướp đi.

Địch Thanh châm chọc nói:

- Người không cần vạch Hương Ba Lạp trong địa bàn của người vội như vậy. Ta phải nói cho người biết một sự thật, bây giờ Hương Ba Lạp vẫn trong địa bàn của Nguyên Hạo.

Hắn vẫn đang thử dò xét, quả thấy trong mắt Phi Ứng lộ ra ý oán hận:

- Nguyên Hạo cái thứ hỗn tạp này, sớm muộn có một ngày ta để y biết, kết cuộc khi đắc tội ta.

Địch Thanh lại lần nữa khẳng định cách nghĩ lúc nãy của mình, Hương Ba Lạp chính là ở Sa Châu. Nguyên Hạo không chế được Sa Châu, không để cho ai tiếp cận. Địch Thanh ngược lại cũng có chút hoảng sợ cuồng ngạo và tự tin của Phi Ứng, Phi Ứng thậm chí không coi Nguyên Hạo ra gì.

Tên Phi Ứng này rốt cuộc là lai lịch gì, có khí chất gì tự tin như vậy?

Phi Ứng đột nhiên chậm giọng điệu lại:

- Địch Thanh, nếu người cũng biết không ít, vậy ta nói thẳng với người. Ta tìm người, chính là để liên thủ với người tìm ra bí mật của Hương Ba Lạp. Dưới gầm trời này, nếu với khả năng người và ta, còn không thể tìm ra bí mật của Hương Ba Lạp. Vậy chỉ sợ không có ai có thể tìm ra bí mật này.

- Thật không?

Địch Thanh không đậm không nhạt nói:

- Phi Tuyết cộng thêm Dã Lợi Trảm Thiên cũng không thể sao?

Phi Ứng cười lạnh nói:

- Bọn họ là si tâm vọng tưởng.

Địch Thanh trong lòng khẽ động, mỉm cười nói:

- Người nghe ta nói Phi Tuyết và Dã Lợi Trảm Thiên cùng một nhóm, hoàn toàn không kinh ngạc? Có phải là, người đã gặp qua bọn họ rồi phải không?

Phi Ứng hơi chấn động, đã ý thức được Địch Thanh sớm không phải Địch Thanh lúc ở sa mạc. Địch Thanh bây giờ càng cơ trí trưởng thành hơn, tâm cơ rất là thâm trầm. Y tuy cái gì đều không nói, nhưng Địch Thanh đã nói rất nhiều.

Địch Thanh thấy thế, lắc đầu nói:

- Người cái gì cũng gạt ta, vậy chúng ta làm sao hợp tác chứ?

Trong lòng lại nghĩ, Phi Tuyết và Dã Lợi Trảm Thiên nhất định cũng không thành công, bằng không mục tiêu của Phi Ứng chính là hai người đó. Diệp Tri Thu lâu nay không có tin tức, Tào Dật cũng đang đau khổ tìm kiếm...

Cái Hương Ba Lạp này, rốt cuộc có gì huyền ảo?

Sau hồi lâu, Phi Ứng dò hỏi:

- Dịch Thanh, thật ra ngươi càng muốn đi Hương Ba Lạp hơn ta. Nếu ngươi liên thủ với ta, cơ hội tìm ra Hương Ba Lạp càng lớn hơn. Ta quả thật có chút chuyện gạt ngươi, nhưng bây giờ rõ ràng không phải là lúc nói ra chân tướng.

Địch Thanh liếc xéo Phi Ứng, đột nhiên nói:

- Ngươi và ta có thể hợp tác, nhưng ta có một điều kiện, tháo cái che mặt của ngươi xuống. Ngươi phải để ta biết ngươi là ai, ta không quen hợp tác với người không biết rõ ràng.

Phi Ứng thân hình chấn động, ngưng thanh nói:

- Nếu ta không cởi bỏ khăn che mặt thì sao? Thì ngươi thế nào?

Địch Thanh trong lòng hơi căng thẳng, thầm nghĩ Phi Ứng tại sao xem trọng thân phận như vậy. Phi Ứng sợ gì? Hắn gần như muốn động thủ vạch trần khăn che mặt của Phi Ứng, nhưng cuối cùng hắn kiềm chế kích động.

Lúc này hắn không có nắm chắc bắt được Phi Ứng, hắn cũng không có cần phải trở mặt với Phi Ứng.

- Không nói cho ta biết thân phận của ngươi, vậy thì xin mời đi ngay. Ngươi nói đúng, ta quả thật cũng muốn tìm Hương Ba Lạp, nhưng ta... không cần nhất định hợp tác với ngươi!

Phi Ứng sắc mặt đột nhiên trở nên cực kỳ cổ quái, ngưng thanh nói:

- Dịch Thanh, nếu hôm nay ngươi không hợp tác với ta, ngươi nhất định sẽ hối hận! Vì trên đời này, chỉ có một mình ta mới biết làm sao phá giải bí mật của Hương Ba Lạp! Nguyên Hạo cũng không được!

- Thật không?

Địch Thanh trong lòng tuy khấn trương, vẫn tràn đầy vẻ không quan tâm:

- Vậy tự ngươi đi tìm đi, hà tất đến tìm ta chứ?

Trong mắt Phi Ứng đã hiện lên chút tức giận, hít sâu một hơi, ngửa mặt lên trời cười dài nói:

- Được, ngươi chờ hối hận!

Y nói xong, bỗng nhiên xoay người, thân hình nhoáng một cái đã mất trong rừng rậm.

Địch Thanh hơi có thất vọng, không ngờ Phi Ứng đột nhiên nói đi là đi. Lại ra hiệu thuộc hạ dừng chặn lại. Hắn và Phi Ứng nói chuyện một hồi có chút thu hoạch, nhưng hàm ý không lớn. Hắn càng biết, Phi Ứng đến phủ Hưng Khánh, cũng tuyệt sẽ không vì Dịch Thanh hắn.

Trước khi giết Mao Nô Lang Sinh, ai cũng sẽ không nghĩ rằng Dịch Thanh hắn đã tới phủ Hưng Khánh, Phi Ứng cũng không ngoại lệ.

Phi Ứng đến phủ Hưng Khánh, hơn phân nửa có mục đích khác.

Đang lúc trầm ngâm, Hàn Tiểu đã tới. Người lúc này ở Thái Bạch Cư truyền tin cho Dịch Thanh chính là Hàn Tiểu, y vừa thấy Dịch Thanh, thì nói:

- Dịch tướng quân, có tin tức mới nhất, Phạm đại nhân triệu ngài trở về!

Địch Thanh hơi giật mình, đoán không được Phạm Trọng Yêm triệu hắn trở về là vì chuyện gì. Nhưng biết Phạm Trọng Yêm sẽ không bắn tên không đích, lập tức căn dặn:

- Hàn Tiểu, người truyền lệnh xuống bảo Lý Định tối nay quân Hạ bạo chiến tiến công Trường Kê Lĩnh, sau trận chiến, dừng ở lại, toàn bộ bỏ chạy.

Hàn Tiểu truyền lệnh xuống, Dịch Thanh không chần chờ nữa cùng Hàn Tiểu, Qua Bình đi về hướng nam, định qua dãy núi lên quan đạo trở về thành Đại Thuận. Tối chỗ chân núi, Dịch Thanh không kìm nổi nhìn vọng về hướng chùa Giới Đài. Thấy phía xa chùa Giới Đài giống như cạp châu rồng cuộn, không khỏi dừng chân lại.

Gió núi ù ù, trăm hoa rụng rã.

Dịch Thanh thu tầm nhìn lại, nhìn bông hoa cười duyên trong sơn dã đó, không biết đóa hoa nào là nụ cười của Dương Vũ Thường. Hắn vốn cho rằng có thể không nghĩ, hóa ra tương tự đó chỉ là càng sâu hơn.

Hắn cất bước muốn đi, đột nhiên dừng lại.

Lúc này trời xanh lam cổ xanh lục, hoa hồng gió nhẹ. Trong sơn quang rụng rã một đỉnh kiệu đi tới, cổ kiệu bằng vàng đính vài ngọc. Trong màu núi xanh xanh, rõ ràng thu hút người ta chú ý.

Trước sau cổ kiệu đều có quân Hạ đang theo, tổng cộng có mười sáu người. Bên cổ kiệu có một tùy nữ đi cùng, cuối đầu bộ dạng phục tùng, nhẹ nhàng bước đi liên tục.

Hàn Tiểu để ý Dịch Thanh đang nhìn tùy nữ có chút kỳ quái. Tùy nữ đó mặc dù môi hồng răng trắng, có chút tư sắc, nhưng Dịch Thanh tuyệt không phải người háo sắc. Dịch Thanh nhìn chằm chằm tùy nữ đó muốn làm gì?

Hàn Tiểu cảm thấy người ngồi trong kiệu thân phận không thấp, trong lòng khẽ động nháy mắt về phía Qua Bình.

Qua Bình tới trước mặt Dịch Thanh, làm một thủ thế “giết”. Dịch Thanh lắc đầu, quay đầu vọt tới bên cạnh đường. Hàn Tiểu lúc này chỉ cho rằng Dịch Thanh muốn xuất thủ giết người, thấy Dịch Thanh tỏ thái độ, biết hiểu sai ý, cũng lắc đầu với Qua Bình lắc người tới bên đường.

Hàn Tiểu không biết rõ tình hình, Dịch Thanh lại nhận ra người tùy nữ đó. Lúc hắn ám sát Nguyên Hạo không thành, lúc lánh nạn lầu Đan Phượng, thì thấy qua tùy nữ đó.

Đó vốn là nha hoàn của Đan Đan công chúa.

Người trong kiệu là Đan Đan?

Vừa nghĩ tới đây, trong đầu Dịch Thanh lóe lên bóng dáng bộ đồ tím đó, còn có khuôn mặt quật cường hơi tái nhợt. Chỗ này cách chùa Giới Đài không xa, Đan Đan có thể là đi dâng hương cầu nguyện, bây giờ trở về phủ Hưng Khánh không chừng? Dịch Thanh đoán như vậy, trong lòng hắn không có sát ý, chỉ là yên lặng chờ cổ kiệu đi qua.

Hành động của Dịch Thanh rất bình thường. Thông thường dân chúng nhìn thấy cổ kiệu này, không cần hỏi cũng là tạm lánh để tránh phiền toái.

conem_bendoianh

109. Chương 323: Đấu Tướng

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 323: Đấu tướng

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Những binh Hạ đó đang nhìn chăm chăm ba người Địch Thanh bên đường, trong mắt lộ ra ý cảnh giác. Dù sao lúc trước Đan Đan đã từng bị Phi Ưng bắt qua một lần, những người này được dặn dò của Ngột Tốt, bất cứ lúc nào cũng bảo vệ Đan Đan. Nếu có sai sót, khó tránh khỏi rơi đầu.

Gặp thoáng qua như sắc núi chạm mây, ve qua cỏ xanh...

Thản nhiên, tựa như gần lại xa. Địch Thanh đã định cất bước đi tới, cổ kiệu đột nhiên dừng lại. Trên vai Qua Bình khẽ dựng lên, Hàn Tiểu tươi cười ngưng lại, chỉ có Địch Thanh vẫn bất động thanh sắc, liếc qua kiệu nhỏ.

Màn kiệu vén ra, quả nhiên hiện ra màu tím quen thuộc, như đỉnh hương nở rộ. Đan Đan xuống kiệu, nhìn về hướng Địch Thanh, giống như là cô đang nhìn Địch Thanh, lại nhìn về hướng núi xanh liền mây.

Vẫn cao ngạo như trước, vẫn phóng khoáng như trước. Nhưng trong bảy phần cao ngạo, chứa lẫn một phần phiến muộn, hai phần tiêu tụy.

Người Đan Đan lạnh giống như băng sơn, trong trong ánh mắt lại có chán nản và có tưởng niệm.

Cô ấy đang tưởng niệm gì?

Địch Thanh không nghĩ ngợi nữa, cũng không có nhìn nữa, hắt dời ánh mắt đi, tuyệt không phải vì cảm thấy Đan Đan có thể nhận ra hắn.

Đan Đan cuối cùng dời ánh mắt đi. Địch Thanh đã thay đổi trang phục, cô ấy đương nhiên nhận không ra. Nhưng tại sao cô ấy muốn xuống kiệu, chẳng lẽ... ở đây từng có kỷ niệm?

Thật lâu sau, binh Hạ không nói, cũng không dám khuyên. Đan Đan đột nhiên kéo mép váy, nhảy bước chân chạy về hướng chân núi.

Quân Hạ hộ vệ đều biến sắc, nhưng hô cũng không dám hô, chỉ có thể thấp giọng hô lên, hộ vệ giải tán ra. May là vừa nhìn chỗ cỏ xanh vô ngần không ai ẩn núp, cũng không có thích khách.

Địch Thanh vô cùng kinh hãi, không hiểu Đan Đan muốn làm gì. Cho dù hắn đoán được tâm cơ của Phi Ưng, nhưng lại nhìn không thấy tâm tư của Đan Đan.

Đan Đan ngồi xổm xuống, ngồi xổm trong cỏ xanh, nhặt khối đá vụn lên, đang vẽ gì, lại giống như đang nhìn gì, hồi sau cô đứng dậy xuống núi, vào cổ kiệu.

Cổ kiệu nâng lên, đám người đó đi xa.

Địch Thanh nhìn cổ kiệu đó biến mất không thấy, xoay người muốn đi, Hàn Tiểu đột nhiên nói:

- Cô gái này lúc này hình như đang viết cái gì, chính là bên bụi hoa đỗ quyên đó.

Địch Thanh hơi giật mình, lắc đầu nói:

- Cô ấy viết cái gì? Không liên quan chuyện của chúng ta.

Qua Bình có chút tò mò, nói:

- Địch tướng quân, thuộc hạ đi xem thử.

Y biết Địch Thanh sẽ không ngăn, bay vút qua, lát sau trở về nói:

- Hàn Tiểu nói không sai, cô gái đó quả thật viết mấy chữ kỳ quái.

Địch Thanh không nhẹ lòng hỏi,

- Viết cái gì.

Về mặt Qua Bình cổ quái, hồi lâu sau mới nói:

- Cô ấy viết là hoa lạng lẽ nở, tại sao ngài đến?

Địch Thanh chấn động, lại ngậy người.

Hoa lạng lẽ nở, tại sao ngài sẽ đến?

Tại sao Đan Đan muốn viết câu này? Chẳng lẽ lúc này Đan Đan công chúa đã phát hiện Dịch Thanh hẳn đến. Cô ấy là làm sao phát hiện, Dịch Thanh khoe miệng lộ ra nụ cười chế giễu, thâm nghĩ nói:

- Cô ấy nói, không thấy được là Dịch Thanh ta rồi.

Dịch Thanh tâm tình phức tạp, cuối cùng cất bước tới chỗ lúc này Đan Đan viết. Qua Bình nói không sai, bên cạnh một bụi hoa đỗ quyên, trên một chỗ đất cát bằng Đan Đan công chúa dùng đá vụn viết chính là mấy chữ đó.

Có lẽ sau khi gió thổi qua, cuối cùng bụi đất che lại nét chữ. Nhưng chữ trước mắt này, tựa như đã nói qua, luôn tồn tại, không ở bên tai trên đất, chỉ ở trong óc trong tim.

Gió nhẹ hây hây thổi, hoa trên núi lay động, chữ viết vẫn còn, người đã không còn, chỉ có hương hoa nương theo gió mà đi. Từ trên núi xanh xanh đó thổi qua, lướt qua người đó đi về hướng đông, tới bên kiệu nhỏ đó lay động.

Cái kiệu lắc lư, người trong kiệu lạnh lùng không thay đổi, chỉ là đang nhìn bàn tay như ngọc. Mười ngón tay nhỏ dài, còn lưu lại mùi thơm của bùn đất. Đó hoa lặng lẽ nở, nhưng người sẽ đến cuối cùng vẫn phải đi.

Nếu đã như vậy, gặp nhau chi bằng không gặp, hay có lẽ, gặp nhau chi bằng hoài niệm?

Hoa nở hoa tàn, cỏ xanh xào xạc, trong nháy mắt lại đến mùa sương mới nhuộm rừng phong, cỏ dại vàng khô. Làn thu dâng lên, xung quanh trại An Viễn Tần Châu đầy cô tịch.

Tiếng gió lên, chinh phạt đầy trời.

Mặt trời chưa kịp lặn, cửa trại trại An Viễn sớm đã đóng chặt, quân dân trong trại tiêu điều lạnh lạnh giống như thu. Bên cạnh một tửu quán phía đông trại An Viễn, tà dương chiều muộn, gió xé cờ quán rượu, vù vù bay.

Lúc này chưa tới giờ cơm tối, trong tửu quán chỉ có một khách uống rượu.

Khách uống rượu đó đội cái mũ mềm, quần áo nghèo túng, gục ở trên bàn, không chờ trời tối hình như đã ngủ rồi.

Khách uống rượu cũng không gây người ta chú ý, nằm ở trước bàn làm người ta nhìn không thấy mặt. Bên hông y còn tùy tiện dặt một đơn đao, đơn đao cổ xưa, nghèo túng giống như khách uống rượu.

Ông chủ của tửu quán đang nhìn về khách uống rượu cúi xuống ngủ đó, nhíu mày. Nhưng nhìn bạc vụn trên tay, lại lắc đầu, lẩm bẩm:

- Đại hảo nam nhi, cả ngày nay uống rượu tới say mềm?

Lúc này mặt trời chiều tiêu điều, sau một tiếng chuông vang lên trại An Viễn tĩnh mịch hơi có chút náo nhiệt.

Có một số quân dân từ đằng xa đi tới, tùm năm tùm ba đi vào quán rượu ngồi xuống, tùy tiện lấy chút rượu, rồi ướp chút đồ ăn với cơm.

Tiếng chiêng là tín hiệu của thủ quân giao ban. Binh lính canh giữ trại cả ngày, dân chúng làm đồng cả ngày, đều mượn thời gian nghỉ tạm tới tửu quán lân cận uống mấy ngụm rượu.

Bất luận trại binh hay là dân chúng, đều mặt mày cau mày đang uống rượu buồn, không biết ở đâu truyền tới tiếng sáo trúc Khương xa xa, tràn đầy thê lương. Những người đó đang nghe tiếng sáo trúc tràn đầy nỗi nhớ quê hương, có người còn thở nặng nề, lẩm bẩm nói:

- Ngày tháng này, khi nào mới kết thúc?

Quân Hạ đại thắng Hảo Thủy Xuyên, Kính Nguyên Lộ khổ sở vùng vẫy. Tần Châu chính là nơi tiếp giáp, cũng là sợ bóng sợ gió, trông gà hóa cuốc, cả ngày vẫy thủ. Trại An Viễn rất nhiều quân thủ, vốn là từ phía bắc rút về, nghe tiếng sáo trúc vang lên khó tránh khỏi nhớ quê hương.

Lúc này ven đường đi đến một người mù, bên cạnh còn có một cô gái.

Người mù mặt đầy tang thương, trong tay đang cầm hai khối lê hoa bản, nhẹ nhàng gõ. Tiết tấu tuy là đơn điệu, lại có ý cổ tang thương. Cô gái đó trên tay đang cầm một cây đàn tỳ bà, khuôn mặt mỹ lệ, quần áo mộc mạc, chải tóc hai bím dài.

Thấy hai người này giống như là ông cháu sống nương tựa lẫn nhau, làm người ta vừa thoát nhìn ẩn sinh sự thông cảm.

Có quân trại nhìn thấy, hô:

- Giang lão hán, đến đúng lúc nói chuyện chút đi.

Quân trại đều nhận ra hai ông cháu này. Ông lão mù họ Giang, cô gái đang cầm tỳ bà kia tên Lộ Nhi. Ông cháu này lưu lạc tứ xứ, nghe nói vốn ở tây bắc, vì nhớ cố thổ, cuối cùng về tới cảnh Tống, lấy nghề hát rong kể chuyện để sống, bây giờ thì đang ở trại An Viên.

Lộ Nhi dẫn ông nội tới cái ghế dài ngồi xuống, hỏi:

- Các vị khán quan, hôm nay muốn nghe những gì?

Có một đàn ông mặt dài nói:

- Hôm qua đang nói mẩu chốt, hôm nay đương nhiên vẫn là nói cuộc chiến Hảo Thủy Xuyên rồi.

Người đàn ông đang cúi đầu ngủ hình như động dậy, nhưng cuối cùng cũng không có ngẩng đầu.

Quân trại đều nhìn người đàn ông lạ mặt đó, không biết đó là ai, nhưng không ai có tâm tư hỏi. Bây giờ chiến tranh khói bụi, không biết có bao nhiêu người đàn ông tây bắc du đang như vậy, ai quản được nhiều?

Lộ Nhi nói với ông lão mù:

- Ông nội, bọn họ muốn nghe câu chuyện của những anh liệt đó.

- Không phải là chuyện xưa, chỉ là chuyện đã qua.

Ông lão đó khàn khàn cổ họng, gõ nhẹ lê hoa bản, hát:

- Tắc hạ thu lai phong cảnh dị, hành dương nhận khứ vô lưu ý. Tứ diện biên thanh liên giác khởi, thiên chương lý, trường yên lạc nhật cô thành bế! Trục tửu nhất bôi gia vạn lý, yển nhiên vị lạc quy vô kế. Khương quần du du sương mãn địa, nhân bất mị, tương quân bạch phát chinh phu lệ! (BTV đã dịch nghĩa ở phần trước).

Giọng ông lão tang thương, Lộ Nhi nhẹ nhàng gảy tỳ bà, ngữ điệu không bàn mà hợp ý nhau.

Tửu quán mọi người nghe rồi, chỉ cảm thấy làn điệu tràn đầy thê lương bi tráng, nhìn xa xa tà dương chói rọi, trong lòng bi thương.

Ông lão hát xong, Lộ Nhi phụ họa nói:

- Ông nội, ca khúc của ông là ca khúc gì?

Ông cụ nói:

- Đây là lời của Phạm công, lão đây nhất thời hứng khởi hát ra, hát không hay, xin chư vị khán quan chớ để ý.

Có một người đàn ông mặc áo tang nói:

- Hát hay đấy. Ông lão, Phạm công ông nói chính là Phạm Trọng Yên đại nhân hả?

Ông lão nói:

- Trên đời này, không phải là có một Phạm công sao?

Người đàn ông mặt dài nói:

- Vậy cũng không phải, vốn còn có một lão tử Đại Phạm.

Mọi người mỉm cười nói, bên cạnh có người nói:

- Ta nói chính là Phạm Ung, ha ha...

Người đó muốn nói lại thôi, tràn đầy khinh miệt.

Lộ Nhi bên cạnh hé miệng cười khê nói:

- Lão tử đại Phạm không bằng lão tử tiểu Phạm đâu. Lúc đó Phạm Ung, làm Tam Xuyên Khẩu thảm bại, biên cương sa sút. Nhưng từ khi Phạm công... cũng chính là sau khi lão tử tiểu Phạm đến, chinh đồn biên thùy, trước xây thành Đại Thuận, phá thành Kim Thang, vây Hựu Châu, lấy trại Thừa Bình. Tới bây giờ, lại lấy lại trại Kim Minh, đất mất của lão tử đại Phạm, toàn được Phạm công thu lại. Không chỉ thế, còn đào mấy khối biên giới của người Hạ.

Mọi người nghe đến lòng đầy sôi sục, người đàn ông mặt dài vỗ bàn nói:

- Nói rất hay, bằng không quân Hạ biên thùy khuyên bảo nhau, nói cái gì lão tử tiểu Phạm trong bụng có mấy chục ngàn binh giáp, không dễ bắt nạt như lão tử Đại Phạm.

Người mù thở dài nói:

- Đáng tiếc tây bắc chỉ có một Phạm công. Mọi người trầm lặng, có người cũng thở dài theo. Người mù lại nói:

- Ông lão ta lúc này hát ca từ đó, vốn là ngày Phạm công mới tới biên thùy, cảm thấy tây bắc tiêu điều. Ta theo lời gió, phần lớn là nhu mì không xương, duy chỉ có Phạm công quét qua tinh thần suy sụp. Lão đây trước kia cũng hát ca từ của Liễu Thất, nhưng bây giờ càng thích của Phạm công. Đáng tiếc, Phạm công chỉ có một, ông ta tài hoa hơn người, ca từ làm lại không nhiều.

Lộ Nhi bên cạnh nói theo:

- Có lẽ, Phạm công có tài, lại là đại tài, tâm tư phần lớn đặt ở biên thùy, do đó không có lòng dạ nào làm thơ nữa.

Thì ra hai ông cháu sống nương tựa lẫn nhau đó, hát rong kể chuyện cũng là như vậy. Người mù đó chủ yếu phụ trách kể và hát, còn cô gái Lộ Nhi bên cạnh hát đệm theo, quân trại sớm đã quen.

Hồng nhan đầu bạc trong treo lại tang thương, ngược lại đã trở thành phong cảnh độc đáo của trại An Viễn.

Người mù nói:

- Lộ Nhi, con nói cũng đúng. Nhưng hôm nay chúng ta nói không phải là Phạm công, mà là một người đáng nói trong cuộc chiến Hảo Thủy Xuyên.

Lộ Nhi nháy mắt nói:

- Đó là ai chứ?

Đột nhiên vỗ tay nói:

- Ông nội nói chính là Hàn Kỳ sao?

Mọi người trầm lặng xuống, trên mặt có vẻ khác thường.

Người mù lắc đầu nói:

- Ưu khuyết điểm của Hàn công, làm sao lão đây có thể nói, ông lão ta không dám nói đâu.

Trong giọng ông lão tràn đầy thốn thức, mọi người cũng nghe ra trong giọng người mù còn có chút bất mãn.

Lộ Nhi suy tư hồi lâu, đột nhiên nói:

- Ông nội, cháu biết ông muốn nói người nào. Cháu nghe ông nói rồi, trận chiến Hảo Thủy Xuyên, quân Tống tuy bại, nhưng có quá nhiều bi khí huyết lệ. Ví dụ như Nhâm Phúc đại nhân quyết chiến Hảo Thủy Xuyên với quân Hạ, trước lúc sắp chết người bên cạnh khuyên ông ta chạy trốn. Ông ta nói cái gì “ta là đại tướng, binh bại, lấy cái chết đền nợ nước!” kết quả chiến tử tại Hảo Thủy Xuyên. Ông chính là muốn nói Nhâm Phúc đại nhân phải không?

Giọng cô rất mềm giòn, nhưng lúc nói lấy cái chết đền nợ nước, leng keng có lực, mọi người nghe thấy, đều là nhiệt huyết kích động.

Người mù thở dài, nói giọng khàn khàn:

- Trần Hảo Thủy Xuyên, đều nói là Nhâm Phúc khinh binh liều lĩnh, xông vào mai phục của quân Hạ, dẫn đến thảm bại. Nhưng trước khi ông ta chết, cuối cùng dốc sức chiến đấu hi sinh cho tổ quốc, lão cũng không nói nhiều.

Lộ Nhi hất bím tóc dài, lại nghi ngờ nói:

- Vậy ông nói hơn phân nửa là Vương Khuê Vương tướng quân rồi... Cháu nghe nói ông ta vốn không cần chết, ông ấy trú quân thành Dương Mục Long, chỉ vì nghe Nhâm Phúc tướng quân bị vây, dẫn quân tới giải vây. Trận doanh của quân Hạ dày đặc, ông ấy xông vào bốn lần, lại không xông qua được trận địa quân địch. Ai cũng mệt mỏi, sợ, thậm chí có một số binh sĩ, đều không muốn xông lên nữa. Chỉ có ông ta khấn đầu về phía Đông, nói “thần không phụ nước, kỳ thực lực không thể... thần không dám cầu người bên cạnh chịu chết, chỉ có thể một mình chết đền nợ nước!” Sau khi ông ấy nói xong, thì một mình giết vào doanh Hạ, lại giết hơn mười người, lúc này bị loạn tên bắn chết, loại anh liệt này, tại sao không nói chứ?

Mọi người nghe giọng điệu du dương của Lộ Nhi nói, trong mắt lộ ra ý hồi tưởng. Người đàn ông mặt dài lại cúi đầu, tràn đầy vẻ xấu hổ.

Người mù nói:

- Hôm qua không phải nói rồi? Hôm nay nói lại, sợ mọi người chán ghét.

Đôi mắt Lộ Nhi trong veo như nước, thở dài:

- Đúng vậy, nhưng chuyện của ông ấy, cháu nói thêm hàng trăm lần cũng không mệt.

Đột nhiên lại nói:

- Nhưng Vương Khuê thật sự... không cần chết. Nếu ông ấy rút lui, quân Hạ cũng vô lực bao vây ông ta. Tại sao ông ta... tại sao như vậy chứ?

Trên mặt người mù tràn đầy bi thương, chậm rãi nói:

- Có người không làm, có người phải làm. Có những người, biết rõ phải chết, cũng sẽ chịu chết. Người Tống suy nhược lâu, biên thù ăn nhiều đánh bại, thiếu không phải là người, mà là nguồn huyết khí phải đấu. Nếu ai nấy tự bảo vệ mình, gặp nguy không cứu, vậy người biên thù khó bảo toàn. Người có lòng đều biết rõ điều này, do vậy Nhâm Phúc có nạn, Lý Giản đi viện, Vương Khuê chịu chết. Có lẽ không vì người bên cạnh, mà chỉ muốn nói cho quân Hạ, trong người Tống, cũng có rất nhiều đàn ông liều mạng như ông ta. Ông ta tuy chết rồi, nhưng thành Dương Mục Long lại bảo vệ được. Quân Hạ tuy nhiều lần phá trại Bảo của Kính Nguyên Lộ, nhưng mãi tới bây giờ, vẫn không xông vào thành Dương Mục Long nhỏ nhoi mấy ngàn người canh giữ! Tại sao? Vì Vương tướng quân không phụ thiên hạ, người thiên hạ không phụ Vương tướng quân.

Mấy câu cuối cùng của người mù nói âm vang có lực. Ông mắt tuy mù, nhưng lòng không mù, trên mặt đã có hào quang, như ánh mặt trời chiều ngày thu.

Mặt trời chiều đã lặn, mây tàn như máu, nhưng có phần rạng rỡ như vậy cũng vui.

Mọi người máu đã nóng, trong lòng kích động

Lộ Nhi tâm tư buông thả, khẽ gẩy tỳ bà, hồi lâu mới nói:

- Vậy được, thì không nói Nhâm đại nhân và Vương tướng quân. Vậy ông nội rốt cuộc muốn nói gì, cháu thật sự đoán không ra?

Người mù nhẹ nhàng gõ lê hoa bản, ho tiếng khô khan mới nói:

- Ta hôm nay muốn nói lại là một Hành doanh Tham quân ở Hảo Thủy Xuyên, tên Cảnh Phó.

Lộ Nhi lắc đầu nói:

- Không có nghe nói tên của người này, nghĩ là các vị khán quan đối với người này cũng lạ lắm đấy?

Người đàn ông mặc áo tang nói:

- Cô nương nói sai rồi, rất nhiều người biết Cảnh Tham quân Cảnh Phó. Ông ta là thuộc hạ của Nhâm đại nhân, cùng chiến tử với Võ Anh đại nhân ở Lung Lạc Xuyên. Ông ta tuy là văn nhân, nhưng nếu nói lòng mãnh liệt, không thua người bên cạnh.

Tiếng “leng keng” của người mù vang lên, bên cạnh nói tiếp:

- Đúng vậy, mãnh liệt của người này, không xem dũng mãnh, không xem sự tích, không xem quan chức, chỉ xem một trái tim lựa chọn phải trái rõ ràng. Cho dù là thư sinh tay trái gà không chặt, có thể khẳng khái chịu chết, cũng đáng được ông lão nói, để càng nhiều người biết.

Mọi người im lặng nghe, mọi người lại nhìn người đàn ông đang cúi đầu ngủ, trong mắt lại lộ ra ý tò mò.

Người mù ho nhẹ tiếng, tiếp tục nói:

- Trận chiến Hảo Thủy Xuyên, Nguyên Hạo dùng hàng chục ngàn kỵ binh tinh nhuệ, toàn bộ ba ngàn Thiết Điều Tử bao vây hàng chục ngàn binh mã quân Tống. Nhâm Phúc bị bao vây, Võ Anh, Chu Quan hai bộ mấy lần bị binh mã thiết kỵ quân Hạ bao vây ở Lung Lạc Xuyên. Quân Tống người ít ngựa cũng ít, binh nguyên trống trải không chỗ trốn tránh, chỉ có thể bày trận ngăn cản thiết kỵ đối phương tấn công. Nhưng cung tên sớm đã hết, lúc này Võ Anh đã trúng một mũi tên, biết không được rồi, liền bảo Chu Quan suất bộ đột vây, ông ta đến cản phía sau. Lúc đó Cảnh Tham quân Cảnh Phó ở bên cạnh Võ Anh, Võ Anh bảo Cảnh Phó đi trước.

Lộ Nhi nói tiếp:

- Ông nội, Võ Anh này cũng là một hảo nam nhi.

Người mù thở dài:

- Ông ta là hảo nam nhi, nhưng cũng không chặn nổi quân Hạ như sói. Ông ta tuy anh hùng chiến đấu hăng say, nhưng nghe nói... sau đó ông ta chết dưới đao của La Hầu Vương quân Hạ.

Người đàn ông cúi đầu ngủ toàn thân hơi rung, đột nhiên ngẩng đầu liếc nhìn người mù. Lộ Nhi thoáng nhìn thấy, trong lòng hơi sợ. Thầm nghĩ đôi mắt của người này sắc bén, thấy gò má người đó có hình xăm, thì ra cũng là một quân nhân.

Mọi người đều bị người mù nói cho hấp dẫn, không có để ý người đàn ông đó.

Tầm nhìn Lộ Nhi vẫn không rời khỏi mặt người đàn ông đó, thầm nghĩ: “Người đàn ông rất anh tuấn, cổ tình quá tang thương như vậy. Cô và ông nội kể chuyện hát rong, vào nam ra bắc, quả thật thấy qua không ít nhân vật. Nhưng ít anh tuấn mà tang thương, ít tang thương mà anh tuấn. Văn nhân nhu nhược nhiều, võ nhân thô lỗ nhiều. Duy có người đàn ông đó, thái dương tóc đã bạc, trên mặt đầy phong sương, vầng trán có sẹo, hai má hình xăm, hẳn là người luyện võ nghèo túng. Cổ tình nhìn kỹ mới phát hiện y thật sự tuấn lãng vô cùng.

Người đàn ông nghèo túng tang thương đó, vốn là một người đàn ông cực kỳ anh tuấn.

Nhưng lúc nhìn người đàn ông đó, lại làm không ít người chú ý sự anh tuấn của y, chỉ để ý đôi mắt bất khuất của y. Y một khuôn mặt phiến muộn tẻ lạnh.

Y tuy đang nghe kể chuyện, tuy trong đám người, nhưng vẫn cô đơn. Đôi mắt của y, vẫn sáng như tinh tú trên trời, nhưng trong đôi mắt này, lại như mông lung, che dấu không biết bao nhiêu đời này kiếp trước.

Lộ Nhi vốn chỉ là liếc nhìn, ánh mắt khó dời đi. Cô dựa vào tâm tư tinh tế của nữ nhân, thì biết chuyện bản thân của người đàn ông này. Nhất định so với chuyện mà ông nội kể phải phần khích sảng lạnh gáp trăm lần.

Thậm chí cô quên giúp ông nội kể chuyện, chợt thấy người đàn ông đó nhìn cô.

Lộ Nhi cúi đầu, chỉ cảm thấy trong mắt lóe lên tia điện, có ma lực không nói ra được, không dám nhìn nữa.

Người mù đó dường như mơ màng nghĩ cuộc chiến Lung Lạc Xuyên. Không có để ý biểu lộ của cháu gái, lê hoa mộc cũng quên gõ, lại nói:

- Trước khi Võ Anh chết, từng khuyên Cảnh Phó chạy trốn. Cảnh Phó không nói, Võ Anh vội nói: “Anh là người luyện võ, binh bại thì chết. Quân văn sứ, không ai trách, hà tất chết cùng Anh?”

Người đàn ông nghèo túng đột nhiên mở miệng, giọng khàn khàn hỏi:

- Cảnh Phó nói thế nào?

Trong thần sắc gã, lại có chút nhớ lại. Gã nhớ rõ lúc gã ở trại Cao Bình, bị Hàn Kỳ xem thường, Cảnh Phó cũng từng ra mặt vì gã.

Người mù nói:

- Cảnh Tham quân cái gì cũng không nói, chỉ là dửng dưng cảm tiến lên. Sau khi Võ Anh chết, Cảnh Tham quân lại lãnh quân cầm cờ đích thân dẫn tàn quân tác chiến cản ở phía sau. Ông ta vốn là văn nhân, ai cũng không biết khí lực của ông ở đâu mà có, nhưng dù sao ông cũng là văn nhân, rất nhanh chết trong loạn quân.

Người đàn ông nghèo túng hơi giật mình, thở dài một hơi nói:

- Nói rất hay

Mọi người cảm thấy kỳ quái người đàn ông trả lời, vì Cảnh Phó rõ ràng cái gì cũng không nói.

Lộ Nhi cũng đã hiểu, nói:

- Vị này... quan nhân là nói, Cảnh Tham quân tuy cái gì cũng chưa nói, nhưng so với nói vô số lời hào hùng còn đáng hơn. Trên đời này vốn có loại người, không cần nói gì, nhưng cho dù một câu họ cũng không nói, cũng có vô số người ghi nhớ họ!

Người đàn ông nghèo túng nói, tỏ ý khen ngợi, trong mắt đã có phần chiến ý. Võ Anh chết trong tay Dã Lợi Trảm Thiên. Y và Dã Lợi Trảm Vương cuối cùng còn có một trận chiến. Nhưng Dã Lợi Trảm Thiên không phải vẫn cùng ở chỗ Phi Tuyết, sao lại trở về trong quân doanh của người Hạ.

Người mù nói:

- Lộ Nhi, câu nói này của cháu không những thích hợp với Cảnh Tham quân, còn hợp với Địch tướng quân.

Ánh mắt Lộ Nhi đã sáng lên, tai của mọi người đều dựng lên.

“Địch Thanh” hai chữ này, đã làm ánh nắng chiều nơi chân trời phai màu. “Địch Thanh” hai từ này, không những có ma lực, cũng tiêu biểu cho hy vọng của biên thùy.

Lộ Nhi nói:

- Ông nội, thời gian còn sớm, ông hãy nói chuyện cũ của Địch tướng quân đi. Cháu nghĩ người ở đây, đều muốn nghe chuyện của Địch tướng quân đấy.

Người đàn ông mặc áo tang nói:

- Đúng vậy, lão gia tử, nếu ông nói chuyện của Địch tướng quân, ta cho dù nghe ba ngày ba đêm cũng không phiền chán...

Y vì muốn nghe chuyện, mà sửa cách xưng hô với người mù.

Mọi người tâm tình kích động, đều là có chút chờ đợi. Chỉ có người đàn ông nghèo túng cuối đầu xuống, tự cười chế giễu.

Người mù gõ lê hoa bản nói:

- Sự tích của Địch tướng quân. Ta nói ba ngày ba đêm cũng nói không hết. Đều nói Phạm công mấy ngày này, công tích vô song. Nhưng rất nhiều người đều biết, nếu ông ta không có Địch tướng quân giúp đỡ, cũng rất khó đối kháng với quân Hạ như hổ như sói. Địch tướng quân trải qua trăm trận chiến khó bại, phá trại Hậu Kiều, công thành Bạch Báo, lấy Kim Thang, náo chợ Diệp, đốt Hạ Lan Nguyên, tàn sát hân tộc người

Khương, thậm chí hàng loạt loạn phủ Hưng Khánh, ác chiến Hạ Lan Sơn, viễn chiến Ngọc Môn Quan... hoành đảo lập mã. Quân Hạ rất nhiều người nghe tên của Địch tướng quân, thậm chí không dám đánh với ngài ấy. Những chuyện này, làm sao ba ngày ba đêm có thể nói hết?

Mọi người nghe chuyện Địch Thanh ngựa dẫm quan sơn, hoành hành nơi biên thùy, mắt đều sáng lên, hướng về sự anh dũng của Địch Thanh. Duy chỉ có người đàn ông nghèo túng nói:

- Lão trượng, có lẽ ông nói có chút khoa trương. Theo ta biết, có những chuyện tuyệt không phải Địch Thanh làm.

Người đàn ông mặc áo tang vỗ bàn, quát:

- Người nói cái gì? Người dám nói không phải của Địch tướng quân?

Mọi người cũng tức giận nhìn người đàn ông nghèo túng, đều là cực kỳ bất mãn. Nhìn dáng vẻ của bọn họ, cho dù mình chịu nhục, cũng không chịu để người bên cạnh nói xấu Địch Thanh.

Người đàn ông nghèo túng đó nhìn người đàn ông mặc áo tang nói:

- Ta cũng không có nói không phải của hắn...

Người mù nói:

- Vị quan nhân này, ngài nói ông lão không sao cả. Nhưng lão dám nói, công tích của Địch tướng quân, chỉ nhiều hơn lão kể ra, sẽ không ít hơn ông lão nói. Ai dám nói ông lão nói không đúng?

Mọi người đều gật đầu nói:

- Đúng vậy, Địch tướng quân chính là người đàn ông nói ít làm nhiều. Sự tích của ông ta, chỉ có nhiều hơn ông lão nói, mà không phải ít hơn.

Người đàn ông nghèo túng chỉ có cười khổ.

Người đàn ông mặc áo tang thần sắc tức giận, không để ý đến nữa. Người mù không muốn mọi người làm loạn, đã gõ lê hoa bản nói:

- Chuyện khác tạm thời không nói nữa, thì nói những ngày trước khi Địch tướng quân đại loạn phủ Hưng Khánh, từng lưu lại một bài hát...

Ông chưa nói xong, Lộ Nhi đã gây tỳ bà lên, làn điệu dang trào, giống như binh giáp âm vang.

Ông lão khàn khàn giọng nói:

- Cuộc đời nam nhi này nhẹ thanh danh. Bảo kiếm bên hông nặng hoành hành...

Không đợi ông lão hát xong, người đàn ông mặc áo tang đã dùng chiếc đũa gõ lên bàn cùng hát:

- Chảy không hết máu anh hùng, giết không hết hào hùng.

Hai người hợp xướng, trong giọng hát bi thương tràn đầy hùng tráng.

Mọi người nhắm nhắm theo:

- Chảy không hết máu anh hùng, giết không hết hào hùng...

Chẳng biết tại sao, trong bốn câu bình đạm thế này, hát ra không biết bao nhiêu huyết lệ anh hùng, chí khí hào hùng!

Đợi hát xong bốn câu này, người đàn ông mặc áo tang đó liếc xéo người đàn ông nghèo túng nói:

- Bài hát này chính là Địch tướng quân hát sau khi giết cao thủ người Hạ ở phủ Hưng Khánh. Bây giờ sớm do người Hạ truyền miệng tới Trung Nguyên. Người dám nói bài hát này không phải là Địch tướng quân làm? Ngoại trừ Địch tướng quân ra, còn có ai có khí phách này?

Người đàn ông nghèo túng chỉ là bưng bát rượu, lẳng lặng uống hết. Y giống như cũng bị tiếng ca kích động, trong mắt đầy ý dang trào.

Lộ Nhi thấy thế, giải vây nói:

- Ông ấy cũng không nói gì. Nhưng uy danh của Dịch tướng quân lớn như vậy, nhưng vẫn đơn quân tác chiến. Nghe nói ông ấy bây giờ vẫn là Binh Mã Đô giám của Phu Diên Lộ, do vậy chuyện ông ấy có thể làm không nhiều. Nếu ông ấy có thể thăng lên mấy bậc, không biết còn phải làm ra bao nhiêu chuyện kinh thiên động địa.

Người đàn ông áo tang hai mắt sáng lên, lắc đầu nói:

- Lộ Nhi cô nương có điều không biết. Bây giờ Dịch tướng quân sớm không phải Mã binh Đô giám. Ta nghe Phong trại chủ nói, trước đây Dịch tướng quân bị người gian chèn ép, vẫn không thăng lên được. Nhưng từ khi Phạm công đến tây bắc, bẩm báo đúng sự thật công trạng của ngài ấy, ngài ấy lúc này có thể lên chức một cách bình thường. Nếu là như vậy, bây giờ ngài ấy đã làm Phó đô bộ thự Kính Nguyên Lộ, kiêm phó kinh lược an phủ chiêu thảo sứ Kính Nguyên Lộ, phụ trách toàn bộ Kính Nguyên Lộ. Kính Nguyên Lộ nguy cấp, do vậy triều đình lệnh Dịch tướng quân tiến đến tọa trấn, đối kháng người Hạ. Nghe nói mấy ngày nay Dịch tướng quân muốn đến An Viễn, Phong trại chủ sớm ra ngoài nghênh đón rồi.

Mọi người bỗng nhiên biến đổi sắc mặt, phẩn chấn hô:

- Dịch tướng quân sẽ tới chỗ này? Thật hay giả? Cổ Sơn Tây, người đừng gạt bọn ta.

Lộ Nhi tiếc hận nói:

- Tại sao đều là chức phó chứ? Với khả năng của Dịch tướng quân, cho dù làm một An phủ sứ đều có thể mà.

Người mù thở dài:

- Triều đình ta vốn là như vậy. Cần người luyện võ, nhưng vẫn sợ người luyện võ làm loạn, không chịu trọng dụng. Cho Dịch tướng quân chức phó, chính là ý muốn khống chế chức chính.

Cổ Sơn Tây lắc đầu cười nói:

- Người luyện võ của Đại Tổng, với xuất thân binh nghiệp, có thể giống như Dịch tướng quân làm tới vị trí như ngày nay, đã ít lại càng ít rồi. Ngài ấy bây giờ ở biên thù, có giúp đỡ của Phạm đại nhân, không ai có thể trói buộc ngài ấy, ta nghe nói...

Còn chưa nói xong, phía tây trại đột nhiên truyền đến tiếng chiêng vang cấp bách.

Mọi người đều cả kinh, đứng lên nói:

- Không tốt, có quân tình khẩn cấp, tình cảnh hơi loạn.

Cổ Sơn Tây đã nói:

- Đừng sợ, sợ gì, có địch đến, thì chúng ta đánh. Kể chuyện là chuyện của ông lão, còn tác chiến chính là chuyện của chúng ta.

Mọi người gạt đầu, không đợi nói nhiều, cùng mấy người chạy ra như bay, Cổ Sơn Tây thấy rồi, mặt có ý vui, hô:

- Phong trại chủ, ngài về rồi?

Người dẫn đầu đó, dáng người nhanh nhẹn dũng mãnh, mặt như quả táo nặng, cổ có vết sẹo đao, vẹo vào tai.

Vết sẹo giống như con giun vặn vẹo, thoạt nhìn có chút đáng sợ nói không ra lời. Nhưng tất cả mọi người đều không sợ, vì người của trại An Viễn đều biết, một đao này của Phong trại chủ là chống cự khi giao thủ với người Hạ.

Đối với người này, bọn họ chỉ có kính.

Phong trại chủ nhìn về phía này, quát:

- Cổ Sơn Tây, Lưu Đào Nhi, có tình hình quân địch. Các người đi theo ta, người còn lại, không được nghỉ ngơi, đều đi.

Cổ Tây Sơn và người đàn ông mặt dài đều nghe theo lệnh, võ áo đi theo.

Phong trại chủ mệnh lệnh phát ra, mới đi về hướng tây trại, đột nhiên dừng lại xoay người, bỗng nhiên nhìn người đàn ông nghèo túng đó.

Mọi người chỉ thấy trên mặt Phong trại chủ lộ ra biểu tình vô cùng phức tạp. Giống như không tin, lại giống như kích động, còn mang theo ý bị thương vô tận...

Phong trại chủ từng bước đi tới người đàn ông nghèo túng, trong mắt đã rưng rưng, ra sức nói:

- Ngài đến rồi... ngài đến rồi...

Gã không biết nói bao nhiêu cái ngài đến rồi, nước mắt đã theo khóe mắt chảy xuôi xuống.

Mọi người tràn đầy hoang mang, mọi người đều biết xưa nay Phong trại chủ là người đàn ông đồ máu không đổ lệ. Vậy Phong trại chủ tại sao lại khóc?

Người đàn ông nghèo túng nhìn Phong trại chủ, thần sắc thổn thức, chỉ trả lời một câu:

- Ta đến rồi!

Hắn chỉ là ba chữ đơn giản, nhưng trong khẩu khí, lại có cảm thán và kiên định nói không ra.

Y bật ngồi dậy.

Lúc này hắn nằm phục xuống, cổ sức uống rượu, chỉ có phiền muộn. Nhưng lúc hắn bật người dậy, đã có thể gánh cả núi cao.

Phong trại chủ tới trước mặt người đó, đột nhiên quỳ xuống đất, khàn giọng nói:

- Địch tướng quân, cuối cùng ngài tới rồi. Nhưng ngài đến muộn rồi, Võ đại nhân đã chết.

Bên tai mọi người ầm ầm như sấm rền, trên mặt mọi người đều lộ ra vẻ không tin.

Địch tướng quân? Là Địch tướng quân nào?

Dưới gầm trời này, còn có Địch tướng quân nào? Người đàn ông nghèo túng là Địch Thanh?

Người đàn ông nghèo túng đó đương nhiên là Địch Thanh!

Địch Thanh khẽ vươn tay đỡ Phong trại chủ lên, khóe mắt ươn ướt, nói:

- Phong Lôi, ta đến trễ rồi.

Phong trại chủ chính là Phong Lôi, cũng là thủ hạ của Võ Anh. Năm đó gặp qua Địch Thanh, cùng Địch Thanh chiến đấu, được Địch Thanh cứu. Bây giờ Võ Anh chết rồi, Phong Lôi làm trại chủ, ngay tại An Viễn.

Chuyện cũ như khói, tràn đầy mờ bụi, nhưng chuyện cũ rõ ràng giống như trước mắt.

Mọi người đã thấy ngây người, trên mặt Cổ Sơn tây có chút kinh hãi, lẩm bẩm nói:

- Mẹ ơi, Ông ta là Địch Thanh? Lúc này ta còn quá lớn ông ta?

Phong Lôi rơi lệ không ngừng, nước mắt nói:

- Trước khi Võ đại nhân chết, còn nhớ tới Địch tướng quân. Ngài ấy nói, nếu ngài chỉ huy, tuyệt đối sẽ không để những người này chết như vậy. Ngài ấy còn nói ngài ấy xin lỗi tam quân binh sĩ. Nhưng ngài ấy đã dốc toàn lực, ngài ấy cũng khuyên Nhâm Phúc chớ khinh tiến như vậy, nhưng Nhâm Phúc không nghe. Khi Võ đại nhân không khuyên nữa, thì bị quân Hạ bao vây.

Địch Thanh nhớ tới tình cảnh cùng Võ Anh kẻ vai tác chiến, tràn đầu đau buồn:

- Ta... cũng...

Hắn vốn muốn nói ta cũng tận lực rồi, nhưng cuối cùng nuốt lời nói trở vào trong.

- Giết ngài ấy chính là Dã Lợi Trảm Thiên.

- Ta biết.

- Trước khi Võ đại nhân chết, nói với tỳ chức một câu. Nói nếu tỳ chức vẫn còn sống thì chuyển lời cho Dịch tướng quân.

Phong Lô cẩn rằng nói.

- Người nói đi!

Phong Lô từng chữ nói:

- Võ đại nhân nói ngài ấy chết có tiếc, nhưng ngài ấy biết, Dịch tướng quân ngài nhất định sẽ báo thù cho ngài ấy, báo thù cho tất cả tướng sĩ chết oan ở Hảo Thủy Xuyên. Ngài ấy nói... Ngài nhất định có thể làm được!

Mọi người đều nhìn Dịch Thanh, chờ trả lời của Dịch Thanh.

Dịch Thanh nhìn qua mọi người, cười. Trong tiếng cười có nước mắt. Hắn nhẹ giọng nói:

- Các người tin ta, ta nhất định có thể làm được.

Có lúc, quyết tâm tuyệt không xem lớn nhỏ của giọng nói. Giọng Dịch Thanh nói tuy nhẹ, nhưng tất cả mọi người đều nghe thấy, nghe thấy quyết tâm trong xương tủy.

Mọi người rưng rưng, có người đã rơi lệ, cho dù người mù đó, trong hốc mắt khô khô, cũng có ý ươn ướt.

Dịch tướng quân nhất định có thể làm được, tất cả mọi người đều tin!

Phong Lô ôm lấy Dịch Thanh, người đàn ông cường tráng khóc thương tâm giống như đứa trẻ:

- Dịch đại ca, đại ca không có đến trễ, đại ca đến sớm.

- Phải, ta đến sớm.

Dịch Thanh giơ tay vỗ nhẹ lên ngực Phong Lô, nói:

- Phong Lô, bây giờ không phải là lúc khóc.

Phong Lô lùi lại sau một bước, dùng tay áo lau chút nước mắt nói:

- Phải, bây giờ không phải là lúc khóc. Dịch đại ca, nếu nói cuộc chiến Hảo Thủy Xuyên, đại ca đến muộn. Nếu đại ca ở đây, làm sao có thể để Nguyên Hạo thực hiện được? Nhưng đại ca cũng đến sớm rồi. Vốn nghe tin quân, đại ca phải là hai ngày sau mới tới. Đề nghị đại ca có thể sẽ tới sớm, nhưng nghe nói có quân Hạ ở lân cận thường xuyên lui tới, chỉ sợ An Viễn có chuyện, lúc này vội chạy đến.

Dịch Thanh nói:

- Ta không chờ được. Nghe nói người ở An Viễn, muốn gặp người, cho nên tới sớm hai ngày. Ta không gặp được người, không muốn quấy nhiễu người khác, bởi vậy ở đây chờ tin tức.

Mọi người lúc này mới hiểu ý đến sớm đến muộn trong lời hai người nói, thôn thốc không ngừng.

Tất cả mọi người đều nhìn Dịch Thanh, nhìn anh hùng của truyền thuyết, không tin hắn nghèo túng tuần lãng như vậy, lại thấy được đôi mắt tràn đầy chiến ý, lại tin chỉ có người đàn ông này, mới là anh hùng trong lòng họ.

Không chảy hết máu anh hùng.

Máu anh hùng đây, ý chí chiến đấu đây, ý chí chiến đấu Dịch Thanh đây, hào khí đây! Máu chảy không hết, ý chí chiến đấu không ngừng. Một tiếng chiêng vang đó đã dồn ép vào tai, nhưng Dịch Thanh hoàn toàn không có chút khấn trương. Nếu không có can đảm khí khách của trăm chiến thành thép, làm sao có thể điềm tĩnh không biến sắc trước núi lở như vậy?

Có quân sĩ đã phi nước đại nói:

- Phong trại chủ, có ngàn người ngựa quân Hạ tới phía tây trại, xin ngài đi nhanh.

Phong Lôi phần nộ quát:

- Sợ cái gì? Người đi nói cho Từ Tử Lang biết, bảo y cố giữ vững. Quân Hạ tiến vào một người, thì ta chém nó! Người nói thêm cho Từ Tử Lang biết, chính là nói Địch tướng quân tới rồi, Từ Tử Lang nếu không phải hèn nhất, biết làm thế nào!

Quân sĩ kia liếc nhìn Địch Thanh, trong mắt tràn đầy kinh ngạc vui mừng, liên tục gật đầu, đi như bay.

Địch tướng quân đến rồi!

Năm từ này, dường như như gió truyền đến An Viễn, truyền khắp An Viễn.

Tửu quán mọi người đã sôi trào, trại An Viễn đã sôi trào. Mà ngay cả người mù đó mắt cũng hiện hào quang, nghiêng tai nghe, không chịu bỏ qua một câu nói của Địch Thanh, lại không dám tiến tới quấy rầy Địch Thanh. Lộ Nhi đôi mắt to trong veo như nước, càng nhìn chăm chăm vào người Địch Thanh, không chịu bỏ qua cơ hội gặp lần này.

Có những người bỏ lỡ rồi, còn có cơ hội vớt lại. Có những người, bỏ lỡ rồi, thì sẽ không thấy nữa!

Địch Thanh nghe khẩu khí của Phong Lôi như bạo phát, mỉm cười nói:

- Phong Lôi, nhiều năm qua, người vẫn cuồng cuồng như vậy.

Phong Lôi gãi gãi đầu, có chút xấu hổ. Ai cũng không thể ngờ Phong Lôi cũng có thái độ này, nhưng ai cũng đều nhận ra Phong Lôi đối với Địch Thanh tâm phục khẩu phục.

- Địch đại ca...

- Đi phía tây trại xem thử đi.

Địch Thanh nói.

Phong Lôi lập tức nói:

- Vâng.

Rồi quay đầu quát:

- Đi!

Gã cùng Địch Thanh sóng vai đi trước, tràn đầy phấn chấn, lại không có chú ý tới trong mắt Địch Thanh xẹt qua chút chán chừ.

Mọi người ở tửu quán đều đi theo Địch Thanh, phía sau Phong Lôi quân dân nghe hỏi cũng chạy theo.

Dòng người như nước, cuồn cuộn đi về phía tây trại.

Chỉ có người mù vẫn bất động, nói với cháu gái:

- Lộ Nhi, rốt cuộc Địch tướng quân hình dáng thế nào, cháu phải nói với ta.

Lộ Nhi vểnh chân nhìn về phía tây trại, nghe vậy vội nói:

- Ông nội, chúng ta cũng đi xem thử đi, lúc này sao ông không cho cháu đi cùng?

Người mù thở dài nói:

- Lộ Nhi, kể chuyện là chuyện của chúng ta, nhưng đánh giặc là chuyện của Địch tướng quân, liên quan gì cháu? Cháu mong Địch tướng quân thắng, thì không nên bám theo sau chân ngài ấy, cháu có thể làm gì?

Lộ Nhi bĩu môi, tuy là không vui, nhưng cuối cùng vẫn ngồi xuống, nói:

- Ông nội, ông không biết Địch tướng quân quả thật rất tuấn lãng...

Cô ấy nói chuyện, nhưng trái tim sớm đã bay tới phía tây trại. Chỉ là đang nghĩ, Địch tướng quân bây giờ thế nào rồi, ngài ấy nhất định không thể thua đâu!

Địch tướng quân không thể thua, Địch tướng quân sẽ không thua!

Tất cả mọi người đều là ý nghĩ này. Địch Thanh đã tới phía tây trại, lúc này mặt trời lặn phía tây, tan hết một phần ánh sáng cuối cùng.

Trời xanh đã tối, vẫn còn hơi mờ.

Có một tướng nghênh đón nói:

- Phong trại chủ...

Nhìn thấy Địch Thanh và Phong Lô sóng vai đi, tỉnh ngộ đến nói:

- Vị này là Địch tướng quân sao?

Trong thần sắc y có chút chần chừ, chỉ vì Địch Thanh tuấn lãng không giống tướng quân ngàn quân hoành hành.

Phong Lô mắng:

- Đương nhiên là Địch tướng quân, chẳng lẽ còn có Từ tướng quân người sao?

Đó chính là Từ Tử Lang tướng thủ phía tây trại, vốn là chỉ huy sứ, nghe Phong Lô quát mắng, Địch Thanh xua tay chặn lại, nói:

- Ta là Địch Thanh, bây giờ tình hình thế nào?

Từ Tử Lang nói:

- Quân Hạ có hơn ngàn người tới phía tây trại khiêu chiến. Mạt tướng vẫn đang thủ ở đây, nhưng bọn họ cũng không có công tới.

Địch Thanh lơ đãng nhíu mày:

- Có ngàn người?

Hình như hắn đang suy nghĩ cái gì, thần sắc có chút do dự.

Phong Lô thấy thế, trong lòng khó hiểu, thấp giọng nói:

- Địch đại ca, có ba ngàn người trại An Viễn có thể tác chiến. Đại ca... là đến một mình sao?

Địch Thanh nhìn xung quanh, gật đầu nói:

- Ta đến vội, vốn là có chuyện khác, không ngờ gặp phải quân Hạ đến công.

Phong Lô nói:

- Một mình đại ca đến thì đủ rồi. Năm đó một mình đại ca cũng đánh mấy trăm Thiết Điều Tử bỏ chạy, mấy chục người tới đốt trại Hậu Kiều. Binh lính của trại An Viễn có mấy ngàn người, cũng có thể đánh, toàn bộ do đại ca điều động.

Mọi người đều nhìn Địch Thanh, chỉ đợi một tiếng căn dặn của hắn.

Địch Thanh thấy binh lính tập hợp xung quanh trại, trong mắt lại có phần do dự. Phong Lô thoáng nhìn, trong lòng hơi rét, lẩm bẩm nói:

- Địch tướng quân, ngài sao vậy?

Lúc này Phong Lô phát giác, Địch Thanh hôm nay và Địch Thanh trước kia có chút không giống. Nếu là Địch Thanh trước kia, lúc này nói không chừng sớm dẫn người giết ra. Lúc này nhiều người, lại chiếm ưu thế, tại sao Địch Thanh ngược lại không có bốc đồng như trước.

Chẳng lẽ, vì Địch Thanh đã thắng tới Phó đô bộ thự?

Có người nói, chẳng phải là quan cao, thì lá gan nhỏ sao?

Địch Thanh nhìn thấy Phong Lô muốn nói lại thôi, cười nói:

- Được, nếu đều do ta phái, vậy thì xuất chiến. Địch Thanh vừa nói xuất chiến, người trại An Viễn lại phần chần lén, thay nhau xin giết giặc.

Địch Thanh dùng tay vạch một đường nói:

- Bên tay trái theo ta xuất chiến, đánh lui địch đến.

Bên tay trái ước chừng có hai trăm người, nghe vậy kêu lên:

- Tuân lệnh.

Địch Thanh lại nói với Phong Lô:

- Phong Lô, người cũng xuất chiến, thay ta chặn đầu trận tuyến.

Phong Lô ưỡn ngực nói:

- Dạ, Địch tướng quân, mặt tướng có thể làm tiên phong.

Địch Thanh lắc đầu:

- Không cần.

Sớm có người cưỡi ngựa tiến đến, người đó lại là Hàn Tiếu. Địch Thanh nhìn thấy Hàn Tiếu, ánh mắt chớp động, tay vịn yên ngựa, ngón tay khê động.

Một bàn tay Hàn Tiếu cong duỗi biến hóa giống như đang nói gì. Địch Thanh thấy, trong mắt hiện lên phần phần chần. Hắn hỏi Hàn Tiếu, chỉ dựa thế của bàn tay thì trao đổi rất nhiều chuyện.

Hai người trao đổi cực kỳ mau lẹ đơn giản. Sau khi Địch Thanh trao đổi xong, thần sắc trở nên kiên quyết.

Cửa trại mở rộng, trong trại tiếng trống vang như sấm Địch Thanh dẫn hơn hai trăm kỵ binh đi trước, đội hình tuy yếu, nhưng khí thế không yếu.

Phong Lô lại ở phía sau Địch Thanh dẫn gần ngàn người. Sau khi ra trại, bày trận trước trại.

Sau khi Địch Thanh ra trại, từ trên yên ngựa, lấy cái mặt nạ bằng đồng xanh mang lên mặt. Trong nháy mắt, một tướng quân tuấn lãng đó, trở thành Hình Thiên mặt mũi hung tợn.

Chúng quân Tống thấy, dũng khí đại chấn.

Đối diện chính là binh Hạ khiêu chiến, thấy quân Tống xuất quân, ngừng quát chiến, bày trận nghênh đón.

Kỵ binh quân Hạ không giống trận chiến của quân Tống, nhìn như cao thấp không đều. Nhưng Địch Thanh quét mắt qua, biết kỵ binh của đối phương đã bố trí thành thế trận công kích sắc bén.

Dưới tay Địch Thanh cũng có kỵ binh tinh nhuệ. Đương nhiên biết thời gian nào kỵ binh phát huy có lợi nhất.

Đối thủ không yếu.

Trong đầu Địch Thanh đã nhớ lại tin tức của Hàn Tiếu cho

- Linh Châu Đậu Duy Cát vây khốn thành Dương Mục Long, binh phá trại Tam Xuyên, trước mắt xuống phía nam chiến trại Tĩnh Biên, Đại Tổng đã gần An Viễn...

Địch Thanh không cần nghĩ nữa, đối diện quân trận ba con ngựa lao ra.

Người cầm đầu đang cưỡi ngựa là một người đàn ông cường tráng. Người đàn ông đó cưỡi trần nửa người, ngực lộ ra giống như sắt nung, hai cơ bắp cánh tay lộ ra giống như rễ cây già.

Trên tay của người đàn ông cường tráng đó đang cầm cái búa phá núi, vừa nhìn thì có sự hùng tráng nói không ra lời.

Hai người đi phía sau người đàn ông, đương nhiên là giống như vậy, rất giống như là huynh đệ sinh đôi. Hai người đó đều là mặt gầy gò, mắt sáng quắc, thân hình tráng kiện, người mặc áo giáp, một cầm trường thương, một cầm chày sắt hộ vệ sau lưng người đàn ông, giống như thiên thần hộ pháp.

Địch Thanh thấy đối thủ chỉ ra ba ngựa, Tam Tiêm Lưỡng Nhận Dao vừa giơ lên. Ngựa Tổng vẫn ngừng, Địch Thanh cầm đao thúc ngựa, đã đón tới.

Tiếng trống ngừng, gió đột nhiên thổi nhanh.

Gió đêm cuồng liệt, cuốn tung bụi bay đầy trời, lá thu bay nhẹ, tựa hồ cũng bị sát khí làm khiếp sợ, xa xa lay động.

Quân Tổng nhìn tình hình trên trận, trong lòng đã nghĩ tới. Ai cũng biết người đàn ông cường tráng đó tuyệt không dễ đối phó, Địch Thanh so với người đàn ông đó đã yếu khí thế.

Quân Tổng ở đây tuy đã sớm biết đại danh của Địch Thanh, nhưng dù sao chưa thấy qua Địch Thanh ra tay, khó tránh khỏi trong lòng lo sợ.

Địch Thanh cách ba người ngoài mấy trượng, đã ghì chặt chiến mã, trầm giọng nói:

- Bọn người phương nào?

Hắn hoành đao vừa vung, trong mắt mơ mờ có phần suy tư. Ánh mắt xẹt qua người thanh niên trai tráng, liếc nhìn huynh đệ Lý Sinh, dời ánh mắt đi.

Thanh niên trai tráng không đợi nói nhiều, người đó bên trái hắn đã nói:

- Tướng đến chính là Địch Thanh sao?

Địch Thanh trong lòng hơi rét, thầm nghĩ mình đã tới trại An Viễn, đối thủ làm sao biết tin tức của mình nhanh như vậy? Nhưng hắn vừa suy nghĩ, mặt nạ lại che mất biểu hiện ở mặt, chỉ là gật đầu.

Người đó cất giọng nói:

- Tướng quân ta Đồ Vạn Chiến sớm nghe nói đại danh của tướng quân. Biết tướng quân tới An Viễn đặc biệt yêu cầu đơn độc đấu với tướng quân một trận.

Hai quân nghiêm nghị, không ngờ Quân Hạ đề ra yêu cầu này. Quân Hạ đề ra một yêu cầu Địch Thanh không thể cự tuyệt.

Quân Hạ yêu cầu đấu tướng!

Hai trận vừa lập, mỗi bên lấy tướng xuất đấu, gọi là đấu tướng. Đấu tướng không thường thấy, chiến trường thắng bại, đấu chủ bài binh bố trận, mọi người đồng lòng, mà không ở cái dũng thất phu của chủ tướng.

Từ xưa đến nay, những danh tướng như Hàn Tín, Bạch Khởi, Lý Tĩnh, tuy có chiến công hiển hách, danh lập cổ thiên, cũng do Thần Chuẩn chỉ huy, mà không dựa vào đơn lực kinh thiên.

Tướng lĩnh chân chính, ít có đấu tướng như vừa nói. Nhưng người Hạ thượng võ, nếu đã đề xuất, Địch Thanh khó có thể cự tuyệt. Hắn là Đô bộ thự, nhưng hắn càng là chiến thần trong lòng quân Tổng.

Hắn vốn là xuất thân binh nghiệp, có thể được địa vị ngày hôm nay, không phải nhờ vào phần đức tổ, mà là dựa vào hai nắm đấm đơn đao đánh ra quân công. Mọi người kính hắn, chính là vì dũng mãnh của hắn.

Nếu người Hạ yêu cầu giao thủ một đối một, Địch Thanh cũng không thể ngênh chiến, vậy hắn làm sao thống lĩnh ngàn quân?

Địch Thanh gần như không có do dự, trầm giọng nói:

- Được.

Lời vừa nói ra, màn đêm đã buông xuống, khắp nơi đốt lửa lên, ánh lửa sáng diệu, hào khí xông lên trời.

Đồ Vạn Chiến nghe thấy Địch Thanh ứng chiến, trong mắt đã dấy lên chiến ý như lửa. Búa lớn mở núi đó chậm rãi nhấc lên, lửa diệu xuống, hiện ra hàn quang như băng.

Địch Thanh vẫn là hoành đao vừa động, thần sắc tự nhiên, nhưng đôi mắt không khỏi nhìn chăm chăm cái búa lớn của Đồ Vạn Chiến.

Đồ Vạn Chiến? Trong quân Tổng không có ai nghe qua cái tên này, Địch Thanh cũng chưa có nghe qua. Nhưng hẳn biết, nếu người này dám độc đấu với hắn, không phải kẻ điên, chính là có chỗ hơn người.

Đồ Vạn Chiến nhất định không phải kẻ điên!

Sát khí trước khi chiến đấu, ngàn quân nín thở. Đang lúc này cuồng phong nổi lên thổi bay vô số lá vàng, lá vàng xoay nhẹ, hóa thành bướm mà bay.

Đồ Vạn Chiến chỉ dựa vào lực của cánh tay, lập tức nhấc búa chiến lên, đột nhiên quất lớn:

- Địch Thanh, ăn một búa của ta.

Ầm thanh gào thét đó, giống như sấm rền nổ vang. Tam quân nghe thấy, tiếng quát chưa dứt, Đồ Vạn Chiến đã giục ngựa xông tới. Người điên cuồng phấn nộ, ngựa cuồng chạy. Con ngựa đó gần như mới vừa giục, thì đã phát huy tới đỉnh cao.

Thế ngựa như tên bay.

Quân Tổng hô nhỏ, bọn họ chưa từng thấy qua ngựa nhanh như vậy, cũng chưa từng thấy qua người khí thế như vậy. Đồ Vạn Chiến giục ngựa tiến lên, ngựa như tên, người như hổ, búa hóa sao băng, đã lao lên không trung.

Gã một búa, bổ giữa bầu trời.

Nhưng tất cả mọi người đều biết dụng ý của Đồ Vạn Chiến. Nếu Đồ Vạn Chiến không có sai tên, cho dù gã không có vạn chiến, nhưng cũng là đối với một đường công đánh này, đối với suy tính của chiến mã càng là tinh chuẩn tới cực điểm.

Chiến mã không thể so bước hạ, ngoại trừ khí thế, đấu thực lực, đấu dũng khí còn phải tính toán độ nhanh chậm của tuần mã hai bên.

Lúc Đồ Vạn Chiến giục ngựa Địch Thanh cũng đã đồng thời giục ngựa xông tới. Đồ Vạn Chiến tuy nhanh, nhưng Địch Thanh cũng không chậm. Chính lúc Đồ Vạn Chiến giơ búa, Địch Thanh đã cách Đồ Vạn Chiến hai trượng.

Đồ Vạn Chiến búa dài bổ ra, nhanh như sao băng, nhưng chính vào thời gian sao băng bay ấy. Địch Thanh lại gần một trượng, khoảng cách hơn một trượng đã đủ xuất đao.

Nhưng một búa của Đồ Vạn Chiến đánh hụt, đã đoạt tiên cơ, khoảng cách càng rút ngắn lại tận cùng, bổ tới trước mặt Địch Thanh.

Một búa này, rất nhanh, rất mãnh liệt, rất sắc bén. Nhưng càng sắc bén cũng là tính toán của Đồ Vạn Chiến. Một đầu búa này của gã tính toán quá nhiều nhân tố, cho dù Địch Thanh xuất đao, cũng chậm một bước so với gã.

Búa đã chém lên người Địch Thanh.

Ánh lửa dường như ngưng lại, quân Tổng gần như sập đổ. Nhưng trong nháy mắt, bọn họ mới phát hiện, đầu búa bổ trúng là tàn ảnh của Địch Thanh. Địch Thanh đã không còn ở trên ngựa.

Thế búa lớn mở núi không nghỉ, trùng trùng chém vào chiến mã, chiến mã đau đớn hí lên, bị búa lớn nặng nề bổ vào bốn chân gãy cả, ngã xuống cát bụi.

Địch Thanh đang ở đâu? Đồ Vạn Chiến một búa bổ trúng chiến mã, trong lòng đã lạnh.

Trong không trung bỗng nhiên đánh ra một tia thiểm điện, tia thiểm điện mãnh mẽ lướt qua như sao băng nuốt chửng cả sao băng.

Đó là một đao của Địch Thanh bổ ra.

Ánh đao như điện, còn mang theo phân kinh diễm.

Ánh đao rơi, người chia ra, máu bắn ra tung tóe. Trong bầu trời đen sẫm, vàng kim là lửa, đỏ tươi là máu, trắng sáng là đao. Trường đao đang nắm trên tay Địch Thanh, sát khí đã thu lại. Người như núi, Địch Thanh đã rơi trên ngựa của Đồ Vạn Chiến.

Cả người đầm máu.

Máu là máu của Đồ Vạn Chiến.

Đồ Vạn Chiến đã phân thành hai nửa ngã xuống ngựa, cái búa lớn mở núi “leng keng” rớt xuống đất, mang theo tiếng gào thét cuối cùng. Hai quân thậm chí còn chưa hiểu rõ rốt cuộc là chuyện gì, chung cuộc đấu tương.

Chỉ có rất ít người mới thấy, Địch Thanh phi người bay ra khi Đồ Vạn Chiến xuất búa, nhảy lên phía chân trời, vung đao chém tới. Một đao chém phần nộ, sinh tử lập tứ phân ra!

conem_bendoianh

110. Chương 328 329: Thống Kịch (1 2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 328 329: Thống kịch (1 2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mặc dù Đồ Vạn Chiến đấu dũng mãnh hơn nhưng Địch Thanh lại chém một đao nhanh hơn, sắc bén hơn. Một đao đó của Địch Thanh khiến người khác phải kinh hô lên, Đồ Vạn Chiến thấy một đao đó của Địch Thanh cũng hoảng sợ.

Bọn chúng kêu lên sợ hãi vì cái gì?

Hai đội quân đã tràn tới phía trước như lũ thác.

Đột nhiên giữa lúc đó, Địch Thanh cảm thấy được nguy hiểm lớn, có hai người cưỡi ngựa ngay cạnh Đồ Vạn Chiến, dồn Địch Thanh từ hai bên lại. Sát khí của hai kẻ kia còn hung ác hơn cả Đồ Vạn Chiến.

Chỉ có hai người mới có khả năng tiếp cận Địch Thanh nhanh như vậy, đó chính là huynh đệ sinh đôi phía sau Đồ Vạn Chiến.

Đồ Vạn Chiến chỉ là môi nhử, còn hai người kia mới chính là sát thủ thực sự. Đây vốn là một thế cục bày ra để giết chết Địch Thanh.

Khi Địch Thanh nghĩ ra thì hai tên kia đã xuất thủ.

Một tiếng “hự” vang lên, người kia cầm trường thương đã đâm vào ngực của Địch Thanh.

Địch Thanh thối lui, chém bừa một đao vào chiến mã của Đồ Vạn Chiến. Đao của hắn tuy rằng nhuộm máu nhưng ý chí chiến đấu đã sút giảm, tốc độ khí thế đã kém hơn trước.

Đối thủ thừa lúc này xuất chiêu thì hiển nhiên là biết nắm bắt cơ hội, cũng không phải kẻ đầu đường xó chợ.

Người cầm chày sắt cũng đồng thời ra chiêu.

Chày sắt gậy sắt vũ điệu điên cuồng, sát khí ngập thu khiến cho lá vàng buồn đau xoáy tròn vỡ nát hỗn độn.

Địch Thanh thét một tiếng dài rồi lại vung đao. Tiếng đao thương chống đỡ vang lên “đang đang”, ánh lửa bắn ra bốn phía. Trường thương vừa đẩy ra thì gậy sắt chày sắt theo sát tới đập giữa lưng ngựa.

Chiến mã hí lên đau đớn rồi ngã ầm xuống đất. Dịch Thanh nghiêng mình trên không. Hắn chưa kịp vung đao đáp trả thì một tiếng “vút” vang lên, người cầm thương lại vung thương ra, phóng một mũi thương.

Mũi thương nhanh như tên xẹt, đâm ngay vào sườn Dịch Thanh.

Dịch Thanh xoay người trên không trung, mũi thương chỉ sạt qua sườn. Dịch Thanh né đòn bất ngờ, phản ứng rất nhanh.

Nhưng không ngờ mũi thương kia lại đột nhiên biến hóa nhanh chóng, trói Dịch Thanh lại. Phía sau mũi thương có một sợi dây nhỏ. Dịch Thanh không nghĩ tới bất ngờ này nên đã bị sợi dây nhỏ đó trói cánh tay lại.

Sợi dây tuy rằng nhỏ nhưng hết sức bền chặt. Dịch Thanh ra sức giãy dụa nhưng không thể thoát thân ra được.

Đúng lúc này thì chày sắt, gậy sắt lại lao đến.

Dịch Thanh hét lên một tiếng lớn, bị chày sắt gậy sắt đánh bật ra. Nhưng trong tình thế sống chết, hai cánh tay Dịch Thanh gồng lên thật mạnh khiến cho dây trói đứt lìa, trường đao trong tay hắn vung lên như sấm sét điện bắn.

Người nọ cầm chày sắt gậy sắt đạt được một chiêu thì trong lòng đang mừng thầm. Nhưng giây lát sau thì gã chợt thấy lạnh, cúi đầu nhìn xuống thì đã bị trường đao xuyên thủng người, thân người gã quơ quơ mấy cái rồi ngã xuống ngựa.

Dịch Thanh cũng ngã ra đất.

Đúng lúc này thì một con ngựa lao đến, một cánh tay với ra, kêu:

- Dịch tướng quân.

Người kia chính là Phong Lô. Y thấy hai tướng quân của Quân Hạ đánh lén nên đã giục ngựa xông đến. Vừa lúc Dịch Thanh ngã xuống đất thì y phóng tới nơi.

Dịch Thanh giơ tay bám lấy tay của Phong Lô, được Phong Lô dốc sức kéo lên lưng ngựa. Người cầm thương muốn lao đến nhưng đã bị hai quân chặn lại.

Hai quân chạm nhau lao vào chém giết.

Trong lòng Phong Lô lo lắng cho tình trạng vết thương của Dịch Thanh nên đã bắt chấp phải tái chiến mà vung trường thương lên, hét ra lệnh tạm về.

Quân Hạ mặc dù thừa dịp loạn mà tấn công nhưng quân phòng thủ trại An Viễn đã có kinh nghiệm phòng thủ, dùng thiết thuẫn, cung tiễn kết hợp với trường thương để đánh lui sự tấn công của Quân Hạ.

Sau khi Phong Lô công Dịch Thanh trở về doanh trại thì mọi người trong doanh trại không còn reo hò nữa. Trên mặt mỗi người đều trầm ngâm. Tất cả mọi người đều muốn biết một việc: “Rốt cuộc Dịch Thanh có bị thương nặng hay không?”

Phong Lô truyền lệnh xuống cho toàn bộ binh sĩ trong trại canh phòng nghiêm ngặt, tử thủ không được xuất chiến, kẻ nào muốn chiến thì sẽ chém. Sau khi Phong Lô an bài cho Dịch Thanh thì lập tức tìm một thầy thuốc giỏi nhất trong trại đến xem bệnh cho Dịch Thanh. Về tình trạng vết thương của Dịch Thanh, Phong Lô giữ kín không nói ra.

Sau hai ngày liên tiếp, trên bầu trời của trại An Viễn mây đen bao phủ, trời đất mịt mờ, lại kéo theo mưa phùn khiến cho mọi người càng thêm lo lắng.

Quân Hạ liên tiếp khiêu chiến, chửi rủa trước trại An Viễn để khích cho Dịch Thanh xuất chiến. Nhưng trại An Viễn chỉ đóng cửa không ra. Quân lính trong trại hoảng sợ, hiểu được rằng tình trạng vết thương của Dịch Thanh khẳng định là vô cùng nghiêm trọng.

Nếu như Dịch Thanh còn có thể tác chiến thì làm sao Quân Hạ có thể kiêu ngạo như vậy được?

Trong nháy mắt đã đến hoàng hôn ngày thứ ba, Quân Hạ ngoài trại An Viễn càng thêm kiêu ngạo. Tiếng chửi rủa cười đùa không dứt. Thậm chí có kẻ còn đi tiểu tiện trước cửa trại để làm nhục.

Mọi người trong trại An Viễn nổi cơn thịnh nộ, xen lẫn với căm phẫn. Tất cả mọi người lòng đầy căm phẫn. Cổ Sơn Tây trấn thủ ở trại phía tây thấy thế thì giận dữ ra mặt, đột nhiên vỗ đùi quát:

- Địch tướng quân bị thương. Nhưng chúng chúng ta không bị thương tổn. Ai có dũng khí thì cùng ta xuất chiến!

Khi gã đứng lên thì quân sĩ trong trại vốn đã nhần nhện oán hận mấy ngày nay đều hô lên hưởng ứng.

Cổ Sơn Tây đang muốn xuất chiến thì Lưu Dao Nhi ở bên cạnh liền khuyên nhủ:

- Cổ huynh, không thể xuất chiến. Phong trại chủ nói nếu tự xuất chiến thì sẽ là tử tội đấy.

Cổ Sơn Tây cười lạnh, liếc xéo Lưu Dao Nhi, nói:

- Lưu Dao Nhi, trước kia ở thành Dương Mục Long, ngươi đã không chịu chiến, để mặc cho Vương Khuê tướng quân chịu chết. Chẳng lẽ đến bây giờ ngươi cũng không chịu chiến sao?

Rồi đột nhiên gã xé ngực áo ra, để lộ ra một vết đao, quát:

- Cổ mỗ ở Lung Lạc Xuyên theo Vũ đại nhân tác chiến, may mắn không chết. Cái mạng này vốn là được nhặt về. Hôm nay cho dù chết ở An Viễn thì cũng không có gì hối tiếc.

Lưu Dao Nhi đỏ bừng cả mặt.

Vốn hai người này đều là binh sĩ may mắn còn sống sót sau trận chiến ở Thủy Xuyên, bây giờ lui về An Viễn. Trước kia Vương Khuê một mình chịu chết khiến cho mỗi một binh sĩ quân Tống khó mà không tự trách. Lưu Dao Nhi chính là một trong số đó. Vì thế khi nghe được ông cháu Thuyết Thư nói về chuyện của Vương Khuê thì không kìm nổi sự xấu hổ.

Cổ Tây Sơn thấy Lưu Dao Nhi không nói gì thì hô lớn:

- Hôm nay cho dù chết cũng làm cho người Hạ thấy rằng quân Tống ở trại An Viễn không phải là bọn hèn nhát!

Gã vừa ra khỏi trại thì lại bị Lưu Dao Nhi giữ lại.

Mặc dù mặt Lưu Dao Nhi đỏ bừng, nhưng y kiên quyết nói:

- Cổ huynh, trước kia ta sợ chết là không hề sai. Nhưng hôm nay cho dù chết thì thế nào? Cái mạng của Lưu Dao Nhi này đã giao cho Cổ huynh rồi.

Quân Tống nghe được vậy thì nhiệt huyết càng được kích động. Lưu Dao Nhi lại nói:

- Nhưng bất kể như thế nào thì quân lệnh không thể không theo. Chúng ta không thể để cho nhiều huynh đệ tự đứng phải chịu trách nhiệm như vậy được. Huynh có dám cùng ta đến gặp Phong trại chủ để cầu xin được liều chết chiến đấu không?

Cổ Tây Sơn quát:

- Làm sao mà không dám? Phải xin thỉnh chiến, đi theo ta !

Trong lòng gã tức giận nhưng cũng biết là Lưu Dao Nhi có hảo ý, sải bước đi vào trường của Phong Lôi.

Quân Tống thấy thế đều đi theo.

Quân trong trại nhanh chóng thành một dòng nước lũ đổ dồn về phía trước trường chủ soái. Tiếng người ồn ào bên trong, Cổ Sơn Tây quỳ rạp ngoài trường vải, cao giọng nói:

- Phong trại chủ, Cổ Sơn Tây muốn dẫn binh đánh một trận với quân Hạ.

Gã biết hành động này không ổn, thậm chí là có khả năng bị Phong Lôi chém tại chỗ. Nhưng vì đạo nghĩa không cho gã chùn bước.

- Lưu Dao Nhi cũng xin được chiến!

Khi hai người nói ra thì tất cả quân trong trại đều đồng thanh nói:

- Chúng ta xin quyết một trận tử chiến với quân Hạ.

Tinh thần của mọi người mãnh liệt, nhiệt huyết sôi sục. Mặc dù Địch Thanh bị thương nhưng mọi người đã quyết. Bọn họ nên vì Địch tướng quân chia sẻ trọng trách.

Một bàn tay dang ra, nhẹ nhàng đỡ Cổ Tây Sơn dậy. Bàn tay mặc dù nhìn nhỏ nhẽ nhưng trong đó chứa sự quyết tâm, thậm chí còn hơn mãnh liệt hơn cả lời thỉnh chiến của ngàn quân.

Cổ Tây Sơn thấy bàn tay kia không phải bàn tay thô ráp của Phong Lôi thì ngẩng đầu lên, thất thanh nói:

- Địch tướng quân!

Người đứng trước mặt hắn chính là Địch Thanh mấy ngày rồi chưa xuất hiện.

Sắc mặt Địch Thanh có chút tái nhợt, ngực còn quấn băng vải. Trên băng vải còn có vết máu thấm ra. Nhưng thân người hắn đứng thẳng, ánh nắng của ngày mùa thu chiếu vào hắn, có vẻ cao lớn ngang tàng.

- Địch tướng quân?

Tất cả binh sĩ kinh ngạc hô lên.

Cổ Tây Sơn vui vẻ nói:

- Địch tướng quân, người đã khỏe lại rồi à?

Khi vừa thấy vẻ nghiêm nghị của Địch Thanh thì trong lòng Cổ Tây Sơn lại trầm xuống. Trong suy nghĩ của mọi người, Địch Thanh là chiến thần bất tử của quân Tống, là ý chí chiến đấu sôi sục của quân Tống, là tướng quân không bao giờ đầu hàng. Mọi người truyền tụng cái tên Địch Thanh. Cái tên tượng trưng cho hy vọng của Tây Bắc.

Nhưng xem ra lúc này Địch Thanh đã bị hy vọng đè sập.

Có phi kỵ phóng tới dừng trước binh trại nói:

- Địch tướng quân... Phong trại chủ...

Rồi đột nhiên thấy tình hình như thế, hắn lại nói quanh co úp mở.

Phong Lôi ở bên cạnh Địch Thanh thấy thế thì cả giận nói:

- Có chuyện gì? Lưỡi người bị cắt rồi à?

Tên lính kia cắn răng nói:

- Tướng quân Ngôi Danh Hư của quân Hạ ở trước trại muốn nghênh chiến với Địch Tướng quân một trận. Hắn nói rằng đã ngưỡng mộ đại danh của Địch tướng quân từ lâu, muốn được mở rộng tầm mắt.

Phong Lôi cả giận nói :

- Tên Ngôi Danh Hư này là cái gì chứ ? Hắn muốn đánh là đánh ngay sao ? Thật khiến chúng ta không còn mặt mũi !

Trong lòng mọi người nặng trĩu, hiểu rõ rằng khi Phong Lôi nói như vậy chính là cho rằng Địch Thanh đã không còn có khả năng chiến đấu nữa.

Địch Thanh bị tổn thương không ít.

Binh trại kia lấp bắp nói:

- Vậy... chúng ta không thềm để ý tới?

Phong Lôi quát:

- Đương nhiên không nên để ý tới. Đám người này mưu ma chước quỷ. Lần trước nói đơn đả độc đấu nhưng lại ám toán Địch tướng quân. Nói chuyện với bọn chúng thì có gì tốt chứ?

Binh trại xoay người bỏ đi, thần sắc uể oải.

Địch Thanh đột nhiên ngăn binh trại lại:

- Đợi một chút. Người đi nói với Ngôi Danh Hư, lát nữa ta sẽ cùng hắn quyết một trận tử chiến!

Mọi người kinh hãi. Phong Lô cũng lộ ra vẻ lo lắng, nói:

- Địch tướng quân, vết thương của người rất nặng, làm sao mà xuất chiến được?

Địch Thanh nhìn lại mọi người, chỉ nói một câu:

- Địch Thanh có thể chết nhưng không thể không đánh!

Tất cả binh sĩ có mặt đều nước mắt lưng tròng nhìn Địch Thanh. Bọn họ không khỏi nhớ lại Vũ Anh, nhớ tới Vương Khuê, nhớ tới Cảnh Phó, nhớ tới rất nhiều nam nhi nhiệt huyết nơi biên thùy khác.

Cũng vì những nam nhi nơi biên thùy này mà mới càng có thêm nhiều hảo hán nữa.

Thì ra Địch Thanh vẫn là Địch Thanh!

Một lúc nữa, Địch tướng quân sẽ cùng quyết một trận với tướng Ngôi Danh Hư của quân Hạ!

Tin tức truyền ra khiến cho trại An Viễn sôi sục từ trong ra ngoài, xen lẫn vẻ bi tráng khôn tả cùng với nỗi lo lắng vô biên.

Ai cũng biết, lần này Địch tướng quân không thể thua nữa. Bản thân Địch Thanh bị trọng thương, nếu như thua thì sẽ mất mạng! Quân Hạ mưu ma chước quỷ, lần này lại giở trò đánh lén giống như lần trước nữa không?

Ngôi Danh Hư là ai ? Rất nhiều người không biết. Nhưng Địch Thanh lại biết.

Ngôi Danh Hư là một trong tám người dưới trướng Nguyên Hạo, là cao thủ thần bí nhất trong bộ Dạ Xoa. Ngay cả Địch Thanh cũng chỉ nghe qua họ tên của hắn. Người này là thủ lĩnh của Hư Không Dạ Xoa.

Chuyện cũ trôi qua nhanh chóng. Hảo hán của quân Tống như tre già măng mọc. Tuy nhiên trong tám bộ của Nguyên Hạo cũng bị tổn thất rất nhiều người tài.

Trận chiến hôm nay, tổn thất sẽ là hảo hán quân Tống hay là cao thủ người Hạ?

Một canh giờ thoáng chốc trôi qua, Địch Thanh ra khỏi trướng chủ soái, thậm chí không mặc áo giáp. Chẳng lẽ nói là hắn không còn sức mặc nổi áo giáp?

Thần sắc Phong Lô nghiêm nghị, nhưng không hề khuyên nhủ gì thêm, chỉ điểm kỵ binh tinh nhuệ nhất trong trại. Tiếng pháo vừa vang lên thì cửa trại mở ra. Kỵ binh chia làm hai cánh, thuận bài binh, đao phủ thủ xếp phương trận đi ra ngoài.

Tuy nói là đầu tướng nhưng Phong Lô muốn đề phòng quân Hạ thừa cơ xông vào doanh trại.

Mưa lạnh rơi tí tách. Gió thốc lên trong khoảng không.

Quân Hạ ở đối diện đã sớm bày xong thế trận. Ở trước trận hai quân, trải ra một khoảng đất trống. Trước trận quân Hạ, lần này chỉ có một người thúc ngựa tiến ra.

Người nọ mặc áo giáp màu đen, cười hắc hắc, sắc mặt tối, cầm trong tay cây chùy. Thân chùy màu đen giống như màu của người lẫn ngựa. Người kia đứng ở trước quân, hòa vào màu xám tối của hoàng hôn.

Mưa rơi rả rích, trời đất mịt mờ. Địch Thanh trông thấy người kia thì cảm thấy người kia mờ ảo mịt mù..

Địch Thanh đeo lên mặt chiếc mặt nạ bằng đồng xanh, tăng thêm vẻ lạnh lẽo. Sau chiếc mặt nạ kia, con người sáng quắc nhưng đồng thời hiện ra vẻ trong trẻo lạnh lùng. Hắn cầm đao leo lên yên ngựa, thúc ngựa đến trước cách Ngôi Danh Hư chừng vài trượng thì chậm rãi dừng lại.

Ngôi Danh Hư cầm chùy nói:

- Nghe qua đại danh của Địch tướng quân, hôm nay mới được diện kiến, thật là may mắn.

Địch Thanh lãnh đạm nói:

- May mắn không phải là chuyện thường xảy ra. Có lẽ người sẽ nhanh chóng biết được đây là may mắn hay là bất hạnh đây.

Ngôi Danh Hư thở hắt ra một hơi, thận trọng nói:

- Nam nhi tập võ để được nổi danh thiên hạ. Có thể chết ở dưới tay Địch tướng quân thì ta chết cũng không tiếc. Tại hạ cũng biết Địch tướng quân có thương tích trên người. Nhưng ta nghĩ dù là Bồ Đề Vương cũng không phải địch thủ của Địch tướng quân, nên tại hạ chỉ có thể thừa dịp Địch tướng quân có thương tích mà mặt dày khiêu chiến mà thôi.

- Người thật đúng là thẳng thắn.

Địch Thanh thở dài nói:

- Người đương nhiên biết là ta không thể không đánh.

Trong mắt Ngôi Danh Hư hiện lên sự tôn kính, trầm giọng nói:

- Đúng vậy. Địch Thanh có thể chết nhưng không thể không đánh! Tại hạ dụng tâm ti tiện, cũng chỉ cầu được nổi danh thiên hạ.

- Một kẻ vì được nổi danh mà cho dù dùng thủ đoạn hèn hạ mà cũng có thể nói ra được?

Mặt nạ bằng đồng xanh lạnh lẽo hơn, ánh mắt phía sau hiện ra vẻ mỉa mai. Địch Thanh nói:

- Người nói không sai. Một người chỉ cần tìm được một cái cớ để có thể an tâm làm việc. Nhưng ta rất muốn nói cho người biết một câu.

Ngôi Danh Hư nghiêm nghị nói:

- Xin nghe lời dạy của Địch tướng quân.

Từ đầu đến cuối, thái độ của gã đối với Địch Thanh đều rất nho nhã lễ độ. Cho dù bên trong gã là một kẻ tiểu nhân nhưng bên ngoài vẫn tỏ ra là một kẻ quân tử.

Địch Thanh nói:

- Người lấy cớ là bất đắc dĩ thì ta cũng giống như người thôi.

Ngôi Danh Hư ngạc nhiên, trong mắt hiện lên vẻ hồ nghi, một lúc sau mới nói:

- Thứ cho ta ngu muội không hiểu được lời nói của Địch tướng quân.

Địch Thanh nói:

- Người sẽ nhanh chóng biết thôi. Mời!

Hắn không nói thêm lời nào, tay đề trường đao nhìn cử động của Ngôi Danh Hư. Tuy rằng Ngôi Danh Hư có hoang mang nhưng trong lúc nhất thời không thể suy nghĩ nhiều.

Hai người tham chiến thì giống như tên đã trên dây không thể không bắn.

Ngôi Danh Hư cầm chắc chùy trong tay, chậm rãi thở ra một hơi, nói:

- Mời!

Hai chân gã kẹp ngựa, xách chùy vọt tới hướng Địch Thanh. Thực sự là trước sau gã đều giữ sự cung kính đối với Địch Thanh. Khi khoảng cách với Địch Thanh chỉ còn có hai trượng, thấy Địch Thanh vẫn bất động, Ngôi Danh Hư đã không thể không ra tay.

Ngôi Danh Hư ra tay thì đập chùy xuống đất.

Nghìn quân im phăng phắc, chỉ nghe thấy tiếng chiến đấu của hai người trên chiến trường. Thấy Ngôi Danh Hư ra tay, tất cả mọi người đều ngạc nhiên khó hiểu chiêu này của gã có mục đích gì?

Rất nhanh chóng, mọi người đều hiểu ra dụng ý của Ngôi Danh Hư. Thiết chùy kia đột nhiên nổ tung, thoát ra làn khói đen dày đặc. Khói thoát ra nhanh chóng, trong phút chốc đã bao phủ hết phạm vi mấy trượng trong đó.

Người Hạ lại bày ra quỷ kế. Quân Tổng giận dữ.

conem_bendoianh

111. Chương 328 329: Thống Kịch (3 4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 328 329: Thống kịch (3 4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Ngôi Danh Hư vọt tới phía trước Dịch Thanh, “phập” vang lên, cán chùy linh hoạt sắc bén đâm vào ngực Dịch Thanh, một chiêu long trời lở đất.

Từ lúc xuất chiến thì Ngôi Danh Hư đã có dụng kế. Đầu tiên gã dùng ngôn ngữ khiêu khích Dịch Thanh, sau đó tranh thủ sự thông cảm bất đắc dĩ, rồi lại dùng khói đen chiếm được địa thế, sau đó dùng hết sức để một chiêu lấy mạng Dịch Thanh.

Tất cả kế hoạch đều được chuẩn bị chính xác. Ngôi Danh Hư xác định rằng Dịch Thanh đã bị thương, vết thương rất nặng. Cho nên gã mong là một trận này có thể giết chết được Chiến thần tây bắc của quân Tổng.

Nhưng cán chùy đã đâm vào không trung.

Đột nhiên không thấy Dịch Thanh đâu. Ngôi Danh Hư tuy rằng tinh mắt nhưng bên trong khói đen khó có thể nhận ra Dịch Thanh ở chỗ nào. Sương khói tràn ngập che đi mắt của Dịch Thanh, đồng thời cũng khiến cho Ngôi Danh Hư không nhìn thấy gì.

Ngay lúc đó nghe thấy tiếng “vút vút vút” vang lên không dứt. Trong chớp mắt phía đối diện bắn ra rất nhiều tên nổ.

Dịch Thanh lại dùng ám khí sao? Điều này sao có thể?

Ngôi Danh Hư cả kinh, núp dưới thân ngựa. Cũng đúng lúc đã gã thấy được dưới bụng ngựa đối diện hiện ra ánh sáng lạnh như băng của mặt nạ. Ngôi Danh Hư bỗng dưng hiểu được là vừa rồi khi gã tấn công, Dịch Thanh đã tránh ở dưới bụng ngựa.

Hai con ngựa lần lượt giao nhau. Ngôi Danh Hư chợt nghe tiếng quân Hạ ồn ào, nhất định là quân Hạ đang rối loạn trận tuyến. Ngôi Danh Hư vừa sợ vừa không biết cuối cùng đã xảy ra chuyện gì.

Cũng không biết là Dạ Nguyệt Phong đã xảy ra chuyện gì. Dạ Nguyệt Phong chính là một trong hai huynh đệ đã giao thủ với Dịch Thanh ba ngày trước.

Phong Lâm Sơn Hỏa là Dạ Xoa tứ tuyệt.

Dạ Nguyệt Phong rất hận Dịch Thanh. Lúc trước khi Dịch Thanh vừa mới đến biên thù đã giết hai huynh đệ Dạ Nguyệt Sơn và Dạ Nguyệt Hỏa của hắn. Dạ Nguyệt Phong vẫn chờ thời cơ để báo thù. Vì vậy khi y biết Dịch Thanh đến An Viễn thì đã lập tức khiêu chiến.

Dạ Nguyệt Phong đi theo đệ nhất cao thủ Dạ Xoa là Đồ Vạn Chiến, cùng với huynh đệ của mình là Dạ Nguyệt Lâm tấn công Dịch Thanh từ hai mặt. Vốn tưởng rằng trận chiến này tất thắng chứ không ngờ là chỉ đã thương Dịch Thanh, lại còn bị chết mất Đồ Vạn Chiến và Dạ Nguyệt Lâm.

Nhưng cuối cùng Dịch Thanh cũng bị thương.

Dạ Nguyệt Phong cấp báo xuống phía nam cho thái thú Linh Châu là Đậu Duy Cát. Sau khi Nguyên Hạo đại thắng ở Thủy Xuyên đã cùng Trương Nguyên trở về nước Hạ, ra lệnh cho Đậu Duy Cát toàn quyền xử lý mọi chuyện ở Kinh Nguyên lộ, tìm thời cơ tấn công Quan Trung. Đậu Duy Cát vừa nghe được tin thì lập tức ra lệnh cho Ngòi Danh Hư đến An Viễn khiêu chiến, đồng thời dồn binh xuống phía nam để giết Dịch Thanh, chiếm An Viễn.

Giết được Dịch Thanh còn khiến phần chấn tinh thần hơn là chiếm được hơn mười bảo trại của quân Tống. Dịch Thanh mà chết thì quân Hạ ở tây bắc không còn người nào để khiếp sợ nữa.

Dạ Nguyệt Phong thấy Ngòi Danh Hư dốc hết sức xuất thủ thì hận không thể tự mình tham chiến. Y chỉ có thể chặn ở tuyến đầu, đề phòng quân Tống tấn công. Nếu bọn chúng có thể bày ra quỷ kế thì quân Tống cũng không thể ngồi nhìn mà chờ chết được.

Quả nhiên Ngòi Danh Hư vừa ra tay bên kia quân Tống đã có dấu hiệu di chuyển.

Dạ Nguyệt Phong đã truyền lệnh cho quân Hạ chuẩn bị xuất kích. Đúng lúc này thì phía hậu quân đột nhiên loạn cả lên khiến Dạ Nguyệt Phong nổi giận, quay đầu trông lại thì thấy lửa trại bốc lên, có thể thấy rõ từ phía xa. Gió lạnh thổi đến khiến ngọn lửa bùng lên từng đợt.

Từng đợt lửa bùng lên giống như mặt nước gợn từng vòng, từ từ lan rộng ra trung quân của quân Hạ.

Trung quân của quân Hạ đã loạn.

Dạ Nguyệt Phong không hiểu rõ, quát hỏi:

- Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Có binh sĩ vội vàng tiến đến bẩm báo:

- Dạ Nguyệt tướng quân, đột nhiên có quân địch từ phía tây nam truy sát tới đây. Chúng ta không ngăn cản được.

Lời còn chưa dứt thì đã có binh sĩ khác chạy đến, kêu lên:

- Dạ Nguyệt tướng quân, có quân địch từ phía tây bắc truy sát tới. Chúng ta tổn thất vô cùng thảm.

Dạ Nguyệt Phong nghiêm nghị trong lòng, đã mơ hồ hiểu ra được chuyện gì, chưa kịp hạ lệnh thì hai hướng tây bắc, tây nam phía sau cùng loạn lên. Ngay sau đó, đội ngũ quân Hạ như tảng đá lớn bị quăng xuống nước, như băng bị đâm xuyên trong đêm lạnh, lộ ra hai khe hở.

Có hai đội binh mã đột nhiên chia ra, xé nhỏ thế trận của quân Hạ.

Binh sĩ tấn công từ phía tây bắc đều mặc áo đen, cầm trường thương trong tay, lưng đeo đao sắc, chạy nhanh như tên bắn. Trong đêm tối, những mũi trường thương đâm ra mạnh mẽ, xếp thành một lá chắn dày đỉnh nhọn. Mỗi lần lá chắn trường thương đâm tới thì vô số tiếng kêu rên thảm thiết vang lên, máu tươi chảy xối xả.

Người cầm đầu ánh mắt sắc như mũi kiếm nhìn về phía Dạ Nguyệt Phong.

Người đó chính là Qua Binh.

Qua Binh đã mang theo Thập Sĩ trong Hãm Trận Chi Sĩ đi đột phá vòng phòng ngự mạn tây bắc của quân Hạ.

Toàn bộ binh sĩ tấn công từ phía tây nam đều mặc áo giáp màu đen, cầm trường chùy trong tay, đầu chùy có gắn răng sói như móc câu, lưng đeo khoan đao. Trong bóng đêm, họ như u linh xông ra, vòng trường chùy trong tay như Lôi công hành pháp.

Những binh sĩ kia không có sự lợi hại như Hãm Trận chi binh nhưng lại có uy thế hùng hồn như núi đổ.

Sức mạnh kinh hồn của thiết chùy bổ xuống, đập kẻ nào chết kẻ đó, vung lên đánh ngựa khiến ngựa chạy mất.

Người cầm đầu cầm chùy lớn trong tay, ánh mắt điên cuồng phóng, đồng thời cũng phóng tới hướng Dạ Nguyệt Phong.

Người đó chính là Bạo Chiến.

Bạo Chiến mang theo Thập Sĩ trong Dũng Lực chi sĩ đột phá phòng tuyết phía tây nam của quân Hạ.

Kỵ binh của quân Hạ vội vàng không chuẩn bị kịp. Trước trận thế đại loạn, nhất thời không có lợi thế tấn công, từng người tự rơi vào cơn ác mộng chiến tranh.

Mộng khó tỉnh, mà cuồng phong thì lớn.

Qua Binh và Bạo Chiến xé tan đội hình của quân Hạ, khiến cho Dạ Nguyệt Phong rơi vào thế bị vây kín. Dạ Nguyệt Phong trầm xuống. Bọn chúng bố trí thế cục làm kẻ đi săn, bỗng dừng lại biến thành con thú bị vây trong bẫy.

Địch Thanh thật là gian trá!

Vậy rốt cuộc Địch Thanh kia có bị thương hay không? Dạ Nguyệt Phong rất nghi ngờ nhưng y không thể suy nghĩ tiếp vì Qua Binh và Bạo Chiến đang tạo nên áp lực lớn khiến y phải cẩn thận.

Chắc chắn Địch Thanh có thương tích. Nếu Địch Thanh không bị thương thì tuyệt đối hắn sẽ không sử dụng tên nổ, cũng sẽ không ẩn thân dưới bụng ngựa. Lúc Ngôi Danh Hư nghĩ đến chuyện này thì ý chí chiến đấu tăng lên.

Giết được Địch Thanh thì Ngôi Danh Hư gã có thể xưng bá trong bộ Dạ Xoa, thậm chí có thể vinh quang trèo lên vị trí Long Bộ Cửu Vương.

Hai ngựa lại ra sức lồng vào nhau. Ngôi Danh Hư lại ra chiêu. Trong đám khói đen mờ mờ ảo ảo, lúc này chính là cơ hội tuyệt vời cho gã xuất thủ. Ngôi Danh Hư xuống ngựa, tung chiêu biến ra thành ba người đứng trước mặt Địch Thanh.

Ngôi Danh Hư là Hư Không Dạ Xoa, có thể biến ảo thành hư, dùng khoảng không vô hạn bao lấy Địch Thanh.

Bộ Dạ Xoa đều có tuyệt học. Chiêu này của Ngôi Danh Hư vốn được gọi là Nhất Khí Hóa Tam Thanh, chỉ trong một thoáng của thể biến ra ba bóng người ảo, hư hư thật thật làm cho không người nào có thể nhận ra.

Đây chính là nhãn thuật của nước ngoài (nghệ thuật ám sát và gián điệp thời phong kiến của các ninja Nhật Bản), kết hợp chặt chẽ với phương pháp của Tạng Bắc Mật giáo, quỷ dị khôn cùng.

Ngôi Danh Hư thấy quân Hạ rối loạn, biết là sự việc có biến. Gã nhất định phải nhanh chóng, hết sức giải quyết xong Địch Thanh thì mới có thể ứng phó với những thứ khác.

Gã không tin rằng Địch Thanh có thể ứng phó với thuật chướng nhãn của gã. Quần áo của gã huyền ảo ra những bóng dáng khác trước mặt Địch Thanh. Gã mượn khói biến thành hai bóng dáng, đi đến trước mặt Địch Thanh.

Gã dồn hết lực đâm một kích, ngay vào sau lưng Địch Thanh.

Khi Ngôi Danh Hư đi đến phía sau Địch Thanh thì đột nhiên lạnh cả sống lưng. Gã chỉ thấy một mớ quần áo, một mặt nạ bằng đồng xanh ở dưới bụng ngựa mà không thấy Địch Thanh.

Địch Thanh không trốn dưới bụng ngựa?

Khi Ngôi Danh Hư nghĩ ra thì đã thấy một luồng ánh sáng.

Ánh sáng sáng như trăng, sáng như băng, sáng như trăng sáng chiếu lên băng. Sông băng menh mông, sát khí menh mông như vậy chiếu xuống. Tất cả ảo ảnh đều bị chiếu diệt.

Đêm nay tối như vậy, vốn không có trăng. Vậy ánh trăng sáng đó là từ đâu mà có? Khi Ngôi Danh Hư nghĩ thông ra thì thấy ánh trăng đã nhuộm máu.

Máu là máu của Ngõi Danh Hư. Trăng không phải trăng, là ánh đao, là ánh đao trên tay Địch Thanh. Ánh mắt Địch Thanh như ánh đao, nhìn chăm chăm cái đầu Ngõi Danh Hư đang bay lên, chỉ nói một câu:

- Bây giờ người đã hiểu rõ ý của ta chứ?

Một tiếng “bịch”, cái đầu rơi xuống. Ánh mắt Ngõi Danh Hư vẫn còn mở to, dường như đã hiểu được.

Địch Thanh không bị thương. Nếu Địch Thanh bị thương nặng thì không thể xuất ra một đao sáng lạnh như vậy.

Ngõi Danh Hư dùng chiêu Nhất Khí Hóa Tam Thanh tấn công Địch Thanh. Còn Địch Thanh cũng dùng cách che mắt, dùng đồ đánh lạc hướng dưới bụng ngựa, rồi phóng lên cao chém Ngõi Danh Hư một đao trí mạng.

Ngõi Danh Hư vẫn tự cho rằng mưu sự đã thành nên có phần kiêu ngạo. Vì thế gã đã thua vì sự kiêu ngạo. Nếu như gã bình tĩnh một chút, thì bản năng sẽ phát hiện ra ở dưới bụng ngựa kia chỉ là ảo ảnh.

Người viện cớ bất đắc dĩ thì ta cũng vậy.

Khi Ngõi Danh Hư chết thì cuối cùng cũng hiểu hàm ý những lời này của Địch Thanh. Nhưng gã chết không nhắm mắt. Gã không hiểu vì sao Địch Thanh biết rằng gã sẽ sớm ra tay, vì sao Địch Thanh phải kéo dài vài ngày, vì sao quân Hạ lại loạn lúc này?

Nhưng người đã chết thì hiểu hay không hiểu được thì có gì khác nhau đâu.

Địch Thanh phi người lên ngựa, mang mặt nạ chạy ra khỏi đám khói đặc. Quân Tống thấy Địch Thanh từ trong đám khói đặc lao ra thì tất cả nhảy lên hò reo hoan hô vang động cả đất trời.

Người ra tay chính là Địch Thanh, còn kẻ chết đích đáng chính là Ngõi Danh Hư. Địch Thanh vẫn là Chiến thần bách chiến bách thắng của Đại Tống. Cho dù Địch Thanh có bị trọng thương thì cũng vẫn vậy.

Không khí đau buồn của quân Tống bỗng trở thành tinh thần dũng cảm ngút trời.

Khi Địch Thanh nâng đao hướng về quân Hạ ra hiệu “giết” thì Lôi Phong đã sớm chuẩn bị, quát lên:

- Xông lên!

Quân Tống ở trại An Viễn dưới sự dẫn dắt của Lôi Phong ào về phía trận doanh quân Hạ.

Dạ Nguyệt Phong thất bại phải chạy trốn.

Một chiêu tính toán sai lầm mà cả bàn cờ đều thua. Vốn Dạ Nguyệt Phong còn hy vọng có thể tiêu diệt hai người Qua Bình và Bạo Chiến, xoay chuyển tình thế tàn cuộc. Nhưng khi nghe tiếng hoan hô của quân Tống, thấy Địch Thanh xuất hiện qua màn sương đen thì Dạ Nguyệt Phong liền quyết định phải chạy trốn.

Hắn không còn tinh thần chiến đấu nữa.

Quân Hạ không đầu, một chủ tướng thì bị chém, một thì chạy trốn nên không còn dũng khí chống cự nữa. Chúng gào thét thúc ngựa chạy như điên hướng về hướng bắc.

Đêm càng xuống thì tiếng mưa càng nặng hạt. Tiếng vó ngựa đập lên mưa thu, xé gió, tỉnh cả mộng.

Dạ Nguyệt Phong chạy một mình trên đường như điên, thoát cái chạy được hơn mười dặm.

Nhưng tiếng vó ngựa vẫn vọng lại từ phía sau gã, giống như muốn chạy theo giết gã bất cứ lúc nào.

Truy binh của Địch Thanh không hề buông tha. Một khi hắn đã đuổi theo, giống như muốn đem mỗi ân cừu mấy năm kia được chấm dứt, đoạt lại mỗi bi huyết ngày xưa, ngàn dặm núi sông.

Phía trước đã là trại Kê Xuyên. Trong lòng Dạ Nguyệt Phong vui buồn lẫn lộn. Đau buồn chính là vì mấy ngàn thiết kỵ của quân Hạ đã tan tác hết. Vui mừng chính là trại Kê Xuyên của Đậu Duy Cát có hơn vạn đại quân.

Chỉ cần gặp được Đậu Duy Cát, tập hợp lại thì gã vẫn có thể chiến một trận với Địch Thanh. Dạ Nguyệt Phong không phục, thua không cam lòng. Địch Thanh giả dối, dám giả vờ bị thương để dụ bọn chúng lơ là, dùng danh nghĩa là quyết chiến để tập kích bất ngờ.

Địch Thanh nói không giữ lời.

Lần này không chiến không trả hết tội.

Lúc Dạ Nguyệt Phong nghĩ tới đây thì đã mang mấy trăm kỵ binh đến trước trại Kê Xuyên. Có tên lính hô lên:

- Là ai đó?

Dạ Nguyệt Phong vội la lên :

- Nhanh bẩm báo với Đâu thái úy là quân tổng đột kích ! Phải toàn lực chuẩn bị chiến đấu !

Tên lính Hạ kia có chút không tin, cười nói:

- Đâu thái úy mới dời binh ở đây, ngày mai đi đến An Viễn...

Lời còn chưa dứt thì đột nhiên sắc mặt hắn thay đổi.

Phía sau Dạ Nguyệt Phong bất ngờ nổi lên cuồng phong, tiếng kỵ binh vang lên như sấm sét.

Trong đêm tối hiện ra một đội binh mã cầm trong tay trường đao, búa lớn, hung hãn tiến tới tàn sát đám binh lính phía sau do Dạ Nguyệt Phong dẫn đầu. Dạ Nguyệt Phong khẩn trương không biết làm thế nào mà địch có thể đến nhanh đến như vậy? Không cần nói nhiều, gã giục ngựa chạy nhanh vào trong doanh trại để trốn.

Quân Hạ bên ngoài trại cũng thấy là bảo toàn sinh mạng là quan trọng hơn, thấy trại Kê Xuyên mới là nơi an toàn nhất nên vội vàng chen chúc chạy theo Dạ Nguyệt Phong vào trong trại. Quân Tổng truy sát thấy thế thì cũng tiến vào..

Quân Hạ canh trại thấy quân Tổng cầm đao gươm búa xông tới như trận gió cuốn cuộn, mưa to sấm lớn thì đều biến sắc cả.

Dạ Nguyệt Phong đã chạy tới trước trưởng trung quân.

Đâu Duy Cát nghênh đón, quát hỏi:

- Có chuyện gì?

Thấy Dạ Nguyệt Phong chật vật, lại nhanh chóng nghe thấy tiếng giết nổi lên bốn phía trại Kê Xuyên, Đâu Duy Cát nhất thời không biết kẻ thù đến ít hay nhiều, sắc mặt biến đổi lớn.

Dạ Nguyệt Phong khàn giọng nói:

- Đâu thái úy, việc lớn không tốt rồi. Ngôi Danh Hư chết rồi. Địch Thanh đuổi giết tới đây. Người hãy mau chuẩn bị nghênh chiến đi.

Đâu Duy Cát kinh hoàng kêu lên:

- Người...

Y định mắng Dạ Nguyệt Phong nói bậy.

Điều này sao có thể?

Từ sau khi quân Hạ đại thắng ở Thủy Xuyên trở về vẫn luôn ra uy bắt người cướp của, công phá trại Tam Xuyên, vây khốn thành Dương Mục Long, xua binh xuống nam hạ. Những trại của quân Tổng trên đường đều bị lâm nguy, hoặc bị phá, hoặc phòng thủ mà không chiến.

Lúc này có tin truyền đến là Địch Thanh nhận nhiệm vụ lúc lâm nguy, chủ chiến ở Kính Nguyên lộ, phụ trách điều hành binh mã của Kính Nguyên Lộ. Địch Thanh tới Kính Nguyên Lộ không lâu thì chuyển đến An Viễn ở Tần Phụng Lộ.

Dạ Nguyệt Phong bày kế khiêu chiến khiến cho Địch Thanh bị thương nặng. Tin tức truyền đi khiến quân Hạ chấn động. Đâu Duy Cát lại cấp tốc phái cao thủ Ngôi Danh Hư của Dạ Xoa bộ đến khiêu chiến. Đâu Duy Cát chuẩn bị ngày mai tự mình lãnh binh xuôi về phía nam để vây An Viễn, giải quyết dứt điểm.

Giết Dịch Thanh, đoạt An Viễn, đánh thủng tuyến đường Tần Phương lộ thì chẳng bao lâu sẽ khai thông con đường đi tới Quan Trung. Đúng lúc Đậu Duy Cát đang sung mãn thì đột nhiên nghe tin dữ Dịch Thanh thoát chết trở về, khó trách khiến y không tin được.

Tiếng giết chóc nổi lên bốn phía trại Kê Xuyên giống như quân Tống đã vây khốn bốn phía. Dạ Nguyệt Phong nghe thấy thì sắc mặt càng tái đi, thầm nghĩ vì sao quân Tống có thể có nhiều nhân thủ như vậy, làm sao có thể nhanh chóng truy sát đến nơi này?

Đậu Duy Cát không nói nhiều, quát lớn:

- Chuẩn bị ngựa!

Một binh sĩ dẫn ngựa đến bên cạnh Đậu Duy Cát. Đậu Duy Cát mới trèo lên ngựa thì tự dưng thấy ớn lạnh trong người. Y hét vang, rút đao nổi giận chém.

Đao vừa vung lên thì tia máu bắn ra đầy mặt. Tên binh sĩ dẫn ngựa kia xoay người lẩn ngay vào trong bóng tối. Trước khi tên binh sĩ kia lẩn đi còn quay đầu lại nhìn, mắt đầy sát ý.

Người nọ chính là thủ hạ của Dịch Thanh, Tử Phần chi sĩ, Lý Đình!

Dạ Nguyệt Phong kinh hãi, vội hỏi:

- Đậu thái úy, sao lại ra thế này?

Rồi đột nhiên gã nhìn thấy đầu vai trái của Đậu Duy Cát cắm một mũi tên nỏ, mặt biến sắc.

conem_bendoianh

112. Chương 328 329: Thống Kịch (5 6)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 328 329: Thống kịch (5 6)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Hóa ra chẳng biết từ lúc nào, Lý Đình thừa dịp loạn tới bên cạnh Đậu Duy Cát, mượn việc đưa ngựa để ám sát Đậu Duy Cát.

Dù sao Đậu Duy Cát cũng trải qua trăm trận chiến, lại làm Thái thú Hồng Châu, cả ngày sống nơi đao kiếm. Ngay thời khắc Lý Đình xuất thủ thì y nhanh chóng gạt mình, tránh chỗ hiểm, vung đao phản kích.

Một chiêu của Lý Đình không trúng thì thối lui. Đầu vai Đậu Duy Cát đau, nhưng trong lòng còn đau hơn vì cảm tức Dạ Nguyệt Phong.

Dạ Nguyệt Phong nhanh chóng hiểu được. Vừa rồi khi gã xông vào trong quân doanh thì quân Tống thuận thế giết vào, nhất định là Lý Đình đã lẩn vào giết quân Hạ sau đó thay quần áo, dẫn ngựa ra tiếp cận Đậu Duy Cát.

Nhưng người này sao lại có kế hoạch trù tính như vậy?

Tất cả đã rõ ràng. Lần công kích này không phải là quân Tống thừa cơ đánh lén mà là mưu đồ từ lâu!

Đậu Duy Cát lại nhảy lên ngựa, định giục ngựa chuẩn bị tham chiến thì con ngựa hí lên đau đớn rồi ngã “rầm” xuống đất. Đậu Duy Cát liếc qua nhìn thì thấy con ngựa sùi bọt mép ngã lộn trên mặt đất. Y lại càng nổi giận, không đợi ngựa được mang đến thì thấy một người xông đến, mặc thiết giáp hùng hổ cầm búa bổ đến.

Cơn mưa búa ào ạt đổ tới, tới tấp như bão. Búa chưa đến thì gió lạnh đã tạt vào mặt.

Đậu Duy Cát tránh gấp lặn qua một bên rồi nhảy lên hất một thủ hạ xuống dưới ngựa. Sau khi đoạt được chiến mã của thủ hạ thì Đậu Duy Cát chưa vội nghênh chiến mà thét với tên thủ hạ, giục ngựa hô lớn:

- Theo ta xuất trại đánh một trận!

Ra trại đánh một trận !

Sự sắc bén của quân Hạ không nằm ở việc thủ trại. Uy thế của quân Hạ là lợi dụng ưu thế kỵ binh , sự chia rẽ của đồng bằng để đối công đối xung.

Đậu Duy Cát kêu gọi binh mã chuẩn bị ra ngoài chiến đấu với quân Tống, đã xoay chuyển tình thế nguy nan. Trong tiếng thét lên của Đậu Duy Cát, quân Hạ rốt cuộc cũng tìm được phương hướng. Tất cả đều hăng hái đi theo Đậu Duy Cát, sóng vai xông ra ngoài doanh trại để chiến đấu.

Nhưng vừa ra đến ngoài doanh trại thì sắc mặt của Đậu Duy Cát thay đổi. Trong bóng tối, hai bên hiện ra hai đội kỵ binh khí thế còn hơn cả sấm sét mưa xa.

Một đội cầm thương, mũi thương đâm ra như rừng. Một đội gươm cao búa, búa phủ kín như núi.

Nhuệ khí của hai đội kỵ binh hợp lại tạo nên sát khí đằng đằng, ào ạt lao ra. Kỵ binh của Đậu Duy Cát bị đối thủ xông tới thì chia năm xẻ bảy, quân lính tan tác.

Hơn vạn quân Hạ giống như ruồi không đầu, chạy tán loạn trời chết khắp nơi.

Đậu Duy Cát thấy thế địch như nước triều thì ngạc nhiên trước sự chuẩn bị của đối thủ. Y không còn lòng dạ nào cũng không còn sức mà chiến đấu. Y xác định phương hướng rồi dẫn người chạy trốn về phương bắc. Chỉ cần qua được Kê Đầu Sơn, chạy đến trại Dã Bình tập hợp với quân Hạ ở đó thì có thể ổn định trận tuyến.

Chỉ cần có thể đứng vững thì Đậu Duy Cát vẫn tin tưởng rằng vẫn có thể quyết chiến một trận với quân Tống.

Y vẫn không tin là quân Tống có thể tấn công nhanh như vậy, cũng không tin rằng kỵ binh của quân Tống có thể đánh bại bọn chúng.

Chiến mã run rẩy trong gió thu, mưa rơi nặng hạt trong đêm.

Một lát sau thì Đậu Duy Cát đã đến Ngô Công Lĩnh ở Kê Đầu Sơn. Y biết rõ những con đường nhỏ phía sau nên phi ngựa rất nhanh. Nhưng lúc này, tiền quân bỗng dừng dừng lại.

Đậu Duy Cát cả giận nói:

- Có chuyện gì?

Không đợi trả lời, y đã biết xảy ra chuyện gì. Từ yếu đạo trong núi xuất hiện một đội nhân mã dựng lá chắn như bức tường, kiên quyết chắn đường yếu đạo trên núi.

Đường này không thông.

- Xông lên!

Đậu Duy Cát hô lớn.

Quân Hạ tiến lên. Chỉ có điều đường núi hẹp nên uy lực của kỵ binh suy yếu. Mọi người xông lên nhưng uy lực giảm nhiều so với lúc rong ruổi khoái ý tiêu dao trên bình nguyên.

Khó khăn lắm bọn chúng mới tiến tới bức tường sắt phía trước, nhưng quân Hạ lại chần chừ. Bọn họ tuy dũng mãnh nhưng làm thế nào để phá bức tường chắn này? Đang ngần ngừ thì bức tường chắn bỗng nhiên vỡ ra, ánh búa bổ tới giống như hồng hoang quái thú.

Chiến mã đau đớn hí lên. Quân Hạ kêu lên thảm thiết. Có người bị rìu lớn bổ ra làm hai nửa, máu chảy thành sông.

Người chắn đường chính là Phi Kiên!

Là Phi Kiên chi sĩ trong Thập Sĩ dưới trướng của Dịch Thanh.

Phi Kiên mặc trọng giáp, cầm thiết thuẫn, vung búa thép. Ánh búa lóe lên giống như bánh xe đang lăn, siết chặt yếu đạo trên núi. Quân Hạ xung phong không có kết quả gì, lại nghe một tiếng pháo vang lên. Hai bên sườn núi, phục binh nổi lên bốn phía, tên bắn như mưa, đá lăn như sét, ầm ầm đổ xuống.

Quân Hạ đại loạn. Đâu Duy Cát quay đầu ngựa tìm kiếm đường núi khác, vất vả lắm mới chạy ra khỏi mai phục. Y thê thảm lắm mới thoát ra khỏi núi, đội thiết kỵ quân Hạ đi theo chỉ còn có mấy trăm người.

Đâu Duy Cát ngửa mặt lên trời thở dài rồi giục ngựa chạy về phía bắc. Chợt y nghe thấy tiếng vó ngựa gấp gáp từ phía bắc. Một con vật cưỡi nhanh như gió, nhanh như điện xé màn đêm lao tới phía trước mặt y.

Trong đêm tối, chỉ thấy người kia mặt mũi hung tợn.

Địch Thanh?

Là Địch Thanh! Làm sao Địch Thanh lại xuất hiện ở chỗ này? Đâu Duy Cát hoảng sợ, muốn tiếp lên nghênh chiến nhưng tinh thần đã sớm sa sút, muốn lui về phía sau chạy trốn nhưng đã muộn.

Trường đao của người kia vung lên, làm kinh động đêm đen. Một tiếng quát lớn vang lên cùng tiếng chém rùng.

Địch Thanh ở đây!

Tiếng đến ngựa đến. Ngựa đến đao vung. Đao vung đầu rơi!

Địch Thanh điên cuồng giục ngựa đuổi theo quân Hạ hai trăm dặm, truy sát trong đêm tối, gươm tay chém một đao liền bay đầu Thái thú Linh Châu Đâu Duy Cát.

Quân Hạ cuồng loạn, chạy trốn chết khắp nơi.

Địch Thanh dồn sức chém Đâu Duy Cát rồi lại dừng lại nghỉ. Hắn đứng trong mưa nhìn quân Hạ chạy trốn tứ phía. Sớm đã có kỵ binh lao ra truy kích, nhưng dường như Địch Thanh đang chờ cái gì đó.

Tiếng mưa rơi tí tách trên lá khô, chảy xuôi theo tấm mặt nạ lạnh ngắt, mang theo vẻ lạnh lẽo.

Máu đã phai. Mưa như nước mắt. Mặt nạ dữ tợn kia nhìn về phương bắc suy nghĩ điều gì đó, vẻ lạnh lẽo trên mặt nạ khiến cho người ta sợ hãi.

Một người giục ngựa chạy đến, dáng vẻ tươi cười, hoàn toàn đối lập với vẻ dữ tợn của mặt nạ kia.

Người đến là Hàn Tiểu. Hàn Tiểu tươi cười, có phần tự hào nói :

- Địch tướng quân, trại Kê Xuyên đã bị phá, quân Hạ chạy trốn tứ phía. Ba đội Dũng lực, Hâm Trận, Khẩu Binh đã đứng hẹn chia ra làm ba đường xuất kích. Phi Kiên phụ trách dọn dẹp hậu phương, toàn bộ Chấp Nhuệ chuẩn bị sắp xếp, bất cứ lúc nào cũng có thể tiếp tục xuất chiến cùng với tướng quân.

Bên trong cơn mưa thu có một đội binh mã lẳng lẳng đứng phía sau Địch Thanh như một đám âm hồn.

Đội nhân mã kia cầm trong tay hoặc hoặc trường đao, hoặc búa lớn, hoặc lợi kích sắc bén...

Bọn họ là đội nhân mã đầu tiên tấn công trại Kê xuyên. Đội nhân mã này gọi là Chấp Nhuệ.

Binh khí trong tay của bọn họ không giống nhau, nhưng hàn quang trên binh khí của họ đều lạnh lẽo như nhau. Lưỡi đao lạnh không vậy máu, máu không dính đao.

Đây là đội nhân mã thứ bảy mà Chúng Thế Hành chuẩn bị cho Địch Thanh, cũng có thể nói là thứ vũ khí thứ bảy của Địch Thanh.

Chấp Nhuệ!

Lấy nhuệ khí giành thắng lợi, lấy lưỡi dao sắc bén để tấn công.

Từ Phần, Dũng Lực, Hâm Trận, Khẩu Binh, Phi Kiên, Chấp Nhuệ, Đãi Mệnh, toàn bộ thất sĩ đều đến đông đủ tham dự trận chiến này. Nếu Ngôi Danh Hư không chết thì có lẽ sẽ hiểu rõ. Địch Thanh giả vờ bị thương, chỉ là kéo dài thời gian để cho bảy đội nhân mã tụ tập, phát động một cuộc phản công dữ dội với quân Hạ.

Trong vòng hai ngày Dịch Thanh giả vờ bị thương, hai đội của Hãm Trận và Dũng Lực lặng lẽ di chuyển, tạo thành thế tiêu diệt Ngõi Danh Hư. Còn ba đạo quân Khẩu Bình, Chấp Nhuệ và Tử Phần đã sớm đứng hện mà dõi binh trăm dặm, nhìn trại Kê Xuyên một cách thêm thường. Tam sĩ chi binh thấy Ngõi Danh Hư bại quân thối lui thì thừa dịp loạn tấn công Đậu Duy Cát.

Việc này đã được thảo luận thỏa đáng với Hàn Tiểu trước khi Dịch Thanh giết Đồ Vạn Chiến.

Vì đêm nay mà Dịch Thanh đã chuẩn bị nửa năm trời. Thậm chí có thể nói khi hãn vừa đến biên thù đã chờ mong một trận chiến như vậy.

Gặp chư quân Đãi Mệnh, Dịch Thanh gạt đầu ra lệnh:

- Tốt lắm, bắt đầu dựa theo kế hoạch, tiếp tục truy kích. Mục tiêu lần này chính là trại Tĩnh Biên!

Trại Tĩnh Biên ở phía bắc trại Kê Xuyên mấy chục dặm. Đêm nay quân Tống đã toàn thắng, mà Dịch Thanh cũng không có ý định dừng tay lại! Một trận phải đập phá quan ải, giành lại non sông!

Tiếng thiết kỵ vang lên trong cơn mưa thu không dứt.

Hoàng hôn chiếu rực rỡ trên An Viễn, máu nhuộm khắp quan ải!

Dịch Thanh hăng hái ở An Viễn, chém giết ba đại cao thủ của quân Hạ là Ngõi Danh Hư, Đồ Vạn Chiến và Dạ Nguyệt Lâm, xâm nhập vào Kính Nguyên lộ của quân Hạ, phát động toàn diện phản công. Quân Tống đại thắng trại Kê Xuyên, đánh tan tác hơn vạn kỵ binh chủ lực xuôi phía nam của quân Hạ phía nam, lấy mạng Thái thú Hồng Châu Đậu Duy Cát. Quân Tống tiếp tục tấn công trại Tĩnh Biên, giành lại đất bị mất.

Quân Tống chiến đồng gia bảo, quân Tống thủ uy vinh thành.

Trong vòng vài ngày, quân Tống đã giành lại hơn nửa những vùng đất bị mất ở Kính Nguyên lộ.

Quân Hạ nghe tiếng thì chạy trốn về phía bắc, thậm chí không dám đánh một trận với Dịch Thanh. Chiến thần tây bắc Dịch tướng quân có lệnh, toàn bộ binh mã ở Kính Nguyên lộ phối hợp hành động lần này, cướp giết thiết kỵ của Tây Hạ ở phía bắc.

Kính Nguyên lộ toàn dân đều là binh.

Đội thiết kỵ của Dịch Thanh phấn chấn, ba ngày trải qua mười một cuộc chiến lớn nhỏ, đều đại thắng, hát vang.

Mặt trời đỏ lên, sương thu ngưng đọng, trên trời cao có bóng chim nhận làm bạn đồng hành.

Về lạnh lùng bên trong đã biến mất, Dịch Thanh đã giết đến Tam Xuyên Khẩu. Mấy vạn oan hồn ngày xưa đã mịt mù trong cơn mưa cuối hạ. Ngày xưa khó có thể trở về được, ngay cả những ký ức gian khổ năm đó cũng không thể trở về được.

Dịch Thanh giục ngựa đi, vẫn đeo tấm mặt nạ bằng đồng xanh. Sau tấm mặt nạ ấy, chỉ có khuôn mặt hiu quạnh hơn cả cuối thu.

Khuôn mặt lạnh, ánh mắt đa tình. Dịch Thanh đứng cô liêu trước Tam Xuyên Khẩu, mi mắt hơi ướt.

Núi xanh vẫn thế người đã già.

Người không còn, tình núi vẫn còn.

Nhìn trời cao vút một màu, khói trên sông trải dài, hãn đường như nhìn thấy được Vũ Anh đang xua binh huyết chiến, cô đơn nói: “Huynh là người luyện võ, binh bại thì chết”. Hãn như được nhìn thấy Vương Khuê quỳ về hướng đông, bị thương nói: “Thần không thể phụ nước nhà, nhưng kỳ thực không đủ sức. Thần không dám cầu xin kẻ nào chết thay, chỉ có thể tự mình chết để đền nợ nước!”

Chuyện cũ như khắc rõ mòn một trước mắt.

Có thể nào quên chúng huynh đệ say rượu cùng điên cuồng ca hát? Có thể nào quên chúng huynh đệ tình thâm ý trọng? Bao nhiêu năm gió đao mưa tên năm xưa trôi qua nhanh như điện, xương trắng núi hoang bi ca nhiệt huyết. Những huynh đệ đã từng là bằng hữu kia cũng không còn được thấy nữa.

Đấng tu mi phải lấy việc thành danh làm trọng, lấy việc dương danh làm mộng.

Nghĩ đến đây thì hắn không kìm nổi lòng chua xót, không kìm nổi hàng lệ rơi, không kìm nổi thở dài một tiếng.

Quân thủ trong thành Dương Mục Long đã sớm hò reo hoan hô, quân Hạ vây ngoài thành sau một đêm đã bị đánh tan hết. Địch tướng quân theo Tần Phượng lộ tiến đánh, đại chiến Kính Nguyên lộ, tiêu diệt quân chủ lực của quân Hạ, chiến đấu ở Kê Xuyên, thu lại Tĩnh Biên. Trong vòng ba ngày mà hắn liên tục chiến đấu trong hơn trăm dặm, đánh chiếm lại Tam Xuyên Khẩu, tận sức giành lại những vùng đất mà đại Tổng đã mất đi suốt một năm qua.

Địch tướng quân đã dẫn binh đến gần thành Dương Mục Long.

Sau trận chiến Thủy Xuyên ở Kính Nguyên, thành Dương Mục Long đã trở lại là một cô thành.

Binh sĩ trong thành không còn sợ hãi, cũng không cố thủ mà sớm ra nghênh đón vị tướng quân anh hùng trong suy nghĩ của bọn họ. Vó ngựa như sấm rền, tiếng hoan hô vang trời.

Địch Thanh chỉ mong rằng được nhẹ nhàng như làn khói kia bay lên trời. Biển trời mênh mang, đàn cò nhận bay về phía mặt trời nhuộm đỏ.

Áng mây chuyển động, ở bên trong dường như hiện ra một bóng hình quen thuộc. Hình ảnh ấy mờ nhạt, như ẩn như hiện, cảm giác như tư tư sớm tối cùng nhau.

Đám mây theo gió phiêu lãng. Bên tai Địch Thanh như nghe được một tiếng gọi.

Âm thanh ấy vẫn quen thuộc như nhiều năm trước, nhẹ nhàng nồng nàn.

- Địch Thanh, huynh phải sống thật tốt, để cho muội biết... Muội không nhìn lầm vị anh hùng của muội!

Trời đất yên lặng, quan hà uốn lượn. Tam thiên quán quýt si mê như dây cung hoa rơi, vắng vẻ trường ca. Hóa ra, mọi thứ chưa bao giờ rời đi, cũng không hề thay đổi.

Trong mắt Địch Thanh đã ngấn lệ, tràn đầy tang thương. Hắn ngẩng lên nhìn bầu trời đầy mây nghe thường kia, trong lòng lẩm bẩm:

- Vũ Thường, nàng sẽ không nhìn lầm vị anh hùng của nàng. Nàng yên tâm, ta sẽ nhanh chóng đi tới chỗ Hương Ba Lạp. Nàng nhất định phải chờ ta!

Màu trời đỏ rực ngày thu xuyên qua đám mây trôi, những tia nắng đỏ chiếu sáng khắp nơi. Ánh sáng ấm áp chiếu lên những đóa hoa đại, dịu dàng như người tình nhân đang nhẹ nhàng vuốt ve giọt sương còn sót lại trên cánh hoa.

Giọt sương trong như nước mắt, lấp lánh trong suốt dưới ánh nắng mặt trời, đóa hoa như lúm đồng tiền trên khuôn mặt người thiếu nữ trẻ.

Gió ở biên thù nổi lên, cổ thành nồng đậm tiết thu. Sương mù dày đặc bao phủ con đường tiến đến trong thành vắng. Có nhiều tiếng sáo, không biết từ nơi nào truyền đến từng hồi ca hát, lạnh lớt trào dâng, làm vỡ tan cái rét, tiếng ồn ào liên tục vang lên. Có một con chim nhận lẻ loi bị tiếng động làm cho hoảng sợ, vỗ cánh bay lên trời cao ngàn dặm, bay qua thành Dương Mục Long để đến nơi không còn cô đơn nữa.

Bên trong phủ thành của thành Dương Mục Long, Địch Thanh nghe thấy tiếng nhạc kêu liên ngắc đầu ngắm nhìn. Giấy lát sau lại nhìn vào công văn trên bàn, lông mày nhíu lại, tóc bạc bên thái dương giống như thu muộn ngưng sương.

Kính Nguyên lộ thắng lớn, thu phục cố thổ. Tướng sĩ ở biên thù Đại Tổng đều rất sôi nổi, tinh thần dâng cao, chỉ đợi Địch Tướng quân ra lệnh một tiếng, mọi người lập tức ngựa đạp qua Hoàng Sơn, tiếp tục chiến đấu với quân Hạ.

Địch Thanh lại nghĩ, mọi việc không đơn giản như vậy. Theo tin nhận được, hôm nay, Không Tàng Ngộ Đạo thống lĩnh quân Tây Hạ phòng ngự ở Hoàng Sơn, điều Sơn Ngao nghiêm mật tử thủ tuyến đường Hoàng Sơn. Quân Tổng muốn qua Hoàng Sơn, sao dễ dàng như vậy? Từ sau khi Địch Thanh chiến thắng ở đường

Kính Nguyên lộ, cũng không dám lơ là, tích cực chuẩn bị chiến sự đề phòng Nguyên Hạo phản kích, lại sớm phái các binh sĩ Đãi đi tìm hiểu động tĩnh của quân Hạ.

Mấy ngày nay, ngoại trừ việc trấn an dân chúng trong thành, lại tiến hành tế lễ cho Vương Khuê đã tử trận. Dân chúng bên trong thành vốn đã vì cái chết của Vương Khuê mà lập nhiều mộ chôn quần áo và di vật, thành Dương Mục Long này có thể thủ vững mấy tháng, cô thành không bị phá, đều là nhờ vào cái chết của Vương Khuê đã kích động nhiệt huyết của dân chúng.

Cô thành: thành trì bị cô lập, không có tiếp viện.

Lúc Địch Thanh tế bái, quân sĩ và dân chúng trong thành Dương Mục Long vui buồn lẫn lộn. Buồn vì cái chết của Vương Khuê, vui vì cuối cùng Tướng quân cũng có thể chống đỡ tình hình chiến tranh ở Tây Bắc.

Chưa đến một tháng, Địch Thanh đã dùng hành động tạo ra uy vọng vô thượng trong lòng dân chúng. Uy vọng này ở Tây Bắc không ai có thể sánh được.

Lúc này, Địch Thanh đang xem bản đồ của biên thùy Tây Bắc, sau đó cẩn thận suy tính xem kế tiếp nên hành động thế nào.

Lúc này, ở ngoài phủ truyền đến tiếng vó ngựa. Giấy lát sau, Hàn Tiểu tiến vào phủ, tiến lên bẩm báo:

- Địch Tướng quân, quân Hạ ở phía nam thành Dương Mục Long đã rút hết khỏi Kính Nguyên Lộ. Quân Hạ ở trước trại Tam Xuyên cũng có dấu hiệu lui quân về phía bắc... mấy ngày qua, quân ta giết quân Hạ hơn vạn, thu được vô số khoi giáp và chiến mã...

conem_bendoianh

113. Chương 334 335: Thừa Thiên (1 2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 334 335: Thừa thiên (1 2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh gật đầu nói:

- Giặc cùng chó đui. Lệnh cho quân ta tiến đến trại Tam Xuyên thì dừng lại, dựa vào địa thế Lục Bàn Sơn tiến hành phòng ngự, đề phòng quân Hạ phản kích. Lệnh cho quân và dân tại các bảo trại của Kính Nguyên Lộ tu sửa công sự, tích cực chuẩn bị chiến tranh!

Hàn Tiểu lĩnh mệnh, định lui ra thì Địch Thanh đột nhiên nghĩ tới một chuyện, bèn hỏi:

- Lần trước phái người đi Sa Châu vẫn chưa có tin tức sao?

Sắc mặt Hàn Tiểu có chút do dự rồi nói:

- Địch Tướng quân, ở xung quanh Sa Châu Đôn Hoàng, Nguyên Hạo cho trọng binh mai phục, còn phái Dã Lợi Ngộ Khất trấn thủ. Lúc này, người thường căn bản là không thể tới gần nơi đó, chớ nói chi là tìm hiểu tin tức.

Địch Thanh gật đầu:

- Tốt! Ta biết rồi. Nói các huynh đệ đi Sa Châu cẩn thận một chút, tùy cơ mà hành sự.

Hàn Tiểu lui ra, Địch Thanh ngồi trong nội đường, âm thầm suy tư.

Hóa ra sau khi quân Tống liên tiếp thất bại phải lui binh, triều đình nhà Tống hoảng hốt, không nghĩ tới cái họ gia nô Nguyên Hạo từng ban thưởng ở Tây Bắc, không ngờ hai lần đánh bại đại quốc to lớn. Triệu

Trình gọi bách quan lại tới hỏi biện pháp, không có hiệu quả, triều đình cũng đành bó tay không có biện pháp. Phạm Trọng Yêm tiến lên đặc biệt đề bạt Địch Thanh tới trấn thủ tại Kinh Nguyên Lộ, bách quan phản đối, cho rằng thời gian này Địch Thanh thắng chức qua nhanh, không hợp lý. Mặc dù Triệu Trinh vẫn không quyết định, nhưng lửa cháy đến nơi, nghe thấy Địch Thanh liên tiếp chiến thắng, vì mặt mũi, không do dự nữa, lập tức lệnh cho Địch Thanh tổng lĩnh công việc của Kinh Nguyên Lộ, các châu huyện toàn lực phối hợp hành động với Địch Thanh.

Sau khi Địch Thanh tiếp quản Kinh Nguyên Lộ, không nóng nảy giống trông khua chiêng, chỉ âm thầm điều nhân mã Thất Sĩ tới Kinh Nguyên. Có đám người Đằng Tử Kinh, Bàng Tịch, Phạm Trọng Yêm toàn lực phối hợp, rồi sau đó âm thầm phản kích một đòn sấm sét, một hơi đánh đuổi quân Hạ ra khỏi Kinh Nguyên Lộ.

Chiến dịch này, Địch Thanh mưu tính đã lâu, nhưng hẳn biết, thắng lợi chỉ là tạm thời. Lúc này, việc cấp bách nhất chính là làm cách nào mới có thể khiến Nguyên Hạo không còn có thể quấy rối biên giới nước Tống. Hơn tháng trước hẳn đã đưa thư lên Triệu Trinh, đề xuất một ý tưởng to gan lớn mật, nhưng không biết Triệu Trinh có dám quyết đoán thực thi nó hay không...

Trong lúc Địch Thanh đang chìm vào suy tư, có một binh sĩ tiến vào bẩm báo:

- Địch Tướng quân, Chung Đại nhân đã tới.

Tinh thần Địch Thanh chấn động, phủ áo đứng lên, vội nói:

- Mau mời!

Hắn không đợi Chung Thế Hành vào phủ mà đích thân ra ngoài nghênh đón. Lúc Chung Thế Hành tiến vào, trên khuôn mặt xanh xao tràn đầy hưng phấn. Sau khi nhìn thấy Địch Thanh, y gượng cái lên nói:

- Địch Thanh tiểu tử, trận đánh rất hay.

Địch Thanh cười nói:

- Thân mang trọng trách mà thôi, có điều cũng chỉ mới bắt đầu thôi.

Hắn để ý thấy phía sau Chung Thế Hành còn có một người, người này ăn mặc giống quan lại ở kinh thành, tai to môi dày, khuôn mặt trung hậu, nhưng hai tròng mắt sáng ngời, ẩn chứa vẻ nghiêm nghị.

Chung Thế Hành gặp ánh mắt dò hỏi của Địch Thanh liền giới thiệu:

- Địch Thanh, đây là Tri chế cáo Phú Bật Phú Đại nhân trong triều.

Phú Bật chấp tay làm lễ, nói ngay vào điểm chính:

- Địch Tướng quân, ta phụng lệnh Thánh thượng, đặc biệt tới tìm ngài. Trên đường gặp Chung Đại nhân, bởi vậy cùng nhau đến.

Trong lòng Địch Thanh khẽ động, thầm nghĩ Tri chế cáo lệ thuộc Lương chế, nghe nói là ở trong triều là do Hàn Lâm Học Sĩ đảm nhiệm. Người này được Thánh thượng phái tới, chẳng lẽ là đã có quyết định về vấn đề mình đề cập trong thư? Vội nhường đường:

- Hai vị Đại nhân, mời!

Lúc này, mặc dù Địch Thanh là tổng lĩnh chiến sự Kinh Nguyên Lộ nhưng quân hàm chỉ là Thứ sử Tần Châu. Chung Thế Hành cũng vì công mà thăng chức, hiện nay quản lý Hoàn Châu. Mặc dù chức quan của hai người không thấp, nhưng vẫn còn kém Phú Bật.

Sau khi vào hậu đường, Địch Thanh mời Phú Bật ngồi. Phú Bật lắc đầu nói:

- Từng nghe uy danh của Địch Tướng quân, vẫn chưa có duyên gặp mặt. Hôm nay được gặp, thật là may mắn ba đời. Địch Tướng quân có công, xin ngồi trước.

Địch Thanh có chút kinh ngạc, thầm nghĩ quan văn trong triều trừ đám người Phạm Trọng Yêm, Bàng Tịch ra, số còn lại đều là loại kiêu căng, không ngờ Phú Bật này lại có khí phách như vậy, thật sự khó gặp.

Thấy thần sắc thành khẩn của Phú Bật, Dịch Thanh lòng mang việc nước, không hề khách sáo. Sau khi mọi người phân chủ khách ngồi xuống, Dịch Thanh lập tức hỏi:

- Không biết lần này Phú Đại nhân đến đây có việc gì?

Phú Bật khẽ mỉm cười, lấy từ trong người ra một chiếu thư, đưa cho Dịch Thanh rồi nói;

- Dịch Tướng quân, mời tự xem.

Dịch Thanh tiếp nhận chiếu thư, xem xong, gương mặt vui mừng nói:

- Thánh thượng đồng ý đề nghị của hạ quan rồi hả?

Phú Bật gật đầu nói:

- Ý tưởng của Dịch Tướng quân không mưu mà hợp với suy nghĩ của Thánh thượng. Thánh thượng lo lắng tình hình chiến sự Tây Bắc, bởi vậy lệnh cho ta đến phối hợp hành động với Dịch Tướng quân, tới thành Thanh Đường, tùy cơ ứng biến.

Chúng Thế Hành vẫn im lặng không nói gì, khi nghe được ba chữ “thành Thanh Đường”, tinh thần run lên, trên mặt có nét vui mừng.

Dịch Thanh thở phào, trong ánh mắt mang theo sự kỳ vọng, lại hỏi:

- Không biết Phú Đại nhân định khi nào khởi hành?

Phú Bật nói:

- Việc quân như lửa, chậm một khắc, nói không chừng sẽ có không ít biến số. Ta có thể cùng Dịch Tướng quân tới thành Thanh Đường bất cứ lúc nào!

Dịch Thanh thấy Phú Bật làm việc quả quyết, không có nửa phần do dự của văn nhân, trầm ngâm nói:

- Hôm nay đã muộn, chi bằng mời Phú Đại nhân nghỉ tạm trong thành một đêm. Hạ quan chuẩn bị một chút, sáng sớm ngày mai xuất phát, không biết đại nhân thấy thế nào?

Phú Bật đứng dậy thi lễ:

- Đoạn đường này... làm phiền Tướng quân.

Dịch Thanh đáp lễ, cười nói:

- Đây là bổn phận của hạ quan, Phú Đại nhân khách sáo quá rồi.

Dịch Thanh nói xong liền phái người đưa Phú Bật về phủ nghỉ ngơi. Sau đó Chúng Thế Hành hỏi:

- Dịch Thanh, Thánh thượng thật sự đồng ý liên hợp Thổ Phiên công đánh Nguyên Hạo sao?

Dịch Thanh chậm rãi gật đầu, trầm ngâm nói:

- Ngày trước, Phạm công, Bàng Đại nhân, ta và ngài cảm thấy phải bóp chặt thế công của Nguyên Hạo. Lúc này, chỉ dựa vào binh lực của Đại Tổng khó mà làm được. Nếu có thể liên hợp với Thổ Phiên, hai đường tấn công nước Hạ, khiến cho Nguyên Hạo trước sau đều gặp khó khăn, có thể đè bẹp nhục khí của y. Thánh thượng cuối cùng cũng đồng ý đề nghị của ta. Lần này phái Phú Đại nhân đi sứ thành Thanh Đường, đi gặp Cốc Tư La, thuyết phục bọn họ liên kết xuất binh. Thánh thượng còn lệnh ta bảo vệ Phú Đại nhân, tùy cơ ứng biến. Lão Chung, nếu thật sự có thể thuyết phục người Thổ Phiên xuất binh, chúng ta sẽ tiến công Ngân, Hồng, Hựu Châu của nước Hạ. Người Thổ Phiên tiến công Qua, Sa, Lương Châu. Nếu có thể thành công, không khác nào chặt đứt hai cánh tay của Nguyên Hạo, chặn đánh Nguyên Hạo, như vậy là đã lập không ít công lớn...

Về mặt Dịch Thanh đầy hưng phấn. Hắn chờ đợi nhiều năm, chính là đang chờ cơ hội này.

Chúng Thế Hành ở bên cạnh bĩu môi, giội một gáo nước lạnh:

- Người nghĩ thật hay quá. Có thể thuyết phục Cốc Tư La xuất binh hay không còn là vấn đề. Thuyết phục được bọn họ xuất binh, có thể hành động đúng như người nói hay không, lại là một việc khác. Người Tạng

thần bí khó nắm bắt, thậm chí ta còn hoài nghi, người đi tới đó, có thể nhìn thấy Cốc Tư La hay không, có còn sống mà trở về hay không...

Địch Thanh thấy hai hàng lông mày của Chung Thế Hành nhíu chặt, lặng lẽ cười:

- Lão Chung, người yên tâm đi. Mạng ta rất cứng, những năm qua, ông trời cũng không muốn thu ta... Lần này cũng sẽ không thu.

Chung Thế Hành ngắm nhìn khuôn mặt đầy vẻ sương trần của Địch Thanh, hồi lâu mới nói:

- Địch Thanh, ta có một câu muốn hỏi người... Người liên hợp Thổ Phiên muốn cướp hai địa phương Sa Châu, Qua Châu, là vì Đại Tổng... Hay còn vì điều gì khác?

Địch Thanh bỗng nhiên trầm xuống.

Chung Thế Hành nghiêng đầu đi, lẩm bẩm nói:

- Mặc dù Triệu Minh đã vẽ ra địa điểm này, nhưng trong này núi lở, toàn bộ địa hình đã thay đổi, đi theo đường cũ khẳng định là không được nữa rồi. Quân Hạ ở phụ cận canh giữ nghiêm cẩn, chúng ta không thể tiếp cận Hương Ba Lạp... Như vậy, nếu như có thể liên kết với người Thổ Phiên đoạt lại, quay về Sa Châu, tiến nhập Hương Ba Lạp sẽ thuận tiện hơn rất nhiều.

Địch Thanh đột nhiên nói:

- Lão Chung, người xem ta là loại người gì!

Chung Thế Hành hơi ngạc nhiên, ngẩng đầu nhìn Địch Thanh, chỉ thấy hai tròng mắt của Địch Thanh lóe sáng, ánh mắt thành khẩn. Địch Thanh tiến lên một bước, trầm giọng nói:

- Lão Chung, ta muốn đến Hương Ba Lạp, năm mơ cũng muốn. Nhưng những năm qua, ta biết... Có rất nhiều chuyện, không phải muốn là có thể làm. Người, Quách Đại ca, Diệp Bộ đầu, còn có rất nhiều người vẫn vì chuyện của ta mà bỏn bẻng, ta rất cảm kích các người. Ta cũng muốn nói cho người biết một câu...

Địch Thanh tạm ngừng, thốt ra từng chữ:

- Người phải tin tưởng ta, ta sẽ lấy việc nước làm trọng.

Chung Thế Hành nhìn chằm chằm Địch Thanh, một lúc lâu sau mới nói:

- Không phải ta không tin người. Địch Thanh, người đã đáp ứng ta, toàn lực tác chiến, vì dân chúng Tây Bắc mà đánh, người làm được. Nhưng ta... Ta phụ sự tín nhiệm của người. bấy lâu nay ta vẫn không tận lực giúp người điều tra... Trong lòng ta thật hổ thẹn.

Đôi mắt ông lão có chút đỏ lên, mặt tràn đầy vẻ áy náy, che miệng ho.

Ngược lại, Địch Thanh lại mỉm cười, vỗ nhẹ vào bả vai Chung Thế Hành:

- Năm đó tiên đế tận lực cả nước cũng không tìm được Hương Ba Lạp, người nhận làm công việc khó nhất thiên hạ này, ta đã chiếm tiện nghi rồi. Lão Chung, tất cả đều do mệnh trời, người không cần vội vàng. Chỉ cần chúng ta đánh hạ Sa Châu, tất cả mọi chuyện tự nhiên sẽ như nước chảy thành sông.

Hắn an ủi Chung Thế Hành như thế, nhưng đến cuối cùng có đánh hạ được Sa Châu, trong lòng hắn cũng không nắm chắc.

Chung Thế Hành không khỏi thở dài:

- Ôi... Ông lão ta đã bao nhiêu tuổi rồi, vậy mà lại để người an ủi. Tốt lắm. Không nói nhiều, người đi Thanh Đường phải cẩn thận. Hy vọng người có thể thuận lợi thuyết phục Cốc Tư La xuất binh, lấy Sa Châu. Đến lúc đó chúng ta bình Tây Hạ, người nổi danh thiên hạ, ta cũng không cần phải chạy tới chạy lui, có thể an tâm buôn bán... phát tài lớn...

Về mặt Chung Thế Hành tràn đầy khao khát. Địch Thanh khẽ mỉm cười, lẩm bẩm nói:

- Kỳ thật ta cũng không muốn nổi danh thiên hạ...

- Vậy người muốn cái gì?

Chủng Thế Hành mở miệng hỏi. Đột nhiên tỉnh ngộ, không nói gì.

Địch Thanh cũng không trả lời, chỉ quay đầu nhìn ra phía ngoài nhà.

Trời tối, một sắc thu dựa trông quan ải, không biết nơi đó ra sao, trăng tàn biến mất khỏi chân trời.

Trăng tàn, sáng nhẹ, nhẹ rơi xuống chân trời, giống như sương buồn vung vẩy trên đất.

Địch Thanh nhìn trăng tàn, khuôn mặt lạnh băng, trong lòng tự nhủ:

- Địch Thanh ta không cần thiên hạ, chỉ cần Vũ Thường!

Chủng Thế Hành nhìn khuôn mặt sắc cạnh như đao, như đúc bằng sắt thép kia, đôi mắt không tìm được chỗ lên, dùng ống tay áo lau lau nước mắt, lẩm bẩm nói:

- Tiểu tử gốc...

Bình minh lên, Hàn Tiểu sớm đã chuẩn bị thỏa đáng. Địch Thanh chỉ dẫn theo Hàn Tiểu và mấy tên thủ hạ, cùng Phú Bất ra khỏi thành Dương Mục Long, một đường tiến về phía tây.

Địch Thanh, Phú Bất gánh trách nhiệm nặng nề trên vai, theo lệnh vua ban, lặng lẽ đi sứ Tây Tạng, phải thuyết phục Cốc Tư La và quân Tổng liên hợp xuất binh, tấn công nước Hạ!

Tính tới thời điểm này, Khiết Đan, Đại Tống, nước Hạ là các nước mạnh nhất.

Tuy nhiên, những năm gần đây, lực lượng quân Cốc Tư La đất Thổ Phiên, xuất hiện lực lượng mới, đã tuyệt đối không thể bỏ qua.

Năm đó, khi Nguyên Hạo đánh Cao Xương, đánh dân tộc Hồi Hột, vốn định thừa dịp nhập vùng đất người Thổ Phiên vào bản đồ, nhưng không ngờ gặp phải quân Cốc Tư La ngăn cản mãnh liệt. Nguyên Hạo thế mạnh, nhưng Cốc Tư La trấn thủ thành Thanh Đường, dùng kế vườn không nhà trống, bằng một trăm ngàn tin đồ trú binh bên bờ sông Tông Ca. Cuộc chiến của Nguyên Hạo diễn ra trong thời gian gần một năm, nhưng không thể đẩy lùi quân Cốc Tư La nửa bước. Khi Nguyên Hạo lương thảo không còn nhiều, lòng quân dao động, Cốc Tư La đã lấy khỏe thắng yếu, kết quả là quân Nguyên Hạo bị đại bại trên sông Tông Ca.

Có thể nói là thất bại chiến dịch trên sông Tông Ca trong suốt cuộc đời Nguyên Hạo ít có thảm bại, khiến cho từ đó về sau, ngay cả ngựa của quân Hạ, cũng không dám uống nước sông Tông Ca nữa. Sau đó, Cốc Tư La đặt điện Nhất Dịch ở vị trí cao nhất của đất Thổ Phiên.

Nhưng sau đó, bên trong nội tộc Cốc Tư La có phản loạn, Quy Nghĩa Quân Tào Hiền có ý đầu hàng Nguyên Hạo. Nguyên Hạo thu nạp Qua Châu, Sa Châu và những nơi khác, khuếch trương thế lực thêm một bước nữa. Cốc Tư La ra sức bình định, không đủ sức để lấy lại hai địa phương Qua Châu, Sa Châu, chỉ có thể cầm cự với Nguyên Hạo.

Lúc này, đất của Cốc Tư La ở phía đông tới Tần Châu nước Tống, phía bắc giáp nước Hạ, phía tây đi qua Thanh Hải, tạo thành một khối cường thịnh nhất phía tây nam.

Địch Thanh nghĩ đến đây, đã qua đường Địch Đạo ở Lũng Tây.

Đạo lí truyền thống, an nhiên tự tại. Con đường nhà Hán, hồ cát bay lên...

Trên suốt dọc đường hần đi cùng Phú Bất, nhưng thật ra lại rất ít nói chuyện. Sau khi vào Địch Đạo, đột nhiên nói:

- Địch tướng quân cũng biết chuyện trước đây của Địch Đạo sao?

Địch Thanh lắc đầu, mặt toát mồ hôi nói:

- Ta biết chút ít qua sách...

Phú Bất khẽ mỉm cười,

- Ta nghe Phạm Công nói, Dịch tướng quân ít đọc sách, biết dụng binh. Thật ra, chinh chiến bắc nam, biết dụng binh là việc cần kíp. Ít đọc sách không ảnh hưởng tới đại sự, sau này đọc nhiều một chút là được. Binh dùng không được giỏi, nhưng phải trọng mạng người.

Dịch Thanh thấy thái độ Phú Battles khiêm hòa, cảm thấy hứng thú nên hỏi:

- Hình như Phú đại nhân có quan hệ rất tốt với Phạm Công thì phải?

Phú Battles cảm khái nói:

- Phạm Công có thể có quan hệ xã hội không tốt, nhưng là người rất ít tư thù cá nhân. Năm đó, khi ta buồn bực vì thất bại, còn Phạm Công may mắn được đề cử, bởi thế mới có vinh quang như ngày hôm nay. Nói ra thì Phạm Công như là ân sư của ta rồi.

Dịch Thanh biết được từ miệng của Chung Thế Hành, Phú Battles này vốn là con rể của trọng thần trong triều

- Yến Thù, nhưng không nghĩ lại từng có liên quan tới Phạm Trọng Yên. Trong lòng thầm nghĩ, ông ta có thể được Phạm Công đề cử, tuyệt đối cũng phải là kém cỏi gì.

Phú Battles thấy phương xa bụi bay mù mịt, nói:

- Chỗ cũ Dịch Đạo Lý Đường vốn đã có không ít anh hùng hào kiệt. Ngoại trừ Hoàng đế khai quốc Đại Đường Lý Uyên ra, nhớ tới triều đại nhà Hán, đã từng xuất hiện phi tướng quân Lý Quảng. Phi tướng quân Công Tích khó có thể thắng số, vận mệnh ngắn ngủi... Nhưng người đời sau chỉ bằng một câu "Đã sử long thành phi tướng tại, bất giáo hồ mã độ âm sơn" đã khiến lưu danh thiên cổ!

Đã sử long thành phi tướng tại, bất giáo hồ mã độ âm sơn!

Phi tướng Long Thành Lý Quảng, mạnh mẽ giương cung giết giặc, rốt cục khiến cho người Hồ không dám khinh thường Trung Nguyên!

Lúc Dịch Thanh nghe kịp được hai câu này, cũng là lúc nhiệt huyết trào dâng. Nhưng hắn không biết tại sao Phú Battles lại có câu cảm thán này?

Tiếng Phú Battles vòng vọng tới Dịch Thanh, thành khẩn nói:

- Dịch tướng quân, từ xưa "Phùng đường Dịch lão, Lý Quảng khó phong" thành thật đáng tiếc cho việc đó. Người mà vừa có tài, có khả năng, thất bại cũng là chuyện thường. Phạm Công nhiều lần cảm thán, nói Dịch tướng quân nhất định có thể trở thành danh tướng để đời, nhưng bị quản chế trong tổ tông gia pháp, vẫn khó có thể là nhân tài toàn diện... Mỗi lần ta nghĩ tới điều đó, trong lòng đều thấy không yên tâm.

Dịch Thanh cười nói:

- Ta, thân có thể theo nghiệp nhà binh đến được địa vị hôm nay, đã là may mắn lắm rồi. Phú đại nhân quá khen.

Phú Battles lắc đầu nói:

- Dịch tướng quân có thể có địa vị hôm nay, là bằng chiến công gây dựng nên, làm sao có thể nói là may mắn? Dịch tướng quân, Phạm Công và chúng ta đều kỳ vọng cao ở tướng quân, chỉ mong tướng quân có thể giống như Phi tướng quân, bạt ngựa vung đao, bình định tây bắc, khiến người Hồ không dám đảo loạn Trung Nguyên, làm cho thiên hạ yên ổn. Ta nguyện dốc hết sức lực, đem giúp việc cho tướng quân, cũng mong tướng quân chớ tự coi nhẹ mình, lại lập kỳ công. Như nay thiên tử phản chấn, phải nghĩ kế sách làm cho nước hưng thịnh, đúng là ta và tướng quân cùng đang có cơ hội thật tốt.

Dịch Thanh thấy thần sắc Phú Battles chân thành tha thiết, sau một lúc lâu mới nói:

- Dịch mỗ ta sẽ cố gắng hết sức để không phụ lòng mong đợi của mọi người.

Nụ cười của Phú Battles lộ vẻ vui mừng, thay đổi đề tài nói:

- Người nước Hạ mấy lần tấn công Tống Cảnh. Thiên tử tức giận, lúc này mới dốc hết sức chủ chiến. Nhưng nghe nói trước đây ít năm, Cốc Tư La bốn phái Bất Không đến kinh thành, mời Thái hậu xuất binh hợp sức đánh Nguyên Hạo...

Địch Thanh nhớ tới Bất Không, trong giây lát lại nghĩ tới đám người Quách Tuân, thần sắc thẫn thức. Sau này, hẳn lại theo lời kể của Diệp Tri Thu biết được, Bất Không còn từng yêu cầu ngũ long với Thái hậu...

Phú Bất tiếc hận nói:

- Khi đó, vốn có cơ hội tốt để tiêu diệt Nguyên Hạo. Nhưng lúc trước, Thái hậu không chú ý tới tây bắc, cuối cùng làm cho sự việc không thành. Lần này, ta gánh trách nhiệm nặng nề trên vai, muốn thuyết phục Cốc Tư La xuất binh, nhưng cuối cùng có thể được hay không, trong lòng cũng không chắc chắn. Không biết Địch tướng quân... Có đề nghị gì không?

conem_bendoianh

114. Chương 336 - 338: Thừa Thiên (3-5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 336 - 338: Thừa thiên (3-5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh do dự một chút, nói:

- Phú đại nhân, nhớ năm đó dù sao cũng là Thái hậu làm chủ, ông và những người khác không có liên quan. Hiện giờ, Thái hậu đã đi về cõi tiên, chuyện cũng đã là quá khứ rồi.

Ý hẳn lúc này chính là, cho dù năm đó Cốc Tư La bị triều đình nhà Tống cự tuyệt, không có quan hệ gì tới Triệu Trinh. Địch Thanh lại nói:

- Người Tây Tạng, người nước Hạ trở mặt nhiều năm, oán hận chất chứa từ xưa đến nay. Theo ta được biết, Cốc Tư La vẫn... Có ý dây dưa, vùng Sa Châu – Lương Châu, hiện giờ có cơ hội mở cửa, có lẽ sẽ không bỏ lỡ cơ hội này.

Phú Bất gật đầu nói:

- Địch tướng quân, lời nói này rất đúng.

Trong lòng thầm nghĩ, “Địch Thanh tuy là người luyện võ, nhưng rất có kiến giải, ngược lại suy nghĩ rất hợp với mình rồi”. Y vừa bắt đầu đề cập tới Triệu Trinh, Phạm Trọng Yên, thì đã có cảm nhận rất tốt đối với Địch Thanh. Hôm nay, được một phen ngôn luận, cũng làm cho Phú Bất hiểu rõ hơn về Địch Thanh, đồng thời càng kính trọng hắn hơn.

Hiện giờ hai nước Tống, Hạ giao binh, cắt đứt qua lại buôn bán. Nếu có người buôn bán, thì phần lớn bắt nguồn từ Tần Châu, đi theo con đường Địch Đạo, chạy dọc thành Thanh Đường. Hoặc là kết giao với người Tây Tạng, hay thương nhân Tây Vực để kinh doanh buôn bán. Dọc theo đường đi, thương nhân đông như dật cửi, vì thế thêm phần náo nhiệt.

Bởi có Hàn Tiểu đi theo, Địch Thanh không cần lo lắng quá nhiều. Phú Bất chọn tuyến đường đi hướng tây, nên không thể đi trong một ngày. Đang vào mùa thu, xa xa những dãy núi xanh uốn lượn quanh con sông lớn. Phóng tầm mắt nhìn tới tận cùng sẽ phát hiện ra một tòa thành lớn.

Hàn Tiểu không đợi Địch Thanh hỏi, đã nói:

- Địch tướng quân, con sông kia chính là sông Tông Ca, tên thành trước đây là thành Tông Ca, đầu mối then chốt của người Thổ Phiên, cũng là con đường giao lưu buôn bán. Đi qua thành Tông Ca mất một ngày đường thì có thể đến thành Thanh Đường rồi.

Địch Thanh ngẩng đầu nhìn trời, đề nghị:

- Phú đại nhân, trời đã tối, hôm nay chúng ta xuống nghỉ tạm một chút, ngày mai sẽ xuất phát, đại nhân thấy thế nào?

Phú Bật tuy là nóng vội, nhưng dù sao cũng là văn nhân, xa kinh thành theo ra biên thủy, lại đi vào trong đất Thổ Phiên nên rất mỏi mệt. Thấy Dịch Thanh nói như vậy, biết là Dịch Thanh suy nghĩ, lo lắng cho sức khỏe của y, trong lòng cảm kích, liền lập tức đồng ý.

Lần này, Phú Bật đi sứ Thổ Phiên, là đi bí mật, cho nên Dịch Thanh cũng không khuếch trương. Ở trong thành, Hàn Tiểu đã tìm một căn nhà trọ để trú chân. Nhà trọ đơn sơ, đủ mọi hạng người. Trong nhà trọ tràn đầy mùi gay mũi. Thứ có thể uống chỉ có thể là hai hũ đen như mực đó là nước bơ trà—và hũ rượu lúa mạch cay sặc mũi.

Lần đầu tiên, Dịch Thanh ở lại vùng đất của người Tây Tạng, và cũng là lần đầu tiên uống trà bơ. Lúc vừa đưa trà vào miệng, gần như muốn phun ra. Loại trà đó nồng ngấy như dầu, không biết là ngọt hay là mặn, có mùi vị cực kì khác thường. Ngược lại, Phú Bật thì thần nhiên, uống trà bơ từng ngụm một. Dịch Thanh có chút kinh ngạc, hỏi:

- Phú đại nhân, ngài có thể uống loại trà này sao?

Phú Bật lắc đầu, lại cười nói:

- Nhập gia tùy tục, nếu không có sự lựa chọn, thì sẽ thích ứng được thôi. Những cái này ăn thua gì. Thật ra, ta cũng từng khổ, tuy nhiên... rốt cục cũng không thấy khổ như Phạm Công.

Dịch Thanh ngạc nhiên nói:

- Sao lại khổ như Phạm đại nhân?

Phú Bật bưng bát trà, nhớ lại nói:

- Nghe người ta nói, khi Phạm Công đi tới phủ Ứng Thiên học, trải qua cuộc sống cực kỳ bần hàn, cả ngày nấu cháo ăn đỡ đói. Lúc trời lạnh, khi cháo đã đông lại thì chia làm bốn phần, ăn làm hai bữa sớm và tối...

Dịch Thanh nhớ rõ, Quách Tuấn đã từng nói với hắn về việc này. Nhớ lại trước kia, nhớ tới Quách Tuấn, lòng đầy thương cảm.

Phú Bật lại nói:

- Ta tự cảm thấy không bằng Phạm Công, nhưng cũng sẽ cố gắng hết sức nêu gương ông ta. Nếu mới có chút đắng mà đã không thể uống, thì thật sự là đừng tới Tây Tạng nữa. Trà bơ tuy có mùi vị khác thường, nhưng có tác dụng làm cho cơ thể khỏe mạnh đấy. Tây Tạng lạnh khủng khiếp. Bởi vì ít rau xanh cho nên người Tây Tạng mới lấy từ lá trà để hấp thu chất dinh dưỡng, tăng cường sức khỏe. Nếu một người như Dịch tướng quân giờ phút này chỉ sợ sớm đã có thể nhìn thấy Cốc Tư La, ta e làm liên lụy tới hành trình của các ngài, chỉ còn trông cậy vào trà bơ này, giúp ta một chút nữa.

Dịch Thanh thấy trong câu cảm thán của Phú Bật, mang theo sự quật cường cương nghị, cảm thấy kính nể, gật đầu nói:

- Nếu như trong triều mọi người đều nghĩ như Phú đại nhân, thì triều đình của ta có gì mà phải lo không hưng thịnh chứ?

Đề tài vừa chuyển, liền cười nói:

- Chẳng qua là ta vẫn còn muốn uống thêm chút rượu nữa, Phú đại nhân, ta đi ra ngoài xem trước một chút...

Dịch Thanh đi ra khỏi đó, đến đại sảnh của quán trọ, xông lên mũi chính là tổng hợp các mùi trà sữa, hương nền và rượu mạnh pha trộn vào nhau. Dịch Thanh lặng lẽ ngồi xuống một góc, kêu rượu mạnh và thịt dê, nhìn ra cửa.

Mỗi khi đến một chỗ nào đó, theo thói quen, Dịch Thanh ngồi chờ tin tức Hàn Tiểu. Trời đã tối, ngoài nhà dấy lên lửa trại, đồng lửa cháy bùng bùng.

Ánh lửa sáng rọi xuống, mọi người hô quát đầu rượu, trong quán ồn ào khác thường. Địch Thanh thấy thế, lại nhớ tới năm đó, các huynh đệ uống rượu, vẻ mặt buồn bã. Đột nhiên nghe thấy trước cửa có tiếng bước chân vang lên, Địch Thanh ngẩng đầu nhìn người đi qua, thấy Hàn Tiểu đi tới, đột nhiên thần sắc hơi khác thường.

Hàn Tiểu đang định nói với Địch Thanh cái gì đó, thấy vẻ mặt Địch Thanh là lạ, nên hỏi:

- Địch... Đại ca, chuyện gì thế?

Y không lộ thân phận, xưng huynh đệ với Địch Thanh.

Địch Thanh bỗng nhiên đứng dậy, khẽ nói:

- Đợi một chút.

Thân hình hắn chợt lóe, đã ra tới bên ngoài nhà trọ. Ngoài nhà trọ đang có hai người đi qua, thấy Địch Thanh xuất hiện giống như ma quỷ, giật nảy người, liền lui về phía sau hai bước.

Địch Thanh thoáng nhìn, thấy hai người kia, cách ăn mặc một người giống như thư sinh, một người khác càng giống như là một thư đồng, nên không để ý tới. Hắn lại nhìn về hướng bên phải nhà trọ, chỉ thấy phố dài vắng vẻ, có lửa sáng lóng lánh, ở đầu kia con đường, cũng không có bóng dáng con người.

Địch Thanh cau mày, liền đi về hướng kia một lúc lâu. Cuối cùng cũng không gặt hái được gì, trong lòng thấy kì lạ, thầm nghĩ: đúng là y sao? Tại sao lại là y? Làm sao y có thể đi đến nhanh như vậy? Chẳng lẽ ... Y phát hiện ra mình, cho nên trốn tránh không gặp?

Địch Thanh đang trầm ngâm, Hàn Tiểu đã chạy tới nói:

- Địch đại ca, làm sao vậy?

Địch Thanh nhẹ giọng nói:

- Ta nhìn thấy một người, hình như là Diệp Hỉ Tôn.

Hoá ra, mới vừa rồi, Địch Thanh thấy ở ngoài cửa có một người lướt qua, thân hình người kia thanh nhàn như nhạn, ngờ ngợ giống như từng gặp qua. Lại thấy thần sắc người đó cao ngạo, lông mày vẹo nhập tấn, lúc đó liền nghĩ đến, người này hình như là Diệp Hỉ Tôn!

Địch Thanh từng gặp Diệp Hỉ Tôn hai lần, suy xét mãi vẫn không ra lai lịch của người này. Sau đó, vì nghi Diệp Hỉ Tôn là kẻ khả nghi đã giết Tào Hiền Anh, lấy bản đồ Hương Ba Lạp, Địch Thanh lại nhờ Chung Thế Hành lưu ý người này nhiều hơn. Nhưng từ đó về sau, Diệp Hỉ Tôn lặn mất tăm... không thấy bóng dáng đâu nữa. Địch Thanh không nghĩ lúc gần như đã quên thì người này lại bỗng dưng xuất hiện?

Làm sao Diệp Hỉ Tôn lại đến Tây Tạng này?

Hàn Tiểu cũng biết Diệp Hỉ Tôn, nghe nói vậy kinh ngạc nói:

- Làm sao y tới nơi này?

Vấn đề được phát hiện rất nhanh, câu hỏi không có đáp án, Hàn Tiểu sửa lời, nói:

- Có muốn đệ phái người đi chung quanh tìm hiểu chuyện này không?

Địch Thanh trầm ngâm một lát, nói:

- Lúc này không nên phức tạp. Diệp Hỉ Tôn này võ công rất cao siêu, bên địch bên ta không rõ... Như vậy đi, người phái thuộc hạ tạm thời lưu ý động tĩnh người này, nếu như nhìn thấy y, thì nói ta tìm y, chớ có động thủ. Ngày mai, chúng ta sẽ khởi hành, nếu tìm không được, thì không nên ở chỗ này lâu.

Hàn Tiểu gật đầu, vội vã rời đi truyền lệnh. Sau khi Địch Thanh quay lại nhà, thấy có thêm hai người đang ngồi bên cạnh bàn mình. Hai người kia chính là thư sinh và thư đồng mà Địch Thanh đã gặp ở ngoài quán trọ.

Thư sinh kia dung mạo thanh tú, cử chỉ ung dung, thấy Địch Thanh đi tới, đứng dậy thi lễ nói:

- Huynh đài, mời ngồi.

Địch Thanh nhíu mày, khó hiểu ý đồ người này, đáp lễ nói:

- Các hạ tìm ta có việc sao?

Thư sinh kia mỉm cười nói:

- Huynh dài hình như là người Tống?

Về mặt Địch Thanh hơi mất kiên nhẫn, ngồi xuống nói:

- Đúng thì sao?

Trong lòng của hắn khẽ dao động, lại quan sát kẻ thư sinh kia, thầm nghĩ thư sinh này hỏi như vậy, chẳng lẽ y không phải là người Tống? Có thể thấy được phong thái của y, cách nói năng, không giống người Tây Tạng và người Đảng Hạng.

Thư sinh kia cười nói:

- Từ lâu tại hạ đã rất ngưỡng mộ văn hóa Đại Tống, nghe nói Đại Tống địa linh nhân kiệt, ngọa hổ tàng long, vốn vẫn không tin. Hôm nay, gặp huynh dài tư thế oai hùng hùng dũng, long hành hổ bộ, lúc này mới tin, lời đồn đại không phải là giả.

Thấy Địch Thanh cau mày, thư sinh kia lập tức nói:

- Tại hạ là Đoàn Tư Liêm, người Đại Lý.

Địch Thanh chưa từng nghe qua cái tên Đoàn Tư Liêm, nhưng thấy người này có chút thẳng thắn, nét mặt vẫn đen, mới hỏi:

- Đoàn huynh tìm ta có chuyện gì?

Đoàn Tư Liêm dò hỏi:

- Không biết tên họ huynh dài là gì?

Địch Thanh lần này vào Tây Tạng, đề phòng khó khăn trắc trở xảy ra, ví như bị đen mặt, che giấu hình xăm. Gặp phải Đoàn Tư Liêm hỏi, không muốn nói ra thân phận, thản nhiên nói:

Ta và người gặp lại giống như bèo nước gặp nhau, gặp nhau trong giây lát, xưng tên họ hay không thì có gì khác nhau đâu?

Đoàn Tư Liêm giống như cái đinh mềm ra, sắc mắt ngưng ngừng, lại hỏi:

- Thế nhưng, có phải huynh dài đi tới thành Thanh Đường không?

Địch Thanh trong lòng chấn động, về mặt không hề thay đổi nói:

- Đoàn huynh, vì sao huynh hỏi như vậy chứ?

Hắn chú ý đến trong mắt Đoàn Tư Liêm hiện lên chút phẫn chấn, thậm chí còn có phần quái dị, trong lòng liền cảnh giác.

Đoàn Tư Liêm sau một lúc lâu cúi đầu, mới nói:

- Mấy ngày nữa, thành Thanh Đường sẽ có tế Thừa Thiên ba năm một lần, có thể nói việc trọng đại này, rất nhiều người đi cả ngàn dặm xa xôi để đến xem sự kiện. Ta nghĩ huynh dài cũng vì chuyện này mà đến đây chẳng?

Địch Thanh không biết, tế Thừa Thiên là cái gì, cũng không có gì hứng thú với tế Thừa Thiên, lắc lắc đầu nói:

- Tại hạ đến đây chẳng phải vì tế Thừa Thiên. Tại hạ còn có việc khác, xin cáo từ.

Hắn đứng dậy quay lại hiên nhà, trước khi đi lên, nghe được tên thư đồng khẽ nói:

- Công tử, người này không biết phân biệt, công tử việc gì phải để ý đến hắn?

Lại nghe công tử kia nói:

- Cao nhân làm việc, đều có chỗ khác thường, người chớ có nhiều lời.

Địch Thanh âm thầm buồn cười, thầm nghĩ bản thân mình có gì mà gọi là cao nhân. Tên Đoàn Tư Liêm này có thể đã nhìn lầm rồi. Hắn để ý đến ẩn trong thần sắc Đoàn Tư Liêm có sự âu lo, tuy nhiên không muốn xen vào chuyện của người khác.

Sáng sớm ngày thứ hai, Địch Thanh có được tin tức của Hàn Tiểu, không tìm được Diệp Hỉ Tôn. Địch Thanh tuy có chút thất vọng, nhưng là nằm trong dự liệu, thầm nghĩ Diệp Hỉ Tôn xuất quỷ nhập thần, nếu muốn tìm y cũng không phải chuyện dễ dàng. Địch Thanh không để ý tới Diệp Hỉ Tôn nữa, lại cùng Phú Bất khởi hành, đi một mạch tới thành Thanh Đường.

Mặt trời lặn về phía tây, hoàng hôn bắt đầu buông xuống, thành Thanh Đường đã ở trước mắt.

Thành cổ Thanh Đường nguy nga sừng sững, hùng cứ tây nam. Trong suy nghĩ người dân Tây Tạng, thành như là thánh địa, quy mô rộng rãi, hơn xa các thành trì còn lại của Tây Tạng.

Mọi người vào thành, thấy trong nội thành chùa miếu san sát, người đi đường đông như mắc cửi, mặc dù không phồn hoa như Biện Kinh, nhưng nếu nói về sự nghiêm túc, thì hơn xa.

Người Thổ Phiên tin Phật, nhà ở trong thành, Phật ở trong lòng, nơi nơi có thể thấy được chùa chiền, tăng nhân, bia đá và phật các. Trong không khí, đầy mùi hương nến. Có gió thổi qua. Tiếng chuông đồng hình nón vang lên, tiếng tung kinh như thanh âm của trời...

Người đến nơi này, nén lòng lắng nghe, thậm chí còn không dám thở mạnh.

Đám người Địch Thanh tới trong thành cũng cực kì cẩn thận từng li từng tí. Phú Bất thấy trời đã tối, hơi nhú mày, nói:

- Nghe nói Cốc Tư La có một thói quen, ban đêm sẽ không tiếp khách. Chúng ta thân là sứ thần Đại Tống, tuy là tuân lệnh của thiên tử, bí mật làm việc, nhưng muốn gặp Cốc Tư La, cũng cần phải quang minh chính đại. Chi bằng sáng sớm ngày mai, chúng ta chính thức đi gặp ông ta sẽ hay hơn.

Địch Thanh không biết nghi lễ này, nhưng tôn trọng đề nghị của Phú Bất, lập tức ra lệnh cho Hàn Tiểu đi tìm nhà trọ nghỉ ngơi một đêm. Hàn Tiểu đã sớm phái người chuẩn bị đầu vào đó, quay lại sau cười nói:

- Cũng may mấy ngày trước chúng tôi đã chuẩn bị phòng, chứ nếu không thì bây giờ muốn tìm chỗ ở, có thì có nhưng sẽ không dễ tìm.

Phú Bất ngạc nhiên hỏi:

- Vì sao?

Hàn Tiểu giải thích nói:

- Đêm nay thành Thanh Đường sẽ tiến hành tế Thừa Thiên ba năm một lần. Nghi lễ trang nghiêm, đã có rất nhiều dân chúng ở các vùng phụ cận tới xem lễ như dân tộc Hồi Hột, Cao Xương, Đại Lý... Thậm chí, thương nhân Tây Vực cũng đã tới đây.

Địch Thanh không kìm nổi nói:

- Tế Thừa Thiên là cái gì?

Hắn đã từng nghe Đoàn Tư Liêm nói qua về việc này, chỉ có điều hắn đã không để tâm tới.

Hàn Tiểu giải thích:

- Mấy năm trước, sau khi Cốc Tư La bình định nội loạn, thì cứ ba năm một lần sẽ tiến hành giao lưu với thiên thần, thế nên gọi là tế Thừa Thiên. Mục đích hắn là cầu nguyện thiên thần ban phúc cho người Tây Tạng. Cốc Tư La là Tấn Phổ, lại là Phật Tử, ông ta vì dân chúng mà cầu phúc, nghe nói rất linh nghiệm. Mấy năm qua, ở Tây Tạng vẫn mưa thuận gió hoà, người Tây Tạng đều nói là công lao của Cốc Tư La.

Trong lời nói của Thổ Phiên đầy ý khen ngợi, nói chung trong số đàn ông ở Tây Tạng, chỉ có Hoàng đế Thổ Phiên mới có danh hiệu như vậy. Phú Bất biết ở Tây Tạng, Cốc Tư La có uy tín cực lớn, thấy sắc mặt Địch

Thanh khác thường, sợ Địch Thanh nói vô lễ với Cốc Tư La, gây ra phiền toái không cần thiết, liền cười nói:

- Nhập gia tùy tục, thói quen của bọn họ, chúng ta cho dù không thừa nhận điều đó nhưng phải theo họ. Địch tướng quân, tướng quân nói có đúng hay không?

Địch Thanh nghe Phú Bất nói có ý khuyên bảo thì gật gật đầu. Hắn mời Phú Bất về nghỉ ngơi trước, còn mình lại tìm quán rượu, bảo Hàn Tiểu kể lại tỉ mỉ việc tế Thừa Thiên.

Địch Thanh không có hứng thú đối với tế Thừa Thiên. Nhưng mấy năm nay, hắn thấy có nhiều chuyện kỳ lạ hơn, nghe Hàn Tiểu nói, Cốc Tư La có thể kết nối cùng thiên thần, nên thật ra cũng có nhiều hứng thú. Hắn thầm nghĩ, nếu quả thật Cốc Tư La có loại thần thông này, thì sẽ không ngại hỏi y một chuyện về Hương Ba Lạp. Tuy nhiên, việc hiểu biết của Hàn Tiểu đối với tế Thừa Thiên cũng có hạn, thấy Địch Thanh quan tâm tới chuyện này, liền ra ngoài tìm hiểu tin tức, để Địch Thanh ngồi chờ ở quán rượu là được rồi.

Trời đã tối, nhưng xung quanh thành Thanh Đường lửa trại vẫn cháy hừng hực, sáng như ban ngày.

Người Tây Tạng, người Khương, người Tây Vực, người Hán, thậm chí còn có người Khiết Đan qua lại trong thành không ngớt. Họ khe khẽ bàn luận, đều nói về chuyện tế Thừa Thiên, nhưng nội dung không có gì hay để nói cả. Địch Thanh đang trầm ngâm, nghe ngoài cửa có người nói:

- Công tử, giờ tỵ bắt đầu tế Thừa Thiên, chỉ còn có mấy canh giờ nữa thôi, chúng ta tranh thủ đi ăn cơm chứ?

Địch Thanh nghe thanh âm mơ hồ quen thuộc, quay đầu lại nhìn, thấy một người đi về phía hắn, người kia đúng là người của Đại Lý, Đoàn Tư Liêm.

Đoàn Tư Liêm nhìn thấy Địch Thanh, sắc mặt vui mừng, bước nhanh tới, nói:

- Huynh đài, lại gặp mặt. Xem ra ta và ngươi chẳng phải là bèo nước gặp nhau, mà là người hữu duyên rồi.

Thấy Địch Thanh nhú mày không nói, Đoàn Tư Liêm nặng mặt nói:

- Huynh đài... Cùng mời không bằng tình cờ gặp mặt, chỗ cơm này, ta mời.

Dứt lời liền ngồi xuống.

Địch Thanh thấy khó hiểu người này vì sao lại rất có hứng thú với mình, vừa định đứng dậy rời đi, thì đột nhiên nghĩ tới một chuyện, mỉm cười nói:

- Lần trước nghe Đoàn huynh đặc biệt đến đây vì tế Thừa Thiên, nhưng lại không nhớ Đoàn huynh nói tế Thừa Thiên rốt cuộc là cái gì?

Đoàn Tư Liêm thấy rốt cục Địch Thanh cũng đồng ý nói chuyện với y, sắc mặt rất hào hứng, liếc nhìn khắp nơi, nói khẽ:

- Huynh đài hỏi ta, nhưng là hỏi đúng người rồi. Việc này người bên ngoài chỉ biết phong phanh, ta lại biết đến tột cùng.

Địch Thanh trong lòng khẽ xao động, xách bầu rượu rót đầy chén rượu cho Đoàn Tư Liêm, mỉm cười nói:

- Tại hạ xin lắng tai nghe.

Đoàn Tư Liêm uống rượu, cũng không đùn đờ, nói nhỏ:

- Ta nghe nói chuyện tế Thừa Thiên liên quan vận mệnh quốc gia Thổ Phiên. Năm đó, Tán Phổ lúc tuổi còn nhỏ, chịu sự khống chế của Luận Bô Ôn Bô Kỳ. Chuyện này huynh đài biết chưa?

Địch Thanh biết Luận Bô là tiếng Tây Tạng, là Tướng Quốc nước Thổ Phiên, quyền vị tương đương với người trong Lương phủ của Đại Tống. Năm đó, Tướng quốc Thổ Phiên Ôn Bô Kỳ bắt nạt Cốc Tư La còn bé, mặc dù tiếng là ủng hộ Cốc Tư La, nhưng lại muốn nắm hết quyền hành. Thậm chí, y nhốt Cốc Tư La, muốn phế Cốc Tư La, tự lập mình làm vua. Tuy nhiên, Cốc Tư La trốn thoát ra khỏi tù, chạy thẳng đến chỗ quân thần người Tây Tạng, chỉ nói tám chữ, "Ta là Tán Phổ, bình loạn cho ta!" Tám chữ cực kì ngắn

gọn này, khiến cho quần thần quân dân Thổ Phiên giận dữ, giết Ôn Bô Kỳ, lập lại Cốc Tư La làm vua, sức ảnh hưởng của Cốc Tư La ở Tây Tạng từ đó có thể thấy rõ.

Tình tiết của chuyện này chưa rõ thực hư. Mấy ngày nay, Dịch Thanh đã tìm hiểu chuyện xưa ở Tây Tạng, vì thế cũng biết.

Đoàn Tư Liêm thấy Dịch Thanh gật đầu, hạ giọng nói:

- Phật Tử năm đó bị tù, từng lập lời thề, nói rằng chỉ cần có thể bình loạn, nhất định sẽ cứ ba năm một lần lấy máu tế trời, cầu phúc cho người dân Tây Tạng. Ông ta không lấy máu của người khác, mà chỉ dùng máu của mình! Ông ta xả thân vì người Tây Tạng mà cầu phúc, bởi vậy được người dân ở đó rất yêu mến.

Dịch Thanh có chút cảm tình với Cốc Tư La, lại hỏi:

- Huynh chỉ biết có vài chuyện này thôi sao?

Đoàn Tư Liêm do dự một lát, mới nói:

- Ta biết đến đây thôi.

Dịch Thanh chú ý đến sự do dự của Đoàn Tư Liêm, cảm thấy dường như Đoàn Tư Liêm còn có cái gì đó không nói ra được, mới ngừng hỏi. Đột nhiên, cảm giác được điều gì, quay đầu nhìn sang một bên.

Hắn đột nhiên phát hiện có người ngồi sát cạnh đang chú ý hắn.

Đó là một loại cảm giác xảy ra trong giây lát, cũng là một loại cảm giác có được do đã trải qua trăm trận chiến nên trở thành cảnh giác!

Dịch Thanh nhờ vào cảm giác này, đã thoát được nhiều nguy hiểm. Nhưng lần cảnh giác này, ngược lại có chút bất đồng với quá khứ. Bất đồng cụ thể là cái gì, trong lúc nhất thời, hắn lại khó có thể nói rõ.

Hắn quay đầu nhìn lại, trong lòng hơi chấn động. Sau đó, hắn đã thấy một đôi mắt...

Trong hoảng hốt, Dịch Thanh nhìn thấy một người, chẳng qua cũng như bao người khác. Người đó ăn vận bình thường, ngồi ở chỗ kia, mờ nhạt như mọi người, nhưng mà người kia lại tuyệt đối không giống bao người khác ở chỗ: một đôi mắt.

Đó là sự ngưng đọng của một đôi mắt, giống như đã có duyên nợ ngàn năm. Đôi mắt si mê, một đôi mắt thấm nhuần tình đời, lợi hại vô song.

Người kia thấy Dịch Thanh nhìn sang, ánh mắt cũng nhìn lại chằm chằm không chớp. Chỉ có điều, trên mặt người đó, đột nhiên phát ra một luồng ánh sáng. Dịch Thanh nhìn thấy luồng ánh sáng kia, đột nhiên trong lòng rung động, không kìm nổi sắc mặt tái nhợt, bực mình hừ một tiếng!

Đoàn Tư Liêm ngẩng đầu trông thấy Dịch Thanh sắc mặt khác thường, thần sắc đau đớn, chỉ cho là Dịch Thanh có việc, khẽ gọi:

- Huynh đài?

Dịch Thanh giật mình, bỗng nhiên đứng lên, ngơ ngàng nói:

- Làm sao vậy?

Rồi lại nhìn sang bàn bên kia, bàn đó đã không có một bóng người. Hắn không khỏi giật mình kinh hãi, trán toát mồ hôi.

Hoá ra mới vừa rồi, hắn liếc nhìn lại, trong giây lát, đã rơi vào hoảng hốt, mê ly. Loại cảm giác này, hệt như lạc vào giấc mộng. Mà trong khoảnh khắc của giấc mộng, hắn nhìn thấy có bóng trắng rơi xuống trước mắt...

Đó là cơn ác mộng khó quên trong đời hắn.

Vì sao đột nhiên hắn lại có loại ảo giác kì lạ này. Chẳng lẽ vì đôi mắt vừa rồi của người kia ư? Dịch Thanh thấy Đoàn Tư Liêm đầy sự hoang mang, liền túm lấy tay Đoàn Tư Liêm, hỏi:

- Đoàn huynh, người cảm thấy người ngồi ở bàn bên kia như thế nào?

Đoàn Tư Liêm quay đầu nhìn sang, mê muội nói:

- Vừa rồi, bên kia có người phải không? Ah... Ta nhớ ra rồi, hình như có một người ngồi, tuy nhiên người đó không có gì đặc biệt cả...

Lời của y còn chưa dứt, Dịch Thanh đã buông tay của y ra, xoay mình đi ra khỏi quán rượu, lao nhanh trên con đường dài.

Trên con đường cũ, lửa trại bẻ bộn.

Nơi ngọn đuốc cháy đã sắp tàn, người đến người đi, lụp đi lụp lại. Nhưng người Dịch Thanh muốn nhìn thấy, rốt cuộc lại không xuất hiện. Mồ hôi Dịch Thanh vã như mưa. Trong lòng hắn biết, sẽ rất khó tìm thấy người kia. Bởi vì người ấy thực sự quá bình thường, mà đã bình thường trong đám người kia, thì sẽ biến mất không thể thấy nữa. Vậy người đó là ai mà đôi mắt có ma lực như vậy?

Khi Dịch Thanh đang nhìn xung quanh, chợt nghe thấy ở bên trong thành cổ, có tiếng phát ra từ chiếc nón đồng va vào nhau. Tiếng động ấy vang lên cực lớn, chấn động thiên địa. Trong thành Thanh Đường, lửa vẫn cháy. Ban đêm tiếng động càng lớn, nhưng sau một tiếng nổ thật lớn thì không gian yên tĩnh lại bao trùm khắp thành.

Ngay sau đó, có tiếng tụng kinh cất lên theo gió truyền đến...

Trong trời đất, chỉ còn lại âm đọc bằng tiếng Phạn, không hề bị các tạp âm tạp niệm khác chen vào. Từ thành Thanh Đường, một đội tăng lữ đi tới. Họ mặc áo màu vàng của tăng, ánh lửa chiếu rọi xuống, quanh người kim quang lóng lánh.

Mỗi người ở đội tăng đó, trong tay cầm một cái nón lớn. Tiếng vang đình tai nhức óc kia, chắc là do bọn họ đánh ra.

Người đi trên đường nhìn thấy họ, đều lùi ra hai bên đường, quỳ xuống thi lễ, không dám nhìn xung quanh.

Sau khi đội tăng đó đi qua, lại có một đội tăng khác, mặc màu áo xanh, hai tay kết ấn, môi mấp máy, tụng tiếng Phạn (tụng kinh), qui tụ về một chỗ, có thể rửa sạch trời đất..

Sau khi phiên áo xanh đi qua, có một tăng nhân chậm rãi bước đi thong thả. Những nếp nhăn trên mặt tăng nhân kia giống như khắc vào, dung nhan già nua, sắc mặt trầm tư, nhưng dường như bụi hồng trần thế gian cũng không thể làm loạn tâm của ông ta.

Vị tăng nhân ấy lông mày chùng xuống, mắt nhắm, cứ như vậy đi tới...

Trong không khí tràn đầy âm Phạm trầm bổng như tiếng hát, trang nghiêm túc mục. Trong giây lát, Dịch Thanh cũng đã quên chuyện vừa mới xảy ra. Sau khi tất cả các phiên tăng đi qua, Dịch Thanh lúc này mới thở nhẹ ra một hơi.

Đoàn Tư Liêm bước nhanh tới, kéo ống tay áo Dịch Thanh, khẽ nói:

- Nhanh, đi giữ chỗ, nếu không sẽ không tới được chỗ tế Thừa Thiên.

Dịch Thanh vốn không có ý định đi xem tế Thừa Thiên, nhưng chẳng biết tại sao, đang ở thành Thanh Đường, cũng bị sự trang nghiêm huyền bí của nơi này hấp dẫn, không tự chủ được và cuối cùng cũng cùng Đoàn Tư Liêm đi theo phiên tăng.

Mọi người đi đông như nước thủy triều, nhưng lại cực kỳ im lặng, đi theo các phiên tăng kia, khoảng cách không xa lắm. Dịch Thanh không kìm nổi nên hỏi:

- Đoàn huynh, vị tăng nhân già vừa rồi là ai? Chẳng lẽ là Phật Tử sao? Phải đi tới đâu để giữ chỗ?

Đoàn Tư Liêm lắc đầu nói:

- Người đó đương nhiên không phải là Phật Tử, mà trên cả Phật Tử, chính là cao tăng Thiện Vô Úy. Tế Thừa Thiên ngay tại thành Thanh Đường, được cử hành ở đệ nhất tự là Thừa Thiên tự.

Dịch Thanh hơi chấn động, nhớ tới thủ hạ Cốc Tư La có ba đại tăng nhân. Nhưng sau khi xuất hiện tại Biện Kinh, thì bất vô âm tín kể từ đó. Mà Kim Cương Ấn thì bị Nguyên Hạo bắn chết ở phủ Hưng Khánh.

Hắn dường như vẫn nghĩ đến Thiện Vô Úy cùng Bất Không, Kim Cương Ấn, nhưng lại không nghĩ có bộ dạng như vậy.

Mọi người đã đến trước một ngôi chùa.

Ngôi chùa đằng xa đó không phồn hoa như chùa Đại Tướng Quốc Biện Kinh, nhưng rộng lớn mênh mông vô cùng. Dân chúng theo đoàn tăng lữ nối đuôi nhau đi vào, không đợi chỉ bảo, đã quì theo thứ tự ở trước miếu, vẻ mặt rất thành kính.

Địch Thanh vốn tưởng rằng đi vào sớm có thể vào được chùa, sau đó mới phát hiện nhiều người đã vào từ rất sớm, đang quì đồng như kiến với muôn hình muôn vẻ.

xung quanh chùa miếu trống trải, cây đuốc khổng lồ được đốt cháy ở trong gió, lan tỏa ra mùi thần bí. Phía trước miếu, dựng một cái đài cao làm bằng gỗ, ánh sáng màu đỏ như máu, kì dị và trang nghiêm. Còn người tăng nhân già nua kia ngồi trầm tư, thì ra là Thiện Vô Úy. Ông ta đang ngồi ở giữa đài cao, hai tay kết ấn, môi mấp máy...

Bên người Thiện Vô Úy, chỉ có một chiếc đèn phật đồng thau, tỏa hào quang chiếu rọi sắc mặt bất định của Thiện Vô Úy.

Tiếng Phạn xướng không ngừng. Nghe trong đêm ở chùa Thừa Thiên đây sự kì lạ, đáng sợ. Có lẽ, chính sự kì dị này đã khiến cho mọi người tâm thần khuất phục, quên đi chính mình.

Địch Thanh quỳ trong đám người, nghe âm Phạm, lòng đã từ từ bình tĩnh trở lại. Nhưng mấy vấn đề vẫn còn quanh quẩn trong đầu, không sao xua đi được. Tế Thừa Thiên liệu có phải là có thể giao cảm với thần hay không, người vừa rồi nhìn thấy đó, ngoài đời thực ra là ai?

Không biết đã bao lâu, Địch Thanh đột nhiên phát hiện, liền nhìn sang một bên, đã thấy Hàn Tiểu không biết khi nào, cũng xen lẫn trong đám người, lặng lẽ nhìn xung quanh hắn, giống như muốn nói cái gì.

Địch Thanh vốn thường dùng trực giác, đã sớm có thể phát hiện Hàn Tiểu, nhưng trong khoảng thời gian này, trong đầu hắn lại phảng phất bóng trắng lúc ẩn lúc hiện, khiến hắn khó tránh khỏi trong lòng không yên.

Ngón tay của Hàn Tiểu cong lại duỗi, truyền tin về phía Địch Thanh,

- Đã tìm được Diệp Hỉ Tôn rồi!

Đội Thập Sĩ có loại ngôn ngữ của người câm điếc, chính là để giao lưu khi không tiện nói với nhau. Hoàn cảnh như thế, Hàn Tiểu đương nhiên không dám lỗ mãng, thậm chí không thể di chuyển, chỉ có thể dựa vào thủ thế truyền đạt tâm ý.

Địch Thanh biết đã được tìm được Diệp Hỉ Tôn, trong lòng hơi vui mừng, và có chút ngạc nhiên. Nhưng hắn không thể lên tiếng, cũng không có thể di chuyển. Vào đúng lúc đang nghĩ ngợi, tay hắn vịn đầu vai, ngón tay co duỗi, nói với Hàn Tiểu, sau khi kết thúc tế Thừa Thiên thì đi ra ngoài.

Hắn muốn đi gặp Diệp Hỉ Tôn ngay, nhưng ở hoàn cảnh này, hắn làm sao có thể đứng dậy được chứ?

Tế Thừa Thiên còn chưa bắt đầu, rốt cuộc tới khi nào thì mới chấm dứt, Địch Thanh cũng không biết. Đúng lúc vô cùng lo lắng, thì nghe tiếng nón đồng vang lên, mọi âm thanh đều yên tĩnh. Phía bên tay trái trên đài cao, một chiếc xe ngựa lẳng lặng được đẩy tới.

Địch Thanh ngẩng đầu nhìn lại, thấy có một người đứng trên xe, màu áo trắng hơn tuyết, tóc đen như mực. Hắn chỉ có thể nhìn thấy bóng lưng người đó, thấy mái tóc người ấy dài bằng bèo, đúng là con gái.

Mọi người có mặt đều kinh ngạc, khó hiểu vào thời điểm tế thần thánh lần này, tại sao lại có con gái tiến đến?

Đoàn Tư Liêm cũng đầy ngạc nhiên. Đột nhiên, y thoáng nhìn Địch Thanh, rồi nhìn chằm chằm vào nàng kia, toàn thân khẽ run, khó hiểu nổi tại sao Địch Thanh lại kích động như vậy?

Lúc Địch Thanh nhìn thấy nàng kia xuất hiện, còn có cảm giác mơ hồ quen thuộc. Bởi vì nàng kia không đẹp, không quyến rũ, chỉ có điều bình tĩnh như nước. Trong lúc đó, Địch Thanh trông thấy nàng kia, ở bên hông có dây lưng lụa màu lam. Trong lòng kinh hãi.

Dây lưng lụa màu lam như biển, tinh khiết như trời, gợi lên ký ức kia lần lượt trôi qua trí nhớ...

Địch Thanh dù chưa nhìn thấy mặt cô gái đó, nhưng đã nghĩ đến nàng là ai.

Còn có cô gái nào trong tình cảnh này vẫn có thể bình tĩnh như mặt nước không chút gợn sóng, không sợ hãi, cho dù đối mặt với thần tăng thủ hạ của Phật Tử cũng thản nhiên như thường?

Người con gái kia đúng là Phi Tuyết!

conem_bendoianh

115. Chương 339-342: Đại Họa

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 339-342: Đại họa

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Làm sao Phi Tuyết đã tới được Tây Tạng rồi? Đúng lúc Địch Thanh kinh ngạc thì cô gái kia đã bước từ trên xe ra đài cao, đi tới trước Thiện Vô Úy.

Sắc mặt mọi người dưới đài khác nhau, nhưng vẫn còn có thể duy trì vẻ nghiêm nghị.

Thiện Vô Úy vẫn nhắm mắt tụng kinh, và cô gái kia đã tới trước mặt. Rốt cục y cũng đã mở mắt, nhìn cô gái kia nói:

- Người đã chuẩn bị xong chưa?

Cô gái kia cũng không nói lời nào, chỉ gật gật đầu, khoanh chân ngồi xuống bên cạnh Thiện Vô Úy.

Cô ta quay người lại, Địch Thanh liền thấy rõ trắng đen, giống như vẽ tranh thủy mặc trước mắt. Cô gái kia không nhận ra Địch Thanh. Cô gái đó đúng là Phi Tuyết.

Phi Tuyết vì sao lại đến chùa Thừa Thiên? Nàng có tư cách gì ngồi ở bên cạnh Thiện Vô Úy?

Tất cả mọi người đều tỏ ra ngạc nhiên. Phải biết rằng việc tế Thừa Thiên vốn là nghi thức cực kỳ nghiêm nghị, vốn đàn bà con gái không được tham dự, thì vì sao Phi Tuyết có thể ngồi ở trên đài cao?

Mặc dù mọi người khó hiểu, nhưng nếu Thiện Vô Úy không phản đối, thì không người nào dám đề xuất nghi ngờ.

Trong ngôi chùa to trống trải, tiếng xướng âm Phạn dần dần trầm xuống lạnh lạnh. Ngọn đèn trong gió chợt sáng chợt tắt, lóe lên ánh sáng lạnh lẽo. Trong lúc nhất thời, Địch Thanh bị Phi Tuyết hấp dẫn, thậm chí đã tạm quên chuyện của Diệp Hỉ Tôn.

Rất lâu sau, hai mắt Thiện Vô Úy đột nhiên mở ra, quát khê nói:

- Thời giờ đã đến, Phật Tử, mời ra.

Tiếng quát khê kia rất trầm thấp nhưng lại có uy lực, giống như vang lên bên tai mọi người.

Giọng nói vừa mới cất lên thì trên tế đài đột nhiên hào quang phóng ra rực rỡ.

Ánh hào quang kia xán lạn hoa lệ, phóng ra bất ngờ, trong phút chốc bao phủ toàn bộ đàn tế màu đỏ. Tín đồ thấy thế, vừa phấn chấn, vừa sợ hãi, đồng thời không kim nổi những tràng vỗ tay...

Lúc hào quang tan hết là lúc, một người mang theo hào quang đã đứng trên đài tể. Mọi người ngồi nghiêm trang im lặng, một tiếng động nhỏ cũng không có.

Cho dù là Dịch Thanh, cũng không thể không nhìn về phía Cốc Tư La. Hắn từng nghe qua quá nhiều truyền thuyết về Cốc Tư La. Cũng biết danh tiếng Cốc Tư La mặc dù nổi như rồng, nhưng vẫn không ai có thể miêu tả được bộ dạng Cốc Tư La lớn lên như thế nào nữa. Lúc trước, lúc Dịch Thanh đi đến Tây Tạng, đã hỏi Hàn Tiểu về dung mạo Cốc Tư La. Nhưng không ngờ, cho dù Hàn Tiểu vạn sự đều thông hiểu, cũng không thể miêu tả được vẻ bề ngoài Cốc Tư La. Hàn Tiểu chỉ nói là, y cũng chưa từng gặp qua Cốc Tư La. Khi đi hỏi thăm, mới biết hỏi một ngàn người Tây Tạng thì có ngàn sự miêu tả khác nhau về Cốc Tư La.

Hôm nay, rốt cục thì Dịch Thanh cũng gặp được Cốc Tư La. Hắn đột nhiên phát hiện, cho dù Cốc Tư La đứng ở trước mặt hắn, nhưng hắn cũng không thể miêu tả vẻ bề ngoài Cốc Tư La.

Hình như Cốc Tư La là màu vàng kim...

Toàn thân ông ta khoác áo màu vàng lóng lánh, dù ngọn đèn màu vàng xanh nhạt chiếu lên trên người ông ta, cũng không thể thay đổi sắc vàng óng ánh. Khuôn mặt Cốc Tư La ẩn hiện hào quang, hoặc là khuôn mặt đó, giống như là một dải ánh sáng!

Điều này thật sự gây ra cảm giác hết sức lạ lùng.

Rõ ràng, Cốc Tư La đứng ở trên đài cao, có thể ngay cả ánh mắt sắc bén của Dịch Thanh, cũng không thể thấy rõ mặt mũi của ông ta!

Trog lòng Dịch Thanh có cảm giác kì lạ. Loại cảm giác này giống như đã từng quen biết. Đột nhiên nghĩ đến, lúc trước khi nhìn thấy Dã Lợi Trảm Thiên, cũng giống hệt như cảm giác lúc này, nhưng tuyệt đối không mãnh liệt như thế.

Trời đất tất cả đều yên tĩnh, ánh lửa hừng hực.

Cốc Tư La đứng ở trên đài tể, cuối cùng cũng mở miệng nói:

- Đức ngỗ sát, giả cát lợi dạ, nô ha đoá nhi!

Thanh âm của ông ta trầm thấp nhưng hữu lực, từng chữ nói ra tuy là mềm nhẹ, nhưng lại như tiếng nện búa, đánh vào lồng ngực người nghe.

Dịch Thanh hơi giật mình, không hiểu Cốc Tư La đang nói cái gì. Nhưng tín đồ quỳ sát nghe xong, rất nhiều lại đi theo thì thầm: “Đức Ngỗ sát, giả cát lợi dạ, nô ha đoá hoa!”

Trong một chớp mắt, tinh thần quần chúng của mọi người đã mãnh liệt, trên mặt hiện lên ý kích động. Chỉ có điều, giữa khoảng tích tắc của thời gian, trong chùa Thừa Thiên đột nhiên như tảng đá lớn vỡ lên mặt nước, bốn bề sóng dậy.

Ngữ điệu Cốc Tư La không thay đổi, lại nói:

- Mặt thát ni đề, đất ma nã!

Mọi người đều đọc theo: “Mặt thát ni đề, đất ma nã!” Dịch Thanh liếc xéo sang người bên cạnh, thấy có người vừa đọc lệ vừa rơi đầy mặt, có người hô khàn cả giọng, giống như điên cuồng, không khỏi áy náy kinh hãi.

Loại tình hình như thế này, hắn hình như đã từng thấy qua? Đột nhiên trong lòng chấn động, nhớ lại chuyện thung lũng Phi Long năm xưa. Năm đó, Triệu Doãn Thắng mê hoặc lòng người cũng làm việc như vậy. Nhưng mà năm đó, Triệu Doãn Thắng còn phải nhờ vật mới khiến mọi người bị lạc tâm trí, nhưng Cốc Tư La chỉ bằng mấy lời, đã có thể làm cho người ta như thế, càng làm cho người khác kinh ngạc.

Chẳng biết tại sao, Dịch Thanh nhìn thấy xung quanh mọi người quát to như vậy, trong ý nghĩ cũng dâng lên ý niệm trong đầu phải quát to theo. Nhưng ý chí hắn cực kiên định, cố gắng giữ lại ý nghĩ này, như thế mới có thể xem xét mọi chuyện.

Thiện Vô Úy đã nói:

- Tể thiên bắt đầu, pháp khí lên.

Tiếng nói vừa mới cất lên, có bốn vị tăng, đã mang một đồ vật đi lên dàn tế.

Nhìn vẻ bề ngoài của vật đó như một cái thùng hình vuông, mặt trên đang phủ một mảnh vải màu hồng, làm cho người ta không nhìn thấy phía dưới là cái gì. Nhưng vật kia hiển nhiên rất nặng, bởi vì bốn người cực kỳ to lớn, nhưng nâng vật kia đi lên, đầu vai đã nghiêng, bước chân nặng nề.

Địch Thanh có chút kinh ngạc, thầm nghĩ bốn người này đều là thanh niên trai tráng, mỗi người đều có thể khiêng một vật nặng chừng trăm cân. Bốn người cố sức cùng nhau khiêng như vậy, thùng kia ít nhất cũng nặng tới năm sáu trăm cân. Xem thể tích vật kia không lớn, cho dù là giả bộ, cũng không nặng nề đến như thế?

Vật kia rốt cuộc là cái pháp khí gì?

Bốn người đặt cái vật đang khiêng ấy xuống. Trên tế đài giống như đều lung lay. Thiện Vô Úy đứng dậy đến trước vật đó, trầm mặc hồi lâu mới nói:

- Lấy pháp đao ra!

Có người giơ khay màu vàng lên cao, bên trên đặt hai thanh đao màu bạc.

Ánh đèn Phật chiếu xuống thân đao, hiện ra vàng sáng yếu ớt, phản lên sắc mặt Phi Tuyết càng trắng bệch, chiếu sắc mặt Thiện Vô Úy càng già hơn. Chỉ có Cốc Tư La, trước sau vẫn mờ mờ ảo ảo, hào quang của sắc mặt không giảm.

Thiện Vô Úy đã lấy một thanh pháp đao, đưa tới trước mặt Phi Tuyết.

Địch Thanh kinh hãi, khó hiểu ý nghĩa việc này. Thấy Phi Tuyết trầm tĩnh cầm lấy đao, chậm rãi đi vòng nhẹ xung quanh, đem mũi đao nhắm ngay ngực, càng làm Địch Thanh thêm sợ hãi, thiếu chút nữa kêu ra tiếng. Chỉ thấy Phi Tuyết lấy đao chỉ ngực, chăm chú nhìn Cốc Tư La nói:

- Sau khi ta chết... Người nhớ rõ lời hứa của người...

Mấy chữ đó tuy rất nhỏ, nhưng lại truyền vào bên tai Địch Thanh, giống như sấm rền cuộn cuộn. Chẳng biết tại sao, Địch Thanh trong lòng đau xót —— đau đớn như vết đao cứa vào!

Phi Tuyết vì sao phải tự sát? Cốc Tư La vì sao phải giết Phi Tuyết? Cốc Tư La đã làm gì với Phi Tuyết? Địch Thanh hoa mắt, trong đầu bỗng dưng lóe lên bóng trắng kia. Đúng lúc này, hắn nghe được Cốc Tư La hạ giọng nói:

- Được!

Vừa nói xong, Phi Tuyết đã giơ đao lên, đầu nhọn của đao lao xuống!

Địch Thanh không kịp nghĩ nhiều, quát:

-Không!

Hắn nhún người bay tới, vài cái lên xuống, đã tới tế đài.

Mọi người ồ lên giãy lát rồi lại yên lặng. Đao nhọn kia dừng ở giữa không trung, cuối cùng không đâm xuống nữa.

Hào quang ngân đao lóe ra lưu ly, kích động trái tim Địch Thanh đập liên hồi. Nhưng gió mát lạnh lùng, rét lạnh, lòng hắn đầy ngập nhiệt huyết. Sự tự phát đột nhiên, không ai lường trước sẽ có người dám vọt tới tế đài. Bởi vậy, Địch Thanh đột nhiên nhảy đến, không ngờ có thể dễ dàng bay tới đài cao.

Nhưng không đợi Địch Thanh lấy lại thăng bằng, bốn phía bóng người đã lắt lự, không biết có bao nhiêu cao thủ Mật tông Tây Tạng đã vây dàn tế. Những người đó lạnh như băng, ánh mắt nhìn Địch Thanh, như nhìn người chết.

Những năm gần đây, chưa cho phép Phật tử tự ý lên dàn tế. Người mà bị đưa lên dàn tế, chỉ có một kết quả, đó là phải chết!

Địch Thanh mặc dù không biết cái nguyên tắc này, nhưng cũng biết hành động của mình cực kỳ không ổn. Nhưng hắn không thể không ngăn cản. Hắn có thể nào trơ mắt nhìn Phi Tuyết tìm đến cái chết?

Cho dù là biết quy tắc, cũng nhất định phải ngăn cản!

Phi Tuyết tặng hắc mặt nạ Hình Thiên. Trong kinh thành, cô ta đã giúp hắc thuyết phục Triệu Trinh, Bình Viễn cứu tính mạng của hắc. Trong sa mạc lại nhường mạng sống cho hắc.

Mặc dù Phi Tuyết lạnh lùng, mặc dù cũng không nói gì, nhưng Dịch Thanh cảm thấy không chỉ nợ Phi Tuyết một chút, mà là rất nhiều...

Trên tế đài, yên lặng như chết. Phi Tuyết không nhúc nhích, nhưng trong đôi mắt trắng đen không rõ kia, dường như cũng có tầng sương mù mờ mờ. Cô ấy vốn không hỏi Dịch Thanh là người nào, nhưng nàng hiển nhiên nhận ra Dịch Thanh.

Ngoại trừ Dịch Thanh, còn có ai sẽ đứng ra vì nàng ngay tại lúc này?

Cốc Tư La cũng không hề có động thái gì. Y đứng yên tại chỗ nhìn Dịch Thanh, như là đang quan sát Dịch Thanh, hoặc như là làm như không thấy Dịch Thanh. Dịch Thanh đã nhìn cốc Tư La. Đột nhiên hắc phát hiện, mặc dù tiếp cận cốc Tư La, nhưng vẫn nhìn không rõ khuôn mặt cốc Tư La.

Thiện Vô Úy cũng không hề động, chỉ có điều trong khuôn mặt già nua kia, đột nhiên hiện lên chút dữ tợn. Chỉ có điều, y khẽ vươn tay, chỉ vào Dịch Thanh nói một câu, "Giết hắc!"

Khó có thể giải thích, không nguyên do, thậm chí cũng không hỏi người đến là ai.

Bởi vì mặc kệ tới là ai, chỉ cần tự tiện đi tới đàn tế, quấy nhiễu tế thiên, khinh nhờn thần linh, kết quả chỉ có một, đó là phải chết!

Tình cảm quần chúng mãnh liệt, đã hận không thể xé Dịch Thanh. Vị tăng kia và giáo lý tăng nhân Trung Nguyên có chỗ bất đồng. Giới tăng nhân Trung Nguyên không sát sinh. Nhưng tăng nhân ở đây, đối phó phản nghịch, tội nhân và yêu ma quỷ quái chỉ có một loại phương pháp.

Hướng chi, nhà Phật cũng làm Sư Tử Hống. Nghe Thiện Vô Úy có lệnh, có người trong tiếng rống giận dữ, đã bay nhào tới tế đài. Người kia cao lớn nhưng không khô ngô, nhưng vừa bổ nhào về phía trước, khí thế như hổ!

Rất nhiều người đều đã nhận ra, người đó đúng là đại đệ tử của Thiện Vô Úy, tên là Chiên Hồ. Thủ hạ cốc Tư La có ba đại thần tăng, đều có thần thông. cốc Tư La càng bị truyền thuyết là Phật tổ chuyển thế, có đại năng vô cùng Nhưng mấy người kia không phải là cao thủ. Có không ít người dân Tây Tạng công nhận, Chiên Hồ là đệ nhất cao thủ Tây Tạng!

Tuy Chiên Hồ là đệ nhất cao thủ Tây Tạng, nhưng thần có thể hàng phục long hổ, cao thủ và thần vốn chính là hai khái niệm.

Trong truyền thuyết, Chiên Hồ mặc dù đang trung niên, cũng chỉ có chỉ số thông minh bằng người mười mấy tuổi. Y được hổ nuôi lớn, được Thiện Vô Úy cứu ra, ngu ngốc ngờ ngác. Cả đời y chỉ trung thành với hai người, thì đương nhiên phải là Thiện Vô Úy và cốc Tư La rồi.

Thiện Vô Úy làm cho Chiên Hồ trở về hàng ngũ làm người. cốc Tư La lại có thần thông giao lưu với Chiên Hồ. Chiên Hồ đối với hai người giống như thần này, có sự tôn kính cùng phục tùng vô biên.

Thiện Vô Úy có lệnh, Chiên Hồ khẳng định sẽ là người đầu tiên đi ra!

Hổ gầm như gió, thổi tắt mấy ngọn đuốc trong viện, trong phút chốc cả viện tối sầm lại.

Chiên Hồ nhảy lên rồi lao tới trước mắt Dịch Thanh. Y không có binh khí, chỉ có thể dùng hai tay tạo thành trảo ngăn tới, mười ngón tay giống như mười chuôi đao sắc bén.

Tiếng rít gào xông tới, móng vuốt của y đã sắp tới gần cổ họng của Dịch Thanh.

Dịch Thanh một phát bắt được Phi Tuyết, xoay người, trong chớp mắt tránh được một trảo của Chiên Hồ. Hắc không có vung đao, hắc biết rằng trong lúc vô tình mình đã phá hỏng phong tục tế thiên của người Tạng. Đây là một sai lầm hết sức nghiêm trọng, cần phải giải thích rõ ràng.

Chiên Hồ tuy ngốc, nhưng võ công lại đáng sợ, khiến người sợ hãi! Y một trảo thất bại, thân hình vẫn không ngừng, trảo thứ hai đã tới ngực của Dịch Thanh

Chiên Hổ đứng như hổ, ra chiêu không có quy tắc gì cả, đơn giản chỉ là tốc độ kinh người. Một trảo thành linh đến, mắt thấy muốn Địch Thanh bị thủng ngực, mọi người đều nghĩ Địch Thanh không thể trốn thoát một trảo hung mãnh như vậy.

- Răng rắc.

Tiếng của vỏ đao chặn trước ngực Địch Thanh.

Là vỏ đao của Địch Thanh.

Địch Thanh kịp thời dùng vỏ đao chặn một trảo. Động tác của hắn nhìn như bình thường, nhưng nhất cử nhất động, đều nhanh như thổi, lưu loát tự nhiên.

Vỏ đao nứt ra, tiếng vỡ vụn làm người ta tê cả răng.

Một trảo này của Chiên Hổ đã làm nứt vỏ đao của Địch Thanh. Một đôi móng vuốt của y còn sắc bén, cứng rắn hơn cả sắt thép.

Nhưng Chiên Hổ không có bắt được đao của Địch Thanh.

Bá vương tranh giành, Thái bảo hoành hành!

Tranh giành thiên hạ, cũng không bởi vì đã kích mà dễ dàng buông tha. Thanh đao sắc bén, cũng không phải để người tùy ý bóp nát.

Vỏ đao nứt ra, thanh đao được thoát khỏi trói buộc. Địch Thanh xuất đao, một đao chém vào không trung.

Chiên Hổ bỏ nhào về phía trước, khiến bóng tối trong viện càng thêm âm trầm. Nhưng một đao kia của Địch Thanh, lại như làm sáng thiên địa, ánh đao phản chiếu ánh lửa, chiếu đến khắp nơi.

Một đao kia, như muốn đem hơn ngàn ngọn lửa trong viện đều tụ lại trên đao.

Thân hình của Chiên Hổ lóe lên, nhào tới bên trái của Địch Thanh.

Một đao kia của Địch Thanh là chém vào không khí, nhưng nếu Chiên Hổ cố ý tiến lên, nhất định sẽ bị thanh đao chém thành hai nửa.

Oai thế từ một đao kia, cho dù là Chiên Hổ, cũng không dám đỡ từ chính diện. Chiên Hổ là hổ, nên y có bản năng của dã thú. Y có thể phân biệt ở đâu có nguy hiểm, để mà đợi thời cơ, đánh đến một kích trí mạng.

Địch Thanh rút cuộc có không gian để nói, liền gọi to:

- Đợi một chút...

Còn chưa dứt lời, chợt nghe một tiếng Oanh thật lớn. Toàn bộ dàn tế bị vỡ tan.

Địch Thanh đột nhiên đi ra, tiếng nổ kia cũng vang lên đột nhiên. Chịu ảnh hưởng của vụ nổ, toàn bộ dàn tế màu đỏ chia năm xẻ bảy. Cho dù là Thiện Vô Úy nghe thấy tiếng vang này, sắc mặt cũng phải thay đổi.

Trong nháy mắt, khói đen dày đặc đã bao phủ dàn tế, nhanh chóng khuếch tán bốn phía.

Trong lúc các tín đồ còn chưa kịp giặt mình, trong chùa miếu đột nhiên tối xuống. Những cây đuốc sáng hừng hực xung quanh, không biết vì sao bị tắt một nửa.

Trong phút chốc, Thừa Thiên tự tràn đầy không khí khủng bố.

Tín đồ rối rục có chút rối loạn, tiếng kêu sợ hãi liên tiếp. Trong hỗn loạn, Địch Thanh giữ chặt Phi Tuyết, đã trốn xuống dưới dàn tế.

Phi Tuyết cũng không giãy dụa, tùy ý để Địch Thanh mang xuống dàn tế. Bên trong khói đặc, không biết là do Chiên Hổ bị mất phương hướng, hay là vì sao, nhưng nó không có đuổi theo.

Địch Thanh trong lúc nhất thời không biết làm gì cho phải.

Đến cuối cùng là ai làm nổ dàn tể? Hắn lúc đầu cảm thấy là Hàn Tiểu, giấy lát chỉ biết tuyệt không có khả năng. Vụ nổ lần này không phải ngẫu nhiên. Thậm chí nói đã có người mưu tính từ lâu. Cho nên không thể là Hàn Tiểu.

Mục đích của việc làm nổ dàn tể là gì? Dịch Thanh khó hiểu. Điều hắn duy nhất biết là, lần này hắn đã hết đường chối cãi!

Phi Tuyết bình tĩnh như thường, hạ giọng nói nói:

- Trước rời khỏi nơi này.

Lúc nàng suýt chết, nàng rất bình tĩnh. Gặp được loại hỗn loạn này, nàng vẫn giữ được sự trấn định tự nhiên.

Dịch Thanh nghe thấy Thiện Vô Úy cao giọng hô cái gì đó, nhưng bằng tiếng Tạng, hình như là bảo mọi người bình tĩnh. Khói càng ngày càng đậm, nhưng trong chùa chiến cũng đã dần dần bình tĩnh lại. Dịch Thanh còn đang do dự, không biết có nên đi ra giải thích. Đột nhiên hắn cảnh giác, kéo Phi Tuyết sang bên cạnh.

Một kiếm phá khói xông đến, gần như sát qua vai Dịch Thanh mà đi. Dịch Thanh lại chuyển thân hình, đã cách xa người nọ. Hắn không muốn đả thương người, cũng không muốn tạo hiểu lầm lớn hơn.

Vừa suy nghĩ, Dịch Thanh vừa kéo Phi Tuyết chạy về chủ điện chùa Thừa Thiên.

Khói đặc đã bao phủ chùa Thừa Thiên, không thể nhìn rõ ràng vật xung quanh. Dịch Thanh biết rằng các phiến tăng sẽ tập trung phòng bị những người chạy ra miếu, nên việc phòng thủ trong chùa Thừa Thiên khẳng định nổi lỏng hơn.

Quả nhiên, trong chùa loạn thành một đoàn, các phiến tăng đều lao ra bảo vệ Phật Tử. Trong chủ điện chùa Thừa Thiên ngược lại không có một bóng người. Dịch Thanh đi vào chủ điện, thấy bên trong thờ đầy các vị Phật, ở giữa là thờ phụng một pho tượng thần.

Bộ mặt của tượng rất dữ tợn, màu sắc sặc sỡ. Bị đèn dầu chiếu tới, càng thêm quỷ bí đáng sợ. Dịch Thanh không nhìn ra đó là tượng của vị phật nào. Nhưng khi nhìn tượng phật, không kìm nổi nghĩ tới tượng phật và huyền cung trong giấc mơ.

Bất chấp nghĩ nhiều, Dịch Thanh ngẩng đầu nhìn phía đỉnh miếu. Hắn biết người bình thường đều có điểm mù. Cho dù có xem xét cẩn thận xung quanh, nhưng rất ít khi lưu ý trên đỉnh đầu. Vì vậy hắn muốn trốn trên xà nhà theo dõi động tĩnh.

Có tiếng bước chân truyền đến, Dịch Thanh không do dự nữa, lôi Phi Tuyết trèo lên hương án, trốn phía sau bức tượng phật dữ tợn kia. Trừ phi có người trèo lên hương án nhìn mới có thể phát hiện ra bọn hắn.

Dịch Thanh nghe thấy tiếng bước chân đến trước điện rồi dừng, sau đó lại không có tiếng động. Dịch Thanh âm thầm kỳ quái, thầm nghĩ có người dám nghênh ngang đi vào trước điện, chẳng lẽ là nhân vật quan trọng nào đó của người Tạng, lại không biết muốn làm gì. Mặc dù hắn đầy bụng nghi hoặc, cũng không dám lộ đầu ra nhìn. Đột nhiên, Dịch Thanh phát giác ra mình còn nắm tay của Phi Tuyết.

Tay của Phi Tuyết, mềm mại nhưng lạnh như băng.

Dịch Thanh chậm rãi buông tay của Phi Tuyết. Tuy có vài việc muốn hỏi, nhưng không biết bắt đầu từ đâu. Ngẩng đầu nhìn phía Phi Tuyết, chỉ thấy đôi mắt đen như mực kia đang nhìn hắn.

Trong lòng Dịch Thanh chấn động, không khỏi nghĩ tới ở ngô Mạch Kiết kia, Dương Vũ Thường cũng nhìn hắn như vậy.

Phi Tuyết chăm chú nhìn Dịch Thanh một lát, rồi chậm rãi dời đi. Ánh mắt của nàng lại quăng tới hướng đèn cây, không biết đang suy nghĩ cái gì.

Trong lòng Dịch Thanh dồn dập không yên. Đột nhiên lại nghe tới tiếng bước chân không ngừng truyền tới. Có mấy người vội vàng tiến vào nói:

- Tán Phổ, quốc sư, đã tra ra người nọ. Hắn là người đi cùng Tổng thần Phú Bật, tên là Dịch Thanh!

Địch Thanh chấn động. Không ngờ những người này lại thần thông quảng đại như vậy, phút chốc đã tra được lai lịch của mình.

Hóa ra, đứng ở Tiền Điện đúng là Phật Tử Cốc Tư La và quốc sư. Nhưng vừa nãy hắn chỉ nghe thấy tiếng bước chân của một người. Kia rốt cuộc là Cốc Tư La thâm bất khả trắc, hay là Thiện Vô Úy vô công cao cường, có thể che giấu tiếng bước chân, đến Địch Thanh cũng không phát hiện ra được? Hai người này đứng ở trước tượng Phật, vẫn không có phát hiện Địch Thanh và Phi Tuyết.

Mặc dù Địch Thanh đã ẩn dấu kỹ càng. Nhưng ở trước mặt hai người Tây Tạng thần bí này, hắn cũng không dám có chút sơ suất.

Hồi lâu, thanh âm già nua của Thiện Vô Úy mới truyền đến:

- Hiện tại Phú Bất như thế nào?

Có người trả lời:

- Thuộc hạ đã bắt đám người Phú Bất.

Địch Thanh lại chấn động, âm thầm kêu khổ. Không nghĩ vô tâm lại làm phiền hà tới Phú Bất, còn có thể khiến việc liên minh giữa Đại Tổng cùng Thổ Phiên trở thành ảo ảnh.

Ngoài điện lại có bước chân truyền đến, một lát sau có người bẩm báo nói:

- Khởi bẩm Tán Phổ, Hạp Chiên đã được đưa tới.

Địch Thanh có chút kỳ quái, không biết Hạp Chiên là ai. Hắn bỗng chú ý tới, sắc mặt của Phi Tuyết vẫn lạnh lùng, nhưng trong mắt đã có chút bối rối. Phi Tuyết cảm thấy Địch Thanh đang nhìn mình, nhưng nàng vẫn ngơ ngác nhìn đèn dầu.

Bất kể ở nơi nào, bất kể gặp chuyện gì khó khăn, Phi Tuyết đều lạnh lùng như vậy. Địch Thanh không tìm nổi nghi, chẳng lẽ trên đời này, không có việc gì khiến Phi Tuyết quan tâm?

Nhưng nếu việc gì Phi Tuyết cũng không quan tâm, vậy nàng đã đáp ứng Cốc Tư La là vì cái gì?

Trong điện có một thanh âm run rẩy nói:

- Tán Phổ, quốc sư, thuộc hạ không làm tròn bổn phận, khiến gian nhân phá hủy chùa Thừa Thiên. Thuộc hạ đáng chết vạn lần. Nhưng... Thuộc hạ... Những năm gần đây...

Dường như người nọ rất sợ hãi, đã nói không nên lời.

Thiện Vô Úy nói:

- Hạp Chiên, người mấy năm nay, không có công lao, cũng có khổ lao. Bởi vậy người muốn Tán Phổ đặc xá cái chết cho người chứ gì?

Hạp Chiên mừng rỡ, liên tục gật đầu nói:

- Vâng...vâng...Cầu Tán Phổ xem những vất vả của tiểu nhân mấy năm nay, mà tha tiểu nhân một mạng.

Một lúc lâu sau, Cốc Tư La mới nói:

- Hạp Chiên, người theo ta bao nhiêu năm?

Thanh âm của y vẫn trầm thấp có lực, không có lộ ra ý tứ gì.

Hạp Chiên nói:

- Bảy năm...

Cốc Tư La khẽ thở dài, nói:

- Là bảy năm ba tháng mười ba ngày.

Hạp Chiên ngẩn ra, chỉ nói:

- Vâng.

Trên trán y đổ đầy mồ hôi. Không biết vì sao Cốc Tư La nhớ rõ ràng như vậy, lại càng không biết Cốc Tư La vì sao phải nói ra.

Lại qua hồi lâu, Cốc Tư La mới nói:

- Năm đó ta bị Ô Bô Kỳ bỏ tù, ngươi còn là một ngục tốt. Nếu không có ngươi thả ra, không chừng ta đã chết ở nhà giam. Ngươi đối với ta có ân cứu mạng.

Hạp Chiên cúi rạp đầu xuống, không dám ngẩng lên. Cốc Tư La lại nói:

- Ta nhớ ân tình của ngươi, nên lưu ngươi lại bên người. Đem việc phụ trách việc cúng tế của chùa Thừa Thiên giao cho ngươi. Ngươi vẫn không có phụ lòng tín nhiệm của ta.

Hạp Chiên liên tục dập đầu nói:

- Tiểu nhân không bao giờ phản bội Tán Phổ.

Thiện Vô Úy một bên nói:

- Có thật ngươi chưa bao giờ phản bội Tán Phổ? Việc cúng tế ở chùa Thừa Thiên, xưa nay đều cho ngươi vào cúng bái, lẫn vào gian tế cũng không có gì là lạ. Nhưng đàn tế là người dựng, đàn tế đột nhiên nổ tung, hiển nhiên là có người mưu đồ đã lâu. Xưa này ngươi vốn là người thận trọng, làm sao có chuyện không phát hiện đàn tế có khác thường? Chỉ bằng điều này, ngươi khó mà tránh khỏi tội cấu kết với người ngoài!

Hạp Chiên chấn động, run giọng nói:

- Quốc sư, tại tiểu nhân có chút không cẩn thận...

Không đợi y nói xong, Cốc Tư La đã nói:

- Ta chỉ hỏi ngươi một câu, ngươi có nhận tội hay không?

Thanh âm của Cốc Tư La vẫn trầm thấp như trước, nhưng mồ hôi của Hạp Chiên đã rơi ra như mưa, y không dám lau. Sau một lúc lâu y mới nói:

- Tiểu nhân nhận tội.

Cốc Tư La hạ giọng nói:

- Ngươi không có lý do gì phản bội ta...Rốt cuộc là ai sai khiến ngươi là? Chỉ cần ngươi nói cho ta biết, ta sẽ không phạt ngươi.

Hạp Chiên run giọng nói:

- Tán Phổ, ngài thật sự không trừng phạt tiểu nhân?

Cốc Tư La nói:

- Ai mà chả có sai lầm, sửa lại là được. Ta nói rồi, ngươi đã cứu ta, lại chỉ có điều bị người lợi dụng, nhất thời phạm sai lầm, chỉ cần đồng ý sửa đổi là tốt rồi.

Giọng điệu của y hòa hoãn, không có nửa phần tức giận. Cho dù, Địch Thanh nghe được, cũng cảm giác Cốc Tư La nói rất đáng tin.

Hạp Chiên không do dự nữa, lập tức nói:

- Tán Phổ, người sai khiến ta làm nổ đàn tế, là Địch Thanh!

Địch Thanh chấn động, khó mà tin được những điều y nói! Hắn căn bản vừa mới biết chuyện tế đàn ở chùa Thừa Thiên, cũng không biết Hạp Chiên. Hắn nằm mơ cũng không ngờ, Hạp Chiên lại bảo Địch Thanh hắn là thủ phạm phá hư đàn tế?

Hạp Chiên đang nói dối, nhưng vì sao y phải hãm hại mình?

Trong lòng Địch Thanh bối rối. Hắn cảm thấy mình đã rơi vào một cái âm mưu thật lớn. Đáng sợ hơn là, hắn không biết phía sau nó là cái gì.

Trong điện yên lặng như tuyết rơi, trong im lặng mang theo cổ không khí lạnh như băng.

Hồi lâu, Cốc Tư La lúc này mới nói:

- Vì sao Địch Thanh muốn phá hư lễ tế?

Hạp Chiên lắc đầu nói:

- Tiểu nhân không biết. Nhưng hần đã bắt người nhà của tiểu nhân, uy hiếp tiểu nhân phá hủy đàn tế. Hần nói nếu tiểu nhân không làm theo, sẽ giết cả nhà tiểu nhân. Tán Phổ, tiểu nhân thật sự ăn gan báo cũng không dám phản bội người, nhưng không có lựa chọn nào khác...

Địch Thanh vừa sợ vừa giận. Hần suy nghĩ rồi quyết định một việc, thấp giọng nói:

- Phi Tuyết, người bảo trọng.

Nói xong hần liền lắc mình ra khỏi tượng Phật, nhảy xuống bệ thần. Quát:

- Hạp Chiên, người nói láo! Ta là Địch Thanh, người lặp lại lần nữa, có phải là ta làm chủ hay không?

Địch Thanh không thể không đứng ra. Vừa rồi hần cũng không muốn trốn đi, mà muốn ở lại chùa Thừa Thiên, tìm cơ hội phân giải.

Hiểu lầm đã sinh, hần sẽ lập tức giải quyết. Hần không muốn vì hiểu lầm mà làm hỏng việc liên minh giữa Thổ Phiên và Đại Tống.

Nhưng Hạp Chiên lại nói là hần làm chủ. Lúc này, nếu không đứng ra, chỉ sợ không còn cơ hội giải thích!

Nhưng khi hần đứng ra, chỉ thấy trên khuôn mặt Cốc Tư La cùng Thiện Vô Úy đã tràn đầy sát khí. Trong lòng Địch Thanh trầm xuống.

Càng làm cho Địch Thanh kinh hãi chính là, Hạp Chiên vừa thấy hần, đã lui về phía sau vài bước, chỉ vào Địch Thanh hoảng sợ nói:

- Chính là hần, chính là hần bắt người nhà tiểu nhân, uy hiếp tiểu nhân phá hỏng tế lễ!

Địch Thanh nghiêm nghị, biết nếu không phải Hạp Chiên cố ý hãm hại, thì là có người khác cải trang thành hần, khiến Hạp Chiên nhận lầm...

Nhưng bất kể rơi vào tình huống nào, việc hãm hại này đã được mưu tính từ trước. Hần bị rơi vào cạm bẫy, khó mà thoát thân ra được. Rốt cuộc là ai, lại có tâm cơ như vậy?

Thiện Vô Úy nhìn Địch Thanh lạnh như băng nói:

- Địch Thanh, người hủy đài tế thiên, lại bắt kính với Phật tổ, dám trốn phía sau Phật tổ, tội nào cũng đáng chết. Ta mặc kệ người là tướng quân của Đại Tống, hay là sứ thần của Đại Tống, lập tức nhận lấy cái chết, ta cho người toàn thây!

Thanh âm già nua của Thiện Vô Úy mang theo sự phẫn nộ. Hiển nhiên ông ta mặc định tội danh của Địch Thanh.

Địch Thanh tâm tư xoay chuyển, trong lúc nhất thời không có cách nào, chỉ nói:

- Phật tử, tại hạ và Phú Bất Phú đại nhân đến nơi này, vốn có việc thương lượng...

Hần cách Cốc Tư La không xa, trong chùa cũng không tối, nhưng thấy khuôn mặt của Cốc Tư La vẫn như đang chìm vào mơ mộng, căn bản là nhìn không ra tâm tư của Cốc Tư La.

Cốc Tư La chậm rãi nói:

- Ta chỉ hỏi người một câu, người nhận tội hay không. Nếu như người nhận tội, ta sẽ không lấy tính mạng của người!

Địch Thanh ngẩn ra, tâm loạn như ma. Đèn dầu chiếu tới bóng tượng Phật, cổ tháp trang nghiêm, nghe những lời này, rất có sức thuyết phục. Nhưng Địch Thanh vẫn nhìn vào Cốc Tư La, thẳng thắn nói:

- Tán Phổ, tuyệt đối không phải là ta làm nổ dàn tể! Ta không có lý do gì làm như vậy. Phật tử có thể chứng kiến, ta vô tội!

Còn chưa dứt lời, một tiếng rít gào vang lên, Chiên Hồ đã xông tới, nhất chảo bổ ra! Cùng với tiếng rống của Chiên Hồ, là một tiếng Phạn đột nhiên vang lên.

Tiếng Phạn thành linh xuất hiện, không giống như tiếng trời, mà lại mang đầy sát khí. Cho dù Dịch Thanh bình tĩnh, cũng bị tiếng xướng kia làm chấn động tâm thần.

Trong điện, đèn dầu lập lòe, tiếng Phạn vang lên, bóng của tượng Phật lập lòe, có vẻ quỷ dị, giống như tượng Phật đang sống lại.

Trong chớp mắt, Dịch Thanh né tránh song chảo của Chiên Hồ, cất giọng nói:

- Tán Phổ, kẻ gây tội là người khác. Ta trốn sau tượng phật là muốn nói chuyện với ngươi. Đó là việc hai nước liên kết, chống lại Nguyên Hạo. Thử hỏi ở thời điểm này, làm sao sẽ bất kính với Phật Tử?

Thanh âm của Dịch Thanh cao vút. Mặc dù lẫn trong tiếng Phạn, nhưng vẫn có thể nghe rõ ràng.

Cốc Tư La lẳng lặng đứng ở đó, dường như không nghe thấy.

Chiên Hồ bất động, tiếng Phạn xướng lên càng ngày càng có lực, liên tục giống như không biết mệt mỏi. Gió thổi trong điện cực kỳ mãnh liệt, sát khí bắn ra bốn phía, như gió cắt trong trời đông.

Dịch Thanh đã lui đến phía trước tượng phật sắc sở. Mà Chiên Hồ gầm càng ngày càng lớn, hai chân chộp loạn, không biết là chộp người hay chộp bóng.

Lúc này, tiếng Phạn xướng lên nhanh hơn, Chiên Hồ rống giận, thân hình đột nhiên xoay chuyển như con quay, nháy mắt tới trước mặt Dịch Thanh, một chảo lại bổ xuống!

Một chiêu này quái dị phi thường, tốc độ cực nhanh. Chiên Hồ tuy chỉ ra một chảo, nhưng dưới ánh đèn bị biến ảo thành vô vàn ảnh chảo, làm người ta phân biệt không rõ đâu là hư thực.

Dịch Thanh xuất đao.

Một đao chém ngang, phòng thủ trước người.

Chảo của Chiên Hồ không đánh tới. Chảo của y tuy cứng rắn, nhưng mũi đao lại sắc bén hơn. Chảo của y dù nhanh như tia chớp, nhưng đao của Dịch Thanh lại vung lên như bức tường. Nếu y tiếp tục vồ tới, chẳng những năm ngón tay phải đứt, chỉ sợ ngay cả cánh tay cũng đi theo.

Thiện Vô Úy thay đổi sắc mặt, ông ta nhìn ra, Dịch Thanh còn dư sức.

Chiên Hồ rống lên giận dữ, lùi về phía sau, lấy đà cho lần tấn công kế tiếp.

Trong lúc đó, Thiện Vô Úy đã nói:

- Cẩn thận!

Chiên Hồ ngưng tụ thể công. Dịch Thanh phát hiện có người tiếp cận. Người này đúng là từ trên không bay xuống.

Có người ẩn thân trên xà nhà, lúc này đột nhiên nhảy xuống. Không biết y là địch hay là bạn?

Dịch Thanh liếc xéo sang, chỉ thấy một người mặc áo đen che mặt, cả người tối như cũi, đã bổ nhào lên đỉnh đầu của Chiên Hồ, kêu lên:

- Dịch Thanh, ta đến giúp ngươi!

Nói xong, y xuất chiêu, từ cổ tay áo bay ra một ánh sáng bạc, đánh trúng đầu vai của Chiên Hồ.

Máu tươi vẩy ra, Chiên Hồ bạo lui.

Dịch Thanh kinh hãi, không biết lúc này tại sao có thể có người giúp hắn, người kia là ai?

Người nọ một chiêu đánh xuống, Dịch Thanh cũng đồng thời xuất đao. Một đao của Dịch Thanh không chém vào Chiên Hồ, mà là chém vào thích khách.

Hắn không cần giúp đỡ như vậy!

Người nọ đánh Chiên Hồ, càng làm cho Dịch Thanh hết đường chối cãi. Trong nháy mắt Dịch Thanh hiểu được dụng ý của người này. Hắn phần nộ như điên, đao rất nhanh vung tới.

Nhưng người kia như sớm đoán trước. Một kích đã xong, liền nhảy cao lên, sớm né một đao của Dịch Thanh.

Một đao của Dịch Thanh chém vào khoảng không. Lông mày của hắn nhíu chặt lại, cảm thấy thân hình của thích khách này có chút quen thuộc. Hắn thấy người kia nhảy lên, liền hít một hơi dài...

Người không phải là chim, thích khách kia nhảy mặc dù cao, nhưng cách xà ngang còn rất xa, cuối cùng vẫn phải rơi xuống. Dịch Thanh đợi thích khách rơi xuống, rồi sẽ vung một đao trí mạng.

Không nghĩ tới, người nọ mới nhảy lên không trung, chỗ xà ngang lại bay ra một cái dây thừng.

Thích khách bắt được dây thừng, liền nhảy lên xà ngang.

Dịch Thanh cực kỳ tức giận, không nghĩ tới thích khách còn có người giúp đỡ, quát lên:

- Ở lại!

Hắn biết nếu không giữ người này lại, hắn sẽ hết đường chối cãi. Cánh tay vung lên, đơn đao đã rời khỏi tay, hướng về phía không trung.

Một đao ném tới, không thấy huyết không lùi.

Đao kia vung tới giống như lôi đình, giống như sét đánh, âm thanh phát ra rít gào, khiến tiếng Phạn xướng cũng bị ngừng lại. Một đao kia, cho dù là Thiện Vô Úy cũng phải thay đổi sắc mặt, không nghĩ trên đời lại có thứ đao pháp này.

Thích khách cũng thật không ngờ Dịch Thanh sẽ một đòn hiểm như vậy. Y kêu lại một tiếng kỳ quái, uốn người trong không trung, chỉ cảm thấy tay nắm dây thừng lạnh buốt, cả người như muốn rơi xuống.

Cánh tay của thích khách đã bị chém đứt, máu tươi vung ra.

Rầm một tiếng, thể đao không ngừng, đâm vào xà ngang trên điện phật, bụi mù bay tứ tung. Một đao kia không những cắt đứt cánh tay của thích khách, thậm chí còn đâm sâu vào xà ngang, như muốn chém đứt thanh xà.

Uy lực của đao này, quả thực khó mà hình dung.

Thích khách chưa kịp rơi xuống, chỗ xà ngang có một người bay lên, nắm được áo của thích khách. Y rung một cái, lướt qua xà ngang, đánh vỡ đỉnh điện, nghênh ngang rời đi.

Trên xà nhà lại sớm có hai người mai phục. Hai người kia rốt cuộc là ai, vì sao lại muốn hãm hại Dịch Thanh ta? Mà làm nổ đàn tề, có phải do hai người này bày ra?

Dịch Thanh biết mấu chốt nằm trên hai người này, liền đi ra đuổi theo. Cảm giác có nguy cơ, một người đã đánh tới bên người hắn.

Là Chiên Hồ! Chỉ có Chiên Hồ mới có thể vào lúc này, lao nhanh tới tiếp cận Dịch Thanh. Chiên Hồ đã bị thương, nhưng mãnh hổ lúc bị thương mới là đáng sợ.

Dịch Thanh vì Chiên Hồ ra tay, nhưng Chiên Hồ lại không nhận ra. Nó chỉ biết, theo tiếng lệnh Phật, là phải giết Dịch Thanh.

Dịch Thanh xoay người, vội lui, thân hình nhoáng cái đã đến trước hương án. Nhưng hổ trao vẫn như cũ đuổi tới bên người hắn. Dịch Thanh dùng tay làm đao, một chưởng đập vào khuỷu chân của Chiên Hồ, bức bách Chiên Hồ lùi lại.

Đúng lúc này, tiếng Phạn lại xướng lên, một thanh âm như tiếng trời truyền đến.

Thanh âm kia chỉ nói sáu chữ...

Bàn - Nhược - Ba - La - Mật - Đa!

Thanh âm kia vừa chậm vừa nhanh, giấy lát đã niệm xong. Nhưng sáu chữ kia như sáu cái châm đâm vào tai của Dịch Thanh. Trong lòng Dịch Thanh đau đớn, tay chân tự nhiên chậm lại nửa nhịp.

Chỉ cần nửa nhịp, một trảo của Chiên Hồ đã đâm tới ngực.

Sáu chữ kia chả lẽ có ma lực? Dịch Thanh hoảng hốt, vẫn kịp thời thu tay đỡ trước ngực, cản lại một quyền trảo của Chiên Hồ. Một trảo kia như Cự Chùy đánh tới. Dịch Thanh cho dù là dũng mãnh, nhưng trong ngực cũng nóng lên, ở cổ mẩn mẩn, không kịp nổi lùi lại phía sau hai bước.

Hắn loạng choạng đứng đó, nhìn về hướng Thiện Vô Úy, thấy môi của ông ta mấp máy, lại thì thầm:

- Bàn - Nhược...

Chú ngữ này chính là do Thiện Vô Úy đọc lên. Tâm tư Dịch Thanh chuyển động, ánh mắt xẹt qua phía Cốc Tư La. Hào quang trên mặt Cốc Tư La đã hết, khiến hắn nhìn thấy rõ ràng mặt của Cốc Tư La.

Đó là một khuôn mặt bình thường, nhưng Dịch Thanh đã từng thấy qua khuôn mặt như vậy.

Trên khuôn mặt bình thường này có một đôi mắt không bình thường.

Đôi mắt kia giống như tập hợp tất cả thất tình lục dục của chúng sinh, cặp mắt kia như thấm nhuần tình đời, chiếu ra hào quang vạn tượng.

Cốc Tư La chính là người mà Dịch Thanh gặp ở quán rượu.

Một bóng trắng từ trong đầu hiện lên, Dịch Thanh kêu lên một tiếng trầm thấp, tim như bị đao cắt. Sau đó hắn thấy môi Cốc Tư La mấp máy, thì thầm:

- Bàn - Nhược - Ba - La - Đa!

Sáu cái chữ bình thản không có gì lạ, đột nhiên chồng lên chú ngữ của Thiện Vô Úy. Chú ngữ giống nhau, tốc độ khác nhau, đồng thời vang đến, rồi vào trong tai của Dịch Thanh, giống như lưỡi dao sắc bén.

Dịch Thanh gào rú một tiếng, khóe mắt co giật liên tục. Những chuyện cũ trong đầu cứ dồn dập hiện ra, không có dấu hiệu dừng lại. Ở thời khắc này, hắn như rơi vào trong giấc mộng, khó mà phân thực hay ảo.

Má hồng chớp mắt phôi pha

Tóc mây ngoảnh lại nay đà như sương

Hai mắt của Dịch Thanh trở nên mê ly. Hắn chỉ thấy bầu trời nơi phương xa có tiếng ca, có mây trắng. Trong đó có một người con gái, đang nhảy múa giữa những đám mây.

Hết thấy chỉ là tâm trí hiện lên, Dịch Thanh chỉ biết hồi tưởng, đã quên dịch nhân phía trước. Nhưng Chiên Hồ lại chưa bao giờ quên chức trách của mình, một trảo lại đánh tới ngực của Dịch Thanh.

Một tiếng rầm vang lên thật lớn, Dịch Thanh điên cuồng phun máu tươi, bay văng xa ra ngoài, đánh vào tượng Phật. Tượng Phật lung lay như muốn đổ xuống. Toàn thân Dịch Thanh bủn rủn. Hắn thấy Chiên Hồ lại xông tới, trong lúc nhất thời, không có lực đứng lên.

Đúng lúc này, một người bỗng nhiên chắn trước người Dịch Thanh, kêu lên:

- Chờ một chút!

Người nọ mặc áo trắng như tuyết, tóc đen như thác nước, đúng là Phi Tuyết vốn trốn ở phía sau tượng Phật.

Sắc mặt Thiện Vô Úy biến đổi, muốn quát ngưng lại nhưng lại do dự. Một trảo của Chiên Hồ đã lao tới cổ của Phi Tuyết.

Đột nhiên trong đại điện vang lên một tiếng rống long trời lở đất, lẫn át cả tiếng Phạn xướng, thổi tắt cả đèn dầu trong điện. Một người đã lao nhanh tới chắn trước mặt Phi Tuyết.

Đứng ra chính là Dịch Thanh.

Một tiếng cười vang lên, năm ngón của Chiên Hồ đâm sâu vào ngực của Dịch Thanh.

Địch Thanh lần này không có né tránh. Hắn cũng vung mạnh một quyền đánh vào xương sườn của Chiên Hồ.

conem_bendoianh

116. Chương 343 - 345: Gấn Bó (1 - 3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 343 - 345: Gấn bó (1 - 3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Chiến Hồ cuồng hô, cả người bay lên không. Lúc đập xuống mặt đất, máu tươi đã phun ra điên cuồng, không thể đứng dậy được nữa.

Tay phải của Địch Thanh vung quyền, tay trái nắm chặt tay của Phi Tuyết. Hắn ra quyền nhanh như vậy, giống như bù đắp những tiếc nuối của kiếp này. Vừa rồi hắn nhìn thấy bóng trắng hiện lên bên cạnh hắn, đó chính là cảnh tượng mà năm đó ở Hoàng Nghi môn thấy qua...

Chuyện cũ như điện, khắc cốt ghi tâm!

Hắn đã làm sai một lần, làm sao lại có thể khiến nó tái diễn.

Ở một khắc này, hắn giống như lại nhìn thấy Vũ Thường vì hắn xả thân nhảy xuống. Lòng hắn quặn đau không chịu nổi. Không biết khí lực từ đâu tới, khiến hắn vốn đang tỉnh tỉnh mê mê trở nên sáng suốt. Cho dù là vô thượng thần thú, cũng không thể ngăn chặn được hắn.

Hắn phấn khởi, vung quyền, đánh bay Chiên Hồ, rồi rơi lệ ngoài đầu nhìn lại, nhìn phía Phi Tuyết kêu lên:

- Vũ Thường!

Đúng lúc này, Phạn xương lại vang lên, tiếng trời truyền đến:

- Bàn – Nhược – Ba – La – Đa!

Sáu chữ đơn giản mang theo vô tận ma lực cùng nguyên rửa, đánh vào trong lòng của Địch Thanh. Địch Thanh chấn động, hai mắt lại mê ly. Nhưng đột nhiên phát hiện trước mắt không phải là Vũ Thường, mà là Phi Tuyết. Suy nghĩ của hắn rơi vào hoảng loạn. Thân hình lay động, một bước đi tới. Không biết tại sao, như rơi vào không trung, vội vàng rơi xuống.

Làm sao hắn có thể đập vào không trung? Địch Thanh khó hiểu, nhưng hắn theo bản năng buông lỏng bàn tay ra.

Có lẽ, hắn đã làm thần phạt tức giận, ngộ nghịch thiên ý, tội ác tày trời! Dưới tiếng Phạn xương, dưới thần lực của tượng Phật, những con quỷ từ Đại ngục đã phá vỡ mười tám tầng địa ngục, muốn bắt hắn đi vào.

Nếu không phải Vũ Thường, hắn sẽ không muốn cùng Phi Tuyết ngã xuống. Nếu là Vũ Thường? Hắn có thể mang theo Vũ Thường đi xuống.

Địch Thanh không biết.

Địch Thanh buông tay, nhưng Phi Tuyết lại một phát bắt được tay của Địch Thanh, gắt gao nắm chặt. Giống như kiếp trước hai người có quan hệ, nàng trầm mặc không nói gì, đi theo Địch Thanh xuống vực sâu vô tận.

“Ầm” một tiếng vang lên, Địch Thanh ngã lên đất, ngất đi. Cho dù là địa ngục cũng có lúc tới đáy tận cùng.

Hắn liên tục bị thương, lại bị chú ngữ vô thương trói buộc, nội thương ngoại thương, lo buồn phần nộ kinh sợ. Tuy là thể chất to lớn, nhưng cũng không thể chịu được đau khổ như vậy.

Chỉ là trước khi ngất đi, trong lòng Dịch Thanh còn đang nghĩ: “Nếu ta vào địa ngục, còn có thể gặp lại Vũ Thường không?”

Bóng đen vô hạn... tĩnh mịch vô biên...

Trong hôn mê Dịch Thanh có lúc nghĩ sẽ chết, có lúc hơi có cảm giác, có lúc cảm giác mình miệng khô lưỡi đắng. Bỗng nhiên có chút nước đổ bên miệng hắn, nước sền sệt, còn hơi ấm, vào trong bụng, cho hắn phần sức lực, làm hắn không đến mức trầm luân với bóng tối vô cùng vô tận.

Bởi vậy cho dù trong hôn mê, hắn cũng cảm giác bên cạnh có người làm hắn không đến mức cô đơn.

Trong bóng tối, hắn cảm giác có đôi mắt thăm thăm như nước chăm chú nhìn lặng lẽ ... Mặc dù không nhìn thấy, nhưng có thể cảm giác được.

Là Vũ Thường... hay là Phi Tuyết, Dịch Thanh không biết.

Trong mơ màng, nghe được có người thì thầm:

- Quan tự tại Bồ Tát, hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách...

(Đây là bài kinh Trong Bát Nhã ba la mật đa tâm kinh)

Âm thanh bình ổn, như tiếng Phạn tướng, lại thêm phần gợn sóng.

Âm thanh đó lọt vào tai Dịch Thanh không phải như lưỡi dao sắc bén đâm mạnh, chỉ như gió xuân ấm áp.

“Ta đang ở đâu?”

Dịch Thanh mơ màng nghĩ ngợi, chỉ cảm giác miệng khô nứt ra, nhin không được nói:

- Nước...

Có giọt nước rơi vào môi của hắn, không nhiều, nhưng đã có thể làm Dịch Thanh hồi phục lại bình tĩnh.

- Xá lợi tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc. Thụ tướng hành thức, diệt phục như thị... Xá lợi tử, thị chư pháp không tương, bất sinh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm...

(Đây là bài kinh Trong Bát Nhã Tâm Kinh)

Lúc Dịch Thanh nghe mấy câu này, trong lòng mê hoặc, nhưng hắn cảm thấy cái này giống như là kinh văn. Nhưng lúc này, sao có người đọc kinh văn cho hắn nghe. Kinh văn đó bình thản và yên tĩnh, truyền tới trong tai Dịch Thanh, làm hắn quên đi chuyện cũ, quên bị thương, ngủ thật say.

Trong lúc đó, phía trước có chùm ánh sáng chói mắt.

Là hào quang! Sao lại có hào quang mãnh liệt thế này.

Hào quang rực rỡ nhiều màu, như ngân hà treo ngược. Hào quang vỡ mở ra là vùng đất mênh mông. Trên vùng đất bỗng nhiên xuất hiện núi lửa bùng cháy, mây trời bị ngọn lửa lớn thiêu cháy hừng hực như máu. Đỉnh núi lửa có hai người đang đứng đối lập.

“Hai người đó là ai? Sao ta lại tới chỗ này, đây là mộng hay tỉnh, là thật hay ảo?”

Dịch Thanh đã không phân biệt rõ. Hắn cố gắng nhìn kỹ, chỉ thấy bên mặt của hai người đó, hình như là một nam một nữ.

Thái dương người người nam tóc sương bạc, dung mạo tuấn lãng, mơ hồ chính là Dịch Thanh hắn.

Nếu người nam đó là Dịch Thanh hắn, vậy người kia là ai? Dịch Thanh nghĩ mãi không ra. Hắn cố hết sức nhincô gái đối diện người đàn ông đó. Cô gái đó... chính là Vũ Thường.

Địch Thanh trong kinh ngạc có vui mừng bất ngờ, muốn chạy tới, nhưng toàn thân vô lực, muốn gọi to, nhưng không thể nào phát ra tiếng. Chính đang lúc này, hần nhìn thấy đôi nam nữ đó quỳ bái lạy nhau, cùng kêu lên:

- Địch Thanh, Dương Vũ Thường không cầu cùng sinh, nhưng cầu cùng chết, đời đời kiếp kiếp, tình này không thay đổi.

Kèm theo lời thề đó, có tiếng hát truyền đến:

- Xe ngựa hăm hăm, thuế y như viêm, chẳng phải người suy nghĩ, sợ chết không dám?

Trời có mưa, không tưới tắt được núi lửa dâng trào. Trời có mưa, như nước mắt của nhân tình tích tụ.

Địch Thanh nghe được tiếng ca đó, không khỏi nhớ tới đêm ác mộng đó. Trong lòng không kìm được đau đớn, kêu:

- Vũ Thường...

Nhưng giọng hần quả thật quá yếu ớt, yếu đến mức cho dù chính mình cũng khó nghe thấy.

Trong lúc đó có tiếng Phạm xướng truyền đến:

- Vô quái ngại cố, vô hữu khủng phố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh niết bàn.

(Đây là bài kinh Trong Bát Nhã Tâm Kinh)

Trời đất cùng chấn động, núi lửa đỏ bỗng nhiên không thấy, đôi nam nữ đó cũng biến mất không thấy bóng dáng.

Địch Thanh khẩn trương, cất bước muốn đuổi theo. Đất nứt tách ra, hần té không kịp chuẩn bị, bỗng nhiên rơi vào bóng đen vô cùng vô tận, Địch Thanh bỗng nhiên mở mắt, hô to:

- Vũ Thường!

Âm thanh đó âm âm vang lên, chấn động bên tai. Nương theo tiếng hô đó còn có một tiếng Phạm xướng.

- Cổ Tri Bát Nhã Ba La Mật Đa, là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, có thể loại bỏ tất cả khổ ải, thật không giả.

Bát Nhã Ba La Mật Đa!

Địch Thanh nghe sáu từ này, bỗng nhiên mở mắt ra. Trước mắt vẫn là một khoảng tối đen, nhưng cuối cùng hần nhớ lại tất cả mọi thứ. Hần bị chú ngữ bó buộc, bị Chiên Hồ gây thương tích, Phi Tuyết đến cứu hần, tinh thần hần mơ màng, tưởng lầm là Vũ Thường. Lúc này mới phấn chấn lên, đánh lui Chiên Hồ, sau đó hình như lọt vào chỗ này...

- Đây là chỗ nào?

Địch Thanh không kìm nổi hỏi, dừng lại một chút, hỏi:

- Phi Tuyết, là cô sao?

Màu đen vô tận, tĩnh mịch vô biên, Địch Thanh tuy dốc sức nhìn qua, nhưng vẫn không thấy gì, nhưng cảm giác được bên cạnh có người.

Một người niệm kinh Phật giúp hần an tâm. Người đó là Phi Tuyết, hần cảm giác được.

Hồi lâu, giọng Phi Tuyết mới truyền đến:

- Phải, đây là dưới tượng Phật Lư Xá Na.

Giọng nàng trước sau vẫn bình tĩnh, nhưng lại có chút yếu ớt.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Tượng Phật Lư Xá Na? Là Phật gì. Vốn tưởng Phi Tuyết không trả lời, không ngờ Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Lư Xá Na vốn là tiếng Tạng, ý là trí tuệ quảng đại, quang minh chiếu rọi khắp nơi. Phật Lư Xá Na là Phật Báo Thân, là tu hành viên mãn, biểu hiện đại triệ đại ngộ

Địch Thanh khó hiểu tại sao Phi Tuyết thành thạo kinh Phật như vậy, chỉ là đang nghĩ bọn họ dưới Phật Lư Xá Na là ý gì?

Phi Tuyết dường như nhìn ra tâm tư của Địch Thanh, giải thích:

- Chúng ta vẫn ở Thừa Thiên tự, chỉ là mấy ngày trước ở sau lưng tượng Phật, bây giờ là trong huyệt động phía dưới tượng Phật.

Địch Thanh trong lòng run lên, mới cảm giác thân mình suy yếu không trụ nổi, nhẹ phiêu phiêu như đám mây.

- Chúng ta ở đây mấy ngày rồi?

Địch Thanh hỏi, không nghe trả lời, Địch Thanh đột nhiên giật mình:

- Dưới tượng Phật có cơ quan, chúng ta rớt xuống trong cơ quan?

Thật lâu, Phi Tuyết mới nói:

- Trong này không phải cơ quan, vốn là chỗ tăng nhân tu hành. Người dựng tượng Phật, mở cửa, do đó rớt xuống.

Địch Thanh không kìm nổi hỏi:

- Vậy... vậy sao cô không ra ngoài? Cô... bị thương rồi phải không?

Hắn đã nghe thấy giọng Phi Tuyết bình thản, nhưng đã hơi yếu.

Phi Tuyết không nói nữa, trong huyệt động bỗng dưng trở nên tĩnh lặng như chết.

Địch Thanh trong lòng lo lắng, vùng vẫy đứng lên. Tuy nhìn không rõ tình hình trong huyệt động, nhưng đã sờ soạng về hướng Phi Tuyết, hỏi:

- Phi Tuyết, rốt cuộc cô sao rồi?

Trong lúc đó, đầu ngón tay hắn cảm thấy lãnh lẽo mềm nhũn, lập tức ý thức được chạm trúng mặt của Phi Tuyết, liền vội rút tay lại:

- Xin lỗi.

Phi Tuyết sau hồi lâu mới nói:

- Ta... không sao... chỗ này là tăng nhân tạo ra để tu hành. Vì xây chỗ này, chỉ cần vào trong đó, không xác định được thời gian. Cho dù họ có thần thông quảng đại cũng không ra được. Cơ quan này, vốn ở bên ngoài.

Địch Thanh trong lòng nghiêm nghị, giật mình nói:

- Nói như vậy... nếu không thả chúng ta ra ngoài, chúng ta phải chết ở đây?

Phi Tuyết im lặng, có khi im lặng, chính là tỏ ý thừa nhận.

Địch Thanh từ từ ngồi xuống, lúc này cảm nhận lòng ngực đau như kim châm, trán đầy mồ hôi, toàn thân suy kiệt không trụ nổi. Chiên Hồ đó vừa ra tay đã đả thương nặng hắn, nhưng hắn vẫn có thể tỉnh lại cũng là kỳ tích. Địch Thanh sờ soạng khắp nơi, lúc này phát hiện dưới chân là mặt đá xanh, còn bốn vách tường cũng giống vậy. Không lâu, hắn đã mò xong cảnh vật xung quanh, mới phát hiện là chỗ này xung quanh hình tròn. Hơn nữa mặt đất xung quanh dưới chân đều là chỗ tuyệt đối không ra được.

Lối ra duy nhất chính là đỉnh đầu, nhưng lúc mò lên trên, Địch Thanh trong lòng chợt trầm xuống.

Phía trên trống trải như không, vẫn tối tăm không thấy được gì. Nhưng bên trong bốn vách tường thành là hình loa kèn, trơn không dính tay, nếu muốn leo lên, tuyệt đối không thể.

Phi Tuyết nói không sai, một người nếu rơi vào trong đó. Nếu không có bên ngoài mở cơ quan, cho dù thần thông quảng đại, cũng không thể sống sót ra ngoài.

Cả đời Dịch Thanh trước giờ chưa có lúc tuyệt vọng như vậy, bây giờ hắn chỉ có thể chịu chết. Ngoài trừ cái này ra, chỉ có thể cầu nguyện bên ngoài có người đi ngang qua, sẽ thả bọn họ ra.

Nhưng hắn là bị Cốc Tư La giam ở bên trong, khóa tượng Phật lại rất bí ẩn, cơ hội có người cứu bọn họ có thể nói là hoàn toàn không có.

Dịch Thanh ngồi xuống, hồi lâu mới hỏi:

- Phi Tuyết, tại sao cô tới chỗ này?

Cho tới lúc này, Phi Tuyết vẫn có thể giữ được bình tĩnh, cho dù chính Dịch Thanh cũng cảm thấy kỳ quái.

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Người biết hay không biết, có gì khác biệt chứ? Trong ngữ điệu nàng, cũng là bình tĩnh.

Dịch Thanh luôn cảm giác được Phi Tuyết có chút khác thường, nhưng không có nghĩ nhiều. Rơi vào tuyệt địa này, hắn suy nghĩ lộn xộn nhưng lại rõ ràng vô cùng. Hắn không sợ chết, nhưng hắn thật sự có quá nhiều chuyện cần đi làm.

Hắn phải đi Hương Ba Lạp, hắn phải cứu Phú Bất, hắn còn có trách nhiệm kết minh Thổ Phiên, hắn gánh vác trọng trách chống lại Nguyên Hạo.

Chuyện hắn phải làm quá nhiều quá nhiều. Cốc Tư La sao có thể là một người bình thường của tửu quán. Chú ngữ của lão sao lợi hại như vậy? Bùng nổ hủy diệt là ai? Mục đích ở đâu? Hai thích khách từ dưới xà điện là ai, tại sao muốn ám hại Dịch Thanh hắn?

Bỗng nhiên linh quang chớp động, Dịch Thanh lẩm bẩm:

- Là Nguyên Hạo, nhất định là Nguyên Hạo! Chỉ có Nguyên Hạo mới có thể phá hủy diệt Thừa Thiên, giá họa cho ta. Chỉ có y mới có thể thu được lợi ích từ chuyện này, phá hoại liên minh của Đại Tổng và Thổ Phiên.

Trong nháy mắt có một nghi hoặc lớn hơn. Lần này đi sứ Thổ Phiên, vốn là việc làm bí mật, Nguyên Hạo làm gì có thể biết tin tức nhanh như vậy chứ?

Nhưng nếu không phải Nguyên Hạo sai người đến quấy rối, còn có ai có thể làm như vậy?

Phi Tuyết không nói. Dịch Thanh trong lòng đột nhiên sợ hãi, sợ Phi Tuyết như vậy chết đi, run giọng nói:

- Phi Tuyết... cô vẫn khỏe chứ?

Hắn bước lên trước một bước, cảm nhận được động tĩnh của Phi Tuyết.

Hắn không sợ cô đơn, không sợ chết, nhưng không biết tại sao trong lòng luôn có sợ hãi, cảm giác Phi Tuyết không giống như lời nàng nói...

Phi Tuyết bị thương phải không?

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Phải.

Dịch Thanh bước lên trước một bước, run rẩy vươn tay ra. Trong bóng tối muốn đi nắm tay Phi Tuyết. Hắn và Phi Tuyết chỉ gặp qua mấy lần, nhưng trong cảm giác, hai người đã giống như bằng hữu gắn bó sinh tử. Hắn muốn biết tình hình thật sự của Phi Tuyết.

Nhưng hắn sợ đường đột, lại không tìm được tay của Phi Tuyết. Đang lúc bàng hoàng, có một bàn tay lạnh như băng nắm lấy tay của Dịch Thanh.

Dịch Thanh vui mừng, hỏi:

- Sao cô thấy được ta?

Trong bóng đen vô tận, cho dù là mắt Địch Thanh sắc bén, cũng không thể nào thấy được Phi Tuyết. Nhưng làm sao Phi Tuyết có thể nắm tay hắn chính xác không lầm như vậy?

- Ngài muốn nhìn thấy, thì có thể thấy!

Âm điệu Phi Tuyết vẫn như trước.

Địch Thanh nắm tay của Phi Tuyết, hơi yên tâm. Vốn vẫn muốn hỏi thử sao cô và Dã Lợi Trảm Thiên sao không tới Hương Ba Lạp, tại sao tới Tây Tạng, và có hứa hẹn gì với Cốc Tư La. Nhưng nói tới bên miệng, đã biến thành:

- Trước đây Cát Chấn Viễn gặp qua cô.

Hắn như ma xui quỷ khiến bật hỏi câu này, lại không kìm nổi nhớ tới câu chuyện của Cát Chấn Viễn kể.

Buổi chiều tối mùa hè bầu trời đầy bướm bướm đó...

- Ta còn cho rằng ngươi sẽ hỏi chuyện của Dã Lợi Trảm Thiên.

Phi Tuyết thấp giọng nói.

Địch Thanh cười khỏ nói:

- Tối giờ, hỏi hay không hỏi có gì khác biệt. Nhưng có chuyện này, ta thật sự muốn hỏi... Ta muốn hỏi, lúc cô gặp được bà bà có bệnh đó, tại sao thương tâm như vậy? Lúc đó hai tên đàn ông có ý xấu với cô, tại sao lại phát điên? Phi Tuyết, cô có thể nói cho ta biết không?

Lúc Địch Thanh hỏi chỉ là lúc đang nghĩ:

“ Nếu Cốc Tư La nhốt hắn và Phi Tuyết ở đây, rốt cuộc lão ta định làm gì? Nếu lão ta thật muốn để ta chết, lúc nhốt hắn ở trong này, thì có thể giết ta rồi. Nói như vậy, lão vẫn không muốn giết ta. Nếu lão thay đổi ý định, nói không chừng sẽ thả ta và Phi Tuyết ra ngoài. Bây giờ chỉ cần có chút sự sống, ta cũng sẽ không từ bỏ. Phi Tuyết vốn là cô gái hành động đặc biệt độc lập, ý chí kiên định, tại sao cô ấy muốn tự sát ở dàn tế Thừa Thiên? Nếu cô ấy từ bỏ hy vọng, vậy thì không ra được chỗ này, ta nhất định phải làm cô ấy tiếp tục kiên cường.”

Hắn chính là vì điều này, mới nhắc lại chuyện cũ với Phi Tuyết. Trong lòng hắn, nếu không phải vì hắn, Phi Tuyết sẽ không rơi vào chỗ này. Cho dù tính mạng hắn không còn, cũng phải tìm cách để Phi Tuyết tiếp tục sống.

Phi Tuyết im lặng hồi lâu mới nói:

- Trên đời này có rất nhiều chuyện không thể giải thích...

Địch Thanh đang cho rằng Phi Tuyết không muốn nói, không ngờ Phi Tuyết lại tiếp tục nói:

- Ví dụ như chú ngữ...

Địch Thanh khẽ run, dù hắn trời không sợ, đất không sợ. Nhớ tới chú ngữ của Thiện Vô Úy, nhớ tới Phạn xướng quay xung quanh, cũng không kìm được nổi sống lưng lạnh cả người.

Phi Tuyết dừng lại hồi lâu, lại nói:

- Tạng Truyền Tam Mật chia làm ba loại Thân, Khẩu và Ý. Nói đơn giản, Thân mật là kết thủ ấn thông thần, Khẩu mật là lấy chú ngữ để phụ trợ, Ý mật lại là dựa vào ý thức để tu luyện. Còn nói Tam Mật Giả có thể tinh thông ấn chứng đại đạo, có thể mượn thiên địa thần thông.

Địch Thanh vốn là nửa tin nửa ngờ, nhưng bản thân hắn đã bị chú ngữ trói buộc nên không thể không tin, liền suy đoán:

- Thiện Vô Úy, Cốc Tư La kết thủ ấn, niệm chú ngữ lại có thể làm tâm thần ta hoảng hốt. Chẳng lẽ... bọn họ có khả năng khơi thông thần thông.

Phi Tuyết im lặng hồi lâu mới nói:

- Bọn họ cụ thể là tình hình gì, ta cũng không biết . Trong Tạng Truyền Kinh Luận thường nói Phật thuyết tám mươi bốn ngàn pháp môn, pháp môn Bát Nhã thù thắng nhất. Bát Nhã Tâm Kinh là cội sâu của Bát Nhã Kinh. Còn Bát Nhã Ba La Mật Đa là chú ngữ ghi chép trong tâm kinh, cũng là chú ngữ vô thượng giữa đất trời...

Địch Thanh thầm nghĩ:

“Mình hỏi cô ấy chuyện cũ, tại sao cô ấy phải lôi đến kinh văn Tạng Truyền?”

Nhưng ý định ban đầu hẳn chính là làm Phi Tuyết phần chấn. Nếu Phi Tuyết có hứng thú tiếp tục nói, mục đích hẳn đã thành, cũng không làm đứt đoạn.

Phi Tuyết chuyển đề tài, nói:

- Ba người Thiện Vô Úy, Bất Không, Kim Cang Ấn đều đã luyện Thân mật, Khẩu mật nhưng lại chưa đạt đến Ý mật thần thông. Nhưng bọn họ khó có thể tu luyện được Ý mật. Ở Tây Tạng, bây giờ có thể đạt tới Ý mật thần thông chỉ có một người, người đó chính là Cốc Tư La.

Địch Thanh nhớ tới đôi mắt của Cốc Tư La, trong lòng nghiêm nghị. Vì đôi mắt đó dường như có thể xuyên thấu tất cả, làm người ta không thể che giấu.

- Ở Thừa Thiên Tự, người và Chiên Hồ quyết đấu, Thiện Vô Uy dùng chú ngữ vô thượng khống chế hành động của người. Còn Cốc Tư La dùng chú ngữ nhiễu loạn tinh thần của người.

Phi Tuyết cuối cùng thở dài nói:

- Trận chiến ấy của người nhất định là bị Cốc Tư La khơi gợi chuyện cũ đau lòng nên mới bị thua, đúng không?

Địch Thanh cả kinh, sau hồi lâu mới nói:

- Phải!

Lúc này hẳn mới hiểu rõ. Thì ra ở tửu quán, ở Thừa Thiên Tự nghĩ đến Vũ Thường cũng không phải không có nguyên nhân.

- Ý mật tuy thần thông, nhưng đòi hỏi bản thân người cũng có nhược điểm cho lão lợi dụng.

Phi Tuyết nói:

- Mỗi người đều có nhược điểm, có người si, có người tham, có người dễ giận. Cốc Tư La chính là có một loại năng lực, là mở rộng vô hạn khuyết điểm của con người. Nhược điểm của người...

Phi Tuyết do dự một hồi, cuối cùng không có nói tiếp.

Địch Thanh thầm nghĩ

“ Chắc hẳn Phi Tuyết muốn nói nhược điểm của ta chính là Vũ Thường. Cốc Tư La dùng chú ngữ để kích phát chuyện cũ đau buồn của ta... Chẳng trách ta hai lần gặp Cốc Tư La thì đều nghĩ tới Vũ Thường, không thể tự thoát ra được. Nhưng nếu ta không có nhược điểm này, cuộc đời này còn có ý nghĩ gì?”

Địch Thanh nghe Phi Tuyết kể rõ Ý mật, mơ hồ nghĩ tới chuyện gì, nhất thời không thể khẳng định.

Phi Tuyết đã nói:

- Năm đó hai tên tham lam vô lại đó muốn lấy đồ của ta, ta chỉ là cho lòng tham của bọn họ bành trướng ra, bọn họ không thể chịu được, mới phát điên mà thôi.

Địch Thanh hơi chấn động, ít nhiều hiểu được tại sao Phi Tuyết nhắc tới Tam mật bên Tây Tạng. Chẳng lẽ cô gái này lại có bản lĩnh giống như Cốc Tư La, không kìm được hỏi:

- Lòng tham bành trướng vô hạn, cũng sẽ phát điên sao?

Phi Tuyết thản nhiên nói:

- Cái này kỳ lạ lắm sao? Chẳng lẽ người chưa thấy rất nhiều người vì quyền lực tiền tài, người thân cũng không nhận (lục thân bao gồm: bố, mẹ, anh, em, vợ, con đều không nhận), cái đó và điên cuồng có gì khác biệt?

Địch Thanh cười khỏ, nhưng lại cảm thấy Phi Tuyết nói cũng có lý. Phi Tuyết lại nói:

- Trên đời này có người bày mưu nghĩ kế, quyết thắng thiên lý. Có người bị vẻ bề ngoài che mắt, không thấy rừng rậm, tâm niệm quá đơn giản. Hành động của mỗi người khác biệt vạn lần ở chỗ vận mệnh dẫn đến thành công. Nhưng thành công hay không, càng được quyết định bởi ý chí mạnh yếu. Vì có những người ý chí mạnh, thậm chí có thể ảnh hưởng hành động của người khác. Như nói Cốc Tư La, lão chỉ cần một tiếng quát, không dựa võ lực, thì có thể làm trăm ngàn người Tạng sống chết có nhau. Có những người ý chí không kiên định, thì dễ bị người khác chi phối, ví dụ như Thiên tử Đại Tổng Triệu Trinh.

Lần đầu tiên Địch Thanh nghe người ta đánh giá thiên tử như vậy, nhất thời không biết nói gì, nhưng trong lòng hẳn cũng nghĩ như Phi Tuyết. Tuy hắn và Triệu Trinh xem là thân mật, nhưng mấy năm nay không gặp, cách xa, ngược lại có thể nhìn thấy rõ tất cả.

Triệu Trinh năm đó ý chí hăng hái, muốn học theo Đường Tông Tổng tổ, khai sáng một sự nghiệp to lớn, nhưng lại không quyết đoán thay đổi gia pháp tổ tông, rõ là người vô dụng, thiếu sự kiên định, dễ bị văn thần Lương Phủ chi phối. Đại Tổng thất bại thảm hại ở Tam Xuyên Khẩu, Hảo Thủy Xuyên, cố nhiên có quá nhiều nguyên do. Nhưng Triệu Trinh không biết cách dùng người, không thể thoái thác trách nhiệm.

Không nghĩ về Triệu Trinh nữa, Địch Thanh hỏi lại:

- Cô làm thế nào khiến lòng tham vô hạn của bọn chúng bành trướng chứ?

Phi Tuyết im lặng sau hồi lâu mới nói:

- Người đang mang Ngũ long, phải không?

Địch Thanh hơi chấn động, liền thoáng gật đầu:

- Phải!

Phi Tuyết chậm rãi nói:

- Từ sau khi người có được Ngũ long, thì có một sức mạnh thần kỳ, đúng không?

Địch Thanh tay chân đều có chút đỏ mồ hôi, run giọng nói:

- Phải.

Hắn đã cảm thấy Phi Tuyết muốn nói cho mình biết một bí mật liên quan đến bản thân. Không kìm được sự khẩn trương, thoe hắn thấy, Phi Tuyết phải biết rất rõ bí mật của Hương Ba Lạp hơn hẳn tất cả mọi người.

Phi Tuyết dường như suy nghĩ điều gì, rất lâu mới nói:

- Kỳ thật chính xác mà nói, Ngũ long không hề cho người sức mạnh thần kỳ gì nhiều, nó chỉ là khai thác và phát huy một loại năng lực dồi dào của chính bản thân người. Theo lý mà nói, tham cũng là một loại năng lực, đương nhiên có thể phát huy tăng thêm.

Địch Thanh nghe giận lú lười, lần đầu tiên nghe có người giải thích Ngũ long như vậy, nhất thời khó mà chấp nhận. Phi Tuyết dường như nhận ra vẻ khó hiểu của Địch Thanh, thần nhiên nói:

- Người từng nghe nói qua một thuyết Lục thần thông của Phật giáo chưa?

Địch Thanh lắc đầu, không đợi nói nhiều, Phi Tuyết dường như đã nhìn thấy, nói:

- Lục thần thông chính là Lục thông, là chỉ sáu loại năng lực vượt trội tự do không chướng ngại gồm phân thân cảnh thông, thiên nhãn thông, thiên nhĩ thông, tha tâm thông, túc mệnh thông, lậu tận thông. Người thể gian đa phần nhận thức vô căn cứ, nhưng chỉ có người đại trí tuệ chân chính mới có thể tu được. Theo ta biết, Cốc Tư La có năng lực tha tâm thông. Người có Ngũ long, trong truyền thuyết... đó là thần vật có thể mở ra lục thần thông của con người.

Địch Thanh đột nhiên muốn hỏi Phi Tuyết có loại năng lực này không, vì hắn luôn cảm thấy thiếu nữ trầm lặng ít nói này, hình như có đôi mắt thấu hiểu tình đời. Nhưng cuối cùng hắn kiềm chế, hắn quen biết Phi Tuyết tới nay, lần đầu tiên nghe Phi Tuyết nói chuyện nhiều như vậy, trong lòng ngược lại có cảm giác kỳ lạ.

Phi Tuyết ngừng lại hồi lâu mới nói:

- Người nhất định muốn hỏi ta có loại năng lực này không?

Địch Thanh chấn động, thất thanh nói:

- Làm sao cô biết?

Phi Tuyết từng chữ nói:

- Ta biết!

Trong giọng nói của nàng có loại sức mạnh vô cùng đáng tin, làm người ta không thể không tin.

Tâm tư Địch Thanh như tê dại, đột nhiên nhớ tới rất nhiều chuyện cũ. Hắn nhớ Cát Chấn Viễn từng nói, lúc Phi Tuyết ở trại Bình Viễn, tuy trong xe ngựa, nhưng lại biết Địch Thanh hắn bị thương. đã từng vào kinh thành. Phi Tuyết tuy là người ngoài cuộc, nhưng khuyên Triệu Trinh bảo Địch Thanh đi tây bắc. Hai chuyện này tuy nhỏ, nhưng bây giờ ngẫm nghĩ, tràn đầy kỳ lạ.

Thì ra Phi Tuyết thật sự có một loại thần thông? Thần thông có thể biết người khác suy nghĩ gì?

Bốn vách tường yên tĩnh, Địch Thanh ngồi yên ở đó thật lâu, đột nhiên rung giọng nói:

- Phi Tuyết, ta có thể cầu xin cô một chuyện không...

Phi Tuyết sau hồi lâu mới nói:

- Người muốn hỏi chuyện của Hương Ba Lạp phải không?

Địch Thanh bị Phi Tuyết đoán trúng tâm sự, không khỏi chấn động, khàn giọng nói:

- Ta xin cô nói cho ta biết, truyền thuyết về Hương Ba Lạp ... là có thật không, nó thật có thể... Hắn khẩn trương vô cùng, lúc hỏi, quả tim gần như ngừng đập. Hắn sợ Phi Tuyết không nói, lại sợ Phi Tuyết nói, sẽ càng làm hắn thất vọng!

Bóng tối vô biên, tĩnh lặng như chết, dường như có thời gian trăm năm dài đằng dặc trôi qua một cách vô ích, Địch Thanh mới nghe Phi Tuyết nói:

- Là thật, nó thật sự có thể cứu được người mà người yêu thương nhất!

Lúc Địch Thanh nghe được câu nói này, huyết dịch toàn thân giống như tuôn chảy, trái tim vui mừng gần như muốn nổ tung ra. Hắn tin Phi Tuyết! tin vô điều kiện. Nhưng trong nháy mắt hắn nghĩ tới một vấn đề quan trọng khác, có chút lo lắng hỏi:

- Phi Tuyết, vậy cô... có thể dẫn ta đi Hương Ba Lạp không?

Trong mật thất, bỗng nhiên yên tĩnh trở lại, Địch Thanh dường như nghe được tiếng trái tim đập của mình, một tiếng thở dài ra, Phi Tuyết đạm mạc nói:

- Bây giờ người có thể còn sống ra ngoài được không còn chưa biết... cần gì nghĩ nhiều như vậy chứ?

Địch Thanh cảm giác bị một chậu nước lạnh dội vào, cả người lạnh thấu! Phi Tuyết nói không sai, hắn và Phi Tuyết bị nhốt ở đây, Cốc Tư La không cần giết hắn, chỉ cần bỏ mặc không hỏi, hắn và Phi Tuyết phải chết ở đây không ai biết.

Hắn vốn không sợ chết, nhưng hắn vừa mới biết Hương Ba Lạp quả thật có thể cứu Vũ Thường, cũng biết Phi Tuyết có thể dẫn hắn đi tới Hương Ba Lạp. Hắn đã có hy vọng cứu được Dương Vũ Thường mà chôn lấp lại chết ở đây...

Địch Thanh bàng hoàng, chỉ thấy bóng tối ác nghiệt tràn ngập xung quanh, trong nhất thời mờ mịt bất lực. Bất chợt thốt to:

- Cốc Tư La, người thả ta ra, Cốc Tư La, người thả ta ra!

Hắn đột nhiên gào thét, âm thanh vu vu, âm vang rung động chấn động căn phòng bí mật. Nhưng sau âm thanh qua, mặt thất lại tĩnh mịch giống như chết.

Địch Thanh nghĩ tới Dương Vũ Thường có hi vọng cứu, nhưng mình lại bất lực, đau buồn máu huyết kích động, không tìm được lại hết lên, trong nháy mắt, trong mặt thất toàn là tiếng gào thét.

Phi Tuyết lại im lặng, chỉ nghe Địch Thanh gào thét không giúp. Trong tiếng thét của người đàn ông chỉ huy ngàn quân đó, đã có ý vô cùng tuyệt vọng. Không biết bao lâu, Phi Tuyết mới nhẹ giọng nói:

- Vô dụng thôi, người đừng gào thét nữa.

Trong giọng nói của nàng vẫn luôn bình thản, tựa như có nước gợn sóng, nhưng trong giây lát sóng nước lại biến mất đi.

Địch Thanh mới khẽ giật mình, lúc này mới ngừng lại. Ngừng lại giây lát đó, chỉ cảm thấy môi khô nứt đau buốt, cả người mệt mỏi vô lực, tay vịn vách tường lạnh như băng, khàn giọng nói:

- Phi Tuyết... chúng ta ở trong này đã lâu chưa?

Hắn vừa nói, mới phát hiện cổ họng đau như kim đâm, ngực như lửa đốt. Lúc đó, hắn mới phát hiện mình rất khát nước.

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Ba ngày rồi...

Trong giọng nói của nàng có phần yếu ớt, không ai có thể chống cự được tháng ngày không có nước, Phi Tuyết cũng không ngoại lệ.

Địch Thanh trong lòng lo lắng, vùng vẫy đứng lên. Tuy nhìn không rõ tình hình trong huyết động, nhưng đã sờ soạng về hướng Phi Tuyết, hỏi:

- Phi Tuyết, rốt cuộc cô sao rồi?

Trong lúc đó, đầu ngón tay hắn cảm thấy lãnh lẽo mềm nhũn, lập tức ý thức được chạm trúng mặt của Phi Tuyết, liền vội rút tay lại:

- Xin lỗi.

Phi Tuyết sau hồi lâu mới nói:

- Ta... không sao... chỗ này là tầng nhân tạo ra để tu hành. Vì xây chỗ này, chỉ cần vào trong đó, không xác định được thời gian. Cho dù họ có thần thông quảng đại cũng không ra được. Cơ quan này, vốn ở bên ngoài.

Địch Thanh trong lòng nghiêm nghị, giật mình nói:

- Nói như vậy... nếu không thả chúng ta ra ngoài, chúng ta phải chết ở đây?

Phi Tuyết im lặng, có khi im lặng, chính là tỏ ý thừa nhận.

Địch Thanh từ từ ngồi xuống, lúc này cảm nhận lòng ngực đau như kim châm, trán đầy mồ hôi, toàn thân suy kiệt không trụ nổi. Chiên Hồ đó vừa ra tay đã đả thương nặng hắn, nhưng hắn vẫn có thể tỉnh lại cũng là kỳ tích. Địch Thanh sờ soạng khắp nơi, lúc này phát hiện dưới chân là mặt đá xanh, còn bốn vách tường cũng giống vậy. Không lâu, hắn đã mò xong cảnh vật xung quanh, mới phát hiện là chỗ này xung quanh hình tròn. Hơn nữa mặt đất xung quanh dưới chân đều là chỗ tuyệt đối không ra được.

Lối ra duy nhất chính là đỉnh đầu, nhưng lúc mò lên trên, Địch Thanh trong lòng chợt trầm xuống.

Phía trên trống trải như không, vẫn tối tăm không thấy được gì. Nhưng bên trong bốn vách tường thành là hình loa kèn, trơn không dính tay, nếu muốn leo lên, tuyệt đối không thể.

Phi Tuyết nói không sai, một người nếu rơi vào trong đó. Nếu không có bên ngoài mở cơ quan, cho dù thần thông quảng đại, cũng không thể sống sót ra ngoài.

Cả đời Dịch Thanh trước giờ chưa có lúc tuyệt vọng như vậy, bây giờ hắn chỉ có thể chịu chết. Ngoài trừ cái này ra, chỉ có thể cầu nguyện bên ngoài có người đi ngang qua, sẽ thả bọn họ ra.

Nhưng hắn là bị Cốc Tư La giam ở bên trong, khóa tượng Phật lại rất bí ẩn, cơ hội có người cứu bọn họ có thể nói là hoàn toàn không có.

Dịch Thanh ngồi xuống, hồi lâu mới hỏi:

- Phi Tuyết, tại sao cô tới chỗ này?

Cho tới lúc này, Phi Tuyết vẫn có thể giữ được bình tĩnh, cho dù chính Dịch Thanh cũng cảm thấy kỳ quái.

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Người biết hay không biết, có gì khác biệt chứ? Trong ngữ điệu nàng, cũng là bình tĩnh.

Dịch Thanh luôn cảm giác được Phi Tuyết có chút khác thường, nhưng không có nghĩ nhiều. Rơi vào tuyệt địa này, hắn suy nghĩ lộn xộn nhưng lại rõ ràng vô cùng. Hắn không sợ chết, nhưng hắn thật sự có quá nhiều chuyện cần đi làm.

Hắn phải đi Hương Ba Lạp, hắn phải cứu Phú Bất, hắn còn có trách nhiệm kết minh Thổ Phiên, hắn gánh vác trọng trách chống lại Nguyên Hạo.

Chuyện hắn phải làm quá nhiều quá nhiều. Cốc Tư La sao có thể là một người bình thường của tửu quán. Chú ngữ của lão sao lợi hại như vậy? Bùng nổ hủy diệt là ai? Mục đích ở đâu? Hai thích khách từ dưới xà điện là ai, tại sao muốn ám hại Dịch Thanh hắn?

Bỗng nhiên linh quang chớp động, Dịch Thanh lẩm bẩm:

- Là Nguyên Hạo, nhất định là Nguyên Hạo! Chỉ có Nguyên Hạo mới có thể phá hủy diệt Thừa Thiên, giá họa cho ta. Chỉ có y mới có thể thu được lợi ích từ chuyện này, phá hoại liên minh của Đại Tổng và Thổ Phiên.

Trong nháy mắt có một nghi hoặc lớn hơn. Lần này đi sứ Thổ Phiên, vốn là việc làm bí mật, Nguyên Hạo làm gì có thể biết tin tức nhanh như vậy chứ?

Nhưng nếu không phải Nguyên Hạo sai người đến quấy rối, còn có ai có thể làm như vậy?

Phi Tuyết không nói. Dịch Thanh trong lòng đột nhiên sợ hãi, sợ Phi Tuyết như vậy chết đi, run giọng nói:

- Phi Tuyết... cô vẫn khỏe chứ?

Hắn bước lên trước một bước, cảm nhận được động tĩnh của Phi Tuyết.

Hắn không sợ cô đơn, không sợ chết, nhưng không biết tại sao trong lòng luôn có sợ hãi, cảm giác Phi Tuyết không giống như lời nàng nói...

Phi Tuyết bị thương phải không?

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Phải.

Dịch Thanh bước lên trước một bước, run rẩy vươn tay ra. Trong bóng tối muốn đi nắm tay Phi Tuyết. Hắn và Phi Tuyết chỉ gặp qua mấy lần, nhưng trong cảm giác, hai người đã giống như bằng hữu gắn bó sinh tử. Hắn muốn biết tình hình thật sự của Phi Tuyết.

Nhưng hắn sợ đường đột, lại không tìm được tay của Phi Tuyết. Đang lúc bàng hoàng, có một bàn tay lạnh như băng nắm lấy tay của Dịch Thanh.

Dịch Thanh vui mừng, hỏi:

- Sao cô thấy được ta?

Trong bóng đen vô tận, cho dù là mắt Dịch Thanh sắc bén, cũng không thể nào thấy được Phi Tuyết. Nhưng làm sao Phi Tuyết có thể nắm tay hắn chính xác không lầm như vậy?

- Ngài muốn nhìn thấy, thì có thể thấy!

Âm điệu Phi Tuyết vẫn như trước.

Địch Thanh nắm tay của Phi Tuyết, hơi yên tâm. Vốn vẫn muốn hỏi thử sao cô và Dã Lợi Trảm Thiên sao không tới Hương Ba Lạp, tại sao tới Tây Tạng, và có hứa hẹn gì với Cốc Tư La. Nhưng nói tới bên miệng, đã biến thành:

- Trước đây Cát Chấn Viễn gặp qua cô.

Hắn như ma xui quỷ khiến bật hỏi câu này, lại không kìm nổi nhớ tới câu chuyện của Cát Chấn Viễn kể.

Buổi chiều tối mùa hè bầu trời đầy bướm bướm đó...

- Ta còn cho rằng người sẽ hỏi chuyện của Dã Lợi Trảm Thiên.

Phi Tuyết thấp giọng nói.

Địch Thanh cười khổ nói:

- Tối giờ, hỏi hay không hỏi có gì khác biệt. Nhưng có chuyện này, ta thật sự muốn hỏi... Ta muốn hỏi, lúc cô gặp được bà bà có bệnh đó, tại sao thương tâm như vậy? Lúc đó hai tên đàn ông có ý xấu với cô, tại sao lại phát điên? Phi Tuyết, cô có thể nói cho ta biết không?

Lúc Địch Thanh hỏi chỉ là lúc đang nghĩ:

“ NếuCốc Tư La nhốt hắn và Phi Tuyết ở đây, rốt cuộc lão ta định làm gì? Nếu lão ta thật muốn để ta chết, lúc nhốt hắn ở trong này, thì có thể giết ta rồi. Nói như vậy, lão vẫn không muốn giết ta. Nếu lão thay đổi ý định, nói không chừng sẽ thả ta và Phi Tuyết ra ngoài. Bây giờ chỉ cần có chút sự sống, ta cũng sẽ không từ bỏ. Phi Tuyết vốn là cô gái hành động đặc biệt độc lập, ý chí kiên định, tại sao cô ấy muốn tự sát ở dàn tế Thừa Thiên? Nếu cô ấy từ bỏ hy vọng, vậy thì không ra được chỗ này, ta nhất định phải làm cô ấy tiếp tục kiên cường.”

Hắn chính là vì điều này, mới nhắc lại chuyện cũ với Phi Tuyết. Trong lòng hắn, nếu không phải vì hắn, Phi Tuyết sẽ không rơi vào chỗ này. Cho dù tính mạng hắn không còn, cũng phải tìm cách để Phi Tuyết tiếp tục sống.

Phi Tuyết im lặng hồi lâu mới nói:

- Trên đời này có rất nhiều chuyện không thể giải thích...

Địch Thanh đang cho rằng Phi Tuyết không muốn nói, không ngờ Phi Tuyết lại tiếp tục nói:

- Ví dụ như chú ngữ...

Địch Thanh khẽ run, dù hắn trời không sợ, đất không sợ. Nhớ tới chú ngữ của Thiện Vô Úy, nhớ tới Phạm xướng quay xung quanh, cũng không kìm được nổi sống lưng lạnh cả người.

Phi Tuyết dừng lại hồi lâu, lại nói:

- Tạng Truyền Tam Mật chia làm ba loại Thân, Khẩu và Ý. Nói đơn giản, Thân mật là kết thủ ấn thông thần, Khẩu mật là lấy chú ngữ để phụ trợ, Ý mật lại là dựa vào ý thức để tu luyện. Còn nói Tam Mật Giả có thể tinh thông ấn chứng đại đạo, có thể mượn thiên địa thần thông.

Địch Thanh vốn là nửa tin nửa ngờ, nhưng bản thân hắn đã bị chú ngữ trói buộc nên không thể không tin, liền suy đoán:

- Thiện Vô Úy, Cốc Tư La kết thủ ấn, niệm chú ngữ lại có thể làm tâm thần ta hoảng hốt. Chẳng lẽ... bọn họ có khả năng khơi thông thần thông.

Phi Tuyết im lặng hồi lâu mới nói:

- Bọn họ cụ thể là tình hình gì, ta cũng không biết . Trong Tạng Truyền Kinh Luận thường nói Phật thuyết tám mươi bốn ngàn pháp môn, pháp môn Bát Nhã thù thắng nhất. Bát Nhã Tâm Kinh là cội sâu của Bát

Nhã Kinh. Còn Bát Nhã Ba La Mật Đa là chú ngữ ghi chép trong tâm kinh, cũng là chú ngữ vô thượng giữa đất trời...

Địch Thanh trầm nghĩ:

“Mình hỏi cô ấy chuyện cũ, tại sao cô ấy phải lôi đến kinh văn Tạng Truyền?”

Nhưng ý định ban đầu hẳn chính là làm Phi Tuyết phần chấn. Nếu Phi Tuyết có hứng thú tiếp tục nói, mục đích hẳn đã thành, cũng không làm đứt đoạn.

Phi Tuyết chuyển đề tài, nói:

- Ba người Thiện Vô Úy, Bất Không, Kim Cang Ấn đều đã luyện Thân mật, Khẩu mật nhưng lại chưa đạt đến Ý mật thần thông. Nhưng bọn họ khó có thể tu luyện được Ý mật. Ở Tây Tạng, bây giờ có thể đạt tới Ý mật thần thông chỉ có một người, người đó chính là Cốc Tư La.

Địch Thanh nhớ tới đôi mắt của Cốc Tư La, trong lòng nghiêm nghị. Vì đôi mắt đó dường như có thể xuyên thấu tất cả, làm người ta không thể che giấu.

- Ở Thừa Thiên Tự, người và Chiên Hồ quyết đấu, Thiện Vô Uy dùng chú ngữ vô thượng khống chế hành động của người. Còn Cốc Tư La dùng chú ngữ nhiễu loạn tinh thần của người.

Phi Tuyết cuối cùng thở dài nói:

- Trận chiến ấy của người nhất định là bị Cốc Tư La khơi gợi chuyện cũ đau lòng nên mới bị thua, đúng không?

Địch Thanh cả kinh, sau hồi lâu mới nói:

- Phải!

Lúc này hẳn mới hiểu rõ. Thì ra ở tửu quán, ở Thừa Thiên Tự nghĩ đến Vũ Thường cũng không phải không có nguyên nhân.

- Ý mật tuy thần thông, nhưng đòi hỏi bản thân người cũng có nhược điểm cho lão lợi dụng.

Phi Tuyết nói:

- Mỗi người đều có nhược điểm, có người si, có người tham, có người dễ giận. Cốc Tư La chính là có một loại năng lực, là mở rộng vô hạn khuyết điểm của con người. Nhược điểm của người...

Phi Tuyết do dự một hồi, cuối cùng không có nói tiếp.

Địch Thanh trầm nghĩ

“ Chắc hẳn Phi Tuyết muốn nói nhược điểm của ta chính là Vũ Thường. Cốc Tư La dùng chú ngữ để kích phát chuyện cũ đau buồn của ta... Chẳng trách ta hai lần gặp Cốc Tư La thì đều nghĩ tới Vũ Thường, không thể tự thoát ra được. Nhưng nếu ta không có nhược điểm này, cuộc đời này còn có ý nghĩ gì?”

Địch Thanh nghe Phi Tuyết kể rõ Ý mật, mơ hồ nghĩ tới chuyện gì, nhất thời không thể khẳng định.

Phi Tuyết đã nói:

- Năm đó hai tên tham lam vô lại đó muốn lấy đồ của ta, ta chỉ là cho lòng tham của bọn họ bành trướng ra, bọn họ không thể chịu được, mới phát điên mà thôi.

Địch Thanh hơi chấn động, ít nhiều hiểu được tại sao Phi Tuyết nhắc tới Tam mật bên Tây Tạng. Chẳng lẽ cô gái này lại có bản lĩnh giống như Cốc Tư La, không kìm được hỏi:

- Lòng tham bành trướng vô hạn, cũng sẽ phát điên sao?

Phi Tuyết thản nhiên nói:

- Cái này kỳ lạ lắm sao? Chẳng lẽ người chưa thấy rất nhiều người vì quyền lực tiền tài, người thân cũng không nhận (lục thân bao gồm: bố, mẹ, anh, em, vợ, con đều không nhận), cái đó và điên cuồng có gì khác biệt?

Địch Thanh cười khỏ, nhưng lại cảm thấy Phi Tuyết nói cũng có lý. Phi Tuyết lại nói:

- Trên đời này có người bày mưu nghĩ kế, quyết thắng thiên lý. Có người bị vẻ bề ngoài che mắt, không thấy rừng rậm, tâm niệm quá đơn giản. Hành động của mỗi người khác biệt vạn lần ở chỗ vận mệnh dẫn đến thành công. Nhưng thành công hay không, càng được quyết định bởi ý chí mạnh yếu. Vì có những người ý chí mạnh, thậm chí có thể ảnh hưởng hành động của người khác. Như nói Cốc Tư La, lão chỉ cần một tiếng quát, không dựa võ lực, thì có thể làm trăm ngàn người Tạng sống chết có nhau. Có những người ý chí không kiên định, thì dễ bị người khác chi phối, ví dụ như Thiên tử Đại Tổng Triệu Trinh.

Lần đầu tiên Địch Thanh nghe người ta đánh giá thiên tử như vậy, nhất thời không biết nói gì, nhưng trong lòng hẳn cũng nghĩ như Phi Tuyết. Tuy hẳn và Triệu Trinh xem là thân mật, nhưng mấy năm nay không gặp, cách xa, ngược lại có thể nhìn thấy rõ tất cả.

Triệu Trinh năm đó ý chí hăng hái, muốn học theo Đường Tông Tổng tổ, khai sáng một sự nghiệp to lớn, nhưng lại không quyết đoán thay đổi gia pháp tổ tông, rõ là người vô dụng, thiếu sự kiên định, dễ bị văn thần Lương Phủ chi phối. Đại Tổng thất bại thảm hại ở Tam Xuyên Khẩu, Hảo Thủy Xuyên, cố nhiên có quá nhiều nguyên do. Nhưng Triệu Trinh không biết cách dùng người, không thể thoái thác trách nhiệm.

Không nghĩ về Triệu Trinh nữa, Địch Thanh hỏi lại:

- Cô làm thế nào khiến lòng tham vô hạn của bọn chúng bành trướng chứ?

Phi Tuyết im lặng sau hồi lâu mới nói:

- Người đang mang Ngũ long, phải không?

Địch Thanh hơi chấn động, liền thoáng gạt đầu:

- Phải!

Phi Tuyết chậm rãi nói:

- Từ sau khi ngươi có được Ngũ long, thì có một sức mạnh thần kỳ, đúng không?

Địch Thanh tay chân đều có chút đổ mồ hôi, run giọng nói:

- Phải.

Hắn đã cảm thấy Phi Tuyết muốn nói cho mình biết một bí mật liên quan đến bản thân. Không kìm được sự khẩn trương, theo hắn thấy, Phi Tuyết phải biết rất rõ bí mật của Hương Ba Lạp hơn hẳn tất cả mọi người.

Phi Tuyết dường như suy nghĩ điều gì, rất lâu mới nói:

- Kỳ thật chính xác mà nói, Ngũ long không hề cho ngươi sức mạnh thần kỳ gì nhiều, nó chỉ là khai thác và phát huy một loại năng lực dồi dào của chính bản thân ngươi. Theo lý mà nói, tham cũng là một loại năng lực, đương nhiên có thể phát huy tăng thêm.

Địch Thanh nghe giận lú lú, lần đầu tiên nghe có người giải thích Ngũ long như vậy, nhất thời khó mà chấp nhận. Phi Tuyết dường như nhận ra vẻ khó hiểu của Địch Thanh, thần nhiên nói:

- Ngươi từng nghe nói qua một thuyết Lục thần thông của Phật giáo chưa?

Địch Thanh lắc đầu, không đợi nói nhiều, Phi Tuyết dường như đã nhìn thấy, nói:

- Lục thần thông chính là Lục thông, là chỉ sáu loại năng lực vượt trội tự do không chướng ngại gồm phân thân cảnh thông, thiên nhãn thông, thiên nhĩ thông, tha tâm thông, túc mệnh thông, lậu tận thông. Người thể gian đa phần nhận thức vô căn cứ, nhưng chỉ có người đại trí tuệ chân chính mới có thể tu được. Theo ta biết, Cốc Tư La có năng lực tha tâm thông. Ngươi có Ngũ long, trong truyền thuyết... đó là thần vật có thể mở ra lục thần thông của con người.

Địch Thanh đột nhiên muốn hỏi Phi Tuyết có loại năng lực này không, vì hắn luôn cảm thấy thiếu nữ trầm lặng ít nói này, hình như có đôi mắt thấu hiểu tình đời. Nhưng cuối cùng hắn kiềm chế, hắn quen biết Phi

Tuyết tới nay, lần đầu tiên nghe Phi Tuyết nói chuyện nhiều như vậy, trong lòng ngược lại có cảm giác kỳ lạ.

Phi Tuyết ngừng lại hồi lâu mới nói:

- Người nhất định muốn hỏi ta có loại năng lực này không?

Địch Thanh chấn động, thất thanh nói:

- Làm sao cô biết?

Phi Tuyết từng chữ nói:

- Ta biết!

Trong giọng nói của nàng có loại sức mạnh vô cùng đáng tin, làm người ta không thể không tin.

Tâm tư Địch Thanh như tê dại, đột nhiên nhớ tới rất nhiều chuyện cũ. Hắn nhớ Cát Chấn Viễn từng nói, lúc Phi Tuyết ở trại Bình Viễn, tuy trong xe ngựa, nhưng lại biết Địch Thanh hắn bị thương. đã từng vào kinh thành. Phi Tuyết tuy là người ngoài cuộc, nhưng khuyên Triệu Trinh bảo Địch Thanh đi tây bắc. Hai chuyện này tuy nhỏ, nhưng bây giờ ngẫm nghĩ, tràn đầy kỳ lạ.

Thì ra Phi Tuyết thật sự có một loại thần thông? Thần thông có thể biết người khác suy nghĩ gì?

Bốn vách tường yên tĩnh, Địch Thanh ngồi yên ở đó thật lâu, đột nhiên rung giọng nói:

- Phi Tuyết, ta có thể cầu xin cô một chuyện không...

Phi Tuyết sau hồi lâu mới nói:

- Người muốn hỏi chuyện của Hương Ba Lạp phải không?

Địch Thanh bị Phi Tuyết đoán trúng tâm sự, không khỏi chấn động, khàn giọng nói:

- Ta xin cô nói cho ta biết, truyền thuyết về Hương Ba Lạp ... là có thật không, nó thật có thể... Hắn khẩn trương vô cùng, lúc hỏi, quả tim gần như ngừng đập. Hắn sợ Phi Tuyết không nói, lại sợ Phi Tuyết nói, sẽ càng làm hắn thất vọng!

Bóng tối vô biên, tĩnh lặng như chết, dường như có thời gian trăm năm dài đằng đặc trôi qua một cách vô ích, Địch Thanh mới nghe Phi Tuyết nói:

- Là thật, nó thật sự có thể cứu được người mà người yêu thương nhất!

Lúc Địch Thanh nghe được câu nói này, huyết dịch toàn thân giống như tuôn chảy, trái tim vui mừng gần như muốn nổ tung ra. Hắn tin Phi Tuyết! tin vô điều kiện. Nhưng trong nháy mắt hắn nghĩ tới một vấn đề quan trọng khác, có chút lo lắng hỏi:

- Phi Tuyết, vậy cô... có thể dẫn ta đi Hương Ba Lạp không?

Trong mật thất, bỗng nhiên yên tĩnh trở lại, Địch Thanh dường như nghe được tiếng trái tim đập của mình, một tiếng thổ dài ra, Phi Tuyết đậm mặt nói:

- Bây giờ người có thể còn sống ra ngoài được không còn chưa biết... cần gì nghĩ nhiều như vậy chứ?

Địch Thanh cảm giác bị một chậu nước lạnh dội vào, cả người lạnh thấu! Phi Tuyết nói không sai, hắn và Phi Tuyết bị nhốt ở đây, Cốc Tư La không cần giết hắn, chỉ cần bỏ mặc không hỏi, hắn và Phi Tuyết phải chết ở đây không ai biết.

Hắn vốn không sợ chết, nhưng hắn vừa mới biết Hương Ba Lạp quả thật có thể cứu Vũ Thường, cũng biết Phi Tuyết có thể dẫn hắn đi tới Hương Ba Lạp. Hắn đã có hy vọng cứu được Dương Vũ Thường mà chôn cất lại chết ở đây...

Địch Thanh bàng hoàng, chỉ thấy bóng tối ác nghiệt tràn ngập xung quanh, trong nhất thời mờ mịt bất lực. Bất chợt to:

- Cốc Tư La, người thả ta ra, Cốc Tư La, người thả ta ra!

Hắn đột nhiên gào thét, âm thanh vù vù, âm vang rung động chấn động căn phòng bí mật. Nhưng sau âm thanh qua, mật thất lại tĩnh mịch giống như chết.

Địch Thanh nghĩ tới Dương Vũ Thường có hi vọng cứu, nhưng mình lại bất lực, đau buồn máu huyết kích động, không tìm được lại hết lên, trong nháy mắt, trong mật thất toàn là tiếng gào thét.

Phi Tuyết lại im lặng, chỉ nghe Địch Thanh gào thét không giúp. Trong tiếng thét của người đàn ông chỉ huy ngàn quân đó, đã có ý vô cùng tuyệt vọng. Không biết bao lâu, Phi Tuyết mới nhẹ giọng nói:

- Vô dụng thôi, người đừng gào thét nữa.

Trong giọng nói của nàng vẫn luôn bình thản, tựa như có nước gợn sóng, nhưng trong giây lát sóng nước lại biến mất đi.

Địch Thanh mới khẽ giật mình, lúc này mới ngừng lại. Ngừng lại giây lát đó, chỉ cảm thấy môi khô nứt đau buốt, cả người mệt mỏi vô lực, tay vịn vách tường lạnh như băng, khàn giọng nói:

- Phi Tuyết... chúng ta ở trong này đã lâu chưa?

Hắn vừa nói, mới phát hiện cổ họng đau như kim đâm, ngực như lửa đốt. Lúc đó, hắn mới phát hiện mình rất khát nước.

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Ba ngày rồi...

Trong giọng nói của nàng có phần yếu ớt, không ai có thể chống cự được tháng ngày không có nước, Phi Tuyết cũng không ngoại lệ.

conem_bendoianh

117. Chương 346: Gấn Bó (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 346: Gấn bó (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh chấn động, đột nhiên nghĩ đến cái gì, hỏi:

- Trong này không có nước sao?

Thấy Phi Tuyết im lặng. Địch Thanh không biết tại sao, trong đầu đột nhiên nhớ tới tình cảnh lúc hôn mê.

Lúc đó, hắn thiếp đi, nhưng cảm giác được có người mớm nước cho hắn uống.

- Lúc ta hôn mê, cô cho ta uống nước gì?

Địch Thanh không tìm được hỏi.

Phi Tuyết không nói.

Trong cái im lặng khôn xiết đó, Địch Thanh đột nhiên nghĩ tới khả năng cực kỳ đáng sợ. Dù hắn đã trải qua sinh tử, thân thể kinh hãi cũng không tìm được không ngừng run rẩy như lá rơi trong gió thu.

Không nghe động tĩnh của Phi Tuyết, Địch Thanh đột nhiên khàn giọng nói:

- Rốt cuộc cô cho ta uống gì? Còn cô? Mấy ngày nay làm sao chịu đựng tới giờ chứ?

Hắn lúc này mới hiểu, tại sao giọng của Phi Tuyết lại khê như vậy, nhẹ như vậy. Phi Tuyết nhất định cũng khát, nhưng lúc này tại sao cô ấy còn nói nhiều như vậy?

Phi Tuyết vẫn không nói gì, Dịch Thanh trong lòng kích động. Bỗng nhiên nhớ tới trong sa mạc, Phi Tuyết đem túi nước còn sót lại để lại cho hắn. Lần này thì sao? Dịch Thanh bỗng dưng giơ tay, trong bóng tối, liền nắm được cổ tay của Phi Tuyết.

Hắn nhìn không nhìn thấy Phi Tuyết đang ở đâu nhưng hắn cảm giác được. Dịch Thanh cảm giác được thân hình Phi Tuyết khê run, thậm chí cảm giác được Phi Tuyết nhũn mảy. Dịch Thanh vội hỏi:

- Phi Tuyết, cô rất cuộc... Không đợi nói xong, hắn đột nhiên cảm giác được cái gì. Tay đã buông lỏng, tim đập nhanh không ngừng.

- Cô... sao bị thương rồi? Dịch Thanh run rẩy hỏi. Lần này hắn nắm là cổ tay trái của Phi Tuyết, cổ tay Phi Tuyết có vết thương, hắn cảm giác được.

- Bị thương đã lâu rồi. Phi Tuyết cuối cùng nói, trong giọng nói chứa phần bất an.

Trong đầu Dịch Thanh chợt lóe lên, đột nhiên nói:

- Không phải, trên cổ tay cô là vết thương mới! là vết đao!

Tâm trạng hắn kích động, đưa mắt trong qua, ánh mắt đã xé rách bóng tối, dừng lại trên tay Phi Tuyết.

Hắn nhìn thấy một vết thương.

“Người muốn nhìn thấy, thì người có thể nhìn thấy.”

Bỗng dưng nghĩ tới lời Phi Tuyết nói lúc này. Dịch Thanh không còn tâm tư nghĩ tại sao mình có thể nhìn thấy, đưa mắt nhìn Phi Tuyết, trong mắt thất tối đen, hắn thật sự nhìn thấy được một khuôn mặt còn trắng hơn tuyết, đôi mắt đã bắt đầu ảm đạm.

Đôi mắt đó vốn đã ảm đạm, thấy Dịch Thanh nhìn qua, đột nhiên có ánh sáng lóe lên, nhưng trong nháy mắt Phi Tuyết cúi đầu xuống. Nhưng giữa lúc ánh sáng lửa lóe lên, Dịch Thanh còn nhìn thấy môi đỏ mọng của Phi Tuyết đã mất hết màu máu.

Trên môi đã nứt ra toàn màu trắng bệch, đó là dấu hiệu của thiếu nước nghiêm trọng.

Dịch Thanh không biết lúc này Phi Tuyết làm sao có thể chịu nổi đau đớn, nói ra lời nói bình tĩnh như vậy, khàn giọng nói:

- Cô... tại sao...

Đột nhiên tỉnh ngộ, trước mắt Dịch Thanh trở thành màu đen, bỗng nhiên nắm thật chắc tay của Phi Tuyết, thất thanh:

- Cô cho ta uống không phải là nước, là máu, là máu của cô.

Giây phút đó Dịch Thanh cảm nhận được mùi vị mặn mặn bên môi, đột nhiên hiểu rõ tất cả. Hắn bị Chiên Hồ làm bị thương nặng ở ngực, mất máu nghiêm trọng. Hắn tuy thể chất to lớn, nhưng lúc này không có lý nào hắn lại có tinh thần hơn Phi Tuyết. Ở trong này không nước không thức ăn, hắn có thể tỉnh lại, giải thích duy nhất là Phi Tuyết cắt cổ tay lấy máu cho hắn uống.

Tay của Phi Tuyết vẫn lạnh buốt như trước, nhưng trong lòng Dịch Thanh có lửa đang cháy. Hắn nắm tay của Phi Tuyết, đã rơi lệ, khàn giọng nói:

- Tại sao, tại sao!

Dịch Thanh thật sự không biết tại sao! Hắn chưa từng nghĩ ngoại trừ Vũ Thường ra còn có cô gái thứ hai có thể vì hắn cam tâm tình nguyện từ bỏ tính mạng của mình.

Cho tới giờ, hắn chưa từng hiểu qua Phi Tuyết. Hắn và Phi Tuyết cũng chỉ gặp qua mấy lần, nhưng hắn biết trên người cô gái bình tĩnh này, ẩn chứa quyết tuyệt tựa như trời long đất lở. Chuyện Phi Tuyết quyết định, không ai có thể ngăn cản.

Địch Thanh chưa từng biết Phi Tuyết bên ba khắp nơi là tại sao, cũng không biết tại sao cô ấy lại tới Tây Tạng, càng không biết tại sao lại từ bỏ bản thân để cứu Địch Thanh hắn. Hắn hoàn toàn không biết gì về Phi Tuyết, duy nhất hắn biết là hắn nợ Phi Tuyết quá nhiều quá nhiều.

Thấy Phi Tuyết không có sức ngẩng đầu lên, tim Địch Thanh đau như dao cắt, không kìm nổi ngẩng đầu nhìn lên không trung, gào lên thảm thiết:

- Cốc Tư La, người giết ta rồi thả Phi Tuyết ra ngoài, chuyện này không liên quan với cô ấy!

Nhưng cho dù hắn gào thét, âm thanh cũng trở nên yếu ớt vô lực.

Không người trả lời, mặt thất tinh mịch như chết, Địch Thanh định hô nữa, Phi Tuyết đã nói:

- Vô dụng, Địch Thanh, người đừng kêu nữa. Giọng nàng tuy thấp, nhưng truyền tới bên tai Địch Thanh như tiếng sấm vang lên.

Địch Thanh chấn động, nắm thật chặt tay của Phi Tuyết, giọng gấp gáp nói:

- Phi Tuyết, cô yên tâm, ta nhất định mang cô ra ngoài, ta nhất định mang cô ra ngoài!

Nhưng cảm nhận được tay Phi Tuyết lạnh như băng, trong lòng bỗng dưng hoảng sợ vạn phần, chỉ là nghĩ:

“Ta thật sự có thể mang cô ấy ra ngoài không?”

Ánh mắt Phi Tuyết lóe lên, nói nhỏ:

- Được, ta yên tâm.

Địch Thanh thấy trong giọng nói của Phi Tuyết đã trở nên suy kiệt, đột nhiên hạ quyết tâm cắn một cái vào cổ tay của mình. Nếu Phi Tuyết có thể mớm máu kéo dài tính mạng của hắn, tại sao hắn không thể? Giấy phút đó, hoàn toàn không có nghĩ ngợi nhiều.

Nhưng Địch Thanh vừa cắn xuống, lại cắn trúng tay của Phi Tuyết.

Không biết lúc nào Phi Tuyết đã nhẹ đặt tay lên cổ tay của Địch Thanh. Địch Thanh sững sốt, hoảng hốt ngậm miệng, định nói, Phi Tuyết đã nói:

- Người biết tại sao ta muốn cứu người không?

Hai tròng mắt Địch Thanh rưng rưng, lắc đầu nói:

- Ta không biết.

Phi Tuyết ngược nhìn Địch Thanh, trong đôi mắt trong trẻo kia có gợn sóng giống như nước xanh màu ngọc bích:

- Người ở dân tộc Thừa Thiên cứu ta, ta nhất định phải cứu người một lần. Như vậy, ta và người không thiếu nợ nhau.

Địch Thanh nghẹn ngào không nói gì, trong đôi mắt Phi Tuyết dường như có thần thái vừa hiện, lăm lăm nói:

- Ở Tây Tạng, có một truyền thuyết... nói hai người không thiếu nợ nhau... kiếp sau... sẽ không gặp lại.

Địch Thanh nắm chặt tay của Phi Tuyết, khàn giọng nói:

- Cô sai rồi, ta nợ cô quá nhiều! Phi Tuyết, đời này ta không thể trả cô, kiếp sau nhất định phải gặp cô trả cho cô. Lần này... nếu không phải ta, cô đâu đến nỗi bị nhốt ở đây.

Nhưng trong lòng lại nghĩ:

“Chẳng lẽ, Phi Tuyết không muốn gặp lại ta sao? Cô ấy... gặp ta, trước giờ không có gặp được chuyện gì tốt. Cũng không trách được cô ấy không muốn gặp lại ta.”

Phi Tuyết nhìn Địch Thanh, trong ánh mắt hắc bạch phân minh, ngàn vạn ý nghĩ sâu xa:

- Người cũng sai rồi, nếu không phải người cứu ta ở đàn tế Thừa Thiên, ta sớm đã chết rồi. Hơn nữa, chuyện này... vốn chính là vì ta mà ra.

Nắm ngược lại tay của Dịch Thanh, Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Dịch Thanh, người có thể hứa với ta một chuyện không?

Dịch Thanh không muốn nghĩ nhiều về ý tứ trong lời nói của Phi Tuyết, chỉ là cần rằng nói:

- Cô nói đi.

Trong hai tròng mắt Phi Tuyết phóng ra một tia thần thái, kiên định nói:

- Người hứa với ta, từ nay về sau, người và ta không nợ nhau, được không?

Nàng mềm giọng muốn nhờ, lần đầu tiên trong mắt lộ ra ý khẩn khiết hy vọng.

Dịch Thanh lắc đầu, từng chữ nói:

- Không được!

Trong mắt Phi Tuyết có ý thất vọng, dần buông lỏng tay, nhắm nghiền hai mắt.

Dịch Thanh một tay nắm lấy đầu vai của Phi Tuyết, khàn giọng nói:

- Cô đừng cho rằng ta không biết tâm ý của cô. Cô không muốn ta áy náy, cho nên cô mới nói với ta không thiếu nợ gì nhau. Cô nói với ta những lời này, chỉ là hy vọng ta có thể có hy vọng sống tiếp. Nhưng cô nói ra tất cả mọi thứ, có phải vì cô đã định từ bỏ không? Bỗng nhiên hắn ôm lấy Phi Tuyết, khuôn mặt đã đầy lệ nóng, khàn khàn nói:

- Phi Tuyết, nếu cô biết tâm ý của người khác, nhưng cô không biết lòng của ta sao? Ta muốn cô kiên cường sống tiếp, cô có thể không biết sao?

Phi Tuyết nằm ở đầu vai của Dịch Thanh khóe mắt đã có nước mắt, thật lâu nàng mới nói:

- Ta biết.

Trong lòng thê lương của Dịch Thanh có ý vui mừng, nắm chắc đầu vai của Phi Tuyết, nhìn chăm chăm đôi mắt của Phi Tuyết nói:

- Vậy cô hứa với ta, không được từ bỏ. Ta biết, nếu cô không muốn từ bỏ, nhất định có thể sống sót.

Trên gương mặt trắng bệch của Phi Tuyết đột nhiên hiện lên một tia ửng hồng. Thấy ánh mắt Dịch Thanh sáng quắc, Phi Tuyết khẽ thở dài một cái nói:

- Được, ta hứa với người.

Nhưng.. không biết tại sao, nước mắt tuôn ra, Phi Tuyết gục đầu xuống, không nói gì nữa.

Dịch Thanh biết ý của Phi Tuyết, cho dù là Phi Tuyết hứa với hắn, giờ khắc này, hai người lại có thể sống bao lâu?

Bóng tối, tĩnh mịch, tuyệt vọng như thủy triều tràn tới, hơi thở dần dần yếu đi...

conem_bendoianh

118. Chương 347 348: Tuyệt Lộ (1 2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 347 348: Tuyệt lộ (1 2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh cũng không biết rốt cuộc sẽ kiên trì được bao lâu, hắn chỉ là nắm tay của Phi Tuyết, lẳng lẳng chờ đợi sự xuất hiện của thần chết.

Trong mật thất sâu kín, bỗng truyền đến tiếng ca trầm thấp...

Cây cỏ tổn thương bởi mùa thu, ve như sương, gió sớm chiều tuyết không nơi nương tựa.

Anh hùng vốn tự chuốc khổ. Hồng nhan dễ tuổi xế chiều. Thân này khó thoát khỏi số mệnh!

Đó là tiếng ca của Phi Tuyết, lúc Địch Thanh nghe “thấy thân này, khó thoát khỏi số mệnh” trong lòng tràn đầy ý xin lỗi bi ai. Hắn không đau buồn mình phải chết, mà đau buồn liên lụy tới Phi Tuyết.

Nghe Phi Tuyết lại hát:

- Chỗ Ngọc Môn Thiên Sơn, Hán Tần quan nguyệt, chỉ chiếu đường cát bụi... Địch Thanh thương thế đầy cõi lòng, không đợi nói gì, Phi Tuyết đã nắm tay của Địch Thanh, thấp giọng nói:

- Địch Thanh, ta nói cho ngài một bí mật!

Bây giờ Địch Thanh nói chuyện, đều là có yếu ớt. Lúc này không ngờ Phi Tuyết sẽ nói cho hắn biết bí mật gì, có liên quan với Hương Ba Lạp không? Nhưng lúc này, biết bí mật có ích lợi gì?

Phi Tuyết nắm chặt tay Địch Thanh, vẫn bình thản nói:

- Thật ra...

Còn chưa nói xong, đột nhiên im miệng, ngẩng đầu nhìn lên.

Địch Thanh khó hiểu, hỏi:

- Sao vậy?

Lúc đó trong phòng chấn động, chợt nghe một tiếng “xoạt” trên đỉnh đầu, lại có tia sáng chiếu vào.

Trong mật thất đột nhiên sáng choang, Địch Thanh không kịp nhắm hai mắt, thấy Phi Tuyết dung nhan tiều tụy. Phi Tuyết thấy ánh sáng, không hề vui mừng, ngược lại chau mày.

Địch Thanh sớm biết được đỉnh đầu chính là lối ra của mật thất. Nhưng lối ra đỉnh đầu cách Địch Thanh có độ cao chục trượng, cho dù hắn hoàn toàn không có hao tổn cũng không thể thoát khỏi. Vốn đã vô cùng tuyệt vọng, không ngờ lại có người mở lối ra, sao có thể không làm Địch Thanh vừa mừng vừa lo.

Người đến rốt cuộc là ai?

Địch Thanh tuy trải qua sinh tử lâu, nhưng lúc này càng lo lắng tính mạng của Phi Tuyết, nôn nóng nhìn lên khoảng không, nhất thời không dám phát ra tiếng. Sau một lát, phía trên lại hạ xuống một sợi dây, nhanh chóng tới trước mặt Địch Thanh, một người ép giọng nói:

- Địch Thanh, bắt lấy sợi dây, ta kéo ngươi ra.

Địch Thanh trong lòng kỳ quái, thầm nghĩ người này nếu là Cốc Tư La phái tới, thì không cần cần trọng như vậy. Nhưng người này nếu không phải Cốc Tư La phái tới, còn có ai biết Địch Thanh hắn ở đây, còn có thể lên tới Thừa Thiên Tự?

Nhưng cơ hội thoát mạng ở trước mắt, Địch Thanh không kịp nghĩ ngợi nhiều, phấn khởi với sức lực còn lại dùng dây thừng buộc vào thắt lưng của Phi Tuyết trước. Chuyện ngày thường làm nhẹ và dễ dàng nhưng lại khiến Địch Thanh thở hồng hộc.

Phi Tuyết lặng lẽ nhìn Địch Thanh, đột nhiên nói:

- Ngươi và ta cùng ra đi.

Địch Thanh nói:

- Kéo cô lên trước hãy nói.

Phi Tuyết kiên quyết lắc đầu, đột nhiên thấp giọng nói:

- Người và ta cùng ra ngoài, được không?

Giọng của nàng trở nên nhẹ nhàng làm Dịch Thanh khó có thể cự tuyệt. Dịch Thanh chỉ cho rằng Phi Tuyết sợ hãi, hơi chút do dự, buộc sợi dây thừng lên người mình và quấn mấy vòng. Hắn kéo dây thừng, ám chỉ đã buộc chặt dây thừng.

Người phía trên đã kéo sợi dây thừng mang hai người lên, người đó kéo hai người Dịch Thanh lại giống như không tốn chút sức lực, Dịch Thanh biết người này phải là cao thủ quyền thuật. Nhưng nhìn từ dưới lên, bị ánh sáng chụp xuống, Dịch Thanh chỉ thấy người đó lưng dài vai rộng, nhìn không rõ khuôn mặt người đó.

Rồi đột nhiên nghĩ tới điều gì, Dịch Thanh nhỏ tiếng hỏi:

- Phi Tuyết, lúc này cô muốn nói bí mật gì?

Hai người buộc với nhau trên sợi dây thừng, mặt đối mặt, có thể nghe thấy hơi thở của nhau, sắc mặt Phi Tuyết đột nhiên ửng đỏ, dời ánh mắt đi, bình tĩnh nói:

- Làm gì có bí mật gì?

Dịch Thanh còn định nói thêm, hai người đã được kéo ra mật thất. Dịch Thanh đưa mắt trông qua, thấy được người đó người mặc áo đen, đầu đội mũ mềm, mặt che khăn đen, chỉ để lộ ánh mắt sáng quắc. Người đó nhìn thấy Dịch Thanh, nhỏ tiếng nói:

- Đi theo ta.

Người đó đi trước dẫn đường, Dịch Thanh thấy người đó không có ý giúp đỡ, cắn răng đỡ Phi Tuyết lão đảo bước đi. Trên đường tình cờ gặp mấy vị tăng người Phiên, nhưng đều là hôn mê bất tỉnh. Dịch Thanh nhìn thấy, biết hơn phân nửa là người đó đánh ngã những tăng nhân này. Đợi ra Phật đường, người đó quẹo qua hướng đông lách qua hướng tây, tới hậu viện của Thừa Thiên Tự.

Lúc này phía đông đã mờ mờ, thì ra đã gần sáng.

Thừa Thiên Tự dù túc mục trang nghiêm, tăng nhân cũng phải ăn cơm nhóm lửa, bởi vậy hậu viện chùa cũng chất đống củi. Chỗ gần cửa sau, đậu một chiếc xe ngựa, chắc là vận chuyển củi.

Người đó thấp giọng nói:

- Trốn lên xe ngựa đi. Bây giờ cả thành đều đang bắt hai người các người, đừng thò đầu ra.

Ánh mắt Dịch Thanh lóe lên, thấy người này không đưa tay nên cũng không muốn nhờ, đỡ Phi Tuyết lên xe củi. Sau đó tự mình cũng lật lên xe củi, đợi tới lúc lên xe, đã mệt mỏi không thể động đậy.

Người đó mang chút cỏ khô che lên người hai người Dịch Thanh, Phi Tuyết. Lên xe ngựa, cởi bộ áo bên ngoài màu đen, lộ ra trang phục tiểu phu bên trong, giơ roi lên đã đánh xe ra khỏi Thừa Thiên Tự.

Dịch Thanh trốn ở bên trong, trong lòng thầm nghĩ. Người này rõ ràng là dùng thân phận tiểu phu chở củi trà trộn vào trong chùa, sau đó thừa dịp lúc sáng sớm phòng bị lời lỏng đánh xiu tăng Phiên, mở mật thất. Người này đối với Thừa Thiên Tự nắm rõ như lòng bàn tay, lại quen Dịch Thanh hắn, người này là ai? Xe ngựa lắc lư, Dịch Thanh tay bám thành xe, nhìn Phi Tuyết qua khe cỏ khô, chỉ thấy Phi Tuyết bình tĩnh như trước, lại trở lại vẻ mặt lãnh đạm như trước.

Xe ngựa ra khỏi Thừa Thiên Tự, thẳng tới thành nam, trên đường đi không gặp nguy hiểm. Đợi sau khi ra thành Thanh Đường, người đó không dừng xe, vẫn đánh xe tới phía nam, tới chân núi hoang, lập tức đánh xe lên núi.

Dịch Thanh âm thầm nhíu mày, không hiểu người này người này rốt cuộc muốn đi đâu?

Lúc này Tây Tạng đã vào tiết đông, trời xanh gió mạnh, vạn vật tiêu sất, Dịch Thanh trong tận cùng cái chết thoát mạng, nhưng trong lòng luôn có chút bất an. Suy cho cùng nhìn thế nào người cứu hắn cũng không giống bằng hữu của hắn.

Nếu người này là bằng hữu của hắn, sao có thể đối xử hắn như vậy?

Đường núi trở nên dốc đứng, xe ngựa cuối cùng không thể đi tiếp. Người đó nhảy xuống xe ngựa, xách cổ khô lên, đưa cho Địch Thanh một cái bình nước:

- Ta biết người bây giờ cần nhất chính là nước, uống chút nước đi.

Địch Thanh thấy người đó vẫn dùng cái mũ mềm che hở nửa mặt, không nhận được hỏi:

- Các hạ là ai?

Hắn vừa nói vừa nhận cái bình nước, nhưng không uống nước ngay mà nhanh chóng đưa cho Phi Tuyết, thành khẩn:

- Phi Tuyết, cô uống chút nước trước đi.

Hắn tuy yếu ớt, nhưng quan tâm Phi Tuyết hơn. thấy sắc mặt Phi Tuyết càng trắng hơn tuyết, dung nhan tiêu tụy, không khỏi đau lòng.

Phi Tuyết cũng không có giờ tay, chỉ là nhìn chăm chăm Địch Thanh, lại nhìn qua người đội mũ mềm đó, thần nhiên nói:

- Nước có thuốc mê, ta không uống!

Địch Thanh chấn động, đột nhiên quay đầu lại nhìn người cứu hắn, ngừng thanh nói:

- Rốt cuộc các hạ có dụng ý gì?

Lúc này hắn yếu ớt vô lực, người này muốn đối phó hắn, có thể nói nhẹ và dễ dàng. Nếu đã như vậy, người này tại sao còn muốn bỏ thuốc mê trong nước?

Nhưng xưa nay trực giác Phi Tuyết rất chính xác, sao lại bắn tên vô đích?

Thân hình người đó hơi khựng lại, chớp mắt cười ha ha, xách cái mũ ra, để lộ ra một khuôn mặt bịt mắt. Địch Thanh thấy rồi, hơi chau mày nói:

- Phi Ưng? Sao lại là người! Rốt cuộc người làm gì?

Người cứu Địch Thanh, chính là Phi Ưng xưa nay xuất thần nhập quỷ, cho dù đám người Nguyên Hạo cũng không cách nào vạch trần lai lịch.

Phi Ưng vẫn cao ngạo không thay đổi, ánh mắt sáng quắc, tự tin nói:

- Nếu không phải ta sao có thể cứu người ra?

Địch Thanh kinh ngạc không giảm, không nhận được lại hỏi:

- Người cứu ta ra, lại bỏ thuốc mê trong nước, lại là ý gì?

Ánh mắt Phi Ưng lóe lên, đột nhiên thở dài một tiếng nói:

- Địch Thanh, người thật sự tin trong nước có thuốc mê?

Địch Thanh nhìn Phi Tuyết, từng chữ một nói:

- Có lẽ ta không nên tin trong nước có thuốc mê, nhưng ta tin Phi Tuyết!

Thần thái trong mắt Phi Tuyết lại hiện lên, rồi lại dời ánh mắt đi... Trời làm gió lạnh, có mây trắng như múa, mặc dù nét mặt của Phi Tuyết tuy vẫn có sự phòng thủ, ngàn năm không đổi, nhưng nội tâm của nàng lại dao động thay đổi, làm người ta khó có thể suy đoán.

Làm sao Phi Tuyết biết trong nước có thuốc mê. Chẳng lẽ nàng thật sự có Tha tâm thông trong Lục thần thông, có thể hiểu rõ suy nghĩ trong lòng người khác?

Ánh mắt Phi Ưng di chuyển giữa hai người, đột nhiên cười ha hả nói:

- Trong nước quả thật có thuốc mê. Vì bây giờ các người quá yếu, ta chỉ muốn các người ngủ ngon một giấc.

Địch Thanh chậm rãi gật đầu, giống như chấp nhận lời giải thích của Phi Ưng:

- Nói như vậy, người vẫn là có ý tốt. Nhưng... làm sao người biết ta bị nhốt trong Thừa Thiên Tự chứ?

Phi Ứng khẽ mỉm cười, cái mũi chim ưng dưới ánh mặt trời ẩn hiện hàn quang:

- Ta vừa tới Tây Tạng, nghe nói sau khi người phá hồng dàn tế Thừa Thiên thì biến mất không thấy nên rất kinh ngạc. Ta biết người không phải người như vậy nên ta càng để ý Thừa Thiên Tự nhiều hơn, trong lúc vô ý từ miệng tạp dịch được biết người bị nhốt trong này, do đó mới đến cứu người.

Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Xem ra người thật sự rất hiểu ta... Chỉ đáng tiếc, đều nói Phật tử của Tây Tạng rất cơ trí, không ngờ không nghe ta giải thích

Phi Ứng lặng lẽ cười lạnh nói:

- Người thật sự cho rằng họ rất thông minh sao? Người này chỉ là cố làm huyền bí thôi, thật ra nội tâm họ đề tiện không chịu nổi cang tàn nhẫn vô cùng, xem mạng người như cỏ rác!

Địch Thanh khẽ thở dài một cái, dường như rất tán đồng cách nghĩ của Phi Ứng:

- Người tới Tây Tạng làm gì, tại sao muốn cứu ta?

Phi Ứng nhìn Phi Tuyết, chau mày, hồi lâu mới nói:

- Tới bây giờ, ta nói thật với người được rồi. Ta đến Tây Tạng, thật ra chỉ muốn mượn Cốc Tư La một món đồ. Nhưng người này quả thật cố chấp không thể nói lý, không những không chịu cho ta mượn còn cho người giết ta.

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Vậy cũng phải xem người mượn cái gì. Nếu người mượn đầu của lão, đổi lại là ta cũng sẽ không cho mượn. Trong đôi ánh Phi Ứng lóe sáng lên, lặng lẽ nói:

- Lão muốn giết người, ta cứu người, người lại không tin ta, ngược lại giúp lão?

Địch Thanh hỏi ngược lại:

- Người hao hết tâm tư cứu ta, chẳng lẽ là muốn ta liên thủ với người đối phó Cốc Tư La? Rốt cuộc người muốn mượn đồ gì của lão?

Phi Ứng lại nhìn về Phi Tuyết, do dự một chút mới nói:

- Người không cần biết món đồ đó là gì, người chỉ cần biết, món đồ đó là chỗ mấu chốt mở Hương Ba Lạp thì được rồi.

Địch Thanh chấn động, thất sắc nói:

- Chỗ mấu chốt mở Hương Ba Lạp? Người thật sự đã tìm được Hương Ba Lạp, còn có thể nghĩ cách vào Hương Ba Lạp?

Phi Ứng ngang nhiên nói:

- Đúng vậy, trên đời này chỉ có ta... mới biết bí mật thật sự của Hương Ba Lạp, cũng chỉ có ta mới có tư cách mở Hương Ba Lạp.

Phi Tuyết vốn luôn im lặng không nói, nghe tới đây, liếc Phi Ứng một cái, bình tĩnh nói:

- Điều này cũng chưa chắc.

Trong mắt Phi Ứng hiện lên chút tức giận, thoáng cười:

- Tranh chấp chỉ là vô bổ. Địch Thanh, ta biết người cũng muốn tới Hương Ba Lạp. Thế này nhé, ta và người liên thủ đối phó Cốc Tư La, chỉ cần lấy được vật ta muốn, ta dẫn người tới Hương Ba Lạp. Vụ mua bán này có thể làm được?

Địch Thanh tim đập thành thịch, cúi đầu suy nghĩ hồi lâu mới nói:

- Đề nghị này cũng rất hay. Phi Tuyết, cô cảm thấy thế nào?

Hắn đột nhiên hỏi ý kiến Phi Tuyết, cũng khiến Phi Ứng rất là kinh ngạc. Trong mắt Phi Ứng lóe lên phần khấn trương, nhìn chằm chằm Phi Tuyết muốn nói lại thôi. Phi Tuyết tĩnh lặng như nước ngừng, nói:

- Người muốn làm thế nào, cần gì hỏi ta chứ?

Phi Ứng ngắt lời nói:

- Dĩ nhiên Địch Thanh muốn đi Hương Ba Lạp rồi...

Địch Thanh thở dài một hơi, chậm rãi nói:

- Người nói không sai, ta quả thật muốn đi Hương Ba Lạp. Nhưng trước khi ta đi Hương Ba Lạp, phải đi gặp Cốc Tư La một lần.

Phi Ứng đầy kinh ngạc, giật mình nói:

- Người... người gặp lão làm gì?

Địch Thanh nói:

- Ta phải gặp lão, vì giữa ta và lão có một hiểu lầm, nếu không tiêu trừ, ta không thể nào yên tâm.

Hắn ở trong mật thất, hoàn toàn quên hết tất cả, nhưng vừa ra khỏi mật thất, thì lại lập tức nghĩ tới chuyện liên minh của triều Tống và Thổ Phiên.

Bây giờ Phú Bật hơn phân nữa là bị nhốt, sống chết chưa biết. Bất luận thế nào hắn phải cứu Phú Bật ra rồi mới nói sau.

Phi Ứng lặng lẽ cười lạnh nói:

- Người cũng đã biết, trong dàn tế Thừa Thiên, chưa được Cốc Tư La cho phép, tự tiện lên đài chỉ có một con đường chết?

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Ta không biết.

Phi Ứng lại nói:

- Người cũng đã biết, Cốc Tư La đã hạ lệnh phải giết người. Người quấy nhiễu Phật Lư Xa Na, cũng là chắc chắn phải chết? Người còn không biết, Cốc Tư La người này có thù tất báo, đối với người thành kiến rất sâu. Người liên tiếp phạm tội kỵ người Thổ Phiên, chỉ cần bị người Thổ Phiên Tây Tạng nhìn thấy, thì chắc chắn giết người. Người chỉ cần vào thành Thanh Đường lần nữa, chính là từng bước vào chỗ chết, nói không chừng đi không khỏi mười bước.

Địch Thanh nhìn chằm chằm Phi Ứng, thần sắc nghiêm nghị, trầm giọng nói:

- Ta đều không biết, nhưng ta biết một điều ta phải đi gặp Cốc Tư La.

Phi Ứng ngửa mặt lên trời cười to âm thanh vang tới trời cao, trong tiếng cười đó mơ hồ có vẻ tiêu sát. Tiếng cười bỗng nhiên ngừng lại, Phi Ứng quát:

- Địch Thanh, thật sự trong lòng người hoàn toàn không có Dương Vũ Thường. Nếu người nghĩ tới Dương Vũ Thường, thì sẽ không liên tiếp từ bỏ cơ hội rất tốt, ra sức khước từ không đi Hương Ba Lạp!

Lúc Phi Tuyết nghe được ba chữ Dương Vũ Thường, nhìn qua Địch Thanh, trong đôi mắt hắc bạch phân minh tựa hồ cũng có ý nghi ngờ.

Địch Thanh nghe thấy ba chữ “Dương Vũ Thường” trong lòng rất đau, hồi lâu mới nói:

- Người sai rồi, trong lòng có một người hay không, không nhất định nhắc ở trong miệng. Trong lòng ta có Vũ Thường hay không, không cần chứng minh với người, chỉ cần Vũ Thường hiểu ta thì đủ rồi! Nếu người thành tâm hợp tác với ta, thì để ta gặp Cốc Tư La trước rồi hãy nói.

Phi Ứng lạnh lùng nói:

- Người muốn đi chết, nhưng ta không muốn chết sớm như vậy. Nếu đạo bất đồng, mời người xuống xe.

Địch Thanh nhìn qua Phi Tuyết nói:

- Phi Tuyết, chúng ta đi. Hắn mới định gắng gượng đứng lên xuống xe, không ngờ Phi Tuyết trả lời:

- Người muốn đi thì đi đi, nhưng ta không muốn đi.

Địch Thanh ngẩn ra, không đợi nhiều lời, Phi Ứng đã cười lớn:

- Địch Thanh, bởi vì Phi Tuyết nhìn thấu bộ mặt giả dối của người nên mới không chịu đi cùng người.

Phi Tuyết thần sắc vẫn như như trước cũng không nhiều lời, nhưng ai cũng nhận ra lời nàng đã nói ra thì khó thay đổi.

Thần sắc Địch Thanh có phần lo lắng, khuyên nhủ:

- Phi Tuyết, cô nghe ta một câu, đi cùng ta đi?

Phi Tuyết vẫn cứ im lặng, Phi Ứng bên cạnh lãnh đạm nói:

- Người ngay cả người phụ nữ yêu thương cũng không thể bảo vệ, biết rõ có cơ hội cứu người phụ nữ yêu thương cũng không đi tranh lấy, ai có thể yên tâm đi với người?

Địch Thanh bỗng nhiên quay đầu nhìn Phi Ứng, cảm tức nói:

- Quách Mạc Sơn, trên đời này, không phải tất cả mọi người đều không từ thủ đoạn giống như người. Có những chuyện là có những người phải đảm đương.

Phi Ứng chấn động, không khỏi lui lại nửa bước, khóe miệng hơi giật, trong mắt tràn đầy kinh ngạc, sau hồi lâu mới nói:

- Người... người vừa nói cái gì?

Địch Thanh ánh mắt chớp động, chỉ có thể ngược nhìn đôi mắt của Phi Ứng, từng chữ nói:

- Quách Mạc Sơn, người thật sự cho rằng không ai biết chuyện ác của người. Người cũng thật sự dùng khoe khoang chí cao vô thượng của mình. Người là một tên trộm cướp phản nghịch, không chuyện ác nào không làm, chẳng lẽ sẽ có người yên tâm đi cùng người?

Ánh mắt Phi Ứng sắc bén như kim châm, âm u lạnh lẽo nhìn Địch Thanh, hồi lâu mới cười cười, hỏi:

- Làm sao người biết ta chính là Quách Mạc Sơn? Câu vừa hỏi như vậy của y, trong vô hình đã thừa nhận thân phận của mình.

Địch Thanh giọng mỉa mai nói:

- Lúc ta và người gặp mặt lần đầu tiên, thì cố làm ra vẻ huyền bí, nói rằng đã từng gặp ta, muốn báo thù cho Quách đại ca. Người cho rằng ta sớm quên người rồi, nhưng trận chiến thung lũng Phi Long, người trải qua làm sao quên? Sau trận thung lũng Phi Long năm đó, người và Vương Tắc, Trương Hải ba người mất tích ly kỳ, lại không có tung tích. Nhưng mấy năm sau, các người lại bái giáo Di Lặc, trong giáo bí mật tu luyện Ngũ long, giọt lệ đáng trải qua, cổ mê lòng người...

Địch Thanh một mạch nói ra những cái này, trong lòng lại nhớ tới lời Quách Quỳnh năm đó:

- Quách Mạc Sơn và Trương Hải tạo phản ở Thiểm Tây. Hiện tại bọn họ thanh thế không nhỏ, đã là mầm móng tai họa của triều đình. Đại ca biết được bọn Quách Mạc Sơn tạo phản, lập tức xin lệnh tới bình định Thiểm Tây.

Chuyện cũ như khói, tan thành mây khói, người cũ đã qua đời như dòng nước chảy nhưng câu chuyện lại khắc vào tim...

Ánh mắt Phi Ứng càng lạnh, đã dần nắm chặt hai nắm tay.

Địch Thanh dường như không nhìn thấy sát khí của Phi Ứng, tiếp tục nói:

- Sau đó thế lực các người lớn dần, ngang nhiên tập hợp lưu dân tạo phản. Quách Tuân Quách đại ca tới bình định, Quách Mạc Sơn người tuy không tệ nhưng vẫn không địch lại Quách đại ca! Người tuy bình bại, nhưng giáo quyết đa đoan, thoát được tính mạng.

Phi Ứng thở dài một hơi nói:

- Người nói không sai, ta không địch lại Quách Tuân. Đáng tiếc y đã chết rồi.

Trong mắt y nhắc tới Quách Tuân không hề có thương nhớ cảm kích, ngược lại có phần thoải mái.

- Quách đại ca chết rồi, nhưng Địch Thanh ta vẫn còn.

conem_bendoianh

119. Chương 349 - 350: Tuyệt Lộ (3 - 4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 349 - 350: Tuyệt lộ (3 - 4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh gần giọng nói:

- Chuyện phản quân các người bại, Bộ đầu Diệp Tri Thu dốc toàn lực truy nã bọn người. Người và đám người Vương Tắc, Trương Hải chuyển hoạt động chỗ tối. Nhưng người vẫn không chịu tháo bỏ mặt nạ, chính là sợ ta biết người là Quách Mạc Sơn, gây chú ý của Diệp bộ đầu, bất lợi cho người hành sự. Người có dã tâm, biết Hương Ba Lạp có sức mạnh thần kỳ, lúc này mới cố ý đi Hương Ba Lạp. Nhưng Hương Ba Lạp ở Sa Châu gần Đôn Hoàng, được trọng binh Nguyên Hạo canh giữ. Không nói người tìm được, cho dù tiếp cận cũng không thể. Do đó người thu phục Thạch Đà, thừa cơ hội đối phó Nguyên Hạo. Người đương nhiên biết, muốn đi Hương Ba Lạp, nhất định phải loại bỏ Nguyên Hạo. Người liên hệ Dã Lợi Vương Vinh, gạt ta nói muốn báo thù cho Quách đại ca, dựng kế ám sát Nguyên Hạo! Nhưng người không ngờ tới, Nguyên Hạo mạnh hơn người nghĩ nhiều. Có thể bình định tạo phản, làm người không công mà lui. Người luôn miệng nói có thể đi Hương Ba Lạp, người hoàn toàn không thể tiếp cận Hương Ba Lạp, người có năng lực gì dẫn ta đi chứ?

Phi Ứng chậm rãi gạt đầu, lẩm bẩm nói:

- Địch Thanh, ta luôn đánh giá thấp người, không ngờ người biết nhiều hơn rất nhiều hơn ta nghĩ.

Ánh mắt Địch Thanh tràn đầy giọng mỉa mai, giễu cợt nói:

- Ta còn biết nhiều chuyện hơn, người muốn nghe thử không.

Ánh mắt Phi Ứng phát lạnh, âm trầm nói:

- Người còn biết gì?

Địch Thanh cắn răng nói:

- Ta còn biết, người từ lâu đã muốn giết ta.

Phi Ứng tràn đầy kinh ngạc ha hả cười lớn:

- Ta muốn giết người, sớm đã động thủ rồi, cần gì phải đợi tới bây giờ chứ? Địch Thanh, người tuy không tệ, nhưng thật sự cho rằng vô địch thiên hạ sao?

Địch Thanh đột nhiên sờ tay vào ngực lấy ra một lệnh bài sáng bóng đưa cho Phi Ứng nói:

- Người nhận ra lệnh bài này không?

Lệnh bài đó là chế tạo bằng đồng thau, chính giữa màu bạc, mà trong màu bạc lại vẽ ba vòng tròn nhỏ.

Ánh mắt Phi Ứng lóe lên, cố làm ra vẻ bình tĩnh, thầm nghĩ:

- Đây là cái gì?

Địch Thanh bình tĩnh nói:

- Đây là lệnh bài của giáo đồ Di Lặc. Lúc này ta đã nói qua, bá giáo Di Lặc đều bí mật tu luyện cái gọi là Ngũ long, giọt lệ đắng trải qua. Mà tấm lệnh bài này, cũng tên Tích Lệ Lệnh.

Phi Ứng buông bàn tay, dường như không có chuyện gì:

- Cái này có liên quan gì với ta chứ?

Địch Thanh lại nói:

- Lúc trước ta phụng chỉ hồi kinh, từng gặp Điện trung thừa Bao Chứng. Hắn ta phụ trách chuyện điều tra Nhân Biện Phần Châu cầu kết giáo đồ Di Lặc, lại bị giáo đồ Di Lặc đuổi giết. Ta vốn bắt được đám người Xa quản gia, nhưng có người xông ra, giết người bịt miệng, còn muốn ám sát ta. Mà trước đây, túi của ta đã từng bị có người đụng tới. Ta từng suy nghĩ hàng trăm lần không có lời giải đáp, không rõ cao thủ như vậy muốn lục lọi gì từ túi của ta. Bây giờ cuối cùng đã nghĩ thông, người đó muốn tìm Ngũ long từ túi của ta.

Hai hàng chân mày Phi Ứng dựng lên, chỉ hừ lạnh một tiếng, không cũng nhiều lời.

Địch Thanh tiếp tục nói:

- Người đó cải trang thành tiểu nhị, võ công cao minh. Ta trái lo phải nghĩ, cảm thấy người đó nếu không phải Quách Mạc Sơn, nhất định chính là một trong hai người Trương Hải, Vương Tắc. Các người mưu đồ Ngũ long của ta, không cần hỏi, cũng là có liên quan với muốn đi Hương Ba Lạp. Nếu đã như vậy, người nói lệnh bài này có phải liên quan với người không?

Phi Ứng con mắt dò xét, thở dài nói:

- Đây có lẽ là thủ hạ ta vô tình gây nên, ta không hề biết.

Địch Thanh ánh mắt như đao, nhìn vào mặt Phi Ứng nói:

- Có lẽ lần đó giết ta không liên quan với người? Nhưng ta mất tích ở Thừa Thiên Tự, tăng Phiên tuân lệnh Cốc Tư La, nhất định giữ kín không nói ra chuyện này. Cho dù thủ hạ của người cũng không thể tìm được ta, người dựa vào cái gì từ miệng nha dịch thì biết được tung tích của ta? Giải thích duy nhất chính là, lúc đó người ở trong Thừa Thiên Tự, hơn nữa chính là trên xà ngang trong miếu.

Phi Ứng liếc nhìn Phi Tuyết, ngửa mặt lên trời cười ha hả, trên lưng bàn nắm tay đã nổi gân xanh.

Địch Thanh thở một hơi dài nhẹ nhõm, cuối cùng hạ một kết luận, nói:

- Bây giờ ta có thể kết luận, mua chuộc Hạp Chiên phản bội Cốc Tư La chính là người. Người làm nổ phá hủy đàn tế Thừa Thiên cũng là người! Sau khi bùng nổ, thích khách từ dưới xà ngang nhảy xuống trong khói mù mịt đâm ta một kiếm chắc chắn là thủ hạ của người và cũng chính là tiểu nhị lúc trước muốn giết ta. Mà người cứu đi thích khách đó, không cần nói, chính là cấm quân năm xưa, Phi Ứng người, là Quách Mạc Sơn, đạo tặc Thiểm Tây sau này.

Địch Thanh một mạch nói ra những cái này, hơi có thở hổn hển nhưng vẫn ngồi thẳng người trên xe ngựa không có chút ý sợ sệt Phi Ứng.

Phi Ứng lặng lẽ nhìn kỹ Địch Thanh thật lâu, lúc này mới vỗ tay khen ngợi nói:

- Những chuyện này, nếu không phải chính miệng Phi Tuyết nói với người, vậy người thật sự quá thông minh rồi.

Địch Thanh khẽ mỉm cười:

- Lưới trời tuy thưa, nhưng khó lọt. Quách Mạc Sơn, người gạt được ta một lúc, nhưng không gạt nổi ta cả đời.

Phi Ứng nhẹ nói:

- Nhưng người vẫn giả heo ăn thịt hổ, vốn không cần nói ra những cái này. Người cố ý nói ra những cái này, thật ra không phải nói cho ta nghe.

Liếc nhìn Phi Tuyết một cái, Phi Ứng thần nhiên nói:

- Người vạch trần lai lịch của ta, thật ra chỉ muốn để Phi Tuyết biết rõ bộ mặt ta, để Phi Tuyết rời khỏi ta mà thôi!

Địch Thanh cũng không phủ nhận, quay lại nhìn Phi Tuyết:

- Đúng vậy, ta chính là nói cho cô biết, Phi Ứng không phải là một người đáng tin cậy.

Phi Ứng đột nhiên cất tiếng cười to, sau khi tiếng cười dứt mới nói:

- Đáng tiếc, tâm cơ của người dùng sai chỗ rồi. Người hoàn toàn không biết quan hệ của Phi Tuyết và ta. Cô ấy sao có thể vì mấy câu nói của người mà bỏ đi theo người?

Địch Thanh chỉ nhìn Phi Tuyết, trong thần sắc tràn đầy hy vọng. Hắn chính như lời Phi Ứng, không muốn Phi Tuyết theo Phi Ứng nữa, do vậy mới vạch trần lai lịch của Phi Ứng. Nhưng thấy Phi Ứng tự tin đắc ý, nhất thời cũng không còn cách nào xác định dụng ý của Phi Tuyết.

Cuối cùng Phi Tuyết mở miệng, ngôn ngữ thần nhiên:

- Vậy cũng không chắc.

Phi Ứng ngạc nhiên, khàn giọng nói:

- Cô đừng quên ước hẹn của cô và ta!

Phi Tuyết nhìn qua Địch Thanh, trong đôi mắt hắc bạch phân minh lại là sương mù mông lung:

- Trong lòng người đã có sát khí, Địch Thanh nói ra bí mật của người, người nhất định phải giết hắn?

Phi Ứng buông tiếng cười dài, tiếng cười chưa dứt, cách đó không xa đã đi ra hai người. Một người cụt cánh tay, trên mặt giống như lửa cháy, đỏ một khối đen một khối. Người còn lại là người què chân, lúc đi đường, một vai cao một vai thấp.

Hai người đó đi tới bên cạnh Phi Ứng, sóng vai đứng, rõ ràng là thủ hạ của Phi Ứng.

Địch Thanh chỉ là nhìn người như lửa đốt trên mặt, hỏi:

- Vương Tắc?

Lúc hắn ở sa mạc, từng gặp qua người này. Người đó nhìn Địch Thanh tràn đầy oán độc, cắn răng nói:

- Phải!

Địch Thanh chậm rãi nói:

- Vương Tắc, lúc người cải trang thành tiểu nhị ám sát ta và Bao Chửng. Sau đó tới sa mạc, ta luôn cảm thấy người có chút quen, nhưng người làm ra vẻ không quen ta, tâm cơ có thể nói thâm trầm. Nhưng người cẩn thận mấy lần cũng sai sót, quên che dấu bộ mặt thật. Sau khi ta biết người là Vương Tắc, tất nhiên biết được Phi Ứng là Quách Mạc Sơn.

Trong lòng Phi Ứng run sợ, không ngờ Địch Thanh lại cố chấp moi ra lai lịch của y như vậy

Wương Tắc oán hận nói:

- Có thâm sâu hơn cũng không sánh bằng người. Địch Thanh, mỗi thù cụt cánh tay, hôm nay người chỉ có dùng mạng để trả.

Địch Thanh đối mặt ba người, nhưng vẫn là thần sắc tự nhiên:

- Vương Tắc, người giả vờ hợp mưu với ta, đâm Chiên Hồ bị thương, vùi ta vào bất nghĩa, hết thấy tất cả, chỉ là người gây tội tự chuốc lấy.

Phi Ứng nhướn mày, trong mắt sát khí đã hiện lên:

- Địch Thanh, người là người thông minh, lại làm chuyện không thông minh. Nếu người không vạch trần lai lịch của ta, ta và người còn có thể hợp tác. Nhưng tới bây giờ, người chỉ có một con đường có thể đi!

Địch Thanh cười cười, xoay lại Phi Tuyết nói:

- Nếu ta chỉ còn lại một con đường, cô có thể đi cùng ta không?

Phi Tuyết đang nghe vẫn lãnh đạm như trước, giống như người ngoài cuộc. Nghe vậy cũng cười, nàng bỗng nhiên cười, như xuân về hoa nở, trăm hoa kiêu diễm. Nàng bình tĩnh mà lại kiên quyết nói:

- Ta và người cùng một đường!

Địch Thanh tinh thần chấn động, tự nghĩ một hồi nói chuyện lúc này cuối cùng có tác dụng rồi. Phi Ứng đã biến sắc mặt, hừ lạnh nói:

- Địch Thanh, người tự tìm đường chết... chẳng lẽ còn muốn người bên cạnh chôn theo sao?

- Người sai rồi!

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Chết không nhất định là ta.

Phi Ứng thấy Địch Thanh vẫn có thể bình thản tự nhiên, không khỏi lộ ý nghi ngờ. Y biết Địch Thanh tuyệt đối không phải hạng người phô trương thanh thế. Nhưng lúc này Địch Thanh có năng lực gì chống cự ba người bọn họ? Y chỉ là nghĩ không thông, do đó do dự không quyết. Vương Tắc đã quát:

- Địch Thanh, người đừng nói to chối tai. Hôm nay chỉ một mình ta cũng có thể lấy mạng của người rồi.

Gã mới định tiến lên, bỗng nhiên dừng lại, trong mắt đã lộ ra ý kinh hãi.

Không biết lúc nào trong tay Địch Thanh đã cầm một vật. Vật đó nhỏ như nắm tay trẻ con, ngăm đen cũng bình thường, nhưng lúc này Địch Thanh lấy món đồ đó ra, sao có thể không lý do?

- Không biết các người có nhận ra món đồ này không?

Địch Thanh thản nhiên nói.

Phi Ứng nhìn vật đó, ánh mắt lóe lên, hồi lâu mới nói:

- Phích lịch?

Hai chữ đó giống như tiếng sấm bùng lên bên tai mọi người. Vương Tắc tuy rất hận Địch Thanh, nghe vậy cũng không chịu nổi lui lại hai bước, thần sắc khẩn trương.

Phích lịch! Trên tay Địch Thanh chính là phích lịch. Địch Thanh cầm chính là phích lịch của Quách Tuấn đã từng dùng. Trận Tam Xuyên Khẩu năm đó, quân Tống tuy bại, nhưng uy lực của phích lịch vẫn làm thiết kỵ quân Hạ run rẩy tâm kinh.

Đám người Phi Ứng cũng biết chuyện năm đó. Thấy Địch Thanh tay cầm phích lịch, không khỏi trên mặt biến sắc.

Địch Thanh lại cười:

- Quả nhiên người có chút nhãn lực. Đây chính là phích lịch đại nội Võ Kinh Đường nghiên cứu chế tạo. Đã cách nhiều năm, uy lực càng mạnh hơn năm đó. Uy lực của quả phích lịch này, các người muốn mở rộng kiến thức một chút không?

Phi Ứng nheo mắt, nhanh chóng cười lạnh nói:

- Người từ lâu chân tay đã không có lực, ném không xa lắm. Phích lịch vừa ném ra, người cũng không thoát chết dưới phích lịch.

- Vậy sao?

Địch Thanh thần nhiên nói:

- Ta không sợ chết, người sợ không?

Phi Ứng thâm lạnh run, biết Địch Thanh không phải người khoác lác khinh người. Địch Thanh có dũng khí liều mạng, nhưng Phi Ứng còn có dã tâm lớn, sao chịu chết dễ dàng?

Trương Hải vẫn im lặng, nghe vậy thấp giọng nói:

- Phi Ứng, hắn chỉ có một quả phích lịch, dù hắn ném ra thì được rồi.

Trương Hải có mưu kế, ban đầu giữ chức Nhâm quân sư trong phản quân, đã nhìn ra nhược điểm của Địch Thanh.

Phi Ứng gật đầu, tự ý vô công, định bay bỏ qua, Địch Thanh đã cướp quất trước:

- Đỡ lấy!

Địch Thanh vừa quất ra thân hình đứng thẳng, cánh tay vung lên.

Ba người Phi Ứng đều rùng mình sợ uy lực của phích lịch, không dám lao thẳng lên mà lắc mình tới một bên.

Không ngờ cánh tay Địch Thanh vừa chấn động, cổ tay áo có dao bay ra đang trúng trên cặp móng con ngựa kéo xe.

Con ngựa hoảng sợ, dưới đau đớn, bỗng nhiên chạy đi, men theo đỉnh núi nghiêng nghiêng chạy xuống. Ngựa khi hoảng sợ chạy như điên, mượn thế núi mà xuống, trong nháy mắt đã chạy cách mấy trượng, bỏ lại đám người Phi Ứng.

Phi Ứng vừa sợ vừa giận, không ngờ Địch Thanh lấy tiến làm lùi, lại muốn chạy trốn. Thân hình y vừa khai triển, đã vọt lên không trung, thì muốn đuổi xuống núi. Vương Tắc, Trương Hải hai người cũng ý nghĩ giống vậy, vội theo Phi Ứng vọt tới.

Không ngờ ba người vừa mới bắn lên, thì có một vật rơi xuống “ầm” một tiếng nổ vang, chấn động điếc cả tai, đá vụn đất cát lập tức bay lên, ở giữa còn có thiết châm bắn ra.

Chỗ nổ tung đó chính là chỗ lồi ra của đám người Phi Ứng. Ba người kinh hãi, xê dịch trong không trung tránh né. Lúc rơi xuống đất, dù chưa bị thương nặng nhưng cũng chật vật không chịu nổi.

Chỉ trong chốc lát này, xe ngựa đã chạy ra xa mười mấy trượng, thuận theo sườn núi mà lao đi, càng thấy nhanh lẹ.

Phi Ứng thâm nghĩ:

“Hôm nay không giết được Địch Thanh, ngày sau nếu hắn sẽ báo thù, nhất định là họa lớn. Ngựa mất máu hoảng sợ, tuyệt đối chạy không được lâu, chỉ cần tới chân núi, ngựa nhanh chóng chậm lại. Ta chỉ cần theo phía sau nhất định có thể lấy được mạng hắn.”

Vừa nghĩ tới đây, đã dẫn hai người Vương Tắc chạy xuống núi. Lúc đầu y cứu Địch Thanh ra khỏi mật thất còn nghĩ lợi dụng Địch Thanh, lúc đó cố ý không đỡ Địch Thanh chính là muốn xem Địch Thanh còn lại mấy phần thực lực. Lúc đó thấy Địch Thanh sớm tình trạng kiệt sức, đã buông lỏng cảnh giác, chỉ muốn dẫn Địch Thanh tới sau ngọn núi hoang sơ thì tha hồ thao túng, làm sao ngờ Địch Thanh lại dùng địa thế, ngược lại thoát khỏi bao vây của y, không khỏi trong lòng rất hối hận. Hận lúc đó tại sao không trực tiếp giết Địch Thanh, dẫn Phi Tuyết đi?

Y mạo hiểm lên vào Thừa Thiên Tự, thật ra nguyên nhân lớn là vì Phi Tuyết!

Ba người phóng chân chạy như điên, nhưng thấy cái xe củi đó ngược lại càng ngày càng xa. Lúc này mặt trời đỏ đã phá tầng mây lộ ra, sát khí lại hiu quạnh lạnh cả núi. Lúc mấy người truy đuổi một xe không lâu, xe ngựa đã dẫn xa, Phi Ứng đang lo lắng, bỗng nhiên nghe “ầm” một tiếng vang lớn, xe ngựa bỗng nhiên

phân ra năm bảy mảnh. Mắt thấy Dịch Thanh và Phi Tuyết trên xe ngựa đã nhảy ra ngoài, lăn xuống chân núi, liền sau đó không thấy bóng dáng.

Thì ra ngựa hoảng sợ chạy như điên, hoảng hốt chạy bừa, lại va vào một tảng đá lớn ở sườn núi, lực đó vừa chạm, nặng tựa ngàn cân, xe ngựa không chịu nổi khi đó vỡ ra.

Dịch Thanh không nghĩ tới biến hóa này, chỉ kịp ôm Phi Tuyết, hai người bị quán tính, bay ra khỏi xe, lăn xuống chân núi.

Dịch Thanh lăn thối điên bát đảo, trong lòng áy náy. Lúc này nếu hắn không phải cố ý muốn dẫn Phi Tuyết đi, Phi Tuyết sẽ không gặp vận xui thế này. Hắn là đang cứu Phi Tuyết, cũng là đang hại Phi Tuyết?

Ý nghĩ vô cùng lộn xộn, trời đất u ám, Dịch Thanh chỉ thấy một cây đại thụ đảo ngược, đập thẳng vào mặt, Dịch Thanh trong tiếng kêu lớn, đã ôm chặt Phi Tuyết, bảo vệ cả người Phi Tuyết.

“Ầm” một tiếng vang lên, lưng Dịch Thanh nặng nề đập vào tàng cây “Oa”, một ngụm máu tươi phun ra, nhưng thế ngã nhào đã dừng lại. Dịch Thanh bất chấp thân mình, gọi:

- Phi Tuyết, cô không sao chứ?

Cúi đầu nhìn lại, chỉ thấy trong đôi mắt thủy mặc như tranh vẽ mang chút ảnh lệ...

Phi Tuyết ngược nhìn Dịch Thanh. Kinh biến long trời lở đất cũng không thể thay đổi sự bình tĩnh của nàng, nhưng một tiếng hỏi ân cần của Dịch Thanh đã làm hai mắt nàng đầm lệ duyên dáng.

Dịch Thanh nhìn qua ánh mắt thoáng như hữu tình vô ý đó, trong lòng ngơ ngẩn, nhớ tới ngõ hẹp Biện Kinh đó, mai nghiêng tuyết sáng ...

Hắn đã phân biệt không ra, cứu là Phi Tuyết hay cứu là Vũ Thường.

Nhưng bất luận nói thế nào, hắn luôn muốn thoát khỏi truy giết của Phi Ứng. Không nói cái khác nữa, Toàn thân Dịch Thanh muốn nứt ra, đỡ Phi Tuyết gắng gượng đứng lên, ngay sau đó trời đất xoay chuyển mơ màng, lại phun ra ngụm máu tươi, suy sụp rồi ngã xuống.

Trong mấy ngày nay hắn trước thì bị thương nặng, sau đó chịu đói, toàn dựa vào nghị lực và quyết tâm vô thường mới kiên trì tiếp tục. Lúc này va vào đại thụ, vết thương bên ngoài toàn bộ nứt ra, nội thương lại bộc phát, cho dù người làm bằng sắt cũng không thể chống cự.

Mạnh mẽ ngã xuống bụi cây, Dịch Thanh theo bản năng buông Phi Tuyết ra

Trong suy nghĩ, hắn cảm thấy đã liên lụy Phi Tuyết quá nhiều, hắn không muốn kéo theo Phi Tuyết ngã xuống. Nhưng trong sâu thẳm, hắn lại càng không muốn buông lỏng bàn tay nắm chặt đó.

Năm đó hắn không thể bắt lấy, nhưng qua nhiều năm sau, hắn đã quyết ý buông tay.

Nhưng hắn buông bàn tay, lại phát giác Phi Tuyết kéo hắn. Thân hình nhỏ bé yếu ớt đó của Phi Tuyết cũng đã lung lay sắp ngã. Nhưng bàn tay nhỏ nhắn lạnh như băng lại nắm chặt lấy Dịch Thanh như tuyết luyến gió đông.

Hai người lại ngã lăn. Trong giây phút lộn lộn đó, trong đầu Dịch Thanh có ánh chớp xẹt qua, cảnh tượng của Thừa Thiên Tự cuối cùng hiện ra trước mắt...

Lúc hắn té xuống mặt đất, đã buông nắm tay ra, hắn hoàn toàn không muốn kéo Phi Tuyết vào vực sâu vô tận. Phi Tuyết giống như hôm nay, chặt chẽ nắm lấy bàn tay của hắn, cùng hắn chết cũng tốt, sống cũng thế, không rời nửa bước.

“Tại sao Phi Tuyết làm như vậy, nàng thật sự coi nhẹ sống chết? Hay là...”

Dịch Thanh ngơ ngẩn từng hồi, lúc té xuống đất, không còn sức đứng lên nữa.

Lúc này có tiếng hô quát truyền đến:

- Bọn họ đang ở đây. Trong âm thanh tràn đầy ý vui mừng oán độc. Dịch Thanh đã nghe ra đó là giọng của Vương Tắc. Dịch Thanh kiệt lực chạy trốn, không ngờ thất bại trong gang tấc, cuối cùng còn mất mạng trong lúc này.

Địch Thanh, Phi Tuyết, lặn ra xe ngựa, Phi Ứng lập tức lệnh Vương Tắc, Trương Hải chia ra lục soát. Vương Tắc phát hiện hành tung của Địch Thanh trước, trong lòng rất vui. Sau khi gã hô quát, lại hận Địch Thanh chém cánh tay của gã, mấy bước nhảy tung lên đã tới trước gần Địch Thanh, cười gằn nói:

- Địch Thanh, ngươi vẫn không thoát khỏi bàn tay của lão tử!

Gã giơ đao lên, đang định chém xuống...

Địch Thanh không nhìn Vương Tắc tiến đến, không nhìn mũi đao thê lãnh, mà chỉ nhìn đôi mắt đầm lệ mông lung sương mù kia, lòng như xoắn nút ra nói:

- Phi Tuyết, ta xin lỗi cô...

Giây khắc đó, thời gian như quay vòng, bóng trắng chợt rọi, trước mắt hóa thành khuôn mặt không thôi như mộng.

Trên gương mặt đó đã có bảy phần cát bụi, ba phần tiêu tụy. Đôi mắt đó không còn bình tĩnh như nước nữa, mà ẩn hiện gợn sóng.

Phi Tuyết nhìn Địch Thanh, khóe miệng đột nhiên hiện lên nụ cười, ý cười hóa tuyết, dung băng, sáng lên hàn ý của mùa đông. Nàng không nhìn đòn đao chém xuống, đã thả người che lên người Địch Thanh, sau đó nói:

- Thế này cũng tốt!

conem__bendoianh

120. Chương 351 - 353: Tán Phổ (1 - 3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 351 - 353: Tán Phổ (1 - 3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mặt trời đỏ rực đã lên cao, trường đao đã rơi, dưới ánh vàng óng ánh, trên mũi đao đàng đàng sát khí. Vết cắt của đòn kiếm đã tạo ra một hình vòng cung lạnh như băng, đã rất khó khăn để cắt vào sau cổ Phi Tuyết.

Địch Thanh không muốn Phi Tuyết như thế, kinh hãi nói:

- Không.

Hắn gầm lên giận dữ, ra sức quay người, lấy thân mình che cho Phi Tuyết.

Đường đao của Vương Tắc vẫn không dừng, mặc kệ nhất đao kia chém là Phi Tuyết hay là Địch Thanh. Vương Tắc vẫn không hiểu, tại sao Phi Ứng coi trọng Phi Tuyết như vậy, nhưng lúc này Phi Ứng lại không có mặt, gã bất luận Phi Tuyết như thế nào, chỉ cần giết được Địch Thanh.

Đúng lúc này, trong không trung vang lên một tiếng cười, một vật sắc nhọn như băng đánh tới trước mặt Vương Tắc.

Vương Tắc kinh sợ, không kịp chém Địch Thanh nữa, vội lấy thanh đao chắn lại.

Một tiếng “Keng” vang lên, vật kia đâm trúng sống đao, tia lửa bắn ra tứ phía, rồi văng ra ngoài, cắm lên cành cây. Thì ra đó là một thanh Phi đao.

Vương Tắc không cần nhìn lại cũng cảm thấy luồng gió lạnh thấu xương chạy qua đỉnh đầu, gã vội rút đầu lui đi nhanh. Đòn đao giữ lại mà lên.

Ba người Vương Tắc, Trương Hải, Quách Mạc Sơn năm đó đều là cầm quân, là thủ hạ của Quách Tuấn. Nhưng ba người này đều gặp chuyện lạ, chỉ ở trong võ thuật thì mới tiến vùn vụt. Quách Mạc Sơn càng lĩnh ngộ rất nhiều, lúc này mới trở thành người đứng đầu trong số ba người. Vương Tắc ở trước mắt này võ công cao minh, hơn xa hẳn những đạo sĩ bình thường.

Vương Tắc trong thế Phi Dao sút mẻ, thì phát hiện người đột kích từ trên cây phi xuống, lập tức vung đao phản kích. Vừa nghe tiếng “keng” vang lên, hai thanh đao chạm vào nhau, tia lửa bắn tứ phía.

Trong tia lửa chập chờn, Vương Tắc nghiêng người mà lên, lao thẳng vào Địch Thanh. Y đã thấy rõ người trên cây có dáng người gầy gầy, nhanh nhẹn, giống như một con dơi, trong tay cầm một thanh đơn đao lưỡi mỏng. Y không cần biết kẻ đánh lén kia là ai, chỉ muốn giết Địch Thanh trước rồi mới tính đến kẻ đó.

Trên cây người đó bất ngờ nhảy xuống ra tay tấn công Vương Tắc, nhưng lại bị Vương Tắc đỡ được. Vô cùng kinh ngạc, rồi rơi xuống phía sau Vương Tắc.

Vương Tắc phán đoán chính xác, lập tức nhảy tới trước mặt Địch Thanh. Không ngờ nhoáng một cái, một người đã chắn trước mặt Địch Thanh. Vương Tắc giận dữ, chém liên ba nhát vào vai, ngực, xương sườn kẻ đó. Y làm giả một động tác, chỉ chờ đối phương né tránh thì sẽ một đòn chí mạng.

Không ngờ người kia căn bản không nhìn mũi đao mà cứ thế xông lên.

Một tiếng “Phập” kêu lên, lưỡi kiếm đâm vào thịt, chém vào tay người kia. Không ngờ cánh tay người đó chuyển một cái, bóp chặt mũi đao, và mặt đối mặt với Vương Tắc

Vương Tắc nghe thấy âm thanh của lưỡi đao rạch vào xương cốt, cũng nhìn thấy khuôn mặt tàn tro của gã đó mà thấy ớn lạnh sống lưng. Y chưa bao giờ nhìn thấy một kẻ không muốn sống như thế, cũng chưa từng trải qua cảnh tượng tương tự thế này. Không đợi phản ứng thì cảm thấy bụng nhói đau, mới phát hiện ra một dây bạc đã đâm vào bụng hắn, quấn quanh ruột y. Vương Tắc đau đớn, không kìm nén nổi gầm lên một tiếng, vung cùi trỏ đánh tới. Người đó xoắn cổ tay, lộn ra một vòng. Lúc rơi xuống đất nét mặt càng bụi hơn, nhưng trên dây bạc trong tay vẫn móc theo một đoạn ruột trắng hếu.

Vương Tắc lấy tay che bụng, lão đảo lui xuống, ánh mắt tràn đầy vẻ khó tin.

Lúc này Phi Ứng, Trương Hải cùng đuổi tới, thấy thế kinh hãi, vội giúp Vương Tắc nhìn về phía Địch Thanh. Nhìn thấy một loạt pháo hoa bắn lên trời, lấp lánh giữa không trung. Hai người đứng sững vai, che trước mặt Địch Thanh

Địch Thanh thấy hai người kia đuổi tới, cuối cùng cũng thở phào nhẹ nhõm. Người tới chính là thủ hạ trong Thập sĩ của hắn. Người mặt xám như tro chính là người lãnh đạo của quân Tử phần- Lý Đình, còn người nhảy từ trên cây xuống vốn là thủ lĩnh của quân sĩ Khẩu binh - Trương Dương.

Trong lòng Phi Ứng thấy ớn lạnh, không hiểu vì sao thủ hạ Địch Thanh lại tìm đến đây. Địch Thanh dường như nhận ra sự hoang mang của Phi Ứng, thông thả nói:

- Người dám chắc rất lấy làm kỳ lạ là sao bọn họ lại tìm đến đây?

Phi Ứng không kìm chế nổi, hỏi:

- Vì sao bọn chúng biết người ở đây?

Địch Thanh thở gấp nói:

- Nếu như người muốn giết ta thì cơ hội tốt nhất là ở trong chùa Thừa Thiên. Nhưng người quá mức tham lam, chỉ mong muốn hoặc là có thể lợi dụng ta, do vậy mà đem ta tới đây. Nhưng khi ta bị nhốt trong chùa Thừa Thiên, huynh đệ của ta không nghe thấy tin tức của ta, đương nhiên sẽ biết ta xảy ra chuyện, làm sao có thể không đi tìm kiếm ta?

Phi Ứng lạnh lùng đáp:

- Nhưng căn phòng bí mật đó, ngoài ta ra, người khác không thể tìm thấy được.

Địch Thanh mỉm cười đáp:

- Không sai. Sự thật là bọn chúng không tìm thấy ta, nhưng nhất định canh giữ bên ngoài chùa Thừa Thiên để nghe ngóng tin tức. Người cứu ta ra, chỉ cho rằng ta không thể chạy trốn nên không chú ý đến. Sau khi ta ra khỏi chùa đã để lại tín vật trên đường đi.

- Bởi vậy bọn họ phát hiện ra tín vật và có thể truy tìm tới?

Phi Ứng có chút giật mình, oán hận nói:

- Cho nên người không sợ trở mặt với ta? Nhưng người chưa từng nghĩ đến liệu chúng có đến kịp thời hay không sao?

Địch Thanh từng chữ, từng chữ một đáp:

- Ta tin bọn họ!

Ánh sáng của pháo hoa trên bầu trời chiếu xuống, chiếu vào đám người Địch Thanh, ầm ập như sự tin cậy của tình huynh đệ.

Bả vai Lý Đình vẫn đang chảy máu, sắc mặt càng xám lại, nhưng sống lưng thẳng đuột. Anh ta xưa nay đánh trận không quản mạng sống, nhưng cũng vì không màng đến tính mạng mà anh ta mới có thể sống sót sau mỗi lần. Vương Tắc mạnh hơn anh ta, nhưng đã bị anh ta làm trọng thương.

Trương Dương đứng đó, vẫn còn giống như nhẹ bay chưa hề phân lượng. Nhưng trên nét mặt hiện rõ vẻ đoạn tuyệt, nặng hơn cả núi. Ai nhìn vào cũng nhận ra, vì Địch Thanh, anh ta không tiếc tính mạng.

Phi Ứng coi thường thiên hạ, hống hách ngang ngược, xưa nay luôn coi thường người khác. Lúc này Địch Thanh không thể đứng lên được, Lý Đình bị thương, Trương Dương thì gãy còm. Gã vốn không để ý, nhưng thấy ba người này thần sắc kiên định nên lúc này không thể tiến lên.

Một lúc lâu sau, Phi Ứng mới cười lạnh lùng nói:

- Địch Thanh, bọn chúng cho dù tìm đến thì cũng có thể thế nào được đây? Chỉ dựa vào hai người này, người cho rằng có thể ngăn ta giết người sao?

Địch Thanh cắn răng đứng lên, cùng Lý Đình, Trương Dương đứng sừng sững vai nhau, chậm rãi nói:

- Không phải hai người, mà là ba người.

Phi Ứng nháy mắt với Trương Hải, ra hiệu cho Trương Hải đảm nhiệm Hai người Lý Đình và Trương Dương, còn gã dùng toàn lực để giết Địch Thanh. Thấy Trương Hải gật đầu, Phi Ứng khom người xuống, đằng đằng sát khí, không đợi hành động. Rồi đột nhiên gã nhìn về hướng Tây bắc, thấy một người bước chân nhẹ như báo đi tới, đã cách mọi người không còn xa nữa. Thấy Phi Ứng nhìn lại, liền nói:

- Không phải ba người, mà là bốn người.

Người đó lưng đeo thanh kiếm dài, thân hình cũng như cây kiếm, chỉ trong giây lát đã đứng bên cạnh Địch Thanh, đó chính là Qua Bình.

Phi Ứng hơi ớn lạnh, không nghĩ là bang thủ của Địch Thanh đến nhanh như vậy, gã ngẫm nhíu mày. Bất chợt phía sau gã không xa có vài động tĩnh. Quay đầu nhìn lại thì thấy một người đứng trên tảng đá lớn từ lúc nào, hai tay chụp xuống, trợn trừng mắt nhìn hắn nói:

- Không phải bốn người, mà là năm người.

Người đó chính là Bạo Chiến, là thủ lĩnh của quân sĩ Dũng Lực.

Tiếng của Bạo Chiến vừa dứt, lại một người nữa cười nói:

- Không phải năm, mà là sáu người.

Một người nữa ở phía sau tảng đá mà Bạo Chiến đứng lẩn mình xuất hiện, nét mặt tươi cười, đó là Hàn Tiểu.

Phi Ứng nheo nheo mắt, không ngờ chỉ trong giây lát mà Dịch Thanh có hơn năm trợ thủ tới. Năm người này xem ra đều phi thường, và có thể vì Đại Thanh mà không tiếc thân mình, khiến gã muốn lấy mạng Dịch Thanh cũng không phải là chuyện dễ.

Hàn Tiểu không để ý tới Phi Ứng, từ xa xa hướng về phía Dịch Thanh nói:

- Dịch tướng quân, năm bộ Tử Phần, Hâm Trận, Dũng Lực, Khấu Binh, Đãi Mệnh và những người còn lại lập tức sẽ tới, chờ lệnh tướng quân.

Phi Ứng đảo mắt, ngạo nghễ cười nói:

- Người chớ lớn tiếng khinh người, phô trương thanh thế. Ta nghĩ...các người sẽ không còn ai đến nữa đâu.

Gã biết là đã trúng quỷ kế của Dịch Thanh, hóa ra Dịch Thanh ban này giải thích cho gã, không chỉ là để kéo dài thời gian, đợi người kéo đến đông đủ mà thôi. Phi Ứng dự tính thực lực của năm người này, cảm nhận thấy Hàn Tiểu là người yếu nhất. Lúc này Dịch Thanh căn bản không thể ra tay, gã và Trương Hải kết hợp, chỉ cần đánh bại bốn người Lý Đình thì có thể giết được Dịch Thanh. Gã và Dịch Thanh đã trở mặt, càng kị bị Dịch Thanh báo thù. Có cơ hội này, đương nhiên không chịu dễ dàng bỏ qua.

Hàn Tiểu khê mỉm cười, bước ra hai bước, chìa tay lấy từ trong ngực ra một ống trúc nói:

- Chỉ cần năm người chúng ta, muốn giết người không phải là chuyện khó.

Phi Ứng cười lạnh nhạt, không đợi nhiều lời, Hàn Tiểu đã giương ống trúc trong tay lên nói:

- Phi Ứng, người biết trong tay ta đang cầm cái gì không?

Phi Ứng nhìn ống trúc đó, hồ nghi nói:

- Chỉ là một ống trúc thôi mà.

Hàn Tiểu khê cười, ngạo nghễ nói:

- Phích lịch ngàn dặm, thiên lặc địa trấn, Bạo vũ như thác đổ, quỷ thần kinh sợ. Không biết hai câu này người từng nghe qua chưa?

Phi Ứng thấy Hàn Tiểu đối mặt với gã, nhưng anh ta vẫn tỏ vẻ thản nhiên, trong lòng càng thêm thận trọng, không dám coi thường, chau mày nói:

- Đây là câu nói nhảm nhí gì? Ta chưa từng nghe qua.

Hàn Tiểu nói:

- Không phải là nhảm nhí mà là lời nói thật. Hai câu này muốn nói hai lợi khí này là do Võ Kinh đường của Đại Nội triều Tống chế tạo - Phích lịch và bạo vũ. Uy lực của phích lịch, nói thể chắc người đã biết. Nhưng còn bạo vũ rất cuộc dùng như thế nào, ta nghĩ người cũng sẽ nhanh chóng biết ngay thôi.

Phi Ứng nhớ lại uy lực của phích lịch đã vô cùng kinh sợ, lại nhìn ống trúc kia mà hỏi:

- Trong tay người chính là bạo vũ?

Hàn Tiểu gật đầu nói:

- Không sai, trong này đựng chín chín tám mươi một cây kim bạc. Chỉ cần ấn nút sẽ bắn ra như bạo vũ. Tuy nhiên cái kim này không giống như hạt mưa. Mưa không để lại dấu vết, còn cây kim này không chỉ để lại dấu vết mà còn đâm vào thịt, kim đến khớp xương. Bạo vũ mà xuất ra thì trong phạm vi mấy trượng cả người và vật đều không thể tránh được, người có tin không?

Miệng Phi Ứng co rúm lại, thấy miệng cái ống kia hướng về phía mình, lại thấy ngón tay Hàn Tiểu hơi cong cong, tựa như muốn ấn xuống, bất giác lui xuống một bước.

Trương Hải thấy thế cũng lùi theo xuống một bước, nét mặt sợ hãi.

Nét mặt Hàn Tiểu tươi cười, nhìn chăm chăm vào Phi Ứng nói:

- Lúc này ta có thể thừa cơ người không chuẩn bị mà dùng tới bạo vũ. Nhưng chúng ta là thủ hạ của Địch tướng quân, không đánh sau lưng kẻ thù. Phi Ứng, hôm nay ta với người độc chiến. Nếu người có thể tránh được bạo vũ thì mạng này ta xin tặng cho người,

Dứt lời anh ta liền bước lên một bước, một tay cầm ống trúc, quát lên:

- Tới đây.

Phi Ứng lại lui lại một bước nữa, thấy mấy người Lý Đình không ra tay, dường như rất yên tâm về Hàn Tiểu thì trong lòng càng thêm lo lắng không yên. Thấy Hàn Tiểu cười không ngớt, ẩn hiện sát khí, suy nghĩ quay cuồng. Ước chừng tình thế hai bên, chung quy không muốn mạo hiểm nên quay người rời xa Hàn Tiểu mấy trượng. Lúc này mới hết lớn:

- Thuộc hạ Địch Thanh đường đường chính chính, Phi Ứng ta cũng sẽ không đánh lén sau lưng. Địch Thanh, ta chờ người khỏe lại sẽ quyết với người một trận.

Dứt lời gã cùng Trương Hải đem theo Vương Tắc rời đi.

Đám người Lý Đình không ngăn cản. Chờ đến khi bóng Phi Ứng khuất xa mới tiến lại gần Địch Thanh, rồi rít nói:

- Địch tướng quân, Người thế nào rồi ạ?

Hàn Tiểu thấy môi Địch Thanh, Phi Tuyết khô nứt, đã nhanh chóng lấy nước và lương thực tới. Địch Thanh, Phi Tuyết sau khi uống nước và ăn một chút lương khô, tinh lực có phần phục hồi. Hàn Tiểu nhận ra Phi Tuyết chính là người con gái ở Chùa Thừa Thiên thì rất kinh ngạc, nhưng không tiện hỏi điều gì.

Qua Bình đứng một bên nói:

- Địch tướng quân, rốt cuộc là thế nào? Vì sao Phi Ứng muốn đuổi giết Người?

Địch Thanh liếc nhìn Phi Tuyết một cái, thấy nàng đang ngồi yên lặng dưới gốc cây, cũng không biết đang suy nghĩ điều gì. Hắn đem sự tình kể qua cho mọi người một lượt, mọi người đều tức giận. Qua Bình bực tức nói:

- Kể phản nghịch này, Địch tướng quân hà cớ sao không cho ty chức giết hết cùng lúc?

Vốn dĩ lúc này Địch Thanh dù nói không nhiều, nhưng một mực ra điều bộ để mọi người không manh động, đám người Qua Bình này mới không ra tay.

Nụ cười của Hàn Tiểu có chút chua xót, nói:

- Qua Bình, người không biết, Quách Mạc Sơn này sớm đã xưa không bằng nay, lại có thêm Trương Hải, không phải là nhỏ. Địch tướng quân không cho chúng ta động thủ là vì sợ chúng ta không ngăn được.

Qua Bình cau mày nói:

- Thêm bạo vũ cũng không được sao?

Lý Đình và Khấu Bình liếc mắt nhìn nhau, đều lộ vẻ thận trọng. Hóa ra ban này hai người kết hợp đánh bất ngờ nên mới đánh trọng thương Vương Tắc. Nhưng biết rằng nếu mặt đối mặt giao tranh, chưa chắc có thể làm gì được Vương Tắc. Quách Mạc Sơn là kẻ dẫn đầu quân phản nghịch, võ công cao minh, lại thêm Trương Hải, nếu thật sự ra tay, chưa chắc mọi người có thể cứu được Địch Thanh.

Hàn Tiểu không còn cầm ống trúc kia nữa, nghe vậy ném sang một bên, nói:

- Làm gì có bạo vũ gì? Nếu thật sự lợi hại như vậy thì ta đã sớm dùng rồi. Đây chẳng qua chỉ là một ống trúc ta tiện tay nhặt được. Các người không biết thực sự cho rằng ta kiên cường vậy sao?

Y dứt lời cười đau khổ.

Mọi người đứng ngẩn ra. Đến lúc này mới hiểu rõ được Hàn Tiểu đúng là kẻ phô trương thanh thế, thâm kêu lên thật nguy hiểm. Bạo Chiến đứng bên lo lắng nói:

- Nếu thật sự không có bạo vũ, vậy thì Dịch tướng quân sẽ gặp nguy hiểm, lúc này chúng ta phải làm sao? Có cần phải nhanh chóng trốn đi không?

Hàn Tiểu trầm ngâm nói:

- Phi Ung không biết thật hư. Nếu y âm thầm theo dõi chúng ta, bắt gặp chúng ta vội vội vàng vàng, chỉ e là sẽ hoài nghi. Một khi đã thế này, việc quân cơ không nê dối trá, tạm thời chúng ta ở đây nghỉ ngơi, để Dịch tướng quân hồi phục chút sức lực rồi tính tiếp. Phi Ung thấy ta không sợ hãi, nhất định không dám đến nữa. Ta đã truyền tin xuống, Thập Sĩ của chúng ta tụ tập ở gần thanh đường rất nhanh sẽ đến. Chỉ cần bọn họ tới rồi, thì không còn sợ Phi Ung sinh chuyện. Đến lúc đó chúng ta dời đi cũng không muộn.

Mọi người đều thấy khả thi, Dịch Thanh gật gật đầu, đột nhiên nhớ ra một chuyện, hỏi:

- Hiện giờ Phú đại nhân sao rồi?

Mấy người Hàn Tiểu đưa mắt nhìn nhau. Qua Bình vâng dạ nói:

- Dịch tướng quân, người nghỉ ngơi trước đã, những chuyện khác sau này hãy nói.

Trong lòng Dịch Thanh trầm xuống, ngóng nhìn Hàn Tiểu nói:

- Người hãy nói luôn bây giờ đi.

Hàn Tiểu liếc nhìn Phi Tuyết, thấy thần sắc Phi Tuyết lạnh lùng, nhất thời không hiểu quan hệ giữa nàng và Dịch Thanh là gì, hạ giọng nói:

- Trong mắt người Thổ Phiên, phá hủy lễ hội Thừa Thiên là tội ác tày trời. Dịch tướng quân và vị cô nương này tham gia trong đó làm cho người Tạng phần nộ, cho rằng triều đình ta bất kính với họ. Cốc Tư La đã sớm hạ lệnh, giam giữ Phú Bất ở đại lao, nghe nói đã biên soạn sách để chất vấn triều đình của ta...

Nhìn thấy Dịch Thanh trầm ngâm, Hàn Tiểu an ủi nói:

- Dịch tướng quân không cần quá lo lắng. Phú đại nhân tạm thời sẽ không có chuyện gì. Người hãy an tâm lo dưỡng thương trước, những chuyện khác để sau nói.

Dịch Thanh chỉ gật gật đầu, than nhẹ một tiếng, nhìn lên trời xanh, trong lòng nghĩ: lúc trước Quách Mạc Sơn cũng chỉ là hạng người hời hợt qua loa, vì sao lại có thể có năng lực ngày hôm nay? Hóa ra Dịch Thanh chưa hề từ bỏ việc dõi theo tình hình của Phi Ung. Bây giờ thủ hạ của hắn có một đội chờ lệnh, tin tức linh thông. Tình cờ từ năm đó trong sa mạc chứng kiến trên người kỵ sĩ kia, tìm thấy quân phiến loạn Thiểm Tây giống như Vương Tắc. Dịch Thanh đã xâu chuỗi tất cả các dấu vết lại với nhau, mới phỏng đoán Phi Ung chính là tên cướp Quách Mạc Sơn và lúc này mới thử nói ra. Dịch Thanh đã vạch trần văn bài của Phi Ung, một mặt không ngờ Phi Tuyết lại cùng với Phi Ung, mặt khác cũng thực sự muốn mượn cớ này định đoạt thân phận của Phi Ung.

“Có thể Quách Mạc Sơn cố ý phá hoại lễ hội Thừa Thiên, rốt cuộc dụng ý là gì? y muốn mượn cái gì từ Cốc Tư La? Y và Phi Tuyết....rốt cuộc có liên quan gì?” Nghĩ đến đây, Dịch Thanh bất giác nhìn về phía Phi Tuyết thì thấy Phi Tuyết cũng nhìn lại, trái tim bỗng run lên.

Phi Tuyết uống nước, ăn một chút lương khô, tinh thần đã sáng khoái hơn nhiều. Nàng dù nhìn nhỏ bé yếu ớt, nhưng cứng cỏi như tre trúc, tốc độ phục hồi nhanh hơn nhiều so với người thường. Thấy Dịch Thanh nhìn lại, Phi Tuyết bước lại nói:

- Ta phải đi đây.

Dịch Thanh hơi bất ngờ, thất thanh nói:

- Cô đi đâu?

Phi Tuyết nhìn chằm chằm Dịch Thanh, hai tròng mắt tựa như sương mù dày đặc, thật lâu sau mới đáp:

- Ta và người vốn không phải hai kẻ cùng đường. Nơi người muốn đi và nơi ta muốn đi là không giống nhau.

Nói rồi quay đầu định bước đi, Dịch Thanh đột nhiên kêu lên:

- Phi Tuyết...

Phi Tuyết khựng lại, nhưng vẫn không xoay người lại, bình tĩnh nói:

- Người dù đã cứu ta vài lần, nhưng ta cũng đã từng cứu người. Ta và người từ giờ không còn nợ gì nhau. Ta sẽ không cảm tạ người đâu.

Địch Thanh nhìn bóng dáng nhỏ bé, nói từng từ:

- Nhưng ta sẽ cảm kích cô. Cô vốn đã quyết ý đi cùng đường với ta, vì sao lúc này lại muốn đi?

Lúc này mặt trời đã lên cao, chiếu xuống người Phi Tuyết khiến cái bóng cô thật dài.

Gió nổi lên, tay áo tung bay, Địch Thanh không nhìn thấy nét mặt Phi Tuyết, suy nghĩ mãi vẫn không hiểu được tâm tư của Phi Tuyết. Căng thẳng chờ đợi câu trả lời của Phi Tuyết, hắn đã biết Phi Tuyết là người quan trọng phá giải Hương Ba Lạp, đương nhiên hy vọng nàng sẽ ở lại, nhưng hắn không ngờ Phi Tuyết sẽ ra đi như thế này, cũng là lo lắng cho Phi Tuyết mới trốn khỏi căn phòng bí mật đó. Thân thể suy yếu, thật khó mà chịu được cái lạnh giá của vùng Tây Tạng.

Một hồi sau Phi Tuyết mới đáp:

- Có một vài người có thể chết cùng người, nhưng không thể cùng người đi chung một con đường.

Địch Thanh trong lòng rối loạn, hoàn toàn không hiểu tâm tư của Phi Tuyết, hắn cũng chưa từng bao giờ hiểu.

- Người muốn giữ ta lại, là muốn ta đưa người đi tới Hương Ba Lạp sao?

- Phi Tuyết đột nhiên hỏi.

Địch Thanh hồ hởi hẳn lên, run giọng nói:

- Phải.

Phi Tuyết đáp:

- Nhưng ta sẽ không dẫn người đi.

Địch Thanh ngẩn ra, tràn đầy thất vọng, không kịp được nói:

- Tại sao?

Phi Tuyết nhìn xa xa một hồi rồi nói:

- Không tại sao cả.

Nói xong nàng bước đi, bước đi tuy chậm chạp, nhưng đầy vẻ kiên quyết.

Đám người Hàn Tiểu thấy thế cùng muốn ngăn cản, nhưng Địch Thanh đã khoát tay, ra hiệu cho đám thủ hạ không cản nàng, cất giọng nói:

- Phi Ứng có thể vẫn còn ở gần đây, các người hãy thận trọng.

Phi Tuyết ngừng lại một chút, nhưng cuối cùng vẫn không xoay người lại. Không bao lâu đã khuất xa.

Địch Thanh nhìn theo mãi bóng dáng Phi Tuyết, chỉ thấy bóng dáng nhỏ bé kia cuối cùng cũng hòa cùng trời đất bao la. Nếu có chút buồn, Phi Tuyết dù không đưa hắn tới Hương Ba Lạp, nhưng trong lòng hắn cũng không hề có chút gì oán hận. Trong lòng hắn luôn cảm thấy Phi Tuyết hành sự rất có đạo lý, mặc dù khiến người ta khó mà đoán ra, nhưng đối với hắn luôn không hề có ác ý.

Đang chìm sâu trong suy nghĩ thì lại có người của Thập Sĩ tới.

Lần này Địch Thanh và Phú Bất bí mật đi sứ Thổ Phiên. Bề ngoài tuy chỉ là mấy người, nhưng sớm đã lệnh cho đội quân tinh anh của Thập Sĩ âm thầm phối hợp. Đến tuy không quá mười người, nhưng mọi người đều thanh thể lớn mạnh, ngay lập tức chuyển tới một nơi bí mật.

Địch Thanh nghỉ ngơi một ngày hai đêm. Tuy vết thương vẫn chưa lành, nhưng tinh thần và thể lực đã hồi phục năm phần. Tới lúc bình minh, nghĩ tới Phú Bất vẫn còn trong lao ngục, lại không thể chờ đợi được, lập tức tìm đám người Hàn Tiểu tới nói:

- Ta bắt buộc phải cứu Phú Đại nhân ra trước.

Đám người Hàn Tiểu ngơ ngác nhìn nhau. Qua Bình cất lời nói:

- Dịch tướng quân, Phú đại nhân lúc này đang bị giam giữ ở trong Vương Cung của thành Thanh Đường, nơi đó được canh phòng dày đặc, chúng ta không thể tiếp cận. Chúng ta hoàn toàn không biết lúc này tình trạng thế nào. Với nhân lực chúng ta có hiện nay, muốn cứu Phú đại nhân thật không dễ dàng.

Đám người Lý Đình đều là những người suy nghĩ sâu xa, nên rất lo lắng.

Địch Thanh cười cười, mắt nhìn đám mây trắng đang bay trên trời, cuối cùng hạ quyết tâm nói:

- Ta chuẩn bị đi gặp Cốc Tư La, cầu xin y thả Phú đại nhân.

Mọi người đều ngạc nhiên, Hàn Tiểu miễn cưỡng cười nói:

- Dịch tướng quân, chúng ta đã phá hủy lễ hội Thừa Thiên, trong suy nghĩ của người Tạng, thật sự là tội ác tày trời. Người lại đánh thương Chiên Hồ, càng tích thêm sự oán hận của người Thổ Phiên. Lúc này đi gặp Cốc Tư La, y làm sao có thể bỏ qua cho người? Chuyện này cần bàn bạc kỹ càng hơn.

Bạo Chiến, Trương Dương đều lên tiếng khuyên nhủ:

- Hàn Tiểu nói rất đúng. Dịch tướng quân, người đảm nhiệm trọng trách chống lại Nguyên Hạo. Lúc này vết thương chưa lành, tuyệt đối không thể lại làm gì nguy hiểm tới bản thân.

Địch Thanh thấy vẻ mặt mọi người đều cấp bách, lúc sau mới nhìn Lý Đình nói:

- Lý Đình, vết thương của người đỡ chưa?

Thấy Lý Đình gật gật đầu, Địch Thanh lại hỏi:

- Hôm qua Vương Tắc tới giết ta, vì sao người tha chịu thương mà không tránh?

Lý Đình ngày thường vốn ít nói, không giống hai người Hàn Tiểu, Qua Bình thân cận với Địch Thanh, nghe vậy há hốc miệng nói:

- Ty chức không dám chắc có thể chặn gã lại.

Anh ta không nói thêm gì nữa, nhưng mọi người đều biết rằng Lý Đình không thể tránh, vì sợ Vương Tắc sẽ làm thương Địch Thanh. Người trong Thập Sĩ, về bề ngoài đối với Địch Thanh hoặc là gần gũi, hoặc là không thân, nhưng đều là dòng dõi hiệp sĩ, biết được sự quan trọng của Địch Thanh, người người đều không tiếc liều mình tới cứu Địch Thanh.

Địch Thanh tỏ vẻ cảm kích, nhìn mọi người một lượt rồi nói:

- Ta biết các người đều vì ta mà sẽ không lùi. Tình nghĩa của các người Địch Thanh ta khắc sâu trong lòng. Theo lý mà nói, có một số chuyện hoàn toàn không thể lựa chọn, cũng không thể nhượng bộ. Sự việc phá hỏng lễ hội Thừa Thiên là do ta mà ra, làm liên lụy tới sự thuận hòa giữa triều đình ta và Thổ Phiên, thì bắt buộc phải do ta đứng ra giải quyết. Ta tuy có sai lầm, nhưng không thể vô tâm bỏ qua. Ta muốn thành tâm đi xin lỗi, Cốc Tư La sẽ cân nhắc mức độ nặng nhẹ, chắc sẽ không làm khó chúng ta. Nút thắt này càng sớm tháo gỡ càng tốt. Nếu càng kéo dài, không những Phú đại nhân có thể nguy hiểm, mà rất có khả năng nguy hại cả giao kết giữa Đại Tổng và Thổ Phiên. Một khi đã như vậy, hôm nay ta nhất định phải gặp Cốc Tư La.

Mọi người thấy Địch Thanh ý chí kiên quyết, biết rằng không thể khuyên, đều nói:

- Vậy chúng tôi sẽ cùng Dịch Tướng quân đi gặp Cốc Tư La.

Địch Thanh lắc lắc đầu:

- Chúng ta không phải đi đánh nhau, không cần dùng nhiều người như vậy. Thế này đi, Qua Bình, người đem theo thủ hạ hộ tống ta cải trang vào thành. Hàn Tiểu, người sẽ cùng ta một lát nữa đi gặp Cốc Tư La, như vậy ổn chưa?

Hàn Tiểu khẽ mỉm cười, đáp:

- Thuộc hạ tuân lệnh.

Mọi người biết Hàn Tiểu tuy không biết Võ Công, nhưng là người khôn khéo, tháo vát. Thấy y lúc này dám cùng Dịch Thanh vào thành thì trong lòng đều rất khâm phục. Lập tức mọi người đi thu dọn, cải trang lần nữa để vào trong thành Thanh Đường, thẳng tiến đến vương cung.

Lúc gần tới vương cung, đám người Qua Binh, Lý Đình chờ lại phía đằng xa. Dịch Thanh và Hàn Tiểu tiếp tục đi tới trước cung.

Đúng giữa trưa, tường thành vương cung Tán Phổ cao sừng sững, cửa sơn son. Ánh mặt trời chiếu vào trong cung như đỉnh ngọc lưu ly, cho thấy toàn bộ vương cung xanh vàng rực rỡ, trang trọng và uy nghiêm.

Thấy Dịch Thanh và Hàn Tiểu tới gần liền có binh sĩ tiến lên quát hỏi:

- Người tới là ai?

Dịch Thanh chấp tay hành lễ, trầm giọng nói:

- Tại hạ là Kính Nguyên Lộ phó đô bộ thự của Tổng triều Dịch Thanh, xin được gặp Tán Phổ.

Binh sĩ nghe thấy tên Dịch Thanh, ngạc nhiên, giật mình lùi về sau hai bước, rút đao ra. Thị vệ trước cung thấy thế đều cầm binh khí tiến lên, bao vây hai người Dịch Thanh và Hàn Tiểu.

Nét mặt Dịch Thanh không hề thay đổi, vẫn chấp tay hành lễ nói:

- Dịch Thanh xin gặp Tán Phổ, làm phiền bẩm báo.

Đám binh sĩ liếc mắt nhìn nhau, vẻ mặt không chắc chắn. Một hồi lâu sau mới có kẻ dẫn đầu nói:

- Các người trông chừng Dịch Thanh, ta đi bẩm báo Tán Phổ.

Chỉ nghe một tiếng vang lên, chẳng mấy chốc đã nghe kèn trống từ xa xa vọng lại. Trong phút chốc đã đến gần Thâm cung.

Dịch Thanh biết rằng hơn nửa là để thông báo người đám người Thổ Phiên trong cung đề phòng. Hắn suy đi tính lại, nhớ lại những chuyện đã xảy ra trong mấy ngày gần đây, vẻ mặt vẫn nguyên như cũ, nhưng trong lòng thấp thỏm không yên. Hắn chưa từng lo lắng cho sự an nguy của bản thân, chỉ là suy nghĩ phải trình bày như thế nào mới có thể hóa giải mọi chuyện, để Thổ Phiên, Đại Tổng lại quay về tốt đẹp như trước?

Không bao lâu, trong cung có tiếng bước chân vọng tới. Người ban này đã lao ra cửa cung, quát lớn:

- Tán Phổ có lệnh, cho Dịch Thanh yết kiến.

Dịch Thanh thở phào nhẹ nhõm, cất bước đi trước, Hàn Tiểu mới định bước theo sau, tên kia đã nói:

- Tán Phổ chỉ cho một mình Dịch Thanh vào cung.

Hàn Tiểu khựng lại, trong lòng lo lắng, vết thương của Dịch Thanh vẫn chưa lành, giờ lại vào cung thế này, ngộ nhờ người Thổ Phiên trở mặt thì Dịch Thanh làm gì còn hy vọng sống sót trở ra?

Dịch Thanh ngược lại, trấn tĩnh Hàn Tiểu nói:

- Vậy người không cần đi cùng ta. Người yên tâm đi, ta sẽ không có chuyện gì đâu.

Dứt lời liền đi cùng tên đó vào trong cung.

Hàn Tiểu không còn cách nào, đành quay lại tìm gặp đám người Qua Binh. Mọi người nghe Hàn Tiểu kể lại thì đều sốt ruột, có sức mạnh mà không có nơi để sử dụng, đành chờ đợi trong lo lắng. Lúc này Dịch Thanh đã vào Thâm cung, người dẫn đường cũng đã thay đổi mấy lần.

Vương Cung Tán Phổ nguy nga hùng vĩ, bên trong có rất nhiều con đường nhỏ uốn khúc như mê cung. Nếu không có người dẫn đường, người đi vào đó sẽ bị lạc bên trong. Trong cung tiếng nhạc khắp nơi không dứt, đàn hương mù mịt khiến người ta nghe cảm thấy tinh thần thoải mái, dễ chịu.

Tây tạng tuy là vùng đất lạnh giá, nhưng trong cung cây cối đa dạng, xanh mướt, tràn đầy sức sống.

Thỉnh thoảng lại có tiếng chuông đồng hồ vọng đến, như thanh âm của trời làm người ta tỉnh ngủ. Thành cung vừa dày vừa nặng, mỗi cánh cửa cung đều làm thành hình vòng cung, đã vào trong thì chỉ cảm thấy chung quanh cung điện nguy nga, khí thế cấp bách, khiến người ta thu mình lại, trong lòng chỉ còn sự tôn kính, ngưỡng mộ.

conem_bendoianh

121. Chương 354: Tán Phổ (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 354: Tán Phổ (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh không biết đã đi qua bao nhiêu cung các, giờ mới tới trước một tòa cung điện. Lúc này mặt trời ngày đông đã lên chính giữa, bầu trời trong xanh, cung điện đó tường đỏ, mái vàng, dưới cái ánh mặt trời chiếu rọi tỏa ra những vệt sáng đẹp lạ thường.

Cảnh đẹp giống như mơ, như tiên cảnh. Vừa to lớn lại vừa tráng lệ.

Một bậc thềm bằng ngọc trắng hướng thẳng về phía trong cung. Tận cùng bậc thềm có một ngọc tọa rất cao, một người ngồi ngay ngắn ở trên, quần áo trang nghiêm, đầu đội kim quan.

Địch Thanh từ xa xa đã trông thấy, tuy nhìn không rõ khuôn mặt người đó, nhưng đã biết, ngoài Cốc Tư La, trong cung không có người thứ hai có vẻ uy nghiêm đến như vậy.

Lạt Ma dẫn đường cũng không nói nhiều, gơ tay chỉ về phía trước, sau đó chắp hai tay, từ từ lui ra phía sau.

Trong lòng Địch Thanh vô cùng kinh ngạc, không ngờ thế này là có thể gặp được Cốc Tư La.

Trong cung điện uy nghiêm, chỉ có một mình Cốc Tư La. Lẽ nào nói Cốc Tư La hết sức thần thông, đối với chiến thần Tây Bắc hết sức coi thường? Hay là Cốc Tư La sớm đã biết Địch Thanh hoàn toàn không thể động thủ nên mới không kiêng nể gì? Hay là cái này nhìn như trên bậc thềm bằng ngọc trắng cao quý hoa lệ, có căn phòng bí mật giống như chùa Thừa Thiên, khiến cho người ta chỉ cần bước lên trên là sẽ bị diệt vong.

Địch Thanh thay đổi suy nghĩ, nhưng không thẹn với lòng mình, cuối cùng bước lên bậc thềm bằng ngọc trắng, đi vào trong cung điện.

Không có hổ bầy, không chiến lược, không hiểm ác. Ngoài điện, tiếng tụng kinh như được gió đưa nhẹ tới. Địch Thanh đã đến trước mặt Cốc Tư La ba trượng. Địch Thanh dừng bước, cúi đầu hành lễ nói:

-Tán phổ, Kính Nguyên Lộ phò đô bộ thự Tổng triều Địch Thanh đến tạ tội.

Cốc Tư La trên đài cao ngẩng nhìn Địch Thanh, vẫn là khuôn mặt bụi mờ, vẫn là cái vẻ hiểu thấu trò đời, đôi mắt lợi hại có một không hai.

Không biết bao lâu sau, Cốc Tư La mới cất lời:

-Phi Tuyết đâu?

Địch Thanh khẽ giật mình, không ngờ Cốc Tư La vừa cất lời đã hỏi ngay tới Phi Tuyết, hắn do dự một lát rồi nói:

-Cô ấy đi rồi.

Cốc Tư La thản nhiên nói:

-Ta biết cô ấy nhất định sẽ đi. Địch Thanh, người có biết vì sao Phi Tuyết không dám đến cùng người không?

Địch Thanh không hiểu vì sao Cốc Tư La lại hỏi như vậy. Trước khi đến vương cung, hắn đã nghĩ đến muôn vàn giải thích, nhưng mới chỉ hỏi thế này, hắn đã không biết phải trả lời thế nào.

Căn bản hắn hoàn toàn không biết gì về Phi Tuyết.

-Tại hạ không biết.

Địch Thanh trả lời một cách khó nhọc. Hắn biết bây giờ mỗi câu nói của hắn đều liên quan đến sự an bình của biên cương nên không thể sơ suất.

Ánh mắt Cốc Tư La đột nhiên quắc lên, nói:

-Địch Thanh, người có biết lễ tế Thừa Thiên là vì cái gì không?

Địch Thanh suy nghĩ một hồi lâu rồi mới trả lời:

-Nghĩ Tán Phổ cầu phúc cho dân, cho nên mới lấy máu tế trời?

Hắn không tìm được ngắc đầu nhìn Cốc Tư La. Dù không nhìn rõ mặt Cốc Tư La, nhưng đã thấy sự mỉa mai trong ánh mắt, hắn do dự một chút rồi lại nói:

-Cụ thể thế nào, tại hạ thực lòng không biết rõ.

Cốc Tư La tựa như mỉm cười, nhưng yên lặng một hồi sau mới nói:

-Địch Thanh, người có biết vì sao Phi Tuyết phải chịu chết không?

Địch Thanh chỉ biết lắc đầu nói:

-Tại hạ không biết.

Tiếng Cốc Tư La đột nhiên trở lên mạnh mẽ, nói:

-Cái này người không biết, cái kia cũng không biết, nhưng lại liều lĩnh xuất hiện trong lễ tế Thừa Thiên ngăn Phi Tuyết tự sát, cản ta tế trời, làm trọng thương thủ hạ của ta, câu kết với Phi Ưng phá hủy chùa chiền, làm hỏng uy tín của ta?

Đại diện lúc này bỗng thấy lạnh lẽo, cho dù là đang trong cái nắng ấm của ngày đông nhưng cũng không thể chiếu vào trong điện. Để làm tiêu tan sự lạnh lùng trong giọng nói của Cốc Tư La, Địch Thanh cũng không hề sợ hãi, trầm ngâm nói:

-Tại hạ biết sai, nhưng mong Tán Phổ minh giám. Tại hạ vốn không cố ý. Phi Tuyết kỳ thực là bạn của tại hạ, liên tiếp cứu tính mạng tại hạ mấy lần. Bỗng nhiên thấy cô ấy tự sát, không tìm lòng nổi nên mới xuất hiện ngăn cản. Sau tất cả mọi việc, tuy vì tại hạ mà thành, nhưng là do Phi Ưng cố ý. Tại hạ xin thề với trời, tuyệt nhiên không có dã tâm phá hủy lễ tế Thừa Thiên.

“Không tìm lòng nổi”, Cốc Tư La lẩm bẩm một mình, rồi đột nhiên hỏi:

-Nhưng người có biết, lần này Phi Ưng phá hủy Lễ tế Thừa Thiên, vốn là âm mưu cùng với Phi Tuyết không?

Địch Thanh kinh ngạc, kêu lên thất thanh:

-Cái này....làm sao có thể?

Trong lòng hắn rối bời, thực sự không ngờ rằng Phi Tuyết lại có liên quan tới vụ nổ. Nhưng nghĩ lại, Phi Tuyết, Phi Ưng vốn quen biết nhau...Phi Ưng tới Tây Tạng, Phi Tuyết cũng nối gót mà đi. Chẳng lẽ, hai người này tới Tây Tạng vì cùng một mục đích?

Bất chợt nhớ đến lúc ở trong mật thất từng nghe Phi Tuyết nói: “Chuyện này...vốn là do ta mà ra”. Lúc đó, khi Địch Thanh nghe thấy câu này, nhưng lại không suy nghĩ gì nhiều. Nhưng đến giờ ngẫm lại, mới phát hiện trong câu nói của Phi Tuyết có hàm ý sâu sắc.

Ánh mắt Cốc Tư La sắc nhọn, nhìn chăm chăm vào Địch Thanh rồi nói:

-Phi Ứng một mực cố xin ta cho vào Hương Ba Lạp lấy một vật quan trọng, nhưng bị ta cự tuyệt, nhưng y cũng không từ bỏ ý định. Lúc này lợi dụng Phi Tuyết lừa gạt ta. Phi Tuyết đến tìm ta trước, nói cam tâm vì ta tự sát để ta tế trời. Ta đã tin cô ta, nhưng cô ta lại muốn lợi dụng lúc dần tế nổ tung sẽ lên vào Hương Ba Lạp đánh cắp đồ.

Địch Thanh mặt mày xanh mét, lúc lâu sau mới nói:

-Phi Tuyết cô ấy...

Hắn thực sự muốn giải thích cho Phi Tuyết một hai câu, nhưng hắn có thể nói được gì đây? Hắn cũng không biết vì sao Cốc Tư La nói với hắn những chuyện này. Một lúc sau, hắn mới hỏi:

-Vì sao người tin cô ấy?

Cốc Tư La chậm rãi trả lời:

-Bởi vì trên đời này, ngoài ta ra, e là chỉ có cô ta mới giúp được ta.

-Cô ấy có thể giúp người?

Địch Thanh khổ tâm hỏi lại.

Màn sương trên mặt Cốc Tư La đột nhiên như tan ra, lộ ra vẻ giản dị thường ngày, nhưng chỉ trong giây lát gương mặt đó lại mơ hồ trở lại.

Trong lúc đó, Địch Thanh đã để ý thấy vẻ mặt Cốc Tư La rất thốn thức, rồi lại nghe Cốc Tư La nói:

-Cô ta có thể giúp ta tìm một người.

Địch Thanh lấy làm lạ, không làm sao có thể gắn kết được chuyện tế Thừa Thiên và việc tìm người. Thấy Cốc Tư La không nói gì thêm nữa, Địch Thanh chỉ có thể hỏi:

-Vật mà Phi Ứng muốn đó là gì?

Cốc Tư La trả lời:

-Chính là pháp khí tế trời.

Địch Thanh rùng mình, nghĩ tới vật mà bốn vị thầy tu nâng lên, cũng đã rõ vì sao Phi Tuyết phải tham gia vào lễ tế Thừa Thiên. Tuy nói rằng không cấm người từ các nước đến hành lễ, nhưng không ai mà không được sự cho phép của các phật tử mà dám tự tiện lên đài. Phi Tuyết đã lấy danh vì hiến tế mà tiếp cận Cốc Tư La, không phải là muốn thừa cơ lấy đi pháp khí tế trời? Nhưng pháp khí ấy quá nặng, làm sao Phi Tuyết có thể lấy được?

Cốc Tư La dường như nhận ra Địch Thanh nghi ngờ, liền nói:

-Pháp khí tuy nặng, nhưng chúng chỉ cần lấy một vật bên trên là được. Lúc đó, ta cũng không còn có thể sử dụng pháp khí nữa, và bọn chúng có thể ra điều kiện với ta.

Địch Thanh trầm xuống, cảm thấy lời nói của Cốc Tư La rất có lý. Nói như vậy...Không đợi nghĩ lâu thì nghe thấy Cốc Tư La nói:

-Kết quả, người lại liều lĩnh xông lên, nhìn có vẻ như là cứu Phi Tuyết, nhưng kỳ thực lại phá hỏng kế hoạch của bọn chúng. Phi Tuyết sẽ không cảm ơn người đâu.

Địch Thanh trong lòng tràn đầy đau khổ, hắn biết rằng Cốc Tư La nói không sai. Hóa ra đây là một vở kịch. Hắn tựa như cứu Phi Tuyết nhưng lại thành ra làm hại nàng. Hắn đi sứ Thổ Phiên, nhưng lại đắc tội với Cốc Tư La. Hắn đã trải qua nhiều gian khổ, trở về từ cõi chết, lại phát hiện ra tất cả những việc đã làm đều không có ý nghĩa gì.

Cốc Tư La từ trên đài cao hỏi xuống:

-Địch Thanh, bây giờ ta chỉ muốn hỏi người một câu, nếu như có lại cơ hội một lần nữa, người đã biết rõ mọi chuyện, người sẽ vẫn lên dần tế cứu Phi Tuyết chứ?

Lời đã nói ra, nhưng tim thì ngưng lại.

Địch Thanh vừa nghe Cốc Tư La hỏi thì ngẩn ra ở đó. Nếu như lại xảy ra một lần nữa, liệu hắn có lựa chọn ra tay hay không? Hay hắn sẽ vẫn liều lĩnh ra tay? Đắc tội với Phật tử, đắc tội với người Thổ Phiên, đắc tội với Phi Ưng? Phá hỏng kế hoạch của Phi Tuyết? Làm một việc không có ý nghĩa gì?

Đây vốn là một câu nói không cần phải lựa chọn. Vì sao Cốc Tư La lại hỏi câu này?

Những chuyện trong quá khứ mờ như sương, từng cảnh, từng cảnh...

Chẳng biết vì sao, Địch Thanh nhớ tới mấy ngày ở trong căn phòng bí mật, trong lòng không hề hối hận, không hề tiếc nuối, thậm chí không oán hận. Hắn nhìn Cốc Tư La, bình tĩnh nói:

-Tại hạ vẫn sẽ ra tay.

conem_bendoianh

122. Chương 355-360: Đa Ma

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 2: Quan Hà Lệnh

Chương 355-360: Đa Ma

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Cốc Tư La ở trên đài cao, dáng vẻ như là đang đối phó với mọi vấn đề, nghe Địch Thanh nói như vậy cũng không khỏi giật mình, nháy mắt hỏi:

-Người có biết người đang nói gì không?

Địch Thanh ngẩng đầu, ưỡn ngực ra, nhìn Cốc Tư La nói:

-Tán Phổ, Địch mỗ vốn xuất thân binh nghiệp, ít đọc sách, rất nhiều chuyện không hiểu biết, không biết ý nghĩa của lễ tế Thừa Thiên là ở chỗ nào, nhưng tại hạ nghĩ cái quý của Thừa Thiên là ở sự thành tâm. Nếu không thành tâm, thành ý thì e là trời xanh cũng không thể cảm nhận được lòng thành của người. Phi Tuyết đã không hề thật lòng hiến tế, do đó cũng vô bổ. Nếu như tại hạ biết, nhất định sẽ ra tay ngăn cản cô ấy. Tại hạ tuy mạo phạm thần linh, nhưng là do không cố ý. Trời xanh bao la, thần linh có dung tuyết đối sẽ không vì một chuyện nhỏ mà chấp nhặt, trách tội tại hạ.

Ánh mắt Cốc Tư La hiện lên sự vui vẻ, thản nhiên nói:

-Người nói thế, có phải là ám chỉ ta không? Nếu ta vẫn trách tội người, nghĩa là ta không đủ cái tâm?

Địch Thanh vội nói:

-Địch mỗ không dám.

Cốc Tư La thong thả nói:

-Người nói thật ra rất có lý. Kỳ thực có lúc đối với người thông minh không cần nói gì nhiều. Nhưng trên đời này, người thông minh lại không nhiều. Trang Tử của các ngươi đều nói: “nhập tục nào thì theo lệnh đấy”, cũng là cách thường nói: nhập gia tùy tục. Có một số quy tắc, người cho dù biết không ổn nhưng cũng không thể thay đổi, cho dù người biết rõ là không đúng, nhưng cũng nhất định phải nói rõ cho mọi người.

Địch Thanh không ngờ Cốc Tư La dù ở vùng Tây Tạng, nhưng rất thông thái. Cốc Tư La biết câu mà Trang Tử nói. Địch Thanh cũng không hiểu rõ, nhưng hắn biết ý trong câu nói của Cốc Tư La không phải

ám chỉ hấn phá vỡ quy tắc thì phải bị trừng phạt. Cốc Tư La tuy ở Tây tạng xưng Vương, nhưng cũng phải tuân thủ quy tắc như nhau, nếu không làm sao khiến dân phục? Địch Thanh nghĩ tới đây, nói:

-Tán phổ, Địch mỗ có sai, nguyên cam chịu xử phạt.

Cốc Tư La nhìn Địch Thanh hồi lâu, giống như đang trầm tư, lại giống như xuất thần, một hồi lâu đột nhiên nói:

-Ta kể cho người nghe câu chuyện, thấy thế nào?

Địch Thanh lấy làm bất ngờ, không hiểu dụng ý của Cốc Tư La. Trên thực tế từ sau lúc vào cung hấn chưa từng đoán trúng ý của Cốc Tư La. Vốn dựa vào những suy nghĩ của Địch Thanh, hấn sai lầm quá nhiều. Lần này vào cung thỉnh tội, đám người Cốc Tư La, Thiện Vô Úy nhất định sẽ nghiêm khắc trừng phạt, coi như giương cung bạt kiếm, chứa nhiều rắc rối, thậm chí không thể gặp Cốc Tư La cũng là hợp tình hợp lý. Nhưng hấn vẫn cứ dễ dàng gặp được Cốc Tư La, mà dường như Cốc Tư La không hề có ý trách cứ. Cốc Tư La hỏi Phi Tuyết, giải thích âm mưu của Phi Ứng, và nói chuyện về Trang Tử, những điều này khiến Địch Thanh nói năng lung tung. Lúc này Cốc Tư La lại còn muốn kể cho hấn nghe câu chuyện?

Cốc Tư La rốt cuộc muốn làm gì?

Trong lòng Địch Thanh hoang mang, nhưng nghĩ được nghe câu chuyện còn tốt hơn là bị ăn roi da, nên cười đáp:

-Vậy tại hạ xin được rửa tai lắng nghe.

Ánh mắt Cốc Tư La nhìn xa xa, nhìn lên bầu trời xanh thẳm như có điều suy nghĩ, nói:

-Rất lâu... rất lâu trước kia, khi đó...khi đó người và ta còn chưa có mặt trên thế gian này, có một đôi tình nhân vì nguyên nhân bất đắc dĩ mà bị bắt chia tay nhau. Từ đó về sau, biển người rộng lớn, trời đất bao la nên cũng không thể gặp lại nhau.

Địch Thanh vô cùng ngạc nhiên, không hiểu dụng ý của câu chuyện này ở chỗ nào. Nhưng nghĩ đến mình và Vũ Thường nên không kìm nén nổi nỗi đau trong lòng.

Cốc Tư La nói tiếp:

-Vậy.. cô gái nhé. Có thể cho là cô gái... Nàng một lòng muốn tìm được người yêu. Do đó trải qua bao gian khổ, hơn mười năm ngày nào cũng như ngày nào đi tìm kiếm người bạn đời. Giữa họ tuy không có định ước, nhưng nàng biết rằng chàng trai cũng không từ bỏ việc đi tìm nàng.

Địch Thanh thật sự lấy làm lạ, không hiểu Cốc Tư La nói “có thể cho là cô gái” là ý nghĩa gì? Nam thì là nam, nữ thì là nữ, Cốc Tư La vì sao không dám khẳng định? Nhưng sự hiếu kỳ trong lòng hấn nổi lên, đành yên lặng chờ Cốc Tư La nói tiếp.

Cốc Tư La nói tiếp:

-Người con gái đó tìm rất nhiều năm nhưng hoàn toàn không tìm thấy tung tích của người bạn đời, nên vô cùng thất vọng. Nàng đi lại bị khắp khiêng, chỉ có thể nhờ người bên cạnh đi tìm kiếm. Sau đó nàng gặp được một người, gọi là Đoàn Tư Bình, cô gái hứa lấy vật chất giúp hấn lập quốc, nhờ hấn giúp tìm kiếm người bạn kia.

Địch Thanh nghe đến đây thì rất ngạc nhiên, thầm nghĩ cô gái này có bản lĩnh cao cường vậy sao? Có thể giúp người khác hưng quốc? Cô gái này nếu như thật sự có năng lực như vậy, chắc chắn phải nổi tiếng trong thiên hạ. Người bạn của cô gái nếu như không phải là đã chết thì sao không thể tìm thấy cô? Đoàn Tư Bình, Địch Thanh cảm thấy cái tên này nghe quen quen.

Cốc Tư La lại nói:

-Đoàn Tư Bình đồng ý với cô gái, chỉ cần cô gái có thể giúp y lập quốc, y nhất định sẽ tìm ra được người yêu cho cô. Nhưng mãi cho tới khi Đoàn Tư Bình chết đi, vẫn chưa hoàn thành tâm nguyện của cô gái.

Địch Thanh cảm thấy chua xót, trong lòng không khỏi nghĩ tới chuyện mình và Vũ Thường.

Đời này kiếp này cuối cùng Vũ Thường có thể gặp lại hấn một lần không?

Hồi lâu không nghe Cốc Tư La nói gì nữa, Địch Thanh không kìm nén nổi, hỏi:

-Tán Phổ, sau đó thế nào?

Cốc Tư La trầm lặng một hồi lâu mới nói:

-Sau đó cô gái...cứ đợi mãi, nhưng cuối cùng Đoàn Tư Bình đã không thực hiện được lời hứa, do vi phạm lời hứa nên không có cái kết tốt đẹp, mà y tự tay đánh bại vương quốc. Tuy vẫn còn tồn tại trên thế gian, nhưng không được truyền ngôi cho huyết thống, mà còn bị huynh đệ soán vị, cho tới tận ngày hôm nay.

Trong đầu Địch Thanh như có dòng điện chạy qua, bỗng nhiên nhớ ra Đoàn Tư Bình là ai. Trong lòng tràn đầy ngạc nhiên, Địch Thanh kinh ngạc nói:

-Tán Phổ, Đoàn Tư Bình mà người nói, không lẽ là ông vua khai quốc Đại Lý?

Nếu ngày nay thiên hạ chia thành Khiết Đan, Tống, Hạ, Thổ Phiên, Đại Lý. Vùng đất của Đại Lý quốc ở ngoài biên cương, luôn không hề tranh giành quyền thế. Có thể nói trong cuộc tranh giành giữa năm nước thì Đại Lý lập quốc là nước ít tham gia nhất. So với Triệu Tống, Triệu Khuông Dận xưng đế sớm hơn 20 năm, nhưng vị vua khai quốc Đại Lý lại chính là long mã thần thương Đoàn Tư Bình.

Đoàn Tư Bình thân là vua khai quốc, lại vì Đại Lý tôn sùng Phật giáo, những câu chuyện truyền kỳ về bản thân thậm chí còn nhiều hơn cả Triệu Khuông Dận. Thái tổ Đại Tống Triệu Khuông Dận và huynh đệ đã dựa vào song côn tứ quyền đánh hạ bốn trăm quân triều Tống. Mà trong truyền thuyết Đoàn Tư Bình còn được trời ban thần thương long mã, tung hoành Nam Chiếu, đánh đâu thắng đó, đánh hạ cả biên giới Đại Lý.

Năm đó Triệu Khuông Dận ngạo nghễ thiên hạ, nam chinh bắc chiến, sau khi diệt Hậu Thục, đại tướng Tống là Vương Toàn Bản từng thỉnh cầu tấn công Đại Lý, giúp Triệu Khuông Dận bình định Nam cương. Khi đó Đoàn Tư Bình đã chết, nhưng uy lực của Đại Lý Đoàn Thị vẫn còn, nghe nói Triệu Khuông Dận biết sau khi đại tướng dưới quyền xin tha mạng cho, thứ nhất là vì đang đối phó Khiết Đan ở phương Bắc, thứ hai là vì lo lắng uy lực của Đại Lý Đoàn Thị dũng mãnh, sự phiền toái của Nam Chiếu man di, vì vậy mà lấy chiếc búa ngọc trên trời hạ xuống bản đồ vùng biên giới, vẽ một đường dọc theo sông Đại Độ, nói gì thì: “Ngoài ta ra không ai có”, nhưng Triệu Khuông Dận giải thích cho đám quần thần không tấn công Đại Lý rằng: “Lấy đạo đức cảm hóa con người trong khả năng, man di tự thi hành.”

Từ sau đó, triều Tống tuân thủ gia pháp tổ tông. Đại Lý, triều Tống không vi phạm lẫn nhau, hòa bình gần bó nhiều năm, nhưng vị vua khai quốc Đại Lý Đoàn Tư Bình càng vì chuyện Tống vung búa ngọc bị người Trung Nguyên biết đến.

Địch Thanh tuy ít đọc sách, cũng biết Đoàn Tư Bình, nhưng làm thế nào hắn cũng không thể nghĩ ra được câu chuyện Cốc Tư La kể lại có liên quan tới Đoàn Tư Bình. Nghĩ lại lại nghĩ, nghe nói sau khi Đoàn Tư Bình chết, ngôi vị được truyền lại cho con trai là Đoàn Tư Anh, nhưng nghe tin Đoàn Tư Anh ngồi chưa nóng chỗ thì bị người chú Đoàn Tư Lương buộc phải thoái vị làm tăng ni. Ban nãy Cốc Tư La nói “Đoàn Tư Bình vi phạm lời hứa nên không có cái kết tốt đẹp”. Vương quốc tuy còn tồn tại trên thế gian, nhưng không được truyền ngôi cho huyết thống”, nói mãi chính là nói chuyện này.

Cốc Tư La nghe Địch Thanh hỏi, lại im lặng hồi lâu rồi mới nói:

-Không sai, Đoàn Tư Bình trong câu chuyện mà ta kể chính là vị vua khai quốc Đại Lý.

Địch Thanh bối rối không hiểu, tạm thời gác lại ân oán ngày xưa, hỏi:

-Tán Phổ, lượng thứ cho tại hạ ngu muội, người bỗng nhiên nhắc đến chuyện trước kia của Đoàn Tư Bình.. rất cuộc..”

Hắn muốn nói nhưng lại dừng, ngụ ý là với tôi có liên can gì?

Cốc Tư La cười nói:

-Rất nhiều chuyện nhìn thì thấy không có liên quan, nhưng sau này người hãy thử suy nghĩ sẽ biết có liên quan hay không.

Y vung tay lên, có một vệt sáng về hướng Địch Thanh, nói:

-Cuốn sách này, người có thể xem qua.

Địch Thanh thấy Cốc Tư La không có dấu hiệu vẫy tay, lúc này mới nhớ ra hai bên vẫn còn ân oán, trong lòng hơi run. Cốc Tư La còn chưa dứt lời, vệt sáng kia đã đánh tới trước mặt Địch Thanh. Ánh mắt Địch Thanh nhạy bén, đã phát hiện ra vệt sáng kia chính là cuốn sách mỏng mỏng.

Địch Thanh xoay cổ tay, dễ dàng bắt được cuốn sách. Chạm tay vào hơi lạnh, lúc này mới phát hiện ra cuốn sách mỏng manh kia chính là dùng bạch kim làm thành, mà trên bìa cuốn sách dùng vàng khảm bốn chữ thật to: Kim thư huyết minh.

Bên cạnh bốn chữ đó lại có mấy chữ nhỏ nhỏ, viết là: thông hải tiết độ sứ Đoàn Tư Bình tự lập ra.

Địch Thanh nhìn cuốn sách đúng là do từng tờ từng tờ bạch kim đóng thành, dùng vàng khảm chữ, một cuốn sách có thể nói là vô giá, đột nhiên nhớ lại năm đó Quách Tuấn từng đưa cho hắn một phong thư, trong thư viết: “Muốn đi Hương Ba Lạp, buộc phải tìm Điệp Mã.” Bức thư này cũng dùng bạch kim làm đế, dùng vàng khảm chữ nên không khỏi kinh ngạc, thầm nghĩ lẽ nào nói bức thư của Quách Tuấn kia vốn từ Thổ Phiên đưa tới? Hay là từ Đại Lý mà tới?

Bỏ qua suy nghĩ, Địch Thanh đã lật trang sách, xem nội dung ở trang đầu tiên của cuốn sách, đột nhiên giật mình, nét mặt tái xanh, suýt làm rơi cuốn sách xuống đất.

Trang đầu tiên của cuốn sách không có chữ nào, mà chỉ vẽ một pho tượng phật.

Pho tượng phật eo nhỏ thướt tha với chuỗi ngọc trang nghiêm, chỉ có điều gương mặt trống rỗng. Tượng phật này dường như Địch Thanh đã từng nhìn thấy.

Bức vẽ trong cuốn sách chính là tượng phật không mặt.

Tượng phật này Địch Thanh từng nhìn thấy ở Crân Tông Huyền cung, nhìn thấy trong mơ, không ngờ hôm nay lại có thể được nhìn, lẽ nào bức tượng phật không mặt này thật sự có nguồn gốc gì? Nếu không thì vì sao mà đại Tổng Crân Tông và Đại Lý vương Đoàn Tư Bình đều có ghi chép lại? Trong lòng Địch Thanh chán nản, không kìm nén được nhìn về phía Cốc Tư La. Cốc Tư La chỉ nói:

-Người hãy xem trước đi.

Địch Thanh tay cầm cuốn sách có chút run rẩy, lật qua trng thứ hai, thấy vẫn là vẽ một bức hình, bức hình đó vẽ hai người đối lập nhau, một người là tượng phật không mặt kia, người còn lại là một người có bộ dạng của tướng quân. Tướng quân kia một chân quỳ dưới đất, vẻ mặt rất cung kính tượng phật kia.

Giữa hai người này đặt một khay bằng ngọc, trên khay ngọc có một bãi máu màu đỏ sẫm. Người tướng quân đó chìa tay trái ra, ngón trỏ đang chảy máu, bờ môi cũng bôi đỏ.

Trong trang sách tuy chỉ có một bức vẽ nhưng trông rất sống động, sống động một cách phi thường. Địch Thanh ngừng nghĩ đến việc mặt dưới của bạch kim làm sao có thể làm ra được bức tranh sinh động thế này, mà chỉ nghĩ theo những lời Cốc Tư La nói, Đoàn Tư Bình từng có một lời hứa với người con gái kia. Cuốn sách này nếu như do chính Đoàn Tư Bình làm thì đây chắc là một bức vẽ để bày tỏ rõ.

Cổ nhân uống máu ăn thề, xem việc lấy máu lau môi biểu thị cho việc giữ lời hứa, với ý nghĩa thật tâm một lòng. Lẽ ra Đoàn Tư Bình nên thề với người con gái kia, vì so lại biến thành uống máu ăn thề với tượng phật không mặt này?

Trong lòng mang đầy hoài nghi, nhìn thấy bên dưới bức vẽ có một hàng chữ nhỏ “uống máu vì thề, thề với trời, nếu có lòng khác, giang sơn sẽ thành hư không.”

Địch Thanh nhú mày, lại lật qua một trang, nhìn mấy hàng chữ viết lít nhít ở bên trên: “Thần dư bản Nam Chiếu, phong quan Thông hải tiết độ sứ, được quốc chủ coi trọng, trong lòng cảm ơn. Vậy thì gian thần giữa đường, trước có Trịnh Mãi Tự làm loạn, sau có Triệu Thiện Chính bất trung, lại thêm Dương Can Trinh vì loạn mà nhâm lẫn lung tung khiến dân chúng lầm than, ngoài ra còn có chí cứu dân thời loạn. Ngày nay ngoài việc uống máu ăn thề, nếu có thể thành chuyện, nhất định giữ lời hứa, mãi mãi không vi phạm lời thề.

Cốc Tư La dường như biết Địch Thanh không hiểu rõ chuyện ngày trước, giải thích nói:

-Đất nước khi thời Dương Nam Chiếu các vùng đất xung quanh Vân Nam, do Mông Thị đương quyền thống lĩnh các tộc. Đoàn Gia vốn đều là trọng thần của Nam Chiếu. Sau này Nam Chiếu suy sụp, có Trịnh Mãi Tự đã diệt hơn tám trăm người hoàng tộc Mông Thị, tự lập thành Vương, xưng làm Đại Trưởng Hòa quốc. Triệu Thiện Chính vốn là quan thanh bình Đại Trưởng Hòa quốc, cũng tương đương với Tể tướng của triều Tống, liên minh với Đông Xuyên Tiết độ sứ Dương Can Trinh giết hại gia tộc Trịnh Thị, lại lập nên Đại Thiên Hưng quốc. Tuy nhiên sau đó Dương Can Trinh lại từ bỏ Triệu Thiện Chính, tự lập xưng đế. Đoàn Tư Bình là sau khi bức tử Dương Can Trinh lập nên Đại Lý.

Chỉ mấy câu ít ỏi của Cốc Tư La đã phác thảo được sự thăng trầm của Nam Chiếu.

Địch Thanh nhìn máu thề của cuốn sách vàng kia, phảng phất nhìn thấy huyết khí giết chóc lan tràn, bình qua khói lửa ngập tràn. Hắn lại lật sang một trang, thấy trang đó viết: “Năm hưng thánh nguyên, được trời giúp thần lực, không thể tin nổi.”

Trang này tuy chỉ có mấy từ đơn giản, Địch Thanh xem mà xao động trong lòng, lại lật sang một trang nữa, thấy bên trong viết: “Năm Hưng Thánh thứ hai, có được thần thương long mã, lòng người quy thuận...Thần nữ quả không bắt nạt ta.”

Địch Thanh không biết thần thương long mã rốt cuộc có sự thần kỳ gì, nhưng nghĩ Đoàn Tư Bình muốn ghi chép sâu đậm, khẳng định có chỗ kỳ lạ, mà trong cuốn sách ghi lại “Thần nữ”, thì đương nhiên là người con gái mà Cốc Tư La đã nói.

Thần nữ? Người con gái này có năng lực gì?

Địch Thanh đã cảm thấy ghi chép trong cuốn sách và bản thân có liên quan, tim không khỏi đập thình thịch. Tiếp tục mở trang nữa, phát hiện cuốn sách ghi chép nhiều về câu chuyện thần kỳ trước kia của Đoàn Tư Bình.

Nhìn từ những ghi chép trong cuốn sách, từ lúc sau khi Đoàn Tư Bình uống máu lập thề với tượng phật không mặt kia thì đích thực không có chuyện gì không thuận lợi, đánh đâu thắng đó, phát sinh một sự việc rất thần kỳ trong con người Đoàn Tư Bình, đó là có dân chúng mục đồng chặn thả gia súc trong núi, từng nghe trâu ngựa nói chuyện với nhau, nói cái gì nhỉ: “Tư Bình là Vương, Tư Bình là Vương!”. Khi đó quân thần Nam Chiếu sùng bái phật giáo, thấy trời xuất hiện dị tướng thì không khỏi chấn động một thời. Câu chuyện này có thể nói là vì những người dân sau này của Đoàn Tư Bình tâm quy thuận tạo nên nền móng vô cùng tốt đẹp.

Sau đó thế lực của Đoàn Tư Bình lớn dần, được bách tính ủng hộ, lại thuận lợi trong việc liên minh với ba mươi bảy bộ. Sau đó có chuyện càng thần kỳ hơn, đó là Đoàn Tư Bình cuối cùng khi tấn công Dương Thị hoàng thành gặp thủy nạn, có trọng binh ngăn cản đường đi. Lúc này giữa dòng sông xuất hiện nữ thần chỉ cho con đường bí mật, đồng thời bầu trời xuất hiện nhiều sương mù, Đoàn Tư Bình lợi dụng cơ hội vượt qua dòng nước, giành toàn thắng. Một trận chiến đã tiêu diệt quân đội chủ lực của Đại Nghĩa Ninh quốc Dương Thị, tiến tới tiêu diệt lực lượng Dương Thị, xưng đế lập quốc.

Địch Thanh xem đến đây, trong lòng thầm nghĩ: “từ xưa tới nay, quân vương khai quốc vì xây dựng uy tín, đa phần sẽ thần hóa bản thân. Hai câu chuyện thần kỳ được ghi chép lại trong cuốn sách, hoặc là Đoàn Tư Bình âm thầm thao túng, nói không chừng cố làm ra vẻ huyền bí để khích lệ tinh thần binh sĩ, nhưng nếu như cuốn sách này là do Đoàn Tư Bình tự tay viết, song lại không được lưu truyền, thì Đoàn Tư Bình không có lý gì để lại viết những điều giả dối này lên. Nói như vậy thì...Những câu chuyện thần kỳ được ghi chép trong cuốn sách là rất đáng tin cậy. Nhưng thư minh của cuốn sách vàng mà Đoàn Tư Bình tự tay viết tại sao lại rơi vào tay Cốc Tư La? Mà Cốc Tư La đưa mình xem cuốn sách này là có dụng ý gì?

Lúc này Địch Thanh lật tới trang cuối cùng của cuốn sách thì thấy trước mắt chỉ là một màu máu đỏ. Địch Thanh kinh ngạc, chăm chú nhìn lại, mới phát hiện trang cuối cùng trong cuốn sách không phải màu bạch kim, mà là màu máu đỏ thẫm.

Mà trong màu máu đỏ có mấy chữ màu đen viết: “Lời thề chưa xong, con cháu có kinh sợ, để tránh đại họa, phải tránh vị để làm tăng ni.”

Địch Thanh kinh ngạc nhìn mấy chữ đó, nhất thời không thể hiểu ý nghĩa của chúng.

Gấp lại cuốn sách vàng, Địch Thanh phẳng phất như thấy cuộc đời của Đoàn Tư Bình. Nếu có hiểu được, thì càng thấy là hoang mang nhiều.

Cốc Tư La thấy Địch Thanh đã xem xong cuốn sách vàng về lời thề máu, mới nói:

-Sau khi Đoàn Tư Bình chết, cuối cùng vẫn chưa hoàn thành lời thề. Lúc này mới lập ra huấn thị cho con cháu. Nếu có đại nạn, thì phải thoái vị làm tăng ni, sám hối sai lầm. Quân vương Đại Lý quốc là người không yêu giang sơn bằng yêu tăng ni, hơn phân nửa là do tổ tông cảnh báo.

Địch Thanh trả lại cuốn sách vàng, hỏi:

-Không biết Tán Phổ kể câu chuyện này cho tại hạ nghe là có dụng ý gì?

Trong lòng hắn đã lơ mơ có đáp án, nhưng lại không dám khẳng định.

Cốc Tư La nhìn Địch Thanh một hồi lâu sau mới nói:

-Ta chỉ muốn nói với ngươi, có những lúc có việc dù lấy máu ăn thề cũng không thể thành. Có một số lời thề vốn không cần thề thốt gì.

Rồi hắn đột ngột chuyển chủ đề:

-Địch Thanh, ngươi lần này đến Thanh Đường là vì lẽ gì?

Địch Thanh cảm giác Cốc Tư La có hàm ý gì hơn thế, nghe Cốc Tư La hỏi chuyện đi sứ, tạm thời gác lại nghi hoặc, tinh thần chấn động lên đáp:

-Tại hạ phụng mệnh Thiên tử đại Tổng, đến đây với mong muốn cùng Tán Phổ phân hướng xuất binh cùng tấn công Nguyên Hạo. Nếu Tán Phổ có thể xuất binh tấn công các châu Tây Nam Qua, Sa, Bằng của nước Hạ, Đại Tổng có thể xuất binh tấn công các vùng khác như Ngân, Hồng, Hữu, cùng nhau hô ứng, có thể khiến Nguyên Hạo khó mà có thể chú ý hết mọi mặt, ngăn chặn kế hoạch xâm lược phía Nam, tấn công phía Đông của Nguyên Hạo

Cốc Tư La thản nhiên nói:

-Ngươi cho là ta sẽ xuất binh sao?

Địch Thanh hơi chút trầm ngâm, đáp:

-Tại hạ nghĩ Tán Phổ sẽ không bỏ qua cơ hội này.

-Tại sao?

Cốc Tư La bình tĩnh hỏi.

Địch Thanh nhớ lại lời Nguyên Hạo đã từng nói, trầm giọng đáp:

-Vì tại hạ từng nghe Nguyên Hạo nói, Tán Phổ luôn muốn gây phiền phức cho gã. Tán Phổ càng muốn chiếm đoạt hai châu Qua, Sa. Sự việc này vốn là việc hai bên cùng có lợi, tại hạ nghĩ Tán Phổ không nên bỏ qua.

Cốc Tư La dường như cười, lẩm bẩm nói: “Nguyên Hạo đã từng nói? Không sai. Hắn chắc chắn là người hiểu ta nhất”. Nhìn ra ngoài điện, trong ánh mắt Cốc Tư La có chút kỳ quái, nói:

-Điều ngươi muốn tất đã biết được. Ta muốn giành lại hai châu Qua, Sa, chính là vì muốn đi Hương Ba Lạp.

Địch Thanh hơi chấn động, không ngờ Cốc Tư La nói thẳng thế, chỉ gật gật đầu.

Cốc Tư La lạnh nhạt nói:

-Người trên đời này muốn tới Hương Ba Lạp, hoặc vì cầu tài, hoặc cầu thế, hoặc cầu trường sinh bất lão, hoặc cầu cơ nghiệp thiên thu, đương nhiên cũng có kẻ giống ngươi, là vì người con gái yêu trong lòng.

Nét mặt Địch Thanh biến sắc, không hiểu vì sao Cốc Tư La biết chuyện này, Chẳng lẽ Cốc Tư La đúng như lời Phi Tuyết đã từng nói, là người có lòng thần thông? Nghe Cốc Tư La lại nói:

-Mục đích của tất cả mọi người đi tới Hương Ba Lạp, chung quy cũng vì ba chữ: “Có điều cần cầu”. Nhưng mục đích của ta tới Hương Ba Lạp khác với những người khác.

Địch Thanh không hiểu, thầm nghĩ nếu như Cốc Tư La thật sự không có cầu điều gì, thì tại sao không tiến khai binh? Cũng muốn phải cố ý đoạt về hai nơi là Qua và Sa?

Giọng điệu Cốc Tư La có phần thỗn thức:

-Kỳ thực nhiều năm trước ta đã từng phái Bất Không đi gặp Thái hậu, chuẩn bị làm cái kiến nghị của người ngày hôm nay. Khi đó Nguyên Hạo như cánh chim không gió, lại bị ta đánh bại ở Sông Tông Ca. Sĩ khí xuống thấp, có thể nói là chúng ta có cơ hội tốt ngàn năm mới có. Tiếc rằng Thái hậu không quan tâm tới việc dùng binh dẫn đến sự việc bất thành. Hiện giờ Tam Xuyên Khẩu, Hảo Thủy Khẩu của Đại Tổng hai lần thất bại thảm hại, lúc này mới cảnh giác, muốn liên kết với Thổ Phiên. Nhưng thời cơ đã qua, thế lực người Hạ đang là tiên phong, lại muốn khai binh, khẳng định sẽ phải dùng khí lực gấp mấy lần.

Địch Thanh hồi tiếc, nói:

- Mất bò mới lo làm chuồng, vẫn còn chưa muộn, vẫn mong Tấn Phổ gác lại khúc mắc ngày trước, lấy đại cục làm trọng.

Cốc Tư La trầm ngâm một lúc, thở dài nói:

-Ta có thể bỏ qua, nhưng lần này hai bên liên kết liệu có thành Hay không, hay là con số chưa biết?

Địch Thanh không hiểu, nói:

-Chẳng lẽ Tây Tạng còn điều gì cản trở sao?

Cốc Tư La tránh không trả lời, nói:

-Mấy ngày trước ta sớm đã dâng thư cho Thiên tử triều đình các người nói về chuyện liên minh, muốn mời chính người lãnh đạo đội quân cùng quân của ta kết hợp tác chiến, tấn công chiếm hai nơi Qua, Sa. Nghĩ là chắc phải qua vài ngày triều đình các người sẽ có hồi âm, không thì thế này, Địch Thanh, tạm thời người lưu lại Thanh Đường chờ tin tức, không biết ý người thế nào?

Địch Thanh vui mừng khôn xiết, không ngờ Cốc Tư La thông suốt đến thế. Bao nhiêu những sự việc phiền phức đều không bàn tới. Chợt thấy có chút kỳ lạ, thầm nghĩ bản thân bị nhốt trong phòng kín, sinh tử cận kề. Cốc Tư La vì sao vẫn dâng thư xin Đại Tổng phái Địch Thanh hấn lãnh đạo đội quân? Cốc Tư La sớm biết rằng hấn có thể ra, hay còn có mưu đồ gì khác?

Sự việc đến như ngày hôm nay, Địch Thanh không ngờ phức tạp thế:

- Như thế cũng tốt, chỉ là không biết Phú Bất Phú đại nhân hiện giờ đang ở nơi nào?

Hắn đến vương cung vốn chính là vì ứng cứu Phú Bất. Thấy Cốc Tư La rất dễ nói chuyện, không kìm được hỏi.

Cốc Tư La nói:

-Phú đại nhân đang ở trong cung. Sau khi người ra khỏi điện, sẽ có người dẫn người tới gặp ông ta.

Địch Thanh hành lễ rồi lui khỏi Đại điện. Thấy ngoài điện không xa có một người đang đứng, vẻ mặt hồng hào, râu ngắn từng sợi như cựa kim đang mỉm cười với hắn. Địch Thanh nhìn thấy người đó, vừa mừng vừa lo, vội tiến hia bước nói:

-Vương thân y, sao lại là người?

Địch Thanh có năm mơ cũng không thể ngờ người đang đứng ngoài điện kia lại là thân y Vương Duy Nhất trong kinh.

Từ lúc từ biệt ở trong kinh, Địch Thanh và Vương Duy Nhất đã hơn một năm không gặp lại. Vốn cho rằng Vương Duy Nhất vẫn đang ở trong đại nội Biện Lương, nào ngờ gã lại chạy tới vùng Tây Tạng giá lạnh khủng khiếp này.

Wang Duy Nhất vì sao lại tới thành Thanh Đường, và làm thế nào có thể vào vương cung Thổ Phiên?

Vương Duy Nhất dường như nhận ra những khúc mắc của Dịch Thanh, mỉm cười nói:

-Ta dẫn người đi gặp Phú đại nhân, chúng ta vừa đi vừa nói chuyện.

Dịch Thanh thấy dáng vẻ Vương Duy Nhất rất ung dung, thì cũng thoải mái hẳn lên, bước đi theo Vương Duy Nhất.

Mọi chuyện không ngờ lại suôn sẻ ngoài ý muốn, nhưng ngược lại lại khiến Dịch Thanh thấy trong lòng bất an. Nhưng hẳn rốt cuộc bất an về điều gì? Nhất thời cũng không thể hiểu rõ ràng được.

Cốc Tư La vẫn còn ngồi trên đài cao, nhìn Dịch Thanh bước đi, dường như có chút trầm tư. Một người từ thiên điện xuất hiện, nói:

-Tán Phổ, người thật sự tin rằng Dịch Thanh không cố ý chứ? Người thật sự muốn bỏ qua cho Dịch Thanh như thế này sao?

Người đó dung nhan già nua, chất giọng khan khan có chút thần bí, đó chính là thủ hạ của Cốc Tư La, đệ nhất thần tăng - Thiện Vô Úy.

Thiện Vô Úy tất nhiên là đã ở thiên điện từ lâu, và nghe được cuộc nói chuyện giữa Cốc Tư La và Dịch Thanh

Cốc Tư La nói:

-Trong tính cách con người Dịch Thanh, hẳn phạm là do vô tình, rất dễ nhận thấy. Lúc trước khi ta ở quán rượu từng nghe hẳn hỏi thăm Đoàn Tư Liêm về chuyện lễ tế Thừa Thiên. Rõ ràng Dịch Thanh không hề biết gì về lễ tế Thừa Thiên. Đã như vậy, hẳn lên đài tế chỉ là vì cứu người chứ không phải có ý quấy rối. Lúc trước Phi Ứng chẳng qua là vu oan giá họa. Chúng ta không cần thiết phải để tâm tới chuyện này nữa.

Sắc mặt Thiện Vô Úy nghiêm nghị, hơi có chút không hài lòng, nói:

-Nhưng lễ Thừa Thiên tế Thần thánh, không thể xâm phạm, Dịch Thanh cứ coi là vô tình thì cũng phải chịu trừng phạt.

Cốc Tư La nhẹ nhàng nói:

-Lẽ nào người quên rồi? Chúng ta đã nhốt hẳn trong mật thất, chính là đã trừng phạt hẳn. Hẳn có thể thoát khỏi mật thất đã chứng minh phạt tổ cho rằng mệnh hẳn chưa thể đoạn tuyệt, hãy bỏ qua cho sai lầm của hẳn.

Thiện Vô Úy đan hai tay lại, trầm giọng nói:

-Phật tử, người tuy nhốt Dịch Thanh ở một nơi cô lập, nhưng người sớm đã biết rằng Phi Ứng sẽ quay lại, phải vậy không? Do đó, người căn bản không phòng bị thêm cho Chùa Thừa Thiên, hiển nhiên là muốn mượn Phi Ứng cứu Dịch Thanh ra. Cứ như thế này, sau này người có thể ăn nói với người khác không?

Màn sương mù trên gương mặt Cốc Tư La cuối cùng cũng tan hết, lộ ra một khuôn mặt bình thường. Nếu nói ban nãy y khiến cho người ta không thể nhận ra được biểu cảm của gương mặt, thì y lúc này bình yên như mặt nước, càng khiến người ta không thể hiểu tâm ý của y.

-Người chỉ nói đúng một nửa. Phi Ứng chắc chắn sẽ quay lại, người y muốn cứu là Phi Tuyết chứ không phải là Dịch Thanh. Người sống trên cõi đời này, chỉ có ba người biết bí mật chân chính của Hương Ba La, đó chính là ta, Nguyên Hạo và Phi Tuyết. Ta và Phi Tuyết coi như còn có chung một mục đích. Dựa vào điểm này, ta không nghĩ cô ta lại chết đi như vậy. Phi Ứng không thể cạy miệng ta và Nguyên Hạo để biết được tất cả, đương nhiên phải lợi dụng Phi Tuyết phá giải bí mật Hương Ba Lạp, do đó sẽ quay lại cứu Phi Tuyết, mà Phi Tuyết nhất định sẽ nhân tiện đó mà cứu Dịch Thanh ra. Ta giam Dịch Thanh trong mật thất cũng không phải là muốn để ăn nói với ai. Ta muốn cho các người biết Dịch Thanh từ cõi chết trở về mà vẫn không hề quan tâm tới tính mạng mình, quay lại thành Thanh Đường cùng ta hóa giải mâu thuẫn. Chỉ dựa vào điểm này, Dịch Thanh đã là người có được lòng tin của ta. Hơn nữa thế lực Nguyên Hạo hùng mạnh, muốn bảo vệ sự bình an cho người Tạng thì sẽ cùng triều Tống gần bó thuận hòa, cần đối thế lực. Một khi đã như vậy, chúng ta càng phải cần Dịch Thanh tới để hàn gắn mối quan hệ với triều đình Tống.

Thiện Vô Úy trầm ngâm lại, vặn vẹo đôi bàn tay, sự già nua trên gương mặt càng thêm đậm nét.

Không biết bao lâu sau, ngoài điện có binh sĩ vội vàng chạy tới nói:

-Khởi bẩm Tán Phổ, Đoàn Tư Liêm cầu kiến.

Cốc Tư La lắc đầu nói:

-Không gặp.

Người nọ giật mình, nhưng nghe lệnh của Phật tử đành phải lui ra. Thiện Vô Úy liền nói:

-Chờ chút.

Rồi gã quay đầu về phía Cốc Tư La nói:

-Tán Phổ, Đoàn Tư Liêm là hoàng tộc Đại Lý, nếu như đã thành tâm xin gặp, Tán Phổ hà tất phải từ chối người từ ngàn dặm tới?

Cốc Tư La thản nhiên hỏi:

-Người có biết y muốn gặp ta là có dụng ý gì không?

Nét mặt Thiện Vô Úy ngạc nhiên, trầm ngâm hồi lâu mới nói:

-Y nếu như đã muốn gặp Phật tử khẩn cấp, thiết nghĩ tất có việc muốn cầu xin Phật tử. Đại Lý quốc ngày nay là Đoàn Tổ Hưng đương quyền. Người này hoang dâm vô đạo, vốn là cùng thời với Đoàn Tư Lương, còn Đoàn Tư Liêm là người sau thời Đoàn Tư Bình. Năm đó em trai Đoàn Tư Lương soán vị của cháu, ép người thời sau của Đoàn Tư Bình thoái vị làm tăng, nhưng, Đoàn Tư Lương ở Đại Lý có uy tín rất cao, nghe nói người thế hệ sau của y Đoàn Tư Liêm ở Đại Lý được bách tính ủng hộ đã khiến Đoàn Tổ Hưng nghi kỵ. Đoàn Tư Liêm đến Thanh Đường, một mặt là để xem lễ, một mặt khác nhiều hơn là cũng muốn mời Phật tử ra tay giúp y đánh đuổi Đại Lý vương Đoàn Tổ Hưng, đoạt lại ngôi vị. Phật tử nếu thật sự có thể giúp Đoàn Tư Liêm nắm lại hoàng quyền, có thể kết minh với Đại Lý, chẳng phải là điều rất tốt sao?

Cốc Tư La lặng lẽ nghe hết, thản nhiên cười, lắc đầu nói:

-Ta cũng không thể đồng ý. Đại Lý xưa nay không tranh giành quyền thế mới có thể bảo đảm an ninh như ngày nay. Đoàn Tư Liêm tuy có dã tâm thay thế Đoàn Tổ Hưng, nhưng tuyệt đối không có lòng thống nhất thiên hạ. Chuyện nội bộ Đại Lý của y, ắt có người Đại Lý giải quyết. Đại lý quốc ở tận vùng biên thùy xa xôi, ta mao muội hỗ trợ Đoàn Tư Liêm, sự việc thất bại thì uống công không bàn tới, sự việc mà thành công thì những cái được cũng không thể bù cho cái mất. Tiền tài là vật ngoài thân, cần thì cũng có tác dụng gì? Đoàn Tổ Hưng hoang dâm vô đạo sẽ có người Đại Lý chinh đốn. Ta không muốn tham gia vào trong đó, do vậy không gặp Đoàn Tư Liêm. Nếu Đoàn Tư Liêm thật sự thông minh thì sẽ không đến nhờ nữa.

Thiện Vô Úy hỏi:

-Lẽ nào Phật tử đặt tất cả hy vọng chống đối với Nguyên Hạo lên Đại Tổng sao?

Cốc Tư La cười cười, cảm khái nói:

-Lấy thế giao người, thế nghiêng thì cự tuyệt, lấy lợi giao người, lợi nghèo thì giải tán. Duy chỉ có thật lòng giúp nhau sẽ là đạo lý vĩnh cửu. Nguyên Hạo đánh không bại được ta, cố thi triển thủ đoạn lôi kéo, mấy lần muốn cùng ta liên minh thôn tính Đại Tổng, nhưng lấy thế xưng hùng, rốt cuộc thất bại. Do đó ta tuyệt nhiên không kết minh với gã, chỉ cần chờ gã thất thế là tốt rồi. Đại Tổng có cái nhìn thiên cận, lấy lợi giao người, bất luận đối với Khiết Đan hay nước Hạ đều muốn lấy lợi cầu hòa, không biết tham lam vô hạn. Vấn thần Đại Tổng đã an nhàn kiêu xa từ lâu rồi, chỉ lo hưởng thụ, thiếu đi chí tiến thủ, sớm muộn cũng vì lợi mà hòa, vì lợi mà ô nhục. Ta kết minh với Tổng vốn không mấy hy vọng, nhưng lần này lại một lần nữa thể hiện ý tốt với triều Tổng, chỉ vì một mình Dịch Thanh. Nhưng liệu Dịch Thanh có thể thao túng chủ ý của Triệu Trinh? Triệu Trinh liệu có quyết tâm chống lại căn bệnh ngạo mạn và thành kiến bao năm qua? Đều là không biết. Ta vì cầu cho người Tạng bình an, nhiều phúc, chỉ cần gián tiếp trong đó là được rồi, không cần gây chiến. Nếu có thể đúng như Dịch Thanh nói, tấn công chiếm lại Sa Châu thì đã hoàn thành ý nguyện đầu tiên của ta, đó là kẻ sách tốt nhất. Nhưng ta chỉ sợ... Tổng Thiên tử không quả quyết. Lần kết minh này cũng chỉ như hoa trong gương, trăng trong nước mà thôi.

Dứt lời, y thở dài rồi nhìn ra xa xa ngoài điện.

Không biết từ lúc nào mây đen kéo đến che hết bầu trời xanh thẳm. Bên ngoài điện tuyết rơi dày, thì ra đông đến sớm, vạn vật bắt đầu ngủ đông.

Tuyết đang bay nhẹ nhàng tô điểm cho những cây thông xanh mượt. Địch Thanh cùng Vương Duy Nhất bước vào trong cung. Thấy Vương Duy Nhất rất thành thực đường đi trong cung, bất giác cảm thấy thật kỳ lạ.

Vương Duy Nhất đi trước dẫn đường, nói;

-Ta biết người có rất nhiều vấn đề, nhưng mà hãy gặp Phú Bật trước rồi hãy nói. Mấy ngày nay Phú Bật lo lắng không yên, tóc đã bạc rất nhiều.

Dứt lời, khéo miệng y nở nụ cười.

Địch Thanh nén lại vẻ hoang mang, cùng Vương Duy Nhất đến trước một gian gác. Trong gian gác có một người đang ngồi, khuôn mặt trung hậu, mắt nhìn chăm chăm vào chén trà, cau mày, nghe thấy có tiếng bước chân vọng đến thì ngẩng đầu nhìn lên. Thấy là Địch Thanh, chân mày giãn ra, đứng dậy nghênh đón, nói:

-Địch Thanh, rốt cuộc là chuyện gì?

Người đó chính là Phú Bật.

Địch Thanh thấy Phú Bật không có chút gì là dáng vẻ của kẻ bị giam cầm, thật sự rất ngạc nhiên về cách xử sự của Cốc Tư La, cũng vội hỏi lại:

- Phú đại nhân, ngài chịu khổ rồi.

Phú Bật cười đau khổ nói:

-Ta không có gì khổ cả, chỉ là sau cái đêm người thoát ra, đột nhiên có binh sĩ tới nói người quá rầy lẽ tể Thừa Thiên. Tán Phổ cho ta vào cung, ta không thể phản đối. Sau khi theo binh sĩ vào cung, Tán phổ gặp ta, nói ta không cần phải lo lắng, chỉ cần người quay lại thì coi như không có chuyện gì. Ta không có chỗ nào để đi, cũng không có ai để nói chuyện, thật may có Vương thần y ở đây, an ủi ta nói là sẽ không có chuyện gì.

Địch Thanh thấy rất nhiều sự việc mà Phú Bật không biết rõ, liền đem những việc đã xảy ra nói qua cho hắn nghe.

Phú Bật nghe Địch Thanh mấy ngày qua có khá nhiều rối rắm, khi thì nhú mày, khi thì trầm tư. Chờ Địch Thanh nói hết ý kiến xử lý của Cốc Tư La, Phú Bật phần khởi, nhưng lại thấy có chút kỳ quái, không ngờ sự việc lại được giải quyết như thế. Tuy nhiên nói như vậy, ông cuối cùng cũng không thấy ô nhục sử mệnh, thở ra một hơi dài rồi nói:

-Một khi đã như vậy, chúng ta hãy đợi chỉ ý của Thánh Thượng.

Địch Thanh chờ sau khi trấn an Phú Bật, lại nhờ Vương Duy Nhất chuyển lời tới đám người Hàn Tiểu, nói tất cả thuận lợi, chờ truyền lệnh sau. Lúc này mới kéo Vương Duy Nhất tới một nơi vắng vẻ, không chờ hắn mở lời, Vương Duy Nhất đã hỏi:

-Ta nhờ Quách Tuân đưa cho người một phong thư, người rốt cuộc có nhận được không?

Địch Thanh hơi ngạc nhiên trong giây lát nghĩ ra điều gì đó, thất thanh nói:

-Muốn tìm Hương Ba Lạp, buộc phải tìm Diệt Mã. Thì ra bức thư đó là của người gửi cho ta?

Vương Duy Nhất kỳ quái nói;

-Đúng vậy, đương nhiên là thư của ta gửi cho người, Quách Tuân không nói gì sao?

Địch Thanh trong lòng thấy chua chát, nhớ lại chuyện trước, chán nản nói:

-Khi đó việc quân khẩn cấp. Quách đại ca chỉ nhờ người đưa bức thư đó cho ta, nhưng không có giải thích gì thêm, cứ nghĩ là huynh ấy chờ sau chiến tranh sẽ nói rõ với ta, không ngờ là...

Vương Duy Nhất thở dài nói:

-Tướng quân khó tránh khỏi cái chết trong trận chiến. Quách Tuân tuy chết, nhưng đã khiến cho người trong thiên hạ ngưỡng mộ, không phụ cuộc đời. Một người có thể dũng cảm một đời như thế là đã vượt qua mong đợi của ta rồi.

Địch Thanh nghe trong giọng điệu của Vương Duy Nhất có chút xúc động, cũng có chút tiêu điều, dường như hào hứng mất hết, không kìm được hỏi lại:

-Vương thần y, vì sao ngươi lại tới nơi đây?

-Đừng gọi ta là thần y gì. Vương Duy Nhất khoát khoát tay, cười đau khổ nói:

-Ta tới vùng Tây tạng mới biết kẻ thần y ta cái gì cũng không thần. Trên đời này vốn có quá nhiều sự việc không thể tin nổi.

Vương Duy Nhất dứt lời, nhìn tuyết bay đầy trên bầu trời, chậm rãi nói:

- Vì sao ta tới Tây tạng? Nói ra thì dài dòng lắm, Quách Tuân biết ta tới Tây tạng, muốn ta tiện thể việc giúp tìm hiểu sự tình Hương Ba Lạp.

Địch Thanh nghe tới chuyện cũ trong lòng lại thấy chua xót, lại cảm động, hồi lâu mới nói:

-Ta nợ Quách đại ca quá nhiều rồi.

Vương Duy Nhất cười cười, lại thở dài nói:

-Quách Tuân là người làm ơn không chờ báo đáp. Nợ hắn đâu chỉ có ngươi đâu? Thực ra ta tới Tây tạng có mấy lý do...

Không biết vì sao, Địch Thanh đột nhiên phát hiện trong mắt Vương Duy Nhất có vẻ bị sốc. Địch Thanh hơi run, mới ngừng hỏi. Nét mặt Vương Duy Nhất đã trở lại bình thường, thấp giọng nói:

-Một trong những lý do đó là, ta nhận lời mời của Tán Phổ nên mới đến thành Thanh đường.

Địch Thanh kinh ngạc không dứt hỏi:

-Cốc Tư La vì sao lại tìm ngươi tới vùng Tây Tạng? Y biết ngươi sao?

Trong lòng thầm nghĩ: “Đây chỉ là một trong những lý do, vậy lý do khác là gì?”

Nét mặt Vương Duy Nhất có chút thần bí, ấp úng nói:

-Y...Y kỳ thật...

Rồi đột nhiên lắc lắc đầu nói:

-Địch Thanh, ta không muốn dối ngươi, ta đã đồng ý với Tán Phổ sẽ không tiết lộ chuyện này. Ta không thể nói, nhưng ngươi yên tâm, những việc ta làm đều là những việc không thẹn với lương tâm mình.

Địch Thanh có chút tò mò, nhưng thấy Vương Duy Nhất khó xử, nên cũng không truy hỏi nữa, chuyển sang chủ đề khác:

-Tán Phổ cho ngươi tới Tây tạng làm gì? Không biết có thể nói được không?

Vương Duy Nhất lần này sáng khoái đáp:

-Y biết ta có chút hiểu biết về y thuật, do đó mời ta đến Thanh Đường, nghiên cứu bí mật Phục Tạng.

Địch Thanh chấn động, nghe Diệp Tri Thu nói qua về chuyện Phục Tạng, vội hỏi:

-Ngươi đã nghiên cứu ra kết quả gì rồi?

Vương Duy Nhất nét mặt đau khổ, lắc lắc đầu nói:

-Việc này và Tam Mật lưu truyền ở Tây Tạng đều như nhau không thể tin nổi. Ta tiến triển quá nhỏ, chẳng qua theo ta, thật ra mỗi người đều được xem như là một Phục Tạng.

Địch Thanh khó mà có thể lý giải nổi, lẩm bẩm nói:

-Mỗi người đều là Phục Tạng, sao có thể như vậy được?

Vương Duy Nhất nghiêm sắc mặt nói:

-Bản thân mỗi người là một thế giới kỳ diệu, tiềm năng không thể hạn chế. Từ xưa tới nay, bất luận là người trong đạo phật, hầu hết đều dồn sức khai thác tiềm năng của bản thân, muốn kết nối với bên ngoài, đạt được kết quả chứng nhận thành tiên. Thực ra từ phương diện này, cái nhìn về bí mật của Tây Tạng và đạo phật là như nhau. Trong Tam Mật lưu truyền ở Tây Tạng, câu thần chú được xem như huyền diệu. Theo ta, nên là sử dụng thanh âm rung động của mấy chữ mở ra dòng máu huyền bí khắp trong cơ thể, để đạt được sức mạnh phi thường. Đương nhiên rồi, thói quen tập luyện của mỗi người là khác nhau, hiệu quả của câu thần chú cũng khác biệt rất lớn, mà chấp tay chắc hẳn là sử dụng động tác của tứ chi, lặc lư thân thể, đạt được hiệu quả giống như câu thần chú. Còn về Ý Mật cũng là màu nhiệm bí ẩn. Người đã hiểu ý nghĩa của Diệt Mã rồi chứ?

Vương Duy Nhất nói đến Tam Mật được lưu truyền ở Tây Tạng, nhưng lại rất lưu loát, chắc hẳn trong thời gian này qua đã có nghiên cứu.

Địch Thanh gật gù đầu, trầm ngâm nói:

-Diệp Bộ Đầu từng nói qua với ta, Diệt Mã chính là Phục Tạng, phụ trách ghi nhớ những kinh điển mà thiên thần lưu lại như là thần chú...

Vương Duy Nhất nhìn lên trời, trầm tư hồi lâu mới nói:

-Khi đó ta cũng cho là như vậy, nhưng sau này phát hiện có thể có chút sai lệch. Đương nhiên rồi, cách nhìn của ta cũng không thể xem là chính xác được. Sách cổ “Nội kinh” có mây, người và trời đất tương ứng, tương trợ cho bốn mùa, người hòa vào trời đất. “Linh Xu” cũng là cách nhìn như vậy. Cho rằng người và trời đất như một, thực ra theo cách nhìn của một thầy thuốc như ta, người và trời đất ngang với nhau, là lấy bí mật của việc dùng ngũ hành quy nạp cơ thể người, nhưng bí ẩn trong đó thì ngũ hành cũng không thể nói rõ một cách đơn giản. Sau khi ta đã hiểu được Tam Mật được lưu truyền trong Tây Tạng, đột nhiên nhớ ra, thiên thần thực ra đã không lưu lại kinh điển gì. Thần chú, mà những thứ này đều tồn tại trong trời đất, nhưng lại không tồn tại trong con người. Cái gọi là Phục Tạng chẳng qua là trải qua kích thích đặc biệt, thông qua ý niệm để đạt được cái kinh điển tồn tại khắp mọi nơi trong trời đất, để đạt được một phần nào đó mà thôi.

Địch Thanh nghe xong đến lú cả lưỡi, mãi lâu sau mới cất giọng nói:

-Vương thần y, người có phải muốn nói, trên trời vốn có rất nhiều thứ, chỉ có những người thông qua thủ đoạn đặc biệt để tu luyện mật pháp thì mới có thể điều phối được ý thức, nhìn thoáng qua những thứ này? Do đó mỗi người đều là Phục Tạng, mấu chốt là làm thế nào để có thể đạt được phương pháp khởi đầu?

Vương Duy Nhất nghe vậy, phần chần hấn lên, vỗ đùi nói:

-Đúng thế, những điều người nói rất trùng với những điều ta nghĩ..

Địch Thanh phần chần nói:

-Nhưng làm thế nào để đạt được phương pháp khởi đầu này đây?

Vương Duy Nhất cảm khái đáp:

-Phương pháp khởi đầu này, trong Phật Giáo lưu truyền ở Tây tạng là dùng Tam Mật để thực hiện, mà còn phật đạo thì tự trong nó có mật pháp, ta không cần chờ, trước mắt đều có thể biết rõ được. Tán Phổ tìm ta tới, thực ra là cân nhắc phương diện này, nếu như có thể thành công, chỉ e là thế giới sẽ thay đổi một diện mạo khác. Nhưng trí não con người huyền ảo, rất khó nghiên cứu, rất khó để ta có thể tiến thêm bước nữa.

Bất giác như chợt nhớ ra điều gì, Vương Duy Nhất hạ giọng, với vẻ bí mật nói:

-Ngày trước người tuy không kém, nhưng đã không qua được một trận của Phi Long, chưa có được ngũ long, chắc chắn sẽ không đến trình độ ngày nay, phải không?

Địch Thanh hoang mang nói:

-Ta có võ công ngày hôm nay có quan hệ rất lớn với ngũ long, nhưng có liên quan gì tới một trận chiến Phi Long?

Vương Duy Nhất cười cười hạ giọng nói:

-Sao lại không có liên quan? Khi đó người bị Đa Văn Thiên Vương đâm một nhát, vết đâm đó ăn sâu vào trong não người, đã thay đổi kết cấu trong não người. Theo ta thấy, không phải tất cả mọi người đều có thể cảm nhận được sức mạnh thần bí của ngũ long, nhưng người thì cảm nhận được.

Địch Thanh chợt nói:

-Ta có thể có bản chất ngày hôm nay, là vì kết cấu não bộ của ta đã thay đổi, mới có thể đạt được ích lợi từ ngũ long?

Nói đến đây, Địch Thanh không biết nên cảm ơn Dạ Nguyệt Phi Thiên, hay là nên oán hận người đó.

Vương Duy Nhất gật gật đầu, nhẹ nhàng nói:

-Không sai, đây chính là kết luận của ta. Đây cũng chính là một phương pháp khởi đầu, nhưng phương pháp này liên quan đến sự sống và cái chết, không phải ai cũng đều tốt số được như người.

Địch Thanh nhớ lại chuyện trước đây, cảm thấy Vương Duy Nhất nói rất có lý, cũng giải thích được tại sao có người nhìn thấy ngũ long nhưng không thu được gì, vì sao có người bị ngũ long kích thích. Đột nhiên nhớ ra chuyện gì đó, Địch Thanh nói:

-Chân Tông cũng cảm nhận được sự thần kỳ của ngũ long, chẳng lẽ kết cấu não bộ của ông ta cũng khác với người thường?

Vương Duy Nhất đáp:

-Cái này cũng không nhất định, trí óc bí ẩn, ta chẳng qua cũng chỉ như ếch ngồi đáy giếng. Nhưng ta nghĩ, sự kích thích của ngũ long và trí óc, hoàn cảnh, ý chí đều có liên quan tới nhau. Do đó, có người cảm thụ được rất nhiều, có người lại cảm thụ được ít. Lúc trước tiên đế Tư Tử thành điên, lại thêm một loại cuồng nhiệt, cảm thụ được sự thần kỳ của ngũ long không đủ thần kỳ. Thái hậu lạnh lùng với ngũ long, do đó tuy tiếp xúc được với ngũ long... nhưng chưa từng đạt được bí mật của ngũ long.

Khi nói tới Thái hậu, mặt Vương Duy Nhất biến sắc, trong mắt có chút sợ hãi, đột nhiên hỏi:

-Địch Thanh, nghe nói khi Thái hậu quy tiên, người đang ở Biện kinh mà vẫn gặp được người?

Địch Thanh không hiểu vì sao Vương Duy Nhất đột ngột đề cập đến chuyện này, gật đầu nói:

-Ta phụng chỉ hồi kinh chính là vì Thái hậu muốn gặp mặt ta.

Vương Duy Nhất nhìn quanh, giả bộ như thờ ơ hỏi:

-Trước khi Thái hậu lâm chung, có thể có gì khác thường sao?

Địch Thanh thấy có chút kỳ lạ, hỏi:

-Có gì khác thường? chẳng qua Thái Hậu...thực sự quá già.

Hắn không nói thì còn không nhận ra, cứ nói tới thì cảm giác Thái hậu tuy tuổi không ít, nhưng khi đó thực sự thậm chí còn già hơn so với tuổi. Nghĩ lại, khi đó Thái Hậu dường như chỉ vào phía sau mình, nói cái gì như: “Ta hiểu rồi, xin chào...” Thái Hậu chưa nói xong thì đã ra đi. Khi đó Địch Thanh chỉ nghĩ Thái hậu nói là “ngũ long vốn là vật của Hương Ba Lạp, nhưng người nhất định phải...” Rốt cuộc thì là ý gì? Làm sao có thể lưu ý nhiều như vậy được. Hắn biết Thái hậu chỉ không phải là hắn. Bây giờ nhớ lại, phía sau hắn hình như là Diêm Văn Ứng và Triệu Trinh.

Đột nhiên trong lòng thấy rung động, Địch Thanh đã nghĩ ra Thái hậu muốn nói điều gì. Thái hậu đã biết ngũ long là vật không hoàn thiện. Điều Thái hậu nói có thể chính là giống như Quách đại ca : “Ngũ long vốn là vật của Hương Ba Lạp, nhưng người nhất định phải mất nó”. Nói như vậy, Bát vương gia nói phải tìm thấy bản đồ e chính là ý của bản thân Bát vương gia.

Nghĩ đến đây, Địch Thanh thấy buồn bã về sự mất mát, thậm chí nghĩ ngụy ý của Thái hậu năm đó rốt cuộc là gì, căn bản không thể có người nào biết được.

Lúc đó hần đau lòng kinh hãi, trừ những việc có liên quan tới Hương Ba Lạp thì không ai nghĩ nhiều đến chuyện gì khác. Bây giờ bỗng nhiên nhớ lại tình hình lúc đó mới phát hiện Thái hậu bằng hà quả nhiên có chút khác thường. Thái hậu chết vì đau buồn sao? Triệu Trinh đứng trước linh cữu khóc dường như cũng có chút gì đó khác thường. Ý nghĩ vừa qua trong đầu, Địch Thanh thấy Vương Duy Nhất cúi thấp đầu nâng chén trà lên.

Chỉ nghe tiếng chén trà “cạch cạch”. Địch Thanh phát hiện ra tay Vương Duy Nhất đang run run, không khỏi quan tâm hỏi:

-Vương thần y, người không sao chứ?

Vương Duy Nhất chấn động, thiếu chút nữa làm đổ chén trà. Đang lúc tay chân luống cuống, cúi thấp đầu nhìn Địch Thanh nói:

-Ta không sao, ta thì có chuyện gì được? Địch Thanh, ta dự định sẽ không quay về Biện Kinh nữa.

Địch Thanh không hiểu vì sao Vương Duy Nhất trở nên hoảng hốt như vậy, chau mày hỏi:

-Người là ngụy y, chẳng lẽ lại nghĩ cuộc đời này sẽ ở lại Tây tạng nghiên cứu Phục Tạng gì đó sao?

Vương Duy Nhất cười chua xót, chuyển chủ đề khác nói:

-Địch Thanh, mối quan hệ giữa người và Thiên tử rất tốt, phải không?

Địch Thanh đáp:

-Không hẳn là rất tốt, ngày trước không biết người là Hoàng thượng thì rất thân thiết với người. Nhưng từ sau khi Thái hậu qua đời, Thiên tử đăng cơ thì đã lâu lắm rồi ta không gặp lại người nữa. Lần đó khi về Biện Kinh, người đối với ta tuy không tồi, nhưng gần vua như gần cọp, ở bên cạnh người ta luôn cảm thấy bất an. Ta vẫn cảm thấy ở biên thùy được tự do.

Hắn nhớ lại khi đó Triệu Trinh nổi giận, buộc hắn lấy vợ thì yên lặng chau mày. Hắn là bạn của Vương Duy Nhất, vì vậy mà không giấu giếm chuyện trong lòng.

Ánh mắt Vương Duy Nhất lo âu, lấp liếm nói:

-Đúng vậy, gần vua như gần cọp, người đã làm đúng, rời xa Thiên tử một chút, cẩn thận một chút là đúng. Người đừng cho rằng ngày trước người và Thiên Tử không tệ thì sẽ không kiêng nể gì. Người hãy nhớ lấy lời ta nói đó.

Địch Thanh cảm giác trong lời nói của Vương Duy Nhất có ý sợ hãi, nhưng nhất thời khó mà suy xét được giữa hắn và Triệu Trinh đã xảy ra chuyện gì.

Vương Duy Nhất cũng nói:

-Muộn rồi, người cũng mệt rồi, nghỉ sớm một chút đi.

Dứt lời, y đứng dậy bước đi. Trước lúc đi lăm bầm một mình: “Ta đã từng...xem qua bệnh cho Thái Hậu. Thực ra trước khi người quay lại kinh thành thì đã đến Tây tạng.” Không chờ Địch Thanh hỏi lại, Vương Duy Nhất đã đi thật xa. Tiếng gió lạnh xào xạc, ống tay áo Vương Duy Nhất bay bay, bóng dáng có vẻ hơi run run.

Địch Thanh nhìn bóng Vương Duy Nhất dường như có chút suy tư.

Trong những ngày tiếp theo, Địch Thanh chỉ có thể chờ đợi. Chẳng mấy chốc đã gần một tháng qua đi, triều đình Tống vẫn chưa có hồi âm lại. Địch Thanh và Phú Bất đều có chút lo lắng, thậm chí phải đàm phán hòa bình thì mới được việc, thật hợp với kỳ vọng của Triệu Trinh, nếu có tin tức tới kinh thành, Triệu Trinh nên lập tức phái người quyết định chuyện này.

Tuy nói Tây Tạng cách Biện Kinh cả ngàn dặm xa xôi, nhưng Triệu Trinh nếu thật sự nắm chắc chuyện này thì dầu tám trăm dặm, tin tức của triều đình Tống chắc cũng đã quay lại rồi.

Ngày này, Phú Bật và Địch Thanh đối mặt với nhau. Phú Bật cau mày, nhìn bốn phía đều không có người, nói với Địch Thanh:

-Địch tướng quân, người không cảm thấy có gì bất ổn sao? Hay là ta đã thật sự lấy bụng tiểu nhân đo lòng quân tử? Theo lý mà nói, nếu Cốc Tư La sớm đã cử người đi Biện Lương, thì triều đình chúng ta cũng sớm đã cử người chính thức giải quyết chuyện này. Vì sao đến tận ngày hôm nay vẫn không có tin tức gì vậy?

Địch Thanh cũng chau mày đáp:

-Đại nhân muốn nói Cốc Tư La căn bản không cử người đi Biện Kinh sao? Vậy thì dụng ý của y là gì?

Phú Bật nghĩ trăm lần vẫn không tìm ra lời giải lo lắng nói:

-Rất cuộc Cốc Tư La muốn gì? Lúc này ta tạm thời không nghĩ ra, nhưng ta luôn cảm thấy lần liên minh này, chỉ e...

Nói chưa dứt lời thì Hàn Tiểu chạy tới.

Những ngày này, hai người Địch Thanh, Phú Bật được Cốc Tư La đặc biệt cho phép có thể tùy ý đi lại trong cung, nhưng cả hai đều sợ sẽ xảy ra chuyện gì khác nên chỉ ở lại trong cung. Vết thương của Địch Thanh sớm đã khỏi. Hàn Tiểu có việc nên đã vào cung tìm hẩn bẩm báo, Cốc Tư La cũng không ngăn cản.

Địch Thanh biết được tin tức từ Hàn Tiểu, khi đó Hàn Tiểu đích thực đã tìm được Diệp Hỉ Tôn, nhưng sau đó kinh biến xảy ra liên tiếp, Diệp Hỉ Tôn lại biến mất. Địch Thanh chỉ còn biết cười đau khổ, thầm nghĩ mình và Diệp Hỉ Tôn thật sự không có duyên.

Hàn Tiểu tới bên Địch Thanh, nói nhỏ mấy câu, rồi đưa cho Địch Thanh một phong thư.

Địch Thanh mở phong thư đọc một hồi lâu, cau mày lại. Phú Bật nhìn thấy, vội hỏi:

-Địch tướng quân, có phải là biên thùy có chiến tranh không?

Trong lòng Phú Bật thậm chí còn nghĩ Cốc Tư La không muốn liên minh với triều đình Tống, chẳng qua chỉ muốn níu kéo Địch Thanh. Nếu Nguyên Hạo nhân thời cơ này tấn công Tây Bắc thì có thể sẽ thành chuyện lớn.

Địch Thanh lắc lắc đầu:

- Tây Bắc tạm thời không có chiến sự. Nguyên Hạo cũng không có dự định xuất binh...

Hẩn muốn nói nhưng lại thôi, ánh mắt cũng có vẻ hoang mang, lại nói:

-Ta đã phái người điều tra rõ, Cốc Tư La đích thực sớm đã phái người đi Biện Kinh rồi, nhưng không biết vì sao triều đình chậm trễ hồi âm.

Phú Bật thốt lên hổ thẹn, thầm nghĩ những thứ học được trong đầu đều không dùng được tý nào, phải tự mình phỏng đoán. Thì ra Địch Thanh sớm đã nghi ngờ chuyện này, lệnh cho người điều tra. Địch Thanh tuy ở trong vương cung Thổ Phiên nhưng vẫn nắm được những chuyện bên ngoài.

Ngoài phòng có vệ binh Thổ Phiên tiến tới nói:

-Phú đại nhân, Địch tướng quân, Tán Phổ mời hai vị đại nhân tới. Xin mời đi theo tôi.

Địch Thanh và Phú Bật cùng nhìn nhau, thầm nghĩ đến mấy ngày qua, Cốc Tư La không hề chính thức bàn chuyện gì với họ. Lần gặp này, có chuyện gì để bàn đây.

Cả hai người mang theo những nghi hoặc đi đến đại điện đính vàng ngọc trắng đỏ. Cốc Tư La vẫn ngồi ở trên đài cao, đứng bên cạnh là Thiện Vô Úy. Con mắt Địch Thanh sắc sảo, đã nhìn thấy một người ngồi dưới điện, đầu hơi trọc, nét mặt xanh xao, không khỏi vừa mừng vừa lo.

Người đó là Chúng Thế Hành!

Vì sao Chúng Thế Hành cũng tới đây? Chẳng lẽ Thiên tử truyền chỉ lệnh Chúng Thế Hành tới?

Địch Thanh hướng về phía Cốc Tư La hành lễ, liếc mắt nhìn Chung Thế Hành, trong ánh mắt có ý dò hỏi. Chung Thế Hành nhìn thấy Địch Thanh, nhẹ ho khan vài tiếng, nét mặt cũng vui mừng, nhưng trong ánh mắt thì buồn bã. Địch Thanh nhìn thấy thế, trong lòng trầm xuống, cảm thấy sự việc bất ổn.

Cốc Tư La nói:

-Chung đại nhân, người hãy nói lại sự việc cho Địch Thanh nghe.

Địch Thanh không nghe thấy gì trong ngữ khí của Cốc Tư La, đành nhìn sang phía Chung Thế Hành, thấp thỏm nói:

-Chung đại nhân, có phải thánh thượng cử đại nhân tới không?

Thấy Chung Thế Hành gật gật đầu, Địch Thanh không kịp vui mừng thì đã nghe Chung Thế Hành nói ra tin tức nguôi oanh đỉnh.

-Thánh thượng có chỉ...nói Tống, Thổ Phiên thời gian qua quan hệ thân thiết, sau này chuyện này cũng sẽ không có gì thay đổi. Về việc liên minh xuất binh tấn công Tây Hạ, sau này không được nhắc tới nữa.

Địch Thanh thấy hoa mắt, dáng vẻ hoảng hoảng, cố tự trấn an mình, cảm giác âm thanh không còn giống như của mình nữa, chua chát hỏi:

-Tại sao?

Chung Thế Hành thấy Địch Thanh như thế, trong lòng cũng thấy khó chịu, thầm nghĩ Địch Thanh đã trải qua bao gian nguy, khó khăn lắm mới có được cơ hội đánh bại Nguyên Hạo, chiếm lấy Châu Sa. Nhưng cơ hội này lại như lục bình bọt biển, tan biến rất nhanh.

-Bởi vì không lâu trước, chính vào lúc Tấn Phổ phái sứ giả tới, Nguyên Hạo cũng đồng thời phái sứ giả tới Biện Kinh, tự kể là không phải, muốn cùng Đại Tống nghị hòa.

Chung Thế Hành bắt đầu nói:

-Địch Thanh, triều đình chán ghét chiến tranh, nghe Nguyên Hạo chủ động thỉnh cầu nghị hòa, dồn dập yêu cầu Thánh thượng không được khai binh.

Địch Thanh tiến lên một bước trừng mắt nhìn Chung Thế Hành, giọng khàn khàn nói:

-Nhưng Nguyên Hạo lòng muông dạ thú, lần này nói đàm phán hòa bình, cũng có thể là hàm chứa âm mưu. Lời hứa kia chẳng qua chỉ là một trang giấy, muốn xé thì xé, đại nhân vì sao cũng không hiểu được lý lẽ này?

Trong lòng lại thầm nghĩ: “quân Tống mới có khởi sắc, chẳng lẽ trong phút chốc lại muốn trở về tình cảnh trước kia? Chiêu này của Nguyên Hạo có chút thâm hiểm, chúng ta vốn đã mời Cốc Tư La ra tay, nếu triều đình đồng ý với Nguyên Hạo, thay đổi hết lần này đến lần kia, lại muốn liên kết với Thổ Phiên. Nếu ta là Cốc Tư La, e là cũng sẽ không tin triều đình Tống nữa. Dã tâm của Nguyên Hạo hùng hực, ý muốn thống nhất thiên hạ, làm sao có thể an ninh vô sự. Nguyên Hạo không bị tiêu diệt thì sớm hay muộn cũng sẽ xuất binh xâm chiếm Tây Bắc. Thổ Phiên khoan tay đứng nhìn, khi đó chúng ta sẽ lại lâm vào cuộc chiến vô cùng vô tận.

Nhưng trong lòng có một cảm giác đau buồn hơn, đó là hấn trì trệ chưa tới Sa Châu để tìm kiếm Hương Ba Lạp, bởi vì ở đó có binh lính Nguyên Hạo canh gác. Hấn toàn tâm hy vọng có thể đem binh đánh tan quân lính canh giữ nơi đó, rồi xâm nhập vào Hương Ba Lạp, nhưng mà như vậy thì hy vọng xâm nhập vào Hương Ba Lạp của hấn há không tan thành bọt nước?

Chung Thế Hành thấy Địch Thanh có thái độ không bình thường, hơi lúng túng, hạ giọng nói:

-Địch Thanh, ta hiểu đạo lý này, nhưng ta hiểu thì có tác dụng gì chứ?

Cơ thể Địch Thanh khẽ run lên, hấn đã lấy lại được thái độ như bình thường, trong lúc tâm tư thay đổi, hấn nhìn về phái Cốc Tư La.

conem_bendoianh

123. Chương 361 - 363: Thay Đổi (1 3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 361 - 363: Thay đổi (1 3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Cốc Tư La ở trên cao, vẫn bình tĩnh như thường. Địch Thanh trầm nghĩ trong lòng: “Lúc trước Cốc Tư La từng nói, liệu việc liên minh giữa hai bên có thành? Hay là vẫn chưa biết thế nào, Chẳng lẽ y sớm đã biết Triều đình Tống sẽ như thế này sao?” Với sự quyết tâm, Địch Thanh trầm tĩnh lại, hành lễ nói:

- Tán Phổ, sự thay đổi này tại hạ chưa từng nghĩ tới..

Cốc Tư La thản nhiên nói:

- Vậy bây giờ ngươi quyết định làm thế nào?

Địch Thanh đáp:

- Tại hạ muốn quay về Tây Bắc trước, trình tấu lên Thánh thượng nói rõ những điểm lợi và hại, thuyết phục Thánh thượng liên minh với Tán Phổ. Mong Tán Phổ tin tưởng ở tại hạ.

Chủng Thế Hành đứng bên thấp giọng nói:

- Địch Thanh, ngươi không cần dăng tấu nữa. Đã không có chiến tranh nữa, Thánh thượng sẽ không cần ngươi lãnh đạo binh sĩ. Triều đình hiện giờ đang thăng ngươi lên thành Đoàn Luyện sứ, hạ chỉ cho ngươi về kinh, ngươi có thể trực tiếp nói chuyện với Thiên Tử.

Địch Thanh khẽ gạt mình, không ngờ mình biến đổi đột ngột như vậy, hỏi lại:

- Vậy Kinh Nguyên Tây Lộ ở Bắc sẽ do ai phòng vệ?

Bậc quan của hắn vốn là Tần Châu thứ sử, giờ đổi thành Đoàn Luyện Sứ, bậc quan tăng lên một cấp, nhưng không nắm binh quyền, vị trí quyền lực bề ngoài là thăng tiến, nhưng thực chất bên trong là ngằm giáng xuống. Địch Thanh đã không còn là cậu thiếu niên ngây thơ, hắn biết hành động này của Thánh thượng là bảo hắn không cần phải đa nghi, điều hắn về kinh là đối đãi tốt với hắn.

Chủng Thế Hành cười đau khổ hạ giọng nói:

- Ngươi cũng biết, Đại Tổng Canh Thủ Pháp là gia pháp của tổ tông, xưa nay không để tướng lĩnh nào ở lâu một nơi. Ngươi đã ở Tây Bắc quá lâu, danh tiếng ngày càng lớn, văn thần trong triều đều cho rằng không ổn, do đó mới điều ngươi về kinh. Ta cũng đã bị chuyển nơi khác.

Chủng Thế Hành tuy làm việc lão đạo nhưng trong lời nói cũng thấy có chút phẫn nộ. Dù lão nói nhỏ, nhưng không tránh được Cốc Tư La nghe thấy. Dứt lời lại ho khan mấy tiếng. Lão lấy khăn tay che miệng lại, ho xong mới gấp khăn lại.

Địch Thanh suy nghĩ những bước tiếp theo nên đi thế nào nên không chú ý hành động nhỏ của Chủng Thế Hành. Suy xét mãi rồi dứt khoát nói:

- Vậy hạ quan về kinh gặp Thánh thượng, mong Thiên Tử định đoạt.

Ngẩng đầu nhìn Cốc Tư La, Địch Thanh thành khẩn nói:

- Tán Phổ, tại hạ xin hồi kinh gặp Thánh thượng, mong Tán Phổ cho tại hạ thêm thời gian.

Cốc Tư La trầm ngâm hồi lâu, lúc này mới lên tiếng:

- Ta tin người, Địch Thanh, nhưng trên đời này Địch Thanh dù sao cũng chỉ có một. Được, ta đồng ý với người, chỉ cần người lãnh quân đội, ta có thể hợp tác với người bất cứ lúc nào.

Địch Thanh mừng rỡ, cũng không nghĩ nhiều đến ngụ ý của Cốc Tư La, chấp tay nói:

- Được, nhất định như vậy.

Lúc này hắn chỉ nghĩ đến việc hồi kinh, phân tích cho Thiên tử tình thế ngoài biên thùy mà không chú ý nét mặt Chung Thế Hành có chút sợ hãi, âm u, giống như mây mùa đông, nặng nề như vậy.

Tuyết dần dần tan, băng từ từ rã, băng tuyết tan rã hòa vào nước sông xuân.

Nước xuân xa xa chảy về hướng đông, qua biên ải quan sơn, tựa như giữa lúc đó gió xuân của đêm lần qua hai bờ Hoàng Hà. Sự lấn chiếm đó làm vạn vật như bừng bừng sức sống, trôi xuôi theo nước sông tràn ngập kinh thành.

Trải qua một giấc ngủ đông, đại thành Biện Kinh càng huy hoàng hơn mấy may không nhìn thấy khói lửa qua bình của tây bắc. Địch Thanh ở bên ngoài cửa cung thấy cách đó không xa chim oanh sáng sớm tranh nhau hót trên chồi lộc trên cành cây, chân mày nhẹ chau lại.

Lại đợi thêm nén nhang nữa thì trong cung mới có một người bước nhanh ra ngoài tới trước mặt Địch Thanh, thấp giọng nói:

- Địch tướng quân, Thánh Thượng thân thể không khỏe, không muốn gặp ngài.

Người đó chính là Diêm Sĩ Lương cũng tổng quản đứng đầu trong cung lúc này, đã từng gặp Địch Thanh mấy lần.

Diêm Sĩ Lương vốn là nghĩa tử của Diêm Văn Ứng. Năm đó Diêm Văn Ứng luôn theo Triệu Trinh, có thể nói vất vả công lao càng lớn. Sau khi Thái hậu về cõi tiên, La Sùng Huân chết, Diêm Văn Ứng thuận lý trở thành người đứng đầu trong đại nội. Diêm Văn Ứng vốn vẫn không hoà thuận với Quách hoàng hậu. Sau đó Triệu Trinh phế Quách hoàng hậu, đám người Phạm Trọng Yêm phản đối, Diêm Văn Ứng kiên quyết đứng về phía Triệu Trinh, ủng hộ phế bỏ Quách hoàng hậu.

Cuối cùng Quách hoàng hậu bị trục xuất ra khỏi hoàng cung, xuất gia làm ni.

Tuy nhiên sau đó nghe nói Quách hoàng hậu nhiễm bệnh nhẹ, từng viết bức thư tình cho Triệu Trinh. Sau khi Triệu Trinh xem thư, nhớ lại chuyện cũ, có chút áy náy với Quách hoàng hậu. Nghe nói Triệu Trinh có ý triệu lại Quách hoàng hậu vào cung, nhưng Quách hoàng hậu đưa ra điều kiện “nếu được triệu lại, nhất định các quan lại lập lớp học chịu sách”. Trong lúc Triệu Trinh cân nhắc, ban thuốc cho Quách hoàng hậu dùng.

Thuốc đó là Diêm Văn Ứng đưa đi.

Sau khi Quách hoàng hậu dùng thuốc, ngày thứ ba thì đột tử. Mọi người nghi ngờ Diêm Văn Ứng và Quách hoàng hậu bất hòa, cho rằng Diêm Văn Ứng sợ Quách hoàng hậu quay lại cung đối phó y, do đó hạ độc giết Quách hoàng hậu.

Có người nghi ngờ, nhưng chất vấn chỉ có một người, người đó là Phạm Trọng Yêm!

Lúc đó Phạm Trọng Yêm bị giáng chức mới về lại kinh thành, thấy quần thần không lên tiếng nên dâng thư nói thẳng, cho rằng cái chết của Quách hoàng hậu Diêm Văn Ứng không thể trốn tránh trách nhiệm. Phạm Trọng Yêm lời lẽ thẳng thắn mạnh mẽ làm triều đình chấn động, thậm chí Lã Di Giản cũng áp chế không được chuyện này. Cuối cùng Triệu Trinh truy cứu chuyện Quách hoàng hậu, giáng chức Diêm Văn Ứng trục xuất ra Lĩnh Nam, nhưng Diêm Văn Ứng chưa tới Lĩnh Nam thì chết trên đường đi.

Chuyện cũ như mây khói, xuất nhập trong mây.

Địch Thanh ở xa tận biên thùy rải rác nghe nói chút chuyện cũ, cũng biết sau khi Triệu Trinh trục xuất Diêm Văn Ứng cũng không quả trách Diêm Sĩ Lương, thậm chí còn đề bạt Diêm Sĩ Lương làm người đứng đầu trong đại nội.

Nghe Diêm Sĩ Lương nói Triệu Trinh không khỏe, Địch Thanh nhú mày, trong lòng thầm nghĩ:

“Ta quay lại kinh thành đã nửa tháng, nửa tháng trước Thánh Thượng thoái thác thân thể không khỏe, tới bây giờ vẫn chưa chuyển biến tốt? Ta đã hỏi thăm qua Thánh Thượng lâm triều như cũ, không giống có bệnh. Nói như vậy... Người tạm thời không muốn gặp ta? Hay người đã hạ quyết tâm nghị hòa với nước Hạ, cho nên không muốn ta vào khuyên ngăn để tránh hai bên khó xử.”

Địch Thanh lại phụng chỉ, ngàn dặm xa xôi trở về kinh thành, chỉ vì muốn Triệu Trinh đàm phán lại chuyện liên minh với Thổ Phiên. Không ngờ hấn chức quan tụy cao, ngược lại gặp hoàng thượng không dễ như trước kia. Thấy Diêm Sĩ Lương cũng có chút khó xử, không tiện vạch trần chân tướng, chỉ là nói:

- Vậy Diêm đại nhân giúp Địch Thanh chuyển lời hỏi thăm một tiếng, làm phiên rồi.

Diêm Sĩ Lương vẻ mặt đầy cười trừ nói:

- Được, nhất định, nhất định.

Địch Thanh không biết làm sao, chỉ có thể trở lại Quách phủ. Sau khi hấn về kinh thành, vẫn luôn ở trong Quách gia. Cảnh còn người mất, Quách Quý cao lớn rất nhiều cũng to lên rất nhiều. Sau khi thấy Địch Thanh về thì gào khóc. Địch Thanh trong lòng khó chịu, an ủi Quách Quý. Quách Quý không hề học văn, say mê luyện võ kỹ, hầu như ngày ngày cũng rèn luyện sớm tối đồng thời cùng tập luyện với Địch Thanh.

Sau khi Quách Tuân chết trận, Triệu Trinh đau lòng không dứt, ban thưởng hậu đãi Quách gia. Do vậy Quách Quý sớm được đề bạt trong hàng Tam Ban. Địch Thanh lại biết Quách Quý chỉ tại biên thù, chống lại Tây Hạ báo thù cho đại ca. Địch Thanh luôn chịu ân tình của Quách Tuân nên càng thêm chiều cố Quách Quý. Lòng nghĩ dù sao rảnh rỗi không việc gì làm, hết lòng mài giũa Quách Quý. Lúc này Triệu Trinh không muốn gặp hấn, Địch Thanh liền muốn trở về đi gặp Quách Quý.

Địch Thanh đi trên đường, đang qua một con phố dài, đột nhiên nghe phía trước tiếng chiêng đồng vang lên, binh sĩ mở đường, có một cỗ kiệu nhỏ đỉnh vàng đi qua.

Người đi đường thấy thế, biết trong kiệu hơn phân nửa là hoàng thân quốc thích, đều tránh qua một bên. Địch Thanh cũng lách người qua bên đường, chậm rãi chờ đợi cỗ kiệu qua. Lúc này bầu trời một tiếng yến kêu, Địch Thanh ngẩng đầu nhìn, thấy có con chim yến mới ngậm bùn bồi hồi có vẻ cô đơn. Trong lòng nghĩ rằng: “Mấy ngày nữa phải đi thăm Dương bá phụ một chút”

Sau khi hấn trở về kinh thành, vẫn chưa tới Dương phủ. Nghe nói gần đây Dương Niệm Ân làm ăn rất tốt, cũng không đến quấy rầy nữa. Điều nói nhìn vật nhớ người, Địch Thanh hấn chinh chiến nhiều năm, trước giờ chưa có một ngày quên Vũ Thường, vừa nghĩ tới Dương Phủ, thì nghĩ tới “Kinh Thi”, cái chuông gió vỗ của đó, đôi mắt tươi đẹp lúc nào cũng cười vui đầy nước mắt kia... chuyện cũ như khói.

Địch Thanh nhìn con yến đó, mi mắt hơi ướt. Đang lúc buồn bã, cái kiệu đó đã tới bên cạnh hấn, chậm rãi dừng lại. Địch Thanh hơi kinh ngạc, nghe cỗ kiệu đó có người nói:

- Địch tướng quân, từ biệt mấy năm, vẫn khỏe chứ?

Giọng nói người trong kiệu êm nhẹ, Địch Thanh nghe mơ hồ quen tai, nhưng không nhớ ra người này là ai.

Im lặng hồi lâu, người trong kiệu cười nói:

- Địch tướng quân, thần thiếp Thường Ninh.

Địch Thanh giật mình, cuối cùng nhớ lại người trong kiệu là ai, vội thi lễ nói:

- Thần Địch Thanh, tham kiến trưởng công chúa.

Lúc hấn trở lại kinh thành, Triệu Trinh đã từng giữ Địch Thanh lại bên cạnh, từng muốn gả muội muội Thường Ninh công chúa cho Địch Thanh, nhưng bị Địch Thanh quyết liệt từ chối. Sau đó Địch Thanh tuy có xin lỗi, nhưng cũng đã quên chuyện này, không ngờ Thường Ninh lại còn nhớ hấn, lại còn chào hỏi hấn.

Thường Ninh công chúa dường như thở dài xa xôi, nói:

- Rất lâu không gặp, xem ra Địch tướng quân vẫn như xưa.

Thấy Địch Thanh không nói, Thường Ninh công chúa hỏi:

- Vừa rồi thần thiếp qua đường, thấy Địch tướng quân mặt co mày cau, hình như có tâm sự, không biết có thể nói với thần thiếp không?

Địch Thanh cười khổ nói:

- Thần phụng chỉ hồi kinh, vốn có việc gấp muốn gặp Thánh Thượng. Không ngờ nghe Diêm Sĩ Lương nói Thánh Thượng thân thể không khỏe... nên lo lắng. Hắn lập lời nói che dấu tâm ý thật, đồng thời ngôn ngữ dò xét, muốn xác định Triệu Trinh có phải là bệnh thật không.

Thường Ninh trong kiệu im lặng một hồi, lúc này mới nói:

- Thì ra là như vậy, vậy thần thiếp có chút bất lực rồi. Nhưng Địch tướng quân cũng không cần quá lo lắng, nghĩ ngại ác chiến tây bắc, một lòng vì nước, lòng này thiên nhật có thể thấy, rất nhiều người sẽ không quên ngài. Thần thiếp có chuyện, đi trước một bước.

Nói xong, cỗ kiệu nâng lên, chậm rãi rời đi. Địch Thanh lắc đầu, mới bước đi, đột nhiên cảm thấy có người đang chú ý hắn.

Địch Thanh quay lại, nhìn thấy bên đường đang đứng hai người. Một người là một người mù, tay cầm hai khối lê hoa. Người còn lại là một cô nương, tay cầm cây đàn tỳ bà, chảy tóc hai bím dài.

Đang nhìn Địch Thanh chính là cô nương đó.

Địch Thanh nhìn thấy cô nương đó, liền có chút quen thuộc, lại nhìn người mù đó, thì nhớ người mù đó họ Giang, cô nương đó tên Lộ Nhi, hắn đã từng gặp qua ông cháu này ở trại An Viễn.

Thấy Lộ Nhi muốn nói nhưng lại không dám, Địch Thanh sải bước đi qua, chủ động nói:

- Giang lão trượng, Lộ Nhi cô nương, sao tới kinh thành?

Lộ Nhi vừa mừng vừa sợ, không ngờ Địch Thanh còn nhớ bọn họ, ngượng ngập nói:

- Địch tướng quân, đúng là người rồi, không ngờ người cũng tới kinh thành? Từ sau đại thắng An Viễn, thì không có nghe nói chuyện của người nữa. Chúng ta là từ An Viễn thuyết thư tới kinh thành. Người... vết thương đỡ chút nào chưa?

Địch Thanh cười:

- Đã qua nửa năm rồi, làm sao không khỏi? Các người trôi dạt ở kinh thành, cần giúp gì không?

Hắn thấy Lộ Nhi lúc này có chút khiếp đảm nhìn hắn, chỉ cho rằng ông cháu này có chuyện gì khó xử.

Người mù sớm nghe tiếng của Địch Thanh, vẫn luôn vâng dạ không dám lên tiếng, nghe vậy vội nói:

- Sống đã quen rồi, không cần làm phiền Địch tướng quân. Đầu là a đầu này, cách rất xa liền nói ngài đang ở gần đây. Lão già ta không tin, không ngờ thật sự chạm phải Địch tướng quân, lão phu thật là may mắn. Đúng rồi, chúng ta còn có chuyện, mấy ngày trước có một công tử hào phóng, cho chúng ta một trăm lượng, bảo chúng ta ở tửu lầu này thuyết thư mười ngày... là kể chuyện xưa của Địch tướng quân.

Địch Thanh ngược lại có chút lúng túng, nói:

- Vậy,... tốt rồi. Giang lão trượng, vậy ta không quấy rầy các người thuyết thư nữa.

Nói rồi xoay người định đi, Lộ Nhi gọi:

- Địch tướng quân, người không đi nghe thử chúng ta thuyết thư?

Địch Thanh có chút bất ngờ, nói:

- Các người lấy thuyết thư để sống, nói thế nào ta không có ý kiến. Nhưng ta da mặt dày, thật sự xấu hổ đi nghe.

Người mù cười ha hả lên, kéo cháu gái một cái nói:

- Vậy...Địch tướng quân, chúng ta phải đi thuyết thư rồi, mời ngài đi nhanh.

Địch Thanh lập tức cáo từ, bước lớn bỏ đi.

Lộ Nhi miệng đã mần mê, đập chân một cái, tức giận nói người mù:

- Ông nội, sao ông có thể làm như vậy chứ? Chúng ta không dễ gì mới có thể gặp lại Dịch tướng quân, ông giống như muốn đuổi người ta đi.

Hoa lê một trong tay người mù gõ xuống, phát ra tiếng giòn vang, động lòng người lại tang thương nói:

- Lộ Nhi, cháu lớn rồi, cũng nên hiểu chuyện. Dịch tướng quân vai gánh trách nhiệm nặng nề, chinh chiến cấp bách, nhất định chuyện rất nhiều. Ông ta có thể nhớ chúng ta, đến nói với chúng ta hai câu, chủ động giúp chúng ta đã là may mắn kiếp trước chúng ta tu. Lo nghĩ của ông ấy đều nhiều hơn ai hết. Cho dù chúng ta không thể giúp ông ấy, nhưng cũng không thể luôn quẩn luyến người ta. Ông ấy là đại anh hùng thiên hạ vô song, chúng ta là người thuyết thư, và ông ấy không phải người của thiên hạ, con nên hiểu.

Lộ Nhi đỏ mặt lên, cắn môi, hồi lâu giận dỗi nói:

- Cháu hiểu, cháu đều hiểu hơn người ta. Trước giờ cháu nghĩ phải gả cho ông ấy, cháu không nghĩ nhiều khác, cháu chỉ muốn nhìn thật rõ ông ấy, nhớ nhiều mấy câu của ông ấy, sau đó nói cho người ta biết. Nếu ông thật sự hiểu chuyện, vậy sau này đừng theo hỏi tướng mạo Dịch tướng quân với cháu.

Dứt lời hất bím tóc, lên tẩu lầu.

Người mù cười khổ không nói, lại nghe tiếng bước chân chạy tới. Lộ Nhi lại chạy lại, cười khi khi, kéo ống tay áo của người mù nói:

- Lên lầu đi, công tử đó vẫn chưa tới.

Người mù lắc đầu, cùng cháu gái lên tẩu lầu, lúc Lộ Nhi lên lầu hỏi:

- Ông nội, công tử đó vừa ra tay thì một trăm lượng. Mỗi lần đến nghe thuyết thư, luôn có mấy người bảo vệ, ông đoán người đó là ai?

Người mù cau mày nói:

- Quan tâm người đó là ai làm gì, người đó thích nghe chuyện của Dịch tướng quân như vậy, đương nhiên là người tốt. Người đó có bao nhiêu người bảo vệ có quan hệ gì, nội dung chúng ta nói không then với lương tâm thì được rồi.

Lúc nói chuyện, hai người lên lầu hai tẩu lầu, sớm có ông chủ tẩu lầu ra nghênh đón, chào hỏi:

- Giang lão trượng, hôm nay đến sớm đó, ngồi bên này...

Trong tẩu lầu sớm ngồi đầy thực khách, thấy người mù đến, đều chào hỏi:

- Giang lão hán đến rồi, hôm nay chuẩn bị nói những gì đây?

Hóa ra mấy ngày nay có công tử hơi hào phóng cho Giang lão hán một trăm lượng, bảo nói chuyện của Dịch Thanh, nói liền mười ngày. Thực khách tẩu lầu có thuyết thư miễn phí, đương nhiên đua nhau tới chiếm chỗ, nhất thời tẩu lầu làm ăn tốt, ông chủ tất nhiên rất khách khí với ông cháu này.

Giang lão hán ngồi xuống, Lộ Nhi chỉnh dây đàn, thì có người thúc giục nói:

- Giang lão hán, nói nhanh đi... hôm nay có phải hôm nay nói chiến thắng An Viễn không?

Người mù cười nói:

- Hôm nay nói chính là chiến thắng An Viễn, nhưng chính chủ vẫn chưa tới, các vị khán quan xin hãy bình tĩnh chờ. Mọi người đều nghe người mù đang chờ vị trả tiền đó, lăm bắm nói:

- Người này xưa nay đúng giờ, không biết hôm nay sao đến trễ?

Lời vừa nói ra, chỗ cầu thang lại có tiếng bước chân vang lên, mọi người đều nói:

- Đến rồi, đến rồi.

Lộ Nhi đưa mắt nhìn qua, thấy trước có hai người sóng vai lên lầu, ánh mắt sáng quắc, nhìn xung quanh, lúc này mới công tử phía sau đi lên. Công tử đó cuối đầu, vội vàng đi, tới phòng cao ngồi xuống. Có một người hầu theo y, vì công tử đó đầy rượu, bức rèm che rủ xuống. Sau đó người hầu đó giọng the thé nói:

- Được rồi, có thể bắt đầu.

Mỗi lần công tử đó tới, đều tới phòng cao nghỉ ngơi, cách mảnh vải nghe Giang lão hán thuyết thư. Việc làm có chút cổ quái, mọi người thấy đều không trách, không lấy làm lạ, đều nói:

- Được rồi, bắt đầu đi.

Người mù cười, gõ hoa lê bản, hắng giọng, khàn khàn hát trước:

- Tắc Hạ nhận buồn bã hát rời khỏi đau khổ, xa xôi mặt trời lặn cô thành ngộ, tướng quân trăm chiến kinh qua gió bụi, người hiền mười năm dần bước sương khói.

Lộ Nhi gầy tỳ bà theo, trong tiếng nhạc thánh thót đầy tiêu điều sầu khổ. Khi tiếng nhạc ngừng, Lộ Nhi mới nói:

- Ông nội, hôm nay ông nói là chiến thắng An Viễn, tại sao nói bốn câu này trước chứ?

Người mù nói:

- Phàm chuyện gì có nhân mới có quả, có quả phải có nhân. Thuyết thư cũng giống vậy, bắt đầu luôn có nguyên do. Trong bốn câu này của ta chính là nói về tình hình biên thùy tây bắc, cũng nói hai người.

Lộ Nhi làm ra vẻ trầm tư, đột nhiên vỗ tay nói:

- Phải rồi, Sau hai trận chiến Tam Xuyên Khẩu, Hảo Thủy Xuyên tây bắc, trại Bảo tây bắc có nguy, cô thành Dương Mục Long cao chót vót, thủ vững rất lâu, binh sĩ Đại Tổng không biết chết bị thương bao nhiêu, giống như cô nhận mất người thân. Ông nội, hai câu trước trong bài thơ của ông chính là nói tình hình này à?

Thực khách từ lâu nghe vậy, hoặc xấu hổ, hoặc nghiêng rằng, người mù nói:

- Không sai, ta nói chính là tình hình này. Đang lúc người người Đại Tổng ta vô cùng bất an, có hai người dừng cảm bước ra chặn binh quân Hạ như sói hổ, cứu dân chúng tây bắc khỏi nước lửa.

Lộ Nhi lại cười vỗ tay nói:

- Cháu biết rồi, tướng quân kinh qua trăm trận gió bụi mà ông nói nhất định là Địch Thanh, Địch tướng quân. Cháu ở biên thùy gặp qua Địch tướng quân, lúc này... cháu ở dưới lầu còn gặp được hán.

Nói xong trên mặt đầy vẻ vui mừng, lại kiêu ngạo.

Mọi người ồ lên, vội tới chỗ lan can của lầu các, thiếu chút nữa chen nứt lan can, đều gọi:

- Ở đâu, ở đâu? Cô nương chỉ chúng ta xem xem.

Thì ra kinh thành rất nhiều người tuy nghe nói qua nhiều chuyện của Địch Thanh, nhưng người thấy qua Địch Thanh không nhiều. Vừa nghe Địch Thanh ở dưới lầu, không kìm nổi muốn đi nhìn thấy tận mắt.

Lộ Nhi vỗ mặt đau khổ nói:

- Sớm đi rồi, hán là người bận rộn.

Nàng có chút buồn bã, không có để ý tới công tử trong mảnh vải nói với người hầu bên cạnh:

- Địch Thanh mấy ngày nay thế nào rồi?

Người hầu đó cung kính nói:

- Địch Thanh hôm nay lại tới xin gặp Thánh Thượng, nhưng theo tâm ý của của Thánh Thượng, nô tài đã ngăn hán trở về.

Công tử đó chỉ là “ồ” một tiếng, nghe ngoài mảnh vải có người nói:

- Địch Thanh có gì hay chứ? Đơn giản là một cái mũi hai con mắt mà thôi. Người đó lưng dài vai rộng, người mặc áo dài, ngồi ở đó rất có uy nghiêm. Lộ Nhi nghe thế không phục nói:

- Địch tướng quân quả thật là là một cái mũi hai con mắt, nhưng tuần lãng hơn các hạ nhiều.

Mọi người nghe vậy cười vang, người đó nghe Lộ Nhi châm chọc, bỗng nhiên đứng lên quát:

- Người nói cái gì?

Lộ Nhi hơi sợ hãi, nhưng bất luận thế nào, cũng không dễ dàng tha thứ cho người khác coi thường Địch Thanh, ngang đầu nói:

- Ta nói là sự thật, ta đã hai lần gặp qua Địch tướng quân. Thấy hấn trán có sẹo, hai má có hình xăm, thái dương đã bạc, mặc dù nhìn có tang thương nhưng ta biết hấn là nam nhân anh hùng tuần lãng nhất thiên hạ. Ai hỏi ta đều nói như vậy!

Công tử trong mảnh vải nghe xong, lẩm bẩm nói:

- Nghe nàng ấy nói như vậy, xem ra thật sự đã gặp Địch Thanh. Không ngờ tóc mai Địch Thanh đã bạc, ta và hấn lại mấy năm chưa gặp.

Người hầu nói:

- Dạ vâng, Địch Thanh tang thương rất nhiều, có lẽ do gió bụi biên ải Tây Hạ mài mòn nhiều, làm người ta nhanh già một chút.

- Biên ải Tây Hạ không tốt, tại sao Địch Thanh luôn lưu luyến biên thù?

Công tử đó lẩm bẩm tự nói, nghe bên ngoài mảnh vải bộ dạng muốn đánh nhau, cau mày nói:

- Bảo Giang lão kể tiếp đi.

Người hầu vừa nghe, giọng the thé kêu lên:

- Đừng ầm ĩ nữa, nếu không nghe thư, thì xin xuống lầu.

Mọi người đều nói:

- Phải đó, nghe thư nghe thư, không muốn nghe thì xuống đi.

Người đàn ông mặc áo dài đó thấy mọi người đều bất mãn với gã, hừ lạnh một tiếng, tự nói:

- Ta vẫn thật muốn nghe thử Địch Thanh có năng lực gì.

Giọng nói tuy không phục, nhưng cuối cùng không gây chuyện nữa. Người mù đó đã giảng hòa nói:

- Lộ Nhi, vậy con nói thử xem, câu thơ cuối cùng bài thơ này của ta là nói ai?

Lộ Nhi cũng không tranh cãi nữa, suy nghĩ hồi lâu mới nói:

- Người hiền mười năm dần bước phong sương, chẳng phải là nói Phạm công sao? Nhưng cái này và sương khói có liên quan gì chứ?

Trên mặt người mù lộ ra phần hào quang, nói:

- Đúng vậy, ta nói chính là Phạm công. Phạm công mấy năm nay trấn thủ tây bắc, cùng với Địch tướng quân một văn một võ, hợp nhau càng tăng thêm sức mạnh, quả thật là trụ cột vững vàng của tây bắc Đại Tống. Nghe nói Phạm công không những văn chương giỏi, còn là một tay chơi đàn rất hay. Nhưng cuộc đời đánh đàn, chỉ đánh một ca khúc, tên “Dần bước phong sương” Phạm công thăng trầm mấy năm, trải bao phong sương nhưng không đổi khí tiết, lão hán ta chính là rất ngưỡng mộ.

Mọi người cũng đều lộ ra vẻ tán đồng, ngay cả người đàn ông mặc áo dài đó, lần này cũng không có nói gì.

Công tử trong mảnh vải nói:

- Phạm Trọng Yên gần đây thế nào rồi?

Người hầu nói:

- Ông ấy và đám người Phú Battles, Hàn Kỳ, Hạ Tủng đều từ biên thùy triệu hồi về kinh thành, trước mắt đang chờ căn dặn của Thánh Thượng. Thật ra Thánh Thượng muốn biết Phạm Trọng Yên, chuyện của Dịch Thanh có thể tìm bọn họ hoặc tìm đám quân thần hỏi, hà tất ở đây nghe người ta thuyết thư chứ?

Công tử đó mỉm cười nói:

- Người ngoài nói có phần hơi thiên lệch, chỉ có lời nói của đám người này, lúc này mới có thể nói ra yêu thích của dân chúng. Trẫm kiên quyết thay đổi cải cách, đương nhiên phải bao gồm nghe ngôn luận nhiều phía, vậy mới có thể có quyết định.

Công tử đó không phải người ngoài, chính là Triệu Trinh Thiên tử đương triều Đại Tống.

Triệu Trinh đã từ lâu không còn ngây ngô bất lực của năm nào, thần sắc uy nghiêm vô cùng.

Người hầu chính là Diêm Sĩ Liêm thái giám đứng đầu trong cung, nghe vậy nói:

- Thánh Thượng anh minh.

Còn định nói thêm cái gì, Triệu Trinh đã nói:

- Nghe thư đi.

Diêm Sĩ Liêm lập tức khoanh tay ở bên cạnh, không nói nhiều nữa.

Người mù bên ngoài mảnh vải lúc này sớm đã nói tới chiến thắng An Viễn. Nói tới Dịch Thanh liên tiếp chém hai tướng, bị quỷ kế của người Hạ làm bị thương rơi xuống ngựa. Mọi người đều lo lắng vạn phần, Lộ Nhi tiếp lời nói:

- Ông nội, Dịch tướng quân trọng thương, vậy làm thế làm là tốt?

Người mù nói:

- Dịch tướng quân trọng thương, được Phong trại chủ đoạt lại đưa về doanh trại. Người Hạ thấy thế rất vui mừng, đề nhất cao thủ Dạ Xoa Bộ Ngôi Danh Hư vẫn ẩn núp trong Hạ doanh, Ngôi Danh Hư Dạ Xoa chạy tới khiêu chiến, nghĩ rằng chiếm được lợi thế, mắng chửi khiêu chiến trước doanh. Dịch tướng quân mới về tới doanh, thì đã tỉnh lại, nghe có địch tới khiêu chiến, lập tức lên ngựa lần nữa, quát:

- Dịch Thanh có thể chết, không thể không chiến.

Câu nói cuối cùng của người mù, xen lẫn tiếng đánh của lê hoa mộc, leng keng có lực. Mọi người nhiệt huyết dâng lên, đều nói:

- Dịch tướng quân quả nhiên thật là anh hùng.

Triệu Trinh nghe xong, nhớ tới chuyện cũ năm đó, thốt thức nói:

- Cái tên Dịch Thanh này, thật sự thay đổi rất nhiều.

Người mù ngoài mảnh vải nói:

- Dịch tướng quân lúc đó trọng thương trên người, người khác đều đang lo lắng sống chết của Dịch tướng quân. Nhưng Dịch tướng quân nghe địch đến, thì phần khởi tiếp tục ra chiến, ra trại chỉ một hiệp thì chém Ngôi Danh Hư, thét lệnh quân Tống phản kích. Lúc đó quân Tống trại An Viễn cảm thấy cả người tràn đầy dũng khí, lập tức cùng Dịch tướng quân đuổi giết ra ngoài. Khí thế đó, như hồng thủy bạo phát, không ngờ lại đánh tan binh mã Đậu Duy Cát Thái úy Linh Châu. Dịch tướng quân một ngựa xông lên trước, lại chém Đậu Duy Cát, binh sĩ dọc các bảo trại nghe vậy, đều chém giết theo. Trong nháy mắt tụ lại mấy vạn binh mã, thẳng giết tới Tam Xuyên Khẩu, thu lại phần đất mất của Đại Tống.

Người mù nói tới mức nước miếng văng tứ tung, người nghe mặt mày hớn hở, hãnh diện. Chỉ có người mặc áo dài cười lạnh nói:

- Dịch Thanh trọng thương còn có thể đuổi ra mấy trăm dặm, có ai có thể tin chứ?

Người mù ngẩng ra, giây lát đứng lên nói:

- Lúc đó lão hán ở An Viễn, nghe nói chuyện này, làm sao có thể giả?

Người mù thuyết thư, đương nhiên cũng không tận tường. Sự thật Dịch Thanh là làm bộ bị thương kéo dài thời gian chờ đợi cơ hội phản kích. Nhưng người mù cũng không biết chân tướng, vì để nói anh hùng của Dịch Thanh, đương nhiên dứt khoát bảo Dịch Thanh trọng thương phần khởi phản kích lại. Nhưng người mù không cảm thấy có gì không đúng. Xưa nay thuyết thư, chỉ cầu lưu loát biến chuyển, chi tiết không cần đi sâu nghiên cứu kỹ. Lúc này Lộ Nhi và người mặc áo dài cãi nhau, người mù còn thăm trách cháu gái nhiều chuyện. Lúc này nghe người đó chất vấn đã nói rõ sự thật, không kìm được cả mặt đỏ bừng, gân xanh nổi rõ trên trán.

Người mặc áo dài đỏ cười lạnh nói:

- Cho dù lúc đó ông ở An Viễn, chẳng lẽ không thể nói dối gạt người. Dù sao ta không tin Dịch Thanh lợi hại như vậy. Nếu thật gặp được hãn, ngược lại muốn đo sức với hãn một chút.

Mọi người đều trợn mắt nhìn, nhưng thấy người đó hung bạo, không dám nói nhiều. Đột nhiên có người nói:

- Dựa chút bản lĩnh của người, còn muốn tìm Dịch đại ca đo sức? Ta dưới tay Dịch đại ca đi không được ba chiêu. Tào Anh, đến đây, đến đây, đến đây. Nếu người có thể tiếp ta hơn ba chiêu, ta gọi người tổ tông! Nếu người tiếp không nổi, sớm cút con mẹ nó, đừng bịa đặt làm nhục người khác.

Mọi người đang giận dữ, thấy có người bước ra, không khỏi phần chấn. Người đó lúc này vẫn lặng lẽ nghe thư ở một góc, người bên cạnh cũng không có để ý. Lúc này vươn người đứng dậy, mọi người mới phát hiện người này râu lởm chồm, hai tròng mắt sáng ngời, dù tiêu tụy, nhưng đứng ở đó lại có ý cao ngạo không nói được.

Người mặc áo dài đỏ tên Tào Anh, nghe có người gọi ra tên của gã đã giết mình, quay đầu nhìn người đó, thần sắc hơi thay đổi. Mọi người cho rằng Tào Anh sẽ bước lên giao đấu, không ngờ gã chỉ đạp chân, ảo não xuống lầu.

Triệu Trinh cách mảnh vải nhìn người đó khoe miệng mỉm cười trong thần sắc có phần xúc động, lẩm bẩm nói:

- Quách Quỷ không có làm nhục uy danh của Kỳ huynh.

Triệu Trinh đương nhiên nhận ra người đứng ra đó, thì ra người đó chính là Quách Quỷ đệ đệ của Quách Tuấn.

Thời gian như mũi tên, thiếu niên hi hi ha ha năm đó, trải qua mạch chảy của thời gian, đau khổ tổn thương đã sớm trưởng thành hơn rất nhiều so với thiếu niên bình thường.

Những năm gần đây Quách Quỷ chuyên cần luyện võ kỹ, vô cùng khắc khổ, sớm tạo ra tên tuổi trong cấm quân, Tào Anh cũng là người trong cấm quân, thấy là Quách Quỷ tự biết không địch lại, lại biết người này được Thiên tử coi trọng, không thể đắc tội, chỉ có thể bỏ đi.

Mọi người thấy Quách Quỷ đuổi Tào Anh đi, vừa mừng vừa khâm phục, Lộ Nhi hé miệng cười:

- Mỗi lần có người nhục mạ Dịch tướng quân, đều có người đứng ra bênh vực, xem ra công đạo tự trong lòng người. Vị công tử này, cao tính đại danh của ngài, không biết có thể nói cho chúng ta biết không?

Trong lòng Lộ Nhi lại thầm nghĩ: “Người này gọi Dịch Thanh là Dịch đại ca, xem ra rất thân với Dịch Thanh. Sau khi biết tên của người này, nhất định tuyên dương cho y.”

Quách Quỷ do dự một chút, lắc đầu nói:

- Tại hạ vô danh tiểu tốt, gặp chuyện bất bình mà thôi. Ta còn có chuyện, cáo từ.

Y nói đi thì đi, thoát cái xuống lầu, không biết đi đâu. Thật ra y biết dụng ý của Lộ Nhi, nhưng lòng nghĩ: Ta tuy tôn trọng Dịch đại ca, nhưng ta là đệ đệ của Quách Tuấn, tự có thể dựa vào hai bàn tay của mình làm ra khoảng trời, mới không nhục uy danh của đại ca. Nếu đã như vậy không cần mượn danh tiếng của Dịch đại ca.”

Mọi người thốn thức một trận, lại tùm năm tùm ba bàn tán một hồi.

Triệu Trinh bảo Diêm Sĩ Văn cho Giang lão hán một trăm lượng, bảo ông ấy ở đây nói thêm mười ngày, không cần nói cho Triệu Trinh y nghe nữa.

Giang lão hán tuy cảm thấy kỳ quái, nhưng điều kiện này không có lý nào từ chối, cùng với Lộ Nhi rất vui mừng đi. Triệu Trinh lại uống rượu, có cung nhân vội vã lên lầu, nói nhỏ vài câu với Diêm Sĩ Lương, Diêm Sĩ Lương nghe xong, nói với Triệu Trinh:

- Thánh Thượng, Hạ Tăng vào cung xin gặp.

conem_bendoianh

124. Chương 364: Thay Đổi (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 364: Thay đổi (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Triệu Trinh gật đầu, đứng dậy xuống lầu, dưới hộ vệ của mấy thị vệ đi về cung. Mới qua mấy con phố, phía trước cách đó không xa đột nhiên hiện ra một người, cản trên đường

Bọn thị vệ hơi run, tay đã đặt lên chuôi đao, cản trước người Triệu Trinh.

Triệu Trinh đã nhìn thấy người đó chính là Quách Quỳ, quát lui thị vệ, hỏi:

- Quách Quỳ, ngươi làm gì?

Y vì nguyên do của Quách Tuân nên rất xem trọng Quách Quỳ.

Quách Quỳ quỳ một chân lên đất, hai tay ôm quyền nói:

- Thánh Thượng, thần có chuyện thỉnh cầu.

Triệu Trinh vẽ mặt ôn hòa nói:

- Khanh có chuyện gì, đứng lên nói đi.

Quách Quỳ chậm rãi đứng lên, khó hiểu nói:

- Thần không hiểu tại sao Thánh Thượng vẫn không gặp Dịch Thanh mà chỉ là mời người thuyết thư nói chuyện của Dịch Thanh?

Diêm Sĩ Lương quát lớn:

- Thánh Thượng hành sự, không cần nói cho người biết!

Triệu Trinh khoát tay chặn Diêm Sĩ Lương lại, thản nhiên nói:

- Ngươi từ lâu đã biết mời Giang lão hán thuyết thư là trẫm, do đó đợi trẫm ở tửu lầu? là Dịch Thanh bảo ngươi tới?

Quách Quỳ lắc đầu nói:

- Dịch Thanh không biết thần đến, chuyện này là thần tự chủ trương. Thánh Thượng, Dịch Thanh trung thành vì nước, quay lại kinh thành chỉ vì chuyện nước, không biết tại sao Thánh Thượng vẫn trốn tránh không gặp?

Triệu Trinh trốn tránh không trả lời, nói:

- Trẫm còn có chuyện, ngươi về đi.

Dứt lời cắt bước bỏ đi.

Quách Quỳ sờ cái mũi xám, thấy sắc mặt Triệu Trinh bình thản như nước, không dám khuyên nỡ, ngược ngừng tránh người qua một bên. Sau khi thấy Triệu Trinh bỏ đi, Quách Quỳ không còn cách nào trở về Quách phủ, thấy Địch Thanh đang ngồi trong đình viện, nhìn yển bay trên bầu trời, đi qua chào hỏi:

- Địch nhị ca, hôm nay không có gặp được Thánh Thượng sao?

Y làm việc suy tính mà làm, cũng không nói với Địch Thanh chuyện gặp qua Triệu Trinh

Địch Thanh lắc đầu, thu ánh mắt lại, đứng dậy vỗ vỗ vai của Quách Quỳ nói:

- Hôm nay vẫn đánh chứ? Sau khi hấn về kinh thành, vẫn cùng Quách Quỳ luận bàn võ nghệ, biết Quách Quỳ đã như bảo kiếm dull mài, sắc nhọn dần hiện ra.

Quách Quỳ không kịp trả lời, Triệu quản gia của phủ Bát vương gia lại tới viện đình nói:

- Địch tướng quân, Bát vương gia cho mời.

Địch Thanh hơi giật mình, sau khi hấn về kinh thành, ít liên lạc người khác, cũng vẫn không đi thăm Bát vương gia. Hấn cảm thấy trong lòng có hổ thẹn, vì hấn vẫn không có thực hiện lời hứa.

Quách Quỳ cười ha hả nói:

- Địch đại ca, đại ca đi thăm Bát vương gia đi. Hôm nay đệ có chút mệt, muốn nghỉ một ngày.

Trong lòng thầm nghĩ:

“Nếu qua Bát vương gia xin gặp Thánh Thượng cũng có chút hi vọng, hừ.. nếu mấy ngày sau, Thánh Thượng vẫn không gặp Địch đại ca, đệ nhất định lại lần nữa xin gặp Thánh Thượng, nói chuyện này.”

Sau khi Địch Thanh tới phủ Vương gia, thấy Bát vương gia vẫn đang ngồi trước đường bên bình phong uống trà, quần áo sạch sẽ.

Mấy năm nay, tất cả mọi thứ đều thay đổi, hình như chỉ có Bát vương gia và cái bình phong đó không có thay đổi. Nhưng Địch Thanh mắt nhạy bén, đã nhìn thấy dung mạo Bát vương gia lộ vẻ già một chút, nếp nhăn trên mặt càng sâu thêm một chút.

Thấy Địch Thanh đến, Bát vương gia chỉ là khoát tay, ám chỉ Địch Thanh ngồi xuống. Khuôn mặt vốn chết lặng, cuối cùng lộ ra phần tươi cười, cảm tình của ông ấy đối với Địch Thanh, hình như cũng có thay đổi.

Địch Thanh ngồi xuống, có chút hổ thẹn nói:

- Bá phụ, cháu vẫn không thể vào Hương Ba Lạp... cũng vẫn cứu không được Vũ Thường.

Bát vương gia có chút bất ngờ nói:

- Không thể vào Hương Ba Lạp. Nói như vậy, cháu biết Hương Ba Lạp ở đâu?

Địch Thanh gật đầu nói:

- Từ các dấu hiệu cho thấy, Hương Ba Lạp ở Sa Châu gần Đôn Hoàng. Hơn nữa rất có thể ngay dưới sa mạc đó.

Bát vương gia thở dài thoải mái:

- Thì ra cháu cũng biết rồi, ta cũng mới dám khẳng định như vậy.

Địch Thanh ngẩn ra, hỏi:

- Bá phụ, người làm sao biết tin tức này?

Sắc mặt Bát vương gia có chút mệt mỏi, chậm rãi nói:

- mấy năm nay ta không ngừng phái người tới Sa Châu tìm hậu nhân họ Tào hỉ, lúc này mới có được kết luận này. Nghe cháu cũng nói như vậy, xem ra Hương Ba Lạp quả thật ở Sa Châu. Nhưng bây giờ cho dù

biết Hương Ba Lạp ở Sa Châu rồi, nhưng không thể thuận tiện hành sự, ở đó có trọng binh Nguyên Hạo canh giữ. Hiền chất, lần này cháu về kinh, vội tìm Thánh Thượng có chuyện gì?

Địch Thanh đem chuyện liên minh Thổ Phiên cùng đánh nước Hạ sơ lược nói qua, lại nói:

- Bá phụ, nếu thật có thể như vậy, một mặt có thể ngăn chặn kiêu ngạo của nước Hạ, cũng có thể để chúng ta thuận tiện đi tìm Hương Ba Lạp. Có thể nói là kế nhất cử lưỡng tiện, nhưng Thánh Thượng vẫn tìm có không chịu gặp cháu. Bá phụ, người có thể dẫn cháu đi gặp Thánh Thượng không?

Bát vương gia cau mày, ngón tay khê gõ lên bàn, thấy trong thần sắc Địch Thanh có chút hy vọng, sau hồi lâu mới nói:

- Cháu và ta đều có cùng chung một nguyện vọng, chính là cứu lại Vũ Thường, theo lý ta không thể từ chối. Địch Thanh trong lòng trầm xuống, cảm giác trong lời nói của Bát vương gia có chuyện, Bát vương gia thở dài nói:

- Bây giờ nước Hạ cầu hòa, tây bắc cuối cùng có thời gian nghỉ ngơi. Thánh Thượng một lúc triệu mấy người Phạm Trọng Yên, Hàn Kỳ, Hạ Tùng từ tây bắc về. Ta hơn phân nửa cho rằng Thánh Thượng trốn tránh không gặp cháu là vì hạ quyết tâm nghị hòa với nước Hạ, không muốn cháu nhắc tới chuyện liên minh với Thổ Phiên.

Địch Thanh kinh ngạc nói:

- Chẳng lẽ không phải vậy sao?

Bát vương gia lắc đầu nói:

- Chuyện không có đơn giản như cháu nghĩ. Hiền chất, hơn phân nửa cháu không hề biết, lúc cháu chinh chiến ở tây bắc, đám người Phạm Trọng Yên, Hàn Kỳ đã nhiều lần dâng thư hồi kinh, chỉ ra khuyết điểm Đại Tổng bây giờ. Cho rằng không thay đổi không hưng quốc, không thay đổi không cường binh. Bây giờ trước có bọn người Quách Mặc Sơn, Vương Tắc làm loạn, gây nên khắp nơi cả nước có lưu dân tạo phản. Lại vì tác chiến với Hạ bất lợi, Thánh Thượng cảm thấy Đại Tổng loạn trong giặc ngoài, cũng kiên quyết thay đổi cải cách.

Địch Thanh khó hiểu nói:

- Vậy đây là chuyện tốt, vậy có liên quan gì Thánh Thượng không gặp cháu?

Bát vương gia thở dài nói:

- Có thể là chuyện tốt, nhưng cải cách này, lại động tới địa vị của Lã tướng đương triều. Cháu cũng biết, Lã Di Giản độc tài quyền to nhiều năm, nghe tin đồn Thánh Thượng cải cách, muốn loại bỏ địa vị của Lã Di Giản. Lã Di Giản làm sao có thể ngồi chờ chết chứ? Khoảng thời gian trước, lúc cháu tới Thổ Phiên, Lã Di Giản đặc biệt đề nghị Thiên tử bổ nhiệm Trịnh Tiễn làm Tứ Lộ Kinh lược An phủ sứ Thiểm Tây, đi tới Thiểm Tây.

- Trịnh Tiễn này là ai?

- Trịnh Tiễn xuất thân tiên sĩ giữa năm Thiên Thánh, có chút quan hệ thân thích với Phạm công, cũng xem là một trung thần. Là người cương chính, cũng có nhiều xung đột trên công sự với Lã Di Giản.

Bát vương gia nói

Địch Thanh có chút hoang mang, lại hỏi:

- Nếu Trịnh Tiễn thật sự như vậy, đây cũng xem là chuyện tốt?

Hắn thấy Bát vương gia mặt cau mày có thì không hiểu.

Bát vương gia khê thở dài một cái nói:

- Hiền chất, cháu lãnh quân tốt, nhưng không hiểu nguy hiểm trong triều. Cháu thật cho rằng Lã Di Giản là có lòng tốt? Trịnh Tiễn cương chính không giả, nhưng người quá cứng nhắc chân thật. Trước nay ông ta vốn trở mặt với Lã Di Giản, lần này được Lã Di Giản đề cử đi Thiểm Tây, đương nhiên sẽ làm việc cần

trọng nếu không sẽ bị nắm thóp. Vì Trịnh Tiển biết được, nếu là mưu lợi việc riêng thì chuyện nhỏ, chỉ sợ càng phải liên lụy tới Phạm công. Nhưng nếu Trịnh Tiển quá nghiêm túc, thì tây bắc xảy ra vấn đề rồi. Ta biết Phạm công và ông ta có tình cảm tốt với Đằng Tử Kinh xưa nay làm việc lớn không câu nệ tiêu tiết, chỉ mong được đối kháng quân Hạ, do vậy về mặt tiền công quỹ tiền sử dụng rất có vấn đề.

Địch Thanh ngược lại biết chút chuyện về tiền công quỹ.

Tiền công quỹ được xem như là kho bạc nhỏ của địa phương do triều đình đại Tổng cấp cho quan viên địa phương, để địa phương chịu trách nhiệm chi tiêu linh hoạt, tính chất cùng loại với nội tàng khố trong hoàng cung. Tây bắc tích cực chuẩn bị chiến tranh mộ binh, nếu đợi triều đình phân phối, nhất định không thể kịp thời cung ứng. Do đó những người như Phạm Trọng Yên, Đằng Tử Kinh, Chung Thế Hành khéo léo dùng tiền công quỹ để đảm bảo cho Địch Thanh dụng binh.

Chuyện này vốn không thẹn với lương tâm, nhưng suy cho cùng trái lại với phép tắc của triều Tổng. Nếu thật sự kiểm tra, rất nhiều tiền lấy ra rồi thì khó điều tra nghiên cứu, khó tránh khỏi có nghi ngờ tham ô.

Địch Thanh nghĩ tới đây, cau mày nói:

- Giặc ngoài chưa đi, người Hạ vẫn đang như hổ rình mồi, bây giờ hợp nghị chưa thành, Lã tướng muốn đổi với thuộc hạ người mình rồi sao? Cháu cảm thấy Lã tướng là người bề trên, Phạm công cũng nói qua, người này xử sự quả cảm, chẳng lẽ không phân rõ chỗ có ích của biến pháp?

Bát vương gia mỉm cười nói:

- Lã Di Giãn đương nhiên cũng biết ích lợi của biến pháp. Nhưng một người đứng đầu ở Lương phủ, thay đổi chính trị đối với ông ta không có lợi ích. Người này lòng tham vọng quyền lực rất nặng, chỉ lo địa vị của mình, làm gì để ý tới sống chết của tây bắc?

Địch Thanh không ngốc, từ lời nói Bát vương gia đoán được điều gì, dò hỏi:

- Bát vương gia, cháu muốn rằng, Thánh Thượng thay đổi cải cách, muốn trọng dụng những người như Phạm công. Lã tướng vì bảo vệ chức quan, do đó muốn mượn Trịnh Tiển điều tra chuyện sử dụng tiền công quỹ để công kích Phạm công sao?

Nhưng trong lòng lại nghĩ:

“Điều này có liên quan gì với Thánh Thượng không gặp mình chứ?

Bát vương gia sắc mặt nghiêm trọng nói:

- Nếu chỉ là chút chuyện này, vẫn còn tốt. Nhưng bây giờ trong triều có đồn đại, Phạm công và cháu có binh tự trọng ở tây bắc, bí mật huấn luyện Thập Sĩ, có ý đồ tạo phản tự lập làm vương.

conem_bendoianh

125. Chương 365: Lựa Chọn (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 365: Lựa chọn (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh bỗng nhiên đứng lên, sắc mặt xanh mét, nói:

- Làm gì có chuyện này? Tại sao cháu muốn tạo phản? Cháu đi xin gặp Thánh Thượng.

Địch Thanh trong lòng kinh hãi khó hiểu, chưa bao giờ nghĩ rằng sẽ có tin đồn này. Hắn ngược lại không quan tâm mình, chỉ là sợ liên lụy Phạm Trọng Yên.

Bát vương gia vội vàng khoát tay nói:

- Cháu đừng kích động, cháu nghe ta nói. Chuyện tin đồn này có thể lớn có thể nhỏ, cháu muốn hóa giải không phải chuyện khó. Nhưng nếu cháu kích động, chỉ sợ hư chuyện.

Địch Thanh trấn tĩnh lại, chậm rãi ngồi xuống, hỏi:

- Theo bá phụ thấy, cháu nên làm thế nào xử lý chuyện này?

- Nghĩ rằng thanh giả tự thanh. Ta tin hiền chất trung thành vì nước, thật ra Thánh Thượng cũng rất có thiện cảm với cháu. Thậm chí có thể nói, cháu là người Thánh Thượng tin nhiệm nhất. Nếu cháu ở bên cạnh Thánh Thượng, với cấp bậc hiện giờ, đợi một thời gian, thăng cấp càng nhanh hơn xa với tác chiến ở tây bắc. Thánh Thượng triệu cháu về kinh, không để cháu lãnh quân nữa, lời đồn tự lập làm vương không đánh mà tự diệt. Cháu ở bên cạnh Thánh Thượng, cho dù tây bắc có chút vấn đề, chỉ cần có Thánh Thượng mở lời, còn có ai có thể làm gì được cháu chứ?

Địch Thanh trầm ngâm hồi lâu, mới nói:

- Cháu hiểu rồi, Thánh Thượng vẫn không gặp cháu, một là không muốn cháu nhắc tới chuyện liên minh Thổ Phiên, mặt khác không muốn cháu đi tây bắc nữa, có phải không?

Bát vương gia cười cười, vui mừng nói

- Cuối cùng cháu hiểu rồi.

Địch Thanh cũng cười, đứng lên nói:

- Đa tạ bá phụ nhắc nhở, cháu còn có chuyện, xin về trước.

Hắn cáo từ bỏ đi, tâm sự nặng nề, không có để ý tới ánh mắt của Bát vương gia nhìn hắn có chút kỳ quái.

Địch Thanh nổi lòng dằn vặt, sau khi về tới Quách phủ, đóng cửa mấy ngày không ra ngoài, cũng không đi xin gặp Thánh Thượng nữa.

Quách Quỳ thấy vậy không tìm được lo lắng, nhưng y cũng không có cách nào. Qua mấy ngày như thế, trong kinh đường như vẫn gợn sóng không sợ hãi, Quách Quỳ lại có chút kìm nén không được, hôm nay mới muốn ra phủ đi gặp Thánh Thượng, đột nhiên trước cửa gặp được Diêm Sĩ Lương.

Diêm Sĩ Lương nhìn thấy Quách Quỳ, nói thẳng vào điểm chính:

- Địch Thanh có ở trong phủ không?

Quách Quỳ vừa mừng vừa sợ, vội hỏi:

- Diêm đại nhân, có phải là Thánh Thượng muốn gặp Địch đại ca?

Diêm Sĩ Lương lắc đầu nói:

- Không phải Thánh Thượng muốn gặp Địch Thanh, mà là Tào hoàng hậu muốn gặp Địch tướng quân, đặc biệt phái ta đến mời Địch Thanh vào cung.

Quách Quỳ ngẩn ra.

Địch Thanh nghe Diêm Sĩ Lương nói Tào hoàng hậu muốn gặp hắn, cũng không tìm nổi kinh ngạc. Hắn biết Triệu Trinh phế Quách hoàng hậu, thì lập Tào thị làm hậu. Tào hoàng hậu vốn là cháu gái của Tào Bân tướng lĩnh khai quốc Đại Tống, nghe nói hiền lương thực đức, cho dù Phạm Trọng Yên cũng có chút khen ngợi người này.

Nhưng Địch Thanh và Tào hoàng hậu hoàn toàn không có liên quan gì, Tào hoàng hậu tìm hắn làm gì?

Địch Thanh mang theo nghi hoặc vào cung, tới trước cung Bảo Từ chỗ ở của Tào hoàng hậu. Đã cách nhiều năm, đại nội sớm xóa đi dấu tích đại hỏa hoạn năm đó, nhưng cảnh ngọn lửa lớn đốt bất điện còn lưu lại trong đầu Địch Thanh.

Cung Bảo Từ vốn là điện Sùng Huy năm đó tu sửa lại. Trong cung rất nhiều đại điện sớm đã đổi sắc mới, lúc Dịch Thanh tới đây, không kìm nổi nhìn về phía cửa Hoàng Nghi.

Cửa cung sâu nặng, khói lượn lờ, nhìn vào đó như nhìn thấy sự u oán thâm cung vô tận. Chỉ thấy có chim oanh hót vang, nhanh nhẹn không ngừng bay trên không trung. Trong đầu Dịch Thanh lại có đường ảnh trắng xẹt qua, thần sắc buồn bã.

Có cung nữ đến nói:

- Hoàng hậu ở ngự hoa viên của hậu cung, mời Dịch tướng quân đến gặp.

Diêm Sĩ Lương biết điều cáo lui. Sau khi cung nữ đó dẫn Dịch Thanh tới qua đường nhỏ đầy hoa, qua hành lang dài, qua một ngọn núi giả, phía trước xuất hiện một hoa viên rộng lớn. Lúc này ý xuân đã nồng, trăm hoa rực rỡ, xanh lục bóng bẩy, có mùi cỏ xanh đập vào mặt, làm người ta ở trong đó, thần khí nhẹ nhàng khoan khoái.

Cung nữ dẫn đường đó trên đường đi luôn không kìm nổi lén nhìn Dịch Thanh mấy lần. Dịch Thanh có chút phát hiện, cũng không để ý.

Tới trước ngự hoa viên, sớm có mấy cung nữ đứng trước vườn, thấy Dịch Thanh đến, thu ba (chỉ mắt long lanh của người con gái đẹp) không kìm được đều nhìn qua, lẳng lặng chỉ chỉ, che miệng cười duyên.

Có cung nhân cung kính nói:

- Dịch tướng quân đến.

Lúc này trong vườn có mấy người trong đám xanh um đứng lên, nhìn về phía này. Xung quanh vườn có mấy cung nữ đang gánh nước, nghe vậy đặt thùng nước xuống, nhìn về hướng Dịch Thanh.

Lúc này Dịch Thanh mới để ý tới, ngự hoa viên này tên không hợp với thực tế. Vì trong vườn trồng hoa cỏ ít, nhiều ngũ cốc xanh mới. Cuối vườn đó, trồng mấy hàng cây dâu, đã cao được một chút.

Dịch Thanh lớn lên ở thôn quê, ngược lại thấy nhiều loại thế này, trong lòng rất là kỳ lạ, thậm chí nếu không phải mình biết là trong cung, vẫn cho rằng thế tới vườn rau.

Ngự hoa viên sao có thể trồng ngũ cốc cây dâu?

Lúc này có cung nữ đi đến nói:

- Dịch... tướng quân, Tào hoàng hậu tìm ngài qua đó. Cung nữ đó lời nói run run, trên mặt đỏ bừng, lại không dám nhìn thẳng Dịch Thanh.

Dịch Thanh đi về hướng cung nữ đó chỉ, thấy trong vườn rau đang đứng một cô gái, đang nhìn về hắn. Cô gái đó mặc váy Bồ La, trang điểm nhẹ, dung nhan mỹ lệ, cái trán hơi có mồ hôi, thấy Dịch Thanh chần chừ đi tới, khẽ mỉm cười.

Dịch Thanh tới trước mặt cô gái đó, thấy trên tay cô gái đó vẫn đang cầm cái cuốc, không khỏi kinh ngạc, hồi lâu mới thì thầm nói:

- Thần Dịch Thanh tham kiến Hoàng hậu. Hắn thật không thể tin Hoàng hậu có thể cầm cuốc. Chẳng lẽ Hoàng hậu bị phạt? nhìn thấy mọi người vui vẻ hòa thuận, lại không giống như bị phạt.

Tào hoàng hậu hạ giọng nói:

- Dịch tướng quân miễn lễ.

Tựa hồ nhận ra vẻ hoang mang của Dịch Thanh, Tào hoàng hậu cười nói:

- Ta ở trong cung không có chuyện gì làm, thì dẫn bọn họ trồng ngũ cốc, trồng dâu nuôi tằm, thế cũng xem làm chút chuyện. Nếu có thể có chút thu hoạch, có thể cung cấp một số lương thực, quần áo cho những người chúng ta. Vậy thì càng tốt hơn rồi.

Lúc này có cung nữ xách nước tới trước mặt Hoàng hậu, đột nhiên dưới chân mềm nhũn, thùng nước đó muốn đổ ra ngoài.

Địch Thanh duỗi tay ra, nhẹ nhàng đón lấy thùng nước, nói:

- Những chuyện lật vật này, giao cho tạp dịch đi làm thì được rồi.

Tào hoàng hậu mỉm cười nói:

- Những chuyện này, vốn là ta bày ra, giao cho bọn họ, không phải tăng thêm trách nhiệm cho bọn họ? Cần cái gáo múc nước tới mâm, Địch Thanh nói:

- Bây giờ thần không có gánh nặng, chuyện tưới nước này, giao cho thần trước nhé?

Tào hoàng hậu tự nhiên cười, đưa cái cốc qua nói:

- Vậy chi bằng làm phiên Dịch tướng quân lật đất làm cỏ.

Địch Thanh cũng không chối từ, lập tức nhận lấy cái cốc. Hắn ở quê lâu, tuy nói lúc trẻ ham chơi, dù sao cũng có thể giảm bớt gánh nặng cho đại ca. Việc nhà nông quả thật làm qua không ít, chút chuyện làm cỏ xới đất tưới nước này làm tới thành thạo hơn giết địch trên trận.

Tào hoàng hậu theo bên cạnh Địch Thanh, thỉnh thoảng vẩy nước tưới mầm. Lúc này mặt trời đã lên cao, rọi lên hạt nước trên lá non, sáng lóng lánh một mảnh.

Trong vườn gió xuân ấm áp, tràn đầy ánh nắng.

Tào hoàng hậu đột nhiên nói:

- Dịch tướng quân có biết ta tìm ngài vì chuyện gì không?

Địch Thanh ngửi ngửi mùi hương của bùn non, tựa như trở lại thời gian lúc còn nhỏ, nhất thời quên đi tất cả phiền não, lúc đó chỉ đang nghĩ:

“Nếu ta không gây chuyện thị phi, nói không chừng không đến được kinh thành. Nếu cả đời ta đều ở quê nhà, vậy là khổ hay là sướng? Nếu không gặp được Vũ Thường...”

Không nghĩ ngợi nữa, nghe Hoàng hậu hỏi, Địch Thanh lắc đầu nói:

- Thứ lỗi thần ngu muội, không biết dụng ý của Hoàng hậu triệu thần tới đây.

Tào hoàng hậu cười hiền lành, duỗi tay chỉ xung quanh nói:

- Bọn họ đã lâu nghe tên của Dịch tướng quân, muốn gặp Dịch tướng quân lâu rồi.

Địch Thanh hơi giật mình, nhìn xung quanh, thấy xung quanh ngự hoa viên, chẳng biết lúc nào, sớm đã đứng đầy cung nữ. Thấy Địch Thanh nhìn qua, đều che miệng cười. Không biết là ai vỗ tay, mọi người hưởng ứng theo, nhất thời trong vườn tiếng vỗ tay một trận, hồng nhan cỏ xanh lục, tôn nhau lên sáng chói.

Địch Thanh có chút mờ mịt, kinh ngạc nói:

- Hoàng hậu, đây là...

Tào hoàng hậu khẽ mỉm cười, đợi sau khi tiếng vỗ tay ngừng, lúc này mới giải thích:

- Bọn a đầu này, bình thường trong cung rồi chuyện. Mấy ngày nay nghe đại danh Dịch tướng quân, vẫn muốn gặp ngài một lần. Lần này nghe Dịch tướng quân trở về kinh thành, liền quần quít lấy ta, bảo ta nghĩ cách mời Dịch tướng quân tới. Ta không chống lại nổi những nhẽo cầu xin của bọn họ, lại vì có chút chuyện muốn hỏi Dịch tướng quân, lúc này mới mời Dịch tướng quân vào trong cung. Vẫn hi vọng Dịch tướng quân đại nhân đại lượng, xin đừng trách.

Địch Thanh có chút bất ngờ, thầm nghĩ: “Tào hoàng hậu này so với Quách hoàng hậu lúc trước bình dị hơn rất nhiều. Những cung nữ này dám cười đùa thể này, nếu gặp phải Quách hoàng hậu, còn không bị ngũ mã phân thân?”

Hắn xưa nay không câu nệ tiểu tiết, thì lẽ nói:

- Dịch mỗ hạng người bình thường thôi, Hoàng hậu chỉ đùa một chút, tại hạ cũng có chút buồn cười.

Tào hoàng hậu cười nói:

- Bọn họ vỗ tay, không chỉ vì Địch tướng quân chinh chiến chiến trường, trăm trận trăm thắng. Còn vì Địch tướng quân tuần lã tang thương, vượt xa tưởng tượng của bọn họ. Càng là vì

conem_bendoianh

126. Chương 366: Lựa Chọn (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 366: Lựa chọn (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Ngó ngó cái cuốc trên tay của Địch Thanh, ngừng tạm thời, lúc này mới duyên dáng cười nói:

- Càng là vì Địch tướng quân quen thuộc đối với chuyện nhà nông như vậy, làm người ta phát ngây ra. Thật sự là nam nhân tốt trong vạn người có một, khó trách lúc Thường Ninh mấy ngày trước nhắc tới Địch tướng quân với ta, tràn đầy tôn sùng.

Địch Thanh nghe Tào hoàng hậu nói như vậy, hơi đỏ mặt. Nghe Tào hoàng hậu nhắc tới công chúa Thường Ninh, trong lòng khẽ động, mơ hồ nghĩ tới chút gì đó.

Lúc này bên ngoài ngự hoa viên có tiếng cung kính nói:

- Thánh Thượng giá lâm. Sau đó nghe tiếng bước chân vang lên, Triệu Trinh kim quan long bào, đã đến trong ngự hoa viên.

Chúng cung nữ vội quỳ xuống tại chỗ, Tào hoàng hậu đưa mắt ra hiệu Địch Thanh, nhanh tới nghênh đón, chỉnh đốn trang phục hãnh lễ:

- Tham kiến Thánh Thượng.

Địch Thanh ở phía sau mấy bước, xa xa quỳ một chân trên đất, lễ trong hành quân nói:

- Thần Địch Thanh... tham kiến Thánh Thượng.

Triệu Trinh đưa mắt liếc nhìn lên người Địch Thanh, trong thần sắc tựa hồ hơi có chút bất ngờ, khoát tay nói:

- Không cần đa lễ, đứng lên hết đi.

Chúng cung nữ đứng lên, xuôi tay đứng nghiêm, không dám làm càn nữa. Địch Thanh thấy thần sắc Triệu Trinh uy phong nghiêm nghị, buồn vui không rõ, trong lòng thầm nghĩ:

“Triệu Trinh cũng thay đổi rồi, thay đổi khó có thể đoán được.”

Đội Hoàng hậu và Địch Thanh đứng lên, Triệu Trinh cười nói:

- Hoàng hậu, nàng tìm trăm tới ngự hoa viên, có chuyện gì sao?

Tào hoàng hậu chỉ vườn rau trồng, cười khanh khách nói:

- Thánh Thượng, ngài xem xem, những ngũ cốc này hôm nay đều sinh trưởng rất tốt, còn có một phần công lao của ngài lúc trước.

Triệu Trinh vui vẻ hơn hờ nói:

- Đúng vậy, lúc đầu mùa xuân, nàng nhất định phải kéo trăm đến trồng trọt. Ta cũng ra phần sức, nhưng nhiều đều là công lao của Hoàng hậu nàng. Nàng nói bảo trong cung bớt ăn giảm mặc, dùng cho chinh chiến tây bắc, trăm cảm thấy rất có lý.

Địch Thanh nghe xong, trong lòng âm áp, thầm nghĩ: “Tào hoàng hậu này thân ở trong thâm cung, lại còn có thể vương bận chiến sĩ tây bắc, quả thật làm người ta cảm kích.”

Triệu Trinh vừa chuyển đề tài, nhìn Địch Thanh nói:

- Hoàng hậu, nhưng nàng tìm Địch Thanh đến, có chuyện gì vậy?

Tào hoàng hậu nói:

- Thiếp tìm Địch Thanh đến, thật ra... là muốn hỏi chút chuyện xá đệ

Địch Thanh thầm chấn động, vừa nghĩ từng gặp qua Tào Dật. Tào Dật chính là em của Tào hoàng hậu. Triệu Trinh chau mày nói:

- Quốc cữu vẫn chưa có tung tích sao?

Tào hoàng hậu thu nụ cười lại, ẩn có ý lo lắng, nhú màu nói:

- Thánh Thượng, xá đệ đã rất lâu không có tin tức truyền về, đệ ấy và những thị vệ đó hình như mất tích không dấu vết.

Địch Thanh cả kinh, vội hỏi:

- Hoàng hậu, quốc cữu mất tích rồi?

Hắn và Tào Dật có hẹn ước, rất có thiện cảm với người này, biết Tào Dật có chuyện, rất là quan tâm.

Lúc này sớm có người đặt cái ghế ở hoa viên, Triệu Trinh và Tào hoàng hậu cùng ngồi xuống, bảo Địch Thanh:

- Địch Thanh, ngươi cũng ngồi đi.

Địch Thanh do dự một chút, không muốn làm trái chỉ bảo của Triệu Trinh, cuối cùng ngồi xuống.

Mọi người thấy vậy trong lòng đều nghĩ:

“Theo lời đồn, Thánh Thượng đối với Địch Thanh như huynh đệ, hôm nay vừa thấy, quả nhiên không giả. Phải biết cho dù người trong lương phủ tới trong cung, có những người đều không có trọng đãi ban chỗ ngồi.”

Tào hoàng hậu ngược khuôn mặt u sầu lên nhìn Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân, chuyện của xá đệ, nói vậy ngài cũng biết chút. Lúc ngoài trại Cao Bình, ngài được xem là người gặp được đệ ấy cuối cùng, từ đó về sau, xá đệ chỉ truyền đến một lần tin tức. Lúc đó đệ ấy đã qua Hoàn Sơn, tới trong cảnh Hạ, từ đó về sau, đệ ấy không có truyền tin về nữa. Đệ ấy dẫn mười mấy thị vệ, cũng không có một người về. Ta chỉ sợ đệ ấy có chuyện, lúc này mới tìm ngài đến hỏi thử.

Địch Thanh giật mình, nói:

- Thần và quốc cữu sau khi từ biệt ở trại Cao Bình, thì không có gặp lại nữa. Ngài ấy dẫn theo mười mấy thị vệ, cho dù gặp được quân Hạ, cũng không phải không có một người trở về.

Thấy Tào hoàng hậu lo lắng, Địch Thanh an ủi nói:

- Nói không chừng... quốc cữu tự có tính toán, Hoàng hậu không cần quá lo lắng.

Trong mắt Tào hoàng hậu có nước mắt, bi thương nói:

- Đều đã hai năm rồi, bất vô âm tính, chỉ sợ... ta sợ đệ ấy xảy ra chuyện. Đám thị vệ đó sợ gánh trách nhiệm, lúc này mới không dám trở về nói cho bọn ta biết. Xá đệ xưa nay mệnh khổ, chẳng lẽ... đệ ấy thật sự...

Vốn định nói chẳng lẽ Tào Dật chết cũng không thể gặp lại người nhà một lần, thậm chí hài cốt cũng không thể hồi hương? Bỗng nhiên nổi bi ai cùng cực trào dâng lên, dựa bàn khóc nức nở.

Triệu Trinh vội đứng dậy tới bên cạnh Hoàng hậu, vỗ nhẹ lên lưng Hoàng hậu, an ủi nói:

- Hoàng hậu đừng khóc nữa, bây giờ đều là phán đoán, quốc cữu chưa chắc có chuyện.

Địch Thanh thấy Tào hoàng hậu nức nở không ngừng, rất thương tâm nói:

- Hoàng hậu, lúc thần ở biên thù, có một nhóm thuộc hạ rất linh thông tin tức. Nếu thần trở về biên thù, nhất định bảo thuộc hạ toàn lực tìm kiếm tung tích của quốc cữu, cho Hoàng hậu một câu trả lời.

Triệu Trinh nghe vậy, vội vàng nói:

- Đúng vậy, Địch Thanh đề nghị rất hay.

Đột nhiên nhớ tới điều gì, nói:

- Nhưng mà... Địch Thanh, người nói lại cho Bình bộ biết là được rồi. Trẫm sẽ hạ chỉ, bảo bình bộ xử lý chuyện này thì được rồi.

Địch Thanh trong lòng trầm xuống, Triệu Trinh nói như vậy, chẳng lẽ chính là không muốn để Địch Thanh hản về lại tây bắc sao? Nhưng hản vẫn thần sắc không thay đổi, nói:

- Sau khi thần xuất cung, lập tức đi xử lý.

Tào hoàng hậu ngẩng đầu lên, hai tròng mắt nước mắt chưa khô, cảm kích nói:

- Đa tạ Địch tướng quân để tâm, nhưng... ngài trở về kinh thành, là có chuyện quan trọng mà? Chậm trễ ngài làm việc, ta cũng thấy áy náy.

Địch Thanh không kìm được ngược nhìn Triệu Trinh, thấy Triệu Trinh vừa đứng nhìn lại, trầm giọng nói:

- Thần phụng chỉ hồi kinh, hơn nửa tháng vẫn luôn xin gặp Thánh Thượng, bất cứ lúc nào cũng chuẩn bị trở lại tây bắc. Nhưng khoảng thời gian này Thánh Thượng hình như thân thể không khỏe, vẫn không có gặp thần. Còn chưa biết Thánh Thượng triệu thần về có gì căn dặn không?

Triệu Trinh ho vài tiếng nói:

- Địch Thanh, người ở tây bắc, trăm kỳ thực rất nhớ người. Lúc trước đồn đại nói người chết ở trại Bình Viễn, trẫm gần như rơi lệ...

Lúc nói, thần sắc tràn đầy xúc động.

Địch Thanh thấy Triệu Trinh biểu lộ chân tình, nhớ lại chuyện cũ, cảm tạ nói:

- Làm phiền Thánh Thượng bận lòng, thần hổ thẹn không dám nhận.

Triệu Trinh khoát tay nói:

- Địch Thanh, trẫm luôn xem người là huynh đệ, nhưng người hình như đối với trẫm có chút xa cách. Năm đó trẫm phái người tới tây bắc, liên lụy người xem chút mất mạng. Mỗi lần nhớ tới điều này, trong lòng khó có thể yên. Nhưng lần này thì tốt rồi, Tây Hạ cầu hòa, tây bắc sẽ không có chiến sự nữa. Địch Thanh, trẫm hy vọng người, sau này ở lại kinh thành.

Địch Thanh khẩn trương, nhớ tới lời nói của Bát vương gia, biết lúc này xin tới tây bắc nữa nhất định làm Triệu Trinh không vui, nhưng hản không thể không nói, đứng dậy thì lễ nói:

- Thánh Thượng, thần cho rằng, Nguyên Hạo nước Hạ đã tâm bình bưng, lần này nghị hòa, tuyệt không thành tâm. Nhớ năm đó Đức Minh cha của Nguyên Hạo cũng từng dâng biểu cầu hòa, vẫn chẳng phải đã bị Nguyên Hạo xé bỏ hiệp nghị? Việc phòng bị biên giới tây bắc tuyệt đối không thể lơ lửng, ngăn chặn cơ hội tốt tiến thủ của nước Hạ.

Sắc mặt Triệu Trinh đột nhiên âm trầm, lạnh lùng nói:

- Địch Thanh, người cũng biết, mấy ngày trước ta nhận được một bức mật thư. Người muốn biết nội dung là gì không?

Địch Thanh trong lòng kinh hãi, lắc đầu nói:

- Thần không biết.

Triệu Trinh từ trong tay áo lấy ra một bức tấu chương, đặt lên bàn nói:

- Mấy ngoài trước, Đô Chỉ huy sứ Phùng Nhật Thiên Võ Tứ Sương Cát Hoài Mẫn có mặt tấu, nói thuộc hạ Tào Anh từng nghe có người hát rong ở tửu lầu, khắp nơi tuyên dương công lao của người, mua chuộc lòng dân.

Địch Thanh nghiêm nghị, biết mua chuộc lòng dân chuyện có thể lớn có thể nhỏ. Nghe khẩu khí Triệu Trinh uy nghiêm, càng bất an.

Triệu Trinh lại nói:

- Thật ra có từ năm trước, có người mật cáo nói người bướng bỉnh không chịu thuận phục, tự mình mộ binh. Mạo phạm trên dưới, công nhiên bất kính đối với các trọng thần triều đình như Hàn Kỳ. Địch Thanh, những tội danh này, người bảo ta xử trí thế nào?

Trong ngự hoa viên gió xuân mang hơi lạnh, có mây đen che mặt trời, cả khu vườn đều tối xuống.

Mọi người thấy Triệu Trinh tức giận, đều lo lắng cho Địch Thanh. Địch Thanh ngẩng đầu lên, chỉ là nói năm chữ:

- Thần không thẹn lương tâm.

Tức giận trên mặt Triệu Trinh chợt lóe lên, Tào hoàng hậu thấy, bên cạnh vội nói tránh:

- Thánh Thượng, nghe nói gần đây Mã Chí Thư ở Quảng Tây đích thân tới kinh thành xin Thánh Thượng xuất binh tấn công Ấp La. Không biết Thánh Thượng định đoạt thế nào.

Tào hoàng hậu chỉ muốn chuyển tầm mắt đi, không ngờ Triệu Trinh vẫn không chịu chuyển đề tài, lạnh lùng nói:

- Cha con Mã Chí Thư lúc trước không nghe ý chỉ của trẫm, bây giờ gặp khó mới cầu trẫm, đã muộn rồi.

Địch Thanh tuy ở tây bắc, nhưng biết chuyện của Mã Chí Thư.

Thời sơ Tống, gia tộc Mã thị và triều Tống qua lại rất tốt, được triều Tống ủng hộ, rất có uy tín ở Quảng Tây. Mấy chục năm qua, gia tộc Mã thị tới thời Mã Đạt Ba cha của Mã Chí Thư, đã thành cường hào Quảng Tây, thế lực hơi mạnh.

conem_bendoianh

127. Chương 367: Lựa Chọn (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 367: Lựa chọn (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mã Đạt Ba năm đó tất cung tất kính triều Tống. Nhưng chiếm cứ Quảng Tây nhiều năm, Mã Đạt Ba dựa vào địa lợi, khai thác mỏ vàng, giàu mạnh một thời. Mã Đạt Ba thế lực lớn mạnh, đối với triều Tống dần dần kêu căng lên. Lúc Lưu thái hậu đương quyền, triều Tống có Khiết Đan uy hiếp, sau có cha con Lý gia làm họa, trong nhất thời không quản được cha con Mã gia. Mặc cho Mã gia phát triển vững chắc, nhưng triều Tống và Mã thị bởi vậy trở mặt.

Triều Tống tuy vô lực xuất binh. Nhưng Mã Đạt Ba tự phong làm vương, chộc giận Ấp La phía nam.

Vốn Mã thị ở Quảng Tây, kẹp giữa Đại Tống và Ấp La, vẫn xưng thần đối với hai bên Đại Tống và Ấp La, tiến cống tài vật. Nhưng sau khi Mã Đạt Ba xưng làm vương, đối với triều Tống cũng ngạo mạn như đối với Ấp La.

Áp La Vương tức giận, hưng binh đối với Mã Đạt Ba. Mấy năm trước bắt được Mã Đạt Ba. Mã Chí Thư tuy nghĩ nhiều cách cứu, nhưng Áp La Vương vẫn chém Mã Đạt Ba. Mã Chí Thư con trai của Mã Đạt Ba tức giận, mấy lần dụng binh với Áp La, nhưng không thành công. Bây giờ cầu xin triều Tống giúp, chỉ muốn mượn binh của triều Tống để báo thù cho cha.

Lúc Triệu Trinh nói tới chuyện này, nói rõ Mã Chí Thư, lại cũng là thăm cảnh cáo Địch Thanh chớ học theo Mã Chí Thư thân ở biên thùy, kiêu căng tự đại.

Địch Thanh trải qua nhiều năm sương gió, làm sao nghe không ra ý của Triệu Trinh, nhất thời trong lòng mờ mịt mất mát. Truyện sưu tầm by MangaClub.Vn

Triệu Trinh thấy Địch Thanh không nói, chỉ cho rằng hắn chịu thua, trong lòng thầm mừng, giọng chậm rãi nói:

- Địch Thanh, thật ra trăm tin người, nhưng chỉ có trăm tin người, bá quan không tin, trăm cũng không nên khư khư cố chấp. Lần này Tây Hạ sai sứ thần Một Tầng Ngoa Bàng đến nghị hòa, thoát nhìn có thành ý. Tống Hạ giao binh nhiều năm, bá tính ngao ngán chịu khổ, chuyện nghị hòa, vốn là thuận theo hành sự. Nếu người thích, ta có thể bảo người trao đổi chuyện nghị hòa.

Địch Thanh biết Triệu Trinh tạo lối thoát cho hắn, ý chính là, đem công lao nghị hòa tặng không cho Địch Thanh. Nhưng nghĩ tới chuyện cũ như khói, nghĩ tới những người Quách Tuấn, Vương Khuê, Võ Anh, cắn răng nói:

- Thánh Thượng, thần vẫn không đồng ý nghị hòa với nước Hạ.

Triệu Trinh trong lòng tức giận, đứng lên nói:

- Địch Thanh, người nói cái gì?

Địch Thanh trong lòng không thẹn, cũng không sợ hãi nói:

- Thánh Thượng, xin cho thần nói hết.

Thấy Triệu Trinh mặt trầm như nước, cũng không biểu lộ tâm ý, Địch Thanh nói:

- Thánh Thượng, thần chinh chiến tây bắc, cũng từng tự mình ám sát Nguyên Hạo, đã được gặp Nguyên Hạo. Nguyên Hạo người này có dã tâm, vẫn muốn lấy hết Quan Trung, thống nhất thiên hạ, tuyệt không hài lòng với thành quả trước mắt. Bây giờ Nguyên Hạo cầu hòa, theo thần thấy, có ba nguyên nhân....

Triệu Trinh lạnh băng băng nói:

- Có ba nguyên nhân nào?

Địch Thanh để ý tới không hài lòng của Triệu Trinh vẫn kiên trì nói:

- Nguyên nhân thứ nhất chính là Nguyên Hạo lấy lui làm tiến. Lúc này tây bắc Đại Tống đã thành Chúng Chí Thành, khó có cơ hội thừa cơ. Y đương nhiên biết hệ phòng thủ Đại Tống khiếm khuyết, đợi sau khi các tướng lĩnh Đại Tống này rời đi, lại chờ cơ hội xuất chiến.

Địch Thanh biết nói như vậy, không thể nghi ngờ là nghi ngờ gia pháp tổ tông, nhưng buộc lòng phải nói, lại nói:

- Nguyên nhân thứ hai chính là, liên tiếp mấy năm chinh chiến, không rời xa biên thùy, quân Tống dần mạnh, quân Hạ mất nhiều hơn được, lại không thể đánh thông tuyến Quan Trung. Lúc này tạm hoãn thế công, lấy nghị hòa để điều chỉnh sách lược, chỉ cần thời cơ tới, nhất định chính là lúc của bọn họ. Còn nguyên nhân thứ ba chính là, thần đã nhận được tin, Khiết Đan không biết tại sao, trở mặt với Nguyên Hạo, đã có tư thế dời binh tiến về phía tây. Nguyên Hạo chỉ sợ hai hướng bị địch, khó có thể chống đỡ, lúc này mới nghị hòa với Thánh Thượng. Đối phó Nguyên Hạo lòng muông dạ thú, chỉ có đuổi cùng giết tận, toàn lực tiêu diệt một đường, không thể chờ nuôi dưỡng sinh sôi, lại lớn mạnh. Thần đã thuyết phục Tán Phổ Thổ Phiên, ông ta đã nhận lời xuất binh. Cho dù Khiết Đan không xuất binh, chỉ cần Thổ Phiên dụng binh với nước Hạ, ta lại xuất binh tấn công. Cho dù không thể tiêu diệt nước Hạ, ít nhất cũng có thể lấy hết dãy Hoàng Sơn. Hoàng Sơn uốn lượn ngàn dặm, địa thế nói đơn giản không thua gì mười sáu châu U Vân. Chỉ cần có thể lấy Hoàng Sơn, triều đình ta tiến công lui thủ, tây bắc có thể mất đi mối họa.

Thấy Triệu Trinh vẫn không nói, Địch Thanh tự đề nghị:

- Thánh Thượng, thần chỗ có hiềm nghi, nhưng không có thẹn với lòng, chờ lệnh tiếp tục được chiến đấu nơi tây bắc...

Sắc mặt Triệu Trinh đột nhiên trầm xuống, quát:

- Đủ rồi, Địch Thanh. Bây giờ dân chúng chịu khổ, cả triều văn võ đồng ý nghị hòa, người dám công kích tổ tông gia pháp, một mình làm ngược lại? Chẳng lẽ thật sự cho rằng văn võ bá quan, cũng không bằng một Địch Thanh người? Người nói người hiểu Nguyên Hạo người này, có phải chính là châm chọc trẫm và bá quan có mắt như mù, không phân biệt thị phi?

Địch Thanh không ngờ mình luận bàn dài như vậy mà Triệu Trinh lại nghe ra ngược lại. Không khỏi kinh ngạc, cứng cổ nói:

- Thánh Thượng, ngài nghe thần giải thích...

- Không cần nhiều lời, lui xuống!

Trong giọng Triệu Trinh tràn đầy uy nghiêm.

Địch Thanh còn định nói thêm, chợt thấy Tào hoàng hậu nháy mắt ra hiệu với hắn, lại thấy Triệu Trinh đang tức giận, thầm thở dài, thi lễ nói:

- Thần cáo lui.

Hắn xoay người ra ngự hoa viên, trong lòng tràn đầy phiền muộn. Thầm nghĩ Triệu Trinh không hiểu khổ của biên thù, không biết lòng của Nguyên Hạo, quyết ý nghị hòa, vậy Địch Thanh hắn nên làm thế nào mới phải?

Triệu Trinh thấy Địch Thanh bỏ đi, vẫn tức giận không thôi, đánh mạnh xuống bàn, oán hận nói:

- Trẫm nếu không phải nhớ tới giao tình với Địch Thanh. Hôm nay chỉ dựa vào chuyện hắn làm nhục gia pháp tổ tông, thì đã trị tội hắn rồi!

Tào hoàng hậu bên cạnh đứng lên, tự mình bưng chén trà cho Triệu Trinh, thấp giọng nói:

- Thật ra mấy năm trước, chẳng phải Quan gia đã từng nói, gia pháp tổ tông cũng không hẳn vậy, hơn nữa hệ thống pháp luật đầy khiếm khuyết nặng nề. Điểm này Quan gia sớm đã biết, Quan gia từng có ý biến pháp, chẳng phải là muốn nhằm vào những thiếu sót trước kia đấy sao? Địch Thanh nói ra ý của Thánh Thượng, vậy rất tốt. Vậy tại sao khi Địch Thanh nhắc tới chuyện này, Quan gia lại phản ứng mạnh như vậy?

Mũi Triệu Trinh thở ra khí lạnh, nói:

- Trẫm nói có thể, hắn nói không được! Những ngày này, đã có không ít thần tử nói Địch Thanh là phản, càng có người nói Địch Thanh thăng chức quá nhanh, khoe khoang quân công, nếu không hạn chế, chỉ sợ có ý phản.

Tào hoàng hậu thấy Triệu Trinh buồn bực như vậy, cười “khì” một tiếng:

- Quan gia, không ai rõ Địch Thanh hơn ngài, ngài nhất định biết hắn sẽ không phản, phải không? Mấy năm nay, thiếp vẫn chưa bao giờ quên chuyện cũ...

Lúc nói tới đây, sắc mặt Tào hoàng hậu có chút khác thường, nhưng rất nhanh ôn hòa như thường:

- Hôm nay thiếp gặp Địch Thanh, xem tướng mạo của hắn, nhìn làm việc, lại thấy đầy vườn sắc xanh, hắn lại nhìn như không thấy. Theo thiếp thấy, Địch Thanh rõ ràng là người đàn ông chung tình, chất phác và hiền lành. Loại người này, tuy có hùng tâm nghị lực, nhưng không có dã tâm khí ngạo, sẽ không phản.

- Nếu hắn không phản, vì sao cứ muốn tới tây bắc? Nếu không có ý phản, tại sao có người nói hắn là phản?

- Nhớ người xưa có câu, “cây cao đón gió lớn, đi nhanh hơn người dễ bị chê bai”. Địch tướng quân không qua khoa cử, từ thân nghiệp binh mà được vinh quang ngày nay, khó tránh khỏi có người không thuận mắt, vả lại hơn nữa gần đây có liên quan đến việc Quan gia muốn biến pháp...

Tào hoàng hậu từ tốn nói.

Triệu Trinh nhú mày, hỏi lại:

- Địch Thanh chính là Địch Thanh, liên quan gì đến việc biến pháp?

Đôi mắt đẹp Tào hoàng hậu ngóng nhìn Triệu Trinh, ôn hòa nói:

- Thật ra có rất nhiều chuyện Quan gia đều biết. Quan gia có quyết tâm muốn biến pháp, không muốn dùng Lã tướng nữa. Nghĩ Lã tướng tuy ổn, nhưng đã tới cực vị, quyết tâm không muốn biến pháp. Quan gia muốn dùng Phạm Trọng Yêm, có người không hài lòng. Nhưng biết Phạm Trọng Yêm là người công chính, có tiếng thiên hạ, lòng vì nước, vua và dân đều biết. Nếu chửi bới Phạm Trọng Yêm, chỉ sợ rất nhiều người đều không tin. Bọn họ động không được Phạm Trọng Yêm, nhưng biết Địch Thanh và Phạm Trọng Yêm ở tây bắc, hợp nhau lại càng tăng thêm sức mạnh, giao tình không cạn. Nếu có thể xuống tay từ Địch Thanh, gièm pha thành công, chỉ sợ Phạm Trọng Yêm cũng liên can. Quan gia, lúc này nói, Địch Thanh người này tuyệt không có lòng phản, nếu hắn không có lòng phản, lúc này nói, cho dù kịch liệt, cũng chỉ là vì bá tính Đại Tổng, vì giang sơn của Quan gia, không phải bất kính với Quan gia. Quan gia rất hiểu người này, kỳ thực những lời nói này, thiếp vốn nghe nhiều rồi. Nếu đã như vậy, chẳng lẽ Quan gia thật sự nhẫn tâm để một trung thần như thế bị hủy hoại bởi trong tranh đấu triều đình hay sao?

Triệu Trinh trầm tư thật lâu, thở dài nói:

- Ta chỉ giận hắn luôn làm nghịch ý ta mà thôi. Đúng rồi, Hoàng hậu, trẫm muốn biến pháp loại bỏ chỗ tệ nạn của triều đình, đã triệu đám người Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ, Phú Bất hồi kinh. Nhưng biến pháp là chuyện lớn, thời gian trước, Phạm Trọng Yêm dâng thư “mười chuyện điều trần” kiến nghị biến pháp bao gồm mười điều “minh truất trặc, kìm nén kiêu hãnh, tinh tiến cử, lựa chọn quan chức, cùng công điền, nhiều dân nuôi tằm, dạy võ chuẩn bị, giảm lao dịch, thúc đẩy ân tính, trọng mệnh lệnh.”. Trẫm thấy nội dung nhắm vào chỉnh sửa cũng không tệ, rất là trọng tâm. Nhưng gần đây ngoại loạn chưa bình, lưu dân các nơi luôn gây chuyện, trẫm chỉ sợ đột nhiên biến pháp, làm thiên hạ rung chuyển, không biết Hoàng hậu có cách gì không?

Tào hoàng hậu xuất thân gia thế nhà tướng, kiến thức tinh thông, Triệu Trinh vẫn thường thương nghị việc triều chính với nàng.

conem_bendoianh

128. Chương 368: Giao Chiến (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 368: Giao chiến (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Tào hoàng hậu khẽ mỉm cười, nói:

- Thời gian trước, thiếp nghe nói có một đề thi thú vị, không biết Thánh Thượng muốn nghe không?

Cuối cùng về mặt Triệu Trinh dụ xuống, không kìm nổi cười nói:

- Nàng từ khi nào cũng quan tâm tới chuyện khoa cử?

Tào hoàng hậu lắc đầu mỉm cười duyên dáng nói:

- Không liên quan với khoa cử, thần thiếp muốn thử Quan gia.

Hai người ngồi nói chuyện, trời tuy không lạnh, nhưng bên cạnh sớm có người nấu nước pha trà trên lò lửa nhỏ bùn đỏ. Bất cứ lúc nào châm trà nóng cho Thiên tử và Hoàng hậu. Tào hoàng hậu ra hiệu cung nhân lấy bình đồng bắt lên ngọn lửa đang cháy..

Tào hoàng hậu tiện tay lấy một nhánh củi khô, lần lượt bỏ vào lửa. Triệu Trinh không rõ cho lắm, nhưng nhìn có hứng thú.

Cành củi khô đó cháy, Tào hoàng hậu không có đưa cành củi khô vào lò, ngược lại cầm trên tay nói:

- Quan gia, cành củi khô này nếu cháy hết thế này, thì thành củi than, thần thiếp muốn đổ Quan gia một chút, làm sao có thể để cành củi khô sau khi cháy hết, vẫn có thể được than củi hoàn chỉnh trên tay?

Triệu Trinh cầm củi khô, cười nói:

- Cái này dễ dàng.

Y vốn cho rằng đơn giản, cầm củi khô trên tay chỉ đợi lửa cháy hết, không ngờ lửa đó cháy tới chỗ cầm, ngón tay Triệu Trinh không ngừng dời lại, cuối cùng không dời được nữa, nhìn thấy lửa cháy tới tay, vội vàng ném cành củi khô đi.

Cành khô rơi xuống đất, lăn tròn, Triệu Trinh đỏ mặt lên, nói:

- Chuyện này không thể làm được.

Tào hoàng hậu tự nhiên cười nói:

- Cũng không hẳn không thể.

Nói rồi tay trái cầm cành củi khô, đặt trên ngọn lửa đốt. Triệu Trinh tràn đầy không tin, nhìn chăm chăm Hoàng hậu, thấy ngọn lửa đó dần tới ngón tay của Tào hoàng hậu, vội nói:

- Nhanh vớt cành củi khô.

Không ngờ Tào hoàng hậu đột nhiên vươn tay phải ra, nắm bóp trên than củi vừa cháy xong.

Triệu Trinh cả kinh, thầm nghĩ than củi tuy không có lửa, nhưng vẫn rất nóng, Hoàng hậu sao đến nỗi thế này? Mới ngăn lại, củi khô đã cháy xong, Tào hoàng hậu nhẹ chau mày, cầm khúc than củi còn nguyên vẹn nói:

- Quan gia, thần thiếp làm được.

Lúc này mới vớt than củi ra.

Triệu Trinh thấy hai ngón tay phải của Tào hoàng hậu đã bị đốt đỏ lên, trong lòng thương xót, vội nói:

- Hoàng hậu, chỉ là một đề thi, hà tất thật như thế chứ? Nhanh truyền ngự y đến.

Tào hoàng hậu kìm nén đau đớn, vẫn có thể cười nói:

- Quan gia, cái này tuy là đề thi, nhưng liên quan tới đề thi của giang sơn Đại Tống. Bây giờ giang sơn Đại Tống giống như nhánh cây khô, loạn trong giặc ngoài tựa như ngọn lửa. Quan gia muốn trọn cả giang sơn, thì không thể nhượng bộ nữa. Chỉ có thể kìm nén cơn đau đánh cược một lần, mới có thể được toàn công. Tự cổ “sống gian lao cực khổ, chết an vui” biến pháp biến pháp, sửa cái cũ đón cái mới đến, đau một trận đương nhiên là khó tránh. Nếu vì đau mà không dám thay đổi, cuối cùng khó giữ giang sơn.

Triệu Trinh thở dài một tiếng, nhìn than củi trên đất, hồi lâu mới nói:

- Không ngờ Hoàng hậu lại có lòng quyết tâm khuyên trẫm. Nếu trẫm lại nhìn trước ngó sau, thật sự hối lòng có hổ thẹn.

Nhìn ngón tay trở của hoàng hậu, ánh mắt Triệu Trinh chớp động, đột nhiên hỏi:

- Nhưng ta nghĩ, đề thi này không phải Hoàng hậu nghĩ ra? Giống như hôm nay trẫm gặp Dịch Thanh, cũng là Hoàng hậu sắp đặt?

Sớm có ngự y chạy tới, xử lý vết bỏng cho Tào hoàng hậu.

Tào hoàng hậu thấy Triệu Trinh hỏi như vậy, cười đáp:

- Thiếp chính là nói Quan gia thông minh tuyệt đỉnh, rất nhiều chuyện gạt không được ngài rồi. Mấy ngày trước Thường Ninh trên đường gặp Địch tướng quân mấy lần xin gặp Thánh Thượng thấy có chút sầu khổ. Lúc này mới lên nói tới chuyện này với thần thiếp. Thần thiếp triệu Địch Thanh vào cung, một là muốn hỏi chuyện xá đệ, càng nhiều là thiên hạ của Quan gia. Địch Thanh có dũng có mưu, quả thực là tướng tài hiếm có kể sau Tào tướng quân. Chỉ mong Thánh Thượng có thể suy nghĩ theo đại cuộc, chớ tránh hấn. Về phần đề thi đó, là Phạm Trọng Yên nói với thần thiếp, thần thiếp chẳng qua truyền đạt dụng ý của Phạm Trọng Yên mà thôi.

Triệu Trinh thấy Tào hoàng hậu như vậy, lòng cảm động, thầm nghĩ “trẫm đường đường là nam nhi, chẳng lẽ còn không bằng một nữ nhi? Hoàng hậu khổ đau khuyên như vậy, trẫm lại do dự không quyết, thật xấu hổ vô cùng.”

Vừa nghĩ tới đây, Triệu Trinh đã hạ chủ ý, hạ chỉ với Diêm Sĩ Lương:

- Triệu kiến Phạm Trọng Yên.

Địch Thanh ra hoàng cung, nhất thời tâm phiền ý loạn.

Mấy năm nay hấn chỉ có hai mục đích, một là dẫn dắt quân dân tây bắc bảo vệ nước nhà, chống cự quân Hạ. Mục đích còn lại đương nhiên là tìm Hương Ba Lạp.

Nhưng sau đó hấn mới phát hiện hai mục đích này, vốn chính là hợp hai thành một. Đi Hương Ba Lạp, phải đánh bại Nguyên Hạo hãy nói. Hấn hết lòng lo lắng xuất chiêu, chưa bao giờ nghĩ có một ngày, Tống, Hạ đột nhiên nghị hòa.

Tiếp theo, hấn nên làm thế nào?

Lững thững ở thành cổ Khai Phong, thấy dòng người như cá diếc sang sông, chợ hoa như sóng dữ Bích Hải. Biên Kinh phồn hoa cực thịnh, náo nhiệt vô cùng, nhưng náo nhiệt này, trước sau là của người khác.

Đứng ở đầu phố, nhìn mặt trời chiều ngã về hướng tây, cuối cùng không vào chân trời. Đợi tới lúc bóng đêm bao phủ, Địch Thanh đột nhiên cảm thấy rùng mình, hấn dường như đã đứng bên vách núi.

- Địch Thanh... uống chút rượu chứ?

Đột nhiên có một người khàn giọng hỏi.

Địch Thanh hơi có kinh ngạc quay đầu nhìn qua. Nhìn thấy bên cạnh có một tửu quán, một ông lão ngồi bên ngoài tửu quán, trên mặt ông lão đó có vết sẹo đao, lông mày đã đứt một nửa, dung nhan quái dị, Địch Thanh bỗng nhiên nhớ ra, hấn biết ông lão này.

Năm đó hấn ám sát Hạ Tùy, bị Quách Tuân chặn lại, sau đó Quách Tuân dẫn hấn tới tửu quán này, ông lão này họ Lưu.

Chuyện cũ như gió, cảnh còn người mất, Địch Thanh lẳng lẽ vào tửu quán, phát hiện bên trong không có một người. Rượu thức ăn trong này tuy không tệ, nhưng giống như người, không cần thiết phải ngon cũng có người thưởng thức.

Ông lão Lưu sau khi mời Địch Thanh vào, thì cà thọt cái chân bên trước bên sau. Lão chuẩn bị món kho, ướp đồ ăn cho Địch Thanh, lại lấy vỏ rượu đặt lên bàn, sau đó che một nửa cửa hiệu lại, ra hiệu không buôn bán nữa. Địch Thanh vốn không nói, thấy thế nói:

- Ông lão Lưu, ta chỉ uống chút rượu, ông không cần đóng cửa đâu.

Ông lão Lưu lại bê một vỏ rượu, đặt thật mạnh lên bàn nói:

- Lão có chuyện nói với ngài.

Địch Thanh ngạc nhiên nhìn ông lão Lưu, không biết ông lão Lưu sẽ nói những gì? Ông lão Lưu đã lấy hai cái chén to, mở nút vỏ rượu.

Mùi rượu bốn phía, nghe thấy làm người ta say lòng. Ngọn đèn dầu lóe lên, chiếu vào tang thương của hai người không giống nhau.

Ông lão Lưu bưng một chén rượu nói:

- Rượu này là chính lão ủ, cất giấu hơn ba mươi năm, chỉ có hai vò. Rượu nguyên chất như người, lâu mới có thể biết hương vị. Rượu ngon như đao, có thể chém vạn nghìn tình sầu thế gian.

Địch Thanh chưa bao giờ nghĩ rằng ông lão này có thể nói ra mấy câu phong nhã này, bưng chén rượu nói:

- Ông lão Lưu từng nghe qua câu “mượn rượu giải sầu càng sầu hơn” chưa? Rượu này chỉ có hai vò, lão dùng nửa đời người để ủ rượu, vì sao muốn cho ta uống?

Lão Lưu nhìn chăm chăm Địch Thanh nói:

- Rượu này vốn là rượu Quách Tuân Quách đại nhân uống! Năm đó y có giao hẹn với lão, chỉ cần cởi bỏ khúc mắc, thì thoải mái uống một trận với lão, lão nói đợi y. Từ ngày đó về sau, lão liền cất giấu hai vò rượu này!

Địch Thanh nghe thấy tên của Quách Tuân, trong lòng chua xót, uống cạn bát rượu, thương cảm nói:

- Quách đại ca uống không được rượu này rồi. Hắn không biết dùng bao nhiêu dũng khí mới nói ra câu nói này.

Hắn chinh chiến khổ cực nhiều năm, đối với rất nhiều chuyện cũ như khói khó có thể dứt bỏ. Chuyện cũ khó đuổi, thay đổi quá nhiều, quá nhiều người đã rời bỏ hắn mà đi. Có lẽ hắn ngẫu nhiên nhớ lại, có lẽ hắn quên mãi mãi. Nhưng hắn biết, đời này người mãi không quên được, một là Vũ Thường, một là Quách Tuân.

Ông lão Lưu cũng uống cạn rượu trong chén, lại bưng vò rượu đầy rượu. Không đợi nói gì, đột nhiên Địch Thanh hỏi:

- Quách đại ca có khúc mắc gì?

Địch Thanh trầm nghĩ rằng:

“Theo lời ông lão Lưu nói, rượu này không có mở ra, Quách đại ca vẫn không có uống, thì cũng vẫn chưa cởi bỏ khúc mắc.” Nghĩ tới đây, Địch Thanh đã nghĩ bất luận thế nào, cũng phải giúp Quách Tuân hoàn thành tâm nguyện.

Ông lão Lưu nói:

- Khúc mắc của y, vốn có liên quan với ngài.

Địch Thanh ngắt ra, trầm nghĩ chẳng lẽ là có liên quan với Hương Ba Lạp sao? Nghe lão Lưu nói:

- Địch Thanh, lão kể cho ngài nghe một chuyện cũ, không biết ngài có thể nghe không.

Địch Thanh nói:

- Lão kể gì, ta đều có thể nghe.

Ông lão Lưu gật đầu, bỏ chén rượu xuống ôm vò rượu uống mấy ngụm, mặc cho nước rượu đổ tràn lên ngực, không biết lúc nào trong mắt đã có nước mắt.

- Quách đại nhân cứu lão một mạng, làm sao cứu, lão không nói nhiều nữa. Từ sau khi y cứu lão, đời này lão, chuyện vui nhất, chính là đợi y đến uống mấy ngụm rượu, nói chuyện phiếm mấy câu. Y là người tốt, ngài biết chứ?

Địch Thanh trầm lắng làm kỳ lạ ông lão Lưu hỏi như vậy, mỉm cười nói:

- Nếu đại ca không phải người tốt, trên đời này rất khó có người tốt hơn.

conem_bendoianh

129. Chương 369: Giao Chiến (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 369: Giao chiến (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Lão Lưu thồn thứt nói:

- Nhưng người tốt cũng có thể làm chuyện sai. Y làm sai một chuyện, kết quả áy náy cả đời.

Địch Thanh đã không tìm được tim đập dồn dập, trực giác cho rằng, chuyện ông lão Lưu nói có thể có liên quan với hắn, nghe lão Lưu lại nói:

- Quách đại nhân là võ học kỳ tài, lúc tuổi trẻ đã được tiên đế coi trọng. Trước khi được vào Tiền điện, Y tuy ít tuổi đặc chí, nhưng là người thẳng thắn nhiệt tình, không thể gặp chuyện bất bình, bằng không y cũng sẽ không cứu lão. Lúc đó y ở kinh thành gặp được một thư sinh họ Địch... còn dẫn người đó tới chỗ lão uống rượu. Thư sinh họ Địch đó, lớn lên rất giống ngài, đều là tuấn lãng phi thường.

Địch Thanh trong lòng kinh hoàng, không đợi đoán, ông già Lưu đã nói ra đáp án:

- Ngài không cần đoán, thư sinh đó chính là lệnh tôn. Lệnh tôn và Quách đại nhân đã quen biết từ lâu!

Địch Thanh chợt hiểu rõ rất nhiều chuyện, đột nhiên nghĩ tới, năm đó Quách Tuân và hắn vừa gặp đã thấy hợp, có phải vì thấy hắn quen mặt không?

Ông lão Lưu đổ vài hớp rượu, nói:

- Lệnh tôn tuy là thư sinh nho nhã, nhưng cũng có chút ngay thẳng. Lão thấy họ qua lại thân thiết, rất là vui mừng. Năm đó lệnh tôn ở kinh thành ôn bài muốn thi trạng nguyên, không bao lâu, thì quen biết một cô gái họ Mai, cũng chính là lệnh đường. Lệnh tôn và lệnh đường là vừa gặp đã thương, nhưng Quách đại nhân cũng rất thích lệnh đường!

Sắc mặt Địch Thanh tái nhợt, nhớ lại chuyện cũ, tay cầm chén rượu run rẩy kịch liệt, khàn giọng nói:

- Năm đó đã thương cha ta chính là Quách đại ca sao?

Hắn thật sự không muốn đoán như vậy, nhưng không thể không đoán như vậy. Chuyện cũ chợt đến, như gió cuốn tuyết cuồng.

Địch Thanh nhớ rõ cha luôn trọng thương mãi không khỏi, nhớ mẹ vẫn âm thầm tiều tụy. Hắn biết là có người đã thương cha, hại cha thì không đậu khoa cử, nghèo khó cả đời. Nhưng mẫu thân chưa bao giờ nói với huynh đệ bọn họ kẻ thù là ai.

Hắn không ngờ người đã thương cha mình chính là Quách Tuân_ một Quách Tuân xem trọng như cha anh.

Trong hoảng hốt, nghe thấy ông lão Lưu nói:

- Phải, đã thương lệnh tôn chính là Quách đại nhân, nhưng y không cố ý.

Địch Thanh bỗng nhiên đứng lên, hai má co giật, ông lão Lưu thấy thế, vội gọi:

- Y thật sự là không cố ý đã thương lệnh tôn, tất cả mọi thứ là vì Ngũ long!

Địch Thanh rùng mình, thất thanh nói:

- Ngũ long? Sao có thể liên quan với Ngũ long?

Ông lão Lưu chưa xốt nói:

- Ngũ long là vật của điềm xấu. Ngài nhớ không, Quách đại nhân từng khuyên ngài bỏ Ngũ long, chính vì năm đó y đã bị vật này làm hại. Hôm đó là ngày 15 tháng 8, đêm trăng tròn!

- Ngày 15 tháng 8? Địch Thanh trong lòng kinh sợ, thầm nghĩ ngày 15 tháng 8 có phải chính là ngày Bát vương gia nói không? Tại sao Ngũ long có thể xuất hiện quái dị ngày này?

Trong mắt ông lão Lưu đột nhiên hiện ra ý kinh hoàng, xuyên qua cửa sổ nhìn ánh trăng trên trời.

Lúc này ánh trăng sáng tỏ, rọi xuống ánh sáng rực rỡ xuyên qua cửa sổ rải lên mặt đất, giống như mặt đất mạ một lớp thủy ngân.

Ông lão Lưu trong kinh hãi có run rẩy nói:

- Đêm đó trăng sáng cũng sáng thế này, tròn thế này. Đã rất muộn rồi, Quách đại nhân đột nhiên lão đảo tới quán rượu của ta, mặt không có chút máu, nói mình phạm sai lầm lớn, đã thương lệnh tôn! Lúc đó lão vẫn không tin, lão biết Quách đại nhân tuy thích lệnh đường, nhưng tuyệt đối không ý vào võ công ức hiếp kẻ yếu. Nếu như vậy, làm sao y có thể ra tay với lệnh tôn? Lúc đó Quách đại nhân nói năng lộn xộn, ta nhìn đoán ra. Y vô cùng hối hận chán nản, lúc đó y chỉ nói, 'là ngũ long, là do ngũ long, nhưng ai tin? Không được, ta nhất định phải đi giải thích.' Đêm đó, Quách đại nhân lặp lại mấy câu nói đó, thì xông ra tửu quán.

Địch Thanh tâm tư hỗn loạn, nghĩ tới điều gì, mặt biến sắc. Ngũ long đột nhiên lộ ra dị trạng, Người bị khống chế đột nhiên tăng thần lực. Hẳn là đích thân thể nghiệm, cũng từng bởi vậy mà đã thương Mã Trung Lập. Nghe Tào Dật nói, Quách Tuấn chắc chắn là bị ảnh hưởng của Ngũ long. Chẳng lẽ, năm đó Quách Tuấn đột nhiên bị Ngũ long ảnh hưởng, khó kiềm chế, mới đã thương người?

Địch Thanh cảm động theo, đã hiểu ý của Quách Tuấn. Lúc đó Quách Tuấn đã cảm thấy là Ngũ long tác quái, do đó sau này mới xem Ngũ long là vật mang điềm xấu. Quách Tuấn biết không ai tin, cũng biết mẹ của Địch Thanh sẽ không tin, nhưng Quách Tuấn vẫn muốn đi giải thích.

Ông già Lưu nói tiếp:

- Lúc đó lão rất lo lắng, nhưng vẫn đợi tới ba ngày, Quách đại nhân mới trở về. Năm đó lúc nhìn thấy y, xem chút nữa nhận không ra y. Y tiêu tụy không giống người, giống như cô hồn dạ quỷ. Chỉ là nói "tìm không được, bọn họ đi rồi". Sau khi y nói xong câu nói đó, thì hôn mê bất tỉnh. Hai ngày sau y mới tỉnh lại, nhưng chỉ là uống rượu, hình như muốn uống chết mới thôi.

Địch Thanh tuy biết lúc đó Quách Tuấn nhất định không sao, vẫn lo lắng nói:

- Sau đó huynh ấy thế nào? Khỏe lên không?

Ông lão Lưu liếc nhìn Địch Thanh có thâm ý, nửa hồi lâu mới nói:

- Sau đó lão tới lỗ tai của ông ấy, ghé vào tai ông ấy thét 'Nếu ngài là đàn ông, làm sai chuyện thì tìm cách bù đắp, không được để người ta xem thường.' Sau khi Quách Tuấn nghe thấy câu nói này của lão, không biết tại sao, đột nhiên bắt đầu ăn cơm. Nhưng sau đó bệnh nặng một trận, xem chút nữa chết rồi, Sau đó y nói với lão: 'Chuyện ta làm sai, ta phải bù đắp lại, ông tin ta.' Lúc đó lão nói với ông ấy:

'Ta tin ngài, ta ủ rượu chờ ngài, khi nào ngài cởi được khúc mắc, ta và ngài thoải mái uống một bữa.'

Địch Thanh đang nhìn hai vò rượu trên bàn, tựa hồ đang nhìn giao hẹn giữa hai người đàn ông. Vò rượu đó xanh biếc, dưới màu sắc của ánh đèn lưu chuyển không ngừng, khó có thể nắm bắt, như có tâm sự Quách Tuấn chưa từng nói ra.

Ông già Lưu cũng đang nhìn vò rượu đó, thốt thức nói:

- Nhưng lúc giao hẹn năm đó, lão cũng chưa từng nghĩ tới giao hẹn này chính là hơn ba mươi năm. Cuối cùng Quách đại nhân không có uống rượu ta ủ cho y. Hai hàng lệ nóng đục ngầu theo khuôn mặt xấu xí chảy xuống. Ông lão Lưu nhìn qua Địch Thanh nói:

- Sau đó... Quách đại nhân tìm được ngài, dẫn ngài vào kinh. Ngài vì bị thương khó di chuyển, mỗi lần y đến chỗ ta uống rượu đều là mặt cau mày có, luôn nói: 'Ta dẫn Địch Thanh vào kinh, vốn muốn bù đắp sai lầm, nhưng chính là làm hại cậu ấy.'

Địch Thanh sống mũi chua xót, lẩm bẩm nói:

- Huynh ấy làm quá nhiều rồi.

Hắn chưa từng hận Quách Tuân, cho dù lúc hắn biết đã thương cha hắn cũng không có ý hận.

Nếu trách, chỉ có thể trách ông trời trêu chọc!

- Sau kinh biến, Quách đại nhân càng thương tâm, nói với lão, y nhất định tìm được Hương Ba Lạp, giúp ngài tìm Hương Ba Lạp, cũng muốn đích thân giải câu đố này. Y luôn muốn nói ra chân tướng năm đó với ngài, nhưng lại vẫn không dám. Lúc xuất kinh, y gặp lão lần cuối, nói với lão, nếu y chết rồi, thì xin lão truyền đạt với ngài một câu. Đây chính là nguyên nhân hôm nay lão muốn mời ngài uống rượu, vì lão phải chuyển câu nói của y.

Trái tim Địch Thanh đập mạnh lên, trên mặt đã không có chút máu, chậm rãi nói:

- Xin lão nói.

Ông già Lưu run rẩy đứng lên, nhìn chằm chằm Địch Thanh, môi run run nói:

- Quách đại nhân nói, xin ngài thứ lỗi cho ông ấy! Thấy Địch Thanh im lặng không nói, Ông già Lưu nước mắt tuôn đầy mặt, khàn giọng nói:

- Quách đại nhân đời này chỉ làm sai hai chuyện, đều có liên quan với ngài. Bây giờ y đã chết rồi, chẳng lẽ... ngài thật sự không chịu tha thứ cho y?

Ông lão trong kích động lại có mắt mắt, nước mắt chảy xuống. Lão chờ rất lâu, vì truyền câu nói này, lão không muốn làm Quách Tuân thất vọng. Giữa lúc đó, quỳ xuống đất, không đợi quỳ xuống, Địch Thanh đã kéo ông lão Lưu nói:

- Ta không nên tha thứ huynh ấy.

Ông già Lưu khàn giọng nói:

- Tại sao, chẳng lẽ y làm sai một chuyện, cho dù chết đi, cũng không thể được tha thứ của ngài?

Trong mắt Địch Thanh đã có nước mắt, trầm giọng nói:

- Ta không nên tha thứ huynh ấy, chỉ vì trước giờ ta chưa từng trách huynh ấy. Địch Thanh ta đối với Quách đại ca, chỉ có cảm kích. Nếu lão thích, ta vẫn có thể nói cho Quách đại ca biết, mẹ của ta sớm đã tha thứ huynh ấy rồi. Mẹ ta nói, bà ấy từ lâu đã không hận người đã thương cha, bà không hy vọng ta báo thù rửa hận. Nếu Quách đại ca trên trời có linh thiên, huynh ấy chắc chắn biết.

Ông già Lưu mừng đến phát khóc, khóc như đứa trẻ.

Có những người cả đời khó có một hẹn ước, có những người cả đời không có thực hiện một lần hẹn ước, nhưng cũng có những người sống cả đời, chỉ vì một hẹn ước.

Có đáng không, dòng chảy thời gian đã khắc ghi.

Nước mắt không có lúc chảy hết, nhưng rượu cuối cùng có lúc uống cạn.

Lúc Địch Thanh trở về Quách phủ hơi có chút say. Lúc bước vào Quách phủ, hắn dường như cảm giác Quách Tuân vẫn bên cạnh, nhìn trắng sáng treo cao cao, hắn lẩm bẩm nói:

- Quách đại ca, người thật ngốc.

Trắng sáng đó dường như cũng hóa thành mặt Quách Tuân, cũng nhìn Địch Thanh. Trắng sáng không nói gì, im lặng như kim.

Địch Thanh thu tầm nhìn lại, không đợi tới trước phòng, thì nhìn thấy trong phòng đốt ngọn đèn, có bóng người xuyên lên giấy cửa sổ. Địch Thanh trong lòng hơi ấm áp, thâm nghĩ lúc này vẫn đang chờ hắn, không chừng chỉ có Quách Quỳ.

conem_bendoianh

130. Chương 370: Giao Chiến (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 370: Giao chiến (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Đẩy cửa phòng ra “kéo kẹt” vang lên, người ngồi bên cửa sổ nhìn qua hắt, mỉm cười nói:

- Địch Thanh, người về rồi à?

Địch Thanh ngẩn ra, nhìn thấy đôi mắt sáng ngời đa tình, thất thanh nói:

- Phạm đại nhân, sao ngài tới đây?

Người ngồi trong phòng Địch Thanh, đúng là Phạm Trọng Yên!

Phạm Trọng Yên cười nói:

- Ta không thể tới sao?

Địch Thanh có chút vui mừng bất ngờ, vội nói:

- Không phải, chỉ là có chút bất ngờ vui mừng mà thôi.

Sau khi hắt đi sứ Thổ Phiên, thì được điều lệnh lập tức hồi kinh, không có nói tạm biệt với Phạm Trọng Yên.

Tới kinh thành rất lâu, Địch Thanh cũng biết Phạm Trọng Yên được điều về kinh thành, nhưng vẫn không có đi thăm hỏi. Không ngờ hôm nay Phạm Trọng Yên lại tới tìm hắt.

Phạm Trọng Yên thấy Địch Thanh lộ ra ý muốn hỏi, cũng không vòng vo, lập tức nói:

- Ta là từ hoàng cung đến. Lúc ban ngày, Thánh Thượng từng triệu ta vào cung, thương nghị chuyện biến pháp.

Trong thần sắc có chút phấn chấn, Phạm Trọng Yên nói:

- Địch Thanh, cuối cùng Thánh Thượng hạ quyết tâm biến pháp rồi, ngày mai sẽ trong triều tuyên bố nghị sự biến pháp.

Cảm giác say của Địch Thanh dâng lên, ngồi trên giường, đột nhiên cười nói:

- Chuyện tốt.

Trong lòng hắt nghĩ tới, “lúc còn ở tây bắc, những người Phạm công, Bàng đại nhân từng thương nghị chuyện biến pháp, cuối cùng hôm nay được ước nguyện rồi. Nhưng ta thì sao?”

Hắt đương nhiên không phải phản đối biến pháp. Nhưng nghe tới tin tức này, không có vui mừng trong tưởng tượng.

Phạm Trọng Yên suy nghĩ tinh tế đã nhìn ra buồn bã của Địch Thanh nói:

- Hôm nay ở trong cung, Thánh Thượng nói với ta, hình như người phản đối biến pháp?

Địch Thanh ngẩn ra, lắc đầu cười khổ nói:

- Phạm đại nhân, ngài biết không phải như vậy, sao mặt tướng có thể phản đối biến pháp chứ? Mặt tướng chỉ là phản đối nghị hòa với nước Hạ mà thôi.

Phạm Trọng Yên mỉm cười nói:

- Ta đương nhiên biết người sẽ không. Thật ra hôm nay Thánh Thượng có chút tức giận, người có biết ông ấy tức giận gì không?

Địch Thanh nhíu mày, buồn bã nói:

- Mặt tướng người vốn rất ngốc, đoán không ra ý của Thánh Thượng.

Phạm Trọng Yêm nói:

- Thánh Thượng nói với ta, ngài ấy luôn xem người là bạn, nhưng người lại không hiểu ngài ấy.

Địch Thanh trong lòng thầm nghĩ:

“Ta là không hiểu ngài ấy, nhưng ngài ấy hiểu ta sao?”

Nhưng Địch Thanh không muốn nói nhiều, chỉ trầm lặng, nghe Phạm Trọng Yêm lại nói:

- Đại Tổng bệnh trầm kha nhiều năm. Người và ta biết, Thánh Thượng biết, người có chí đều biết. Tình hình này phải đổi, không đổi không được. Nếu không sửa đổi, bệnh Đại Tổng lâm vào nguy kịch, chỉ có thể ngồi chờ diệt vong. Thánh Thượng có chí biến pháp, là chuyện may mắn thiên hạ, ta toàn lực ủng hộ, lúc này không phụ Thiên tử lê dân...

Lần đầu tiên Địch Thanh cắt ngang lời nói của Phạm Trọng Yêm, bình tĩnh nói:

- Phạm công, nếu ngài đã biết mặt tướng biết, thì không cần nói những lời này. Ngài đến đây tìm mặt tướng, đương nhiên không phải nói lợi ích của biến pháp.

Phạm Trọng Yêm cười, chậm rãi nói:

- Thánh Thượng nói, Địch Thanh trước đây bất luận Thánh Thượng làm gì, đều toàn lực ủng hộ. Nhưng bây giờ Địch Thanh thay đổi rồi, một lòng chỉ vì chinh chiến tây bắc, không để ý đại cục thiên hạ.

Địch Thanh bỗng ngẩng đầu lên, ánh mắt sáng quắc nhìn Phạm Trọng Yêm nói:

- Vậy Phạm công thấy mặt tướng thế nào?

Phạm Trọng Yêm trầm ngâm một lát, nói:

- Ta biết người cho rằng Nguyên Hạo tuyệt không phải thật lòng cầu hòa, đối phó loại người Nguyên Hạo nhất định diệt cỏ tận gốc mới được. Nhưng ăn cơm phải từng ngụm, bây giờ tây bắc chinh chiến nhiều năm, dân sinh mệt mỏi. Nói thật, bá tính ghét chiến tranh, bách quan cũng ghét chiến tranh. Bây giờ chúng ta làm không được quá nhiều. Có thể nhân cơ hội tu dưỡng sinh lợi, biến pháp cường quốc, cũng là chuyện tốt. Trên triều đình bây giờ, nghe Nguyên Hạo cầu hòa, trừ rất ít người ra, vẫn đồng ý hòa đàm. Tiêu điểm đơn giản là trên lợi thế hòa đàm. Lúc này người toàn lực tác chiến, lực cô thế đơn, cho dù Thánh Thượng đồng ý với người, chỉ sợ cũng không thể nào cản được tiếng gầm của nghị hòa.

Địch Thanh cười tẻ ngắt:

- Chết tây bắc không phải là bọn họ, đương nhiên bọn họ không quan tâm đau khổ. Nguyên Hạo không đánh tới kinh thành, đương nhiên bọn họ không quan tâm. Mặt tướng không muốn biết tâm tư của bọn họ, nhưng Phạm công.. ngài ủng hộ mặt tướng không?

Phạm Trọng Yêm ngược nhìn Địch Thanh thật lâu, khe thở dài nói:

- Ta thắng trăm nhiều năm, vẫn khó được trọng dụng, đơn giản đang kiên trì trên mặt. Năm đó Doãn Thù từng nói, ta thay đổi rồi. Ông ấy cho rằng đau khổ nhiều năm, đã làm ta mất đi nhuệ khí, thắng chức tây bắc làm ta đánh mất hùng tâm. Phạm Trọng Yêm đã không phải Phạm Trọng Yêm.

Địch Thanh nhìn người cũng cô đơn giống mình kia, nhưng đôi mắt vẫn quật cường, trong lòng đột nhiên kích động một trận, chậm giọng nói:

- Nhưng mặt tướng biết, ngài không có thay đổi.

Trong đôi mắt Phạm Trọng Yêm thần thái vừa hiện, lúc này nếp nhăn ở khóe mắt, đều đầy hào quang:

- Đúng vậy, cách xử sự của ta là biến pháp. Nhưng ta cho rằng làm người sẽ không thay đổi. Doãn Thù, Hàn Kỳ lấy tính mạng binh sĩ đánh cuộc, ta bất luận thế nào đều sẽ không đồng ý. Nhưng nếu lấy Phạm Trọng Yên ta, đánh cuộc một chút biến pháp lợi nước lợi dân, ta sẽ không lùi bước. Địch Thanh, người phải biết, trên đời tám chín phần mười không như ý người. Nếu tạm thời không thể dùng binh, cho dù ta ủng hộ người, chẳng phải là.... cũng nhưng nếu người và ta sau toàn lực trên biến pháp, sau khi lợi quốc cường binh, lại đánh Nguyên Hạo, cơ hội không phải lớn hơn sao?

Địch Thanh suy tư nói:

- Phạm công, vì Thánh Thượng bảo ngài đến khuyên mật tướng, ngài ngược lại đến khuyên mật tướng ở lại bên cạnh Thánh Thượng, ủng hộ ông ấy biến pháp?

Trong mắt Phạm Trọng Yên lộ ra ý khen ngợi, thầm nghĩ Địch Thanh quả thật thông minh, một câu nói toạc ra ý của lão. Phạm Trọng Yên biết Triệu Trinh tính cách do dự, cũng biết phân lượng Địch Thanh trong mắt Triệu Trinh. Biết nếu có Địch Thanh bên cạnh khuyên nhủ, càng có thể kiên định quyết tâm biến pháp của Triệu Trinh.

Phạm Trọng Yên nghĩ đến đây, đột nhiên đứng dậy, hướng về Địch Thanh thi lễ.

Địch Thanh kinh ngạc không ngừng, vội vàng đứng dậy tránh đi nói:

- Sao Phạm công làm như vậy?

Phạm Trọng Yên cảm khái nói

- Địch tướng quân, ta từ lâu nghe Chung Thế Hành nói chuyện của ngài. Biết lựa chọn này, đối với ngài rất không công bằng, nhưng Phạm mỗ mặt dày, chỉ xin Địch tướng quân lấy thiên hạ làm trọng...

Lão tuy giỏi ăn nói, nhưng nghĩ tới tình cảnh của Địch Thanh. Lời nói tiếp theo, đột nhiên nói không được nữa.

Ánh mắt Địch Thanh vụt xa, nhìn lên ngọn đèn chập chờn, ngọn đèn dầu lóng lánh, ngọn lửa như múa, đang múa cô đơn đêm tối.

Không biết bao lâu, Địch Thanh mới nói:

- Mật tướng định ngày mai diện thánh, không nhắc tới chuyện chinh chiến tây bắc nữa.

Phạm Trọng Yên vừa vui mừng vừa thương cảm, nhìn người đàn ông thái dương điểm sương như thu muộn, nhất thời không nói.

Địch Thanh nói:

- Nhưng mật tướng có thể hỏi Phạm công hai chuyện không?

Phạm Trọng Yên nói:

- Xin nói.

Địch Thanh vẫn nhìn ngọn đèn đỏ, trong mắt tràn đầy chiến ý nghiêm túc lạnh lùng:

- Chuyện thứ nhất chính là, ngài cho rằng biến pháp có thể thành công không? Chuyện thứ hai lại là Nguyên Hạo làm sao chịu ngồi yên đợi Đại Tổng biến pháp?

Phạm Trọng Yên một hồi lâu không nói, sau đó rất lâu, ngọn đèn vừa nhảy, đôi mắt Phạm Trọng Yên sáng ngời:

- Biến pháp thành công hay không, việc ở người làm, trước mắt ta không thể trả lời ngài. Ta chỉ có thể nói là, cơ hội này, lợi nước lợi dân, ta không thể bỏ qua. Ta chỉ cần dốc hết tâm lực, cuối đầu và ngẩng đầu không hổ thẹn, thì sợ gì đánh giá thành bại?

Lúc Phạm Trọng Yên ra Quách phủ, nghĩ tới câu hỏi của Địch Thanh, vẫn lòng có ưu tư, lão không có trả lời vấn đề thứ hai của Địch Thanh, cũng không biết trả lời thế nào.

Nguyên Hạo đã tâm bình bưng, nhưng quân thần Đại Tổng đối với người này, vẫn như ngấm hoa trong sương. Người của Đại Tổng thật sự hiểu Nguyên Hạo, không chừng chỉ có Dịch Thanh.

Rất rõ ràng, Dịch Thanh không phản đối biến pháp, nhưng không xem trọng Tống Hạ nghị hòa.

Dịch Thanh sớm không còn là thiếu niên lỗ mãng giảo hoạt của năm đó. Phạm Trọng Yêm cho rằng, dưới gió đao sương xâm lấn, lưỡi mác mài mòn, Dịch Thanh đối với tình hình của tây bắc, đương nhiên hiểu rõ hơn xa bách quan ngồi hưởng lạc ở Biện Kinh.

Trên đường đi Phạm Trọng Yêm suy nghĩ bần khoản, tới lúc về phủ, đêm đã rất khuya, trăng ẩn sau đám mây, sao lốm đốm đầy trời, có quần gia tiến đến nói:

- Phạm công, Hạ đại nhân ở thư phòng chờ ngài rất lâu.

- Hạ đại nhân?

Phạm Trọng Yêm ngẩn ra, quần gia thấp giọng nói:

- Là Hạ Tùng Hạ đại nhân.

Phạm Trọng Yêm hơi nhú mào, có chút bất ngờ, nghĩ lại, đã hiểu mục đích Hạ Tùng đến đây, gật đầu nói:

- Dẫn ta đi gặp.

Tới trước thư phòng, Phạm Trọng Yêm ra hiệu quần gia lui xuống, đẩy cửa phòng. Trong phòng, bên cạnh ngọn đèn đang ngồi một người, tai to mắt lớn, ra vẻ trung hậu. Nhưng lúc đôi mắt nhìn qua, hơi lóe lên, rõ ràng trong trung hậu người đó có phần tâm cơ.

Người đó thấy Phạm Trọng Yêm, đứng lên thi lễ nói:

- Ôi chào, Hi Văn huynh, tại hạ không mời mà tới, xin thứ tội.

Phạm Trọng Yêm lại cười nói:

- Không dám không dám. Hạ đại nhân đến, hạ quan không có nghênh đón từ xa, khiến Hạ đại nhân chờ lâu, xin đừng trách.

conem_bendoianh

131. Chương 371: Giao Chiến (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 371: Giao chiến (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Con mắt người đó dạo quanh, ha ha cười lớn, bộ dạng có chút cởi mở nói:

- Hi Văn huynh, nói đùa rồi, bây giờ ngài còn xưng hạ quan, thật sự cười nhạo bản quan rồi.

Người này chính là Hạ Tùng, từng là trọng thần khi Chân Tông còn tại vị, từng vào Lương Phủ làm tướng. Lúc ở tây bắc, Hạ Tùng đảm nhiệm An phủ sứ Thiểm Tây, tổng lĩnh sự vụ tây bắc. Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ tuy thanh danh lớn, vẫn là trợ thủ của người này. Không có ông ấy, tư cách không bằng Hạ Tùng rồi.

Hạ Tùng háo sắc tham tiền, giỏi quyền lợi đấu sức. Năm đó vốn không muốn đi vùng đất lạnh giá tây bắc, nhưng Thánh Thượng có lệnh, không thể không theo. Sau khi Hạ Tùng tới tây bắc vẫn tầm hoan tác lạc, ngoại trừ treo giải thưởng năm trăm vạn xu tiền lấy đầu của Nguyên Hạo ra, sau đó bị Nguyên Hạo dùng hai xu tiền châm chọc lại, không làm gì nữa.

Tuy nhiên Hạ Tùng ở tây bắc ngược lại có chỗ tốt, chính là mặc cho Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ làm việc, lão tuyệt không nhúng tay. Truyện sưu tầm by MangaClub.Vn

Do vậy, quân Tống tuy hai lần thua quân Hạ, nhưng dưới xử lý của Phạm Trọng Yêm ở tây bắc, việc phòng thủ biên thùy dần khởi sắc, khiến người Hạ không thể tiến công được. Nước Hạ cầu hòa, cũng vì thấy triệu đổi hết các tướng ngoài biên thùy về, Hạ Tùng lập tức lệnh Phạm Trọng Yêm về kinh thành sớm một bước.

Mấy năm nay, tây bắc nếu luận công lao, đương nhiên Phạm Trọng Yêm lớn nhất. Do đó Triệu Trinh kiên quyết thay đổi cải cách, có ý bảo Phạm Trọng Yêm đảm nhiệm Lương Phủ, cái này đã không phải là bí mật. Hạ Tùng tuy biết ở tây bắc đứng đầu là Phạm Trọng Yêm, nhưng sau khi về kinh, vẫn chưa định ai ở trên. Do đó đã hạ mình chủ động tìm đến Phạm Trọng Yêm. Lão gọi tên của Phạm Trọng Yêm, tỏ ý thân mật khăng khít, thấy Phạm Trọng Yêm mở miệng đại nhân, hạ quan, chỉ đành xưng bản quan trước.

Sau khi hai người ngồi xuống, Hạ Tùng đảo mắt, bốn vách tường thư phòng đều nghèo mà sạch, chỉ có hai ghế một bàn, một đàn, vì thế cảm thán nói:

- Nghe nói Phạm công chí công vô tư, vì nước quên nhà. Hôm nay vừa thấy nghèo khó thế này, thật sự danh bất hư truyền. Đúng rồi, gần đây bản quan mới tuyển được mấy ca cơ, tranh cãi âm ỉ phiền lòng. Phạm công không hiềm nghi, chỉ bằng tặng cho ngài, không biết ý Phạm công thế nào?

Nói dứt lời vuốt râu mỉm cười.

Phạm Trọng Yêm trầm nghĩ, “Hạ Tùng là đến thám thính tin đồn biến pháp. Người này bụng đầy tâm tư, ngược lại cũng không nên đuổi đi”, mỉm cười nói:

- Hạ quan nghèo khó đã quen, có người hầu hạ ngược lại không thoải mái. Ý tốt của Hạ đại nhân, hạ quan lòng ghi nhận.

Đồng thời chuyển đề tài, Phạm Trọng Yêm nói:

- Hạ đại nhân đêm khuya đến, nghĩ chắc không chỉ đến kiểm tra thư phòng hạ quan đơn giản vậy chứ?

Hạ Tùng cười ha hả, trầm nghĩ Phạm Trọng Yêm vô cùng thông minh, đi vòng vo với người thông minh, vậy chắc chắn là chuyện ngu xuẩn. Lão từ tây bắc trở về, gặp biến pháp, Phạm Trọng Yêm cho rằng biến pháp là chuyện lợi nước lợi dân. Trong mắt Hạ Tùng, biến pháp cũng là cơ hội tốt cứu vớt thanh danh. Lão từ tây bắc trở về, tự nghĩ không có công lao cũng có khổ lao, đương nhiên không muốn bỏ qua cơ hội này.

Nhưng biến pháp ai có thể đảm đương, chỉ có Thiên Tử và Phạm Trọng Yêm bàn tính. Hôm nay Triệu Trinh tuyên Phạm Trọng Yêm vào cung, Hạ Tùng đoán nhất định là lựa chọn nhân tài biến pháp, lúc này đêm khuya đến thăm dò.

Lúc tâm tư xoay chuyển, Hạ Tùng lại cười nói:

- Phạm công, quả thật không dấu diếm. Bản quan biết Thiên tử kiên quyết biến pháp, mời Phạm công người kí tên đầu tiên trong văn kiện nên rất muốn ra sức hiến kế cho biến pháp. Nghe nói ngày mai trên triều muốn biến pháp. Phạm công và Thiên tử thân cận, không biết Thiên tử sắp xếp bản quan thế nào không?

Phạm Trọng Yêm thấy thần sắc Hạ Tùng khẩn trương, khẽ mỉm cười nói:

- Hạ đại nhân muốn ra sức cho biến pháp, thật là chuyện may mắn thiên hạ. Quả thật không dấu diếm, Thiên tử quyết định thế nào, hạ quan cũng không biết sự tình.

Thấy Hạ Tùng tràn đầy ý thất vọng... Phạm Trọng Yêm trầm nghĩ:

“Đang lúc biến pháp, không nên nội chiến, dù sao kết luận đã có rồi, nói trước cho Hạ Tùng cũng không sao. Người này tuy giả dối tham danh, nhưng nếu lão ủng hộ biến pháp, dù sao cũng là chuyện tốt.”

Vừa nghĩ đến đây, Phạm Trọng Yêm nói:

- Hôm nay Thiên tử từng nói, Hạ đại nhân thống lĩnh tây bắc nhiều năm, vất vả công lao càng lớn, hình như đảm nhận chức Xu mật sứ.

Hạ Tùng vừa mừng vừa lo, bỗng nhiên đứng lên nói:

- Chuyện này thật không? Thấy Phạm Trọng Yên mỉm cười nhìn qua, Hạ Tùng cảm thấy có chút thất lễ, chậm rãi ngồi xuống, cười ha ha nói:

- Không ngờ trở về trong kinh thành, còn có thể bắt tay lại lần nữa với Phạm công, thật là chuyện vui cuộc đời.

Lão tuy dốc sức tìm chế, nhưng vẫn khó tìm nên thần sắc đặc ý.

Hạ Tùng biết Phạm Trọng Yên lời nói ra không nhẹ, tuy trong khẩu khí Phạm Trọng Yên không xác định, nhưng nếu đề cập như vậy thì, vị trí Xu mật sứ đó không phải lão thì ai phù hợp hơn.

Trung thư tỉnh và Xu mật sứ Đại Tổng chia ra nắm hai bên văn võ. Xu mật sứ là quan tối cao Xu mật viện, nắm việc quân cơ quyền to. Tuy nói Đại Tổng trọng văn kinh võ, nhưng đảm đương Xu mật sứ là một vị trí cũng có thể nói là trong triều chỉ dưới Thiên tử, ngang hàng với Tể tướng. Hạ Tùng uống viên thuốc an thần, cảm tình tốt với Phạm Trọng Yên tăng lên. Thăm nghĩ Phạm Trọng Yên thăng trầm nhiều năm, nhưng gần đây rất biết hành sự. Cho dù đối với Lã Di Giã đối thủ không đội trời chung cũng chung tay hòa thuận, sau ngày biến pháp nếu thành, người này nhất định thanh danh truyền xa, bây giờ phải cực kỳ lôi kéo.

Hạ Tùng lại cùng Phạm Trọng Yên hàn huyên hai câu, lúc này mới mãn nguyện cáo từ bỏ đi.

Phạm Trọng Yên ngồi dưới ánh đèn hiu quạnh, trầm ngâm một lát. Lúc này lại mở văn án trên bàn, mài mực cầm bút, lại lần nữa hoàn thiện nội dung “mười chuyện điều trần”

Lúc sáng sớm, Phạm Trọng Yên mới nghỉ ngơi chốc lát, đợi gà trống mới gáy, đã bỗng nhiên tỉnh lại. Lão tuy xem nhẹ cuộc đời quan trường, nhưng lần biến pháp này, chuyện liên quan thiên hạ, trong phần chần trong lòng lại khó tránh pha lẫn ý lo sợ không yên.

Đi tới đi lui mấy bước, cuối cùng Phạm Trọng Yên ngồi xuống bên cây đàn, tay đề lên dây đàn, gảy một khúc “dẫn bước sương khói”

Trời hơi sáng, ngoài cửa khói sương sáng sớm tụ thành giọt sương. Ca khúc sầu kính mang phần lạnh lẽo, mang ưu tư vang vọng không ngừng.

Khúc nhạc kết thúc rồi, Phạm Trọng Yên thở nhẹ một tiếng, trong lòng nghĩ rằng:

“Ta vui gảy đàn, ca từ hay, nhưng đời này ít sáng tác ca từ, chỉ gảy “dẫn bước sương khói” quả thật không muốn vì bỏ lỡ hành sự. Khúc “dẫn bước sương khói” vốn do Bá Kỳ con trưởng Doãn Cát Phủ trọng thần Chu Tuyên Vương sáng tác. Bá Kỳ vốn là người con có hiếu, vô tội, vì mẹ kế gièm pha, bị cha trục xuất, biên thủy hà y chi, thái bình hoa thực chi. Sáng sớm một ngày bước vào sương, Bá Kỳ buồn bã vô tội vì bị trục xuất, tự sáng tác khúc dẫn bước vào sương khói để bài tỏ nỗi lòng, sau đó nhảy xuống sông tự vẫn. Ta Phạm Trọng Yên vô tội số lần bị trục xuất ít hơn Bá Kỳ? Biến pháp lần này, chủ yếu nhằm vào thay đổi người ngồi không ăn bám triều đình. Người đắc tội phải nhiều, ngày tháng sau này, lời gièm pha chỉ sợ lớn hơn trước. Ta tuy nói với Dịch Thanh cái gì “chỉ cầu ngẩng đầu cuối đầu không thẹn, thì sợ gì bình luận thành bại?” Nhưng trong lòng luôn lo lắng, không phải lo lắng bản thân vinh nhục được mất, mà sợ bỏ qua cơ hội ngàn năm một thuở này. Bá tính càng khổ, giang sơn lung lay, chỉ mong chuyện biến pháp lần này thành công, cuộc đời Phạm mỗ không oán.”

Thấy giờ gian đã đến, Phạm Trọng Yên vỗ áo đứng lên, rửa mặt xong, chỉnh sửa lại quan y, bước ra phủ vào cung.

Chờ tới trước điện Văn Đức, sớm có không ít văn võ bá quan đợi thiên điện, đều bàn luận, không ít người đều là mỉm cười chào hỏi, còn có do dự, lúc này nghe cung nhân cung kính nói:

- Lã tướng đến.

Quần thần hơi yên tĩnh, người vốn muốn chào hỏi Phạm Trọng Yên đều có chút lùi lại.

Lã Di Giã, Phạm Trọng Yên ân oán gút mắc nhiều năm. Tuy nói mấy năm gần đây, Phạm Trọng Yên là được Lã Di Giã đề cử, mới tới tây bắc. Nhưng Lã tướng suy cho cùng tính toán thế nào với biến pháp của Phạm Trọng Yên, rất nhiều người còn xem thái độ.

Lã Di Giản nắm giữ triều chính nhiều năm, bây giờ đã tam nhiệm Lương Phủ chấp chính, rất có căn cơ, không ít người tuy muốn nịnh bợ Phạm Trọng Yên, nhưng cũng không nóng vội đắc tội Lã Di Giản.

Lã Di Giản chậm rãi đi tới, lúc đi ngang qua bên cạnh Phạm Trọng Yên, tạm ngừng bước nói:

- Phạm công đã lâu không gặp?

Lão vẫn luôn gọi tên của Phạm Trọng Yên, lần này lại gọi Phạm công, ngược làm mọi người bên cạnh có chút kinh ngạc.

Phạm Trọng Yên thi lễ nói:

- Được Lã thừa tướng vất vả hỏi, hạ quan rất khỏe. Lã tướng phong độ vẫn như trước, thật đáng chúc mừng.

Lão tuy nói những lời nói này, lại để ý tới góc thái dương Lã Di Giản không biết lại tăng thêm bao nhiêu tóc bạc.

Lã Di Giản già rồi, dù cho là ai, dù tung hoành thiên hạ, quan trên đỉnh cao, cũng khó tránh khỏi dòng thời gian như nước.

conem_bendoianh

132. Chương 372: Giao Chiến (5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 372: Giao chiến (5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Lã Di Giản chỉ là gạt đầu, đi tới một bên. Quần thần từ trong đối thoại tỉnh tở, dường như phát giác cái gì, phần lớn đều là thâm tự cân nhắc, nghĩ tới trên triều hôm nay, ruốt cuộc phải đầu nhập về phía nào.

Rất nhiều người đều đã biết, hôm nay Thiên tử lâm triều, chính là muốn tuyên bố chuyện biến pháp. Nếu là tuyên bố biến pháp, vậy chính là không có con đường sống của thương lượng. Bây giờ mọi người có thể tranh lấy chính là làm thế nào trong biến pháp, có biểu hiện rõ ràng.

Triệu Trinh trọng dụng Phạm Trọng Yên không thể nghi ngờ, nhưng Triệu Trinh có còn dùng Lã Di Giản nữa không, rất nhiều người đều muốn biết.

Lã Di Giản mới bỏ đi, thì có bốn người đã vây tới bên cạnh Phạm Trọng Yên, hàn huyên:

- Bái kiến Phạm công.

Bốn người đó đều là hăm hở, đang lúc tuổi trung niên, đối với Phạm Trọng Yên đều là cực kỳ cung kính.

Phạm Trọng Yên cười nói:

- Sao hôm nay đa lễ như vậy chứ?

Lão biết bốn người đi đến lần lượt là Thái Tương, Vương Tổ, Dư Tĩnh và Âu Dương Tu, cũng đều là Giám quan của Giám viện.

Cơ cấu giám sát trong triều Tống là Ngự sử đài và Giám viện.

Chức trách chủ yếu của Ngự sử đài là “ giữ gìn trật tự quan tã, nghiêm túc kỷ cương” còn chủ yếu của Giám viện là “cung phụng can gián, phàm khuyết thất triều chính, đại tắc đình nghị, tiểu tắc thượng phong”

Ngự sử đài và Giám viện cũng có thể dò xét lẫn nhau, chỉ để chỉnh đốn biên cương.

Thái Tương đa tài ngay thẳng, Vương Tổ con trai danh tướng Vương Đán tuổi trẻ đắc chí, Dư Tĩnh cũng mấy bận thắng trăm chính chắn lão luyện, còn Âu Dương Tu cũng nhiều lần trải qua gian khổ vẫn không thay đổi tính khí thẳng thắn cương trực.

Bốn người này kỳ thực vẫn đi theo Phạm Trọng Yêm nhiều năm. Phạm Trọng Yêm nhiều lần vô tội bị giáng chức, bốn người này lúc Thái hậu đương quyền vì bệnh vực cho Phạm Trọng Yêm, cũng bị giáng chức mấy lần. Lần này lại tụ tập ở triều đường, nghĩ tới biện pháp sắp tới, đều khó nén được ý phần chấn.

Thì ra lúc Phạm Trọng Yêm về tới trước kinh thành, Triệu Trinh đã rất bất mãn với dáng vẻ già nua nặng nề của triều đình, lảng lảng điều chỉnh nhân sự ở Giám viện. Biết mấy người Thái Tương ăn nói thẳng thắn không kiên kỵ, đã sớm một bước điều bốn người này tới Giám viện.

Mà bốn người này cũng không có phụ lòng dày vò của Triệu Trinh. Khoảng thời gian này, thẳng thắn trình lên khuyên ngăn, công kích triều đình. Bây giờ vì thẳng thắn can gián, được dân chúng ca tụng, từ lâu đã danh chấn kinh thành.

Dư Tĩnh nghe Phạm Công nói đùa, mỉm cười nói:

- Nay không phải vì Phạm công được vào Lương phủ đa lễ, mà vì thiên hạ may mắn lớn mà lễ.

Phạm Trọng Yêm lời nói đầy thâm ý nói:

- Chuyện chưa thành, chuyện xấu quá nhiều, cho dù đắc ý cũng không cần quá sớm, đề phòng ngừa xảy ra rắc rối.

Vương Tổ cũng không có để ý tới ngụ ý của Phạm Trọng Yêm, cười nói:

- Biện pháp lần này vì Phạm công mà ra, Phạm công nếu không vào Lương phủ, tuyệt không thể. Bây giờ chúng ta tò mò nhất là không biết Thánh Thương sẽ phái người nào phụ trợ Phạm công đây?

Phạm Trọng Yêm nhú mày, thấp giọng nói:

- Các người chớ nói như vậy..

Lời nói còn chưa dứt, tiếng chuông khánh vang lên, có cung nhân cung kính nói:

- Thiên tử giá lâm.

Mọi người nghiêm nghị im lặng, Triệu Trinh người mặc long bào màu vàng, từ Thiên điện đi ra, chậm rãi tới trước ghế rồng ngồi xuống.

Quần thần quỳ lại, ba lần hô vạn tuế, Triệu Trinh trên đài cao nói:

- Chúng khanh gia miễn lễ bình thân.

Y giọng uy phong, trang nghiêm vô hạn, Địch Thanh xa xa nghe thấy, trong hoảng hốt có chút xa lạ.

Địch Thanh cũng tới điện Văn Đức, hẳn tới điện Văn Đức là vì được Thiên tử tuyên triệu. Địch Thanh tuy không phản đối biện pháp, nhưng tự hỏi không hiểu rõ về biện pháp, vốn không hiểu tại sao Thiên tử bảo hắn đến đây. Nghĩ lại, cảm thấy Triệu Trinh hơn phân nửa không muốn hắn tới tây bắc nữa, do vậy muốn hắn tham gia triều chính? Nhưng Địch Thanh hẳn, hoàn toàn không để ý tới khuấy đục một ao nước xuân trong này.

Trước đây tuy Địch Thanh thống lĩnh Kinh Nguyên Lộ, sau đó lại thăng làm Đoàn luyện sứ, nhưng trên điện Văn Đức này, vẫn xếp ở hàng chót.

Trên điện Văn Đức, địa vị văn thần trên hẳn tướng võ. Văn thần theo Lương phủ, Tam nha, Tam quán quan chức hàng lớn nhỏ, vừa liếc nhìn, rậm rạp đều là đầu người.

Địch Thanh đã xếp hàng ở ngoài điện, ngẩng đầu nhìn trời, thấy mây trắng thông dong.

Trong điện Triệu Trinh đã nói:

- Thái tổ lập quốc, công tích thiên hạ, người đời kính ngưỡng. Mỗi lần trầm nhớ tới thái tổ hùng phong, vẫn khó có thể bình an. Nghĩ tây bắc quân ta nhiều lần bại, Trung Nguyên lại có dân loạn, trước có Quách

Mạc Sơn, sau có đám người Vương Luân náo động Sơn Đông. Nghĩ điều dân cố hữu sai lầm, trăm thống trị giang sơn bất lợi, không thể thoái thác trách nhiệm.

Bá quan ngơ ngác nhìn nhau, thầm nghĩ Triệu Trinh cho mình một gậy trước, che mờ của người khác, xem ra lòng biến pháp đã rất kiên quyết, lúc này, người khôn lanh, đều lẳng lặng chờ lời tiếp theo.

Triệu Trinh lại nói:

- Trăm mấy ngày nay sớm đêm khó ngủ, biết giang sơn bệnh trăm kha lâu ngày, làm khoái đao lực trăm, mới có thể hiểu nỗi khổ của dân chúng. Do đó trăm muốn thay đổi chính trị cũ trước đây, hưng trí thái bình, không biết chúng khanh gia có đề nghị gì?

Mọi người đều nghĩ, Triệu Trinh lấy chí tôn Thiên tử, nói cái gì hiểu khôn khổ bá tính. Lời lẽ rất nặng, miêu tả rất sinh động ý bất mãn nặng nề đối với triều thần.

Không đợi người bên cạnh nói, Thái Tương đã bước ra khỏi đám đông nói:

- Khởi bẩm Thánh Thượng, thần có việc xin tấu.

Tinh thần mọi người chấn động, thầm nghĩ xưa nay Thái Tương ăn nói thẳng thắn không kiêng kỵ, lại ở phe Phạm Trọng Yêm, nếu y nói, thì có thể là tiếng của tân pháp.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Chuẩn tấu.

Thái Tương nói:

- Từ khi Thái hậu về cõi tiên, Thánh Thượng đăng cơ tới nay, bá quan trong triều, có nhiều biến chuyển. Trong trường hợp đó chỉ có một người luôn được ngồi vị trí cao, luôn nắm giữ quyền to.

Tuy Thái Tương không có nói ra danh tính của người đó, nhưng quần thần vừa nghe thì biết Thái Tương nói Lã Di Giãn. Lã Di Giãn được Thái Tương nhắc tới, thần sắc như thường, Phạm Trọng Yêm lại chau mày.

Thái Tương lại nói:

- Thánh Thượng tín nhiệm Lã tướng có tăng, theo lý mà nói Lã tướng vốn có ơn nên báo đáp mới phải. Nhưng Lã tướng nắm giữ triều chính tới nay, dùng người không khách quan, dùng người không nhìn tài năng, chỉ cần là người phải chăng có thể lĩnh hội tâm tư khác. Bây giờ tây bắc có chiến bại, triều đình ta tổn thất nghiêm trọng và thê thảm. Lúc này Đại Tổng có Khiết Đan, Tây Hạ như hổ rình mồi, quanh năm cẩn trọng, nếu không cá lớn nuốt cá bé mà thôi. Mà Đại Tổng suy nhược đã lâu, triều cương không phần chấn, bá tính khổ ải dẫn đến lưu dân tạo phản, loạn trong giặc ngoài như vậy, càng thêm kịch liệt. Có lẽ nhiều nguyên nhân, nhưng Lã tướng vô năng, khó chối được sai lầm này.

Thái Tương nói xong, điện Văn Đức nghiêm nghị không tiếng động.

Quần thần có run rẩy, có phần chấn, có bất an, có chau mày. Tất cả mọi người đều biết trên triều đường hôm nay, tuyệt đối sẽ có sóng dữ đánh úp kinh thiên động địa. Nhưng tất cả mọi người đều không có nghĩ tới, đòn công kích đầu tiên của Thái Tương phe của Phạm Trọng Yêm đánh thẳng người đứng đầu đương triều.

Lã Di Giãn nắm triều chính nhiều năm, trong triều không ít thần tử còn là môn sinh của lão. Lão bị công kích, sao có thể khoanh tay chịu chết? Mọi người cùng cho rằng, lần nói này của Thái Tương, chính là người ủng hộ tân pháp tuyên chiến với phái bảo thủ của triều đình.

Lã Di Giãn làm thế nào tiếp chiêu?

Trên điện Văn Đức, mưa gió nổi lên...

Lời lẽ Thái Tương quyết liệt, đầu mâu chỉ thẳng Lã Di Giãn, Địch Thanh xa xa nhìn Lã Di Giãn, đột nhiên phát hiện ông ta có chút cô độc.

Lã Di Giản già rồi, Lã tướng đã từng oai phong quát tháo trước triều già rồi, từ góc độ của Địch Thanh mà nhìn, nhìn thấy mái đầu bạc phơ của ông ta, lưng hơi khòm.

Địch Thanh không biết tại sao trong lòng có chút thương cảm, năm tháng cô độc lạnh lẽo trôi qua có thể phá huỷ vạn vật, cho dù đường đường là đệ nhất nhân của Lương phủ cũng không ngoại lệ. Nhưng hắn lại không biết, Phạm Trọng Yên lúc vừa trông thấy Lã Di Giản cũng thương cảm như vậy.

Đối với Lã Di Giản, Địch Thanh lại không cảm thấy chán ghét, bởi vì hắn có thể gia nhập Tam Ban, là công lao của Lã Di Giản.

Trận Tây Bắc binh bại, lưu dân tạo phản, trách nhiệm loạn trong giặc ngoài đều đổ lên người Lã Di Giản, Địch Thanh có chút không đồng tình, có những sai sót của người khác, phải tự kẻ đó gánh vác, nhưng nếu không phải là sai sót của ông ta thì sao?

Sau khi nghỉ ngơi, Lã Di Giản đến giờ lại không sắc bén phản biện, phản ứng một cách trầm lặng.

Quần thần cảm thấy kì lạ, bắt đầu xì xào bàn tán. Triệu Trinh ngồi trên long ỷ, nhìn thái độ của Lã Di Giản, dường như cũng có chút kì quái.

Sau khi không biết mất bao lâu, Triệu Trinh mới mở miệng nói:

- Lã tướng, đối với những lời chỉ trích của Thái Tư Gián, người thấy thế nào?

Lã Di Giản lúc này mới đáp:

- Thánh thượng, thần những năm gần đây, cố gắng hết sức....

Nói đến đây, Lã Di Giản ngừng lại một chút, Thái Tương thâm nghĩ:

- Cố gắng hết sức của người, có thể trốn tránh trách nhiệm sao?

Không ngờ rằng Lã Di Giản lại nói:

-Thần tâm sức cạn kiệt, không thể phân ưu cùng thánh thượng, không thể giải sầu cho thánh thượng, thêm vào đó tuổi tác đã cao, lực bất tòng tâm, mong muốn từ chức, xin thánh thượng ân chuẩn.

conem_bendoianh

133. Chương 373: Tai Hoạ Ngâm (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 373: Tai hoạ ngâm (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Thái Tương ngăn ra.

Chẳng chỉ Thái tương sững sờ, cả triều văn võ đều bị kinh ngạc vô cùng. Ai cũng cũng không ngờ được Lã Di Giản nắm giữ triều chính bao nhiêu năm lại không hề phản kích lại những lời chỉ trích này, mà còn đề ra thỉnh cầu từ chức.

Thái Tương công nhiên chỉ trích Lã Di Giản ngồi không ăn bám, làm cho cục diện triều đình nhà Tống hiện giờ suy sút, quả thực chưa từng thương lượng qua với Phạm Trọng Yên. Nhưng ông ta và ba người Vương Tổ, Dư Tĩnh, Âu Dương Tu thương nghị riêng, trước giờ cho rằng phải thúc đẩy nhanh việc tiến hành cải cách, Lã Di Giản bảo thủ, chắc chắn sẽ là thế lực lớn nhất ngăn cản việc cải cách. Do đó Thái Tương hôm nay đã sớm hạ quyết tâm, chắc chắn muốn gạt bỏ Lã Di Giản ra khỏi những người thực hiện cải cách, ông

ta đã chuẩn bị ứng phó với tình hình phản kích kịch liệt nhất, nhưng không ngờ rằng Lã Di Giản lại lập tức từ chức, Thái Tương tuy đắc thủ, nhưng trong lòng luôn cảm thấy bất an:

- Lã Di Giản là người thâm trầm, cay độc lão luyện, chiêu này chẳng lẽ là kế lấy lùi làm tiến? Nhớ năm đó Thái hậu về trời, lúc thiên tử đăng cơ, Lã Di Giản lùi một bước, nhưng chưa đến mấy tháng, lại phản kích lại Lương phủ, lần này, ông ta cũng giở trò này sao?

Trong điện cuối cùng yên tĩnh lại.

Triệu Trinh đảo mắt đến Phạm Trọng Yêm nói:

- Phạm khanh gia, ý khanh thế nào?

Phạm Trọng Yêm hơi chau mày, trầm giọng đáp:

- Thần cho rằng, chỉ trích của Thái Tư Gián có phần không thoả đáng, Lã tướng hà tất phải từ chức.

Quần thần vừa nghe Phạm Trọng Yêm không ngờ có ý giữ lại, lại ồ lên. Đám người Vương Tổ, Dư Tĩnh nhú chặt mày, nháy mắt với Phạm Trọng Yêm, hy vọng ông ta đừng giữ Lã Di Giản lại.

Phạm Trọng Yêm làm như không thấy, lại nói:

- Chuyện cải cách, sự tình trọng đại, Lã tướng chấp chính nhiều năm, biết rõ lợi hại, thần còn phải dựa vào Lã tướng, xin Lã tướng nghĩ lại.

Quần thần vô cùng bất ngờ, không nghĩ đến Lã Di Giản từ chức, Phạm Trọng Yêm lại giữ lại. Vốn cho rằng Lã Di Giản sẽ xuống thang, không ngờ Lã Di Giản bình tĩnh đáp:

- Ý tốt của Phạm công, trong lòng thần đã biết. Nhưng ý thần đã quyết, xin thánh thượng ân chuẩn.

Thanh âm Lã Di Giản vững vàng, nhưng ý lại quyết tuyệt. Triệu Trinh nghe xong, thần sắc có chút bất thường, cuối cùng mở miệng nói:

- Nếu đã như vậy, trẫm ân chuẩn.

Quần thần xôn xao, đều không ngờ kết quả sẽ yên ả như vậy. Những viên quan trước giờ theo Lã Di Giản thấy thế, đều âm thầm cảm thấy hối hận, thầm nghĩ sao không sớm có chút liên hệ với Phạm Trọng Yêm?

Hạ Tùng một bên nghe, dương dương tự đắc, thầm nghĩ hễ Lã Di Giản đi, trong triều đình này, chính là thiên hạ của y với Phạm Trọng Yêm. Y sớm biết lần này thánh thượng muốn trọng dụng hai người Phạm Trọng Yêm, Hàn Kỳ. Phạm Trọng Yêm và y lại không có mâu thuẫn, Hàn Kỳ cũng không có lí do gì phải gây bất lợi với ông ta, biết rõ lúc đầu, thảm bại tại Tam Xuyên Khẩu, là ông ta thay Hàn Kỳ gánh trách nhiệm, nhận toàn bộ trách nhiệm về mình.

Nếu đã vậy, Hạ Tùng y tham gia làm chủ Lương phủ không còn nghi ngờ, đã là chuyện chắc chắn.

Sớm có xá nhân tuyên đọc thánh chỉ do Lương chế định ra, Lã Di Giản từ chức, do hai người Chương Đắc Tượng, Yến Thù đồng giữ chức tể tướng, Phạm Trọng Yêm tham gia chánh sự, chủ quản việc cải cách.

Đạo thánh chỉ này tuyên đọc ra, quần thần có chút ngoài dự liệu, nhưng hợp tình lí.

Chương Đắc Tượng thân là nguyên lão hai triều, đức cao trọng vọng, mấy năm trước được Triệu Trinh đề bạt, làm chủ Xu Mật viện, lần này từ Xu Mật viện chuyển vào Trung Thư tỉnh, chẳng qua chỉ là bình mới rượu cũ, chỉ là biểu thị ý tôn sùng nguyên lão trong triều. Vả lại, Yến Thù vốn là ân sư của Phạm Trọng Yêm, tự sẽ ra sức ủng hộ Phạm Trọng Yêm, ba người này cùng tại Trung Thư tỉnh chấp chính, đương nhiên sẽ tề tâm hiệp sức thúc đẩy cải cách.

Quần thần đều đang nghĩ đến cách hành xử ngày sau, phân tích mối quan hệ của những nhân tuyển trên danh sách, chỉ có Địch Thanh để ý đến một chi tiết.

Địch Thanh đã lâu ở trong cung, đương nhiên biết thánh chỉ là Lương chế định ra. Tổng triều lương chế, chính là cách gọi chung của Hàn lâm học sĩ viện và Xá nhân viện, phụ trách soạn thảo chiếu lệnh của hoàng đế, mà Xá nhân trước mắt chỉ chịu trách nhiệm tuyên đọc nội dung, tuyệt không thể sửa đổi, nói như vậy,

trước khi Lã Di Giản chủ động từ chức, nội dung trong chiếu thư đã muốn đẩy Lã Di Giản ra khỏi Lương phủ rồi sao?

Lã Di Giản từ chức, trên mặt Triệu Trinh lại không có chút ngạc nhiên. Theo Định Thanh biết, Triệu Trinh có thể đoạt lại quyền vị từ tay Thái hậu, Lã Di Giản mang công đầu ủng hộ, vậy mà Lã Di Giản lại chủ động từ chức, chắc chắn là đã có kế ước ngầm với Triệu Trinh.

Lúc này, danh sách bổ nhiệm và miễn nhiệm đã tuyên đọc xong, Xá nhân chuyển qua đọc việc điều động bổ nhiệm và miễn nhiệm Xu Mật viện. Hạ Tung đồng tai lắng nghe, đợi đến lúc nghe được năm chữ “Xu Mật sứ Hạ Tung”, không khỏi thở phào một tiếng, âm thầm đắc ý.

Kết quả này tuy trong dự liệu, nhưng vẫn còn thấy bất tâm. Xem về mặt khác thường của triều thần, lại nhìn về mặt kinh ngạc của bọn người Thái Tương, Dư Tình. Hạ Tung chau mày, đoán được mấy người này quá nửa sự việc cũng không biết trước, mới có biểu lộ thế này. Đám người Thái Tương xưa nay ngay thẳng, lại là đảng phái của Phạm Trọng Yêm, sau này phải tạo quan hệ tốt với bọn họ mới được.

Phó sứ Xu Mật do hai người Hàn Kỳ, Phú Bất đảm nhiệm, Giám viện vẫn như cũ do bốn người Thái Tương đảm trách, Ngự Sử Trung Thừa vẫn do Vương Cung Thần đảm đương...

Thánh chỉ đọc xong, mấy nhà vui vẻ, mấy nhà ưu sầu, thông tin truyền ra, kinh thành chấn động, cũng chính thức tuyên bố bắt đầu cuộc cải cách trong những năm Khánh Lịch của Đại Tống. Triệu Trinh đợi Xá nhân đọc xong thánh chỉ, mới hỏi:

- Chúng khanh gia có gì dị nghị?

Bách quan trầm mặc, Thái Tương nhìn Hạ Tung, vừa mới bước lên, có một người bước ra, thi lễ nói:

- Thần có dị nghị.

Quần thần nhìn lại, thấy thần sắc người kia sáng sủa, hai mắt hơi nhỏ, ánh mắt sáng ngời, chính là Ngự Sử Trung Thừa Vương Cung Thần.

Năm đó, Định Thanh trong khoảng thời gian thất bại tại Ma Khâm, Vương Cung Thần đã đỗ tiến sĩ đầu bảng trong thời gian Thiên Thánh. Những năm gần đây, con đường làm quan thuận buồm xuôi gió, như nay đã có vị trí cao trong hàng ngũ Giám lương viện.

Triệu Trinh có chút hoang mang, hỏi:

- Vương khanh gia có gì dị nghị?

Wương Cung Thần trầm giọng nói:

- Thánh thượng kiên quyết cải cách, thiên hạ vui mừng. Nhân tuyển chấp chánh đa phần là hiền tài, sáng suốt, thế nhưng thần cảm thấy có một người vào làm chủ chấp chánh Lương phủ vô cùng không ổn.

Quần thần kinh sợ, không nghĩ Lã Di Giản từ chức, chẳng qua là món khai vị của cuộc cải cách trong triều, Vương Cung Thần lại nghi ngờ danh sách Lương phủ mà thiên tử đưa ra, y muốn nói đến vị nào?

Triệu Trinh nhú mày, chậm rãi hỏi:

- Khanh cảm thấy ai vào Lương phủ không thoả đáng?

Wương Cung Thần từng chữ nói:

- Thần cho rằng, Hạ Tung không phù hợp tham gia vào việc chấp chánh Lương phủ.

Một lời vừa nói ra, vẻ mặt của quần thần mỗi người mỗi khác.

Hạ Tung vừa kinh ngạc vừa tức giận, không ngờ lại là Vương Cung Thần hoài nghi khả năng chấp chánh của y! Hạ Tung biết Vương Cung Thần xem như môn sinh của Lã Di Giản, thuộc phái Lã Di Giản, tại sao Lã Di Giản xuống đài, Vương Cung Thần không công kích Phạm Trọng Yêm, ngược lại khai đao với Hạ Tung y?

Triệu Trinh cũng như vậy có chút không ngờ, sau một lúc lâu mới nói:

- Tại sao Hạ Tung không phù hợp tham gia chấp chánh Lương phủ?

Vương Cung Thần nói:

- Thánh thượng để Hạ Tung làm Xu Mật Sứ, hiển nhiên cho là ông ta tại Tây Bắc có công lao lớn, mới có thể nắm quân cơ đại quyền. Nhưng thần nghe Hạ Tung sau khi đến Tây Bắc, cả ngày tìm vui hưởng lạc, không để ý đến việc quân, con người Hạ Tung tà ác nham hiểm, tham tài háo sắc, đối với chiến sự với nước Hạ hèn nhát cầu thả, đó là nguyên nhân thất bại chủ yếu của quân ta tại Tam Xuyên Khẩu. Loại người này nếu vào Xu Mật viện, không phải là trò cười lớn nhất sao?

Hạ Tung giận dữ, trên trán đã nổi gân xanh, hận không thể đánh cho Vương Cung Thần một trận.

Trong lòng Triệu Trinh do dự, cũng tán thành với lời của Vương Cung Thần. Y chọn Hạ Tung làm Xu Mật sứ là bởi vì Phạm Trọng Yên đề cử. Nhưng những ngày gần đây, y luôn nghe biết được, bá tánh đối với Hạ Tung rất xem thường, trong dân gian đồn đại, cũng cho là chiến công tại Tây Bắc là thuộc về Phạm Trọng Yên, Địch Thanh, mà việc Hạ Tung trong quân doanh uống rượu mua vui, cũng đã sớm truyền đến bên tai Triệu Trinh.

Tuy nói uống rượu mua vui ở Biện Kinh vô cùng bình thường, nhưng như vậy ở biên thủy, khó tránh để người khác có cảm giác “quân sĩ trước mắt không rõ sống chết, mĩ nhân trong trường ca múa”.

Triệu Trinh nghĩ đến đây, đối với đề nghị lúc đầu của Phạm Trọng Yên có chút nghi ngờ. Nhìn thấy Phạm Trọng Yên như muốn lên tiếng, ánh mắt xẹt qua, nhìn về phía Thái Tương hỏi:

- Thái Tư Gián, ý khanh thế nào?

Thái Tương lập tức nói:

- Thần đồng ý với lời của Vương Trung Thừa.

conem_bendoianh

134. Chương 374: Tai Hoạ Ngâm (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 374: Tai hoạ ngâm (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Hạ Tung cảm tức liếc nhìn Thái Tương, nhưng do vẫn còn trong dòng xoáy, không cách gì biện luận, nhin không được nhìn về phía Phạm Trọng Yên, chỉ mong Phạm Trọng Yên có thể vì y nói vài câu tốt đẹp. Phạm Trọng Yên cũng vô cùng khó xử, mới đứng ra khỏi hàng, Triệu Trinh đã nói:

- Được rồi, việc bổ nhiệm Hạ Tung làm Xu Mật sứ, sẽ bàn bạc kỹ hơn. Chúng khanh gia còn có việc khác không?

Phạm Trọng Yên bất đắc dĩ dừng lại, Hạ Tung thấy, trong lòng thâm hận, đột nhiên nghĩ:

- Phạm Trọng Yên ơi Phạm Trọng Yên, ngươi cũng trở nên giáo hoạt như vậy, giả vờ biểu hiện đối tốt với ta, lại để phe đảng chơi ta một vở, nếu ta không làm được Xu Mật sứ, rồi các ngươi xem!

Lúc này có người đứng ra nói:

- Khởi bẩm thánh thượng, thần có hai việc muốn bẩm báo.

Thân người người đó trung bình, tuy tuổi đã cao, nhưng vẫn có thể mơ hồ thấy được phong thái tuấn tú, lỗi lạc trên khuôn mặt.

Người bước ra khỏi hàng lại là trọng thần trong triều, tân nhiệm tể tướng Yến Thù.

Yến Thù là một thần đồng, vào thời Chân Tông, lúc mười bốn tuổi đã đỗ tiến sĩ, danh chấn thiên hạ, con đường làm quan ngày sau không có gì trắc trở, có thể nói là một tể tướng phú quý. Phạm Trọng Yên là môn sinh của ông ấy, mà Phú Bật lại là con rể của ông ấy, trước mắt ba người Yến Thù, Phạm Trọng Yên, Phú Bật cùng vào Lương phủ, con đường làm quan của Yến Thù có thể nói là rộng mở, nhưng ông ấy vẫn sắc mặt bình thản, khiêm nhường như cũ.

Triệu Trinh hỏi:

- Yến khanh gia chuyện gì khởi bẩm?

Yến Thù đáp:

- Việc thứ nhất chính là Mã Chí Thư mấy lần cầu kiến Thánh Thượng, xin Thánh Thượng xuất binh tiến đánh Ấp La. Mã Chí Thư lưu lại kinh thành đã lâu, thánh thượng cũng nên có câu trả lời. Nếu không, chỉ sợ khó tránh bất mãn.

Triệu Trinh hơi trầm ngâm một chút, không khỏi hỏi Lã Di Giản:

- Lã tướng...khanh thấy thế nào?

Triệu Trinh tuy đăng cơ nhiều năm, nhưng rất tín nhiệm đối với Lã Di Giản, mỗi lần phải lựa chọn, đa phần đều hỏi Lã Di Giản. Một lời vừa nói ra, mới tỉnh ngộ là Lã Di Giản đã từ chức, thần sắc không khỏi ngưng ngừng.

Lã Di Giản sau khi tự từ chức, vẫn luôn giữ vẻ mặt bình tĩnh, nhàn nhạt xem triều đình tranh chấp, nghe thấy Triệu Trinh hỏi, ho nhẹ hai tiếng nói:

- Thánh thượng, thần đã không còn tại vị, vốn không có chức vị gì, không tham dự triều chính, nhưng Thánh thượng có nghi vấn, thần chỉ nói ra cách nghĩ của mình. Việc phía nam rất khó khống chế, nhớ lúc Thái Tổ còn tại thế từng lấy ‘ngọc phủ vạch Đại Độ Hà’ làm giáo huấn, làm gì có việc ‘đức hoá sở cập, man di tự phục’. Ấp La xa xôi, tuy biên thủy đang khai chiến, nhưng nếu Đại Tổng ta xuất binh, sẽ có nhiều biến đổi vô cùng nghiêm trọng. Nếu thắng thì khó lòng quản lí, còn nếu thua thì rước thêm sỉ nhục. Nếu đã như vậy, không bằng gửi chút lương thảo, quân giáp cho Mã Chí Thư, để y tự giải quyết việc ở Ấp La, nếu làm như thế, không làm mất hoà khí hai bên, cũng xem như là cách để bình ổn.

Triệu Trinh gật đầu, hỏi Chương Đắc Tượng:

- Chương tướng, ý khanh thế nào?

Y vừa rồi xưng nhầm, giờ đưa Chương Đắc Tượng lên, là mang ý xin lỗi.

Chương Đắc Tượng tuổi đã cao, đứng lâu có chút mệt mỏi, nghe thế run run nói:

- Lời Lã...đại nhân, rất có đạo lí.

Triệu Trinh nói:

- Nếu đã không có dị nghị, vậy Yến tướng, do khanh xử lí việc này theo ý Lã đại nhân đã đưa ra.

Quần thần đều đang nghĩ việc ở kinh thành, làm sao để ý đến Ấp La, nên từ từ bỏ qua việc này. Yến Thù gật đầu đáp:

- Thần tuân chỉ. Thần muốn bẩm báo việc thứ hai, là liên quan đến việc Tây Hạ nghị hoà. Thánh thượng, Nguyên Hạo sớm phái Một Tàng Ngoa Bàng đến trước để nghị hoà, nhưng thánh thượng vẫn chưa gặp qua người này, nếu hiện nay đã xúc tiến việc cải cách, việc nghị hoà dường như cũng nên có kết luận rồi.

Triệu Trinh gật đầu nói:

- Nếu đã vậy, tuyên Một Tàng Ngoa Bàng vào điện.

Y tuy có ý nghị hoà, nhưng cứ trì trệ không gặp Một Tàng Ngoa Bàng, chỉ muốn thừa dịp thay đổi chức vụ của triều thần hôm nay xem phản ứng của đám người Yến Thù.

Không bao lâu, có cung nhân xuống lên:

- Sứ giả Tây Hạ Một Tàng Ngoa Bàng diện thánh.

Quần thần xoay đầu lại nhìn, nhìn thấy hai người theo cung nhân tiến lên điện. Người đi đầu dung mạo thô tục, cử chỉ lỗ mãng, để một chòm râu dê, bên miệng còn có nốt ruồi đen, nhìn thấy thật chán ghét.

Sau Một Tàng Ngoa Bàng đi theo một người, xem bộ còn thuận mắt. Người đó trên mặt mang theo nụ cười, cùng với Một Tàng Ngoa Bàng tiến vào điện Văn Đức, bị mọi người nhìn, nét cười vẫn không giảm như cũ.

Một Tàng Ngoa Bàng đến trước điện, hành lễ của sứ giả, đình đặc nói:

- Sứ thần Đại Hạ Một Tàng Ngoa Bàng tham kiến thiên tử Đại Tống. Thiên tử Đại Tống, hôm nay ngài tìm ta đến có phải muốn thương nghị việc nghị hoà?

Mọi người nhìn thấy Một Tàng Ngoa Bàng như vậy, đều khinh thường, thầm nghĩ sứ thần di man, tôm tép nhãi nhép. Có không ít bá quan biết rõ Một Tàng Ngoa Bàng, Một Tàng Ngoa Bàng quả thật cũng được xem như là quốc cữu của Hạ quốc, nhưng cái danh xưng quốc cữu này cũng không có gì đáng nói.

Thì ra Một Tàng Ngoa Bàng vốn là anh của Một Tàng thị-thê tử của Dã Lợi Ngô Khất. Thiên Đô vương Dã Lợi Ngô Khất sau khi bị Dịch Thanh chặt mất cánh tay, bị Nguyên Hạo phái đến Sa Châu, nhưng không lâu sau, Nguyên Hạo trong một lần săn bắn, tình cờ gặp Một Tàng thị, bị mỹ mạo của Một Tàng thị làm rung động, cầu kết ở cùng với Một Tàng thị.

Dã Lợi Ngô Khất tại Sa Châu, không thể làm được gì, mà tên Một Tàng Ngoa Bàng này không cảm thấy thẹn vì việc này, ngược lại còn dương dương tự đắc, càng dựa hơi để thăng chức, thậm chí còn được phái đến nghị hoà. Tống thần xưa nay xem thường Nguyên Hạo, tuy mấy lần bị Nguyên Hạo đánh bại, nhưng từ trong xương vẫn luôn ý thức thiên triều Đại Tống, trông thấy Một Tàng Ngoa Bàng như thế, càng thêm khinh miệt.

Quần thần cùng nhìn Một Tàng Ngoa Bàng, chỉ có Dịch Thanh là đang quan sát người bên cạnh Một Tàng Ngoa Bàng. Vừa rồi lúc người đó đi qua bên cạnh Dịch Thanh, cũng nhìn hẩn một cái, Dịch Thanh thấy người này điềm đạm cô đọng, tuy nhìn có vẻ văn nhã, nhưng bước chân nhẹ nhàng, linh hoạt mà vững chắc, biết được người này có lẽ là một cao thủ võ thuật, không khỏi âm thầm để ý. Lại nhìn thấy người đó đứng bên cạnh Một Tàng Ngoa Bàng, tuy không cử động, nhưng cử chỉ vô cùng nhẹ nhàng, điềm đạm...

Nét mặt tươi cười, cử chỉ điềm đạm? Trong lòng Dịch Thanh hơi chấn động, nghĩ đến một người, chau mày.

Triệu Trinh trên long ỷ nhìn thấy Một Tàng Ngoa Bàng không biết lễ nghĩa, trong lòng không vui, nhưng không muốn mất phong độ trước mặt triều thần, vẫn bình tĩnh nói:

- Một Tàng Ngoa Bàng, Tây Bắc chiến loạn đã lâu, bá tánh cực khổ, trẫm không nhẫn tâm để bá tánh vô tội chịu khổ, vừa hay chủ người cầu hoà, do đó chủ người chỉ cần đáp ứng vài điều kiện, trẫm sẽ không khơi lại chiến sự...

Trong khi nói, nháy mắt với Yến Thù.

Yến Thù hiểu dụng ý của Triệu Trinh, một bên nói:

- Chỉ cần Triệu Nguyên Hạo đảm bảo không dấy binh, lui về phía tây Hoành Sơn, hai nước giao hảo như Triệu Đức Minh, ta sẽ không nhắc lại chuyện cũ, đồng ý việc nghị hoà.

Quần thần nghe vậy đều gật đầu. Đại Tống tuy hai lần thua nước Hạ, nhưng ở Biện Kinh trong mắt quần thần, Nguyên Hạo chẳng qua chỉ là tên gia nô được ban họ Triệu, không có tư cách ngồi ngang hàng với Đại Tống, chỉ cần Nguyên Hạo giống với cha y, Đại Tống cảm thấy có thể chấp nhận tình hình trước mắt. Những điều kiện này quả thật cùng với kết quả thương nghị của Triệu Trinh và Lương phủ chỉ cảm thấy không thể tốt hơn nữa, càng cho rằng Tây Hạ không có lí do gì từ chối.

Không ngờ Một Tàng Ngoa Bàng cười ha ha, trong điện Văn Đức nghiêm trang, lộ rõ dáng vẻ vô cùng ngang ngược.

Yến Thù cau mày nói:

- Một Tàng sứ giả, vì sao người cười?

Một Tàng Ngoa Bàng sau khi cười, ngạo mạn nói:

- Cái loại điều kiện áp bức này, người để nước Hạ bọn ta làm sao chấp nhận?

Văn vô bá quan triều Tống đều chau mày, không kim được xem lại điều kiện đàm phán, Yến Thù không thể tiếp tục kiên nhẫn hỏi:

- Vậy theo người, muốn điều kiện gì?

Một Tàng Ngoa Bàng đưa ba ngón tay nói với Triệu Trinh:

- Nếu muốn đàm phán, các người phải đáp ứng nước ta ba điều kiện.

Sắc mặt Triệu Trinh trầm xuống, trong lòng không vui. Y thấy Nguyên Hạo chủ động đến cầu hoà trước, cố ý ra vẻ bình thản không gấp, muốn để sứ giả nước Hạ lo lắng. Đợi đến hôm nay mới tìm Một Tàng Ngoa Bàng, vốn muốn thể hiện quốc uy của Đại Tống, biểu thị ân sủng của Đại Tống. Theo Triệu Trinh thấy điều kiện Yến Thù đề ra vô cùng khoan dung, làm gì nghĩ đến đây lại là kẻ vô lại như vậy, còn muốn nêu điều kiện với bọn họ?

Trước mắt rốt cục là ai muốn cầu hòa?

Yến Thù đã thấy Triệu Trinh không vui, còn có thể giữ bình tĩnh, chau mày nói:

- Nghị hoà, nghị hoà, bây giờ lấy việc nghị hoà làm chính. Các người có thỉnh cầu gì, nói ra nghe xem thể nào.

Một Tàng Ngoa Bàng không có thời gian làm văn làm chương với Thù Yến, lập tức nói:

- Yêu cầu thứ nhất, đương nhiên là mở lại các trạm ở biên thùy Tây Bắc, hồi phục giao dịch của hai nước trước giờ.

Bá quan văn võ trong triều trong lòng buồn cười, biết được việc Tây Hạ mở rộng, phá huỷ giao dịch của hai nước, mất nhiều hơn được, cuối cùng bây giờ lại vội.

Yến Thù gật đầu:

- Vậy yêu cầu thứ hai?

conem_bendoianh

135. Chương 375: Tai Hoạ Ngầm (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 375: Tai hoạ ngầm (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Một Tàng Ngoa Bàng nói:

- Đại Hạ ta chiến tranh mấy lần tổn thất vô cùng, các người nếu đã chiến bại, cần phải bồi thường ngân lượng, vãi vóc cho nước ta, bù đắp tổn thất nước ta trước giờ.

Triệu Trinh giận dữ, dường như muốn đập bàn đứng dậy. Yến Thù nhíu chặt mày, thầm nghĩ thiên tử vô cùng trọng sĩ diện, như vậy chẳng phải giáng một cú tát vào mặt thiên tử sao?

- Là các người chủ động gây hấn, các người chết người thì muốn bồi thường, vậy ai bồi thường cho bọn ta?

Thái Tương không đợi Thù Yến phí lời, đứng dậy chất vấn.

Một Tàng Ngoa Bàng cười lạnh nói:

- Vậy ta lo quá nhiều rồi, ta chỉ biết, trước giờ đều là kẻ thắng mới có tư cách yêu cầu này nọ.

Văn vô bá quan đều bức tức, nhưng phải miễn cưỡng áp chế, Yến Thù một lúc sau mới hỏi:

- Vậy thỉnh cầu thứ ba của các người?

Một Tàng Ngoa Bàng xem bộ sớm có chuẩn bị, lập tức nói:

- Điều kiện thứ ba chính là từ nay về sau, Đại Tổng, Đại Hạ xưng hô huynh đệ, qua lại trao đổi, nước Hạ ta có thể tự lập quan cấp, sau này triều đình các người không được can dự.

Triệu Trinh tức giận đập long án, quát lớn:

- Thật là hàm ngôn!

Y không thể nhịn nữa, không ngờ loại gia nô được ban họ này lại đề ra điều kiện vô lí như vậy. Năm đó, Khiết Đan đánh xuống phía nam, Chân Tông tại thành Thiên Uyên đồng ý cái gọi là điều kiện xưng hô huynh đệ, chính thức thừa nhận địa vị của Khiết Đan, chịu sỉ nhục đến cuối đời. Việc đó luôn là nỗi nhức nhối trong lòng Chân Tông, sau này Chân Tông tin thần, có thể nói là có quan hệ rất lớn với hiệp ước tại Thiên Uyên.

Triệu Trinh không ngờ nỗi đau khi xưa, nay lại tái diễn, vừa tức vừa giận, trong giây lát nhìn về phía một người nói:

- Cát Hoài Mẫn, khanh xử lí yêu cầu của sứ giả Tây Hạ thế nào?

Cát Hoài Mẫn bước ra khỏi hàng, nói:

- Yêu cầu của sứ giả Tây Hạ quả thật rất vô lí.

Cát Hoài Mẫn thân là phụng nhật, chỉ huy sứ của Thiên Võ Tứ Sương Đô, lại là chỉ huy Mã Quân Đô của Tam Nha, xuất thân nhà tướng, lại bởi vì nhiều năm trước, trong trận cung biến lập công, nên luôn toạ trấn kinh sư.

Triệu Trinh không hỏi người khác, chỉ hỏi một mình Cát Hoài Mẫn, chính là muốn xem kiến nghị của những võ quan trong kinh thành.

Cát Hoài Mẫn đã ở kinh thành nhiều năm, ít khi lãnh binh, nhưng bản lĩnh xem sắc mặt rất tốt, nhìn thấy Triệu Trinh giận dữ, biết được đây là lúc để y biểu hiện, quát Một Tàng Ngoa Bàng:

- Thiên tử triều ta cho rằng các người thật lòng cầu hoà, mới hạ mình triệu kiến các người. Không ngờ các người được nước lấn tới, không cảm kích ý tốt của thiên tử, những điều kiện này còn có gì phải bàn.

Xoay người hành lễ với Triệu Trinh nói:

- Thánh thượng, không bằng để bọn họ trở về sứ quán nghỉ kĩ lại, hôm khác bàn tiếp thế nào ạ?

Không đợi Triệu Trinh trả lời, Một Tàng Ngoa Bàng kiêu căng nói:

- Nếu đã vậy, không có gì để bàn, vậy hôm nay ta trở về chuyển cáo lại cho chủ ta, nói đàm phán không thành, gặp lại tại Tây Bắc.

Một lời vừa nói ra, bá quan toàn triều đều kinh hãi, Cát Hoài Mẫn trong lòng hối hận, không ngờ kết cục lại như vậy. Y biết Triệu Trinh một lòng muốn nghị hoà, không muốn lại đánh trận, nếu như vậy, Triệu Trinh đừng đem mọi sai lầm đẩy lên đầu y chứ? Truyện sưu tầm by MangaClub.Vn

Một Tàng Ngoa Bàng xoay người định đi, Chương Đắc Tượng đã đáp:

- Một Tàng sứ giả, đừng vội, có gì từ từ thương lượng.

Triệu Trinh đột nhiên quát:

- Định Thanh, người thấy việc này làm thế nào?

Triệu Trinh phí lời, cả triều nhất thời yên lặng. Mọi người không hện mà cùng nhìn về phía ngoài điện, nhìn Địch Thanh vẫn ngẩng đầu nhìn trời, không kim được nhúu chặt mày.

Bá quan nghị hoà, chưa từng nghĩ đến có chỗ cho Địch Thanh góp lời, nhưng Triệu Trinh đã hỏi, chỉ sợ trên điện ngoài Một Tàng Ngoa Bàng, không có ai dám ngang ngược cắt ngang.

Địch Thanh thu lại tầm nhìn, chậm rãi từ ngoài điện bước vào, đứng bên cạnh Một Tàng Ngoa Bàng, nhìn Một Tàng Ngoa Bàng một cái. Một Tàng Ngoa Bàng ngẩng đầu trừng mắt Địch Thanh, cảm thấy rất kì lạ, không nghĩ nam tử tuấn tú trước mắt chính là chiến thần Địch Thanh của Tây Bắc.

Địch Thanh chậm rãi nói:

- Sứ giả Một Tàng, nghĩ đến thiên tử của ta khoan dung đối đãi, không nhẫn tâm để bá tánh trong thiên hạ chịu khổ, do đó tuyệt không chủ trương khởi sự....

Một Tàng Ngoa Bàng trong lòng chấn động, chỉ cho là Địch Thanh hèn yếu, không ngờ chân mày Địch Thanh đứng thẳng, rất cô đọng nhìn Một Tàng Ngoa Bàng, nói từng chữ:

- Nhưng nếu thật có người náo loạn vô lí, thiên tử Đại Tống ta cũng không sợ hãi khai chiến!

Quần thần vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, đều nghĩ trước mắt lấy khuyên giải làm chủ, Địch Thanh nói như vậy, không phải xong hết rồi sao?

Một Tàng Ngoa Bàng nhìn vào ánh mắt bức người của Địch Thanh, trong lòng có chút sợ hãi. Tại Tây Bắc, có thể không nghe qua tên của Triệu Trinh, nhưng có ai mà không biết đến Địch Thanh chứ? Nhưng lúc này, y đã ở thế cười lên lưng cọp khó xuống, làm sao cam chịu yếu thế, cười ha ha nói:

- Được, được, cuối cùng người muốn thế nào?

Địch Thanh lạnh nhạt nói:

- Người có thể chuyển cáo đến Nguyên Hạo, nói nếu y thích, có thể cùng ta tranh giành Tây Bắc, Địch Thanh ta đợi y!

Một Tàng Ngoa Bàng trông thấy Địch Thanh lời lẽ thản nhiên, ý đã quyết tuyệt, không có gì có thể xoay chuyển, cắn răng nói:

- Được, người nhớ rõ lời người nói.

Nói rồi phát tay áo bỏ đi.

Quần thần ồ lên, đều có chút tức giận nhìn Địch Thanh, không đợi nhiều lời, Triệu Trinh đã nói:

- Bãi triều!

Nói rồi đi xuống long ỷ, rời khỏi điện Văn Đức.

Mọi người lúc này bàn tán, nghị luận, trong khẩu khí đa phần đều bất mãn với lời nói của Địch Thanh. Mọi người thầm nghĩ từ giờ là những việc liên quan đến quốc gia, không thể rời đi, đều đang thương nghị đối sách để giữ sứ thần Hạ quốc lại. Chỉ có Địch Thanh chậm rãi thông thả bước khỏi đại điện, ra khỏi cung.

Chờ ra đến ngoài cung, Địch Thanh mới thở dài một hơi, nhìn lên bầu trời xanh biếc không gợn chút mây, trời xuân mơn mớn, lắc đầu rồi mới rời đi. Đột nhiên phía sau có người kêu:

- Địch tướng quân, xin dừng bước!

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, thấy Phú Bật nhanh bước tới, hỏi:

- Phú đại nhân có gì chỉ bảo?

Phú Bật đi đến trước mặt Địch Thanh, vội nói:

- Địch tướng quân, những lời của người hôm nay, chỉ sợ sẽ đem đến phiền phức cho bản thân. Nghĩ đến hôm nay, khắp văn võ bá quan đều muốn nghị hoà, chỉ có một mình người muốn xuất binh, thánh thượng không vui bỏ đi, sau này....

Địch Thanh ngắt lời nói:

- Thánh thượng hỏi, ta chẳng qua là căn cứ theo thực tế mà nói thôi. Người đời đổ trách, Địch Thanh ta có gì phải sợ?

Hắn cười chua xót, trong lòng nghĩ đến:

- Năm đó cũng vào cuối xuân, Địch Thanh ta đi theo Quách Tuấn đại ca rời khỏi quê hương, bắt đầu kiếp sống quân lữ. Chinh chiến nhiều năm, có lẽ phong thủy luân chuyển, Địch Thanh ta cũng nên rời đi rồi.

Hắn thật sự không sợ gì.

Phú Bật nhìn Địch Thanh thật lâu sau, lúc này mới nói:

- Nhưng bọn ta hôm nay thật muốn cảm tạ người vì bọn ta mà trút cơn giận này, người không thể ngạo mạn, nhưng không thể không có cốt cách. Đối với việc này, Địch tướng quân cũng chẳng qua là quá lo lắng, bọn ta nhất định sẽ đứng về phía Địch tướng quân.

Phú Bật và Địch Thanh cùng đi sứ Thổ Phiên, trong lòng đối với cách làm người của Địch Thanh vô cùng bội phục.

Địch Thanh chỉ chấp tay, chậm rãi rời đi.

Phú Bật lại vội vã trở về cung, nhìn thấy đám người Phạm Trọng Yên, Yến Thù, Thái Tương đi đến, Phú Bật vừa định bước đến hỏi Phạm Trọng Yên việc nghị hoà Tống Hạ, Hạ Tung đã đi đến, nói với Phạm Trọng Yên:

- Phạm đại nhân, ông hay lắm.

Trong lời nói của y tràn đầy oán giận, cay độc, nói xong, phất áo bỏ đi.

Thái Tương bắt mắt, vừa định đuổi theo, bị Phạm Trọng Yên níu lại. Thái Tương cầm giận nói:

- Hạ Tung gian tà háo sắc, ngồi không ăn bám, lời nói của Vương Trung Thừa đúng vô cùng, ta chỉ hận không thể sớm một bước tấu y. Y lại dám chỉ trích Phạm đại nhân?

Dư Tĩnh một bên chau mày:

- Phạm công, nhân tuyển cho cải cách lần này vốn là ngài và thánh thượng nghị luận với nhau, tại sao để Hạ Tung tham gia? Người này đối với chiến cục Tây Bắc không có cống hiến gì, nếu bước vào Xu Mật viện, thật sự sẽ biến thành trò cười. Phạm công tại sao không bàn trước với thánh thượng, mà để đến lúc này mới bị y ghen ghét?

Phạm Trọng Yên âm thầm nhú mày, không đợi nhiều lời, Yến Thù đã thở dài:

- Các người chỉ biết trình lên khuyên ngăn, nhưng có từng nghĩ kĩ chưa? Hi Văn đề cử Hạ Tung, Hạ Tung chẳng lẽ không vì vậy mà ghét hận Hi Văn sao? Con người của Hạ Tung rất ham danh lợi, tại Tây Bắc chỉ là cái cây rỗng, nhưng y ở Tây Bắc buông tay để Văn Hi, Hàn Kỳ hành động, lần này Hi Văn để Hạ Tung được tiến nhập Lương phủ, cho dù để Hạ Tung được chút hư danh thì sao, chỉ cần cải cách thuận lợi, thiên hạ được lợi là tốt rồi. Lại nói thêm, Hạ Tung là người cực kì hay che giấu khuyết điểm, có y tại vị, nếu có người công kích việc cải cách, y có thể hết sức ngăn cản. Nhưng bây giờ, chỉ sợ cải cách chưa thực hiện đã gặp cường địch rồi.

Đám người Thái Tương nhìn nhau, chưa hề nghĩ đến Phạm Trọng Yên lại nghĩ như vậy.

Vương Tổ nói:

- Cho dù lời của Yến tướng là thật, chẳng lẽ việc cải cách sắp tới, chúng ta phải cùng làm việc với loại người như Hạ Tung sao?

conem_bendoianh

136. Chương 376: Tai Hoạ Ngâm (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 376: Tai hoạ ngâm (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Yến Thù nói:

- Trên đời người không như ý có đến tám chín phần, trên triều, chẳng lẽ chỉ có mấy người các người làm chủ sự? Lã Di Giản đã trong triều nhiều năm, cân bằng mọi việc, há là chuyện dễ sao?

Dứt lời liền lắc đầu, ông ta đối với Phạm Trọng Yêm càng thêm tán thưởng, nhưng đối với đám người nóng nảy Thái Tương, lại không tán thành.

Dư Tĩnh, Thái Tương tuy khúm núm, nhưng trong lòng nghĩ:

- Cho dù đắc tội Hạ Tùng thì sao? Người này đã ra khỏi Lương phủ, nghĩ lại thì thế nào, còn có thể làm được gì?

Âu Dương Tu vốn luôn trầm lặng, thấy vậy nói:

- Kỳ thật Thái Tư Giản chỉ là phụ hoạ theo Vương Cung Thần mà thôi, nếu không phải Vương Cung Thần tham tấu Hạ Tùng, sự việc sẽ không biến thành thế này. Nhưng kì lạ là Vương Cung Thần vốn thuộc phái Lã Di Giản, tại sao lại chỉ trích Hạ Tùng?

Yến Thù nói:

- Có gì khó lí giải? Vương Cung Thần vốn là kẻ danh cầu mưu lợi, thấy Lã Di Giản tuổi cao thất thế, chỉ sợ không thể lại tái khởi Đông Sơn, do đó y tham tấu Hạ Tùng, dụng ý là muốn lấy lòng chúng ta.

Mấy người Âu Dương Tu liếc mắt nhìn nhau một cái, cùng đồng thanh:

- Đều là do kẻ này mà hư hết đại sự.

Dư Tĩnh nóng lòng cứu chữa, hỏi:

- Phạm công, trước mắt xử lí thế nào?

Phạm Trọng Yêm trầm nghĩ, cải cách vừa mới bắt đầu, các người liền đắc tội với hai người Lã Di Giản, Hạ Tùng, tự tạo cường địch, dẫn đến kết quả không tốt. Nhưng những người này quả thật là vì nghĩ cho cuộc cải cách, ông ta không tiện trách cứ, trầm ngâm một hồi mới nói:

- Ta một lát đi diện thánh, xem thử tâm ý của thánh thượng.

Ông ta một mặt muốn nói về việc của Hạ Tùng, một mặt muốn xem cách nhìn của Triệu Trinh đối với Dịch Thanh.

Sau khi Phạm Trọng Yêm phân phó xong, vội vàng đi vào trong cung, mấy người Âu Dương Tu xì xào, giống như đang nghiên cứu gì đó, Yến Thù lắc đầu, tự mình rời đi.

Dịch Thanh không có tâm tư như những người trong cung, điều duy nhất nghĩ là:

- Ta hôm nay trên triều không thể nhịn, lại tuyên chiến với Nguyên Hạo, chỉ sợ thánh thượng không vui. Có lẽ chức quan này của ta đã làm đủ rồi, Biện Kinh cuối cùng cũng không phải là nơi Dịch Thanh ta ở lâu, cho dù đại quân không thể công phá Sa Châu, chẳng lẽ tự Dịch Thanh ta không thể đi sao?

Nghĩ đến đây, trong lúc thê lương, Dịch Thanh lại cảm thấy phấn chấn, ngay lúc đang đi, đột nhiên có hai người cản trước mặt hắn.

Địch Thanh hơi giật mình, đã thấy rõ người chặn đường, là Một Tàng Ngoa Bàng và cái người tay như nhật hoa.

Hai người này tìm hấn làm gì? Trong lòng Địch Thanh có chút hoang mang, ngừng bước chân, nhìn hai người đó không nói.

Một Tàng Ngoa Bàng nhìn Địch Thanh, đột nhiên cười ha ha nói:

- Đều nói Địch tướng quân là đệ nhất dũng tướng của Đại Tống, hôm nay được gặp, quả nhiên danh bất hư truyền.

Y đột nhiên đổi chiều gió, vô cùng tán thưởng Địch Thanh, làm cho người ta vô cùng bất ngờ.

Lúc này dòng người trên phố qua lại như nước, lúc nghe thấy hai chữ “Địch Thanh”, từ từ chậm lại.

Địch Thanh ác chiến Tây Bắc nhiều năm, vì nước trần thủ biên cương, cho dù là bá tánh của Biện Kinh đều biết đến việc này, nhưng rất ít người gặp qua Địch Thanh. Lúc này nghe Địch đại tướng quân đang trên đường, nhin không được ghìim chân lại nhìn xem.

Thấy Địch Thanh trầm mặc không nói, Một Tàng Ngoa Bàng lặng lẽ cười nói:

- Địch tướng quân, người đừng cho rằng ta có quỷ kế gì, kì thật Đại Hạ ta rất trọng anh hùng. Ta lần này đến Biện Kinh, sớm đã có ý định, cho dù không gặp được thiên tử của các ngươi cũng phải thấy được người.

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Bây giờ người đã thấy, có thể đi được rồi?

Hấn dời bước định đi, Một Tàng Ngoa Bàng đưa tay ra cản:

- Địch tướng quân, xin dừng bước, ta còn lời chưa nói hết.

Địch Thanh híp mắt, ánh mắt sắc như kim:

- Người muốn nói nhưng ta không muốn nghe, chỉ dựa vào người bên cạnh này của người, sợ là không làm được.

Người hấn để ý nhất vẫn là người luôn mỉm cười bên cạnh Một Tàng Ngoa Bàng.

Người đó thấy Địch Thanh nhìn đến, mỉm cười nói:

- Địch tướng quân, tại hạ Thác Bạt Vô Danh. Muốn giữ Địch tướng quân sợ là không dám, nhưng Địch tướng quân nghe Một Tàng sứ giả nói vài ba câu cũng không có gì không tốt.

Thần sắc Địch Thanh không đổi, chau mày nói:

- Long Bộ Cửu Vương, mạnh nhất Bát Bộ. Niêm Hoa Già Diệp, chân thủy vô hương. Nếu nói trên đời này còn có việc Già Diệp vương không dám, ta thật khó tin.

Nụ cười người nọ không giảm, nhẹ giọng nói:

- Địch tướng quân đúng là Địch tướng quân, không ngờ đã nghe qua danh của tại hạ, chân thủy vô hương, chân dũng vô ụy. Chẳng lẽ nói....Địch tướng quân uy danh hiển hách, trí dũng vô song, mà vẫn không dám nghe vài câu của bọn ta sao?

Người đó chính là Già Diệp vương.

Long Bộ Cửu Vương, mạnh nhất bát bộ. Niêm Hoa Già Diệp, chân thủy vô hương.

Già Diệp vương tên là Thác Bạt Vô Danh, trong Long Bộ Cửu Vương, đa số đều tại nước Hạ điều khiển đại quyền, chỉ có ba người A Nan, Già Diệp và Mục Liên hình như vẫn luôn thần bí khó gặp. Tin tức của Địch Thanh tuy nhanh nhạy, nhưng cũng chỉ biết việc Thác Bạt Vô Danh vẫn luôn tại Phiên học viện ở Hạ quốc tiến hành nghiên cứu kinh điển, không nghĩ người này lại âm thầm cùng với Một Tàng Ngoa Bàng đến Biện Kinh.

Nghe Già Diệp vương kích tướng, Địch Thanh nói:

-Ta không phải không dám, mà là không muốn. Giữa ta và các người, vốn không có chuyện gì để nói. Xin nhường đường.

Dứt lời, chậm rãi đi về phía trước...

Nụ cười của Già Diệp vương càng sâu hơn, cánh tay nhón hoa đột nhiên cản lại, như không mang theo khối bụi vụn cánh tay Địch Thanh lại nói:

- Xin, dừng, bước!

Năm ngón tay của y nhẹ nhàng, khéo léo, như chậm nhưng thật ra nhanh vô cùng, chớp mắt đã sắp nắm được cánh tay trái của Địch Thanh.

Nhanh hơn chính là một cái vỏ đao.

Một tiếng “cộp” vang lên, ngón tay như nhón hoa đó đã chặn vỏ đao lại. Vỏ đao rần chắc kia dường như đỡ không nổi cái chặn nhẹ nhàng kia, như có vết nứt.

Lúc này nắng ấm diễm lệ, trời xanh biếc. Trong lúc đó, một tia sáng loé qua, xé toạc cảnh xuân lững lờ.

Trong không gian, một vệt hàn khí của binh qua liếm qua.

Sau tia sáng, “Xoạt” một tiếng, đao vẫn ở trong vỏ, Địch Thanh nắm chặt vỏ đao trong tay, Già Diệp vương thoái lui ba bước, nụ cười trên mặt vô cùng gượng ép.

Tay phải y không còn ở trạng thái như niêm hoa nữa, mà ngược lại nắm chặt thành quyền.

Địch Thanh hừ lạnh một tiếng, sải bước rời đi. Trong mắt Già Diệp vương có vài phần khiếp sợ, đột nhiên giương giọng gọi lớn:

- Địch tướng quân, chủ ta rất ngưỡng mộ người, nếu người đến giúp, nhất định sẽ đứng vào hàng ngũ Cửu vương! Nếu người thấy không đủ, cứ đưa ra điều kiện. Trên đời này...không có gì không thể làm được.

Địch Thanh dừng bước, con phố tiêu tịch, mọi người đều đang nhìn Địch Thanh.

Khoẻ miệng Già Diệp vương lộ ra nụ cười đắc ý, Một Tàng Ngoa Bàng cũng nhếch miệng cười, bất luận thế nào, chỉ cần nói ra câu này, Địch Thanh không thể không ở lại giải thích.

Đường phố phồn hoa, mang vẻ hiu quạnh khó nói, Địch Thanh từ từ xoay người lại, ngưng nhìn Già Diệp vương nói:

- Trên thế gian này ít nhất có hai việc không thể thực hiện được. Một là trái tim chính trực của đàn ông Đại Tổng ta, một là lương tâm của các người, không mua được lương tâm của các người là bởi vì các người không có. Mà muốn mua trái tim của bọn ta, các người không xứng!

Sau khi hắn nói xong, thản nhiên cười một tiếng, sải bước rời đi.

Hắn biết Già Diệp vương đang khích bác li gián, hắn biết bất luận người khác tin hay không, nhưng Già Diệp vương nói ra câu này, đã gieo xuống đất mối nghi ngờ, nhưng hắn đã không cần giải thích, hắn chẳng thèm nói rõ nữa.

Bá tánh trên đường nhìn bóng lưng đi xa xa kia, tâm trạng kích động. Lúc đó, không có bất cứ người nào lại nghi ngờ tấm lòng của Địch Thanh.

Nụ cười của Già Diệp vương có chút khổ sở, Một Tàng Ngoa Bàng còn có thể hét lớn:

- Địch Thanh, người không nghe lời khuyên của bọn ta, rất nhanh sẽ hối hận!

Địch Thanh lần này căn bản không có dừng lại, thân ảnh rất nhanh biết mất ở cuối con phố.

Già Diệp vương lúc này mới chậm rãi mở tay phải ra, nhìn vệt máu nhàn nhạt trong lòng bàn tay, trong mắt lộ ra ý kính sợ. Vừa nãy tuy chỉ giao thủ một chiêu, nhưng y đã thua.

Lúc y chặn vỏ đao của Địch Thanh, Địch Thanh rút đao chém lên lòng bàn tay y, Tốc độ cực nhanh, như tia nắng bình minh rơi xuống mặt đất, y cơ bản không kịp né tránh. Thậm chí người đi trên đường không kịp nhìn thấy Địch Thanh xuất đao.

Khoái đao như vậy, tựa như nước không một kẽ hở, cho dù là Già Diệp vương gặp phải, cũng là chịu thua quay về. Nhìn vết máu trong lòng bàn tay, trong lòng Già Diệp vương chỉ có một ý niệm, võ công của Địch Thanh so với truyền thuyết còn đáng sợ hơn, đến nay, có thể cản được khoái đao đó, chẳng lẽ chỉ có mũi tên ngũ sắc đó?

Địch Thanh vừa về đến Quách phủ, Quách Quỷ đã chạy ra nghênh đón, nói:

- Nhị ca, huynh làm sao giờ mới về vậy. Vừa nãy có người tìm huynh, là một cô gái....

- Là ai?

conem_bendoianh

137. Chương 377: Tai Hoạ Ngâm (5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 377: Tai hoạ ngâm (5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh cảm thấy có chút kì quái. Thăm nghĩ giờ khắc này, cô gái nào tìm hắn chứ? Đột nhiên tim nhảy lên một nhịp, nghĩ đến Phi Tuyết. Lúc đó, trong lòng hắn có chút khác thường. Hắn và Phi Tuyết tuy chỉ gặp qua vài lần, nhưng đa phần đều cùng nhau trải qua cửa ải sinh tử, thì ra trong lúc không hay không biết, Phi Tuyết đã lưu lại trong lòng hắn dấu vết khó có thể xoá nhoà.

- Cô ấy nói cô ấy gọi là Nguyệt Nhi, đúng rồi...

Quách Quỷ vỗ đầu một cái, nói:

- Là....là a hoàn của Vũ Thường tỷ sao?

Y tuy biết Dương Vũ Thường, nhưng không biết rõ tình hình cụ thể của Dương phủ, y sợ Địch Thanh đau lòng, lúc nhắc đến Dương Vũ Thường, khó tránh khỏi quanh co.

Địch Thanh ngạc nhiên hỏi:

- Cô ấy tìm ta làm gì?

Đột nhiên nghĩ đến, chẳng lẽ Nguyệt Nhi muốn nói việc của Vũ Thường? Nghĩ đến đây, trong lòng trở nên sốt ruột, vội hỏi:

- Cô ấy ở đâu?

Quách Quỷ lắc đầu nói:

- Đệ không biết cô ấy tìm huynh làm gì, nhưng....Dáng vẻ cô ấy hình như rất khẩn trương. Cô ấy không đợi được huynh, giống như sợ cái gì đó, sau đó vội vàng bỏ đi.

- Sợ hãi? Cô ấy sợ người?

Địch Thanh chau mày nói.

Quách quỷ la lớn kêu oan, nói:

- Đệ ngọc thụ lâm phong như vậy, cô ấy làm sao lại sợ chứ?

Thu lại vẻ mặt cợt nhả, Quách Quỷ nghiêm túc nói:

- Địch nhị ca, đệ thấy cô ấy tìm huynh thật sự là có việc, nếu huynh rảnh, hay là đi tìm cô ấy đi?

Địch Thanh cảm thấy mơ hồ, không khỏi nói:

- Tiểu Nguyệt không có nói cái gì sao?

Quách Quỷ nghĩ cả nửa ngày, đột nhiên nói:

- Đệ nghe cô ấy tự lầm bầm, nói cái gì, “không được, ta nhất định phải nói cho Địch Thanh, đem...” Chính là vậy, đem cái gì đệ không biết, những lời còn lại, cô ấy không có nói.

Địch Thanh cảm thấy vô cùng kì quái, không hiểu tại sao Tiểu Nguyệt lại có mối quan hệ với Bát vương gia? Vừa đi ra cửa đến Dương phủ, một người đến trước cửa nói:

- Địch Thanh, thánh thượng truyền người lập tức vào cung.

Địch Thanh ngần ra, thấy người kia là Diêm Sĩ Lương. Địch Thanh nói:

- Diêm đại nhân, thánh thượng tìm ta có việc gì? Có gấp không?

Hắn vẫn nghĩ đến việc của Tiểu Nguyệt, muốn đến Dương phủ trước, rồi mới vào cung.

Diêm Sĩ Lương chậm rãi nói:

- Ý của thánh thượng, ta không tiện phán đoán. Nhưng có gấp hay không, người nói xem?

Y là đệ nhất thái giám trong cung, Triệu Trinh để y đích thân đến tuyên triệu, nếu là đại thần khác sớm đã lập tức đi rồi, nhưng Địch Thanh vẫn cứ ra sức từ chối.

Địch Thanh bất đắc dĩ, đành phải để Quách Quỷ đến Dương phủ tìm Tiểu Nguyệt trước, nói hắn rất nhanh sẽ đến. Còn mình thì theo Diêm Sĩ Lương vào cung.

Hắn hôm nay trên triều công nhiên tuyên chiến với sứ thần nước Hạ, biết rằng Triệu Trinh tìm hắn quá nửa là có liên quan đến chuyện trên triều hôm nay. Lúc này trong mắt kẻ khác, có thể là việc rất nghiêm trọng, nhưng trong lòng Địch Thanh không có gì ray rứt cả, thậm chí có ý định từ quan, và không sợ hãi.

Vào cung, La Sĩ Lương không trực tiếp dẫn Địch Thanh vào điện của hoàng đế, ngược lại lại đi về hướng cung Quảng Thánh.

Địch Thanh trong lòng buồn bực, thầm nghĩ gần cung Quảng Thánh đa phần là lâm uyển hoàng gia, đa số các phi tần đều ở tại đây. Triệu Trinh đến đây là để sủng hạnh phi tử, vậy gọi Địch Thanh hắn đến làm gì?

Mang theo hoang mang, Địch Thanh đã đến uyển hữu nằm tại góc tây bắc hoàng cung. Phía trước rừng cây xanh ngắt, trăm hoa như gấm, có cây cầu nhỏ bắc qua dòng nước chảy, khóm trúc thẳng đứng. Trong gió xuân, lá trúc vươn thẳng như mũi tên vào thế, nhưng đối với Địch Thanh, lại thiếu đi vài phần cứng rắn, hào sảng tại Tây Bắc.

Địch Thanh ban đầu có làm Điện Tiền thị vệ vài năm, đối với mọi thứ trong cung rất quen thuộc, nhìn thấy cây trúc, cảm khái nói:

- Ta nhớ trước kia, nơi đây không có trúc, nhiều năm không đến, rất nhiều thứ đã không giống lúc trước nữa rồi.

Hắn xúc động thốt ra, Diêm Sĩ Lương cười nói:

- Nhưng có nhiều việc vẫn không đổi...

Lúc này hai người bước lên một chiếc cầu nhỏ, dưới cầu dòng nước chảy róc rách, mát rượi. Địch Thanh biết, nước này là từ sông Kim Thủy ở ngoài cung dẫn vào, dùng để tưới tiêu cho cây cối trong cung. Gió mát lạnh lạnh, ngay lúc đó, có tiếng “leng keng” phát ra, tiếng đàn không xa vọng đến, trong trẻo hơn cả tiếng nước chảy vừa rồi.

Tiếng đàn đó vừa vang lên, vốn là uyển hữu tĩnh lặng, nay càng thêm thanh tịch. Địch Thanh nghe thấy ý xưa trong tiếng đàn, trong mơ hồ, có cảm giác đã từng quen biết, có chút hoài niệm.

Diêm Sĩ Lương dẫn Địch Thanh xuống cầu, vòng qua một con đường u tối, lúc sắp ra khỏi khu rừng, phía trước đột ngột sáng trưng, một vườn hoa thật lớn xuất hiện, trăm hoa đón xuân.

Trăm hoa đua nở diễm lệ, mang thêm xuân sắc cho cảnh xuân lừng lờ. Triệu Trinh ngồi dưới lọng vàng, nhìn nữ tử kiều diễm hơn cả trăm hoa.

Nữ tử gảy đàn, tiếng đàn kêu loạn, kích động trái tim nhảy lên không ngớt của Dịch Thanh.

Phong tình đó, tiếng đàn đó, nhịp điệu đó...

Giây phút nhìn thấy nữ tử đó, trong lòng Dịch Thanh hơi chấn động, kinh ngạc nghĩ:

- Nữ tử đánh đàn làm sao có thể là cô ấy?

Dịch Thanh nghe thấy tiếng đàn của nữ tử, nhìn thấy phong tình của nữ tử đó, trông thấy ánh mắt đầu tiên của nữ tử đó, dường như cho rằng nữ tử đó là Trương Diệu Ca.

Nhưng nhìn kĩ lại, Dịch Thanh lập tức phát hiện mình đã phán đoán sai, nữ tử đó không phải là Trương Diệu Ca, chỉ là dung mạo, phong tình có vài phần giống mà thôi.

Tiếng đàn đó từ từ gấp gáp, như hồng trần phồn hoa, Diêm Sĩ Lương dừng chân, không tiến về phía trước, Dịch Thanh biết điều đứng ở một bên, trong lòng nghĩ:

- Triệu Trinh tìm ta vào cung, chẳng lẽ là đến nghe đàn? Y nếu là đang nghe đàn, nói rõ tâm tình không tệ.

Không biết tại sao, nghĩ đến tình hình của Trúc Ca lâu năm đó, như mới hôm qua.

Đang lúc Dịch Thanh suy tư, tiếng đàn đột nhiên như tiếng bình bạc bị vỡ, thiết kỵ xông pha, đang lúc cao trào, tiếng đàn lại chuyển đổi, tựa một sợi chỉ bạc cuộn lấy đám mây, biến đổi vài lần, lại trở nên ưu tư sầu muộn, đặng chất, lạnh lẽo. Âm điệu đó dần dần nhẹ lại, chậm lại rồi trở thành không tiếng động, nhưng dư vị còn vang vọng trong không gian, rất lâu vẫn chưa dứt.

Dịch Thanh nghe thấy cầm nghệ cao siêu của nữ tử đó, nhất thời xuất thần. Nghe thấy một tiếng vỗ tay truyền đến, xoay đầu nhìn qua, thấy Triệu Trinh đang nhìn mình, Dịch Thanh tiến lên trước vài bước, thì lễ nói:

- Thần Dịch Thanh, tham kiến thánh thượng.

Triệu Trinh lặng lẽ cười nói:

- Miễn lễ. Dịch Thanh, người thấy cầm nghệ của Trương mỹ nhân so với Trương Diệu Ca thế nào?

Nữ tử đánh đàn đó đã đứng lên, ánh nhìn mơ màng, quyến rũ đi đến bên Triệu Trinh nói:

- Bệ hạ, người lại cười thần thiếp rồi.

Âm thanh của nữ tử dịu dàng, mang theo một loại mỹ lực trời sinh, ánh mắt nhìn Triệu Trinh tràn đầy tình ý.

Triệu Trinh nắm lấy tay nữ tử đó, ánh mắt dịu dàng, cho thấy đối với nữ tử đó vô cùng trù mến.

Dịch Thanh không tiện nhìn nhiều, nghĩ đến hậu cung của hoàng đế Đại Tống phân làm sáu cấp, hoàng hậu là đứng đầu, dưới phân gồm phi, tần, tiệp hầu, mỹ nhân, tài nhân. Nữ tử họ Trương này thuộc cấp mỹ nhân, trong hậu cung có địa vị thấp, nhưng nhìn bộ dạng của Triệu Trinh đối với hoàng hậu cũng không được như vậy.

Triệu Trinh và Trương mỹ nhân trêu đùa một phen, lại hỏi Dịch Thanh:

- Dịch Thanh, người vẫn chưa trả lời ta.

Về mặt ý tràn đầy vui vẻ, xem ra triệu Dịch Thanh vào cung, không có ý trách cứ Dịch Thanh.

Dịch Thanh lúc này mới nhớ đến vừa rồi Triệu Trinh hỏi gì, chần chừ giây lát đáp:

- Thần trước giờ đối với nhạc luật vô tri, cảm thấy cả hai người tựa như xuân lan, thu cúc, mỗi người mỗi vẻ.

Triệu Trinh cười ha hả, nói:

- Đáp hay, ban ngồi. Mỹ nhân, nàng cũng ngồi đi.

Y cuối cùng cũng buông tay của Trương mĩ nhân ra, nhưng ánh mắt vẫn dán trên người cô ta.

Trương mĩ nhân thần nhiên cười nhẹ, ngồi xuống bên cạnh Triệu Trinh, vừa vô tình lại như cố ý liếc Dịch Thanh một cái, nói:

- Thánh thượng, đây có phải là Đại Tổng Tây Bắc tiếng tăm lừng lẫy Dịch tướng quân không? Thần thiếp đã nghe đại danh của Dịch tướng quân từ lâu, cho rằng bề ngoài tựa hung thần ác sát, không ngờ....hoàn toàn không như thần thiếp nghĩ.

Dứt lời che miệng cười, thẹn thùng e lệ.

Dịch Thanh mỗi lần được người ta tán dương, đều bị đối phương bàn về dung mạo, cũng lấy gì làm lạ, lập tức hỏi:

- Không biết thánh thượng triệu thần vào cung vì việc gì?

Triệu Trinh nâng chén trà, sau khi chậm rãi nhấp một ngụm, nói:

- Dịch Thanh, ngươi còn nhớ việc năm đó cùng trầm tại Trúc Ca lâu nghe nhạc chứ?

Dịch Thanh gật đầu, vẻ mặt Triệu Trinh cảm khái nói:

- Nhưng sau này nghe chủ chứa nơi đó nói thân thể Trương Diệu Ca không khỏe, đã về quê nhà. Từ sau đó, trầm không gặp lại Trương Diệu Ca, cũng không biết nàng hiện tại thế nào.

Y thân là thiên tử, chỉ có ở trước mặt Dịch Thanh mới bàn luận không có kiêng kị gì.

Dịch Thanh thoáng nghĩ, không khỏi nghĩ đến lúc ở Hưng Khánh phủ.

Triệu Trinh không gặp lại Trương Diệu Ca, người mà Dịch Thanh hấn gặp tại Hưng Khánh phủ có phải là Trương Diệu Ca hay không? Dịch Thanh không dám khẳng định, nhưng hấn sớm đã hoài nghi Trương bộ chủ ban đầu giúp Đan Đan cứu hấn ra khỏi Hưng Khánh phủ chính là Trương Diệu Ca!

conem_bendoianh

138. Chương 378: Sát Cơ (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 378: Sát cơ (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Trương Diệu Ca là mật thám của nước Hạ không chút nào kì lạ, Nguyên Hạo nhiều năm trước đã có ý thống nhất thiên hạ, tự nhiên sớm có chuẩn bị. Trận chiến Tam Xuyên Khẩu, sớm đã nhìn ra mưu tính sâu xa của Nguyên Hạo, việc Trương Diệu Ca từ lâu trước đó đến kinh thành dò thám tin tức cũng là việc hợp lí.

Địa vị của một ca cơ không gọi là cao, nhưng muốn hiểu rõ được bí mật của triều đình Đại Tổng, có thể nói là may mắn vô cùng.

Nhiệm vụ của Trương Diệu Ca đã hoàn thành, đương nhiên không cần ở lại kinh thành.

Theo như trí thông minh của Trương Diệu Ca, không lí nào không nhìn ra được người Đan Đan muốn cứu có vấn đề, Trương Diệu Ca lúc đầu tại sao lại giúp đỡ?

Triệu Trinh nhìn Dịch Thanh trầm ngâm không nói, chỉ cho rằng Dịch Thanh cùng y nghĩ như nhau, đột nhiên thấp giọng nói:

- Dịch Thanh, ngươi xem Trương mĩ nhân của trầm cùng Trương Diệu Ca có phải có chút giống nhau?

Ánh mắt Địch Thanh lướt qua trên người của Trương mĩ nhân, trong lòng kinh ngạc, thầm nghĩ chẳng lẽ ý muốn nói Triệu Trinh thích Trương Diệu Ca, cho nên mới yêu ai yêu cả đường đi, đối với Trương mĩ nhân này yêu thương như vậy?

Triệu Trinh dường như nhìn ra được suy nghĩ của Địch Thanh, lắc đầu nói:

- Quả thật bởi vì trẫm nghe nói Trương Diệu Ca có thần thái rất giống với một vị Vương mĩ nhân mà trẫm sớm đã yêu thích, trẫm mới kêu người dẫn trẫm đến Trúc Ca lâu. Không ngờ sau đó, xảy ra rất nhiều chuyện.... quả thật là ngoài dự liệu của trẫm.

Triệu Trinh thốn thức không thôi, trong lòng lại nghĩ:

- Địch Thanh trường tình, trẫm chẳng lẽ không phải như thế?

Nghĩ đến đây, trong lòng đột nhiên có chút kiêu ngạo, lặng lẽ lại nắm lấy tay của Trương mĩ nhân.

Hoá ra nữ tử mà Triệu Trinh thích nhất năm đó gọi là Vương Như Yên, vốn là con gái của thương nhân Vương Mông Chính. Triệu Trinh lúc đó đã ở lâu trong chốn thâm cung, gặp qua muôn vàn nữ tử có cùng một vẻ mặt, Vương Như Yên không giống với tiểu thư khuê các, càng không giống bảo vật quý giá của một gia tộc nào, mang theo dáng vẻ phong trần đến trước mặt Triệu Trinh, làm cho Triệu Trinh lúc đó vô cùng kinh ngạc.

Ngay lúc Triệu Trinh muốn tuyển hoàng hậu, y lần đầu ở trước mặt thái hậu nói ra suy nghĩ của bản thân, muốn chọn Vương Như Yên. Nhưng thái hậu chia rẽ uyên ương, không những không đồng ý, còn đuổi Vương Như Yên ra khỏi cung, gả cho con trai của Lưu Mỹ là Lưu Tông Đức!

Triệu Trinh thương tâm người yêu bị kẻ khác ôm ấp, sự phẫn nộ trước giờ chưa từng có, từ đó căm thù thái hậu đến tận xương tủy. Năm đó, Địch Thanh đánh gãy chân Mã Quý Lương, trong lòng Triệu Trinh vô cùng hả hê. Lần đó, y kiên quyết đứng về phía Địch Thanh. Sau này thái hậu băng hà, lúc Triệu Trinh biết được cái chết mẫu thân, ra lệnh cấm quân bao vây Lưu gia, chỉ cần phát hiện mẫu thân có dấu vết bị giết hại, đem chém cả nhà Lưu gia! Lúc đó, hiển nhiên là bởi vì thương tâm, nhưng nguyên nhân chủ yếu là ân oán chất chứa đã lâu của y đối với Lưu gia.

Chuyện đã qua của Như Yên khó có thể trở lại, Triệu Trinh khẽ thở dài, nhìn Trương mĩ nhân trước mắt, trong lòng thương tiếc nói không ra lời.

Y phế Quách hoàng hậu, chỉ có thể lại lập Tào hoàng hậu, y tuy là thiên tử, nhưng cho dù là việc cưới vợ, cũng phải chịu sự quản chế của đám quần thần. Nhưng lần này bất luận thế nào, y cũng có năng lực để giữ Trương mĩ nhân lại bên mình.

Y đối mặt với Trương mĩ nhân, tựa như đối diện với Vương Như Yên năm đó....

Lần này, thiên trường địa cửu, không gì có thể lại chia cắt bọn họ!

Triệu Trinh nghĩ đến đây, nắm chặt tay của Trương mĩ nhân. Y xem Địch Thanh như huynh đệ, bởi vì nhận thấy chỉ có Địch Thanh có thể hiểu được tình cảm của y, y vẫn luôn cảm thấy, y cùng Địch Thanh vốn là cùng một loại người, đều là người thâm tình.

Đang lúc trầm ngâm, Triệu Trinh đã nâng chén trà đến bên miệng, Trương mĩ nhân nhẹ nhàng giữ tay y lại, dịu dàng lên tiếng:

- Thánh thượng, nước trà còn nóng, người lưu ý một chút....

Dứt lời lại cười, nói:

- Thánh thượng, người luôn sơ xuất như vậy.

Trong lòng Triệu Trinh rất ấm áp, nhớ đến nhiều năm trước, nữ tử Như Yên đó không phải cũng nhắc nhở mình như vậy sao?

Trương mĩ nhân không những tương mạo có vài phần tương tự Vương Như Yên, mỗi một cử chỉ nhỏ càng vô cùng giống Vương Như Yên! Triệu Trinh có lúc thậm chí có chút cảm khái, có phải ông trời bù đắp cho phần tình cảm tiếc nuối nhiều năm của y, mới để Trương mĩ nhân đến thay thế Vương Như Yên?

Địch Thanh thấy tình cảm mặn nồng của Triệu Trinh và Trương Mỹ Nhân, không khỏi lúng túng, thầm nghĩ Triệu Trinh người kêu ta đến không phải để ta xem các người ân ái chứ.

Trương Mỹ Nhân liếc Địch Thanh một cái, đột nhiên sắc mặt hơi đỏ, cười duyên dáng nói:

- Thánh thượng, Địch tướng quân đợi lâu rồi.

Triệu Trinh cười ha hả, có chút vui vẻ, nói:

- Địch Thanh, người đoán xem ta tìm người đến có việc gì?

Địch Thanh không hào hứng như Triệu Trinh, chần chừ nói:

- Có lẽ có liên quan với việc sứ giả Tây Hạ hôm nay?

Triệu Trinh nghe thấy, sắc mặt trầm xuống, hừ lạnh một tiếng. Địch Thanh nhìn thấy sắc mặt thay đổi nhanh như thời tiết của Triệu Trinh, trong lòng lo sợ. Triệu Trinh hỏi:

- Địch Thanh, người có biết sau khi người đi, người khác nói người thế nào không?

Địch Thanh chỉ lắc đầu, thầm nghĩ nói ta thế nào thì đã sao? Lần này ta nhập cung, vốn muốn cáo lão hồi hương. Hắn nghĩ đến việc rời đi, không biết tại sao lại cảm thấy có chút thư thái.

Triệu Trinh hơi tức giận nói:

- Bọn họ nói người ý lập được công mà kiêu ngạo, lại nói người muốn dựa vào chiến tranh mà lập công, một lòng muốn đánh nhau với nước Hạ, không quan tâm đến việc xử lý quốc gia đại nghĩa...

Địch Thanh tuy biết đám quan văn ít bước chân ra khỏi Biện Kinh sẽ không nói lời gì tốt đẹp về hắn, nhưng nghe Triệu Trinh nói vậy, cũng cảm thấy thất vọng một trận, nghĩ đến Địch Thanh hắn vì Tây Bắc ra sinh vào tử, chống ngoại xâm, trên triều lại mang tiếng không quan tâm đến quốc gia đại nghĩa.

Cười chua chát, Địch Thanh đứng dậy hành lễ nói:

- Thánh thượng, thần nếu đã sai, thần....

Hắn vừa định xin từ chức, Triệu Trinh đã nói:

- Người không sai!

Địch Thanh ngẩn ra, nhìn Triệu Trinh. Triệu Trinh đứng lên, đi đến trước Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, người hiểu tâm tư của trẫm nhất. Không sai, trẫm lo cho nỗi khổ của bá tánh, nếu có thể không chiến, đương nhiên không muốn chiến, nhưng bọn hắn nếu thật sự hung hăng như vậy, trẫm làm sao có thể lùi bước? Người hôm nay trên điện nói rất hay!

Địch Thanh không ngờ Triệu Trinh lại nói giúp hắn, không đợi nói tiếp, Triệu Trinh lại nói:

- Sứ thần Tây Hạ ở trên triều ngang tàn như vậy, bọn họ đường đường là người trong Xu Mật viện, Tam Nha, lại không ai dám xuất ngôn ứng chiến, quả thật làm trẫm vô cùng thất vọng.

Trong lòng nghĩ:

- Chẳng trách bọn người Vương Cung Thần, Thái Tương nói Hạ Tung hèn nhát, tạm bợ, hôm nay trên triều, Hạ Tung là người từng cầm quân tại Tây Bắc, lại không nói một lời. Xu Mật sứ như vậy, trẫm cần làm gì?

Triệu Trinh nghĩ đến đây cảm thấy Phạm Trọng Yêm đề cử không thoả đáng, có ý nghĩ đẩy Hạ Tung ra khỏi Lương phủ.

Địch Thanh nghĩ Triệu Trinh thay đổi thất thường, cũng chỉ có cái loại không lo đến sau này như ta mới dám nói thẳng, đám người đó vào lúc đó, vẫn còn đang suy ngẫm ý nghĩ của Triệu Trinh.

Triệu Trinh khoát tay nói:

- Nhưng hôm nay trẫm tìm người đến, không phải muốn nói những việc mất hứng như vậy. Chủ yếu là Mỹ Nhân đã nghe đại danh của người từ lâu, lại hiếu kì phong tình của nơi biên thủy, trẫm hôm nay mới... mời người đến kể chuyện thú vị ở biên thủy.

Y cố ý dùng từ mời, đã có ý hoà hảo với Dịch Thanh.

Trương mỹ nhân che miệng cười:

- Ta luôn nghe trưởng công chúa đề cập đến chuyện của Dịch tướng quân, trong lòng rất hiếu kì, mới đặc biệt thỉnh cầu thánh thượng tìm Dịch tướng quân đến. Dịch tướng quân, ngài đừng để ta thất vọng.

Cô ta trời sinh quyến rũ, giọng điệu cầu khẩn mềm mại, mang một phong vị khác.

Dịch Thanh thầm nhủ mày, thầm nghĩ nơi biên tuỷ đánh đánh giết giết, sống chết trong đường tơ kẽ tóc, có chuyện gì hay ho chứ? Biết nếu từ chối chắc chắn làm cho Triệu Trinh không vui, đang lúc trầm ngâm, có cung nhân lên tiếng:

- Hoàng hậu, trưởng công chúa đến.

Bên ngoài ngự hoa viên, Tào hoàng hậu và Thường Ninh công chúa đã đi đến.

Triệu Trinh bị cắt đứt nhũ hứng, có chút không vui. Nhưng hoàng hậu hiền lành, ở trong lòng Triệu Trinh, tuy không yêu hoàng hậu, nhưng vẫn có phần kính trọng sự hiểu biết đại cục của hoàng hậu, đứng dậy chào đón nói:

- Hoàng hậu, nàng hôm nay không trồng rau sao? Thường Ninh, muội sao có nhũ hứng đến đây?

Nhìn Dịch Thanh, Triệu Trinh cười nói:

- Thường Ninh, muội đến đây cũng tốt.

Thường Ninh nhìn về phía Dịch Thanh, khẽ mỉm cười nói:

- Dịch tướng quân, vẫn khoẻ chứ?

Cô ta lần này không có mang khăn che mặt đến, lộ ra khuôn mặt thanh tú, diễm đạm.

Cô ấy tuy đang mỉm cười, nhưng trong nụ cười dường như có chút ưu sầu...

Dịch Thanh thi lễ nói:

- Thần tham kiến Hoàng hậu, trưởng Công chúa.

Trương mỹ nhân hé miệng cười nói:

- Bệ hạ, kỳ thật lần này, là thần thiếp mời trưởng Công chúa tới nghe Dịch tướng quân nói chuyện, không ngờ hoàng hậu cũng nể mặt đến.

Tào hoàng hậu mỉm cười nói:

- Bệ hạ, người vẫn luôn nói Trương muội muội cảm kỹ thiên hạ vô song, vừa trùng hợp, Thường Ninh nói Trương muội muội hẹn muội ấy, thần thiếp nhất thời hiếu kì, cũng cùng đến. Bệ hạ, người không khiển trách chứ?

conem_bendoianh

139. Chương 379: Sát Cơ (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 379: Sát cơ (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Triệu Trinh thấy Tào hoàng hậu và Trương mỹ nhân quan hệ hòa hợp, trong lòng vui vẻ, cười nói:

- Sao lại thế chứ? Nhưng mỹ nhân đã đàn lâu rồi, cũng mệt nhiều rồi, không bằng trước nghe Địch Thanh nói chút chuyện ở biên thủy, rồi để mỹ nhân đàn, thế nào?

Tào hoàng hậu cười nói:

- Như vậy cũng được, tuy nhiên...

Lời còn chưa dứt, lại có cung nhân đến bẩm báo:

- Khởi bẩm thánh thượng, Vương Cung Thần cầu kiến.

Triệu Trinh thâm nghĩ trên điện Văn Đức còn chưa đủ âm ỉ, Vương Cung Thần lúc này lại gây ồn ào gì nữa? Không vui nói:

- Không gặp!

Cung nhân vừa định lui xuống, Tào hoàng hậu một bên cản cung nhân lại, khuyên nói:

- Bệ hạ vừa mới tiến hành cải cách, Vương Cung Thần là người giám sát cải cách, y đến cầu kiến, quá nửa là có liên quan đến việc cải cách, bệ hạ không nên không gặp.

Trương mỹ nhân một bên thấy thế cũng nói:

- Bệ hạ, hoàng hậu nói rất đúng. Bệ hạ nên lấy quốc gia làm trọng, chuyện nơi Tây Bắc, tiếng đàn của thần thiếp lúc nào nghe cũng được.

Triệu Trinh nghe như vậy, cũng thấy có lý, y có ý muốn cải cách, không muốn vừa bắt đầu đã bị đám quần thần nói là lưu luyến mỹ sắc, không quan tâm đến triều chính, tiếc nuối nói:

- Vậy được, trầm trước xử lý quốc sự. Địch Thanh, người có thể về.

Trương mỹ nhân đột nhiên đi đến bên Thường Ninh, cười nói:

- Ai da, nô gia (em, thiếp) làm phiền Địch tướng quân đến, cảm thấy vô cùng áy náy. Không bằng lại làm phiền Thường Ninh tỷ tỷ tiễn Địch tướng quân xuất cung, cũng có thể bày tỏ ý chuộc lỗi của nô gia.

Dứt lời nhẹ đẩy Thường Ninh một cái, duyên dáng cười.

Thường Ninh đột nhiên bị Trương mỹ nhân đẩy đến bên cạnh Địch Thanh, gương mặt thanh tú xinh đẹp hơi đỏ, chốc lát chuyển lại như thường nói:

- Muội cũng vừa lúc muốn nói vài câu với Địch tướng quân. Thánh thượng, có được không?

Triệu Trinh cười ha hả nói:

- Có gì không được? Thường Ninh, muội dẫn Địch Thanh xuất cung đi.

Thường Ninh vui vẻ nói:

- Địch tướng quân, mời bên này.

Địch Thanh sao lại không biết ý của Trương mỹ nhân, thâm chau mày, nhưng lúc này không tiện từ chối, chấp tay nói:

- Công chúa, làm phiền rồi.

Hai người ra khỏi ngự hoa viên, băng qua uyển hữu, xuyên qua hoa kính, Thường Ninh vẫn dẫn đường phía trước, im lặng không nói. Đến đến bên một cây cầu nhỏ, ngay lúc Địch Thanh vừa định nói tự mình biết đường, không dám làm phiền, Thường Ninh đã dừng lại.

Gió xuân khẽ lay cành liễu, nhịp cầu bắc tựa cầu vồng. Ánh mặt trời từ phía tây rơi đến, chiếu lên mặt nước, gợn ánh kim, loé sáng không ngừng, tựa như tâm trạng phức tạp khó nắm bắt của một cô gái. Địch Thanh vừa ý thức được, đã sắp hoàng hôn.

Thường Ninh đứng trên chiếc cầu nhỏ tựa cầu vồng, có ánh tà dương chiếu lên mặt cô ấy, làm khuôn mặt như bạch ngọc sáng lên:

- Địch tướng quân, quả thật ta không có kêu Trương mĩ nhân tìm tướng quân.

Địch Thanh có chút lúng túng, khẽ ho, nói:

- Thần đa tạ công chúa xin lời tốt đẹp từ thái hậu, để thần được gặp thánh thượng.

Hắn không ngốc chút nào, đoán được Hoàng hậu tìm hắn quá nửa là do Thường Ninh.

Thường Ninh đột nhiên cười, xoay qua nhìn Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân vì Đại Tổng vào sinh ra tử, trải nhiều phong sương, bá tánh trong thiên hạ đều cảm kích tướng quân, không biết lấy gì đền đáp. Thường Ninh làm chút việc, chẳng qua chỉ là cái nhấc tay, cầu chút tâm an mà thôi.

Địch Thanh không nghĩ Thường Ninh hiểu rõ đại nghĩa như vậy, trong lòng cảm tạ, không biết nói gì cho phải.

Thường Ninh thấy Địch Thanh trầm mặc, nụ cười ít nhiều mang chút lo lắng:

- Đúng rồi, Địch tướng quân, lần trước thánh thượng tìm ta, lần này Trương mĩ nhân tìm ta, bọn họ đều là có ý tốt, xin tướng quân đừng trách họ nhiều chuyện.

Địch Thanh vội đáp:

- Thần không dám.

Không đợi nói tiếp, Thường Ninh đã nói:

- Nhưng ta thật sự chỉ xem tướng quân như bằng hữu. Không biết...

Nói đến đây, đôi mắt xinh đẹp nhìn Địch Thanh:

- Không biết Địch tướng quân có thể xem Thường Ninh là bằng hữu không?

Địch Thanh nghe vậy như trút được gánh nặng, chấp tay nói:

- Trong thâm tâm của thần, đã coi Công chúa như bằng hữu, đối với Công chúa cũng vô cùng cảm kích, chỉ sợ là mình trào cao. Ngày sau, Công chúa có việc gì, cứ việc phân phó, Địch Thanh sẽ dùng hết sức mình đi làm.

Thường Ninh nghiêng đầu đi, nhìn nước chảy dưới cầu nhỏ, tóc đen nhẹ bay, như dương liễu bay trong gió. Sau một hồi, Thường Ninh mới lên tiếng:

- Tướng quân nếu nghĩ như vậy, sau này nếu tướng quân có rảnh rỗi, thì chỉ cần đến chỗ Thường Ninh kể chuyện Tây Bắc là được.

Ngừng chút, cúi đầu nói:

- Lúc này, tướng quân đang bận rộn quân vụ, Thường Ninh sẽ không trì hoãn thời gian của tướng quân.

Vừa nói xong lời cuối, có gió xuân thổi tới, làm lay động tay áo của nàng. Thường Ninh bỗng nhiên xoay người, cất bước dời đi. Nàng đi một mạch đến khi khuất bóng phía sau trăm hoa, không có quay đầu một lần.

Địch Thanh nhìn theo Thường Ninh rời đi, chỉ cảm thấy trời chiều có chút nhạt, khung cảnh cũng trở nên tiêu điều.

Không biết bao lâu, Địch Thanh mới xoay người rời cung. Thấy trời đã tối, đột nhiên nghĩ đến Tiểu Nguyệt từng muốn tìm hắn. Mặc dù không biết Tiểu Nguyệt có chuyện gì, nhưng Địch Thanh vừa nghĩ tới có khả năng liên quan tới Vũ Thường, hắn nhận không được bước nhanh hơn, đi về hướng ngõ Mạch Kiết.

Đi đến ngõ Mạch Kiết, màn đêm đã buông xuống. Trăng lưỡi liềm cong cong mọc trên đầu ngọn cây, giống như chân mày quyến rũ của thiếu nữ.

Đang lúc Dịch Thanh đi qua ngõ Mạch Kiết, đột nhiên dừng lại, đứng ở trước một cây mai. Dịch Thanh sờ vào thân cây mai, hai mắt nhắm lại. Hắn còn nhớ rõ, năm đó Vũ Thường từng ở dưới cây mai này nghiền cổ chờ đợi. Năm đó hắn cũng từng bồi hồi dưới bóng cây không đi, chỉ vì muốn nhìn thấy người trong lòng.

Cây còn xanh tốt, nhưng hoa đã tiêu điều.

Năm tháng cứ trôi đi, bốn mùa tuần hoàn, nhưng người lại thay đổi. Hắn, Dịch Thanh đã không còn là Dịch Thanh năm đó. Nhưng trái tim của hắn vẫn còn, vẫn luôn giữ mãi tình yêu năm đó.

Cành mai thô ráp mọc ra ngoài kia, còn loang lổ những vết búa bổ. Dịch Thanh nhớ rõ, nếu không có Tiểu Nguyệt tức giận bổ cây mai, hắn còn thực không biết tình cảm của Vũ Thường. Vừa nghĩ đến đây, Dịch Thanh không do dự nữa, đi tới hướng cửa Dương phủ. Còn chưa ra khỏi ngõ, hắn một lần nữa dừng lại.

Trên mặt đất có vài vết màu tím.

Dịch Thanh ngồi xổm xuống, dùng ngón tay xoa xoa, để lên mũi ngửi, nhúu mày. Hắn ngửi ra được là máu người. Ở đây không lâu trước có người chảy máu sao?

Chẳng biết tại sao, khoe mắt của Dịch Thanh có chút co giật, trong lòng dâng lên sự lo lắng. Hắn chậm rãi đứng lên, trầm ngâm một lát, vẫn đi tới trước cửa Dương phủ, dùng sức đập cửa.

Chờ giây lát, không người phản ứng.

Mí mắt của Dịch Thanh lại giật. Hắn đẩy cửa ra, chỉ phát hiện then cửa bên trong không gài. Nói như vậy, trong nhà có người, trời cũng chưa tính là muộn, chưa phải thời gian để đi ngủ. Dịch Thanh dựa theo tường sân đi tới. Nhiều năm trước, hắn đã đi theo đường này vào phủ, phía sau cửa luôn có giai nhân mỉm cười.

Đẩy cửa phòng khách, chỉ có tiếng kéo kẹt vang lên. Trên cửa không có cài chốt, nhưng phía sau dường như có cái gì chặn lại. Dịch Thanh nhướn mày, nhảy lên tường, nhìn về phía dưới. Suýt chút nữa bị ngã xuống.

Phía sau cửa có một người dựa vào. Lúc này đã mềm nhũn. Trên khoe miệng của người này có máu, hai mắt trợn lên, dường như gặp phải việc gì cực kỳ khủng khiếp, nhưng không thể nói ra lời.

Người nọ đúng là Tiểu Nguyệt!

Trong ngấn ngủ, đầu óc của Dịch Thanh trở nên trống rỗng. Không biết như thế nào nhảy xuống đầu tường, cũng không biết như thế nào tới trước mặt của Tiểu Nguyệt.

Tiểu Nguyệt đã chết, vết thương trí mạng nằm ở trước ngực. Một vật cứng cực kỳ bén nhọn đâm vào tim của Tiểu Nguyệt. Một kích trí mạng!

Toàn thân Dịch Thanh run rẩy không ngừng. Thời khắc này, hắn chỉ nghĩ, Tiểu Nguyệt là một nữ tử không tranh quyền thế, ai lại muốn hạ độc thủ với một nữ tử như vậy?

Đột nhiên hắn phát hiện trong tay của Tiểu Nguyệt đang nắm một cái gì đó. Hình như là một góc giấy viết thư, trên góc giấy cũng không có chữ viết.

Chẳng lẽ là Tiểu Nguyệt muốn đưa tin, lúc này mới bị thủ tiêu? Trong thư rốt cuộc là nội dung gì?

Trong Dương phủ chỉ là sự yên tĩnh đáng sợ. Dịch Thanh đột nhiên ý thức được điểm ấy, liền đứng dậy xông vào đại sảnh của Dương phủ. Phát hiện có một người chết nằm ở đình viện, đúng là Điều quản gia của Dương phủ.

Điều quản gia cũng bị một thứ sắc bén đâm trúng ngực. Hiển nhiên là ông ta muốn chạy trốn chết trước khi bị người từ phía sau đâm trúng chỗ yếu hại.

Mặc dù hắn không có cảm tình gì đối với Điều quản gia, nhưng nhìn thấy một người chết như vậy, trái tim của Dịch Thanh cũng không kìm nổi đập nhanh hơn. Hắn đã sớm nhìn thấy trên bàn trong nội đường có một người nằm sấp, nhìn bộ trang phục, đúng là Dương Niệm Ân.

Sắc mặt Dịch Thanh xanh mét đi tới, thở nhẹ nói:

- Bá phụ?

Trong lòng hắn còn hi vọng sự may mắn. Không nghe thấy Dương Niệm Ân đáp lại, Địch Thanh nhẹ nhàng vươn tay tới, đẩy đầu vai của Dương Niệm Ân.

Dương Niệm Ân quả nhiên đã chết. Ông ta mở to hai mắt, trong mắt còn vẻ hoảng sợ khó tin. Miệng ông ta mở, hầu kết đã vỡ, hắn là bị người bóp chết.

conem_bendoianh

140. Chương 380: Sát Cơ (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 380: Sát cơ (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thân trở nên dờ dẩn, đứng ở đó nhìn vào mắt của Dương Niệm Ân, bi phần khó hiểu. Là ai hạ độc thủ? Vì sao phải xuống tay? Đột nhiên hắn nghĩ đến, Tiểu Nguyệt mới tới tìm ta, trong giấy lát đã bị độc thủ. Chẳng lẽ nói, Tiểu Nguyệt bị giết là do liên quan tới ta? Là do ta đắc tội người khác, mới liên lụy đến bọn họ?

Trong đầu nghĩ tới lời của Quách Quỷ vào ban ngày:

- Đệ nghe Tiểu Nguyệt thì thảo tự nói, nói cái gì không được, nhất định phải nói cho Địch Thanh, đem...

Tiểu Nguyệt rốt cuộc muốn nói cho Địch Thanh chuyện gì?

Trong lúc ngờ ngẩn, sắc mặt Địch Thanh trở nên trắng bệch. Hắn nhớ tới một chuyện cực kỳ đáng sợ, đột nhiên hô to nói:

- Quách Quỷ? Quách Quỷ!

Tiếng gọi vang khắp nơi, dư âm còn chưa hết, Địch Thanh đã chạy về hướng hậu viện. Hắn từng kêu Quách Quỷ tìm đến Tiểu Nguyệt. Hung thủ là kẻ tàn nhẫn, liệu có thể hạ độc thủ đối với Quách Quỷ?

Vừa nghĩ đến đây, trái tim của Địch Thanh như muốn nhảy ra ngoài. Quách Tuấn có ân tình sâu nặng với hắn. Nếu Quách Quỷ bởi vì mình mà xảy ra chuyện, hắn còn mặt mũi gì sống trên đời?

Đã tới hậu viện, chỉ thấy vài người nhà hoàn cùng đầu bếp nằm la liệt khắp phía. Hung thủ giết ba người Dương Niệm Ân còn chưa đủ, không ngờ còn đem trên dưới Dương gia đều giết sạch sẽ. Hung thủ làm sao lại thù hận với Dương gia như vậy. Hay là tất cả là do liên quan tới hắn Địch Thanh?

Nhưng Địch Thanh đã bất chấp nghĩ nhiều. Trong thời gian uống một chén trà, hắn đã tìm khắp Dương phủ. Cả Dương phủ có mười ba người bị giết, nhưng không thấy có thi thể của Quách Quỷ.

Địch Thanh cực kỳ bi phần, không tiếp tục tìm nữa. Hắn cũng tìm không ra đầu mối gì, mất đi tung tích của Quách Quỷ. Địch Thanh thầm nghĩ, chẳng lẽ Quách Quỷ không có gặp được hung thủ, chắc cũng sắp về lại phủ?

Nghĩ đến đây, Địch Thanh lập tức chạy về hướng Quách phủ. Khi chạy đến Quách phủ, trời đã muộn, bầu trời đầy sao giống như những ngọn đèn dầu. Nhưng bên trong Quách phủ, lại không có đốt đèn.

Trong lòng Địch Thanh trầm xuống.

Quách Quỷ và hắn, đều là người cô đơn, cuộc sống cũng đơn giản, ngay cả người hầu cũng ít thuê. Duy nhất có một lão nô, vẫn còn xin nghỉ ở quê. Quách phủ giờ này không có ai. Đã trễ thế này, Quách Quỷ đi nơi nào?

Địch Thanh tâm loạn như ma, đi dạo trong phủ hai vòng, liền đưa ra quyết định. Hắn ra khỏi Quách phủ, xuyên qua mấy phố, đi tới trước quán rượu. Đêm dài vắng người, quán rượu cũng không buôn bán, nhưng vẫn có đèn dầu sáng.

Địch Thanh nhảy vào quán rượu, ông chủ quán rượu đã mỉm cười đi ra hỏi:

- Địch tướng quân, ngài vội vàng vàng như vậy, đã có chuyện gì sao?

Ông chủ kia có quen biết với Địch Thanh. Địch Thanh không tỏ vẻ kỳ quái, nhìn chăm chăm vào ông chủ kia, từng chữ nói:

- Hàn Tiểu, người lập tức triệu tập tất cả nhân sự có khả năng điều động trong kinh thành, giúp ta làm một chuyện!

Ông chủ quán rượu đúng là Hàn Tiểu!

Hóa ra, Địch Thanh bị triệu trở về kinh thành, đại bộ phận Thất Sĩ đều lưu lại Tây Bắc. Riêng Hàn Tiểu thì đi theo Địch Thanh tới kinh thành. Việc kinh doanh của Chung Thế Hành càng ngày càng lớn, Hàn Tiểu dễ dàng kiếm được một quán rượu và làm ông chủ. Bất cứ lúc nào cũng có thể làm theo mệnh lệnh của Địch Thanh.

Việc Địch Thanh muốn cầu kiến thiên tử, Hàn Tiểu không giúp được gì. Nhưng lúc này gặp chuyện không may, Địch Thanh biết thời gian quý như vàng, Quách Quỷ bất cứ lúc nào cũng có thể nguy hiểm tới tính mạng, nên người hắn đầu tiên nghĩ tới là Hàn Tiểu.

Hàn Tiểu thấy thần sắc của Địch Thanh vô cùng lo lắng, nụ cười trở nên cứng ngắc. Đợi Địch Thanh nói xong mọi chuyện Hàn Tiểu liền thu lại vẻ tươi cười. Thấy Địch Thanh lòng nóng như lửa đốt, Hàn Tiểu bắt chấp an ủi, lập tức quyết định nói:

- Địch tướng quân, nếu xem xét từ góc độ xấu nhất, Quách Quỷ mất tích, rất có khả năng liên quan tới việc Dương phủ bị diệt môn. Nếu như vậy, chúng ta phải bắt tay từ hai hướng. Phái một ít người tới phụ cận của Quách Phủ hỏi xem có ai khả nghi lui tới không. Sau đó lại phái người đến Cẩm Quân doanh, tìm những nơi mà Quách Quỷ thường xuyên lui tới. Cũng lưu lại người ở Quách phủ tránh cho việc Quách Quỷ trở về mà không biết.

Địch Thanh biết lúc này cũng chỉ làm được như thế, nói:

- Vậy thì làm phiền người.

Hàn Tiểu nói:

- Thuộc hạ sẽ toàn lực đi tìm. Lúc này, nhân sự khá đủ. Địch tướng quân không bằng lưu lại nơi này chờ tin tức.

Địch Thanh gật đầu, biết rằng cho dù mình đi tìm, cũng không có tác dụng. Không bằng ở đây chờ tin tức, đưa ra các quyết định tiếp theo.

Hàn Tiểu đã sớm truyền lệnh ra ngoài. Trong lúc nhất thời, tiểu nhị, đầu bếp, phòng kế toán cùng mọi người trong quán rượu đều bị phái đi, toàn lực tìm kiếm tung tích của Quách Quỷ.

Địch Thanh ngồi ở trong quán rượu, im lặng suy nghĩ. Trong lòng liên tục tính toán hai vấn đề:

- Quách Quỷ còn sống hay chết? Ai giết cả nhà Dương gia?

Nhưng mặc cho hắn nghĩ tới nghĩ lui, chung quy đều không nghĩ ra được đáp án.

Trời dần sáng, hai mắt của Địch Thanh đã đầy tơ máu, một đêm không ngủ. Tin tức liên tục truyền tới, lại không có cái nào có tác dụng. Quách Quỷ vẫn chưa trở về Quách phủ, giống như bị biến mất vậy.

Đợi đến gà trống cất cao tiếng gáy, ánh nắng mặt trời chiếu vào trong quán rượu, Đột nhiên Địch Thanh cảm thấy kinh hãi, tim đập thình thịch. Thầm nghĩ, đã lâu không có tung tích của Quách Quỷ, chẳng lẽ y đã...

Địch Thanh không dám nghĩ tiếp nữa. Đã chờ đợi không được, thì tự mình đi tìm. Hàn Tiếu ở một bên thấy vậy, biết rằng khuyên cũng vô dụng. Y nhìn bóng lưng của Địch Thanh, cũng cảm thấy lo lắng.

Đúng lúc này, có người chạy tới, đầu đầy là mồ hôi, thấp giọng nói vào tai của Hàn Tiếu hai câu, Hàn Tiếu cả kinh, vội kêu lên:

- Địch tướng quân, có tin tức của Quách Quỷ.

Địch Thanh vốn đã đi xa, nghe vậy bước nhanh quay lại, vội la lên:

- Tin tức thế nào?

Hắn thậm chí không dám hỏi Quách Quỷ sống hay chết.

Trong mắt Hàn Tiếu tràn đầy quái dị nói:

- Theo tin tức thì tối hôm qua, Quách Quỷ xâm nhập sứ quán Tây Hạ, bị người Hạ bắt.

Địch Thanh giật mình nói:

- Sao cậu ta lại đi vào đó?

Biết Hàn Tiếu cũng không có đáp án, Địch Thanh lập tức nói:

- Hàn Tiếu, người đi theo ta!

Hàn Tiếu nhắc nhở:

- Địch tướng quân, nơi đó là sứ quán của nước Hạ, chúng ta đi có thể, nhưng... Sẽ phiền toái vô cùng.

Địch Thanh không nói, lông mày nhăn lại, trèo lên một con ngựa, chạy về hướng sứ quán Tây Hạ. Hắn sao không biết ý của Hàn Tiếu. Từ trước tới nay, Địch Thanh luôn là người chủ chiến. Giờ đang là thời kỳ mẫn cảm, nếu lại đắc tội sứ quán nước Hạ. Không cần người Hạ như thế nào, chỉ sợ đủ loại quan lại triều Tống cũng đủ dìm hắn chết!

Nhưng hiện tại, hắn còn sự lựa chọn nào khác sao?

Địch Thanh phi ngựa như bay, không bao lâu đã đến sứ quán nước Hạ. Lúc này, mặt trời đã lên cao, người đi đường ngày càng nhiều. Bọn họ thấy Địch Thanh cưỡi ngựa lao nhanh, không khỏi nghị luận. Có người nhận ra Địch Thanh, lại xì xào bàn tán.

Địch Thanh đã tới trước cửa sứ quán, xoay người xuống ngựa, vừa tiến đến, đã bị hai binh lính canh gác sứ quán ngăn lại:

- Làm cái gì đấy?

Địch Thanh mặc dù vội, nhưng vẫn khống chế cảm xúc, nói:

- Địch Thanh mong được gặp sứ giả nước Hạ, Một Tàng Ngoa Bàng đại nhân.

Binh lính nghe thấy tên Địch Thanh, giật nảy mình, cuống quýt đi vào sứ quán bẩm báo.

Có không ít dân chúng đi tới xem, chỉ trỏ, không biết Địch tướng quân vội vàng tới nơi này làm gì? Địch Thanh ở ngoài cửa chờ hồi lâu, thị vệ kia mới nhân nhả đi ra nói:

- Không gặp! Mời người trở về.

Thị vệ mặc dù ra về nhân nhả, nhưng thần sắc vẫn là đề phòng.

Địch Thanh vừa nghe, đã biết Một Tàng Ngoa Bàng có quỷ. Quách Quỷ bị những người này bắt, sống chết không rõ. Dương gia cả nhà bị giết, chẳng lẽ bởi vì hắn xung đột với Một Tàng Ngoa Bàng, mới dẫn tới Một Tàng Ngoa Bàng hạ sát thủ? Địch Thanh nghĩ đến đây, làm sao có thể nhịn được, cười lạnh nói:

- Ta muốn gặp y, y không thể không ra gặp!

Bước tới phía trước, hai binh lính kia định rút đao, nhưng thấy lông mày của Địch Thanh nhướng lên, lập tức vọt tới một bên. Trong lòng người Hạ, Địch Thanh giống như sét thần vậy. Bọn họ đã nghe nhiều truyền thuyết về Địch Thanh, nên làm sao dám ngăn cản Địch Thanh?

Địch Thanh vừa vào sứ quán, chợt nghe thấy tiếng leng keng không dứt. Đối diện vọt tới hơn mười người Hạ, tay cầm đao sắc bén chắn trước mặt Địch Thanh. Một người cầm đầu, mạnh mẽ quát:

- Địch Thanh, ngươi muốn làm gì? Đây là sứ quán của Đại Hạ ở đất Tống. Cho dù ngươi là người của Lương Phủ, muốn gặp sứ giả của chúng ta, cũng cần phải thông báo trước. Ngươi biết hậu quả của việc xông vào không?

Địch Thanh cười cười:

- Vậy làm phiền ngươi thông báo giúp ta một tiếng. Ta muốn gặp Một Tàng Ngoa Bàng.

Người nọ lạnh lùng nói:

- Nếu ta không truyền thì sao?

Nụ cười của Địch Thanh trở nên lạnh lẽo nói:

- Ngươi thử xem!

Nếu hắn là lớn tiếng quát tháo, người nọ không chừng chỉ cười nhạt khinh bỉ. Nhưng đối với ngữ điệu bình tĩnh này, mọi người chỉ thấy rùng cả mình.

conem_bendoianh

141. Chương 381: Sát Cơ (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 381: Sát cơ (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Đang lúc giằng co, ngoài cửa có người nói:

- Địch Thanh, ngươi đang làm cái gì?

Có mấy người đi vào đình viện. Người cầm đầu có hai tròng mắt bé như hạt đậu, đúng là Ngự Sử Trung Thừa Vương Cung Thần. Đi theo phía sau Vương Cung Thần là mấy người, cũng nhìn về hướng Địch Thanh.

Địch Thanh nhíu mày, trả lời:

- Ta muốn gặp Một Tàng Ngoa Bàng.

Wương Cung Thần nói:

- Càn quấy, vì sao ngươi muốn gặp Một Tàng sứ giả?

Địch Thanh đang tâm phiền ý loạn, nghe vậy lạnh lùng trào phúng:

- Ta muốn gặp ai, dường như không cần phải báo cáo với Vương đại nhân?

Wương Cung Thần âm thầm tức giận. Thầm nghĩ cho dù Hạ Tung cũng bị ta đuổi ra khỏi kinh thành. Ngươi một Địch Thanh, dám vô lễ với ta như vậy? Hóa ra trong triều đình hôm qua, Vương Cung Thần đã chơi Hạ Tung một ván. Về sau bãi triều, Vương Cung Thần lại tới gặp Triệu Trinh, luân phiên thỉnh cầu đem Hạ Tung xóa bỏ khỏi danh sách Lương Phủ. Triệu Trinh lúc đầu còn hoài nghi đề nghị của Phạm Trọng

yêm. Rốt cuộc bị Vương Cung Thần dả động, cũng không thảo luận cùng Phạm Trọng Yêm, trực tiếp đổi Đồ Diễn làm Xu Mật Sứ, đem Hạ Tủng phái đi ngoài kinh thành nhậm chức.

Đồ Diễn thân là nguyên lão hai triều. Đã qua tuổi hoa giáp. Kỳ thực, ông ta giống như Chương Đắc, đều là người tuân thủ quy tắc cổ xưa. Đối với Triệu Trinh mà nói, gian tà diệt hết, có lão thần chỗ dựa, có đám người Phạm Trọng Yêm cải cách, là không cần phải lo lắng. Mà Vương Cung Thần lại cho rằng, đây là điều đầu tiên cần làm để củng cố biến pháp.

Vương Cung Thần là người giỏi về dựa thế. Giống như Yến Thù đã nói, sau khi thấy Lã Di Giản rơi đài, y liền đầu nhập vào Phạm Trọng Yêm. Hiện giờ y tuy tức giận Địch Thanh chống đối, nhưng y biết Địch Thanh là người của Phạm Trọng Yêm. Nên trong lúc nhất thời, không muốn cùng Địch Thanh trở mặt.

Nhưng vào lúc này, Một Tàng Ngoa Bàng rút cuộc từ trong phòng đi ra, cười nói:

- Hóa ra là Trung Thừa đại nhân đến, không biết có chuyện gì quan trọng?

Y cũng không thèm nhìn Địch Thanh, chỉ nói:

- Vương đại nhân, mời vào bên trong.

Vương Cung Thần vui vẻ, cũng bắt chập để ý tới Địch Thanh, cười nói:

- Ngoa Bàng đại nhân không cần khách sáo.

Hôm qua Một Tàng Ngoa Bàng tức giận rời đi, các quan lại nhà Tống đều kinh hãi. Bọn họ chỉ sợ việc hòa đàm tan vỡ, rơi vào chiến loạn vô tận với người Tây Bắc. Vương Cung Thần biết được Một Tàng Ngoa Bàng chưa lập tức rời đi, nên sáng nay tới, muốn nói lại về chuyện hòa đàm. Thấy vẻ mặt của Một Tàng Ngoa Bàng ôn hòa, Vương Cung Thần cảm thấy việc này có cơ hội xoay chuyển.

Không nghĩ Vương Cung Thần vừa mới định vào, chợt nghe Địch Thanh nói:

- Một Tàng Ngoa Bàng, người đứng lại!

Vương Cung Thần tức giận, Một Tàng Ngoa Bàng lúc này mới nhìn phía Địch Thanh, dương dương đắc ý nói:

- Đây không phải Địch tướng quân sao, ngài tìm ta có việc gì? Chẳng lẽ việc nói ở phố Nhật Trường hôm qua, Địch tướng quân đã có quyết định sao?

Địch Thanh không để ý tới Một Tàng Ngoa Bàng châm ngòi, bình tĩnh nói:

- Người trước giao Quách Quỷ cho ta rồi nói sau.

Đám người Vương Cung Thần ở một bên không hiểu ra sao. Một Tàng Ngoa Bàng thì cười ha hả nói:

- Thật sự là buồn cười, Quách Quỷ cũng không phải trẻ con, người bảo ta trông giữ y hay sao mà giờ đến đòi người?

Y tự cho mình đã trả lời khéo, nhưng Địch Thanh lập tức phát hiện ra sơ hở. Đó là Một Tàng Ngoa Bàng biết Quách Quỷ, chứng minh tin tức của Hàn Tiểu không có sai.

Tiến lên một bước, Địch Thanh hít một hơi dài, lại hỏi:

- Người có giao ra hay không?

Một Tàng Ngoa Bàng liếc Vương Cung Thần một cái, dường như đã quyết định gì đó, y đùa cợt nói:

- Nếu ta không giao thì sao?

Vừa mới nói xong, chỉ nghe một tiếng keng vang lên, một cây đao đã gác lên cổ y.

Ánh đao trong trẻo nhưng lạnh lùng, tỏa ra khí lạnh thấu xương.

Sắc mặt của mọi người đều thay đổi, khó có thể tin nhìn cây đao trước mặt. Bọn họ còn chưa kịp phản ứng, Địch Thanh đã rút đao, vượt qua bọn hộ vệ, chế trụ Một Tàng Ngoa Bàng.

Đôi mắt của Địch Thanh đỏ bừng, nhìn chằm chằm Một Tàng Ngoa Bàng nói:

- Người nếu nói thêm một tiếng không giao, ta sẽ chém đứt đầu của người! Hiện tại, người có giao Quách Quỷ hay không?

Một Tầng Ngoa Bàng đứng im một chỗ, Già Diệp Vương cũng rùng mình, không dám tiến lên ngăn cản.

Vương Cung Thần thấy thế, vội vàng quát:

- Địch Thanh, mau bỏ đao xuống!

Phía sau cũng có một vị mặc trang phục quan văn hô theo:

- Địch Thanh, dừng tay, người có biết người đang làm gì không?

Người nọ đi ra từ đám người, định vịn tay của Địch Thanh.

Địch Thanh chỉ khoát tay một cái chặn lại, người nọ đã lão đảo lui về phía sau, đặt mông ngã xuống đất.

Già Diệp Vương uy hiếp nói:

- Vương trung thừa, các người là đến nghị hòa hay là muốn tới giết người? Các người uy hiếp sứ thần của quốc gia ta, nếu cứ như vậy, chuyện hòa đàm đừng mong nói lại!

Vương Cung Thần sắc mặt ngưng trọng quát lên:

- Địch Thanh, còn không bỏ đao xuống. Nếu người dám làm vậy, có tin ta báo cáo cho Thánh Thượng chém đầu người hay không?

Địch Thanh mỉm cười, không để ý tới Vương Cung Thần, chậm rãi nói:

- Ta đếm tới ba, nếu không thấy Quách Quỷ, khẳng định có đầu người rơi xuống. Một...

- Địch Thanh!

Vương Cung Thần tiến lên một bước, nhưng thấy sát khí trong mắt Địch Thanh cùng hàn khí phát ra từ thanh đao, y lại không dám tới gần khiển trách.

- Hai...

Địch Thanh thản nhiên nói. Ánh mặt trời chiếu lên thanh đao, hiện ra hào quang như băng. Hắn chỉ nghĩ đến việc cứu Quách Quỷ, còn đâu chẳng thêm quan tâm.

Ở thời khắc này, sinh tử của Quách Quỷ còn quan trọng hơn hết thảy mọi thứ.

Một Tầng Ngoa Bàng thoáng nhìn sắc mặt tràn đầy sát khí của Địch Thanh, rốt cục hoảng hồn, kêu lên:

- Các người là người chết sao? Còn không mau mang Quách Quỷ đi ra?

Có binh vệ vội vàng chạy vào nội đường. Chỉ trong chớp lát, đã dẫn Quách Quỷ đi ra.

Địch Thanh thấy mặt mũi của Quách Quỷ tràn đầy tiêu điều, vết máu trên người cũng chưa khô, nhưng thấy y còn sống mới nhẹ nhàng thở phào. Quách Quỷ nhìn thấy Địch Thanh, kích động nói:

- Địch nhị ca.

Già Diệp Vương vung tay lên, ra lệnh cho binh vệ mở lối cho Quách Quỷ. Quách Quỷ đi tới bên cạnh Địch Thanh. Y liền minh bạch tất cả, trong lòng cảm thấy bất an. Già Diệp Vương lạnh lùng nói:

- Vương trung thừa, đem qua Quách Quỷ lên vào nơi này, bị chúng ta bắt được. Ta còn chưa bẩm báo lên Thiên Tử của các người, Địch Thanh lại dám tới uy hiếp sứ giả của chúng ta, tùy ý làm vậy. Việc này ta sẽ bẩm báo lên chúa thượng, không biết các người còn có lời giải thích?

Sắc mặt của của Vương Cung Thần xanh mét, trừng mắt nhìn Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, người đã thấy, còn không thả Một Tầng đại nhân ra?

Địch Thanh không đáp, chỉ nhìn Quách Quỷ nói:

- Ta biết người nhất định có lời muốn nói.

Quách Quỷ lập tức nói:

- Địch nhị ca, ta đuổi theo hung thủ tới được nơi này. Kết quả bọn họ nói ta tự tiện xông vào sứ quán, không cho ta lục soát, lại sai người đánh ta.

Y chỉ một ngón tay về phía Già Diệp Vương, thần sắc lạnh lùng nói:

- Người đợi đây.

Già Diệp Vương tối hôm qua bắt được Quách Quỷ, nhưng bị Quách Quỷ chém một đao, tuy không nặng, nhưng thấy khuôn mặt đầy sát khí của Quách Quỷ, trong lòng y rét run. Y nhìn ra được, Quách Quỷ là đệ đệ của Quách Tuấn, là người có hùng tâm. Bị một người như vậy nhớ kỹ, chỉ sợ là một việc đau đầu.

Địch Thanh nghe vậy, thấp giọng hỏi:

- Người nhận ra hình dáng của hung thủ sao?

Quách Quỷ không đáp, chỉ chậm rãi lắc đầu, thấp giọng nói:

- Nhưng ta có thể khẳng định, người nọ trèo tường đi vào đây.

Địch Thanh nhìn chằm chằm Một Tàng Ngoa Bàng hỏi:

- Vì sao người muốn giết cả nhà Dương gia?

Một Tàng Ngoa Bàng ngẩng ra, kêu lên:

- Cái gì Dương gia, Ngưu gia (ý chỉ dê bò). Ngày hôm qua, tên tiểu tử này xông tới, nói chúng ta chứa chấp hung thủ, kết quả bị đánh một trận. Hôm nay, người lại tới vu oan ta giết cả nhà Dương gia, ta có bản lãnh gì giết cả nhà bọn họ?

Địch Thanh liếc nhìn lên trên tay nhón hoa của Già Diệp Vương nói:

- Người không có bản lãnh này, nhưng có một người lại có.

Ngón tay của Già Diệp Vương có thể nhón hoa, cũng có thể bóp nát vỏ đao, cũng có thể bóp nát cổ họng của Dương Niệm Ân.

Già Diệp Vương nói:

- Địch Thanh, người đừng có cố tình gây sự. Ta xem người căn bản là không muốn đàm phán, mới tới nơi này vu oan chúng ta. Vương trung thừa, ta muốn các người giải thích!

Vương Cung Thần cũng tức giận khó nhịn. Trong lòng sớm đã chửi bới tổ tông của Địch Thanh, nhưng y không có cách nào khác. Vị quan văn bị đẩy ngã kia thì tức giận kêu lên:

- Địch Thanh, người muốn tạo phản sao?

Địch Thanh bỗng nhiên quay đầu, cảm tức nhìn vị văn thần kia nói:

- Cả nhà Dương Niệm Ân mười ba người đều bị giết. Quách Quỷ truy đuổi hung thủ tới tận đây, bị người Hạ cản trở giam giữ. Ta đến muốn đòi người có gì sai? Giết người đền mạng. Nếu Một Tàng Ngoa Bàng thật sự giết người, cho dù thiên vương lão tử, ta cũng không bỏ qua cho y.

Thanh đao vẫn giữ nguyên, Địch Thanh nhìn gần Một Tàng Ngoa Bàng nói:

- Hiện tại, ta đếm tới ba, nếu như người không giao ra hung thủ, người đã biết kết quả là gì! Một!

Mọi người đều run sợ, Già Diệp Vương đột nhiên tiến lên, bàn tay như nhón hoa vươn tới, đã bắt được sống đao của Địch Thanh.

Vừa rời thân hình của Địch Thanh như điện, thì giờ Già Diệp Vương giống như chiếc lá, độc tác cực nhanh, làm người hoa cả mắt. Sống đao đã bị ngón tay nhón hoa bắt được, giống như rắn độc kẹp tới, ánh sáng vụt tắt.

conem_bendoianh

142. Chương 382: Sát Cơ (5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 382: Sát cơ (5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Nhưng chỉ trong giây lát, hào quang lại sáng lên, Dịch Thanh xuất đao. Đao là thanh đao kiêu ngạo bất quần, há lại bị người bắt được?

Già Diệp Vương vội vàng lui, áo trước ngực đã bị đao phong cắt qua, nếu chậm một bước, chỉ sợ đã ngực đã bị mở. Sắc mặt y không khỏi kịch biến. Dịch Thanh mang theo Một Tầng Ngoa lui sau một bước, nói:

- Hai...

Mọi người kinh hãi, biết ở dưới gầm trời này, đã không còn ai có thể cứu tính mạng của Một Tầng Ngoa Bàng. Hai chân của Một Tầng Ngoa Bàng run lên, đứng quần có vết nước, y hét lớn:

- Dịch Thanh, chuyện này thực sự không có liên quan gì tới ta. Người con mẹ nó đừng giết nhầm người.

- Ba!

Chữ ba vừa nói ra, thanh đao giơ lên, Một Tầng Ngoa Bàng bị hù sợ, hai mắt trở nên trắng dã, hôn mê bất tỉnh.

Vang lên tiếng keng, Dịch Thanh đã thu đao vào vỏ, nói với Quách Quỷ:

- Chúng ta đi!

Hắn và Quách Quỷ sóng vai đi ra khỏi sứ quán, không một ai dám ngăn lại.

Tất cả mọi người đều kinh ngạc há hốc miệng. Khí thế vừa rồi của Dịch Thanh, nhìn giống như sẽ giết Một Tầng Ngoa Bàng là. Không ngờ tới, Dịch Thanh lại buông tha cho Một Tầng Ngoa Bàng. Rốt cuộc Dịch Thanh nghĩ gì?

Dịch Thanh đi ra sứ quán, trong lòng nghĩ, hung thủ không phải là Một Tầng Ngoa Bàng. Nếu là y giết người, gặp thời khắc sống chết, vẻ mặt sẽ không sợ hãi như vậy. Nhưng hung thủ không phải Một Tầng Ngoa Bàng, vậy là ai giết cả nhà Dương Niệm Ân?

Phố dài phồn hoa, tâm tình lạnh lẽo. Dịch Thanh đi trên con phố, không khỏi ngẩn ra. Vô số dân chúng ngăn ở trước sứ quán, thấy Dịch Thanh đi ra, đều tự động tách thành một con đường.

Trong lòng Dịch Thanh cảm thấy kỳ quái. Không biết bọn họ đứng ở nơi đây làm gì? Lúc này có một người thanh niên khỏe mạnh cả gan tiến lên hỏi:

- Dịch tướng quân, muốn đánh nhau sao? Chúng ta sợ ngài gặp nạn, mới sang đây xem.

Dịch Thanh giờ mới hiểu, dân chúng thấy hắn nổi giận dùng dùng đi tới. Cho là hắn muốn khai chiến với người Hạ, mới chen chúc tới đây giúp đỡ.

Mặc dù trên triều đình, chức vụ của Dịch Thanh không bằng nhiều vị quan khác, nhưng trong mắt của dân chúng, Dịch Thanh mới là hy vọng của Đại Tống.

Đã hiểu được tâm ý của dân chúng, Dịch Thanh liền cảm động, không có lời nào có thể diễn tả được, chỉ thi lễ thật sâu nói:

- Đa tạ các hương thân phụ lão. Lần này là Dịch mỗ nhất thời kích động, làm việc không suy nghĩ trước, mời mọi người trở về cho.

Dứt lời liền cất bước rời đi. Đám dân chúng còn nghị luận một lúc, mới tản đi.

Lúc Dịch Thanh, Quách Quỷ, Hàn Tiểu ba người quay lại Quách phủ, có người truyền tin tới. Hàn Tiểu nghe xong, chuyển cáo Dịch Thanh nói:

- Dịch tướng quân, căn cứ vào tin tức mà chúng ta nắm được, mấy ngày nay, Dương Niệm Ân không có gây thù chuốc oán với ai. Kỳ thật, Dương lão trượng làm người không tệ. Rất nhiều người lại biết việc của Dương cô nương và Dịch tướng quân, nên đối với Dương lão trượng rất tôn kính. Hiện giờ Một Tầng Ngoa Bàng cũng không giống như chủ mưu. Động cơ của hung thủ thực sự làm người ta khó hiểu. Lúc này, chuyện Dương gia diệt môn đã truyền ra ngoài, phủ Khai Phong đang điều tra sự việc.

Dịch Thanh ngồi im trên ghế, thật lâu không nói gì. Dường như đang nghe, cũng như không nghe thấy gì cả.

Quách Quỷ thấy bộ dáng của Dịch Thanh tràn đầy thê lương. Trong lòng y áy náy nói:

- Dịch nhị ca, lần này là đệ liên lụy tới huynh rồi.

Dịch Thanh khoát tay một cái nói:

- Không phải là người liên lụy tới ta, mà là ta làm phiền tới người mới đúng. Đúng rồi, vì sao người truy đuổi hung thủ tới tận sứ quán, kể rõ đầu đuôi xem.

Quách Quỷ nói:

- Ngày hôm qua, huynh đi gặp Thánh Thượng, đệ theo sự chỉ bảo của huynh, đi Dương phủ tìm Tiểu Nguyệt. Tuy nhiên, do ở quân doanh có việc, nên đến chiều, đệ mới chạy tới Dương gia. Cửa lớn của Dương gia đóng chặt, đệ gõ rất lâu, Tiểu Nguyệt mới mở cửa. Sau khi cô ấy mở cửa, đệ liền hỏi cô ấy tìm Dịch nhị ca rốt cuộc có việc gì? Cô ấy đột nhiên biến sắc mặt nói, “Ai đi tìm Dịch Thanh, người nhận lầm người rồi”. Lúc ấy đệ rất kỳ quái, nhưng kiên trì không có nhận sai, bởi vậy còn cãi nhau với cô ấy một trận.

Hàn Tiểu nghe vậy, trầm ngâm nói:

- Ta chỉ sợ, khi đó hung thủ đã không chế Dương lão trượng. Tiểu Nguyệt sợ Dương lão trượng bị hại, lúc này mới cố ý nói chưa từng tìm Dịch tướng quân.

Quách Quỷ vỗ đầu một cái, buồn rầu nói:

- Nếu như ta thông minh như người thì tốt. Lúc ấy ta làm sao nghĩ tới sẽ có án mạng xảy ra. Ta chỉ nhớ rõ khuôn mặt của Tiểu Nguyệt có chút tái nhợt, còn hỏi cô ấy bị bệnh à. Thấy cô ấy kiên trì nói không có đi tìm Dịch nhị ca, ta cũng chỉ tức giận mà đi. Nhưng khi ta đi chưa được xa, thì cảm thấy không đúng, mới quay lại xem...

Trên mặt lộ vẻ sầu thảm, Quách Quỷ áy náy nói:

- Kết quả, ta còn chưa tới trước cửa Dương phủ, chợt nghe thấy một tiếng hét thảm. Ta đẩy cửa nhưng không mở, liền treo tường mà vào. Phát hiện Tiểu Nguyệt đã chết ở cửa. Lúc đấy, trời cũng tối, ta mơ hồ nhìn thấy một bóng người treo tường mà ra, ta liền đuổi theo. Kết quả là đuổi tới sứ quán người Hạ. Khuôn mặt của người nọ, từ đầu đến cuối ta còn chưa nhìn ra. Ta mới vào sứ quán, đã bị đám người kia phát hiện. Lúc ấy ta cực kỳ tức giận, nói bọn họ giao hung thủ ra. Nhưng bọn họ làm bộ không biết gì cả, còn trách ta tự tiện xông vào sứ quán. Về sau thì đánh nhau, ta bị vây công, lại bị Già Diệp Vương đánh lén, mới bị bắt được. Mọi chuyện là như vậy.

Quách Quỷ nói xong, trong lòng thấp thỏm. Thấy Dịch Thanh đỡ đỡ ngồi chỗ kia, Quách Quỷ nói:

- Dịch nhị ca, chuyện này đệ sẽ nói với Thánh Thượng. Huynh không cần lo lắng quá mức.

Hàn Tiểu thì nói:

- Chuyện Dịch tướng quân tự tiện xông vào sứ quán, không lớn cũng không nhỏ. Cho dù dùng đao uy hiếp Một Tầng Ngoa Bàng, cũng có thể nói là tra án. Nhưng việc chống đối Vương Cung Thần, chỉ sợ bọn họ sẽ tố cáo lên triều đình.

Hàn Tiểu cảm thấy Dịch Thanh lao vào sứ quán đã không ổn. Nhưng biết khi đó nói gì cũng vô dụng. Huống chi, trong lòng y cũng bất mãn với đám người Vương Cung Thần.

Dịch Thanh đậm mặt nói:

- Hừ, cho dù ta không chống đối bọn họ, chẳng lẽ bọn họ còn buông tha ta sao? Sẽ không đâu, mâu thuẫn đã sớm có, trừ phi ta...

Không nói hết, Dịch Thanh liền chuyển đề:

- Từ phản ứng của người Hạ, hung thủ chạy vào sứ quán có thể có hai khả năng. Khả năng thứ nhất chính là bọn họ cũng không biết việc này. Người nọ dẫn theo Tiểu Quỷ, bất quá là vu oan giá họa, chuyển dời ánh mắt. Thậm chí, dụng ý của y có thể là mượn tay ta, khiến hai nước xảy ra xung đột. Nếu như vậy, dụng tâm của kẻ này cực kỳ hiểm ác đáng sợ.

Sắc mặt của Quách Quỷ xanh mét, càng nghe càng kinh hãi. Thầm nghĩ, nếu mọi việc như lời Dịch Thanh nói, vậy thì mình đã gây ra đại họa.

Dịch Thanh lại nói:

- Tuy nhiên, chuyện nghị hòa, tạm thời không có thay đổi. Bởi vì ta nghe nói Khiết Đan không biết vì sao, trở mặt cùng nước Hạ. Lúc đầu xuân đã dời binh về phía tây, chuẩn bị dụng binh cùng Nguyên Hạo. Nguyên Hạo không muốn hai mặt thụ địch, khẳng định là muốn nghị hòa.

Hắn nhìn ra Quách Quỷ bất an, mới nói chuyện này an ủi y. Dừng một chút, Dịch Thanh lại nói:

- Khả năng thứ hai chính là Một Tàng Ngoa Bàng muốn trả thù ta. Nhưng qua sự việc hôm nay, khả năng này lại không lớn. Đúng rồi, Tiểu Quỷ, lúc ấy người không nhìn thấy mặt của hung thủ, nhưng người thấy bóng lưng của người kia. Có giống Già Diệp Vương hay không?

Quách Quỷ hơi chút trầm tư, lắc đầu nói:

- Không phải là Già Diệp Vương. Bóng lưng của người kia xem ra cường tráng hơn Già Diệp Vương.

Trên mặt y lộ ra vẻ cổ quái nói:

- Lúc ta truy đuổi người kia, có cảm giác rất lạ, giống như người nọ là một cây búa.

Ánh mắt của Hàn Tiểu lóe ra, chậm rãi nói:

- Giống cây búa là sao?

Hình như y nghĩ ra cái gì, nhìn thoáng qua Dịch Thanh.

Quách Quỷ cau mày nói:

- Mỗi lúc y chạy, giống như cây búa đục xuống. Trông có chút buồn cười, nhưng chạy rất nhanh.

- Như một cây búa?

Trong đầu của Dịch Thanh như có ánh điện thoáng qua. Hắn từng nghĩ đến những lời Triệu Minh đã nói, thương nhân họ Lịch đi Hương Ba Lạp kia, lúc đi đường giống như cây búa. Hắn nhìn sang Hàn Tiểu, trong mắt cũng có thâm ý.

Chẳng lẽ nói, thương nhân họ Lịch kia chính là người mà Quách Quỷ nhìn thấy? Thương nhân họ Lịch kia là hung thủ sao? Nhưng vì sao y muốn giết cả nhà Dương gia? Trong lúc này, căn bản không có một chút liên hệ nào.

Trong lúc Dịch Thanh liên tục suy đoán, nghe Hàn Tiểu nói:

- Dịch tướng quân, tỵ chức cảm giác, hung thủ kia rất quen thuộc với Dương lão trượng. Nếu như chúng ta muốn tìm hung thủ, thì nên điều tra từ phương diện này.

Dịch Thanh nghi ngờ hỏi:

- Vì sao người nghĩ như vậy?

Hàn Tiểu nói:

- Thủ hạ đã điều tra qua Dương phủ, cũng không có phát hiện ra nhiều manh mối. Tuy nhiên, nhìn trên bàn có hai chén trà, trong ấm trà lại là trà Long Đoàn cực phẩm.

Quách Quỷ khó hiểu nói:

- Thì sao?

Hàn Tiểu nói:

- Trà Long Đoàn là loại trà tốt nhất. Dương lão trượng lấy loại trà này ra đãi khách, chứng tỏ người khách kia rất tôn quý. Có thể phỏng đoán, người kia còn rất quen thuộc với Dương lão trượng.

Trong lòng Dịch Thanh sáng tỏ. Nhưng chẳng biết tại sao, hắn luôn cảm thấy bất an. Dường như bỏ qua một tình tiết mấu chốt nào đó. Nhưng suy nghĩ mãi cũng không ra.

conem_bendoianh

143. Chương 383: Cáo Lão (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 383: Cáo lão (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Hàn Tiểu nói:

- Dịch tướng quân, lúc này ty chức có mấy đề nghị.

Y thấy Dịch Thanh vẫn thờ ơ, biết lúc này Dịch Thanh tâm tình có chút loạn. Nhưng y không kìm nổi đề nghị ra.

Dịch Thanh mỗi một nói:

- Cứ nói đi.

Hàn Tiểu đề nghị:

- Việc cấp bách lúc này, chính là cho huynh đệ Quách Quỷ đi gặp Thánh Thượng, nói rõ sự việc hôm nay. Tránh cho triều đình gây ra bất lợi cho tướng quân.

Quách Quỷ lập tức nói:

- Tốt, ta ngay lập tức đi làm. Hàn Tiểu, nếu không còn chuyện gì, ta đi vào cung trước.

Thấy Hàn Tiểu gật đầu, Quách Quỷ lập tức xuất phát.

Kỳ thật, Dịch Thanh không để việc này trong lòng. Hắn trầm nghĩ, dù có tội danh trước mắt, cùng lắm là xăm chữ trên mặt. Nhưng hắn biết hai người có ý tốt, nên không ngăn trở.

Hàn Tiểu đợi Quách Quỷ đi rồi, nói:

- Dịch tướng quân, chúng ta hiện tại có thể chia ra ba đường. Một đường đi thăm dò những người quen của Dương lão trượng. Đường thứ hai là theo dõi động tĩnh của sứ quán. Dù sao ty chức cảm thấy, bọn họ rất có thể tham gia vào việc này. Đường thứ ba chính là mượn việc phát tang Dương lão trượng, nhìn xem phủ Khai Phong kia có đầu mối gì không...

Dịch Thanh gật đầu nói:

- Tốt, vậy thì ta đi Dương phủ.

Hắn vừa đứng dậy, Hàn Tiểu đã nói:

- Địch tướng quân, tỵ chức đề nghị tướng quân ở lại Quách phủ là được, không nên có thêm hành động gì.

Địch Thanh nhìn Hàn Tiểu thật lâu sau, rốt cục ngồi xuống nói:

- Ủ, vậy ngươi phải người đi làm đi.

Hắn biết tâm tình của mình lúc này, không nên xung đột với người khác. Hàn Tiểu bảo hắn ở đây chờ tin tức, cũng là vì suy nghĩ cho hắn. Địch Thanh tâm loạn như ma, cần thời gian để suy nghĩ lại.

Hắn ngồi yên ở trong phủ, ánh hoàng hôn rơi vào người, càng thêm cô tịch.

Đêm dần sâu, sự phồn hoa của Biện Kinh dần biến mất, mà quay lại sự yên lặng. Nhưng trong đầu của Địch Thanh vẫn loạn. Hắn muốn biết, hung thủ kia nếu là thương nhân họ Lịch, vì sao muốn giết Dương Niệm Ân? Nếu như hung thủ không phải là thương nhân họ Lịch kia, vậy là người nào? Việc Dương gia bị giết cả nhà, liệu có phải do Địch Thanh hắn liên lụy?

Đang lúc trầm ngâm, có tiếng bước chân vang lên. Địch Thanh ngẩng đầu vừa nhìn, là Hàn Tiểu đi đến, còn mang theo một đứa nhỏ. Trên khuôn mặt đứa nhỏ đầy vết bẩn, quần áo thì hơi tả, rất giống tên ăn mày.

Hàn Tiểu mang đứa nhỏ này tới làm gì? Địch Thanh trong lòng kỳ quái. Hàn Tiểu biết Địch Thanh nghi hoặc, nói ngay vào điểm chính:

- Địch tướng quân, đứa nhỏ này cố ý muốn gặp ngài. Nó nói có một phong thư tự tay giao cho ngài. Nó còn nói, nội dung của bức thư có liên quan tới Dương gia.

Địch Thanh run lên, đứng dậy, nhìn đứa bé kia nói:

- Tiểu huynh đệ, làm sao ngươi biết chuyện của Dương gia, thư này là ai đưa cho ngươi?

Cái đứa bé kia còn chảy nước mũi, nghe thế sụt sùi một cái, đưa một bức thư tới nói:

- Có người cho ta một lượng bạc, bảo ta đưa bức thư này cho ngài. Người ấy nói nếu có người không cho ta đi vào, thì bảo bức thư này có liên quan tới Dương gia là được. Chuyện còn lại, ta không biết, người nọ ta cũng không biết.

Địch Thanh thấy đứa bé kia đích thực là không biết cái gì. Nên không hề truy vấn, cầm lấy bức thư, mở ra nhìn, sắc mặt liền kịch biến.

Hàn Tiểu cảm thấy là giấy viết thư không phải người bình thường có thể sử dụng. Đang cân nhắc là ai viết, thấy sắc mặt khác thường của Địch Thanh, vội hỏi:

- Địch tướng quân, tướng quân làm sao vậy?

Thân hình của Địch Thanh loạn choạng, sắc mặt trắng bệch. Hắn dùng tay đỡ lấy bàn, như không nghe thấy Hàn Tiểu hỏi, chỉ lẩm bẩm nói:

- Không thể, không thể là y.

Giờ khắc này, trong mắt Địch Thanh chỉ tràn đầy kinh hãi, khó hiểu, còn mang theo vài phần bàng hoàng...Thậm chí, có chút thương tâm muốn chết!

Hàn Tiểu rất ít khi nhìn thấy Địch Thanh đau khổ như vậy. Y liền nghĩ:

- Trong thư viết cái gì?

Không đợi y định hỏi, chỉ nghe Địch Thanh nói:

- Ta đã hiểu, ta đã hiểu. Hóa ra, hung thủ...thực sự là y!

Hàn Tiểu thấy Địch Thanh nhắc tới hung thủ thì rùng mình, vội vàng hỏi:

- Địch tướng quân! Hung thủ là ai vậy?

Trước đây mỗi khi có tin tức gì Dịch Thanh thường bàn bạc với Hàn Tiếu. Những năm gần đây, Hàn Tiếu tuy bề ngoài là thuộc hạ nhưng đã giúp đỡ Dịch Thanh rất nhiều, Dịch Thanh sớm đã coi Hàn Tiếu như huynh đệ của mình. Có rất nhiều bí mật, thậm chí là rất nhiều chuyện liên quan tới Hương Ba Lạp Dịch Thanh đều nói cho Hàn Tiếu biết.

Nhưng lần này Dịch Thanh lại có vẻ bí mật. Hắn nghe thấy Hàn Tiếu hỏi vậy nhưng vẻ mặt vẫn lạnh lùng. Đặt bức thư lên bàn xong, Dịch Thanh chậm rãi ngồi xuống nói:

- Hàn Tiếu! Ta muốn yên tĩnh một lát, tới khi trời sáng ta sẽ nói cho người biết một số chuyện.

Hàn Tiếu cảm thấy có chút bất an nhưng y vẫn tôn trọng quyết định của Dịch Thanh, dẫn thằng bé ăn xin ra ngoài. Hàn Tiếu cẩn trọng hỏi lại thằng bé ăn xin rốt cuộc là ai gửi thư tới. Tuy nhiên thằng bé này cứ lặp lại nói rằng người đưa thư đơn giản chỉ là một người có một cái mũi và hai con mắt, không hề có đặc điểm gì đặc biệt.

Hàn Tiếu không biết thằng bé này ngốc nghếch thật hay là trả vờ. Sau khi để nó đi, Hàn Tiếu lại sai người theo dõi thằng bé. Mấy canh giờ sau, thuộc hạ hồi âm nói rằng thằng bé này không hề có điểm khả nghi. Hàn Tiếu hoàn toàn thất vọng, trong lòng y rất muốn biết bức thư trên tay Dịch Thanh có nội dung gì.

Nếu như bức thư thật sự cho biết hung thủ là ai vậy thì người đưa thư rõ ràng rất đáng bàn đến. Hàn Tiếu nghĩ nát óc cũng không thể nào hiểu được. Quách Quỷ ban ngày vào cung tới giờ vẫn chưa quay về. Hàn Tiếu thực sự vô cùng lo lắng. Trời tờ mờ sáng, y vội vàng vào gặp Dịch Thanh luôn.

Lúc nhìn thấy Dịch Thanh, đột nhiên Hàn Tiếu thấy trong lòng chua xót. Mới chỉ có một đêm trôi qua mà y cảm thấy tóc bạc trên thái dương Dịch Thanh đã nhiều lên rất nhiều rồi.

Thần sắc Dịch Thanh vô cùng tiêu tụy. Thấy Hàn Tiếu đi vào, hắn không ngẩng đầu lên mà chỉ nhìn bức thư trên bàn. Cả đêm qua hắn không ngủ.

Hàn Tiếu mang một chút nước với lương khô tới nói:

- Dịch tướng quân! Ngài ăn một chút gì đi!

Chỉ có Hàn Tiếu mới nhớ đã hai ngày một đêm Dịch Thanh không ăn gì cả.

Dịch Thanh ngẩng đầu nhìn Hàn Tiếu, đột nhiên hỏi một câu không đầu không đuôi:

- Nếu như người người tin lừa dối người thì người sẽ làm thế nào?

Hàn Tiếu ngăn người một lát, nói:

- Ty chức muốn biết hãn cố tình hay vô ý.

Trong lòng y nghĩ: “Lời này của Dịch tướng quân rốt cục có ý gì?”

Dịch Thanh lẩm bẩm nói:

- Liệu có phải là vô ý không? Nếu như đó là sự thật, e rằng nhiều từ năm trước y đã muốn lừa ta rồi. Nhưng ta không sao hiểu được, tại sao y lại làm như vậy?

Dịch Thanh khó nhọc đứng lên, nói:

- Thư ở trên bàn, nếu như người muốn xem thì cứ xem. Nhưng người phải đồng ý với ta một việc...

Ánh mắt đỏ ngầu của Dịch Thanh nhìn vào Hàn Tiếu nói:

- Sau khi xem xong bức thư này thì hãy đốt nó đi. Sau này không được đề cập tới chuyện này với bất kỳ ai. Ta đi gặp một người.

Nói xong, Dịch Thanh liền bỏ đi.

Hàn Tiếu nhìn bức thư trong lòng vừa lo lắng vừa hiếu kỳ. Cuối cùng y không kìm được, y mở bức thư ra xem. Vừa đọc qua một lượt, thần sắc Hàn Tiếu đã biến đổi.

Dịch Thanh đã rời khỏi Quách phủ.

Lúc này mặt trời vẫn chưa lên, màn sương bao phủ trong phủ Khai Phong, chỗ nào chỗ nấy đều mịt mù mông lung.

Địch Thanh thở dài một hơi rồi bước đi. Hắn càng đi càng nhanh, chẳng bao lâu sau đã tới trước phủ đệ của Bát Vương gia.

Đứng trước cửa Vương phủ, thần sắc Địch Thanh hỗn loạn. Hắn chân chừ một lại rồi vẫn quyết định gõ cửa. lát sau, Triệu quân gia mở cửa, thấy Địch Thanh, ông không nói nhiều mà lánh người sang một bên nhường đường. Triệu quân gia vốn đã có tính trầm mặc từ lâu, Địch Thanh cũng đã quen với việc này rồi, hắn cứ thẳng hướng phòng khách đi tới.

Trời vẫn còn sớm mà Vương gia đã ngồi ở phòng khách uống trà từ bao giờ rồi. Hương trà thơm nức bay khắp gian phòng.

Thấy Địch Thanh tới, Bát vương gia có chút ngạc nhiên. Ông đứng dậy tỏ vẻ lo lắng nói:

- Địch Thanh, ta đang muốn tìm ngươi đây.

Địch Thanh nhìn Bát vương gia một lúc lâu mới nói:

- Thần cũng có chuyện muốn nhờ Bát vương gia giúp đỡ.

Bát vương gia có chút ngạc nhiên, cảm thấy giọng điệu xưng hô của Địch Thanh có vẻ nghiêm trọng. Ông thở dài nói:

- Chuyện này tuy vướng tay vướng chân nhưng dù sao thì ta cũng là bá phụ của cháu. Ta sẽ có hết sức để giúp cháu. Diệt nhi...có việc gì cứ nói, chúng ta bàn bạc trước rồi mới ra quyết định.

Địch Thanh đi đến chiếc bàn đối diện rồi ngồi xuống. Bát vương gia nói:

- Uống trà nhé?

Thấy Địch Thanh lắc đầu, Bát vương gia chau mày nói:

- Ta biết hiện giờ ngươi cũng không có tâm trạng để uống trà nhưng mà họa lần này quả thật quá lớn. Ta nghe nói ngươi tự ý tới quấy phá Hạ Quốc sử quán, lại còn công khai chống đối Vương Trung Thừa, đánh Văn Ngạn Bác bị thương nữa.

Địch Thanh nhíu mày nói:

- Cháu đã đả thương Văn Ngạn Bác sao?

Bát vương gia nói:

- Đúng vậy! Ban đầu Văn Ngạn Bác tới khuyên cháu bỏ đao xuống nhưng cháu lại đẩy hắn một cái. Nghe nói vết thương của hắn không nhẹ. Văn Ngạn Bác là Ngự Sử, lần này cháu đã đắc tội với người của Ngự Sử đài rồi...Haizz...nếu như là hôm kia thì còn dễ giải quyết nhưng sau một ngày thì cháu thật sự là không xong rồi.

Địch Thanh lãnh đạm nói:

- Tại sao lại như vậy?

Hình như Địch Thanh không hề để tâm tới chuyện này.

conem_bendoianh

144. Chương 384: Cáo Lão (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 384: Cáo lão (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Bát vương gia không hề để ý tới bộ dạng khác thường của Dịch Thanh, ông ân cần nói:

- Dịch Thanh, có lẽ ngươi không biết, kể từ khi Thánh Thượng ban hành luật mới đã bãi nhiệm chức vị tể tướng của Lữ Di Giản và trọng dụng Phạm Trọng Yên. Vương Cung Thần vốn là một kẻ tiểu nhân chỉ biết nịnh hót. Y một lòng muốn lấy lòng Phạm Trọng Yên, y cho rằng Phạm Trọng Yên sẽ vì tình mà giữ Hạ Tung lại nên mới gia nhập chỗ Hạ Tung. Không ngờ ý đồ đó của y bị Gián viện nhìn ra, Âu Dương Tu liền nhân cơ hội đó dăng tấu cho rằng quan viên Ngự Sử dãi lãng phí người tài, ám chỉ trực tiếp vào Vương Cung Thần. Âu Dương Tu là người của Phạm Trọng Yên, y dăng tấu như vậy khiến cả Ngự Sử dãi tức giận. Họ cho rằng Phạm Trọng Yên muốn ra tay với Ngự sử dãi, nghe nói họ muốn liên thủ để thay đổi Gián viện, phản đối luật mới...

Dịch Thanh ngồi nghe với vẻ mặt thản nhiên như là chuyện không liên quan gì tới mình vậy. Trên thực tế, hắn rất ghét việc cạnh tranh đấu đá trên triều đình mà chỉ thích sự đơn giản ở Tây Bắc.

Bát vương gia lại nói:

- Ngươi cũng coi như là người của Phạm Trọng Yên, Ngự Sử dãi biết được nhất thời không thể lật đổ được Phạm Trọng Yên nên mới cố ý ra tay với ngươi. Nghe nói cả ngày hôm qua đã có ba người của Ngự Sử dãi là Vương Cung Thần, Văn Ngạn Bác và Lương Kiên dăng tấu, nội dung các bản tấu đều có liên quan tới ngươi. Đại khái là cản trở buổi nghị hòa, làm loạn Hạ sử quán, ẩu đả với các quan văn. Thậm chí còn có người nói những người dân trong thành tập trung trước Hạ sử quán cũng là do người kích động, cố ý tạo phản. Chuyện này quả thật quá rắc rối!

Bát vương gia liên tục chà xát tay vào nhau, thần sắc vô cùng lo lắng. Nhưng ông đột nhiên phát hiện Dịch Thanh lại hoàn toàn bình tĩnh, ông liền hỏi:

- Hiền đệ...sao ngươi không hề lo lắng chút gì vậy?

Dịch Thanh nhìn Bát vương gia nói:

- Kể từ khi Thái hậu nắm quyền, Bát Vương gia vì tránh hiềm nghi mà ẩn cư trong phủ không ra ngoài. Sau khi Thiên tử nắm vị, Bát vương gia vẫn luôn như vậy, đúng không?

Bát vương gia nhíu mày, đang trong tình thế cấp bách như hiện giờ sao Dịch Thanh còn nhắc tới chuyện này?

Dịch Thanh nói:

- Tuy nhiên mặc dù Bát vương gia luôn ẩn cư ở trong phủ nhưng đối với chuyện triều chính có lẽ ngài còn biết nhiều hơn nhiều người khác. Chuyện này quả là rất khó hiểu.

Thần sắc Bát vương gia thay đổi, ông nhấp một ngụm trà rồi nói:

- Bản vương đương nhiên là vì ngươi nên mới đi nghe ngóng những tin tức này.

- Có đúng vậy không?

Ánh mắt Dịch Thanh sáng quắc rồi đột nhiên hắn cảm phần nghiêng từng câu chữ:

- Vậy ông giết Dương Niệm Ân cũng là vì ta sao?

“Xoàng” một tiếng, tay Bát vương gia run rẩy, chiếc chén trên tay rơi xuống đất vỡ vụn.

Nước trong chén trà chảy xuống, chảy cả lên quần áo Bát vương gia. Nhưng Bát vương gia không hề để ý tới, ông chỉ ngạc nhiên nhìn Dịch Thanh nói:

- Ngươi nói cái gì?

Dịch Thanh lạnh lùng nói:

- Ta biết ông đã nghe thấy rất rõ ràng rồi. Ông phái người giết Dương Niệm Ân, sau đó còn dụ Quách Quý tới Hạ Quốc sử quán. Ông cũng biết tính ta rồi đó, cũng biết rằng ta nhất định sẽ biết được chuyện này, chắc chắn sẽ đi cứu Quách Quý, như vậy buổi nghị hòa Tống-Hạ nhất định sẽ thất bại. Tới bây giờ ông vẫn còn giả nhân giả nghĩa giúp đỡ ta, nhưng ta thực sự rất sợ, không biết ông định giúp đỡ ta thế nào đây?

Bát vương gia lắng lặng ngồi nghe, rồi ông đột nhiên nói:

- Người nói xong chưa vậy? Người không thấy những gì người nói rất buồn cười sao?

Về mặt Địch Thanh lạnh lẽo, hần chậm rãi nói:

- Ta chẳng thấy có chút gì đáng buồn cười cả. Ta vẫn luôn cảm thấy kỳ lạ là tại sao Phi Ứng lại biết chuyện của Vũ Thường, tại sao ban đầu khi ta quay về kinh thành Vương Tắc lại biết trên người ta có Ngũ long? Lại muốn lục soát hành lý của ta? Tất cả chuyện này đều do ông sai người nói cho bọn họ có đúng không?

Bát vương gia nói:

- Người biết người có Ngũ long không phải chỉ có mình ta.

Địch Thanh hỏi lại:

- Biết ta có Ngũ long có mấy người, nhưng khi ta nói tới Vương Tắc, Phi Ứng ông lại không hề kinh ngạc chút nào. Từ trước tới giờ ta chưa nói về hai người này với ông bao giờ, ông lại từ đâu mà biết được những chuyện này vậy? Có phải là do trước giờ ông vẫn thường xuyên liên lạc với họ không?

Sắc mặt Bát vương gia đột nhiên thay đổi, ánh mắt thâm trầm. Ông không có lời nào để nói.

Địch Thanh nở nụ cười, trong nụ cười tràn đầy nỗi khổ. Hần lẩm bẩm:

- Lúc ta biết được ông chính là hung thủ ta thực sự rất khó tin vào chuyện này. Nhưng ta đã nghĩ cả một đêm cuối cùng cũng đã nghĩ thông ra rất nhiều việc. Ông thực ra vẫn luôn muốn tìm Hương Ba Lạp, trước khi Vũ Thường bị trọng thương ông đã bắt đầu đi tìm Hương Ba Lạp rồi. Ông không muốn nói cho ta biết về người họ Tào kia là vì ông sợ ta sẽ biết được những chuyện liên quan tới ông từ người họ Tào kia.

Bát vương gia định nhắc chung trà lên thì mới phát hiện chung trà đã bị vỡ. Ông khàn giọng nói:

- Ta thì có chuyện gì sợ người biết chứ?

- Ông sợ ta biết dụng ý thực của ông không phải là muốn cứu Vũ Thường mà là hy vọng Hương Ba Lạp giúp ông soán vị. Ông sợ người khác biết trước nay ông vẫn thường xuyên liên lạc với đạo phi. Năm đó, thương nhân họ Lịch cùng đi tìm Hương Ba Lạp với người họ Tào cũng chính là Lịch Nam Thiên, đạo tặc ở Lĩnh Nam chẳng phải cũng chính là do ông phái đi sao?

Sắc mặt Bát vương gia biến đổi, cả người ông run rẩy. Những thứ Địch Thanh biết được nhiều hơn so với ông tưởng.

Địch Thanh nói:

- Năm đó Triệu Duẫn Thăng vẫn luôn canh cánh trong lòng chuyện đoạt vị Đông cung thái tử, vì vậy mà câu kết với người Hạ để làm loạn nhưng đã bị Thánh thượng dẹp loạn. Thực ra ông cũng giống ông ta, vẫn luôn ghi hận trong lòng việc không được kế thừa hoàng vị. Tuy nhiên rõ ràng ông hiểm độc hơn ông ta, hành sự cũng bí mật hơn. Ông sợ Thái hậu phát hiện ra dã tâm của mình nên mới ẩn mình trong phủ, đợi khi Thái hậu qua đời ông sẽ nhảy ra chỉ trích Thái hậu, hy vọng tạo được ấn tượng tốt với Thánh thượng, từ đó nắm được quyền hành. Nhưng theo ta được biết, Thánh thượng lại không hề trọng dụng ông, ngược lại người còn xa lánh ông. Ông ôm mối hận trong lòng, bắt đầu câu kết với đám loạn đảng, đi tìm Hương Ba Lạp, hy vọng Hương Ba Lạp sẽ giúp ông đạt được dã tâm xưng đế.

Nói xong, hai tròng mắt Địch Thanh đột nhiên cảm phần:

- Ông làm những việc này ta không hề trách ông nhưng tại sao ông lại nhất định phải giết Dương Niệm Ân?

Bát vương gia mặt mày tái mét:

- Địch Thanh, người nói xằng nói cuội. Những thứ người nói đều không đúng. Ta không hề giết Dương Niệm Ân. Chuyện ta liên lạc với Phi Ứng là có thật nhưng ta chỉ muốn lợi dụng bọn họ để tìm Hương Ba Lạp tới cứu Vũ Thường mà thôi.

Nói đến đây, nước mắt Bát vương gia rơi xuống, ông đau đớn nói:

- Nhưng ta thực sự không ngờ rằng người lại nghi ngờ ta. Vũ Thường đã tin nhầm người rồi...

Bỗng nhiên Địch Thanh đứng lên, hần tức giận đập bàn nói:

- Ông nói vậy! Tôi bây giờ mà ông vẫn muốn lừa ta sao? Ông giết Dương Niệm Ân, Tiểu Nguyệt vì ông nhận thấy họ đã biết bí mật của ông. Ban đầu Tiểu Nguyệt tới tìm ta, nói cái gì mà “không xong rồi, ta nhất định phải nói với Địch Thanh, ba....!” Ta vẫn luôn nghĩ rằng cô ấy muốn ta làm chuyện gì đó nhưng thứ cô ấy muốn nói không phải là ba, mà là bát, chính là bát trong Bát vương gia ông. Những gì cô ấy muốn nói có liên quan tới ông, có liên quan tới bí mật của ông.

Bát vương gia chấn động:

- Ta có bí mật gì?

Hai tròng mắt Địch Thanh như phát hỏa, hần nắm chặt tay nắm tay nói:

- Bởi vì Dương Niệm Ân biết ông không phải là phụ thân của Vũ Thường.

Lời vừa nói ra, không khí trong phòng khách như đóng băng lại. Địch Thanh trong cơn phẫn nộ xen lẫn với nỗi xót xa khi bị người khác lừa dối... Thì ra...trước giờ hần vẫn chưa giúp được Vũ Thường tìm cha ruột của mình. Lúc đọc thư biết được tin này, hần chỉ cảm thấy thật có lỗi với Vũ Thường.

Sắc mặt Bát vương gia xám lại, mồ hôi trên trán túa ra, chảy xuống qua mũi, chảy tới khóe miệng, chua chua mặn mặn.

Lát sau, Bát vương gia mới nói:

- Người...Người nói cái gì?

Cổ họng ông ứ lại, tiếng nói như tiếng khóc:

- Không thể nào, không thể nào!

Ông cũng không biết đang nói những điều Địch Thanh nói là không thể hay nói không thể nào có người biết được bí mật này.

Bỗng nhiên ông đứng lên, vội vàng nói:

- Địch Thanh, nếu ta không phải phụ thân của Vũ Thường, sao ta dám vì chuyện này mà trở mặt với Thái hậu trước Hoàng Nghi môn. Nếu ta không phải là phụ thân của Vũ Thường, tại sao ta phải bôn ba như vậy chứ?

Địch Thanh cười lạnh nói:

- Ông vốn cùng Triệu Duẩn Thăng cùng nhau âm mưu phản loạn. Thực ra từ trước tới giờ ông vẫn cùng lúc lấy lòng cả hai bên. Biến sự ở Hoàng Nghi môn, nếu như Triệu Duẩn Thăng mưu sự thành công thì ông sẽ có công đầu. Nhưng lúc đó ông thấy Triệu Duẩn Thăng khởi sự thất bại, vì nóng lòng thoát tội nên mới dùng thân phận của Vũ Thường ra để che giấu tội tình của mình, giả bộ tình thế ép buộc. Triệu Nguyên Nghiêm, tới giờ ông còn gì để nói nữa?

Bát vương gia ngã lui về sau một bước, ông lắc lắc đầu:

- Không thể nào, không thể nào...người không thể nào biết được chuyện này.

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Tiểu Nguyệt yêu ai thì yêu hết lòng, sau khi biết được ông không phải là cha ruột của Vũ Thường, sợ ông làm khó cho ta nên mới tới tìm ta để nói cho ta chân tướng sự việc. Không ngờ lại bị ông phát hiện, ông liền phái người giết Tiểu Nguyệt và ba mươi mạng người nhà họ Dương. Sau đó chữa mũi nhọn về Hạ sử

giả. Triệu Nguyên Nghiễm, ông lừa ta ta còn có thể tha thứ nhưng ông phái người giết Tiểu Nguyệt và bao nhiêu người nhà họ Dương như vậy, sao ta có thể tha thứ cho ông đây?

Trương gia đại thiếu

145. Chương 385 - 386: Cáo Lão (3 - 4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 385 - 386: Cáo lão (3 - 4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Bát vương gia hồn bay phách lạc tựa hồ như không nghe thấy Dịch Thanh nói gì vậy. Trong mắt ông lộ ra vẻ sợ hãi, giọng nói run rẩy:

- Dịch Thanh, sao ngươi lại biết được những chuyện này, là ai nói cho ngươi biết những chuyện này?

Trong lòng Dịch Thanh kỳ thực cũng rất muốn biết rốt cuộc là ai đã viết lá thư đó.

Nội dung lá thư đơn giản rõ ràng, chỉ viết: “Triệu Nguyên Nghiễm âm mưu tạo phản, chính thực là hung thủ giết Dương Niệm Ân, hắn không phải là phụ thân Dương Vũ Thường.

Chỉ mấy câu đơn giản nhưng lại như sấm sét giáng xuống trước mắt Dịch Thanh vậy.

Ban đầu khi Dịch Thanh mới xem nội dung bức thư hắn còn bán tin bán nghi nhưng ba câu này lại giúp hắn suy ra rất nhiều kết luận rất thuận tình thuận lý.

Nếu không phải là bức thư này nhắc nhở thì e rằng cả đời này Dịch Thanh cũng không ngờ được rằng chính Triệu Nguyên Nghiễm đã hạ thủ. Tuy nhiên hắn cũng không dễ dàng tin vào đáp án này, lần này hắn tới Vương phủ chính là vì muốn kiểm chứng suy luận của mình.

Hiện giờ sự thật đã rất rõ ràng, những điều hắn nói đều đúng sự thật. Mặc dù hắn đoán đúng sự thật, phát hiện ra chân tướng nhưng trong lòng hắn lại không cảm thấy có chút vui sướng nào.

Lá thư này rốt cuộc là do ai viết, người này gửi cho Dịch Thanh là có dụng ý gì?

Nghĩ tới đây, Dịch Thanh chỉ nói:

- Ai nói cho ta điều này không quan trọng nhưng ông chỉ cần biết lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà khó lọt. Triệu Nguyên Nghiễm, trước mắt có hai con đường cho ông lựa chọn. Một là ông giao hung thủ ra đây. Vừa rồi ở trên bàn có một vòng tròn nước, là vết tích của đáy chung trà lưu lại. Mặc dù ông đã cất chung trà đi nhưng lại quên mất không lau vết nước trên bàn. Ta biết người hiện giờ vẫn đang liên lạc với ông chính là Lịch Nam Thiên.

Bát vương gia giờ này mới hiểu ra tại sao vừa rồi Dịch Thanh cứ chăm chú nhìn lên mặt bàn. Cả người ông run lên, ông lẩm bẩm nói:

- Lựa chọn thứ hai là người sẽ đi tố cáo lên Thánh thượng chân tướng, người cho rằng người sẽ tin sao?

Dịch Thanh hừ lạnh một tiếng:

- Cho dù Thánh thượng không tin ta nhưng nếu ta nói hết với Thánh thượng những chuyện này thì liệu ông có còn dám ở lại Kinh thành không?

Bát vương gia chậm rãi ngồi xuống ghế, ông ngo ngoắt một lát rồi đột nhiên nở một nụ cười. Ông ngẩng đầu cười ha hả, tiếng cười tràn đầy sự quỷ dị điên cuồng.

Địch Thanh nhìn chăm chăm vào nhất cử nhất động của Bát vương gia. Mặc dù không sợ Bát vương gia phản kháng nhưng thấy ông ta cười như vậy hắn cũng không khỏi hoảng sợ:

- Ông cười cái gì?

Bát vương gia vẫn tiếp tục cười, mãi lâu sau ông mới ngưng lại, nói:

- Ta hiểu rồi! Cuối cùng thì ta cũng hiểu rồi!

Ngược lại Địch Thanh lại không hiểu ông ta đang nói gì, hắn hoang mang nói:

- Ông hiểu ra cái gì?

Bát vương gia nhìn Địch Thanh một lát mới nói:

- Địch Thanh, dù thế nào thì năm đó ta cũng đã đứng ra làm chứng cho người. Bất luận thế nào thì ta cũng đã vì người giữ cho Vũ Thường một mạng sống.

Địch Thanh nhớ lại chuyện cũ, bùi ngùi nói:

- Nhưng những việc này không phải là cơ để ông giết người. Có những chuyện làm sai rồi thì ân tình cũng không thể bù đắp được.

Bát vương gia càng thêm lãnh tĩnh, ông mỉm cười nói:

- Ta thật không ngờ người lại không đếm xỉa tới chuyện này như vậy, nhưng nếu người niệm tình ta đã từng vì Vũ Thường mà bỏ công bỏ sức thì hãy cho ta một ngày để suy nghĩ. Một ngày sau ta sẽ có câu trả lời cho người.

Ông kiệt sức ngồi xuống, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc giống như đang đưa ra quyết định gì vậy.

Địch Thanh nhìn Bát vương gia hồi lâu rồi gật đầu nói:

- Được! Vậy ta sẽ chờ ông!

Nói xong hắn xoay người rời đi. Hắn không sợ Bát vương gia sẽ chơi mình. Hắn biết Bát vương gia đã không còn lựa chọn nào khác nữa rồi.

Cuối cùng hắn cũng không nổi nóng.

Bát vương gia tuy đã lừa hắn rất nhiều chuyện nhưng dù sao thì Bát vương gia cũng từng làm một chuyện khiến hắn vô cùng cảm kích, khiến cho Địch Thanh không thể đuổi cùng giết tận được.

Vừa mới quay trở lại Quách phủ, Hàn Tiểu đã chạy ra đón, y thấp giọng nói:

- Địch tướng quân, Diêm Sĩ Lương đang chờ ngài. Thánh thượng muốn triệu ngài vào cung.

Địch Thanh không hề cảm thấy lạ, hắn đi thẳng vào trong gặp Diêm Sĩ Lương. Diêm Sĩ Lương nhìn thấy Địch Thanh, trên mặt cũng không chút biểu cảm, y chỉ nói:

- Địch Thanh, Hữu ngự sử đài dâng tấu về người, Thánh thượng triệu người vào cung hỏi cho rõ ràng.

Địch Thanh đã sớm đoán được ngày này, hắn vội vàng cùng Diêm Sĩ Lương vào trong cung đi thẳng tới điện Văn Đức. Địch Thanh đi tới trước điện, đột nhiên thoáng chút giật mình. Trong điện mặc dù không có nhiều quan lại nhưng cũng có không ít các trọng thần.

Quần thần chia làm hai phái. Đám người Phạm Trọng Yên, Âu Dương Tu mặt mày nghiêm nghị, nhẵn nhụi. Còn đám người Vương Ứng Thần, Văn Ngạn Bác đứng đối diện với Phạm Trọng Yên. Vương Cung Thần đang tấu gì đó.

Địch Thanh chỉ nghe thấy Vương Cung Thần nói:

- Bốn người Trương Kháng, Đằng Tử Kinh, Chung Thế Hành, Địch Thanh thân đảm nhiệm chức vị quan trọng ở Tây Bắc, biết luật mà vẫn phạm luật, ảnh hưởng nghiêm trọng tới triều đình. Nếu như không nghiêm khắc trừng trị, để những tướng lĩnh khác ở biên thùy bắt chước thì hậu quả thật khó lường.

Địch Thanh nhú mày, hấn ý thức được chuyện Vương Cung Thần đang nói tới chính là chuyện công quỹ. Chuyện này hẳn đã nghe Bát vương gia nói qua rồi nhưng hẳn không ngờ rằng lại có nhiều người dính dáng tới chuyện này như vậy.

Đằng Tử Kinh trước kia từng là Phó An Phủ sứ của Kinh Nguyên Lộ, còn Trương Kháng vốn là Bộ Thự của bộ Kinh Nguyên Lộ. Khi còn ở Tây Bắc, quan chức của hai người này đều cao hơn Địch Thanh. Tuy nhiên hai người này đều là quan văn, không hiểu chuyện dùng binh nên đã giao hết quyền điều binh lại cho Địch Thanh. Hai người cố gắng hết sức hỗ trợ Địch Thanh hành sự. Về việc điều động công quỹ cũng ưu tiên duy trì dùng vào việc binh, điều này khó có thể tra xét rõ ràng. Không ngờ chuyện này lại bị vin làm cớ để buộc tội.

Địch Thanh chậm rãi bước vào trong điện. Thấy trên mặt Phạm Trọng Yêm lộ vẻ giận dữ, trong lòng hẳn thâm nghĩ tất cả mọi chuyện từ Địch Thanh ta mà ra, vậy chi bằng hãy để Địch Thanh ta kết thúc mọi chuyện. Hắn vừa định mở miệng thì Âu Dương Tu nói:

- Vương triều ta từ khi dùng binh ở Tây Bắc đến nay, tướng sĩ biên thù không thể đếm hết. Nhưng người tài thực sự chỉ có hai người là Địch Thanh và Chung Thế Hành. Địch Thanh trung dũng vô song, thiên hạ đều thấy, y chỉ một lòng tác chiến, cho dù có lạm dụng công quỹ nhưng tuyệt đối không hề có ý đồ khác. Thần cho rằng, không thể dùng ánh mắt bình thường để nhìn những người phi thường được. Mong Thánh thượng minh xét. Chớ để chuyện này dây dưa quá nhiều, khiến cho các chiến sĩ biên thù bất an.

Địch Thanh thật không ngờ Âu Dương Tu không hề có liên quan gì tới hắn vậy mà lại nói giúp hắn. Hắn không khỏi cảm kích trong lòng.

Thì ra trước khi Địch Thanh tới, mọi người đã cãi cọ, tranh luận từ lâu rồi.

Mặc dù Vương Cung Thần phụ trách duy trì trật tự, tức chính kỷ cương ở Ngự Sử đài nhưng lòng dạ y hẹp hòi, có thể nói là tính toán chi li. Y dâng tấu tố cáo Hạ Tung vốn là muốn lấy công, cho rằng Phạm Trọng Yêm sẽ vì vậy mà tín nhiệm y hơn. Không ngờ Âu Dương Tu lại dâng tấu lên nói Ngự sử đài lăng phí người tài. Chuyện này đã chọc giận tới Vương Cung Thần, đúng lúc Trịnh Tiến điều tra ở Tây Bắc trở về, phần lớn công quỹ ở Kinh Đường Lộ không được ghi chép, khó có thể điều tra rõ ràng. Vương Cung Thần nhân cơ hội này gây khó dễ, trong lòng y thâm nghĩ Phạm Trọng Yêm người muốn công kích Ngự sử đài của ta, ta sẽ giải quyết hết thân tín của người.

Địch Thanh và Phạm Trọng Yêm ở Tây Bắc phối hợp rất ăn ý. Chung Thế Hành là tâm phúc của Phạm Trọng Yêm, Đằng Tử Kinh là bạn cũ của Phạm Trọng Yêm, còn Trương Kháng và Phạm Trọng Yêm lại có kết giao thân mật. Vương Cung Thần làm khó như vậy chính là muốn một lưới bắt gọn toàn bộ thân tín của Phạm Trọng Yêm ở Tây Bắc.

Vừa rồi Phạm Trọng Yêm ra sức bảo vệ Đằng Tử Kinh, kết quả là Vương Cung Thần lấy việc từ chức ra uy hiếp khiến Triệu Trinh vô cùng tức giận. Âu Dương Tu biết chuyện này do y mà ra, trong lòng thâm nghĩ Địch Thanh tai bay vạ gió, thực sự oan uổng. Thấy Hoàng Thượng có ác cảm với Đằng Tử Kinh, y nghĩ thâm có thể bảo vệ người nào hay người đó nên mới giúp Địch Thanh nói tốt vài câu.

Văn Ngạn Bác nói:

- Người phi thường lại càng cần phải tuân theo pháp luật, làm gương cho thiên hạ. Nếu như ai cũng làm như vậy, cho rằng có thể miễn tội, thử hỏi pháp luật kỷ cương ở đâu?

Y vẫn canh cánh trong lòng cái dấy đó của Địch Thanh. Quan văn Đại Tổng cao cao tại thượng vậy mà lại bị một võ quan nghiêm nhiên đánh mình, quả thực là nỗi nhục lớn trong đời.

Phạm Trọng Yêm nhú mày lại, trong lòng thâm nghĩ những người này hoàn toàn vì muốn gây sự nên mới công kích, rõ ràng là không thể nói lý được với bọn họ. Triệu Trinh bất mãn với Đằng Tử Kinh thì Phạm Trọng Yêm còn có thể hiểu được. Năm đó Triệu Trinh mới nắm quyền, thoát ly khỏi sự ràng buộc của Thái hậu, y chỉ ham mê sắc giới không hề để ý tới chuyện triều chính. Còn Đằng Tử dâng tấu thẳng thừng lên lớp Triệu Trinh “Nhật cư thâm cung, lưu luyện hoang yển”. (Y nói chỉ suốt ngày ở trong cung ham mê tửu sắc, ăn chơi xa xỉ). Nếu nói Triệu Trinh không khắc cốt ghi tâm chuyện này thì đó là giả. Vừa rồi ông ra sức bảo vệ Đằng Tử đã khiến cho Triệu Trinh bất mãn rồi. Chuyện này khiến cho Triệu Trinh bắt đầu dùng ánh mắt thù địch để nhìn nhận vấn đề, e rằng chuyện này càng cãi càng khó khăn hơn...

Tuy biết rằng những gì mình nói đối với Triệu Trinh đã dần không còn giá trị nữa nhưng Phạm Trọng Yêm vẫn không muốn để Dịch Thanh chịu oan uổng. Ông vừa định bước lên phân trần thì Triệu Trinh đã chuyển sang hỏi Dịch Thanh:

- Dịch Thanh, bọn họ nói người tham ô công quỹ, người có lời nào để thanh minh không?

Quần thần ngẩn ra, không ngờ Triệu Trinh lại hỏi như vậy. Hiện giờ Dịch Thanh đang bị hiềm nghi, đám người Phạm Trọng Yêm càng muốn bảo vệ Dịch Thanh bao nhiêu thì đám người Vương Cung Thần lại càng muốn kéo hẳn xuống bấy nhiêu. Hiện giờ Trương Kháng và Đằng Tử đã chết chắc tới tám phần rồi, đám người Văn Ngạn Bác đang định bắt đầu bàn tới tội trạng của Dịch Thanh vậy mà tại sao Triệu Trinh tự nhiên lại hỏi Dịch Thanh như vậy?

Dưới con mắt của đám người Vương Cung Thần, Dịch Thanh không tới lượt được nói chuyện ở đây.

Ánh mắt Dịch Thanh chậm rãi lướt qua đám Phạm Trọng Yêm, thứ mà hắn nhìn thấy toàn là sự căm hận sục sôi. Hắn thầm nghĩ không ngờ một người bình thường như Phạm công, khi tranh luận cũng ác liệt tới vậy. Phạm công không hề thay đổi, Phạm Trọng Yêm trầm lặng năm đó không hề thay đổi.

Nhưng Dịch Thanh đã thay đổi rồi, trái tim Dịch Thanh đã chán nản rồi.

Ánh mắt hắn lại nhìn về phía Vương Cung Thần cùng đám quan Ngự Sử đài, hắn chỉ thấy sự căm hận và khinh bỉ hiện lên trên mặt họ. Dịch Thanh thầm nghĩ: “Lẽ nào Dịch Thanh ta chinh chiến nhiều năm như vậy mà lại khiến bọn họ chán ghét như vậy sao?”

Dịch Thanh tiến lên một bước, hắn quỳ gối lạnh lùng nói:

- Hoàng thượng! Thần có tội hay vô tội, thần không muốn tự biện, tội tham ô công tiền chi bằng cứ tính lên đầu thần. Nếu thiên hạ đã không còn chiến trận nữa...vậy thần xin cáo lão hồi hương!

Lời Dịch Thanh vừa nói ra, mọi người ai nấy đều vô cùng kinh ngạc. Đám người Vương Cung Thần, Văn Ngạn Bác cũng ngơ ngác nhìn nhau, không ngờ Dịch Thanh lại từ quan như vậy.

Vương Cung Thần biết rằng cho dù tội danh của Dịch Thanh là có thực thì cũng chỉ giáng chức hắn, cắt giảm bổng lộc, không trọng dụng nữa là cùng. Thời thế thay đổi, chỉ cần có thể ở triều đình, áp chế được Phạm Trọng Yêm là mục tiêu của Vương Cung Thần đã thực hiện được rồi. Nhưng Dịch Thanh cũng thật là, lại xin cáo lão về quê, mong muốn xử trí Dịch Thanh của Vương Cung Thần đã đạt được, y chỉ thấy chuyện này quá thuận lợi, nhất thời không biết nói thế nào.

Triệu Trinh cũng có chút kinh ngạc. Trong lúc chần chừ thì có người tới bẩm báo:

- Thánh thượng, Ngự Sử Bao Chứng cầu kiến.

Khi Bao Chứng vào tới trong điện, các quần thần mỗi người lại có một suy nghĩ.

Âu Dương Tu xưa nay không hề liên can gì tới Bao Chứng, nhưng Bao Chứng cũng là người của Ngự Sử Đài, xem ra trận tranh cãi này ngày càng gian nan rồi.

Vương Cung Thần lại nghĩ các quan viên trong Ngự Sử Đài phần lớn đều nghe theo lời của y, chỉ có Bao Chứng là khác biệt. Mấy ngày trước Bao Chứng được Hoàng thượng bí mật phái tới vùng Tây Bắc, liệu có phải cũng là vì để điều tra chuyện ở Tây Bắc không? Cho dù là Bao Chứng thì cũng có cách nào làm rõ chuyện sổ sách mờ ám ở Tây Bắc được chứ?

Triệu Trinh thấy quần thần im ắng lại, y bèn nói:

- Bao khanh gia, Trẫm phái người tới điều tra chuyện ở Tây Bắc, đã có kết luận chưa?

Dáng vẻ Bao Chứng mệt mỏi, có vẻ như y vừa hồi kinh là vào cung diện kiến ngay vậy. Y nói thẳng vào vấn đề:

- Hoàng thượng, sau khi thần tới Tây Bắc đã điều tra kỹ càng tình hình công quỹ ở Kính Nguyên, Phú Diên Lộ. Thần phát hiện có khoảng 5 triệu tiền công quỹ không ghi chép rõ ràng.

Đám quan của Ngự Sử Đài ngạc nhiên, không ngờ triều đình lại phát Trịnh Tiển đi điều tra, thậm chí lại còn để Bao Chứng phụ trách việc này nữa. Xưa nay mọi người đều nói Bao Chứng thiết diện vô tư, lần này xem ra đám người Địch Thanh, Chứng Thế Hành không có cơ hội xoay mình rồi.

Triệu Trinh nhíu mày, chậm rãi nói:

- Vậy số tiền đó do ai quản lí?

Bao Chứng nói:

- Do ba người Chứng Thế Hành, Đằng Tử Kinh và Trương Kháng quản lí.

- Nói như vậy, toàn bộ mọi việc Địch Thanh đều không biết sao?

Triệu Trinh nói.

Đám quan thần đều có kinh nghiệm quan trường, nghe Hoàng thượng hỏi vậy thì ai nấy đều cho rằng Triệu Trinh không muốn xử phạt Địch Thanh. Ý của câu hỏi của Triệu Trinh là muốn Địch Thanh không dính dáng gì tới chuyện công quỹ mà Bao Chứng điều tra.

Bao Chứng nói:

- Hoàng thượng, thần khôn dám khẳng định Địch Thanh có biết chuyện này hay không, nhưng thần biết rằng một phần của số tiền công quỹ này được Địch Thanh dùng.

Địch Thanh cũng không tỏ vẻ kinh ngạc, thậm chí một chút sự phẫn nộ cũng không có. Bởi vì hắn biết, những gì mà Bao Chứng đang nói đều là sự thật.

Triệu Trinh chau mày lại, y biết Bao Chứng và Địch Thanh vốn là bằng hữu, ban đầu khi Triệu Trinh cho Địch Thanh tiến cử nhân tài, Địch Thanh đã tiến cử Bao Chứng. Triệu Trinh sai Bao Chứng âm thầm điều tra chuyện ở Tây Bắc vốn hy vọng Bao Chứng sẽ nói đỡ giúp Địch Thanh. Không ngờ cái tên mặt đen này lại không niệm tình ai cả.

Triệu Trinh trầm ngâm một lát, y định sẽ xử lí chuyện tiền công quỹ này sau, y không muốn cho Địch Thanh cáo lão về quê.

Bao Chứng đột nhiên nói:

- Hoàng thượng, nhưng trước khi thần nói tới chuyện tiền công quỹ, thần muốn mời Hoàng thượng xem thứ này trước.

Y lấy ra một vật gì đó rồi hai tay dâng cho Hoàng thượng.

Mọi người đều chăm chú nhìn vào vật đó, chẳng qua chỉ là một đôi giày trẻ con làm bằng rơm rách nát, ai nấy đều cảm thấy có chút nghi hoặc. Trong lòng họ nghĩ Bao Chứng lôi đôi giày này ra làm gì?

Triệu Trinh cũng hoang mang hỏi:

- Bao khanh gia, đây chỉ là một đôi giày rơm, có gì đáng xem chứ?

Bao Chứng nhìn đôi giày rơm trên tay mình, vẻ mặt nghiêm nghị nói:

- Không sai! Dưới con mắt của quan viên trong triều thì đây quả thật chỉ là một đôi giày rách mướp, thậm chí còn chẳng buồn liếc mắt nhìn nữa. Nhưng trong con mắt của Bao Chứng, đôi giày rơm này lại biết nói.

Vừa rồi quần thần trong triều còn đang bàn tán, cãi cọ khiến Triệu Trinh nổi giận. Hiện giờ nghe Bao Chứng nói vậy đột nhiên y lại thấy có chút hứng thú, y liền hỏi:

- Giày rơm thì sao biết nói chứ?

Lời vừa nói xong y liền mỉm cười, cảm giác rất thú vị.

Bao Chứng nói:

- Lúc đầu khi thần mới tới Tây Bắc, do không chịu được thời tiết giá lạnh ở đó mà đã nhiễm phong hàn, bệnh ở ven đường. May có một người hảo tâm nhìn thấy đã đưa về nhà chăm sóc.

Mọi người đều biết rằng Bao Chứng không bao giờ nói những lời vô ích, cũng không phải là người thích khoe công lao. Do vậy ai nấy đều có chút khó hiểu tại sao Bao Chứng lại nói những chuyện lật vặt này....

Bao Chứng lại nói:

- Thần tới nhà của người đó thì phát hiện nhà người này tuy không thể nói rằng chỉ có bốn vách tường nhưng cũng vô cùng nghèo đói. Trong nhà có hai đứa nhỏ, một đứa mười tuổi còn một đứa nhỏ hơn một chút. Hai đứa nhỏ này cũng chẳng có gì đặc biệt, chỉ là chúng rất gầy gò. Người cứu thần là một người phụ nữ, khuôn mặt có chút già nua nhưng sau đó thần mới biết người phụ nữ này chỉ mới hơn bốn mươi tuổi.

Vương Cung Thần rút cuộc kiểm chế không được, nói:

- Bao Ngự Sử, Hoàng thượng sai ngài đi điều tra chuyện công quỹ ở Tây Bắc, ngài nói những chuyện này làm gì?

Triệu Trinh lại nghĩ Bao Chứng mở lời rất hay, y ôn hòa nói:

- Cứ nói tiếp đi!

Thiên tử lên tiếng rồi, Vương Cung Thần ngượng ngùng không dám chặn họng Bao Chứng nữa. Bao Chứng nói tiếp:

- Người phụ nữ đó đã mời đại phu cho thần, lại nấu cháo cho thần ăn nữa. Lúc đó thần chẳng có suy nghĩ gì cả nhưng khi thần gần khỏi, thần mới ra ngoài cửa thì nghe thấy thằng nhỏ nói: “Nhị ca, đệ đói!”, lại nghe thấy thằng lớn nói: “Sao đệ lại nhanh đói như vậy? Suốt ngày thấy đệ đòi ăn. À, huynh còn có chút đồ ăn đây, đệ ăn trước đi.” Thần đứng sau cửa nhìn thấy thằng lớn lôi ra nửa chiếc bánh ngô đen đen đưa cho thằng nhỏ. Thằng nhỏ vội cầm lấy bánh ăn như chết đói còn thằng lớn chỉ đứng đó nuốt nước bọt nhìn. Thằng nhỏ ậm ừ hỏi: “Nhị ca, huynh không ăn chút nào sao?” Thằng lớn ưỡn ngực nói: “Ta ăn no rồi”.

Những thứ lật vặt mà Bao Chứng nói, Triệu Trinh nghe thấy mà cũng bùi ngùi, y than thở:

- Cái bánh đó chắc chắn là do thằng lớn để dành lại, do nó thương em trai quá nên mới cho em ăn. Nhưng mà người phụ nữ kia thà để hai đứa con chịu khổ cũng vẫn nấu cháo mạch cho người ăn, quả thật là khiến người ta cảm động!

Bao Chứng gật đầu nói:

- Hoàng thượng nói rất đúng, người phụ nữ đó cũng thật là phúc hậu. Thần âm thầm quan sát thấy chiếc bàn mà họ ăn cơm cũng rất tàn tạ, một chiếc chân đã bị gãy và dùng đá chèn tạm vào. Đến khi trời tối, người phụ nữ kia còn mang cho thần hai chiếc bánh ăn. Thần thấy hai thằng nhỏ đứng bên cạnh nuốt nước miếng thì hỏi: “Cháu đã ăn chưa?” Thằng nhỏ nhìn mẹ nó một cái rồi nuốt nước bọt nói: “Cháu ăn no rồi ạ!”

Mắt Triệu Trinh đã đầm nước, nghĩ tới lòng dân chân thật giản dị, người dân ở Tây Bắc phải sống khổ sở như vậy chả trách trong lòng y thấy bất an. Y vẫn luôn cố gắng làm một vị hoàng đế tốt, nghe thấy ở Tây Bắc còn có những chuyện như vậy thì trong lòng không khỏi cảm thấy hổ thẹn, y hỏi:

- Bao ái khanh, người phụ nữ đó sao lại trung hậu tới như vậy, không biết người có còn nhớ họ tên người này không, trẫm sẽ lập tức ra lệnh cho quan phủ địa phương thưởng cho họ.

conem_bendoianh

146. Chương 387: Khí Khái (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 387: Khí khái (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Bao Chứng trầm mặc một lát mới nói: - Người phụ nữ đó chính là vợ của Chứng Thế Hành, còn hai đứa nhỏ đó chính là con trai của Chứng Thế Hành, thằng lớn tên Chứng Ngạc, thằng nhỏ là Chứng Chấn. Cả cung điện đột nhiên tĩnh lặng. Ngay cả đám người Vương Cung Thần, Văn Ngạn Bác cũng mặt mày biến sắc. Bọn họ vừa lật đổ được Trương Kháng, Đằng Tử Kinh, lại muốn ép Dịch Thanh cáo lão về quê. Còn đang chuẩn bị ra tay với Chứng Thế Hành, một lưới toàn thắng thì đột nhiên lại nghe được tin Chứng gia nghèo khó nhưng vậy, trong lòng cũng không khỏi có chút xúc động. Triệu Trinh im lặng một lát rồi hỏi: - Sau đó thì sao? Bao Chứng nói: - Đêm đó thần ra ngoài sân thì thấy Chứng Ngạc và Chứng Chấn đang ngồi ở đó. Thần định nhân lúc người phụ nữ kia không chú ý cho Chứng Ngạc nắm lượng bạn. Thần nhận ân huệ của người ta nên rất muốn báo đáp, nhưng không ngờ người phụ nữ kia nhất quyết không chịu nhận mà chỉ nói rằng người khác gặp nạn ra tay cứu giúp là chuyện đương nhiên, không cần báo đáp. Thần không còn cách nào khác đành bảo bọn trẻ nhận lấy số bạc đó. Không ngờ Chứng Ngạc đĩnh đạc nói một câu khiến thần không thể nào quên. Triệu Trinh hỏi: - Nó nói gì vậy? Từ lúc vào trong cung điện, Bao Chứng luôn làm như không nhìn thấy Dịch Thanh vậy, mãi tới bây giờ y mới nhìn sang phía Dịch Thanh, hùng hồn nói: - Chứng Ngạc nói với thần rằng, Dịch Thanh vì bách tính Tây Bắc mà vào sinh ra tử, cứu người vô số nhưng từ trước tới giờ chưa bao giờ cần báo đáp, chúng cháu chỉ làm được chút chuyện nhỏ thế này nào dám mong người báo đáp? Lời vừa nói ra, xung quanh lặng lẽ như tờ. Đám người Vương Cung Thần vốn chỉ chăm chăm gây sự, nhưng giờ nghe thấy như vậy, nhìn sang Dịch Thanh cũng cảm thấy có chút không tự nhiên. Về mặt đám người Âu Dương Tu có thần sắc hằn lên. Phạm Trọng Yêm lại vừa kiêu ngạo vừa thương tâm. Chỉ có Dịch Thanh là vẫn đờ đẫn đứng ở đó giống như là không nghe thấy gì vậy. Nhưng không biết là vì sao mà khỏe mắt lại ướt ướt. Dịch Thanh không phụ bách tính Tây Bắc, thì ra bách tính ở Tây Bắc xưa nay vẫn không hề quên hắn. Mãi lâu sau, Bao Chứng mới nói tiếp: - Thần nghe Chứng Ngạc nói như vậy cảm thấy vô cùng xấu hổ đành lấy lại số bạc đó. Thần hỏi Chứng Ngạc nó và đệ đệ ngồi ở đó làm gì thì nó nói rằng nó và đệ đệ đang đợi sao băng. Triệu Trinh liếc mắt nhìn Dịch Thanh hiếu kỳ nói: - Nó đợi sao băng để làm gì? Bao Chứng nói: - Có truyền thuyết nói rằng nếu như nhìn thấy sao băng mà kịp thời ước nguyện thì ước nguyện sẽ trở thành hiện thực. Triệu Trinh ở trong cung đã lâu, đây là lần đầu tiên y nghe thấy truyền thuyết như vậy, y chợt nói: - Chứng Ngạc đợi sao băng để ước nguyện sao? Nó muốn ước cái gì? Bao Chứng nói: - Đêm đó nó không đợi được sao băng nhưng nó đã nói ước nguyện của nó cho thần nghe. Ngừng một lát, Bao Chứng chậm rãi nói: - Nó muốn ước cho mình nhanh chóng trưởng thành, giống như Dịch tướng quân, chống lại người Hồ, bảo vệ đất nước. Triệu Trinh liếc nhìn Dịch Thanh một cái, lần này y không hỏi thêm điều gì cả. Các thần tử trên điện tuy nhiều nhưng không ai có thể chấp nhận được chuyện này. Trầm mặc một lát, Bao Chứng nói: - Thật ra không chỉ có Chứng Ngạc có ước nguyện, Chứng Chấn cũng có nguyện vọng của mình. Triệu Trinh nói: - Ước nguyện của Chứng Chấn có liên quan gì tới Dịch Thanh sao? Thật ra Triệu Trinh cũng chẳng có ấn tượng gì với Chứng Thế Hành, nhưng chỉ vừa nghe chuyện của Chứng Ngạc, Chứng Chấn thì ấn tượng của Hoàng thượng đối với Chứng Thế Hành lại hoàn toàn thay đổi. Y cũng hiểu được ý của Bao Chứng, gia đình Chứng Thế Hành nghèo khó như vậy, cho dù có lạm dụng chút công quỹ thì cũng là có lý của y. Bao Chứng lắc đầu, y một lần nữa giơ đôi giày rơm ra nói: - Nguyện vọng của Chứng Chấn có liên quan tới đôi giày rơm này. Nó nói chân của nó dài rất nhanh, đôi giày vải năm ngoái giờ đã không đeo vừa rồi, giờ nó chỉ có thể đeo giày rơm, hơn nữa lại còn là một đôi giày rơm rách mướp. Nếu như nó có thể nhìn thấy sao băng nó sẽ xin ông trời cho nó một đôi giày rơm mới. Nếu như trước năm mới mà có được một đôi giày vải mới thì quả thật là quá vui mừng rồi. Giọng Bao Chứng nói rất bình thản nhưng quần thần trong triều nghe thấy trong lòng không khỏi cảm thấy chua xót. Những quan viên trong triều này phần lớn đều là hạng người có cuộc sống xa hoa, cả ngày chỉ biết tới ngắm hoa ngắm từ, xuân nhã thu sâu, họ nào có bao giờ nghĩ tới Chứng Chấn thân là con của Chứng Thế Hành mà ngay cả đôi giày vải cũng là một điều xa xỉ. Phạm Trọng Yêm trầm thổ dài, trong lòng nghĩ mỗi lần nhìn thấy Chứng Thế Hành thường thấy y lẽ mề lòi thôi. Nhưng khi giao nộp quân trang đồ đạc thì lại chưa từng chậm chạp bao giờ. Ông vẫn luôn cho rằng Chứng Thế Hành bất cần đời, cho rằng Chứng Thế Hành kinh thương hữu thuật nhưng nào ngờ mỗi một xu tiền đều là tiền mồ hôi sương máu của y? Vương Cung Thần thấy Triệu Trinh dáng vẻ ủ dột, y liếc mắt nhìn đôi giày rơm trên tay Bao Chứng rồi tiến lên nói: - Khởi bẩm Hoàng thượng, nếu những lời Bao Chứng nói là thật thì chuyện Chứng Thế Hành bị cáo buộc tham ô công quỹ là có hiểu lầm. Trung Thừa của Ngự sử đài mà lại chủ động nói đỡ cho Chứng Thế Hành khiến cho nhiều người cảm thấy vô cùng ngạc nhiên. Không ngờ Bao Chứng nói: - Không hề có hiểu nhầm, Chứng Thế Hành đích thật là có lạm dụng công quỹ. Lời Bao Chứng vừa nói ra, mọi người ai nấy

đều vô cùng ngạc nhiên, trong lòng thầm nghĩ Bao Chứng hao tổn bao nhiêu tâm huyết nói ra chuyện này chẳng phải là vì muốn giải vây cho Chứng Thế Hành sao. Nếu Vương Cung Thần đã tỏ thái độ như vậy rồi, Bao Chứng đành phải dừng lại cho chuyện này qua đi, không ngờ Bao Chứng lại vẫn kết luận Chứng Thế Hành lạm dụng công quỹ. Vậy thì những nỗ lực vừa rồi của y chẳng phải là vô ích sao? Triệu Trinh cũng vô cùng kinh ngạc, y trầm mặc một lát rồi nói: - Bao khanh gia, người có ý gì? Bao Chứng chần chờ hồi lâu mới nói: - Hồi bẩm Hoàng thượng, thật ra Chứng Thế Hành xin thần tố cáo chuyện y tham ô công quỹ. Mọi người kinh ngạc, không ai hiểu Bao Chứng đang nói gì cả. Địch Thanh thất thanh nói: - Tại sao hần lại làm vậy? Chuyện này vốn chẳng liên quan gì tới hần cả. Địch Thanh đã buông xuôi mọi chuyện rồi nhưng khi nghe thấy Chứng Ngạc nhắc tới mình thì không khỏi cảm thấy biết ơn, cảm ơn Chứng Ngạc đã tin tưởng hần như vậy. Nghe thấy Bao Chứng nói như vậy, Địch Thanh đã hiểu được dụng ý của Chứng Thế Hành. Mọi người trong triều ai nấy đều trở nên hồ đồ, không hiểu chuyện gì cả, duy chỉ có Địch Thanh là hiểu được hết dụng ý của Chứng Thế Hành. Vừa nghĩ tới khuôn mặt xanh xao, chế nhạo đó Địch Thanh lại không khỏi cảm động. Triệu Trinh cũng không hiểu đầu cua tai nheo thế nào, y chần chờ nói: - Bao khanh gia, Trẫm hồ đồ rồi. Chứng Thế Hành tại sao lại bảo khanh cáo buộc hần? Trong lòng y thì nghĩ, chuyện này bị người khác tố lên, né tránh còn không kịp. Chứng Thế Hành cũng thật là kỳ quái, lại còn xin Bao Chứng cáo buộc y? Cớ gì Chứng Thế Hành không xin thì người muốn cáo buộc hần còn không ít sao? Nghĩ tới đây, Triệu Trinh lại liếc mắt nhìn đám người Ngự sử đài. Đám quan của Ngự sử đài ai nấy đều cúi đầu không nói gì, quả thật khó hiểu. Khuôn mặt nghiêm nghị của Bao Chứng đột nhiên tỏ ra tôn kính, y thong thả nói: - Ban đầu thần cũng không hiểu tên Chứng Thế Hành này lắm, chỉ là phụng chỉ điều tra mà thôi. Sau này khi gặp được Chứng Ngạc và Chứng Chấn mới cho rằng mình cũng có một chút hiểu biết về tên Chứng Thế Hành này, không ngờ y lại khác xa hơn thần tưởng rất nhiều. Bao Chứng suy nghĩ rất lâu mới nói ra được câu này, biết được Triệu Trinh sẽ không hiểu nên y bèn giải thích: - Mãi mấy ngày sau đó thần mới gặp Chứng Thế Hành. Y vừa gặp thần đã biết được thần tới để điều tra chuyện công quỹ, y nói y sớm đã biết sẽ có ngày này rồi. Triệu Trinh nhún mày liếc mắt nhìn quần thần, ai nấy đều gục đầu xuống không biết trong lòng đang nghĩ gì. - Chứng Thế Hành nói, từ khi hần phụng thánh chỉ bắt đầu tu sửa thành Thanh Giản, hần đã nghĩ tới sẽ có ngày hôm nay rồi. Hần nói hần không sợ.... Bao Chứng tỏ vẻ ưu tư, y thở dài một tiếng rồi nói: - Chứng Thế Hành nói gió cát Tây Bắc khổ sở, bách tính ở đây còn khổ hơn cả gió cát. Nếu như theo lẽ thường thì việc tu sửa thành Thanh Giản cũng chẳng mất tới dăm ba năm, nhưng có quá nhiều người không đợi được. Năm đó thành Thanh Giản không có nước, nếu như đào không được nước thì cả tòa thành sẽ trở thành hoang phế. Y đã bỏ ra một trăm ki cát đá để cổ vũ cho bách tính đào giếng. Nếu như báo chuyện này lên cho triều đình, cho dù có phê thì cũng phải đợi vài năm, lão bách tính ở Tây Bắc lại không đợi được lâu như vậy. Triệu Trinh nghe xong, y trầm ngâm, trong lòng thầm nghĩ quân Đại Tống điều động không nhanh nhạy, vũ trang cũng không được tu sửa, tình hình kinh tế vùng Tây Bắc khó khăn, tất cả những điều này Phạm Trọng Yêm đã nói qua rồi. Chỉ có điều Phạm Trọng Yêm không nói rõ ràng tỉ mỉ tới như vậy.

conem_bendoianh

147. Chương 388: Khí Khái (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 388: Khí khái (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Các quan thần trong triều, kể cả một thiên tử như y cũng luôn nghĩ rằng Phạm Trọng Yêm chỉ là nói quá lên mà thôi, bây giờ tất cả mọi người đều đã biết được nếu không phải Chứng Thế Hành tu sửa thành Thanh Giản thì đại cục của Đại Tống hiện giờ đã khác rồi, có thể giữ được Diên Châu hay không cũng chưa nói chắc được chứ đừng nói tới thu hồi lại được trại Kim Minh, cầu hòa với Nguyên Hạo. Bao Chứng vẫn giữ giọng nói điềm tĩnh, những chuyện y nói ra cũng rất đời thường nhưng ai biết được ẩn sâu bên trong những

chuyện bình thường giản dị này lại có biết bao là gian khổ thăng trầm? - Chuyện đào giếng là chuyện nhỏ nhưng Chung Thế Hành nói rồi, vùng biên thù có quá nhiều chuyện như thế này. Y từ trước tới giờ y vẫn luôn hết lòng lo lắng suy nghĩ cách để làm những chuyện nhỏ như vậy nên cũng không có cách nào ghi chép lại hết tất cả những chuyện đó lại để trình lên cấp trên xem. Tuy nhiên y cũng nói rằng mỗi xu tiền mà y dùng đều xứng đáng, y đều không cảm thấy hổ thẹn với lương tâm. Nếu như ban đầu thần chưa gặp người nhà của y thì thần cũng không thể tin được nhưng khi biết được Chung Ngạc, Chung Chấn ngày này qua ngày khác đều bữa no bữa đói, thậm chí việc mua một đôi giày đối với Chung Chấn cũng là một ước nguyện xa vời. Đây là lần đầu tiên thần chưa điều tra đầu đuôi thần đã tin lời của Chung Thế Hành rồi. Nói đến đây, Bao Chứng ngừng lại một lát, y nhìn những quan viên khác trong Ngự sử đài, hỏi: - Các ngài có tin không? Các ngài có tin không? Đây chỉ là năm chữ bình thường nhưng trong cung điện này nó lại đánh trúng lòng mỗi người. Vương Cung Thần mặc dù không từ bỏ ý niệm công kích thân tín của Phạm Trọng Yên, nhưng khi y liếc mắt nhìn biểu lộ của Triệu Trinh, y đã từ bỏ ý niệm loại bỏ Chung Thế Hành. Triệu Trinh không nói câu nào nhưng ai nhìn về mặt của y cũng biết được y đã tin những chuyện này rồi. Nhưng mà tất cả mọi người đều có chút nghi hoặc, nếu đã như vậy thì tại sao Chung Thế Hành lại vẫn muốn Bao Chứng tố cáo chuyện mình lạm dụng công quỹ? Thậm chí Vương Cung Thần còn đang nghĩ, lẽ nào Chung Thế Hành tự biết mình không sai nên mới muốn chuyển tầm ngắm để bảo vệ người bên cạnh sao? Nhưng những lời nói sau đó của Bao Chứng lại khiến y vô cùng xấu hổ. - Chung Thế Hành nói với thần rằng mặc dù y không thẹn với lương tâm nhưng y biết mình đã phá vỡ quy tắc. Nếu như gặp phải người nào có ý định xấu thì nhất định sẽ tấu chuyện này lên. Y nói “Ta đã sống bao nhiêu năm trời, bấp bênh bao nhiêu năm trời, sớm đã nhìn ra mọi chuyện rồi. Ta còn có thể sống thêm bao năm nữa chứ? Nếu như có gì sai sót xin Bao đại nhân cứ đổ hết lên người ta, ta không có gì để nói cả.” Bao Chứng nói lại nguyên văn lời của Chung Thế Hành, Triệu Trinh vẫn không hiểu, bèn hỏi: - Tại sao hắn lại làm như vậy? Bao Chứng liếc nhìn Dịch Thanh một cái, thấy được nét buồn trên mặt Dịch Thanh, y biết ngay Dịch Thanh đã hiểu được chuyện này rồi. - Vì Chung Thế Hành nói “Phần lớn tiền công quỹ ta đều dùng vào việc tu sửa hệ thống phòng ngự và các vũ trang cho quân sĩ, ví dụ như chế tạo thêm nhiều binh khí, áo giáp, nghĩ cách mua được những con ngựa chạy nhanh nhất. Các ngài không biết rằng triều đình tuy có cung tiền áo giáp nhưng cung thì bị sâu mọt, dây cung thì đứt, áo giáp cũng hỏng hết, ngài nói xem các binh sĩ sao có thể dùng những trang bị này đi chịu chết được? Nếu như muốn nói tới trách nhiệm thì Dịch Thanh dùng nhiều tiền công quỹ nhất vì quân đội mà ngài ấy lãnh đạo là quân tinh nhuệ của Tây Bắc, đa số tiền công quỹ đều dùng cho đội quân này. Nhưng nếu như không có những quân tinh nhuệ không đúng quy củ này thì những thiệt hại của quân Đại Tổng ở vùng Tây Bắc cũng chẳng phải chỉ có chút tiền công quỹ này rồi. Nếu không phải lạm dụng số tiền công quỹ này thì một số người của triều đình đã bị chiến hỏa thiêu cho sứt đầu mẻ trán rồi chứ lấy đâu ra thời gian mà bàn tới chuyện công quỹ ở Tây Bắc. Thực ra ta có thể không quan tâm nhưng ta có thể không quan tâm sao? Được thôi, nếu như giữa ta và Dịch Thanh nhất định phải có một người đứng ra gánh vác trách nhiệm vậy thì hãy để ta gánh vác. Dù sao thì lão tử ta cũng không nghèo túng vì ta đã có vợ con, Dịch Thanh còn nghèo túng hơn ta nhiều. Ngài ấy chinh chiến bao nhiêu năm nay nhưng vẫn chỉ có một mình. Ngoài những vết sẹo nhiều hơn ta thì Dịch Thanh chẳng có thêm bất cứ thứ gì. Ta thực sự cảm thấy rất hổ thẹn với ngài ấy. Bao đại nhân, ta cầu xin ngài, hãy để tất cả trách nhiệm cho một mình ta gánh vác, ta nhận tất cả. Nói đến đây, về mặt như sắt đá của Bao Chứng cũng trở nên thổn thức. Trong giọng nói bình thần cũng có chút gay gắt. Hồi lâu, trong cung điện không một tiếng động, Bao Chứng gằn từng chữ từng chữ: - Cuối cùng Chung Thế Hành đã nói “Ta gánh chịu tất cả trách nhiệm thì sự tồn thất của Tây Bắc sẽ giảm đi được chút ít. Bởi vì Tây Bắc có thể không có Chung Thế Hành nhưng không thể thiếu Dịch Thanh được.” Tây Bắc có thể thiếu Chung Thế Hành nhưng không thể thiếu Dịch Thanh! Dịch Thanh nghe tới đây, đôi mắt ngấn nước, trong nháy mắt như nhìn thấy bộ dáng bất cần đời của Chung Thế Hành vậy: “Dịch Thanh, ngài không thể chết, ngài còn nợ ta rất nhiều tiền chưa trả đấy!” Thứ mà hắn nợ Chung Thế Hành đâu phải chỉ có tiền? Bao Chứng nói xong, cả cung điện lặng ngắt như tờ. Mãi lâu sau Triệu Trinh nhìn về phía Dịch Thanh, thấy mái tóc chỗ thái dương Dịch Thanh đã có nhiều sợi bạc, y mới đột nhiên nghĩ “Dịch Thanh đang thời tráng niên sao đã có tóc bạc rồi. Có lẽ trước giờ hắn chưa từng quên lời hứa của mình, một lòng dốc sức vì trấn chinh chiến ở Tây Bắc. Không chỉ có những vết sẹo trên người hắn ngày một nhiều mà những sợi tóc bạc cũng ngày một nhiều rồi.” Triệu Trinh vẫn luôn nghĩ rằng mình không hề bạc đãi Dịch Thanh, ngay cả lúc Ngự Sử Đài cáo trạng Tây Bắc lạm dụng công quỹ thì y cũng vẫn bí mật phái Bao Chứng đi điều tra. Trực giác của y vẫn luôn che chở cho Dịch Thanh. Nhưng khi thấy được trên khuôn mặt tuấn lãng của Dịch Thanh tràn đầy sự tang thương cô đơn, lại nghĩ tới vừa rồi Dịch Thanh muốn cáo lão hồi hương Triệu Trinh đột nhiên nghĩ: “Cuối cùng thì là trấn bảo vệ Dịch Thanh hay

Địch Thanh đang bảo vệ giang sơn của trẫm đây?” Tất cả mọi người cũng đều hiểu hết mọi chuyện rồi, Bao Chứng lòng vòng nói những lời này không chỉ đơn thuần là muốn bảo vệ Chứng Thế Hành mà hơn nữa chính là muốn bảo vệ Địch Thanh. Âu Dương Tu bước lên thì lễ nói: - Hoàng thượng, nếu như Bao ngự sử đã điều tra sáng tỏ mọi chuyện, vậy thần vẫn cho rằng chuyện tiền công quỹ không liên quan gì tới Địch Thanh, mong Hoàng thượng minh xét! Triệu Trinh nhìn về phía Bao Chứng nói: - Bao ngự sử! Nếu khanh đã điều tra rõ ràng mọi chuyện, vậy theo ý của khanh chuyện này nên giải quyết thế nào? Bao Chứng có chút trầm ngâm nói: - Việc thu chi của tiền công quỹ rõ ràng có chênh lệch nhưng nhớ tới thời Thái tổ cũng đã từng xây dựng quốc khố, mục đích chính là dự trữ cho chi tiêu quân sự. Còn về tiền công quỹ ở Tây Bắc, nếu đã gọi là công quỹ thì dụng ý chính là vì nước vì dân. Chứng Thế Hành và Địch Thanh tuy đã dùng chúng không theo quy tắc nhưng đều dùng vào việc nước. Có thể nói theo quy định thì không thể dung tha nhưng xét về tình về lý thì có thể tha thứ. Pháp luật không thể không xét đến tình người, Thái tổ lập pháp cũng vì muốn giang sơn bền vững, bách tính an cư lạc nghiệp, người nhất định sẽ không hy vọng hậu thế chỉ biết khư khư làm theo cái cũ. Triệu Trinh gật đầu, lại hỏi: - Nếu như Thái tổ còn thì người sẽ xử trí việc này ra sao? Bao Chứng lập tức nói: - Với tầm lòng khoan dung độ lượng của Thái tổ, nếu như chưa rõ ngọn ngành người nhất định sẽ điều tra tới cùng. Nhưng nếu đã biết được chân tướng mọi chuyện thì chắc người sẽ chỉ cười cho qua mà thôi. Triệu Trinh ha ha cười nói: - Nói rất hay, kể từ ngày hôm nay không cần nhắc tới chuyện Chứng Thế Hành, Địch Thanh lạm dụng công quỹ ở Tây Bắc nữa. Các quan thần tuân chỉ, người vui người buồn. Phạm Trọng Yêm nghĩ thầm: “Hoàng thượng chỉ nói không cần nhắc tới chuyện Chứng Thế Hành và Địch Thanh nhưng lại không nói gì tới Đằng Tử Kinh và Trương Kháng. Xem ra trong lòng người đã quyết rồi, khó có thể thay đổi được. Người làm như vậy coi như đã cân bằng được mối quan hệ giữa Ngự Sử Đài và Lương phủ nhưng chỉ sợ hậu hoạn vô lường.” Nhưng sự việc đã tới ngày hôm nay Phạm Trọng Yêm cũng biết rằng mình có nói nhiều cũng vô ích, đành phải chờ đợi cơ hội mà thôi. Vương Cung Thần lại nghĩ: “Hừ, Hoàng thượng chỉ nói không truy cứu Chứng Thế hành và Địch Thanh nhưng không nói sẽ không truy cứu những người khác. Âu Dương Tu ơi Âu Dương Tu, sớm muộn gì thì ta cũng phải cho người biết được hậu quả của việc dắc tội với ta. Ta vốn chỉ muốn truy cứu tội danh của Địch Thanh nhưng thấy Hoàng thượng một mực giải vây cho Địch Thanh như vậy, chỉ sợ nếu cứ cố ý cáo trạng sẽ dắc tội với Hoàng thượng. Chuyện Địch Thanh phá hỏng buổi nghị hòa tạm thời ta sẽ tính sau. Nghĩ tới đây, Vương Cung Thần ngoảnh sang nhìn Văn Ngạn Bác lắc lắc đầu. Văn Ngạn Bác thấy vậy, tuy trong lòng vẫn canh cánh chuyện này nhưng cũng không dám nói nhiều nữa.

conem_bendoianh

148. Chương 390: Khí Khái (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 390: Khí khái (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Hàn Tiểu mở bức thư ra, chỉ vào chữ viết trên đó nói: - Địch tướng quân, ngài có để ý không, loại chữ này bên trong những nét đen lại có những vết trắng... Địch Thanh ít đọc sách cũng chẳng nghiên cứu gì về thư pháp nên khi đọc cũng chỉ biết đọc mà thôi. Nghe Hàn Tiểu nói vậy hắn mới xem kỹ lại. Lúc này hắn mới phát hiện những nét chữ này quả thật có chút khác lạ. Mỗi một chữ đều có những vết trắng. Hàn Tiểu biết Địch Thanh không hiểu, bèn giải thích: - Loại chữ này được gọi là phi bạch thể, cũng gọi là thảo triện, là loại chữ mà Thái Ung sáng tạo ra. Nghe nói Thái Ung xem thợ sơn sơn tường mỗi lần sơn một ít, như vậy không thể phủ kín được toàn bộ màu của bức tường, để lộ ra những vết trắng. Sau đó ông đã sáng tạo ra loại chữ phi bạch thể này. Địch Thanh chợt nói: - Phương pháp ghi bút này chủ yếu là để ý tới những chỗ trắng, những người biết viết loại chữ này không nhiều. Hàn Tiểu nói tiếp: - Địch tướng quân nói không sai.

Người viết bức thư này đã dùng phi bạch thể, nếu muốn điều tra người này là ai chúng ta có thể bắt đầu từ đây. Y cầm bức thư soi ra chỗ có ánh sáng, nói: - Địch tướng quân, ngài xem bức thư này đi, có còn có chữ ẩn ở trong. Địch Thanh quan sát, kỳ thật dưới ánh mặt trời, phía góc phải của bức thư có lộ ra một chữ “Cát”. Hắn hỏi: - Giấy này làm rất tinh tế, cũng không phải tầm thường. Hàn Tiểu mỉm cười nói: - Giấy này vốn là Cát Tinh Trai ở kinh thành sản xuất. Do mỗi năm số lượng sản xuất ra không nhiều nên những người dùng nó toàn là người giàu có. Địch Thanh trầm ngâm nói: - Người viết thư dùng phi bạch thể, lại là người giàu sang phú quý, nhưng phạm vi này vẫn còn quá rộng, không dễ tìm chút nào. Hàn Tiểu nói: - Bất kể thế nào thì chúng ta cũng có được chút đầu mối rồi. Thuộc hạ định sẽ truy tìm từ đây, không biết ý tướng quân thế nào? Địch Thanh gật gù đầu nói: - Vất vả cho ngươi rồi. Sau khi Hàn Tiểu rời đi, Địch Thanh thở dài một tiếng rồi chậm rãi nhắm hai mắt lại. Mấy ngày nay hắn thực sự vô cùng uể oải nhưng trong lòng hắn luôn thấy bất an. Hắn luôn nghĩ rằng có rất nhiều chuyện còn chưa kết thúc, ngược lại nó chỉ càng thêm phức tạp mà thôi. Chớp mắt đã tới mùa hè. Những ngày này Địch Thanh luôn nhốt mình trong nhà nhưng hắn cũng biết được không ít chuyện ở trong thành. Triệu Trinh cuối cùng cũng quyết định sửa luật, thông báo cho toàn dân, bách tính hân hoan, thần dân ca tụng. Năm nay là năm Khánh lịch của Đại Tống, lịch sử gọi là Khánh Lịch Tân Chính. Người chấp hành Tân Chính có Phạm Trọng Yêm, Phú Bật, Yến Thù, Hàn Kỳ, Âu Dương Tu,... Những người này trong mắt người dân là những người có uy danh cực lớn. Thân tín của họ phần lớn cũng vào kinh thành hiệp trợ sửa đổi luật pháp. Nhất thời danh sĩ tập hợp trong kinh thành, cả triều đình cùng dân chúng đều hân hoan ca ngợi. Phạm Trọng Yêm đưa ra “Thập sự điều trần”, Hàn Kỳ sau khi thăm bại ở trận Tam Xuyên Khẩu nhưng lại được hoàng thượng trọng dụng nên sự cuồng ngạo đã giảm bớt đi nhiều, y viết ra “Bị ngự thất sự”. Những gì hai người này nói ra đều như những mũi kim châm biếm sự trì trệ, căn bệnh trầm kha của Đại Tống. Công văn truyền ra, cả kinh thành xôn xao, thiên hạ vui mừng nhảy nhót. Còn Một Tàng Ngoa Bàng bị Địch Thanh làm cho sợ hãi, dường như đột nhiên hiểu ra nhưng chưa vội vàng quay Tây Bắc mời Nguyên Hạo phát binh mà hạ thấp điều kiện, còn Nguyên Hạo lại xưng thần với Đại Tống, xóa bỏ niên hiệu. Để đáp lại Nguyên Hạo, Triệu Trinh đã phong Nguyên Hạo thành Hạ quốc chủ, đồng thời thừa nhận phân định biên giới hiện tại. Đại Tống không còn lấy chiến bại làm lý do bồi thường tổn thất của Hạ Quốc mà chuyển thành ban thưởng bảy vạn hai ngàn lượng bạc, gấm lụa hàng chục vạn tấm, trà ba vạn cân cho nước Hạ. Những thứ mà triều Tống tặng đi không thay đổi mà chỉ thêm ban thưởng mà thôi. Những tin tức này đều là do Hàn Tiểu nói cho Địch Thanh biết. Khi Địch Thanh nghe được tin, hắn bỗng cười lên rồi không nói gì cả. Trong lòng hắn lại nghĩ: “Triệu Trinh rất coi trọng thể diện, những thứ mà y nói đều là những thứ phi lý, nhưng Nguyên Hạo lại kiếm được nhiều lợi ích nhất. Những thứ này nếu dùng để nuôi binh thì thập sĩ sớm đã hoàn thiện rồi. Thì ra ngày đó ta phá hỏng Hạ sứ chẳng qua chỉ là một lợi thế giúp Triệu Trinh đạt được nghị hòa mà thôi.” Nhưng hắn hiện giờ đang bị hiềm nghi, có thể bình an vô sự cùng là nhờ đóng cửa không ra ngoài, có biết được thì cùng vô dụng. Hoàng hôn gần buông xuống, Diêm Sĩ Lương đột nhiên tới nói: - Địch tướng quân! Hoàng thượng triệu người vào cung! Địch Thanh biết những ngày này Trương mỹ nhân bị bệnh, hơn nữa bệnh tình lại không hề nhẹ. Ngày nào Triệu Trinh cũng đều không có tâm trạng lâm triều. Vào những lúc thế này Triệu Trinh tìm hắn có việc gì chứ? Địch Thanh bụng ôm nghe hoặc vào trong cung. Diêm Sĩ Lương lại dẫn hắn tới ngự hoa viên lần trước. Xuân qua hạ đến, hoa nở hoa tàn, tâm tình thay đổi, phồn hoa vẫn vậy. Ánh mặt trời chiều lập lờ chiếu rọi lên hàng ngàn hàng vạn bông hoa, một màu đỏ tươi như máu. Địch Thanh vừa tới ngự hoa viên đã nghe thấy tiếng đàn vang tới. Tiếng đàn lần này ít vẻ cô đơn lãnh đạm mà nó mang dư vị của mùa hè. Gần hơn một chút, hắn thấy Trương mỹ nhân đang ngồi trước đàn, Triệu Trinh ngồi bên cạnh nhìn nàng với ánh mắt thương xót. Thấy Địch Thanh tới, Triệu Trinh đứng lên, Địch Thanh chưa kịp thi lễ thì Triệu Trinh đã nói: - Miễn lễ! Địch Thanh, trầm tìm ngươi có việc đây! Địch Thanh thấy thần sắc Triệu Trinh sâu nặng, hắn khó hiểu hỏi: - Không biết Hoàng thượng có gì sai bảo? Triệu Trinh u sầu nói: - Haizz! Trương mỹ nhân mấy ngày nay lâm trọng bệnh, bây giờ mới khỏe lên được chút ít nhưng nàng ấy mới vừa khỏe hơn đã đòi đánh đàn...Nàng ấy còn muốn nghe ngươi kể chuyện về Tây Bắc nữa. Lần trước không được nghe, không ngờ thoáng cái đã mấy tháng trời rồi. Trầm khuyên nàng ấy không được nên đành phải tìm ngươi tới đây. Địch Thanh, làm phiền ngươi rồi! Đã rất lâu rồi Địch Thanh mới lại thấy Triệu Trinh khách khí như vậy. Không ngờ Triệu Trinh vội vàng triệu hắn vào cung là vì chuyện này. Hắn liếc mắt nhìn Trương mỹ nhân một cái nhưng thấy nàng chỉ nhìn chiếc đàn, tựa hồ như không nghe thấy Triệu Trinh nói gì vậy. Nếu nàng ấy đã mời Địch Thanh tới kể chuyện ở Tây Bắc vậy tại sao sau khi Địch Thanh tới rồi thì nàng ấy lại không nhìn Địch Thanh lấy một cái? Triệu Trinh kéo tay Địch Thanh ngồi xuống rồi nói với Trương mỹ nhân: - Mỹ nhân! Địch tướng quân tới rồi. Chẳng phải nàng muốn nghe chuyện ở Tây Bắc sao? Nàng đừng đánh đàn nữa, nghỉ ngơi một chút đi! Cuối cùng Trương mỹ nhân cũng

dịu dàng đứng lên, nàng đi tới cười nói: - Làm phiền Dịch tướng quân rồi! Đôi mắt dịu dàng của nàng nhẹ nhàng lướt qua khuôn mặt Dịch Thanh một lượt. Dù trong lòng Dịch Thanh không tình nguyện nhưng nể mặt Triệu Trinh hắn vẫn đáp một tiếng: - Giây phút ánh mắt Trương mỹ nhân và ánh mắt trời đối diện với nhau, Dịch Thanh đột nhiên cảm giác tim mình đập nhanh hơn! Hắn cũng chẳng biết tim mình đập cái gì nữa. Tới khi gục đầu xuống, Dịch Thanh lại hồi tưởng lại giây phút vừa rồi, hắn bỗng nhiên nghĩ: “Trương mỹ nhân mặc dù cười nhưng trong ánh mắt nàng dường như không hề có ý cười? Thậm chí có thể nói là lạnh lùng. Ý nghĩ trong đầu vụt qua, Dịch Thanh không nghĩ lung tung nữa. Có cung nhân bẩm báo: - Hoàng hậu giá đáo! Triệu Trinh có chút kinh ngạc, thấy Hoàng hậu bưng một nồi đất đi tới y liền vội đứng dậy đón tiếp: - Hoàng hậu! Nàng tới đây làm gì vậy? Hoàng hậu nhẹ nhàng đặt nồi đất xuống, mỉm cười nói: - Hoàng thượng, tối qua người vất vả chuyện chính sự, phê duyệt công văn. Nghe nói đêm khuya người đói bụng định sai Diêm Sĩ Lương mang chén canh thịt dê tới nhưng tại sao sau đó người lại không làm như vậy nữa? Triệu Trinh nhẹ nhàng thở dài, nói: - Từ khi trăm nghe Bao Chứng nói người dân ở Tây Bắc chịu khổ sở thì trăm mới biết ý nghĩa của việc Hoàng hậu nói cái gì mà tiết kiệm trong cung, chăn nuôi trồng trọt ngũ cốc. Tối qua thực ra trăm rất muốn uống canh thịt dê nhưng trong cung cũng không thường chuẩn bị, một lần ngoại lệ, chỉ sợ lần sau Ngự thiện phòng ngày nào cũng giết dê để chuẩn bị. Nếu cứ như vậy thì có chút lãng phí, vì thế mà trăm liền nhin một tối. Vừa nói người vừa nhìn Dịch Thanh rồi nói tiếp: - Haizzz...trăm không khai chiến không phải là sợ bọn họ, chỉ là trăm nghĩ tới lê dân bá tánh phải chịu khổ nạn, như vậy thật không nhẫn tâm? Dịch Thanh biết câu nói sau cùng của Triệu Trinh muốn giải thích nỗi khổ ở trong buổi nghị hòa. Nghe thấy những chuyện lặt vặt trong cuộc sống hàng ngày của Triệu Trinh, hắn như có những hiểu biết lại một lần nữa Triệu Trinh vậy. Trong lòng hắn nghĩ thầm tuy Triệu Trinh nhu nhược không quả quyết nhưng y có thể hiểu được nỗi thống khổ của lê dân bá tánh, có thể nghe lời của người khác nói, như vậy cũng là một Hoàng đế hiếm có rồi. Tào hoàng hậu mở chiếc màn đẩy nồi đất ra, hương thơm từ chiếc nồi bay ra ngào ngạt. Tào hoàng hậu thản nhiên cười nói: - Thần thiếp biết Hoàng thượng muốn ăn, vừa hay hôm nay trong cung giết một con dê nên đã hầm cho người một bát canh... Triệu Trinh mừng thầm trong lòng, y nghĩ thầm Tào hoàng hậu mặc dù không có nét e thẹn động lòng người của Trương mỹ nhân nhưng cũng là một hiền thê. Hậu cung của trăm không cần tới ba nghìn phi tần, chỉ cần Hoàng hậu và Trương mỹ nhân là đủ rồi. Triệu Trinh nhìn về phía Trương mỹ nhân nói: - Mỹ nhân, nàng qua đây thưởng thức tay nghề của Hoàng hậu đi!

conem_bendoianh

149. Chương 391: Khí Khái (5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 391: Khí khái (5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Trương mỹ nhân cười cười nói: - Được thôi! Nhưng đây là tâm ý của Hoàng hậu, không biết thần thiếp có phúc phận được thưởng thức nó không? Tào hoàng hậu che miệng cười nói: - Muội muội à, muội chê cười tay nghề của ta sao? Có phải muội không muốn uống không? Trương mỹ nhân thấy Tào hoàng hậu nói vậy, không nén nổi cười nói: - Hoàng hậu, nô gia đâu có gan dám như vậy? Xưa nay trước mặt mọi người trong cung Tào hoàng hậu là một người hiền hậu, thấy Hoàng thượng đối xử tốt với Trương mỹ nhân nên nhưng cũng không hề đố kỵ. Tào hoàng hậu luôn gọi Trương mỹ nhân là muội muội nhưng Trương mỹ nhân lại không dám gọi Tào hoàng hậu là tỷ tỷ, vì thế vẫn luôn xưng là nô gia. Hai người nói nói cười cười khiến Triệu Trinh không khỏi u sầu. Trương mỹ nhân vừa nhấp một ngụm canh dê, đột nhiên nàng chau mày ôm trán. Triệu Trinh thấy vậy cũng chẳng uống canh nữa mà vội hỏi: - Mỹ nhân, nàng sao vậy? Trương mỹ nhân cau mày, thấp giọng nói: - Hoàng thượng, không có gì ạ! Chắc là do bệnh tình của thần thiếp

vừa mới khá lên nên vẫn hơi đau đầu. Triệu Trinh đau lòng oán giận nói: - Nàng đã biết bệnh tình mới đỡ nhẹ ra không nên ra đây đánh đàn chứ...Mau...mau...trẫm dìu nàng về cung nghỉ ngơi. Vừa nói Triệu Trinh vừa dìu Trương mỹ nhân trở về hậu cung. Tào hoàng hậu thấy vậy liền sai cung nữ đi mời ngự y tới thăm khám cho Trương mỹ nhân. Nàng nhìn Dịch Thanh, áy náy nói: - Dịch tướng quân, lại làm phiền ngài phải vào cung rồi. Bây giờ thế này, ngài hãy về trước đi! Dịch Thanh thở dài, cũng không phản nài, lập tức ra khỏi hậu hoa viên, nhưng vừa đi được vài bước thì Diêm Sĩ Lương từ phía sau đuổi theo nói: - Dịch tướng quân xin dừng bước! Dịch Thanh khó hiểu, hần ngoảnh lại, hỏi: - Diêm đại nhân có chuyện gì sai bảo vậy? Diêm Sĩ Lương cười nói: - Không dám sai bảo. Vừa rồi Trương mỹ nhân nói đau đầu nhưng lúc trở về nghỉ ngơi người lại muốn nghe Dịch tướng quân nói chuyện về Tây Bắc... Dịch Thanh không thể hiểu nổi vị Trương mỹ nhân này tại sao lại quan tâm tới chuyện ở Tây Bắc như vậy, liền nhíu mày nói: - Chẳng nhẽ bảo ta ở lại trong cung sao? Trời sắp tối rồi, ta ở lại trong cung chẳng phải là không hợp lệ sao? Diêm Sĩ Lương nói: - Quy định là như vậy nhưng có khẩu dụ của Hoàng thượng, Dịch tướng quân không cần lo lắng. Hoàng thượng đối xử với Dịch tướng quân không giống với những người khác. Hoàng thượng bảo ngài chờ ở Thường nguyệt đình. Dịch tướng quân, vất vả cho ngài rồi. Xin ngài đừng làm khó tiểu nhân. Trong lòng Dịch Thanh vốn có chút bất mãn, thầm nghĩ ta đường đường là tướng quân Tây Bắc, Hoàng thượng lại coi ta là một thuyết thư hay sao? Nhưng thấy Diêm Sĩ Lương ăn nói khép nép, lại nghĩ tới Triệu Trinh lo lắng cho Trương mỹ nhân như vậy nên cũng mềm lòng. Hần biết trong chuyện tình cảm Triệu Trinh cũng không thể tự chủ được, chẳng dễ gì mới có được người tâm đầu ý hợp, mình cũng không nên để người thất vọng. Dịch Thanh vốn là người ưa mềm không ưa cứng, hần bèn nói: - Được rồi! Vậy thì ta sẽ đợi! Diêm Sĩ Lương vui mừng vội vàng dẫn Dịch Thanh tới Thường nguyệt đình. Thường nguyệt đình tuy chỉ là một cái đình nhưng bên trong bố trí trang nhã, ngẩng đầu lên có thể ngắm được vàng trăng mọc lên ở phía Đông chiếu rọi khắp nơi. Diêm Sĩ Lương sớm đã sai người hầu chuẩn bị rượu thịt để Dịch Thanh vừa ăn vừa đợi, còn sai một tiểu thái giám ở bên cạnh hầu hạ Dịch Thanh. Sau đó y quay người rời đi. Dịch Thanh chẳng có lòng dạ nào ăn uống, lòng nghĩ trong cung này cũng không nên uống rượu. Nghĩ tới đây, hần đành ngồi xuống nhìn lên ánh trăng đang chiếu rọi. Bầu trời lúc này như một bức tranh, vàng trăng xuyên qua những đám mây, lúc thì ẩn trong đám mây, lúc lại chạy xuyên qua nó. Gió mùa hạ thổi không ngừng, trăm hoa đua nở, hương thơm nồng đậm. Tên tiểu thái giám kia thấy Dịch Thanh không có gì sai bảo bèn xin cáo lui trước. Dịch Thanh cũng chẳng để ý, hần nhìn lên ánh trăng, lẩm bẩm nói: - Vũ Thường! Ta vốn cho rằng liên thủ với Thổ Phiên để tấn công Nguyên Hạo, chỉ cần phá được Sa Châu, tìm được Hương Ba Lạp, cầu xin những thần nhân ở đó thì nhất định sẽ gặp lại được nàng! Giọng nói hần nhẹ nhàng giống như Vũ Thường đang ở bên cạnh hần vậy. Những năm gần đây hần chưa từng cảm thấy Vũ Thường đã rời xa hần. - Nhưng không ngờ Nguyên Hạo lại đột nhiên nghị hòa, phá hỏng mọi kế hoạch của ta. Đường như Nguyên Hạo sớm đã biết có người sẽ tới tìm Hương Ba Lạp nên mới phải trọng binh canh phòng cẩn mật như vậy. Nhưng càng như vậy ta lại càng tin vào cái truyền thuyết này. Mặc dù Nguyên Hạo cầu hòa nhưng ý nghĩ đi tìm Hương Ba Lạp của ta chưa từng lung lay. Nguyên Hạo là một người cảnh giác, ta sợ sẽ đánh rần động cỏ, chỉ có thể đánh một phát trúng luôn. Vũ Thường, nàng biết không? Ta có tin tốt muốn cho nàng biết đây... Nói đến đây, sắc mặt Dịch Thanh đột nhiên phấn chấn lên. Ánh trăng sáng tỏ chiếu rọi lên khuôn mặt cô đơn giống như cái âu yếm của tình nhân lại vừa giống như những lời nói ngọt ngào của người tình vậy. - Người thứ tám trong Tây Bắc Thập sĩ kỳ thực sớm đã bắt đầu sắp xếp xong rồi. Mặc dù Chúng Thế Hành chưa giúp ta tìm được Hương Ba Lạp nhưng ta biết từ trước tới giờ y chưa từng quên lời hứa với ta. Còn người thứ tám này tên là Phụng Minh! Bọn họ đã thành công rồi... Lời của hần còn chưa dứt thì đột nhiên có tiếng bước chân vọng tới. Dịch Thanh quay đầu lại nhìn, hần vốn nghĩ đó là Diêm Sĩ Lương tới tìm hần, không ngờ đó lại là một cung nữ. Người cung nữ đó thướt tha đi tới trước mặt Dịch Thanh, thấy Dịch Thanh có vẻ ngạc nhiên, liền cười nói: - Dịch tướng quân, là trưởng công chúa sai nô tỳ tới tìm ngài! Dịch Thanh đứng dậy nói: - Trưởng công chúa có chuyện gì muốn sai bảo sao? Đối với một Thường Ninh uyển chuyển dịu dàng, trong lòng Dịch Thanh có chút cảm kích. Người cung nữ kia nói: - Trưởng công chúa đi gặp Trương mỹ nhân thì thấy Trương mỹ nhân đã ngủ rồi, tối nay chắc chắn sẽ không nghe Dịch tướng quân kể chuyện Tây Bắc được! Dịch Thanh nhíu mày, trong lòng thầm nghĩ, nếu đã như vậy thì tại sao Triệu Trinh không nói cho ta biết sớm? Người cung nữ kia dường như nhìn thấu được tâm tư của Dịch Thanh, cô nói: - Hoàng thượng vốn định sai cung nữ đi nói lại với Dịch tướng quân, bảo ngài có thể về rồi nhưng trưởng công chúa nói để người tới nói với ngài là được rồi. Nói xong nàng liền che miệng cười trộm. Dịch Thanh có chút xấu hổ, thầm nghĩ Hoàng thượng chắc chắn sẽ cho rằng Thường Ninh và ta có chuyện muốn nói với nhau. Đối với những chuyện như thế này Hoàng thượng rất miễn cưỡng. Ngay cả cung nữ này e rằng cũng đã biết được chuyện giữa ta và Thường Ninh rồi. Nhưng trước giờ ta với Thường Ninh chỉ là bạn

bè , lần trước vội vàng vàng rời đi, lần này sai cung nữ tới thông báo với ta, chẳng nhẽ lại có gì muốn nói sao? Cung nữ kia quả nhiên nói: - Thường Ninh công chúa mời Dịch tướng quân tới Triều Phượng các một lát. Người sẽ không làm phiền Dịch Tướng quân lâu đâu! Dịch Thanh có chút do dự, thầm nghĩ ta mặc dù được Thánh thượng hạ chỉ cho ở lại trong cung nhưng tùy tiện đi lại như vậy có vẻ như không thích hợp cho lắm. Lẽ nào Thường Ninh sợ có người nhìn thấy nên không dám tới gặp ta sao, vì thế mới sai người bảo ta tới đó? Cung nữ kia thấy Dịch Thanh do dự, hơi oán giận nói: - Dù sao thì trưởng công chúa cũng đã giúp Dịch tướng quân nhiều chuyện, lẽ nào Dịch tướng quân không nể mặt sao? Dịch Thanh nhìn cung nữ kia, đột nhiên lại nhớ lại Tiểu Nguyệt lòng dạ thẳng thắn, hần than thầm rồi gật đầu nói: - Được rồi! Vậy phiền cô dẫn đường! Hần thầm nghĩ: “Triều Phượng các? Trước đây khi còn ở cung hần chưa từng nghe thấy cái tên này. Nhiều năm như vậy, đâu chỉ có mỗi Hoàng cung là thay đổi đâu? Không biết Thường Ninh tìm ta có chuyện gì? Gặp cô ấy rồi phải nhanh chóng rời khỏi cung mới được, tránh chuyện rắc rối.” Dịch Thanh theo cung nữ kia đi qua vườn hoa, qua đình, cách một rừng trúc nhỏ nữa thì thấy cái mái cong cong của lầu các. Chiếc mái cong như mây lưu chuyển, lầu các ghi Nhã Thanh Ninh, trên lầu hai đèn thấp sáng trưng. Cung nữ đi tới trước cửa, đưa tay ra, mặt đột nhiên đỏ lên: - Dịch tướng quân, trưởng công chúa đang ở bên trong đợi ngài. nô tỳ sẽ ở ngoài! Nói xong cung nữ liền quay người rời đi. Dịch Thanh ngần ra, lại không tiện lớn tiếng, hần vừa quay mắt lại nhìn thì cung nữ kia đã biến mất tích rồi. Dịch Thanh chau mày thầm nghĩ, nếu như chỉ có Thường Ninh ở trong, cô nam quả nữ như vậy thật không tiện. Dịch Thanh ta tuy không thẹn với lương tâm nhưng chuyện này liên quan tới danh tiết của Thường Ninh... Hần bồi hồi một lát rồi cuối cùng cũng phải gõ cửa nói: - Thường Ninh công chúa, thần Dịch Thanh thỉnh kiến! Không thấy bên trong có tiếng đáp trả, Dịch Thanh đang định nói lại nhưng đột nhiên hần thấy rung mình. Trong lòng hần lo lắng, lúc này hần mới để ý tới trước chiếc cửa đang bị đóng chặt kia có mấy vết máu. Là vết máu! Dịch Thanh ngồi xuống nghĩ một cái thì biết chắc đó là vết máu. Hần không khỏi lạnh toát cả người, hần thấp giọng nói: - Thường Ninh công chúa? Trong lầu vẫn không có tiếng đáp trả. Dịch Thanh lo lắng đẩy cửa vào, cảnh tượng trước mắt khiến hần kinh hoàng. Phía sau cánh cửa không xa, một cô gái nằm ngửa trên mặt đất, yết hầu đã bị cắt đứt. Máu tươi vẫn còn chảy ra làm đỏ cả mặt đất, cảnh tượng vô cùng kinh khủng.

conem_bendoianh

150. Chương 392: Xử Án (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 392: Xử án (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Dịch Thanh ngây người chốc lát, rồi chạy thẳng đến chỗ cô gái, tim đập loạn xạ, cúi đầu nhìn, thấy đó là một gương mặt xa lạ, không phải là Thường Ninh. Dịch Thanh thoáng yên tâm, nhưng rồi sự hoang mang lại xuất hiện. Hung thủ là ai? Cô gái này là ai? Vì sao Thường Ninh lại hẹn hần đến đây nhưng lại có một người cô gái bị chết? Vậy Thường Ninh bây giờ ở chỗ nào? Dịch Thanh cảm thấy mơ hồ, bấn loạn. Đúng lúc này lại nghe được một tiếng thét kinh hãi. Dịch Thanh bỗng nhiên quay đầu lại, nhìn thấy một cô gái đang trước cửa. Cô ta nhìn thấy cảnh tượng máu me như vậy trong các, tay vịn khung cửa, ngã xuống đất. Cô gái đó chính là Trương mỹ nhân. Dịch Thanh cả kinh, lập tức chạy đến đỡ lấy Trương mỹ nhân, kêu lên: - Trương cô nương... Nhưng Trương mỹ nhân vẫn nhắm chặt hai mắt ngã vào lòng Dịch Thanh. Dĩ nhiên là bị hoảng sợ đến hôn mê bất tỉnh. Trương mỹ nhân không phải đang ngủ sao? Sao bây giờ lại đến đây? Dịch Thanh suy nghĩ, cảm giác thấp thỏm trong lòng. Hần lại gọi thêm vài tiếng, nhưng Trương mỹ nhân vẫn hôn mê bất tỉnh. Dịch Thanh vốn định đỡ nàng lên trên ghế, sau đó sẽ đi tìm người, nhưng nghĩ lại, hung thủ vẫn còn đang ở đây. Trương mỹ nhân ở lại chỗ này rất không thích hợp. Cẩn rằng một cái,

hắn ôm Trương mỹ nhân ra ngoài, định tìm một cung nữ để giao lại Trương mỹ nhân. Mới ra khỏi lầu các, đối diện liền truyền đến tiếng bước chân chạy đến. Có mấy người cầm theo đèn. Cô gái dẫn đầu thấy Dịch Thanh ôm một cô gái, thì nhìn không được hết lên một tiếng. Tiếng kêu kia tựa hồ như có lực lay truyền, thoáng cái mấy người liền cùng hét ầm lên. Dịch Thanh nhú mày, định lên tiếng thì đã nghe tiếng cô gái nói: - Đừng kêu nữa. Dịch Thanh, chuyện gì xảy ra thế? Giọng nói của cô gái kia mềm mại, đó là công chúa Thường Ninh. Dịch Thanh vừa nhìn thấy Thường Ninh, vừa mừng vừa sợ nói: - Công chúa, người hẹn thần ở chỗ này. Nhưng sao lại không đến? Thường Ninh vô cùng kinh ngạc nói: - Chờ một chút. Ta hẹn người? Ta không có. Dịch Thanh nhìn vẻ mặt khó hiểu của Thường Ninh, thì trong lòng trầm xuống. Hắn nhìn ra Thường Ninh không có nói dối. Nếu không phải là Thường Ninh hẹn hắn thì cung nữ đó là ai? Vì sao phải dụ hắn đến Triều Phượng các? Chẳng lẽ muốn giết người rồi đổ lên đầu Dịch Thanh hắn? Rốt cuộc là ai đã thù hận hắn? Rồi bày ra bố cục này để hại hắn? Dịch Thanh rối loạn, lại thấy Thường Ninh nhìn hắn vẻ mặt khác thường, lúc này mới ý thức được mình còn ôm Trương mỹ nhân liền vội vàng giao lại Trương mỹ nhân cho Thường Ninh, Dịch Thanh đơn giản nói lại tình huống đã xảy ra. Thường Ninh lập tức bảo cung nữ đi tìm ngự y đến trị liệu cho Trương mỹ nhân. Đôi mắt đẹp nhìn chăm chăm vào hắn. Dịch Thanh không thẹn với lương tâm nên cũng không lảng tránh, sau khi kể lại xong, hắn nhú mày nói tiếp: - Trưởng công chúa, cung nữ kia tìm thần không phải là người của công chúa phái đi? Thường Ninh lắc đầu, trong mắt hiện lên sự lo lắng, nói khẽ với người cung nữ bên cạnh vài câu. Người cung nữ kia vội vã chạy đi. Sau đó ít phút, cách đó không xa có tiếng ồn ào. Không ít cung nữ người trong cung vội tới. Thì ra tiếng cung nữ vừa thét ra đã kinh động không ít người nơi khác. Mọi người nhìn thấy án mạng thì liền ồn ào. Tin tức truyền ra, không bao lâu sau, Triệu Trinh vội vã chạy tới, giận dữ nói: - Chuyện gì đã xảy ra? Mỹ nhân đâu? Thường Ninh liền nói qua sự tình. Triệu Trinh nghe xong, trong lòng phát lạnh, thầm nghĩ nơi này là cấm cung, tại sao lại xảy ra chuyện giết người? Nghe Thường Ninh nói rằng Dịch Thanh đã cứu mạng Trương mỹ nhân, Triệu Trinh trong lòng thầm kêu may mắn. Nếu hung thủ làm hại Trương mỹ nhân thì hậu quả sẽ khó có thể tưởng tượng nổi. Đang định hỏi tung tích của Trương mỹ nhân thì một cô gái liền thất thểu nhào ra, lao vào lòng Triệu Trinh, khóc nức nở: - Thánh thượng.... Nàng kia chính là Trương mỹ nhân. Trương mỹ nhân vừa nãy được Thường Ninh cho gọi ngự y nên giờ này đã tỉnh. Triệu Trinh nhìn thấy Trương mỹ nhân búi tóc rối bù, nước mắt đầy mặt thì trong lòng thở phào nhẹ nhõm, ôm lấy Trương mỹ nhân nói: - Mỹ nhân, nàng không có việc gì là tốt rồi. Trương mỹ nhân đột nhiên tránh cái ôm của Triệu Trinh, quỳ xuống nói: - Thánh thượng, thiếp thiếu chút nữa là không còn được gặp người. Mong người hãy vì thiếp mà làm chủ, nghiêm phạt hung đồ. Triệu Trinh nâng Trương mỹ nhân dậy nói: - Mỹ nhân, nàng có chuyện gì thì cứ đứng lên mà nói. Trẫm nếu tìm được hung đồ thì sẽ trừng phạt ổn thỏa. Chỉ tiếc là...Hung đồ bây giờ vẫn còn chưa tìm được. Rồi lại quay sang bên cạnh: - Diêm Sĩ Lương, trẫm truyền ý chỉ.... Y định cho tìm bộ đầu Khai Phong đến tra án, nhưng đột nhiên Trương mỹ nhân lại nói: - Thánh thượng, Dịch Thanh chính là hung thủ giết người. Y còn định giả trò với thiếp. Xin Thánh thượng hãy làm chủ cho thiếp. Khi nàng ta nói vừa dứt, mùa hè nắng chói chang lập tức bốn phía trở nên đông băng, vắng vẻ. Dịch Thanh nghe xong, sắc mặt biến đổi, hầu như không tin được vào lỗ tai của mình. Trương mỹ nhân nói hắn là hung thủ? Trương mỹ nhân chẳng lẽ hồ đồ rồi? Nhưng nhìn thế nào cũng thấy Trương mỹ nhân rất là tỉnh táo. Vì sao Trương mỹ nhân lại nói hắn là hung thủ? Hắn và Trương mỹ nhân căn bản không có liên quan, vì sao Mỹ nhân lại hại hắn? Triệu Trinh cũng lặng người, hoài nghi nhìn Dịch Thanh, nghiêm giọng nói: - Nàng nói hung thủ chính là Dịch Thanh? Trương mỹ nhân nức nở nói: - Không sai, Thánh thượng. Xin người hãy hạ chỉ bắt hắn lại. Thiếp...không muốn sống nữa. Dứt lời liền quay đầu đi, Triệu Trinh cuống quýt kéo Trương mỹ nhân lại, nhìn Dịch Thanh lạnh lùng nói: - Dịch Thanh...người thật sự vô lễ với Trương mỹ nhân sao? Dịch Thanh rốt cuộc đã hồi phục lại tinh thần, kiên định nói: - Thần không có. Trương mỹ nhân đột nhiên chỉ vào Dịch Thanh, kêu lên: - Đến giờ mà người không nhận sao? Dịch Thanh, người có dám lặp lại những vừa rồi đã nói với ta không? Dịch Thanh chăm chú để ý nét mặt Trương mỹ nhân, nhú mày nói: - Vừa rồi ta chẳng nói cái gì với cô nương cả. Lúc này, giọng nói của hắn trở nên lạnh lùng. Tào hoàng hậu cũng đã chạy tới, Thường Ninh lập tức tiến lên, thấp giọng nói với Tào hoàng hậu vài câu. Vừa rồi Thường Ninh cảm giác sự việc có chút kỳ lạ, đã phái cung nữ mời Tào hoàng hậu đến. Tào hoàng hậu nghe Thường Ninh nói xong, thần sắc trở nên nghiêm trọng, nhìn Trương mỹ nhân muốn nói gì lại thôi, tiến lên nhắc nhở Triệu Trinh: - Quan gia, chuyện này tựa hồ có chút kỳ quái. Không ngại ta nói vài câu với riêng nàng không? Nhìn thấy Triệu Trinh lạnh lùng nhìn Dịch Thanh, Tào hoàng hậu thấp giọng nói: - Quan gia, Dịch Thanh cũng không phải là đồ háo sắc. Lẽ nào ngài lại không biết? Triệu Trinh suy nghĩ, biết Tào hoàng hậu nói không sai. Y không phải là không tin Dịch Thanh, nhưng y lại càng tin Trương mỹ nhân. Từ khi Trương mỹ nhân vào cung, thanh tao, ôn nhu lịch sự, am hiểu lòng người, tính tình lại

giống như Vương Như Yên lúc trước, Triệu Trinh đem mối tình tưởng niệm của mình di chuyển sang người Trương mỹ nhân. Một người như vậy nói lẽ nào y không tin. Nhưng Triệu Trinh bây giờ không còn là Triệu Trinh năm đó. Suy nghĩ một chút, biết Tào hoàng hậu nói có lý, nên căn dặn: - Diêm Sĩ Lương, người triệu Cát Hoài Mẫn vào cung. Địch Thanh... Dừng lại một chút, Triệu Trinh chậm rãi nói tiếp: - Người nếu như không thẹn với lương tâm thì tạm thời ở lại Tử Vi Các chờ thẩm điều tra rõ tất cả rồi sẽ quyết định sau. Ý của người như thế nào? Địch Thanh nhìn thấy sắc mặt sa sầm của Triệu Trinh, thì trong lòng càng thêm chùng xuống, thầm nghĩ hắn đang bị hiềm nghi, Triệu Trinh không cho người trối hắt lại đã là nể mặt hắn lắm rồi, lập tức nói: - Thần tuân chỉ. Hai người hầu dẫn Địch Thanh đến lầu các. Trong lầu các rất vắng vẻ. Địch Thanh vừa bước vào thì cánh cửa liền bị đóng lại. Có mấy cung nhân thần sắc khẩn trương canh giữ ở bên ngoài. Hiển nhiên là canh chừng không cho Địch Thanh đào tẩu. Địch Thanh ngồi xuống ghế, trong lòng nghĩ đến: “Nếu ta muốn đi, mấy người thái giám này cũng không ngăn cản được. Nhưng Địch Thanh ta không thẹn với lương tâm, làm sao có thể bỏ đi được? Trương mỹ nhân và ta không hề có quen hệ gì, vì sao cô ta lại vu oan cho ta?” Địch Thanh suy nghĩ mãi nhưng không giải thích được. Không bao lâu sau, ngoài cửa đột nhiên vang lên tiếng bước chân dồn dập. Địch Thanh nhìn xuyên qua tấm màn cửa sổ bằng lụa mỏng, chỉ thấy bên ngoài chạy đến một đội cấm quân, cầm trong tay cây đuốc, thần sắc giống như chiến đấu với quân địch. Chỉ trong giây lát, đạo cấm quân kia đã vây quanh Tử Vi Các. Người dẫn đầu chính là Cát Hoài Mẫn. Địch Thanh không khỏi kinh hãi, thầm nghĩ: “Lẽ nào, Triệu Trinh vừa rồi chỉ là giả vờ ổn định ta, thời khắc này lại không nghe ta giải thích. Chẳng lẽ muốn giết ta?” Hắn đã ở chung một thời gian với Triệu Trinh. Tuy rằng Triệu Trinh mỗi lần đều tiếp hắn với vẻ mặt ôn hòa, nhưng chẳng hiểu vì sao, hắn trong lòng càng cảm thấy xa cách Triệu Trinh. Về phần là nguyên nhân gì thì hắn không muốn nghĩ sâu thêm. Nhưng những năm gần đây, Triệu Trinh đối xử với hắn không tệ. Chỉ có hôm nay, bóng đêm bao trùm, nhưng hắn vẫn nhìn thấy sát khí trong mắt Triệu Trinh. Địch Thanh trong lòng cảm giác được Triệu Trinh không còn là Thánh công tử của năm đó nữa, mà là quân vương thiên hạ, cử ngũ chí tôn nắm giữ quyền sinh sát trong tay.

conem_bendoianh

151. Chương 393: Xử Án (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 393: Xử án (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Cát Hoài Mẫn cho cấm quân bao quanh Tử Vi Các, không nói với Địch Thanh một câu nào. Địch Thanh ngồi giữa phòng công đường xử án, nhìn ngọn đèn lấp lóe, khóe miệng hiện lên nụ cười thần nhiên. Chẳng bao lâu sau, đột nhiên một tiếng bước chân rất nhỏ truyền đến. Tiếng bước chân lúc này đã tới trước cửa. Một tiếng gõ cửa nhẹ vang lên. Địch Thanh lúc này không biết người đến là ai, bình tĩnh nói: - Mời vào! Cửa phòng bị đẩy ra. Thường Ninh mặc chiếc áo vàng, lẳng lặng nhìn Địch Thanh. Địch Thanh hơi bất ngờ, đột nhiên nghĩ đến: “Hôm nay ở trong cung, đến thăm ta sợ rằng chỉ có một mình Thường Ninh thôi.” Hắn cảm thấy cảm kích, tuy nhiên chỉ là tình bằng hữu. Thường Ninh bước tới, ngồi đối diện với Địch Thanh, ánh mắt dịu dàng ôn hòa dưới ngọn đèn, có chút phát ra tia lửa nóng. Trầm mặc một lát, Thường Ninh lại dời ánh mắt, khẽ mở đôi môi mọng đỏ, thấp giọng nói: - Người bị giết là Chiêu Dung, họ Thượng. Bởi vì năm xưa đắc tội với Quách hoàng hậu, nên bị biếm vào lãnh cung. Sau khi Quách hoàng hậu chết, Chiêu Dung vẫn ở lại lãnh cung. Nhưng bởi vì trong cung thiếu người nên bị điều đi. Chiêu Dung này thù rất khé. Ta lúc ấy vì có chuyện đặc biệt nên rất muốn học thù. Tối nay ta tới đây, vốn là tìm nàng. Địch Thanh nhớ tới nàng kia sống cuộc sống thê lương, cô độc, chẳng khác nào như chết đi. Nay trông thấy khuôn mặt bình tĩnh của Thường Ninh, đột nhiên cũng có vài phần đồng tình với Thường Ninh. Trưởng

công chúa thân là em gái thiên tử. Thoạt nhìn vinh quanh hàng vạn hàng nghìn. Nhưng trong cái lãnh cung u ám này, thì may mắn hơn Chiêu Dung bao nhiêu? Thường Ninh đến tìm Chiêu Dung, chẳng lẽ chỉ muốn học thôi? Chuyện này kỳ thực chẳng có liên quan gì đến mình, Dịch Thanh liền bình tâm lại, hỏi: - Có tra ra ai đã giết nàng chưa? - Vốn chỉ có mình người! Thường Ninh buồn bã nói. Dịch Thanh nhếch một nụ cười đầy mỉa mai, nhưng không nói gì nữa. Thường Ninh lại nói tiếp: - Hiện tại tình huống của người không được tốt. Bởi vì mọi căn cứ chính xác đều bất lợi đối với người. Diêm Sĩ Lương vốn có phái một cung nhân đi theo người. Nhưng người cung nhân này nói chỉ đi một lát thì đã không thấy người đâu. Do đó, y không chứng minh được có cung nữ đến tìm huynh. Ta cũng không hiểu, trước đây người là Điện Tiền thị vệ, đáng nhẽ phải biết nhiều quy củ chứ... Thường Ninh nói như vậy, tựa hồ như trách cứ Dịch Thanh lần này đã quá lỗ mãng. Dịch Thanh mỉm cười nói: - Thần tuy là thị vệ không hiểu quy củ, nhưng thần không phải là một người không tuân thủ theo quy củ. Hẳn lảng tránh ánh mắt đầy hàm ý thăm dò của Thường Ninh, chỉ nhìn vào ngọn đèn dầu cô độc trong lầu các. Hẳn không có gì phải giải thích cả. Hẳn biết Thường Ninh muốn tìm hấn, hấn phải đi ngay, cho dù có phá hư quy luật cũng không sao. Có những người, sống luôn tuân thủ theo quy củ, nhưng có một số người, có một số việc còn quan trọng hơn cả quy củ! Thường Ninh u oán thở dài, lại nói: - Trương mỹ nhân vốn không thoải mái, nên ngủ không nhiều. Sau khi Thánh thượng trở về nghỉ ngơi, Trương mỹ nhân đột nhiên đau đầu, bảo muốn đi dạo xung quanh một chút. Nàng đi tới trước các nơi Chiêu Dung bị giết không xa, thấy cung nữ vẫn còn đi theo thì đột nhiên nổi giận, nói rằng nàng ta muốn một mình, đừng ai đi theo nữa. Cung nữ này không thể làm gì khác là ở lại tại chỗ. Sau đó thì nàng ta gặp người. Đôi mắt đẹp của Thường Ninh chăm chú nhìn Dịch Thanh đầy hàm ý: - Trương mỹ nhân nói rằng đã gặp người. Còn người chẳng biết vì sao lại đi ngang trước cửa Chiêu Dung... Dịch Thanh nhướng mày, vốn định nói là không thể nào, nhưng rồi lại im lặng. Thường Ninh không nghe tiếng Dịch Thanh giải thích, liền nói tiếp: - Trương mỹ nhân nhìn thấy người, vốn định rời đi. Nàng ấy nghĩ ở cùng một chỗ với người không tiện... Nói tới đây, sắc mặt Thường Ninh hơi ửng đỏ, chẳng phải hiện giờ nàng cũng đang ở cùng một chỗ với Dịch Thanh sao, nhưng nàng lại không có cảm giác không thích hợp. Nhưng nếu người ngoài nhìn thấy thì như thế nào? Thường Ninh thật nhanh nói tiếp: - Trương mỹ nhân muốn rời đi, nhưng không ngờ lại bị người ngăn cản, trêu đùa kể chuyện ở tây bắc cho nàng ấy. Trương mỹ nhân muốn đi, không ngờ người càng nói càng không dừng lại, lại còn động chân động tay. Trương mỹ nhân nói rằng, có lẽ người thấy nàng ấy hai lần tìm người nói chuyện thì tưởng rằng nàng ấy xem trọng người. Bởi vậy nên mới có sự vô lễ đó. Dịch Thanh nghe Thường Ninh nói xong, thì ý nghĩ trong đầu càng thêm rõ ràng. Hấn có thể vào cung, cũng bởi vì Trương mỹ nhân. Hấn lưu lại không thể đi, cũng bởi vì Trương mỹ nhân. Cho tới bây giờ, hấn rơi vào một cái bẫy cũng là Trương mỹ nhân lập nên mà căn bản không hề xảy ra chuyện gì. Tất cả đều do Trương mỹ nhân. Cô ta muốn giết chết Dịch Thanh hấn. Nhưng vì sao Trương mỹ nhân lại hận Dịch Thanh hấn như vậy? Hấn cũng không rõ. Thường Ninh ngồi đối diện với Dịch Thanh, sắc mặt bị ánh đèn chiếu vào ửng đỏ, nhưng chẳng biết vì sao lại đột nhiên trở nên trắng bệch: - Người cố tình nắm tay Trương mỹ nhân. Trương mỹ nhân cố sức giãy dụa, nhưng chạy không thoát khỏi tay người. Cổ tay của nàng bây giờ vẫn còn dấu vết bầm tím. Chính vì điều này mà Thánh Thượng vô cùng tức giận người. Dịch Thanh rung mình, thầm nghĩ Trương mỹ nhân thậm chí sớm làm bị thương tay của mình. Có thể nói là dùng trăm phương ngàn kế để đối phó hấn. Kết quả sẽ rất đơn giản. Chỉ cần Triệu Trinh nhận định Dịch Thanh có tội thì hấn chỉ có một kết cục là chết! Trên đời này, có rất nhiều chuyện, người bị gán tội chết không phải đáng chết, mà là bị cho rằng là có tội. Thường Ninh hiển nhiên sớm biết đạo lý này, đôi mi thanh tú cau lại nói: - Trương mỹ nhân sau lại nói, huynh quá mức làm càn, Chiêu Dung trong lầu các vì nhìn thấy chướng mắt nên đi ra quát lớn hai câu. Kết quả người cuồng tính bộc phát, tràn ngập hung hãn, Chiêu Dung thấy tình thế không tốt, định nói cho Thánh Thượng biết chuyện này, không ngờ người lại rút cây chủy thủ. Chiêu Dung thấy thế liền cuống quýt trốn vào phòng trong. Người đột nhiên đánh Trương mỹ nhân ngất xỉu, sau đó đuổi theo. Trương mỹ nhân trong lúc mơ màng nhìn thấy người bắt được Chiêu Dung, rồi giết chết nàng ấy. Lúc đó Trương mỹ nhân hoảng sợ quá độ, nên hôn mê bất tỉnh. Chuyện sau đó... Thường Ninh khẽ thở dài: - Cùng với những gì ta thấy chính là người ôm Trương mỹ nhân trốn đi, nhưng kết quả lại gặp phải ta. Người rơi vào đường cùng, không thể làm gì khác hơn là giao Trương mỹ nhân cho ta. Dịch Thanh trầm ngâm hỏi: - Nếu nói như vậy, ta vì sao không sợ Trương mỹ nhân nói ra chân tướng, đơn giản giết người diệt khẩu là được? Thường Ninh nói: - Hoàng hậu cũng đưa ra nghi vấn này. Cho rằng Trương mỹ nhân nói có chút không hợp tình hợp lý. Nhưng Trương mỹ nhân lại nói, trời không che được hết thảy, tất cả những điều vô lý đều có thể. Tào hoàng hậu nghe xong, cũng không truy hỏi nữa. Dịch Thanh cười khổ một tiếng, thật lâu sau mới nói: - Công chúa, cảm ơn người đã nói cho thần biết. Xin....người hãy trở về. Hấn đột nhiên cảm thấy chuyện này trong tưởng tượng còn khó làm hơn. Nếu

tội danh bị định, hẳn sẽ có khả năng bị chém đầu. Chuyện này Thường Ninh công chúa cũng không can được. Hẳn không muốn Thường Ninh tham dự vào. - Hôm nay ta đi, phỏng chừng sẽ không trở về. Thường Ninh nhẹ giọng nói, thần sắc kiên quyết. Địch Thanh ngăn ra: - Không quay về, vì sao? Thường Ninh công chúa nói: - Trong lòng Thánh Thượng đã định người có tội. Nhưng Tào hoàng hậu lại nói vụ án này có vấn đề, không nhất thiết phải để cho trung thần chịu oan. Cho nên sau khi nghe lời của ta và Trương mỹ nhân nói xong thì đã phái Ngự Sử Bao Chứng đến đây tra án. Bao Chứng đã đến hiện trường kiểm tra, sáng sớm mai sẽ có kết luận. Ngoài miệng thì nói như thế nhưng trong lòng lại nghĩ “Lúc này, Thánh Thượng sợ người lẫn trốn, nên bảo ta đến canh chừng người. Hoàng huynh đang động sát khí, ta lúc này mới chủ động đến đây để ổn định Địch Thanh. Có ta ở đây, đám người Cát Hoài Mẫn sẽ không dám làm xằng bậy. Ta không làm được gì nhiều, chỉ có bảo vệ Địch Thanh thêm một phút một giây nữa thôi”. Nhưng những lời này không thể nói ra. Địch Thanh thầm nghĩ: “Nếu ta muốn trốn đi thì đừng nói là nàng, cho dù là cấm quân của Cát Hoài Mẫn cũng chẳng ngăn được ta? Nhưng Địch Thanh ta không thẹn với lương tâm, thì cần gì phải bỏ trốn? Bao Chứng tuy nói làm việc lưu loát, phán đoán như thần, nhưng vụ án này cực kỳ khó xử lý, chỉ sợ hẳn cũng bất lực”. Hai người theo đuổi tâm sự của mình, ngồi đối diện không nói. Thường Ninh đối mặt với Địch Thanh đang rất bình tĩnh, trong lòng cảm thấy kỳ quái, nhất thời nổi lòng như nước thủy triều dâng lên. Đêm khuya thanh tĩnh, rốt cuộc không khống chế được cơn buồn ngủ. Vốn định dựa bàn nghỉ ngơi, nhưng cơn buồn ngủ lại kéo tới, nên rất nhanh ngủ ngay. Trời sáng, Thường Ninh bỗng dưng giật mình tỉnh giấc. Ngẩng đầu lên, phát hiện Địch Thanh không có ở đây. Nàng lập tức quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Địch Thanh đang đứng gần cửa sổ. Tia nắng ban mai rớt xuống trên mặt. Trời ngày mùa thu thật lặng lẽ, hiu quạnh. Thường Ninh chậm rãi đứng dậy, phát hiện một chiếc áo dài nam rớt xuống đất. Thì ra tối hôm qua nàng dựa vào bàn ngủ, Địch Thanh sợ nàng cảm lạnh, nên cởi áo khoác khoác lên thân thể nàng. Nhặt chiếc áo lên, Thường Ninh nhìn bóng dáng cô đơn kia, trong lòng dâng lên một tia kiêu hãnh. Địch Thanh không có ý đào thoát, không phụ lòng tin nhiệm của nàng. Trong lúc mọi người hoài nghi Địch Thanh, nhưng nàng lại rất tin tưởng Địch Thanh. Loại cảm giác này, khiến nàng cảm thấy tất cả đều rất đáng giá.

conem_bendoianh

152. Chương 394: Xử Án (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 394: Xử án (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Nàng biết Địch Thanh rất thích Dương Vũ Thường, thích một nữ tử mà nàng chưa từng gặp mặt. Địch Thanh vì thích nàng ấy mà không tiếc liều mình tới cứu.

Nàng rất hâm mộ Dương Vũ Thường, nhưng trong giây phút Vũ Thường ra đi, trong lòng nàng đã quyết định, nàng sẽ đứng bên cạnh Địch Thanh. Bởi vì....bọn họ là bằng hữu.

Có thể làm bạn cùng Địch Thanh, nàng cảm thấy cuộc sống của mình bớt cô đơn hơn.

Địch Thanh cảm nhận được Thường Ninh đang đi tới đằng sau nên chậm rãi quay người lại, đối mặt với Thường Ninh, nói:

- Công chúa, cảm ơn công chúa đã bảo vệ thần một đêm.

Trong lòng Thường Ninh thầm run lên, không nghĩ Địch Thanh nhìn thấu tâm tư của nàng. Địch Thanh lại nói tiếp:

- Thần nghĩ rồi, chuyện này thần nên giải thích rõ với Thánh thượng. Thần không có làm, thần vô tội.

Thường Ninh nhìn vào đôi mắt vừa sáng ngời vừa có phần tang thương, đưa chiếc áo qua cho Dịch Thanh, rồi nói:

- Ta tin ngươi vô tội.

Trong giây lát, hai người tựa như đều nghĩ không cần nói cái gì nữa.

Có nói, Bằng hữu ý hợp tâm đầu, không cần giải thích gì nữa.

Chẳng bao lâu sau, cánh cửa phòng mở ra. Cát Hoài Mẫn mang theo đại mã kim đao bước đến, lạnh lùng nói:

- Dịch Thanh, Thánh thượng ra lệnh ngươi đến điện Sùng Chính để nhận thẩm tra. Ngươi biết điều thì nên đi theo ta, nếu như không thì...

Lời còn chưa dứt thì Dịch Thanh đã bước ra khỏi lầu các.

Ngoài cửa sớm đã có cấm quân bảo vệ đứng đó, vốn phòng bị Dịch Thanh đào tẩu. Khi nhìn thấy Dịch Thanh bước ra thì liền xông vào, vọt đến một bên. Mặc dù không lên tiếng, nhưng trong mắt vẫn hiện lên sự tôn kính.

Cát Hoài Mẫn thấy thế, vừa tức vừa giận, thầm nghĩ đám người này quả thực là vô pháp vô thiên. Nếu tối hôm qua Dịch Thanh thực sự muốn chạy trốn, chỉ bằng đám người này, sợ rằng không giữ được Dịch Thanh. Cát Hoài Mẫn xuất thân thế gia tướng môn, thanh danh hiển hách, đã sớm chướng mắt với Dịch Thanh, đơn giản là vì lúc này nổi danh nhất, được bách tính ca ngợi sớm tối tại kinh thành chính là Dịch Thanh, chứ không phải là Tam nha trưởng quan Cát Hoài Mẫn.

Lúc trước y nghe nói có người kể chuyện tuyên dương công lao của Dịch Thanh thì dâng một quyển mật tấu nói rằng Dịch Thanh mua chuộc lòng người, vốn có ý chống đối lại. Kết quả, chuyện này mặc dù truyền đến tai thiên tử, nhưng cũng chẳng giải quyết được chuyện gì. Cát Hoài Mẫn lần trước không làm gì được Dịch Thanh, thì lần này sẽ không cho Dịch Thanh cơ hội nữa.

Kề kề đi theo sát sau Dịch Thanh, Cát Hoài Mẫn tay cầm chuôi đao, thầm nghĩ, chỉ cần Dịch Thanh có ý định chạy trốn thì y sẽ xuất đao.

Dịch Thanh bước chân trầm ổn đến điện Sùng Chính. Cho nên Cát Hoài Mẫn không có cơ hội rút đao.

Điện Sùng Chính vốn có tên là điện Giảng Vũ. Mặc dù Tống Thái Tổ đã truyền xuống gia pháp “sùng văn ức võ”, nhưng bản thân cũng là một cao thủ. Năm đó, chỉ bằng hai bàn tay mà dựng nên non sông to lớn, thời điểm mới xây dựng đất nước, điện Giảng Vũ là nơi quân nhân thi triển võ nghệ. Thời hậu Thái Tông, điện Giảng Vũ được thay bằng tên điện Sùng Chính. Nhưng hầu hết thời gian quân nhân đều luyện tập võ nghệ ở chỗ này.

Dịch Thanh thầm nghĩ, điện Giảng Vũ được đổi thành điện Sùng Chính, ý rằng Đại Tống không gặp cường địch thì thật sự không cần đến quân nhân.

Trong lúc suy nghĩ, Dịch Thanh đã bước vào trong điện. Cát Hoài Mẫn lại bị chặn ở bên ngoài điện. Trong đại điện, Triệu Trinh, Tào hoàng hậu, Diêm Sĩ Lương, Trương mỹ nhân đều có mặt. Trong điện còn có hai người, một là Bộ đầu Khâu Minh Hào của Khai Phong Phủ, còn một người chính là Ngự Sử Đài Bao Chứng. Công chúa Thường Ninh không bao lâu sau cũng yên lặng tiến vào điện, mà Triệu Trinh cũng không ngăn cản.

Chuyện này mặc dù rất nghiêm trọng, nhưng không thể nghi ngờ là càng ít người biết càng tốt. Triệu Trinh nghe theo lời của Tào hoàng hậu, chỉ ra lệnh cho hai người Bao Chứng và Khâu Minh Hào vào cung tra án.

Bao Chứng vẫn như cũ, thấy Dịch Thanh tiến đến, cũng không nhìn, chỉ nhíu mày, hiển nhiên cho rằng xử lý vụ án này không hề đơn giản.

Tào hoàng hậu nhìn thấy Dịch Thanh đi vào, nhỏ giọng bên tai Triệu Trinh:

- Quan gia, nếu Dịch Thanh muốn chạy trốn thì tối hôm qua lúc Thường Ninh ở bên cạnh hắn, hắn có thể dùng Thường Ninh để đào tẩu rồi. Nhưng chung quy hắn vẫn không có trốn. Thứ nhất bởi vì hắn không thẹn với lương tâm. Thứ hai bởi vì hắn hoàn toàn tin tưởng Quan gia.

Triệu Trinh hừ lạnh một tiếng, từ chối cho ý kiến. Nhìn thấy Dịch Thanh đi vào, chỉ nói:

- Bao Chứng, trầm lệnh cho khanh tra rõ án. Khanh đã có kết luận chưa?

Lúc Dịch Thanh bước vào trong điện, đột nhiên nghe được hai bên hành lang đại điện có tiếng hít thở truyền đến, thì trong lòng run sợ. Hắn biết Triệu Trinh đã có sự cảnh giác với hắn nên cho cấm quân mai phục hai bên. Nếu Bao Chứng thực sự nói hắn có tội, chỉ sợ đám cấm quân này sẽ lao ra.

Bao Chứng thì lễ nói:

- Khởi bẩm Thánh Thượng, thần cho rằng, Dịch Thanh cũng không phải là hung thủ sát hại Chiêu Dung.

Lời vừa nói ra, cả bốn người ngồi đó đều kinh hãi, Dịch Thanh thì ngẩn ra, không rõ vì sao Bao Chứng lại khẳng định như vậy.

Trương Mỹ Nhân lộ vẻ giận dữ, đột nhiên gục lên bàn, bờ vai run lên, hiển nhiên là khóc nức nở. Triệu Trinh thấy thế, vừa đau lòng, vừa buồn bực, quát hỏi:

- Bao Chứng, khanh dựa vào cái gì mà kết luận như vậy?

Bao Chứng nói:

- Vết thương trí mạng trên người Chiêu Dung là ở yết hầu. Nói như vậy, hung thủ tất phải có một con dao sắc bén trong tay. Khi thần vào cung đã bảo Khâu bộ đầu tìm kiếm hung đao. Chuyện này sẽ do Khâu bộ đầu nói rõ.

Khâu Minh Hào tiến lên nói:

- Khởi bẩm Thánh Thượng, hung đao đã tìm được.

Lúc này có người trình lên một cao dao đặt trên chiếc khay bạc. Thân dao ngắn, to, trên đỉnh vết máu. Nhưng nhìn qua thì đó là một con dao cắt rau.

Triệu Trinh nhìn xong, nhíu mày nói:

- Người làm sao tìm được hung đao này?

Bao Chứng nói:

- Văn võ bá quan khi nhập triều đều không được mang theo dao sắc bén. Thần tra ra được, lần này Dịch Thanh đi vào, trước tiên đã đến phòng nghỉ để kiểm tra thân thể, phải cắt toàn bộ dao đi thì mới được vào cung, sau khi ra khỏi cung thì mới có thể lấy được dao. Thần nói chắc chắn như vậy đương nhiên có quan kiểm tra trong triều chứng minh. Đã như vậy thì lúc đó trong người hắn không có hung khí. Thử hỏi, nếu hắn giết người thì hung khí từ đâu mà đến?

Triệu Trinh nghe lời, nhưng Khâu Minh Hào lại nói tiếp:

- Nhìn hình dạng của con dao thì rõ ràng là dao trong bếp của hoàng cung. Dịch Thanh vào cung, lên vào bếp thì lấy dao thì hoàn toàn có khả năng này.

Bao Chứng nói:

- Trong Triều Phụng các không có bếp thì tất nhiên sẽ không có dao làm bếp. Bởi vì ăn uống trong hậu cung toàn bộ đều do ngự trù thống nhất cung cấp. Ngự trù cách Quan Nguyệt đình một khoảng cách khá xa, nên việc đi lại cũng khó khăn không ít. Căn cứ vào thời gian mà ba người Lý cung nhân, Trương công chúa và Trương Mỹ Nhân nói để suy đoán, Dịch Thanh muốn lấy hung đao thì thời gian tất có chút gấp gáp.

Khâu Minh Hào thần nhiên nói:

- Gấp gáp thì gấp gáp, nhưng không giải thích được chuyện gì.

Bao Chứng hỏi ngược lại:

- Thử hỏi Khâu bộ đầu, trong thời gian gấp gáp như vậy, lẽ nào Địch Thanh thật sự có bản lĩnh biết trước, biết tại Triều Phượng các sẽ gặp được Trương mỹ nhân, rồi biết phải giết Chiêu Dung. Cho nên tận lực lấy đi hung đao đến Triều Phượng Các để giết người sao?

Khâu Minh Hào hơi giật mình, một lát sau mới nói:

- Người có bệnh cuồng trong tâm thì trước nay hành sự không bao giờ nói lý. Bao Ngự sử chỉ bằng việc suy đoán nguyên do này mà cho rằng Địch Thanh vô tội, thì dường như không có sức thuyết phục.

Triệu Trinh nói:

- Khâu bộ đầu nói không sai.

Bao Chứng nhú mày nói:

- Suy đoán này quả thật khó có khả năng chứng minh Địch Thanh không giết người. Nhưng ta tin tưởng Địch Thanh vô tội khi phát hiện hung khí. Khâu bộ đầu, ta và ngài đều ở chỗ bí mật góc tây bắc Triều Phượng Các phát hiện được hung khí đúng không?

Khâu Minh Hào gật đầu:

- Không sai, chỗ đó có chút âm u, hiển nhiên là có dụng ý khác người nên mới vớt đao ở đó.

Bao Chứng mỉm cười:

- Nhưng ta có thể chứng minh, con dao đó tuyệt đối không phải do Địch Thanh vớt bỏ.

Khâu Minh Hào ngẫm nghĩ một lát mới nói:

- Bao Ngự Sử làm sao có thể kết luận như vậy?

Bao Chứng nói:

- Nếu theo như Trương mỹ nhân đã nói, Địch Thanh trêu ghẹo nàng ấy, lại sợ Chiêu Dung tiết lộ nên lúc này mới nảy lòng sắc tâm, giết người diệt khẩu. Địch Thanh trước tiên đánh ngất xiu Trương mỹ nhân, sau đó giết chết Chiêu Dung, rồi vớt bỏ con dao ở góc tây bắc Triều Phượng Các, sau đó ôm lấy Trương mỹ nhân rời đi, ý đồ gây rối, nhưng không ngờ lại gặp phải Thường Ninh công chúa. Địch Thanh có tật giật mình, nên đành giao Trương mỹ nhân cho Thường Ninh công chúa. Không biết Thánh Thượng đang có suy nghĩ như vậy phải không?

Triệu Trinh phẫn nộ đập bàn nói:

- Chính là như vậy.

Sau đó hung hăng liếc mắt nhìn Địch Thanh, lộ ra hung ý. Y dễ dàng tha thứ cho Địch Thanh chống lại mệnh lệnh của y, nhưng thực sự không thể tha thứ cho Địch Thanh đã đùa giỡn với người mà y yêu nhất.

Bao Chứng chậm rãi nói:

- Xin Thánh Thượng đợi một chút, đừng sốt ruột. Kết luận này chẳng qua là do Trương mỹ nhân nói ra. Nhưng thần phát hiện có vấn đề. Đầu tiên, Địch Thanh vì sao không sợ Trương mỹ nhân nói ra chuyện ác của hắn, mà không giết Trương mỹ nhân để diệt khẩu?

Khâu Minh Hào nói:

- Điều này có thể giải thích, nhưng ta nghĩ không cần phải giải thích, đúng không?

conem_bendoianh

153. Chương 395: Xử Án (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 395: Xử án (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Ý tứ của gã mọi người đều rõ, thầm nghĩ Khâu Minh Hào cho rằng Dịch Thanh thấy sắc nảy lòng tham, trong lúc nhất thời không muốn giết Trương mỹ nhân. Sau lại gặp phải Thường Ninh, lúc đó muốn hạ thủ thì đã muộn rồi.

Bao Chứng gật đầu:

- Không sai, Dịch Thanh không hạ thủ tất có lý do để giải thích. Nhưng Khâu bộ đầu lại quên mất một điểm. Dịch Thanh trong lúc kiểm tra Trương mỹ nhân có chết hay không thì giày đã dính phải vết máu.

Khâu Minh Hào nhíu mày nói:

- Điều đó chứng minh được Dịch Thanh kẻ bị tình nghi giết người.

Bao Chứng sắc mặt nghiêm nghị, từng câu từng chữ nói:

- Nhưng ngược lại, vết máu đó chứng minh Dịch Thanh không có giết người.

Kết luận vừa nói ra, mọi người đều hoang mang không giải thích được, nghĩ mãi mà không rõ ý của Bao Chứng. Bao Chứng nói tiếp:

- Khi Dịch Thanh nhìn thấy Thường Ninh công chúa, bởi gì giày dính máu nên đã để lại trên đường rất nhiều vết máu nhỏ. Hiện tại giày của hắn vẫn còn dính máu.

Mọi người nhìn lại, quả nhiên giày của Dịch Thanh vẫn còn dính máu, nhưng vẫn không giải thích được dụng ý của Bao Chứng.

Bao Chứng trầm giọng nói:

- Lúc Hắc ôm Trương mỹ nhân gặp Thường Ninh công chúa thì vết máu trên giày vẫn còn chưa khô. Thần đã kiểm tra vết máu, phát hiện Dịch Thanh chưa đi được mấy bước thì gặp phải Thường Ninh công chúa. Nhưng trong phạm vi phát hiện con dao, thì căn bản không có một vết máu nào. Thử hỏi Dịch Thanh tài năng thế nào mà dính máu trên giày, nhưng vùng phụ cận vút hung khí lại chẳng có vết máu? Điều đó có thể chứng minh Dịch Thanh căn bản không có đi qua chỗ đó, và con dao cũng không phải do Dịch Thanh vút. Bởi vậy Dịch Thanh không phải là hung thủ.

Khâu Minh Hào trầm ngâm, lập tức nói:

- Nói không chừng Dịch Thanh đứng đằng xa quăng dao tới nên vùng phụ cận không có dấu máu.

Bao Chứng lập tức nói:

- Vị trí vút dao là chỗ tối góc chết tây bắc lầu các, còn Dịch Thanh gặp Thường Ninh công chúa là ở phía đông nam. Khoảng giữa có tòa lầu ngăn cách. Thần lúc đó đã thử qua, với vết máu mà Dịch Thanh để lại trên đường bộ, tuyệt không có khả năng vút dao tới đó. Nếu Thánh Thượng không tin thì có thể đi thử.

Triệu Trinh nhìn Khâu Minh Hào. Khâu Minh Hào lúc này trầm ngâm hồi lâu, mới chậm rãi lắc đầu. Triệu Trinh nói:

- Khâu bộ đầu không có ý kiến thì thần sẽ không thử.

Bao Chứng giọng điệu hàm ý, nói rằng:

- Dịch Thanh hoàn toàn không có mang theo dao, mà Chiêu Dung thì lại bị con dao làm cho mất mạng. Bởi vậy thần cho rằng, Thượng Chiêu Dung không phải do Dịch Thanh giết chết.

Đại diện yên lặng, Địch Thanh trong lòng cảm kích, không nghĩ Bao Chứng lại thận trọng suy đoán cẩn thận như vậy.

Trương mỹ nhân đang gục đầu xuống bàn khóc nức nở, đột nhiên ngồi dậy, nói:

- Người nói Địch Thanh không có khả năng mang dao thì ta không tin. Địch Thanh mặc dù gặp phải Thường Ninh, vết máu vẫn còn chưa khô. Nhưng trước đó hẳn có thể cởi giày rồi vứt dao, lẽ nào không có khả năng?

Bao Chứng trầm ngâm nói:

- Trương mỹ nhân nói rằng hung đồ thấy sắc nảy lòng tham, sau khi gây án vẫn có tâm tư kín đáo. Tuy khó tưởng tượng nhưng đích xác vẫn có một phần nhỏ khả năng. Nhưng chuyện này chứng minh lại càng đơn giản. Nếu Địch Thanh cởi giày vứt dao, lúc này vẫn chưa có cơ hội để hủy diệt chứng cứ, lòng bàn chân của hắn chắc chắn sẽ dính bùn đất. Thân xin thử nghiệm một chút.

Dứt lời liền đi tới trước mặt Địch Thanh, ý bảo Địch Thanh cởi giày. Ông ta đã nói liền làm, không có kéo dài.

Chờ cho Địch Thanh cởi giày xong, mọi người rõ ràng nhìn thấy, bàn chân của Địch Thanh sạch sẽ vô cùng, căn bản không có dính bùn đất. Tào hoàng hậu thở nhẹ một hơi, nói khẽ với Triệu Trinh:

- Quan gia, nếu Bao Chứng đã chứng minh được Địch Thanh vô tội, vậy hãy để cho Địch Thanh xuất cung?

Triệu Trinh còn đang do dự thì Trương mỹ nhân đã khóc lóc nói:

- Quan gia, những gì mà thiếp nói chẳng lẽ là đổ oan cho Địch Thanh. Khi thiếp ngắt xiu, đã nhìn thấy Địch Thanh đuổi theo Chiêu Dung. Cho dù hung thủ không phải là Địch Thanh thì việc hắn trêu ghẹo thiếp không phải là giả.

Dứt lời thì lại khóc rống lên.

Triệu Trinh trong lòng cảm tức hỏi:

- Địch Thanh, trầm hỏi người, rốt cuộc người đến có trêu ghẹo mỹ nhân hay không?

Địch Thanh ngẩng đầu:

- Thần không có.

Trương mỹ nhân khóc to hơn:

- Người bây giờ đương nhiên là không thừa nhận rồi.

Địch Thanh nhíu mày:

- Thần không làm, vì sao phải thừa nhận?

Triệu Trinh vỗ long án, quát to:

- Được rồi, Bao Chứng, Khanh kết luận ra sao?

Bao Chứng nói:

- Kỳ thật có thể kết luận Địch Thanh rốt cuộc có vô lễ với Trương mỹ nhân hay không thì biện pháp rất đơn giản.

Lời vừa thốt ra, mọi người vô cùng kinh ngạc, chờ đợi Bao Chứng đưa ra kết luận. Còn Trương mỹ nhân thì ngạc nhiên nhìn Bao Chứng.

Bao Chứng chậm rãi nói:

- Địch Thanh cùng với Trương mỹ nhân nói khác nhau, có thể thấy được một người không nói thật. Chỉ cần tìm ra người nói dối thì có thể cho ra kết luận.

Mọi người thầm nghĩ “Người đây không phải là nói nhảm, mấu chốt là như thế nào để tìm ra?”

Bao Chứng cho tay vào ngực, đột nhiên lấy ra một bức tượng ngọc Phật nhỏ nhỏ. Bức tượng toàn thân nhẵn nhụi, trong suốt. Mọi người cảm thấy kỳ lạ, không biết Bao Chứng vì sao lại lấy ra bức ngọc Phật này.

Bao Chứng thấy mọi người không hiểu thì liền giải thích:

- Thánh Thượng, nhà thần cũng không giàu có gì. Nhưng bức tượng ngọc Phật này cũng chiếm hết một nửa gia tài nhà thần. Tuy nhiên nó không phải sở hữu của thần, mà là do một cao tăng ẩn thế tặng.

Triệu Trinh nhíu mày hỏi:

- Khanh mang bức ngọc Phật này ra làm gì?

Bao Chứng nói:

- Bởi vì ngọc Phật và việc phá án có quan hệ với nhau. Ngọc Phật này vốn có tên là Noa Ma Phật. Noa Ma là tiếng Phạn. Trung Nguyên gọi là lễ kính. Nghe cao tăng đó nói: “Ngọc Phật này vốn là vật trong Tạng Biên Mật Tông, nay truyền đến tay ta.”

Sở dĩ thần mang theo bức ngọc Phật này bên mình không phải bởi vì nó quý trọng mà là nó rất kỳ quái.

Triệu Trinh nhìn bức tượng Phật, cũng cảm thấy hứng thú hỏi:

- Tượng Phật này rốt cuộc có cái gì thần bí?

Bao Chứng nghiêm nghị nói:

- Bức tượng Phật này nếu là Noa Ma Phật thì mọi người nhất định phải lễ kính, trong lòng không thể xem nó chỉ là pho tượng. Nếu người đó nói dối, chỉ cần chạm tay vào nó thì trong chốc lát sẽ có hào quang nhàn nhạt phát ra.

Trương Mỹ Nhân sắc mặt khê biến, còn mọi người thì thần sắc đa nghi. Triệu Trinh ngạc nhiên nói:

- Trên đời thật sự tồn tại vật như vậy sao? Trăm khó tin quá.

Bao Chứng nói:

- Trên đời này vốn có nhiều việc không thể tưởng tượng được. Đối với Tạng Truyền Mật Tông thì lại càng có nhiều chuyện khó dò. Thần đã tự mình nghiệm chứng sự thần kỳ của nó. Ban đầu là thử những vị quan chức nhỏ. Tuy nói là thần theo luật làm việc, nhưng trước đó chính là len lén tìm cách cho bọn họ sờ lên tượng Phật. Cho dù tượng Phật sáng lên hay không thì cũng chứng minh được tâm ý của bọn họ. Thánh Thượng nếu không tin thì thần có thể làm một chứng minh cho người thấy. Xin Thánh Thượng cấp cho thần một gian phòng tối.

Triệu Trinh thật ra lúc này đã có chút hứng thú, lập tức chuẩn bị thiên điện phía sau điện Sùng Chính làm phòng tối. Địch Thanh chỉ nghe có vài tiếng bước chân bận rộn. Sau đó thì trong điện liền yên tĩnh trở lại.

Bao Chứng bước vào trong thiên điện, rồi quay lại nói với Triệu Trinh:

- Thần biết thiên tử không thể mạo phạm. Không biết Hoàng hậu có hứng thú cùng thần chứng minh việc này hay không?

Tào Hoàng hậu ở một bên nghe xong, nét mặt kinh ngạc, một lát sau mới nói:

- Thiếp thân cũng không tin. Nhưng nếu sự việc trọng đại, Bao Khanh gia tin tưởng vững chắc thì thiếp thân cũng không ngại thử xem. Không biết làm thế nào để chứng minh đây?

Bao Chứng nói:

- Chứng minh rất đơn giản, xin thỉnh Hoàng hậu cứ nói thật.

Tào Hoàng hậu giật mình:

- Thế nào mới là nói thật?

Bao Chứng trả lời:

- Có thể nào thì nói thế ấy.

Tào hoàng hậu suy nghĩ một lát mới nói:

- Thiếp thân ngày hôm qua mới cấp cho Thánh Thượng món canh thịt dê.

Bao Chứng lập tức nói:

- Có thể. Thần đã đặt bức tượng Noa Ma Phật trong phòng tối, nhưng vẫn có thể thấy được. Thần mời Tào hoàng hậu vào bên trong sờ lên ngọc phật một lát.

Tào hoàng hậu cười nói:

- Chuyện thú vị như vậy, ta thật ra cũng muốn mở mang kiến thức một chút.

Dứt lời thì đứng dậy, bước vào trong thiên điện. Bao Chứng đã sớm đặt sẵn vị trí Đế Triệu Trinh, Khâu Minh Hào, Bao Chứng và Thường Ninh đều nhìn xem được, nhìn thấy trong thiên điện rất tối, chỉ thấy được thân ảnh mờ mờ của Tào hoàng hậu đang sờ tay lên bức tượng phật.

Bức tượng phật không có xuất hào quang. Qua một lát, Tào hoàng hậu đi tới nói:

- Tượng phật không có phát quang.

Bao Chứng nói:

- Thế thì Hoàng hậu không có nói dối. Tượng phật tất nhiên là không phát quang.

Triệu Trinh một bên cảm thấy hứng thú:

- Nếu Trẫm nói dối thì tượng Phật khẳng định sẽ phát quang chứ?

Bao Chứng khẳng định:

- Đương nhiên là như vậy.

Triệu Trinh cảm thấy hiếu kỳ, lập tức nói:

- Trẫm tối hôm qua đã uống một chén canh thịt dê do hoàng hậu nấu.

Kỳ thật thì y rất cảm ơn ý tốt của Tào hoàng hậu. Tào hoàng hậu mang đến canh thịt dê, y uống liền hai chén. Tào hoàng hậu thần nhiên cười nói:

- Quan gia, ngài có thể mạnh miệng nói như vậy.

Triệu Trinh cười nói:

- Vì cầu chân tướng, ta mạnh miệng cũng không sao.

Sau khi nói xong, Triệu Trinh cũng không sợ, bước vào chỗ tượng phật.

Chỉ trong chớp lát, ngoài điện vang lên tiếng hô. Bởi vì mọi người nhìn thấy tượng phật đã phát ra ánh sáng màu xanh nhạt.

conem_bendoianh

154. Chương 396: Xuất Dao (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 396: Xuất đao (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Triệu Trinh bước tới, không nghĩ trên đời lại có loại chuyện thần kỳ như vậy. Chờ sau khi chuyện này kết thúc, thì nhất định sẽ bắt Bao Chứng dâng lên vật này. Khi đó sẽ không cần bọn quan lại nói dối nữa.

Bao Chứng không biết tâm tư của Triệu Trinh, liền quay sang Trương mỹ nhân:

- Thần cả gan mời Trương mỹ nhân tiến nhập thử một lần.

Sắc mặt Trương mỹ nhân có chút tái nhợt, thấy mọi người đều nhìn qua. Triệu Trinh lại nói:

- Mỹ nhân, nàng không cần phải sợ. Chỉ cần những gì nàng nói là thật thì phật ngọc đó sẽ không phát quang.

Trương mỹ nhân có chút do dự, nhưng khi nhìn thấy ánh mắt sáng quắc của Bao Chứng thì liền cắn răng đi vào. Trong bóng tối, mọi người chỉ nhìn thấy được thân ảnh của Trương mỹ nhân đang chạm vào phật ngọc. Sau một lúc lâu, phật ngọc cũng không có phát quang.

Tào hoàng hậu sắc mặt có chút dị dạng, hướng Bao Chứng nhìn. Bao Chứng cúi đầu xuống, nhìn vào ngón chân của mình.

Sắc mặt Thường Ninh lộ ra vẻ sầu thảm, trong lòng thầm kêu “Sẽ không! Tuyệt đối sẽ không? Nếu Trương mỹ nhân không có nói dối, chẳng phải Dịch Thanh là kẻ nói dối sao? Điều này sao có thể?”. Không đợi Trương mỹ nhân đi ra, Thường Ninh đã nói:

- Bao đại nhân, biện pháp này của ngài nhất định đúng sao?

Triệu Trinh tức giận:

- Thế nào lại không chính xác? Mỹ nhân không có nói dối thì tượng phật dĩ nhiên sẽ không phát sáng.

Đang khi nói chuyện, Trương mỹ nhân đi tới, nhìn Triệu Trinh mỉm cười;

- Tượng Phật thực sự rất linh, biết thiếp không có nói sai.

Dứt lời thì nhìn chằm chằm vào Dịch Thanh, không nói lời nào.

Bao Chứng nhìn Dịch Thanh, thần sắc tựa hồ có chút bất đắc dĩ:

- Dịch tướng quân, tới phiên ngài.

Dịch Thanh trong lòng cũng cực kỳ kinh ngạc, thầm nghĩ nếu tượng phật thực sự linh nghiệm, Trương mỹ nhân không có nói dối, Dịch Thanh ta cũng sẽ không nói dối. Vậy tốt cùng thì tối hôm qua đã xảy ra chuyện gì?

Hắn không giải thích được, nhưng cũng không thẹn với lương tâm, chân chính bước vào phòng tối, tay đặt lên phật tượng, trong lòng tự nói:

- Phật chủ, ngài nếu có mắt thì biết rằng Dịch Thanh ta không có sai.

Tay của hắn đặt lên tượng phật, chỉ cảm thấy một sự lạnh lẽo, rồi đột nhiên thân thể chấn động, sắc mặt biến đổi.

Ngoài điện cũng vang lên tiếng hô.

Mọi người đã nhìn thấy tượng phật phát ra thứ ánh sáng yếu ớt.

Triệu Trinh thấy ngọc phật phát quang, sắc mặt trầm xuống, phát tay ra hiệu Cát Hoài Mẫn chạy tới bắt người. Dịch Thanh võ công cao cường, nếu thực sự phản kháng, Triệu Trinh cũng sợ Dịch Thanh sẽ liều mạng.

Tào hoàng hậu vội vàng kéo tay Triệu Trinh, nói rằng:

- Thánh Thượng xin chờ một chút. Thiếp thần muốn nói ra suy nghĩ của mình.

Triệu Trinh lạnh lùng nói:

- Cho tới bây giờ còn nói cái gì nữa? Dịch Thanh khi quân phạm thượng, tội bất khả xá.

Tào hoàng hậu vội la lên:

- Thánh Thượng, Địch Thanh không có nói dối.

Triệu Trinh ngẩn ra, hồ nghi nhìn Tào hoàng hậu rồi lại nhìn bộ dạng khác thường của Bao Chứng, đột nhiên trong lòng trầm xuống, mơ hồ cảm giác có cái gì đó không thích hợp.

Bao Chứng đột nhiên quỳ xuống, thì lễ nói:

- Thánh Thượng, xin thứ cho thần tội khi quân. Kỳ thật thì ngọc phật không như thần đã nói, cũng biết người khác có nói dối hay không.

Triệu Trinh sửng sốt, còn Trương mỹ nhân thì biến sắc. Thường Ninh cùng Khâu Minh Hào thì đều cau mày, trong lúc nhất thời không hiểu được chuyện gì đã xảy ra. Triệu Trinh mặt trầm như nước, chậm rãi nói:

- Sự thật chứng minh, ngọc phật thật sự có lúc có thể phát quang.

Nhưng trong lòng lại thầm nghĩ “Lẽ nào Bao Chứng muốn bảo vệ Địch Thanh mà muốn phủ định về thuyết pháp của Noa Ma Phật?”

Bao Chứng nói:

- Ngọc phật đích xác chính là Noa Ma Phật, nhưng cũng không biết có được thần thông hiểu chuyện đúng sai của thể nhân hay không. Nó có thể phát quang chỉ vì phật ngọc này là một loại ôn lương ngọc phía tây bắc Côn Luân. Loại ngọc này có một điểm đặc biệt, nếu người nào chạm vào, ảnh hưởng thân nhiệt người đó thì nó sẽ phát quang.

Sau đó chậm rãi quay đầu nhìn về phía Trương mỹ nhân:

- Địch Thanh bởi vì trong lòng không thẹn nên đã dám xoa xoa ngọc. Do đó ngọc phật đã phát quang. Thần muốn hỏi một chút Trương mỹ nhân, vì sao sau khi người đi vào, ngọc cũng không có phát quang? Có phải vì người cảm thấy mình nói dối nên không có đụng vào Na Moa Phật?

Mọi người đều giật mình. Địch Thanh trong tối nghe thấy liền hiểu rõ ngọn nguồn, nhưng không khỏi lo lắng cho Bao Chứng. Bao Chứng làm như vậy, nói trắng ra là có dụng ý lợi dụng tâm lý có tật giật mình. Bao Chứng vì Địch Thanh mà nói dối Triệu Trinh, chống đối nghi vấn Trương mỹ nhân, hậu quả là có thể đoán được.

Bao Chứng chưa từng có giao hảo qua với hần. Nhưng Bao Chứng đối với hần còn hơn huynh đệ sinh tử.

Đây chính là Bao Chứng, biết mình sẽ đắc tội với thiên tử, nhưng cũng muốn vạch trần chân tướng.

Trương mỹ nhân nghe Bao Chứng chất vấn, sắc mặt trắng bệch, đột nhiên kêu lên:

- Người nói xạo. Vừa rồi Hoàng hậu vào sờ lên ngọc phật, lúc đó cũng không có phát quang mà?

Triệu Trinh nghĩ tới điểm này, lập tức nói:

- Không sai, Hoàng hậu vì sao sờ vào ngọc phật nhưng không có phát quang?

Tào hoàng hậu liếc mắt nhìn Trương mỹ nhân, nhẹ giọng nói:

- Bởi vì ta khi tiến vào phòng tối, cũng chẳng qua là giống như cô, làm bộ không có sờ vào ngọc phật.

Trương mỹ nhân cắn chặt răng, sắc mặt trở nên trắng bệch. Cô ta vì thiếu can trọng nên đã rơi vào cái bẫy của Bao Chứng. Có lẽ, cái bẫy này là do Tào hoàng hậu và Bao Chứng hợp nhau bày ra, chính là muốn khảo nghiệm xem ai là người nói dối.

Hết thấy đều đã chứng minh, nói dối thì sẽ không dám sờ vào ngọc phật. Mà hiện tại, người không dám sờ vào ngọc phật không phải là Địch Thanh, mà là Trương mỹ nhân.

Trương mỹ nhân đang nói dối.

Diêm Sĩ Lương ở một bên, trầm mặc không nói, thấy thế liền đột nhiên lên tiếng:

- Bao Chứng, người cũng gan lớn. Người biết làm như vậy là khi quân phạm thượng hay không?

Bao Chứng trầm mặc không nói, nhưng trên mặt không hề có một tia hối hận. Tào hoàng hậu ôn nhu mà kiên định:

- Vừa rồi Thánh Thượng đã nói, vì cầu chân tướng nên mạnh miệng cũng không tiếc. Nếu Thánh Thượng đã nói như vậy thì Bao Chứng vì cầu chân tướng, dùng ít thủ đoạn cũng không có gì đáng trách.

Quay đầu nhìn về phía Trương mỹ nhân, Tào hoàng hậu định nói cái gì đó, đột nhiên sắc mặt biến đổi, lui về phía sau hai bước.

Tất cả mọi người đều có chút bất ngờ, cũng không dám nhìn Trương mỹ nhân. Mọi người biết lần này, mặc dù vạch trần chân tướng, Triệu Trinh khẳng định sẽ không vui. Triệu Trinh cũng không rõ vì sao Trương mỹ nhân lại muốn nói dối hãm hại Dịch Thanh, nhìn thấy sắc mặt Tào hoàng hậu khác thường, rồi quay đầu nhìn sang hướng Trương mỹ nhân, rồi đột nhiên sắc mặt đại biến, bước nhanh đến:

- Mỹ nhân, người làm sao vậy?

Mọi người lúc này mới nhìn thấy, Trương mỹ nhân sắc mặt trở nên xám xịt, khóe miệng rỉ máu. Đây chính là dấu hiệu của trúng độc.

Trương mỹ nhân nhìn Triệu Trinh, chỉ kịp nói vài câu:

- Thánh Thượng, thiếp....thiếp không có nói dối.

Sau đó cả người cô ta ngã xuống đất.

Triệu Trinh bất ngờ, không ngờ sự tình sẽ có kết quả như vậy, cũng không quan tâm đến việc xử án, hét lớn:

- Mau truyền ngự y...

Mọi người đều kinh hãi, không giải thích được vì sao Trương mỹ nhân lại bị trúng độc. Lẽ nào trong phòng tối còn ẩn trốn một hung thủ không thể nhìn thấy?

Ngự y tới, lại một phen rối loạn. Tào hoàng hậu vô cùng kinh ngạc, nhưng rồi biết sự việc có biến, ý bảo Bao Chứng và Dịch Thanh lui ra. Mọi người không nghĩ tới kết quả này nên đều rời khỏi đại nội.

Bao Chứng ra khỏi cung, cau mày, tựa hồ như lo lắng điều gì. Dịch Thanh áy náy nói:

- Bao huynh, bởi vì tại hạ mà liên lụy đến Bao huynh.

Bao Chứng với vẻ mặt giải quyết việc chung, nên nói:

- Chỉ là chức trách của ta mà thôi. Bất luận là ai thì ta cũng sẽ làm như vậy. Dịch tướng quân hà tất phải sợ liên lụy. Mới vừa rồi...

Ông ta đang muốn nói tới điều gì, thoáng trong mắt hiện lên tia cổ quái, lại lắc đầu nói:

- Dịch huynh, ta còn có việc, tạm thời cáo từ.

Dịch Thanh trong lòng nặng trĩu. Mặc dù đã thoát nạn, nhưng trong bụng vẫn đầy nghi hoặc. Trương mỹ nhân vì sao lại hại hắn? Người nào đã hại Trương mỹ nhân? Trương mỹ nhân đến tột cùng vì sao lại không nói?

Đều nói người mà gần chết sẽ không có nói dối. Trương mỹ nhân cho dù sau khi bị trúng độc, vẫn nói không nói dối. Nhưng Dịch Thanh cũng không có nói dối, lẽ nào trong đó có ẩn tình? Hết thấy vốn nhìn như rất rõ ràng, nhưng Dịch Thanh càng nghĩ càng cảm thấy cổ quái.

Sau khi về tới Quách phủ, Hàn Tiểu vội vã đến thấp giọng bên tai Dịch Thanh nói:

- Dịch tướng quân, không tốt rồi. Căn cứ vào tin tức của chúng ta, mấy ngày nay, Nguyên Hạo thừa dịp nghị hòa cùng Đại Tổng, vườn không nhà trống tấn công Khiết Đan. Không bao lâu sau đã đánh bại Khiết Đan. Mà Khiết Đan bởi vì dụng binh với nước Hạ thất bại, nên giận chó đánh mèo, trút giận lên chúng ta, quay sang đóng quân ở U Yển, có dấu hiệu xuôi xuống phía nam tấn công Đại Tổng.

Dịch Thanh sắc mặt khê biến, cau mày lại, một lát sau mới nói:

- Chuyện này chỉ sợ vài ngày triều đình sẽ có tin tức. Chúng ta không hiểu nhiều lắm, chỉ có thể chờ đợi bọn họ quyết định.

Trong mấy ngày, Dịch Thanh vẫn đóng cửa không ra. Sau khi trở lại kinh thành, càng nghĩ càng cảm thấy huyền bí trong đó. Mà điều khiến cho Dịch Thanh không thể giải thích được đó chính là hai sự kiện. Trương mỹ nhân vì sao phải hãm hại hắn. Và lá thư vạch trần Bát Vương gia đến cuối cùng là do ai viết?

Mặc dù liên tục ở trong Quách phủ, nhưng Dịch Thanh vẫn thường xuyên thu thập tin tức.

conem_bendoianh

155. Chương 397: Xuất Dao (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 397: Xuất đao (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Do nguồn nhảy chương

Tân pháp phát triển, vạn dân vui sướng. Nhưng trong đó vẫn có người không hài lòng. Vương Cung Thần mặc dù không truy trách Dịch Thanh, cuối cùng chỉ ra tay với Trương Kháng và Đằng Tử Kinh trên vấn đề chi phí của công sứ. Trương Kháng thì điều đến chỗ hắn, còn Đằng Tử Kinh thì điều đến quận Ba Lăng.

Tân pháp nhanh chóng được toàn dân áp dụng. Khiết Đan đột nhiên khởi binh.

Trong lúc nhất thời, hơi thở của chiến tranh đã ngưng tụ khắp bầu trời, thậm chí đông lạnh nhiệt huyết của biến pháp.

Tây bắc mấy năm nay chiến loạn liên tiếp, nhưng du sao vẫn còn cách Khai Phong xa, khiến người ta nhìn chưa rõ. Nhưng Khiết Đan khởi binh nam hạ, quân tiên phong thế như chẻ tre chỉ vào Khai Phong, bắt đầu lên kế hoạch cho mình ước Thiên Uyên, khiến người ta lòng đau như cắt. Tất cả mọi người trong lòng lo sợ, chỉ sợ Khiết Đan khởi binh đến Đại Tống thì bách tính phải chịu khổ.

Triều đình tạm thời buông hết tất cả nội đấu, tập trung lo đối phó với Khiết Đan.

Qua vài ngày, Phạm Trọng Yêm đột nhiên đến Quách phủ.

Dịch Thanh nhìn thấy Phạm Trọng Yêm đến, cảm thấy rất kinh ngạc nhưng cũng vui mừng. Kinh thành không thể so với Tây bắc. Ở Tây bắc hắn có huynh đệ thân thiết, nhưng ở kinh thành, bằng hữu đích thật của hắn lại không có bao nhiêu. Phạm Trọng Yêm chính là một trong những bằng hữu của hắn.

Phạm Trọng Yêm sau khi ngồi xuống, cũng không khách sáo, đi thẳng vào vấn đề:

- Dịch Thanh, ta lần này đến đây là có việc muốn nhờ.

Dịch Thanh trong lúc nhất thời chẳng biết Phạm Trọng Yêm đến nhờ chuyện gì, nhưng cũng nói ngay:

- Phạm Công nếu có gì phân phó thì cứ nói.

Hắn biết Phạm Trọng Yêm người này khi cầu việc sẽ không phải là việc tư.

Quả nhiên, Phạm Trọng Yêm nói:

- Khiết Đan đóng quân nơi Yên Vân, có ý định nam hạ. Lúc này biên cương phía bắc căng thẳng, thiên tử lo lắng. Văn võ bá quan thương nghị một lúc lâu, nghĩ việc này không thể chậm trễ, muốn phái người đi sứ Khiết Đan, hướng Tiêu thái hậu phân tích lợi hại. Nếu có thể khuyên Tiêu thái hậu hủy bỏ ý định xuất binh thì mới là thượng sách.

Địch Thanh biết lúc này Tiêu thái hậu là người đương quyền ở Khiết Đan, giống như Lưu thái hậu của Đại Tống.

Khiết Đan lập quốc, nếu luận về phồn hoa thì thua xa Đại Tống. Nhưng nếu nói về sự uyên bác, binh lực hùng hậu thì Đại Tống thua xa.

Đại Tống sau khi lập quốc, bắt đầu là Thái Tổ, Thái Tông, và Chân Tông đều đối kháng với Khiết Đan. Nhưng đời sau lại không bằng đời trước. Thái Tổ còn có thể phản công đoạt lại Tần Dương, Kiều Quan. Nhưng đáng tiếc Thái Tổ bỗng dưng băng hà một cách kỳ lạ. Thái Tông xuất binh muốn kế thừa cường thế của Thái Tổ, nhưng không ngờ tại sông Cao Lương bị người Khiết Đan đánh bại, phải ngồi xe lừa trở về. Có thể nói là chệt vật không chịu nổi. Tới Chân Tông thì người Khiết Đan đã tiến nhanh vào nam hạ, định ra những điều quy ước bất đắc dĩ.

Đại Tống và Khiết Đan giao chiến với nhau, nhưng đời sau không bằng đời trước. Chỉ cảm thấy Khiết Đan là kẻ thù lớn nhất của Đại Tống, tự nhiên sẽ khiến cho Đại Tống sinh ra tâm lý lo sợ.

Nhưng khi định ra minh ước dưới chân thành với Chân Tông thì Liêu Thánh Tông lại mất. Trước khi chết đã lập Tề Thiên hoàng hậu là Thái hậu. Da Luật Tông Chân làm thái tử. Da Luật Tông Chân tuổi bằng với Triệu Trinh. Khi đăng cơ thì mẫu hậu vẫn còn đương quyền.

Chuyện cũ luôn luôn khiến người khác ngạc nhiên. Quốc chủ của Khiết Đan Da Luật Tông Chân hiện giờ cũng là do một cung nữ sinh ra, được Tề Thiên hoàng hậu đem về nuôi dưỡng. Nhưng chuyện cũ cũng có một chút khác biệt rất nhỏ. Lưu thái hậu của Đại Tống thì nắm hết quyền hành, không cho người bên ngoài nhúng tay. Cung nữ Lý Thuận Dung thì bắt tức trực bên linh cữu. Nhưng còn cung nữ bên Khiết Đan Tiêu Nậu Căn có thể liên hợp anh em, lặng lẽ nắm quyền lớn trong tay, thiêu hủy di chiếu của Liêu Thánh Tông, vu cáo Tề Thiên Hoàng hậu mưu phản, ngược lại giam Tề Thiên hoàng hậu lại.

Tiêu Nậu Căn giam cầm Tề Thiên thái hậu, thừa dịp quốc chủ Khiết Đan Da Luật Tông Chân tuổi còn nhỏ, nên nắm trọn quyền lớn. Hiện nay ở Khiết Đan hô phong hoán vũ. Điều khác biệt với Lưu thái hậu chính là Tiêu thái hậu này càng ngày càng kiêu ngạo, không chỉ trắng trợn tiêu diệt kẻ thù, mà còn đề bạt huynh đệ, gia nô, xuất động hưng binh, trước đó vài ngày đánh Tây Hạ không thắng. Chẳng hiểu vì sao lại giận cho đánh mèo đánh vào Đại Tống.

Địch Thanh sớm từ miệng Hàn Tiểu biết được biết này. Khi nghe Phạm Trọng Yêm đề cập đến chuyện đi sứ thì cũng có thể giải.

Địch Thanh thấy được, quân sự Đại Tống suy nhược lâu ngày, muốn ăn thì phải ăn từng miếng. Lúc này còn phải lo đối kháng với Nguyên Hạo đang bùng bùng dã tâm. Nếu thật sự phải đấu với Khiết Đan, Nguyên Hạo từ Tây bắc thọc dao tới thì chỉ sợ Đại Tống sẽ bị cô lập. Nghĩ tới đây, Địch Thanh lại nói:

- Nếu triều đình đã phái người đi sứ Khiết Đan thì không biết Phạm Công tìm ta có việc chi?

Phạm Trọng Yêm nói:

- Đi sứ Khiết Đan rất quan trọng, nhưng cũng vô cùng hung hiểm. Nói thật, trong triều rất ít có vị quan nào lại nguyện ý đi sứ. Ta đang phải chủ trì một chuyện, nên không thể tự mình đi. Triều đình thương nghị hồi lâu, quyết định để Phú Bật đại nhân đi sứ Khiết Đan.

Địch Thanh nói:

- Phú đại nhân thái độ làm người trầm ổn. Nếu đi sứ thì thật là tốt.

Phạm Trọng Yêm nói:

- Phú Bật đồng ý đi sứ Khiết Đan, nhưng muốn có người cùng đi. Không biết là người có chịu đi không?

Dứt lời thì ánh mắt kỳ vọng nhìn Địch Thanh.

Địch Thanh kinh ngạc một lát, nói:

- Ta đi? Bọn họ sao lại bảo ta đi?

Trong lòng thầm nghĩ: “Lúc trước đám người Vương Cung Thần hận không thể cách chức ta đày ra hải ngoại. Đi sứ Khiết Đan nhiệm vụ gian khổ, bọn họ làm thế nào lại để cho mình đi?”

Phạm Trọng Yêm mỉm cười:

- Bọn họ nói rằng, quân Khiết Đan lòng dạ hung dữ, chỉ có Dịch tướng quân đi đến đó thì mới bộc lộ được uy nghiêm của Đại Tổng ta. Hơn nữa, lần trước người cùng với Phú đại nhân đi sứ Thổ Phồn. Mặc dù sự việc không thành, nhưng năng lực của người rất đáng được công nhận. Lần đi sứ này, người là người thích hợp nhất được chọn.

Nguyên Khiết Đan có ý định hưng binh nam hạ, Triệu Trinh vừa nghe thì không khỏi luống cuống. Trương mỹ nhân trúng độc, nhưng may mắn không chết, vẫn còn hôn mê trên giường. Triệu Trinh vừa sợ vừa giận, giao trách nhiệm cho Khâu Minh Hào điều tra, không cho Bao Chứng tham dự vào.

Triệu Trinh ban đầu nghe theo lời của Tào hoàng hậu, yêu cầu Bao Chứng điều tra làm rõ việc này. Chính vì muốn công chính, công bình, không muốn mất nhiều thời gian nhưng kết quả lại rất tàn khốc. Trương mỹ nhân trúng độc, Triệu Trinh trong lòng hối hận, cả ngày đều ở cạnh giường Trương mỹ nhân. Cho đến khi Khiết Đan có ý định hưng binh, Triệu Trinh thấy giang sơn gặp nạn, đành tạm thời buông chuyện Trương mỹ nhân ra, triệu tập quần thần thương nghị đối sách.

Trong triều bá quan văn võ đều nhất trí cho rằng, tạm thời không chiến, muốn trước tiên phái sứ thần đi thuyết phục Tiêu thái hậu không nên xuất binh. Không có Dịch Thanh, lần này quần thần giải quyết vấn đề rất nhất trí nhưng khi đề cập đến chuyện đi sứ thì liền gặp phải khó khăn.

Hai nước giao binh, quan hệ khó lường. Nếu đi sứ không thành, thì chính là đánh cược với sinh mạng mình. Ban đầu việc đi sứ Khiết Đan, triều đình định phái Hạ Tung đi. Nhưng kết quả Hạ Tung lại từ chối không đi, tiến cử Vi Tiểu Đàm. Người khác thì không sao, nhưng nếu rơi trúng người mình thì đó là bi kịch.

Quần thần đang khó xử, Phạm Trọng Yêm liền chủ động xin đi giết giặc, nhưng Triệu Trinh không cho. Lúc này biện pháp cần có Phạm Trọng Yêm gồng gánh, làm sao có thể đi bắc cương xa xôi chứ? Phú Bật thấy tình thế như vậy, cuối cùng nguyện ý đi sứ Khiết Đan. Quần thần thở phào nhẹ nhõm, nhưng Phú Bật lại đưa ra một điều kiện, muốn Dịch Thanh cùng đi sứ cùng.

Triệu Trinh hiện tại không biết vì oán giận Dịch Thanh, hay vì áy náy chuyện oan ức của Dịch Thanh mà đối với đề nghị của Phú Bật từ chối cho ý kiến.

Nhưng việc Dịch Thanh đi sứ cũng không phải là thuận buồm xuôi gió. Vương Cung Thần lập tức nhắc đến chuyện cũ, đưa ra việc Dịch Thanh lỗ mãng, chống đối thượng cấp, ấu dả Văn Thần Văn Ngạn Bác, không phải là lựa chọn tốt nhất để đi sứ. Nhưng Phạm Trọng Yêm đã nói một câu mà Vương Cung Thần không thể chống đỡ được:

- Vương Trung Thừa không muốn Dịch Thanh đi sứ, chẳng lẽ muốn đi cùng với Phú đại nhân?

Wương Cung Thần nội đấu người trong nghề, ngoại đấu người thường, đối với đám người Khiết Đan lạnh lùng kia khiếp đảm trong tâm, cho rằng với đám người Khiết Đan ngang ngược tàn bạo chẳng có cùng câu chuyện nên không nói nữa.

Khúc chiết có nhiều, nhưng Phạm Trọng Yêm lại không muốn vì những chuyện rườm rà này mà làm phiền nhiều Dịch Thanh. Chẳng qua chỉ dùng ánh mắt chờ mong nhìn Dịch Thanh, Dịch Thanh thấy thế liền không đùn đẩy nữa, lập tức nói:

- Nếu Phạm Công có ý như thế thì tại hạ sẽ tận hết khả năng.

Phạm Trọng Yêm vui mừng, thầm nghĩ Dịch Thanh khổ luyện nhiều năm, nếu luận tầm nhìn, khí độ và quyết đoán thì có thể mạnh hơn rất nhiều người trong triều. Y biết tâm sự của Dịch Thanh, cũng biết có nhiều chuyện bất công đối với hắn. Nhưng mỗi khi thấy được mỗi khi quốc gia có nạn thì Dịch Thanh đều kiên quyết đảm đương nên trong lòng cảm động.

Dịch Thanh tiễn Phạm Trọng Yêm rời khỏi phủ, thấy Phạm Trọng Yêm có chút u sầu thì nhin không được liền hỏi:

- Phạm Công, chuyện đi sứ ngài đừng lo lắng. Ta nghĩ người Khiết Đan cũng an nhàn nhiều năm, không còn lợi hại như trước nữa. Bọn họ thực sự muốn khai chiến thì chúng ta cũng không sợ.

conem_bendoianh

156. Chương 398: Xuất Dao (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 398: Xuất đao (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Phạm Trọng Yêm nói:

- Theo như ta đoán thì lần này Tiêu thái hậu có ý muốn hưng binh nguyên nhân chỉ bởi vì bại trong tay của Nguyên Hạo, nên nóng lòng muốn dùng Đại Tổng của chúng ta để bù đắp tổn thất. Thật sự muốn xuất binh, chỉ sợ không có khả năng. Đối với người lúc này lo lắng nhất không phải chuyện này.

Địch Thanh hỏi:

- Phạm Công có chuyện gì lo lắng, có cần ta giúp đỡ gì không?

Phạm Trọng Yêm nhìn Địch Thanh, nếp nhăn khóe miệng tràn đầy ý cười. Địch Thanh đột nhiên phát hiện, Phạm Trọng Yêm già hơn rất nhiều. Mưa gió ở vùng tây bắc đã mài dũa Phạm Trọng Yêm trở nên khí khái hơn, nhưng đồng thời cũng làm cho ông già nua hơn. Nghĩ như vậy, nên trong lòng cảm thấy phiền muộn.

Phạm Trọng Yêm nói:

- Chuyện này thoát nhìn tuy rất nhỏ, nhưng lại rất phiền phức. Hạ Tung bị giáng sức, Thạch Giới thì viết ra quyển “Khánh Lịch Thánh đức tụng”.

Địch Thanh cũng biết việc này. Thạch Giới là người dạy học của Quốc Tử Giám, cũng là người kiên định đi theo Phạm Trọng Yêm. Quốc Tử Giám là một trong Cửu Tự Ngũ Giám của Đại Tổng, chủ yếu phụ trách giảng dạy truyền đạo, kinh thuật, có uy vọng rất cao trong hàn sĩ khắp thiên hạ.

Hạ Tung sau khi bị giáng chức khỏi kinh thành, Thạch Giới đã viết quyển “Khánh Lịch Thánh Đức Tụng”, ca ngợi việc Triệu Trinh dùng đám người Phạm Trọng Yêm là “Chúng hiền chi tiến”, còn Hạ Tung thì bị Xu Mật Viện nói là “Đại gian chi khứ”.

Bài văn có thể nói là kinh thiên động địa, bách tính thay nhau truyền tụng. Điều này Địch Thanh có biết. Nhìn Phạm Trọng Yêm lo lắng như vậy, Địch Thanh lại nói:

- Thạch đại nhân nói ra tình hình thực tế, dường như cũng không có gì?

Phạm Trọng Yêm thở dài:

- Tiểu nhân giống như đồng than chưa đốt hết. Nếu người không động vào không dấy y, thì y chỉ đốt xong rồi tắt. Nhưng nếu người có động vào, chỉ sợ y sẽ càng đốt mạnh hơn. Thậm chí càng không thể cứu vãn được. Ta sớm biết tân pháp mới lập, nhất định sẽ có khó khăn chồng chất. Có một số người tạm thời tỏ ra hòa thuận mặc dù trong lòng không muốn, nhưng vì ích nước lợi dân, nên cũng là vô phương. Lúc này Âu Dương Tu, Thái Tương, Thạch Giới bọn họ mặc dù có ý tốt, nhưng trò đời hiểm ác, kẻ địch lại mạnh, chỉ sợ không bao lâu sau sẽ lọt vào sự phản kích của đối thủ. Vốn là việc có thể dự liệu, nhưng nếu vì vậy mà làm lỡ việc cải cách pháp luật thì ta thật sự không muốn.

Nói đến đây, Phạm Trọng Yêm cười nói:

- Nhưng việc này ta có thể xử lý tốt. Địch Thanh, đường đi sứ xa xôi, phong sương hiểm ác, người hãy bảo trọng.

Dứt lời thì quay người rời đi, thầm nghĩ: “Mặc dù Lã Di Giản không còn nắm quyền hành trong tay, nhưng để ứng phó một đám tiểu nhân này có lẽ cần thuyết phục Lữ Di Giản một lần nữa vào triều làm quan, việc cải cách tân pháp sẽ thành.” Nghĩ tới đây, y liền lập tức bước đến Lã phủ.

Địch Thanh đợi thêm mấy ngày nữa. Triều đình hạ chỉ lệnh Phú Bật và Địch Thanh đi sứ Khiết Đan.

Phú Bật và Địch Thanh sớm có hợp tác qua, không nhiều lời, lập tức quần áo giản dị, rời khỏi Biện Kinh, băng qua Hoàng Hà, thẳng đến Khiết Đan.

Lần đi sứ này khác với lần đi sứ đất Tạng trước. Lần đi sứ đất Tạng là bí mật hành sự. Còn lần đi Khiết Đan này cũng cần thận trọng. Bởi vậy, ngoại trừ Phú Bật và Địch Thanh thì còn có thêm mười cấm quân đi theo. Dọc đường có người truyền tống công văn, tự có quan phủ địa phương tiếp đãi.

Đám cấm quân kia biết là theo Địch Thanh đi sứ nên đều cao hứng bừng bừng, không còn cảm thấy đi sứ là khổ cực mà ngược lại còn rất vinh quang. Địch Thanh chỉ là một binh lính bình thường, có thể đạt được địa vị như ngày hôm nay, trong mắt cấm quân mang một sắc thái truyền kỳ. Có thể cùng Địch Thanh đi sứ một lần, đời này cho đến lúc chết cũng rất đáng giá.

Dọc theo đường đi, mọi người theo sự phân phó của Địch Thanh, cùng khoái mã chạy nhanh, cũng không dừng lại một ngày.

Một ngày qua đi, từ phía xa đã nhìn thấy núi non trùng điệp, cây cỏ xanh um. Cơn gió thổi qua, từng ngọn cỏ tươi mát lay động trên mặt đất. Mọi người ai nấy cũng mệt mỏi, nhìn thấy cảnh tượng như vậy, tinh thần có phần linh hoạt hơn.

Địch Thanh biết qua dãy núi dài kia là đến Khiết Đan. Trước đây đi sứ chưa hề có phong cảnh ven đường tuyệt đẹp như vậy.

Lúc này Hàn Tiểu bước tới, thì thầm bên tai Địch Thanh vài câu. Địch Thanh gật đầu rồi quay sang nói với Phú Bật:

- Phú đại nhân, có tin tức, bởi vì gần vào thu, nên quốc chủ Khiết Đan theo lệ thường sẽ đi Nại Bát. Bởi vậy hẳn là sẽ đi đến vùng Phục Hồ Lâm gần Thượng Kinh. Dựa theo lệ cũ, Tiêu thái hậu cũng đi theo. Nếu như theo lệ thường chúng ta phải đến Trung Kinh trước, chỉ sợ phải chờ bọn họ thu hoạch ở Nại Bát xong thì mới quay về Trung Kinh để gặp mặt được. Chi bằng trực tiếp đến Nại Bát xin gặp bọn họ để nói chuyện, không biết ý của ngài như thế nào?

Tuy có cấm quân đi theo, nhưng Địch Thanh vẫn phái Hàn Tiểu âm thầm thu thập tin tức. Mà tin tức của Hàn Tiểu so với quan gia thì chính xác, mau lẹ hơn.

Địch Thanh chỉ sợ trên đường đi làm phí thời gian, nên bảo Hàn Tiểu sớm chuẩn bị.

Phú Bật trầm ngâm không nói, không lúc nhất thời có chút do dự.

Khiết Đan chia làm năm đạo, phân biệt là Thượng Kinh Lâm Hoàng Phủ, Đông Kinh Liêu Dương Phủ, Tây Kinh Đại Đồng Phủ, Nam Kinh U Châu Phủ cùng với Trung Kinh Đại Định Phủ.

Nam Kinh Khiết Đan chính là U Châu trước đây. Mà Tây Kinh Khiết Đan là vùng lân cận Đại đồng Sơn Tây ngày nay.

Vô luận Nam Kinh, Tây Kinh đều thuộc về Đại Tống trước đây. Người Khiết Đan khi đánh chiếm Trung Nguyên đã chiếm lấy, nhưng Tống triều vẫn không đoạt lại. Tây Kinh và Nam Kinh đều là yếu đạo quân sự của người Khiết Đan. Năm xưa khi ký hòa ước Thiên Uyên, người Khiết Đan đã thông qua hai con đường này tiến thẳng vào Trung Nguyên.

Mà Trung Kinh tại phía Nam, Tây Kinh tại phía Bắc, nguyên nhân vì Tây Kinh giáp giới với Nam Kinh nên phát triển có chút phồn hoa. Sứ thần của Đại Tống, Cao Ly hay nước Hạ đều ở Trung Kinh chờ đợi gặp mặt quốc chủ Khiết Đan. Địch Thanh cùng Phú Bật đến Thượng Kinh để trực tiếp gặp mặt quốc chủ Khiết Đan là không hợp lệ.

Nhưng Phú Bật cũng biết, Dịch Thanh là có lòng tốt.

Bởi vì tuy nói Thượng Kinh Lâm Hoàng Phủ lúc này là quyền lợi trung tâm của Khiết Đan, nhưng trên thực tế, người Khiết Đan cho tới nay vẫn bảo tồn phong tục du mục, lấy xe ngựa làm nhà. Bởi vậy Hoàng đế Khiết Đan sẽ không giống như Đại Tống, suốt ngày ở lại Biện Kinh, mà làm quanh năm lưu lạc.

Quốc chủ Khiết Đan vẫn như cũ chọn bốn mùa săn bắn. Xuân hạ thu đông sẽ tìm địa điểm khác nhau để ở lại săn bắn. Phương thức này gọi là Nại Bát.

Mùa xuân thì quốc chủ Khiết Đan sẽ ở lại vùng lân cận Đông Kinh. Còn mùa thu thì đến Thượng Kinh. Quy củ này cho đến nay vẫn không thay đổi. Mà quốc chủ Khiết Đan di cư bất định, làm cho các sứ thần quốc gia khác phải chờ mòn mỏi mỗi mấy tháng, thậm chí lâu hơn.

Dịch Thanh muốn tốc chiến tốc thắng. Bởi vậy đã đề nghị Phú Bật trực tiếp đến Thượng Kinh cầu kiến. Phú Bật biết phương pháp này trực tiếp phá huy quy củ của người Khiết Đan, ngược lại bất lợi cho việc đàm phán.

Do dự một lúc, Phú Bật mở miệng nói:

- Dù sao thì đến Thượng Kinh cũng phải qua Trung Kinh, chi bằng đến Trung Kinh trước rồi tính toán sau?

Dịch Thanh cũng biết Phú Bật lo lắng, lập tức tán thành.

Mọi người băng qua ngọn núi trùng điệp, thẳng đến cuối Nam Kinh, tiến nhập vào địa giới Trung Kinh.

Nam Kinh, Trung Kinh Khiết Đan bởi vì gần Đại Tống nên ảnh hưởng phong thổ Trung Nguyên, nên bách tính phần đông cũng là người Trung Nguyên. Phổ xá phồn hoa, tuy không thể so với Biện Kinh, nhưng mọi người ở đây cũng không khác gì ở Trung Nguyên.

Phú Bật, Dịch Thanh sai người đến Đại Định Phủ, vào quan nha trình công văn, theo lễ tiết sứ giả cầu kiến quốc chủ Khiết Đan cùng Thái hậu, thương nghị chuyện đóng quân ngoài biên cảnh. Lúc này, tuy là Tiêu thái hậu nắm quyền, nhưng dù sao Gia Luật Tông Chân cũng đã đăng cơ, chính vụ cũng sẽ tham dự vào.

Công văn trình lên được nửa tháng, cuối cùng Xu Mật Viện của nam viện Khiết Đan đến phúc đáp, nói Tiêu thái hậu có chỉ, sai người mời sứ giả Đại Tống đến Thượng Kinh, cùng đi săn ở Phục Hồ Lâm.

Phú Bật sau khi biết được tin tức này thì chỉ biết cười khổ, thầm nghĩ nếu sớm nghe Dịch Thanh nói thì cũng không ở đây chờ lâu như vậy. Dịch Thanh ngược lại an ủi Phú Bật. Nếu Tiêu thái hậu muốn bọn họ đi săn cùng thì có thể nói rõ trong nhất thời sẽ không nam hạ. Phú Bật vừa nghe cũng thấy có lý. Tuy nói rằng ở Trung Kinh làm mất thời gian, nhưng nếu có thể khiến Khiết Đan không phát binh thì coi như việc ông ta đi sứ cũng có chút hiệu quả. Nhưng Tiêu thái hậu nói cái gì cùng đi săn, lẽ nào muốn lập uy trước mặt sứ giả Đại Tống? Phú Bật vốn chút lo lắng, nhưng thấy Dịch Thanh dường như không có việc gì thì cũng bình tĩnh trở lại.

Dịch Thanh chờ đến ngày thứ hai mới khởi hành ra khỏi Trung Kinh, đi vòng qua tây bắc, thẳng đến Phục Hồ Lâm ở Thượng Kinh. Đường xá rất xấu, mọi người rất nhanh đã đến thảo nguyên mênh mông.

Bầu trời trong xanh, cánh đồng bao la, gió thổi cây cỏ, thấp thoáng bóng dê bò.

Thảo nguyên mênh mông giống như một bờ biển rộng. Người đi trong đó tựa như một con thuyền cô độc, tự nhiên cảm giác mình nhỏ bé, hèn mọn. Mọi người không quen với địa hình thảo nguyên. May mà còn có Hàn Tiểu, dọc đường đi còn có người Khiết Đan do Xu Mật Viện Khiết Đan cử đến dẫn đường, nên mọi người mới không bị lạc trong đó.

conem_bendoianh

157. Chương 399: Xuất Dao (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 399: Xuất đao (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Một đường đi tới, chỉ thấy chầm chầm những căn lều như những bông hoa nở rộ giữa thảo nguyên. Dê bò giống như cơn sóng lung linh sinh động. Những nữ dũng sĩ du mục bồn ba trong đó, nhu tình những tràn đầy hào phóng. Địch Thanh nhìn thấy, trong lòng đột nhiên nghĩ đến, nếu hắn không phải là một tướng quân, không vào kinh, chỉ cùng người yêu ở chỗ này cưỡi ngựa chăn dê, khoái ý suốt đời thì thật là quý giá.

Nhưng hắn có cơ hội đấy không? Suy nghĩ như thế, hắn trong lòng cảm thấy chua xót.

Hoàng hôn dần buông xuống, ánh nắng mặt trời vàng rực rơi xuống thảm cỏ xanh vô cùng vô tận, như con sóng biếc mênh mông. Gió thổi lay lay ngọn cỏ xanh. Phía trước hiện lên không ít những căn lều. Hóa ra bọn họ trong lúc vô tình đã đến một bộ lạc của Khiết Đan.

Bộ lạc mà họ đến là bộ lạc Bá Đức của Khiết Đan. Viên quan do Xu Mật Viện phái tới đến nói chuyện với tộc trưởng của bộ lạc Bá Đức. Tộc trưởng rất nhiệt tình hiếu khách, chiêu đãi sứ giả Tống triều. Buổi tối, lửa trại hừng hực. Người của bộ lạc nướng dê, chuẩn bị ca múa cho đám người Địch Thanh thưởng thức.

Tuy nói Tiêu thái hậu có ý định xuất binh, nhưng Khiết Đan và Đại Tống dù sao cũng hòa bình hơn mười năm nay. Trong cảm nhận của bách tính, song phương vẫn là bằng hữu chứ không phải kẻ thù.

Địch Thanh không quan tâm đến ca múa, thừa dịp Phú Bất đang bận xã giao thì lặng yên rời khỏi bữa tiệc, tới sườn núi của bộ lạc, ngẩng đầu nhìn bầu trời.

Lúc này, ánh trăng như chiếc móc câu. Dưới con mắt của Liêu nhân, ánh trăng giống như sóng mắt của tình nhân.

Địch Thanh ngơ ngác nhìn ánh trăng, rất lâu sau đó..

Tiếng bước chân truyền đến, Địch Thanh quay đầu nhìn lại, thấy Hàn Tiểu bước tới, thì nở nụ cười thật tươi:

- Sao tướng quân lại không ở trong đó nghe ca hát uống rượu? Trong số chúng ta thì tướng quân là người quen thuộc với thảo nguyên nhất.

Hàn Tiểu không biết võ, nhưng ngoại trừ võ nghệ thì không có cái gì là không biết. Y biết ngôn ngữ nhiều nơi, hiểu được phong tục, biết được rất nhiều chuyện. Địch Thanh có đốt đèn cũng không tìm được người như Hàn Tiểu. Bản thân Hàn Tiểu hình như vẫn còn có nhiều điều bí mật.

Tuy hắn là bằng hữu với Hàn Tiểu, nhưng chưa bao giờ hắn truy vấn Hàn Tiểu. Có đôi khi bằng hữu là phải cần lắng nghe, nhưng có đôi khi cần phải cho đối phương không gian của mình.

Hàn Tiểu bước tới, ngồi trước mặt Địch Thanh, hai tay ôm đầu gối nhìn trời:

- Địch tướng quân, lần này Tiêu thái hậu yêu cầu chúng ta đi đến vùng Thu Nại Bát của bọn họ. Chẳng hiểu vì sao, ty chức cuối cùng cảm giác sự tình không đơn giản như vậy. Lần tiếp đãi này, bọn họ đích ý cũng không rõ ràng. Bởi vậy ty chức không hiểu lão thái bà này nghĩ cái gì.

Địch Thanh mỉm cười:

- Nếu không rõ thì không nên suy nghĩ, tự nhiên sẽ biết thôi. Dù sao chúng ta cũng nên chú ý động tĩnh của người Khiết Đan. Lúc này còn chưa phát hiện được ý tứ của bọn họ lãnh binh đến Yên Vân. Được rồi, Trương mỹ nhân tìm được đầu mối nào chưa?

Hàn Tiểu lắc đầu:

- Trương mỹ nhân là con gái của Trương Nghiêu Tá. Trương Nghiêu Tá xuất thân tiến sĩ, nhiều năm qua thân mình trong sạch, không có chỗ khả nghi. Những chuyện này lúc trước ở Biện Kinh đã nói với tướng quân rồi. Nếu như có điểm khiến người ta phải nói đó chính là sau khi Thiên tử thích Trương mỹ nhân thì

Trương Nghêu Tá được đề bạt có chút hơi nhanh. Nhưng lúc đó Bao Chứng cũng đã từng tham gia vào chuyện này.

Địch Thanh trầm nghĩ: “Ta nghĩ tới nghĩ lui, Trương mỹ nhân muốn hãm hại mình có thể là bởi vì Nguyên Hạo. Nhưng lúc này xem ra, khả năng này rất nhỏ bé. Nhưng nếu không phải Nguyên Hạo thì Trương mỹ nhân đối phó với ta là vì cái gì?”

Hàn Tiểu quay đầu nhìn Địch Thanh, đột nhiên nói:

- Địch tướng quân, Biện Kinh mặc dù phồn hoa nhưng không thích hợp với tướng quân. Kỳ thật, tướng quân ở lại thảo nguyên cũng là chuyện tốt.

Địch Thanh cười thản nhiên:

- Ta vẫn chờ lệnh quay về Tây bắc. Nhưng gia pháp tổ tông quy định, ta sợ rằng trong một thời gian ngắn tới sẽ không được đi tây bắc. Ta đi sứ, không phải vì tránh họa mà là vì ta nghĩ, nếu ta có năng lực làm chuyện gì thì cũng nên đi làm.

Hàn Tiểu cười, ánh mắt lộ ra sự tôn kính. Y biết Địch Thanh nói như vậy là xuất phát từ nội tâm.

Địch Thanh trong lòng lại nghĩ “Huống chi, ta biết Vũ Thường khẳng định sẽ mong ta đi làm như thế này”. Nhìn bầu trời, Địch Thanh lẩm bẩm:

- Không biết bao giờ mới có thể đến Sa Châu? Không biết đến lúc nào thiên hạ mới thái bình?

Hàn Tiểu dè dặt thanh âm nói:

- Địch tướng quân, phượng minh của chúng ta ...

Lời còn chưa dứt thì Địch Thanh đã nhướn mày, thấp giọng nói:

- Khoan, có gì đó không ổn.

Hàn Tiểu cả kinh, quay đầu nhìn về phía Phú Bật, thấy lửa trại hừng hực, tiếng ca mớ hồ theo gió bay tới, không biết có cái gì không ổn. Địch Thanh nhảy vài bước lên một sườn núi cao, từ xa nhìn lại. Hàn Tiểu thấy thế, bước nhanh đến, nhưng chưa lên đến sườn núi thì chợt nghe tiếng vó ngựa vang lên.

Trong bóng tối, hai đội nhân mã một trước một sau chạy vọt tới hướng này.

Đội nhân mã đi trước mặc toàn đồ xanh, nhưng chỉ có hơn mười người. Còn đội nhân mã đi sau lại có hơn năm sáu mươi người, đều mặc trang phục màu đen.

Hàn Tiểu thấy đội kỵ mã, trong lòng dâng lên sự hoài nghi, cho rằng những người này tới là vì muốn cướp bộ lạc hoặc là vì sứ giả Đại Tống mà đến. Nhưng nhìn thoáng qua thì biết mình đã sai. Bởi vì đội nhân mã phía sau khi dẫn tiến lại gần thì một tiếng hô vang lên. Một làn mưa tên bay đến.

Có chiến mã hí lên. Mười thanh y nhân phía trước có một bị bắn trúng rớt xuống ngựa. Những người còn lại đều là thân thủ nhanh nhẹn, hoặc né tránh làn tên, hoặc vùng roi quất vào mũi tên.

Những người này có kỹ thuật cưỡi ngựa rất siêu việt. Địch Thanh trong đêm tối nhìn thấy những người mặc áo xanh thân hình vạm vỡ, ẩn chứa sự lo lắng. đều không hện mà che chắn cho một người.

Người đứng đầu sắc mặt ngăm đen, đôi môi nhếch lên. Mặc dù tuổi tác không lớn nhưng dưới làn mưa tên cũng không tỏ ra sợ hãi.

Phía sau người thanh niên có một người râu quai nón đột nhiên hét lên. Hơn mười kỵ binh đột nhiên xiết cương, kéo cung lên. Chỉ nghe giữa không trung tiếng vù vù, hơn mười mũi tên bắn về phía sau.

Làn tên mặc dù không nhiều lắm nhưng tốc độ rất nhanh. Đám hắc y nhân đằng sau trở tay không kịp, bị bắn trúng sáu người. Một người hô lên, đội quân không lùi bước, chỉ tách ra thành hai đạo, phân lộ đánh tới.

Địch Thanh đang đứng ở sườn núi, nhìn thấy những người này kỹ thuật cưỡi ngựa rất cao, thân thủ nhanh nhẹn, trầm nghĩ họ hơn phân nửa là người Khiết Đan. Trách không được binh lính Khiết Đan tung hoành

chiến trường những năm gần đây. Đại Tổng không thể làm gì. Những người này đúng là có bản lĩnh độc đáo của mình. Nhưng hai đội nhân mã này đều là người Khiết Đan, sao lại chém giết lẫn nhau như thế?

Binh lính hắc y nhân chia làm hai đường, cản lối đi của thanh y nhân. Trong tiếng hô quát, chỉ nghe tiếng mưa tên bay ra, ngang dọc giữa không trung, có sự chấn động lòng người nói không nên lời.

Chỉ trong chớp mắt, hắc y nhân đã bị bắn chết mười người. Còn thanh y nhân vẫn còn không dưới mười người. Người thanh niên dẫn đầu đột nhiên hô lên một tiếng, từ trên lưng ngựa té xuống. Vốn mũi tên bắn ra trúng ngay giữa đầu ngựa y ngồi. Lực bắn vô cùng lớn, khiến cung tên ghim hết trong đầu ngựa, chỉ còn chưa lại đầu mũi tên.

Hắc y nhân một tiếng hoan hô, giục ngựa chạy đến, trường mâu vung lên, hướng người thanh niên trên mặt đất đâm tới.

Những gã thanh y nhân còn lại đều kinh hãi. Mắt thấy trường mâu sẽ đâm tới chàng thanh niên, một người liền nhảy ra ôm lấy y, ngay tại chỗ lẩn một vòng, tránh được cây trường mâu.

Người cứu chàng thanh niên chính là hán tử râu quai nón.

Tiếng “phập phập” vang lên không dứt. Trường mâu đâm tới, toát ra hàn khí. Hán tử râu quai nón đột nhiên nhảy dựng, ôm lấy chàng thanh niên chạy lên sườn núi. Gã bản thân tuy nhanh nhẹn, nhưng dù sao phải ôm thêm một người, chưa được hai ba bước đã bị ba kỵ binh đuổi theo.

Trường mâu lại tiếp tục đâm tới.

Gã hán tử không tránh né được, trong tiếng hét vang liền vứt chàng thanh niên trẻ tuổi ra bên ngoài. Ba chiếc trường mâu liền đâm vào gã.

Gã hán tử hét lên phần nộ. Trước khi chết, còn kéo một thanh trường mâu. Một người ngã xuống, thì dùng đao chém chết người nọ. Nhưng vó ngựa bước qua, đã thấy gã hán tử kia bị giết chết ngay tại chỗ.

Chàng thanh niên trong mắt ngấn lệ, nhưng vẫn bỏ chạy không ngừng. Lúc này chỉ nghe tiếng vù vù, một mũi tên lại bắn tới. Dĩ nhiên là bắn tới sau lưng chàng thanh niên.

Thanh y nhân hô to, sắc mặt hoảng sợ. Giữa không trung đột nhiên phát ra ánh sáng. Mũi tên kia vốn đang lao vào thân thể chàng thanh niên, đột nhiên tách một tiếng, gây làm đôi giữa không trung, rồi chẳng biết rơi về đâu.

Mọi người đều giật mình. Hai kỵ binh liền chạy vội tới, nhưng chưa kịp thì trường mâu lại đâm tới sau lưng chàng thanh niên. Trong bóng tối chỉ có thể thấy được một đạo quang ảnh hiện lên, giống như ánh trăng đột nhiên được dẫn tới nhân gian.

Trắng sáng trên trời, đao ngay trước mắt.

Trong mắt hai gã phát động trường mâu đột nhiên kinh hãi. Rắc rắc hai tiếng, trường mâu đã bị bẻ gãy.

Mọi người chỉ thấy được một tình cảnh cả đời khó quên. Hai gã hắc y nhân đâm trường mâu đột nhiên dừng lại, đạo quang hoa chiếu thẳng vào trên người. Ngay sau đó tay và đầu hai người đều bị chém cụt.

Máu phun ra nhuộm đỏ cả bầu trời đêm. Con ngựa vô chủ, hí lên vang trời.

Không ai lúc này lại đi nhìn người đã chết. Tất cả mọi người đang nhìn vào người đang đứng bên cạnh chàng thanh niên. Người nọ trong bóng đêm xuất hiện, giống như hung thần ác sát, đột nhiên xuất đao. Chỉ một đao nhưng đã chém chết hai hắc y nhân.

Đây là đao pháp gì mà bá đạo hung ác như vậy? Đây là ai mà lại quỷ dị khó dò như vậy?

Mọi người trong lòng giống như bị một cú sốc, nhìn người nọ đang ngạo nghễ cầm đao.

Người xuất đao chính là Địch Thanh.

conem_bendoianh

158. Chương 400: Hành Thích (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 400: Hành thích (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh xuất hiện giữa đêm tối, một đao hai trăm, chém chết đối thủ.

Địch Thanh ra tay bất ngờ khiến đám người mặc áo đen kia cũng phải khiếp sợ. Tuy nhiên sự khiếp sợ đó chỉ tồn tại trong khoảnh khắc ngắn ngủi, những người áo đen này tuy khiếp sợ trước đao pháp của Địch Thanh nhưng rõ ràng chúng đã rơi vào thế bất buộc với người trẻ tuổi kia. Một tiếng hét vang lên, đã có vài người xông vào người thanh niên trẻ tuổi.

Người cầm trường mâu, người vung đao, có người người múa trường côn, lần lượt đánh tới người trẻ tuổi này. Ngoài ra còn có ba mũi tên bay ra cũng nhằm hướng người này mà bay tới.

Dụng ý của những người này quá rõ ràng rồi, mặc dù có ngăn cản nhưng cũng phải giết cho được người thanh niên này. Không rõ giữa họ với người này có thù hận gì không thể giải quyết được mà nhất định phải giết?

Nhưng trường mâu vừa mới đâm ra đầu mâu đã bay lên giữa không trung. Đao chưa rơi nhưng từ vết hầu của người của người đó đã phun ra máu tươi, roi dài còn đang múa may mà người cầm roi đã rơi xuống mặt đất.

Còn ba mũi tên kia thì ngược lại có chút khác thường, người phải bắn tên đột nhiên không thấy đầu, thỉnh linh đã bị Địch Thanh tới ngay bên cạnh.

Lại chỉ trong chốc lát, Địch Thanh đã chém luôn ba người, dẫn người thanh niên trẻ tuổi này lùi lại mấy bước.

Mọi người ở đây vừa mừng vừa sợ, lại có một người mặc áo xanh từ trên ngựa vọt tới. Trong vẻ mặt hùng dũng mang chút ngạc nhiên, rõ ràng vừa mừng vừa sợ đối với đao pháp của Địch Thanh.

Địch Thanh nhận ra người này là cùng một nhóm với người thanh niên kia, liền đem người trẻ tuổi giao cho người mặc áo xanh này, khẽ nói:

- Các người đi trước đi.

Lúc này đám người áo xanh chỉ còn lại bảy người trong khi đám người áo đen còn tới hơn ba chục người. Người áo xanh nọ đón lấy người thanh niên trẻ tuổi, hô lên một tiếng rồi phóng ngựa chạy lên trên sườn núi, đám người áo xanh còn lại cũng theo đó đều xông lên sườn núi.

Địch Thanh vung đao ở ngực, bay qua đám người mặc áo xanh kia. Có hai tên mặc áo đen không chú ý tới Địch Thanh, cố đi đường vòng tiến lên, nhưng mới đến bên cạnh Địch Thanh liền...

nhìn thấy một ánh sáng xuất hiện, hai người kia vừa vòng qua thì đầu hai người đó đã bay lên. Thi thể hai người không đầu lập tức từ trên ngựa rơi xuống.

Đám người áo đen này tuy không sợ chết nhưng khi trông thấy một đao của Địch Thanh như thần ma phụ thể, thấy không thể ngăn cản được thì không khỏi giật mình lùi lại vài bước, giống như thế tiến công cuối cùng cũng ngừng lại.

Gió thổi nhẹ, mọi người chỉ chăm chăm nhìn đao pháp của Địch Thanh, đoán xem người này rốt cuộc là ai mà lại có thân thủ như vậy?

Tiếng vó ngựa vang xa, đám người mặc áo xanh kia cũng không trông thấy nữa. Đám người mặc áo đen vừa sợ vừa giận, không nghĩ rằng con mồi trên tay rồi mà vẫn để chạy mất. Bọn chúng tuy rất hận Dịch Thanh nhưng chúng biết nếu bây giờ không giết người thanh niên kia thì hậu họa vô cùng.

Tên cầm đầu hô lên hai tiếng, tức thì đoàn ngựa của đám người áo đen đột nhiên tản ra thành hình quạt xông lên sườn núi cao.

Lần này, võ công của Dịch Thanh dù có cao siêu đến mấy thì cũng không thể ngăn được toàn bộ đám người này. Hắn chỉ là kịp thời tới giết được ba người, số còn lại cũng đã lên núi rồi.

Lúc này, vẻ mặt Dịch Thanh đột nhiên hiện ra ý nghĩ rất cổ quái.

Đoàn ngựa của đám người áo đen thoát khỏi thế giằng co với Dịch Thanh trong lòng mừng rỡ. Đang lúc lao ngựa đuổi theo, không ngờ chỉ nghe thấy một tiếng còi vang lên, trên núi có vài người đứng lên, gương cung phóng tới.

Mấy người nọ đều mặc áo xanh, hai mắt phóng hỏa.

“Xuy xuy xuy” không dứt. Đám người áo đen kia vốn nghĩ người thanh niên trẻ được bảo vệ đã chạy trốn xa rồi, ai ngờ chúng chưa hề đi. Họa sát náo, đám người áo đen này trong chốc lát đã bị bắn hạ mất bảy tám người. Đám người áo xanh lấp tên cực nhanh, giây lát đã bắn ra đợt tên thứ hai.

Đám người áo đen rối loạn, trong nháy mắt chỉ còn lại chừng mười người trên ngựa, thế tiến công đang gặp nguy, nên không khỏi lui xuống theo sườn núi. Lúc này Dịch Thanh hét lớn một tiếng, phi thân lên, đá bay một người xuống ngựa, cướp ngay lấy ngựa, liền đó thuận thế tháo thanh trường mâu ném xuống.

Trường mâu nhanh như chớp đâm tới xuyên qua ngực một người mặc áo đen, trúng luôn người thứ hai.

Chỉ một mâu này đã dập tan hoàn toàn niềm tin của đám người áo đen. Lúc này lực lượng hai bên đã cân bằng, tuy nhiên đám người áo xanh lại có ưu thế về địa lý, đám người áo đen biết việc khó thành liền hô lớn một tiếng, trong giây lát không biết đi đâu.

Cuộc chém giết lẫn nhau chỉ diễn ra trong thời gian một chén trà, vậy mà âm thanh tàn sát không ngớt, khiến mọi người phải rung mình kinh hãi, chẳng khác nào hai quân đối chọi nhau.

Triền núi bị máu tươi nhuộm đỏ, khắp nơi đều là tiếng hí của những đám ngựa vô chủ đang chạy đi, không khí bi thảm. Dịch Thanh vừa mới dứt đao vào bao thì trên triền núi có người hô lớn:

- Huynh đài mời lên trên nói chuyện.

Ánh mắt Dịch Thanh đột nhiên hiện lên chút kỳ lạ nhưng giấu nó đi ngay lập tức, chậm rãi bước lên sườn núi cao. Người thanh niên nọ trông thấy Dịch Thanh khập khiễng đi lên, thì ra ban nãy chạy gấp quá nên đã là bị thương mất cả chân Dịch Thanh. Đám người áo xanh này rõ ràng là vẫn chưa yên tâm về Dịch Thanh nên nhất mực đi bên cạnh người thanh niên nọ nhưng người này thì hết mực tin tưởng hắn, đến gần cầm lấy tay Dịch Thanh nói:

- Không biết huynh đài quý danh...

Chưa dứt lời, khuôn mặt hiện ra nét khác thường.

Người này hai hàng lông mày bay xéo, gò má cao, môi dày tai to, tuổi tuy còn trẻ nhưng thần sắc hùng dũng như những người bên cạnh y. Có điều trong cái khuôn mặt hùng dũng đó có chút nghiêm nghị, có nét gì đó từng trải hơn so với tuổi của y.

Người thanh niên này nhìn rõ diện mạo Dịch Thanh, đôi môi ừ ừ di chuyển, rồi đột nhiên hỏi:

- Huynh đài có phải tên Dịch Thanh?

Lần này Dịch Thanh lấy làm lạ, không ngờ vị thanh niên trẻ này cũng nhận ra mình. Trầm ngâm một hồi, Dịch Thanh mới nói:

- Không biết các hạ làm sao biết tại hạ vậy?

Dịch Thanh nói câu này chẳng phải là đã tự thừa nhận thân phận của mình sao.

Vị thanh niên trẻ nghe vậy ánh mắt lộ rõ sự phấn khởi, nói:

- Nghe danh Địch tướng quân đã lâu, thật là trăm nghe không bằng một thấy. Nếu như không gặp phải chuyện hôm nay thì thật là không biết Địch tướng quân thần dũng như vậy.

Đám người áo xanh kia mặc dù vẫn còn đề phòng nhưng trên khuôn mặt không khỏi lộ ra vẻ bá phục, thâm nghĩ, Hạ quốc và đại Tống giao chiến đã lâu, đều nghe nói Địch tướng quân dũng mãnh đứng đầu ba quân, uy vũ không thể ngăn nổi, hôm nay được gặp mặt, quả nhiên danh bất hư truyền.

Địch Thanh chậm rãi nói:

- Các hạ vẫn chưa trả lời ta làm thế nào mà người biết tại hạ?

Người thanh niên nói:

- Sớm đã có người miêu tả lại diện mạo của huynh cho ta nên ta biết người.

Nhưng người thanh niên này lại không nhắc đến người đó là ai, lại nói:

- Địch tướng quân, hiện giờ ta có việc muốn nhờ tới huynh.

Người này nói năng rất thẳng thắn, rõ ràng không vòng vo.

Địch Thanh trong lòng thấy rất kỳ lạ, không biết ai là người đã nói diện mạo của hắn cho người thanh niên trẻ này biết. Lạnh nhạt nói:

- Mặc dù ngươi có ý nhờ ta nhưng làm sao biết ta nhất định sẽ giúp ngươi?

Người thanh niên này lại hỏi ngược lại:

- Vậy khi này tại sao huynh lại giúp ta.

Địch Thanh có chút lúng túng nói:

- Vừa rồi ta trông thấy người râu hùm kia liệu mình xả thân cứu các hạ thì nhớ tới một người cũ. Ta nghĩ nếu có một hảo hán như thế xả thân cứu người, mà người vẫn thủ vững nơi đó, nên không kìm nổi mới ra tay.

Người trẻ tuổi này nói:

- Người mà huynh đài nhớ tới lẽ nào là Quách Tuân của đại Tống? Nhớ Quách Tuân cũng râu hùm, hãn cũng là nghĩa huynh của huynh đài rồi.

Y nhìn về phía người đàn ông râu hùm chết ở đằng kia, ánh mắt không giấu vẻ thương cảm xót xa.

Về mặt Địch Thanh lần này lại càng ngạc nhiên, hồi lâu sau mới nói:

- Xem ra huynh cũng khá hiểu tại hạ.

Người trẻ tuổi kia mỉm cười nói:

- Những người anh hùng hào kiệt như Địch tướng quân và Quách Tuân, ta rất có hứng thú tìm hiểu. Huynh giúp ta chỉ có tốt cho huynh thôi.

Lời nói của y dù có chút chân thành nhưng cũng có chút ngạo mạn.

Địch Thanh hồ hững nói:

- Ngươi bị người ta truy sát, việc này đã đủ phiền phức rồi. Nếu bây giờ ta giúp ngươi thì đến cả tính mạng của người thân ta cũng phải bồi thường. Ban này ta chẳng qua là nhất thời cao hứng ra tay giúp đỡ, nhưng giờ ta vẫn còn có việc làm sao có thể ở lâu cùng với ngươi chứ?

Người trẻ tuổi nói:

- Việc quan trọng mà huynh nói cần làm có phải là muốn tìm Tiêu thái hậu và quốc chủ Khiết Đan bàn về việc người Khiết Đan muốn dụng binh với đại Tống?

Hai hàng lông mày Địch Thanh chau lại, hơi ngạc nhiên nói:

- Xem ra hình như các hạ không có gì không biết. Ta vẫn chưa biết các hạ là ai?

Người trẻ tuổi nọ ưỡn ngực, ngạo nghễ nói:

- Ta quá rõ về huynh, ta biết các huynh có sứ thần tới, cũng biết Dịch Thanh đến thảo nguyên. Bởi vì ta không phải là người ngoài, ta là quốc chủ Khiết Đan Gia Luật Tông Chân!

conem_bendoianh

159. Chương 401: Hành Thích (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 401: Hành thích (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Người thanh niên này chính là quốc chủ Khiết Đan Gia Luật Tông Chân sao? Sao có thể?

Về mặt Dịch Thanh lộ rõ vẻ không tin, nhìn người trẻ tuổi này một hồi lâu, mới cười nói:

- Người nói dối, nói mà không phân biệt cao thấp. Theo như ta được biết, hiện giờ quốc chủ Khiết Đan phải đang Nại Bát ở Phục Hồ lâm mới đúng.

Đám người áo xanh tức giận, tiến lên trước quát lớn nhưng người thanh niên này khoát tay ngăn lại, nhìn chằm chằm Dịch Thanh nói:

- Dịch tướng quân, ta biết trước mắt ngươi sẽ không tin, nhưng ta sẽ nhanh chóng chứng minh cho người thấy. Ta vốn muốn đến Phục Hồ lâm trước nên đã lên một mình cùng với bề tôi ra ngoài săn bắn, trên đường đi gặp phải phản nghịch phục kích, nên mới chạy đến nơi này. Dịch tướng quân, hiện nay ta muốn điều động nhân sĩ bình định phản loạn, chỉ cần người chịu giúp ta, việc xuất binh Yến Vân, có thể thương lượng. Bằng không thì...

Tiếng cười có chút chua xót, lại có ý uy hiếp nói:

- Mọi thứ không có gì để bàn nữa.

Mắt Dịch Thanh xoay chuyển, vẻ mặt phân vân, không dám tin những lời người trẻ tuổi này nói. Đúng lúc này thì có tiếng ngựa từ xa tới, một đoàn nhân mã giơ cây đuốc vọt tới, dừng lại trên sườn núi. Có tiếng người gọi lớn:

- Bệ hạ có ở đó không?

Ngay sau đó có tiếng bước chân dồn dập, một người áo xanh dẫn theo hai người nữa tiến lên phía trước.

Hai người này, một là quan chức của Xu Mật Viện, người kia là tộc trưởng tộc Bá Đức. Hai người này nhìn thấy vị thanh niên trẻ này, trên mặt lộ vẻ sợ hãi, quỳ xuống nói:

- Tham kiến bệ hạ.

Người trẻ tuổi này ngạo nghễ khoát tay nói:

- Đứng dậy cả đi.

Liền quay về phía Dịch Thanh nói:

- Người bây giờ chắc hẳn đã tin thân phận của ta rồi chứ?

Người trẻ tuổi này quả nhiên là Gia Luật Tông Chân, cũng là quốc chủ Khiết Đan hiện nay hùng cứ Bắc Cương!

Thì ra Gia Luật Tông Chân tuổi còn trẻ nhưng đã mạnh hơn rất nhiều so với Triệu Trinh lúc đó. Y giống với những người Khiết Đan khác, từ nhỏ lớn lên trên lưng ngựa, thường gặp sương gió. Nên khi thấy Dịch Thanh vì họ mà ngăn địch thì không vội vã bỏ chạy ngược lại phân phó mọi người xuống ngựa mai phục bên ngoài triền núi, lại lệnh cho thuộc hạ đem theo tất cả chạy xuống triền núi. Một mặt dụ bọn phản nghịch tới phía trước, mặt khác biết tộc Bá Đức ở xung quanh đây, liền phái thuộc hạ đến cầu viện tộc Bá Đức.

Địch Thanh thấy vậy tới lúc này mới tin thân phận của Gia Luật Tông Chân, liền thi lễ nói:

- Sứ giả đại Tổng Địch Thanh, tham kiến bệ hạ!

Gia Luật Tông Chân mặc dù đã thoát khỏi nguy nan nhưng y vẫn cau mày rõ ràng là đang nhớ lại sự việc ban nãy. Im lặng một hồi sau mới nói với tộc trưởng Bá Đức:

- Bây giờ thuộc hạ của người có thể điều động được bao nhiêu binh mã?

Tộc trưởng Bá Đức lo sợ nói:

- Hồi bệ hạ, tới Nại Bát sẵn sẵn, dũng sĩ trong tộc của thần quá nửa đã đến Phục Hồ Lâm đợi sai phái. Trước mắt dũng sĩ có thể điều động được chừng trăm người.

Khiếp đảm nhìn thi thể bốn phía, tộc trưởng Bá Đức hỏi:

- Không biết bọn cường đạo nào ăn gan báo dám cả gan tập kích bệ hạ?

Gia Luật Tông Chân hừ một tiếng nói:

- Không phải là cường đạo mà là tặc tử của bộ tộc Ô Lạp.

Tộc trưởng Bode kinh ngạc:

- Ulla bộ trước nay luôn thần phục bệ hạ, vô duyên vô cớ sao lại tập kích bệ hạ?

Da Luật Tông Chân đưa mắt liếc Dịch Thanh một cái, trầm ngâm một lúc, nói với tộc trưởng Bode:

- Người lập tức tập hợp tất cả dũng sĩ trong tộc tới đây hộ giá, nửa canh giờ sau chuẩn bị xuất phát. Việc này tất cả người trong tộc của người sẽ được trọng thưởng, cả đời không cần phải nộp thuế nữa.

Tộc trưởng Bá Đức nghe vậy vừa mừng vừa sợ. Mừng vì chỉ một câu nói của Gia Luật Tông Chân mà tộc Bá Đức nhất được lộc trời cho. Sợ là vì trên đời này không đồ ăn nào là miễn phí hết. Gia Luật Tông Chân ban thưởng hậu như vậy, lẽ nào hành động lần này của Gia Luật Tông Chân ẩn chứa nhiều nguy hiểm.

Tộc trưởng tộc Bá Đức lui xuống chuẩn bị. Gia Luật Tông Chân nhìn về phía Dịch Thanh, chấp tay nói:

- Địch tướng quân, xin nhờ một bước nói chuyện.

Dứt lời liếc mắt nhìn về phía đám người áo xanh, ra hiệu cho bọn chúng lui xuống. Đám người áo xanh này đều là thị vệ thân cận của Gia Luật Tông Chân, thấy Gia Luật Tông Chân lần đầu gặp mặt Dịch Thanh mà đã tỏ ra thân mật như vậy thì không hiểu gì hết, nhưng vẫn tuân lệnh lui về bốn phía.

Địch Thanh chần chừ nói:

- Không biết đại vương có điều gì phân phó?

Hắn cùng với Hàn Tiếu đến đây tới lúc này Hàn Tiếu vẫn chưa xuất hiện nhưng Dịch Thanh cũng không hề có ý lo lắng.

Gia Luật Tông Chân chăm chú nhìn Dịch Thanh rồi than nhẹ một tiếng nói:

- Nếu không phải khi nãy người ra tay giúp đỡ nói không chừng ta đã chết rồi. Dịch Thanh, ta nợ người một mạng!

Thấy Dịch Thanh không nói, Gia Luật Tông Chân quay đầu nhìn về trời xanh, trầm ngâm một hồi lâu mới nói:

- Nhưng nếu ta đã còn sống thì tức là ông trời còn không muốn ta chết. Nếu ta đã còn sống thì phải vì những người đã chết đảm nhận trọng trách của người còn sống.

Y nắm chặt tay, cắn răng, nói từng từ một:

- Việc hôm nay, nhất định phải lấy máu để trả.

Địch Thanh thấy ánh mắt đầy thù hận của Gia Luật Tông Chân, trong lòng khê run, hỏi:

- Đại vương, vì sao người của bộ tộc Ô Lạp muốn truy sát người?

Gia Luật Tông Chân có chút do dự, nhìn khắp bốn phía xung quanh, chậm rãi nói:

- Chỉ là người bộ tộc Ô Lạp, chỉ sợ bọn chúng không có gan lớn như vậy. Thực không muốn giấu, bọn chúng thừa lệnh của Thái hậu tới giết ta.

Địch Thanh nghiêm mặt, trầm nghĩ, lẽ nào Tiêu thái hậu cũng giống như Lưu thái hậu năm đó, đều muốn giết thái tử, tự lập đế? Nhưng Lưu thái hậu năm đó không phải là mẹ đẻ của Triệu Trinh, còn Tiêu thái hậu hiện giờ đích xác là mẹ đẻ của Gia Luật Tông Chân.

Cuộc chiến tranh quyền đoạt lợi này thật sự có thể làm mất đi mọi mối thân tình hay sao? Địch Thanh thấy thật khó tưởng tượng, đồng thời Địch Thanh cũng cảm thấy rất lạ, tại sao Gia Luật Tông Chân có thể nói những chuyện bí mật này với một người chỉ mới lần đầu gặp mặt như Địch Thanh hửn chứ?

Địch Thanh nhíu mày không nói, Da Luật Chân Tông dường như nhìn thấu tâm tư của Địch Thanh, nói:

- Tiêu thái hậu chính là mẹ đẻ của ta, nhưng vẫn luôn không vui vì ta, ta nghe nói...

Do dự một lát, Gia Luật Tông Chân nói:

- Thái hậu muốn lập đệ của ta Tông Nguyên làm vua, nên mới có ý giết ta, nhưng ta không ngờ rằng người lại nhanh chóng ra tay như vậy. Ta vốn muốn cùng Bắc viện Đại vương và Tuyên Huy sứ đến tuần tra tại bộ tộc Ô Lạp, không nghĩ bọn họ bất ngờ lại làm khó dễ ta. Bắc viện Đại vương vì cứu ta mà bị những cao thủ của chúng giết chết, còn người đàn ông vì cứu ta mà chết kia vốn là Tuyên Huy sứ trong triều đình. Bọn họ dọc đường đuổi giết đến đây, những thị vệ thân cận của ta cũng không còn lại là bao nhiêu, lần này nếu không gặp người thì... nói không chừng ta sẽ chết không nguyên cốt ở nơi đây rồi.

Nói dứt lời liền nhìn về xác của Tuyên Huy sứ phía sườn núi, khuôn mặt lộ rõ vẻ bi thảm.

Địch Thanh được biết quốc chủ Khiết Đan mỗi lần nài bắt thì đều có văn võ bá quan đi theo. Nhưng kỳ lạ là lần này tại sao Gia Luật Tông Chân lại chỉ đem theo Bắc viện Đại vương với Tuyên huy sứ đến bộ tộc Ô Lạp? Xem tình hình trước mắt thì số nhân sĩ bên cạnh Gia Luật Tông Chân lúc này không nhiều, tuy nhiên chẳng phải Gia Luật Tông Chân sớm biết Thái hậu sẽ ra tay hạ thủ, vậy sao không chuẩn bị nhiều hơn?

Gia Luật Tông Chân nghiêm lại nét mặt, nhìn về phía chân trời, lẩm bẩm nói:

- Lúc này bề tôi của ta đều đã rời xa, chỉ sợ thủ hạ của Thái hậu lần này truy sát không thành, vẫn muốn ngăn chặn ta. Bây giờ ta còn cách Phục Hổ lâm không xa, nếu không thể đến kịp thời, e là lòng quân sẽ loạn.

Nói rồi nhìn về Địch Thanh, Gia Luật Tông Chân nói:

- Địch Thanh, lúc này ta đang gặp đại nạn, nếu người có thể bảo vệ ta đến Phục Hổ Lâm thì những việc khác đều rất dễ thương lượng. Nếu không đến kịp khiến Thái hậu lập tân quân, chỉ sợ ta với người đều gặp phiền phức. Không biết ý của người thế nào?

Địch Thanh không ngờ Gia Luật Tông Chân có thể tin tưởng hửn đến như vậy, hửn có chút trâm mặc, rồi chỉ nói một chữ:

- Được!

Đây vốn là một giao dịch, cũng chính là giao dịch hửn đã từng nghĩ qua trước khi Địch Thanh ra tay cứu giúp.

Gia Luật Tông Chân cũng có chút bất ngờ, tinh thần rung lên, nói:

- Tốt, Địch tướng quân quả là nhiệt tình cứu giúp người lúc gặp khó khăn. Chẳng trách khi nhắc đến người, thái độ của y rất tôn sùng.

Địch Thanh không nhin nổi lại hỏi:

- Không biết là ai đã nhắc đến Địch Thanh trước mặt Đại vương vậy?

Đây là lần thứ ba hắn hỏi điều này, hắn thật sự không biết rốt cuộc ai lại quan tâm tới hắn như vậy nhưng lại nói đến hắn với Gia Luật Tông Chân.

Gia Luật Tông Chân chỉ cười, lảng đi không đáp:

- Chỉ cần người hộ tống ta bình an tới Phục Hồ Lâm, tất sẽ gặp được y.

Nói rồi chỉ khoát tay thì có một người mặc áo xanh tiến lên phía trước. người này dáng người thon, hai mắt dài nhỏ. Gia Luật Tông Chân giới thiệu nói:

- Địch tướng quân, đây là Phó sứ Tuyên Huy Tiêu Phá Giáp.

Sau đó lại quay về phía Tiêu Phá Giáp nói:

- Trước mắt chúng ta nên làm như thế nào?

conem__bendoianh

160. Chương 401: Hành Thích (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 401: Hành thích (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Người thanh niên này chính là quốc chủ Khiết Đan Gia Luật Tông Chân sao? Sao có thể?

Về mặt Địch Thanh lộ rõ vẻ không tin, nhìn người trẻ tuổi này một hồi lâu, mới cười nói:

- Người nói dối, nói mà không phân biệt cao thấp. Theo như ta được biết, hiện giờ quốc chủ Khiết Đan phải đang Nại Bát ở Phục Hồ lâm mới đúng.

Đám người áo xanh tức giận, tiến lên trước quát lớn nhưng người thanh niên này khoát tay ngăn lại, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân, ta biết trước mắt ngươi sẽ không tin, nhưng ta sẽ nhanh chóng chứng minh cho ngươi thấy. Ta vốn muốn đến Phục Hồ lâm trước nên đã lên một mình cùng với bề tôi ra ngoài săn bắn, trên đường đi gặp phải phản nghịch phục kích, nên mới chạy đến nơi này. Địch tướng quân, hiện nay ta muốn điều động nhân sĩ bình định phản loạn, chỉ cần người chịu giúp ta, việc xuất binh Yến Vân, có thể thương lượng. Bằng không thì...

Tiếng cười có chút chua xót, lại có ý uy hiếp nói:

- Mọi thứ không có gì để bàn nữa.

Mắt Địch Thanh xoay chuyển, vẻ mặt phân vân, không dám tin những lời người trẻ tuổi này nói. Đúng lúc này thì có tiếng ngựa từ xa tới, một đoàn nhân mã giơ cây đuốc vọt tới, dừng lại trên sườn núi. Có tiếng người gọi lớn:

- Bệ hạ có ở đó không?

Ngay sau đó có tiếng bước chân dồn dập, một người áo xanh dẫn theo hai người nữa tiến lên phía trước.

Hai người này, một là quan chức của Xu Mật Viện, người kia là tộc trưởng tộc Bá Đức. Hai người này nhìn thấy vị thanh niên trẻ này, trên mặt lộ vẻ sợ hãi, quỳ xuống nói:

- Tham kiến bệ hạ.

Người trẻ tuổi này ngạo nghễ khoát tay nói:

- Đứng dậy cả đi.

Liền quay về phía Địch Thanh nói:

- Người bây giờ chắc hẳn đã tin thân phận của ta rồi chứ?

Người trẻ tuổi này quả nhiên là Gia Luật Tông Chân, cũng là quốc chủ Khiết Đan hiện nay hùng cứ Bắc Cương!

Thì ra Gia Luật Tông Chân tuổi còn trẻ nhưng đã mạnh hơn rất nhiều so với Triệu Trinh lúc đó. Y giống với những người Khiết Đan khác, từ nhỏ lớn lên trên lưng ngựa, thường gặp sương gió. Nên khi thấy Địch Thanh vì họ mà ngăn địch thì không vội vã bỏ chạy ngược lại phân phó mọi người xuống ngựa mai phục bên ngoài triền núi, lại lệnh cho thuộc hạ đem theo tất cả chạy xuống triền núi. Một mặt dụ bọn phản nghịch tới phía trước, mặt khác biết tộc Bá Đức ở xung quanh đây, liền phái thuộc hạ đến cầu viện tộc Bá Đức.

Địch Thanh thấy vậy tới lúc này mới tin thân phận của Gia Luật Tông Chân, liền thi lễ nói:

- Sứ giả đại Tổng Địch Thanh, tham kiến bệ hạ!

Gia Luật Tông Chân mặc dù đã thoát khỏi nguy nan nhưng y vẫn cau mày rõ ràng là đang nhớ lại sự việc ban nãy. Im lặng một hồi sau mới nói với tộc trưởng Bá Đức:

- Bây giờ thuộc hạ của người có thể điều động được bao nhiêu binh mã?

Tộc trưởng Bá Đức lo sợ nói:

- Hồi bệ hạ, tới Nại Bát sẵn sẵn, dũng sĩ trong tộc của thần quá nửa đã đến Phục Hổ Lâm đợi sai phái. Trước mắt dũng sĩ có thể điều động được chừng trăm người.

Khiếp đảm nhìn thi thể bốn phía, tộc trưởng Bá Đức hỏi:

- Không biết bọn cường đạo nào ăn gan báo dám cả gan tập kích bệ hạ?

Gia Luật Tông Chân hừ một tiếng nói:

- Không phải là cường đạo mà là tặc tử của bộ tộc Ô Lạp.

Tộc trưởng Bode kinh ngạc:

- Ulla bộ trước nay luôn thần phục bệ hạ, vô duyên vô cớ sao lại tập kích bệ hạ?

Da Luật Tông Chân đưa mắt liếc Địch Thanh một cái, trầm ngâm một lúc, nói với tộc trưởng Bode:

- Người lập tức tập hợp tất cả dũng sĩ trong tộc tới đây hộ giá, nửa canh giờ sau chuẩn bị xuất phát. Việc này tất cả người trong tộc của người sẽ được trọng thưởng, cả đời không cần phải nộp thuế nữa.

Tộc trưởng Bá Đức nghe vậy vừa mừng vừa sợ. Mừng vì chỉ một câu nói của Gia Luật Tông Chân mà tộc Bá Đức nhất được lộc trời cho. Sợ là vì trên đời này không đồ ăn nào là miễn phí hết. Gia Luật Tông Chân ban thưởng hậu như vậy, lẽ nào hành động lần này của Gia Luật Tông Chân ẩn chứa nhiều nguy hiểm.

Tộc trưởng tộc Bá Đức lui xuống chuẩn bị. Gia Luật Tông Chân nhìn về phía Địch Thanh, chấp tay nói:

- Địch tướng quân, xin nhờ một bước nói chuyện.

Dứt lời liếc mắt nhìn về phía đám người áo xanh, ra hiệu cho bọn chúng lui xuống. Đám người áo xanh này đều là thị vệ thân cận của Gia Luật Tông Chân, thấy Gia Luật Tông Chân lần đầu gặp mặt Địch Thanh mà đã tỏ ra thân mật như vậy thì không hiểu gì hết, nhưng vẫn tuân lệnh lui về bốn phía.

Địch Thanh chần chừ nói:

- Không biết đại vương có điều gì phân phó?

Hắn cùng với Hàn Tiểu đến đây tới lúc này Hàn Tiểu vẫn chưa xuất hiện nhưng Địch Thanh cũng không hề có ý lo lắng.

Gia Luật Tông Chân chăm chú nhìn Địch Thanh rồi than nhẹ một tiếng nói:

- Nếu không phải khi này người ra tay giúp đỡ nói không chừng ta đã chết rồi. Địch Thanh, ta nợ người một mạng!

Thấy Địch Thanh không nói, Gia Luật Tông Chân quay đầu nhìn về trời xanh, trầm ngâm một hồi lâu mới nói:

- Nhưng nếu ta đã còn sống thì tức là ông trời còn không muốn ta chết. Nếu ta đã còn sống thì phải vì những người đã chết đảm nhận trọng trách của người còn sống.

Y nắm chặt tay, cắn răng, nói từng từ một:

- Việc hôm nay, nhất định phải lấy máu để trả.

Địch Thanh thấy ánh mắt đầy thù hận của Gia Luật Tông Chân, trong lòng khẽ run, hỏi:

- Đại vương, vì sao người của bộ tộc Ô Lạp muốn truy sát người?

Gia Luật Tông Chân có chút do dự, nhìn khắp bốn phía xung quanh, chậm rãi nói:

- Chỉ là người bộ tộc Ô Lạp, chỉ sợ bọn chúng không có gan lớn như vậy. Thực không muốn giấu, bọn chúng thừa lệnh của Thái hậu tới giết ta.

Địch Thanh nghiêm mặt, trầm nghĩ, lẽ nào Tiêu thái hậu cũng giống như Lưu thái hậu năm đó, đều muốn giết thái tử, tự lập đế? Nhưng Lưu thái hậu năm đó không phải là mẹ đẻ của Triệu Trinh, còn Tiêu thái hậu hiện giờ đích xác là mẹ đẻ của Gia Luật Tông Chân.

Cuộc chiến tranh quyền đoạt lợi này thật sự có thể làm mất đi mọi mối thân tình hay sao? Địch Thanh thấy thật khó tưởng tượng, đồng thời Địch Thanh cũng cảm thấy rất lạ, tại sao Gia Luật Tông Chân có thể nói những chuyện bí mật này với một người chỉ mới lần đầu gặp mặt như Địch Thanh hẳn chứ?

Địch Thanh nhíu mày không nói, Da Luật Tông Chân dường như nhìn thấu tâm tư của Địch Thanh, nói:

- Tiêu thái hậu chính là mẹ đẻ của ta, nhưng vẫn luôn không vui vì ta, ta nghe nói...

Do dự một lát, Gia Luật Tông Chân nói:

- Thái hậu muốn lập đệ của ta Tông Nguyên làm vua, nên mới có ý giết ta, nhưng ta không ngờ rằng người lại nhanh chóng ra tay như vậy. Ta vốn muốn cùng Bắc viện Đại vương và Tuyên Huy sứ đến tuần tra tại bộ tộc Ô Lạp, không nghĩ bọn họ bất ngờ lại làm khó dễ ta. Bắc viện Đại vương vì cứu ta mà bị những cao thủ của chúng giết chết, còn người đàn ông vì cứu ta mà chết kia vốn là Tuyên Huy sứ trong triều đình. Bọn họ dọc đường đuổi giết đến đây, những thị vệ thân cận của ta cũng không còn lại là bao nhiêu, lần này nếu không gặp người thì... nói không chừng ta sẽ chết không nguyên cốt ở nơi đây rồi.

Nói dứt lời liền nhìn về xác của Tuyên Huy sứ phía sườn núi, khuôn mặt lộ rõ vẻ bi thảm.

Địch Thanh được biết quốc chủ Khiết Đan mỗi lần nài bắt thì đều có văn võ bá quan đi theo. Nhưng kỳ lạ là lần này tại sao Gia Luật Tông Chân lại chỉ đem theo Bắc viện Đại vương với Tuyên huy sứ đến bộ tộc Ô Lạp? Xem tình hình trước mắt thì số nhân sĩ bên cạnh Gia Luật Tông Chân lúc này không nhiều, tuy nhiên chẳng phải Gia Luật Tông Chân sớm biết Thái hậu sẽ ra tay hạ thủ, vậy sao không chuẩn bị nhiều hơn?

Gia Luật Tông Chân nghiêm lại nét mặt, nhìn về phía chân trời, lẩm bẫm nói:

- Lúc này bề tôi của ta đều đã rời xa, chỉ sợ thủ hạ của Thái hậu lần này truy sát không thành, vẫn muốn ngăn chặn ta. Bây giờ ta còn cách Phục Hồ lâm không xa, nếu không thể đến kịp thời, e là lòng quân sẽ loạn.

Nói rồi nhìn về Địch Thanh, Gia Luật Tông Chân nói:

- Địch Thanh, lúc này ta đang gặp đại nạn, nếu người có thể bảo vệ ta đến Phục Hổ Lâm thì những việc khác đều rất dễ thương lượng. Nếu không đến kịp khiến Thái hậu lập tân quân, chỉ sợ ta với người đều gặp phiền phức. Không biết ý của người thế nào?

Địch Thanh không ngờ Gia Luật Tông Chân có thể tin tưởng hẳn đến như vậy, hẳn có chút trầm mặc, rồi chỉ nói một chữ:

- Được!

Đây vốn là một giao dịch, cũng chính là giao dịch hẳn đã từng nghĩ qua trước khi Địch Thanh ra tay cứu giúp.

Gia Luật Tông Chân cũng có chút bất ngờ, tinh thần rung lên, nói:

- Tốt, Địch tướng quân quả là nhiệt tình cứu giúp người lúc gặp khó khăn. Chẳng trách khi nhắc đến người, thái độ của y rất tôn sùng.

Địch Thanh không nhịn nổi lại hỏi:

- Không biết là ai đã nhắc đến Địch Thanh trước mặt Đại vương vậy?

Đây là lần thứ ba hẳn hỏi điều này, hẳn thật sự không biết rốt cuộc ai lại quan tâm tới hẳn như vậy nhưng lại nói đến hẳn với Gia Luật Tông Chân.

Gia Luật Tông Chân chỉ cười, lảng đi không đáp:

- Chỉ cần người hộ tống ta bình an tới Phục Hổ Lâm, tất sẽ gặp được y.

Nói rồi chỉ khoát tay thì có một người mặc áo xanh tiến lên phía trước. người này dáng người thon, hai mắt dài nhỏ. Gia Luật Tông Chân giới thiệu nói:

- Địch tướng quân, đây là Phó sứ Tuyên Huy Tiêu Phá Giáp.

Sau đó lại quay về phía Tiêu Phá Giáp nói:

- Trước mắt chúng ta nên làm như thế nào?

conem_bendoianh

161. Chương 401: Hành Thích (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 401: Hành thích (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Người thanh niên này chính là quốc chủ Khiết Đan Gia Luật Tông Chân sao? Sao có thể?

Về mặt Địch Thanh lộ rõ vẻ không tin, nhìn người trẻ tuổi này một hồi lâu, mới cười nói:

- Người nói dối, nói mà không phân biệt cao thấp. Theo như ta được biết, hiện giờ quốc chủ Khiết Đan phải đang Nại Bát ở Phục Hổ lâm mới đúng.

Đám người áo xanh tức giận, tiến lên trước quát lớn nhưng người thanh niên này khoát tay ngăn lại, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân, ta biết trước mắt người sẽ không tin, nhưng ta sẽ nhanh chóng chứng minh cho người thấy. Ta vốn muốn đến Phục Hổ lâm trước nên đã lén một mình cùng với bề tôi ra ngoài săn bắn, trên đường đi gặp phải phản nghịch phục kích, nên mới chạy đến nơi này. Địch tướng quân, hiện nay ta muốn

điều động nhân sĩ bình định phản loạn, chỉ cần người chịu giúp ta, việc xuất binh Yến Vân, có thể thương lượng. Bằng không thì...

Tiếng cười có chút chua xót, lại có ý uy hiếp nói:

- Mọi thứ không có gì để bàn nữa.

Mắt Dịch Thanh xoay chuyển, vẻ mặt phân vân, không dám tin những lời người trẻ tuổi này nói. Đúng lúc này thì có tiếng ngựa từ xa tới, một đoàn nhân mã giơ cây đuốc vọt tới, dừng lại trên sườn núi. Có tiếng người gọi lớn:

- Bệ hạ có ở đó không?

Ngay sau đó có tiếng bước chân dồn dập, một người áo xanh dẫn theo hai người nữa tiến lên phía trước.

Hai người này, một là quan chức của Xu Mật Viện, người kia là tộc trưởng tộc Bá Đức. Hai người này nhìn thấy vị thanh niên trẻ này, trên mặt lộ vẻ sợ hãi, quỳ xuống nói:

- Tham kiến bệ hạ.

Người trẻ tuổi này ngạo nghễ khoát tay nói:

- Đứng dậy cả đi.

Liền quay về phía Dịch Thanh nói:

- Người bây giờ chắc hẳn đã tin thân phận của ta rồi chứ?

Người trẻ tuổi này quả nhiên là Gia Luật Tông Chân, cũng là quốc chủ Khiết Đan hiện nay hùng cứ Bắc Cương!

Thì ra Gia Luật Tông Chân tuổi còn trẻ nhưng đã mạnh hơn rất nhiều so với Triệu Trinh lúc đó. Y giống với những người Khiết Đan khác, từ nhỏ lớn lên trên lưng ngựa, thường gặp sương gió. Nên khi thấy Dịch Thanh vì họ mà ngăn địch thì không vội vã bỏ chạy ngược lại phân phó mọi người xuống ngựa mai phục bên ngoài triền núi, lại lệnh cho thuộc hạ đem theo tất cả chạy xuống triền núi. Một mặt dụ bọn phản nghịch tới phía trước, mặt khác biết tộc Bá Đức ở xung quanh đây, liền phái thuộc hạ đến cầu viện tộc Bá Đức.

Dịch Thanh thấy vậy tới lúc này mới tin thân phận của Gia Luật Tông Chân, liền thi lễ nói:

- Sứ giả đại Tổng Dịch Thanh, tham kiến bệ hạ!

Gia Luật Tông Chân mặc dù đã thoát khỏi nguy nan nhưng y vẫn cau mày rõ ràng là đang nhớ lại sự việc ban nãy. Im lặng một hồi sau mới nói với tộc trưởng Bá Đức:

- Bây giờ thuộc hạ của người có thể điều động được bao nhiêu binh mã?

Tộc trưởng Bá Đức lo sợ nói:

- Hồi bệ hạ, tới Nại Bát sẵn sẵn, dũng sĩ trong tộc của thần quá nửa đã đến Phục Hồ Lâm đợi sai phái. Trước mắt dũng sĩ có thể điều động được chừng trăm người.

Khiếp đảm nhìn thi thể bốn phía, tộc trưởng Bá Đức hỏi:

- Không biết bọn cường đạo nào ăn gan báo dám cả gan tập kích bệ hạ?

Gia Luật Tông Chân hừ một tiếng nói:

- Không phải là cường đạo mà là tặc tử của bộ tộc Ô Lạp.

Tộc trưởng Bode kinh ngạc:

- Ulla bộ trước nay luôn thần phục bệ hạ, vô duyên vô cớ sao lại tập kích bệ hạ?

Da Luật Tông Chân đưa mắt liếc Dịch Thanh một cái, trầm ngâm một lúc, nói với tộc trưởng Bode:

- Người lập tức tập hợp tất cả dũng sĩ trong tộc tới đây hộ giá, nửa canh giờ sau chuẩn bị xuất phát. Việc này tất cả người trong tộc của người sẽ được trọng thưởng, cả đời không cần phải nộp thuế nữa.

Tộc trưởng Bá Đức nghe vậy vừa mừng vừa sợ. Mừng vì chỉ một câu nói của Gia Luật Tông Chân mà tộc Bá Đức nhất được lộc trời cho. Sợ là vì trên đời này không đồ ăn nào là miễn phí hết. Gia Luật Tông Chân ban thưởng hậu như vậy, lẽ nào hành động lần này của Gia Luật Tông Chân ẩn chứa nhiều nguy hiểm.

Tộc trưởng tộc Bá Đức lui xuống chuẩn bị. Gia Luật Tông Chân nhìn về phía Địch Thanh, chấp tay nói:

- Địch tướng quân, xin nhờ một bước nói chuyện.

Dứt lời liếc mắt nhìn về phía đám người áo xanh, ra hiệu cho bọn chúng lui xuống. Đám người áo xanh này đều là thị vệ thân cận của Gia Luật Tông Chân, thấy Gia Luật Tông Chân lần đầu gặp mặt Địch Thanh mà đã tỏ ra thân mật như vậy thì không hiểu gì hết, nhưng vẫn tuân lệnh lui về bốn phía.

Địch Thanh chần chừ nói:

- Không biết đại vương có điều gì phân phó?

Hắn cùng với Hàn Tiểu đến đây tới lúc này Hàn Tiểu vẫn chưa xuất hiện nhưng Địch Thanh cũng không hề có ý lo lắng.

Gia Luật Tông Chân chăm chú nhìn Địch Thanh rồi than nhẹ một tiếng nói:

- Nếu không phải khi này người ra tay giúp đỡ nói không chừng ta đã chết rồi. Địch Thanh, ta nợ người một mạng!

Thấy Địch Thanh không nói, Gia Luật Tông Chân quay đầu nhìn về trời xanh, trầm ngâm một hồi lâu mới nói:

- Nhưng nếu ta đã còn sống thì tức là ông trời còn không muốn ta chết. Nếu ta đã còn sống thì phải vì những người đã chết đảm nhận trọng trách của người còn sống.

Y nắm chặt tay, cắn răng, nói từng từ một:

- Việc hôm nay, nhất định phải lấy máu để trả.

Địch Thanh thấy ánh mắt đầy thù hận của Gia Luật Tông Chân, trong lòng khẽ run, hỏi:

- Đại vương, vì sao người của bộ tộc Ô Lạp muốn truy sát người?

Gia Luật Tông Chân có chút do dự, nhìn khắp bốn phía xung quanh, chậm rãi nói:

- Chỉ là người bộ tộc Ô Lạp, chỉ sợ bọn chúng không có gan lớn như vậy. Thực không muốn giấu, bọn chúng thừa lệnh của Thái hậu tới giết ta.

Địch Thanh nghiêm mặt, trầm nghĩ, lẽ nào Tiêu thái hậu cũng giống như Lưu thái hậu năm đó, đều muốn giết thái tử, tự lập đế? Nhưng Lưu thái hậu năm đó không phải là mẹ đẻ của Triệu Trinh, còn Tiêu thái hậu hiện giờ đích xác là mẹ đẻ của Gia Luật Tông Chân.

Cuộc chiến tranh quyền đoạt lợi này thật sự có thể làm mất đi mọi mối thân tình hay sao? Địch Thanh thấy thật khó tưởng tượng, đồng thời Địch Thanh cũng cảm thấy rất lạ, tại sao Gia Luật Tông Chân có thể nói những chuyện bí mật này với một người chỉ mới lần đầu gặp mặt như Địch Thanh hẳn chứ?

Địch Thanh nhíu mày không nói, Gia Luật Tông Chân dường như nhìn thấu tâm tư của Địch Thanh, nói:

- Tiêu thái hậu chính là mẹ đẻ của ta, nhưng vẫn luôn không vui vì ta, ta nghe nói...

Do dự một lát, Gia Luật Tông Chân nói:

- Thái hậu muốn lập đệ của ta Tông Nguyên làm vua, nên mới có ý giết ta, nhưng ta không ngờ rằng người lại nhanh chóng ra tay như vậy. Ta vốn muốn cùng Bắc viện Đại vương và Tuyên Huy sứ đến tuần tra tại bộ tộc Ô Lạp, không nghĩ bọn họ bất ngờ lại làm khó dễ ta. Bắc viện Đại vương vì cứu ta mà bị những cao thủ của chúng giết chết, còn người đàn ông vì cứu ta mà chết kia vốn là Tuyên Huy sứ trong triều đình. Bọn họ dọc đường đuổi giết đến đây, những thị vệ thân cận của ta cũng không còn lại là bao nhiêu, lần này nếu không gặp người thì... nói không chừng ta sẽ chết không nguyên cốt ở nơi đây rồi.

Nói dứt lời liền nhìn về xác của Tuyên Huy sứ phía sườn núi, khuôn mặt lộ rõ vẻ bi thảm.

Địch Thanh được biết quốc chủ Khiết Đan mỗi lần nài bắt thì đều có văn võ bá quan đi theo. Nhưng kỳ lạ là lần này tại sao Gia Luật Tông Chân lại chỉ đem theo Bắc viện Đại vương với Tuyên huy sứ đến bộ tộc Ô Lạp? Xem tình hình trước mắt thì số nhân sĩ bên cạnh Gia Luật Tông Chân lúc này không nhiều, tuy nhiên chẳng phải Gia Luật Tông Chân sớm biết Thái hậu sẽ ra tay hạ thủ, vậy sao không chuẩn bị nhiều hơn?

Gia Luật Tông Chân nghiêm lại nét mặt, nhìn về phía chân trời, lẩm bẩm nói:

- Lúc này bề tôi của ta đều đã rời xa, chỉ sợ thủ hạ của Thái hậu lần này truy sát không thành, vẫn muốn ngăn chặn ta. Bây giờ ta còn cách Phục Hổ lâm không xa, nếu không thể đến kịp thời, e là lòng quân sẽ loạn.

Nói rồi nhìn về Địch Thanh, Gia Luật Tông Chân nói:

- Địch Thanh, lúc này ta đang gặp đại nạn, nếu người có thể bảo vệ ta đến Phục Hổ Lâm thì những việc khác đều rất dễ thương lượng. Nếu không đến kịp khiến Thái hậu lập tân quân, chỉ sợ ta với người đều gặp phiền phức. Không biết ý của người thế nào?

Địch Thanh không ngờ Gia Luật Tông Chân có thể tin tưởng hãn đến như vậy, hãn có chút trầm mặc, rồi chỉ nói một chữ:

- Được!

Đây vốn là một giao dịch, cũng chính là giao dịch hãn đã từng nghĩ qua trước khi Địch Thanh ra tay cứu giúp.

Gia Luật Tông Chân cũng có chút bất ngờ, tinh thần rung lên, nói:

- Tốt, Địch tướng quân quả là nhiệt tình cứu giúp người lúc gặp khó khăn. Chẳng trách khi nhắc đến người, thái độ của y rất tôn sùng.

Địch Thanh không nhịn nổi lại hỏi:

- Không biết là ai đã nhắc đến Địch Thanh trước mặt Đại vương vậy?

Đây là lần thứ ba hãn hỏi điều này, hãn thật sự không biết rốt cuộc ai lại quan tâm tới hãn như vậy nhưng lại nói đến hãn với Gia Luật Tông Chân.

Gia Luật Tông Chân chỉ cười, lảng đi không đáp:

- Chỉ cần người hộ tống ta bình an tới Phục Hổ Lâm, tất sẽ gặp được y.

Nói rồi chỉ khoát tay thì có một người mặc áo xanh tiến lên phía trước. người này dáng người thon, hai mắt dài nhỏ. Gia Luật Tông Chân giới thiệu nói:

- Địch tướng quân, đây là Phó sứ Tuyên Huy Tiêu Phá Giáp.

Sau đó lại quay về phía Tiêu Phá Giáp nói:

- Trước mắt chúng ta nên làm như thế nào?

conem_bendoianh

162. Chương 401: Hành Thích (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 401: Hành thích (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Người thanh niên này chính là quốc chủ Khiết Đan Gia Luật Tông Chân sao? Sao có thể?

Về mặt Dịch Thanh lộ rõ vẻ không tin, nhìn người trẻ tuổi này một hồi lâu, mới cười nói:

- Người nói dối, nói mà không phân biệt cao thấp. Theo như ta được biết, hiện giờ quốc chủ Khiết Đan phải đang Nại Bát ở Phục Hồ lâm mới đúng.

Đám người áo xanh tức giận, tiến lên trước quát lớn nhưng người thanh niên này khoát tay ngăn lại, nhìn chằm chằm Dịch Thanh nói:

- Dịch tướng quân, ta biết trước mắt ngươi sẽ không tin, nhưng ta sẽ nhanh chóng chứng minh cho người thấy. Ta vốn muốn đến Phục Hồ lâm trước nên đã lên một mình cùng với bề tôi ra ngoài săn bắn, trên đường đi gặp phải phản nghịch phục kích, nên mới chạy đến nơi này. Dịch tướng quân, hiện nay ta muốn điều động nhân sĩ bình định phản loạn, chỉ cần người chịu giúp ta, việc xuất binh Yên Vân, có thể thương lượng. Bằng không thì...

Tiếng cười có chút chua xót, lại có ý uy hiếp nói:

- Mọi thứ không có gì để bàn nữa.

Mắt Dịch Thanh xoay chuyển, vẻ mặt phân vân, không dám tin những lời người trẻ tuổi này nói. Đúng lúc này thì có tiếng ngựa từ xa tới, một đoàn nhân mã giờ cây đuốc vọt tới, dừng lại trên sườn núi. Có tiếng người gọi lớn:

- Bệ hạ có ở đó không?

Ngay sau đó có tiếng bước chân dồn dập, một người áo xanh dẫn theo hai người nữa tiến lên phía trước.

Hai người này, một là quan chức của Xu Mật Viện, người kia là tộc trưởng tộc Bá Đức. Hai người này nhìn thấy vị thanh niên trẻ này, trên mặt lộ vẻ sợ hãi, quỳ xuống nói:

- Tham kiến bệ hạ.

Người trẻ tuổi này ngạo nghễ khoát tay nói:

- Đứng dậy cả đi.

Liền quay về phía Dịch Thanh nói:

- Người bây giờ chắc hẳn đã tin thân phận của ta rồi chứ?

Người trẻ tuổi này quả nhiên là Gia Luật Tông Chân, cũng là quốc chủ Khiết Đan hiện nay hùng cứ Bắc Cương!

Thì ra Gia Luật Tông Chân tuổi còn trẻ nhưng đã mạnh hơn rất nhiều so với Triệu Trinh lúc đó. Y giống với những người Khiết Đan khác, từ nhỏ lớn lên trên lưng ngựa, thường gặp sương gió. Nên khi thấy Dịch Thanh vì họ mà ngăn địch thì không vội vã bỏ chạy ngược lại phân phó mọi người xuống ngựa mai phục bên ngoài triền núi, lại lệnh cho thuộc hạ đem theo tất cả chạy xuống triền núi. Một mặt dụ bọn phản nghịch tới phía trước, mặt khác biết tộc Bá Đức ở xung quanh đây, liền phái thuộc hạ đến cầu viện tộc Bá Đức.

Dịch Thanh thấy vậy tới lúc này mới tin thân phận của Gia Luật Tông Chân, liền thi lễ nói:

- Sứ giả đại Tổng Dịch Thanh, tham kiến bệ hạ!

Gia Luật Tông Chân mặc dù đã thoát khỏi nguy nan nhưng y vẫn cau mày rõ ràng là đang nhớ lại sự việc ban nãy. Im lặng một hồi sau mới nói với tộc trưởng Bá Đức:

- Bây giờ thuộc hạ của người có thể điều động được bao nhiêu binh mã?

Tộc trưởng Bá Đức lo sợ nói:

- Hồi bệ hạ, tới Nại Bát săn bắn, dũng sĩ trong tộc của thần quá nửa đã đến Phục Hồ Lâm đợi sai phái. Trước mắt dũng sĩ có thể điều động được chừng trăm người.

Khiếp đảm nhìn thi thể bốn phía, tộc trưởng Bá Đức hỏi:

- Không biết bọn cường đạo nào ăn gan báo dám cả gan tập kích bệ hạ?

Gia Luật Tông Chân hừ một tiếng nói:

- Không phải là cường đạo mà là tặc tử của bộ tộc Ô Lạp.

Tộc trưởng Bode kinh ngạc:

- Ulla bộ trước nay luôn thần phục bệ hạ, vô duyên vô cớ sao lại tập kích bệ hạ?

Da Luật Tông Chân đưa mắt liếc Địch Thanh một cái, trầm ngâm một lúc, nói với tộc trưởng Bode:

- Người lập tức tập hợp tất cả dũng sĩ trong tộc tới đây hộ giá, nửa canh giờ sau chuẩn bị xuất phát. Việc này tất cả người trong tộc của người sẽ được trọng thưởng, cả đời không cần phải nộp thuế nữa.

Tộc trưởng Bá Đức nghe vậy vừa mừng vừa sợ. Mừng vì chỉ một câu nói của Gia Luật Tông Chân mà tộc Bá Đức nhất được lộc trời cho. Sợ là vì trên đời này không đồ ăn nào là miễn phí hết. Gia Luật Tông Chân ban thưởng hậu như vậy, lẽ nào hành động lần này của Gia Luật Tông Chân ẩn chứa nhiều nguy hiểm.

Tộc trưởng tộc Bá Đức lui xuống chuẩn bị. Gia Luật Tông Chân nhìn về phía Địch Thanh, chấp tay nói:

- Địch tướng quân, xin nhờ một bước nói chuyện.

Dứt lời liếc mắt nhìn về phía đám người áo xanh, ra hiệu cho bọn chúng lui xuống. Đám người áo xanh này đều là thị vệ thân cận của Gia Luật Tông Chân, thấy Gia Luật Tông Chân lần đầu gặp mặt Địch Thanh mà đã tỏ ra thân mật như vậy thì không hiểu gì hết, nhưng vẫn tuân lệnh lui về bốn phía.

Địch Thanh chần chừ nói:

- Không biết đại vương có điều gì phân phó?

Hắn cùng với Hàn Tiểu đến đây tới lúc này Hàn Tiểu vẫn chưa xuất hiện nhưng Địch Thanh cũng không hề có ý lo lắng.

Gia Luật Tông Chân chăm chú nhìn Địch Thanh rồi than nhẹ một tiếng nói:

- Nếu không phải khi nãy người ra tay giúp đỡ nói không chừng ta đã chết rồi. Địch Thanh, ta nợ người một mạng!

Thấy Địch Thanh không nói, Gia Luật Tông Chân quay đầu nhìn về trời xanh, trầm ngâm một hồi lâu mới nói:

- Nhưng nếu ta đã còn sống thì tức là ông trời còn không muốn ta chết. Nếu ta đã còn sống thì phải vì những người đã chết đảm nhận trọng trách của người còn sống.

Y nắm chặt tay, cắn răng, nói từng từ một:

- Việc hôm nay, nhất định phải lấy máu để trả.

Địch Thanh thấy ánh mắt đầy thù hận của Gia Luật Tông Chân, trong lòng khẽ run, hỏi:

- Đại vương, vì sao người của bộ tộc Ô Lạp muốn truy sát người?

Gia Luật Tông Chân có chút do dự, nhìn khắp bốn phía xung quanh, chậm rãi nói:

- Chỉ là người bộ tộc Ô Lạp, chỉ sợ bọn chúng không có gan lớn như vậy. Thực không muốn giấu, bọn chúng thừa lệnh của Thái hậu tới giết ta.

Địch Thanh nghiêm mặt, trầm nghĩ, lẽ nào Tiêu thái hậu cũng giống như Lưu thái hậu năm đó, đều muốn giết thái tử, tự lập đế? Nhưng Lưu thái hậu năm đó không phải là mẹ đẻ của Triệu Trinh, còn Tiêu thái hậu hiện giờ đích xác là mẹ đẻ của Gia Luật Tông Chân.

Cuộc chiến tranh quyền đoạt lợi này thật sự có thể làm mất đi mọi mối thân tình hay sao? Địch Thanh thấy thật khó tưởng tượng, đồng thời Địch Thanh cũng cảm thấy rất lạ, tại sao Gia Luật Tông Chân có thể nói những chuyện bí mật này với một người chỉ mới lần đầu gặp mặt như Địch Thanh hẳn chứ?

Địch Thanh nhú mày không nói, Da Luật Tông Chân dường như nhìn thấu tâm tư của Địch Thanh, nói:

- Thái hậu chính là mẹ đẻ của ta, nhưng vẫn luôn không vui vì ta, ta nghe nói...

Do dự một lát, Gia Luật Tông Chân nói:

- Thái hậu muốn lập đệ của ta Tông Nguyên làm vua, nên mới có ý giết ta, nhưng ta không ngờ rằng người lại nhanh chóng ra tay như vậy. Ta vốn muốn cùng Bắc viện Đại vương và Tuyên Huy sứ đến tuần tra tại bộ tộc Ô Lạp, không nghĩ bọn họ bất ngờ lại làm khó dễ ta. Bắc viện Đại vương vì cứu ta mà bị những cao thủ của chúng giết chết, còn người đàn ông vì cứu ta mà chết kia vốn là Tuyên Huy sứ trong triều đình. Bọn họ dọc đường đuổi giết đến đây, những thị vệ thân cận của ta cũng không còn lại là bao nhiêu, lần này nếu không gặp người thì... nói không chừng ta sẽ chết không nguyên cốt ở nơi đây rồi.

Nói dứt lời liền nhìn về xác của Tuyên Huy sứ phía sườn núi, khuôn mặt lộ rõ vẻ bi thảm.

Địch Thanh được biết quốc chủ Khiết Đan mỗi lần nài bắt thì đều có văn võ bá quan đi theo. Nhưng kỳ lạ là lần này tại sao Gia Luật Tông Chân lại chỉ đem theo Bắc viện Đại vương với Tuyên huy sứ đến bộ tộc Ô Lạp? Xem tình hình trước mắt thì số nhân sĩ bên cạnh Gia Luật Tông Chân lúc này không nhiều, tuy nhiên chẳng phải Gia Luật Tông Chân sớm biết Thái hậu sẽ ra tay hạ thủ, vậy sao không chuẩn bị nhiều hơn?

Gia Luật Tông Chân nghiêm lại nét mặt, nhìn về phía chân trời, lẩm bẩm nói:

- Lúc này bề tôi của ta đều đã rời xa, chỉ sợ thủ hạ của Thái hậu lần này truy sát không thành, vẫn muốn ngăn chặn ta. Bây giờ ta còn cách Phục Hồ lâm không xa, nếu không thể đến kịp thời, e là lòng quân sẽ loạn.

Nói rồi nhìn về Địch Thanh, Gia Luật Tông Chân nói:

- Địch Thanh, lúc này ta đang gặp đại nạn, nếu người có thể bảo vệ ta đến Phục Hồ Lâm thì những việc khác đều rất dễ thương lượng. Nếu không đến kịp khiến Thái hậu lập tân quân, chỉ sợ ta với người đều gặp phiền phức. Không biết ý của người thế nào?

Địch Thanh không ngờ Gia Luật Tông Chân có thể tin tưởng hẳn đến như vậy, hẳn có chút trầm mặc, rồi chỉ nói một chữ:

- Được!

Đây vốn là một giao dịch, cũng chính là giao dịch hắn đã từng nghĩ qua trước khi Địch Thanh ra tay cứu giúp.

Gia Luật Tông Chân cũng có chút bất ngờ, tinh thần rung lên, nói:

- Tốt, Địch tướng quân quả là nhiệt tình cứu giúp người lúc gặp khó khăn. Chẳng trách khi nhắc đến người, thái độ của y rất tôn sùng.

Địch Thanh không nhin nổi lại hỏi:

- Không biết là ai đã nhắc đến Địch Thanh trước mặt Đại vương vậy?

Đây là lần thứ ba hắn hỏi điều này, hắn thật sự không biết rốt cuộc ai lại quan tâm tới hắn như vậy nhưng lại nói đến hắn với Gia Luật Tông Chân.

Gia Luật Tông Chân chỉ cười, lảng đi không đáp:

- Chỉ cần người hộ tống ta bình an tới Phục Hồ Lâm, tất sẽ gặp được y.

Nói rồi chỉ khoát tay thì có một người mặc áo xanh tiến lên phía trước. người này dáng người thon, hai mắt dài nhỏ. Gia Luật Tông Chân giới thiệu nói:

- Địch tướng quân, đây là Phó sứ Tuyên Huy Tiêu Phá Giáp.

Sau đó lại quay về phía Tiêu Phá Giáp nói:

- Trước mắt chúng ta nên làm như thế nào?

tinhlh2

163. Chương 402: Hành Thích (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 402: Hành thích (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Tiêu Phá Giáp cau mày nói:

- Bệ hạ, bộ tộc Ô Lạp có lòng làm loạn, nên chỉ sợ trên đường tới Phục Hổ Lâm sẽ bố trí quân mai phục. Trước mắt chúng ta chỉ có chừng trăm dũng sĩ tộc Bá Đức hộ tống, nếu gặp phải đại quân thì e là toàn quân sẽ bị diệt. Nên bây giờ chúng ta cải trang hành sự, lẳng lặng đi tới, cũng xem như là một kế hay.

Gia Luật Tông Chân giận dữ, quát:

- Tộc Ô Lạp dám vô lễ với trẫm, trẫm đã thấy rất mất mặt rồi. Nếu lần này cải trang đi, về sau trẫm còn mặt mũi nào đứng trước mặt thần tử nữa? Không được, lần này trẫm phải quang minh chính đại đến Phục Hổ Lâm, xem ai dám cản ta!

Địch Thanh nhíu mày, nhận thấy mọi việc không ổn, nhưng rút cuộc vẫn không nhiều lời.

Tiêu Phá Giáp thấy Gia Luật Tông Chân lòng đã quyết, đành nói:

- Nếu bệ hạ không muốn lẳng lặng tới, theo như thần được biết, cách tộc Bá Đức hai trăm dặm về phía đông bắc có Quốc cữu Tiêu Thất Địch dẫn người trong tộc đến đấy đóng quân. Nếu có sự giúp đỡ của Quốc cữu thì có thể bảo vệ Thánh thượng an toàn đến nơi.

Ánh mắt Gia Luật Tông Chân sáng lên, vui mừng nói:

- Đúng vậy, làm sao trẫm có thể quên được chuyện này chứ?

Trong lòng thầm nghĩ:

“Con người Quốc cữu Tiêu Thất Địch dũng mãnh thiện chiến, xưa nay bất hòa với thái hậu Pháp Thiên. Trước kia khi Pháp Thiên Thái hậu giam cầm mẹ nuôi của ta Tề Thiên thái hậu, đã vu oan Quốc cữu tạo phản, kết quả là vãn sự thế lực của Quốc cữu, nên không giam Quốc Cữu. Hôm nay Quốc cữu lại đem người trong tộc đến đó tránh nạn, nếu ta đến cầu cứu thì nhất định y sẽ ra tay giúp đỡ. Có quốc cữu phái binh hộ tống, trẫm có thể bình an đến Phục Hổ Lâm.”

Nghĩ đến đây, Gia Luật Tông Chân lập tức hạ lệnh nói:

- Được, lập tức xuất phát tìm Quốc cữu!

Lúc này tộc trưởng tộc Bá Đức đã sớm chiêu tập được dũng sĩ trong tộc. Trong khi đó, hơn mười cấm quân của đại Tổng dưới sự dẫn dắt của Phú Bất cũng đã đuổi đến. Địch Thanh chỉ nhắc đến việc Tộc Ô Lạp tạo phản, nói hấn quyết định sẽ hộ tống Gia Luật Tông Chân, có điều hấn không hề nhắc tới chuyện của Tiêu thái hậu.

Phú Bất nghe Địch Thanh hạ giọng nói về những trải nghiệm của mình, không biết là sợ hay mừng nữa. Im lặng một hồi lâu mới nói:

- Địch tướng quân, việc này tuyệt đối không đơn giản như vậy. Tộc Ô Lạp ở Khiết Đan chỉ là một tộc nhỏ, bọn họ lại dám tập kích quốc chủ Khiết Đan, trong này nhất định có nguyên nhân không muốn người khác biết. Nếu chúng ta liên lụy vào, lằn dũ thế nào còn chưa rõ.

Địch Thanh có chút khâm phục tài phán đoán của Phú Bất, nhưng vẫn nói:

- Không vào hang cọp làm sao bắt được cọp con? Chúng ta nếu đã biết việc này mà không giúp đỡ chỉ e sau này khi Gia Luật Tông Chân bình định phản loạn, sẽ ghi hận chúng ta trong lòng, dẫn tới giặc lấy triều đình ta. Chúng ta giúp y cũng chính là đang giúp mình!

Phú Bật biết Địch Thanh nói có lý, cuối cùng cũng gật đầu nói:

- Vậy chúng ta đi theo y được rồi.

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Phú đại nhân, hành động lần này cực kỳ nguy hiểm. Ta đem theo những cấm quân này đi cùng Gia Luật Tông Chân, ngài tạm thời ở lại đây chờ tin tức được rồi. Ta sẽ lệnh cho Hàn Tiểu thông báo với ngài.

Phú Bật do dự một lát, hiểu rằng Địch Thanh chỉ là muốn tốt cho y, nên ân cần nói:

- Vậy người bảo trọng!

Địch Thanh thừa lúc không có người, kéo Hàn Tiểu lại gần bên cạnh, hạ giọng nói:

- Việc giúp đỡ Gia Luật Tông Chân lần này có thể nói là một lần đánh cược lớn. Nếu thắng, không những người Khiết Đan không xuất quân tới triều đình của ta nữa. Nếu Gia Luật Tông Chân lên cầm quyền, nói không chừng chúng ta còn có thể thuyết phục y cùng nhau xuất quân tấn công Nguyên Hạo.

Hàn Tiểu nhìn bốn xung quanh một lượt, mỉm cười nói:

- Gia Luật Tông Chân đã biết người sớm nhận ra y hay chưa?

Thì ra nhân việc Gia Luật Tông Chân bị truy sát, Địch Thanh sớm đã nhận ra thân phận của y. Trước khi xuất hiện, Hàn Tiểu đã sớm thu thập thông tin khắp nơi của Khiết Đan, nghĩ cách làm được bức họa vẽ Gia Luật Tông Chân. Địch Thanh nhận ra Gia Luật Tông Chân nên mới quyết định nhanh chóng lao vào cứu Gia Luật Tông Chân. Còn về sau lúc gặp gỡ, Địch Thanh ra vẻ không biết Gia Luật Tông Chân chẳng qua là hấn đang diễn trò.

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Y không hề biết, sau này cũng sẽ không biết, thời kỳ phi thường sử dụng thủ đoạn phi thường. Chỉ là ta thấy có chút kỳ lạ, tại sao y phải giống trống khua chiêng tới Phục Hổ Lâm, cứ như thế chỉ e là nguy hiểm càng nhiều.

Hàn Tiểu trầm ngâm nói:

- Người Khiết Đan hung hãn hiếu thắng, kỳ thực không khác người Đãng Hạng là mấy. Ta nghĩ Gia Luật Tông Chân chỉ sợ sau khi bị tập kích nếu lảng lạng mà đến, bị người ta truyền tin nói y đã chết. Vậy không phải là Tiêu Thái hậu sẽ mượn cơ hội này lập Gia Luật Tông Nguyên làm vua sao?

Địch Thanh ngẫm đồng thuận, không khỏi bồi ngùi nghĩ về sự hiểm ác của cuộc tranh quyền đoạt vị này. Lúc này mọi người đều đã chuẩn bị ổn thỏa rồi. Gia Luật Tông Chân lo lắng, lập tức lệnh cho mọi người nhân lúc đêm tối xuất phát, cấp bách đi về phía đông bắc. Gia Luật Tông Chân không muốn giao nhiệm vụ thống lĩnh mọi người cho Tuyên Huy sử, ngược lại mời Địch Thanh đảm đương nó.

Địch Thanh cũng thấy bất ngờ nhưng không thoái thác, giống như hành quân vậy, hấn lệnh cho người đi trước thám thính tình hình, người sau tiến lên, có trước có sau, trật tự dẫu vào đây. Hấn đã thống soái cả nghìn quân vạn mã, cũng đã thống lĩnh qua đội ngũ quân đội cả trăm người, bất cứ lần nào cũng đều rất điềm tĩnh tỏ ra lão luyện, không vội vàng nôn nóng. Tuy nhiên không hiểu tại sao trong lòng vẫn thấy có gì đó tức cười. Hấn vốn là tướng lĩnh của đại Tổng, không biết ma xui quỷ khiến thế nào lại thống lĩnh dũng sĩ của Khiết Đan.

Gia Luật Tông Chân thấy Địch Thanh chỉ huy quân đội bình tĩnh, trong lòng thầm khen, cũng thầm nghĩ tuy nói rằng người Khiết Đan lập quốc trên yên ngựa, chiến tướng vô số nhưng từ sau vị tướng đầu tiên là Gia Luật Hưu Ca qua đời, rất ít người có thể so sánh với nhân vật kiệt xuất này. Cũng câu nói này, Địch Thanh là vị danh tướng đầu tiên của triều đình nhà Tống từ thời Tào Vĩ đại Tổng đến nay, ít nhất là từ góc độ của Gia Luật Tông Chân. Lời này quyết không nói ngoa.

Cây cỏ mùa thu, xanh như tuổi thanh xuân.

Sau khi cả đoàn người thúc ngựa chạy được hai trăm dặm, mới sáng sớm không chút hiểm nguy đã chạy tới chỗ ở của Tiêu Thất Địch. Nơi ở của tộc người Tiêu Thất Địch được dựng lên dựa vào núi. Tuy trên thảo nguyên nhưng được dựng lên như từng hươu câu lan, đối xứng trong ngoài, ẩn hiện linh hoạt.

Địch Thanh trông thấy, thầm nghĩ trên đường đi đã nghe Gia Luật Tông Chân nói bảy tám phần, Tiêu Thất Địch trước nay bất hòa với Pháp Thiên Thái hậu, nói vậy hẳn là cũng vẫn lo sợ Pháp Thiên Thái hậu sẽ gây bất lợi cho mình, chính là ở thảo nguyên du mục này, cũng là một sự đề phòng.

Gia Luật Tông Chân bị một lần thất bại, phái Tiêu Phá Giáp vào trong tộc thám thính tình hình trước. Không lâu sau, trong tộc có tiếng kèn nổi lên, Tiêu Phá Giáp cùng người đàn ông song song chạy tới. Theo sau hai người, có mấy chục người cưỡi ngựa, đến khi cách Gia Luật Tông Chân một khoảng cách tương đối, người đàn ông này mới xoay người xuống ngựa, bước nhanh tới trước. Những thủ hạ kia cũng lần lượt xuống ngựa, về mặt cung kính.

Người đàn ông này kia vai rộng, tóc đã bạc quá nửa đầu, nhưng tư thế vẫn rất oai hùng, không giảm đi sự nhanh nhẹn, hùng dũng. Ông bước nhanh tới trước người của Gia Luật Tông Chân, quỳ một gối xuống, đặt tay lên trán nói:

- Thần Tiêu Thất Địch, tham kiến bệ hạ.

Tiêu Thất Địch là anh trai của Tề Thiên Thái hậu, Gia Luật Tông Chân là con nuôi của Tề Thiên Thái hậu. Nhưng Gia Luật Tông Chân thân thiết với vị cữu cữu (cậu) này hơn rất nhiều so với mẹ đẻ Pháp Thiên Thái hậu.

Xoay người xuống ngựa, Gia Luật Tông Chân đỡ Tiêu Thất Địch dậy nói:

- Quốc cữu, lần này nhờ cả vào người rồi.

Ngay sau đó lại giới thiệu Địch Thanh với Tiêu Thất Địch.

Từ miệng của Tiêu Phá Giáp, Tiêu Thất Địch đã biết tất cả mọi chuyện đã xảy ra, cũng biết Địch Thanh đã cứu Gia Luật Tông Chân. Nhưng chính vào lúc gặp Địch Thanh, Tiêu Thất Địch lại thấy rất lạ. Y không ngờ chiến thần uy chấn tây bắc của đại Tổng lại khôi ngô như vậy, trong lòng khó tránh khỏi nghĩ:

“Đối với danh tiếng lừng lẫy ấy, thật ra không cân xứng. Đại Tổng thật sự đã không còn người nữa sao, mà để cho người trẻ tuổi có bản lĩnh thông thiên như vậy sao? Ôi... bệ hạ lúc cấp bách lại nhờ Địch Thanh giúp đỡ, việc này mà truyền ra bên ngoài thì còn mặt mũi nào nữa.”

Giữa lúc đang lẩm bẩm, Tiêu Thất Địch nói với Gia Luật Tông Chân:

- Bệ hạ không cần lo lắng, thần thông qua Tuyên Huy phó sứ đã biết hết rồi. Hừ, Tộc Ô Lạp quả thật liều lĩnh, sớm muộn gì ta cũng cho bọn chúng đẹp mặt. Thần đã lệnh cho người chuẩn bị, trước mắt ít nhất có thể điều được hơn nghìn người, đến lúc đó có thể hộ tống bệ hạ tới Phục Hồ Lâm. Còn về việc tiêu diệt tộc Ô Lạp, Thánh thượng tạm thời không cần để ý tới, ắt có người làm cho bọn chúng biết được hậu quả!

Tiêu Thất Địch nhìn thì có chút lỗ mãng, kỳ thực y không hề đồ chút nào, y cũng biết việc này chắc hẳn có liên quan tới Thái hậu. Y cũng hiểu trước mắt số quân không đủ, việc cấp bách bây giờ là đến Phục Hồ Lâm triệu tập quần thần và thần phục binh sĩ, chứ không phải tiêu diệt phản nghịch. Tiêu Thất Địch nói như vậy chẳng qua là giữ thể diện cho Gia Luật Tông Chân.

Gia Luật Tông Chân ngẫm hiểu nói:

- Như thế cũng tốt.

tinhlinh2

164. Chương 403: Hành Thích (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 403: Hành thích (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Mọi người vừa đi vừa nói chẳng mấy chốc đã đến trại lớn bên trong tộc. Tiêu Thất Dịch sớm đã truyền lệnh xuống, lệnh cho dừng sĩ trong tộc tập hợp lại, sau đó bày tiệc rượu, an ủi Gia Luật Tông Chân, đợi tới khi chuẩn bị ổn thỏa, nghỉ ngơi khoảng mấy canh giờ, lúc đó mới tiếp tục xuất phát.

Gia Luật Tông Chân trốn chạy một hồi lâu đến giờ thật sự đã đói khát mệt mỏi, ngay sau đó mời Dịch Thanh vào trong trướng cùng ăn uống. Lần này Tiêu Thất Dịch và Tiêu Phá Giáp tiếp khách, chỉ đợi đến khi triệu tập binh mã.

Mọi người ai nấy chẳng còn lòng dạ nào uống rượu. Gia Luật Tông Chân nhắc chén rượu lên, trông thấy trong bữa tiệc chỉ có rất ít người, lại nghĩ đến quân thần chấp tay kính rượu ngày trước, liền đặt chén rượu xuống, than nhẹ một tiếng.

Tiêu Thất Dịch biết Gia Luật Tông Chân trong lòng không vui, khuyên nhủ nói:

- Bệ hạ, việc này không coi là gì hết. Nghĩ đến Thái tổ năm xưa, cũng chỉ là dựa vào mấy anh em huynh đệ mà lập nên nghiệp lớn. Nay mấy tên phản nghịch không biết nặng nhẹ, những người trung thành với bệ hạ vẫn còn rất nhiều, vậy mong bệ hạ hãy bớt buồn phiền.

Gia Luật Tông Chân lẩm bẩm nói:

- Thật như người nói thì tốt quá rồi.

Đúng lúc đó, tấm vải trướng được vén lên, một tên nô bộc bước vào bưng lên một khay lớn, trên đó là một con cừ non được nướng chín, mùi thơm xông lên mũi, Tiêu Thất Dịch nói:

- Thánh thượng mời người dùng bữa trước, ăn no đã rồi có gì sau hãy nói.

Đang khi nói chuyện, tên nô bộc kia đã nhanh chóng đến trước người Gia Luật Tông Chân.

Dịch Thanh đang cúi đầu nghĩ chuyện riêng, lúc thấy tên nô bộc kia đi vào, ngửi thấy mùi thơm mê người thì mới ngẩng đầu lên nhìn tên nô bộc đó. Ánh mắt hắn lướt qua tên nô bộc đó, đột nhiên quát lớn:

- Người nào?

Hắn bỗng nhiên đứng dậy, tay đã đề lên chuôi đao. Năng lực quan sát của hắn cực kỳ nhạy bén rồi, chú ý quan sát đến bước chân của người này.

Tên người hầu bưng cái khay lớn cũng cẩn thận từng tí một sợ cái khay sẽ rơi xuống đất, nên cố ra sức cho bàn tay. Người này bưng khay lớn bộ dạng rất thoải mái, y vận kình cho bàn chân lẽ nào muốn xông tới?

Tiêu Thất Dịch vẫn luôn không yên tâm về Dịch Thanh, thấy thế nói:

- Người làm gì vậy?

Trong tiếng gào thét, tình hình trong trướng đột nhiên thay đổi!

Tên nô bộc nghe thấy tiếng hét của Dịch Thanh thì bất thành linh cánh tay rung lên, đã ném con dê nướng tới Gia Luật Tông Chân. Tiêu Thất Dịch thoáng nhìn, sắc mặt biến đổi, mặc kệ Dịch Thanh, kêu lớn:

- Bệ hạ, cẩn thận!

Con dê kia vẫn còn đang bay trên không trung thì người này đã phi người lên, “xoẹt” một tiếng, từ trong cổ tay áo lòi ra một lưỡi dao sắc bén, đâm Gia Luật Tông Chân.

Gia Luật Tông Chân kinh ngạc thất sắc, không ngờ ở đây cũng có thích khách ra tay với y. Tên thích khách này trà trộn vào hay là do Tiêu Thất Dịch bố trí? Ý nghĩ thoáng qua trong đầu, Gia Luật Tông Chân dù

sao thân thủ cũng nhanh nhẹn. Tay dùng lực hất bàn bắn thẳng tới chỗ thích khách, người thì lùi lại tới bên cạnh trưởng.

“Bình” một tiếng, bàn bị vỡ làm năm bảy mảnh. Tên nô bộc đó một kích trúng giữa bàn, người vẫn không ngừng xông qua cái bàn đã vỡ. Mỏ ưng trong tay đã mổ tới nơi cổ họng Gia Luật Tông Chân.

Tên thích khách ban nãy trong lòng thấy rất vui mừng, đột nhiên cảnh giác. Trong lúc y giết tới, thấy có vật gì đó xoay chuyển rất nhanh tới gáy mình. Lúc đó, “rẹt” một tiếng, tiếng lưỡi đao sắt như xé gió truyền tới.

Trong nháy mắt, một ý nghĩ vụt qua.

Không giết được Gia Luật Tông Chân thì sau này sẽ không có được cơ hội tốt như thế lần nữa. Nếu giết được Gia Luật Tông Chân thì coi như mạng của mình cũng như xong.

Giữa lúc đang suy nghĩ, người nọ chợt hết vang, xoay người lặn xuống, binh khí trong tay như mổ ưng lúc này quay ngược lại chặn ngay sau cổ y.

“Keng” một tiếng vang lên, ánh lửa văng khắp nơi. Đao ngang đánh vào binh khí như mổ ưng kia, đột nhiên đảo lại, đã rơi vào tay của Dịch Thanh. Thì ra, Dịch Thanh thấy tình hình gấp gáp liền nhảy vọt lên, rút đao ném về phía gáy tên thích khách kia. Đó chính là phương pháp vây Ngụy cứu Triệu.

Tên thích khách nghiêng người qua một bên, khoảng cách với Gia Luật Tông Chân không đổi, nên muốn đứng dậy đâm tới Gia Luật Tông Chân một lần nữa. Ngay lúc đó, tên thích khách đột nhiên thấy lạnh người, bởi khỏe mắt y nhìn thấy Dịch Thanh đã cầm đao tên tay, lạnh lùng đứng nhìn.

Cái nhìn lạnh lùng ấy như ngàn năm băng hàn, làm đón băng dòng máu nóng của người này. Nhưng thứ còn lạnh hơn băng chính là ánh đao.

Dịch Thanh xuất đao!

Trong trường đột nhiên sáng bừng lên!

Tên thích khách giờ đây không quan tâm tới việc giết Gia Luật Tông Chân, hét lên một tiếng, nhưng không né tránh, bay đến xông vào hướng của Dịch Thanh. “Rẹt” một tiếng, đâm thẳng tới Dịch Thanh.

Nhất thời, ánh đao như nước thủy triều, mổ ưng giống như một luồng điện.

Tên thích khách này vốn đã thấy khó chịu với Dịch Thanh, lại thấy Dịch Thanh khí thế ép người, ngược lại kích thích thói kiêu ngạo của y, nên y nhất định muốn so cao thấp với Dịch Thanh! Thích khách là ai, sao lại có thể ngông cuồng như thế?

Trong ánh đao nhanh sáng như sấm chớp, cuộn cuộn như thủy triều, mọi người chỉ thấy trong trường chợt sáng chợt tối. Sau đó, “oành” một tiếng, tấm trường bằng da dê rách một miếng lớn, trong trường sáng rõ, gió sớm bên ngoài thổi vào mát lạnh, làm cánh tay áo Dịch Thanh bỗng bành.

Vạt áo Dịch Thanh bị chém rách một miếng trong khi đó, thích khách đã xông ra ngoài trường, thoát một cái không thấy đâu nữa.

Ngoài trường tiếng hò hét liên tục, Tiêu Thất Dịch tuy sợ hãi không yên nhưng trước tiên vẫn ra hiệu lệnh, lệnh cho người đuổi theo thích khách, tra cho rõ việc này.

Dịch Thanh không xông ra ngoài, chỉ đứng đó nhìn giọt máu còn vương trên mũi đao, trong lòng thầm nghĩ:

“Y làm thế nào đến đây? Tại sao y lại muốn giết Gia Luật Tông Chân?”

Tiêu Thất Dịch đã đến trước mặt Gia Luật Tông Chân quỳ gối xuống, lo sợ nói:

- Bệ hạ, thần không biết tại sao lại có thích khách trà trộn bên trong nhưng thần cũng không tránh khỏi tội, xin bệ hạ trách phạt.

Gia Luật Tông Chân liếc mắt nhìn về phía Dịch Thanh, lắc đầu nói:

- Quốc cữu, người đừng tự trách mình, ta sẽ không nghi ngờ người đâu. Tên thích khách này xuất quỷ nhập thần, trước đó, bắc viện Đại Vương cũng bị tên thích khách này giết hại, ta vẫn còn nhớ binh khí của y!

Trong lòng thầm nghĩ:

“Hôm nay may mà có Dịch Thanh, bằng không chỉ e trăm khó giữ được tính mạng.”

Nghĩ đến đây, Gia Luật Tông Chân cả giận nói:

- Đám tặc tử này, hai lần hành thích trăm, nếu trăm bắt được y nhất định sẽ băm làm trăm mảnh! Chỉ có điều không biết người này là ai!

Dịch Thanh bên cạnh nói:

- Đại vương, ta biết rõ người này là ai!

Gia Luật Tông Chân vội vàng hỏi:

- Thích khách là ai?

Dịch Thanh trầm ngâm nói:

- Người này biệt danh Phi Ưng. Theo như ta được biết thì y vốn là tên trộm cướp ở biên giới triều Tống ta Quách Mạc Sơn. Mấy ngày trước, y thậm chí còn đi đến Thổ Phiên, không biết tại sao lại tới nơi biên thùy này.

Gia Luật Tông Chân cắn răng nói:

- Quách Mạc Sơn? Hừ, trăm sẽ nhớ rõ y. Nếu không giết y trăm thề không làm người.

Y nói từng chữ một tên Quách Mạc Sơn, rõ ràng là nổi hận lên tới cực điểm. Thấy Dịch Thanh hoang mang khó hiểu, Gia Luật Tông Chân mỉm cười nói:

- Mục đích của y không phải khó đoán. Đám phản nghịch này muốn giết trăm, chính là muốn đoạt lấy địa vị hoàng đế của ta. Quách Mạc Sơn đến hành thích trăm, trái lại đơn giản là muốn lập công nhận thưởng mà thôi.

Gia Luật Tông Chân hết sức tin tưởng vào lời nói của mình, không chút nghi ngờ. Dịch Thanh thì im lặng không nói, ngược lại không hoàn toàn tin tưởng.

Dịch Thanh biết con người Quách Mạc Sơn hành sự cực kỳ bí mật. Và cũng rất khác thường. Từ một tên cầm quân năm đó đến tên trộm nổi tiếng Thiểm Tây, từ người võ nghệ tầm thường đến hôm nay có thể đối địch với Dịch Thanh, sự thay đổi của con người này cũng khiến cho người khác phải kinh ngạc.

Dịch Thanh có được thể chất như hôm nay là nhờ có Ngũ long. Nhưng Ngũ long luôn trên người Dịch Thanh vậy tại sao Quách Mạc Sơn lại có được sự thay đổi vượt bậc như vậy?

Vừa rồi đánh một trận, hai bên chỉ là một chiêu giao lưu, nhưng về sinh tử, nếu luận về tốc độ nhanh chậm, phản ứng và quyết tâm ra tay thì Phi Ưng cũng không thua kém gì so với Dịch Thanh. Nhưng kết quả là Phi Ưng vẫn trúng đòn bị thương trong khi đó Dịch Thanh chỉ bị chém sượt qua vạt áo, chẳng qua là vì cái mà Dịch Thanh luyện tập là đao pháp hoành hành.

Nhớ lại năm đó, Tthập tam Thái Bảo Lý Tồn Hiếu dùng đao pháp hoành hành này để đứng trên thiên hạ, đánh khắp thiên hạ mà không có đối thủ. Trong đao pháp, mỗi chiêu mỗi thức đều có thể nói là qua muôn ngàn thử thách, tinh luyện và đơn giản những lại có sức sát thương cực lớn.

Dịch Thanh thắng ở đao pháp nhảy bén.

Phi Ưng lúc đó bị Dịch Thanh vạch trần lai lịch lại bị Dịch Thanh đánh tới buộc phải rời khỏi Phi Tuyết, rõ ràng là rất căm hận Dịch Thanh. Lần này tới, hẳn là y không biết Dịch Thanh cũng có mặt ở đó, nên khi phát hiện Dịch Thanh ngăn cản hành động hành thích của mình không khỏi oán hận mà quyết đấu với Dịch Thanh một trận. Kết quả thì vẫn bị thua bỏ đi.

Có điều lần này Phi Ưng hành thích Gia Luật Tông Chân, lẽ nào là vì quyền thế?

tinhlh2

165. Chương 404: Ngắm Ngắm (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 404: Ngắm ngắm (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh nghĩ đến Phi Ứng, liền bất giác nghĩ đến Phi Tuyết. Phi Tuyết còn là nhân vật khó nắm bắt hơn Phi Ứng, nhưng không nằm ngoài dự tính hai người này đều có quan hệ lớn với Hương Ba Lạp. Tuy nhiên, rốt cuộc quan hệ giữa hai người này và Hương Ba Lạp là gì thì Địch Thanh nghĩ mãi không ra.

Đúng lúc này, một tên nô bộc vội vàng chạy đến nói:

- Bệ hạ, Quốc cữu, có một tên người hầu bị thích khách bắn chết. Tên thích khách này mới cải trang thành nô bộc trà trộn vào bên trong. Con người này võ nghệ cao cường, không đi đường bằng mà trèo núi mà đi. Vì thế khi trà trộn vào bên trong thì chính là đi theo ngọn núi kia mà vào.

Tiêu Thất Địch phần nộ nói:

- Vậy sao còn không mau chóng đuổi theo!

Gia Luật Tông Chân và Địch Thanh đồng loạt nói:

- Không cần đuổi theo.

Hai người đồng thanh nói, rồi nhìn nhau, cả hai đều nhìn thấy sự lo lắng trong mắt nhau.

Làm sao Phi Ứng có thể biết Gia Luật Tông Chân ở đây? Lẽ nào Thái hậu đã sớm đoán ra Gia Luật Tông Chân sẽ đến cầu cứu Quốc cữu?

Nếu là như vậy, những mưu tính sâu xa của tộc Ô Lạp trong cuộc tập kích này hẳn là họ sẽ không đặt tất cả hi vọng lên người Phi Ứng, bọn họ có còn chiêu tiếp theo nữa không?

Gia Luật Tông Chân và Địch Thanh không hẹn mà có chung suy nghĩ về điểm này, trong lòng thấy run sợ.

Đúng lúc này thì ngoài trường có tiếng kèn vang, lạnh lùng vang dội, Tiêu Thất Địch cũng cả kinh. Không phải đợi lâu, một người trong tộc đã xông vào doanh trại, nói:

- Bệ hạ, Quốc cữu, có đại quân đột kích!

Có đại quân đột kích!

Mọi người khi nghe tin tức, chỉ có thể tạm thời gạt ý niệm thích khách qua một bên. Không đợi Tiêu Thất Địch phân phó, các dũng sĩ trong tộc đã sớm chạy ra khỏi doanh trường, bày trận địa sẵn sàng đón quân địch. Da Luật Tông Chân dưới sự vây quanh của mọi người, bước nhanh ra khỏi doanh trường, thấy đằng xa khói bụi bốc lên như ngất ngưởng thách thức với trời cao.

Đám khói bụi màu vàng cuộn tung mù mịt, ùn nhanh như khoái mã về hướng này.

Không bao lâu sau, chỉ thấy phía cuối thảo nguyên xông ra một đường đen. Đường đen này càng lúc càng lan rộng, như thủy triều dâng, thổi cho cỏ xanh phải rạp mình. Ngay sau đó là tiếng vó ngựa vù vù, nhanh như trống trận. Một đội nhân mã hơn ngàn người đánh nhanh về hướng này.

Tiêu Thất Địch nhận ra là cờ xí của bộ lạc Ô Lạp, liền cười lạnh nói:

- Bọn chúng thực sự không biết tự lượng sức mình.

Ông ta dũng mãnh thiện chiến, căn bản coi tiểu tộc Ô Lạp ra gì, nên mới xin xuất binh. Bộ lạc Ô Lạp còn chưa đến vùng phụ cận thì trợ thủ đắc lực của bộ lạc Ô Lạp là Hựu Tiêu đã xuất hai đội binh mã, phóng tới cực nhanh, hòa cùng binh mã của bộ lạc Ô Lạp, khí thế hào hùng.

Ba đường binh mã tụ cùng một chỗ. Nhìn sơ qua, thấy ít nhất cũng hơn bảy tám ngàn binh mã.

Tiêu Thất Dịch sắc mặt khê biến, thầm nghĩ Thánh Thượng chạy trốn chết đến đây, nhưng bên người chẳng còn lại mấy thị vệ. Bộ lạc Bá Đức bất quá chỉ có hơn trăm người. Thủ hạ của Dịch Thanh có mấy chục người. Ngoài ra, toàn bộ dũng sĩ trong bộ lạc, cũng chỉ có hơn hai nghìn người. Như vậy, với số lượng người hộ giá còn chưa đủ chứ đừng nói đến là đánh bại được quân địch.

Tiêu Phá Giáp thấy tình thế không ổn liền thấp giọng nói:

- Bệ hạ, Quốc Cữu, lúc này phòng ngự là việc chính.

Kỳ thật, không cần y nói, dũng sĩ trong tộc đã sớm hô quát liên tục, vận chuyển xe đẩy chặn trước đại doanh trại, chuẩn bị chống đỡ đợt xung kích của đối phương.

Dịch Thanh thấy đối thủ khí thế ừn ừn mãnh liệt, thì nhú mày nói:

- Không được rồi, Phi Ứng mới đi, đối phương lập tức đến, hiển nhiên đã biết kế hoạch ám sát của Phi Ứng. Tình thế lúc này rất cấp bách, ta phải đột phá vòng vây thôi. Theo ý của hạ thần, cử những dũng sĩ anh dũng nhất xuất tinh binh đánh ra, đón đầu thống kích của đối thủ, hộ tống Thánh Thượng đột phá vòng vây.

Dịch Thanh thấy quân địch quá mạnh, phải đổi chọi lương quân thì tâm tư xáo trộn, tìm kế hở của đối phương mà ra.

Tiêu Thất Dịch thấy đối thủ nhiều người, thầm nghĩ tìm chỗ nào yếu nhất để đánh xông ra ngoài không phải là không có khả năng. Nhưng làm sao đem thân thể của Thánh Thượng ra mạo hiểm được? Ông ta vốn thấy Dịch Thanh tuấn lãng, bản thân có chút coi thường Dịch Thanh. Nhưng khi chứng kiến Dịch Thanh đơn đao cứu chủ, võ công cao tuyệt thì trong lòng cảm kích, thêm một lần nữa hiểu rõ về Dịch Thanh hơn. Nhưng tình huống lúc này, ông ta chỉ có thể thận trọng lo lắng.

- Hôm nay thế địch dũng mãnh, bệ hạ không thích hợp mạo hiểm như vậy. Chỉ cần ta thủ vững, đẩy lùi đối phương. Những thần tử hộ giá gần đây nếu biết bệ hạ đang gặp nạn thì khẳng định sẽ đến trợ giúp. Đến lúc đó đám phản bội kia tự nhiên lui bước.

Dạ Luật Tông Chân thần sắc có chút do dự, nhìn sang Dịch Thanh, rồi nhìn Tiêu Dịch, một lát sau mới nói:

- Dịch tướng quân dũng mãnh vô địch, kế sách nghĩ ra không sai. Nhưng Tiêu quốc cữu nói cũng có đạo lý, chỉ bằng cứ xem tình hình rồi quyết định sau.

Dịch Thanh khê thở dài, nhú mày không nói. Nếu ở đây đều là thủ hạ của hắn, không cần hỏi, hắn đương nhiên sẽ là đầu tàu, dẫn người đánh tới. Thế địch chưa ổn, lấy sức mạnh của Dịch Thanh, không đẩy lùi được đối thủ thì cũng có thể át trụ được khí thế của bọn chúng. Nhưng ở đây đại đa số đều là người Khiết Đan, hắn đành bất lực.

Hắn đem nguyện vọng dừng cuộc chiến giữa Đại Tổng và Khiết Đan đặt ở Dạ Luật Tông Chân, thậm chí còn muốn mượn binh của Khiết Đan để giúp công Nguyên Hạo, tất nhiên sẽ không muốn Dạ Luật Tông Chân bị giết như vậy. Nghĩ như thế, Dịch Thanh lại nói:

- Nếu đại vương tâm ý đã quyết, theo ý của hạ thần, thừa dịp đối phương bao vây chưa trọn, lập tức phái dũng sĩ đột phá vòng vây, đến bộ lạc phụ cận để cầu viện. May mắn là chúng ta đứng dựa vào núi, có thể lệnh người vượt núi mà qua, đường vòng mà đi.

Dịch Thanh thầm nghĩ “Đám người phản bội này tuy nhiều, nhưng luôn không có khả năng bao vây toàn bộ ngọn núi. Khắp mọi nơi đều có chỗ hổng. Cho dù thật sự kiên trì không được thì cũng không đến nỗi rơi vào tuyệt cảnh”.

Lần này Tiêu Thất Địch nhanh chóng phản ứng, triệu tập những dũng sĩ trong bộ lạc, phân phó vài câu. Đám dũng sĩ lĩnh mệnh, y theo kế của Địch Thanh vòng sau núi mà đi.

Lúc này, đám quân phản bội đã hùng hùng hổ hổ đến trước doanh trại.

Tiêu Thất Địch thấy cờ xí của đám người này thì thấp giọng nói:

- Bệ hạ, đám người bộ lạc Ô Lạp này làm phản, còn bộ lạc Ất Thất cũng có người bất kính với bệ hạ.

Người Khiết Đan vốn là dân tộc du mục, phát triển theo hướng nông canh. Từ đó xây dựng thêm thành trì, phát triển thương nghiệp phồn vinh, ảnh hưởng rất lớn đến Nam Kinh, kinh đô của Trung Nguyên. Nhưng nội bộ Khiết Đan vẫn lấy bộ tộc chế làm chủ, hiện tại người Khiết Đan có bốn bộ lạc lớn cùng hơn mười một bộ lạc nhỏ hợp thành.

Bốn bộ lạc lớn ở Khiết Đan hiện nay là Ngũ Viện, Hề Lục, Lục Viện, Ất Thất thay nhau thống lĩnh không ít bộ lạc người Khiết Đan khác.

Bộ lạc Bá Đức, Ô Lạp không được xếp vào bốn bộ lạc lớn, chỉ được coi là tiểu bộ lạc độc lập du mục ở thảo nguyên.

Lần này bộ lạc Ô Lạp đột nhiên tập kích. Tiêu Thất Địch đoán hơn phân nửa là có liên quan đến Tiêu thái hậu. Ông ta sớm biết rằng, Tiêu thái hậu bất mãn Da Luật Tông Chân lên làm hoàng đế, nên âm thầm sai bộ lạc Ô Lạp tập kích. Nếu xảy ra sai lầm gì thì toàn bộ đổ lên người bộ lạc Ô Lạp. Nhưng lần này, không chỉ có bộ lạc Ô Lạp phản bội mà còn có bộ lạc Ất Thất. Lần này tình thế bất buộc, không còn che giấu nữa.

Da Luật Tông Chân thật không ngờ, nhìn đám phản bội tụ tập trước doanh trại, kêu gào hô quát, trong lòng rất buồn bực. Không bao lâu sau, xa xa lại nổi lên khói bụi bốn phía. Lại có thêm bọn phản quân liên tục tới tiếp viện.

Chưa đến một canh giờ, đám phản quân đã tăng lên gấp ba, với hơn hai vạn người.

Từ giữa sườn núi nhìn vọng qua, chỉ thấy phía trước đám phản quân đông nghìn nghịt. Điều khiến cho người ta càng thêm kinh sợ chính là người của đối phương đang không ngừng tăng lên.

Tiêu Thất Địch càng xem càng kinh hãi, trong lúc nhất thời không còn biện pháp nào.

Địch Thanh nhìn thấy chỉ biết âm thầm cười khổ, thầm nghĩ lúc này thế địch quá dày, muốn lao ra ngoài là không có khả năng. Nếu như đối thủ cứ liên tục xuất hiện đến tiếp viện thì không cần đánh, chỉ sợ là đã uy hiếp được tinh thần của quân canh giữ nơi đây rồi. Bộ lạc gần đó đến cứu giá, thấy thanh thế như vậy, thì làm sao dám đến nữa chứ?

Da Luật Tông Chân nhìn lại, Địch Thanh đột nhiên có chút không giải thích được. Hắn nhìn thấy trong mắt Da Luật Tông Chân tuy có sự phẫn nộ nhưng không hề có sự hoảng loạn, sợ hãi. Địch Thanh thực sự không rõ, quốc chủ của Khiết Đan vì sao đến bây giờ lại còn có thể trấn tĩnh như vậy?

Đột nhiên, tiếng kèn của đám phản quân vang lên thì biết có kỵ binh chạy ra, khi cách Da Luật Tông Chân một mũi tên thì thắng ngựa lại. Có hai người dẫn đầu. Một người mặc thanh y thiết giáp, trong tay cầm mã tiên, hướng chỗ này chỉ trỏ. Còn một người thì mặc cẩm bào, phía dưới cẩm bào là khôi giáp màu vàng, thần sắc kiêu ngạo, hướng nhìn xung quanh.

Tiêu Thất Địch oán hận nói:

- Niết Hốt Nhĩ cùng Tiêu Hàn Nô hai cẩu tặc người đã tới. Quả thật là Thái hậu âm thầm làm chủ mà.

tinhlh2

166. Chương 405: Ngắm Ngâm (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 405: Ngắm ngăm (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Hóa ra người mặc thanh y thiết giáp là Niết Hốt Nhĩ, vốn là bà con của Tiêu thái hậu. Còn cái tên Tiêu Hàn Nô là gia nô của Tiêu thái hậu. Tiêu thái hậu bắt giam Tề Thiên thái hậu, tự lập mình làm Thái hậu. Thân thích trong nhà, thậm chí là gia nô cũng đặc biệt đề bạt. Ra vào trong cung như vào chỗ không người.

Niết Hốt Nhĩ và Tiêu Hàn Nô đều là người mà Tiêu thái hậu rất coi trọng. Cả hai người này cùng lộ diện, chứng tỏ Tiêu thái hậu đã ngã bài với Da Luật Tông Chân.

Tiêu Thất Địch thấy Da Luật Tông Chân nắm chặt hai tay, thần sắc phần nộ rất cuộc kiềm chế không được, xoay người lên ngựa phóng ra khỏi doanh trại, quát lớn:

- Niết Hốt Nhĩ, Tiêu Hàn Nô, Thánh Thượng đang ở đây, các người lại dám xuất binh, thực sự muốn tạo phản sao?

Tiêu Hàn Nô cười ha hả:

- Tiêu Thất Địch, tạo phản chính là ngươi đấy. Chúng ta nghe thấy Thánh Thượng bị người giam cầm tại doanh trại thì lúc này mới mang binh đến cứu. Người nhanh chóng giao Thánh Thượng ra, ta sẽ nói tốt với Thái hậu vài câu, tha chết cho ngươi. Người nếu cứ khăng khăng một mực, ta chỉ sợ không bảo đảm được cho ngươi.

Tiêu Thất Địch bị Tiêu Hàn Nô cản ngược lại một cái, tức giận hăng giọng nói:

- Đám nô tài các người, dám trước mặt lão phu kiêu ngạo như vậy, muốn lẫn lộn phải trái?

Không kiên nhẫn được nữa, Da Luật Tông Chân liền thúc ngựa ra, cao giọng nói:

- Tiêu Hàn Nô, Quốc chủ đối với trẫm trung thành và tận tâm. Trẫm hỏi, người nếu thực sự cứu giá, còn không mau lui ra?

Phản quân thấy Da Luật Tông Chân rời khỏi doanh trại thì liền xông vào. Những người này hoặc biết tâm tư đích thực của Thái hậu, hoặc mù quáng nghe theo thì khi quốc chủ xuất hiện, liền khó tránh khỏi vài phần bất an.

Tiêu Hàn Nô thấy như vậy, chỉ thẳng một ngón tay nói:

- Người là người phương nào, dám ngang nhiên mạo nhận quốc chủ? Tiêu Thất Địch, người nhốt quốc chủ, lại còn tìm một người giả mạo làm rối loạn quân tâm. Người này nếu thật là quốc chủ, thì bảo y tới đây nhìn cho rõ.

Da Luật Tông Chân ngăn ra, trong lòng thầm hận. Tiêu Thất Địch vội la lên:

- Bệ hạ đừng qua đó.

Hai người đều biết, Tiêu Hàn Nô này lòng dạ độc ác phi thường. Da Luật Tông Chân nếu qua đó, bị bọn chúng vây lại thì không còn đường sống.

Tiêu Hàn Nô bắt đắc dĩ, lên tiếng cười nói:

- Làm sao vậy? Không dám tới à? Nếu không dám tới thì chứng tỏ các người là phường giả mạo.

Gã quay đầu lại nhìn Niết Hốt Nhĩ, nháy mắt. Niết Hốt Nhĩ liền kêu lên:

- Tiêu Thất Địch quả nhiên phạm thượng, dám nhốt quốc chủ. Chúng ta làm cần vương cứu giá, bắt giam Tiêu Thất Địch, giải cứu quốc chủ, mọi người cùng có công.

Dứt lời thì khoát tay, quân trong trận tiếng vang như sấm.

Hàng nghìn nhân mã trong phản đã lao ra, chém giết tới.

Tiêu Thất Định vội vã bảo Da Luật Tông Chân quay lại, lệnh dừng sĩ trong bộ lạc liều mạng chống lại.

Mưa tên như châu chấu, tiếng giết rung trời.

Binh lính bọn phản quân đánh nhau từ sáng sớm đến trưa, phát động bảy tám lần xung phong liều chết. Phía trước doanh trại máu chảy thành sông, thầy người chết cao như núi. Thủ vệ người Khiết Đan tuy ít, nhưng biết quốc chủ ở đây liền anh dũng chống lại, hóa giải thế tiến công của đám phản quân.

Sau giờ Ngọ thì song phương uể oải, không khỏi tạm dừng lại.

Tiêu Thất Định kiểm kê lại số lượng người của mình, phát hiện dừng sĩ trong bộ lạc đã chết mấy chục người, bị thương trăm người nhưng ngược lại vẫn cười nói:

- Tiêu Hàn Nô cái tên nô tài chó chết này, nếu là a dua nịnh hót thì không thua ai, nhưng nếu hành quân chiến đấu thì còn kém xa lắm.

Rồi quay sang Da Luật Tông Chân nói:

- Bệ hạ không cần lo lắng. Chỉ cần chúng ta kiên trì mấy ngày nữa, thì viện quân rất nhanh đến thôi.

Địch Thanh ở một bên nói:

- Quân địch mặc dù tiến công nhiều lần nhưng sức chưa hết. Hơn phân nửa số binh mã căn bản không sử dụng. Ta chỉ sợ bọn chúng chỉ là thăm dò. Bọn chúng đương nhiên cũng sợ lâu ngày sinh biến nên không dốc toàn lực tiến công. Sợ rằng sau giờ Ngọ mới thực sự là thời điểm tiến công quy mô lớn của bọn chúng.

Lời vừa mới nói xong, trong doanh phản quân vang lên tiếng nổ thật lớn, vang tận mây xanh. Tiêu Thất Định chỉ thấy đám binh sĩ trong doanh địch chen chúc nhau, cầm giáo xông về phía trước.

Tiêu Thất Định âm thầm hối hận, thầm nghĩ Địch Thanh không hổ danh là “Đại Tổng Tây Bắc Chiến Thần”, quả nhiên phán đoán như thần. Nếu như nghe lời Địch Thanh mang quân xung phong phá vòng vây thì cũng không rơi vào quẫn cảnh như bây giờ. Nhưng đối với sự vây kín của đối phương như vậy, ngoại trừ xung phong liều chết thì không còn biện pháp nào khác.

Tiêu Thất Định xắn tay áo, cầm lấy cung, tự mình ra trận. Khi gần đến quân địch thì ra lệnh một tiếng, cung tên như mưa rơi xuống trận doanh của quân địch.

Nhưng lúc này, trước doanh trại thầy chết đầy như núi. Đám phản quân hoặc chống đỡ, hoặc dùng thầy người chết, ngựa chết làm yểm hộ, né tránh ba lần mưa tên công kích, vọt thẳng đến trước doanh trại.

Không đợi Tiêu Thất Định phân phó, dừng sĩ doanh trại sớm đã nhảy ra, dùng trường mộc che chắn, tay cầm đao, cùng đám phản quân triển khai chiến đấu.

Da Luật Tông Chân thấy thế, sắc mặt khê biến, ngẩng đầu nhìn sắc trời, trong mắt lần đầu tiên hiện lên tia lo lắng, trong lòng thầm nghĩ “Lần này nếu ta liều mạng, nếu lúc này bị đối phương công hãm doanh trại, thì khả năng thất bại là trong gang tấc”.

Địch Thanh nhìn thấy tình huống như vậy thì trong lòng âm thầm kêu khổ, thầm nghĩ nếu bị địch nhân phá vỡ tuyến phòng ngự thì sẽ không còn khả năng đánh trả. Tiêu Thất Định tuyến phòng ngự này bị đánh ngã thì thật sự là rơi vào tử lộ.

Lúc này, đám phản quân nhìn thấy đối thủ đã lâm trận thì cùng đánh trống reo hò, trong lúc nhất thời đều ra sức tiến lên.

Binh Khiết Đan ở lại bảo vệ doanh trại không nhiều lắm. Bị đối phương xông đến một đường như vậy thì không nhịn được, đành lui về phía sau, mắt thấy tuyến phòng ngự lung lay sắp đổ, trong lòng thầm kêu nguy.

Chợt nghe một tiếng kêu như hổ rống. Tiêu Thất Định chẳng biết từ lúc nào đã phanh ngực, lộ ra cơ thể vô cùng khỏe mạnh, khua khảm đao chém giết ra ngoài.

Tiêu Thất Định mặc dù đã già, nhưng hùng phong không giảm. Trường đao múa như bánh xe, trong khoảnh khắc giết chết mấy người. Đám phản quân nhìn thấy Tiêu Thất Định uy mãnh như vậy thì trong lòng có ý sợ hãi, không khỏi lui về phía sau.

Da Luật Tông Chân nhảy lên đài cao, quát to:

- Quốc nạn xông pha lên đầu, là lúc nam nhi Khiết Đan ta kiến công.

Dứt lời thì tự mình nổi trống. Tiếng trống thùng thùng vang lên. Dũng sĩ trong doanh trại, thấy hoàng đế tự mình nổi trống thì không khỏi dũng khí tăng lên.

Trong đám phản quân vốn là có một bộ phận không rõ trắng đen, chỉ là Tộc trưởng bị Tiêu Hàn Nô cổ động, lúc này mới đi theo tới đây. Hôm nay, thấy quốc chủ Da Luật Tông Chân trên đài cao uy nghiêm vô hạn, không giống như giả mạo, liền sinh lòng sợ hãi. Tiêu Thất Địch thấy thế, trường đao vung lên, quát to:

- Giết!

Mọi người bị tiếng trống làm cho tinh thần hăng hái, càng thêm hăng hái đánh giết ra ngoài doanh trại. Đám phản quân chống lại không được, đều bị đánh bại. Tiêu Thất Địch thừa cơ dẫn người đánh lên, trong lúc nhất thời khí thế như cầu vồng.

Đúng lúc này, chỉ nghe trong đám phản quân có tiếng vang lên. Một người ngồi ngựa cầm trong tay chiếc giáo dài lao ra, quát lớn:

- Tiêu Thất Địch, đến nộp mạng đi.

Người nọ tay dài vai rộng, lông mi, chòm râu, tóc đều quấn lại với nhau. Thoạt nhìn tựa như trên vai của gã mang theo một quả cầu. Da Luật Tông Chân nhìn thấy người nọ, không khỏi biến sắc. Y đã gặp qua người này. Người này được gọi là Dã Thuật Viên, nghe nói là từ trong đàn thú tìm về. Từ nhỏ tướng mạo như vượn, toàn thân đầy lông. Ban đầu Da Luật Tông Chân đến thăm bộ lạc Ất Thất. Tù trưởng của bộ lạc Ất Thất Tự Tằng đã từng cho người này biểu diễn trước mặt hoàng đế. Da Luật Tông Chân đã từng nhìn thấy qua người này giết bò xé sói, uy lực không thể đỡ. Không nghĩ tới hôm nay người này lại xông ra, chỉ sợ Tiêu Thất Địch gặp nguy rồi.

Tiêu Thất Địch cũng biết Dã Thuật Viên, biết người này hung hãn tàn nhẫn. Nếu để người này xuất binh xông ra thì nhục khí sẽ giảm. Tiêu Thất Địch thấy mọi người nổi giận, trong lòng thầm nghĩ, nếu không đánh bại Dã Thuật Viên, bị ông ta thừa cơ giết chết thì ưu thế vừa mới cực khổ có được sẽ như nước chảy mây trôi.

Ông ta lại một phen chém giết, nhưng chỉ là ý vào hùng tâm bất lão mà thôi. Thể lực của ông ta chung quy có hạn. Thời khắc này khó mà cầm giữ được lâu. Nhưng tên đã tra vào cung, thì phải bắn. Ông ta đá chân vào hông ngựa, xông lên nghênh chiến.

Đột nhiên có một cơn gió thổi qua. Bên người hình như có một mũi tên bắn tới.

Tiêu Thất Địch liền tập trung nhìn vào, mới phát hiện người phi như tên bắn đó là Địch Thanh. Nhưng ông ta trong lúc nhất thời không dám khăng định. Bởi vì ông ta chỉ nhìn thấy thân hình của người nọ và Địch Thanh hơi giống nhau. Trên mặt còn mang một cái mặt nạ thanh đồng.

Chiếc mặt nạ dữ tợn, uy vũ, vừa phát ra ánh sáng lạnh, vừa có sự hung hãn thê lương không nói nên lời.

Người lao ra chính là Địch Thanh. Địch Thanh nhìn thấy Dã Thuật Viên, liền đeo mặt nạ thanh đồng, vung trường đao, xông ra ngoài doanh trại. Bọn phản quân vẫn hừng hực chém giết, thấy Địch Thanh phát lệnh, mặc dù ít người, nhưng vẫn theo sát sau Địch Thanh.

tinhlh2

167. Chương 406: Ngắm Ngắm (3)

[QUOTE=tinhlh2;387545]

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 406: Ngắm ngẫm (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Bọn chúng nghe nói Địch Thanh gan góc phi thường. Một mình một ngựa đơn đao chém giết ngàn quân. Bọn chúng cũng biết lần này Địch Thanh sẽ không để cho bọn chúng thất vọng. Mà bọn chúng cũng sẽ không để cho Địch Thanh cô đơn.

Địch Thanh phóng ngựa mang đao chạy ra khỏi doanh trại, bắn tên về phía Dã Thuật Viên. Mà cấm quân tuy ra sức đuổi theo, nhưng vẫn chậm lại phía sau Địch Thanh mấy trượng.

Cấm quân như giương cung. Địch Thanh giống như mũi tên. Tuy cả đội chỉ có mấy chục người, nhưng bỗng nhiên lao ra giống như mũi tên hung hãn lao ra khỏi giây cung.

Lúc này song phương đang chiến đấu mãnh liệt. Da Luật Tông Chân thấy Địch Thanh rút cuộc ra tay, thì tinh thần rung lên, nổi trống liên tục. Mọi người trong doanh trại nhìn thấy, đều nổi trống không ngừng, giống như núi lở.

Doanh trại của bọn phản quân thấy từ trong doanh trại của đối phương lao ra một người mang mặt nạ thanh đồng dữ tợn, mặt xanh nanh vàng, thì không khỏi kinh hãi lên, thầm nghĩ đối phương là một dã nhân. Chẳng lẽ bên đó có một quỷ quái hay sao?

Dã Thuật Viên hoàn toàn mặc kệ đối phương là người hay quỷ. Nhìn thấy Địch Thanh sát khí nghiêm nghị, ngược lại kích thích tính hoang dã của gã. Gã rú lên một tiếng, thúc ngựa lao tới trước mặt Địch Thanh. Mả sóc vung lên, tạo nên sát khí nghiêng trời.

Thiên địa tựa hồ như tối sầm lại, bỗng chốc lại sang bừng lên.

Gió cuốn cây cỏ, trường đao ánh lên. Địch Thanh lần thứ hai xuất đao, đao ý tung hoành. Tung hoành thiên hạ, không thể địch nổi.

Song mã lần lượt giao thác. Địch Thanh bỏ qua Dã Thuật Viên, thế đi liên tục, lao tới hướng doanh trại quân địch.

Mọi người cả kinh, trong lúc nhất thời không biết xảy ra chuyện gì. Con ngựa của Dã Thuật Viên chạy vội tới mấy trượng, rút cuộc chần chừ ngừng lại, bởi vì nó không nhận được mệnh lệnh của chủ nhân.

Mọi người đều trở mắt nhìn. Dã Thuật Viên thân thể trên ngựa lung lay, trên cổ xuất hiện một vết máu. Vết máu này xuất hiện cực nhanh, thoáng qua một cái máu đều phun ra, đổ cả thân thể. Sau đó mọi người chỉ thấy một cảnh tượng cực kỳ quỷ dị, nhìn không được liền hô to lên.

Dã Thuật Viên biến thành hai nửa. Một nửa thân thể còn lại trên ngựa, một nửa mang theo cánh tay văng xuống bụi rậm.

Nguyên Địch Thanh vừa mới một đao lao tới, giống như sấm sét xẹt qua người Dã Thuật Viên. Song mã khi giao thác thì Dã Thuật Viên đã bị cắt thành hai nửa. Chỉ là đao thế quá nhanh, Dã Thuật Viên mặc dù đã chết, nhưng phải chạy mấy bước thì lúc này mới ngã xuống.

Đây là đao pháp kiểu gì?

Chẳng lẽ là đao pháp do người có thể xuất ra?

Tiếng trống trận sớm ngừng lại. Da Luật Tông Chân nhìn thấy cảnh tượng đầm máu như vậy thì ngây cả người, quên mất đánh trống. Tất cả tay trống đều bị cảnh tượng đó làm cho giật mình. Hai tay mặc dù cứng, nhưng trong lòng giống như bị một cú sốc.

Địch Thanh nhìn bọn phản quân trước mặt.

Mặt nạ thanh đồng phát ra ánh sáng lạnh lẽo. Đằng sau cái mặt nạ là đôi mắt chiến ý hừng hực, giống như ngọn lửa, thiêu đốt trên người Tiêu Hàn Nô.

Tiêu Hàn Nô mất đi ý chí chiến đấu. Gã mặc dù ngang ngược, không ai bì nổi, nhưng chứng kiến sát khí như vậy, gã nằm mơ cũng không nghĩ mình sẽ gặp phải.

Sống chết trước mắt, gã chỉ biết làm một việc là quay ngựa bỏ chạy.

Mặc dù có ngàn quân, nhưng khi đối mặt với Dịch Thanh, gã giống như một người trần truồng đứng giữa một nơi hoang vắng, không có bóng người, xung quanh sợ run.

Niết Hốt Nhĩ không kịp phòng ngự, thấy Dịch Thanh chém giết tới trước mặt, thầm nghĩ Dịch Thanh bất quá chỉ có một người. Cho dù có bản lĩnh thông thiên nhưng có thể làm gì được nào thì lớn tiếng quát:

- Ngăn hẳn lại cho ta!

Binh sĩ còn chưa kịp giương cung, thì đã có hai người bên cạnh Niết Hốt Nhĩ tà tà tiến lên, một người dùng trường mâu, một người dùng chày sắt, gậy sắt cùng giáp công Dịch Thanh.

Ba ngựa lại giao nhau. Từ chính giữa một ánh sáng lóe ra. Hai tên xoay người ngã xuống ngựa, sớm bị mất mạng.

Còn có quân sắp sửa tiến lên, liền thấy cảnh tượng quỷ dị như vậy thì đâu còn dám tiến tới nữa.

Dịch Thanh vọt đến trước mặt Niết Hốt Nhĩ.

Niết Hốt Nhĩ kinh hãi, nhưng người bên cạnh đã bị giết hết, dù sao cũng không cam lòng khoan tay chịu chết, liền huy động đao lực trăm xuống, nhưng đã bị Dịch Thanh ôm lấy thất lưng.

Cánh tay Dịch Thanh vung lên. Niết Hốt Nhĩ bay lên giữa không trung, oa oa kêu to, cho rằng lần này không bị ngã chết thì cũng bị vó ngựa giết chết. Đột nhiên gã rơi xuống trúng một người. Người này lập tức vung đao ngang cổ Niết Hốt Nhĩ, quát to:

- Nô tài, ngươi cũng có ngày hôm nay sao?

Người đang quát chính là Tiêu Thất Dịch.

Tiêu Thất Dịch thấy Dịch Thanh lao ra thì hùng tâm tráng khí, cũng theo Dịch Thanh vọt tới. Ông ta mặc dù biết Dịch Thanh có võ nghệ cái thế, phán đoán như thần, nhưng không nghĩ tới Dịch Thanh lại dũng mãnh phi thường như thế.

Dịch Thanh một đao chém chết Dã Thuật Viên. Hai đao giết chết hai tên Khiết Đan, còn vung tay ném Niết Hốt Nhĩ lên trời.

Dịch Thanh lao thẳng vào chính giữa ngàn quân như vào chỗ không người.

“Tây Bắc Chiến Thần” quả là không cuồng ngôn.

Tiêu Thất Dịch mặc dù hận Niết Hốt Nhĩ, nhưng biết lúc này giết gã cũng chẳng được gì. Dịch Thanh lưu lại Niết Hốt Nhĩ cho ông, đương nhiên là có dụng ý. Ông ta đơn đao huy động, hét toàn bộ dũng sĩ của bộ lạc xung phong liều chết. Bởi vì ông ta nhìn ra được Dịch Thanh sẽ không dừng lại. Mục tiêu kế tiếp của Dịch Thanh chính là Tiêu Hàn Nô.

Hôm nay đầu lĩnh của bọn phản quân chính là Tiêu Hàn Nô và Niết Hốt Nhĩ. Chỉ cần bắt được hai người, bọn phản quân như rắn mất đầu, tự nhiên tan vỡ.

Tiêu Hàn Nô liền chết chạy trốn. Y nhìn thấy cảnh tượng của Niết Hốt Nhĩ thì càng thêm kinh hãi. Y huy động mã tiên, quát lớn:

- Mau tránh ra, cút ngay.

Bên người của y mặc dù còn tướng lĩnh, nhưng y cho rằng những người này chẳng bao giờ địch lại Dịch Thanh.

Phải trốn, không trốn sẽ chết.

Ý niệm này xuất hiện trong đầu Tiêu Hàn Nô. Có Tướng lĩnh xông lên, muốn chặn Địch Thanh lại. Nhưng Địch Thanh vung đao, lại có đầu người bay lên. Trong quân hình thành một cảnh tượng quái dị. Tiêu Hàn Nô tuy có thiên quân vạn mã hộ vệ, nhưng lại bị một mình Địch Thanh truy kích.

Tiêu Hàn Nô thoát được hoạn, nhưng lại bị Địch Thanh truy được. Phàm là có hộ vệ, Tiêu Hàn Nô chạy thoát được một chút, nhưng Địch Thanh chỉ cần vung trường đao huy vũ, thì đã theo sát Tiêu Hàn Nô.

Đám phản quân hô to gọi nhỏ, nhưng không thể cản được Địch Thanh.

Nội bộ bên trong phản quân liền hỗn loạn, khó khăn đánh ra. Đúng lúc này, Tiêu Thất Địch mang theo dũng sĩ trong bộ lạc, xông tới giết chết đám phản quân.

Phản quân như rắn mất đầu, tiền quân đã loạn.

Phản quân có hai vạn nhân mã, phân tiền quân, trung quân, tả hữu lương quân. Địch Thanh như lưỡi đao sắc bén đâm tới. Còn đám người Tiêu Thất Địch thì như thủy triều, đánh từ đằng sau đánh tới. Tiền quân, trung quân đều loạn.

Trung quân căn bản không biết tiền phương xảy ra chuyện gì, chỉ biết là vừa đánh vào doanh trại của Tiêu Thất Địch, như thế nào chỉ trong chốc lát đã bị giết nhiều như vậy?

Quân tâm loạn toàn quân đều loạn. Quân tâm mất binh bại như sơn.

Địch Thanh lần này không giống như một thanh đao nữa mà giống như một cây đại chùy, đập vào bình hoa sứ men xanh. Bình hoa nhìn như kiên cố, nhưng vết rạn vừa hiện thì ngay lập tức bị đánh lún. Rầm một tiếng liền vỡ ngay.

Phản quân bị đánh bại.

Địch Thanh cũng không ngờ tình huống lại như vậy. Khi bắt đầu, hắn biết quân phản loạn chỉ biết tốc chiến tốc thắng, mà hắn cũng giống như vậy. Hắn thờ ơ lạnh nhạt, biết đứng đầu phản quân là hai người Tiêu Hàn Nô và Niết Hốt Nhĩ. Để đảm bảo cho doanh trại không bị phá thì phải đẩy lùi tiến công của Dã Thuật Viên.

Hắn một đao chém Dã Thuật Viên, lập tức trong đầu xuất hiện ý niệm bắt giặc thì phải bắt vua. Đối phương mặc dù người đông, thuật cưỡi ngựa cũng không kém, nhưng Tiêu Hàn Nô dù sao cũng là xuất thân gia nô, cũng không biết binh. Phản quân dựa vào nhiều người, trận hình không chỉnh tề. Nhiều năm hòa bình, người Khiết Đan cũng dần dần mất đi nanh vuốt lợi hại của mình. Lúc này, phản quân Khiết Đan thoát nhìn cũng không cường đại như vậy.

Địch Thanh nhìn thấy đối phương xuất hiện sơ hở, lập tức tiến lên bắt Niết Hốt Nhĩ. Tiêu Hàn Nô thối lui thì Địch Thanh lại truy sát. Trong quá trình truy sát, thấy đối phương tự loạn thì lập tức thay đổi ý niệm trong đầu, không nhanh không chậm chạy theo phía sau Tiêu Hàn Nô.

Tiêu Hàn Nô chạy thẳng một mạch, nhưng không biết mình đã phá hủy lòng quân. Phản quân đại loạn, dĩ nhiên không rõ có bao nhiêu địch nhân tấn công, chỉ biết chạy trốn chết. Trong lúc nhất thời bị trúng tên, thương vong vô số.

Da Luật Tông Chân từ trong doanh trại nhìn thấy, hầu như không tin nổi vào mắt của mình.

Địch Thanh chỉ có một mình mà làm loạn được doanh trại phản quân? Người này là thần võ sao?

tinhlinh2

168. Chương 407: Ngắm Ngắm (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 407: Ngắm ngắm (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Sự thật diễn ra trước mắt chứ không phải do y không tin. Da Luật Tông Chân mừng rỡ, ra sức nổi trống. Dũng sĩ trong bộ lạc nhiệt huyết sôi trào, âm âm xung phong liều chết đến quân địch.

Trong lúc nhất thời, tiếng người, tiếng ngựa, tiếng trống trận cùng lúc vang lên. Đại quân song phương giống như gió, như thủy triều xanh biếc cuộn cuộn lao đến phía tây bắc.

Địch Thanh một đường truy sát không ngừng, nhưng không xung phong liều chết, chỉ phối hợp thủ hạ tiến công, đã cách Tiêu Hàn Nô xa dần. Hắn mặc dù không có bắt Tiêu Hàn Nô nhưng đánh bại phản quân thì đã đạt được mục đích.

Đúng lúc này, Địch Thanh tuy không sợ hãi, chỉ cảm thấy tim đập nhanh, ngẩng đầu hướng nhìn ra đằng xa, thấy từ nơi xa khói bụi tung lên. Hắn là có đại quân tiến đến.

Nếu là quân Khiết Đan đến cứu giá, thì không có khả năng chạy nhanh như vậy? Địch Thanh liền ý thức được, đây có thể là viện quân của phản quân.

Trường đao vung lên. Địch Thanh thét ra lệnh thủ hạ cấm quân dừng lại.

Chúng cấm quân vẫn theo Địch Thanh xung phong liều chết, giống như Thiên lôi sai đâu đánh đó. Thấy Địch Thanh ra lệnh thì liền ghìm ngựa ngừng lại. Sự sùng kính Địch Thanh đã sớm tăng lên không ngừng. Lúc này đây, binh lính Khiết Đan dưới sự chỉ huy của Địch Thanh đã giết được đám phản quân. Nếu chuyện này được mọi người biết đến thì cả đời vinh quang.

Địch Thanh trong lòng chẳng có chút vui sướng. Hắn thân kinh bách chiến, nhìn thấy từ xa khói bụi cuộn tung, sớm biết quân địch lần này rất giỏi, không phải đám phản quân vừa rồi có thể so sánh được.

Tiêu Thất Địch lại thúc ngựa đi tới bên cạnh Địch Thanh. Thấy Địch Thanh ghìm ngựa, thì liền hỏi:

- Địch tướng quân, có nên tiếp tục giết xuống không?

Nếu ban đầu, ông ta đối với Địch Thanh chẳng có gì để nói. Nhưng đến bây giờ, ông ta đối với Địch Thanh bội phục vạn phần. Thấy Địch Thanh lắc đầu, Tiêu Thất Địch lại cuống quýt ra lệnh cho thủ hạ của mình ngừng thế tiến công.

Lúc này, phản quân thấy phía trước có đại quân đang đến thì cũng cảm thấy mờ mịt, chỉ thấy từ xa kỵ binh cầm giáo xếp thành hàng chạy tới. Xa xa thấy đối phương hàng ngũ chỉnh tề, lại nhìn thấy cờ xí của đối phương có sắc màu vàng, Tiêu Thất Địch liền thất thanh nói:

- Là Thượng Kinh Oát Lỗ Đóa!

Oát Lỗ Đóa vốn là chữ Khiết Đan, có nghĩa là quân trưởng mặt của Khiết Đan, cũng là cách gọi chung của cận vệ thân cận của Hoàng đế. Vua Khiết Đan đều có Oát Lỗ Đóa của riêng mình. Lúc này, được quyền chỉ huy Oát Lỗ Đóa vốn là cha của Da Luật Tông Chân, cũng chính là Khiết Đan Thánh Tông Da Luật Long Tự dựng nên, tình nhuệ dưng mãnh. Mà hiện nay, có khả năng điều động Oát Lỗ Đóa chỉ có mình Tiêu thái hậu. Có lẽ nào Tiêu thái hậu vì diệt trừ Da Luật Tông Chân mà tự mình lãnh quân đến?

Tiêu Thất Địch nhìn thấy Oát Lỗ Đóa, trong lòng kinh hãi không ngớt. Tiêu Hàn Nô thì vui mừng. Còn đám phản quân thì nhìn thấy Thượng Kinh có binh đến, thì cho rằng Tiêu thái hậu đến đây trợ giúp. Tiêu Hàn Nô quệt mồ hôi lạnh, nhìn thấy Địch Thanh bắt đầu đuổi theo, rất là đắc ý liền phóng ngựa tiến lên quát:

- Người tới là ai?

Oát Lỗ Đóa ghìm ngựa, lạnh lùng. Đám binh sĩ phân thành hai bên. Một người giục ngựa bước ra.

Tiêu Hàn Nô nhận thấy người nọ chính là Tổng quản Mã quân Thượng Kinh Da Luật Nhân Tiên, ở lâu tại Thượng Kinh, rất được Tiêu thái hậu coi trọng thì lập tức bước ra tiếp đón:

- Da Luật tổng quản, Tiêu thái hậu gọi ngài đến trợ giúp cho tôi?

Tiêu Hàn Nô phụng mật chỉ của Thái hậu ủng hộ Da Luật Tông Nguyên đăng cơ, nên lần này đã dụ Bát chi tế ra sức giết Da Luật Tông Chân. Y thật vất vả mới lừa được Da Luật Tông Chân đến bộ lạc Ô Lạp, cho cao thủ Phi Ứng mai phục. Nhưng cao thủ Phi Ứng còn chưa ám sát được thì Bắc Viện đại vương đã liều mạng hộ giá, để cho Da Luật Tông Chân trốn thoát. Khi gã phái người truy sát Da Luật Tông Chân, hết lần này đến lần khác đều giết hụt. Gã dự định, Da Luật Tông Chân nếu chạy thoát, tất sẽ cầu cứu Tiêu Thất Địch. Bởi vậy đã sai Phi Ứng lên vào bộ lạc của Tiêu Thất Địch. Nhưng việc sắp thành lại bại, bị Địch Thanh phá hư. Sát thủ Phi Ứng sau khi đào tẩu được đã lập tức phóng tín hiệu báo tin ám sát thất bại. Tiêu Hàn Nô đã sớm có chủ kiến, nhận mật chỉ của thái hậu triệu bộ lạc Ất Thất và Ô Lạp cùng đến, nhưng không ngờ Địch Thanh lại từ đâu nhảy ra, khiến cho mấy vạn binh mã phải tan rã, chạy trốn.

Tiêu Hàn Nô trong lúc tuyệt vọng bế tắc, nhìn thấy Da Luật Nhân Tiên đến thì không khỏi vui mừng. Gia Luật Nhân Tiên thúc ngựa đi tới, Tiêu Hàn Nô kêu lên vui sướng:

- Da Luật tổng quản, một người mang mặt nạ xanh nanh vàng phá hỏng hành động của chúng ta. Ngài mau sai người đến giết hắn đi.

Da Luật Nhân Tiên đang ngồi trên ngựa, nghe vậy liền nói:

- Được!

Dứt lời cánh tay liền vung lên, mã sóc rung động, thì Tiêu Hàn Nô đã bị đánh rớt xuống ngựa.

Mọi người đều giật mình. Tiêu Hàn Nô càng kinh ngạc vạn phần, kêu lên:

- Da Luật tổng quản, ngài làm cái gì vậy?

Không đợi y nói nhiều, thì đã có binh của Khiết Đan tiến lên đè Tiêu Hàn Nô xuống.

Phản quân kinh hãi, cảm giác mờ mịt, trong lúc nhất thời chẳng biết như thế nào.

Da Luật Nhân Tiên nhìn về đám phản quân phía xa, quát lớn:

- Pháp thiên Thái hậu làm loạn, thiêu hủy di chiếu, cầm giữ triều chính, hình pháp lỏng lẻo, triều chính hỗn loạn. Pháp luật từ thời Thánh tông nay thay đổi hầu như không còn. Dồn người Khiết Đan đến chân tường, nên bị trừng phạt. Hôm nay, lại sai Tiêu Hàn Nô, Niết Hốt Nhĩ âm mưu tập kích, tội ác tày trời. Tổng quản Mã quân Da Luật Nhân Tiên phụng chỉ bình loạn, đã bắt Tiêu thái hậu giam vào ngục, người còn không mau thúc thủ chịu tội?

Tiêu Hàn Nô càng nghe sắc mặt càng tái xanh. Chỉ vài câu nói nhưng lại giống như ngũ lôi oanh tạc, thất thanh kêu lên:

- Các người đã nhốt Tiêu thái hậu?

Da Luật Nhân Tiên lạnh lùng nói:

- Đi ngược lại lòng người, tất có trời phạt. Nếu trời không làm thì ta làm. Trước bắt Tiêu Hàn Nô lại, chờ Thánh Thượng quay về kinh sẽ định đoạt.

Đám phản quân đều sinh ra sợ hãi. Da Luật Nhân Tiên biết chậm sẽ sinh biến, vừa một phen chém giết, vừa quát to:

- Hôm nay Thánh thượng trừng phạt bằng đẳng tội ác. Biết các người bị Tiêu Hàn Nô lừa gạt. Chỉ cần các người đừng phản kháng thì sẽ khả xá vô tội.

Phản quân lo sợ nghi hoặc, nhìn nhau.

Da Luật Nhân Tiên sắc mặt trở nên lạnh lùng, đột nhiên quát to:

- Còn không mau buông binh khí, còn muốn chờ đến lúc nào?

Đám phản quân sợ hãi, liền vứt bỏ binh khí. Một người buông thì tất cả những người khác đều buông theo. Da Luật Nhân Tiên gào thét, ra lệnh thủ hạ áp giải canh giữ đám phản quân. Y thúc ngựa đến trước mặt Tiêu Thất Địch, liếc mắt nhìn Địch Thanh, nói rằng:

- Quốc cữu, Thánh thượng đâu rồi?

Tiêu Thất Địch tỉnh tỉnh mê mê, không giải thích được sự thay đổi cực nhanh này, một lát sau mới nói:

- Các người đã thực sự nhốt Pháp Thiên Thái hậu?

Da Luật Nhân Tiên gật đầu, không nói thêm lời nào, cùng với binh lính đi theo Tiêu Thất Địch đến doanh trại. Da Luật Tông Chân nhìn thấy Da Luật Nhân Tiên thống lĩnh đại quân đến đây, hơi do dự một chút rồi thúc ngựa ra khỏi doanh trường. Hai người chỉ trao đổi bằng ánh mắt, nhưng không nói lời nào.

Da Luật Tông Chân nhìn Tiêu Thất Địch đang mơ hồ thì cười ha hả nói:

- Quốc cữu, trăm lần này sử dụng Trung Nguyên nhất kế, gọi là “Minh tu sạn đạo, ám độ trần thương”.

Y trong lúc nhất thời không khỏi đắc ý. Vốn y biết Pháp Thiên thái hậu muốn phế ngôi hoàng đế của y, rốt cuộc không nhện được, liền liên lạc với những thần tử thuần phục tiên đế, lợi dụng lúc y rời khỏi kinh thành, Pháp Thiên thái hậu sẽ trở nên khinh thường thì Da Luật Hỉ Tôn sẽ đột ngột phát động thị vệ tấn công hoàng cung, nhốt Pháp Thiên thái hậu và đám vây cánh của bà ta lại.

Trận đánh này có thể nói là hung hiểm vạn phần. Da Luật Tông Chân vì muốn đánh bại Thái hậu, được ăn cả, ngã về không, bản thân mặc dù sẽ gặp nguy hiểm, cận kề sống chết, nhưng theo như lời của người Trung Nguyên đã nói: “Không vào hang cọp làm sao bắt được cọp con?”. Đạt được mục đích thì nó vẫn rất đáng giá.

Pháp Thiên thái hậu bị bắt, Da Luật Tông Chân thực sự trở thành người đứng đầu dân tộc Khiết Đan. Nghĩ tới đây, Da Luật Tông Chân thở phào một cái, thần thái bay lên.

Địch Thanh từ rất xa nhìn thấy, cũng nhiều ít rõ ràng ngọn nguồn, không khỏi cảm khái Da Luật Tông Chân thâm trầm kín đáo.

Chẳng hiểu vì sao, nhìn Da Luật Tông Chân, Địch Thanh đột nhiên trước mắt hiện ra cái buổi tối giống tổ kia. Một thiếu niên thiên tử, cầm trong tay Vô Tự Thiên Thư, cũng giống như Da Luật Tông Chân lúc này, rất thâm trầm.

Rất nhiều chuyện Địch Thanh không nhớ nổi. Nhưng nhất thời nhớ lại, chuyện cũ cứ như đập gió mà lao đến, mang theo một chút hiu quạnh và băng giá.

tinhlh2

169. Chương 408-410: Thường Ninh

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 408-410: Thường Ninh

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Gió thu hiu quạnh, cô nhận vút lên mây xanh. Một đàn nhận bay về phía nam lướt qua vùng thảo nguyên. Chúng chỉ hơi dừng lại một chút, rồi sau đó trực tiếp bay đến phía nam ấm áp mùa xuân kia.

Trời ngày thu se lạnh!

Trong tiếng gió thu, đám quần thần Đại tổng tụ họp cùng nhau bàn chuyện. Nhưng quần thần không tụ tập tại điện Văn Đức chờ lâm triều mà cùng đến phủ của Lã Di Giản.

Bệnh tình của Lã Di Giản đang nguy kịch.

Tin tức này truyền ra ngoài, quần thần đều khiếp sợ. Lã Di Giản đã già, rồi cũng sẽ có ngày chết. Nhưng Lã Di Giản bệnh tình nguy kịch cũng nằm ngoài dự liệu của mọi người.

Lã Di Giản nắm giữ triều chính đã lâu. Có người biết, có người coi thường, có người tán thưởng, có người châm biếm. Có thể nói là nửa nọ nửa kia. Nhưng nếu người đã chết, chửi bới cũng vậy mà thừa nhận cũng vậy. Còn có gì liên quan đến ông ta đâu?

Một cơn gió thu se lạnh thổi tới. Lá ngô đồng bay xao xác bên ngoài đường. Những quần thần già nua trong lòng khó tránh khỏi cảm xúc bi ai.

Phạm Trọng Yêm đứng ở một góc, thần sắc có chút cô đơn, dường như có nhiều tâm sự. Lã Di Giản bệnh nặng, mọi người cho dù có nhiều người yêu kính ông, cũng sẽ không có mặt hết. Quần thần không hẹn mà cùng tới Lã tướng tiền đường, chỉ là vì Thiên tử Triệu Trinh cũng đã tới đây.

Lã Di Giản sau khi không còn gánh vác việc gì nữa thì ngược lại suy sụp rất nhanh.

Rất nhiều người do áp lực nặng nên phải gồng mình để đứng vững trước áp lực. Nhưng khi áp lực qua đi, bởi vì không còn chỗ nào lưu luyến nữa thì sẽ xuống rất nhanh. Lã Di Giản nếu như không còn làm ở vị trí Tể Tướng, thì có phải đã sớm mất đi sự lưu luyến thế gian?

Triệu Trinh biết Lã Di Giản bệnh nặng, do mối quan hệ thân thiết, thậm chí đã tự mình cấp Hạ Long Tu làm thuốc dẫn cho Lã Di Giản, mong ông sớm ngày bình phục.

Có người nói rằng, thiên tử chính là thiên mệnh. Thiên tử giữ lại thì ông trời hẳn sẽ không giành mất Lã Di Giản.

Nhưng Lã Di Giản bệnh tình vẫn ngày một càng nặng.

Ngày này, Triệu Trinh nghe nói Lã Di Giản bệnh tình nguy kịch, nên không lâm triều, tự mình đến đây thăm hỏi. Quần thần biết được, vì để biểu hiện sự thân thiết, nên cũng trước sau tới đây.

Phạm Trọng Yêm nghĩ như thế, hai hàng nước mắt muốn rơi ra.

Lúc này, Âu Dương Tu lặng lẽ đi tới, thấp giọng nói:

- Phạm Công, nghe nói mấy ngày trước Thánh thượng triệu tập ngài, hỏi về chuyện kết bè phái. Không biết Phạm Công xử trí sao với chuyện này?

Phạm Trọng Yêm nhìn Âu Dương Tu một lúc lâu, lúc này mới nói:

- Ta chỉ nói rằng triều đình có chính có tà. Nếu kết bè phái mà ích nước lợi dân thì cũng không có gì đáng trách.

Âu Dương Tu tinh thần chấn động, nói rằng:

- Phạm Công nói cũng rất đúng.

Nhưng trong lòng thầm nghĩ “Phạm Công thế cô, chúng ta cần thiết phải chia sẻ áp lực, không để cho bọn gian thần mưu kế được thực hiện”.

Khi triều đại mới bắt đầu, thoát nhìn thì thuận buồm xuôi gió. Phạm Trọng Yêm đảm nhận trọng trách đổi mới, đưa ra những biện pháp dứt khoát, bãi miễn những vị quan vô năng, chỉnh đốn triều chính. Thực vì thiên hạ làm không biết bao nhiêu chuyện tốt, nhận được sự tán thưởng của thiên hạ bách tính.

Nhưng Địch Thanh, Phú Bật hai người sau khi đi sứ Khiết Đan không lâu thì Biện Kinh lại xảy ra tai họa. Trong “Khánh Lịch thánh đức tụng”, Thạch Giới thấy những phương pháp cải cách mới hưng thịnh, kìm lòng không đợi, biết Phú Bật đi sứ, thì liền viết một phong thư cho Phú Bật, thông báo những việc vui trong kinh.

Nhưng không biết sao phong thư không ra khỏi kinh thành mà rơi vào tay Hạ Tung. Hạ Tung xem xong phong thư, liền trực tiếp chuyển cho Triệu Trinh.

Triệu Trinh xem qua, trong lòng rất tức giận.

Nội dung của bức thư thật ra cũng không có gì, nhưng có thể có một câu nói khiến Triệu Trinh thật sự kiêng kỵ. Thạch Giới tại Tín Trung ca ngợi Phạm Trọng Yêm, Phú Bật là “Hành y, hoặc chi sự”. Hạ Tung

dâng một tấu chương khác, giải thích, y đó là Y Doãn, hoặc là nói Hoắc Quang. Y Doãn thì không nói làm gì, là hiền thần phụ tá cho thiên tử, còn Hoắc Quang lại là quyền thần phế lập quốc quân Tây Hán.

Triệu Trinh bất mãn, lập tức trục xuất Thạch Giới khỏi kinh thành. Đối với Phạm Trọng Yêm cũng có phê bình kín đáo.

Khi Thạch Giới rời khỏi kinh thành thì cũng kêu oan uổng. Ông ta rõ ràng ở trong bức thư viết là “Hành y, Chu chi sự”. Chu là nói Chu Công, vốn là danh thần phụ tá thiên tử.

Chuyện này tuy là kỳ lạ, nhưng khó cải biến. Thạch Giới cuối cùng bị biếm, quần thần lên nghị luận, đều cho rằng Hạ Tung phá rối. Lén thay đổi nội dung trong thư. Nhưng lúc này ảnh hưởng vẫn còn, trong triều lại gợn sóng. Hạ Tung chê bai Thạch Giới thì thôi, ngược lại còn nói Phạm Trọng Yêm, Dư Tĩnh, Âu Dương Tu và Thái Tương kết bè kết phái với nhau.

Trong triều nghị luận như thế, Triệu Trinh cũng khó mà có thể trấn tĩnh.

Từ xưa đến nay, sĩ phu kết bè kết đảng là việc mà triều đình khó có thể khống chế. Đông Hán cấm họa, Đại Đường Ngưu Lý đảng tranh (bọn gian thần tranh giành) tạo thành tổn hại khó có thể bù đắp được. Hạ Tung công kích Phạm Trọng Yêm kết bè phái. Vương Củng Thần vẫn nhớ Âu Dương Tu nói ông ta là “Ngự sử thái quan đa phi kỳ tài” lập tức phụ họa theo đuôi. Cho rằng Phạm Trọng Yêm kết bè kết phái, tạo thành bất lợi cho triều đình.

Triệu Trinh không tức giận, lập tức triệu Phạm Trọng Yêm vào cung để hỏi về chuyện kết bè kết phái. Phạm Trọng Yêm khó có thể tự biện, chỉ có thể khéo léo chuyển lời nói của mình. Chuyện này đã khiến trong triều dậy sóng. Bởi vậy, Âu Dương Tu hôm nay cố ý đến đây hỏi Phạm Trọng Yêm.

Phạm Trọng Yêm nghĩ đến Lã Di Giản là trọng thần của triều đình, làm Tể tướng ba đời. Thánh thượng và ông quan hệ rất không tầm thường. Nếu ông ta chết đi, Thánh thượng có thể bởi vậy mà giận chó đánh mèo hay không? Hôm nay mình ở nơi đầu sóng ngọn gió, không sợ những lời nói nhàn rỗi, không sợ bị giáng chức. Nhưng nếu không có ta ngăn cản hết thảy, chỉ sợ đám người Âu Dương Tu các người khó có thể chống đỡ được sự phản kích của đám người kia, tiếp tục không có khả năng đẩy mạnh Tân pháp.

Suy nghĩ như vậy, Phạm Trọng Yêm nói:

- Âu Dương Ti Giản, chuyện kết đảng. Sau này chớ nhắc lại chuyện này.

Âu Dương Tu liên tục gật đầu, nhưng trong lòng lại nghĩ “Việc này là do người ta tạo nên, tuyệt không có khả năng để Phạm Công ngài gánh chịu một mình. Nếu có tai họa thì Âu Dương Tu ta một mình gánh chịu là được rồi”.

Phạm Trọng Yêm nhìn vào phòng ngủ Lã Di Giản, chỉ là đang suy nghĩ, không biết Lã Di Giản hiện giờ ra sao rồi?

Lã Di Giản đang hấp hối.

Ai nấy cũng đều không được đến gần, ngay cả ông. Triệu Trinh đang ngồi bên cạnh giường bệnh, nắm lấy bàn tay khô gầy của Lã Di Giản, không ngăn nổi dòng lệ.

Không ai biết, y đối với Lã Di Giản có tình cảm rất sâu đậm. Đương nhiên, nếu như không có Lã Di Giản thì làm sao y có thể ngồi lên vị trí thiên tử? Có ngự y tiến lên, thấp giọng nói:

- Thánh thượng, Lã tướng ngài ấy....Chỉ sợ....

Triệu Trinh đột nhiên phần nộ quát:

- Trẫm mặc kệ khanh dùng biện pháp gì, nhất định phải cứu sống Lã tướng.

Y cũng không nói tiếp, nhìn ngự y đang run lên. Ngự y cuống quýt quỳ xuống, cảm như hén.

- Thánh thượng, người đừng đau lòng.

Lã Di Giản rốt cuộc đã tỉnh táo lại, ngược lại thoải mái nói với Triệu Trinh:

- Con người, ai mà không chết? Cựu thần cuối cùng cũng...không phụ lòng nhờ vả của tiên đế...

Trong đầu lại hiện lên chuyện xưa, Lã Di Giản cười khô héo, phảng phất nhìn thấy Tiên đế Chân Tông đang điềm nhiên trước mặt ông nói:

- Lã Di Giản, trầm biết khanh rất trung thành. Trầm đem hết thấy chuyện nói cho khanh biết, khanh nhất định phải vì trầm mà bảo vệ tốt cho Thái tử. Trầm nếu còn sống sót nhất định sẽ trọng thưởng cho khanh.

Lã Di Giản nghĩ tới đây, trong lòng mỉm cười. Ông ta thật không giải thích được vì sao Chân Tông lại khát vọng trường sinh bất tử như vậy. Sống thì phải có trách nhiệm nhiều lắm. Chết, lúc đó phải chăng là một sự giải thoát? Ông ta nắm giữ triều chính mấy chục năm nay, đối với Triệu gia có thể nói là trung thành và tận tâm. Nhưng người đã chết thì còn nhận được thứ gì nữa. Ông ta đột nhiên có chút đồng tình với Phạm Trọng Yên. Ông và Phạm Trọng Yên đấu nhau cả đời, nhưng kỳ thật ông rất tán thưởng Phạm Trọng Yên. Ngày trước, Phạm Trọng Yên thậm chí đã thỉnh ông tái nhập Lương phủ, nhưng ông cảm thấy khá mệt mỏi. Rất nhiều chuyện ông không muốn nhúng tay vào.

Triệu Trinh nhìn thấy Lã Di Giản hai tròng mắt nhìn đắm đắm, thần thái lặng đi thì trong lòng đột nhiên dâng lên một sự sợ hãi, liền nắm chặt tay Lã Di Giản, vội la lên:

- Lã tướng, khanh đừng bỏ trầm mà đi.

Chuyện cũ lại như cơn gió trôi qua. Một cảnh tượng nhiều năm trước, lần thứ hai lại xuất hiện trong đầu.

Triệu Trinh còn nhớ rõ năm đó khi chỉ có hai người bọn họ, Lã Di Giản đã bình tĩnh, thận trọng nói:

- Thánh thượng, tiên đế đã sớm phân phó cho thần phòng bị Thái hậu sẽ âm mưu soán ngôi. Nhưng hôm nay Thái hậu thế lớn, bệ hạ không thể ngang bướng được. Nếu muốn Thái hậu kiêng kỵ, thần có một kế...

- Ban đầu, tiên đế theo lời tiên tri đã nói “Ngũ long xuất hiện trùng lặp, nước mất không dứt, trời giáng thần hỏa, bát diện gặp nạn. U mê không tỉnh ngộ thì hồn phi phách tán. Nếu không tuân thủ, hồng nhan khó giữ”. Thánh Thượng nói xong lời tiên tri thì không lâu sau thì chết. Thái hậu cho rằng lời tiên tri đó không ai biết đến. Nhưng tiên đế đã sớm nói với thần. Thánh thượng nên lợi dụng chuyện này làm chút ít chuyện. Khâu gia chịu ân đức của Triệu gia, trung thành và tận tâm. Khâu Minh Hào người này tỉnh táo, quả cảm, có thể trọng dụng được. Kỳ thật có rất nhiều thần tử rất cảm kích ân đức của tiên đế. Chỉ cần có người xuất hiện đầu tiên, bọn họ chắc chắn đứng bên cạnh Thánh thượng. Điều then chốt là Thánh thượng có hạ quyết tâm hay không.

Triệu Trinh còn nhớ rõ, lúc đầu, nội tâm của y cũng trải qua nhiều sự giằng co, lúc này mới hỏi:

- Lã tướng, khanh nói làm sao bây giờ?

Khi đó, chỉ có một mình Lã Di Giản là có thể tin cậy. Cho tới bây giờ, y đã hoàn toàn tín nhiệm Lã Di Giản.

Năm đó, y mặc dù trực Lã Di Giản ra khỏi kinh thành, nhưng bởi vì trong lòng bất an nên y đã nhanh chóng lần thứ hai triệu hồi Lã Di Giản. Bởi vì y nghĩ rằng, chỉ có Lã Di Giản mới có tài năng bảo vệ giang sơn Triệu gia của y.

- Trong Vĩnh Định lăng vốn có Vô Tự Thiên Thư. Chỉ có người hữu duyên mới có thể đọc được nội dung trong đó. Thánh thượng nếu thực sự muốn đến Vĩnh Định lăng, có thể giành được cuốn Thiên thư này... Còn cảnh mộng của Tiên đế, Thánh thượng cũng nên nói với Thái hậu một chút. Thần biết Thái hậu đối với Tiên đế vẫn là có chút kính sợ.

Năm đó Lã Di Giản mặc dù đã già nhưng vẫn rất cay nghiệt lão luyện.

Vì thế mới có một màn diễn thê tử phản bội trượng phu, nhi tử lừa dối mẫu thân. Bản Thiên thư này không có chữ. Triệu Trinh cũng không có nhìn thấy.

Cho nên, trước khi Triệu Duẩn Thăng bắt đầu đối phó y, thì y đã nói với Thái hậu việc nhìn thấy Tiên đế trong mơ. Nhìn đường mẫu thân sắc kinh sợ, y trong lòng cảm thấy sáng khoái.

Lưu thái hậu trước khi chết đã chỉ vào y nói “Ta hiểu rồi”. Điều này khiến cho y cả một thời gian dài bất an, không biết Lưu thái hậu có thật sự biết hay không. Nhưng y rất sợ.

Y không có một người bạn nào. Bởi vậy, y không mong muốn Địch Thanh chinh chiến mà nên ở lại bên cạnh y. Y biết chỉ có Địch Thanh là không có mưu đồ gì với y. Y là một Thiên tử, nhưng lại không có một bằng hữu, không ai có thể lắng nghe y tâm sự. Y ghen khuất đến phát cuồng. Y vốn có một người bạn tên là Diêm Văn Ứng. Diêm Văn Ứng trước khi chết đã lộ vẻ sầu thảm nói:

- Thánh thượng, nếu nhất định phải có người gánh chịu trách nhiệm, vậy thì cứ để thần gánh hết.

Y nghe vậy không nhận được cảm thấy hổ thẹn.

Diêm Văn Ứng đã chết. Nghĩ đến đây, Triệu Trinh lại nước mắt tuôn rơi. Nhớ tới Quách hoàng hậu, Triệu Trinh thân thể chấn động. Quách hoàng hậu nếu biết chuyện, dĩ nhiên là sẽ dùng chuyện này để áp chế y. Cho nên, chuyện này y tuyệt đối không để cho người khác biết.

Bởi vậy Quách hoàng hậu đã chết. Diêm Văn Ứng cũng chết.

Nhìn Lã Di Giản sắp ra đi, Triệu Trinh trong lòng cực kỳ bi ai. Những người mà y tín nhiệm đều rời bỏ y mà đi. Vốn tưởng rằng gặp được Trương mỹ nhân là ông trời đã bù đắp cho y. Nhưng Trương mỹ nhân rốt cuộc cũng bị trúng độc. Mặc dù không có chết, nhưng độc tính lan nhanh, cả ngày hôn mê trên giường. Triệu Trinh thật sự lo sợ, Trương mỹ nhân một ngày nào đó cũng sẽ bỏ y mà đi.

Nghĩ tới đây, Triệu Trinh rơi lệ không ngừng.

Lã Di Giản nhìn thấy Triệu Trinh khóc thì nhỏ giọng nói:

- Thánh thượng, người là Thiên tử, phải có uy nghiêm. Thần già rồi, không giúp được người nữa.

- Khanh còn có thể giúp trăm mà.

Triệu Trinh hồi phục lại tinh thần, cầm tay Lã Di Giản kêu lên:

- Lã tướng, trăm chăm lo việc nước. Lúc này rất cần những cự thần như khanh. Phạm Trọng Yêm ông ta...

Do dự một chút, lại nói tiếp:

- Lã tướng, Phạm Trọng Yêm kết bè cánh, khanh cho rằng phải làm sao?

Lã Di Giản hai mắt sáng lên, chậm rãi nói:

- Phạm Trọng Yêm thái độ làm người rất công chính. Ông ấy có kết bè kết phái thì cũng là vì suy nghĩ cho giang sơn của Thánh thượng.

Triệu Trinh liên tục gật đầu, thầm nghĩ Phạm Trọng Yêm cũng đã từng giải thích như thế.

- Nhưng người như thế thì lại có một khuyết điểm...

Lã Di Giản hô hấp đột nhiên có chút gấp gáp. Một lúc sau bình tĩnh lại, ông ta có cảm giác sinh mạng của mình đang yếu dần đi. Nhưng nhìn thấy ánh mắt khẩn thiết của Triệu Trinh nên không nỡ rời bỏ. Ông ta tự hỏi mình trong suốt cuộc đời này đã làm không ít chuyện thẹn với lương tâm, nhưng ông ta đã không làm thất vọng sự tín nhiệm của Triệu gia.

- Khuyết điểm của ông ta chính là... không có khuyết điểm.

Triệu Trinh ngắt ra, trong lúc nhất thời không rõ Lã Di Giản đã nói cái gì.

- Mộc tú vu lâm, phong tất thôi chi. Hành cao vu nhân, chúng....tất phi chi. (người có tài năng hoặc phẩm hạnh xuất chúng, thì dễ bị ghét bỏ, chỉ trích).

Lã Di Giản lẩm bẩm nói:

- Ông ta quá mức thanh cao, làm cho người nhìn không thuận mắt. Tuy nói mấy năm nay, ông ta lấy thân phận của mình để tận lực làm những chuyện đại sự, phát triển hoài bão. Nhưng ấn tượng của ông trước đây khiến người ta không thể quên. Đối với Âu Dương Tu, Doãn Thủ, Dư Tĩnh ảnh hưởng quá lớn. Những người này học được vẻ bề ngoài của ông ta, nhưng lại không học được khí khái của ông ta.

Trong đầu lại nhớ đến cảnh tượng Phạm Trọng Yêm quay lại kinh thành.

Năm đó, Phạm Trọng Yêm chủ động đến tìm Lã Di Giản là điều làm Lã Di Giản không lường trước được. Bởi vậy Lã Di Giản đến nay vẫn còn nhớ mỗi một câu nói của Phạm Trọng Yêm.

Phạm Trọng Yêm lúc đó đã tặng lễ vật cho Lã Di Giản. Đó là chè búp xanh, đặc sản vùng Kinh Hồ.

Trà đương nhiên so ra kém hơn Long Đoàn, cũng không tính là quý trọng. Nhưng qua tay Phạm Trọng Yêm thì lại có hàm nghĩa khác.

Lã Di Giản biết Phạm Trọng Yêm rất ít khi tặng lễ vật cho người ngoài. Huống chi là Lương phủ đệ nhất nhân? Bởi vậy, Lã Di Giản khi cầm trà, đã thâm ý nói:

- Phạm đại nhân không sợ người ta dị nghị sao? Điều này chỉ sợ là không hợp với thanh danh của Phạm đại nhân.

Phạm Trọng Yêm không chấp nhất, chỉ là mỉm cười:

- Không then với lương tâm thì có gì phải sợ?

Nghe như vậy, Lã Di Giản biết Phạm Trọng Yêm không có thay đổi. Nhưng Lã Di Giản ông thì lại thay đổi, trở nên già hơn và có chút yếu lòng hơn. Trên chính kiến của mình thì ông ta không tán thành cách làm của Phạm Trọng Yêm nhưng về tình cảm, ông ta biết giao hảo với loại bằng hữu này là không sai.

Nhưng Lã Di Giản ông lại không có bằng hữu.

Phạm Trọng Yêm lúc đó nhìn Lã Di Giản không nói, đi thẳng vào vấn đề:

- Lã tướng, hôm nay hạ quan đến đây bái phỏng, kỳ thật muốn xin Lã tướng tiến cử hạ quan đến trấn thủ biên cương Tây Bắc.

Lã Di Giản cảm thấy kinh ngạc, đột nhiên phát hiện Phạm Trọng Yêm hoàn toàn thay đổi. Vốn những lời này Phạm Trọng Yêm chết cũng không mở miệng. Lã Di Giản lúc đó chỉ nói:

- Được, Phạm đại nhân hãy cho ta lý do.

Phạm Trọng Yêm cười, ánh mắt có vài phần cảm khái.

- Hôm nay Thánh thượng đăng cơ, giống như mầm xanh của trà này. Pha trà thì cần phải chọn lá trà, nước tốt, ít thời gian, phải được thử, và lửa nhỏ. Chỉ bằng khí phách mà hành sự giống như là không thể pha ra một bình trà ngon. Hạ quan biết Lã tướng đối với giang sơn Triệu gia vẫn rất cẩn trọng. Hạ quan trước đây không hiểu, nhưng giờ thì đã hiểu. Hạ quan đã tiêu phí thời gian rất nhiều, thành kẻ vô tích sự, nên cũng muốn vì thiên hạ mà làm chút sự tình. Hôm nay Nguyên Hạo đã tâm bình bực, Tây Bắc báo nguy, hạ quan muốn dốc hết sức lực của mình. Hạ quan nghĩ Lã tướng sẽ hiểu tấm lòng của hạ quan.

Phạm Trọng Yêm sau khi nói xong, liền im lặng chờ Lã Di Giản trả lời. Ông ta biết Lã Di Giản là người thông minh, mà đối với người thông minh thì không cần phải nói thêm cái gì.

Chờ nước sôi lên, Phạm Trọng Yêm đứng dậy pha trà. Sau đó, châm trà vào trong chung cho Lã Di Giản. Lã Di Giản im lặng, chăm chú nhìn vào từng động tác của Phạm Trọng Yêm. Ông nâng chung trà lên, liếm bầm nói:

- Cần kinh nghiệm? Cần độ lửa? Nước tốt?

Dừng lại chốc lát, bỗng nhiên ông lại nói:

- Như thế nào là nước tốt?

- Nước tốt tức là nước trong dòng chảy.

Phạm Trọng Yêm lập tức trả lời. Ông còn nhấn mạnh từ “trong dòng chảy”.

Lã Di Giản gạt chung trà, nhìn vào lá trà bên trong, cười nhạt, chỉ nói một từ:

- Tốt!

Chuyện cũ lại hiện ra trước mắt. Lã Di Giản nghĩ tới đây, khóe miệng mỉm cười. Hình như có khổ, hình như có ngộ, thở dốc một chút rồi lúc này mới nói:

- Cải cách chính trị chẳng những cần lương thần phụ tá, mà còn cần một quân vương quyết đoán.

Ông ta không nói gì thêm nữa. Triệu Trinh lúc này đã hiểu, nức nở nói:

- Lã tướng, khanh cho rằng trăm còn thiếu cái đó sao?

Lã Di Giản lúc này mới nói tiếp:

- Không chỉ có quyết đoán mà còn phải kiên trì, có ý chí. Những thứ này, Phạm Trọng Yên đều có...

Câu này ngụ ý là, Triệu Trinh không có những thứ này.

Những lời này ông sẽ không nói ra. Ông mặc dù sắp chết, cũng không cần sợ cái gì. Nhưng ông cũng sẽ không nói. Ông chính là một người như vậy, nói ba phần, nhưng giữ lại bảy phần trong đáy lòng.

Có thể hiểu thì hiểu, còn hiểu không được thì ông giải thích cũng vô dụng.

Triệu Trinh đã hiểu. Nét mặt thương cảm pha thêm vài phần xấu hổ. Những tưởng có thể ưỡn ngực nói cái gì, nhưng nhìn thấy đôi mắt đang trở nên mờ mờ trước mặt kia thì cái gì cũng không nói nên lời. Triệu Trinh y đã thay đổi. Vì quyền vị mà thay đổi rất nhiều. Nhưng y biết y không lừa gạt Lã Di Giản. Đã như vậy thì vì sao phải giải thích?

Thật lâu sau, Lã Di Giản đột nhiên phun ra một ngụm máu. Triệu Trinh cả kinh, không để ý đến dơ bẩn, vội vàng một bên đỡ Lã Di Giản, một bên kêu lên:

- Lã tướng, khanh...hãy cố chịu đựng.

Lã Di Giản tiếng ho khan ngừng hẳn. Hơi thở cũng giống như ngụm máu kia, phun ra ngoài và không quay trở lại nữa, trước mắt dường như có quầng sáng. Trong quầng sáng đó, Chân Tông đang vẫy ông. Lã Di Giản đang yếu, đột nhiên tỉnh lại, nói:

- Thánh thượng, Phạm Trọng Yên...cuối cùng không thể trọng dụng.

Triệu Trinh ngẩn ra, vội hỏi:

- Vì sao? Lã tướng, ban đầu không phải khanh đã nói, ông ấy chí công vô tư. Ta xây dựng đất nước, không phải phải cần đến những người như vậy sao?

Lã Di Giản môi mấp máy, Triệu Trinh nghe không rõ, liền ghé sát tai, lắng nghe Lã Di Giản nói một cách khó khăn:

- Cải cách chính trị...là chuyện nhỏ. Giang sơn....mới là chuyện lớn. Phạm Trọng Yên uy vọng...rất cao. Thần chết rồi, không có ai áp chế ông ta. Phạm Trọng Yên có Địch Thanh trợ giúp. Công cao át chủ, đối với giang sơn của Thánh thượng....bất lợi.

Dùng hết sức toàn thân, rốt cuộc cũng nói được câu cuối cùng. Lã Di Giản hai tròng mắt mở to, không còn động đậy.

Triệu Trinh một cánh tay nặng xuống, mà tâm trạng cũng trầm xuống theo. Một hồi lâu thì đau đớn kêu lên:

- Lã tướng!

Lã Di Giản đã chết, chết trong mùa thu lạnh lẽo. Trong đám tang, lá đỏ bay khắp nơi.

Triệu Trinh hạ chỉ, lệnh làm bài tế phân ưu. Ban cho Lã Di Giản chức quan Thái Sư, Trung Thư Lệnh, Thụ Văn Tể. Triệu Trinh đau xót Lã Di Giản chết đi, mấy ngày cũng không lâm triều. Vua và dân đều thổ thán.

Phạm Trọng Yên từ đám tang của Lã Di Giản trở về phủ, vẫn một mực ngồi yên cho đến khi mặt trời lặn.

Ánh nắng cuối cùng khi mặt trời lặn xuyên qua cửa sổ, chiếu vào người Phạm Trọng Yên, ngã ra một bóng dáng cô độc, giống như chiếc lá cuối cùng của cây dương thụ.

Màn đêm bao phủ Cổ thành, đồng thời cũng bao trùm Phạm Trọng Yên. Ông ta không đốt đèn, đột nhiên thở dài, mang theo nỗi tiêu điều khó tả. Lúc này bên ngoài truyền đến tiếng bước chân, là lão nô của quý phủ:

- Phạm lão gia, Thường Ninh công chúa đã tới.

Phạm Trọng Yên cảm thấy không có gì bất ngờ, nhìn quanh rồi nhẹ giọng nói:

- Đốt đèn và pha trà đi.

Thường Ninh ngồi trước mặt Phạm Trọng Yên, dùng một tấm lụa mỏng che mặt, nâng chung trà lên rồi lại buông xuống, nhẹ giọng nói:

- Phạm Công có chuyện gì mà buồn phiền?

Phụ nữ thì thường nhạy cảm hơn đàn ông.

Phạm Trọng Yên nở nụ cười, lắc đầu. Thường Ninh ôn nhu nói:

- Người khác đều cho rằng, Lã tướng qua đời thì bè phái của họ Phạm sẽ vui mừng. Nhưng ta lại cho rằng không phải. Phạm Công nhiều lần nói tốt về Lã tướng. Hôm nay, Lã tướng vừa chết, chỉ sợ...

Phạm Trọng Yên cắt ngang nói:

- Công chúa đến đây, tưởng là hỏi thăm về Dịch Thanh tại Khiết Đan chứ?

Thường Ninh dừng lại, hình như có chút ngượng ngùng, rồi thản nhiên cười:

- Không phải chỉ có mình Thường Ninh muốn biết mà rất nhiều người trong cung cũng muốn biết. Thường Ninh không đành lòng nhìn các nàng ấy thất vọng. Chỉ có thể làm phiền Phạm Công mà thôi.

Phạm Trọng Yên cúi đầu, nhìn chung trà trước mắt, một lúc lâu mới nói:

- Có người luôn luôn không muốn người khác thất vọng, nhưng còn tâm sự của mình thì có ai biết?

Thường Ninh đôi mắt đẹp có chút phiền muộn, nhưng khẽ che giấu đi, mỉm cười nói:

- Phạm Công ý đang nói mình sao?

Phạm Trọng Yên ngẩng đầu nhìn Thường Ninh, trong lòng suy nghĩ “Công chúa cứ nói công chúa và Dịch Thanh là bằng hữu. Công chúa cứ nói là giúp các cung nữ trong cung hỏi về chuyện Dịch Thanh. Công chúa cứ nói là hoàng hậu cũng muốn nghe tin tức về Dịch Thanh. Nhưng còn công chúa? Có thể gạt được mọi người, nhưng làm sao gạt được mình?”

Phạm Trọng Yên nghĩ như vậy, nhưng cũng không nói rõ, lại cười:

- Ta cũng không có dũng khí lớn như vậy.

Rồi lại chuyển câu chuyện vào trọng tâm:

- Dịch Thanh đang còn đàm phán với Da Luật Tông Chân của Khiết Đan. Không nghĩ tới Da Luật Tông Chân đã đẩy ngã được Tiêu thái hậu.

Phạm Trọng Yên làm ra bộ dạng có chút ngoài ý muốn, lại nói:

- Da Luật Tông Chân có thể là vì cảm tạ Dịch Thanh, cũng có thể vì muốn đứng vững gót chân, trấn an lòng dân, nên mới nhất Tiêu thái hậu, tạm thời đáp ứng không dụng binh với chúng ta.

Thường Ninh vui vẻ nói:

- Nếu không dụng binh, thì tốt rồi. Nếu không thì bách tính lại là người chịu khổ.

Nhưng trong lòng lại nghĩ “Dịch Thanh lập công lớn, không biết khi nào quay trở lại kinh thành?”

Phạm Trọng Yên nghiêm nghị nói:

- Da Luật Tông Chân tuy nói không dụng binh, nhưng yêu cầu ta phải bồi thường Tấn Dương và mười huyện phía nam Ngõa Kiều Quan.

Thường Ninh nghe xong đôi mắt đẹp hiện lên sự tức giận, nhú mào nói:

- Người Khiết Đan thật ghê tởm. Những nơi này vốn là Thái tổ đoạt được bằng bản lĩnh của mình. Đây cũng là mảnh đất thổ công của chúng ta, bọn họ có lý do gì mà bắt chúng ta bồi thường?

Trong lòng nàng lại nghĩ: “Địch Thanh khẳng định sẽ không đáp ứng những điều kiện vô lý như vậy. Bình hổ sói Khiết Đan, lòng lang dạ sói. Nếu như trở mặt với Địch Thanh thì không biết giờ này Địch Thanh có nguy hiểm gì hay không?

Phạm Trọng Yêm một lát sau mới nói:

- Cuộc đời này chính là mạnh thì sống, yếu thì chết. Nếu muốn không bị người khác đánh thì chỉ có thể mạnh hơn người khác mà thôi. Thế nhưng....

Vốn ông định nói “Thế nhưng toàn bộ văn võ trong triều, có mấy ai lại biết được điều ấy? Có thể bọn họ đều biết, nhưng chưa có người đau thì tất nhiên sẽ mặc kệ không để ý tới”. Nhưng rồi ông đột nhiên lại nói:

- Công chúa, thần nếu không uống trà mà muốn uống chút rượu thì công chúa thứ lỗi nhé.

Thường Ninh thần nhiên cười:

- Đương nhiên là được rồi. Trước đây chưa từng nhìn thấy qua Phạm Công uống rượu. Cổ nhân có câu “Mượn rượu giải sầu càng thêm sầu”. Rất nhiều chuyện, Phạm Công nếu cảm thấy phiền não thì không ngại nói cho tiểu nữ biết, cũng có thể chia sẻ ưu phiền.

Phạm Trọng Yêm bảo lão bộc đi lấy rượu. Ông ta trong lòng nhiều ít có sự lo lắng, thầm nghĩ “Lã tướng chết rồi, trước khi lâm chung nhất định sẽ nhắc nhở Thánh thượng không nên trọng dụng Phạm Trọng Yêm ta. Trên đời này chỉ có Lã Di Giản là hiểu được Phạm Trọng Yêm. Ông ta vì giang sơn Triệu gia, nhất định sẽ hy sinh ta. Nếu Lã Di Giản không chết thì ông ta sẽ phân tích lợi và hại của cải cách chính trị. Tân pháp còn có thể kiên trì thêm chút thời gian, tạo phúc bách tính. Ngày sau Phạm Trọng Yêm ta cho dù có bị giáng chức ngàn dặm thì trong lòng cũng không tiếc. Nhưng Lã Di Giản chết rồi, không còn ai có thể khiến Thánh thượng tín nhiệm. Chỉ sợ Thánh thượng vì sự cố đồn đãi mà rất nhanh sẽ lấy ta ra để khai đao. Đã nhiều ngày ta quan sát, phát hiện bệ hạ đối với ta rất lạnh lùng, lạnh tránh. Có thể thấy ta tuyệt không phải là buồn lo vô cớ. Ta nếu đi rồi, Tân pháp sẽ không còn được kiên trì nữa. Thánh thượng mặc dù dùng ta, nhưng chung quy không tin ta. Phạm Trọng Yêm ta tuy có chí nguyện cứu quốc, nhưng lại khó có cơ hội cứu quốc. Nhưng những lời này lại không thể nói cho Thường Ninh nghe. Nếu cô ta nghe xong, sẽ cảm thấy thêm một phần phiền não. Đáng tiếc Phạm Trọng Yêm ta cả đời thanh tịnh, lại có dụng ý gì sao?”

Khi rượu mang ra bày ở trên bàn, Phạm Trọng Yêm vẫn không động đậy. Thường Ninh liền đứng dậy, cầm bình rượu rót đầy chung cho Phạm Trọng Yêm.

Phạm Trọng Yêm có chút ngoài ý muốn, cười nói:

- Thần có tài đức gì mà có thể được công chúa rót rượu?

Thường Ninh thở dài nói:

- Nếu Phạm Công dùng rượu để giải sầu, chứng tỏ không muốn nhiều lời với Thường Ninh. Phạm Công yêu nước yêu dân. Cùng với Địch tướng quân, đều là những đáng trọng phu thiên hạ kính ngưỡng. Thường Ninh nếu không thể khiến Phạm Công giải bớt ưu tư thì cũng chỉ có thể tận lực châm rượu, trò chuyện bày tỏ tâm ý mà thôi.

Phạm Trọng Yêm cầm chung rượu, nhìn thẳng vào đôi mắt của Thường Ninh, vốn định nói “Cô là một cô gái rất hiểu lòng người. Nếu ai cười được cô thì thật đúng là phúc lớn. Chỉ tiếc là Địch Thanh đã có người trong mộng. Đối với sự thủy chung của cô làm như không thấy”. Nhưng lời nói vừa ra đến miệng thì chung quy lại đổi thành:

- Vì thần đa tạ công chúa.

Ông ta muốn mình say, nhưng trong lòng có tâm sự. Chung rượu trong tay lại giống như nặng ngàn cân.

Thường Ninh nhìn thấy, ánh mắt vừa chuyển, cười nói:

- Nghe nói Phạm đại nhân văn chương tài hoa. Không biết tiểu nữ có may mắn được nghe Phạm đại nhân đọc một bài thơ hay không?

tinhlinh2

170. Chương 411 412: Khói Báo Động

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 411 412: Khói báo động

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Nàng nhìn thấy Phạm Trọng Yên u sầu, cũng biết mình không thể khiến cho ông vui đi, không thể làm gì khác ngoài việc nói đến thơ ca. Chỉ hy vọng Phạm Trọng Yên vui bớt tâm sự mà thôi.

Lúc này, ánh đèn trong phòng chiếu vào tấm mạng che mặt của cô gái. Bên ngoài ánh trăng chiếu sáng, bầu trời đầy sao, gió thu lạnh lạnh, mang theo những chiếc lá rụng đầy.

Phạm Trọng Yên lúc này mới ý thức được trời đã tối, thầm nghĩ Thường Ninh tuy là nữ, không câu nệ tiểu tiết. Nhưng dù sao bây giờ trời cũng đã tối, cũng có nhiều bất tiện, liền đứng dậy nói:

- Công chúa, trời đã tối rồi. Với tình hình hiện tại của Dịch Thanh, thần cũng tạm thời chỉ biết bấy nhiêu. Thần xin phép tiễn công chúa.

Thường Ninh đứng dậy, nhưng không đi, cứng nhắc nói tiếp:

- Tiểu nữ đã sớm ngưỡng một đại nhân. Nếu không nghe được bài thơ nào thì chỉ sợ tối nay không ngủ được.

Phạm Trọng Yên nhìn thấy Thường Ninh ôn nhu nhưng kiên trì, tràn đầy chờ mong thì không đành lòng từ chối.

- Công chúa mời di giá. Thơ rất nhanh sẽ có thôi.

Thường Ninh nghe Phạm Trọng Yên nói khôi hài như vậy thì nở nụ cười buồn:

- Người ta nói Tài tử Tào Thục đi bảy bước thành thơ. Phạm Công cần mấy bước đây?

Phạm Trọng Yên vừa tiến bước Thường Ninh, trong lòng lại nghĩ đến việc Lã Di Giản trước đây đã nói qua với ông “Triều đình đều là người có văn chương. Muốn làm người tốt, không cần thiết phải biết văn chương như trong triều đình”. Hôm nay chứng thực câu nói này của Lã Di Giản không sai. Thái Tương, Âu Dương Tu tuy văn chương tài hoa nhưng vẫn gặp chuyện xấu.

Trên con phố dài, Phạm Trọng Yên nhìn thấy lá rụng rơi lượn vòng, ngẩng đầu nhìn bầu trời đầy ánh trăng, chậm rãi ngâm:

- Phân phân dọa diệp phiêu hương thê. Dạ tịch tĩnh, hàn thanh toái. Chân châu liêm quyển ngọc lâu không, thiên đạm ngân hà thủy địa. (BTV dịch thơ: Lá thu xào xạc bay trong đêm sâu, rơi mình trên bậc thềm. Âm thanh đó ảm đạm mà thê lương. Rèm ngọc vén cao, ngọc lâu không bóng người. Đêm nhẹ nhẹ, ngân hà tỏa sáng trải dài trên mặt đất.)

Sau đó chuyển hướng sang nhìn Thường Ninh:

- Niệm niệm kim dạ, nguyệt hoa như luyện, trường thị nhân thiên lý. (Năm năm tháng tháng như trời đêm hôm nay, ánh trăng như dải lụa trắng, mà người tương tư thì ở xa ngàn dặm, bị sự tương tư dày vò mà tâm trạng u sầu.)

Thường Ninh nghe xong bài thơ miêu tả cảnh cuối thu một cách chuẩn xác, có chút lạnh lẽo thì không khỏi ngẩng đầu nhìn bầu trời, âm thầm nghĩ “Phạm Công nói cái gì là “Chân châu liêm quyền ngọc lâu không”, cũng chính là nói ta đêm khuya rồi cùng đến tìm ông ta hỏi thăm tin tức? “Thiên đạm ngâm hà thủy địa” chính là nói ngân hà chính là khoảng không gần cách ta và Địch Thanh sao? “Trường thị nhân thiên lý” có phải trong đó cũng ám chỉ Địch tướng quân hay không? Phạm Công chỉ thuận miệng nói vài câu, nhưng lại rất có thâm ý. Có lẽ ông ta đã nhìn ra tâm sự của ta”. Nghĩ tới đây, bên tai nóng lên, lại nghĩ tới ‘Ta kỳ thực cũng không nghĩ nhiều như Phạm Công đã nghĩ. Ta biết Địch tướng quân đã có người yêu, và chỉ có Vũ Thường mới xứng với huynh ấy. Ta không cầu cùng huynh ấy. Chỉ cần biết huynh ấy bình an thì đã mãn nguyện lắm rồi.

Hồi tưởng lại, chẳng biết vì sao đôi mắt đẹp lại có chút ươn ướt.

Phạm Trọng Yên cũng là tâm trạng phập phồng, chậm rãi ngâm tiếp:

- Sầu tràng dĩ đoạn vô do tụy. Tửu vị đáo, tiên thành lệ. Tàn đăng minh diệt chấm đầu y, am tẫn cô miên tư vị. (Sầu tận nơi thăm sâu, đã là sự đau khổ tột độ, rượu cũng khó có thể giải sầu. Rượu còn chưa uống, đã hóa thành nước mắt. Ngọn đèn nhỏ le lói, một mình cô độc ngồi tựa ghế, nhắm nháp tư vị của sự cô đơn này.)

Khi ông ngâm tới đây, trong lòng thở dài, cuối cùng nhìn về phía công chúa Thường Ninh nói:

- Đã đến đây rồi thì những chuyện trong lòng không thể lảng tránh.

Nói xong, Phạm Trọng Yên chấp tay nói:

- Công chúa mau lên kiệu. Thần xin phép không tiễn nữa.

Xong rồi quay người trở vào phủ, ngồi trước bàn, cầm chung rượu uống một hơi cạn sạch.

Ông uống quá nhanh. Một ngụm rượu nghẹn trong cổ họng, nóng rát, đau nhức, nhẹn không được phải ho khan.

Trong tiếng ho khan, nước mắt không biết là vì rượu hay là vì tâm trạng mà rớt cuộc không thể ức chế, chảy xuống mặt đá xanh. Trong màn đêm yên tĩnh, âm thanh giống như lá rụng lẻ loi bay.

Ông cũng không biết, ngồi trong kiệu, Thường Ninh cũng nước mắt tuôn rơi, nhớ lại những gì trong bài thơ mà Phạm Trọng Yên vừa đọc.

Đã đến đây rồi thì những chuyện trong lòng không thể lảng tránh.

Ông ấy và nàng sớm là đồng bệnh tương liên. Có rất nhiều chuyện chỉ thoáng qua, nhưng lại thâm nhập vào trong tim, quanh quẩn không đi, khiến không thể lảng tránh.

Nguyệt hoa như luyện, nhân tại thiên lý.

Thường Ninh nhìn xuyên qua làn nước mắt, nhìn ánh trăng sáng qua bức rèm che, trong lòng thầm nghĩ “Huynh ấy ở Khiết Đan có khỏe không? Dưới ánh trăng, mây như bộ xiêm y. Huynh ấy hẳn là đang nhớ đến Vũ Thường? Chỉ mong rằng huynh ấy được đạt thành tâm nguyện”.

Chẳng biết vì sao, những giọt nước mắt từ trên gương mặt lần thứ hai chảy xuống, làm ướt xiêm y.

Ngọn gió thổi qua, làm lung lay tấm rèm châu, leng keng leng keng!

Niên niên minh nguyệt dạ, bất tẫn chiếu tương tư.

(Hàng năm trăng vẫn sáng, nhưng không soi hết nỗi tương tư.)

Khi Địch Thanh nhìn ánh trăng sáng tỏ thì bước vào một gian thiên điện trong hoàng cung. Gia Luân Tông Chân có chỉ mời hắn đến nói chuyện.

Gia Luật Tông Chân muốn bàn luận về chuyện biên giới. Vì sao không tìm Phú Bất mà lại gọi riêng hắn đến nói chuyện chứ? Địch Thanh ngồi trong điện với tâm trạng hoang mang, nhều mảy.

Mặc dù hắn đã giúp Gia Luật Tông Chân nhưng xem ra Gia Luật Tông Chân không giống với kiểu lấy chuyện biên giới kia ra để cảm ơn. Nghĩ đến đây, khóe miệng Địch Thanh có nét cười. Con người trên thế

gian này nhiều như vậy, trong lúc nguy nan thì thề thốt, khi bình yên thì lại quên Hiên tại Gia Luật Tông Chân không còn cần Dịch Thanh hẳn nữa thì tự nhiên sẽ cao ngạo kiêu căng.

Đang lúc trầm ngâm suy nghĩ thì một người sai bước đi vào trong điện, đi đến phía trước mặt Dịch Thanh. Người này thần sắc cao ngạo, hai hàng lông mày nghiêng xéo, vóc dáng khôi ngô, đứng đối diện với Dịch Thanh tựa như một con nhện cô độc lạc bầy vậy.

Trong mắt Dịch Thanh có chút kinh ngạc. Hắn chậm rãi đứng lên nhìn người đó một lúc rồi mới nói:

- Gia Luật Hỉ Tôn?

Hắn cuối cùng cũng đã gặp được Gia Luật Hỉ Tôn- đường đường là Điện tiền Đô Điểm kiểm Khiết Đan.

Lần này Gia Luật Tông Chân dùng kế “minh tu sạn đạo, ám độ Trần Thương”, nhân lúc Thu Nại Bát, giả vờ đi tuần, sau đó cho người dùng thủ đoạn sấm sét để bắt Pháp Thiên Thái hậu và vây cánh, tiêu trừ hoàn toàn nội loạn. Trong đó người phải kể công tới chính là Gia Luật Hỉ Tôn!

Lúc Dịch Thanh nghe đến cái tên này thì đã ý thức được điều gì đó. Nhưng khi nhìn thấy Gia Luật Hỉ Tôn thì vẫn không khỏi kinh ngạc.

Thì ra Gia Luật Hỉ Tôn chính là Diệp Hỉ Tôn.

Dịch Thanh đã từng gặp Diệp Hỉ Tôn vài lần, nhưng đều chưa nói chuyện gì nhiều. Xem ra, Diệp Hỉ Tôn có thể nói là một người giỏi giang có hành tung bí ẩn. Hắn thực sự không thể ngờ được người này lại nắm quyền lớn ở Khiết Đan.

Càng nhiều nghi hoặc nảy lên trong lòng, tại sao Điện tiền Đô Điểm kiểm Khiết Đan này lại bị Dã Lợi Trảm Thiên phái người truy sát? Rốt cục có phải là Gia Luật Hỉ Tôn lấy bản đồ của Hương Ba Lạp không? Giết người họ Tào đó? Lúc đầu Gia Luật Hỉ Tôn đến Thổ Phiên để làm gì? Tại sao về sau lại mấy biến mất không thấy đâu.

Dịch Thanh thấy rất nhiều điều khó hiểu. Gia Luật Hỉ Tôn thì chỉ mỉm cười, chấp tay nói:

- Dịch huynh, đã lâu không gặp. Lần đầu gặp huynh vì có điều khó nói nên vẫn chưa thực sự nói ra tên họ thật.

Dịch Thanh thản nhiên nói:

- Bây giờ thì không còn điều khó nói nữa sao?

Cho tới lúc này hắn đã hiểu được người nhắc đến hắn với Gia Luật Tông Chân là người nào. Chả trách Gia Luật Tông Chân

nói, chỉ cần Dịch Thanh đến Thượng Kinh là có thể gặp được người đó. Hóa ra đáp án chính là Gia Luật Hỉ Tôn.

Nghe thấy lời trào phúng của Dịch Thanh, Gia Luật Hỉ Tôn cười ha hả nói:

- Đến giờ thì thực sự không có gì không thể nói ra được. Thực sự không dám giấu diếm, tại hạ trước đây đến nước Hạ, nước Thổ Phiên là có một số việc phải làm nhưng....

Anh ta không nhịn được nhìn ra xung quanh, thấp giọng xuống nói tiếp:

- Đây cũng chỉ là một nước cờ để làm Pháp Thiên Thái hậu mất cảnh giác. Pháp Thiên Thái hậu rất thận trọng, muốn có được sự tín nhiệm của bà ta thì không hề dễ dàng. Tại hạ đi lòng vòng hồi lâu nhưng chẳng có hung tâm trắng khí gì, bà ấy mới bắt đầu tin tưởng tại hạ, cho nhậm chức Điện tiền Đô Điểm kiểm. Nếu không như vậy thì tại hạ thật khó có thể bắt được bà ta.

Gia Luật Hỉ Tôn hiển nhiên cũng chẳng có thiện cảm gì với Pháp Thiên thái hậu nên mới nói năng lỗ mãng như thế.

Dịch Thanh nghe đến đó, thâm nghĩ cuộc tranh giành quyền lực Khiết Đan này, tâm cơ thật sâu xa, lục đục với nhau, không kém gì ở Biện Kinh. Nghĩ đến đây thì không khỏi mất hết cả hứng thú.

Gia Luật Hỉ Tôn thấy thế, chuyển sang chủ đề khác, nói:

- Địch huynh, hôm nay ta đến gặp huynh thực ra là có chuyện muốn bàn bạc.

Địch Thanh nhíu mày, không hiểu đáp:

- Có phải là chuyện chiến tranh biên giới không?

Gia Luật Hỉ Tôn do dự chốc lát, nói:

- Có thể nói là có liên quan, cũng có thể nói là không liên quan.

Thấy Địch Thanh vô cùng kinh ngạc, Gia Luật Hỉ Tôn cuối cùng mới hạ quyết tâm, nói:

- Quốc chủ của ta rất tán thưởng Địch tướng quân, biết ta và Địch huynh có chút giao tình nên mới phái ta đến đây để hỏi xem Địch tướng quân...không biết có ý định đến Khiết Đan không?

Địch Thanh ngẩn ra, một lát mới nói:

- Bây giờ ta chẳng phải là đang ở Khiết Đan sao?

Gia Luật Hỉ Tôn lại cười, hai con mắt híp lại, sắc bén:

- Ta nghĩ Địch huynh là người thông minh, đã hiểu ý của quốc chủ ta. Hãy nghĩ xem, nước Tống từ lúc Thái tổ lập quốc đến nay, để phòng binh biến, đã định ra quy định “sùng văn ức võ” nhưng lại không biết như thế là tự tìm đường chết. Với khả năng của Địch huynh, làm một Xu Mật Sứ cũng không hề quá đáng. Nhưng ở nước Tống thì có được gì chứ? Chẳng phải là bị một đám người ăn bám ngồi không đẽ ở trên đầu sao? Quốc chủ của ta đã hứa chỉ cần Địch huynh muốn đến Khiết Đan thì chức vị Đại vương nam bắc viện sẽ tùy ý cho huynh chọn!

Nói xong, ánh mắt Gia Luật Hỉ Tôn sáng quắc, chỉ chờ Địch Thanh trả lời. Anh ta đưa ra điều kiện này, không những là hậu hĩnh mà có thể nói là một cử chỉ thật quá kinh ngạc.

Phải biết rằng Khiết Đan có chế độ quan viên nam bắc, chấp hành theo quy định “Dùng quốc chế trị Khiết Đan, dùng Hán chế đối xử với người Hán.” Chế độ quản lý phía nam Khiết Đan còn được gọi là “Hán chế”, phía dưới có lập ra Xu Mật Viện, Trung Thư Tỉnh, Lục Bộ, Ngự Sử Đài v.v, chủ yếu dùng để quản lý nhân dân nam triều các vùng Yên Vân. Còn chế độ quản lý phía bắc còn gọi là “Quốc chế” mới là thể chế quản lý người Khiết Đan.

Trong chế độ quan viên phía nam, người Hán chiếm đa số, cũng có người Khiết Đan làm. Nhưng trong chế độ quan viên phía bắc thì về cơ bản đều là người Khiết Đan đảm đương trọng trách lớn, số người Hán có thể đi vào được bộ máy quan viên phía bắc thì vô cùng ít, mà những người có thể vào đảm đương Nam Bắc Viện Đại Vương trong chế độ quan viên phía bắc thì từ lúc Khiết Đan lập quốc đến nay thì chỉ có một mà thôi.

Người đó là Hàn Đức Nhượng!

Mặc dù người này có địa vị rất cao nhưng người Khiết Đan mỗi lần đề cập đến ông ta thì trong lòng đều mang theo sự tín ngưỡng. Người Khiết Đan vốn là một dân tộc trọng anh hùng. Tuy Hàn Đức Nhượng là người Hán nhưng cũng là văn thần, trong con mắt của người Khiết Đan, đã được coi là anh hùng dân tộc của bọn họ.

Năm đó Tống Thái Tông tiến công Yên Vân theo ba đường. Hàn Đức Nhượng nhận nhiệm vụ lúc lâm nguy, giữ vững Nam Kinh không lui bước, mãi cho đến khi quân cứu viện tới. Dưới sự phối hợp cùng với đệ nhất danh tướng Khiết Đan Gia Luật Hưu Ca đã đánh bại Tống Thái Tông ở Cao Lương Hà, uy chấn thiên hạ. Về sau Cảnh Tông Khiết Đan bệnh tình nguy kịch, ba danh thần của Khiết Đan là Hàn Đức Nhượng, Gia Luật Hưu Ca, Gia Luật Tà Chấn lại nắm giữ trọng trách đất nước Khiết Đan, bảo hộ cho Gia Luật Long Tự còn nhỏ tuổi lên làm Thánh Tông.

Từ đó về sau, dưới sự lãnh đạo của Hàn Đức Nhượng, Khiết Đan đã không ngừng phát triển, nhưng không vì người chủ đất nước còn nhỏ tuổi mà căng thẳng, ngược lại lại còn nam chinh bắc chiến, dựng lên lãnh thổ hiển hách, ở thời Tống Chân Tông, đã dần thiết kỵ Khiết Đan tiến về phía nam, đã định ra liên minh Thiên Uyên, là nỗi nhục suốt đời của Đại Tống.

Còn Hàn Đức Nhượng vì những công trạng đối với Khiết Đan, cuối cùng làm Lương viện bắc nam Đại Vương, được phong làm Đại Thừa tướng, tổng lĩnh quyền hành quân sự và chính trị của Khiết Đan.

Người như vậy, Khiết Đan chỉ có một. Có thể vào được Nam Bắc viện Khiết Đan, khiến người Khiết Đan phải ngưỡng mộ, chỉ có Hàn Đức Nhượng.

Cho tới bây giờ, Gia Luật Tông Chân để cho Dịch Thanh lựa chọn nhậm chức Đại Vương Nam Bắc viện, việc đề cử này không phải là chưa từng có nhưng đã thể hiện tính quyết định cực cao. Ông ta trọng dụng Dịch Thanh, lẽ nào là muốn tái diễn lại thời thịnh của Thánh Tông năm xưa?

Dịch Thanh đương nhiên biết chuyện cũ trước kia, điều kiện của Gia Luật Hỉ Tôn, không kinh ngạc cũng không phẫn nộ mà chỉ bình tĩnh nói:

- Không biết Quốc chủ của người để ta nhập vào Khiết Đan, ý là như thế nào?

Gia Luật Hỉ Tôn cười nói:

- Dịch huynh là người thông minh, làm sao mà lại không biết ý của quốc chủ nước tại hạ chứ? Kẻ thù chung của huynh và chúng ta đều là Nguyên Hạo nước Hạ. Nếu Dịch huynh giữ chức Đại vương Nam viện, quốc vương của tại hạ cần lập uy gấp, có thể trong nửa năm chiêu năm trăm ngàn binh tấn công Nguyên Hạo. Thiên hạ này, người có thể đánh bại Nguyên Hạo chỉ có một người, chính là Dịch Thanh huynh. Nhưng huynh khó mà có cơ hội thể hiện tài hoa, hôm nay cơ hội đã đến tay, chính là cơ hội để huynh tiêu diệt nước Hạ. Dịch Thanh, nếu như huynh đánh bại được Nguyên Hạo, quốc vương của ta đã nói rồi, đất của nước Hạ, huynh có thể tùy ý chọn mười châu. Huynh đương nhiên là biết phải chọn ở đâu rồi.

Nói đến đây, nét mặt của Gia Luật Hỉ Tôn rất mang hàm ý sâu xa. Điều này đối với Dịch Thanh mà nói còn có sức mê hoặc hơn hết thảy mọi thứ khác.

Dịch Thanh đương nhiên biết phải chọn ở đâu. Hương Ba Lạp chính là ở Sa Châu, mong muốn của hắn chính là Sa Châu!

Ngồi lên chức quan lớn, có tương lai tươi đẹp, điều kiện này, Dịch Thanh sao có thể cự tuyệt?

Gia Luật Hỉ Tôn thậm chí đã tính kỹ càng chắc chắn. Anh ta mỉm cười nhìn Dịch Thanh, chờ Dịch Thanh đồng ý.

Dịch Thanh trầm mặc một lát, mới hỏi:

- Đánh bại Nguyên Hạo rồi thì sao?

Gia Luật Hỉ Tôn giật mình, dường như chưa từng nghĩ đến vấn đề này. Dịch Thanh thấy Gia Luật Hỉ Tôn không nói gì thì mới chậm rãi nói:

- Diệt nước Hạ, có phải là muốn tiếp tục huy binh nam hạ, tấn công Đại Tổng, giành lấy Thổ Phiên, tiến vào Đại Lý không?

Gia Luật Hỉ Tôn hơi có chút ngại ngùng, lát sau mới nói:

- Nếu như thực sự có thể thống nhất thiên hạ được như vậy thì quốc chủ tại hạ chắc chắn sẽ không phản đối. Dịch Thanh huynh có thể lưu danh thiên cổ, chẳng phải là chuyện tốt đẹp hay sao?

Dịch Thanh cười cười, chậm rãi ngồi xuống nói:

- Dục vọng quyền lực thì chẳng bao giờ có điểm dừng. Dịch Thanh ta thực sự muốn đi Sa Châu, thực sự muốn đánh bại Nguyên Hạo nhưng phải dùng tính mạng của bao nhiêu người dân để đổi lấy hạnh phúc của một mình ta thì Dịch Thanh ta sẽ không lấy.

Gia Luật Hỉ Tôn thần nhiên nói:

- Vậy thì lúc đầu Dịch Thanh huynh giết người chém tướng vô số, vượt qua Hoành Sơn, diệt tộc người Khương, không biết là vì cái gì?

Dịch Thanh bỗng nhiên ngẩng đầu, chăm chú nhìn Gia Luật Hỉ Tôn, mặt không chút hổ thẹn nói:

- Dịch mỗ là vì bốn chữ bảo vệ quốc gia! Diệt những kẻ lòng dạ lang sói thì chỉ có giết mà thôi!

Gia Luật Hỉ Tôn ha ha cười, nói:

- Nếu Địch huynh thực sự muốn bảo vệ quốc gia, vậy tại sao lúc đầu lại phản đối nghị hòa với nước Hạ?

Địch Thanh nói:

- Nếu Nguyên Hạo thực sự muốn đàm phán hòa bình, dù cho là Địch Thanh tạm thời không đi Hương Ba Lạp thì sẽ làm sao? Chỉ cần thiên hạ bình định, nhân dân không khổ thì Địch Thanh sẽ cởi áo giáp về nông thôn, chăn ngựa Nam Sơn. Nhưng Nguyên Hạo làm như thế chẳng qua là lùi để tiến, giành sức để tái chiến, ta làm sao lại không phản đối cơ chứ?

Gia Luật Hỉ Tôn hơi ngừng lại, rồi than thở:

- Địch huynh, huynh thực sự làm ta thất vọng. Cần biết sự nghiệp vĩ đại to lớn không thể không hy sinh xương máu. Không ra tay thủ đoạn độc ác thì làm sao có thể thành sự được? Huynh không có chí lớn, không giống với một tướng quân. Quốc chủ ta thực sự đã đề cao huynh quá rồi.

Anh ta vẫn không từ bỏ ý định thuyết phục Địch Thanh, dùng phương pháp kích tướng.

Địch Thanh cũng không giận dữ mà chỉ nói một cách tẻ ngắt:

- Người nói đúng, ta không có chí lớn...

Trong đầu hần chợt lóe lên câu nói Triệu Trinh từng nói với hần:

- Nếu trăm là Hán Vũ Đế thì người sẽ là Hoắc Khứ Bệnh đánh Hung Nô. Nếu trăm là Đường Thái Tông thì người sẽ là Lý Tĩnh diệt Đột Quyết!

Những lời chí lớn này đều là người khác nói, Địch Thanh chưa bao giờ nói. Điều hần có thể làm chỉ là cố gắng bảo vệ nhân dân Tây Bắc. Nếu như nói hần thực sự có chí lớn thì chính là tiến vào Hương Ba Lạp cứu Vũ Thường về.

Hần không muốn làm tướng quân gì hết, cũng không muốn nhìn thống nhất thiên hạ trong cảnh chiến tranh khắp nơi, nhân dân khổ sở lầm than. Việc lưu danh thiên cổ, hần chưa bao giờ nghĩ tới.

Cho tới giờ, hần chỉ muốn nói với Vũ Thường rằng hần đang sống rất nỗ lực, sống rất tốt. Vũ Thường không nhìn nhầm hần là anh hùng của nàng. Hần biết có rất nhiều người có lẽ không hiểu, nhưng chỉ cần Vũ Thường hiểu là hần đã thấy đủ rồi.

Thấy thần sắc khó hiểu của Gia Luật Hỉ Tôn, Địch Thanh không giải thích gì thêm, chỉ nói:

- Nếu như đã không đi cùng đường, thì không cần nói thêm nữa.

Hai hàng lông mày của Gia Luật Hỉ Tôn dựng lên, anh ta chậm rãi nói:

- Địch huynh, huynh như thế là không biết tùy cơ ứng biến rồi. Chẳng lẽ không sợ quân Khiết Đan ta lại một lần nữa cho quân về phía nam sao?

Địch Thanh nở nụ cười:

- Sợ thì có ích gì chứ? Nếu như chẳng có ích lợi gì thì sao phải sợ?

Sắc mặt hần không hề thay đổi, thản nhiên nhìn Gia Luật Hỉ Tôn.

Gia Luật Hỉ Tôn thở dài một cái, lắc đầu nói:

- Ôi, thật đáng tiếc, hai chúng ta cuối cùng khó có thể liên thủ được.

Địch Thanh trầm nghĩ “Gia Luật Hỉ Tôn là một con người cao ngạo, lần này nhót Tiêu Thái hậu thì hết sức nghiêng ngàng đặc ý. Quốc chủ Khiết Đan trọng dụng ta, chẳng lẽ trong lòng hần lại không có chút khúc mắc gì sao? Lần này hần đe dọa dụ dỗ ta là vì quốc chủ dấn dõ, hay là gì khác? Con người này, cho đến nay, lúc lạnh lùng lúc nóng nhiệt, nhìn có vẻ sang sảng thoải mái đó nhưng thực ra tâm cơ cũng rất khó đoán.”

tinhlinh2

171. Chương 413 414: Khói Báo Động (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 413 414: Khói báo động (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh đang suy nghĩ thì nghe thấy cung nhân nói to lên:

- Thánh thượng tới!

Gia Luật Hỉ Tôn nghiêm nghị đứng lên, cung nghênh thánh giá, Địch Thanh cũng đứng lên, trong lòng nghĩ “Gia Luật Tông Chân thực sự để Gia Luật Hỉ Tôn đến trước để do thám, bây giờ mới đến. Nếu biết ta căn bản không có ý gì với Khiết Đan thì không biết sẽ có phản ứng gì đây?”

Gia Luật Tông Chân đi qua phía người Gia Luật Hỉ Tôn, Gia Luật Hỉ Tôn chỉ là lắc đầu. Địch Thanh nhìn thấy nét mặt thể hiện tinh vi của hai người thì khó tránh khỏi sinh cảnh giác trong lòng.

Gia Luật Tông Chân nghiêng mắt nhìn Địch Thanh, sau đó ngồi lên trên ghế rồng, đột nhiên nhoẻn miệng cười, mang chút tiếu nuối:

- Thực ra Địch tướng quân không muốn đến Khiết Đan cống hiến cũng là chuyện trăm đã dự liệu được. Nhưng xin Địch tướng quân hãy nhớ kỹ, nếu một ngày nào đó người thay đổi chủ ý muốn đến đây thì trăm lúc nào cũng hoan nghênh.

Thấy Địch Thanh trầm mặc, Gia Luật Tông Chân nói:

- Nói chuyện đã xong rồi. Địch tướng quân cũng phải đi về rồi. Đối với kẻ tiểu nhân, trăm sẽ đối xử theo cách đối với kẻ tiểu nhân. Địch tướng quân là một anh hùng, đến lúc đó, trăm sẽ phái Gia Luật Đô Điểm kiểm tiền người ra khỏi kinh!

Địch Thanh cả kinh, không hiểu được nói:

- Đại vương, người nói hòa đàm đã xong? Vậy cuối cùng ngài quyết định chuyện biên thù như thế nào?

Hắn căn bản không biết quyết định thực sự của Gia Luật Tông Chân là gì, nên không khỏi kinh ngạc.

Trên mặt Gia Luật Tông Chân đột nhiên lộ ra nét cười kỳ quái, nhìn chằm chằm vào Địch Thanh nói:

- Cụ thể quyết định như thế nào, Địch tướng quân đi hỏi Phú đại nhân là được rồi. Lẽ nào, Phú đại nhân vẫn chưa nói cho Địch tướng quân biết hay sao?

Trong lòng Địch Thanh trầm xuống, một lúc lâu không nói gì. Xem ra hắn có thể ra hiệu lệnh toàn quân vạn mã, thế mà cuối cùng lại không thể điều khiển được tâm tư của triều đình.

Gia Luật Tông Chân im lặng chốc lát rồi đột nhiên nói:

- Địch tướng quân chắc cũng biết thời gian trước đây, Khiết Đan ta đã dùng binh với Nguyên Hạo? Hơn nữa còn thất bại quay về?

Thấy Địch Thanh gật đầu, Gia Luật Tông Chân nói từng chữ:

- Vậy người có biết tại sao ta lại dùng binh với Nguyên Hạo không?

Địch Thanh trầm nghĩ “Cái mà Khiết Đan các người theo đuổi chỉ có lợi ích mà thôi, còn có mục đích gì khác nữa chứ?”, hắn lắc đầu đáp:

- Tại hạ không biết.

Gia Luật Tông Chân đột nhiên thở dài một hơi nói:

-Trẫm là một lòng muốn báo thù cho gia tử!

Địch Thanh kinh ngạc, chần chờ nói:

Báo thù cho gia tử? Sao lại như thế?

Trong mắt Gia Luật Tông Chân hiện lên sự phẫn nộ. Ông ta nắm chặt hai nắm đấm, nói:

-Tên Nguyên Hạo này lòng lang dạ sói, vô tình vô nghĩa. Khi xưa cha y là Đức Minh còn sống, người Đảng Hạng đang yếu, cha y vì muốn Khiết Đan ta hỗ trợ, đã mấy lần phái sứ giả đến đây tìm trẫm để làm đám hỏi. Tiên đế bị y che mắt nên mới cho phép việc hôn nhân này. Nhưng sau khi tiên đế qua đời, việc này cứ mãi để đó. Nhưng về sau Nguyên Hạo lúc phái người đến cầu, Thái hậu vẫn nhớ lời hứa khi đó nên đã đồng ý, đem tỷ tỷ Hưng Bình Công chúa gả cho Nguyên Hạo. Tỷ tỷ vẫn thương yêu trẫm, cũng không nỡ rời đi nhưng cuối cùng không lay chuyển được Thái hậu, vẫn phải đến phủ Hưng Khánh.

Nói đến đây, trong mắt Gia Luật Tông Chân tràn đầy căm hận, cắn răng nói:

- Lúc đó trẫm còn nhỏ, không thể khống chế sự việc. Chỉ có thể kỳ vọng tỷ tỷ gả cho Nguyên Hạo được hạnh phúc là tốt rồi. Không ngờ Nguyên Hạo kết hôn với tỷ tỷ của trẫm, căn bản chẳng qua là muốn lợi dụng lấy lòng Khiết Đan, mượn cơ hội bành trướng thế lực. Về sau, y đối xử vô cùng lạnh lùng với tỷ tỷ trẫm. Lúc tỷ tỷ bị bệnh, y cũng chẳng quan tâm, tỷ tỷ trẫm ưu phiền thành bệnh mà chết ở chỗ tên Nguyên Hạo đó.

Trước mắt Địch Thanh như hiện ra hình ảnh Nguyên Hạo áo trắng mũ đen, tay cầm cung lớn, đôi mắt tràn đầy chí lớn cuồng nhiệt điên cuồng mà không khỏi thở dài cho người phụ nữ yếu mềm..

Nguyên Hạo chí tại thiên hạ, đối với các thủ hạ, các thần có công thì cũng đều là giết không tha, làm sao lại có chút tâm tư đặt ở phụ nữ để tạo dựng đại nghiệp hôn nhân khác tộc chứ? Nhưng tại sao Gia Luật Tông Chân lại nói với hán chuyện này chứ?

Trong mắt Gia Luật Tông Chân đã có chút nước mắt. Ông ta đột nhiên vỗ bàn, oán hận nói:

- Đến khi nào trẫm có năng lực, thì sẽ bí mật cho Đô điểm kiểm sang Tây Hạ điều tra. Như thế mới biết được chân tướng cái chết của tỷ tỷ. Đô điểm kiểm đã lấy được một nửa tấm bản đồ từ một nha hoàn thân cận của tỷ tỷ, có Hương Ba Lạp.

-

Địch Thanh chấn động, tập trung tinh thần lắng nghe, Gia Luật Hỉ Tôn thấy thế, trên mặt lại có chút kỳ lạ.

Tiếng nói của Gia Luật Tông Chân có chút nghẹn ngào, như sắp rơi lệ nói:

- Lúc đó ta mới biết được tỉ tỉ vẫn quan tâm đến ta. Ở chỗ Nguyên Hạo tỉ tỉ không làm được gì, vì sợ Pháp thiên Thái hậu gây hại cho ta nên mới bí mật lấy từ chỗ Nguyên Hạo nửa tấm bản đồ Hương Ba Lạp, hy vọng có thể đi vào Hương Ba Lạp, cầu cho ta một chức vị quốc vương...

Địch Thanh trong lòng thầm nghĩ “Lẽ nào lúc đầu Dã Lợi Trẫm Thiên phái người truy sát Gia Luật Hỉ Tôn, chính là vì một nửa tấm bản đồ này? Lúc đó Gia Luật Hỉ Tôn không nói gì mà cáo biệt cũng là sợ ta sẽ cướp lấy nửa tấm bản đồ Hương Ba Lạp sao?”

Gia Luật Tông Chân quả nhiên nói:

- Sau khi Đô Điểm kiểm nhận được tấm bản đồ đó thì đã bị Dạ Xoa bộ trong bát bộ của Nguyên Hạo truy sát. Lúc đó ẩn bệnh của y phát tác, lúc đó may có người giúp đỡ nên mới thoát khỏi sự truy sát của Nguyên Hạo. Về chuyện này, chúng ta vẫn luôn rất cảm kích người. Trẫm nếu không biết chuyện cũ thì lúc đầu cũng sẽ không yên tâm mời người giúp đỡ.

Địch Thanh rốt cục nhận không được nói:

- Chỉ có một nửa tấm bản đồ thôi sao?

Gia Luật Tông Chân thò tay lôi ra từ trong tay áo một tấm bản đồ, mở ra nói với Địch Thanh:

- Người sai rồi, trên tay trẫm bây giờ đã có một tấm bản đồ hoàn chỉnh rồi.

Địch Thanh chấn động, cũng may là hấn trấn tĩnh nhưng tim thì vẫn đập mạnh. Mặc dù hấn sớm đã biết biết Hương Ba Lạp đó ở ngay Sa Châu, cũng đã sớm phái người bí mật qua đó thăm dò nhưng mãi cho tới bây giờ, hấn chỉ có thể nói rằng đã hiểu được về binh lực phòng giữ gần Đôn Hoàng Sa Châu, còn đối với Hương Ba Lạp thì hấn không hề biết gì. Hôm nay có một tấm bản đồ hoàn chỉnh ngay trước mặt hấn, làm sao hấn có thể không khiến hấn tim đập thình thịch cơ chứ?

Nhìn từ xa thì chỉ thấy mấy chỗ loang lỗ điểm chấm trên tấm bản đồ, các đường giao nhau thì Địch Thanh nhìn không rõ lắm.

Gia Luật Tông Chân đưa ra tấm bản đồ này làm cái gì? Lấy cái đó ra làm lợi thế, để khiến hấn đến Khiết Đan sao?

Địch Thanh đang nghĩ, lại nghe Gia Luật Tông Chân nói:

- Địch Thanh, ngươi nhất định là rất muốn có tấm bản đồ này rồi.

Trong lúc nói, hai tay ông ta kéo ra, xé tấm bản đồ ra làm hai mảnh. Rồi thêm nhiều lần xé nữa, tấm bản đồ Hương Ba Lạp khiến không biết bao nhiêu người mơ tưởng đã bị xé ra thành các mảnh nhỏ.

Sắc mặt Địch Thanh khê biến đổi, dường như là muốn chạy sang đoạt lấy tấm bản đồ nhưng hấn cuối cùng chẳng làm gì cả!

Gia Luật Tông Chân thấy Địch Thanh vẫn ngồi yên vị bình tĩnh thì không khỏi thở dài nói:

- Địch Thanh, ngươi quả nhiên là trầm ổn. Chẳng lẽ ngươi không muốn hỏi ta vì sao lại xé tấm bản đồ này sao?

Địch Thanh liếc xéo Gia Luật Hỉ Tôn một cái, thấy trên mặt anh ta có phần khổ tâm, chậm rãi nói:

- Tấm bản đồ đó là giả?

Gia Luật Tông Chân thở dài một hơi, ánh mắt lộ ra sự căm hận, nói:

- Đúng vậy, đây là tấm bản đồ giả.. Nửa tấm bản đồ mà tỉ tỉ khổ tâm mãi mới lấy được từ chỗ Nguyên Hạo cũng là giả. Ngươi nhất định sẽ lấy làm lạ không biết một nửa tấm bản đồ đang ở đâu?

Không đợi Địch Thanh trả lời, Gia Luật Tông Chân đã nói:

- Một nửa tấm bản đồ còn lại là do Đô điểm kiểm lấy từ một người có tên là Tào Hiền Chính. Tào Hiền Chính đó tự xưng là hậu nhân của Quy Nghĩa quân. Chắc là ngươi cũng biết Quy Nghĩa quân rồi chứ?

Địch Thanh trầm ngâm một lát mới nói:

- Tại hạ có nghe nói. Nhưng ngài làm sao xác định được tấm bản đồ này là giả chứ?

Gia Luật Hỉ Tôn vẫn trầm mặc, nghe vậy nói:

- Trên tấm bản đồ đó có vẽ một mặt địa, có thể tránh thủ quân của Nguyên Hạo. Sau khi ta có được tấm bản đồ, ta đã lập tức cho người đi thăm dò rồi...kết quả....

Trên nét mặt của ông ta cũng lộ ra sự dũ tợn:

- Chỉ có một người liều mạng ra được, nói cho ta biết, trong đó toàn là cạm bẫy!

Địch Thanh trong lòng toát lạnh, thất thanh nói:

- Là Nguyên Hạo đặt bẫy?

Gia Luật Hỉ Tôn một lúc này mới chậm rãi gật đầu nói:

- Ta cũng cho là thế. Y biết không bắt được ta, nên mới để cho Tào Hiền Chính cố ý để lộ ra một nửa tấm bản đồ. Y biết rằng ta nhất định sẽ tìm một nửa tấm bản đồ còn lại, sau đó bày kế giết ta. Bây giờ ta đã biết, y biết có rất nhiều người muốn đến Hương Ba Lạp vì thế đã cố ý đưa ra tấm bản đồ giả để người ta đến Hương Ba Lạp, sau đó lợi dụng đặt bẫy để bắt hết những người đến đó!

Địch Thanh nghiêm nghị, nhớ tới vụ chém giết bi thảm khi xưa ở phủ Hưng Khánh,. Hắn biết Nguyên Hạo giết mẹ giết con, giết vợ giết cháu, các thần có công muốn phản, y cũng giết không tha. Với tâm địa sắt đá của một kẻ như Nguyên Hạo thì việc bày ra cái kế độc ác như vậy cũng là chuyện rất bình thường.

Công chúa Khiết Đan ở bên cạnh Nguyên Hạo, trong lòng có suy nghĩ gian dối, không ngờ Nguyên Hạo lợi dụng công chúa Khiết Đan để mưu sát những người đến Hương Ba Lạp.

Rốt cuộc Hương Ba Lạp có cái gì huyền ảo mà Nguyên Hạo lại không cho người ta tiếp cận?

Địch Thanh nghĩ tới đây, khoe miệng đột nhiên lộ ra ý cười. Gia Luật Hỉ Tôn thấy thế, không giải thích được nói:

-Vì sao Địch huynh lại cười?

Địch Thanh có chút bi ai, lắc đầu, trong lòng lại nhớ tới Chung Thế Hành, Bát Vương gia đều dồn hết tâm hết sức đi tìm tấm bản đồ. Nếu phát hiện ra tấm bản đồ đó không chỉ là giả mà còn là một cái bẫy thì không biết sẽ có cảm tưởng như thế nào? Nghĩ đến chuyện này, Địch Thanh liền hỏi:

- Vì thế nên Đô điểm kiểm đã giết Tào Hiền Chính rồi?

Lúc đầu hắn không giải thích được vì sao Diệp Hỉ Tôn lại phải giết người họ Tào kia, bây giờ thì đã hiểu rồi.

Gia Luật Hỉ Tôn gật đầu nói:

- Đương nhiên rồi. Y giết vô số thủ hạ của ta, ta giết y còn là may rồi đó.

Lời nói của y đầy oán hận, ánh mắt lộ ra ý oán hận.

Địch Thanh thấy thần sắc của Gia Luật Hỉ Tôn, trong lòng hơi run sợ. Hắn rốt cục đã hiểu ra rất nhiều chuyện, nhưng vẫn còn một chuyện không rõ lắm, nên mới hỏi:

- Đại vương, hôm nay ngài triệu ta đến đây, lẽ nào là muốn nói mấy chuyện này sao?

Da Luật Chân Tông nói:

- Người không đến giúp ta, ta cũng đoán biết trước được rồi. Hôm nay ta muốn nói với người những điều này, chẳng qua chỉ là muốn nói cho người biết rằng chúng ta có chung một kẻ thù, đó chính là Nguyên Hạo. Ta và người liên thủ với nhau, đối phó với y thì càng dễ dàng hơn. Nhưng nếu như người thực sự không muốn thì ta cũng không miễn cưỡng.

Địch Thanh chậm rãi đứng lên, thi lễ thật sâu nói:

- Vậy tại hạ xin cáo lui.

Nói xong, hắn xoay người ra thiên điện. Gia Luật Hỉ Tôn khẽ cau mày, nhìn Gia Luật Chân Tông nói:

- Bệ hạ, lẽ nào lại để hắn đi như thế ? Cái dũng của Địch Thanh, Đại vương cũng đã nhìn thấy rồi. Nếu hắn ở Đại Tổng, mà bệ hạ thực sự muốn nam hạ thì chỉ sợ hắn chính là cản trở lớn nhất.

Da Luật Chân Tông trầm mặc hồi lâu, nhìn phía ngoài điện nói:

- Hắn đã cứu ta nhiều lần. Ta thực sự còn rất cảm tạ hắn. Hơn nữa bây giờ...kẻ thù của chúng ta là Nguyên Hạo, còn Địch Thanh thì Nguyên Hạo tuyệt đối sẽ không sống yên.

Nói dứt lời, khoe miệng liền có ý cười. Gia Luật Chân Tông đưa ra kết luận thực sự:

- Chúng ta ngồi yên chờ nhìn trò thôi.

Địch Thanh ra khỏi hoàng cung, lập tức đi tìm Phú Bất.

Lúc này đêm đã khuya, mặt hơi lạnh, Địch Thanh ngẩng đầu nhìn lên mới phát hiện ra ánh trăng sáng đã ẩn đi từ lúc nào, đã có gió thổi và tuyết rơi.

Hóa ra....đã vào mùa đông rồi!

Năm tháng trôi đi như nước chảy, thời khắc đã qua không thể quay về được, còn những người đã bỏ lỡ thì sao?

Địch Thanh giẫm nhẹ lên tuyết rơi, bước vào phòng của Phú Bất với tâm trạng nặng nề. Phú Bất chưa ngủ, thấy Địch Thanh đến thì lập tức đứng dậy nói:

- Địch tướng quân, người Khiết Đan đã từ bỏ Ngõa Kiều quan, mười huyện về phía nam Tấn Dương rồi. Nhưng ngoài số tiền mỗi năm theo quy định sau liên minh Thiên Uyên ra thì mỗi năm đều phải cấp cho người Khiết Đan thêm một trăm ngàn lượng bạc và một trăm con ngựa.;

Địch Thanh lặng lẽ nhìn Phú Bất nói:

- Có lý gì để cho bọn họ không?

Phú Bất hơi có chút quẫn ý, tuyết ngoài trời lẳng lặng bay. Từ hơi thở của hai người cũng có thể nhìn thấy hơi lạnh. Tuyết biên cương phía Bắc đến sớm, khiến người ta lạnh đến tận xương cốt.

- Thực sự không có lý do. Nhưng đây là ý của triều đình.

Thần sắc của Phú Bất có chút hơi áy náy, cũng có chút khó xử. Lần này ông ta nghe theo ý của triều đình nhưng không nói về nội dung nghị hòa với Địch Thanh. Tuy là ý của triều đình nhưng ông ta chung quy vẫn cảm thấy có lỗi với Địch Thanh.

Nếu không phải là Địch Thanh, nghị hòa sẽ không thuận lợi như vậy. Nhưng lúc nghị hòa, bọn họ lại giấu Địch Thanh. Triều đình sợ gây thêm phiền phức.

Địch Thanh nhìn Phú Bất một lúc lâu, xoay người định đi thì Phú Bất đột nhiên lại gọi Địch Thanh lại, nói:

- Địch tướng quân, thực ra triều đình cũng rất khó xử. Bởi vì tây bắc có đưa tin đến rằng Nguyên Hạo lại có ý đồ xuất binh.

Địch Thanh nhíu mày xung quanh lông mày, trong lòng thầm nghĩ “Nhưng người có biết không, tin tức này là do Chung Thế Hành khổ sở thế nào mới do thám được, lại phải trải qua bao nhiêu trắc trở mới đưa đến được Biện Kinh? Ta nghĩ là triều đình không tin. Bọn họ tuy không tin nhưng mượn cái cớ này để bào chữa.”

Phú Bất lại nói:

-Lã tướng đã qua đời, áp lực biến pháp(cải cách chính trị) rất lớn. Nghe nói thời gian gần đây, kết đảng đã lớn mạnh, bản thân Phạm Công cũng rơi vào vùng nước xoáy. Ta cũng muốn sớm quay trở về khuyên Thánh thượng.

Trong lòng thầm nghĩ “ Trước đây, Thánh thượng đã từng hỏi Phạm Công “Từ xưa tiểu nhân kết thành đảng phái, vậy có đảng quân tử không?”, Phạm Công trả lời rằng “Nếu kết đảng có lợi cho quốc sự thì cũng chẳng đáng trách.” Ôi, kẻ tiểu nhân từ xưa đến nay chưa từng nói bản thân mình là kết đảng cả. Câu nói này của Phạm Công tuy là rất uyển chuyển, nhưng nếu gặp minh quân thì chắc chắn sẽ bị chê cười. Nhưng câu nói này đích thân do Phạm Công nói ra, e rằng càng dễ khiến kẻ tiểu nhân mượn cớ. Điều khiến người ta càng không yên chính là cuốn “ Kết đảng luận” của Âu Dương Tu.

Hóa ra cách đây không lâu, Âu Dương Tu thấy Phạm Trọng Yêm vì chuyện những người kết kết đảng công kích phản đối cải cách trong triều đình mới viết nên “Kết đảng luận” để tặng. “Kết đảng luận” chủ yếu xoay quanh quan niệm lớn từ xưa là “ Quân tử không kết đảng” để làm thành bài văn, tài văn chương nổi bật, khoáng đạt dâng trào. Không nói quân tử không kết đảng mà nói quân tử luôn có bằng hữu. Cuối cùng kết luận, Quân vương thánh minh không dùng kết đảng tiểu nhân, mà dùng bằng hữu quân tử, thiên hạ chắc chắn thái bình.

Bài văn đó vừa đưa ra, dân chúng trong kinh thành, thậm chí văn nhân thiên hạ đều thi nhau truyền tụng cùng tán thưởng.

Nhưng những bài văn hay lưu truyền thiên cổ thì luôn không phải là bài văn tốt trong triều đình mà các thế lực quyền thế đầu đá. Bài văn này đến tai Phú Bất, Phú Bất liền biết ngay là không hay rồi, trong lòng

thầm nghĩ Phạm Công nói với Thánh thượng về kết đảng thì không ảnh hưởng lắm, Âu Dương Tu người lại dám nói với người thiên hạ về việc kết đảng, như thế chẳng phải là tìm cái chết sao? Ông lo lắng về động tĩnh của kinh thành, cũng rất sốt ruột mong quay về.

Địch Thanh không nói thêm nữa, chỉ đi tới cửa thì đột nhiên nói một câu:

- Phú đại nhân lúc này mới quay trở về không sợ sẽ bị cuốn vào chuyện kết đảng phái sao?

Nói vừa dứt lời thì bóng hắc đã khuất vào trong bóng đêm.

Có tiếng gió thổi đến, mang theo hơi lạnh của tuyết. Ngọn đèn dầu lúc sáng lúc mờ. Phú Bật đứng đó, sắc mặt cũng âm trầm bất định. Lúc đó ông ta phát hiện ra Địch Thanh dường như đã nghĩ càng sâu hơn.

Phú Bật chỉ là bị ép quay về giúp Phạm Trọng Yên một tay, nhưng như Địch Thanh nói, nếu như ông quay v thì có mấy tác dụng chứ, là tặng than sưởi ấm ngày tuyết hay là đổ thêm dầu vào lửa đây? Đó là chuyện không thể nào biết được.

Lại mấy ngày trôi qua, cuộc hòa đàm đã đến hồi kết. Khiết Đan không hề xuất binh Yến Vân, ngược lại sẽ giúp Đại Tống cảnh cáo Tây Hạ, ép buộc Tây Hạ không được dính vào. Còn Khiết Đan sẽ vì thế mà được hưởng lợi chính là mỗi năm lượng tiền tuế từ Đại Tống sẽ tăng một trăm nghìn lượng bạc, một trăm nghìn con ngựa.

Mọi người đi về phía nam.

Cuộc hòa đàm đã thành. Bất kể là Phú Bật hay Địch Thanh, hay là nhóm cấm quân thì cũng chẳng có mấy vui mừng. Trên đường đi, mọi người trầm mặc không nói gì. Đến biên giới Đại Tống, khi đến An Túc thì trời có tuyết rơi rất nhiều, núi xa một mảnh tuyết trắng, hoa tuyết bay lượn trong giữa trời giống như một con rồng uyển chuyển uốn lượn trên không.

Tâm tư của Phú Bật rất phức tạp. Lúc đi ngang qua Địch Thanh, nhìn từ xa thấy dãy núi xa như con rồng thì đột nhiên ghìm ngựa, nói với Địch Thanh:

- Địch tướng quân, ngài không cần quay trở về kinh thành nữa.

Tuy ông ta nói với Địch Thanh nhưng lại ngược mắt nhìn tuyết bay.

Địch Thanh ngắt ra, một lát mới nói:

- Vì sao?

Thời khắc đó, trong lòng hắc có sự chờ mong. Nhưng thấy đôi mắt trốn tránh của Phú Bật, lòng trầm xuống.

Phú Bật nói:

- Thực ra khi triều đình hạ chỉ đồng ý nghị hòa thì đồng thời cũng hạ một mật chỉ cho ta, nói rằng lần nghị hòa này Địch tướng quân có công, theo lý thì nên ngồi khen. Lương Phủ đã bàn bạc và quyết định phái Địch tướng quân đến phủ Chân Định ở Hà Bắc đảm nhiệm chức Phó tổng quản, đồng thời thăng làm Phụng Nhật, Thiên vũ tứ sương Đô Chỉ Huy Sứ!

Phụng nhật, Thiên vũ tứ sương Đô Chỉ Huy Sứ, đây vốn là vinh quang mà tương môn danh tướng Cát Hoài Mẫn mới có đích vinh quang! Địch Thanh được thăng lên như thế, cuối cùng đã làm chủ Tam Nha, chỉ cần phải để ý đến Lương phủ và thiên tử nữa mà thôi.

conem_bendoianh

172. Chương 413: Khói Báo Động (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 413: Khói báo động (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh đang suy nghĩ thì nghe thấy cung nhân nói to lên:

- Thánh thượng tới!

Gia Luật Hỉ Tôn nghiêm nghị đứng lên, cung nghênh thánh giá, Địch Thanh cũng đứng lên, trong lòng nghĩ “Gia Luật Tông Chân thực sự để Gia Luật Hỉ Tôn đến trước để do thám, bây giờ mới đến. Nếu biết ta căn bản không có ý gì với Khiết Đan thì không biết sẽ có phản ứng gì đây?”

Gia Luật Tông Chân đi qua phía người Gia Luật Hỉ Tôn, Gia Luật Hỉ Tôn chỉ là lắc đầu. Địch Thanh nhìn thấy nét mặt thể hiện tinh vi của hai người thì khó tránh khỏi sinh cảnh giác trong lòng.

Gia Luật Tông Chân nghiêng mắt nhìn Địch Thanh, sau đó ngồi lên trên ghế rồng, đột nhiên nhoẻn miệng cười, mang chút tiếc nuối:

- Thực ra Địch tướng quân không muốn đến Khiết Đan cống hiến cũng là chuyện trăm đã dự liệu được. Nhưng xin Địch tướng quân hãy nhớ kỹ, nếu một ngày nào đó người thay đổi chủ ý muốn đến đây thì trăm lúc nào cũng hoan nghênh.

Thấy Địch Thanh trầm mặc, Gia Luật Tông Chân nói:

- Nói chuyện đã xong rồi. Địch tướng quân cũng phải đi về rồi. Đối với kẻ tiểu nhân, trăm sẽ đối xử theo cách đối với kẻ tiểu nhân. Địch tướng quân là một anh hùng, đến lúc đó , trăm sẽ phái Gia Luật Đô Điểm kiểm tiễn người ra khỏi kinh!

Địch Thanh cả kinh, không hiểu được nói:

- Đại vương, người nói hòa đàm đã xong? Vậy cuối cùng ngài quyết định chuyện biên thù như thế nào?

Hắn căn bản không biết quyết định thực sự của Gia Luật Tông Chân là gì, nên không khỏi kinh ngạc.

Trên mặt Gia Luật Tông Chân đột nhiên lộ ra nét cười kỳ quái, nhìn chằm chằm vào Địch Thanh nói:

- Cụ thể quyết định như thế nào, Địch tướng quân đi hỏi Phú đại nhân là được rồi. Lẽ nào, Phú đại nhân vẫn chưa nói cho Địch tướng quân biết hay sao?

Trong lòng Địch Thanh trầm xuống, một lúc lâu không nói gì. Xem ra hắn có thể ra hiệu lệnh toàn quân vạn mã, thế mà cuối cùng lại không thể điều khiển được tâm tư của triều đình.

Gia Luật Tông Chân im lặng chốc lát rồi đột nhiên nói:

- Địch tướng quân chắc cũng biết thời gian trước đây, Khiết Đan ta đã dùng binh với Nguyên Hạo? Hơn nữa còn thất bại quay về?

Thấy Địch Thanh gật đầu, Gia Luật Tông Chân nói từng chữ:

- Vậy người có biết tại sao ta lại dùng binh với Nguyên Hạo không?

Địch Thanh trầm nghĩ “Cái mà Khiết Đan các người theo đuổi chỉ có lợi ích mà thôi, còn có mục đích gì khác nữa chứ?”, hắn lắc đầu đáp:

- Tại hạ không biết.

Gia Luật Tông Chân đột nhiên thở dài một hơi nói:

- Trăm là một lòng muốn báo thù cho gia tỷ!

Địch Thanh kinh ngạc, chần chờ nói:

Báo thù cho gia tỷ? Sao lại như thế?

Trong mắt Gia Luật Tông Chân hiện lên sự phẫn nộ. Ông ta nắm chặt hai nắm đấm, nói:

-Tên Nguyên Hạo này lòng lang dạ sói, vô tình vô nghĩa. Khi xưa cha y là Đức Minh còn sống, người Đàng Hạng đang yếu, cha y vì muốn Khiết Đan ta hỗ trợ, đã mấy lần phái sứ giả đến đây tìm trẫm để làm đám hỏi. Tiên đế bị y che mắt nên mới cho phép việc hôn nhân này. Nhưng sau khi tiên đế qua đời, việc này cứ mãi để đó. Nhưng về sau Nguyên Hạo lúc phái người đến cầu, Thái hậu vẫn nhớ lời hứa khi đó nên đã đồng ý, đem tỷ tỷ Hưng Bình Công chúa gả cho Nguyên Hạo. Tỷ tỷ vẫn thương yêu trẫm, cũng không nỡ rời đi nhưng cuối cùng không lay chuyển được Thái hậu, vẫn phải đến phủ Hưng Khánh.

Nói đến đây, trong mắt Gia Luật Tông Chân tràn đầy căm hận, cắn răng nói:

- Lúc đó trẫm còn nhỏ, không thể khống chế sự việc. Chỉ có thể kỳ vọng tỷ tỷ gả cho Nguyên Hạo được hạnh phúc là tốt rồi. Không ngờ Nguyên Hạo kết hôn với tỷ tỷ của trẫm, căn bản chẳng qua là muốn lợi dụng lấy lòng Khiết Đan, mượn cơ hội bành trướng thế lực. Về sau, y đối xử vô cùng lạnh lùng với tỷ tỷ trẫm. Lúc tỷ tỷ bị bệnh, y cũng chẳng quan tâm, tỷ tỷ trẫm ưu phiền thành bệnh mà chết ở chỗ tên Nguyên Hạo đó.

Trước mắt Địch Thanh như hiện ra hình ảnh Nguyên Hạo áo trắng mũ đen, tay cầm cung lớn, đôi mắt tràn đầy chí lớn cuồng nhiệt điên cuồng mà không khỏi thở dài cho người phụ nữ yếu mềm..

Nguyên Hạo chí tại thiên hạ, đối với các thủ hạ, các thần có công thì cũng đều là giết không tha, làm sao lại có chút tâm tư đặt ở phụ nữ để tạo dựng đại nghiệp hôn nhân khác tộc chứ? Nhưng tại sao Gia Luật Tông Chân lại nói với hắn chuyện này chứ?

Trong mắt Gia Luật Tông Chân đã có chút nước mắt. Ông ta đột nhiên vỗ bàn, oán hận nói:

- Đến khi nào trẫm có năng lực, thì sẽ bí mật cho Đô điểm kiểm sang Tây Hạ điều tra. Như thế mới biết được chân tướng cái chết của tỷ tỷ. Đô điểm kiểm đã lấy được một nửa tấm bản đồ từ một nha hoàn thân cận của tỷ tỷ, có Hương Ba Lạp.

-

Địch Thanh chấn động, tập trung tinh thần lắng nghe, Gia Luật Hỉ Tôn thấy thế, trên mặt lại có chút kỳ lạ.

Tiếng nói của Gia Luật Tông Chân có chút nghẹn ngào, như sắp rơi lệ nói:

- Lúc đó ta mới biết được tỉ tỉ vẫn quan tâm đến ta. Ở chỗ Nguyên Hạo tỉ tỉ không làm được gì, vì sợ Pháp thiên Thái hậu gây hại cho ta nên mới bí mật lấy từ chỗ Nguyên Hạo nửa tấm bản đồ Hương Ba Lạp, hy vọng có thể đi vào Hương Ba Lạp, cầu cho ta một chức vị quốc vương...

Địch Thanh trong lòng thầm nghĩ “Lẽ nào lúc đầu Dã Lợi Trảm Thiên phái người truy sát Gia Luật Hỉ Tôn, chính là vì một nửa tấm bản đồ này? Lúc đó Gia Luật Hỉ Tôn không nói gì mà cáo biệt cũng là sợ ta sẽ cướp lấy nửa tấm bản đồ Hương Ba Lạp sao?”

Gia Luật Tông Chân quả nhiên nói:

- Sau khi Đô Điểm kiểm nhận được tấm bản đồ đó thì đã bị Dạ Xoa bộ trong bát bộ của Nguyên Hạo truy sát. Lúc đó ẩn bệnh của y phát tác, lúc đó may có người giúp đỡ nên mới thoát khỏi sự truy sát của Nguyên Hạo. Về chuyện này, chúng ta vẫn luôn rất cảm kích người. Trẫm nếu không biết chuyện cũ thì lúc đầu cũng sẽ không yên tâm mời người giúp đỡ.

Địch Thanh rốt cục nhận không được nói:

- Chỉ có một nửa tấm bản đồ thôi sao?

Gia Luật Tông Chân thò tay lôi ra từ trong tay áo một tấm bản đồ, mở ra nói với Địch Thanh:

- Người sai rồi, trên tay trẫm bây giờ đã có một tấm bản đồ hoàn chỉnh rồi.

Địch Thanh chấn động, cũng may là hắn trấn tĩnh nhưng tim thì vẫn đập mạnh. Mặc dù hắn sớm đã biết biết Hương Ba Lạp đó ở ngay Sa Châu, cũng đã sớm phái người bí mật qua đó thăm dò nhưng mãi cho tới bây giờ, hắn chỉ có thể nói rằng đã hiểu được về binh lực phòng giữ gần Đôn Hoàng Sa Châu, còn đối với Hương Ba Lạp thì hắn không hề biết gì. Hôm nay có một tấm bản đồ hoàn chỉnh ngay trước mặt hắn, làm sao hắn có thể không khiến hắn tim đập thình thịch cơ chứ?

Nhìn từ xa thì chỉ thấy mấy chỗ loang lổ điểm chấm trên tấm bản đồ, các đường giao nhau thì Địch Thanh nhìn không rõ lắm.

Gia Luật Tông Chân đưa ra tấm bản đồ này làm cái gì? Lấy cái đó ra làm lợi thế, để khiến hấn đến Khiết Đan sao?

Địch Thanh đang nghĩ, lại nghe Gia Luật Tông Chân nói:

- Địch Thanh, ngươi nhất định là rất muốn có tấm bản đồ này rồi.

Trong lúc nói, hai tay ông ta kéo ra, xé tấm bản đồ ra làm hai mảnh. Rồi thêm nhiều lần xé nữa, tấm bản đồ Hương Ba Lạp khiến không biết bao nhiêu người mơ tưởng đã bị xé ra thành các mảnh nhỏ.

Sắc mặt Địch Thanh khê biến đổi, dường như là muốn chạy sang đoạt lấy tấm bản đồ nhưng hấn cuối cùng chẳng làm gì cả!

Gia Luật Tông Chân thấy Địch Thanh vẫn ngồi yên vị bình tĩnh thì không khỏi thở dài nói:

- Địch Thanh, ngươi quả nhiên là trầm ổn. Chẳng lẽ ngươi không muốn hỏi ta vì sao lại xé tấm bản đồ này sao?

Địch Thanh liếc xéo Gia Luật Hỉ Tôn một cái, thấy trên mặt anh ta có phần khổ tâm, chậm rãi nói:

- Tấm bản đồ đó là giả?

Gia Luật Tông Chân thở dài một hơi, ánh mắt lộ ra sự căm hận, nói:

- Đúng vậy, đây là tấm bản đồ giả.. Nửa tấm bản đồ mà tỉ tỉ khổ tâm mãi mới lấy được từ chỗ Nguyên Hạo cũng là giả. Ngươi nhất định sẽ lấy làm lạ không biết một nửa tấm bản đồ đang ở đâu?

Không đợi Địch Thanh trả lời, Gia Luật Tông Chân đã nói:

- Một nửa tấm bản đồ còn lại là do Đô điểm kiểm lấy từ một người có tên là Tào Hiền Chính. Tào Hiền Chính đó tự xưng là hậu nhân của Quy Nghĩa quân. Chắc là ngươi cũng biết Quy Nghĩa quân rồi chứ?

Địch Thanh trầm ngâm một lát mới nói:

- Tại hạ có nghe nói. Nhưng ngài làm sao xác định được tấm bản đồ này là giả chứ?

Gia Luật Hỉ Tôn vẫn trầm mặc, nghe vậy nói:

- Trên tấm bản đồ đó có vẽ một mặt địa, có thể tránh thủ quân của Nguyên Hạo. Sau khi ta có được tấm bản đồ, ta đã lập tức cho người đi thăm dò rồi...kết quả...

Trên nét mặt của ông ta cũng lộ ra sự dữ tợn:

- Chỉ có một người liều mạng ra được, nói cho ta biết, trong đó toàn là cạm bẫy!

Địch Thanh trong lòng toát lạnh, thất thanh nói:

- Là Nguyên Hạo đặt bẫy?

Gia Luật Hỉ Tôn một lúc này mới chậm rãi gật đầu nói:

- Ta cũng cho là thế. Y biết không bắt được ta, nên mới để cho Tào Hiền Chính cố ý để lộ ra một nửa tấm bản đồ. Y biết rằng ta nhất định sẽ tìm một nửa tấm bản đồ còn lại, sau đó bày kế giết ta. Bây giờ ta đã biết, y biết có rất nhiều người muốn đến Hương Ba Lạp vì thế đã cố ý đưa ra tấm bản đồ giả để người ta đến Hương Ba Lạp, sau đó lợi dụng đặt bẫy để bắt hết những người đến đó!

conem_bendoianh

173. Chương 414: Khói Báo Động (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 414: Khói báo động (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh nghiêm nghị, nhớ tới vụ chém giết bi thảm khi xưa ở phủ Hưng Khánh,. Hắn biết Nguyên Hạo giết mẹ giết con, giết vợ giết cháu, các thần có công muốn phản, y cũng giết không tha. Với tâm địa sắt đá của một kẻ như Nguyên Hạo thì việc bày ra cái kế độc ác như vậy cũng là chuyện rất bình thường.

Công chúa Khiết Đan ở bên cạnh Nguyên Hạo, trong lòng có suy nghĩ gian dối, không ngờ Nguyên Hạo lợi dụng công chúa Khiết Đan để mưu sát những người đến Hương Ba Lạp.

Rốt cuộc Hương Ba Lạp có cái gì huyền ảo mà Nguyên Hạo lại không cho người ta tiếp cận?

Địch Thanh nghĩ tới đây, khóe miệng đột nhiên lộ ra ý cười. Gia Luật Hỉ Tôn thấy thế, không giải thích được nói:

-Vì sao Địch huynh lại cười?

Địch Thanh có chút bi ai, lắc đầu, trong lòng lại nhớ tới Chung Thế Hành, Bát Vương gia đều dồn hết tâm hết sức đi tìm tấm bản đồ. Nếu phát hiện ra tấm bản đồ đó không chỉ là giả mà còn là một cái bẫy thì không biết sẽ có cảm tưởng như thế nào? Nghĩ đến chuyện này, Địch Thanh liền hỏi:

- Vì thế nên Đồ điểm kiểm đã giết Tào Hiền Chính rồi?

Lúc đầu hắn không giải thích được vì sao Diệp Hỉ Tôn lại phải giết người họ Tào kia, bây giờ thì đã hiểu rồi.

Gia Luật Hỉ Tôn gật đầu nói:

- Đương nhiên rồi. Y giết vô số thủ hạ của ta, ta giết y còn là may rồi đó.

Lời nói của y đầy oán hận, ánh mắt lộ ra ý oán hận.

Địch Thanh thấy nhân thần của Gia Luật Hỉ Tôn, trong lòng hơi run sợ. Hắn rốt cục đã hiểu ra rất nhiều chuyện, nhưng vẫn còn một chuyện không rõ lắm, nên mới hỏi:

- Đại vương, hôm nay ngài triệu ta đến đây, lẽ nào là muốn nói mấy chuyện này sao?

Da Luật Chân Tông nói:

- Người không đến giúp ta, ta cũng đoán biết trước được rồi. Hôm nay ta muốn nói với người những điều này, chẳng qua chỉ là muốn nói cho người biết rằng chúng ta có chung một kẻ thù, đó chính là Nguyên Hạo. Ta và người liên thủ với nhau, đối phó với y thì càng dễ dàng hơn. Nhưng nếu như người thực sự không muốn thì ta cũng không miễn cưỡng.

Địch Thanh chậm rãi đứng lên, thi lễ thật sâu nói:

- Vậy tại hạ xin cáo lui.

Nói xong, hắn xoay người ra thiên điện. Gia Luật Hỉ Tôn khẽ cau mày, nhìn Gia Luật Chân Tông nói:

- Bệ hạ, lẽ nào lại để hắn đi như thế ? Cái dũng của Địch Thanh, Đại vương cũng đã nhìn thấy rồi. Nếu hắn ở Đại Tổng, mà bệ hạ thực sự muốn nam hạ thì chỉ sợ hắn chính là cản trở lớn nhất.

Da Luật Chân Tông trầm mặc hồi lâu, nhìn phía ngoài điện nói:

- Hắn đã cứu ta nhiều lần. Ta thực sự còn rất cảm tạ hắn. Hơn nữa bây giờ...kẻ thù của chúng ta là Nguyên Hạo, còn Địch Thanh thì Nguyên Hạo tuyệt đối sẽ không sống yên.

Nói dứt lời, khóe miệng liền có ý cười. Gia Luật Tông Chân đưa ra kết luận thực sự:

- Chúng ta ngồi yên chờ nhìn trò thôi.

Địch Thanh ra khỏi hoàng cung, lập tức đi tìm Phú Battles.

Lúc này đêm đã khuya, mặt hơi lạnh, Địch Thanh ngẩng đầu nhìn lên mới phát hiện ra ánh trăng sáng đã ẩn đi từ lúc nào, đã có gió thổi và tuyết rơi.

Hóa ra....đã vào mùa đông rồi!

Năm tháng trôi đi như nước chảy, thời khắc đã qua không thể quay về được, còn những người đã bỏ lỡ thì sao?

Địch Thanh giẫm nhẹ lên tuyết rơi, bước vào phòng của Phú Battles với tâm trạng nặng nề. Phú Battles chưa ngủ, thấy Địch Thanh đến thì lập tức đứng dậy nói:

- Địch tướng quân, người Khiết Đan đã từ bỏ Ngõa Kiều quan, mười huyện về phía nam Tấn Dương rồi. Nhưng ngoài số tiền mỗi năm theo quy định sau liên minh Thiên Uyên ra thì mỗi năm đều phải cấp cho người Khiết Đan thêm một trăm ngàn lượng bạc và một trăm con ngựa.;

Địch Thanh lẳng lặng nhìn Phú Battles nói:

- Có lý gì để cho bọn họ không?

Phú Battles hơi có chút quẫn ý, tuyết ngoài trời lẳng lặng bay. Từ hơi thở của hai người cũng có thể nhìn thấy hơi lạnh. Tuyết biên cương phía Bắc đến sớm, khiến người ta lạnh đến tận xương cốt.

- Thực sự không có lý do. Nhưng đây là ý của triều đình.

Thần sắc của Phú Battles có chút hơi áy náy, cũng có chút khó xử. Lần này ông ta nghe theo ý của triều đình nhưng không nói về nội dung nghị hòa với Địch Thanh. Tuy là ý của triều đình nhưng ông ta chung quy vẫn cảm thấy có lỗi với Địch Thanh.

Nếu không phải là Địch Thanh, nghị hòa sẽ không thuận lợi như vậy. Nhưng lúc nghị hòa, bọn họ lại giấu Địch Thanh. Triều đình sợ gây thêm phiền phức.

Địch Thanh nhìn Phú Battles một lúc lâu, xoay người định đi thì Phú Battles đột nhiên lại gọi Địch Thanh lại, nói:

- Địch tướng quân, thực ra triều đình cũng rất khó xử. Bởi vì tây bắc có đưa tin đến rằng Nguyên Hạo lại có ý đồ xuất binh.

Địch Thanh nhíu mày xung quanh lông mày, trong lòng thầm nghĩ “Nhưng người có biết không, tin tức này là do Chung Tế Hành khổ sở thế nào mới do thám được, lại phải trải qua bao nhiêu trắc trở mới đưa đến được Biện Kinh? Ta nghĩ là triều đình không tin. Bọn họ tuy không tin nhưng mượn cái cớ này để bào chữa.”

Phú Battles lại nói:

-Lã tướng đã qua đời, áp lực biến pháp(cải cách chính trị) rất lớn. Nghe nói thời gian gần đây, kết đảng đã lớn mạnh, bản thân Phạm Công cũng rơi vào vùng nước xoáy. Ta cũng muốn sớm quay trở về khuyên Thánh thượng.

Trong lòng thầm nghĩ “ Trước đây, Thánh thượng đã từng hỏi Phạm Công “Từ xưa tiểu nhân kết thành đảng phái, vậy có đảng quân tử không?”, Phạm Công trả lời rằng “Nếu kết đảng có lợi cho quốc sự thì cũng chẳng đáng trách.” Ôi, kẻ tiểu nhân từ xưa đến nay chưa từng nói bản thân mình là kết đảng cả. Câu nói này của Phạm Công tuy là rất uyển chuyển, nhưng nếu gặp minh quân thì chắc chắn sẽ bị chê cười. Nhưng câu nói này đích thân do Phạm Công nói ra, e rằng càng dễ khiến kẻ tiểu nhân mượn cớ. Điều khiến người ta càng không yên chính là cuốn “ Kết đảng luận” của Âu Dương Tu.

Hóa ra cách đây không lâu, Âu Dương Tu thấy Phạm Trọng Yêm vì chuyện những người kết kết đảng công kích phản đối cải cách trong triều đình mới viết nên “Kết đảng luận” để tặng. “Kết đảng luận” chủ yếu xoay quanh quan niệm lớn từ xưa là “ Quân tử không kết đảng” để làm thành bài văn, tài văn chương nổi bật, khoáng đạt dang trào. Không nói quân tử không kết đảng mà nói quân tử luôn có bằng hữu. Cuối cùng kết luận, Quân vương thánh minh không dùng kết đảng tiểu nhân, mà dùng bằng hữu quân tử, thiên hạ chắc chắn thái bình.

Bài văn đó vừa đưa ra, dân chúng trong kinh thành, thậm chí văn nhân thiên hạ đều thi nhau truyền tụng cùng tán thưởng.

Nhưng những bài văn hay lưu truyền thiên cổ thì luôn không phải là bài văn tốt trong triều đình mà các thế lực quyền thế đầu đá. Bài văn này đến tai Phú Bật, Phú Bật liền biết ngay là không hay rồi, trong lòng thầm nghĩ Phạm Công nói với Thánh thượng về kết đảng thì không ảnh hưởng lắm, Âu Dương Tu người lại dám nói với người thiên hạ về việc kết đảng, như thế chẳng phải là tìm cái chết sao? Ông lo lắng về động tĩnh của kinh thành, cũng rất sốt ruột mong quay về.

Địch Thanh không nói thêm nữa, chỉ đi tới cửa thì đột nhiên nói một câu:

- Phú đại nhân lúc này mới quay trở về không sợ sẽ bị cuốn vào chuyện kết đảng phái sao?

Nói vừa dứt lời thì bóng hắc đã khuất vào trong bóng đêm.

Có tiếng gió thổi đến, mang theo hơi lạnh của tuyết. Ngọn đèn dầu lúc sáng lúc mờ. Phú Bật đứng đó, sắc mặt cũng âm trầm bất định. Lúc đó ông ta phát hiện ra Địch Thanh dường như đã nghĩ càng sâu hơn.

Phú Bật chỉ là bị ép quay về giúp Phạm Trọng Yêm một tay, nhưng như Địch Thanh nói, nếu như ông quay v thì có mấy tác dụng chứ, là tặng than sưởi ấm ngày tuyết hay là đổ thêm dầu vào lửa đây? Đó là chuyện không thể nào biết được.

Lại mấy ngày trôi qua, cuộc hòa đàm đã đến hồi kết. Khiết Đan không hề xuất binh Yến Vân, ngược lại sẽ giúp Đại Tổng cảnh cáo Tây Hạ, ép buộc Tây Hạ không được dính vào. Còn Khiết Đan sẽ vì thế mà được hưởng lợi chính là mỗi năm lượng tiền tuế từ Đại Tổng sẽ tăng một trăm nghìn lượng bạc, một trăm nghìn con ngựa.

Mọi người đi về phía nam.

Cuộc hòa đàm đã thành. Bất kể là Phú Bật hay Địch Thanh, hay là nhóm cấm quân thì cũng chẳng có mấy vui mừng. Trên đường đi, mọi người trầm mặc không nói gì. Đến biên giới Đại Tổng, khi đến An Túc thì trời có tuyết rơi rất nhiều, núi xa một mảnh tuyết trắng, hoa tuyết bay lượn trong giữa trời giống như một con rồng uyển chuyển uốn lượn trên không.

Tâm tư của Phú Bật rất phức tạp. Lúc đi ngang qua Địch Thanh, nhìn từ xa thấy dãy núi xa như con rồng thì đột nhiên ghìm ngựa, nói với Địch Thanh:

- Địch tướng quân, ngài không cần quay trở về kinh thành nữa.

Tuy ông ta nói với Địch Thanh nhưng lại ngược mắt nhìn tuyết bay.

Địch Thanh ngẩn ra, một lát mới nói:

- Vì sao?

Thời khắc đó, trong lòng hắc có sự chờ mong. Nhưng thấy đôi mắt trốn tránh của Phú Bật, lòng trầm xuống.

Phú Bật nói:

- Thực ra khi triều đình hạ chỉ đồng ý nghị hòa thì đồng thời cũng hạ một mật chỉ cho ta, nói rằng lần nghị hòa này Địch tướng quân có công, theo lý thì nên ngời khen. Lương Phủ đã bàn bạc và quyết định phái Địch tướng quân đến phủ Chân Định ở Hà Bắc đảm nhiệm chức Phó tổng quản, đồng thời thăng làm Phủng Nhật, Thiên vũ tứ sương Đô Chỉ Huy Sứ!

Phủng nhật, Thiên vũ tứ sương Đô Chỉ Huy Sứ, đây vốn là vinh quang mà tương môn danh tướng Cát Hoài Mẫn mới có đích vinh quang! Địch Thanh được thăng lên như thế, cuối cùng đã làm chủ Tam Nha, chỉ cần phải để ý đến Lương phủ và thiên tử nữa mà thôi.

conem_bendoianh

174. Chương 415: Khói Báo Động (5)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 415: Khói báo động (5)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh nghe thấy thăng quan, trên mặt vẫn là sự lạnh lùng như tuyết. Hắn vốn muốn hỏi “Vì sao tây bắc có nguy cơ lại không cho một người quen thuộc chiến sự Tây Bắc đi chứ?” nhưng cuối cùng hắn đã không hỏi.

Phú Bất liếc Địch Thanh một cái, vốn đã sớm chuẩn bị lời đưa đẩy: “Triều đình chỉ sợ người Khiết Đan lật lọng, bởi vậy mới phái Địch tướng quân trấn thủ Hà Bắc, lưu ý động tĩnh của người Khiết Đan.” nhưng cuối cùng ông ta cũng không nói.

Giữa hai người là tuyết bay, mềm mại trắng muốt mang theo hơi lạnh.

- Bao giờ khởi hành?

Cuối cùng Địch Thanh hỏi được một câu, trong lòng nghĩ: “Triệu Trinh rốt cục vẫn còn có vài phần tình cảm với ta. Ông ta thăng quan cho ta chính là nói với ta rằng ông ta vẫn còn tin ta. Hà hà...Nhưng như thế này thì có ích lợi gì chứ? Ông ta không hề hiểu ta! Nếu Nguyên Hạo thực sự xuất binh lần thứ hai, thì ai sẽ, ai tới chống đỡ đây?”

Phú Bất do dự chốc lát rồi nói:

- Bây giờ!

Ông nhìn thấy sự lạnh nhạt của Địch Thanh thì trong lòng rất bất an:

- Địch tướng quân một lòng vì nước, nhưng lại có cách đi ngược với pháp luật trấn thủ biên cương của Tổ tông, chỉ có thể đến Hà Bắc trước thôi. Ôi...Luật mới đã thực thi lâu như thế rồi, nhưng luật phòng giữ vẫn là thâm căn cố đế. Lẽ nào mấy ngày nay, bao nhiêu việc như thế chẳng qua chỉ là rỗng tuếch sao? Lần này dẫn binh đến Tây Bắc tọa trấn chính là trọng thần Tam nha Cát Hoài Mẫn. Về lý mà nói thì “tướng môn hổ tử” có thể chống lại Nguyên Hạo được rồi. Hy vọng Địch tướng quân có thể suy nghĩ vì đại cục....

Chỉ cảm thấy chính điều mình nói còn không thuyết phục được chính mình, Phú Bất trầm mặc.

(tướng môn hổ tử: con nòi nhà tướng)

Địch Thanh cuối cùng chấp tay nói:

- Vậy thì.....sau này còn gặp lại.

Vừa dứt lời hắn liền quay về phía cấm quân, khoát khoát tay nói:

- Các vị huynh đệ, trên đường vất vả rồi. Mong mọi người hãy bảo vệ Phú đại nhân về kinh.

Chúng cấm quân thấy Địch Thanh và Phú Bất nói nhỏ với nhau một lát rồi cuối cùng lại nói ra câu nói này, lại thấy Địch Thanh giục ngựa đi về hướng tây thì chẳng hiểu ra làm sao, vậy lấy Phú Bất hỏi han liên tục.

Phú Bất thấy thần sắc của mọi người, đều có vẻ rất tiếc nuối đối với Địch Thanh thì trong lòng cảm khái, nhưng lại không tiện nói gì.

Tiếng chân đi xa, chỉ có Hàn Tiểu không rời khỏi Địch Thanh, khiến cái lưng trong gió tuyết kia không đến nỗi cô đơn lắm.

Hai hàng đi về phía bắc, có gió thổi qua, thổi bay tuyết trắng như bông, phủ lên những vết chân vừa đi qua, những vết chân dần nhạt nhòa rồi biến mất không nhìn thấy nữa.

Giống như...tất cả chưa từng xảy ra vậy.

Địch Thanh và Hàn Tiếu phi nhanh một mạch đến Chân Định phủ, công văn từ kinh thành đã sớm được gửi đến một bước, các quan viên bên đường biết Địch Thanh đến đây trấn thủ thì ai cũng vui mừng. Mọi người sớm đã ngưỡng mộ đại danh của Địch Thanh từ lâu, thầm nghĩ có Địch Thanh ở Hà Bắc thì ta không còn phải lo lắng gì nữa.

Người đến cửa thăm hỏi, thăm dò, lấy lòng nịnh hót không ngớt, náo nhiệt như tuyết bay liên tục vậy.

Địch Thanh khi nhớ lại năm xưa, một tri huyện cũng có thể điều khiển sự sống chết của mình, đến nay thì cả tri châu cũng đến để nịnh hót mình, trong lòng chẳng biết là cái cảm giác gì nữa.

Chỉ qua mấy ngày, Hàn Tiếu đã cung cấp thông tin mà Địch Thanh muốn. Tây Bắc có cảnh báo, triều đình phái Cát Hoài Mẫn đến Kinh Nguyên Lộ Tây Bắc tọa trấn.

Địch Thanh nghe xong, trầm mặc một lúc lâu, rồi dặn dò Hàn Tiếu:

- Người lập tức đến nói với Quách Qùy, bảo hắn nói mấy câu trước mặt Thánh thượng rằng, Cát Hoài Mẫn tuy là tướng môn nhưng chưa từng dẫn quân, chỉ sợ không biết gì về binh, xin Thánh thượng hãy lấy bách tính Tây Bắc làm trọng, chọn một tướng khác đến Tây Bắc để đối phó.

Hắn biết rõ lúc đầu mới ở kinh thành, Cát Hoài Mẫn không có liên quan gì với hắn nhưng đã âm thầm làm một bản vạch tội hắn, Địch Thanh chỉ sợ bản thân dăng tấu sẽ khiến Triệu Trinh cho rằng vì thù riêng, thế nên Địch Thanh mới để Quách Qùy ra mặt.

Hàn Tiếu tuân mệnh rồi đi, lần đi này cũng mất cả tháng. Sau khi Hàn Tiếu quay về thì chỉ nói một câu:

- Thánh thượng nói Quách Qùy lo bò trắng răng.

Địch Thanh âm thầm lo lắng, nhưng không có cách nào khả thi, Hà Bắc vẫn luôn vô sự, Gia Luật Tông Chân nhận tiền, mặc dù chưa hẳn đã hết tai họa nhưng vẫn là tuân thủ nghiêm ngặt mình ước, rút lui binh Yến Vãn xong thì cũng không có động tĩnh gì. Địch Thanh vẫn bảo Hàn Tiếu cho người điều tra ở gần Đôn Hoàng, nhưng cuối cùng cũng không có tiến triển gì. Ngày hôm đó, Địch Thanh đang ngồi trong phòng, đột nhiên nghe thấy tiếng chim hót trên cây ngoài cửa sổ, ngẩng đầu ra nhìn, thấy một cây xanh mướt, cúi xuống nhìn vào gương đồng thấy tóc mai của mình đã như sương, bất chợt ngây người...

Hóa ra mùa đông này lại trôi qua nhanh như vậy...

Năm này rồi năm khác, cây xanh rồi lại xám, trắng rồi lại xanh, sinh sôi không ngừng, như năm tháng vậy, nhưng tóc trắng nơi thái dương của hắn thì chẳng thể đen lại được nữa.

Vừa nghĩ tới đó, Địch Thanh bỗng nhiên đứng lên, muốn chạy ra khỏi phòng, giờ khắc này, nỗi nhớ bao năm trào dâng.

Hắn muốn đi Sa Châu! Tứ Sương Đô Chỉ Huy Sứ là cái gì cơ chứ? Hắn không quan tâm, Hắn vẫn luôn chờ đợi, nhưng có điều là đang chờ triều đình điều lệnh, cho hắn có cơ hội được vì bách tính Tây Bắc...

Nhưng cơ hội này sẽ đến chăng?

Nếu như đã không đến thì vì sao hắn lại không đi chứ? Vừa nghĩ đến đó, Địch Thanh đã ra khỏi phòng rồi, liền gặp ngay Hàn Tiếu đang đi vào. Nhìn khuôn mặt của Hàn Tiếu đầy là sự bi ai xúc động và phần nộ, nhiệt huyết sôi sục của Địch Thanh đột nhiên lại trở nên lạnh băng.

Hàn Tiếu không nói gì cả, chỉ đưa cho hắn một bức thư.

Địch Thanh mở ra nhìn chỗ lát thì sắc mặt liền đột nhiên thay đổi. Bàn tay cầm lá thư của hắn có chút run run, bước lùi lại hai bước, tay bấm vào một cái cây lớn trong phòng.

Vỏ cây loang lổ, tràn đầy tang thương...Một tay Địch Thanh nắm mạnh lên cây, bức thư trên tay bay bay xuống rồi rơi trên đất. Bức thư mỏng manh nhưng trên đó lại viết những thông tin khiến người ta khó có thể chấp nhận được.

Nguyên Hạo lại xuất binh Tây Bắc, Cát Hoài Mẫn dẫn binh chủ động công kích, toàn quân đã bị diệt hết!

Nguyên Hạo hung hãn phá bỏ minh ước, lại một lần nữa tụ binh ở Thiên Đô Sơn, binh xuất Hạ Lan Nguyên, xâm nhập biên giới nước Tống! Nguyên Hạo chia đội quân một trăm nghìn thiết kỵ binh đi làm hai đường, một đường ra Cổ Dương Thành, một đường ra Lưu Phiền Bảo, đánh gọng kìm Trần Nhung Quân. Cát Hoài Mẫn thấy Nguyên Hạo xuất binh thì đem binh đến chặn, đưa binh ra Ngũ Cốc Khẩu. Khi đến gần tây nam Trần Nhung Quân, có quân Hạ dụ binh khiêu chiến, Cát Hoài Mẫn chí lớn nhưng tài mọn, cũng giống như Nhâm Phúc năm xưa, không nghe lời khuyên can của Bàng Tịch cố thủ đợi quân Hạ mệt mỏi rồi hãy cắt đứt đường về rồi mới phái binh chủ động tấn công quân Hạ.

Quân Hạ giả vờ thua, Cát Hoài Mẫn xuất binh theo bốn đường bao vây diệt trừ quân Hạ, không ngờ Nguyên Hạo lại bất ngờ xông quân ra, lại khiến cho đại quân của Cát Hoài Mẫn bị vây ở Định Xuyên Trại.

Cát Hoài Mẫn khinh binh tiến mạnh vào, đại quân đóng ở Định Xuyên trại, lương thảo không đủ, Nguyên Hạo cắt đường lương thực, nguồn nước. trong trại không có nước khiến lòng quân đại loạn.

Cát Hoài Mẫn thấy lòng quân bất ổn, biết rằng phải cố thủ trong tình trạng khó khăn vài ngày, không tấn công mà đã tự loạn, bất đắc dĩ đột phá vòng vây thất bại quay về Trần Nhung Quân, có bộ tướng Triệu Tuần khổ công khuyên nhủ, rằng chắc chắn Nguyên Hạo biết quân Tống muốn đến Trần Nhung Quân, sớm đã mai phục chặn đường lui của quân Tống, không bằng đánh bất ngờ rồi rút lui về thành Lung Can.

Chúng tướng không theo, Cát Hoài Mẫn cứ kiên quyết theo ý mình, kết quả là lúc về phía đông, gặp phải quân Hạ mai phục. Quân Hạ xuất kích bốn phía, quân Tống đại loạn, Cát Hoài Mẫn và mười sáu tướng Tào Anh, Lý Tri Hòa, Triệu Tuần, Vương Bảo v.v. đều bị giết, tổn hại vô số binh lính!

Cát Hoài Mẫn chết!

Cái tên khác nhau, kết quả giống nhau. Địa điểm khác nhau, kết quả giống nhau! Địch Thanh bắm tay vào vỏ cây khô ráp, trong lòng càng trào dâng sự đau khổ chua chát!

Trận này và trận Tam Xuyên khẩu đều không có gì khác nhau, Nguyên Hạo đều là lợi dụng quân Tống tự cao tự đại khinh địch, không biết tâm lý của binh lính, dụ quân Tống giao chiến ở bình nguyên, sau đó siết chặt giết một loạt!

Tam Xuyên khẩu, Hảo Thủy xuyên, Định Xuyên trại...

Đều là cách đánh như vậy, nhưng bách quan vốn ở kinh thành bao lâu như thế, đường đường là một tướng môn, là người lãnh đạo quân đội Tam Nha, lại đều vướng ngã vào hòn đá này!

Là ý trời hay do con người? Là cố chấp hay là ngu xuẩn?

Địch Thanh tuy biết kết cục không ổn nhưng không hề ngờ rằng quân Tống lại thất bại đến mức thê lương như vậy. Nguyên Hạo thắng lợi, chỉ huy quân về phía nam, liên tiếp phá trại, tung hoành sáu trăm dặm ngang dọc, trấn áp Vị Châu, nhìn xa về phía Trường An. Những nơi đi đến, quân Tống không dám đánh, chỉ có thể tự phòng thủ.

Quan Trung báo nguy!

Địch Thanh đỡ đỡ đứng ở dưới tàng cây hồi lâu, cười chua chát rồi chậm rãi ngồi xuống. Giờ khắc này hẳn đã quên Sa Châu.

Hàn Tiểu thấy thế thì lặng yên lại đưa cho hắn một phong thư nữa.

Địch Thanh nhận lấy bức thư, rồi mở ra đọc, người hắn đã run lên, trên thư chỉ viết mấy chữ: “Địch Thanh, cứu ta!” Chữ viết đó có màu đỏ, chính là viết bằng máu.

conem_bendoianh

175. Chương 416: Công Thủ (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 416: Công thủ (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Địch Thanh nhìn thấy dòng chữ máu đỏ thì chấn động, run giọng nói:

- Bức thư này là ai viết vậy?

Trong mắt Hàn Tiểu đã có nước mắt, không còn chút tươi cười nào, nói:

- Địch tướng quân, là thư của lão trượng. Sau khi tướng quân đi, Chung Thế Hành nhận lệnh xây dựng thành Tế Yêu. Thành Tế Yêu đã ở biên giới nước Hạ, vốn là giống như thành Đại Thuận, chính là chuẩn bị cho việc tấn công nước Hạ về sau, không ngờ Nguyên Hạo xuất binh, Cát Hoài Mẫn đại bại, thành trì phía sau thành Tế Yêu thất thủ hết. Chung lão trượng một mình trấn giữ thành Tế Yêu không đầu hàng, đã sắp gặp nguy. Lão trượng không tìm đến triều đình mà viết thư cho tướng quân!

Lời còn chưa dứt, Hàn Tiểu đã rơi lệ, quỳ xuống nói:

- Địch tướng quân, bất luận là thế nào....xin tướng quân hãy cứu Chung lão trượng. Ty chức nghe nói lão trượng đã bệnh nặng, nhưng vẫn kiên trì chờ viện quân của tướng quân. Ngài ấy nói...tướng quân nhất định sẽ cứu ngài ấy!

Địch Thanh đưa tay ra đỡ Hàn Tiểu, cắn răng không nói gì. Hắn ngẩng đầu nhìn trời, thấy trời trong như được gột rửa nhưng trong lòng thì nặng trĩu nỗi lo. Hắn đang ở Hà Bắc thì làm thế nào mới có thể cứu được Chung Thế Hành đây?

Trong đôi mắt lại hiện lên khuôn mặt xanh xao, người đàn ông già gãi đầu mỉm cười nói: “Địch Thanh, người không thể chết được. Người còn nợ tiền ta chưa trả ta đó.”

Con chim én bay qua, con chim én loay hoay cánh cũ, hoa nở, hoa nở hoa tàn còn con người không biết làm sao?

Sống mũi cay cay, mắt rơi lệ, Địch Thanh lẩm bẩm nói:

- Chung Thế Hành, lão cũng không được chết. Ta đồng ý với lão, ta nhất định sẽ cứu lão!

Nguyên Hạo xuất binh qua Hoành Sơn, tái chiến Tây Bắc, Quan Trung khiếp sợ, Biện Kinh thất sắc.

Giống như trận chiến ở Tam Xuyên Khẩu, phòng thủ thành Dương Mục Long. Hiện giờ thành Tế Yêu, cũng phải hứng chịu sự tấn công đầu tiên của người Hạ. Thành Tế Yêu xây dựng dựa vào núi. Tuy có núi cao phòng thủ, nhưng đối diện là bình nguyên vô tận. Khiến thành Tế Yêu giống như toàn cô thành bị vây hãm giữa vòng vây của kỵ binh Tây Hạ.

Trời chiều tịch mịch, khói lửa tứ phương.

Đột nhiên, vang lên tiếng kèn báo hiệu, thanh âm ừ ừ, có một đội kỵ binh đánh tới trước thành Tế Yêu.

Có lẽ không nên nói là binh mã, bởi đội kỵ binh này cuối là lạc đà!

Lạc đà có thân hình cao lớn, lưng đeo một thứ được tạo hình độc đáo, cao bằng nửa người, ánh lên hào quang. Bên trong chứa những tảng đá to bằng quả dấm. Một cánh tay đòn dài hơn trượng, kéo dài tới đuôi lạc đà, phía cuối cánh tay đòn là một cái muối. Lạc đà đi trên đường, vang lên tiếng lạch lạch, giống như cơ quan có lò xo. Cánh tay đòn kia cũng bắt đầu kéo căng, đợi cho đội kỵ binh lạc đà tới gần trước thành khoảng hai trăm bước. Chỉ nghe một tiếng trống vang, kỵ binh sử dụng cơ quan, có hòn đà lăn tới cái muối. Cánh tay đòn trên lạc đà bắt đầu hoạt động. Ngay sau đó, có vô số tảng đá đánh tới đầu trượng. Những tảng đá được bao bởi vải bố, bắn tới như muốn che cả ánh nắng mặt trời, còn mang theo sát khí lạnh thấu xương.

Ở đầu thành vang lên tiếng “thông thông”, trong giây lát khói bụi tràn ngập.

Bát Hỉ!

Quân Hạ vận dụng là Bát Hỉ quân!

Nguyên Hạo thiết lập tám bộ, năm quân. Trong năm quân của Nguyên Hạo, có Cầm Sinh quân, có Chàng Lệnh Lang, có Thiết Diêu Tử, có Sơn Ngoa, còn có một loại chính là Bát Hỉ quân.

Kỵ trung Thiết Diêu, lĩnh trung Sơn Ngoa! Thiết Diêu Tử là hơn trăm nghìn thiết kỵ sắc bén nhất của Nguyên Hạo. Mà Sơn Ngoa chính là đội quân trấn thủ Hoành Sơn mạnh mẽ nhất của Nguyên Hạo.

Cầm Sinh quân có quy mô lớn nhất, lực sát thương không bằng Thiết Diêu Tử, là đội quân dùng trong việc cướp bóc, phụ trách bắt người cướp của phần lớn là người Đẳng Hạng. Mà Chàng Lệnh Lang là những tù binh cường tráng người Hán, phụ trách làm cái khiên thịt. Mỗi lần công thành nhổ trại, người Đẳng Hạng sẽ sử dụng binh lính Chàng Lệnh Lang làm khiên thịt. Bắt bọn họ xông lên đầu tiên, cùng quân Tổng chém giết, nhằm giảm bớt tổn thất người Đẳng Hạng. Những những quân đội này chỉ phát huy tác dụng trên bình nguyên cùng sơn lĩnh. Để tấn công thành trì, thì chỉ có duy nhất Bát Hỉ quân là có tác dụng.

Nhân số của Bát Hỉ quân không nhiều. Người Đẳng Hạng trong đội quân này chỉ không đến ngàn người. Nhưng mỗi một binh lính của Bát Hỉ quân đều được cấp cho một Toàn Phong Pháo!

Người Đẳng Hạng giỏi về dã chiến, không giỏi về công thành. Trong mấy trận chiến trước với Đại Tổng, mặc dù có thể kéo quân Tổng đến bình nguyên mà vây lại giết, giành được toàn thắng. Nhưng mỗi lần bắt người cướp của cách mấy trăm dặm, mặc dù có thể phá trại, nhưng khi gặp phải quân Tổng ngoan cường chống cự, thường thường không thể phá thành. Bởi vậy nhiều khi quân Tổng tập kết đủ binh lực, bọn họ chỉ có thể quay về, khó mà tiến vào Quan Trung một bước.

Uy lực phá thành của máy bắn đá tuy lớn, nhưng cực kỳ công kèn, vận chuyển lại bất tiện, không thích hợp với phương thức tập kích chớp nhoáng của quân Hạ.

Nguyên Hạo dẫn đo suy nghĩ, lại phân tích các khuyết điểm của máy bắn đá từ xưa tới nay, y triệu tập các thợ thủ công giỏi người Hán, lại ra lệnh cho các học viện dốc lòng nghiên cứu. Cuối cùng nghiên cứu ra được một loại Toàn Phong Pháo, có thể ném những hòn đá có kích cỡ bằng quả dừa với tốc độ cực nhanh. Mà loại Toàn Phong Pháo này chỉ cần lạc đà mang vác, sử dụng sức xoắn của lò để phóng ra, cực kỳ nhanh chóng thuận tiện.

Lúc này tấn công thành Tế Yếu, Nguyên Hạo rốt cục vận dụng Bát Hỉ quân. Hiển nhiên tấn công thành Tế Yếu là tình thế bắt buộc.

Bởi vì thành Tế Yếu có Chung Thế Hành!

Tây Bắc có hai người là “định hải thần châm” chống đỡ biên thù cho triều Tống. Một là Dịch Thanh, hai là Chung Thế Hành. Những năm gần đây, Chung Thế Hành điều hành việc buôn bán, không ngại cực khổ chiêu an các dân chúng vùng Tây Bắc, việc gì cũng làm giống như cha mẹ tái sinh. Cho dù là người Khương nhắc tới Chung Thế Hành, cũng rất cảm kích. Thành Tế Yếu bị tấn công, chống cự quân Hạ không chỉ có quân Tống, còn có vô số người Khương ở phụ cận.

Người Khương lần này khác với người Khương năm đó ở trại Kim Minh. Bởi vì mỗi người đều chịu ân huệ của Chung Thế Hành. Mọi người đều một lòng chống cự, cho nên dù quân Hạ tấn công rất mãnh liệt, nhưng thành Tế Yếu vẫn đứng vững sừng sững ở Tây Bắc, cản rằng kiên trì.

Vô số tảng đá bắn vào đầu tường mới được sửa chữa lại, khói bay mù mịt. Bát Hỉ quân lần lượt thay đổi cách vận hành, những hòn đá như đám mây che trời liên tục bắn tới. Đến nỗi quân coi giữ thành cũng không dám ngẩng đầu lên.

Đúng lúc này, tiếng trống vang lớn, ra lệnh cho Chàng Lệnh Lang mang theo thang xung phong về phía trước. Thang được đặt lên thành, vô số người ra sức trèo lên.

Quân coi giữ đầu thành tựa hồ bị ném tới phải buông tha chống cự, căn bản không có lực đánh trả.

Không bao lâu, đã có binh lính của Chàng Lệnh Lang trèo được lên đầu tường. Còn có một đội Chàng Lệnh Lang dùng thanh gỗ lớn ra sức đập cửa thành. Mất thấy cửa thành sắp không chịu được sức công phá lớn, mà bị lay động.

Quân Hạ đứng từ xa nhìn thấy vậy đều mừng rỡ, ra sức thổi kèn. Cầm sinh quân vốn như dã thú chờ trực từ lâu, nghe thấy tiếng kèn lệnh, liền vọt tới dưới thành.

Đúng lúc này, đầu thành cũng vang lên tiếng trống trận thành thạch, giống như đánh vào ngực của địch nhân, kinh tâm động phách. Có đại đội Cầm Sinh Quân vừa vọt tới dưới thành, thì thấy trên đầu tối sầm, có vô số những tảng đá lớn nhỏ cỡ to như cái vung từ trên trời giáng xuống.

Đội Cầm Sinh Quân này quá sợ hãi, trận hình liền loạn. Bọn họ muốn lui, nhưng phía sau còn có rất nhiều đồng bọn chặn lại, muốn tản ra nhưng binh lực lại quá nhiều, căn bản không thể trốn được.

Trong tiếng “Thùng, thùng!”, tiếng ngựa hí, người kêu, huyết nhục văng lên tung tóe.

Một khắc này, Cầm Sinh Quân như rơi vào ác mộng, bị đè chết không biết bao nhiêu người.

Chủng Thế Hành không có Toàn Phong Pháo, nhưng ông ta có máy bắn đá. Ông ta đã sớm mang máy bắn đá bố trí đến thành Tế Yếu. Liền thừa dịp Cầm Sinh Quân của người Hạ vọt tới, mới ra lệnh toàn lực bắn.

Nhóm Chàng Lệnh Lang trèo được lên đầu thành, giờ này mới gặp chống cự.

Trên đầu thành, một đội quân dùng lá chắn xếp thành hàng dài phòng thủ. Toàn Phong Pháo mặc dù mãnh liệt, nhưng sức công phá không thể xuyên thủng hàng rào lá chắn. Đột nhiên, có binh sĩ chui ra từ hàng rào, tay cầm binh khí xông tới. Binh khí có khảm đao, có búa, có móc câu, có trường kiếm. Dù loại binh khí khác nhau, nhưng đều có chung ưu điểm là sự sắc bén.

Đội Chàng Lệnh Lang vừa mới nâng trường thương, thì cán thương đã đứt, thân thể bị cắt lìa.

Nhóm quân đội mai phục trên đầu tường chính là Cháp Nhuệ, là một trong Thất Sĩ đã đi theo Dịch Thanh ác chiến với Tây Bắc năm đó!

Mặc dù Thất Sĩ chưa được trang bị hoàn chỉnh, nhưng chỉ cần một đội Cháp Nhuệ, là đủ để chém giết đội Chàng Lệnh Lang ra khỏi đầu thành. Tuy vậy vẫn không ngừng có kẻ bất kể sống chết leo lên, đột nhiên có dầu hỏa từ trên đầu tường đổ xuống, mang theo là những cây đuốc. Trong phút chốc, ánh lửa hừng hực, dưới thành đã trở thành biển lửa.

Tiếng kêu thảm thiết vang lên liên tục, khói đen tràn ngập, xông thẳng lên trời.

conem_bendoianh

176. Chương 417: Công Thủ (2)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 417: Công thủ (2)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Quân Hạ thấy thế, rút cục đành chỉ thế tấn công, bắt đầu chậm rãi lui về phía sau. Thành mặc dù đơn độc, nhưng ai cũng không biết, trong thành này rốt cuộc còn có lực lượng gì che giấu.

Đã hoàng hôn, tà dương như máu, ánh nắng chiếu tới đám khói đen, càng thể hiện sự thảm thiết không thể kể bằng lời.

Đội cho tà dương chìm vào phía sau núi, màn đêm buông xuống, lửa trại thấp lên. Kèn cũng câm, người cũng lặng. Tuyên cáo lần giao phong này chính thức chấm dứt.

Nhưng chiến sự lại chỉ mới bắt đầu!

Trên đầu thành Tế Yếu có đứng một người, mặc giáp, trên khuôn mặt là vết sẹo chẳng chịt, cực kỳ xấu xí tiều tụy. Nhưng khi mọi người nhìn người đó, trong mắt đều lộ vẻ tôn kính.

Tất cả mọi người trong thành đều biết, người nó chính là huynh đệ của Địch Thanh! Đúng là không hổ huynh đệ của Địch Thanh. Mấy ngày qua, người này gần như mọc rễ ở đầu thành, chống đỡ toàn bộ thành Tế Yếu.

Tên người này là Trương Ngọc!

Trương Ngọc chính là một trong những huynh đệ còn sống sót của Địch Thanh trong cầm quân doanh năm đó. Trương Ngọc còn chưa chết, Trương Ngọc đã thay đổi, đã ngày càng trở nên trầm tĩnh lão luyện, nói năng thận trọng. Nhưng có một điều Trương Ngọc không thay đổi, đó chính là sự nhiệt huyết trong lòng gã.

Từ sau khi Lý Vũ Hanh chết, Trương Ngọc vẫn ở Duyên Châu tác chiến, đoạt lại trại Kim Minh, tiến thủ Tuy Châu. Võ công của gã có lẽ không cao, nhưng mỗi lần chiến đấu cũng xung phong đi đầu, mỗi lần chiến đấu đều bị thương, cho dù phía trước là vạn mũi tên như châu chấu, gã vẫn không lùi bước.

Người bình thường đều sợ chết, Trương Ngọc lại không sợ chết, gã vẫn luôn sống sót. Không người nào lý giải vì sao gã liều mạng như vậy, nhưng tất cả mọi người đều kính trọng gã. Khí hậu ở Tây Bắc cực kỳ khắc nghiệt, mưa mướt cát mê, có thể còn sống sót là người mạnh mẽ, có thể liều mạng chính là người rắn rỏi, có thể liều mạng mà còn sống sót mới là anh hùng.

Địch Thanh là anh hùng, Trương Ngọc cũng là anh hùng!

Trương Ngọc nhìn mặt trời lặn, chẳng biết tại sao, trong mắt có chút thê lương. Phía xa xôi chân trời kia, dường như có một người nhìn mình, yếu ớt nói:

- Trương Ngọc...Chúng ta...Vẫn là huynh đệ đúng không?

Trương Ngọc không quên Lý Vũ Hanh, gã không chỉ thiếu Lý Vũ Hanh một cái mạng, còn nợ Lý Vũ Hanh tình huynh đệ.

Trương Ngọc không biết làm sao có thể bù lại, chỉ biết ra sức trên chiến trường, luôn tưởng tượng mình đang cùng Lý Vũ Hanh đồng vai tác chiến. Nếu chết có thể trả hết nợ, gã sẽ không thèm để ý. Nhưng có một số việc, dù chết cũng không thể đền bù được.

Lúc này, thành Tế Yếu có nguy hiểm, Địch Thanh lại không ở đây, Trương Ngọc là người đầu tiên mang binh đuổi tới. Gã nhịn lâu lắm, nhưng không oán không hối. Gã ở đây đợi Địch Thanh.

Địch Thanh nhất định sẽ đến, nhất định!

Có tiếng bước chân truyền đến, Trương Ngọc quay đầu nhìn. Chỉ thấy một người tuổi trẻ chạy tới, vẻ mặt sợ hãi, thấp giọng nói:

- Trương tướng quân, cha ta lại nôn ra máu.

Trương Ngọc rung mình, ra lệnh cho tướng lĩnh đứng bên nói:

- Lưu ý động tĩnh của người Hạ. Nếu họ tấn công thì lập tức báo cho ta biết.

Rồi hướng người trẻ tuổi kia nói:

- Dẫn ta đi xem

Người tuổi trẻ kia tên là Chung Cổ, là con trai lớn của Chung Thế Hành. Những năm gần đây, không tham gia khoa cử, mà đi theo Chung Thế Hành bốn ba.

Nghe thấy thương thế của Chung Thế Hành nặng thêm, Trương Ngọc không kìm nổi lo lắng, đi theo Chung Cổ xuống thành, tới Chỉ Huy Phủ. Giây phút nhìn thấy Chung Thế Hành, Trương Ngọc không kìm nổi lòng chua xót.

Dung mạo của Chung Thế Hành tiều tụy, đã không còn hình dáng. Chung Thế Hành bị bệnh đã lâu. Lão già này, vì Tây Bắc, mà dùng hết sức lực của mình.

Mùi tên năm xưa, bắn trúng làm tổn thương thân thể của ông ta. Chủng Thế Hành bị bệnh liệt giường, đã không còn đứng nổi. Bên cạnh ông ta còn một bát thảo dược, mùi thuốc tỏa ra nồng đậm. Nhìn thấy Trương Ngọc tới, Chủng Thế Hành muốn đứng dậy, rồi đột nhiên ho kịch liệt. Ông ta dùng khăn tay che lại miệng, đợi cho cơn ho khan ngừng xong lại giữ, chiếc khăn ở trong lòng bàn tay, làm bộ như không có việc gì.

Khăn tay có máu.

Trái tim của Trương Ngọc như muốn vỡ, nhưng cũng làm bộ như không thấy. Chủng Thế Hành cười cười, có chút trách cứ nhìn Chủng Cổ một cái, yếu ớt nói:

- Cái đứa nhỏ không nên thân này, chỉ là ho hai tiếng, cần gì phải gọi Trương tướng quân tới. Trương tướng quân, người đi thủ thành đi, ta không sao.

Trương Ngọc trong lúc nhất thời không biết nên nói gì cho tốt, cũng hiểu bây giờ nói cái gì cũng là dư thừa. Đang lúc do dự, Chủng Thế Hành hỏi:

- Chúng ta có thể kiên trì được bao lâu?

Một lúc lâu Trương Ngọc mới nói:

- Hiện giờ, toàn thành đều đang tiết kiệm lương thực. Đã có dân chúng vò cỏ xanh cùng vỏ cây nấu cháo ăn, chỉ vì cho để dành cho những binh lính thủ thành một ít cơm...

Gã nói bình tĩnh, nhưng trong tâm nhiệt huyết đã sôi trào.

Đây là một thành trì làm cho người ta không oán không hối mà bảo vệ.

Gã không giấu diếm Chủng Thế Hành, bởi vì gã biết Chủng Thế Hành còn rõ ràng mọi việc trong thành hơn so với gã.

- Số lương thực kia còn rất ít, chỉ sợ chống đỡ nhiều nhất là hai tháng.

Chủng Thế Hành thì thảo tự nói. Ông biết rằng toàn thành đều muốn cùng mình tồn vong, tuy rằng có chút khổ cực, nhưng không ai muốn bỏ xuống. Trong lòng ông nghĩ: “Triều đình liên tục thất bại, quân dân vùng biên giới thì không chịu ra sức, thật sự là do triều đình không biết cách chỉ huy. Một tướng vô năng, một chết ngàn quân. Trước có Phạm Ung vô dụng, sau có Hàn Kỳ, Hạ Tùng kiêu ngạo, ngông cuồng tự đại. Hiện giờ thì có Cát Hoài Mẫn không biết dùng binh, làm hy sinh oan uổng không biết bao nhiêu nam nhi nhiệt huyết của Tây Bắc. Hiện giờ Dịch Thanh là có tài nhất, lại bị đem đi trấn thủ Hà Bắc, vốn yên bình không có chiến sự. Có thể thấy, triều đình thực con mẹ nó hồ đồ!”

Ông vốn là văn thần, nhưng có thời gian dài pha trộn phổ phường, nên nếu bất mãn, trong lòng muốn chửi bới vài câu. Nhưng thấy người bên cạnh đều lộ vẻ lo lắng trùng trùng, ông biết bọn họ đang lo lắng cho sức khỏe của mình, liền gắng gượng tinh thần, ngược lại an ủi mọi người nói:

- Các người yên tâm, không cần hai tháng. Không... Một tháng, là Dịch tướng quân sẽ tới!

Đột nhiên, trong lòng ông có chút sợ hãi, thầm nghĩ: “Dịch Thanh thực sự sẽ đến sao?”

Ông biết tính tình của Dịch Thanh, cho dù trăm sông ngàn núi, cho dù nước sôi lửa bỏng cũng tới. Nhưng chỉ có một Dịch Thanh thì làm được gì. Triều đình lần này có biết dùng Dịch Thanh hay không? Ông nghĩ đến đây, đã không còn tự tin như lúc đầu.

Chủng Thế Hành nhất thời lo lắng lại dẫn tới ho khan kịch liệt. Chủng Cổ rơi nước mắt, đột nhiên kêu lên:

- Cha, Dịch Thanh sẽ không tới. Cha cũng biết, hắn bây giờ đang còn ở Hà Bắc xa xôi. Dựa vào cách làm việc nhùng nhằng của triều đình, chỉ sợ thảo luận ra ai lĩnh quân, cũng phải mất hai tháng. Huống chi, ngoài thành còn có hơn một trăm nghìn binh lính Khiết Đan...

Y còn chưa dứt lời, một tiếng chát vang lên, trong phòng yên tĩnh lại. Chủng Cổ bưng má, khó tin nhìn Chủng Thế Hành.

Chủng Thế Hành dùng tay, tát đứa con một cái. Tuy nhẹ, nhưng rất là vang.

Chủng Cổ sưng sốt, dù sao y còn trẻ, thấy phụ thân vì Tây Bắc lao lực mấy năm nay, hiện tại vì quá vất vả mà thành bệnh, mắt thấy không qua được. Nhưng Đại Tổng lại không phải người đến cứu, khó tránh phần uất trong lòng. Nhưng không ngờ Chủng Thế Hành lại đánh y. Từ bé đến lớn, Chủng Thế Hành chưa bao giờ đánh y!

Chủng Thế Hành kịch liệt ho, máu trên khăn tay cũng chưa kịp dấu. Chủng Cổ đột nhiên sợ hãi, quỳ xuống nói:

- Cha, người đứng nóng giận, con nói sai rồi.

Chủng Thế Hành thở dài, bắt tay của đứa con trai, thông thả nói:

- Cổ nhi, con đã lớn, cha không còn gì dạy con. Nhưng cha nhất định phải nói cho con biết một điều. Con tin tưởng người khác, thì người khác mới tin tưởng mình. Con không nên dễ dàng hoài nghi bằng hữu của mình. Địch tướng quân có lẽ nghiêm khắc, có lẽ trầm mặc, có lẽ trên người hắn có nhiều thứ con không hiểu. Nhưng nếu con coi hắn là bằng hữu, thì con nhất định không được hoài nghi hắn!

Chủng Cổ liên tục gật đầu, cái hiểu cái không.

Trương Ngọc đứng một bên nghe, con mắt tự nhiên ướt át, đột nhiên hiểu được vì sao Chủng Thế Hành có thể hợp tác cùng Địch Thanh nhiều năm, thân mật khăng khít. Bởi vì bọn họ là bằng hữu!

Chủng Thế Hành nhìn về Trương Ngọc, thở dài một cái, kiên định nói:

- Trương Ngọc, ngươi là huynh đệ của Địch Thanh. Ngươi nói...Hắn sẽ tới hay không?

Ánh mắt của Trương Ngọc lộ vẻ phức tạp, nhưng một bàn tay đã đặt trên mu bàn tay của Chủng Thế Hành, từng chữ từng chữ nói:

- Hắn nhất định sẽ đến!

Bên trong thành tĩnh lặng, ngoài thành có mấy chục nghìn quân hạ, cũng trầm tĩnh lại. Lúc bắt đầu, bọn họ đánh bại quân Tống, tung hoành sáu trăm dặm trong đất người Tống, binh bức Vị Châu, khiến Quan Trung, Biện Kinh đều phải khiếp sợ. Nhưng sự hưng phấn lúc đó giờ thì chậm rãi phai nhạt xuống.

Chỉ vì một thành Tế Yên nhỏ bé này!

Tòa cô thành nhưng lại quật cường kia, vẫn như cũ sừng sững không đổ. Giống như ông lão cô độc và quật cường kia.

Sau trận chiến vào ban ngày, người Hạ bị hao binh tổn tướng. Tuy nhiên nó không có ảnh hưởng tới tâm trạng của Trung Thư Lệnh Trương Nguyên. Trương Nguyên ngồi ở trong lều quân, hỏi người đối diện:

- Ngươi nói, Địch Thanh sẽ tới hay không?

conem_bendoianh

177. Chương 418: Công Thủ (3)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 418: Công thủ (3)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Tuy Trương Nguyên là người Hán, nhưng giống như Hàn Đức Nhượng ở Khiết Đan, ở nước Hạ, coi như là dưới một người trên vạn người.

Hai chiến dịch Hảo Thủy Xuyên cùng trại Dịch Xuyên, có thể nói Trương Nguyên là tự mình tiến hành. Mà cho tới bây giờ, tất cả các chiến dịch, đều làm theo những kế sách của Trương Nguyên đề ra:

- Kế hoạch lấy thiên hạ đã sớm có. Đơn giản là tận lực phòng thủ Lũng Hữu, dựa theo địa thế thuận lợi của Quan Trung, hướng đông mà lấy Biện Kinh. Nếu lại có thể lần nữa tập kết binh lính Khiết Đan, đe dọa Hà Bắc, khiến Trung Nguyên phải lo lắng hai phía, thì bọn họ khó mà chống đỡ được lâu!

Nhưng Trương Ngọc tính sai một bước duy nhất, chính là Khiết Đan đột nhiên không còn ý dụng binh đánh Đại Tống. Nhưng đây không phải sai lầm của y. Nếu không vì Nguyên Hạo đối xử lạnh lùng với công chúa Khiết Đan, nước Hạ cùng Khiết Đan liên minh xuất quân chiếm cả Đại Tống, cũng không phải không thể xảy ra!

Người ngồi đối diện Trương Nguyên, khuôn mặt gầy gò tang thương, không bộc lộ biểu cảm gì, chỉ yên lặng, nhưng đôi mắt của người này lại có màu xám trắng.

Người này chính là La Hầu Vương Dã Lợi Trảm Thiên

Nghe thấy Trương Nguyên hỏi, Dã Lợi Trảm Thiên lãnh đạm nói:

- Ta không phải Dịch Thanh, ta không biết.

Trương Nguyên đã sớm quen với cách nói chuyện của Dã Lợi Trảm Thiên, lơ đãng nói:

- Nếu ngươi là Dịch Thanh?

Dã Lợi Trảm Thiên đảo đảo trông mắt trắng, đùa cợt nói:

- Nếu ta là Dịch Thanh, ta sẽ không tới.

- Vì sao?

Trương Nguyên truy hỏi. Vẻ mặt của y dường như có chút đắc ý, vừa giống như tràn đầy chờ mong. Một người làm được một việc đắc ý, nếu không được người khác biết, thì cảm giác thành tựu trong lòng khẳng định bị suy yếu. Trương Nguyên lúc này, vốn là đắc ý.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Thành Tế Yếu là cô thành. Ngoài thành có năm mươi nghìn kỵ binh vây quanh! Mấy chục dặm phía bắc thành Tế Yếu là thành Cổ Dương, nơi đó có hai mươi nghìn quân ta trấn thủ. Mà trong vòng mấy trăm dặm xung quanh thành Tế Yếu, là các làng mạc. Trong tay đại nhân có năm mươi nghìn kỵ binh, tấn công thành Tế Yếu, nhìn như có vẻ tấn công mạnh mẽ. Kỳ thực là muốn vây thành chờ đợi viện binh. Tổn thất lúc này chỉ là đội Chàng Lệnh Lang không quan trọng. Mà đại nhân “dĩ dật đãi lao”, yên lặng chờ Dịch Thanh đi tới. Dịch Thanh nếu tới, nhất định phải giao chiến với Trương đại nhân ở bình nguyên! Dịch Thanh vội vàng tới, đã mất thiên thời. Tác chiến trên bình nguyên, lại mất địa lợi. Cho dù hấn dũng mãnh vô địch, cũng khó chiếm phần thắng.

(Dĩ dật đãi lao: Lấy nhàn để đối phó với mỗi mệt)

Trương Nguyên thở dài trong lòng, thâm nghĩ người trước mặt mình tuy mù, nhưng so với người bình thường còn sáng suốt hơn.

- Đều nói Dịch Thanh dũng mãnh khó địch, lúc này lại có Thất Sĩ tương trợ. Tuy nói ta là “dĩ dật đãi lao”, cũng chưa chắc nắm được phần thắng.

Dã Lợi Trảm Thiên tươi cười mang theo vẻ mỉa mai nói:

- Nếu nói Trung Thư Lệnh không có nắm chắc sẽ thắng Dịch Thanh, thì không ngồi yên ổn như bây giờ. Lúc này, trong tay của Trung Thư Lệnh còn có ba nghìn Thiết Diêu Tử, có thể so với một trăm ngàn binh. Trung Thư Lệnh chắc sẽ không quên chứ?

Trương Nguyên khẽ mỉm cười. Biết lần tính kế này không thể gạt được Dã Lợi Trảm Thiên. Y được Nguyên Hạo tín nhiệm, vây thành đánh viện binh, trong Cẩm Sinh Quân lại sắp đặt sẵn mai phục Thiết Diêu Tử, kỳ thực chỉ chờ Dịch Thanh – chờ để đánh bại Dịch Thanh.

Biên giới phía tây bắc đại Tống, duy chỉ có hai người Địch Thanh và Chung Thế Hành là có thể sử dụng. Nếu đánh bại được Địch Thanh, phá thành Tế Yếu, giam giữ Chung Thế hành, thì phía tây bắc của Đại Tống, sẽ không còn người nào ngăn cản được thiết kỵ của người Hạ.

Lúc này, Trương Nguyên đã chuẩn bị mọi sự. Chỉ còn một vấn đề duy nhất, là Địch Thanh có tới hay không? Nhưng Trương Nguyên cũng không coi đây là vấn đề. Tuy y không phải là Địch Thanh, nhưng y hiểu rất rõ Địch Thanh.

Địch Thanh người này có ưu điểm, là trọng tình trọng nghĩa. Nhưng đây cũng là khuyết điểm của hắn! Chung Thế Hành là bằng hữu của Địch Thanh. Chung Thế Hành gặp nạn, chỉ cần Địch Thanh còn sống, cho dù là bò cũng phải bò đến.

- Địch Thanh nhất định sẽ đến! Nhất định!

Trương Nguyên thì thảo tự nói, bưng chén rượu lên, uống một hơi cạn sạch, cực kỳ thoải mái. Nhưng y không để ý thấy trong mắt của Dã Lợi Trảm Thiên có chút kỳ quái.

Ánh mắt của Dã Lợi Trảm Thiên vẫn là màu xám trắng. Nhưng khi y nhìn Trương Nguyên, đột nhiên lộ ra vẻ cười nhạt. Vẻ cười nhạt chỉ thoáng qua. Không biết y cười nhạt cái gì, Trương Nguyên cũng không biết.

Trong hoàng cung của phủ Hưng Khánh, tiếng cầm thánh thót, ngân vang, có ca vũ uốn người múa theo khúc nhạc.

Địch Thanh sẽ đi cứu thành Tế Yếu hay không?

Nguyên Hạo dựa vào giường, trầm tư nghĩ đến vấn đề này, không để ý tới vũ công cùng người đánh đàn.

Người đánh đàn là một nữ tử, nữ tử hơi cúi thấp, búi tóc phía sau có cài trâm tóc, đang khẽ lay động, giống như hạt sương ngọc trong suốt trên lá sen sáng sớm tỏa ra ánh sáng. Mặc dù nàng cúi đầu, tay không ngừng gảy dây cung, nhưng vẫn lộ vẻ kinh diễm, vượt qua cả những vũ công đang múa.

Tiếng đàn lúc thì thê lương, lúc thì trầm bổng, lúc thì như gió thổi qua khe băng, lúc thì như xuân về hoa nở.

Cảnh trí trong cung dường như theo tiếng đàn mà thay đổi, hoặc nồng đậm như trăng, hoặc âm áp như xuân.

Tiếng đàn vừa dứt, vũ công cũng dừng múa. Toàn bộ trong cung trở nên yên tĩnh như rừng. Chỉ có mơ hồ tiếng ca của Yến Triệu trên bầu trời xanh.

Tiếng vỗ tay thưa thớt vang lên. Nguyên Hạo vỗ tay nhìn người đánh đàn nói:

- Một khúc Phi thiên, thế gian khó nghe.

Nữ tử đánh đàn kia ngẩng đầu lên, cười nói tự nhiên:

- Ngọt Tốt quá khen.

Ánh mắt của nàng kia không phải quá lớn, miệng cũng không nhỏ, chỉ dựa vào ngũ quan mà nói, đều không phải là tuyệt sắc. Nhưng nàng cười nói tự nhiên, làm cho cảnh vật xung quanh bị lu mờ. Chỗ động lòng nhất của nàng, không phải là dung mạo, mà là phong tình.

Nàng kia rõ ràng là: Trương Diệu Ca!

Cần Đạt Bà, theo tiếng Phạn, có nghĩa là bay lên trời. Cần Đạt Bà vốn là một trong Thiên Long Bát Bộ, cũng là nhạc thần bên người Đế Thích Thiên.

Trương Diệu Ca chính là Phi Thiên. Lúc trước Bất Không ở lâu Trúc Ca, nhìn thấy phi thiên tiên tử khắc trên lư hương bên cạnh Trương Diệu Ca, liền nhận ra Trương Diệu Ca là Phi Thiên! Cũng là bộ chủ của bộ Cần Đạt Bà!

Nhưng cho dù Bất Không nhận ra Trương Diệu Ca, cũng vô dụng. Từ đó về sau, không thấy y xuất hiện nữa.

Nguyên Hạo nhìn Trương Diệu Ca, trong mắt tràn đầy tán thưởng. Nguyên Hạo hỏi:

- Người gặp qua Dịch Thanh?

Trương Diệu Ca bình tĩnh nói:

- Vâng.

Ở lầu Trúc Ca, nàng là ca cơ đầy phong tình. Ở trong mắt Triệu Trinh, nàng là mối tình đầu. Ở trong mắt của Bất Không, nàng là ma nữ cực kỳ đáng sợ. Ở trong Bát Bộ, nàng là đứng đầu một bộ, cũng là nhạc thần. Nhưng ở trong mắt Nguyên Hạo, nàng càng giống như một nữ nhân, cũng là cấp dưới của y.

Cần Đạt Bà theo tiếng Phạn, cũng có nghĩa thay đổi khó đoán!

Nguyên Hạo gật gật đầu, nhìn về phía cảnh xuân ngoài điện nói:

- Trong mắt người Dịch Thanh là người như thế nào?

Trương Diệu Ca cười, nói ngắn gọn rõ ràng:

- Trọng tình trọng nghĩa!

Nguyên Hạo cũng cười, lẩm bẩm nói:

- Vấn đề này đứng ở góc độ nữ nhân mà nói, đúng là khác nam nhân .

Ánh mắt lại quăng hướng chân trời tận cùng ngoài thành, nơi đó là ngàn dặm trống rỗng. Nhưng ở xa hơn, chính là tiếng hiệu lệnh inh ỏi, tiếng binh khí va chạm...

- Dịch Thanh trong mắt nhiều người, là đối thủ của ta!

Nguyên Hạo hạ giọng nói:

- Nhưng ta chưa từng coi hấn là một địch thủ, người biết vì sao không?

Trương Diệu Ca thu ba lưu chuyển, không nhìn chân trời, chỉ nhìn vào mắt của Nguyên Hạo. Theo góc độ nhìn của nàng, xương gò má của Nguyên Hạo có chút cao, hai trong mắt có chút trũng xuống. Đây là một khuôn mặt rất có cá tính, không anh tuấn, nhưng tràn đầy chí lớn.

Qua thật lâu sau, Trương Diệu Ca mới lắc lắc đầu nói:

- Ta không biết.

Nàng thực sự không biết? Hay là biết, cũng không muốn nói?

Nguyên Hạo cũng không ngại, trong mắt ánh lên khí khái hào hùng nói:

- Bởi vì hấn không có chí lớn! Hấn bôn ba nhiều năm, đơn giản vì hai chuyện. Chuyện thứ nhất là cứu người phụ nữ mà hấn yêu mến. Chuyện thứ hai là bảo vệ cho Tây Bắc bình an. Hai chuyện này trong mắt ta, thực sự là ngu xuẩn!

Đôi môi đỏ mọng của Trương Diệu Ca nhếch lên, vốn muốn hỏi một câu: “Nếu nữ nhân của người vì người mà không tiếc tính mạng. Người có thể vì nàng buồn ba cả đời không?”

Hỏi Nguyên Hạo những lời này, căn bản y không cần suy nghĩ. Nguyên Hạo có vô số nữ nhân, nhưng y đã giết vợ chính của mình, không để ý tới công chúa Khiết Đan, lại đem nữ nhân của Dã Lợi Ngộ Khất thu vào trong cung. Nữ nhân đối với y mà nói, chỉ là vật trang trí!

Nghĩ đến đây, Trương Diệu Ca gục đầu xuống, nhìn đàn ngọc phía trước đầu gối.

Đem tương tư để vào đàn ngọc, dây cung loạn...Có ai nghe?

Nàng là Phi Thiên, là thay đổi khó đoán. Như chim bay trên trời khó mà bắt được. Nhưng nàng rất ít khi quan tâm đến việc của thiên hạ, cũng không quan tâm đến việc lưu danh sử sách. Đối với nàng mà nói, chiếc cầm ngọc còn thú vị hơn nhiều so với chí lớn kia.

Nàng cuối cùng vẫn chỉ là nữ nhân.

Nguyên Hạo không nghe thấy Trương Diệu Ca trả lời, nhưng y cũng không thêm để ý. Y là là Đế Thích Thiên, cao cao tại thượng, mặc dù ở dưới dục giới nhưng lại thoát tục không nhuốm bụi trần. Y rất ít để ý suy nghĩ của người khác. Lời của y, chính là đáp án, cũng không cần người khác trả lời.

conem_bendoianh

178. Chương 419: Công Thủ (4)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 419: Công thủ (4)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

- Địch Thanh căn bản không xứng làm đối thủ của ta, bởi vì tầm nhìn của hắn quá hạn hẹp.

Nguyên Hạo thở ra một hơi, hào quang trong mắt giảm một chút:

- Đối thủ của ta, phải giống như Đường tông Tổng tổ (Lý Thế Dân, Triệu Khuông Dẫn), có ý chí nhất thống thiên hạ. Chứ không giống hắn, chỉ loanh quanh ở vài tấc đất. Lần này, Địch Thanh nhất định sẽ đi thành Tế Yêu, nhưng ta không đi.

Khóe miệng lộ ra nụ cười nửa miệng:

- Ta giao toàn bộ binh quyền cho Trương Nguyên. Chỉ mong y không làm ta thất vọng.

Trương Diệu Ca suy nghĩ, “Nguyên Hạo dùng bọn họ. Chẳng lẽ nói...Nguyên Hạo hy vọng Trương Nguyên và Địch Thanh có một trận chiến? Y hy vọng Trương Nguyên thắng, nhưng cũng không hy vọng Địch Thanh thua? Y xưa nay đều như thế, hy vọng địch thủ càng mạnh càng tốt. Nguyên Hạo luôn cho rằng, như vậy mới có thể ma luyện ý chí của mình càng thêm sắc bén.” Nàng nhẹ nhàng cười, lại nghĩ, “Cái này liên quan gì tới ta?”

Nguyên Hạo đột nhiên hỏi:

- Phi Thiên, theo ý ngươi, Địch Thanh có đi cứu thành Tế Yêu không?

Trương Diệu Ca chỉ đáp một chữ:

- Có

Nguyên Hạo mỉm cười, đôi mắt luôn tràn đầy ý chí, hứng thú nhìn Trương Diệu Ca nói:

- Vậy ngươi cho rằng, phần thắng sẽ nghiêng về ai?

Trương Diệu Ca thấy Nguyên Hạo nhìn sang, cũng ngẩng đầu lên, hơi chút trầm ngâm sau mới nói:

- Ta không biết.

Nguyên Hạo vẫn cười, còn định nói thêm gì đó, thì có một người hộ vệ mặc kim giáp đi vào, nói nhỏ vào tai của Nguyên Hạo. Bên người của Nguyên Hạo, có mười sáu hộ vệ mặc kim giáp. Chỉ có những người này, mới có thể tiếp xúc tới y bất cứ lúc nào. Còn nếu có người khác tiếp cận y, đều giết không tha! Mặc dù y đang thưởng thức ca múa, nghe dương cầm, nhưng cung tên lớn cùng mũi tên, vẫn để ngay trước án, bên thắt lưng.

Nguyên Hạo nghe được hộ vệ mặc kim giáp nói hai câu. Nụ cười trên mặt biến mất, thay vào đó là sự bi ai.

Trên mặt y, chưa bao giờ lộ loại tình cảm này.

Y có chí khí đầy ngực, lúc nào cũng sung mãn, toàn tâm toàn lực muốn thống nhất thiên hạ. Bi thương vốn không có chỗ trong lòng y, nhưng giờ y lại bi thương là vì cái gì?

Chỉ có điều sự bi thương kia, chỉ trong giây lát là biến mất. Nguyên Hạo gật gật đầu, hộ vệ kim giáp lui ra. Nguyên Hạo tay để bàn, năm ngón tay bắt đầu gõ, giống như đang đánh đàn.

Trương Diệu Ca biết thói quen của Nguyên Hạo, lúc này là y đang suy nghĩ chuyện quan trọng. Mà khi các ngón tay của Nguyên Hạo ngừng lại, là đã có quyết định. Mà quyết định này thường liên quan đến sinh tử. Trương Diệu Ca đang suy nghĩ, đột nhiên cũng thay đổi sắc mặt, hỏi:

- Là?

Còn chưa dứt lời, Nguyên Hạo đã cắt đứt nói:

- Đúng vậy!

Giữa bọn họ, có rất nhiều lời không cần nói ra.

Trong mắt của Trương Diệu Ca cũng lộ ra vẻ bi thương. Trầm mặc một lúc lâu sau mới nói:

- Vậy người...

Vẫn là chưa nói hết, Nguyên Hạo đã nói:

- Gọi Không Tàng Ngộ Đạo đến.

Không Tàng Ngộ Đạo đi vào, khoe miệng vẫn mang theo vẻ như cười như không. Nhưng khi đến trước mặt Nguyên Hạo, thần sắc trở nên cung kính. Y thi lễ thật sâu nói:

- Ngộ Tốt tìm thần đến, không biết có chuyện gì cần dặn dò?

Năm ngón tay của Nguyên Hạo không ngừng gõ, vẻ mặt càng thêm âm lãnh. Dường như y đang hạ lệnh một quyết định cực kỳ gian nan. Rốt cuộc, tay trái của y nắm thành quyền, ngừng thanh nói:

- Không Tàng Ngộ Đạo, ta muốn người làm một việc, không tiếc phải trả bất cứ giá nào!

Không Tàng Ngộ Đạo lộ chút ngạc nhiên, chậm rãi hỏi:

- Bất chấp cái giá phải trả?

Nguyên Hạo căn bản không hề lặp lại, y chỉ nói một lần, không muốn nói thêm lần thứ hai!

- Từ bây giờ bắt đầu, binh lực Tây Bắc, do người khống chế. Người chỉ cần làm một việc, trong hai tháng, mang Dịch Thanh tới gặp ta.

Ngừng chút, Nguyên Hạo bổ sung một câu:

- Ta muốn hấn sống! Nếu như người làm không được chuyện này, về sau không cần tới gặp ta.

Không Tàng Ngộ Đạo ngơ ngẩn. Cho dù là Trương Diệu Ca, cũng có chút kinh ngạc.

Đó căn bản là nhiệm vụ không thể hoàn thành.

Dù Không Tàng Ngộ Đạo cực kỳ khôn khéo, nhưng dù sao y cũng chỉ là con người. Hiện giờ hai quân Tây Bắc đang giao chiến, thế như nước với lửa. Không Tàng Ngộ Đạo có bản lĩnh gì mà bắt được Dịch Thanh? Nhưng vì sao Nguyên Hạo nhất định muốn gặp Dịch Thanh? Trong mắt của Không Tàng Ngộ Đạo tràn đầy vẻ hoang mang.

Không Tàng Ngộ Đạo dừng thật lâu, nói:

- Nhưng hiện tại...binh lực của Tây Bắc, đều nằm trong tay của Trung Thư Lệnh.

Nguyên Hạo nói:

- Người đi, binh lực nơi đó, cũng có thể do người điều khiển! Đây là mệnh lệnh của ta!

Y không nói thêm nhiều. Ngụ ý chính là, Trương Nguyên không cần người phải suy nghĩ. Trương Nguyên nếu không tuân theo mệnh lệnh, cho dù là Trung Thư Lệnh, cũng chỉ có chữ chết!

Không Tàng Ngô Đạo trầm mặc thật lâu, mới thi lễ nói:

- Thần...Tuân chỉ.

Y lui xuống, thần sắc vẫn giữ được sự bình tĩnh. Trương Diệu Ca thấy vậy, cũng không khỏi khâm phục. Nàng muốn nói thêm gì đó, Nguyên Hạo đã khoát tay ngăn nàng nói.

Nguyên Hạo xoay chuyển ánh mắt, nhìn về phía đông nam, nơi đó có thành Tế Yếu.

Khéo miệng mang theo tia cười lạnh, trong ánh mắt Nguyên Hạo mang theo vẻ cảm hoài hiếm thấy, lẩm bẩm nói:

- Dịch Thanh, ngươi nhất định sẽ đến? Có phải không?

Mặt trời mọc rồi lặn, thi thể trước thành Tế Yếu đã chất cao như núi. Trương Nguyên tuy vẫn ngồi vững như Thái Sơn, nhưng trong lòng cuối cùng phần lo lắng.

Hai bên đối chọi thường là như vậy, luôn có một bên phải bồn chồn lo lắng trước. Trương Nguyên luôn cho rằng lo lắng không yên là Dịch Thanh. Lão đã nhận được tin tức của Biện Kinh, triều Tống thấy Quan Trung nguy cấp, cuối cùng lại phái Dịch Thanh tới tây bắc. Vốn cho rằng sau khi Dịch Thanh tiếp nhận điều lệnh, sẽ lập tức tiến tới gây loạn, nhưng Dịch Thanh trì trệ không có động tĩnh gì.

Trương Nguyên tuy liên tiếp phá hàng chục trại quân Trần Nhung, nhưng vẫn không công được thành Tế Yếu trong nội cảnh nước Hạ. Lão lại không chờ được Dịch Thanh, trong lòng khó tránh khỏi bất an. Năm đó Dịch Thanh bất ngờ gây rối, từ cuộc chiến An Viễn, đánh vòng mấy trăm dặm, thu lại toàn bộ đất bị mất, chém Thái úy Linh Châu Đậu Duy Cát, làm Trương Nguyên vẫn còn nhớ như in. Giờ chuyện này Trương Nguyên cũng không dám lơ là cảnh giác, ngày tháng này trôi qua đã không dễ chịu.

Hôm nay, khi mặt trời lặn, Trương Nguyên và Dã Lợi Trảm Thiên đứng sừng sững trước thành Tế Yếu. Nhìn xa xa tà dương như máu, chiếu lên thành trì cô linh, bao trùm đại thành đó bằng tầng ánh sáng nhàn nhạt.

Phía chinh chiến ngừng, ánh mặt trời ảm áp, máu lạnh, thiết kỵ lưu động như gió, thành Tế Yếu đứng trước mặt như tấm chắn vững chắc.

Lúc này hoa núi như gấm, cỏ xanh gió ảm, sắc mặt Trương Nguyên tự lại như băng.

Lão vốn là người Tống, vốn không phải tên Trương Nguyên, lúc nhỏ lòng dạ trong sáng vô tư, tính tình hào phóng, thượng nghĩa hào hiệp, quả thật làm không ít chuyện tốt cho địa phương. Lão từng mơ tưởng dựa vào tài văn võ tiến thân quan trường, tiếc là bản lĩnh bản thân trong mắt quan khảo thí không được xem trọng.

Lão là thượng nghĩa hào hiệp, lại mười mấy năm không được triều đình thu nhận. Sau đó tâm nguội lòng lạnh, không tiếp tục con đường khoa cử nữa, trà trộn thanh lâu, ngẫu nhiên thấy chim anh vũ trên thanh lâu từng viết hai câu: “Hảo trứ kim lung thu thập thủ, mạc giáo phi khứ biệt nhân gia” (nghĩa là nhân tài cần được trọng dụng hậu đãi, nếu không sẽ bỏ quốc gia mà đi), cười dài bỏ đi.

Biện Kinh không giữ người, tự có nơi giữ người!

Lão rút bút tòng quân, chuyển qua đầu đại doanh biên thù Tống, hy vọng có thể dựa vào bản lĩnh bản thân ra sức cho nước, bình định tây bắc, lập hạ một đời công danh. Nhưng soái bên tây bắc cười lão mất cao tay thấp, cười cho dù thời Thái Tông, đều đành chịu đối với tây bắc, một Trương Nguyên lão, có thể có bản lĩnh gì bình định tây bắc?

Văn nhân coi thường lão, võ nhân cũng không cần lão, lão lòng nguội ý lạnh, nảy sinh lòng ác. Lại lần nữa trên đường đi về phía tây, tới địa bàn của người Đẳng Hạng, lão đổi tên Trương Nguyên, một huynh đệ khác của lão đổi tên Ngô Hạo, mạo hiểm lao đầu vào nguy hiểm, đề trên Thái Bạch Cư náo nhiệt nhất phủ Hưng Khánh “Trương Nguyên, Ngô Hạo tới đây chơi”.

Hai người này mạo danh phạm vào tên của Nguyên Hạo, lập tức bị thị vệ trong kinh bắt được. Vốn chờ chặt đầu, lại may mắn được Nguyên Hạo đi ngang qua. Nguyên Hạo chỉ liếc nhìn lão, thì hỏi:

- Phạm vào điều kiêng kỵ như vậy, tại sao làm vậy?

Lão liền bị phần, sớm vút sinh tử qua một bên, nói:

- Họ không quan tâm, còn quan tâm tên làm chi? Lúc nói ra câu này, lão tự cảm thấy mình đầu đã rơi xuống đất, lão không chỉ mạo phạm tên của Nguyên Hạo, còn vạch trần mặt khuyết của Nguyên Hạo.

Lúc đầu Nguyên Hạo họ Lý, được nhà Tống ban cho họ Triệu!

Có những người, vì để được, không tiếc mất. Nguyên Hạo vì thiên hạ, có thể tạm thời chấp nhận họ Triệu. Còn lão không giống vậy, vì một khẩu khí trong lòng, đổi tên Trương Nguyên? Trước đây lão tên gì, từ lâu không ai nhớ.

Xưa nay trong lịch sử trên mình người thành công đầy mực đậm màu. Nếu lão không thành công, hà tất nhớ lại tên họ trước đây.

Không ngờ Nguyên Hạo chỉ cười, nói câu:

- Thả y ra, y muốn làm gì, thì cho y làm.

conem_bendoianh

179. Chương 420: Anh Hùng (1)

Sáp Huyết

Tác giả: Mặc Vũ

Quyển 3: Xạ Thiên Lang

Chương 420: Anh hùng (1)

Nhóm dịch: Đọc Truyện Đêm Khuya

Nguồn: Metruyen

Từ sau đó, đời người như mộng, lão từ một hàn sinh rất nhanh tới vị trí Trung thư lệnh, dựa vào tài hoa trong lòng lập đại kế thống nhất thiên hạ cho Nguyên Hạo. Từ sau đó, phàm là chuyện nước Hạ tiến công Đại Tống, người lãnh quân có thể khác nhau, nhưng vẫn Trương Nguyên lão một tay bày kế sách.

Có lẽ trong lòng lão, khởi binh xâm phạm biên giới như vậy, chỉ là rửa nhục năm đó bị nhà Tống khinh miệt.

Nhìn thi thể chất đông trước mặt nhớ tới giấc mộng phù hoa nhiều năm trước, lão đột nhiên nghĩ:

- Tất cả ta làm, suy cho cùng có phải như mình muốn không? Hay... chỉ là một hành vi khí phách.

Bầu trời có tiếng chim hót truyền đến, cắt đứt dòng suy nghĩ của Trương Nguyên. Lão lắc đầu, cưỡng ép mình không nghĩ ngợi nhiều nữa, liếc xéo Dã Lợi Trảm Thiên bên cạnh, cuối cùng không nhịn được nói:

- La Hầu Vương, theo ngài thấy, lúc nào Định Thanh sẽ tới?

Lời vừa ra khỏi miệng, thì cảm thấy rất có vấn đề. Dã Lợi Trảm Thiên là người mù, lão nói cái gì theo ngài thấy, Dã Lợi Trảm Thiên sẽ buồn bực không?

Đột nhiên có phần bị ai, lão bây giờ lo trước lo sau, kiêng kỵ quá nhiều, không còn ý chí phong phát, tùy ý làm bậy như ngày trước. Chẳng lẽ người đều như vậy, già rồi, quyền vị cao rồi, suy nghĩ trái ngược lại nhiều hơn sao?

Nếu bây giờ có một người tới trước mặt lão, như năm đó chỉ vào mũi lão quát mắng “thay tên đổi họ, có phải vì quan cao lộc hậu không?” Lão đổi mặt thế nào, phải chăng lão có khí phách của Nguyên Hạo năm đó, cười bỏ qua, hay bưng bưng biến sắc chém người đó trước mặt?

Câu hỏi sớm đã hỏi, Dã Lợi Trảm Thiên cũng từng trả lời. Trương Nguyên vốn cho rằng giống như ngày thường, không có được đáp án, không ngờ thần sắc Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên có phần quái dị, chậm rãi nói:

- Chờ một chút...

Giữa lúc Dã Lợi Trảm Thiên nói, từ từ nhắm hai mắt, hình như đang nghe cái gì.

Trương Nguyên ngẩn ra, không hiểu phải đợi cái gì. Nhìn khuôn mặt của Dã Lợi Trảm Thiên chìm trong ánh mặt trời, tựa như đang hưởng thụ ánh mặt trời ấm áp chói chang. Trong lòng nghĩ ngợi, lão tuy là Trung thư lệnh, nhưng trong trực giác người mù này trước giờ không có để lão vào mắt.

Thoáng có chút bật cười, Trương Nguyên thầm nghĩ rằng Dã Lợi Trảm Thiên nếu là mù lòa, đương nhiên sẽ không để lão vào mắt. Đợi hồi lâu, Trương Nguyên đang có chút không nhẫn nại được, Dã Lợi Trảm Thiên thở dài nói:

- Địch Thanh, sắp đến rồi!

Trương Nguyên lú lẫm, nhất thời ngược lại không biết tại sao Dã Lợi Trảm Thiên khẳng định như vậy?

Dã Lợi Trảm Thiên biết rõ sự khó hiểu của Trương Nguyên, thản nhiên nói:

- Trung lệnh đại nhân bây giờ nói nhiều nghe thì ít, là gần đây có rất nhiều thứ nghe không được, nhìn thấy cũng không để trong lòng.

Trương Nguyên hơi rùng mình, cho rằng Dã Lợi Trảm Thiên nói là chuyện triều đình, cẩn trọng nói:

- Không biết La Hầu Vương nghe được gì?

Trong mắt Trương Nguyên, Dã Lợi Trảm Thiên chính là quái nhân.

Dã Lợi Trảm Thiên thân là La Hầu Vương, nhưng vốn ở bộ A Tu La. Bộ A Tu La vốn cũng là đồ phản bội, người vào đó, xem như là chết. Nhưng Dã Lợi Trảm Thiên không chỉ không chết, ngược lại dựa vào bản lĩnh làm tới vị trí Long bộ cửu vương, phải nói là một dị số. Nhưng quá khứ của Dã Lợi Trảm Thiên, không có người nào biết.

Trương Nguyên cũng không biết.

Người này bản thân giống như trong sương mù dày đặc, y giúp Nguyên Hạo đông chinh tây phạt, tới bây giờ cũng không nắm quyền lợi gì. Nguyên Hạo xem Dã Lợi Trảm Thiên như thế nào, Dã Lợi Trảm Thiên phải chăng là có lời oán hận?

Lúc Trương Nguyên suy xét vấn đề này, để ý biểu hiện của Dã Lợi Trảm Thiên.

Khóe miệng Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên có phần mỉa mai, nhắm mắt lại chậm rãi nói:

- Ta nghe được tiếng gió.

Trương Nguyên có chút khẩn trương, truy hỏi:

- Tiếng gió gì? Tiếng gió, tiếng gió của triều đình? Dã Lợi Trảm Thiên nói như vậy, có phải ám chỉ lão gì không? Từ xưa để vương tối kỵ công cao cái chủ. Trương Nguyên lão tới ngày nay, bộc lộ tài năng, tuy nói Nguyên Hạo có đại lượng, có dã tâm, có khí phách, không ứng phó thuộc hạ có công như lão, nhưng chuyện đời khó liệu...

Dã Lợi Trảm Thiên cười, chìa tay vẽ trong không trung nói:

- Tiếng gió gì? Cái này ngược lại khó giải thích. Xuân ấm áp thế này, tiếng gió cũng là dịu dàng, Trung thư lệnh một lòng chinh phạt, chẳng lẽ cũng không cảm giác được gì sao?

Trương Nguyên ngẩn ra, nửa hồi lâu mới nói:

- Ngài nói gió của bầu trời?

Có chút nghi thần nghi quỷ buồn cười chính mình, nghe Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Gió trong bầu trời, cũng có thể truyền chút tin tức.

Trương Nguyên chau mày, chần chờ nói:

- Thứ cho lão phu không hiểu, vẫn xin La Hầu Vương giải thích rõ.

Cuối cùng Dã Lợi Trảm Thiên mở mắt, hai con mắt màu trắng xám nhìn chằm chằm Trương Nguyên nói:

- Trong tiếng gió xen lẫn tiếng hoan hô.

Trương Nguyên nhìn thấy con người của Dã Lợi Trảm Thiên ngập đầy sát ý, trong lòng hơi lạnh, ngẩng đầu nhìn qua. Dù sao lão cũng là Trung thư lệnh, cũng tự ý vào tài hoa, không muốn mọi chuyện truy hỏi người bên cạnh, ngừng thần nghĩ ngợi, liền nói:

- Bây giờ gió này là từ phía thành Tế Yếu thổi tới, nói như vậy tiếng hoan hô cũng là từ phía thành Tế Yếu truyền tới, thật sự có tiếng hoan hô?

Lão tuy nghe không được, nhưng biết lỗi tai của người mù đều rất đặc biệt, càng hướng hồ kẻ trước mắt này là cực phẩm trong người mù?

Tại sao có tiếng hoan hô?

Trương Nguyên nghĩ tới đây, sắc mặt thay đổi. Tại sao bọn họ hoan hô, có phải vì đã nhận được tin Địch Thanh sắp đến?

Dã Lợi Trảm Thiên lạnh lùng nói:

- Ngoại trừ cái này ra, thực sự ta không nghĩ tới hoàn cảnh bọn họ thế này còn có lý do gì hoan hô.

Trương Nguyên trầm nghĩ, người mù này quả thật có mấy phần bản lĩnh, lại xét kỹ động tĩnh của đối thủ như vậy, chẳng trách người mù này có thể được nguyên soái phong làm cứu vương. Đột nhiên nghĩ tới một chuyện, hỏi:

- Thành Tế Yếu đã thành cô thành, cho dù sau núi đều có quân ta phong tỏa, nếu có người vào thành Tế Yếu, tuyệt thoát không khỏi tai mắt chúng ta. Bọn chúng làm sao có thể biết tin tức Địch Thanh sắp đến.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Người ngựa tuy thoát không khỏi tai mắt của Trung lệnh thư, nhưng có bồ câu đưa thư, Trung thư lệnh lại không thấy được.

Trương Nguyên nghiêm nghị, ngẩng đầu nhìn lên trời, chỉ nhìn thấy mây trôi xa tắp, trời xanh dài rộng, không có bồ câu gì. Đột nhiên nghĩ tới lúc này nghe được chim hót, chỉ là lão tâm sự trùng trùng, hoàn toàn không có để ý. Thì ra lúc này chim bay tới chính là chim bồ câu truyền tin.

Vừa nghĩ tới đây, Trương Nguyên lại nghiêm nghị cung kính Dã Lợi Trảm Thiên, trầm ngâm nói:

- Địch Thanh đã tới rồi, nhưng hần muốn đánh chúng ta trở tay không kịp, do đó cũng không hành động thiếu suy nghĩ. Hần sợ người trong thành Tế Yếu chờ tới tuyệt vọng, cho nên lại phái bồ câu truyền tin. Nếu người trong thành hoan hô nhảy nhót, có nghĩa là biết Địch Thanh sắp dụng binh tới. Nếu đã như vậy, chúng ta không thể không đề phòng.

Nói tới đây, Trương Nguyên có nhận thức mới với Dã Lợi Trảm Thiên. Lúc đầu Nguyên Hạo bảo Dã Lợi Trảm Thiên đến giúp lão, lão còn không đồng ý, không ngờ chính là người mù này còn thấy chuẩn xác hơn tất cả mọi người.

- Trung thư lệnh quả nhiên thông minh.

Dã Lợi Trảm Thiên không đậm không nhạt nói.

Trương Nguyên đỏ mặt, lời nói khen ngợi lão không biết đã nghe bao nhiêu, nhưng câu khen ngợi này như cho lão một cái bạt tai. Nhưng lão dù sao kinh nghiệm lão luyện, chỉ làm như không có nghe thấy, còn sớm đã truyền lệnh xuống, lệnh quân Hạ gia tăng phòng ngự trong phạm vi mấy chục dặm, lại lệnh quân Hạ xung quanh vừa có tin tức, lập tức thông truyền.

Trương Nguyên biết Địch Thanh sẽ đến, ngược lại phần chần.

Bất luận quân Hạ, người Tống, đều xem Địch Thanh giống như thiên thần. Trương Nguyên biết giằng co tác chiến như vậy, không biết khi nào mới kết thúc. Lúc này mới ôm lấy ý so cao thấp với Địch Thanh, sau đó công kích Địch Thanh, tây bắc sẽ không còn người chống đối lại bọn họ.

Về tới lều trung quân, Trương Nguyên chưa kịp ngồi xuống, thì có binh sĩ đến bẩm báo nói:

- Trung lệnh đại nhân, Bàn Nhược Vương, Một Tàng Ngộ Đạo tới tham kiến.

Trương Nguyên chau mày, mấy ngày trước Nguyên Hạo đã có lệnh truyền đạt, nói để Một Tàng Ngộ Đạo tới hiệp trợ Trương Nguyên tác chiến. Lại nói, Một Tàng Ngộ Đạo có yêu cầu gì, nhất định thỏa mãn vô điều kiện.

Trương Nguyên thân ở địa vị cao đã lâu, làm sao không biết ở đây có ý tước binh quyền của lão? Trong lòng không hờn giận, thầm nghĩ Nguyên Hạo căn dặn như vậy, chẳng lẽ là thật sự có lòng nghi kỵ với lão?

Lúc chờ Bàn Nhược vương vào, Trương Nguyên thấy sắc mặt này bình thản, nhất thời nhìn không rõ tình hình, lại thấy khuôn mặt tiểu nhân đắc chí của Một Tàng Ngoa Bàng, càng chau mày lại.

Bàn Nhược Vương dù sao nắm giữ Hoành Sơn nhiều năm, nếu nói dụng binh, khả năng trợ lực lớn. Nhưng Một Tàng Ngoa Bàng chỉ dựa vào muội muội Một Tàng thị được sủng ái thì nghênh ngang không xem ai ra gì, quả thật làm Trương Nguyên chướng mắt. Bàn Nhược vương dẫn Một Tàng Ngoa Bàng đến, lại là muốn làm gì?

Một Tàng Ngoa Bàng gần như không có nhìn thấy sự chán ghét của Trương Nguyên, ngược lại tới gần cột nhà nói:

- Trung lệnh đại nhân, tiểu nhân hữu lễ.

Trương Nguyên miễn cưỡng thi lễ, xoay về hướng Bàn Nhược Vương, có chút lãnh đạm nói:

- Bàn Nhược Vương, Ngột Tốt có chỉ bảo lão phu nghe theo căn dặn của Bà Nhược vương.

180. Chương 421: Anh Hùng (2)

Bàn Nhược Vương cười, tiến lên thi lễ, cung kính nói:

- Trung Thư lệnh đại nhân nói đùa rồi, Ngột Tốt có chỉ, bảo tại hạ hiệp trợ Trung thư lệnh mà thôi. Tiểu tử không có tài đức gì, nào dám căn dặn đại nhân chứ?

Dã Lợi Trảm Thiên ngồi bên cạnh, cũng đứng lên, càng không bắt chuyện, sắc mặt tĩnh mịch, y nói với mọi người, tựa hồ đều là một thái độ.

Trong lòng Trương Nguyên lại thoải mái một chút, lưu loát nói:

- Bàn Nhược Vương quá khiêm nhường rồi, đây là căn dặn của Ngột Tốt...

Bàn Nhược Vương liếc xéo Dã Lợi Trảm Thiên, mỉm cười nói:

- Ngột Tốt cũng là muốn đại nhân và tiểu tử đồng tâm hiệp lực mà thôi, về phần ai chỉ huy, có gì khác biệt chứ?

Không đợi nói hết, Một Tàng Ngoa Bàng bên cạnh đỉnh đạc nói:

- Trung thư lệnh đại nhân, ngài bảo tiểu nhân ăn uống đánh cược, tiểu nhân đều làm được. Nếu ngài bảo tiểu nhân lãnh quân, vậy quả thật quá làm khó tiểu nhân rồi. Nói thật nhé, lần này tiểu nhân đến, hoàn toàn không có ý lãnh quân, ngài sắp xếp cho tiểu nhân công việc dễ dễ nhé.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Lúc này hai quân đang giao chiến, có việc gì dễ dàng chứ? Nếu người muốn dễ dàng, hà tất tới đây? Đang lúc do dự, Bàn Nhược Vương nói:

- Trung thư lệnh đại nhân, trên đường đến tại hạ đã nghĩ rất nhiều. Chúng Thế Hành tuy bị vây nhiều ngày, Địch Thanh đến cứu, nhưng sẽ không cường công.

Trương Nguyên hơi rung, hỏi lại:

- Vậy ý của Bàn Nhược Vương, Địch Thanh sẽ làm thế nào giải cứu thành Tế Yếu chứ?

Bàn Nhược Vương từng chữ nói:

- Tại hạ nghĩ Địch Thanh nhất định muốn cắt đường lương thực của ta, chặn đường lui của ta, ép ta rút lui.

Trong mắt Trương Nguyên sự nghiêm khắc xuất hiện, im lặng hồi lâu nói:

- Nếu sử dụng chiêu này, chỉ sợ ta tuy có kỵ binh hơn trăm ngàn cũng có thể một ngày nào đó tan vỡ.

Quân Hạ xuất binh kìm kẹp quân Trần Nhung, thế như chẻ tre, quân Tống khó có thể chống lại. Tuy quân Tống mấy lần truyền lệnh đều là tránh tiến công sắc nhọn này, đánh mà không lui, nhưng người thực thi thực sự, không có một ai!

Bất kể Cát Hoài Mẫn hay Nhâm Phúc, vẫn bị kế dụ địch thu hút, dành thắng lợi tạm thời xông lên đầu, từng bước tiến vào trong phạm vi quân Hạ.

Nhưng Địch Thanh không phải Cát Hoài Mẫn, cũng không phải Nhâm Phúc. Đại Tống nếu thật có một người có thể kiên quyết chấp hành chính sách sách lược, vậy chắc chắn chính là Địch Thanh, cũng chỉ có thủ hạ của Địch Thanh mới hoàn toàn tin phục nghe theo mệnh lệnh của Địch Thanh.

Quân Hạ bắt người cướp của cảnh Tống, nhưng bây giờ lương thực đã ngoại đã cạn, lương thảo của hơn trăm ngàn đại quân, hết thảy phải vận chuyển từ thành Cổ Dương ở tây bắc thành Tế Yếu. Nếu thành Cổ Dương bị phá, quân Hạ không công tự bại.

Trong lều quân trung yên lặng chốc lát, Bàn Nhược Vương nói:

- Thành Cổ Dương có liên quan mật thiết với thắng lợi quân ta. Nếu Trung lệnh đại nhân không chê, tiểu tử và Một Tàng đại nhân xin lệnh, lập tức xuất phát tới trấn thủ thành Cổ Dương, không biết ý đại nhân thế nào?

Trương Nguyên trong lòng thở phào nhẹ nhõm, trầm nghĩ:

- Theo lời Một Tàng Ngoa Bàn nói, thấy ý của nguyên soái không phải là tước binh quyền của ta. Một Tàng Ngoa Bàn này dù sao vẫn lấy đại cuộc làm trọng.

Thành Cổ Dương cực kỳ trọng yếu, Trương Nguyên có kinh nghiệm đánh trận, sao lại không đề phòng? Lão sớm phái trọng binh canh giữ chỗ đó, chỉ sợ Địch Thanh tấn công. Nghe Bàn Nhược Vương chủ động xin đi giết giặc, vừa hợp ý. Lòng nghĩ Một Tàng Ngoa Bàn làm không được việc, nhưng có Bàn Nhược Vương trối buộc và trấn thủ thành ở Cổ Dương, vậy lo lắng của ta không cần lo nữa! Lập tức nói:

- Vậy làm phiền Bàn Nhược Vương... và Một Tàng đại nhân.

Bàn Nhược Vương khiêm tốn vài câu, hướng về Trương Nguyên xin lệnh bài. Cũng không trì hoãn, cùng Một Tàng Ngoa Bàn nhân lúc đêm xuất phát, thẳng tới thành Cổ Dương.

Trương Nguyên không ngờ rằng Bàn Nhược Vương thích vui đùa như vậy, nhất thời khó trách có chút nghi ngờ. Ngẩng đầu nhìn Dã Lợi Trảm Thiên, thấy chân mày y cũng chau lại, không biết đang nghĩ gì.

Vào lúc đêm, Trương Nguyên có chút mệt mỏi, nhưng lòng lo chiến sự, trần trọc, trước sau khó đi vào giấc ngủ. Lúc đêm khuya, ủ rũ trong lòng lão dâng lên, lúc này mới đi sâu vào giấc ngủ.

Nhưng mới vừa ngủ say, trong mộng nghe thấy tiếng trống kinh thiên động địa truyền đến. Trương Nguyên giật mình, xoay người ngồi dậy, có thị vệ xông vào lều vải, gọi:

- Đại nhân, có địch đến công!

Có địch đến công! Địch Thanh đến rồi? Trong lòng Trương Nguyên thực sự cả kinh, sau đó nghe thấy phía đông tiếng trống đã vang lớn. Tiếng trống như sấm rền vang tới, giống như muốn giết tới trước mắt.

Trương Nguyên quát mắng:

- Một lũ vô dụng, sao muộn thế này mới tới thông báo?

Binh sĩ đó cũng hoang mang khó hiểu, thưa dạ không nói. Trương Nguyên xông ra lều vải, thì cảm thấy tiếng trống sấm triều như xông tới trước mắt. Đại doanh quân Hạ đã có loạn, nhưng Trương Nguyên dù sao thân đã trải qua trăm trận chiến, lần này tìm Địch Thanh đánh một trận, há có thể không chuẩn bị.

Trương Nguyên lên ngựa, thẳng tới doanh trại phía đông, thấy có tướng lĩnh sớm xếp thành hàng trước doanh trại, người trên lưng ngựa, cung trên tay sẵn sàng đón quân địch đến.

Màn đêm thâm trầm, Trương Nguyên quát lệnh:

- Đốt lửa trại lên.

Không tới thời gian lâu, nơi sơn dã ngoài thành Tế Yếu đã sáng như ban ngày. Trương Nguyên tuy không biết lúc này tình hình quân địch thế nào, nhưng biết lòng quân tuyệt không thể loạn. Nếu Địch Thanh đánh úp lấy nhanh đến công, lão muốn dùng thể dày ép lui đối thủ.

Thấy bốn bề lửa trại đứng hên đầy lên, dưới ánh sáng ngọn lửa, đội doanh quân Hạ hoang mang mà không loạn, đã như cung tên phần nộ bắn. Trương Nguyên trong lòng an tâm một chút, lúc này Dã Lợi Trảm Thiên cũng đã đuổi tới, cùng Trương Nguyên vào trong quân doanh.

Có tướng quân tiền quân đến nói:

- Trung lệnh đại nhân, chỉ nghe tiếng trống dồn dập, chắc là ở phía trước trong vòng mười dặm, nhưng trước mắt không thấy tình hình quân địch. Mặt tướng nghe đại nhân căn dặn, không dám tự ý xuất binh, chỉ phái du kỵ đi trước thám thính tin tức, nhưng cho tới bây giờ, vẫn chưa có tin tức...

Trương Nguyên cả giận nói:

- Sườn núi Đăng Cao ngoài hai mươi dặm phía đông là ai canh giữ?

Trương Nguyên đương nhiên sẽ không ngồi trước thành Tế Yếu chờ Địch Thanh tới công. Trong mấy trăm dặm phía đông, sớm đã bố trí đội thám tử tiên tiêu, nhưng không ngờ, đối thủ công tới trước mặt, lại không có thám tử truyền về tin tức.

Nhìn qua Dã Lợi Trảm Thiên, Trương Nguyên hỏi kè:

- La Hầu Vương, tại sao Địch Thanh có thể vượt qua phòng tuyến trăm dặm tới chỗ này, chẳng lẽ bọn chúng thật sự có cánh hay sao?

Dã Lợi Trảm Thiên cũng chau mày, lắc đầu, không nói gì.

Đúng lúc này, tiếng trống đột nhiên ngừng. Trương Nguyên ngẩn ra, bên tai như có tiếng trống kích động không ngừng, trái tim muốn nhảy ra. Chỗ xa trong đêm tối vốn là tiếng trống ầm ĩ rung trời đột nhiên mất đi, cái loại chấn động đột nhiên im lặng, càng làm lòng người ta kinh hãi.

Trong đại doanh quân Hạ, tất cả mọi người đều định thần chờ đợi, chỉ cho rằng quân Tống muốn bắt đầu tiến công... Không ngờ mãi tới trời sáng, phía đông mặt trời nhô lên, quân Tống lại không có hành động.

Giọt sương sáng sớm dần tan trên ngọn liễu, khói lửa bốn bề mang khí lạnh giết người.

Trương Nguyên đứng trong lớp sương, cảm nhận được sự mĩa mai của gió, sắc mặt trầm lạnh như băng, nhìn thấy mặt trời đỏ sắp chọc thủng lớp mây trắng nơi núi xa, Trương Nguyên quát:

- Leo lên sườn núi xem thử đi.

Lời nói vừa dứt, có vó ngựa dồn dập, Dạ Nguyệt Phong dẫn mấy kỵ binh chạy vội tới. Lúc trận chiến trại An Viễn, Đậu Duy Cát tuy chết, Dạ Nguyệt Phong lại thoát mạng, mấy huynh đệ y đều chết trong tay Địch Thanh, sớm đã hận thấu xương Địch Thanh. Lần này tấn công Đại Tống, Dạ Nguyệt Phong chủ động xin đi giết giặc, muốn xung phong đi trước làm gương cho binh sĩ, được trấn thủ sườn núi Đăng Cao để ý động tĩnh của người Tống.

Thấy Dạ Nguyệt Phong vội tới, Trương Nguyên lạnh lùng nói:

- Ta muốn người cho ta một câu trả lời.

Dạ Nguyệt Phong sợ hãi khó an, lập tức quỳ xuống nói:

- Đại nhân, mặt tướng... rất khó nói.

Thấy hai tròng mắt Trương Nguyên dựng thẳng lên, đã động ý định giết người, Dạ Nguyệt Phong vội vàng nói:

- Đại nhân, ngài nghe mặt tướng giải thích, mấy ngày nay mặt tướng vẫn kiên thủ ở sườn núi Đăng Cao. Tối qua trời tối đen không trăng, đột nhiên dưới sườn núi tiếng trống nổ vang trời, tựa như có ngàn quân vạn mã tiến giết. Mặt tướng trước đây hoàn toàn không có nhận được tin tức quân tiến xung quanh, lại không biết thực lực của địch thủ, vì vậy chưa thể xuất chiến. Sau khi tiếng trống đó dừng, mặt tướng đã phái nhân thủ đến bẩm báo tình hình, không ngờ... đều chết trên đường!

Mọi người nghe vậy, đều trong lòng phát lạnh, tuy là ánh nắng tươi sáng, nhưng cảm thấy xung quanh không biết bao nhiêu con mắt đang lén nhìn chằm chằm bọn họ...

Lúc này tướng quân Tiền quân tiến đến nói:

- Khởi bẩm đại nhân, quân của mặt tướng đi liên lạc với thám tử của Dạ Nguyệt Phong tướng quân, tới bây giờ cũng không có tin tức, chỉ sợ đều gặp phải độc thủ của bọn chúng.

Thần sắc Trương Nguyên không thay đổi, lạnh lùng nói:

- Dạ Nguyệt Phong, núi Yến Tử ngoài ba mươi dặm phía đông của ngươi là ai canh giữ.

Đô áp nha trấn thủ núi Yến Tử hỗn hển chạy tới, nếu y cũng nhận được tin tức giống như Dạ Nguyệt Phong, mọi người cũng không kỳ quái. Nhưng Đô áp nha nói cho Đại hỏa đô một tin tức kỳ quái, núi Yến Tử không có cảnh tình.

181. Chương 422: Anh Hùng (3)

Mọi người nghe vậy, đưa mắt nhìn nhau, mặt Trương Nguyên trầm lặng như nước. Sớm trước đây, thét lệnh truyền quân thủ Hạ xung quanh trăm dặm hồi báo tình hình quân. Lúc trưa, đã lục tục có tướng quân quân thủ phái người tới bẩm báo, cũng không có tình hình của địch!

Ánh mặt trời áp áp mênh mông chiếu lên người, Dạ Nguyệt Phong trán đã đổ mồ hôi chảy xuống, thấy ánh mắt nghi kỵ của mọi người, hết lớn:

- Tối qua thật có người đến công, Trung thư lệnh đại nhân, ngài phải tin mặt tướng.

Trương Nguyên đột nhiên cười:

- Địch Thanh phô trương thanh thế như vậy, chắc là bọn chuột nhát gan, thực lực không đủ, không dám đến công quân ta. Nếu đã như vậy, hà tất thêm một đường chứ? Được rồi, truyền lệnh xuống, bảo khắp nơi trú quân canh phòng cho tốt. Dạ Nguyệt Phong tướng quân cũng quay về đi.

Lão cố ý nói qua loa, chỉ là trấn an lòng quân, nhưng trong lòng có một nghi ngờ cực lớn dâng lên. Nếu xung quanh trăm dặm không có cảnh tình, vậy quân Tổng của Địch Thanh suất lĩnh làm sao tới sườn núi Đăng Cao, còn có thể tinh tế giết thám tử của quân Hạ?

Chẳng lẽ, thủ hạ của Địch Thanh đều biết bay sao?

Không chỉ Trương Nguyên, các tướng quân Hạ đều hoang mang trong lòng, sau khi lui xuống, khó tránh bàn tán sôi nổi.

Sau khi Trương Nguyên trở về lều quân trung, giận dữ không thể lần át, lại không thể trút ra. Không lâu sau, Dã Lợi Trảm Thiên vào trong lều, Trương Nguyên vất vả suy nghĩ rất lâu, vẫn không nắm được trọng điểm, cuối cùng hỏi:

- La Hầu Vương, theo ngài thấy, tối qua xảy ra chuyện gì?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Lúc này ta ở trong doanh đi một vòng, nghe quân tướng đều lén bàn bạc, nói thủ hạ của Địch Thanh biết bay, mới có thể không kinh động quân thủ lân cận, trực tiếp tới đây.

Trương Nguyên vỗ bàn, quát:

- Là ai dám yêu ngôn mê hoặc mọi người? Lôi ra chém.

Dã Lợi Trảm Thiên chau mày, chậm rãi nói:

- Trung lệnh đại nhân thất thố như vậy, chỉ sợ mục đích của Địch Thanh đã đạt rồi.

Trương Nguyên hơi giật mình, vội hỏi:

- Địch Thanh có mục đích gì?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Địch Thanh không ngoài dự liệu chúng ta, đã chuẩn bị động thủ. Nhưng hắn biết có Trung lệnh đại nhân tọa trấn, lúc này quân ta không có khe hở để chen vào. Địch Thanh tuy dũng, nhưng là một người cực kỳ cẩn thận, hắn hành động như vậy, chắc chắn là muốn dao động lòng quân của chúng ta trước. Nếu Trung thư lệnh cũng bị hắn làm cho loạn, chắc chắn chính là lúc hắn xuống tay.

Trương Nguyên rung mình, chậm rãi gật đầu nói:

- Ngài nói không sai, nhưng ta suy nghĩ rất lâu rồi, rốt cuộc nghĩ không ra tối qua là xảy ra chuyện gì.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Rất rõ ràng, tối qua Địch Thanh đã phái người trà trộn tới lân cận! Tùy thời cơ giết thám tử của chúng ta, tạo nên hỗn loạn.

Trương Nguyên nói:

- Cái này sao ta không biết chứ? Nhưng xung quanh chúng ta thiên la địa võng, bọn chúng làm sao có thể trà trộn vào được, lại bình an rời đi chứ?

Dã Lợi Trảm Thiên hơi nhíu mày, trầm ngâm nói:

- Ta có một suy đoán, nhưng trước mắt không dám khẳng định. Đại nhân, ngài hà tất điều tra chi tiết mới định luận. Nhưng Địch Thanh quả nhiên thông minh, biết đồng bằng giao thủ bất lợi, nên không chủ động giao thủ với chúng ta, chỉ là phô trương thanh thế. Bây giờ quân Tống trong tối, ta ở ngoài sáng, hắn có thể dễ dàng xoay chuyển địa thế bất lợi, có thể nói cao minh.

Nghe tiếng hét của Trương Nguyên, Dã Lợi Trảm Thiên cười nói:

- Nhưng đại nhân lấy tĩnh chế động, lấy bất biến ứng vạn biến, cũng là thủ đoạn cực kỳ cao minh.

Trương Nguyên trong lòng hơi khoan khoái, nói:

- Nếu đã như vậy, làm phiền La Hầu Vương rồi.

Nhưng nghĩ tới tối qua quân Tống giả vờ đánh lén, nói vậy nhân thủ nhất định không nhiều lắm. Lão có mấy chục ngàn đại quân, lại vì trấn thủ không dám xuất chiến, không khỏi xấu hổ.

Dã Lợi Trảm Thiên gật đầu, mới xoay người ra lều, đột nhiên lại ngừng bước nói:

- Không biết đại nhân có từng để ý tới lúc tiếng trống tối qua vang lên, thành Tế Yếu có chút dị dạng không?

Trương Nguyên định thần suy nghĩ, liền nói:

- Trong thành bọn chúng đen kịt, không có động tĩnh gì, cũng không có dị dạng.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Không có động tĩnh mới là dị dạng lớn nhất. Nghĩ nếu bọn họ đã biết Địch Thanh đến, lại nghe tiếng trống nổ lớn, không có lý nào không lên trên đầu thành nhìn xem. Bọn chúng hoàn toàn thờ ơ, có phải sớm đã biết Địch Thanh chẳng qua là phô trương thanh thế?

Trương Nguyên xấu hổ trong lòng, cảm thấy trước mặt người mù này, mình giống như là người mù, tức giận nói:

- Nếu đã như vậy, tại sao tối qua ngài không nói?

Dã Lợi Trảm Thiên có phần kinh ngạc, cười khổ nói:

- Ta cũng là bây giờ mới nghĩ tới mà thôi. Ta nói cái này tuyệt không có ý giễu cợt đại nhân. Nghĩ Ngột Tốt nếu bảo ngài và ta đến, thì muốn để ngài và ta đồng tâm hiệp lực, vẫn xin đại nhân đừng đa nghi.

Trương Nguyên thở một hơi nhẹ nhàng, chấp tay nói:

- Đa tạ La Hầu Vương nhắc nhở, dù sao ta sở trường chỉ huy đại cuộc, phía sau bức màn vạch kẻ. Lúc mặt đối mặt thật sự ngược lại thiếu thành thạo như trước. Nghe Dã Lợi Trảm Thiên nhắc nhở, trong lòng cảnh giác.

Dã Lợi Trảm Thiên vừa đi, Trương Nguyên lập tức truyền lệnh mọi người canh phòng. Để an lòng quân, cố ý tỏ ra nhàn nhã tuần doanh, cả ngày không nói, tới lúc màn đêm buông xuống, lòng Trương Nguyên ngược lại căng thẳng.

Nhưng đợi tới lúc nửa đêm, vẫn không có chút động tĩnh, đầu Trương Nguyên mới dựa vào gối, đột nhiên có quân sĩ xông vào bẩm báo:

- Đại nhân, có tình hình.

Trương Nguyên kinh hãi, bỗng nhiên đứng lên nói:

- Chuyện gì?

Nghe ngoài lều yên lặng đến dọa người, cũng không có tiếng trống, Trương Nguyên quả thật không rõ có tình hình gì.

Lao ra doanh trại, thấy trong đại doanh quân Hạ ẩn có rối loạn, Trương Nguyên mới truy hỏi. Đột nhiên cảm thấy phía thành Tế Yếu có khác thường, ngẩng đầu nhìn qua, hít một hơi khí lạnh.

Thì ra không biết lúc nào đầu thành Tế Yếu bó đuốc dựng cao thẳng, lửa hừng hực, trên đầu thành Tế Yếu sáng như ban ngày, ẩn hiện hàn quang của đao thương kiếm kích.

Thành Tế Yếu tại sao hành động như vậy? Nghĩ tới lời nói của Dã Lợi Trảm Thiên, tâm tư Trương Nguyên xoay tít. Thăm nghĩ tới qua thành Tế Yếu không có động tĩnh, là vì biết Địch Thanh phô trương thanh thế, nhưng hôm nay quân Tống xông lên đầu thành, chẳng lẽ biết Địch Thanh muốn công đánh, do vậy chuẩn bị để tiếp ứng?

Tuy biết bây giờ xung quanh hơn trăm dặm không có cảnh tình, Địch Thanh tuyệt không thể nhanh như vậy đã đột kích ồ ạt. Nhưng thấy lửa sáng đầu thành, trong lòng luôn bất an, lại lệnh thủ hạ toàn lực canh phòng.

Quân Hạ ngược lại có không ít ý nghĩ như Trương Nguyên, lập tức đốt lửa chuẩn bị chiến. Nhưng đợi tới trời sáng, lửa đầu thành tắt, lại không thấy một binh một tốt quân Tống xuất hiện.

Trương Nguyên đợi thấy ánh sáng sớm mai, đột ngột tỉnh ngộ, thầm kêu việc làm ác của Địch Thanh. Thành Tế Yếu làm như vậy, không cần hỏi, chính là dùng thủ đoạn phô trương thanh thế.

Đang lúc này, Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên chạy về, Trương Nguyên thấy thế, thúc ngựa tiến lên hỏi:

- La Hầu Vương, có đáp áp chưa?

Dã Lợi Trảm Thiên hỏi:

- Đại nhân tối qua có dị thường gì không?

Nghe Trương Nguyên nói chuyện xảy ra tối qua một lượt, Dã Lợi Trảm Thiên than nói:

- Nếu không ngoài dự liệu của ta, kể Địch Thanh dùng là làm quân mệt mỏi. Hắn liên tục hai đêm giả vờ tác chiến, làm ta toàn lực canh phòng, chờ ta tới lúc kiệt sức, chính là ngày bọn chúng tiến công.

Trương Nguyên cũng nghĩ tới đây, nhưng càng quan tâm chuyện tối đêm trước, hỏi:

- Nhưng tại sao bọn chúng có thể không kinh động tình hình nhân mã quân ta, tới gần xung quanh chúng ta chứ?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Ta cẩn thận lệnh người xem xét thi thể của thám tử, phát hiện bọn họ đều là bị một chiêu mất mạng, rõ ràng là bị cao thủ võ kỹ tấn công giết chết. Nhưng xung quanh quả thật không có dấu vết của đại quân Tống lui tới. Theo ta thấy, người của Địch Thanh phải đi chỉ có khoảng mấy trăm người. Mỗi người thân thủ không tệ, bọn chúng có thể lặng lẽ đến, an toàn rời khỏi. Trước mắt ta thấy chỉ có một khả năng...

Dừng lại một chút, Dã Lợi Trảm Thiên lại nói:

- Bọn chúng cải trang thành quân Hạ ta để đi ngang dọc xung quanh trảm dặm này, những nhân thủ này nếu cải trang thành quân Hạ lui tới, chúng ta rất khó phát hiện.

Trương Nguyên bỗng nhiên tỉnh ngộ, chợt nói:

- Nếu đã như vậy, phải kiểm tra quân thủ lân cận, có quân Hạ dị thường lui tới không.

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Đúng vậy, ta chính là theo hướng này đi kiểm tra, kết quả quân thủ của Ngưu Đầu Sơn năm mươi dặm phía đông bắc chỗ này có báo. Quả thật nhìn thấy một đội quân Hạ đi qua, số người không nhiều, bọn chúng chỉ cho rằng phụng mệnh điều lệnh đại nhân tuần tra, do vậy không có đến hỏi.

Trương Nguyên trầm cẩn rằng, từng chữ nói:

- Địch Thanh, quả nhiên người đủ xảo quyệt. Truyền lệnh xuống, lệnh quân ta gia tăng phòng bị, để ý đội quân lân cận tự ý lui tới.

Lão mệnh lệnh tuy truyền xuống, nhưng cuối cùng có dùng không, cũng không biết.

Dã Lợi Trảm Thiên khẽ thở nhẹ ra, chân mày cũng chau lại. Y không nói cho Trương Nguyên biết một chuyện, kỳ thực tối qua y ôm cây đợi thỏ chờ đối thủ, không ngờ Địch Thanh một thương giả đánh, lại không có động tĩnh. Bước tiếp theo Địch Thanh phải xuất hiện ở đâu, y thật sự cũng không rõ.

Lúc bắt đầu, y chỉ cho rằng kế sách Trương Nguyên kéo Địch Thanh ra đồng bằng giao chiến không có vấn đề. Nhưng bây giờ xem ra, Địch Thanh còn kiên nhẫn hơn xa bọn họ tưởng tượng.

182. Chương 423: Anh Hùng (4)

Mấy ngày nhanh chóng trôi qua, trừ lúc mỗi tối, thành Tế Yếu đều phải đốt đuốc lên ra, quân Tống không có thêm dị dạng.

Quân Tống tuy không dị dạng, nhưng mỗi lần quân Hạ thấy ngọn lửa hùng hực đầu thành đều trong lòng bất an. Ngọn lửa đó chỉ là nhiễu loạn chú ý của quân Hạ hay là thể hiện ý khác? Quân Tống là muốn nói, chiến ý bọn họ như lửa, nộ ý như lửa, có lẽ cuối cùng có một ngày bốc cháy mãnh liệt như ngọn lửa?

Sáng sớm hôm đó, lúc Trương Nguyên thức dậy, thần sắc đã có một đổi.

Mỗi ngày trôi qua phải lo lắng, luôn làm người ta dễ mệt mỏi một chút. Những ngày này, tuy không có tin tức bước tiến của Địch Thanh, nhưng Trương Nguyên quả thực còn mệt hơn giao thủ với Địch Thanh. Không đợi đứng dậy, đã có người xông tới trong lều, thét:

- Trung lệnh đại nhân, có tin tức của Địch Thanh.

Trương Nguyên kinh ngạc và sợ hãi đan xen, quát:

- Tin tức gì?

Binh sĩ đó nói:

- Địch Thanh dẫn hai chục ngàn binh mã, khởi binh Vị Châu, đi dọc lên núi Lục Bàn, đã gần Chế Thắng Quan!

Trương Nguyên ngẩn ra, hỏi:

- Bọn chúng mới tới Chế Thắng Quan?

Hóa ra Chế Thắng Quan ngoài trăm dặm phía Nam quân Trấn Nhung, lộ trình cách bọn họ còn ba bốn trăm dặm. Trương Nguyên thấy Dịch Thanh sử dụng kế làm cho binh lính mệt mỏi, chỉ cho rằng sau khi Dịch Thanh làm quân Hạ mệt mỏi, thì sẽ phát binh mạnh mẽ tấn công quân Hạ, trực tiếp như trận An Viễn năm đó. Không ngờ bây giờ Dịch Thanh còn ở Chế Thắng Quan?

Tên Dịch Thanh này, rốt cuộc nghĩ cái gì?

- Tin tức đã chính xác? Trương Nguyên không nhịn được hỏi.

Binh sĩ đó nói:

- Hoàn toàn chính xác, là tin tức của khoải mã bại quân của Hoa Đình truyền tới. Dịch Thanh đột ngột hưng binh, quân ta ở Vị Châu biết không địch lại, đã như lời Trương đại nhân, lui về phía bắc tụ tập lại. Bây giờ Dịch Thanh giương cờ đi tới, quân ta đều lui bước. Hắn đã liên tiếp thu lại bảy chỗ đất mất xung quanh Vị Châu rồi.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Ta biết rồi, lưu ý động tĩnh của Dịch Thanh, thám thính tiếp đi.

Sau khi quân hạ xâm phạm cảnh Tổng, ngang dọc bắt người cướp của, thẳng tới Vị Châu. Thái thú Vị Châu giống như Diên Châu năm đó, đóng thành không ra, quân Hạ ở ngoài thành bắt người cướp của mấy tháng. Quân Tổng đều tự chiến, vẫn luôn khó có thể chống lại một cách hiệu quả việc quân Hạ tiến vào. Không ngờ Dịch Thanh đến, lại không vội cứu thành Tế Yếu, ngược lại bóp chết quân Hạ ở Vị Châu.

Trong Vị Châu, không người nào là đối thủ của Dịch Thanh.

Trương Nguyên nghĩ tới đây, tính toán trong lòng, nhiều nhất qua hai ngày nữa, Dịch Thanh có thể qua quân Trấn Nhung tiến tới thành Tế Yếu. Không ngờ ngày thứ hai có binh sĩ đến báo, Dịch Thanh tới trại Ngõa Đình. Vốn quân Hạ đóng quân ở đó nghe Dịch Thanh dẫn quân đến, đã một ngày trước lên đường lui về phía bắc nhập vào quân Trấn Nhung.

Một ngày Dịch Thanh hành quân chỉ bảy chục dặm, nhưng vẫn không tiến vào quân Trấn Nhung.

Trương Nguyên trầm chau mày, cuối cùng tìm Dã Lợi Trảm Thiên đến, hỏi:

- La Hầu Vương, Dịch Thanh tiến quân thông thả, là tại sao?

Dã Lợi Trảm Thiên im lặng hồi lâu, lúc này mới nói:

- Theo ta biết, Dịch Thanh từ Vị Châu phát binh, binh mã ban đầu chỉ mới hơn mười ngàn, nhưng hắn quân kỳ thống nhất, ven trại Đồ Bảo không tự thủ nữa, lần lượt xin vào dưới trướng Dịch Thanh. Thời gian một ngày, Dịch Thanh đã tụ binh hai chục ngàn. Còn tin tức mới nhất là đại quân dưới cờ của Dịch Thanh, kỵ binh bộ binh hỗn tạp, đã có hơn ba chục ngàn! Và bá tính dọc đường, đều chuyển lương thực ủng hộ đại quân, bây giờ Dịch Thanh quân dụng cực thịnh.

Dã Lợi Trảm Thiên nói tới đây, cũng không kìm được có chút bội phục. Phải biết từ khi Tổng tự lập quốc tới nay, trại Bảo tây bắc đã làm quân Tổng lộn xộn. Trận chiến Tam Xuyên Khẩu, quân Tổng năm đường cứu viện, nếu đánh trận lớn chỉ tụ tập hơn mười ngàn binh mã, trận Hảo Thủy Xuyên, Hàn Kỳ làm càn chiêu binh, cũng chỉ là bảy tám ngàn binh mã.

Người của Đại Tổng, người có thể nội trong ba ngày triệu tập hơn ba mươi ngàn binh mã đến chiến, duy chỉ có một mình Dịch Thanh.

Trương Nguyên cười lạnh nói:

- Cho dù ba mươi ngàn binh lực có thể làm sao, chỉ là một đám ô hợp mà thôi. Dịch Thanh làm như vậy, rốt cuộc muốn làm gì chứ?

Thần sắc Dã Lợi Trảm Thiên có chút kỳ quái, ánh mắt trắng xám nhìn chằm chằm Trương Nguyên, trong đó có hàm xúc nói không ra.

Trương Nguyên bị Dã Lợi Trảm Thiên nhìn phát cáu, không nhận được nói:

- La Hầu Vương, lão phu nói có vấn đề gì sao?

Dã Lợi Trảm Thiên im lặng hồi lâu mới nói:

- Chẳng lẽ đại nhân còn không nhận ra dụng ý của Địch Thanh?

Trương Nguyên nhũu mày vắt óc suy nghĩ nói:

- Hẳn thông thả dụng binh như vậy, nhất định có dụng ý của hắn. Nhưng lão phu vẫn không nghĩ ra, mục tiêu của hắn là ở đâu.

Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên cười, trong nụ cười có giọng mỉa mai nói không nên lời, sau hồi lâu, lão mới chậm rãi nói:

- Thật ra ta ngược lại là biết hắn xuất binh đi đâu rồi.

Cảm thấy vẻ muốn nói lại thôi của Trương Nguyên, trên mặt Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên nổi lên phần chói rọi, tựa như kích động, lại giống như bội phục:

- Thật ra chúng ta luôn nghĩ sai rồi. Tối đó Địch Thanh lệnh đánh trống, có thể là kế làm cho binh mệt mỏi, nhưng thật ra hắn là nói cho quân Tổng thành Tế Yếu biết, Địch Thanh hẳn tới rồi, hắn cũng là muốn nói cho chúng ta biết, không cần chúng ta đoán, hắn sắp tới rồi!

Trương Nguyên hừ lạnh một tiếng, không đợi nói nhiều, Dã Lợi Trảm Thiên lại nói:

- Thành Tế Yếu đầy thuốc lên, cũng không chắc là kế làm cho binh mệt mỏi, là quân canh giữ của thành Tế Yếu muốn nói cho Địch Thanh biết, bọn chúng đang chờ Địch Thanh, vẫn đang chờ Địch Thanh! Bọn chúng tin Địch Thanh!

Y nói tới đây, vốn trong giọng nói mỉa mai không gọn sóng sợ hãi cũng mang cảm tình.

Giữa quân Tổng tây bắc và Địch Thanh là tình cảm gì? Là một thứ tình cảm tín nhiệm đến mức không gì sánh được.

Quân Tổng tây bắc cần Địch Thanh, Địch Thanh thì đến rồi, Địch Thanh đến rồi. Biết Chung Thế Hành nhất định dẫn quân đợi hắn, đợi tới một ngày hắn tới. Là đơn giản như vậy, đơn giản không cần phỏng đoán phức tạp như vậy, đơn giản để làm người ta rơi nước mắt, đơn giản làm trời đất cảm động.

Địch Thanh đến rồi, biết rõ phía trước có trăm ngàn quân Hạ, nhưng hắn vẫn đến.

Cuối cùng Trương Nguyên nghĩ tới cái gì, sắc mặt thay đổi, ngưng thanh nói:

- Ngài là muốn nói, hắn hoãn binh đi chậm, dọc đường chiêu binh, hoàn toàn không có dụng ý gì khác. Hắn muốn quyết chiến với ta? Quyết một trận chiến tử.

Lão nghĩ quá nhiều rồi, nghĩ thái quá rồi, nhưng lão chưa từng nghĩ qua, Địch Thanh có một ngày, sẽ khiêu chiến Trương Nguyên lão.

Khiêu chiến với trăm ngàn thiết kỵ quân Hạ, ba ngàn Thiết Điều Tử!

Dã Lợi Trảm Thiên nhẹ thở ra, không nói nhiều nữa, nhưng con mắt xám trắng đó cũng không nhận nổi nhìn về hướng đông. Mắt y cách quân doanh, lão nhìn không thấy, tuy y nhìn không được, nhưng có thể cảm nhận đại quân bị ý như cầu vòng đó từng bước tới gần.

Có lẽ từ sau cuộc chiến Tam Xuyên Khẩu, Ngũ Long Xuyên, trong lòng quân Tổng luôn có khí bị phần.

Quân Tổng tuy yếu, nhưng quân Tổng sẽ không hàng, muốn tác chiến thì tác chiến!

Nhiều năm trước quân Tổng vì có Quách Tuấn, còn tới bây giờ, chỉ là vì có Địch Thanh!

Đại quân Địch Thanh đã vào quân Trấn Nhung, thiết kỵ Hạ liên tục lui về phía bắc, nghe theo căn dặn của Trung thư lệnh, tụ tập binh lực chuẩn bị toàn lực chiến với quân Tổng.

Đại quân Địch Thanh đã tới trại Khai Viễn, dọc đường có vô số bá tính xếp hàng chào đón.

Đại quân Địch Thanh đã tới trại Định Xuyên, trại Định Xuyên sớm đã tan nát tả tơi, năm xưa quân Tống lưu lại vết máu tuy khô, xương cốt thì trước mắt...

Chỗ đại quân Địch Thanh tới, quân Hạ không dám cản.

Cuối cùng Đại quân Địch Thanh tới gần thành Tế Yếu, ngoài trăm dặm, khí thế như cầu vồng. Thời gian mấy ngày này, binh chúng Địch Thanh đã triệu tập năm chục ngàn.

Núi sông một màu, quân dân một lòng.

Đại quân di chuyển chậm rãi, cuối cùng qua núi Yến Tử, qua sườn núi Đăng Cao, đi như vậy tới trước mặt quân Hạ, đi tới trước thành Tế Yếu.

Tuy không có quy mô hào hùng, lại có dũng khí làm đất trời biến sắc. Biết rõ phía trước đại quân cách trở, nhưng vẫn cước bộ không ngừng, không oán không hận.

Có gió thổi, quan sơn cát lên, có ngựa hí, binh qua ngưỡng lạnh.

Mấy vạn đại quân ngừng bước chân, xếp hàng thành trận, pháo nổ ba tiếng, Địch Thanh giục ngựa ra quân trận, cách trận doanh quân Hạ chỉ chục tên, gương giọng:

- Đại quân Địch Thanh xin quyết một trận tử chiến với Trung thư lệnh nước Hạ!

Không lời đối thoại, chỉ xin chiến, không quay về, một trận quyết chiến sinh tử!

Bình nguyên trống trải, vạn mã hí vang.

Nghìn quân tụ mắt, chỉ nhìn dáng mạo một đao một ngựa đang đứng trước quân.

Người đó không có mang mặt nạ, lộ ra khuôn mặt trầm lạnh.

Tóc hắc vốn đen đã có hoa râu, dung mạo tuấn lãng của hắc đầy tang thương, góc mắt thâm tình hắc đã có nếp nhăn...

Thời gian như nước chảy, như đao như tên, khí khái kỳ vĩ không ngừng, nhưng đã thay đổi dung mạo trước kia.

Nhưng sống lưng của hắc vẫn thẳng như trường thương, hai tròng mắt của hắc vẫn lóe sáng như sao trên trời, hắc ưỡn ngực, vì hắc vẫn không thẹn với trời đất, đôi vai hắc tụ dày, vì hắc vẫn có thể gánh vác chính khí cuộn cuộn giữa đất trời.

Hắc là Địch Thanh, Địch Thanh của Đại Tống.

Địch Thanh đến rồi! Địch Thanh xin chiến, xin chiến cùng một trăm ngàn quân Hạ!

183. Chương 424: Thập Toàn (1)

Hai quân chống chọi, chiến ý lạnh bầu trời, quân Tống nhiệt huyết sôi trào, quân Hạ nhất thời lại không ai dám thay Trương Nguyên đánh một trận.

Người dám đấu tướng với Địch Thanh, đều đã chết rồi.

Trương Nguyên tiến thoái lưỡng nan.

Trương Nguyên nghĩ quá nhiều, nghĩa quá tốt, sau khi lão không còn thỏa mãn đánh bại quân Tống nữa, bắt người cướp của một phen, không công mà tự lui. Lão bao vây tấn công thành Tế Yếu, muốn để thành trì không viện mà phá, chính là muốn làm lạnh lòng quân Tống.

Lão biết bây giờ tây bắc triều Tống duy chỉ có Địch Thanh. Chúng Thế Hành có thể dụng, trước mắt lão chỉ cần bao vây tấn công thành Tế Yếu, thì có thể dẫn dụ Địch Thanh đến, còn lão nghỉ ngơi dưỡng sức chờ đánh. Chỉ cần có thể công bại Địch Thanh, công phá thành Tế Yếu, thì có thể một hành động phá hủy trụ cột lớn tây bắc Đại Tống, tiến vào lấy Quan Trung, hy vọng có được thiên hạ.

Từ xưa có được Quan Trung là có được thiên hạ! Trương Nguyên lão muốn dựa một trận chiến xây dựng địa vị vô song, lưu danh thiên hạ.

Nhưng lão công không được một thành Tế Yếu bé nhỏ, bây giờ Địch Thanh nói tuy khách khí, xin lão đánh, nhưng lão đã không có dũng khí tiến lên, lão làm sao là đối thủ của Địch Thanh?

Đột nhiên phát hiện, thì ra chuyện này không có đơn giản như lão tưởng, bỗng dưng phát hiện thì ra phía sau bức màn chỉ huy và hai quân đối chọi hoàn toàn là hai chuyện.

Địch Thanh hoãn binh đi chậm, nhưng trong quá trình hành quân không những không có mệt mỏi, ngược lại tích lũy hàng ngàn hàng vạn sát khí. Quân Tổng hãn lãnh tuy ít hơn quân Hạ, nhưng lúc này nhuệ khí đang dâng, hãn muốn dựa vào khí phách này chiến với quân Hạ một trận.

Từ lúc Địch Thanh nhận được điều lệnh, biết dựa vào con đường đi thường ngày, muốn điều binh tác chiến, công vẫn lớp lớp, ít nhất phải lâu ba tháng mới có thể xuất binh. Hãn không đợi nổi lâu như vậy, vì Chúng Thế Hành đợi không nổi lâu như vậy. Hãn chỉ có thể theo con đường không bình thường, dựa vào danh vọng tây bắc chiêu binh tiến công, tuy biết hành động này hậu họa vô cùng, nhưng hãn không nghĩ nhiều được nữa.

Hãn đứng trước trận, ngẩng đầu nhìn thành Tế Yếu, thấy đầu thành có cờ xí tung bay, đầu người chuyển động.

Quân Hạ im lặng không tiếng động, im lặng chờ Trương Nguyên trả lời. Trương Nguyên nhìn Dã Lợi Trảm Thiên, không đợi nói, Dã Lợi Trảm Thiên đã thúc ngựa tiến lên nói:

- Địch tướng quân đường xa đến, cũng thật anh hùng. Nhưng ta không thể ép ngài yên ngựa chưa hết mệt, chỉ bằng ba ngày sau, nhất quyết cao thấp thế nào?

Trương Nguyên âm thầm khen ngợi Dã Lợi Trảm Thiên quả nhiên hiểu rõ tâm sự của lão. Trước mắt quân Tổng đang lúc nhuệ khí, nghỉ ngơi ba ngày, đợi khí thế lắng xuống, mới đi giao thủ, nắm chắc nhiều hơn. Vốn cho rằng Địch Thanh sẽ không đồng ý, không ngờ Địch Thanh hơi trầm ngâm, lại không bức ép nhau, gật đầu nói:

- La Hầu Vương nói không sai, vậy ba ngày nữa hãy chiến cũng được.

Dã Lợi Trảm Thiên hơi ngẩn ra, không ngờ Địch Thanh lại đồng ý kiến nghị của y.

Đây vốn là quyết định bất lợi với quân Tổng, Địch Thanh không lý nào không rõ. Có lẽ tính cách của Địch Thanh trầm ổn, rất cuộc muốn làm gì chắc đó, không muốn chỉ dựa vào nhuệ khí dành thắng lợi.

Dã Lợi Trảm Thiên trầm ngâm, Địch Thanh trường đao vung lên, quân Tổng chậm rãi lui về sau. Bọn họ đến như núi, đi như nhạc, ngừng trọng phi thường. Người Hạ tuy có ý công kích, nhưng thấy đối phương trận thế dày nặng, nhất thời cũng không dám khinh phạm.

Trương Nguyên âm thầm thở dài, lúc này tên trên dây, lão thế sa sút đã lâu, nếu là không chiến, chỉ sợ sau này cũng dừng ngẩng đầu lên. Dã Lợi Trảm Thiên lại có thể nói được lý do không chiến, đường hoàng như vậy, lão cũng vô cùng bội phục.

Mới về doanh trại, thì có thám tử bẩm báo, Địch Thanh lui binh hai mươi dặm, đang trú quân ở sườn núi Lạc Nhạn. Tối lúc chiều tối, xung quanh sườn núi Lạc Nhạn lửa trại hừng hực, thanh thế bừng bừng.

Dạ Nguyệt Phong vốn dẫn binh thủ ở đó, nhưng thấy đại quân Địch Thanh qua, sớm lui về trước thành Tế Yếu.

Quân Hạ các nơi đều là không chiến mà lui, cuối cùng tụ tập về trước thành Tế Yếu, quân Hạ đã tụ trăm ngàn, đầy khắp núi đồi...

Quân Hạ tuy đông, nhưng lần đầu tiên không tàn sát bữa bãi như trước. Quân Tổng tuy ít, nhưng bọn họ tuyệt không dám xem thường.

Trương Nguyên vừa về tới lều trung quân, lập tức mời Dã Lợi Trảm Thiên tới gặp. Lão cực kỳ bội phục Dã Lợi Trảm Thiên, mấy ngày này, Dã Lợi Trảm Thiên tuy nhìn không thấy, nhưng phân tích tình thế, phách cơ phân lý, còn mạnh hơn rất nhiều người có mắt.

Dã Lợi Trảm Thiên vừa vào quân doanh, lập tức nói:

- Địch Thanh bỏ nhuệ khí mà quyết định ba ngày sau tái chiến, trong đó nhất định có gian trá.

Trương Nguyên tán đồng nói:

- Lão phu cũng nghĩ như vậy, nhưng rốt cuộc hẳn tính toán thế nào chứ?

Dã Lợi Trảm Thiên hỏi lại:

- Nếu đại nhân là Địch Thanh, nên suy nghĩ thế nào?

Trương Nguyên hơi trầm ngâm, đã nói:

- Thừa lúc đêm tối tập kích doanh trại, đánh úp không kịp đề phòng. Tự xưa việc quân cơ không nề dối trá, Địch Thanh tuyệt không thành thật như vẻ ngoài.

Dã Lợi Trảm Thiên chậm rãi gật đầu, trầm tư nói:

- Đại nhân nói cũng như ta nghĩ, nhưng nếu đại nhân là Địch Thanh, lựa chọn công kích chúng ta, sẽ là lúc nào?

Trương Nguyên thấy Dã Lợi Trảm Thiên tán đồng, trong lòng ẩn ý phần chần, nói:

- Hơn phân nửa là tối nay, đánh chúng ta trở tay không kịp.

Tinh thần trong lòng hơi chấn động, nói:

- Nếu Địch Thanh bắt nhân, thì đừng trách chúng ta bất nghĩa. Bọn chúng mới an doanh hạ trại, chúng ta có thể thừa dịp lúc địch đứng chưa vững xuất kích. Theo ý của lão phu, tối nay công!

Thần sắc lão phần chần, chỉ nghĩ Địch Thanh bắt nhân thì lão có thể bất nghĩa, nhưng không có nghĩ rằng lấy lòng tiểu nhân so với bụng của quân tử.

Dã Lợi Trảm Thiên nghe vậy, chậm rãi lắc đầu nói:

- Nếu ta là Địch Thanh, tuyệt sẽ không chọn tối nay.

Trương Nguyên ngẩn ra, không nhận được hỏi:

- Tại sao?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Ta quan sát Địch Thanh tác chiến, tuy ở chỗ dùng kỳ lạ, nhưng không phát nhẹ. Trong đánh trận, hẳn đương nhiên cũng biết chúng ta không đáng tin, tuyệt đối không thể không phòng chúng ta đánh lên doanh trại của hắn.

Trương Nguyên như bị dội chậu nước lạnh, hồi lâu nói nói:

- Vậy nếu ngài là Địch Thanh sẽ chọn lúc nào?

- Giờ tý ngày thứ ba.

Dã Lợi Trảm Thiên thấy Trương Nguyên hoang mang, giải thích:

- Giờ tý tiến công, Địch Thanh không vi phạm lời hẹn. Giờ tý tiến công, đang lúc ta giảm sức tác chiến ban ngày, càng là lúc buông lỏng nhất. Nếu ta là Địch Thanh, nhất định giờ tý tiến công. Có thể được thiên thời, địa lợi, nhân hòa tề tụ, nắm chắc phần thắng hơn.

Trương Nguyên chưa bao giờ nghĩ tới thời khắc này, nghe vậy thở ngược vào. Nếu không có Dã Lợi Trảm Thiên ở đây, nếu Địch Thanh thật sự chọn lúc đó tiến công, chắc chắn là lúc lão buông lỏng nhất.

Mấy năm nay Địch Thanh có thể không thua trận, quả nhiên có chút thành tựu.

Chau mày, Trương Nguyên nói:

- Vậy theo La Hầu Vương, ta nên ứng phó thế nào?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Cách có hai. Một là sớm chuẩn bị, ngồi chờ Địch Thanh đến công, nghênh đầu đánh một trận đau. Còn có một cách là, thừa dịp Địch Thanh xuất binh, trong doanh vô cùng trống trải, ta chờ phân binh mà xuất, ngược lại tập kích đại doanh của hắn, thiêu hủy lương thảo của hắn, nếu đại doanh quân Tống mất, lòng quân tất loạn, tới lúc đó vẫn dựa Thiết Điều Tử của Trung thư lệnh công bình nguyên, dành được toàn thắng.

Trương Nguyên nghe vậy, vỗ bàn cười nói:

- Quả nhiên kế hay, ta cảm thấy cách này có thể dùng. Phía ta nhiều người, một phía đánh trả Địch Thanh, phía nhân mã khác lên tập kích đại doanh quân Tống.

Dã Lợi Trảm Thiên gật đầu, trên mặt cũng không nửa phần ý mừng rỡ, lại nói:

- Đại nhân nói cũng là kế hay, nhưng chuyện này, chúng ta không thể không đề phòng. Địch Thanh giả vờ độ lượng nhân nhâ tìm kiếm quyết chiến. Nhưng hắn không có lý do không cắt đường sau lương thảo của chúng ta. Ta dời lương thảo chuyển sang, đa số để ở thành Cổ Dương, nhất định phải đề phòng hắn đột kích thành Cổ Dương, đốt lương thảo của chúng ta, nếu thành Cổ Dương quân ta mất, lòng quân tất loạn, trăm ngàn đại quân, cũng có thể dần tan rã hết.

Truyền Nguyên cười nói:

- Chuyện này ngược lại không cần La Hầu Vương lo lắng, lúc hôm qua, ta đã viết thư xin Bàn Nhược Vương đề phòng, Bàn Nhược Vương đã hồi âm báo lại, thành Cổ Dương tuyệt không trở ngại, ta nghĩ với khả năng của Bàn Nhược Vương, chỉ là trông giữ lương thảo, tuyệt sẽ không có chuyện.

Dã Lợi Trảm Thiên quả thật cũng nghĩ như vậy, nhưng không biết tại sao, trong lòng luôn có sự bất an. Lão biết Một Tàng NGoa Bàng có lãnh quân, nhưng Nguyên Hạo phái Một Tàng Ngoa Bàng tới tây bắc, chỉ là muốn để y trông coi kho lương sao?

Bất luận thế nào, Dã Lợi Trảm Thiên lão cũng đã dốc toàn lực rồi, tiếp theo làm thế nào, còn xem sĩ khí hai bên.

Hai ngày nhanh chóng trôi qua, quân Tống, quân Hạ đều như tuân thủ lời hứa, hành quân lặng lẽ, đợi ngày thứ ba để chiến.

Trương Nguyên thấy quân Tống quả như lời Dã Lợi Trảm Thiên nói, cư nhiên không đến công kích, càng cảnh giác trong lòng. Trước giờ tý ngày thứ ba, sớm lắng lắng lệnh toàn quân chuẩn bị, phái ra hai đội binh mã ra doanh đầu lộ phía trước sườn núi Lạc Nhạc, lại lệnh tướng quân Tiền quân tiến công sẵn sàng đón quân địch.

Đêm khuya gió lớn, không trăng không sao, có mây đen, khắp nơi, đều bao trùm trong màu đêm tối mịt. Trương Nguyên đích thân tới doanh trại quân tiến công của quân Hạ, leo lên đài cao nhìn, tầm mắt khó nhìn chỗ tối, trong đêm khuya, khó tránh trong lòng lo sợ.

184. Chương 425: Thập Toàn (2)

Đúng lúc này, chỉ nghe một tiếng “ầm” vang lớn, phá vỡ sự uể oải của đêm, xé rách sát khí được che lấp.

Có tiếng trống, tiếng trống vang vọng trời cao, Trương Nguyên chưa từng nghĩ qua, sẽ có tiếng trống mãnh liệt cao ngất như vậy. Tiếng trống đó như có hàng ngàn mặt trống cùng vang lên, quả thật có thể nói là kinh thiên động địa.

Tiếng trống không phải từ phía đông tới, mà truyền từ thành Tế Yếu tới.

Trương Nguyên rùng mình, quay đầu nhìn qua, chỉ thấy được đầu thành Tế Yếu lại ánh lửa hừng hực. Từ sau khi Địch Thanh suất binh đến giờ, mấy ngày nay, đầu thành Tế Yếu không có đốt lửa, lúc này thành Tế Yếu lại gập đầu, ngụ ý gì?

Đang lúc này, có binh sĩ cấp báo:

- Quân Tổng tấn công doanh.

Giữa lúc đó, tiếng vó ngựa vang như sấm, từ phương xa tĩnh lặng, liền sôi sục như vậy, tĩnh lặng truyền đến, không tiếng hô, không tiếng chém giết, nhưng quyết tuyệt ẩn chứa trong đó khiến người ta kinh hãi.

Quân Tổng tấn công doanh!

Cho dù người Đàng Hạng cả ngày sống trên lưng ngựa, nghe tiếng chân vang động này, cũng âm thầm kinh hãi, quân Tổng công đánh còn phải mạnh hơn, còn phải nhanh hơn trong tưởng tượng bọn họ.

Trương Nguyên quát:

- Nổi trống nghênh chiến, tiếng trống nổi lên bốn phía, cùng với tiếng trống phía thành Tế Yếu đan xen hỗn loạn, sát khí trùng trùng, nhưng cho dù tiếng trống của quân Hạ dày đặc như vậy, cũng không át được tiếng trống kinh động lòng người của phía thành Tế Yếu.

Oán hận chất chồng rất lâu, vừa dâng lên ở đây, có lẽ quân dân của thành Tế Yếu làm không được quá nhiều, nhưng bọn họ dùng tiếng trống nói cho Địch Thanh biết, bọn họ cùng bên Địch Thanh, cùng kẻ vai tác chiến.

Quân Tổng nhanh như sấm chớp công tới, tướng quân Tiền quân của quân Hạ sớm đã chuẩn bị, hét lệnh xuất binh. Trương Nguyên ngồi ở đài cao, hơi có căng thẳng nghe bấm báo tình hình quân.

Dã Lợi Trảm Thiên tuy là thần sách tĩnh mịch, nhưng rõ ràng cũng đang lắng nghe tiếng chém giết của chiến trường, lão dường như có nhạy cảm trời cho, chỉ cần nghe âm thanh, thì có thể biết được tình hình chiến sự của hai bên.

Quân Tổng có hơn ngàn kỵ binh công tới.

Tướng quân Tiền quân hét lệnh hai nghìn quân cầm sinh ra chiến.

Quân cầm sinh không địch lại, bị quân Tổng giết lùi, quân Tổng dùng chính là quân Dũng Lực! Những người này hùng tráng phần chấn mạnh mẽ, dũng mãnh như búa, quân cầm sinh không thể cản.

Trương Nguyên nghe được những tin tức này, đã chau mày, thầm nghĩ sớm nghe thất sĩ Địch Thanh lợi hại, không ngờ có một quân dũng lực đã làm quân Hạ khó có thể ứng phó?

Có binh sĩ lại báo:

- Tướng quân Tiền quân lệnh Dạ Nguyệt Phong dẫn quân xuất kích. Dạ Nguyệt Phong tắm máu chém giết, chống đỡ thế tiến công của quân Tổng. Dạ Nguyệt Phong đã đánh quân Tổng lui lại.

Khóe miệng Trương Nguyên hơi mỉm cười, thầm nghĩ Dạ Nguyệt Phong quả nhiên không hổ là cao thủ của Dạ Xoa Bộ, có chút dũng mãnh.

Đang suy nghĩ chưa dứt, thì có binh sĩ lại báo:

- Quân Tổng trong bóng đêm lại xuất kỵ binh, lấy công đối công, những người này đều là hăng hái chiến đấu quên mình, đánh bọc đường lui của tướng quân Dạ Nguyệt Phong, chống cản tiếp viện của tướng quân Tiền quân. Tướng quân Dạ Nguyệt Phong, lại phái kỵ binh dũng mãnh công, nhưng địch thủ không lùi. Những người này... hẳn là quân Tử Phẫn thủ hạ của Địch Thanh.

Trương Nguyên chau mày, thầm nghĩ nghe nói quân Tử Phẫn thủ hạ của Địch Thanh, đều là người không cầu công danh, chỉ cầu tử chiến cho hả giận. Những người này liều mạng như vậy, chỉ sợ quân ta tổn thất không nhỏ.

Trong nháy mắt, tướng quân Tiền quân đã phái ba nhánh kỵ binh tiến công, có tin vui truyền đến:

- Quân Tổng cản không nổi, đã liên tiếp bại lui lại. Quân Tổng đang thu lại ở sườn Lạc Nhạc, tướng quân Dạ Nguyệt đã dẫn binh truy giết quân Tổng.

Trương Nguyên bỗng nhảy dựng lên, nhìn về chỗ xa, lúc này trời nặng trĩu, đêm thăm thẳm, lão dường như nhìn không được nhiều, chỉ là mơ hồ nghe được chỗ xa hơn có tiếng kim cổ truyền đến, đột nhiên

chân trời phía đó sáng lên, có ánh lửa chiếu rọi giữa không trung, biết phía mình đã phát động tiến công doanh Tổng, không khỏi lộ vẻ vui mừng.

Dã Lợi Trảm Thiên nương mày, đột nhiên nói:

- Không tốt.

Trương Nguyên trong lòng thất kinh, vội hỏi:

- Có gì không tốt?

Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Địch Thanh là người cẩn trọng, tuyệt sẽ không hi vọng đánh một đòn thì có thể đánh tan chúng ta. Hắn dừng mãnh tiến công như vậy, nhất định biết thế đạo khó lâu dài, một khi hắn mãnh liệt tiến công, nhất định có dụng ý khác. Đại nhân, phải lệnh Dạ Nguyệt Phong dừng đuổi nữa, đề phòng quân Tổng có gian trá.

Trương Nguyên trầm nghĩ

- Dạ Nguyệt Phong kích động phần nộ đã lâu, bất ngờ thủ thắng, sao có thể dừng tay? Bây giờ quân Tổng vừa bại, khí thế đã suy yếu, cho dù có phục binh, quân ta toàn lực đánh lên, cũng có thể đánh ngã đối thủ rồi.

Đang lúc lo dự, có binh sĩ đã báo, tướng quân Tiền quân đã phái kỵ binh năm ngàn, toàn lực trợ hiệp tướng quân Dạ Nguyệt Phong tiến công, tướng quân Tiền quân lãnh quân hơn mười ngàn chặn trận hậu áp, đang cuộn cuộn tiến công sườn núi Lạc Nhạc của quân Tổng.

Tiếng giết rung trời, tiếng trống không ngừng.

Trương Nguyên tuy nói ở phía sau bức màn chủ trì đại cuộc nhiều năm, nhưng cảm thấy sát khí thảm liệt khắp trời, cũng không khỏi nắm chặt hai bàn tay.

Đang lúc này, có binh sĩ lại vội đến bẩm báo:

- Đại nhân, Địch Thanh đột nhiên dẫn binh giết ra, chém Dạ Nguyệt tướng quân, quân ta khó địch, đã tan tác.

Trương Nguyên cả kinh, kêu lên:

- Làm sao có thể thành thế này?

Lão quả thật khó tin, dưới tình thế quá tốt, quân Hạ lại bị Địch Thanh đánh bại dễ dàng.

Lại là Địch Thanh, vừa xuất đao thì dễ dàng xoay chuyển thế suy tàn của quân Tổng. Dã Lợi Trảm Thiên thần nhiên nói:

- Có lúc, một người chính là sức mạnh của một người, nhưng có lúc một người có thể kích phát sát khí thiên quân vạn mã.

Tiếng giết vốn đã bay xa, nhưng chỉ thoáng qua, lại lần nữa ngưng tụ trước doanh.

Trương Nguyên nghiêm nghị, biết hai bên giằng co rất lâu, bây giờ lại là quân Tổng chiếm thượng phong. Vì quân Tổng có Địch Thanh, còn bọn họ không có. Địch Thanh thân làm gương cho binh sĩ, tác chiến dũng mãnh, nếu một tướng quân dẫn đầu, những thuộc hạ đó làm sao sẽ không liều mạng tận lực?

- Tướng quân Tiền quân không thể cản, tướng quân Tiền quân lại lui, Lưỡng Đô áp nha chết trận, tướng quân Tiền quân lệnh toàn quân rút về trước doanh, khi thuận lợi thì xuất chiến, bị chém dưới đao Địch Thanh!

- Địch Thanh liên tiếp chém sáu viên dũng tướng quân Hạ ta, thế như hổ điên, không ai dám địch!

- Thuộc hạ Địch Thanh lại tăng cường chi viện, đánh tan viện quân của chúng ta mới xuất.

- Quân ta nhiều lần lui lại, hao binh tổn tướng, đã lui tới trước doanh.

- Quân Phi Kiên thủ hạ của Dịch Thanh bắt đầu công doanh, nhiều lần công không được... thế tiến quân Tổng hơi chậm.

- Dịch Thanh dẫn hơn trăm quân nhân hoành đao lập mã trước quân doanh ta, quân ta trốn tránh mà không chiến!

Tin tức truyền đến như tia chớp, đánh cho Trương Nguyên sắc mặt tái nhợt. Lão biết cái dũng của Dịch Thanh, nhưng tới bây giờ mới xem như thật sự nhận thức cái dũng của Dịch Thanh.

Thời gian này, người của quân Hạ đã tổn thất mấy nghìn, cái này tuy trong kỳ binh quân Hạ xem là số ít, nhưng Dịch Thanh hoành đao lập ngựa trước doanh, quân Hạ đã không dám chiến.

Sau trận chiến này, lòng tin quân Hạ đã bị nhục.

Làm sao bây giờ? Nên dùng Thiết Điều Tử không? Trương Nguyên ngược nhìn Dã Lợi Trảm Thiên, có ý hỏi, không đợi mở lời, Dã Lợi Trảm Thiên đã nói:

- Bây giờ tuyệt không phải lúc dùng Thiết Điều Tử. Dịch Thanh đột kích tới trong đêm, chính là thừa dịp bóng tối hiểm trở, làm đại quân chúng ta không có đất dụng võ. Thiết Điều Tử là hồn trong quân, nếu bị nhục, hậu quả có thể đau lòng. Vẫn theo ta thấy, chỉ có ngày mai, mới có thể phát huy sức mạnh lớn nhất của Thiết Điều Tử.

Trương Nguyên làm sao không nghĩ như vậy chứ? Nhưng nghe thấy tiếng trống ầm ầm không ngớt đó, trong doanh quân Hạ im lặng như chết. Lão thân làm Thống soái hành quân, quân tình khẩn cấp như vậy, làm sao nung nấu tới ngày mai?

Còn hai đội binh mã xuất đi lên đánh doanh Tổng, rốt cuộc thế nào rồi, Trương Nguyên đã không dám nghĩ. Đang lúc này, Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên chau mày, Trương Nguyên thoáng nhìn, vội hỏi:

- La Hầu Vương...

Không đợi nói nhiều, thì nghe phía tây bắc có tiếng kèn vang lên, tây bắc có cảnh báo!

Trương Nguyên cả kinh, nghe chỗ hậu quân phía tây có tiếng chém giết truyền đến, thét lệnh đi thăm dò, không bao lâu thì có binh sĩ bẩm báo:

- Đại nhân, quân Tổng công hậu quân ta!

Trương Nguyên nghiêm nghị, thầm nghĩ một trăm ngàn đại quân bao vây chỗ này, không thể xuất chiến. Nhưng người ngựa của Dịch Thanh, từ lúc nào vây một vòng lớn, lại chuyển tới đi đánh phía tây?

Vừa mới thét lệnh người kiên thủ, thì thấy phía tây xa xa, đột nhiên ánh lửa sáng lên.

Ánh lửa đó không được một lúc thì đã cao vọt lên, nhuộm cả bầu trời phía tây.

Quân Hạ đã có rối loạn, thì ra phía đó vốn là chỗ tích trữ lương thảo, bây giờ lửa dấy lên phía đó làm quân Hạ làm sao không loạn? Trương Nguyên nổi giận mắng:

- Là ai thủ quân nhu lương thảo, bảo y xách đầu tới gặp ta!

Trên mặt Dã Lợi Trảm Thiên hiện vẻ vô cùng đau buồn, lẩm bẩm nói:

- Thì ra như vậy, Dịch Thanh mưu đồ lừa gạt đối phương, dùng việc tấn công mạnh Tiền quân của ta để thu hút toàn bộ chú ý của chúng ta. Hắn lại phái người tập kích bất ngờ tiêu hủy lương thảo của quân ta.

185. Chương 426: Thập Toàn (3)

Quả nhiên, quân Hạ rất nhanh có quân tình bẩm báo. Quân Tổng có hai đội binh mã cấp bách công doanh quân Hạ, hai đội binh mã đó một đội nhẹ nhàng linh hoạt, một đội bốc đồng cực nhuệ. Như thiểm điện đột phá quân thủ của quân Hạ, đốt cháy lương thảo của quân Hạ, tướng lĩnh quân Hạ không địch lại, đã chết trận.

Sau khi Trương Nguyên nghe tin, mặt không biểu tình.

Khẩu binh, Chấp nhuệ!

Quân Tổng thiêu hủy lương thảo quân Hạ, nhất định cũng là Thất Sĩ thủ hạ của Địch Thanh. Địch Thanh dẫn đội Tử Phần, Dũng Lực tấn công mạnh dụ binh lực của quân Hạ, lại lệnh hai bộ Khẩu binh đánh lên đốt lương thảo của bọn họ.

- Hấn hao phí tâm lực, chính là muốn đốt lương thảo dùng mấy ngày của chúng ta sao?

Trương Nguyên lặng lẽ cười nói:

- Nhưng cho rằng hữu dụng như vậy, chẳng lẽ hấn quên, chúng ta vẫn có thành Cổ Dương?

Dã Lợi Trảm Thiên nghe vậy, sắc mặt hơi biến đổi, không đợi nói thêm, có binh sĩ vọt dết bấm báo:

- Đại nhân, thành Cổ Dương cấp báo!

Sắc mặt Trương Nguyên hơi trắng, gần như hôn mê bất tỉnh, cuối cùng lão hiểu rõ dụng ý thật sự của Địch Thanh.

Địch Thanh đã kích một nơi tiếp một nơi, mục đích đơn giản chính là cắt lương khẩu quân Hạ. Bây giờ lương dùng hằng ngày của quân Hạ đã bị đốt cháy, quân Hạ sáng sớm đều đói không có gì ăn, trong bụng không có lương thực, làm sao tác chiến? Nếu thành Cổ Dương bị phá, trăm ngàn đại quân ăn cái gì?

Vừa nghĩ tới đây, trong lòng Trương Nguyên nóng như lửa đốt, đột nhiên thấy mồ hôi trên người Dã Lợi Trảm Thiên đã sáng trắng, trong lòng hơi run, ngẩng đầu nhìn trời.

Thì ra trời đã hơi sáng.

Dã Lợi Trảm Thiên chỉ là ngược nhìn phía đông, lẩm bẩm nói:

- Hay cho một Địch Thanh, nếu ta đoán không sai, bây giờ hấn đang vây thành đánh viện binh, ngồi chờ chúng ta đi cứu thành Cổ Dương.

Trong lòng y đột nhiên có phần tiếc nuối, Địch Thanh là một đối thủ, là đối thủ của Dã Lợi Trảm Thiên y, đáng tiếc y khó được tự mình đánh một trận với Địch Thanh.

Trương Nguyên thở phào một hơi, lẩm bẩm nói:

- Chúng ta không thể không cứu!

Nhất định cứu thành Cổ Dương, nói cách khác một trăm ngàn quân Hạ ở đây đã không có lương thực, lại bị quân Tổng mãnh liệt tấn công, nếu thành Cổ Dương không chống đỡ nổi, chỉ sợ sẽ tan tác.

Trời đã sáng, cũng là lúc hai bên quyết đấu, nhưng Trương Nguyên không có lòng tái chiến, quân Hạ đã không có lòng tái chiến, Dã Lợi Trảm Thiên biết rõ điều này, vẫn có thể tận lực nói:

- Trung lệnh đại nhân, bây giờ Địch Thanh mưu kế đạt được, hấn đang ép ta không thể xuất chiến, nhất định sớm có người chặn đường tiến đến yếu đạo thành Cổ Dương. Tại hạ thỉnh lệnh, dẫn binh chặn chủ lực của Địch Thanh. Còn đại nhân lại dẫn mấy chục ngàn binh mã, cộng thêm ba ngàn Thiết Điều Tử nhiều lộ tiến đến thành Cổ Dương. Binh lực Địch Thanh có hạn, khó có thể chiếu cố toàn diện, chỉ cần đại nhân thành công tới trước thành Cổ Dương, chinh đồn binh mã tái chiến, nói không chừng có thể phản bại thành thắng.

Trương Nguyên nghe mấy câu trước của Dã Lợi Trảm Thiên còn không tệ, nhưng nghe tới câu cuối cùng, trong lòng không vui, quát:

- Địch Thanh ba trống đã tận kiệt toàn lực, khó có dũng tái chiến. Thành Cổ Dương cấp báo, phân nửa duy trì không nổi. Nếu nhiều lộ, bị Địch Thanh phá thành trì, vậy thật sự thất bại thảm hại. Ta nghĩ dưới thanh thiên bạch nhật, hấn có năng lực gì cản mấy chục ngàn thiết kỵ của ta!

Dã Lợi Trảm Thiên còn định nói thêm, Trương Nguyên nói:

- Ta ý đã quyết, La Hầu Vương, ta dẫn Thiết điều tử và năm chục ngàn thiết kỵ trực tiếp lấy tây bắc, cứu trợ thành Cổ Dương. Ngài dẫn số đông người chặt đứt phía sau!

Dứt lời truyền xuất quân lệnh. Quân Hạ cả đêm hoảng sợ, nhưng dù sao kinh nghiệm đánh trận, nghe Trương Nguyên hạ lệnh, binh mã sớm chuẩn bị lâu ngày đã xuất phát về hướng tây bắc.

Dã Lợi Trảm Thiên thở dài nói:

- Nếu Trung thư lệnh quyết ý như vậy, tại hạ không can. Nhưng theo tại hạ biết, nếu trực tiếp lấy thành Cổ Dương, dọc qua Mãnh Hồ Cương, ở đó thế hơi hẹp, chỉ sợ Địch Thanh có thể phục kích ở đó, vẫn xin đại nhân lưu ý.

Trương Nguyên tuy biết Dã Lợi Trảm Thiên là ý tốt, nhưng nghĩ Mãnh Hồ Cương dù sao cũng là Cao Cương, chỉ cần Dã Lợi Trảm Thiên có thể chặn được Địch Thanh, hà tất lo lắng.

Vừa nghĩ tới đây, Trương Nguyên đã dẫn binh rời đi.

Con mắt trắng xám của Dã Lợi Trảm Thiên ngược nhìn hình dáng sau lưng của Trương Nguyên, trong thần sắc đột nhiên hiện ra ý lo lắng.

Trương Nguyên ra doanh, đại quân hùng dũng, lao thẳng tới thành Cổ Dương.

Lúc này sắc trời đã sáng, phía đông hơi trắng, hai đội Khấu binh, Cháp nhuệ một đòn đặc thủ, cũng không dây dưa, sớm toàn thân mà lui. Thiết kỵ quân Hạ chưa kịp trở ngại, trên đường đi về hướng tây bắc, dọc đường thiết kỵ leng keng, qua binh dày đặc. Quân Hạ tuy cấp bách tới cứu viện, nhưng đội hình chỉnh tề không loạn, tỏ ra năng lực tác chiến rất tốt.

Đêm qua quân Hạ tuy bại, nhưng loại phương thức tác chiến đó trước giờ bọn họ chưa từng thấy. Địch Thanh không tiếc trả cái giá liệu chết xung phong, lúc này mới làm quân Hạ khó có thể ứng phó.

Nhưng giờ khắc này, mấy chục ngày kỵ binh ngang dọc bình nguyên, trở về phương thức tác chiến quen thuộc, tuy chưa chém giết, nhưng khí thế hào hùng.

Lộ trình thành Cổ Dương cách thành Tế Yếu chỉ năm mươi dặm, khoải mã quân Hạ chạy chưa tới nửa đường, đột nhiên dừng lại. Cao Cương xa xa vững chãi, có đường đi quanh co. Đường đó trước đây chục sĩ kỵ ngang qua cũng không thành vấn đề, nhưng lúc này đã nửa bước cũng khó đi.

Đường có trở ngại!

Không biết bao nhiêu gỗ ngang, đá lớn chất chồng trên đường, tuy đơn giản không phí một binh, lại làm kỵ binh quân Hạ khó đi.

Trương Nguyên đã nổi trận lôi đình, lệnh tướng quân quân trung:

- Binh chia ba đường, một đường không tiếc đánh đổi, loại bỏ chướng ngại. Đường hai xuất binh, đi vượt qua Cao Cương..

Sườn núi Cao Cương độ dốc cao, nhưng đối với quân Hạ mà nói, cũng không phải khe rãnh khó có thể vượt qua.

Quân Hạ lãnh lệnh, chia ra hai đội binh mã, cấp tốc xông vào Cao Cương. Tiếng vó ngựa vang như sấm, bụi đất bay cao, quân Hạ bay nhanh, khói bụi đầy trời, trong nháy mắt, có mây dày cuộn quanh.

Nhìn thấy thiết kỵ quân hạ sắp xông tới ranh giới Cao Cương, đột nhiên có tiếng pháo nổ, rung trời chuyển đất.

Trương Nguyên trong lòng run lên, thì thấy hai sườn núi phục kích nổi dậy, vũ tiễn như châu châu bay ra.

Quân Tống có mai phục!

Trương Nguyên tuy đã có dự liệu, nhưng lúc thấy ngựa quân Hạ ngã xuống, vẫn không tìm được kinh hãi. Quân Tống dùng chướng ngại vật chặn địch, dựa vào địa thế ngăn cản quân Hạ. Thiết kỵ quân Hạ tuy lợi hại, nhưng địa thế mất đi, rong ruổi bất lợi, lại bị quân Tống vững vàng áp chế.

Hai hàng lông mày Trương Nguyên nhíu chặt lại, cũng không có cái loạn khi gặp khó khăn. Tướng quân Trung quân thấy thế, thét lệnh thiết kỵ quân Hạ cấp bách xông tới, lại thừa dịp kỵ binh và quân Tống giằng co, lệnh quân Hạ toàn lực loại trừ chướng ngại.

Quân Hạ cũng biết sống chết trước mắt, ra sức làm, chướng ngại nhanh chóng dời đi, phía trước rất nhanh xuất hiện con đường cho thiết kỵ quân Hạ chạy. Trương Nguyên một tiếng hạ lệnh, lệnh bộ phận thiết kỵ kiểm chế quân Tống trên Cao Cương, người ngựa còn lại toàn lực lao qua Mãnh Hổ Cương!

Nhưng đội trước mới đi, thì tiếng chém giết từng trận, thế xông của quân Hạ chậm lại.

Trương Nguyên nóng nảy tức giận, quát hỏi:

- Tại sao dừng lại?

Tướng quân Trung quân vội nói:

- Đại nhân, quân Tống có hơn ngàn thiết kỵ chặn giữ phía trước con đường, nhiều lần xông lên giết, quân ta không thể thông qua.

Trương Nguyên ngẩn ra, lúc này mới biết có phiền phức. Bây giờ quân Hạ tuy dời được trở ngại, nhưng nhiều nhất có thể hơn mười thiết kỵ đi, còn quân Tống trên bình nguyên trống trải ở sườn Cao Cương đó, có thể tùy ý rong ruổi, ngược lại có thể tha hồ công kích quân Hạ.

Quân Hạ tuy mấy chục ngàn thiết kỵ, nhưng trở ngại về địa thế, ngược lại không thể đột phá đường núi hẹp như cổ chai, xếp hàng chiến với đối thủ.

Chém giết rung trời, vật lộn thảm thiết.

Tướng sĩ hai bên đều biết cuộc chiến này rất trọng yếu, cần rằng chém giết, thiết kỵ ừn ra, còn quân Tống ở Sơn Cương rậm rậm, nửa bước không lùi.

Mỗi một khắc, quân Tống và thiết kỵ Hạ đều có người ngã xuống, trên màu cỏ xanh xanh, dính đầy máu tươi như giọt sương.

Trương Nguyên lòng đã nguội lạnh, cuối cùng hiểu lúc giờ tý Định Thanh dùng mãnh tấn công doanh Hạ. Từ lâu đã chuyển đại đội quân Tống lên phía bắc, tích trữ ở Mãnh Hổ Cương, cùng lão quyết một trận tử chiến ở đó.

Bỗng nhiên quay đầu lại nhìn, Trương Nguyên thấy sau lưng có đội Thiết điều tử như núi, nói với tướng quân Trung quân:

- Người dẫn ba ngàn Thiết điều này xông qua thông đường, mở lối đi!

Tướng quân Trung quân lãnh lệnh, trường đao trong tay giờ cao, quát:

- Bỏ trận, Thiết điều lên mây!

Thiết điều tử trầm quát một tiếng, đã mở thế trận.

Đường núi không rộng, nhưng Thiết điều tử chỉ là thu lại hai cánh, nếu bày ra còn phải rộng ra rất nhiều so với địa hình đường núi.

Kèn lệnh thổi lên, thê lương bao la, nghe có tiếng kèn, thiết kỵ quân Hạ xông lên núi không chút do dự xông lên Cao Cương, đánh từ hai mặt quân Tống trên Sơn Cương.

186. Chương 427: Thập Toàn (4)

Trong nháy mắt, đường núi đã trống trải, chỉ thấy tận cuối phía xa, chấm nhỏ hàn quang của mũi tên.

Quân Tống thấy quân Hạ đột nhiên bỏ xung phong, như không hiểu, nhưng tụ lại chỗ bình nguyên Cương Bắc, lấy phản trận Yển Nguyệt đối địch.

Thế trận này, ngọn gió hướng ra ngoài, đối chỗ quân Hạ, ngược lại lõm sâu tiến vào, loại trận hình đối địch này kỳ lạ, nhưng đối với bắn giết từ đường núi xông ra tới quân Hạ, lại là hữu dụng.

Tướng lĩnh dẫn đầu của quân Tống, đầu to mắt to, râu rậm rậm, nhìn như già nua, kỳ thực còn trẻ, hẳn chăm chú nhìn quân Hạ bên đường núi đó, trong đôi mắt đột nhiên lóe phần phản ý.

Trong phần ý còn pha lẫn hận

Cuối cùng Thiết điều tử phát động xung phong! Trong nháy mắt, gió thổi mạnh mây cuộn dâng!

Cho dù tiếng trống tiếng chém giết của hai sườn Cao Cương, đều át không được tiếng sấm Thiết điều tử. Đột nhiên mà động, như cuộn phong đẩy sóng, thủy triều cuộn trào mãnh liệt.

Trong sắc đen cuộn trào mãnh liệt, mang một đường bạch ngân sáng đẹp.

Bạch ngân hơi lạnh, hàn quang lóe lên, màu đen là thiết nhân thiết mã, màu trắng là đao ba mũi hai lưỡi!

Thiết điều tử lấy sáu chục người làm ngang, năm chục người làm dọc, hình thành một đội hình vuông, xem thường trời đất như thế, không kiêng nể gì mà xông qua. Đường không rộng, thủy triều chậm rãi lên Cương Cương, trong nháy mắt, cỏ xanh cũng biến thành màu đen. Thiết điều tử không những thế hung mãnh, mà kỹ thuật cưỡi ngựa cực tinh thông, lại có thể đạp sườn núi thấp, không đổi trận hình xông qua.

Dưới ánh mắt mọi người, chỉ thấy được thiết mã điên cuồng hí, gió mát chuyển sang lạnh, một đợt sóng màu đen mang theo ánh sáng chậm rãi qua đường núi, qua sườn núi, như Thiết điều bay lên mây, thế không thể đỡ.

Chiêu này tên gọi Thiết điều bay lên mây, là Thiết điều tử chuyên dùng để tác chiến vùng núi.

Thiết điều tử đã gần cương bắc, hai cánh kỵ binh hơi giảm tốc độ, còn kỵ binh đường núi bỗng nhiên đánh ra. Lúc đó kỵ trung Thiết điều uyển biến thành một con thiết điều vút lên trời, hai cánh rung lên, thì muốn xông ra đường núi, tới bình nguyên.

Chỉ cần vừa tới bình nguyên, trên đời này không có cái gì bó buộc Thiết điều tử tung cánh.

Quân Tổng có chút rối, lúc này bọn họ giống như là bị thế tiến công của thiết điều tử dọa gây người đứng ở đó, hoàn toàn không nhúc nhích, đợi tới Thiết điều tử tới gần, lúc này trong tiếng hô quát bát mã đã đi.

Thiết kỵ quân Tổng tuy không dừng mãnh, nhưng biến hóa tinh diệu đan xen vào nhau, trong nháy mắt hóa thành hai đội, đều kéo cung!

Không tên!

Thiết điều tử thấy quân Tổng kéo cung, vốn còn cười mang phần chế nhạo. Người ngựa Thiết điều tử hợp một, trọng giáp phòng hộ, cung tên bình thường đối với thiết điều tử hoàn toàn chẳng ăn thua gì.

Nhưng quân Tổng kéo không phải là tên, một đội dây cung kéo lên đều là thiết cầu màu đen, một đội gương cung kéo là quả cầu màu đỏ.

Lúc tướng lĩnh dẫn đầu đầu to mắt to đó thấy thiết Điều tử còn cách hai mũi tên, quát lên nói:

- Bắn!

Tiếng “vù vù” vang lên, lao thẳng tới Thiết điều tử, thiết cầu bay lượn, lại bắn về phía mặt đất.

Một chiêu này, quả thật nằm ngoài dự liệu của quá nhiều người. Thiết điều tử thân từng trải qua trăm trận chiến, cũng là lần đầu gặp được địch nhân cổ quái này. Thiết điều lưỡi đao sáng quắc, Tam Tiêm Lưỡng Nhận Đao phá rách không trung, chuẩn xác đánh lên hồng cầu.

Chỉ nghe thấy vô số tiếng “ầm ầm ầm” rất lớn vang lên, trong lúc nhất thời ngựa hí người hét, khói thuốc súng mịt mù.

Cùng lúc đó, thiết cầu bắn tới mặt đất cũng đột nhiên vỡ ra, trong đó bay ra vô số chông sắt.

Âm hưởng cùng vang, mặt Trương Nguyên tái nhợt, thất thanh nói:

- Phích lịch! Phích lịch!

Lão nằm mơ cũng không ngờ tới, quân Tổng lại sớm chuẩn bị phích lịch phá địch. Quân Tổng chính là đang chờ thời khắc này, chờ Thiết điều tử lao vào thời khắc đó.

Trương Nguyên thấy qua phích lịch, trận Tam Xuyên Khẩu nằm đó thảm liệt vô biên. Sau khi Quách Tuấn sử dụng tới phích lịch, gần như đánh một đòn quân Hạ trên sông băng tan tác. Hôm nay phích lịch vừa xuất hiện, Thiết điều tử bất ngờ không kịp đề phòng, cuối cùng đại loạn.

Thiết điều tử có thể kháng cự cung mạnh nỗ cứng, trường thương đoản đao. Nhưng tiếng phích lịch ầm ầm, đau tai nhức óc, sóng nhiệt cuộn cuộn, làm người ta thở không được. Trong đó có khói dày cuộn cuộn, làm người ta chảy nước mắt, ngựa bị hoảng sợ, hí vang rồi nhảy dựng lên, rất nhiều con ầm ầm ngã xuống đất.

Thì ra chông sắt đó khi rơi xuống thì bắn ngược lên, không ít đã đâm vào bụng ngựa.

Người ngựa Thiết điều tử đao thương không vào, nhưng có nhược điểm, chính là bụng ngựa không hề có quá nhiều phòng hộ. Ai lại có thể ngờ rằng, công kích của địch thủ có thể là từ dưới đất phát ra?

Đội hình Thiết điều tử đã tan ra, ngựa ngã người phé, phải biết rằng Thiết điều tử xưa nay người ngựa hợp nhất, người chết không rời khỏi ngựa, chính là vì như vậy. Ngựa vừa ngã, người cũng ngã xuống theo, thiết giáp ngược lại trở thành trở ngại cực lớn.

Khóe miệng tướng lĩnh đầu to mắt to đó tràn đầy nụ cười cay nghiệt, quát:

- Giết!

Kỵ binh xông lên, trường mâu đâm loạn. Lúc đó vốn là uy vũ vô địch, Thiết điều tử ngang dọc thảo nguyên, Trương Nguyên lòng như đang lấy máu, vẫn đang thét lệnh quân Hạ xông qua đi cứu viện. Đột nhiên quân Tống cùng đồng thanh hô lớn, từ trên hai sườn Cao Cương đẩy xuống vô số đá lớn, đá lớn cuộn cuộn, đường núi bị hỏng, lúc này đột nhiên có người kêu:

- Nhìn chỗ đó!

Trương Nguyên ngẩng đầu nhìn, trong lòng phát run, chỉ nhìn thấy xa xa có khói dày cuộn cuộn, che mây phủ trời, lúc này phía tây bắc sao có thể có khói đặc cuộn cuộn?

Trừ phi là... vừa nghĩ tới đây, toàn thân Trương Nguyên đã run lên.

Quân Tống hai sườn Sơn Cương lại cùng đồng thanh hoan hô:

- Thành Cổ Dương phá rồi, thành Cổ Dương cháy rồi!

Lúc này tây bắc có khói dày cuộn cuộn, không nói cũng biết nhất định là quân Tống đã công phá thành Cổ Dương, thiêu cháy lương thực ở đó.

Trương Nguyên tâm tình kích động “hự” một ngụm máu tươi đã phun ra, lão liên lung lay sắp đổ. Nhìn xa xa khói dày trong mây, trong lòng phát lạnh, nhất thời chỉ cảm thấy trần duyên như mộng, trong nháy mắt đã thành tro!

Khói dày cuộn cuộn đó, lại che nửa bầu trời, lúc này đã tới buổi trưa, mặt trời treo cao, mây đen phía đó có lớp viền trắng sáng sáng, trong bầu trời có lam có đen, đối lập rõ ràng, nói ra quỷ dị chói mắt.

Trên đầu thành Tế Yếu, xa xa nhìn thấy, không kìm được nổi trống như đậu nổ, điên cuồng gào thét:

- Thành Cổ Dương phá rồi, thành Cổ Dương phá rồi.

Làn sóng âm thanh đó nhanh chóng truyền tới chiến trường trước thành Tế Yếu, quân Hạ nghe vậy, cũng không có lòng chống cự nữa.

Dã Lợi Trảm Thiên thấy lòng quân đã mất, vô lực cứu vãn, lập tức truyền lệnh thiết kỵ chạy về phía nam, y lại dẫn đội đích thân áp phía sau. Địch Thanh thấy thế, cũng không đuổi theo, nhìn về phía tây bắc xa xa một cái, chân mày lại chau lại.

Lúc này quân Tống trong thành ngoài thành sớm đã reo hò vui mừng.

Quân Tống trong thành cuối cùng đã mở cửa thành, có một con ngựa chạy như bay ra, chạy tới trước mặt Địch Thanh, kích động nói:

- Địch Thanh, người đánh đẹp lắm.

Người đó chính là Trương Ngọc. Y vốn thủ ở đầu thành, phối hợp hành động của Dịch Thanh. Tận mắt thấy Dịch Thanh giết bại quân Hạ, trong lòng vui mừng, nhưng vẻ tươi cười thoáng mất đi, nói:

- Người nhanh vào thành đi, Chung lão trượng ông ấy e là không được rồi.

Sắc mặt Dịch Thanh buồn bã, căn dặn Hàn Tiểu mấy câu, giục ngựa vào thành.

Lúc này bá tính tự xếp thành hai hàng, trong ánh mắt nhìn Dịch Thanh vừa cảm kích, vừa tôn kính.

Dịch Thanh thấy bá tính thành Tế Yếu rất nhiều, trong lòng ngược lại có một vấn đề nan giải. Nhưng lúc này, lấy việc đi thăm Chung Thế Hành làm trọng, nhanh đi tới trước phủ đệ của Chung Thế Hành. Cái sân đó trông xơ xác, người lại đông đúc.

Không biết ai hô một tiếng:

- Dịch tướng quân đến rồi.

Mọi người bỗng nhiên tránh ra một đường, trong ánh mắt nhìn Dịch Thanh có phần kích động và chờ đợi.

Dịch Thanh vọt qua cánh cửa, đi nhanh tới trước giường của Chung Thế Hành. Thấy Chung Hồ quỳ đầu giường Chung Thế Hành, đang nắm bàn tay khô như củi, nước mắt đầm đìa. Dịch Thanh thoáng nhìn sắc mặt của Chung Thế Hành, thấy hai má hõm sâu, xương gò má có thể thấy được, đôi mắt khép hờ.

Dịch Thanh tuy có chuẩn bị trong lòng, nhưng vừa thấy bộ dạng Chung Thế Hành như vậy, mắt hồ đã rưng rưng.

Tầm nhìn không rõ, xuyên qua ngấn lệ mông lung, từng cảnh tượng cũ dấy lên...

Còn nhớ lúc gặp gỡ ban đầu, ông lão đó nghiêm nghị nói:

- Người rất nhanh sẽ có một đại nạn!

Còn nhớ sau đó quen thuộc rồi, ông lão đó cợt nhả nói:

- Dịch Thanh, người không thể chết, người không thể chết, người còn nợ tiền ta.

Còn nhớ ông lão đó vuốt đầu hói giống như thương nhân nói:

- Dịch Thanh, chúng ta làm một vụ mua bán. Người đánh trận, ta giúp người đi tìm Hương Ba Lạp.

Dứt lời cười giảo hoạt.

Còn nhớ quá nhiều quá nhiều, chấm chấm giọt giọt, như lệ như máu...

Cái người thoát nhìn tựa như khoe khoang, ngấm ngấm, đầu cơ mà còn tính toán chi li. Có quá nhiều chuyện làm người ta đáng khắc sâu trong lòng.

Đáng khắc sâu tuyệt không phải sự tính toán của lão.

- Cha, Dịch tướng quân tới rồi.

Chung Hồ rưng rưng kêu lên:

- Cha mở mắt... nhìn xem...

187. Chương 428: Thập Toàn (5)

Chung Thế Hành bệnh nguy kịch, sớm đã hấp hối, nhưng lão vẫn chưa chết, lão đang chờ Dịch Thanh. Nghe thấy con trai gọi, dường như trăm năm dài đằng đẳng, cuối cùng Chung Thế Hành mở mắt.

Trong mắt đó đã khàn đục bất kham, không có thần thái, nhưng lão vẫn nhận ra Dịch Thanh, môi mấp máy, tựa như nở nụ cười, yếu ớt nói:

- Cậu... tới rồi.

Dịch Thanh nắm tay Chung Thế Hành, run giọng nói:

- Ta tới rồi!

Câu nói này, bọn họ vốn không cần nói, vì rất nhiều lời, không nói ra, bọn họ cũng nhất định sẽ làm được. Nhưng câu nói này, bọn họ nhất định phải nói, vì rất nhiều lời, không nói ra được nữa, đời này cũng không thể nghe được nữa.

Chủng Thế Hành tựa như đang cười, thì thầm nói:

- Cậu đến rồi, nhưng... ta phải đi rồi.

Chủng Hồ đã nức nở không thành tiếng, mi mắt Trương Ngọc ướt ươn, nước mắt Địch Thanh rơi xuống mu bàn tay khô gầy, nức nở nói:

- Lão không thể đi, ta còn thiếu lão rất nhiều tiền còn chưa trả. Đây là giao hẹn của lão và ta, lão không thể thất tín!

Trong mắt Chủng Thế Hành xẹt qua phần tia sáng, nhưng gắng sức liên tục lắc đầu không nói gì:

- Hà... hà... cậu cho ta giở trò một lần, được không?

Địch Thanh không nói, không biết nên lắc đầu hay là gật đầu.

Sắc mặt Chủng Thế Hành tiếc nuối, lại nói:

- Ấy... Thập sĩ cuối cùng vẫn không xây dựng tốt cho cậu...

Địch Thanh cướp lời:

- Đã có cửu sĩ, hôm nay nếu không có phích lịch của lão giữ lại cho ta, ta không phá được Thiết điều tử. Lão Chủng, trên đời tám chín phần không như ý người, chúng ta đã có cửu sĩ, ông đã tận lực rồi, ta chỉ có cảm kích.

Thất sĩ gồm Tử phần, Dũng lực, Hãm trận, Khẩu binh, Khi kiên, Chấp nhuệ, Chờ lệnh vốn là binh sĩ của Địch Thanh suất lĩnh trước khi về kinh. Sau khi Địch Thanh trở về Chủng Thế Hành không bỏ chuyện xây dựng thập sĩ, lại xây bát sĩ - phích lịch cho Địch Thanh!

Phích lịch lấy sở trường hỏa khí xây dựng nên, vốn chính là để đối phó thiết kỵ quân Hạ.

Có thể lúc trước chỉ có Thất sĩ, cho dù cộng thêm phích lịch, cũng chỉ bát sĩ, cửu sĩ Địch Thanh nói, lại là cái gì?

Trương Ngọc nghĩ tới đây, có chút kỳ quái, Địch Thanh và Chủng Thế Hành hình như đều quên mấy mục này, Địch Thanh nói:

- Lão... an tâm dưỡng bệnh...

Nói còn chưa dứt lời, tiếng đã nghẹn ngào.

Khóe miệng Chủng Thế Hành đã nở được phần ý cười thành công:

- Được, phải đó, trên đời này... làm gì có chuyện thập toàn thập mỹ, Thập sĩ chỉ là một giấc mộng đẹp. Ta đợi cậu... vì có một món đồ, phải tự tay giao cho cậu ... dưới cái gối...

Lão giãy giụa, nhưng không thể động đây. Địch Thanh chìa tay tới lục lọi dưới cái gối, lấy ra một khăn tay gấp vuông. Mở ra xem, vẽ trên mặt chỉ chút ký hiệu, giăng đầy khắp nơi.

Trên chiếc khăn tay đó viết ba chữ, Địch Thanh thấy rồi, cơ thể hơi chấn động, ba chữ đó là Hương Ba Lạp!

Chiếc khăn tay này chính là bản đồ của Hương Ba Lạp?

Chủng Thế Hành yếu ớt nói:

- Tào Hiền Anh... chết rồi, nhưng sau đó ta... lại tìm được một hậu nhân họ Tào, y cũng có bản đồ...

Trong đầu Địch Thanh lóe lên lời nói của Da Luật Tôn:

- Nguyên Hạo biết rất nhiều người muốn đi Hương Ba Lạp, cho nên đặc ý tung ra bản đồ giả. Ý muốn một lưới bắt hết người tìm Hương Ba Lạp!

Hết lần này tới lần khác khéo léo như vậy. Bản đồ này là của hậu nhân họ Tào? Tấm bản đồ này có phải Nguyên Hạo tung ra không?

Chủng Thế Hành không để ý tới trầm mặc của Địch Thanh, lẩm bẩm nói:

- Ta mua bản đồ rồi, ta đã hứa với cậu... phải giúp cậu tìm được Hương Ba Lạp.

Giây khắc đó Địch Thanh sớm đã quên thật giả của bản đồ, chỉ nhìn thấy sự sốt ruột trong mắt Chủng Thế Hành, hẩn siết chặt chiếc khăn tay đó, cắn răng nói:

- Lão Chủng, chuyện lão hứa với ta, đã đã làm được rồi, ta cảm tạ lão. Lão...

Địch Thanh nghẹn ngào, nước mắt đã chảy đầy mặt.

Chủng Thế Hành đột nhiên ho, nhưng chỉ là ho khan, cũng là yếu ớt vô lực như vậy:

- Nhưng... ta luôn cảm thấy bản đồ không đúng... lần này đến phải...

Địch Thanh không đợi lão nói xong, đã nói:

- Ta biết, lão Chủng, ta đều biết tất cả, lão không lần lo lắng, ta biết.

Nước mắt không kiềm được rơi, làm ướt vạt áo của Chủng Thế Hành.

Chủng Thế Hành tựa như chợt tỉnh ngộ, ngơ ngẩn nhìn Địch Thanh rất lâu, lúc này nói:

- Cậu biết? Được

Nói xong lại muốn ho, nhưng trái cổ chỉ lui động hai cái, một hơi thở nghẹn trong đầu, sắc mặt đỏ bừng.

Địch Thanh cả kinh, nắm chặt tay Chủng Thế Hành, gọi:

- Lão Chủng, lão không thể đi!

Chủng Thế Hành thở dài một hơi, tựa như thở ra khí lực của toàn thân, lại có chút tinh thần, nói:

- Uhm, huynh đệ, ta... đáng lắm, ta chết rồi... còn có cậu vì ta mà... rơi lệ. Nhưng ta đi rồi, cậu không cần khóc vì ta...

Địch Thanh nghẹn ngào nói:

- Vậy lão... không được chiếm cái lợi ích của ta.

Hắn chỉ muốn đùa một chút, nhưng nước mắt không kiềm được rơi xuống đất.

Trong mắt Chủng Thế Hành hình như có ý cười, thần thái dần mất đi, khóe miệng hơi run run, dù nói gì đi nữa đã cực kỳ nhỏ, Địch Thanh áp tai gần qua, nghe Chủng Thế Hành nói:

- Ta vẫn... rất nghèo, nghèo đến mức không có tiền mua giày cho con cái.

Địch Thanh nghe đến đây, nhớ tới lời của Bao Chủng năm đó, nghĩ tới đứa con trai Chủng Chấn, Chủng Ngạc lúc còn bé của Chủng Thế Hành, trong lòng đã nói:

- Lão Chủng, lão yên tâm, con trai của lão chính là con trai của Địch Thanh, ta nhất định chăm sóc thật tốt.

Hắn không có nói ra, vì không cần nói, tựa như Chủng Thế Hành không có gửi gắm. Vì rất nhiều chuyện vốn không cần nói, nên làm thì sẽ làm được!

- Nhưng ... sau đó ta phát hiện, tây bắc... có những người... cả chân cũng không có.

Chủng Thế Hành hơi yếu nói:

- Kể từ sau đó... ta chỉ muốn để bá tính tây bắc... đều có giày.

Địch Thanh chỉ là gậy đầu, nhưng không hiểu tại sao Chung Thế Hành trước lúc lâm chung còn muốn nói những chuyện này? Nghe Chung Thế Hành lại nói:

- Ta so với người.... may mắn hơn nhiều. Người rất uất ức, ta biết. Nhưng... bá tính tây bắc... đều đang nhìn người... cho nên... khổ... người rồi.

Bàn tay lạnh như băng rơi lên gò má của Địch Thanh, Địch Thanh cắn răng nói:

- Lão Chung...

Nói còn chưa dứt lời, bàn tay đã rơi xuống, Địch Thanh một tay bắt lấy bàn tay khô gầy rơi xuống, đầu óc đã trống không, đột nhiên tâm tê liệt phé kêu lên:

- Lão Chung!

Mọi người trong phòng thấy thế, sớm đã quỳ xuống một mảnh, nước mắt đầy mặt nói:

- Chung đại nhân...

Bọn họ lay một lay, không vì chức quan, chỉ vì tôn kính và cảm kích trong lòng khó nói nên lời.

Mắt của Chung Thế Hành hơi đóng chặt đã cương cứng bất động, khóe miệng mang nụ cười lại có phần thương hại.

Có gió qua, thổi cành dương liễu ngoài cửa sổ, nhẹ bay bay.

Đôi mắt chưa đóng chặt đó tuy không động đậy nữa, nhưng góc mắt khô cạn bỗng chảy ra hai giọt lệ, trong suốt long lanh.

Địch Thanh có chút khó khăn mà đứng lên. Hắn tuy lòng chua xót, nhưng còn có nhiều chuyện cần phải đi làm.

Ra khỏi căn phòng, người ngoài sân sớm đã quỳ xuống, đau xót tưởng nhớ Chung Thế Hành thoạt nhìn như lấu cá những tình nghĩa sâu nặng với bọn họ.

Tin tức truyền ra, thành Tế Yếu đã bị thương trùng trùng.

Người khóc nức nở không phân người Hán, người Khương, không phân nam nữ già trẻ. Địch Thanh nghe rồi, trong lòng không kìm được nghĩ:

- Bá tính thành Tế Yếu này, có ai không có được giúp đỡ của Chung Thế Hành? Có lẽ bá tính tây bắc này có ai không thương nhớ Chung Thế Hành? Mấy năm nay, Chung Thế Hành đã không còn đánh trận nữa, nhưng người Khương mà lão lôi kéo còn nhiều hơn ta giết. Một người thế này, kỳ thật còn quan trọng hơn Địch Thanh ta.

Thấy mọi người đều nhìn hắn, Địch Thanh biết Chung Thế Hành vừa đi, tất cả mọi người đặt hy vọng lên người Địch Thanh hắn. Hơi trầm ngâm, lập tức hạ quyết định kinh người.

- Trương Ngọc, người lập tức lệnh bá tính toàn thành chuẩn bị, ngày mai rút tới Tam Xuyên, Cao Bình, Hoài Viễn! Người, Chung Hồ phụ trách chuyện này.

Trương Ngọc cả kinh, tất cả bá tính có mặt cũng đều ngây người.

Đây là gia viên của bọn họ, đây là gia viên bọn họ liều mạng kiên thủ. Chung Thế Hành dốc sức để xây dựng thành Tế Yếu này, thành xây xong rồi, cũng mệt ngã quỵ rồi. Chung Thế Hành vì giữ thành Tế Yếu này thậm chí cũng để mạng ở chỗ này. Nhưng Địch Thanh sau một trận chiến cáo thắng, sao lại muốn bỏ chỗ này?

Không ai có thể hiểu.

Bá tính im lặng, Trương Ngọc im lặng, còn Chung Hồ lao ra, nhìn Địch Thanh kinh ngạc, kêu:

- Địch tướng quân, ngài nói cái gì, ngài muốn bỏ chỗ này?

Địch Thanh giữ bình tĩnh, chậm rãi nói:

- Chúng Hồ, ta biết ngươi không muốn, tất cả mọi người ở đây không muốn. Nhưng ngươi cần phải biết, có lúc muốn có được, nhất định phải bỏ ra.

Chúng Hồ lui lại một bước, lắc đầu nói:

- Ta không biết, ta không biết! Ta không làm!

Bá tính nghe vậy, đều hô:

- Địch tướng quân, chúng tôi không đi, ngài yên tâm, cho dù chúng tôi liều mạng cũng muốn giữ chỗ này, sẽ không làm ngài mất mặt.

Trong mắt Địch Thanh có phần bất đắc dĩ, không nói nhiều, Trương Ngọc đã lạnh lùng nói:

- Chúng Hồ, ngươi đã quên cha ngươi từng nói gì với ngươi ?

188. Chương 429: Trả Giá (1)

Chúng Hồ ngăn ra, không đợi mở miệng, Trương Ngọc đã nói:

- Ông ấy nói, ngươi không được dễ dàng nghi ngờ bạn của ngươi. Hành động của Địch tướng quân, có lẽ các ngươi có nhiều khó hiểu, nhưng nếu xem ngài ấy là bạn, thì nhất định không được nghi ngờ ngài ấy! Cha ngươi vừa mới chết, thì ngươi vứt lời nói của cha người ở sau đầu rồi à?

Sắc mặt Chúng Hồ tái nhợt, không kìm được sờ sờ lên má, nhìn tóc bạc trên đầu Địch Thanh, đột nhiên quỳ xuống nói:

- Địch tướng quân, ta sai rồi, ta nghe lời ngài.

Địch Thanh vội đỡ Chúng Hồ dậy, xúc động nói:

- Ngươi không làm gì sai, nhưng mệnh lệnh này của ta, cũng là chuyện bất đắc dĩ mà thôi.

Trương Ngọc thấy đám bá tính vẫn còn chần chờ, cao giọng nói:

- Chúng ta tin Chúng đại nhân không?

Đám bá tính lập tức nói:

- Tin!

- Nhưng trong đời Chúng đại nhân, tin nhất chính là Địch tướng quân!

Trương Ngọc giương giọng nói:

- Ông ấy tin Địch tướng quân, cho nên luôn chờ Địch tướng quân. Nếu Chúng đại nhân tin Địch tướng quân, chúng ta có lý do gì không tin quyết định của Địch tướng quân?

Lời vừa nói ra, mọi người im lặng một lát, cuối cùng có người đứng ra nói:

- Tôi tin Địch tướng quân, Địch tướng quân, ngài bảo chúng tôi rút lui, nhất định có cái lý của ngài.

Một người đứng ra, càng nhiều người đứng ra, bảy miệng tám nói nói:

- Chúng tôi tin Địch tướng quân.

Địch Thanh thở nhẹ một hơi, cao giọng nói:

- Thật ra các ngươi nên hiểu, Chúng đại nhân giữ không phải là thành Tế Yếu, mà là các ngươi. Ông ấy chờ ta đến, cứu cũng không phải cô thành, mà là bá tính trong thành.

Mọi người nghe vậy, nghĩ tới Chúng Thế Hành đã chết, mũi cay cay, mãi tới lúc Địch Thanh nói ra, rất nhiều người lúc này mới có chút bình tĩnh.

Địch Thanh lại nói:

- Thành Tế Yếu trước mắt là cô thành, muốn giữ được, nhất định phải tốn rất nhiều sức lực. Chúng ta muốn công đánh quân Hạ, tuyệt không thể tự trói tay chân mình! Các người tin Địch Thanh ta, ta có thể bỏ thành Tế Yếu, cũng nhất định có thể đoạt thành trì về.

Chúng Hồ tiến lên một bước, lớn tiếng nói:

- Địch tướng quân, nếu đã như vậy, xin ngài hạ lệnh đi!

Địch Thanh tinh thần chấn động, lập tức lệnh bá tính trong thành thu dọn bao gói đồ nữ trang, chia đội ba đường tiến vào ba trại Tam Xuyên, Cao Bình và Hoài Viễn. Quân Trần Nhung tuy kinh nghiệm chiến sự đã lâu, nhưng ba trại này vẫn kiên trì như trước không phá. Địch Thanh biết bá tính thành Tế Yếu rất nhiều, do đó muốn phân làm ba trại tiến hành sắp xếp ổn thỏa.

Lúc đợi bá tính trong thành bận rộn một trận, Hàn Tiểu vội đến nói:

- Địch tướng quân, Quách tiểu ca dùng phích lịch đại phá Thiết điều tử của quân Hạ, bây giờ đang đánh nghi binh thành Cổ Dương.

Trên mặt Địch Thanh có phần ý vui mừng, nói:

- Quách Quỳ trưởng thành rồi.

Tướng quân đầu não chỉ huy quân phích lịch đại phá Thiết điều tử, chính là Quách Quỳ. Vốn năm đó lúc Cát Hoài Mẫn được phái đi tây bắc đối kháng Nguyên Hạo, Địch Thanh lo lắng, viết thư nhờ Quách Quỳ xin ý kiến Triệu Trinh, nói Cát Hoài Mẫn không hề biết binh. Quách Quỳ lập tức không những nói với Triệu Trinh, còn cho rằng Cát Hoài Mẫn hỉ công kiêu hạnh, đồ dũng vô mưu, tất làm hỏng đại sự triều đình.

Sau đó Cát Hoài Mẫn binh bại chứng minh dự đoán của Quách Quỳ, Triệu Trinh vì cho rằng Quách Quỳ biết binh, trước khi phái Địch Thanh tới tây bắc cấp cứu, đã phái Quách Quỳ cũng tới tây bắc làm tướng.

Quách Quỳ không làm nhục danh của Quách Tuân, cũng văn võ song toàn, thiếu niên lão thành. Lần này cùng theo Địch Thanh xuất binh, mưu lược khá xa, làm Địch Thanh sớm nhìn với cặp mắt khác.

Trương Ngọc bên cạnh nghe được, tuy vui với sự trưởng thành của Quách Quỳ, nhưng khó hiểu nói:

- Thành Cổ Dương không phải sớm công phá rồi sao?

Địch Thanh cười khổ nói:

- Trước mắt thành Cổ Dương là Một Tàng Ngoa Bàng trấn thủ, người này tay nắm tinh binh hai chục ngàn, đa mưu túc trí, sao có thể không đề phòng ta đánh lên?

Thấy Trương Ngọc càng hoang mang, Địch Thanh giải thích nói:

- Đây kỳ thực là một kế của Quách Quỳ. Y biết Thiết điều tử là đại họa của quân ta, do đó dốc sức chuẩn bị tiêu diệt Thiết điều tử. Quách Quỳ nói đánh thành Cổ Dương không cần khẩn trương, nhưng chỉ cần ngăn chặn xuất binh của thành Cổ Dương, sau đó đốt lên một đồng lửa thật lớn. Quân Hạ ở phía Sơn Cương không nhìn thấy tình hình, chỉ thấy khói dày cuộn cuộn, lại cộng thêm quân ta reo hò, bọn chúng tất nhiên cho rằng thành trì bị phá.

Trương Ngọc chợt nói:

- Bọn chúng lòng quân vừa loạn, tất nhiên không công tự phá rồi.

Địch Thanh gật đầu nói:

- Nhưng quân Hạ dù sao cũng là tác chiến nhiều năm, kinh nghiệm phong phú, bọn chúng tan nhanh, tụ lại nghỉ cũng nhanh. Trương Nguyên lão lạt, tuy thua một trận, nhưng nhìn thấu thủ đoạn của chúng ta. Hơn phân nửa nóng lòng cứu vãn sĩ diện, lại triệu tập tiến công Đại Tổng.

- Vậy chúng ta cũng không thể sợ bọn chúng!

Trương Ngọc nói:

- Địch Thanh, ta tuy ủng hộ quyết định của ngươi, nhưng vẫn cho rằng bỏ thành Tế Yếu không phải là chủ ý hay.

Hàn Tiếu bên cạnh không kìm được nói:

- Trương tướng quân, ngài có điều không biết. Lần này đến cứu thành Tế Yếu, triều đình cho rằng, vốn là nhiệm vụ không thể hoàn thành. Triều đình tuy bảo Địch tướng quân tới tây bắc, nhưng thâm hạ chỉ nói, có thể không cứu thành Tế Yếu.

Trên mặt Trương Ngọc biến sắc, mắng:

- Ta rửa tổ tông nó.

Y trong lòng phẫn nộ, cũng không biết là mắng người nào.

Hàn Tiếu nói:

- Nhưng Địch tướng quân không thể không cứu, do đó liều lĩnh cãi thượng lệnh vội tới thành Tế Yếu. Chúng đại nhân kỳ thực sớm dự tính bị vây, do đó đều giữ bát sĩ tinh binh ở bên ngoài, vì thế Địch tướng quân mới có thể lại lãnh tinh binh. Thực ra bọn ta xưng năm mươi ngàn đại quân, nhưng căn cơ của tinh binh vẫn là bát sĩ. Bát sĩ toàn bộ đứng lên, cũng chỉ mười ngàn người. Quân Tổng còn lại, toàn dựa vào Địch tướng quân không bám vào một khuôn mẫu, dùng cách chiêu binh dọc đường, để nhiệt huyết nam nhi của trại Bảo ở dọc đường nhập vào. Còn những lương thảo đó, đều là của bá tính và trại Bảo tiết kiệm mà có, muốn chờ triều đình điều vận lương thảo, thật không biết năm nào tháng nào nữa.

Địch Thanh vỗ vỗ vai của Trương Ngọc, nói tiếp:

- Ta biết các ngươi đều không nỡ bỏ thành Tế Yếu, nhưng trước mắt quân ta cũng tổn thất không ít, lương thảo cũng dùng gần hết. Thành Tế Yếu có khó, có Địch Thanh ta mang binh đến cứu. Nhưng nếu ta cũng bị vây trong này.

Không nói nữa, ý của lời nói chính là:

- Nếu Địch Thanh ta bị vây, thì chỉ có thể chờ chết, còn có ai dám đến cứu chứ?

Trương Ngọc biết tất cả ngọn nguồn, có chút áy náy nói:

- Địch Thanh, ta hiểu lầm ngươi rồi.

Địch Thanh thúc Trương Ngọc một quyền, cười nói:

- Huynh đệ nhiều năm, hà tất nói những lời này chứ? Ngươi không hiểu, còn có thể ủng hộ ta, chỉ dựa vào điểm này, thì không uống giao tình nhiều năm của chúng ta.

Hắn cũng rất lâu không có gặp Trương Ngọc, lúc gặp được Trương Ngọc, khó tránh khỏi nhớ tới nhóm huynh đệ của cấm quân doanh năm đó, có chút bùi ngùi.

Bùi ngùi chỉ là chợt nhớ, Địch Thanh nói:

- Trương Ngọc, ngươi dẫn binh lính trong thành hộ tống một đội bá tính đi trại Hoài Viễn. Hàn Tiếu, ngươi bảo Quách Quỳnh hộ tống một đội bá tính đi Cao Bình, một đội bá tính khác, bảo Dũng lực bộ bạo chiến dẫn đội hộ tống, lập tức xuất phát, không được chậm trễ. Đúng rồi, quân Hạ mà Dã Lợi Trảm Thiên suất lĩnh bây giờ là đi hướng nào?

Hàn Tiếu cười:

- Lão suất quân đi hướng nam, sau khi đánh lạc hướng đối phương thì quay lại hướng bắc.

Địch Thanh nói:

- Người này giỏi về lãnh quân, không thể không đề phòng. Người phái đặc lệnh mật thiết để ý quân Hạ, nếu tin tức có đại quân tụ tập, lập tức bẩm báo. Còn nữa, lệnh quân ta tiếp tục tăng cường ép thành Cổ Dương, đợi sau khi toàn bộ bá tính an toàn rút đi, thì phải chuẩn bị trở về.

Trong lòng nghĩ tới:

- Lúc này tuy đã đánh bại quân Hạ, nhưng phải đề phòng bọn chúng phản công. Chỉ cần sau khi bá tính thành Tế Yếu an toàn rút đi, hấn dựa vào đại quân vẫn chống kháng ở trại Cao Bình, nếu chính đốt nhân mã thật tốt, thì có thể mưu đồ dần dần.

Đột nhiên trong lòng có một ý niệm:

- Nhưng triều đình có ủng hộ ta tiến công nước Hạ không?

Hàn Tiểu lãnh quân rời đi, Địch Thanh giao chuyện còn lại cho Trương Ngọc xử lý. Vốn nghĩ mai táng Chủng Thế Hành chu đáo, không ngờ Chủng Hồ sớm một ngọn lửa thiêu thi thể của cha. Thì ra Chủng Thế Hành sớm để lại duy ngôn, một cái xác giữ lại cũng vô dụng, một ngọn lửa thiêu cháy là được rồi. Chủng Hồ không dám làm ngược lại nguyện vọng của phụ thân, lúc thu liệm tro cốt, nước mắt chảy dài.

Địch Thanh trong lòng xúc động, bảo Chủng Hồ và một đội bá tính thành Tế Yếu tới trại An Bình, lệnh Quách Quỷ dọc đường hộ tống. Hấn tự mình lại lãnh thêm binh sĩ, vội tới thành Tế Yếu.

Trên thành Cổ Dương sớm treo dây cờ xí, đao thương san sát, thiết giáp hàn quang, xa xa vọng nhìn, canh phòng nghiêm ngặt, không gì phá nổi.

Quân Tống mấy lần công đánh, đều vô công mà phản, nhưng quân Tống công đánh cũng không chỉ là làm như vậy, lúc này việc cấp bách chính là hộ tống bá tính rút lui. Một trăm ngàn binh của Trương Nguyên, không có lương thảo cung ứng, nhất định không thể tập trung. Do đó quân Tống chỉ cần ngăn chặn thành Cổ Dương xuất binh, chính là nhiệm vụ đã thành.

Thoáng cái đã qua một ngày, Địch Thanh trong lòng dự tính, chỉ cần qua một ngày, thì có thể từ từ lui binh. Hấn tuy tác chiến dũng mãnh, nhưng chuyện dụng tới tác chiến, đều là sau khi mưu mà định, càng là quý trọng tính mạng của binh lính, không muốn làm tổn thương không đáng.

189. Chương 430: Trả Giá (2)

Đang lúc suy nghĩ, có tiếng vó ngựa gấp, Địch Thanh quay đầu nhìn qua, thấy là du kỵ quân Tống, thấy trên trán du kỵ có mồ hôi, trong lòng hơi trầm, biết tất có quân tình khẩn cấp.

Nhưng lúc này, lại có thể có bất trắc gì xảy ra?

Du kỵ đó còn chưa tới trước mặt Địch Thanh, người đã bay xuống ngựa, quỳ một gối nói:

- Địch tướng quân, đại sự không tốt. Quách tướng quân hộ tống bá tính thành Tế Yếu đi tới trại Cao Bình, lúc qua dãy núi Trường Bạch, đột nhiên đại đội quân Hạ xông ra, quân Hạ lại có hơn mười ngàn, thế tới hung mãnh. Quách tướng quân khó có thể chống đỡ, dẫn bá tính lui vào núi Trường Bạch, bây giờ tình thế không rõ!

Địch Thanh trên lưng ngựa khé lắc người, sắc mặt trắng bệch, lẩm bẩm nói:

- Sao có thể, quân Hạ làm sao tụ tập đại quân công kích Quách Quỷ nhanh như vậy? Không thể được. Quân Hạ này từ đâu đến?

Hấn nghĩ không hiểu. Lần này hấn xuất binh tuy vội, nhưng đã điều tra rõ quân tình của quân Hạ trước, càng có thám tử điều tra hướng đi phía Hoành Sơn quân Hạ. Quân hạ nếu có tiếp viện nữa, hấn không lý nào không biết!

Vừa nghĩ tới Quách Quỷ phụ trách hộ tống đám người Chủng Hồ tiến vào Cao Bình, đầu óc Địch Thanh càng là một khoảng trống rỗng.

Quách Quỷ là em của Quách Tuân, Chủng Hồ là con trưởng của Chủng Thế Hành. Quách Tuân, Chủng Thế Hành đều đối với hấn tình nghi sâu nặng. Nếu hai người này có chuyện, Địch Thanh hấn còn mặt mũi nào sống trên đời?

Địch Thanh lắc đầu, thở dài một hơi, làm mình bình tĩnh lại.

Bình tĩnh, đây là chuyện trước mắt hấn phải làm. Bình tĩnh... nhưng bình tĩnh có ích không? Địch Thanh chỉnh lý tư tưởng, chậm rãi hỏi:

- Hàn Tiểu thì sao?

- Hàn Tiểu biết được tin này, cũng vô cùng kinh ngạc, cảm thấy quân Hạ mưu đồ đã rất lâu, cũng không vội triệu tập. Nhưng Trương Nguyên không thể nhanh triệu tập nhân thủ như vậy. Hàn Tiểu đã kịp thời chạy trở lại, lệnh thuộc hạ đến thông báo Địch tướng quân, lại lệnh người đi triệu tập nhân thủ có thể triệu tập, vội đi núi Trường Bạch cứu viện. Nhưng Hàn Tiểu nói, nếu quân Hạ đông, chỉ sợ nhân thủ của y cũng không lo được, vẫn xin Địch tướng quân sớm quyết định.

Lúc này ba người Lý Đình, Qua Binh, Trương Dương đều đã vây đến, nghe vậy nói:

- Địch tướng quân, việc không nên chậm trễ, chi bằng triệt binh nhanh tới núi Trường Bạch rồi hãy nói?

Địch Thanh lắc đầu, nói:

- Không được, quân Hạ có mưu đồ, đột nhiên tiến công bá tính rút lui của quân ta, chính là dẫn dụ chúng ta lui binh. Nếu chúng ta mạo muội lui binh đi cứu Quách Quỷ, thành Cổ Dương xuất binh hai đường hiệp công, chúng ta phải làm thế nào?

Nói tới đây, Địch Thanh nhìn về phía thành Cổ Dương, đột nhiên sắc mặt tái nhợt, có chút bưng bít nói:

- Ta hiểu rồi, hay cho một Một Tàng Ngô Đạo!

Mọi người vẫn không hiểu, đều hỏi:

- Địch tướng quân, ngài hiểu ra cái gì vậy?

Địch Thanh cắn răng nói:

- Ta vẫn không hiểu quân Tống ở đâu xông ra, bây giờ hiểu rồi. Quân Hạ xuất công, vốn là quân thủ thành Cổ Dương.

Mọi người cả kinh, Qua Binh hỏi:

- Sao có thể? Thành Cổ Dương vốn là kho lương của đại quân Hạ. Một Tàng Ngô Đạo trấn thủ kho lương, trách nhiệm trọng đại, làm sao có thể dễ dàng chia thành nửa số binh lực xuất đi chứ?

Địch Thanh cũng là lòng có khó hiểu, thầm nghĩ Qua Binh nói cũng có lý, nhưng nếu không phải binh lực của thành Cổ Dương, vậy không cách nào giải thích quân Hạ làm sao còn có thể có hơn mười ngàn đại quân tụ tập. Một Tàng Ngô Đạo lần này chia binh ra, quả thật dụng ý cổ quái, chẳng lẽ y có nghĩ tới nghĩ tới Trương Nguyên sẽ bại? Chẳng lẽ y sớm đoán được sau khi Địch Thanh dành thắng lợi thì sẽ bỏ thành Tế Yếu? Một Tàng Ngô Đạo chia binh lực ra, bỏ trống thành Cổ Dương, vạn nhất Địch Thanh thật sự lệnh người cường công, thành Cổ Dương nói không chừng sớm đã bị phá. Một Tàng Ngô Đạo tính toán như vậy, bỏ mặc an nguy của một trăm ngàn quân Hạ không quan tâm, chẳng lẽ chỉ muốn tập kích bá tính rút lui.

Rất nhiều chuyện khó có thể thuyết phục, Địch Thanh lại hạ quyết tâm, lệnh nói:

- Nếu biết ta đoán thật hay giả, một trận chiến có thể biết. Qua Binh, Trương Dương, hai người các người truyền quân lệnh của ta, lệnh quân ta hôm nay giả ý rút quân, xem địch thủ phải chăng muốn đuổi. Quân hạ nếu không đuổi ra, thì chứng tỏ trong thành vô lực xuất binh. Các người lập tức trở lại công thành, công thành lần này, một mặt xem binh lực thật sự trong thành, hai để gây chú ý của quân Hạ bên ngoài. Nếu có thể phá thành, đốt lương thảo của quân Hạ, làm bọn chúng nội trong thời gian ngắn không thể quật sống lại. Lý Đình, người lệnh quân sĩ Tử phần toàn bộ tụ tập, theo ta nhanh tới núi Trường Bạch. Qua Binh, người toàn lực công đánh hai ngày, nếu thành vẫn không phá, lập tức rút lui, không được trì hoãn.

Hắn nghĩ quân Hạ tuy đông, nhưng Quách Quỷ chọn núi Trường Bạch chống cự địch, là hành động sáng suốt. Trước mặt đội Tử phần tuy chỉ mấy trăm người, nhưng vẫn là tinh binh, thích hợp đối kháng địch thủ trong núi.

Mệnh lệnh vừa hạ, mọi người y lệnh mà đi, Địch Thanh tuy lòng nóng như lửa đốt, nhưng vẫn bình tĩnh hành sự.

Dọc theo đường chạy về hướng đông, lúc mặt trời lặn mọi người đã cách núi Trường Bạch không xa.

Lúc này mặt trời chiều ngã về hướng tây, ánh sáng còn lại rải rác trên núi Trường Bạch. Nhìn về phía xa có rừng cây xanh ngắt, tà dương vàng rực, trong cảnh sắc mang theo phần lãnh vận.

Địch Thanh trầm nghĩ, lúc này bọn người Binh Qua, cũng phải công thành rồi. Nhưng tới lúc này hẳn càng quan tâm là, Quách Quỷ, Chung Hồ và đội bá tính rốt cuộc thế nào rồi?

Trên đường đi, sớm có Hàn Tiểu để lại nhân thủ trên đường truyền báo tin tức. Tới trước núi, chỉ thấy xung quanh móng ngựa ngổn ngang, thi thể chất chồng, có quân Tống có quân Hạ, làm thay đổi màu xanh của núi, mang phần huyết ý của chiến trường ác liệt.

Sớm có binh sĩ đội lệnh tiến lên nói với Địch Thanh:

- Địch tướng quân, lúc Hàn Tiểu tới, Quách tướng quân đã dẫn bá tính trốn vào sơn lĩnh. Còn quân Hạ lúc này có năm ngàn binh mã tụ tập ở phía đông núi, hơn phân nửa là muốn đuổi giết bá tính chạy về phía đông của chúng ta. Bọn chúng còn chia ra nửa số binh mã đuổi vào sơn lĩnh!

Địch Thanh cả kinh, chân mày càng nhíu chặt, trầm nghĩ quân Hạ lấy đồng bằng giao chiến là lợi hại nhất. Trước đây mỗi lần tác chiến, đều là kéo ra đồng bằng tác chiến. Lần này quân Hạ lại xông vào sơn lĩnh chém giết quân dân Đại Tống, rốt cuộc bọn chúng đang ôm mục đích gì?

Chẳng lẽ, quân Hạ đại bại, một lòng oán độc muốn trút lên người quân dân rút lui này sao?

Địch Thanh vốn cho rằng đội quân Hạ là Một Tàng Ngộ Đạo chỉ huy, thấy quân Hạ khác thường như vậy, ngược lại có chút chần chừ. Một Tàng Ngộ Đạo kinh nghiệm lão đạo, sao có thể lại làm chuyện liều lĩnh thế này?

Thấy đám người Lý Đình đều nhìn hẳn, Địch Thanh không khỏi lại cân nhắc ngoài sơn lĩnh, nói với đội chờ lệnh:

- Đi vào tìm!

Nhưng sơn lĩnh mệnh mông, cho dù mấy chục ngàn người xông vào, cũng như mò kim đáy bể. Địch Thanh vào sơn lĩnh, trong lúc nhất thời cũng có chút chầu chầu. Đúng lúc này, Hàn Tiểu vội tới, Địch Thanh rất vui mừng nói:

- Hàn Tiểu, có tìm được hành tung của bọn người Quách Quỷ không?

Hàn Tiểu cũng vội đến mức trán đầu mồ hôi, nói:

- Địch tướng quân, sau khi mặt tướng chạy tới, toàn lực lục soát, phát hiện mấy chỗ hành tung của bá tính, phần lớn bình yên vô sự. Nghe bá tính đó nói, quân Hạ giết đến như điên cuồng, Quách Quỷ dùng phích lịch cản địch, dẫn binh vừa đánh vừa lui mới bảo vệ bá tính bình an tới chỗ này. Vốn cho rằng quân Hạ sẽ thu tay, không ngờ bọn chúng lại công vào sơn lĩnh. Quách Quỷ dẫn mấy trăm người dẫn dụ quân Hạ vào sơn lĩnh phía bắc, lúc này không biết là tình hình thế nào. Đúng rồi, Chung Hồ vô sự.

Y biết Địch Thanh đương nhiên quan tâm Chung Hồ và Quách Quỷ, là nói ra tin tức này, vẻ mặt đầy hoang mang, rõ ràng cũng không biết quân Hạ rốt cuộc là dụng ý gì.

Chẳng lẽ quân Hạ đau lòng Thiết điều tử bị quân Tống giết chết, lúc này mới điên cuồng quay trở lại trả thù sao?

Địch Thanh lập tức nói:

- Hàn Tiểu, ngươi lập tức dẫn bọn ta đi.

Hàn Tiểu gật đầu, đi trước về phía bắc sơn lĩnh, trên đường đi chỉ gặp được ngựa vô chủ hí bi thương quanh quẩn không đi, tàn đao đoạn kiếm thất lạc xuống đất, thi thể chất chồng.

Có quân Hạ, có quân Tống, tuy nói quân Hạ chiếm nhiều, nhưng quân Tống cũng không ít.

Địch Thanh lệnh thủ hạ kiểm tra, không có phát hiện thi thể của Quách Quỷ. Địch Thanh hơi thở hắt ra, nhưng trong lòng vô cùng lo lắng. Trầm nghĩ Quách Quỷ chỉ dẫn hơn ngàn kỵ binh hộ tống bá tính rút lui, trên đường đi thấy quân Tống chết bị thương đã nhiều, lúc này Quách Quỷ thế nào rồi? Bọn họ men theo hướng vết máu thi thể tìm kiếm. Sắc trời dần tối, tới sau chỗ Sơn Cương, vết máu thi thể đã không thấy.

Địch Thanh trong lòng trầm xuống, thầm nghĩ nếu không có vết máu, chỉ có thể có một giải thích, chiến sự đã hết.

Quách Quỳ lấy ít địch nhiều, dữ nhiều lành ít.

Lúc này Lý Đình đột nhiên giơ tay chỉ về sườn núi nói:

- Trong này còn có vết máu.

Địch Thanh liếc nhìn qua, chỉ nhìn thấy cỏ xanh cây khô trên đất có dấu vết bị chém đứt, có vết máu lưu lại.

Tuy không biết có phải là Quách Quỳ để lại không, nhưng Địch Thanh sao có thể bỏ qua? Quay đầu nói với đám thủ hạ:

- Men theo hướng này mở rộng phạm vi tìm kiếm, khi có tin, dùng pháo hoa thông báo.

Mọi người gật đầu, lần lượt xuống sườn núi. Địch Thanh trong lòng lo lắng, vọt tới trước nhất, mọi người chia ra tìm kiếm. Càng rộng càng rộng, tới chỗ sườn cao hơn, trước sau vẫn không có nhìn thấy bóng dáng con người.

190. Chương 431: Trả Giá (3)

Hàn Tiểu có chút kỳ lạ, thầm nghĩ, chiến dịch lần này rất là kỳ quái, quân Hạ muốn truy đuổi Quách tướng quân liều mạng như vậy, là tại sao chứ? Vừa mới nói ra nghi hoặc, hai chân mày Địch Thanh khẽ nhíu, đã khẽ quát:

- Ai?

Chỗ rừng rậm phía xa, có tiếng bước chân truyền tới, trong tiếng quát hỏi của Địch Thanh, đã bay đến tiếng bước chân phía trước, trường đao thiểm điện, đã gác dưới cổ người đó.

Trong mắt Địch Thanh, đột nhiên hiện ra phản kính ngạc, nhíu mày nói:

- Vệ Mộ Sơn Phong, sao là ngươi?

Người từ rừng rậm đi tới chính là Vệ Mộ Sơn Phong tộc trưởng của tộc Vệ Mộ.

Năm đó tộc Vệ Mộ tạo phản, bị Nguyên Hạo trấn áp đầm máu, bị thương chết hơn nửa. Vệ Mộ Sơn Phong dẫn em gái Vệ Mộ Sơn Thanh tránh nạn ở cảnh địa Diên Châu. Không ngờ lúc đó cha con Hạ Thủ Uyên cấu kết với Nguyên Hạo, do đó cố ý dung túng đám người Tiền Ngô Bản giết người Phiên lấy công, làm xấu quan hệ của người Phiên và người Tống, phải trái lẫn lộn. Năm đó tộc Vệ Mộ ba người anh của a Lý đều bị Tiền Ngô Bản giết. Chuyện này xem chút nữa gây nên ác chiến biên thù. Sau đó may mắn được Địch Thanh tìm ra chân tướng, lúc này mới trả lại tộc Vệ Mộ một công đạo. Sau đó Vệ Mộ Sơn Phong vẫn ở lại tây bắc buôn bán, Địch Thanh cũng không có qua lại với y nữa, không ngờ hôm nay lại đụng mặt ở đây.

Trên mặt Vệ Mộ Sơn Phong vốn có hoảng hốt, thấy là Địch Thanh, thở nhẹ nói:

- Địch tướng quân, ta đang muốn tìm ngài.

Địch Thanh để ý tới cái túi da trên tay Vệ Mộ Sơn Phong, chau mày nói:

- Ngươi tìm ta? Sao ngươi có thể ở đây? Trên tay ngươi là cái gì?

Vệ Mộ Sơn Phong thấy Địch Thanh đang nhìn túi da trong tay y, thấp giọng nói:

- Đây là đầu của Trương Nguyên, là Quách Quỳ giết ông ta!

Địch Thanh rất là tỉnh lạnh, cũng thất thanh nói:

- Đầu của Trương Nguyên? Của Trung thư lệnh Trương Nguyên?

Vệ Mộ Sơn Phong đưa qua cái túi da, Hàn Tiểu hơi có đề phòng, không kim được tiến lên một bước.

Địch Thanh ánh mắt sắc bén, thấy Hàn Tiếu cẩn thận, biết Hàn Tiếu nghi ngờ dụng ý của Vệ Mộ Sơn Phong, chậm rãi gật đầu, ý chỉ Hàn Tiếu tự mình phải cẩn thận.

Vệ Mộ Sơn Phong đột nhiên xuất hiện ở chỗ này, quả thật làm Địch Thanh có chút nghi ngờ.

Địch Thanh nhận lấy túi da, thì cảm thấy trên túi da có mùi máu tanh cực kỳ nồng nặc. Run lên, trong túi da có món đồ rớt lặn xuống đất. Hàn Tiếu lay ngọn đuốc nhìn, thấy đó quả thật là một đầu người, đầu người đó máu chảy đầm đìa, không còn vẻ phóng khoáng trước đây của Trương Nguyên nữa, nhưng đầu người đó rõ ràng chính là của Trương Nguyên.

Hai tròng mắt Trương Nguyên trợn tròn, khoe miệng hơi mở, trong mắt tựa hồ lộ ra vẻ khó tin nổi.

Lão không ngờ Quách Quỷ có thể giết lão? Có lẽ lão không nghĩ trong đầu đường đường chí lớn, lại có một ngày tan tác?

Địch Thanh nhìn đầu của Trương Nguyên cũng khó có thể tin, không tin đường đường một Trung thư lệnh lại chết thế này.

- Ông ta chết thế nào? Đột nhiên nghĩ tới Quách Quỷ, Địch Thanh vội hỏi:

- Quách Quỷ ở đâu?

Vệ Mộ Sơn Phong có chút lo lắng nói:

- Nói ra thì dài. Nhưng Địch tướng quân, trước mắt Quách Quỷ bị trọng thương, ngài phải nhanh đi xem xem.

Địch Thanh cả kinh, trong lòng nghi hoặc, nhưng không thể chần chờ, lập tức nói:

- Dẫn ta đi.

Hắn liếc nhìn ra ám hiệu với Hàn Tiếu, Hàn Tiếu nháy tiếng chim hót truyền lệnh, triệu tập mọi người về hướng này.

Vệ Mộ Sơn Phong đã bước qua rừng rậm, qua một con suối nhỏ, quẹo qua một khe núi, phía trước xuất hiện một nhà gỗ, Hàn Tiếu đột nhiên nói:

- Tộc trưởng Vệ Mộ, sao người có thể quen biết Quách Quỷ tướng quân?

Chuyện này quả thật khá kỳ lạ. Quách Quỷ vốn đều ở trong kinh, cũng chỉ mới tới tây bắc, Vệ Mộ Sơn Phong vốn không nên quen Quách Quỷ mới đúng.

Vệ Mộ Sơn Phong vừa đi vừa nói:

- Thật ra ta cũng không quen Quách Quỷ tướng quân, nhưng ta nghe Địch tướng quân kêu gọi quân Tổng đối kháng quân Hạ, do đó cũng muốn đến giúp một tay. Vì thu thập những lương thảo chuyển tới, không ngờ trên đường đụng phải quân Hạ, đội thương nhân chúng tôi bị tấn ra, ta cũng ẩn tới chỗ này, gặp Trương Nguyên đang dẫn mấy người truy giết Quách Quỷ tướng quân. Quách Quỷ tướng quân lúc đó đã bị thương rất mệt, nhưng phát uy hẳn lên, lại giết mấy thủ hạ của Trương Nguyên, lại giết Trương Nguyên.

Đang lúc nói chuyện, trên mặt Vệ Mộ Sơn Phong lộ ra ý sùng kính:

- Địch tướng quân, Quách Quỷ tướng quân này quả thật lợi hại, nhưng lúc đó ngài ấy cũng sắp ngã đi. Ta quen Trương Nguyên, thấy ngài ấy giết Trương Nguyên, cảm thấy hoang mang. Quách Quỷ nói, Địch tướng quân nhất định sẽ đến cứu anh ta, bảo ta chặt đầu của Trương Nguyên làm tín vật đến cầu cứu ngài.

Đang lúc nói chuyện, Vệ Mộ Sơn Phong đã đi tới trước nhà gỗ, Địch Thanh chau mày, hỏi:

- Người khẳng định Quách Quỷ ở trong ngôi nhà này không?

Nhà gỗ đó giống như là chỗ ở của thợ săn trong núi, rách nát tả tơi.

Vệ Mộ Sơn Phong cười cười:

- Đương nhiên không phải rồi, bây giờ trong núi vẫn còn quân Hạ, ta làm sao dám giấu ngài ấy ở chỗ lộ liễu như vậy?

Nói rồi đi tới phía sau căn nhà. Ở đó có đồng cỏ khô lớn, Vệ Mộ Sơn Phong đẩy đồng cỏ khô ra, lộ ra Quách Quỷ bên trong.

Quách Quỷ cả người đầy máu, sắc mặt tái nhợt, đôi mắt đóng chặt, hơi thở yếu ớt.

Địch Thanh thấy rồi, vừa mừng vừa đau. Hắn vốn vẫn cảm thấy Vệ Mộ Sơn Phong đến quả thật có chút trùng hợp. Lúc này nhìn thấy Quách Quỷ, không do dự nữa, tiến lên một bước tới ôm Quách Quỷ nói:

- Tiểu Quỷ, người sao rồi?

Rồi đột nhiên, trong lòng có phần cảnh giác.

Địch Thanh thân trải qua trăm trận chiến, đầu đao liếm máu, sớm đã có trực giác nhạy bén hơn người bình thường.

Giây khắc đó, hắn đã phát giác, có nguy hiểm! Ngay ở bên cạnh!

Bùn đất bay lên, đã che chặn hai mắt của Địch Thanh, Quách Quỷ đột nhiên dựng dậy, đã chạy tới trước mặt Địch Thanh, sau đó đột nhiên nghe một tiếng “phập” vang lên, một thương đâm ra, muốn đâm vào lưng của Quách Quỷ.

Dưới người Quách Quỷ đang hôn mê còn có người, người đó ẩn trong bùn, thích khách trong bùn trong nháy mắt lên trước Địch Thanh, đột nhiên bật dậy, lấy Quách Quỷ làm thuẫn, một thương đâm ra.

Một thương này mắt thấy thì muốn đâm xuyên lưng của Quách Quỷ, đâm thấu ngực của Địch Thanh.

Một thương này, ác độc âm hận, thời cơ thật tốt. Người xuất thương rõ ràng biết, có Quách Quỷ, ép đâm Địch Thanh càng có nắm chắc, Quách Quỷ có nguy hiểm, Địch Thanh phải cứu.

Thích khách này quả thật còn phải rõ Địch Thanh hơn cả Địch Thanh!

Trong tiếng rống của Địch Thanh, không lui mà tiến, thân hình vừa chuyển, đã chặn trước người Quách Quỷ, Liên Tử thương đã đâm vào dưới hông của Địch Thanh, sắc máu đã hiện, không đợi tiến nữa, Địch Thanh xuất đao.

Đơn đao vừa rút ra, Liên Tử thương đã đánh ra.

Thương vừa đánh ra, người đó đã như một con diều hâu xoay người, bay ngược ra ngoài. Có ánh đao lóe sáng, giống như rạch vào ngực của người đó.

Một đao của Địch Thanh vừa chém xuống, mũi đao có máu.

Người đó vừa lùi lại, nháy mắt đã lùi cách hơn mười trượng. Đám người Hàn Tiểu thấy Địch Thanh gặp tập kích, vẫn kinh hãi tiến lên, Địch Thanh đột nhiên có cảm giác sờn tóc gáy, quát:

- Đi!

Hàn Tiểu, Lý Đình đều đã nhảy tới bên cạnh Địch Thanh, thấy sắc mặt Địch Thanh đã đổi, đều run sợ.

Đúng lúc này, có tiếng sáo lay động, tiếng sáu du dương, sáu triền miên. Địch Thanh nghe rồi, càng là kinh hãi.

Tiếng sáo này, trước đây hắn từng nghe qua.

Lúc đó chính là một khúc sáo Khương này, gây nên ý định giết người liên hoàn. Vốn là Thác Bạt Hành Lạc trong bát bộ thổi, Thác Bạt Hành Lạc đã chết rồi, bây giờ thổi sáo là ai?

Địch Thanh hơi nhắm mắt, càng kinh hãi run sợ, giây khắc đó, hắn đã cảm nhận được bốn phương tám hướng có kẻ địch tới. Kẻ địch làm sao có thể đến nhanh như vậy? Đây vốn là một cái bẫy? Hắn liếc xéo Vệ Mộ Sơn Phong, mới phát hiện y sớm lui ra rất xa, thần sắc tái nhợt.

Quách Quỷ vẫn hôn mê bất tỉnh, Địch Thanh sớm đã vác ở trên lưng, dùng dây thắt lưng buộc lại, bất luận thế nào, hắn cũng phải mang Quách Quỷ giết ra ngoài.

Phương xa đã có tiếng chém giết truyền đến, quân sĩ Tử phần cuối cùng phát hiện hành tung của địch, hô lên liên tục, tiếng hô đó vội vì cấp bách, làm kích động lòng người. Địch Thanh biết quân sĩ Tử phần đều đã không để ý đến tính mạng, bọn họ đều cấp bách như vậy, không cần hỏi, địch đến hung dũng.

Tiếng sáo huyết dài lên cao, huyết gấp ba tiếng, thân hình Địch Thanh triển động, đã lao về hướng nam. Nếu đây là một cái bẫy, chỉ sợ chỗ khác có mai phục, chỉ phía nam là chỗ bọn họ đã qua, rõ ràng không có bẫy rập gì.

Lúc Địch Thanh suy nghĩ đã đoán được đường lui.

Giữa thập sĩ luôn có ám hiệu ước định, tiếng huyết sáo của Địch Thanh vừa thổi ra, mọi người liền biết bọn người hấn sóng vai lao về hướng nam, phá vòng vây trước hãy nói.

Sĩ Tử phần đều cực kỳ tín nhiệm Địch Thanh, nghe tiếng huyết sáo vừa vang, không hề chần chừ, nhanh chóng tụ tập, đã tới bên cạnh Địch Thanh không xa.

Phía nam cũng có kẻ địch.

191. Chương 432: Trả Giá (4)

Màn đêm đã gần buông xuống, trăng non chưa lên cao, trong sơn lĩnh bóng đen trùng trùng, thế địch phía nam dày nhất, có hơn trăm người! Địch Thanh mới chạy ra mấy trượng, thì có người khê quát, trường thương đâm mạnh, đơn đao nghiêng nhọn, xuất chiêu tàn nhẫn.

Giữa đất trời đột nhiên sáng ngời, có đao ngang dọc, chỉ nghe hai tiếng đau đớn, đầu người bay lên.

Địch Thanh xuất đao, một đao thì chém hai địch thủ.

Nhưng đối thủ lại không rút lui, người trước chưa ngã, phía sau có người phần nộ quát một tiếng, búa luân phiên đập tới, Địch Thanh chỉ là hạ thấp người, đơn đao đã lại chém ra.

Người đó kêu thảm một tiếng “ầm” vang lớn, búa rớt xuống đất, người đã chia làm hai. Một đao của Địch Thanh từ dưới háng y bổ qua, phanh ngực ra, chém người đó thành hai nửa.

Nhưng chính lúc này, lại có hơn mười người xông tới.

Địch Thanh tuy dẫn theo quân sĩ Tử phần, nhưng người tới chỗ này chỉ mười mấy người, lại thấy đối thủ như điên cuồng, không khỏi kinh hãi. Rồi đột nhiên nghe thấy bên cạnh có tiếng người rên, Địch Thanh nghiêng qua, thấy là Hàn Tiểu.

Người ở đây, chỉ có Hàn Tiểu không biết võ công. Hàn Tiểu tuy nỗ lực đuổi kịp Địch Thanh, nhưng chỉ trong chốc lát, đã bị chém một đao, địch thủ không nương tay, đơn đao của một người giơ lên, thì muốn chém xuống.

Lúc này Hàn Tiểu đau nhức nhối, không kìm được kêu rên. Lúc này thấy đơn đao giơ lên, thấy xung quanh đầu người chuyển động, vừa cắn răng, lại không hề tránh né.

Y không muốn trở thành gánh nặng của mọi người.

Đơn đao đã rơi, máu tươi vẩy ra, một người bay qua, một vòng chỉ bạc trong tay đã đâm vào giữa cổ của sát thủ, người ra tay tương cứu, chính là Lý Đình.

Chỉ vào thời gian lúc này, đối phương đã chết mười sáu người, nhưng sĩ Phần tử, chỉ ngã năm người, sát thủ đến đột kích, lại đều là võ nghệ cao siêu, không giống người thường.

Địch Thanh trong chốc lát, đã quyết định, tháo Quách Quỷ ra giao cho Lý Đình, khê quát:

- Mang Quách Quỷ đi, ta đến cản phía sau.

Đang lúc nói, Địch Thanh giơ tay nắm lấy Hàn Tiểu, ném ra, còn người hấn như rồng đi, lại xông tới trước nhất.

Chỗ Sơn Lĩnh, có điện giạt trời cao, Địch Thanh người chuyên tâm, đơn đao triển khai, như sấm sét lóe lên, ánh đao đó chất đầy nghìn vạn sát cơ, huyết khí như khoái ý, hoành đao bổ ra.

Có xương cốt chân tay, có máu tươi như suối, chỉ trong chốc lát, phía trước đã là một khoảng trống, vắng vẻ.

Địch Thân thần võ, nháy mắt đã giết ra một con đường máu, thuận tiện đón được Hàn Tiểu vẫn đang trong không trung.

Mọi người thấy thế, ào ào theo, có thích khách vội đuổi tới không bỏ, Địch Thanh ý chỉ người bên cạnh chăm sóc Hàn Tiểu, phi người nhảy lên, tới sau cùng của quân sĩ Tử Phần, một đao bay lên, đã đuổi người trước nhất, chém thành hai nửa.

Máu tươi cuồn phun, tung tóe ra không trung, đám thích khách thấy Địch Thanh uy mãnh như vậy, trong lòng hoảng sợ, không nhịn được lui lại sau một bước. Địch Thanh huyết một tiếng ngắn, lại ý chỉ đám người Lý Đình đi trước, hấn đến chém phía sau.

Mọi người đều biết bản lĩnh của Địch Thanh, nếu muốn thoát, không phải chuyện khó. Tuy không muốn Địch Thanh một mình chiến đấu, nhưng trước mắt phải cứu Quách Quỷ trước.

Đám quân sĩ Tử phần chạy như điên tới, có hai thích khách vẫn đuổi theo, thì thấy trăng sáng như ban ngày, máu tươi trước đất, Địch Thanh xuất đao vừa chém hai thích khách, thì cảm thấy bên cạnh có người bay tới.

Địch Thanh nhìn cũng không nhìn, trở tay một đao, nhưng ánh sáng trường đao vừa hiện, lại bị hai ngón ta của một người kẹp lấy, ngón tay như hái hoa bầy lá, không mang chút hơi thở trần gian.

Ngón tay hái hoa, Già Diệp Vương.

Xuất thủ là Già Diệp Vương của Long bộ cửu vương.

Long bộ cửu vương, mạnh nhất bát bộ, Niêm Hoa Già Diệp, thế sự vô thường.

Ánh đao vừa mới thu lại, đột nhiên sáng mạnh, trong tiếng hét lớn của Địch Thanh, có huyết quang vừa hiện. Già Diệp Vương phiêu nhiên lùi lại phía sau, trên mặt xưa nay bình thản cũng có ý thống khổ, máu chỗ cổ tay trái y như chảy ra như suối.

Giữa không trung có đơn thủ độc vũ, đó là một cánh tay của Già Diệp Vương.

Đao ngang dọc, hoành hành nghìn quân, vẫn là hoa lá hồng trần có thể bó buộc. Già Diệp Vương tuy tạm thời ép chế đơn đao của Địch Thanh, nhưng trong nháy mắt bị Địch Thanh phá giải, chém đứt tay phải, chỉ là Địch Thanh toàn lực vận đao, trong đầu đột nhiên một trận mê muội, toàn thân hơi lay động.

Trong lúc đó, có ba thương hai đao song giản cùng một cơn đánh tới.

Địch Thanh trong lòng kinh hãi khó hiểu, đột nhiên phát hiện trước mắt mờ đục, tay chân nhũn ra, nhất thời trời đất rung chuyển. Nhưng lúc đó hấn vẫn có thể xuất đao chống lại, chỉ nghe “leng keng” vang một trận không ngừng.

Đao thương cùng bay, cơn đánh rơi bảy người đột kích, đã có sáu người bay lên trời ngã xuống đất, một người đầu bay lên, nhưng Địch Thanh cảm thấy mê muội càng mạnh hơn, bóng người trước mắt lắc lư, lại không nhận ra người nào.

Sao hấn có triệu chứng như vậy?

Giữa lúc Địch Thanh kinh hãi, thì cảm thấy một lực lớn đập vào giữa lưng, kêu lên một tiếng đau đớn, người bay lên, trước mắt biến thành màu đen, đầu óc Địch Thanh âm âm vang lớn, đã rơi vào bóng tối vô biên vô hạn.

Tiếng xe lộc cộc, tiếng ngựa rền vang, cả đêm không nghỉ.

Trong hôn mê, Địch Thanh chỉ cảm thấy thân thể không ngừng xóc nảy, như nằm trên một chiếc thuyền nhỏ lẻ loi trên biển.

Lần này, hắn biết mình đã hôn mê rất lâu rồi, nhưng hắn thật khó khăn để tỉnh dậy. Có lẽ, hắn muốn ngủ vùi đi, bởi vì giấc mộng thật đẹp.

Trong mộng, không có rồng cũng không có rắn, cũng không có sấm chớp, núi lửa, chỉ có sự trầm ngưng vô cùng, làm cho lòng người thật yên tĩnh.

Chuyện trước đây đã coi như giấc mộng nhưng hắn cũng chưa từng được yên, chỉ có lúc này đây, hắn mới thật sự có được sự yên bình.

Cảm thấy cơ thể chấn động một cái, giây phút yên bình hiếm có bị phá vỡ, có một âm thanh từ trong không trung truyền đến:

- Tại sao huynh vẫn chưa đến?

Ai tìm hắn? Muốn hắn đi đâu? Giọng nói của hai từ “đến đây” lúc trước sao nay lại trở nên thúc giục như vậy? Thanh âm của người nói không hề phẳng lặng, trong đó lại như có sự lo lắng.

Địch Thanh trong mộng như tự hỏi, như đã tỉnh táo. Đột nhiên, không gian tối om bị phá vỡ, trước mắt sáng chói, hắn đến một căn phòng bằng đá kì lạ, bên trong căn phòng đó trống trải, rộng lớn một cách kì quái, chỉ có bốn bức tường. Trên tường khảm đầy bạch ngọc, hắn cảm thấy thật mờ mịt, không nhìn được hỏi:

- Đây là đâu?

Hắn mở miệng, nhưng không có âm thanh. Hắn quả thật có hỏi, đây thật sự là một cảm giác rất kì quái.

Bức tường bạch ngọc phía trước, đột ngột xuất hiện một quyển sách màu vàng. Quyển sách đó rất lớn, kích thước như một bức tường.

Là kim thư!

Kim thư huyết minh!

Trang sách tự động mở ra, có một tướng quân một tay chống cây trường thương, thân mặc giáp trụ đang quỳ trước bức tượng phật không có mặt, trầm giọng:

- Uống máu ăn thề, thề với trời khởi lập liên minh, nếu có lòng gian dối, giang sơn sẽ thành hư vô!

Âm thanh đó trầm thấp, có lực, bất cứ ai cũng có thể nhận thấy sự thành khẩn, quyết tâm trong giọng nói đó. Là Đoàn Tư Bình – là Đại Lí vương, long mã thần thương Đoàn Tư Bình. Địch Thanh cảm thấy là ông ta, nhưng không nhìn rõ bóng dáng của ông ta.

Bóng dáng đó...hình như có một chút quen thuộc.

Hắn đã gặp qua Đoàn Tư Bình rồi sao? Hình như không có.

Hình ảnh bỗng thay đổi, có khói báo động bốc lên, tiếng leng keng của lưỡi mác, vô số người giao chiến, chém giết. Ngựa tung hoành ngang dọc, thần thương như điện, xé toạc bầu trời, mũi thương hạ xuống, một vũ khúc máu tươi, mạng người như cỏ rác, có người vui thích đến điên cuồng, có người rơi nước mắt, có người độc vũ, có người ca vang.

Địch Thanh chỉ trông thấy bóng lưng của Đoàn Tư Bình, bóng lưng thấy thật quen thuộc mà mang đầy sự sắc bén.

Trong khói lửa, toà thành bị phá, muôn người hân hoan hô lớn, bóng lưng sắc bén đó bị bao vây ở trên đài cao, rất gần...lại rất xa. Gần – làm cho người ta cảm giác được sự nhiệt tình trong tiếng cuồng hô của muôn người, xa – làm cho người ta không thể nhìn rõ khuôn mặt.

192. Chương 433: Mục Đích (1)

Đây là mộng sao? Ngày nghĩ nhiều, đêm nằm mộng. Mộng cảnh, vốn là một cách tái hiện khác những gì xảy ra trước giờ. Nhưng giấc mộng của hắn, có những tiến triển này...giấc mộng này, dù có bao nhiêu điên cuồng hân hoan đi nữa thì có quan hệ gì với hắn chứ?

Có lẽ có liên quan, bởi vì hấn và Đoàn Tư Bình vốn có mối quan hệ dây mơ rễ má với Hương Ba Lạp.

Hình ảnh lại chuyển đổi, muôn người hoan hô, vinh quang vô cùng không thấy nữa, như là sự hiu quạnh sau khi phồn vinh đã hết, chỉ có một nam tử nắm chặt lấy tay của một nữ tử, khóc nói:

- Trẫm không cần giang sơn, chỉ cần nàng....

Là ai? Đôi nam nữ đó cách hấn rất xa, rất xa, rất xa. Xa đến chỉ có thể thấy được bóng dáng vô cùng mơ hồ, bóng lưng vẫn có sự sắc bén như trước, nhưng lại vô cùng thê lương.

Cảnh mộng này, rốt cuộc là ý gì? Âm thanh xa thẳm yếu ớt lại truyền đến:

- Tại sao huynh còn chưa đến?

Hình ảnh lại chuyển đổi, có một nữ tử xuất hiện, dung nhan như tranh vẽ, áo trắng tóc đen, nằm trong không trung, có đầy hoa tươi xung quanh, mang hương thơm thu hút người ta....

- Vũ Thường!

Địch Thanh kêu to, nhưng không có âm thanh phát ra, hấn vô cùng kích động, cho dù là trong mộng, thân thể cũng không ngừng run lên. Hấn không biết đã nằm mơ bao nhiêu lần, nhưng Vũ Thường đều là nỗi đau vùi sâu trong lòng nhất, cho dù là trong mộng cũng không dám động đến.

Nhưng trước mắt, Vũ Thường cuối cùng lại xuất hiện trước mặt hấn.

Cặp mắt Dương Vũ Thường khép hờ, luôn như trong mộng, Địch Thanh bỏ nhào qua, đổ về phía bức tường, nhưng không chạm được đến Vũ Thường. Hấn chỉ có thể gọi:

- Vũ Thường! Vũ Thường!!!

Hấn hi vọng biết bao Dương Vũ Thường có thể nhìn hấn một cái. Tim hấn đau như bị dao cắt

Đáng lúc này, Dương Vũ Thường chậm rãi mở mắt, môi đỏ mộng khê mấp má, nói:

- Địch đại ca, muội đợi liệu huynh lâu như vậy... cuối cùng huynh đã đến rồi!

Địch Thanh chấn kinh, vui mừng, nhanh chóng mở to mắt, tất cả biến mất không thấy nữa

Có âm thanh truyền đến, thê lương, lạnh lẽo như ba mặt bức tường đá. Là đá, không phải ngọc bích, dưới đất trải đầy cỏ khô, nhưng vẫn có thể cảm thấy được đá xanh lạnh lẽo

Ngọn đèn dầu chấp chờn, phía trước có hàng rào như những cánh tay to lớn, xuyên qua những khe hàng rào, trông thấy một hành lang dài, trên hành lang đó không có ai cả

Tình trạng này thật rất quen thuộc, năm đó, sau khi hấn đả thương Mã Trung Lập, lúc mở mắt không phải cũng là tình trạng này sau?

Hấn trong nhà lao?

Địch Thanh mở mắt, biết là nhà lao, nhưng vẫn nghĩ đến cảnh trong mộng. Vũ Thường nói chuyện với hấn, ý niệm đó làm hấn rung mình không ngớt. hấn thật hy vọng đó không phải là mộng. Không biết bao lâu, suy nghĩ từ từ trở về hiện tại. Địch Thanh chau mày, bắt đầu suy nghĩ về hoàn cảnh trước mắt

Hấn ở đâu? Quách Quỷ, Hàn Tiểu, bọn họ thế nào rồi?

Hấn không chút lo lắng cho bản thân, ngược lại cứ mãi lo nghĩ về tính mạng huynh đệ, thuộc hạ dưới tay. Hấn nhớ tất cả những gì xảy ra. Vệ Mộ Sơn Phong dẫn hấn đi gặp Quách Quỷ. Nhưng ở đó có người phục kích, nói như vậy, Vệ Mộ Sơn Phong lừa hấn đến đó

Hấn nhận ra người xuất thương đâm hấn, chính là Bàn Nhược vương Một Tầng Ngộ Đạo, vậy mà, cuối cùng người liều mạng đâm hấn một kích lại là Già Diệp vương. Hấn bất ngờ hôn mê, cuối cùng không thể chống đỡ nổi ngã xuống đất. Nghĩ đến đây, Địch Thanh nhấc nhấc tay chân, nghe thấy tiếng “leng keng”, mới phát hiện thì ra tay chân đã bị xích lại

Hấn suy yếu vô cùng, thậm chí là gơ tay nhấc chân cũng suy yếu không có sức...

Địch Thanh lại nhú mày, âm thầm nghĩ:

“Sức lực của ta đâu hết rồi? chẳng lẽ trúng ám toán của bọn chúng rồi? Người Hạ bọn chúng hận ta thấu xương, nếu bắt được ta đáng ra phải một đao chém ta rồi, tại sao còn nhốt ta?”

Đang chau mày, chợt nghe trong nhà lao có tiếng động, có cai ngục đi vào, tay bưng một cái mâm, trên mâm có một chén cơm trắng, còn có chút rau xanh

Tên cai ngục đó trông thấy Địch Thanh tỉnh lại cũng không nói gì, đem cơm nước để vào trong nhà lao, xoay người rời đi.

Địch Thanh nhìn cơm nước một lúc mới cảm thấy đói, khó chịu, thầm nghĩ:

“Tên cai ngục vừa rồi mặc y phục của quân Hạ, nói như vậy, ta đã thành tù binh của quân Hạ rồi? Bọn họ còn cho ta ăn cơm tất là không muốn ta chết, bọn họ bắt ta, muốn ta giống Lưu Bình đầu hàng Nguyên Hạo? Hắc hắc, Nguyên Hạo và ta tuy là người của hai thế giới nhưng hắc hắc là hiểu ta, hắc hắc ta căn bản sẽ không hàng, đã như vậy, bọn họ còn có dự tính gì?”

Đứng dậy lảo đảo đi đến cạnh đồ cơm canh, Địch Thanh thông thả ăn cơm. Tóm lại nghĩ không hiểu thì thôi không nghĩ nữa, Địch Thanh lại ngồi xuống mặt đất. Trong lòng không khỏi lo lắng không biết Quách Quỷ hiện tại thế nào? Chỉ cần Quách Quỷ không sao, hẳn có bị bắt cũng là không hề gì.

Cứ như vậy qua mấy ngày, cai ngục luôn luôn im lặng đến, đưa cơm nước, thay bộ tiểu tiện đại tiện. Địch Thanh có mấy lần muốn mở miệng hỏi, lại nghĩ, loại ngục tốt này, phụng mệnh hành sự mà thôi, còn có thể biết cái gì chứ? Nguyên Hạo giam giữ hẳn, không đến nỗi nhốt hẳn đến già, sớm muộn cũng sẽ gặp mặt.

Ngày này, đến giờ cơm, cai ngục vẫn chưa đến. Địch Thanh cảm thấy hơi kỳ quái, đợi một hồi lâu, cửa lao mở ra, có mấy người đi vào, người dẫn đầu đi đến trước mặt Địch Thanh vênh vác tự đắc nói:

- Địch Thanh, đứng dậy!

Địch Thanh trông thấy người nọ, sắc mặt đột nhiên trở nên kì quái, hẳn biết người này

Người đó thiếu mất một lỗ tai, thần sắc ba hoa, gọi là Mã Chính. Lúc đầu, sau trận Thủy Xuyên, Địch Thanh lên vào Hưng Khánh phủ, đau lòng vì đám người Vương Huê tận trung vì quốc, tại Thái Bạch cư đã đi thích sát tên cao thủ Mao Nô Lang Sinh trong lục ban của vệ quân nước Hạ, tên Mã Chính này nịnh nọt Mao Nô Lang Sinh, cũng bị Địch Thanh cắt đi một lỗ tai

Không nghĩ nhiều năm sau, Địch Thanh và gã lại gặp nhau tại đây

Mã Chính nhìn Địch Thanh, nhìn không được đích sờ lỗ tai, thần sắc oán hận nói:

-Địch Thanh, ngươi cũng có ngày hôm nay?

Thoạt nhìn liền muốn nắm chuôi đao chém Địch Thanh.

Bên cạnh có tên cai ngục hỏi:

-Mã đội trưởng, nghe nói lỗ tai của ngài năm đó chính là bị Địch Thanh cắt?

Mã Chính cảm giận

nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

-Ngươi còn nhớ rõ chuyện năm đó?

Địch Thanh cười nói:

- Nhớ thì sao? Ngươi bây giờ dám cắt tai ta không?

Mã Chính giận dữ, vừa muốn rút đao, bị bên người nhân một giữ lại nói:

- Mã đội trưởng, chúng ta phụng mệnh hành sự, trước hết chúng ta mang tên Địch Thanh khỏe mạnh mang đi, hẳn nếu thiếu mất cái gì, chúng ta phải ăn nói thế nào.

Thần sắc mấy người phía sau Mã Chính lo lắng, nhưng hình như cũng có chút kính trọng Mã Chính, coi bộ mấy năm nay, Mã Chính tại Lục ban làm việc không tệ

Mã Chính hừ lạnh một tiếng, khoát khoát tay nói:

- Dẫn hắn đi.

Có người mở cửa lao, áp dẫn Dịch Thanh ra ngoài. Dịch Thanh cả người bủn rủn, căn bản không có ra chút sức lực nào, cũng không biết những người này dắt hắn đi đâu. Nếu đã như con cá, miếng thịt, hắn cũng không để ý đến việc phản kháng. Đợi sau khi ra khỏi lao, Dịch Thanh thoáng nhìn xa xa chỗ có kim đỉnh lưu ly, cảm thấy nao nao.

Ở đây hắn từng gặp qua.

Ban đầu, hắn vì hành thích Nguyên Hạo, đã từng ở tại vương cung Hưng Khánh phủ mấy tháng, cũng hiểu biết một chút về địa hình vương cung. Nhà ngục này là được xây trong vương cung của Nguyên Hạo, mà hắn lúc này, chính là đang trong vương cung

Mấy người Mã Chính áp dẫn Dịch Thanh đi qua ngọn núi giả, xuyên qua đình đài, lại lượn qua vườn hoa, xa xa trông thấy trăm hoa đua nở cánh hoa nhẹ nhàng rơi khắp nơi, lầu các hiện ra, Dịch Thanh trong lòng chấn động, nhớ rõ chỗ đó là Đan Phượng các.

Vì sao đám người Mã Chính phải đem Dịch Thanh tới đây?

Đan Phượng các? Đó chẳng phải là nơi ở của Đan Đan công chúa sao?

Lúc Dịch Thanh đầy bụng nghi hoặc, Mã Chính đã mở xích cho Dịch Thanh, hung dữ nói:

- Bây giờ, ngươi lên lầu gặp Đan Đan công chúa, ngươi đừng nghĩ chạy trốn, hiện tại ta không thể giết ngươi, nhưng ngươi dám chạy trốn, đao của ta nói không chừng sẽ rơi xuống đầu ngươi.

Dịch Thanh cười mím một cái, căn bản không có để ý đến Mã Chính, trong lòng chỉ nghĩ:

“Nguyên Hạo cực khổ, hao phí bao nhiêu công sức bắt được ta, không đến nỗi....chỉ là muốn ta gặp Đan Đan? Nguyên Hạo rốt cục đang che giấu tâm tư ác độc gì?”

Hắn trăm bề suy nghĩ, cũng nghĩ không được rốt cục mục đích của Nguyên Hạo là gì.

Cuối cùng vẫn nhấc bước, Dịch Thanh chậm rãi lên lầu.

Tiếng bước chân rất nhỏ, trong lầu các vắng vẻ vang lên tiếng lộp cộp, càng thể hiện rõ sự tĩnh lặng trong lầu.

Lầu các vẫn y như khi xưa, bức tường xanh nhạt, nóc nhà màu xanh da trời. Tất cả mọi vật không hề biến đổi, nhưng người thì sao, có thay đổi hay không?

Bỗng dưng nhớ đến, người thiếu nữ áo tím lo lắng hỏi hắn:

-Trên đời này, nếu có một người, có thể vì huynh cái gì cũng không cần, chết cũng được, sống cũng được. Đi đến hoang mạc, đi đến chân trời.... huynh có vì cô ấy từ bỏ tất cả không?

Đột nhiên nghĩ đến, Nguyên Hạo trầm giọng nói:

-Đan Đan, người Đẳng Hạng dũng sĩ vô số, tại sao muội chỉ thích tên người Hán Dịch Thanh này?

Dịch Thanh trong lòng cảm thấy mờ mịt, vấn đề đó đã sớm bị bỏ quên từ lâu, đột nhiên lại vọt ra trong đầu:

“Đan Đan thật sự thích ta?”

Tuy không có được đáp án, nhưng Dịch Thanh có thể khẳng định một điểm:

“Đời này của ta, chỉ yêu một mình Vũ Thường.”

193. Chương 434: Mục Đích (2)

Đang trầm tư, hần đã lên đến lầu các, nhìn thấy một góc lầu các, có một cái bàn trang điểm bằng gỗ. Trên bàn gỗ, bày ra một tấm gương đồng, bên cạnh gương đồng để lược gỗ châu sai (thoa cài tóc ngọc trai).

Đan Đan vẫn như cũ, mặc bộ đồ màu tím, làm hiện rõ vòng eo mảnh khảnh. Nàng ngồi trước bàn trang điểm, đối diện gương, tay cầm phấn hoa, xem bộ là đang trang điểm.

Hiện tại, Dịch Thanh đang trên lầu các, Đan Đan tay cầm phấn hoa, đột nhiên cứng ngắc, Dịch Thanh chỉ trông thấy dung nhan trong gương dường như có chút trắng bệch, có chút kinh hoàng.

Một tiếng “ba” vang lên, Đan Đan không biết tại sao, Đan Đan đập chiếc gương đồng xuống mặt bàn, âm thanh khê run:

- Huynh ...thực sự ...đến rồi?

Dịch Thanh đứng tại đó, nhất thời không biết làm sao trả lời.

Đến giờ hần vẫn không lên tiếng, Đan Đan làm sao biết người đến là ai? Đan Đan đang đợi hần? Đan Đan làm sao lại biết hần đến? Tại sao Đan Đan lại úp chiếc gương đồng lại, nàng từ trong gương đồng trông thấy Dịch Thanh? Nàng úp chiếc gương lại vì không muốn nhìn thấy Dịch Thanh?

Hoang mang quanh quẩn một hồi, Dịch Thanh cuối cùng cũng nói:

-Ta là Dịch Thanh.

Trong lầu các rơi vào sự yên lặng khó nói. Một lúc lâu, Đan Đan mới đáp:

-Ta biết, ta cảm giác được.

Lời nàng nói dường như có chút kì quái, nàng ấy cảm giác được? Nàng vẫn không luôn không xoay người lại, chẳng lẽ không phải thông qua gương đồng mà phát hiện Dịch Thanh sao?

Dịch Thanh nhìn bóng lưng sắc tím, một lát rồi lại đáp:

-Đan Đan, ta không biết ta tại sao lại đến, nhưng ta muốn nói với nàng một câu, ta....

-Chờ đã!

Đan Đan bỗng nhiên đứng dậy, tay chống xuống bàn, đè lên chiếc gương đồng, thân thể mềm mại có chút run lên. Dịch Thanh trông thấy như vậy, nhất thời nói không nên lời, chỉ nghe Đan Đan nói:

-Huynh đừng nói gì cả, bảy ngày sau...bảy ngày sau, huynh đến gặp ta! Huynh đi ra đi.

Nàng nói thật lạnh lùng, không có chút tình cảm, cuối cùng cũng không xoay người qua.

Dịch Thanh chau mày, nghĩ không ra tâm sự của Đan Đan. Trầm mặc phút chốc, xoay người xuống lầu. Trong lòng hần mở mị lên lầu, rồi lại mở mị xuống lầu, nhưng vẫn duy trì sự yên lặng.

Mã Chính cùng với đám người đợi ở dưới lầu, sau khi trông thấy Dịch Thanh mới thở phào nhẹ nhõm, không biết là mừng vì Dịch Thanh không có bỏ chạy, hay là mừng vì Đan Đan công chúa không có chuyện gì.

Có người đến, sắp đeo lại xích sắt cho Dịch Thanh, Dịch Thanh biết với năng lực hiện tại, căn bản không phải là đối thủ của những vệ binh thông thường, càng đừng nói đến việc chạy thoát khỏi chốn vương cung canh phòng cẩn mật này. Cười khổ, Dịch Thanh cũng không có phản kháng. Vào lúc này, có một thị vệ thân mặc áo vàng đi đến, Mã Chính trông thấy. sắc mặt hơi biến đổi, nhanh bước qua nghênh đón.

Kim giáp thị vệ thấp giọng nói câu gì đó, Mã Chính khúm núm, xoay đầu lại, sắc mặt có chút kì quái, đi đến trước mặt đám thuộc hạ, thấp giọng:

-Giải Dịch Thanh đến Thiên Đô điện.

Bọn thị vệ đều kinh ngạc, nhưng vẫn y lệnh mà làm.

Dịch Thanh nghe vậy, trong lòng thầm nghĩ:

-Thiên Đô điện là thiên điện của Nguyên Hạo, bình thường Nguyên Hạo luôn tại đây nghe đàn, thưởng múa, chẳng lẽ ý muốn nói là Nguyên Hạo muốn gặp ta?

Mọi người lặng lẽ đi đến trước Thiên Đô điện, thì nghe đàn sáo du dương truyền đến, trước điện có có một vài ca vũ nhảy múa. Lúc này trời đã chiều tối, ánh tà dương chiếu vào trong điện, chiếu lên người những ca cơ váy hồng đang nhảy múa, thấp thoáng ánh lên sắc kim rực rỡ.

Bọn người Mã Chinh dừng bước tại nơi xa xa, Địch Thanh cùng với chiến sĩ kim giáp vừa đến trước điện, tiếng nhạc véo von ngừng bật, chỉ vì người bên trong điện-người mang quan đen, áo trắng hất tay.

Ca cơ lui xuống, sảnh đường yên lặng, ánh mặt trời chiều tà trừ chiếu trước điện, còn chiếu lên trên người Địch Thanh, nhưng không chiếu đến được Nguyên Hạo với cặp mắt đầy chí lớn. Ánh nhìn của Nguyên Hạo dừng tại Địch Thanh, Địch Thanh cũng đang nhìn lại Nguyên Hạo!

Hai người này, đây là lần thứ hai gặp mặt!

Có một số người, cuộc đời này định trước là phải kề vai sát cánh, mà bọn họ hai người, cuộc đời này định trước là phải gặp nhau lần nữa.

Không biết mất bao lâu, năm ngón tay Nguyên Hạo chống trên bàn bắt đầu di động nhẹ nhàng, thoải mái theo nhịp điệu. Địch Thanh lần trước trên thanh xà tại Thiên Hoà điện, đã từng quan sát kĩ Nguyên Hạo, biết được mỗi lần Nguyên Hạo nghĩ đến vấn đề khó khăn gì, năm ngón tay sẽ di động như thế. Khi năm ngón tay ngừng lại, chính là lúc Nguyên Hạo ra quyết định.

Nguyên Hạo đang nghĩ vấn đề gì?

-Địch Thanh, người biết người có khuyết điểm gì không?

Nguyên Hạo vẫn âm thanh nhẹ nhàng, nhưng đầy hàm ý một cách quyết tuyệt như cũ.

Địch Thanh không nghĩ Nguyên Hạo mở miệng ra chính là vấn đề này, cười cười, thản nhiên đáp:

-Khuyết điểm của ta rất nhiều, đếm cũng đếm không hết.

Hắn không phải muốn chống đối Nguyên Hạo, mà là lời nói thật lòng. Không biết tại sao, hắn đối với Nguyên Hạo không có địch ý quá mãnh liệt, cho dù hắn có bị Nguyên Hạo bắt.

Hắn chưa bao giờ từ bỏ lòng tin xoay chuyển cục diện, nhưng thất bại chính là thất bại, hắn cũng không oán trách, hối hận.

Có lẽ anh hùng vốn yêu quý người tài, đối địch là ý trời, nhưng anh hùng thật sự sẽ tôn trọng đối thủ!

Nguyên Hạo cũng cười, y nhoẻn miệng cười, lộ ra hàm răng trắng tinh, trong nụ cười của y, lại không có sự trào phúng, lừa gạt nào, y có thể giết đối thủ, tuy rất dễ lường gạt đối thủ.

Nhưng y không muốn lãng phí thời gian.

-Người thật sự có rất nhiều khuyết điểm, khó đếm hết, nhưng khuyết điểm lớn nhất của người chính là hay xử lí theo tình cảm.

Nguyên Hạo lạnh nhạt nói.

Địch Thanh trầm mặc một hồi lâu mới đáp:

-Người nói sai rồi, theo ta lại thấy đây mới là ưu điểm của ta. Ta có thể cái gì cũng không có, nhưng không muốn không có tình cảm!

Ngón tay đang gõ nhịp của Nguyên Hạo dừng lại một chút, rồi lại linh động trở lại, trong đôi mắt đầy chí lớn của y lộ ra ý tán đồng hiếm có:

-Người nói cũng đúng, tuy ta không đồng ý cách nói của người, nhưng ta rất ngưỡng mộ sự ngay thẳng của người. Ta kêu người đến, quả thật muốn cùng người nói ba việc.

Không đợi Địch Thanh trả lời, Nguyên Hạo đã nói luôn.

Y xưa nay là như vậy, y nói, đối phương chỉ có thể nghe, y biết Địch Thanh cũng nhất định sẽ nghe.

-Một tháng trước, ta đã hạ lệnh cho Không Tàng Ngô Đạo, kêu hãn nội trong hai tháng phải bắt được người, không tiếc bất cứ giá nào!

Nguyên Hạo bình tĩnh nói:

-Hãn là một nhân kiệt, sau khi ta hạ lệnh thì bắt đầu chuẩn bị toàn lực đối phó người. Hãn quả thật là dùng một giá rất lớn để bắt được người, hãn cũng luôn tìm hiểu về người. Trận chiến tại thành Tế Yêu, thật ra quân Hạ ta vốn không bại. nếu luận về đại cục thì Trương Nguyên không tệ, nhưng nếu nói về liều mạng, hãn không bằng người. Nhưng có đôi khi, liều mạng không phải lúc nào cũng gặp vận may.

Địch Thanh duy trì sự trầm mặc, đối với những sự việc đã xảy ra, hãn không muốn bình phẩm.

Nguyên Hạo lại nói:

-Nhưng Không Tàng Ngô Đạo vì bắt người, đã chia một nửa binh lực để đi thực hiện, hãn không quan tâm đến chiến cục, chỉ để ý đến hành tung của Quách Quỷ, hãn biết Quách Quỷ đến Tây Bắc, hãn biết mối quan hệ của người và Quách Quỷ. Hãn tuy không thể hạ thủ với người, nhưng hãn biết, chỉ cần Quách Quỷ gặp nạn, người nhất định sẽ cứu.

Địch Thanh thâm kinh hãi trong lòng, không nghĩ trận ác chiến trước đó tại thành Tế Yêu, Nguyên Hạo đã sớm phá vỡ Không Tàng Ngô Đạo chính là dùng trăm phương ngàn kế bắt hãn. Với năng lực và tâm cơ của Nguyên Hạo, nếu muốn toàn lực đối phó một người, hiển nhiên không phải chuyện khó.

Nguyên Hạo tiếp tục nói:

-Kết quả là, Không Tàng Ngô Đạo đã để trống thành Cổ Dương, cuối cùng bị người thấy được điểm này, một kích công phá. Thành Cổ Dương đã bị đốt như hiện tại, đại quân Tây Bắc của ta không có lương thảo, chỉ có thể tạm thời quay về.

Địch Thanh nghe đến đây, không biết là nên cảm thấy may mắn hay bất đắc dĩ. Hãn tuy anh minh cơ trí, nhưng không ngờ Không Tàng Ngô Đạo lại điên cuồng đến thế. Hay có thể nói, là Nguyên Hạo điên cuồng!

Nguyên Hạo dám mang mười vạn đại quân đánh cược, cược dùng mười vạn đại quân để bắt một mình Địch Thanh hãn. Mười vạn đại quân tuy thua, nhưng Không Tàng Ngô Đạo đã thắng, y đã hoàn thành mệnh lệnh mà Nguyên Hạo giao cho y. Chẳng trách đột nhiên xuất hiện một đám quân Hạ điên cuồng tiến công về phía bá tánh như vậy, thì ra nơi đó có Quách Quỷ. Chẳng trách Không Tàng Ngô Đạo cuồng dã như thế để bắt Quách Quỷ, bởi vì bọn họ đang đợi Địch Thanh.

Tất cả những điều đó, do đó mà có thể giải thích được. Tất cả những điều đó, chẳng qua là để bắt Địch Thanh hãn.

Hành động điên cuồng khó lý giải!

Địch Thanh cười khổ, hỏi:

-Người dùng sự thắng thua của mười vạn đại quân, dùng vô số lương thảo của thành Cổ Dương, lại tìm đến Vệ Mộ Sơn Phong để lừa gạt ta, dùng Bát Nhã vương và Già Diệp vương ra tay, chính là vì muốn bắt ta đến đây nghe người nói chuyện sao?

Hãn đương nhiên biết không phải đáp án này, nhưng Nguyên Hạo làm vậy, rốt cuộc là vì cái gì? Chỉ vì Đan Đan thích hãn? Địch Thanh cảm thấy không phải vậy.

194. Chương 435: Mục Đích (3)

Trong mắt Nguyên Hạo đột nhiên biểu lộ sự ưu thương, nhưng chớp mắt đã biến mất, y nói nhược điểm lớn nhất của Địch Thanh là xử lý theo tình cảm, nhưng ưu điểm lớn nhất của y chính là không có tình cảm!

-Người nói thiếu rồi, cái giá ta trả không phải chỉ có như vậy.

Nguyên Hạo lãnh đạm đáp:

-Ta còn trả giá bằng tính mạng của Trương Nguyên.

Địch Thanh rùng mình, một lát mới nói:

-Không phải là Quách Quỷ giết Trương Nguyên sao?

Nguyên Hạo đáp:

-Quách Quỷ của mười năm sau có lẽ sẽ thành Địch Thanh người, nhưng trước mắt thì không được, giết Trương Nguyên là Không Tàng Ngộ Đạo...

Nhìn thấy sắc mặt chán kinh của Địch Thanh, Nguyên Hạo thậm chí không biểu lộ chút gì nói:

- Không Tàng Ngộ Đạo giải thích với ta rằng xưa Kinh Kha hành thích Tần vương, lấy đầu của phản tướng Tần quốc Phiền Vu Kỳ tiến cống Tần vương, nay muốn bắt Địch Thanh người, phải lấy đầu của tên phản đồ người Hán Trương Nguyên, nhất định có thể làm lơ là tính cảnh giác của người.

Địch Thanh không nói gì, nhưng không thể không nói Không Tàng Ngộ Đạo tính thật không sai. Khi hắn thấy đầu Trương Nguyên, quả thật chấn động, trong lòng đối với lời của Vệ Mộ Sơn Phong cũng tin tưởng hơn nhiều.

Nhưng Trương Nguyên thì sao? Trước khi chết nghĩ gì? Có phải là không thể tin được bản thân mình đã hết lòng tận tụy bao năm vì Đại Hạ, chỉ vì lí do này mà mất đi tính mạng?

Nguyên Hạo như đang nhìn Địch Thanh, lại như đang trông về phía chân trời xa xôi, đột nhiên nói:

-Trên đời này, người ta muốn giết, trước giờ không bao giờ không giết được, người là kẻ dối đầu với ta, Chung Thế Hành là kẻ dối đầu với ta, Phạm Trọng Yên là kẻ dối đầu với ta, Bàng Tịch nữa...cũng miễn cưỡng tính là một đối thủ. Tây Bắc có các người, quả thật đã tạo thành trở ngại lớn đối với việc chiếm Quan Trung của ta, nhưng ta không phải người ám sát các người. Bởi vì ta tôn trọng các người. Một đối thủ tốt, đáng để ta trân trọng.

Địch Thanh có chút ngạc nhiên, trước giờ không nghĩ Nguyên Hạo lại có suy nghĩ như vậy.

-Ta cũng biết, rất nhiều lúc, giết chóc không phải là cách duy nhất giải quyết vấn đề, ta trước giờ không hy vọng giết các người, các người đều là kỳ tài hiếm có trong thiên hạ, ta muốn thống nhất thiên hạ, càng hy vọng các người có thể giúp ta. Long bộ Cửu vương đã khuyết gần như toàn bộ, ta cần bổ sung một lực lượng mới.

Nguyên Hạo chuyển đề tài, ngừng lại nhìn Địch Thanh nói:

-Nếu người có thể giúp ta, từ hôm nay trở đi người có thể ngồi vào vị trí của Trương Nguyên. Đây là chuyện đầu tiên ta muốn nói với người!

Ngôn từ Nguyên Hạo lãnh đạm, nhưng những lời nói ra, không ai có thể nghi ngờ.

Ánh chiều tà vẫn chưa hoàn toàn chìm về phía chân trời, những tia sáng tàn dư còn lưu lại trên người Địch Thanh, kéo dài bóng ra.

Bóng kia cũng chính là

Địch Thanh tuy suy yếu không có sức lực, nhưng lưng vẫn thẳng đứng. Nếu hắn đồng ý, đương nhiên có thể sống; nếu hắn đồng ý, tại Hạ quốc, chính là dưới một người trên vạn người; nếu hắn đồng ý, sẽ tốt hơn không đồng ý gấp vạn lần, nhưng hắn vẫn nói ba chữ:

-Không thể nào.

Mặt trời đã lặn hoàn toàn, toàn bộ Thiên Đô điện bị bao phủ trong màn đêm.

Không đèn, đêm mờ mịt.

Nguyên Hạo không có hạ lệnh đốt đèn, không ai dám tùy tiện hành động. Bóng người trong điện đã tối đi, chỉ có hai con người phát sáng, cặp mắt đầy chí lớn, cặp mắt đầy quyết tuyệt.

Không có phần nộ, không có rống giận, sau một lúc lâu, Nguyên Hạo mới bình tĩnh đáp:

-Người chắc biết tại sao đến hiện giờ cả người người không có lực?

Không nghe thấy Địch Thanh đáp, Nguyên Hạo nói:

-Người vẫn nhớ thung lũng Phi Long chứ?

Địch Thanh đương nhiên nhớ, sự tàn khốc, ác liệt của trận chiến đó, kiếp này của hắn luôn nhớ kĩ. Tình trạng thảm khốc xảy ra đêm hôm đó, đời này hắn khó quên được.

-Triệu Duẩn Thăng năm đó muốn đoạt lại thứ vốn thuộc về mình, đã đến đây gặp ta. Hắn nói đã tổn bao tâm sức, nghiên cứu ra một loại có thể mê hoặc tâm trí của người khác, chỉ cần uống vào, có thể để người khác làm theo sự chỉ thị của ta.

Địch Thanh nghĩ đến thảm cảnh năm đó của bá tánh, trong lòng thâm thấy rét lạnh.

Nguyên Hạo nói:

-Ta đã bị hắn làm dao động, do đó đã phái bọn người Thác Bạc Hành Lễ đến trung nguyên, mượn danh nghĩa của Di Lạc giáo, thử hiệu quả của thuốc.

Địch Thanh cắn răng:

-Người vì thử kết quả của thuốc, mà để hơn ngàn bá tánh chết oan uổng?

Nguyên Hạo lãnh đạm cười:

-Quân vương trong lịch sử khai quốc, vì sự nghiệp thiên cổ, giết người vô số, hơn nghìn bá tánh hèn mọn có tính là gì? Trong thiên hạ có lẽ là có những người xem trọng đạo đức, nhưng nhất định là tồn tại người có năng lực, mạnh nuốt yếu, vốn là đạo lí tuần hoàn trong thiên hạ này, người nếu có thể lấy tính mạng của hơn ngàn bá tánh này đổi lấy sự nhất thống thiên hạ, có lẽ là từ bi hơn nhiều so với những quân vương khai quốc khác.

Địch Thanh trợn mắt, nhất thời không biết trả lời thế nào.

Nguyên Hạo lại nói:

-Nhưng sự việc lại không thuận lợi, Thác Bạc Hành Lễ bọn họ gặp phải Quách Tuân, kết quả bị Quách Tuân giết, cũng làm trở ngại kế hoạch lớn của ta. Lúc đầu bị Quách Tuân giết không chỉ có bộ chủ của hai bộ Thác Bạc Hành Lễ, còn có Ma Hô La Già, Già Lâu La. Ma Hô La Già bộ cũng thôi đi, nhưng Già Lâu La bộ luôn phụ trách cải tiến binh giáp, nghiên cứu chế tạo các vị thuốc, một khi bộ chủ của Già Lâu La bộ chết đi, kế hoạch của Triệu Duẩn Thăng khó có thể tiếp tục thực hiện, ta vốn định tìm người thay thế, nhưng cuối cùng cũng từ bỏ kế hoạch này.

Địch Thanh cảm thấy kỳ quái, không khỏi hỏi:

-Tại sao?

Nguyên Hạo đáp:

-Ta muốn nhất thống thiên hạ, thì phải thống lĩnh anh kiệt trong thiên hạ, không muốn thống lĩnh một đám vô dụng ngu dân! Loại thì thế biết đi đó, ta dùng thì được ích gì? Nhưng Già Lâu La bộ từ phương thuốc mà Triệu Duẩn Thăng đề ra, đã nghiên cứu ra một loại thuốc, ta gọi là anh hùng túy...cái tên rất kì quái đúng không?

Nói rồi lại cười ha ha, trong tiếng cười có ý trào phúng không nói ra được:

-Triệu Duẩn Thăng năm đó đưa ra phương thuốc mê muội tâm trí người khác đó, vốn là cải tiến từ một loại thuốc có tên là mỹ nhân túy trong Tống triều của người. Người chắc biết mỹ nhân túy đó có tác dụng gì chứ?

Biết Địch Thanh sẽ không trả lời, Nguyên Hạo giải thích:

-Thiên tử cửu ngũ chí tôn trong hoàng cung Đại Tống của người không được phép xâm phạm, mỹ nhân túy này vốn là cho những phi tử không biết nghe lời đó dùng, làm theo những dục vọng của thiên tử.

Địch Thanh cười khở, nói:

-Phương thuốc này quả thật rất hữu dụng. Chắc là trên mũi liên tử thương của Không Tàng Ngô Đạo có bôi loại thuốc này, hẳn tuy không giết được ta, nhưng có thể làm ta bị thương xem như là đại công cáo thành rồi?

Nguyên Hạo vỗ tay cười:

- Cuối cùng ngươi đã nghĩ thông rồi. Trên đời này vốn có rất nhiều chuyện, không thể dựa vào võ công để quyết định! Quả thật năm đó, tại lăng Vĩnh Định, người muốn giết Triệu Trinh không phải ta, mà là Dã Lợi Vượng Vinh. Ta muốn giết Triệu Trinh để như trở bàn tay, nhưng không cần phí sức, ngươi chắc biết vì sao ta không hạ thủ với hắn?

Địch Thanh lắc đầu, cuối cùng phát hiện, tư tưởng của Nguyên Hạo làm hắn khó nắm bắt.

Nguyên Hạo thản nhiên nói:

-Ta không giết hắn, bởi vì hắn sống vẫn còn hữu dụng, Đại Tổng thiếu anh hùng, nhưng không thiếu hoàng đế. Địch Thanh người chết, Đại Tổng sẽ rất khó lại xuất hiện người thứ hai. Nhưng Triệu Trinh nếu như chết, Triệu gia lập tức có người khác thay thế tiếp nhận ngôi vị hoàng đế. Triệu Trinh nhu nhược, không quả quyết, tính cách không kiên định, vốn cả đời vô năng, hắn có tư cách gì ngồi trên trên các người? Chẳng lẽ bởi vì hắn họ

Triệu?

Lại cười, Nguyên Hạo trào phúng nói:

-Nhưng hắn lại là người làm cho người, bọn người Phạm Trọng Yêm, Chung Thế Hành trở thành anh hùng không có đất dụng võ. Chung Thế Hành gặp nạn, hắn có từng nghĩ đến việc đi cứu công thần không? Địch Thanh người vì Đại Tổng chinh chiến bao năm, hắn đối với người thế nào? Chẳng phải người vẫn bị hắn nghi kị trăm điều sao? Bị đám quan văn không để vào mắt đấy sao? Phạm Trọng Yêm đối với Đại Tổng thế nào? Nhưng Triệu Trinh vì giang sơn của Triệu gia, không lâu trước đã bãi miễn Phạm Trọng Yêm, một lần nữa điều hắn ra khỏi kinh thành.

Địch Thanh trong lòng trầm xuống, biết Nguyên Hạo không cần phải nói dối. Phạm Trọng Yêm là trụ cột của cuộc cải cách chính trị của triều đình Đại Tổng. Phạm Trọng Yêm bị bãi chức thừa tướng, việc cải cách chính trị rốt cục thành ra hoa trong gương, trăng trong nước.

Trong bóng tối, Nguyên Hạo cặp mắt trở nên kì quặc, nhìn chăm chú vào mặt Địch Thanh, nói:

-Triều đình Đại Tổng, đa phần là đều là những hạng người cả đời vô năng, nhưng đối với việc tranh quyền đoạt lợi thì vô cùng dữ dội, sự hủ bại của Đại Tổng ngay trước mắt, người dân sống lầm than, đói khổ ngày càng nhiều, người bị bọn hắn hại chết ít hơn so với ta sao? Đáng cười là đường đường một Phạm Trọng Yêm, không cần ta phải đối phó, chỉ cần một phong thư của Thạch Giới, cũng đủ làm cho hắn mặt mũi.

Địch Thanh đột nhiên tỉnh ngộ kêu lên:

-Phong thư đó của Thạch Giới, thì ra là người sửa đổi xuyên tạc? Nguyên Hạo, ngươi thật bỉ ổi.

195. Chương 436: Mục Đích (4)

Nguyên Hạo cười lạnh nói:

- Không sai, lá thư đó của Thạch Giới, là Già Diệp vương lên lên thay đổi, sau đó giao đến tay Hạ Tùng. Hạ Tùng lấy được đương nhiên như nhặt được bảo vật đem giao cho Triệu Trinh. Ta là dùng chút thủ đoạn, tuyên dương phe đảng của Phạm Trọng Yêm, nói người công cao quá chủ, nhưng nếu bọn người đồng lòng như thép, chút tiểu xảo của ta có thể làm gì bọn người sao? Nghi kị sớm có, ta chỉ là để nó sớm xảy ra mà thôi. Những triều thần đó của Tổng triều các người, trừ ra số ít hiếm hoi ra, còn lại, đều là bọn vì quyền lợi mà giống như con chó điên cắn loạn, căn bản không có để ý đến bá tánh Tây Bắc, Tổng triều như vậy, chẳng lẽ tốt hơn ta sao?

Thấy sắc mặt Địch Thanh xanh xám, Nguyên Hạo lại tiếp:

-Ta không ngại nói cho người một bí mật. Triệu Trinh không tốt như người tưởng tượng đâu, cung biến năm đó, quả thật Triệu Duẩn Thăng muốn mưu quyền soán vị, nhưng lúc đó Lưu thái hậu tâm tư đã lạnh nhạt, Triệu Duẩn Thăng thấy được điểm này, mới vội vàng phát động cung biến, Triệu Trinh lại không nhìn ra, hay là cho dù hắn nhìn ra, cũng đợi không nổi đến khi Lưu thái hậu nhường vị, mới để cho Quách Tuân vào cung ép Lưu thái hậu xử lý Triệu Duẩn Thăng, muốn diệt trừ vây cánh cuối cùng của thái hậu, nhất cử đoạt lại hoàng quyền. Năm đó, trong cung có cung nhân, cung nữ bị hại một cách kì lạ, theo như ta biết, lại không phải là hành vi của Triệu Duẩn Thăng, nhưng nếu không phải Triệu Duẩn Thăng làm, người thử nghĩ xem, sẽ là ai làm chứ?

Sắc mặt Địch Thanh đột nhiên trắng bệch, như là nghĩ tới cái gì, lui về phía sau một bước, thân thể run lên.

Nguyên Hạo nói rõ từng chữ:

- Nếu không phải Triệu Duẩn Thăng làm, đương nhiên chính là Triệu Trinh cố ý!

Câu nói này như sét đánh giữa trời quang, oanh tạc bên tai Địch Thanh, Địch Thanh nghĩ về chuyện cũ, sắc mặt càng thêm tái nhợt, Nguyên Hạo đột nhiên cười nói:

-Ha...hay cho một tên hoàng đế hiếu thảo, ngoài mặt, hắn đối với Lưu thái hậu trăm bề hiếu thuận, nhưng trong lòng không biết có bao nhiêu khát vọng đoạt lại hoàng quyền. Ta nghe nói có người bắn thái hậu một tên, người đó tuyệt không phải Triệu Duẩn Thăng, người đoán xem, sẽ là ai đây?

Địch Thanh nghẹn giọng nói:

- Người nói ra những điều này...là vì cái gì?

Trong lòng hắn vẫn canh cánh đối với việc cung biến năm xưa, nhưng vì chuyện đau lòng về Dương Vũ Thường nên không muốn nhớ đến những chuyện cũ đó. Thời khắc này được Nguyên Hạo nhắc nhở, hình ảnh chuyện cũ lại thoáng hiện ra.

Triệu Trinh nhất quyết muốn đi lăng Vĩnh Định, không ngại bao nguy phạm hiểm cũng phải đi, hắn khi đó, hiển nhiên sớm đã có quyết tâm. Chết cũng phải đoạt lại quyền vị!

Lưu thái hậu khi chết, chỉ vào Triệu Trinh nói:

-Người giỏi...

Câu nói đó chưa nói hết, nhưng biểu hiện lúc đó của Lưu thái hậu tuyệt đối không phải là khen một người. Lúc đó Lưu thái hậu nhìn chăm chăm vào Triệu Trinh, chẳng lẽ nói rõ trước lúc bà lâm chung, cuối cùng cũng nhìn rõ con người của Triệu Trinh.

Lúc đó khi Triệu Trinh ở trước quan tài của Lý Thuận Dung, thấp giọng:

-Ta là thiên tử, ta không còn lựa chọn khác, xin người tha thứ...

Lúc đầu, khi Địch Thanh nghe được, cảm thấy kì lạ, giờ đây nghe lời cảnh tỉnh của Nguyên Hạo, đột nhiên nghĩ đến một việc, trái tim run lên.

Hắn thật sự không muốn nghĩ tiếp....

Nguyên Hạo chăm chú nhìn biểu hiện của Địch Thanh, thông thả nói:

-Lúc đầu nếu không phải Triệu Trinh bức Triệu Duẩn Thăng tạo phản, Dương Vũ Thường căn bản sẽ không xảy ra chuyện!

Địch Thanh thân mình chấn động, quát lên:

-Người câm miệng!

Năm ngón tay đang gõ nhịp của Nguyên Hạo chợt cứng ngắc trong phút chốc, lại chuyển sang sinh động như lúc đầu. Những năm qua, trước giờ chưa có ai dám nói với y như thế. Nhưng y không tức giận, ngược lại, trên miệng còn nở nụ cười thắng lợi.

Địch Thanh sau khi hét lớn, thở từng ngụm hổn hển, mới đáp:

-Nguyên Hạo, rốt cuộc người muốn nói gì?

Nguyên Hạo mỉm cười, kết luận:

-Chính là muốn nói việc thứ hai với người, ‘Phi điều tẩn, lương cung tàng, giáo thổ tử, tẩu cầu phanh’. Triệu Trinh vì giang sơn, cái gì cũng có thể vứt bỏ, hắn có thể vứt bỏ Phạm Trọng Yên, cũng có thể vứt bỏ Dịch Thanh người. Đám quần thần Đại Tổng vì quyền lợi, cái gì cũng có thể vứt bỏ, bọn hắn có thể công kích Phạm Trọng Yên, cũng có thể công kích Dịch Thanh người. Người vì đám người đó bán mạng, mà trận chiến này chưa đánh đã sớm có kết cục, người đừng nói căn bản không có cơ hội thắng ta, cho dù người có thể đánh bại ta thì sao? Người tại Tổng Triều, tựa như một trong bầy dê xuất hiện một con sói, bọn họ sẽ cảm thấy bất an. Nếu ta ngã xuống, Với hành vi của bọn người Tổng triều đó, làm sao có thể lại dùng người?

Dịch Thanh đứng trong màn đêm, cả người thê lương khó tả, chuyện cũ như luồng điện xẹt qua trong đầu hắn, hắn đột nhiên nghĩ đến một chuyện, hỏi:

-Vậy kẻ viết thư cho ta, nói hung thủ giết Dương Niệm Ân, là người hoặc thủ hạ của người phải không?

Nguyên Hạo giật mình một cái, lẩm bẩm nói:

-Dương Niệm Ân?

Dịch Thanh vừa nghe, thì biết Nguyên Hạo căn bản không biết việc này. Hắn cuối cùng cũng hiểu rõ, Nguyên Hạo một mực âm thầm phá hoại cải cách luật pháp của Đại Tổng, cho nên cũng cho rằng việc của Bát vương gia và Nguyên Hạo có liên quan, nhưng lúc này có thấy, lá thư đó có lẽ không phải là Nguyên Hạo viết.

Nhưng người viết thư là ai chứ?

Trầm mặc hồi lâu, Dịch Thanh cuối cùng cũng nói:

-Nguyên Hạo, có lẽ rất nhiều việc người nói rất đúng, nhưng có một chuyện người nói sai rồi.

Hai hàng lông mày Nguyên Hạo nhíu lên một cái, chỉ “hử” một tiếng, yên lặng chờ đợi Dịch Thanh nói ra đáp án.

Dịch Thanh nhìn như đứng thẳng cũng đã trở nên khó khăn, nhưng vẫn ưỡn ngực, nói:

-Ta từ nhỏ xuất thân từ gia đình làm nông, hiểu được nỗi khổ của bá tánh. Có lẽ sau này triều đình sẽ phụ ta, nhưng Dịch Thanh kiếp này không phụ thiên hạ! Đạo lý này.... người vĩnh viễn không hiểu!

Nguyên Hạo xoè ngón tay rồi bỗng dừng thu lại, nắm chặt thành quyền, trong Thiên Đô điện, chỉ có sự lạnh lẽo tồn tại bóng tối.

Dịch Thanh đột nhiên nở nụ cười, chậm rãi nói:

-Quả thật ta cảm thấy, người hắn biết đáp án của ta. Người tuy là địch thủ của ta, nhưng người lại hiểu ta nhiều hơn so với người khác. Ta không muốn quan tâm đến tình hình năm đó thế nào, ta chỉ muốn hỏi người, người không tiếc trả giá để bắt ta, rốt cuộc có mục đích gì? Người muốn nói với ta ba chuyện, chuyện thứ ba, hắn mới là mục đích thực sự của người?

Nguyên Hạo than nhẹ một tiếng, lẩm bẩm nói:

-Người nói không sai, ta khuyên người đầu quân vào ta, chẳng qua chỉ có một phần trăm hy vọng, nhưng ta vì...

Dừng lại một lát, Nguyên Hạo đổi giọng:

-Ta vẫn muốn thử, bởi vì việc thứ ba mà ta nói có quan hệ rất lớn. Dịch Thanh, ta đã bỏ ra cái giá như vậy để bắt người, chuyện thứ ba này, người phải hứa với ta, nếu không người nhất định sẽ hối hận!

Lời nói của y vẫn bình tĩnh, nhưng trong mắt đã ánh lên sát khí, y không cần uy hiếp hay hoà hoãn, y biết Dịch Thanh sẽ hiểu.

Trầm ngưng trong chốc lát, Nguyên Hạo mới nói:

-Mục đích thật sự ta bắt người đến, là muốn người....cười Đan Đan!

Địch Thanh cả kinh, sắc mặt biến đổi, thất thanh nói:

-Người nói cái gì?

Địch Thanh từng đoán nhiều lần về dụng ý của Nguyên Hạo, nhưng chưa từng nghĩ đến, Nguyên Hạo bắt hắn đến, là vì để hắn cười Đan Đan!

Sao Nguyên Hạo có thể làm ra việc này?

Nguyên Hạo vừa mới hứa, chỉ cần Địch Thanh đầu quân, thì có thể ngồi vào vị trí của Trương Nguyên. Lúc đó, Địch Thanh muốn hỏi một câu:

-Ngồi ở vị trí của Trương Nguyên thì sao, chẳng lẽ cũng giống như Trương Nguyên bao năm cực khổ, vì một ý nguyện của người mà mất đầu? Người nói Triệu Trinh vì giang sơn mà không từ thủ đoạn, chẳng phải người cũng như vậy sao?

Nhưng những lời nói này, hắn rốt cục cũng chưa nói, hắn biết lúc này giải bày rõ thì có tác dụng gì? Nguyên Hạo có một câu nói không sai, trên thế gian này vốn mạnh nuốt yếu, thắng làm vua. Địch Thanh hắn thắng, thì sẽ không dùng đến nắm đấm để nói đạo lý, hắn chỉ có thể làm những việc hắn cho là nên làm. Địch Thanh hắn bại, cũng sẽ không dùng đạo lý để đối phó với nắm đấm, hắn sẽ không làm những chuyện vô vị này.

Bởi vì như vậy, Địch Thanh mới kì quái. Kì quái trong lòng Nguyên Hạo luôn lấy nghiệp lớn làm hàng đầu, nhất thống thiên hạ làm trách nhiệm. Người như vậy, đối với kẻ phản bội chỉ có một chữ giết, đối với đàn bà, cũng chỉ có một chữ giết. Trong thiên hạ, phàm là những kẻ nhất định không thần phục y, y cũng nhất định giết.

Nhưng lần này, Địch Thanh chọc giận Nguyên Hạo, Nguyên Hạo vẫn nhin hắn? Nguyên Hạo vì Đan Đan, thật sự làm ra chuyện điên cuồng như vậy?

Địch Thanh nghĩ không rõ, nhưng hắn không hề nghĩ nhiều, hắn lạnh lùng nhìn Nguyên Hạo, trầm giọng:

-Ta không biết nên hận sự điên cuồng của người, hay là cảm tạ sự kính trọng của người. Nhưng yêu cầu của người, ta không thể đáp ứng.

Nguyên Hạo cúi đầu nhìn năm ngón tay thon dài của mình, chậm rãi nói:

-Ta hy vọng người sau khi suy nghĩ sẽ cho ta đáp án.

196. Chương 437: Đăng Hải (1)

Địch Thanh lắc đầu nói:

-Không cần suy nghĩ, người vừa nói qua, nhược điểm lớn nhất của Địch Thanh ta là xử lí theo tình cảm, không sai, ta vốn dĩ như vậy, ta cũng tuyệt không lấy tình cảm giao dịch! Người bây giờ có thể giết ta, nhưng người không thể bắt ta phản bội tình cảm của mình

Ngôn ngữ nặng nề, trong đó cũng mang theo quyết định chắc chắn không thể nghi ngờ.

Bọn họ vốn là hai loại người hoàn toàn khác nhau, một thâm tình, một vô tình, nhưng bọn họ hiển nhiên có chung một đặc điểm, một khi đã quyết định, sẽ không bị người bên cạnh làm cho thay đổi.

Trăng non ngoài điện đã lên cao, rọi không sáng được cái lạnh lạnh âm u bên trong điện.

Cặp mắt Nguyên Hạo xẹt qua một tia lạnh, nhìn chăm chăm vào mắt Địch Thanh, Địch Thanh lại không cúi đầu, hắn cũng nhìn chăm chăm vào mắt Nguyên Hạo. Trong ánh mắt đó như chiếu ra ánh lửa, đã nói cho đối phương biết tâm ý của mình. Một hồi lâu, Nguyên Hạo mới đáp:

-Người nhất định sẽ hối hận.

Địch Thanh cười cười:

-Không chắc.

Nguyên Hạo cũng cười, nhưng nụ cười mang theo sự lãnh khốc vô tình nói không hết được:

-Ba ngày, ta cho ngươi thời gian ba ngày, ngươi không cần vội vàng từ chối ta, ba ngày sau, ta lại nghe đáp án của ngươi.

Khoát tay ra hiệu, có kim giáp hộ vệ vào điện, dẫn Dịch Thanh đi. Nguyên Hạo nhìn bóng lưng Dịch Thanh, sát khí trong mắt đột nhiên biến mất, thay thế là vài phần đau thương. Năm ngón tay y mới dần ra, phút chốc lại nắm chặt thành quyền.

Y nắm tay thật chặt, đến nỗi bàn tay trắng bệch, xương ngón tay nổi hết cả lên, vịn vịn nắm tay, Nguyên Hạo lẩm bẩm nói:

-Dịch Thanh, ngươi nhất định phải đồng ý với ta, nếu không...ta và đều sẽ hối hận!

Dịch Thanh lại không thể nghe thấy câu nói cuối cùng của Nguyên Hạo, nếu không nhất định sẽ cảm thấy rất kì quái. Xem ra hôm nay nếu Dịch Thanh không đáp ứng yêu cầu, chỉ có con đường chết, Dịch Thanh có thể sẽ hối hận, nhưng vì sao Nguyên Hạo phải hối hận?

Đêm đã khuya, trên trời có trăng, ánh trăng ảm đạm, sao ít ỏi...Dịch Thanh sau khi ra khỏi Thiên Đô điện, hít một hơi thật sâu. Hương hoa vào đêm khuya, tình cảm nồng đượm. Biểu hiện của Dịch Thanh vô cùng bình tĩnh, kim giáp hộ vệ bên cạnh hắn, tuy là trên mặt không biểu lộ gì, nhưng trông thấy ánh mắt của Dịch Thanh có chút kinh ngạc.

Trên đời này thực sự có người thấy chết không sờn? Dịch Thanh hít một hơi sâu, có phải là sau khi biết hắn bị bắt nhốt vào lao, lại không thể thấy được những đêm ngọt ngào như vậy, sáu ngày sau, đáp án chỉ có hai, sống hoặc chết! Dịch Thanh đã chọn đường nào?

Dịch Thanh mới đi được vài bước, đột nhiên thính cách đó không xa có tiếng ầm ĩ truyền đến. Dịch Thanh mặc dù không để ý đến sinh tử, nhưng vẫn cảm thấy có chút kỳ quái, lại có người dám tranh cãi làm náo loạn tại Thiên Đô điện? Lại có người dám om sòm trước mặt Nguyên Hạo?

Quay đầu qua, thấy một người xông vào Thiên Đô điện kêu:

-Ngọt Tốt, là ta

Kim giáp hộ vệ ngăn cản:

-Thái tử, không có lệnh của Ngọt Tốt, người không thể vào.

Người đó tức giận kêu lên:

-Hắn là cha ta, vì sao ta không thể gặp người?

Dịch Thanh trầm nghĩ, người này quá nửa là hoàng thái tử Ninh Lệnh Ca rồi, cũng chính là thái tử hiện tại của Hạ quốc. Ninh Lệnh Ca vốn là con thứ hai của Nguyên Hạo, nhưng Dịch Thanh nghe nói trưởng tử Ninh Minh của Nguyên Hạo vì cầu tiên tu đạo không đúng cách mà chết, do đó, Ninh Lệnh Ca này mới được lập làm thái tử. Nghe nói tướng mạo của Ninh Lệnh Ca rất giống Nguyên Hạo, Dịch Thanh nghiêng mắt liếc qua, phát hiện trán của Ninh Lệnh Ca có vài phần giống với bề ngoài của Nguyên Hạo. Nhưng có nhiều hơn sự ba hoa khoa trương, thiếu đi ý chí và sự quyết tuyệt của Nguyên Hạo.

Không đợi xem được nhiều hơn, Dịch Thanh đã bị thị vệ sau lưng đẩy đi, đến khi vào trong nhà lao, khoá cửa sắt lại

Dịch Thanh ngồi trong ngục, ngẩng đầu nhìn đỉnh căn phòng, cũng không biết đang nghĩ gì.

Thoảng cái, hai ngày đã trôi qua, ngày hôm nay, cửa sắt nhà lao mở ra, Dịch Thanh cũng không nhìn, chỉ cho rằng tên cai ngục đến, không ngờ người được một hương thơm.

Mùi thơm nhàn nhạt, thấm vào nội tâm, có tiếng bước chân nhẹ nhàng truyền đến, đến trước cửa phòng

Dịch Thanh dừng lại. Dịch Thanh cuối cùng cũng ngẩng đầu lên nhìn, trông thấy một nữ tử đang đứng trước cửa nhà lao, trong đôi mắt đẹp tràn đầy cảm khái.

Địch Thanh nhìn thấy người đến là một nữ nhân, cũng không kinh ngạc, nở nụ cười hỏi:

- Không biết ta nên gọi người là Trương Bộ Chủ, hay là Diêu Ca cô nương?

Nữ tử đi đến, chính là Trương Diêu Ca!

Nhìn thấy Địch Thanh không biểu lộ nửa phần kinh ngạc, Trương Diêu Ca cười nói:

-Xưng hô thế nào đều không sao cả, tên gì đều không sao cả.

Dừng lại một lát, nhìn thấy thần sắc lạnh nhạt của Địch Thanh, Trương Diêu Ca nói:

-Người không trách ta trước đây gạt người sao?

Địch Thanh lắc đầu nói:

- Hai nước giao binh, mỗi người thờ một chủ, ta trách gì người? Ngược lại, người đã hai lần cứu ta, ta phải cảm ơn người mới đúng.

Lúc Trương Diêu Ca nghe Địch Thanh nói đến hai lần tương cứu, thần nhiên cười, nàng biết lúc trước Địch Thanh tại Đan Phượng các, thì đã nhận ra hấn.

Nhân sinh, vốn là có chút bất đắc dĩ.

Nàng đối Địch Thanh, căn bản không có ác cảm gì, nhưng hiện tại hai người bọn họ, một ở trong lao, một ở ngoài lao.

Địch Thanh thấy Trương Diêu Ca trầm mặc, nói:

- Nếu như người là đến gặp ta trước lúc ta chết, ta rất cảm tạ, nhưng nếu như người là muốn làm một thuyết khách cho Nguyên Hạo, thì không cần phải nói.

Trương Diêu Ca hơi ngừng lại, một hồi mới đáp:

-Ta lần này đến, không phải làm thuyết khách cho Nguyên Hạo...

Địch Thanh thoáng run, chưa chút nói:

-Chẳng lẽ nói, người là đến tiễn chân ta?

Tiễn chân hấn, đương nhiên có chút mùi vị bi thương, lạnh lẽo.

Trên khuôn mặt đang cười của Trương Diêu Ca, có vài phần bất đắc dĩ, nàng ta chậm rãi tiến lên một bước, nhẹ tiếng nói:

-Địch Thanh, ta tới là khuyên người có thể thay đổi chủ ý hay không...

Hai hàng lông mày Địch Thanh chau lại:

-Thay đổi chủ ý? Chẳng phải người nói không phải là thuyết khách của Nguyên Hạo hay sao?

Trương Diêu Ca thở dài nhẹ một hơi:

-Là tâm ý của ta, cũng muốn người cưới Đan Đan, ta...xin người, được không?

Nàng mềm giọng cầu xin, thần sắc mang theo ý ưu thương.

Địch Thanh giật mình, không nghĩ Trương Diêu Ca lại nói ra những lời này.

Trương Diêu Ca cầu hấn cưới Đan Đan, tại sao? Hấn không hiểu.

Ngữ khí như vậy, nhẹ nhàng như vậy...dưới ngọn đèn dầu lấp lánh, cặp mắt xinh đẹp tràn đầy sự khẩn thiết nhìn Địch Thanh, quả thực làm Địch Thanh khó cự tuyệt, nhưng Địch Thanh cuối cùng vẫn lắc đầu:

-Trương cô nương, rất xin lỗi, Đan Đan cứu ta, ta cũng rất cảm kích muội ấy, muội ấy là một nữ tử tốt, nhưng ta trước giờ chưa từng thích muội ấy, kiếp này của ta, chỉ yêu một mình Vũ Thường.

Đôi môi mọng đỏ của Trương Diêu Ca khẽ mấp máy, vốn muốn nói:

-Người thà mất mạng, cũng không thoả hiệp?

Nhưng lúc nhìn thấy đôi mắt quyết tuyệt của Địch Thanh, cuối cùng nàng cũng không khuyen nữa.

Có một số việc, đối với một số người nào đó mà nói, quả thật là mất mạng cũng sẽ không thoả hiệp.

Có lẽ là khờ khạo...có lẽ là cố chấp...có lẽ người khác có ngàn vạn cách nhìn, nhưng hần chỉ có một lí do là được rồi, hần yêu Vũ Thường, hần vẫn đợi Vũ Thường.

Không biết tại sao, mũi cảm thấy chua xót, bỗng dưng nghĩ đến:

‘Nếu ta cũng ra đi, nam tử mà ta thích có giống như Địch Thanh một lòng nhớ đến ta không?

Cuối cùng Trương Diệu Ca chỉ gật đầu, không nói lời nào, xoay mình, chậm rãi rời đi.

Địch Thanh nhìn bóng lưng của nàng, tràn đầy sự cô đơn, hầu như muốn mở miệng hỏi, tại sao nàng lại muốn hần cười Đan Đan?

Vì sao?

Nhưng cuối cùng hần không có hỏi, lúc đó, hần có một cảm giác day dứt, có cảm giác áy náy, lại có chút lo lắng, nhưng hần không muốn bị bất cứ lí do nào làm lung lay sự lựa chọn tình cảm của hần. Hần đang đợi Vũ Thường, lời hứa này, tuy chưa hứa, nhưng cuộc đời này sẽ không đổi!

Cửa sắt mở ra, kêu “leng keng”, Trương Diệu Ca rời đi, Địch Thanh thở nhẹ, tựa vào bức tường, nhìn ánh đèn dầu đã tắt, không biết đang nghĩ gì.

Lúc này, tiếng cửa sắt lại vang lên, Một Tàng Ngộ Đạo đi vào, sau lưng y còn có theo mấy người, trên tay người đầu tiên cầm một cái khay, trên khay đặt một tấm lụa đỏ, tấm lụa đỏ đặt một đồ vật, tròn tròn...

Địch Thanh nhìn cái khay đó, trong lòng run lên một chút, rồi lại duy trì sự bình tĩnh.

Một Tàng Ngộ Đạo vẫn gương mặt cười hiền hoà, quần áo mộc mạc như cũ, nhìn Địch Thanh nói:

-Địch Thanh, chúng ta lại gặp mặt rồi.

Địch Thanh cũng không đứng dậy, lạnh lùng đáp:

-Chúng ta vốn chưa chia tay bao lâu, nghe nói trong Long bộ Cửu vương, Bàn Nhược Ngộ Đạo, trí tuệ vô song, ta bị người bắt, thua tâm phục.

Một Tàng Ngộ Đạo ngược lại cung kính đứng lên, mỉm cười đáp:

-Tại hạ dùng quỷ kế đắc thủ, quả thật làm trò cười cho thiên hạ.

Địch Thanh càng thêm bình tĩnh:

-Thua chính là thua, không cần phải quan tâm vì sao bị thua. Tại chiến trường, cần chết người hay chém chết người, kết quả đều giống nhau. Những lời nói nhảm đã nói xong, có thể nói vào việc chính rồi.

Đương nhiên Một Tàng Ngộ Đạo sẽ không có việc lại đến thăm Địch Thanh. Đương nhiên Một Tàng Ngộ Đạo cũng sẽ không làm mối cho Đan Đan. Vậy Một Tàng Ngộ Đạo đến làm gì?

197. Chương 438: Đẳng Hài (2)

Một Tàng Ngộ Đạo vẫn mỉm cười, nói:

- Ngọt Tốt nói...ngày mai chính là kì hạn hần cho người, hần hy vọng người suy nghĩ xong rồi cho hần câu trả lời.

Trong nụ cười của y đột nhiên lộ ra vài phần kì quặc, chỉ tay vào cái khay trên tay của người phía sau nói:

-Đây là lễ vật Ngọt Tốt chuẩn bị cho người, không phải là gì, xin Địch tướng quân nhận cho.

Tay y động một cái, đã xóc tấm lụa đỏ trên chiếc khay, lộ ra một cái đầu tròn trên khay!

Địch Thanh vẫn luôn bình tĩnh, bỗng đứng nhìn thấy đầu người, tim nảy lên một cái.

Hắn gặp nhiều người chết rồi, đương nhiên không sợ đầu người chết, cái hắn sợ là thấy đầu của bằng hữu mình.

Hắn trùng kế của kẻ địch, tình hình sau đó thế nào, hắn không hề hay biết. Quách Quỷ, Hàn Tiểu, Lý Đình bọn họ hiện giờ thế nào?

Cái đầu đó đã rửa sạch sẽ, không có một vết máu, nhưng chính vì như vậy, lại làm người khác sau khi nhìn thấy, có một cảm giác muốn ói. Địch Thanh cuối cùng cũng nhìn rõ cái đầu ấy là ai, cặp lông mày chỉ nhếch lên một cái, nhưng không cảm thấy đau lòng gì.

Đó đúng là đầu của Vệ Mộ Sơn Phong!

Vệ Mộ Sơn Phong lấy đầu của Trương Nguyên đạt được sự tín nhiệm của Địch Thanh, sau đó, lừa Địch Thanh rơi vào bẫy, người như vậy chết đi, Địch Thanh đương nhiên sẽ không cảm thấy khó chịu, nhưng sao Vệ Mộ Sơn Phong lại chết?

Chuyển qua nhìn Một Tàng Ngộ Đạo, Địch Thanh hỏi:

-Chẳng lẽ Nguyên Hạo cho rằng mang cái đầu này đến, ta sẽ thay đổi chủ ý?

Một Tàng Ngộ Đạo bình tĩnh đáp:

-Đương nhiên không phải, loại người như Vệ Mộ Sơn Phong, phần bạn cầu vinh, vốn nên chết. Ngột Tốt cũng không thêm loại người này, do đó chặt đầu hắn, xoa dịu cơn giận của Địch tướng quân. Đương nhiên, nếu Địch tướng quân không vừa ý, vẫn còn hai cái đầu có thể chặt cho tướng quân...

Y khoát tay, cửa sắt lạch cạch, Mã Chinh mang binh áp giải hai người vào trong, hai người đó một mặc áo đỏ, một thân hình hơi thấp, đều bị che đầu lại.

Một Tàng Ngộ Đạo lại khoát khoát tay, ngục tốt mở cửa lao, đẩy hai người đó vào, té xuống đất. Địch Thanh giơ tay giở khăn đen trên đầu hai người đó, mới phát hiện hai người đó chính là Vệ Mộ Sơn Thanh và A Lý.

Chợt nghĩ đến Nguyên Hạo từng tự tin nói qua:

-Trên đời này, người ta muốn giết, chưa từng không có người không giết được.

Vệ Mộ gia phản bội Nguyên Hạo, Nguyên Hạo ngay cả mẫu thân, cậu, vợ, con trai đều chém đầu hết, Vệ Mộ Sơn Phong cũng chết rồi, Vệ Mộ Sơn Thanh và A Lý cũng rơi vào lao ngục, chỉ sợ Vệ Mộ gia đã bị Nguyên Hạo nhổ tận gốc.

Một Tàng Ngộ Đạo trong nụ cười mang theo vài phần lãnh khốc:

-Ta phụng lệnh Ngột Tốt phải mời được Địch tướng quân, nhưng biết phải có một người dẫn đường mà Địch tướng quân biết rõ, mới phái người tìm Vệ Mộ Sơn Phong. Hắn nghe nói mời Địch tướng quân, liền vui vẻ nhận lời.

Vệ Mộ Sơn Thanh vốn ngã dưới đất, bị dây thừng trói chéo hai tay, nghe thấy lời nói đó, tựa vào song sắt kêu:

-Người nói láo, người nói láo! Người bắt tất cả bọn ta, sau đó uy hiếp ca ca đi gạt Địch tướng quân. Huynh ấy vốn không đồng ý, nhưng người nói nếu huynh ấy không đi, sẽ giết hết toàn bộ tộc người bọn ta. Đại ca ta là bị ép, bắt đắc dĩ, mới hứa với người.

Nàng hét lớn, có phần nộ, có đau lòng, hơn hẳn chính là giải thích với Địch Thanh. Nàng có chút mất đi trạng thái bình thường, thậm chí nước bọt bắn lên mặt Một Tàng Ngộ Đạo. Nhưng dù sao nàng đã bị nhốt lại, cách một chấn song sắt to bằng cánh tay, căn bản không đủ chạm đến Một Tàng Ngộ Đạo, dưới sự căm hận, đột nhiên phun một ngụm nước miếng lên vai Một Tàng Ngộ Đạo.

Một Tàng Ngộ Đạo cũng không lãng tránh, nhìn vào mắt Vệ Mộ Sơn Thanh, mang theo vài phần mỉa mai:

-Đàn bà đúng là đàn bà, người đến giờ vẫn không rõ tâm tư của đàn ông sao? Một người đàn ông, nếu đã thật sự ra quyết định, cho dù có mười sức trâu cũng không ngăn được. Sự thật là đại ca của người tham quan cao hậu lộc mà ta đưa ra, không muốn kiếp này lại tiếp tục sống cuộc sống trốn chạy, mới lừa gạt Dịch Thanh.

-Người nói láo, người nói láo!

Hai mắt Vệ Mộ Sơn Thanh đã đỏ ửng, cổ họng đã kêu đến như muốn cầm. Nhưng khi trông thấy ánh mắt lạnh lùng của Một Tàng Ngộ Đạo, trong lòng biết rằng rất có khả năng này.

Đột nhiên có một âm thanh nói:

-Hắn không nói láo!

Âm thanh là truyền đến từ phía sau Vệ Mộ Sơn Thanh, mang theo sự lạnh lẽo, phẫn nộ. Vệ Mộ Sơn Thanh xoay đầu nhìn qua, trông thấy A Lý đang nhìn nàng, trong mắt mang theo sự tuyệt vọng khôn cùng.

-Đệ nói cái gì?

Cả người Vệ Mộ Sơn Thanh run lên, run rẩy hỏi.

A Lý cắn răng nói:

-Ban đầu, lúc Một Tàng Ngộ Đạo lúc bắt được bọn đệ, đã từng hỏi đệ sẽ đi gạt Dịch tướng quân chứ? Đệ chửi rửa hắn một trận, nói tộc Vệ Mộ ta đều cảm kích đại ân của Dịch tướng quân, ai cũng sẽ không phản bội Dịch tướng quân. Lúc đó Một Tàng Ngộ Đạo đánh cược cùng đệ, nói hắn không tin! Hắn giấu đệ vào trong tủ, sau đó tìm trưởng tộc Vệ Mộ đến, kêu tộc trưởng Vệ Mộ tới, muốn Vệ tộc trưởng đi gạt Dịch tướng quân. Ban đầu, trưởng tộc có chút do dự, nhưng sau đó, Một Tàng Ngộ Đạo nói, chỉ cần tộc trưởng có thể giúp hắn bắt được Dịch Thanh, tộc Vệ Mộ từ nay không cần phải lẩn trốn nữa. Mà trưởng tộc Vệ Mộ cũng có thể làm quan! Chính tai đệ nghe trưởng tộc đồng ý!

Một Tàng Ngộ Đạo khẽ thở dài nói:

-A Lý, tuy người còn nhỏ tuổi nhưng còn mạnh mẽ hơn nhiều so với Vệ Mộ Sơn Phong!

A Lý cắn hận đáp:

-Ta cược với người, ta thua rồi, ta sẽ đem sự thật nói với Dịch tướng quân.

Dịch Thanh hơi giật mình, không hiểu tại sao Một Tàng Ngộ Đạo muốn đánh cược như thế với A Lý? Vệ Mộ Sơn Thanh ngồi bệt xuống đất, thần sắc đờ đẫn, khi nghe A Lý nói ra sự thật, đã đả kích hoàn toàn niềm tin của nàng. Một Tàng Ngộ Đạo cười đáp:

-Người rất giữ lời....

-Nhưng người lại không nói chữ tín!

A Lý đột nhiên hét lên:

-Việc người hứa với tộc trưởng Vệ Mộ, lại không làm được!

Một Tàng Ngộ Đạo lạnh nhạt đáp:

-Người sai rồi, Ngột Tốt đã hứa, phong Vệ Mộ Sơn Phong làm quan thứ sử. Hắn bây giờ....chẳng phải từ giờ không cần phải lẩn trốn rồi sao?

Người chết quả thật không cần phải lẩn trốn, người chết cần chức quan để làm gì?

Con người lạnh như băng, lời nói lạnh như băng tựa một thanh kiếm sắc đâm trên người A Lý, cậu bật đứng lên, nhưng không lời ứng đối. Dịch Thanh tựa vào tường, thần sắc đờ đẫn đáp:

- Một Tàng Ngộ Đạo, người dẫn bọn họ đến đây, chẳng lẽ là muốn ta tán thưởng diệu kế của người sao?

Một Tàng Ngộ Đạo đối mặt với Dịch Thanh, lập tức đổi khuôn mặt tươi cười đáp:

-Tất cả điều này...là sự phân phó của Ngột Tốt. Ngột Tốt phân phó ta nói với Địch tướng quân một câu, tính mạng của ai, kỳ thật đều không quý bằng tính mạng của bản thân.

-Người sai rồi.

A Lý đột nhiên giận dữ hét:

-Không phải người nào cũng nghĩ như người. Người đem bọn ta đến đây, có phải muốn uy hiếp một việc?

Cậu tuy tuổi nhỏ, nhưng có thể nhìn thấu.

Trong nụ cười của Một Tàng Ngộ Đạo có vài phần lãnh ý, cuối cùng gật đầu nói:

-Người nói vừa đúng, vừa không đúng, tính mạng của hai người cuối cùng của tộc Vệ Mộ các người không quan trọng như các người nghĩ.

Chuyển qua nhìn Địch Thanh nói:

-Địch tướng quân,

Ngột Tốt nói rồi, Thiên Đô điện ngày mai rất náo nhiệt, hấn mời Địch tướng quân ngày mai quang lâm, đứng trước mặt nhiều người, nói quyết định của người. Sự sống chết của hai người này, đương nhiên do tướng quân quyết định.

Nói xong, Một Tàng Ngộ Đạo xoay người muốn đi, A Lý lại bị thương cười đáp:

-Người sai rồi...

Cậu đột nhiên đứng dậy, bỗng dưng phần nộ hét lên một tiếng, đập đầu vào bức tường đá xanh.

Địch Thanh trên mặt biến sắc, giơ tay kéo lại, “a” một tiếng:

-Đừng!

Nếu là thân thủ trước đây của hấn, muốn kéo A Lý về sẽ không tốn bao nhiêu sức, nhưng hấn đi đường cũng suy yếu, sao có thể kéo được A Lý đang quyết liệt thể chứ?

“Bang” một tiếng lớn, Địch Thanh lão đảo đuối đến, A Lý đã mềm nhũn ngã xuống, trên trán đầy máu tươi.

Địch Thanh ôm lấy A Lý, khàn giọng nói:

-A Lý, sao đệ ngốc như vậy?

Vệ Mộ Sơn Thanh ở bên bị dọa đến đờ đẫn, nhất thời không thể động dậy.

Rốt cuộc Một Tàng Ngộ Đạo cũng dừng bước chân lại, dường như có vài phần ngập ngừng, cuối cùng vẫn sải bước rời đi. Mã Chính dường như cũng bị xúc động bởi hành động quyết liệt của A Lý, nhìn Địch Thanh một cái, không còn bộ dạng ngang tàng như trước nữa, cũng rời đi với Một Tàng Ngộ Đạo.

Mặt A Lý mặt đầy máu, gắng gượng mở mắt nhìn Địch Thanh, khó nhọc nói:

-Địch tướng quân, chúng ta xin lỗi ngài.

Địch Thanh ôm lấy A Lý thở dài:

-Đệ ngốc ă, đệ có gì xin lỗi ta chứ? Tất cả điều này có liên quan gì đến đệ chứ?

Hấn kéo vạt áo xuống, muốn băng bó lại vết thương cho A Lý, cái đập đầu vừa nãy làm A Lý bị thương không nhẹ, nhưng vẫn còn cứu được.

198. Chương 439: Đẳng Hải (3)

A Lý nắm lấy tay Địch Thanh, khàn giọng nói:

-Địch tướng quân, ngài đừng cầm máu cho đệ, để đệ chết đi, đệ sẽ dễ chịu hơn một chút. Đệ không cha không mẹ, mấy ca ca cũng chết rồi, đến nay, còn liên lụy đến ân nhân là ngài, đệ sống trên đời, còn có ý nghĩa gì?

Vệ Mộ Sơn Thanh nghe vậy, trên mặt sớm đã đầy nước mắt, giây phút này lòng càng như chết. A Lý nói không sai, tộc Vệ Mộ đều đã bị Nguyên Hạo giết hết hầu như không còn, đến nay, đại ca cũng chết rồi. Nhưng đại ca trước lúc chết, còn hãm hại Địch Thanh, bọn họ giờ cũng bị nhốt vào đại lao, làm gì còn đường sống chứ?

Địch Thanh chậm rãi nắm lấy tay A Lý, nhìn trên mặt đứa trẻ vị thành niên đó, có sự thẳng thắn khó có thể làm phai mờ, nhẹ giọng nói:

-Đệ vẫn còn người thân. Người thân của đệ, chính là ta!

A Lý ngẩn ra rồi đột ngột lớn tiếng khóc, đầu ngã vào lòng Địch Thanh.

Cậu sớm đã có ý niệm muốn chết không muốn tiếp tục liên lụy Địch Thanh, nhưng nghe câu nói này của Địch Thanh, làm sao có thể cầm được sự áy náy và kích động trong lòng?

Tuy không phải cậu hại Địch Thanh, nhưng cậu lại cảm thấy hổ thẹn thay cho tộc Vệ Mộ tộc.

Địch Thanh nhẹ vỗ vai A Lý, thấp giọng nói:

-Các người yên tâm, chúng ta sẽ không chết như vậy.

Vệ Mộ Sơn Thanh nghe thấy Địch Thanh nói như vậy, ngược lại càng tuyệt vọng. Việc đã đến nước này, nếu Địch Thanh không đầu hàng Nguyên Hạo, bọn họ còn hy vọng gì chứ?

Nhưng Địch Thanh tuyệt đối sẽ không đầu hàng, mà bọn họ cũng sẽ không vì sống mà hàng, vậy đến bây giờ, chẳng phải chỉ còn đường chết?

Tiếng “lạch cạch” vang lên, cửa sắt nhà lao đột ngột mở ra, có một cơn gió lạnh thổi qua, dập tắt mấy ngọn đèn dầu. Cơn gió đó thổi đến, mang theo vài phần lạnh lẽo.

Có tia sáng bạc của ánh trăng chiếu vào, hành lang phản phức màu sắc ảm đạm.

Nơi cửa lao, đang đứng một người, làm cho mọi người nhìn không rõ mặt. Người đó đứng ở đó, không phát ra tiếng động, giống như một oan hồn.

Vệ Mộ Sơn Thanh nhìn qua, giật mình, lạnh run? Người đến là ai? Tại sao không có ngục tốt cản lại?

Thấy người đó từng bước tiến đến, bước đi cực kì thông thả...cử chỉ cực kì cổ quái.

Vệ Mộ Sơn Thanh nhìn người đi đến cảm thấy kì lạ, dường như muốn la lớn. Người đến rốt cuộc là ai? Chẳng lẽ là linh hồn chết oan của Vệ Mộ Sơn Phong, chết không cam lòng, giờ mới tìm đến Địch Thanh nói rằng y bất đắc dĩ?

Sau khi Trương Diệu Ca ra khỏi nhà lao, đôi mày thanh tú chau lại.

Ngẩng đầu nhìn ánh trăng phía trên ngọn liễu trong cung, phiền muộn như cũ, nàng đứng dưới tàng cây một hồi lâu, có gió lồng lộng trong tay ống áo, dường như tràn ngập ưu sầu. Nhìn về hướng Thiên Đô điện, trông thấy trong đó ánh đèn vẫn rực rỡ, Trương Diệu Ca do dự giây lát, cuối cùng vẫn đi qua đó.

Bên trong điện to lớn, những ngọn đuốc chiếu sáng đại điện hết như đang ban ngày.

Dưới ánh đuốc rực rỡ đó, chỉ có một người đang ngồi, vẫn mũ đen áo trắng như cũ, bộ cung tên to lớn, tinh xảo như cũ. Cây tiễn viên cung kia, Định Đỉnh tên đó hầu như chưa bao giờ xa cách y, nhưng ngoại trừ cung tên, nhưng lại thiếu người bên cạnh y.

Ngoài điện vẫn có mười sáu kim giáp hộ vệ canh giữ như cũ, nhưng trong toà điện rộng thênh thang, chỉ có một mình Nguyên Hạo.

Dưới ngọn đuốc, bóng người lay động, dường như cũng biểu lộ sự cô độc vô biên.

Y có thể có đại quyền trong tay, có thể nắm quyền sinh sát trong tay, nhưng cái y từ bỏ càng nhiều hơn. Giây phút trông thấy Trương Diệu Ca, trong mắt Nguyên Hạo đột nhiên xẹt qua vài tia thần thái.

Nhưng cho dù chút thần thái đó, cũng từ từ biến mất...

Trương Diệu Ca đi đến trước điện, mười sáu kim giáp hộ vệ trông thấy, cũng không ngăn cản. Không có ai khi không được phép của Nguyên Hạo mà có thể đến bên cạnh y, cho dù là thái tử cũng không ngoại lệ. Nhưng Nguyên Hạo đã từng có lệnh, Trương Diệu Ca có thể bất cứ lúc nào đến tìm y, không được ngăn cản.

Trương Diệu Ca đi đến trước Nguyên Hạo, chậm rãi ngồi xuống.

Nguyên Hạo khẽ thở dài, buồn vô cớ nói:

-Đan Đan nói không sai, ta có thể nắm trong tay sinh tử của người khác, nhưng không thể thao túng tình cảm của người khác. Ta không thể ngăn cản Đan Đan yêu Dịch Thanh, cũng như không thể ép Dịch Thanh thích Đan Đan.

Y không có hỏi Trương Diệu Ca kết quả, bởi vì y đã nhìn thấy kết quả qua biểu lộ của Trương Diệu Ca.

Ánh mắt Trương Diệu Ca lưu chuyển, nhìn gương mặt đầy cá tính đó:

-Vậy người quyết định thế nào?

Ánh mắt nàng nhìn vào người phía trước, cảm thấy như gần như xa.

Nàng rất muốn nói, người đừng để ý đến tình cảm của bọn họ, có lúc gặp nhau thật sự không bằng hoài niệm. Có những người cho dù luôn gặp nhau, nhưng có lúc lại không hiểu được người bên cạnh mình, không thao túng được tâm tư người đó..

Nhưng nàng rốt cục không có nói gì, nhìn Nguyên Hạo trầm mặc, lại đáp:

-Tại sao không nói chân tướng cho Dịch Thanh? Hắn là người trọng tình cảm, nếu như biết chân tướng....

Nói chưa hết lời, Nguyên Hạo đã khoát tay ngắt, từng chữ nói:

-Đan Đan không cần thương hại, muội ấy cần là chân tình!

Ngọn đuốc chiếu sáng rực, trong mắt Trương Diệu Ca lộ ra tia bi thương, nhưng đồng ý lời Nguyên Hạo. Đan Đan là cô gái nhỏ quật cường, kiêu ngạo, muội ấy quả thật sẽ không cần tình cảm bố thí. Sau một lúc lâu, nàng mới đáp:

-Vậy Đan Đan có biết người vì muội ấy làm tất cả?

Nguyên Hạo đáp:

-Mấy ngày trước, ta để Dịch Thanh gặp Đan Đan, sau đó Đan Đan....tinh thần tốt hơn một chút. Ta không có nói tất cả cho muội ấy, nhưng ta nghĩ...muội ấy biết hết.

Trong mắt lộ ra ý đau khổ hiếm có, Nguyên Hạo nheo mắt lại, nhìn ánh đuốc đang nhảy múa, giống như đang nhìn năm tháng trôi qua khó đuổi theo đó:

-Bây giờ là ta giả vờ không biết muội ấy biết.

Câu nói này rất đơn giản, nhưng lại vô cùng phức tạp, trong ngữ khí, còn hàm chứa sự đau khổ và bi thương sâu sắc.

Ánh mắt Trương Diệu Ca rơi trên người Nguyên Hạo, một hồi lâu mới nói:

-Đan Đan có đại ca như ngươi, sẽ không cảm thấy tiếc nuối, người làm đã đủ tốt rồi.

Nguyên Hạo đột nhiên đặt một quyền lên bàn “rầm” một tiếng, cái bàn đó sập xuống.

Y đột nhiên đứng lên, quyền đó tuy mạnh, nhưng vẫn như cũ, không cách nào trút hết ưu thương trong lòng y:

-Ta làm chưa đủ, năm đó ta vẫn cho rằng, ta có thể thay đổi muội ấy, nhưng ta hiện tại mới phát hiện, ta sai lầm vô cùng. Muội muội này của ta, người muội muội vì ta mà bỏ đi!

Đột nhiên nhìn về phía Trương Diệu Ca, Nguyên Hạo trong mắt tràn đầy chí lớn, đã có ánh sáng như pha lê loé lên, cổ họng y khàn xuống, nhìn Trương Diệu Ca khàn giọng nói:

-Đời này của ta, thiếu muội ấy quá nhiều, nay muội ấy đã không còn sống được mấy ngày, nếu ta đã biết tâm ý của muội ấy, không thể để muội ấy ra đi trong tiếc nuối. Bất luận thế nào, ta muốn Dịch Thanh ngày mai nhất định phải cưới muội ấy, nhất định!

Sau khi y nói xong, hai quyền nắm chặt, ngẩng đầu nhìn chân trời phía ngoài điện, thần sắc lạnh, điều hui.

Trên trời có trăng, ánh trăng hoa lệ.

Người đó đi trên hành lang, nhịp độ chậm rãi, mang theo động tác hơi cứng nhắc. Dưới ánh trăng hoa lệ, xuyên qua cửa sổ nhà lao, tạo thành chiếc bóng dài.

Vệ Mộ Sơn Thanh không biết đó là người hay là quỷ, không ngừng lùi về phía sau, ép đến bên bức tường. Dịch Thanh nhìn thân ảnh đó, trên mặt từ từ lộ ra vẻ kì dị.

Người đó cuối cùng đi đến trước chấn song, giây phút nhìn về hướng Dịch Thanh, chậm rãi nói:

-Dịch Thanh, huynh có ở đó không?

Dịch Thanh càng lấy làm lạ, tạm thời giao A Lý cho Vệ Mộ Sơn Thanh, đứng lên đáp:

-Đan Đan công chúa, sao người lại đến?

Người đến lại là Đan Đan. Rõ ràng nàng ấy đã hẹn với Dịch Thanh rồi mà, phải mấy ngày sau mới gặp, ban đầu nàng không chịu gặp Dịch Thanh, tại sao giờ lại chủ động đến nhà lao tìm Dịch Thanh?

Trong nhà lao không có đèn, bóng tối bao phủ, Dịch Thanh chỉ có thể lơ mơ trông thấy bóng dáng của Đan Đan, dựa vào trực giác biết rằng đó là Đan Đan.

Đan Đan vẫn là vận bộ y phục màu tím, nhưng sắc mặt nàng dường như trắng hơn, môi đỏ hơn. Nàng hôm nay trang điểm hơi đậm. Đan Đan không trả lời vấn đề của Dịch Thanh, đột nhiên cười, trong nhà lao, nhìn thấy cảm thấy quyến rũ hơn nhiều:

-Huynh hôm nay....vẫn khoẻ chứ?

Dịch Thanh chậm rãi tiến lên một, nhìn vào cặp mắt của Đan Đan, trông thấy trong ánh mắt của nàng dường như có vài phần mệnh mang, trong lòng không biết tại sao cảm thấy sợ hãi. Đan Đan thay đổi rồi, thay đổi quá nhiều, quá nhiều. Cô gái nhỏ trước kia tràn ngập sự quật cường, tinh quái, hình như đã trở nên trầm lặng rất nhiều.

- Người ...vẫn khoẻ chứ?

Dịch Thanh hỏi ngược lại.

Nghe trong khẩu khí của Dịch Thanh tràn đầy ý dò hỏi, Đan Đan cười, cười một cách rất vui vẻ:

-Ta đương nhiên rất khoẻ. Dịch Thanh, sao huynh không cẩn thận như vậy, lại bị đại ca của ta bắt được?

Nếu người khác nói như vậy, Dịch Thanh quả nửa sẽ cho là châm chọc, nhưng nghe Đan Đan nói, giống như nói chuyện thông thường với bạn bè, Đan Đan không phải cố ý. Hắn không có trả lời, chỉ nhẹ nhàng đưa tay ra phía trước lay lắc lắc..

199. Chương 440: Đăng Hải (4)

Đan Đan vẫn nhìn về phía hắn, không có phản ứng.

Sống lưng Dịch Thanh bỗng nhiên lạnh buốt, vừa muốn bước lên phía trước, đột nhiên dừng bước chân, trong mắt lộ ra sự hoảng sợ.

Đan Đan không cảm thấy được sự kì dị của Dịch Thanh, nói:

-Mấy hôm trước huynh đến thăm ta, lúc đó...ta quả thật rất vui.

Trên khuôn mặt tái nhợt của nàng mang nụ cười ngọt ngào.

Nụ cười ấy là thật sự vui vẻ.

Nụ cười ấy mang đến ánh sáng cho nhà lao tối tăm, cho bầu không khí quỷ dị. Khuôn mặt tươi cười ấy đã từng thuần khiết, đã từng giáo hoạt, đã từng thiên biến vạn hoá, nhưng lúc này, chỉ còn lại sự thật lòng.

Địch Thanh lặng lẽ nhìn Đan Đan đang gần trong gang tấc, môi mấp máy, muốn hỏi gì đó, nhưng cuối cùng cũng không có hỏi. Trong nhà lao, yên lặng trong giây lát, Địch Thanh nói:

-Lúc ta gặp ngươi, cũng rất vui.

Đan Đan nghe câu nói này, trên mặt đột nhiên sáng lên, nhưng mắt của nàng vẫn mênh mang nhìn về phía trước.

Địch Thanh lại nói:

-Muộn như vậy, ngươi còn đến thăm ta, có phải có việc không?

Đan Đan thành thật gật đầu, thấp giọng nói:

-Mấy ngày trước, sau khi huynh rời đi, ta nghĩ rất lâu. Huynh tại sa mạc từng cứu ta, dẫn ta ra khỏi sa mạc. Ta trong cung cũng từng cứu huynh, dẫn huynh ra khỏi hoàng cung, có đúng không?

Địch Thanh có chút không hiểu, không hiểu tại sao Đan Đan lại thận trọng nhắc lại chuyện đó như vậy? Nhưng hắn nhìn cặp mắt mênh mang của Đan Đan, cuối cùng vẫn gật đầu đáp:

-Đúng, ngươi nói không sai, ta từng cứu ngươi, ngươi cũng từng cứu ta, chúng ta không ai nợ ai.

Lúc Đan Đan nghe đến bốn chữ không ai nợ ai, thân thể yếu kiều chấn động. Lắc đầu, thần sắc dường như có chút buồn khổ, nói:

-Huynh nói không đúng, ta đã nghĩ rất lâu, đột nhiên mới phát hiện, kỳ thật ta vẫn còn thiếu huynh...

Địch Thanh cảm thấy vô cùng kỳ lạ, không hiểu Đan Đan tại sao cứ chấp nhất việc nhỏ này, hỏi:

-Ngươi thiếu ta cái gì?

Đan Đan đưa tay vào tay áo tìm kiếm một lúc, chậm rãi lấy ra một chiếc khăn lụa (giày mây). Chiếc khăn lụa tuy không quý, là dùng cây mây khô tạo thành, lót bằng lông chim ưng, thậm chí có thể nói là thô sơ.

Nhưng hai tay Đan Đan cầm chiếc khăn đó, như cầm châu ngọc quý giá nhất trên thế gian. Bởi vì đôi khăn này, là vật duy nhất Địch Thanh để lại cho nàng. Nàng nhìn Địch Thanh nói:

- Huynh tặng ta chiếc khăn này, ta chưa trả lại cho huynh tình này, nói như vậy, ta vẫn thiếu huynh vài món đồ. Ta đã nghĩ rất lâu, ta định sẽ trả lại huynh một món đồ để bù đắp.

Địch Thanh nhíu mày, một lúc mới nói:

- Ngươi cần gì phải tính kỹ như vậy chứ?

Đan Đan nghe thấy, trên mặt có cười trông mong, lẩm bẩm đáp:

-Nhất định phải rõ ràng, nhất định.

Vệ Mộ Sơn Thanh ôm A Lý nhìn hai người trong, ngoài lao, trong mắt hiện lên cảm giác kỳ lạ. Nàng như không hiểu, lại giống như bừng tỉnh, trong đó còn, mang theo chút chán ghét và cảm động.

Địch Thanh nói:

-Ngươi không cần cực khổ....

Dừng một lát, nói:

-Người không cần trả cái gì cho ta cả, người đem chiếc hài này trả ta, không phải không còn thiếu gì nữa sao?

Đột nhiên nghĩ đến cái gì, ngờ ngợ cảm giác tình cảnh này dường như đã từng gặp qua. Trước đây trừ Đan Đan, hình như còn có người kiên quyết muốn không còn vay nợ gì với hần nữa...

Trên khuôn mặt tái nhợt của Đan Đan có phần lo lắng, vội đáp:

-Không được, không nhất định là như vậy. Ý nghĩa của chiếc hài này đối với ta và đối với huynh hoàn toàn không giống nhau. Trên đời này, có ngàn vạn chiếc hài, nhưng ý nghĩa tất cả những chiếc hài cộng lại, cũng không bằng chiếc này. Nếu ta đem hài trả lại cho huynh, có lẽ trong mắt huynh, chiếc hài này sẽ giống với ngàn vạn chiếc khác, căn bản không khác gì mấy, có đúng không? Địch Thanh...huynh nói chuyện đi.

Địch Thanh trong lòng chấn động, nhìn thấy khuôn mặt như tuyết đó, tràn đầy lo lắng. Nhất thời không nhìn được, gật đầu:

- Người nói đúng.

-Đúng.

Trên mặt Đan Đan lộ ra nụ cười, như đoá u lan nở rộ. Nàng đã thay đổi rất nhiều, mất đi sự bướng bỉnh, tuy húng, không còn suy nghĩ bất định, nhìn thấy giống như một thiếu nữ ngây thơ, không hiểu sự đời.

Địch Thanh thật sự rất có nghĩ nàng và Đan Đan tại sa mạc lúc đó là cùng một người.

Là cái gì đã làm cho nàng thay đổi lớn như vậy?

Đan Đan vừa mới để lộ nụ cười, lại chau mày lại, nói:

-Địch Thanh, sau mấy ngày nữa, ta gửi một món đồ cho huynh, món đồ đó đối với huynh mà nói, quan trọng như chiếc hài này đối với ta.

Địch Thanh nghe vậy, thân thể run lên, hần không quan tâm Đan Đan muốn gửi cho hần cái gì, chỉ cảm thấy trong câu nói bình thản, mang theo tình ý như biển.

Hần tuy ngu ngơ trong chuyện tình cảm, thậm chí Dương Vũ Thường còn nói hần là đại ca khờ đầu gỗ. Nhưng hần sao không cảm nhận được mối thâm tình của Đan Đan? Đan Đan tuy đến nay, không có nói từ thích với hần, nhưng theo như phân lượng của chiếc đăng hài đó trong lòng Đan Đan, Địch Thanh hần trong lòng Đan Đan, chỉ sợ còn quý hơn vạn lần so với chiếc đăng hài đó.

- Đan Đan....ta....

Địch Thanh vừa muốn mở miệng, thì bị Đan Đan ngăn lại:

-Được rồi, ta biết, huynh không cần nói.

Địch Thanh chần chờ nói:

-Người biết?

Đan Đan mỉm cười đáp:

-Trong lòng người mình yêu nghĩ gì, ta cảm nhận được.

Nhưng trong nụ cười của nàng, đột nhiên có vài phần bất an. Nàng cuối cùng đã nói ra những lời muốn nói, có lẽ cả đời này của nàng chỉ sẽ nói một lần. Nàng luôn tự cảnh cáo mình không được nói ra câu này, bởi vì nàng nếu đã biết người mình yêu nghĩ gì, thì cũng biết vĩnh viễn sẽ không được hỏi đáp, vậy giữa bọn họ không phải lại thiếu nhau cái gì nữa sao?

Nhưng nói ra câu nói này, dù bất an, nàng cũng không hối hận.

Có lẽ có rất nhiều lời, kiếp sau sẽ không có, chỉ trông mong vào kiếp này, có lẽ câu nói này, Địch Thanh không hiểu?

Địch Thanh chờ đợi đứng ở đó, có ngàn vạn ý nghĩ, nhưng không nói ra câu nào.

Nỗi bất an đó của Đan Đan cuối cùng cũng đã qua đi, nhẹ nhàng cất chiếc khăn hải lại, đưa tay gạt sợi tóc dài trước trán hỏi:

-Địch Thanh, huynh..thấy ta....đẹp không?

Đôi mắt trên khuôn mặt trắng bệch có vài phần mong đợi...

Địch Thanh nhìn Đan Đan một lúc lâu, cuối cùng gật đầu đáp:

-Rất đẹp, đẹp như hoa vậy.

Trên mặt Đan Đan đột nhiên trở nên bừng sáng, cả người ngây giây phút đó, cũng biến thành nhu nhược, giống như đối cả tướng mạo bên ngoài. Địch Thanh trước giờ không nghĩ, một câu nói của mình sẽ làm cho Đan Đan thay đổi như vậy. Đan Đan trầm mặc một chút, lại cười, nói:

-Đa tạ huynh. Ta đi đây, mấy ngày sau, chúng ta nói không chừng sẽ gặp lại...không phải, là nhất định sẽ gặp lại.

Không ngừng gật đầu, giống như tạo niềm tin cho bản thân. Chậm rãi xoay người rồi chậm rãi rời đi.

Địch Thanh nhìn bóng lưng của Đan Đan, trong mắt có vài phần lo lắng. Nhìn thấy Đan Đan đến trước cửa sắt, tìm kiếm một lúc, rồi mới ra ngoài.

Tiếng “lạch cạch” vang lên, cánh cửa sắt đó cắt ngang bóng lưng, cắt ngang khung cảnh.

Địch Thanh đứng đó, nhin không được muốn hỏi:

-Mắt của Đan Đan làm sao vậy...chẳng lẽ nàng bị mù?

Hắn vừa trông thấy cử chỉ kì lạ của Đan Đan, nhin không được, đưa tay ra thử, nhưng Đan Đan không có phản ứng. Hắn quan sát tỉ mỉ đôi mắt của Đan Đan, phát hiện con ngươi mất vốn linh động có vẻ không chuyển động. Lại nghĩ đến lúc Đan Đan chậm rãi đến, trong lòng Địch Thanh cảm thấy khó hiểu và thương hại.

Tại sao Đan Đan lại mù?

Nguyên Hạo nhất định muốn Địch Thanh hắn cưới Đan Đan, chẳng lẽ là vì Đan Đan mù rồi?

Đang trầm ngâm, Vệ Mộ Sơn Thanh nói:

-Địch tướng quân, nàng ấy đối với ngài thật si tình.

Vệ Mộ Sơn Thanh tuy hận Nguyên Hạo, cũng biết Đan Đan là muội muội của Nguyên Hạo. Nhưng vừa rồi, bất luận ai trông thấy Đan Đan, đều hận không được.

Địch Thanh trầm mặc không đáp, Vệ Mộ Sơn Thanh lại nói:

-Nàng ấy hi vọng kiếp sau có thể cùng ngài yêu nhau.

Địch Thanh chấn động, bỗng nhiên xoay người, thất thanh nói:

-Cô nói gì?

Vệ Mộ Sơn Thanh trong mắt đầy sự đồng tình, chậm rãi đáp:

-Tại vùng biên giới Tây Tạng, có một truyền thuyết, kiếp này những cặp nam nữ còn vướng mắc, kiếp sau nhất định sẽ có người đến trả, định sẵn không thể bên nhau. Chỉ có những cặp nam nữ còn vướng mắc ở kiếp này, sau khi không còn nợ nần nhau nữa, kiếp sau mới có thể thật lòng yêu nhau! Nàng ấy một mực muốn cùng ngài không còn nợ nhau gì nữa, không cần phải hỏi, khẳng định là biết truyền thuyết này.

Địch Thanh vừa nghe, ngây ra tại chỗ, lúc đó, suy tư chông chênh. Đột nhiên nghĩ đến lúc tại sa mạc, Đan Đan cho rằng chắc chắn chết, thậm chí nói với Địch Thanh hắn:

-Nếu như ông trời muốn ta chết, ta càng hi vọng...có thể chết trong tay huynh. Huynh cứu ta, lại giết ta, chúng ta kiếp không còn thiếu nợ nhau nữa?

Lại nghĩ đến lúc biệt ly tại bên ngoài Hưng Khánh phủ, Đan Đan hưng hăng nói với hắn:

-Huynh lần này đi, nhất định đừng trở lại nữa. Huynh cứu ta một lần, ta cũng cứu lại huynh. Huynh dẫn ta ra khỏi hoang mạc, ta cũng đã dẫn huynh ra khỏi hoàng cung. Từ đây về sau, vĩnh viễn không nợ nhau, không còn liên quan gì nữa!

Hắn vẫn luôn không hiểu tại sao Đan Đan luôn cường điệu mấy chữ không thiếu nợ nhau, nay hắn cuối cùng đã hiểu. Nhưng trong đầu như có tia chớp xẹt qua, đến giờ còn có một màn tái hiện trong đầu.

200. Chương 441: Đăng Hải (5)

Chính là trong mật thất đen kịt đó, thân thể Phi Tuyết lay động chăm chú nhìn hắn, trông mắt đen trắng phân minh làm cho người ta nhìn không thấy chút gợn sóng:

-Huynh tại Thừa Thiên Tế cứu ta, ta muốn cứu huynh một lần, như vậy, chúng ta không ai nợ ai.

-Tại vùng biên giới Tây Tạng, có một truyền thuyết...nói rằng hai người không còn thiếu nợ nhau...kiếp sau...sẽ không gặp lại!

Hắn lúc đó cho rằng, Phi Tuyết không muốn lại bị hắn liên lụy, do đó kiếp sau cũng không muốn gặp hắn, không ngờ Phi Tuyết là gạt hắn.

Thì ra hai người không thiếu nợ lẫn nhau, kiếp sau sẽ thật lòng yêu nhau, sẽ không còn ân oán vương mắc.

Tại sao Phi Tuyết muốn gạt hắn?

Vẫn còn nhớ đó là ánh mắt thất vọng, trong đó, tràn đầy sự cầu khẩn:

-Địch Thanh, người hứa với ta, từ nay về sau, chúng ta không ai nợ ai, được chứ?

Hắn đến nay mới hiểu rõ tất cả, nhưng không phải quá muộn rồi sao?

Vậy hắn và Vũ Thường thì sao, kiếp nay còn nhiều vương vís như vậy, vậy kiếp sau sẽ lại còn gặp nhau không? Lúc này có vầng trăng sáng, vầng trăng như hình cái móc câu, gấp khúc như đôi mày đầy suy tư! Địch Thanh nhìn ánh trăng lạnh lùng ấy tĩnh mịch xuyên qua cửa sổ rơi trên hành lang vắng lặng của nhà lao, hiện ra tia sáng ảm đạm, trở nên ngầy dại...

Nguyên Hạo chau mày, nhìn vầng trăng gấp khúc, sau một lúc lâu mới nói:

-Diệu Ca, đa tạ người đã ở cùng với ta lâu như vậy. Người về đi.

Trương Diệu Ca nhìn Nguyên Hạo, trong lòng nói:

-Kỳ thật, ta ở cùng với người một đời một kiếp cũng không sao cả, nhưng trong lòng người chỉ có đại nghiệp, có từng chia sẻ vị trí nào cho ta. Người luôn nói, ta là hồng nhan tri kỷ của người, ta lúc nào cũng làm tri kỷ của người, nhưng ta không muốn tiếp tục làm tri kỷ của người nữa.

Yên lặng như tờ, tràn đầy sự vắng vẻ, tịch mịch.

Tất cả mọi lời nói chỉ lẫn quẩn trong lòng, cuối cùng mở miệng, Trương Diệu Ca nói:

-Ngột Tốt, Cốc Tư La phái Thiện Vô Úy đến trước mấy ngày rồi, Gia Luật Hỷ Tôn cũng vì chuyện của Hưng Bình công chúa đến Khánh Hưng phủ rồi, bọn họ lại cùng nhau hẹn mà đến, muốn tạo áp lực với Ngột Tốt người, chỉ sợ...sớm có ước định.

Nguyên Hạo cười lạnh đáp:

-Bọn chúng liên thủ, cho rằng ta sợ?

Y ưỡn ngực ngẩng đầu, vẫn nhìn vầng trăng khuyết trên trời, nhưng không hề liếc mắt về phía nữ tử bên cạnh.

Trương Diệu Ca thầm than một tiếng, nói:

-Ta biết Ngột Tốt không sợ, nhưng người cùng lúc đối phó ba nước Tống quốc, Thổ Phiên và Khiết Đan, lại quyết định ngày mai kết thúc tất cả tại Thiên Đô điện, nếu bọn họ thật làm khó, chỉ sợ bất lợi đối với Ngột Tốt.

Nguyên Hạo thản nhiên nói:

-Địch Thanh bị giam, Đại Tống còn có dũng khí để khai chiến với ta sao? Mười vạn binh mã của ta tuy có kết cục thảm bại, nhưng có thể bắt được một tên Địch Thanh, đã có thể đánh bại trăm vạn binh mã của Đại Tống. Trong lòng Cốc Tư La không có đại chí nhất thống thiên hạ, chỉ mong muốn hiện trạng bình an, chỉ cần đi Hương Ba Lạp, cho hắn một cái gậy đầu giữ yên bình, hắn giả vờ làm ra bộ mặt từ bi, sẽ không dễ dàng lấy tính mạng của bá tánh vùng biên giới Tây Tạng ra đùa giỡn. Còn về Gia Luật Hỉ Tôn, càng tức cười hơn, Khiết Đan bọn họ thu được lợi của Đại Tống, nên đi làm người giảng hoà, để ta không dám lại đụng binh với Đại Tống. Bọn chúng vừa được danh vừa được lợi, chẳng lẽ chưa từng nghĩ ta được những gì? Người Khiết Đan vốn hung hãn, cho dù là kinh địch của ta, nhưng từ sau liên minh Thiên Uyển, hơn mười năm đã không khai chiến, chỉ sợ binh giáp cũng đã mọc lên rồi, quốc gia như vậy, ta có gì phải sợ?

-Nhưng....những năm gần đây, chiết chóc quá nhiều, chỉ sợ thuộc hạ không phục.

Trương Diệu Ca nhìn vàng trán hiên ngang của Nguyên Hạo, trong lòng lại cảm thấy bất an.

Nguyên Hạo điềm nhiên cười:

-Ta chính là muốn nhìn xem, có ai không phục! Ta hy vọng thuộc hạ của ta, mỗi người đều như sói, một con sói, nếu không biết khát máu, không biết làm phản, vậy có gì khác biệt với dê!

Ánh trăng như bạc chiếu đến, rơi trên thân thể to lớn, ánh lên ánh sáng nhàn nhạt.

Vào lúc đó, trong mắt y tràn đầy chí lớn, hai quyền nắm chặt, nhưng không để ý đến người đứng bên mình, cô độc đứng trong thân ảnh của y, lông mày chau chặt, đầy sự bi thương, ưu sầu...

Trăng sáng, trăng mờ, cuối cùng không thắng nổi tia nắng ban mai, ẩn vào chân trời.

Trời đã sáng.

Địch Thanh ngồi trong nhà giam, cả đêm không ngủ. A Lý và Vệ Mộ Sơn Thanh tuy lòng đầy sợ hãi, nhưng cuối cùng không chống chọi nổi mệt mỏi rồi, dựa vào tường ngủ.

Trong hai tròng mắt của Địch Thanh đã có chút tia máu, cả đêm đó, đã dài dằng dặc như cả cuộc đời. Tóc hắn đã có chút hoa râm, thêm mấy sợi sáng bạc. Hắn không sợ chết, chỉ là rất nhiều chuyện không hiểu.

Tiếng “lạch cạch” vang lên, cửa nhà lao mở rộng, Mã Chính dẫn thị vệ trong cung vào, thần sắc nghiêm nghị. Vệ Mộ Sơn Thanh và A Lý bị giật mình tỉnh giấc, thần sắc Vệ Mộ Sơn Thanh có chút hoảng loạn, nhưng A Lý vẫn trấn tĩnh như thường.

Chỉ có Địch Thanh, vẫn ngồi đờ đẫn trên cỏ khô, đầu cũng không ngẩng lên.

Mã Chính cảnh giác tới trước tường rào chắn, tay vịn tường rào, quát:

- Địch Thanh... Ngột Tốt mời người tới điện Thiên Hòa gặp mặt.

Gã tuy dùng từ mời, nhưng thần sắc mọi người vẫn như lâm đại địch.

Tuy biết Địch Thanh đã trúng anh hùng túy, vô lực phát huy, nhưng lúc này đối với Địch Thanh mà nói, dù sao cũng là sống chết trước mắt. Quân Hạ nghe đại danh của Địch Thanh, chỉ sợ Địch Thanh sắp chết làm loạn, không thể không đề phòng!

Địch Thanh cuối đầu nhìn năm ngón tay, năm ngón tay co duỗi không còn lực hùng hồn như trước.

Mỹ nữ tuổi xế chiều, anh hùng mạt lộ.

Địch Thanh hẳn dù có muôn vạn quyết tâm dũng khí, lúc này cũng đã tới bước đường cùng! Không nhận lời yêu cầu của Nguyên Hạo, hẳn không có lý do tiếp tục sống tiếp. Nhưng hắn dù có muôn vạn lý do, làm sao có thể nhận lời Nguyên Hạo?

Một hồi lâu, Dịch Thanh mới khó khăn đứng lên, quay lại liếc nhìn A Lý. A Lý vẫn đang chờ Dịch Thanh nhìn qua, thấy rồi cười lớn nói:

- A Lý có thể cùng chết với ngài, thật sự không có hối tiếc.

Y tuy trẻ tuổi, nhưng có vô số đàn ông khó có thể bì được.

Hào hùng.

Dịch Thanh cười cười, sờ sờ đầu đầu A Lý, không nói gì nhiều, chậm rãi đi tới trước rào chắn, nhìn Mã Chinh.

Mã Chinh lui lại sau một bước, tay đặt lên cán đao, ngón tay không khỏi giựt, quát:

- Dịch Thanh, ngươi không được làm vậy.

Y ngoài mạnh trong yếu, thoát nhìn rất sợ Dịch Thanh.

Kỳ thực không chỉ Mã Chinh, những thị vệ Tiền điện sau lưng y đều có chút khiếp đảm, mỗi người tay ấn lên cán đao nhìn Dịch Thanh, chỉ cần Dịch Thanh có dị trạng, thì sẽ rút đao.

Dịch Thanh chỉ là đứng ở đó, không động đậy.

Sau một lúc lâu, Mã Chinh mới nhớ bảo thủ hạ mở cửa lao, đợi ra khỏi nhà lao, lại lệnh thủ hạ đi tháo xiềng xích cho Dịch Thanh. Ngột Tôt có lệnh, đối đãi Dịch Thanh như khách, mệnh lệnh của Ngột Tôt, chính là ván đã đóng thuyền, không dễ dàng thay đổi, hậu quả không tuân theo, chỉ có chết! Dịch Thanh được thị vệ vừa cung nghênh vừa áp giải tới trước điện Thiên Hòa.

Trong điện Thiên Hòa đã có không ít quần thần chờ đợi, thấy Dịch Thanh đến trong mắt đều có kinh ngạc.

Dịch Thanh nở nụ cười, nhớ tới lúc trước cũng tới điện Thiên Hòa, chỉ là lúc đó hắn là trên xà ngang, hắn chưa từng nghĩ qua, có một ngày sẽ nghênh ngang vào lại điện Thiên Hòa.

Điện Thiên Hòa tiêu sát nghiêm nghị, trên đài cao có bàn rồng ghế rồng, trên ghế rồng trải gấm vàng đoạn thiêu rồng.

Tất cả gần như đều không có thay đổi.

Không giống là, Trung thư lệnh Trương Nguyên đã không còn, cạnh ghế rồng không xa, vẫn đặt cái ghế bành.

Quần thần đều nhìn cái ghế bành đó, không hiểu có ai đủ tư cách ngồi bên cạnh Nguyên Hạo. Trong điện Thiên Hòa, có thể ngồi, chỉ có một người, đó chính là Nguyên Hạo!

Có ai dám cùng ngồi với Nguyên Hạo?

Vấn đề sắp có đáp án rồi, vì Một Tàng Ngộ Đạo đã tới trước mặt Dịch Thanh, nói:

- Dịch tướng quân, cái ghế bành kia là chuẩn bị cho tướng quân. Ngột Tôt từng nói, trên đời này, cũng chỉ có Dịch tướng quân có thể cùng ngồi với ông ấy..

Một lời đã nói ra, mọi người đều kinh ngạc, cho dù là Dịch Thanh, cũng có phần vô cùng kinh ngạc. Nhưng cuối cùng không có nói nhiều, chỉ là chậm rãi đi tới, ngồi xuống.

Dịch Thanh ngồi ở vị trí đó, nhìn thấy quần thần hoặc hiếu kỳ, hoặc căm giận, hoặc vô cùng kinh ngạc, hoặc không hiểu, trong lòng thật sự cũng có chút khó hiểu. Người dưới điện, hắn đa số không quen, nhưng có mấy người nhận ra hắn.

Dã Lợi Trảm Thiên đứng ở góc điện, không có ai nói chuyện với y, y tựa hồ cũng không thèm trò chuyện với người bên cạnh, trơ trọi gầy yếu giống như con dơi, trên mặt tựa hồ cũng có ý bất an. Già Diệp Vương ở dưới điện nhìn chằm chằm Dịch Thanh, trong mắt có phần oán hận. Niêm Hoa Già Diệp, thế sự vô thường, một cánh tay của Già Diệp Vương, chính là bị Dịch Thanh chặt, y bỗng dưng nhìn thấy Dịch Thanh trên chỗ cao, khó tránh khỏi căm giận, thiếu chút thông dong của Già Diệp Niêm Hoa.

Bát Nhã Vương - Một Tàng Ngộ Đạo vẫn bình tĩnh như thường, khóe miệng thậm chí có phần mỉm cười... Trữ Lệnh Ca cũng trên điện, bước đi thông thả tới, trong thần sắc mơ hồ có ý vô cùng lo lắng, thỉnh thoảng liếc nhìn về hướng ngoài điện, như có tâm sự.

201. Chương 442: Bức Cung (1)

Địch Thanh nhớ mấy ngày trước, Trữ Lệnh Ca này còn muốn tìm Nguyên Hạo, không biết chuyện gì nữa? Nhưng hắn lười đi lo chuyện của cha con Nguyên Hạo, tầm mắt vừa xoay chuyển, đã rơi trên người một người. Người đó trong điện làm Địch Thanh có chút kỳ quái, mặt người đó như núi non trùng điệp, lồi lõm phân rõ, chặt đứt một cánh tay, cũng đang nhìn Địch Thanh.

Người đó chính là Dã Lợi Ngộ Khất!

Trong ánh mắt Dã Lợi Ngộ Khất nhìn Địch Thanh vẫn là căm hận, lão mắt một cánh tay cũng là nhờ Địch Thanh ban tặng, đương nhiên sẽ ôm hận trong lòng. Địch Thanh đối với cái này không có kỳ lạ, kỳ lạ lại là, Dã Lợi Ngộ Khất không phải bị Nguyên Hạo phái tới Sa Châu, sao lại về tới phủ Hưng Khánh chứ?

Đang lúc lấy làm kỳ quái, chỉ nghe được tiếng chuông khánh “keng” âm hưởng, réo rắc truyền tới. Quân thần đã im lặng, khoan tay đứng nghiêm, đón tiếng bước chân ngoài hành lang đi tới, có hai đội hộ vệ đi ra.

Địch Thanh từng thấy qua quy mô này, lúc đó hắn ám sát Nguyên Hạo, chính là có hộ vệ kim giáp hộ tống Nguyên Hạo đi trước, do đó thời gian đầu hắn không có nhìn hướng về Nguyên Hạo đi vào. Hắn lưu ý cơ thể Dã Lợi Ngộ Khất đột nhiên run rẩy, trên mặt có ý kích động phần nộ.

Dã Lợi Ngộ Khất bắt mắt Nguyên Hạo? Một ý niệm chợt lóe qua trong đầu Địch Thanh.

Năm đó cũng là ở điện Thiên Hòa, lần đó bắt mắt Nguyên Hạo là Dã Lợi Vương Vinh. Nhưng cho dù kế hoạch ám sát chu đáo chặt chẽ như vậy, cũng không làm khó được Nguyên Hạo, Dã Lợi Ngộ Khất có tư cách gì bắt mắt?

Giữa lúc Địch Thanh suy nghĩ, lại để ý tới ánh mắt giận dữ của Trữ Lệnh Ca nhìn về hướng Nguyên Hạo, thần sắc vừa kích động, vừa lo lắng. Địch Thanh lấy làm kỳ lạ, khó hiểu cha con này có thù hận gì, hắn không kìm được quay đầu nhìn, chỉ cảm thấy đầu óc ngẩn ra, bỗng nhiên đứng lên.

Người đi giữa trong vệ sĩ mặc kim giáp, chính là Nguyên Hạo.

Văn áo trắng hơn tuyết, hắc quan như mực, văn trang phục không hoa lệ, vẫn là cái liếc nhìn trong muôn người thì có thể thấy.

Nguyên Hạo đi tới đó, người khác đều liếc nhìn y.

Nhưng Địch Thanh chỉ là nhìn một người bên cạnh Nguyên Hạo!

Người đó áo trắng như tuyết, tóc đen như mực, thắt lưng buộc dải tơ tằm màu lam.

Dây đeo xanh như nước biển, tinh khiết như trời...

Màu sắc của dây đeo đó, vốn cùng màu móng tay của Nguyên Hạo. Người theo bên cạnh Nguyên Hạo, chính là người hoàn toàn không cùng loại người với Nguyên Hạo.

Vừa kiêu ngạo, vừa thu liễm.

Địch Thanh cứng lưỡi, khó mà tưởng tượng lại thấy được người đó cùng Nguyên Hạo sánh vai đi. Người đó là Phi Tuyết_như tuyết bay, người con gái làm người ta khó nắm bắt.

Phi Tuyết làm thế nào đến đây? Phi Tuyết là một bọn với Nguyên Hạo? Chẳng lẽ Phi Tuyết cũng là người của bộ Kiền Đạt Bà? Nhiều ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu Địch Thanh, trái tim cũng không kìm được nhúc nhích.

Phi Tuyết chỉ là lẳng lẳng theo cùng Nguyên Hạo, lẳng lẳng nhìn phía trước, cách chỗ Địch Thanh không xa, nhìn như không thấy. Chẳng lẽ, cô đã quên Địch Thanh rồi, hay là... cô hoàn toàn không phải là Phi Tuyết?

Chuông khánh lại vang, mọi âm thanh yên tĩnh.

Nguyên Hạo đã ngồi xuống ghế rồng, dưới thanh la tán, ngón tay nhẹ gảy, một cây trường cung đặt trên bàn, một bình vũ tiễn ngay bên tay. Tình cảnh này nhiều năm nay chưa từng thay đổi, Nguyên Hạo mỗi ngày lâm triều, vẫn sẽ cầm cung Hiên Viên, tên lập quốc đặt trước người, như đao sắc bén treo cao. Quần thần nước Hạ mỗi ngày tới đây, đều như dê vàng bị sói nhìn chăm chăm, đều là kinh hãi, không dám có chút chậm trễ.

Duy nhất thay đổi là, Phi Tuyết đứng bên cạnh Nguyên Hạo.

Mấy năm nay, chưa từng có nữ giới xuất hiện ở điện Thiên Hòa lúc lâm triều, càng không có cô gái nào có thể đứng bên cạnh Nguyên Hạo lúc lâm triều.

Ngoại trừ rất ít mấy người nhận ra Phi Tuyết, mọi người còn lại đều nhìn Phi Tuyết còn nhiều hơn nhìn Nguyên Hạo, nhất thời kinh hãi chuyện gì đang xảy ra, và tạm thời quên hết tất cả.

Trữ Lệnh Ca nhìn Nguyên Hạo, cắn chặt hàm răng, cả người run lên liên tục. Địch Thanh cũng đã bình tĩnh lại, chậm rãi ngồi xuống, không kìm được lại nhìn qua Trữ Lệnh Ca. Trực giác nói cho hắn biết Trữ Lệnh Ca cũng quen Phi Tuyết, còn trực giác năm đó nói cho hắn biết, Phi Tuyết và Nguyên Hạo vốn có liên quan, không ngờ hôm nay quả thật ứng nghiệm.

Địch Thanh trong lòng lo lắng, ánh mắt quét qua trên mặt mọi người, nhìn thấy biểu tình không giống nhau. Điện Thiên Hòa tuy yên tĩnh, nhưng đã như có mưa gió kéo đến.

Nguyên Hạo tay vuốt ve bàn án, năm ngón tay nhẹ nhàng gõ động bàn án, nhịp điệu giống như tiếng trống lôi đình! Tuy không tiếng động, nhưng trong lòng mọi người, đều đã theo nhịp gõ của ngón tay nhảy động không ngừng.

Nhìn quanh động tĩnh của quần thần, Nguyên Hạo cuối cùng mở miệng:

- Mời sứ giả Khiết Đan, sứ giả Thổ Phiên cùng đứng lên.

Địch Thanh tuy biết điện Thiên Hòa hôm nay tuyệt sẽ không thuận hòa, nhưng cũng không ngờ rằng, Khiết Đan, Thổ Phiên đồng thời phái người đến. Nguyên Hạo bảo sứ thần hai nước cùng tiến lên, lại có hành động kinh thiên hải địa gì?

Ngẩng đầu nhìn, nhìn thấy ngoài điện đang đi tới mấy người. Người dẫn đầu thần sắc tự nhiên, như cô nhận, chính là Đô điểm kiểm Da Luật Hỉ Tôn của Khiết Đan vào điện trước. Hai người theo sau lưng Da Luật Hỉ Tôn, một người tinh tráng dũng mãnh nhanh nhẹn, hai mắt sáng ngời, chắc là dũng sĩ Khiết Đan hộ tống Da Luật Hỉ Tôn. Lúc nhìn thấy người còn lại, Địch Thanh trong lòng chấn động, khó tin vào hai mắt của mình.

Người đó mặc y phục của người Khiết Đan, tận lực thu lại cuồng ngạo, khoanh tay theo bên cạnh Da Luật Hỉ Tôn, nhưng không thể thu lại cái mũi chim ưng rõ ràng rành rành đó.

Người đó rất giống Phi Ưng!

Địch Thanh và Phi Ưng nhiều lần qua lại, đối với Phi Ưng có thể nói là có chút quen thuộc. Do đó hắn tuy chưa từng thấy qua mặt mũi thật sự của Phi Ưng, vẫn có thể khẳng định người đó chính là Phi Ưng!

Phi Ưng làm sao có thể đi cùng với Da Luật Hỉ Tôn? Lúc Phi Ưng phản loạn, đã từng hành thích quốc chủ Khiết Đan. Da Luật Hỉ Tôn chắc cũng rõ. Sao Phi Ưng cùng bọn với Da Luật Hỉ Tôn? Cái này giống như với Phi Tuyết và Nguyên Hạo, rất là khó tin. Bất giác nhìn về phía Phi Tuyết, nhìn thấy cô cũng đang nhìn Phi Ưng, trên mặt hiện ra ý cổ quái.

Tựa hồ như cảm giác được cái nhìn chăm chú của Địch Thanh, ánh mắt Phi Tuyết như tia thiểm điện xẹt qua người Địch Thanh, không dừng lại.

Da Luật Hỉ Tôn tới giữa điện, thấy Địch Thanh ngồi bên cạnh Nguyên Hạo không xa, trong mắt thoáng hiện kinh ngạc, nhanh chóng trở lại thần sắc cô lạt, chỉ là chấp tay làm lễ nói:

- Sứ thần Khiết Đan Da Luật Hỉ Tôn, bái kiến Ngột Tốt.

Gã ở trước Nguyên Hạo cũng không như thần hạ hèn mọn, dù sao sau khi Nguyên Hạo lập quốc, hai nước Khiết Đan, triều Tống vẫn không thừa nhận bọn họ cùng với quốc chủ nước này không đáng được ngồi ngang nhau. Nếu như vậy, y là sứ thần, chỉ lấy lễ kiến của nước phụ thuộc Khiết Đan.

Nguyên Hạo cười cười, nói:

- Ủ!

Thấy Da Luật Hỉ Tôn có chút lạnh đạm, y cũng không có nổi giận, trên đời này, vốn không có gì đáng cho y nổi giận, nếu y chướng mắt, thì giết là xong chuyện.

Địch Thanh không khỏi nhìn về phía Dã Lợi Trảm Thiên. Năm đó Da Luật Hỉ Tôn lấy tên Diệp Hỉ Tôn, đã từng gặp Dã Lợi Trảm Thiên phái người đuổi giết. Diệp Hỉ Tôn và Dã Lợi Trảm Thiên vốn có ân oán, nhưng kỳ lạ là, Da Luật Hỉ Tôn hình như không để ý tới Dã Lợi Trảm Thiên. Dã Lợi Trảm Thiên vẫn bình thản đứng ở đó, đối với việc Da Luật Hỉ Tôn đến đây cũng không có thần sắc đặc biệt.

Ngoài điện có tiếng bước chân truyền tới, đương nhiên là sứ giả Thổ Phiên tới. Chẳng biết vì sao, trái tim của Địch Thanh đột nhiên nhảy lên, cảm giác đó tựa như có người chí thân chí thích tới bên cạnh hắn rất gần.

Bỗng nhiên ngẩng đầu nhìn qua, chỉ thấy cũng có ba người tới giữa điện. Người đầu tiên, hai tay kết ấn, khuôn mặt già nua, chính là Thiện Vô Úy. Người đi tới chỗ bên tay trái Thiện Vô Úy, thần sắc đồ dẫn, thoạt nhìn si ngốc ngơ ngác, nhưng y phục quanh người đều không khóa lấp được tinh lực bên trong cơ thể của y.

Người đó chính là đệ nhất cao thủ Tây Tạng Chiên Hồ.

Trận chiến giữa Chiên Hồ và Địch Thanh năm đó, liên hợp sức mạnh chú ngữ của hai người Cốc Tư La và Thiện Vô Úy, tuy làm Địch Thanh bị thương nặng, nhưng cũng bị Địch Thanh gây thương tích. Bây giờ xem ra, Chiên Hồ tinh tráng hơn trước.

Làm trái tim Địch Thanh đập mạnh tuyệt không phải Thiện Vô Úy và Chiên Hồ, mà là người bên tay tay phải Thiện Vô Úy.

Người đó vóc người khá cao, nhưng rất gầy yếu, mặc y phục giống như vắt áo lên người. Y mặc y phục của người Tạng, cũng cuối thấp đầu, trên đầu đội chiên mào, che nửa bên mặt. Từ góc độ nhìn của Địch Thanh, chỉ có thể nhìn thấy người đó cạo sạch râu, dưới cằm xanh đen.

Một người thế này, Địch Thanh vốn không quen, nhưng tại sao hắn có loại cảm giác thân thiết?

Mọi người tựa hồ đều nhìn Thiện Vô Úy, chỉ có Địch Thanh nhìn người cao lớn đó, đột nhiên sắc mặt có thay đổi, giống như là vui mừng kinh ngạc, lại giống như là khó có thể tin.

Lúc này, Thiện Vô Úy đã hướng về Nguyên Hạo thi lễ, đứng đối diện Da Luật Hỉ Tôn, ánh mắt hai người chỉ là trao đổi ánh mắt, rất nhanh quay đầu đi.

202. Chương 443: Bức Cung (2)

Nguyên Hạo ngồi trên ghế rồng, cũng nhìn về phía người đội mũ len, trong mắt lộ ra ý suy nghĩ, nhưng y rất nhanh thu lại tầm nhìn, nhìn xéo hai người Thiện Vô Úy, Da Luật Hỉ Tôn, khóe miệng nở nụ cười tựa có tựa không, hỏi:

- Không biết Thiện Vô Úy đại sư lần này đến đây, có gì phải làm sao?

Về mặt Da Luật Hỉ Tôn lộ ra bất mãn, bất luận thế nào, lúc này Khiết Đan là nước có đất đai rộng nhất thiên hạ. Về tình về lý, Nguyên Hạo phải hỏi ý đồ Da Luật Hỉ Tôn đến trước mới đúng. Nguyên Hạo vừa mở miệng hỏi, rõ ràng không có để y vào trong mắt.

Thiện Vô Úy cũng có chút bất ngờ, hai tay kết ấn kỳ quái nói:

- Ngột Tốt... lão tăng đến đây...

Lão vốn có nghĩ sẵn trong đầu, nhưng bị sự tùy tiện hỏi của Nguyên Hạo, ngược lại loạn suy nghĩ. Ngừng lại chốc lát, Thiện Vô Úy mới nói:

- Lão tăng đến đây, chính là muốn truyền ý của Phật tử. Hỏi hai châu Qua; Sa từ xưa tới giờ, đều là đất của người Tây Tạng lão, không biết Ngột Tốt có nên trả lại hai châu này. Ngột Tốt đồng ý, bá tính Tây Tạng lão vô cùng cảm kích.

Quần thần trên điện vừa nghe, trong lòng đều biết, Thiện Vô Úy người quá hồ đồ rồi? Miếng thịt béo bỏ tới miệng, vẫn không có lý nào nhổ ra. Lão dám tranh giành lãnh thổ với Ngột Tốt như vậy, tính tình của Ngột Tốt, còn không lấy đầu lão?

Nguyên Hạo sắc mặt bình tĩnh, quay nhìn Dã Lợi Ngộ Khất nói:

- Thiên Đô Vương, người cảm thấy yêu cầu của Cốc Tư La có hợp lý không?

Thiện Vô Úy chỉ là chuyển lời, đề ra yêu cầu này đương nhiên vẫn là Cốc Tư La.

Dã Lợi Ngộ Khất ngần ra, không ngờ vấn đề lại rơi lên đầu lão. Nhìn thấy mọi người đều nhìn qua, Dã Lợi Ngộ Khất hơi có quẫn ý, nhưng không thể không đứng ra nói:

- Từ xưa đất đai, nhân tài có năng lực có thể chiếm hữu. Hai vùng đất Qua, Sa vốn thuộc hậu nhân nghĩa quân hiến cho Ngột Tốt, làm sao có thể nói là lãnh thổ của Tây Tạng được?

Thiện Vô Úy nói:

- Nhưng trước khi thuộc nghĩa quân, đất này là người Thổ Phiên sở hữu.

Dã Lợi Ngộ Khất lặng lẽ cười nói:

- Nếu nói trước kia nữa, đất này vốn thuộc Đại Đường sở hữu chứ? Đất thiên hạ vốn là người chiếm ở, cho dù truy tầm duyên trước, cũng không tới lượt người Thổ Phiên sở hữu.

Thiện Vô Úy nhất thời không nói trả lại, kỳ thực lão đến đây cũng không có dự tính dùng lý lẽ thuyết phục Nguyên Hạo cắt nhượng Qua, Sa cho lão!

Trên đời này, rất nhiều lý lẽ vẫn cần thực lực để nói chuyện.

Sắc mặt Thiện Vô Úy không hề giận, liếc nhìn Da Luật Hỉ Tôn, rồi nhìn Địch Thanh, trong nhất thời không lấy được chủ ý. Lần này lão phụng lệnh Phật tử đến đã có thương nghị với Da Luật Hỉ Tôn. Gần đây Nguyên Hạo binh phong ngày càng mạnh, không những nhiều lần tấn công Đại Tổng, mấy năm trước còn khai chiến với Thổ Phiên, còn trước đây không lâu đại bại quân Khiết Đan. Nếu mặc cho Nguyên Hạo tiếp tục như vậy, Thổ Phiên, Khiết Đan cũng là trong lòng tồn tại nguy cơ. Do đó Thiện Vô Úy, Da Luật Hỉ Tôn từng thương nghị riêng, cảnh cáo Nguyên Hạo đừng khởi qua binh nữa, bằng không Khiết Đan, Thổ Phiên sẽ hai đường tiến công!

Cốc Tư La lệnh Thiện Vô Úy đề xuất kiến nghị này, một mặt là bảo vệ quốc thổ, ngoài ra ý nghĩ càng thâm sâu, chính là muốn mượn cơ hội này đoạt lại Sa Châu!

Thiện Vô Úy và Da Luật Hỉ Tôn thực hiện thương nghị đã định, chuyện này đã là tình thế bất buộc, cũng không phải đến nói đạo lý.

Nguyên Hạo thấy ý sầu khổ trên mặt Thiện Vô Úy dần nặng nề, đột nhiên nói:

- Thiên Đô Vương nói không sai, hai châu Qua, Sa vốn là lãnh thổ của Đại Hạ ta. Cái gọi là trả lại cho Thổ Phiên tuyệt không thể.

Thấy sắc mặt trắng bệch của Thiện Vô Úy càng nghiêm lạnh, Nguyên Hạo chậm rãi nói:

- Nhưng hai châu Qua, Sa vốn là chỗ xa xôi, đất đai cằn cỗi, tuy nhiên cho dù là con đường tơ lụa, nhưng trước mắt Tán Phổ rõ ràng không phải vì mục đích này. Đại sư có thể chuyển lời cho Cốc Tư La, đất ông

ấy muốn là không có. Nhưng nếu thật muốn đi Hương Ba Lạp, ta ngược lại có thể mở ra một con đường, cung thỉnh Thổ Phiên phái người vào trong.

Biểu hiện của Thiện Vô Úy vừa mừng vừa sợ, rõ ràng chưa từng nghĩ tới kết quả này. Dụng ý thực sự của lão và Cốc Tư La chính là vì Hương Ba Lạp, nếu Nguyên Hạo nhất định để bọn họ đi vào, vậy bọn họ được đền bù như ý nguyện, ngược lại cũng không muốn động can qua nữa.

Da Luật Hỉ Tôn nghe tới đây, sắc mặt hơi thay đổi, Dã Lợi Ngộ Khất thì thần sắc kích động, muốn nói lại thôi.

Nguyên Hạo thoáng nhìn thần sắc hai người, mỉm cười nói:

- Không biết thần tăng ý định thế nào?

Thiện Vô Úy có chút do dự, lúc không cầm được chủ ý, Da Luật Hỉ Tôn đột nhiên nói:

- Nghĩ Ngộ Tốt mấy đời cùng Đại Tổng định qua nhiều lần minh ước? Nhưng tới bây giờ, vẫn nói đánh là đánh đấy thôi?

Da Luật Hỉ Tôn thấy thái độ Thiện Vô Úy không kiên định, biết Nguyên Hạo đã cảm giác được mục đích bọn họ đến, dùng kế chia rẽ, không kìm được cảnh báo Thiện Vô Úy. Ý của lời nói chính là, lời của Nguyên Hạo nói không đáng tin theo!

Nguyên Hạo vừa xoay chuyển tầm nhìn, nhìn lên người Da Luật Hỉ Tôn, hỏi:

- Nếu là như vậy, vậy Đô điểm kiểm phạt lệnh quốc chủ đến khuyên ta đừng dụng binh với Tổng quốc. Nếu minh ước vô dụng, vậy lần này người đến có dụng ý gì?

Da Luật Hỉ Tôn hơi do dự, chậm rãi nói:

- Ngộ Tốt, quốc chủ nước ta từ khi đăng cơ, tuy không thích dụng binh, nhưng cũng chưa từng sợ dụng binh. Ngải tuy thắng qua một lần, nhưng Khiết Đan ta đánh thắng nhiều, đất đai mở mang, chưa từng sợ khai chiến.

Nguyên Hạo mỉm cười, quay đầu nhìn một người, nói:

- Bàn Nhược Vương, ý người thế nào?

Một Tàng Ngộ Đạo bước lên, trầm giọng nói:

- Thần đã theo sự căn dặn của Ngộ Tốt, chuyển binh hai trăm ngàn lên phía bắc, chờ Ngộ Tốt hạ lệnh một tiếng.

Quần thần kinh loạn, Da Luật Hỉ Tôn cũng biến sắc.

Nếu Một Tàng Ngộ Đạo nói là thật, vậy thì rõ ràng Nguyên Hạo không đợi Khiết Đan biến sắc sớm có ý dụng binh với Khiết Đan. Nếu đánh một trận, kết quả thế nào, không có ai nào biết.

Sắc mặt Da Luật Hỉ Tôn âm tình bất định, đã cảm nhận được tiếng binh qua trong điện Thiên Hòa, thở dài nói:

- Nói như vậy, Ngộ Tốt muốn khai chiến với Khiết Đan ta?

Năm ngón tay Nguyên Hạo hơi xòe, trong mắt tựa hồ cũng có quang mang khó nắm bắt:

- Vậy cũng nói không chừng.

Da Luật Hỉ Tôn đối với lời nói này có chút bất ngờ, thoạt nhìn cũng không thật sự muốn dụng binh.

Quần thần đều nghĩ, Khiết Đan tuy đất đai rộng lớn, nhưng vừa mới trải qua nội loạn, trăm thứ suy tàn chờ xây dựng lại, nếu thật dụng binh, cũng không có nắm chắc năm phần thắng lợi. Càng huống hồ Khiết Đan hòa bình đã lâu, bá tính đều ghét chiến tranh, Da Luật Hỉ Tôn thật cố ý xuất binh, chỉ sợ trong triều rất nhiều người phản đối. Nếu đã như vậy, Da Luật Hỉ Tôn nói muốn dụng binh, chẳng qua là phô trương thanh thế mà thôi. Chỉ sợ gã thấy Nguyên Hạo cho một bậc thang, thì có thể thay đổi ý.

Quả nhiên, Da Luật Hỉ Tôn hỏi:

- Tại sao nói không chắc chứ?

Nguyên Hạo nhẹ giọng nói:

- Nếu quốc chủ quý quốc không dụng binh với Đại Hạ ta, ta cũng không muốn khinh động can qua.

Da Luật Hỉ Tôn cười có chút miễn cưỡng, nói:

- Quốc chủ nước ta cũng không muốn can thiệp quá mức chuyện của nước Hạ. Chỉ là Khiết Đan ta và triều Tống là huynh đệ chi bang, lại cùng quý quốc có quan hệ thông gia, không đành lòng chém giết liên tục, làm bá tính sống khổ sở mà thôi. Vẫn xin Ngột Tốt đứng trên thân phận của bá tính, đừng khởi binh đao nữa.

Nguyên Hạo mỉm cười, nói:

- Nếu Đô điểm kiểm sớm nói như vậy, ta cũng sẽ không phản đối. Trước mắt lòng dân an bình, ta cũng không muốn dụng binh.

Ánh mắt Da Luật Hỉ Tôn lóe lên, đáp:

- Ngột Tốt thật nghĩ như vậy, vậy đó là chuyện may mắn của thiên hạ.

Mọi người nghe được lời nói này, đều thở phào nhẹ nhõm, cho dù thần Hạ cũng như vậy.

Phải biết nước Hạ và triều Tống giao chiến nhiều năm, triều Tống tuy hao binh tổn tướng, nhưng nước Hạ cũng tổn thất không bù đắp được. Mấy năm nay các trận đánh tây bắc sớm ngừng, nước Hạ không thể thông thương với triều Tống, đồ thường dụng trong nước đều đã khan hiếm, bá tính cũng rất oán hận. Thắng lợi tuy có đạt được, nhưng vẫn không bằng lợi ích lớn của kinh tế thương mại. Ngoại trừ số rất ít võ tướng hy vọng lấy chiến công tấn chức ra, trong văn thần ngoại trừ Trương Nguyên, cả triều có thể nói là không muốn khai chiến cũng nhiều.

Lúc này Trương Nguyên đã chết, Trung thư lệnh luôn kêu gọi thống nhất thiên hạ đó không còn nữa. Xem ra Nguyên Hạo cũng chuẩn bị thay đổi dây đàn, đổi kẻ sách.

Không khí ủ dột giữa điện hơi pha loãng, Nguyên Hạo thấy thế, mỉm cười nói:

- Nói vậy Đô điểm kiểm và đại sư đều thỏa mãn đề nghị của ta à?

Da Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy trao đổi ánh mắt, không ngờ Nguyên Hạo luôn cường ngạnh lại nói tốt như vậy, tất cả chiêu phía sau không tác dụng nữa, trong lòng ngược lại bất an.

Nguyên Hạo thấy hai người không nói, lại nói:

- Nếu sứ giả hai nước không dị nghị, vậy vẫn xin tạm thời ở lại mấy ngày...

Thấy Da Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy đều sắc mặt thay đổi, Nguyên Hạo mỉm cười nói:

- Thật ra là vì phủ Hưng Khánh có hai chuyện vui muốn tuyên bố.

203. Chương 444: Bức Cung (3)

Mọi người đều lấy làm lạ, không hiểu chuyện vui đến từ đâu đến. Địch Thanh chau mày, biết Nguyên Hạo xử lý xong chuyện sứ giả, thì phải khai đao với hắn.

Nguyên Hạo liếc xéo Địch Thanh, nói:

- Chuyện vui thứ nhất, chính là Địch Thanh Địch tướng quân Đại Tống và Đan Đan công chúa hỉ kết liên lí, ngày mai sẽ cử hành hôn sự.

Không đợi mọi người tỏ thái độ, Nguyên Hạo nói:

- Chuyện này ta đã truyền tin cho quốc chủ triều Tống, nghĩ cũng không lâu Đại Tống có hồi âm lại. Muốn sau khi Địch tướng quân và Đan Đan công chúa thành thân, hai nước vì chuyện quan hệ thông gia càng hòa thuận, sẽ không khởi binh đao nữa. Há chẳng phải đại hỉ, so với một tờ giấy minh ước phải mạnh hơn nhiều. Chuyện này nghe nói thiên tử Đại Tống rất tán đồng!

Địch Thanh rùng mình, trong lòng bỗng dưng có ý bi ai. Hắn không biết Nguyên Hạo nói là thật hay giả, nhưng lại biết Triệu Trinh và đám thần Tổng, sẽ không khăng khăng phản đối!

Đang định đứng lên, thấy ngón tay trở Nguyên Hạo đưa ra, chỉ ra ngoài điện. Địch Thanh nhìn về hướng nhìn theo ngón tay của y, chỉ thấy dưới đài ngoài điện hai người đang quỳ, chính là Vệ Mộ Sơn Thanh và A Lý.

Trường đao treo cao, trong cảnh sắc tươi đẹp mang ánh sáng lạnh lẽo.

Địch Thanh giật mình, biết ý của Nguyên Hạo, mình chỉ cần vừa mở miệng, hai người đó phải đầu rơi xuống đất, chỉ là chân chừ chốc lát, Nguyên Hạo không để ý tới Địch Thanh nữa, nói:

- Chuyện vui thứ hai là, chính là ta muốn nạp thêm Vương Phi, chuẩn bị nghênh thú Phi Tuyết cô nương. Không biết các người có dị nghị không?

Lời nói vừa ra, điện Thiên Hòa đã có rối động, Trữ Lệnh Ca phần nộ đầy mặt, mới định tiến lên, thì nghe có người nói:

- Thần không đồng ý.

Mọi người cả kinh, không ngờ còn có người phản đối kiến nghị của Nguyên Hạo. Lần lượt quay đầu nhìn qua chỗ phát ra tiếng, nhìn thấy người nói chuyện chính là Dã Lợi Ngộ Khất, càng là kinh ngạc.

Dã Lợi Ngộ Khất tuy vẫn là một trong Long bộ cửu vương, nhưng không có quyền lợi như trước đó. Nhị vương Dã Lợi Thiên Đô vốn là trụ cột lĩnh quân nước Hạ, nhưng lần trước sau khi Dã Lợi Vương Vinh tạo phản, gia tộc Dã Lợi đã mất thế. Dã Lợi Ngộ Khất càng bị phái tới Sa Châu, canh giữ vùng đất hoang vu đó.

Cho dù Dã Lợi Vương Vinh sống lại, chỉ sợ cũng không dám phản đối lại Nguyên Hạo, Dã Lợi Ngộ Khất có bản lĩnh gì đề ra ý kiến khác chứ?

Sắc mặt Nguyên Hạo trấn tĩnh, hỏi:

- Thiên Đô Vương, tại sao người phản đối?

Dã Lợi Ngộ Khất tiến lên một bước, nói:

- Ngộ Tốt đã lấy thê tử của thần Một Tàng thị, vốn đối xử có chút sủng ái. Nếu là có niềm vui mới khác, chỉ sợ lạnh nhạt với thê tử của thần. Thần không đành lòng, do đó phản đối.

Mọi người sững sốt, trên mặt không biết nên là biểu tình gì. Bọn họ tuy nghĩ tới ngàn vạn lý do, nhưng chưa từng nghĩ qua Dã Lợi Ngộ Khất lại nêu ra loại lý do này?

Dã Lợi Ngộ Khất làm sao có mặt mũi nêu ra loại vấn đề này chứ?

Nguyên Hạo tuy nói không có hậu cung ba ngàn, nhưng cũng thực thu không ít mỹ nữ trong cung. Nhưng Nguyên Hạo nhiều năm qua, cũng không qua lại giữa các mỹ nữ, sủng hạnh thường ngày bình thường chỉ có một nữ nhân.

Trước Nguyên Hạo lấy Vệ Mộ thị làm vợ, sau đó gia tộc Vệ Mộ tạo phản, Nguyên Hạo giết gia tộc Vệ Mộ không còn một ai. Sau đó thì nghênh thú Hưng Bình Công Chúa tỷ tỷ của Da Luật Tông Chân quốc chủ Khiết Đan. Lúc đó tuy nói Vệ Mộ Sơn Hỉ tạo phản trước, nhưng không ít người đoán Nguyên Hạo năm đó vì nóng lòng mở rộng, không muốn đắc tội Khiết Đan, cũng muốn quan hệ thông gia dành được ủng hộ của Khiết Đan, y vì kiên định ý niệm Hưng Bình công chúa gả tới, lúc này mới giết vợ để lập Hưng Bình công chúa làm chính thất.

Nhưng Hưng Bình công chúa đến không có bao lâu, Nguyên Hạo thế lực đã vững, đủ lòng đủ cánh, không dựa vào Khiết Đan nữa, đối với Hưng Bình công chúa cực kỳ lạnh lùng. Hưng Bình buồn giận mà chết, Nguyên Hạo giống như trước nghênh thú Dã Lợi thị làm phù chính.

Lúc đó gia tộc Dã Lợi như mặt trời ban trưa, Dã Lợi Vương Vinh, Dã Lợi Ngộ Khất cực kỳ uy vọng ở nước Hạ. Có người suy tính, đều cảm thấy Nguyên Hạo cưới vợ giống như mua bán, luôn nghiêng về lợi ích lớn nhất. Lấy Dã Lợi thị, chẳng qua là muốn mượn hơi Dã Lợi gia củng cố chính quyền mà thôi.

Sau sự việc đã chứng minh suy đoán này, Nguyên Hạo sau nhiều năm ổn định quyền lợi, lại bắt đầu từng bước cắt giảm quyền lợi của Dã Lợi gia, cũng bắt đầu lạnh lùng với Dã Lợi thị. Sau đó Dã Lợi Vương Vinh cung biến tự sát, Dã Lợi thị rất nhanh bị đưa vào lãnh cung. Nguyên Hạo trên đường sẵn bần, gặp Một Tàng thị, lại lấy Một Tàng thị làm vợ, đối với cô ấy rất là sủng ái.

Nhưng Một Tàng thị vốn là vợ của Dã Lợi Ngô Khất, Dã Lợi Ngô Khất còn đấy, Nguyên Hạo làm thế này, chắc chắn là loại trừ tai mắt của Dã Lợi Ngô Khất.

Hôm nay Nguyên Hạo lại muốn lấy Phi Tuyết làm vợ, Dã Lợi Ngô Khất nói không sai, vì dựa theo lệ cũ, Một Tàng Thị rất nhanh phải trở thành hoa vàng ngày mai. Nhưng Một Tàng thị vốn là vợ của Dã Lợi Ngô Khất, Dã Lợi Ngô Khất cầu sủng cho vợ, mọi người hết sức kinh ngạc, không khỏi ác tâm. Càng nhiều người đang nghĩ, đáng tiếc một Thiên Đô Vương Dã Lợi Ngô Khất tiếng tăm lừng lẫy, lại không có chút khí nam nhi.

Nguyên Hạo làm vẻ trầm ngâm, nói:

- Cái này ngược lại sẽ không. Ta đối với Một Tàng thị như trước vẫn là tình cảm tốt, tuyệt sẽ không vì lấy Phi Tuyết mà lạnh nhạt với cô ấy.

Dã Lợi Ngô Khất vui mừng lộ rõ nét mặt nói:

- Đa tạ Ngột Tốt ưu ái.

Cho dù Địch Thanh, cũng không nhịn được dời ánh mắt đi, không ngờ da mặt Dã Lợi Ngô Khất dày như vậy, cũng không muốn nhìn dáng dấp ti tiện của Dã Lợi Ngô Khất nữa.

Nguyên Hạo tựa hồ tâm tình rất tốt, nói:

- Thiên Đô Vương trung thành với ta. Qua mấy ngày nữa, chuyện dẫn Thiệu Vô Úy đại sư đến Hương Ba Lạp, sẽ do người phụ trách được rồi.

Dã Lợi Ngô Khất càng hưng phấn đến mức trên mặt sáng lên, liên tục gật đầu, Nguyên Hạo đề tài vừa chuyển, nói:

- Bây giờ... cuối cùng không có phản đối chứ?

Cả giữa điện, đầy rẫy mùi quỷ dị bất kham, trầm lặng chốc lát, một người xông ra nói:

- Con phản đối!

Mọi người lại vô cùng kinh ngạc, không ngờ ngoại trừ loại người như Dã Lợi Ngô Khất ra, còn có ai có thể phản đối chứ? Chỉ thấy người đứng ra, trên mặt tuấn mỹ tràn đầy ý căm giận, chính là hoàng thái tử Trữ Lệnh Ca.

Nguyên Hạo nhìn con trai, đạm mạc nói:

- Người có tư cách gì phản đối?

Thần tình Trữ Lệnh Ca phẫn nộ, nghe vậy nói:

- Phụ hoàng, Phi Tuyết vốn là ý trung nhân của con. Người đường đường Ngột Tốt, không biết có bao nhiêu mỹ nữ cho người lựa chọn, người muốn cô gái nào mà không được, tại sao muốn cướp nữ nhân của con chứ?

Y uất phục dưới uy thế của Nguyên Hạo, vẫn có chút nhu nhược. Nhưng thấy Nguyên Hạo lại trước mọi người cưới Phi Tuyết, không khỏi cảm phẫn hung hãn, chỉ mong phụ thân có thể thay đổi chủ ý.

Thì ra Lệnh Trữ Ca đã lớn rồi, Nguyên Hạo sớm chuẩn bị cưới phi cho Trữ Lệnh Ca. Trước mắt chọn được Một Di thị con gái của Một Di Giai Sơn đại tộc thịnh nhất thanh thế Đẳng Hạng.

Trữ Lệnh Ca đối với Một Di thị không chút cảm giác. Lúc sẵn bần mấy ngày trước, trong núi gặp Phi Tuyết. Giây khắc nhìn thấy Phi Tuyết đó, trong lòng y không biết tại sao, đã nhận định Phi Tuyết là nữ nhân duy nhất đời này của y.

Chuyện duyên phận này, rất khó nắm bắt. Trữ Lệnh Ca vì Phi Tuyết, lần đầu làm trái lại ý chỉ của phụ thân, nói không lấy Một Di thị, muốn lấy người bên cạnh. Nguyên Hạo lúc đó nghe xong, rất là vô cùng

ngạc nhiên, lập tức bảo Trữ Lệnh Ca dẫn Phi Tuyết đến xem thử. Trữ Lệnh Ca tráng khởi can đảm dẫn Phi Tuyết vào cung. Lúc Nguyên Hạo vừa thấy Phi Tuyết, bảo Trữ Lệnh Ca giữ Phi Tuyết trong cung, qua mấy ngày sẽ trả lời Trữ Lệnh Ca.

Nhưng qua mấy ngày, Nguyên Hạo không có chút động tĩnh, Trữ Lệnh Ca trong lòng cảm thấy bất an. Lúc này liên tục tới tìm Nguyên Hạo, lại bị Nguyên Hạo tìm mọi cách từ chối nói hôm nay cho Trữ Lệnh Ca một câu trả lời.

Trữ Lệnh Ca tâm tình không yên, vẫn chờ trả lời của Nguyên Hạo, không ngờ Nguyên Hạo lại cho y một đáp án.

Nguyên Hạo lãnh lùng nhìn Trữ Lệnh Ca, nói:

- Trên đời này nữ nhân nhiều, nhưng ta chỉ thích cô gái này. Đám người trên đời này như đám sói, vốn là kẻ mạnh nhất nên có được thứ tốt nhất.

Mọi người im lặng không tiếng động, không ngờ Nguyên Hạo lại cũng mang ngữ điệu khốc lạnh này và cách làm tàn nhẫn như vậy đối với con trai thân sinh.

Địch Thanh không rõ ngọn nguồn, không dám nhìn qua Phi Tuyết, chỉ thấy Phi Tuyết biểu tình vẫn là lạnh lùng, tựa hồ tất cả mọi chuyện, không liên quan với cô.

Cô gái này, rốt cuộc đang nghĩ gì? Địch Thanh trong lòng không biết tại sao, hơi chút nhói đau.

Trữ Lệnh Ca nhìn thấy hai mắt của Nguyên Hạo hiện lên sắc bén, đột nhiên hai chân mềm nhũn, quỳ xuống, khóc lóc:

- Phụ hoàng, con cầu xin người, cả đời của con đều nghe lời người. Cả đời cũng chỉ thật lòng thích một cô gái này. Người thương hại con, đừng cướp đi Phi Tuyết, được không?

Trong quần thần, đã có người xúc động, mặt lộ ý không đành.

Nguyên Hạo vỗ bàn, trên mặt lộ ra vẻ giận dữ hiếm thấy:

- Người làm gì? Người biết mình đang làm gì không? Con trai của Nguyên Hạo ta, lại quỳ xuống vì một nữ nhân? Người đứng lên cho ta, người có tin bây giờ ta giết người không!

204. Chương 445: Quyết Đấu (1)

Ngón tay y cứng ngắc, đã cầm cung Hiên Viên.

Điện Thiên Hòa cực lạnh.

Lạnh như băng!

Không có người nào dám nghi ngờ lời nói của Nguyên Hạo, cho dù Trữ Lệnh Ca cũng không dám. Y hốt hoảng đứng lên, trong lòng vừa xấu hổ, vừa tức giận, nhưng vẫn có vài phần ý sợ hãi.

Nguyên Hạo nói:

- Cho Thái tử một cây đao!

Mệnh lệnh vừa hạ, rất nhiều người không hiểu. Một Tàng Ngộ Đạo run sợ, lập tức rút đao ném trước người của Trữ Lệnh Ca. Tiếng “leng keng” vang lên, rung động tiếng lòng mọi người.

Đây là mệnh lệnh của Nguyên Hạo, không có nghi ngờ, phải chấp hành vô điều kiện.

Trữ Lệnh Ca thấy đơn đao rớt xuống trước mặt, lóe lên hàn quang lạnh lẽo, không khỏi lui lại sau một bước, nhạ nhạ nói:

- Phụ thân.

Giây khắc đó, trong lòng y đã có ý khiếp đảm.

Nguyên Hạo lạnh lùng nhìn Trữ Lệnh Ca nói:

- Được, người nói người thích Phi Tuyết, ta cho người một cơ hội! Cầm đao lên, tùy ý giết một người trong điện. Sau khi người giết người xong, ta cho rằng người thích Phi Tuyết.

Lời nói vừa ra, mọi người đều nổi lên nguồn ý lạnh, thầm nghĩ Trữ Lệnh Ca thật sự xuống tay, cho dù đối thủ võ công mạnh hơn, làm sao dám phản kháng trước mặt Nguyên Hạo?

Trữ Lệnh Ca lại lùi một bước, lắc đầu nói:

- Phụ thân, đừng giết nữa, cái này không công bằng.

Y tuy là con trai của Nguyên Hạo, nhưng tính cách nhu nhược. Mấy năm nay, chưa từng giết qua một người, nghe Nguyên Hạo bảo giết người, càng thêm khiếp đảm, quay nhìn ánh mắt mọi người như tên, ở đâu có cam đảm này?

Sắc mặt Nguyên Hạo lạnh hơn, chậm rãi nói:

- Một con sói, nếu không hiểu được mạnh hiếp yếu, nếu không biết thích huyết, có gì khác con dê chứ? Không ngờ Nguyên Hạo ta tung hoành thiên hạ, lại có đứa con như dê. Người nói không công bằng, thiên hạ này có từng có gì công bằng chưa? Nếu đã như vậy, ta cần đứa con như người có lợi ích gì chứ?

Trữ Lệnh Ca cả người run sợ, nhìn qua cây đao, trong ánh mắt tràn đầy sợ hãi. Nguyên Hạo đột nhiên cười, nụ cười tràn đầy mỉa mai:

- Giết người thích huyết sớm muộn sẽ có. Nếu người không đành lòng giết người, vậy cần phương thức khác chứng minh với ta người thích Phi Tuyết.

Môi Trữ Lệnh Ca run cầm cập, run giọng hỏi:

- Làm thế nào chứng minh?

Nguyên Hạo lạnh lùng nói:

- Hoặc người nhặt cây đao lên, chém ta một đao. Hoặc có thể chém đứt một cánh tay của mình. Nếu người làm được, thì ta gả Phi Tuyết cho người.

Trữ Lệnh Ca chấn động, sắc mặt tái nhợt, cả người run giống như lá rơi trong gió. Hai lựa chọn này, cái nào y cũng không thể làm được.

Nguyên Hạo thấy thế, từng chữ nói:

- Người không thể hung hãn với chính mình, cũng không thể hung hãn với người khác, người như thế này, cho dù bị người ta cướp nữ nhân cũng tự làm tự chịu.

Lời nói đó nhàn nhạt, nhưng băng lãnh như tên nhọn. Trữ Lệnh Ca bị lời nói đánh sập, chân nắn ngả xuống đất, đột nhiên buông tiếng khóc lớn!

Trong mắt Nguyên Hạo lộ ra ý chán ghét căm hận, không để ý đứa con, nhìn đám người trong cung, từng chữ nói:

- Bây giờ còn có ai phản đối không?

Y tuy nhìn mọi người, nhưng chỉ đang nhìn Địch Thanh. Y biết, lúc này bất luận là ai, đều sẽ không phản đối y ngênh lấy Phi Tuyết.

Ngoại trừ Địch Thanh!

Địch Thanh cười, thở nhẹ, mới định mở miệng, thì nghe được một giọng nói không khoáng tiêu sất trong đại điện truyền đến.

Ta, phản, đối!

Âm thanh đó không mang sự nịnh nọt của Dã Lợi Ngô Khất, không mang sự xúc động phần nộ của Trữ Lệnh Ca, chính là nói ra bình thường như vậy. Nhưng ai nghe được ba từ đó, đều cảm nhận được ý tuyệt quyết của người phản đối

Lúc này lại còn có người phản đối, người này là ai?

Địch Thanh, Da Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy, còn có một đám quần thần, bao gồm cả Nguyên Hạo, đều không kìm được vô cùng ngạc nhiên, nhìn qua người phát ra tiếng.

Chỉ thấy một người bỏ chiên mào xuống, lộ ra khuôn mặt gầy gò nghiêm nghị, nhìn thấy Nguyên Hạo, trong mắt người đó lóe lên phần hoa lửa, thần sắc bình tĩnh, không có chút ý sợ Nguyên Hạo, lại nhẹ giọng nói thêm một lần:

- Ta phản đối!

Trong điện người đội chiên mào chỉ có một người.

Người đội chiên mào bỏ chiên mào xuống, lúc lộ ra khuôn mặt, Địch Thanh đột nhiên đứng lên, biểu cảm khuôn mặt lúc đó có kinh ngạc có vui mừng. Giấy khắc đó hẳn tựa hồ quên tất cả mọi thứ, thậm chí cảm thấy như trong mộng.

Hắn không tin người này xuất hiện, lại càng hy vọng nhìn thấy là thật.

Người đó tuy cao to, nhưng gầy trơ xương. Người đó tuy cạo sạch râu nhưng trong mắt chiến ý càng mạnh. Người đó tuy thoát nhìn cô linh, nhưng đầu người điện Thiên Hòa toàn chuyển động, vạn mã hí vang lừng. Lại chỉ có ý dám đứng ra để phản đối.

Có người kinh hãi, có người phần nộ, có người vô cùng ngạc nhiên, có người vui mừng....

Dã Lợi Ngô Khất quay đầu nhìn người đó, nhìn thấy khuôn mặt của y, đột nhiên sợ tới mức lùi lại, sá thanh nói:

- Người... người... người sao chưa chết?

Một tay của lão không ngừng run lên, cái trán đã có mồ hôi chảy xuống.

Ánh mắt Nguyên Hạo như có mũi tên, rơi lên mặt người đó, trầm ngâm một lát, trong mắt lóe lên ánh sáng hừng hực, nắm ngón tay y nắm thành quyền, thoáng xòe ra, sau đó nhẹ nhàng nói hai từ...

Quách, Tuân?

Hai chữ đó tuy nhẹ, nhưng như tảng đá to lớn ngàn cân rơi xuống mặt hồ tiêu lãnh gió thu, tạo nên gợn sóng náo động!

Quách Tuân! Người đó chính là Quách Tuân? Sao có thể? Quách Tuân không phải chết trên Ngũ Long Than của Tam Xuyên Khẩu, Quách Tuân làm sao có thể xuất hiện ở phủ Hưng Khánh, Quách Tuân làm sao có thể đi cùng với Thiện Vô Úy?

Mấy năm nay, mỗi lần nhớ tới lúc Quách Tuân chết ở Tam Xuyên Khẩu, Quách Quý đau lòng, Địch Thanh buồn bã, tại sao Quách Tuân chưa bao giờ xuất hiện qua. mấy năm nay rốt cuộc anh ta đang làm gì?

Muôn vạn nghi vấn, vạn loại suy nghĩ khuấy động cạnh Địch Thanh, hắn đã kinh ngạc vui mừng không thể tin.

Quách Tuân đến rồi, Quách đại ca thì ra chưa chết!

Giấy khắc đó, hẳn nhớ lại quá nhiều, lại quên tất cả. Mấy năm nay, rốt cuộc Quách Tuân ở đâu?

Giữa điện người không kinh ngạc chỉ có Thiện Vô Úy. Trên mặt lão nếp nhăn rậm rạp, thoát nhìn chỉ là càng sâu rậm một chút. Nhưng rõ ràng lão không có kinh ngạc, vì chính là lão dẫn người đó tới.

Quách Tuân tiến lên, nhìn Nguyên Hạo nói:

- Phải, ta là Quách Tuân!

Y một lời đã ra, điện Thiên Hòa im lặng chốc lát, nhanh chóng náo động. Ngay cả Một Tàng Ngộ Đạo kinh ngạc lùi lại một bước, lẩm bẩm nói:

- Mẹ ơi, y là Quách Tuân?

Trong người Hạ có thể sẽ có người không biết tên của Thiên tử Đại Tổng, nhưng ít có người không biết họ tên Quách Tuân, Địch Thanh. Người Hạ sùng võ khinh văn, xưa nay đều là kính trọng anh hùng, bất luật anh hùng này là người Khương hay người Hán!

Chiến dịch Ngũ Long Than Tam Xuyên Khẩu năm đó, Quách Tuân tung hoành sông băng, trước chém mười người địch nhân, sau chém Long Dã Vương, làm ngàn quân không dám qua sông. Uy phong đó, người Đảng Hạng tuy rất hận, nhưng trong lòng có kính trọng.

Càng hướng hồ trước đây, Quách Tuân lại giết đám người Dạ Nguyệt Phi Thiên, cao thủ bộ chủ bát bộ, lại có nhiều người chết trong tay Quách Tuân. Quách Tuân trong nước Hạ, có thể nói là thanh danh hiển hách.

Nhưng tại sao Quách Tuân đột nhiên xuất hiện ở đây?

Nguyên Hạo cười, trong nụ cười mang phần biếng nhác, hỏi:

- Quách Tuân? Tốt, đến tốt lắm. Từ lúc ta biết người giết Long Hạo Thiên ở Tam Xuyên Khẩu, ta lấy làm tiếc không thể gặp mặt người. Có thể giết người như Long Hạo Thiên, ta rất muốn gặp. Nhưng... hôm nay người đến, là tại sao?

Y ý đã nhàn nhã, nhưng năm ngón tay lại bắt đầu khẽ động, chậm rãi đi tới trước tiền thốc của vũ tiễn ngũ sắc.

Năm tên vàng, bạc, đồng, sắc, thiết, y sẽ chọn mũi tên nào?

Quách Tuân liếc nhìn Địch Thanh, đúng lúc thấy Địch Thanh nhìn qua, hai người nhìn nhau, trong đó đã trao đổi hơn vạn ngữ nghìn ngôn.

- Ta muốn dẫn Địch Thanh đi!

Từng chữ như cái đục đập vào tảng đá, trầm ngưng có lực. Địch Thanh tâm tình chấn động, nhớ lại chuyện cũ như khói, nhưng tình huynh đệ đó sâu như biển như vực.

Nguyên Hạo cười, ngón tay đã mò lên tiền thốc trắng khiết như bạc, dừng lại nói:

- Người dựa vào cái gì?

Quách Tuân chậm rãi tiến lên một bước, nói:

- Ta có thể cược với người.

Ngón tay Nguyên Hạo vẫn đang khua động, cuối cùng chạm tới tiền thốc (đầu mũi tên) sáng rực như vàng:

- Nếu là người khác cược với ta, ta nhất định sẽ trực tiếp lôi y ra ngoài chém. Nhưng Quách Tuân người thì khác.

Trong tay hiện ra mấy phần ánh sáng cô tịch, Nguyên Hạo nói:

- Ta biết người nhất định có thể đưa ra điều kiện làm ta động lòng.

Quách Tuân đơn giản rõ ràng nói:

- Nếu ta thắng rồi, thì dẫn Địch Thanh đi, người không thể ngăn cản. Nếu ta thua rồi, Quách Tuân đời này, tùy người sai khiến!

Lời vừa nói xong, mọi người đều kinh ngạc.

Món đặt cược này, đối với người bên cạnh mà nói, có lẽ không xem là quá lớn, nhưng đặt trên người của Quách Tuân, không phải chuyện đùa. Nguyên Hạo hít mắt nghĩ ngợi, ánh mắt sắc bén như kim châm:

- Người cho ta sử dụng? Vậy ta lệnh người dẫn quân công đánh Đại Tổng, người cũng bằng lòng không?

Địch Thanh hơi chấn động, thấy Quách Tuân nhìn chăm chăm Nguyên Hạo, thần sắc không đổi, trầm giọng nói:

- Được!

205. Chương 446: Quyết Đấu (2)

Nguyên Hạo cười, giấy khắc đó trong hai tròng mắt đã hiện lên ý cuồng dã, y chậm rãi đứng lên, tay cầm cung Hiên Viên, từng chữ từng hồi nói:

- Được, ta cược với người!

Điện Thiên Hòa trong giây phút đó, sát khí tràn ngập.

Ai cũng không ngờ Quách Tuân đưa ra yêu cầu này, cũng không ngờ rằng Nguyên Hạo lại có thể nhận lời. Với uy thế của Nguyên Hạo, chỉ cần hạ lệnh một tiếng, điện Thiên Hòa có thể đao kiếm như núi, Quách Tuân cho dù có bản lĩnh thông thiên, cũng không thể chạy thoát. Nhưng Nguyên Hạo cũng không có làm như vậy.

Địch Thanh muốn ngăn cản, nhưng cuối cùng không có mở miệng, hẳn biết Quách Tuân nếu đã đưa ra điều kiện, thì có lý do của Quách Tuân! Nhưng giá trị cược này đối với Quách Tuân mà nói tuyệt đối là không thể thua.

Chẳng lẽ, Quách Tuân đã nắm chắc phần thắng?

Nguyên Hạo đứng ở chỗ đó, cũng không đi xuống khỏi đài cao, nhưng y trường cung trên tay, mặc cho Quách Tuân cũng không dám buông lỏng.

Trái tim mọi người như nổi trống, đập mạnh không ngừng...

Long bộ cửu vương, bát bộ mạnh nhất, vũ tiễn lập quốc, vua trong vua! Trong truyền thuyết, Long bộ cửu vương mạnh nhất, nhưng mạnh nhất cũng không địch lại Đế Thích Thiên. Nguyên Hạo chọn một mũi tên lập quốc bắn ra, cho dù Long Hạo Thiên của cửu vương cũng không nắm chặt được!

Nguyên Hạo sẽ chọn mũi tên nào để bắn?

Quách Tuân có thể tránh được một mũi tên của Nguyên Hạo?

Nguyên Hạo chậm rãi chưa bắn ra tên nào, đột nhiên cười, nụ cười có chút kinh thiên động địa. Quách Tuân vẫn trầm ngâm nhìn Nguyên Hạo, hỏi:

- Không biết tại sao Ngột Tốt cười?

Nguyên Hạo đột nhiên rung trường cung, cung hơi chỉ về hướng Thiện Vô Úy:

- Tiếng “vù” vang lên.

Thiện Vô Úy định thần quan sát, thấy Nguyên Hạo xa xa dùng cung hơi chỉ về hướng mình, trong lòng hoảng sợ, nhin không nổi lùi lại sau một bước, phát hiện Nguyên Hạo không có bắn ra vũ tiễn, hơi đỏ mặt.

Cuối cùng Nguyên Hạo thu nụ cười lại, thở dài nói:

- Ta cười trong điện này tất cả mọi người đều muốn tính toán Nguyên Hạo ta. Nhưng thực sự khiêu chiến ta, cũng có đủ tư cách khiêu chiến ta, chỉ có một mình người.

Quách Tuân thản nhiên nói:

- Người sai rồi, dám khiêu chiến người tuyệt đối không phải chỉ có một mình ta.

Nguyên Hạo liếc xéo Địch Thanh, cuối cùng gật đầu nói:

- Không sai, nếu Địch Thanh còn khỏe, cũng sẽ giống như Quách Tuân người khiêu chiến ta. Nhưng đáng cười là, trong này mục đích của người đơn giản nhất, ngược lại muốn đánh một trận đầu. Bọn chúng bụng đầy tâm tư, nhưng chỉ muốn ngồi chờ bên ngoài. Người nói đây có phải là vận mệnh trên đùa sao?

Quách Tuân mỉm cười, nói:

- Đây không phải là trời xanh đùa giỡn, mà là ý trời quyết chọn. Người là Nguyên Hạo, ta là Quách Tuân, người và ta có thể giao thủ một trận, đời này không tiếc!

Cho dù Da Luật Hỉ Tôn cao ngạo nghe thấy câu nói này, mặt cũng mang ý cảm khái. Phi Ưng tuy có ý không chịu khuất phục, nhưng nhìn thấy đài cao người đó như thiên long. Quách Tuân đứng ở đó, giống như núi cao. Ý tuy là chí cao hơn trời, không phục theo người, nhưng vừa nhìn khí thế to lớn của hai người quyết đấu này, cũng là tự ti mặc cảm.

Trong mắt Nguyên Hạo lóe lên phản ánh sáng rực rỡ, trường cung di chuyển, ngón tay nhẹ điểm, cuối cùng nói:

- Người nói đúng, người là Quách Tuân, ta là Nguyên Hạo, bất luận người và ta là tâm tư gì. Nhưng nếu bỏ qua trận chiến đường đường chính chính này, trong lòng khó tránh khỏi tiếc nuối. Muốn hỏi người một câu, mấy năm nay, thà làm cho người ta tin người chết rồi, cũng không dốc sức cho Đại Tống nữa, có phải là lòng lạnh tâm tàn với triều Tống?

Giọng nói đó bình tĩnh, nhưng sắc bén như kích đâm vào Quách Tuân.

Quách Tuân cười, vẫn thản nhiên như không:

- Nếu người thắng ta rồi, tất cả đều có đáp án. Nếu người không thắng ta, có đáp án có thể làm sao?

Nguyên Hạo cười, nói:

- Người nói đúng.

Y tay phải vuốt cung đã mò lên bình tên, ngón trỏ chỉ là vừa áp bình tên, một mũi vũ tiễn ra khỏi bình, mắc vào dây cung.

Ngay sau đó một tiếng “tách” vang lên!

Nguyên Hạo đã bắn tên, cười nhạt!

Rất ít có người có thể nhìn rõ mũi tên đó làm thế nào bỗng nhiên mắc vào dây cung. Vũ tiễn lập quốc xưa nay không phải cho người ta xem, cũng không ai có thể nhìn thấy đường bay của tên đó. Sau khi vũ tiễn lập quốc vừa rút ra khỏi bình, chỉ có khí mùi tử vong làm người ta lạnh thấu xương.

Có gió thổi, có thiểm điện, có đường máu tươi phóng ra. Một tiếng “phập” vang lên, vũ tiễn dính máu, bắn vào mặt đá xanh, tiễn thốc khê rung.

Tiên thốc là đồng vàng nhuộm máu, Nguyên Hạo dùng là tên màu đồng!

Điện Thiên Hòa im lặng như chết, rất nhiều người sắc mặt đã tái xám. Trong mắt Địch Thanh lộ ra ý kinh ngạc, trong mắt Quách Tuân cũng có phần kinh ngạc, nhưng vẫn vững như Thái Sơn đứng ở đó.

Quách Tuân hoàn toàn không có động, vì mũi tên đó, vốn không phải bắn Quách Tuân.

Người trúng tên, chính là Bàn Nhược Vương - Một Tàng Ngộ Đạo một trong bát bộ cửu vương!

Trên mặt mọi người đều có biểu tình chấn động khó hiểu, có ai có thể ngờ tới Nguyên Hạo trước mặt đại địch, lại chém một cánh tay?

Bát bộ của Nguyên Hạo, mỗi người có một chức năng, long bộ cửu thiên, luôn thống lĩnh ngàn quân. Nhưng hôm nay Cửu vương thuộc hạ của Nguyên Hạo chết có, bị thương có, tới bây giờ tuy có tên Cửu vương, nhưng từ lâu đã không còn là cửu vương nữa. Bồ Đề Vương, Long Dã Vương, Dã Lợi Vương lần lượt đều chết. Thiên Đô Vương đứt cánh tay, Già Diệp Vương đứt bàn tay. Tới bây giờ ngoại trừ hai vương A Nan, Mục Liên vẫn không thấy tung tích ra, thuộc hạ Nguyên Hạo chỉ có Bàn Nhược Vương - Một Tàng Ngộ Đạo và La Hầu Vương - Dã Lợi Trảm Thiên có thể dùng.

Từ sau khi hai vương, Thiên Đô, Dã Lợi thất thế, Một Tàng Ngộ Đạo đã dần dần tiếp quản binh quyền, mấy năm nay vì Nguyên Hạo đông thảo tây sát, quả thật lập không ít chiến công.

Nguyên Hạo rất cần gấp nhân thủ, càng hy vọng Địch Thanh, Quách Tuân đầu nhập, do đó lúc này không bám vào khuôn mẫu, muốn đánh với Quách Tuân một trận. Nếu có thể thu phục Quách Tuân, được Địch Thanh làm tướng, nguyện vọng thống trị thiên hạ của y có thể nói là gần ngay trước mắt.

Lúc này Nguyên Hạo đang đối chọi với Quách Tuân, ai lại ngờ rằng, y một tên lại bắn trúng thủ hạ Một Tàng Ngộ Đạo?

Một Tàng Ngộ Đạo tay đang che phần bụng dưới, máu tươi qua khe hở ngón tay chảy xuống, sắc mặt vẫn có biểu tình khó tin, nhưng càng nhiều lại là sợ hãi.

Mũi tên đó từ bụng dưới không gì trở ngại bắn ra, cắm vào mặt đá xanh.

Nguyên Hạo ở nước Hạ mặc sức hoành hành, muốn bảo ai chết thì người đó chết. Một mũi tên này của y lấy bụng dưới của Một Tàng Ngộ Đạo, nhưng không muốn Một Tàng Ngộ Đạo lập tức chết ngay, y biết Một Tàng Ngộ Đạo còn có lời muốn nói.

Một Tàng Ngộ Đạo không có bình tĩnh thông dong nữa, nụ cười khoe miệng cũng không thấy, y trừng mắt nhìn chăm chăm Nguyên Hạo, dứt quãng nói:

- Tại... sao?

Giọt máu tươi đó “tí tách” rơi xuống mặt đất, phát ra âm thanh tuy nhẹ nhỏ, nhưng nghe chấn động lòng người.

Tại sao? Trong lòng tất cả mọi người kỳ thực đều đang nghĩ vấn đề này.

Năm ngón tay Nguyên Hạo động đậy có nhịp, dường như lúc này mũi tên đó không phải là y bắn:

- Tại sao? Chẳng phải trong lòng ngươi biết rõ? Ta bảo ngươi không tiếc tất cả mọi giá bắt được Địch Thanh, ngươi lại giết Trương Nguyên.

Một Tàng Ngộ Đạo cảm thấy sinh mạng mình từng chút rời đi, đột nhiên buông tiếng nói:

- Ông nói không tiếc mọi giá! Ta nghe mệnh lệnh ông, có chỗ nào sai?

Nguyên Hạo lạnh lùng nói:

- Không sai. Ngươi sắp đặt một trăm ngàn đại quân không quan tâm cũng không sai, ngươi giết Trương Nguyên, cũng không sai. Suy cho cùng những chuyện này có liên quan với Địch Thanh, ngươi có thể đem tất cả mọi chuyện đổ lên người Địch Thanh. Nhưng ta bảo ngươi chuyển binh hai trăm ngàn lên phía bắc phòng ngự quân đánh lén của Khiết Đan, ngươi lại trì hoãn quân lệnh.

Sắc mặt Một Tàng Ngộ Đạo tái nhợt, sâu thẳm cười nói:

- Quân ta mới bại, lòng quân bất ổn, ta nhất thời khó triệu tập những binh mã đó... Do đó chậm trễ thời gian, đây cũng là lý do ông giết ta? Ông hoàn toàn là muốn giá họa cho người, sao sợ không có lời lẽ!

Nguyên Hạo nhẹ nhàng thở dài, nói:

- Người ta thường nói sắp chết lời nói sẽ thật. Ngươi tới bây giờ, vẫn muốn gạt ta? Một Tàng Ngộ Đạo, ngươi không vội điều động binh mã lên phía bắc, chỉ vì ngươi biết không cần thiết mà thôi?

Thân hình Một Tàng Ngộ Đạo hơi rung, sá thanh nói:

- Người nói cái gì?

Nguyên Hạo nhẹ giọng nói:

- Ngươi biết Trương Nguyên trung thành tận tâm với ta, nhưng mưu kế bị người xem thấu, do đó mượn bắt Địch Thanh thì có thể giết y. Ngươi vội vã muốn giết y, nhưng sợ y vạch trần quỷ kế của ngươi. Nhưng ngươi cấu kết với Da Luật Hỉ Tôn, vọng tưởng trong ứng ngoại hợp lật đổ sự thống trị của ta, thật sự cho rằng ta không biết sao?

206. Chương 447: Quyết Đấu (3)

Mũi tên này, vốn không nên bắn Dã Lợi Trảm Thiên.

Sau đó người vẫn đang sống, sau sự việc nghĩ tới chuyện này, vẫn rất lấy làm lạ lựa chọn của Nguyên Hạo, cảm thấy phán đoán của Nguyên Hạo có vấn đề.

Trên điện Thiên Hòa với Quách Tuân, Da Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy và Phi Ứng võ công cao nhất, cũng là đối thủ lớn nhất của Nguyên Hạo, Nguyên Hạo muốn giết cũng phải giết bốn người bọn họ!

Cho dù là Chiên Hổ, cũng có uy hiếp cực lớn.

Nhưng Nguyên Hạo hình như quên Da Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy, trong bốn mũi tên y một mạch bắn ra, mũi tên thứ ba là Dã Lợi Trảm Thiên. Y chỉ có bốn mũi tên, chẳng lẽ y cho rằng, Dã Lợi Trảm Thiên còn có uy hiếp hơn Da Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy?

Dã Lợi Trảm Thiên là La Hầu Vương, vốn là từ bộ A Tu La thăng chức lên.

Bộ A Tu La, đều là kẻ phản bội.

Nguyên Hạo chính là giết kẻ phản bội, càng giết nhiều càng thống khoái. Lần này y triệu tất cả mọi người đến điện Thiên Hòa, chẳng lẽ cũng như năm đó, muốn một lần giết kẻ phản bội?

Dã Lợi Trảm Thiên nhảy người vút lên cao, một bước tới gần cách Nguyên Hạo hai trượng, y đã đi qua bên cạnh Già Diệp Vương.

Lúc Nguyên Hạo chọn tên Già Diệp Vương đã bắt đầu lui lại. Quách Tuân còn chưa phát, thì phải vội lùi. Chính lúc này một điểm sáng bạc giống như luồng suy nghĩ từ sâu trong đầu y lóe lên.

Già Diệp Vương gần như muốn kêu lên, nhưng chỉ cảm thấy một trận gió lạnh, từ xung quanh người y thổi qua, lạnh da thịt toàn thân y.

Tiếng cười giấu cột vang lên, vũ tiễn trắng trong như bạc xuyên qua trụ điện, bắn lên bức tường cao đối diện, cho đến khi tiễn thốc cắm sâu vào, chỉ còn lại một điểm trắng bạc.

Tiên thốc màu bạc như tuyết trắng – lạnh lẽo, như trăng khuyết – không máu.

Giây khắc đó, Dã Lợi Trảm Thiên thân người vừa ngang qua, tựa hồ bay qua. Vũ tiễn màu bạc đó từ phía trên y bắn qua, gió lớn đâm vào mặt, khuôn mặt lạnh lùng đó xuất hiện một vết máu.

Ai cũng không ngờ Nguyên Hạo muốn giết Dã Lợi Trảm Thiên, ai cũng không ngờ Dã Lợi Trảm Thiên lại tránh được mũi tên này.

Nhưng rõ ràng, Nguyên Hạo muốn bắn Dã Lợi Trảm Thiên, Dã Lợi Trảm Thiên ở trong lòng Nguyên Hạo, chỉ có đường chết!

Nhưng mũi tên tích tụ sức lực này, vẫn không giết được Dã Lợi Trảm Thiên.

Chẳng lẽ công phu của người này tuyệt cao, còn trên cả Kim Cang Ấn?

Dã Lợi Trảm Thiên người ngang tàn đao cũng ngang tàn, y xuất đao, một đao chém qua, như dòng nước chảy siết qua bên cạnh Già Diệp Vương, thân đao vang dội, không mang vết máu.

Đao là hảo đao, chiêu là kỳ chiêu!

Già Diệp Vương kinh thiên gầm thét, nhưng đã không kịp nói thêm gì, đã bị đơn đao của Dã Lợi Trảm Thiên chém ngang, một đao phân làm hai đoạn!

Dã Lợi Trảm Thiên không ngờ lại giết Già Diệp Vương? Tại sao Dã Lợi Trảm Thiên muốn giết Già Diệp Vương?

Chẳng lẽ nào, mật thám của Nguyên Hạo chính là Già Diệp Vương. Bởi vì Già Diệp Vương, Nguyên Hạo mới biết kế hoạch của Da Luật Hỉ Tôn liên thủ với Một Tầng Ngộ Đạo và Dã Lợi Trảm Thiên? Dã Lợi Trảm Thiên vì lý do này mới muốn trừ khử nội gián trước?

Không có ai biết, không có ai đi suy nghĩ.

Vì tất cả mọi người đều đang nhìn Quách Tuân và Nguyên Hạo.

Trước khi ba mũi tên thiết sắt bắn ra, tên màu vàng đó đã tới trước ngực Quách Tuân.

Mũi tên này – sáng rực – cao quý, xa hoa mang theo phần ánh sáng chói mắt, giống như sự hoang tàn khi khói lửa tan hết, tựa như hiu quạnh nhìn thấu hồng trần, giống như phong lãnh leng keng của binh qua, như khúc bi hùng ca ngạo nghễ thiên hạ, chính là như vậy tới trước ngực Quách Tuân.

Cũng không cản trở, mũi tên màu vàng sắc bén hơn tất cả mũi tên trước, đâm xuyên ngực Quách Tuân sớm nhất, mang theo phần sắc máu như cầu vòng, bắn phọt ra.

Quách Tuân trúng tên!

Tên màu vàng trong năm tên lập đô của Nguyên Hạo, chưa từng bắn ra, sắc bén ngạo nghễ, cho dù Quách Tuân cũng không thể tránh được. Mũi tên Địch Thanh đã đỏ, nhún người bay lên, thì muốn xông tới Nguyên Hạo...

Quách Tuân hoàn toàn không có tránh, y chỉ là nhẹ nhàng xê dịch, dịch ra khoảng cách mấy tấc, dịch ra khỏi phần yếu hại ở.

Y vừa nhảy lên không trung, như thiên long uốn cong, sau đó bị vũ tiễn màu vàng xuyên qua, cũng không rớt xuống như Phi Ưng, mà là thế đao hung mãnh, giống như mũi tên bắn tới trước ngực Nguyên Hạo.

Phi Ưng rơi xuống, vì Phi Ưng nghĩ không ngờ sẽ trúng tên, Quách Tuân cấp bách xông tới, vì y sớm biết sẽ trúng tên.

Quách Tuân trúng tên, Quách Tuân rơi trước người Nguyên Hạo, xuất quyền!

Trong mắt Nguyên Hạo lộ ra ý cực kỳ ngạc nhiên, rõ ràng cũng không có để ý tới Quách Tuân hung mãnh như vậy, nhanh như vậy, không quan tâm tính mạng như vậy.

Quách Tuân quả thật không giống người thường.

Vì cho dù là Kim Cương Ấn, lúc Nguyên Hạo xuất tên, cũng bảo vệ mình trước, có được có mất, muốn bảo vệ, ngược lại cái gì cũng không giữ được!

Quách Tuân nhìn thấu điểm này, không quan tâm bản thân, liều mạng lưỡng bại câu thương, cũng phải làm Nguyên Hạo bị trọng thương.

Nguyên Hạo hoành cung.

Bốn mũi tên đó cùng phát đi, cũng bắn đi khí lực toàn thân Nguyên Hạo. Y bắn tên, tuyệt không phải dựa vào nhãn lực, độ chuẩn và cánh tay. Một mũi tên y bắn ra, là dựa vào tâm huyết, ý phải giết, khí phách phán đoán và toàn thân.

Y bắn ra bốn mũi tên, toàn thân trống rỗng, đã khó tránh khỏi một quyền của Quách Tuân. Y bây giờ chỉ hy vọng cung Hiên Viên có thể cản được một quyền của Quách Tuân, y cần thời gian để thở.

Chỉ cần một hơi thở cuối, y liền lượn vòng qua lần nữa.

Nhưng y quả thật không có nghĩ tới nắm quyền của Quách Tuân, lại sắc bén phong nhuệ như vậy. Một quyền đó, tập trung hùng tâm nhiều năm, một nguồn nội ý, còn lẫn chứa sự nguyên rửa và oán độc của hơn mười ngàn binh sĩ trên trời đã chết ở Tam Xuyên Khẩu.

Một tiếng “băng” vang lên, dây cung đã đứt.

Tiếng “ầm” vang lên, quyền đó đánh đứt dây cung sắc bén, đánh vào ngực của Nguyên Hạo.

Tiếng gió của điện Thiên Hòa, tựa như đều đã ngưng lại.

Sau đó mơ hồ có âm thanh “đùng đoàng” lúc này truyền ra, một quyền này của Quách Tuân, như búa tạ to lớn, như búa trời mở núi, uy mãnh vô cùng. Một quyền này không biết đánh gãy bao nhiêu xương ngực Nguyên Hạo.

Nguyên Hạo đã ngã xuống.

Còn Quách Tuân lúc này mới phát hiện, Nguyên Hạo còn có ba mũi tên đánh về người y, không kìm được dừng lại. Lúc này y xông ra, trong mắt chỉ có Nguyên Hạo, đột nhiên phát hiện Nguyên Hạo không có thì triển toàn lực đối phó y, không khỏi chần chờ.

Nguyên Hạo đột nhiên đứng dậy, lại chạy qua bàn án, chạy tới trước điện.

Có một người lần tới trước điện, một đao đâm về hướng Trữ Lệnh Ca trước điện.

Dưới tình thế như sét đánh, đây vốn là một chuyện nhỏ không đáng kể, nhưng người xuất đao đó lại là Dã Lợi Ngộ Khất.

Dã Lợi Ngộ Khất rõ ràng không có chết, lão không có chết, thì muốn làm Nguyên Hạo tuyệt hậu. Lão biết giết không được Nguyên Hạo, nhưng lão muốn giết Trữ Lệnh Ca rửa hận.

Lão không cam tâm, lão khúat nhục nhu nhược, nịnh bợ như vậy, nhưng Nguyên Hạo vẫn muốn giết lão.

Nhưng lão cũng đề phòng mũi tên này, do đó trước khi vào điện, đã mặc ở ngực tấm hộ thân đúc bằng sắt lạnh ngàn năm.

Mũi tên đó như cái búa ầm ầm đánh vào ngực lão, được tấm hộ thân ngăn chặn, cắm lệch ra ngoài, cuối cùng không có lấy tính mạng của lão.

Dã Lợi Ngộ Khất thoát được mạng, toàn lực phản kích!

Trữ Lệnh Ca đã ngã ra tại chỗ, hoàn toàn quên tránh một đao chí mạng đó. Y là tuy con trai của Nguyên Hạo, nhưng chưa từng thấy qua tàn sát như lôi điện đầm máu như vậy. Y ngã ra ở đó, hoàn toàn quên mất suy nghĩ.

Lúc này Dã Lợi Trảm Thiên đã tới bên cạnh Da Luật Hỉ Tôn không xa...

Lúc này Chiên Hồ như mảnh hổ bị thương, đã cong thân hình lên...

Hai người bọn họ, rõ ràng muốn phát động công kích chí mạng Nguyên Hạo, phối hợp hành động của Da Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy.

Còn Nguyên Hạo đã bị trọng thương, Quách Tuân cũng như vậy.

Nguyên Hạo xông tới bên cạnh con trai, chỉ là khoát tay chặn lại, thì đánh bay Dã Lợi Ngộ Khất. Đứa con này dù có thế nào, cuối cùng vẫn là con trai của Nguyên Hạo y, y không muốn con trai chết trong tay Dã Lợi Ngộ Khất. Dã Lợi Ngộ Khất trong không trung còn ho ra máu, Nguyên Hạo nghe được một âm thanh từ tận phía trời xa truyền tới.

Bàn_Nhược_Ba_La_Mật_Đa!

Sáu từ này tựa như chậm nhưng thật ra rất nhanh, thoáng chốc niệm xong, như trong nháy mắt.

Bàn Nhược Ba La Mật Đa, là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô thượng đấng đấng chú ngữ, có thể loại trừ tất cả khổ ải, tập trung chú ngữ trời đất về một thể, có uy lực thần thông ma quỷ.

Thiện Vô Úy xuất thủ, tập trung toàn bộ tinh lực, niệm ra đại minh chú.

Chú ngữ niệm ra dừng lại, thân hình Nguyên Hạo cuối cùng dừng chốc lát. Chú ngữ đó tuy không bó buộc được suy nghĩ của y, không loạn được hùng tâm của y, nhưng vẫn làm toàn thân y có chút hàn ý.

Uy lực chú ngữ của Thiện Vô Úy còn hơn Kim Cương Ấn.

Sau đó nghe một tiếng cười giễu cợt, một đao đâm vào bên hông trái Nguyên Hạo, tựa hồ thấu ra cơ thể, đâm tới hông phải Nguyên Hạo.

Nguyên Hạo thân lạnh, ý lạnh, ánh mắt càng lạnh, khó có thể tin nhìn người xuất đao, khóe miệng mang ý bi thương mỉa mai. Y đề phòng quá nhiều người, lại không có ngờ tới người này có thể xuất đao.

Người xuất đao, lại là Trữ Lệnh Ca.

Cuối cùng Trữ Lệnh Ca xuất đảo, một đảo làm trọng thương Nguyên Hạo, làm trọng thương người cha thân sinh của y. Nhưng trong mắt y vẫn một mảng mờ mờ.

207. Chương 448: Nợ Nhau (1)

Điện Thiên Hòa biến hóa cực nhanh, động tác mau lẹ, có người té ngã có người chết, có người chảy máu có người kinh hoàng.

Tất cả mọi thứ sôi trào, theo cùng một đảo đâm vào dưới hông Nguyên Hạo mà lạnh xuống. Cho dù Dã Lợi Trảm Thiên và Chiên Hồ thân hình đều đã dừng lại, nhất thời hình như không tin tất cả xảy ra.

Nhưng lửa giận chưa tắt, đảo như nước lạnh, chỉ ngừng lại trong khoảnh khắc. Trong nháy mắt, Da Luật Hỉ Tôn như cô nhận ngang trời, liền muốn vọt tới trước người Nguyên Hạo.

Một đòn này, y đợi quá lâu rồi.

Y đã nhận ra Nguyên Hạo chỉ còn cung không dây, giống như con cọp không nanh vuốt. Y muốn xuất thủ, một đòn định càn khôn. Nhưng lúc y bay qua, đúng lúc gặp Quách Tuân lắc người tới.

Quách Tuân tuy chần chờ, nhưng biết Nguyên Hạo không chết, mãi không có ngày bình yên. Y mới định xuất thủ, thấy được sự mỉa mai trong mắt Nguyên Hạo, thân hình hơi run. Y tuy muốn giết Nguyên Hạo rất lâu, nhưng thực tại không xuống tay được.

Y kính Nguyên Hạo là anh hùng.

Kết cuộc như vậy, y thật sự không có ngờ tới.

Rồi đột nhiên có gió mạnh vọt qua, Quách Tuân hơi run, thân hình vừa xoay, một quyền đánh ra, đòn đảo lướt xuống, chém xuống một mảnh vạt áo Quách Tuân, một quyền đó cũng là đánh ở khoảng không.

Người xuất chiêu công kích Quách Tuân, lại là Da Luật Hỉ Tôn.

Quách Tuân nghiêm nghị khó hiểu, vừa suy nghĩ tới, Da Luật Hỉ Tôn đã biết Nguyên Hạo không có khả năng đánh nữa, lúc này phải loại trừ Quách Tuân y trước, rồi giết Dịch Thanh.

Hùng tâm Da Luật Hỉ Tôn bưng bưng, muốn loại bỏ cửu ngũ của nước Hạ, dùng tướng của Đại Tổng, sau đó lại thiết kỵ nam hạ, thống trị Trung Nguyên?

Ý niệm xoay chuyển, lại thoáng nhìn cổ tay Nguyên Hạo hơi chấn động, Quách Tuân né mạnh. Da Luật Hỉ Tôn thấy Nguyên Hạo đột nhiên động, thân hình đột nhiên xoay chuyển, cũng bay tới một bên.

Trùng Bách tức, chết mà không cứng.

Nguyên Hạo tuy bị thương nặng, nhưng một đòn trước khi chết nhất định sẽ kinh thiên động địa, Da Luật Hỉ Tôn không muốn chôn theo.

Cung Hiên Viên đã đứt, vũ tiễn ngũ sắc đã bắn ra, không thể quay lại nữa, Nguyên Hạo quát chói tay một câu:

- Vô gian!

Một tiếng đó, vẫn mang sát ý và uy nghiêm vô tận.

Vô gian? Vô gian là ý gì? Lúc này tại sao Nguyên Hạo muốn nói hai từ này?

Trong tiếng quát chói tay, cánh tay Nguyên Hạo vội động, trường cung đổi hướng, cung tuy không mạnh, nhưng lực đàn hồi cực nộ. Một tiếng “vù” bay lên, trường cung nhanh chóng bay lên trời, còn chính Nguyên Hạo lấy thân làm tên, đã bắn tới trước bàn rồng, một tay tóm lấy Dịch Thanh.

Trong lòng Dịch Thanh vừa trầm xuống, lúc này biến hóa thực tại quá nhanh, hần hữu tâm vô lực, hoàn toàn không kịp phản ứng. Thấy Quách Tuân trúng chiêu, trong lòng hần rất đau, thì muốn liều mạng đi ngăn cản Nguyên Hạo. Nhưng Quách Tuân một quyền đánh trúng Nguyên Hạo, làm Dịch Thanh vừa mừng vừa sợ.

Lúc Nguyên Hạo rời khỏi bàn rồng, tới trước điện, biến hóa xoay mình bay lên, bị Trữ Lệnh Ca đâm trúng, Địch Thanh cũng không rõ là tại sao, không hiểu tại sao Trữ Lệnh Cao muốn cho Nguyên Hạo một đao ở giây phút nguy ngập này?

Đột nhiên Nguyên Hạo lấy bản thân làm tên, bắn tới trước mặt Địch Thanh. Địch Thanh còn chưa kịp phản ứng, thì bị Nguyên Hạo tóm được.

Quách Tuân đã thay đổi sắc mặt, mới định xông ra.

Lúc này, thì nghe được một tiếng rung trời vang lên, ghế rồng nứt bay, khói tràn ngập...

Mọi người đều kinh hãi, bị sóng nhiệt đánh lùi. Quách Tuân lại bất chấp thạch đao khói mù xông tới chỗ ghế rồng, sắc mặt kịch liệt biến đổi.

Ghế rồng đã bị nổ tung, có khói bụi bay mù, trong khói bụi mê loạn đó, Nguyên Hạo, Địch Thanh và Phi Tuyết đã không thấy đâu nữa!

Ghế rồng có con đường bí mật, Nguyên Hạo không chết!

Địch Thanh biết điều này, nhưng đã không kịp nhắc nhở Quách Tuân. Hắn bị Nguyên Hạo kéo đi, thất tha thất thểu đi từ con đường bí mật. Hắn không biết con đường bí mật này thông tới chỗ nào, nhưng hắn biết Phi Tuyết cũng đang bên cạnh.

Nhìn qua Phi Tuyết, gặp kịch biến kinh thiên như vậy, Phi Tuyết vẫn mang thần sắc lạnh lùng, tựa hồ đã biết trước kết quả. Hay là cảm thấy biến hóa thế nào cũng không liên quan với cô ấy.

Rốt cuộc Phi Tuyết ở trong này đóng vai trò gì, Địch Thanh thật sự nghĩ không hiểu. Nhưng hắn càng muốn biết lúc trời long đất lở ở bên ngoài, Quách đại ca thế nào rồi?

Lúc Da Luật Hỉ Tôn đánh lén Quách Tuân, Địch Thanh cũng tận mắt thấy. Hắn nghĩ đến không ngờ cũng giống như Quách Tuân, cảm thấy lần này hành thích Nguyên Hạo, Da Luật Hỉ Tôn phải là đầu não đứng sau bức màn, tâm cơ của người này thâm trầm, quả thật làm người ta sờn gai ốc.

Nhưng Địch Thanh chân tay vô lực, bị Nguyên Hạo kéo đi giãy giụa không được, cho dù có thể giãy dụa, hắn cũng không muốn chống lại Nguyên Hạo.

Rốt cuộc Nguyên Hạo muốn kéo hắn tới đâu, tại sao lúc này Nguyên Hạo còn muốn dẫn theo Phi Tuyết?

Con đường bí mật đó rất dài, Địch Thanh xem chút nữa cho rằng con đường bí mật đó là phải thông tới Hương Ba Lạp. Hắn ở trong cung cũng đã nhiều ngày, thậm chí còn làm qua hộ vệ, nhưng vẫn không biết dưới điện Thiên Hòa có một con đường bí mật.

Chắc hẳn ngoại trừ Nguyên Hạo ra, rất ít người biết con đường bí mật này, bằng không Da Luật Hỉ Tôn cũng không thể không đề phòng Nguyên Hạo chạy trốn từ chỗ này. Trong tình hình ai cũng biết Nguyên Hạo bị thương nặng, chỉ cần không chết, sẽ có năng lực phản công. Hơn nữa sự phản công của Nguyên Hạo, tuyệt đối sẽ cực kỳ tàn nhẫn.

Trong con đường bí mật cũng không có đèn đuốc, nhưng trên vách tường hai bên cách mỗi mấy trượng, đều có viên dạ minh châu to bằng nắm tay đứa bé.

Dạ minh châu cực kỳ hoa mỹ quý giá, tùy tiện lấy một viên, đều là giá cả vô cùng. Nhưng trong con đường lát gạch u ám này, chỉ là sử dụng ánh nền, chiếu lên khuôn mặt có chút biến sắc của Nguyên Hạo.

Trên đường chạy vội, không biết tại sao, Nguyên Hạo đột nhiên dừng lại, xem chút nữa quỳ ngã xuống đất. Địch Thanh vô thức kéo đi, thì thấy Nguyên Hạo chau mày, phun ra ngoài một ngụm máu tươi.

Màu sắc của máu đó lại là màu xanh.

Xanh như màu cây cỏ, bên trong còn mang phần vàng khô.

Địch Thanh trong lòng nghi ngờ, phát hiện Nguyên Hạo không ngờ trúng độc. Nhớ lại tất cả xảy ra trong điện, một quyền đó của Quách đại ca, đương nhiên sẽ không làm Nguyên Hạo trúng độc, vết thương chí mạng của Nguyên Hạo, ở chỗ một đao đó.

Thanh đao đó... vốn là có độc.

Địch Thanh nghĩ tới đây, giữa lưng ngập hàn ý, không vì Nguyên Hạo trúng độc, chỉ vì chủ tâm giết người của Một Tàng Ngộ Đạo. Thanh đao đó, không phải do chính Một Tàng Ngộ Đạo bỏ lại sao?

Tất cả mọi chuyện, đã có mưu tính trước, tất cả chi tiết đều muốn lấy mạng người ta.

Giấy khắc Một Tàng Ngộ Đạo vút đao, chính là hàm ý bắt đầu tuyên chiến. Còn một nhát đâm của Trữ Lệnh Ca, càng làm người ta quý dị khó tả.

Cuối cùng Nguyên Hạo buông lỏng cánh tay nắm Phi Tuyết, sờ lên máu tươi ở khoeo miệng, lẩm bẩm nói:

- Hay cho một Một Tàng Ngộ Đạo, hay cho một Thiện Vô Úy. Hay!

Nói xong lại ho ra một miệng máu, quay đầu nhìn Phi Tuyết nói:

- Trữ Lệnh Ca chính là bị cô mê hoặc mất tâm trí, lúc này sau khi nghe chú ngữ mới ra tay đả thương ta?

Sắc mặt Phi Tuyết bình tĩnh, nói:

- Nếu ta đã có giao hẹn với ngài, tại sao còn muốn hại ngài?

Nguyên Hạo thầm nói trong lòng:

- Phi Tuyết nói không sai, mục đích cô ta và ta tuy không giống nhau, nhưng vốn nghĩ đồng tâm hiệp lực, chắc sẽ không hại ta?

Chỉ cảm thấy một cơn mơ màng trong đầu, Nguyên Hạo nói:

- Độc này phát tác rất nhanh, Một Tàng Ngộ Đạo, Thiện Vô Úy tâm cơ khá lắm!

Có lẽ Địch Thanh còn đang mê mẩn, nhưng Nguyên Hạo đã nghĩ rõ tất cả.

Lúc Nguyên Hạo bắt đầu đã biết tin tức, quyết ý bình định. Y chấp chính người Đảng Hạng nhiều năm, xưa nay tàn nhẫn thích giết, đối với người phản loạn, cố gắng một lưới bắt hết.

Năm đó Dã Lợi gia thế mạnh, đã dần dần không phục thống trị của y, còn lên tìm kiếm Hương Ba Lạp, phạm đại kỵ của y. Do đó y dùng thủ đoạn lôi đình một lưới đánh giết phản đồ.

Loại phương sách này tuy là nguy hiểm, nhưng trong mắt người Hạ, lại tạo nên uy tín vô thượng. Trong mấy năm sau đó, sau khi Nguyên Hạo trấn an nội loạn, tiếp tục chinh chiến thiên hạ.

Nhưng y chí hướng cao xa, lãnh địa nước Hạ lại thua xa Khiết Đan và Đại Tống, nếu đánh lâu, lòng dân tư an. Càng có không ít tộc lạc không phục sự thống trị của y, rục rịch góc đầu dãy.

Nguyên Hạo không muốn chấm dứt đông tiến, bước tiến thống trị thiên hạ, có được thông tin chuẩn xác. Da Luật Hỉ Tôn ngầm liên lạc Một Tàng Ngộ Đạo, định nâng đỡ Một Tàng gia lật đổ thống trị của y. Còn Da Luật Hỉ Tôn đã từ rất lâu liên lạc Cốc Tư La, muốn đưa y vào chỗ chết.

Quách Tuân xuất hiện, là ngoài dự liệu của Nguyên Hạo, nhưng y đã bố trí ổn thỏa, chỉ cần sau khi đánh bại Quách Tuân, vẫn có thể nắm trong tay đại cuộc.

Nhưng cục diện cuối cùng không khống chế được. Là bắt đầu không khống chế được từ mấy điểm Nguyên Hạo không có để ý.

Đầu tiên dùng khí võ lực của Quách Tuân vượt xa tưởng tượng của Nguyên Hạo, nhưng Nguyên Hạo vốn có trời buộc lợi thế của Quách Tuân, đó chính là Địch Thanh. Nhưng làm Nguyên Hạo không ngờ tới là, Dã Lợi Ngộ Khất không có chết, hơn nữa còn muốn giết Trữ Lệnh Ca. Muốn giết Trữ Lệnh Ca vốn là nguy trang, dụng ý thật sự lại là giết Nguyên Hạo y.

Địch Thanh không hiểu tại sao Trữ Lệnh Ca muốn đâm ra một đao đó, nhưng Nguyên Hạo sớm đã rõ. Trước đó, Trữ Lệnh Ca nhất định bị chú ngữ khống chế, do đó chú ngữ vừa xuất, lúc này mới mất đi lý trí.

208. Chương 449: Nợ Nhau (2)

Có thể không chế Trữ Lệnh Ca chỉ có Phi Tuyết và Thiện Vô Úy, nếu không phải Phi Tuyết, nhất định là Thiện Vô Úy.

Nghĩ tới đây, khoe miệng chảy máu của Nguyên Hạo nở nụ cười giễu cợt. Dao là y bảo Một Tầng Ngộ Đạo ném, giây khắc đó Một Tầng Ngộ Đạo nghe mệnh lệnh y ném dao, đã phát động. Nhưng y bắn chết Một Tầng Ngộ Đạo rồi, không nghĩ nhiều nữa, toàn bộ tinh thần và thể lực chỉ dùng lên tất cả kẻ phản đối.

Y quả thật quá tin năng lực của mình, cũng không quá để ý qua Trữ Lệnh Ca. Y luôn cảm thấy đứa con trai trưởng này bề ngoài tuy giống y, nhưng quá nhu nhược.

Thiện Vô Úy chính là bắt tay vào từ Trữ Lệnh Ca mà y không có để ý, cho y một dao chí mạng.

Chính y quá sơ suất, không oán hận được người khác, toàn bộ bố cục là Một Tầng Ngộ Đạo, Thiện Vô Úy, Da Luật Hỉ Tôn dày công tính kế. Bố cục này tuy là tinh diệu, y vốn vẫn có thể phá giải.

Cho dù y bị trọng thương, vẫn có thể giết toàn bộ Da Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy chết tại chỗ!

Nhưng y trúng độc, kịch độc, y chịu không được bao lâu.

Y phải đi làm một chuyện trước, chuyện nhất định phải làm trước khi chết.

Một lần sơ suất, hối hận nghìn thu. Lúc y hét ra Vô gian, trong lòng cuối cùng có phần thống khổ cam chịu...

Cảm giác tay chân đã bắt đầu tê dại, mặt Nguyên Hạo trở nên xanh đen, quay đầu nhìn Địch Thanh nói:

- Người chó có chạy, ta tuy... nhưng muốn giết người, vẫn có thể được.

Giây khắc đó, chỉ cảm thấy nhiệt huyết trong lòng kích động, bất cứ lúc nào cũng muốn phun ra. Trong đầu Nguyên Hạo, cuối cùng hiện lên chữ “chết”.

Y đã rất lâu không có nghĩ tới chết?

Năm đó lúc còn là cha y thống trị người Khương, lúc y và muội muội Đan Đan bị truy sát, y không có nghĩ tới chết, chỉ nghĩ nếu có thể sống sót trở về, nhất định chém tận giết tuyệt những phản đồ đó. Sau đó y thành công, lúc rơi vào vòng xoáy sa mạc, y ngược lại là nghĩ tới chết, nhưng lúc y ra khỏi vòng xoáy sa mạc, thì cũng không sợ sẽ chết nữa.

Nhưng bây giờ... cái chết đã cách y rất gần.

Giây khắc đó, trong lòng y ngược lại trấn tĩnh lạ thường. Tại sao trấn tĩnh, y cũng rất kỳ quái.

Địch Thanh thấy đại chí trong hai tròng mắt của Nguyên Hạo đã nhạt, nhưng uy thế không giảm, chỉ là hỏi:

- Ông muốn dẫn ta đi đâu?

Nguyên Hạo không trả lời, lại dẫn Địch Thanh và Phi Tuyết quanh quanh quẹo quẹo đi thời gian khoảng một nén nhang.

Địch Thanh lấy làm lạ sự rộng lớn của con đường bí mật dưới lòng đất này. Thăm nghĩ năm đó khi Đức Minh còn, là xây dựng Hưng Châu, Nguyên Hạo đổi chỗ này thành phủ Hưng Khánh. Dựa theo tính cách của Nguyên Hạo, không nên xây dựng con đường bí mật dưới hoàng cung này. Nói như vậy, chỗ này phải là Đức Minh xây nên.

Lúc đó Đức Minh cha của Nguyên Hạo vẫn cẩn trọng tạo căn cơ vương quốc, dưới ghế rồng lấp đặt con đường bí mật chạy trốn có thể nói là bị ép bất đắc dĩ.

Con đường bí mật sâu kín, không biết thổn thức bao nhiêu chuyện cũ. Đức Minh không ngờ con đường bí mật này có thể cứu một mạng con trai lão. Có lẽ nói, cho dù có con đường bí mật này, cũng chưa chắc có thể cứu được tính mạng con trai lão.

Tiếng bước chân Nguyên Hạo càng ngày càng nặng, tiếng thở dốc càng ngày càng thô...

Quân vương nhìn bốn phương tám hướng bằng nửa con mắt, giết người như ma quỷ này, từ góc độ Dịch Thanh mà nói, đã có chút bi ai đáng thương. Người này vọng tưởng muốn thôn tóm tất cả trong tay, nhưng cuối cùng không nắm bắt được gì.

Lúc Dịch Thanh nghĩ tới đây, cổ tay mình vẫn bị Nguyên Hạo nắm giữ trên tay, trong lòng không biết cảm thụ gì.

Tận đầu phía trước, cuối cùng hiện ra cửa đá nặng nề, Nguyên Hạo liền mở cửa đá phía trước, đã lung lay sắp đổ.

Dịch Thanh thấy sắc mặt Nguyên Hạo biến thành màu xanh, không khỏi có chút lo lắng. Đột nhiên cảm thấy Phi Tuyết đang dùng một loại thần nhãn kỳ quái nhìn hắn, lúc Dịch Thanh quay đầu qua, Phi Tuyết lại dời ánh mắt đi.

Từ đầu đến cuối, Phi Tuyết không có nói một câu.

Nguyên Hạo đột nhiên rên lên một tiếng đau đớn, một quyền đánh lên ngực, lại phun ra một ngụm máu màu xanh. Dịch Thanh hơi rùng mình, thấy Nguyên Hạo ngược lại tinh thần hẳn lên, chậm rãi đẩy cánh cửa ra, cất bước đi vào trong.

Dịch Thanh suy nghĩ ngàn vạn khả năng trong cửa đá, lại không nghĩ qua, cửa đá vừa mở, có mùi hương truyền tới, ngay sau đó có một giọng nói:

- Ngọt Tốt...

Trong giọng nói đó mang theo mấy phần lo lắng, nhưng im bất ngờ lại.

Trương Diệu Ca đứng cách đó không xa, nhìn Nguyên Hạo cả người là máu, đã kinh hãi suýt chết!

Nguyên Hạo đến đây, chẳng lẽ chỉ vì gặp Trương Diệu Ca?

Ở đây tuy ở dưới lòng đất, nhưng thoát nhìn, không u ám, có dạ minh châu treo ở đỉnh tường, chiếu trong thất một khoảng nhu hòa. Bốn vách tường màu lam, đỉnh thất xanh thẫm, bức tranh có mây trắng, đặt mình trong đó, giống như thanh thiên bạch nhật, dưới chân trời xanh thẫm...

Mùi hương trong thất, đều mang hơi thở của cây cỏ tươi mát.

Nhưng ở đây càng giống là khuê phòng, vì trong căn phòng có mùi thức ăn, hộp gỗ liêm, gương đồng, nơi nơi đều là tâm tư nữ nhi. Đây vốn là chỗ ôn nhu, nhưng lúc Dịch Thanh vừa vào, lại cảm nhận được một loại đau thương.

Không vì Trương Diệu Ca, không vì Nguyên Hạo, chỉ vì một người nằm trong màn vải.

Người đó hơi nhắm mắt, lông mi tựa hồ vẫn hơi động đậy, hơi thở yếu ớt, trong sắc mặt trắng bệch có mang tiêu tụy. Cho dù trang điểm dày đậm, cũng không che được tiêu tụy của nàng, người đó thoát nhìn còn yếu ớt hơn Nguyên Hạo.

Người đó... chính là Đan Đan.

Dịch Thanh kinh hãi, muốn mở miệng hỏi, lại không biết hỏi cái gì? Sao Đan Đan trở nên thế này?

Đan Đan trên giường tuy đang nhắm hai mắt, bỗng nhiên lông mi khẽ run, thấp giọng nói:

- Đại ca, huynh đến rồi?

Cô ấy tuy yếu ớt, nhưng luôn có trực giác khác hẳn bình thường. Chậm rãi mở đôi mắt ra, vẫn là một khoảng mờ mịt, cũng không quay đầu, lại nói:

- Ôi, Dịch Thanh... cũng đến rồi.

Khóe miệng hiện lên nụ cười, đó là nụ cười vui vẻ hài lòng.

Dịch Thanh đứng ở chỗ xa, đột nhiên nhớ tới thiếu nữ nhiều năm trước đó, từ đỉnh kim màn ngọc, mặc váy sừng hoạt bát trên lưng núi, dùng cánh tay yếu ớt nhặt đá vụn đầy mùi hương bùn đất viết trên cát bên cạnh hoa Đỗ Quyên mấy chữ “hoa lặng lẽ nở, tại sao người đến?”

Lúc đó Dịch Thanh không xác định tại sao Đan Đan viết câu này, nhưng bây giờ rõ rồi.

Đan Đan quả thật biết Dịch Thanh hẳn chính là ở bên cạnh?

Dịch Thanh hẳn tuy thay đổi dung mạo, nhưng Đan Đan không cần nhìn dung mạo hẳn, thì có thể cảm nhận được hẳn đang bên cạnh.

Lại nghĩ tới, lúc Dịch Thanh hẳn bị giam ở nhà lao, Đan Đan đến thăm hẳn, mỉm cười nói:

- Trong lòng người yêu dấu nghĩ cái gì, ta cảm nhận được.

Lúc đó hẳn cho rằng Đan Đan tùy tiện nói thôi, bây giờ nghĩ lại, mới biết Đan Đan thật sự cảm nhận được.

Dịch Thanh nhìn Đan Đan, Trương Diệu Ca nhìn Nguyên Hạo, đột nhiên giật mình tỉnh ngộ, cảm nhận được Nguyên Hạo vẫn đang chảy máu. Trương Diệu Ca quay người lại muốn đi tới trước chỗ trang điểm lấy một cái hộp gỗ hồng.

Trong cái hộp đó có ngân châm giết người, cũng có thuốc cứu người.

Cô ấy mới lấy cái hộp, thấy Nguyên Hạo đã tới trước giường của Đan Đan. Nguyên Hạo lắc đầu với Trương Diệu Ca, tỏ ý cô ấy đừng qua.

Cuối cùng y bỏ tay của Dịch Thanh ra, bỏ xuống tất cả mọi thứ, nhẹ nhàng quỳ trước giường của Đan Đan, lặng lẽ dùng vật áo lau khô máu trên cánh tay trước. Lúc này mới nắm bàn tay mảnh khảnh đó, đại chí trong mắt Nguyên Hạo đã không thấy nữa, thứ còn lại lại là nhu tình lãng quên nhiều năm.

Vẫn còn nhớ, dưới lòng đất đen kịt đó, nghe thấy tiếng muội muội reo vui:

- Ca ca, ca ca ở đang ở đâu?

Vẫn còn nhớ, cuối cùng y xông tới bên cạnh muội muội, gọi:

- Muội muội, muội đừng sợ, đại ca sẽ bảo vệ muội.

Vẫn còn nhớ y phần chần nói:

- Muội muội, đại ca phát hiện một nơi, ở đó thật sự rất kỳ lạ, nó có thể mở miệng nói, bảo chúng ta đi tới.

Vẫn còn nhớ Đan Đan lúc nhỏ nhút nhát nói:

- Ca ca, không đi được không, muội... sợ...

Y lúc đó, hoàn toàn không biết cái gì là sợ. Còn nhớ giọng nói đó nói với y:

- Ca ca muốn đi, ca ca muốn trả thù, ca ca muốn trở thành một đại quân vương, thì phải đến gặp muội! Cuối cùng y không kháng cự nổi mê hoặc, dẫn theo muội muội còn bé, đi tới đó.

Vùng đất hắc bạch, hiện lên màu sắc thần bí, trong bạch ngọc trong suốt, đột nhiên có bạch quang chiếu rọi qua, rất chậm rãi, rất kỳ quái muốn rơi lên người y. Đó là ánh sáng phải không? Y không biết, giây khắc đó, y có chút run, là muội muội lúc bé đỏ căn trước mặt y, gọi:

- Ca ca, dừng!

Cuối cùng không biết chỗ đó là địa ngục hay thiên đường, y hã lòng hã dạ, một đường chém giết, giành lấy đại nghiệp nước Hạ!

Nhưng cuối cùng y được cái gì?

Vừa nghĩ tới đây, lại nhìn khuôn mặt tiêu tụy của muội muội, Nguyên Hạo đã ngã rơi lệ.

Y không hối hận tất cả mình đã làm, nhưng hối hận quá tự tin, tự tin thật sự cho rằng có thể cứu Đan Đan về, y thua rồi, thua tính mạng của Đan Đan.

209. Chương 450: Nợ Nhau (3)

Giọt nước mắt, rơi lên chăn lụa trên giường, không lưu lại dấu vết.

Cuối cùng y trấn tĩnh tâm tình, dùng giọng điệu bình thường nói:

- Đan Đan, ca ca dẫn Dịch Thanh đến rồi, ca ca biết, muội luôn muốn gả cho hắn, hôm nay ca ca chính là muốn hoàn thành tâm nguyện của muội.

Dịch Thanh hơi giật mình, chưa từng nghĩ qua, Nguyên Hạo làm tất cả, trước khi chạy trốn còn muốn bắt lấy hắn, không có mục đích phức tạp, chính là vì Đan Đan.

Mục đích đơn giản, đơn giản làm người ta khó tin.

Đột nhiên thân hình Đan Đan hơi run, bàn tay yếu ớt nắm lại tay đại ca, hỏi:

- Đại ca, ca bị thương rồi?

Nguyên Hạo tuy gắng sức giữ giống như thường ngày, nhưng Đan Đan cảm nhận được.

Nguyên Hạo cười, chân mày vẫn chau, Dịch Thanh nhìn thấy, không biết Nguyên Hạo phải dùng bao nhiêu nghị lực mới có thể giữ bình tĩnh như thường, Nguyên Hạo nói:

- Một chút vết thương nhỏ, không sao đâu.

- Là muội liên lụy ca ca?

Đan Đan chớp mắt, hai giọt lệ lăn trào xuống, cô ấy muốn nói gì, cuối cùng không nói tiếp nữa.

Nguyên Hạo lại cười, cười ra tiếng, trong âm thanh tràn đầy đùa cợt:

- Đồ ngốc, muội có bản lĩnh gì liên lụy ta?

Trong lòng rơi lệ, nghĩ tới:

- Muội chỉ là cứu ta! Nếu không phải là muội, ta sẽ giống như muội, ta.

Đan Đan cúi đầu, mờ mịt nhìn Trương Diệu Ca cách đó xa xa không tiếng động, nói:

- Trương tỷ tỷ, tỷ nhanh trị thương cho đại ca muội...

Cảm thấy Nguyên Hạo không muốn rời đi, hơi thở Đan Đan đột nhiên trở nên gấp, nói:

- Đại ca, muội muốn...

Không đợi nói ra, Nguyên Hạo đã đứng lên, quay đầu nhìn Dịch Thanh nói:

- Đan Đan muốn nói chuyện với người.

Dịch Thanh do dự chốc lát, cuối cùng vẫn đi tới.

Đan Đan cảm thấy được Dịch Thanh đi vào, trên mặt tiêu tụy tái nhợt, bỗng dưng hiện lên ánh sáng chói rọi, cô thì thào nói:

- Dịch Thanh, ta nói rồi, bảy ngày sau sẽ gặp ngài, bây giờ tính ra, ta không đợi được lâu như vậy.

Trong lòng Dịch Thanh mơ hồ có điểm chẳng lành hiện lên, thấy cánh tay yếu ớt không được giúp đỡ rơi bên mép giường, tựa muốn nắm lấy người. Cuối cùng chậm rãi nắm lấy tay Đan Đan, thấp giọng nói:

- Không có ai có thể trách cô.

Giấy khắc đó, thần thái trên mặt Đan Đan phấn chấn lên, hạnh phúc chính là Dịch Thanh cũng đều nhìn thấy được.

Nắm ngón tay cô cuộn lại, nắm lấy tay ấm áp dày rộng đó, chỉ cảm thấy cơ thể dần dần trở lạnh, nhưng cô không hận không oán. Cô cảm tạ đại ca, cảm tạ Dịch Thanh, cảm tạ Trương Diệu Ca, cảm tạ những người đã từng quan tâm yêu thương cô.

Nhưng cuối cùng cô không có nói ra, cô chỉ nói:

- Ta.... hôm nay, đẹp không?

Cô cảm nhận được Dịch Thanh sẽ đến, nên từ rất lâu đã bảo Trương Diệu Ca trang điểm cho cô.

Cô biết cơ thể ngày một suy yếu, nhưng chưa từng nghĩ suy sụp nhanh như vậy. Tối hôm qua, cô không biết là dựa vào nghị lực gì mới có thể một mình tới bên cạnh Dịch Thanh, lẳng lặng nói chuyện với Dịch Thanh.

Nhưng sau khi ra khỏi phòng giam, thì toàn thân cô đổ mồ hôi, ngồi quỵ xuống đất.

Cũng may Dịch Thanh không thấy, cô cũng không nhìn thấy.

Dùng thời gian mấy ngày còn sót lại gặp mặt Dịch Thanh một lần, nhưng cô thích.

Thích chỉ cần một khắc, chỉ cần giây khắc đó, đời này không tiếc.

Tất cả cái này, cô vẫn không có nói, cô không muốn nói, cô nỗ lực muốn mang đi tất cả mọi thứ, cô không muốn có bất cứ gì liên quan với Dịch Thanh.

Chỉ là vì... kiếp sau còn có thể gặp lại nhau.

Sắc mặt cô có chút khấn trương, đối với đáp án của vấn đề không hề lạc quan. Rất nhiều năm trước, lúc ánh sáng màu trắng đỏ chiếu lên người cô, thì cô biết vận mạng của mình. Nhưng cô vì bảo vệ đại ca, không hề hối hận. Cô không nhìn thấy nữa, là chuyện dự liệu, cô không nhìn thấy nữa, có chút không yên, không có tự tin. Trang điểm này là Trương tỷ tỷ làm cho cô, Dịch Thanh thích không?

Dịch Thanh nắm lấy cánh tay lạnh như băng đó, nhìn khuôn mặt bàng hoàng đó, cắn răng:

- Đan Đan, cô rất đẹp, ta chưa từng thấy qua vẻ đẹp thể này.

Lúc đó hẳn thật sự quên hết tất cả, chỉ muốn làm cô gái trước mặt hài lòng.

Do đó hẳn không có để ý tới trong mắt Phi Tuyết có phần khác thường. Phi Tuyết vẫn im lặng, im lặng như người ngoài cuộc trận kinh biến này. Nhưng tại sao nghe được lời nói này của Dịch Thanh, trong mắt cô cũng mang phần thương cảm phức tạp?

Đan Đan cười, nụ cười rất quyến rũ, không có ai biết nụ cười đó trên khuôn mặt ai có bao nhiêu biến đổi. Giấy khắc đó, Đan Đan lại trở về Đan Đan của ngày trước

Cô nắm lấy tay Dịch Thanh như vậy, cảm nhận đời này khó có được bình yên, không biết bao lâu, ánh sáng rực rỡ trên mặt cô cuối cùng có chút ảm đạm.

Dịch Thanh cả kinh, liền cảm giác bàn tay hơi căng, nghe Đan Đan gấp gáp nói:

- Ai nha, xem chút nữa ta quên mất một chuyện. Ta hứa tặng cho ngài một món đồ, đó là bản đồ Hương Ba Lạp... Ta biết ngài đang tìm, bản đồ đó đối với ngài mà nói, có ý nghĩa giống như đôi giày đó đối với ta. Dịch Thanh... phải không?

Dịch Thanh hơi chấn động, không ngờ hôm nay lúc này, cuối cùng Đan Đan nói ra chỗ của Hương Ba Lạp.

Vậy bản đồ lần này, là thật hay giả? Ý niệm vừa chợt lóe lên, Dịch Thanh không nghĩ nhiều nữa, thấy Đan Đan đầy kỳ vọng, Dịch Thanh gật đầu nói:

- Đúng vậy, hai món đồ này trong lòng cô và ta, quý trọng như nhau.

Đan Đan lại cười, tuy cười rất là yếu ớt, một lúc lâu, tựa hồ nhớ ra cái gì, thấp thỏm nói:

- Nhưng là ngài nắm tay của ta, cái này có tính là gút mắc của ngài và ta không?

Dịch Thanh không lo được quá nhiều, lắc đầu nói:

- Nên không tính, nên không tính.

Nếu hẳn không có nghe qua truyền thuyết đó từ miệng Vệ Mộ Sơn Thanh, hoàn toàn không biết dụng ý của Đan Đan. Hẳn tuy trong lòng chỉ có Vũ Thường, cho dù hẳn không tin những truyền thuyết đó, nhưng giờ này khắc này, làm sao có thể để Đan Đan trước mắt thất vọng.

Đan Đan nhẹ nhàng cười, nụ cười như cành liễu nhạt, thấp giọng nói:

- Nếu ta có thể sờ mặt của ngài, vậy ngài và ta không nợ nhau nữa.

Cô đột nhiên cảm thấy mình rất quá đáng, nhưng cô hận mình đã nhìn không thấy. Căn bệnh quái quỷ không chỉ gặm mòn cơ thể của cô, còn làm cô một tháng trước đã không nhìn thấy gì.

Nếu có thể nhìn một lần, cô nghĩ... lập tức chết đi cũng đáng.

Nhưng nếu là không nhìn thấy, cô muốn dùng tay để vẽ lại lại ký ức trong đầu...

Địch Thanh chần chờ một lát, cuối cùng nắm lấy cánh tay vô lực yếu ớt đó, từ thái dương đầy hoa râm của hắn chậm rãi sờ lên, giây khắc đó, như ngàn năm.

Trong nụ cười của Đan Đan mang hạnh phúc vô biên, ai cũng nhận ra, cô đang toàn tâm toàn ý nhớ lại. Cô không nhìn thấy, nhưng cô cảm nhận được, cô không nhìn thấy người yêu dấu, nhưng cô đã ghi tạc người yêu dấu trong trái tim.

Nắm ngón tay yếu ớt, sờ lên mũi Địch Thanh, rơi xuống khoe miệng Địch Thanh, mang theo run rẩy.

Không biết là mặt đang run, hay là tay đang run.

Hơi thở nhẹ nhẹ, ánh mắt mờ mịt của Đan Đan nhìn mắt của Địch Thanh, dịu dàng nói:

- Đa tạ ngài!

Mi mắt Địch Thanh ướt ươn, nói:

- Ta cũng đa tạ cô. Hắn thật sự không biết nói cái gì mới tốt, nhưng nếu có thể nói những lời làm Đan Đan vui, hắn cam tâm tình nguyện.

Đan Đan dừng lại chốc lát, nói:

- Ta phải đi rồi.

Cô nói vô cùng bình tĩnh, trên mặt không có chút ý sợ hãi, ngược lại mang phần kỳ vọng.

Cô nên làm đã làm được rồi, cô biết đời này không thể cùng Địch Thanh yêu nhau, nhưng cô kỳ vọng kiếp sau.

Cái này đối với Đan Đan mà nói, cũng là yêu.

- Hôm qua ta đi thăm ngài, hôm nay ngài thăm ta, cái này rất hay. Nhưng hôm qua ta nói câu nói, ngài nên trả lời ta.

Đan Đan nhẹ giọng nói.

Địch Thanh hơi chấn động, tình cảnh hôm qua lại hiện lên trong đầu. Kỳ thực hôm qua Đan Đan nói rất nhiều, câu nói nào làm Đan Đan nhớ mãi không quên chứ?

Rồi đột nhiên trong đầu có tia điện quét qua, hắn nhớ ra câu nói nào làm Đan Đan câu nệ khó quên như vậy. Nhưng hắn làm sao có thể mở lời? Hắn không muốn gạt mình, cũng thật sự không muốn gạt Đan Đan!

Yên lặng hồi lâu, mùi hương trong thất hình như đều tụ lạnh rồi, Nguyên Hạo vẫn đang nhìn bên này, thấy thế chân mày chau lại, liền muốn đứng lên.

Trương Diệu Ca đột nhiên kéo y lại, thần sắc thăm sâu.

Trong thần sắc Đan Đan có chút chần chờ, tay sờ mặt Địch Thanh lại bắt đầu run run, môi mấp máy, muốn nói:

- Muốn nói, ngài thật sự quên rồi?

Nhưng cô không muốn nói, cô sợ nói, cô sợ Địch Thanh thật sự quên rồi.

Không biết bao lâu, như hieu quạnh cuối thu, Địch Thanh nhìn biểu tình chờ đợi dần dần thất vọng, cuối cùng mở miệng nói:

- Người yêu đầu trong lòng nghĩ gì, cô cảm nhận được.

Thất vọng của Đan Đan không thấy nữa, lấy lại nụ cười sáng lạn của trước đây. Cô nhìn Dịch Thanh, trên mặt ôn hòa vô hạn, nhẹ giọng nói:

- Ta nợ đại ca ta rất nhiều, nhưng kiếp sau sẽ trả. Đại ca... là người thương yêu ta, nhưng huynh ấy không hiểu ta.

Lúc Nguyên Hạo nghe mấy câu này, mi mắt đã ướt ướt, y bao lâu không có chảy nước mắt? Đan Đan ngừng lại, lại nói:

- Dịch Thanh... ngài là người hiểu ta... nhưng ngài...

Dừng lại chốc lát, như vạn năm, bàn tay yếu ớt đó cuối cùng vô lực rớt xuống.

Dịch Thanh chấn động, lại không thể nào phát ra tiếng, trên mặt đầy ý thương cảm.

Nguyên Hạo muốn đứng lên, nhưng thần sắc dẫn dờ.

Mi mắt Phi Tuyết hơi ướt ướt, gương mặt của Trương Diệu Ca đã có nước mắt, chỉ có người nằm trên giường đó nhắm hai mắt, như đang ngủ say, khóe miệng cô hơi mỉm cười.

Đó là nụ cười hạnh phúc.

210. Chương 451: Nợ Nhau (4)

Cô cuối cùng không có nói xong lời muốn nói, nhưng mấy từ không có nói ra sau cùng đó, trong thất ai cũng hiểu.

Nguyên Hạo yêu Đan Đan, nhưng Nguyên Hạo không hiểu Đan Đan. Dịch Thanh hiểu Đan Đan, nhưng hắn... không yêu cô ấy!

Đan Đan không nói ra mấy từ cuối cùng, là vô lực nói ra, hay là không muốn nói ra? Cô có phải là đã thỏa nguyện không. Không muốn nói ra, có phải không muốn làm lòng mình rời đi mang theo phần tiếc nuối?

Tuy tiếc nuối này cô sớm trải nghiệm, nếu không thể đời này yêu nhau, vậy cô chọn kiếp sau. Cô không nói ra mấy từ đó, chỉ vì cô không muốn tăng thêm tiếc nuối này?

Người con gái cổ linh tính quái, giao hoạt khó nắm bắt đó, cuối cùng đang nghĩ cái gì, cũng sẽ không ai biết nữa.

Chuyện cũ từng cảnh tái hiện... vừa cười vừa nhăn mày, một cử một động của cô gái đó, lại lần nữa hiện lên trước mặt Dịch Thanh.

Thì ra cô gái thoát nhìn như ngang ngược không nói lý lẽ đó, đầy tâm tư tình tế.

Tâm ý của gió thu cỏ xanh hoa vàng cát bụi che dấu đó, cuối cùng hiện rõ ràng, lại nhẹ nhàng theo gió biến mất...

Dịch Thanh vừa nghĩ tới đây, thì thương tâm khó nói.

Hắn thật sự giống như Đan Đan nói, đã hiểu Đan Đan chưa? Hắn thật sự chưa từng hiểu qua, đối với người con gái có chân tình thâm sâu, mối tình thâm thiết đối với hắn, hắn chưa từng để ý. Hắn không biết quá khứ của cô, không biết suy nghĩ của cô, không biết tất cả tất cả của cô. Hắn chỉ biết, Đan Đan đi rồi, hắn rất đau lòng.

Vướng mắc giữa bọn họ, há có thể nói không nợ nhau, thì không nợ nhau?

Trong thất yên lặng như nước, chỉ có hương như cũ, người mặt hoa đào, im lặng không nói.

Không biết bao lâu, Trương Diệu Ca lẳng lẳng lau đi nước mắt ở khóe mắt, nhìn Nguyên Hạo. Cô đã giúp Nguyên Hạo cầm máu, băng bó vết thương, nhưng không những không yên tâm, trái tim ngược lại phiêu đảng, không có điểm tựa.

Nguyên Hạo trúng độc, độc khó giải, cho dù là cô bay lên trời, cũng không thể nào hóa giải độc. Cô tận lực rồi, nhưng mà không thể. Nhìn thấy người đang ngồi trên ghế, lòng đau như cắt.

Trong hoảng hốt, cô nhớ tới năm đó lần đầu tiên gặp nhau.

Lúc đó cô không phải Kiền Đạt Bà, cũng không phải là Phi Thiên, càng không phải là Trương Diệu Ca. Cô vốn là vô danh, một nô tỳ chịu tất cả mọi cái nhìn khinh miệt. Cô vẫn chưa thành thực, giống như đóa hoa trong gió thu tàn héo.

Lúc cô giãy giụa bất lực, gặp được Nguyên Hạo.

Lúc đó Nguyên Hạo vẫn còn trẻ, ý chí phong phát. Nguyên Hạo chỉ liếc nhìn cô, ánh mắt như đao kiếm, cái nhìn đó như nhìn thấu nội tâm của cô, nhìn thấy tất cả của cô.

- Đi theo ta!

Chỉ là ba từ đơn giản này, đã làm theo cô cả đời. Sau đó cô từng trải qua vô số nam nhân, gặp qua vô số nam nhân, nhưng cái nhìn đó, khắc sâu trong lòng.

Cô học được võ kỹ, biết dùng tâm tư, do nộ hoa chưa nở búp hoa, trở thành Phi Thiên vạn người kinh diễm. Càng trở thành bộ chủ một trong bát bộ, đàn ông thiên hạ không dám khinh thường.

Sau đó cô không có bị sự ức hiếp của đàn ông nữa, cho dù là Bất Không rơi vào tay cô, cũng chỉ có một con đường chết.

Đời này, không biết có bao nhiêu ánh mắt đàn ông rơi lên người cô, yêu thương cô, lấy lòng cô, vung tiền như rác, chỉ vì làm cô cười, nhưng cô chỉ chờ một người đàn ông.

Cô chỉ hi vọng người đó nhìn cô lần nữa, như năm đó.

Thời gian như tên, bắn trúng ý chí phong phát, đại nghiệp ngàn năm, nhưng cuối cùng không chịu nhìn lên người cô lần nữa. Cô vì đại nghiệp của y tận tụy, thậm chí không tiếc khuất thân tới Biện Minh thám thính tin tức Đại Tổng, liên lạc Triệu Duẫn Thắng, gián tiếp tham dự lần ý nghĩ sâu xa đó, ảnh hưởng lớn đến sự biến cung một thời Đại Tổng và nước Hạ.

Sau khi trở về, cuối cùng cô ở lại bên cạnh y, gảy khúc giải sầu cho y, tiêu khiển phiên muộn cho y, làm nhạc lập quốc cho y, chỉ vì một câu nói của y:

- Vương giả chế lễ tác nhạc, đạo tại nghi dân.

Tới bây giờ khúc nhạc đã thành, chẳng lẽ khúc nhạc kết thì người hải đi? Nhưng Trương Diệu Ca sao cắt đứt quần quýt si mê?

Vừa nghĩ tới đây, không kìm được lòng chua xót, không kìm được rơi lệ, không kìm được im lặng không nói. Nhưng cô vẫn phải mở lời, với vừa hé miệng, Nguyên Hạo đã nói:

- Địch Thanh, bản đồ của Hương Ba Lạp, chính trong hộp gỗ liêm.

Giọng nói Nguyên Hạo tuy yếu, nhưng kiên cường trong đó chưa bao giờ giảm. Năm ngón tay y vẫn đang co duỗi, y còn đang suy nghĩ sự tình.

Trương Diệu Ca nhìn năm ngón tay co duỗi đó, đột nhiên nghĩ rằng:

- Đời này của huynh ấy, có nửa phần thương nhớ đối với ta không?

Địch Thanh chưa động, chỉ là nhìn Nguyên Hạo nói:

- Tại sao?

Hắn hỏi Ngột Tốt, kỳ thực muốn hỏi tại sao Đan Đan trở thành thế này.

Nguyên Hạo chỉ nói:

- Không tại sao? Đây là lệnh! Người lấy bản đồ đi đi, ta biết người rất muốn tấm bản đồ này.

Địch Thanh vẫn chưa động, Trương Diệu Ca bên cạnh nói:

- Là Đan Đan tặng cho người.

Ánh mắt Địch Thanh xoay nhìn hộp gỗ diêm đó, cuối cùng dời bước đi tới, lấy bản đồ ở tay.

Nguyên Hạo nói:

- Bây giờ người và Đan Đan không nợ nhau?

Y không tin truyền thuyết đó, nhưng chuyện muội muội muốn làm, y phải làm được cho cô.

Phi Tuyết vẫn im lặng, nhưng trong mắt mơ hồ có ý bất an, cô giống như Đan Đan, thứ có thể nhận ra càng nhiều, nhưng rất ít nói ra.

Địch Thanh vốn muốn nói, ta nợ Đan Đan rất nhiều, nhưng liếc nhìn nụ cười trên giường, vẫn nói:

- Không sai, ta và cô ấy không nợ nhau nữa.

Nguyên Hạo cười, nụ cười làm động đau nhói ngực, hông. Ai cũng không biết, trong cơ thể y rốt cuộc ẩn chứa bao nhiêu tiềm lực kinh người:

- Nhưng ân oán của người và ta rõ ràng còn phải kết thúc. Y ngồi ở đó, thần sắc tiêu điều, nhưng ánh mắt lại trở nên sắc bén như kim châm.

Địch Thanh ưỡn ngực, từng chữ nói:

- Ông nói không sai, nhiều huynh đệ ta chết vì ông như vậy, giữa ông và ta quả thật phải kết thúc rồi.

Nụ cười Nguyên Hạo trở nên có chút lạnh lẽo:

- Người cho rằng ta bị thương rồi, thì người có cơ hội?

Địch Thanh nói:

- Ông có bị thương không, nghĩ cũng không giống nhau. Ta có cơ hội không, có những lời này vẫn phải nói.

Cơ thể mềm mại của Trương Diệu Ca run rẩy, tựa như nghĩ tới cái gì, sắc mặt hơi thay đổi.

Mùi hương trong thất tựa như đều lạnh xuống.

Lạnh như băng!

Sát khí đã hiện...

Địch Thanh vẫn vì nguyên do của Dương Vũ Thường, không có nghĩ tới tình cảm của Đan Đan. Nhưng lúc hắn đối mặt với Nguyên Hạo, lập tức trở lại Địch Thanh trước đây. Hắn biết, lần này Đan Đan chết rồi, Nguyên Hạo cũng không được rồi, Nguyên Hạo tuyệt đối sẽ không bỏ qua cho Địch Thanh hắn. Hắn và Nguyên Hạo vẫn là người của hai thế giới.

Nguyên Hạo tuy không có mở lời, nhưng Địch Thanh đã hiểu tâm ý của Nguyên Hạo, Nguyên Hạo muốn Địch Thanh hắn chôn theo Đan Đan!

Cái ý niệm này người bình thường vốn cho là điên cuồng, nhưng đối với Nguyên Hạo mà nói, chỉ hơn bình thường mà thôi.

Nguyên Hạo dẫn hắn tới, không phải để Địch Thanh cưới Đan Đan, chẳng qua là muốn hắn cùng chết chung với Đan Đan!

Những chuyện này, Địch Thanh nghĩ rõ:

- Lúc này ta bị dục vật khống chế, hoàn toàn không thể phát động, với năng lực của Nguyên Hạo, cho dù sắp chết, muốn giết ta cũng không phải chuyện khó. Ta duy nhất có thể làm được chính là khóa Nguyên Hạo, để Phi Tuyết ra ngoài.

Hắn nghĩ tới đây, chỉ nhìn Phi Tuyết, rồi thu ánh mắt lại. Hắn không có để ý tới giây khắc đó, trong mắt Phi Tuyết lại có lớp khí mỏng lung, còn mang phần ý cảm động.

Nguyên Hạo nhìn Phi Tuyết, lại nhìn nhìn Địch Thanh, lẩm bẫm nói:

- Người nói đúng, nói rất đúng.

Sắc mặt y đã xanh tới dọa người, nhưng khẩu khí càng thêm bình thản. Khẩu khí y tuy rất bình thản, nhưng sát khí trong đó làm người ta lạnh lòng. Giấy khắc đó trong lòng y chỉ nghĩ, Đan Đan đi rồi, muội ấy vì ta mà đi, đời này của ta, ai cũng không nợ, chỉ nợ muội muội một cái mạng, không có cô ấy, đau khổ chính là ta. Ta không biết kiếp sau muội ấy có thể cùng Dịch Thanh gặp nhau không, ta chỉ biết, muội ấy rất muốn ở bên Dịch Thanh. Năng lực sót lại cuối cùng đời này của ta... chuyện cuối cùng có thể làm cho muội ấy, chính là để Dịch Thanh chết cùng muội ấy.

Giấy khắc đó, không có đại chí, giấy khắc đó, vương đồ bá nghiệp đều thành tro.

Nguyên Hạo lạnh nhìn Dịch Thanh, Dịch Thanh cũng lạnh nhìn Nguyên Hạo...

Giữa bọn họ, vì có Đan Đan, cho nên mới vướng mắc, vì đã không còn Đan Đan mới trở nên đơn giản vô cùng.

Sát tâm Nguyên Hạo đã nổi lên, y biết mình không thuốc nào có thể cứu, Trương Diệu Ca tuy một câu không nói, nhưng y từ ánh mắt của Trương Diệu Ca, đã đọc được đáp án.

Nếu Một Tàng Ngộ Đạo hạ độc, thì thuốc độc nhất định độc chết người, nếu Một Tàng Ngộ Đại hạ độc Nguyên Hạo, thuốc độc nhất định muốn Nguyên Hạo y không thuốc nào có thể giải.

Nếu Trương Diệu Ca cũng bó tay, Nguyên Hạo y cũng không tìm được người thứ hai giải độc nữa.

Long bộ cửu vương, bát bộ mạnh nhất, Bàn Nhược Ngộ Đạo, trí tuệ vô song!

Trí tuệ của Bàn Nhược Vương này, nếu chết rồi đều làm người ta ca ngợi. Y sớm biết, Nguyên Hạo sẽ không tha cho y, gần đây Một Tàng Ngộ Đạo bộc lộ tài năng, Nguyên Hạo đã nổi lên sát tâm. Do đó cho dù y chết, cũng chết lẳng lẳng, chết làm Nguyên Hạo bỏ cảnh giác.

Sau khi chết cho Nguyên Hạo một đòn chí mạng!

Vừa nghĩ tới đây, Nguyên Hạo ngược lại cười, trong nụ cười tràn ý đùa cợt. Y ho nhẹ một tiếng, lại ho ra một ngụm máu xanh, màu máu xanh xanh, mang sát khí lạnh lẽo thấu người.

- Diệu Ca, cô biết cửa sinh ở đâu?

Trương Diệu Ca ngăn ra, nửa hồi lâu nói nói:

- Ta... biết...

- Vậy cô đi ra, chặn đứt tất cả lối ra chỗ này.

Nguyên Hạo thở dài một hơi, năm ngón tay lại bắt đầu ngoe nguẩy, y tuy không cung không tên, nhưng muốn giết người cũng không thành vấn đề.

- Hôm nay có thể cùng hai người chết chung, lại cũng rất hay.

Trong mắt Nguyên Hạo đã lộ ra ý lạnh như đóng băng:

- Dịch Thanh, người đừng vọng tưởng cứu được người khác, tất cả mọi chuyện, đều là người và Phi Tuyết mà ra. Hôm nay... người, ta... Phi Tuyết ba người nhất định phải chết ở đây cùng Đan Đan, để muội ấy không cô đơn, nhất định!

Trong giây khắc đó, nắm tay y thành quyền, trong thần sắc có ý kiên định nói không ra lời.

Y bị thương, y trúng độc, y hấp hối, nhưng y vẫn là Nguyên Hạo, Nguyên Hạo độc nhất vô nhị thiên hạ, vì y vẫn muốn bảo ai thì người đó phải chết, không được nghi ngờ.

211. Chương 452: Như Ca (1)

Có rất nhiều chuyện Dịch Thanh không hiểu.

Hắn không hiểu vì sao lại biến thành như vậy, hắn không hiểu vì sao Phi Tuyết lại đến, hắn không hiểu sao Quách Tuân bỗng dưng xuất hiện, mấy năm nay đã đi đâu...

Địch Thanh rất mệt mỏi, dù hắn không muốn tham dự chém giết, nhưng say mộng anh hùng vẫn luôn áp chế hắn, con đường này quá bôn ba đau đớn, hắn thật sự mệt mỏi rồi.

Nhưng hắn vẫn đứng thẳng lưng nhìn vào đôi mắt Nguyên Hạo.

Rất nhiều chuyện dù người có hiểu hay không thì sự việc cũng sẽ kết thúc. Nguyên vọng con người luôn luôn thay đổi, Nguyên Hạo cũng không ngoại lệ. Nguyên Hạo muốn diệt trừ phản nghịch, Nguyên Hạo muốn thu phục Quách Tuân và Địch Thanh, Nguyên Hạo muốn nhất thống thiên hạ, nhưng cuối cùng Nguyên Hạo vẫn muốn giết Địch Thanh.

Nguyên vọng của Địch Thanh cũng nhiều, nhưng lúc này chỉ muốn để Phi Tuyết chạy trốn.

Hắn không quan tâm vì sao Phi Tuyết lại đến, nhưng hắn biết nếu không có Phi Tuyết, hắn đã sớm không thể đứng ở chỗ này. Dưới sự bức ép của Nguyên Hạo, Địch Thanh lại tiến lên một bước, hít một hơi thật sâu.

Hắn dù không có chút lực để liều mạng, nhưng vẫn có dũng khí chiến đấu.

Cho đến bây giờ hắn vẫn không hề sợ chết, năm xưa lúc rời khỏi quê hương, hắn biết mình có thể sẽ chết, nhưng vẫn xuất một kiếm đâm chết Tăng Trưởng Thiên Vương. Cho tới bây giờ, nếu như đúng là phải chết, hắn cũng muốn chiến đấu.

Nguyên Hạo ngồi đó nhìn Địch Thanh, trong mắt lộ ra tia cảm khái. Nếu y không phải Nguyên Hạo, y có thể cùng Địch Thanh trở thành bằng hữu.

Nhưng y là Nguyên Hạo, cuộc đời này đã định trước là kẻ địch với Địch Thanh, cũng là chết!

- Ta cho ngươi ba chiêu.

Sắc mặt Nguyên Hạo lạnh lùng bình tĩnh, ngữ điệu đã bình ổn.

Đột nhiên Địch Thanh cười, nói:

- Có phải ngay cả ngươi cũng không có lực?

Còn chưa nói xong đã thấy Nguyên Hạo bật đứng lên, lạnh lùng nhìn Địch Thanh.

Địch Thanh đang cười bất ngờ cắn lên cổ tay mình.

Nguyên Hạo, Trương Diêu Ca cùng ngẩn ra, không biết Địch Thanh giở chiêu cổ quái gì? Ngay giây phút đó đột nhiên hai mắt Phi Tuyết nhắm lại. Nhớ năm xưa lúc ở trong mật thất, Địch Thanh cũng cắn cổ tay bị thương. Lần đó, Địch Thanh là vì Phi Tuyết, lần này cũng vậy.

Máu tươi chảy ra, Địch Thanh bị sự đau đớn kích thích, khí lực bộc phát.

Cái chết hắn còn không sợ, huống hồ là chảy máu? Gầm khè một tiếng, Địch Thanh dùng lực giậm chân bay đến trước Nguyên Hạo, đánh một quyền.

Một quyền này không quy tắc, không chiêu thức, chỉ có lửa giận.

Nguyên Hạo hừ một tiếng, cổ tay khè lật đã nắm được cổ tay Địch Thanh, tay kia bắt lấy cổ Địch Thanh.

Tuy Địch Thanh có lửa giận nhưng khí lực đã giảm, bị một chưởng của Nguyên Hạo đánh trúng động mạch cổ, đầu óc choáng váng mê muội nhưng cuồng nộ trong lồng ngực không hề giảm, bước chân lao đảo tay vươn ra kéo vạt áo Nguyên Hạo, hắn mượn lực ôm lấy lưng Nguyên Hạo, quát to:

- Phi Tuyết, chạy đi.

Hắn dùng khí lực toàn thân giữ chặt Nguyên Hạo, vốn tưởng rằng bất lực.

Mặc dù thống hận Nguyên Hạo nhưng biết Nguyên Hạo rất mạnh, sự mạnh mẽ đó khiến người khác có cảm giác bất lực. Bất luận là ai đến ám sát Nguyên Hạo cũng sẽ thất bại mà quay về.

Hắn cũng không nghĩ cú ôm này sẽ lật ngửa Nguyên Hạo!

Nguyên Hạo đã như nổ mạnh hết đà.

Cho dù Nguyên Hạo có chí lớn vô biên, có uy nghiêm thiên tử nhưng vẫn không thể chống lại được sự ăn mòn của kịch độc và vết thương, y còn có thể kiên trì đơn giản là vì y không muốn bại dưới tay Dịch Thanh. Y vốn tưởng rằng có thể bóp chết Dịch Thanh dễ dàng, không ngờ mới chỉ dùng lực một chút mà trong ngực lại đau đớn như bị cắn nát.

Khí lực toàn thân y bỗng nhiên trở nên trống không.

Quyền kia của Dịch Thanh đánh đúng vào gáy Nguyên Hạo.

Nguyên Hạo choáng váng, thậm chí ngay cả máu cũng không nôn ra được, y đã mất đi sự lưu thông của máu. Cẩn lưỡi để kích động tinh thần, y đột ngột huých khuỷu tay về đánh vào ngực Dịch Thanh.

Hai người đều là cao thủ hiểm thấy, nhưng số phận trên người đều không thể nào phát lực, chỉ có thể dây dưa chém giết như dã thú. Ngực Dịch Thanh đau đớn cắn bản không thể né tránh, chỉ ôm chặt Nguyên Hạo, cắn lấy cổ y.

Chưa bao giờ Dịch Thanh cho mình là cao thủ, là giữ tính mạng, chiêu gì hắn cũng dùng!

Đúng lúc này, một cánh tay thò qua nắm lấy thắt lưng Dịch Thanh, rung lên đã hất văng hai người Dịch Thanh và Nguyên Hạo ra.

Nguyên Hạo chợt hét lên:

- Bắt giữ Dịch Thanh lại cho ta!

Người tách Dịch Thanh và Nguyên Hạo ra chính là Trương Diệu Ca. Trương Diệu Ca tách hai người ra xong, cánh tay lại bắt chợt vung lên hất văng Dịch Thanh ra ngoài. Dịch Thanh bất ngờ không kịp đề phòng bị một lực mạnh kéo ra khỏi thạch thất, khi chưa kịp quay đầu lại thì cánh cửa đã nặng nề đóng lại.

Dịch Thanh ngẩn ra không kịp phản ứng, chợt nghe một thanh âm hư ảo:

- Người quay lại làm gì? Chẳng lẽ thật sự muốn giết Nguyên Hạo sao?

Dịch Thanh mờ mịt, nghĩ thầm: “Có thật mình không muốn giết Nguyên Hạo không? Mình có năng lực giết hắn không?”

Nguyên Hạo là kẻ thù của hắn, đã liên tiếp mấy lần tiến công Đại Tổng, các huynh đệ bằng hữu của Dịch Thanh như Vương Khuê, Vũ Anh, Lý Vũ Hanh đều chết trong tay Nguyên Hạo. Nếu thật sự có người hỏi Dịch Thanh: “Nếu có cơ hội giết Nguyên Hạo, hắn có thể giết mà không do dự không?”

Dịch Thanh chắc chắn sẽ không chút do dự mà gật đầu.

Nhưng hiện tại, hắn thật sự muốn giết Nguyên Hạo không? Hắn có cơ hội, có năng lực giết Nguyên Hạo không? Liệu mạng sẽ chết đó sao?

Quay đầu nhìn lại, thấy Phi Tuyết đứng cách đó không xa thì vừa mừng vừa sợ, thoáng cái đã hiểu Trương Diệu Ca không phải là kẻ địch của hắn, mà là giúp hắn. Nhưng Trương Diệu Ca kháng lại ý của Nguyên Hạo, chẳng phải là rất nguy hiểm sao?

Mới nghĩ tới đây đã nghe Phi Tuyết nói:

- Với bản lĩnh của Trương Diệu Ca, chắc chắn Nguyên Hạo không làm gì được nàng đâu. Trừ phi Trương Diệu Ca muốn chết, nếu không nàng sẽ không có nguy hiểm gì.

Dịch Thanh nghe xong giật mình rất lâu không nói nên lời.

Nắm ngón tay của Nguyên Hạo đã đặt vào yết hầu của Trương Diệu Ca.

Thời khắc y thấy Trương Diệu Ca giúp Dịch Thanh rời đi, trong phần nộ xen lẫn sự thương tâm. Y vốn lấy sự máu lạnh giết chóc để chế ngự kẻ khác, nắm tuyệt đối quyền thế trong tay, nhưng không ngờ đến cuối cùng y lại không nắm được gì trong tay.

Cho tới bây giờ, ngay cả Trương Diêu Ca mà y tin tưởng nhất cũng đã phản bội y.

Ý nghĩ giết người nổi lên trong y, nếu đã không giết được Dịch Thanh, vậy thì phải giết Trương Diêu Ca. Nhưng lúc nắm ngón tay chĩa vào yết hầu, chạm vào làn da lạnh băng của Trương Diêu Ca, nhìn thấy thần sắc buồn bã của Trương Diêu Ca, lòng y rung động...

Y ngừng tay lại, nắm ngón tay cứng ngắc.

- Vì sao?

Nguyên Hạo khàn giọng hỏi:

- Vì sao người giúp Dịch Thanh?

Câu y muốn hỏi chính là: “Tại sao người lại phản bội ta?”

Nhưng hai chữ “phản bội” lại giống như lưỡi dao sắc bén làm tổn thương mình, cũng làm tổn thương người bên cạnh.

Trương Diêu Ca hỏi lại:

- Người thật sự muốn giết Dịch Thanh sao?

Nguyên Hạo giật mình cứng ngắc, lòng đang nghĩ: “Ta thật sự muốn giết Dịch Thanh sao?”

Thật ra y không có ác cảm đối với Dịch Thanh, ngược lại, cho tới nay y luôn nghĩ Dịch Thanh là người có nhuệ khí sắc bén, có tài năng. Y không chỉ một lần muốn những người như Dịch Thanh, Quách Tuấn hiệu lực cho mình. Nhưng y vẫn kiêu ngạo cho là y khác với Triệu Trinh đại diện cho triều đình nhà Tống.

Triều đình nhà Tống chỉ biết dùng kẻ nghe lời, còn lại đều không dùng. Còn y thì lại biết dùng người có ích, cho dù người đó không nghe lời.

Bởi vậy mà khi y bắt được Dịch Thanh lại không muốn giết đi. Đám người Phạm Trọng Yên, Chung Thế Hành, Dịch Thanh là một trở ngại lớn đối với việc y muốn tiến công đoạt lấy Quan Trung, nhất thống thiên hạ, nhưng y vẫn rất thưởng thức những người này.

Y vẫn cho rằng, chỉ có những người này mới có thể thúc đẩy thiên hạ tiến lên.

Y cũng không cho rằng bị mình hủy diệt rồi thì triều Tống mục nát chỉ cần y lật đổ xây dựng lại mới có thể tiến bộ.

Cho tới bây giờ, y thật sự muốn giết Dịch Thanh không?

- Đan Đan muốn ở bên Dịch Thanh nhưng ta không đồng ý. Từ trước tới nay ta đều cho rằng có thể cứu Đan Đan trở về là được. Nhưng ta sai rồi, sai hoàn toàn, bởi vì sự kiên trì của ta đã hại Đan Đan.

Cánh tay phải của Nguyên Hạo buông thõng xuống, lẩm bẩm:

- Ta chỉ muốn muội ấy...

Còn chưa nói hết, Trương Diêu Ca đã cắt ngang:

- Trước khi người tới Đan Đan đã xin ta thuyết phục người, nhất định phải thả Dịch Thanh đi. Nàng nói nếu yêu một người, hãy để người đó đi.

212. Chương 453: Như Ca (2)

Trên mặt Nguyên Hạo như bị đâm một quyền, thần sắc cực kỳ khó coi, nhìn ánh mắt long lanh dịu dàng kia, toàn bộ khí lực như bị trút hết, ngồi phịch xuống nền đá gạch xanh.

Sau một hồi, Nguyên Hạo mới nói:

- Đan Đan nói rất đúng, ta yêu muội ấy, nhưng chưa bao giờ hiểu muội ấy!

Lòng y đột nhiên chua xót, lạnh lẽo, khoát tay nói:

- Người đi đi.

Quay lại nhìn Đan Đan nằm trên giường, khoe miệng Đan Đan vẫn cười, nàng cười khi ra đi.

Bởi vì nàng có hy vọng.

Nguyên Hạo nghĩ tới đây trí óc lại mê muội, máu nóng trong tim lại sôi trào, giống như tiếng trống, từng đợt trống nổi lên không ngừng, y nên ở bên Đan Đan.

Rất lâu không nghe thấy động tĩnh từ Trương Diệu Ca nhưng lại cảm giác được cơ thể mềm mại của nàng ngồi xuống bên hắn. Nguyên Hạo nhìn qua, chỉ thấy hai mắt dịu dàng của nàng đắm lệt.

Nguyên Hạo đột nhiên hoảng hốt, chợt nghĩ “thì ra lúc ta chết vẫn còn có người ở bên ta.”

Trong cuộc đời y từng có rất nhiều nữ nhân, nhưng chưa từng có nữ nhân nào như Trương Diệu Ca, vì y, lặng lẽ ở bên y? Nghĩ tới đây, bất luận Trương Diệu Ca làm gì, y đều hiểu hết.

Trong giây lát, chuyện cũ hiện lên.

Người khác đều cho rằng kẻ giết mẹ, giết vợ, giết con, giết cậu là trời sinh tính tàn nhẫn ác độc. Nhưng nào có ai biết người mẹ thân sinh của y kia muốn thừa dịp sau khi cha y chết, thừa dịp y chưa đứng vững gót chân mà cướp đoạt quyền lợi của y. Dưới sự khát khao quyền lực, quả thật không có tình cảm. Bởi vậy Triệu Trinh đã trăm phương nghìn kế đoạt lại vương vị trong tay Lưu thái hậu. Gia Luật Chân Tông dùng kế “ám độ Trần Thương” để nhốt Tiêu thái hậu.

Điểm khác biệt chính là, cả Triệu Trinh và Gia Luật Chân Tông không thể nào che giấu sự liêm sỉ về khát vọng khôn cùng đối với vị trí cao cao tại thượng kia, nhưng lại cùng lúc tuyên bố với thế nhân rằng bọn họ đã phải bất đắc dĩ đến thế nào.

Bọn họ muốn nói cho người trong thiên hạ, là bọn họ không sai.

Sai lầm đó, đều tính toán trên người ta. Nguyên Hạo nghĩ tới đây, khoe miệng nhếch lên cười mỉa mai. Y căn bản không nên tranh thủ sự đồng tình và thương hại của người khác, y chỉ dựa vào năng lực bản thân mà giết kẻ phản nghịch, giết mẫu thân thân sinh. Hồ dữ còn không ăn thịt con, nhưng y lại muốn ăn thịt mẫu thân mình, y dùng phương thức quyết liệt hơn để đánh trả quá khứ. Vệ Mộ thị kia tuy là nữ nhân của y nhưng lại trợ giúp mẫu thân y mưu đồ vị trí kia, vậy sao còn giữ lại?

Ra sức theo đuổi Hưng Bình Công chúa.

Y đã thật sự hỏi cưới Hưng Bình Công chúa, nhưng lúc cưới Hưng Bình Công chúa, y cũng không đối xử quá mức lạnh lùng với nàng. Nhưng rất nhanh, hắn phát hiện Hưng Bình Công chúa giả cho y chỉ để muốn biết bí mật về Hương Ba Lạp. Lúc đó y còn cười, không hề có ý nghĩ khác gì đối với Hưng Bình Công chúa, thậm chí còn lên tạo ra một tấm bản đồ giả để nữ nhân ngu xuẩn đó trộm lấy. Y đã từng tạo ra rất nhiều bản đồ giả để người ta đi tìm Hương Ba Lạp, sau đó y một lưới bắt hết những người đi tìm Hương Ba Lạp này.

Nghĩ tới đây, y bật cười, trong tiếng cười tràn ngập sự châm chích lạnh lùng.

Trên đời này, chỉ có Nguyên Hạo y...Sai, phải nói là còn có Phi Tuyết và Tư La biết được bí mật Hương Ba Lạp. Tư La và Phi Tuyết muốn đến Hương Ba Lạp, nhưng mục đích lại khác với Nguyên Hạo. Y vốn muốn liên thủ với Phi Tuyết để cứu mạng Đan Đan, nhưng đến giờ thì không cần nữa. Những người còn lại đó căn bản không biết Hương Ba Lạp là gì, chỉ sợ khi biết Hương Ba Lạp là gì, bọn họ sẽ tự đâm đầu vào tường mà chết.

Cảm giác cơ thể mềm mại kia đang dựa sát vào mình như gắn chặt cả đời, trong lòng Nguyên Hạo ngơ ngẩn, đột nhiên nghĩ: “Diệu Ca đối với mình như thế, là vì cái gì?”

Nữ nhân tiếp cận hắn, đều có mục đích!

Sau Dã Lợi thị lại có Một Tàng thị. Dã Lợi thị là nữ nhân của gia tộc Dã Lợi, y cưới Dã Lợi thị là vì củng cố đại nghiệp, nhưng Dã Lợi thị tiếp cận y cũng chẳng phải vì gia tộc Dã Lợi có được sự uy nghiêm vô thượng sao? Y biết Một Tàng thị cũng chính là con gái của Dã Lợi Ngộ Khất đã chủ động, mục đích của Một Tàng thị chẳng phải là để báo thù cho Dã Lợi Ngộ Khất đó sao?

Nguyên Hạo lại nở nụ cười băng lạnh. Y chưa bao giờ sợ người khác đến báo thù, Một Tàng thị như vậy, y sẽ thỏa nguyện cho Một Tàng thị. Dã Lợi Ngộ Khất Chân cho rằng khom lưng, thậm chí còn buộc vợ mình làm việc cho y nhằm che giấu tâm tư muốn giết Nguyên Hạo y của gia tộc Một Tàng ư?

Dã Lợi Ngộ Khất không làm được, Dã Lợi Ngộ Khất chỉ là một con chó!

Bởi vậy y đã giả bộ cho Dã Lợi Ngộ Khất hy vọng, để cả đời Dã Lợi Ngộ Khất canh giữ bên ngoài Hương Ba Lạp, còn cuối cùng làm thế nào mở được Hương Ba Lạp, thì chỉ có Mục Liên và Nguyên Hạo y biết.

Nghiêm phạt một người không nhất thiết phải giết người đó, mà để người đó có được khát khao tuyệt vọng, đó là một phương pháp thú vị.

Lúc một tiền bối chết Dã Lợi Ngộ Khất, Nguyên Hạo cũng rất muốn hỏi Dã Lợi Ngộ Khất đã nghĩ gì?

Nhưng dù sao Dã Lợi Ngộ Khất còn có chút thông minh, ông ta đã đặt tấm bảo hộ tại ngực, chặn được mũi tên trí mạng. Không chỉ có vậy, Dã Lợi Ngộ Khất còn giả bộ giết Ninh Lệnh Ca, âm thầm muốn giết Nguyên Hạo y.

Chỉ một bước sơ suất, đã thua cả ván cờ...

Nhưng y sẽ không thua. Nghĩ tới đây, ngực Nguyên Hạo bị kích động, “oac” một tiếng, nhả ra ngụm máu tươi. Máu trong miệng không phải phun ra, bởi y đã mất quá nhiều máu rồi.

Đột nhiên cảm nhận được gì đó, Nguyên Hạo nhìn lại Trương Diệu Ca, thấy ánh mắt Trương Diệu Ca không hề dời đi, chỉ ngậy dại nhìn y giống như trọn một đời.

Nguyên Hạo nghĩ đến chuyện cũ, còn Trương Diệu Ca chỉ nhìn Nguyên Hạo.

-Diệu Ca, người đi đi...

Nguyên Hạo định nói gì nữa, đột nhiên ánh mắt chăm chú, cầm tay Trương Diệu Ca, khàn giọng nói:

-Người...

Một dòng máu đen từ khóe miệng Trương Diệu Ca chảy xuống, qua đôi môi mọng đỏ xuống chiếc cằm trắng như ngọc, nhìn mà giật mình.

Trương Diệu Ca trúng độc? Sao Trương Diệu Ca lại trúng độc được?

Nguyên Hạo lo sợ nghi hoặc, tâm tư xoay chuyển vẫn không tìm được nguyên do Trương Diệu Ca trúng độc. Đợi khi đứng lên mới phát hiện trời đã tối.

Tay Trương Diệu Ca vẫn nhẹ nhàng nắm tay Nguyên Hạo.

Cái nắm chặt này như thiên trường địa cửu.

-Không cần nghĩ...là ta tự hạ độc mình.

Trong nụ cười của Trương Diệu Ca mang theo cả sự cô đơn, cùng với tình cảm riêng tư đầy rối loạn.

-Vì sao?

Nguyên Hạo giật mình, định hỏi tiếp rồi chợt hiểu, ngậy người ra đó.

Trương Diệu Ca không đáp, chỉ khẽ nói:

-Ta sợ cô đơn.

Giờ khắc này, nàng không kìm nén được nữa, nước mắt rơi xuống.

Nàng không có gì giải thích, Nguyên Hạo đi, nàng ở lại còn có ý nghĩa gì. Nguyên Hạo đi, nàng không chịu được sự ly biệt. Nguyên Hạo đi, nàng muốn đi cùng Nguyên Hạo một đoạn đường. Cả đời này của nàng chỉ sống vì Nguyên Hạo.

Cả người Nguyên Hạo run lên kịch liệt, mặc dù Trương Diệu Ca chưa từng nói gì, nhưng hắn đã hiểu hết thấy, hóa ra có rất nhiều chuyện không cần hỏi nguyên do.

Nếu như nhất định phải hỏi mục đích Trương Diệu Ca ở lại bên y, vậy thì chỉ có ba chữ...nàng yêu y!

Đơn giản không cần phải suy nghĩ nhiều, đơn giản không cần có nguyên do.

Nguyên Hạo đột nhiên ôm lấy Trương Diệu Ca, trong đôi mắt tràn đầy chí lớn cuối cùng đã có tình cảm nhìn vào đôi mắt của Trương Diệu Ca:

-Nàng tội tình gì phải làm vậy...

Trương Diệu Ca nở nụ cười, trong nụ cười mang theo sự giải thoát:

-Ta không hề phản bội huynh...

-Ta biết, ta biết.

Nguyên Hạo liên tục gật đầu, không biết tư vị trong lòng là gì. Mặc dù y tự xưng là nắm chắc tâm tư kẻ khác, nhưng xem ra chưa bao giờ hiểu được lòng của nữ nhân.

Nhưng Trương Diệu Ca lại nghĩ:

“Huynh cái gì cũng không biết, huynh cái gì cũng không biết. Huynh căn bản không biết ta không hề thích nhất thống gì cả, Diệu Ca Thiên Nhạc ta chỉ thích yên lặng ngồi bên cạnh huynh, để huynh nhìn ta như thế. Cuối cùng ta cũng đã đợi được giờ khắc này rồi...”

Giờ khắc này, thật sự nàng đã đợi lâu lắm rồi.

-Ngọt Tốt...Ta có thể cầu xin một chuyện được không?

Hơi thở Trương Diệu Ca dần yếu đi, nhưng lại không có chút sợ hãi. Nàng đột nhiên hiểu tâm tư của Đan Đan, tuy rằng đã muộn.

-Nàng nói đi.

Nguyên Hạo nhìn thấy sắc mặt nàng càng lúc càng tái nhợt, trong lòng chợt có sự sợ hãi. Y quên mất mình sắp chết, thậm chí chỉ muốn trả bằng bất cứ giá nào để nữ tử trong lòng mình được sống.

-Dưới cái rương màu đỏ có một cây sáo. Huynh có thể thổi một khúc được không?

Trương Diệu Ca yếu ớt nói. Nàng kiệt sức không thể biểu đạt nỗi thống khổ, nhưng nàng không muốn che giấu tâm ý nữa.

213. Chương 454: Như Ca (3)

Nguyên Hạo ôm Trương Diệu Ca quay đầu nhìn lại, thấy một chiếc rương bằng gỗ lim ngay bên cạnh chân. Mở ra, bên trong là những ngân châm dài ngắn không đồng nhất, còn có hai ngăn, mỗi ngăn có mười hai học chứa đủ các loại thuốc đây màu sắc, có thể điều phối thành thuốc giải, cũng có thể điều phối thành thuốc độc trí mạng.

Nửa phần trên khác của chiếc rương có bày một tấm lụa đỏ, tấm lụa đỏ đã cũ, xóc tấm lụa đỏ lên, phía dưới chỉ có một ô vuông, trong ô vuông này đặt một cây sáo trúc.

Trúc địch màu xanh ngắt, rất bình thường, thân trúc trơn mượt, không biết đã bao lần được bàn tay ngọc kia vào những đêm yên tĩnh lấy ra xoa vuốt.

Thấy sáo trúc kia, Nguyên Hạo chấn động nhớ lại chuyện cũ nhiều năm trước.

Trên đỉnh núi xanh thẳm đó, y thổi sáo trúc, nghĩ đến đại nghiệp, cách đó không xa là một cô gái vừa được y cứu. Cô gái kia dường như đối lập với núi xanh, yên lặng nhìn, còn y lại không để tâm tới.

Thổi xong, y quay lại, nhìn thấy đôi mắt trong trẻo kia đang nhìn mình. Cô gái chợt bối rối cúi xuống nhìn cây sáo trên tay y, nhìn vô cùng chăm chú, chăm chú như để che giấu lòng mình.

Y cười, hỏi:

-Người thích thổi sáo phải không?

Khi đó y hăng hái, khi đó y không có sát khí như này. Mặc dù y ở địa vị cao vời nhưng với cô gái trước mặt lại chưa từng tỏ ra kiêu ngạo.

Y thấy cô gái gật đầu, thì nói:

-Được, vậy ta dạy ngươi thổi sáo. Nhưng ngươi phải đồng ý với ta một chuyện...

Thấy cô gái ngẩng lên, mắt to thăm thẳm, tóc đen dài nhẹ tung bay. Chí lớn của y tràn ngập trong mắt, chậm rãi nói:

-Ta muốn thành Đế Thích Thiên, ta muốn sáng lập Bát Bộ, ta muốn thống lĩnh thiên hạ, mà ngươi muốn học thổi sáo thì phải học rất nhiều rất lâu, sau này ngươi...là Phi Thiên của ta...là Bộ Chủ của Kiền Đạt Bà Bộ!

Nguyên Hạo nhớ đến chuyện cũ, lập tức ngây dại mà không thấy Trương Diệu Ca vẫn mãi nhìn y, trong đôi mắt xa mờ mang theo nỗi si mê quẩn quýt. Lúc đó nàng nghĩ: “Huynh tưởng ta thích thổi sáo ư? Huynh không hề biết, huynh muốn ta học thì ta học. Ta chỉ học vì huynh, khúc nhạc cuộc đời này cũng chỉ muốn tấu cho huynh. Nhưng ta mệt mỏi rồi... Ta đã bao lần mong huynh có thể như ngày xưa, ngồi trên đỉnh Thanh Sơn, thổi một khúc sáo cho một mình ta nghe?”

Run rẩy vươn tay ra, Nguyên Hạo cầm lấy cây sáo, đôi môi đầy máu đặt lên trúc địch, mắt ngấn lệ, nói:

-Ta có thể thổi cho nàng một khúc, được không?

Trương Diệu Ca nở nụ cười, nàng đợi lâu rồi cuối cùng đã đợi được câu này, chờ được khúc này. Không ca gió lửa, chỉ ca ly biệt...

Tiếng sáo vang lên, âm thanh du dương như hồi ức xưa kia.

Nhưng dĩ vãng như nước, dù tìm được âm luật nhưng đã không thể nào quay lại được năm đó.

Thổi xong, Trương Diệu Ca mỉm cười, nắm chặt tay Nguyên Hạo lần cuối, khẽ khàng nói:

-Có câu...nói rất đúng.

Biết Nguyên Hạo không biết, Trương Diệu Ca thì thào nói:

-Có một số người có thể...chết cùng nhau, nhưng lại không thể...đi cùng nhau...

Nhưng trong lòng lại đang nghĩ: “Ta thật muốn hỏi huynh một câu, cả đời này của huynh có từng yêu ta chút nào không?”

Nhưng cuối cùng nàng lại không hỏi. Có câu nói, không hỏi còn tốt hơn.

Không hỏi, trong lòng vẫn còn có một chút hy vọng, sao phải cố chấp?

Tay ngọc buông thông xuống.

Trong mắt Nguyên Hạo có lệ, nước mắt tràn ra, rơi xuống khuôn mặt như ngọc kia. Ôm chặt lấy nữ tử như ca vào lòng, nước mắt Nguyên Hạo chảy giàn giụa, lắm bầm:

-Diệu Ca, ta không cưới nàng, chỉ vì...ta yêu nàng! Nàng biết mà...

“Đình đang”, sáo trúc rơi xuống đất phát ra âm thanh giòn vang...Như ca.

Trong tĩnh lặng, chỉ có thanh âm kia tản ra quanh quẩn bên con người cô độc ngồi đó.

Nơi đây có ca, có tình, có yêu, có sinh tử cô quạnh.

Thì ra tình, yêu như tơ, sinh tử như nước, mà cô quạnh...lại như tuyết.

Địch Thanh mang theo Phi Tuyết lao nhanh trong đêm, lúc đầu hần mang theo Phi Tuyết, nhưng dần dần, khí lực hần đảo ngược lại bị Phi Tuyết cầm tay dắt đi trong đường ngầm.

Dạ minh châu đã không thấy, dưới đất hoàn toàn không có ánh sáng, Địch Thanh như đang đi trong mộng.

Phi Tuyết như biết đường, ngay cả trong bóng tối cũng có thể bước đi không do dự. Chẳng bao lâu cảm giác được Địch Thanh thở hổn hển, Phi Tuyết ngừng bước.

Trong bóng tối, Phi Tuyết nhẹ nhàng đặt một vật vào tay Địch Thanh, nói:

-Nuốt nó.

Địch Thanh cảm nhận được đó là viên thuốc, muốn hỏi thuốc gì nhưng cuối cùng lại nuốt xuống. Viên thuốc đó rất nặng giống như liên hoàn.

Phi Tuyết đợi chốc lát, trong bóng tối nhìn Địch Thanh một lúc lâu rồi mới nói:

-Đi thôi.

Giọng điệu của nàng lãnh đạm, tựa như không đặt chuyện gì trong lòng.

Địch Thanh cuối cùng không tìm được, hỏi:

-Phi Tuyết, vì sao cô lại đến đây?

Vốn tưởng rằng Phi Tuyết không đáp, không ngờ Phi Tuyết lại nói:

-Bởi vì ta muốn thương lượng với Nguyên Hạo một việc, nhưng ta không có cách nào gặp được Nguyên Hạo, đành tạm thời đi tìm Ninh Lệnh Ca, chuyện sau đó thì người biết rồi.

Địch Thanh nhíu mày, trầm nghĩ: nhìn tình hình trong điện, Ninh Lệnh Ca khiến Phi Tuyết mê dại không biết mình chỉ bị Phi Tuyết lợi dụng mà thôi. Nghĩ tới điều ấy trong lòng hắn có chút khó chịu.

Phi Tuyết định mở miệng nói gì đó, cuối cùng lại yên lặng đi một đoạn, Địch Thanh nói:

-Phi Tuyết, cô có biết vì sao Đan Đan lại trở thành như vậy không?

Vấn đề này quấn lấy Địch Thanh đã rất lâu, hắn hỏi ra, vốn chuẩn bị không có đáp án.

Phi Tuyết chỉ im lặng chốc lát, rồi mới nói:

-Di Lạc ra đời tân phát độ kiếp; Ngũ long xuất thế, tích lệ không ngừng. Những lời tiên tri này người nghe rồi đúng không?

Dừng một chút, Phi Tuyết lại nói:

-Tuy rằng người đã nghe lời tiên tri đó nhưng chắc chắn người không hiểu ý tứ của nó.

Địch Thanh cay đắng nói:

-Ta thật sự không biết câu đó nói có đúng hay không, ta có được Ngũ Long, cả đời sẽ đau lòng hay sao?

Trong đường hành lang tối đen, Địch Thanh không nhìn thấy biểu cảm của Phi Tuyết, chỉ nghe được tiếng bước chân rất khẽ quanh quẩn dưới đất, rất nhỏ.

Địch Thanh từ trong thạch thất chạy ra, thực sự không biết con đường này thông đến đâu, nhưng cũng bị quy mô trong hành lang ngầm này làm hoảng sợ.

Cuối cùng Phi Tuyết mở miệng nói:

-Có đúng hay không. Ngũ Long vốn là vật của Hương Ba Lạp, là vật không may. Thậm chí có người kết luận, người nào có được Ngũ Long trong người nhất định sẽ thống khổ cả đời. Loại kết luận này rất phiến diện. Thật ra, Ngũ Long cũng không độc ác như vậy. Ta từng nói, Ngũ Long chỉ phát huy một mặt năng lực nào đó của một người lên tới đỉnh điểm, người còn nhớ không?

Địch Thanh đương nhiên nhớ rõ, hắn còn nhớ cả những lời Vương Duy nói: “Ta từng nghe một vị thần y nói, bởi vì ta bị thương não bộ nên mới cảm thụ được thần lực huyền bí của Ngũ Long.” Trong lòng không giải thích được, trầm nghĩ ta chỉ hỏi một chuyện, sao Phi Tuyết lại nhắc đến Ngũ Long?

Bỗng nhiên hắn lại nhớ lúc trước mình từng đi qua Đan Phượng Các, Đan Đan đã từng lấy Ngũ Long, sau đó trả lại hắn, nói cái gì mà ‘đồ của người, ta không thiếu. Là báu vật của người, nhưng trong mắt người khác chỉ là cỏ rác mà thôi.’

Hình như Đan Đan cũng rất hiểu Ngũ Long.

Nhưng Đan Đan đã đi rồi.

Đang lúc trầm ngâm, lại nghe Phi Tuyết nói:

-Vị thần ý kia nói cũng có lý. Ta biết, đã từng có người nói ta và người giống nhau, nào bộ bị tổn thương, bởi vậy mới cảm thụ được lực lượng của Ngũ Long.

-Là ai?

Địch Thanh truy hỏi. Đột nhiên trong đầu lóe lên, nhớ lại một chuyện cũ, nói:

-Ngũ Long này ban đầu là của một đứa trẻ, nào bộ của đứa trẻ này cũng bị thiết cái cào làm tổn thương nặng.

Đứa bé mà hắn nói chính là họ Cổ làng Linh Thạch kia.

Hắn đề cập tới chuyện này chỉ là vô ý, nhưng đột nhiên liên quan đến gì đó, nhú vùng lông mày lại.

Phi Tuyết nói:

-Ta nói chính là đứa trẻ kia.

-Người có biết hiện giờ cậu ta ở đâu không?

Địch Thanh hỏi.

Đợi chốc lát, Địch Thanh không nghe thấy thanh âm gì, quay sang nhìn Phi Tuyết, trong bóng tối cảm giác được Phi Tuyết đang nhìn hắn. Đó là một cảm giác kỳ lạ chứ không phải là nhìn thấy. Năm xưa trong mật thất dưới Lô Xá Na Phật, hắn cũng từng có cảm giác như thế.

-Lẽ nào đến hiện tại người còn không biết đứa trẻ đó là ai?

Phi Tuyết khẽ thở dài đầy tiếc nuối, trong tiếc nuối còn có chút buồn vô cớ và sự cô đơn thất vọng.

Nàng tiếc nuối còn thể cảm thông, vì có nhiều chuyện Địch Thanh không biết, nhưng vì sao nàng buồn vô cớ và cô đơn thất vọng?

Địch Thanh chau mày khổ sở nghĩ, nhưng nghĩ mãi không ra đứa trẻ đó là ai. Sau một lúc, cuối cùng Phi Tuyết nói:

-Đứa trẻ đó họ Cổ...

Địch Thanh như bị sét đánh, ngây ra chốc lát, thất thanh nói:

-Lẽ nào ...đứa trẻ đó là Cốc Tư La?

214. Chương 455: Như Ca (4)

Không biết bao lâu sau Phi Tuyết mới lẳng lặng đáp:

-Người đã đoán đúng rồi!

Đứa trẻ họ Giả kia đúng là Cốc Tư La. Đứa trẻ làng Linh Thạch năm xưa bị thương nặng giờ đã trở thành Phật tử Cốc Tư La?

Địch Thanh biết đáp án này thì kinh hãi khó hiểu.

Đó là một đáp án khó tin, ai có thể nghĩ một đứa trẻ nhà nông năm xưa có liên quan đến Phật tử chí cao vô thượng đất Tạng chứ?

Bỗng nhiên hắn nhớ lại tình cảnh lúc trước tại Thổ Phiên Vương thấy Vương Duy Nhất. Địch Thanh từng hỏi Vương Duy Nhất, vì sao Cốc Tư La phải đến đất Tạng tìm Vương Duy Nhất, lẽ nào Cốc Tư La biết Vương Duy Nhất? Ngay lúc đó biểu cảm của Vương Duy Nhất có gì đó, có nói 'Thật ra y..' thì Vương Duy

Nhất lại không nói gì thêm nữa. Địch Thanh vẫn cảm thấy Vương Duy Nhất có chút kỳ lạ, nhưng cũng không tiếp tục hỏi nữa.

Giờ nghĩ lại, có thể Vương Duy Nhất muốn nói thật ra Cốc Tư La chính là đứa trẻ Linh Thạch kia.

Bởi vậy, có thể giải thích vì sao Cốc Tư La phải xin Vương Duy Nhất đến đất Tạng, mà Cốc Tư La xin Vương Duy Nhất bắt đầu theo y học rõ ràng là muốn nghiên cứu Ngũ Long, Hương Ba Lạp cùng với bí mật Phục Tạng.

Nhưng vì sao Cốc Tư La có thể trở thành Phật tử?

Tựa như Phi Tuyết đoán được suy nghĩ của Địch Thanh, nàng vốn có năng lực đoán được tâm tư của người khác:

- Cốc Tư La cảm nhận được sự thần kỳ của Ngũ Long, bởi vậy mới đến đất Tạng. Bởi vì hắn có tính linh ngộ cực cao, lại có Ngũ Long kích phát năng lực, bởi vậy mới khác hẳn những đứa trẻ khác, thậm chí có thể thi triển thần thông đạt được từ Bát Nhã tâm kinh cho giáo đồ, mới được coi là Tạng Nhân do Phật tử chuyển thể mà cung phụng.

Địch Thanh thở dài, lẩm bẩm:

- Thì ra là thế.

Phi Tuyết lại nói:

- Người cũng có điểm giống Cốc Tư La và cũng có chút khác biệt. Cấu tạo não bộ của người cũng bị thay đổi, bởi vậy mới có thể cảm thụ được lực lượng của Ngũ Long, nhưng vì người có nhiều thất bại, do đó trong lòng có quá nhiều ưu thương, Ngũ Long cảm thụ được sự đau buồn mãnh liệt của người, lúc này mới có thể hưởng ứng cùng người. Lẽ nào người chưa bao giờ nghĩ tới tại sao trước khi Dương Vũ Thường trọng thương thì Ngũ Long lại lúc ẩn lúc hiện? Mà sau đó thì thần lực này của người lại chẳng bao giờ mất đi?

Bản thân Địch Thanh nghĩ mãi cũng không lý giải được, chỉ lắc đầu.

Phi Tuyết nói:

- Bởi vì chỉ lúc người đau buồn mãnh liệt nhất mới có thể tương ứng với Ngũ Long. Nếu lúc người hạnh phúc, Ngũ Long rất khó cảm thụ được lòng của người. Người trải qua sự kích phát vô hình của Ngũ Long mới có thể phát huy nỗi buồn giận lên cảnh giới cao nhất, đạt tới lực lượng kỳ diệu nhất.

Mặc dù Phi Tuyết nói khó hiểu, nhưng Địch Thanh nghe lại hiểu. Địch Thanh bưng tỉnh, cuối cùng đã hiểu tất cả. Năm xưa lúc hắn có Ngũ Long, đầu óc lại đã từng trải qua tổn thương, nhiều áp lực, ưu thương sâu đậm nên rất nhanh linh ứng với Ngũ Long. Nhưng lúc hắn gặp Dương Vũ Thường, niềm hạnh phúc hiện hữu đã làm nhạt đi lực cầu thông của Ngũ Long, chỉ có sau khi Dương Vũ Thường bị thương, nỗi bi thương sâu đậm không dứt mới phát huy lực lượng còn tồn tại này lên đỉnh điểm.

- Vậy...

Địch Thanh do dự giây lát định nói gì đó, Phi Tuyết đã nói:

- Bởi vậy không phải người hại Dương Vũ Thường, mà là nhân họa, vốn không liên quan đến ý trời. Tội tại nhân tâm, sao liên quan đến Ngũ Long?

Địch Thanh thầm cảm kích lời giải khúc mắc này.

Trước đây lúc Tào Dật nói Ngũ Long là vật mang điềm xấu, nội tâm hắn vẫn nghĩ là mình hại Vũ Thường, nhưng nghe Phi Tuyết giải thích như vậy, sự áy náy trong nội tâm đối với Vũ Thường đã phai nhạt đi rất nhiều, nhưng tình yêu và nỗi nhớ của hắn đối với Vũ Thường chưa bao giờ giảm.

- Cảm ơn cô.

Địch Thanh khẽ nói, dừng chốc lát, lại hỏi:

- Nhưng điều này thì có liên quan gì đến Ngũ Long?

Trong lòng nghĩ: “Sao Phi Tuyết lại biết nhiều về Ngũ Long mà kể lại như thế? Nàng có liên quan gì với Hương Ba Lạp?”

Sự nghi hoặc này vẫn luôn tồn tại trong lòng hắn nhưng mãi chưa có đáp án.

Phi Tuyết nói:

- Chẳng lẽ người không cảm nhận khả năng của Nguyên Hạo không hề tầm thường hay sao?

Địch Thanh chấn động, thất thanh nói:

- Chẳng lẽ hắn cũng từng cảm ứng với Ngũ Long?

Phi Tuyết u ám lắc đầu nói:

- Hắn chưa từng gặp Ngũ Long, nhưng hắn đã từng tiếp cận Hương Ba Lạp, chiếm được thụ lực của thần.

Địch Thanh như bị một cú sốc, cảm giác tim như bắn ra khỏi lồng ngực, trong bóng tối huyết mạch sôi sục, nồn nóng sợ Phi Tuyết không nói gì thêm nữa.

Một người nhận được thụ lực của thần, nghe có vẻ thật khó tin. Nếu là trước đây khi Địch Thanh chỉ là cậu bé nhà quên, chắc chắn cho rằng lời nói này là vô căn cứ, nhưng trải qua mấy năm mưa gió, hắn biết mình đang tiếp cận dần đến một kiến thực mà thiên địa chưa từng có.

- Hắn nhận được thần thụ lực, được thần giúp làm việc cũng giống như chiếm được Ngũ Long, có được có mất, hắn chiếm được năng lực nhưng cũng phải cố gắng ở mức cao nhất.

Trong lúc nói chuyện Phi Tuyết đi đi lại lại, lúc nói đến đây, nàng dừng bước, nói tiếp:

- Nhưng theo ta được biết, thần lực mà Nguyên Hạo chiếm được nhưng lại gánh chịu được những hậu quả xấu.

Địch Thanh không hiểu ý Phi Tuyết nói, còn đang trầm ngâm, Phi Tuyết đã nói tiếp:

- Nói đơn giản, chính là Nguyên Hạo đồng ý với yêu cầu của thần, chiếm được năng lực phi phàm nhưng lại phải gánh chịu hậu quả, nếu không tuân thủ sẽ phải chết!

Địch Thanh chấn động, còn định hỏi tiếp, chợt cảm giác bàn tay lạnh băng mềm mại của Phi Tuyết nắm tay mình, hạ thấp giọng nói:

- Tới rồi, đừng lên tiếng.

Tới rồi? Tới đâu?

Địch Thanh bị lời Phi Tuyết hấp dẫn, trong lúc nhất thời quên tình cảnh của bản thân, lúc này mới nhớ ra hôm nay mình còn đang ở dưới đường ngầm của vương cung nước Hạ. Hắn bị Phi Tuyết dẫn đi khá xa, lúc này là nơi nào?

Phi Tuyết buông tay Địch Thanh ra, hình như đang tìm gì đó xung quanh. Sau một lát, Phi Tuyết lại dẫn Địch Thanh đi lên một đoạn, Phi Tuyết gõ gõ từng chỗ trên thạch bích, chỗ đỉnh đầu chợt không một tiếng động tách ra, có ánh sáng chiếu đến, đồng thời có tiếng chuông và khánh vọng đến.

Trong không khí sực nức mùi nến.

Địch Thanh vừa nghe thanh âm đó, lại ngửi thấy mùi hương đó lập tức nghĩ đến thời gian trước tại Thanh Đường, bất chợt nhìn sang Phi Tuyết, ánh mắt hai người chạm nhau, trong lòng Địch Thanh chấn động, chợt có ý nghĩ lóe lên trong đầu nhưng không thể nắm bắt được.

Phi Tuyết dời ánh mắt đi, nhưng Địch Thanh cảm nhận được tiếng thở dài khe khẽ của Phi Tuyết. Phi Tuyết vốn không thở dài thành tiếng, nhưng đó là do hắn cảm nhận được.

Đúng lúc này, một giọng nói vang lên:

- Ta muốn lập tức đi Hương Ba Lạp trước.

Thanh âm đó cao ngạo tự nhiên, tràn đầy nghiêm nghị. Địch Thanh nghe được thì chấn động, đó chính là giọng nói của Gia Luật Hỉ Tôn.

Ở đây hình như là miếu Gia Tự?

Sao Gia Luật Hỉ Tôn lại ở gần đây? Đây là đâu? Hắn nhìn về phía trước, chỉ thấy đỉnh miếu thờ cao cao được chống đỡ bởi lưng một tượng phật, nên không thấy rõ đến hết.

Địch Thanh rơi vào trầm tư, nghĩ đây chắc là Hộ Quốc Tự của vương cung nước Hạ. Cửa ra của địa đạo này ngay mặt sau của Hộ Quốc Tự Phật!

Nước Hạ cũng giống như Thổ Phiên đều là Quảng tu phật tự. Địch Thanh có chút quen thuộc đối với vương cung nước Hạ, biết xung quanh vương cung chỉ có một chùa chiền lớn nhất, đó chính là Hộ Quốc Tự của nước Hạ.

Ám đạo thông đến Hộ Quốc Tự cũng không thần kỳ, so với Đức Minh được xây dựng năm xưa thì đã nghĩ được dùng Hộ Quốc Tự để bảo mệnh. Nhưng vì sao Gia Luật Hỉ Tôn lại ở đây?

215. Chương 456: Như Ca (5)

Nếu là trước đây Địch Thanh biết Gia Luật Hỉ Tôn ở ngay gần, chắc chắn sẽ ra mặt để gặp. Nhưng trải qua một trận đánh kinh tâm động phách tại Thiên Hòa Điện, hắn đã cảm giác được Gia Luật Hỉ Tôn âm trầm khác xa so với tướng tượng của hắn. Lúc trước Gia Luật Hỉ Tôn mặc dù mời Địch Thanh hắn gia nhập liên minh Khiết Đan, nhưng hắn cảm giác được, sự hứng thú dò xét của Gia Luật Hỉ Tôn càng lúc càng rõ rệt, huống hồ...Gia Luật Hỉ Tôn cũng muốn đi Hương Ba Lạp, mục đích của y là gì?

Lại nghe một giọng nói lên tiếng:

- Đều đã kiểm tra, cái này...tốt rồi. Ta đã bố trí xong từ lâu rồi. Hôm nay ngọc tỷ tới tay, chỉ cần đưa cho Mục Liên Vương đang canh giữ Sa Châu, hắn không biết...chuyện của Ngột Tốt, chắc chắn tưởng rằng lệnh của Ngột Tốt, sẽ cho người tiến vào Hương Ba Lạp.

Thanh âm kia cực kỳ khế, ngữ điệu còn có chút lỗ mãng. Địch Thanh nhận ra đó là giọng nói của Một Tàng Ngoa Bàng.

Địch Thanh lại nghe Gia Luật Hỉ Tôn nói:

- Vậy lúc này không nhưng phải phong tỏa tin tức, mà còn phải làm nhanh để tránh gây biến.

Một Tàng Ngoa Bàng chần chừ nói:

- Thế nhưng...Ngột Tốt...thật sự đã chết?

Y vẫn còn sợ hãi sâu đậm đối với Ngột Tốt, đến hiện giờ chưa nguôi bớt.

Gia Luật Hỉ Tôn hừ lạnh một tiếng, nói:

- Dù người không tin ta thì cũng nên tin Một Tàng Ngoa Bàng. Độc trên đao là do Một Tàng Khoa Bàng hạ, Nguyên hạo bị Quách Tuấn đánh cho trọng thương, lại bị kịch độc gây thương tích, nếu không chết, ta sẽ theo họ người!

Một Tàng Ngoa Bàng vội hỏi:

- Tiểu nhân tuyệt đối không dám không tin Đô Điểm kiểm, nhưng lúc này căn bản không tìm được thi thể của Nguyên Hạo, chúng ta làm gì bây giờ?

Gia Luật Hỉ Tôn nói:

- Một Tàng Ngộ Đạo của Một Tàng gia tại kinh thành kinh doanh mấy năm nay, quy mô trong nước không nhỏ, nói thế nào người cũng là quốc cữu, có chút uy phong.

Địch Thanh chỉ nghe tiếng cười khở của Một Tàng Ngoa Bàng, nhớ lại bộ dạng hèn mọn của người này, đúng thật là tạo hóa trên người.

Lần này nước Hạ có biến lớn, ai có thể nghĩ người đắc thế cuối cùng sẽ là ai? Gia Luật Hỉ Tôn nói không sai, từ lúc gia tộc Dã Lợi nước Hạ bị thất thế, Một Tàng Ngộ Đạo tiếp quản quân quyền, Một Tàng gia đã phát triển hưng thịnh, nếu Nguyên Hạo chết, thay thế Nguyên Hạo chính là gia tộc Một Tàng.

- Chẳng phải lúc này Một Tàng thị vừa sinh con trai Lượng Tộ đó sao?

Gia Luật Hỉ Tôn nói:

- Một Tàng thị được Nguyên Hạo sủng ái nhất, người thân là quốc cữu, lập Lượng Tộ làm hoàng đế, ai dám phản đối?

- Thế nhưng Thái Tử là...Ninh Lệnh Ca mà.

Một Tàng Ngoa Bàng lắp bắp.

Trong giọng điệu của Gia Luật Hỉ Tôn tỏ vẻ không còn kiên nhẫn:

- Ninh Lệnh Ca là con của nữ nhân tạo phản, đâm Ngột Tồ một đao. Loại nghịch tử này ai ai cũng có thể giết. Lúc này người trong đại diện biết được sự việc, người không đầu nhập vào đều bị giết để củng cố thất tuần bát bát, ai biết chân tướng sự việc rốt cuộc là như nào đâu? Năm xưa Nguyên Hạo uống máu ăn thề liên kết với ba mươi sáu tộc người Khương để lập quốc, nhưng lại không tuân theo lời thề, nhiều lần giết hại người trong tộc, rất nhiều tù trưởng bất mãn hần, người phé đi Ninh Lệnh Ca, lập Lượng Tộ lên làm hoàng đế, ta dám nói người phản đối người thì ít, người ủng hộ người sẽ nhiều, chỉ cần người dùng thủ đoạn lôi kéo, bảo đảm người sẽ nắm quyền lớn trong tay. Thi thể của Nguyên Hạo, ta nghĩ vẫn còn ở trên mặt đất, nhưng hần không còn thuốc nào chữa được rồi, chỉ có con đường chết thôi. Chỉ cần người phái nhiều hộ vệ đi tìm là được. Đúng rồi, ngọc tỷ đâu, mang đến rồi đúng không?

Một Tàng Ngoa Bàng khúm núm nói:

- Rất nhanh là đến, còn phải chờ kiểm tra một chút.

Địch Thanh nghe vậy tim lạnh giá, thầm nghĩ Gia Luật Hỉ Tôn này không hổ là người được tín nhiệm nhất của Gia Luật Tông Chân, dễ dàng trêu đùa với quyền mưu. Bởi vậy mà Một Tàng Ngoa Bàng đơn giản năm, người Khiết Đan là họa tâm phúc lớn của Nguyên Hạo, có thể khống chế nước Hạ. Hơn nữa Gia Luật Hỉ Tôn có dã tâm bừng bừng, chỉ sợ không lâu nữa dưới sự kiến nghị của Gia Luật Hỉ Tôn, Khiết Đan sẽ động binh với Đại Tống.

Nhưng nghe khẩu khí của Gia Luật Hỉ Tôn thì dường như vô cùng quan tâm tới Hương Ba Lạp, vượt xa sự sống chết của Nguyên Hạo. Gia Luật Hỉ Tôn nóng lòng đi tìm Hương Ba Lạp, là vì cái gì?

Vừa nghĩ đến Gia Luật Hỉ Tôn vì trận chiến này, nói vậy chắc cũng ẩn nhẫn nhiều năm. Tình thế bất buộc, Địch Thanh càng không dám xuất hiện ra.

Qua thời gian một nén hương, chợt nghe tiếng reo của Một Tàng Ngoa Bàng nói với Gia Luật Hỉ Tôn:

- Đã kiểm tra xong, ngọc tỷ tới rồi. Người cầm đi, nhất định phải để Mục Liên Cung mời người tiến vào Hương Ba Lạp.

Trong giọng điệu của Gia Luật Hỉ Tôn cũng mang sự vui mừng, nói:

- Phi Ứng, hiện tại ta đã chuẩn bị thỏa đáng hết cho người, giờ thì trông cả vào người, người đừng để ta phát hiện người lừa dối ta!

Địch Thanh rùng mình, không ngờ Phi Ứng cũng ở chỗ này. Lúc ở Thiên Hòa Điện, Nguyên Hạo một tiễn bắn trúng Phi Ứng, lúc đó hần thấy Phi Ứng ngã xuống, không ngờ lại chưa chết.

Nghe giọng nói suy yếu của Phi Ứng từ xa vọng tới:

- Người yên tâm đi. Trên đời này chỉ có ta mới có thể khiến thần Hương Ba Lạp nghe lời thôi.

Mặc dù yếu ớt nhưng vẫn đầy cuồng vọng như trước.

Địch Thanh thầm nghĩ, Phi Ứng không chết nhưng bị trọng thương, Phi Ứng và Gia Luật Hỉ Tôn có giao ước gì mà khiến Gia Luật Hỉ Tôn không tiếc phần bộ Gia Luật Tông Chân giúp đỡ Phi Ứng?

Chợt nghe Gia Luật Hỉ Tôn lẩm bẩm:

- Ta thật sự hy vọng lời người nói là thật.

Trong giọng điệu lại không có ý uy hiếp, nhưng đầy hàm ý lạnh băng khiến người khác lạnh run.

Sau đó Dịch Thanh chợt nghe tiếng bước chân ra ngoài, Một Tàng Ngoa Bàng cung kính nói:

- Đô Điểm Kiểm đại nhân đi thông thả.

Tiếp theo, trong chiều miếu không còn tiếng động nào nữa, tựa như chỉ còn lại phật điện.

Dịch Thanh hật không thể đi theo Gia Luật Hỉ Tôn đến Hương Ba Lạp trước, nhưng biết không thể nào thực hiện được. Hắn quay sang nhìn Phi Tuyết, thấy trong mắt nàng đầy ý mê hoặc, lẩm bẩm:

- Lẽ nào Phi Ứng thật sự tìm được rồi? Vậy...chẳng phải là nguy rồi?

Trên mặt hắn đột nhiên lộ vẻ lo lắng, Phi Tuyết nhìn Dịch Thanh, nói:

- Dịch Thanh, không được, chúng ta phải tới Hương Ba Lạp trước họ.

Mặc dù Dịch Thanh không biết vì sao Phi Tuyết lại nôn nóng, nhưng hắn sao không muốn sớm đến Hương Ba Lạp chứ?

Nhưng dựa vào năng lực của hai người vào lúc này, có thể tới Hương Ba Lạp trước được không?

Phi Tuyết vốn là một cô gái trầm tĩnh như nước, cả đời Dịch Thanh chỉ cảm thấy Phi Tuyết luôn có vẻ bề ngoài bình tĩnh hơn bất cứ ai. Không ngờ Phi Tuyết lại nhìn sang Dịch Thanh, trên mặt lộ vẻ lo lắng, nói:

- Nếu Phi Ứng thật sự tìm được rồi...chúng ta phải cắt đứt đường ra của họ.

Những lời này nàng đã nói một lần rồi, Dịch Thanh không biết Phi Ứng tìm được gì mà khiến Phi Tuyết bất an như thế, bèn nói:

- Chờ chút...để ta nghĩ cách.

Hắn nhớ lúc Gia Luật Hỉ Tôn vừa mới đi còn khẳng định gần Hộ quốc tự còn có thị vệ nước Hạ, phải chờ toàn bộ thị vệ này bỏ chạy thì hắn mới dẫn Phi Tuyết rời khỏi đây được.

Chỉ cần tìm được đám người Quách Tuấn, tất cả đều đâu có đó. Dịch Thanh suy tính ổn thỏa, không ngờ Phi Tuyết ra khỏi lòng đất, liền nhảy lên phật đài, lại từ phật đài nhảy xuống, thấy thần sắc của nàng cực kỳ lo lắng bất an.

216. Chương 457: Đôn Hoàng (1)

Dịch Thanh thầm lo lắng chuyện không hay xảy ra, đành phải theo nàng nhảy xuống phật đài.

Quả đúng như Dịch Thanh dự liệu, đây chính là chùa, mà cửa ra của địa đạo vương cung lại thiết lập trên phía sau một pho tượng lớn, mặc dù nơi này là giữa điện nhưng phía sau tượng Phật căn bản không có ai để ý.

Hai người chưa kịp đi, chợt nghe bên ngoài điện có người hô:

- Là ai?

Giây lát, ngoài điện đã lao vào ba bốn thị vệ trong cung, một người dẫn đầu đã từng bị Dịch Thanh chém đứt lỗ tai, chính là Mã Chính thị vệ trong cung.

Mã Chính nhìn thấy Dịch Thanh, trong mắt hiện ra tia vui mừng, nhưng ngay lập tức thay bằng vẻ mặt cảnh giác, lui ra phía sau một bước. Những thị vệ này cũng nhận ra Dịch Thanh, thấy thế cũng lui ra phía sau một bước, đang định hô lên gọi người tới giúp, Mã Chính đột nhiên nói:

- Chờ một chút.

Mấy người kia có chút kỳ quái, không hiểu ý tứ của Mã Chính.

Mã Chinh chậm rãi nói:

- Địch Thanh là trọng phạm trong triều, không còn lực động thủ, nếu chúng ta bắt hắn đi lĩnh thưởng thì không tổn sức lực. Nhưng nếu nhiều người chỉ sợ chúng ta không còn công lao nữa.

Mấy người kia nghĩ thấy lời Mã Chinh nói rất đúng. Thì ra Hộ Quốc Tự vốn có Gia Luật Hỉ Tôn, Một Tầng Ngoa Bàng ở đây, bảo vệ dày đặc, nhưng sau khi đám người Gia Luật Hỉ Tôn đi rồi, cũng mang theo từng nhóm hộ vệ đi theo. Nhóm người Mã Chinh là nhóm đi cuối cùng, chợt nghe trong điện có tiếng động, liền quay lại kiểm tra. Bắt được Địch Thanh là công lớn, nếu chuyện bắt người truyền ra bên ngoài, công lao chia ra thì không ..

Mã Chinh thấy mấy tên thủ hạ tán thành, tiến lên một bước, rút đao ở thắt lưng ra, uy hiếp nói:

- Địch Thanh, nếu ngươi nghe lời đi theo ta, ta không giết ngươi. Nếu ngươi muốn phản kháng, ta sẽ giết ngươi!

Địch Thanh thấy Mã Chinh thì cũng thấy kỳ lạ, nhìn xung quanh, khẽ thở dài nói:

- Không ngờ Địch Thanh ta cuối cùng lại rơi vào tay ngươi. Không sai, ta không còn sức để phản kháng...

Lời còn chưa dứt, Mã Chinh đã cười quái dị nói:

- Ngươi thực sự không còn sức để phản kháng, vậy thì tốt!

Đang nói, đột nhiên vung đao!

Ánh đao nhanh như chớp xoay mình loang loáng sắc bén.

Chỉ nghe “phập phập phập” ba tiếng vang lên, đao vung máu rơi, ba gã thủ hạ sau lưng Mã Chinh bị cắt đứt yết hầu, hoặc ở ngực, giữa mặt lên trời ngã xuống.

Ba người vừa chết kia trong mắt vẫn còn tia khó tin, rõ ràng không hiểu chuyện gì xảy ra.

Xuất đao là Mã Chinh, nhưng y lại chém thủ hạ của mình.

Ngay cả trong mắt Phi Tuyết cũng lộ vẻ kinh ngạc, không hiểu sao Mã Chinh lại làm vậy? Lẽ nào Mã Chinh muốn độc chiếm công lao, hoặc lẽ Mã Chinh ghi hận Địch Thanh trong lòng, một lòng muốn giết Địch Thanh, chỉ sợ thủ hạ ngăn cản nên mới ra tay với thủ hạ trước để rảnh rang xử lý?

Mã Chinh thu đao, nắm tay Địch Thanh, hạ thấp giọng nói:

- Theo ta.

Vừa nói y vừa kéo Địch Thanh đi.

Địch Thanh cũng không phản kháng, chỉ nói với Phi Tuyết:

- Ngươi không nên xông loạn, muốn đi Sa Châu thì hãy theo ta.

Phi Tuyết nghe vậy, lập tức gật đầu, đi theo Địch Thanh.

Mã Chinh rất quen thuộc đối với Hộ Quốc Tự, không đi cửa chính mà chỉ đi hậu điện, lúc đi ra từ cửa hông nghe có tiếng kêu liên tục tại trạm gác của Hộ Quốc Tự, rõ ràng có người phát hiện thì thể ba người kia nên đã kêu báo nguy.

Mã Chinh cũng không hoảng, hiểu rõ đường tắt như lòng bàn tay, đơn giản chỉ kéo Địch Thanh qua đề phòng, đợi sau ngõ hẻm không có ai, lúc này mới mỉm cười, chấp tay với Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân, thuộc hạ Phượng Minh bái kiến!

Ngõ hẹp trống vắng, Mã Chinh đột nhiên thi lễ, với Địch Thanh, Địch Thanh cũng không lấy làm lạ, chỉ nói:

- Hôm nay nhờ có ngươi ra tay trợ giúp, nếu không ta đã không thoát được.

Nhìn Mã Chinh, Địch Thanh bỗng nhiên nhớ tới ông lão đã qua đời kia.

Phượng Minh – binh sĩ thứ chín trong Thập Sĩ Tây Bắc! Mặc dù

Phượng Minh hiện nay, tên cũng như người vậy.

Năm xưa một đao tại Thái Bạch Cư mặc dù đã cắt đứt một tai của Mã Chính, nhưng lại khiến Mã Chính có thể thuận lợi vào vương cung Hưng Khánh phủ. Mã Chính cam nguyện trà trộn làm Điện tiền thị vệ của kinh đô nước Hạ để báo đáp ân tình của Chung Thế Hành. Từ nhiều năm trước, Chung Thế Hành đã phải không ít người lặng lẽ thâm nhập vào khắp nước Hạ.

Đương nhiên... Cũng bao gồm cả Sa Châu.

Phượng Minh có hai dụng ý, thứ nhất là dò hỏi quân tình của nước Hạ, thứ hai là toàn lực không tiếc phải trả bất cứ giá nào để tìm kiếm bí mật Hương Ba Lạp. Không tiếc phải trả bất cứ giá nào này không chỉ bao gồm cả lỗ tai, mà còn bao gồm cả tính mạng.

Trong Thập Sĩ, vốn đã chuẩn bị hy sinh tính mạng bất cứ lúc nào.

Chỉ cần chết có giá trị!

Mặc dù Mã Chính đã không còn vẻ láu lỉnh nhưng trong mắt vẫn có tia tôn kính, mỉm cười nói:

- Dịch tướng quân, ta biết người bị nhốt trong vương cung nhưng nhân thủ của chúng ta ở trong cung quá ít, nên không có cách nào cứu người ra, bởi vậy nghe người phân phó mà không dám có hành động. Biết Thiên Hòa Điện có chuyện lớn xảy ra, người cũng mất tích, chúng ta rất bất an. May mà lại có thể gặp người, chắc Dịch tướng quân là người tốt nên được ông trời trợ giúp.

Dứt lời thở phào một hơi.

Dịch Thanh cười cười, biết Mã Chính nói là thật. Tuy Mã Chính là Phượng Minh nhưng ở trong vương cung nước Hạ như muối bỏ biển, muốn cứu Dịch Thanh ra căn bản không có khả năng

Nhưng cũng may Mã Chính còn có thể truyền tin tức lại cho hắn.

Mã Chính lại nói

- Thuộc hạ đã nghe phân phó từ Dịch tướng quân, đem tất cả mọi việc trong vương cung chuyển cho Hàn Tiểu. Hàn Tiểu đang ở trong viện, nếu thấy Dịch tướng quân không việc gì, chắc chắn là sẽ rất vui.

Lúc trước bọn họ gặp mặt, việc nhấn nhủ tin tức căn bản không cần phải nói ra. Lúc trong nhà tù, khi Mã Chính đến, Dịch Thanh hay dùng tay để làm động tác rất nhỏ diễn đạt ý của mình cho Mã Chính. Mà Mã Chính cũng chỉ dùng động tác bằng ngón tay để trả lời Dịch Thanh.

Dịch Thanh gật đầu, nói với Phi Tuyết:

- Phi Tuyết, ta cũng rất muốn mau chóng đến Sa Châu, nhưng dục tốc bất đạt, đợi gặp Hàn Tiểu rồi, hắn sẽ dùng tốc độ nhanh nhất hộ tống chúng ta vào đó.

Thấy trong mắt Phi Tuyết có phần lo lắng, Dịch Thanh không kìm được hỏi:

- Phi Tuyết, tóm lại cô lo lắng cái gì? Có thể nói cho ta nghe xem ta có thể giúp được gì không?

Sự khó hiểu này tồn tại trong lòng Dịch Thanh đã lâu, Phi Tuyết có liên quan gì với Hương Ba Lạp. Năm xưa Phi Tuyết muốn dẫn hắn đi Hương Ba Lạp, mục đích là gì?

Ánh mắt trong suốt Phi Tuyết khẽ lướt qua khuôn mặt Dịch Thanh, bắt gặp Dịch Thanh cũng đang nhìn mình. Đột nhiên Dịch Thanh phát hiện, trong ánh mắt Phi Tuyết mang theo sự ưu thương.

Nhưng sự ưu thương này dời đi theo ánh mắt không thấy nữa, Phi Tuyết chỉ nói:

- Nếu mục tiêu đã định trước, vậy người mau chóng đi.

Dịch Thanh còn định hỏi lại thì đã đi tới cuối ngõ hẻm. Ở đó có một cánh cửa nhỏ, Mã Chính khẽ gõ ba cái, cửa nhỏ hé mở, lộ ra một khuôn mặt tươi cười.

Dịch Thanh thấy khuôn mặt tươi cười đó, tạm thời quên hỏi lại Phi Tuyết, tiến lên một bước, nói:

- Hàn Tiểu, các người không sao chứ?

Người đi ra chính là Hàn Tiểu, gã mặc trang phục giống hạ nhân trong thành, rõ ràng là che giấu thân phận. Giây phút thấy Dịch Thanh, gã há to miệng, nhất thời quên cả cười, đợi xác định trước mắt đúng là Dịch Thanh thì lại hưng phấn khó có thể tưởng tượng!

217. Chương 458: Đôn Hoàng (2)

Nghe Dịch Thanh hỏi, trong mắt Hàn Tiểu hiện lên tia cảm động, vội nói:

- Dịch tướng quân, chúng ta không sao. Lúc đầu người tới cản phía sau, Lý Đình mang mấy người tới phụ trách tiếp ứng người, sau đó chúng ta đưa Quách Quỷ đến nơi an toàn, đợi lâu không thấy người tới thì vô cùng lo lắng. Sau đó lại đi tìm..mới phát hiện Lý Đình bị trọng thương, Lý Đình nói người bị bắt đi rồi, kẻ địch lại nhiều, hẳn không địch lại chúng, cứu không được người.

- Vậy Lý Đình đâu?

Trong lòng Dịch Thanh cảm kích, với tính cách của Lý Đình, đương nhiên sẽ toàn lực tới cứu, cũng không ngờ Không Tàng Ngộ Đạo đã sớm chuẩn bị, Lý Đình đối mặt với đối thủ cuộn trào mãnh liệt, có thể sống sót cũng là kỳ tích.

Hàn Tiểu lắc đầu nói:

- Mặc dù hẳn thương thế nặng, nhưng lại không lo đến tính mạng. Quách Quỷ cũng không sao, mọi người đều lo lắng cho Dịch tướng quân, vốn đang nghĩ cách vào cung cứu người ra.

Nói đến đây, Mã Chính nhìn qua.

Mã Chính nói tiếp:

- Trong cung nước Hạ đề phòng nghiêm mật, người ngoài rất khó lên vào. Hàn Tiểu đã làm giả lệnh phù của bọn họ, ta chuẩn bị dùng nó để cứu người ra khỏi tù trước, nếu bị bọn họ phát hiện, cũng đành phải dùng hành động như hôm nay để xông ra thôi.

Dịch Thanh biết những thủ hạ này chưa bao giờ buông bỏ việc trợ giúp mình, trong lòng cảm kích, nghĩ tới một chuyện, nói:

- Vệ Mộ Sơn Thanh và A Lý còn đang trong lao ngục, không biết có sao không. Ta nghĩ lúc này trong cung hỗn loạn, hẳn là không có ai để ý động tĩnh bọn họ, các người có thể cứu bọn họ ra.

Mã Chính tuân lệnh, Hàn Thiếu thở phào, nói:

- Vốn chúng ta chuẩn bị sau khi thấy người thì phát động với Nguyên Hạo, nào ngờ Thiên Hòa Điện có biến, cũng may là người không sao.

Y không nói gì thêm nhưng sự quan tâm trong đó không nói ra cũng hiểu. Bởi vì bọn họ không chỉ là thuộc hạ của Dịch Thanh, mà còn là huynh đệ của Dịch Thanh.

Thứ tình cảm này ngay cả Phi Tuyết cũng cảm nhận được, trong lòng dao động, nàng ngẩng lên nhìn bầu trời, dường như hồi ức gì đó.

Giờ khắc đó, trên khuôn mặt nàng đột nhiên hiện lên tia dịu dàng, trong đó mang theo nỗi buồn vô cớ.

Nhưng đám người Dịch Thanh đang vui mừng gặp lại nhau nên không để ý thấy biểu cảm kỳ lạ của Phi Tuyết.

Tiếp đó Hàn Tiểu kể lại đơn giản tình hình sau khi Dịch Thanh bị bắt. Thì ra sau khi Hàn Tiểu biết Dịch Thanh bị bắt lập tức đoán do người Hạ làm chuyện này, bọn họ tìm không được thi thể của Dịch Thanh nên tràn đầy hy vọng là Dịch Thanh không chết, lập tức lệnh cho Đãi Mệnh tìm hiểu tin tức dọc đường.

Nhưng Không Tàng Ngộ Đạo làm việc cực kỳ chu đáo chặt chẽ, căn bản không để lại bất cứ đầu mối truy tìm tung tích gì.

Hàn Tiểu bắt đắ dĩ phải chạy tới Phủ Hưng Khánh, bằng trực giác của mình nghĩ đối thủ ra sức bắt Địch Thanh bằng được, chắc chắn có liên quan đến Nguyên Hạo.

Sự thật chứng minh Hàn Tiểu phán đoán không sai, khi Hàn Tiểu chưa tới Phủ Hưng Khánh thì đã nhận được tin tức của Phương Minh ẩn núp trong Hạ Cung truyền ra, Địch Thanh ở ngay trong vương cung, không chỉ bị nhốt, hơn nữa còn bị trúng độc.

Hàn Tiểu đến sau phủ Hưng Khánh, lập tức triển khai hành động nghĩ cách cứu Địch Thanh, nhưng dù sao thực lực bọn hắn hữu hạn, định chuẩn bị mạo hiểm một kích, không ngờ Thiên Hòa Điện có biến lớn, Nguyên Hạo mất tích, nhưng Địch Thanh lại được cứu ra toàn vẹn không bị sao.

Nói đến đây, Hàn Tiểu lo lắng nói:

- Địch tướng quân, Mã Chính nói người trúng độc...có thể giải được không?

Địch Thanh giơ chân tay lên, định nói gì đó, đột nhiên trên mặt lộ vẻ cổ quái. Giờ phút này hắn cảm nhận được tinh lực dần phục hồi, không còn hoạt động uể oải như trước, nhớ ra lúc đi ra Phi Tuyết từng cho hắn uống một viên được hoàn, lẽ nào viên thuốc đó là thuốc giải?

Sao Phi Tuyết lại có thuốc giải?

Phi Tuyết thấy Địch Thanh nhìn mình, nói:

- Thuốc giải là do Trương Diệu Ca đưa, mặc dù Nguyên Hạo không hiểu Đan Đan, nhưng Đan Đan lại hiểu Nguyên Hạo. Trước khi Trương Diệu Ca đánh người bay ra ngoài đã đưa thuốc giải cho ta.

Địch Thanh cười chua xót, trước mắt lại hiện lên hình ảnh thiếu nữ ngây thơ giảo hoạt, trừng mắt nói với hắn:

- Địch Thanh, hai chúng ta không ai thiếu nợ ai.

Ân oán giữa người và người lại dễ dàng cởi bỏ như vậy?

Phục hồi lại tinh thần, Địch Thanh nói:

- Hàn Tiểu, người hãy lập tức an bài một chuyện, lúc này ta và Phi Tuyết muốn toàn lực tới Sa Châu...Đôn Hoàng...

Liếc sang nhìn Phi Tuyết, thấy nàng không chút dị nghị gì, Địch Thanh thầm nghĩ: “Thì ra nơi mà lúc trước Triệu Minh nói chắc chắn là Hương Ba Lạp. Lúc trước Phi Tuyết cũng muốn đưa ta đi theo nàng, kết quả thì sao?”

Thấy bộ dạng Hàn Tiểu muốn nói lại thôi, Địch Thanh nói:

- Có gì không tiện à?

Hàn Tiểu nói:

- Thật ra không có. Từ phủ Hưng Khánh đi Sa Châu có hai con đường có thể chọn, một là xuyên qua sa mạc Đẳng Cách Lý sa mạc đi thẳng tấp, một con đường khác là xuống phía nam đi Lương Châu, sau đó đi hướng tây qua phủ Tuyên Hóa, Túc Châu và Qua Châu. Nếu luận lộ trình, con đường thứ hai xa hơn đường thứ nhất.

Thấy Địch Thanh có chút do dự, Hàn Tiểu kiến nghị:

- Đi sa mạc mặc dù nhanh hơn, nhưng lại nguy hiểm hơn. Ta kiến nghị Địch tướng quân nếu muốn đi Sa Châu thì nên đi con đường thứ hai thì tốt hơn, dọc đường chúng ta có thể tiếp ứng.

Địch Thanh biết kiến nghị của Hàn Tiểu là có lý của gã, gật đầu nói:

- Được, vậy lúc nào có thể xuất phát?

- Bất cứ lúc nào cũng có thể đi.

Hàn Tiểu nói:

- Nhưng...Diệp bộ đầu vẫn đang tìm người, người có thể chờ Diệp bộ đầu rồi mới đi được không?

- Diệp bộ đầu? Diệp Tri Thu?

Địch Thanh vui mừng:

- Hắn đã ở Phủ Hưng Khánh?

Rồi đột nhiên nghĩ: “lúc trước Diệp Tri Thu nói với hắn về chuyện Phục Tạng xong rồi quay về Phủ Hưng Khánh, những năm gần đây hắn vẫn chưa được gặp Diệp Tri Thu.”

Bộ đầu lợi hại giỏi giang kia những năm gần đây đang làm gì?

Hàn Tiểu nói:

- Đúng vậy, hắn đang ở phủ Hưng Khánh, chính là hắn chủ động tìm ta. Cặp mắt của Diệp bộ đầu thật sắc bén, tuy ta đã cải trang nhưng hắn nhìn một cái là nhận ra ta. Hắn nghe nói Địch tướng quân bị nhốt tại vương cung, còn thoải mái nói với ta là hắn có cách cứu người.

Địch Thanh ngăn ra, nhớ tới Diệp Tri Thu thì lại nghĩ tới Quách Tuân, không kìm được nói:

- Hắn có biện pháp cứu ta? Lẽ nào Quách đại ca là tìm hắn?

Hàn Tiểu giật mình, lưỡng lự nói:

- Quách đại ca? Ai là Quách đại ca?

Địch Thanh cũng không biết giải thích làm sao, một lát hạ thấp giọng nói:

- Là Quách Tuân Quách đại ca...Là đại ca của Quách Quỳ.

Nói đến đây, lại nghĩ: “Tại Thiên Hòa Điện, Quách Tuân bị trúng một tiễn, hiện giờ có sao không?”

Hàn Tiểu trợn mắt lú lưỡi, một lát mới nói:

- Quách Tuân? Vậy chẳng phải...

Gã Hắc cũng không nói gì nữa, nếu không phải có Địch Thanh đứng trước mặt thì gã đã sớm phạm sai lầm rồi.

- Quách Tuân...

- Quách Tuân không chết!

Địch Thanh vừa mới hai ra hai từ thì cũng có một giọng nói cùng đồng thời vang lên, hắn quay ngoắt đầu lại, thấy một người từ đầu tường nhảy xuống, nói:

- Quách Tuân không chết,

Người nọ đẩy phong trần, ăn mặc theo y phục của quân Hạ Hưng Khánh phủ. Mặc dù y phục rất cũ nát nhưng vẫn không che giấu được hai hàng lông mày như kiếm phong, phong thái như kiếm quang. Mọi người nhìn thấy người nọ thì vừa mừng vừa sợ, người đó chính là Diệp Tri Thu!

218. Chương 459. Đôn Hoàng (3)

Hiện tại Địch Thanh vẫn luôn hoài nghi việc Quách Tuân sống lại, thậm chí nghĩ mình đang nằm mộng, giờ nghe Diệp Tri Thu nói vậy, trong lòng vừa mừng rỡ vừa chua xót, vội bước lên trước, nói:

- Diệp bộ đầu, nhiều năm không gặp, huynh khỏe không?

Hắn thấy Diệp Tri Thu nói như vậy, biết Diệp Tri Thu chắc chắn biết chuyện của Quách Tuân,

Diệp Tri Thu cười ha ha, sang sảng. Mấy năm nay hắn dù vẫn mang danh là bộ đầu nhưng lại chưa hề quay lại kinh thành, nhưng tính cách hào hùng vẫn không hề thuyên giảm.

- Quách Tuân bị thương, nhưng không chết được.

- Quách đại ca ở đâu? Mấy năm nay vì sao huynh ấy không xuất hiện?

Địch Thanh vội hỏi.

Diệp Tri Thu khoát tay chặn lại, nói:

- Hiện tại không phải là lúc nói chuyện, Quách Tuân bảo ta tới tìm các người xong thì lập tức đưa các người đi gặp hắn, sau đó đi Sa Châu, không được chậm trễ. Nói gì thì vừa đi trên đường vừa nói.

Địch Thanh ngẩn ra, quay sang nhìn Phi Tuyết, không hiểu vì sao Phi Tuyết và Quách Tuân đều nóng lòng đi Sa Châu?

Những năm gần đây có quá nhiều chuyện xảy đến, hình như Phi Tuyết và Quách Tuân đều tỏ vẻ đặc biệt lo lắng! Chẳng lẽ là bởi vì Gia Luật Hỉ Tôn đi Hương Ba Lạp? Nhưng Hương Ba Lạp sẽ không bay mất, dù Gia Luật Hỉ Tôn có đến đó thì làm sao? Nhưng ngay cả Quách Tuân lẫn Phi Tuyết đều cho rằng lúc này nước Hạ nội loạn, là cơ hội tốt nhất để đi Hương Ba Lạp.

Không kịp suy nghĩ, Địch Thanh phân phó:

- Hàn Tiểu, người lập tức chuẩn bị đưa chúng ta đi Sa Châu.

Lại nói với Diệp Tri Thu:

- Diệp bộ đầu, Quách đại ca ở đâu? Xin huynh hãy dẫn ta đi gặp. Phi Tuyết, người đi theo ta.

Mọi người không dị nghị, thuốc giải đã phát huy tác dụng, thể lực của Địch Thanh đã dần dần hồi phục, dù là gặp phải binh Hạ cũng không đáng lo, nhưng để tránh phức tạp, liền đơn giản cải trang thành quân Hạ, Phi Tuyết cũng không phản đối.

Diệp Tri Thu ra khỏi cửa trước, hạ thấp giọng nói với Hàn Tiểu hai câu, Hàn Tiểu gật đầu, trả lời:

- Ta sẽ nhanh đến đó.

Lúc này Diệp Tri Thu mới xuất phát, dẫn theo Địch Thanh đi xuyên qua đường phố chợ rõ ràng rất quen thuộc địa hình ở đây.

Lúc này trong Hưng Khánh phủ đã sớm bao phủ bầu không khí lạnh lẽo tiêu điều, có binh thường lui tới, không ít bách tính chỉ biết trong cung có biến, nhưng không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Địch Thanh nhìn thần sắc người qua đường, lẩm bẫm:

- Nếu bọn họ biết vương cung đã xảy ra chuyện gì, chỉ sợ cũng không thể nào bình an như này.

Hắn chỉ có chút cảm thán, đồng thời suy nghĩ tại Hưng Khánh phủ vẫn chưa hoàn toàn giới nghiêm thì làm sao mà thuận lợi ra khỏi thành.

Diệp Tri Thu nhướng mày, khẽ nói:

- Không sai, tin tức này thật sự kinh thiên động địa. Nếu truyền ra, ai cũng không che giấu được. Quách Tuân nói, nếu Mục Liên Vương trong Hương Ba Lạp biết Nguyên Hạo đã chết, rất có khả năng sẽ phá hủy Hương Ba Lạp!

Phi Tuyết vốn như không để tâm chuyện gì trong lòng, nghe Diệp Tri Thu nói vậy, sắc mặt đột nhiên thay đổi. Địch Thanh nghe xong cũng chấn động, thiếu chút nữa là nhảy dựng lên. Hắn cuối cùng đã hiểu vì sao Quách Tuân nóng lòng muốn dẫn hắn đi Hương Ba Lạp, cũng hiểu vì sao Gia Luật Hỉ Tôn phải lập tức đi đến nơi đó.

Tại Hộ Quốc Tự, hắn từng nghe Một Tàng Ngoa Bàng nói, lúc này trấn thủ tại Sa Châu chính là Mục Liên Vương!

Long Bộ Cửu Vương, bát bộ tối cường. Mục liên trung hiếu, dữ thiên đồng cương.

Trong Phật giáo có truyền thuyết, Mục Liên là một trong mười đại đệ tử của Phật đà, thần thông bậc nhất, vô cùng hiểu thuận với mẫu thân và với tính cách tử vì đạo khiến thế nhân kính ngưỡng.

Long Bộ cứu vương dưới trướng Nguyên Hạo đã chết hơn phân nửa, lúc này ngoại trừ La Hầu Vương và A Nan Vương vẫn ở tại Vân Trung ra, thì chỉ còn lại Mục Liên Vương!

Mục Liên Vương là người trung thành tận tâm nhất đối với Nguyên Hạo. Một người như vậy, nếu biết Nguyên Hạo bị phản bội giết chết, tiếp theo đó sẽ làm ra chuyện gì thì không ai biết được.

Địch Thanh nghĩ tới đây, trong lòng như bị cú sốc, hận không thể lập tức bay đến Sa Châu.

Diệp Tri Thu biết nỗi lòng của Địch Thanh, bước đi liền nhanh hơn. Ba người rất nhanh đã lại đến một ngõ hẻm. Diệp Tri Thu đi vào trước, cuối ngõ nhỏ không còn đường!

Diệp Tri Thu cũng không dừng lại, búng người nhảy lên tường, thì ra hắn đi đường tắt cho tiện, không muốn người khác chú ý đến, ngay cả cửa chính cũng không đi qua.

Địch Thanh quay lại nhìn Phi Tuyết, tay ôm lấy eo nàng, dùng chân mượn lực mang Phi Tuyết bay lên đầu thành, nhảy vào trong viện. Đối với Địch Thanh mà nói, thời gian cấp bách, Phi Tuyết tuyệt đối sẽ không qua được tường cao, vì vậy hắn mới có hành động đó.

Nhưng lúc hắn ôm tấm lưng mảnh khảnh của Phi Tuyết, trong lòng chợt cảm thấy kỳ lạ.

Loại cảm giác này như rất quen thuộc.

Mặc dù lúc này gió lạnh nhưng khi hắn ôm Phi Tuyết mềm mại thì lại cảm giác tựa như hắn và Phi Tuyết đã thân quen cả đời rồi.

Trong đầu tựa như có bóng hình hiện lên, có tư thế hào hùng, có phồn hoa tự cấm. Trong tư thế hào hùng có tướng quân chiến trường ngang dọc, trong phồn hoa tự cấm có người ngóng trông...

Hình ảnh này hắn chưa bao giờ gặp nhưng sao lại có hình ảnh này xuất hiện?

Địch Thanh trần ngập kinh ngạc, lúc nhảy xuống đầu tường thì không kịp được nhìn vào mắt Phi Tuyết, thấy trong mắt nàng đầy ý dịu dàng, trong vô thức dựa vào ngực hắn, nhưng ngay tức khắc thân thể mềm mại lại cứng ngắc lùi ra xa.

Nhưng động tác rất nhỏ đó Địch Thanh lại nhìn thấy, trong lòng chấn động, dưới chân cũng chấn động, hai người liền rơi xuống mặt đất.

Địch Thanh lập tức ngẩng lên nhìn về phía trước, thấy trước bàn đá trong viện có một người ngồi đó, mỉm cười nhìn hắn, chính là Quách Tuân!

Giây phút đó, Địch Thanh trần ngập vui sướng, sự hoang mang trong ngực tức thì quẳng hết đi, chăm chú bước đến cầm tay Quách Tuân, liên tục nói:

- Quách đại ca, huynh không chết... Thật tốt quá.

Ngoại trừ mấy câu này ra, hắn thật sự không có cách nào biểu đạt sự kích động trong lòng mình.

Gương mặt Quách Tuân gầy gò, thần sắc hơi tái, nhưng khi cầm tay Địch Thanh vẫn mạnh mẽ có lực như trước. Nhìn Địch Thanh, Quách Tuân mỉm cười nói:

- Địch Thanh, những năm qua đệ...tốt chứ. Đi thôi, chúng ta cùng đi Sa Châu.

Địch Thanh nghẹn ngào, không ngờ Quách Tuân đột nhiên xuất hiện việc đầu tiên là muốn cứu hắn, chuyện thứ hai chính là dẫn hắn đi Sa Châu.

Lẽ nào những năm qua Quách Tuân vẫn luôn bên ba chuyện Hương Ba Lạp?

Nghĩ tới đây, lại để ý thấy gương mặt tái nhợt của Quách Tuân, Địch Thanh đột nhiên chau hàng lông mày, thầm nghĩ: “Với tính tình của Quách đại ca, nếu dẫn ta đi Sa Châu thì chỉ cần để Diệp Tri Thu đưa ta đi là được rồi, vì sao huynh ấy nhất định phải chờ ta?” Lại nhìn thấy ngực Quách Tuân hơi gồ lên, bỗng nhiên Địch Thanh hiểu, tay đang cầm tay Quách Tuân run lên:

- Quách đại ca, huynh bị thương rất nặng?

Quách Tuân nhìn sang Diệp Tri Thu, Diệp Tri Thu cười khổ nói:

- Ta chưa hề nói gì ca. Nhưng đệ đệ của người hiểu người.

Quách Tuân muốn cười nhưng cuối cùng lại lấy tay che miệng khẽ ho khan vài tiếng, khàn giọng nói:

- Ta trúng một tiễn của Nguyên Hạo, nhưng không hề gì.

- Nhưng một tiễn đó...

Địch Thanh đã từng thấy một mũi tên đó bắn trúng ngực của Quách Tuân, tức thì sống mũi cay cay, hắn biết chuyện cũ giữa Quách Tuân và nhà hắn, nhưng chưa bao giờ hắn hận Quách Tuân, đối với Quách Tuân, hắn chỉ có cảm kích.

Quách Tuân cười cười:

- Tuy Nguyên Hạo mạnh nhưng muốn giết ta cũng không dễ dàng như vậy. Thôi, đừng lè mề nữa, ta nhất định phải đi Sa Châu. Tri Thu, chuẩn bị xong hết chưa?

219. Chương 460. Đôn Hoàng (4)

Còn chưa nói hết, trước cửa vang lên tiếng động, không bao lâu, Hàn Tiểu tiến đến, nói:

- Ta đã thăm dò được tin tức hiện tại Phủ Hưng Khánh cho phép ra nhưng không cho phép vào, có lợi cho chúng ta ra khỏi thành. Xe ngựa đã chuẩn bị xong hết rồi, dọc đường sẽ có khoái mã tiếp ứng chúng ta, chúng ta không nên làm lỡ hành trình.

Thấy Quách Tuân, Hàn Tiểu vô cùng kinh ngạc, nhưng cuối cùng cũng không hỏi gì.

Quách Tuân gật đầu, chậm rãi đứng lên, nói:

- Địch Thanh, đệ yên tâm, ta không sao. Đi thôi.

Y không nói thêm gì nữa, sải bước ra khỏi cổng.

Địch Thanh biết tính đại ca quật cường, bất đắc dĩ phải đi theo.

Mọi người hòa trộn vào trong đội thương ra khỏi thành không chút gặp nguy hiểm gì. Đội sau khi ra khỏi thành nam, Quách Tuân vốn muốn dùng khoái mã đi Sa Châu, nhưng Địch Thanh thấy sắc trời đã tối, kiên quyết không đồng ý, nói phải ngồi xe ngựa qua một đêm trước đã.

Quách Tuân trầm ngâm chốc lát, cuối cùng đồng ý.

Mọi người lên một chiếc xe ngựa, Quách Tuân và Địch Thanh ngồi đối diện, Phi Tuyết lặng yên ngồi bên cạnh Địch Thanh, Diệp Tri Thu tự mình đánh xe ngựa dọc Hoàng Hà đi xuống, qua dãy núi Trường Thành mà đi.

Xe ngựa lóc cóc có chút xóc nảy, Địch Thanh tuy có muôn vàn tâm sự nhưng thấy sắc mặt Quách Tuân như thế, một câu hỏi cũng không thốt ra khỏi miệng được.

Chẳng biết qua bao lâu, cuối cùng Quách Tuân lại mở miệng hỏi:

- Đệ nhất định kỳ lạ mấy năm nay ta đi đâu, vì sao không tìm đệ và tiểu Quỷ?

Nhắc đến Tiểu Quỷ, trong mắt Quách Tuân chưa sự dịu dàng và hoài niệm.

Những năm gần đây, y luôn nhớ hai người, một là Địch Thanh, một là Quách Quỷ. May mà hai người này đều bình an không xảy ra chuyện gì.

Địch Thanh nói:

- Quách đại ca, qua mấy ngày nữa rồi hãy nói sau.

Quách Tuân cười cười, nói:

- Thật ra trận đánh ở Tam Xuyên Khẩu, ta thật sự nghĩ mình đã chết, haizz...

Y thở dài, nhớ lại tình cảnh thảm liệt lúc đó, thần sắc buồn bã:

- Ta không thể cứu những huynh đệ đi theo ta, thật sự cũng muốn chết theo. Lúc đó tình hình hỗn loạn, sau khi ta giết trên trăm người cũng bị thương nghiêm trọng, lại trúng mấy mũi tên, cuối cùng đã bị ngã xuống ngựa, bị nước sông cuốn trôi không biết tới nào.

Địch Thanh nghe Quách Tuân nói lại rất bình thản, thầm nghĩ: “Quách đại ca có năng lực như vậy mà cũng không chống đỡ được, đủ thấy lúc đó huynh ấy thật sự là cứu tử nhất sinh.” Liền thoải mái nói:

- Quách đại ca, năm xưa huynh đã tận hết sức rồi, binh bại cũng không thể trách được huynh.

Thần sắc Quách Tuân lộ vẻ lạ lùng, lẩm bẩm:

- Vậy thì trách ai?

Thấy Địch Thanh kinh ngạc, Quách Tuân chuyển hướng câu chuyện, nói:

- Lúc đó người chết nhiều lắm, con sông đó gần như biến thành sông máu, thi cốt chồng chất, quân Hạ tìm không được ta thì tiếp tục truy sát qua đó. Sau khi ta tỉnh lại, phát hiện mình gần như đông cứng giữa sông, ta có thể tỉnh lại...coi như là một kỳ tích.

Trên mặt lộ vẻ khác lạ, một lát sau Quách Tuân mới nói:

- Sau khi ta tỉnh lại, dưỡng thương hơn một năm thương thế mới khá lên.

Địch Thanh muốn hỏi vì sao những ngày dưỡng thương Quách Tuân không gửi tin tức cho bọn hắn, nhưng thấy thần sắc Quách Tuân âm trầm nên đành lẳng lặng chờ Quách Tuân nói.

Quách Tuân nói:

- Lúc đó ta nghe tiếng đệ lớn tiếng xông ra thì rất vui mừng, nhưng lúc đó tuy vết thương của ta đã khá hơn nhưng lại không có sức gì cả.

Địch Thanh thấy kỳ lạ, thầm nghĩ: “Trong Thiên Hòa Điện, một kích sấm sét của Quách Tuân rõ ràng hơn hẳn năm xưa, sao Quách Tuân lại nói bản lĩnh không có là ý gì?”

Quách Tuân nói:

- Ta biết lúc đó ta không có khả năng, không giúp được các đệ gì cả, nhưng bởi vì..

Dừng một chút, Quách Tuân lại không nói rõ vì sao, mà nói:

- Ta lo lắng rất lâu, trốn trong Thanh Đường thì bắt gặp Cốc Tư La.

Địch Thanh chấn động, chần chừ nói:

- Huynh thấy Cốc Tư La làm gì?

Quách Tuân liếc sang Phi Tuyết, cũng thấy Phi Tuyết nhìn qua, ánh mắt hai người gặp nhau, Phi Tuyết đột nhiên khẽ lắc đầu. Quách Tuân chuyển ánh mắt đi, gục đầu xuống, tay áo không có gió mà tự lay động.

Địch Thanh càng cảm thấy dường như giữa Quách Tuân và Phi Tuyết có quan hệ gì đó, hoặc là nói bọn họ không muốn nói với mình.

Xưa nay Phi Tuyết là vậy, nói chưa đến ba phần, nhưng vì sao Quách Tuân cũng đối với Địch Thanh hẳn như vậy?

Mặc dù Địch Thanh không rõ manh mối trong đó, nhưng lại tin Quách Tuân, nên chờ đợi Quách Tuân giải thích. Hắn biết, nếu Quách Tuân biết bí mật Hương Ba Lạp, tuyệt đối sẽ không hề giấu diếm Địch Thanh hẳn.

Quách Tuân cúi đầu một lát, mới nói:

- Cốc Tư La cũng từng bị ảnh hưởng bởi Ngũ Long...

- Điều này đệ đã biết. Là Phi Tuyết nói cho đệ biết.

Địch Thanh lập tức nói.

Quách Tuân lại nhìn về phía Phi Tuyết, trong mắt tràn ngập hàm ý phức tạp, lẩm bẩm:

- Đệ biết rồi? Ồ...sau khi ta gặp Cốc Tư La, hắn chia cho phần bản đồ, nói là địa đồ về Hương Ba Lạp, là con cháu họ Tào để lại.

Địch Thanh chấn động, vội la lên:

- Vậy bản đồ đó...hơn phân nửa là giả rồi! Thủ đoạn Nguyên Hạo độc ác, ra sức muốn phân tán bản đồ ra để một lưới bắt hết những người đi đến đó. Quách đại ca, huynh không đi chứ?

Dứt lời lại lấy trong người ra một phần bản đồ, đưa cho Quách Tuân, nói:

- Quách đại ca, hai phần bản đồ này một là của Chúng Thế Hành, một là công chúa đưa cho đệ. Huynh xem đi.

Thần sắc Quách Tuân kỳ lạ, chậm rãi nhận lấy hai phần bản đồ, mở xem phần bản đồ của Chúng Thế Hành trước, rồi nói:

- Đây là tấm bản đồ Cốc Tư La đưa cho ta!

Địch Thanh thấy trên mặt Quách Tuân không có chút gì ngạc nhiên phần nộ, rõ ràng là đã biết việc này thì thấp thỏm bất an, chỉ sợ Quách Tuân thực sự bị lừa, nhưng nghĩ lại, thì lại cười gượng, chẳng phải lúc này Quách Tuân đang khỏe mạnh ngồi trước mặt hắn đây sao?

Quách Tuân mở tấm bản đồ thứ hai mà Địch Thanh đưa cho, đột nhiên trên mặt lộ vẻ kích động, y xem tỉ mỉ khá lâu, sau đó mới buông tấm bản đồ xuống, lẩm bẩm:

- Ta hiểu rồi, ta hiểu rồi.

Địch Thanh không hiểu gì, hỏi:

- Quách đại ca, huynh hiểu cái gì?

Quách Tuân nói:

- Đệ nhìn hai tấm bản đồ này có gì khác nhau không?

Y đưa tấm bản đồ cho Địch Thanh, Phi Tuyết cũng nhìn. Địch Thanh nhận lấy xem một lát, ngẩng lên nói:

- Hai tấm bản đồ này có chút giống nhau, nhưng hình như lại có chỗ rất nhỏ khác nhau?

Quách Tuân cười gượng:

- Những điểm rất nhỏ đó thật sự là muốn lấy mạng người khác. Tấm bản đồ Đan Đan đưa cho đệ đích xác là không sai, nhưng...

Y lại nhìn Phi Tuyết, nói:

- Nhưng chỉ sợ Đan Đan cũng không rõ tình hình hiện tại của Hương Ba Lạp.

Địch Thanh nghe Quách Tuân nói vậy, vội hỏi:

- Quách đại ca, chẳng lẽ...huynh đã đến đó rồi?

Quách Tuân trầm ngâm chốc lát, gật đầu nói:

- Không sai. Mấy năm qua ta đến gần Sa Châu thăm dò biết Hương Ba Lạp gần ngay Đôn Hoàng, dưới ba tòa núi lớn. Tình huống dưới đất vô cùng phức tạp, ta ở trong đó lòng vòng rất lâu mới tìm được cửa ra.

Một lát sau Địch Thanh mới nói:

- Quách đại ca, những năm gần đây huynh vẫn ở Sa Châu ư?

Giây phút đó, cảm giác trong lòng hắn rất kỳ lạ, mấy năm nay Quách Tuân bất vô âm tín, thì ra là vẫn ở mãi Sa Châu là chỉ vì Địch Thanh hắn.

Quách Tuân như nhìn thấu tâm tư Địch Thanh, cười cười nói:

- Ta cũng không phải hoàn toàn vì đệ, lúc đó cũng không có gì, chỉ là hiếu kỳ muốn xem Hương Ba Lạp là gì nên mới tốn chút tâm tư đi tìm. Khi ta tìm được tấm bản đồ thì lập tức đi tìm theo tấm bản đồ đó, nơi đó quân Hạ coi giữ cực ít, nhưng...bầy rập thì cực nhiều.

Địch Thanh cười khỏ nói:

- Quách Đại ca, huynh trúng kế rồi, vậy Nguyên Hạo hẳn là giết người địa phương trước rồi.

220. Chương 461. Đôn Hoàng (5)

Quách Tuân đột nhiên cười, nhưng trong thần sắc lại tràn đầy phần chấn:

- Lúc đó ta cũng có ý nghĩ như thế trong đầu, nhưng nghĩ lại, ở đây đã có nhiều cơ quan cạm bẫy như vậy, nó sẽ phản ngược lại. Binh pháp có nói,vốn nên hư hư thực thực, ba yếu đạo có rất nhiều quân Hạ, ta rất khó mà lên vào, mà dù có lên vào được thì cũng rất khó mà tiếp xúc được bí mật. Đã vậy, nếu ta cứ cứ theo hiểm cảnh mà đi, không chừng đó là cách tốt nhất để tiếp cận Hương Ba Lạp.

Trong mắt Phi Tuyết bỗng hiện lên tia kính phục nhìn Quách Tuân.

Trong lòng Địch Thanh khẽ động, nhìn Quách Tuân một lát, hỏi:

- Vậy sau đó thế nào?

Quách Tuân nhìn Phi Tuyết một cái, mới nói:

- Đường đánh dấu trên bản đồ giả, có thể nói đều là chỗ sát khí, nhưng ta dùng thời gian đi qua được hơn phân nửa.

Trong đó có bao nhiêu hỗn loạn hiểm ác đáng sợ và gian khổ mà Quách Tuân chỉ dùng cách nói hời hợt, đồng thời lại nói rất ngắn gọn:

- Nhưng ta ở trong đó phát hiện có mấy vết chân, vết chân nhỏ, hình như là của nữ nhân để lại...

Phi Tuyết vẫn im lặng không nói, lúc này lại lên tiếng:

- Vậy chắc là do ta để lại.

Địch Thanh chấn động, thất thanh nói:

- Cô cũng từ nơi đó vào Hương Ba Lạp?

Phi Tuyết chỉ gật đầu, không nói gì. Địch Thanh nghi hoặc trong lòng, thầm nghĩ nếu Phi Tuyết cũng biết cách tiến vào Hương Ba Lạp, vì sao lại một mực dây dưa bên ngoài?Lúc trước Phi Tuyết muốn dẫn Địch Thanh hẳn đi Hương Ba Lạp, là vì sao? Sao Phi Tuyết có thể tránh được những cơ quan cạm bẫy này?

Quách Tuân thấy Phi Tuyết thẳng thắn thừa nhận, trong mắt cũng lộ ra tia kỳ lạ, im lặng một lát mới nói tiếp:

- Lúc đó ta nhìn thấy vết chân kia, cũng không biết Phi Tuyết thường lui tới nơi nào...

Địch Thanh nghe đến đó lại thấy khó hiểu, lúc đó Quách Tuân không biết, vì sao sau đó lại biết?

Lại nghe Quách Tuân tiếp tục nói:

- Ta vô cùng khó hiểu, nhưng quan sát tỉ mỉ cẩn thận, phát hiện nơi để lại vết chân kia chính là nơi an toàn giữa cơ quan cạm bẫy. Sau khi ta thử vài lần, bắt đầu tìm ngược lại nơi có vết chân đó, vốn trong bản đồ còn có ký hiệu phía trước, nhưng khi vết chân tới nơi đất lún thì đột nhiên biến mất. Nơi đất lún đó dường như bị nứt ra một lỗ hổng cực kỳ sâu.

Phi Tuyết lãnh đạm nói:

- Quách Tuân quả nhiên thông minh. Tấm bản đồ đó của Nguyên Hạo thật ra chỉ là hư hư thật thật, thông qua đó để đi vào Hương Ba Lạp. Nếu người không theo bức vẽ mà đi, cả đời cũng đừng mong tiếp cận

Hương Ba Lạp, nhưng người lại hoàn toàn đi theo ký hiệu trong tấm bản đồ, nhưng vẫn không tìm được đường vào Hương Ba Lạp.

Địch Thanh chợt nói:

- Chẳng lẽ cửa vào Hương Ba Lạp chính là bên cạnh đất lồi đó.

Chẳng biết vì sao, càng tiếp cận được Hương Ba Lạp, trong lòng hắn lại càng thấp thỏm.

Quách Tuân thở dài, nói

- Mặc kệ Nguyên Hạo nghĩ thế nào, nhưng ta thật sự từ nơi đất lồi đó mà tiến vào Hương Ba Lạp! Mà bí đạo thật sự tiến vào Hương Ba Lạp, thật ra ngay dưới hiểm cảnh không xa! Bản đồ Đan Đan đưa cho và bản đồ Cốc Tư La đưa cho cũng gần giống nhau, nhưng khoảng cách vị trí dọc chỉ khác biệt vài trượng.

Y lại cảm thán nói:

- Nếu sớm có bản đồ của Đan Đan, thì ta có thể rút ngắn được thời gian. Haizz, xem ra chuyện duyên phận, thật sự là khó nói. Nhưng sự khổ cực của ta cũng không uổng phí, Thần Hương Ba Lạp đã thỏa mãn một nguyện vọng của ta, đó là khôi phục võ công cho ta!

Trên mặt Phi Tuyết lộ vẻ cổ quái, muốn nói lại thôi.

Địch Thanh hoàn toàn bị lời nói của Quách Tuân làm hấp dẫn, nghe mà trợn mắt há mồm, một lát mới nói:

- Hương Ba Lạp thật sự tồn tại, cũng thật sự có Thần? Vậy Thần đó bộ dạng như nào?

Quách Tuân không đáp mà hỏi lại:

- Đệ không tin lời ta nói?

Địch Thanh vội đáp:

- Không phải, không phải... Thế nhưng...

Hắn thấy bất an trong lòng, nhưng trong lúc nhất thời lại không rõ ràng đó là gì.

Quách Tuân nhẹ nhàng vỗ vỗ bờ vai Địch Thanh, thần sắc cũng có chút si dại, thổn thức nói:

- Thần đó có bộ dạng gì, ta thật sự không biết nói thế nào. Nhưng đệ rất nhanh sẽ biết, đệ tới đó rồi sẽ biết ngay. Tuy nhiên... chúng ta nhất định phải tới Hương Ba Lạp trước đám người Gia Luật Hỉ Tôn.

Địch Thanh càng nghĩ càng thấy kỳ lạ, cảm giác lời Quách Tuân nói không xác thực lắm, thấy Quách Tuân đã nhắm hai mắt lại, thần sắc uể oải nên không đành lòng hỏi tiếp. Nhìn sang Phi Tuyết, thấy nàng cũng dựa vào thành xe, hai mắt nhắm lại, cũng ngủ.

Xe ngựa xóc nảy, hàng mi dài của Phi Tuyết run run, mặc dù trên mặt vẫn bình thản nhưng không hiểu nguyên do vì sao, Địch Thanh lại cảm nhận được dù Phi Tuyết đang nhắm mắt nhưng lại giống như đang nhìn Địch Thanh hắn, mà trên gương mặt vốn lãnh đạm nhưng khi càng gần Hương Ba Lạp thì lại không hề có chút vui mừng, ngược lại còn mang theo chút ưu thương.

Sáng sớm hôm sau, Quách Tuân muốn cưỡi ngựa, Địch Thanh không lay chuyển được đành phải đổi sang cưỡi ngựa. Đến nửa đêm, lộ trình chạy được ba bốn trăm dặm, mặc dù Quách Tuân bị thương nặng nhưng vẫn vững như chông sắt, không hề nhắm mắt chau mày.

Hàn Tiểu thông minh tháo vát, đã sớm dùng bò cày đưa tin dọc đường chuẩn bị thay ngựa để tiếp ứng.

Những năm gần đây, hai bộ Đãi Mệnh, Phượng Minh mặc dù không thật sự tiếp cận được Hương Ba Lạp, nhưng một đường hướng tây tại biên giới nước Hạ cũng đã an bài không ít cơ sở ngầm, lúc này đã phát huy đầy đủ tác dụng.

Mọi người ban ngày cưỡi ngựa, ban đêm đổi ngựa, chỉ nghỉ ngơi chốc lát. Hành trình đi có thể nói là liên tục ngày đêm, qua Hoàng Hà đi Vân Hà đến Lương Châu, nhìn xa xa Thương Sơn hùng vĩ cao ngút uốn lượn ngàn dặm. Đi qua Xuân Phong vượt qua Ngọc Môn, sa mạc Kiến Thương cuộn cuộn, khí thế hào hùng.

Trên đường đi không chỉ một ngày, sau khi mọi người tiến vào Qua Châu, thỉnh thoảng bắt gặp những ốc đảo, những nơi cổ xưa, mà nhiều hơn là nhiều nơi hoang vu thê lương, cát cuộn cuộn trong thiên địa. Dưới sự mệnh mông cuộn cuộn mang phong cách bi thương cổ xưa.

Lại sau khi qua thành Thường Nhạc phía tây Qua Châu, mọi người đã đến gần núi Tam Ngụy, từ xa trông thấy Đôn Hoàng.

Đại mạc cô yên trịch, trường hà lạc nhật viên.

(Sa mạc lớn bốc khói trắng

Mặt trời lặn dưới sông dài)

Địch Thanh chưa bao giờ tới đây, nhưng bởi vì lòng luôn đặt ở Hương Ba Lạp nên cũng có chút hiểu biết đối với Đôn Hoàng.

Trên con đường cổ tơ lụa thê lương, trong sa mạc tây cương thiên hạ, không biết có bao nhiêu bi ca được viết nên trong sử sách, anh hùng huyết lệ.

Đôn Hoàng nổi danh từ xưa, thường thường có bách tính Trung Nguyên lưu lạc bị thua trận đến đây tị nạn. Từ Chiến Quốc, Tần Hán, đến Ngũ Hồ, Tùy Đường, khói lửa chiến tranh chưa bao giờ ngừng nghỉ.

Phiêu Kỵ tướng quân Hoắc Khứ Bệnh từ Lũng Tây biên cương xa xôi, ngựa đạp kỳ liên, thống kích Hung Nô...

Trương Khiên đi sứ Tây Vực, khai thông con đường tơ lụa.

Triệu Phá Nô đánh bại nước Cô Sư, đại phá Lâu Lan...

Ban Siêu ngang dọc đại mạc, tiếp tục tiến đánh Hung Nô...

Những người này công tích vĩ đại đều có liên hệ với Đôn Hoàng.

Trong dòng chảy của đại mạc, đã biết bao câu chuyện xưa về các anh hùng cuối cùng đã bị gió thổi mưa vùi. Đến thời kỳ Ngũ Hồ thập lục quốc là lúc khói lửa Trung Nguyên theo chiều hướng phát triển, chiến loạn liên tiếp, có vô số bách tính nho học chạy đến các vùng lân cận Đôn Hoàng, mà nhiều hơn cả là đệ tử Phật môn đông qua truyền đạo, tây đến cầu kinh bằng con đường Đôn Hoàng.

Trước đây hòa thượng Tần Nhạc Tôn tại lòng chảo Đại Tuyền núi Tam Ngụy đã khai phá hang đá Cúng Phật, nơi đây đã hưng khởi khai quật chế tạo tượng Phật, kéo dài nhiều năm.

Điều này cũng tạo nên một Đôn Hoàng phồn vinh chưa từng có, tràn ngập bầu không khí Phật giáo.

Quách Tuân ở trên ngựa nhìn dãy núi liên nhau xa xa, thấy trong cát mạc mơ hồ như có tấm bia điêu khắc cổ, dấu vết của Phật, thở dài nói:

- Còn nhớ thời Tùy Đại Nghiệp năm thứ chín, Tùy Dương Đế từng phái Nhất đại kỳ thần Bùi Củ đến Đôn Hoàng, Trương Dịch thông thương lân cận, khi đó Đại Tùy đang thịnh thế thiên hạ, có hai mươi bảy nước ở Tây Vực đều đến triều cống, vô cùng rầm rộ. Cương thổ đại Tùy cũng theo đó mà hưng thịnh ở đỉnh cao.

Địch Thanh không hiểu vì sao đột nhiên Quách Tuân đề cập những vấn đề này, nhìn cát vàng xa xa cuộn cao, trong lòng nghĩ: “Nhưng Đại Tống thì... Ngay cả Hoành Sơn cũng không thể vượt qua, chứ đừng nói đến Đôn Hoàng, Trương Dịch khiến Tây Vực triều cống. Từ sau loạn nhà Đường, giang sơn người Hán ngày ngày suy đồi. Năm xưa Triệu Trinh từng nói với ta, y là Hán Vũ Đế, ta chính là Hoắc Khứ Bệnh. Nhưng cuộc đời này của Địch Thanh ta thua xa những anh hùng hảo hán đó...”

Quách Tuân nhìn dãy Thường Sơn kéo dài xa xa, trong lòng cũng nghĩ như Địch Thanh, khẽ thở dài, nói:

- Nhưng dù là thiên cổ phong lưu cũng bị cát bụi che phủ. Cuộc đời con người....đánh đánh giết giết, ý nghĩ cuối cùng là gì?

Lúc này mơ hồ có tiếng sáo Khương theo gió truyền đến, hình như có cả tiếng ca.

Địch Thanh đột nhiên nhớ khúc hát trước đây Phi Tuyết đã hát.

“Cây cỏ thương thu, thiên như lộ, mộ tuyết thần phong vô y trụ.

Anh hùng tự chuốc khổ, hồng nhan tuổi xế chiều, thân này khó thoát số mệnh!

Nơi Ngọc Môn thiên sơn, Hán Tần quan nguyệt, chỉ chiếu đường cát bụi...

Thiên sơn từng từng bên ngoài Ngọc Môn quan này xanh biếc không thay đổi, cát bụi ngập đường, ánh trăng chỉ chiếu Tần Hán quan, nhưng thiên hạ từ xưa tới nay cũng không bao giờ thấy nữa.

Đời người khổ ngắn, tương tư triền miên.

221. Chương 462. Đôn Hoàng (6)

Nghĩ tới đây, hắn lại không kìm được quay sang nhìn Phi Tuyết, trong lòng chấn động, thì ra lúc hắn vừa mới xuất thần thì Phi Tuyết cũng đang nhìn hắn, trên mặt tràn ngập tình cảm dịu dàng, tuy tan biến rất nhanh nhưng giây phút đó lại như đã vạ năm.

Lúc mọi người đến gần Tam Ngụy Sơn, có Phượng Minh báo lại, nói đám người Gia Luật Hỉ Tôn chưa đến đó, nhưng chỉ sợ rất nhanh sẽ tới. Chúng Thế Hành xác định Hương Ba Lạp ở ngay gần Sa Châu, đã phái Phượng Minh lên vào Sa Châu dò hỏi bí mật Hương Ba Lạp, mặc dù lúc đó không chiếm được tin tức xác thực tường tận nhưng dù sao cũng biết động tĩnh của quân Hạ.

Quách Tuân nghe vậy khẽ thở nhẹ một hơi, dẫn ba người Dịch Thanh, Phi Tuyết và Diệp Tri Thu từ đường tiến vào núi.

Nơi này có quân Hạ trấn thủ, nhưng dù sao núi non điệp trùng, quân Hạ chỉ canh giữ đường hiểm tại quan ải, còn đối với hiểm cảnh thiên nhiên thì việc phòng bị yếu hơn. Sau khi Quách Tuân vào núi, như sớm đã quen thuộc đi trong núi như không cần nhìn đường, y vừa di chuyển vừa đẩy, di chuyển qua nơi hiểm, đẩy cây mây khô ra sau, là phía trước có lối thoát.

Đi không xa lắm, dưới chân Diệp Tri Thu đột nhiên có tiếng kéo kẹt, như là giẫm phải gì đó, vội nhấc lên nhìn, chỉ thấy giữa đồng cây cỏ khô hiện ra một bộ xương trắng, một cú giẫm này đã giẫm nát ngực của bộ xương.

Diệp Tri Thu nhíu mày, thấy trên ngực bộ xương trắng có một mũi tên trúc, mũi tên trúc này đã mục rữa, cắm thật sâu bên trong bộ xương trắng.

Quách Tuân nghe tiếng quay đầu lại nói:

- Bắt đầu từ lúc này phía trước có rất nhiều chạm bẫy, nguy hiểm trùng trùng, một số đã bị ta phá hỏng, nhưng còn một số vẫn chưa phát động. Các người đi theo vết chân của ta, chớ có đi sai. Dịch Thanh, đệ bảo vệ Phi Tuyết.

Dịch Thanh gật đầu, ra hiệu Phi Tuyết đi theo sau hắn, còn hắn cẩn trọng đi theo sát sau Quách Tuân, còn Diệp Tri Thu đi sau cùng.

Mọi người đi được một đoạn, thấy nhiều bộ xương trắng trên mặt đất, hoặc bị tên trúc bắn chết, hoặc bị đá đè chết, hoặc bị dây mây khô treo trên không trung, y như bị phong hóa mà chết. Còn có một hố to, cỏ khô bên ngoài đã sụp xuống, lộ ra hố to bên dưới sâu mấy trượng, trong hố kia tràn ngập gậy trúc nhọn, trên mũi trúc nhọn có vết máu loang lổ, có vô số xương trắng dưới đó.

Còn có vô số cơ quan ẩn giấu, với nhãn lực nhạy bén của Dịch Thanh có thể thấy được trên cây ngầm ẩn hiện hàn quang sắc bén, rõ ràng những cơ quan chạm bẫy này đã bày sẵn, chờ người sa vào.

Dịch Thanh trầm kinh hãi, mới hiểu mấy năm gần đây không biết có bao nhiêu người đến thăm dò Hương Ba Lạp đều táng thân ở nơi này. Hắn có thể đơn giản tiến đến mà không biết Quách Tuân đã đổ bao mồ hôi sự cực khổ trong đó.

Đi được hơn nửa ngày, lúc này Quách Tuân mới đến trước một vách đá dựng đứng.

Vách đá này thẳng đứng ngàn năm, từ xa nhìn lên chỉ thấy ngọn núi cao chót vót trong đám mây. Lúc này Địch Thanh mới phát hiện, bất giác hắn đã tiến vào một sơn cốc, bốn phía núi vây quanh, nhìn như mất lối đi, nếu không có Quách Tuân dẫn đường, chỉ sợ cả đời hắn cũng không tìm được đến đây.

(Nhấn: đơn vị đo lường, một năm bằng 7, hoặc 8 thước)

Quách Tuân đến trước vách đá dựng đứng, tay sờ soạng, gỡ đám cây mây ra, vách đá dựng đứng phía trước bỗng hiện ra một cái khe, cái khe này không rộng, miễn cưỡng đủ một người đi qua, nhưng dưới khe hở có gió lạnh thổi tới, nhìn xuống dưới, chỉ thấy đen thẳm không có nơi tận cùng.

Địch Thanh phát lạnh trong lòng, hạ thấp giọng hỏi:

- Đây là...hầm địa sao?

Cuối cùng hắn đã tiếp cận được Hương Ba Lạp, vừa nghĩ có thể đi vào Hương Ba Lạp, gặp được thần Hương Ba Lạp, có thể quay về cứu Vũ Thường, trái tim hắn đập thình thịch không ngừng.

Những năm gần đây, hắn vô số lần nghĩ nếu có thể cứu được Dương Vũ Thường, nhưng khi chuyện tới trước mắt, trong lòng lại sợ hãi.

Hắn không sợ chết, chỉ sợ niềm hy vọng lại thất bại!

Hắn không để ý, Phi Tuyết đứng bên yên lặng nhìn hắn, trong mắt tràn ý ưu thương. Rốt cuộc vì sao Phi Tuyết lại ưu thương?

Diệp Tri Thu nhìn cái khe kia, khó hiểu nói:

- Quách huynh, địa hình ở đây thật kỳ lạ, sao đột nhiên lại xuất hiện một đường đi vào Hương Ba Lạp?

Rõ ràng Quách Tuân đã sớm nghĩ đến vấn đề này, nói:

- Lúc trước ta cũng cảm thấy kỳ lạ, nhưng thấy đường khe này rất sâu, hình như là địa chấn tạo nên, bởi vậy ta cứ suy nghĩ, ở đây vốn không có đường vào. Nhưng bởi vì sau khi bị địa chấn đã nứt ra một con đường.

Địch Thanh đột nhiên nghĩ đến lời của Triệu Minh lúc trước, do dự nói:

- Chỉ sợ đây là cơ quan của hậu nhân họ Tào và thương nhân họ Lịch kia phát động, dẫn đến núi bị nứt ra.

Hắn kể lại một lượt chuyện lúc trước Triệu Minh, Quách Tuân gật đầu nói:

- Điều này cũng có khả năng.

Diệp Tri Thu cười khỏ, nói:

- Trên đời này thật sự có một loại cơ quan có thể tạo thành uy lực như vậy sao?

Địch Thanh khựng lại, trong lúc nhất thời không biết nói thế nào, Quách Tuân nói:

- Có thể là uy trời đất, Tri Thu, năm xưa tại Bạch Bích Lĩnh, ngươi cũng từng nhìn thấy một hố to? Chiều sâu của cái hố kia chẳng phải cũng khiến người ta nghe mà rợn người?

Diệp Tri Thu hồi tưởng lại chuyện năm đó, giống như mới hôm nay. Cái hố đó cực sâu, gã cũng từng xuống đó tìm tòi nhưng sau khi dùng hết dây thừng cũng vẫn không thấy đáy, ngẫm lại cũng thật kỳ lạ khó tin. Sự việc đó gã vẫn nhớ mãi không quên, chỉ là sau khi bốn ba lao lực vẫn chưa từng đến đó, giờ ngẫm lại, hẳn đó đúng là thật quá quái dị. Tạm buông bỏ suy nghĩ trong đầu, Diệp Tri Thu nói:

- Bất luận thế nào, chúng ta cũng phải đi vào xem.

Gã định sẵn tay áo đi vào, bị Quách Tuân kéo lại. Quách Tuân do dự một chút, mới nói:

- Tri Thu, người ở lại đây canh chừng cho chúng ta được không? Ta chỉ sợ...có người phong tỏa nơi này, người thì đi vào được nhưng lại ra không được?

Diệp Tri Thu ngẩn ra, thầm nghĩ nơi này có quỷ, quỷ cũng không tìm được, sao lại có người phong tỏa cửa đông? Thấy sự khẩn thiết trong mắt Quách Tuân, Diệp Tri Thu biết Quách Tuân nói chắc chắn có nguyên nhân, lưỡng lự giây lát rồi mới nói:

- Ta có thể ở lại. Nhưng sau khi các người ra, ta cũng muốn vào xem. Người thì ta thấy nhiều lắm rồi, nhưng chưa bao giờ gặp thần, nếu cuộc đời này bỏ qua, chẳng phải tiếc nuối sao?

Trong mắt Quách Tuân có ý cười, vỗ vỗ bả vai Diệp Tri Thu, nói:

- Cảm tạ.

Diệp Tri Thu cười cười, rồi lại bắt đầu đi lắc đầu, dặn dò:

- Vậy các người cẩn thận.”

Quách Tuân gật đầu, trước tiên theo đường nứt đi xuống dưới, đường nứt này nhìn có vẻ sâu, nhưng cũng không phải là vuông góc, mặc dù Quách Tuân bị thương, nhưng xuống dưới cũng không khó khăn gì. Sau đó đến Dịch Thanh đi xuống, Phi Tuyết yên lặng đi theo.

Diệp Tri Thu cố gắng kìm nén ý niệm muốn theo xuống trong đầu, thấy ba người kia biến mất, trong lòng cũng thấy kỳ lạ. Gã thấy kỳ lạ vì sao Quách Tuân kiên trì để lại mình bên ngoài, lại kỳ lạ vì sao Quách Tuân và Dịch Thanh lại mạo hiểm tìm Hương Ba Lạp, vì sao Phi Tuyết lại chấp nhất đi theo Dịch Thanh?

Tìm một chỗ khô ráo ngồi xuống, Diệp Tri Thu cảm thấy bốn phía yên tĩnh đáng sợ, cả đời này của gã vào sinh ra tử, có thể nói là gặp vô số tình cảnh, nhưng nơi vắng vẻ như này thì chưa bao giờ tới.

Đột nhiên gã cảm thấy có chút kỳ quái, thầm nghĩ nơi này là núi hoang, có cây khô cằn, vốn nên có động vật thường lui tới, vì sao sau khi cùng Quách Tuân tới đây rồi lại không hề bắt gặp dã thú lui tới? Nghĩ tới đây, Diệp Tri Thu thấy sống lưng lạnh ngắt, lúc này mặt trời đã lên cao đến đỉnh, rơi xuống đỉnh núi.

Sắc trời đã tối, toàn bộ sơn cốc càng tối hơn, khí núi lạnh lẽo, thổi đến lạnh thấu xương. Diệp Tri Thu không ngờ nơi tĩnh lặng như này cũng có thể tạo nên áp lực vô biên. Chậm rãi hít thở, Diệp Tri Thu cười tự giễu, nói:

- Diệp Tri Thu ơi Diệp Tri Thu, người đừng tự dọa mình nữa.

Gã đang tự giễu mình, hơi thả lỏng một chút, đột nhiên trong lòng căng thẳng, bởi vì gã nghe xa xa có tiếng sần sật...

Âm thanh đó càng lúc càng gần, giống như là có người giẫm lên lá khô đi đến, trong bóng tối có sự quý bí khó nói nên lời. Diệp Tri Thu rung mình, tay cầm chuôi kiếm, lắc mình chuyển qua tảng đá lớn bên cạnh.

Nơi ma quỷ như này, lại là lúc này nữa, sao có người tới đây? Lẽ nào người đến không phải là người? Vậy đó là ai? Là quỷ, hay là thần?

Diệp Tri Thu chăm chú nhìn xa xa, lòng bàn tay đầm mồ hôi, gió thổi qua làm nội tâm càng lạnh.

222. Chương 463: Nguyện Vọng (1)

Quách Tuân, Dịch Thanh và Phi Tuyết lúc này đã xâm nhập xuống sâu bên dưới.

Đó là một cái khe rất dốc và dài, chỉ vừa đủ cho một người dùng cả hai tay hai chân bò xuống. Lúc đám người Dịch Thanh có thể đứng thẳng trên mặt đất thì có lẽ bọn họ đã bò xuống sâu khoảng mười trượng. Cả đám không khỏi lấy làm ngạc nhiên, thầm nghĩ: “Nếu như con đường này thật sự dẫn đến Hương Ba Lạp thì Hương Ba Lạp kia tại sao lại nằm ở một nơi sâu như vậy?”

Đây là thiên đường hay địa ngục?

Từ chỗ ban đầu của cái khe cho tới mặt đất bên dưới này có thể thấy được bề mặt đứt gãy đều là nham thạch. Nếu bên trên Hương Ba Lạp không phải là loại nham thạch này và nếu không có động đất xảy ra thì chỉ sợ với sức một người tuyệt đối không thể đi xuống sâu như thế này.

Hương Ba Lạp kia ở nơi đâu? Trên đời thật sự tồn tại một người có bản lĩnh giống như thần tiên, có thể đem chốn tiên cảnh trong truyền thuyết đặt sâu dưới lòng đất như vậy sao?

Địch Thanh càng thêm kinh ngạc, ngay khi bọn họ một lần nữa dẫm lên mặt đất thì phía trước chỉ còn là một mảnh tối tăm.

Quách Tuân sớm đã có chuẩn bị, anh ta lấy từ trong ngực ra một viên dạ minh châu to bằng nắm tay trẻ con, tỏa ra ánh sáng mờ mờ trên mặt đất.

Địch Thanh vừa nhìn thấy viên dạ minh châu này thì đột nhiên hần nhớ tới tình huống xảy ra tại Lăng Vĩnh Định năm đó.

Khi đó, trước mặt hần chính là cảnh tượng cực kỳ huyền hoặc, cũng giống lúc này vậy.

Chẳng qua, đối với sự việc tại Lăng Vĩnh Định năm đó, hần đã có sự lý giải. Đó là Hương Ba Lạp trong mộng của Chân Tông. Nhưng hình dạng chân thực của Hương Ba Lạp là gì thì Địch Thanh cũng không biết.

Viên dạ minh châu kia tỏa ra ánh sáng không mạnh, nhưng cũng đủ để mọi người nhìn rõ thấy cảnh vật xung quanh.

Ba người bọn họ hiện đang đứng trong một hành lang, hai bên vách đều là nham thạch cứng rắn.

Khi mọi thứ xung quanh đều có thể thấy rõ thì sắc mặt ba người đều biến đổi, chẳng qua Quách Tuân nhìn thấy hoàn cảnh xung quanh như vậy liền đi tới phía trước. Hành lang bọn họ đang đi tới lúc này bỗng chia làm hai ngã, Quách Tuân liền chọn con đường bên tay phải.

Địch Thanh trầm nghĩ, nếu bên tay phải là đường dẫn tới Hương Ba Lạp, vậy...

Con đường bên trái sẽ dẫn tới đâu? Như vậy đâu là con đường bình thường dẫn tới Hương Ba Lạp?

Hần đi theo Quách Tuân, dưới ánh sáng le lói phát ra từ dạ minh châu, hần để ý thấy vách nham thạch xung quanh cũng không hề nhẵn nhụi, ngược lại còn có rất nhiều dấu vết do búa tạo ra, khiến hần kinh ngạc thốt lên:

- Chẳng lẽ lối đi này là do con người mở ra?

Mặc dù hần phát ra âm thanh rất nhỏ, nhưng với hoàn cảnh tĩnh lặng xung quanh thì có vẻ giọng nói của hần có chút vang vọng.

Quách Tuân nói:

- Xem tình hình thì có lẽ đúng là như vậy. Theo suy nghĩ của ta thì trên đời này e rằng chỉ có hậu nhân họ Tào của Quy nghĩa quân mới có được năng lực này. Mấy đời Tào gia chiếm cứ tại Sa Châu, bọn họ phải người mở ra con đường này cũng không có gì là lạ.

Địch Thanh nhíu mày nói:

- Nhưng làm sao bọn họ biết được dưới nham thạch này là Hương Ba Lạp chứ?

Quách Tuân sau một lúc trầm tư, lắc đầu nói:

- Ta cũng không rõ lắm.

Phi Tuyết này giờ vẫn im lặng, đột nhiên từ phía sau Địch Thanh nói:

- Nghe nói một vị tổ tiên họ Tào năm đó là Tào Nhân Quý được thần tiên chỉ dẫn, chiếm được một mớ của cải khổng lồ, nhờ vậy mới có thể thay thế họ Trương, kêu gọi dân chúng gần xa chống lại sự xâm lấn của Thổ Phiên, từ đó trọng chấn Quy nghĩa quân. Sau khi Tào thị tiếp quản Sa Châu thì lại chính là vị thần kia muốn họ Tào xây dựng một con đường bí mật thông tới nơi này để bảo vệ con cháu đời sau được yên bình. Tào Nhân Quý lúc này mới dốc hết trảng sĩ trong tộc, ngày đêm mở núi, đã thông con đường dẫn tới Hương Ba Lạp này. Nhưng chuyện này cực kỳ bí ẩn, Tào Nhân Quý chỉ nói nơi này có bảo tàng nên cho dù là Quy nghĩa quân đông người thì bọn họ cũng chỉ là đào móc tìm bảo tàng mà thôi, chưa bao giờ có ai biết đây là con đường dẫn tới Hương Ba Lạp cả. Rất nhiều năm trước, nơi này từng xảy ra một trận động đất

làm cho con đường dẫn đến Hương Ba Lạp bị chặt đứt. Sau này con cháu Tào gia dần dần suy bại, không thể một lần nữa mở ra con đường này, hơn nữa bọn họ còn bị người Đẳng Hạng, Cao Xương, Thổ Phiên bức bách nên đành phải dâng Sa Châu cho Nguyên Hạo.

Sau một lần Phi Tuyết hiềm hoi nói cặn kẽ như vậy, Địch Thanh nghe xong, thầm nghĩ nếu đúng theo thời gian mà tính thì năm đó thương nhân họ Lịch kia cùng con cháu họ Tào đã tới Hương Ba Lạp, sau đó bọn họ làm cho động đất, núi lở xảy ra rồi Tào gia mới đem Sa Châu dâng cho Nguyên Hạo. Nếu như Nguyên Hạo vẫn có thể đi vào Hương Ba Lạp, vậy thì chắc chắn phải có một con đường khác.

Với khả năng của Nguyên Hạo, mở lại một con đường đi vào Hương Ba Lạp cũng chẳng có gì là kỳ lạ.

Nói như vậy, không phải là có hai con đường tới Hương Ba Lạp sao?

Nguyên Hạo tung ra địa đồ, cơ bản là để dụ những người muốn đi đến Hương Ba Lạp ra mà giết, nhưng xem tình hình thì chỉ sợ Nguyên Hạo cũng không hề ngờ rằng, mặc dù động đất làm tắc nghẽn con đường do họ Tào mở ra, nhưng ở nơi khác lại tạo ra một cái khe nứt. Mà chỗ khe nứt này lại vừa vặn ngay tại nơi mà Nguyên Hạo thiết lập bẫy rập.

Chuyện đời thần kỳ cùng lắm cũng chỉ như thế này mà thôi, tạo hóa trêu ngươi, khiến người khác phải thốt thức. Chẳng qua Phi Tuyết làm sao lại biết được lối ra này?

Quách Tuân đi tới Hương Ba Lạp, còn nói hắn ta đã gặp qua thần của Hương Ba Lạp. Quách Tuân sẽ không lừa hắn, nhưng vì sao khi nói đến Hương Ba Lạp anh ta lại không nói hết mà giữ lại một số chuyện. Hơn nữa, rất nhiều chỗ Quách Tuân nói không rõ ràng, hay là chính Quách Tuân không muốn nói?

Ba người yên lặng đi về phía trước một lúc lâu, không khí trong hành lang mặc dù không khiến người ta cảm thấy khó chịu, nhưng việc chỉ nghe tiếng bước chân rất nhỏ vọng lại khiến cho ba người trong hành lang này giống như những bóng ma đang di động.

Đi thêm chừng hơn mười trượng, Địch Thanh đột nhiên phát hiện trên tường đá vốn vẫn rất thô ráp bỗng dưng có biến hóa.

Ban đầu tường đá hai bên chỉ là được bổ ra một cách thô sơ, nhưng tường đá ở đây không hiểu là do trời sinh hay sao mà hoàn toàn trơn nhẵn như được mài dũa vậy bởi con người vậy.

Địch Thanh lấy tay sờ sờ, hắn cảm giác được trong sự trơn nhẵn đó có ẩn hiện một chút lỗi lổm.

Phi Tuyết thấy động tác của Địch Thanh liền nói:

- Một chút nữa thôi là sẽ đến được Hương Ba Lạp rồi.

Địch Thanh chấn động, hắn thấy Quách Tuân phía trước yên lặng gật đầu, lại càng khiến tim trong ngực đập liên hồi. Người ta nói tới được Hương Ba Lạp thì có thể thực hiện nguyện vọng của chính mình, hắn trăm cay nghìn đắng tìm kiếm nhiều năm, chính là để thực một hiện nguyện vọng.

Không vì bản thân, không vì giang sơn, cũng chẳng vì của cải, mà chỉ vì sự say đắm và nỗi nhớ mong ngày đêm đối với một người.

Nhưng nguyện vọng này có thể thực hiện được không?

Trong lúc tâm trạng kích động, hắn chợt nghe thấy giọng nói của Phi Tuyết vọng qua:

- Tường đá này trơn nhẵn như vậy là do ở gần Hương Ba Lạp. Lúc người của Tào thị mở đường đến chỗ này thì cảm thụ được sự thần kỳ của thiên địa, lúc này bọn họ không tự chủ được mà sinh lòng kính ngưỡng, ngay trên bức tường đá này đã điêu khắc nên những pho tượng.

Quách Tuân nghe đến đó, bước chậm lại, rồi quay người đưa viên dạ minh châu cho Địch Thanh.

Địch Thanh biết dụng ý của Quách Tuân, thấp giọng nói:

- Quách đại ca, huynh cứ cầm đi, phía trước rất tối.

Quách Tuân nói:

- Không sao, phía trước không có gì nguy hiểm cả nên không cần ánh sáng.

Địch Thanh nghe vậy, liền không từ chối thêm nữa, hần cầm viên dạ minh châu lên soi trên bề mặt bức tường đá. Quả đúng như lời Phi Tuyết đã nói, càng tiến về phía trước, bề mặt của tường đá ngày càng trơn nhẵn, trên đó bắt đầu xuất hiện những pho tượng được người ta chạm khắc. Trên mặt của bức tường đá ngay bên cạnh hần là pho tượng của một người đầu đội vương miện, phía dưới là cảnh dân chúng đang reo hò.

Khuôn mặt người đội vương miện đó được điêu khắc rất tinh tế nhưng Địch Thanh cũng không ra đó là ai.

Phi Tuyết nói:

- Đó chính là Tào Nhân Quý, cũng là tổ tiên của Tào thị, người đã tiếp quản Quy nghĩa quân. Cảnh được điêu khắc vừa rồi chính là nói đến tình cảnh năm xưa họ Tào đã từng nắm trong tay hai châu Sa, Qua. (DG: Sa Châu và Qua Châu)

Nàng trước giờ cũng không nói nhiều, không hiểu vì sao hôm nay tới nơi này lại nói nhiều như thế.

Địch Thanh gật đầu, tiếp tục bước tới. Trong lòng hần thầm nghĩ: “Nếu như dựa theo trình tự, phía trước chắc hẳn sẽ điêu khắc những chuyện trước kia của Tào Nhân Quý. Hần chỉ dự đoán theo lẽ thường, nhưng khi hần dùng dạ minh châu soi tiếp lên bức tường thì lại nhìn thấy phía trước chính là mấy bức họa về cảnh một đôi nam nữ đang làm lễ cưới. Người nữ đó hần không nhận ra, nhưng nam thì chắc hẳn là Tào Nhân Quý. Chuyện này có chút kỳ quái làm hần không thể lý giải được ẩn ý trong đó.

223. Chương 464: Nguyện Vọng (2)

Phi Tuyết dường như cảm nhận được sự hoang mang của Địch Thanh, nàng vội giải thích:

- Nghe nói Tào Nhân Quý vốn là cô nhi, về sau lại được thủ lĩnh Quy nghĩa quân là Tác Huân coi trọng, cho Tào Nhân Quý cưới con gái mình. Từ đó ông ta trở thành cháu rể ngoại của thủy tổ Quy nghĩa quân – Trương Nghị Triều. Chuyện này ở Sa Châu mang nhiều sắc thái truyền kỳ, nhưng do niên đại quá cổ xưa nên rất nhiều người cũng không biết tình hình cụ thể ra sao. Ta cũng vậy, không rõ ràng lắm, nhưng ta nghĩ Tào Nhân Quý sai người đem chuyện này khắc lên tường đá chắc hẳn ông ta nghĩ rằng...

Dừng lại một chút, nàng tiếp tục nói:

- Cùng với người yêu thương được ở chung một chỗ so với việc xưng vương xưng đế thì còn quan trọng hơn chăng?

Trong lòng Địch Thanh chấn động, một lúc sau mới nói:

- Người nói có thể đúng.

Trong lòng hần lại nghĩ: “Đây có thể chỉ là do trình tự thời gian trên bức tường đá được khắc lộn xộn. Nhưng chuyện lạ là tại sao Tào Nhân Quý lại đem những chuyện này ghi lại, có lẽ những gì Phi Tuyết nói cũng đúng.” Đột nhiên trong lòng hần cảm thấy chua xót, thầm nghĩ ở trong lòng Triệu Trinh, có lẽ giang sơn chiếm vị trí quan trọng nhất. Nhưng đối với người không có chí lớn như Địch Thanh, thì hần lại cho rằng, việc ở cùng một chỗ với người mà mình yêu thương mới chính là việc hạnh phúc nhất trên đời.

Nghĩ tới đây, Địch Thanh cảm thấy có chút thân thiết đối với vị Tào Nhân Quý không thấy rõ mặt mũi kia.

Vừa bước thêm mấy bước, hình ảnh trên bức tường đá tiếp cận với hang đá Đôn Hoàng ngày càng mang đậm sắc thái thần thoại. Trên đó có cảnh tiên như bay lên trời, lại có hung thần Dạ Xoa, trong chớp lát Địch Thanh khó lòng xem được tất cả.

Phi Tuyết cũng không giải thích hàm nghĩa của những hình ảnh này, dường như nàng nghĩ rằng không cần thiết phải nói ra.

Địch Thanh bị chuyện xưa hấp dẫn, khiến bước chân chậm lại, đợi khi ý thức được điểm ấy, chợt nghĩ mình có thể xem lại những hình ảnh này khi quay trở lại, việc quan trọng lúc này là đi vào Hương Ba Lạp đuổi theo Mục Liên Vương để thông báo tin tức Nguyên Hao đã chết.

Hắn bước nhanh tới trước hơn mười bước, rồi đột nhiên dừng lại, nhìn không được lại dừng dạ mình châu soi sáng những hình vẽ trên tường đá. Pho tượng trên bức tường đá kia khiến hắn cảm thấy quen quen...

Hình vẽ không phải là Tào Nhân Quý, cũng không phải thần quỷ Dạ Xoa, mà là vẽ một tia sáng cực kỳ chói mắt xuyên qua những đám mây, soi sáng cả một vùng mênh mông.

Địch Thanh dừng lại, đơn giản là hắn nhớ đã từng thấy bức vẽ này rồi. Sau một hồi suy nghĩ, hắn liền nhớ ra năm đó, lúc hắn ra khỏi Huyền Cung Chân Tông, từng thấy qua bức vẽ này sau cửa đá của Thái Văn Các.

Hai bức vẽ này có lẽ khác nhau đôi chút, nhưng nhìn chung thì tương tự nhau.

Tia sáng chói mắt kia cuối cùng là muốn biểu đạt ý nghĩa gì, thần tiên hạ phàm chăng?

Không nghe thấy Phi Tuyết giải thích gì, Địch Thanh cho rằng Phi Tuyết cũng không rõ ràng lắm nên cố đè nén sự hoang mang trong lòng, đưa dạ mình châu trả lại cho Quách Tuân, rồi bước nhanh về phía trước. Hắn thầm nhủ nsau khi quay lại, nhất định sẽ phải xem thật kỹ mới được.

Lúc này, bọn họ đã đi xuống rất sâu dưới lòng đất.

Bằng trực giác, Địch Thanh cảm thấy hành lang ngày càng đi xuống sâu, giống như là vô cùng vô tận khiến cho hắn lại càng hoảng sợ. Hắn liên tưởng đến mười tám tầng địa ngục trong truyền thuyết, càng cảm thấy con đường dẫn tới Hương Ba Lạp này không phải là đường lên trời mà giống như đường xuống địa ngục.

Sau cùng, những lớp nham thạch cũng biến mất, nhường lại chỗ cho những thứ đất cát màu đen. Ở chỗ này cực kỳ khô ráo, lại càng tĩnh lặng hơn lúc trước. Đi thêm một đoạn không xa, Quách Tuân dừng lại nói:

- Tới rồi.

Địch Thanh ngẩn ra, hắn cảm thấy xung quanh là một mảnh tối tăm mù mịt, chỉ có ánh sáng từ dạ mình châu tỏa ra chiếu lên khuôn mặt của ba người. Trong bóng tối, khuôn mặt bọn họ có vẻ âm u.

Mặc dù cho tới bây giờ, hắn đối với Quách Tuân và Phi Tuyết không có phòng bị gì, nhưng lúc này nhìn thấy trên mặt hai người đều có chút khác thường, vẻ mặt Địch Thanh cũng có chút thay đổi. Hắn thấp giọng nói:

- Quách đại ca, nơi này chính là Hương Ba Lạp sao?

Quách Tuân lắc đầu, đột nhiên ngay tại chỗ quay người quỳ xuống. Địch Thanh thấy vậy liền cả kinh, chẳng hiểu vì sao Quách Tuân lại làm vậy. Lễ nào ...trong chốn tối tăm tự có một loại thần lực, có thể làm cho người ta không kìm lòng được mà sinh lòng cúng bái?

Nhìn kỹ thì lại khiến Địch Thanh cảm thấy buồn cười, thì ra Quách Tuân đang dùng tay mò mẫm thứ gì đó trên mặt đất.

Chỗ này đã là nơi ở khá sâu dưới đất rồi, chẳng lẽ bên dưới này còn chôn thứ gì nữa sao?

Địch Thanh nghĩ mãi không ra nên đành dò hỏi:

- Quách đại ca, có cần hỗ trợ hay không?

Chỉ cần là việc mà Quách Tuân muốn làm, cho dù Địch Thanh không giải thích được thì hắn cũng sẽ không chất vấn làm gì.

Quách Tuân lắc đầu, Địch Thanh cũng nhận ra trên mặt Phi Tuyết vốn đang bình tĩnh cũng hiện lên vẻ kích động. Phi Tuyết vì sao lại kích động, lẽ nào Hương Ba Lạp đang ở ngay trước mắt, hay có thể nói Hương Ba Lạp vốn ở ...

Vừa nghĩ tới đây, hắn chợt nghe thấy Quách Tuân “cắc” một tiếng, thì ra hai tay Quách Tuân đang vận lực.

Chỉ nghe một tiếng “lạc” vang lên, trong địa đạo tối tăm và tĩnh lặng này đột nhiên hiện ra một đường ánh sáng chói mắt. Đường ánh sáng kia mang theo một tia hàn khí đột nhiên xông vào người Quách Tuân, chiếu lên khiến cho mái tóc cùng khuôn mặt anh ta sáng rực.

Trên tay Quách Tuân hiện đang cầm một thứ có hình dạng như một tấm ván cửa màu trắng bạc, chính vì hấn nhắc lên thứ này nên mới tạo ra hiện tượng quỷ dị phía dưới.

Bên dưới chỗ này đến tột cùng là có thứ cổ quái gì, vì sao lại có hiện tượng kỳ dị như thế?

Địch Thanh cả kinh, định bước lên phía trước, nhưng ngay lập tức hấn đã bị Quách Tuân giơ tay cản lại. Chờ cho Địch Thanh thích ứng với ánh sáng đang tỏa ra trước mắt, nhìn lại nơi có ánh sáng phát ra, mặc dù đã sớm chuẩn bị tâm lý nhưng trong lòng cũng trống rỗng, trong lúc nhất thời hấn còn tưởng rằng mình đang ở trong mộng.

Bên dưới hành lang này thì ra vẫn còn một động thiên khác.

Nhưng sự kỳ diệu của thiên động kia để cho hấn nằm mộng cũng bao giờ nghĩ tới.

Quách Tuân mới rời dùng sức, chẳng qua chỉ mở ra một chỗ cửa động mà thôi, nhưng từ một chỗ mở ra đó có thể thấy được sự rộng lớn của động thiên bên dưới, nếu so sánh ra thì kích thước của nó còn lớn hơn gấp mấy lần với Lăng Vĩnh Định của Chân Tông.

Bên dưới mặc dù không có ánh nến nhưng lại sáng như ban ngày.

Lăng Vĩnh Định là công trình được dựng lên bằng toàn bộ sức lực cả đời của Chân Tông, cũng là lực lượng của cả một quốc gia, thế nên nó có kích thước to lớn như vậy cũng là chuyện bình thường. Nhưng liệu có người nào có được thần lực dựng lên một mảnh thiên địa bên dưới tầng nham thạch như vậy không?

Bên trong thiên động kia tràn ngập ánh sáng lung linh đủ các màu sắc tựa như ánh mặt trời rực rỡ, lại tựa như ánh trăng dịu dàng, nhìn vô cùng đẹp đẽ. Lúc trước khi Địch Thanh đến Lăng Vĩnh Định đã từng sợ hãi vì kích thước to lớn của nơi đó, nhưng giờ đây có thể thấy được thiên động dưới này, hấn mới biết Lăng Vĩnh Định chẳng qua là đệ tử gặp sự phụ mà thôi.

Sau khi mọi người khôi phục bình tĩnh, lúc này Địch Thanh mới bắt đầu để ý đến tình hình phía dưới, hấn lại càng ngạc nhiên hơn nữa. Kiến trúc phía bên dưới có thể nói là vô cùng cổ quái từ trước tới nay. Phần lớn vách tường bên dưới được làm từ bạch ngọc, bề mặt bóng loáng khiến cho cả vách tường giống như được tạo ra từ duy nhất một khối ngọc vậy.

Nhưng trên đời này làm gì có được một khối ngọc lớn như vậy nhỉ?

Bên trái dưới chân Địch Thanh còn có một khối không phải bạch ngọc mà trông giống như một khối ngọc màu lam. Bên ngoài khối ngọc màu lam này, ánh sáng đang chuyển động giống như bản thân khối ngọc là một vật sống vậy...

Màu lam của khối ngọc xanh biếc như biển khơi, tinh khiết tựa bầu trời.

Mà ánh sáng chuyển động trên bề mặt của nó giống như sóng biển sôi trào, cuộn cuộn không nghỉ, vĩnh viễn không ngừng. Cuộc đời này của Địch Thanh chưa từng gặp qua khung cảnh kỳ lạ đến mức này.

Sau khi nhìn rõ khối ngọc màu lam kia, Địch Thanh không nhìn được mà quay đầu lại nhìn Phi Tuyết.

Bên hông Phi Tuyết chẳng phải cũng có một sợi tơ màu lam giống vậy hay sao? Mà năm đó ở điện Thiên Hòa của Lương Đình thị, hấn từng nhìn thấy ngón út bàn tay trái của Nguyên Hạo có một cái móng tay thật dài, chẳng phải cũng có màu lam như thế này ư? Lúc ấy, Địch Thanh từng có cảm giác hai người này dường như có liên quan, nhưng bây giờ nhìn lại, hấn lại thấy không biết có phải Phi Tuyết và Nguyên Hạo bắt chước màu lam của bảo thạch nơi này hay không?

Địch Thanh ngạc nhiên đến nỗi quên cả hỏi rõ, ánh mắt hấn chuyển từ khối ngọc màu lam xuống mặt đất bên dưới.

Thực ra mà nói, bên dưới đó không thể xem như nền đất được. Bởi vì Địch Thanh chưa bao giờ thấy qua cái nền nhà nào có hình dạng như vậy.

Cả nền nhà đều không bằng phẳng, mà lại giống như một cái nóc nhà hình tròn bị lộn ngược.

Nếu để cho Địch Thanh hình dung thì cái nền nhà kia giống như cái nóc màu vàng của Đường Vương Cung đâm ngược xuống dưới đất. Trên đó là từng ô vuông hai màu đen trắng đan xen vào nhau.

Ô vuông hai màu đen trắng đan xen?

224. Chương 465: Nguyện Vọng (3)

Địch Thanh vừa thấy cảnh này, lập tức hần liền nghĩ đến nền nhà lằng tẩm Chân Tông bên trong Triều Thiên Cung. Nơi đó cũng không phải là ô vuông hai màu đen trắng như vậy sao? Chẳng lẽ...Chân Tông cũng biết nơi này, thế nên mới bắt chước lại nơi này mà xây nên Lăng Vĩnh Định?

Theo những gì Địch Thanh biết, thì cả đời Chân Tông vẫn không thể tìm được Hương Ba Lạp...

Chẳng lẽ Chân Tông có thể xây dựng được lăng tẩm như vậy cũng là do thần tiên báo mộng sao?

Tâm tư Địch Thanh lúc này rồi như tơ vò, hần để ý thấy phía dưới mặc dù rất trống trải nhưng cũng có một số thứ có hình dạng kỳ lạ, cái thì giống như cái thùng, cái thì tỏa ra ánh sáng màu trắng bạc giống như những điều khắc trên vách tường bạch ngọc xung quanh.

Những thứ đó khiến hần cảm thấy quen quen...

Địch Thanh bởi vì khiếp sợ mức độ to lớn của thiên động bên dưới kia nên hai con mắt của hần mở to không chớp lấy một cái, không biết bao lâu sau, lúc này hần mới khôi phục lại tinh thần nói:

- Quách đại ca... Nơi này... Chính là Hương Ba Lạp sao?

Khi giọng nói phát ra, hần mới phát hiện bởi vì tâm trạng kích động nên giọng nói của mình giống như bị nghẹn lại, trên trán thậm chí đã ướt đầm mồ hôi.

Bất kể là ai nếu bỗng dưng nhìn thấy khung cảnh kỳ lạ như thế này thì cũng khó tránh khỏi hành vi thất thố.

Địch Thanh đã hiểu được đôi chút tình hình trước mắt, hần và Quách Tuân hiện tại giống như đang đứng trên nóc nhà. Thì ra con đường này vẫn luôn được người ta đào móc, thông đến đỉnh của Hương Ba Lạp.

Nhưng Địch Thanh cũng có chút khó hiểu, nếu như nơi này chính là Hương Ba Lạp, vậy thì vị thần kia đang ở đâu?

Quách Tuân hiển nhiên đã từng thấy qua tràng cảnh như vậy nên lúc này anh ta cũng không có vẻ gì khiếp sợ giống như Địch Thanh. Hiện tại đã đến được nơi mà mình mong muốn, sự ngưỡng mộ vẫn còn hiện lên trên khuôn mặt Quách Tuân. Lúc này khi nghe thấy Địch Thanh đặt câu hỏi, anh ta vừa định quay lại trả lời thì Phi Tuyết đã nói:

- Có người đến!

Trên vẻ mặt Quách Tuân đột nhiên xuất hiện vẻ lo lắng.

Cho dù võ công của hai người Quách Tuân và Địch Thanh có cao đến đâu đi nữa thì dưới khung cảnh kỳ diệu như thế này, trong lúc nhất thời cũng quên mất cảnh giác.

Chỉ có Phi Tuyết khi thấy Hương Ba Lạp, trái lại rất nhanh phục hồi sự bình tĩnh, nên mới có thể đầu tiên phát hiện có người đang tiến tới Hương Ba Lạp này.

Quách Tuân và Địch Thanh đều giật mình, nghiêng tai về phía sau lắng nghe. Cả hai người đều nghĩ: “Phía trước đã hết đường, nếu có người đến thì nhất định là từ con đường phía sau mà thôi. Chẳng lẽ Diệp Tri Thu không kiên nhẫn được nên mới đi theo tới đây?”

Phía sau không có người nào.

Cảm ứng của Phi Tuyết rất nhạy bén, đó là một loại bản năng trời sinh, làm sao có thể lầm lẫn được?

Hai người quay lại nhìn Phi Tuyết, đột nhiên nghe được âm thanh “lạc” rơi vào trong không gian yên tĩnh xung quanh. Hai người quay người nhìn về phía phát ra tiếng động đó, chỉ thấy trên vách tường bạch ngọc bên tay phải đột nhiên xuất hiện một cái khe nứt.

Địch Thanh vừa mừng vừa sợ, hần chỉ cho rằng đây là vị thần kia đang đến, nên liền tập trung quan sát.

Cái khe kia càng ngày càng mở rộng, đột nhiên từ đó bắn ra những tia sáng màu vàng, Địch Thanh thấy vậy liền hưng phấn, càng tập trung nhìn lại, về mặt hắc lúc này từ từ biến đổi.

Vậy mà lại có mấy người cầm đuốc đi về phía này, phần lớn trong mấy người đó, hắc đều có thể nhận ra!

Mà ánh sáng màu vàng kia chẳng qua là do ánh sáng phát ra từ ngọn đuốc phản chiếu lên vách tường bạch ngọc tạo thành mà thôi.

Trong đám người đó, có một người đang đi đầu, thân thể người này cồng xuồng, tóc trắng như tuyết, râu mép hai bên dài đến nỗi giống như muốn chạm đất. Địch Thanh trước giờ chưa từng thấy qua người nào già nua như vậy. Khi nhìn thấy người nọ, bất cứ người nào cũng phải cảm khái thời gian vun vút như thoi đưa, năm tháng vô tình không chờ đợi ai.

Một người già nua như vậy, sẽ là ai đây? Tại sao có thể đi đến Hương Ba Lạp này?

Đi theo sau lão già kia là một người, về mặt người này có vẻ cao ngạo, tự nhiên giống như chim nhận cô độc giữa trời cao, người này chính là đệ nhất nhân, trong tay nắm binh quyền của người Khiết Đan – Đô Đốc Kiểm Gia Luật Hỉ Tôn.

Địch Thanh nhìn thấy Gia Luật Hỉ Tôn thì lập tức nghĩ đến: “Thì ra Gia Luật Hỉ Tôn cũng ngựa không ngừng vó mà đuổi đến nơi này, so với chúng ta chỉ sai biệt đôi chút. Gia Luật Hỉ Tôn có thể tới đây có lẽ là vì hắc ta nắm trong tay ngọc tỷ của Nguyên Hạo, mà người có thể dẫn hắc ta tới chỗ này đương nhiên chính là một trong Cửu Vương dưới tay Nguyên Hạo – Mục Liên Vương.”

Long bộ Cửu Vương, bát bộ tối cường. Mục Liên trung hiếu, dữ thiên đồng cương.

Thì ra vị Mục Liên Vương này lại già nua như vậy.

Địch Thanh lại thầm nghĩ: “Nói như vậy thì Mục Liên Vương vẫn còn chưa biết tin tức Nguyên Hạo đã gặp chuyện rồi, vì vậy cho nên khi thấy ngọc tỷ của Nguyên Hạo, lão ta mới dẫn Gia Luật Hỉ Tôn đi vào. Ôi... Ta quá mức vội vàng mà quên mất một chuyện vô cùng quan trọng. Nếu như ta sớm báo Hàn Tiểu dùng bồ câu đưa tin thì rất nhanh đã có thể tung tin về cái chết của Nguyên Hạo ở Sa Châu Đôn Hoàng rồi, làm sao có việc Mục Liên Vương dẫn Gia Luật Hỉ Tôn đến đây cơ chứ. Nếu ta đến Sa Châu trước một bước, không phải sẽ tốt hơn sao?” Nghĩ lại, hắc chỉ đành cười gượng, tiếp tục nghĩ: “Mục Liên Vương nếu như biết Nguyên Hạo đã chết thì có hủy diệt Hương Ba Lạp này hay không cũng không ai có thể biết. Đúng là thế sự vô thường, căn bản không cách nào định liệu được.”

Hắc trầm tư suy nghĩ, ánh mắt chuyển động không ngừng, nhìn về phía sau của Gia Luật Hỉ Tôn. Đi sau Gia Luật Hỉ Tôn là một người, hai tay kết ấn, vốn khuôn mặt già nua của hắc ta vẫn luôn bình tĩnh nhưng khi nhìn thấy khung cảnh kỳ lạ trước mắt thì trên mặt cũng không tránh khỏi lộ vẻ kích động.

Người nọ chính là Thiện Vô Úy.

Thiện Vô Úy cũng tới đây sao?

Địch Thanh nhăn mặt nhíu mày, thầm nghĩ: “Lần này ám sát Nguyên Hạo thành công vốn là do Gia Luật Hỉ Tôn, Không Tàng Ngộ Đạo và Thiện Vô Úy ba phương liên thủ, trong ứng ngoại hợp. Nhưng Gia Luật Hỉ Tôn không phải là kẻ thích cùng người khác chia sẻ thành quả, hắc ta tại sao lại đem Thiện Vô Úy đến nơi này nhỉ?”

Vấn đề này rất nhanh có đáp án.

Bên cạnh Thiện Vô Úy chính là Chiên Hồ, vẫn cái bộ dạng ngơ ngáo ngáo như lúc trước. Cho dù có nhìn thấy loại tràng cảnh to lớn, hùng vĩ của Hương Ba Lạp này thì về mặt của tên đó vẫn cứ đờ đẫn như thường. Có lẽ trong lòng Chiên Hồ thì Hương Ba Lạp cũng được, địa ngục cũng thế, chẳng có gì khác nhau.

Đi theo sau hai người này là bốn người khác, trên vai vách theo mấy cái rương trông có vẻ rất nặng, trên mỗi cái rương được phủ lên một lớp vải màu đỏ thẫm.

Địch Thanh vừa nhìn thấy mấy cái rương đó, lập tức hắc liên tưởng đến tình huống lúc trước ở Thanh Đường, không nhìn được quay sang nhìn Phi Tuyết.

Chẳng qua lúc này Phi Tuyết vẫn đang chăm chú nhìn xuống dưới, ánh mắt của nàng lộ ra vẻ lo lắng vô cùng. Quách Tuân cũng dường như cảm thấy điều gì đó không ổn, liếc mắt nhìn lại Phi Tuyết, trên mặt anh ta cũng có chút khác thường, giống như đang rất là lo lắng. Hai người này cuối cùng là lo lắng cái gì? Địch Thanh lại không để ý, chỉ là lúc này hắn lại nhớ đến chuyện xưa...

Lúc trước, khi Địch Thanh đi Thanh Đường tìm Cốc Tư La để nghị hòa thì gặp được lễ Thừa Thiên Tế, lúc ấy Phi Tuyết bị buộc phải tự sát để tế trời, bị Địch Thanh đã ra tay ngăn cản. Sau này, theo lời Cốc Tư La kể lại thì Phi Tuyết và Phi Ứng vốn hợp mưu để lấy trộm pháp khí, mà pháp khí bọn họ muốn trộm chính là cái rương kia.

Vì sao Thiện Vô Úy phải đem cái rương này tới đây, chẳng lẽ cái rương này có liên quan đến Hương Ba Lạp? Việc Cốc Tư La tế trời cũng có liên quan tới Hương Ba Lạp hay sao? Gia Luật Hỉ Tôn để Thiện Vô Úy đi cùng vào Hương Ba Lạp, chẳng lẽ là bởi vì muốn dùng cái rương này nên mới đạt thành hiệp nghị? Nhưng vì sao Cốc Tư La lại không đến đây nhỉ?

Tất cả những mối nghi hoặc trên đều xuất hiện cùng một chỗ, nhưng có một điểm rất rõ ràng là chúng đều có liên quan đến Hương Ba Lạp.

Địch Thanh nghĩ tới đây, ánh mắt hắn vẫn không ngừng nhìn phía sau bốn người mang theo cái rương kia.

Phía sau bốn người đó lại có thêm hai người nữa, hai người này đang vác một cái cáng, trên cáng chính là Phi Ứng, kẻ mà bản tính kiêu ngạo trước giờ không hề thay đổi, lúc này trên mặt lại xuất hiện vẻ tiêu tụy.

Mặc dù Phi Ứng và Quách Tuân cả hai đều trúng phải một mũi tên của Nguyên Hạo, nhưng rất hiển nhiên Phi Ứng thua kém xa Quách Tuân, cho tới giờ y vẫn còn trọng thương không thể đứng dậy.

Mà phía sau Phi Ứng, vẫn còn một người, khuôn mặt người này tỏa ra một chút ánh sáng, hai tròng mắt có màu xám trắng, người này không ai khác chính là La Hầu Vương – Dã Lợi Trảm Thiên.

Vì sao Dã Lợi Trảm Thiên tới đây, vì sao hắn ta lại đi cùng đám người Gia Luật Hỉ Tôn nhau? Lúc trước ở trong điện Thiên Hòa, hắn ta một đao chém Già Diệp Vương nên bị Nguyên Hạo bắn một mũi tên, nhưng lại không bị sao cả. Vũ Tiễn Định Đỉnh Ngũ Sắc của Nguyên Hạo vốn bắn ra nhanh như chớp, cho dù là Quách Tuân cũng không cách nào né được, vậy mà Dã Lợi Trảm Thiên lại có thể tránh thoát ngân tiễn (mũi tên bạc), chẳng lẽ thực lực của hắn ta lại thâm sâu đến như vậy?

225. Chương 466: Nguyện Vọng (4)

Dã Lợi Trảm Thiên có thể tới đây, điều này nói rõ Dã Lợi Trảm Thiên và Không Tàng Ngộ Đạo đều là kẻ phản bội, bọn họ thông đồng với đám người Gia Luật Hỉ Tôn ám sát Nguyên Hạo, mà Già Diệp Vương vốn là mật thám của Nguyên Hạo sao?

La Hầu Vương vốn chính là từ Atula bộ mà ra, hắn vốn đã có âm mưu phản nghịch rồi!

Địch Thanh nghĩ tới đây thì trong lòng cảm thấy khổ sở, hắn cảm giác được quan hệ giữa những người này vô cùng phức tạp. Lại thấy Gia Luật Hỉ Tôn kinh ngạc trước kỳ cảnh trước mắt như vậy, trong một lúc không thể nói nên lời, trong lòng Địch Thanh khẽ động, thầm nghĩ: “Gia Luật Hỉ Tôn vốn là người cẩn thận, nhưng lần này lại chỉ có mình hắn ta là người Khiết Đan đi chung với đám người kia đến Hương Ba Lạp, chẳng lẽ Gia Luật Hỉ Tôn lại bất cẩn như vậy?”

Chẳng lẽ tên Gia Luật Hỉ Tôn này trước giam cầm Tiêu Thái Hậu, sau ám sát thành công Nguyên Hạo mà đâm ra tự mãn, vì vậy mà hắn ta căn bản không thèm để những người trước mặt này vào trong mắt hay sao?

Ngay từ lúc thấy những người đó đi vào, Quách Tuân đã sớm lặng lẽ kéo tấm vải màu bạc khép cửa động lại như cũ, hơi chút che giấu đi cửa động. Đám người Gia Luật Hỉ Tôn kinh hãi nhìn tình hình trước mặt, mặc dù bọn họ vẫn ngẩng đầu nhìn lên nhưng cũng chỉ thấy được phần mái bằng bạch ngọc của động thiên, làm sao nghĩ đến phía trên cao này còn có người?

Không biết bao lâu sau, Gia Luật Hỉ Tôn lúc này mới nói:

- Mục Liên Vương, nơi này chính là Hương Ba Lạp sao?

Hắn ta mặc dù cố gắng giữ tỉnh táo, nhưng sau một lúc ở chỗ này, tâm trạng luôn kích động khiến hắn ta khó có thể bình tĩnh.

Lão già kia thông thả nói:

- Không sai.

Do nơi này cực kỳ yên tĩnh nên mặc dù Dịch Thanh cách bọn họ rất xa, nhưng hắn vẫn ở trên này nghe thấy rõ ràng giống như là bọn họ đang nói chuyện ngay bên cạnh hắn vậy. Nghe được ông lão già nua kia đáp lời, trong lòng nghĩ: “Người này quả nhiên là Mục Liên Vương”. Dưới tay Nguyên Hạo có Cửu Vương, A Nan Vương kia thì không rõ tung tích, La Hầu Vương thì phản bội, vẫn là còn một người này trung thành với Nguyên Hạo, nghĩ đến đây, trong lòng hắn lại cảm thấy thê lương.

Gia Luật Hỉ Tôn lại nói:

- Vậy... thần của Hương Ba Lạp đang ở đâu?

Mặc dù hắn ở Khiết Đan, làm mưa làm gió ở Hạ quốc, nhưng đến địa phương hoàn toàn xa lạ này thì cũng không có chút đầu mối nào.

Mục Liên Vương nói một cách chậm rãi:

- Ngột Tốt mời Đô Điểm Kiểm đến trước, chẳng lẽ không nói cho người biết phương pháp liên lạc với thần hay sao?

Về mặt Gia Luật Hỉ Tôn vẫn bình tĩnh, liếc qua bên Thiện Vô Úy một cái, nói:

- Ta tới vội vàng nên không kịp hướng Ngột Tốt hỏi thăm. Ta nghĩ có lẽ Ngột Tốt biết rằng chỉ cần ta gặp được Mục Liên Vương thì sẽ có đáp án, thế nên mới không dè dặt lại.

Mục Liên Vương “ồ” lên một tiếng, nói:

- Ta biết cũng không nhiều, chỉ nghe Ngột Tốt nói lại rằng, chỉ cần đem Thiên Huyền Thông để vào đó thì...

Nói rồi ngón tay lão ta chỉ về phía vật thể trông giống như một cái khay lớn trên vách tường bằng bạch ngọc.

- Đem Thiên Huyền Thông đặt vào phía trên kia, thành tâm cầu khẩn, mời thần xuất hiện là được.

Gia Luật Hỉ Tôn cười cười, nhìn về phía Thiện Vô Úy nói:

- Làm phiền thánh tăng.

Vì hắn có việc cầu người nên từ đầu đến giờ vẫn luôn tỏ ra khách khí.

Trên mặt Thiện Vô Úy hiện lên vẻ kích động, ra hiệu với bốn người đang vác rương kia. Bốn người liền đem những chiếc rương đi tới cái khay màu trắng bạc kia. Mặt đất dù nghiêng nhưng may là những ô vuông hai màu đen trắng lại giống như những bậc thang nên có thể cung cấp chỗ đặt chân cho bọn họ. Bốn người kia mặc dù cực khổ nhưng vẫn có thể đi đến trước cái khay, tiếp đó bọn họ vén lên tấm vải màu đỏ thẫm đang được phủ lên làm lộ ra cái rương bên dưới.

Những cái rương kia lại cũng có màu trắng bạc, sau khi bỏ đi tấm vải đỏ bên trên liền hiện ra vẻ mờ ảo, không biết có phải là ảo giác do ánh sáng chiếu lên hay là mà thật sự xuất hiện điều kỳ lạ, cái rương bỗng nhiên bắt đầu từ từ sáng lên.

Mọi người thấy vậy thì không khỏi kinh ngạc, đối với những chuyện không thể hiểu được này, trong lòng bọn họ bỗng xuất hiện sự kính sợ.

Thiện Vô Úy hai tay kết ấn, trên mặt hiện lên sự e ngại, đột nhiên quát lên:

- Mau đưa Thiên Huyền Thông đặt vào....phía trên

Hắn căn bản không biết gọi cái khay kia là gì mà chỉ cần kết quả.

Địch Thanh đến giờ mới biết được cái rương kia gọi là Thiên Huyền Thông. Toàn thân Thiên Huyền Thông có màu trắng bạc, phía trên có chút lõm xuống, bên trong có một vật hình dạng giống như minh châu, không ngừng tỏa ra ánh sáng lấp lánh.

Tia sáng kia lúc thì rực rỡ như ánh vàng, lúc lại bỗng nhiên biến thành trắng toát, khi thì đang giống như màu đồng, lại bỗng nhiên chuyển thành màu đen hoặc năm màu, rất là kỳ dị.

Địch Thanh nhìn thấy viên minh châu tự thay đổi màu sắc này, đột nhiên lại nghĩ tới năm cánh cửa trong Huyền Cung Chân Tông, rồi lại nghĩ tới mũi tên năm màu mà Nguyên Hạo sử dụng.

Màu sắc của cánh cửa kia cùng với màu vũ tiễn, không phải là cực kỳ giống với màu sắc mà viên minh châu kia đang tỏa ra ánh sáng sao?

Chẳng lẽ Chân Tông hay Nguyên Hạo sớm đã biết về Thiên Huyền Thông này, vì vậy mới bắt chước màu sắc của nó mà chế tạo ra cửa đá cùng vũ tiễn. Chẳng lẽ Chân Tông và Nguyên Hạo từ năm màu ở bên trong của Thiên Huyền Thông mà nghĩ ra năng lực thông thiên?

Đủ loại tình huống không thể giải thích được, nhưng tựa như cũng có một số thứ liên quan với nhau.

Nhưng thứ lớn nhất mà Địch Thanh không giải thích được chính là năm màu sắc kia, Thiên Huyền Thông, còn có Hương Ba Lạp, ba thứ này cuối cùng là liên quan thế nào với nhau? Quách Tuấn không có Thiên Huyền Thông, như vậy anh ta làm thế nào liên lạc với thần? Địch Thanh đến Hương Ba Lạp thì hiểu ra được rất nhiều thứ, cũng liên tưởng đến rất nhiều thứ, nhưng đối với bên trong Hương Ba Lạp này, có thể nói là hần hoàn toàn không biết tí gì!

Lúc này, bốn người kia gần như đã đem cái rương đặt lên trên khay. Bốn người cố hết sức, lúc vừa đặt cái rương xuống, liền nghe một tiếng “rắc” vang lên, bốn người lập tức bổ nhào về phía trước, cả người giống như bị một cỗ lực hút kéo tới khiến bọn họ sợ hết hồn, bỗng nhiên bật lui về phía sau, ngã vật ra dưới đất.

Tất cả mọi người thấy cảnh này không khỏi kinh hãi, Thiệu Vô Úy mới vừa rồi còn quát tháo thì lúc này trên mặt liền hiện ra vẻ kinh ngạc.

Chỉ thấy được chiếc rương kia vừa đặt vào trên khay, thì chiếc khay màu trắng bạc đột ngột rút vào vách tường bạch ngọc.

Đó là một cảnh tượng vô cùng quái dị, vách tường bạch ngọc giống như sóng nước nhộn nhạo, cũng không thấy nó bị nứt ra hay gì nhưng mấy cái thùng đã biến mất không thấy tăm hơi đâu nữa.

Gia Luật Hỉ Tôn phần chần, hần ta đang hỏi thăm Mục Liên Vương gì đó liền lập tức quay ra nhìn lên vách tường phía trước. Lúc này, đột nhiên có một đạo ánh sáng lấp lánh từ trên vách tường rọi tới, chiếu xuống dưới đất cách nơi bọn họ đang đứng khoảng một trượng.

Cho dù là Gia Luật Hỉ Tôn nhìn thấy đạo ánh sáng kia thì trên mặt cũng lộ vẻ e ngại, không khỏi lùi lại một bước.

Mục Liên Vương vén hai hàng râu mép gần như chạm đất của mình, tiến lên phía trước hai bước rồi quỳ rạp xuống bên trong khu vực mà tia sáng đang rọi xuống, nói:

- Tiểu nhân xin ra mắt thần Hương Ba Lạp.

Mọi người xung quanh người thì ngạc nhiên, người thì e ngại, người thì chần chừ, lại có người nghi hoặc không thôi...

Nơi này căn bản không có bất kỳ kẻ nào tiến ra, đạo ánh sáng kia chính là thần Hương Ba Lạp sao?

Không ai có thể tin được việc này.

Nhưng Mục Liên Vương trước giờ vẫn luôn thận trọng, có vẻ không giống như đang đùa giỡn. Thiệu Vô Úy lăm lăm trong miệng, đột nhiên thân thể hần ta chấn động, trên mặt hiện lên vẻ vui mừng, quỳ rạp xuống đất nói:

- Tiểu tử xin ra mắt thần Hương Ba Lạp.

Chiên Hổ tựa như cũng có chút kỳ quái, hắn ta nhìn Thiên Vô Úy quỳ xuống, trong lòng tự hỏi không biết là tên này đang nói chuyện với người nào.

Mục Liên Vương lúc này đã đứng dậy, vẻ mặt có chút cổ quái, sau khi ra khỏi nơi mà tia sáng chiếu xuống mới nói:

- Thần Hương Ba Lạp nói rằng cho tới bây giờ đã thỏa mãn quá nhiều nguyện vọng của mọi người. Ngài đã rất mệt nên hiện tại chỉ có thể thỏa mãn nguyện vọng của hai người mà thôi! Từ nay về sau, trên đời... sẽ không bao giờ còn Hương Ba Lạp nữa!

Mọi người ngẩn ra.

Ở bên trên, Dịch Thanh nghe được câu này, sắc mặt lập tức thay đổi kịch liệt.

Người tới nơi này, có ai mà không có nguyện vọng? Sợ rằng ngoại trừ Chiên Hổ ra, cho dù là những tên vác rương cũng đều có nguyện vọng. Gia Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy, Phi Ứng, Dã Lợi Trảm Thiên lần này khổ cực như vậy, đương nhiên là vì muốn cầu xin thần của Hương Ba Lạp rồi. Cho dù là Dịch Thanh thì hắn cũng có nguyện vọng, hắn cực khổ nhiều năm, chờ đợi cả đời, chính là muốn mượn lực lượng của thần để về cứu Vũ Thường.

Đi tới Hương Ba Lạp này có rất nhiều người, nhưng thần chỉ có thể thỏa mãn nguyện vọng của hai người sao?

226. Chương 467: Vô Gian (1)

Thân thể Dịch Thanh run lên, hắn rất muốn mở cửa động mà nhảy xuống, nhưng lại bị Quách Tuân chụp được. Trong mắt Quách Tuân cũng có hoang mang, nhưng chẳng qua anh ta lại lắc đầu, Dịch Thanh hiểu ý Quách Tuân muốn bảo hắn nhìn xem tình hình rồi hẵng nói. Mặc dù trong lòng Dịch Thanh nóng như lửa đốt nhưng hắn vẫn hiểu Quách Tuân làm như vậy tự nhiên là có lý của anh ta.

Thân thể Phi Tuyết cũng khẽ run, trên mặt nàng chợt hiện lên sự sợ hãi. Nàng dường như hiểu biết nhiều nhất đối với Hương Ba Lạp, nàng cũng không phải lần đầu đến Hương Ba Lạp này, nếu có nguyện vọng thì cũng đã sớm cho qua, vậy nàng đang sợ hãi điều gì?

Bên dưới lúc này chìm vào trong yên lặng.

Yên lặng như nước, bên cạnh đó còn mang theo sự lạnh lẽo đầu đông.

Không biết qua bao lâu, Gia Luật Hỉ Tôn mới cười nói:

- Tại hạ đương nhiên có thể coi là một trong hai người đó. Không biết có ai phản đối không?

Lúc hắn ta hỏi thì đồng thời ánh mắt cũng quét qua trên người Thiện Vô Úy và Dã Lợi Trảm Thiên.

Hắn ta căn bản không coi trọng Chiên Hổ cùng những kẻ hạ đẳng kia, Phi Ứng thì trọng thương, căn bản mất đi cơ hội tranh đoạt nguyện vọng. Hắn ta mang Phi Ứng tới đây chẳng qua là vì một lý do khác. Nhưng hiện tại thoát nhìn thì hắn ta căn bản không cần Phi Ứng.

Đối thủ của hắn ta thật ra cũng chỉ có Thiện Vô Úy và Dã Lợi Trảm Thiên mà thôi.

Thiện Vô Úy lại quỳ trên mặt đất, vẻ mặt kích động. Những người ở giữa sân, trừ Mục Liên Vương, cũng chỉ có hắn mới cảm ứng được sự tồn tại của thần. Chẳng lẽ phương pháp Tạng Truyền Tam Mật quả thật có thể giúp người ta liên lạc được với thần hay sao?

Không có ai trả lời câu hỏi của Gia Luật Hỉ Tôn, nhưng im lặng đôi khi không có nghĩa là thừa nhận, rất có thể điều này lại ẩn ước cho sự tĩnh lặng trước cơn giông bão.

Về mặt Gia Luật Hỉ Tôn vẫn kiêu ngạo như cũ, hắn ta thở phào nhẹ nhõm nói:

- Nếu không có người nào phản đối, vậy ta đây cảm thấy người thứ hai có thể thực hiện nguyện vọng của mình nên là cao tăng Thiện Vô Úy.

Hắn ta là người tinh thông tính toán cục diện, nếu đã đến Hương Ba Lạp tất nhiên là vì thực hiện nguyện vọng của mình rồi. Nếu đã là thực hiện nguyện vọng vậy liền không còn việc gì phải làm, chỉ cần mượn hơi Thiện Vô Úy thì lập tức có thể khống chế Chiên Hổ, kể từ đó, hắn ta ở chỗ này căn bản không cần phải lo lắng gì nữa.

Điều duy nhất khiến hắn ta cảm thấy khó khăn chính là đến tột cùng thì hắn ta muốn ước điều gì đây?

Hắn ta có quá nhiều nguyện vọng muốn thực hiện.

Nhưng hắn ta lại luôn có hai nguyện vọng vương vấn trong lòng, hắn ta đã trợ giúp Gia Luật Tông Chân gây dựng cơ nghiệp, hắn ta sắp đặt âm mưu diệt trừ Nguyên Hạo, hắn ta đã rất mãn nguyện rồi, thậm chí hắn còn cho rằng nếu Hạ quốc không có Nguyên Hạo thì chẳng qua cũng chỉ là nước phụ thuộc vào Khiết Đan mà thôi. Nếu như hắn ta có thể chiếm được Đại Tổng, rất có thể sẽ thực hiện được giấc mộng thống nhất giang sơn.

Gần hơn một bước, hắn ta xưng vương xưng đế cũng không có gì là kỳ lạ.

Từ trước tới nay, dục vọng của con người luôn là như vậy, vĩnh viễn không bao giờ có giới hạn, Gia Luật Hỉ Tôn hắn cũng không ngoại lệ. Nhưng hắn ta còn có một tâm bệnh, đó là hắn mắc bệnh không thể nói ra, mỗi lần căn bệnh đó phát tác là mỗi lần hắn sống không bằng chết, có mấy lần hắn ta suýt mất mạng vì chuyện này. Hắn ta và Địch Thanh lần đầu gặp mặt, chính là lúc căn bệnh đó phát tác khiến cho hắn bị Dạ Xoa đuổi giết, thiếu chút nữa vì vậy mà đi đời nhà ma.

Bệnh không tiện nói ra kia chưa trị hết, nghiệp lớn dù có thành, cũng không vui vẻ gì.

Hắn suy nghĩ nếu như một lần thực hiện cả hai nguyện vọng thì sao đây?

Lúc hắn còn đang ngẫm nghĩ về hai nguyện vọng đó thì Thiện Vô Úy đã đứng lên, hai tay kết ấn cúi chào mà người khác không biết, nói:

- Vậy xin đa tạ Đô Điểm Kiểm rồi.

Gia Luật Hỉ Tôn cười một tiếng nói:

- Sao lại khách khí như vậy chứ? Hiện tại, còn ai phản đối không?

Lúc hắn ta nói những lời này là theo bản năng, hắn ta đột nhiên phát hiện vì sao Nguyên Hạo ở điện Thiên Hòa lại hỏi như vậy.

Lúc làm người nắm đại cục trong tay, tất nhiên sẽ rất vui vẻ diễn tả sự đắc ý trong lòng, cái loại khoái cảm này rất nhiều người cả đời cũng không có được.

Hắn ta cũng không ngờ tình hình hôm nay lại có chút tương tự như ở điện Thiên Hòa, đó là bởi vì có một người đã nói:

- Ta phản đối!

Người phản đối không phải Quách Tuân, cũng không phải Địch Thanh.

Thật ra Địch Thanh đã muốn tiếp tục trận chiến với Da Luật Hỉ Tôn, hắn đã nhìn rõ, từ phía trên xuống tuy khó khăn, nhưng có chỗ mượn lực, dựa vào năng lực của hắn xông tới bên cạnh Da Luật Hỉ Tôn cũng không phải chuyện khó. Nhưng Phi Tuyết hình như nhìn ra tâm ý của hắn, nhẹ nhàng giơ tay nắm lấy cổ tay của hắn, trong mắt đầy là ý kinh hãi.

Phi Tuyết vốn không phải là người dễ kinh hãi, cho dù sinh tử trước mắt nàng đều có thể thản nhiên như bình thường, lúc này nàng lại sợ cái gì?

Địch Thanh nhìn thấy kinh hãi trong ánh mắt Phi Tuyết, không biết tại sao trong lòng hơi đau xót.

Loại cảm giác này, mơ hồ quen thuộc, đây thực sự là loại cảm giác kỳ quái.

Tuy Địch Thanh và Phi Tuyết cũng xem là gặp mặt nhiều lần, nhưng bọn họ đều là gặp thoáng qua rất nhanh, về lai lịch của Phi Tuyết Địch Thanh hoàn toàn không biết gì cả.

Nhưng lúc hắn ôm thắt lưng Phi Tuyết trèo qua tường, nhìn thấy kinh hãi trong mắt Phi Tuyết, lại luôn có cảm giác tựa như từng quen biết, loại cảm giác đó giống như là một đời một kiếp.

Tại sao?

Ý niệm trong đầu chợt lóe lên, Dịch Thanh không kịp nghĩ ngợi nhiều, dời ánh mắt đi khẩn trương nhìn chăm chăm Da Luật Hỉ Tôn phía dưới. Lúc hắn dời ánh mắt đi không có để ý tới trong ánh mắt Phi Tuyết ngoại trừ kinh hãi ra lại lẫn chứa đau thương.

Người nói phản đối, lại là Phi Ứng.

Phi Ứng vẫn nằm trên cang, ngực gã vẫn bằng bởi mảnh vải băng rất dày, sắc mặt tái nhợt, thoạt nhìn đứng lên có chút khó khăn, nhưng gã vẫn tỏ ý phản đối.

Da Luật Hỉ Tôn không ngờ Phi Ứng như vậy, lạnh lùng nói:

- Người có cái tư cách này sao?

Phi Ứng ngo ngoay ngồi dậy, miếng vải băng ở ngực rịn máu ra, có thể thấy quả thật gã bị thương không nhẹ. Gã chăm chú nhìn Da Luật Hỉ Tôn, lớn tiếng nói:

- Ta từng nói với người, ta có thể làm thần Hương Ba Lạp thay đổi ý định.

Mọi người hơi ồn ào, trên mặt cũng có ý không tin, cũng không có ngờ Phi Ứng còn có bản lĩnh này.

Phi Tuyết nắm lấy tay Dịch Thanh không có buông ra, môi run rẩy nói:

- Y thật sự tìm được rồi?

Lần thứ hai Dịch Thanh nghe thấy Phi Tuyết nói Phi Ứng tìm được cái gì, không khỏi hạ giọng nói:

- Y tìm được cái gì?

- Y tìm được người đó? Nhưng y không biết hậu quả của việc tìm được người đó. Phi Tuyết thất thần nói.

Dịch Thanh khó hiểu rốt cuộc Phi Tuyết muốn nói cái gì, nhưng càng lưu ý động tĩnh phía dưới, nhìn thấy Da Luật Hỉ Tôn trấn tĩnh một lát, mỉa mai nói:

- Người thật sự có bản lĩnh này?

Phi Ứng tuy là yếu ớt, nhưng khôi phục lại kiêu căng, ngang nhiên nói:

- Đương nhiên, ta thậm chí có thể bảo thần Hương Ba Lạp thỏa mãn nhiều nguyện vọng của mỗi người chúng ta!

Mọi người vừa sợ, khó có thể tin lời nói của Phi Ứng.

Phi Ứng quá cuồng điên. Gã chỉ qua là con người, gã có tư cách gì bảo thần nghe theo chỉ thị của gã?

Da Luật Hỉ Tôn mỉm cười, thông thả nói:

- Người thật sự có thể làm được, hay là muốn mượn xin cái nguyện vọng trước này chứ?

Quách Tuân nghe xong, không khỏi cảm thán, cái tên Da Luật Hỉ Tôn chẳng những võ công võ công giỏi, mà còn tâm cơ thâm trầm, luôn có thể từ góc độ suy nghĩ xấu nhất. Người này nếu không như vậy, thì cũng không thể nói khích đám người Cốc Tư La, Không Tàng Ngộ Đạo đánh lén Nguyên Hạo.

Phi Ứng cười khổ nói:

- Bây giờ ta làm sao dám dở trò trước mặt Đô Điểm kiểm đại nhân. Đô Điểm kiểm bất cứ lúc nào cũng có thể lấy mạng ta.

Từ trong ngực lấy ra một vật, Phi Ứng nói:

- Chỉ cần Đô điểm kiểm cho phép ta lấy vật này đàm phán với thần Hương Ba Lạp, ta tin thần nhất định nghe theo căn dặn của ta.

Da Luật Hỉ Tôn thấy bộ dạng thê thốt của Phi Ứng, bán tín bán nghi. Vốn gần đây căn bệnh hiểm nghèo của y tái phát, tìm danh y khắp nơi không có kết quả, duy có một con đường tìm Hương Ba Lạp. Y bôn ba khắp nơi, một mặt là để khiến Tiêu thái hậu mất cảnh giác, một mặt cũng là thăm dò tung tích của Hương Ba Lạp.

Y đi Thanh Đường, chính là vì Hương Ba Lạp.

Bất luận là ai cũng biết, muốn đi Hương Ba Lạp, nhất định phải loại trừ Nguyên Hạo. Nhưng để loại trừ Nguyên Hạo, y không tiếc cái giá nào, bao gồm thu nhận Phi Ứng bên cạnh. Y biết Phi Ứng có lòng phản, nhưng kiêu hùng xưa nay đều không phải cũng có thể khống chế có lòng phản. Y thu nhận Phi Ứng làm thuộc hạ, càng vì Phi Ứng từng nói thật sự phá giải bí mật của Hương Ba Lạp chỉ có Phi Ứng mới biết. Nếu y phát hiện Phi Ứng gạt y, lại giết Phi Ứng cũng không phải là chuyện khó. Nếu có thể nhiều nguyện vọng, chẳng phải là lưỡng toàn kỳ mỹ?

227. Chương 468: Vô Gian (2)

Chỉ do dự một lát, Da Luật Hỉ Tôn quay đầu nhìn Thiện Vô Úy, hỏi:

- Không biết cao tăng cho rằng có thể không?

Thiện Vô Úy cau mày nói:

- Nếu Phi Ứng cầu bất tử, làm thế nào?

Da Luật Hỉ Tôn trong lòng rung mình, trầm nghĩ nếu thật như vậy, vậy mình có thể giết Phi Ứng không? Nhưng nói bất tử, nghe hoang đường vô cùng, trên đời này thật có bất tử sao?

Phi Ứng cười ha hả nói:

- Thần tăng sợ ta cầu bất tử, chính là sợ mình không có cầu nguyện? Trên đời này thật có bất tử sao? Hay là thần tăng cũng nhìn không thấy sinh tử, nhiều lần trải qua khổ hạnh muốn cầu sinh tử sao?

Gã lời nói sắc bén, nói tới mức làm Thiện Vô Úy biến sắc.

Da Luật Hỉ Tôn thấy rồi, trong lòng trầm nghĩ:

“Người đến đây, nhất định đều có nguyện vọng, chẳng lẽ Phi Ứng thật sự nói toạc tâm ý của Thiện Vô Úy sao? Chỉ có điều kỳ lạ, tại sao lần này Cốc Tư La không đích thân đến, chỉ bảo Thiện Vô Úy mang Thiên Huyền Không đến chứ?”

Căn nhắc lợi hại, cảm thấy cái nguyện vọng thứ hai này ai hứa cũng không sao, tóm lại mình có lợi vô hại, sắc mặt Da Luật Hỉ Tôn hơi thay đổi, lạnh lùng nói:

- Phi Ứng, ta tin ngươi một lần, để ngươi nói mấy câu với thần Hương Ba Lạp. Ngươi chớ muốn gạt bọn ta, bằng không ngươi sẽ chết vô cùng thê thảm.

Y nói hai từ bọn ta, chúng là tổ ý cùng với Thiện Vô Úy đứng cùng một phía.

Trong khuôn mặt sầu khổ tang thương của Thiện Vô Úy tựa hồ có phần bất mãn, nhưng tựa như có chút sợ hãi Da Luật Hỉ Tôn, không dám phản kháng.

Phi Ứng gắng gượng đứng lên, chạm vết thương đau đớn ở ngực, trên trán đổ mồ hôi, gã thất tha thất thiếu đi vào quang ảnh sáng đó, đột nhiên dưới chân mềm nhũn, ngã quỵ té xuống đất.

Phi Ứng đang đi qua ngay bên cạnh Da Luật Hỉ Tôn...

Da Luật Hỉ Tôn giống như theo phản ứng bản năng giơ tay ra đỡ...

Giữa động tác vô ý của hai người, kinh biến đột nhiên tăng lên!

Phi Ứng vừa ngã nhào xuống, đã cách Da Luật Hỉ Tôn chỉ một cánh tay. Nhưng lúc gã ngã xuống, cánh tay hơi chấn động, chỉ nghe thấy tiếng “ầm” vang lên, một cái mỏ chim ưng lộ ra đã mổ lên ngực của Da Luật Hỉ Tôn.

Một đòn đó như sấm sét, như tia chớp, nhanh không thể nói.

Phi Ứng thân thủ tuyệt đối không tệ, bằng không cũng sẽ không dễ dàng thu phục Thạch Đà đại mặc, cũng không thể vừa xuất thủ thì giết được năm người Hạ Tuyền. Gã liên tiếp phản loạn, vẫn có thể tránh được truy giết của triều đình, võ công cao minh, không cần nói cũng biết.

Địch Thanh thấy Phi Ứng bỗng dừng xuất thủ, trong lòng cũng cả kinh. Bình tĩnh mà suy xét, nếu hắn vội vàng không kịp phòng bị, có thể tránh được một đòn này của Phi Ứng không cũng là tỉ lệ 50-50.

Phi Ứng lại dám ra tay với Da Luật Hỉ Tôn? Chẳng lẽ, gã thật sự cho rằng chắc chắn giết được Da Luật Hỉ Tôn?

Ai cũng không ngờ Phi Ứng trong lúc trọng thương còn có dũng khí tấn công Da Luật Hỉ Tôn, nhưng Da Luật Hỉ Tôn nhất định nghĩ tới.

Lúc cái mỏ chim ưng sắc bén như dao đó khó khăn lắm mới đánh tới ngực của Da Luật Hỉ Tôn, đột ngột không thấy Da Luật Hỉ Tôn đâu.

Da Luật Hỉ Tôn chỉ khẽ lắc mình đã tới phía sau Phi Ứng.

Rất có ít người thấy Da Luật Hỉ Tôn xuất thủ, cho dù lúc ở điện Thiên Hòa, không đợi Da Luật Hỉ Tôn xuất thủ thì đại cuộc đã định, nhiều khi dũng sĩ thật sự có thể làm gương cho binh sĩ, mưu sĩ thật sự không cần ra tay.

Da Luật Hỉ Tôn vẫn luôn là mưu đồ, tới lúc dùng võ lực giải quyết vấn đề thì đã là lúc phơi bày chân tướng.

Nhưng điều này không có nghĩa là võ công Da Luật Hỉ Tôn không giỏi.

Y có thể thống lĩnh dũng sĩ Khiết Đan, thân làm Đô đốc kiểm Khiết Đan, nếu võ nghệ không cao thâm, làm sao có thể phục chúng?

Nhưng ai cũng không ngờ rằng y có thể nhanh như vậy. Thân thủ cứng rắn như vậy, y mới xoay tới sau lưng của Phi Ứng thì một ngón tay đâm lên vai của Phi Ứng.

Một tiếng “phập” vang lên, vai Phi Ứng hiện ra lỗ máu.

Một cái đâm đó, quả thật như móng vuốt chim ưng gấp xuyên qua máu thịt của linh dương

Trong tiếng kêu điên cuồng của Phi Ứng không lùi mà tiến, lúc té lên đất mỏ chim ưng đột nhiên tăng vọt, đã đánh ra năm chiêu mạnh mẽ vào bụng của Da Luật Hỉ Tôn.

Trong tiếng cười dài của Da Luật Hỉ Tôn, thân hình như chim ưng vút lên, tránh được một đòn Phi Ứng, kêu:

- Phi Ứng, ngươi không biết chết sống...

Từ “sống” còn chưa rơi ra, chợt nghe thấy âm thanh trên trời có Phạn ngữ truyền đến.

Bát_Nhã_Ba_La_Mật_Đa!

Âm thanh đó hơi rung, trong đó như ẩn chứa bí mật huyền bí và ma chú vô tận, tựa như chậm rãi nhưng thật ra nhanh truyền tới bên tai của Da Luật Hỉ Tôn, đánh tới giữa ngực của y.

Chú ngữ đó có lẽ đối với người khác không có tác dụng, nhưng Da Luật Hỉ Tôn nghe thấy, chỉ cảm thấy trong lòng căng thẳng, thân hình giống như chim ưng đột nhiên trong chốc lát thân sắc tràn đầy là đau khổ không chịu nổi.

Chú ngữ của Thiện Vô Úy vừa đọc lên, đang đánh vào chỗ yếu của y. Y vốn có bệnh không tiện nói ra, nghe thấy chú ngữ này thì đột nhiên muốn bạo phát ra. Bệnh không tiện nói ra vừa phát, y sống không bằng chết, mặc người chém giết.

Không ngờ Thiện Vô Úy cũng muốn đối phó y.

Da Luật Hỉ Tôn dưới phần nộ điên cuồng càng là kinh hoàng, cắn chặt đầu lưỡi, trong không trung đã phun ra máu tươi. Y bỏ tâm huyết, đã phá ma chú của Thiện Vô Úy.

Phi Ứng hung hãn xông đến, mỏ chim ưng nhanh như chớp đâm tới cổ họng Da Luật Hỉ Tôn.

Da Luật Hỉ Tôn thổ khí nhanh chóng rơi xuống, rõ ràng còn có thể tránh được một đòn của Phi Ứng. Mỏ chim ưng qua búi tóc, đánh đứt dây buộc tóc của y, rơi xuống đất, Da Luật Hỉ Tôn đã tóc tai bù xù, không có chút thanh nhân của thường ngày nữa.

Chỉ cần lấy một hơi, giết Phi Ứng trước, sau lại giết Thiện Vô Úy, có thể làm chủ đại cuộc.

Da Luật Hỉ Tôn mới vừa rơi xuống đất, đã hét to:

- Vô gian!

Tiếng rống đó mang phần nộ và tuyệt vọng, giống như tiếng kêu của dã thú cuồng dã bị thương.

Vô gian!

Vô gian rốt cuộc là cái gì?

Tại sao Da Luật Hỉ Tôn và Nguyên Hạo trong lúc nguy cấp đều muốn hét ra hai từ này? Chẳng lẽ hai từ này giống như tâm kinh ma chú, đều ẩn chứa huyền bí khôn xiết?

Không có người biết được.

Một tiếng “ầm” vang lên, trong Hương Ba Lạp dường như quang sáng đó đều ngừng lóe sáng.

Trên mặt Da Luật Hỉ Tôn hiện ra vẻ cổ quái, sau đó y bay ra ngoài, bị người một quyền đánh bay.

Một quyền đó như búa lớn mở núi, chùy to rộng không chút tiếng động đập lên lưng Da Luật Hỉ Tôn, đánh làm ngũ tạng đều bị thương, xương sống muốn gãy.

Da Luật Hỉ Tôn lại phun ra một ngụm máu tươi, chưa rơi xuống đất, thì nghe thấy chú ngữ Bát Nhã Ba La Mật Đa lại lần nữa vang lên. Lần này âm thanh như trên trời truyền lại, mang theo ý thương cảm vô cùng vô tận.

Chỉ là sáu từ đơn giản này lại mang ma lực thiên địa vô tận, biến hóa vô tận trong vạn vật.

Âm thanh đánh xuyên qua toàn bộ phòng ngự của Da Luật Hỉ Tôn, làm y ngoại thương thêm nặng, ẩn bệnh cuối cùng bộc phát.

Lúc rơi lên đất, Da Luật Hỉ Tôn đã giật co lại, thần sắc đau đớn dị thường. Y cắn răng chống cự lại ngoại thương ẩn bệnh, ánh mắt nhìn chăm chăm người đánh bị thương y.

Người xuất quyền vẫn là dẫn độn si mê, tựa hồ quyền đó lúc này không phải y đánh ra. Cuộc đời này của y chỉ là người vâng lệnh, chỉ vâng lệnh Thiện Vô Úy, y hình như là cái bóng của Thiện Vô Úy.

Ra tay đánh Da Luật Hỉ Tôn bị thương là Chiên Hồ.

Đệ nhất cao thủ Tây Tạng!

Ba người Phi Ứng, Thiện Vô Úy, Chiên Hồ liên thủ, đánh bại Da Luật Hỉ Tôn.

Kinh biến giây lát, trong Hương Ba Lạp đã lâm vào cảnh chết tĩnh mịch.

Ngực Phi Ứng máu tươi tuôn ra, đầu vai chảy máu, nhưng hoàn toàn không quan tâm, ha ha cười lớn:

- Da Luật Hỉ Tôn, ngươi thật cho rằng nắm trong tay đại cuộc sao? Chỉ sợ ngươi nằm mơ cũng không ngờ rằng từ lâu trước khi ngươi liên hệ với người Thổ Phiên, ta đã liên hệ với bọn họ rồi. Bọn họ biết ngươi không đáng tin, mà chọn tin ta.

Da Luật Hỉ Tôn mở miệng, dù là Định Thanh cũng không hiểu chút nào.

Phải biết năm đó Phi Ứng chính là vì đàm phán với Cốc Tư La không thành, lúc này mới muốn bạo phát đàn tề Thừa Thiên, trộm lấy Thiên Huyền Thông, vòng ân oán này hoàn toàn không thể buông bỏ.

Cốc Tư La và Thiện Vô Úy liên thủ, thoát nghe tuyệt không thể.

Ánh mắt Da Luật Hỉ Tôn khó khăn quét qua từ người Phi Ứng, nhìn Thiện Vô Úy

Thiện Vô Úy vẫn là biểu tình sầu khổ, hai tay kết ấn không ngừng, hơi khép hai mắt, tất cả cái này tựa hồ không có liên quan với lão.

228. Chương 469: Vô Gian (3)

- Cốc Tư La sẽ không đồng ý.

Gia Luật Hỉ Tôn khó khăn nói, y thua không phục.

Giấy khắc đó Phi Ứng lại biến thành Phi Ứng tung hoành hoang mạc, ngạo mạn không chịu nổi:

- Cốc Tư La đương nhiên không đồng ý, nhưng bọn ta cần gì Cốc Tư La đồng ý chứ?

Gia Luật Hỉ Tôn cả đời lăn lộn trong quyền mưu, giữa lúc suy nghĩ đã chợt hiểu, nhìn chăm chăm Thiện Vô Úy nói:

- Thì ra người muốn thay thế Cốc Tư La, người muốn làm Tán Phổ?

Một lời đã nói ra, mọi người đều kinh sợ.

Trên mặt già nua của Thiện Vô Úy nở nụ cười, lại thở dài nói:

- Người biết tại sao người thua không? Vì người nói quá nhiều rồi.

Gia Luật Hỉ Tôn phun ra ngụm máu tươi, cắn răng nói:

- Người nói đúng!

Y thua đã không có gì để nói, y thật sự không ngờ Phi Ứng có liên thủ với Cốc Tư La!

Hay nói chính xác, Phi Ứng đang liên thủ với Thiện Vô Úy. Lúc này với trước đây vốn không có gì khác biệt, giống như sau khi Gia Luật Hỉ Tôn y có công cũng muốn thay thế Gia Luật Tông Chân. Con người đều là vì tư lợi, Thiện Vô Úy trông như tâm trong sạch ít ham muốn, đương nhiên cũng không gả cho người khác.

Nghĩ như vậy Phi Ứng, Thiện Vô Úy liên thủ có khả năng lớn.

Thiện Vô Úy vì sợ Gia Luật Hỉ Tôn y lúc này mới muốn loại trừ y, cái này giống như phương pháp của y đối phó Nguyên Hạo. Thiện Vô Úy muốn thay thế Cốc Tư La, do đó mới tìm tới Hương Ba Lạp. Thiện Vô Úy có lẽ không muốn trường sinh bất lão, nếu có thể ngồi lên vị trí Tán Phổ, nói vậy cũng là mãn nguyện rồi.

Gia Luật Hỉ Tôn tuy đã im lặng, Phi Ứng vẫn không im miệng, gã vốn là người kiêu ngạo, ngông cuồng luôn bị Gia Luật Hỉ Tôn áp chế, từ lâu trong lòng bất mãn, lần này đắc thủ, khó tránh khỏi thỏa thuê mãn nguyện:

- Nếu người thật sự thông minh một chút, sớm phải nhận ra quan hệ giữa ta và Thiện Vô Úy. Lúc phá hủy đàn tế Thừa Thiên người cũng ở gần, sao người không động não suy nghĩ nếu không có ngầm cho phép của Thiện Vô Úy, chỉ dựa vào Hạp Chiên, ta làm sao có thể phá hủy đàn tế Thừa Thiên chứ?

Gia Luật Hỉ Tôn khan giọng nói:

- Phải rồi, lúc đó các người đã sớm mưu đồ Hương Ba Lạp, Thiện Vô Úy rất muốn đến đó, nhưng Cốc Tư La không cho, do đó cuối cùng lão chọn liên thủ với người? Người phá hoại đàn tế Thừa Thiên, có lẽ không phải muốn lấy Thiên Huyền Thông, chỉ là muốn mượn chuyện này làm Cốc Tư La càng thêm tin Thiện Vô Úy.

Địch Thanh trong lòng hơi chấn động, nhớ tới chuyện cũ năm đó không kìm được nhìn qua Phi Tuyết.

Nếu Phi Ứng và Thiện Vô Úy từ lâu đã liên thủ, vậy Phi Tuyết tham dự trong đó, biết chuyện này không? Rốt cuộc Phi Tuyết có bao nhiêu chuyện giấu hẩn, Phi Tuyết phải chăng đang gặt hẩn?

Vừa nghĩ tới đây, Dịch Thanh không có phần nộ chỉ có đau lòng, tựa hồ bị người tín nhiệm nhất bán đứng, trong hoảng hốt thì nghe thấy Phi Ứng cười lớn nói:

- Bất Không chết sớm, Kim Cương Ấn bị giết, Cốc Tư La đã không có người có thể dùng, muốn tới Hương Ba Lạp ông ta không thể đích thân mạo hiểm, thì chỉ đành tìm người tín nhiệm nhất đi.

Trên mặt kiêu ngạo mang nụ cười mỉa mai, lúc nói tới ba người tín nhiệm nhất, ý đùa cợt Phi Ứng càng đậm:

- Chỉ có hợp tác với ta, mới có thể thật sự phá giải bí mật của Hương Ba Lạp, thần tăng lựa chọn như vậy, thật sự là hành động thông minh sáng suốt.

Phi Ứng trong giây khắc đó trong lòng tính toán, lúc này đại cuộc đã định, Gia Luật Hỉ Tôn xong rồi. Gã, Thiện Vô Úy, Chiên Hồ ba người đối phó Dã Lợi Trảm Thiên và Mục Liên Vương, có tám phần thắng, không, nên nói là nắm chắc chín phần. Lúc này vào Hương Ba Lạp gã còn có chút lo lắng, nhưng gã vẫn quan sát Mục Liên Vương. Mục Liên Vương già rồi, đó là xem như không có, người thế này không đủ nhắc tới. Ba người bọn họ phải đối phó chỉ có một người Dã Lợi Trảm Thiên.

Đối với một người thế này, Phi Ứng vẫn nghiên cứu không rõ.

Đây là một phản nghịch, phản nghịch bộ A Tu La.

Sự thật đã chứng minh, Dã Lợi Trảm Thiên phản bội Nguyên Hạo, người này chắc hẳn cùng Một Tầng Ngộ Đạo sớm đã bàn bạc ổn thỏa liên thủ Gia Luật Hỉ Tôn ám sát Nguyên Hạo, nếu không ngờ Nguyên Hạo cũng sẽ không một tên bắn chết Dã Lợi Trảm Thiên, Dã Lợi Trảm Thiên cũng sẽ không giết Già Diệp Vương.

Dã Lợi Trảm Thiên phản loạn, dụng ý nghĩ đi nghĩ lại đơn giản có hai, một là đến Hương Ba Lạp, một là cầu được vinh hoa phú quý.

Bây giờ Gia Luật Hỉ Tôn xong rồi, nếu Dã Lợi Trảm Thiên thông minh, thì nên chọn im lặng hoặc đầu nhập. Nếu không thông minh, Phi Ứng và Thiện Vô Úy liên thủ, rõ ràng cũng không sợ Dã Lợi Trảm Thiên gây sóng gió gì.

Lúc này việc cấp bách đương nhiên kết minh với Thiện Vô Úy, những thứ khác tính sau.

Thiện Vô Úy rất là thâm sâu khó dò, lại có Chiên Hồ liên thủ. Lúc này lão phải hạ thấp tư thái, sau khi đợi tới chuyện này, bọn lão phát hiện tất cả chính là Phi Ứng gã khổng lồ.

Nghĩ tới đây Phi Ứng thu lại cuồng ngạo, nói với Thiện Vô Úy:

- Bây giờ vẫn xin thần tăng chủ trì đại cuộc, nếu không có ai không phục, thì xin thần tăng cho phép. Nếu có người không phục, thì xem chủ ý của thần tăng rồi.

Thiện Vô Úy tuy là trầm tĩnh, nghe vậy trong lòng có ý phản kích.

Lão đợi lâu rồi, đợi tới mức quá khổ, bây giờ thoát nhìn, tất cả mọi thứ chờ đợi đều đáng. Lão nói ít, nhìn nhiều, cũng nghĩ giống như Phi Ứng, cho rằng kẻ địch bây giờ chỉ còn lại một người, đó chính là Dã Lợi Trảm Thiên.

Nếu không có Dã Lợi Trảm Thiên làm chứng, Mục Liên Vương cũng sẽ không dễ dàng tin ngọc tỷ này, bọn bọn cũng sẽ không vào Hương Ba Lạp dễ dàng như vậy.

Có thể vào Hương Ba Lạp, nguyện vọng chỉ có hai, vậy có một người phải hy sinh.

Thiện Vô Úy nghĩ đến đây, cuối cùng mở miệng nói:

- La Hầu Vương, tiểu tăng xin một nguyện vọng thứ nhất, nói vậy ngài sẽ không phản đối chứ?

Câu hỏi này của lão hoàn toàn không cần hỏi, vì người thông minh đều biết đáp án.

Đôi mắt trắng xám của Dã Lợi Trảm Thiên đảo xuống, hỏi lại:

- Nếu ta phản đối thì sao? Hậu quả thế nào?

Trong Hương Ba Lạp, không khí mới đóng băng, thoáng chốc lại tan ra.

Phi Ứng chỉ chỉ vào Gia Luật Hỉ Tôn co rút lại, cười gằn nói:

- Nếu ngươi phản đối, thì hậu quả giống như y.

Gã tiến lên một bước, sát khí đã hiện. Gã tuy bị thương, nhưng vẫn có lòng tin giết được Dã Lợi Trảm Thiên.

Dã Lợi Trảm Thiên tay cầm chuôi đao, thần sắc vẫn có thể bình tĩnh, chậm rãi nói:

- Vậy ta... thật sự muốn thử.

Mọi người ngạc nhiên, cho dù là Gia Luật Hỉ Tôn, trong mắt cũng lộ ra ý khó hiểu.

Dã Lợi Trảm Thiên cuồng ngạo như vậy, dưới cục diện này còn muốn đánh cược một lần với đám người Thiện Vô Úy sao? Nếu y thông minh, thì nên giả bộ thuận theo, đợi đám người Thiện Vô Úy lơ là đề phòng hãy ra tay, lúc này y xuất thủ, làm sao có cơ hội thắng?

Con người Thiện Vô Úy co rút lại, từng chữ nói:

- La Hầu Vương không phải là người thông minh.

Dã Lợi Trảm Thiên mỉm cười, trong nụ cười tràn đầy là ý cô đơn. Y chậm rãi rút đao, một đường ánh sáng như dòng nước chiếu xanh lên gương mặt trắng bệch của y:

- Người sai rồi, ta chính là quá thông minh. Phi Ứng đã vạch trần dụng ý của người muốn mưu đồ vị trí Tán Phổ, người sợ Cốc Tư La phát giác, làm sao sẽ không giết ta diệt khẩu chứ?

Hai má Thiện Vô Úy co giật:

- Nếu ngươi đầu nhập ta, ta làm sao có thể giết ngươi?

Dã Lợi Trảm Thiên cười, hỏi lại một câu:

- Người tin ta sẽ đầu nhập ngươi không?

Câu đơn giản này, nhưng với năm đó Nguyên Hạo hỏi Dã Lợi Vương Vinh ở điện Thiên Hòa không có khác biệt. Dã Lợi Trảm Thiên có thể đầu nhập Thiện Vô Úy không? Thiện Vô Úy sẽ tin Dã Lợi Trảm Thiên thậm tâm quy thuận không? Dã Lợi Trảm Thiên phải chăng tin Thiện Vô Úy là thật tâm thu giữ y?

Mầm mống phản bội một khi chôn vùi, chỉ có thể sinh trưởng, không thể nào trừ khử.

Thiện Vô Úy mấp máy môi, hai tay kết ấn, gật đầu nói:

- Ta... tin! Hai từ này lão nói ra, nói tới lúc tin, thanh điệu đột nhiên kéo cao, nói tiếp:

- Bát Nhã...

Phi Ứng cao lên, mỏ chim ưng chột lóe, đã đánh tới trước ngực của Dã Lợi Trảm Thiên.

Gã thật sự như chim ưng bay trên trời xanh, nói động thì động, thế đạo sắc bén. Gã chờ đợi rất lâu, đợi Thiện Vô Úy phối hợp, chỉ cần Thiện Vô Úy đọc ra kinh tâm chú ngữ Bát Nhã, đó chính là lúc gã phát động.

Người không phục, giết thì được rồi, cần gì nói nhiều như vậy?

Chú ngữ vừa mới xuất, Thiện Vô Úy đã tụt hết tâm lực. Người khác thấy lão niệm chú rất đơn giản, nhưng không biết chú ngữ của lão giống như mũi tên lập quốc của Nguyên Hạo đều cần lòng tin, nghị lực vô thượng và hết sức chăm chú.

Thi pháp như vậy, mới có kỳ quả quý thần khó lường.

thi pháp như vậy mới khiến quỷ thần khó lường, từ kẻ hờ mà có hiệu quả đi vào.

Lão chỉ cần trói buộc giống như Địch Thanh năm đó, làm tắc nghẽn hành động của Dã Lợi Trảm Thiên, dựa vào hai người Phi Ứng, Chiên Hồ, muốn giết Dã Lợi Trảm Thiên, không phải chuyện khó.

Chú ngữ đó như nhanh như chậm, nhanh chóng đã niệm tới từ cuối cùng. Thiện Vô Úy trợn hai mắt, sáng rực, sắp sửa phun ra từ “đa”...

Cả chục tiếng nổ vang lên, mỏ chim ưng của Phi Ưng và đơn đao của Dã Lợi Trảm Thiên đã chạm vào nhau nhiều lần, ánh lửa bắn ra bốn phía, Dã Lợi Trảm Thiên giống như bị chú ngữ bó buộc đột nhiên đầu vai chau lại, động tác chậm nữa nhíp.

229. Chương 470: Vô Gian (4)

Phi Ưng mừng rỡ, mỏ chim ưng đã phá ánh đao, tiến quân thần tốc.

Tiếng “ầm” vang lên, Chiên Hồ xuất quyền, một người bay lên, miệng phun ra máu tươi.

Quách Tuân, Địch Thanh vẫn để ý động tĩnh phía dưới, thấy những người này vì lời cầu nguyện tự giết lẫn nhau, ngược lại không vội ra tay. Nhưng lúc thấy người đó bay lên, cho dù Quách Tuân cũng là trong mắt lấy làm kỳ lạ.

Người bay lên đó, chính là Thiện Vô Úy!

Người xuất quyền đó, lại là Chiên Hồ.

Chiên Hồ xuất thủ, lúc Thiện Vô Úy toàn lực đối phó Dã Lợi Trảm Thiên bản thân trống rỗng, một quyền đã đánh dưới sườn của Thiện Vô Úy. Trong tiếng “ầm” đó, lẫn chứa tiếng “đôm đốp” vang động, một quyền đó của Chiên Hồ, không biết đánh gãy bao nhiêu cọng xương sườn của Thiện Vô Úy.

Nắm quyền của đệ nhất cao thủ Tây Tạng, quả nhiên danh bất hư truyền.

Phi Ưng liếc xéo qua, trong mắt chấn động mạnh, nhất thời không dám tin vào mắt của mình.

Chiên Hồ thân là đệ nhất cao thủ Tây Tạng, si ngốc ngơ ngác, lại là thuộc hạ của Thiện Vô Úy, tại sao ngược lại xuất quyền tấn công Thiện Vô Úy?

Giữa lúc tâm tư đại loạn, Dã Lợi Trảm Thiên trong tiếng hét phẫn nộ, động tác đột nhiên nhanh gấp bội. Phi Ưng vốn là ưu thế, giây lát lại rơi xuống thế hạ phong, chỉ nghe tiếng “đing” mỏ chim ưng của Phi Ưng đã bị đánh bay lên giữa không trung. Dã Lợi Trảm Thiên một tiếng gào to, đơn đao rời khỏi tay đâm vào bụng của Phi Ưng.

Phi Ưng lộn một vòng, dù là nhanh nhẹn dũng mãnh, nhưng lúc rơi xuống đất cũng là đứng không vững.

Hai tiếng “ầm ầm” vang lên, Thiện Vô Úy, Phi Ưng lần lượt té lên đất, thần sắc đau đớn. Trong mắt Thiện Vô Úy vẫn là khó có thể tin, giờ tay chỉ về hướng Chiên Hồ, khàn giọng nói:

- Người... tại sao?

Lão không sợ Dã Lợi Trảm Thiên ra tay, chỉ là chưa từng nghĩ qua Chiên Hồ sẽ phản bội lão!

Chiên Hồ chậm rãi thu lại một quyền đánh ra, trên mặt chất phác đó, lộ ra nụ cười giễu cợt:

- Ông không biết sao?

Y lâu lắm không có nói chuyện đột nhiên phát ra âm thanh giống như lúc đẩy cửa, phát ra tiếng răng cửa của cột cửa.

Thiện Vô Úy nói giọng khàn khàn:

- Người là Cốc Tư La phái đến?

Chiên Hồ phản bội lão, chỉ có một khả năng, nhưng lại rất không thể. Lão đã thu dưỡng Chiên Hồ từ trong hang hổ, lúc đó Chiên Hồ tuy tuổi không nhỏ, nhưng thoát nhìn chỉ số thông minh chỉ như đứa trẻ ngây thơ.

Từ đó về sau Thiện Vô Úy vẫn thu dưỡng Chiên Hồ bên cạnh nhiều năm. Chiên Hồ cũng đối với lão trung thành và tận tâm, xưa nay làm việc chỉ nghe theo chỉ huy của một mình lão, cho dù Cốc Tư La cũng không thể không chế Chiên Hồ.

Một người như vậy, làm sao có thể là do Cốc Tư La phái đến?

Chiên Hồ nhẹ nhàng lắc đầu, nói:

- Ta không phải Cốc Tư La phái đến giám sát ông, ông ấy chắc chắn vẫn rất tin ông.

Thấy mọi người đều là vẻ mặt kinh ngạc không hiểu, cuối cùng Chiên Hồ đứng thẳng sống lưng, nhô ngực lên, lạnh lùng nói:

- Ta là A Nan...

Thấy mọi người thần sắc khác nhau, Chiên Hồ lại bổ sung một câu:

- A Nan Vương, chính là A Nan Vương một trong Cửu vương thuộc hạ của Ngột Tốt...

Long Bộ Cửu Vương, bát bộ chí cao, long vương có dấu vết, A Nan vô phương!

Chiên Hồ chính là A Nan Vương.

Thiện Vô Úy lại phun ra một miệng máu, cuối cùng tỉnh ngộ:

- Người chính là mật thám của Nguyên Hạo phái đến. Thì ra trước đây rất lâu Nguyên Hạo phái người tiếp cận ta, muốn thâm tóm Thổ Phiên hả?

Chiên Hồ nhẹ nhàng thở dài, trả lời:

- Không sai.

Trong thần sắc của y không có vui mừng như điển sau đại thắng, ngược lại có phần tịch mịch của tuyết rơi.

- Ngột Tốt có chí thống nhất thiên hạ, không giống các người theo đuổi lợi danh. Thật ra ông ta phái ta đến Thổ Phiên rất lâu, nhưng là muốn phá được Đại Tống, đánh bại Khiết Đan sau đó thuận thế thu phục Thổ Phiên, nhưng... ông ấy chết rồi...

Lúc Chiên Hồ nói tới mấy từ Nguyên Hạo chết rồi, mi mắt đã ươn ướt.

Mục Liên Vương già nua nghe tin Nguyên Hạo chết cơ thể chấn động đã quỳ xuống đất. Ai cũng đều nhận ra lão là thật lòng đau buồn về cái chết của Nguyên Hạo.

Cửu vương tuy chết có, phản bội có, nhưng rốt cuộc vẫn có người trung thành tận tâm với Nguyên Hạo. Người trong lòng có đại chí kia cho dù chết rồi vẫn có sức mạnh làm điên đảo chúng sanh!

Địch Thanh người ở chỗ cao, nhìn thấy biến hóa thế này cũng là kinh ngạc không thôi, đột nhiên nhớ tới lúc ở Thanh Đường, Nguyên Hạo rất nhanh biết hắn muốn kết minh với Thổ Phiên, lập tức phá bỏ minh ước với Đại Tống, cái này đương nhiên là Chiên Hồ thông truyền tin tức. Mà ở trong Thừa Thiên Tự Chiên Hồ như hổ điên công kích hắn muốn dồn hắn tới chỗ chết, đương nhiên không phải vì hắn phá hoại dàn tế Thừa Thiên, mà là muốn giết Địch Thanh hắn, loại trừ tai họa cho nước Hạ.

A Nan này, ẩn nhẫn kín đáo như vậy sao?

- Ngột Tốt chết rồi, ta ở lại Thổ Phiên cũng không có ý nghĩ gì. Chiên Hồ tịch mịch nói:

- Các người đều muốn đến Hương Ba Lạp, ta liền theo các người đến, một lưới bắt hết tất cả mọi người.

Y quá lâu không có nói chuyện, nói mấy câu sau dần dần lưu loát hẳn lên, nhưng ý tứ trong lời nói càng sâu thêm.

- Vô gian... vô gian... trong đầu Thiện Vô Úy có ánh sáng chớp động, kêu:

- Lúc Nguyên Hạo ở trong đại điện hô lên hai từ vô gian, chính là bảo người xuất thủ tấn công ta?

Vừa nghĩ tới đây, Thiện Vô Úy sờ tóc gáy, lưng đã có mồ hôi.

Lúc đó Chiên Hồ cách lão gần nhất, không biết tại sao lại không có phát động?

- Ông sai rồi. Không phải Ngột Tốt bảo ta công kích, mà bảo ta thu tay lại., Chiên Hồ nhẹ nhàng nói, ngừng đầu nhìn về Dã Lợi Trảm Thiên nói:

- Ngột Tốt phái ta mai phục bên cạnh ông, phái La Hầu Vương mai phục bên cạnh Gia Luật Hỉ Tôn. Nếu không có Quách Tuân, các người sớm chết ở điện Thiên Hòa rồi, Ngột Tốt cũng sẽ không thất bại.

Địch Thanh nhìn vẫn nhìn chằm chằm cảnh chém giết thảm thiết phía dưới, phản bội và trung thành, nhớ tới cảnh tượng điện Thiên Hòa lúc đó mà giật mình.

Lúc đó sau khi Dã Lợi Trảm Thiên chém Già Diệp Vương, quả thật đã tới bên cạnh Gia Luật Hỉ Tôn, còn Chiên Hồ ở bên cạnh Thiện Vô Úy, hai người này nếu là xuất thủ, Nguyên Hạo nhất định sẽ không bại.

Nhưng tại sao Nguyên Hạo muốn bắn Dã Lợi Trảm Thiên mũi tên đó, tại sao y lại bảo Chiên Hồ, Dã Lợi Trảm Thiên dừng tay?

Thiện Vô Úy đau đớn phản bác nói:

- Tới bây giờ người còn muốn gạt ta? Kỳ thực các người căn bản cũng muốn Nguyên Hạo chết, nên mới không ra tay.

Sắc mặt Chiên Hồ không thay đổi, nói:

- Ta cần gì phải gạt ông? Ý nghĩa của “vô gian” ông nên rõ nhất...

Trong mắt Thiện Vô Úy có sự sợ hãi, lão quả thật rất rõ dụng ý của “vô gian”, Nhưng lão thật sự không rõ tại sao cuối cùng Nguyên Hạo hét ra hai từ “vô gian”.

Chiên Hồ nói:

- “Vô gian” vốn tiếng Phạn, được gọi là A Tỳ. Các người thấy trong này là tiên cảnh, nhưng trong mắt Ngột Tốt nơi này kỳ thực chính là địa ngục a tỳ, rơi xuống địa ngục chịu khổ vĩnh viễn không ngừng. Ngột Tốt biết mình không được rồi, do đó lệnh bọn ta trong này một lưới bắt các người, loại đau khổ này, chẳng phải càng là thoải mái hay sao?

Gia Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy, trong lòng đều có ý thống khổ.

Nguyên Hạo quả nhiên đủ độc, còn có gì làm người ta thất vọng hơn thất bại trong gang tấc lúc sắp thành công ngược lại tặng tính mạng? Nếu Nguyên Hạo thật là ý niệm này, vậy thì lời nguyện sau khi y chết chắc chắn đã được A Nan Vương thực hiện.

Thiện Vô Úy trong lòng vẫn có không hiểu, cắn răng nói:

- Ta không tin người nói, nếu Dã Lợi Trảm Thiên trung thành với Nguyên Hạo, vậy tại sao Nguyên Hạo muốn bắn Dã Lợi Trảm Thiên một tên chứ?

Chính là mũi tên đó, làm tất cả mọi người cho rằng Dã Lợi Trảm Thiên là phản bội, cũng làm tất cả mọi người cảm thấy Dã Lợi Trảm Thiên cũng là đến bước đường cùng.

Dã Lợi Trảm Thiên khẽ thở dài nói:

- Tên cũng không bắn chết người mới được gọi là tên tốt. Thật ra phản bội Ngột Tốt là Một Tàng Ngộ Đạo và Diệp Già Vương, tiết lộ tin tức cho Ngột Tốt là ta. Ngột Tốt bắn ta một tên đó, chỉ là muốn để các người tin ta là phản đồ, không như vậy ta làm sao có thể sống sót tới bây giờ?

Mọi người đều là ngẩn ra, trên mặt Gia Luật Hỉ Tôn vốn là thống khổ đột nhiên hiện ra ý sợ hãi. Y tới bây giờ là tình hình không thể hư hoại thêm, lại sợ cái gì?

Thiện Vô Úy cân nhắc hồi lâu, mới lên tiếng:

- Hay, hay, quả nhiên là tâm cơ giỏi.

Quách Tuân nghe tới đây, biểu cảm trên mặt cũng là phức tạp vô cùng, lẩm bẩm nói:

- Hay cho một Nguyên Hạo.

Cuối cùng Địch Thanh cũng hiểu dụng ý của năm mũi tên đó của Nguyên Hạo ở điện Thiên Hòa. Nguyên Hạo bắn giết Một Tàng Ngộ Đạo, Dã Lợi Ngộ Khất, bắn bị thương Phi Ứng, Quách Tuân, duy chỉ mũi tên đó bắn không trúng Dã Lợi Trảm Thiên.

Một mũi tên bắn không trúng đó lại ẩn chứa tâm cơ, tác dụng còn hơn cả trúng tên.

Rất nhiều người thật sự đều không hiểu, tại sao năm mũi tên của Nguyên Hạo không chọn Gia Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy? Vì hai cao thủ này, ngoại trừ Quách Tuân ra, là người có uy hiếp nhất đối với y.

Nhưng bây giờ tất cả mọi người đều hiểu, thì ra Nguyên Hạo sớm bày ra ván cờ chết người bên cạnh Gia Luật Hỉ Tôn và Thiện Vô Úy.

Chỉ tiếc Nguyên Hạo đánh giá thấp Quách Tuân và Một Tàng Ngộ Đạo, lúc này mới dẫn đến tình huống thất bại.

230. Chương 471: Vô Gian (5)

Nhưng Nguyên Hạo tuy bại, vẫn để lại một ván vô gian, thừa dịp lúc Gia Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy xem thường, cuối cùng một lưới bắt hết mấy người này, thực thi kế cuối cùng của y chính là A Nan Vương và La Hầu Vương.

Chiên Hổ đang nhìn Dã Lợi Trảm Thiên, Dã Lợi Trảm Thiên cũng đang nhìn Chiên Hổ.

Cuối cùng đứng ở Hương Ba Lạp chính là hai người này, ai cười tới cuối cùng, người đó mới cười vui nhất, nhưng hai người này, cũng không phải là người thích cười.

Một chất phác, một lạnh lùng.

Ánh mắt hai người đó nhìn nhau, lại khur khur đánh ra ánh sáng kịch liệt nhất. Có lẽ chỉ có loại người này mới có tư cách chiến thắng cuối cùng, vì bọn họ có thể chịu đựng tới cuối cùng.

- Ta không ngờ là ngươi. Dã Lợi Trảm Thiên cuối cùng mở miệng, trong khẩu khí đầy là thốn thức.

- Ta cũng không ngờ là ngươi.

Chiên Hổ trả lời, trong giọng nói rất là hiu quạnh.

- Nhưng ta biết ngươi nhất định sẽ đến.

Dã Lợi Trảm Thiên chậm rãi tiến lên một bước, tay không, đao của y đã đâm vào bụng của Phi Ứng, y đang nhìn Chiên Hổ, muốn ôm Chiên Hổ vào lòng khóc một trận. Long bộ Cửu vương chỉ còn lại ba người, chỉ có ba người này là trung thành với Nguyên Hạo nhất, bọn họ tuy đến muộn, nhưng cuối cùng đến rồi, bọn họ nên kê vai tác chiến.

Trên gương mặt đờ đẫn của Chiên Hổ hơi có biến hóa, hình như có xúc động, y cũng trả lời một câu:

- Ta biết, ngươi cũng sẽ đến!

Y tiến lên một bước, hai tay vươn ra, định nắm lấy tay của Dã Lợi Trảm Thiên.

Ai nhìn thấy cảnh tượng này, đều không kìm được mà cảm động vì lòng trung thành của hai người này. Nhưng Dịch Thanh ở trên nhìn thấy, trong lòng đột nhiên ớn lạnh.

Hắn bỗng dưng phát giác, giữa hai người vốn không có chút phần tình cảm đáng nói.

Một tiếng “xuy” vang lên, trong Hương Ba Lạp đột nhiên sáng lên.

Ánh sáng đó mang trắng nõn của bạch ngọc, lạnh lẽo của gió lạnh, lạnh của tâm cơ, đột nhiên từ bên hông Dã Lợi Trảm Thiên bay ra mang quần quýt của tình người, bay tới giữa cổ của Chiên Hổ.

Từ bên hông Dã Lợi Trảm Thiên bay ra là đao mềm, đao mềm giống như dây thắt lưng.

Đao mềm vừa triển khai, thì muốn cắt vào cổ họng của Chiên Hổ.

Nhưng Chiên Hổ sớm tụ sức lực, đột nhiên ngã xuống, không lùi mà tiến, đầu gối chỉ là vừa bắn ra vụt qua lưới đao như tên bắn tới trước người của Dã Lợi Trảm Thiên.

Vung quyền!

Một tiếng “ầm” vang lên, Dã Lợi Trảm Thiên bay ngược ra.

Nhưng một cánh tay cũng bay lên không, độc vũ cô linh, rơi xuống máu tươi như ca.

Hai người này thoát nhìn như cách biệt rất lâu gặp lại, sớm có ý định xuất thủ.

Lúc Dã Lợi Trảm Thiên rơi xuống, tay đè dưới xương sườn, trên mặt vốn lãnh đạm cuối cùng hiện ra ý đau đớn. Dao đầu tiên của y không kịp tổn thương Chiên Hồ đã trong dự liệu, lúc thấy Chiên Hồ xông tới gần trước, y lập tức biến đao, một đao chém lên vai của Chiên Hồ.

Một chiêu đó vốn là ép Chiên Hồ lùi lại đề phòng.

Chỉ cần Chiên Hồ lùi lại, Dã Lợi Trảm Thiên nắm chắc chém Chiên Hồ dưới đao, nhưng Chiên Hồ không lùi, Chiên Hồ né lưỡi đao sượt qua cánh tay trái, tay phải thống kích, một quyền đánh vào dưới xương sườn của Dã Lợi Trảm Thiên.

Chiên Hồ liều mạng cánh tay trái, nặng nề đánh Dã Lợi Trảm Thiên một quyền.

Một quyền đó ít nhất làm Dã Lợi Trảm Thiên gãy ba cọng xương sườn, nhưng Chiên Hồ cũng mất đi một cánh tay, bất luận tính thế nào, Chiên Hồ cũng chịu thiệt!

Chiên Hồ cụt cánh tay, hoàn toàn không nhìn cánh tay cụt trong không trung, chỉ là đang nhìn Dã Lợi Trảm Thiên. Y dùng cánh tay còn lại xé vạt áo xuống cuốn chặt mấy cái trên cánh tay cụt, máu tươi cuộn cuộn phun ra liền ngừng lại.

Ai cũng đều nhìn ra, y còn muốn đánh, nhưng y vì sao mà đánh?

Dã Lợi Trảm Thiên nhìn ánh mắt điên cuồng của Chiên Hồ, đau đến trán đổ mồ hôi, cắn răng nói:

- Cuối cùng ngươi không chịu tha cho ta, dã tâm của ngươi lớn hơn ta, muốn một mình có được Hương Ba Lạp.

Giấy khắc đó mọi người không biết tâm tình gì, ai cũng không ngờ Chiên Hồ dã tâm lớn nhất, muốn mượn danh nghĩa báo thù cho Nguyên Hạo, kỳ thực muốn một mình nuốt chửng Hương Ba Lạp?

Chiên Hồ cười, y vốn chất phác, nhưng dưới nụ cười trên mặt đã có có ngàn loại biểu tình:

- Ngươi nói như vậy, đơn giản muốn để người ta cảm thấy ta phản bội Ngột Tốt, là muốn Mục Liên Vương không được giúp ta, đúng không?

Dã Lợi Trảm Thiên tay cầm đao mềm, trầm mặc không nói gì. Đao mềm run rẩy như rần run rẩy, tựa như tiếng lòng kích động mọi người.

- Kỳ thực lúc vào Hương Ba Lạp, Mục Liên Vương biết Ngột Tốt chết rồi.

Chiên Hồ bình tĩnh nói.

Mọi người cả kinh, thì thấy Mục Liên Vương quỳ trên đất, lệ đã rơi đầy mặt, Mục Liên Vương biết Nguyên Hạo chết rồi, tại sao còn muốn dẫn những người này vào?

- Vì ta nói cho ông ta biết. Ta là A Nan, dẫn những người này vào. Người vào đều là phải chết. Chiên Hồ chất phác ít, bình tĩnh nhiều, nhưng trong bình tĩnh mang lạnh lẽo giống như băng.

Thiện Vô Úy, Gia Luật Hi Tôn, Phi Ứng thoát nhìn đều hấp hối, nghe thấy đều là sắc mặt biến đổi lớn.

Bọn chúng tuy bại, nhưng không có chết, mỗi người bọn họ đều có hùng tâm tráng chí, đương nhiên không muốn chết.

Thấy sắc mặt Dã Lợi Trảm Thiên cũng thay đổi rồi, Chiên Hồ cười nói:

- Ngươi nghĩ ra rồi? Kỳ thực Hương Ba Lạp không có nguyện vọng, một cái cũng không có, ai cũng không cần xin. Thân là có, nhưng sẽ không giúp các ngươi thực hiện nguyện vọng nữa.

Địch Thanh chấn động, trên mặt biến sắc, gần như muốn xông xuống chất vấn, lại bị Quách Tuân kéo lại.

Phía trên tuy có động tĩnh, nhưng người trong Hương Ba Lạp vẫn là chấn động tin tức của Chiên Hồ nói, làm sao chú ý tới trên đỉnh đầu?

Thần sắc Gia Luật Hỉ Tôn là đau đớn, Thiện Vô Úy khàn giọng nói:

- Người nói dối, lúc này ta rõ ràng cảm nhận được có thần hỗi ta Cốc Tư La ở đâu?

- Phải, thần chỉ là hỗi một chút thì ông tin rồi? Họ tự thân khó bảo toàn, họ không có nói với người sao?

Chiên Hồ vẫn là bình tĩnh, thấy mọi người đều là không hiểu gì, Chiên Hồ lại không giải thích thêm, nói:

- Thật ra rất đơn giản, ta biết dựa vào sức lực một mình không thể làm khó các người. Ta bảo Mục Liên Vương trước mặt các người giả thần vẫn có thể thỏa mãn nguyện vọng của các người, thế là các người bắt đầu tranh giành, người còn lại cuối cùng, để ta giải quyết! Ánh mắt từ trên mặt Gia Luật Hỉ Tôn, Thiện Vô Úy quét qua, thấy hai người đều là thần tình phản nộ, Chiên Hồ cười, ánh mắt cuối cùng ném về hướng Dã Lợi Trảm Thiên

- Người nói ta muốn độc chiếm Hương Ba Lạp, kỳ thực thật sự muốn độc chiếm Hương Ba Lạp là người, đúng không?

Đao mềm của Dã Lợi Trảm Thiên vẫn đang run, nghe thấy Chiên Hồ chất vấn, cắn răng không nói.

- Kỳ thực chuyện tới ngày hôm nay không có gì cần giữ bí mật.

Chiên Hồ thở dài, ánh mắt lạnh lẽo:

- Người yên tâm đi, Mục Liên quả thật già rồi, ông ta không thể xuất thủ, hôm nay chỉ là chuyện của người và ta.

Dã Lợi Trảm Thiên hừ lạnh một tiếng, đôi mắt xám trắng lật xuống nhìn về hướng Mục Liên Vương, thần sắc có phần do dự. Chiên Hồ nói Hương Ba Lạp hoàn toàn không có nguyện vọng, đã thương lòng tin của y.

Nếu Chiên Hồ nói là thật, vậy y tới đây hoàn toàn không có ý nghĩa, y tiếp tục đánh có ý nghĩ gì?

Nhưng y không thể không chiến, không chiến chỉ có chết!

Chiên Hồ nhìn Dã Lợi Trảm Thiên, nói:

- Kỳ thực người sớm đoán được ta sẽ xuất hiện, cũng nghĩ tới ta là A Nan Vương, do đó người mới ra tay cuối cùng. Người cực ta nhất định giết được Thiện Vô Úy, người thắng rồi. Thấy Dã Lợi Trảm Thiên vẫn không nói, Chiên Hồ chưa xốt cười:

- Nhưng tới bây giờ ta mới hiểu ý của Ngột Tốt ở điện Thiên Hòa bảo ta thu tay. Ông ta bắn người một tên, bởi vì người vốn chính là phản đồ! Ông ấy đã không tin người! Người vốn là vô gian, đúng không?

Sắc mặt Dã Lợi Trảm Thiên hơi thay đổi, chau mày nói:

- Người nói cái gì?

Chiên Hồ liếc nhìn Gia Luật Hỉ Tôn, đậm mặt nói:

- Người là vô gian do Khiết Đan phái đến, từ lâu ẩn phục bên cạnh Ngột Tốt nhiều năm, đúng không?

Một lời nói ra, mọi người ngạc nhiên. Liên tiếp bất ngờ và đả kích đã làm trong lòng mọi người ưu tư, tinh thần chết lặng, nhưng câu nói này của Chiên Hồ vẫn làm người ta cả kinh.

Dã Lợi Trảm Thiên thở phào nhẹ nhõm, đôi mắt xám lật nhìn Chiên Hồ nói:

- Người sớm biết rồi?

- Ta mới biết, nhưng chắc chắn Ngột Tốt đã phát giác, ông ta vốn sắp xếp người đi giết Gia Luật Hỉ Tôn, ta đi giết Thiện Vô Úy, nhưng hơn phân nửa ông ta phát giác được người có vấn đề. Ông ta sợ ta thế đơn lực cô, không những không thể báo thù cho ông ta, ngược lại sẽ bị các người giết, do đó ông ta mới bảo ta dừng tay. Ông ta biết giết một Thiện Vô Úy đã không thể xoay chuyển đại cuộc, do đó ông ta bảo ta giải quyết tất cả vấn đề ở Hương Ba Lạp.

- Nhưng người làm sao có thể biết ta có vấn đề?

Dã Lợi Trảm Thiên hỏi.

- Lúc Gia Luật Hỉ Tôn lâm nạn thì hét lên từ “vô gian”, nhưng câu nói đó không có hiệu ứng.

Chiên Hổ lạnh lùng nói:

- Ta lúc đó nghĩ y cũng giống như Ngột Tốt, cũng ra lệnh với một người khác. Ta tính đi tính lại người tới giờ vẫn đang đứng, nhất định chính là nội ứng của y, nhưng người đó rõ ràng không phải ta.

Người để Gia Luật Hỉ Tôn cầu viện nếu không phải Chiên Hổ, vậy nhất định chính là Dã Lợi Trảm Thiên.

Cái này chính là hai trừ một bằng một đơn giản như vậy.

Gia Luật Hỉ Tôn nghe xong lời nói của Chiên Hổ trong thần sắc không có vui mừng, ngược lại có phần ý sợ hãi.

231. Chương 472: Ma Cảnh (1)

Chiên Hổ liếc nhìn Gia Luật Hỉ Tôn, thản nhiên nói:

- Tại sao người lại sợ chứ? Là vì người phát hiện Dã Lợi Trảm Thiên không có nghe lời như người tưởng tượng phải không? Y tuy phụng lệnh ẩn tới bên cạnh Ngột Tốt, y không trung thành với Nguyên Hạo, y cũng không trung thành với người, y chỉ muốn Hương Ba Lạp, y trơ mắt nhìn người bị thương không có ra tay, y muốn để người chết cho xong. Người đã không dám nói ra thân phận của y, là không biết y cũng phản bội người, hay người sợ mặt thám người mai phục sẽ ngược lại giết người?

Địch Thanh vẫn nổi lòng như tê dại, nghe thấy mấy câu nói này, trong lòng chấn động, nhớ tới chuyện cũ năm đó.

Lúc đó hần cứu Gia Luật Hỉ Tôn, lại sau núi trại Hậu Kiều gặp được Gia Luật Hỉ Tôn, lúc đó Gia Luật Hỉ Tôn nói y đánh Dã Lợi Trảm Thiên rơi xuống chân núi.

Nếu Chiên Hổ nói là thật, vậy rất rõ ràng lúc đó Gia Luật Hỉ Tôn đi trại Hậu Kiều, không phải đi tìm Dã Lợi Trảm Thiên tính sổ, mà là để liên hệ Dã Lợi Trảm Thiên.

Thì ra Gia Luật Hỉ Tôn từ lúc đó bắt đầu nói dối Địch Thanh hần.

Thì ra... trước đây rất lâu, đánh đấu với nhau, tranh đấu thậm đã bắt đầu...

Hần ngược nhìn phản loạn và máu tanh giết chóc trong Hương Ba Lạp, kỳ thật chỉ cảm thấy chán ghét và xa xôi. Hần không nghĩ về Gia Luật Hỉ Tôn nữa, trong lòng kỳ thực chỉ đang nghĩ một câu nói của Chiên Hổ:

- Kỳ thực Hương Ba Lạp không có nguyện vọng, một điều cũng không có, ai cũng không được cầu. Thần là có, nhưng không thể giúp các người thực hiện nguyện vọng nữa rồi.

Nếu Chiên Hổ nói là thật, vậy hần làm thế nào để cứu Vũ Thường?

Người khác vì quyền thế, vì bất tử, vì quá nhiều quá nhiều, nhưng hần chỉ vì Vũ Thường.

Nhưng Chiên Hổ có thể là nói dối, dù sao Quách đại ca từng cầu qua thần Hương Ba Lạp, khôi phục võ công, vì hần tin tưởng Quách Tuân, lúc này không có chút mất lòng tin.

Trong hoảng hốt, Địch Thanh không có để ý tới Hương Ba Lạp nhanh chóng biến hóa ngàn vạn. Chỉ có đôi mắt một người không nhìn động tĩnh phía dưới, ánh mắt trước sau đều rơi lên người hần, đôi mắt đó, như tam sinh soi rọi.

Đang nhìn hần chính là Phi Tuyết.

Bất luận Hương Ba Lạp biết hóa thế nào, nhưng trong mắt Phi Tuyết lúc này chỉ có Địch Thanh.

Địch Thanh nghe Dã Lợi Trảm Thiên nhẹ nhàng thở dài:

- A Nan, người thật sự quá nhỏ tâm rồi, người cũng thông minh hơn hẳn mọi người tưởng tượng. Mấy năm nay, ta chỉ biết có một người như ngươi, trước giờ không biết lai lịch của ngươi.

Đôi mắt trắng xám đỏ mang theo phần ánh sáng, lạnh băng băng nhìn Chiên Hồ, Dã Lợi Trảm Thiên lại nói:

- Nhưng người thông minh như ngươi vẫn là làm một chuyện sai. Người nói như vậy, kẻ địch không chỉ một mình ta, người chưa đánh đã bại.

Thấy Chiên Hồ đột nhiên trầm lặng xuống, trên mặt Dã Lợi Trảm Thiên đột nhiên thêm phần hăng hái. Y đã mất lòng tin, không muốn đấu tiếp, mặt thắng của y tuy lớn, nhưng trận đánh này có ý nghĩa gì? Vì y muốn thuyết phục Chiên Hồ từ bỏ trận chiến vô nghĩa này:

- Phi Ưng biết bí mật của Hương Ba Lạp, chẳng lẽ ngươi không muốn...

Không đợi Dã Lợi Trảm Thiên nói xong, Chiên Hồ nhưng băng lạnh cắt ngang nói:

- Ta không muốn! Ta bại rồi thế nào? Các ngươi đến chỗ này là vì lòng tham. Nhưng ta đến đây vốn chính là muốn chết.

Tạm ngừng, Chiên Hồ từng chữ nói:

- Người hại Ngột Tốt toàn bộ đều phải chết! Ta cũng không ngoại lệ.

Nói rồi hai chân một khúc bắn ra, đã nổ bắn về hướng Dã Lợi Trảm Thiên.

Chỗ Ngọc Môn Thiên Sơn, Hán Tần quan nguyệt, chỉ soi đường cát bụi.

Nhưng trời đất bao la, ngoại trừ cát bụi mờ ảo, còn có một loại tinh thần kích động trời đất, muôn đời trường tồn.

Tất cả đều hiểu tại sao Chiên Hồ liều mạng, y làm như vậy chính là vì lời hứa! Tuy chưa ứng thuận, nhưng vẫn là một lời hứa sinh tử.

Chiên Hồ nhanh chóng đã xông tới trước mặt Dã Lợi Trảm Thiên, biến quyền để bắt, nhanh chóng nắm lấy cổ họng của Dã Lợi Trảm Thiên.

Chiêu thức động tác của y cũng không phức tạp, nhưng nhanh tới kinh người, sắc bén làm người ta sợ hãi. Năm ngón tay y có móng tay bình thường, lúc thường cầm nắm cũng không nhìn thấy gì, nhưng ngón tay vừa giương, móng tay bắn ra, thì giống như năm đoản đao sắc bén.

Cánh tay còn lại của y giống như là móng hổ.

Dã Lợi Trảm Thiên bạo lui, y tuy chỗ ưu thế nhưng không có quyết tâm liều mạng như Chiên Hồ. Chiên Hồ không sợ chết, nhưng Dã Lợi Trảm Thiên không muốn chết.

Hai người một tiến một lùi, trong giây lát cách nhau mấy trượng.

Quách Tuân, Địch Thanh ở trên nhìn thấy, liếc mắt nhìn nhau, đều nhận ra ý phức tạp trong ánh mắt của đối phương.

Dưới sự ủng hộ của Khiết Đan, mất đi sự đối kháng mạnh mẽ của Nguyên Hạo, không chừng quyền lợi của nước Hạ rất nhanh sẽ rơi vào tay Một Tàng gia mưu đồ đã lâu.

Lúc này vẫn liều mạng vì Nguyên Hạo chỉ có mình Chiên Hồ.

Loại người này vốn là đối thủ của bọn họ, nhưng đáng được bọn họ kính trọng. Nhưng Chiên Hồ không vì Hương Ba Lạp, Quách Tuân, Địch Thanh trăm cay nghìn đắng nhiều năm chính là vì Hương Ba Lạp. Lúc này chém giết của Hương Ba Lạp gần như đã kết thúc, Chiên Hồ điên cuồng như vậy, nếu thắng nữa còn có thể làm ra chuyện gì, bọn họ cũng không biết nữa.

Bất luận Chiên Hồ nói đúng hay sai, nhưng bọn người Quách Tuân đã quyết định dừng trận chiến chém giết này.

Chính lúc này, Chiên Hồ đã đuổi tới Dã Lợi Trảm Thiên. Trong mắt Thiện Vô Úy đột nhiên hiện ra ý oán độc, giãy giụa ngồi dậy, hai tay kết ấn, môi đã nhẹ động.

Phi Tuyết thấy thần sắc Dịch Thanh căng thẳng, cuối cùng cúi đầu nhìn xuống phía dưới, đột nhiên sắc mặt thay đổi, thấp giọng nói:

- Cẩn y lại!

Dịch Thanh không biết Phi Tuyết bảo hắn cẩn ai, nhưng nhìn thấy trong khẩu khí Phi Tuyết đầy là lo lắng bất an dị thường, trong lòng có cảm giác không rõ. Không chần chờ nữa, kéo tấm màn màu bạc lên, đột nhiên xuyên qua.

Bốn vách tường Hương Ba Lạp là tường ngọc trắng, nhưng trên vách tường lại có vật thể màu bạc trắng hiện ra rất nhiều có thể dùng làm chỗ rơi chân. Dịch Thanh mũi chân vừa chạm, nhảy tung mấy cái, thì muốn tới mặt đất chỗ Hương Ba Lạp.

Lúc này kinh biến lại bắt đầu.

- Bàn Nhược... Ba La Mật Đa!

Thiện Vô Úy hai tay kết ấn, miệng phun ra lời thật. Tuy vẫn là sáu chữ đơn giản này, nhưng ngữ ý trong đó biến hóa vô cùng vô tận.

Chiên Hồ xuất quyền, đột nhiên toàn thân hơi chấn động, mắt lộ ra ý thống khổ.

Chú ngữ đó, vốn là niệm đối phó với y.

Y bên cạnh Thiện Vô Úy nhiều năm biết chú ngữ này có năng lực quỷ thần khó lường có thể bó buộc cử chỉ động tác của con người, nhưng chỉ là lúc thấy người khác bị vây. Đợi tới chú ngữ đích thân tới bản thân, y mới cảm giác được ác độc của chú ngữ đó.

Chú ngữ như kim châm đâm vào ngực y, làm y đột nhiên toàn thân tê rần.

Dã Lợi Trảm Thiên nói không sai, lúc này Chiên Hồ tuyệt đối không chỉ một kẻ địch, người trong Hương Ba Lạp gần như người người đều hận muốn Chiên Hồ chết.

Thiện Vô Úy có cơ hội có thể giết Chiên Hồ, đương nhiên sẽ không bỏ qua.

Dã Lợi Trảm Thiên nghe chú ngữ vang lên thấy Chiên Hồ thân hình ngưng tụ, trên mặt đột nhiên xuất hiện sát khí. Đây là cơ hội tốt nhất của y, không loại trừ Chiên Hồ rất có thể không ra được Hương Ba Lạp.

Vừa mới nghĩ đến đây Dã Lợi Trảm Thiên thân hình bỗng ngừng, đột nhiên khê quát. Dao mềm vốn chấn động như rắn, nhưng bị y làm rung lên, đã biến thành thẳng tắp giống như trường thương.

Nhuyễn đao đâm mạnh, trong nháy mắt đã đâm vào ngực của Chiên Hồ.

Chiên Hồ thét lên kinh thiên động địa, hai tròng mắt trợn trừng. Khoảnh khắc nhuyễn đao đâm vào ngực, ngực lại làm cho cả người y hồi phục sinh lực. Y bổ nhào về phía trước, đã muốn bóp chặt thân hình của Dã Lợi Trảm Thiên.

Dã Lợi Trảm Thiên một chiêu đắc thủ liền biết Chiên Hồ sắp chết phản kích nhất định kinh thiên động địa, thân hình nhanh chóng lùi lại muốn tránh khỏi phản kích điên cuồng của Dã Lợi Trảm Thiên.

Đột nhiên giữa lúc đó một tiếng chú ngữ vang lên bên tai y.

Bàn Nhược Ba La Mật Đa!

Tiếng chú ngữ đó cơ hồ trong lúc vừa niệm xong, sáu chữ không phân trước sau chồng lên bên tai của Dã Lợi Trảm Thiên, âm âm giống như sấm vang.

Dã Lợi Trảm Thiên vừa chấn động, giây khắc đó không thể động dậy.

Chiên Hồ trong tiếng rống giận dữ đã bổ tới trên người Dã Lợi Trảm Thiên, đầu gối hơi cao, cánh tay dùng lực, chỉ nghe thấy tiếng “ầm” vang lên, Dã Lợi Trảm Thiên xương sống đã gãy đứt.

Dã Lợi Trảm Thiên hét lên tiếng kinh hoàng, lực còn lại rút nhuyễn đao ra toàn lực bổ một cái bấn tới bụng của Thiên Vô Úy.

Thiên Vô Úy chẳng những muốn làm Chiên Hồ chết, còn muốn mượn tay của Chiên Hồ giết Dã Lợi Trảm Thiên. Vì lão tuy bị trọng thương, nhưng hai câu chú ngữ làm Chiên Hồ và Dã Lợi Trảm Thiên cùng vào chỗ chết.

Nhưng một đòn sắp chết của Dã Lợi Trảm Thiên, cũng là muốn lấy mạng của Thiên Vô Úy!

Địch Thanh giữa lúc rơi xuống, nhìn thấy cảnh tượng này đã không có thời gian kinh ngạc. Cuối cùng hẳn hiểu, Phi Tuyết bảo hắn cần ai.

Phi Tuyết bảo hắn cần là Phi Ứng!

Trong Hương Ba Lạp đã một trận hỗn loạn, mọi người đều đang nhìn Dã Lợi Trảm Thiên và Chiên Hồ, nhưng Phi Tuyết đang nhìn quang sáng đó. Còn Phi Ứng lướt người đã tới gần quang sáng đó, hơn nữa sắp vào quang sáng.

Ai cũng không có để ý tới Phi Ứng, cũng không biết Phi Ứng trong tình huống trọng thương tới gần quang sáng đó làm gì?

232. Chương 473: Ma Cảnh (2)

Nhưng Địch Thanh đã biết bất luận Chiên Hồ, Dã Lợi Trảm Thiên sống chết, Phi Tuyết đều không để trong lòng. Phi Tuyết lo lắng chính là vì Phi Ứng tới gần quang sáng đó.

Địch Thanh đã rơi xuống mặt đất, thì muốn bỏ nhào qua Phi Ứng, đột nhiên nghe thấy Quách Tuấn hô:

- Địch Thanh!

Địch Thanh cảm giác trong tiếng hô đó hàm chứa ý gấp gáp, quay đầu nhìn thì thấy Phi Tuyết đã từ trên không ngã xuống. Địch Thanh thân thủ nhanh nhẹn, nhưng Phi Tuyết không thể. Phi Tuyết nóng lòng xuống, đứng không vững, từ phía trên rơi xuống. Địch Thanh không cần suy nghĩ, không quan tâm Phi Ứng nữa, vận động đôi tay bay người tới đón.

Nhưng nguồn lực đó quả thật quá lớn, Địch Thanh dù là trước có chuẩn bị, cũng bị nguồn lực xông tới đó cản người té ngã, hóa giải thể đến. Giây khắc chạm được Phi Tuyết, trong đầu Địch Thanh có ánh sát chợt lóe, cảnh tượng trước Hoàng Nghi Môn lại hiện ra lần nữa.

Nhưng lần này, y ôm Phi Tuyết.

Phi Tuyết biến nguy thành an, không có chút ý vui mừng, lo lắng nói:

- Địch Thanh, kéo Phi Ứng ra!

Lúc này Phi Ứng đã tới dưới quang sáng, y dùng tay máu từ trong ngực móc ra món đồ hình quả cầu, diên cuồng hô:

- Ta mang nó đến rồi! Người nhìn thấy không? Ta mang nó đến rồi! Người nhìn thấy không?

Ai cũng không hiểu Phi Ứng nói là ý gì.

Địch Thanh không hiểu tại sao Phi Tuyết vội vàng như vậy, nhưng chuyện Phi Tuyết muốn làm nhất định có lý do của cô ấy. Đặt Phi Tuyết xuống, Địch Thanh bước mạnh xông lên đã tới gần quang sáng, đột nhiên nghe thấy Phi Tuyết tâm tê liệt phé hét một tiếng:

- Địch Thanh, lùi lại.

Địch Thanh nghiêm nghị, nhưng hoàn toàn không hiểu rốt cuộc Phi Tuyết nghĩ cái gì. Tại sao cô ấy bảo Địch Thanh kéo Phi Ứng ra, tại sao cô ấy lại bảo Địch Thanh lùi khỏi quang sáng?

Đúng lúc này Hương Ba Lạp đột nhiên sáng lên, nguồn ánh sáng đó bỗng nhiên đến, đến dị thường, trong nháy mắt bức tường ngọc trắng đều sáng lên, sáng tới mức có phần trong suốt.

Quầng sáng tăng vọt, vốn là đường kính hơn một thước, trong nháy mắt biến thành hơn một trượng.

Trong ánh sáng lập lờ, có màu sắc khác thường đã lan lên người Dịch Thanh. Còn Phi Ứng thân ở trong đó, hơn nữa là toàn thân dưới sự chiếu rọi của quầng sáng, thậm chí cũng có chút trong suốt hẳn lên.

Trên mặt Phi Ứng bỗng dưng hiện ra sáng chói vô hạn.

Đó là một loại cảm giác kỳ dị, người làm thế nào có thể biến thành trong suốt?

Dịch Thanh đột nhiên cảm giác nguy hiểm đã đến, lại nghe thấy trên trời dường như có người nói:

- Đến đây!

Âm thanh đó mênh mông vô cùng, trong đó mang phần ý quen thuộc. Dịch Thanh trong cảnh mộng mảy lần nghe thấy âm thanh này, chưa từng nghĩ qua lúc tỉnh có thể nghe được câu nói này lần nữa.

Đến đây! Đây là ý gì?

Trong lúc đó, chỉ cảm thấy một nguồn lực lớn truyền đến, muốn dắt hẳn đi về phía trước.

Đó làm một hiện tượng cực kỳ kỳ quái, phía trước rõ ràng không có cái gì, nhưng tựa như có ngàn vạn sợi dây lụa trên người Dịch Thanh, muốn dẫn hẳn vào trong quầng sáng đó.

Đang lúc này, Phi Ứng đột nhiên kêu thảm một tiếng:

- Đừng bắt ta!

Đừng bắt ta! Đừng bắt ta!

Lời nói này quen tai như vậy, lúc Dịch Thanh nghe được bốn từ này nghĩ tới năm đó lúc Triệu Minh nhắc tới Hương Ba Lạp, có nói lúc tộc người vào Hương Ba Lạp cũng nói lời nói như vậy.

Dịch Thanh đã biết không tốt, dưới sự kinh hoảng, cảm giác được nguồn lực luôn quán lấy đột nhiên tăng gấp bội, thì nghe Phi Ứng kêu thảm một tiếng. Đột nhiên lơ lửng lên không, nhưng người ở không trung có đường sáng nhọn hoắt, biến thành một đồng xương trắng.

Mà xương trắng đó, trong nháy mắt cũng biến thành tro.

Còn trong tay gã cầm viên cầu đó cô linh mà rơi xuống, gõ lên mặt đất một tiếng “cốc”, tiếng vang tuy nhỏ lại ghê người.

Đây là chuyện gì? Đây là Hương Ba Lạp, vốn là tiên cảnh trong tưởng tượng mọi người, làm thế nào biến thành kinh khủng như địa ngục A Tỳ.

Dịch Thanh biết nếu bị sức mạnh đó kéo qua, chỉ cần vừa vào quầng sáng, cảnh tượng nhất định sẽ giống như Phi Ứng. Trong tiếng thét giận dữ, toàn lực lui lại, hẳn giãy giụa, thậm chí nghe thấy xương cốt mình kêu răng rắc.

Tiếng giãy giụa đó, Dịch Thanh dùng khí lực toàn thân.

Cổ họng hẳn phát ngọt, gần như muốn phun máu, trước mắt phát đen, kim tinh loạn mào. Xuyên qua ánh sáng mê ly đó, đột nhiên nghe thấy trong ánh sáng đó có hai người quỳ đối mặt.

Hai người đó giống như quỳ trong không trung.

Cảnh tượng này mơ hồ quen thuộc, lúc ở trong mật thất Thanh Đường hẳn từng thấy qua hai người này.

Hai người đó một là phục sức vương giả, thái dương như sương, dung mạo tuấn lãng, giống như chính là Dịch Thanh hẳn. Đối diện người đó, là cô gái khuôn mặt mỹ lệ.

Đó là Vũ Thường phải không?

Hắn lúc này làm sao có thể nhìn thấy cảnh tượng này?

Dịch Thanh suy nghĩ sâu xa hoảng hốt, nhất thời không biết là mộng hay tỉnh. Nhưng bất luận là mộng hay tỉnh, rốt cuộc vẫn là dùng sức mạnh lớn kháng cự. Đột nhiên giữa lúc đó có ánh lửa hùng hực sáng ngời, Dịch Thanh trong ý thức nghe được nam nữ đó nói:

- Đoàn Tư Bình ta... Đường Phi Tuyết không cầu cùng sinh, nhưng cầu cùng chết, đời đời kiếp kiếp, tình này không đổi!

Trong lúc đó trời đất quay cuồng, hai người trong không trung cũng vừa chuyển theo, cuối cùng Dịch Thanh nhìn thấy khuôn mặt của đôi nam nữ đó. Không sai, người đàn ông đó chính là Dịch Thanh hấn, nhưng tại sao đầu đội mũ vương, sao người đàn ông đó lại là Đoàn Tư Bình? Còn cô gái kia nữa? Cô gái đó không phải Dương Vũ Thường, nhìn khuôn mặt... mơ hồ giống là Phi Tuyết.

Tại sao là Đoàn Tư Bình và Đường Phi Tuyết?

Đó rõ ràng là Dịch Thanh hấn!

Tại sao hấn có thể nhìn thấy tình cảnh này? Dịch Thanh trong lòng hoang mang, một âm thanh đang hô gọi:

- Đây không phải là cảnh mơ!

Đột nhiên trong lúc đó, trong đầu không lâu xuất hiện hồng long, kim long bỗng nhiên gầm rú, giúp kinh lực Dịch Thanh bùng chấn. Dịch Thanh lại lui phía sau nửa thước, hấn chỉ có thể lùi lại nửa thước. Trong giây khắc đó hấn cảm giác được toàn thân trong tấm lưới lớn vô hình, tuy phá rách lưới chui ra, trong nháy mắt bị tấm lưới vô hình khác vây lại.

Ảo cảnh phía trước không thấy nữa, nhưng đã khắc sâu trong đầu Dịch Thanh.

Tại sao? Tại sao? Tại sao hấn trong lúc này nhìn thấy ảo cảnh kỳ quái này?

Trong lúc đó Thiện Vô Úy hét lên tiếng kinh sợ, kinh sợ phá vỡ hoảng hốt của Dịch Thanh, Thiện Vô Úy kêu:

- Đừng bắt ta!

Quầng sáng mới vừa hiện lên, sắc mặt Thiện Vô Úy vui mừng như điên, lẳng lặng tới gần quầng sáng. Chỉ cho rằng đó là thần sắp xuất hiện, nào ngờ nhìn thấy Phi Ứng đột nhiên thân biến thành xương, xương biến thành tro, giây khắc đó sự kinh hãi của sống chết làm lão kinh hãi không hiểu gì cả. Mới định lui lại sau, thì bị một nguồn lực lớn mạnh mẽ kéo tới.

Thiện Vô Úy không có sức mạnh lớn của Dịch Thanh, đột nhiên như mũi tên bay ra, rơi vào quầng sáng, trong nháy mắt biến thành xương trắng tro bụi.

Trán Dịch Thanh đều là mồ hôi, chỉ cảm giác thể lực hao tổn rất nhiều, khó chống cự nguồn lực lớn đó nữa. Đúng lúc này một người kịp thời xẹt qua, một tay ôm lấy Dịch Thanh, một tiếng thét rung trời.

Nguồn lực đó vô biên vô trụ truyền đến, Dịch Thanh mượn lực phát lực, cùng người đó đột nhiên bay ngược ra. Lực dẫn vừa dứt, tiếng “phịch” vang lên, hai người đều đập lên vách tường ngọc trắng.

Người cứu Dịch Thanh ra chính là Quách Tuân.

Quách Tuân giây khắc đó trán toàn là mồ hôi, đột nhiên khàn giọng hét:

- Đệ không nói tín nghĩa, đệ tiện vô sĩ.

Quách Tuân xưa nay bình tĩnh, cho dù lúc đối mặt với Nguyên Hạo cũng không thay đổi thái độ bình thường, nhưng lần này trên mặt y đầy là ý phẫn nộ.

Dịch Thanh kinh ngạc, không biết Quách Tuân rốt cuộc là quát ai. Đột nhiên phát hiện Phi Tuyết muốn xông tới quầng sáng đó, Dịch Thanh hoảng sợ, bay người lên một tay ôm lấy Phi Tuyết, quát:

- Cô làm gì, cô muốn chết à?

Phi Tuyết cũng mất đi thái độ bình thường, kêu âm lên:

- Họ sắp đi rồi, Họ sắp đi rồi, không thể để họ đi.

Cô trong giây khắc đó, trong mắt đầy là nước mắt, trên mặt cũng có ý bi thương tuyệt vọng nói không ra.

Dịch Thanh thấy rồi, trong lòng chấn động, khàn giọng nói:

- Rốt cuộc là chuyện gì?

Phi Tuyết đột nhiên quỳ xuống, khấu đầu xuống đất, đôi mắt nhắm chặt, môi mấp máy, tựa như đang niệm cái gì, nhưng cuối cùng cô không hề phát ra tiếng nào.

Lúc này, Hương Ba Lạp đã khùng hoảng như địa ngục A Tỳ, tất cả xung quanh lại từ từ quay tròn. Và trong sự xoay tròn đó, còn có thể nghe thấy tiếng “Đùng Đùng” giữa đất trời, giống như trời sụp đất nứt.

Đường ánh sáng đó mở rộng về phía sau hơn một trượng, Da Luật Hỉ Tôn cũng là kinh sợ kêu một tiếng, không tự chủ dựa vào quãng sáng đó, mà tất cả sự vật trong quãng sáng đó bị xoay tròn như gió xoáy cuộn cuộn.

Không có gió, nhưng tất cả trong Hương Ba Lạp như bị lực vô hình thúc giục biến hóa. Hào quang thịnh hơn, vách tường ngọc xung quanh đột nhiên sáng rõ, có ngũ sắc lưu động.

Trời nghiêng đất đảo.

Trong mắt Quách Tuân cũng lộ ra ý kinh hãi, biết không thoát mạng được nữa, rất có thể rơi vào cảnh vạn kiếp không thể trở lại, khàn giọng nói:

- Dịch Thanh, đi.

Địch Thanh mờ mịt một hồi, hoàn toàn không biết xảy ra chuyện gì, nhưng trong lòng mơ hồ hiểu được, lần đi này, sau này cũng không còn Hương Ba Lạp nữa.

Vừa nghĩ đến đây, trong lòng vô cùng thống khổ.

Không có Hương Ba Lạp, hẳn không cứu được Dương Vũ Thường. Không cứu được Dương Vũ Thường, cuộc đời này của hắn có ý nghĩa gì?

233. Chương 474: Ma Cảnh (3)

Nhiều năm hồn lượn lờ trong cảnh mộng, ký gửi toàn bộ hy vọng vào Hương Ba Lạp, đột nhiên trở thành làm người ta thất vọng như thế này, cái đả kích lớn này người ngoài làm sao có thể tưởng tượng?

Địch Thanh đứng ngây ra ở đó, trong lòng đang nghĩ, trời sụp đất nứt cũng tốt, nếu như vậy ta nói không chừng sẽ ở bên Vũ Thường.

Phi Tuyết vẫn đang quỳ trên đất, môi khẽ động, cả người đều run rẩy lên, không biết lúc nào, khóe miệng cô tràn ra một đường máu tươi.

Địch Thanh trong lúc mờ mịt nhìn thấy, trong lòng rất đau khổ, không kìm được lại nghĩ tới ảo tưởng vừa nãy. Quách Tuân một tay ôm lấy Địch Thanh, quát:

- Dẫn Phi Tuyết đi.

- Đại ca dẫn Phi Tuyết đi đi, đệ không đi.

Địch Thanh kêu lên.

Quách Tuân ngăn ra, trên mặt lại có ý bi ai, nắm chặt lấy cổ tay Địch Thanh, khàn giọng nói:

- Đệ không đi, ta cũng không đi, Phi Tuyết cũng không đi được. Vậy mọi người đều chết ở trong đây được rồi!

Địch Thanh hơi chấn động, nhìn thấy ý tuyệt vọng trên mặt Quách Tuân, biết y tuyệt không phải là nói đùa. Nhìn thấy cả Hương Ba Lạp lắc động không ngừng tựa hồ đều muốn sụp xuống, Địch Thanh cắn răng cuối cùng hạ quyết tâm nắm lấy Phi Tuyết, hét:

- Đi.

Đột nhiên giữa lúc này, có một vật nhanh chóng xoay chuyển tới, tới trước mặt Phi Tuyết.

Trên mặt Phi Tuyết hiện ra ý vui mừng, kêu lên:

- Địch Thanh, bắt lấy.

Địch Thanh giơ tay bắt lấy vật đó, chỉ cảm thấy trong lòng hơi chấn động. Vật đó là cái hộp đẹp đẹp, sắt cũng không phải sắt, lại không nặng, vật này ở đâu xuất hiện đến?

Không kịp nghĩ nhiều, Địch Thanh nhìn về Quách Tuân, Quách Tuân đã nói:

- Đi theo ta.

Trong lúc Hương Ba Lạp vô cùng hỗn loạn một trận, chỉ có Quách Tuân tỉnh táo nhất, lúc rơi xuống y đã để ý đường ra, con đường mà bọn người Da Luật Hỉ Tôn đến chính là đường ra!

Giữa lúc Quách Tuân lắc mình đã tới chỗ cửa vào đó, thấy cửa vào đó không biết lúc nào đã phong kín, trong lòng nghiêm nghị, trong tiếng hét lớn, đánh ra một quyền.

Tiếng “ầm” vang lên, có một hắc động hiện ra, nhưng hắc động đó cong cong vẹo vẹo, tựa hồ cũng muốn sụp đổ.

Quách Tuân thấy thế, trong lòng trầm xuống, nhưng không có lựa chọn khác, nghe Phi Tuyết hô:

- Chính là đi ra từ chỗ này.

Quách Tuân suy nghĩ kiên định, đi vào trước.

Địch Thanh một tay nắm lấy cái hộp sắt, một tay ôm lấy Phi Tuyết bay người vào cửa động.

Cửa động đó cao bằng đầu người, vốn có thể hai người cùng sóng vai đi, nhưng trận địa chấn mạnh, phía trên không ngừng có tảng đá rơi xuống. Địch Thanh thấy Phi Tuyết lao đảo cần răng, ôm chặt Phi Tuyết vào lòng, lấy thân bảo vệ Phi Tuyết, nhanh chóng xông về phía trước.

Vừa mới xông ra cách hơn mười trượng, thì nghe thấy phía sau một tiếng ầm ầm cực lớn vang lên.

Tiếng nổ đó đình tai nhức óc, như có ngàn vạn mặt trống đồng thời đánh vang bên tai Địch Thanh. Địch Thanh chỉ cảm giác phía sau sóng lớn xông tới, trong tiếng rên rỉ phi người nhảy lên.

Vừa mới rơi xuống đất, Địch Thanh cảm giác phía sau có tiếng sụp đổ, con đường sau lưng đó hoàn toàn sụp đổ.

Mà trận đại địa không ngừng chấn động, con đường chỗ bọn họ tựa hồ cũng muốn hoàn toàn sụp xuống.

Địch Thanh cả kinh, biết nếu con đường sụp xuống, mấy người bị chôn trong đó, cho dù bản lĩnh thông thiên cũng không thể trốn thoát, thì nghe thấy Quách Tuân hô:

- Địch Thanh, đi mau!

Con đường tối đen, trước mắt Địch Thanh tối như mực, chỉ dựa vào cảm giác và thính giác, bám chặt theo tiếng bước chân của Quách Tuân.

Giây khắc đó, dưới chân lay động, đỉnh đầu chấn động, kinh hoàng giống như trời sụp đất nứt.

Không biết chạy vội bao lâu, tiếng chấn động hơi ngừng, âm thanh ầm ầm đó dần dần đi xa tựa như vẫn tiếp tục truyền lên, vút lên mây xanh.

Địch Thanh cảm thấy hoảng sợ, không hiểu phía sau rốt cuộc xảy ra chuyện gì, chợt cảm thấy Quách Tuân ngừng bước, Địch Thanh vội ngừng lại, hỏi:

- Quách đại ca, sao không đi nữa?

Trong bóng đen có ánh sáng yếu ớt, chiếu lên mặt Quách Tuân, rất là ngưng trọng. Địch Thanh thấy sắc mặt của Quách Tuân trong lòng đã trầm xuống, nhìn về phía trước, sắc mặt hơi thay đổi.

P phía trước không có lối đi tiếp, có tảng đá cực lớn rơi xuống chặn ngang, cản lối đi bên trong.

Tảng đá đó không biết to lớn bao nhiêu, hoàn toàn chặn đứng con đường phía trước, bọn họ không thể tiến thêm một bước. Địch Thanh chậm rãi buông Phi Tuyết ra, trong lòng sâu thẳm, biết bọn họ đã rơi vào cảnh đường cùng.

Trong này sâu dưới lòng đất chỉ có một con đường không biết mấy đời người mới đào ra. Lúc này phía sau sụp đổ không còn đường lui, phía trước tảng đá lớn chặn đường, không có chỗ nào có thể đi, bọn họ rõ ràng sẽ bị chôn vùi dưới đất.

Bọn họ đã không có đường sống.

Đương nhiên Quách Tuân cũng nghĩ tới điều này, sắc mặt là ngưng trọng, chỉ trầm lặng một lát, thì nói:

- Phía sau chính là Hương Ba Lạp, ở đó rõ ràng đã hoàn toàn sụp đổ, chúng ta lui lại không được, đường sống lúc này chỉ có phía trước. Đây không nổi tảng đá này, nhưng chúng ta có thể tìm cách đào qua.

- Nếu con đường phía trước cũng sụp thì sao?

Địch Thanh khổ sở nói:

- Tảng đá này to lớn như vậy, có thể làm sụp con đường phía trước. Chúng ta một là không biết kích cỡ của tảng đá này, hơn nữa...

Vốn muốn nói cho dù từ bên cạnh tảng đá lớn này đào qua, nếu phía trước cũng là bị che lấp, vậy chẳng phải vẫn là vô dụng sao?

Từ sau khi thoát khỏi Hương Ba Lạp, Địch Thanh đã tâm tàn như chết, nếu không phải vì duyên cớ của Quách Tuân, Phi Tuyết, nói không chừng hắn đã định chết ở Hương Ba Lạp. Trước mắt con đường phía trước bị chặn hắt khó tránh trong lòng chán nản, nhưng ngẩng đầu nhìn qua thấy Quách Tuân khuôn mặt kiên nghị, đôi mắt bất khuất, Địch Thanh trong lòng chấn động, thầm kêu hổ thẹn. Quách Tuân sợ chết không? Quách Tuân chưa bao giờ sợ! Quách Tuân đến đây, ra sức muốn sống, vẫn chẳng phải vì Địch Thanh hắn. Nếu là như vậy, hắn có lý do gì từ bỏ trước?

Nghĩ đến đây, Địch Thanh nhìn thấy xung quanh đều không phải tảng nham thạch, thở dài một hơi, nói:

- Muốn tới con đường phía trước, từ trái phải hoặc trên dưới bốn phía đào ra. Thời gian chúng ta có hạn, chỉ có thể đánh cuộc một hướng.

Hắn chưa nói là, trước mắt con đường bị đóng kín, rất nhanh sẽ gây khó thở. Nếu bọn họ đào không thông con đường, không đợi chết khát chết đói, có thể sẽ chết ngạt!

Đương nhiên Quách Tuân cũng nghĩ tới điều này, đã tháo vỏ đao bên hông, đi về phía Phi Tuyết nói:

- Phi Tuyết, cô cảm thấy chúng ta từ chỗ nào đào thì tốt hơn?

Quách Tuân biết Phi Tuyết là cô gái thần kỳ, có linh cảm người thường không có, nên hỏi ý kiến của cô ấy.

Địch Thanh lúc này mới ý thức được mình vẫn đang ôm Phi Tuyết, liền vội vàng bỏ xuống.

Phi Tuyết liếc nhìn Địch Thanh, rơi xuống đất không nói, ngược lại ngồi xuống nhắm mắt lại.

Địch Thanh không hiểu, Quách Tuân cũng là hoang mang, nhưng hai người đều biết Phi Tuyết sẽ không làm chuyện vô nghĩa, bình tĩnh chờ đợi. Chỉ là một lát sau, thần sắc Phi Tuyết hơi thay đổi, chợt hiện phần vui mừng, nói:

- Đào xuống dưới trước.

Quách Tuân và Địch Thanh nhìn nhau có chút khó hiểu, theo lý thường tảng đá lớn từ trên xông xuống không biết mấy phần, đào hướng lên nhất định là rất khó, nhưng đào xuống dưới phần chắc cũng không lớn. Nếu là phía dưới đào lỗ, tảng đá lớn rớt xuống, mọi người vất vả một phen, đều không phải là uống phí sao?

Chần chừ chỉ một lát, Quách Tuân đã quyết định nói:

- Được, xuống dưới.

Vỏ đao của y vừa cắm xuống, đã cắm sâu xuống đất, đào ra một khối bùn đất. Địch Thanh cũng làm như vậy, hai người đồng tâm hiệp lực, thời gian uống trà, đã đào khoảng một trượng. Chất đất trong này nói cứng không cứng, nói mềm không mềm, may mắn Quách Tuân, Địch Thanh đều hạng người là võ nghệ tinh thông, khỏe mạnh hơn người, tốc độ đào rất nhanh.

Nhưng phía trước vẫn là nham thạch, không có đất xói xuất hiện. Trán Dịch Thanh, Quách Tuân đã có mồ hôi, bỗng dưng cảm giác bắt đầu khô nóng, mà hơi thở cũng có chút khó khăn.

Dịch Thanh thầm kêu không xong rồi, biết đào hơn một trượng cho dù có thể đào tới đất mềm phía trước, nhưng còn phải đào ngược lên. Lúc đó địa hình có hạng, tốc độ càng chậm, cho dù phía trước không có sụp đổ, nhưng không khí không đủ dùng, ba người cũng phải chết ngạt ở đây.

Quách Tuân không phải là không nghĩ tới điều này, nhưng chuyện tới bây giờ, không muốn ngồi chờ chết, chỉ có thể kiên trì tiếp tục đào. Hai người vã mồ hôi như mưa, lại đào hơn một trượng nữa, phía trước vẫn là lớp đá.

Khối đá đó rơi xuống, không biết xuyên qua khoảng cách bao sâu.

Dịch Thanh chỉ cảm giác hơi thở khó khăn, trước mắt màu đen, thấy Quách Tuân mồ hôi tuôn ra nhưng vẫn hăng hái chiến đấu, trong lòng kích động, cắn đầu lưỡi một cái ép mình tỉnh táo quay đầu nhìn Phi Tuyết.

Trong bóng tối, Phi Tuyết đang nhìn Dịch Thanh, ngược lại bình tĩnh dị thường:

- Tiếp tục đào, qua một trượng nữa, thì có không khí để dùng.

Dịch Thanh ngẩn ra, nhanh chóng vui mừng nói:

- Phía dưới có khe rãnh hang động à?

Hắn lúc nhỏ ở nhà cũ, thường lui tới rừng núi sâu thẳm, biết có một số ngọn núi lớn tuy bên ngoài thoát nhìn hùng vĩ nguy nga, nhưng trong núi thường có hang động khe rãnh.

Chẳng lẽ Phi Tuyết thật sự có khả năng như vậy, có thể biết tình hình dưới đất?

Dịch Thanh trong lúc vui mừng, chỉ có một hy vọng, ra sức đào tiếp, vỏ đao đó sớm đã bị cong, Dịch Thanh chuyển dùng đơn đao. Tiếng “ầm” vang lên, thì ra lúc Dịch Thanh nhìn lại Quách Tuân sớm đổi đơn đao, dùng lực lớn, đơn đao gãy, nhưng Quách Tuân hoàn toàn không ngừng, liền dùng nửa đơn đao tiếp tục đào.

234. Chương 475: Ma Cảnh (4)

Hô hấp càng thêm khó khăn, lại dùng lực, phải dùng khí lực gấp đôi hơn trước.

Dịch Thanh gần như kiệt sức, đột nhiên cảm giác được một đao vừa đào, trên tay bị hăng, trong lòng vui mừng như điên, phía dưới đã hiện ra một lỗ tròn.

Một nguồn khí trong trẻo từ dưới vào, trong lành vô cùng.

Quách Tuân, Dịch Thanh thở dài một hơi, tuy chưa thoát khỏi vòng vây, nhưng sau khi trong cái chết thoát nạn cảm giác cho dù không khí đó cũng là tươi ngọt phi thường.

Nếu phía dưới có hang động, bọn họ tuy chưa thoát khỏi vòng vây, nhưng tạm thời có thể không cần ngại chết, tình cảm vui mừng trong lòng không cần nói cũng biết. Nghỉ ngơi chốc lát, Phi Tuyết nói:

- Đào ra rồi, tiếp tục đi rồi hãy nói.

Dịch Thanh thầm nghĩ, phía dưới không biết tình hình gì, nhưng bất luận thế nào, cũng tốt hơn một chút so với tình hình trước mắt. Quách Tuân cũng nghĩ như vậy, hai người hợp lực, rất nhanh đào ra cái lỗ tròn có đường kính hơn một thước. Nhưng xung quanh lại là nham thạch, không thể rộng hơn.

Dưới cái lỗ tròn đó, tối đen gơ tay ra không thấy năm ngón, nhìn không rõ phía dưới là cái gì, như một con quái thú há to miệng, nhắm mắt mà ăn.

Dịch Thanh hơi chút trầm ngâm đã nắm lấy đất vo tròn, ném xuống. Chỉ nghe thấy một tiếng “chát” vang lên, có hồi âm truyền ra. Dịch Thanh nửa lo lắng nửa vui mừng, nói:

- Phía dưới không cao.

Hắn vui mừng là có thể tiếp tục dừng lại từ từ nghĩ kế, lo lắng là bây giờ càng ngày càng đi xuống, cuộc đời này phải chăng còn có thể nhìn thấy ánh mặt trời không?

Quách Tuân lại nghĩ:

- Phía dưới không biết tình hình gì, nếu thật có thể có con đường tới mặt đất, vậy không thể tốt hơn. Tuy biết hy vọng này thực sự quá xa vời, nhưng lúc này tình hình không có xấu hơn. Không ngại nhìn thử hãy nói.

Nghĩ tới đây, nói:

- Ta đi xem thử.

Địch Thanh định ngăn lại, Quách Tuân đã nói:

- Ta không sao đâu.

Địch Thanh biết Quách đại ca suy nghĩ cho hắn, chỉ có thể thở dài nói:

- Vậy đại ca cẩn thận, chúng ta kiểm tra thử tình hình kỹ hơn nữa rồi đại ca hãy xuống.

Quách Tuân biết Địch Thanh muốn ổn thỏa, gật đầu đồng ý. Hai người lại vò mấy viên bùn đất vứt đi, kiểm tra phía dưới đều là thực địa, Quách Tuân cẩn thận nhảy xuống.

Địch Thanh tuy tìm hiểu là thực địa, nhưng vẫn có lo lắng, lúc thấy Quách Tuân rơi xuống trong lòng như treo ngược lên.

Chỉ nghe tiếng bước chân rất nhỏ rơi xuống, ngay sau đó còn có một loạt ánh sáng hơi yếu sáng lên, chính là Quách Tuân lấy dạ minh châu ra, ánh sáng đó bay nhanh dạo một vòng. Quách Tuân xác minh tình hình tất cả, thấp giọng nói:

- Địch Thanh, xuống đi, tạm thời không có sao.

Địch Thanh nghe vậy nhảy xuống, lại hô Phi Tuyết xuống theo.

Phi Tuyết ở cửa hang động do dự, cuối cùng vẫn nhảy xuống, mặt đất cách đỉnh hang có mấy trượng. Cuối cùng Địch Thanh yên tâm, chỉ gơ tay ôm Phi Tuyết, nhẹ nhàng buông xuống, trong đầu đột nhiên lại lóe lên ảo tưởng xuất hiện lúc ở Hương Ba Lạp, một nam một nữ quỳ bái lại, nói:

- Ta Đoàn Tư Bình... Đường Phi Tuyết không cầu cùng sinh, nhưng cầu cùng tử, đời đời kiếp kiếp, tình này không đổi.

Tại sao có thể như vậy?

Trong phòng tối, Địch Thanh trong lòng hoang mang, nhưng vẫn quan tâm tình hình lúc này, hỏi:

- Quách đại ca, xung quanh tình hình thế nào?

Hắn cảm giác được phòng tối có loại tươi mát của ẩm thấp, nhưng mông lung, nhìn không rõ lắm.

Trong giọng Quách Tuân hơi có kích động, lắc đầu nói:

- Đây là thạch động, hình như không nhỏ, ta vẫn chưa quan sát kỹ. Tạo hóa thần kỳ, dưới đất lại xuất hiện cái hang động, có thể là thật sự mạng không đến đường cùng?

Địch Thanh chưa xót cười, thâm nghĩ cho dù lúc này vô sự, ba người không có lương thực không có nước, còn có thể kiên trì mấy ngày? Nhưng lúc này không muốn nói lời xui xẻo, vì Quách Tuân và Phi Tuyết, hắn cũng phải liều mạng đi tìm đường ra.

Quách Tuân đã ngồi xuống trước, nói:

- Nghỉ tạm một lát trước rồi hãy nói.

Kỳ thực Địch Thanh đã mệt mỏi không thể chịu nổi, nghe vậy đặt mông ngồi xuống chậm rãi điều khí, tranh thủ hồi phục mấy phần thể lực, sau đó sẽ tiếp tục kiểm tra truy cứu.

Phi Tuyết đứng ở đó một lát, đột nhiên đi về chỗ xa xa, Địch Thanh cả kinh, tung người tới bên cạnh Phi Tuyết, thấp giọng nói:

- Phi Tuyết, tình hình trong đây không rõ...

Nói còn chưa xong, thì thấy Phi Tuyết xoay người xuống, tay không móc hai cái xuống đất, lại túm lấy hai món đồ giống như củ cải, một đưa cho Địch Thanh, cái còn lại ném cho Quách Tuân nói:

- Hoàng tinh này có thể ăn.

Quách Tuân, Địch Thanh đều có ý vui mừng, cũng kinh ngạc linh tính này của Phi Tuyết, không ngờ có thể tìm được chút đồ ăn ở chỗ này.

Quách Tuân gạt bùn đất trên hoàng tinh, để cả vỏ cắn, chỉ cảm thấy vào miệng hơi đắng, nhưng phần nước trong đó không ít, tinh thần hơi phấn chấn.

Nhưng Địch Thanh không có cắn, gơ tay lại muốn đi tìm thử trong bùn đất. Phi Tuyết nhìn thấy tâm ý của Địch Thanh, lắc đầu nói:

- Không có đâu.

Quách Tuân ngăn ra, cũng không ăn nữa. Địch Thanh ngưng nhìn Phi Tuyết một hồi, đột nhiên tay vừa dùng lực, hoàng tinh trong tay đã thành hai đoạn, đưa cho Phi Tuyết một nửa nói:

- Lúc ở trong sa mạc, bình nước của ta cô không uống một giọt, nhưng đây là đồ của cô, cô cũng nên ăn.

Phi Tuyết ngưng nhìn Địch Thanh hồi lâu, trong bóng tối con mắt sáng rực ngời như vì sao lóe sáng ngày hôm đó.

Cuối cùng không có cự tuyệt, Phi Tuyết nhận lấy nửa hoàng tinh đó, nhẹ nhàng cắn, nói:

- Lúc này các ngài tận lực rồi, ta đi dò đường nhé.

Quách đem hoàng tinh đã cắn một cái đặt vào lòng, trầm nghĩ:

- Không biết còn có thể tìm được món đồ này không, bây giờ vẫn có thể chịu đói được, tới lúc thật sự không chịu được, có thể chia ra ăn cùng bọn họ, nói không chừng sức sống ngay sau đó.

Y không có lời nói gì hùng hồn, nhưng đối với Địch Thanh yêu quý giống như đệ đệ, đối với Phi Tuyết y càng là cảm giác khó nói nên lời, chậm rãi đứng lên:

- Đi thôi.

Địch Thanh cũng là ý này, nói:

- Đoàn người bây giờ trên một chiếc thuyền, cùng đi có thể giúp đỡ lẫn nhau.

Phi Tuyết liếc nhìn Địch Thanh một cái, đột nhiên nói:

- Ngài không sợ thuyền này lật à?

Địch Thanh hơi giật mình, luôn cảm giác trong lời nói Phi Tuyết có chuyện, trầm lặng hồi lâu mới nói:

- Nếu lật cùng lật được rồi, chẳng lẽ.. còn có lựa chọn khác sao?

Phi Tuyết dời ánh mắt đi nhìn về chỗ tối đen thâm sâu khó lường, buồn bã nói:

- Ngài nói đúng.

Cô ấy hình như còn muốn nói gì, cuối cùng bước đi về phía trước, đi được hai bước nhìn xung quanh, nói:

- Bên phải là vách đá, tay trái có cửa động, ở đó khí ẩm rất nặng, chắc có nguồn nước.

Lúc nói, đã dời bước đi về bên trái.

Địch Thanh sớm biết Phi Tuyết trong bóng tối có thể nhìn thấy mọi vật, ngược lại không lấy làm kỳ lạ. Nhưng Quách Tuân rất là kinh ngạc bản lĩnh của Phi Tuyết, chau mày dường như nghĩ tới cái gì, chậm rãi đi theo Địch Thanh.

Địch Thanh ngay bên cạnh Phi Tuyết, nghe thấy Phi Tuyết lẩm bẩm nói:

- Trong này nếu có hoàng tinh, thì chứng tỏ có nguồn nước. Trong này sâu dưới lòng đất, với hơi nước ẩn chứa trong không khí này có thể thấy, nguồn nước dưới đất là phong phú, nhưng kỳ lạ là tại sao ta không có nghe thấy tiếng nước chứ?

Địch Thanh tạm thời không quan tâm nguồn nước, cũng không tìm được nghi hoặc trong lòng nữa, hỏi:

- Phi Tuyết, rốt cuộc là chuyện gì? Cô... có thể nói cho ta nghe thử không?

Hắn tới bây giờ trong đầu như tơ vò, đối với tất cả xảy ra ở Hương Ba Lạp như trong mộng, hắn sợ không hỏi nữa sau này không có cơ hội hỏi.

Phi Tuyết dừng bước lại, hỏi ngược lại:

- Cái gì xảy ra chuyện gì?

Địch Thanh trong lúc nhất thời không biết hỏi từ đâu, đột nhiên nhớ tới ảo cảnh trong Hương Ba Lạp, cảm giác được có gì không ổn, không yên hỏi:

- Lúc ta sắp bị hút tới quảng sáng đó nhìn thấy ảo cảnh, ở đó có một nam một nữ...

Quay đầu hỏi:

- Quách đại ca, lúc đó đại ca có nhìn thấy gì không?

Quách Tuân hơi run, chỉ là lắc đầu.

Địch Thanh lại nhìn qua Phi Tuyết, mượn ánh sáng của dạ minh châu trên tay Quách Tuân, hắn hoàn toàn nhìn không rõ vẻ mặt của Phi Tuyết.

Phi Tuyết không có nhìn Địch Thanh, chỉ là đang nhìn chỗ xa tối đen, chậm rãi đi, lạnh lùng nói:

- Một nam một nữ, là ai chứ?

Ngoại trừ trong Hương Ba Lạp có chút kêu gào thất thổ ra, cô vẫn giọng điệu bình tĩnh phi thường không chút sợ hãi.

Không biết tại sao, Địch Thanh luôn cảm giác được dưới âm thanh gợn sóng không sợ hãi, ẩn chứa rung động hơi nhỏ, không giống gió thổi chuông gió, mà giống như tiếng nhạc mà thôi, run rẩy vẫn lưu lại ở đây dần.

Địch Thanh do dự một chút mới nói:

- Là Đoàn Tư Bình và Đường Phi Tuyết.

Phi Tuyết dừng lại giây lát, nhanh chóng trở lại đi trước:

- Bọn họ là ai?

Địch Thanh trong lúc nhất thời không biết giải thích thế nào. Ảo cảnh người đàn ông đó rõ ràng chính là Địch Thanh hắn, tại sao phải mặc y phục vương giả, hơn nữa là Đoàn Tư Bình? Người con gái đối diện đó, tại sao không phải là Dương Vũ Thường, mà là Phi Tuyết... có lẽ nên nói là Đường Phi Tuyết?

Phi Tuyết họ Đường sao?

Địch Thanh nghĩ không rõ, chỉ có thể nói:

- Ta cũng khó có thể xác định, nhưng bọn họ... rất giống cô và ta... Phi Tuyết, đây là chuyện gì?

Phi Tuyết “ah” một tiếng, hỏi:

- Thì cứ cho giống ngài và ta, bọn họ sao rồi?

235. Chương 476: Ma Cảnh (5)

Địch Thanh rất khó nuốt nước bọt, chậm rãi nói:

- Bọn họ quỳ đối nhau... giống như... giống như...

Ảo cảnh đó thật sự không thể tưởng tượng, hẳn không thể nào nói tiếp. Nhưng ảo cảnh đó xuất hiện hai lần, chẳng lẽ... có ý đặc biệt gì?

- Bọn họ quỳ đối nhau, chẳng lẽ là đang bái thiên địa?

Phi Tuyết thản nhiên nói.

Địch Thanh vội nói:

- Không phải, không hẳn vậy, bọn họ giống như là đang lập lời thề... nói cái gì...

Lại khó có thể mở lời tiếp, cũng không biết mở miệng nói thế nào, nhưng lời thề đó hẳn cũng không thể nào quên được.

Ta Đoàn Tư Bình... Đường Phi Tuyết không cầu cùng sinh, nhưng cầu cùng tử, đời đời kiếp kiếp, tình này không đổi!

Phi Tuyết khẽ thở dài, trong giọng nói cuối cùng có gợn sóng:

- Ngài cũng nói rồi, đó là ảo cảnh, ảo cảnh... hoàn toàn không chính xác được.

Địch Thanh rất là do dự, không đợi nói nữa, nghe Phi Tuyết khinh nhạt nói:

- Tại sao Hương Ba Lạp lại trở thành như vậy, ngài muốn nghe thử không?

Chẳng những Địch Thanh hơi run, cho dù Quách Tuân vẫn trầm lặng cũng không kìm được nói:

- Muốn, cô nương mời nói.

Dưới gầm trời này, ngoại trừ Nguyên Hạo, Cốc Tư La, e rằng chỉ có Phi Tuyết mới biết rõ cuộc Hương Ba Lạp xảy ra chuyện gì. Quách Tuân tuy gặp qua Cốc Tư La, nhưng ngoại trừ từ trên tay Cốc Tư La có được tấm bản đồ, không có được nhiều tin tức liên quan về Hương Ba Lạp từ miệng Cốc Tư La. Nghe Phi Tuyết lại chủ động nhắc tới chuyện này, khó tránh nghi ngờ tai lắng nghe.

Ba người vẫn đi về phía trước, phía trước tuy tối, nhưng Phi Tuyết đi lại như không có chướng ngại.

Không khí dưới đất vẫn tươi mát, chỉ là rất yên tĩnh, yên tĩnh đến độ nghe được tiếng bước chân, cũng có sự cô đơn vô biên.

Giống như đang suy nghĩ mở đầu thế nào, Phi Tuyết im lặng hồi lâu, cuối cùng nói:

- Ta nói, chỉ là nghĩ, nhưng rốt cuộc phải như vậy không, ta cũng không thể cam đoan là đúng.

Quách Tuân nói tiếp:

- Cô nương xin nói đi, trên đời này nếu cô không biết đáp án, chỉ sợ không có ai biết nữa.

Phi Tuyết cuối đầu "ừ" một tiếng, tựa hồ lẩm bẩm nói:

- Biết có ích lợi gì chứ?

Giọng nói đó rất kỳ quái, giống như bông tơ dính nước, giấy lát cô nói:

- Trước đây rất lâu rất lâu... có một đôi nam nữ. Có lẽ ngài có thể xem bọn họ là thần tiên.

Lúc cô nói tới bốn từ rất lâu rất lâu, ngữ khí rất nặng, giống như đang cưỡng điều cái gì.

Câu chuyện vừa bắt đầu, thì có thần tiên, rất là ly kỳ. Địch Thanh nghe xong không biết nên bình phán thế nào, thấy Quách Tuân không nói, cũng im lặng nghe tiếp.

Phi Tuyết thấp giọng nói:

- Nhưng bọn họ cũng coi như một đôi thần tiên bất hạnh. Sau khi bọn họ tới thế gian này, thì tách ra, cũng không có gặp mặt nữa. Người con gái đó vì tìm một nửa khác của mình, nghĩ mọi cách cũng không thể tìm được.

Địch Thanh không biết cái này có liên quan gì với Hương Ba Lạp, không hiểu thần tiên làm sao có thể bất hạnh, chần chờ nói:

- Bọn họ là thần tiên, cũng có chuyện không làm được à?

Phi Tuyết im lặng hồi lâu mới nói:

- Thần bí trong trời đất, khó có thể biết, trong truyền thuyết, pháp lực của thần tiên cũng không có phân cao thấp mà?

Địch Thanh ngược lại có chút cảm giác không biết nên khóc hay nên cười, Quách Tuân lại nói:

- Đúng vậy, bất luận giàu nghèo thế nào, bất luận Thiên tử lê dân, cũng có phiền não ưu sầu. Nếu trên đời này thật sự có thần tiên, chỉ sợ giống như vạn vật thế gian, tuy có năng lực nhưng cũng có chuyện không thể làm được.

Địch Thanh nghe tới ngôn luận này trầm lặng hồi lâu, hẳn cảm giác Quách Tuân trước đây có chút không giống, lời nói này nhiều năm trước Quách Tuân sẽ không nói ra.

Chẳng lẽ, một người trải qua sinh tử, nhìn nhiều hơn một chút so với người khác?

Phi Tuyết gật đầu, giống như là đồng ý với ý của Quách Tuân, nói:

- Sau khi bọn họ tách ra, thì cũng không có gặp nhau nữa. Nữ thần tiên đó luôn rất nhớ bạn đời, nhưng pháp lực càng ngày càng yếu, cuối cùng cô ta biết dựa vào năng lực của mình, hơn phân nửa không thể tìm được một nửa khác. Nhưng pháp lực của cô ta càng ngày càng yếu, yếu tới mức cô ta rất khó khăn chờ thêm bước nữa. Do đó cô vì chờ đợi, phong kín pháp lực của mình, chỉ truyền xuống pháp bảo, nhờ người mà cho rằng tin tưởng đi tìm bạn đời của cô. Pháp bảo đó, có thể cho người nhờ vả một loại năng lực, làm họ có thể không giống với mọi người. Người đầu tiên cô tìm được, tên là Đoàn Tư Bình!

Địch Thanh nghe giống như nghe thiên thư, nếu muốn bình luận, chỉ có thể nói đây càng giống là truyền thuyết, lúc nghe được ba từ Đoàn Tư Bình, thất thanh nói:

- Quân Vương khai quốc của nước Đại Lý, Long Mã Thần Thương Đoàn Tư Bình?

Bỗng dưng nhớ tới Kim Thư Huyết Minh đó, nhớ tới bức ảnh sáp huyết trên huyết minh đó, ghi lại thần thương, long mã, nữ thần và tượng Phật không mặt, tất cả cái này giống như không có liên quan, nhưng muôn vàn dĩ nhiên đã kết nối với nhau.

Phi Tuyết im lặng hồi lâu, mới nói:

- Phải, chính là Long Mã Thần Thương Đoàn Tư Bình. Ngài đối với ông ta có ấn tượng không?

Địch Thanh không hiểu tại sao Phi Tuyết có câu hỏi này, lập tức nói:

- Ta hoàn toàn không có ấn tượng với ông ấy. Nhưng sau đó lúc đi Thanh Đường, Cốc Tư La cho ta xem qua Kim Thư Huyết Minh, ta mới có chút hiểu về ông ta.

- Đúng vậy, ngài hoàn toàn không có ấn tượng với ông ta rồi.

Phi Tuyết hạ giọng nói, trong giọng nói của cô mang chút phiền muộn và tiếc nuối. Nhưng Địch Thanh bị câu chuyện hấp dẫn, không có để ý tới khác thường của Phi Tuyết, truy hỏi:

- Sau đó thế nào?

Phi Tuyết nói:

- Đoàn Tư Bình và nữ thần tiên đó lập minh ước nghiêm trang cổ xưa nhất thế gian, nữ thần giúp Đoàn Tư Bình được giang sơn, còn Đoàn Tư Bình lập lời thề tìm được bạn đời cho nữ thần. Kết quả là, Đoàn Tư Bình có được giang sơn, nhưng ông ta không có thực hiện lời hứa.

Quách Tuân kinh ngạc nói theo:

- Ta cũng nghe ghi chép lịch sử nước Đại Lý, trên người Đoàn Tư Bình có rất nhiều chuyện không khó tin, cái gì trời ban long mã thần thương, được nữ thần chỉ điểm, sương mù lớn qua sông, bò dê nói cái gì giống như Tư Bình xưng vương. Vốn tưởng rằng là lời nói vô căn cứ, không ngờ lại là thật.

Phi Tuyết nói:

- Chuyện này lịch sử Đại Lý có ghi chép, ngược lại cũng không phải là đồn thổi, mà là Đoàn Tư Bình bảo quan sử tự mình viết sách, sám hối không thể thực hiện lời hứa, cũng bảo con cháu của mình nếu lúc gặp bất hạnh, tốt nhất thôi vị tránh né mối họa. Ông ta cũng vì gặp phải sự cản trở của lời thề này, giống như Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dận tráng niên mất sớm, con cháu cũng không có ngôi hưởng giang sơn của họ lập ra, ngược lại bị huynh đệ đoạt lấy. Không những như vậy, ông ta cùng mất đi nữ nhân yêu mến nhất...

Địch Thanh không quan tâm nữ nhân của Đoàn Tư Bình, nhớ tới một chuyện, nói:

- Chẳng lẽ, người thứ hai nữ thần đó tìm là Triệu Khuông Dận sao?

Quách Tuân cũng là chấn động, kinh ngạc nói:

- Cái này, có thể không?

Phi Tuyết im lặng hồi lâu mới nói:

- Triệu Khuông Dận? Ừ, chuyện này.. ta ngược lại không dám khẳng định. Nhưng nghe nói Triệu Khuông Dận quả thật được chỉ điểm của thần tiên, cũng có quan hệ vô cùng phức tạp với Đại Lý.

Địch Thanh nhớ tới một chuyện, trầm ngâm nói:

- Búa ngọc rẽ sông, man di tự phục. Năm đó huynh đệ Triệu gia dựa vào hai nắm đầm bốn cây côn lập ra bốn trăm quân châu của Triệu gia. Triệu Khuông Dận bách chiến bách thắng, vốn có thể lúc chinh phạt đất Thục kính hạ Vân Nam, nhưng ông ta tới sông Đại Độ thì dừng lại. Thái Tổ không phạt Đại Lý, chẳng lẽ bọn họ đều được sức mạnh của nữ thần, do đó không muốn giằng co lẫn nhau sao?

Quách Tuân cũng có chút tán đồng cách nói của Địch Thanh, suy tư nói:

- Huynh đệ Triệu gia tuy là ruột thịt cùng mẹ sinh ra, nhưng nếu luận năng lực và võ nghệ, Thái Tổ rõ ràng mạnh hơn rất nhiều Thái Tông, ta ngược lại cảm thấy Thái Tổ có thể gặp qua.... nữ thần đó mà Phi Tuyết nói, còn Thái Tông không có. Tống đình đồn đại, Thái Tổ ở Thái miếu lập mấy quy củ gia pháp, chỉ có Thiên tử Đại Tống sau khi đăng cơ mới có thể vào trong tham quan, không được vi phạm. Cái quy định này rất là thần bí, ngược lại với gia pháp tổ tông của Đoàn Tư Bình lập ra có chút giống nhau. Ta cảm thấy, giữa Đoàn Tư Bình và Triệu Khuông Dận, hình như quả thật có chút liên quan.

Phi Tuyết lắc đầu:

- Cái này, ta tựa hồ không rõ.

Hình như cô ấy không có để trong lòng chuyện Triệu Khuông Dận.

Địch Thanh cảm giác được sự lạnh lùng của Phi Tuyết, thầm tự kỳ lạ. Thầm nghĩ tại sao Phi Tuyết đối với tất cả về Đoàn Tư Bình rất rõ ràng, nhưng đối với Triệu Khuông Dận hoàn toàn không có hứng thú biết chứ?

Quách Tuân cảm giác được khác thường, hỏi:

- Vậy theo cô nương biết, sau khi Đoàn Tư Bình chết nữ thần đó lại làm gì?

Trong giọng điệu Phi Tuyết dường như có chút cụt hứng, nói:

- Theo ta biết, lúc nữ thần tìm được Đoàn Tư Bình cũng đồng thời tìm được Tào Nhân Quý, Tào Nhân Quý chính là lãnh tụ của quân Quy Nghĩa sau này. Chuyện này ta đã nói với cái ngài rồi, nhưng Tào Nhân Quý giống như Đoàn Tư Bình, đều là không thể tìm được bạn đời của nữ thần đó.

Cuối cùng Địch Thanh hiểu rõ một chuyện, chợt nói:

- Vậy Hương Ba Lạp, vốn là chỗ nữ thần đó ở trong câu chuyện cô nói sao?

Quách Tuân khổ sở nói:

- Đệ bây giờ mới nghĩ tới à? Chuyện này nếu không phải Phi Tuyết nói, cũng thật khó nói rõ chân tướng, do đó ta vẫn không có nói với đệ.

Cuối cùng Dịch Thanh hiểu được tồn tại của Hương Ba Lạp, thậm chí, cho dù tính từ Đoàn Tư Bình, thần tiên đó ở Hương Ba Lạp không ít nhất một trăm năm, bà ấy vẫn còn sống? Ôi, bà ấy là thần tiên mà, vốn sẽ không chết.

Trong lòng không biết là mùi vị gì, cảm giác khó tin, nhưng tự mình nhìn thấy, lại không thể không tin. Dịch Thanh bỗng nhiên nhớ tới một chuyện, hỏi:

- Đoàn Tư Bình và Tào Nhân Quý bọn họ đều không có thấy qua diện mạo thật của nữ thần, do đó mới vẽ tượng thần không mặt phải không?

Phi Tuyết gật đầu nói:

- Quả thật như vậy, kỳ thật ta cũng cảm giác thần tiên đó giống nữ, cụ thể bà ấy thế nào, ta cũng chưa từng thấy qua. Nói vậy người được thần thông của bà tương trợ, đều cảm giác bà ấy là nữ nhân. Bọn họ không xác định khuôn mặt của thần, lúc này mới dùng tượng thần không mặt thay thế.

Lúc này Dịch Thanh mới hiểu ý nghĩ của Chân Tông Huyền Cung, tượng thần không mặt trong Kim Thư Huyết Minh. Nhưng càng nhiều nghi hoặc xông lên đầu, sau khi Tào Nhân Quý chết, hậu nhân Tào gia làm gì. Tại sao muốn đem Sa Châu cho Nguyên Hạo? Tại sao có Ngũ Long, Giọt Lệ, Vô Tự Thiên Thư. Tại sao Chân Tông biết tượng thần không mặt. Còn Nguyên Hạo nữa, tại sao không chế Hương Ba Lạp không cho người ta tiếp cận. Phi Tuyết, Cốc Tư La rốt cuộc có quan hệ gì với Hương Ba Lạp?

Rất nhiều nghi vấn, Dịch Thanh đã không biết hỏi cái nào trước?

236. Chương 477: Thoát Vây (1)

Phi Tuyết dường như đoán được sự hoang mang của Dịch Thanh, hạ giọng nói:

- Ngài nghe ta từ từ nói. Sau khi Tào Nhân Quý chết, hậu nhân Tào gia lại nổi lên tranh chấp, có một nhóm thần bí tin tưởng Hương Ba Lạp, khổ nhọc canh giữ Hương Ba Lạp, hy vọng lại được chiếu cố của nữ thần. Có một nhóm người họ Tào khác, lại cho rằng Hương Ba Lạp không phải vùng đất giống như vậy, đã rời khỏi Hương Ba Lạp.

Dịch Thanh nhớ tới chuyện có liên quan với Hương Ba Lạp, ngược lại có chút tán đồng với người họ Tào rời khỏi Sa Châu. Hương Ba Lạp quả thật có quá nhiều thần kỳ, nhưng người có liên quan với Hương Ba Lạp, cũng không có kết quả nào tốt.

Đoàn Tư Bình, Tào Nhân Quý, Chân Tông, Nguyên Hạo, những nhân vật này là tiếng tăm lừng lẫy, tuy có liên quan với Hương Ba Lạp, nhưng kết cuộc sao chứ?

Quách Tuân đột nhiên hỏi:

- Người họ Tào rời khỏi Hương Ba Lạp đi đâu?

Dịch Thanh biết lời nói Quách Tuân phát ra không nhẹ, lấy làm lạ tại sao đại ca quan tâm tung tích đám người này như vậy? Nhưng hần cảm giác, Phi Tuyết ngoại trừ nhắc tới Đoàn Tư Bình ngữ khí mới có phần khác thường, đối với chuyện của người khác đều rất là lãnh đạm.

Quả nhiên, Phi Tuyết lắc đầu nói:

- Không biết.

Đột nhiên trong chớp lát, Phi Tuyết lại nói:

- Nữ thần không đợi được kết quả, nhưng năng lực càng ngày càng yếu. Rơi vào đường cùng, đã đem mấy món đồ đưa tới Hương Ba Lạp.

Địch Thanh chấn động:

- Trong đó có Ngũ Long.

Phi Tuyết gật đầu nói:

- Phải, có Ngũ Long, còn có Vô Tự Thiên Thư và Giọt Lệ. Nếu theo giải thích của nữ thần, Ngũ Long là một vật có thể thay đổi bản chất con người, nhưng Ngũ Long chỉ có thể tác dụng với một số người tình cảm cực kỳ mãnh liệt làm nó gia tăng mạnh thêm. Chuyện này, ta cũng nói với ngài rồi.

Ở mật thất điện Phật Thanh Đường, ở dưới hoàng cung phủ Hưng Khánh, Phi Tuyết quả thật có nhắc tới tác dụng của Ngũ Long. Địch Thanh sợ Quách Tuân khó hiểu, nói:

- Đệ vì đau buồn, tâm tư phần uất rất mạnh, cho nên mới có thể tương thông với Ngũ Long.

Phi Tuyết nói:

- Lý là nên như vậy, cụ thể vì sao như vậy, ta cũng không rõ. Nhưng sau khi hòa hợp với Ngũ Long cơ thể sẽ xuất hiện một chút hình dạng quái dị, do đó Ngũ Long thay đổi bên trong cơ thể con người, còn có thể phản ánh ra bên ngoài. Nhưng hiện tượng này phải liên tục mấy tháng, thậm chí mấy năm, đợi sau khi ngài thích ứng năng lực đột biến, mới có thể biến mất.

Địch Thanh đột nhiên nghĩ tới mình năm đó có được Ngũ Long, sau mỗi lần đắc lực, mí mắt thậm chí hai má đều nhảy lên. Lúc đó không biết, bây giờ mới rõ còn là vì Ngũ Long tác quái. Còn Quách Tuân ngộ thương cha hấn, đương nhiên cũng là Ngũ Long quấy phá. Mấy năm nay, hấn ít có cảm thấy mí mắt giật nữa, xem ra Phi Tuyết giải thích rất có lý.

Quách Tuân hơi chấn động, cũng nhớ tới chuyện năm đó, trong lòng bùi ngùi, bên cạnh chậm rãi nói:

- Vậy Cốc Tư La thì sao? Có phải cũng có cảm ứng với Ngũ Long?

Phi Tuyết gật đầu nói:

- Cốc Tư La vì bị Thiết Bá kẹp hư bộ đầu rồi, tình hình giống như Địch Thanh. Nhưng phương diện ông ta bị kích phát không giống, ông ta bị kích phát là ý chí.

Vòng qua nhìn Quách Tuân, Phi Tuyết nói:

- Ngài bị kích phát hấn là dũng lực.

Quách Tuân chấn động, lại hỏi:

- Vậy cô và Nguyên Hạo thì sao. Bị Ngũ Long kích phát là cái gì?

Địch Thanh hơi rét, biết câu hỏi của Quách Tuân tuyệt không phải là nói vô căn cứ. Nguyên Hạo và Phi Tuyết có phương diện không giống người bình thường, bọn họ cũng quen thuộc Hương Ba Lạp nhất, rõ ràng cũng có thể bị nữ thần ảnh hưởng qua. Nhưng Phi Tuyết quen thuộc Hương Ba Lạp như vậy, giữa cô ấy và nữ thần, có quan hệ gì?

Phi Tuyết cũng không có chút ngạc nhiên, lại lắc đầu nói:

- Nguyên Hạo và các ngài không giống, y là có một lần cùng muội muội vào nhằm Hương Ba Lạp, nữ thần thấy đầu óc ông ta có sát khí, mắt có đại chí, biết ông ta sớm muộn phải trở thành một đại kiêu hùng, cho nên mới hy vọng mượn lực của Nguyên Hạo tìm được bạn đời.

Địch Thanh thâm nghĩ nữ thần này vì tìm một nửa kia, thật sự dùng hết tâm tư rồi.

Vừa nghĩ tới mình bốn ba nhiều năm, ngược lại có chút giống với nữ thần đó, nhưng hấn là cứu người, còn nữ thần là tìm người mà thôi.

Đột nhiên nhớ tới lời nói năm đó của Tào Dật, Địch Thanh tính ngộ nói:

- Vậy Ngũ Long từ trên trời rơi xuống, rõ ràng cũng là nữ thần làm, bản ý của bà ấy chính là muốn Chân Tông giúp bà ấy tìm bạn đời!

Nhân vật nữ thần lựa chọn, đối với thế gian lúc đó có ảnh hưởng không nhỏ. Bà ấy có thể chọn trúng Chân Tông, không cần nói cũng biết, chính là vì Chân Tông là thiên tử Đại Tông, được nhiều người ủng hộ.

Thì ra trong truyền thuyết chuyện Chân Tông gặp thần không phải không căn cứ.

Nhưng lại có mấy người có thể tin câu chuyện này chứ?

Phi Tuyết gật đầu nói:

- Đúng vậy, bà ấy muốn tìm một người có ảnh hưởng với người phàm, kết quả thì chọn trúng Chân Tông. Và Vô Tự Thiên Thư có thể cho thấy một chút bí sử trước đây, kiên định ý niệm của Chân Tông. Còn về Giọt Lệ vốn là ngọc bội, đối với cơ thể con người luôn có công năng cải tạo. Chân Tông vì mang Giọt Lệ, mới...

Sắc mặt hơi đỏ, không có nói tiếp nữa.

Địch Thanh, Quách Tuân đều biết chuyện cũ, biết Chân Tông có thể được con trai, chắc chắn có liên quan với Giọt Lệ.

Mà Chân Tông chọn Lý Thuận Dung sinh con cho ông ta, lại gây ra một trận biến cung chấn động lòng người, không chừng là chuyện nữ thần cũng không ngờ tới.

Còn Dương Vũ Thường còn có thể giữ tính mạng, rất rõ ràng là được Giọt Lệ tác dụng lên.

Phi Tuyết lại nói:

- Kết quả là Cốc Tư La trong vô ý bị Ngũ Long kích phát, đạt được ý chí kiên định hơn, lúc này nói ở Tây Tạng tìm kiếm Chân Tông. Thật ra nữ thần cũng từng nói, vốn ẩn trong Ngũ Long có bí mật Hương Ba Lạp, nhưng vì con người bản chất cấu tạo không hoàn toàn giống nhau. Bà tuy là thần tiên, cũng không thể hoàn toàn cân nhắc rõ ràng, vì Ngũ Long thần kỳ có hạn, chỉ có một số người mới có thể biết chân tướng. Mà có những người tuy bị biến đổi, nhưng khó có thể vào Hương Ba Lạp. Còn về Chân Tông, ông ta ý chí tinh thần và bản chất cấu tạo thực sự quá kém, chỉ có thể vào lúc đặc biệt mới cảm nhận được thần kỳ của Ngũ Long mà thôi.

Địch Thanh không kìm được nhìn qua Quách Tuân, Quách Tuân cũng nhìn về hướng Địch Thanh, hai người trong lòng đều nghĩ, do đó Chân Tông chẳng những không có tìm được Hương Ba Lạp, ngược lại vì vậy mà thành ma. Còn mình đợi mãi chỉ có ấn tượng mơ hồ đối với Hương Ba Lạp, chẳng lẽ là nói còn có ngăn cách với tác dụng của Ngũ Long? Quách Tuân hỏi:

- Vậy Cốc Tư La thì sao? Có phải đã biết chân tướng không?

Phi Tuyết nói:

- Ông ta cũng là bị Ngũ Long cảm ứng, ít có người biết chân tướng, do đó ông ta muốn giúp nữ thần.

Địch Thanh cau mày nói:

- Ông ta muốn giúp nữ thần, nên phái binh đi tìm Hương Ba Lạp sao?

Phi Tuyết trầm lặng một lát, nói:

- Ông ấy không có xuất binh, ông ấy tìm cách đoạt lấy Thiên Huyền Thông từ trên tay Đoàn thị Đại Lý trước.

- Chính là cái hộp đỏ của đàn tề Thừa Thiên phải không?

Địch Thanh bỗng nhiên tỉnh ngộ, nghĩ tới điều gì.

Phi Tuyết nói:

- Đúng vậy, cái hộp đỏ là Thiên Huyền Thông, thật ra có tác dụng dùng để tìm kiếm bạn đời của nữ thần. Năm đó Đoàn Tư Bình lấy được từ trong Hương Ba Lạp, nhưng sử dụng nhiều năm, vẫn không tìm được bạn đời của nữ thần.

Cuối cùng Địch Thanh hiểu được, tỉnh ngộ nói:

- Ta hiểu rồi, cái gọi là dàn tế Thừa Thiên đó, thật ra không phải tế trời cầu phúc, mà là Cốc Tư La đang lợi dụng cái Thiên Huyền Thông đó để tìm người?

Phi Tuyết nói:

- Đúng vậy, tuy nhiên Cốc Tư La cũng không có tìm được. Ông ta biết chỗ của Hương Ba Lạp, nhưng vẫn không thể tiếp cận. Nhưng mục đích của ông ta và mọi người không giống, người khác đến Hương Ba Lạp đều là để cầu xin, nhưng ông ấy muốn vào Hương Ba Lạp là vì cứu nữ thần đó.

Quách Tuân không kìm được chen miệng nói:

- Cứu nữ thần? Tại sao nói như vậy chứ?

Địch Thanh nghĩ tới lời nói của Chiên Hồ ở Hương Ba Lạp:

- Nó tự thân khó bảo toàn!

Chẳng lẽ một vị thần, cũng rơi vào lâm nguy? Ngay cái này nghe ra rất là buồn cười, nhưng không biết tại sao tâm tình hắn càng thêm trầm trọng, làm sao cũng không cười nổi.

Ba người vẫn vừa đi vừa nói, con đường đó tựa hồ không có điểm cuối.

Địch Thanh bị Phi Tuyết nói tới chỗ hấp dẫn, nhất thời quên tình cảnh. Nhưng Quách Tuân vẫn không quên dưới lòng đất thâm sâu, y mượn ánh sáng của dạ minh châu, cũng quan sát tình hình xung quanh.

Phi Tuyết dẫn bọn họ vào cái hang đá vôi, hang động đó rất lớn, xung quanh quái thạch lởm chởm, cảnh sắc vạn ngàn. Quách Tuân không khỏi cảm thán tạo vật thần kỳ, ai biết dưới lòng đất thâm sâu này, có thể có cảnh tượng đồ sộ như vậy?

Nghe Phi Tuyết đáp:

- Là vì Nguyên Hạo!

Biết Địch Thanh không hiểu, Phi Tuyết giải thích:

- Nữ thần chỉ muốn lợi dụng Nguyên Hạo giúp bà ấy tìm người, nhưng không ngờ Nguyên Hạo đã tâm rất lớn. Có được nữ thần tương trợ, sau khi kích phát đại chí, chẳng những không giúp bà ấy tìm người, còn tiếp quản Hương Ba Lạp, không cho người khác tới gần.

- Tại sao y làm như vậy?

Địch Thanh kinh ngạc nói.

237. Chương 478: Thoát Vây (2)

Quách Tuân mở miệng nói:

- Nói vậy Nguyên Hạo chỉ tại thống nhất thiên hạ. Sau khi biết thần kỳ của Hương Ba Lạp nhất định sẽ đào móc cái thần kỳ này, lại không muốn người khác có được loại thần lực này, do đó mới làm như vậy hả?

Quách Tuân từ thiên hạ suy nghĩ, khó tránh nghĩ như vậy, Địch Thanh lại nghĩ:

- Nguyên Hạo người này tuyệt tình ít ham muốn, trời sinh bản tính tàn nhẫn hiếu sát. Phi Tuyết nói nữ thần có năng lực kích hoạt khả năng bản thân con người, chỉ sợ Nguyên Hạo bị kích phát không những là đại chí còn có tính cách thích giết nữa.

Phi Tuyết dường như cũng có chút hoang mang với vấn đề này, trầm tư chốc lát mới nói:

- Tham dự của con người vô tận... theo ta thấy, nữ thần là muốn lợi dụng Nguyên Hạo tìm được bạn đời. Còn Nguyên Hạo muốn dùng chuyện tìm người uy hiếp nữ thần, có được chỗ lợi ích nhiều hơn?

Quách Tuân, Địch Thanh đều giật mình kinh hãi, chưa từng nghĩ tới Nguyên Hạo lại có dã tâm cuồng ngạo như vậy.

Nguyên Hạo cả thần cũng dám uy hiếp?

Người này điên rồi?

- Nhưng... Nguyên Hạo còn có nguyên do.

Phi Tuyết nhìn Dịch Thanh, lại dời ánh mắt đi, trên mặt tựa hồ có phần phiền muộn:

- Nghe nói nữ thần tuy giúp người có được thần thông, nhưng không hoàn toàn tín nhiệm người nhờ vả, do đó cuối cùng muốn con người lập ước thề. Năm đó Đoàn Tư Bình vì chưa hoàn thành ước thề, cho nên bị lời thề cản trở, mất đi người con gái tình cảm chân thành.

Dịch Thanh khó hiểu tại sao Phi Tuyết luôn lặp đi lặp lại chuyện Đoàn Tư Bình mất đi nữ nhân. Thầm nghĩ hơn phân nửa nữ nhân đều là như vậy, đều quan tâm chi tiết tình cảm không đáng kể này, cho dù Phi Tuyết cũng không ngoại lệ, hỏi:

- Vậy Nguyên Hạo bị nữ thần nhờ vả, nói vậy cũng có ước thề hả?

Phi Tuyết chăm chú lặng lẽ nhìn Dịch Thanh rất lâu, trong mắt tựa hồ có ngàn vạn hàm ý.

Dịch Thanh khó hiểu, hỏi:

- Phi Tuyết, ta hỏi có sai không?

Phi Tuyết lắc đầu nói:

- Ngài hỏi không sai, ta nghĩ sai rồi.

Dịch Thanh một bụng nghi hoặc, vốn không biết câu nói này của Phi Tuyết rốt cuộc là ý gì. Hắn không có để ý tới trên mặt Quách Tuân có phần khác thường, mới định hỏi, nghe Phi Tuyết đã nói:

- Nhưng ước thề của Nguyên Hạo và Đoàn Tư Bình có chỗ khác biệt. Năm đó lúc Nguyên Hạo có được sức mạnh của thần, đồng thời vốn cũng phải kèm theo một loại nguyên rửa. Nguyên rửa đó rằng nếu ông ta không thực hiện lời hứa, thì sẽ chết sớm! Nhưng...

Dừng lại, Phi Tuyết có chút bi thương nói:

- Kết quả Nguyên Hạo có được thần lực, còn Đan Đan lại bị nguyên rửa!

Dịch Thanh chấn động, nhớ lại trước kia, hiểu rõ rất nhiều.

Chẳng trách Đan Đan còn trẻ như vậy trở nên tiêu tụy, chẳng trách Nguyên Hạo cho dù xưng bá Tây Bắc, cũng không thể trị khỏi bệnh cho muội muội. Đan Đan chờ đợi kiếp sau, vì cô sớm biết thời gian kiếp này không nhiều, Nguyên Hạo hao hết tâm tư bắt Dịch Thanh hắn, chỉ là vì để Đan Đan kiếp này không tiếc.

Vừa nghĩ tới cô gái tính cách nhiều biến đổi thoát nhìn như phức tạp, thật ra tâm tình cũng rất đơn giản, Dịch Thanh trong lòng không biết là cảm giác gì.

Quách Tuân hỏi:

- Sau đó Nguyên Hạo uy hiếp thần Hương Ba Lạp cứu lại muội muội của y?

Phi Tuyết gật đầu nói:

- Phải, Nguyên Hạo người này thật sự cuồng ngạo, thậm chí thần cũng không tin. Cho rằng mình mới là thần, là Đế Thích Thiên, là Cách Tát Nhĩ Vương, y cho rằng mình nhất định có thể làm nữ thần khuất phục. Kết quả... ông ta thua rồi.

Phi Tuyết nói bình thần, nhưng trong bình thần, không biết có bao nhiêu tiết tấu kinh động lòng người lặp đi lặp lại.

Dịch Thanh nhớ lại chuyện cũ, chỉ cảm thấy bí ẩn trong lòng dần dần tháo giải rất nhiều, lại nhớ tới một nghi hoặc, nói:

- Vậy cô... tại sao muốn gả cho Nguyên Hạo chứ?

Vấn đề này, Dịch Thanh tuy là không có ý định hỏi, nhưng thật sự cũng nghi hoặc rất lâu.

Trong mắt Phi Tuyết tựa hồ có ánh sáng vừa hiện, quay đầu nhìn Dịch Thanh, một lát sau dời ánh mắt đi:

- Nguyên Hạo vẫn muốn cứu Đan Đan, còn muốn mượn lực của ta thuyết phục nữ thần. Nhưng sau đó Đan Đan chết rồi, ông ta cảm thấy ta vô dụng rồi.

Địch Thanh thầm nghĩ Nguyên Hạo tuy tàn nhẫn hiếu sát, nhưng đối với Đan Đan quả thật tình cảm chân thành. Chắc là Nguyên Hạo cảm thấy, dưới thiên hạ này, chỉ có Đan Đan đối với ông ta mới là tình huynh muội chân thật nhất. Nguyên Hạo tuy suy nghĩ nghịch thiên, nhưng điện Thiên Hòa biến đổi lớn làm Nguyên Hạo tự thân khó bảo toàn. Nguyên Hạo tuy mai phục A Nan Vương đánh trả một đòn chí mạng, nhưng cuối cùng khó thoát khỏi kiếp số, cũng không thể cứu lại Đan Đan.

Nghĩ tới một vấn đề nghi hoặc này, Địch Thanh hỏi:

- Vậy... cô đồng ý đề nghị của Nguyên Hạo đi Hương Ba Lạp là vì cái gì? Trước đây, cô còn tìm ta đi đến một nơi, chính là Hương Ba Lạp? Lúc đó cô dẫn ta đi làm gì?

Phi Tuyết lặng xuống, không nói lời nào.

Địch Thanh biết tính tình của Phi Tuyết, nếu chuyện Phi Tuyết không muốn nói, hỏi thế nào cũng sẽ không nói, trong lòng nghi hoặc càng tăng thêm. Đối với việc giữa Phi Tuyết và nữ thần rốt cuộc có liên quan gì rất là kỳ quái. Nhưng sợ Phi Tuyết cứ như vậy không nói, vội mở rộng vấn đề nói:

- Tất cả mọi chuyện ở Hương Ba Lạp xảy ra hôm qua, giải thích như thế nào chứ?

Phi Tuyết rất nhanh trả lời, trong giọng nói mang chua xót nói không ra:

- Vì Phi Ứng tìm được bạn đời của nữ thần.

Địch Thanh, Quách Tuân đều ngẩn ra, cùng kêu lên:

- Sao có thể thế này?

Nghĩ Đoàn Tư Bình, Tào Nhân Quý, Nguyên Hạo, Cốc Tư La và Chân Tông Triệu Hằng, nhân vật nào không phải là tiếng tăm lừng lẫy. Những người này dùng sức lực cả đời cũng không thể tìm được bạn đời của nữ thần, Phi Ứng có khả năng gì tìm được còn mạnh hơn họ?

Phi Tuyết nghiêm nghị nói:

- Phi Ứng cụ thể tìm được như thế nào, ta cũng không được biết. Nhưng đây có lẽ chính là vận mạng đấy.

Nhìn Địch Thanh, Phi Tuyết nói:

- Lúc ta phiêu du khắp nơi, nghe nói Thiểm Tây loạn phỉ học Ngũ Long, trải nghiệm Giọt Lệ. Ngũ Long ngược lại cũng thôi rồi, nhưng người biết Giọt Lệ rất ít. Ta nghĩ bọn họ có thể có liên quan với Hương Ba Lạp, thì lập tức tìm kiếm. Sau khi ở sa mạc gặp được Phi Ứng, cảm giác y biết rất nhiều về Hương Ba Lạp, do đó liền thương nghị với y, cùng đi gặp nữ thần... Thật ra ta định tìm Dã Lợi Trảm Thiên đi, nhưng ta phát hiện y rất có dã tâm... chỉ sợ y không thật tâm đi giúp nữ thần.

Quách Tuân chân mày vừa động, bỗng nhiên ngắt lời nói:

- Ta hiểu rồi, chẳng lẽ là như vậy?

Y đột nhiên lẩm bẩm nói, Phi Tuyết và Địch Thanh đều mở miệng đồng thanh hỏi:

- Rốt cuộc là thế nào?

Quách Tuân trầm ngâm nói:

- Địch Thanh, đệ nên biết Phi Ứng chính là Quách Mạc Sơn?

Thấy Địch Thanh gật đầu, Quách Tuân nói:

- Nhưng người ngày võ nghệ vốn bình thường. Năm đó ở trận chiến thung lũng Phi Long mất tích khó hiểu, sau đó tạo phản, xây dựng giáo Di Lặc, học Ngũ Long, trải nghiệm Giọt Lệ. Ta phụng chỉ bình định, bọn chúng đầu sao chỉ là một đám ô hợp, cuối cùng bị quân Tống đánh tan. Nhưng đám người Quách Mạc Sơn, Vương Tắc, Trương Hải vẫn thoát mạng.

Địch Thanh biết những chuyện này là nhiều năm trước, nghe Quách Tuân nhắc lại, trong đầu có ánh sáng chợt lóe:

- Võ nghệ của Phi Ứng hôm nay đột nhiên tăng mạnh, y có thể đạt được bước tiến ngày hôm nay, chẳng lẽ vì do Ngũ Long?

Trong lòng thầm nghĩ:

- Trên đời này rốt cuộc có mấy Ngũ Long chứ?

Quách Tuân lắc đầu nói:

- Ta cảm thấy không phải vậy, có thể y lúc đó gặp được bạn đời của nữ thần. Đệ còn nhớ không, lúc gần thung lũng Phi Long, có một hỏa cầu lớn từ trên trời giáng xuống, đâm thủng một lỗ rất sâu trên đất.

Địch Thanh từng nghe Quách Tuân, Diệp Tri Thu nói qua chuyện này, kinh ngạc nói:

- Hỏa cầu đó... chẳng lẽ chính là bạn đời của nữ thần.

Đối với loại chuyện quỷ dị thế này, hẳn nhất thời suy nghĩ không ra.

Thần tiên... Hỏa cầu? Tại sao bạn đời của nữ thần phải qua hơn trăm năm, mới từ trên trời giáng xuống thung lũng Phi Long?

Chẳng lẽ đây chính là một ngày trên trời trong truyền thuyết, bằng trăm năm dưới nhân gian?

Nữ thần này đã xuống nhân gian sớm một ngày, còn bạn đời của bà ấy ở trên trời chậm trễ một ngày, qua trăm năm mới tới đây?

Địch Thanh không thể tưởng tượng, nhưng ngoài cái này ra, thật sự không thể giải thích tại sao tình hình như vậy.

Vừa nghĩ tới nữ thần vì đợi bạn đời lại cô độc chờ đợi lâu cả trăm năm, Địch Thanh trong lòng đã nảy sinh đồng cảm.

Quách Tuân rõ ràng cũng không bỏ qua, nhưng đã có định luận:

- Theo ta đoán, Phi Ứng rõ ràng là bị bạn đời của nữ thần đó nhờ vả, mà một nửa kia của nữ thần rõ ràng cũng kích phát năng lực tìm ẩn con người, họ muốn Phi Ứng làm việc, đương nhiên sẽ cho Phi Ứng lợi ích. Còn Phi Ứng hao phí hết tâm tư tìm Hương Ba Lạp, đương nhiên cũng là vì duyên cớ của việc bị người ta nhờ vả.

Địch Thanh thở dài một hơi, thầm nghĩ lời nói của Quách đại ca dựa trên lý lẽ mà nói thông suốt. Chẳng trách Phi Ứng năm đó mang ra một vật có vàng sáng, nói cái gì ta mang nó đến, thì ra là ý này. Nghĩ tới cái vấn đề lớn nhất, Địch Thanh lập tức hỏi:

- Vậy Phi Ứng tìm được bạn đời của nữ thần, tại sao ngược lại... ngược lại bộ dạng thế kia?

Kết cuộc thê thảm của Phi Ứng, Địch Thanh nghĩ tới, đều là lòng có ưu tư. Cơ thể biết thành xương cốt, xương cốt hóa thành tro, chẳng lẽ báo đáp của nữ thần cho Phi Ứng là thế này? Phi Ứng thành tiên rồi? Nhưng xem tình hình lại không giống.

238. Chương 479: Thoát Vây (3)

Phi Tuyết trầm tư một lát, nói:

- Ta cũng hiểu rồi.

Lần này đến lượt Địch Thanh, Quách Tuân dị khẩu đồng thanh hỏi:

- Cô hiểu cái gì?

Phi Tuyết nói:

- Phi Ứng, đang gạt nữ thần, do vậy đã gặp báo ứng.

Khóe miệng nở nụ cười châm chọc:

- Nhưng nữ thần cũng gạt y, thì ra... thần cũng có thể gạt người.

Biết Dịch Thanh rất là khó hiểu, Phi Tuyết nói:

- Năm đó ta và Phi Ứng thật sự vào Hương Ba Lạp, nhưng Phi Ứng nói với nữ thần, y biết một chút chuyện về bạn đời của nữ thần, như Ngũ Long, Giọt Lệ. Nhưng muốn tiến một bước tìm kiếm người đó, còn phải cần thời gian và năng lực. Dựa theo các ngài nói, Phi Ứng thật sự đã biết trước sự rơi xuống của bạn đời nữ thần, nhưng y không muốn để bọn họ gặp nhau. Phi Ứng giống như Nguyên Hạo, đều là muốn mượn cơ áp chế nữ thần, thu lấy thần lực.

Dịch Thanh á khẩu không nói, khó mà tưởng tượng Phi Ứng cũng đã tâm bình bực như vậy.

Quách Tuân nhẹ giọng nói:

- Thì ra là vậy, nhưng kỳ thực cũng là báo ứng bình thường của con người. Dục vọng quyền lực dính vào người, có những người có thể không màng đến, nhưng càng nhiều người chỉ biết si mê với cái này. Phi Ứng từ một cầm quân bình thường trở thành năng lực phi phạm, khó tránh khỏi lòng tin bành trướng. Có lẽ y cảm thấy, đây là cơ hội y lưu danh sách sử, nhưng y bị ta đánh bại, lại cảm thấy năng lực vẫn không đủ, hận năng lực mà nam thần tiên kia cho y không đủ, lại muốn đi tìm chỗ nữ thần kia để thu được năng lực.

Dịch Thanh nghe đến đó, đối với loại hành động kỳ quái của Phi Ứng đã rõ tám phần. Nhớ tới lúc ở sa mạc, nhìn thấy Phi Ứng ngạo mạn không chịu nổi, ngược lại cảm thấy Quách Tuân phân tích lòng người rất là sắc bén.

- Sau đó thế nào.

Dịch Thanh liền hỏi.

Phi Tuyết bình tĩnh nói:

- Nữ thần nghe Phi Ứng nói, liền nói năng lực của mình đã có hạn, nhất định đạt được Thiên Huyền Thông mới có thể để Phi Ứng đạt được thêm một bước thần thông. Do đó Phi Ứng mới thương nghị với ta, đi tìm Cốc Tư La lấy cái Thiên Huyền Thông đó, chuyện sau đó, ngài cũng biết rồi.

Dịch Thanh nghĩ trước nghĩ sau, nói:

- Phi Ứng tin lời của nữ thần, vốn lập kế hoạch đạt được một phần của Thiên Huyền Thông mà đàm phán với Cốc Tư La, nhưng bị ta phá hoại, y đến tương cứu, không phải cứu ta, là đang cứu cô.

Nhìn Phi Tuyết chậm rãi gật đầu, Dịch Thanh lại nói:

- Y không có được Thiên Huyền Thông, nhưng vẫn muốn có được thần lực, có lẽ muốn đổi loại phương thức sinh tồn, lúc này mới lần vào Khiết Đan tham gia vào mưu phản. Có lẽ y đã tâm bình bực, một lòng chỉ muốn dựa vào bản lĩnh bản thân dành được công danh. Nhưng chuyện mưu phản thất bại, y có thể vô ý biết được Da Luật Hỉ Tôn đó cũng có hứng thú với Hương Ba Lạp, lúc này mới đầu nhập vào Da Luật Hỉ Tôn. Da Luật Hỉ Tôn từ lâu đã bất mãn với Nguyên Hạo, mưu đồ Hương Ba Lạp, là như vậy mới liên hệ Thiện Vô Úy, thừa dịp Nguyên Hạo cường lực trấn áp phản loạn trong nước, các tộc vô cùng bất mãn, bố cục ám sát Nguyên Hạo. Thiện Vô Úy mang Thiên Huyền Thông, Da Luật Hỉ Tôn mang Phi Ứng vào Hương Ba Lạp. Thiện Vô Úy muốn làm Tán Phổ, Da Luật Hỉ Tôn không chừng muốn làm hoàng đế...

Nghĩ tới lúc ban đầu gặp Da Luật Hỉ Tôn, Dịch Thanh suy đoán:

- Cái suy luận này không chắc chính xác, nhưng Da Luật Hỉ Tôn rõ ràng cũng có nguyên do muốn vào Hương Ba Lạp. Và chỉ có Phi Ứng cho rằng thông minh nhất, gạt được tất cả mọi người, hy vọng mượn Thiên Huyền Thông đạt được thần lực càng mạnh?

Dịch Thanh hỏi nhiều, kỳ thực nghĩ được cũng nhiều, rất nhiều chuyện hắc đã gắn kết nhau, tự thuật một lần, kỳ thực cũng đoán trúng tâm tư của đám người Da Luật Hỉ Tôn đó.

Phi Tuyết suy nghĩ hồi lâu mới nói:

- Ngài nói đều đúng, ngài là người thông minh... Nhưng...

Muốn nói cái gì, cuối cùng kìm chế mạnh mẽ, nói:

- Nhưng Phi Ứng chưa từng nghĩ qua, nữ thần cũng đang gặt y. Ta bây giờ mới hiểu, nữ thần sớm biết Phi Ứng đã tìm được bạn đời của bà ấy, lấy về Thiên Huyền Thông, chẳng qua làm chuẩn bị để rời đi! Bà ấy quá nhiều lần thất vọng người đời, chắc chắn cũng có thể sử dụng tâm cơ. Ta thật không ngờ, nữ thần cũng gặt người! Lúc ta thấy Phi Ứng tiếp cận vàng sáng, thì cảm thấy không ổn, mới bảo ngài kéo y ra, nhưng không có năng lực gì có thể cứu vãn. Phi Ứng xương cốt hóa thành tro, không cần hỏi, đó là trừng phạt của nữ thần dành cho y.

Địch Thanh chấn động, hai nắm tay nắm chặt:

- Nữ thần sớm biết? Vậy bạn đời của bà ấy ở đâu? Bọn họ rời khỏi, là đi đâu?

Phi Tuyết buồn bã nói:

- Bạn đời của bà ấy, nói không chừng đang ở trong quả cầu trong tay Phi Ứng... Phi Ứng lại cho rằng đó chỉ là một tín vật, do đó vẫn cho rằng có thể áp chế nữ thần. Bọn họ rời khỏi, đương nhiên là về trời rồi.

Địch Thanh rất là kinh ngạc, nhớ tới Phi Ứng lúc đó quả thật cầm một quả cầu, nhưng quả cầu đó làm sao có thể hóa thành một người chứ?

Phi Tuyết biết Địch Thanh khó hiểu, nói:

- Trong truyền thuyết, thần tiên có thể biến thân vô số, có thể ẩn trong quả cầu, cũng không có gì là lạ. Ấy... Ta cũng không ngờ tới điều này.

Trong lời nói, có ý buồn chán nói không ra lời.

Cuối cùng Địch Thanh nghe hết tất cả, hiểu được nội tình, cũng buồn bã.

Nhớ tới năm đó Phi Tuyết nhắc tới một câu chuyện rất là xa xưa, từng nói:

- Biết có lợi ích gì chứ?

Mãi tới bây giờ, Địch Thanh mới hiểu ý của Phi Tuyết.

Biết có lợi ích gì?

Biết rồi không thể cứu vãn!

Hương Ba Lạp không còn nữa, thần tiên đi rồi, thậm chí ngay cả cơ hội hắc nói một câu với thần tiên cũng không có. Không có Hương Ba Lạp, hắc còn làm thế nào để cứu Vũ Thường? Không có Hương Ba Lạp, chờ đợi của hắc mấy năm nay, thì ra chỉ là hoa trong gương, trăng trong nước, ảo ảnh...

Nghĩ đến đây, lòng đau như dao cắt, lòng đang rơi lệ, cũng đang chảy máu...

Địch Thanh đứng ở đó, cũng không động dậy nữa, trên mặt đờ đẫn thương tâm đó tuy chưa rơi lệ, nhưng so với rơi lệ còn đau khổ hơn gấp trăm lần.

Phi Tuyết nhìn Địch Thanh, trong mắt đột nhiên có nước mắt, người con gái có linh tính này, rõ ràng đã cảm nhận được ưu thương của Địch Thanh, nhưng tại sao cô thoát nhìn còn bị thương hơn Địch Thanh?

Cô vì Hương Ba Lạp bên ba khắp nơi, rốt cuộc là vì cái gì?

Cô nói ra quá nhiều quá nhiều chân tướng, nhưng tại sao duy chỉ có chuyện của mình không có nói ra?

Cô quay đầu đi, không muốn để bất cứ ai nhìn thấy lệ trong mắt của cô, trầm lặng không biết bao lâu, nhẹ nhàng nói một câu:

- Thần tiên đi rồi, nhưng ngài vẫn có thể cứu lại Dương Vũ Thường!

Ngài còn có thể cứu lại Dương Vũ Thường!

Câu nói này giống như tiếng sấm vang bên tai Địch Thanh, Địch Thanh thân hình dao động, một tay nắm lấy tay Phi Tuyết, khàn giọng nói:

- Cô nói cái gì?

Cho dù Quách Tuân cũng khó mà tin lời nói nghe được, rung giọng nói:

- Là thật?

Y vẫn đang bôn ba vì Dịch Thanh, sau khi biết thần tiên đi rồi, nhìn thấy Dịch Thanh buồn bã, kỳ thực trong lòng y buồn bã không kém gì Dịch Thanh. Nghe thấy Phi Tuyết lại nói còn có thể cứu Dương Vũ Thường, làm sao có thể không làm Quách Tuân vui mừng như điên?

Phi Tuyết cúi đầu nhìn tay của Dịch Thanh, im lặng không nói. Lúc này Dịch Thanh mới phát hiện thất lễ, chỉ sợ nắm đau tay Phi Tuyết, vội buông lỏng ngón tay, xin lỗi nói:

- Phi Tuyết, ta không phải là có ý, cô.. đừng trách, làm sao cứu Vũ Thường chứ?

Phi Tuyết tiếp tục đi về phía trước, tiếng bước chân nhẹ nhàng dưới lòng đất tĩnh mịch, ít nhiều có chút cô đơn.

- Ngài còn nhớ ta bảo ngài giữ cái hộp đó chứ?

- Nhớ, đương nhiên là nhớ, đó là cái gì?

Dịch Thanh vội từ trong ngực lấy ra cái hộp đẹp đẹp. Lúc đó Hương Ba Lạp hỗn loạn một trận, chỉ có Phi Tuyết quỳ giống như cầu khải cái gì, sao đó bay tới cái hộp này.

Cái hộp này cuối cùng có huyền cơ gì, cái hộp này có thể cứu Vũ Thường? Giữa lúc Dịch Thanh hoang mang, nghe Phi Tuyết nói:

- Đây là món đồ cuối cùng nữ thần để lại, cái hộp này có sức mạnh thần kỳ, có thể cứu một người, chỉ cần người đó không chết.

Dịch Thanh nắm chặt cái hộp đó, lại sợ nắm hư, kinh hãi nói:

- Thật sao?

Giấy khắc đó hẳn vừa mừng vừa lo, không có để ý tới Quách Tuân biến sắc, cũng không để ý tới ưu thương trên mặt Phi Tuyết càng sâu thêm.

- Làm sao cứu?

Quách Tuân mở miệng nói.

Phi Tuyết nói:

- Vấn đề này không phải lúc, bây giờ không nên nghĩ làm sao cứu, mà nên nghĩ làm thế nào ra ngoài mới đúng!

Quách Tuân bị bí mật của Hương Ba Lạp thu hút, lúc này mới ý thức được vẫn còn dưới lòng đất, trong lòng cười khổ. Biết Phi Tuyết nói không sai, ba người có thể sống sót ra ngoài hay không cũng là vấn đề, bây giờ bàn luận làm sao cứu Dương Vũ Thường hơi quá sớm.

Dịch Thanh tinh thần chấn động, nghe Vũ Thường còn có thể cứu, lập tức nghĩ tới tình cảnh trước mắt, hẳn cũng biết ra ngoài rất khó. Hẳn tuy có thể không cần mạng, nhưng vì ba người Quách đại ca, Phi Tuyết và Dương Vũ Thường, hẳn đánh vỡ đầu cũng nghĩ ra cách.

Tâm tư hỗn loạn, ba người vẫn bước chân không ngừng, con đường này giống như vô cùng vô tận, không có chỗ tận cùng.

Quách Tuân hoảng sợ dưới Hương Ba Lạp, còn có loại con đường thâm thúy này, thực tại không biết cái này thông tới đâu, nhưng cảm giác địa thế đi bằng phẳng, không có dấu hiệu đi lên.

Cuối cùng Phi Tuyết ngừng bước, lẩm bẩm:

- Có chút kỳ quái...

239. Chương 480: Thoát Vây (4)

Địch Thanh đối với Hương Ba Lạp nghi vấn rất nhiều, nhưng lúc gặp chạy nạn, ngược lại suy nghĩ tình huống. Thấy Phi Tuyết nhìn dưới đất, Địch Thanh trong lòng hơi động, nói:

- Quách đại ca, dạ minh châu của đại ca cho đệ mượn dùng.

Hắn từ trong tay Quách Tuân cầm lấy dạ minh châu, chiếu xuống đất, xem một hồi, nói:

- Quả thật có chút kỳ quái.

Quách Tuân cũng đang nhìn ở đó, chỉ thấy phía trước lõm xuống một con đường, trên con đường đó là chút đá vụn, hỏi:

- Có gì kỳ quái?

Địch Thanh tiến lên mấy bước, để ý quan sát đá vụn đó nói:

- Quách đại ca, Phi Tuyết, tảng đá này không có góc cạnh, rất giống như bị nước bào mòn.

Quách Tuân gật đầu, lập tức tỉnh ngộ:

- Trong đây vốn có đường sông? Tảng đá đó cũng giống đá cuội trong sông, rõ ràng là trước đây không ngừng bị nước chảy bào mòn. Nếu đã có nước chảy, thì có đường sông.

Phi Tuyết có linh tính người thường khó có được, chẳng lẽ cô cho rằng, đường sông có thể thông lên mặt đất?

Địch Thanh phản chấn nói:

- Trong này không có nước, hơi nước lại nặng, có thể là vì nước chảy có cửa ra. Mà cửa ra này, rất có thể sẽ thông lên mặt đất hoặc miệng hồ.

Quách Tuân trầm nghĩ, chỗ hướng nước chảy đi. Trong này đã là dưới đất, cho dù có cửa ra, cũng không thể xông tới mặt đất được? Càng không có nghe nói xung quanh Đôn Hoàng này có nước hồ gì, nếu là thông ra nước giếng, ngược lại còn có thể, nhưng chắc chắn là không đường ra. Tuy suy nghĩ thế này, nhưng biết rất nhiều chuyện chỉ có thử qua mới biết.

Đang lúc chìm ngập vào suy nghĩ, sắc mặt Phi Tuyết đột nhiên thay đổi.

Địch Thanh cũng để ý tới khác thường của Phi Tuyết, thấp giọng nói:

- Phi Tuyết, sao vậy?

Phi Tuyết thân thể mềm mại khẽ run, nói:

- Tiếng nước, có tiếng nước...

Khi nói có ý sợ hãi, một tay nắm lấy cánh tay của Địch Thanh.

Địch Thanh trầm nghĩ:

- Có tiếng nước, sợ gì chứ? Nhưng ý niệm vừa mới chuyển, trên mặt cũng mang ý kinh hãi, Quách Tuân cũng là sắc mặt thay đổi.

Bọn họ đều nghe được tiếng nước.

Tiếng nước đó lúc đầu nghe hơi nhỏ, nhưng trong nháy mắt, đã mãnh liệt lên, như phần nộ kinh hãi, gào thét mà đến.

Tiếng gào thét đó, nhanh chóng tràn ngập cả dưới đất, ba người không tự chủ được quanh người đều đang chấn động, liền ngay sau đó chính là một luồng khí lạnh vọt tới ập vào mặt. Phi Tuyết gọi:

- Đi theo nước, không được kháng cự.

Cô chỉ nói một câu, một cơn sóng ngầm đánh tới, cô lao đảo một cái, lui lại phía sau.

Địch Thanh kinh hãi, không ngờ trong này sao có thể đột nhiên xông ra một nguồn nước lớn, mới vừa muốn nắm lấy Phi Tuyết, thì bị nước lớn đánh vào ngực, xông ra ngoài.

Nhưng cho dù hần nhanh chóng xông ra ngoài, một tay vẫn nắm lấy bàn tay của Phi Tuyết, xiết chặt như quần quýt si mê.

Địch Thanh muốn gọi Quách Tuân, nhưng tiếng nước kinh thiên động địa rít gào, người trong nước, giống như muối bỏ vào biển, vô cùng nhỏ bé. Hần chỉ có thể nắm chặt bàn tay của Phi Tuyết, hơi khép đôi mắt, buông lỏng hơi thở, theo nước mà đi.

Phi Tuyết nói không sai, theo nước mà đi. Nguồn nước này đến kỳ quái, nhưng tất có đầu nguồn, lúc này phản kháng vô ý, chỉ bằng theo nước mà đi, xem rốt cuộc đi tới đâu.

Nguồn nước tích tụ uy lực thiên địa đó, mệnh môn cuộn cuộn vọt lên trước, kích động không ngừng. Địch Thanh sớm đã dùng khí lực toàn thân ôm lấy Phi Tuyết, chỉ cảm thấy thân hình không ngừng bị tảng đá va chạm, đau đớn nói không ra.

Nhưng hần không oán không hận.

Không biết bao lâu, Địch Thanh cả người đã chết lặng, ý thức dần dần hôn mê. Trong hôn mê, có cảnh tượng bỗng dưng tia thiểm điện xuất hiện, cảnh tượng đó trong lạ lắm mang phần quen thuộc.

Không đợi suy nghĩ, thì nghe thấy tiếng “ầm” vang lên, trước mắt ngũ quang thập sắc, có sắc thái rực rỡ.

Đây là đâu, là tiên cảnh... hay là nhân gian?

Địch Thanh không thể kháng cự, thì cảm giác từ khoảng không rơi xuống. Chẳng lẽ, bọn họ bị nguồn nước lớn cuốn tới địa ngục A Tỳ, rơi vào chỗ sâu vô biên?

Địch Thanh gắng gượng mở hai mắt, chỉ kịp nhìn Phi Tuyết trong lòng, đang thấy Phi Tuyết cũng đang nhìn hần.

Trên mặt Phi Tuyết không biết là nước hay nước mắt, nhưng vẫn đang nhìn hần, chưa bao giờ nhắm.

Đôi mắt sáng rực thâm thúy đó, như tam sinh giằng co, nhân duyên kiếp trước, xuyên qua con người trong suốt, hần chỉ nhìn thấy có một nam một nữ khấu lạ, nói:

- Ta Đoàn Tư Bình.. Đường Phi Tuyết không cầu cùng sinh, nhưng cầu cùng tử, đời đời kiếp kiếp, tình này không đổi.

Còn chưa dứt lời, hần đã nặng nề rơi xuống mặt đất, chỉ cảm thấy xương cốt muốn bị nát vụn. Trong tiếng kêu to, miệng phun ra máu tươi, cứ như vậy ngất đi.

Hôn mê giống như chốc lát, lại giống như vĩnh hằng.

Trong hôn mê Địch Thanh đột nhiên nghe thấy có người đang hô:

- Địch tướng quân... Địch tướng quân

Âm thanh không ở đâu, mà ở ngay bên tai.

- Ta đang ở địa phủ? Sao có thể có người gọi ta Địch tướng quân? Chẳng lẽ... là huynh đệ chết đi gọi ta?

Trong thoáng chốc cuối cùng Địch Thanh mở mắt ra. Ánh vào trong mắt là khuôn mặt cực kỳ kinh tởm, trên mặt đó mù một con mắt, mũi bị cắt bỏ một nửa, mặt đầy hung tợn, thoạt nhìn so với đầu trâu mặt ngựa còn xấu xí hơn mấy phần.

Địch Thanh trước là có chút hoảng sợ, giây lát lại cười lên:

- Triệu Minh, sao lại là ngươi?

Người trước mắt đó chính là Triệu Minh. Triệu Minh từng tới Hương Ba Lạp, may mắn thoát ra. Lúc đó Địch Thanh vì Triệu Minh thậm chí không tiếc trở mặt với Hàn Kỳ, sau đó Triệu Minh khẳng khái một mực đi theo Địch Thanh, vẫn hoạt động gần Sa Châu, tìm kiếm bí mật của Hương Ba Lạp.

Trên mặt Triệu Minh nở nụ cười vui mừng, nói:

- Địch tướng quân, ngài tỉnh rồi, ngài tỉnh rồi thì tốt.

Mặt y tuy là xấu xí, nhưng trong mắt lộ ra ý thân thiết còn thân hơn người thân.

Địch Thanh giãy giụa nhìn, thấy mình ở trong lều trưởng, hơi kinh hãi, hỏi:

- Phi Tuyết đâu? Quách Tuân Quách đại ca đâu?

Hắn nhớ mình rơi xuống cũng ôm chặt Phi Tuyết, Phi Tuyết làm sao có thể không thấy?

Triệu Minh vội nói:

- Địch tướng quân, đừng vội. Phi Tuyết và Quách tướng quân đều vô sự, bọn họ đang ở bên ngoài.

Lời còn chưa dứt, thì Địch Thanh đứng dậy, xông ra ngoài lều, trong mắt hắn có chút run sợ, nhớ tới chuyện rất quan trọng còn muốn hỏi Phi Tuyết.

Vọt ra ngoài lều, ánh mặt trời lên cao, xung quanh cỏ cây hỗn tạp sinh sống, nhìn xa núi non chập chùng, trời quang hàn bích.

Thì ra hắn ở trong núi, hắn làm sao có thể tới trong núi?

Hắn nhìn thấy xa xa phía sườn núi đang đứng mấy người, mơ hồ là dáng vẻ của Quách Tuân, Phi Tuyết. Địch Thanh thở dài, mới cảm giác cuối cùng thoát ra khỏi địa ngục. Khắp người hắn không chỗ nào là không đau đớn, nhưng hoàn toàn bất chấp, sải bước đi tới.

Sườn núi mấy người phát hiện Địch Thanh, nhanh đi qua. Người đầu tiên chính là Quách Tuân, mặt Quách Tuân có ý vui mừng, nắm lấy tay của Địch Thanh nói:

- Địch Thanh, chúng ta đều đang sống.

Chúng ta đều đang sống, đây đã là hạnh phúc lớn nhất.

Địch Thanh chính là cho rằng như vậy, ánh mắt hắn vội vàng nhìn qua Phi Tuyết, muốn mở miệng hỏi điều gì, đang lúc gặp đôi mắt trắng đen rõ ràng đó đã nhìn qua.

Địch Thanh trong lòng muôn vàn lời nói, nhất thời đều nuốt trở vào, nhìn thấy Phi Tuyết bình tĩnh như tuyết, lúng túng nói:

- Cô vẫn khỏe chứ?

Phi Tuyết bình tĩnh như trước, nói:

- Rất khỏe?

Địch Thanh bờ môi mở động hai cái, cuối cùng chỉ nói:

- Vậy tốt...

Hắn muốn nói cái gì, chính hắn cũng không biết. Hắn tâm tình như mơ, kỳ thực muốn hỏi Phi Tuyết một chuyện cực kỳ quan trọng, nhưng chuyện đó ngẫm nghĩ cùng là hoang đường không chịu nổi, Địch Thanh trong lòng cho rằng không thể. Thấy Phi Tuyết bình tĩnh như vậy, hắn chỉ cho rằng là ảo giác của mình.

Nhưng ảo giác làm sao mỗi lần lại một rõ hơn?

Nghe bên cạnh có người nói:

- Địch tướng quân, các người đại nạn không chết, tất có hậu phúc. Ngài tỉnh lại thì tốt, chúng ta đang nghiên cứu làm sao vào lại Hương Ba Lạp.

Vào lại Hương Ba Lạp? Địch Thanh có chút ngỡ ngàng, vào lại Hương Ba Lạp làm cái gì? Quay đầu nhìn qua, nhìn thấy một gương mặt rất trẻ, người đó đang nhìn Địch Thanh, giống như đã quen biết trước, nhưng trong ấn tượng của Địch Thanh không có thấy qua người này. Nhưng tại sao cho rằng, cảm giác người trước mặt này có chút quen mặt.

Bên cạnh có người nói:

- Địch Thanh, đây là Tào quốc cữu, ngươi không nhận ra sao?

Người nói đó lông mày như kiếm, chính là Diệp Tri Thu.

Địch Thanh giật mình kinh hãi, nhìn người trẻ tuổi đó:

- Ngài là Tào quốc cữu, sao ngài vẫn còn trẻ như vậy?

Hắn đương nhiên biết Tào quốc cữu, Tào quốc cữu chính là Tào Dật, đệ đệ của Tào hoàng hậu năm đó. Người này có chứng bệnh già sớm, cũng luôn tìm Hương Ba Lạp. Sau đó Tào hoàng hậu còn hỏi chuyện Tào Dật với Địch Thanh, cho rằng Tào Dật sớm đã chết rồi, nào ngờ tới đây Tào Dật lại trở nên trẻ ra.

Tào Dật nhìn Địch Thanh, trong mắt cũng lóe lên ý vui mừng, cười:

- Địch tướng quân, ta không phải trở nên trẻ. Ta vốn chính là trẻ như vậy, nói ra rất dài...

Quách Tuân ngắt lời nói:

- Nói ra rất dài, nhưng phải nói đơn giản cũng dễ. Địch Thanh, Tào quốc cữu chính là ẩn vào Sa Châu, dùng thời gian nửa năm, mua chuộc nhà bếp, được Triệu Minh giúp đỡ, lẫn vào trong quân Hạ, làm một đầu bếp.

Địch Thanh biết Triệu Minh sớm cùng một số người của bộ Phụng Minh lẫn vào Hương Ba Lạp, âm thầm thâm dò tin tức Hương Ba Lạp, nhưng cuối cùng không có tiến triển. Không biết đường đường một Quốc cữu không ngờ cũng làm như vậy.

Quốc Tuân lại nói:

- Nhưng lúc đầu bếp này trong núi gánh nước làm cơm, trong vô ý phát hiện một loại thảo dược, sau khi ăn xong, lại trị khỏi bệnh, đệ nói thần kỳ không?

Tào Dật thở dài:

- Hay đấy, những việc trải qua của ta bị ngài nói rồi, quả thật bình thản như nước.

Y đang thở dài, nhưng trong mắt cũng mơ hồ có ý tự đắc.

Địch Thanh nhìn Quách Tuân, lại nhìn qua Tào Dật, ngược lại quả thật cảm giác không thể tưởng tượng, cảm khái nói:

- Có lẽ đây chính là số mạng sao?

Quách Tuân cười, thái độ kiên định nói:

- Không sai, đây chính là số mạng, chúng ta đều sống sót ra tới đây, cái này chứng tỏ số mạng chúng ta không hẳn cùng đường!

240. Chương 481: Thoát Vây (5)

Nhìn Địch Thanh rất là hoang mang, Quách Tuân giải thích nói:

- Chúng ta làm sao ra khỏi xem ra tuy thần kỳ, nhưng số mạng đã ấn định. Đệ còn nhớ không, lúc trước sau khi Triệu Minh tới Hương Ba Lạp, từng ở núi Tam Ngưu thấy được một thác nước.

Địch Thanh đương nhiên biết chuyện này, nói:

- Nhưng sau đó Triệu Minh thoát ra, thác nước đó cũng khô liền.

Bỗng nhiên hai mắt sáng lên, Địch Thanh khó có thể tin nói:

- Chẳng lẽ chúng ta theo thác nước đó mà vọt ra?

Mắt Quách Tuân lộ ra ý khen ngợi, nói:

- Đúng vậy, có thể ông trời có mắt, không muốn để chúng ta chết. Thác nước dưới lòng đất đó lại thông tới dưới Hương Ba Lạp, lần này vì đám người Triệu Minh vào Hương Ba Lạp gây nên đoạn tuyệt, nhưng trong có đường nước. Lần này Hương Ba Lạp kịch biến, không ngờ lại kích phát nguồn nước tích tụ dưới lòng đất.

Mạch nước dưới dưới lòng đất tích tụ đã lâu, phun ra ngoài, lại đẩy mấy người chúng ta ra. Nhưng đệ vẫn bảo vệ Phi Tuyết, bị chút trọng thương, ta và Phi Tuyết ngược lại vô sự.

Trong lòng nghĩ rằng, tuy nói như vậy, nhưng nếu không phải Phi Tuyết tìm được hang động đá vôi dưới lòng đất đó, ba người nói không chừng đã biệt tử bên trong.

Địch Thanh không kìm được thở phào nhẹ nhõm, khẽ thở dài, nói:

- Hay, rất hay.

Quách Tuân và Phi Tuyết vô sự hẳn rất là vui, nhưng ưu thương trong lòng hẳn, ai có thể biết được? Hẳn ra ngoài rồi, lại có thể làm sao?

Nhìn lên trời cao, thấy mây trắng khoảng không nhõn nhõ, trong thần sắc Địch Thanh có chút vui mừng của sống sót sau tai nạn.

Quách Tuân nhìn Phi Tuyết, từ từ nói:

- Địch Thanh, tại sao đệ không hỏi bọn ta đang làm gì ở đây?

Địch Thanh trong lòng khẽ động, đột nhiên nhớ tới cái hộp đẹp trong hang đá vôi, gơ tay luồn vào ngực móc ra, đã không thấy nữa, không khỏi sắc mặt hơi thay đổi.

Quách Tuân chìa tay, lấy ra cái hộp đẹp đẹp đó nói:

- Ở đây, Phi Tuyết nói rồi, muốn phát huy tác dụng của cái hộp này, thì phải nhất định vào Hương Ba Lạp!

Địch Thanh lúc này mới nhớ tới, dựa theo cách nói của Phi Tuyết, muốn cứu Dương Vũ Thường, thì phải dựa vào cái hộp này, cái hộp này, chắc là nữ thần cho. Nhưng rốt cuộc làm thế nào để cứu, hẳn vẫn không biết gì cả, nhìn qua Phi Tuyết, ý mang lời hỏi, Phi Tuyết chỉ nói:

- Bây giờ chúng ta phải nghĩ cách làm thế nào vào lại.

Địch Thanh nhớ tới lúc bị nước lớn đẩy ra, vẫn còn nằm ác mộng, cuối cùng không có nói ra. Trong lòng thầm nghĩ, muốn vào Hương Ba Lạp, nhất định từ đường nước này vào, đào ngược đi vào là ổn thỏa nhất, nghĩ tới đây, hỏi:

- Trong này chắc là núi Tam Nguy hả?

Thấy mọi người đều gật đầu, Địch Thanh lấy làm lạ nói:

- Vậy làm sao chúng ta có thể nghênh ngang ở chỗ này, quân Hạ đang canh giữ đâu, đi đâu rồi?

Trên mặt mọi người đều lộ ra phần cổ quái, Quách Tuân mỉm cười nói:

- Cái này à, để Diệp bộ đầu nói rồi.

Diệp Tri Thu bên cạnh cười nói:

- Rốt cuộc huynh cho ta nói mấy câu rồi sao? Kỳ thực chuyện này theo Quách huynh nói, cũng rất đơn giản.

Địch Thanh nghe Diệp Tri Thu nói rõ điểm chính, mới biết ngọn nguồn của sự tình.

Diệp Tri Thu ở ngoài cửa động canh giữ, đúng lúc gặp Tào Dật đến tìm thảo dược, hai người gặp nhau, đều là bất ngờ. Tào Dật ngẫu nhiên trị khỏi bệnh của mình, nhưng không vội về Biện Kinh, được biết gần đây lại có cửa vào Hương Ba Lạp, không khỏi muốn vào xem, lại bị Diệp Tri Thu ngăn cản.

Lúc hai người chờ bên ngoài, đột nhiên đất rung núi chuyển, mặt đất lân cận đều đổ sụp xuống, ngay sau đó nhìn thấy một đường ánh sáng màu đỏ từ dưới đất xông ra, vút vào mây xanh.

Nếu không phải Diệp Tri Thu thân thủ nhanh nhẹn, hai người nói không chừng đều bị chôn trong đất.

Diệp Tri Thu thấy mặt đất đổ sụp, không khỏi kinh hãi, muốn tìm lại cái khe đó, sớm đã bị đất che lấp. Diệp Tri Thu nhìn tình hình, biết dựa vào năng lực một mình hoàn toàn không thể đào ra con đường, vội vàng đi tìm Triệu Minh. Hàn Tiểu cuối cùng cũng đuổi đến, cùng Triệu Minh nghe chuyện này rồi, cũng sốt ruột không kìm nổi. Quân Hạ thấy tình trạng quái dị này đều là lòng người hoang mang, Hàn Tiểu mai

phục ở trong Phượng Minh bộ trong quân Hạ rải truyền tin tức, nói Nguyên Hạo chết rồi, trong này thần linh tức giận, còn có chuyện khác thường xảy ra.

Quân Hạ vốn là tin Phật, không khỏi kinh hoàng, lại nghe thấy Nguyên Hạo chết, không ngờ lập tức giải tán.

Địch Thanh nghe đến đây, trong lòng nghĩ:

- Kỳ thực Nguyên Hạo chết, nước Hạ đại loạn, chính là cơ hội chinh phạt nước Hạ. Nhưng triều Tống hoàn toàn không có lòng thống trị thiên hạ, an vui hưởng lạc, chỉ sợ không lâu sau, thì sẽ thừa dịp này thương nghị với nước Hạ. Nếu có chiến sự, bọn họ còn có thể dùng ta. Nếu không có chiến sự, Địch Thanh ta ở trong mắt họ, đáng là cái gì? Chỉ sợ những văn thần đó bị ta đắc tội, liền nghĩ cách làm thế nào hạ gục ta rồi.

Vừa nghĩ tới đây, ý hào hứng đã rãi ròi.

Quách Tuân nghe Diệp Tri Thu nói xong, đưa ra cách trở vào Hương Ba Lạp, giống như Địch Thanh nghĩ đúng là độc nhất vô nhị. Nhưng y đưa ra cái vấn đề Địch Thanh không có ngờ tới:

- Theo Diệp Tri Thu nói, con đường ánh sáng đó cũng không lớn lắm, so với quả cầu của thung lũng Phi Long năm đó phải nhỏ hơn nhiều. Phi Tuyết nói, hai vị thần tiên đi rồi, nhưng cảnh vật Hương Ba Lạp có thể vẫn còn, cô muốn vào trong xem.

Địch Thanh sau khi nghe xong, tâm tư khê động, ngược lại cảm thấy không cần vội tuyệt vọng, nói:

- Lý tuy là như vậy, nhưng muốn đào mở đường, tuyệt không phải thời gian mấy ngày.

Tào Dật bên cạnh hô:

- Dù sao chúng ta cũng không có việc gì để làm, mấy ngày đào không vào, thì đào mấy năm, ta không tin không vào được.

Địch Thanh lấy làm lạ, thầm nghĩ Quách đại ca, Phi Tuyết, Diệp bộ đầu vì Địch Thanh ta muốn vào lại Hương Ba Lạp, không ngại cực khổ, ta rất là cảm kích. Nhưng ân tình này của bọn họ, hẳn không phải nói một lời tạ ơn đơn giản như vậy. Ngài đường đường một quốc cữu, nếu khỏi bệnh rồi, không quay về Biện Kinh hưởng phú, theo chúng tôi làm gì chứ?

Tào Dật tựa hồ nhận ra tâm tư của Địch Thanh, ưỡn mặt cười nói:

- Kỳ thực ta đại nạn không chết, ngược lại cảm thấy vinh hoa phú quý gì đều là hư không, trở về có thể thế nào? Chỗ này có thần tiên từng ở qua, nếu ta có thể vào, không chừng có thể thành tiên, đó không phải tốt hơn nhiều so với làm quốc cữu sao?

Y thần tình đây là ý khẩn thiết, giống như rất sợ Địch Thanh đuổi y đi.

Diệp Tri Thu bên cạnh thấy vậy, nói đùa:

- Bọn ta phạm phu tục tử thế này, không có cách nghĩ như ngài. Nhưng theo ta biết, người xưa thành tiên quả thật không ít, có những người già như Lý Huyền, Lã Động Tân, Trương Quả, cộng thêm Tào quốc cữu ngài, cũng có khả năng lớn đó. Nếu ngài thành tiên rồi, phải nhớ bọn ta đó.

Tào Dật cười to nói:

- Nhất định, nhất định, còn không nhanh khởi công.

Y ngược lại còn nóng vội hơn ai, lập tức làm gương cho binh sĩ vào động, tìm kiếm Hương Ba Lạp dưới lòng đất, nhìn thấy cảnh Quỷ phủ thần công dưới đất, mọi người đều ngao ngán.

Nhưng muốn một lần nữa đào vào tới chỗ Hương Ba Lạp, lại không thể làm mặt trên đổ sụp xuống, quả thật như lời Địch Thanh nói, rất phí thời gian, nhưng mọi người cũng không sợ phiền hà, cẩn thận đào móc về hướng Hương Ba Lạp.

Hôm nay, tiết trời đã lạnh, đám người Địch Thanh ra khỏi con đường nước mới thở một hơi. Hàn Tiểu tới rồi, hóa ra đào móc xem ra dễ dàng, dính đến phương diện quả thật quá nhiều. Hàn Tiểu khoảng thời gian này, lại đi Tây Bắc tìm người biết thuật thổ mộc đến.

Địch Thanh thấy Hàn Tiểu dẫn mấy người đến, trong lòng hơi vui, thầm nghĩ đám huynh đệ này đối với Địch Thanh ta thật sự như người thân rồi.

Hàn Tiểu tới trước mặt Địch Thanh, cũng không nói chuyện đào đất trước, chân mày chau lại nói:

- Địch tướng quân, lại có chiến sự rồi.

Địch Thanh ngẩn ra, kinh ngạc nói:

- Chiến sự ở đâu? Là Khiết Đan nam hạ hả?

Trong mấy ngày này, hắc tuy ở Sa Châu nhưng cũng biết không ít tin tức. Cuối cùng nước Hạ truyền ra tin Nguyên Hạo chết, nhưng nói là bị Thái tử Trữ Lệnh Ca gây thương tích, Nguyên Hạo trọng thương không khỏi bệnh, lúc này mới chết. Trữ Lệnh Ca bị Một Tàng Ngoa Bàng lấy tội phản loạn truy sát, sau đó lập con trai của Một Tàng thị Lương Phúc làm đế. Lương Phúc cũng là con của Nguyên Hạo, nhưng chỉ một tuổi, do đó đại quyền nước Hạ rõ ràng rơi vào tay Một Tàng Ngoa Bàng.

Mọi người biết kết quả này, trong lòng rất khác dị, chưa từng nghĩ sau trận chiến kinh thiên ở điện Thiên Hòa, nước Hạ lại bị tên tiểu nhân đó giành được.

Phía Khiết Đan, Da Luật Hỉ Tôn vẫn không có trở về, đương nhiên là đã chết ở Hương Ba Lạp. Da Luật Hỉ Tôn đã tâm bưng bưng, nhưng sau khi Da Luật Tông Chân đăng cơ để vị, nhốt mẹ đẻ, biết Nguyên Hạo đã chết, tựa hồ không có hưng trí tái đầu. Nghe nói y ở trong kinh cả ngày uống rượu mua vui, hình như cũng không có ý niệm thống trị thiên hạ gì.

Nguyên Hạo vừa chết, thiên hạ bình yên trở lại.

Lúc này, ở đâu có chiến sự? Cho dù là có lưu dân làm loạn, chắc cũng sẽ không làm Hàn Tiểu khẩn trương như vậy mới đúng.

Hàn Tiểu nói:

- Là ở Lĩnh Nam có quân làm loạn, nghe nói bọn chúng quân phong rất mạnh, đã khắc chế Ung Châu trọng trấn của tây lộ Quảng Nam Đại Tổng, bao vây Quảng Châu ở đông lộ của Quảng Nam. Đại Tổng liên tiếp bại, bây giờ mỗi ngày Lĩnh Nam đều có tin quân Tổng bại trận đầu hàng, bá tính Lĩnh Nam khổ sở rồi.

Địch Thanh biết đám quân này. Lúc trở về kinh lần trước, nghe nói người này yêu cầu nội phụ Đại Tổng, xin triều đình khai chiến với Ấp La. Kết quả Lã Di Giản đề nghị cho bọn chút ít lương thảo, bảo bọn chúng tự giải quyết vấn đề với Ấp La, không ngờ tên cầm đầu không những đánh bại Ấp La, xem ra còn muốn xâm phạm biên giới Đại Tổng.

Mà quân Tổng Lĩnh Nam lâu chưa khai chiến, xem ra thế nào cũng không đánh trận nổi.

Lúc này Quách Tuân, Diệp Tri Thu cũng đi qua, Diệp Tri Thu nghe vậy, khổ sở nói:

- Không biết triều Tổng lần này muốn phái ai lãnh quân tác chiến đây?

Hàn Tiểu nói:

- Nghe nói đã phái ra mấy nhóm nhân mã, nhưng đều thất bại quay về. Quách Quỳ tiểu tướng quân bị gọi về Biện Kinh, chỉ sợ Thánh Thượng muốn ngài ấy lĩnh quân.

Tất cả mọi người đều ngẩn ra, sau khi Nguyên Hạo chết, Quách Quỳ trấn thủ Tây Bắc chống cự Tây Hạ, đã ngầm có phong độ của đại tướng. Nhưng dẫu sao kinh nghiệm còn ít, không ngờ triều Tổng không có tướng, lại muốn bắt đầu dùng Quách Quỳ?

Địch Thanh thầm nghĩ:

- Triều Tổng chỉ cầu yên vui không có ý thiên hạ thống nhất. Ta cho rằng sau khi Nguyên Hạo chết, Địch Thanh ta cũng không cần trở về lãnh quân, cùng Quách đại ca ở lại Sa Châu đi Hương Ba Lạp trước, xem

có thể cứu lại Vũ Thường không rồi hãy nói. Nhưng Quách Quỷ là em trai của Quách đại ca, ta cũng vẫn xem nó là đệ đệ ruột. Đệ ấy kinh nghiệm còn thiếu, nếu bị chiếm đóng ở Lương Quảng, ta làm thế nào ăn nói với Quách đại ca đây?

Quách Tuân không nói lời nào, chậm rãi ngồi vào một bên, ngẩng đầu nhìn trời, chân mày chau lại.

Mọi người trầm lặng không nói, Hàn Tiểu cũng không nói thêm.

Một lúc sau, Diệp Tri Thu cười, đi tới vỗ vai của Dịch Thanh nói:

- Dịch Thanh, người đi về xem thử đi. Đào đất người không bằng Triệu Minh, phá án người kém hơn ta, nói lòng cầu tiên; người không bằng Tào quốc cửu, nhưng nếu nói lãnh quân; bọn ta đều không bằng người. Người là Dịch Thanh, bất luận thế nào, ta nghĩ... người đều nên trở về xem xem.

Người là Dịch Thanh!

Chỉ có bốn từ đơn giản này, không cần nói nhiều, nhưng trong đó không biết hàm chứa bao nhiêu dụng ý phức tạp.

Dịch Thanh nhìn Quách Tuân, Quách Tuân đã quay đầu lại, đứng dậy đi tới trước người hắn, cười nói:

- Dịch Thanh, đệ quay về xem thử đi, chuyện ở đây, giao cho bọn ta thì được rồi. Đúng rồi, một lát muốn viết bức thư, muốn giao cho tiểu Quách, đệ giúp ta giao cho nó nhé.

Nói rồi khẽ thở dài nói:

- Trời lạnh rồi, đệ tự mình bảo trọng!

Lúc này Thương Sơn như ngọc bích.

Trên mặt Quách Tuân cũng mang ý ưu buồn, sau khi nói xong, xoay người đi về hướng con đường nước, bóng lưng mang vẻ cô độc nói không ra.

241. Chương 482: Phong Tường (1)

Hoàng hà viễn thượng bạch vân gian

Nhất phiến cô thành vạn nhận sơn

(Bài thơ: Xuất Tái của Vương Chi Hoán. Dịch thơ:

Dòng sông như chảy lên trời thăm

Treo giữa trùng sơn một ải quan)

Ngược lại tiếng sáo Khương truyền về Ngọc Môn, Dịch Thanh thuận theo nước Hoàng Hà ngựa dẫm quan sơn. Hôm nay, lại về tới Biện Kinh.

Ngàn dặm đấng phong trần, kinh thành phồn hoa như trước. Sau khi Dịch Thanh tới kinh thành, đúng lúc gặp trời lạnh gió rét, thổi ra thành khói. Thái dương hắn cũng sớm trắng như sương, thấy kinh thành mười mấy năm thịnh vượng như ngày nào, chỉ là kéo thấp mũ mềm, lẳng lặng tới Quách Phủ.

Trước cửa Quách phủ vô cùng yên tĩnh, rất là vắng vẻ.

Dịch Thanh thầm nghĩ

“Theo tin tức, Quách Quỷ chắc còn ở trong kinh thành chờ lệnh. Ta sớm bảo Hàn Tiểu cho bồ câu truyền tin trước, thông báo cho đệ biết ta sẽ trở về, có thể đệ ấy ở trong phủ đợi ta không? Ôi, ta, Quách đại ca và tiểu Quỷ ba người cả đời bên ba bên ngoài, Quách phủ này sớm đã phủ đầy tro bụi rồi à?”

Cửa lớn khép hờ, Dịch Thanh đẩy cửa vào, tìm một hồi, phát hiện được chỗ nào có cũng bụi bặm. Nhưng phòng của Quách Quỷ, mình và phòng của Quách Tuân, vẫn thu dọn ngăn nắp sạch sẽ.

Dịch Thanh thấy vậy, hơi giật mình một lát, khóe miệng lộ ra nụ cười chua xót, biết nhất định là Quách Quỷ thu dọn, có lẽ trong suy nghĩ Quách Quỷ, Dịch Thanh và Quách Tuân chưa từng rời xa y.

Ngồi ở trong phòng Quách Quý, Dịch Thanh chờ tới lúc hoàng hôn mặt trời lặn vẫn không thấy Quách Quý quay về, trong lòng hơi có lấy làm lạ. Nghĩ ngợi một lát, nhấc bút nhấc lại, nói mình đã về, đi ra ngoài một chút, nếu sau khi Quách Quý về đến, không được ra ngoài, đợi hẵn quay về.

Dịch Thanh ra Quách phủ, mặc quần áo bá tính bình thường, vẫn đội mũ mềm, không muốn bị người ta nhận ra.

Bước đi lững thững, cảm thấy trong bụng vừa đói vừa khát, nhớ tới tửu quán của ông già Lưu chính là ở gần đây, nhắm hướng mà đi. Tới trước tửu quán, nhìn thấy bên trong một chiếc đèn cô quạnh, trong tửu quán chỉ ngồi một người, người đó đối lưng với Dịch Thanh, đang bưng ly rượu đổ vào miệng.

Dịch Thanh thấy người đó tóc hoa râm, giống như là ông già Lưu, nhẹ đi tới, thì nghe người đó lẩm bẩm nói:

- Tỷ tỷ... tỷ tỷ vẫn khỏe không, tỷ tỷ ở bên đó, chắc là lãnh lẽo lắm?

Âm thanh đó nghẹn ngào, đây là bi ai, trong đó còn lẫn chứa ý ưu buồn căm phẫn. Dịch Thanh chau mày, cảm giác người đó không phải ông già Lưu, vòng qua nhìn, giật mình nói:

- Ông là...

Hắn rõ ràng thấy khuôn mặt của người đó, biết mình nhận nhầm người, người đó màu da ngăm đen, gầy đến hai má hãm sâu, thần sắc tiêu tụy.

Dịch Thanh chợt nhìn người đó, cho rằng mình không quen, nhưng không biết tại sao, luôn cảm giác có chút quen mặt.

Người đó ngẩng đầu nhìn thấy Dịch Thanh, đột nhiên nhảy dựng lên, bình rượu cũng quăng xuống đất, “bình” một tiếng vang lên, y nhìn Dịch Thanh, cắn chặt răng, trong mắt lộ ra ý cực kỳ kinh hãi.

Lúc Dịch Thanh nhìn khuôn mặt đó, cố gắng tìm tòi người này rốt cuộc là ai, thì nghe thấy người đó kêu to một tiếng, lật ngược cái bàn, xoay người xông ra khỏi tửu quán.

Dịch Thanh giơ tay, kéo giữ người đó gọi:

- Lý quốc cữu, sao là ngài?

Lúc hắn thấy người đó xoay người, ngược lại cảm giác có chút ấn tượng, suy nghĩ một hồi, đã nhớ ra người đó là ai.

Người đó chính là Lý Dụng Hòa, đệ đệ của Lý Thuận Dung, cũng chính là cậu của đương kim Thiên tử Triệu Trinh.

Người đó bị Dịch Thanh bắt lấy, dùng sức giãy giụa, hô:

- Người buông tay ra, người nhận nhầm người rồi. Y ra sức giãy giụa, trên trán cũng có mồ hôi chảy xuống. Dịch Thanh thấy người đó chỉ là ra sức phủ nhận, khuôn mặt tiêu tụy sợ hãi, không đành lòng nắm mạnh, buông lỏng tay.

Người đó lao đảo một vòng, thiếu chút nữa ngã nhào lên đất, nhưng nhanh chóng chạy đi, không thấy bóng dáng.

Dịch Thanh rất là quái dị, thầm nghĩ người đó rõ ràng chính là Lý Dụng Hòa, mình chắc chắn không nhận nhầm. Nhưng tại sao người đó vội vàng phủ nhận như vậy, hơn nữa hoảng hốt nhiều như vậy?

Dịch Thanh đứng ở đó, tràn đầy khó hiểu, nghe sau lưng tiếng bước chân vang lên, quay đầu nhìn qua, thấy từ hậu đường đi ra chính là ông già Lưu.

Ông già Lưu nhìn thấy Dịch Thanh, vừa mừng vừa lo, ân cần thăm hỏi một phen, lại nhanh nhẹn bưng tới rượu và thức ăn, nói:

- Dịch tướng quân, bọn họ đều nói ngài chết rồi, lão nói người như ngài, làm sao có thể chết chứ?

Lời nói lão chân thành, trên mặt già nua đầy là vẻ vang.

Địch Thanh lòng thấy cảm kích, chỉ là nói:

- Ta quả thật gặp nạn, nhưng sau đó vô sự.

Hắn biết ông già Lưu rất nhớ Quách Tuân, nhưng cũng hiểu Quách Tuân không muốn lộ diện, do đó cũng không nói tới chuyện này.

Về mặt ông già Lưu đầy vui mừng, cùng Địch Thanh uống hai chén rượu, sau đó hỏi:

- Địch tướng quân, lần này ngài về kinh, là phụng chỉ muốn đánh Mã Trí Thụ ở Lĩnh Nam hả?

Địch Thanh do dự một chút mới nói:

- Nước có nạn ngập đầu, nếu cần tới Địch Thanh ta, thì ta ra trận.

Ông già Lưu kinh ngạc nói:

- Bọn họ không cần Địch tướng quân, còn cần ai chứ?

Địch Thanh trong lòng cười khở, thầm nghĩ ta có lòng báo quốc, nhưng triều Tống chưa hẳn hy vọng cần ta. Mấy năm nay, ta lên chức rất nhanh, đặc tội không ít văn thần, những người này cho dù nước có nạn ngập đầu, chỉ sợ ôm lòng bài trừ dị kỷ, ngay cả Phạm đại nhân cũng bị bọn họ ép ra khỏi kinh thành, huống hồ là Địch Thanh ta chứ? Lần này loạn Lĩnh Nam, nếu là thanh thế kinh người, quấy nhiễu giang sơn Đại Tống, bọn họ mới không thể không cần ta. Nếu là thanh thế dần tắt, cái này đối với đám người đó mà nói, là cơ hội lập công, nhất định sẽ không cần Địch Thanh ta lãnh quân rồi.

Nhưng hắn là Địch Thanh, loạn Lĩnh Nam lần này đã quấy nhiễu thiên hạ, hắn không chết, thì hắn nhất định phải trở về.

Nhưng những lời nói này, Địch Thanh lại không muốn nói với ông già Lưu, không ngờ ông già Lưu nói:

- Địch tướng quân, có phải trong triều có gian thần nói xấu ngài. Lúc này triều đình không trọng dụng ngài nữa phải không?

Địch Thanh ngẩn ra, hỏi:

- Tại sao nói như vậy?

Ông già Lưu thở dài nói:

- Triều đình này biến pháp vốn là tốt, nhưng nghe nói kẻ gian không quan tâm tới lợi ích thiên hạ, ép Phạm công, đám người Phú Bất trung thành vì nước, phá hoại biến pháp. Mà Địch tướng quân ngài và Phạm công qua lại, nổi tiếng thiên hạ. Bọn họ nếu có thể ép Phạm công, nhất định cũng tiến hành chen ép ngài.

Địch Thanh ngược lại không ngờ ông già Lưu nhìn lại thấy đáo, trong lòng thầm nghĩ:

“Có đại thần nhìn ta chướng mắt cũng không sao, chỉ không biết Triệu Trinh nghĩ thế nào thôi?”

Hắn dùng qua rượu và thức ăn, nhớ tới Quách Quỳ, cáo biệt ông già Lưu. Sau khi tới con phố dài, thấy pháo hoa rộn rã, xuyên qua màn đêm nhìn về hướng Lý Dụng Hòa bỏ đi, đã không thấy bóng người.

Địch Thanh trong lòng có chút kỳ quái, thầm nghĩ Lý Dụng Hòa nói thế nào cũng là quốc cữu, làm sao có thể sa sút như vậy? Lý Thuận Dung đã chết nhiều năm rồi, cho dù Lý Dụng Hòa và tỷ tỷ tỷ đệ tình thâm, theo lý mà nói thương tâm cũng nên nhạt rồi. Nhưng hôm nay vừa gặp, hình như y đối với cái chết của Lý Thuận Dung có chút... canh cánh trong lòng?

Lắc đầu, Địch Thanh quay lại Quách phủ, thấy Quách Quỳ vẫn chưa trở về, hơi chau mày, lúc chờ nghiêng tựa vào cạnh giường, ngủ đi lúc nào không hay.

Một đêm không nói, ngày hôm sau khi Địch Thanh mở mắt, thấy sắc trời trắng bạch, Quách Quỳ vẫn chưa trở về, ngược lại có chút lo lắng. Quách Quỳ nếu đã biết hắn muốn đến, không có lý không đợi hắn. Lúc này Quách Quỳ thủy chung chưa về, chẳng lẽ là xảy ra chuyện. Nhưng Quách Quỳ xưa nay qua lại một mình, Quách phủ này cô tịch không người, duy nhất một quần gia già cũng không biết đi đâu, hắn muốn hỏi, cũng không biết đi đâu hỏi.

Chậm rãi đứng dậy, Địch Thanh lại đi ra Quách phủ, lững thững ở đầu đường Biện Kinh.

Biện Kinh an bình nhiều năm, vẫn như thành thị không bóng tối, lúc sáng sớm đã có người buôn bán thức dậy mua bán la hét, thật là náo nhiệt. Địch Thanh đi tới đầu phố, trong lòng thầm nghĩ:

“Ta lần này về kinh thành, xem như là không có thánh chỉ, tự về kinh thành, nếu muốn truy cứu, có lẽ có lỗi, nhưng ta từ lâu không để trong lòng. Ta vốn muốn tìm Quách Quỷ hỏi chuyện Lĩnh Nam, nếu là cấp bách lại cần Địch Thanh ta, Địch Thanh ta lãnh binh giải cứu bá tính khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng là nghĩa bất dung từ. Nhưng nếu không cấp bách, ta có thể sẽ từ quan, từ nay về sau không bao giờ quay về kinh thành nữa. Thiên hạ vô sự, Địch Thanh ta ở lại kinh thành cũng không có tác dụng gì? Bây giờ ta chỉ có một nguyện vọng, chính là Quách đại ca bọn họ có thể trở lại Hương Ba Lạp, nếu có thể cứu được Vũ Thường, Địch Thanh ta cùng ở với cô ấy, không lo trần thế nữa. Nhưng...

Nghĩ đến đây, cứng rắn không nghĩ thêm nữa.

Hắn căn bản không dám nghĩ nếu như không cứu được Vũ Thường thì sẽ thế nào.

Lúc này một tiếng chiêng vang lên, đánh thức một giấc mộng nhiều năm của Địch Thanh, thì nghe phía xa có bá tính kêu ầm:

- Môn sinh Thiên tử đạo phố.

Nhanh theo sau chính là tiếng “phần phật” vang lên, có vô số bá tính đi tới xem náo nhiệt.

242. Chương 483: Phong Tướng (2)

Lúc này Địch Thanh mới phát giác, thì ra bắt tri bắt giác lại đi tới gần Đại Tướng Quốc Tự.

Nhiều năm trước, chính là trước Đại Tướng Quốc Tự này, hắn gặp được Vũ Thường.

Ngàn hoa vẫn như cười phong trần, người đã không còn nhan sắc đỏ thắm thay đổi...

Đang lúc nhớ lại, nghe thấy bên cạnh không xa có người nói:

- Con trai, sau này con phải đọc sách, chớ học người đó đi làm lính. Nếu con làm lính, đời này sẽ hủy hoại.

Địch Thanh cảm giác lời nói đó đã từng nghe qua, quay đầu nhìn, nhìn thấy một phụ nữ đang lén lén nhìn hắn, đang dạy đứa con búng bình bên cạnh.

Địch Thanh chưa xót cười, nhớ tới nhiều năm trước, cũng từng có cảnh tượng như vậy:

- Nam như chớ làm lính, làm lính sai cả cuộc đời. Quan niệm này thì ra mấy năm nay không thay đổi.

Không ngờ đứa bé kia đứng thẳng sống lưng, to tiếng nói:

- Làm lính có gì không đúng? Giống như Địch tướng quân vậy đó, người thiên hạ kính ngưỡng, so với những người đọc sách đó mạnh hơn rất nhiều. Nước có nạn ngập đầu, thơ từ có thể cứu nước không? Nếu có lựa chọn, con càng muốn làm giống như Địch tướng quân.

Nó nói vang dội, xung quanh có không ít người nhìn qua, lại không có tiếng phản bác.

Người phụ nữ đó ngơ ngẩn, sau một hồi lâu mới nói:

- Con trai ngốc, con làm gì có bản lĩnh như Địch tướng quân chứ. Dưới thiên hạ này, có mấy Địch tướng quân?

Mũ quan che phủ kinh hoa, người đây đã đã rơi lệ!

Địch Thanh bình tĩnh đi ra mấy bước, trong lòng xúc động thật lâu. Đột nhiên nghĩ, người đời đối với Địch Thanh ta hoặc khen hoặc chê, miệng đời không giống nhau, nhưng chỉ có Vũ Thường mới đối với ta trước sau không thay đổi. Năm đó tuy Địch Thanh ta chỉ là một cầm quân bình thường nhưng nàng vẫn thích ta.

Vừa nghĩ đến đây, thấy hồng trần như trước, bên tai mơ hồ có tiếng đàn hỗn loạn, sống mũi Địch Thanh không kìm được chua xót, xuyên qua hồng trần như cũ đó, thấy đầu đường mơ hồ có một thiếu nữ áo trắng...

Tươi cười nhìn quanh, ngôn ngữ oanh yến.

- Vũ Thường, nàng không hề nhìn nhầm ta, Địch Thanh lắm lắm nói:

- Địch Thanh đã là anh hùng thiên hạ vô song, nhưng nàng có thể nhìn thấy không?

Vừa nghĩ tới Vũ Thường có thể cũng không thấy nữa. Hắn không thấy Vũ Thường, Vũ Thường cũng không thấy được Địch Thanh hẳn nổi tiếng thiên hạ, mi mắt lại có chút ướt ướt, chỉ là nghĩ:

- Vũ Thường, nàng có biết mấy năm nay, ta không có một ngày không nhớ nàng.

Tất cả vốn chưa từng thay đổi.

- Địch đại ca...

Có người hô một tiếng.

Địch Thanh chấn động, nhanh chóng nghe ra tiếng của người đàn ông đó, quay đầu nhìn qua, chỉ nhìn thấy đầu kia của con phố dài, có người sắp bước đi đến.

Địch Thanh hơi vui, qua đón:

- Quách Quỳ, đệ đi đâu vậy?

Người đến chính là Quách Quỳ, hai người gặp nhau trên phố, bốn tay nắm chặt, trong lòng đều vui mừng khôn xiết.

Trên phố thị có người nhận ra Quách Quỳ, thấp giọng nói:

- Đó chính là tiểu Quách tướng quân đó. Năm đó đại Quách tướng quân tung hoành Tam Xuyên Khẩu, giết mười mấy vạn quân Hạ quảng mỗ cõi giáp. Tiểu Quách Quỳ càng là đại phá kỵ binh Thiết điều Tử lợi hại nhất quân Hạ, cũng không kém gì đại Quách tướng quân.

Danh tiếng của huynh đệ Quách thị ở kinh thành cũng tuyệt đối không nhỏ. Đám bá tính gọi Quách Tuấn là đại Quách tướng quân, gọi Quách Quỳ là tiểu Quách tướng quân, nhưng sự yêu quý trong đó cũng giống nhau.

Lại có người hỏi:

- Có thể để tiểu Quách tướng quân gọi một tiếng Địch đại ca là ai?

Có người rung giọng nói:

- Còn phải hỏi, đương nhiên là Địch Thanh Địch tướng quân rồi, Địch tướng quân về tới kinh thành rồi.

Địch tướng quân về tới kinh thành rồi!

Câu nói này truyền mười, mười truyền trăm, nhanh chóng truyền khắp xung quanh chùa Đại Tướng Quốc, cả phố xá ồn ào náo nhiệt, rồi sau đó im tĩnh lại. Có bá tính xông đến hướng này, như gợn sóng tới Địch Thanh, bên cạnh hai người Quách Quỳ, chỉ trở nói:

- Xem, đó chính là Địch tướng quân.

Tuy có nhiều người biết Địch Thanh, nhưng Địch Thanh quanh năm ở bên ngoài, số người chỉ nghe sự tích của Địch Thanh, chưa từng có thấy qua Địch Thanh còn nhiều hơn.

Nhìn thấy còn muốn nhìn lại, không nhìn thấy đánh võ đầu cùng muốn đến nhìn Địch Thanh một lần.

Loại anh hùng hào kiệt này, vốn là người mà bá tính muốn nhìn thấy nhất.

Thế là người vòng bên ngoài muốn chen lấn, muốn nhìn Địch Thanh thiên hạ vô song rốt cuộc là hình dáng thế nào. Người chen tới vòng trong nhưng chen giữ đứng vững bên ngoài, chỉ sợ đám người chen tới Địch Thanh. Đại Tướng Quốc Tự ồn ào náo nhiệt một trận, bá tính tranh nhau đến xem, lại không có ai đi xem môn sinh Thiên tử đạo phố nữa.

Những môn sinh Thiên tử đó ngơ ngác nhìn nhau, chưa từng nghĩ tới sẽ chịu lạnh nhạt thế này, khó tránh biểu tình kỳ dị. Có hâm mộ, có ghen tị, có người cũng đi tới xem Dịch Thanh, có người lại làm ra ý khinh thường.

Địch Thanh, Quách Quỷ chưa từng nghĩ việc hai người gặp nhau lại có chấn động như vậy. Quách Quỷ vốn có muôn vàn lời muốn nói, nhưng lúc này hoàn toàn không thể nói được gì, đảo mắt, hướng về đám người thất thanh nói:

- Các vị xin nghe ta một lời.

Y lớn tiếng hô, bá tính lập tức im lặng xuống.

Quách Quỷ thấy thế, cười nói:

- Ta biết các vị đều muốn đến gặp Dịch tướng quân, chứ không phải muốn gặp Quách Quỷ ta.

Đám bá tính cười thiện ý, không khí hơi có chút buông lỏng, Quách Quỷ lại nói:

- Dịch tướng quân vừa mới về kinh thành, hành trình mệt mỏi, lúc này còn phải thương nghị quốc sự. Các vị hương thân phụ lão muốn xem, còn có rất nhiều cơ hội, lúc này vẫn xin lấy quốc sự làm trọng, để Dịch tướng quân vào cung diện thánh, thế nào?

Mọi người nghe vậy, đều là tự giác lách mình bên đường, nhường con đường thông tới hoàng cung.

Địch Thanh cũng không nhiều lời, chỉ là chấp tay, mới đi mấy bước, thì nghe trong bá tính có người hô:

- Dịch tướng quân, lần này chính là ngài đích thân lãnh quân bình định loạn Lĩnh Nam phải không?

Thì ra Mã Chí Thư làm loạn Lĩnh Nam, làm khói lửa mãnh liệt, đều có tin tức truyền tới kinh thành, càng có bá tính Kinh Hồ; Lĩnh Nam trên đường chạy nạn tới kinh thành, bốn phía phủ đầy, bá tính trong lòng hoang mang, cảm cảm giác giang sơn muốn đổ sập.

Mà tướng quân có thể giữ gìn giang sơn Đại Tống, chỉ có một Dịch Thanh!

Dân chúng trầm lặng, nhưng vạn mắt nhìn, chỉ nhìn Dịch Thanh, yên lặng chờ câu trả lời của hắn.

Địch Thanh trầm lặng chốc lát, hướng về bá tính nhẹ thi lễ, trầm giọng nói:

- Dịch Thanh vốn là người luyện võ, xuất thân binh nghiệp, được hương thân phụ lão nâng đỡ, vô cùng cảm kích. Bây giờ nước đang gặp lâm nguy, sẽ cúc cung tận tụy.

Mọi người vừa nghe, cũng không biết ý của lời Dịch Thanh nói, lại giống như có được cam đoan, hoan hô nhảy nhót.

Nhưng Dịch Thanh đã cùng Quách Quỷ đi về hướng hoàng cung, bá tính nhìn theo Dịch Thanh, nhưng không chen chúc đi theo nữa. Dịch Thanh mới ra khỏi đám đông, thì nghe bên cạnh có người khinh miệt nói:

- Một xích lão hèn mọn, nở mày nở mặt vậy à?

Địch Thanh hơi chấn động, ngẩng đầu nhìn qua, chỉ nhìn thấy lời nói là từ trong kiệu truyền ra. Quách Quỷ nghe vậy giận dữ, muốn xông tới, bị Dịch Thanh, giữ lại.

Thì ra vùng gần Biện Kinh đối với binh sĩ khắc chữ gọi là xích lão, ý rất khinh thường sỉ nhục. Lúc này Dịch Thanh đã ở Tam nha, người đó gọi Dịch Thanh là xích lão, đương nhiên có ý làm nhục.

Giọng của người đó nói hơi nhỏ, nhưng Dịch Thanh, Quách Quỷ đều là hạng người tai thính mắt tinh, nghe rõ ràng.

Địch Thanh chăm chú nhìn cỗ kiệu, trong đầu đột nhiên nghĩ ra đêm giông tố đó.

Đêm đó, người con gái như lông vũ như cầu vồng đó, vì không muốn nhìn thấy hắn bị người ta xem thường làm nhục, liền thả người nhảy xuống từ trên lầu Hoàng Nghi Môn cao cao đó.

Khuôn mặt Dương Vũ Thường lại hiện trước mặt:

- Địch Thanh, chàng ở trong lòng thiếp... vốn là thiên hạ vô song, anh hùng cái thế, làm sao có thể chịu... khinh thường của những người đó.

Địch Thanh hấn đánh khắp thiên hạ, lấy chiến công thắng chức, trong mắt một số người, thì ra vẫn chỉ là một xích lão. Vừa nghĩ tới đây, Địch Thanh ngược lại mỉm cười, thản nhiên hỏi:

- Vẫn không biết trong kiệu là vị đại nhân nào?

Quách Quỳ đã thấp giọng nói:

- Là kiệu của lương phủ Hạ Tung, trong kiệu chắc chắn là Hạ Tung rồi.

Thì ra năm đó Hạ Tung không vào được Xu Mật viện, nhưng mấy lần thượng tấu, cuối cùng đã đi được đám người Thạch Giới, Phạm Trọng Yêm, vừa báo thù bị nhục năm đó. Hôm nay tuy chưa vào được Xu Mật viện, nhưng lại được vào Trung thư tỉnh làm Tể tướng.

Trong kiệu chính là Hạ Tung.

Thì ra hôm nay lão vội đi lâm triều, lúc qua chỗ này, đột nhiên đầu người chen lấn khiến lão không thể đi quan được. Lão hỏi ra mới biết là Địch Thanh ở đây, không kìm được vừa đổ kỵ vừa hận. Hạ Tung vốn là người có thù tất báo, càng biết Địch Thanh, Phạm Trọng Yêm là bạn tốt, thấy Địch Thanh nở mày nở mặt như vậy, khó tránh nói lời châm chọc. Nghe Địch Thanh hỏi, nghe được Quách Quỳ trả lời, Hạ Tung chỉ là hừ lạnh một tiếng, cũng không nhiều lời, trong lòng thầm nghĩ. Cùng với hạng người đề tiện thấp hèn này, có gì tốt mà nói?

Địch Thanh không nghe Hạ Tung mở miệng, lại nói:

- Không biết Hạ đại nhân có thể nói lại lời nói lúc nãy một lần nữa không?

Hạ Tung kéo màn kiệu nhìn thấy Địch Thanh đang lạnh lùng nhìn mình, biết Địch Thanh dưng mãnh, trong lòng hơi lạnh. Nhưng nghĩ lại, đây là Kinh Sư, Địch Thanh còn dám vì một câu nói động thủ không thành, liền nói:

- Ta nói một xích lão hèn mọn, cũng nở mày nở mặt như vậy đấy.

243. Chương 484: Phong Tường (3)

Hai trông mắt Quách Quỳ nổi lửa, Địch Thanh đột nhiên mỉm cười, từng chữ một nói:

- Được, Hạ đại nhân nhớ lời nói hôm nay, Địch Thanh cáo từ.

Hạ Tung vốn cho rằng Địch Thanh sẽ động thủ, thầm nghĩ chỉ cần Địch Thanh động thủ, thì cáo hấn tội ấu dâm mệnh quan triều đình, nào ngờ Địch Thanh xoay người bỏ đi, trong lòng thầm nghĩ:

“Địch Thanh người xem ra là thông minh, cho dù là Phạm Trọng Yêm, cũng đâu không nổi ta, một Địch Thanh như người, nếu dám chọc ta, tự chuốc lấy khổ.”

Địch Thanh gần tới hướng hoàng cung, đột nhiên dừng lại nói:

- Tiểu Quỳ, về phủ đi.

Quách Quỳ vốn là hận không thể bắt Hạ Tung đánh một trận, nghe vậy ngơ ngẩn, nói:

- Về phủ? Thánh Thượng nghe nói đại ca về rồi, rất vui mừng, cùng đệ thương nghị một đêm chuyện làm thế nào thảo phạt Linh Nam. Hôm nay ông ấy bảo đệ nếu gặp được đại ca, thì mời đại ca lập tức vào cung thương nghị chuyện bình định Linh Nam.

Địch Thanh chậm rãi lắc đầu:

- Bây giờ không phải lúc thương nghị, đệ nghe ta được rồi.

Quách Quỳ có chút sững sờ, nhưng vẫn nghe theo ý của Địch Thanh, hai người trở về Quách phủ. Sau khi Địch Thanh về tới quý phủ, đầu tiên từ trong lòng ngực móc ra bức thư giao cho Quách Quỳ nói:

- Đây là thư của đại ca đệ cho đệ, đại ca nói đệ xem xong thư này, chớ để lộ ra, cũng không được nói chuyện của đại ca ... đệ... xem như đại ca chết rồi thì được rồi.

Địch Thanh cũng không biết nội dung bức thư, chỉ nghĩ Quách Tuân đích thân nhờ hần giao thư cho Quách Quỷ, rõ ràng nội dung trong thư đối với Quách Quỷ khá quan trọng.

Quách Quỷ tuy sớm biết tin Quách Tuân chưa chết từ miệng của Hàn Tiểu, nhưng vẫn khó mà tin được. Nhận lấy thư, nhìn thấy mấy chữ trên bức thư chính là bút tích của đại ca, kích động vô cùng.

Địch Thanh lại lên giường kéo chăn trùm kín người, nói với Quách Quỷ:

- Nếu có người tìm ta, đệ cứ bảo ta bệnh rồi.

Quách Quỷ gật đầu, sau đó ra khỏi phòng, trong lòng nghĩ rằng:

“Chẳng lẽ Địch đại ca vì tức giận lời nói đó của Hạ Tung, lúc này mới lấy bệnh làm cớ, không muốn lãnh quân? Nhưng Địch đại ca chắc chắn sẽ không lấy quốc gia đại sự ra đùa giỡn.”

Ngồi ở trong viện, Quách Quỷ mở bức thư của đại ca, tâm tình kích động, lại rất là kỳ quái. Thầm nghĩ đại ca nếu đã không chết, vậy thì trở về được rồi, tại sao không về kinh thành nữa chứ?

Quách Quỷ tràn đầy khó hiểu, mở thư ra, mới chỉ đọc một chút, sắc mặt thay đổi, đợi sau khi xem thư xong, thần sắc hoảng hốt, nhẹ buông tay, bức thư đó đã rơi xuống đất. Gió vừa thổi, Quách Quỷ phục hồi lại tinh thần, vội nhặt thư lên, để ngay ngắn trong ngực. Sau đó ngậy người ngồi trong đình viện, sắc mặt biến đổi không ngừng.

Giữa trưa, có tiếng bước chân dồn dập từ ngoài phủ truyền đến, Quách Quỷ ngẩng đầu nhìn, nhìn thấy Diêm Sĩ Lương dẫn theo mấy nhân cung vào trong, nhìn thấy Quách Quỷ, hô:

- Quách Quỷ, sau ngài còn ở đây? Địch tướng quân đâu? Thánh Thượng muốn các người vào cung ngay, đã đợi các người nữa ngày rồi.

Quách Quỷ chậm rãi đứng dậy, lộ ra vẻ khó xử:

- Địch... nhị ca, nhị ca bệnh rồi.

- Bệnh rồi? sao ông ấy bệnh lúc này? Sao ông ấy có thể bệnh chứ?

Diêm Sĩ Lương liên tục hỏi ba câu, cực kỳ nghi ngờ.

Quách Quỷ tức giận trong lòng, nói:

- Nhị ca là thần tiên sao? Nhị ca không thể bệnh sao?

Diêm Sĩ Lương giật mình nảy người, lùi lại sau mấy bước, cảm giác mình nói có chút vấn đề, cũng lấy làm lạ tại sao Quách Quỷ nổi nóng, vội cười giảng hòa nói:

- Ta không phải là ý này, ta nghe Hạ tướng nói ông ấy mới gặp được Địch tướng quân, lúc đó Địch tướng vẫn vẫn khỏe mà?

Quách Quỷ lạnh lùng nói:

- Rất nhiều chuyện khó nói.

Diêm Sĩ Lương trong lòng không vui, cảm giác Quách Quỷ và hôm qua có chút khác, nhưng sự việc khẩn cấp, vẫn xin Quách Quỷ dẫn gã đi gặp Địch Thanh trước. Đợi vào phòng, Diêm Sĩ Lương thấy Địch Thanh ban ngày nằm trên giường, cũng có chút hoảng hốt, hỏi ngắn hỏi dài. Địch Thanh giống như hôn mê, chỉ nhẹ tiếng nói câu rất mệt, sau đó im miệng không nói.

Diêm Sĩ Lương thấy thế, thầm nghĩ không thể khiêng Địch Thanh tới đại nội, ra phòng, nói với Quách Quỷ:

- Quách Quỷ, làm sao bây giờ?

Thần sắc gã rất là sốt ruột, nhất thời không có chủ ý.

Thì ra lúc Triệu Trinh lâm triều, thì cùng văn võ thương nghị chuyện làm thế nào bình định Mã Chí Thư làm loạn. Địch Thanh trở về kinh thành, sớm đôn tới tại cấm quân kinh thành, lại truyền tới đại nội. Triệu Trinh vừa nghe, tinh thần phấn chấn, thâm nghĩ theo tính cách của Địch Thanh, hơn phân nửa rất nhanh sẽ vào cung kiến giá, do đó bắt đầu cùng văn võ bá quan thương nghị quốc sự, thuận tiện đợi Địch Thanh vào cung.

Không ngờ đợi lâu, Địch Thanh không thấy bóng dáng, Triệu Trinh khó hiểu, vội lệnh Diêm Sĩ Lương tới tìm Quách Quỳnh hỏi tình hình.

Quách Quỳnh nghe Diêm Sĩ Lương hỏi, nói:

- Cái gì làm thế nào? Nói với Thánh Thượng là Địch Thanh bị bệnh là được rồi.

Diêm Sĩ Lương vội nói:

- Ngài nói nghe dễ dàng quá, lúc này chiến hỏa sắp đốt tới kinh thành rồi, không có Địch tướng quân làm thế nào chứ? Ngài theo ta vào cung giải thích.

Gã không nói nữa, kéo Quách Quỳnh ra khỏi Quách phủ, thẳng tới đại nội.

Địch Thanh đợi cửa viện đóng kín, lúc này mới ngồi dậy dựa vào bên giường, khoe miệng nở nụ cười.

Hắn ngồi trên giường, vẫn chờ tới lúc hoàng hôn mặt trời xuống núi, Quách Quỳnh lúc này mới trở về. Sau khi Quách Quỳnh vào phòng, bưng đồ ăn đặt lên bàn, còn cầm đến hai vò rượu.

Địch Thanh cho rằng Quách Quỳnh sẽ nói những gì, Quách Quỳnh lại không nói gì, cũng không nói tới triều đình thế nào, chỉ nói:

- Địch nhị ca, hôm nay đệ cùng nhị ca... có lẽ nói, nhị ca uống cùng đệ, không say không về, thế nào?

Địch Thanh hơi kinh ngạc, cảm giác được Quách Quỳnh có chút khác thường, nhưng cuối cùng cũng không hỏi gì. Hai người đều tự nâng vò rượu uống rượu âm thanh buồn bực, đợi sau khi hai vò rượu uống cạn, Quách Quỳnh lại đi ra ôm hai vò đến.

Hai người uống tới nửa đêm, Quách Quỳnh đã có chút say mềm, dưới ngọn đèn dầu, con mắt say lơ đãng lim dim, đột nhiên nhìn về hướng Địch Thanh nói:

- Địch nhị ca, đệ đều biết hết rồi, thì ra... ôi.

Y thở dài một tiếng, không nói thêm nữa, lại uống nữa vò rượu, đã mơ màng ngủ.

Địch Thanh thấy thế, trong lòng lấy làm kỳ lạ. Thâm nghĩ Quách Quỳnh ban ngày không phải thế này, tại sao sau khi từ trong cung trở về thì trầm lặng rất nhiều chứ? Chẳng lẽ trong cung, Triệu Trinh làm Quách Quỳnh chịu uất ức? Nhưng cảm giác lại không giống, thấy Quách Quỳnh xiêu vẹo trên ghế trượt xuống, ngồi xuống đất, Địch Thanh thâm tự lắc đầu, đỡ y dậy, đặt y lên giường cho yên ổn.

Lúc đỡ Quách Quỳnh, chạm trúng bức thư trong lòng ngực của y, đột nhiên nghĩ tới, Quách đại ca viết cho tiểu Quỳnh một bức thư, là y sau khi xem thư trở nên thế này hay sao?

Cuối cùng không kìm được kích động, Địch Thanh chỉ là đi cởi giày cho Quách Quỳnh, đắp chăn. Sau đó ngồi cạnh bàn uống rượu, nghĩ ngợi tâm sự, qua một hồi, cũng tựa vào bàn ngủ.

Ngày thứ hai Quách Quỳnh tỉnh lại, cũng không nói lời nào, thì ra ngoài mua thức ăn mang về cho Địch Thanh, sau đó rời khỏi Quách phủ. Địch Thanh giả bệnh, vẫn không ra Quách phủ, đợi tới lúc hoàng hôn, nghe có tiếng bước chân tới trước cửa, gõ hai cái.

Địch Thanh biết người đó tuyệt không phải là Quách Quỳnh, lại lấy làm lạ lúc này có thể ai tới, thấp giọng nói:

- Mời vào.

Cửa phòng mở ra, Địch Thanh ngẩng ra, xuống giường, đứng dậy thi lễ:

- Bàng đại nhân, sao ngài đến đây?

Đi vào chính là Bàng Tịch.

Bàng Tịch nhìn thấy Dịch Thanh, trên mặt lộ ra phần mỉm cười, nhìn xung quanh, thấy căn phòng hơi lộn xộn, nhẹ thở dài, ngồi xuống, nói vào vấn đề chính:

- Dịch Thanh, ngài xưa nay trầm ổn cận thận, lần này, tại sao phải gây sự chứ?

Dịch Thanh cũng ngồi xuống theo, lạnh lùng nói:

- Nếu ta đau bệnh trong phòng, uống rượu giải sầu cũng cho là gây chuyện. Thiên hạ to lớn, đã không có chỗ đứng của Dịch Thanh ta.

Bàng Tịch hơi ngừng lại, hồi lâu mới nói:

- Ngài nặng lời rồi. Chuyển đề tài, Bàng Tịch nói:

- Hôm qua Quách Quỳ đã nói rõ hiểu lầm của ngài và Hạ tướng với Thánh Thượng. Quách Quỳ nói ngài vì bị khinh thường mà bệnh, Thánh Thượng nghe xong lệnh Hạ Tủng nội trong ba ngày, phải tới trong phủ của ngài bồi lễ tạ lỗi. Dịch Thanh, hôm nay để lại một đường, sau này gặp nhau tốt hơn, sao nhất định phải khiến Hạ Tủng xuống nước chứ? Nghe ta nói một câu, lấy quốc sự làm trọng, chuyện này, bỏ qua đi, được không?

Bàng Tịch tuy thấy bất bình cho Dịch Thanh, nhưng lần này đến, ngược lại cũng ôm thái độ bảo Dịch Thanh dàn xếp ổn thỏa.

Dịch Thanh thản nhiên cười:

- Bỏ qua? Hạ Tủng không đến, sao có thể bỏ?

Bàng Tịch khó xử nói:

- Dịch Thanh, ngài cần gì phải tự chuốc lấy khổ, ngài xưa nay nhìn đại cuộc, tại sao cố chấp cơ chứ?

Lúc lão nói ra câu nói này, cảm giác được hữu tâm vô lực.

Lão cảm giác được mệt rồi, cũng cảm giác được già rồi, nếu là mười năm trước, Bàng Tịch lão cũng sẽ không khuyên Dịch Thanh như vậy.

Có phải vì người già, suy nghĩ nhiều không?

Dịch Thanh bỗng nhiên đứng lên, một nắm tay định vỗ lên bàn, thấy Bàng Tịch hoảng hốt, một nắm tay đó cuối cùng từ từ đặt xuống, xoay người nhìn ra ngoài cửa sổ. Lạnh lùng trong gió lạnh, tà dương theo gió mà đi, xuyên qua cửa sổ, rơi lên mặt tang thương đó.

244. Chương 485: Phong Tướng (4)

- Đúng vậy, ta xưa nay nhìn đại cuộc, đây là Phạm công dạy ta. Ông ấy nói ta không biết sách, bảo ta đọc nhiều sách, nhưng sách đọc nhiều rồi, trải qua nhiều rồi, rất nhiều chuyện ngược lại càng ngày càng không hiểu. Ta lấy đại cuộc làm trọng, năm đó ta không có giết cha con Hạ gia, khiến hơn mười ngàn anh linh quân Tống chết sạch ở Tam Xuyên Khẩu. Ta lấy đại cuộc làm trọng, cứ cố nhẫn nhịn Hàn Kỳ, Nhâm Phúc, kết quả làm cho mười mấy ngàn quân Tống chết ở Hảo Thủy Xuyên. Ta lấy đại cuộc làm trọng, đi sứ Khiết Đan, trấn thủ Hà Bắc, bỏ lại chiến cuộc Tây Bắc, kết quả trại Định Xuyên, lại chết mười mấy vạn quân Tống. Chung Thế Hành chết ở thành Tế Yếu. Phạm Trọng Yêm lấy đại cuộc làm trọng đã bị đuổi ra kinh thành. Bỗng nhiên xoay người, ánh mặt trời chiều tàn rơi lên hai tròng mắt Dịch Thanh, ánh sáng như lửa:

- Bàng đại nhân, ngài nói cho ta biết, gần trăm ngàn quân Tống chết đó, một đám anh hùng hảo hán chết ở biên thùy, vô tội bị giáng chức, nên lấy cái gì làm trọng?

Sắc mặt Bàng Tịch ảm đạm, gục đầu xuống, không có lời nào để nói.

- Đúng vậy, Dịch Thanh ta là mẫn phu, xuất thân binh nghiệp, ta hiểu không nhiều. Nhưng ta biết ai cũng có tính mạng và cũng chỉ có một, ai cũng không có tư cách xem thường người khác. Câu nói này năm đó ta nói với Hàn Kỳ, mấy năm nay qua rồi, ta vẫn nói câu này. Ta lấy đại cuộc làm trọng, sau khi thoát mạng

trong cái chết, biết Lĩnh Nam có nạn, thì vội tới kinh thành hy vọng đóng góp sức lực. Nhưng bọn họ có phải là lấy đại cuộc làm trọng? Địch Thanh ta nhiều năm liều mạng, vết đao xông cửa, hiểm nguy khó của bá tính. Một xích lão hèn mọn, sao xứng nở mày mở mặt như vậy? Địch Thanh ta không xứng, bọn họ có thể xứng?

Bàng Tịch thân hình run rẩy, muốn nói gì, nhưng cuối cùng trở thành một tiếng thở dài.

Địch Thanh càng nói càng xúc động phần nộ, nhìn chăm chăm Bàng Tịch nói:

- Bàng đại nhân, ta nghe nói lần này Lĩnh Nam có loạn, đầu tiên ngài tiến cử Địch Thanh ra xuất chiến, ta đã tạ coi trọng của ngài. Nhưng nếu ta dẫn binh xuất chiến, nhưng binh lính đó nếu hỏi ta, Địch Thanh, người cho dù thân ở vị trí cao, ở trong mắt người khác, cũng chỉ là một xích lão, vậy bọn họ quên cả sống chết, chuyển đi này có thể sẽ không quay về nữa, cũng không gặp được cha mẹ nữa, cũng không gặp được vợ con nữa, cũng không gặp được huynh đệ nữa. Bọn họ ở trong mắt người khác, vì cái gì, chẳng lẽ vì danh hiệu xích lão? Bàng đại nhân, ngài đọc sách nhiều, ngài nói mới tốt, ngài có thể nói cho bọn họ biết, rốt cuộc bọn họ vì cái gì không?

Bàng Tịch chậm rãi đứng lên, thân hình run rẩy, sắc mặt áy náy nói:

- Ngài nói đúng, ta lần này không nên đến.

Địch Thanh thở dài một tiếng nói:

- Đúng vậy, ngài thật sự không nên đến, trong mắt những người không phải là xích lão kia, Địch Thanh ta không biết đối nhân xử thế, không thể lấy đại cuộc làm trọng. Nhưng ta muốn hỏi bọn họ, bọn họ cần sĩ diện, chẳng lẽ Địch Thanh ta thì không cần mặt? Được rồi, lần này, ta không biết đối nhân xử thế, đại cuộc của bọn họ là bảo vệ vinh hoa phú quý, giữ giang sơn kiên cố, nếu bọn họ thích, tự mình đi bình loạn. Đại cuộc của Địch Thanh chính là một người, đó chính là Dương Vũ Thường. Năm đó cô ấy nói với ta, Địch Thanh không nên chịu khinh thường của những người đó. Địch Thanh ta có thể không có gì cả, Địch Thanh ta có thể chết, nhưng ta đã hứa với Dương Vũ Thường, đời này sẽ không bị khinh thường của người khác. Cho dù ta ngày mai có bị giáng chức, cho dù ta bị xâm chửi ba ngàn dặm, cho dù có đao kề lên cổ ta, nếu ta không thấy Hạ Tung nhận lỗi với ta, ta sẽ không lĩnh quân.

Bàng Tịch gật đầu, thất lực hơi có uốn lượn, tựa hồ cũng không chịu nổi gánh nặng, sau một hồi, lão mới nói:

- Ta biết rồi, ngài nói đúng, sai thì sai rồi, tìm bao nhiêu lý do cũng là sai rồi. Sai thì sai rồi, sai lầm nhất định muốn người phạm sai bù đắp lại mới được.

Lão nhìn Địch Thanh rất lâu, vừa gật đầu, vừa chậm rãi đóng cửa.

Địch Thanh một lời phần nộ phát tiết ra ngoài, cả người đột nhiên trống rỗng, chậm rãi ngoài xuống, khoe miệng mỉm cười:

- Nhưng ai chịu nhận mình sai rồi chứ?

Địch Thanh ngơ ngẩn trong phòng, Quách Quỷ đẩy cửa đi tới, trong tay còn cầm hai vò rượu. Lúc này Quách Quỷ ở ngoài phòng, đã nghe thấy tất cả, y giống như có ngàn lời muốn nói, nhưng y chỉ là nói:

- Địch đại ca, đệ uống với đại ca được chứ?

Địch Thanh gật đầu, cầm lấy vò rượu đó uống mấy ngụm, chỉ cảm giác trong miệng đầy là mùi vị chua xót đau khổ.

Hai người uống rượu buồn, tới lúc tối khuya, Quách Quỷ lại mất say lơ đãng, đột nhiên ngoài phòng có người gõ cửa.

Quách phủ cũng không có đồ gì để trộm, hơn nữa bá tính lảng giềng đều rất kính trọng Quách gia. Quách Quỷ sơ ý khinh suất, cửa sân xưa nay khép hờ, người đến rõ ràng từ cửa sân thẳng vào tới trước phòng.

Địch Thanh, Quách Quỷ nhìn nhau, đều nhận ra nghi hoặc của đôi bên.

Bàn Tịch đều đến rồi, lúc này, còn có thể có ai đến đây? Chẳng lẽ Hạ Tung đến nhận sai? Nhưng con người Hạ Tung như vậy, chỉ sợ đánh chết cũng sẽ không nhận sai với Địch Thanh, bằng không sau này lão làm sao có thể ngẩng đầu trước mặt bá quan văn võ?

Địch Thanh thấy Quách Quỷ đã có tám phần say, chỉ có thể tự mình đứng lên tới trước cửa, mở cửa phòng ra.

Một vệt ánh trăng chiếu xuống, rơi lên mặt người đó trước phòng, Địch Thanh thấy rồi, giật mình kinh hãi, thất thanh nói:

- Thánh Thượng?

Người trước mặt đó, trong thần sắc nghiêm trang có lo lắng, ẩn có uy nghiêm vô thượng, rõ ràng là Triệu Trinh Thiên tử Đại Tổng.

Địch Thanh chưa từng nghĩ tới, Triệu Trinh lại đích thân tới Quách phủ!

Ánh trăng trong trẻo lạnh lùng, như ngân hà chân trời rơi vào giữa hai người.

Thần sắc Triệu Trinh phức tạp, thấy Địch Thanh định thi lễ, nói:

- Miễn đi.

Y thấy trong phòng đầy là mùi rượu, chau mày nói:

- Địch Thanh, khanh tới trong viện nói chuyện với trẫm, không biết ý khanh thế nào.

Triệu Trinh khách khí như vậy, Địch Thanh ngược lại nhiều năm chưa từng nghe thấy, gật đầu, theo sau Triệu Trinh tới viện đình. Thấy Diêm Sĩ Lương đứng chỗ cửa viện, còn cẩn thận nghe, thì cảm giác ngoài tường viện có không ít tiếng hít thở rất nhỏ.

Địch Thanh biết Triệu Trinh không còn giống như ngày trước, có thể dễ dàng mạo hiểm. Lần này đến Quách phủ, không hỏi cũng biết, nhất định dẫn rất nhiều cấm quân đi theo.

Triệu Trinh thấy giữa viện đình có cái bàn đá, bên cạnh có ghế, đi tới ngồi xuống, ra hiệu Địch Thanh cũng ngồi.

Địch Thanh vốn đang nhún nhường, suy nghĩ, giây lát cũng ngồi trước mặt Triệu Trinh.

Trong mắt Triệu Trinh có phần cảm thán, chậm rãi nói:

- Địch Thanh, chúng ta đã rất lâu không gặp rồi. Từ lần trước về kinh, Trương mỹ nhân bỗngưng trúng độc, Địch Thanh đi sứ Khiết Đan, trong nháy mắt, đã qua mấy năm rồi.

Địch Thanh ngược lại biết, Trương mỹ nhân không có chết, nhưng vẫn là bệnh nặng không khỏi. Hắn là hủi lòng không thẹn, đối với chuyện Trương mỹ nhân trúng độc, cũng có chút khó mà tưởng tượng. Hắn càng khó tưởng tượng là hắn và Trương mỹ nhân vốn không quen biết, tại sao Trương mỹ nhân muốn ám hại hắn?

Thấy Địch Thanh trầm lặng, Triệu Trinh trầm ngâm hồi lâu mới nói:

- Thật ra trẫm... vẫn luôn xem khanh là huynh đệ. Giữa chúng ta, tuy không có minh thề uống máu, nhưng ta trẫm thấy, rất nhiên minh thệ, chỉ quý ở thành tâm, mà không ở hình thức.

Giọng nói của y rất thấp, lại không chú ý tới Quách Quỷ trong phòng lẳng lẳng xuyên qua cửa sổ nhìn bọn họ, nghe thấy Triệu Trinh nói lời này, trong mắt Quách Quỷ có phần cổ quái.

Địch Thanh muốn nói chút gì, nhưng thấy Triệu Trinh không nhìn hắn, cuối cùng vẫn không nói lời nào.

- Trẫm luôn muốn làm một hoàng đế tốt, cũng luôn đang tận lực làm hoàng đế tốt.

Triệu Trinh lẩm bẩm nói:

- Nhưng trước có Thái hậu, sau có Nguyên Hạo, ngay sau đó lại đến Mã Chí Thư, trẫm tâm lực suy cạn.

Lúc y nói chuyện, đang nghĩ tình hình chiến tranh Đại Tổng, lòng nóng như lửa đốt.

Chỉ là thời gian mấy ngày này, thư cầu cứu của Lĩnh Nam bay tới như tuyết rơi.

Lúc thì có hai châu bị vây, khi thì có một châu bị vây, lại có lãnh tướng bị giết, lại có tri châu đầu hàng.

Mã Chí Thư liên tiếp chiến báo thắng lợi, quân Tống mỗi lần chiến đều thua.

Nếu nói quân Tống Tây Bắc và Bắc Cương, nói thế nào cũng trải qua khảo nghiệm khói lửa chiến tranh. Quân Tống phía nam, mấy chục năm hòa bình, hoàn toàn đã quên đánh giặc như thế nào.

Khuyết điểm yếu kém của quy tắc quân đội Đại Tống sớm đã hiện ra. Cái này quả thật một lần bạo phát phát ra. Đại Tống không có cấm quân trăm vạn, binh lực đều ở Bắc Cương, Tây Bắc, quân đội vùng ven phía Nam hoàn toàn không thể chống lại Mã Chí Thư.

Hiện giờ quân đội của Mã Chí Thư thế như chẻ tre, thấy tình hình, rất có thể dẹp yên lương Quảng, nuốt chửng, tư thế Kinh Hồ.

Nếu tiếp tục như vậy, không tới mấy tháng, phía nam Trường Giang phải cầm cờ xí của Mã Chí Thư.

Chẳng lẽ, Đại Tống bị Khiết Đan cắt đi Yến Vân mười sáu châu, bị nước Hạ cướp đi phía tây Hoành Sơn, bây giờ lại phải bị Mã Chí Thư chia giương sơn cai trị?

Triệu Trinh không cam lòng, nhưng không cam lòng có tác dụng gì? Quân thần bó tay, vô kế khả thi.

Mỗi lần nghĩ tới đây, Triệu Trinh đều tức giận trong lòng. Khiết Đan hiếp bức, quân thần bó tay, Nguyên Hạo xuất binh, quân thần bó tay. Bây giờ Mã Chí Thư xuất binh, quân thần vẫn bó tay. Những bá quan này là trung thần, trung thần có thể chết cùng Triệu gia y, nhưng không nghĩ làm thế nào cứu vãn.

Sau khi Lã Di Giản chết, Phạm Trọng Yêm bị trục xuất, Đại Tống lại trở lại cảnh tượng ao tù nước đọng.

Cho tới bây giờ, y vẫn chỉ có thể tin Định Thanh.

245. Chương 486: Phong Tướng (5)

Có người đề xuất muốn điều binh Bắc Cương phòng Khiết Đan, quân Tây Bắc phòng nước Hạ đối kháng Mã Chí Thư. Nhưng hai chỗ đó trống không, Khiết Đan, nước Hạ thừa cơ mà xuống, giương sơn Đại Tống chỉ sợ nhanh chóng bị chia năm xẻ bảy...

Nghĩ đến đây, không thấy Định Thanh trả lời, Triệu Trinh quay đầu nhìn qua, thấy Định Thanh lại nhìn ánh trăng bên chân trời. Thiếu niên đã từng làm chuyện không kể hậu quả, thô莽, có chút thị quái đã không thấy. Y nhìn thấy chỉ là người đàn ông tang thương, u buồn lại mang phần khó dò.

Bây giờ y đoán không ra rốt cuộc Định Thanh nghĩ cái gì.

- Định Thanh, khanh nhất định muốn Hạ Tùng nhận sai?

Triệu Trinh mở miệng hỏi.

Định Thanh chỉ trả lời một chữ:

- Phải.

Hắn ép bức người, không chỉ là vì nguyên cớ của mình. Năm đó Nguyên Hạo giả tạo thư, quăng cho Hạ Tùng, Hạ Tùng nhận được, như được chí bảo. Chính là bức thư đó làm Phạm Trọng Yêm bị trục xuất ra kinh thành, làm tan pháp thất bại nửa chừng. Đối với loại thần tử này, hắn hoàn toàn không muốn nhân nhượng.

Hậu quả của nhân nhượng, càng thê thảm và nghiêm trọng!

Triệu Trinh khẽ thở dài, thần sắc thành khẩn nói:

- Thật ra trăm nghe Quách Quý nói, cũng rất tức giận Hạ Tùng. Trăm đã lệnh ông ta nội trong ba ngày xin lỗi khanh. Nhưng ông ta bệnh rồi, bệnh rất nặng, hoàn toàn không thể ngồi dậy.

Địch Thanh cười lạnh, thăm nghĩ ta bệnh lão cũng bệnh? Cho dù lão bệnh nguy kịch, trước khi chết cũng phải đến một lần.

Triệu Trinh nói:

- Trẫm vẫn không thể ép ông ta người ôm bệnh tới đây, trẫm thật sự không thể làm như vậy.

Thấy màu trắng xanh nhạt rơi lên mặt Địch Thanh, có nét lạnh lùng nói không ra. Triệu Trinh thở dài, dùng tay ý chỉ Diêm Sĩ Lương tiến lên, lấy ra tấm lệnh bài mặt thiết nhẹ đặt lên bàn, trên khảm chữ vàng.

Ánh mắt Địch Thanh xẹt qua, thấy chính giữa trên thiết bài khảm viết mấy chữ lớn:

“Tha cho chín tội chết, nếu phạm tội thường, không được gia trách.”

Góc bên phải thiết bài đó viết ban cho Địch Thanh, dưới góc bên phải ghi rõ ngày tháng. Còn bên cạnh chữ lớn đó, lại viết không ít chữ nhỏ, nói rõ chỗ áp dụng thiết khoán này, nhất thời khó có thể xem hết.

Địch Thanh ngược lại biết, món đồ này tên kim thư thiết khoán!

Kim thư thiết khoán hay gọi Đan thư thiết khoán, qua nhiều thế hệ đều là lời hứa hẹn cao nhất hoàng đế ban cho thần tử. Có bằng chứng lời hứa hẹn này, Địch Thanh chỉ cần không phạm tội mưu phản, đều miễn tội chết!

Triệu Trinh nhìn thiết bài đó, thần sắc phức tạp:

- Tối qua ta suy nghĩ rất lâu, đặc biệt lệnh bọn họ làm Kim thư thiết khoán này. Địch Thanh, ta biết mấy năm nay khanh bị quản chế gia pháp tổ tông, rất là tủi uất. Trong triều sùng văn ép chế võ nhiều năm, những văn thần đó quan niệm cứng nhắc theo quy cũ, nhất thời khó thay đổi. Ta nghĩ khanh là sợ sau lần này lãnh quân, nếu thắng rồi, phần lớn mọi người sẽ chửi bới khanh, trẫm lấy Kim thư thiết khoán này làm chỗ dựa, tuyệt không nghi ngờ khanh. Nếu thua rồi...

Tựa như có hy vọng nhìn qua Địch Thanh, chỉ mong chờ hắn mở lời.

Cuối cùng Địch Thanh mở miệng:

- Lần này xuất binh, cũng không thể thua nữa...

Triệu Trinh liên tục gật đầu, thần sắc chờ đợi, Địch Thanh lại nói:

- Đại Tổng liên tiếp đánh nhiều trận, nếu thần lại bại, quân Tổng tuyệt không có ý chí chiến đấu, chỉ sợ bọn họ đánh qua Trường Giang, thẳng ép Biện Kinh, cũng là có khả năng lớn.

Sắc mặt Triệu Trinh hơi thay đổi, tay cũng có chút phát run.

Địch Thanh lại nói:

- Nếu thần xuất binh, chỉ cầu thắng, binh bại tự sát.

Triệu Trinh vội nói:

- Địch Thanh, làm gì nói ra lời như vậy chứ?

Địch Thanh lạnh lùng cười, đột nhiên nhớ tới lời nói của Vũ Anh trước khi chết, chậm rãi nói:

- Thân là võ tướng, tận trung vì nước, binh bại phải chết, không cần nhiều lời? Không nhìn Đan thư thiết khoán đó, Địch Thanh đứng lên, chỉ nhìn ánh trăng nói:

- Thánh Thượng, nếu để thần xuất binh, Địch Thanh chỉ có hai yêu cầu.

Triệu Trinh vội nói:

- Khanh cứ nói.

Địch Thanh nói:

- Thánh Thượng làm lễ gặp thần tử, để cấm quân thiên hạ biết, võ nhân đều không phải ti tiện vô đạo. Nếu không như vậy, thần chỉ sợ võ nhân lòng lạnh, khó mà tận lòng chiến đấu.

Triệu Trinh trầm lặng một lát, nói:

- Trẫm biết làm thế nào. Còn yêu cầu thứ hai?

Địch Thanh nói:

- Xưa nay triều đình lấy văn chế võ, khó tránh binh điều mất linh . Nếu thần xuất binh, nhất định phải đại quyền tổng lãnh dụng binh, người bên cạnh không được chỉ huy.

Triệu Trinh do dự hồi lâu mới nói:

- Trẫm có thể hứa với khanh.

Địch Thanh nói:

- Chỉ cần Thánh Thượng có thể làm được hai điều này, ngày mai thần lâm triều, xin lãnh quân bình nam. Về phần Kim thư thiết khoán này, Thánh Thượng thu lại đi,

Triệu Trinh vội nói:

- Khanh giữ không sao cả.

Thấy cuối cùng Địch Thanh chịu lãnh binh, Triệu Trinh trong lòng vui mừng, lại thấy sắc trời đã tối, để lại Kim thư thiết khoán, cáo từ rời đi.

Địch Thanh ngồi trong đình viện, lặng lẽ nhìn ánh trăng chân trời đỏ, ánh trăng cũng nhìn hẩn, mãi tới khi trời sáng trắng mới đứng dậy rửa mặt, chỉnh sửa tươm tất sau đó đi vào trong cung.

Sau khi tới điện Văn Đức, văn thần đã tề tụ, có mấy văn thần thấy Địch Thanh đứng một bên, nhỏ tiếng bàn luận:

- Chỉ là một xích lão, lại ngông nghênh thế này.

Mấy ngày nay bọn họ vẫn luôn chờ Địch Thanh, không ngờ Địch Thanh mượn cớ bệnh không đến lâm triều, những người này từ lâu đã có oán hận.

Địch Thanh nghe xong, lạnh lùng cười, nhìn đám người Bàng Tịch, Âu Dương Tu xa xa nhỏ tiếng bàn luận, thỉnh thoảng nhìn về Địch Thanh, Địch Thanh cũng không để trong lòng.

Có cung nhân cung kính hô, Thiên tử giá lâm, bá quan nghiêm nghị quỳ lạy, đợi sau khi đứng lên, Triệu Trinh thấy quần thần tựa như ngàn lời vạn ngữ, lập tức nói:

- Trẫm hôm nay lâm triều, bàn chuyện bình định Lĩnh Nam. Ý trẫm đã quyết, định thăng Địch Thanh là Xu mật phó sứ, tổng lãnh sự vụ bình nam, nếu có quân công, ban thưởng thêm.

Lời nói này vừa ra, cả triều phải kinh hãi.

Địch Thanh lấy binh nghiệp người kinh mặt, có thể vào lương nha vinh dự thăng làm Phụng nhật, Thiên Võ Tứ Sương Đô Chỉ huy sứ, đã là chuyện Đại Tổng hiêm có. Mà bây giờ mới về kinh, thì có thể vào lương phủ, đó thật sự là chuyện chưa từng có từ khi Đại Tổng khai quốc. Lúc này Địch Thanh nhập phủ Xu Mật viện, nếu chiến đấu thành công, thưởng thêm, không phải là Xu Mật sứ sao? Nghĩ Đại Tổng thời danh tướng Tào Bân, cũng không có lẽ ngộ này. Mà Đại Tổng từ Thái Tổ tới nay, xưa nay lấy văn chế võ, lần này Thánh Thượng truyền chỉ, Địch Thanh không bị kiềm chế, trực tiếp phụ trách điều binh khiển tướng, quả thật là đánh vỡ việc làm của gia pháp tổ tông.

Quần thần phản đối

Nhưng phản đối ở trong lòng, quần thần ở lâu triều đường, biết phân lượng của bốn chữ “ý trẫm đã quyết”. Triệu Trinh mở miệng chính là bốn chữ này, thì đã tỏ rõ thái độ, nếu có người phản đối, vậy được, ai phản đối thì người đó đi bình định!

Ai cũng không muốn đi bình định

Triệu Trinh thấy quần thần im lặng, chậm rãi gật đầu nói:

- Nếu chúng khanh gia không có ý kiến khác ...

Y kéo dài âm điệu, vọng nhìn quần thần.

Có Giác quan tiến lên nói:

- Thánh Thượng, gia pháp tổ tông có qui định, võ tướng không thể độc quyền nắm quân lệnh. Thần cho rằng, thích hợp phái Dịch Thanh làm trợ thủ, lại phái một văn thần tổng quản Lĩnh Nam là việc thích hợp.

Quần thần nghe xong, đều gật đầu đồng ý.

Địch Thanh không biết Giác quan đó là người nào, nhưng biết triều đình mấy năm nay, không chỉ là bộ mặt như vậy, ngay cả luận điệu cũng giống nhau. Hắn cũng không lên tiếng, chỉ là lạnh lùng cười.

Triệu Trinh thoáng nhìn thấy Địch Thanh cười lạnh, trong lòng khẽ run, quát:

- Vậy phái khanh trên Địch Thanh phải không?

Giác quan kinh sợ, ngược lại còn có tự biết tự rõ, vội nói:

- Thần không đủ tư cách.

Triệu Trinh nhìn xung quanh mọi người, hỏi:

- Chúng khanh gia ý thế nào?

Mọi người cảm thấy tức giận của Triệu Trinh, phát hiện lạnh lùng của Địch Thanh, nhất thời hoang mang không dám nói nhiều, cuối cùng Bàng Tịch tiến lên trước nói:

- Khởi bẩm Thánh Thượng, lúc bình thường, làm chuyện bình thường. Thần cho rằng, Địch Thanh thân là võ tướng, kế dụng binh xưa nay người thường khó dò, nếu phái người hiệp trợ hay chỉ huy, cũng khó thể hội dụng ý Địch Thanh, như vậy khó có thể thống nhất hiệu lệnh, bất lợi cho chiến đấu. Thần cho rằng, vẫn là để Địch Thanh chuyên nhiệm là tốt.

Triệu Trinh chậm rãi gật đầu, nhẹ thở một hơi nói:

- Nếu đã như vậy, thì cứ quyết định như thế đi, Địch ái khanh, không biết khi nào khanh khởi hành vậy?

Hôm qua y trở về trong cung, bên bàn lại tới mấy chục tấu chương, từ lâu trong lòng nóng như lửa đốt.

Cuối cùng Địch Thanh tiến lên, thi lễ nói:

- Cứu binh như cứu lửa, thần xin ngày mai xuất binh.

Triệu Trinh mừng rỡ, nói:

- Vậy chúc Địch tướng quân mã đáo thành công. Dùng ánh mắt ý chỉ quần thần, quần thần thấy thế, lần lượt tiến lên chúc mừng. Có chúc mừng Địch Thanh đánh trận đắc thắng, có chúc Địch Thanh nhập chủ lương phủ.

Biểu hiện mọi người tuy là hòa hợp nhau, nhưng trong lòng luôn cảm giác khó chịu bất mãn.

Lúc này Văn Ngạn Bác tới bên cạnh Địch Thanh, mỉm cười nói:

- Địch đại nhân lần này vào Xu Mật viện, người gặp chuyện vui, chữ xâm trên mặt đều có chút tỏ sáng.

Nói rồi lại cười, giống như là trêu đùa.

Quần Thần cùng cười, nhưng trong tiếng cười, ẩn chứa ý chế giễu.

Địch Thanh lạnh lùng nhìn Văn Ngạn Bác, chăm chú nhìn khiến Văn Ngạn Bác cả người không được tự nhiên, hồi sau mới nói:

- Nếu là Văn đại nhân thích, ta có thể khắc vài chữ miễn phí giúp ngài.

Nụ cười Văn Ngạn Bác cứng đờ, xấu hổ vô cùng, lại không biết phản bác lại thế nào mới tốt. Nụ cười của quần thần cũng ngưng trên mặt, nhất thời không nói.

Triệu Trinh trên ghế rồng nhìn thấy, âm thầm nhú mày, sau một hồi lâu nói:

- Địch khanh gia, nếu khanh không thích chữ xâm, thì có thể bỏ đi.

Địch Thanh trả lời:

- Chữ xâm có thể bỏ đi, nhưng có những thứ khác ở trong lòng, rất khó bỏ đi. Thánh Thượng, thần phải xuất chiến, xin cáo từ đi trước.

Nói rồi xoay người đi, lúc đi tới trước văn thần lúc này nói hần xích lão... đột nhiên Địch Thanh dừng bước.

Mấy văn thần đó biết không hay, thấy Triệu Trinh im lặng như nước, vội chấp tay, bảy mồm tám lưỡi xưng hô Địch đại nhân, hoặc nói Địch tướng quân, hoặc xu nịnh trực tiếp gọi Xu mật phó sứ đại nhân, đều chúc Địch Thanh thắng ngay trận đầu, mã đáo thành công.

Địch Thanh ngửa mặt lên trời cười, lớn tiếng nói:

- Xu Mật phó sứ đại nhân? Ha ha, chỉ là một xích lão, nào dám phiền mấy vị đại nhân lễ ngộ như vậy?

Nói rồi sải bước bỏ đi, nhưng tiếng cười kích động đó vọng vang không ngớt, cuộn cuộn nổi lên lá rụng mưa gió, dần dần đi xa.

246. Chương 487: Binh Hung 1

Địch Thanh vào Xu Mật viện, đảm đương chức Xu mật phó sứ.

Địch Thanh dẫn binh nam hạ, bình loạn Mã Chí Thư.

Địch Thanh đã đến Kinh Hồ một chuyến, phát quân lệnh rộng, tuyển binh lính tinh nhuệ Kinh Hồ... Chiến Thần Đại Tổng Địch Thanh phụng chỉ bình định Lĩnh nam, cầm quân sương quân chen lấn triệu tập, nội hơn một tháng, Địch Thanh đã tề tựu mười ngàn binh mã.

Tin tức truyền ra, Biện Kinh sôi trào, cả nước reo mừng.

Dân chúng cho rằng, Lĩnh Nam được cứu rồi, thiên hạ được cứu rồi.

Tuy nói Địch Thanh nhập chủ Xu Mật viện rất không hợp với gia pháp tổ tông Đại Tổng, cũng làm văn thần trong triều chỉ trích. Nhưng bá tính không xem quy tắc gia pháp, chỉ cho rằng có thể làm thì được. Đứng nói Địch Thanh làm Xu mật phó sứ, cho dù làm Xu mật sứ, bá tính cho rằng không có vấn đề.

Từ sau khi Triệu Trinh phái Địch Thanh xuất binh, ngoại trừ sau khi tới thăm Trương mỹ nhân, ngay cả Tào hoàng hậu cũng ít gặp. Hôm nay thân ở hoàng cung, lại triệu Bàng Tịch vào gặp, hỏi chiến sự Lĩnh Nam

Trước khi Lĩnh Nam náo động, Triệu Trinh đã điều Bàng Tịch về kinh, bảo lão nhập chủ lương phủ. Sau khi Địch Thanh xuất chinh, vì Bàng Tịch và Địch Thanh qua lại lâu nhất, lại hiểu quân sự, vì Triệu Trinh nghĩ Lĩnh Nam có chuyện quân tình, lập tức truyền Bàng Tịch. Sau khi Bàng Tịch thẩm duyệt, lựa chọn kỹ càng mới bẩm báo.

Triệu Trinh ngồi ở trong cung, thấy ngoài cung tuyết đọng chưa tan, trên người hơi lạnh, trái tim cũng như trần trụi trong gió rét, rung động không ngớt. Mã Chí Thư làm loạn, sự việc quan trọng, Địch Thanh chỉ có thể thắng, không thể bại!

Bàng Tịch vào cung, không đợi thi lễ, đã được Triệu Trinh ngăn lại, ban thưởng ghế ngồi:

- Bàng khanh gia, khanh ở Tây Bắc, kết giao với Địch Thanh nhiều năm, nên biết Địch Thanh dụng binh thế nào. Hôm nay trăm tìm khanh đến, chính là muốn hỏi xem lúc này Lĩnh Nam thế nào rồi?

Lại nhớ tới một chuyện, hỏi:

- Người thiên hạ biết nhiều dũng của Địch Thanh, nếu là tác chiến, Địch Thanh nghĩ không phải sợ. Nhưng Trẫm chỉ sợ Mã Chí Thư âm hiểm, phải người dùng kế độc đối với Địch Thanh, vậy thật là khó lòng phòng bị. Mấy ngày trước trăm phái người đi nhắc nhở Địch Thanh, không biết Địch Thanh nghe được đề nghị của trăm không?

Bàng Tịch nói:

- Xin Thánh Thượng yên tâm, nhắc nhở của Thánh Thượng, sớm đã truyền tới tai của Địch tướng quân. Địch tướng quân xưa nay cửa đao hành tẩu, nhất định sớm đã đề phòng chuyện này.

Dừng lại một chút, Bàng Tịch nói:

- Tháng 10 năm ngoái Địch Thanh khởi binh, không cần binh sĩ Bắc Cương, dọc đường mộ binh, chủ yếu chiêu quân đội vùng ven Kinh Hồ tinh nhuệ, khắp nơi tích trữ lương thảo. Theo tin tức mới nhất, ngài ấy đã triệu tập được mười mấy ngàn binh mã... xem ra muốn tập trung lực lượng nhất quyết cao thấp với Mã Chí Thư.

Triệu Trinh không nhịn được nói:

- Trẫm cũng biết một số phương pháp của Địch Thanh dụng binh. Sau chiến dịch trại Định Xuyên năm đó, thành Tế Yếu bị bao vây, Tây Bắc khẩn cấp, Địch Thanh chính là không theo khuôn mẫu chiêu binh, cũng là làm cách giống bây giờ, lấy khí thế bức bách đối thủ. Kết quả lúc đối địch, dọa tới mức quân Hạ không dám chiến, ép quân Hạ không thể xuất binh. Lần này, chắc là cũng làm cách như vậy sao?

Bàng Tịch do dự một chút mới nói:

- Về điều này, thần ngược lại đoán không ra. Nhưng Thánh Thượng nói không sai, từ sau khi Địch Thanh lãnh quân, quân nhân Biện Kinh, Kinh Hồ thậm chí Lương Quảng, đều là sĩ khí dâng cao, lúc này Địch Thanh đã tới Quế Châu, cùng hợp binh với tri châu Dư Tĩnh.

Thì ra Gián viện Dư Tĩnh sau biến pháp thất bại nửa đường, cũng bị phái xuất kinh, lúc này thân là tri châu Quế Châu. Lương Quảng binh loạn, nhiều châu huyện khó giữ được, chỉ có Dư Tĩnh vẫn đang dẫn binh vất vả chống đỡ, duy trì giữ lấy giang sơn Lĩnh Nam của Đại Tống.

- Vậy đánh rồi à?

Triệu Trinh vội hỏi.

Bàng Tịch hơi do dự, lúc này mới nói:

- Sau khi quân Tống được Địch tướng quân xuất binh, dĩ nhiên đánh một trận với Mã Chí Thư.

Triệu Trinh chấn động, vội hỏi:

- Sao trẫm không có nhận được quân tình này? Tình hình chiến sự thế nào?

Bàng Tịch chậm rãi nói:

- Quân Tống đại bại.

Sắc mặt Triệu Trinh tái nhợt, thất thanh nói:

- Địch Thanh bại rồi?

Bàng Tịch lắc đầu nói:

- Không phải Địch Thanh chiến bại, sau khi Địch Thanh xuất kinh sớm truyền lệnh Quảng Tây, lệnh chúng tướng kiên thủ chờ viện. Nhưng Dư Tĩnh không nghe lệnh của Địch Thanh, tự tiện phái Kiềm hạt Quảng Tây Trần Thự xuất binh tiến công trạm dịch Kim Thành của quân Nông, bị Mã Chí Thư đánh cho đại bại.

Trong lòng thâm than tiếc, thì ra quân Tống biết Địch Thanh lãnh quân đến, nên đều cho rằng trận chiến này tất thắng, bởi vậy có không ít người có ý đoạt công. Trần Thự chủ động xuất kích Mã Chí Thư, tuyệt không vì giang sơn của Đại Tống, mà là vì tranh công lao, không ngờ lại bị Mã Chí Thư đánh bại.

Triệu Trinh vỗ bàn rồng, sắc mặt phẫn nộ nói:

- Những người này thật sự làm trái quân lệnh như vậy à? Địch Thanh thì sao, sao không chém bọn chúng?

Bàng Tịch lập tức nói:

- Sau khi Địch Thanh tới Quế Châu, đã tuân theo thánh chỉ, chém Trần Thự và ba mươi một tướng lĩnh thuộc hạ của Trần Thự.

Triệu Trinh ngơ ngẩn, y vừa nói chém Trần Thự, nhưng là lời nói tức giận, trong lòng vốn cảm thấy lúc này dụng binh, phải làm mọi người liêu chết dốc sức, không thích hợp chém tướng trước trận. Nào ngờ Địch Thanh lại thủ đoạn hung hiểm như vậy, liên tiếp chém ba mươi một tướng Tổng.

Nhưng lời đã nói ra, Triệu Trinh không thể thu lại, đành nói:

- Chém hay, chém hay!

Bổng dưng nhớ tới điều gì, vội hỏi:

- Vậy Dư Tĩnh thế nào?

Y cũng sợ Địch Thanh cũng chém luôn Dư Tĩnh.

Bàng Tịch nói:

- Dư Tĩnh xin tội, nói Trần Thự đi ngược lại luật pháp, là ông ta quản chế không thỏa đáng, xin Địch Thanh giáng tội. Nhưng Địch Thanh nói, Dư Tĩnh vốn là văn thần, trách nhiệm quân lữ không nên tính trên người y.

Trong lòng thầm nghĩ:

“Địch Thanh biết tuy hấn có uy tín ở Tây Bắc, nhưng tướng lĩnh Lĩnh Nam không thể tuyệt đối nghe theo quản chế của hấn. Hiện giờ giết tướng lập uy, chính là dùng đầu của đám người Trần Thự để đổi lấy trên dưới một lòng. Địch Thanh không trách Dư Tĩnh, rõ ràng là trong lòng có ý kính là bằng hữu năm đó của Phạm Công, ôi... loại người như hấn, lúc dụng binh thì áp dụng cùng lúc nhiều phương pháp ân uy, vốn là nhân tài lãnh quân hiếm thấy của Đại Tống. Nhưng thần chỉ sợ một trận này của hấn, thắng cũng tốt, bại cũng vậy, đều là khó tránh khỏi thị phi.”

Triệu Trinh thở dài một hơi nói:

- Địch Thanh nói cũng đúng, vậy lúc này tình hình thế nào?

Bàng Tịch trả lời:

- Lúc Địch Thanh dẫn quân tới Quế Châu, Ấp La có thư truyền đến, nói bằng lòng liên kết với binh Tống cùng đánh quân Mã.

Triệu Trinh tinh thần chấn động, nói:

- Ấp La đồng ý xuất binh, vậy thì rất tốt, bọn họ có sứ thần đến không? Triều thần nói thế nào?

Bàng Tịch nói:

- Khi bá quan trong triều nghe được cái này, ngược lại cũng nghĩ giống như Thánh Thượng, nhưng... Địch Thanh đã cự tuyệt Ấp La.

Triệu Trinh nhíu mày, thầm nghĩ Địch Thanh làm như vậy, đã xem như là đại nghịch bất đạo. Địch Thanh sao có thể không thông qua triều đình, thì trực tiếp trả lời với Ấp La?

Nhưng cuối cùng vẫn nói:

- Địch Thanh làm như vậy, nhất định có lý do của hấn.

Bàng Tịch gật đầu nói:

- Thánh Thượng anh minh, theo thần thấy, Ấp La muốn xuất binh, đơn giản là thăm dò hư thực và lòng tin của quân ta, Địch Thanh dâng thư nói, giả binh Ấp La lấy trừ nội cướp, khiếm khuyết rất lớn. Chỉ là một Mã Chí Thư tung hoành Lương Quảng, nếu triều Tống không thể không ngăn chặn, còn muốn mượn tay người khác, một là sẽ đả kích lòng quân, hai là rất có thể dẫn sói vào nhà, chỉ sợ chưa bình định được Mã Chí Thư, ngược lại lâm vào trong trận chiến với Ấp La.

Triệu Trinh thở dài một tiếng nói:

- Địch Thanh nói rất đúng, trăm may mắn được Bàng Khanh gia nhắc nhở, không đến mức mắc phải sai lầm lớn, bây giờ Địch Thanh đang làm gì?

Bàng Tịch nói:

- Sau khi hắn chém đầu đám người Trần Thự, thì lập tức bái thần.

Triệu Trinh lại ngẩn ra, cảm thấy dụng ý Địch Thanh quả nhiên làm người ta khó thâm dò:

- Bái thần, lúc này bái thần gì?

Bàng Tịch nói:

- Địch Thanh nghe tin thành nam Quế Châu có một ngôi miếu vô cùng linh nghiệm, hắn dẫn thuộc hạ tới ngôi miếu cầu thần. Tại đó lấy ra một trăm miếng đồng tiền, cầu nguyện với thần linh, nếu bình định Lĩnh nam có thể thắng, một trăm miếng đồng tiền này rải ra rơi xuống đất, thì ứng toàn bộ mặt chữ hướng lên.

Triệu Trinh nghe vậy, chấn động, vội hỏi:

- Càn quấy, làm gì có khả năng này? Địch Thanh như vậy, nếu không thể thành công, chẳng phải sẽ làm lay động lòng quân sao?

Bàng Tịch nói:

- Nhưng Địch Thanh tung ra đồng tiền, quả thật là trăm mặt chữ hướng lên trên, lúc đó tất cả mọi người đều là không tin. Nhưng tin tức truyền ra ngoài, lòng quân đại chấn, tất cả binh lính đều tin lần này có thần linh tương trợ. Địch Thanh có thần thông vô thượng, nhất thời khí thế bừng bừng.

Triệu Trinh trầm lặng một hồi, đứng dậy đi qua đi lại hồi lâu, lúc này mới nói:

- Bàng Khanh gia có tin thần không?

Không biết tại sao, y nhớ tới chuyện Hoàng Nghi Môn năm đó. Y vốn không tin thần, thậm chí y chán ghét nói chuyện thần linh. Năm đó là cha y cả nước tin thần, làm cho thực lực Đại Tổng ngày một suy kiệt, nhưng năm đó đột nhiên Địch Thanh trở nên thần võ, liên tiếp giết ba người Lưu Tòng Đức, tới bây giờ vẫn để lại ấn tượng trong đầu Triệu Trinh.

247. Chương 488: Binh Hung (2)

Nếu không có thần, tại sao Địch Thanh biến được như vậy?

Bàng Tịch trầm lặng hồi lâu nói:

- Rất nhiều chuyện, chỉ có thể nói tin thì có, không tin thì không.

Triệu Trinh đột nhiên cười, nói:

- Nếu không có thần linh, chỉ có thể có một giải thích, đó chính là đồng tiền Địch Thanh sử dụng, nhất định là hai mặt đều là chữ!

Lại nghĩ lúc trước cùng Địch Thanh chạy nạn, Địch Thanh mưu kế đầy rẫy. Mấy năm này, đương nhiên Địch Thanh vận dụng mưu kế đương nhiên càng dày công tôi luyện rồi.

Bàng Tịch cười, cũng không nói nhiều.

Triệu Trinh cũng cười, cho rằng đoán ra mưu kế của Địch Thanh, rất đắc ý, lại hỏi:

- Sau khi Địch Thanh cầu thần, lại làm chuyện gì?

Bàng Tịch trầm ngâm hồi lâu mới nói:

- Theo quân tình mới nhất, Mã Chí Thư biết Địch Thanh tiến đến, đã thu hẹp binh lực, ý muốn kéo dài chiến tuyến, kéo dài mệt mỏi quân Tống. Mà tết Nguyên Tiêu tới, Địch Thanh hành quân đường dài, suy xét khả

năng binh sĩ mỗi một, trước tiên đi trước ba trăm dặm Côn Luân Quan đóng quân mấy vạn tại Giang Bắc, đứng vững gót chân, đối kháng với năm mươi ngàn đại quân của Mã Chí Thư tại núi Mã Độ trăm dặm phía đông bắc Côn Luân quan. Sau đó Địch Thanh lệnh đại quân tiếp tục từ từ vào theo, binh sĩ tạm nghỉ mười ngày, nghỉ tết trước, sau đó cùng Mã Chí Thư quyết một trận tử chiến.

Triệu Trinh nghe quân tình đó, trong lòng khẩn trương, nóng lòng mong muốn Địch Thanh khai triển thần uy, một đao chém bay đầu Mã Chí Thư tốt nhất, thấy chiến sự dừng nghỉ, ngược lại có chút thất vọng, lầm bầm nói:

- Vậy à, nghỉ ngơi một chút cũng tốt.

Đột nhiên nhìn thấy ngọn đèn dầu ngoài điện như sao, lúc này mới nghĩ tới:

“Hôm nay không phải là Tết Nguyên Tiêu sao?”

Tết Nguyên Tiêu năm trước, trong cung đều là giăng đèn kết hoa chúc mừng, Biện Kinh cũng từng bừng nhộn nhịp một trận. Nhưng bây giờ Lĩnh Nam có loạn, Triệu Trinh sớm nói năm nay tết Nguyên Tiêu đơn giản, trong cung tuy có treo đèn lồng, nhưng yên tĩnh không có chút náo nhiệt như ngày xưa.

Triệu Trinh không nghĩ đến tết Nguyên Tiêu, chỉ nghĩ đến Địch Thanh mười mấy ngàn binh sĩ đối với năm mươi ngàn binh mã Mã Chí Thư, không biết có thể giành lấy phần thắng không?

Cho dù Địch Thanh dành được thắng lợi ở núi Mã Độ, sau lưng quân Mã còn có Côn Luân quan, sau Côn Luân quan lại có đại quân Mã Chí Thư đóng quân. Trận đánh này, không biết đánh tới khi nào.

Triệu Trinh lo lắng Lĩnh Nam, cũng biết Côn Luân quan xây dựng vào triều Đường, vốn là phía đông núi Đại Minh hướng về dư mạch. Nghe nói vách núi cửa quan dựng đứng, đường khó đi, Mã Chí Thư biết Địch Thanh nam chinh, sớm phái binh giữ cửa ải này. Năm đó thủ lĩnh man di Đường Lĩnh Nam Lương Đại Hải từng đánh đại quân Đường ở Côn Luân quan. Địch Thanh muốn quyết đấu với chủ lực Mã Chí Thư, chỉ sợ Côn Luân quan lại có một phen huyết chiến.

Binh pháp có mây, một tiếng trống làm hăng hái tinh thần, mà lại suy lại kiệt. Địch Thanh đánh núi Mã Độ trước, sau đó đánh Côn Luân quan, lại quyết chiến chủ lực của Mã Chí Thư, chỉ sợ phong nhuệ đã giảm...

Triệu Trinh theo lẽ thường mà phán đoán, ý thức được tình hình Địch Thanh không hay, thấy bộ dạng Bàn Tịch lại chau mày lo lắng, càng thêm lo lắng. Lại nói mấy câu quân tình với Bàn Tịch, có cung nhân vội vàng đến báo, thấp giọng nói hai câu, Triệu Trinh nghe xong, bảo Bàn Tịch lui xuống, đứng dậy vội vàng tới trong cung của Trương Mỹ Nhân.

Trương Mỹ Nhân bị bệnh liệt giường, thấy Triệu Trinh đến, cố gắng đứng lên thi lễ. Triệu Trinh thấy dung nhan Trương Mỹ Nhân tiều tụy, trong lòng rất đau buồn, vội nói:

- Mỹ Nhân... nàng đừng đứng dậy.

Từ sau khi Trương Mỹ Nhân trúng độc, vẫn bệnh nặng không khỏi, mời vô số ngự y đến xem, vẫn không trị khỏi bệnh của Trương Mỹ Nhân. Triệu Trinh thấy Trương Mỹ Nhân từng ngày tiều tụy, lòng yêu thương đối với Trương Mỹ Nhân lại không có nửa phần thay đổi, không biết bao nhiêu lần cầu thần khẩn nguyện, hy vọng Trương Mỹ Nhân có chuyển biến tốt.

Nhưng Trương Mỹ Nhân vẫn mỗi ngày không thấy khá, trong lòng Triệu Trinh đã có điềm không may.

Trương Mỹ Nhân thấy Triệu Trinh đến, ho nhẹ vài tiếng, thấp giọng hỏi:

- Quan gia mấy ngày nay mặt cau mày có, có phải trong lòng lo quốc sự?

Triệu Trinh gật đầu, nói:

- Mỹ Nhân, nàng không cần bận tâm giang sơn của trẫm, điều trị thân thể cho tốt thì tốt rồi.

Trương Mỹ Nhân buồn bã cười, dưới ngọn đèn dầu có u oán không nói ra:

- Quan gia, thần thiếp thấy ngài cả ngày lo lắng, làm sao không bận tâm chứ? Bây giờ Mã Chí Thư... làm loạn, vậy tình hình chiến tranh thế nào rồi?

Triệu Trinh vốn không muốn nói, nhưng không chịu nổi ánh mắt u oán của Trương mỹ nhân, nói sơ lược chuyện Lĩnh Nam qua một lần. Trong lòng chua xót, thầm nghĩ mỹ nhân cho dù mang bệnh, vẫn bận tâm giang sơn của trăm. Trời ơi, nếu ông để trăm gặp được Trương mỹ nhân, tại sao không để trăm và nàng ấy cùng vui vẻ với nhau chứ?

Nghĩ tới đây, gần như muốn rơi lệ.

Trương mỹ nhân nghe loạn Lĩnh Nam, thần sắc có chút khấn trương. Sau khi nghe xong chìa tay ra, nắm lấy tay Triệu Trinh, buồn bã nói:

- Quan gia, ngài cảm thấy Dịch Thanh có thể thắng không?

Triệu Trinh thở dài, nói:

- Giang sơn của trăm, buộc ở trên người hần rồi. Nếu hần bại nữa, nếu Khiết Đan, Tây Hạ thừa cơ tấn công Đại Tống, vậy giang sơn của trăm không giữ được.

- Nhưng hần thắng, giang sơn của Quan gia cũng không thể yên ổn.

Trương mỹ nhân đột nhiên nói.

Triệu Trinh kinh ngạc không ngừng, dưới ngọn đèn dầu, sắc mặt âm tình bất định. Trong cung tuy mùi hương thâm lan tỏa, ấm áp như xuân, nhưng giây khắc đó, không khí như băng, hồi lâu nói:

- Tại sao mỹ nhân nói như vậy?

Trương mỹ nhân vẫn nhìn thần sắc của Triệu Trinh, thấy thế hai mắt nhắm nghiền, nhẹ nhàng lắc đầu nói:

- Quan gia, ngài xem như thiếp không có nói gì thì được rồi.

Triệu Trinh vội nói:

- Nếu đã nói rồi, sao có thể làm như không nói? Nhưng mặc cho ý dùng mọi cách truy hỏi, cuối cùng

Trương mỹ nhân vẫn không nói gì. Triệu Trinh hỏi hồi lâu, thấy Trương mỹ nhân im lặng không nói, nhẹ thở dài, nói:

- Mỹ nhân, vậy nàng nghĩ ngơi cho khỏe đi.

Y vừa định đứng lên, thì nhìn thấy góc mắt Trương mỹ nhân chảy ra hai giọt lệ.

Triệu Trinh cuống cuống, lại ngồi xuống, chỉ là nắm tay Trương mỹ nhân.

Bàn tay mềm mại đó lạnh như băng.

Sau hồi lâu, Trương mỹ nhân mới nói:

- Quan gia, thần thiếp từ nhỏ tin Phật.

Triệu Trinh có chút không hiểu, nhưng chỉ im lặng chờ Trương mỹ nhân kể chuyện. Trương mỹ nhân trầm ngâm hồi lâu mới nói:

- Thần thiếp vì tin Phật, mới kính Phật. Do đó.. lúc Bao Chứng lấy ra ngọc Phật đó, thần thiếp không muốn sờ, cũng không phải trong lòng có hổ thẹn.

Giọng nói dần dần nghèn ngào.

Triệu Trinh nghe vậy, vội nói:

- Vậy tại sao lúc đó nàng không nói?

Trương mỹ nhân ngưng nghẹn ngào nói:

- Lúc đó, cho dù thần thiếp nói, bọn họ cũng nói thần thiếp ngụy biện, không ai có thể tin thần thiếp...

Giọng nói thống khổ, nước mắt đã cuộn cuộn chảy xuống.

Triệu Trinh nắm chặt tay Trương mỹ nhân, khàn giọng nói:

- Mỹ nhân, trẫm vẫn luôn tin nàng, chuyện này có kỳ quái, trẫm không thể điều tra ra chân tướng, nhưng trẫm trước sau đều tin nàng là vô tội.

Nhớ tới tình hình năm đó, vẫn luôn chau mày, Trương mỹ nhân là vô tội, Dịch Thanh cũng không có tội, vậy rốt cuộc là vấn đề của ai?

Trương mỹ nhân khóc hồi lâu, tâm tình uất ức dường như chuyển biến tốt đẹp, cảm kích nói:

- Quan gia, đa tạ người.

Triệu Trinh thấy thần sắc Trương mỹ nhân ẩn có tử thân, nhưng không tiếp tục kể với y nữa, đau khổ như cắt. Thâm nghĩ trẫm thân là Thiên tử, nhưng vụ án này lại không thể điều tra phá giải, thật sự hổ thẹn khôn kể. Y không cựa ngời bên giường Trương mỹ nhân nửa đêm, an ủi hồi lâu, lúc này mới về nghỉ ngơi. Liên tiếp mấy ngày, y tạm thời quên chuyện Lĩnh Nam, không có lòng dạ phê duyệt tấu chương, bớt chút thời gian muốn bên cạnh Trương mỹ nhân.

Tối hôm đó lúc lên đèn, Triệu Trinh mới định đi thăm Trương mỹ nhân, đột nhiên có cung nhân vội cấp báo, Bàng Tịch xin gặp.

Triệu Trinh biết Bàng Tịch mới đến, nhất định có liên quan với Lĩnh Nam, lập tức triệu Bàng Tịch vào điện.

Bàng Tịch tay cầm tấu chương, vừa thấy Triệu Trinh thì nói:

- Thánh Thượng, tin vui.

Triệu Trinh vừa nghe hai chữ tin vui, trong lòng nhẹ hẳn, vội nói:

- Tin vui từ đâu đến? Là Dịch Thanh chiến thắng quân Mã núi Mã Độ phải không?

Theo y nghĩ, tết Nguyên Tiêu vừa qua mấy ngày, Dịch Thanh xuất binh quyết đấu với Mã Chí Thư, có thể thắng năm mươi ngàn binh mã phản quân núi Mã Độ, chính là chuyện vui lớn.

Bàng Tịch lắc đầu, Triệu Trinh vừa nhìn, lòng đã nguội lạnh một nửa, thấp thỏm nói:

- Vậy... chính là thắng một trận?

Từ khi Mã Chí Thư khởi nghĩa, quân Tống liên tục chiến liên tục bại, hao binh tổn tướng, chưa từng thắng qua một trận. Triệu Trinh thấy Bàng Tịch lắc đầu, hy vọng đã giảm xuống thấp nhất, chỉ mong Dịch Thanh thắng được một trận nhỏ, xoay chuyển sĩ khí cũng tốt.

Bàng Tịch tuy là trầm ổn, nhưng đã khó kìm nén tình cảm vui mừng, nói:

- Thánh Thượng, Dịch Thanh không những phá mấy chục ngàn binh mã Mã Chí Thư núi Mã Độ, còn công phá Côn Luân quan. Hôm nay đại binh qua ải, binh phong trực tiếp đến Ung Châu, Mã Chí Thư không có đề phòng, biết Dịch Thanh phá nơi hiểm yếu Côn Luân quan, lập tức điều binh nghênh chiến. Hôm nay Dịch Thanh trú binh ở trại Quý Nhân, cùng quyết đấu với Mã Chí Thư.

248. Chương 489: Binh Hung (3)

Triệu Trinh vừa mừng vừa sợ, không ngờ nghe được cái tin vui lớn này, giọng nói có chút phát run. Triệu Trinh nhận qua tấu chương, không quan tâm xem, chỉ là nói:

- Bàn khanh gia, khanh nói rõ chi tiết cho trẫm nghe, làm sao Dịch Thanh có thể đánh được nhanh vậy chứ?

Bàng Tịch cười nói:

- Dịch Thanh người này lúc ở Tây Bắc, thì yêu quý tính mạng binh sĩ, vốn không khinh phát, một kích tất trúng, kỳ thực kể lần này ngài ấy sử dụng là Minh Tu Sạn Đạo, ám độ Trần Thương. Ngài ấy đã điều động hơn mười ngàn khoái mã hạ bộ cũ đi Lĩnh Nam.

Bàng Tịch nói đương nhiên là Thập Sĩ thủ hạ của Dịch Thanh, nhưng Dịch Thanh có chút kinh ngạc:

- Hắn điều động binh Tây Bắc lúc nào, sao trẫm không biết chứ?

Bàn Tịch hơi rét, sau hồi lâu mới nói:

- Chuyện này vì phòng để lộ tin tức, do đó ít người biết. Địch Thanh nói rồi, nếu Thánh Thượng đem binh quyền giao phó cho hắn, nhất định sẽ đồng ý.

Sau khi Bàn Tịch nói xong, không kìm được nhớ tới tình cảnh Địch Thanh trước lúc chia tay, lúc Địch Thanh lãnh quân xuất chinh, đã từng tìm lão nói:

- Bàn đại nhân, Kinh Hồ tuy có tinh nhuệ, nhưng chưa từng trải qua thao luyện, ít trải qua trận chiến, cho dù giao binh, khó có thể một trận mà thắng. Nếu cùng Mã Chí Thư kéo dài giao thủ, chỉ sợ Khiết Đan Bắc Cương, nước Hạ Tây Bắc sẽ có chuyện xấu. Do đó Địch Thanh xin Bàn đại nhân điều Thập Sĩ đội quân vùng ven Tây Bắc tiến đến tác chiến, nhất quyết thắng thua. Nhưng chuyện này vô cùng trọng đại, nếu để lộ tin tức bị Mã Chí Thư phát giác, khó có hiệu quả thần kỳ, do đó xin Bàn đại nhân lần này nhất định phải bí mật hành sự, nếu có hậu quả, Địch Thanh một mình gánh chịu.

Lúc đó Bàn Tịch nhìn Địch Thanh hồi lâu, cuối cùng gật đầu lại một chữ

- Được!

Những chuyện này, Bàn Tịch cũng không muốn đề cập với Triệu Trinh.

Triệu Trinh trầm lặng chốc lát, cuối cùng nói:

- Chỉ cần có thể thắng, trăm sẽ đồng ý, Địch Thanh là dựa vào bộ hạ cũ phá được Côn Luân quan sao?

Bàn Tịch gật đầu nói:

- Đúng vậy, Thánh Thượng anh minh. Nghĩ tới điều này, lúc đó Địch Thanh chiêu binh mã rộng, khắp nơi đóng góp lương thực, vận chuyển binh hơn mười ngàn lạng lợi đường xa, ai cũng cho rằng hắn sẽ trong ổn cầu thắng, một bước đánh tan đối thủ. Nhưng những cái này chẳng qua là phương thức hắn mê hoặc đối thủ. Chính ngay lúc tết Nguyên Tiêu, hắn nói muốn toàn quân qua tết người ngày hãy quyết chiến cũng chỉ là sương khói. Chính ngay tới tết Nguyên Tiêu hôm đó, hắn đích thân lãnh quân, tập kích bất ngờ Côn Luân quan. Phản quân Côn Luân quan hoàn toàn không có đề phòng, bị Địch Thanh một đòn đánh phá. Lúc sáng sớm, Địch Thanh đã sớm phái một đội người ngựa thiêu cháy lương thảo của phản quân núi Mã Độ. Mười mấy ngàn lương thảo của phản quân đó bị đốt. Biết Côn Luân quan bị phá, một ngày nào đó tan rã hết. Trong lòng tán thưởng, thầm nghĩ Địch Thanh dùng kế thật sự là mưu tính sâu xa. Địch Thanh đột kích Côn Luân quan, thống kích núi Mã Độ, chỉ huy quân lính như sử dụng bản thân. Sử dụng chỉ huy cánh ta, một đòn sấm sét gọn gàng sạch sẽ. Sau khi dùng kế ngầm nghĩ lại tựa hồ đơn giản, nhưng người của Đại Tổng có thể dùng binh như vậy, chỉ có một Địch Thanh!

Nhưng người thế này, chỉ sợ... mỗi lần nhớ tới tình hình sau này, Bàn Tịch đều là lo lắng.

Triệu Trinh thở phào một cái, nỗi lo nhiều ngày tích tụ, cuối cùng có thể hãnh diện. Rất nhiều lo lắng, lúc này mới có thể hơi buông lỏng. Bỗng dưng nghĩ tới cái gì, hỏi:

- Trận Côn Luân quan mấy ngày trước đã kết thúc, vậy trại Quy Nhân lúc này thế nào rồi?

Tuy hy vọng Địch Thanh có thể một tiếng trống thêm hăng hái thần chém bay đầu Mã Chí Thư, nhưng cũng cảm thấy hy vọng cũng không thực tế.

Bàn Tịch nói:

- Lúc Địch Thanh đánh hạ Côn Luân quan, cho dù Dư Tĩnh cũng không biết tình hình. Sau khi Dư Tĩnh biết chuyện này, đã được truyền lệnh của Địch Thanh, bảo ông dẫn hậu quân qua Côn Luân Quan, tề tụ trại Quy Nhân. Dư Tĩnh lập tức viết thư cho Thánh Thượng, nói nếu có tình hình chiến đấu, bẩm báo nhanh nhất. Nhưng theo thần đoán, Địch Thanh ý tại tốc chiến tốc thắng, Mã Chí Thư tính sai ở Côn Luân quan, tổn thất người ngựa vô số. Nếu mất địa lợi, cầu thừa dịp lúc Địch Thanh đứng chưa vững tiến công Địch Thanh. Hai người này vẫn là tâm tư bình thường, chỉ sợ trại Quy Nhân đã khai chiến, mà tình hình chiến sự như vậy, ngày mai sẽ có tin truyền về. Kính xin Thánh Thượng sớm ngày nghỉ ngơi, ngày mai thần lại bẩm báo tình hình với Thánh Thượng.

Triệu Trinh bằng lòng, cả đêm phần chân khó ngủ. Tới sáng sớm ngày thứ hai, không đợi thức dậy, thì có cung nhân bẩm báo, Bàng Tịch lại cầu kiến. Triệu Trinh chân vẫn trần trụi nhảy xuống giường, hơi mặc qua loa, thì lệnh Bàng Tịch vào cung, xa xa hỏi:

- Bàng khanh gia, trại Quy Nhân thế nào?

Lần này Bàng Tịch không có thừa nước đục thả câu, phần chân nói:

- Khởi bẩm Thánh Thượng, Địch tướng quân đại phá quân Mã gia ở trại Quy Nhân.

Triệu Trinh vui mừng, thân hình dao động, thở dài sau đó mới nói:

- Bàng khanh gia, khanh mau nói cho trẫm biết.

Y khó kìm nén được vui mừng trong lòng, lòng phần chân muốn run lên.

Bàng Tịch bẩm báo nói:

- Trận chiến trại Quy Nhân, Địch Thanh lệnh Quách Quỳ, Dương Văn Quảng làm tả hữu tiên phong, tự mình tọa trấn trong quân, xin Dư Tĩnh áp trận, tập kết đông bắc trại Quy Nhân. Nhưng Mã Chí Thư sớm tới một bước, bày trận tây nam tại Quy Nhân. Lúc quân Mã gia thân mặc chinh y màu đỏ thẫm, cầm man bài, tiêu thương, nhìn như lửa. Dương Văn Quảng vừa tiếp chiến, không địch mà lui.

Triệu Trinh tuy sớm biết kết quả, nhưng nghe tới đây, vẫn là chấn động mạnh nói:

- Dương Văn Quảng sao bại nhanh như vậy?

Triệu Trinh cũng biết Dương Văn Quảng cũng là tướng môn hổ tướng, cháu của Dương Nghiệp kim đao vô địch công thần khai quốc Đại Tống năm đó. Mấy năm nay Dương gia vẫn luôn trấn thủ Bắc Cương lưu ý động tĩnh của Khiết Đan. Tuy là Bắc Cương ít có chiến sự, nhưng Dương Văn Quảng chinh chiến thuần thực, cũng có kinh nghiệm đánh trận, bởi vậy Triệu Trinh từ lâu đã rút y về Biện Kinh, định phái y và Quách Quỳ cùng nhau lãnh quân.

Bàng Tịch khê thở dài:

- Vũ Kinh Đường đại nhân từng nói qua, quân Mã Chí Thư xuất thân man di. Nếu luận võ lực, kỳ thực không dễ thắng người Tống thao luyện. Quân Mã càng là ném lao, man bài lẫn nhau khó công thủ, lúc tác chiến lợi hại khó ngăn cản. Quân Tống mỗi lần đều là thua dưới tiêu thương, man bài này. Dương Văn Quảng tuy dũng, vẫn là khó địch quân Mã.

- Vậy tiếp đó thế nào?

Triệu Trinh vội nói.

Bàng Tịch nói:

- Tiên phong Dương Văn Quảng bại lui. Binh mã nam lộ Kinh Hồ Kiểm hạt Lưu Kỳ dẫn hữu quân chống kháng quân đồn tấn công này của quân Mã, từ sáng sớm đánh tới trưa, khó quyết thắng thua. Lúc này Mã Chí Thư lệnh thủ hạ dừng tướng Hoàng Sư Mật dẫn kỵ binh xuất kích. Kỵ binh đó gọi là Thiên Long Kỵ, là thiết kỵ bên người của Mã Chí Thư, chiến mã đều là thu thập từ lương mã Đại Lý, dưới kỵ binh lợi hại nhất của Mã Chí Thư, Lưu Kỳ không địch lại được, cũng phải tan tác.

Triệu Trinh cả giận nói:

- Mã Chí Thư kiêu ngạo như vậy? Dám xưng hô như vậy.

Xưng hô Thiên Long này, không phải hoàng gia không thể dùng. Khi Triệu Trinh nghe thấy, tất nhiên nổi giận.

Bàng Tịch trầm nghĩ, Mã Chí Thư cũng xưng đế rồi, lại có gì nói dám hay không dám chứ? Lại nói:

- Lúc đó quân Tống hơi loạn, sĩ khí quân Mã tăng vọt. Vốn có tướng quân Trương Ngọc xin chiến, Địch Thanh không cho, đánh rối tóc bụi trên đầu, mang mặt nạ đồng đích thân xuất chiến. Trương Ngọc nổi trống, Địch Thanh xuất chiến, một đao thì chém Hoàng Sư Mật ngã xuống ngựa.

Triệu Trinh mừng rỡ, vỗ bàn cười nói:

- Hay, giết rất hay! Trẫm từ lâu đã nghe Địch Thanh thích để tóc dài mang mặt nạ đồng mà chiến, mỗi trận tất thắng, hôm nay chém phản nghịch, thật sự hả dạ lòng người.

Bàng Tịch nói tiếp:

- Địch Thanh chém Hoàng Sư Mật, khí thế quân Mã hơi dừng. Địch Thanh không đợi dừng lại, thì dẫn bộ hạ cũ xông giết trận địch. Mã Chí Thư lần lượt phái thuộc hạ Long Xà nhị tướng long xà Nông Kiến Hầu và Nông Chí Trung dẫn tinh nhuệ nghênh chiến, nhưng vẫn bị một đao Địch Thanh chém chết.

Triệu Trinh vui mừng nói:

- Thì ra Địch Thanh dũng mãnh như vậy?

Bàng Tịch gật đầu nói:

- Đúng vậy, Địch Thanh liên tục chém ba viên mãnh tướng quân Mã, quân Mã lòng quân đã hoang mang. Địch Thanh suất quân xông đánh trong quân quân Mã gia, Mã Chí Thư không thể chặn nổi, dẫn người lui trước. Quân Mã gia thấy Mã Chí Thư lui lại, lòng quân sụp đổ rút quân về Ung Châu. Quách Quỷ sớm dẫn quân canh giữ đường về, từ chỗ cao đánh lén, quân Mã đại bại. Địch tướng quân điên cuồng đuổi theo quân Mã gia mấy chục dặm, đuổi tới dưới thành Ung Châu, lúc này Mã Chí Thư đóng thành không ra...

Triệu Trinh cười to:

- Hay, hay, đánh hay. Bàng khanh gia, nhanh chóng đi tìm lương phủ thưởng nghị chuyện ban thưởng. Nếu chậm ban thưởng, chỉ sợ lòng quân không vui.

Y xoay người định đi nói tin tức tốt này cho Trương mỹ nhân biết, Bàng Tịch vội hỏi:

- Thánh Thượng, thần ngược lại cảm thấy, không nên thăng chức quan cho Địch Thanh nữa.

Triệu Trinh hơi ngạc nhiên lắc đầu nói:

- Sao có thể không thăng chứ? Ý trẫm đã quyết, khanh lập tức đi xử lý đi.

Y bước nhanh bỏ đi, tới nội cung của Trương mỹ nhân. Thấy thần sắc Trương mỹ nhân tựa hồ cũng có lo lắng, thấy Triệu Trinh đến, yếu ớt nói:

- Bây giờ Lĩnh Nam thế nào?

Triệu Trinh cười nói:

- Địch Thanh dành được toàn thắng...

Còn chưa nói xong, thấy Trương mỹ nhân phun ra một miệng máu tươi, Triệu Trinh kinh hãi, vội nói:

- Mau truyền ngự y...

249. Chương 490: Binh Hung (4)

Địch Thanh tập kích bất ngờ Cô Luân quan, thống kích núi Mã Độ, quân Mã đại loạn, liên tiếp bại lui.

Quân Tống, quân Mã quyết chiến Quy Nhân, chém giết suốt ngày. Địch Thanh xuất ngựa, liên tiếp chém thượng tướng quân Mã, quân Mã gia bại rút về Ung châu.

Địch Thanh truyền lệnh, dọc theo huyện châu bao vây trừ phản quân, không được chậm trễ.

Quân dân Lương Quảng sĩ khí hùng hồn.

Mã Chí Thư lui thủ Ung Châu, đêm hôm đó không đợi quân Tống hợp vây thế thành, đốt thành phá vây, chạy về phía tây.

Địch Thanh dẫn binh điên cuồng đuổi theo mấy trăm dặm, Mã Chí Thư trốn vào nội cảnh Đại Lý..

Quân Tống dành toàn thắng, Địch Thanh tắt binh Lĩnh Nam!

Liên tiếp mấy ngày, Lương Quảng reo mừng, Kinh Hồ vui mừng, thiên hạ chúc mừng, Biện Kinh vừa tẩy rửa không khí lo lắng, đầu đường cuối ngõ đều ca tụng tên của Địch Thanh

Triều đình có chỉ, thăng Địch Thanh làm Xu mật sứ, đứng ngang hàng Tể tướng!

Lúc cả nước reo mừng, trong lòng Triệu Trinh tràn đầy ý bi thương. Trương mỹ nhân bệnh nặng, hấp hối, y cả ngày canh giữ bên giường bệnh của Trương mỹ nhân, lúc lâm triều cũng vội vội vàng vàng. Hôm nay nhìn thấy Trương mỹ nhân hai má gầy yếu, chỉ có thở ra, không có khí vào, không khỏi đau buồn trong lòng, lệ rơi đầy mặt.

Chúng nhân cung thấy thế, đều là không dám khuyên bảo. Tào hoàng hậu vội đến, thấy thế im lặng đi lên nói:

- Quan gia...

Nàng mới vừa kêu lên một tiếng, Triệu Trinh đã xoay người lại, nhào tới người Tào hoàng hậu, buông tiếng khóc lớn:

- Hoàng hậu, tại sao? Tại sao? Tại sao người trầm yếu, luôn chịu khổ như vậy?

Tuổi thơ của y đều dưới cái bóng của Lưu thái hậu, cho dù hôn sự cũng không thể làm chủ. Người y thích, Lưu thái hậu lại không thích, người y không thích, lại cả ngày ở bên cạnh y.

Vương Như Yên gả cho người khác, y canh cánh trong lòng. Vốn cho rằng Trương mỹ nhân đi đến, là ông trời bù đắp tiếc nối của y, không ngờ Trương mỹ nhân lại sắp bỏ y mà đi.

Nhiều năm tình cảm uất ức, một khi trút ra, Triệu Trinh đã khóc tới trời long đất lở.

Tào hoàng hậu chỉ là ôm Triệu Trinh, nước mắt cũng chảy xuôi xuống, thấp giọng an ủi nói:

- Quan gia, ngài đừng khóc nữa, ngài khóc... lòng thần thiếp cũng sắp tan nát rồi.

Cung nhân thấy vậy, đều là cúi đầu, không dám nhiều lời.

Sau khi Triệu Trinh khóc lớn một trận, trong lòng hơi bình tĩnh lại, quay đầu nhìn Trương mỹ nhân, thấy nàng vẫn hôn mê chưa tỉnh, lại muốn rơi lệ, cố tịt kim chế, hỏi:

- Hoàng hậu... Nàng tìm trầm có chuyện à?

Tào hoàng hậu im lặng hồi lâu, mới nói:

- Thần thiếp thấy Quan gia gần đây không có lòng phê duyệt tấu chương, chỉ canh giữ ở đây, lo lắng thân thể của Quan gia, lúc này mới nấu chén canh đem đến.

Triệu Trinh lúc này mới để ý tới trên bàn đang có chén canh bổ rất nóng, lắc đầu nói:

- Ôi... Trầm uống không nổi.

Rồi đột nhiên nghĩ tới điều gì, nói:

- Gần đây chuyện triều đình thế nào rồi.

Nói tới đây, không đợi Tào hoàng hậu trả lời, không kìm được đi ra cung của Trương mỹ nhân, về tới đế cung. Lúc này Linh Nam tuy đã bình định, nhưng chiến loạn chưa ngưng, chuyện đó liên quan giang sơn của y, y vẫn phải để tâm một chút.

Trở về đế cung, Triệu Trinh thấy bên bàn tấu chương đã chất như núi, chưa xốt cười khổ. Ngồi xuống lật vùn vụt tấu chương, lật mấy cái, sắc mặt có chút khác thường.

Tào hoàng hậu vẫn đi theo bên cạnh Triệu Trinh, thấy thế hỏi:

- Quan gia, là Linh Nam có chuyện gì sao?

Triệu Trinh cau mặt lại, thản nhiên nói:

- Trầm bảo Địch Thanh ngồi vào vị trí Xu mật sứ, rất nhiều người đều bất mãn, nói không hợp với gia pháp tổ tông, bảo trầm lấy lại chức Tể tướng của Địch Thanh. Hoàng hậu, nàng thấy thế nào?

Tào hoàng hậu nhíu mày suy nghĩ một hồi, hỏi:

- Đây là ý chỉ của Quan gia, thật ra người ngoài thấy thế nào cũng không quan trọng, quan trọng nhất là, Quan gia thấy thế nào?

Triệu Trinh đứng lên, bước thong thả mấy bước trong điện, nói:

- Trẫm từng xem hùng tài đại lược Tào Tháo Ngụy thái tổ, nhưng mà phần lớn là thủ đoạn gian trá. Đường Trang Tông; Lý Tồn Úc cũng xem là hào kiệt, hành quân đánh giặc, trên cơ bản không có thất bại. Nhưng lập tức sau đó, trầm mê vui thú săn bắn mà không có tiết độ, đối với thưởng phạt thần tử cũng không nói quy tắc. Hai vị hoàng đế này, chỉ có tài tướng soái, mà không có năng lực của nhân quân.

Tào hoàng hậu nghe vậy, dò hỏi:

- Nói như vậy, Quan gia không muốn học người xưa, mà muốn thưởng phạt phân minh, xử sự công chính?

Triệu Trinh nói:

- Chính là như vậy!

Tào hoàng hậu khẽ ừ một tiếng, trả lời:

- Địch Thanh theo Quan gia nhiều năm, không có ai rõ Địch Thanh hơn Quan gia. Chuyện này tự có Quan gia làm chủ, thần thiếp muốn nói, chỉ có thể nói một câu...

Ngừng một hồi, Tào hoàng hậu nói:

- Địch Thanh là trung thần!

- Địch Thanh là trung thần.

Triệu Trinh lẩm bẩm đọc qua một lượt, gật đầu nói:

- Được, trẫm biết rồi, Hoàng hậu, nàng đi nghỉ ngơi đi.

Tào hoàng hậu lui ra, Triệu Trinh ngồi lại bên bàn rồng, lật từng trang tấu chương, sắc mặt âm trầm không ngừng.

Qua mấy canh giờ, Triệu Trinh vẫn không nói lời nào, đúng lúc này, Diêm Sĩ Lương đi vào nói:

- Thánh Thượng, Văn Ngạn Bác xin gặp.

Triệu Trinh chỉ là gật đầu, không lâu Diêm Sĩ Lương dẫn Văn Ngạn Bác đi vào, Diêm Sĩ Lương lui ra ngoài điện.

Triệu Trinh cũng không ngẩng đầu lên, hỏi:

- Văn khanh gia, khanh có chuyện gì?

Mấy năm nay, Văn Ngạn Bác đã vào lưỡng phủ, thân làm Tham chính, nghe Triệu Trinh hỏi, Văn Ngạn Bác nói:

- Thần lần này liều chết đến, muốn bẩm báo mấy chuyện với Thánh Thượng.

Triệu Trinh lúc này mới ngẩng đầu, đưa mắt nhìn Văn Ngạn Bác nói:

- Tại sao phải liều chết đến chứ?

Thần sắc Văn Ngạn Bác kinh sợ, nói:

- Thần biết Thánh Thượng rất tín nhiệm Địch Thanh. Nhưng thần trung thành tận tâm, không thể không nói một câu, Địch Thanh tuyệt không thể trọng dụng!

Triệu Trinh nhướn mày, hừ lạnh một tiếng, hỏi ngược lại:

- Tại sao?

Văn Ngạn Bác nhìn xung quanh, lúc này mới nói:

- Địch Thanh công cao, đã công lao lần chủ! Nếu Thánh Thượng để hấn nắm vững quân quyền, chỉ sợ bất lợi cho Thánh Thượng.

Triệu Trinh cúi đầu xuống, tay vẫn lật tấu chương, thản nhiên nói:

- Khanh quá lời rồi.

Văn Ngạn Bác vội nói:

- Thánh Thượng, thần tuyệt không phải bắn tiếng đe dọa. Địch Thanh chẳng qua thân là binh nghiệp, được Thánh Thượng coi trọng, lúc này thăng chức rất nhanh. Nhưng hấn thăng chức quá nhanh, khó tránh khỏi ngang ngược. Không nói chuyện hấn đánh đấu với vi thần, chỉ nói ở Tây Bắc, hấn công khai bất mãn với bề trên, càng ngang ngược chỉ trích Hàn Kỳ, sau khi về tới kinh thành, hấn làm trầm trọng thêm, chỉ là tranh cãi nhỏ nhoi, thì lấy việc không lãnh quân làm lý do ép Thánh thượng bảo Hạ tướng nhận sai. Nghe nói Hạ tướng vì chuyện này tức giận ngã bệnh, đã hấp hối.

Triệu Trinh vẫn đang lật tấu chương, không ngừng.

Văn Ngạn Bác lại nói:

- Thánh Thượng lại thăng hấn làm Xu mật sứ, không phải là tăng thêm vẻ bề vệ của hấn sao? Hôm qua hấn có thể ép Thánh Thượng nhận sai, tới hôm nay sẽ ép Thánh Thượng làm cái gì, thực sự làm người ta khó mà tưởng tượng...

Thấy Triệu Trinh vẫn là trầm ngâm, Văn Ngạn Bác cũng không im miệng, tiếp tục nói:

- Thánh Thượng cũng biết Địch Thanh mỗi lần chiến tặc tai rồi bời, lấy mặt nạ xanh che mặt là nguyên cớ gì không?

Triệu Trinh ngẩng đầu lên, cau mày nói:

- Không phải đều nói hấn tự ngại tướng mạo quá tuấn lãng, trước trận khó có thể lấy uy dọa địch thủ, lúc này mới dùng mặt nạ đối địch sao?

Văn Ngạn Bác nói:

- Đây chỉ là tin đồn. Theo thần biết, Địch Thanh là vì mỗi lần xuất chiến, đều là đầu xuất hiện sừng rồng, mặt hiện quỷ thần. Lúc này mới vì muốn che giấu tướng mạo quỷ dị không muốn cho người ta biết! Bây giờ đầu đường cuối ngõ sớm đã truyền ra, Địch Thanh có... cái tướng mạo... gì.. ôi ... Thần không dám nói.

Người mọc sừng rồng, không cần nói cũng biết, chính là tướng mạo Thiên tử. Văn Ngạn Bác chỉ sợ làm chọc giận Triệu Trinh, do đó im miệng.

Tay Triệu Trinh cầm tấu chương đột nhiên xiết chặt, trên tay gân xanh nổi lên, cuối cùng thở phào một cái, nhẹ nhàng thả dài:

- Địch Thanh là trung thần...

Lời vừa nói xong, Văn Ngạn Bác đã cướp lời nói:

- Thái tổ chẳng phải trung thần của Chu Thế Tông sao?

Triệu Trinh bỗng nhiên đứng lên, vỗ bàn, quát:

- To gan, người nói cái gì?

Thì ra Thái Tổ Triệu Khuông Dận từng là thần tử của Thế Tông Sài Vinh đứng đầu hậu Chu. Chu Thế Tông mất sớm, ủy thác cho thần tử tín nhiệm nhất Triệu Khuông Dận. Nhưng không bao lâu Triệu Khuông Dận chính tại Trần Kiều khoát hoàng bào, bức mẹ hóa con côi sau lưng Chu Thế Tông thoái vị, lấy đại nghiệp kiên cố hậu Chu. Lúc này mới lập nên thiên hạ Đại Tống.

Đoạn chuyện cũ này, Thái Tổ vẫn giữ kín, không muốn thuộc hạ nhắc tới. Văn Ngạn Bác lấy Địch Thanh so với Triệu Khuông Dận, Triệu Trinh vừa nghe, khó tránh khỏi tức giận, nhưng phần nộ bên ngoài, trong lòng ưu tư.

Văn Ngạn Bác đã quỳ xuống đất, dập đầu nói:

- Thánh Thượng, hôm nay thần đến, chính là không tiếc tính mạng khuyên Thánh Thượng tỉnh ngộ. Có lẽ Địch Thanh là trung thần, nhưng mấy năm nay hấn uy vọng quá cao. Nghe nói bá tính Biện Kinh biết hấn bình định Lĩnh Nam, đều ca tụng. Càng có vô số người biết hấn muốn về kinh, từ lâu đã ra kinh chờ đợi, chỉ vì muốn thấy mặt Địch Thanh, bá tính Kinh Sư bây giờ chỉ biết Địch Thanh, không biết Thánh Thượng...

Triệu Trinh chậm rãi ngồi xuống, thần sắc khó coi, Văn Ngạn Bác thấy thế, lại nói:

- Thánh Thượng lấy nhân trị thiên hạ, nhưng con sói có dã tâm, không thể không phòng. Năm đó Địch Thanh đối kháng quân Hạ, dễ dàng có thể chiêu binh gần mười ngàn người. Lần này đến Lĩnh Nam, dọc đường lại tụ tập binh, tùy ý cũng có thể làm mười mấy ngàn đại quân đi theo. Hấn triệu tập bộ hạ cũ tiến công Mã Chí Thư, cố nhiên là ngoài ý muốn. Nhưng từ đó có thể thấy lòng trung thành của những binh lính này đối với hấn rất rõ ràng. Lùi vạn bước mà nói, cho dù Địch Thanh trung thành, nhưng Thái Tổ chẳng lẽ không trung thành sao? Nhưng lúc khoắc hoảng bèo, do không thể người không theo, nếu Thánh Thượng đợi tới ngày đó, chỉ sợ sau này hối hận đã muộn.

Triệu Trinh ngồi trên ghế rồng, thần sắc hơi thay đổi.

Ánh mắt y nhìn xa xăm, nhìn phong cảnh ngoài điện. Ngoài điện tuyết đã tan, nhưng gió xuân còn lạnh, lạnh tới mức trong xương cốt người ta phát lạnh.

Có gió qua, Triệu Trinh hơi run, sắc mặt dưới ngọn đèn dầu lúc tối lúc sáng, đã cân nhắc khó định..

250. Chương 491: Phá Lời Thề (1)

Xuân phong liêu tiếu, đông sát niên thiếu.

Dịch nghĩa: Gió xuân se se, lạnh chết thiếu niên. Ý chỉ mùa xuân tuy ấm áp, nhưng đôi khi vẫn có gió lạnh, không được coi thường nó, cần phải cẩn thận ứng đối.

Cả Biện Kinh trong gió rét, nhưng lại run lên bởi phấn khởi. Không biết bao nhiêu bá tính rĩ tai thâm thì, đồn đại Địch tướng quân sắp về kinh thành.

Sớm có rất nhiều người hẹn nhau ra khỏi thành canh ở bên đường chỉ vì muốn nhìn Địch Thanh trước một cái. Ngoài thành Biện Kinh tình cảm dân chúng bắt đầu khởi động, kích động này còn có chút ý lạnh của mùa xuân.

Gió thổi đêm buông xuống, có cô đăng chiếu sáng, chiếu lên khuôn mặt Địch Thanh đầy là tang thương. Hấn ngồi trong quán rượu đã rất lâu, lúc bá tính ra ngoài thành nghênh đón Địch Thanh hấn, hấn sớm âm thầm lặng lẽ vào Biện Kinh, ngồi lẳng lẳng trong quán rượu của ông già Lưu.

Quán rượu vắng tanh như trước, chỉ có một thực khách Địch Thanh.

Sau khi ông già Lưu bưng rượu thức ăn lên thì ngồi ở hậu đường lẳng lẳng nhìn Địch Thanh, trên khuôn mặt đã trải qua gian lao cực khổ rất lâu đó không biết tại sao có ý bi thương.

Địch Thanh đang xem một phong thư dưới đèn.

Lá thư đó cũng không xem là dài, nhưng hấn xem rất lâu. Tay nắm lá thư đó dưới ánh đèn rõ ràng có chút run rẩy, cuối cùng đặt lá thư xuống. Địch Thanh ngưng nhìn ngọn đèn dầu trên bàn, lẩm bẩm nói:

- Ta hiểu rồi, thì ra là vậy.

Khóe miệng mang nụ cười chua xót.

Thư là của Quách Tuân giao cho Quách Quý, nhưng cuối cùng Quách Quý lại chuyển thư cho Địch Thanh.

Vì bức thư này chính là Quách Tuân viết cho Địch Thanh.

Tại sao Quách Tuân muốn chuyển thế này? Địch Thanh vốn không biết tình hình, nhưng sau khi hấn xem xong thư đã biết dụng ý của Quách Tuân.

Chậm rãi đặt lá thư đó lên ngọn lửa, nhìn ngọn lửa bùng lên mang theo tro bụi rơi xuống. Địch Thanh buông tay ra bưng ly rượu lên khỏi bàn, lại bỏ xuống.

Hàn Tiểu lặng lẽ đi tới thấp giọng nói:

- Địch tướng quân, bên huyện Cửng đó cũng không có bắt ngờ.
- Ta nhờ người giúp ta điều tra một chuyện, người điều tra thế nào rồi?

Địch Thanh hỏi, hần nhìn ngọn đèn dầu lóe lên, trong mắt có mê ly.

Hàn Tiểu từ trong ngực móc ra một bức tranh cuộn tròn đưa cho Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân mời xem.

Địch Thanh mở bức tranh cuộn tròn ra, mượn ánh ngọn đèn dầu nhìn, chỉ nhìn thấy hai người trên bức tranh đó. Một người dung mạo tuấn lãng rõ ràng chính là Địch Thanh, còn người còn lại trong tranh con mắt trong sáng cười yếu ớt, mơ hồ là hình dáng có mấy phần của Phi Tuyết.

Tay Địch Thanh cầm bức tranh trong tay có chút phát run, ngưng nhìn bức họa đó rất lâu, lúc này mới hỏi:

- Người xác nhận... đây là bức tranh của Đoàn Tư Bình sao?

Thấy Hàn Tiểu gật đầu, Địch Thanh hơi cười. Thực sự lúc hần hỏi thì đã thừa nhận đáp án.

Hần chưa từng nghĩ qua, Đoàn Tư Bình và hần giống nhau như vậy.

Là trùng hợp hay là sớm có nhân quả?

Ngọn đèn dầu nhảy lên, chiếu sáng đôi mắt của Địch Thanh, tựa như từ trong thác nước năm đó bị vụt ra giấy khắc này. Lúc đó trong đầu hần đột nhiên có phần ảo giác xuất hiện khó hiểu, hần chưa từng nói với người ngoài. Sau khi hần tỉnh lại lần đó kỳ thực muốn tìm Phi Tuyết hỏi, nhưng cuối cùng không có đi hỏi.

Lúc bức tranh cuộn tròn đó xuất hiện lại lần nữa gợi lên ký ức lúc đó của hần, trong hỗn loạn có hình ảnh rõ ràng xuất hiện trong đầu của hần.

Cái người Đoàn Tư Bình giống tướng mạo Địch Thanh hần, quỳ trước giường nắm chặt tay của một người con gái, nước nỡ nói:

- Phi Tuyết, trầm tha bỏ giang sơn, cũng muốn giữ nàng lại bên cạnh. Nhưng...

Người con gái giống Phi Tuyết đó nhìn Đoàn Tư Bình khoe miệng mang nụ cười không nở, nhưng trong mắt mang ý yêu và kiên định vô biên:

- Tư Bình, ngài và thiếp đời này chủ định không thể cùng nhau, nhưng kiếp sau thiếp nhất định sẽ tìm được ngài, nhất định!

Đoàn Tư Bình đã khóc không thành tiếng, chỉ là nắm lấy tay của người con gái đó:

- Nhất định!

Tình cảnh trong đầu lúc đó là mộng hay tỉnh? Nếu là tỉnh người đó là Đoàn Tư Bình, Địch Thanh hần là ai? Nếu là mộng, tại sao lúc nhớ lại, lại rõ ràng khắc cốt, khắc sâu trong lòng như vậy?

Địch Thanh ngược nhìn bức tranh đó, một lâu sau mới hỏi:

- Người bên cạnh Đoàn Tư Bình tên gọi là Đường Phi Tuyết?

Hàn Tiểu lại gật đầu, có chút kinh ngạc hỏi:

- Địch tướng quân, tại sao ngài muốn tìm bức tranh của hai người này? Bức hình của Đoàn Tư Bình tìm được còn có chút dễ dàng, nhưng bức hình cùng với Đường Phi Tuyết chỉ có một tấm, còn cất dấu ở hoàng cung Đại Lý. Nếu không phải hoàng đế Đại Lý biết mặt tướng là Địch tướng quân phái tới, cũng sẽ không giao bức tranh này cho mặt tướng.

- Hoàng đế Đại Lý?

Địch Thanh thì thào nhớ lại, trong lòng không biết là cảm xúc gì, Hàn Tiểu tắc tắc hô kỳ lạ nói:

- Phải, chính là Đoàn Tư Liêm mà tướng quân gặp ở Thanh Đường đó. Thế sự vô thường, ai có thể ngờ y lại đăng cơ làm hoàng đế. Năm đó y thể đơn lực cô cùng một thư đồng đến Thanh Đường cũng không biết làm gì. Bây giờ nghĩ lại e là tị nạn Thổ Phiên, cũng có thể là noi theo hành động của Da Luật Tông Chân tránh tai họa bên ngoài, bên trong thâm liên hệ trọng thần trong triều, lúc này mới lật đổ Đoàn Tổ Hưng.

Hoàng đế Đại Lý lúc này chính là Đoàn Tư Liêm, lúc đó Địch Thanh còn gặp qua người này ở thành Thanh Đường.

Lúc đó người này nhìn thấy Địch Thanh từng chủ động bắt chuyện cùng Địch Thanh giải thích chuyện dàn tế Thừa Thiên, nhưng sau đó Địch Thanh cũng không có gặp lại người này. Không ngờ sau đó lúc Đoàn Tư Liêm ở Thanh Đường, tướng quốc trọng thần trong triều Nhạc Hầu Cao đột nhiên phát động chính biến, phế truất hoàng đế Thiên Minh của Đại Lý Đoàn Tổ Hưng, lập Đoàn Tư Liêm làm hoàng đế.

Đại Lý nước nhỏ, biến đổi lớn về hoàng đế triều đình lại cũng thường xuyên. Nhưng xưa nay Đại Lý không tranh quyền thế, biến cố trong triều cũng ít được người Trung Nguyên biết được. Hàn Tiểu được Địch Thanh giao phó, lúc tới Đại Lý điều tra chuyện cũ Đoàn Tư Bình, lúc này vô ý phát hiện hoàng đế Đại Lý chính là thư sinh ở Thanh Đường năm đó. Nhưng tại sao Địch Thanh muốn Hàn Tiểu tới Đại Lý điều tra chuyện cũ về Đoàn Tư Bình, Hàn Tiểu lại hoàn toàn không biết.

Thấy Địch Thanh không nói, Hàn Tiểu nói:

- Sau khi Đoàn Tư Liêm gặp được mặt tướng rất là nhiệt tình với mặt tướng, mặt tướng thấy ông ta như vậy, liền nói muốn biết chuyện của Đoàn Tư Bình. Ông ta chủ động cầm bức tranh này đến cho mặt tướng, nhưng còn hỏi mặt tướng... Địch tướng quân có phải rất giống Đoàn Tư Bình không?

Dừng lại một lát, Hàn Tiểu kinh ngạc nói:

- Địch tướng quân, nếu mặt tướng không biết bức tranh này là Đoàn Tư Bình, thì thật sự cho rằng bức tranh là ngài. Đoàn Tư Liêm còn nói...

Thấy Địch Thanh đang nhìn ngọn đèn, hình như tinh thần lơ đãng, Hàn Tiểu im miệng.

Địch Thanh quay đầu nhìn lại, hỏi:

- Y còn nói gì?

Đột nhiên nhớ tới lúc gặp Đoàn Tư Liêm năm đó. Đoàn Tư Liêm và thư đồng bên cạnh nhìn hẩn đều có chút kinh ngạc, thư đồng còn nhỏ tiếng nói:

- Công tử, hẩn hình như...

Sau đó Đoàn Tư Liêm cầm thư đồng đó lại, đối với Địch Thanh rất là thân thiết.

Lúc đó Địch Thanh hoàn toàn không có để ý, nhưng bây giờ nghĩ lại thư đồng đó có thể muốn nói Địch Thanh hẩn rất giống Đoàn Tư Bình. Còn Đoàn Tư Liêm chủ động đến gần, rõ ràng cũng là vì nguyên nhân hẩn rất giống Đoàn Tư Bình.

Hàn Tiểu không có để ý tới sự khác thường của Địch Thanh, nói:

- Đoàn Tư Liêm còn nói, ông ta có thể có địa vị ngày hôm nay chính là vì nói chuyện riêng với Cốc Tư La. Về phần nói cái gì ông ta không tiện nói, nhưng là có liên quan với Địch tướng quân. Ông ta chính là vì đoạn thoại này mới khởi đầu chỉ đi lật đổ Đoàn Tổ Hưng. Ông ta còn nói, biết Địch tướng quân sau này nhất định sẽ giúp ông ta, lúc này dũng khí lên cao, ông ta còn gửi lời hỏi thăm Địch tướng quân. Thật là kỳ quái, chẳng lẽ diện mạo Địch tướng quân ngài giống Đoàn Tư Bình, Đoàn Tư Liêm liền cho rằng ngài là Đoàn Tư Bình đầu thai chuyển thế? Nếu không, ngài làm sao chịu giúp ông ta?

Nói dứt lời muốn cười ha ha, nhưng nhìn thấy khuôn mặt của Địch Thanh tái mét, đột nhiên cảm giác một chút cũng không buồn cười.

Thậm chí... còn có chút âm trầm.

Thấy Địch Thanh vẫn không nói, Hàn Tiểu cười theo nói:

- Địch tướng quân, mặt tướng chính là muốn đùa một chút, ngài sẽ không cho là thật chứ?

Y nhìn thấy Địch Thanh hậm hực, lúc này mới bật cười đùa Địch Thanh, không ngờ lời nói vô ý làm Địch Thanh tràn đầy chán nản.

Ánh mắt Địch Thanh rời rạc, trầm lặng hồi lâu, đột nhiên hỏi:

- Hàn Tiểu, người tin con người có kiếp trước không?

Hàn Tiểu sợ run lên, chân mày chau lại không hiểu tại sao Địch Thanh hỏi như vậy, nhưng nhìn thấy Địch Thanh hơi có chuyện lạ, cuối cùng nói:

- Mặt tướng không có thấy qua, nhưng sách cổ quả thật có ghi chép về kiếp trước, không biết thật giả.

Chân mày Địch Thanh chau lại, hỏi:

- Sách cổ có gì chép gì?

Hắn cũng xem là không đọc sách nhiều, đột nhiên nhớ trong Tả thị Xuân Thu từng đọc một sấp văn về Thanh Bá. Trong văn đó nói Thanh Bá nằm mộng vượt qua Hoàn Thủy. Có người đem ngọc Quỳnh Hồn cho ông ta ăn, Thanh Bá không dám giải mộng, cho rằng là mộng không rõ ràng, sau khi giấc mộng vừa giải, người liền chết.

251. Chương 492: Phá Lời Thề (2)

Lúc đó hắn nhìn thấy câu chuyện này, chỉ bị lời phê bình của Phạm Trọng Yêm hấp dẫn, nhưng không có suy nghĩ nhiều hàm ý của giấc mộng này. Nhưng hắn liên tiếp trong lúc như mộng như tỉnh nhớ lại Đoàn Tư Bình và Đường Phi Tuyết làm hắn cảm giác được ly kỳ của cảnh trong mộng. Giấc mộng của Thanh Bá là nói không rõ, vậy giấc mộng của hắn rốt cuộc lại là đang nói cái gì?

Hàn Tiểu nghe Địch Thanh đặt câu hỏi, trầm ngâm nói:

- Sách cổ từng ghi chép, Bảo Tịnh ký tỉnh, Dương Hộ thức hoàn. Đây coi là ghi chép thật sự của kiếp trước.

Địch Thanh khó hiểu, Hàn Tiểu giải thích:

- Bảo Tịnh là Thái thú Đông Tấn Nam Hải, lúc năm tuổi nói với cha mẹ vốn là con Lý gia Khúc Dương lúc chín tuổi rơi xuống giếng chết đuối thai tới Bảo gia, cha mẹ y tìm đến Lý gia phát hiện chuyện này không có sai. Sau chuyện này được quan sử ghi chép trong sách Tấn. Còn Dương Hộ là danh tướng Tây Tấn, sự tích kỳ thực rất giống Bảo Tịnh. Ông cũng là nhớ mình là con cháu của Lân gia Lý thị, chết sớm tới Dương gia. Ông còn nhớ năm đó làm con Lý gia, vòng vàng chôn dưới cây dâu, sau đó bảo nhũ mẫu lấy lại. Lúc đó người ta đều không ngừng kinh ngạc. Chuyện này cũng ghi trong sách Tấn.

Địch Thanh nghe xong, lẩm bẩm nói:

- Nói như vậy, thật là có thể có kiếp trước rồi... Còn của ta...

Lời nói còn chưa xong, Hàn Tiểu quay đầu nhìn ra tửu quán. Địch Thanh cảnh giác có tiếng bước chân, đã ngừng câu chuyện.

Thính giác của Địch Thanh nhạy bén hơn hẳn Hàn Tiểu. Hắn chậm hơn Hàn Tiểu một bước phát hiện có người đi tới, thật tại là vì do tâm tình kích động.

Lúc quay đầu qua thì nghe có mùi thơm thắm truyền đến, thấy trước cửa tửu quán, dưới ngọn đèn chiếu rọi đang đứng một cô gái mặc áo dài màu vàng nhạt. Cô gái có ánh mắt long lanh gợn sóng rơi lên người Địch Thanh. Địch Thanh có chút kinh ngạc, chậm rãi đứng lên nói:

- Công chúa Thường Ninh, sao công chúa tới chỗ này.

Cô gái mặc áo dài màu vàng đó chính là Thường Ninh.

Thường Ninh nhẹ nhàng bước liên tục đi vào tửu quán, thấp giọng nói:

- Thiếp thân ngẫu nhiên qua chỗ này đang có chuyện tìm tướng quân, không ngờ gặp tướng quân ở đây.

Địch Thanh trầm nghĩ, một công chúa như cô giữa đêm tối quán rượu hẻo lánh này làm gì?

Thường Ninh đã ngồi xuống đối diện Địch Thanh, không có ý sẽ lập tức rời đi. Hàn Tiểu thấy thế lách người ra khỏi tửu quán. Địch Thanh đành phải ngồi xuống, hỏi:

- Không biết công chúa có chuyện gì chỉ bảo?

Thường Ninh có đôi mắt long lanh gọn sóng rơi lên bức tranh trên bàn, thần tình có chút ảm đạm, trong ánh mắt lại có chút kinh ngạc nói:

- Trong tranh này là Địch tướng quân và Vũ Thường tỷ tỷ phải không?

Địch Thanh ngẩn ra, thấy đôi mắt Đường Phi Tuyết trong bức tranh thiện sáng trông rất sinh động, thật sự có chút giống với thần tình Vũ Thường.

Lúc hần nhìn thấy Phi Tuyết đều là để ý tới đôi mắt của cô ấy, mấy lần thiếu chút nữa ngộ nhận Phi Tuyết là Dương Vũ Thường, bây giờ xem ra Đường Phi Tuyết trong tranh không những giống Phi Tuyết còn có mấy phần rất giống Vũ Thường.

Trong lúc nhất thời có chút ngơ ngẩn, Địch Thanh lắc đầu nói:

- Trong tranh không phải thần, là quân vương khai quốc Đại Lý Đoàn Tư Bình và thê tử của ông ta.

Thường Ninh ngẩng nhìn bức tranh đó trong lòng cổ quái, cũng cảm giác Đoàn Tư Bình và Địch Thanh có chút giống nhau.

Địch Thanh trong lòng hơi suy nghĩ, đột nhiên nói:

- Thần chính là nghe người khác nói giống với hạ thần, lúc này nhờ người làm ra bức tranh. Hạ thần ngược lại cảm giác Đoàn Tư Bình... giống kiếp trước của hạ thần, không biết công chúa thấy chuyện này thế nào?

Hắn không biết gian khổ cỡ nào, mới cố làm ra nhẹ nhàng nói ra câu nói này, sau khi nói xong trái tim ngừng đập lưu ý về mặt của Thường Ninh.

Thường Ninh không có nghe thấy kích động trong giọng điệu của Địch Thanh, lại nhìn bức tranh đó, ngẩng đầu nhìn lên. Địch Thanh lại cúi đầu xuống, Thường Ninh sâu kín thở dài:

- Kiếp trước đời sau, Thường Ninh không dám mong chờ. Nếu thật sự có duyên, chỉ mong kiếp này thường gặp.

Nhìn người đàn ông trầm lặng đó trong lòng đột nhiên suy nghĩ:

- Mình gặp mặt huynh ấy phải mấy năm rồi. Nhưng cuộc đời của con người có mấy cái mấy năm chứ?

Địch Thanh cũng thở dài theo, nói:

- Phải, kiếp này thường gặp chính là may mắn, nhưng Địch Thanh thần...

Hắn lại nhớ tới Dương Vũ Thường, lại không nói nữa, lại hỏi lần nữa:

- Công chúa tìm tại hạ có chuyện phải không?

Thường Ninh nói:

- Gần đây văn võ trong triều đều sôi nổi bàn tán Địch tướng quân, không biết Địch tướng quân có biết không?

Địch Thanh lắc đầu, trầm nghĩ:

- Bất luận bọn họ bàn tán thế nào đều không liên quan với hạ thần.

Thường Ninh không biết tâm sự của Địch Thanh, trong thần sắc có chút căm giận bất bình, nói:

- Địch tướng quân tận lực vì nước, lần này bình định Lĩnh Nam lập được đại công, với khả năng Địch tướng quân đảm nhiệm chức Xu Mật sứ tuyệt đối không có gì bất công. Nhưng đám ngu thần đó khăng khăng nói không hợp gia pháp tổ tông, thật là làm người ta lòng lạnh. Làm người ta khó hiểu nhất là Bàng Tịch Bàng đại nhân cũng đề nghị bãi miễn chức vị Xu Mật sứ của ngài.

Địch Thanh thấy Thường Ninh có chút tức giận, ngược lại mỉm cười.

Thường Ninh thấy, hỏi:

- Địch tướng quân, chẳng lẽ ngài không tức giận à?

Địch Thanh chỉ là lắc đầu, trong lòng thầm nghĩ:

- Bàng Tịch biết tâm tư của hạ thần, ôi... ông ấy biết là đề bạt hạ thần làm tể tướng, bố trí hạ thần ở đầu ngọn sóng. Nếu hạ thần làm tướng, nhất định khó mà chết già. Nếu hạ thần không làm tướng, bọn họ ngược lại có thể bỏ qua, hạ thần hà tất nhìn sắc mặt bọn họ nữa.

Thường Ninh suy nghĩ không thấu dụng ý của Địch Thanh, nhất thời ngược lại không biết nói gì.

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Đa tạ công chúa cho biết tin, thật ra rất nhiều chuyện hạ thần đã biết rồi. Hạ thần còn biết, Âu Dương Tu đại nhân cũng dâng thư xin bãi miễn hạ thần... Ông ta dùng thuyết âm dương nói hạ thần có sai lầm, đem tai họa lũ lụt Hoài Nam đổ lên đầu hạ thần.

Thường Ninh ngơ ngẩn, ha ha nói:

- Ngài đều biết rồi? Ấy, thiếp thân vẫn cho rằng Âu Dương đại nhân xưa nay ngay thẳng, trắng đen rõ ràng, không ngờ ông ta cũng muốn loại bỏ ngài.

Địch Thanh thầm nghĩ:

- Thường Ninh suy cho cùng cũng không biết chuyện của quan trường, cũng không biết trước khi Âu Dương Tư, Bàng Tịch dâng thư đã biết ta. Âu Dương Tu tuy đem nạn lũ lụt đổ lên đầu ta, nhưng đó chỉ là chuyện không nói có. Ông ta tuy nói ta vô nghệ hơn người, lòng này không ác, vì niềm vui của quân sĩ, chưa thấy qua khuyết điểm. Thật ra Âu Dương Tu giống như Bàng đại nhân, muốn để ta rời khỏi chỗ đầu ngọn sóng, bọn họ còn hy vọng ta...

Nghĩ đến đây, Địch Thanh nói:

- Công chúa không cần lo nghĩ nhiều, nếu không có chuyện khác...

Thường Ninh thấy Địch Thanh muốn đi, đột nhiên nhớ tới cái gì, nói:

- Đợi đã... ta xem chút nữa quên chuyện chính, Hoàng hậu nhờ ta giao cho ngài một bức thư.

Nói dứt lời lấy trong tay áo ra một bức thư, đưa cho Địch Thanh.

Địch Thanh rất là kinh ngạc không biết tại sao Tào hoàng hậu gửi thư cho hắn. Chần chờ một chút, lúc này mới nhận lấy thư.

Thường Ninh thấy Địch Thanh nhận thư rồi, trong lòng thở dài, đứng lên:

- Địch tướng quân... vậy... ta đi đây. Thật ra lần này ta đến vốn là tìm Lý quốc cửu, ta nghe nói ông ấy thường uống rượu quanh đây.

Đột nhiên ngừng nói, vì phát hiện sắc mặt Địch Thanh trở nên trắng bệch dị thường.

Thường Ninh thấy thế, có chút giật mình, vội hỏi:

- Địch tướng quân, ngài sao rồi?

Địch Thanh gắt gao nhìn chằm chằm bức thư trên tay, trên bì thư chỉ ghi năm chữ:

- Tự Dụ Địch tướng quân.

Vốn không có chỗ kỳ lạ gì, nhưng năm chữ đó viết như bay, trong chữ màu đen ẩn hiện sợi tơ màu trắng.

Cuối cùng dịch ánh mắt khỏi năm chữ này, Địch Thanh chậm rãi hỏi:

- Công chúa, bức thư này là Tào hoàng hậu tự tay viết thư phải không?

Thường Ninh gật đầu nói:

- Phải, Tào hoàng hậu sở trường viết phi bạch thể, chữ này có đẹp không?

Địch Thanh cười cười, nhưng trong nụ cười mang hoang mang khó nói:

- Rất đẹp, đa tạ công chúa.

Thường Ninh thấy dáng vẻ của Địch Thanh tràn đầy tâm sự trong lòng nghi hoặc, nhưng không thể khuyên giải, lẳng lặng ra khỏi tửu quán. Trước khi lên kiệu quay đầu nhìn vào trong tửu quán, thấy Địch Thanh chậm rãi ngồi xuống dưới ngọn đèn dầu còn nhìn bức thư trong tay.

Rốt cuộc bức thư đó có cái gì cổ quái làm Địch Thanh như thế? Trong lòng Thường Ninh có chút bất an, chỉ muốn quay về hỏi Hoàng hậu.

Sau khi Thường Ninh rời đi, Hàn Tiểu đi vào nhìn thấy thể chữ trên bức thư đó, cũng là giật mình kinh hãi.

Chữ là phi bạch thể, giấy thư là làm từ cát tinh trai, cái này và bức thư năm đó vạch trần Bát vương gia là hung thủ, cũng không là hai dạng. Năm đó Địch Thanh, Hàn Tiểu đều vì chuyện bức thư đó là do ai viết không ngừng hoang mang. Nhưng hôm nay chân tướng sắp vạch trần rồi, hai người kinh ngạc dị thường giống nhau.

Người viết thư chính là Tào hoàng hậu!

Hàn Tiểu ngược nhìn Địch Thanh, Địch Thanh chỉ nhìn bức thư đó trong tay, chậm rãi mở ra nhìn một hồi sau nói:

- Thì ra là vậy, cuối cùng ta hiểu rồi...

Hắn không có vui mừng của việc sau khi giải được nghi hoặc, ngược lại có loại cảm giác tiêu điều. Hàn Tiểu tuy nói lòng hiểu kỳ không lớn, nhưng vẫn không tìm được hỏi:

- Địch tướng quân, rốt cuộc là chuyện gì vậy?

252. Chương 493: Phá Lời Thề (3)

Địch Thanh ngồi ở đó, nhìn ngọn đèn dầu tối mờ nói:

- Chuyện này nói ra dài dòng. Hàn Tiểu, ngươi còn nhớ Tào Dật không?

- Đương nhiên nhớ, Địch Thanh kỳ quái nói:

- Cậu ta là đệ đệ của Tào hoàng hậu đấy.

Địch Thanh cười:

- Nhưng ngươi và ta tuy biết cái này, nhưng không để ý tới họ Tào ông ta...

Hàn Tiểu quả thật không hiểu Địch Thanh đang nói cái gì. Tào Dật đương nhiên họ Tào, còn có cái gì được để ý chứ?

Địch Thanh thấy bộ dạng không hiểu gì cả của Hàn Tiểu thản nhiên nói:

- Ngươi đừng quên hậu nhân của quân Quy Nghĩa vốn cũng họ Tào. Năm đó người trong họ Tào có một mạch chết giữ Hương Ba Lạp, lại có một mạch khác ý kiến phân kỳ. Sau khi rời khỏi quê hương, chúng ta cũng không có đi điều ta tung tích của bọn họ. Sau khi bọn họ đi tới Hà Bắc, cách xa Hương Ba Lạp mấy ngàn dặm, chỉ muốn quên ký ức trước đây.

Hàn Tiểu nhìn bức thư trên tay Địch Thanh, tâm tư bay lộn, trong mắt lộ ra vẻ mặt kinh hãi muốn chết:

- Chẳng lẽ Tào hoàng hậu, Tào Dật đều là hậu thế của những người đó?

Địch Thanh gật đầu nói:

- Đúng vậy, là với Tào Dật mới có thể tới Tây Bắc tìm kiếm mê hoặc của Hương Ba Lạp, bằng không cậu ta có thể vào thẳng Sa Châu không?

Chấn động của Hàn Tiểu giây khắc đó không cần nói cũng biết.

Tào hoàng hậu vốn danh môn, sau đó ông nội Tào Bân trở thành danh tướng khai quốc Đại Tống cùng Thái Tổ Triệu Khuông Dận dắt tay đánh hạ giang sơn Đại Tống. Tào gia từ sau đó vô cùng huy hoàng ở Đại Tống, ai lại có thể ngờ y vốn là hậu nhân của quân Quy Nghĩa.

Cái này giống như không thể tưởng tượng, nhưng thật sự nghĩ lại tất cả mọi thứ lại thuận lý thành chương.

Tào Dật vì biết chuyện này mới tìm người giải cứu mê hoặc Hương Ba Lạp. Triệu Khuông Dận và Tào Bân quan hệ vô cùng tốt, cho dù Tào Bân mấy lần phạm sai lầm, Triệu Khuông Dận đối với Tào gia cũng là đối xử tử tế có hơn, có phải vì bọn họ có một bí mật chung không. Triệu Khuông Dận để lại gia pháp ở Thái miếu thần bí lý kỳ, có phải cũng vì nguyên cớ Hương Ba Lạp không?

Thái Tổ cũng biết Hương Ba Lạp?

Cho dù là Chân Tông một lòng tin thần, cố ý truy tìm Hương Ba Lạp, hay cũng vì mơ hồ biết câu chuyện của Thái Tổ không?

Hàn Tiểu nghĩ tới đây cảm giác tất cả trong ánh trăng mờ đều có giải thích rõ. Nhưng y còn có một điểm không rõ, tại sao Tào hoàng hậu có thể vạch trần chi tiết tạo phản của Bát Vương gia. Tào hoàng hậu nói với Địch Thanh chuyện này, là tại sao chứ?

Địch Thanh không có nói thêm, khó khăn đứng lên nói:

- Ta đi ra ngoài.

Đưa bức thư đó cho Hàn Tiểu nói:

- Sau khi người xem xong thì đốt nó đi, đừng để cho người ngoài xem. Chuyện này người không được điều tra nữa, để ta giải quyết!

Hàn Tiểu nhận lấy bức thư đó, thấy Địch Thanh đi ra từ quán, không thể chờ được nữa mở ra xem, chỉ xem qua hai tay đã run lên kịch liệt...

Địch Thanh ra khỏi tử quán, ngẩng đầu nhìn sao đầy trời, trăng sáng giống như mộng, thở thật dài, lầm bầm nói:

- Cảnh đẹp như vậy, giống như giấc mộng... sau khi tỉnh mộng mới phát hiện rất nhiều chuyện chỉ có trong mộng, trách không được Quách đại ca lựa chọn như vậy.

Thần sắc hần tuy có chút phiền muộn, nhưng thất lưỡng vẫn thẳng. Lững thững men theo con phố dài, chau mày lại, rõ ràng đang quyết định chuyện gì quan trọng.

Lúc đi ngang qua Quách phủ, sau khi đẩy cửa đi vào thấy trong phòng có ngọn đèn dầu chiếu ra, hơi cảm thấy kinh ngạc. Lúc này Quách Quỳnh vẫn đang thu dọn chiến cuộc Lĩnh Nam, ai có thể công khai đốt đèn ở Quách phủ chứ?

Không nghĩ ngợi nhiều, Địch Thanh đẩy cửa vào, thấy dưới ngọn đèn một người đang ngồi, khuôn mặt hơi đen, thần sắc nghiêm nghị.

Địch Thanh nhìn thấy người đó, ngược lại có chút vui bất ngờ, đi lên mấy bước trên mặt lộ ra phần mỉm cười nói:

- Bao huynh sao đến đây vậy?

Người đến chính là Bao Chứng.

Bao Chứng thấy Địch Thanh đi vào, đứng dậy ôm quyền nói:

- Tại hạ đến đây... là nghĩ Địch huynh hẳn là về rồi. Ngoài thành tuy có phồn hoa ngàn vạn, nhưng cái đó suy cho cùng không phải Địch huynh thích.

Y lấy huynh đệ tương xưng với Địch Thanh, giống như năm đó chỉ luận tình riêng, không giống bàn chuyện công.

Địch Thanh trong lòng hơi ấm áp, biết Bao Chứng và hắn tuy chỉ là ít ỏi gặp qua mấy lần, nhưng hiểu nhau quá sâu:

- Bao huynh đêm khuya đến tìm tại hạ, đương nhiên là có chuyện muốn nói?

Bao Chứng chăm chú nhìn Địch Thanh thật lâu, nói:

- Gần đây trong triều có nhiều lời chửi mắng Địch huynh, nhưng tại hạ chưa nói ra một lời, không biết Địch huynh có trách không?

Địch Thanh cười lắc đầu nói:

- Bao huynh không nói, đã thắng ngàn lời, tại hạ cảm kích vô cùng. Nhưng những lời nhảm chán đó đã không được tại hạ để trong lòng.

Bao Chứng thở dài một tiếng tràn đầy tiếc nuối nói:

- Nói như vậy... trong lòng Địch huynh đã định rồi.

Địch Thanh do dự một chút biết chỉ có Bao Chứng nhìn thấu tâm tư của hắn, chậm rãi nói:

- Địch Thanh vốn thiếu niên nhà nông, chạy theo binh nghiệp, không có chí lớn. Tuy nói cũng làm chút chuyện cho huynh đệ bá tính, nhưng hôm nay vốn chỉ vì một lời thề tình yêu. Ta đã hứa với cô ấy, không để người thiên hạ xem thường nhục mạ, làm một anh hùng trong mắt cô ấy, hôm nay nguyện vọng đã thành, không có tiếc nuối nữa!

Lời nói này hắn cũng không có nói với Bàng Tịch, không có nói với Thường Ninh, thậm chí không có nói với Hàn Tiểu, chỉ nói với một mình Bao Chứng.

Hắn biết Bao Chứng biết hắn, hắn cũng không cần giấu diếm.

Bao Chứng cười, trong lòng thầm nghĩ. Địch Thanh đã chán nản, bắt đầu có thoái ý, trụ cột nước nhà cuối cùng phải đi rồi. Nếu chỉ là lời đồn nhảm của bá quan, chỉ cần Thánh Thượng ủng hộ nghĩ Địch Thanh cũng sẽ không như vậy. Nhưng gần đây đồn đại xôn xao, sợ là...

Cuối cùng không có nói tiếp, Bao Chứng nói:

- Tại hạ hôm nay đến, ngoại trừ muốn gặp mặt Địch huynh còn muốn nói một chút về cách nhìn vụ án năm đó.

Điều y nói là chuyện Địch Thanh cuốn vào hung án trong cung, Trương mỹ nhân trúng độc, thấy sắc mặt Địch Thanh có chút khác thường Bao Chứng quyết tâm nói:

- Vụ án năm đó, thật ra rất đơn giản, không phải Địch huynh nói dối, chính là Trương mỹ nhân mạnh miệng. Tại hạ điều tra thế nào, suy nghĩ mọi cách, đều cảm thấy Địch huynh hoàn toàn không có nửa phần lý do giết người. Nói như vậy... chỉ còn lại một đáp án duy nhất.

Địch Thanh cười cười, tựa hồ đối với đáp án này đã không có hứng thú gì:

- Đa tạ Bao huynh cất nhắc.

Bao Chứng nghiêm mặt nói:

- Tại hạ tuy có kết luận, nhưng vẫn nghĩ không thông tại sao Trương mỹ nhân muốn hại Địch huynh sau đó Trương mỹ nhân trúng độc. Vụ án này thoạt nhìn có ẩn tình khác, ta nhất thời cũng không dám khinh suất kết luận. Mấy năm nay, ta thật sự vẫn đang nghĩ chuyện này, nhưng cảm giác nếu có hung thủ khác giết người diệt khẩu chắc chắn có mục đích và động cơ. Nhưng mấy năm qua cũng không có ai bất lợi đối với Trương mỹ nhân nữa. Tại hạ cảm thấy chuyện này có kỳ quái, thà làm tiểu nhân để suy đoán...

Địch Thanh vội hỏi:

- Bao huynh không cần tra nữa, chuyện này cũng không cần lo rồi. Phần hảo ý của Bao huynh tại hạ lòng ghi nhận.

Bao Chứng nhìn thẳng Địch Thanh, từng chữ nói:

- Nếu tại hạ vẫn đang tra án, không ở chỗ khác, không mưu chính khác, tuyệt không thể tin vào miệng mà quyết đoán. Nhưng hôm nay tại hạ đến là vì xem huynh là bằng hữu huynh đệ, do đó suy đoán này, tại hạ phải nói.

Trong đôi mắt Địch Thanh ẩn có cảm thán, chỉ là nhẹ nhàng thở dài.

- Suy đoán của tại hạ là hạ độc không phải người ngoài, mà là chính tự Trương mỹ nhân!

Bao Chứng từng chữ một nói, cuối cùng nói ra lời muốn nói.

Trong phòng im lặng chốc lát, Bao Chứng vốn cho rằng sau khi nói ra kết luận này Địch Thanh sẽ có kinh ngạc, không ngờ Địch Thanh chỉ là cười cười,:

- Bao huynh xử án như thần, tại hạ rất là khâm phục.

Lần này đến lượt Bao Chứng ngạc nhiên, kinh ngạc nói:

- Địch huynh sớm biết đáp án này rồi à?

Địch Thanh dời ánh mắt đi, thản nhiên nói:

- Thật ra sau khi hôm đó tại hạ ra khỏi cung, thì nghĩ Trương mỹ nhân vì tránh nghi ngờ lúc này mới uống thuốc độc dành lấy đồng tình của Thánh Thượng. Nhưng tại hạ vẫn không có nghĩ ra cô ta và tại hạ không oán không thù, tại sao có tâm tư này hại tại hạ? Nhưng bây giờ tại hạ biết rồi.

Bao Chứng ngơ ngẩn, vội hỏi:

- Cô ta tại sao hại huynh?

Địch Thanh quay đầu nhìn Bao Chứng, thành khẩn nói:

- Bao huynh, huynh là người tốt, bá tính cần những người tốt như huynh. Do đó... có những chuyện liên quan với tại hạ, huynh không cần biết nhiều, đa tạ lúc này huynh còn suy nghĩ cho tại hạ, xin huynh về đi.

Bao Chứng nhìn Địch Thanh rất lâu, cuối cùng gật đầu nói:

- Vậy được, Địch huynh... huynh bảo trọng.

Y còn muốn nói chút gì, nhưng cuối cùng cất bước rời khỏi căn phòng, nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Địch Thanh nghe tiếng bước chân đó rơi qua đình viện ra khỏi cửa sân, chậm rãi ngồi xuống ghế, lẩm bẩm nói:

- Bao huynh, không phải ta muốn giấu huynh, nhưng huynh thật sự không cần biết quá nhiều.

Hắn chính là ngồi như vậy, nhìn cô đăng trên bàn, không biết bao lâu lại có người vào Quách phủ tới trước phòng nhẹ nhàng gõ cửa.

Âm thanh đó rất nhẹ, nhẹ như mưa rơi tàn hạ, sương rơi ngày thu, trong hơi nhẹ mang lãnh ý hiu quạnh...

253. Chương 494: Phá Lời Thề (4)

Cổ kiện xa tít, Thường Ninh ngồi trong cổ kiện, trái tim cũng phập phồng đập theo cổ kiện.

Bức thư của Tào hoàng hậu đưa cho Địch Thanh rốt cuộc có cổ quái gì, tại sao Địch Thanh nhìn thấy bìa bức thư đó thì giống chấn động như thế?

Thường Ninh có chút hối hận, hối hận tại sao không xem trước nội dung của bức thư chứ? Nếu xem rồi, thì không cần lo lắng như vậy... Nhưng nếu xem rồi có lẽ càng lo lắng.

Cổ kiện đó vào trong cung, Thường Ninh đã không thể chờ nữa nhanh chóng đi tới tấm cung của Tào hoàng hậu. Ở ngoài cung chờ giây lát, có cung nữ ra nói, Tào hoàng hậu đi gặp Thánh Thượng, nói nếu Thường Ninh đến, xin cô chờ.

Thường Ninh nghe thấy có chút kinh ngạc, không kinh ngạc Tào hoàng hậu đi gặp Thánh Thượng, mà là lấy làm lạ tại sao Tào hoàng hậu biết cô tối nay sẽ đến tìm chứ? Ngồi trong điện, bốn vách tường đèn sáng chiếu làm trong điện có chút lạnh lẽo.

Có mấy phần ánh trăng theo khe cửa sổ khắc hoa đó lén chiếu vào, giống như muốn tranh không gian với ngọn đèn dầu.

Ánh tranh pha xuống, trong điện càng lộ rõ vắng lặng.

Thường Ninh theo ánh trăng nhìn qua, nhìn thấy một vầng trăng sáng tỏ treo ở chân trời, nhưng trong ánh trăng đó ẩn có bóng cây màu đen.

Trong truyền thuyết, ở đó có Ngô Cương phạt quế, có thổ ngọc trộn thuốc, có Hằng Nga nhớ chồng. Truyền thuyết luôn là tốt đẹp, Thường Ninh trước kia cũng rất thích những truyền thuyết này. Nhưng hôm nay nhìn thấy luôn cảm giác dưới ánh trăng tròn tròn đó tựa hồ cũng đang ẩn chứa bí mật gì.

Tào hoàng hậu hình như cũng có bí mật, hơn nữa là một bí mật rất lớn.

Giữa lúc nổi lòng đang loạn, nghe ngoài điện có cung nữ xì xào bàn tán. Thường Ninh tuy không muốn nghe, nhưng âm thanh đó vẫn truyền tới, có cung nữ nói:

- Hoàng hậu sao đi lâu như vậy, Trương mỹ nhân không biết thế nào rồi?

Thường Ninh hơi rét, cô biết mấy ngày nay Trương mỹ nhân cơ thể ngày một sa sút, Triệu Trinh cả ngày ở bên cạnh Trương mỹ nhân, chỉ sợ Trương mỹ nhân người không ổn rồi. Vốn không có cảm giác với Trương mỹ nhân, từ sau khi nghi ngờ Trương mỹ nhân hãm hại Dịch Thanh, Thường Ninh càng không có nói chuyện với Trương mỹ nhân nữa. Nhưng vừa nghĩ tới nếu Trương mỹ nhân chết, chỉ sợ Triệu Trinh càng có ngăn cách với Dịch Thanh, Thường Ninh rất là lo lắng.

Lại có cung nữ nói:

- Nghe người ta nói, Dịch tướng quân về kinh rồi?

Thường Ninh nghe tới tên của Dịch Thanh càng là lưu ý. Nghe một cung nữ khác nói:

- Dịch tướng quân không những về cung rồi, ta còn biết tối nay ông ấy đã được Thánh Thượng triệu tới trong cung, nghe nói Thánh Thượng mừng công cho Dịch tướng quân còn ban rượu mừng công cho Dịch tướng quân.

Thường Ninh trong lòng chấn động, bỗng nhiên xông ra, nhìn cung nữ nói lời đó nói:

- Người nói cái gì.

Nghe nói Thánh Thượng ban rượu, Thường Ninh không biết tại sao trái tim cứ nhảy thành thịch.

Cung nữ đó thấy sắc mặt Thường Ninh trắng bệch, kinh hãi nói:

- Công chúa, nô tỳ nói Thánh Thượng bày rượu thưởng yến, mời Dịch tướng quân vào cung rồi.

Thường Ninh vội la lên:

- Ở đâu?

Cung nữ thưa dạ nói:

- Văn Uyển các.

Thường Ninh nghe xong không kịp nói nữa, vội vàng một mạch chạy chậm, chạy về hướng Văn Uyển các. Gần tới trước các, thấy xung quanh có cấm quân canh giữ, Thường Ninh càng là kinh hãi, mới muốn vào các có người tiến lên nói:

- Trưởng công chúa, trong này không thể tự tiện xông vào.

Người ngăn cản đó lại là Khâu Minh Hào.

Thường Ninh quát:

- Người bộ đầu của Khai Phong, muộn như vậy tới trong cung làm gì, chính là muốn tạo phản sao?

Sắc mặt Khâu Minh Hào không thay đổi, nói:

- Thần phụng chỉ hành sự? Xin trưởng công chúa quay về nghỉ ngơi.

Trong giọng điệu bình thản của y có tí băng lãnh thấu xương.

Thường Ninh tức giận nhìn Khâu Minh Hào nói:

- Người tránh ra cho ta, nếu người không tránh, thì hôm nay ta làm đầu người rơi xuống đất.

Thường Ninh xưa nay bình tĩnh điềm đạm, nổi nóng như vậy, thật sự là chuyện hiếm thấy.

Thường Ninh bước chân lên trước, Khâu Minh Hào vốn muốn ngăn cản. Nhưng thấy đôi mắt Thường Ninh gần như muốn phát hỏa, trong lòng run sợ, thế là tránh sang một bên.

Thường Ninh tới trước các, thấy ngọn đèn thính đường sáng choang, quả thực Địch Thanh ngồi trong đường, ngồi đối diện Địch Thanh chính là đệ nhất thái giám trong cung Diêm Sĩ Lương.

Diêm Sĩ Lương đang đứng dậy bưng hai ly rượu đầy, Địch Thanh bưng ly rượu lên...

Thường Ninh thấy thế xông qua nói:

- Địch Thanh, rượu không thể uống.

Ma xui quỷ khiến cô xông tới trước mặt Địch Thanh, một tay cầm lấy tay Địch Thanh chỉ cảm giác trái tim đập mạnh lòng bàn tay toàn là mồ hôi lạnh.

Địch Thanh nhìn qua, chậm rãi hỏi:

- Công chúa, tại sao rượu này không thể uống chứ?

Thường Ninh giải thích không rõ, chỉ cảm giác trong lòng hoảng sợ. Thấy Diêm Sĩ Lương cũng nhìn qua, đột nhiên cắn răng, cướp lấy ly rượu trong tay Địch Thanh nói:

- Bởi vì ta muốn uống ly rượu này.

Cô nâng ly thì muốn uống hết!

Cô cũng không biết tại sao có manh động này, nhưng cô cam tâm tình nguyện.

Nghe được Triệu Trinh ban rượu cho Địch Thanh, ý niệm đầu tiên Thường Ninh nghĩ tới chính là... trong rượu có độc! Cô rõ ràng không tin ca ca, không tin ca ca càng ngày càng khó đoán đó. Địch Thanh có nguy hiểm, nhưng nguy hiểm này cô nói không nên lời.

Lúc rượu tới bên miệng, trong buồn bã cõi lòng cô còn mang phần ý vui, thậm chí cô hy vọng rượu này là có độc.

Cô không biết Dương Vũ Thường năm đó là như thế nào mới khắc ghi trong lòng Địch Thanh dấu vết khó xóa nhòa. Nhưng cô biết bất luận làm thế nào trong lòng Địch Thanh chỉ có một người Dương Vũ Thường. Cô vì Địch Thanh mà chết, nếu có thể lưu lại rõ ràng trong ký ức hắc, cô không oán không hận.

Một bàn tay đưa qua cầm lấy ly rượu, trong mắt Địch Thanh có ý chua xót, nói:

- Rượu này không thể uống.

- Tại sao không thể uống?

Thường Ninh ngơ ngẩn, hỏi là câu hỏi lúc này Địch Thanh hỏi.

Địch Thanh đang bưng chén rượu, nhìn Diêm Sĩ Lương nói:

- Ly rượu này vốn là cho Diêm đại nhân uống!

Sắc mặt Diêm Sĩ Lương đột nhiên thay đổi, bỗng nhiên đứng lên, xém chút nữa ngã lảo lảo xuống ghế. Gã không nói gì, nhưng sắc mặt của gã đã nói cho tất cả mọi người, gã muốn nói cái gì!

Ngoài các có hàn quang chớp động.

Địch Thanh vẫn đang bưng ly rượu, ánh mắt ném xa, trong đó có ý bi ai:

- Diêm đại nhân, xin dẫn ta đi gặp Thánh Thượng, ta có chuyện nói với ông ấy.

Trần Diêm Sĩ Lương mờ mờ nhỏ xuống, khàn giọng nói:

- Nói cái gì?

Quay đầu nhìn ra ngoài, ẩn có ý sợ hãi.

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Ta rất lâu không có trò chuyện với Thánh Thượng rồi, ngài sẽ không cự tuyệt thỉnh cầu của ta đâu.

Ly rượu đó đang cầm trong tay, Địch Thanh thở dài nói:

- Nếu ông không dẫn ta đi, vẫn có người có thể dẫn, ông suy nghĩ kỹ đi.

Hắn lời nói rất là bình thản, nhưng quyết tuyệt trong đó không chút nghi ngờ.

Diêm Sĩ Lương nhìn ly rượu trong tay Địch Thanh, cả người run rẩy không ngừng.

Địch Thanh thở dài, đã tới trước mặt Diêm Sĩ Lương, ly rượu trong tay đưa tới môi của gã. Diêm Sĩ Lương lui lại một bước, cuối cùng nói:

- Được, ta dẫn người đi gặp Thánh Thượng.

Địch Thanh cười cười, lẩm bẩm nói:

- Kỳ thực ta biết Thánh Thượng vẫn đang đợi ta.

Diêm Sĩ Lương làm ra vẻ không có nghe thấy, có chút run rẩy đi ra Văn Uyển các. Địch Thanh theo sau lưng Diêm Sĩ Lương, Thường Ninh lại sau lưng Địch Thanh. Thường Ninh thấy ngoài các sớm có cấm quân canh gác, cho rằng những người này sẽ ngăn cản, không ngờ Khâu Minh Hào thấy Địch Thanh, Diêm Sĩ Lương đi ra, làm như không thấy.

Chỉ có sau khi đám người Địch Thanh đi qua, Khâu Minh Hào khoát tay, chúng cấm quân theo sau lưng Địch Thanh.

Mọi người lặng lẽ đi, trong cung có đèn sáng trưng, chiếu lên mọi người giống như u linh giữa đêm.

Đi tới trước đế cung, cung nhân cung nữ nhìn thấy trận chiến này đều là kinh hoàng bất an, nhưng thấy Diêm Sĩ Lương dẫn đường, không ai dám hỏi rốt cuộc xảy ra chuyện gì.

Diêm Sĩ Lương đứng trước cung bảo cung nhân vào trong thông truyền, không bao lâu Tào hoàng hậu lại từ trong cung đi ra. Thường Ninh cực kỳ kinh ngạc, thì thấy Tào hoàng hậu liếc nhìn Diêm Sĩ Lương, lại chuyển nhìn Địch Thanh nói:

- Địch tướng quân, Thánh Thượng mời tướng quân và Diêm Sĩ Lương vào nói chuyện.

Địch Thanh cười cười, cất bước vào điện. Thường Ninh mới định đi theo, nhưng bị Tào hoàng hậu kéo lại.

Trong đế cung lạnh ngắt, Triệu Trinh cô độc đứng trước giường, đối lưng với Địch Thanh. Trên giường đang nằm là Trương mỹ nhân, hai mắt nhắm hờ, cũng giống như ngủ say.

Triệu Trinh nhìn Trương mỹ nhân trên giường giống như đã hóa đá, nghe thấy tiếng bước chân sau lưng dừng lại cũng không quay người, lạnh lùng nói:

- Trương mỹ nhân chết rồi.

Y dường như cực lực kìm nén bi thương, mới nói ra mấy câu nói bình tĩnh này.

Địch Thanh nhìn người con gái trên giường đó, trầm lặng không nói. Diêm Sĩ Lương đứng cách đó không xa, cả người run rẩy như lá rơi trong gió, trong mắt càng là chôn giấu hoảng sợ.

Dưới lớp bình tĩnh này rốt cuộc là sóng to gió lớn gì, ít có người đoán được.

- Trẫm thuở nhỏ thì không có tự do, cho dù sau khi đăng cơ cũng không tự do.

Triệu Trinh nhìn Trương mỹ nhân trên giường trong mắt có đau đớn sâu sắc:

- Trước đó có Thái hậu, sau có gia pháp tổ tông, sau lại phải môn đăng hộ đối. Trẫm thích Vương Như Yên, nhưng cô ấy gả cho người khác rồi. Trẫm không muốn lấy Quách hoàng hậu, nhưng cô ấy vẫn luôn ở bên cạnh trẫm. Quách hoàng hậu chết rồi, thì là Tào hoàng hậu, vì cô ấy là con gái danh môn, văn võ bá quan đều muốn trẫm lấy nàng ấy làm hậu, cho dù Phạm Trọng Yên cũng không ngoại lệ...

254. Chương 495: Phá Lời Thề (5)

Khóe miệng đây là ý cười lạnh:

- Trẫm muốn lấy nữ nhân, luôn phải trưng cầu đồng ý của thiên hạ, do đó Trương mỹ nhân tới bây giờ vẫn là mỹ nhân, cả quý phi cũng không phải. Tới bây giờ nàng ấy chết rồi, cuối cùng chết rồi. Có phải các người rất vui không?

Bỗng nhiên xoay người, Triệu Trinh nhìn Địch Thanh, trong mắt đã đầy là sợi đỏ.

Y cứ như vậy nhìn chằm chằm Địch Thanh, từng chữ nói:

- Chẳng lẽ trẫm thân làm Thiên tử, cửu ngũ chi tôn Đại Tổng thì không thể làm chút gì cho người yêu thương sao?

Sắc mặt Địch Thanh bình tĩnh, ánh mắt lạnh tĩnh, giây khắc đó yên tĩnh đó giống như nước:

- Đương nhiên có thể.

Triệu Trinh tựa hồ không có dự liệu câu trả lời này của Địch Thanh, giật mình mới nói:

- Nàng ấy sinh tiền nói sợ quần thần chê trách, sợ trẫm khó xử, chưa từng đòi danh phận với trẫm. Nhưng bây giờ nàng ấy đi rồi, trẫm nhất định cho danh phận hoàng hậu, ai cũng không ngăn được trẫm!

Y nghiêng răng nghiêng lợi nói ra câu nói này, vẫn là nhìn chằm chằm Địch Thanh, tựa hồ người ngăn cản y lập Trương mỹ nhân làm hậu là Địch Thanh.

Địch Thanh cũng không có trốn tránh, cũng không cần trốn tránh. Lần này thậm chí cả nói hấn cũng không nói, không phải không lời nào để nói, là cảm thấy không cần phải nói.

- Người biết Trương mỹ nhân trước lúc lâm chung nói gì không?

Triệu Trinh đột nhiên u ám hỏi.

Địch Thanh vẫn bình tĩnh như trước, nói:

- Cô ấy nói gì, có liên quan với thần không?

Triệu Trinh đau lòng, nhưng Địch Thanh thoát nhìn không có chút thông cảm.

Bỗng nhiên Triệu Trinh bạo phát, gào thét nói:

- Nàng ấy nói nàng ấy không có hãm hại người! Địch Thanh, người giải thích thế nào? Người trước khi chết lời nói cũng thiện, lúc cô ấy sắp chết đều nói không có hãm hại người, người giải thích thế nào. Các người luôn phản đối ta lập nàng ấy làm hậu, do đó người và Bao Chủng liên kết hãm hại nàng ấy, làm nàng ấy đến chết vẫn chưa được giải oan. Tới bây giờ... người hài lòng rồi?

Y hét khàn cả giọng, trên cổ cũng nổi gân xanh, đã mất thái độ bình thường.

Địch Thanh chờ Triệu Trinh hét xong, lúc này mới lạnh lùng nói:

- Do đó người tin thần là hung thủ? Do đó người bảo Diêm Sĩ Lương tìm thần vào cung? Trương mỹ nhân bị hạ độc, thì người định dùng rượu độc bảo thần uống, người định cho Trương mỹ nhân một công đạo?

Triệu Trinh run lên, nhìn về Diêm Sĩ Lương. Dương Sĩ Lương mở hời dằm đĩa, thần sắc trắng bệch, vẫn không có nói lời nào. Triệu Trinh buồn bã nói:

- Ta quả thật muốn cho người ly rượu độc, ta tin Trương Mỹ Nhân, nhưng ta cũng không muốn hạ độc chết người. Diêm Sĩ Lương... y biết dụng ý của trẫm, do đó mới phát độc. Diêm Sĩ Lương, người sao dám giấu trẫm làm chuyện thế này?

Diêm Sĩ Lương “rầm rầm” quỳ xuống, mồ hôi như mưa, đầu gập xuống đất, chỉ nói:

- Thần đáng chết... thần đáng chết!

Triệu Trinh chờ đợi nói:

- Tại sao người làm như vậy?

Y giống như là hỏi Diêm Sĩ Lương, lại giống như hỏi Địch Thanh.

Địch Thanh nói:

- Vậy người định làm thế nào?

Thấy Triệu Trinh không nói, trong mắt Địch Thanh lộ ra ý chán ghét, từng chữ nói:

- Có phải người cũng chuẩn bị đối phó ông ta giống như với nghĩa phụ Diêm Văn Ứng, ban ông ta tội chết.

Triệu Trinh chấn động, vốn là trong ánh mắt buồn bã lộ ra ánh sáng sắc bén:

- Người... nói cái gì?

Địch Thanh thản nhiên nói:

- Năm đó lúc người không có sự giúp đỡ, có hai người vẫn đang đứng bên cạnh người, một người là thần, một người là Diêm Văn Ứng. Địch Thanh thần tự hỏi trước giờ không có lỗi với Triệu Trinh ngài, nếu Diêm Văn Ứng ở cửu tuyền có biết, chắc cũng sẽ nói như vậy.

Hắn không gọi Thánh Thượng, đột nhiên gọi Triệu Trinh, làm thần sắc Triệu Trinh kinh ngạc, ẩn có phần nộ, càng nhiều lại là có chút kinh hãi.

Triệu Trinh kinh hãi cái gì?

Địch Thanh lại nói:

- Lúc ngài có nạn, bọn thần đều quên cả sống chết ở bên cạnh ngài. Lúc đó bọn thần không xem ngài là hoàng đế, mà xem là bằng hữu. Thần tuy chán ghét Diêm Văn Ứng, nhưng hôm nay thần rất muốn bắt bình thay ông ấy. Sau biến Hoàng Nghi Môn cuối cùng ngài nắm quyền to, nhưng ngài vẫn cảm thấy Lưu Thái Hậu là chướng ngại của ngài, ngài hận bà ấy không chết sớm, nhưng bà ấy vẫn không chết...

Địch Thanh lời nói sâu thẳm, mang theo ý lạnh lẽo nói không nên lời, trong cung âm áp như xuân đó bỗng dưng có quỷ khí dày đặc.

Cho dù ánh nến sáng ngời, thoát nhìn cũng có chút phát xanh, chiếu rọi lên mặt Triệu Trinh xanh mét.

- Diêm Văn Ứng vốn là mật thám bên cạnh Thái Hậu, dùng để giám sát cử động của ngài. Nhưng trước giờ Thái Hậu chưa từng nghĩ, tiên đế sớm có phòng bị, Diêm Văn Ứng vẫn trung thành với tiên đế, ngược lại không ngừng đem tin tức của Thái Hậu truyền cho ngài, thế là ngài liền lệnh Diêm Văn Ứng lặng lẽ bỏ một loại thuốc trong thức ăn của Thái Hậu...

- Người câm miệng!

Triệu Trinh bỗng dưng quát, thở dốc, sắc mặt dữ tợn.

- Tại sao thần phải câm miệng?

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Ngài làm ra, còn sợ người ta nói sao? Loại thuốc đó không phải thuốc độc, nhưng có thể làm người ta mau già. Do đó Lưu Thái Hậu thoát nhìn già nhanh rất nhiều với bình thường. Thực ra lúc Triệu Doãn Thăng âm mưu đoạt quyền thì ngài bắt đầu hạ thuốc, ngài nghĩ chỉ cần Thái Hậu chết thì ngài có thể thuận lý thành chương nắm giữ quyền to. Nhưng cuối cùng Thái Hậu không chết, ngài lại từ miệng Bát Vương gia

biết được Triệu Doãn Thăng có ý tạo phản, bắt đầu lo lắng. Thế là ngài đi lảng Vĩnh Định lấy Vô Tự Thiên Thư, sau đó dùng người khác âm thầm nói cho ngài biết lời tiên tri, muốn đe dọa Thái hậu để bà ấy thu dọn Triệu Doãn Thăng... Ngài trước sau không dám công khai đối phó Lưu thái hậu, vì một là ngài không dám, hai là ngài vẫn muốn trước mặt người đời, giữ lấy hình tượng hiếu tử.

Vừa nghĩ tới đây, Dịch Thanh không kìm được sự đau lòng. Chuyện này có mấy người biết rõ, nhưng Dịch Thanh hẳn, Dương Vũ Thường không biết.

Hắn và Dương Vũ Thường vô tội.

Nhưng bọn họ vì không biết rõ cuốn vào trong đó, lại chịu đả kích thâm trầm nhất.

Tới bây giờ hắn biết rõ quá nhiều rồi, chán ghét hiểu rõ, không muốn hiểu rõ, sau khi hiểu rõ... nhưng quá muộn rồi.

Trên mặt Triệu Trinh không có ưu thương, trong mắt có lo sợ nghi ngờ, khàn khàn giọng nói:

- Người... người... nói bây giờ cái gì?

Dịch Thanh cười lạnh nói:

- Ngài nhất định rất kỳ lạ thần biết rất nhiều chuyện phải không? Có lẽ thật sự có trời, trời nói tất cả cho thần biết!

Trong đầu lóe lên đêm tối thắp điện đàn nhau ngoài phố Quy Nhơn đó.

Người vốn chết sớm đó đối diện Dịch Thanh, khàn giọng điên cuồng hét:

- Triệu Nguyên Nghiêm ta đối với người không tệ, nhưng tại sao người liên tiếp phá hoại đại kế của ta? Nếu thật có trời, vậy ông trời thật sự mù mắt rồi. Năm đó ta giúp Triệu Trinh đoạt được quyền, nhưng y đối đãi ta thế nào? Y khắp nơi đề phòng ta, y giống như cho ta vinh vang tối cao, có thể y hoàn toàn không cho ta quyền lợi gì. Y đối với ta như vậy, y sớm muộn cũng sẽ có một ngày đối phó với người như vậy!

Triệu Trinh nhìn bốn phía, lại lần nữa cảm giác được cô độc bất lực. Sự việc phát triển giống như trước Hoàng Nghi Môn, ngoài dự liệu của y.

Dịch Thanh vẫn đứng ở đó, trường thương thẳng tắp, như có cô đơn của khói lửa qua bình:

- Ngài vốn muốn Quách Tuân thuyết phục Thái hậu, giúp ngài thu dọn Triệu Doãn Thăng. Ngài bày ra huyết án trong cung, hại chết rất nhiều cung nhân, cung nữ vô tội chỉ vì để Lưu thái hậu trong lòng sợ hãi. Nhưng chuyện này có thay đổi, Triệu Doãn Thăng cuối cùng biết không đúng, phát động trước. Bát vương gia biết chuyện này, mới lúc đó trong cung uống rượu với ngài, thuyết phục dùng cái gì khương hoạt, thuốc thăng đăng. Lúc đó ông ấy là nhắc nhở ngài rằng Triệu Doãn Thăng muốn đăng cơ soán vị lập tức phát động, mà ngài nhất định phải cướp sự sống!

Bỗng nhiên Triệu Trinh tỉnh ngộ, kêu lên:

- Bát vương gia không có chết?

Chuyện này chỉ có Bát vương gia mới biết, Triệu Trinh không tin quỷ thần, vậy đáp án duy nhất, chuyện này là Triệu Nguyên Nghiêm nói cho Dịch Thanh biết.

Cuối cùng Dịch Thanh gật đầu nói:

- Đúng vậy, Bát vương gia không có chết, năm đó ông ấy sợ ngài xuống tay với ông ấy, do đó giả chết sau đó đầu quân Mã Chí Thư. Không ngờ sau khi thần đánh bại Mã Chí Thư, Vương gia lại gặp được thần, cuối cùng ông ấy dụng tới người giống như cái búa đó, người đó chính là Mã Chí Thư!

Thì ra Bát vương gia luôn có dính dấp với Mã Chí Thư, còn Mã Chí Thư sớm mưu đồ Hương Ba Lạp. Không cần nói cũng biết, Mã Chí Thư là mong chờ thần lực của Hương Ba Lạp giúp y thống nhất giang sơn, nhưng Mã Chí Thư cuối cùng không có thực hiện được.

Chính là Mã Chí Thư giết Tiểu Nguyệt, cả nhà Dương gia, Bát vương gia luôn có quan hệ với đám người Mã Chí Thư. Chuyện sau đó làm Mã Chí Thư chạy trốn tới chỗ sứ Hạ, không cần nói cũng biết, vốn chính là muốn mượn Địch Thanh châm ngòi quan hệ Tống, Hạ.

Bát vương gia luôn muốn vương vị...

Nghĩ tới đây, trong lòng Địch Thanh tràn đầy mùi vị chua xót.

Triệu Trinh cần rõ nói:

- Xem ra thật sự lưới trời tuy thưa nhưng khó lọt, người thật sự cho rằng ông ấy giúp trẫm là lòng tốt sao? Ông ta bất quá chỉ là làm mọi việc đều thuận lợi thôi. Ông ta đầu quân Mã Chí Thư, không phải vẫn ôm niệm tạo phản? Ông ta cũng thật sự cho rằng trẫm tin tưởng ông ta? Hừ!

255. Chương 496: Phá Lời Thề (6)

Địch Thanh lặng lẽ nói:

- Đúng vậy, ngài không tin ông ấy, nhưng là lợi dụng ông ấy. Xưa nay người đều là vậy, lợi dụng xong thì một cước đá đi. Trước Hoàng Nghi Môn Triệu Doãn Thăng dành phát động trước, nhưng cuối cùng ngài thắng rồi. Ngài liên tục bảo Diêm Văn Ứng hạ thuốc cho Thái hậu, chỉ mong Thái hậu chết sớm. Trước khi Thái hậu lâm chung, nhìn thấy Diêm Văn Ứng cùng với ngài, chắc hẳn cuối cùng hiểu rõ. Trước khi Thái hậu chết, nói bà ấy hiểu rồi, ngài tốt... bà ấy còn nói chưa xong, bây giờ nghĩ lại, thật sự bà ấy nói rất đơn giản. Bà ấy hiểu rõ bà ấy tuy luôn muốn là hoàng đế, nhưng ngài sớm dành phát động trước rồi. Bà ấy không phải nói ngài tốt mà nói là ngài rất độc ác.

Địch Thanh nói xong những lời cuối này, cuối cùng buông khẩu khí, những sự tình này hẳn biết được từ trong thư của Quách Tuân, lúc hẳn biết khó nén được rung động và mất mát.

Hắn chưa từng nghĩ Triệu Trinh sẽ như vậy.

Đột nhiên nhớ tới Vương Duy lúc ở Thanh Đường, từng hỏi lúc Thái hậu y chết có khác lạ. Lại nói gần vua như gần cọp, nói sau này sẽ không về Biện Kinh nữa. Lúc đó Địch Thanh không hiểu, nhưng bây giờ hẳn hiểu. Vương Duy nhất định đã nhận ra Thái hậu trúng độc, Vương Duy cũng biết hạ độc là ai, y sợ Triệu Trinh hạ thủ với y, do đó rời khỏi Biện Kinh.

Triệu Trinh có chút hồn bay phách lạc, đứng ở đó nhất thời không biết nói gì mới tốt.

Những chuyện này chôn vùi rất lâu, y chỉ cho rằng đời này sẽ không có người biết nữa. Nhưng Địch Thanh làm thế nào biết cả rồi? Chẳng lẽ, trên đời này thật sự có quỷ? Vừa nghĩ tới đây, sống lưng Triệu Trinh sáng lên, lại nhớ tới ánh mắt oán độc của Thái hậu trước lúc chết.

- Thái hậu mặc trang phục của vua để chết.

Địch Thanh tiếp tục nói:

- Ngài nói với quần thần không biết dụng ý của Thái hậu, quần thần suy đi đoán lại, thật sự đoán đều không đúng. Lúc đó Thái hậu muốn nói Triệu Trinh ngài vì quyền thế không từ thủ đoạn!

Dừng lại một lát, nhìn khuôn mặt xanh mét của Triệu Trinh, Địch Thanh lại nói:

- Ngài bảo Diêm Văn Ứng luôn hạ thuốc cho Thái hậu. Sau khi hại chết Thái hậu, vốn cho rằng chuyện này không ai biết, không ngờ Quách hoàng hậu vô ý biết chuyện này. Thái hậu vừa chết, ngài chán ghét Quách hoàng hậu, do đó phê bà ấy đi. Nhưng Quách hoàng hậu sau đó lấy chuyện này muốn uy hiếp ngài, ngài vì duy trì tôn nghiêm của ngài, không muốn chuyện bị tố giác, lại lệnh Diêm Văn Ứng hạ thuốc giết bà ấy. Bá quan cảm thấy Quách hoàng hậu chết rất kỳ quái, ngài sợ chuyện bại lộ, thế là đẩy Diêm Văn Ứng đi chết thay.

Chóp mũi Triệu Trinh đã có mồ hôi, dưới ngọn đèn chiếu rọi sắc mặt hơi bại. Y vốn cho rằng bí mật này chìm ẩn như vậy, không ngờ lại bị Địch Thanh từng lớp mở ra.

- Diêm Văn Ứng thật sự trung thành với ngài, cuối cùng đi chết vì n ngài. Người trong lòng có hổ thẹn, lúc này mới đề bạt Diêm Sĩ Lương. Nhưng bây giờ ngài vì trốn tránh trách nhiệm, lại muốn ban cái chết cho y sao?

Địch Thanh đang cười, trong nụ cười đầy là mỉa mai.

Diêm Sĩ Lương cả người còn đang phát run, không dám ngẩng đầu, nhưng trong mắt có nước mắt, nhỏ vào trần ai.

Triệu Trinh nhìn thấy nụ cười của Địch Thanh, lửa giận tích tụ bạo phát. Y tiến lên một bước, giận dữ nói:

- Ta có gì sai? Ta chỉ là muốn lấy lại thứ của mình, cái này chẳng lẽ cũng có lỗi sao? Thái hậu là mẹ nuôi ta, nuôi ta nhiều năm như vậy, nhưng trong mắt bà ấy đứa trẻ như ta hoàn toàn không bằng một hoàng vị. Nếu bà ấy bất nghĩa thì không thể trách ta vô nghĩa. Quách hoàng hậu cả đời cười lên đầu ta, còn muốn dùng chuyện này uy hiếp ta. Cô ta là tìm cái chết, thì không trách được ta!

Địch Thanh đậm mặt nói:

- Vậy còn Lý Thuận Dung nữa, bà ấy cũng là tự mình tìm cái chết sao?

Triệu Trinh cả người chấn động, lùi lại một bước, khàn giọng:

- Người nói cái gì?

Địch Thanh lạnh lùng nói:

- Thật ra ngài sớm biết Lý Thuận Dung là mẹ đẻ của ngài, đúng không? Năm đó sau khi ngài đi lăng Vĩnh Định thì đã biết được Lý Thuận Dung là chỉ thân của ngài. Tất cả bí mật về Thiên Thư, Ngũ Long, đều là bà ấy nhờ Lý Dung Hòa nói cho ngài biết! Ngài biết Lý Thuận Dung là mẹ đẻ của ngài, nhưng Lưu thái hậu còn sống, ngài sợ chuyện này có thay đổi, do đó vẫn không dám đi nhận mẹ đẻ. Trước lúc Lý Thuận Dung chết, thật ra đều muốn có thể gặp lại mặt ngài nhưng ngài lại nhẫn tâm không gặp! Sau chuyện này ngài giả bộ giết mình biết được, vì che dấu xấu hổ trong lòng, lúc này mới cố làm ra vẻ xúc động phần nộ, làm vẻ muốn chém tận giết tuyệt cả nhà Lưu gia. Lúc đó chỉ có ngài và ta, ngài ở trước quan tài của Lý Thuận Dung, nói ngài là thiên tử, không có lựa chọn khác. Người cầu xin tha thứ của bà ấy, bởi vì ngài tự lòng có hổ thẹn!

Thân hình Triệu Trinh lung lay hai cái, trước mắt biến thành màu đen, nghiêm nghị nói:

- Người biết cả rồi? Cái này là ai nói cho người biết?

Địch Thanh thấy sắc mặt Triệu Trinh đã biết nói không giả, những tin tức này vốn có một số là do đích thân hắn trải qua, có một số là Quách Tuấn nói trong thư.

Cuối cùng hắn cũng hiểu rõ tại sao Lý Dung Hòa cả ngày uống rượu giải sầu, dung mạo tiêu tụy, vì Lý Dung Hòa có hổ thẹn với tỷ tỷ, cũng chán ghét Triệu Trinh.

Trước lúc Lý Thuận Dung chết, tuy có cơ hội, nhưng cuối cùng không có gặp lại đứa con thân sinh.

- Ai nói cho thần biết cũng không quan trọng, quan trọng là ngài thật sự làm qua.

Trong mắt Địch Thanh đầy là ý căm hận, lạnh lẽo nói:

- Kỳ thực ngài thật sự không dám tin ngài có thể làm những chuyện này. Bây giờ nhớ lại ngài đi gặp Trương Diệu Ca có thể là nhớ lại chuyện cũ, đương nhiên cũng là làm ra vẻ mù quáng, để Lưu thái hậu mê đại xem thường. Người vì quyền vị, hại mẹ nuôi, hạ độc chết vợ, giết Diêm Văn Ứng trung thành tận tâm, nhẫn tâm biết mẹ đẻ chết cũng không chịu gặp bà ấy. Triệu Trinh, thần thật sự không ngờ ngài là người như vậy!

Triệu Trinh nổi giận hơn:

- Ta bất luận thế nào, luôn tốt với người! Địch Thanh, người chó quên, người có địa vị ngày hôm nay là một tay ta nâng đỡ.

Địch Thanh đột nhiên cười ha ha, trong tiếng cười có ý oán hận nói không ra:

- Ngài thật sự tốt với ta. Ngài cũng không tốt với Phạm Trọng Yên sao? Ngài muốn làm một minh quân thiên cổ, lại luôn lo lắng người khác mưu đồ vương vị của ngài. Phạm Trọng Yên danh vọng cao rồi, ngài liền đá ông ấy ra khỏi Biện Kinh. Ta danh vọng cao rồi, thì ngài ban cho ta một ly rượu độc, người như vậy là rất tốt với chúng thần sao? Triệu Trinh, bây giờ thần mới biết, ngài không cần cái gì tướng quân, không cần cái gì thống nhất, ngài tốt với thần, thật ra chỉ là hy vọng thần là một con chó, theo bên cạnh người thì được rồi. Lúc không cần ngài hoàn toàn có thể một chân đá văng con chó này. Cái gì minh ước huyết thề, cái gì Kim thư thiết khoán, đều là nói dối. Trong mắt Triệu Trinh ngài tất cả không quan trọng bằng một đế vị!

Triệu Trinh nắm chặt hai nắm tay, cả người run sợ, đột nhiên kêu lên:

- Nếu ngươi là ta, ngươi làm thế nào? Ta vốn là một hoàng đế, nhưng trước khi gặp được ngươi, mỗi ngày nằm mộng đều là bị người ta túm từ ghế rồng vứt xuống nhà giam. Ta mỗi ngày đều là sống không bằng chết, lúc ngủ thì sợ nhìn thấy đao kiếm kề cổ, nếu ta không làm gì chỉ có một con đường chết! Ta là hoàng đế, nhưng cả cả con chó cũng không bằng! Ngươi nói cho ta biết, ngươi là ta, ngươi sẽ làm thế nào?

Địch Thanh không nói chỉ là im lặng nhìn Triệu Trinh.

Triệu Trinh bước lên mấy bước, đã đối mặt với Địch Thanh, nhìn chằm chằm Địch Thanh nói:

- Bởi vì ta nói với mình, ta nhất định muốn sống giống như con người, quyền lợi của ta, ai cũng không đoạt được.

- Bởi vì ngài phát hiện thần có uy hiếp, thì muốn diệt trừ thần.

Địch Thanh cười, trong nụ cười mang phần bất đắc dĩ nói không ra.

Triệu Trinh không nói, nhưng thần tình y như băng, đã nói cho Địch Thanh biết đáp án.

- Ngài tuy cùng ta lập minh ước, nhưng vẫn luôn đề phòng thần, thỉnh thoảng dùng gia pháp tổ tông biếu đạt bất đắc dĩ của ngài. Nếu ngài thật sự có lòng, biến pháp sẽ không thất bại. Nếu ngài thật sự có lòng, thì sẽ không cố ý đề bạt thần làm Xu Mật sứ, sau đó bày mưu đặt kế cho những người đó chửi rửa thần. Ngài không muốn thất tín với người đời, thất tín với thiên hạ.... sau đó thì ngài chuẩn bị ly rượu đó.

Triệu Trinh nghe Địch Thanh nói tới đây, bỗng đứng trở nên kích động:

- Rượu đó không phải ta chuẩn bị, ta chỉ là... chỉ là phần nộ tại sao ngươi quấy rối Trương Mỹ Nhân. Ngươi nên biết, cô ấy là nữ nhân ta yêu nhất! Chuyện khác ta có thể nhịn ngươi, nhưng chuyện này ta không chịu được! Trước lúc cô ấy chết đều nói không sai, cô ấy không sai, sai là ai?

Địch Thanh nhẹ nhàng thở dài, cướp lời nói:

- Ngài tới bây giờ, vẫn muốn gạt thần sao?

Đột nhiên Triệu Trinh dừng lại, thần sắc có quái dị nói không ra.

Địch Thanh dời ánh mắt đi, tựa hồ không muốn nhìn thần sắc của Triệu Trinh nữa:

- Nhớ lúc đó lần đầu tiên thần gặp được, thần nghe nói ngài nói với trụ trì Đại tướng quốc luôn cảm thấy xung quanh có địch, như ở nhà giam...

Triệu Trinh hơi cả kinh, không ngờ Địch Thanh lại biết chuyện này.

- Lúc đó trụ trì khuyên ngài trong lòng có địch, chỗ chỗ đều là địch. Ngài nói người hiểu rồi.

Địch Thanh mỉm cười nói:

- Nhưng ngài hoàn toàn không hiểu, đời này của ngài do vậy sẽ không có bằng hữu, chỉ có thể có kẻ địch không cùng. Có thể cho dù ngài hiểu rồi, ngài cũng không muốn bỏ một ý niệm, tự tận đáy lòng ngài vẫn là kiêng kỵ thần cầm quyền, còn là sợ thần mưu đồ địa vị của ngài. Trương Mỹ Nhân chỉ là cái cớ của ngài, ly rượu này của ngài vốn không phải cho ta uống, có lẽ ngài vẫn không muốn ta chết, bằng không cũng sẽ không để Khâu Minh Hào dễ dàng tha cho thần tới đây... Ngài chính là muốn bảo ta rút lui, có phải không?

256. Chương 497: Ước Hẹn (1)

Trên mặt đầy rã rời, Dịch Thanh buồn bã nói:

- Trong rượu có độc, trong lòng càng độc. Ngài chỉ nhìn quyền vị, nhưng không biết trong lòng thần chỉ có Vũ Thường. Trong lòng ngài có lẽ cái gì cũng không bằng giang sơn, nhưng không biết cả giang sơn trong mắt Dịch Thanh cũng không bằng Vũ Thường mở mắt nhìn.

Trên mặt Triệu Trinh cuối cùng có ý hổ thẹn, muốn nói cái gì, nhưng môi lay lay động cuối cùng không có nói gì.

- Thần chỉ là thiếu niên nhà nông, gặp gỡ ngẫu nhiên, tới chức tướng vị hôm nay, trong mắt ngài và những bá quan đó, thần không có lý do tiến bước nữa. Do đó các người trước sau nghĩ thần giống như các người, đạt được giang sơn có tác dụng gì chứ?

Trong mắt Dịch Thanh đầy là cảm thán, nhìn Triệu Trinh nói:

- Còn không phải giống người? Hay giống Nguyên Hạo? Giang sơn càng nặng, cũng không bằng một Vũ Thường. Ngài có biết tại sao Trương mỹ nhân muốn hại thần?

Triệu Trinh cắn răng nói:

- Trương mỹ nhân không có lỗi.
- Cuối cùng ngài vẫn không tin thần.

Dịch Thanh phiền muộn nói:

- Nhưng thần vẫn muốn nói, con gái của Bát vương gia không phải Dương Vũ Thường mà là Trương mỹ nhân!

Một lời vừa rơi, điện im lặng không tiếng động. Triệu Trinh lão đảo về phía sau mấy bước, thất thần nói:

- Cái gì? Không thể, không thể. Người gạt ta!

Đột nhiên khàn giọng quát:

- Dịch Thanh, người gạt ta! Bây giờ cô ấy chết rồi, người đương nhiên nói cái gì cũng được.

Dịch Thanh lạnh lùng nói:

- Tại sao thần phải gạt ngài? Bây giờ thần hà tất gạt ngài? Dịch Thanh ta nếu giết ngài, mười Triệu Trinh cũng giết được.

Triệu Trinh trong lòng hơi run, lúc này mới ý thức được nguy hiểm của Dịch Thanh trước mặt, y trước đây chưa từng nghĩ qua.

Dịch Thanh trong lòng nghĩ tới, nói cho ta cái bí mật này là Tào hoàng hậu, làm sao cô ấy biết tin tức này chứ? Ôi, hơn phân nửa là cô ấy thấy Triệu Trinh quá mức thân thiết với Trương mỹ nhân, lo lắng vị trí Hoàng hậu khó giữ. Cô ấy ngoài sáng làm bộ tương xứng tỷ muội với Trương mỹ nhân, nhưng âm thầm đi điều tra xuất thân của Trương mỹ nhân, hy vọng mượn nó để tạo chuyện. Tào hoàng hậu vốn là hậu nhân của quân Quy Nghĩa Tào gia, còn điều tra ra Bát vương gia vẫn đang tìm Hương Ba Lạp, cũng điều tra ra thân thế thật sự của Trương mỹ nhân.

Thì ra Trương mỹ nhân mới là con gái của Bát vương gia.

Khó trách sau khi Bát vương gia giả chết sắc mặt Trương mỹ nhân không bình thường, lập tức muốn hại Dịch Thanh hẳn. Chẳng trách Trương mỹ nhân cho dù chết, cũng không tha Dịch Thanh hẳn.

Dịch Thanh trong vô ý phá hủy đại kế của Bát vương gia.

Vừa nghĩ tới đây, trong trái tim băng giá của Dịch Thanh lại mang lòng chua xót. Lòng chua xót là cuối cùng hẳn vẫn không có giúp Dương Vũ Thường tìm ra tung tích của cha đẻ, trái tim băng giá là Bát vương gia rõ ràng cũng có âm mưu rất lâu. Ông ta sớm điều ra ra con gái ở đâu, đánh tráo con gái đưa tới nhà

khác, lại cố làm không biết tung tích của con gái. Sau đó nhận Dương Vũ Thường làm con gái, lừa gạt Thái hậu, rõ ràng là rắp tâm hại người.

Còn tại sao Trương mỹ nhân có cách cư xử như Vương Ngọc Yên, không cần hỏi, nhất định là Bát vương gia từ lâu dạy dỗ tốt đứa con gái này, nhưng ném cho Triệu Trinh.

Bát vương gia khổ tâm chuẩn bị kỹ, tuy nói nhìn như không để ý thế sự, rõ ràng cũng muốn mưu đồ giang sơn. Chỉ đáng tiếc... Triệu Trinh từ lâu đối với Bát vương gia lòng có nghi kỵ.

Thì ra trước đây rất lâu rất lâu, đã có người gây chuyện trong này, nhưng Dịch Thanh hẳn mãi tới bây giờ mới phát hiện.

Dịch Thanh lại nghĩ:

- Tại sao Tào hoàng hậu muốn nói chuyện này cho ta biết chứ? Phải rồi, cô ấy biết ta nhất định sẽ gặp mặt Triệu Trinh, cũng nhất định sẽ nói chuyện này cho Triệu Trinh. Sau khi Triệu Trinh biết, tình cảm đối với Trương mỹ nhân nhất định sẽ phai nhạt, vậy vị trí Hoàng hậu của cô ấy tự nhiên giữ vững rồi. Nói như vậy, Thường Ninh cũng là cô ấy tìm đến, nhưng Thường Ninh không biết những cái này.

Nghĩ tới đây, Dịch Thanh nhớ tới Tào hoàng hậu ngoài điện, không biết trong lòng là mùi vị gì.

- Ngài tin hay không cũng không quan trọng, nhưng thần muốn nói, đã nói xong.

Dịch Thanh nhìn Triệu Trinh sắc mặt trắng bệch, đầm đìa mồ hôi, bi ai nói:

- Thật ra ngài muốn thần bỏ đi, nói một một tiếng thì được rồi, hà tất dùng tâm cơ như vậy? Dịch Thanh thần lần này về kinh một chuyến, không vì giang sơn, không vì Triệu Trinh ngài, chỉ vì thần vẫn là Dịch Thanh. Nhưng cuối cùng Dịch Thanh chỉ là Dịch Thanh, sẽ không là Hoắc Khứ Bệnh. Có lẽ Dịch Thanh thần nợ Chung Thế Hành, nợ Phạm Trọng Yên, nợ Quách đại ca, nợ huynh đệ Tây Bắc rất nhiều, nhưng thần duy nhất không nợ Triệu Trinh ngài cái gì. Đồ của ngài cho thần, hôm nay thần đều trả lại ngài, ngài cần giang sơn, thần cần Vũ Thường, từ nay về sau, thần và ngài đoạn nghĩa tuyệt ân, không nợ nhau.

Giữa lúc nói, Dịch Thanh vừa vỗ vỗ đao, trường đao sáng choang vọt ra lóe lên không trung, đột nhiên thành hai đoạn.

Còn Dịch Thanh sớm quay người đi, trước khi ra khỏi điện nói một câu cuối cùng:

- Sau này Dịch Thanh đã chết, ngài cũng không cần lo lắng chuyện giang sơn nữa, ngài thắng rồi!

Âm thanh đó mang âm cuối, bay ra khỏi đại điện.

Bọn thị vệ thấy Dịch Thanh ra điện, không hẹn mà cùng xông tới bên cạnh. Thường Ninh chẳng biết lúc nào sớm tới gần trước điện nghe được hải hồn, hai mắt đầm lệ sương mù.

Thấy Dịch Thanh nghiêng người qua, cô mới định đuổi theo, lại bị Tào hoàng hậu nắm lại.

Chỉ thấy bóng hình đó chỉ là thoáng trong đêm tối thì đã biến mất không thấy. Thường Ninh nghĩ tới trước đây không lâu mới nói:

- Nếu thật có duyên, chỉ mong đời này thường thấy, nhưng hôm nay vừa biệt, chỉ sợ đời này không gặp nữa.

Vừa nghĩ tới đây, không kìm được trống trải trong lòng, lệ ướt vạt áo.

Có ánh trăng lơ lửng treo, rải ra ánh sáng lạnh lùng, chiếu lên người của cô gái mặc áo dài màu vàng. Có tịnh mạch cô đơn nói không ra, sắc trắng lan khắp, nhưng rắc không tới phía đại điện đèn đuốc sáng trưng.

Ở đại điện, chỗ ngọn đèn chiếu rọi, Triệu Trinh đứng ở đó, trên mặt có âm đạm giống như bóng cây trong mặt trăng.

Phát huy lực lượng Tích Lệ ra.

Thời điểm Dịch Thanh nghe được câu này lập tức nhớ ra đã từng thấy vật đó ở lăng Vĩnh Định. Hắn lập tức lên vào Lăng Vĩnh Định lấy ra vật ấy. Mà trước đó, Vũ Thường đã sớm được đưa đến Đôn Hoàng. Khi

tiếp tục tiến vào lăng Vĩnh Định, đột nhiên Địch Thanh nghĩ đến, rốt cuộc Triệu Trinh biết bao nhiêu về Hương Ba Lạp? Triệu Trinh có biết về Ngũ Long hay không? Triệu Trinh chưa từng hỏi về chuyện Ngũ Long, hay là giống như Lưu Thái hậu đem cất Ngũ Long vào Đại Tướng Quốc Tự, vốn cũng không muốn Triệu Hằng tỉnh lại?

Chuyện cũ khó theo, cũng không muốn nghĩ...

Hàn Tiểu thấy Địch Thanh vẫn nhíu mày, liền an ủi:

- Địch tướng quân, trời xanh có mắt, chắc chắn Dương cô nương sẽ tỉnh lại.

Y an ủi như vậy, nhưng cũng không biết tự bao giờ sự tự tin trong lòng cũng vơi đi.

Địch Thanh vẫn đang suy nghĩ chuyện khác đến thất thần. Lúc này hai người đi ngang qua dãy núi dài, chợt nghe có tiếng Khương địch du dương...

Tiếng Khương địch kia tràn đầy rả rích mênh mông, trong đó còn có cảm thán sầu khổ, một khúc thông thả mà vút tận thiên cổ, thê lương thế gian.

Địch Thanh nghe tiếng sáo kia, vẻ mặt bất chợt khác thường.

Hàn Tiểu thấy vậy có chút khó hiểu, thầm nghĩ tiếng sáo này mặc dù hay, mà Địch Thanh lại không phải là người phong nhã, vì sao nghe tiếng sáo thì dừng bước chân.

Địch Thanh có chút do dự, rồi giục ngựa đến chỗ tiếng sáo vọng tới. Hàn Tiểu khó hiểu, nhưng vẫn đi theo sát.

Một góc sơn lĩnh kia có một ông lão đang thổi Khương địch. Ánh nắng vàng rực rỡ rơi xuống chiếu vào trên khuôn mặt tràn đầy tang thương kia, còn có chút ưu sầu cảm khái, trên mặt ông lão kia sớm đã rơi lệ đầy mắt.

257. Chương 498: Ước Hẹn (2)

Ông lão đau lòng vì chuyện cũ gì?

Khi Địch Thanh nhìn thấy ông lão kia, trong lòng chấn động, hẳn biết ông lão đó, lúc trước hẳn ở trại Bình Viễn bị Bồ Đề Vương đánh trọng thương hôn mê, trên đường đi về phía tây thì được Phi Tuyết cứu, ông lão chính là người đánh xe ngựa đó.

Chẳng trách hẳn cảm thấy tiếng Khương địch mơ hồ quen thuộc...

Cây cỏ thương thu, thiên như lộ, chiều tuyết gió sớm không nơi nương tựa.

Anh hùng tự chuốc khổ, hồng nhan dễ tuổi xế chiều, một thân này khó thoát khỏi số mệnh!

Khúc ca mà ông lão thổi kia chính là khúc ca mà lúc trước Phi Tuyết thường hay lầm nhảm. Vì sao lúc này ông lão lại thương tâm như thế?

Địch Thanh hoang mang đi tới bên ông lão. Ông lão kia thấy Địch Thanh, trong mắt đột nhiên hiện lên tia kích động, đứng phắt lên lão đảo bước tới, một phát bắt được Địch Thanh, nói gì đó.

Lúc này Địch Thanh mới nhớ ra hẳn và ông lão khác ngôn ngữ liền quay sang nhìn Hàn Tiểu, nói:

- Hàn Tiểu, ông lão nói gì?

Hắn biết Hàn Tiểu tinh thông ngôn ngữ các châu nam bắc, cho dù là tiếng Tây Tạng cũng biết khá nhiều.

Đột nhiên Địch Thanh thấy trên mặt Hàn Tiểu lộ vẻ bất an và kinh ngạc, một lát sau lại chuyển thành sự lo lắng và tiếc nuối chán nản.

Địch Thanh nhận thấy Hàn Tiểu khác thường, trong lòng cũng dâng lên sự bất an, quát:

- Hàn Tiểu, ông lão nói gì, người mau nói ta biết!

...

Địch Thanh không biết làm thế nào tới được Đôn Hoàng, cũng không biết làm thế nào vào được Hương Ba Lạp. Mọi người biết Địch Thanh quay về, hoan hô rầm trời.

Khi Quách Tuân ra nghênh đón, nhìn thấy Hàn Tiểu cầm chiếc hộp kia thì khẽ thở nhẹ một hơi, lẩm bẩm:

- Xem ra hết thủy số mệnh đã định rồi.

Phi Tuyết nhận chiếc hộp, nhìn một lúc, trên mặt lộ nụ cười hiềm thấy, nàng nhìn Địch Thanh, nói:

- Đã chuẩn bị xong hết rồi...

Còn chưa nói hết, sắc mặt đã thay đổi.

Trâm Hương Ba Lạp yên lặng rơi đều có thể nghe được.

Ai cũng thấy trên mặt Địch Thanh ử dột, Hàn Tiểu lặng lẽ gục đầu xuống, thần sắc cũng trầm đi. Rốt cuộc hai người này đã xảy ra chuyện gì?

Địch Thanh không nhìn Quách Tuân và Phi Tuyết, mà đi tới trước người Dương Vũ Thường.

Dương Vũ Thường chưa bao giờ thay đổi.

Thời gian như nước chảy, hoa nở hoa rơi, trăng rụng trên đỉnh Quan Sơn cũng không làm biến đổi dung nhan tuyệt thế của Dương Vũ Thường.

Dương Vũ Thường ở trong quan tài kính khép hờ đôi mắt, giống như đang trong giấc mộng bao năm vẫn chưa tỉnh.

Địch Thanh khẽ vuốt ve quan tài bằng kính trong suốt kia, trong mắt đã có nước mắt. Hắn biết cho dù Bát Vương gia lừa gạt Địch Thanh hãn thế nào, nhưng chuyện cuối cùng làm cho hắn khiến Địch Thanh hãn cả đời cảm kích, bởi vậy mặc dù hắn bắt được Bát Vương gia, nhưng vẫn thả ông ta.

Nhưng mặc dù hắn thả người ra ngoài, nhưng vận mệnh vẫn trêu cợt hắn.

Quách Tuân nhận thấy Địch Thanh khác thường, đi tới hỏi:

- Địch Thanh, đệ làm sao vậy?

Dường như Phi Tuyết cũng có chút bất an, nhưng vẫn kiên định đi tới bên cạnh Địch Thanh, nói:

- Địch Thanh, ngươi yên tâm, thần nữ sẽ không gạt ta. Ban đầu lúc nàng rời đi, ta và nàng từng nói chuyện với nhau, chỉ cần có Tích Lệ, Ngũ Long và Hộp Như Ý cùng một chỗ, hơn nữa thần nữ có để lại cơ quan mở chiếc hộp ra, thì nhất định có thể cứu người chết sống lại. Cơ quan mở hộp kia ta đã cất kỹ rồi...

Trong lúc nói chuyện, Phi Tuyết đem chiếc hộp mà Địch Thanh lấy ra từ lăng Vĩnh Định kia đặt vào một hốc trong vách tường ngọc bích, chỉ nghe “cắc” một tiếng, chiếc hộp đã nhập vào vách tường. Đường như Phi Tuyết rất quen thuộc đối với việc này, nên thao tác rất thuần thục.

Nhìn Địch Thanh thương tâm, Phi Tuyết cũng muốn rơi lệ theo.

Vết thương trong tim hắn, nàng cũng khổ sở.

Nhưng vì sao nàng khổ sở?

Phi Tuyết thấy Địch Thanh không nói gì, khẽ an ủi:

- Ngươi sợ không cứu sống được Dương Vũ Thường sao? Ngươi không cần sợ, ta làm xong hết rồi, ta có thể cam đoan với ngươi, chỉ cần ngươi đặt Ngũ Long và Tích Lệ vào một chỗ, đến lúc đó ngươi ấn vào cơ quan này...

Phi Tuyết chỉ vào nơi lồi ra tại vách tường bạch ngọc, nói:

- Chỉ cần ngươi ấn vào đó, phía trên kia nhất định sẽ có ánh sáng sắc bén chiếu vào quan tài kính, lực lượng đó sẽ làm Vũ Thường tỉnh lại...

Thấy Địch Thanh vẫn không nói, rốt cuộc Phi Tuyết cũng sốt ruột:

- Địch Thanh, hãy tin ta.

Địch Thanh chậm rãi quay đầu lại, nhìn Phi Tuyết, hai trong mắt tràn đầy tơ máu, khàn giọng nói:

- Năng lượng này có thể cứu được mấy người?

Quách Tuân thay đổi sắc mặt, Phi Tuyết cũng chau hàng mi, sau một lúc lâu mới nói:

- Thần nữ nói nhất định có thể cứu một người. Người còn muốn...cứu người khác sao?

Lời nói của nàng đột nhiên không còn lưu loát, trong mắt hiện lên sự nghi hoặc lo sợ, quay sang nhìn Quách Tuân.

Địch Thanh lẩm bẩm:

- Nói như vậy, chỉ có thể cứu được một người? Vậy còn người kia, phải làm sao bây giờ?

Hắn đột nhiên vươn tay bắt lấy tay Phi Tuyết, khàn giọng nói:

- Vậy người nói cho ta biết, ban đầu người ở Bình Viễn, vì sao phải dẫn ta tới Hương Ba Lạp?

Phi Tuyết giãy ra nhưng không thoát được bàn tay như vòng sắt kia, không ngờ Địch Thanh lại hỏi câu này, Phi Tuyết do dự một chút mới đáp:

- Ta muốn để người đến là giúp thần nữ tìm bạn lữ của nàng.

- Người nói dối!

Đột nhiên Địch Thanh hét to, trên mặt tràn ngập đau đớn, đã mất đi sắc thái bình thường.

Phi Tuyết khẽ biến đổi sắc mặt, thân hình mềm mại khẽ run rẩy nhưng giây lát lại trở nên bình tĩnh, nói từng chữ:

- Ta không nói dối!

- Đến bây giờ muội còn không chịu nói chân tướng cho ta sao?

Hàng mi Địch Thanh ướn tía, cầm chặt tay Phi Tuyết:

- Muội dẫn ta đến Hương Ba Lạp, là vì tìm trí nhớ kiếp trước của ta. Bởi vì muội là Đường Phi Tuyết, ta là Đoàn Tư Bình!

Một câu rơi xuống khiến tất cả mọi người đều kinh sợ.

Chỉ có Hàn Tiểu cúi đầu rơi lệ, nụ cười khoe miệng cũng không thấy nữa.

Phi Tuyết chấn động, ánh mắt nhìn Địch Thanh tràn ngập sự phức tạp. Nàng bốn ba nhiều năm, chờ đợi đằng đằng, chẳng lẽ chỉ vì lời nói này?

Nàng là Đường Phi Tuyết, hắn là Đoàn Tư Bình.

Ước hẹn kiếp trước, kiếp này gặp lại? Lời thề này, ước hẹn sớm định!

Cuối cùng vẫn phải lắc đầu, cuối cùng vẫn phải bình tĩnh, Phi Tuyết nói:

- Ta không biết người nói cái gì?

Trong mắt Địch Thanh đã có nước mắt, khàn giọng nói:

- Vì sao? Vì sao! Vì sao đến hiện giờ muội vẫn không chịu nói chân tướng cho ta? Đan Đan từng nói ước hẹn kiếp sau, vì sao ta không tin cô ấy? Lúc đó muội nghe được, tại sao lại có biểu hiện khác thường? Vì sao trong trí nhớ của ta luôn luôn có hình bóng của muội? Vì sao muội liên tục cứu ta, luôn ở bên ta, chẳng lẽ chỉ là trùng hợp?

Phi Tuyết bình tĩnh nói:

- Đây...chỉ là truyền thuyết, cũng là ảo giác.

Hai tay Địch Thanh siết chặt cổ tay Phi Tuyết, lớn tiếng nói:

- Không phải, muội gạt ta! Năm đó Đoàn Tư Bình vì được giang sơn, tiến vào Hương Ba Lạp, hấn và thần nữ uống máu ăn thề, đã thề vì thần nữ tìm bạn lữ mà quyết định, lấy giang sơn làm đánh cược, nếu lời hứa không tuân thủ, chẳng những mất giang sơn, hơn nữa còn mất đi người phụ nữ yêu thương nhất! Hấn mất đi Đường Phi Tuyết! Mà lúc Phi Tuyết ra đi, hấn và Phi Tuyết đã hẹn ước, rằng kiếp này không thể nắm tay nhau thì sẽ gặp lại ở kiếp sau!

“Ta - Đoàn Tư Bình...Đường Phi Tuyết không cầu cùng sinh, nhưng cầu cùng chết, đời đời kiếp kiếp tình này không đổi thay!

Phi Tuyết, trầm thà từ bỏ giang sơn, cũng muốn giữ nàng ở bên trầm, nhưng trầm lại không giữ được nàng. Tư Bình, chúng ta đời này không thể ở bên nhau, nhưng khi muội tái sinh, nhất định sẽ tìm huynh, nhất định!”

Thì ra lời nói trong mơ kia chính là ước hẹn của kiếp trước!

Phi Tuyết gục đầu xuống, tay áo không gió mà lay động.

Địch Thanh nhìn Phi Tuyết, bỗng dừng nghĩ đến ban đầu chạy trốn tại Hương Ba Lạp, lời Phi Tuyết nói hóa ra đều là những câu thâm ý.

- Nhìn rất giống ta và người, bọn họ làm gì vậy?

- Bọn họ quỳ đối diện với nhau, chẳng lẽ là bái thiên địa sao?

Rất lâu rất lâu trước kia, một đôi nam nữ...

- Đúng vậy, chính là Long Mã Thần thương Đoàn Tư Bình, người có ấn tượng về hấn không?

- Đúng rồi, chắc người không có ấn tượng về hấn rồi.

Lúc trước Địch Thanh nghe những lời này, cảm thấy như gió thoảng, nhưng bây giờ nghĩ lại, hóa ra mỗi một câu nói đều từ trong tim, trong đó hàm chứa biết bao huyết lệ chua xót, và sự hy vọng khôn cùng.

Phi Tuyết kỳ vọng hấn có thể nhớ chuyện kiếp trước, thì ra Phi Tuyết chưa bao giờ quên!

Phi Tuyết thề phải tìm được hấn, tìm được tình yêu chân thành kiếp trước, Phi Tuyết làm được.

Nhưng vì sao hấn lại quên?

Chẳng lẽ, là bởi vì cây kim của Đa Văn Thiên Vương kia khiến hấn chiếm được thần lực của Ngũ Long, nhưng lại khiến hấn không có cách nào nhớ ra được ước hẹn kiếp trước.

Vài lần trong mơ hấn nghe được một thanh âm mênh mông, thanh âm kia chỉ có hai chữ “Đến đây”, hấn vẫn không hiểu là có ý gì, gọi hấn đến đâu, hóa ra hết thấy đều là triệu tập trí nhớ ẩn sâu trong đầu óc hấn.

Vừa nghĩ đến đây, lòng Địch Thanh lại đau đớn khôn cùng, rơi lệ nói:

- Đoàn Tư Bình sớm đã quên kiếp trước, nhưng Đường Phi Tuyết lại chưa bao giờ quên. Nàng nhiều lần trải qua vất vả, tìm được Hương Ba Lạp, không biết nàng đã phải lưu lạc bao lâu mới gặp được Địch Thanh. Không biết nàng đã phải cố gắng bao nhiêu mới có thể bình tĩnh hỏi một câu về họ tên của Địch Thanh.

Suy nghĩ xoay chuyển, nhớ lại lúc trước từng gặp một hình ảnh, nữ tử có đôi mắt xanh thẳm kia bỗng dừng hỏi:

- Người tên là gì?

- Địch Thanh, tên người là Địch Thanh? Hay, hay lắm!

Giọng điệu đó rất kỳ lạ, giống như kiếp này mới gặp mà như khắc cốt tam sinh.

258. Chương 499: Ước Hẹn (3) - Kết Thúc

Phi Tuyết cúi đầu thấp xuống, nước mắt cuối cùng đã rơi...Thì ra tận đến bây giờ nàng mới biết, cho dù không có kiếp trước, Dịch Thanh vẫn luôn nhớ nàng. Nàng vốn không dám khẳng định, nhưng nàng sao có thể quên được?

Nước mắt Dịch Thanh rơi xuống bên gò má, nói tiếp:

- Đoàn Tư Bình không biết gì cả, nhưng Phi Tuyết vẫn lặng lẽ đi bên cạnh hắn, bởi vậy bọn họ mới có thể gặp nhau ở Biện Kinh. Đoàn Tư Bình vẫn hoàn toàn không biết gì cả, mà Phi Tuyết lại biết hết thấy kiếp này của Đoàn Tư Bình.

Lại nhớ lúc tới Biện Kinh gặp nhau ở Đại Tướng Quốc Tự, từng câu của Phi Tuyết, hóa ra có ngàn vạn hàm ý.

- Biện Kinh cũng không tệ, nhưng ta không thích. Một nơi tốt hay xấu đến thế nào, không cần biết nó có phồn hoa bao nhiêu, không cần biết nó tươi đẹp bao nhiêu, cũng không quan tâm có bao nhiêu người, chỉ cần biết trái tim của người đó thôi.

- Nói người cũng sẽ không đồng ý. Hiện tại người ở Biện Kinh không ra nữa, sao vô duyên cớ cùng ta đi trăm núi ngàn sông?

- Năm nay hoa vẫn đẹp như năm trước, nhưng người năm trước đã già. Ai biết người già không bằng hoa, nhưng hoa rơi xin người chớ quét. Cuộc đời cay đắng ngăn ngủi, có lẽ thật sự không bằng hoa nở hoa tàn...

- Người đương nhiên cũng có người thương, nếu như người có thể, sẽ không giống Dịch Thanh? Đặt mình trong hoàn cảnh khác, người không nên làm khó hắn!

Hóa ra lúc đó Phi Tuyết cũng đã quyết định, không làm khó hắn nữa. Hoặc Phi Tuyết sớm đã biết, kiếp này của Dịch Thanh cũng đã có ước hẹn, nàng không muốn làm khó hắn.

Nàng không muốn cưỡng cầu.

Nếu ước hẹn kiếp trước đã bị tình cảm chân thành làm quên đi, nàng dù đau lòng nhưng cũng không hề hối hận.

Nước mắt kia chảy xuống khoe miệng mặn chát, râu cằm trải qua phong trần đã nhuốm sương mang theo sự áy náy và đau đớn khôn cùng. Dịch Thanh nói tiếp:

- Nhưng Đường Phi Tuyết vẫn không muốn buông bỏ. Nàng gặp Đoàn Tư Bình ở trại Bình Viễn, vì thế nàng muốn đưa Đoàn Tư Bình tới Hương Ba Lạp để làm thức dậy trí nhớ của hắn. Nhưng căn bản Đoàn Tư Bình không có chút ấn tượng, như là hắn chưa từng đi cùng Đường Phi Tuyết tới Hương Ba Lạp. Ở trong hoang mạc, hai người khó lựa chọn sinh tử, Đường Phi Tuyết chọn để lại cơ hội sống cho Dịch Thanh.

Trong hai mắt đầm lệ như nhìn thấy sa mạc mờ mịt, hồng trần hỗn độn kia...

- Người tin số mệnh không?

Nếu người tin số mệnh, vậy người sẽ không chết. Ta đã xem vận mệnh, ta biết người có thể sống rất lâu.

- Vậy còn người?

- Con người có ai không chết đâu?

Thì ra một khắc này, Phi Tuyết lại quyết định, nàng liên tục lựa chọn, lần lượt buông bỏ, có phải bởi nàng nghĩ đã sống, đã yêu, cuộc đời này không còn mong ước gì nữa? Hay nàng đột nhiên phát hiện, trải qua luân hồi kiếp trước, người nàng yêu hóa ra không phải yêu nàng?

Một khi đã vậy, nàng sống trên đời này còn ý nghĩa gì?

Nước mắt rơi xuống, từng giọt rơi trên nền đất đen trắng rõ ràng kia, giống như nước mắt của bát mặc sơn thủy.

Dịch Thanh khàn khàn nói:

- Sau đó muội buông bỏ Đoàn Tư Bình, nhưng vẫn không buông bỏ mong muốn trợ giúp Đoàn Tư Bình, muội đi Thanh Đường, là để thảo luận với Cốc Tư La làm thế nào cứu Thần nữ, cũng là cứu Đoàn Tư Bình. Tận đến hiện tại, muội vẫn đang muốn giúp Đoàn Tư Bình...

Hai mắt đầm lệ mờ đi, sao có thể quên hình ảnh trong căn phòng bí mật tại Thanh Đường kia...

Phi Tuyết không tiếc đã cắt cổ tay lấy máu cứu hần, lúc đó hần khó hiểu, khó hiểu vì sao cô gái này phải từ bỏ tính mạng quý giá của bản thân để cứu tính mạng hần! Lúc đó hần cũng rơi lệ đầy mặt, nói:

- Phi Tuyết, nếu người biết tâm ý người khác, hần người phải biết lòng của ta? Ta muốn người kiên cường sống tốt, người có biết không?

Lúc đó khi hần nói ra những lời này, không phải là biết người yêu kiếp trước ở trước mặt, có ước hẹn tam sinh, mà là cô gái bình thản như nước này đã sớm khắc sâu trong đầu hần, hần còn nhớ rõ Phi Tuyết đã rơi lệ, gục đầu trên vai hần, khẽ nói:

- Ta biết.

Nàng cái gì cũng biết, nhưng hần không biết gì cả!

Bởi vậy Phi Tuyết nói một cách chấp nhất với hần:

- Dịch Thanh, người đồng ý với ta, từ nay về sau, ta và người không thiếu nợ nhau rồi, được không?

Hần không biết gì cả, còn ngây ngốc nói:

- Không được!

Hiện tại cái gì hần cũng biết rồi, có phải đã quá muộn hay không. Nhưng dù cho hần sớm biết, thì có năng lực gì để thay đổi duyên phận kiếp trước?

Khuôn mặt tang thương, Dịch Thanh nhìn Phi Tuyết, nói:

- Lúc ở trong căn phòng bí mật tại Thanh Đường, muội muốn nói cho ta một bí mật, giờ ta đã biết bí mật đó là gì rồi.

Phi Tuyết cũng không ngẩng đầu lên, nhưng thân thể mềm mại run rẩy như lá trong gió...

- Ta là Đoàn Tư Bình.

Dịch Thanh lệ rơi đầy mặt, khàn giọng nói:

- Bí mật lúc đó muội muốn nói chính là ta, Dịch Thanh ta vốn là Đoàn Tư Bình. Đến giờ muội còn muốn gạt ta sao?

Hương Ba Lạp trầm ngâm như nước. Nhưng sự yên lặng như nước này đã có biết bao sóng gió tình cảm động trời. Thần sắc đám người Diệp Tri Thu, Tào Dật, Triệu Minh biến đổi, đều lặng lẽ đi ra ngoài, bọn họ không biết đối mặt như thế nào, lại càng không biết đối mặt với Dịch Thanh thế nào.

Chỉ có Quách Tuân đứng ở cách đó không xa, thần sắc thương cảm.

Nhẹ nhàng rút tay ra khỏi bàn tay của Dịch Thanh, đợi nước mắt đã khô, lúc này Phi Tuyết mới ngẩng đầu lên, bình tĩnh nói:

- Dịch Thanh, người đừng si ngốc nữa. Người là Dịch Thanh, người người yêu nhất là Dương Vũ Thường. Hiện tại người không nên nghĩ gì cả, cứu Dương Vũ Thường rồi nói sau, được không?

Dịch Thanh bỗng dưng hét:

- Nhưng các người thì làm sao bây giờ?

- Cái gì làm sao bây giờ?

Trong mắt Phi Tuyết có tia bối rối.

Ánh mắt Dịch Thanh xẹt qua Quách Tuân, lại chăm chú nhìn Phi Tuyết, một lát nói:

- Ta biết hết rồi, muội còn muốn gạt ta? Cùng thần nữ đặt ra lời thề không chỉ có Đoàn Tư Bình, Nguyên Hạo, còn có muội và cả Quách đại ca nữa. Lời thề này đều có một điểm chung, là những người lập lời thề sẽ bị phản ngược lại, hiện giờ thần nữ đã đi rồi, nhưng lời nguyện vẫn chưa tan...Ta cứu Vũ Thường, nhưng chỉ sợ rất nhanh các người sẽ bỏ ta mà đi.

Phi Tuyết lui ra phía sau một bước, nhìn lại Quách Tuân, Quách Tuân lắc đầu, định mở miệng, Địch Thanh đã cắt ngang, nói:

- Các người đừng liên hợp lại gạt ta nữa, các người đều biết điều ấy, đúng không? Các người vẫn luôn gạt ta!

Lúc trước hẳn gặp ông lão kia, chỉ thấy ông lão hỏi:

- Phi Tuyết đâu rồi? Nó đi rồi sao? Nó nói số mệnh đã định sống không được mấy năm.

Địch Thanh chỉ nghe được mấy từ ít ỏi này thì đã hiểu tất cả mọi điều. Vì sao Quách Tuân có thể khôi phục võ công, có phải là có lời thề gì với Thần nữ hay không? Vì sao Phi Tuyết có thể thần thông như thế, có phải cũng giống như Đan Đan?

Sắc mặt Quách Tuân âm trầm, thần sắc Phi Tuyết thay đổi.

Mặc dù bọn họ không muốn nói cho Địch Thanh biết điều này, nhưng nếu Địch Thanh đã biết, bọn họ căn bản không thể giấu diếm.

Địch Thanh vừa thấy đã biết mình đoán không sai, giây phút này, đầu óc hẳn trống rỗng, thụt lùi mấy bước, lùi đến trước quan tài bằng kính, tay vịn vào quan tài bằng kính lạnh băng, nhìn dung nhan Dương Vũ Thường sinh động, trong đầu hẳn có hàng ngàn vạn ý niệm xoay chuyển...

Nhưng cơ hội chỉ có một lần, hẳn thật sự phải cứu Dương Vũ Thường trước?

Nếu hẳn không biết sự việc của Phi Tuyết, Quách Tuân, đương nhiên hẳn không chút do dự mà ấn vào cái nút kia, năm tháng như nước chảy, hồng trần sớm tối, Địch Thanh hẳn không ngày nào là không nhớ Vũ Thường, cả đời này của hẳn chỉ vì cứu Vũ Thường, hẳn vượt mất ngàn vạn lần, cuối cùng bây giờ đã có cơ hội.

Cơ hội đang ở trước mắt, chỉ cần hẳn triển khai cái nút là có thể cứu được Vũ Thường, đạt được ước muốn.

Nhưng hẳn sao có thể ấn nút được?

Hẳn yêu Vũ Thường say đắm cuồng dại, nhưng hẳn biết chỉ cần hẳn ấn nút này thì Phi Tuyết, Quách Tuân sẽ mất đi cơ hội cuối cùng, hẳn nên lựa chọn thế nào?

Có lẽ hẳn có thể giả bộ ngốc nghếch, làm bộ như không biết, vậy thì không phiền não nữa. Nhưng hẳn là Địch Thanh, thì sao có thể giả như không có việc gì? Tâm tư biến chuyển, đau khổ ngàn vạn, Địch Thanh rơi lệ lã chã.

Trong mắt có lệ lệ, ẩn trong Tích Lệ cũng có ngần lệ, vách tường bạch ngọc Hương Ba Lạp như có cảm ứng, có ánh sáng mũi nhọn lóe ra, như nghê hồng, như phi vũ...

Ánh sáng trắng như nguyệt kia, sáng rực như đất trời chiếu rọi lên người mọi người.

Trong quan tài sáng trong suốt như pha lê, khóe mắt Dương Vũ Thường đột nhiên có giọt nước mắt chảy xuống, nhẹ như gió sớm, sáng như sương mai...

Người trong quan tài kia cuối cùng mở mắt ra, khẽ nói:

- Địch ca ca, muội đợi huynh...rất lâu rất lâu...

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/sap-huyet>